

Tình sử Angélique

Contents

Tình sử Angélique	4
1. Chương 01	5
2. Chương 02	9
3. Chương 03	13
4. Chương 04	17
5. Chương 05	21
6. Chương 06	25
7. Chương 07	29
8. Chương 08	33
9. Chương 09-p1	38
10. Chương 09-p2	41
11. Chương 10-p1	46
12. Chương 10-p2	49
13. Chương 11 - P1	52
14. Chương 11 - P2	55
15. Chương 12 - P1	59
16. Chương 12 - P2	63
17. Chương 13	67
18. Chương 14	71
19. Chương 15	75
20. Chương 16	77
21. Chương 17	83
22. Chương 18	88
23. Chương 19	91
24. Chương 20	94
25. Chương 21	98
26. Chương 22	100
27. Chương 23	104
28. Chương 24-p1	109
29. Chương 24-p2	112
30. Chương 25	117
31. Chương 26	121
32. Chương 27	124
33. Chương 28	130
34. Chương 29 - P1	135
35. Chương 29 - P2	138
36. Chương 30	143
37. Chương 31	147
38. Chương 32	153
39. Chương 33	159
40. Chương 34	163
41. Chương 35	168

42. Chương 36	172
43. Chương 37	175
44. Chương 38	179
45. Chương 39	181
46. Chương 40	186
47. Chương 41	188
48. Chương 42	191
49. Chương 43	195
50. Chương 44	200
51. Chương 45	203
52. Chương 46	206
53. Chương 47	210
54. Chương 48	213
55. Chương 49	217
56. Chương 50	220
57. Chương 51	225
58. Chương 52	232
59. Chương 53	238
60. Chương 54	245
61. Chương 55	250
62. Chương 56	258
63. Chương 57	263
64. Chương 58	270
65. Chương 59	273
66. Chương 60	279
67. Chương 61	283
68. Chương 62	288
69. Chương 63	295
70. Chương 64	299
71. Chương 65	303
72. Chương 66	311
73. Chương 67	316
74. Chương 68	322
75. Chương 69	329
76. Chương 70	335
77. Chương 71	340
78. Chương 72	346
79. Chương 73	350
80. Chương 74	353
81. Chương 75	358
82. Chương 76	364
83. Chương 77	370
84. Chương 78-p1	375
85. Chương 78-p2	381
86. Chương 79	385
87. Chương 80 - P1	392
88. Chương 80 - P2	398
89. Chương 81	403
90. Chương 82	409
91. Chương 01	415
92. Chương 02	421
93. Chương 03	423
94. Chương 04	426
95. Chương 05	430

96. Chương 06	432
97. Chương 07	436
98. Chương 08	438
99. Chương 09	441
100. Chương 10	445
101. Chương 11	448
102. Chương 12	450
103. Chương 13	453
104. Chương 14	455
105. Chương 15	457
106. Chương 16	462
107. Chương 17	465
108. Chương 18	471
109. Chương 19	477
110. Chương 20	483
111. Chương 21	488
112. Chương 22	490
113. Chương 23	492
114. Chương 24:phần Iii: Đức Vua	497
115. Chương 25	501
116. Chương 26	506
117. Chương 27	512
118. Chương 28	516
119. Chương 29	521
120. Chương 30	525
121. Chương 31	528
122. Chương 32	531
123. Chương 33	535
124. Chương 34	540
125. Chương 35	542
126. Chương 36	547
127. Chương 37	552
128. Chương 38	556
129. Chương 39	560
130. Chương 40	564
131. Chương 01:phân 01-ra Đi	570
132. Chương 02	574
133. Chương 03	580
134. Chương 04	584
135. Chương 05	590
136. Chương 06	595
137. Chương 07	599
138. Chương 08	605
139. Chương 09: Đảo Crète	610
140. Chương 10	615
141. Chương 11	618
142. Chương 12	623
143. Chương 13	629
144. Chương 14	634
145. Chương 15	639
146. Chương 16	645
147. Chương 17	652
148. Chương 18	657
149. Chương 19	663

150. Chương 20	669
151. Chương 21	675
152. Chương 22	680
153. Chương 01:phần Iii Đại Hoạn Quan	686
154. Chương 02	690
155. Chương 03	695
156. Chương 04	699
157. Chương 05	703
158. Chương 06	707
159. Chương 07	711
160. Chương 08	715
161. Chương 09	721
162. Chương 10	724
163. Chương 11	727
164. Chương 12	730
165. Chương 13	732
166. Chương 14	737
167. Chương 15	741
168. Chương 16	746
169. Chương 17	749
170. Chương 18 Phần Iv:chạy Trốn	751
171. Chương 19	755
172. Chương 20	759
173. Chương 21	762
174. Chương 22	765
175. Chương 23	770
176. Chương 24	775
177. Chương 25	779
178. Chương 26	782
179. Chương 27	785

Tình sử Angélique



Giới thiệu

Tình sử Angélique của Sergeanne Golon là một thiên tình sử của văn học Pháp. Đây là một bộ tiểu t

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tinh-su-angelique>

1. Chương 01

- U ơi, tại sao lão Gyơ đờ Rét giết nhiều trẻ con thế hở u? - Angiêlic hỏi.

- Để làm vừa lòng quỷ dữ, con gái của ta ạ. Lão Gyơ đờ Rét, con yêu tinh vùng Masơcun, muốn mình là nhà quý tộc uy quyền nhất thời đó. Lâu đài lão ta những bình cất rượu, chai lọ và xoong chảo đầy ắp nước sôi đỏ au bốc hơi khùng khiếp. Quỷ dữ đòi lấy trái tim trẻ nhỏ dâng cúng cho nó. Chính vì vậy mà lão ta dần sâu vào tội ác. Rất nhiều bà mẹ sợ hết hồn khi chỉ những ngọn tháp đen ngòm của lâu đài Masơcun, hàng đàn quạ suốt ngày bay lượn vòng quanh những tòa tháp chứa đầy xác trẻ con vô tội.

- Thế lão ta có ăn thịt tất cả bọn trẻ con ấy không ạ? Mađơlông, em nhỏ của Angiêlic hỏi bằng giọng run run.

- Không phải tất cả, sức đâu mà ăn! - u già đáp.

Cúi xuống nhìn thịt mỡ ninh với bắp cải đang sôi, bà lặng lẽ khuấy nước xúp. Ooctăngxơ, Angiêlic và Mađơlông, ba cô con gái của nam tước Xăngxê đờ Môngtơlu, hồi hộp chờ nghe nốt câu chuyện, những chiếc thìa giờ lên lơ lửng cạnh mấy cái bát. U già kể tiếp giọng gay gắt:

- Lão ta độc ác hơn thế kia. Trước tiên, lão cho người bắt một đứa con nít đáng thương, nó la khóc thảm thiết đòi mẹ, lão quý tộc tỏ ra rất thích thú khi thấy thằng bé sợ chết khiếp. Rồi lão cho treo thằng bé lên tường bằng một sợi dây thông lọng thắt chặt vào ngực và cổ khiến nó gần như ngạt thở. Thằng bé vừa giãy giụa như con gà bị trói vừa kêu ú ớ, đôi mắt lồi ra, cho đến khi người nó tái xanh tái xám, khắp gian phòng rộng ầm ĩ tiếng cười của bọn người độc ác át cả những tiếng rên khóc của đứa trẻ bị hành hạ. Rồi lão Gyơ đờ Rét cho hạ thằng bé xuống, đặt nó ngồi vào lòng, đầu dựa vào ngực lão, và nói chuyện dịu dàng khiến nó bớt sợ lão ta giảng giải rằng việc vừa xảy ra không phải là thật, chỉ đùa thôi. Bây giờ đùa xong rồi. Và lão hứa sẽ cho thằng bé ăn kẹo, nằm giường trải đệm lông mềm, mặc bộ quần áo xa-tanh giống một em nhỏ theo hầu ông bà quý tộc. Thằng bé tin là lão nói thật, khuôn mặt đầm nước mắt lộ vẻ vui mừng. Thế rồi đột nhiên, lão rút dao găm đâm phập vào cổ họng thằng bé. Nhưng khùng khiếp hơn - u già nói tiếp - là tình cảnh những đứa em gái nhỏ bị lão bắt cóc.

- Họ bị lão ta làm gì cơ? - Ooctăngxơ hỏi. Ngay lúc đó ông lão Guyôm đang ngồi cạnh bếp lửa trong góc nhà, miệng nhấm thuốc lá cuốn sâu kèn, nói xen vào bằng thứ giọng găm gấn qua chòm râu vàng hoe:

- Im cái mồm, mụ già rồ dại! Ta đã nếm trải bao nhiêu cảnh chinh chiến loạn ly, vậy mà những chuyện của mụ còn làm ta thấy lợm giọng. Bác Phrăngtín phục phị giận dữ quay lại, trừng mắt nhìn ông lão Guyôm.

- Ngớ ngẩn à? Hiển nhiên là thế, vì bác không sinh ra ở xứ Poatu này mà ở tận đâu tận đâu, bác Guyôm ạ. Chỉ cần đi lên phía bắc theo hướng thành phố Năngtờ là chẳng mấy chốc bác đã trông thấy cái lâu đài Masơcun đáng nguyên rủa ấy. Tội ác bọn chúng gây ra đã cách đây hai thế kỷ, nhưng đến tận bây giờ người ta vẫn phải làm dấu thánh khi qua lại gần đó. Nhưng thôi, bác đâu phải quê quán vùng này, làm sao bác biết được điều gì về những bậc tiền bối của đất này.

- Những tiền bối quý hóa thật nếu tất cả đều giống lão Gyơ đờ Rét!

- Lão ta tác oai tác quái tới mức không một vùng nào khác ngoài Poatu có thể khoe về một tên tội phạm ghê gớm đến thế. Vậy mà lúc lão ta phải đền tội, bị tòa án xét xử và kết án tử hình ở Năngtơ sau khi thú nhận tội lỗi và cầu xin Thượng đế tha thứ, thì tất cả các bà mẹ có con nhỏ từng bị y hành hạ và ăn thịt lại sụt sịt thương khóc.

- Thật là quá quái! - Ông lão Guyôm kêu lên.

- Ấy người dân Poatu chúng tôi là thế đấy. Có những tên tội phạm đầu sỏ, lại có những người rộng lượng hết mực.

U già lặng lẽ đặt cái đĩa xúp lên bàn rồi âu yếm ôm chặt bé Đơni vào lòng.

- Phải rồi, tôi đâu có được học hành gì nhiều - bà nói tiếp, nhưng tôi cũng biết phân biệt đâu là những chuyện kể bên bếp lửa, đâu là những chuyện thật thời xưa. Đúng, Gyơ đờ Rét là người có thật. Có lẽ vong hồn lão xưa nay vẫn còn lang thang quanh vùng Masơcun, trong khi xác lão đã rửa tan vào đất từ lâu rồi.

Chính vì vậy ta chớ có nên bông đùa về lão ta, cũng như về những thần thánh yêu ma thường vẫn dạo chơi quanh các khối đá lớn dựng lên giữa cánh đồng...

- Mụ già ơi, đầu óc mụ còn góm ghiếc hơn đồng xương tàn người chết - ông lão Guyôm lại phản đối. Dù cho mụ có coi lão quý tộc Gyơ đờ Rét như một ông lớn đáng tự hào và gọi lão là người đồng hương của mình sau những hai thế kỉ, tôi vẫn cho rằng nếu đưa chuyện ra dọa các cô bé xinh xắn này phát khiếp quên ăn thì thật là độc ác!

- Hừ hừ! Đừng có ra vẻ thanh nhã nhé, tên vô biên thô tục, tên đao phủ quỷ sứ kia! Thế hồi lão đi đánh thuê cho Hoàng đế nước Áo trên các cánh đồng nước Đức, ở Andát và Picacdi thì ngọn giáo của lão đã đâm thủng bụng bao nhiêu con người xinh đẹp như thế này rồi? Lão đã thiêu cháy bao nhiêu nhà tranh với những gia đình nhốt kín trong đó rồi? Thế lão chẳng bao giờ treo cổ những người dân nghèo ư? Và lão chẳng hãm hiếp phụ nữ và con gái khiến họ phải chết vì nhục nhã sao?

- Tôi thì có khác gì bọn lính hờ bà già? Lính tráng và chiến tranh mà. Thế nhưng với các cô bé này bây giờ, chỉ nên có trò chơi và chuyện thần tiên vui vẻ thôi.

U già mở cái nắp dĩa cái đĩa to tướng đựng đầy patê thỏ, bắt đầu phết bơ vào những lát Bánh mì và dè xén chia đều cho mấy đứa bé.

- Nghe này, các em nhỏ, nghe u Phăngtin nhé.

Ooctăngxơ, Angiêlic và Madolông đã tranh thủ lúc hai người tranh luận vét sạch bát của mình, rồi lại ghéech mũi lên nghe. Và thằng anh lên mười Gôngtơrăng cũng rời cái góc tối, nơi nó đang hờn dỗi, xán đến gần các em.

- Bác Guyôm này, chắc bác có biết thằng con trai tôi, nó đánh xe ngựa cho ông chủ - ngài Bá tước Xăngxê đờ Môngtôlu của chúng ta, ở ngay lâu đài này?

- Có, tôi biết cháu. Nó thật là một gã đẹp trai.

- Đấy, về người bố của cháu thì tôi chỉ có thể nói với bác rằng ông ấy trước kia ở trong quân đội của Đức giáo chủ Risolior khi Người kéo quân xuống đánh thành La Rôscu để tàn sát những người Tin lành. Riêng tôi thì chưa bao giờ theo Tin lành, và tôi luôn luôn cầu nguyện Đức bà Đồng trinh ban phước cho tôi được trong trắng cho đến ngày lấy chồng. Thế nhưng đến thời kỳ quân lính của Đức vua rất sùng đạo Luy 13 kéo qua vùng quê tôi, thì tôi đành phải nói thật là mình không còn trinh trắng nữa. Và tôi đã đặt tên con trai là thằng Giăng-áo giáp, để nhắc đến bọn quỷ dữ, trong đó có bố cháu, mà áo giáp của họ thì đầy đinh nhọn đến nỗi cái váy tốt độc nhất của tôi thời đó đã bị xé rách tan tành. Còn về bọn cướp bóc, còn đồ vì đói ăn mà đổ ra hoành hành trên các nẻo đường thì bác ơi có lẽ bác phải thức cả đêm mới nghe tôi kể hết là bọn chúng đã làm gì tôi trên đồng rơm ở các chuồng bò, trong khi bọn lâu la thui chấy bàn chân chồng tôi trên lửa, bắt ông ấy phun ra chỗ cát giấu tiền để dành, thậm chí mùi thui chân chấy khét khiến tôi ngờ chúng thui chân giò lợn!

Nói đến đó bà lão Phăngtin phì cười, rồi tự khoe mình một cốc đầy rượu táo cho đỡ khô cổ họng vì đã nói thao thao không dứt. Trong máu người u già có pha một chút máu người Morơ do những đoàn quân viễn chinh Ả rập này đã từng tràn đến tận cửa ngõ xứ Poatu hồi thế kỷ 11. Angiêlic đã bú sữa của bà Phăngtin nên thừa hưởng cái tính say mê và nét thơ mộng đã hòa vào tính cách cổ truyền của vùng quê này, vùng đất của những rừng cây dương. Muốn hay không, Angiêlic đã tẩm mình trong một thế giới đầy bi kịch và truyện thần tiên, nó lôi cuốn cô bé đến mức gần như khiến cô miễn dịch đối với sợ hãi. Cô đưa mắt thương hại nhìn em bé Madolông run rẩy và cả cô chị Ooctăngxơ đang ngồi im như nghen thở, mặt giữ vẻ nghiêm trang nhưng thềm đến chết được hỏi u già xem bọn cướp đã làm gì u ở đồng rơm. Cô bé tám tuổi Angiêlic khá tinh ranh đoán được điều gì đã diễn ra trong chuồng bò hồi đó. Đã biết bao lần cô dẫn bò cái đến với bò mộng hoặc dê cái đến với dê đực. Và bạn cô, chú bé chăn bò Nicôla, cũng từng giải thích cho cô rằng muốn sinh ra trẻ con, đàn ông và đàn bà cũng phải làm điều đó. Và chính vì vậy mà u Phăngtin đã sinh ra anh Giăng-áo giáp. Nhưng điều làm Angiêlic ngỡ ngàng là khi u già kể những chuyện đó, giọng xen lẫn vẻ say sưa đờ đẫn và kinh hãi thật sự. Tuy vậy, cô không cố tìm hiểu ý nghĩ cùng những quang ngập ngừng im bật và những cơn giận dữ của u. Còn muốn gì hơn nữa khi u Phăngtin có đó, phục phịch và đôi cánh tay vững chắc luôn bận rộn và đặt trên lòng một thúng đồ khâu để cho mình có thể vùi đầu vào núp như một con chim nhỏ, được nghe u hát một bài hát ru hay kể chuyện lão Gyơ đờ Rét.

So với u Phăngtin thì bác già Guyôm Lutđen mộc mạc hơn nhiều. Bác nói năng chậm rãi, giọng lơ lớ. Người ta nói bác vốn là người Thụy Sĩ hay Đức. Gần mười lăm năm đã trôi qua kể từ ngày bác đến đây, chân không giày, bước đi khập khiễng trên con đường do người La Mã mở trước kia chạy từ Angiê đến Xanh Giảng Đànggiêli. Bác đã lê chân tới lâu đài Môngtôlu xin một bát sữa, rồi được giữ lại để làm những việc thượng vàng hạ cám: sửa chữa đồ đạc, hàn xoong chảo, nặn bát, nặn lọ. Nam tước Xăngxê còn phải bác đưa thư cho bạn hữu láng giềng, hoặc người đến thu thuế. Già Guyôm thường kiên nhẫn lắng nghe nhân viên thu thuế trình bày, rồi đáp lại bằng tiếng thổ dân của mình, tiếng Thụy Sĩ hoặc tiếng Tirôn, làm cho người đốc thuế nản lòng phải bỏ đi. Trên gác xép, nơi bác hiện giờ vẫn ngủ, những tia nắng còn lóng lánh trên tấm áo giáp và mũ sắt của bác; đôi khi bác vẫn dùng chiếc mũ sắt ấy để uống rượu hâm nóng với chất cay hay thậm chí còn dùng để đựng xúp. Còn ngọn giáo khổng lồ của bác, cao gấp ba người, thì được dùng để khều hạt dẻ khi đến mùa. Dụng cụ của bác mà Angiêlic thêm muốn nhất là miếng dồi mỗi khảm gỗ dùng để cào sợi thuốc hút.

Các cửa ở khu nhà bếp rộng thênh thang của lâu đài mở ra, đóng lại suốt buổi tối. Lần lượt đi vào rồi lại đi ra hết đây tới trai lại đến cô hầu gái và anh đánh xe Giảng-áo giáp, da cũng nâu như bà mẹ, người lúc ra cũng cuốn theo mùi thức ăn thơm ngậy. Và đến lũ chó săn cũng lách vào, hai con chó cái săn thỏ: Mách và Magiôlen và những con chân lùn dính đầy bùn đến tận mắt. Từ lâu đài cô gái Nanet ẩy cửa bước vào: cô đang được dạy dỗ làm gái hầu phòng, cô thầm mơ ước học được đủ cung cách lịch sự rồi sẽ từ già ông bà chủ túng bần của mình để đến hầu hạ nhà Hầu tước Plexi-Belie ở cách Môngtôlu vài dặm. Qua lại còn có hai cậu đây tới nhỏ, lông ngựa vương trên mí mắt, đi khiêng củi sưởi cho phòng lớn, và khiêng nước cho các phòng ngủ. Rồi bà Nam tước xuất hiện. Bà có khuôn mặt xinh đẹp đã phai pha vì nắng gió đồng quê và vì sinh nở quá dày. Bà mặc áo vải xéc màu xám và mang khăn choàng đầu bằng lụa đen, vì bà ngồi ở phòng lớn bên ông bố chồng và các bà cô, không khí ấm hơn trong bếp. Bà đến hỏi ầm trà giải cảm cho nam tước sắp đun xong chưa, và liệu cô út ăn sữa có quấy nhiễu gì không. Bà vuốt má Angiêlic khi qua chỗ con. Cô bé đang tựa vào bàn ngủ gà ngủ gật, mớ tóc dài vàng óng xoã xuống mặt bàn lóng lánh dưới ánh lửa.

- Đến giờ đi ngủ rồi đây, các con gái của mẹ ạ. Cô Puynsêri sẽ đưa các con lên gác - bà nói.

Rồi cô Puynsêri, bà cô lớn tuổi xuất hiện với dáng điệu dễ bảo quen thuộc. Vì không có chút tiền hồi môn nào để kiếm được tấm chồng hoặc vào nhà tu kín, bà cô quyết định đảm nhận vai trò trông coi các cháu gái. Và chính vì bà chịu khó giúp ích họ hàng chứ không muốn rồi rĩ rên rĩ hoặc thêu đan suốt ngày nên bà lại có phần hơi bị coi thường và không được nể vì như bà cô thứ hai - Gian to béo.

Cô Puynsêri tập hợp các cháu gái lại để bà vú đưa về phòng ngủ. Còn cậu con trai Gôngtơrăng vì không có ai giám sát nên khi buồn ngủ tự rút về giường lót rơm trên gác xép. Bước theo u già, ba cô bé Ooctăngxơ, Angiêlic và Madôlong đi vào phòng lớn, ở đây lửa trong lò sưởi cùng ba cây nến không đủ sáng để xua hết bóng tối tựa như đã tích tụ qua nhiều thế kỷ dưới mái vòm thời trung cổ. Các cô bé nhún chân cúi chào ông nội mặc áo choàng rộng màu đen cổ lông thú đã tàn đang ngồi trước lò sưởi. Hai bàn tay trắng của cụ đặt trên chiếc gậy chống, nom rất đường hoàng. Cụ đội mũ dạ đen to tướng, bộ râu xén tỉa vuông vắn theo kiểu vua Angri đệ tứ và chiếc khăn quàng cổ nhỏ, cô bé Ooctăngxơ thì thầm: đáng đáp trông “cổ quá”!

Sau lần nhún chân cúi chào lần thứ hai dành cho bà cô Gian đang bĩu môi chẳng buồn hé cười đáp lại, ba cô gái bước lên mấy bậc đá ẩm thấp như đường vào hang. Buồng ngủ của các cô về mùa đông lạnh giá, nhưng mát mẻ vào mùa hè. Chiếc giường lớn dành cho ba cô từng sưng trong góc của gian phòng trơ trọi, vì tất cả đồ đạc đã lần lượt bị đem bán dần qua các thế hệ trước. Nhà lợp đá, đã phủ thêm rơm rạ vào mùa đông, nhưng vẫn vỡ thủng lỗ chỗ. Chiếc thang gỗ nhỏ ba bậc giúp mấy cô leo lên giường. Sau khi mặc áo ngủ và đội mũ vải giữ tóc, quỳ xuống đọc kinh cầu Chúa ban phúc lành, ba tiểu thư Xăngxê đỡ Môngtôlu lên giường trải đệm lông ăm, lách mình vào những tấm chăn có khá nhiều lỗ thủng. Angiêlic nhanh nhẹn lựa tìm chỗ chần thủng vừa đủ để thò chân hồng ra ngoài, ngọc ngậy ngón chân trêu cho Madôlong phì cười.

Do những chuyện u già mới kể, cô bé này đâm ra nhút nhát quá thỏ con. Ooctăngxơ cũng vậy vì là chị cả nên không nói ra. Còn Angiêlic lại thấy sờ sợ pha lẫn thích thú lạ lùng. Đối với cô, cuộc đời như toàn những bí mật và những khám phá mới. Cô nghe thấy tiếng chuột gặm gỗ, tiếng cú và dơi vừa đập cánh vừa rít lên the the. Chó săn gừ gừ ở dưới sân, và một chú la cọ da sồn sột vào chân tường. Và đôi khi, giữa những đêm lạnh tuyết rơi, vang lên tiếng chó sói hú trong những khu rừng sâu của vùng Môngtôlu lớn vốn đến gần lâu đài. Hoặc giả, bắt đầu từ những đêm xuân đầu tiên trở đi, tiếng hát của đám nông dân nhảy múa vui đùa dưới ánh trăng vọng tới lâu đài. Một mặt tường thành lâu đài Môngtôlu quay về đầm lầy. Đây là phần cổ

xưa nhất, được xây dựng dưới thời ngài quý tộc Ríđuê Xăngxê, bạn chiến đấu của hiệp sĩ Đuy Guetxdanh hồi thế kỉ 12. Bức tường thành được xây kèm với hai ngọn tháp đồ sộ nối với nhau bằng một lối đi lát gỗ trên bờ tường. Khi Angiêlic leo lên tường thành cùng với anh Gôngtơrăng và em Đơni, cả ba thích nghịch trò nhỏ bọt qua các lỗ châu mai, mà đám lính thời xưa thường dùng để phóng những xô dầu châm lửa cháy bùng bùng xuống đầu bọn xâm lược. Tường thành được xây trên nền đá vôi, kế tiếp là vùng đầm lầy trải rộng ra xa. Thời xa xăm trước kia, đây là một vùng biển nhỏ: sau này nước biển rút đi, để lại chằng chịt sông ngòi, hồ ao, bây giờ ở đây lau sậy và dương liễu mọc xanh tốt đã tạo thành một vương quốc của các loài lươn, trạch, ếch, nhái. Ở vùng này người nông dân chỉ có thể dùng thuyền qua lại. Xóm làng nhà tranh đã được dựng lên trên các hòn đảo nhỏ của vù biển xưa kia.

Khu rừng gần nhất là rừng Niôn, thuộc quyền sở hữu của nhà quý tộc Plexi. Người dân Môngtôlu thường để cho lợn của họ đến bới rễ cây ở đây, vì thế Môlin tham lam - viên quản lý của hầu tước Plexi luôn đâm đơn kiện cáo. Sống trong rừng này chỉ có mấy người thợ đẽo guốc và thợ đốt than củi, cùng với mục phu thủy già tên gọi Mêludin. Từ trong rừng mục thỉnh thoảng hiện ra, vào mùa đông, đến ngưỡng cửa lâu đài xin sữa uống, đổi lấy những cây thuốc. Bắt chước mục Angiêlic cũng đi nhặt rễ cây và hoa lá, đem phơi khô hoặc xay nghiền, rồi nhét đầy các lọ nhỏ cất ở nơi bí mật, chỉ có một mình lão Guyôm biết. Bà cô Puynsêri dù có gọi đến hàng giờ cũng không thấy cô ló mặt ra. Khi nghĩ đến Angiêlic, đôi lúc bà Puynsêri phát khóc. Đối với bà, cô bé này không những chỉ rõ sự thất bại của cái gọi là nền giáo dục cổ truyền, sự sa sút của dòng họ quý tộc này, mà còn sớm mất đi phẩm cách do nghèo khó, túng thiếu. Rạng đông vừa mới bùng lên cô gái tức thì chạy phóng vào rừng, làn tóc bay tung trước gió, quần áo phong phanh không hơn gì đứa trẻ nông dân: một áo lót, áo cánh và chiếc váy bạc màu. Hai bàn chân nhỏ xinh như chân công chúa nhưng cứng cáp như có gót sừng, vì cô đã quen lia ngay đôi giày đang đi vào bụi rậm đầu tiên ở bên đường để chạy nhảy cho khỏi vướng. Nếu có người gọi về, cô mới miễn cưỡng quay khuôn mặt tròn rậm nắng lại, long lanh đôi mắt xanh biếc màu ngọc thạch, đồng màu với loài hoa thơm vùng đầm lầy mang tên gọi giống như tên cô.

- Con bé này phải cho đi học nội trú ở trường Nhà dòng - bà Puynsêri thở dài nói.

Nhưng Nam tước Xăngxê, người ít nói và bị nhiều lo nghĩ dày vò, chỉ nhún vai. Làm sao ông có thể cho con gái thứ hai đi học nội trú, khi mà chẳng có sức cho con gái đầu đến đó? Thu nhập hàng năm của ông vênh vênh không tới bốn nghìn livơ, vậy mà đã phải trích ra bốn trăm đồng trả cho hai con trai đầu lòng theo học các thầy dòng ở thành phố Poachiê.

Tại vùng đầm lầy, Angiêlic có một cậu bạn là Valăngtin, con trai người chủ nhà cối xay bột mì. Và ở rừng cô kết bạn với Nicôla, một trong bảy đứa con của người tá điền, được thuê làm người chăn cừu cho ngài Xăngxê. Cùng với Valăngtin, Angiêlic ưa dùng thuyền dạo chơi trên các đầm lạch hai bên bờ chi chít hoa thơm, cỏ dại. Valăngtin hay tìm hái cây Angiêlic thơm ngát. Sau đó cậu ta thường đem bán cho các tu sĩ ở tòa linh mục Niôn để họ dùng rễ và hoa sắc thuốc, còn thân cành thì tẩm đường làm mứt. Bố Valăngtin không ưa con làm như thế: việc gì mà con trai ông phải buồn bán kiểu đó, vì sau này nó sẽ thừa hưởng gia sản của bố, nghiêm nhiên trở thành chủ ngôi nhà cối xay bột bề thế dựng bên bờ nước cơ mà! Nhưng Valăngtin là đứa trẻ tính nết khó hiểu. Với nước da hồng thắm và vóc người vạm vỡ như lực sĩ mặc dù ở tuổi mười hai, anh chàng thường cảm như hèn và có cái nhìn lơ đãng, khiến những kẻ ghen tị ông chủ nhà cối xay bột đem pha cậu ta điên loạn.

Chàng Nicôla, người chăn cừu bẻm mép và huênh hoang, thường dẫn Angiêlic đi hái nấm, dâu tây, lượm hạt dẻ. Hai anh chàng găm ghè muốn chém giết nhau vì tranh giành những “đặc ân” của Angiêlic. Cô bé xinh đẹp đến nỗi nông dân trong vùng coi nàng như hiện thân sinh động của các thiên thần được tôn thờ ở các miếu đá dựng sừng sững trên cánh đồng hoang. Chính Angiêlic cũng thích những điều vĩ đại cao cả. Cô bé thần nhiên tuyên bố với bất cứ ai ở chung quanh:

- Tôi là một nữ Hầu tước
- Thật ư? Sao lại thế được.
- Thế chứ. Bởi vì tôi đã cưới một hầu tước.

Ông hầu tước đây khi là Valăngtin, khi là Nicôla, hoặc là một trong những cậu nhóc khác, cậu nào cũng hồn nhiên, tựa một bầy chim bị cuốn hút theo cô bé từ cánh đồng này sang khu rừng kia.

Cô cũng ưa khẳng định với vẻ mặt ngộ nghĩnh:

- Tôi là Angiêlic, tôi đang dẫn đội thiên thần nhỏ của tôi đi chiến đấu.

Từ đó cô bé được mang biệt hiệu là "Nữ hầu tước nhỏ của những thiên thần".

2. Chương 02

Đầu mùa hè năm 1648, u già Phăngtin bắt đầu phỏng đoán rằng bọn cướp và những đạo quân sắp tràn qua. Cho đến lúc này vùng quê có vẻ yên ổn nhưng bà vú xưa nay thường linh cảm được nhiều điều, bây giờ đã "ngửi" thấy mùi của bọn cướp giữa những ngày hè nóng nực. Tối hôm đó Angiêlic quyết định đi câu lươn với chú chăn cừu Nicôla. Chẳng hề báo trước, cô phóng xuống túp nhà tranh nơi gia đình Nicôla ở - cái xóm nhỏ gồm ba, bốn căn nhà lụp xụp ở ven khu rừng Niôn rộng bao la. Cánh đồng mà gia đình bác Méclo cấy rẫy thì lại thuộc sở hữu của Nam tước Xăngxê. Nhận ra con gái ông chủ, bà tá điền mở vung nồi thức ăn đang đun trên bếp và ném thêm vào một miếng thịt mỡ cho canh có thêm hương vị. Angiêlic đặt lên bàn một con gà giò cô vừa mới bóp cổ trong sân sau của tòa lâu đài. Đây không phải là lần đầu cô bé tự thiết đãi mình ở bàn ăn nhà nông dân; và cũng như mọi lần; cô không quên mang theo một quà tặng nhỏ: theo tục lệ phong kiến, chỉ lãnh chúa mới có quyền có những chuông gà và chuông chim bồ câu trong cả vùng chung quanh lâu đài của mình.

Người tá điền đang ngồi cạnh bếp lửa ăn miếng bánh mì đen. Cô gái lớn của bác, Phrăngxin đến hôn Angiêlic. Lớn hơn Angiêlic hai tuổi, cô phải coi sóc các em trai nhỏ từ khá lâu rồi, và không còn được cùng đứa em lang thang như trước nữa. Cô ta tính nết dịu dàng, lễ phép và có đôi má xinh xắn hồng hào tươi mát. Bà Xăngxê mong muốn sẽ mượn cô làm gái hầu phòng thay chân Nanet, vì cô này hồn hào khiến bà khó chịu. Ăn xong bữa tối, Nicôla kéo riêng Angiêlic ra một chỗ bảo:

- Ra ngoài chuông bồ đi, tôi sẽ kiếm một cái đèn xách tay.

Họ ra khỏi nhà. Đêm đã tối mịt, trời sắp nổi giông bão. Vào rừng càng tối đen hơn. Hai đứa bé chả mấy chốc đã tới một con suối; chúng lấy mấy cái giỏ có gài những mẩu thịt mỡ làm mồi đặt trên lòng suối. Thỉnh thoảng chúng nhấc giỏ lên, thấy ngộ nguẩy những búi lươn xanh bị ánh đèn thu hút vào. Chúng cúi xuống gỡ lươn, ném vào một cái thùng đem theo. Bỗng nhiên cả hai ngồi thẳng người lên.

- Này, có nghe thấy tiếng gì không?

- Có, có người nào kêu.

Hai đứa bé đứng yên một lúc rồi lại tiếp tục bắt lươn, nhưng chả mấy chốc đã dừng lại.

- Lần này tớ nghe rõ lắm. Đúng có ai k

- Tiếng kêu từ trong xóm đấy.

Nicôla nhanh chóng thu nhặt dụng cụ câu lươn và quàng thùng lên lưng, còn Angiêlic xách đèn. Bước thật êm nhẹ, hai đứa quay về trên một lối mòn phủ rêu. Ra tới gần bìa rừng, chúng đứng sững: một quầng sáng hồng lọc qua khe lá, chiếu rõ các thân cây.

- Sao trời sáng đấy à?

- Không, có đám cháy.

- Trời ơi! Có lẽ là nhà cậu cháy đấy! Mau lên!

Nhưng thằng bé giữ Angiêlic lại:

- Khoan đã! Kêu thét ầm ĩ thế thì đâu phải là đám cháy. Có chuyện gì khác rồi.

Cả hai rón rén tiến ra những cây to đầu tiên ở ngoài rừng. Một bãi cỏ dốc thoải xuống phía căn nhà gần nhất là gia đình nhà bác Méclo; rồi xa hơn khoảng năm trăm thước nữa là ba cái nhà tranh khác ở bên

đường cái. Một trong ba nhà này đang bốc cháy. Những ngọn lửa lan trên mái chiếu sáng từng đám người đông đặc la hét, lao vào các căn nhà tranh rồi lao ra khiêng các tảng thịt sậy và cướp các con bò, con lừa lôi đi. Khối người đông nhất từ đường cái đổ về, tràn qua những cây gậy và ngọn giáo giương lơ lửng, dòng người ào tới trang trại của gia đình Méclo, tràn ngập toàn khu vực rồi cuộn cuộn kéo về Môngtôlu. Nicôla nghe thấy tiếng mẹ mình kêu. Có một tiếng súng nổ. Ông già Méclo đã kịp tháo khẩu súng trường cũ kỹ của mình xuống và nạp đạn. Nhưng chỉ lát sau ông ta đã bị lôi sền sệt ra sân và bị bọn cướp đánh túi bụi bằng gậy.

Angiêlic trông thấy một phụ nữ mặc áo sơ mi vừa chạy qua sân, vừa kêu khóc. Mấy tên cướp đuổi theo. Người phụ nữ tìm cách chạy trốn vào rừng nhưng bị chúng tóm được và lôi qua cánh đồng cỏ.

- Đây là chị Polét - Nicôla

Hai đứa bé đứng dựa vào nhau đằng sau thân một cây sồi cực lớn theo dõi cảnh tượng khủng khiếp, mắt trở ra và nấc lên khiếp sợ. Nicôla lại thốt lên:

- Bọn chúng cướp đi con lừa và con lợn của nhà mình rồi!

Đến lúc tảng sáng, lửa lại dần trở thành vàng vọt. Những tên cướp đã không đốt các túp lều tranh khác. Vì số đông trong bọn chúng đã không thêm dừng chân ở cái xóm nhỏ vô danh này. Chúng đang mãi mê lao về phía Môngtôlu. Những tên đã dừng lại cướp bóc bốn túp lều trong xóm thì bây giờ cũng đã rời bỏ nơi chúng vừa gây tội ác. Người ta có thể nhìn thấy những quần áo rách rưới, những gò má hốc hác và râu ria lơ lửng của chúng. Có tiếng chúng gọi nhau ới ới qua làn sương mù sáng sớm bốc lên trên khu đầm lầy. Chỉ độ mười lăm đứa còn ở lại. Đi qua trang trại nhà Méclo một chút chúng dừng lại khoe nhau “chiến lợi phẩm”. Qua điệu bộ và giọng nói của chúng thì thấy chúng chê của vợ được quá nghèo nàn: một ít khăn trải giường và khăn tay, mấy cái bình, hũ, nồi niêu, cùng với Bánh mì cứng và ít pho mát. Mấy đứa bị lừa đi trước. Rồi những tên ăn cướp cuối cùng cũng thu thập nốt mẻ lưới tồi tàn của chúng chia thành vài ba bao tải, để tiếp tục lang thang đi nơi khác, chẳng buồn ngoái cổ lại. Angiêlic và Nicôla chờ một lúc lâu rồi mới rời nơi ẩn nấp trong đám cây rừng. Mặt trời rực rỡ đã làm sương tan trên đồng cỏ, khi hai đứa bé mạo hiểm đi xuống cái xóm nhỏ lúc này đã im lìm một cách kì lạ. Khi đến gần trại của nhà Méclo đôi bạn nghe thấy tiếng khóc của một đứa con nít.

- Đứa em trai nhỏ của tôi đấy. - Nicôla thì thầm. Ít nhất thì nó cũng còn sống.

Vẫn sợ một vài tên cướp còn sót lại chẳng, hai đứa bé rón rén mò vào trong sân, tay cầm tay và hầu như đi một bước lại dừng một bước. Đầu tiên chúng vấp phải ông già Méclo, mặt gục xuống đồng phân bò. Nicôla cúi xuống cố sức nâng đầu bố em lên, nói:

- Chắc bố mình chết mất rồi, nhìn xem, bố trắng bệch ra thế này. Mọi khi bố vẫn hồng hào biết bao!

Bên trong túp nhà, đứa con nít đang gào khóc. Ngồi trên cái giường bị đập đổ xuống đất, em bé ngơ ngậy nắm tay nhỏ xíu một cách đáng thương, Nicôla vội chạy đến bế em lên, nói:

- Tạ ơn Đức Bà thiêng liêng, em bé bỏng của tôi không việc gì.

Angiêlic trở mắt khiếp sợ nhìn Phrăngxin. Cô gái nằm sượng trên đất, người trắng bệch và mắt nhắm nghiền. Angiêlic lăm bắm:

- Nicôla ơi, cái gì... chúng nó làm gì chị ấy vậy?

Nicôla quay sang nhìn chị gái và bỗng vẻ mặt trở nên khủng khiếp, khiến em già hẩn đi. Đưa mắt nhìn ra ngoài cửa, cậu ta lầu nhầu chửi rủa:

- Lũ lợn! Lũ lợn hôi thối!

Nicôla trao đứa con nít cho Angiêlic một cách cực cần:

- Giữ nó hộ.

Và cậu bé quỳ xuống bên chị gái, ngượng ngùng kéo thấp cái váy trong đã rách bươm.

- Chị Phrăngxin, em đây, Nicôla đây. Trả lời em đi, chị không bị chúng giết chết đấy chứ?

Từ chuồng bò cạnh nhà có tiếng rên rỉ. Mẹ cậu bước vào và rên lên, người cúi gập:

- Con trai mẹ đây ư? Ôi, các con đáng thương, các con khốn khổ của mẹ ơi! Tai họa biết bao! Bọn chúng đã cướp đi mất cả con lừa, cả con lợn và tất cả tiền dành dụm của nhà ta. Mẹ vẫn luôn luôn giục bố các con đem tiền chôn giấu đi mà bố không nghe!

- Mẹ có bị chúng hành hạ không mẹ?

- Không phải lo lắng cho mẹ. Mẹ là một phụ nữ đứng tuổi rồi, không còn ngây dại gì nữa. Thế nhưng khổ cho Phrăngxin đáng thương của mẹ, con gái bé bỏng dịu dàng biết chừng nào, khéo không nó chết mất thôi. Bà mẹ ôm con gái vào lòng, vừa khóc vừa vỗ về đu đưa con trong đôi cánh tay nông dân to chắc.

- Các em con đâu cả rồi, mẹ? - Nicôla hỏi.

Tìm kiếm một hồi lâu, ba người mới tìm thấy ba đứa trẻ con khác, một đứa trai và hai đứa gái, nấp kín trong cái hòm to đựng bánh mì, khi bọn cướp xông vào nhà lôi bà mẹ và chị gái chúng ra ngoài cưỡng hiếp.

Một người láng giềng đến hỏi thăm. Rồi những người dân khốn khổ trong xóm cũng tới để cùng nhau xem xét hậu quả tai ương. Có hai người thiệt phận phải chôn cất: ông già Méclo và một ông già khác cũng tìm cách dùng súng chống trả. Những nông dân khác thì bị bọn cướp trói vào ghế và đánh đập nhưng không đến nỗi thành tàn phế. Không có đứa trẻ con nào bị bóp cổ. Một bác tá điền đã kịp phá cửa chuồng bò cho đàn bò của mình chạy tản ra cánh đồng, chắc chắn là sau này sẽ tìm lại được. Nhưng nhiều quần áo, vải tốt đã bị cướp đi cùng với toàn bộ củi tốt để đốt lò sưởi, và chỉ rất ít lương thực và rất ít tiền dành dụm thoát khỏi bàn tay vợ vét.

- Ta phải rời bỏ chỗ này thôi - bác Méclo gái nói, hai cánh tay vẫn ôm chặt cổ cô con gái. Phrăngxin còn bất tỉnh - có thể là những toán cướp khác còn tràn tới được đây.

- Ủ phải. Chúng ta nên chạy vào rừng với những bò ngựa còn sót được. Trước đây, khi quân lính của ngài Risolier tràn đến, chúng ta cũng đã làm thế mà.

- Chúng ta nên chạy về Môngtôlu

- Về Môngtôlu à? Chính đây là nơi bọn chúng nó đang cướp phá kia mà!

- Thôi hãy đến trú trong lâu đài của lãnh chúa đi - một người nêu ý kiến.

Tất cả bằng lòng ngay.

- Phải đấy về lâu đài đi.

Linh cảm do cha ông để lại đã thúc đẩy đám nông dân đổ xô về dinh cơ lãnh chúa để trú ẩn sau những bức tường thành và ngọn tháp của nhà quý tộc cai quản họ, về cái lâu đài từ mấy thế kỉ đã tỏa bóng che chở vùng đồng ruộng này.

- Phải rồi, ta về lâu đài - Angiêlic nói - nhưng chớ có đi theo đường cái hoặc theo những lối mòn tắt qua các cánh đồng. Bởi vì nếu bọn cướp còn ở quanh quần đây thì đi như vậy sẽ không lọt tới cửa lâu đài được. Ta chỉ có thể đi xuống phía những bãi lầy đã cạn khô và tiến về phía lâu đài men theo đường hào lớn. Phía đó có một cái cửa nhỏ đã bỏ từ lâu không ai dùng đến, nhưng tôi biết cách mở cửa này để vào lâu đài.

Angiêlic không muốn nói rõ là chính cánh cửa nhỏ này bị chặn một nửa với gạch vụn của một đường hành lang ngầm dưới đất, lại là lối đi cô nhiều lần dùng đến để lén ra ngoài lâu đài dạo chơi; còn một trong những ngọn tháp cao ở một góc lâu đài là nơi bí mật cô ta giấu cha là Nam tước Xăngxê đến pha chế những thứ thuốc nước thần diệu theo gương mục phù thủy Mêludin.

Đám nông dân lắng nghe Angiêlic một cách tin tưởng. Bấy giờ mấy người nhận ra cô con gái ông lãnh chúa ở trong xóm của mình. Nhưng mọi người hầu như đã quen coi cô bé như một nàng tiên nhỏ giáng trần nên cũng chẳng ai ngạc nhiên gì lắm khi thấy cô bé xuất hiện đứng vào lúc họ gặp tai họa.

Thế là Angiêlic dẫn đầu đám nông dân đi vòng qua đám sinh lầy dưới ánh nắng mặt trời chói chang. Mặt mày đen nhẻm đất bùn, cô bé thúc giục những người nông dân rảo bước đi lên. Cô dẫn họ đi qua cái cửa nhỏ bí mật nhìn ra đường hào đã bỏ quên, rồi vào hành lang đào dưới đất. Khí lạnh xộc lên làm đám người thấy mát mẻ, nhưng trẻ con kêu khóc vì sợ tối.

- Nào, nào, đừng sợ! - Angiêlic cất tiếng nói dỗ dành - sắp đến nhà bếp rồi, và u già sẽ cho các em ăn xúp nhé.

Theo gót chân cô con gái Nam tước, đoàn nông dân trèo lên những bậc thang lung lay, chân vấp, miệng rên rỉ, rồi đi qua những phòng rộng đầy những gạch vụn, chuột cống chạy tứ tung, Angiêlic tiến thẳng không chút ngập ngừng: đây là vương quốc riêng của c

Khi cả bọn đi tới gian phòng rộng lớn, tiếng nói ồn ào làm họ lo ngại một lúc. Nhưng cả Angiêlic và những người nông dân đi theo cô không ai nghĩ rằng tòa lâu đài có khả năng bị tấn công. Đến gần nhà bếp, ai nấy đều phấn chấn khi ngửi thấy mùi thơm của xúp và rượu nho. Chắc chắn là ở đây rất đông người, nhưng không phải là bọn cướp, vì tiếng nói của họ nhỏ nhẹ chậm rãi và hơi buồn. Đây là những nông dân trong làng và các trang trại đã đến đây trước đoàn của Angiêlic, cũng để trú ẩn bên trong những bức tường lâu đài cũ kỹ.

Khi những người mới đến xuất hiện, tiếng kêu sợ sệt nổi lên khắp phòng, vì người ta lầm tưởng họ là kẻ cướp, nhưng trông thấy Angiêlic bà vú già chạy xô ra ôm chầm lấy cô bé:

- Ôi của quý của tôi! Còn sống! Lạy chúa, tạ ơn chúa. Tạ ơn Thánh Radogong, thánh Hilerò.

Lần đầu tiên Angiêlic đẩy u già ra, không thích được ôm hôn nồng nhiệt như vậy. Cô chẳng đã vừa mới chỉ huy “quân của mình” vượt qua những bãi sinh lầy đó sao? Suốt mấy giờ liền cô đã thấy rõ ràng đoàn người khốn khổ theo sát gót chân mình. Mình không còn là trẻ con nữa! Một cách gần như thô bạo, cô bé vùng khỏi vòng tay ôm của u già Phăngtin.

- U cho họ ăn cái gì đi - cô bé ra lệnh.

Sau đó, gần như cảnh trong mơ, Angiêlic trông thấy mẹ lại gần với đôi mắt đắm lệ, vuốt má cô. Bà nói:

- Con đã làm cho cả nhà lo sợ hết hồn, con gái mẹ ạ.

Rồi cô Puynsêri cũng đến, gầy đét như cành cây khô mất đóa hoa vì khóc nhiều, rồi cả bố, cả ông nội cũng đến. Angiêlic cảm thấy ngộ nghĩnh như xem đoàn người chạy trong đèn kéo quân vậy! Sau khi uống ừng ực hết một bát to rượu nho hâm với chất cay, cô bé say sưa dần và chìm dần vào trạng thái mê mẩn lâng lâng. Chung quanh mọi người đang bàn tán về những sự việc diễn ra trong đêm bi thảm vừa qua. Làng xóm bị cướp bóc, nhiều nhà bị đốt trụi, ông xã trưởng bị quăng ra ngoài cửa sổ tầng gác mới xây thêm mà ông ta vẫn lấy làm hãnh diện. Khá nhiều người đã kịp chạy trốn: một số chạy vào rừng khác luồn ra vùng đầm lầy, còn số đông chạy vào lâu đài. Có nhiều chỗ trong các sân và các phòng lớn làm chỗ trú cho đàn gia súc đã phải mất nhiều công sức mới cứu thoát được. Chẳng may vì bò ngựa tháo chạy mà một số tên cướp đã rượt theo đến tận cửa lâu đài. Tình trạng khá nguy ngập dù ông Nam tước còn có một khẩu súng trường. May mà ông già Guyôm đã đột nhiên nảy ra sáng kiến: lấy hết sức mình, ông già níu lấy những dây xích sắt đã gỉ của cái cầu treo bịt cổng thành của lâu đài và đã nâng được cầu lên. Tựa một bầy sói hoảng sợ, lũ cướp vội lùi lại trước cái hào sâu nước đọng đen ngòm. Tiếp đó đã diễn ra một cảnh kỳ lạ: ông già Guyôm đứng ở cổng thành la hét những lời chửi rủa bằng tiếng mẹ đẻ và giơ nắm đấm về phía kẻ thù rách rưới chạy đi chạy lại trong đêm tối. Bỗng nhiên một tên cướp đã đứng lại và trả lời bác Guyôm. Cuộc đấu khẩu gay gắt bằng thổ ngữ Đức cổ diễn ra trong đêm tối thấp thoáng những ánh lửa đóm cháy. Không ai hiểu được Guyôm và tên đồng hương của bác nói gì với nhau. Nhưng kết quả, cả toán cướp không có đứa nào quay lại tấn công và đã rút hết khỏi làng Môngtôlu vào lúc tảng sáng. Bác Guyôm được coi là một vị “anh hùng” quân sự mà mọi người có thể tin cậy.

Rồi những nhà cháy rụi trong làng lại được dựng lại. Công việc làm khá nhanh, vì là nhà mái tranh vách đất. Những người nông dân bắt tay vào việc thu thập những thứ lương thực đã cất giấu được; lương thực vẫn còn tốt, đó là điều an ủi đối với nhiều người. Duy chỉ hai cô gái nhỏ tuổi, trong đó có Phrăngxin không hồi sức được vì đã bị bọn cướp cưỡng bức quá dã man, cả hai đều ốm nặng rồi qua đời.

Vụ cướp thật ra cũng không tác động gì nhiều đến cuộc sống bình thường ở bên trong lâu đài. Dĩ nhiên, ông nội già nua của Angiêlic hay than phiền nhiều hơn trước về sự không thân phục của những người theo đạo Tin lành, về những tai họa đã giáng xuống đất nước từ sau khi Đức vua nhân ái Angri đệ tứ thất lạc.

Hôm đó, nghe ông nội phàn nàn như vậy Angiêlic và cậu anh Gôngtơrăng đưa mắt nhìn nhau, vẻ đồng lõa: công việc hiện nay quả là hoàn toàn vượt ra ngoài tầm nhận biết của ông nội rồi!

Lũ cháu đều kính yêu cụ Nam tước già, nhưng ít khi chấp nhận những phán xét lỗi thời của cụ. Cậu con trai, nay đã gần mười hai tuổi tròn, cả gan nhận xét:

- Ông ạ, bọn cướp này đâu có phải dân Tin lành. Họ là những người công giáo đã chuồn khỏi quân đội vì đói ăn, cùng với những lính nước ngoài đánh thuê mà không được trả lương, chính họ nói vậy; hoặc giả họ còn là những nông dân ở những vùng có chiến trận ấy.

- Nhưng có gì bọn chúng kéo đến đây? Dầu sao ông cũng không tin được rằng bọn chúng lại không được bọn Tin lành giúp đỡ. Đành rằng ở thời ông, ông công nhận là quân đội trả lương cho lính ít tiền thật, nhưng vẫn trả đều đặn. Hãy tin lời ông, tất cả mọi cái lộn xộn như thế đều là do nước ngoài xúi giục, có lẽ là người Anh hoặc người Hà Lan đấy...

Thật khó mà hiểu rõ được anh chàng Gôngtơrăng: cậu ta ít nói và ưa ở một mình. Không có gia sư kèm cặp mà cũng không được đến trường trung học, cậu đành bằng lòng với chút kiến thức văn hóa sơ sài tiếp thu được của giáo viên tiểu học và linh mục trong làng. Phần lớn thời gian cậu ta rút lui về góc riêng ở gác xép của mình để nghiền những miếng đất sét pha màu, rồi đem dùng để bôi vẽ những hình kỳ quái mà cậu gọi là “bức tranh”, “bức họa”. Mặc dù cũng cầu thả đối với bản thân mình như tất cả đàn con Nam tước Xăngxê, cậu ta hay chê trách em gái Angiêlic đi đứng như con trai, không xứng với địa vị dòng họ.

3. Chương 03

Đã mấy phút, cụ Nam tước già quay đầu lắng tai về phía sân lâu đài, nơi có tiếng kêu thét nổi lên xen lẫn tiếng quang quác của đàn gà hoảng sợ. Tại đây đã xảy ra một cuộc xô xát ngắn. Lại có những tiếng thét dữ dội hơn, trong đó dễ nhận ra giọng lơ lớ của bác Guyôm. Lúc này đang giữa buổi chiều thu nắng đẹp, chắc hẳn những người khác trong lâu đài đều đi vắng.

- Đùng sợ, các cháu ạ - cụ Nam tước nói - chắc là họ đuổi đứa ăn mày.

Nhưng Angiêlic đã nhanh chân chạy vọt ra cổng lớn. Cô kêu to:

- Già Guyôm bị tấn công chúng định đánh cho già bị thương

Cụ Nam tước bước khập khiễng đi lấy thanh gươm gỉ, còn cậu Gôngtơrăng quay ra, lăm lăm trong tay cái roi đánh chó. Hai ông cháu cùng ra tới cổng đã thấy Angiêlic đứng đó, cạnh ông đầy tớ, ông này đã vũ trang bằng chiếc giáo dài. Đối thủ của bác chưa đi xa: hắn ta chỉ rút ra ngoài tầm ngọn giáo ở bên kia cầu treo, tiếp tục đứng đó quan sát đám người trong lâu đài. Anh chàng này cao, gầy gò như sắp chết đói và lộ vẻ tức giận. Mặt khác, hắn đang cố hết sức lấy lại vẻ đường hoàng của một viên chức nhà nước. Cậu Gôngtơrăng ngay lập tức hạ thấp cái roi xuống kéo tay ông nội thì thảo:

- Đây là nhân viên thu thuế. Hắn ta đã bị đánh đuổi nhiều lần rồi, thế mà cứ vác mặt đến.

Người viên chức bị đòn vừa buộc phải rút lui từ từ tuy nhiên không hề chịu quay lưng chạy, nay cảm thấy tự tin hơn trước vẻ ngấp ngừng của viên binh đối phương mới tới. Lùi tới một khoảng cách an toàn, hắn dừng lại, rút trong túi ra một cuộn giấy vừa bị nhàu nát vì giằng co, và từ từ mở ra một cách nâng niu. Rồi vừa ngọ nguậy vừa dặng hắng, hắn cất tiếng đọc to tờ trát lệnh cho ông Nam tước Xăngxê nộp ngay không trì hoãn số tiền 875 đồng livơ, 19 xu rưỡi là tiền thuế đất, thuế lãnh chúa, thuế ngựa, thuế bụi (do các đàn gia súc gây ra lúc đi trên đường của Nhà vua), cộng với số tiền phạt vì nộp thuế chậm.

Cụ Nam tước già giận dữ quát:

- Dễ thường tên đầy tớ này nghĩ rằng nhà quý tộc phải nộp ngay tiền mặt, khi vừa nghe xong tờ kê thuế má lòng thông này ư?

- Thưa cụ, cụ thừa biết rằng con trai của cụ từ trước đến nay vẫn nộp thuế hàng năm rất đều đặn - người thu thuế cúi chào nói - tôi buộc phải quay lại đây lần khác, khi ngài ấy có nhà. Nhưng cũng xin báo trước với cụ rằng, ngày mai cũng vào giờ này nếu ngài ấy vẫn không có mặt - đây là lần thứ tư - và vẫn không

nộp thuế, tôi sẽ ngay lập tức tổng trát cho ngài ấy. Như vậy tòa lâu đài của quý ngài cùng toàn bộ tài sản sẽ bị bán đấu giá lấy tiền trả nợ thuế của các ngài cho ngân khố Nhà vua.

- Cút khỏi đây, tên nhà quê tay sai của ngân khố, bọn bóp hầu cất cổ! Làm sao bác lại cho rằng nhà tôi có thể nộp thuế được? Chúng tôi chẳng đồng tiền nào kia mà? - cậu Gôngtơrăng nói to, đỡ lời cho cụ Nam tước đang nổi giận - Bác là nhân viên tòa án, bác hãy đến kiểm tra xem có đúng bọn cướp đã lấy mất của chúng tôi một con ngựa giống, hai con lừa cái, và bốn con bò sữa không. Hơn nữa, những khoản thuế bác đòi lại phần lớn là do các tá điền còn nợ của cha tôi. Cha tôi lâu nay vẫn muốn nộp thuế thay cho những nông dân ấy vì họ quá nghèo, chứ bản thân ông có sợ gì bác đâu...

Người thu thuế dụi đi vì thấy cậu thanh niên ăn nói dễ nghe chứ không chửi mắng như cụ Nam tước già. Vừa thận trọng đưa mắt nhìn về phía ông già Guyôm, hắn vừa lại gần một chút, và giải thích ôn tồn tử tế hơn, nhưng kiên quyết. Hắn có nhiệm vụ không làm khác được là phải nhận và chuyển mệnh lệnh của cơ quan thuế. Theo hắn có một cách duy nhất có khả năng trì hoãn việc truy tố ở tòa án: ông Nam tước phải gửi đơn lên ông Tổng tài chính và thuế khóa nhờ ông tỉnh trưởng tỉnh Poatu chuyển.

Rồi hắn đội mũ lên đầu và đi về, chân bước khập khiễng, mắt rầu rĩ nhìn ống tay áo đồng phục vừa bị rách do xô xát. Cụ Nam tước rút theo hướng ngược lại cũng khập khiễng như hắn. Theo sau ông cụ, hai anh em Gôngtơrăng và Angiêlic bước đi lặng lẽ. Già Guyôm vừa lẩm bẩm chửi rửa những kẻ thù tưởng tượng, vừa đem ngọn giáo cũ kĩ trả về nơi kín đáo cất giữ những di tích lịch sử của mình.

Khi Nam tước Xăngxê biết chuyện nhân viên thu thuế đã được đón tiếp như thế nào, ông thở dài và vuốt nhẹ túm râu xám để phía dưới môi theo kiểu vua Luy 13. Angiêlic có một tình cảm yêu mến pha lẫn che chở đối với người cha tốt bụng và trầm lặng của mình. Những khó khăn trong đời sống hàng ngày đã hằn sâu những nếp nhăn lên vùng trán rám nắng của ông. Cốt nhằm mục đích nuôi sống được cả đám con đông đúc, người nối dõi quý tộc nghèo túng này đã đành lòng từ bỏ mọi đặc quyền gắn liền với địa vị xã hội của gia đình mình: ông ít khi đi chơi đây đó, và thôi không đi săn bắn nữa. Khác hẳn những lãnh chúa ở vùng lân cận. Họ cũng chẳng khá khẩm hơn mấy so với ông, nhưng lại đi tìm chút an ủi trong cảnh nghèo bằng cách lao vào săn thỏ, săn gấu, hết ngày này sang ngày khác.

Ông Ácmăng Xăngxê dành cả thì giờ của mình để trồng cây trên những ruộng đất nho nhỏ. Ông ăn mặc chỉ sang trọng hơn những người nông dân chút ít, cũng giống như họ, người ông tỏa ra khá đậm mùi ngựa và mùi phân bón. Ông rất yêu con cái, đùa giỡn với chúng, và tự hào về chúng: ông thiết tha với cuộc sống chủ yếu nhờ đàn con. Đối với ông, các con là điều quan tâm đầu tiên, sau đó đến đàn la. Nhà quý tộc này đã thời mơ ước gây một đàn la khá lớn, giống này dễ nuôi hơn ngựa và lực lưỡng hơn lừa. Nhưng bây giờ bọn cướp đã bắt đi con la giống tốt nhất của ông cùng hai con lừa cái. Thật là một thảm họa, giờ đây ông đang cân nhắc có nên bán phất mấy con la còn sót lại và cả miếng đất trước đã nhằm để xây chuồng nuôi la hay không.

Một hôm sau ngày người nhân viên thu thuế đến, Nam tước cẩn thận sửa soạn giấy bút lông ngỗng, rồi ngồi xuống bàn viết đơn xin Đức Vua cho được miễn thuế hàng năm. Trong đơn, ông trình bày rõ ràng tất cả những túng thiếu sa sút của một nhà quý tộc ở vùng nông thôn. Đầu đơn, ông xin lỗi Nhà Vua vì chỉ trình lên ngài được là gia đình hiện có chín đứa con còn sống thôi; nhưng hy vọng sẽ có thêm được nhiều đứa nữa, bởi vì cả ông và bà vợ “đều còn trẻ và ao ước sinh thêm nữa”. Ông nói thêm rằng mình có trách nhiệm phụng dưỡng người cha tàn tật không có trợ cấp hưu trí; ông cụ đã từng được mang quân hiệu đại tá thời Luy 13; còn bản thân ông giữ chức vụ đại uý, nhưng buộc phải rời quân đội Nhà Vua, bởi vì tiền lương sĩ quan pháo binh là 1.700 đồng livrơ một năm, không đủ cho gia đình sinh sống. Ngoài ra trong nhà ông còn hai bà cô già cần chăm sóc; ông hiện nuôi bốn người ở. Ông có hai con trai lớn theo học ở trường trung học, phải chi hết 500 đồng livrơ riêng tiền ăn học. Ông có một con gái đến tuổi đi học trường ở tu viện, hết 300 livrơ. Từ nhiều năm, ông đã phải nộp thuế ruộng đất thay cho các tá điền để giữ được họ ở lại trại ấp của mình. Vậy mà hiện nay ông mắc nợ ngân khố, các viên chức phòng thuế đòi ông nộp 875 đồng livrơ và 19 xu rưỡi, riêng tiền nợ thuế cho năm nay. Nhưng với tổng thu nhập hàng năm khoảng 4000 livrơ, ông phải lo cho 19 miệng ăn, đồng thời cố giữ cho khỏi hổ thẹn với cương vị một quý tộc ở nông thôn. Giữa lúc đó, thêm tai họa giáng xuống, bọn cướp đến cướp bóc, giết dân và tàn phá ruộng đất, trại ấp, dồn các gia đình tá điền còn sống sót của làng ông vào cảnh cơ cực hơn trước. Cuối đơn ông cầu xin Nhà vua rộng lượng miễn cho ông các khoản thuế đang bị đòi, và cầu xin được trợ cấp hoặc cho vay trước ít nhất một nghìn livrơ...

Sau khi đã rắc cát thấm mực trên tờ đơn dài đã mất công viết suốt mấy giờ liền, Nam tước Xăngxê biên thêm ít dòng cho ông anh họ đồng thời là người che chở mình: Hầu tước Plexi-Belie để thỉnh cầu ông này giúp đỡ dâng đơn lên chính Đức Vua hoặc Thái hậu, kèm lời gửi gắm cho đơn được chấp thuận.

Mấy ngày sau, vào một buổi chiều tối, khi sương bắt đầu đọng trên cỏ, có tiếng ngựa phi nhanh trên đường cái và qua cầu treo của tòa lâu đài, chó sủa ran ngoài sân, Angiêlic vội phóng ra ngoài cửa sổ: cô nhìn thấy một con ngựa có hai người cao gầy mặc áo cưỡi. Hai người xuống ngựa, rồi một con la chở hòm quần áo hiện ra trên đường cái có một chú bé nông dân dắt đi. Hai cô con gái và các bà cô bước xuống thang đón. Vào phòng khách họ thấy hai cậu học sinh mới về đang cúi chào ông nội và bà cô Gian. Lũ người nhà từ mọi phía chạy tới. Một vài người trong bọn họ ra đồng tìm ông Nam tước và tìm bà chủ ở vườn rau.

Hai thanh niên có vẻ không thích thú trước sự nhộn nhịp do việc họ trở về nhà gây ra. Tuy một cậu mười sáu tuổi, còn một cậu mười lăm, hai anh em này dễ bị tưởng lầm là sinh đôi. Cả hai đều có nước da nhám, đôi mắt to màu tro, và mớ tóc đen xoăn tỏa xuống cái cổ trắng của bộ đồng phục nhàu bẩn. Chỉ có nét mặt là không giống nhau: người anh Giôxơlanh có những nét thô bạo; người em là Raymông thì vẻ dè dặt hơn.

Hai anh em ngồi vào bàn ăn nghiêng ngấu đến nỗi Angiêlic phải thèm. Nhưng cô nhận thấy hai anh em đều gầy và xanh: cả hai bộ đồng phục đen đều sờn mòn lõi sợi ra ở các đầu gối và khuỷu tay.

Bố và mẹ các cậu đã về, có người cầm đuốc soi đường. Ông Nam tước vui mừng thấy hai con về, nhưng hơi lo ngại hỏi:

- Sao các con lại về? Các con không về nhà suốt kỳ nghỉ hè: bây giờ đầu mùa đông rồi, sao lại về nghỉ ở nhà?

Raymông giải bày:

- Chúng con không về kỳ nghỉ hè được, bởi vì chẳng còn đồng nào thuê ngựa cưỡi, hoặc thậm chí để đi xe ngựa chở khách từ Poachiê về. Và bây giờ chúng con trở về đâu phải vì chúng con đã giàu có hơn trước chút nào! - Giôxơlanh nói tiếp.

- Chính vì các cha trong trường đã đuổi chúng con - Raymông kết thúc.

Mấy phút im lặng nặng nề.

- Lạy chúa - ông nội kêu lên - hay là các công tử đã giở trò càn quấy gì, đến nỗi người ta phải đối xử xúc phạm nhường ấy- Thưa ông, không hề có chuyện đó. Chỉ vì đã gần hai năm nay các cha chưa nhận được tiền học phí của chúng con. Các cha cho biết: những học sinh khác, mà bố mẹ hào phóng hơn nhà ta, đã xin đến học ở trường, thay vào chỗ chúng con.

Nam tước Ácmăng Xăngxê đi đi lại lại: đó là dấu hiệu của sự bối rối sâu sắc.

- Điều này có lẽ khó xảy ra được. Nếu như hai con không xử sự điều gì không xứng đáng, lẽ nào các cha lại đuổi các con một cách khinh miệt như vậy. Dù sao các con cũng là quý tộc...

Cụ Nam tước già cũng vươn thẳng cái lưng còng, nói:

- Ta thấy khó tin được rằng các cháu nói thật. Hãy nhớ rằng Nhà thờ với lớp quý tộc là một khối, sinh viên là tinh hoa sau này của Nhà nước. Các cha lòng lành hẳn hiểu rõ điều đó hơn ai hết!

Raymông, cậu con thứ, người đang học tập để chuẩn bị trở thành cha cố, nhìn chằm chằm xuống đất trả lời:

- Các cha dạy chúng con rằng Thượng đế biết tuyển chọn những kẻ phụng sự Người. Vậy có lẽ chúng ta không được coi là xứng đáng chăng?

- Thôi im đi, Raymông - người anh là Giôxơlanh nói - nếu như cậu muốn trở thành một linh mục đi hành khất, đó là việc của cậu. Nhưng anh là anh cả của cậu, anh cũng có ý kiến như ông nội. Nhà thờ phải có ít nhiều tôn trọng đối với những người quý tộc chúng ta chứ! Nếu Nhà thờ bây giờ lại quý trọng những người dân thường hơn chúng ta, quý lũ con cái thị dân và chủ hiệu, thì cứ mặc nhà thờ. Như vậy là họ tự đẩy mình xuống dốc và sẽ sụp đổ!

Cả hai vị Nam tước đồng thanh phản đối:

- Giôxơlanh, không được phép phun ra những lời báng bổ!

- Nói thế đâu có phải là báng bổ. Con chỉ nói việc có thật thôi: trong lớp học logic của con có ba mươi học sinh, mà tới hai mươi lăm đứa là con nhà bán và con công chức, họ nộp học phí ngay bằng tiền mặt, còn chỉ có năm học sinh con nhà quý tộc, trong đó có hai đứa đóng tiền đúng hạn...

- Anh Giôxơlanh, hãy im đi - Angiêlic bỗng nhiên cắt lời - anh nói thì anh đâu có giỏi giang gì. Tệ hơn, khi nói anh giống hệt con cóc.

Chàng thanh niên giật mình kinh ngạc và trở mắt nhìn cô bé tóc quăn vừa thản nhiên quở trách mình.

- Ủa! Ai đấy, cô ếch con, nằng công chúa đầm lầy, “nữ hầu tước của những thiên thần” đấy ư?... Vậy mà lúc này anh quên cả chào em, em gái ạ.

- Tại sao anh gọi em là ếch?

- Tại vì em gọi anh là cóc mà. Vả lại, em chả luôn luôn nhảy như con cóc, và biến mất hút trong các bãi cỏ, các bụi cỏ và lau sậy trên đầm lầy là gì? Em vẫn chưa trở thành cô gái lớn điệu bộ như chị Ooctăngxơ nhỉ.

- Em đâu được thế! - Angiêlic ra vẻ khiêm tốn.

Do cô bé xen vào, không khí đã đỡ căng thẳng nhưng vẫn còn hơi nặng nề. Ông già Guyôm mang thêm những cây nến mới, thấp lên chào đón hai công tử. Bác lính già không ngần ngại nói ý kiến riêng của mình:

- Các cậu trở về nhà đâu phải là quá sớm. Nhồi nhét mãi chữ Latinh vào đầu phỏng có ích gì? Lúc này u Phăngtін bảo tôi rằng hai công tử đã về ở hẳn nhà. Tôi liền tự bảo rằng bây giờ ngài Giôxơlanh cuối cùng sẽ được ra biển...

- Thượng sĩ Lútđen, ta có phải nhắc người giữ kỷ luật không? - cụ Nam tước già sẵn giọng quở trách.

Người đầy tớ già không dám cãi, đứng lặng im. Angiêlic ngạc nhiên vì giọng phật ý và giận dữ của ông nội. Cụ Nam tước quay về đứa cháu đích tôn:

- Giôxơlanh, ta tin rằng con nay đã quên đi cái mộng ước trẻ con được trở thành người thủy thủ, phải không?

- Thưa ông, làm sao cháu có thể quên được! Cháu thậm chí nghĩ rằng giờ đây không còn lối thoát nào khác với cháu nữa.

- Cháu sẽ không khi nào làm nghề đi biển, chừng nào ông còn sống. Làm bất cứ cái gì cũng được, nhưng nghề đó thì không! - và ông cụ gõ mạnh gậy chống xuống sàn nhà lát đá.

Giôxơlanh đứng lặng người. Vì sao bỗng nhiên ông nội lại vui gặp một ước mơ tha thiết như vậy trong trái tim mình? Thế mà chính ước mơ này vừa mới đây đã giúp cậu chấp nhận cảnh bị đuổi học mà không quá ân hận. Lúc bị đuổi, cậu thầm nghĩ:

- Thế là chấm dứt những buổi cầu kinh và những bài Latinh phải học thuộc lòng. Mình người lớn rồi bây giờ có thể làm thủy thủ trong hải quân Hoàng gia được.

Nam tước tìm cách gỡ cho con trai:

- Thưa ông, có lẽ ta không nên khăng định quá như vậy. Đó cũng có thể là một giải pháp không đến nỗi nào. Thật ra, trong đơn dâng lên Đức vua mới đây, con cũng có thỉnh cầu Ngài chấp thuận cho cháu lớn được bổ nhiệm đi phục vụ trong hải quân.

Nhưng cụ Nam tước già cau mặt giận dữ. Angiêlic chưa bao giờ thấy ông nội tức giận đến thế, ngay cả hôm cụ quát mắng người thu thuế.

- Ta không ưa những kẻ chỉ tập tễnh rồi bỏ khỏi đất đai của tổ tiên mình. Những kẻ đó sẽ không bao giờ tìm thấy những kì quan của thế giới bên kia biển cả. Họ chỉ gặp những người đã man trá như họ, và xăm mình. Con trưởng của một gia đình quý tộc cần phải phục vụ trong lục quân hoàng gia, thế thôi.

- Con cũng muốn được phục vụ Đức Vua, nhưng là trên mặt biển - cậu thanh niên trả lời.

- Cháu Giôxôlanh đã mười sáu tuổi rồi. Dù sao thì cũng đã đến lúc cháu cần quyết định lấy vận mệnh của chính mình - b cậu gợi ý một cách hơi ngập ngừng.

Một vẻ đau buồn thoáng hiện trên khuôn mặt nhăn nhoe có chòm râu bạc ngắn.

- Đúng là trước thằng bé này, đã có người trong họ này tự chọn lấy vận mệnh của mình. Phải chăng nay cháu cũng lại làm ông phải thất vọng, cháu nội của ông? - cụ Nam tước buồn rầu nói.

- Thưa ông, con đâu có muốn khơi dậy những ký ức đau buồn đối với ông - Nam tước Ácmăng Xăngxê xin lỗi bố - bản thân con không lúc nào mơ tưởng chuyện đi lang bạt đó đây, vì con gắn bó với vùng đất Poatu này thiết tha biết chừng nào. Nhưng con vẫn nhớ tình trạng của mình hồi phục vụ trong quân đội, chật vật, bấp bênh nhường nào. Dù là quý tộc, ta cũng không được thăng cấp nếu không có tiền. Con đã mang công mắc nợ, và có khi phải bán đi mọi thứ quân trang, cả ngựa, lều vải, vũ khí, thậm chí cho thuê cả người hầu! Ông chắc còn nhớ đã phải bán đi bao nhiêu đất đai phì nhiêu, để cho con được tiếp tục phục vụ trong quân đội?

Angiêlic rất chăm chú theo dõi câu chuyện. Cô chưa từng trông thấy những thủy thủ, nhưng sức hấp dẫn mãnh liệt của đại dương đã ăn sâu vào trong thung lũng các sông Xevrô và Văngđê. Cô biết rằng, dọc bờ biển, từ La Rôsen qua Xablơ Đôlon đến Năngtơ, có nhiều tàu thuyền đánh cá dong buồm đến những đất xa xôi, ăn mặc kỳ quái. Ôi! Nếu được làm con trai, chắc cô chẳng cần hỏi ý kiến ông nội làm gì? Chắc là cô sẽ ra đi từ lâu rồi, đem theo tất cả những thiên thần nhỏ của mình đến tận Tân thế giới.

4. Chương 04

Sáng hôm sau, Angiêlic đang nô chạy trên sân thì thấy một chú bé nông dân mang đến một mảnh giấy nhàu cho ông Nam tước.

- Bác quản lý Môlin muốn mời tôi đến chơi. Chắc tôi không trở về kịp trước bữa cơm chiều đâu - ông Nam tước nói với vợ, rồi đi lấy yên cương thắt vào ngựa

Đang sắp ra vườn rau với cái mũ rơm đội trên khăn choàng đầu, bà Nam tước mím môi nói:

- Cái thời chúng ta sống thật quá sức tưởng tượng! - bà thở dài - chịu để một anh láng giềng là dân thường, một tay quản lý theo đạo Tin lành tự cho mình quyền gọi ông đến nhà, mà ông lại là một người thuộc dòng dõi chính thống của vua Philip Oguýxtơ kia đấy! Tôi tự hỏi: một người quý tộc thì có công việc chính đáng gì phải giao dịch với anh quản lý lâu đài bên cạnh? Chẳng qua lại bàn chuyện mấy con la đấy thôi...

Ông Nam tước không trả lời. Bà vợ bỏ đi và lắc đầu. Trong lúc hai người nói chuyện, Angiêlic đã kịp tuôn vào bếp tìm được đôi giày và áo khoác, rồi chạy theo bố ra chuồng ngựa.

- Con đi với bố được không, hả bố? - cô bé vừa hỏi vừa nhoẻn miệng cười thật dễ thương.

Ông Nam tước không từ chối được, đành bế con đặt lên yên. Angiêlic là đứa con gái cưng của ông. Ông thấy con thật là xinh đẹp: và nhiều khi ông mơ ước sẽ gả con cho một quận công.

Hôm đó là một ngày thu đẹp trời. Cánh rừng bên cạnh còn chưa rụng lá, phô những tán lá màu hung thẫm che lấp những mảng trời xanh lơ. Khi con ngựa phóng qua cổng lâu đài Plexi-Belie, Angiêlic vươn người ra để nhìn rõ hơn. Ở cuối lối đi có trồng hai hàng cây dẻ này, hiện lên một tòa nhà tuyệt mỹ màu trắng soi mình trên mặt hồ nước in bóng mây, tựa một cảnh trong mơ. Mọi cái đều yên lặng: tòa lâu đài theo kiểu kiến trúc phục hưng vắng người (gia chủ đã rời quê đến sống ở Triều đình), dường như ngủ say giữa những trang viên và cây xanh tốt. Từ cánh rừng Niôn cạnh đấy, một chú hươu nâu phóng vút qua những lối mòn hiu quạnh quanh khu vực lâu đài.

Nhà viên quản lý Môlin ở cách đó hai dặm, cạnh một trong những cái cổng vào trang viên. Đó là một tòa nhà xinh đẹp bằng gạch đỏ, mái lợp đá băng xanh, đáng dấp vuông vắn và bề thế, sừng sững như để bảo vệ tòa lâu đài thanh nhã, duyên dáng theo kiến trúc Italy.

Người quản lý hình dáng cũng tương xứng với tòa nhà của ông ta. Lực lưỡng và nghiêm nghị, tự tin ở quyền hạn và vai trò của mình, ông ta dường như làm chủ thật sự đối với dinh cơ bao la này. Những người chủ có quyền sở hữu thường xuyên đi vắng. Cứ cách khoảng một vài năm, để sẵn bả vào mùa thu hoặc để nhặt cỏ thơm và hoa dại vào mùa xuân, cả một đoàn các nhà quý tộc cùng phu nhân của họ kéo về đây nườm nượp, xe cộ, ngựa, chó săn và cả những đoàn nhạc công nữa. Trong mấy ngày liền chỉ toàn là hội hè, chiêu đãi, giải trí, làm kinh ngạc những điền chủ trong vùng, những người này được mời đến làm đối tượng giễu cợt mua vui. Rồi sau đó, chủ và khách đều trở về Pari; tòa lâu đài lại rơi vào cảnh im lìm, giao phó cho người quản lý.

Nghe tiếng vó ngựa phi vào sân, ông Môlin bước ra cửa, cúi mình chào nhiều lần thật dẻo, đúng với chức trách quản gia của mình. Angiêlic chẳng quan tâm gì đến kiểu cách quá lễ phép này, nhưng hiển nhiên là Nam tước Ácmăng cũng vừa ý lắm.

- Sáng nay tôi cũng rảnh rang một chút. Vì vậy, tôi cũng không muốn ông phải nóng ruột chờ, ông Môlin ạ.

- Thưa Nam tước, tôi rất biết ơn ngài. Tôi sợ ngài phân vân vì thấy tôi cho người đưa thư mời chẳng?

- Không, tôi không thấy có gì là xúc phạm đâu. Tôi biết ông tránh đến thăm tôi tại nhà chỉ vì có Cụ tôi, vì Cụ vẫn coi ông như một người Tin lành nguy hiểm.

- Ngài Nam tước quả thật sáng suốt. Quả thật tôi không muốn ra mắt vì sợ trái ý cụ nhà, ngài Nam tước Rêđuê, và phu nhân nhà ta, con người sùng đạo. Vì vậy, tôi mong muốn được thưa chuyện với ngài tại đây hơn. Và thật vinh hạnh nếu như Ngài vui lòng dùng cơm với chúng tôi, cùng cô tiểu thư nhỏ này.

- Cháu không còn nhỏ nữa đâu - Angiêlic nói cộc lốc. Cháu đã mười tuổi rưỡi rồi. Ở nhà còn Mađolông, Đơni, và Mari-Anhét, mấy đứa đều bé hơn cháu, lại còn đứa út mới sinh nữa.

- Tiểu thư Angiêlic bỏ lỗi cho tôi nhé. Đúng đấy, là một chị gái thì cần có suy xét, cần chín chắn. Tôi thật sung sướng, nếu con bé Béc-tơ của tôi học hỏi được nhiều điều ở tiểu thư. Các bà tu sĩ dạy nó ở trường vẫn nói là nó ngờ nghệch lắm, khó bảo b

- Ông cứ nói quá, ông Môlin - Nam tước Ácmăng nhã nhặn gạt đi.

“Lần này thì mình thấy ông Môlin nói đúng” - Angiêlic nghĩ thầm, vì cô ghét con gái viên quản lý, một đứa bé lảm lì, nước da nâu xạm. Đối với chính người quản lý, tình cảm của cô bé không rõ rệt lắm. Cô có phần không ưa ông ta, nhưng cảm thấy vị nể, chắc hẳn vì ngôi nhà của ông ta lộ rõ sự sung túc. Luôn luôn thấy ông ta mặc quần áo đen bằng vải đắt tiền, đi đôi giày gót cao hợp thời trang nhất.

Mà thức ăn ở nhà người quản lý thì ngon tuyệt. Cánh mũi của Angiêlic rung rung khi mấy người bước qua phòng rộng liền cửa vào cạnh gian bếp, mọi cái đều sạch bóng. Bà Môlin cúi rạp chào, rồi quay vào bếp làm tiếp. Người quản lý đưa khách vào một phòng làm việc nhỏ, rồi gọi mang nước lạnh và rượu nho ra.

- Tôi rất ưa thứ rượu nho này - ông ta nâng cốc mời.

Ông Nam tước ngả lưng trên ghế tựa trải đệm, quan sát người quản lý với một chút tò mò. Ông hơi phấp phồng về những gợi ý làm việc mà người láng giềng của mình sắp nêu, vì có dư luận không hay lắm về ông ta. Môlin được mọi người cho là rất giàu. Trước kia, ông ta rất khắc nghiệt đối với các tá điền. Nhưng những năm gần đây, ông ta tỏ ra dễ thương hơn, ngay cả đối với những người nông dân nghèo khổ nhất. Không ai rõ lý do sự thay đổi thất thường này. Nông dân chưa tin hẳn, nhưng vì người quản lý bây giờ đã bớt khắt khe về khoản tô và thuế phải nộp cho nhà vua và cho ông chủ là Hầu tước Plexi, nên ông ta được họ kính trọng. Miệng lưỡi độc ác thì dè pha rằng ông ta làm thế chẳng qua để cho ông chủ của mình thêm nợ đời. Vả lại, bà Hầu tước và con trai bà là Philip cũng chẳng quan tâm gì nhiều đến những bất động sản của gia đình y như ông Hầu tước.

Không thích thú với câu chuyện trao đổi trước mặt mình, Angiêlic lặng lẽ rời khỏi phòng làm việc, đi vào phòng lớn nơi bà Môlin đang tít tít chuẩn bị làm bánh ngọt. Bà mỉm cười với cô bé, tặng cô một hộp mứt thơm phức. Angiêlic nếm mứt thấy thật thơm ngon. Cô đưa mắt nhìn quanh, về thần phục: đồ đạc đều đánh xi bóng lộn. Ở một góc phòng, sừng sững một chiếc đồng hồ treo tường lớn. Để nhìn rõ và theo dõi tiếng tích tắc, cô bé lại gần và tiến sát phòng làm việc, nơi hai người đàn ông đang bàn bạc. Cô nghe tiếng cha nói:

- Lạy chúa, ông làm tôi bối rối, ông Môlin ạ. Người ta vẫn đồn đại mọi chuyện về ông, nhưng nói chung ai cũng có ý kiến là ông kiên quyết và thính nhạy trong việc làm ăn. Vậy mà ở đây, qua chính lời ông nói, tôi lại thấy là quả thật ông dính vào những chuyện kỳ quái khó tin quá.

- Tất cả những điều tôi vừa nói, Ngài thấy cái gì là sai trái không đáng tin nào?

- Không ư? Ông thừa biết tôi ham thích nuôi la. Tôi còn lai giống và gây được một giống la tuyệt vời. Ông đã ủng hộ tôi, mở rộng chuồng la này, lại muốn đích thân chịu trách nhiệm tiêu thụ những con la tôi nuôi được. Tôi đó, mọi cái ổn cả rồi, nhưng tôi chịu không hiểu được, khi ông tính đến chuyện chúng ta ký hợp đồng dài hạn với...Tây Ban Nha. Ông bạn ơi, chúng ta đang có chiến tranh với Tây Ban Nha kia mà...

- Chiến tranh sẽ không kéo dài mãi được, thưa Nam tước.

- Tôi cũng mong thế. Nhưng ta không thể lập kế hoạch kinh doanh nghiêm túc được, nếu chỉ dựa vào một hi vọng kiểu đó...

Người quản lý thoáng mỉm cười khó hiểu, vẻ khinh khỉnh.

Ông Nam tước tiếp tục giữ ý kiến không muốn tính chuyện buôn bán với Tây Ban Nha, nước đang là kẻ thù, biên giới hai nước đang bị đóng cửa...

- Lý do cuối cùng là: tôi có ít la quá, không bỏ đem ra buôn bán. Nếu muốn buôn bán thì cần có nhiều tiền và phải chuẩn bị hàng năm kia. Điều kiện tài chính không cho phép tôi làm cuộc thí nghiệm này...

- Xin ngài Nam tước vui lòng tính lại xem, Ngài hiện đã có bốn con la giống cực hiếm, mà còn có thể tậu thêm nhiều gấp bội của những nhà quý tộc nhỏ quanh đây. Việc này ngài làm được dễ dàng hơn tôi nhiều. Lừa cái thì có thể mua vài trăm con dễ dàng, giá chỉ từ mười đến hai mươi livrơ một con. Và nếu đào thêm mương rãnh để thoát nước ở các vùng bãi lầy, những đồng cỏ sẽ tốt hơn. Tôi tin rằng với hai mươi nghìn đồng livrơ, công việc làm ăn này sẽ có cơ sở khả quan, và sẽ thu lãi chỉ sau ba hay bốn năm thôi.

Ông Nam tước thấy chóng cả mặt:

- Chà chà! Ông tính chuyện quy mô lớn thật đấy! Hai mươi nghìn livrơ! Ông coi trọng mấy con la xoàng xĩnh của tôi đến thế kia à, quanh đây người ta vẫn đem chúng ra cười nhạo đấy. Hai mươi nghìn livrơ! Chắc hẳn chẳng khi nào ông chịu ứng trước cho tôi số tiền lớn như vậy?

- Tại sao không nhỉ? - Môlin điềm nhiên hỏi.

Ông Nam tước trở mắt nhìn chủ nhà:

- Dễ ông loạn trí rồi, ông Môlin ạ. Tôi không thể giấu ông: tôi có gì bảo đảm đâu kia chứ.

- Tôi không muốn gì hơn là chúng ta ký một hợp đồng kinh doanh chung, chia thành hai khối cổ phần bằng nhau, và lấy trại nuôi la để thế nợ. Hợp đồng này nên soạn thảo riêng và kín đáo ở Pari.

- Đề nghị của ông, tôi thấy hơi phiêu lưu. Có lẽ tôi cần phải trao đổi ý kiến thêm với một vài người bạn.

- Nếu như vậy, thưa ngài Nam tước, xin dừng lại ở đây không bàn thêm nữa. Bởi vì điều kiện then chốt để công việc ta thành công được, chính là sự bí mật tuyệt đối... Vậy thôi, ta không nên thảo luận gì thêm, Nam tước ạ. Cứ coi là tôi đã nghĩ sai. Tôi vẫn cho rằng trong cả vùng này, chỉ có mình ngài có khả năng đứng ra gây dựng một trại chăn nuôi với quy mô lớn như vậy và mang tên ngài.

Ông Nam tước cũng cho rằng sự đánh giá này là có cơ sở - ông nói:

- Đấy có phải là vấn đề đâu...

- Thưa Nam tước, mặc dù tôi không được giàu có như một số người nghĩ, tôi đã tính đến việc cung cấp thêm một khoản tín dụng nữa - dưới hình thức một khoản ứng trước để ngài chỉ dùng cho việc kinh doanh chung của chúng ta - giá trị mức ứng trước này cũng bằng khoản đầu tư ban đầu, là hai mươi nghìn livrơ. Như vậy, Ngài sẽ có thể rảnh rang dành hết thì giờ vào công việc sản xuất chứ không bận tâm gì về sinh hoạt của các công tử, các tiểu thư... Dù sao, tôi nghĩ rằng nếu tiết lộ sự thỏa thuận của ta thì không có ích lợi gì. Tôi thấy phải nhấn mạnh một lần nữa: cuộc trao đổi này giữa chúng ta không nên nói lại cho bất cứ ai, dù ngài quyết định chấp nhận hợp đồng hay không cũng thế...

Đến đây, bỗng người quản lý trông thấy Angiêlic ghé mắt nhìn. Cô bé vẫn dựa vào bậc cửa lắng nghe câu chuyện, chẳng cần giấu diếm. Ông Nam tức xoay người lại và trông thấy con gái. Ông cau mày, nói nghiêm khắc:

- Vào đây, Angiêlic. Bố thấy con bắt đầu học thói nghe trộm rồi đấy. Con luôn luôn xuất hiện vào những lúc không đáng có mặt, mà chẳng ai nghe thấy con đến gần! Thói xấu ấy đáng chê quá.

Ông Môlin nhìn trộm cô bé vẻ dò xét, nhưng không tỏ ra khó chịu như bố cô. Ông ta hơi mỉm cười nói:

- Nông dân họ nói rằng cô bé này là tiên đấy!

Angiêlic bước lại gần chẳng hề bối rối.

- Con có nghe thấy ba nói chuyện gì không đấy?

- Có, cha ạ - ông Môlin bảo: anh Gôngtơrăng sẽ có thể vào quân đội, và chị Ooctăngxơ sẽ vào trường các bà tu sĩ được, nếu như cha nuôi được nhiều la.

- Cô bé tóm tắt câu chuyện gọn thật nhỉ. Bây giờ hãy nghe tôi nhé: cô hãy hứa sẽ không bao giờ kể lại chuyện này với bất cứ ai chứ?

Angiêlic ngược đôi mắt màu xanh nhìn người quản lý:

- Cháu có cần gì đến chuyện này... Nhưng mà ông hứa cho cháu cái gì nào?

- Angiêlic ...Nam tức kêu lên k

Môlin điềm nhiên trả lời:

- Trước hết, hãy chứng minh cho người ta thấy rằng cô là một cô bé kín đáo, tiểu thư Angiêlic ạ. Nếu như việc làm ăn chung giữa cha cô và tôi thành sự thật, đúng như điều tôi hi vọng, thì còn cần phải bảo đảm sao cho việc làm ăn được thịnh vượng. Phải giữ cho kế hoạch của ta không bị tiết lộ chút nào. Được như vậy, để thưởng cho cô chúng tôi sẽ tặng cho cô một người chồng...

Cô bé bặm môi ra vẻ suy nghĩ, rồi tuyên bố:

- Được rồi, cháu hứa sẽ kín đáo.

Rồi cô đi ra.

- Bà Môlin ơi, còn thì giờ cho cháu chạy ra ngoài chơi không bà?

- Còn nhiều thì giờ lắm cô bé ạ, lúc nào cơm dọn xong thì sẽ có người đi gọi cháu.

Angiêlic chạy vụt đi. Đến lối mòn đầu tiên, cô bé tụt giày ra, đem giấu dưới một hòn đá để khi quay về sẽ lấy. Sau đó cô chạy tiếp, nhanh thoăn thoắt lướt trên mặt đất phủ rêu của khu rừng phẳng phất mùi nấm. Một cơn mưa rào mới tạnh để lại những vũng nước nhỏ mà cô bé lần lượt nhảy qua dễ dàng. Angiêlic cảm thấy sung sướng. Ông Môlin đã hứa tặng cho cô một người chồng. Cô không rõ liệu đó có phải là một quà tặng đặc sắc lắm không. Một người chồng sẽ giúp ích được gì cho cô nhỉ? Ừ phải, nếu anh ta cũng dễ chịu như Nicôla thì có thể hằng ngày làm người bạn đi câu lươn với cô được chứ...

Cô trông thấy bóng dáng tòa lâu đài hiện ra ở cuối lối đi, màu trắng nổi bật trên nền trời xanh thẳm.

Lâu đài của Hầu tước Plexi-Belie đúng là một tòa nhà trong truyện thần tiên khắp vùng không có một dinh thự nào sánh kịp. Mọi ngôi nhà khác cũng giống như ở Môngtôlu, đều một màu xám, tối, phủ đầy rêu. Còn ở lâu đài này, bàn tay một nghệ sĩ kiến trúc người Italia của thế kỷ trước đã thiết kế cửa sổ, cửa tò vò trên mái và cổng lớn. Một cầu treo bé xíu vươn mình trên một con hào đầy cây hoa súng. Các tháp canh ở bốn góc tòa nhà chỉ có tính chất trang trí.

Angiêlic trôi thoăn thoắt một cách đáng ngạc nhiên lên sân thượng của tòa lâu đài. Rồi bám chắc vào những vật trang trí bằng đá ở các cửa sổ và các ban công, cô bé đu người lên tầng trên, ở đó cô tóm được một ống máng để làm một chỗ tựa rất thuận tiện. Cô dí mũi vào khung kính cửa sổ để nhìn vào trong rõ hơn. Cô đã từng đến đây khá nhiều lần và tròn mắt nhìn không bao giờ chán vào căn phòng bí mật đóng kín mít. Ở

đây tuy nhá nhem tối vẫn thấy óng ánh những vật trang trí và đồ chơi bằng bạc và bằng ngà, bên những tấm thảm mới màu xanh, đồ tươi tắn và những bức tranh sơn dầu rực rỡ trên các bức tường.

- Ôi ước gì mình được sờ tay vào tất cả những thứ kia! - cô bé nghĩ thầm - Giá mà sau này mình thành người chủ của những cái đó...

5. Chương 05

Tháng sáu, ông già Xôliê gả chồng cho con gái. Lễ cưới linh đình như ngày hội lớn. Ông ta là tá điền thuê đất duy nhất của Nam tước Xăngxê, còn những nông dân khác thì cấy rẽ và nộp một nửa hoa lợi cho chủ đất. Ông đồng thời là chủ quán rượu trong làng nên sống thật sung túc.

Nhà thờ nhỏ theo kiến trúc Rôma được trang hoàng bằng hoa và những cây nến to. Ông Nam tước thân hành dẫn cô dâu đến bàn thờ Chúa. Cỗ cưới kéo dài mấy ngày liền. Các bàn đều đầy bánh ngọt, xúc xích, pho mát và cả rượu nho. Sau bữa ăn, theo tục lệ, tất cả các bà mẹ trong làng đều trao tặng phẩm cho cô dâu. Cô gái này ngồi trong căn nhà mới của mình, trên chiếc ghế dài đặt sau cái bàn lớn chất đầy dần nào bát đĩa, vải vóc, nào xoong chảo bằng đồng, bằng thiếc. Đôi mắt cô dâu hiền lành như mắt chú bê non, sáng long lanh vui thích dưới một vành hoa thược dược lớn.

Bà Nam tước Xăngxê thấy hơi bối rối vì mang đến một quà tặng khiêm tốn: một số bát đĩa sứ loại tốt mà bà vẫn dành cho những dịp tương tự. Bấy giờ Angiêlic mới chợt nhận xét rằng ở nhà mình vẫn ăn bằng những cái bát xoàng của ông dân. Cô phần nộ và buồn vì sự phi lý đó. Người ta kỳ quặc thật! Có thể đánh cuộc ăn chắc rằng cô dâu mới của làng này sẽ chẳng bao giờ đem ra dùng những cái đĩa đẹp này mà chỉ cất kỹ ở trong rương; còn khi ăn thì vẫn tiếp tục dùng những cái bát đĩa xoàng như trước đây thôi! Thế mà ở lâu đài Plexi, có bao nhiêu đồ vật tuyệt vời bị bỏ quên như chôn vùi trong một nấm mồ!

Mặt Angiêlic bỗng sa sầm, khiến cô hôn mừng cô dâu chẳng có chút tình cảm nào. Trong khi đó, đám trai làng tụ tập chung quanh cái giường cưới rộng thênh thang đang cười đùa nhảy nhót.

- Ô này, cô gái! Một anh chàng trong bọn họ nói bô bô - chỉ cần nhìn qua cô em và anh chàng rể của cô là thừa đoán được điều này: tăng sáng ngày mai, hai anh chị sẽ mừng rơn khi bọn mình mang món “rượu hâm nóng” đến chúc nhĩ.

Angiêlic hỏi mẹ khi hai mẹ con bước ra ngoài:

- Mẹ ơi, món “rượu hâm nóng” là gì? Sao họ nói đến luôn miệng trong các đám cưới hở mẹ?

- Đây là một phong tục ở nông thôn: người ta nhảy múa, trao tặng phẩm cho cô dâu chú rể - bà mẹ trả lời bằng cách lảng tránh.

Lời giải thích không làm vừa lòng cô con gái. Cô bé tự nhủ: thế nào ta cũng phải xem cho bằng được, không bỏ lỡ dịp này. Chị cô bé khẳng khái đòi về nhà, vì cô kêu nóng quá và trong người không được khỏe. Bà Xăngxê đến chỗ chồng đang ngồi với những người tai mắt trong làng, dặn ông rằng mình về trước với con gái lớn, còn Angiêlic ở lại với bố. Cô bé ngồi xuống cạnh bố một lúc: cô ăn uống khá no nê, hơi buồn ngủ.

Ngồi quanh bàn lúc đó còn có ông linh mục, ông xã trưởng, ông giáo làng kiêm chủ hiệu cắt tóc, người hát cầu kinh và kéo chuông nhà thờ, cùng với một số chủ trại được gọi là những “trung nông khá giả” (vì có bò kéo cày và thuê vài công nhân). Họ họp thành một thuộc tầng lớp trên ở nông thôn. Trong nhóm còn có bố cô dâu, ông Pôn Xôliê, chủ nuôi bò ngựa và lừa. Người nông dân vạm vỡ này thật ra là một người chủ trại khá giả nhất trong vùng. Mặc dù Nam tước Xăngxê là chủ ruộng đất, ông Xôliê người thuê đất của ông chắc chắn giàu có hơn Nam tước n

Nhìn vầng trán hằn sâu những nếp nhăn của ông Nam tước, Angiêlic đoán được ý nghĩ của bố không khó khăn gì. Chắc ông buồn rầu tự nhủ:

- Thêm một dấu hiệu suy đồi của người quý tộc.

Giữa lúc đó, có sự nhốn nháo quanh gốc cây du lớn ở giữa một bãi rộng, ở đây vừa xuất hiện hai người mang hai chiếc kèn túi, tiếp đến là một người thổi sáo.

- Sắp đến lúc nhảy múa rồi - Angiêlic kêu to và phóng ra phía nhà ông xã trưởng, nơi cô giấu đôi guốc của mình.

Người bố trông thấy con gái mình vừa nhảy nhót với đôi chân thoăn thoắt, vừa nhảy vừa vỗ tay theo nhịp các điệu vũ dân gian. Mớ tóc vàng óng của cô bé cũng nhảy nhót trên hai vai. Có lẽ, nhìn bộ áo ngắn và chật cô mặc, ông Nam tước chợt nhận thấy con gái mình đã lớn bồng lên trong mấy tháng vừa qua. Angiêlic trước đây vốn mảnh khảnh, bây giờ trông đầy nhựa sống với tuổi tròn mười hai: đôi vai đã rộng thêm ra, bộ ngực đã làm hơi căng tấm áo vải “xéc” đã sờn. Với làn da hơi rám nắng và đôi má hơi ửng hồng, cô dồi dào sinh lực. Đôi môi ươn ướt hé mở lúc cô cười, để lộ hàm răng tuyệt đẹp. Giống như số đông cô gái nông thôn, cô gài một bó hoa anh thảo tím và vàng ở khe áo trước ngực.

Các ông khách ngồi gần Nam tước đều sửng sốt trước vẻ sôi nổi và tươi mát của cô.

- Tiểu thư của Ngài đã thành một cô gái xinh đẹp lắm rồi - ông già Xôliê nói và mỉm cười lấy lòng rồi nháy mắt người ngồi bên cạnh.

Nam tước Xăngxê thấy tự hào, nhưng xen chút lo ngại. Đột nhiên ông tự nhủ:

- Con nó đã lớn nhiều rồi, không thể để mặc nó giao du với bọn què mùa này được. Chính nó, chứ không phải Ooctăngxơ, cần được gửi đi học ở trường các bà tu sĩ...

Chẳng cần để ý đến những cặp mắt nhìn chăm chú v những lời nhận xét dành cho mình, Angiêlic vui cười hòa mình vào đám thanh niên nam nữ đang ủa đến từng nhóm hoặc từng đôi một. Cô suýt vấp phải một chàng trai mà thoát đầu cô không nhận ra, vì anh ta ăn mặc quá sang trọng.

- Ô, Valăngtin, anh bạn tôi! - cô kêu lên bằng tiếng địa phương mà cô rất thạo - cậu trông điển trai nhỉ!

Anh con trai ông chủ cối xay bột mặc áo vét tông chắc hẳn được may đo ở thành phố bằng thứ vải dạ xám thượng hạng. Cả áo vét tông lẫn áo gi-lê đều có khuy nhỏ bằng vàng bóng loáng. Chàng trai mười bốn này người vạm vỡ như một lực sĩ, tuy hơi vụng về ngượng nghịu trong bộ cánh mới, anh ta có bộ mặt hồng hào đầy tự mãn.

Đã khá lâu không gặp Valăngtin, Angiêlic nhận thấy mình chỉ cao gần tới vai cậu ta, nên có cảm giác hơi rụt rè. Để xua tan ngượng nghịu, cô cầm lấy tay anh chàng nói:

- Lại nhảy đi.

- Ô không, tôi không muốn làm bẩn bộ áo đẹp này - cậu ta từ chối - tôi đi làm vài chén với cánh đàn ông đây - anh chàng nói ra vẻ quan trọng, và tiến về cái bàn của những “vị tai mắt”. Bố cậu ta đã ngồi ở bàn này rồi.

- Lại nhảy đi! - một cậu thanh niên vừa nói to, vừa vòng tay quanh người Angiêlic.

Đó là Nicôla, anh ta có đôi mắt đen láy màu hạt dẻ chín, ánh lên niềm vui.

Hai người mặt đối mặt, bắt đầu đưa chân bước nhịp nhàng theo tiếng nhạc the thé và những điệp khúc của hai cái kèn túi và cây sáo. Những điệu nhảy này tuy có phần đơn điệu và nặng nề, nhưng lại có những tiết tấu hết sức nhịp nhàng. Ngoài kèn túi và sáo, nhạc cụ chính ở đây là những chiếc guốc gỗ mà những người nhảy dập gót xuống đất thật đều. Và những hình nét phức tạp mà mỗi người nhảy tạo ra càng làm tăng thêm sự duyên dáng và hoàn hảo của điệu vũ thôn dã này.

Trời đã tối dần, không khí mát mẻ làm dịu những vầng trán lấm tấm mồ hôi. Bị cuốn hút vào những bài nhảy, Angiêlic thấy phần khởi l lảng, không vấn vương nghĩ ngợi gì. Bạn nhảy nhanh chóng nối nhau đến mời cô. Trong những ánh mắt sáng lên niềm vui của họ, cô đọc được những tình cảm làm cô náo nức. Khi cuộc khiêu vũ dừng lại người ta kéo đến các bàn đầy những món giải khát.

-“Bố ơi, bố đang nghĩ gì vậy?” - Angiêlic hỏi và ngồi xuống cạnh ông Nam tước đang cau trán. Ông bố hầu như phật ý vì thấy con gái vô tư lự và vui vẻ như vậy; trái lại, ông ta thì lo nghĩ ngổn ngang, đến nỗi chẳng còn vui thú gì như xưa nay ông thường cảm thấy trong những ngày hội làng.

- Nghĩ về thuế má chứ còn gì nữa - ông Nam tước trả lời.

Cô không tán thành.

- Bớ nghĩ ngợi như vậy là không đúng đâu, mọi người đang đùa vui thế này. Thế các bác nông dân có nghĩ ngợi về thuế đâu, mặc dù chính họ phải đóng thuế nặng hơn mọi người, phải không ạ, thưa ông Coócơ?

Mọi người cười ồ.

Người ta bắt đầu hát hò. Ông già Xôliê cất giọng đọc câu hò chế giễu người thu thuế, còn bản thân ông Coócơ nhân viên thu thuế, thì đành phải ngồi nghe và mỉm cười dễ dãi. Nhưng chẳng mấy chốc đã nổi lên những câu hò vô thưởng vô phạt như trước: đây là những loại câu quen thuộc ở mọi đám cưới. Và Nam tước Xăngxê, lo ngại vì thấy con gái uống cạn hết cốc này đến cốc khác, đã quyết định ra về.

Ông bảo Angiêlic chào để theo ông về. Anh trai cô là Raymông và các em nhỏ của cô đã cùng u già ra về từ lâu rồi. Chỉ còn người anh cả là Giôxơlanh còn ở lại, cánh tay quàng ngang lưng cô gái xinh đẹp nhất.

Định ninh rằng Angiêlic đang bước theo sau, ông Nam tước lần lượt chào tạm biệt mọi người. Nhưng cô con gái ông lại có những dự tính khác. Từ mấy giờ nay, cô đã suy tính làm cách nào dự được nghi lễ chúc “rượu hâm nóng” vào lúc tảng sáng hôm sau. Vì vậy, nhân lúc mọi người chen chúc xô đẩy, cô lách khỏi đám đông, rồi tụt guốc ra cầm tay, cô bắt đầu chạy vút về tận cuối làng. Ở đây mọi túp nhà đều vắng tanh không một bóng người, cả người già cũng không. Cô khám phá ra một cái thang bắc lên một nhà kho, t leo thoăn thoắt, và tìm thấy một đồng cỏ khô mềm mại có mùi thơm dễ chịu. Men rượu nho và sự mệt mỏi sau cuộc nhảy làm cô ngáp ngủ.

“Mình ngủ đi một lúc” - cô tự nhủ - khi mình tỉnh dậy, chắc đã đến giờ xem chuốc “rượu hâm nóng”.

Đôi mí mắt cô khép lại, và cô ngủ say ngay.

Khi tỉnh dậy, Angiêlic phần chần cảm thấy trong người khoan khoái nhẹ nhàng. Trong nhà kho tối đen và ẩm áp. Trời vẫn đang đêm: từ xa còn vẳng lại tiếng đùa vui của những người nông dân.

Angiêlic không hiểu rõ cái gì đang diễn ra trong người mình. Toàn thân thấy thật êm ái dễ chịu, cô muốn đuổi người ra và rên nhẹ nhẹ. Bỗng cô cảm thấy một bàn tay chậm chậm xoa lên ngực mình rồi đưa thấp xuống vuốt lên hai đùi cô. Một hơi thở nóng phả vào hai má cô. Những ngón tay cô duỗi ra chạm phải một làn vải cứng nhắc.

- Cậu đấy à, Valăngtin? - cô thì thào.

Anh chàng không trả lời, chỉ nhích lại gần thêm.

Hơi men rượu nho và bóng tối đầu độc cô nhẹ nhẹ; dường như ý nghĩ Angiêlic bị một làn sương mù bao phủ. Cô không sợ hãi. Cô đã nhận ra Valăngtin nhờ tiếng thở nặng nề và mùi của người hân, với đôi bàn tay bị côi sậy và cổ ở đầm lầy cào xước. Làn da thô ráp của hân làm cô run run.

- Cậu không còn sợ làm bẩn bộ cánh đẹp của mình nữa à? - cô bé nói nhỏ, với vẻ ngây thơ, vô tình có xen lẫn chút ranh mãnh.

Anh chàng ậm ừ trong cổ, và dụi trán vào cái cổ duyên dáng của cô

- Cô thơm quá - hân ta thở dài - cô thơm như cây Angiêlic nở hoa.

Hân tìm cách hôn cô. Nhưng cô không ưa sự đụng chạm của đôi môi ướt đang dò tìm môi cô. Cô đẩy hân lui ra. Hân b lấy cô mạnh hơn và đè người lên mình cô. Sự thô bạo đột ngột đó làm Angiêlic tỉnh hẳn. Cô vùng vẫy, cố ngồi lên, nhưng hân tìm cách khóa tay cô, và thở hổn hển. Cô liền nắm chặt hai tay, dầm như mưa vào mặt hân và thét lên giận dữ:

- Buông ta ra, thằng nhà quê, buông ra!

Cuối cùng hân phải buông cô. Cô liền bước ra khỏi đồng cỏ, rồi tụt thang xuống đất. Cô cảm thấy giận dữ và buồn, không rõ vì sao. Bên ngoài, trong đêm nổi lên những tiếng reo hò và ánh đèn đuốc.

- A, đoàn nhảy rồng rần!

Đám thanh niên, tay nắm tay, chạy nhảy qua ngay cạnh Angiêlic và cuốn cô theo như một dòng thác. Dòng người tràn vào các đường nhỏ và các ngõ hẻm, nhảy qua cả những hàng rào, tỏa xuống đồng ruộng dưới ánh sáng mờ mờ trước lúc rạng đông. Say mềm vì rượu nho và rượu táo, đoàn người chốc chốc lại vấp ngã, người này kéo người kia lẫn theo và cùng cười rộ lên. Họ chạy vòng lại bãi đất rộng. Dòng người ào ào kéo đến xô đẩy các bàn ghế đổ lăn kênh. Các cây đuốc tắt lụi dần.

- Món “rượu hâm nóng”! “Rượu hâm nóng” đâu! - những tiếng hô nổi lên.

Đám thanh niên đến đập cửa nhà ông xã trưởng. Ông này đã đi ngủ.

- Dậy thôi, ngài công dân! Ta phải kéo đi chúc sức khỏe cho cặp vợ chồng mới cưới chứ!

Angiêlic đã tìm cách thoát ra khỏi chuỗi người, vì cánh tay cô bị giằng kéo đau nhức. Cô đứng xem một đám rước kì quặc tiến lại gần.

Dẫn đầu là hai nhân vật lồ bịch mặc rách và đeo chuông theo những vai hề của nhà vua. Tiếp theo là hai chàng trai khiêng một cái đòn gánh lồng qua hai tay của một cái chảo cực lớn. Chung quanh, những thanh niên khác vác những vò rượu nho và cốc. Tất cả những người dân trong làng còn đủ sức đứng vững được trên đôi chân đều theo sau. Giống như một đám rước chẳng chút khách sáo, đoàn người kéo vào ngôi nhà nhỏ của đôi vợ chồng mới.

Angiêlic thấy cặp vợ chồng khá dễ thương, đang nằm sánh đôi trên cái giường lớn. Cô dâu xấu hổ đỏ bừng mặt. Tuy nhiên cả hai vợ chồng đều ngoan ngoãn uống cạn cốc rượu nho hâm nóng với đồ gia vị mà đám thanh niên đưa mời. Nhưng bỗng có một vị khách say bí tỉ định giở trò lật tung tấm chăn phủ người họ. Chàng rể liền giáng cho một quả đấm như búa bổ khiến hắn ta ngã lộn nhào. Nổ ra một cuộc xô xát làm cho cô dâu vừa kêu thét vừa giữ chặt lấy cái chăn che thân. Bị chen lấn giữa đám người nhể nhại mồ hôi, sặc sụa hơi rượu và mùi quần áo chua, cô gần như ngạt thở. Angiêlic suýt bị xô ngã, và chút nữa thì bị họ giẫm đạp lên người. May có Nicôla nâng cô lên và kéo thoát ra ngoài.

- Phù.... - cô thở dài, sau khi được hít thở không khí mát trong lành - này, Nicôla, tại sao người ta lại mời những cặp vợ chồng mới cưới uống rượu hâm nóng với chất cay nhỉ?

- À, cốt để tăng thêm sức cho họ sau đêm tân hôn, chứ còn gì nữa.

- Thế họ mệt nhọc đến vậy cơ à?

- Thấy người ta nói thế...

Bỗng cậu thanh niên cười phá lên. Đôi mắt cậu ta long lanh, những chùm tóc quăn đen nhánh xòa xuống vầng trán có nước da bánh mật. Cô nhận thấy anh chàng cũng say không kém những người khác. Bỗng nhiên hắn giang rộng hai cánh tay và lao đảo tiến lại sát cô:

- Angiêlic, cô.... cô thật dịu hiền; thật đấy, khi cô nói năng như vậy... cô đáng yêu quá, Angiêlic.

Hắn vòng hai cánh tay quanh cổ cô. Cô vùng ra, không nói một lời, và bỏ đi.

Mặt trời mọc tỏa ánh sáng trên bãi đất rộng của làng nay đã vắng tanh. Cuộc khiêu vũ đã tan. Angiêlic ngập ngừng bước đi trên lối mòn dẫn về tòa lâu đài của bố, những ý nghĩ cay đắng luẩn quẩn trong đầu.

Vậy là, sau Valăngtin, cả Nicôla cũng đối xử kì quạ với cô. Cô đã mất đi cả hai người bạn cùng một lúc. Cô có cảm giác tuổi thơ của mình đã bị chôn vùi. Chợt nghĩ rằng sẽ không bao giờ mình còn được quay trở lại vùng đầm lầy và các cánh rừng cùng với những bạn quen hàng ngày, cô rơm rớm nước mắt muốn khóc lên.

Ông Nam tước Xăngxê và ông già Guyôm trên đường đi tìm Angiêlic đã trông thấy cô. Cô bé bước thấp bước cao lại gần, thiếu nảo với tấm áo rách và đầu tóc cỏ vương đầy.

- “Main gôt” - bác Guyôm kêu lên và đứng sững lại.

- Con ở đâu về thế, Angiêlic? - ông Nam tước nghiêm nghị hỏi.

Nhưng nhìn thấy cô bé không đủ sức trả lời, người lính già cúi xuống giang tay nâng cô lên và bế cô về lâu đài.

Thật sự bối rối, ông Ácmăng chờ Xăngxê tự nhủ: phải thật nhanh chóng - không bằng cách này thì cách khác - gửi con gái thứ hai của mình đi học trường các bà nữ tu sĩ.

6. Chương 06

Một ngày mùa đông, giữa lúc Angiêlic đang nhìn mưa rơi qua cửa sổ, cô ngạc nhiên thấy một đoàn người, ngựa và những cỗ xe phóng nhanh trên con đường lầy lội dẫn đến cầu treo vào tòa lâu đài.

Những người đánh xe ngựa từ trên chỗ ngồi cao nhảy xuống đất để dẫn các cỗ xe đi qua cái cổng hẹp. Angiêlic đi như chạy xuống các bậc cầu thang từ trên tháp cao. Cô tới cổng đứng vào lúc một vị quý tộc ăn mặc lộng lẫy vừa giẫm phải phân ngựa ở sân và đánh rơi xuống đất cái mũ có cắm lông chim, khiến ông tức giận lấy gậy chống nện mạnh vào lưng anh người hầu kèm theo một tràng chửi rủa.

Nhảy từ viên đá lát này sang viên đá khác trên mũi giày, nhà quý tộc cuối cùng đã vào tránh mưa ở phòng đợi của lâu đài, tại đó Angiêlic và mấy đứa em trai và gái đang tròn mắt nhìn ông ta.

Đi theo ông là một thanh niên độ mười lăm tuổi, ăn mặc cũng sang trọng như bố, ông khách mới đến nhìn thấy Angiêlic liền kêu lên:

- Trời ơi, cháu này thật giống như đức cô em họ Xăngxê của tôi, khi tôi dự đám cưới của cô ở Poachiê hồi nào! Này cháu bé, cho ông bác già của cháu hôn một cái nào!

Ông nhắc bổng cô bé và hôn cô thân mật. Khi được đặt xuống đất, Angiêlic hắt hơi liền hai cái, vì quần áo ông khách sực nức mùi nước hoa thơm hắc.

Cô bé nhún chân cúi chào một cách dễ thương: cô vừa mới nhận ra ông khách chính là Hầu tước Plexi-Belie. Rồi cô tiến lại để hôn người anh họ trẻ, cậu Philip. Anh chàng này lùi lại một bước và đưa mắt kính hải nhìn ông Hầu tước:

- Cha ơi, có thật là con có nhiệm vụ hôn cái cô... cô thiếu nữ này không ạ?

- Ồ có chứ, dĩ nhiên rồi, anh chàng non dại ạ. Hãy hái lấy những búp hồng khi nào có dịp! - Nhà quý tộc nói to và cười phá lên.

Chàng thanh niên thận trọng đặt môi vào đôi má tròn của Angiêlic, rồi rút ra từ túi áo trên ngực một chiếc mùi xoa thơm phức, phe phẩy trước mặt tựa như để xua ruồi.

Nam tước Ácmăng, người lấm bùn bê bết, chạy vội đến:

- Ngài Hầu tước Plexi của tôi, thật bất ngờ làm sao! Thế sao ông không biên thư cho tôi biết trước là sẽ đến chơi?

- Nói thật ra, ông em họ tôi ạ, trước tôi định đi thẳng về nhà mình ở Plexi kia - nhưng chuyến đi này có hơi trục trặc: một cái trục cổ xe bị gãy khi tới gần Niôn. Phải mất thì giờ sửa. Trời sắp tối mà chúng tôi đã bị cóng. Đi ngang qua khu lâu đài này, tôi nảy ra ý muốn xin ông cho ngủ trọ, chẳng cần lễ nghi phiền toái gì. Chúng tôi đã mang theo giường và đủ quần áo; bọn người nhà chúng tôi sẽ đem đặt vào bất kì phòng nào mà ông chỉ cho chúng. Như vậy, chúng ta sẽ có dịp hàn huyên vui vẻ với nhau, đỡ lãng phí thì giờ. Philip, con hãy chào ông chú Xăngxê cùng các cô, các cậu con thừa tự đáng yêu của ông đi.

Theo lời bố, cậu thanh niên Xinh-trai bước lại, nhả nhục cúi thấp cái đầu đẹp xuống chào con người có dáng dấp nông dân đứng trước mặt. Rồi cậu ngoan ngoãn tiếp tục đến hôn lên những cái má nhợt tròn phính của mấy đứa em họ nhỏ. Sau đó cậu ta lại rút chiếc mùi xoa thơm ra hít hít với vẻ kiêu kì.

- Thằng con trai tôi là chàng ngốc nghếch tập sự chốn cung đình, chưa quen sống ở nông thôn - ông Hầu tước giải thích - hẳn chỉ thạo gảy đàn ghi ta. Tôi đã xin cho hắn chân tùy tùng tiếp cận Ngài giáo chủ Madaranh...

Angiêlic chú ý tới con mắt khinh thường của người anh họ trẻ khi nhìn cái phòng khách tối và cũ kỹ. Đôi mắt của công tử Philip đượ Plexi này xanh trong nhưng lạnh như thép - Cái nhìn khinh khỉnh ấy lướt qua những tấm thảm bạc màu, ngọn lửa bập bủ trong lò sưởi, và ngay cả trên người ông nội già của cô với kiểu cổ áo tròn lồi thối. Rồi cậu ta quay nhìn ra cửa, đôi mi thanh tú mở to hơn, trong khi đôi môi hé mỉm cười hơi chế giễu.

Bà Nam tước Xăngxê đang bước vào, cùng đi có Ooctăngxơ và hai bà cô. Tất cả đều mặc bộ áo đẹp nhất của mình; mặc dù vậy cậu thanh niên chắc vẫn cho họ là hơi ngố, vì thấy cậu ta khúc khích cười kiểu cách sau chiếc mũi xoa.

Angiêlic không thể nào rời mắt khỏi cậu ta, điên người muốn nhảy bổ tới cào vào mặt hắn. Làm như kẻ nực cười nhất không phải là chính hắn ta! Nào là những hàng đăng ten, dải lụa lòng thông trên hai vai, nào là những ống tay áo xẻ dọc từ nách đến cổ tay, để khoe thứ vải áo sơ mi sang trọng!

Bố cậu ta cúi mình chào các bà, quét cái mũ lông chim cong cong xinh đẹp trên mũ xuống sàn đá.

Bà cô Puynsêri luôn niềm nở,

- Xin mời các vị uống cái gì một chút cho đỡ khát. Rượu táo hay sữa chua ạ? Rõ ràng các vị vừa đi một chặng đường dài.

- Cảm ơn các bà. Được một cốc rượu nho pha chút nước lạnh thì tốt quá.

- Rượu nho không còn - ông Nam tước nói - nhưng chúng tôi sẽ cho người đến vay ở chỗ ông linh mục.

Ông Hầu tước ngồi xuống, rồi vừa mân mê cái gậy chống bằng gỗ mun buộc dây xa tanh, ông vừa kể chuyện mình đã đi thẳng từ Xanh-Giécmánh đến đây ra sao; một lần nữa ông xin lỗi vì y phục quá xuề xòa.

“Nếu ăn mặc sang trọng đến đây, không hiểu họ còn thế nào nữa?” - Angiêlic tự hỏi.

- Các vị có biết rằng hiện nay nhà vua đang ở Xanh-Giécmánh không? - ông Hầu tước hỏi.

- Thật vậy ư? - Nam tước Xăngxê nói - vì sao lại có tin đặc biệt ấy?

- Còn vì sao nữa, ông bạn thân mến, vì cuộc chính biến “La Frôngđờ” đấy.

Nghe danh từ lạ tai, ông Ácmăng Xăngxê và cụ Nam tước tự hỏi liệu ông Hầu tước thích gẫu chuyện này có giấu mình không, vì thường ngày ông ta thích bông lơn. Vị khách nói:

- Cái mà ở triều đình người ta gọi là La Frôngđờ thật sự là cuộc nổi dậy của nghị viện Pari chống nhà Vua. Chắc các vị chưa từng nghe câu chuyện lạ như vậy? Cách đây mấy tháng, các vị mũ cao áo dài đỏ đã lời qua tiếng lại với Thái hậu nhiếp chính và giáo chủ người Italy của Ngài, chỉ vì vấn đề thuế má, mà nó chẳng hề đụng chạm tới những đặc quyền của bản thân họ. Nhưng họ lại làm ra vẻ bênh vực cho dân chúng. Thế là bên này tiếp tục chỉ trích bên nọ. Và Ngài nhiếp chính bắt đầu nổi nóng. Chắc chắc các vị có nghe đến vụ náo động tháng tư vừa qua?

- Cũng lơ mơ thôi.

- Rồi ren nổ ra là hậu quả vụ bắt giam ông Brouxen. Ông này là thành viên của Nghị viện. Ngài nhiếp chính hạ lệnh bắt ông ta vào một buổi sáng sớm, khi ông ta đang uống thuốc. Dân chúng bất bình bắt đầu dựng vật chướng ngại khắp các phố Pari.

- Thế Thái hậu và nhà Vua nhỏ tuổi ra sao?

- Thái hậu đã dành cho các ngài trong Nghị viện một cuộc đón tiếp đầy sự khinh miệt, nhưng rồi cũng có nhượng bộ. Tuy vậy từ đó đến nay, những tranh chấp vẫn chưa chấm dứt, chưa có hòa giải. Giống tổ ấm ở một thời gian rồi bùng lên. Các quý ngài trong Nghị viện từ lâu đã cảm thấy là có nguy cơ Thái hậu sẽ đưa đức Vua trẻ ra ngoài Pari, vì vậy đã ba lần họ kéo cả đoàn người vào cung lúc đêm, viện cớ muốn được chiêm ngưỡng Mặt rồng xinh đẹp đang yên giấc, thật ra để kiểm tra xem Vua có còn ở trong cung không. Nhưng vị Thái hậu gốc Tây Ban Nha và ngài giáo chủ người Ý cũng tỉnh khôn chứ. Đến đêm thứ 12, vào lúc các vương hầu chúng tôi đang yến tiệc và nâng cốc vui vẻ trong cung điện giữa đêm khuya, thì tôi và nhiều vị khác nhận được lệnh phải tập hợp ngay bầu đoàn thể tử và ngựa xe để ra ngoại thành Pari. Đến đây, lại có lệnh đi tiếp đến Xanh-Giécmánh. Tại đây tôi thấy đã có Thái hậu cùng hai vị con trai của Ngài,

cùng cả đoàn tùy tùng bảo vệ, quanh đó các vương hầu và phu nhân lá ngọc cành vàng nằm la liệt trên sàn trải rơm trong tòa lâu đài cổ trống tuềnh trống toàng. Ngài Madaranh cũng đến. Từ ngày đó, Pari đã bị Hoàng thân Côngđê bao vây, ông hoàng này nắm quyền chỉ huy quân đội nhà Vua. Bên trong thủ đô, Nghị viện vẫn còn giương cao lá cờ nổi dậy, nhưng họ không thoải mái chút nào. Vị trợ lý tổng giám mục của Pari, Hoàng thân Côngti, một người lăm le thế chân chức vụ của ngài Madaranh, đã đứng về phía những người nổi dậy. Còn tôi thì tôi theo ngài Hoàng thân Côngđê.

- Tôi hài lòng thấy Ngài ủng hộ đức Vua - cụ Nam tước già thở dài - thời Đức Vua Angri không đời nào có chuyện rối loạn như vậy được. Nghị viện và các hoàng thân mà lại nổi dậy chống Đức Vua nước Pháp...

Angiêlic thấy ông Hầu tước dễ thương, mặc dù hơi kẻ cả. Nhưng câu chuyện của ông cuốn hút cô hoàn toàn. Dường như tòa lâu đài cô ở Môngtôlu đang ngủ say bỗng bừng tỉnh, và mở rộng những cánh cửa nặng nề ra một thế giới mới lạ tràn đầy sức sống.

Anh con trai ông Hầu tước, ngược lại, mỗi lúc một tỏ ra cau có. Ngồi cứng đờ trên ghế tựa, với mớ tóc quăn đẹp xỏa đều đặn xuống cổ áo viền đăng ten, cậu ta đưa mắt hời hợt nhìn hai anh em Giôxôlanh và Gôngtôrang đang cường điệu thêm cung cách cử chỉ của mình, thậm chí lấy ngón tay ngoáy lỗ mũi và gãi đầu sồn sột. Những trò hề của hai anh em làm Angiêlic kinh ngạc; cô bỗng cảm thấy khó chịu và buồn nôn. Trước đây ít lâu cô đã hơi khó ở và có lúc đau bụng. Tối nay, do ảnh hưởng những cảm xúc bất thường mà cuộc viếng thăm của những người khách đặc biệt gợi lên, cô thấy rõ mình sắp ốm thật sự. Vì vậy cô không nói câu nào, chỉ ngồi yên trên ghế tựa. Mỗi khi nhìn cậu anh họ Philip, cô thấy nghèn nghẹn ở cổ họng, vì khinh ghét hay vì khâm phục, cô không rõ lắm. Chưa bao giờ cô từng gặp một thanh niên Xinh-trai nhường ấy.

Mớ tóc quăn óng mượt như tơ rủ trên trán cậu ta có màu vàng rực mà tóc của chính Angiêlic cũng phải thua kém. Khuôn mặt có những đường nét rất đẹp. Cái áo vét tông dạ tốt màu tro, điểm thêm những dải lụa xanh và đăng ten, rất hợp với nước da trắng hồng của cậu. Đúng là người ta dễ lầm cậu là con gái, nếu như trong ánh mắt cậu không có cái vẻ nghiêm khắc, không có chút gì là phụ nữ.

Anh thanh niên có mặt làm cho buổi tối và bữa ăn trở thành một cuộc tra tấn đối với Angiêlic. Trước mỗi thiếu sót của những người đầy tớ, và mỗi khi có cái gì kém tiện nghi, cô đều thấy chàng trai này nhìn chế giễu và mỉm nụ cười mỉa mai, như để nhấn mạnh thêm.

Khi xong bữa ăn mọi người rời khỏi bàn. Angiêlic không ăn được chút gì vì chẳng còn bụng dạ nào. Cô ra khỏi phòng, không hiểu sao bỗng thấy ớn lạnh xương sống, muốn run lên. Những chuyện cô vừa nghe được vẫn quay cuồng trong đầu: Nhà Vua rời cung phải ngủ trên đệm rơm, nghị viện nổi loạn, các ngài đại quý tộc và kinh đô Pari, một thế giới đầy sức sống với bao nhiêu điều hấp dẫn. Liên tưởng số phận mình với tất cả những niềm phấn chấn, say mê đó, cô cảm thấy dường như mình đang bị chôn sâu dưới một cái hầm.

Bỗng nhiên cô lùi lại, nép mình vào một cái ngách cửa hành lang. Người anh họ Philip đi qua mà không nhìn thấy cô. Cô nghe tiếng chân anh ta bước lên cầu thang, rồi tiếng anh gọi mấy người hầu đang dọn phòng cho chủ. Chàng thanh niên giận dữ nói to: Thật không thể tưởng tượng được. Các người không có ai nhớ đến việc mua nến dùng trong chặng đường cuối này. Lẽ ra phải thừa hiểu chứ! Những người gọi là quý tộc ở cái xứ xinh hẻo lánh này, họ có hơn gì những người nông dân mà họ cai quản đâu. Thế ít nhất các người cũng phải đun nước nóng cho ta tắm rồi chứ?

Người đầy tớ trả lời câu gì Angiêlic không nghe rõ - Philip lại nói, giọng nhấn nhạ:

- À được thôi, ta phải lau rửa tạm trong chậu. May mà cụ Hầu tước đã cho biết rằng ở lâu đài Plexi nhà ta có hai bể tắm tắm ở Phlorăngxơ. Ta nóng ruột được về đến nhà sớm. Ta có cảm giác như cái mùi của lũ người trong gia đình Xăngxê này cứ bám riết lấy những lỗ mũi ta.

“Lần này hẳn sẽ phải trả giá cho câu nói hỗn xược” - Angiêlic nghĩ thầm.

Cô thấy rõ hẳn lại trở xuống, nhờ ánh sáng một chiếc đèn lồng đặt trên bàn trong phòng đợi của khách. Đợi cho hẳn đến thật gần, từ trong bóng tối của khúc cầu thang lượn vòng. Angiêlic bất thành linh bước ra:

- Sao anh cả gan nói với bọn tôi tớ những lời hỗn láo về chúng tôi như vậy? - cô nói với giọng rành rọt, tiếng vang lên dưới vòm trần - Phải chăng anh đã mất hết phẩm giá của người quý tộc? Điều đó chắc chắn do nhà anh là dòng dõi người con hoang của một ông Vua, trái lại, chúng tôi thuộc dòng máu trong trắng.

- Phải, dòng máu trong sạch chừng nào thì làn da lại bần thủ chừng ấy - chàng thanh niên trả lời, lạnh như băng.

Nhảy lên bất thành linh, Angiêlic chồm vào mặt hắn, những móng tay nhọn chìa hết ra. Nhưng cậu thanh niên túm chặt hai cổ tay cô bằng sức mạnh của một người lớn, và đẩy thật mạnh cho cô ngã đập lưng vào tường.

Đoạn hắn bước đi không chút vội vàng. Angiêlic thấy choáng váng, tim đập thình thình. Một cảm giác hổ nhục và tuyệt vọng mà cô chưa từng biết, làm cô thấy nghẹn trong họng.

“Tôi căm ghét nó - cô tự nhủ - sẽ có ngày tôi trả thù này. Rồi nó sẽ phải cúi gập người trước mặt tôi để xin lỗi”.

Nhưng lúc này đây, cô chỉ là một cô gái nhỏ sống khốn khổ trong cảnh tối tăm của một lâu đài cổ lỗ ẩm ướt và lạnh lẽo.

Có tiếng kẹt cửa. Angiêlic nhận ra dáng dấp đồ sộ của ông già Guyôm đang gánh hai xô nước đun sôi bốc hơi cho người quý tộc trẻ. Ông già dừng lại khi thấy cô.

- Ai đấy?

- Cháu đây - Angiêlic trả lời bằng tiếng Đức.

Thường ngày, chỉ có một mình cô với người cựu binh già, cô vẫn dùng thứ tiếng mà chính ông đã dạy cô.

- Thế cháu đang làm gì ở đây? - ông già Guyôm hỏi, cũng bằng thứ tiếng đó - trời lạnh rồi sao cháu không vào phòng lớn mà nghe ông chú là Ngài Hầu tước kể chuyện?

- Cháu ghét bọn người đó! - Angiêlic nói, mặt sa sầm - bọn họ hỗn xược và khác chúng ta nhiều quá!

- Có làm sao đâu, hử cô gái nhỏ - Bác lính già nói chậm rãi - chả lẽ cháu không thể gác bỏ ngoài tai được mấy câu đùa giễu cợt của họ ư?

Cảm giác khó ở trong người của Angiêlic càng rõ rệt hơn. Mồ hôi lạnh toát ra ở hai thái dương cô.

- Hãy nói cho cháu biết, bác Guyôm: bác sẽ làm gì, nếu gặp một kẻ vừa xấu xa, vừa hèn nhát?

- Câu hỏi thật kỳ lạ ở một đứa trẻ nhỏ! Nhưng cháu đã hỏi, thì bác cho rằng: phải diệt kẻ xấu, và hãy tha cho những kẻ hèn nhát chạy đi.

Ông già nghĩ một lát rồi nói thêm:

- Nhưng cậu anh họ Philip của cháu, đâu phải là người xấu hay hèn nhát? Chẳng qua còn quá non trẻ, thể thôi...

- À, ra cả bác nữa cũng bênh vực hắn! - Angiêlic kêu to thật gay gắt. Phải, cả bác nữa! Bởi vì hắn tốt mã..., vì hắn giàu có.

Vị đắng ứa trên miệng cô. Cô bước lảo đảo, trượt ngã vào tường và ngất đi. Con đau ốm của Angiêlic thật ra chỉ là một hiện tượng tự nhiên. Bà Nam tước Xăngxê khuyên giải cô bé: nay đã là một cô gái trẻ, rằng không phải lo sợ gì cả bởi vì những triệu chứng vừa qua từ nay hàng tháng sẽ lại có, cho đến khi thật lớn tuổi mới hết.

- Thế tháng nào con cũng sẽ bị ngất ư?

Angiêlic ngạc nhiên hỏi mẹ, vì cô chưa bao giờ để ý thấy người phụ nữ nào ngất xỉu như mình.

- Không, ngất đi chỉ là một sự rủi ro. Con sẽ chóng khỏi và rồi sẽ quen đi thôi.

- Nhưng mà, đến khi già mới hết thì còn phải đợi biết bao lâu nữa! - cô bé thở dài - Mà đến lúc già, con sẽ chẳng còn thích leo trèo lên cây nữa!

- Sắp tới con vẫn leo trèo cây được chứ? - bà Nam tước nói thế vì xưa nay bà vẫn rất tề nhị trong việc nuôi dạy con cái, bà dường như thông cảm với nỗi luyến tiếc của con gái - Nhưng con ạ, hãy nghĩ xem, quả đã

đến lúc cần phải quên đi những cử chỉ không còn hợp với tuổi mình, với địa vị của con. Con là một tiểu thư quý phái kia mà.

Bà giảng giải thêm về niềm vui được làm mẹ khi có con, về gánh nặng đè lên vai người phụ nữ, về sự trừng phạt ban đầu của chúa đối với tội lỗi của bà mẹ chung cho mọi người, bà Eva.

“Đã nghèo khổ, đã chiến tranh loạn lạc còn đè bồng thêm gánh nặng ấy nữa!” - Angiêlic nghĩ thầm

Nằm dài trong chăn, nghe tiếng mưa rơi, cô không khỏi cảm thấy ít nhiều thoải mái. Trong cùng một lúc cô thấy người mình vừa yếu đi, vừa lớn lên. Cô có ấn tượng nằm trên boong một con tàu đang rời xa một bến bờ quen thuộc và dong buồm thẳng tới số phận mới. Đôi lúc nghĩ đến Philip, cô lại nghiêng chặt răng.

Được cô Puynsêri đưa vào giường nằm để chăm sóc sau cơn ngất, cô đã không hay biết gì lúc bố con ông Hầu tước ra đi. Sau đó người ta cho cô biết những vị khách đã dừng lại không lâu ở Môngtôlu: công tử Philip phàn nàn không ngủ được vì giường có rệp.

- Thế còn đơn của tôi trình Đức Vua? - ông Nam tước hỏi ông anh họ hiển hách đang sắp trèo lên cỗ xe ngựa - Ông đã dâng đơn lên chưa?

- Tôi đã dâng lên Ngài rồi, ông bạn ạ. Nhưng theo tôi ông không nên nuôi hi vọng gì nhiều - Đức Vua thiếu niên hiện nay nghèo túng hơn cả ông đấy, thậm chí có thể nói Người chẳng có lấy một mái nhà.

Rồi ông nói thêm, khinh khỉnh:

- Nghe nói là ông hiện nay giải trí bằng cách chăn nuôi nhiều con la hảo hạng, phải không? Sao không bán đi một ít?

- Tôi sẽ suy nghĩ thêm về điều ông vừa gợi ý - Lần này ông Xăngxê thấy cũng nên mĩa mai một chút - chắc chắn đối với một người quý tộc thời bấy giờ, lao động còn tốt hơn trông chờ ở sự hào phóng của những người cùng đẳng cấp.

- Lao động! Phỉ phui! Cái từ ấy khó nghe làm sao! - ông Hầu tước vừa nói vừa phẩy tay, về kiểu cách - thôi tạm biệt nhé, ông em họ của tôi. Hãy gửi các cậu trai của ông vào quân đội; và hãy cho những tên nhà quê lực lưỡng nhất của ông đăng lính vào trung đoàn của con trai tôi. Tạm biệt, xin gửi các vị một nghìn cái hôn.

Cỗ xe chuyển bánh sau khi lắc mạnh một cái, một bàn tay thanh nhã chìa ra cửa sổ vẫy vẫy. Sau đó không thấy các nhà quý tộc ở Plexi quay lại thăm viếng nữa. Người ta được tin rằng họ có mở một vài buổi hội hè, chiêu đãi; rồi sao đó họ đã quay về vùng Inlơ đờ Phrăngxơ với một đội quân mới toanh. Có mấy viên đội tuyển lính đã qua làng Môngtôlu. Tại lâu đài này anh chàng Giăng-Áo giáp và một người ở khác xin đi theo, vì ước mơ một tương lai vinh quang đang đón chờ những người lính trong đoàn kỵ binh của Đức Vua. U già Phăngtín nức nở khóc tiễn con trai lên đường.

- Nó đâu có phải đứa trẻ hư, vậy mà sẽ lại trở thành một tên lính già trác táng như ông lão này mất thôi! - bà nói với ông già Guyôm.

- Ấy, máu di truyền mà, mụ ạ. Thế cái ông mà người ta đồn là bố nó, chẳng phải là một lão lính già thập thành ư?

7. Chương 07

Angiêlic đang ở trong bếp, như mọi ngày. Các em cô: Đơni, Mari-Anhét và bé Anbe đang ngồi chơi đùa bên cạnh. Bé út nằm trong nôi cạnh bếp lửa. Đối với đàn trẻ nhỏ, nhà bếp là căn phòng đẹp nhất trong nhà. Một ngọn lửa cháy liên tục và hầu như không có khói trong lò sưởi lớn. Ánh sáng của ngọn lửa cháy suốt ngày đó nhảy múa loang loáng trên những xoang chảo đồng đỏ nâu treo ở tường. Cậu thiếu

u niên Gôngtơrang nhút nhát và mơ mộng hay ngồi yên hàng giờ nhìn ngắm những ánh lửa chập chờn gọi lên cho cậu ta những hình thù kì quái. Còn Angiêlic nhìn ánh lửa bếp thì tưởng tượng ra những thần linh quen thuộc của lâu đài Môngtolu đang hiện về.

Tối hôm đó Angiêlic đang nướng bánh nhân thịt thỏ, từ bên ngoài vọng vào tiếng vó ngựa phi.

- Cha của con về đây - Cô Puynsêri nói - Angiêlic theo cô, ta nên vào phòng khách đi.

Nhưng sau giây lát im lặng - chắc người cưỡi ngựa đã nhảy xuống đất - lại thấy tiếng chuông réo ngoài cổng.

- Chờ tôi ra đây - Angiêlic

Cô phóng ra ngoài, chẳng cần để ý rằng những ống tay áo của mình còn vén cao, để lộ hai cánh tay trần, bột rây trắng xoá.

Qua tấm màn mưa và sương đêm, cô thấy một người đàn ông cao, mảnh khảnh với chiếc áo khoác ướt sũng. Cô nói to:

- Ông đã cho ngựa của ông trú mưa chưa đấy? Ở đây, súc vật cũng dễ bị cảm lạnh lắm. Vì có nhiều sương mù quá, ở các vùng đầm lầy mà.

- Cám ơn, thưa cô - người khách trả lời và nhắc mũ cúi chào - tôi đã mạo phép đưa ngựa và hành lý của tôi vào thẳng chuồng ngựa rồi, giống như những người đi đường thường làm. Vì nhận thấy còn phải một chặng đường dài nữa mới tới đích, nên khi tới gần lâu đài Môngtolu này, tôi nảy ra ý nghĩ vào đây xin Nam tước cho nghỉ lại trọ một đêm.

Bộ quần áo vải đen thô cứng chỉ có cái cổ trắng để trang trí, khiến cho Angiêlic phỏng đoán người khách là một nhà tiểu thương hoặc một nông dân, mặc bộ quần áo ngày chủ nhật. Nhưng tiếng nói lơ lớ không phải của vùng này, mà nghe có phần xa lạ, làm cô ngỡ ngàng, cũng như cách nói cân nhắc từng từ của người lạ mặt.

- Bố tôi chưa về, nhưng xin ông cứ vào để sưởi ấm trong nhà bếp đã.

Khi cô trở vào bếp, có người khách đi theo sau, anh cô là Giôxơlanh đang đi vào qua một cái cửa khác từ phía các nhà phụ. Người lấm bùn bê bết, mặt nhem nhuốc đỏ ửng, anh kéo lê trên sàn đá một con lợn rừng mà anh vừa dùng giáo đâm chết.

- Đi săn kết quả chứ, thưa ông? - người khách lạ hỏi một cách lịch thiệp.

Giôxơlanh đưa mắt nhìn không thiện cảm và lâu lâu trả lời. Rồi anh ngồi xuống một cái ghế đẩu, duỗi dài hai chân tới gần bếp lửa. Ông khách ngồi khiêm tốn ở một góc bếp, và đỡ lấy đĩa súp do u Phăngtin bưng đến mời.

Ông ta giải thích rằng mình người quê ở vùng này (vì sinh ở gần Xơgôngđinhhi), nhưng sau đó đã ra nước ngoài trong nhiều năm, vì vậy nay nói tiếng mẹ đẻ lơ lớ.

- Nhưng sẽ hết lơ lớ nhanh thôi - khách khẳng định. Ông ta chỉ mới cập bến ở La Rôsen được không quá một tuần lễ nay.

Nghe nói vậy, Giôxơlanh ngẩng đầu và đưa mắt long lanh nhìn khách, cùng lũ trẻ xúm quanh và hỏi dồn dập:

- Ông đã đến nước nào ạ?

- Đây có xa lắm không, thưa ông?

- Ông buôn bán gì ở đây ạ?

Người khách đáp:

- Tôi không buôn bán gì. Hiện nay tôi nghĩ có lẽ mình chỉ mong muốn được đi đây đi đó khắp nước Pháp. Tôi sẵn lòng kể lại cuộc hành trình và những chuyện phiêu lưu của mình, ai thích nghe cũng được.

- Giống như các nhà thơ các nhạc công thời Trung cổ, phải không ạ? - Angiêlic hỏi thế, vì nhớ đến những bài học mà bà Puynsêri trước đây đã dạy cô.

- Cũng na ná như vậy, mặc dù tôi không hề biết ca hát, cũng không biết làm thơ. Nhưng tôi có thể kể lại một vài câu chuyện thật lý thú về những xứ sở ở đó cây nho mọc lên tự nhiên không có người trồng. Những chùm nho lủng lẳng trên những cây trong rừng, nhưng ở đây người dân lại không biết cất rượu nho. Tôi còn có thể kể về những cánh đồng rộng mênh mông, ở đó, nếu muốn có một con ngựa thì chỉ cần đứng sau một tảng đá lớn, chờ cho những đàn ngựa rừng phi nước đại qua; ta sẽ quăng một sợi dây thừng dài đầu thắt nút thông lưng, thế là tóm được ngựa để cưỡi.

- Ngựa rừng có dễ nuôi không ạ?

- Không phải lúc nào cũng dễ đâu - người khách mỉm cười

Angiêlic bỗng cảm thấy con người này chắc ít khi mỉm cười. Ông ta trạc hơn bốn mươi tuổi, nhưng trong đôi mắt thấy rõ vẻ đăm chiêu suy nghĩ về thứ tình cảm say mê nào đó.

- Thế ít nhất ông cũng phải vượt qua nhiều biển cả mới tới được xứ sở xa lạ đó, chứ ạ? - anh chàng Giôxơlanh lăm lăm đặt câu hỏi, vẻ không tin.

- Muốn đến đó, ta phải vượt qua cả một đại dương. Rồi phải vào đất liền, qua nhiều sông, nhiều hồ. Những người dân ở đó có màu da đỏ xẫm như đồng. Họ lấy lông chim cắm lên đầu cho đẹp, họ lấy những tấm da thú khâu liền lại làm thuyền để đi lại. Tôi đã từng đến những đảo mà dân có màu da đen kịt. Họ sống chủ yếu dựa vào những cây lau sậy to cứng như cánh tay người, gọi là cây mía, cây này để sản xuất ra đường. Họ còn lấy nước mật của cây mía đó làm ra thứ rượu nặng hơn rượu ngô, uống vào đỡ say hơn mà lại tăng được sức khỏe, người thấy vui vẻ, hào hứng hơn. Họ gọi đó là rượu rum...

- Ông có mang theo về đây thứ rượu tuyệt vời ấy không? - Giôxơlanh hỏi.

- Chỉ mang theo đây một lọ ở bên yên ngựa thôi. Nhưng tôi đã tặng mấy thùng rượu này cho một người em họ ở La Rôsen. Tôi không phải là nhà buôn. Tôi chỉ là một người lữ khách thích đến những vùng đất mới, rất muốn được biết những xứ sở nào không có ai phải đói, phải khát, ở đó con người cảm thấy mình được tự do.

- Ông là một người Tin lành, phải không ạ? - Raymông quyết định hỏi thẳng.

- Vâng, đúng vậy. Tôi còn là một mục sư, dù không coi sóc một xứ đạo nào....

Một lát sau, bà Nam tước Xăngxê có cô con gái Ooctăngxơ theo sau, bước vào nhà bếp.

Người khách cúi chào rất lịch sự:

- Mục sư Rôxôpho - ông tự giới thiệu - Tôi đang ở trên đường đến Xơgônghê, nơi sinh của tôi; nhưng vì đường còn xa, tôi mong muốn được nghỉ nhờ một chút dưới mái nhà mến khách của phu nhân. Có người bạn mách cho tôi rằng phu nhân có mượn một người làm theo đạo Tin lành, từ nhiều năm nay rồi. Tôi đã tìm đến bác này hỏi thăm trước. Bác Guyôm Lútđen cho biết: tôi có nhiều hi vọng được phép nghỉ lại ở đây đêm nay.

- Ông có thể yên tâm lưu lại đây, đêm nay và mấy hôm sau nữa cũng được, không sao cả.

Đến lượt Nam tước Ácmăng xuất hiện. Đã được người nhà báo tin có người đến thăm bất thần, ông không chào hỏi khách với sự niềm nở thường lệ, mà tỏ ra miễn cưỡng, hơi lo ngại.

- Thưa ông, có đúng là ông đã từ châu Mỹ trở về đây không? - ông Nam tước hỏi, sau những câu chào thường lệ.

- Vâng thưa ngài Nam tước. Và tôi thật lấy làm sung sướng nếu được ngài cho phép hầu chuyện riêng một lúc, chuyện dĩnh dảnh đến một người mà ngài có quen biết.

- A, à... - ông Nam tước bắt giắc lo ngại đưa mắt nhìn ra cửa.

Rồi ông nói khá hấp tấp rằng mình sẵn sàng để tùy ngài Rôxôpho sử dụng nếu cần gì thì xin cứ gọi người hầu; và bữa tối sẽ dọn xong sau một giờ nữa.

Người mục sư cảm ơn và xin rút lui để "tắm rửa một chút".

Lúc ông khách đi ra cửa để về căn phòng mà bà Xăngxê sắp chỉ cho ông ta, Giôxơlanh giữ lấy cánh tay khách theo một thói quen sở sảng:

- Xin hỏi thêm một câu, thưa mục sư. Muốn làm việc tại đó, ở bên châu Mỹ ấy, tôi nghĩ rằng người ta phải thật giàu có, hoặc phải mua được chức trung úy hải quân, hoặc ít nhất phải có chứng chỉ thành thạo một nghề nào đó, đúng không ạ?

- Châu Mỹ là những nước tự do, con ạ. Ở bên đó người ta không đòi hỏi bất kì điều kiện gì. Tuy nhiên, điều cần thiết là phải đến nơi đến chốn, và cũng phải biết bảo vệ mình.

- Ông là ai, ông khách lạ này, mà sao được tự do cho phép mình gọi anh thanh niên này bằng con, hơn nữa còn gọi thế trước mặt người bố của nó, và trước mặt cả tôi, ông nội của nó? - Cụ Nam tước già hỏi và cười gần.

- Tôi là mục sư Rôsinhpho, để phục vụ ngài, thưa Cụ Nam tước. Hiện nay tôi không coi sóc đạo này ở đây, tôi chỉ đi qua vùng này thôi.

- A, một người Tin lành! - Cụ Nam tước nói lâu lâu - thậm chí, ông đến từ những miền đất đáng nguyên rủa kia...

Cụ già đứng ở ngưỡng cửa, tay dựa vào cây gậy chống, nhưng người rất thẳng. Mặt cụ trông trắng bệch gần như bộ râu dưới con mắt của Angiêlic.

Người mục sư nhặt cái áo khoác ướt đầm ở ghế lên nói:

- Tôi đến đây không để chống đối ai. Tôi được giao một nhiệm vụ cần được thực hiện ở lâu đài Xăngxê này. Tôi phải chuyển một lời nhắn từ những miền xa xôi về đây. Lẽ ra, tôi muốn được nói chuyện riêng với một mình Nam tước Ácmăng thôi. Nhưng tôi thấy ở đây công việc quen được giải quyết công khai với cả gia đình. Tôi ưa thói quen này...

Angiêlic chú ý thấy ông nội cô mặt tái ngắt đi giống màu cái tay nắm bằng ngà của chiếc gậy ông cụ đang chống, và cụ phải tựa người vào bậc cửa. Cô lo ngại cho ông cụ. Nhưng người mục sư nói tiếp:

- Ông Ăngtoan Ríđuê Xăngxê, người con của cụ mà tôi có dịp gặp tại Florida đã yêu cầu tôi đến lâu đài này, nơi ông đã sinh ra, để hỏi tin gia đình và nói lại cho ông ấy khi tôi trở về Mỹ. Như vậy tôi đã làm xong nhiệm vụ được giao phó.

Cụ Nam tước già từ từ tiến lại gần người khách:

- Hãy đi khỏi đây ngay! - ông cụ kêu lên khản cả tiếng - chừng nào tôi còn sống thì không được nói đến tên đứa con đó dưới mái nhà này. Vì nó đã phản bội Chúa của nó, phản bội Vua của nó và Tổ quốc của nó. Hãy đi khỏi, tôi đã bảo mà. Tôi không muốn thấy một người Tin lành ở trong nhà mình.

- Tôi đi ngay đây - ông mục sư điềm nhiên nói.

- Không, xin cứ ở lại, thưa ông - tiếng nói của Raymông vang lên - ông không nên ra ngoài nhà giữa đêm mưa to như thế này. Không người dân làng nào ở Môngtôlu này muốn cho ông trú chân, mà cái làng theo đạo Tin lành gần nhất thì còn xa lắm. Tôi xin ông vui lòng nghỉ lại ở phòng của tôi.

- Vâng, xin ông ở lại - Giôxơlanh nói với giọng xúc động - ông cần phải kể chuyện thêm nữa về châu Mỹ và về biển cả cho tôi nghe với.

Cụ Nam tước tức giận run lên, cả bộ râu cũng rung rung.

- Ácmăng! - cụ kêu lên, và giọng nói tuyệt vọng của người ông nội làm trái tim Angiêlic thất lại.

- Đây là nơi ẩn nấp tinh thần nổi loạn của thằng Ăngtoan, anh ruột con ư? Nó ẩn nấp ngay trong người hai đứa trẻ mà ta yêu thương này! Chúa trời hành hạ ta thật chẳng thiếu một điều gì. Ta đã sống đến giờ là quá đủ lắm rồi!

Cụ già lão đảo, bác Guyôm già vội đỡ ông cụ. Cụ Nam tước đi ra, dựa hẳn vào người lính già, và luôn miệng nhắc bằng tiếng run run:

- Ăngtoan... thằng Ăngtoan...

Vài ngày sau, người ông nội già qua đời, vì bệnh gì không ai biết rõ. Thật ra, cụ đã nằm xuống như một cây nến tàn lụi, vào lúc mà người ta nghĩ rằng cụ đã bình phục được sau cuộc viếng thăm gây xúc động mạnh của ông mục sư.

Một buổi sáng sớm, chỉ ít ngày sau đám tang của ông nội, Angiêlic đang nửa thức nửa ngủ bỗng nghe tiếng ai gọi tên mình khe khẽ- Angiêlic! Em Angiêlic!

Cô mở mắt, kinh ngạc trông thấy Giôxơlanh ở cạnh giường mình.

- Anh đi đây - anh cô thì thăm - em hãy gắng liệu cách nói cho cả nhà thông cảm với anh nhé!

- Anh đi đâu bây giờ?

- Đi La Rôsen trước hết đã, rồi ở đó sẽ xuống tàu đi châu Mỹ. Mục sư Rôsepho đã nói cho anh nghe về tất cả các nước đó. Các đảo Angtiơ, Niu Inglân, các xứ thuộc địa Vơginia, Merilên, Carôlaina... Cuối cùng anh đã đến được nơi mà người ta cần đến anh.

- Nhưng ở đây, mọi người cũng cần có anh kia mà! - cô buồn rầu nói - Người cô run lên trong tấm áo ngủ mỏng, vải đã sờn.

Người anh nói:

- Không, không có chỗ nào dành cho anh trong cái thế giới này của chúng ta. Anh đã quá mệt mỏi thấy mình thuộc về một giai cấp có những đặc quyền, nhưng lại vô tích sự. Dù giàu hay nghèo, những người quý tộc cũng không biết mình còn có giúp ích được gì nữa không. Hãy nhìn bố mà xem. Bố đang mò mẫm như kẻ đui mù. Bố tự hạ mình đến mức đi nuôi đàn la, nhưng lại không có gan khai thác công việc ấy để có thể kiếm ra nhiều tiền, và do đó mới khoắc được vẻ hào nhoáng mới lên tước vị quý tộc của mình. Thế là rốt cuộc, bố mất cả chì lẫn chài. Người ta thì thăm chỉ trở bố, vì bố lao động nhọc nhằn như một lái ngựa, nhưng họ cười cả gia đình chúng ta vì mặc dù vậy, chúng ta vẫn chỉ là những người quý tộc nghèo rớt mồng tơi. May sao, bác ruột chúng ta là bác Ăngtoan đã chỉ cho anh thấy con đường phải đi. Bác ấy là anh ruột bố. Bác đã theo đạo Tin lành và đã rời lục địa này để đi xa.

- Thế anh sẽ không từ bỏ tín ngưỡng của mình chứ? - Angiêlic bối rối cầu xin.

- Không, em ạ, anh chỉ cần được sống thôi mà.

Anh hôn từ biệt cô thật nhanh; đi được vài bước, anh quay lại đưa cặp mắt sảo nhòm cô em gái ăn mặc quá phong phanh:

- Em đang ngày càng xinh đẹp và rắn rỏi hơn, Angiêlic ạ. Hãy dè chừng! Em cũng cần phải rời khỏi đây thôi. Nếu không thì ngày nào đó, em sẽ thấy mình ngã xuống đồng rơm với một đứa chăn bò nào đó thôi. Hoặc không thì cũng trở thành đồ chơi của một tên nhà giàu nào đó ở quanh vùng.

Rồi anh nói thêm, giọng bỗng trở nên dịu dàng:

- Em yêu quý, hãy tin lời một kẻ đã phạm phải không ít điều cần quấy. Nếu ở lại, cuộc đời em sẽ đáng lo đấy. Chính em cũng cần phải rời xa những bức tường đang đổ nát này. Còn anh thì anh sẽ ra biển khơi đây!

Rồi Giôxơlanh phóng nhanh xuống những bậc thang cuối cùng và mất hút.

8. Chương 08

- Con có biết các con gậy cho bố bao nhiêu chuyện rầy rà không?

Nam tước Ácmăng hỏi Angiêlic. Đang dạo chơi trên một con đường mòn trong rừng, cô bé chợt trông thấy bố ngồi trên một gốc cây, và con ngựa gặm cỏ cạnh đấy.

- Đàn la của bố thế nào, tốt cả chứ ạ?

- À được, con nào cũng khoẻ. Bố vừa ở chỗ ông Môlin về. Nay Angiêlic, cô Puynsêri đã bàn, và bố mẹ cũng đồng ý với cô: không thể để con ở nhà mãi thế này được. Con phải cho đi học ở trường của các bà sơ. Vì vậy, cực chẳng đã bố phải làm cái việc xưa nay bố cố sức tránh. Bố vừa đi gặp ông Môlin để mượn khoản tạm ứng ông ấy đã hứa giúp gia đình ta.

Ông Nam tước nói nhỏ và buồn bã, như có cái gì đang đổ vỡ trong lòng. Xem ra đòn này còn đau đớn cho ông hơn cái chết của bố ông hay việc đưa con trai cả bỏ đi.

- Tội nghiệp bố! - Angiêlic lầm bầm.

- Việc này đâu có dễ dàng - ông Nam tước nói tiếp - Chưa tay ra vay mượn một người dân thường cũng đã đủ mệt rồi. Nhưng điều đáng bận khoăn nhất là bố không nắm được ý đồ sâu kín của con người đó. Ông ta đặt ra cho việc vay mượn này những điều kiện khá kỳ quặc.

- Những điều kiện gì hở bố?

Ông Nam tước dăm chiêu nhìn con, đưa bàn tay đầy chai vuốt ve làn tóc tơ vàng óng tuyệt đẹp của cô.

- Lạ thật... Bố thấy bố có thể nói được điều lo nghĩ của mình cho con nghe, còn dễ hơn nói với mẹ. Con hiểu được mọi điều. Tất nhiên bố cho rằng ông Môlin hi vọng kiếm được món lãi to trong việc kinh doanh đàn la này. Nhưng bố chưa hiểu vì sao ông ta lại đến với bố chứ không làm ăn với một người lái ngựa thực thụ. Quả thật, điều ông ấy quan tâm nhất, chính là danh vị quý tộc của bố. Hôm nay ông ta nói là đang tính việc nhờ bố vận động những người thân thuộc hoặc các mối quen biết khác, để xin được miễn hoàn toàn thủ tục giám sát và mọi khoản thuế đối với một phần tư đàn la. Việc miễn giảm này phải do ngài Phukê, Tổng giám sát tài chính phê chuẩn. Ngoài ra còn cần xin được đảm bảo quyền xuất khẩu một phần tư đàn la ấy sang nước Anh, hay sang Tây Ban Nha khi nào chiến tranh chấm dứt...

- Nếu thế thì thật tuyệt vời! - Angiêlic phấn khởi reo lên - Đây quả là một hợp đồng buôn bán rất tinh khôn, bên này là ông Môlin, một người dân thường thành thạo, còn bên kia là bố, một nhà quý tộc...

- Không được thành thạo lắm... - người bố mỉm cười nói.

- Không đâu, chỉ không thạo tin tức thôi. Nhưng bố lại có danh vị và nhiều mối thân quen. Chắc chắn bố sẽ thành công...

- Con chờ vội chúc mừng bố, còn quá sớm đấy...ố chưa nói với con một điều lạ lùng hơn nữa kia.

- Điều gì ạ?

- Ông Môlin yêu cầu bố bắt tay khai thác cái mỏ chì cũ thuộc quyền sở hữu của nhà ta tại Vôlu - Nam tước thở dài - bố thú thật là không hiểu nổi việc làm ăn ngoắt ngoéo này... ông ta yêu cầu bố xin với Nhà Vua cho gia hạn thêm đặc quyền ban cho tổ tiên nhà ta trước kia được khai thác bạc và chì ở đó. Con có biết cái mỏ đã bỏ hoang ở Vôlu không?

Angiêlic gật đầu. Bố cô nói tiếp:

- Không hiểu lão quản lý này hi vọng khai thác được gì ở vùng đất đá cũ rích ấy? Bởi vì, cố nhiên khu khai mỏ này sẽ được trang bị máy móc mới với danh nghĩa của bố, nhưng do ông ta bỏ tiền. Sẽ có sự thỏa thuận bí mật giữa bố và ông ta: ông ta sẽ được thuê cái mỏ chì đó trong vòng mười năm, nghĩa là trong mười năm đó, ông ta được tiếp quản mỏ đó để khai thác, tuy đất ấy vẫn thuộc quyền sở hữu của bố. Nhưng bố có trách nhiệm xin được miễn thuế đối với một phần tư sản lượng tương lai của mỏ, và xin được đảm bảo quyền xuất khẩu. Tất cả những cái này khá rắc rối đối với bố.

Ông Nam tước kết luận như vậy và đứng lên:

- Con hãy gắng quên đi chuyện bố vừa nói với con. Hãy bắt tay chuẩn bị quần áo, hành trang đi. Lần này bố quyết định dứt khoát rồi: con sẽ vào trường để học.

Từ hôm đó, Angiêlic bắt đầu chuẩn bị áo quần. Ooctăngxơ và Madolông cũng sẽ đi. Hai anh em Raymông và Gôngtơrăng có nhiệm vụ đi cùng các em đến tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn, sau đó sẽ đến học trường của các cha dòng Tên ở Poachiê, những nhà sư phạm rất nổi tiếng.

Tuy nhiên mấy ngày trước hôm họ lên đường, có một sự kiện hầu như làm chuyển hẳn số phận của Angiêlic. Một buổi sáng tháng chín, ông Ácmăng chờ Xăngxê từ lâu đài Plexi trở về nhà, về rất xúc động.

- Angiêlic! - ông vừa gọi vừa bước vào phòng ăn, nơi cả nhà đang chờ ông về cùng ăn - Angiêlic có đây không
- Thưa bố có ạ.

Ông Nam tước nhìn con gái với cặp mắt xét nét. Trong mấy tháng vừa qua, cô đã lớn thêm, hai bàn tay trắng muốt, làn tóc chải cẩn thận, ai nấy đều đồng ý rằng Angiêlic đã bắt đầu chín chắn hơn.

- Sẽ ổn cả thôi - ông nói khẽ.

Rồi ông quay lại nói với vợ:

- Bà tưởng tượng xem, cả nhà Plexi - ông Hầu tước, bà Hầu tước, các con trai cùng cả đoàn tùy tùng, người ở và đàn chó, đã trở về lâu đài của họ. Họ đang tiếp một vị khách tiếng tăm lừng lẫy là Hoàng thân Cônggê. Ngài cùng toàn thể những người đi theo ngài. Tôi lạc vào giữa bọn họ đâm ra bối rối quá chừng. May mà ông anh họ của chúng ta tỏ ra rất lịch thiệp. Ông ấy gọi tôi, hỏi thăm bà, rồi ông ấy yêu cầu tôi...bà có biết điều gì không nào? Yêu cầu cho con bé Angiêlic đến nhà ông ấy, để giữ chân một tiểu thư tùy tùng. Bà Hầu tước đã buộc phải để lại ở Pari hầu hết các cô gái vẫn chải tóc, chơi đàn giải trí cho bà, Hoàng thân Cônggê đến thăm khiến cho bà lúng túng. Bà nói là cần có mấy cô gái trẻ duyên dáng giúp bà một tay.

- Thế tại sao không chọn con? - Ooctăngxơ bất bình nói to.

- Bởi vì bà ta cần người “duyên dáng” - bố cô trả lời dứt khoát.

- Nhưng Hầu tước khen con là rất ý nhị cơ mà.

- Nhưng bà Hầu tước cần có những khuôn mặt xinh đẹp quanh mình.

- Chà, thật không thể chịu được! - Ooctăngxơ kêu lên và nhảy tới định túm lấy em gái.

Nhưng đã đón trước việc này, Angiêlic nhanh nhẹn né mình tránh được. Tim đập dồn dập, cô chạy lên thang gác về phòng

Cô tắm gội thật kỹ và dành nhiều thời gian chải khô mái tóc xinh đẹp xoa chấm vai, óng mượt như tơ. Cô Puynsêri mang cho cô tắm áo dài lịch sự mới may để vào tu viện. Angiêlic vui thích ngắm cái áo, mặc dù nó màu tro hơi tối. Đây là thứ hàng mới sắm ở một cửa hàng len dạ lớn ở Niôn. Áo có khâu thêm một cái cổ trắng cho vui mắt hơn. Đây là tấm áo dài đầu tiên của cô. Cô mặc áo với cảm giác thật thích thú. Bà cô chấp tay lại, về xúc động:

- Cháu Angiêlic bé bỏng của cô, người ta ngỡ cháu là một cô tiểu thư thật sự rồi. Có lẽ, cô phải lật mớ tóc của cháu lên chẳng?

Nhưng Angiêlic lắc đầu - linh tính phụ nữ mách bảo cô chớ làm giảm vẻ lộng lẫy của thứ trang sức duy nhất mà cô đang có.

Cô trèo lên một con la xinh đẹp màu hồng đã được đóng yên cương sẵn, rồi theo bố lên đường đi đến lâu đài Plexi.

Lâu đài này như vừa bừng tỉnh khỏi một giấc ngủ li bì do một phép thần chú vậy. Khi ông Nam tước và con gái trao những con la họ cưỡi cho ông quản lý Môlin và bước vào theo lối đi chính, một khúc nhạc nổi lên để chào đón. Những con chó săn thỏ chân dài và những con chó lùn lông mượt đang nhảy rờn trên các bãi cỏ xén đều. Những nhà quý tộc tóc quăn và các phu nhân thướt tha trong những tấm áo dài óng ánh dạo bước giữa các bồn hoa. Một vài người tròn xoe mắt nhìn ông Nam tước vận đồ đen và cô con gái mặc áo nữ sinh tu viện.

- Trông buồn cười nhưng xinh đẹp - một phu nhân vừa nói vừa rờn với chiếc quạt.

Angiêlic tự hỏi lời nhận xét ấy có nhằm vào mình không? Tại sao mình lại buồn cười? Cô nhìn kỹ hơn những tấm áo dài lộng lẫy, nhiều màu có thêm đăng ten, và bỗng cảm thấy cái áo dài xám của mình thật lạc lõng.

Nam tước Ácmăng không có tâm trạng bối rối như con gái mình. Ông ta đang nóng ruột chờ đợi cuộc gặp mặt mà ông định đề nghị với Hầu tước Plexi. Việc xin được hoàn toàn miễn giảm đối với một phần tư đàn la và khai thác mỏ chì, lẽ ra là khá dễ dàng đối với một quý tộc dòng dõi lâu đời như ông Nam tước Ríđuê Xăngxê ở Môngtolu. Nhưng khốn nỗi, do ông sống xa triều đình quá lâu, ông đã trở nên vụng về hệt như một nông dân giữa đám vương tôn công tử. Đám người đầu tóc rắc phấn, sắc mùi nước hoa, ăn nói ỏn ẻn như bầy chim vẹt này, làm ông ta ngỡ ngàng bối rối. Ông nhớ lại, thời vua Luy 13 trước đây, người ta giản dị, chân phương hơn nhiều. Chính nhà vua Luy 13 gai mắt trước bộ ngực quá hở hang của một giai nhân ở Poachiê, chẳng ngượng ngùng gì đã nhổ toẹt vào cái ngực áo mở rộng trơ trẽn và kêu gọi đó là gì. Cái ngày xưa quá xa xăm đó, ông Ácmăng đã chứng kiến cử chỉ giật gân của nhà vua. Hôm nay, ông nhớ lại kỉ niệm đó và thấy hơi luyến tiếc, giữa lúc ông cùng con gái rẽ đám đông áo quần lộng lẫy đi vào. Một đoàn nhạc công ngồi trên một cái bục đang đàn sáo từng bừng. Trong một phòng rộng có những tấm gương to treo kín một bên tường, Angiêlic thấy nhiều các cô các cậu đang khiêu vũ. Cô tự hỏi chẳng biết người anh họ Philip của mình có ở trong đám này không.

Nam tước Xăngxê lúc đó đã đi tới căn phòng nằm sâu trong cùng. Ông vừa cúi người chào, vừa nhắc cái mũ dạ cũ có cắm chiếc lông chim bé xíu. Angiêlic thấy khổ tâm cho cả hai bố con. Cô nghĩ:

“Mình nghèo như thế này, thì thái độ thích hợp nhất là tỏ ra kiêu hãnh”.

Đáng lẽ phải nhún chân thật thấp như bà cô Puynsêri đã tập cho cô ba lần, cô đứng ngậy người như tượng gỗ, mắt mở to nhìn thẳng. Các khuôn mặt chung quanh, cô thấy hơi nhoà đi; nhưng chắc chắn rằng ai cũng cố nín cười chế nhạo mình. Mấy giây lặng nặng nề, xen lẫn vài tiếng cười bị nén lại, khi người hầu đọc tên vị khách mới vào:

- Ngài Nam tước Ríđuê Xăngxê Môngtolu.

Khuôn mặt bà Hầu tước Plexi đỏ ửng lên sau cái quạt cầm tay, đôi mắt long lanh, bà cố giữ cho khỏi cười phá lên. Ông Hầu tước đã gỡ thế bí cho mọi người bằng cách tiến lại gần khách về niềm nở:

- Ông em họ thân mến của tôi - Hầu tước nói to - Chúng tôi hết sức vui thấy ông đến được sớm, lại đưa cô con gái duyên dáng này đến với chúng tôi.

- Philip, Philip đâu? - Bà Hầu tước gọi - con trai tôi đâu rồi. Ngài Đờ Baxin làm ơn tìm ông đại tá cho tôi. Khi ông đại tá mười sáu tuổi này xuất hiện, bà nói:

- Philip, đây là cô em họ Xăngxê của con. Hãy đưa em nó ra chỗ khiêu vũ đi. Ra gặp những cô cậu trẻ, chắc em nó vui hơn ở trong này.

Angiêlic nhanh nhẹn đứng lên. Cô hơi bực với chính mình, vì nghe tiếng tim đập mạnh.

Chàng quý tộc trẻ tuổi nhìn mẹ, không giấu vẻ bực bội. Anh ta nghĩ thầm: “Sao mẹ bắt con đi với một cô nàng nhếch nhác thế này?”

Nhưng anh ta vẫn chìa tay ra trước Angiêlic, và mím môi lại nói như thì thầm:

- Đi nào cô em họ.

Cô đặt những ngón tay nhỏ nhắn của mình vào lòng bàn tay mở rộng của anh ta, không hay biết rằng mình có những ngón tay thật đẹp. Anh ta lặng lẽ dắt cô đi vào hành lang, nơi đám các cô cậu cùng lứa tuổi với cô đang đùa vui.

- Tránh ra, tránh ra cho tôi đi nào! - anh ta bỗng nói to - các bạn, tôi xin giới thiệu với các bạn, đây là cô em họ tôi, nữ Nam tước-có-bộ-áo-u-sâu.

Cả bọn cười ồ lên, và tất cả đám con trai chạy xô lại.

- Cô có thể nhảy được không, thưa tiểu thư? - một chàng trai hỏi.

- Tôi có biết đôi chút.

- Thật ư? Thế cô nhảy những điệu gì?

- Điệu buarê, điệu rigôđông, điệu quay vòng....

- Ha ha! ười phá lên - Philip này, cậu dẫn được của lạ nào đến đây thế? Lại đây, các công tử. Ta hãy rút thăm nào. Xem ai được quyền nhảy với cô gái nhà quê này. Nào những ai tình nguyện nhảy điệu buarê đây?

Rất đột ngột Angiêlic giật tay khỏi bàn tay của Philip và bỏ chạy.

Cô chạy qua các phòng rộng chật ních những nhà quý tộc và những người hầu để tìm bố, và cố gắng hết sức mình để khỏi nắc lên. Tất cả những cái đó đều không đáng để cho cô phải nhỏ một giọt nước mắt. Chẳng qua đây là một chuyện cần xóa nhòa trong trí nhớ, coi như một giấc mơ rồ dại, nực cười. Gà rừng mà rời khỏi bụi rậm, thật chẳng khôn ngoan gì! Nhớ những điều mà bà cô Puynsêri thường dạy dỗ, Angiêlic tự nhủ: mình xứng đáng bị trừng phạt về tội đã quá hãnh diện khi nghe thấy lời mời của Hầu tước Plexi.

Đi tìm mãi cô mới nghe thấy tiếng nói hơi chói tai của ông Hầu tước từ một phòng nhỏ:

- Không phải thế, hoàn toàn không phải thế! Ông lầm rồi, ông bạn ạ - tiếng nói mỗi lúc một cao giọng hơn - ông tưởng rằng cánh quý tộc chúng mình rất dễ xin được miễn thuế, chỉ vì chúng mình phải chi tiêu các khoản ngập đầu! Vả lại bản thân tôi, và ngay cả hoàng thân Côngđê, cũng không có quyền gì để chuẩn y cho việc miễn giảm cơ mà.

- Tôi chỉ đơn giản thỉnh cầu ông hãy chịu khó thay mặt tôi xin hộ với ông Tổng giám sát tài chính, Ngài Trê măng mà ông có quen riêng. Bản thân công việc này cũng đang được Ngài ấy quan tâm. Tôi xin được miễn mọi khoản thuế chỉ riêng đối với một phần tư sản lượng đàn la và khai thác mỏ chì. Đánh đổi lại Tổng bộ hậu cần dành được cho mình quyền trưng mua số la còn lại của tôi với giá hiện hành; còn ngân khố hoàng gia được quyền mua sản lượng chì và bạc còn lại với giá chính thức của Nhà nước...

- Nhưng quả thật hiện nay tôi không thể đi gặp ngài Trê măng được

- Ông quen ngài kia mà.

- Vâng có quen biết thật, nhưng tôi không còn đến thăm Ngài ấy nữa. Bởi vì ngài Trê măng phục vụ cho Đức Vua và Thái hậu nhiếp chính, thậm chí người ta còn nói là Ngài trung thành với ông Madaranh.

- Đúng thế.

- Chính vì thế mà tôi không muốn đến thăm ông Trê măng nữa. Tôi luôn trung thành với hoàng thân Côngđê. Mà Ngài Côngđê thì hay xích mích với Triều đình, ông biết rồi chứ?

- Tôi làm sao biết được chuyện gì? - Nam tước Xăngxê kinh ngạc nói - mới mấy tháng trước đây thôi ai cũng biết Thái hậu nhiếp chính không có người bầy tôi nào trung thành hơn Ngài hoàng thân Côngđê.

- Ôi chào! Từ đó đến nay thời thế đã thay đổi nhiều lắm rồi - ông Hầu tước thở dài, có vẻ mặt hết kiên nhẫn - tôi không thể kể hết mọi chi tiết cho ông nghe được. Ông chỉ cần biết điều này: nếu như Thái hậu cùng với hai vị con của Ngài và cái ông hồng y giáo chủ ma quỷ của họ có thể quay trở lại điện Lơ Luvrơ ở Pari, thì đó hoàn toàn là công lao của Ngài Côngđê. Vậy mà, để đền đáp công lao đó, bậc vĩ nhân này đã được đối xử hết sức bạc bẽo. Sự đoạn tuyệt mới xảy ra vài tuần nay. Triều đình Tây Ban Nha đưa ra một số đề nghị hình như được Hoàng thân quan tâm. Hoàng thân đã về đây để xem xét những đề nghị của Tây Ban Nha kỹ lưỡng hơn.

- Những đề nghị của Tây Ban Nha ư? - Nam tước Ăcmăng hỏi.

- Phải, chỉ riêng hai chúng ta biết thôi nhé, và ông hãy lấy danh dự người quý tộc mà hứa giữ cho kín. Thử nghĩ xem: Vua Tây Ban Nha Philip đệ tứ đã gợi ý sẽ gửi một đạo quân gồm mười nghìn lính cho vị đại tướng hiện là Ngài Hoàng thân, và sẽ gửi một đạo quân khác cũng mười nghìn lính cho Ngài Tuyren

- Để làm gì?

- Còn để làm gì nữa! Để buộc Thái hậu và nhất là lão Hồng y trộm cướp kia phải khuất phục. Nhờ có những đạo quân Tây Ban Nha do Ngài Côngđê chỉ huy, Hoàng thân sẽ vào chiếm Pari và sẽ tôn phù đức ông Gaxtông Đooclăng, em ruột Đức Vua đã quá cố Luy 13, lên ngôi vàng. Như thế nền quân chủ sẽ được cứu vãn, và sẽ gạt bỏ được bè lũ làm ô danh Triều đình... Tóm lại, sự nghiệp của Vua trẻ Luy 14 coi như chấm dứt.

Angiêlic đứng dựa vào một tấm bình phong, trông thấy ông bố rút chiếc mùi xoa rộng ra lau trán.

-“ Bó sẽ chẳng xin được gì đâu” - Cô nghĩ thầm và thấy đau nhói trong tim - “ Bọn họ quan tâm gì đến mấy con la và mỏ chì, mỏ bạc của nhà mình”.

9. Chương 09-p1

Một cảm giác đau nhói thít lấy cổ họng Angiêlic. Cô lại bỏ đi và bước ra trang viên, nơi hoàng hôn đang xuống dần. Những tiếng đàn violông và ghi ta vẫn từ các phòng vẳng ra. Bọn người hầu lữ lượt mang các cây nến thấp sáng đến. Những tên đầy tớ khác trèo lên ghế đầu châm lửa vào những đèn nền cắm ở các bức tường đối diện những tấm gương phản chiếu ánh sáng.

Cô đi vòng quanh lâu đài, và đứng ở chân một bức tường mà trước kia cô đã nhiều lần trèo lên để ghé mắt nhìn lên những kho tàng trong gian phòng kỳ diệu. Nơi này vắng tanh không một bóng người, vì các cặp khách không ngại sương chiều lạnh đều đổ ra bãi cỏ trước mặt lâu đài.

Theo bản năng, cô tụt giày ra rồi bất chấp tấm áo dài, cô nhanh nhẹn trèo lên bám lấy đường viền trên tường của tầng gác. Đêm đã tối đen. Lúc này nếu có người đi qua cũng không thể trông thấy cô bé đang bị che lấp trong bóng tối của ngọn tháp nhỏ.

Cửa sổ tầng gác đề ngỗ, Angiêlic cúi nhìn vào. Cô đoán là trong phòng không có người: một ngọn đèn dầu nhỏ leo lét tỏa ánh sáng vàng vàng, càng làm nổi bật vẻ lộng lẫy của các đồ gỗ và tấm thảm ở chung quanh.

Bỗng nhìn cái giường lớn phủ bằng tấm lụa hoa, Angiêlic thấy hai thân hình trần trụi trắng phau đang quấn vào nhau, bên đám chăn đệm viền đăng ten rồi tung bị đẩy rơi xuống đất một phần. Hai người cuộn chặt với nhau khiến thoát đầu cô tưởng đó là hai thiếu niên chơi vật lộn nhau. Nhưng sau đó cô nhận ra một người đàn ông và một người phụ nữ. Bộ tóc nâu xòa rối bởi của người đàn ông gần che kín hết khuôn mặt người đàn bà và cái thân thể dài ngoẵng của anh ta như muốn đề hoàn toàn lên chị nọ. Về người phụ nữ, Angiêlic chỉ nhìn thấy thấp thoáng một cái đùi cân đối ghé lên mình người kia, một bên vú lộ ra dưới hai cánh tay đang ôm choàng chị ta, và một bàn tay trắng thon thon.

Angiêlic ngơ ngác bàng hoàng, tuy nhiên lại lơ mơ cảm thấy thán phục. Cô đã nhiều lần ngắm bức tranh lớn về cảnh yêu đương giữa hai thiên thần nam nữ trên thiên cung, cho nên cô còn giữ lại trong trí nhớ ấn tượng về một hình ảnh đẹp mà ý nghĩa thì cô đã nắm được nhờ trực giác sắc bén của một cô gái nông thôn.

“Vậy yêu nhau là như thế này đấy!” Cô run rẩy nghĩ thầm, thấy vừa sợ, vừa thích thú.

Cuối cùng cặp trai gái rời nhau ra. Họ nằm nghỉ bên nhau, thở nhẹ nhàng khoan khoái gần như ngủ thiếp đi, và không ai nói một lời. Người đàn bà cử động đầu tiên, giơ cánh tay trắng như tuyết, chị ta với tới cái bàn kê gần giường lấy chai rượu nho để sẵn. Chị cười, khê thì thào:

- Ôi anh yêu quý, em mệt quá! Chúng mình phải nếm thử rượu nho này. Anh có uống một cốc không?

Người đàn ông ở phía trong ầm ừ câu gì, tỏ vẻ đồng ý.

Người phụ nữ, hình như đã lấy lại được sức, rót đầy hai cốc, rồi vừa đưa một cốc cho nhân tình, vừa uống cạn cốc của mình một cách rất say sưa. Bất giác Angiêlic nghĩ thầm: Thật khoan khoái biết bao, nếu được nằm mình trần thoải mái trên cái giường kia, được nhắm nháp thứ rượu nho ngon của miền Nam chan hòa ánh nắng.

“Thì ra đây là món “rượu hâm nóng” của ông hoàng bà chúa”, cô thầm nghĩ...

Angiêlic không nhận thấy mình đang ở một tư thế chẳng tiện lợi chút nào. Bây giờ cô có thể nhìn rõ toàn thân người phụ nữ: cô thán phục bộ ngực tròn trĩnh tuyệt mỹ với hai núm hồng thắm, cái bụng mềm mại và đôi cẳng dài khép lại của người đàn bà.

Cái khay hoa quả trên bàn. Người phụ nữ chọn một quả đào, cắn ăn đầy khoái trá.

- Mẹ kiếp quân phá thối! - Người đàn ông bỗng thét lên, rồi nhảy qua người cô nhân tình xuống chân giường.

Vì không nghe thấy tiếng gõ cửa, Angiêlic tưởng mình bị lộ, nên vội tụt lại và nép người sau ngọn tháp nhỏ, sợ hết hồn.

Khi nhìn lại vào trong phòng, cô thấy người đàn ông đã khoác cái áo ngủ màu nâu rộng thùng thình buộc lại bằng một thắt lưng bằng bạc. Đây là một người hơn ba mươi tuổi, khuôn mặt không đẹp như thân hình ông ta: mũi dài; đôi mắt sáng nhưng tàn nhẫn làm cho ông ta có phần giống con chim săn mồi.

- Ta đang tiếp bà Công tước Bôpho! - Ông ta quát về phía cửa.

Bỏ qua lời cảnh cáo, một người đầy tớ xuất hiện ở ngưỡng cửa.

- Xin đức ông tha tội cho. Một linh mục vừa tới cổng lâu đài, khẩn khoản xin được vào yết kiến Ngài Côngđê, Hầu tước bảo đưa thẳng ông ta đến đây để chờ lệnh Đức ông.

- Cho ông ta vào! - Hoàng thân Côngđê nói khẽ sau một giây yên lặng.

Ông hoàng thân lại gần cái bàn gỗ mun kê gần cửa sổ, rút mấy ngăn kéo ra.

Từ cửa phía sau của gian phòng, một tên đầy tớ dẫn một người vào: đây là một linh mục có khăn trùm đầu, vừa đi vừa cúi chào lia lịa với một vẻ rất ung dung. Khi đứng thẳng người lên, ông ta để lộ một khuôn mặt rám nắng có đôi mắt đen sâu thẳm, hơi mơ màng.

Việc nhà tu hành đến có vẻ chẳng làm cho người phụ nữ nằm trên giường bận tâm chút nào. Chị ta tiếp tục nhắm quả đào ngon hết sức thản nhiên. Trước đó, chị chỉ làm một việc đơn giản là vớt cái khăn choàng xuống che bớt phần trên của hai đùi.

Người đàn ông tóc hung cúi xuống giấy, rút từ ngăn kéo ra mấy cái phong bì to gần xi đỏ chói. Ông ta nói mà chẳng quay người lại.

- Có phải linh mục Phukê phái ông đến không, ông linh mục?

- Quả đúng vậy, thưa Đức ông.

Rồi người linh mục nói thêm câu gì đó bằng một thứ tiếng nghe êm tai, mà Angiêlic đoán là tiếng Italia.

- Không cần phải nhắc lại mật hiệu nữa, ngài Exili ạ - Hoàng thân Côngđê nói. Tôi lẽ ra cũng có thể nhận được ông ngay, vì người ta đã tả diện mạo ông cho tôi rồi, và nhờ cái vết xanh ở gần khóe mắt ông. Vậy ra ông là nghệ sĩ tài giỏi nhất châu u trong cái khoa rất khó và rất tinh tế là món pha chế thuốc độc đấy nhỉ?

- Đức ông quá khen đó thôi ạ, kẻ hèn này chẳng qua chỉ hoàn thiện được một vài công thức do các vị tiến bối của chúng tôi ở Pholorăngxơ truyền lại cho, thế thôi ạ.

- Người Ý thật là những người tài hoa trong tất cả mọi lĩnh vực - Ông Côngđê kêu lên.

Hoàng thân cười phá lên, rồi nét mặt trở lại tàn nhẫn như cũ.

- Ông có mang thứ đó lại chứ?

- Dạ có đây ạ.

Người thầy tu dòng Capuyxanh này lấy từ trong tay áo rộng ra một hộp gỗ trạm trổ. Ông ta tự mở hộp bằng cách ấn ngón tay vào một điểm ở nắp gỗ quý và nói:

- Thưa Đức ông, xin Ngài xem đây. Chỉ cần ta đưa móng tay gài vào chỗ gáy người đẹp đang nằm, tay nâng con chim bồ câu lên.

Nắp hộp đã mở bật ra: trên miếng lót bằng xa tanh, lóng lánh một cái lọ thủy tinh đầy một chất nước màu ngọc bích. Hoàng thân Côngđê nhặt chiếc l lên rất thận trọng, và giờ ra ánh sáng xem.

- Cường toan Rôma - Cha Exili nhẹ nhàng nói. - Đây là một chất tác động chậm chạp nhưng chắc chắn. Tôi ưa chất này hơn thứ chất độc mạnh có thể gây chết người chỉ trong vòng mấy tiếng đồng hồ. Theo những chỉ dẫn tôi lĩnh được của ngài Phukê, tôi nghĩ rằng: có lẽ chính Ngài, thưa Đức ông, cũng như các bạn của Đức ông, không ai muốn gây ra những nghi ngờ đối với những người tiếp cận với nhân vật ta đang nói đến. Nhân vật này sẽ cảm thấy hơi mệt mỏi, sẽ chống đỡ được, có lẽ cả một tuần lễ, rồi mới chết, nhưng bề ngoài có vẻ chết tự nhiên vì viêm ruột, do ăn thịt thú rừng ôi hoặc thức ăn không tươi. Ta có thể khôn ngoan bố

trí sao cho nhân vật ấy ăn sò, hến hoặc một thứ hải sản khác có thể gây hại vì độc tố. Đổ tội gây chết người đột ngột cho những thức ăn đó, việc ấy chỉ là một trò trẻ con.

- Tôi xin cảm ơn cha về lời khuyên tuyệt hay đó.

Hoàng thân Côngđê vẫn chăm chú nhìn lọ nước màu xanh lá cây nhạt, trong đôi mắt sáng lên ánh căm thù.

- Hãy cẩn thận, thưa Đức ông - Cha Exili nói tiếp - chất độc này phải được xử lý cực kỳ thận trọng. Để pha chế thuốc này, tôi đã buộc phải dùng một mặt nạ thủy tinh. Một giọt rớt xuống da có thể gây bệnh dẫn đến làm cụt một chân hay một tay.

Hoàng thân đã đặt lại cái lọ trên miếng lót xa tanh.

- Thưa Đức ông, xin phép được nói thêm rằng thuốc nước này không có mùi và gần như không có vị gì. Nó không làm biến chất thức ăn mà ta đem trộn với nó.

- Ông là một con người quý giá - Hoàng thân Côngđê nhắc lại, và có vẻ dăm chiêu suy nghĩ.

Rồi ông ta nóng nảy nhặt lên mấy cái phong bì gắn xi để ở ngăn kéo trên cùng.

- Đây là những thứ mà tôi phải trao cho ông để chính thức ký kết với Ngài Phukê. Phong bì này đựng bản tuyên bố của Hầu tước Hôcanhqua. Còn đây là những bản tuyên bố của Ngài Sarôt, của Ngài Plexi, của Phu nhân Plexi, của hu nhân Risôvin, của Công tước Bôpho, của Phu nhân Longgôvin. Tôi còn chưa có ở đây các bức thư của ngài Môpêu, của Hầu tước Côrêki và vài vị nữa...

- Và thư của Ngài nữa, thưa Đức ông.

- A đúng đấy. Thư ấy đây. Tôi vừa viết xong, chưa kịp ký.

- Thưa Đức ông, dám xin Ngài vui lòng đọc thư của Ngài lên cho tôi được soát lại từng từ. Ngài Phukê cho rằng điều cốt yếu là không được bỏ qua một từ nào.

- Được, nếu ông muốn thế - Hoàng thân nói và hơi nhún vai.

Ông cầm tờ giấy lên đọc to:

“Tôi, Luy 2, Hoàng thân Côngđê xin tuyên thệ và đảm bảo với Ngài Phukê rằng sẽ không bao giờ hứa hẹn trung thành với bất cứ ai khác ngoài Ngài, sẽ không vâng lệnh ai khác, sẽ để Ngài Phukê toàn quyền sử dụng các lâu đài, pháo đài của tôi, khi nào Ngài ra lệnh như vậy.

Để làm tin, tôi xin tạo bức thư viết tay và ký tên.

Làm tại Plexi-Belie, ngày 20 tháng 9 năm 1649”.

- Thưa Đức ông, xin Ngài ký cho. - Cha Exili nói mắt sáng lên dưới bóng cái mũ chùm đầu.

Thật nhanh, như vội làm cho xong đi, ông hoàng Côngđê lấy bút lông ngỗng trên bàn giấy, vót cho nhọn thêm rồi ký tắt dưới thư.

- Tất cả những bức thư khác đều viết với nội dung tương tự và có ký tên - ông ta nói như để kết luận - chắc ông chủ ngài sẽ vừa ý.

- Chắc hẳn là như vậy, thưa Đức ông. Tuy nhiên, tôi chưa có thể rời lâu đài này mà đi được, nếu chưa có những bức thư khác mà Ngài đã hứa tra align=“justify”> - Tôi đảm bảo là sẽ nhận được những thư ấy trước mười hai giờ trưa mai thôi.

- Như vậy, từ nay đến lúc đó, tôi sẽ ở lại nhà này. Trong khi chờ đợi, tôi nghĩ rằng ta nên thận trọng khóa kín các bức thư này trong hộp gỗ mà tôi vừa mang lại.

- Đúng đấy, Ngài Exili ạ.

Cha Exili chỉ cho ông hoàng cách nâng miếng lót xa tanh lên để luồn những cái phong bì hệ trọng kia xuống dưới đáy hộp. Rồi cái hộp lại được đặt lên bàn giấy.

Người linh mục vừa đi ra thì ông Hoàng Côngđê, tựa như đứa trẻ con, cầm hộp mở ra xem.

- Anh có cho rằng thuốc độc này thật sự ghê gớm như ông thầy tu ấy nói không? - Bà Công tước thì thào.
- Ông Phukê đảm bảo với tôi rằng không có ai bào chế thuốc cừ khôi hơn lão già ở thành phố Pholorăngxơ này.
- Vậy thì Ngài Madaranh đi đời còn gì! - Người phụ nữ nói chậm rãi.
- Đi tong cùng với mọi mưu mô thủ đoạn của lão! Tính mạng lão ta hiện nằm trong tay tôi.
- Người ta bảo rằng Thái hậu thường hay ăn tối cùng với lão, vì bà ta mê lão như điên đảo.
- Đúng, người ta nói như vậy. - Hoàng thân Côngđê suy nghĩ một lát rồi nói tiếp. - Nhưng tôi không tán thành kế hoạch của bà đầu phu nhân ạ. Tôi đang nghĩ một kế hoạch tinh khôn và có hiệu quả hơn kia. Thái hậu nếu mất hết cả con, thì còn làm được gì nữa? Trong trường hợp đó, bà phụ nữ người Tây Ban Nha ấy chắc sẽ chỉ còn một cách là rút vào trong tu viện để khóc con cho khuây khỏa thôi...
- Đầu độc Đức Vua ư? - Bà công tước giật mình align="justify">Ông Hoàng cười gần vui vẻ. Ông ta trở lại bàn giấy, và cất cái hộp gỗ trạm trổ vào trong ngăn kéo.
- Em yêu dấu, - Ông ta nói tiếp sau khi khóa ngăn kéo bàn giấy, và thả chìa khóa vào túi áo khoác ngoài của mình - Theo anh, đã đến lúc chúng ta ra với các vị chủ nhà rồi. Chắc người ta sắp mời đi ăn tối.

Angiêlic thấy xương mình hơi đau nên lùi lại một chút về phía đường viền trên tường. Cô nghĩ có lẽ bố đang đi tìm mình nhưng vẫn không thể quyết định dời chỗ đang nấp để bỏ đi được. Trong phòng, Hoàng thân Côngđê và nhân tình đang được bọn người hầu giúp chỉnh đốn áo quần. Thỉnh thoảng lại nghe tiếng mắng chửi, vì Đức ông Ngài vốn tính nóng nảy.

Cuối cùng, buồng đã vắng bóng người, và lại rơi vào cảnh bí mật như cũ, trong ánh đèn đêm chiếu sáng mờ. Thật nhẹ nhàng, Angiêlic bò tới gần khung cửa sổ rồi lách vào phòng.

Cô chưa biết rõ mình sẽ làm gì đây. Một người nào đó có thể bắt gặp cô. Nhưng cô không sợ hãi. Tất cả mọi chuyện chỉ là một giấc mơ. Giống như những chuyện về tội ác của lão Gyơ đờ Rét, về ma quái hiện hình quanh lâu đài Môngtôlu.

Dùng ngón tay khéo léo, cô lục trong túi áo khoác vắt trên lưng ghế, rút ra cái chìa khóa nhỏ của ngăn kéo bàn, mở khóa, lấy cái hộp gỗ trong ngăn bàn ra. Hộp làm bằng gỗ trầm hương tỏa mùi thơm phức. Sau khi khóa ngăn kéo và trả chìa khóa vào túi áo, Angiêlic trèo qua cửa sổ quay về chỗ cũ ngoài bờ tường, tay cầm hộp gỗ. Cô bỗng nhiên thấy thích chí, vì nghĩ đến bộ mặt của Đức ông Côngđê khi Ngài nhận thấy lọ thuốc độc và bao nhiêu lá thư quan trọng khác đã không cánh mà bay.

- Đây không phải là mình ăn cắp, cô thầm nghĩ, mà là để ngăn chặn tội ác.

Cô biết rõ chỗ kín nào có thể cất giấu được vật vừa lấy trộm được. Những cái tháp nhỏ mà các nhà kiến trúc Ý đã dựng ở bốn góc tòa lâu đài Plexi duyên dáng, được xây thêm những lỗ châu mai, theo đúng kiểu các lâu đài Trung cổ. Và tháp nào cũng rộng và trống nhiều cửa sổ nhỏ.

Angiêlic nhét cái hộp gỗ qua một cửa sổ nhỏ gần chỗ c nhất, để giấu bên trong nóc ngọn tháp. Họa có tài thánh mới nghĩ tới việc đến tận đây tìm tòi, lục soát!

Giấu xong, cô nhẹ nhàng bám tường tụt xuống đất. Mãi đến lúc này cô mới để ý đôi bàn chân để trần của mình đã lạnh cóng. Cô đi giày rồi quay vào lâu đài.

Mọi người lúc này đều đã trở về các phòng khách đông đủ, vì ngoài trời tối mịt và sương xuống nhiều.

Tiếng lách cách của bát đĩa sứ và cốc pha lê vọng ra từ các phòng lớn và các hành lang dài. Các vị khách đã đến ngồi quanh những bàn nhỏ trải khăn ăn thêu đăng ten.

10. Chương 09-p2

Angiêlic dừng lại ở ngưỡng cửa của gian phòng lớn nhất. Cô trông thấy Hoàng thân Côngđê ngồi cùng bàn với phu nhân Plexi, bà công tước Bôpho, bà Bá tước Risôvin. Cùng ở bàn này, có cả Hầu tước Plexi cùng

cậu con trai Philip, và mấy phu nhân, mấy nhà quý tộc trẻ khác. Cái áo choàng nâu thẫm của thầy tu Exili có vẻ lạc lõng giữa đám áo quần bóng lộn với những tấm đăng ten, dải lụa, những đường thêu kim tuyến.

Angiêlic đưa mắt nhìn kỹ khắp lượt, nhưng không thấy bố mình đâu.

Bỗng một gã thanh niên quý tộc, tay cầm một cái lọ bằng bạc mạ vàng, nhận ra cô khi cô đi qua - Cậu này chính là kẻ đã chế giễu cô độc ác nhất về điệu nhảy buarê.

- Ô kìa! Nữ Nam tước-có-tám-áo-u-sầu đây mà! - Cậu ta kêu tướng lên, - Thế cô em muốn uống gì nào? Nước táo hay sữa chua đây?

Cô thè lưỡi ra đáp lại, và để mặc hắn đứng há hốc mồm, cô đi thẳng đến bàn của Hoàng thân.

- Trời đất! Của quý này ở đâu đến đây thế! - Nữ công tước Bôpho kêu lên.

Nhìn theo hướng mắt của bà Công tước, Nữ Hầu tước Plexi trông thấy Angiêlic, vội cầu cứu con trai một lần nữa:

- Philip, Philip con! Hãy chịu khó dẫn cô em họ Xăngxê của con các cô tùy tùng nhé.

Cậu thanh niên ngược mắt nhìn Angiêlic với vẻ bức bối.

- Có ghế đây. - Anh ta nói và chỉ vào một chỗ trống cạnh mình.

- Không phải đây, Philip, không phải chỗ ấy. Con hãy dành chỗ ấy cho tiểu thư Xenli chứ.

- Tiểu thư Xenli lẽ ra phải nhanh chân lên chứ. Khi nào quá bộ đến đây thì tiểu thư sẽ thấy mình đã được thay thế ... bằng người trội hơn! - Cậu ta nhận xét và thoáng mỉm cười mỉa mai.

Mấy người ngồi cạnh anh ta cười rúc rích.

Trong khi đó, Angiêlic đã ngồi vào bàn. Cô đi quá đà rồi nên không thể rút lui được nữa. Cô không đủ mạnh bạo để hỏi bố mình ở đâu. Cô bị lóa mắt vì ánh đèn nền sáng trưng, phản chiếu óng ánh trong các chai, cốc, đĩa bạc và các hạt kim cương trang điểm cho các phu nhân. Theo phản xạ, cô ngồi thẳng người lên, hơi ưỡn ngực ra trước, hất mớ tóc dày vàng óng ra sau lưng. Cô có cảm giác là một vài nhà quý tộc đang liếc về phía cô chẳng phải với vẻ thờ ơ. Gần như đối diện với cô, con mắt điều hâu của Hoàng thân Côngđê trần trần nhìn cô giây lâu với sự chú ý khinh khỉnh.

- Quái quỷ thật, ông có những người bà con kỳ quặc đấy - Ngài Plexi ạ. Con vịt xám nhỏ này là ai thế?

- Một đứa cháu họ nhà quê của tôi đấy, thưa Đức ông. Chà, tội thân tôi suốt trong hai giờ tối nay, tôi chẳng được nghe đoàn nhạc công chơi nhạc và quý vị phu nhân đây trò chuyện hấp dẫn. Lúc đó, tôi lại buộc phải ngồi nghe những lời kiện tụng của bố cháu nhỏ này, ông Nam tước, con người mà hơi thở đã làm tôi phát ốm lên được. Thật đúng như lời nhà thơ Acgiăngtơi trắng trợn đã viết:

“Nặng mùi chẳng kém tử thi.

Hơi thở người suyễn khác gì mùi hôi!”.

Cả đám người cười ồ lên bợ đ

- Và các vị có biết ông ta đòi tôi cái gì không? - Ông Hầu tước nói tiếp và quệt ngang mi mắt với vẻ giả tạo - Tôi đồ các vị đoán được. Ông ta đòi tôi xin cho ông ấy được miễn thuế về mấy con la nuôi trong chuồng và về - xin chú ý danh từ khó nghe này - sản lượng khai thác chì, mà ông ta khoe tìm thấy từng cục dưới đất ở khu vườn rau nhà mình. Tôi chưa từng nghe những chuyện vô lý như vậy bao giờ.

- Quỷ tha ma bắt bọn quê mùa đó đi! - ông hoàng Côngđê nói làu bàu. Bọn họ hành động quê kệch như vậy chỉ tổ bôi nhọ danh dự quý tộc chúng ta thôi.

Các phu nhân sắc súa cười vui vẻ.

- Các vị thấy cái lông chim trên mũ ông ta chứ?

- Còn đôi giày nữa! Những gót giày còn dính đầy rơm rạ.

Angiêlic thấy tim đập mạnh đến mức cô nghĩ anh chàng Philip ngồi cạnh nghe thấy được. Cô quay sang nhìn, bắt gặp đôi mắt xanh thăm thăm tàn nhẫn của anh thanh niên Xinh-trai đang nhìn cô chằm chằm với vẻ khó tả.

“Ta không thể để họ chửi bới bố như vậy được!” Cô nghĩ thầm.

Mặt tái xanh, cô hít một hơi dài.

- Có thể đúng là nhà chúng tôi nghèo, - Cô nói thật to và rõ từng tiếng - nhưng ít ra thì chúng tôi cũng chẳng tìm cách đầu độc Đức vua!

Nụ cười tắt ngấm trên các khuôn mặt quanh cô. Sự im lặng bỗng nhiên nặng nề đến nỗi lan sang cả những bàn gần đấy. Các câu chuyện lẻ tẻ từ từ chấm dứt. Không khí tiệt tùng loăng hắt đi. Mọi người đưa mắt nhìn về phía Hoàng thân Côngđê.

- Ai? ...Ai...Ai thế? - Hầu tước Plexi kêu lên, rồi ông ta đột ngột im bật.

- Thật là những câu nói kỳ quặc.

Cuối cùng Hoàng thân lên tiếng, khó khăn lắm mới tự kiềm chế được mình.

- Cô tiểu thư này chưa quen gặp gỡ đông người. Cô bé chưa vượt quá trình độ những câu chuyện cổ tích dành cho con nít.

“Ông ấy sẽ biến ta thành trò cười thật chán chê đã, rồi mới đuổi ta ra, và có lẽ không quên đánh ta một trận nên thân” - Angiêlic nghĩ thầm và hoảng lên.

Cô nhô người ra một chút, nhìn thẳng về phía cuối bàn và nói:

- Có người bảo tôi Ngài Exili là người tài giỏi nhất vương quốc này trong nghề chế thuốc độc.

Câu nói như một viên đá sỏi ném thêm vào cái giếng làm nổi sóng trên mặt nước đã có sẵn nhiều gợn sóng. Những tiếng xì xào khiếp sợ nổi lên.

- Ôi! Con bé này bị quỷ dữ ám ảnh rồi! - Bà Hầu tước Plexi kêu lên và giận giữ cắn vào chiếc mùi xoa thêu nhỏ. - Nó làm tôi xấu hổ quá. Nó ngồi ì ra như con phỗng mắt thủy tinh, rồi đột nhiên mở miệng thốt ra những lời khủng khiếp!

- Khủng khiếp ư? Tại sao lại khủng khiếp? - Hoàng thân nhẹ nhàng phản đối, hai mắt vẫn không rời Angiêlic.

- Thật là khủng khiếp nếu như đó là sự thật. Nhưng may thay, đó chỉ là những câu nói huyền thuyên, vớ vẩn của một cô bé chẳng biết giữ mồm giữ miệng cho đúng lúc.

- Tôi sẽ giữ mồm giữ miệng được khi nào tôi muốn làm thế. - Angiêlic tuyên bố với vẻ liều lĩnh.

- Vậy khi nào thì cô mới muốn làm thế, hử tiểu thư?

- Khi nào các vị thôi không sỉ nhục bố tôi, và chịu ban cho bố tôi những đặc ân mà người đang cầu xin.
align="justify">Về mặt ngài Côngđê bỗng sa sầm lại. Chuyện chương tai gai mắt đã lên tới đỉnh cao của nó. Những người ở cuối hành lang leo cả lên trên ghế để theo dõi.

- Quỷ tha ma bắt! Quỷ tha... - Hoàng thân tức giận điên người. Bỗng nhiên ông đứng lên, giơ tay ra phía trước tựa như ra lệnh cho hàng quân xông lên những chiến hào của quân Tây Ban Nha.

- Đi theo ta! - Ông nói với Angiêlic như gầm lên.

“Ông ta giết mình mất thôi”. Cô nghĩ thầm.

Thấy thân hình cao lớn của ông Hoàng Côngđê như muốn nuốt chửng mình, cô run lên vì sợ hãi xen lẫn thích thú.

Tuy vậy, cô vẫn bước theo, tựa như một con vịt xám bé xiu theo gót con chim khổng lồ săn mồi.

- Bây giờ chỉ có một mình cô với ta ở đây - Hoàng thân Côngđê nói và đột nhiên quay lại phía cô. - Cô tiểu thư, ta không muốn câu giận với cô, nhưng cô phải trả lời các câu hỏi của ta.

Giọng nói ngọt ngào này làm cho Angiêlic sợ hãi hơn cả những cơn giận dữ của ông hoàng. Cô thấy mình đơn độc trong cái phòng khách sang trọng vắng tanh, mặt đối mặt với một con người đầy quyền thế mà cô đang phá rối những âm mưu. Cô hiểu rằng bản thân mình đã dính líu vào những âm mưu đó; và nay cô đang đấu tranh như con bướm cố thoát ra khỏi cái mạng nhện. Cô muốn rút lui bằng cách giả làm đứa con gái nông thôn dần dộn:

- Tôi không nghĩ rằng mình đã làm hại gì cho ai.

- Tại sao cô lại bịa đặt ra một điều xúc phạm ghê gớm như vậy ở bàn tiệc của một người bác mà cô kính trọng?

Cô hiểu ông ta đang tìm cách gợi ý cho cô phải thừa nhận điều gì đây, nhưng cô còn do dự, còn cân nhắc lợi hại. Vì đã nắm bắt được nhiều điều, nên nay cô giả bộ không biết một chút gì, điều đó sẽ không làm cho ai tin được align="justify">- Tôi không bịa đặt... Tôi chỉ nhắc lại những điều mà người ta bảo tôi. - Cô nói sẽ - Người ta bảo rằng Ngài Exili là người chế tạo thuốc độc rất giỏi. Còn điều dính dáng đến Đức vua thì do tôi bịa đặt. Đáng lẽ tôi không được bịa đặt cái đó. Nhưng vì lúc đó tôi đang cáu giận.

Vừa nói, Angiêlic vừa mân mê giây lưng, ra vẻ ngượng ngịu.

- Ai đã bảo cô điều kia?

Trí tưởng tượng của cô vận động rất nhanh. Cô nói:

- Một... một anh tùy tùng. Tôi không biết tên anh ta.

- Cô có thể chỉ hẩn cho ta không?

- Được ạ.

Ông hoàng dẫn cô trở về phía cửa đi vào phòng khách lớn. Cô chỉ tay vào anh thanh niên đã chế giễu cô lúc nãy.

- Đập chết bọn rình nghe trộm ấy đi! - Hoàng thân lau nhàu chũm rửa - Thế tên cô là gì, hả tiểu thư?

- Angiêlic Xăngxê.

- Hãy nghe ta đây, tiểu thư Xăngxê.

Nhắc lại một cách đại dột những lời mà một cô gái lứa tuổi cô không hiểu được, đó là một việc xấu. Làm thế sẽ gây nguy hại cho cô, cả cô và gia đình cô. Lần này ta tha thứ cho sự hỗn xược của cô. Thậm chí ta còn vui lòng xem xét trường hợp của cha cô, để xem có thể làm gì giúp ông ấy được không. Nhưng có gì đảm bảo với ta rằng cô sẽ giữ mồm giữ miệng?

Angiêlic ngược đôi mắt xanh trong lên nhìn ông hoàng:

- Tôi sẽ giữ im lặng khi đã giành được cái mà tôi cần, cũng như tôi có thể nói ra khi bị kẻ khác sỉ nhục

- Thật quá quái! Khi nào cô thành người lớn ta đánh cược rằng anh đàn ông nào bị cô cho cắn câu thì sẽ tự chui đầu vào dây thòng lọng! - Hoàng thân nói.

Trên khuôn mặt ông thoáng hiện một nụ cười mơ hồ. Hình như ông không hề nghi ngờ gì rằng cô bé này có thể biết nhiều hơn là điều đã thú nhận. Bỗng bột và đầu óc có phần kém tinh tường, ông hoàng Côngđê thiếu sự sắc sảo. Sau khi cơn nóng giận đi, ông ta tin chắc rằng chuyện vừa xảy ra chẳng qua là sự bàn tán thâm vụng mà thôi.

Vốn là người quen được nịnh hót, lại ưa thích những phụ nữ xinh đẹp, ông không khỏi chú ý tới sự hồi hộp lo sợ của cô thiếu nữ mà sắc đẹp đã nổi bật; chính điều này đã góp phần xoa dịu trận lôi đình của Hoàng thân. Angiêlic cố ý ngược lên nhìn ông ta với đôi mắt đầy vẻ thán phục ngây thơ...

Ông Hoàng Côngđê cảm thấy hài lòng vì đã thành công:

- Ta phải quay lại với các vị chủ đã mời ta. Bây giờ cô có hứa với ta sẽ ngoan không nào?

- Vâng ạ, thưa Đức ông. - Cô đáp và nở nụ cười quyến rũ, để lộ hàng răng ngọc ngà.

Hoàng thân Côngđê quay về phòng ăn, làm dịu sự xôn xao của mọi người với cử chỉ khoát tay oai vệ, tựa như ban phước lành cho cả chủ và khách:

- Mời các bạn ăn cho, xin mời! Rùm beng quá mà chẳng có chuyện gì đâu. Cô bé xấu xược sẽ xin lỗi mà.

Không đợi ai bảo, Angiêlic đến nhún chân cúi đầu trước bà Hầu tước Plexi:

- Thừa phụ nhân, cháu xin lỗi. Bây giờ, cháu xin phép ra bên ngoài kia.

Có vài tiếng cười nổi lên vì điệu bộ của bà Plexi: nói không ra lời, bà Hầu tước chỉ đưa ngón tay trở ra phía cửa.

Bên ngoài, lúc đó đã thấy một đám đông xúm lại.

- Con gái tôi! Con gái tôi đâu rồi? - Ông Nam tước Ácmăng gọi to.

- Ông Nam tước gọi cô con gái của ngài. - Một người hầu tinh nghịch hô to.

Giữa đám khách sang trọng cùng bọn người hầu mặc đồng phục, nhà quý tộc nghèo túng giống như một con ong to bị nhốt, vo ve tìm cách bay đi. Angiêlic vội chạy nhanh đến với bố.

- Ôi, Angiêlic con! - Ông Nam tước thở dài - Con làm bố điên mất thôi. Vừa nãy, bố đi tìm con, chạy khắp nơi trong đêm tối, chạy như con thoi giữa lâu đài Xăngxê nhà mình, với nhà ông Môlin và lâu đài Plexi. Một ngày khổn khổ biết chừng nào, con gái của bố ạ.

- Đi về, bố ơi, ta về thật nhanh đi, bố! - Cô nói.

Hai bố con đã ra tới cổng bỗng nghe tiếng Hầu tước Plexi gọi quay lại:

- Đợi một chút đã, ông em họ tôi ạ. Hoàng thân muốn nói chuyện dăm câu với ông. Về vấn đề thuế má mà lúc này chúng ta có bàn với nhau đấy...

Phần cuối của câu nói thì Angiêlic không nghe được, vì hai nhà quý tộc đã quay vào trong nhà.

Cô bé ngồi xuống bậc thềm cuối ở cổng lâu đài đợi bố. Cô bỗng nhiên cảm thấy mệt lử, không còn một chút ý nghĩ hay nghị lực nào.

Khi Nam tước Xăngxê trở ra, ông nắm chặt tay cổ tay cô:

- Bố lại sợ con tìm cách bỏ chạy lần nữa. Dễ ma quỷ nhập vào con rồi ư! Ngài Côngđê vừa nhiệt liệt chúc mừng bố về con với những lời lẽ thật kỳ quặc đến nỗi bố phải tự hỏi: sinh con ra, có phải bố đã sai lầm, để nay phải xin lỗi người ta chăng?

Một lát sau, khi hai con la của bố con cô chậm chậm dò bước trong đêm tối, ông Xăngxê lại lên tiếng và gật gật cái

- Bố không hiểu nói đám người ấy. Họ nghe mình nói với vẻ giễu cợt. Ông Hầu tước đưa ra hàng loạt con số để giảng giải cho bố rằng tình hình tài chính của ông ta còn gay go hơn bố nhiều. Họ bỏ mặc bố đi về mà chẳng buồn mời bố một cốc rượu cho đỡ khô cổ. Vậy mà dùng một cái, họ lại chạy theo mời mọc và hứa hẹn làm mọi điều bố yêu cầu. Theo lời Hoàng thân, bố sẽ được cấp giấy miễn thuế, trước cuối tháng sau.

- Được vậy thì tốt quá bố nhỉ? - Angiêlic nói se se.

Cô nghe tiếng ếch nhái râm ran trong đêm, báo hiệu hai bố con đã về gần khu đầm lầy và tòa lâu đài cổ. Cô đột nhiên như muốn khóc lên.

- Con có nghĩ rằng bà Plexi sẽ nhận con làm tiểu thư tùy tùng không? - Ông Nam tước hỏi.

- Ồ không, con không tin, bố ạ. - Angiêlic trả lời, giọng ngọt ngào.

11. Chương 10-p1

Cuộc hành trình đến tu viện ở Poachiê đã để lại cho Angiêlic một kỷ niệm ngộ nghĩnh. Một cỗ xe cũ rích đã được sửa sang lại để dùng vào dịp này. Cô trèo lên xe cùng với chị Ooctăngxơ và em Madrôlong. Một chú bé dắt những con la, còn hai anh cô là Raymông và Gôngtơrăng đều cười những con ngựa nòi đẹp, quà tặng của ông bố. Ở những trường trung học mới mở của các cha dòng Tên, có sẵn chuồng dành cho ngựa của các học sinh quý tộc.

Hai con ngựa chở hành lý nặng nề đi cuối đoàn. Một con ngựa thồ có người cưỡi là ông già Guyôm được lệnh đi hộ vệ các cậu chủ và các cô chủ. Có nhiều tin đồn dữ về chiến tranh, loạn lạc lan truyền khắp các vùng nông thôn. Đồn rằng ngài La Rôsinhucôn đang kích động vùng Poatu đi theo Hoàng thân Cônggê; ông ta đang mộ quân, trưng thu mùa màng để nuôi lính. Việc tuyển mộ các đội quân đã để

ra đói kém, nghèo khổ, trộm cướp như rươi ở các ngã ba đường. Vì vậy, ông già Guyôm đã được phái đi và tự vũ trang bằng ngọn giáo và thanh gươm cũ r

Tuy nhiên, chuyến đi đã diễn ra bình yên vô sự. Qua các cánh rừng, thấy có lảng vảng những bộ mặt đáng nghi. Nhưng chắc hẳn ngọn giáo dài của ông lính già và vẻ nghèo túng của cỗ xe đã làm nản lòng bọn cướp đường.

Họ nghỉ đêm tại một quán trọ ở một ngã ba đường ẩm đạm, nơi gió hun hút thổi qua những cành cây trụi lá.

Rồi họ đi tiếp ngày đường thứ hai. Bị lắc mạnh như xóc ốc trong cỗ xe lăn bánh trên những con đường xấu bằng giá, ba chị em gái nhức xương ê ẩm khắp người. Đến buổi tối, cả ba đều mệt lử và họ cùng khoan khoái thở thật dài khi thấy hiện ra trước mặt thành phố Poachiê với những mái nhà màu hồng nhạt leo dần lên sườn một quả đồi mà ở dưới chân có con sông Clanh tươi mát uốn khúc.

Tiếng chuông nhà thờ đang gióng giả giữa lúc đọc kinh nhật tụng. Từ đây trở đi, suốt năm năm ròng chính những tiếng chuông này sẽ đưa vào khuôn phép sinh hoạt hàng ngày của Angiêlic.

Những đứa con của Nam tước Xăngxê chia tay nhau trước nhà thờ lớn. Tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn ở gần đó về bên trái, phía trên dòng sông Clanh. Với sự vụng về của lứa tuổi thiếu niên, mấy anh em từ biệt nhau mà hầu như không ai nói câu nào. Chỉ có em Madrôlong nhỏ nhất ôm hôn hai anh với đôi mắt đầm lệ.

Và thế là các cánh cửa tu viện đã khép chặt lại trước mặt Angiêlic. Phải một thời gian khá lâu cô mới nhận thức được một điều: sở dĩ cô có cảm giác bị bóp nghẹt đè nặng lên người chính là do đột ngột bị cách li với những khoảng không gian thoáng đãng. Ở đâu cũng thấy những bức tường ngăn cách, những chấn song sắt ở các cửa sổ. Với các bạn gái cùng học nội trú, cô không thấy có gì hấp dẫn. Xưa nay cô luôn luôn chơi đùa với bọn con trai, những cậu bé nông dân này khâm phục và nghe lời cô. Nhưng ở đây, giữa đám tiểu thư con nhà dòng dõi và giàu có, Angiêlic đã không thể tránh khỏi bị đẩy xuống những thứ bậc thấp nhất.

Cô còn bị khép mình vào một hình thức tra tấn: mang cái áo nịt ngực bó chặt mình. Thớ áo lót với dây rợ buộc chặt này bắt cô phải giữ thẳng người, nhằm luyện cho cô một tác phong thờ ơ, kiêu hãnh trong suốt cuộc đời, và ở mọi trường hợp - Angiêlic vốn có cơ thể khỏe mạnh, gân cốt mềm mại và cô duyên dáng tự nhiên, nên không bao giờ nghĩ đến chuyện dùng nịt ngực. Nhưng việc mang nịt ngực hầu như đã thành một thể chế bắt buộc, mà không chỉ trong phạm vi các bức tường của tu viện. Nghe các nữ sinh lớn tuổi hơn nói chuyện, cô thấy rõ họ coi áo nịt ngực có tầm quan trọng lớn về thời trang.

Tu viện được giao trách nhiệm cụ thể chuẩn bị cho các thiếu nữ trong việc hôn nhân và đời sống trong xã hội. Ở đây, các nữ sinh phải học khiêu vũ, học nhún chân, cúi chào, học đàn, tập trò chuyện với vài ba người bạn về một đề tài nhất định, phải học cả cách cầm và mở quạt, cách đánh phấn bôi son. Sau đó mới đến học nội trợ. Đề phòng những trở trêu của số phận mà Trời có thể run rủi, các nữ sinh phải tập làm những việc tầm thường nhất. Họ lần lượt vào lao động ở nhà bếp, ở phòng giặt quần áo, lau chùi và thắp đèn, quét và cọ rửa các sàn nhà bằng đá. Và cuối cùng họ được học một vài phần sơ lược của chương trình văn hóa, lịch sử, địa lý, thần học, logic và tiếng Latinh. Những môn được quan tâm nhiều hơn là tập làm văn, vì nghệ thuật viết thư được coi là đặc thù của giới nữ, và công việc trao đổi thư từ giữa những người bạn, giữa những người yêu là một hoạt động hấp dẫn nhất đối với một phụ nữ giao thiệp rộng.

Mặc dù không phải là một học sinh cứng đầu, Angiêlic không làm cho các thầy giáo vừa lòng lắm. Cô làm được mọi điều người ta bảo cô, nhưng hình như không hiểu được vì sao mình lại buộc phải làm nhiều việc ngớ ngẩn như thế. Đôi khi suốt giờ học người ta tìm mãi không thấy cô. Cuối cùng mới vỡ lẽ cô tha thân ở ngoài vườn rau, một cái vườn lớn trải dài qua các đường nhỏ ẩm áp yên tĩnh.

Trước những lời quở mắng gay gắt nhất, lần nào cô cũng đáp lại rằng: cô không thể hiểu nổi đã sai trái điều gì, khi đến ngắm nhìn các cây rau bắp cải mỗi ngày một lớn dần.

Mùa hè năm sau nổ ra một bệnh dịch khá nghiêm trọng trong thành phố: bệnh dịch hạch tràn lan do những con chuột nhiễm bệnh ra khỏi hang ổ, và chết thối rữa ngoài đường phố và trong các nhà dân.

Cuộc nổi dậy của các Hoàng thân, do các ông Côngđê và Tuyren chỉ huy, đã gieo rắc nghèo khổ và nạn đói cả đến các tỉnh miền tây, nơi từ trước đến nay chưa phải chịu những cuộc chiến tranh với nước ngoài. Bây giờ không ai còn hiểu nổi người nào ủng hộ Nhà vua và người nào chống lại Vua. Những người nông dân, sau khi làng xóm của họ bị đốt trụi, đã dồn về các thành phố. Thế là từng đoàn dân nghèo đến tụ tập tại những cửa sau của các ngôi nhà, chìa tay ăn xin. Chẳng mấy chốc, số người này đã đông hơn cả số cha cố và học sinh trong thành phố.

Các tiểu thư học ở tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn phát chẩn cho đám dân nghèo đứng châu trước tu viện, trong những ngày và vào những giờ đã định. Người ta dạy các cô rằng việc này góp phần đào tạo nữ sinh thành một phu nhân thật sự sau này.

Đây là lần đầu Angiêlic mặt đối mặt với đám dân nghèo rách rưới tuyệt vọng, những dân nghèo chính cống với đôi mắt gườm gườm, đầy căm ghét. Cô không xúc động hay bối rối gì trước những người đó, khác với các bạn cùng học. Có cô bạn ứa nước mắt khóc, có cô lại bĩu môi ghê tởm. Angiêlic có cảm giác như nhận ra một hình ảnh mà từ lâu cô đã mang sẵn trong đầu, một linh cảm kỳ lạ về số phận chờ đợi cô sau này.

Dịch hạch hoành hành giết chết nhiều người, trong tầng lớp xã hội bèo bọt này, những kẻ sống chui rúc đầu đường xó chợ, giữa những ngày tháng bầy nóng như thiêu làm cạn những giếng nước ăn. Đã có khá nhiều nạn nhân trong đám học sinh. Một buổi sáng, lúc giờ ra chơi, Angiêlic không trông thấy em Madrôlong đâu cả. Hỏi tin, cô mới biết rằng em gái ốm nên đã được đưa vào nằm bệnh xá. Vài ngày sau đó, cô bé qua đời. Trước tử thi xám ngắt và co rúm của em, Angiêlic không khóc. Cô còn bực mình vì thấy cô chị Ooctăngxơ khóc lu loa. Tại sao cô gái mười bảy cao và gầy đét này khóc như mưa thế? Chị ta chưa bao giờ yêu quý em Madrôlong. Chị ấy chỉ yêu bản thân mình thôi.

Một bà nữ tu sĩ dịu dàng an ủi hai chị em:

- Các cháu hãy nghĩ xem, đó là luật của Chúa. Chúa đã ban cho. Nay Chúa đã lấy đi. Nhiều em nhỏ xấu số. Đó là luật của Chúa...

Sau cái chết của đứa em, Angiêlic càng trở nên khó gần gũi và không chịu ghép mình vào kỷ luật nữa. Cô chỉ làm điều gì cô muốn thôi. Cô biến mất trong hàng giờ, ở tít những ngõ ngách vắng vẻ của khu nhà rộng. Người ta đã cấm cô vào trong vườn và các luống rau. Nhưng cô vẫn tìm mọi cách lên đến đó, thần nhiên như không. Có lần người ta bàn chuyện trả cô về nhà. Nhưng, mặc dù tình hình khó khăn do cuộc nội chiến gây ra, Nam tước Xăngxê vẫn trả học phí cho hai con gái rất đều đặn, điều này nhiều phụ huynh học sinh khác không làm được. Hơn nữa, Ooctăngxơ hứa hẹn trở thành một trong những nữ sinh tốt toàn diện nhất ở lớp mình. Vì xét đến ưu điểm của cô chị, nhà trường đã chiếu cố lưu cô em lại học. Nhưng người ta thôi không để tâm giám sát Angiêlic như trước nữa.

Chính vì vậy, một ngày tháng giêng năm 1652, Angiêlic đã tròn 15 tuổi - lại trèo lên ngói vắt vẻo trên bờ tường rau, vừa ngắm cảnh phố xá nhộn nhịp ở bên dưới, vừa sưởi ấm dưới ánh mặt trời mùa đông.

Thành phố Poachiê rất náo nhiệt trong những ngày đầu năm này, vì Thái hậu, Vua và đám quý tộc trung thành với Vua vừa mới tới đây. Thái hậu và Vua trẻ tuổi đáng thương đã lao đao vì hàng loạt cuộc nổi dậy liên tiếp. Các vị đã ngự giá đến tỉnh Guyen để tiến hành chiến tranh với Ngài Côngđê. Trên đường trở về kinh đô, các vị dừng lại ở Poachiê để tìm cách thương lượng với Ngài Tuyren là người chiếm giữ tỉnh này, từ Phôngtơnay, Lơ Côngtơ đến bờ đại dương. Các vùng Satelơrôn và Luyxông đã quy thuận vị đại tướng theo Tin lành này; nhưng Poachiê thì mở rộng cổng thành đón Vua vào.

Lúc này, ở liền bên cạnh Nhà Vua trẻ tuổi chỉ còn một mình bà Thái hậu người Tây Ban Nha vận tấm áo dài đen. Dân chúng ở khắp nước Pháp trong bao nhiêu năm tháng đã la hò: “Đả đảo Madaranh! Đả đảo!”. đến nỗi cuối cùng vị hồng y buộc phải khuất phục. Ông ta đành rời bỏ bà Thái hậu yêu dấu để sang cư trú bên Đức. Nhưng việc ông ta cuốn gói cũng chưa đủ để xoa dịu hẳn sự căm phẫn của dân chúng.

Ngồi tựa vào tường tu viện, Angiêlic lắng nghe tiếng ồn ào của thành phố, mà sự náo động vang vọng tới cả khu hẻo lánh này.

Bỗng nhiên, dưới chân bức tường, một chuỗi thanh niên nhà quý tộc ào ào kéo qua trong những bộ quần áo lụa và xa tanh sắc sỡ như một bầy chim lạ. Một người trong bọn họ đứng lại để buộc dây giày. Khi đứng dậy, cậu ta ngẩng đầu lên và bắt gặp đôi mắt Angiêlic chăm chú nhìn mình từ trên bờ tường cao. Với cử chỉ lịch sự, người thanh niên cúi chào, quét mũ xuống đất:

- Kính chào Tiểu thư. Hình như cô không lấy gì làm vui thích vì ở một mình trên cao như thế nhỉ!

Anh ta ăn mặc giống như các thanh niên quý tộc tùy tùng mà cô đã thấy ở lâu đài Plexi. Dáng vẻ anh ta cũng dễ thương, với khuôn mặt vui vẻ, nước da rám nắng, bộ tóc quăn màu hung.

Cô hỏi tuổi, cậu ta nói mình mười s

- Nhưng chớ ngại, Tiểu thư ạ. - Anh nói thêm - Tôi biết cư xử trân trọng với quý bà, quý cô.

Anh ta nhìn cô, vẻ mơn trớn và bỗng nhiên giơ hai cánh tay ra:

- Xuống đây cùng đi với tôi nào!

Một cảm giác vui thích chiếm lĩnh Angiêlic. Dường như cái nhà tù ảm đạm xám xịt, giam hãm trái tim cô trong buồn nản, bỗng mở rộng cánh cửa. Nụ cười vui tươi hướng lên phía cô như hứa hẹn một điều gì dịu ngọt và phần chần mà cô hằng khao khát.

- Xuống đây nhé! - Anh thanh niên thì thào - Nếu cô thích tôi sẽ đưa cô đến lâu đài của bà Công tước Akiten nơi mà Triều đình nhà vua đang nghỉ lại, và rồi sẽ chỉ cho cô thấy Đức vua.

Hầu như chẳng còn do dự gì, cô vượt lại tấm áo choàng len có mũ trùm đầu và nói to:

- Cẩn thận nhé! Tôi nhảy xuống đây!

Anh thanh niên đón được cô giữa hai cánh tay mở rộng. Cả hai phá lên cười. Anh nhanh nhẹn nắm lấy cổ tay cô kéo đi theo.

- Các bà tu sĩ trong tu viện của cô sẽ bảo thế nào?

- Họ đã quen với các trò nghịch ngợm của tôi rồi.

- Và cô sẽ làm cách nào để quay vào trong tu viện được?

- Tôi sẽ giật chuông và xin bố thí.

Cậu thanh niên cười sặc sụa.

Angiêlic bị cuốn vào cơn lốc của đám đông người quanh cô. Giữa các ông bà quý tộc ăn mặc lộng lẫy khiến những người dân tỉnh lẻ phải kinh ngạc lên lời những người bán đủ mọi thứ hàng.

Cậu thanh niên đến hỏi mua hai xâu đùi ếch rán: cậu ta vốn sống ở Pari nên rất thích món ăn ngộ nghĩnh này. Hai cô cậu ăn thứ quà đó một cách rất ngon lành. Anh ta bảo cô rằng mình tên là Angri Rôghiê, và làm chân tùy tùng trong đám hầu cận Đức vua.

Vừa nói chuyện linh tinh, anh ta vừa lái kéo Angiêlic đi về một khu vực vắng người hơn của thành phố. Cô nhận thấy rõ điều này nhưng không nói gì. Thể xác cô bỗng như bừng dậy, và ngóng chờ một điều gì mà cánh tay của anh thanh niên choàng ngang người cô hình như đang hứa hẹn.

Anh ta dừng lại và nhẹ nhàng đẩy cô vào một khung cửa. Rồi anh ta bắt đầu hôn cô say sưa. Giữa những cái hôn, anh ta lắp bắp nói những câu ngộ nghĩnh, những câu đùa hơi phạm:

- Cô đẹp... Má cô như những đóa hoa cúc và... mắt cô xanh biếc. Đừng cử động, tôi muốn mở ngực áo của cô... Để nguyên... Tôi biết cách mở... Ôi! Chưa bao giờ tôi thấy được đôi tuyết lê êm dịu thế này... Mà lại chắc nịch... Tôi yêu em, em dịu hiền...

Cô để cho anh ta mân mê, vuốt ve mình. Cô hơi ngửa đầu dựa vào tường đá phủ rêu, và đôi mắt tự dưng ngược nhìn lên bầu trời xanh.

Bây giờ anh thanh niên đã lặng im, anh thở gấp hơn. Anh nhúc nhích không yên chỗ, và nhiều lần nhìn quanh có vẻ bức bối. Đường phố này khá yên tĩnh, nhưng thỉnh thoảng có người qua lại. Có cả một toán sinh viên chạy qua như ngựa phi, họ kêu lên: “Hà hà!” khi trông thấy hai người dưới bóng bức tường.

Cậu thanh niên lùi lại một bước, giậm chân xuống đất:

- Chà, cáu thật! Đi đâu bây giờ cho được yên tĩnh?

- Ở đây tốt rồi - Cô nói sẽ.

Nhưng anh ta không hài lòng:

- Ta đi nào. Tôi nghĩ ra rồi. Ta sẽ tìm được một phòng khác

Anh cầm tay cô, kéo cô chạy một quãng, cho đến khi tới quảng trường nhà thờ Đức Bà. Angiêlic ngẩng mặt trước nhà thờ một cách thán phục. Anh thanh niên dẫn cô đứng chờ ở cổng nhà thờ. Một lát sau anh quay lại rất vui vẻ, tay cầm một cái chìa khóa:

- Người ta cho thuê phòng giảng đạo một lúc.

Anh quàng tay vào người cô, đưa cô bước xuống những bậc thang dẫn đến thánh đường.

Angiêlic có ấn tượng mạnh trong bóng tối lạnh lẽo dưới vòm nhà thờ.

- Tôi thấy lạnh - Angiêlic thì thầm, và kéo áo choàng che kín người.

Anh thanh niên đưa tay choàng lên vai cô. Nhưng sự phấn chấn của cô đã biến mất, và cô thấy sợ.

Anh ta mở cái cửa đầu tiên của thánh đường rộng lớn, trèo lên các bậc thang và bước vào cái bực phẳng hình tròn, nơi các cha cố giảng đạo. Angiêlic đi theo anh ta như một cái máy.

12. Chương 10-p2

Hai người ngồi xuống bực có trải thảm nhung. Bóng tối và mùi hương trầm trong nhà thờ hình như làm dịu bớt sự bông bột của cậu thanh niên. Cậu ta vòng cánh tay vào vai Angiêlic và dịu dàng hôn lên thái dương của cô.

- Cô là người yêu bé nhỏ tuyệt vời biết bao! - Anh thở dài. Khuôn mặt anh đã trở lại những nét trẻ thơ.

- Hình như có ai đến! - Angiêlic thì thào.

Về mặt đau khổ, anh thanh niên thú nhận:

- Tôi quên không đóng cửa vào thánh đường dưới kia.

Cả hai im bật, lắng nghe những bước chân tới gần. Có người nào trèo các bậc thang đi lên chỗ họ, rồi thấy nhô lên cái đầu đội mũ đen của một linh mục già.

- Các con đang làm gì ở đây?

Cậu thanh niên nhanh trí đã bịa ngay ra câu chuyện:

- Cháu muốn đến thăm em gái cháu, nó ở ký túc xá trong trường ở Poachiê này, nhưng không biết nói chuyện với em nó ở đâu được. Bố mẹ chúng cháu...

- Đừng nói to thể trong nhà của Chúa - cụ linh mục nói - Cháu đứng dậy, và cả em gái cháu nữa. Cả hai đi theo ta.

Cụ dẫn hai người vào nhà kho để đồ lễ thánh, ngồi xuống ghế. Rồi, hai tay đặt trên đầu gối, cụ thong thả nhìn từ người này sang người kia. Làn tóc bạc tỏa ra ngoài cái mũ linh mục chung quanh khuôn mặt nông dân còn hồng hào của cụ, mặc dù cụ tuổi đã cao. Cụ có cái mũi nở, đôi mắt nhỏ sắc sảo và chòm râu bạc ngắn. Anh chàng Angri Rôghiê bỗng nhiên lộ vẻ sợ sệt và đứng im bất, thật sự bối rối.

- Anh ta có phải là người yêu của cháu không? Cụ linh mục đột ngột hỏi Angiêlic và hát hàm về phía cậu thanh niên.

Mặt cô gái đỏ bừng lên, còn anh chàng thì vội kêu lên, vẻ chân thành:

- Cháu chỉ mong được thế, thưa cha, nhưng cô ấy có phải như vậy đâu.

- Ta mừng cho con, con gái ạ. Nếu con có một chuỗi hạt ngọc đẹp, liệu con có nghịch tình đem vứt nó xuống sân nuôi gà vịt đầy phân, để cho đàn lợn lấy mồm bẩn giúi nát không? Thế nào? Trả lời đi, cô bé. Liệu con có làm thế không?

- Không, cháu không làm thế.

- Con chớ có ném ngọc cho lợn vậy. Con chớ phung phí của báu là sự trinh tiết của mình, mà cần giữ gìn cho tới ngày làm lễ cưới. Còn anh, chàng thô lỗ non choẹt này - Cụ linh mục nói tiếp nhẹ nhàng - do đâu mà nảy ra ý nghĩ báng bố đưa bạn gái vào thánh đường để làm trò bậy bạ thế? - Cháu còn biết đưa cô ấy đi nơi nào khác được ạ? - Anh thanh niên rầu rĩ nói.

Khuôn mặt cụ linh mục, từ nãy đến giờ vẫn giữ vẻ thanh thản, nay bỗng đánh lại nghiêm khắc:

- Đưa cho ta cái chìa khóa mà họ đã trao cho anh.

Sau khi cậu ta đã trả lại chiếc chìa khóa, cụ nói:

- Anh sẽ phải thú tội trước Chúa, phải không? Ta sẽ chờ anh tới mai cũng ở nhà thờ này. Ta sẽ rửa tội cho anh. Ta thừa biết anh sống trong môi trường như thế nào, cậu quý tộc tùy tùng ạ. Kể ra anh muốn làm người lớn với một cô bé cùng lứa tuổi mình, còn đỡ xấu xa hơn là đi làm trò chơi cho bọn phu nhân luống tuổi, họ chỉ làm hư hỏng bọn con trai như anh trong buồng ngủ của họ thôi. Phải, ta thấy anh đỏ mặt. Trước mặt cô bé này, tươi đẹp ngây thơ nhường ấy, anh xấu hổ về những trò yêu đương bẩn thỉu đó chứ gì?

Chàng thanh niên cúi đầu, sự trắng trợn đã tan biến hết. Cuối cùng anh lắp bắp:

- Thưa ngài Vanhxăng đờ Pôn, cháu lạy ngài, xin đừng nói chuyện này cho Thái hậu biết. Nếu Thái hậu đuổi trả cháu về cho bố cháu, bố cháu sẽ chẳng còn biết gửi cháu đi đâu nữa. Trước đây cháu được đặc ân làm tùy tùng trong đoàn tiếp cận Đức vua, chính nhờ có Ngài đờ Loren, Ngài ấy đã ứng tiền lo liệu cho. Nếu nay cháu bị đuổi về, chắc Ngài ấy sẽ đòi bố cháu phải trả lại số tiền ứng trước đó, bố cháu làm sao mà trả được.

Cụ linh mục nhìn anh ta với vẻ nghiêm nghị:

- Ta sẽ không nêu tên anh ra. Nhưng ta cần phải một lần nữa báo cáo với Thái hậu về những chuyện thói tha xung quanh triều đình của Người. Than ôi, Người là một phụ nữ kính Chúa, hết lòng làm điều thiện; nhưng Người có thể làm được gì nhiều để chống lại biết bao nhiêu sự mục ruỗng đó? Không thể dùng sắc lệnh để cải tạo được tâm hồn những con người...

Cụ đứng lên và đẩy vai hai người trẻ tuổi cho họ đi trước mình. Mặc dù tuổi tác và lưng còng, cụ có vẻ dồi dào sinh lực và nhanh nhẹn. Đêm tối đang lan tỏa dần trên quảng trường trước n

- Các con chiên của ta - Ngài Vanhxăng nói - các con nhỏ của Chúa, các con đã tìm cách ném cái quả còn xanh chát của yêu đương. Chính vì vậy mà các con đang ê rắng, và trái tim các con đầy ngao ngán. Hãy để cho những tia sáng mặt trời của cuộc sống làm chín muồi cái gì cần được nở hoa kết trái. Các con không nên đi lạc đường trong khi đi tìm kiếm tình yêu, vì nếu lầm lạc thì không bao giờ các con có được tình yêu.

Còn có sự trừng phạt nào chưa xót hơn nếu như, chỉ vì nôn nóng hay yếu đuối, ta mãi mãi phải cam chịu ăn những quả vô vị, những trái đắng.

Bây giờ các con hãy mỗi người đi một ngả. Chàng trai này hãy trở về công việc phục vụ của mình và phải làm hết trách nhiệm được giao phó. Còn cháu gái thì hãy trở về với các vị nữ tu sĩ và với việc học tập nhé, và sáng sớm mai, các con chớ quên cầu Chúa, là người Cha của tất cả chúng ta.

Cụ linh mục để cho hai người đi.

Cụ nhìn theo, cho tới khi hai bóng người duyên dáng rời nhau đi hai ngả ở một góc của quảng trường.

Angiêlic đi không hề quay đầu lại, cho đến khi tới cổng tu viện. Một sự thanh thản lớn lao đã đến với cô. Cô còn cảm thấy bàn tay rần reo ấm áp vẫn đặt nhẹ lên vai mình. Cô nghĩ thầm:

- Ngài Vanhxăng. Phải chăng là Ngài Vanhxăng lừng danh? Người mà ông Hầu tước Plexi gọi là “Lương tâm của vương quốc này”. Người đã buộc được những nhà quý tộc phải mức thức ăn mời người nghèo đói ư? Người hằng ngày được nói chuyện riêng với Đức vua và Thái hậu ư? Người mới giản dị và dịu dàng biết bao!”.

Trước khi đập cửa, cô quay lại đưa mắt nhìn thành phố đang chìm sâu trong đêm tối.

“Thưa Ngài Vanhxăng, hãy cầu chúa ban phước lành cho con”. Cô thì thầm.

Angiêlic chấp nhận với thái độ phục tùng cho những sự trừng phạt dành cho “chiến công” mới của mình. Và đúng là một chuyển biến đã diễn ra trong cá của cô. Cô chăm chỉ học tập, tỏ ra thân thiện với các bạn học của mình. Cuối cùng cô đã tỏ ra thích nghi được với cuộc sống hà khắc trong tu viện.

Tháng chín năm đó, chị Ooctăngxơ của cô rời trường học. Một bà cô họ xa gọi cô gái về Nion làm tiểu thư tùy tùng săn sóc cho mình. Thật ra, bà này vốn là quý tộc bậc rất thấp, và vợ một ông thẩm phán dòng dõi bình dân; vậy nên bà rất quan tâm tìm cho con trai mình một cô vợ dòng dõi quý tộc để tăng thêm danh giá. Chồng bà vừa mới bỏ tiền ra mua cho anh con trai đó một chân biện lý của Nhà vua ở Pari. Đây là lúc nên lo liệu sao cho ông biện lý mới này sẽ được thoải mái giữa các nhà quyền quý. Thật là một dịp may hiếm có cho cả hai bên. Thế là cuộc hôn nhân của Ooctăngxơ đã được thu xếp nhanh chóng.

Trong thời gian này, Đức vua trẻ tuổi Luy 14 đã chiến thắng trở về kinh đô Pari vĩ đại.

Nước Pháp đã kiệt quệ sau một cuộc nội chiến, trong đó có tới sáu đạo quân giày xéo lên đất nước này để lùng đuổi nhau, đôi khi tìm mà chẳng thấy. Đó là: đạo quân của Hoàng thân Côngđê, đạo quân của Nhà vua do công tước Tuyren chỉ huy, ông tướng này đã đột nhiên quyết định không làm một người bày tôi phản bội, đạo quân của Hoàng thân Gaxtông Đóoclăng liên minh với người Anh và đối lập với những ông hoàng người Pháp; đạo quân của Công tước Bôpho, tranh chấp với mọi lực lượng khác nhưng được người Tây Ban Nha giúp đỡ; đạo quân của Công tước Loren chỉ chiến đấu cho chính bản thân thôi; cuối cùng là đạo quân mà giáo chủ Madaranh phái từ Đức đến để làm viện binh cho Thái hậu.

Chính ông giáo chủ người Ý này là người giành chiến thắng cuối cùng trong cơn khủng hoảng điên loạn rừng rợn này. Không đầy một năm sau, tấm hồng y của ngài lại thấy pháp phôi ở những hành lang của cung điện Lơ Luvrơ mà bây giờ không còn thấy những bài ca, bài vè đả kích ông ta nữa: ai nấy đều kiệt sức.

Aingiêlic vừa tròn 17 tuổi thì được tin mẹ mình qua đời. Cô đến điện thờ Chúa ở tu viện cầu nguyện rất lâu cho linh hồn mẹ, nhưng không khóc. Cô không sao hình dung được từ nay trở đi mình sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy một lần nữa người mẹ luôn vận quần áo màu xám với chiếc khăn choàng len, mùa hè thì đội chiếc mũ thơm kiêu cổ. Lo lắng tất bật về vườn cây ăn quả và những luống rau của gia đình, bà mẹ cô có lẽ đã dành nhiều thì giờ hơn là để ấu yếm đàn con đông đúc của mình align=“justify”>Trong dịp mẹ cô qua đời, Angiêlic đã gặp lại anh cô là Raymông với em trai Đơni, hai anh em đến báo tin đau buồn cho cô. Cô tiếp hai anh em ở phòng khách của tu viện, cách một bức ngăn bằng chấn song sắt lạnh lẽo, đứng theo nội quy của dòng tu Uyaxuyn.

Em Đơni nay đã vào trường trung học. Lớn lên, cậu bắt đầu giống anh Giôxơlanh đến mức Angiêlic giạt mình, tưởng gặp lại người anh cả. Thoạt trông thấy Đơni trong bộ đồng phục học sinh màu đen, với lọ mực giắt ở thắt lưng, cô sững sờ đến nỗi chỉ chào qua người tu sĩ trẻ đi cùng đứa em, rồi cô chẳng còn để ý gì nữa, buộc người này phải xưng danh:

- Anh là Raymông đây mà, Angiêlic! Em không nhận ra anh ư?

Cô cảm thấy rụt rè. Trong tu viện của cô, mà nội quy còn chặt chẽ hơn nhiều tu viện khác, các nữ tu đều kính cẩn phục tùng các cha cố, có thể một phần do bản năng nữ giới phục tùng nam giới. Nên nghe thấy một linh mục gọi tên mình thân mật, cô bối rối. Giờ đây cô tự nhiên cúi mặt nhìn xuống, trong khi Raymông mỉm cười nhìn em gái. Rất dịu dàng tế nhị, anh báo cho cô biết mỗi đau khổ mới ập xuống gia đình mình. Rồi với những lời lẽ thật giản dị, anh khuyên em gái hãy tuân theo ý Chúa. Đã có những nét gì biến đổi trong khuôn mặt hơi dài của anh, với nước da vàng ngà và đôi mắt trong sáng, rục niềm tin.

Anh cũng cho cô biết: ông bố tỏ ra thất vọng vì thấy những thiên hướng về tôn giáo của Raymông đã được củng cố thêm qua những năm tháng anh theo học các cha dòng Tên. Sau khi Giôxơlanh bỏ đi, người bố đã hi vọng rằng Raymông có thể đảm đương vai trò người con kế nghiệp. Nhưng nay anh con thứ này lại từ bỏ quyền thừa kế đó, để trao lại cho các em trai, và đã tuyên thệ làm tu sĩ. Cả anh Gôngtơrăng của cô cũng làm cho ông Nam tước Ácmăng chán ngán, Chẳng chút hào hứng với chuyện đi vào quân đội, anh đã lên Pari để theo học nhưng chẳng ai biết môn gì đó. Vì vậy, chỉ còn cách chờ đợi cho em Đơni lớn lên - lúc này em mới mười ba tuổi, để xem họ tên nhà Xăngxê có phục hồi được cái cảnh vinh quang của binh nghiệp vốn là một truyền thống của những dòng quý tộc cao sang.

Vừa nói chuyện, người linh mục trẻ tuổi thuộc dòng Tên vừa nhìn cô em gái nay đã là một thiếu nữ lớn, đang dựa khuôn mặt trắng hồng vào những chấn song lạnh ngắt để lắng nghe lời anh trai, với đôi mắt hiếm có xanh trong vắt như màu nước biển, long lanh trong phòng khách thiếu ánh sáng. Raymông cảm thấy thương thương khi anh hỏi

- Thế còn em, Angiêlic, em sẽ làm gì bây giờ?

Cô đứng đưa mớ tóc dày vàng óng, và thản nhiên trả lời rằng cô cũng không biết nữa.

Một năm sau, tiểu thư Angiêlic Xăngxê lại được gọi ra phòng khách của tu viện. Ở đây cô trông thấy ông già Guyôm, giống y như hình ảnh cô vẫn mang trong trí nhớ. Ông lão đã thận trọng dựa cây giáo dài đáng tin cậy lên tường của phòng khách nhỏ hẹp.

Ông già báo tin là ông được cử đến đón cô về Môngtôlu; việc giáo dục cô nay đã hoàn thành; cô đã trở thành một tiểu thư thật sự, và ở nhà đã chọn được cho cô một đức phu quân.

13. Chương 11 - P1

PHẦN II - LỄ CƯỚI Ở TULUDO

CHƯƠNG 11

Nam tước Xăngxê ngắm nhìn cô con gái Angiêlic của mình với vẻ hài lòng không che giấu:

- Con đã thành cô gái xinh đẹp lắm rồi, đẹp hơn là bố thường mong ước. Nước da con hơi sẫm một chút, giống phần lớn mấy người anh em của c

on. Con đã thấy thằng Giăng-Mari của con rồi chứ? Khéo mà người ta tưởng em nó là thằng bé người Morò mất!

Rồi đột ngột ông nói:

- Bá tước Perắc Moren đã hỏi con làm vợ đấy.

- Hỏi con hỏi bố? - Angiêlic nói - Nhưng con có biết ông ấy đâu ạ?

- Có hề gì đâu. Ông

g Môlin biết ông ấy, đó là điều quan trọng nhất. Ông quản lý đảm bảo với bố: không thể mơ ước tìm thấy một đám nào danh giá hơn, cho bất kỳ đứa con gái nào của bố đâu.

Nam tước Ácmăng tươi cười hơn hở.

Angiêlic vừa về tới Môngtôlu đêm hôm trước, đi cùng có ông già Guyôm và em trai cô là Đơni. Khi cô tỏ ý ngạc nhiên thấy cậu học sinh về nghỉ phép, Đơni bảo chị là mình đã xin được nghỉ học để về dự đám cưới của cô.

“Sao lại có chuyện cưới xin thế này nhỉ?” - Lúc đó cô thầm nghĩ như vậy, và không cho là chuyện thật

Nhưng bây giờ, giọng nói nghiêm trang của bố bắt đầu làm cô lo ngại.

Bố cô không già đi mấy trong những năm qua: ông chỉ mới có vài sợi đốm bạc trong bộ ria và chùm râu nhỏ để ở liền môi dưới theo kiểu thịnh hành thời vua Luy 13. Angiêlic hơi bất ngờ thấy bố phần chần, tươi cười chứ không phiền muộn như cô đoán sau khi mẹ cô qua đời.

Cô tìm cách chuyển hướng câu chuyện, vì sợ xảy ra xung đột ngay khi hai cha con vừa gặp lại nhau:

- Bố ạ, bố có viết thư cho con biết những thiệt hại lớn về đàn gia súc, vì bị bọn lính tráng trưng thu và cướp bóc suốt những năm tháng nội chiến ghê sợ vừa qua.

- Đúng thế con ạ. Bố cùng với ông Môlin đã bị mất tới gần một nửa đàn la chăn nuôi được. Và nếu không có ông ta thì lẽ ra bố đã phải ngồi tù và bán hết đất đai của mình đi rồi.

- Vậy bố nợ ông ta nhiều lắm à?

- Đúng vậy, khôn thay! Trong số bốn mươi nghìn đồng livơ ông ấy cho bố vay đã lâu rồi, bố mới trả được độ năm nghìn đồng trong suốt năm năm làm việc cật lực. Vậy mà lúc đầu ông ta cũng không muốn nhận mấy nghìn đó; bố nổi cáu lên mới buộc được ông ấy nhận.

Angiêlic không bằng lòng việc cha mình đã nài nỉ để trả một phần tiền nợ:

- Nếu như chính ông Môlin gợi ý trước tiên về việc làm ăn đó với bố, thì tất ông ta cho việc ấy là ăn chắc. Ông ấy không phải loại người có thể biểu không số tiền cho bố đâu, nhưng cũng có lòng trung thực. Cho nên nếu ông ta tự ý để bố sử dụng số tiền bốn mươi nghìn đồng mà không đòi trả, chắc hẳn vì ông ấy cho rằng bố đã bỏ ra nhiều công sức và đã mang lại nhiều lợi cho ông ta trong bấy nhiêu năm; những cái đó đã đáng giá số tiền ấy lắm rồi.

- Đúng là việc bán la và bán chì của bố và ông ấy, vì được miễn thuế một phần nên cũng có lãi và trong những năm không bị cướp bóc, mà ta bán được phần sản lượng còn lại cho Nhà nước, thì ta thừa sức trả mọi chi phí, đúng thế.

Bỗng ông nhìn Angiêlic với vẻ băn khoăn:

- Nhưng sao mà con ăn nói thành thạo thế, con gái của bố? Bố không hiểu những lời lẽ thực dụng và có phần thô thiển như vậy, liệu có hợp với một tiểu thư và mới thôi học ở tu viện về không?

Angiêlic bật cười:

- Bố ạ, nghe nói ở Pari có những bà thông thạo đủ mọi điều: chính trị, tôn giáo, văn học, thậm chí cả khoa học. Họ được gọi tên là “các bà kiểu cách”: họ hằng ngày tụ họp ở nhà của một người trong bọn cùng với những nhà thông thái trong nam giới, để thảo luận mọi vấn đề. Nếu sau này con ở Pari, không biết chừng con cũng sẽ mở một phòng khách tương tự để thảo luận về thương mại, kinh doanh.

- Gớm giếc chưa! - Ông Nam tước kêu lên, thật sự công phần - Angiêlic, chắc chắn các bà trong tu viện ở Poachiê không hề dạy dỗ con những điều như thế.

- Các bà cho rằng con rất thạo về các số liệu và lý lẽ, thậm chí là thạo quá... Mặt khác, các bà ấy lấy làm áy náy vì đã không thể biến con thành một mẫu mực về sùng đạo... và giả đạo đức, như chị Ooctăngxơ. Chị con làm cho các bà ấy nui hi vọng rằng chị sẽ xin làm nghề tu hành, nhưng việc lấy được một ông chồng làm biện lý đã có sức hấp dẫn mạnh hơn đối với chị.

- Con ạ, con chớ nên ghen tị. Bởi vì ông Môlin, người mà con vẫn xét đoán nghiêm khắc, ông ta đã tìm được cho con một người chồng, chắc chắn hơn chồng chị Ooctăngxơ rất nhiều.

Cô thiếu nữ gí chân xuống đất, có vẻ mất kiên nhẫn:

- Ông Molin này cũng kỳ thật! Cứ nghe bố nói, để người ta lầm tưởng con là con gái ông ta, nên ông ấy mới quan tâm tới tương lai con đến mức

- Con mà phàn nàn điều đó thì thật là không đúng, con bé ngốc nghếch của bố! - Hãy nghe bố nói, Bá tước Giôphrây đời Perác thuộc về dòng họ lâu đời của các bá tước ở thành phố Tuludơ. Hơn nữa, ông ấy giàu nhất và quyền thế nhất ở cả vùng Lãngơđốc.

- Có thể đúng như vậy, bố ạ - Nhưng dù sao, con không thể lấy một người con chưa biết, mà chính bố cũng chưa gặp bao giờ.

- Sao lại không được? - ông Nam tước hỏi, vẻ ngạc nhiên thành thật - Tất cả các tiểu thư quý tộc đều lấy chồng như thế. Không được phép trao cho các cô ấy hoặc phó mặc cho may rủi, quyền quyết định chọn người chồng thế nào là có lợi cho gia đình. Bởi vì việc gầy dựng cho các cô gái ấy không chỉ liên quan đến tương lai cá nhân họ, mà cả đến danh dự dòng họ nữa.

- Ông ta có... có trẻ không ạ? - Cô gái hỏi, hơi do dự.

- Trẻ? Trẻ à? - Ông Nam tước nói lằng nhằng, không thoải mái - Có đầu óc thực dụng mà còn đặt câu hỏi vô nghĩa đó? Đúng là người chồng tương lai của con hơn con mười hai tuổi. Nhưng người đàn ông tuổi ngoài ba mươi là đang độ sung sức và hấp dẫn.

Nhờ trời, gia đình con sẽ đông con cái. Con sẽ có một dinh thự ở Tuludơ, có những lâu đài ở Anbi và ở Bêacơ, có nhiều cỗ xe, những quần áo sang trọng...

Ông Nam tước dừng lại, rồi kết luận:

- Về phần bố, bố cho rằng lời xin kết hôn của một người chưa gặp mặt con bao giờ, đó là một sự may mắn hiếm có, khó lòng mơ tưởng được.

Hai bố con vẫn bước đi, yên lặng một lúc.

- Đúng vậy. - Angiêlic nghĩ thầm - Con thấy đây là một cơ hội quá đặc biệt. Tại sao ông bá tước ấy, người có đủ mọi thứ cần thiết để chọn một cô gái có gia tài giàu có làm vợ, lại chịu khó mò tới vùng Poatu heo lánh này để tìm một cô gái không có của hồi môn như con vậy?

- Không có hồi môn à? - Ông Xăngxê nhắc lại, và vẻ mặt ông bừng sáng. - Hãy quay về lâu đài với bố, con ạ, rồi mặc áo vào để ra ngoài. Ta sẽ lấy ngựa đi. Bố sẽ cho con xem cái này.

Angiêlic ngạc nhiên nhưng không hỏi thêm câu gì. Khi trèo lên ngựa, cô nghĩ thầm: dù sao cô cũng sẽ phải lấy chồng, phần đông các bạn gái cô cũng lấy chồng theo kiểu này, do bố mẹ kén rể thay con gái. Vậy việc gì mà cô phải công phần đến thế. Cô sẽ giàu có kia mà.

Bỗng nhiên cô thấy có một cảm giác dễ chịu: phải một lát cô mới hiểu rõ nguyên nhân. Bàn tay của người chăn ngựa vừa đỡ cô ngồi lên yên, đã lướt xuống mắt cá chân của cô và vuốt ve nhẹ nhàng, một cử chỉ mà người rộng lượng nhất cũng không thể bảo là do đả động.

Ông Nam tước đã vào trong lâu đài để thay đôi ủng khác và lấy thêm chiếc khăn quàng cổ mới.

Angiêlic cựa quậy trên yên ngựa có vẻ khó chịu:

- Làm sao thế, anh nông dân?

Người chăn ngựa, lực lưỡng như một đồ vật, ngẩng đầu lên. Những chùm tóc hung thâm xoa xuống đôi mắt đen long lanh với vẻ tinh nghịch quen thuộc.

- Nicôla! - Angiêlic kêu lên.

Cô phàn nàn, nửa vui thích gặp lại bạn nô đùa thời xưa, nửa bực mình thấy anh ta dám có cử chỉ sỗ sàng như vậy.

- A, con đã nhận ra Nicôla rồi à? - Nam tước Xăngxê rảo bước lại gần nói - Hẳn là tên quý sứ bất trị nhất vùng này, không ai có thể làm cho hắn phục tùng được. Hắn chẳng thiết tha cày cấy hay chăn nuôi gì cả. Lười biếng mà lại hay tán gái, đưa bạn thời con nít của con bây giờ như thế đấy!

Anh thanh niên chẳng hề tỏ ra xấu hổ trước lời phê phán của . Anh ta tiếp tục vừa nhìn Angiêlic chăm chặp, vừa mỉm cười thoải mái, để lộ hàng răng trắng với một vẻ táo bạo gần như hỗn xược. Cái áo sơ mi mở khuy của anh phô ra bộ ngực nở có nước da rám nắng.

- Này, cậu kia, lấy con la cưỡi đi theo chúng ta. Không chú ý thấy gì cả, ông Nam tước ra lệnh.

- Thưa ông chủ, vâng ạ.

Ba người cưỡi ngựa và la đi qua cầu treo tiến vào đến khu bên trái của Môngtolu.

- Ta đi đâu vậy, hử bố?

- Đến khu mỏ chì cũ.

- Con không hiểu tại sao mảnh đất khô cằn ấy...

- Khu đất ấy chẳng còn hoang dại chút nào; người ta bây giờ gọi tên nó là Ácggiăngchie, đây là hồi môn của con. Con nhớ chứ, trước đây ông Môlin có yêu cầu bố xin được gia hạn đặc quyền khai thác mỏ của họ ta và xin miễn thuế cho một phần tư sản lượng khai thác. Sau khi bố xin được như thế rồi, ông ta tuyển mộ được mấy người thợ mỏ từ miền Xắcxơ đến đây làm. Thấy ông Môlin rất coi trọng việc khai thác mỏ ở vùng đất bỏ hoang này, bố đã có lần nói với ông ta ý định dành khu mỏ cho con làm của hồi môn sau này. Bố được biết Bá tước Perác ở Tuludơ mong muốn tậu đất mỏ này. Bố không biết đích xác quan hệ làm ăn giữa ông Perác và ông Môlin là thế nào. Có lẽ ông bá tước là người nhận những con la và sản lượng chì mà bố và ông Môlin tìm cách gửi theo đường biển đến Tây Ban Nha. Ông bá tước có quá thừa đất đai và tài sản rồi, không hiểu sao còn hạ mình dính líu vào những việc buôn bán của dân thường ấy. Có lẽ ông ta coi đó là cách giải trí? Người ta đồn ông ta thật là con người lập dị đấy!

- Nếu con hiểu đúng ý của bố - Angiêlic nói chậm chậm - thì bố biết rằng người ta thèm muốn các mỏ chì này, nên bố hẳn tin phải cưới con gái bố thì mới được tậu mỏ ấy, phải không ạ?

- Con nhìn xét sự vật kỳ quặc thế, Angiêlic? Bố cho rằng việc dành mỏ này cho c của hồi môn, thật là ý hay. Mỗi quan tâm lớn nhất của bố, và cũng là của mẹ con trước kia, bao giờ cũng là lo gây dựng cho các con gái mình được tử tế. Nhưng trong họ ta, không bao giờ có chuyện bán đất đai của gia đình đi. Trải qua bao gian truân cơ cực, họ ta vẫn giữ được nguyên vẹn di sản cha ông. Nhưng gã chồng cho con gái của bố không những vào nơi danh giá mà lại được giàu có, đó là điều làm cho bố hài lòng. Đất đai sẽ không ra khỏi tay những người trong gia đình; nó không rơi vào kẻ xa lạ, mà về một nhánh mới của dòng họ, nhờ sự kết thân này.

14. Chương 11 - P2

Angiêlic lùi lại sau bố một chút, nên ông không trông thấy nét mặt cô, nhưng hàng răng trắng nhỏ của cô cắn vào môi với vẻ giận dữ bất lực. Cô không thể trình bày cho bố hiểu được mình bị xúc phạm nhường nào vì cách đính hôn đó. Chính vì bố cô hiển nhiên tin chắc mình đã hết sức khôn khéo đảm bảo cho hạnh phúc của con gái, nên cô còn biết nói gì nữa!

Sau một giờ đi ngựa, hai bố con tới nơi. Họ xuống ngựa, Nicôla lại gần giữ dây cương.

Vùng đất hoang vu mà Angiêlic biết hồi còn nhỏ, nay đã biến đổi hoàn toàn. Một hệ thống ống dẫn nước chảy về cho các cối xay bằng đá hoạt động. Những búa máy bằng thép thành thịch đập vỡ những khối quặng lớn; còn những tảng đá nhỏ hơn thì đập bằng búa tay. Hai lò chảy đồ rực. Từng núi than đá dựng sừng sững ở gần những lò luyện quặng. Phần còn lại của khu vực chất đầy những đồng quặng lớn. Trong những đường máng bằng gỗ có nước rửa quặng chạy qua, những người công nhân dùng xẻng gạt cát ra khỏi những tảng đá và từ cối xay chuyển sang. Những công nhân khác dùng cào vét lòng các ống máng theo hướng ngược lại dòng nước chảy.

Ông Nam tước dẫn con gái vào công trường khai thác quặng. Ông nói:

- Chúng ta có mười gia đình công nhân quê ở Xắcxơ làm ở đây. Họ là những công nhân khai mỏ và những nhà luyện kim chuyên nghiệp. Chính họ đã cùng với ông Môlin xây dựng khu mỏ này... À, chào ông, ông Phrit Hâuơ!

Một người công nhân nhấc cái mũ vải, cúi đầu rất thấp để chào, ông Nam tước giới thiệu với con gái:

- Hình như, trong số những người còn đang sống, không có ai biết rõ ở dưới sâu trong lòng đất bằng bác công nhân già Xắc-xơ này. Có người còn nói ông Hầu này biết phương pháp bí mật biến đổi chì thành vàng. Ông ta trước đây đã làm việc nhiều năm cho Bá tước Perắc.

“Bá tước Perắc! Lúc nào cũng Bá tước Perắc!” - Angiêlic nghĩ thầm.

Cô nói to:

- Có lẽ vì vậy mà Bá tước Perắc giàu có đến thế. Chắc ông ta lấy chì do ông Phrit Hầu gửi cho để biến thành vàng. Rồi sau này ông ta sẽ biến con thành con nhái mất!

- Con làm bố buồn, con ạ. Tại sao con lại có giọng chua chát ấy? Dễ thường bố muốn làm cho con khổ chăng? Không có gì đáng làm cho con nghi ngờ trong tất cả các công việc bố dự tính về con cả. Bố nghĩ con sẽ mừng rỡ, ai ngờ thấy con chỉ toàn trách móc, mĩa mai.

- Bố nói đúng, bố yêu quý. Bố tha thứ cho con - Angiêlic hồi hận, thấy sự thất vọng hiện rõ trên khuôn mặt trung thực của cha mình. - Các bà tu sĩ cũng thường nói rằng con không giống những cô bạn học của con, và tính khí của con thật khó hiểu. Con không muốn giấu bố: việc đính hôn này không làm cho con vui mừng chút nào, trái lại nó làm cho con vô cùng chán ngán. Xin bố hãy thư thả cho con suy nghĩ thêm, cho con quen dần với vấn đề này...

Trong khi đang nói dở câu chuyện, hai bố con đã quay trở về chỗ để ngựa.

- Bố ơi, - cô nói với ông Nam tước - về chuyện ông Bá tước Perắc, chắc rằng bố muốn con quyết định sớm. Con vừa mới nảy ra một ý kiến. Bố cho phép con đi luôn đến gặp ông Môlin được không ạ? Con muốn được nói chuyện nghiêm chỉnh với ông ấy.

Ông Nam tước nhìn mặt trời để đoán giờ:

- Đã gần giữa trưa rồi. Nhưng thôi được, con cứ đi, con gái ạ. Nicôla sẽ cùng đi với con.

Nửa giờ sau, Angiêlic đi qua trước cổng lâu đài

- Philip! - cô bỗng ngạc nhiên thấy kỷ niệm cũ ở lâu đài này dấy lên ít nhiều bằng khuâng trong lòng.

Lúc này, cả gia đình Hầu tước vẫn còn ở Pari. Mặc dù trước đây là một người ủng hộ Hoàng thân Cônggê, ông Hầu tước đã khéo léo tranh thủ được cảm tình của Thái hậu và giáo chủ Madaranh. Ngược lại, ông hoàng thân Cônggê, một trong những danh tướng của nước Pháp, người đã chiến thắng ở Rôcroi, đã sai lầm đi tiếp tay cho vua Tây Ban Nha ở Phlăngđrê. Angiêlic tự hỏi: việc hộp thuốc độc biến mất có giữ vai trò nào trong số phận của Hoàng thân Cônggê không? Dù sao, cả Giáo chủ Madaranh lẫn Đức vua và em trai của vua chưa hề có ai bị đầu độc cả. Và có tin là Ngài Phukê, người chỉ huy âm mưu chống Nhà vua, vừa mới được bổ nhiệm làm Tổng thanh tra Tài chính.

Thật lý thú khi nghĩ rằng: một cô bé nông thôn vô danh tiểu tốt như mình mà đã có thể thay đổi cả chiều hướng của lịch sử. Một ngày nào đấy, chắc cô sẽ phải kiểm tra xem cái hộp đó có còn ở nguyên chỗ cô giấu không. Còn anh chàng thanh niên tùy tùng mà cô đã tố cáo, số phận anh ta ra sao? Ồ, chuyện đó cũng chẳng quan trọng gì.

Angiêlic nghe thấy tiếng vó con la mà Nicôla cười phi đến gần sau lưng. Cô thúc ngựa phi nhanh và chẳng mấy chốc đã tới nhà người quản lý.

Sau bữa cơm, ông Môlin đưa Angiêlic vào buồng giấy nhỏ của mình, nơi mấy năm trước ông đã tiếp bố cô. Chính ở đây việc buôn bán đàn la đã được thương lượng lần đầu tiên. Và cô thiếu nữ chợt nhớ đến câu trả lời khó hiểu của người quản lý đáp lại câu hỏi thực dụng của cô bé con thuở ấy:

- Thế ông sẽ cho cháu cái gì nào?

- Tôi sẽ cho cô một người chồng.

Lúc đó, ông ta đã nghĩ đến việc đính hôn của cô với ông Bá tước lập dị ở Tuludơ rồi chẳng? Điều đó không phải là không thể được, bởi vì Môlin là con người nhìn xa, có đầu óc tính toán trăm phương nghìn kế cùng một lúc.

Địa đình ông Nam tước bên láng giềng, sự tiếp sức của người quản lý này thật là của trời cho. Nhưng Angiêlic biết rằng chỉ có lợi ích bản thân của ông ta mới là gốc rễ sự hào phóng và giúp đỡ ông dành cho nhà mình. Cách đó làm cho cô vừa ý, vì như vậy cô không cần có mặc cảm mắc nợ hoặc phải hạ mình chịu ơn ông ta. Tuy nhiên, cô lấy làm lạ thấy mình thật sự có thiện cảm với một người dân thường có đầu óc tính toán, lại theo đạo Tin lành này.

“Đó là vì ông ấy biết sáng tạo ra cái mới, cái vững chắc, có lẽ thế” - Cô bỗng nhiên tự trả lời mình.

Mặt khác, cô không hề sẵn sàng làm công cụ cho những kế hoạch của người quản lý, tựa như một con lừa cái hay một đồng quặng chì, Cô nói thẳng thừng:

- Thưa ông Môlin, bố tôi có nói nghiêm túc với tôi về một cuộc hôn nhân, mà hình như chính ông đây đã thu xếp: ông đã làm mối tôi với một ngài Bá tước Perắc nào đó. Tôi không thể không nghĩ rằng chính ông cũng coi cuộc hôn nhân này là khá quan trọng đối với bản thân mình. Nghĩa là tôi đã được dành cho một vai trò trong các cuộc thương lượng kinh doanh của ông. Tôi rất muốn được biết đích xác mình có vai trò gì ở đây.

Người quản lý nhếch đôi môi mỏng mỉm cười lạnh lùng:

- Cảm ơn Trời, vì tôi thấy cô đã trở thành một người đúng như tôi đã trông chờ từ lâu, từ khi mà dân quanh vùng này còn gọi cô là cô Tiên nhỏ vùng đầm lầy. Quả thật tôi đã hứa giới thiệu với Bá tước Perắc một cô vợ kiều diễm và thông minh.

- Hứa hẹn liêu lĩnh thật! Ngộ lớn lên tôi thành cô gái xấu xí, đàn độn thì ông chẳng mất hết tín nhiệm ư?

- Tôi không bao giờ cam kết mà chỉ dựa trên phỏng đoán suông. Tôi thường xuyên có tin tức về cô nhờ những tiếp xúc tôi giữ được ở Poachiê.

- Vậy ra ông luôn luôn theo dõi tôi? - Angiêlic nổi cáu kêu lên - Thế tôi là quả dưa bở để chín dần trong tủ kính à?

Cùng lúc đó, cô thấy ngộ nghĩnh đến nỗi cô phá lên cười, và cơn giận tan biến đi. Trong thâm tâm, cô rất muốn biết chính xác đầu đuôi tình hình chứ không để cho người ta đánh bầy mình như một cô bé khờ dại.

Ông Môlin nghiêm trang nói:

- Cho phép tôi nói thật thẳng thắn với cô. Tôi muốn nói điều này, cô đừng giận: những người trong giới quyền quý như cô không bao giờ hiểu nổi điều gì kích thích tôi: đó là lao động.

- Người nông dân lao động còn vất vả hơn nhiều chứ, tôi nghĩ vậy.

- Họ làm như khổ sai, hai cái khác nhau chứ. Nông dân thì lè mề, dốt nát: họ không hiểu rõ lợi ích thật sự của mình. Giới quý tộc cũng không hiểu, và hơn nữa họ không sản xuất được gì cả. Các nhà quý tộc là những nhân vật vô dụng, trừ phi họ tiến hành những cuộc chiến tranh tàn phá. Ông thân sinh của cô đã bắt đầu làm công việc có ích, nhưng, cô bỏ lỗi cho nhé, ông cũng sẽ không bao giờ hiểu được ý nghĩa của lao động!

- Ông cho rằng bố tôi sẽ không thành công ư? - Angiêlic hỏi và bỗng thấy lo lắng - Tôi tưởng rằng việc kinh doanh của bố tôi tiến hành tốt, chứng cứ là ông quan tâm đến công việc ấy kia mà.

- Sẽ chứng minh được thành công nếu như chúng ta sản xuất được vài nghìn con la mỗi năm và quan trọng hơn cả là, nếu việc kinh doanh mang lại một khoản thu nhập quan trọng và không ngừng tăng lên, cái này mới là dấu hiệu thật sự của hiệu quả kinh doanh.

- Tôi không hiểu nổi, ông Môlin ạ, vì sao một người thận trọng như ông mà lại lao vào một công việc tiến hành chậm chạp và hầu như không đem lại lợi nhuận như thế?

- Chính ở điểm này, ông thân sinh của cô và chính tôi cần đến sự tham gia của cô đấy.

- Tôi không hiểu mình làm được cái gì

- Điều quan trọng để làm cho việc kinh doanh mang lại lợi nhuận, là tiền vốn quay vòng nhanh chóng. Cho nên việc kinh doanh về đàn la chỉ đơn thuần là một tấm màn che mà thôi. Nó đài thọ cho những chi phí của ta, cho phép ta giữ quan hệ tốt với Nhà nước vì ta bán da và các con la thồ cho chính quyền. Và quan trọng nhất, đàn la cho phép ta tổ chức những đoàn vận tải lớn bằng những con vật thồ chở nặng trên đường bộ mà được miễn thuế quan và các khoản cước khác. Bằng cách này, ta có thể vận chuyển chì và bạc, cùng một lúc với một phần sản lượng la, xuống tàu biển đi Anh. Lướt về, đàn la của ta chở những bao tải sắt là thứ cần thiết cho việc khai mỏ và luyện kim nhưng thật ra đây là những bao tải chở vàng và bạc, từ Tây Ban Nha gửi về, qua Anh.

- Chỗ này tôi chưa hiểu được ông Môlin ạ. Tại sao ông lại chở bạc sang Anh, rồi sau đó lại đem bạc về?

- Lần chở về, khối lượng bạc đã tăng gấp đôi hay gấp ba rồi. Còn về vàng, thì Bá tước Perắc có một mỏ vàng ở Lănggơđốc. Khi mỏ Acgiăngchie sau này thuộc về ông ấy rồi thì những chuyến buôn bán vàng và bạc mà tôi tiến hành thay cho Bá tước sẽ không còn đáng ngờ vực nữa, bởi vì cả vàng và bạc đều chính thức được coi là sản xuất từ những mỏ thuộc quyền sở hữu của ông ấy. Chính đây mới là nội dung thật sự của việc kinh doanh của chúng ta. Cô chú ý điều này nhé. Khối lượng vàng và bạc có thể khai thác ở Pháp là rất nhỏ, ngược lại, chúng ta có thể nhập vào đây - mà không phải nộp thuế quan hay lệ phí khác - một khối lượng lớn vàng và bạc từ Tây Ban Nha. Vì vậy, những thỏi vàng và bạc mà ta đem đổi lấy tiền, trên danh nghĩa là khai thác được ở mỏ Acgiăngchie hay Lănggơđốc, thì thật ra là nhập từ Tây Ban Nha qua nước Anh. Như vậy trong khi ta chuyển được một lợi nhuận có tính hợp pháp cho Ngân khố nhà nước, ta lại có thể núp dưới cái vỏ ngoài khai thác mỏ để nhập khẩu một khối lượng kim khí quý đáng kể mà không phải trả tiền thuê lao động, hay tiền thuế; hơn nữa cũng không bị khánh kiệt tài sản vì phải xây dựng các cơ sở sản xuất quy mô. Bởi vì không ai có thể ước lượng được sản lượng vàng, bạc của ta khai thác nên họ phải tin các con số ta khai báo.

Angiêlic không cưỡng lại được sự hấp dẫn của những kế hoạch tài tình của ông Môlin, cô hỏi:

- Thế bố tôi có biết gì nhiều về công việc buôn vàng và bạc của ông

- Tôi nghĩ rằng ông Nam tước sẽ không vui lòng gì nếu biết rằng vàng bạc của Tây Ban Nha được vận chuyển qua đất đai của ông. Cứ để ông tin rằng những khoản thu nhập nhỏ đảm bảo sinh hoạt của mình, là do làm lụng thật thà theo truyền thống gia đình mang lại, như thế tốt hơn phải không?

- Thế vì sao tôi lại được ông nói lộ cho biết những kế hoạch bí mật đó?

- Tôi biết rằng cô sẽ khăng khăng phản đối nếu chưa hiểu rõ vì sao lại vạch ra những kế hoạch đó. Thật ra vấn đề rất đơn giản. Bá tước Perắc cần có mỏ Acgiăngchie. Mà ông cụ của cô thì sẽ không chịu từ bỏ vùng đất ấy, trừ phi dùng đất đai này để gây dựng cho một trong những cô con gái của mình. Cô biết tính ông cụ là khó lay chuyển được, ông sẽ không bao giờ chịu bán đi dù là một mảnh đất nhỏ của tổ tiên để lại. Còn ông Bá tước thì vẫn mong muốn kết thân với một gia đình quý tộc danh giá, vì vậy ông ấy thu xếp như vậy là thích hợp.

- Nhưng nếu tôi từ chối, không tán thành như vậy.

- Chắc cô không mong cho cha mình phải ngồi tù vì nợ. - Người quản lý nói chậm rãi - Cả gia đình cô có thể trở nên nghèo túng hơn cả trước kia, điều đó không phải là khó xảy ra. Lúc đó, thì tương lai của chính cô sẽ ra sao? Cô có thể già đi trong cảnh đói rách, như mấy bà cô của mình... Còn đối với các anh trai và các em gái cô, thì họ sẽ không được học hành đến nơi đến chốn, và sau đó lại phải đi ra nước ngoài kiếm sống ư?...

Thấy mắt cô gái long lên giận dữ, ông ta nói thêm để xoa dịu:

- Nhưng tại sao cô bắt tôi vẽ ra một bức tranh đen tối như vậy? Tôi nghĩ rằng cô có một bản lĩnh khác những quý tộc nọ, những người chỉ khư khư ôm giữ danh hiệu quý phái của mình để sống sót được nhờ của bố thí của Đức vua... Cô không thể nào vượt qua những khó khăn nếu như không kiên quyết đương đầu và làm hết sức mình để vươn lên. Nghĩa là cô cần hành động. Chính vì vậy, tôi đã không che giấu cô điều gì, cốt sao cho cô biết rõ mình phải nỗ lực theo phương hướng nào.

Chưa có lời lẽ nào tác cực tiếp đến Angiêlic như vậy. Chưa có ai nói với cô theo cách nói gần gũi với tính cách

của cô đến thế. Cô vươn thẳng người lên như bị một ngọn roi quất vào mình. Cô nhớ lại lâu đài Môngtôlu điều tàn, các anh em trai, em gái mình lê la cạnh đám phân rác, bà mẹ cô với những ngón tay đỏ ửng vì rét, cha cô ngồi ở cái bàn giấy hẹp đang nắn nót viết lá đơn gửi lên Đức vua mà không bao giờ được trả lời...

Ông quản lý đã kéo gia đình cô ra khỏi cảnh khổ nghèo. Nay đến lúc phải trả nợ.

- Được, ông Môlin - Angiêlic trả lời như kẻ không hồn - Tôi sẽ lấy Bá tước Perắc.

15. Chương 12 - P1

Angiêlic cười ngựa trở về qua những lối mòn thoang thoảng hương thơm. Cô đắm đắm suy nghĩ nên chẳng nhìn thấy gì.

Nicôla cười la theo sau. Cô không còn chú ý gì tới anh chẵn ngựa trẻ tuổi nữa. Tuy nhiên, cô không muốn đi sâu tìm hiểu rõ hơn cảm giác lo sợ đang dấy lên trong cô. Cô đã quyết định rồi. Dù xảy ra điều gì chẳng nữa, cô cũng sẽ không thay đổi ý kiến. Vậy thì tốt nhất là nhìn về phía trước, và kiên quyết gạt bỏ bất cứ điều gì có thể làm cô do dự trong khi thực hiện một chương trình đã được sắp đặt chu đáo như vậy.

Bỗng có tiếng đàn ông gọi cô:

- Thưa cô! Cô Angiêlic! - Như một cái máy, cô ghì cương ngựa dừng lại.

Quay đầu lại, Angiêlic nhìn thấy Nicôla đã xuống la và đang ra hiệu mời cô làm theo.

- Gì thế? - Cô hỏi.

Ra về bí mật, anh ta thì thào:

- Cô xuống đi, tôi muốn cho cô xem cái này.

Cô làm theo. Anh chẵn ngựa buộc hai con vật vào thân cây rồi đi trước, dẫn cô chui vào dưới tán lá cây của một cánh rừng nhỏ.

Nicôla cúi thấp đầu bước đi mất nhìn kỹ chung quanh. Cuối cùng anh ta quỳ xuống và khi đứng dậy anh chụm tay nâng lên mấy quả chín đỏ thơm phức.

- Những trái dâu tây đầu mùa! - Anh ta khẽ nói và nở một nụ cười ranh mãnh, đôi mắt màu hạt dẻ sáng long lanh.

- Ô, Nicôla, đừng làm thế! - Angiêlic phản đối.

Nhưng bỗng cô xúc động đến ứa nước mắt. Bằng cử chỉ đó anh trao tặng cô hạnh phúc diệu kỳ một thời thơ ấu cô sống ở Môngtôlu, với những cuộc nô chạy qua rừng, những giấc mơ thơm mùi hoa dại, với hơi lạnh bốc lên từ các con sông đào mà cậu thiếu niên Valăngtin hay đưa cô đi ngang, những dòng suối họ đến để câu lươn bắt cá, tóm lại, một vùng Môngtôlu không giống bất cứ nơi nào khác trên khắp trái đất này, vì ở nơi đây cái bí ẩn đầy mùi lạnh của khu đầm lầy hoà quyện lấy cái bí ẩn của các cánh rừng rậm rạp đầy gai.

- Cô còn nhớ không? - Nicôla thì thầm - Bọn tôi trước kia thường gọi cô là gì? là Nữ hầu tước của các thiên thần đấy...

- Anh tôi thế! - cô nói giọng lạnh lạnh - Đừng hái, Nicôla.

Nhưng rồi, với cử chỉ quen thuộc thời xa xưa, cô lại giơ tay đón những quả dâu tuyệt vời trong bàn tay rộng mở của Nicôla. Cũng như những ngày xa xưa, Nicôla đứng sát bên cô. Nhưng giờ đây, cậu bé hồi nào mảnh khảnh có khuôn mặt giống con sóc đã cao hơn hẳn cô một cái đầu. Và qua tấm áo sơ mi hở ngực của anh, cô ngửi thấy mùi đàn ông tỏa ra từ làn da ngực rám nắng đầy lông đen sẫm. Cô trông thấy lông ngực vạm

vỡ của anh phồng lên hạ xuống nhịp nhàng. Cô rạo rực người và không dám ngẩng đầu lên, sợ rằng nếu làm thế thì chắc chắn sẽ bắt gặp đôi mắt táo bạo rực lửa của anh.

Cô tiếp tục nhắm những quả dâu ngon, thật chú ý hưởng trọn giây phút sung sướng cực kỳ vô giá đối với cô.

Đây là lần cuối cùng ta về với Môngtôlu ư? - Cô thầm nghĩ - Ta đang tận hưởng hạnh phúc quê hương Môngtôlu lần cuối đây! Tất cả những gì ta yêu quý nhất đang ở trong bàn tay này, bàn tay rám nâu của Nicôla...

Angiêlic thấy hơi thở thoang thoang mùi rượu táo của anh phả vào má mình. Anh đứng rất gần, sát người cô đến nỗi hơi nóng tỏa từ thân hình vạm vỡ của anh bao bọc khắp người cô. Tuy nhiên anh không hề chạm vào người cô. Khi nhìn anh, cô bỗng thấy Nicôla đã chấp hai tay ra sau lưng để cưỡng lại sự cám dỗ muốn ôm chầm lấy cô. Cô bắt gặp luồng ánh mắt chăm chăm nhìn mình, biết tổng cái nhìn ấy, nụ cười đã hoàn toàn tan biến, chỉ còn lại lời cầu xin âm thầm đầy ý nghĩa rõ ràng. Chưa bao giờ Angiêlic cảm thấy sức cuốn hút của người đàn ông mạnh mẽ đến như vậy, cũng chưa bao giờ cô thấy được lời thú nhận khát khao hiển nhiên đến thế do sắc đẹp của cô đẩy lên. Cuộc gặp gỡ với anh thanh niên quý tộc ở Poachiê trước kia chỉ mới là trò bốn cọt, cuộc thử nghiệm bị kiểm chế giữa hai con thú non giở móng vuốt vờn nhau.

Ở đây có một cái gì đó khác hẳn, mạnh mẽ và dữ dội, lại cổ xưa như vũ trụ, như trái đất, như giông bão.

Cô thiếu nữ trong trắng thấy hoảng sợ. Nếu từng trải hơn có lẽ cô sẽ không cưỡng nổi một sức cuốn hút mãnh liệt như vậy. Người rạo rực, hai chân run lên, nhưng cô đã lùi lại như con thỏ non chạy trốn người đi săn. Cô lo lắng không biết cái gì sẽ xảy ra. Cô sợ hãi trước sự thô bạo còn bị kìm chế của anh nông dân, chính vì thế cô đã giữ được mình.

- Nicôla, đừng nhìn tôi như vậy! - Cô cố lấy giọng cứng rắn - Tôi muốn nói với anh rằng...

- Tôi biết cô định nói gì với tôi rồi. - Nicôla dùng tiếng địa phương nóng nảy cắt lời. - Tôi đọc được ý nghĩ của cô, qua đôi mắt cô nhìn và cách cô ngẩng cao đầu lên. Cô là Tiểu thư Xăngxê, còn tôi là anh lực điền... Và bây giờ thì xin chấm dứt mọi điều giữa hai chúng ta, ngay cả việc nhìn thẳng vào mặt nhau. Tôi phải cúi đầu xuống! Được lắm, thưa tiểu thư, vâng, thưa tiểu thư... Và đôi mắt cô sẽ lướt qua tôi, mà chẳng nhìn thấy tôi... Cũng như cô chẳng thèm nhìn tảng đá, còn thua cả chó nữa. Đây tớ không phải con người, mà là đồ vật... một vật để giúp ích cho người ta. Từ nay trở đi, cô sẽ đối xử với tôi như vậy chứ gì?

- Im đi, Nicôla.

- Vâng, tôi im đây.

Anh ta thở dốc ra, nhưng môi mím chặt, tựa một con thú tật nguyên.

- Tôi muốn nói với cô điều cuối cùng, rồi tôi sẽ im. Điều này: trong cả cuộc đời tôi, không bao giờ có người đàn bà nào khác ngoài cô. Tôi đã thấy rõ điều đó kể từ khi cô rời đây đi xa mà thôi. Trong bao nhiêu ngày, tôi như hóa điên. Đúng là tôi đã trở nên lười biếng, thành kẻ chồng ghẹo phụ nữ, chán ghét cả cày bừa lẫn chăn nuôi. Tôi chẳng ở đâu yên, luôn luôn đi lang thang khắp chốn, chẳng có mục đích gì. Tôi chỉ ở yên được khi có cô thôi. Khi cô trở về đây, tôi nóng lòng muốn biết rõ ngay: cô có còn là của tôi không, hay cô đã thuộc về người khác rồi? Vâng, tôi thật là táo tợn, nói năng bừa bãi. Vâng, nếu cô ưng thuận thì tôi đã chiếm cô rồi, ngay ở đây, trên bãi đất rêu phủ này, trong cánh rừng nhỏ này, cánh rừng của hai ta, trên mảnh đất Môngtôlu này, mảnh đất của hai ta, riêng của hai đứa chúng ta mà thôi, y như hồi trước vậy! - Nicôla nói to như muốn bật khóc.

Chim chóc hoảng sợ im bật trong các bụi cây.

- Anh mê sảng mất rồi. Nicôla tội nghiệp của tôi! Angiêlic dịu dàng nói.

- Cô đừng nói vậy! Anh thanh niên kêu lên, khuôn mặt rám nắng tái hẳn đi.

Cô lắc lắc mớ tóc dài, và ánh mắt cô bừng lên giận dữ:

- Anh chờ đợi tôi nói năng với anh thế nào? - Bây giờ Angiêlic cũng dùng tiếng địa phương như Nicôla - Dù muốn hay không muốn, tôi không còn được tự do nghe những lời tán tỉnh của các anh tá điền. Tôi sắp lấy ông Bá tước Perắc rồi.

- Bá tước Perác! - Nicôla nhắc lại, tựa như bị sét đánh.

Anh lùi lại và yên lặng nhìn cô:

- Vậy ra trong làng họ nói đúng ư? Bá tước Perác. Cô ấy à?... Cô sắp lấy người ấy thật ư?

- Phải.

Angiêlic không muốn hỏi gì thêm. Cô đã nói đồng ý cưới thế là đủ. Cô sẽ nhắm mắt lại, nói đồng ý cho đến cùng.

Cô đi theo con đường mòn trở ra đường cái, tay lấy roi ngựa nóng nẩy quất vào đám cây non bên đường. Ngựa và la đang gặm cỏ ở bờ rừng. Nicôla cởi dây buộc hai con vật. Mắt nhìn xuống đất, anh đỡ Angiêlic lên yên. Bỗng nhiên, cô nắm lấy bàn tay thô cứng của anh:

- Nicôla này... anh có biết ông ta không?

Anh ngược mắt nhìn lên, cô thấy vẻ mỉa mai độc ác hiện trên gương mặt anh:

- Có... tôi có thấy ông ta, ông ta đã đến vùng này nhiều lần. Ông ta xấu đến nỗi các cô gái bỏ chạy khi ông ta cười con ngựa đen đi ngang qua. Ông ta thọt chân giống như quỷ dữ, và ác độc cũng không kém... Người ta đồn rằng ông ta dùng bùa mê, nước lá và các bài hát kỳ quái để quyến rũ đàn bà đến lâu đài của mình ở Tuludơ... Cô nào, bà nào đi theo ông ta thì không ai gặp lại nữa, hoặc trở về thì đã phát điên... Ha ha! Ha ha! thật là một đức ông chồng tuyệt vời, tiểu thư Xăngxê ạ!

- Anh bảo ông ta thọt chân à? Angiêlic hỏi lại, hai tay lạnh toát.

- Vâng, thọt, thọt chân! Cô cứ đi hỏi khắp mọi người mà xem. Họ sẽ bảo cô: con Quỷ lớn thọt chân vùng Lănggơđốc đấy!

Rồi anh ta cười phá lên, giả làm người thnh ngật ngưỡng lại gần con la của mình.

Angiêlic quất mạnh roi khiến con ngựa vùng lên phi nước đại. Cô phóng nhanh qua các lùm cây gai, như để chạy trốn tiếng cười khinh bỉ vẫn đang văng vẳng bên tai: “con quỷ thọt chân! con quỷ thọt chân”.

Cô vừa về tới sân lâu đài Môngtolu thì thấy một người cưỡi ngựa qua chiếc cầu treo theo sau cô. Nhìn bộ mặt ửng đỏ mồ hôi và đôi ủng da của ông, có thể đoán được ngay đây là người đưa thư. Khi ông Xăngxê chạy đến, người ấy rút chiếc phong bì từ cái hộp sắt nhỏ trao cho ông.

- Lạy Chúa! Ngài Angđigiô ngày mai sẽ tới. - Ông Nam tước kêu kên, vẻ rất bối rối.

- Ông ấy là ai, hử bố? - Angiêlic hỏi.

- Đây là người bạn của ông Bá tước, Ngài Angđigiô sẽ làm lễ cưới con...

- Sao ạ, cả ông này nữa ư?

- ... cưới theo ủy nhiệm. Hãy để bố nói hết câu đã chứ. Quý thật, bố không hiểu các bà tu sĩ đã dạy dỗ con cái gì, nếu họ không biết giáo dục cho con ngay cả lòng kính trọng đối với bố. Bá tước Perác sắp cử tới đây người bạn thân nhất của mình để thay mặt ông trong nghi lễ làm phép cưới đầu tiên, sẽ tiến hành tại đây, ở nhà thờ làng Môngtolu. Còn lễ làm phép cưới thứ hai sẽ tổ chức ở Tuludơ, lễ này, tiếc thay, gia đình ta sẽ không dự được. Ngài Hầu tước Angđigiô sẽ hộ tống con trong chuyến đi Lănggơđốc. Người miền Nam họ nhanh ghê gớm. Bố biết họ đã lên đường, nhưng không ngờ họ sẽ tới đây sớm thế.

- Con thấy rõ là nhận lời bây giờ quả thật kịp thời. - Angiêlic khê khàng nói một cách cay đắng.

Ngày hôm sau, gần giữa trưa, một đoàn xe lộc cộc kéo vào chập cả sân lâu đài, cùng với tiếng ngựa hí, người la hét ầm ĩ. Đoàn người miền Nam đã tới Môngtolu.

Ông Hầu tước Angđigiô có nước da rám nâu, bộ riaảnh lên, mắt sáng, vận chiếc váy vàng da cam, lò xo xò che bớt cái bụng to kên của một người ưa nhậu nhẹt. Ông giới thiệu hai người bạn cùng đến để làm chứng trong lễ cưới: Bá tước Căcbon Đogiorăc và Nam tước Xécbalô thấp nhỏ.

Khách được mời vào phòng ăn. Các vị khách đều khát khô cổ họng. Nhưng Hầu tước Angđigiô vừa nhấp một ngụm rượu đã vội quay người lại, nhờ toẹt xuống sàn nhà:

- Lạy Thánh, thưa Nam tước, rượu nho vùng Poatu của ngài quả là lưỡi tôi không đương nổi! Bớ anh em xứ Gaxcônơ nhà ta! Mang các thùng rượu vào đây!

Tính mặc mạc thẳng thắn của vị khách không làm phật ý Nam tước Xăng xê, trái lại đã làm ông thích thú.

Còn Angiêlic, cô không đủ sức để mỉm cười nữa. Suốt đêm hôm trước, cô đã phải làm cật lực cùng với bà cô Puynsêri và u già Phăngtin, để cho mọi cái trong lâu đài đều trông tươm tậm được. Vì vậy, lúc này người cô tê dại và đau ê ẩm. Như vậy lại tốt hơn: cô không còn nghĩ ngợi được gì nữa. Cô đã mặc tấm áo dài đẹp nhất mà người ta may cho cô ở Poachiê, tuy màu tro nhưng có thêm những đường viền xanh nhỏ ở ngực. Cô không biết rằng chính khuôn mặt hồng hào, đầy đặn nhưng mịn màng tựa một trái cây chưa chín hẳn phía trên cái cổ áo rộng hơi cứng thêm đáng ten, tự nó đã là thứ trang sức rực rỡ nhất. Con mắt của ba nhà quý tộc luôn luôn quay sang phía cô với một niềm thán phục mà tính tình cởi mở của họ không tìm cách che giấu. Các vị thay nhau chúc mừng cô hết lời.

Những người đầy tớ đã lần những thùng rượu to vào phòng lớn, dựng giá gỗ và nhanh nhẹn mở vòi trút rượu nho vào chai. Bá tước Căcbon Đogiorắc giới thiệu các loại rượu nho: Xanh-êmilông, Xôtec, Mêđốc...

Quen uống rượu táo và nước hoa quả, gia đình chủ lâu đài Môngtôlu ném các thứ rượu nho đó một cách dè dặt. Nhưng không mấy chốc, cả Đoni và ba đứa em trai nhỏ đều trở nên rất vui vẻ, men rượu thơm đã bốc. Angiêlic cũng chệnh choáng, và một cảm giác dễ chịu kỳ lạ xâm chiếm người cô. Cô trông thấy bố mình cười to, mở phanh cái áo chên kiểu cổ lỗ của mình, không ngại để lộ áo lót vải đã sờn. Và các vị quý tộc miền Nam đã mở khuy áo gilê của mình. Thậm chí một vị còn nhấc bộ tóc giả của mình lên để lau trán, rồi cứ để nó ẩm như thế đội lại lên đầu.

Mari-Anhét nắm cánh tay chị và lãnh lút nói vào tai cô:

- Chị Angiêlic, lên đi, lên ngay phòng chị mà xem, có bao nhiêu cái đẹp lạ kỳ!...

Cô để cho em gái lôi theo lên gác. Trong phòng rộng này, đã nhiều năm là phòng ngủ chung của ba chị em Ooctăngxơ, Madôlông và cô, người ta vừa mang lên nhiều hòm to bằng tôn và da, gọi là “hòm đựng trang phục”. Đây tớ gái và đây tớ trai mở hòm, lấy áo quần trải ra sàn nhà và ghế tựa. Angiêlic trông thấy tấm áo dài the màu xanh biếc như màu mắt mình trên giường lớn. Một tấm đăng ten tuyệt đẹp tô điểm chỗ ngực áo dài; và áo nịt ngực được gắn nhiều hạt kim cương và ngọc bích kết thành chuỗi hoa. Cùng kiểu hoa văn như thể trang trí cho tấm áo khoác bằng nhung hoa màu đen thẫm. Có mấy cái móc bằng kim cương dùng để giữ áo khoác đúng vị trí ở hai bên tấm váy.

- Đây là bộ áo cưới của cô - Hầu tước Angđigiô nói.

- Cái này nữa! Lại đây nữa, chị Angiêlic! Xem này. - Mari-Anhét gọi rồi rút, khuôn mặt nhỏ lạnh lợi như chuột nhất sáng lên vì vui thích.

Cùng với Anbe và Giảng-Mari, hai đứa em trai, cô bé nâng lên xem từng cái áo quần sang trọng, mở các hộp đựng dải lụa, đăng ten, và những chiếc quạt lông. Có một túi tuyệt đẹp bằng nhung xanh lót lụa trắng nẹp bạc mạ vàng, đựng lược, bàn chải tóc và hai cái gương Ý xinh xinh, túi đựng ghim với hai cái mũ vải và tấm áo lót dùng ban đêm. Kèm theo cây đèn nền bằng ngà và chiếc túi đựng sáu thanh nến.

- Và cái này. - Hầu tước Angđigiô hỏi Angiêlic - có lẽ cũng hợp với màu da của cô chứ?

Ông ta mở nắp hộp đựng nữ trang, gian phòng chật ních đầy tớ gái và đầy tớ trai, bỗng ồ lên xì xào thán phục.

Trên miếng vải lót bằng xa tanh trắng lóng lánh chuỗi ngọc trai cuốn làm ba vòng, những viên ngọc trai trong suốt, phơn phớt vàng, vì cô dâu trẻ đẹp không thể có chuỗi ngọc nào thích hợp hơn. Bên cạnh chuỗi ngọc còn một đôi hoa tai với hai hàng ngọc trai nhỏ xíu mà lúc đầu Angiêlic tưởng là để làm vòng cổ tay.

- Hai chuỗi ngọc nhỏ xíu này là để điểm trang bộ tóc. - Hầu tước Angđigiô giới thiệu.

- Để tôi làm tóc cho phu nhân. - Một người hầu gái lớn, lực lưỡng bước lên nói.

Tuy trẻ hơn u già Phăngtin, chị ta có những nét giống u già một cách kỳ lạ. Cũng ngọn lửa của dòng máu người Morơ đã nhuộm nâu làn da chị ta.

- Đây là Macgorit, gọi tắt là Macgô - Hầu tước Angđigiô giới thiệu, - chị ấy được nuôi chung dòng sữa của người vú nuôi của Bá tước Perắc. Chị ấy đã phục vụ nhiều phu nhân quý tộc ở Tuludơ, và đã từng theo chủ lên Pari trong nhiều năm. Chị ấy sẽ là người hầu phòng của cô.

Người đầy tớ gái khéo léo nâng mớ tóc dày của Angiêlic, lấy chuỗi ngọc nhỏ trang điểm cho cô, sau đó đeo chuỗi hạt trai vào cổ cô.

Một anh hầu chạy ra đưa gương cho cô.

Angiêlic soi thấy hình cô lộng lẩy gấp bội ngày thường. Ở cô, hình như mọi thứ đều sáng lấp lánh, ngay cả làn da mịn màng ửng hồng trên đôi má. Bất giác một niềm vui sướng dâng lên trong cô, khiến cô hé nở nụ cười rạng rỡ trên đôi môi thắm hồng.

“Ta đẹp” - Cô thầm nghĩ.

Rồi bỗng cô thấy mọi cái đều nhòa đi: và từ phía sâu thẳm trong gương hình như vang lên tiếng cười khinh bỉ khùng khiếp:

- Quý thọt chân, Quý thọt chân!

Xấu xa như tội ác. Một người chồng đẹp để làm sao, thừa tiểu thư Xăngxê.

16. Chương 12 - P2

Một tuần sau, lễ cưới theo ủy nhiệm được tổ chức, và nghi lễ, hội hè kéo dài ba ngày. Các cuộc khiêu vũ diễn ra ở tất cả các làng lân cận, bắn pháo hoa trong đêm cưới ở Môngtơlu.

Đêm trước ngày cô dâu lên đường đến vùng đất Lănggơđốc xa xôi, người ta bày một bữa tiệc lớn ở sân lâu đài. Trong số các thân hào, nhân sĩ và những nhà khá giả nông thôn đến dự tiệc, có ông quản lý Môlin với vợ và con gái.

Trong gian phòng rộng, nơi cô bé con Angiêlic đã bao đêm nằm lắng nghe cái chong chóng lớn quay rầm rắc chỉ chiều gió trên mái nhà, u già Phăngtin giúp cô mặc bộ áo cưới. Sau khi âu yếm chải tóc cho cô, u già lấy tấm áo cô dâu đưa cho Angiêlic:

- Con đáng yêu quá, ôi, của bầu của u ơi, con đáng yêu dường nào! - U Phăngtin thở dài, đầy vẻ luyến tiếc

- Ngực con nở nang chắc nịch thế này, có cần gì mặc nịt vú, phải để cho người mình tự do, thoải mái chứ.

- Cổ áo cắt thế này có thấp quá không hở u?

- Một phu nhân sang trọng cần phải phô bộ ngực của mình. Con u đẹp quá chừng! Đẹp thế này để dành cho ai kia chứ, lạ Chúa. - U già thở dài.

Angiêlic trông thấy khuôn mặt u già ướt đầm nước mắt.

- Đừng khóc nữa u ơi! U làm con mất hết can đảm thôi!

U già Phăngtin cúi xuống sửa đuôi áo khoác lòa xòa của cô, thì thào:

- Con tha lỗi cho u, con gái u ạ. U đã cho con bú, mà nay u không bảo vệ được con. U đã nghe đồn đại về người ấy, từ nhiều năm nay. Làm sao u có thể nhắm mắt để con đi được.

- Người ta đồn gì về ông ấy thế u?

U già đứng thẳng người lên. Cặp mắt đen mở to nhìn chăm chăm xuyên suốt, b

- Vàng! Đầy vàng trong lâu đài của ông ta!

- Có vàng thì dâu phải là tội lỗi, hở u? U xem, ông ấy biếu con bao nhiêu là quà tặng. Con thích lắm.

- Con đừng lầm lẫn. Vàng ấy là thứ ma quái đấy. Ông ta chế tạo vàng bằng các loại bình cất rượu, cái thứ nước phép ấy. Angricô người hầu cũ của ông ta bảo u, trong dinh thự của ông ấy ở Tuludơ - quét vôi đỏ thẫm như máu - có cả một khu nhà không ai được phép đặt chân tới. Cửa vào khu nhà này có một người da đen đứng gác, đen như trôn chảo dưới bếp của u. Một hôm, lúc người gác đi vắng, cậu Angricô ghé

mắt dòm trộm qua cánh cửa khép hờ, thấy cả một phòng rộng chất đầy chai lọ thủy tinh, bình cất rượu và ống dẫn nước, dẫn hơi, có tiếng nước đang sôi ùng ục. Đột nhiên, lửa phụt lên và một tiếng nổ vang lên như sấm, Angricô bỏ chạy.

- Cậu ta giàu trí tưởng tượng, giống như mọi người dân miền Nam.

- Ôi chào, nghe giọng nói chân thật và sợ hãi của cậu ta, u nhầm sao được. Phải, chính Bá tước Perắc đã phải trả giá đắt cho ma quỷ về sự giàu có và quyền thế của mình. Ông ta là một ông Gyor đờ Rét đấy, chẳng thua kém gì ông Gyor đờ Rét ở Poatu ngày trước.

- Thôi, đừng nói điều sằng bậy vô nghĩa nữa. - Angiêlic nói cộc lốc - không ai nói ông ta ăn thịt trẻ con bao giờ.

- Nhưng ông ta hay dùng bữa mê mồi chài phụ nữ về theo mình! - U già thì thăm - ông ta bày trò yến tiệc hoang dâm ở dinh thự. Nghe nói chính ngài tổng giám mục ở Tuludơ đã công khai lên án ông ta trong buổi giảng đạo đấy...

Angiêlic lấy cái gương tròn nhỏ ở túi ra soi, đưa ngón tay vuốt nhẹ lên hai hàng mi đã được chị hầu phòng Macgô chải cho mượt:

- Thế, những gì người ta nói về cái chân thọt của ông ấy có đúng không hở u? Cô hỏi với giọng làm ra vẻ thản nhiên.

- Trời ơi, đúng đấy, con gái bé bỏng của u. Ôi, Đức Mẹ thiêng liêng, con xinh đẹp biết bao nhiêu!

- U ơi, hãy bình tĩnh. U than thở như vậy chỉ làm cho con mệt thêm! U hãy tìm chị Macgô để chải lại tóc cho con. Và xin u từ nay trở đi chớ có nói về Bá tước Perắc như thế nữa. Xin u đừng quên hôm nay ông ấy là chồng của con rồi.

Tối đến, đuốc được thắp sáng ở sân lâu đài. Đoàn nhạc công tụ tập trên các bậc thềm trước cửa lâu đài, chơi các đàn, sáo nhẹ, trong lúc mọi người trò chuyện ồn ào. Angiêlic bỗng nhiên bảo người đi tìm thêm người chơi Viôlông trong làng đến, để cho dân làng có thể khiêu vũ ở bãi cỏ dưới chân lâu đài. Tai của cô chưa quen với thứ âm nhạc tinh tế soạn cho Triều đình và các nhà quý tộc ăn mặc lụa là và đăng ten. Cô muốn được nghe một lần nữa thứ âm nhạc dân dã xứ Poatu với những tiếng sáo réo rắt hòa với tiếng guốc gõ dậm gõ đánh nhịp.

Trời có sao, những làn sương mù mỏng che mờ bớt ánh sao và vàng trăng vàng vạc. Đĩa ăn và rượu ngon được đưa ra liên tiếp. Rổ bánh rán nóng được đặt ngay trước mặt Angiêlic và để nguyên đấy. Cô ngẩng đầu lên nhìn người vừa đem bánh đến mời, cô thấy một thanh niên cao lớn vận bộ quần áo vải dày thô màu tro nhạt của người xay bột mì.

- Đây là Valăngtin, con trai ông chủ nhà cối xay gió, đến mừng cô dâu. - Nam tước Ácmăng nói to giới thiệu.

- Anh Valăngtin, - Angiêlic mỉm cười nói - Từ khi về, tôi chưa gặp anh. Bây giờ, anh còn đi thuyền ngược kênh đào để hái hoa Angiêlic cho các thầy tu ở Niôn nữa không đấy?

Anh thanh niên cúi đầu chào rất thấp, nhưng không trả lời. Anh đợi cho cô cầm lấy chiếc bánh xong, liền nâng rổ lên đi mời tiếp những khách khác. Chỉ một lát anh đã mất hút trong đám đông và trong bóng tối.

Angiêlic cố gắng mỉm cười ở bàn tiệc. Nền và đuốc tỏa hơi nóng rất khó chịu. Không có lấy một luồng gió. Người ta hát hò, uống rượu. Mùi rượu quện với mùi nước chấm bốc lên nặng

Angiêlic đưa tay vuốt tóc hai bên thái dương, tóc ướt đầm.

“Ta làm sao thế này? - Cô nghĩ thầm - Hình như ta sắp nổ tung, sắp thét lên những lời căm ghét trút vào lũ người này. Tại sao cơ chứ?... Bỏ sung sướng kia mà. Bỏ đang tổ chức lễ cưới cho ta theo kiểu vương giả thế này mà. Các bà cô mặt mày tươi rói. Bá tước Perắc đã gửi biếu các bà những chuỗi hạt đá quý Pirênê và bao nhiêu áo quần là lượt. Các em trai, em gái ta sẽ được ăn học đến nơi đến chốn. Vậy ta còn phàn nàn điều gì? Ở tu viện họ vẫn thường dạy học sinh chớ có mơ mộng viễn vông. Một người chồng giàu có và tước vị cao sang chẳng phải là mục tiêu đầu tiên của người con gái quý tộc sao?”

Cô bỗng thấy run bắn lên. Tuy nhiên, cô không ốm mệt. Đây là phản ứng thần kinh: sự nổi dậy về thể lực trong cả con người cô bỗng bộc lộ vào lúc thật bất ngờ.

“Ta sợ ư? Chỉ là những câu chuyện cổ tích của u Phăngtin, u nhìn đâu cũng thấy có ma quỷ. Việc gì ta phải tin lời u? U bao giờ mà chẳng nói quá lên. Cả ông Môlin và bố đều không giấu chuyện Bá tước Perắc là một nhà khoa học. Từ đó mà tưởng tượng ra những chuyện bùa bải dâm ô ma quỷ, thì thật quá quái! Nếu quả thực u Phăngtin cho rằng ta sẽ rơi vào nanh vuốt của quỷ ác như vậy, chắc chắn u sẽ không để mình đi. Không, ta không sợ chuyện đó. Ta không tin chuyện đó.”

Bên cạnh cô, Hầu tước Angdigô khăn ăn dặt dưới cằm, một tay nâng món nấm hương thơm ngon và một tay nâng cốc rượu nho Boócđô, nói to với giọng lơ lớ:

- Ôi món nấm hương thần tiên, của quý dành cho những kẻ đang yêu. Mi hãy truyền vào dòng máu ta niềm lạc thú của tình yêu! Để cho ta vuốt ve người yêu của mình đến tận lúc rụng đông...

“Điều này thì ta từ chối. - Angiêlic bỗng nghĩ thầm. - Điều này ta sẽ không bao giờ chịu.”

Cô hình dung ra nhà quý tộc dị dạng đáng sợ, mà người ta đem dâng cô cho hấn như dâng một con mồi. Trong những đêm tĩnh mịch ở vùng Lănggơđốc xa xôi, người đàn ông mà cô chưa quen đó sẽ giành được mọi quyền hành đối với cô. Cô sẽ tha hòa, khóc lóc để cầu cứu, tha hồ van xin và sẽ không một ai tới. Hấn ta đã mua cô, cô đã bị đem bán cho hấn. Và sẽ cứ như thế cho đến hết cuộc đời cô! Cô tự nhủ:

“Đó là điều mà mọi người đều nghĩ không nên nói ra, điều mà có lẽ tất cả bọn hầu trai, hầu gái đang thì thảo với nhau ở dưới bếp. Vì vậy mắt các nhạc công miền Nam ánh lên vẻ thương hại ta. Thế nhưng đạo đức giả còn lớn hơn lòng thương hại. Chỉ một người bị hi sinh, mà biết bao nhiêu người được hài lòng. Vàng bạc và rượu đổ ra như suối. Chuyện sẽ xảy ra giữa ông chủ của họ với ta có quan trọng gì đâu? Lạy Chúa, con xin thề, ông ta sẽ không bao giờ đụng đến người con được...”

Cô đứng lên, vì cảm thấy một cơn giận ghê gớm xâm chiếm lòng mình, và càng ra sức tự kiểm chế, cô càng thấy mình ốm đến nơi. Giữa đám đông lộn xộn, không ai để ý đến việc cô rời khỏi bàn. Trông thấy Clê măng Tonen, người quản lý mà cha mình muốn từ Niôn, cô hỏi anh ta xem anh chặn ngựa Nicôla ở đâu.

- Anh ấy ở nhà kho, đang rót rượu vào chai, thưa Phu nhân.

Cô gái trẻ bước đi tiếp. Cô cử động như một đồ chơi bằng máy. Cô không hiểu mình tìm Nicôla làm gì, nhưng thấy cần gặp anh ta. Từ sau sự kiện ở trong rừng, Nicôla không còn ngẩng đầu lên nhìn cô nữa. Anh chỉ làm đúng nhiệm vụ của một người đầy tớ, những công việc ấy anh thực hiện cẩn thận nhưng uể oải.

Cô tìm thấy anh ở nhà kho. Anh đang rót rượu nho từ những vại lớn vào các bình, các chai do những người hầu khác liên tiếp mang đến. Trông thấy Angiêlic, anh đứng thẳng người lên rồi cúi xuống chào, đúng kiểu người quản gia Clê măng đã huấn luyện cho tất cả đám người làm trong bốn mươi tám tiếng đồng hồ trước đó.

- Tôi tìm anh, Nicôla ạ.

- Thưa Phu nhân...

Cô đưa mắt nhìn những cậu nhỏ đang cầm bình, cầm chai đợi lượt lấy rượu. Cô nói:

- Hờ đưa nào rót rượu hộ anh một lát, rồi đi theo tôi.

Ra bên ngoài, một lần nữa cô đưa tay lên trán. Không, cô không có ý niệm rõ rệt mình đang làm gì. Nhưng cô bị kích thích mạnh đến hơi choáng váng, do hơi men bốc từ những vũng rượu nho đổ vãi khắp sàn nhà. Cô đẩy cửa đi vào một nhà kho chứa lúa gần đây. Trong nhà kho này cũng sặc sụa hơi rượu. Khi mới chấp tối, người ta đã rót rượu vào chai ở đây, sau đó các vại đã cạn hết và không dùng kho này nữa. Lúc này kho tối om và nóng hầm hập.

Angiêlic đặt hai tay lên bộ ngực nở nang của Nicôla. Cô bỗng gục đầu vào anh, người rung lên vì những cơn thốn thức ngấn.

- Nicôla! - Cô rên rỉ - người bạn vui đùa thuở xưa của tôi, anh hãy nói với tôi là chuyện đó không có thật! Họ sẽ không đưa tôi đi xa chứ? Họ sẽ không trao tôi cho ông ta chứ? Tôi sợ, Nicôla. Giữ lấy tôi, giữ tôi

thật chặt vào.

- Thừa Phu nhân...

- Thôi đi! - Cô kêu lên - cả anh nữa! đừng làm tôi phát ngáy lên. Và cô nói thêm bằng một giọng khàn khàn, run rẩy mà cô không nhận ra được đó là giọng của chính mình:

- Ôm lấy tôi! Ôm chặt vào! Tôi chỉ đòi anh có thể thôi!

Anh ta hình như do dự. Rồi anh giang đôi cánh tay lực lưỡng của người nông dân, ôm lấy thân hình thon nhỏ của cô.

Kho lúa tối om, Angiêlic nửa say rượu nửa như điên cuồng, giúi trán vào vai Nicôla. Một lần nữa cô thấy mình bị sự thèm muốn dữ dội của người đàn ông bao bọc, nhưng lần này cô thả mình tiếp nhận nó. Cô thở dài:

- Ôi, anh thật đáng yêu. Anh là bạn của tôi. Tôi muốn anh yêu tôi... chỉ một lần thôi. Tôi muốn chỉ một lần, được một chàng trai trẻ đẹp yêu tôi. Anh có hiểu không?

Cô choàng tay quanh cổ anh, kéo mặt anh xuống gần mặt mình. Hơi thở của anh bốc đầy mùi rượu. Anh

- Nữ hầu tước của các thiên thần...

- Yêu tôi đi! - Cô thì thào và ép chặt môi vào môi anh - Chỉ một lần thôi. Rồi tôi sẽ đi. Anh có muốn tôi không? Anh không còn yêu tôi nữa ư?

Anh ừ ào trả lời, rồi nhấc bổng cô lên trong hai cánh tay. Anh dò dẫm bước trong bóng tối đen như mực và cùng với cô gieo mình xuống một đồng rơm.

Angiêlic cảm thấy mình mình mất lạng lạng và như đã tự giải thoát mình khỏi mọi ràng buộc của con người. Cô bước vào một thế giới khác: cô đang bồng bềnh trôi ở bên trên những gì đã từng là cuộc đời mình từ trước đến giờ. Chìm trong bóng đêm hoàn toàn của kho lúa, cô choáng váng vì hơi nóng và mùi nồng nặc, vì những cái ve vuốt vừa khéo léo vừa thô bạo, mới mẻ đối với cô. Cô cố gắng vượt qua sự hổ thẹn bản năng đã khiến cô co người lại, dù không muốn thế. Cô thiết tha ao ước mọi cái sẽ trôi chảy, và trôi chảy nhanh chóng. Cô nghiêng chặt rằng tự nhủ thầm rằng người kia sẽ không phải là người đầu tiên chiếm lĩnh được mình. Như vậy cô sẽ trả thù được cho chính mình. Đó là câu trả lời dành cho những kẻ đã vung vãi vàng ra hồng mua được mọi thứ.

Cô chăm chú đáp ứng những đòi hỏi của người đàn ông hơi thở mỗi lúc thêm dồn dập hơn, cô buông lỏng mình, sẵn sàng ngoan ngoãn tự hiến dâng dưới sức nặng của cái thân hình muốn đè bẹp cô...

Cô sắp thực hiện được việc trả thù thì bỗng nhiên có ánh đèn rọi vào nhà kho, rồi có tiếng thét kinh hoàng của một phụ nữ ở ngoài cửa. Nicôla vùng dậy, nhảy vọt một cái sang bên cạnh. Angiêlic trông thấy một thân hình cao lớn nhảy xổ vào phía anh chặn ngựa. Nhận ra ông già Guyôm, cô vội lấy hết sức mình giữ chặt ông này lại khi ông chạy qua chỗ cô. Nhanh thoăn thoắt, Nicôla đã leo tới đám rui mè dưới mái nhà kho, và mở được một cánh cửa sổ. Cô nghe tiếng anh nhảy vọt ra ngoài và bỏ chạy.

Người phụ nữ ở ngưỡng cửa vẫn kêu the thé. Đây là bà cô Gian, một tay cầm lọ, tay kia run run đặt lên ngực. Angiêlic buông ông già Guyôm ra, và chạy lại túm lấy bà ta, dùng móng tay nhọn ấn mạnh vào cánh tay bà ta

- Có câm miệng đi không bà lão điên rồ này?... Bà muốn gây chuyện tai tiếng rùm beng à? Bà muốn cho ông hầu tước Angđigiô xếp hết các hòm xiềng, va li lại, cùng tất cả các quà tặng để bỏ đi chẳng? Bà sẽ làm gì còn có được những hạt đá quý Pirênê và bao nhiêu tặng phẩm tốt đẹp khác nữa. Bà hãy câm miệng lại, nếu không tôi sẽ tống nắm đầm này vào cái mồm móm kia đấy!

Từ các kho lúa gần đấy những người nông dân và đám đầy tớ kéo đến, ngơ ngác. Angiêlic trông thấy u già đi tới, rồi cả bố cô nữa. Ông Nam tước, mặc dù chân bước có phần liêu xiêu, vẫn nhìn bao quát bữa tiệc cưới như một chủ nhà chu đáo:

- Cô đấy à, cô Gian, sao mà kêu the thé như bị ma quỷ trêu ghẹo thế?

- Trêu ghẹo à? - bà cô già nói hỏn hển - Ôi, anh Ácmăng, tôi tưởng chết khiếp mất.

- Vì sao thế, bà em thân mến?

- Tôi đến đây để lấy ít rượu nho. Mà ở trong cái kho này, tôi thấy... tôi thấy...

- Cô Gian thấy một con vật! - Angiêlic nói to xen vào - Cô không biết, đây là con rắn hay con cày - Nhưng cô ạ, có gì mà phải sợ hãi thế. Cô cứ trở về bàn tiệc đi, họ sẽ mang rượu lại cho cô.

- Phải đấy! - Nam tước nói giọng lè nhè - Ít nhất lần này cô cũng chớ làm phiền mọi người chứ, cô Gian ạ. Mọi người hãy giúp đỡ một tay chứ.

“Bà ấy có muốn giúp gì một tay đâu - Angiêlic nghĩ thầm - Bà ấy rình rập, theo dõi mình. Chỉ thích thăm dò chuyện riêng của người khác. Bà ấy theo gót mình tới đây. Chính bà ấy bảo ông lão Guyôm cầm đèn theo”.

Móng tay cô vẫn bấm mạnh vào cánh tay nhéo nhọt của người đàn bà béo phì.

- Bà hiểu tôi nói gì chứ? - Angiêlic thì thào - Chừng nào tôi chưa rời khỏi đây, thì bà không được nói một lời nào. Nếu không, tôi sẽ đầu độc bà bằng thứ lá đặc biệt mà tôi biết.

Bà cô Gian ú ớ một chút, mắt trợn ngược. Những lời ám chỉ đến chuỗi ngọc, hơn cả lời đe dọa, đã đập tan sự chống cự của bà ta. Bà ta mím chặt đôi môi, im bặt và bước theo Nam tước trở về bàn tiệc.

Một bàn tay thô kệch giữ Angiêlic lại. Không cần chú ý nhẹ tay, ông già Guyôm gỡ những sợi rơm còn vướng vào đầu tóc và quần áo của cô, cô ngược mắt nhìn ông già, cô đoán được tình cảm trên khuôn mặt đầy râu ria ấy:

- Bác Guyôm! - Cô thì thầm - Cháu muốn bác hiểu cho...

- Tôi còn cần gì phải hiểu, thưa phu nhân - ông già đáp bằng tiếng Đức, với vẻ kiêu hãnh như vả một cái tát vào mặt cô - Tôi đã trông thấy, thế là đủ rồi.

Người đầy tớ già giờ nắm đầm về phía đêm tối và gặm ghè một câu nguyên rửa. Cô ngẩng cao đầu, bước về bàn tiệc. Lúc ngồi vào bàn, cô đưa mắt tìm Hầu tước Angđigiô thì thấy ông ta ngồi gục trên ghế, ngủ gật rất say. Nhiều vị khách đã ra về hoặc đang ngủ gà ngủ gật. Nhưng người ta vẫn còn khiêu vũ ở ngoài bãi cỏ.

Angiêlic ngồi thẳng đơ, không mỉm cười, vẫn ở lại chỗ tọa bửa tiệc cưới của mình. Giận dữ vì không toại nguyện, vì đã tự nhủ sẽ rửa hận mà không thực hiện được lời nguyện, cô cảm thấy nhức nhối đến mọi đầu ngón tay. Nỗi căm giận và hổ thẹn dày vò trái tim cô. Thế là cô đã mất ông già Guyôm rồi. Mongtôlu quê hương đã gạt bỏ cô. Cô không còn con đường nào khác: đến với người chồng chân thật của mình.

17. Chương 13

Ngày hôm sau, bốn cỗ xe ngựa và hai x chất nặng đồ đạc lên đường đi Niôn. Angiêlic đau khổ khi nghĩ rằng mọi sự phô trương xe ngựa với những người đánh xe, những tiếng hò hét, tiếng trục xe kêu cọt két đều nhằm thể hiện sự trọng vọng đối với nàng. Khó mà tin được rằng phải huy động bằng ấy xe ngựa tung bụi mù trời như vậy chỉ để phục vụ riêng tiểu thư Xăngxê, từ trước tới nay không hề có người tùy tùng nào khác ngoài người lính đánh thuê đã già, chỉ có cây giáo dài làm vũ khí. Đám cô hầu, anh chăn ngựa và nhạc công chia nhau ngồi chất đống cùng với hành lý, đồ dùng trên những xe thồ hàng. Những người con của miền Nam đang trở về vùng đất quê hương nóng bỏng của mình, người còn sức mùi rượu nho lẫn với mùi tỏi.

Giữa đám đông vui nhộn đó, chỉ một mình bác Clê măng Tonen nổi bật như một con người công thức cứng đơ. Ông ta chỉ được mượn tạm trong một tuần lễ để phục vụ đám cưới, nay ông xin được đi làm tùy tùng cho đoàn tới Niôn. Ngay buổi tối của chặng đường đầu tiên, người quản lý đã đến gặp Angiêlic xin ở lại giúp việc nàng hoặc làm quản gia hoặc người hầu cũng được. Ông ta nói mình đã từng phục vụ nhiều vị quý tộc ở Pari, d

ã mất việc làm vì phải trở về quê quán ở Niôn để giải quyết việc thừa kế tài sản người bố.

Với dáng dấp kín đáo và hiểu biết nhiều, bác Clê măng đã tranh thủ được thiện cảm của chị Macgô. Chị hầu gái này nói quả quyết: một người hầu mới biết cư xử đường hoàng như thế này chắc hẳn sẽ được tiếp nhận nồng nhiệt trong dinh thự Bá tước ở Tuludơ.

Vì thế Angiêlic đã đồng ý giữ bác Clê măng ở lại giúp mình. Không hiểu sao bác ta làm nàng hơi sợ. Đây là một người giúp việc cởi mở, dễ bảo, hơi bợ đỡ người trên. Tuy vừa mới cách đây ít ngày đối với Angiêlic, Clê măng chỉ là một người chưa từng quen biết, dù sao thì bác ta cũng là một người cùng tỉnh, sẽ giúp nàng nhớ tới quê hương thân yêu.

Sau khi đã vượt qua Niôn, thủ phủ vùng đầm lầy, đoàn xe ngựa của phu nhân Perắc ruổi nhanh về hướng ánh nắng mặt trời. Họ đi ngang qua Boocđô cách đó không xa. Khi đến gần vùng Bêacnơ, họ được tiếp đón ở lâu đài ngài Cô mông, tức hầu tước Pêghilanh kiêm công tước Lô đăng. Theo ông Angđigiô, nhà quý tộc thấp nhỏ nhưng có duyên và ý nhị này đã được suy tôn là “chàng trai được sủng ái nhất triều đình”. Chính nhà vua trẻ tuổi nhưng luôn giữ vẻ uy nghi cũng không cưỡng nổi những câu pha trò của ông công tước, đã khiến Hoàng thượng phì cười giữa phiên họp Hội đồng nội các. Nhưng hiện nay ngài công tước đang bị giáng về vùng lãnh địa quê hương vì tội xúc phạm với ngài ngài Lô đăng chẳng tỏ vẻ nao núng gì cả, vẫn tiếp tục nói những câu chuyện bông lơn không biết chán.

Công tước Lô đăng hết mực trầm trồ trước sắc đẹp của Angiêlic và ứng khẩu ngay một bài thơ ca ngợi nàng. Công tước kêu lên:

- Trời! Các bạn quý ạ, tôi tự hỏi: liệu Người có giọng hát vàng của Vương quốc này có mất đi nốt nhạc cao nhất của mình vì sắc đẹp của Phu nhân đây không nhỉ?

Đây là lần đầu Angiêlic nghe nói đến giọng hát vàng của Vương quốc. Người ta giải thích cho nàng: ông ta là danh ca lớn nhất của thành phố Tuludơ, nàng sẽ được nghe ông hát, sẽ không tránh khỏi bị chinh phục.

Trước khi về tới Tuludơ, đoàn xe ngựa dừng lại tại một trong số nhiều dinh cơ của Bá tước Perắc. Chị hầu phòng Macgô bận rộn tắm gội cho Angiêlic; chị sợ nắng và bụi đường trường làm đen xạm nước da của bà chủ. Chị lấy nhiều thứ dầu thơm xát vào người nàng, bắt nàng nằm yên trên đi văng để chị xoa bóp thật mạnh tay, rồi nhổ hết mọi lông tơ thừa trên mình nàng. Chị bảo nàng, một phu nhân sang trọng mà còn có lông tơ thừa thì không thể chấp nhận được.

Khi đã hoàn thành mọi việc khiến cho tấm thân kiều diễm của nàng trở nên tuyệt mỹ, Angiêlic không kìm nổi một cảm giác ghê sợ.

- Ông ta sẽ không được đụng đến mình, nàng tự nhủ một lần nữa. Ta thà gieo mình qua cửa sổ còn hơn.

Sáng hôm sau, lo ngại đến phát ốm, nàng bước lên xe ngựa đến thẳng Tuludơ. Ngồi bên nàng, hầu tước Angđigiô cười nói, hát hò luôn miệng, nhưng nàng đâu có nghe thấy gì.

Nàng nhận thấy người đánh xe bắt đầu ghìm cương ngựa lại mấy phút. Phía trước cỗ xe đám đông người đi bộ và người cưỡi ngựa đứng chật ngang đường. Khi xe dừng lại, nàng nghe thấy rõ hơn tiếng hát, tiếng reo hò cùng tiếng trống gõ nhịp:

- Lạy thánh, hình như Phu quân của tiểu thư đến đón chúng ta đây. Ông hầu tước kêu to rồi nhảy xuống đất.

- Sớm thế ư? - Angiêlic nghĩ thầm và tái mặt.

Các cậu thiếu niên tùy tùng mở rộng cửa xe. Nàng bước xuống mặt đường cát bụi dưới ánh nắng mặt trời gay gắt. Bầu trời xanh ngắt. Luồng gió nóng như lửa tạt lên từ những cánh đồng ngô chín vàng ở hai bên đường. Đám đông rầm rập đang đi tới, quần áo ngô nghĩnh óng ánh kim cương, đá quý xanh đỏ, vừa đi vừa nhảy cẫng lên, nhào lộn và đâm bổ, ngã nhào vào giữa đám đông người ngựa đến trước đám người này, cũng mặc những bộ quần áo kỳ quặc bằng xa tanh hồng, đội mũ cắm lông chim trắng.

Rồi đám đông dẫn ra, mở một lối đi. Một người cao lớn quần áo nhung đỏ thẫm, tay chống cái cán bằng gỗ mun, chân khập khiễng, lắc lư đi tới. Lúc người thợ chân tới gần, cô trông thấy dưới bộ tóc giả đen dày, một khuôn mặt cũng xấu xí hệt như dáng đi của người đó. Hai vết sẹo sâu kéo dài từ thái dương đến má

bên trái, vắt qua một bên mí mắt hơi nheo lại. Đôi môi khá dày và cái cằm cạo nhẵn khác hẳn kiểu dễ râu thường thấy, càng làm tăng thêm vẻ kỳ dị của bộ mặt ngáo ộp bí hiểm này.

- Đây không phải là ông ta - Angiêlic cầu nguyện - cầu Chúa, không phải là ông ta!

- Thừa phụ nhân, đây là đức phu quân của bà, Bá tước Perác - Hầu tước Angđigiô giới thiệu.

Nàng nhón chân xuống chào, đúng kiểu đã được dạy dỗ. Tâm trí nàng như bị dồn vào đường cùng và chỉ ghi nhận những chi tiết vớ vẩn: vòng cung kim cương ở đôi giày của Bá tước, một chiếc giày có gót cao hơn chiếc kia nhằm giảm bớt vẻ thọt chân; quần áo lỏng lẩy, thanh gươm; cổ áo đồ sộ đính đẳng ten.

Có ai đó nói chuyện với nàng: nàng trả lời thế nào chính nàng cũng không nhớ rõ. Tiếng trống hòa với tiếng kèn vang vang làm nàng choáng váng.

Khi lại bước lên xe và ngồi xuống ghế, một bó hoa hồng và từng chùm viôlét được đặt trên lòng nàng:

- Hoa thơm đem lại niềm vui lớn. Tiếng nói cất lên bên tai nàng. là chúa tể ở Tuludơ.

Angiêlic bây giờ mới biết rằng người ngồi bên nàng không phải là Hầu tước Angđigiô. Để tránh không nhìn thấy khuôn mặt ghê sợ kia, nàng cúi xuống bó hoa.

Lát sau, thành phố Tuludơ hiện ra, lộng lẫy với những ngọn tháp cao và những gác chuông màu đỏ. Đoàn xe ngựa đi vào những con đường nhỏ hẹp, những hành lang râm mát thấp thoáng chút ánh hồng.

Về đến dinh thự của Bá tước Perác, người ta nhanh chóng mặc cho Angiêlic tấm áo choàng bằng nhung trắng lộng lẫy được tô điểm bằng xa tanh trắng và những hạt kim cương. Các cô hầu phòng mặc áo choàng, vừa mời nàng uống nước lạnh vì nàng gần như chết khát. Vào giữa trưa, khi chuông đổ hồi, đám cưới kéo về nhà thờ lớn. Tổng giám mục đang chờ cô dâu chú rể tại quảng trường cạnh đó.

Sau khi Tổng giám mục đã ban phước cho cặp vợ chồng, Angiêlic một mình bước theo dọc hành lang nhà thờ, theo đúng phong tục của các dòng quý tộc. Đi trước nàng là ngài Bá tước khập khểnh - và bóng người cao lớn, đồ rực đang cử động trước mặt nàng bỗng trở thành kỳ dị, chẳng khác gì tên quỷ dữ hiện hình dưới mái vòm nhà thờ mờ ảo khói hương nghi ngút. Bên ngoài vòm nhà thờ, hầu như cả thành phố đã tụ tập lại để ăn mừng. Angiêlic không hề nghĩ rằng tất cả sự rùm beng đó đều hướng về một sự kiện mang tính chất hết sức cá nhân là đám cưới của nàng với Bá tước Perác. Bất giác nàng đưa mắt tìm xem cảnh tượng nào đã gây ra những nụ cười rộng mở trong đám quần chúng, đã kích thích họ trở nên vui nhộn. Té ra tất cả mọi con mắt đều đổ dồn về phía nàng. Chính nàng là người được các vị quý tộc đầy kiêu hãnh và các phu nhân ăn mặc lộng lẫy nghiêng mình kính chào.

Từ nhà thờ trở về dinh thự của Bá tước, cặp vợ chồng mới cưới hai con ngựa phủ áo giáp rất đẹp. Quảng đường chạy dọc bờ sông Garon được rắc đầy hoa. Dòng sông óng ánh dưới nắng vàng, các thủy thủ trên tàu nhỏ cười đùa vui vẻ với nhau.

Có một cái gì phiêu thực trong mỗi cảnh tượng nàng đang chứng kiến. Nàng cảm thấy mình cô đơn ghê gớm, chìm đắm trong giấc mơ mà ý nghĩa có lẽ, sau này khi tỉnh giấc, nàng cần phải cố gắng mới nhớ lại được. Và ở cạnh nàng, dưới ánh mặt trời luôn luôn hiện rõ khuôn mặt dị dạng nhìn nghiêng của người đàn ông được gọi là chồng nàng, mà đám đông hoan hô nồng nhiệt. Những đồng tiền vàng rơi leng keng trên đất sỏi. Những thiếu niên quý tộc tùy tùng tung tiền vào đám đông, và dân chúng xô đẩy, đánh đập nhau để giành lấy những đồng vàng rơi trong cát bụi.

Trong các khu vườn của tòa nhà Bá tước, một loạt bàn dài phủ khăn trắng đã được bày trong bóng râm. Rượu nho chảy như suối từ các vại đặt trước cửa lâu đài, dành cho dân chúng ngoài phố có thể đến uống. Giới quý tộc ở địa phương cùng những người tai to mặt lớn trong thành phố đều được mời vào dinh thự.

Angiêlic ngồi giữa ngài Tổng giám mục và ngài Bá tước mặc bộ áo màu đỏ, cô không nuốt trôi được miếng nào; khó đếm xuể các món ăn lần lượt được dọn ra bàn, hết đĩa này đến đĩa khác. Đủ các loại hoa quả, bánh kẹo ăn trắng miệng. Đủ các loại rượu nho, từ thứ màu đỏ thắm đến thứ vàng nhạt.

Angiêlic lạnh toát người vì lo ngại và hờn giận, cảm thấy mất hết kiên nhẫn do ồn ào và sự xa hoa thừa mứa. Bản tính kiêu hãnh của nàng không cho phép nàng để lộ điều đó, nàng gắng gượng cười mỉm và tìm những lời xã giao nói với mỗi người khách. Kỷ luật ở tu viện Thánh mẫu Uyaxuyn giúp nàng vẫn ngồi thẳng người,

dáng dấp đường hoàng, dầu thấm mệt. Tuy nhiên, nàng hoàn toàn không đủ sức để quay mặt về phía Bá tước Perác. Nhận thấy thái độ ấy có thể bị người ta coi là quá kỳ quặc, nàng đành tập trung tất cả sự chú ý vào người ngồi cạnh phía bên kia, ông Tổng giám mục. Ngài là người rất điển trai, đang độ thanh xuân, có tài hùng biện lớn, vẻ dễ thương của người lịch thiệp nhưng đôi mắt xanh thì rất lạnh lùng.

Tổng giám mục là người duy nhất, trong số tất cả các vị khách có mặt đã tỏ ra không muốn hòa vào không khí chung hồ hởi của tiệc cưới.

- Thừa mứa quá! Thừa mứa quá! - ông thở dài, và đưa mắt nhìn quanh khi nghĩ tới tất cả đám dân nghèo hàng ngày tụ tập trước cửa tòa giám mục, khi nghĩ tới những người ốm đau không được săn sóc thuốc thang, những tín đồ ở các làng theo dị giáo mà mình đã không dứt bỏ được tín ngưỡng của họ chỉ vì thiếu tiền, trái tim ông nhỏ máu. - Thế con có dốc lòng làm việc thiện không, con của cha?

- Thừa đức cha, con vừa mới rời khỏi tu viện. Nhưng con đã lấy làm sung sướng được dốc lòng phục vụ xứ đạo này, dưới sự điều dắt của Đức

- Ta cảm ơn con vì đức phục tùng của con, con gái cha ạ. Nhưng ta biết rằng: bà chủ trẻ tuổi của một dinh cơ thì có nhiều nhiệm vụ mới mẻ, cần phải để nhiều quan tâm vào đó. Phải chăng nhiệm vụ lớn nhất cần dốc lòng dốc sức của một phụ nữ chính là làm thế nào có ảnh hưởng đến tư tưởng của người chồng? Trong thời đại chúng ta, một người vợ yêu thương chồng và khôn ngoan có thể có quyền lực cực kỳ mạnh mẽ đối với suy nghĩ của người chồng.

Đức Tổng giám mục cúi xuống gần Angiêlic và nhắc lại:

- Người phụ nữ có thể có quyền lực thật lớn... nhưng nói riêng thôi nhé. Phu nhân đã chọn một ông chồng hơi lạ lùng.

“Tôi đã chọn... Angiêlic nghĩ thầm thấy thật mỉa mai - Liệu cha mình đã bao giờ nhìn thấy con người góm ghiếc này chưa? Mình nghi ngờ điều đó. Cha yêu mình lắm kia mà. Trong bất cứ trường hợp nào, cha không bao giờ muốn làm cho mình đau khổ. À, nhưng mà... cha muốn cho mình giàu có. Còn mình thì muốn được người khác yêu mình. Mẹ Xanhthơ An thường hay răn mình chớ nên lãng mạn. Ông tổng giám mục này có vẻ là người tốt...”

Trời đã dịu hẳn, khi hoàng hôn buông xuống. Cuộc khiêu vũ sắp bắt đầu, Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Mình sẽ nhảy suốt đêm nay - nàng thầm nghĩ - không có gì trên trái đất này có thể buộc ta phải thuận ở lại một mình với ông ta, dù chỉ trong chốc lát.

Nàng khó chịu liếc nhìn chồng. Mỗi lần nhìn, cái khuôn mặt đầy sẹo có đôi mắt đen lánh như than đã lại làm nàng không thoải mái. Do vết sẹo dài làm mi mắt trái nhắm lại khiến Bá tước có một vẻ mỉa mai ranh mãnh.

Ngồi tựa lưng vào chiếc ghế bành có đệm, ông Perác đưa lên môi một vật nhỏ nâu nâu - người hầu vội châm lửa cho ông ta.

- Ô, thưa ngài, ngài nêu một gương xấu đấy! - Tổng giám mục kêu lên, trán cau lại - Tôi coi thuốc lá là món tráng miệng ở địa ngục. Thế mà những kẻ hút tẩu la cà các quán rượu ngồi đàn ghê với thứ thuốc lá đáng nguyên rửa đó. Tôi chưa hề thấy một nhà quý tộc nào hút thuốc theo kiểu thô lỗ đó.

- Tôi không dùng tẩu, mà cũng không hút thuốc lá. Tôi cuốn lá thuốc lại để hút theo kiểu những người thổ dân châu Mỹ mà tôi đã thấy.

- Khi có hai cách để thực hiện một việc gì thì ông bao giờ cũng chọn cách làm thứ ba! - Tổng giám mục nói, giọng chua chát - tôi còn chú ý đến một điều kỳ quặc khác nữa ở ông. Không bao giờ thấy ông để một viên ngọc hay một mảnh sừng tê giác trong cốc rượu của mình. Ai cũng biết rằng đó là cách đề phòng tốt nhất chống âm mưu kẻ thù bỏ thuốc độc vào rượu để hãm hại mình. Ông không bao giờ dùng cách đó để giữ mình. Phải chăng ông tự cho là không ai hãm hại được mình... hoặc là mình không có kẻ thù sao?

- Không, thưa Đức cha, không phải thế - Bá tước Perác trả lời - Tôi biết một cách tốt nhất để phòng chống lại thuốc độc.

- Nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là mỗi một ngày trong suốt cuộc đời mình, ta hãy uống một lượng thuốc độc cực kỳ nhỏ, mà nên chọn loại thuốc độc mạnh.

- Ông làm như thế à? - ông Tổng giám mục ghê tởm kêu lên.

- Vâng, tôi đã làm thế ngay từ thuở còn nhỏ. Chắc Đức cha có biết là bố tôi đã chết vì bị đầu độc. Mẹ tôi muốn tìm cách chắc chắn nhất để bảo vệ tính mạng của tôi. Chính một người nô lệ người Morơ đã truyền cho mẹ tôi bí quyết phòng chống độc bằng cách uống thuốc độc cho quen dần.

- Trong lý lẽ của ông bao giờ cũng có một vài điểm mâu thuẫn hay phi lý làm cho tôi phải lo ngại - Ông tổng giám mục nói, vẻ lo lắng thật sự.

Bá tước Perắc nhô người ra phía trước một chút để nhìn ông giám mục kỹ hơn. Những chùm tóc đen của ông ta chạm vào tay Angiêlic, khiến nàng lùi lại. Lúc đó nàng mới nhận ra rằng chồng mình không mang tóc giả, mớ tóc đen dày của ông ta là tóc thật.

- Khỏi thuốc lá của tôi có làm Phu nhân khó chịu không đấy? - Bá tước bỗng nhiên hỏi Angiêlic và cúi lại gần hơn để bắt gặp ánh mắt của nàng.

Nàng lắc đầu. Mùi thuốc lá thơm dịu gây cho nàng một nỗi buồn nhẹ nhẽu, nàng nhớ đến ông già Guyôm ngồi hút thuốc bên bếp lửa trong nhà bếp rộng lớn ở lâu đài Môngtôlu. Sao mà bác Guyôm cùng u già Phăngtín và bao nhiêu hình ảnh thân thương khác bỗng nhiên trở nên xa xôi đến thế!

Nhưng tiếng đàn viôlông bắt đầu vang lên. Mặc dù mệt phờ, Angiêlic sốt sắng nhận lời khi Hầu tước Angđiô mời khiêu vũ. Các cặp nam nữ đã kéo đến đông ở sân rộng lát gạch vuông chung quanh có những vòi phun nước lạnh mát rượi. Ở tu viện, Angiêlic đã học được một số điệu nhảy thịnh hành, nên bây giờ nàng không cảm thấy lúng túng giữa đám quý tộc và các phu nhân của một thành phố hiện đại. Đây là lần đầu tiên nàng nhảy ở một hội khiêu vũ thật sự. Và nàng đã bắt đầu vui thích với các điệu nhảy. Bỗng trong đám đông có một làn sóng chuyển động. Nhiều cặp đang khiêu vũ đã bị tách đôi ra do bị xô đẩy; một đám người ào ào lao tới các bàn. Những người đang nhảy tỏ vẻ phản đối, nhưng có ai đó kêu to: “ông ấy sắp hát đấy!”. Nhiều người khác cũng nhắc lại theo: “giọng hát vàng! giọng hát vàng của vương quốc chúng ta...”

18. Chương 14

Một bàn tay kín đáo chạm vào cánh tay Angiêlic:

- Thưa bà, - chị hầu phòng Macgô thì thầm - đây là lúc bà nên rời khỏi đây. Ngài Bá tước sai tôi đưa bà đến nhà thủy tạ trên bờ sông Garon. Bà sẽ nghỉ đêm ở đó.

- Nhưng tôi không muốn đi! Angiêlic phản đối - Tôi còn muốn nghe người ca sĩ mà ai cũng hết lời khen ngợi trầm trồ. Tôi cũng còn chưa thấy mặt ca sĩ nữa kia.

- Thưa bà, ông ấy sẽ hát để bà nghe. Ông ấy sẽ hát phục vụ riêng bà thôi, ngài Bá tước đã hứa như vậy. Bây giờ kiệu đang đợi.

Vừa nói, người phụ nữ to béo vừa cầm chiếc áo choàng có đính mũ chùm đầu khoác lên vai bà chủ, rồi đưa cho Angiêlic chiếc mặt nạ bằng nhung đen và thì thầm:

- Xin bà hãy đeo dùm cho để không ai nhận ra bà nữa. Nếu không dám “nhạc công” mang theo xoong chảo có thể rượt theo đến tận nhà thủy tạ, và họ sẽ khua xoong đập chảo quấy nhiễu đêm tân hôn của ông bà.

Chị người hầu lấy tay che miệng cười khúc khích, rồi giải thích:

- Tục lệ ở Tuludơ xưa nay vẫn thế. Cặp vợ chồng mới cưới nào không tìm cách lẩn đi như những tên kẻ trộm trong đêm tối, thì sẽ phải nộp một khoản chuộc lớn bằng tiền đồng, nếu không buộc phải xô xát khủng khiếp với bọn quý sứ ấy. Đức Tổng giám mục và cả cảnh sát đã tìm cách phá bỏ tục lệ ấy mà không được.

Chị hầu đẩy Angiêlic vào kiệu, hai người đẩy tứ lực lưỡng nhấc ngay kiệu lên vai khiêng đi. Vài ba người cưỡi ngựa từ trong bóng tối theo sau hộ vệ. Sau khi đi vòng vèo qua nhiều ngõ hẹp, đám người này đã ra tới vùng nông thôn.

Nhà thủy tạ là một biệt thự nhỏ nhỏ, chung quanh vườn cây thoai thoải trải dài tới con sông. Lúc xuống kiệu, Angiêlic khẽ giật mình trước cảnh vật hết sức tĩnh mịch, chỉ vang lên tiếng dế kêu lạnh lẽo. Chị hầu phòng Macgô từ trên yên ngựa tụt xuống đất và dẫn cô dâu trẻ vào căn nhà vắng ngắt. Đôi mắt long lanh và môi mỉm cười của chị hầu phòng làm tăng thêm vẻ ly kỳ của cuộc tình duyên bí hiểm này.

Angiêlic thấy mình đã ở trong một gian buồng lát gạch hoa nhiều màu. Ngọn đèn nhỏ đã được thắp sẵn bên giường ngủ. Đèn này lẽ ra không cần đến bởi vì đã có ánh sáng trắng như một làn tuyết mỏng phủ lên tấm khăn đống bằng đăng ten trải trên chiếc giường lớn. Chị Macgô đưa con mắt xét nét nhìn người phụ nữ trẻ lần cuối, rồi lục tìm lọ nước hoa trong túi để xoa lên da cho thơm mịn.

- Chị cứ mặc tôi - Angiêlic sốt ruột gạt phất đ - Thưa bà, phu quân của bà sắp tới, bà cần phải...

- Tôi chẳng phải làm gì cả. Để tôi một mình.

- Thưa bà vâng.

Chị hầu nhún chân chào.

- Để tôi một mình! - Angiêlic giận dữ kêu lên lần thứ ba.

Còn lại một mình, nàng bức dọc với bản thân vì đã không kiềm chế được tình cảm của mình trước chị hầu phòng. Nhưng nàng không ưa Macgô. Về tự tin và nhanh nhẹn của chị làm nàng ngại ngại, và thấy sợ đôi mắt đen giễu cợt của chị.

Nàng không động đậy một lúc lâu, mãi khi sự yên lặng trong phòng trở thành nặng nề đến mức không chịu đựng nổi.

Nàng thấy nỗi sợ hãi lại trở dậy trong lòng, nàng nghiêng chặt hàm răng.

“Ta không sợ - Nàng lẩm bẩm thành tiếng - Ta biết mình phải làm gì, ta thà chết còn hơn để ông ấy chạm vào người”.

Nàng bước tới ban công mở ra sân thượng.

Thành phố Tuludơ bị khúc ngoặt của con sông che khuất. Nàng chỉ nhìn thấy những khu vườn và làn nước chảy long lanh, và xa hơn nữa là ruộng ngô và cánh đồng nhỏ. Angiêlic ngồi xuống chiếc đi văng bọc nhung xanh, tựa trán vào bao lơn. Những viên ngọc và những cái trâm bằng kim cương cài vào mớ tóc bắt đầu làm nàng thấy hơi đau. Nàng phải khó khăn hồi lâu mà chưa gỡ hết được. Nàng nghĩ thầm:

“Tại sao mụ béo rồ dại ấy không gỡ tóc và thay áo dài cho ta nhỉ? Dễ thường mụ ấy nghĩ rằng ông chồng ta sẽ làm những việc ấy thay mụ chắc?”

Nàng bắt giác mỉm cười buồn bã và

- Mẹ Xanhtrơ An thường không quên dạy bảo học sinh nữ của mẹ rằng người vợ phải thể hiện sự phục tùng đối với tất cả các đòi hỏi của người chồng. Và khi nói từ tất cả, thường thường mẹ tròn xoe con mắt, còn các nữ sinh thì cố nén những tràng cười khúc khích, vì đã thừa hiểu là mẹ muốn nói điều gì. Nhưng riêng ta thì chẳng thích phục tùng chút nào. Ông Môlin đã nói đúng khi ông bảo rằng mình không bao giờ chịu cúi đầu vâng theo điều mình chưa hiểu rõ. Mình đã vâng theo họ để cứu lấy lâu đài Môngtolu. Vậy họ có quyền đòi gì ở ta nữa? Mổ Acgiăngchiê nay thuộc về Bá tước Perắc rồi. Ông ta cùng với ông Môlin tha hồ buôn bán như cũ. Bố mình có thể tiếp tục nuôi la để vận chuyển vàng từ Tây Ban Nha về. Nếu ta có chết đâm đầu từ trên ban công này đi nữa, thì cũng chẳng có gì thay đổi cả. Mỗi người đều đã đạt được những gì họ mong muốn...

Cuối cùng nàng đã gỡ xong mớ tóc phủ xuống đôi vai trần của mình; nàng hất đầu đưa tóc ra phía sau lưng bằng cử chỉ tự nhiên đã quen thuộc từ ngày thơ ấu.

Chính lúc đó, nàng thấy hình như có tiếng động rất nhỏ. Quay đầu lại, nàng cố nén được một tiếng kêu khiếp sợ! Người thọt chân đứng tựa khung cửa sổ đang ngắm nàng.

Ông ta bây giờ không còn vận bộ đồ đồ thẫm nữa, mà mặc quần dài với áo chèn rất gọn bằng nhung đen. Ông bước khập khiễng lại gần và cúi đầu thật thấp để chào:

- Phu nhân có cho phép tôi đến cạnh không?

Nàng im lặng khẽ gật đầu. Ông ta ngồi xuống, đặt khuỷu tay lên hàng lan can bằng đá, và đưa mắt nhìn ra ngoài, từ tốn nói:

- Nhiều thế kỷ trước đây, cũng dưới bầu trời đầy sao này, các phu nhân quý tộc thường cùng với các thi sĩ hát rong leo dốc lên tới các tường thành lâu đài của họ, để nghe các nghệ sĩ đó ca hát. Phu nhân có bao giờ nghe nói đến những nghệ sĩ hát rong xứ Lănggơđốc này chưa?

Angiêlic không đoán được sẽ có cuộc hội thoại như thế này. Nàng trả lời một cách lúng túng:

- Có...có lẽ, đó là những nhà thơ thời Trung cổ chẳng?

- Đó là những nhà thơ về tình yêu. Họ làm những bài ca bằng tiếng Ốc của vùng này. Thứ tiếng êm tai nhường nào! Ở xứ Akiten này, trước kia người ta học hỏi về nghệ thuật yêu đương, vì như nhà thơ Latinh Ôvidơ thời cổ đại nói “yêu đương là một nghệ thuật có thể dạy được, trong nghệ thuật đó người ta có thể đạt được tiến bộ nhờ học tập những quy luật của tình yêu”. Phu nhân đã bao giờ quan tâm đến nghệ thuật này chưa?

Angiêlic không biết nên trả lời thế nào. Nàng chỉ còn cách quay đầu đi, và như cái máy đưa mắt nhìn ra cánh đồng đang yên giấc.

Nàng nhận thấy người đàn ông đã nhích lại gần mình hơn, nhưng nàng vẫn ngồi yên.

- Cô có thấy không? - ông ta nói tiếp - trong vườn, có ao cá, nước ao cùng màu với đôi mắt cô đấy, cô gái hiền dịu của tôi ạ. Chưa bao giờ, trên khắp thế giới bao la này, tôi được gặp đôi mắt hiếm có quyến rũ như thế này. Và hãy nhìn xem từng chùm hoa hồng thắm nở ngoài ban công kia. Những đóa hồng đó cùng màu với đôi môi cô. Quả thật tôi chưa được thấy đôi môi nào như thế... Mà sao làn môi đẹp ấy lại mím chặt? Đôi môi này có êm dịu không, tôi chưa được xét đoán.

Đột nhiên bàn tay ông ta nắm lấy người nàng. Angiêlic thấy mình bị đẩy ra phía sau với một sức mạnh không ngờ tới ở con người cao lớn lẫm lẫm này. Cổ nàng lọt vào một vòng tay khép lại ấn mạnh vào người nàng. Khuôn mặt ghê gớm hiện ra lơ mơ bên trên đầu nàng, nàng rú lên khiếp sợ và rùng mình giãy giụa. Gần như ngay lập tức, nàng thấy mình được giải thoát. Ông bá tước đã buông nàng ra, và nhìn nàng cười phá lên:

- Đúng như tôi nghĩ, tôi làm cho cô chết khiếp. Chắc cô thà nhảy từ ban công xuống dưới kia chứ không chịu thuộc về tôi, đúng thế không?

Nàng trân trân nhìn ông ta, tim đập mạnh liên hồi. Ông ta đứng lên và cái bóng cao lớn của ông dài thêm ra dưới ánh trăng.

- Tôi sẽ không cưỡng ép cô đâu, cô gái nhỏ trong trắng ạ. Tôi không thích thú gì làm như vậy. Thì ra cô đã bị trói chân trói tay đem nộp cho Người thợ chân cao kều xứ Lănggơđốc đây ư? Số phận khủng khiếp thật!

Ông ta mỉm cười cúi xuống, nàng cảm ghét cái cười chế giễu ấy.

- Xin cô biết cho, trong đời tôi đã từng yêu nhiều phụ nữ thuộc nhiều màu da. Nhưng tôi chưa bao giờ cưỡng ép một ai, mà cũng chưa bao giờ dùng tiền bạc để quyến rũ một ai. Tất cả những phụ nữ ấy đều tự nguyện đến với tôi. Và rồi cô cũng sẽ đến với tôi một ngày nào đấy, một tối nào đấy...

- Không bao giờ!

Lời cự tuyệt của Angiêlic bật ra thật mạnh mẽ, nhưng nụ cười vẫn không tắt trên khuôn mặt kỳ dị kia.

- Cô là một thiếu nữ hoang dã, nhưng tôi chẳng ghét điều đó. Tình yêu chiếm được dễ dàng thì mối tình đó không đáng giá; phải khó khăn mới giành được tình yêu thì mối tình đó càng giá trị. Đó là lời của tu sĩ Angdrê, bậc thầy về nghệ thuật yêu đương. Chúc cô ngủ ngon, cô gái xinh đẹp! Hãy ngủ say một mình trên giường rộng! Tắm thân kiểu diêm như vậy mà thiếu mất bàn tay vuốt ve, kể cũng đáng buồn. Chúc cô ngủ ngon!

Sáng hôm sau, khi Angiêlic tỉnh dậy thì mặt trời đã lên cao.

Nàng khó khăn mới nhớ lại được đêm trước mình đã trút bỏ bộ áo cưới như thế nào, và đã lên giường vùi người trong đám chăn đệm sức nức mùi hoa viôlét. Lúc đó nàng khóc thổn thức, vì quá mệt mỏi, vì thất vọng, và có lẽ vì cô đơn. Sáng nay nàng thấy mình tỉnh táo hơn. Người chồng kỳ lạ đã bảo đảm với nàng rằng ông sẽ không đụng đến nàng trừ phi nàng mong muốn điều đó. Lời khẳng định ấy làm nàng thêm phần yên tâm.

Chị hầu phòng Macgô đến giúp nàng mặc áo dài, vẽ kín áo và thẩn nhiên. Giữa trưa, Angiêlic trở về thành phố. Clê măng đến chào và báo tin là ngài Bá tước sai anh ta thừa để phu nhân rõ: Ngài đang làm việc ở và sẽ không về nhà ăn trưa. Angiêlic thấy nhẹ nhõm hẳn. Clê măng còn nói thêm Bá tước đã nhận anh ta làm quản gia và anh ta hứa sẽ làm hết sức mình để vừa lòng các vị chủ mới.

Những ngày sau, Angiêlic được biết dinh thự của Bá tước Perắc là nơi đông khách nhất ở thành phố Tuludơ. Chủ nhân tham gia tích cực mọi cuộc chiêu đãi, hội hè, giải trí ở nơi đây. Đáng người cao lớn của ông ta di chuyển từ nhóm khách này sang nhóm kia; và Angiêlic ngạc nhiên thấy ông ta đến nhóm nào thì ở đó sôi nổi, nhộn nhịp hẳn lên.

Dần dần, nàng quen với sự xuất hiện của ông; và nỗi ghê sợ của nàng trước mặt ông giảm đi. Không nghi ngờ gì, ý nghĩ mình có nhiệm vụ phục tùng chồng về mặt thân xác chính là nguyên nhân chủ yếu gây ra sự thù ghét dữ dội cùng nỗi khiếp sợ đối với ông. Bây giờ, cảm thấy yên tâm về mặt này, nàng buộc lòng thừa nhận rằng ông thu hút được người khác, nhờ có tài nói chuyện bóng bẩy, và tính tình vui nhộn, ham học hỏi.

Đối với nàng, ông tỏ ra lãnh đạm thờ ơ, trong khi không hề hà tiện những sự chăm sóc mà ở cương vị mình, Angiêlic đáng được hưởng, ông ít khi chú ý đến sự có mặt của nàng. Ông chào hỏi nàng mỗi buổi sáng. Còn nàng thì ngồi đối diện với chồng để chờ đợi các bữa ăn - ở bàn ăn, luôn luôn có ít nhất một nửa tá khách mời như vậy, nàng khỏi phải ngồi ăn một mình với ông.

Tuy nhiên, không ngày nào nàng không trông thấy một món quà mới ở phòng riêng: khăn quàng, đồ nữ trang, tấm áo dài mới, đồ gỗ hoặc bánh kẹo và hoa. Mọi tặng phẩm đều thể hiện khiếu thẩm mỹ hoàn hảo, đồng thời xa xỉ tới mức làm nàng vui thích đến choáng váng, nhưng cũng khiến nàng bối rối. Nàng không biết làm cách nào để Bá tước thấy mình hài lòng với những món quà ấy. Mỗi khi buộc phải nói trực tiếp với ông điều gì, nàng không sao dần lòng để ngược mắt lên nhìn khuôn mặt đầy sẹo kia; nàng đâm ra ngượng ngịu và bắt đầu nói lắp.

Một hôm, nàng nhìn thấy chiếc hộp da đỏ nẹp sắt ở trong phòng mình, mở ra, nàng trông thấy chuỗi kim cương đeo cổ lộng lẫy mà nàng tưởng chỉ có được trong mơ. Nàng run run ngắm nghía chuỗi hạt.

Không tìm được, mắt sáng long lanh nàng chạy đến chỗ chồng đứng

- Đẹp biết bao! Tôi biết cảm ơn thế nào, thưa ông?

Vì phần khích nàng đã chạy đến với Bá tước quá nhanh và suýt vấp vào ông. Hai má nàng chạm vào chiếc áo chên nhung của ông. Cánh tay rần rỗi đã giữ nàng lại, khuôn mặt nàng vẫn hằng khiếp sợ nay kề gần nàng đến nỗi nụ cười của nàng tắt ngấm. Nàng lập tức lùi lại, run sợ, không sao tự kiềm chế nổi. Cánh tay ông Perắc tức thì buông ra, và ông nói một cách thản nhiên nhưng pha đôi chút khinh bỉ:

- Cảm ơn tôi ư? Tại sao? ... Đừng quên cô gái thân yêu, cô là phu nhân Bá tước Perắc, thuộc dòng dõi những vị bá tước lừng danh vùng Tuludơ. Ở cương vị đó, cô cần phải là người phụ nữ đẹp nhất, người phụ nữ trang sức lộng lẫy nhất. Từ nay trở đi, cô chớ coi mình có bốn phận cảm ơn tôi nữa.

Ông Perắc không hề nhắc nhở nàng về những đặc quyền của ông, trừ những dịp thật hiếm hoi, như khi đi dự hội khiêu vũ ở dinh ông tỉnh trưởng hay ở nhà một quan chức cao cấp của thành phố. Đây đúng là những trường hợp đòi hỏi phu nhân Bá tước Perắc phải là người phụ nữ đẹp nhất và trang sức huy hoàng nhất trong buổi dạ hội. Vào những dịp đó, ông thường vào phòng nàng không báo trước, ngồi gần bàn trang điểm, chăm chú xem nàng ăn mặc. Thỉnh thoảng ông chỉ dẫn Macgô đôi câu và mấy cô hầu phòng khéo tay giúp nàng trang điểm. Không một chi tiết nào lọt qua mắt ông. Angiêlic ngạc nhiên trước những nhận xét đến độ chính xác của Bá tước, chứng tỏ một sự thanh lịch có nghiên cứu kỹ lưỡng. Vì rất muốn trở thành

một phụ nhân lịch thiệp, nàng không để sót một lời khuyên bảo nhỏ nào. Vào những lúc đó, nàng quên đi nỗi oán hận và lo sợ của mình.

Nhưng một buổi tối, khi nàng đang đứng trước tấm gương to ngắm nghía chiếc áo dài xa tanh trắng ngà, cổ cao bằng đăng ten và chuỗi hạt ngọc trai, nàng bỗng thấy khuôn mặt đáng sợ của Bá tước Perác hiện ra cạnh mình. Con tuyệt vọng đột nhiên ập đến, tựa như chiếc áo khoác nặng trĩu đè xuống vai nàng.

“Giàu có, xa hoa thì có ích gì trong cảnh ngộ khốn khiếp thế này - nàng nghĩ thầm - suốt đời ta bị trói buộc vào người chồng tàn tật gớm ghiếc ư?”

Chợt nhận thấy nàng đang nhìn mình trong gương, Bá tước vé người sang bên:

- Có chuyện gì thế? Chẳng lẽ cô không thấy mình xinh đẹp sao?

Cô đưa con mắt thật thê thảm ngắm nhìn mình trong gương, và nói với giọng phục tùng:

- Có, thưa ông.

- Vậy thì, vì sao?... Ít nhất thì cũng nên mỉm cười...

Nàng thoáng thấy ông thở dài rất nhẹ.

Những tháng sau đó, Angiêlic nhận ra rằng ông Perác thường dành sự quan tâm và những lời khen ngợi cho các phụ nữ khác nhiều hơn cho chính vợ mình. Sự lịch thiệp của ông rất tự nhiên, vui vẻ và thanh nhã. Các phụ nhân rõ ràng vui thích và tranh nhau giành lấy sự săn sóc của ông.

Một hôm Bá tước Perác nói với nàng:

- Nhà này được gọi là “Lâu đài học vui”. Tất cả cái gì đã từng góp phần làm nên nét duyên dáng và thanh lịch của xứ Akiten này và cũng là của nước Pháp nữa, đều cần được thể hiện trong bốn bức tường này. Cho nên, thành phố Tuludơ vừa mới tổ chức những cuộc thi ca hát lừng danh mang tên “Hội hoa đua tài”: từ tất cả mọi miền của đất nước và cả từ nước ngoài, các nhà soạn ca khúc ngắn đã đến thành phố ta dự thi, để tưởng nhớ các thi sĩ hát rong thuở trước. Vì vậy cô đừng ngại nếu thấy có nhiều gương mặt lạ ra vào dinh thự này. Nếu những vị khách ấy phá rối sự yên tĩnh của cô, thì cô hãy lánh về ở nhà thủy tạ trên bờ sông Garon.

Nhưng Angiêlic không thấy hứng thú gì trong việc tách ra sống một mình. Dần dần sức hấp dẫn của cuộc sống đầy ca hát vui tươi ở đây đã lôi cuốn nàng. Lúc đầu, nhiều vị phụ nhân coi thường nàng, rồi nhận thấy nàng thông minh, ý nhị nên đã hoan nghênh nàng hòa nhập vào nhóm của mình. Thấy những cuộc chiêu đãi, gặp gỡ được Bá tước tổ chức có kết quả ở dinh thự của ông - dù sao đó cũng đồng thời là nhà nàng - người phụ nữ trẻ bấy giờ ao ước được góp sức làm cho các cuộc gặp mặt này thành công.

Trong số những người đầy tớ da đen của Bá tước Perác, chỉ có một người tên gọi Cuaxi-Ba gây ấn tượng mạnh đối với Angiêlic. Khi nàng thấy người khổng lồ da đen với đôi mắt trắng dã hiện ra trước mắt, nàng phải cố gắng để khỏi tránh đi. Tuy nhiên anh ta có vẻ hiền. Anh không lúc nào rời xa Bá tước Perác, chỉ trừ những lúc anh canh gác ở cửa ra vào căn nhà tí phía cuối dinh thự. Ông Bá tước hay rút về khu vực này vào buổi tối, và đôi khi cả ban ngày. Angiêlic đinh ninh rằng khu vực cấm này là nơi cất giấu những nỗi hờn và bình lộ mà cậu nhỏ tùy tùng Angricô đã kể với u già Phăngtin. Nàng rất tò mò muốn vào căn nhà bí ẩn đó, nhưng không dám. Chính một vị khách của Lâu đài học vui rồi cuộc đã tạo cơ hội để nàng phát hiện được khía cạnh còn bị che giấu trong tính cách kỳ lạ của chồng nàng.

19. Chương 15

Vị khách đã đến, người đầy cát bụi. Ông ta đi ngựa từ Liông qua Nimơ tới đây. Ông người khá cao, trạc ba mươi năm tuổi. Ông bắt đầu nói chuyện bằng tiếng Ý, rồi chuyển sang tiếng Latinh mà Angiêlic biết rất ít, và cuối cùng nói bằng tiếng Đức.

Angiêlic thạo tiếng Đức, ông Bá tước giới thiệu vị khách với nàng bằng thứ tiếng đó:

- Giáo sư Bécnali đây từ Giơnevơ tới, ông dành cho tôi vinh dự lớn lao: thảo luận với tôi về những vấn đề khoa học mà chúng tôi đã trao đổi bằng thư từ nhiều năm nay.

Người khách cúi chào thật sự kiểu Ý và nói nhiều câu khiêm tốn.

Angiêlic được yêu cầu có mặt trong cuộc thảo luận. Tuy nhiên, tỏ ra kín đáo, nàng ngồi riêng ở một góc gần cửa sổ mở ra phía sân

Bây giờ là mùa đông, trời lạnh nhưng khô ráo và có nắng. Angiêlic, với tấm áo thêu dở đặt trên đầu gối, c hí để một tai nghe câu chuyện giữa hai người ngồi đối diện nhau bên lò sưởi đốt bằng củi.

Ngồi lùi sâu trong chiếc ghế bành trải đệm với vẻ thản nhiên quen thuộc, ông Perắc trông cũng ung dung như lúc thảo luận về thơ với mấy vị phu nhân. Thái độ thoải mái ấy trái ngược với phong cách của người đối thoại với ông: vị khách say sưa thảo luận, nhấp nhồm không yên trên ghế.

Giáo sư người Ý nói:

- Chỉ thiếu một chút nữa tôi có thể cho ngài là điên rồ, nhưng một cái gì đó sâu kín trong tư duy lại khiến tôi muốn tán thành điều ngài nói. Lý thuyết của ngài sẽ có thể là đỉnh cao của những công trình nghiên cứu của tôi về sự vận động của các chất lỏng. Tôi quả không hối tiếc gì về chuyến đi xa nguy hiểm này, vì nó đã đem lại cho tôi nguồn vui vô giá được trò chuyện với một nhà khoa học lớn. Nhưng hãy dè chừng, ông bạn của tôi ạ! Một người như tôi, lời lẽ còn thua xa lý luận của ngài về tính táo bạo, vậy mà cũng bị coi là kẻ tà giáo và buộc phải sống lưu vong ở Thụy Sĩ. Thế thì điều gì có thể đến với ngài?

- Ôi dào! Tôi không tìm cách thuyết phục bất cứ người nào, trừ phi họ có đầu óc thông thạo khoa học và đủ khả năng hiểu được lý lẽ của tôi. Tôi thậm chí không có tham vọng viết sách hay công bố kết quả công việc tìm tòi của mình. Tôi để tâm làm việc đó vì ưa thích, y như tôi làm thơ với các phu nhân kiêu diễm vì lấy làm vui thích. Tôi sống bình yên trong dinh thự của mình ở Tuludơ này. Vậy thì ai nỡ đến đây để làm hại tôi?

- Con mắt của chính quyền có ở mọi nơi - Giáo sư Bécnali nói, không chút ảo tưởng nào, và đưa mắt nhìn quanh phòng.

Đúng lúc đó, Angiêlic tưởng như nghe thấy một tiếng động rất nhẹ ở kề bên.

Nàng thấy hình như tấm rèm che cánh cửa hơi lay động. Điều đó làm cho nàng có cảm giác khó chịu. Từ lúc đó trở đi, nàng chỉ dùng nửa tai nghe hai người nói chuyện. Đôi mắt nàng như dán vào khuôn mặt ông Perắc tối của buổi chiều tà mùa đông lan vào trong phòng và làm dịu bớt những nét dị dạng trên mặt nhà quý tộc. Riêng đôi mắt đen của ông vẫn long lanh rực lửa say mê, và hàng răng trắng bóng nở nụ cười cùng với những lời nói nghiêm trang nhất. Angiêlic bỗng cảm thấy hồi hộp.

Khi ông Bécnali lui về phòng mình thay quần áo chuẩn bị ăn tối, ông Perắc đứng lên và đi đến góc cửa sổ nơi vợ ngồi:

- Cô kín tiếng quá, cô gái thân yêu ạ. Nghe chúng tôi nói chuyện, chắc cô buồn ngủ phải không?

- Không đâu, trái lại tôi rất chú ý.- Angiêlic trả lời thông thả và đây là lần đầu tiên đôi mắt nàng không né tránh chồng. - Tôi không dám nói là hiểu được tất cả câu chuyện này nhưng thú thật tôi coi trọng những chuyện như vậy hơn các bài thơ của các phu nhân và đám thanh niên tùy tùng.

Ông Perắc cúi xuống nhìn nàng chăm chú:

- Cô là một phụ nữ trẻ kỳ lạ. Tôi đã từng dùng nhiều cách để thu phục những người phụ nữ mà tôi yêu thích, nhưng thật chưa bao giờ dùng đến toán học để tranh thủ ai.

Angiêlic không nén được cười và má nàng ửng hồng. Nàng hỏi để chuyển hướng câu chuyện:

- Vậy ra ông thường làm thí nghiệm vật lý trong phòng thí nghiệm mà Cuaxi-Ba canh gác cẩn mật lắm phải không?

- Có và không. Tôi có một số dụng cụ đo lường, nhưng tôi dùng trong phòng thí nghiệm chủ yếu trong việc nghiên cứu hóa học đối với những kim loại như vàng và bạc.

“À, phép luyện đan!” - Angiêlic nói sẽ với vẻ ghê sợ, và hình ảnh lâu đài của Gyơ đờ Rét hiện lên trong trí óc nàng.

Rồi nàng sốt sắng hỏi:

- Tại sao ông lúc nào cũng muốn có vàng và bạc? Tại sao ông cần phải có nhiều vàng thế?

- Thưa phu nhân, cần có thật nhiều vàng và bạc để được tự do. Cũng như ngài Angđrê, vị tu sĩ đã viết tựa đầu cuốn “Nghệ thuật yêu đương”: “Muốn lo liệu chuyện tình yêu, bạn phải làm sao để không cần bận tâm về việc mưu sinh”.

- Ông đừng tưởng có thể dùng quà tặng và tiền của để thu phục tôi! - Angiêlic nói gạt đi và né mình ra, vẻ giận dữ.

- Tôi không tưởng tượng chuyện gì cả, cô gái yêu quý ạ. Tôi chờ đợi cô. Tôi biết rằng người ta thường khuyên các nhà thơ, các ca sĩ nên quỳ gối ca ngợi người đẹp của mình. Nhưng quỳ gối là tư thế phức tạp đối với cái chân của tôi. Tôi muốn nói như nhà thi sĩ tuyệt vời Bécna Văngta đã nói đùa “Tôi là nô lệ của cái Đẹp. Tình yêu dần vặt làm tan nát lòng tôi. Con tằm đến thác vẫn còn vương tơ”. Thưa Phu nhân, tôi đang chết dần, chết mòn đây!

Angiêlic lắc đầu cười:

- Tôi tin sao được. Ông như thế này, ai dám bảo ông đang chết dần chết mòn được? Ông hết tự giam mình trong phòng thí nghiệm, lại vội vã chạy đến nhà các phu nhân kiểu cách của thành phố Tuludơ để dạy họ làm thơ kia mà.

- Chẳng lẽ cô thấy thiếu tôi ư, Phu nhân?

Nàng do dự, môi hé cười, cố gắng ra vẻ pha trò:

- Tôi thiếu giải trí, mà ông lại là hiện thân của giải trí và đa dạng.

Nàng cúi xuống thêm tiếp. Bây giờ nàng không hiểu mình thích hay sợ đôi mắt của ông Perắc thỉnh thoảng nhìn giữa những cuộc tranh cãi nô giỡn kiểu đó do cuộc sống giao tiếp rộng rãi tạo nhiều cơ hội cho họ. Lúc đó, đột nhiên vẻ mỉa mai của ông biến mất và ông im bật, khiến nàng có cảm giác rơi vào một ảnh hưởng kỳ lạ, bao trùm và chi phối nàng hoàn toàn. Nàng muốn nhắm mắt lại.

“Ông ta đang lợi dụng lúc mình hết nghi ngại dùng tà thuật chinh mình” - nàng nhủ thầm, vừa run sợ, vừa vui thích.

Ông Perắc thu hút được phụ nữ. Angiêlic không thể phủ nhận điều này. Cái đó trong những ngày đầu đã khiến nàng kinh ngạc, nhưng dần dần trở nên dễ hiểu hơn. Chỉ cần ông ta xuất hiện là đủ làm cho các nhóm phụ nữ sôi nổi hẳn lên. Ông biết cách nói chuyện với phụ nữ - ông tìm được những câu nói dễ thương và những câu châm biếm. Ông biết cách nói với một phu nhân như thế nào để làm cho bà ta cảm thấy như riêng mình được đặc biệt chú ý trong số bao nhiêu phụ nữ khác. Angiêlic phản ứng giống như một con ngựa bất kham khi nghe tiếng nói vuốt ve của ông. Nàng nhớ lại câu chuyện tâm sự của u già: “Ông ta mê hoặc những phụ nữ trẻ bằng những bài hát kỳ lạ...”

Khi giáo sư Bécnali trở vào, Angiêlic đứng lên để gặp ông. Nàng chạm vào Bá tước Perắc khi đi qua. Nàng thoáng thấy tiếc rằng ông đã không đưa tay ra giữ lấy người mình.

20. Chương 16

Một chuỗi cười điên dại vang lên dọc theo hành lang vắng. Angiêlic đứng sững lại, đưa mắt nhìn quanh. Chuỗi cười vẫn kéo dài, lên tới đỉnh cao rồi tắt đi trong tiếng thốn thức, và lại nổi lên. Đó là tiếng cười của

một phụ nữ Angiêlic không trông thấy người cười. Giữa cơn oi nồng giữa ngày, nàng dạo chân tới khu vực hết sức yên tĩnh của lâu đài này. Nắng ấm đầu mùa tháng tư làm cho không khí trong Lâu đài học vui trở thành ngọt ngào. Các cậu thiếu niên tùy tùng ngủ gà ngủ gật ở cầu thang. Không thích ngủ trưa, Angiêlic quyết định đi dạo lang thang trong toàn dinh thự của mình mà nàng chưa mấy thông thạo. Còn bao nhiêu cầu thang, phòng lớn, cửa ngăn và lối đi dẫn tới những hành lang ngang dọc mà nàng chưa khám phá hết.

Mọi người đều ngủ say. Nàng chú ý tới một cánh cửa hé mở ở cuối hành lang. Có tiếng nước hắt đổ ào và chuỗi cười tắt đột ngột. Tiếng một người đàn ông nói.

Đó là tiếng

Angiêlic rón rén lại gần và đưa mắt nhìn qua khe cửa...

Chồng

nàng đang ngồi. Nàng chỉ thấy lưng chiếc ghế bành với bàn tay ông cầm điều xì gà để trên thành ghế.

Trước mặt Bá tước, một người đàn bà rất đẹp đang quỳ giữa vũng nước đổ lênh láng trên sàn gạch. Angiêlic không nhận ra người phụ nữ ấy. Bà ta vận bộ đồ đen sang trọng nhưng ướt sũng. Một cái vạc bằng đồng đen rỗng không ở cạnh đó. Vạc này thường đựng nước ngâm lạnh các chai rượu nho, rõ ràng nước trong vạc vừa bị hắt xuống đất. Người phụ nữ với mái tóc đen dài dầm nước dính bết ở thái dương, giương đôi mắt tròn xoe kinh hãi nhìn đôi cổ tay áo thêu đăng ten nhàu nát của mình. Bà ta kêu lên nhưng cổ sức hạ bớt giọng:

- Ông dám đối xử với tôi tệ như thế này ư?

- Tôi buộc phải làm thế, người đẹp ạ! - Ông Perắc nói dịu dàng pha lẫn trách móc. - Tôi không thể để mặc cho cô tự hạ phẩm giá của mình trước mặt tôi được. Nếu cứ để thế, sau này cô sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi! Thôi nào, đứng lên, Cácmenxita! Áo của cô sẽ mau khô thôi, trời nóng ghê gớm. Hãy lại ngồi ở ghế tựa kia, trước mặt tôi nào.

Người phụ nữ gắng gượng để đứng lên. Bà ta là một phụ nữ cao lớn, sắc đẹp ngồn ngộn theo kiểu danh họa Rămbrăng và Rubenx hay mô tả. Bà đến ngồi trên cái ghế tựa do Bá tước chỉ cho, đôi mắt đen lầy mỡ to nhìn trừng trừng như người mất hồn.

- Thế có vấn đề gì nào? - Bá tước cất lời, khiến Angiêlic run run, bởi vì giọng nói thản nhiên của con người mà khuôn mặt bị che khuất ấy có sức lôi cuốn mà nàng chưa nhận thấy trước đó - Hãy xem, Cácmenxita, cô đã bỏ Tuludơ hơn một năm rồi. Cô lên kinh đô Pari cùng với chồng; cương vị cao của ông ta bảo đảm cho cô một cuộc sống huy hoàng ở đó. Cô đã tỏ ra bội bạc đối với bọn dân tỉnh lẻ chúng tôi đến mức chẳng hề viết cho chúng tôi một dòng thư nào. Vậy mà bây giờ bỗng dưng cô xuất hiện ở Lâu đài học vui này, kêu la, than vãn... đúng ra là vì cái gì kia chứ?

- Vì yêu! - Người phụ nữ đáp với giọng khàn khàn và n lên. - Em không sống thiếu anh được. Ôi, chớ ngắt lời em! Anh không biết một năm dài đó đã làm em đau khổ biết chừng nào. Vâng, em tưởng rằng Pari sẽ làm cho em thỏa lòng khao khát lạc thú và giải trí. Nhưng giữa những ngày hội hè từng bừng nhất ở Triều đình, em thấy buồn nản. Em nhớ Tuludơ và tòa lâu đài hồng học vui. Em cũng có những người yêu em, nhưng phong cách thô lỗ của họ làm em công phẫn và em đã hiểu: người mà em thiếu chính là anh. Ban đêm, em trần trọc và thấy anh trong mơ, em thấy đôi mắt anh rực lửa như lò luyện kim của anh, thấy đôi bàn tay trắng trẻo khéo léo của anh...

- Và đáng đi duyên dáng của tôi! - Bá tước nói thêm và khẽ cười. Ông ta đứng lên, đi lại gần người phụ nữ, cố ý bước khập khiễng hơn lúc thường.

Người đàn bà nhìn thẳng vào mắt ông:

- Đừng lấy giọng khinh bỉ mà gạt bỏ em như thế. Chân khập khiễng và các vết sẹo của anh thì có quan trọng gì đối với những phụ nữ được anh yêu kia chứ?

Bà ta giơ tay ra phía ông, thì thầm:

- Anh đem lại cho họ say sưa. Trước khi biết anh, em vốn tính lạnh lùng. Anh đã đốt lên ngọn lửa thiêu cháy trái tim em.

Tim Angiêlic đập mạnh và gấp. Nàng sợ hãi điều gì đó không rõ rệt: có lẽ nàng lo rằng bàn tay chồng mình sẽ đặt lên cái vai kiêu diễm, làn da mịn màng, vàng ngọc đang tự nguyện hiến dâng say đắm.

Nhưng Bá tước vẫn đứng tựa vào bàn và hút thuốc với vẻ bình thản. Angiêlic thấy ông ở tư thế nhìn nghiêng phía có sọc quay sang bên kia. Bỗng nhiên nàng như vừa phát hiện được khuôn mặt mới của một con người khác, với những nét thanh tú như một khuôn mặt khắc trên tấm kỷ niệm chương với bộ tóc đen lánh.

- Kể nào mà lửa khát vọng bùng cháy ghê gớm quá thật ra chưa biết yêu. - Ông nói và nhả một làn khói xanh về thờ ơ. - Cô hãy nhớ lại những lời chỉ dẫn về yêu đương thanh lịch mà cô đã học được ở lâu đài học vui này. Hãy quay về Pari, Cécmenxita ạ. Đây là nơi nương mình cho những người giống như c

- Nếu ông xua đuổi tôi, tôi sẽ lánh vào tu viện. Dù sao thì chồng tôi cũng đang muốn nhốt tôi vào tu viện kia mà.

- Ý rất hay đấy, phu nhân thân mến ạ. Tôi nghe nói một số lớn cơ sở ngoan đạo đã được thành lập ở Pari, ở đây việc dốc lòng theo Chúa làm điều thiện đang thành phong trào lớn.

Đôi mắt Cécmenxita lóe lên ánh giận dữ:

- Vậy tất cả cảm tưởng của ông chỉ có thế? Tôi sắp chôn vùi cả cuộc đời tôi sau cái khăn choàng mặt của kẻ tu hành, vậy mà đến lòng thương hại ông cũng chẳng có!

- Dự trữ tình thương của tôi là hết sức nhỏ nhoi. Nếu có kẻ nào đáng thương hại trong toàn bộ câu chuyện này, tôi thấy chỉ có một người, đó là phu quân của bà, ngài công tước Mêrécua. Ông ta đã quá đại độ nên mới đưa bà từ Madrit về trên những cỗ xe ngựa đại sứ của ông ta. Cécmenxita, xin bà đừng lôi cuốn tôi quay về với cuộc sống sôi sục như núi lửa của bà nữa. Xin cho phép tôi nhắc lại vài điều dạy của Khoa yêu đương: “Người đang yêu không được có hơn một người tình cùng một lúc” và điều này nữa “tình yêu mới xua đuổi tình yêu cũ”.

- Ông đang nói về tôi hay là về bản thân ông đấy?

Dưới làn tóc đen, đối lập với bộ áo đen, gương mặt người phụ nữ bỗng trắng bệch như đá hoa cương:

- Ông nói như thế là vì vợ ông chẳng? Tôi thấy ông không còn yêu tôi nữa rồi - Cécmenxita kêu lên - Chao ôi! Em hiểu thấu lòng anh hơn anh nghĩ mà!

Bà ta ngồi thụp xuống, bám chặt lấy áo ông Perác:

- Chưa muộn đâu. Yêu em đi! Chiếm lấy em đi! Chiếm lấy em đi!

Angiêlic không còn sức nào để nghe tiếp nữa. Nàng bỏ chạy. Nàng lao như mũi tên dọc th hành lang, chạy xuống thang gác. Đến bậc cuối cùng, nàng suýt vấp phải Cuaxi-Ba đang gảy đàn ghita, lảo nhảm một điệu hát quê hương với một giọng hát êm như nhung. Thấy nàng, anh ta nhe răng cười và chào:

- Kính chào Phu nhân.

Chẳng trả lời, nàng vẫn chạy tiếp.

Các vị khách trong lâu đài đã lần lượt dậy. Vài phu nhân đã vào phòng lớn, uống nước lạnh. Angiêlic không dừng lại, gồng gượng mỉm cười chào các bà lúc đi qua.

Cuối cùng nàng về tới phòng riêng và gieo mình xuống giường.

“Thật quá quái!” - Nàng tiếp tục nghĩ thầm.

Nhưng dần dần, nàng phải thừa nhận với mình rằng nàng cũng không hiểu vì sao lại thấy choáng váng mạnh như vậy. Dù sao, nàng cũng thấy không thể chịu đựng được nữa. Không thể để cho tình hình này tiếp tục diễn ra.

Angiêlic giận dữ cắn vào tấm khăn tay thêu đăng ten, và mặt sa sầm nhìn quanh. Yêu đương quá nhiều, đó là điều làm nàng công phẫn. Ai cũng nói đến yêu, tranh luận với nhau về yêu đương ở lâu đài này, ở cái thành phố này. Ở Tuludơ, Ngài tổng giám mục đôi khi cũng phải giảng sấm sét từ trên bục giảng đạo uy nghi của ngài, chống những kẻ trác táng, những người phóng đảng với đám người tình trang sức xa hoa của

họ; Ngài từng cảnh báo họ hãy dè chừng trước ngọn lửa trừng phạt của âm phủ, nếu không phải là ngọn lửa hành hình của Tòa án giáo hội. Những lời đó của Đức cha rõ ràng ám chỉ Lâu đài học vui.

Học vui! Nghĩa của nó là gì? Học vui! Chủ nhân là một kẻ thọt chân, khi thì nhạo báng, khi thì lãng mạn, một tên phù thủy đã dùng tiền và khoái lạc để nô dịch hóa thành phố Tuludơ.

“Ôi sao ta căm ghét ông ta thế! Ta ghê tởm ông ta!” - Angiêlic giậm chân kêu lên.

Nàng lắc mạnh cái chuông con bằng bạc mạ vàng. Chị hầu Macgô bước vào ra lệnh cho chị gọi đem kiệu đến cùng mấy người hộ vệ, nàng muốn rời đây ngay lập tức để về nhà thủy tạ bên sông Garon.

Tối đến, Angiêlic ngồi lâu ở sân thượng trước phòng mình. Dần dần sự yên tĩnh bên bờ sông xoa dịu bớt thần kinh căng thẳng của nàng. Ngồi đơn độc, nàng gắng sức suy nghĩ để hiểu rõ tâm trạng của mình. Nàng giục trán vào lan can:

“Ta sẽ không bao giờ được biết đến tình yêu.” - Angiêlic buồn bã nghĩ thầm.

Cuối cùng, uể oải và mệt mỏi, nàng định trở vào phòng riêng thì bỗng nghe tiếng đàn ghita phía dưới cửa sổ. Angiêlic cúi xuống nhìn, nhưng không trông thấy ai trong bóng đêm giữa các chùm cây:

“Có lẽ là cậu nhỏ Angricô đã về đây để cho ta có bạn. Cậu thiếu niên dễ thương thật...” - Nàng nghĩ thầm.

Nhưng người nhạc sĩ giấu mình ấy đã cất tiếng hát. Giọng trầm và khỏe này không phải là của một thiếu niên. Ngay từ những nốt nhạc đầu tiên, người phụ nữ trẻ đã thấy trái tim mình rung động. Tiếng hát lên bổng xuống trầm, khi êm mượt như nhung, khi âm vang mạnh mẽ, lời ca được phát âm chính xác tuyệt vời. Chất lượng của tiếng hát thật hiếm có, dù rằng tối đến Tuludơ tràn ngập các ca sĩ nghiệp dư đa tình, và ở khắp miền Lãnggơđốc không ít người hát hay. Đây đúng là nghệ sĩ. Tiếng hát có một âm lượng đặc biệt, làm lay động cả khu vườn và rung rinh bóng trăng. Chàng hát một bản tình ca cổ bằng tiếng Ốc xưa cũ, thứ tiếng tế nhị mà Bá tước Perắc thường ca ngợi. Angiêlic không hiểu hết lời bài hát, nhưng có một từ luôn được nhắc đi nhắc lại: “Amorê! Amorê!”

Tình yêu!

Bây giờ nàng đã vững tin:

- Đúng ông ta là thi sĩ hát rong cuối cùng của xứ sở này, đúng giọng hát vàng của vương quốc đây rồi!

Nàng chưa từng được nghe ai hát hay như thế bao giờ. Người ta thường nói với nàng:

- Ôi! nếu như chúng ta được nghe giọng hát vàng của Vương quốc! Ông ta không hát nữa rồi. Biết bao giờ ông ta mới lại hát nữa!

Nói thế xong, người ta thường nhìn nàng tỏ ý thương hại nàng không có cái may mắn được biết con người danh tiếng của quê hương họ.

“Ông ta đấy! Ông ta đấy! - Angiêlic nghĩ thầm - Làm sao ông ta đến đây được? Ông ta đến đây vì mình ư?”

Rồi nàng lại tự cười mình:

- Mình rõ đại quá! Có thể chính ông Hầu tước Angđigiô hoặc một người đa tình nào khác đã thuê một ca sĩ đến hát tặng mình chăng?

Mặc dù vậy, nàng vẫn mở cửa phòng. Hai tay đưa lên ngực để nén tiếng hồi hộp, nàng lướt qua phòng đợi, bước xuống cầu thang đá hoa cương trắng và đi vào vườn.

Tiếng hát văng ra từ dưới giàn dây leo che một bức tượng nữ thần hoa quả Pômon. Khi Angiêlic đến gần, người ca sĩ im bất nhưng tiếp tục gảy nhẹ đàn ghita. Ánh trăng sáng giọi xuống vườn cho nàng thấy mờ mờ dưới giàn cây một bóng đen ngồi dựa vào chân pho tượng.

Trông thấy nàng, người lạ không động đậy

- Ông ta là một người da đen - Angiêlic nghĩ thầm, hơi thất vọng.

Nhưng nàng nhanh chóng nhận ra là mình nhầm. Người đàn ông ấy đeo mặt nạ nhưng đen, nhưng hai bàn tay trắng cầm cây đàn chỉ rõ màu da ông ta. Một tấm khăn xa tanh đen buộc ở sau gáy phủ lên mớ tóc theo kiểu Ý. Trong bóng tối, bộ quần áo của ông trông khá xoàng xĩnh, nửa giống cách ăn mặc của người hầu, nửa như của tài tử diễn hài kịch. Ông đi đôi giày cao cổ nặng nề, nhưng ống tay áo vết tông để lộ những tấm thêu đăng ten trắng.

- Ông hát hay tuyệt vời! - Angiêlic nói. - được biết tên người đã phái ông đến đây.

- Không ai phái tôi đến cả, thưa Phu nhân. Tôi đến đây, vì tôi biết rằng ở nhà thủy tạ này có một trong số phụ nữ đẹp nhất Tuludơ.

Người đàn ông chậm chạp nói với giọng rất trầm, tựa như sợ có người rình nghe:

- Tôi vừa đến thành phố này đêm hôm nay, tôi đến Lâu đài học vui, ở đó có cuộc gặp gỡ vui nhộn đông người, để hát một số bài do tôi sáng tác. Đến nơi mới biết Phu nhân không có ở đó nên tôi tới đây. Bởi vì sắc đẹp Phu nhân lừng danh khắp tỉnh này và tôi đã từ lâu ao ước được gặp Phu nhân.

- Tài năng của ông rất nổi tiếng, phải chăng ông là người được gọi là giọng hát vàng của vương quốc?

- Thưa phu nhân, vâng. Tôi vinh dự được phục vụ phu nhân.

Angiêlic ngồi xuống một chiếc ghế dài cạnh đó.

- Ông hát nữa đi, - nàng nói.

Tiếng hát ầm áp lại cất lên, nhưng nhỏ hơn trước như bị nén bớt lại. Bây giờ là một bài ca về tình yêu thầm thiết, một khúc tâm sự, lời thú nhận yêu đương.

Angiêlic cúi đầu lắng nghe. Nàng không biết mình đã ngồi thế bao lâu rồi. Bây giờ không có điều gì là quan trọng. Đêm nay thuộc về hai người. Người ca sĩ ướm thử dây đàn như lần theo dòng bài ca, thở dài hồi lâu rồi cất tiếng:

“Mắt em xanh như đại dương xanh, từng đợt sóng lớn khập trên người tôi. Chìm đắm trong tình yêu. Tôi lang thang giữa biển thẳm trái tim em”.

Angiêlic khép hai hàng mi. Hơn cả những lời ca nồng cháy, giọng hát khiến nàng sung sướng đến tê dại như chưa từng

“Khi em bừng mở đôi mắt em xanh

Sao trời in bóng đáy mắt long lanh

Như sao dưới hồ trong vắt mùa xuân”

Tiếng hát đã ngừng. Người vô danh nhẹ gót đi tới ghế dài. Một tay vững chắc giữ lấy nàng, một tay nâng cằm nàng lên, vừa dịu dàng vừa khẩn thiết, linh tính giúp Angiêlic hiểu rằng đây là người đầy tự tin đã chinh phục nhiều trái tim phụ nữ. Nàng thoáng thấy buồn tiếc, nhưng ngay khi môi người ca sĩ chạm vào môi nàng, nàng cảm thấy mê dại. Cánh tay khỏe mạnh nắm chặt người Angiêlic, đôi môi người ấy thì thầm những lời quyến rũ, và sự quyến rũ ấy, sức mạnh ấy cuốn nàng vào một cơn lốc khiến nàng không thể nào còn tỉnh táo được nữa:

- Tôi không được phép làm thế này... Thế này là tội lỗi... Nếu ông Perắc bắt gặp chúng ta...

Rồi mọi cái đều như sa xuống vực thẳm. Đôi môi của người đàn ông buộc đôi môi nàng hé ra: một hơi thở nồng cháy ulla vào, truyền khắp mạch máu nàng một cảm giác khoan khoái mê mê. Nàng khép chặt hai hàng mi và thả mình vào cái hôn bất tận, cảm giác hưởng thụ tình yêu chưa mờ nhạt hẳn đi đã thôi thúc ngay một khoái cảm mới. Những đợt sóng rạo rực dâng lên, đem lại cho tấm thân thiếu nữ của nàng niềm mê mê mới mẻ. Đột nhiên nàng có cảm giác bực tức và đau buồn. Nàng lùi lại và run lên bần bật.

Nàng thấy mình như sắp ngất đi hoặc sắp khóc òa lên. Nàng thấy những ngón tay của người kia khéo léo mở ngực áo và ve vuốt bộ ngực trần của mình. Nàng lùi lại một chút và sửa áo cho ngay ngắn.

- Tha lỗi cho tôi... - Nàng nói ngập ngừng - Có lẽ ông sẽ cho tôi là táo bạo quá, nhưng tôi thật không biết... Tôi không biết là...

- Em không biết gì, em yêu?

Thấy nàng im lặng, người ấy thì thầm

- Không biết rằng một cái hôn có thể êm dịu đến thế, phải không?

Angiêlic đứng lên, đến tựa vào cột giàn dây leo. Bên ngoài, trăng đã lặn dần xuống phía mặt sông. Chắc nàng vào khu vườn này đã mấy tiếng. Nàng thấy sung sướng, sung sướng tuyệt vời. Không còn điều gì quan trọng nữa trừ phi có thể sống lại những giờ phút như thế này.

- Em sinh ra là để yêu đương, - chàng thi sĩ lang thang thì thầm. - Có thể thấy rõ điều đó khi được chạm vào làn da của em. Người đàn ông nào biết thức tỉnh tâm hồn mê hồn người của em, sẽ đưa em lên tới đỉnh cao của tình yêu đam mê.

- Ông im đi, ông đừng nói những lời như vậy. Tôi đã có chồng, ông biết đấy. Ngoại tình là tội lỗi.

- Tội lỗi sẽ nặng hơn, nếu như phu nhân kiều diễm nhường này lại nhận nhà quý tộc thọt chân làm chồng.

- Tôi có nhận ông ta đâu, ông ta mua tôi đấy chứ.

Ngay tức khắc, nàng hối tiếc đã nói ra những lời đó làm vẩn đục giờ phút êm đẹp nhường này.

- Xin ông hát nữa đi, - nàng van nài - Hát một lần nữa thôi, rồi chúng ta sẽ chia tay nhau.

Chàng ca sĩ đứng lên, cầm lấy cây đàn, nhưng có cái gì bất thường trong cử chỉ khiến cho Angiêlic bối rối. Nàng nhìn người ấy kỹ hơn. Nàng không hiểu tại sao bỗng dưng thấy hoảng sợ.

Trong lúc chàng ca một giai điệu nhớ thương kỳ lạ bằng một giọng rất dịu dàng, nàng để ý quan sát thật chăm chú. Lúc trước, khi chàng hôn mình, nàng thoáng có cảm giác quen quen, và bây giờ nàng chợt nhớ ra: trong hơi thở của chàng, mùi hoa violet quyến với mùi thơm đặc biệt của thuốc lá... Bá tước Perác thỉnh thoảng cũng nhai những viên ướp hương violet, và ông cũng hút thuốc. Một nỗi ngờ vực ghê gớm dấy lên trong đầu Angiêlic... Vừa mới đây khi người ca sĩ đứng lên và đi lấy câ ghi ta, chàng bước đi khập khễnh chứ không bình thường.

Angiêlic kêu lên sợ hãi rồi giận dữ:

- Ôi thế này thì quá lắm! Thật quá quắt... thật ghê tởm... Bỏ mặt nạ ra, ông Perác... Hãy thôi ngay trò đóng kịch, nếu không tôi sẽ chọc vào mắt ông, tôi sẽ bóp cổ ông, tôi sẽ...

Lời ca ngừng bật, như bị lưỡi dao chặt đứt. Cây đàn ghi ta rung lên một tiếng rền rĩ. Bá tước Perác cười và hàng răng trắng của ông lấp lánh dưới cái mặt nạ nhưng.

Ông lại gần nàng, bước đi khập khễnh, nàng hoảng sợ và căm tức:

- Tôi sẽ cào rách mặt ông.

Ông ta nắm lấy cổ tay nàng, vẫn tiếp tục cười:

- Nếu cô cào rách mặt tôi thì ông quý tộc thọt chân còn cái gì nữa?

- Ông đã dối trá một cách trơ trẽn không thể tưởng tượng được. Ông đã làm cho tôi tưởng ông là... Giọng hát vàng của vương quốc!

- Nhưng tôi đúng là Giọng hát vàng của vương quốc.

Thấy nàng tròn xoe mắt nhìn mình choáng váng, ông nói:

- Như vậy có gì kỳ lạ đâu? Tôi có chút tài năng. Tôi được học những nhà dạy nhạc bậc thầy ở Ý. Ca hát là một nghệ thuật khá quen thuộc trong xã hội bây giờ. Nói thật đi, cô gái thân yêu, cô không ưa tiếng hát của tôi ư?

- Ôi, thật quá quắt! - Angiêlic lại kêu lên.

Nhưng ngay sau phút giận dữ ban đầu, nàng bỗng cảm thấy tức cười. Cứ nghĩ đến chuyện anh ta trơ trẽn đến mức khêu gợi cho ta lừa dối chồng với chính anh ta! Đúng hấn ta là quỷ dữ...! Con quỷ dữ hiện hình!

- Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho ông màn hát kịch bỉ ổi này, - nàng nói và mím chặt môi lại, cổ hết sức tỏ vẻ nghiêm khắc nhất.

- Tôi thích đóng hài kịch mà. Cô hiểu cho tôi, đối với tôi cuộc sống đâu phải luôn luôn tử tế. Người ta đã bao lần cười vào mặt tôi khinh bỉ đến mức làm cho tôi vui sướng không sao nói hết khi đến lượt tôi được giễu cợt họ.

Không sao nén được, nàng nghiêm trang ngắm nhìn khuôn mặt đeo mặt nạ.

- Bây giờ ông đang giễu cợt tôi đấy ư?

- Không hoàn toàn thế đâu, mà chính cô biết rõ điều này, - Bá tước đáp.

Không nói một lời, nàng quay đi và bước ra khỏi vườn.

- Angiêlic! Angiêlic! - ông dịu dàng gọi nàng quay lại.

Đứng ở giữa lối vào giàn cây trong tư thế Aclơcanh của hài kịch Ý, ông đặt một ngón tay lên môi:

- Thưa phu nhân, hãy vì lòng thương, chớ kể chuyện này với bất cứ ai, kể cả cô gái hầu tin cẩn nhất. Nếu như có ai biết được tôi đã bỏ rơi khách khứa, cải trang và đeo mặt nạ để đến ăn trộm một cái hôn của chính vợ mình, tôi sẽ thành trò cười cho thiên hạ.

- Ông là người không ai chịu đựng nổi! - Angiêlic kêu to..

Nàng vén váy cho gọn rồi bỏ chạy trên lối đi rải cát. Khi đến chân cầu thang, nàng chợt thấy mình cười.

Nàng thay áo, tháo gỡ các kim găm và dải áo, và trong lúc nóng vội, làm kim đâm vào tay. Nàng luôn trở mình trên đệm, run rẩy như sốt và trần trọc không ngủ được. Khuôn mặt đeo mặt nạ, khuôn mặt mang vết thương sứt sẹo, rồi khuôn mặt nhìn nghiêng với những nét thanh tú lần lượt hiện ra trước mắt nàng. Lời giải thích cho sự bí mật của con người giả dối ấy là gì? Bỗng nhiên nàng muốn phản kháng; nhưng sau đó nhớ lại niềm khoái lạc cảm thấy trong cánh tay người đó, nàng lại trở nên mềm yếu, dịu dàng.

“Cô sinh ra là để yêu đương”

Cuối cùng, nàng ngủ thiếp đi. Trong giấc ngủ, trước mặt nàng hiện lên đôi mắt của ông Perác sáng ngời dưới ánh lửa đỏ rực của lò luyện kim, và trong đôi mắt đó nàng thấy một ngọn lửa đang nhảy nhót.

21. Chương 17

Angiêlic đang ngồi ngoài hành lang đặt dây gương soi theo kiểu Vonidơ của lâu đài Bá tước ở Tuludơ. Nàng chưa biết mình sẽ làm gì, và mình cần có thái độ như thế nào. Buổi sáng hôm đó khi rời nhà thủy tạ trên bờ sông Garon trở về đây, nàng không trông thấy ông Perác đâu. Quản gia Clêmăng báo với nàng Bá tước đã đóng kín cửa, ngồi trong phòng thí nghiệm cùng với Cuaxi-Ba, anh chàng người Morơ. Angiêlic bực mình cắn môi: chắc ông ta sẽ vắng mặt hàng giờ mà không quay lại. Nhưng nàng cũng chẳng cần gì sau trò lờm của ông đêm trước, nàng vẫn còn bực bội.

Nàng quyết định đi vào phòng để cốc đĩa, nơi pha chế rượu mùi và nước hoa quả, nàng vừa bước vào căn phòng sức nức mùi cam, quế và hoa hồng, chú bé người hầu da đen hốt hải chạy đến báo tin: ngài Nam tước Phrôngtônác, Tổng giám mục Tuludơ đến kính thăm Phu nhân Bá tước và

Ngạc nhiên và với một cảm giác lo ngại không rõ rệt. Angiêlic vội khăn choàng làm bếp ra và vuốt lại tóc. Nàng ra phòng đợi gần cổng thì trông thấy bóng dáng cao lớn của ông Tổng giám mục mặc áo dài màu đỏ ngoài có khoắc tấm áo choàng cổ trắng.

Angiêlic quỳ xuống hôn nhẵn Tổng giám mục; nhưng khi nàng đứng lên thì đức cha lại h

ôn tay nàng, cho thấy cuộc đi thăm này không mang nghi lễ trọng thể.

Tổng giám mục gỡ bỏ mũ và găng tay trao cho một trong số mấy linh mục trẻ tùy tùng rồi ra hiệu cho người đó ra ngoài.

- Những người đi theo tôi sẽ đợi ở bên ngoài. - Đức cha nói.

Trong phòng khách, Angiêlic xin lỗi vì chồng nàng vắng mặt.

Sau khi xoa hai tay với vẻ đăm chiêu, Tổng giám mục nhắc lại rằng ông vui mừng được gặp lại người phụ nữ trẻ tuổi sau một thời gian khá lâu, kể từ ngày ông làm phép cưới cho nàng ở nhà thờ lớn, chưa có nhiều dịp xuất hiện ở Tòa giám mục.

Rồi ông đột ngột hỏi nàng:

- Phu nhân có biết gì về chuyện ông Bá tước làm công việc luyện đan không?

- Thực tình tôi không được biết. - Angiêlic điềm tĩnh trả lời. - Bá tước Perắc thích khoa học.

Người ta nói ông ấy là một nhà khoa học lớn.

- Tôi tin như vậy. Nhà tôi thường ngồi lâu hàng giờ trong phòng thí nghiệm, nhưng ông ấy chưa bao giờ cho tôi xem phòng thí nghiệm ấy cả. Chắc chắn nhà tôi cho rằng loại công việc này, phụ nữ không chú ý đến.

Nàng mở chiếc quạt giấy để che nụ cười, hoặc vì nàng có một cảm giác không thoải mái dưới cặp mắt sắc sảo của ông thầy tu.

Như nhận thấy vẻ bối rối đó, ông ta nói:

- Cha có nhiệm vụ thăm dò lòng dạ nông sâu của con người. Nhưng chớ rối trí, con ạ. Trông mặt con, cha biết rằng con ngay thẳng, và mặc dù tuổi còn trẻ, con có nhiều nghị lực. Và có lẽ cũng còn thời gian cho người chồng của con hỏi cải về những lỗi lầm và từ bỏ những việc làm tà giáo của ông ta.

Angiêlic thốt lên một tiếng kêu:

- Thưa Đức cha, con xin thề rằng ngài lầm rồi. Có thể chồng con không cư xử được như một người công giáo mẫu mực, nhưng ông ấy không có chút liên quan gì tới việc cải cách tôn giáo hay những tín ngưỡng khác của Tin lành...

- Thưa phu nhân, ai chẳng biết rõ những người Tin lành nổi tiếng thường xuyên tới thăm nhà ta?

- Đó là những nhà khoa học. Ông ấy thảo luận với họ về khoa học, không phải về tôn giáo.

- Khoa học với tôn giáo có những quan hệ mật thiết với nhau. Vấn đề làm cho tôi băn khoăn từ nhiều năm nay là vấn đề này: Bá tước Perắc là một người rất giàu và ngày càng giàu. Từ đâu mà ông ấy có nhiều vàng thừa thãi đến thế?

- Nhưng thưa Đức cha, ông ấy thuộc dòng dõi một gia đình quý tộc lâu đời nhất ở xứ Lănggơđốc này.

Tổng Giám mục nở một nụ cười khinh bỉ:

- Đúng thế. Nhưng, tước vị quý tộc không đồng nghĩa với giàu có. Bố mẹ chồng của Phu nhân trước kia nghèo đến nỗi tòa dinh thự lộng lẫy mà phu nhân hiện đang ngự trị, mới mười lăm năm trước đây thôi chỉ là một cảnh điêu tàn. Thế ông Perắc có bao giờ nói chuyện với phu nhân về thời trai trẻ của mình không?

- Không, không ạ. - Angiêlic kh ngạc nhiên về sự kém hiểu biết của mình.

- Ông ta là con út trong gia đình: nhà nghèo đến mức năm mười sáu tuổi, ông đã phải xuống tàu lưu lạc đến những miền đất xa xôi. Trong nhiều năm không thấy ông ta trở lại, mọi người tưởng ông ta chết rồi. Bỗng ông ta xuất hiện. Bố mẹ ông ta đã qua đời, cả người anh trai nữa. Các chủ nợ đã chia nhau xâu xé đất đai và tài sản gia đình ông ta. Ông ta phải bỏ tiền ra mua lại cơ nghiệp cũ, và từ đó ông ta đã ngày càng giàu thêm. Mặt khác, ông ta lại là một nhà quý tộc không bao giờ có mặt ở triều đình, thậm chí ông có ý cho mọi người thấy mình tự tách ra khỏi chốn cung đình và không nhận bất cứ khoản trợ cấp nhỏ nào của nhà vua.

- Nhưng ông ấy có đất đai. - Angiêlic nói và thấy hơi tức thở. - Có trại nuôi cừu ở vùng đồi núi, để khai thác lông, có hẳn nhà máy lớn để dệt len, có đồn điền trồng ôliu, có trại chăn tằm lấy tơ, có mỏ vàng, mỏ bạc!

- Vàng và bạc phải không?

- Vâng, thưa Đức cha. Bá tước Perắc có nhiều mỏ ở nhiều nơi trong nước, và ông tuyên bố là đã khai thác được nhiều vàng và bạc lắm.

- Đây thật là một từ chính xác, phu nhân ạ. - Ông thầy tu nói giọng thật ngọt ngào - Các mỏ mà ông ta tuyên bố khai thác được vàng và bạc. Chính tôi muốn được nghe thấy điều này, điều phỏng đoán đáng sợ này vậy là có cơ sở.

- Người định nói gì, thưa Đức cha?

Một lần nữa, ông Tổng giám mục Tuludơ lại nhìn nàng với đôi mắt sắc, nay trở thành lạnh như thép. Ông nói thật chậm:

- Tôi không nghi ngờ gì về chuyện Phu quân của bà có thể là một trong những nhà khoa học lớn nhất của thời đại này. Vì vậy, thưa Phu nhân, tôi tin rằng chính ông ta đã khám phá được thứ “Đá tạo vàng“, nghĩa là bí quyết dùng quỷ thuật chế tạo vàng. Nhưng ông ta đi theo con đường nào để đạt được mục tiêu đó? Tôi rất sợ ông ta giành được quyền lực đó là nhờ đã tư thông với q

Một lần nữa, Angiêlic lấy quạt giấy che miệng để khỏi bật cười. Lời tố cáo kỳ quặc từ miệng Tổng giám mục, người được coi là rất thông minh, trước hết làm nàng ngạc nhiên và thấy hết sức buồn cười. Ông ta có nói nghiêm chỉnh không đấy?

Như một tia sáng lóe lên trong đầu, nàng chợt nhớ ra rằng tất cả các thành phố lớn ở Pháp, Tuludơ là thành phố duy nhất còn giữ lại trụ sở của Tòa án giáo hội. Thứ cơ chế tòa án trung cổ khủng khiếp nhằm đàn áp những người theo tà đạo vẫn còn duy trì ở Tuludơ, quyền lực của chính Nhà vua cũng không khống chế được quyền hành của Tòa án giáo hội.

Angiêlic biết rằng chính Tổng giám mục, người đang ngồi trước mặt nàng, hiện nay vẫn là người thống lĩnh của Tòa án giáo hội.

Vì vậy nàng thật sự bối rối, nàng khẽ cất lời:

- Thưa Đức cha, làm sao Người có thể buộc tội phù thủy cho chồng tôi? Tôi nghe nói chính Người cũng thuê hàng đoàn người đãi cát lọc vàng ở sông Garon và dùng tiền lãi thu được để cứu tế dân nghèo.

- Con ạ, chính vì có biết ít nhiều về việc đãi cát lọc vàng mà ta có thể khẳng định: cho dù có đi đãi cát ở tất cả sông suối của cả xứ Lănggơđốc này, thì tổng số vàng lọc ra được cũng chưa thấm gì với khối vàng mà Bá tước Perắc hình như có trong tay.

Angiêlic thấy câu chuyện trao đổi như thế này vừa dở dẩn, vừa nguy hiểm.

Nàng quay ra cửa, hy vọng nghe thấy bước chân đi khắp khiêng của chồng ngoài hành lang. Nàng giật mình trông thấy Bá tước Perắc đi vào.

Ông vẫn mặc chiếc áo khoác rộng và dài dùng trong phòng thí nghiệm. Ông ra hiệu cho người đầy tớ giúp mình bỏ áo choàng ra, rồi lại gần cúi chào.

Bá tước Perắc đẩy cái ghế cao ra, ngồi xuống cạnh Angiêlic, nhưng hơi lui về phía sau. Vì vậy, nàng không nh được mặt ông, nhưng cảm thấy hơi thở ấm áp của ông, nhớ lại giây phút đắm say đêm hôm trước. Nàng biết rằng ông Perắc vừa trao đổi những câu chào hỏi thường lệ với Tổng giám mục, vừa tranh thủ cơ hội đưa mắt vuốt ve cổ và vai vợ, thậm chí còn táo bạo nhìn sâu hơn vào áo nàng, để tìm bộ ngực tuyệt mỹ mà ông mới được thấy đêm qua.

Ông cố ý làm như thế trước mặt Tổng giám mục mà mọi người đều biết đạo đức nghiêm khắc.

Angiêlic lấy lại được sự bình tĩnh và chăm chú theo dõi câu chuyện giữa hai người.

- Không, thưa ngài, - Bá tước Perắc nói, - Xin ngài chớ nghĩ rằng tôi đi vào khoa học là nhằm mục đích tìm thấy những bí quyết của quyền hành và sức mạnh. Bản thân tôi vốn ưa thích khoa học. Nếu tôi vẫn còn nghèo như trước, thì tôi sẽ tìm cách xin giữ chức kỹ sư thủy lợi của Nhà vua. Ngài không tưởng tượng được là ở Pháp chúng ta còn lạc hậu tới mức nào trong việc bơm tưới cho ruộng đồng, so với La Mã, và khi tôi được đi thăm Ai Cập, Trung Quốc...

- Tôi biết rằng Bá tước đã từng đi du lịch nhiều nơi. Ngài đã có dịp đến nhiều nước phương đông, ở đó người ta vẫn còn biết những bí quyết về quý thuật.

Ông Perắc bật cười:

- Quý thuật không phải là mối quan tâm của tôi. Tôi xin dành môn đó cho ông linh mục Bêse hiền lành của Ngài.

- Ông Bêse vẫn luôn luôn tự hỏi là bao giờ ông ta mới được xem một trong số các cuộc thí nghiệm của Bá tước, và trở thành học trò của Ngài về môn hóa học.

- Thưa ngài, tôi không phải là thầy giáo. Và dù tôi có là thầy giáo đi nữa, tôi biết rằng cần phải lánh xa những người có đầu óc thiên cận.

- A, đó là quan điểm của Bá tước. Tôi quá dốt nát khoa học đó, nên không xét đoán ý kiến đó được, nhưng xin chớ quên rằng năm 1639 linh mục Bêse đã công bố một cuốn sách đáng chú ý về kh

Angiêlic lo ngại rằng cuộc nói chuyện giữa hai người có thể trở thành gay gắt hơn, nhất là sợ ông Perắc sẽ không chịu làm chút gì để xoa dịu Tổng giám mục.

- Ngài Perắc. - Tổng giám mục nói, - Ngài nói đến quyền lực: quyền lực đối với con người, quyền lực đối với sự việc. Có bao giờ ngài nghĩ rằng: thành công đặc biệt trong cuộc đời ngài có thể mang về đáng ngờ đối với nhiều người và nhất là dưới sự quan sát chăm chú của Nhà thờ? Tài sản của Ngài tăng lên hàng ngày; những công trình khoa học của Ngài lôi cuốn được cả những nhà bác học bậc đầu nghiên cứu đến thảo luận với Ngài. Năm ngoái, tôi có nói chuyện với một trong những nhà bác học đó, một nhà toán học người Đức. Ông ta tỏ ra kinh ngạc vì thấy Ngài đã giải đáp được dễ dàng như một trò chơi những bài toán mà nhà khoa học lớn ngày nay chưa giải được. Ngài nói được hơn một chục thứ tiếng...

- Trong thế kỷ trước, nhà bác học Pich Mirăngđôn nói mười tám thứ tiếng.

- Ngài có một giọng hát làm cho ca sĩ nổi tiếng Ý, Marôni phải ghen tị. Ngài làm thơ rất hay. Ngài đã đạt một trình độ cao nhất - Phu nhân tha lỗi cho - trong nghệ thuật lôi cuốn phụ nữ...

- Thế còn cái này?

Thấy nhói trong tim, Angiêlic đoán rằng ông Perắc đã đưa tay chỉ vào khuôn mặt dị dạng của mình.

Ông Tổng giám mục lúng túng, đành nhăn mặt cúi kính trả lời:

- Ô, lạy Chúa, không biết ngài lại có cách làm thế nào để cho người ta quên cái đó đi. Ngài là một con người có quá nhiều khả năng, quả thật như vậy.

- Những lời tố cáo của Ngài làm tôi ngạc nhiên và bối rối. - Bá tước trả lời chậm rãi - Tôi chưa dự kiến được rằng mình lại là đối tượng của nhiều sự ghen ghét đến thế. Trái lại, tôi vẫn nghĩ rằng tôi đã phải chịu một gánh nặng thua thiệt độc đ

Ông ta cúi về phía trước, với mắt sáng ngời như vừa mới khám phá ra chuyện gì tức cười:

- Ngài có biết không, thưa Đức cha, về một phương diện nào đó, tôi có thể được coi là một người Tin lành tử vì đạo.

- Ngài là người Tin lành ư? - Tổng giám mục kêu lên kinh ngạc.

- Tôi nói: về một phương diện nào đó. Chuyện về tôi như thế này. Bà mẹ tôi, sau khi sinh ra tôi, đã chọn người vú nuôi khỏe mạnh, nhiều sữa để nuôi con chứ không dựa theo tín ngưỡng người đó. Hóa ra bà vú của tôi lại là người Tin lành. Bà ta đem tôi về quê ở vùng núi Xêven thuộc lãnh địa của một quý tộc Tin lành. Cách làng này không xa, có một lãnh chúa khác thống trị mấy làng công giáo. Năm tôi lên ba, xảy

ra sự xung đột giữa những người nông dân công giáo và những người dân Tin lành ở mấy làng nói trên. Bà vú của tôi đem tôi đi cùng các phụ nữ trong làng đến trú ẩn trong lâu đài của vị lãnh chúa theo Tin lành. Những người công giáo nửa đêm đến đánh chiếm lâu đài. Họ cắt cổ mọi người rồi châm lửa đốt lâu đài. Riêng tôi, sau khi bị chém ba nhát gươm vào mặt, tôi bị ném qua cửa sổ từ tầng ba xuống sân phủ tuyết. Tuyệt dẫu cứu tôi khỏi bị thiêu vì những mảnh cháy đùng đùng rơi rải chung quanh. Sáng đến, một trong số những người dân làng công giáo quay lại để cướp bóc đã nhận ra tôi là con nhà quý tộc ở Tuludơ nên nhặt tôi lên, đặt vào chung một cái bị cùng với Macgô, là cô bé cùng bú sữa vú nuôi tôi, và với hai đứa trẻ duy nhất sống sót, người nông dân ấy xách bị công hai đứa bé chúng tôi vượt qua bão tuyết về đến vùng đồng bằng. Khi đến nhà tôi ở Tuludơ, tôi vẫn còn sống. Mẹ tôi đặt tôi lên sân thượng để phơi nắng như vậy trong nhiều năm. Mãi đến năm mười hai tuổi tôi mới đi được. Năm mười sáu tuổi, tôi xuống tàu biển đi xa. Đó là nguyên nhân vì sao tôi có được nhiều thì giờ để học. Ban đầu là do ốm yếu phải nằm im không cử động, về sau là nhờ được đi đây đi đó. Có gì đáng ngờ vực trong chuyện này đâu?

Tổng giám mục lặng im một lát, rồi nói vui:

- Câu chuyện của ngài cắt nghĩa được nhiều điều. Bây giờ tôi không còn ngạc nhiên về việc ngài có thiện cảm với những người Tin lành nữa.

- Tôi không có thiện cảm gì với những người Tin lành

- Vậy thì, có ác cảm với những người công giáo.

- Tôi không có ác cảm gì với những người công giáo. Thưa ngài, tôi là một người của quá khứ, và tôi kém thích nghi với thời đại không khoan dung mà chúng ta đang sống. Lẽ ra tôi nên sinh ra cách đây một hay hai thế kỷ, vào thời Phục hưng, thời kỳ mà các hiệp sĩ của nước Pháp phát hiện ra Italia và liền đó là di sản sáng ngời của Cổ đại Rôma, Hy Lạp, Ai Cập, những xứ sở của Kinh thánh.

- Ta hãy nói chuyện xứ sở của các Kinh thánh - Tổng giám mục gợi ý một cách dịu dàng - Kinh thánh chẳng đã nói rằng Vua Xalômông đã gửi nhiều thuyền buồm tới đất Ophia, nơi đó không cho phép những con mắt tò mò dòm ngó, ông đã dùng thuật chuyển hóa những kim loại rẻ tiền thành những kim loại quý đấy thôi? Sử sách chép rằng Vua Xalômông đã đưa đoàn thuyền đầy vàng trở về.

- Vua Xalômông không thể thông thạo việc chuyển hóa các kim loại thành vàng, bởi vì sự chuyển hóa như vậy là hiện tượng không thể có được. Cái gọi là thuật luyện đan không tồn tại; đó chỉ là một trò hề thê thảm truyền lại từ thời Trung cổ, nhất định nó không thể tránh khỏi việc tan vỡ, biến thành trò cười, bởi vì không bao giờ, bất cứ ai lại có thể thực hiện được việc chuyển hóa thành vàng như thế.

Tổng giám mục mặt tái đi, kêu lên:

- Nhưng tôi xin nói để ngài biết rằng chính mắt tôi trông thấy ông Bêse nhúng một cái thìa bằng thiếc vào trong một hợp chất do chính ông ấy chế tạo, rồi khi rút ra thì cái thìa đã biến thành vàng.

- Cái thìa đó không phải đã biến thành vàng mà nó chỉ được mạ vàng thôi.

- Đúng là thế, nhưng ông Bêse khẳng định rằng đó chỉ là bước đầu của sự chuyển hóa, khởi điểm của hiện tượng này mà thôi.

Sau một lát im lặng, Bá tước nói về

- Nếu ngài tin chắc rằng ông linh mục của ngài đã tìm ra cái công thức quý thuật đó, thì ông còn đến đây gặp tôi để làm gì?

- Ông Bêse tin chắc rằng ngài đã nắm được cái bí quyết tối cao cho phép kết thúc được quá trình chuyển hóa thành vàng.

Bá tước Perác bật cười khúc khích:

- Tôi chưa bao giờ được nghe một điều khẳng định ngộ nghĩnh như vậy. Cái ông Bêse tội nghiệp ấy, thì cứ nên để mặc cho ông ta phấn khởi và hồi hộp theo đuổi công việc khoa học giả dối đó và...

Một tiếng nổ dữ dội, tựa như tiếng sấm hay tiếng súng đại bác bỗng ngắt lời ông.

Ông Perác đứng phắt dậy, mặt tái đi:

- Đây là.. đây là ở phòng thí nghiệm. Cầu trời phù hộ cho Cuaxi-Ba không việc gì!

Ông vội vàng đi ra ngoài cửa.

Tổng giám mục đứng lên, người ngay đơ như quan tòa. Ông yên lặng đưa mắt nhìn Angiêlic.

- Thừa phụ nhân, tôi xin cáo lui. - Cuối cùng ông cất tiếng - Hình như quý Xatăng đang nổi giận trong lâu đài này vì tôi có mặt ở đây. Xin cho phép tôi đi.

Rồi ông bước ra. Trong tiếng roi quất và tiếng người đánh xe quất ngựa, cỗ xe của ông Tổng giám mục lộc cộc rời xa dần cổng lớn của lâu đài.

22. Chương 18

Angiêlic kinh ngạc ngồi lại một mình, đưa mùi xoa lau vầng trán lấm tấm mồ hôi. Câu chuyện mà nàng vừa chăm chú nghe hai người trao đổi với nhau đã làm nàng rất bối rối như bị thôi miên.

Nàng không biết phải làm gì bây giờ. Nàng nóng lòng được tới phía lâu đài nơi vừa phát ra tiếng nổ long trời. Liệu có ai bị thương không?... Nhưng nàng vẫn không nhúc nhích. Bá tước vẫn thường phủ một màn bí mật lên các việc nghiên cứu của mình, điều đó bấy lâu nay đã làm cho nàng hiểu rằng đây là khu vực độc nhất mà ông không dung thứ sự tò mò của con mắt phàm tục nào.

Angiêlic bỗng run lên. Thuật phù thủy!

“Mình cần phải đến, để nhìn tận mắt xem sao. - Nàng quyết định - Cùng lắm thì ông ta bực mình”.

Nhưng đúng lúc đó nàng nghe tiếng bước chân của ông, rồi ông quay về phòng khách: hai bàn tay ông đen đầy bồ hóng, nhưng ông mỉm cười:

- Không có gì nghiêm trọng, nhờ ơn bề trên lòng lành. Cuaxi-Ba chỉ sây sát nhẹ, anh ta kịp thời n

p kín dưới gầm bàn, đến nỗi lúc đầu tôi tưởng vụ nổ đã làm anh ta bốc thành hơi rồi. Tuy nhiên thiệt hại vật chất thì khá nặng: những bình thí nghiệm quý giá nhất của tôi bằng thủy tinh Bôhem đặc biệt đã vỡ tan từng mảnh, không còn lấy một chiếc.

Theo lệnh của ông, hai cậu thiếu niên tùy tùng bưng chậu và bình nước đến cho ông rửa tay.

Angiêlic lấy hết can đảm hỏi:

- Liệu có cần thiết, ông Perác, phải dành quá nhiều thì giờ như vậy để làm công việc nguy hiểm đó không?

- Cần phải có vàng để chi dùng trong cuộc sống. Nhưng vấn đề không phải ở đó. Trong việc này, tôi tìm thấy một nguồn vui mà không điều gì khác mang đến được. Đó là mục tiêu của đời tôi.

- Tôi phải thú thật, dù sao lời lẽ của Đức cha cũng khiến tôi bối rối.

- Thật ư?

- Ông không cảm thấy trong đó bao hàm lời đe dọa ư?

Bá tước không trả lời ngay.

Angiêlic quay về ngồi ở ghế tựa của mình. Lâu đài bây giờ yên tĩnh:

- Cô có chú ý không? - Ông ta bỗng hỏi - Ông trùm của Tòa án giáo hội này thật tinh quái! Người ta có thể khám phá ra rằng ngài Nam tước Bonoa Phrôngtônác, Tổng giám mục Tuludơ, đến yêu cầu tôi chia sẻ cho ông ta bí quyết chế tạo ra vàng mà tôi nắm được; nếu không ông ta sẽ ra lệnh xử thiêu sống tôi về tội phù thủy trên quảng trường thành phố.

- Tôi đã phỏng đoán lời đe dọa đó - Angiêlic kinh sợ nói - Ông có cho là Tổng giám mục thật sự nghĩ rằng ông tư thông với quý dữ không?

- Ông ấy ư? Không đâu. Việc đó ông ấy dành cho vị linh mục cả tin Bêse. Ngài tổng giám mục có đầu óc thực tế và biết tôi quá rõ. Nhưng ngài tin chắc rằng tôi có bí quyết khoa học nhận được vàng và bạc. Ngài muốn biết bí quyết đó để có thể tự mình sử dụng nó.

- Ngài là con người xấu thế ư? - Angiêlic kêu lên. Vậy mà tôi thấy ngài có vẻ đáng kính đầy đức tin và hào hiệp biết bao!

- Ông ta đúng như thế đấy. Ông ta làm mọi việc để cứu vớt các linh hồn con chiên và vì Thượng đế vĩ đại. Mặc dù vậy, ông có ác quỷ bên trong, đó là ý muốn thống trị. Ông ta thêm muốn thời kỳ mà người chủ duy nhất của một thành phố, thậm chí của cả một tỉnh, chính là ngài giám mục, người cầm cây thánh giá để giữ công lý, để trừng trị và ban thưởng. Vì thế, khi thấy Lâu đài học vui ngày càng có nhiều ảnh hưởng, ông ta tức lồng lên. Nếu cứ để công việc diễn ra mãi như vậy, thì chỉ vài ba năm nữa thôi, Angiêlic thân yêu ạ, ở Tuludơ này chính Bá tước Perắc chồng cô, sẽ thống trị. Vàng và bạc mang lại quyền lực; thế là quyền lực sẽ rơi vào tay tên tay sai của quỷ Xatăng! Vì thế Đức cha không do dự gì nữa. Hoặc là hai ta cùng chia sẻ quyền hành, hoặc không thì...

- Việc gì sẽ xảy ra?

- Đừng lo sợ, em yêu quý. Mặc dù âm mưu của Tổng giám mục Tuludơ có thể gây hại cho chúng ta, tôi không nghĩ rằng ông ta sẽ đi đến thái độ cực đoan như vậy. Với ta ông ta đã lật ngựa quân bài. Ông ta muốn biết bí quyết chế tạo vàng. Tôi có thể sẽ đồng ý cho ông ta biết bí quyết đó...

- Vậy ra ông nắm được bí quyết đó ư?

Angiêlic tròn xoe mắt hỏi.

- Cô đừng lẫn lộn việc nọ với việc kia. Tôi không hề có bất cứ công thức quỷ thuật nào để làm ra vàng. Mục tiêu của tôi không phải là vơ vét thật nhiều của cải là chính, mà ta buộc các lực lượng tự nhiên phải tác động.

- Thế nhưng, điều đó phải chăng phần nào là một tư tưởng tà giáo, như Đức cha nói?

Ông Perắc bật cười:

- Tôi thấy cô đã được thuyết giáo kỹ lưỡng. Cô mới bắt đầu cựa quậy trong mạng lưới của những lý lẽ giả dối đó. Than ôi, quả thật nhìn thấu được tính xảo trá ở trong đó là điều khó.

- Tôi phải công nhận rằng vụ nổ vừa gây ấn tượng mạnh. Đức cha rõ ràng là rất hoảng hốt, lần này thì tôi cho là Ngài thành thật. Vụ nổ này là cố ý chăng?

- Không phải, đó là do sơ suất. Tôi đã sấy quá khô một hợp chất chế từ vàng lá đem hòa tan trong một hỗn hợp hai thứ cường an, rồi dùng chất amôniac để kết tủa... Nhưng giải thích thế chỉ làm cô chán ngấy mất...

- Không đâu, ông hãy tin như vậy. Angiêlic đáp, mắt long lanh - Tôi có thể nghe ông giải thích hàng giờ.

Bá tước Perắc mỉm cười, nụ cười có vẻ mỉa mai do những vết sẹo trên má:

- Một đầu óc thật ngộ nghĩnh! Tôi chưa từng mơ ước trò chuyện như thế này với một phụ nữ. Tôi cũng vui thích được nói chuyện với cô. Tôi có cảm giác là cô hiểu được bất kỳ điều gì. Ấy vậy mà... phải chăng, lúc đầu mới đến xứ Lănggơđốc này suýt nữa thì cô đổ rieten cho tôi có những ma thuật khủng khiếp? Bây giờ tôi có còn làm cho cô khiếp sợ nữa không?

Angiêlic cảm thấy mình đỏ mặt, nhưng nàng can đảm nhìn thẳng vào mặt ông:

- Ồ không! Ông vẫn còn lạ đối với tôi; tôi nghĩ như thế bởi vì ông thật chẳng giống người nào khác. Nhưng ông không còn làm cho tôi sợ hãi nữa.

Bá tước khập khiễng bước đến ngồi ở chiếc ghế tựa sát sau lưng nàng như trong cuộc đến thăm của Tổng giám mục. Trong từng lúc, với vẻ khiêu khích xác xược, ông ta không ngần ngại có ý phơi bày trước ánh sáng khuôn mặt dị dạng của mình; ngược lại những lúc khác ông ta tìm những nơi có bóng tối, vào những giờ phút này, giọng nói của ông có những âm sắc mới. Dường như tâm hồn của Perắc, được giải thoát khỏi cái vỏ xác thịt kia, để rồi có thể thể hiện một cách tự do.

Lúc này đây, Angiêlic cảm thấy bên mình sự tồn tại vô hình của “người áo đỏ” trước đây đã khiến nàng cực kỳ khiếp sợ. Chắc chắn đây vẫn cùng là con người đó, nhưng chính nàng đã thay đổi. Suýt nữa nàng bật lên câu hỏi lo âu đầy tính phụ nữ: “Anh có yêu em không?”

Nhưng bỗng nhiên niềm kiêu hãnh của nàng cường lại, vì nàng nhớ đến giọng nói đã từng thì thầm: “Một ngày nào đó, cô sẽ đến... Những phụ nữ khác đều đã đến ...”

Để xua tan ngưỡng ngùng, nàng đưa câu chuyện trở về lĩnh vực khoa học:

- Nếu như ông thấy không có lý do gì để từ chối việc chia sẻ bí mật của mình, tại sao ông không tiếp tục lĩnh vực Bêse, người được Đức cha hình như đánh giá cao lắm kia mà?

- À được, có lẽ tôi cũng có thể làm vừa lòng Tổng giám mục ở mức đó được. Điều làm tôi băn khoăn không phải là vấn đề bộc lộ bí quyết của tôi mà là làm thế nào để người ta hiểu bí quyết đó. Có lẽ tôi sẽ phí công vô ích khi chứng minh cho họ thấy rằng vật chất có thể biến đổi chứ không thể chuyển hóa thành chất khác được.

- Thế ông có bao giờ sản xuất ra những cường an không?

- Có chứ, và nhờ việc này tôi đã chứng minh được sự vô nghĩa lý của àn bộ cái gọi là thuật luyện đan. Từ chất clorua thủy ngân, tôi có thể rút ra hoặc chất thủy ngân thường, hoặc thủy ngân vàng và thủy ngân đỏ, rồi từ hai chất sau này lại có thể chuyển trở lại thành thủy ngân thường. Cùng theo cách đó, qua một số quá trình, tôi có thể khai thác được bạc từ quặng chì, và khai thác được vàng từ những quặng bẽ ngoài là rẻ tiền không đáng giá gì.

- Tại sao ông không tìm cách làm cho Nhà vua quan tâm đến những phát minh đó? Rất có thể ở nhiều nơi khác trên đất Pháp sẽ áp dụng phương pháp của ông.

- Nhà vua ở quá xa, cô gái xinh đẹp của tôi ạ. Mà tôi thì không phải sinh ra để làm quan tước ở triều đình. Chỉ những loại mũ cao áo dài mới hy vọng có ít nhiều ảnh hưởng đối với vận mệnh của vương quốc này. Tôi không phủ nhận sự tận tâm của ngài Madaranh đối với vương triều, nhưng trước hết ông ta là một mưu sĩ ngoại giao. Còn ngài Phukê, người nhận chỉ thị của giáo chủ Madaranh để khai thác bạc, là một thiên tài về tài chính, nhưng vấn đề khai phá tài nguyên thiên nhiên làm cho đất nước phồn vinh thì ông ta đứng đưng hoàn àn.

- Ngài Phukê! - Angiêlic kêu - Đúng rồi, bây giờ tôi đã nhớ ra câu chuyện về cường an Rôma, về Clorua thủy ngân! Đó là ở lâu đài Plexi.

Toàn bộ màn kịch lại hiện ra trước mắt nàng: ông thầy tu Ý mặc áo choàng vải thô; người phụ nữ trần truồng giữa đám vải vóc đăng ten; hoàng thân Côngđê và cái hộp gỗ trầm đựng lọ nước xanh màu ngọc thạch óng ánh.

Và đã kể cho Bá tước nghe àn bộ câu chuyện về cái hộp gỗ, với mọi chi tiết vẫn còn ghi lại như in trong trí nhớ.

- Ngài Côngđê chắc hẳn có âm mưu đầu độc giáo chủ, và có lẽ cả Vua và em trai Vua nữa. - Nàng nói - Điều khó hiểu hơn đối với tôi là những bức thư, ghi lại lời tuyên thệ có ký tên của Hoàng thân và nhiều nhà quý tộc khác, nhằm trao lại cho ngài Phukê.

Ông Perác yên lặng nghe nàng kể lại. Rồi ông cười khinh bỉ:

- Một giuộc đẹp đẽ thật! Thế mà thời ấy Phukê mới chỉ là một thành viên chưa có nhiều tiếng tăm trong Nghị viện. Những thủ đoạn về tài chính cũng đã cho phép ông ta sai khiến được cả những hoàng thân! Ngày nay ông ta đã trở thành cự phú đứng đầu cả nước, tất nhiên không kể ngài Madaranh. Vậy ra thời ấy cô đã liều lĩnh đến mức chiếm đoạt cái hộp gỗ đó ư? Cô đem giấu đi à?

Một sự thận trọng theo bản năng bỗng nhiên khiến nàng ngậm tằm:

- Không, tôi đã ném chiếc hộp đó xuống ao sủng ở trang viên lớn.

Nghe câu chuyện, chồng nàng gật gật đầu:

- Tôi ngạc nhiên thấy cô vẫn còn sống ngồi cạnh tôi đến bây giờ. Quả thật hồi ấy bọn họ phải coi cô là còn quá ngây thơ nên mới bỏ qua. Nhưng thật là điều nguy hiểm, nếu dính vào những âm mưu của bọn triều thần ở cung đình. Nếu xét thấy cần, bọn chúng chẳng ngần ngại gì xóa sổ một cô bé con.

Vừa nói, ông Bá tước vừa đứng lên, bước nhẹ đến cửa và đẩy ra thật nhanh. Ông quay lại, vờ bực mình:

- Tôi không đủ nhanh nhẹn để kịp tóm cổ bọn nghe trộm.

- Có người nghe lỏm ư?

- Tôi tin chắc như vậy

- Đây không phải lần đầu tôi có cảm giác chúng ta bị kẻ khác rình mò.

Bá tước lại quay về ngồi cạnh nàng. Cả thành phố bỗng nhiên vang lên hàng ngàn hồi chuông kinh nhật tụng. Angiêlic kính cẩn làm dấu và lẩm nhẩm đọc kinh cầu nguyện Đức bà đồng trinh.

Nàng cùng với chồng ngồi yên lặng bên cửa sổ mở rộng. Không khí thân thiết tăng lên giữa hai người khiến nàng phần chần hẫn.

“Ông ấy có mặt bên ta, mà không làm ta khó chịu, trái lại còn làm ta sung sướng” - Nàng ngạc nhiên nghĩ thầm.

Một lần nữa, nàng lại cảm thấy luồng mắt của chồng trên cái cổ trắng ngọc ngà của mình.

“Không, em yêu dấu, tôi không phải là phù thủy. - Ông thăm thì - Có lẽ tôi có đôi chút khả năng bẩm sinh, nhưng trên hết tôi say mê học tập. Em có hiểu không? - Giọng nói như vuốt ve của ông làm nàng vui sướng

- Tôi đã khao khát học mọi cái gì là khó khăn: khoa học, văn học, và cả tâm hồn phụ nữ nữa. Tôi say sưa miệt mài tìm hiểu sự bí ẩn quyến rũ này. Tôi muốn biết có gì đằng sau đôi mắt xanh biếc của em, ở đó như đang soi bóng những đồng cỏ tươi mát và biển khơi dậy sóng...”

Nàng nghe thấy ông cử động, rồi mớ tóc dày đen lánh của ông trùm lên vai trần của nàng như một tấm khăn quàng lông ấm áp, mềm mại. Nàng run lên khi đôi môi, mà nàng thầm ao ước chạm vào môi mình. Nhắm mắt lại tận hưởng nụ hôn dài nồng cháy, Angiêlic cảm thấy giờ phút mình bị chinh phục đang tới gần. Lúc đó nàng sẽ run run lại gần chồng, tuy còn đôi chút bướng bỉnh nhưng thật ra đã phục tùng cũng như những phụ nữ khác, để trao mình cho con người bí hiểm này vuốt ve, ôm ấp.

23. Chương 19

Vài ngày sau, Angiêlic trở về lâu đài sau buổi cưỡi ngựa dạo chơi sáng sớm dọc theo bờ sông Garon. Ngày sau lúc mặt trời mọc không khí còn lạnh lạnh, nàng thích đi ngựa vài giờ. Bá tước Perắc thỉnh thoảng đi kèm với nàng. Khác với số đông các nhà quý tộc, ông không thích cưỡi ngựa và đi săn. Người ta có thể cho là vì ông ngại cử động mạnh. Nhưng không phải, tài đấu kiếm của ông nổi tiếng không kém gì tài hát hay. Ông tập luyện hàng ngày trong phòng để vũ khí, nhưng chưa bao giờ Angiêlic trông thấy ông luyện đấu kiếm. Còn rất nhiều điều nàng chưa biết về chồng mình. Đôi khi, nàng bỗng buồn bã nhớ lại lời Tổng giám mục đã nói nhỏ với mình trong ngày cưới: “Nói riêng thôi nhé, cô đã chọn một vị phu quân khá kỳ lạ”.

Đối với nàng, Bá tước lại trở về thái độ kính trọng nhưng xa cách, như trong những ngày đầu tiên. Nàng ít có dịp trông thấy ông, mà nếu có thì bao giờ cũng trước mặt khách khứa. Có lúc nàng tự hỏi: liệu phu nhân Căcmenxita Mêrôcua kiêu hãnh có là một trong những nguyên nhân làm cho chồng mình có thái độ xa lánh mình chăng?

Nữ công tước Căcmenxita Mêrôcua phô trương một lối sống lập dị, khiến Angiêlic bối rối và cảm thấy bị xúc phạm. Mặc dù do tiếp xúc với cái xã hội phù hoa ở Tuludơ này, đã học được cách cư xử thanh lịch, của giới thượng lưu, trong thâm tâm nàng vẫn là một cô gái hồn nhiên như bông hoa trên đồng nội, mộc mạc và quá dễ x

úc động. Nàng tự lượng sức mình chưa đủ mạnh để đánh bại Căcmenxita Mêrocua. Và đôi khi, trái tim bị ghen tuông giày vò, nàng tự nhủ rằng người phụ nữ Tây Ban Nha rực lửa ấy thích hợp với tính cách khác thường của Bá tước Perắc hơn bản thân nàng.

Sáng hôm đó, trên lưng ngựa trở về lâu đài với đoàn tùy tùng nam nữ thân quen, nàng lại trông thấy cỗ xe ngựa có trưng huy hiệu của Tổng giám mục đồ trước cổng lớn. Nàng thấy từ trên xe một người cao lớn mặc áo dài vải thô bước xuống, sau đó là một nhà quý tộc ăn mặc diêm dúa, kiêu dấp ngang lưng, to tiếng truyền lệnh và quát tháo.

Một cậu nhỏ tùy tùng đến báo cho Angiêlic biết Bá tước Perắc mời nàng đến. Vào phòng đợi, nàng thấy chồng đang đứng với nhà quý tộc và người thầy tu vừa nhìn thấy ngoài cổng.

- Đây là linh mục Bêse, nhà khoa học tài giỏi mà Đức cha đã giới thiệu với chúng ta. - Bá tước Perắc nói với vợ. - Đây là Công tử Giécôngtadô, cháu ruột của Đức cha.

Ông linh mục người cao và gầy. Ngược lại, công tử Giécôngtadô có nước da hồng hào và cái bụng đã khá phệ, mặc dù mới hai mươi lăm tuổi

- Bây giờ nhà tôi đã tới, vậy chúng ta có thể đến phòng thí nghiệm. - Bá tước Perắc nói.

Ông linh mục giật mình, nhìn Angiêlic với vẻ ngạc nhiên:

- Nghĩa là Phu nhân sẽ đến nơi thâm nghiêm đó để dự các cuộc thảo luận và thí nghiệm mà Ngài có nhã ý mời chúng tôi tham gia, phải không ạ?

Bá tước nhăn mặt với vẻ mỉa mai, trân trân nhìn khách và nói:

- Thưa cha, trong thư gửi cho Đức cha để nhận lời tiếp các vị theo ý Người thường mong muốn, tôi đã nói rằng đây sẽ là cuộc viếng thăm mà chỉ những người nào được tôi chọn mới tham dự mà thôi.

Trong khi nói chuyện, mấy người đi đến phòng đọc sách, nơi đây Bá tước muốn giới thiệu đầu tiên.

Trong phòng đọc sách tranh tối tranh sáng bởi các rèm che cửa, có một bóng người cử động và cúi xuống chào khi đoàn người lại gần.

- Quái nhỉ, bác đang làm gì ở đây, bác Clêmăng? - Bá tước hỏi, không giấu một chút ngạc nhiên. - Không ai được vào đây nếu không được tôi cho phép. Tôi nghĩ là tôi không trao chìa khóa phòng này cho bác mà, đúng không?

- Xin Ngài Bá tước tha tội cho tôi. Tôi đang lau chùi dọn dẹp phòng sách này, và muốn tự tay làm chứ không giao phó những pho sách quý giá này cho bọn đầy tớ ngu dốt.

Người quản gia cẩn thận thu thập chổi, bàn chải và thang gấp của mình, rồi cúi rạp người xuống để rút lui.

Ông linh mục nhận thấy trên các giá sách một loạt các tác phẩm kinh điển về phép luyện đan. Điều làm ông ta vừa ý nhất là thấy cả cuốn sách của chính mình, cuốn “Bàn về sự chuyển hóa các chất”.

Bá tước đưa khách ra ngoài phòng sách, rồi dẫn đầu mọi người đi sang cánh lâu đài, nơi đặt phòng thí nghiệm.

Các vị khách trông thấy ống khói lớn trên mái phòng tỏa khói, giống cái mỏ của một thứ chim khổng lồ nào đó thời tiền sử. Khi họ đến thật gần, cái ống khói đặc biệt này phát ra tiếng động rầm rắc về phía đoàn khách, và để lộ một lỗ hồng to hoặc nhả khói và muội dày đặc.

Vị linh mục giật mình đánh thót, nhảy lùi lại một bước.

- Có gì đâu, đấy chỉ là một thứ ống thông gió, để hút mạnh không khí vào trong lò. - Bá tước giải thích.

Ông linh mục làm dấu ba lần rồi mới bước qua ngưỡng cửa phòng thí nghiệm theo gót Angiêlic và Bá tước trong khi anh giúp việc da đen Cuaxi-Ba đứng nghiêm giờ gươm chào, rồi lại tra vào vỏ. Ở cuối phòng, hai lò lửa đang sáng rực, lò thứ ba thì chưa đốt. Phía trước lò là một dãy máy móc hình dáng kỳ dị làm bằng da và sắt thép, cùng nhiều đồ gốm và ống đồng.

- Đây là trung tâm luyện kim của tôi. Tôi sử dụng các thứ này khi cần tạo ra một ngọn lửa cực nóng: thí dụ như để nung chảy đồng, hoặc vàng, bạc. - Perắc giải thích.

Hàng loạt bó gỗ được xếp dọc gian phòng chính, lèn chặt với các thứ chai lọ có đánh dấu và ghi số một cách bí hiểm.

Bá tước giới thiệu:

- Tôi có một kho đủ các chất và vật liệu dùng cho thí nghiệm ở đây. Trong cái phòng nhỏ phía sau kia là những thứ đất đá chứa đựng chất vàng vô hình, như quặng axơnic, cùng những đá quặng khác đem nung chảy sẽ cho ta bạc.

Bá tước nhặt một tảng than khá to ở một đồng bên cạnh lò. Rồi ông rút cây nến lớn từ trong vò ra; châm lửa vào nến dùng kim thép khoét một lỗ nhỏ trong tảng than, rồi gài vào đó một chất như sáp, màu vàng sậm, soi lên thấy trong trong, và trộn một ít borát. Đoạn ông lấy cái ống cong bằng đồng, để gần ngọn lửa của cây nến và nhẹ nhàng thổi lửa vào cái lỗ nhỏ khoét ở tảng than đựng hai chất muối kia. Hai chất này chảy ra hòa vào nhau, phồng lên và đổi màu. Rồi thấy xuất hiện một loạt những giọt kim loại. Bá tước thổi lửa mạnh hơn khiến những giọt ấy nhập thành một cục hình cầu nhỏ, sáng rực. Ông bỏ cây nến cháy đi, dùng đầu mũi dao con hứng lấy cục kim loại long lanh:

- Đây là chất bạc đã luyện chảy, mà tôi vừa rút từ thứ quặng xấu xí kia.

- Thế ngài có thực hiện được việc chuyển hóa các chất thành vàng cũng đơn giản như thế này không? - Linh mục hỏi.

- Tôi không thực hiện bất cứ sự chuyển hóa nào từ chất này sang chất khác. Tôi chỉ đơn giản làm công việc rút kim loại quý từ những quặng đã chứa sẵn chất kim loại đó, nhưng dưới dạng phi kim loại.

Ông thầy tu có vẻ không tin lắm. Ông ta háng giọng và đưa mắt nhìn quanh. Ông gật gù và thận trọng lại gần một lò lửa đang cháy rào rào, trong đó có mấy cái lò đúc đựng kim loại chảy lăn tăn hoặc sục sôi đỏ rực. Ông nói:

- Đây thật là một phòng thí nghiệm tuyệt vời! Vậy ra, theo như Đức cha cho biết, ngài đã thành công trong việc tạo ra được chất vàng ở dạng chưa ổn định có thể nổ được, phải không ạ?

- Không giấu gì ông, tôi còn có thể tạo ra chất thủy ngân ở dạng dễ nổ tung.

Ông linh mục kể chuyện:

- Có lần tôi đã nuôi hy vọng lớn sẽ thành công trong thí nghiệm của mình. Đó là khi một nhà du lịch, trong dịp bị đắm tàu dạt vào bờ biển xa lạ, đã mang về cho tôi ít đất còn “trinh bạch” chưa từng in dấu vết chân người, theo lời ông ta nói. Quả thật, một miếng đất hoàn toàn trinh bạch thì chứa đựng hạt giống hoặc mầm mống của các kim loại, nói cách khác đó chính là loại đá tạo vàng. Nhưng chắc hẳn miếng đất người ta cho tôi không được hoàn toàn trinh bạch, bởi vì tôi dùng nó mà không bao giờ đạt được những kết quả thí nghiệm mong đợi.

Ông linh mục kết luận với vẻ mặt tiu nghỉu, khiến Angiêlic cũng suýt bật cười. Nàng vội hỏi để đánh lạc hướng:

- Thế có phải, ông Perắc, ông đã có lần kể với tôi chính ông đã từng bị đắm tàu dạt vào một hòn đảo hoang vu, chỉ có toàn sương mù dày đặc và nước đóng băng?

Linh mục Bêse đứng bật dậy, nắm lấy vai Bá tước với đôi mắt sáng lên:

- Ngài đã bị đắm tàu ở vùng đất chưa ai từng đến ư? Tôi biết mà, tôi chắc chắn là thế. Thành ra ông chính là con người mà những sách kinh điển về luyện đan nói đến, con người đã trở về “từ mặt phía sau của thế giới, ở nơi đó người ta chỉ nghe tiếng sấm sét dinh tai, gió hú, mưa dầm, mưa đá tuôn rơi”. Đó chính là nơi người ta sẽ tìm thấy thứ quý giá, nếu người ta biết tìm kiếm.

- Nơi đó cũng gần đúng như ông mô tả, - Bá tước nhận xét một cách thản nhiên. Tôi muốn tả thêm là có cả một núi lửa phun giữa những đám băng vĩnh cửu. Không có lấy một bóng người. Nơi đó quanh quẩn

vùng mũi đất Tiera-đen-Phuêgiô, tên này nghĩa là Đất lửa. Lần ấy tôi đã được một tàu buôn Bồ Đào Nha cứu thoát.

- Tôi sẵn sàng hiến dâng cả cuộc đời và thậm chí cả linh hồn mình để có được một miếng đất trinh bạch đó!
- Linh mục Bêse kêu lên.
- Khôn thay, thưa cha, tôi xin thú nhận rằng tôi chưa hề mang từ xứ đó về đây bất cứ vật nhỏ nào.

Người linh mục đưa con mắt rầu rĩ và nghi ngờ nhìn Bá tước. Angiêlic thấy rõ ông ta không tin lời chồng nàng.

Bá tước Perắc, người thọt chân cao lớn xứ Lănggơđốc đưa mắt đầy kiêu hãnh, mĩa mai nhìn hai người khách đang nói chuyện với mình. Ông thậm chí chẳng mất công sức che giấu sự coi thường của mình đối với ngài Đông Kisốt về khoa luyện đan và chàng tùy tùng diêm dúa Xăngxô Păngsa của lão.

Đối diện với hai nhân vật lồ bịch đó, Angiêlic thấy Bá tước cao lớn, thoải mái và phi thường đến nỗi một cảm giác không gì cưỡng nổi tràn ngập tim nàng, khiến nàng nghẹn ngào.

“Tôi yêu anh ấy. - Nàng nghĩ thầm - Tôi yêu anh ấy và tôi sợ. Ôi! Miễn là họ đừng làm hại anh...”

24. Chương 20

- Yêu đương, nghệ thuật yêu đương. - Bá tước Perắc nói - đó là đặc điểm quý giá nhất của loài người chúng ta. Tôi đã được dịp đi đến nhiều đất nước và bất kỳ ở đâu, người ta cũng thừa nhận điều đó. Chúng ta hãy vui mừng về điều này, thưa các quý ông, thưa các quý bà, hãy chau chuốt vẻ duyên dáng của mình; nhưng thưa toàn thể các vị, chúng ta hãy thận trọng. Chỉ có một trái tim trong sáng và một thân thể nhanh nhẹn mới giúp chúng ta biết được điều quý giá mỏng manh đó.

Bá tước giấu khuôn mặt sau tấm mặt nạ nhưng đen thẫm, người hơi nhô ra phía trước, mỉm cười nói tiếp:

- Chính vì lẽ đó, chúng ta họp nhau lại tại Lâu đài học vui này. Tuy nhiên, tôi không mời các vị đến để hồi tưởng quá khứ. Tất nhiên tôi sẽ nhắc lại lời dạy của người thầy chúng ta trong nghệ thuật yêu đương. Nhưng chúng ta không thể bỏ qua tất cả những gì mà những thế kỷ sau đã bổ sung cho nghệ thuật này thêm hoàn thiện: đó là nghệ thuật trò chuyện, giải trí, sự tế nhị bóng bẩy, và cả những sự hưởng thụ đơn giản hơn nhưng cũng giúp nuôi dưỡng tình yêu: ăn tốt và uống tốt.

Angiêlic ngồi ở đầu bàn bên kia, nhìn bộ quần áo nhung đỏ thẫm có đính kim cương. Khuôn mặt mang mặt nạ và mớ tóc đen của ông làm nổi bật cái c

áo màu trắng bằng đăng ten xứ Phòlăngđơ, và cả hai cổ tay áo, đôi bàn tay dài thon, nhanh nhẹn, ngón nào cũng đeo nhẫn. Bản thân Angiêlic lúc ấy cũng vận đồ trắng, điều này làm nàng nhớ lại ngày cưới của mình. Cũng giống hôm cưới, các lãnh chúa cao cấp nhất ở xứ Lănggơđốc và Gaxcônơ đều có mặt và ngồi vào hai bàn tiệc lớn đặt ngoài hai dãy hành lang của tòa dinh thự. Nhưng hôm nay người già cả và người tu hành không có mặt tại cuộc họp mặt lộng lẫy này. Đến hôm nay, Angiêlic đã quen mặt và nhớ tên mọi người, nàng nhận ra rằng phần đông các cặp khách ngồi xung quanh mình tối nay không phải là vợ chồng. Hầu tước Angđiô đến với tình nhân, bà Xôgiắc, người đàn bà Pari sôi nổi, chồng làm thẩm phán ở Môngpoliê. Mấy nhà quý tộc không có vợ đi cùng sấn đến bên cạnh mấy phu nhân táo bạo đi một mình không có người che chở.

Các cặp nam nữ ăn mặc sang trọng này toát lên vẻ trẻ trung, đẹp dễ. Cửa sổ mở rộng đón làn không khí ấm áp buổi tối mùa xuân.

Angiêlic cảm thấy có phần kém thoải mái và lạc lõng như bông hoa rừng lọt giữa vườn hồng. Thật ra, nàng đang ở thời kỳ đẹp rực rỡ nhất và phong thái của nàng sánh kịp những phu nhân lá ngọc cành vàng cao quý nhất. Công tước Phoócba đề Gănggiơ bé nhỏ chạm vào cánh tay trần của nàng.

- Thừa phụ nhân, - ông ta thì thâm - thật đáng buồn là một ông chủ nhà như thế lại chiếm được người như phụ nhân. Suốt tối nay tôi không sao rời mắt khỏi phụ nhân được.

Nàng lấy đầu quạt giấy đập nhẹ vào má ngón tay ông Công tước:

- Ngài chớ vội vã đem thực hành điều đang học được ở đây. Hổ thẹn cho kẻ nào ham xông xáo nhưng lại dễ đổi thay như chong chóng. Ngài hãy chú ý đến người bạn láng giềng bên tay phải ngài, có cái mũi xinh xinh và đôi má hồng kia. Người ta bảo tôi: đó là một quả phụ trẻ đang rất cần người an ủi, ông chồng rất già và hay cẩu kính của bà ta vừa xấu số qua đời.

- Tôi rất cảm ơn phụ nhân về lời khuyên bảo đó, thưa phụ nhân.

Ngoan ngoãn vâng lời nàng, ông Công tước đã quay sang nghiêng đầu về phía bà quả phụ nhỏ nhắn hồng hào. Angiêlic lại ngồi cô đơn giữa mọi người. Nàng đưa mắt nhìn dọc theo bàn tiệc, qua làn khói thuốc lá thơm xanh biếc, không phút nào rời khỏi bóng dáng đồ sẫm của chủ nhân lâu đài. Ông ấy có trông thấy nàng không? Liệu ông có nhắn gửi nàng lời gọi thầm lặng nào, sau cái mặt nạ che kín khuôn mặt đầy sứt so của ông không? hay ông chỉ đơn thuần hưởng thụ thú đấu trí và chơi chữ tinh vi một cách thờ ơ, lãnh đạm, như một môn đồ chủ nghĩa khoái lạc Epikuya?

Bá tước Perác dừng lại giây lát rồi khẽ nói tiếp:

- Nhưng chúng ta chớ nên đánh giá thấp sự kích thích của các tình cảm; tuy rằng tình cảm không tách biệt với sự ham muốn, nó vượt lên trên và làm cho ham muốn trở nên thanh cao hơn. Vì lẽ đó, tôi cho rằng nếu muốn biết thế nào là yêu, thì phải tuân theo kỷ luật của trái tim và của cảm giác, như lời tác giả Sapolan khuyên ta: “Một người yêu chỉ nên có một người tình duy nhất. Một người tình chỉ nên có một người yêu duy nhất”. Vậy yêu nghĩa là tìm chọn lẫn nhau, hết lòng yêu lẫn nhau; hãy xa rời nhau khi đã chán chường, mệt mỏi vì nhau; đừng như loài ong bướm vật vờ, buông lỏng mình trong sự đam mê vô độ của bọn người tham lam, cùng một lúc muốn nốc mọi cốc rượu ở tầm tay; làm như vậy là biến những sân chơi thanh lịch của vương quốc này thành sân nuôi gà chó.

- Lạy thánh! - Công tử Giécôngtadờ ngẩng đầu khỏi đĩa ăn kêu to. - Nếu chú tôi, Ngài tổng giám mục nghe thấy ông nói thế này, ngài sẽ khiếp vía mất thôi. Lời lẽ của ông không hợp lý chút nào. Tôi chưa từng nghe thấy ai khuyên bảo như thế này bao giờ.

- Thưa Công tử, chắc ngài ít được người ta dạy dỗ? Trong lời tôi nói có điều gì làm ngài chướng tai đến thế?

- Cái gì cũng chướng tai cả. Ông giảng dạy nào là đức thánh thần, tự do luyện ái, tề chỉnh, yêu đương thể xác. Rồi dùng một cái, ông tố cáo sự “đam mê vô độ” như trên bục giảng đạo vậy.

- Lời lẽ của tôi chỉ là sự khôn ngoan của con người. Tình yêu là kẻ thù của vô độ. Trong tình yêu, hết như khi ăn, khi uống, ta nên trọng chất hơn lượng. Nếu vượt qua giới hạn sẽ không còn khoái lạc nữa, ấy là khi bữa bái đến mức bắt đầu chán ớn và buồn nôn. Nhưng một người đàn ông làm sao biết thưởng thức một cái hôn nồng nàn, nếu hắn chỉ ăn hùng hục như lợn và nốc rượu như voi tu nước lã?

- Tôi có phải tự soi mình trong bức tranh tả chân ấy không nhỉ? - Công tử Giécôngtadờ vừa nói vừa nhai nhồm nhoàm.

Angiêlic nghĩ thầm: anh chàng này khá dễ tính dễ nết. Thế tại sao ông Perác lại giả trò khiêu khích hắn? Dù sao ông ta cũng đã biết rõ sự có mặt khó chịu của hắn nguy hiểm thế nào.

- Ông tổng giám mục sai thằng cháu đến đây để do thám chúng ta. - Bá tước bảo vợ thế lúc sắp bắt đầu bữa tiệc.

Lúc đó ông nói thêm:

- Em có biết không? Bây giờ có chiến tranh công khai giữa ông ấy và tôi.

- Chuyện gì xảy ra thế?

- Có gì đâu, Tổng giám mục muốn giành được bí quyết làm giàu của tôi, hoặc giành lấy cả tài sản của tôi. Ông ta sẽ không chịu buông tha tôi đâu.

Angiêlic nâng cốc lên môi. Tim nàng đập nhanh hơn và nàng bắt đầu cười vui vẻ. Nàng ưa thích không khí cuối bữa tiệc trong đám người miền Nam này; họ cười nói ồn ào giọng lơ lớ; họ thách thức châm chọc nhau; nhà quý tộc này nổi càu rứt kiêu ra, trong khi nhà quý tộc khác vui vẻ dạo đàn ghita.

- Hát đi! Hát đi! - Ai đó kêu lên - Xin mời giọng hát vàng của Vương quốc lên tiếng.

Đoàn nhạc công bắt đầu chơi nhạc nhẹ nhàng ở ban công nhô ra bên trên hành lang.

Mặt trăng tròn và sáng hiện lên trên nền trời mịn như nhung. Bá tước ra hiệu cho người nhà tắt các cây đèn nến. Trong phòng tối hẳn đi, nhưng mắt quen dần với ánh sáng trắng mát mẻ. Khách khứa hạ giọng hẳn xuống. Trong phòng đột ngột trở nên yên tĩnh, nghe rõ tiếng thở dài của những cặp choàng tay ôm nhau. Vài cặp bắt đầu đứng lên rời bàn tiệc. Họ tỏa ra vườn hoặc các hàng hiên tràn ngập không khí mát dịu ban đêm.

Bá tước Perác cất tiếng nói trầm trầm êm tai

- Thừa các phu nhân, và thừa các vị quý tộc. Chúng tôi hoan nghênh các vị đến với Lâu đài học vui này. Trong vài ngày ở đây, chúng ta sẽ có dịp trò chuyện với nhau và dùng bữa tối cùng chung một bàn. Các phòng nghỉ riêng đã được chuẩn bị sẵn sàng để đón mời quý khách; ở đó có rượu ngon, bánh ngọt, kem sữa và giường êm. Tại đó, bạn có thể nghỉ một mình nếu bạn thấy mình chưa được vui. Nếu bạn mong muốn, bạn hãy mời đến đó người bạn một giờ... hoặc người bạn suốt đời của mình. Mời các vị ăn, uống rượu và yêu đương... Nhưng xin hãy kín đáo, bởi vì “chuyện yêu đương không nên kể ra vanh vách, nếu như ta muốn giữ được trọn vẹn hương vị của tình yêu...”

Bá tước đẩy ghế tựa lùi về phía sau, ghé một chân lên bàn rồi cầm lấy cây đàn ghita và bắt đầu hát, khuôn mặt mang mặt nạ quay về phía trăng tròn.

Angiêlic cảm thấy cô đơn ghê gớm. Bây giờ hầu hết các vị khách đều đã rời phòng ăn ra ngoài. Một vài cặp hãy còn lưu lại bên các cửa sổ, tay cầm cốc rượu, và rủ rủ trò chuyện tâm tình. Cuộc họp mặt buổi tối kéo dài âm ỉ và ngọt ngào, với các loại rượu nho hảo hạng, những món ăn sang trọng thơm mùi gia vị quý hiếm, âm nhạc và hoa. Giờ đây cuộc gặp gỡ đang tiến dần đến kết thúc, và cả tòa lâu đài học vui như chìm đắm trong ma thuật của tình yêu.

Người chủ lâu đài mặc bộ quần áo đỏ sẫm, vẫn tiếp tục hát, nhưng chính ông ta cũng đơn độc.

Toàn thân Angiêlic run run, và nàng nhắm hai mắt lại. Trong tim nàng lẫn lộn những tình cảm trái ngược. Mới hôm qua thôi, nàng thấy mình đã sẵn sàng đầu hàng; nhưng đêm nay nàng cương lại sức quyến rũ của con người đó. “Ông ta mê hoặc những phụ nữ trẻ bằng những bài hát”. Angiêlic nhớ lại lời u Phăngtin. Trước đây, nhìn từ xa, con người ấy thật đáng khiếp sợ; Nhưng sao nhìn gần lại thấy tuyệt vời như vậy? Nàng đứng lên và đến lượt nàng đi ra ngoài; nàng thầm nghĩ mình đang “trốn tránh sự cám dỗ”.

Nhưng ngay sau đó, nàng lại nghĩ rằng đó chính là chồng mình trước mặt Chúa, nàng lắc đầu tuyệt vọng. Nàng thấy mình lạc lối bơ vơ và run sợ. Được giáo dục nghiêm khắc, nàng rút ròi xa lánh cuộc sống quá phóng túng. Nàng thuộc về thời đại những bản khoán của lương tâm và sự hối hận là cái giá đắt người phụ nữ phải trả cho sự mềm yếu

Angiêlic biết rất rõ rằng thứ quyền lực mà Bá tước Perác mong muốn dựa vào để khuất phục nàng không phải là sự ràng buộc do hôn nhân, mà chính là tình yêu. Cho dù nàng có kết hôn với một người khác đi nữa ông ta cũng sẽ hành động y như vậy. Phải chăng u già Phăngtin của nàng đã có lý khi nói rằng con người này phục vụ cho quỷ dữ?...

Khi bước xuống cầu thang, nàng đi sát qua một cặp đang ôm hôn nhau: người phụ nữ như thì thầm cầu nguyện điều gì. Trong tòa lâu đài rên rỉ tiếng thở ngắn than dài, Angiêlic đi lang thang một mình trong tấm áo dài trắng.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân lảo đảo của Công tử Giéc-mông-ta-dờ từ trên cầu thang đi xuống. Anh ta dừng lại trước mặt Angiêlic, thở hổn hển và nói:

- Quỷ tha ma bắt các con mụ màu mè kiểu cách rởm miền Nam này! Mụ ấy xưa nay vẫn tỏ ra hiền lành dễ bảo, thế mà dám đánh vào mặt ta. Mụ cho ta là thiếu tế nhị à?

- Đúng là ông chỉ có hai năng khiếu, ăn nói rác rưởi là một; và ra vẻ sùng đạo là hai! Phiền một nỗi cho ông, có lẽ ông chưa quyết định dứt khoát được cần chọn lấy sở trường nào!

Mặt đỏ bừng, anh ta xán lại gần, phả hơi thở sặc mùi rượu vào giữa mặt nàng:

- Phiền một nỗi tôi đã để cho một bọn giẻ rách như hạng cô khiêu khích như khiêu khích con bò mộng. Bọn đàn bà! Tôi đối xử với họ như thế này đây.

Nàng chưa kịp cử động thì hắn đã thô bạo nắm lấy người nàng và áp cái mồm béo phì, ướt mềm lên môi nàng. Nàng vùng vẫy điên cuồng, ghê tởm đến buồn nôn.

- Ngài Giémôngtadờ! - Một tiếng nói bỗng vang lên. Trông thấy cái bóng dáng đỏ sẫm của Bá tước Perắc đứng trên đỉnh cầu thang, Angiêlic sợ hết hồn. Ông ta đưa tay lên hất cái mặt nạ ra phía sau, để lộ một khuôn mặt đáng sợ, dễ làm cho người cứng bóng vía nhất cũng phải run lên khi ông cau cái mặt dị hình. Thật chậm rãi và cố ý đi khắp khiêng thêm, ông xuống thang; khi ông đến cuối cùng, nàng thấy vệt lóe sáng: ông đã rút gươm khỏi vỏ.

Giémôngtadờ lùi lại, hơi lảo đảo. Sau lưng ông Perắc, Hầu tước Angđigiô và Caxten Gialông xuất hiện. Người cháu tổng giám mục đưa mắt nhìn ra ngoài vườn thì thấy ông Xébalô đang bước lại gần. Anh ta hỗn hển và thở khò khè:

- Đây ... đây là họ giăng bấy! - Anh ta lấp bắp - Các ông định ám sát tôi à?...

- Chính anh tự giăng bấy hại mình, đồ lợn! - Hầu tước Angđigiô trả lời - Ai xui khiến anh làm mất danh dự bà vợ chủ nhà?

Run bần người, Angiêlic loay hoay vượt lại chỗ ngực áo bị nhàu rách. Nàng nghĩ thầm:

“Không thể thế được! Không để cho họ đầu gươm được! Cần phải có người can thiệp... Perắc đang liều mạng với con trâu lẩn thò lỗ này!”

Perắc tiếp tục tiến đến gần và đột nhiên sự nhanh nhẹn của nhà ảo thuật như đã nhập vào cái thân hình dài ngoẵng dị dạng của ông. Khi tới trước Công tử Giémôngtadờ, ông đưa mũi kiếm tựa vào bụng đối thủ và nói một câu giản dị:

- Hãy tự bảo vệ đi!

Theo phản xạ của một người đã quen tập luyện quân sự, chàng rút gươm ra, và hai người so kiếm. Lúc đầu, trận đấu là ngang sức và quyết liệt đến nỗi hai lần những đốc kiếm va mạnh vào nhau và khuôn mặt hai đối thủ ở sát gần nhau.

Nhưng cả hai lần, Bá tước Perắc đều khéo léo tách mình ra. Sự nhanh nhẹn đã bù vào tất khắp khiêng chân của ông. Một lần Giémôngtadờ đã ép được ông phải tựa lưng vào lan can cầu thang và buộc ông phải trèo lên mấy bậc, nhưng ông đã nhanh nhẹn vịn tay nhảy qua lan can, và đối thủ của ông chỉ vừa đủ thì giờ quay tròn người lại để đối diện với mũi kiếm của ông. Giémôngtadờ bắt đầu mệt. Anh ta cũng thành thạo trong thuật đấu gươm, nhưng lối đánh nhanh ấy làm anh ta bối rối. Lưỡi gươm của Bá tước lọt vào ống tay áo bên phải khiến cánh tay anh ta bị thương. Vết thương không sâu nhưng chảy máu nhiều khiến cho cầm gươm yếu đi nhanh chóng. Giémôngtadờ chống đỡ mỗi lúc một vất vả hơn. Nỗi kinh hoàng hiện rõ trong đôi mắt lồi màu xám của chàng thanh niên. Đôi mắt của ông Perắc nảy lửa và quyết liệt: Angiêlic đọc được bản án tử hình trong đôi mắt đó.

Nàng cắn chặt môi đến nỗi suýt phải kêu lên vì đau, nhưng không dám nhúc nhích, nàng nhắm mắt lại vì sợ. Rồi nàng nghe thấy một tiếng kêu khàn khàn như tiếng thở hắt ra của người dồn củi kiệt sức. Khi mở mắt ra, nàng trông thấy công tử Giémôngtadờ nằm sóng xoài trên sàn gạch hoa sặc sỡ, với lưỡi gươm cắm ngập một bên sườn chỉ còn thò ra cái cán. Người thọt chân cao lớn xứ Lănggơđốc, mỉm cười cúi xuống người anh ta

“Những mụ màu mè kiểu cách dỏm” ư? - Ông ta lẩm bẩm.

Bá tước nắm lấy cán gươm, và giật thật mạnh. Một dòng máu đỏ vọt ra và Angiêlic thấy máu vấy cả lên tấm áo dài trắng của mình. Nàng suýt ngất đi, phải dựa vào tường cho khỏi ngã. Nàng thấy ông Perắc cúi xuống nhìn mình: khuôn mặt ông ướt đầm mồ hôi và nàng nhìn rõ bộ ngực hơi gầy của ông lên xuống theo

nhịp thở gấp như kéo bễ. Nhưng đôi mắt tinh nhanh của ông vẫn giữ nguyên vẹn luồng ánh sáng vui vẻ và chăm biếm quen thuộc. Bá tước mỉm cười bình tĩnh khi ông bắt gặp đôi mắt xanh màu ngọc thạch hãy còn mờ nước mắt vì xúc động.

- Lại đây, em! - Ông nói giọng khẩn thiết.

25. Chương 21

Con ngựa chậm chậm phi nước kiệu dọc bờ sông theo lối mòn uốn khúc quanh co, làm bụi cát lăm lên. Ba người đẩy tổ cũi ngựa theo sau chủ cách một quãng xa xa, nhưng Angiêlic không biết rằng mình với chồng có người đi hộ vệ. Nàng cảm thấy mình hoàn toàn cô đơn dưới bầu trời đầy sao, cô đơn trong vòng tay của ông Perắc. Bá tước đã đỡ nàng lên ngồi trên yên ngựa, đưa nàng về nhà thủy tạ trên bờ sông Garon để qua đêm ân ái đầu tiên của cặp vợ chồng.

Đến nhà thủy tạ, lũ người ở đây đã được chủ huấn luyện có quy củ nên không xuất đầu lộ diện. Phòng ngủ đã được chuẩn bị sẵn sàng, cùng các thứ hoa quả và những chai rượu nho ngâm nước lạnh; nhưng căn phòng vắng ngắt im lìm.

Cả Angiêlic và chồng nàng đều yên lặng, không muốn phá tan bầu không khí tĩnh mịch của ban đêm. Mãi đến khi Bá tước kéo nàng lại gần mình một cách nồng nóng, nàng mới thì thầm:

- Tại sao anh không mỉm cười? Anh vẫn còn bức mình lắm ư? Em xin bảo đảm với anh rằng em không hề làm điều gì kích động để dẫn đến sự việc vừa rồi.

- Anh biết, em yêu ạ.

Ông Bá tước hít một hơi dài rồi mới nói khẽ với giọng rất trầm:

- Anh không mỉm cười được bởi vì anh đã phải chờ đợi quá lâu cái giờ phút này: điều đó làm anh bồn chồn đến mức đau đớn. Anh chưa hề yêu một phụ nữ nào như anh yêu em bây giờ, Angiêlic ạ, và anh cảm thấy như là anh đã yêu em ngay từ trước lúc được biết em. Và đến khi trông thấy em... Chính em là người mà anh đã chờ đợi từ bao lâu rồi. Vậy mà em đã kiêu hãnh làm ngơ, mặc dù vẫn ở trong tầm tay của anh mà không thể nào với tới được, như một nàng tiên bên trên vùng đầm lầy. Vì vậy, anh đã buộc lòng phải cố nói những chuyện đùa cợt, để tránh khỏi bị nhạo báng hay bị nhìn bằng con mắt ghê tởm. Chưa bao giờ anh từng chờ đợi một phụ nữ nào lâu đến thế, với lòng kiên nhẫn bền bỉ đến thế. Vậy mà em đã thuộc về anh. Hai mươi lần anh đã suýt dùng bạo lực! Nhưng cái mà anh thèm muốn, đó không phải chỉ là thân hình em, mà chính là tình yêu của em. Vì vậy cho nên bây giờ, ở đây, khi mà cuối cùng em đã trở thành của anh rồi thì làm sao anh có thể tha thứ cho em về những nỗi đau khổ mà em đã bắt anh gánh chịu. Anh không thể tha thứ cho em được! - Bá tước Perắc nhắc lại với nỗi say mê cuồng nhiệt.

Angiêlic dùng cảm nhìn thẳng vào khuôn mặt chồng. Khuôn mặt này không làm nàng sợ hãi nữa. Và nàng mỉm cười:

- Anh hãy trả thù em đi. - Nàng thì thầm

Ông run bắn người lên, rồi đến lượt ông mỉm cười.

- Em thật là phụ nữ, phụ nữ hơn cả điều anh nghĩ nữa kia. Ôi! em chớ có khiêu khích anh! Em sẽ phải van xin anh kia đấy, người thù địch xinh đẹp của tôi ạ!

Kể từ lúc đó, Angiêlic thôi không còn là chủ của mình nữa. Khi nàng vừa mới tiếp xúc lần nữa với đôi môi đã từng làm mình say sưa, nàng liền bị cuốn hút trở lại vào cơn lốc của những cảm giác chưa quen thuộc, mà ký ức đã để lại một sự khát khao kỳ ảo ăn sâu vào thân thể nàng. Mọi thứ đều như bình sống dậy trong người nàng. Hứa hẹn sẽ được thực hiện trọn vẹn không có bất kỳ trở ngại nào, niềm khoái cảm trong người nàng mỗi phút một dâng cao dần lên tới mức làm nàng sợ hãi.

Nàng giật mình đánh thót lùi ra, tìm cách thoát khỏi đôi tay mà mỗi động tác đều đem lại cho nàng những cảm giác mê mị sung sướng. Rồi, như vừa ngoi lên từ đáy giếng sâu của nỗi êm dịu ngây ngất, nàng thấy bầu trời đầy sao cùng cả cánh đồng mờ phủ sương đêm với con sông Garon uốn khúc chảy qua như một dải lụa bạc, đều quay cuồng chung quanh mình.

Với tấm thân khỏe mạnh đang độ tràn đầy nhựa sống, Angiêlic là con người được tạo ra để yêu đương. Nhưng sự phát hiện đột ngột của nàng đối với thân thể của chính mình, đã chế ngự tâm trí nàng. Và nàng cảm thấy như bị xô đẩy, vùi dập trong một cuộc tiến công thô bạo diễn ra từ bên trong người nàng nhiều hơn là từ bên ngoài.

Hầu như không nhận thấy tâm trạng đó, ông Perắc cởi bỏ áo nàng, và đặt nàng nằm xuống giường. Hết sức kiên nhẫn, ông xoay người nàng lại với mình, khiến nàng mỗi lúc một trở nên nồng nhiệt và buông thả hơn, đôi mắt sáng long lanh như lên cơn sốt, và rên rỉ nhẹ nhàng. Nàng cưỡng lại rồi nhượng bộ; nhưng khi niềm xúc động mà nàng không làm chủ được lên tới đỉnh cao, nàng lại cảm thấy rất thoải mái. Đường như một cảm giác dễ chịu xen lẫn một sự phấn chấn say sưa đến ngạt thở, đột nhiên tràn ngập khắp cơ thể nàng.

Ngẩng khuôn mặt rạng rỡ lên nhìn chồng, nàng mỉm cười với ông, một nụ cười có sức hấp dẫn lớn mà nàng chưa hay biết; chỉ trong vài giây phút vừa qua, một cô Angiêlic mới đã ra đời, một Angiêlic tự do và hoàn chỉnh. Bá tước nhắm mắt lại như luồng ánh sáng chói lòa. Khi ông mở mắt ra, ông trông thấy vẻ lo ngại lộ trên khuôn mặt tuyệt vời

- Công tử Giéc-mông-ta-dờ! - Angiêlic thì thầm - Ôi, anh, em quên mất! Anh đã giết chết cháu ruột của ngài Tổng giám mục.

Bá tước vuốt ve nàng để xoa dịu nỗi lo sợ đó:

- Em đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Có những người làm chứng nói rằng chính hấn ta là kẻ khiêu khích. Nếu như anh đã không quan tâm đến việc có người làm chứng cho mình, thì chắc anh sẽ bị ghép tội. Bản thân ông Tổng giám mục, vốn là dòng dõi quý tộc sẽ không thể làm gì khác hơn là cúi mình trước sự việc rành rành.

Chỉ bây giờ, khi đã thành một người phụ nữ, Angiêlic mới hoàn toàn trở thành chính mình. Trước đó, nàng chỉ mới là một nụ hồng, bị gò bó trong một cơ thể mà một giọt máu người Morô đã bồi bổ thêm lòng ham thích sự say sưa về xác thịt.

Trong những ngày sau đó, nàng cảm thấy mình đã được chuyển sang một thế giới mới, ở đó mọi cái đều đang độ chín và toàn là những khám phá mới tuyệt vời. Nàng thấy hình như thời gian đã ngừng trôi, khiến cho cuộc đời tương lai của mình như đang bị đẩy đi xa vời. Tình yêu của nàng ngày càng thấm thiết. Màu da nàng ửng hồng thêm, tiếng cười của nàng vang lên táo tợn hơn. Đêm đêm, ông Perắc thấy nàng trở nên nồng nhiệt hơn, thôi thúc hơn; và ngay cả những lúc mà đôi khi nàng đột nhiên từ chối không chịu uốn mình theo ý muốn của chồng như nữ thần Diana kiêu hãnh, thì liền sau đó nàng lại tự nguyện hiến thân hết sức say sưa.

Các vị khách của Bá tước hình như cũng đều sống trong không khí thoải mái và sôi nổi tương tự. Được như thế là một phần nhờ tài tổ chức tuyệt vời của Bá tước Perắc, ông ta không bỏ qua một chi tiết nào, khi cần phải bảo đảm cho khách của mình được thoải mái, vui vẻ. Ông ta có mặt ở khắp mọi nơi, bề ngoài luôn luôn giữ vẻ bình thản. Tuy nhiên Angiêlic cảm thấy rằng ông chỉ nghĩ đến một mình nàng, và cũng chỉ hát cho một mình nàng thôi. Đôi khi một thoáng ghen tuông nảy sinh trong tâm trí nàng khi thấy đôi mắt đen của chồng nhìn thẳng vào cặp mắt táo bạo của một vị phu nhân làm đắm đến xin ông vài lời khuyên bảo về “một điểm tế nhị trong nghệ thuật tình yêu”.

Với một cảm giác nhẹ nhõm xen lẫn luyến tiếc, đến cuối tuần nàng đứng nhìn những cỗ xe lộng lẫy của các vị khách quay đầu ngựa trong sân tòa lâu đài, để lên đường trở về các vùng quê xa xôi, trong khi những bàn tay đẹp đẽ có ống tay áo thêu đăng ten thò ra ngoài cửa sổ xe vẫy chào từ biệt.

Nàng hài lòng được trở lại cuộc sống yên tĩnh hơn và được độc chiếm mọi sự quan tâm của chồng trong một thời gian. Nhưng trong thâm tâm nàng cũng buồn, buồn vì những ngày tuyệt vời như vậy đã qua rồi. Sẽ không bao giờ nữa - Angiêlic đột nhiên có linh cảm này - những ngày giờ say mê lòng người như vậy có thể trở lại với nàng nữa.

Ngày buổi tối đầu tiên sau khi các vị khách đã ra về, ông Perắc giam mình trong phòng thí nghiệm mà ông chưa hề đặt chân tới trong suốt những ngày mở lớp về nghệ thuật yêu đương. Điều này làm Angiêlic tức giận, nàng trần trọc một mình trên cái giường rộng, phí công chờ đợi chồng đến với mình.

“Bọn đàn ông là thế đấy! - Nàng chua chát nghĩ thầm - Họ chiều cổ bạn cho bọn mình chút ít thì giờ cho qua chuyện. Thế nhưng chẳng có điều gì làm cho họ nản lòng, thoái chí, một khi họ đã lao vào những thích thú sở trường riêng của họ. Người này thì say mê thuật đấu gươm, kẻ kia thì chỉ thích ra trận. Niềm say mê của Perắc lại là những bình thí nghiệm. Trước kia ta thích nghe anh ấy giảng giải thật nhiều, nhưng nay ta ghét cay ghét đắng cái phòng thí nghiệm chết tiệt đó!”

Nàng giận dữ nhưng rồi ngủ thiếp đi.

Nàng tỉnh dậy dưới ánh sáng leo lét của ngọn nến và nhìn thấy chồng bên giường mình. Nàng giật mình ngồi dậy hai tay ôm lấy đầu gối

- Công việc ấy có thật sự đáng làm không anh? - Nàng hỏi chồng - Em đã nghe tiếng chim tỉnh dậy trong vườn rồi. Anh đã bắt đầu đêm nay một cách tuyệt vời như thế, có lẽ anh nên kết thúc phần đêm còn lại trong phòng ngủ này, bằng cách ôm ấp vuốt ve một cái bình thủy tinh béo tròn, xinh đẹp như thế có thích hơn không?

Ông Perắc cười, nhưng không hề tỏ ra hối hận chút nào:

- Anh xin lỗi em, em yêu quý, nhưng anh lại đang làm dở một cuộc thí nghiệm quan trọng không thể bỏ được. Em biết không, chính ông Tổng giám mục đáng sợ kia phải chịu trách nhiệm về việc này đấy. Ông ta đã đón nhận tin cháu ruột mình chết một cách rất đáng kính trọng. Nhưng vấn đề là ở chỗ này: các cuộc thách đấu gươm bị nghiêm cấm. Đó là một con át chủ bài giấu trong tay áo của ông ta. Ông ta ra tối hậu thư buộc anh phải truyền lại cho cái ông linh mục ngu ngốc của ông ta bí quyết làm ra vàng. Do anh không thể thuyết phục nổi ông linh mục ấy tán thành việc buôn bán của anh với Tây Ban Nha, anh đã quyết định sẽ dẫn ông ta cùng đi đến Xaxinhơ; đến đó ông ta sẽ được phép dự xem việc khai thác và biến đổi những thứ quặng có chứa vàng. Anh sẽ thuê lại người công nhân xứ Xắcxơ tên là Phrit Hâuơ, và sẽ nhờ người cầm thư đến Giơnevơ. Giáo sư Bécnali vẫn ao ước được xem các cuộc thí nghiệm đó, và anh tin chắc ông ta sẽ đến.

- Tất cả những cái đó, em không quan tâm chút nào - Angiêlic bực tức cắt ngang. Em buồn ngủ lắm.

Bá tước vuốt ve vai trần mềm mại trắng ngần của vợ, nhưng bằng một động tác đột ngột nàng ghé răng cắn vào bàn tay ông. Ông vả nhẹ vào má nàng và giả vờ giận dữ đẩy mạnh làm nàng ngã xuống giường. Angiêlic chống cự lại, nhưng chỉ trong phút chốc nàng đã phải khuất phục.

- Ôi, anh! - Angiêlic thở dài - Em có cảm giác em sắp từ già cõi đời mất thôi. Tại sao yêu nhau lại tuyệt vời đến thế hở anh?

- Bởi vì yêu đương là một nghệ thuật trong đó người ta tiến dần đến chỗ toàn thiện toàn mỹ, và bởi vì em là cô học trò tuyệt vời, cô em nhỏ xinh đẹp của anh ạ.

26. Chương 22

Khoảng hai tháng sau, một đoàn người ngựa theo sau có một cỗ xe mang biển hiệu Bá tước Perắc rong ruổi trên con đường dọc theo sườn núi đi về phía thôn Xaxinhơ trên sông Ôđờ.

Angiêlic lúc đầu thấy cuộc đi này thật thích thú, nhưng về sau bắt đầu thối mọt. Trời rất nóng và đường thì đầy bụi. Bước phi nước kiệu đều đều của con ngựa nàng cưỡi càng khiến nàng buồn tâm trí mình theo dòng suy nghĩ, trong khi nàng khó chịu nhìn ông linh mục Cônăng Bêse cưỡi con la với đôi chân gầy guộc đứng đưa và đôi bàn chân đi dép. Nàng cân nhắc những hậu quả mà mối thù hằn dai dẳng của ông Tổng giám mục có thể đưa đến. Rồi nàng nghĩ đến bức thư cha nàng gửi bác công nhân người xứ Xắcxơ Phrit Hâuơ mang đến Tuludơ cho nàng.

Angiêlic đã khóc khá lâu khi đọc bức thư đó: cha nàng báo tin ông lão bợc Guyôm Lútđên đã chết. Nàng bỏ đi ngồi riêng ở một góc tối, thổn thức trong nhiều giờ. Nàng không giải thích được ngay cả với chồng tình cảm của mình lúc đó, không nói rõ được vì sao trái tim nàng đau xót khi nhớ đến khuôn mặt râu ria và đôi mắt mờ đục nghiêm nghị ấy, đôi mắt thường hay bừng sáng lên đầy âu yếm khi thấy cô bé Angiêlic hồi những năm xa xưa. Đành rằng quá khứ vẫn chỉ là quá khứ, nhưng lá thư của Nam tước Ácmăng Xăngxê đã làm sống lại trong trí nhớ nàng những bóng ma nhỏ bé đi chân đất, đầu tóc vương đầy cọng rơm, đi lang thang khắp các hành lang giá lạnh về mùa đông trong tòa lâu đài Môngtôlu, ở đó

đàn gà lại đến tìm bóng mát giữa những ngày hè nóng nực.

Cha nàng cũng phàn nàn: đời sống ở quê hương vẫn gian nan, mặc dù nhu cầu vật chất của cả gia đình ông đã được đảm bảo đầy đủ nhờ thu nhập của việc buôn bán la và nhờ sự giúp đỡ hào phóng của Bá tước Perắc. Nhưng vùng quê này vừa bị nạn đói ghê gớm hoành hành; thêm vào đó những nhân viên thu thuế muối lại thẳng tay lũng bắt, đàn áp những người dân nhập muối lậu thuế. Tất cả những tai họa đó đã dẫn đến sự nổi dậy của đám dân vùng đầm lầy. Thành linh xuất hiện từ các đầm còi, đám nông dân ấy đã cướp bóc nhiều thôn xóm, không chịu nộp thuế, thậm chí còn giết những nhân viên thu thuế. Quân lính Nhà vua đã được điều đến để truy lùng đám dân nổi loạn, họ lẩn như trạch qua các vùng đầm lầy, kênh lạch, một số trong bọn họ bị bắt và bị đem treo cổ ở các ngã ba đường.

Bây giờ Angiêlic hiểu rõ rằng trở thành người giàu có nhất trong tỉnh có ý nghĩa như thế nào. Nàng đã quên bằng mất cái thế giới của những người bị áp bức, luôn bị nỗi lo sợ về thuế má và các thứ sách nhiễu ám ảnh. Phải chăng nàng đã trở nên quá vị kỷ trong lúc say sưa với hạnh phúc và xa hoa của mình. Có lẽ ông Tổng giám mục sẽ bớt làm rầy rà vợ chồng nàng, nếu như nàng biết làm vừa lòng ông ta bằng cách dốc lòng vào các sự nghiệp thiện do ông chủ trương chẳng?

Đoàn người chẳng mấy chốc đã tới bờ một con suối nhỏ vùng núi có dòng nước chảy xiết.

Cuộc đi thăm mỏ được lui lại ngày hôm sau. Những căn nhà tạm trú khiêm tốn nhưng thuận tiện đã được chuẩn bị sẵn. Một xe ngựa tải đồ đã đem hòm xiềng quần áo và giường đến cho khách. Bá tước Perắc nhường mấy căn nhà cho giáo sư Bécnali, linh mục Bêse và Hầu tước Angđigiô. Bản thân ông Perắc là chủ thì sử dụng một cái lều vải rộng có hai mái mà ông đã tậu từ Xyri đem về đây. Ông bảo vợ:

- Thời tiết nóng nực và không khí hanh khô thế này, Angiêlic ạ, em sẽ thấy, chúng ta nghỉ ở lều dễ chịu gấp mấy lần so với ở trong những bức tường đá hay tường đất nện.

Ngày hôm sau, bác Phrít Hâuơ đến dẫn khách vào thăm mỏ vàng. Đây là một công trường nằm sâu trong thung lũng ở chân dãy núi Coochie. Một vùng đất quặng rộng lớn dài khoảng một trăm mét và rộng độ ba mươi mét đang được khai thác. Những dụng cụ, máy móc bằng sắt thép và gỗ chia cắt vùng quặng thành những khối tương đối nhỏ, chất thành đống lên các cỗ xe để chuyển đến các máy nghiền bằng đá.

Có những máy nghiền chạy bằng sức nước được giáo sư Bécnali đặc biệt chú ý.

Đoàn người đi dọc theo một khoảng đất thấp, nơi những lò luyện quặng được đặt trong một bãi rộng có mái che. Các bể do những thiếu niên điều khiển phụt không khí nóng bỏng vào các lò. Những ngọn lửa xanh lét, sắc mùi tỏi, thỉnh thoảng lại phụt ra từ các miệng lò để ngỏ, để lại một thứ hơi đặc bốc khói đọng dần thành những đám trắng như tuyết.

Linh mục Bêse vừa làm dấu vừa hỏi:

- Thưa Bá tước, cho phép tôi được hỏi, chất gì được nung chảy sền sệt ở trong cái lò quái quỷ kia vậy?
- Cũng vẫn là thứ cát quặng được rửa sạch và sấy khô mà ông vừa xem người ta khai thác ở mỏ ngoài kia.
- Thế theo ngài, chất bột xám ấy có chứa vàng ư?
- Vâng, đó là quặng vàng. Hãy xúc cho tôi một xẻng quặng đó, bác Phrít.

Người công nhân cầm cái xẻng vào một đống cát màu xanh xám, có một chút óng ánh như kim loại. Linh mục Bêse thận trọng rắc một ít cát đó vào lòng bàn tay, đưa lên mũi ngửi, ném một chút rồi nhổ ra, nói:

- Cường toan thạch tín đây. Chất độc này rất mạnh. Nhưng có liên quan gì đến vàng đâu.

- Đúng thế, thưa quý đồng nghiệp - Ông Perắc trả lời rồi nói với người đốc công quê ở Xắcxơ.

- Nếu đã đến lúc thì hãy cho thêm chì vào.

Nhưng mọi người phải chờ thêm một chút nữa. Khối quặng trong lò càng ngày càng đỏ rực hơn, rồi chảy lỏng ra và sôi sùng sục. Những làn khói trắng nặng tiếp tục bốc ra và đọng lại khắp nơi, tạo thành một thứ vỏ bọc bằng bụi trắng tinh. Đến khi hầu như không còn chút khói trắng nào nữa và những ngọn lửa xẹp bớt đi, hai công nhân người xứ Xắcxơ mang tấm che ngực bằng da đưa một cái xe đẩy chất những khối chì tới hất vào đám quặng đang chảy đặc sệt trong các lò.

Cả khối trong các lò chảy lỏng ra rồi lắng dần xuống. Người công nhân dùng một cái gậy gỗ còn tươi quấy đều khối lỏng đó lên. Những bong bóng nổi lên rồi bọt trào ra. Người đốc công Phrit Hâu luôn tay vớt bọt đi bằng những cái rây to tướng và những cái móc sắt. Rồi ông ta lại quấy đều đám kim loại lỏng. Cuối cùng ông ta cúi xuống gần một cái lỗ đục ở phía dưới cái nồi luyện quặng trong lò, kéo cánh cửa bịt lỗ đó ra: một dòng chất lỏng trắng bạc bắt đầu chảy từ từ xuống những cái khuôn đã chuẩn bị sẵn.

Linh mục Bêse lại gần xem xét rồi nói:

- Tất cả vẫn chỉ có chì thôi.

- Cho đến nay thì điều ông nói vẫn là đúng.

Nhưng ông thầy tu đột nhiên kêu the thé:

- Tôi trông thấy ba màu.

Ông ta nấc lên một cái rồi tiến đến dòng quặng lỏng óng ánh nhiều màu đang nguội dần trong khuôn. Hai bàn tay ông run lên, và ông lấp bắp:

- Đá tạo vàng! Tôi đã được trông thấy thứ Đá tạo vàng rồi!

Bỗng nhiên ông ta quỳ thụp xuống trước mặt ông Perắc, lấp bắp cảm ơn Bá tước đã cho phép ông được quan sát “sự nghiệp suốt cả cuộc đời” của mình.

Khó chịu vì cử chỉ màu mè lộ bịch ấy. Bá tước nói dăm dăng:

- Đứng lên đi, ông linh mục. Cho tới nay, đúng là ông đã nhìn được cái gì hay ho đâu nào. Chỉ ít phút nữa ông sẽ tự mình nhận ra điều tôi vừa nói là đúng. Còn thứ Đá tạo vàng mà ông nói, thì nó làm gì có trên đời này, tôi rất tiếc phải nói thật như vậy.

Angiêlic trông thấy những thanh quặng đúc còn ấm được bỏ vào những túi lưới ẩm và nhấc lên xe kéo để chuyển đến một cái lò nung nhỏ đặt ở bên trên một cái lò rèn đã đốt sáng rực. Những viên gạch xây thành tấm ngăn trung tâm của lò nung này thì rất trắng, nhẹ và xốp, vì làm bằng xương động vật.

Mặt tái xanh và tay vẫn lấm trảng hạt, linh mục Bêse nhìn chăm chăm vào những đồ lẻ mà người đốc công và hai thợ phụ đang chuẩn bị. Một công nhân cho thêm than hồng đỏ rực vào lò, còn người kia đang dùng chân đạp điều khiển bễ. Ngay lập tức, chì hình như đã bắt đầu chảy lỏng ở giữa những khoang tròn của lò nung. Khi tất cả khối chì đã chảy hết, người ta tăng thêm độ nóng của ngọn lửa và chì bắt đầu bốc khói.

Theo động tác ra hiệu của ông giắt, một cậu bé xuất hiện với một cặp bễ mà một đầu được lắp vào một đoạn ống chịu lửa. Cậu ta đặt cái đầu ấy vào cạnh cái khoang tròn của lò nung rồi bắt đầu điều khiển bễ để phóng một luồng gió lạnh lên bề mặt đỏ thẫm của khối chì đã nung chảy ra. Không khí lạnh ở bễ rút mạnh lên và ào vào khối kim khí lỏng bốc cháy. Vệt sáng rực tăng dần độ nóng, biến thành trắng chói lòa và lan rộng ra khắp khối kim khí cháy.

Cậu thợ phụ liền nhanh chóng gỡ bỏ hết các tầng than hồng sáng rực ở bên dưới lò nung, và các bễ lớn ngừng hoạt động. Từ đây trở đi, quá trình luyện kim tự nó tiếp diễn không có bàn tay người thúc đẩy. Khối kim khí vẫn sôi sục và sáng chói lòa. Thình thoảng bề mặt của nó bị một cái màng màu thâm phủ lên, rồi sau đó tấm màng ấy vỡ ra thành những mảnh màu thâm nhảy múa lung tung trên bề mặt của khối lỏng cháy sáng rực. Khi những cái đảo nổi bồng bênh đó dạt vào thành lò nung, chúng liền dính chặt vào các viên gạch lát thành lò, như có phép tiên, và thế là bề mặt khối lỏng lại hiện ra trong vắt và lỏng lánh hơn trước.

Đồng thời, cái đĩa kim khí thu nhỏ dần trông thấy. Cuối cùng nó teo lại chỉ còn bằng một cái bánh rán to, màu thẫm hơn nữa và vụt sáng lờ lờ lên như một tia chớp. Lúc này, Angiêlic nhìn thấy rõ là khối kim khí còn lại rung lên rất mạnh, đặc lại dần và màu nó thành rất thẫm.

- Đây là hiện tượng tia chớp đã được nhà bác học Bécđêliuyt mô tả. - Giáo sư Bécnali nhận xét.

Trong khi đó, người đốc công lấy kim kẹp cái bánh rán kim khí, nhúng nó vào nước lạnh rồi rút lên thành một khối màu vàng óng ánh.

- Vàng ròng! - ông linh mục thì thầm với vẻ tôn kính.

- Không phải là vàng ròng, - Ông Perắc nói - Nếu không thì ta sẽ không thấy có hiện tượng tia chớp như vừa rồi. Tia chớp cho ta biết là vàng có pha lẫn chút bạc.

Qua cơn xúc động, ông linh mục hỏi Bá tước rằng liệu ông ta có được phép xin một chút xú vàng làm mẫu để mang về cho ân nhân ông ta, Ngài tổng giám mục không?

Bá tước Perắc nó

- Xin cứ giữ lấy cục vàng mà chúng tôi đã khai thác được từ lòng đất dưới dãy núi Coobie này. Và xin ngài trình bày rõ với đức Tổng giám mục rằng: vàng này lấy từ một tảng đá quặng đã chứa sẵn kim loại quý này trong ruột nó rồi. Và người chỉ cần tìm được vùng đất nào có cùng loại quặng như vậy trên phạm vi đất đai của người là đủ trở thành giàu có rồi.

Linh mục Bêse thận trọng gói thứ quà quý giá đó vào một chiếc khăn tay, và không trả lời.

Một buổi sáng sau khi từ vùng mỏ Xaxinhơ trở về, khi cùng với chồng đi vào phòng đọc sách trong lâu đài, Angiêlic thấy người quản gia Clêmăng Tonen đang lúi húi ghi chép các tên sách vào những cái thẻ con bằng sáp ong. Người quản lý lộ vẻ bối rối và tìm cách giấu đi những tấm thẻ đó cùng cái dùi để khắc chữ vào thẻ.

- Quái thật, ra bác cũng say mê chữ La tinh lắm nhỉ! - Bá tước kêu lên, ngạc nhiên nhiều hơn là giận dữ.

- Thưa Bá tước, tôi vốn luôn luôn ham thích học tập. Tôi có tham vọng nếu có thể được, sẽ thành người thư ký của một ông quản lý văn khố. Và tôi hết sức sung sướng được hầu hạ trong nhà không chỉ là một vị quý tộc cao sang mà còn đồng thời là một nhà bác học xuất chúng.

- Các cuốn sách về luyện đan của tôi sẽ chẳng có thể cung cấp kiến thức nào cho bác về các vấn đề pháp lý cả, - Ông Perắc cau mày nói, bởi vì cung cách khúm núm của con người này thì Bá tước không bao giờ ưa được. Trong tất cả số người ông thuê mướn trong nhà mình, Tonen là người đọc nhất mà ông Perắc không thích gọi thân mật bằng tên tục.

Khi người quản gia đã rời phòng đọc sách ra ngoài, Angiêlic cảm thấy lo ngại không biết vì duyên cớ gì. Và nhiều lần trong ngày hôm đó, khuôn mặt rõ hoa của người quản gia còn lảng vảng trong đầu óc nàng.

Ít lâu sau đó, lão Tonen xin nghỉ phép để trở về Niôn thu xếp việc thừa hưởng gia tài. “Hắn ta luôn luôn được thừa kế một gia tài nào đó của người thân thuộc”. - Angiêlic ng

Và nàng nhớ lại: trước đây hắn ta cũng đã từng bỏ việc làm cũ, vì một chuyện thừa hưởng gia tài. Clêmăng Tonen hứa sẽ trở về trong tháng sau, nhưng Angiêlic có linh tính rằng nàng sẽ không gặp lại ông ta sớm được.

Khi Tonen đi rồi nàng bỗng thấy khao khát được về thăm lại lâu đài Môngtôlu và vùng quê lân cận. Vậy mà nàng không hề nhớ bố. Mặc dù nàng đang sống rất hạnh phúc, nàng vẫn oán trách bố về đám cưới của mình. Các anh và các chị em gái của nàng nay phiêu tán khắp nơi. Ông già Guyôm đã chết. Và qua những lá thư nhà nàng nhận được, nàng đoán được rằng các bà cô của mình nay đã trở thành gắt gỏng và lỗ bịch, còn u già Phăngtín ngày càng lộng quyền. Ý nghĩ nàng dừng giấy lát ở Nicôla, anh chẵn ngựa này đã bỏ quê nhà ra đi xa từ sau ngày cưới nàng.

Cuối cùng, Angiêlic hiểu ra rằng mình bị một nỗi ám ảnh: muốn quay về nhà để thăm lại lâu đài Plexi và kiểm tra xem cái hộp đựng thuốc độc trừ danh kia còn ở nguyên trong chỗ giấu dưới cái tháp nhỏ khác kiểu ấy không. Chẳng có lý do gì khiến nó không còn ở nguyên chỗ cũ. Không ai có thể khám phá được cái hộp ấy nếu không phá đổ sập cả tòa lâu đài. Tại sao câu chuyện xưa cũ đó bỗng nhiên quay lại phá rối sự yên

tính của nàng? Những đối nghịch thời bấy giờ nay đã lùi xa về quá khứ. Giáo chủ Madaranh, Đức vua và em trai của vua đều còn sống cả. Ngài Phukê đã giành được quyền lực mà không cần phạm vào tội ác. Và người ta đang đồn đại rằng phải chăng hoàng thân Côngđê sẽ lại được nhà vua sủng ái?

Angiêlic quả quyết gạt bỏ những suy nghĩ đó, và nhanh chóng lấy lại sự yên tĩnh trong tâm hồn.

27. Chương 23

Không khí hội hè lan khắp mọi nơi, trong nhà Angiêlic cũng như trong cả vương quốc.

Khắp nước Pháp lan truyền tin đồn: với một sự phô trương xa xỉ dễ làm cho thế giới khiếp vía, giáo chủ Madaranh cùng đoàn tùy tùng đang kéo về một cái đảo trên sông Bidaxoa trong xứ Baxơ, để thương lượng hòa với người Tây Ban Nha. Như vậy, cuối cùng sẽ có thể chấm dứt cuộc chiến tranh liên miên đã bùng nổ nhiều năm cứ đến độ xuân về hoa nở. Và còn hơn thế nữa, một kế hoạch khó tin là có thật đang làm hồi hộp vui mừng cả đến những người thợ thủ công bình thường nhất của vương quốc này. Để tỏ thiện chí hòa bình, vương triều Tây Ban Nha kiêu hãnh đã thuận gả công chúa của họ cho đức vua trẻ tuổi của nước Pháp. Bất chấp những lời lẽ dè dặt và cả những cái lườm nguýt ghen tị, ở cả hai bên dãy núi Pirênê mọi người đều hể hả tự hào. Bởi vì ở khắp châu u thời bấy giờ, bao gồm một nước Anh đang có cuộc nổi loạn, với một loạt tiểu vương quốc bé xiu của người Đức và người Ý và những miền đất của những dân “đi biển” tầm thường người Phòrlamăng và Hà Lan chỉ có hai vị vua chúa nhà nòi này là thật sự môn đăng hộ đối mà thôi.

Giới quý tộc các tỉnh lễ sôi nổi bình luận những tin tức trên đây, và các phu nhân ở Tuludơ xì xào rằng Đức vua trẻ tuổi đã rút vào nơi kín đáo để khóc sụt sùi, bởi vì Ngài yêu say mê nàng Mari Manxini tóc đen, cháu gái của Giáo chủ Madaranh, người bạn gái nhỏ nhắn của Ngài từ thu

nhỏ. Nhưng lợi ích cấp thiết của Nhà nước là cao hơn hết! Giáo chủ tha thiết mong muốn đem lại hòa bình để kết thúc vẻ vang những chuỗi dài mưu đồ phức tạp mà đôi bàn tay Ý ấy đã dày công đan lưới trong suốt những năm qua. Lợi ích gia đình đã được giáo chủ thẳng tay gạt sang một bên: vua Luy 14 sẽ cưới công chúa Tây Ban Nha làm vợ.

Vậy là, với tám cỗ xe ngựa chở ngài giáo chủ và đoàn tùy tùng, mười cỗ xe chở hành lý cùng hai mươi bốn con la, một trăm năm mươi người hầu mặc đồng phục, một trăm lính kỵ mã và hai trăm lính đi hộ vệ, ngài giáo chủ đã lên đường đi về phía thành phố ven biển Xanh Giăng đờ Luy.

Trong lúc đó, từ phía bên kia dãy núi Pirênê, ngài Đôn Luy đờ Harô, đại diện của Đức vua, rất mộ đạo Tây Ban Nha, đang vượt qua vùng đồng bằng xứ Caxtiơ với một phong cách uy nghi nhưng giản dị, đối lập với sự phô trương rầm rộ của phía bên kia.

Thực hiện nghi lễ ngoại giao một cách tuyệt vời, giáo chủ người Italia và nhà quý tộc Tây Ban Nha đã đi tới bờ sông Bidaxoa cùng một ngày và cùng một giờ. Và một thời gian khá dài đã trôi qua giữa sự phân vân của dư luận: trong hai ngài đó, ai sẽ là bên đầu tiên xuống tàu đầu tiên để vượt sông đi tới đảo Chim trĩ nằm giữa dòng sông, nơi cuộc họp mặt sẽ diễn ra?

Cả thế giới bồn chồn chờ việc kết thúc: hòa ước liệu có được ký kết không? Cuộc hôn nhân liệu có thành không?

Ở Tuludơ, Angiêlic cũng theo dõi chuyện này từ xa. Nhưng tâm trí đang dồn hết vào chuyện riêng tư của mình, mà đối với nàng còn quan trọng hơn nhiều so với chuyện hôn nhân của đức vua.

Vì tình yêu của nàng đối với chồng ngày càng tăng, nàng bắt đầu thiết tha mong muốn có con. Nàng đã hiểu được cái đức giàu tình cảm của con người táo bạo đó, đã đánh giá đúng lòng can đảm thể hiện qua việc ông Perác đã chế ngự được hình hài xấu xí và tàn tật của bản thân. Nàng khâm phục chồng vì ông đã giành được chiến thắng trong cuộc đấu tranh đó. Nàng cảm thấy rằng nếu như chồng mình là một người đẹp trai và không tật nguyền, có lẽ nàng lại không yêu ông say mê đến như vậy. Nàng muốn cho chồng một

đứa con để cho hạnh phúc của ông được trọn vẹn. Ngày tháng qua đi, và nàng bắt đầu lo sợ rằng nàng sẽ không thể có con.

Cuối cùng, vào đầu mùa đông năm 1658, nàng sinh con và khóc òa vì sung sướng.

Ông Perác không che giấu niềm phấn khởi và tự hào của mình. Và mùa đông đó, trong không khí chung nô nức đón chờ cuộc hôn nhân còn chưa được loan báo trước của Đức vua, đời sống diễn ra rất yên tĩnh trong Lâu đài học vui. Dồn tâm sức cho việc nghiên cứu khoa học và săn sóc người vợ yêu, Bá tước Perác đã ngừng nếp sống giao thiệp nhộn nhịp trong dinh thự riêng của vợ chồng mình.

Để sống cách ly cho được yên tĩnh, Angiêlic chuyển về ở tại một lâu đài nhỏ của Bá tước ở Béacnơ, dưới chân núi Pirênê, nơi này mát mẻ hơn ở trong thành phố. Hai vợ chồng đặt tên cho con trai là Phlôrimông.

Cậu bé có nước da sẫm màu với mái tóc đen dày. Trong những giờ dài dằng dặc chờ đợi con ra đời trong cơn quần quai, nàng cảm thấy như cô độc trên một con đường đi không có tình yêu hay tình bạn nào nâng đỡ, bị một đứa bé chưa quen thuộc chế ngự và chiếm đoạt mọi tình cảm, ý nghĩ của mình, các khuôn mặt ở chung quanh trở thành rất xa lạ với nàng và trong suốt hai mươi bốn giờ liền, chồng nàng lo ngại trước khuôn mặt tái xanh, sự im bất và cái mỉm cười gượng gạo của nàng.

Rồi, buổi tối hôm thứ ba, khi nàng tò mò cúi xuống bên n của đứa con đang ngủ say, nàng nhận ra được những nét rất thanh tú mà nàng đã có lần phát hiện được trước đây ở nửa khuôn mặt còn nguyên vẹn của ông Perác. Nàng tưởng tượng có một lưỡi gươm tàn bạo chém xuống khuôn mặt thần tiên của con mình, rồi cái thân hình xinh đẹp của nó bị quăng qua cửa sổ, nằm bẹp dí trên tuyết với những mảng nhà bị đốt cháy rơi tới tấp xung quanh. Hình ảnh này hiện ra rõ rệt đến nỗi nàng khiếp sợ thét lên. Ôm vội lấy đứa con mới sinh, nàng hôn hển ghì chặt nó vào lòng. Hai vú nàng đau nhức do căng sữa và vì bà đỡ quần quai cho nàng chật quá. Thường thường các phụ nữ quý tộc không cho con bú. Người ta đã chuẩn bị sẵn một chị vú nuôi trẻ và khỏe mạnh, sẽ nhận thẳng bé Phlôrimông đem về quê mình ở miền núi để nuôi nó trong những năm đầu tiên của cuộc đời đứa bé.

Nhưng tối hôm đó, khi bước vào phòng Angiêlic, chị vú này đã hốt hoảng giơ hai tay lên kêu trời vì nhìn thấy bé Phlôrimông đang bú mẹ rất ngon lành.

- Thưa bà, bà lầm mất rồi. Bây giờ thì biết làm cách nào để cai sữa cho cháu bé được nữa? Bà sẽ lên cơn sốt và hai bên vú của bà sẽ cương lên đấy!

- Tự tôi sẽ cho con tôi bú đấy! - Angiêlic trả lời, vẻ dữ tợn - Tôi không muốn để rồi lại có kẻ ném con tôi qua cửa sổ đâu!

Lúc đầu, người ta đã xôn xao bình luận: một phu nhân quý tộc mà lại cho con bú y như một chị nông dân! Sau đó, đã đi đến thỏa thuận rằng dù sao chị vú nuôi vẫn được giữ lại trong đám gia nhân của bà Bá tước Perác, chị ta sẽ cho cậu bé Phlôrimông bú thêm, vì cậu hết sức háu ăn!

Giữa lúc ấy, Hầu tước Angđigiô tới Béacnơ một cách bất thần, vẻ khá hoảng hốt. Quãng dây cương ngựa cho người hầu, ông ta vội nhảy bốn bậc một lên thêm và vào thẳng phòng Angiêlic. Nàng đang nằm trên giường nghỉ, trong lúc đó ông Perác, tựa lưng vào khung cửa sổ, đang gảy đàn ghita và hát se se.

- Đức vua đến! - Ông Angđigiô vừa nói vừa thở hổn hển.

- Đến đâu kia?

- Đến dinh thự của Ngài, Lâu đài học vui ở Tuludơ

Nói xong ông Angđigiô gieo mình xuống chiếc ghế bành và lau mồ hôi trán.

- Nào, nào! - Ông Perác chơi tiếp một đoạn ngắn để cho ông khách mới đến kịp lấy lại hơi rồi mới nói - Ông bạn tôi đừng cuống quýt lên. Tôi nghe tin là Đức vua, Thái hậu cùng triều đình đã lên đường để đến chỗ ông giáo chủ ở Xanh Giăng đờ Luy, vậy thì tại sao các Ngài lại rẽ vào Tuludơ?

- Đây là cả một câu chuyện dài dòng. Ngài Đôn Luy đờ Harô cùng với ngài Madaranh nghe đâu đã phí quá nhiều thì giờ về các chuyện lễ tân đến nỗi chưa ngồi lại được với nhau để bàn chuyện hôn nhân. Hơn nữa có tin là quan hệ giữa hai vị đó đã trở thành căng thẳng: chuyện rắc rối là về hoàng thân Côngđê. Phía Tây Ban Nha muốn rằng hoàng thân sẽ được triều đình ta nồng nhiệt đón ngài quay về và bỏ qua những việc

Ngài ta phản bội Đức vua trong cuộc nội chiến, và cả việc ông Hoàng này đã nhiều năm đóng vai một viên tướng đánh thuê cho vương triều Tây Ban Nha. Quả là ép đối phương nuốt một viên thuốc đắng. Trong những điều kiện đó, Đức vua mà đến thì sẽ không thích hợp. Vì thế Vua cùng triều đình đã lên đường. Hiện nay đang đi đến thành phố Achxơ, tại đây, việc Vua đến kinh lý nhất định sẽ dẹp yên được cuộc nổi dậy vừa bùng lên. Và tất cả các vị tai to mặt lớn của triều đình đều sẽ ghé lại Tuludơ. Vì thế ngài cần phải có mặt ở đó. Tôi thân hành đến đây cốt để mời ngài về Tuludơ, Bá tước ạ.

- Ôi! Em muốn về Tuludơ quá! - Angiêlic kêu lên và vùng dậy.

Nhưng nàng lại ngã xuống giường và nhăn nhó vì đau. Nàng còn quá yếu để có thể đi một chặng đường xấu qua núi và chịu đựng những mệt nhọc của việc tham dự một cuộc chiêu đãi của Nhà vua. Nàng ứa nước mắt vì thất vọng:

- Trời! Vua đến Tuludơ! Vua tới thăm Lâu đài học vui, vậy mà em lại không được gặp Đức vua!

- Thôi, đừng khóc, em yêu ạ - Ông Perắc dỗ dành - Anh hứa với em là anh sẽ tỏ ra hết sức tôn kính và trọng vọng Đức vua, khiến cho triều đình sẽ không có cách nào khác là mời cả hai vợ chồng chúng ta dự lễ cưới của Vua. Em sẽ được thấy Đức vua ở Xanh Giăng đờ Luy trong ánh hào quang rực rỡ chứ không phải trong hành trang đầy cát bụi

Khi Bá tước Perắc ra khỏi phòng để ra lệnh chuẩn bị cho ông lên đường về Tuludơ sáng sớm hôm sau, ông Angđigiô ở lại an ủi Angiêlic

Nhưng nàng kêu lên:

- Đối với ông thì không đâu được như Tuludơ với ánh nắng chan hòa! Nhưng tôi lại thêm được biết kinh đô Pari và được thấy mặt Vua, thêm đến chết đi được!

- Bà sẽ được thấy Vua trong lễ cưới của Người. Có lẽ cuộc lễ này sẽ mở đầu thời kỳ trưởng thành của Đức vua ta. Nhưng nếu khi nào bà lên kinh đô Pari thì nên ghé lại Vô, trên đường đi để chào ngài Phukê. Ngài ấy đích thực là ông vua hiện nay. Xa xỉ biết chừng nào, thừa phu nhân thân mến! Huy hoàng biết bao!

- Vậy ra chính ông, thưa Hầu tước, cũng đã đến đó để chào mừng nhà tài chính ít học và thủ đoạn ấy, phải không? - Bá tước vừa hỏi vừa đi vào phòng.

- Tôi buộc phải làm thế, ông bạn thân mến ạ. Không những điều đó là cần thiết nếu ta muốn được đón tiếp ở bất cứ đâu, tại Pari, bởi vì các ông hoàng đều tận tụy với ông ta. Mà tôi cũng thú thật rằng bản thân tôi còn nôn nóng tò mò được nhìn thấy ông trùm tài chính của Nhà vua ở ngay trên lãnh địa của mình, bởi vì chắc chắn ông ta là nhân vật quyền thế nhất trong cả vương quốc hiện nay, chỉ sau giáo chủ Madaranh mà thôi.

- Thật ra ông cũng có thể nói trắng ra là “trên cả giáo chủ Madaranh” đấy. Mọi người đều biết rõ rằng chính giáo chủ chẳng có uy tín gì đối với tài chính cho vay tiền, ngay cả khi phải vay tiền vì lợi ích của đất nước; ngược lại cái ông Phukê dân thường ấy lại được mọi người giàu tín nhiệm!

- Ngài giáo chủ Ý khôn ngoan đó dù sao cũng không tỏ vẻ gì ghen tị đối với ông Phukê. Ông Phukê kiếm được tiền cho Ngân khố Hoàng gia để tiến hành các cuộc chiến tranh, và đó là tất cả những gì mà triều đình đòi hỏi ở ông ta - ít nhất là hiện nay. Các ngài trong triều có bận tâm gì đâu về chuyện tiền mượn được của bọn tài phiệt cho vay cắt cổ với lãi suất tới hai mươi lăm hoặc thậm chí năm mươi phần trăm. Cả triều đình, trong đó có Đức vua và giáo chủ đều sống nhờ vào các thủ đoạn bất lương đó. Có trời biết được rằng đến khi nào họ mới chặn tay ông ta lại. Cho đến lúc đó, ông ta sẽ cứ việc tiếp tục phô trương ở khắp mọi nơi tấm biểu trưng của ông ta là con sóc, kèm theo biểu ngữ: “Quo non axădam”.

Hai ông Perắc và Angđigiô tiếp tục bình luận một lúc nữa về sự khoe khoang của cải khác thường của ông Phukê. Angiêlic trở nên đăm chiêu, vì mỗi khi nghe thấy ai nói đến tên ông Phukê, thì nàng lại nhớ đến chuyện cái hộp đựng thuốc độc; và câu chuyện đó bao giờ cũng gợi cho nàng một cảm giác khó chịu.

Hầu tước Angđigiô bỗng kêu lên:

- Ô! Tôi vừa mới nhớ ra đã có một... cuộc gặp gỡ lạ lùng. Xin các ngài thử đoán xem tôi đã chạm trán người nào ở đó, khi đang dở câu chuyện với chính ngài Phukê.

- Thật là khó. Ngài Phukê quen biết bao nhiêu là người.
- Này nhé! Tôi bất ngờ gặp ngay người quản gia cũ của các vị, anh chàng Clêmăng Tonen mà các vị đã mượn để giúp việc trong nhà ở Tuludơ trong khoảng hai năm; anh ta đang trao đổi chuyện gì kín đáo với ngài Thống đốc tài chính Phukê.
- Có lẽ ông đã làm chẳng? Anh ta chỉ xin phép chúng tôi đi thăm Poatu thôi mà - Angiêlic trả lời ngay tức khắc - Và không có lý do gì để anh quản gia ấy tiếp xúc với những nhân vật quan trọng, trừ phi anh ta tìm cách xin việc làm ở lâu đài Vô của ông Phukê.
- Tôi cũng đã nghĩ như thế, khi nghe câu chuyện của hai người.

Angiêlic suy nghĩ:

“Mình phải nhớ ra bằng được. Chuyện ấy nằm ở đây này, trong đầu ta, chôn vùi sâu trong bao nhiêu kỷ niệm cũ. Và ta biết rằng điều đó rất quan trọng. Ta phải cố sức nhớ cho ra!”

Nàng ép chặt hai tay vào má, nhắm mắt lại để tập trung suy nghĩ. Câu chuyện diễn ra đã lâu, trở thành quá xa vời. Chuyện xảy ra tại điều này nàng nhớ thật chính xác. Còn ngoài ra mọi cái đều như bao bọc trong sương mù dày đặc.

Lửa trong lò sưởi làm nàng thấy ấm áp. Bên ngoài, trong đêm tối cơn giông bão đang hoành hành. Không sao ngủ được, Angiêlic ngồi trước lò sưởi. Lưng nàng hơi đau, khiến nàng bức mình với chính bản thân mình, vì đã không khôi phục sức mạnh của mình được mau chóng hơn.

Đêm hôm đó, nàng đang chờ chồng trở về. Ông Perắc đã cho người về báo trước, nhưng cơn bão đã khiến ông đi chậm lại, có lẽ ông không thể về tới nhà nội đêm nay được. Nghĩ như vậy, nàng bật khóc thất vọng, nàng nóng ruột mong chờ chồng về để kể lại chuyện chiêu đãi Đức vua như thế nào.

Bỗng nhiên nàng nghe thấy tiếng cánh cửa mở tung và nhiều tiếng ồn ào trong gian phòng rộng của lâu đài. Nàng đứng bật dậy và chạy ra ngoài: nàng đã nhận ra tiếng chồng. Nàng vội chạy gấp xuống thang gác. Ông Perắc giang rộng hai cánh tay đón lấy nàng.

Khi đám người hầu đã đi ra, Angiêlic nóng lòng hỏi ngay:

- Nào, anh kể chuyện cho em nghe đi!
- Cuộc chiêu đãi diễn ra rất tốt đẹp. - Ông Perắc kể - Cả thành phố đã đón tiếp Vua từng bừng vượt cả dự kiến. Nhưng, chẳng phải là tự vỗ ngực, anh cho rằng chính cuộc chiêu đãi ở Lâu đài học vui của chúng ta mới là cái đỉnh của toàn bộ chương trình đón Vua hôm đó.
- Thế còn Đức Vua? Đức Vua thế nào?
- Đức vua ư? Đó là một thanh niên điển trai, có vẻ thích thú thấy mọi người làm rùm beng câu chuyện về bản thân mình. Ông có đôi má tròn, cặp mắt nửa êm dịu và phong thái uy nghi. Anh tin là ông đau buồn về một vết thương lòng: cô bé Măngxini đã để lại trong tim ông mối hận tình không dễ dàng hàn gắn được. Nhưng do ông có một ý thức cao cả về sứ mệnh ngai vàng của mình, ông đã chịu khuất phục trước lợi ích nhà nước. Anh đã thấy Thái hậu, bà đẹp, buồn bã và hơi câu nệ về cương vị của mình. Anh cũng gặp cả Công nương và Đức ông là những người em Đức vua luôn tranh chấp nhau về ngôi thứ - Anh còn có thể kể chuyện gì nữa cho em nhỉ? Anh gặp nhiều vị có những danh hiệu rất to nhưng bộ mặt thì chẳng đẹp dẽ gì.
- Nói chuyện về Vua kia! Đức vua có tỏ ra vừa ý về cách anh đón tiếp ngài không?
- Có chứ, Đức vua đã bày tỏ sự hài lòng của mình một cách rất nhã nhặn. Và ngài nhiều lần tỏ ý tiếc là em đã vắng mặt. Đúng đấy, Vua hài lòng... có lẽ quá hài lòng đấy.
- Sao vậy, quá hài lòng ư? Tại sao anh lại nói châm biếm như vậy?
- Bởi vì có người thuật lại chuyện này với anh. Khi Vua lên cỗ xe của mình để ra đi, một vị quan trong triều đã bày tỏ với ngài lời nhận xét rằng cuộc đón tiếp của chúng ta ở Tuludơ có thể sánh ngang về mặt huy hoàng với các cuộc chiêu đãi của ngài Phukê. Và Đức vua đã trả lời: “Quả thật như vậy! Và ta tự hỏi liệu đã sắp đến lúc phải buộc những kẻ đó phải nhả ra một ít của cải chưa?”. Bà Thái hậu tốt bụng đã phải kêu lên: “Con nói gì mà lạ thế, giữa lúc người ta đang tổ chức bao nhiêu hội hè yến tiệc như thế này chỉ cốt để

làm cho con hài lòng!”. Nghe mẹ nói như thế, Vua đã trả lời: “Con đã chán ngấy cái cảnh phải đứng nhìn bọn bầy tôi của con cứ thả sức phô trương của cải để đánh bại con mãi thế này”.

- Sao, thật thế ư? Lại có con người ghen tị đến thế ư? - Angiêlic công phần kêu lên - Em thật khó tin chuyện ấy. Anh có chắc chắn là vua đã nói đúng như thế không?

- Chính Anphôngxô, người hầu trung thành của anh, lúc ấy giữ cửa xe cho vua, đã thuật lại chuyện đó cho chính anh đấy mà.

Angiêlic đứng dậy và lại ngồi vào lòng chồng. Bên ngoài, cơn bão đang dữ dội. Nàng thì thầm:

- Cứ mỗi khi tên của ông Phukê đó được ai nhắc đến là em lại run lên. Em lại thấy hiện ra cái hộp thuốc độc mà suốt bao nhiêu năm qua em không hề nghĩ tới: nó quay về ám ảnh tâm trí em.

- Em đang mất bình tĩnh rồi, em yêu của anh ạ! Chẳng lẽ vợ anh mà lại run rẩy như chiếc lá dưới bất cứ làn gió máy

- Em phải nhớ lại một điều gì đó mới được. Người phụ nữ trẻ rên rỉ và nhắm mắt lại.

Nàng giụi hai má vào mớ tóc đen ẩm áp và thoảng mùi thơm hoa viôlét.

- Em nhìn thấy căn phòng... - Angiêlic nói tiếp, mắt vẫn nhắm - hoàng thân Côngđê vừa nhảy ra khỏi giường vì có ai gõ cửa... nhưng em không nghe thấy tiếng gõ cửa. Ông hoàng đã mặc chiếc áo ngủ rộng vào người và nói to: “Ta đang tiếp bà công tước Bôpho”. Nhưng ở cuối phòng, tên người hầu đã mở cửa và dẫn một linh mục trùm kín đầu vào phòng... Linh mục đó tên là Êxili...

Nàng im bật rồi bỗng mở tròn đôi mắt tình trùng trùng về phía trước, khiến Bá tước Perắc hoảng sợ:

- Angiêlic! Ông kêu lên.

- Bây giờ em nhớ ra rồi! - Nàng nói không ra hơi - Anh Perắc! Em nhớ ra rồi. Tên người hầu của ông hoàng Côngđê chính là... Clêmăng Tonen!

- Em nói lẩn thẩn rồi, em yêu ạ! Ông Perắc cười nói pha trò - Anh chàng ấy vào làm cho ta từ mấy năm nay rồi, vậy mà mãi đến bây giờ em mới nhận ra sự giống nhau ấy...

- Hồi đó em chỉ thoáng nhìn thấy anh ta trong phòng tối thôi mà. Nhưng khuôn mặt rõ hoa, và dáng dấp xun xoe của hắn... Vâng đúng rồi, anh Perắc ạ, em tin chắc đúng là hắn rồi. Bây giờ em mới hiểu được vì sao trong suốt thời gian hắn làm cho chúng ta ở Tuludơ, em không bao giờ có thể nhìn thấy hắn mà không cảm thấy khó chịu. Anh có nhớ là một hôm anh đã nói với em: “Tên do thám nguy hiểm nhất đó là kẻ mà không ai ngờ tới”. Và chính anh cũng bắt đầu cảm thấy rằng hắn ta đang lảng vảng khắp trong lâu đài của chúng ta. Tên do thám giấu mặt đó chính là hắn ta.

- Phải chăng em đang sốt nhẹ? Ông Perắc vuốt ve trán vợ và hỏi.

Nàng lắc

- Anh đừng chế giễu em. Có một ý nghĩ luôn luôn dày vò em: chính con người đó đã dò xét em từ bao năm nay rồi. Hắn ta đã làm thế theo lệnh của ai? Lệnh của ông hoàng Côngđê ư? Hay lệnh của ông Phukê?

- Em chưa bao giờ nói chuyện ấy với bất cứ ai chứ?

- Em chỉ nói với anh... có một lần thôi, và lần ấy hắn ta đã rình nghe chúng ta.

- Tất cả những cái đó đều là chuyện đã qua rồi. Em hãy bình tĩnh lại, em yêu ạ. Anh tin rằng chẳng có chuyện gì đáng để em phải tự giày vò như vậy.

Tháng năm sau đó, Bá tước Perắc và phu nhân ông ta được mời dự hôn lễ của Nhà vua, sẽ được tổ chức ở Xanh Giăng đờ Luy, trên bờ sông Bidaxoa. Vua Philip đệ tứ nước Tây Ban Nha sẽ đích thân đưa con gái yêu là công chúa Mari Têrêda về nhà chồng là vua Luy. Hòa ước đã được ký kết - hoặc đã gần ký kết xong. Các giới quý tộc Pháp đổ ra chật đường để đi về thành phố Baxcơ nhỏ bé.

Một buổi sáng sớm, trước khi trời bắt đầu nóng, hai vợ chồng Perắc và Angiêlic rời Tuludơ. Bé Phlôrimông cũng được đem đi theo cùng với chị vú nuôi và hai cậu nhỏ sẵn sàng. Em bé dù không mũm mĩm lắm nhưng khỏe khoắn, có đôi mắt đen láy và những mớ tóc quăn xinh đẹp.

Chị hầu Macgô - con người không thể thiếu được... đi áp tải các hòm quần áo của bà chủ trên một xe chở đồ. Anh chàng Cuaxi-Ba, vừa được chủ may cho ba bộ chế phục lộng lẫy, cưỡi một con ngựa ô lông đen không kém màu da của bản thân, trông oai vệ như ông tể tướng. Đi theo vợ chồng Bá tước còn có bốn nhạc công, ông thợ cạo râu và làm tóc giả tên là Binê mà đi đâu ông Perắc cũng đem theo. Ngoài ra còn một số đầy tớ trai và gái.

Bị thu hút vào những xúc động và chi tiết của cuộc hành trình, Angiêlic hầu như không để ý rằng vợ chồng mình đang rời xa vùng ngoại ô Tuludơ. Khi cỗ xe ngựa lặn bánh qua cầu trên sông Garon, nàng mới thốt lên khe khẽ và tì mũi vào ô kính của cửa xe.

- Có chuyện gì vậy, em yêu- Ông Perắc hỏi.

- Em muốn sau này được thăm lại Tuludơ - Nàng trả lời.

Nàng ngẩng nhìn thành phố màu hồng trải dài hai bên bờ sông, với những đỉnh nhọn lớn của các tháp chuông nhà thờ và các tòa tháp dốc đứng của các lâu đài.

Một nỗi lo âu bỗng làm cho tim nàng se lại.

- Ôi, Tuludơ! - nàng thì thầm - Ôi, Lâu đài học vui!

Angiêlic có linh cảm rằng mình sẽ không bao giờ còn được thấy lại Tuludơ và lâu đài của vợ chồng nàng nữa.

28. Chương 24-p1

PHẦN III: NHỮNG HÀNH LANG CỦA ĐIỆN LỬ LUVR

CHƯƠNG 24

- Đủ rồi, Tôi đang suy sụp vì đau buồn, vậy mà vẫn còn phải chịu đựng những kẻ ngu dốt ở quanh mình. Nếu tôi không phải lo giữ gìn cho xứng với cương vị mình, tôi đã chẳng ngần ngại gì mà không lao đầu qua ban công này để chấm dứt cuộc đời.

Những lời lẽ chua chát đó nêu lên với giọng the thé, khiến Angiêlic chạy vội ra cửa sổ phòng mình. Nàng trông thấy một phụ nữ to béo mặc quần áo ngủ, khuôn mặt bị che khuất sau chiếc mũ xoa đang cúi xuống ở ban công nhà bên cạnh. Một phụ nhân khác lại gần người phụ nữ đang thổn thức khiến bà này vùng tay lên rồi rít:

- Bà ngốc ơi, cứ mặc tôi, đã bảo mà! Chỉ

vì sự ngu ngốc của các bà mà tôi chẳng bao giờ chuẩn bị sẵn sàng được. Dù sao điều đó cũng chẳng quan trọng gì. Tôi đang có tang, và chỉ tự chôn vùi mình trong đau buồn. Chẳng có ai quan tâm gì nếu tôi đầu bù tóc rối như con quạ!

Người phụ nữ hất tung mớ tóc để lộ một khuôn mặt đầm đìa nước mắt, bà này tuổi trạc ngoài ba mươi, có những nét thanh tú, quý phái nhưng đã bắt đầu tàn tạ.

- Nếu bà Vanbanh ốm, ai làm đầu cho tôi bây giờ? - bà ta gào lên thê thảm. Tất cả các bà đều chân tay lỏng ngóng, khác gì con gấu làm trò xiếc!

- Thưa phụ nhân,... - Angiêlic cất tiếng.

Hai cái ban công kề nhau, chỉ cách nhau một sải tay ở giữa cái phố hẹp này của thị trấn Xanh Giăng đờ Luy, mà tất cả các khách sạn đều đã chật ních các nhà quý tộc của triều đình. Mặc dù đang lúc rạng đông và mặt trời mới bắt đầu ửng hồng, cả thị trấn đã ồn ào như đàn ong vỡ tổ

- Thưa phu nhân, - Angiêlic nhắc lại - tôi có thể giúp được gì chăng? Tôi nghe thấy là phu nhân đang có chuyện không ổn về bộ tóc. Tôi có một ông thợ làm tóc giả thành thạo và đủ dụng cụ làm tóc và thuốc chải tóc. Ông ta có thể sang để phu nhân sai bảo.

Vị phu nhân xoa phần lên cái mũi dọc dừa hồng hồng của mình rồi thở thật dài, nói:

- Bà thật tốt bụng quá, bà bạn thân mến. Tôi xin làm theo như ý bà. Sáng nay bọn người hầu của tôi thật chẳng được tích sự gì cả. Thấy đoàn người Tây Ban Nha đến, là bọn họ cứ rối tinh rối mù lên! Dù sao thì tôi cũng chẳng kịp nữa rồi. Cứ cái đà này thì chẳng còn thì giờ nữa để sửa dầu tóc và chỉnh đốn áo quần.

- Xin phu nhân vui lòng chờ một chút, tôi mặc áo dài xong sẽ xin đưa ngay người làm tóc sang hầu phu nhân.

Angiêlic tìm thấy ông thợ làm tóc Binê ở tầng dưới, nơi ông ta đã thức suốt đêm uốn lại tóc cho các phu nhân là bạn thân của nàng từ Tuludơ đến. Ông ta đi theo nàng sang nhà bên cạnh.

Căn nhà này chật ních người. Angiêlic nhận thấy bọn người hầu mặc chế phục rất đẹp, và đoán rằng bà chủ đang giận dữ này là một nhân vật có tước vị cao. Để được chắc chắn, nàng nhún thấp chân chào khi tới trước mặt chủ nhà.

Vị phu nhân có khuôn mặt buồn bã nói với nàng trong khi ông thợ chuẩn bị dụng cụ làm tóc.

- Cô thật là đáng yêu! Nếu không có cô, có lẽ tôi khóc đến làm xấu xí khuôn mặt mình mất thôi.

Khi bà ta soi mặt trong chiếc gương mà ông thợ sửa tóc Binê quỳ gối dâng lên, khuôn mặt bỗng tươi hẳn:

- Ôi thật là khéo! - bà ta kêu lên - Kiểu tóc này lịch sự và duyên dáng biết bao! Ông thợ của cô thật là một nghệ sĩ, cô bạn thân mến ạ. Tôi biết rõ là tóc tôi khó làm mà.

Có tiếng động ở cầu thang, rồi một nhà quý tộc trẻ hiện ra ở ngưỡng cửa. Ông này người rất thấp bé, có khuôn mặt búp bê, cổ áo, ống tay áo và đầu gối đều thêu đăng ten. Dù hãy còn là sáng sớm, ông ta đã ăn mặc rất chải chuốt.

- Bà chị họ tôi ơi, - Ông ta nói với giọng kiêu cách - tôi nghe nói chị có một ông thợ sửa tóc khéo tay tuyệt vời, phải không chị?

- A, cậu Philip! Trong việc thu góp những câu chuyện thiên hạ khác nhau như vậy, cậu còn tinh ranh hơn cả một cô gái làm đom đóm nữa kia.

Nhà quý tộc trẻ quay ra phòng đợi và cúi xuống bao lớn gọi:

- Đờ Ghisor, bạn thân yêu, lên đây! Không đến đây thì còn đi đâu nữa!

Angiêlic nhận ra nhà quý tộc mới bước vào: một thanh niên đẹp trai, da màu rất sẫm, thân hình cân đối, đó là bá tước đờ Ghisor, con trai lớn của Công tước Gramông, thống đốc tỉnh Béacơ. Người thanh niên mang tên Philip nắm lấy cánh tay bá tước đờ Ghisor và âu yếm ghé gần vai bạn:

- Ô, tôi vui sướng quá chừng! Chúng ta chắc chắn sẽ có những kiểu tóc thanh lịch nhất triều đình. Bọn Pêghilanh và Hầu tước Uymie sẽ diên người lên vì ghen tị mất.

Ông ta bật lên cười khanh khách, đưa bàn tay xoa cái cằm vừa cạo nhẵn thín, rồi với một cử chỉ dễ thương lại vuốt má bá tước đờ Ghisor. Ông ta dựa vào người chàng thanh niên này một cách rất thoải mái, mắt đắm đuối nhìn anh ta. Bá tước đờ Ghisor nở nụ cười tự mãn, tiếp nhận sự ngưỡng mộ đó mà chẳng hề tỏ ra lúng túng chút nào. Angiêlic chưa bao giờ thấy hai gã đàn ông nào đối xử với nhau theo kiểu đó, và nàng cảm thấy khó chịu. Điều này hình như cũng chẳng làm cho bà chủ ở đây thích thú chút nào, vì thấy bà đột nhiên kêu to:

- Chao ôi! Philip, đừng đến đây phô trương những cử chỉ nịnh bợ như vậy, kéo mà mẹ cậu lại lên án tôi đã khuyến khích những bản năng sa đọa của c

Với vẻ năng nổ ồn ào, bà chủ chạy bổ lại ban công, rồi lùi lại một tay đặt lên bộ ngực đồ sộ của mình:

- Ôi, lạy Chúa! Ông ta ở kia!

- Ông Pêghilanh ư?

- Không phải! Nhà quý tộc ở Tuludơ, con người đã làm tôi khiếp sợ hết hồn đấy mà.

Angiêlic cũng vội chạy ra ban công, nàng trông thấy chồng mình, Bá tước Perắc, đang đi trên phố có anh người hầu Cuaxi-Ba theo sau.

Cũng lúc đó, ông Perắc ngược mắt nhìn lên ban công. Ông dừng lại, ngả chiếc mũ cầm một chiếc lông và cúi xuống thật thấp chào nhiều lần.

- Chị có thấy không? Dư luận đồn đại chẳng đúng chút nào! - Nhà quý tộc trẻ nói - Con người này vẫn nổi tiếng là hết sức kiêu ngạo, ấy vậy mà... ai có thể chào duyên dáng hơn ông ta được? Bạn nghĩ thế nào chàng trai yêu quý của tôi?

Angiêlic rón rén đi vào trong phòng và kéo riêng ông thợ sửa tóc Binê ra một chỗ bảo:

- Bá tước của anh đã về đấy và sẽ gọi anh. Đừng có quá say sưa với những đồng tiền vàng mà mấy vị quý tộc kia thưởng cho anh nhé, kéo lại bị trận đòn ra trò đấy.

- Xin phu nhân yên tâm ạ. Tôi sắp làm xong tóc cho cô tiểu thư kia, rồi tôi sẽ xin về ngay ạ.

Angiêlic xuống thang gác và trở về nhà mình. Bước vào phòng, nàng thấy chồng mình đã quần xắn khần quanh cổ, ngồi đợi ông thợ cạo râu.

- Sao, phu nhân của anh, em chẳng bỏ phí giây phút nào! - Ông Perắc nói - Anh đã nhân lúc em còn đang ngủ ngon giấc, đi hỏi tin và nắm chương trình các nghi lễ. Vậy mà chỉ một giờ sau, trở về andã thấy em ở lan can kề vai với nữ Công tước Môngpăngxiê và Đức ông, em trai của Đức vua.

- Lạy chúa! Ra đấy là nữ Công tước Môngpăngxiê “Quận chúa lớn”.

Vừa bỏ áo dài ra, Angiêlic vừa kể lại do tình cờ như thế nào, nàng đã làm quen được với bà phu nhân nổi loạn lừng danh này, bà quận chúa lớn tuổi chưa chồng, mà sau khi cha là hoàng thân Gaxtông Oóclăng chết, đã trở thành người phụ nữ thừa kế giàu nhất nước Pháp.

Người thợ sửa tóc hốt hải chạy về và bắt đầu cạo râu cầm ngay cho chủ. Điều quan trọng lúc này là phải thật khẩn trương để kịp vào yết kiến Đức vua, vì Hoàng thượng đã ra lệnh cho phép tất cả các vị quý tộc trong triều đình đến châu ngay sáng hôm đó. Bởi vì sau đó là bao nhiêu việc bận rộn đề ra do cuộc gặp mặt với đoàn khách của Vương triều Tây Ban Nha sẽ không còn thì giờ dành cho các vị công hầu yết kiến Vua nữa.

- Vậy anh bảo chàng thanh niên ồm ồm như phụ nữ ấy lại chính là em ruột Đức vua ư? - Angiêlic hỏi chồng - Ông ta cư xử thật kỳ quặc đối với Bá tước Đờ Ghisơ, người ta có thể nghĩ ông ta say mê ông Bá tước trẻ này. Ôi, anh Perắc! Chẳng lẽ anh thật sự cho rằng hai con người đó... rằng họ lại...

- Đó chính là cái được gọi tên là “yêu đương kiểu Ý” đấy mà! - Bá tước Perắc bật cười.

Ông Perắc cúi xuống ngâm mặt vào chậu nước hoa hồng cho dịu bớt làn da nóng rát vì lưỡi dao cạo.

- Anh Perắc, em nên mang đồ trang sức gì? - nàng hỏi chồng.

- Ngọc thạch em ạ, cho hợp với màu mắt của em. Nữ trang bằng vàng có phần không khiêm tốn và nặng nề. Màu mắt của em sẽ làm cho nó nhẹ nhõm, sinh động hơn. Em nên mang hoa tai, vòng cổ bằng vàng điểm ngọc thạch, nhẫn đeo tay nên có nạm ít hạt kim cương.

Bá tước Perắc mặc toàn màu đen tô điểm bằng bạc. Bên trong cái áo choàng bằng lụa đen, lộ ra một áo chên bằng gấm thêu sợi bạc, tô điểm bằng tấm đăng ten đen. Các ngón tay mang nhiều hạt kim cương nhỏ và một viên hồng ngọc lớn.

Bá tước đội một cái mũ cắm lông chim trắng lên đầu, rồi nhấc Cuaxi-Ba sửa soạn những tặng phẩm ông định dâng lên Đức vua để ngài trao cho cô dâu. Anh người hầu da đen này bưng ra một cái hộp bằng da quý rất đẹp đóng đinh bằng vàng, bên dưới hộp có lót đệm.

Hai cái kiệu đã chờ sẵn ngoài cửa để đón Bá tước Perác và Angiêlic.

Chẳng mấy chốc hai vợ chồng nàng đã tới lâu đài nơi Đức vua cùng Thái hậu và giáo chủ đang nghỉ lại. Các nhà quý tộc ra vào tấp nập và ở quảng trường trước lâu đài, các lông chim cắm trên mũ họ rung rinh trước ngọn gió thổi từ đại dương vào, mang theo vị muối mặn.

Angiêlic thấy tim mình đập nhanh khi bước qua ngưỡng cửa tòa lâu đài.

Từ trước đến giờ nàng luôn luôn cảm thấy ông Vua trẻ tuổi này gần gũi với tâm trí mình, dù là khi ông bị những đám đông của quần chúng chống đối ở Pari, hay khi ông buộc phải đi lang thang từ thành phố này sang thành phố khác, từ lâu đài này đến lâu đài kia, số phận bấp bênh trước những bẽ phái của các vương hầu chống chọi nhau, hết bị bày tội phản bội lại bị chúng bỏ rơi, nhưng rồi cuối cùng đã chiến thắng. Bây giờ Đức vua đang gặt hái thành quả những cuộc chiến đấu của mình. Và còn hơn cả Đức vua, chính người phụ nữ Angiêlic nhìn thấy ở tận cuối phòng, với tấm mạng che mặt màu đen, nước da mờ của phụ nữ Tây Ban Nha, với vẻ xa cách nhưng hiền hậu, đôi bàn tay nhỏ tuyệt đẹp đặt trên tấm áo dài đen - chính Thái hậu là người tận hưởng giờ phút thắng lợi về vang này của Hoàng gia.

Angiêlic cùng chồng đi qua căn phòng trên sàn gỗ đánh xi bóng lộn. Anh chàng Cuaxi-Ba khổng lồ đi theo sau hai người.

Vị quý tộc hầu cận Hoàng gia giới thiệu:

- Bá tước Perác dờ Moren.

Angiêlic nhún chân xuống cúi chào thật thấp, hồi hộp tới mức gần nghẹn thở. Trước mặt nàng sừng sững một khối và một khối đỏ thẫm: đó là Thái hậu và giáo chủ Madaranh.

Nàng nghĩ thầm:

- Anh Perác lẽ ra phải cúi chào thấp hơn nữa mới phải. Vừa nãy anh đã cúi chào bà “Quận chúa lớn” đẹp đến thế kia mà. Vậy mà, đứng trước những vị có quyền thế nhất nước này thì anh lại cố tình chỉ hơi động dậy bàn chân một chút thôi!

Một tiếng nói cất lên:

- Chúng tôi rất vui lòng được gặp lại ông, và được chúc mừng... được khâm phục Bà Bá tước, con người đã được hết lời ca ngợi, khi người ta nói chuyện với chúng tôi. Trái với lệ thường, chúng tôi thấy lần này lời đồn đại còn thua kém thực tế nhiều.

Angiêlic ngược mắt lên: nàng bắt gặp cái nhìn của đôi mắt sáng ngấm mình rất chăm chú: đôi mắt của vua Luy 14.

Ăn mặc lộng lẫy, khổ người tằm thướt, Vua ngồi và đứng thật thẳng người, nên trông uy nghi hơn bất cứ vị vương hầu nào trong triều đình. Angiêlic thấy da mặt vua hơi đỏ hoa và sống mũi hơi dài nhưng cái miệng thì khỏe khoắn và đa tình với làn ria mép thanh tú. Mớ tóc dày màu hạt dẻ tỏa thành nhiều lọn uốn quăn tự nhiên, chẳng cần dùng tóc giả. Vua Luy có đôi chân thanh nhả và đôi bàn tay đẹp. Dưới những tấm đăng ten và những dải lụa, người ta cảm thấy có một thân hình mềm mại và cường tráng, phi ngựa và săn bắn thành thạo.

29. Chương 24-p2

Thái hậu cho lệnh mở chiếc hộp tặng phẩm mà anh hầu Cuaxi-Ba vừa quỳ trán cúi gập sát đất dâng lên. Một loạt tiếng reo cực kỳ thích thú ồ lên khi các hộp đựng đồ dùng lật vật đi đường: túi, lược kéo, móc đàn, con dấu, tất cả đều bằng vàng hoặc đồi mồi được mở ra. Nhưng cái mà tất cả các nhóm phu nhân sùng đạo hầu cận Thái hậu đều tâm đắc, chính là cái hộp nhỏ đựng tượng thánh để mang đi đường. Chính Thái hậu

trông thấy cũng mỉm cười, và làm dấu. Bà nói rằng Công chúa Tây Ban Nha, vốn nổi tiếng là mộ đạo, nhất định sẽ rất vui thích về quà tặng này.

Thái hậu quay sang phía Giáo chủ, chỉ cho ông xem những tranh và tượng thánh trong hộp.

Giáo chủ mỉm cười, cầm một cái gương con trong hộp, nâng lên trước mặt và đưa nhanh con mắt soi vào gương. Mặc dù ông đã dùng phấn xoa mặt để giấu nước da vàng bủng, trên hai thái dương vẫn lấm tấm chút mồ hôi làm ẩm những mớ tóc quăn nằm dưới cái mũi đỏ của giáo chủ. Ông đã bị bệnh tật làm kiệt sức trong nhiều tháng. Angiêlic bắt gặp luồng mắt của Thái hậu nhìn giáo chủ Madaranh, đó là cái nhìn của một phụ nữ với những lo âu, phiền muộn. Nàng nghĩ thầm: có đúng là thái hậu yêu vị giáo chủ người Ý này không? Bà đã nhiều năm bị một ông chồng quá chạy tịnh ghẻ lạnh... Ai cũng nói thế, nhưng không một ai biết chắc, những cầu thang bí mật của điện Lơ Luvrơ giữ kín các điều bí mật trong hoàng cung. Có lẽ chỉ một người duy nhất biết rõ, nhưng lại là người con được bà mẹ bảo trợ kiên quyết nhất: Đức vua.

Giáo chủ nói với ông Perắc:

- Tôi muốn sau này có dịp bàn bạc về công việc của ông.

Ông vua trẻ tuổi nói thêm một cách bóng bẩy:

- Trẫm cũng vậy. Điều ta được nghe đã khêu gợi tò mò của ta.

- Thần xin sẵn sàng chờ lệnh của Đức vua và của Đức giáo chủ.

Cuộc yết kiến đã xong.

Angiêlic cùng với chồng đến chào Tổng giám mục Phrôngtơnac mà họ nhìn thấy trong đám người tùy tùng ở liền bên giáo chủ. Rồi hai người đi một vòng chào các nhân vật chủ chốt cùng những người thân của họ. Angiêlic lưng đau nhừ vì phải cúi chào liên tục, nhưng nàng phấn chấn và vui thích nên quên cả mệt. Những lời khen nhận được làm nàng tin rằng người ta khâm phục mình. Chắc chắn nàng và ông Perắc là một cặp lỏi cuốn được sự chú ý của nhiều người.

Trong khi chồng nàng nói chuyện với thống chế Gramông, một người đàn ông trẻ vóc người thấp bé nhưng có những nét dễ thương đến đáng sùng sững trước mặt

- Phu nhân có nhận ra tôi không, hỡi nữ thần vừa từ cỗ xe của thần Mặt trời bước xuống?

- Có chứ, cố nhiên! - Angiêlic reo lên vui thích - Ông là Pêghilanh.

Rồi nàng vội vàng xin lỗi:

- Tôi nói suông sã quá, thưa ngài Lôđăng, nhưng tôi buột miệng gọi thế, bởi vì đến đâu cũng thấy có người nhắc đến tên Pêghilanh, với bao nhiêu lòng quý mến.

- Phu nhân thật đáng yêu quá chừng. Phu nhân đem hạnh phúc lại cho đôi mắt tôi và cả trái tim tôi nữa. Tôi biết có những phu nhân suýt nữa xé tan quạt giấy hay khăn tay mình vì ghen tức với tấm áo dài của Phu nhân.

Ông ta thân mật cầm tay nàng kéo đi:

- Ta đi nào, tôi muốn giới thiệu Phu nhân với mấy người bạn, họ thiết tha được gặp Phu nhân.

Những người bạn của ông Lôđăng này hóa ra đều là thành viên trẻ tuổi của đoàn tùy tùng của Vua. Angiêlic rất vui thích được đối xử ngang hàng giữa một đám nhà quý tộc có vai vế trong triều đình.

Chợt đám đông bị rung chuyển, tiếp theo có sự xô đẩy, và hàng loạt cánh tay đưa ra, để giữ cho nàng khỏi bị chen ngã. Các nhân viên tùy tùng của Đức vua đứng gọn lại để nhường chỗ cho một đoàn người hầu bưng những đĩa và bình đựng thức ăn bằng bạc đi qua. Người ta xì xào rằng Đức vua cùng Thái hậu và Giáo chủ đã rút vào phòng riêng để ăn một chút và nghỉ ngơi sau hàng loạt những cuộc yết kiến.

Ông Lôđăng và các bạn ông chia tay với Angiêlic để quay về làm nhiệm vụ. Nàng nhìn quanh để tìm kiếm những người bạn từ Tuludơ đến, nhưng nàng chỉ nhìn thấy toàn là những khuôn mặt không quen biết.

Tình cờ nàng tới một chỗ khuất ở dưới một cầu thang và một cái ghế dài để nghỉ và quạt cho mát. Cách đây vài bước, bức tường có treo thảm trang hoàng để lộ ra một cửa hé mở. Angiêlic đưa mắt nhìn vào phòng, nàng trông thấy Đức vua và Thái hậu ngồi ở một cái bàn cùng với Giáo chủ, hai vị Tổng giám mục vùng Bayon và vùng Tuludơ, với thống chế Gramông và ông Lion.

Với sự tò mò đến say mê, nàng quan sát những vĩ nhân trong sinh hoạt riêng của họ. Đức vua ăn một cách ngon lành, nhưng vẫn ở tư thế đường hoàng, ông uống rượu ít thôi, và nhiều lần bảo người hầu pha thêm nước vào cốc rượu nho ông đang uống.

- Hãy tin lời tôi, - Vua bỗng lên tiếng - cảnh tượng khác thường nhất trong buổi sáng nay chắc chắn là cặp vợ chồng kỳ dị mặc đồ đen đeo dây vàng, từ Tuludơ tới. Người phụ nữ mới đẹp làm sao, thưa các vị! Đúng là một tuyệt thế giai nhân! Có người đã nói trước với tôi điều đó, nhưng tôi không tin. Và người phụ nữ ấy hình như yêu chồng một cách chân thành. Quả thật Người thọt chân đó làm tôi khó hiểu.

- Con người làm kinh ngạc bất cứ ai gặp ông ta. - Tổng Giám mục Tuludơ nói với vẻ mỉa mai... Dù đã quen biết ông ta từ nhiều năm nay, tôi cũng đã từ bỏ mọi cố gắng để hiểu được ông ta. Trong tất cả mọi điều ông ta làm, có cái gì ma quỷ.

“Ông tổng giám mục lại nói nhảm nhí rồi” - Angiêlic buồn bã nghĩ thế.

Nghe mấy lời nhận xét của Vua, lúc đầu nàng hồi hộp thích thú, nhưng lời ông Tổng giám mục lại làm nàng lo ngại: ông này vẫn giữ thái độ quyết liệt đối với chồng nàng.

Giáo chủ Madaranh nói mà không cong lưỡi đối với những âm cúng:

- Sáng nay tôi có cảm giác như xem một cuộc biểu diễn trên sân khấu. Con người đó thì xấu xí, chân đi khập khiễng, mặt mũi dị dạng, vậy mà khi ông ta bước tới cùng với bà vợ lộng lẫy, theo sau có anh chàng da đen mặc bộ quần áo xa tanh trắng, thì tôi nghĩ thầm “cặp vợ chồng này xinh đẹp biết bao!”

- Khác nào ta được hưởng một luồng gió mới, sau khi đã phải nhìn mãi những bộ mặt làm ta chán ngấy - Đức vua nói - Có đúng là ông ta có giọng hát rất h

- Thấy ai cũng nói như vậy đấy ạ.

Thấy một người quý tộc trong phòng quay nhìn ra phía mình đang ngồi, Angiêlic vội vã đứng lên đi ra chỗ khác. Nàng đi được vài bước qua phòng đợi, nhưng tấm áo choàng nặng của nàng mắc vào núm ngăn kéo của một cái bàn. Trong khi nàng cúi xuống gỡ áo, thì người quý tộc trẻ tuổi bước ra, khép cánh cửa nhỏ lấp sau một tấm thảm.

Ông ta bước uể oải, đi qua sát bên Angiêlic rồi quay lại nhìn nàng:

- Ủa, đây là người phụ nữ trang sức dây vàng!

Nàng nhìn lại một cách kiêu hãnh, và dự định đi tiếp, nhưng bị chặn lại:

- Vội thế! Để ta chiêm ngưỡng cái cửa lạ này. Vậy ra đây là phu nhân hết lòng yêu thương chồng kia đấy? Mà chồng nào kia chứ! Một chàng trai đẹp tuyệt trần!

Nàng nhìn gã kia với sự im lặng khinh bỉ. Hắn đưa mắt nhìn quanh rồi tóm lấy cổ tay nàng và đẩy nàng vào một góc dưới gầm cầu thang.

- Buông tôi ra! - Angiêlic nói.

- Chỉ một lát thôi, cô em xinh đẹp ạ. Nhưng chúng ta phải thanh toán xong món nợ nhỏ này trước đã.

Trước khi nàng kịp xét đoán xem hắn định giở trò gì, hắn đã giật ngửa đầu nàng ra phía sau và cắn mạnh vào môi nàng. Angiêlic kêu thét lên. Và nhanh như chớp, nàng giang tay tát mạnh vào má tên mất dạy. Cái tát vang lên trong phòng và có lẽ làm cho gã này choáng váng. Hắn lùi lại và đưa tay lên ôm má:

- Quả là cái tát của một con mẹ thợ giặt giặc cái!

- Để ta đi - Angiêlic nhắc lại - Nếu không, ta sẽ cào tan nát bộ mặt của anh ra, khiến anh không dám vác mặt ra châu Đức vua nữa.

Cầm thấy nàng sẵn sàng làm đúng lời hứa, gã kia đành lùi một bước nữa.

Angiêlic bỏ đi ra phía cửa. Đám người đã thưa đi nhiều. Cầm phần và xấu hổ, Angiêlic áp nhẹ khăn tay vào cái môi bị thương. Nàng nghĩ thầm:

- “Miễn là vết thương này không trông rõ mấy... Nếu anh Perắc hỏi, ta phải nói gì đây? Ta phải ngăn không để anh rút gươm đâm xuyên người con vật đó. Mặc dù có thể là anh ấy sẽ chỉ cười thôi. Anh đâu còn chút ảo tưởng nào về tư cách của bọn quý tộc miền Bắc này!”

Giữa đám người đông đúc xô đẩy nhau ở quảng trường trước lâu đài, nàng cố sức tìm kiếm cái kiệu và người đầy tớ của mình.

Bỗng có một cánh tay đưa ra nắm lấy nàng.

- Tôi đang tìm bạn đây, bạn thân yêu ạ - Đệ nhất Công nương, với vóc người cao lớn hiện ra bên nàng và nói - Tôi rất ân hận khi nhớ lại là mình đã nói toàn những câu ngốc nghếch trước mặt bạn mà chẳng biết rõ bạn là ai.

- Công nương không việc gì phải phiền lòng: cô đã không nói điều gì không đúng sự thật, hoặc không làm nức lòng người - Angiêlic đáp.

- Bạn là lòng tốt hiện thân. Được có một người láng giềng như bạn tôi thật vui sướng quá. Bạn sẽ cho tôi mượn ông thợ sửa tóc một lần nữa chứ? Bạn có thì giờ rảnh chứ? Hay ta ra bên ngoài, ngồi nghỉ ngơi dưới bóng râm và ném ít quả nho? Sao mà bọn người Tây Ban Nha lè mề thế?

- Tôi xin dành toàn bộ thì giờ để phục vụ Công nương. - Angiêlic nhún thấp chân cúi chào.

Sáng hôm sau, theo đúng chương trình, diễn ra cuộc đi thăm Đảo chim trĩ để xem Đức vua Tây Ban Nha ăn trưa. Cả đám quý tộc trong triều đình vua Luy 14 xô đẩy nhau lên các tàu, những đôi giày sang trọng của họ bị thấm nước sông, các vị phu nhân kêu the thé khi họ vế váy bước lên tàu.

Angiêlic trong bộ quần áo bằng xa tanh màu trắng và xanh lá cây thêu chỉ bạc, bị ông Pêghilanh bắt cóc đưa đến ngồi giữa một bà vương tước dí dỏm, ý nhị và ông Hầu tước Uymie. Đức ông trẻ cùng đi ở nhóm này. Ông ta không nhận được cười khi mô tả khuôn mặt sa sầm của Đức Vương huynh của mình khi bị buộc phải ở lại trên bờ sông thuộc đất Pháp. Theo phong tục, vua Luy 14 không được phép gặp công chúa Tây Ban Nha trước khi cuộc hôn lễ theo ủy nhiệm được tiến hành trên bờ sông thuộc đất Tây Ban Nha để trao vương miện Hoàng hậu nước Pháp cho công chúa. Chỉ sau đó, vua Luy 14 mới có quyền đích thân đến đảo Chim trĩ để ký kết hòa ước với Tây Ban Nha và đưa về nước thành quả chinh phục kỳ diệu của mình. Và lễ cưới thật sự sẽ được tiến hành tại Xanh Giăng đờ Luy do Giám mục địa phận Bayon làm phép cưới.

Các con tàu nhẹ lướt trên dòng sông phẳng lặng và cập bến.

Angiêlic bắt đầu thấy mệt vì những câu chuyện giữa đám quý tộc nông nổi và thích săn lùng những chuyện giật gân mà những thói hư đốn chỉ được che phủ bằng một lớp mỏng lịch sự quá cầu kỳ.

Nàng chợt nhớ tới chồng và tự hỏi thầm: lạ thật, ông Perắc đang ở đâu? Từ đêm hôm trước nàng không trông thấy chồng. Ông Perắc có ghé qua nhà để thay áo và cạo râu, nhưng lúc đó nàng hãy còn ở nhà Đệ nhất công nương. Bản thân nàng cũng phải thay áo ba hay bốn lần, lần nào cũng phải vội vã khiến thần kinh căng thẳng. Đêm qua nàng chỉ được nghỉ có vài giờ nhưng nhờ được uống rượu nho ngon trong bất cứ dịp nào, nàng vẫn thấy người tỉnh táo.

Cuối cùng nàng trông thấy ông Perắc trong đám đông đang chen chúc tại căn nhà ở giữa đảo, nàng len được tới chỗ chồng và lấy cái quạt giấy chạm vào ông. Ông cúi xuống nhìn nàng hơi lơ đãng:

- A, em đây ư?

- Em nhớ anh ghê gớm. Nhưng hình như anh trông thấy em mà cũng chẳng vui thích gì lắm. Hay là anh cũng chịu khuất phục trước cái thành kiến cho rằng việc hai vợ chồng yêu nhau là chuyện tếu cười? Em cho rằng anh ngượng vì em đây.

Ông Perắc lại mỉm cười chân thật và ôm ngang người vợ:

- Không phải thế, em yêu ạ. Nhưng thấy em đang ở giữa đám người tước cao chức trọng, tính tình dễ chịu như vậy...

- Vâng, dễ chịu lắm đấy! - Angiêlic nói nhại. - Từ hôm qua đến giờ, anh làm những cái gì nào?

- Anh gặp gỡ bạn bè, nói chuyện này chuyện nọ. A, em đã được thấy Đức vua Tây Ban Nha chưa thế?

- Chưa, chưa đâu.

- Vậy chúng ta hãy đi vào căn phòng kia. Người ta đang đặt bàn ăn, theo lễ tân của Tây Ban Nha. Vua nước này chỉ ăn có một mình thôi và phải tuân theo một nghi lễ rất phức tạp.

Phòng ăn này có treo nhiều bức thảm lớn trên tường minh họa lịch sử vương quốc Tây Ban Nha. Căn phòng đã chật ních người. Các nhà quý tộc của hai vương triều không chịu thua kém nhau về mặt xa hoa, lộng lẫy. Người Tây Ban Nha vượt người Pháp về đeo vàng và ngọc quý, những người Pháp lại trội hơn về kiểu ăn mặc đẹp và thanh nhã.

Bỗng cả gian phòng im bật: Đức vua Tây Ban Nha vừa bước vào. Angiêlic, người không được cao nên đã tìm cách trèo lên một cái ghế đầu để nhìn rõ hơn.

Vua Philip đệ tứ có nước da vàng búng. Ông thông thả bước tới bàn ăn với những bước chân của một người máy, đôi mắt mở to buồn bã không chớp. Hàm dưới nhô ra với cái môi đỏ, và mái tóc thưa thớt màu đồng tô đậm đáng dấp ốm yếu của ông. Thấm nhuần sứ mệnh vương giả vĩ đại Trời trao cho mình, ông chỉ làm những động tác nào được lễ tân đòi hỏi nghiêm ngặt. Bị những sợi dây ràng buộc của quyền lực làm tê liệt, cô độc, ngồi ở cái bàn nhỏ của mình, ông ăn từ tốn như một nghi lễ tôn giáo.

Lễ cưới theo ủy nhiệm diễn ra bên bờ sông thuộc đất Tây Ban Nha, tại Xanh Xêbaxchian, Đệ nhất công nương đem Angiêlic đi theo đến đó dự lễ.

Bên trong phố Xanh Xêbaxchian, đằng sau bàn thờ Chúa, có một cầu thang được trang trí bằng hàng nghìn cây nến, đặt trên các bậc lên cao dần tới gần mái.

Angiêlic nhìn thấy ở phía trên cao một người cao lớn mặc áo xa tanh tím và áo choàng lông chồn trắng đang đi trên một cái ban công bằng gỗ dát vàng. Đó là Tổng giám mục Phrôngtônac. Ông ta đang cúi người xuống lan can. Đôi mắt ông sáng lên một ý chí phá hoại mạnh mẽ. Ông đang nói chuyện với một người mà Angiêlic không trông thấy.

Đột nhiên lo ngại, nàng cố sức lách người qua đám đông đi về phía ông ta. Tới gần nàng trông thấy ông Perắc ở chân cầu thang đang ngược bộ mặt cười mỉa mai nhìn ông Tổng giám mục:

- Thưa ông Tổng giám mục, tôi mến ông. - Ông Perắc nói sẽ - tôi khâm phục ông. Ông có sự chân thực và sự độc ác của một người trong sạch. Tôi nhìn thấy được những ngọn lửa của Tòa án giáo hội bùng sáng trong đôi mắt ông. Vậy thì chắc ông sẽ không chịu buông tha tôi, phải không?

- Vĩnh biệt ông, - Ông tổng giám mục mím chặt môi nói.

- Vĩnh biệt, ông Phuncờ Nơiy.

Những cây nến chiếu sáng khuôn mặt ông Perắc. Đôi mắt ông mở to nhìn ra phía xa.

- Cái gì vừa xảy ra thế, anh? - Angiêlic thì thầm hỏi chồng.

- Có gì quan trọng đâu, em xinh đẹp của anh. Câu chuyện tranh cãi lâu đời của ông ta với anh ấy mà...

Vua Tây Ban Nha, mặt tái nhợt như một bóng ma, đang bước đi theo tuyến trung tâm của Nhà thờ, đơn giản, không có nghi lễ rườm rà, tay trái dắt Công chúa. Nước da công chúa rất trắng, vì được các cung điện thâm nghiêm ở Madrid bảo vệ. Công chúa có đôi mắt xanh, mớ tóc mượt mà nhạt màu có kết thêm những bím tóc giả cho bông lên. Từ người công chúa toát ra vẻ phục tùng và hiền hòa.

Vua Philip đệ tứ dắt con tới trước bàn thờ Chúa. Đến công chúa quỳ xuống. Nhà quý tộc Tây Ban Nha Đôn Luy đờ Harô - người làm lễ cưới công chúa theo ủy nhiệm của vua nước Pháp đứng bên công chúa, nhưng hơi xa một chút. Khi đã đến lúc trao đổi lời tuyên thệ, công chúa Tây Ban Nha và Đôn Luy đờ Harô cùng giơ tay ra cho nhau, nhưng hai bàn tay không chạm vào nhau. Và công chúa đặt bàn tay vào tay Vua

cha và hôn Vua. Những giọt nước mắt chảy trên đôi má màu ngà của Vua.

30. Chương 25

CHƯƠNG 25

- Ông có đồng ý hát cho chúng ta nghe không? - Đức vua hỏi.

Ông Perác nhăn mặt. Ông ta nhìn vua Luy 14 một cách kiêu kỳ, đôi mắt tròn xoe, tưởng chừng Đức vua chỉ là một người lạ mà chưa có ai giới thiệu với ông. Angiêlic run sợ, vội nắm tay chồng:

- Anh hát cho em nghe đi! - nàng thì thầm

Bá tước Perác mỉm cười, rồi ra hiệu cho ông Angđigiô, ông này chạy vội ra phía ngoài.

Tối chiều dãi sắp kết thúc. Bên cạnh Thái hậu, giáo chủ, Đức vua và em trai vua, là công chúa Tây Ban Nha, ngồi cứng đờ, mắt nhìn xuống, đối diện với người chồng mà các nghi lễ tổ chức hôm sau sẽ gắn bó với cô. Lễ tiễn biệt công chúa với đất nước Tây Ban Nha đã kết thúc. Vua cha Philip đệ tứ cùng các nhà quý tộc tùy tùng đã đau buồn chia tay công chúa lên đường trở về thủ đô Madrit, để lại trên đất Pháp cô công chúa kiêu hãnh và trong trắng như một biểu hiện thiện chí hòa bình mới.

Giôvani, anh nhạc công kéo vĩ cầm thấp nhỏ, rẽ đám đông các vị quý tộc đi vào và trao cho Bá tước Perác cây đàn ghi ta và chiếc mặt nạ nhung của ông.

- Tại sao ông đeo mặt nạ? - Đức vua hỏi.

- Tiếng nói của tình yêu không có một khuôn mặt nào, - Ông Perác trả lời - và khi mà những con mắt yêu đương của các phu nhân bắt đầu mơ mộng, thì không nên để cho bất cứ cái gì xấu xí làm phiền lòng họ.

Ông chơi một khúc đàn dạo đầu rồi cất tiếng hát, xen lẫn những bài ca xưa cũ bằng tiếng Óc với những khúc hát yêu đương mới đang thịnh hành.

Cuối cùng, vẫn vươn thẳng thân hình cao lớn của mình, ông tiến đến ngồi gần công chúa Tây Ban Nha và bắt đầu hát một ca khúc dân dã của nước này xen lẫn những tiếng kêu khàn khàn bằng ngôn ngữ Ả-rập, một bài ca thể hiện tình cảm say mê rực lửa của dân vùng bán đảo Ibêrich. Khuôn mặt buồn tẻ ửng hồng lên niềm xúc động, công chúa ngước hai hàng mi và đôi mắt sáng long lanh. Đồng thời trên khuôn mặt công chúa hiện lên vẻ hơi sợ sệt, khi cô nhìn quanh mình thấy toàn là những người Pháp còn xa lạ.

- Ông đã thu hút tâm hồn chúng tôi! - Đức vua khen ngợi người hát. Tôi chỉ ước muốn một điều: đó là được nhiều dịp nghe ông hát.

Đôi mắt ông Perác sáng lên khác thường đằng sau chiếc mặt nạ:

- Tâu hoàng thượng, còn ai mong ước điều đó hơn bản thân tôi nữa. Nhưng có được như vậy không, điều đó hoàn toàn tùy thuộc vào Hoàng thượng, phải không ạ?

Angiêlic thấy hình như Đức vua hơi cau mày:

- Đúng vậy. Ta hài lòng nghe thấy ông nói thế, ông Perác ạ. - Vua nói hơi xẵng giọng.

Khi hai người trở về đến nhà nghỉ lúc đêm khuya, Angiêlic vội bỏ ngay áo dài không đợi cô hầu đến giúp, rồi gieo mình xuống giường và thở dài nhẹ nhõm:

- Em kiệt sức rồi. Em nghĩ là mình chưa quen được với lối sống

Bá tước Perác ngã người trên giường cạnh vợ, không trả lời.

- Nếu em không ngủ đi được một chút, thì mai em sợ sẽ quy mất ngay giữa lúc cuộc lễ còn dở dang. - Angiêlic vừa nói vừa ngáp.

- Ngủ đi, em yêu. - Ông Perắc thì thảo.

Khi thức giấc, nàng tưởng như chồng mình vẫn nằm nguyên không động đậy suốt từ lúc mình ngủ thiếp đi, vì thấy ông Perắc vẫn đang nhìn mình. Nàng mỉm cười với chồng.

Trời đã lạnh. Đêm tối vẫn chưa tan nhưng bầu trời đã nhuộm màu xanh lá cây thẫm trước khi rạng đông. Vẫn còn ngái ngủ, Angiêlic vươn tay ra với chồng, và cánh tay hai người ôm lấy nhau.

Khi cuối cùng hai vợ chồng rời nhau ra, mệt mỏi và thỏa mãn, mặt trời đã lên cao.

Chị hầu Macgô đập cửa:

- Phu nhân, thưa phu nhân! Đã muộn rồi. Nhiều cỗ xe đã bắt đầu đi ra phía nhà thờ lớn, nếu chậm, ta sẽ không còn chỗ nữa để chờ xem đám diễu hành.

Đoàn người diễu hành không đông, đi đầu là Hoàng thân Côngđê, lộng lẫy và dữ dội, người cầm đầu của phong trào Phrôngđờ, mà sự có mặt trong ngày lễ tốt lành này xác nhận quyết tâm của cả hai bên để cho mọi chuyện cũ được lãng quên đi.

Tiếp đến là Giáo chủ Madaranh trong bộ hồng y phấp phới.

Đi bộ cách một quãng sau là Đức vua mặc bộ áo gấm, thêu kim tuyến, có nhiều tấm đăng ten đen tô điểm thêm. Đi hộ vệ hai bên Vua là Hầu tước Uymie và ông Pêghilanh Lôđăng, chỉ huy hai đại đội cận vệ quý tộc, mỗi người cầm một chiếc gậy chỉ huy xanh lơ.

công chúa Tây Ban Nha nay là Hoàng hậu mới của nước Pháp, có hai vị hộ vệ là Đức ông em trai vua ở bên phải và hiệp sĩ danh dự, ngài Bécôngvin ở bên trái. Áo dài của Hoàng hậu bằng vóc thêu chỉ bạc, ngoài có tấm áo choàng nhung tím thêu hoa huệ bằng kim tuyến.

Thái hậu mang mạng đen thêu chỉ bạc, bước theo sau vua và Hoàng hậu, chung quanh có nhiều phu nhân tùy tùng và nhiều lính cận vệ.

Đi cuối đoàn diễu hành là công nương Môngpăngxiê, “bà chúa nhẹ dạ của vương quốc” mặc toàn đồ đen nhưng được tô điểm bằng hai mươi vòng ngọc trai.

Angiêlic tận mắt trông thấy cặp vợ chồng vương giả trẻ tuổi nằm yên không động đậy tựa một cặp búp bê bằng sáp phủ bằng những tấm chăn thêu đăng ten ngay trước mắt một đám đông. Nàng tự hỏi: đôi vợ chồng này mới được gặp nhau từ hôm qua thôi, nay lại phải ra mắt trước công chúng, đứng đờ trong lộng lẫy xa hoa và kiêu kỳ với cương vị tôn quý của hoàng gia; rồi đây, khi mà Thái hậu tuân theo tục lệ đã hạ tấm rèm xuống cái giường lộng lẫy của Nhà vua để che hai người, thì đôi vợ chồng này làm sao có thể quay vào âu yếm nhau được?

Trong khi bước chân xuống cầu thang ra ngoài, các nhà quý tộc và các phu nhân trao đổi những câu pha trò táo bạo. Angiêlic liên tưởng tới chồng và nghĩ rằng ông Perắc luôn luôn dịu dàng, kiên nhẫn với mình. Vậy anh ấy ở đâu nhỉ? Nàng chưa trông thấy chồng suốt một ngày nay rồi.

Tại phòng đợi của dinh Vua, ông Pêghilanh Lôđăng tiến tới gặp Angiêlic, hơi hốt hển hỏi nàng:

- Đức lang quân của phu nhân đâu rồi?

- Chính tôi cũng đang tìm nhà tôi.

- Lần mới nhất phu nhân thấy ông nhà là bao giờ vậy?

- Tôi chia tay với nhà tôi sáng nay để tới nhà thờ lớn cùng với Công nương. Còn bản thân nhà tôi thì đi với Ngài Gramông. Sau đó, phu nhân chưa gặp lại ông nhà ư?

- Chưa mà, tôi vừa nói mà. Ông trông có vẻ bối rối lắm. Ông có điều gì cần gặp nhà tôi ư?

- Nào ta hãy cùng đi đến dinh Công tước Gramông.

- Có cái gì xảy ra chẳng?

Ông Pêghilanh không trả lời. Khuôn mặt ông đã mất đi vẻ tươi cười thường lệ.

Tới dinh công tước Gramông, vị đại quý tộc này đang ăn trưa với một đám bạn bè: ông nói rằng Bá tước Perắc đã chia tay ông sáng nay từ sau lễ Mixa ở Nhà thờ.

- Bá tước lúc ấy chỉ có một mình ư? - Ông Lôđăng hỏi.

- Sao lại một mình? Lúc ấy tên người hầu da đen đi theo ông ta.

- Thôi ta đi nào, phu nhân! - Ông Lôđăng bảo Angiêlic.

Đến quán rượu, ông Angđigiô khó khăn lắm mới ra được khỏi cái bàn ở đó tụ tập những nhà quý tộc cao quý hàng đầu đất Gaxcônơ và Lănggơđốc. Ông ta cho biết: không ai trông thấy ông Perắc cả.

Angiêlic lại đi theo ông Lôđăng qua các phố hẹp chật ních người. Hai người đi vào hết nhà này đến nhà khác, hỏi dò tin, rồi lại đi tiếp.

Bá tước Perắc đã biến mất.

Angiêlic bỗng nhiên túm chặt lấy ông Pêghilanh và buộc ông ta phải nhìn thẳng vào mình:

- Thôi đủ rồi, ông Pêghilanh ạ. Ông hãy nói đi. Tại sao ông lại lo lắng về chồng tôi đến thế? Ông biết điều gì chẳng?

Ông ta thở dài, và kín đáo gỡ bỏ mớ tóc giả rồi lau mồ hôi trán:

- Tôi không hề biết điều gì cả. Một nhà quý tộc trong đội hầu cận của Đức vua thì không bao giờ được phép biết điều gì cả. Biết điều gì thì anh ta có thể phải trả giá quá đắt. Nhưng, gần đây tôi đã bắt đầu ngờ rằng đang có một âm mưu gì được chuẩn bị chống lại Phu quân của bà.

Ông Lôđăng ghé sát vào tai nàng thì thầm:

- Tôi sợ rằng họ có thể tìm cách bắt ông nhà.

- Bắt ông ấy? - Angiêlic nhắc lại - Nhưng vì cớ gì?

Ông ta làm động tác tỏ ra rằng mình không biết

- Ông điên mất rồi! - Angiêlic nói - Ai có thể ra lệnh bắt ông ta?

- Đức vua, cố nhiên rồi.

- Vua có bao nhiêu điều cần phải nghĩ đến, chứ sao lại ra lệnh bắt người đứng vào một ngày như thế này! Điều ông vừa nói là không có cơ sở.

- Tôi cũng hi vọng là như vậy. Đêm qua, tôi đã cho người đưa tin đánh động cho ông nhà, lúc đó vẫn còn đủ thì giờ cho ông ta nhảy lên lưng ngựa chạy thoát. Thưa phu nhân, có hoàn toàn chắc chắn là đêm qua ông ta còn ở nhà với Phu nhân không?

- Vâng, có, hoàn toàn chắc chắn như vậy. - Nàng đáp và hơi đỏ mặt lên.

- Vậy là ông ta đã không hiểu. Một lần nữa ông ta lại liều lĩnh đánh bạc, đùa giỡn với số mệnh!

- Ông Pêghilanh! Ông làm tôi phát điên mất! - Angiêlic kêu lên và lay người - Tôi cho rằng ông đang đùa với tôi.

- Chao ôi!

Ông kéo nàng lại gần mình với sự suồng sã của một người quen gần gũi với phụ nữ, rồi áp chặt má mình vào má cô:

- Em yêu, tôi là con người hư hỏng, nhưng làm đau lòng cô em thì là điều tôi không bao giờ làm nổi. Dù sao sau Đức vua thì không có ai mà tôi lại yêu mến bằng Bá tước Perắc! Nhưng chúng ta không nên hoảng hốt, bạn thân mến ạ. Ông ta có thể đã trốn thoát rồi.

- Nhưng dù sao... Angiêlic kêu lên.

Ông Lôđăng kiên quyết bắt nàng im đi.

- Nhưng dù sao chẳng nữa. - nàng nói tiếp với giọng nhỏ hơn, - vì có gì Vua lại muốn bắt anh ấy? Mới đêm qua, vua còn trò chuyện với anh ấy rất tử tế mà, và bản thân tôi cũng nghe lỏm được một câu chuyện trong đó Đức vua đã không che giấu lòng quý mến đối với Perắc mà.

- Than ôi! Quý mến ư... Còn lợi ích quốc gia... Còn những tác động... Không phải là thẩm quyền của chúng ta, những nhà quý tộc nghèo hèn, có thể quyết định được những cảm nghĩ của Đức vua! Hãy nhớ đây là một học trò nhỏ của ông Madaranh, người đã nói về ông ta như sau: “Ông vua này khởi đầu thì chậm trễ, nhưng sẽ đi xa hơn tất cả mọi người khác”.

- Ông có nghĩ là ... đó có thể là một mưu mô gì đó của Đức cha Phrôngtônacc, tổng giám mục địa phận Tuludơ không?

- Tôi không biết gì hết. Tôi không biết gì hết...- Ông Pêghilanh luôn miệng nhắc lại.

Ông ta đi hộ vệ Angiêlic về nhà và bảo nàng rằng ông sẽ tiếp tục đi hỏi tin và sáng hôm sau sẽ đến thăm nàng. Khi đến gần nhà nghỉ, Angiêlic nảy ra hi vọng mơ hồ rằng không chừng chồng nàng đang ngồi chờ nàng ở đấy. Nhưng về phòng mình, nàng chỉ thấy chị hầu Macgô ngồi trông cho đứa con nhỏ Phờlôrimông của nàng ngủ, cùng với bà cô già lão đã bị nàng quên hẳn đi giữa những ối hội hè tấp nập. Những người giúp việc khác của nàng đều đã ra ngoài phố dự vũ hội.

Angiêlic gieo mình với cả quần áo xuống giường, đầu óc quay cuồng.

- “Mai ta mới có thể suy nghĩ được”. - nàng nghĩ bụng rồi lăn ra ngủ rất say.

Nàng giật mình thức giấc vì có tiếng kêu gọi to ở ngoài phố:

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

Mặt trăng còn rọi sáng trên những mái nhà bằng của các nhà trong thành phố. Tiếng reo hò và ca hát vẫn văng lại từ bên cảng và quảng trường trung tâm: nhưng khu vực này thì yên tĩnh và hầu như mọi người đều đã đi ngủ vì mệt phờ.

Angiêlic chạy vội ra ban công và trông thấy anh da đen Cuaxi-Ba đứng dưới ánh trăng.

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

- Chờ một chút, tôi xuống đây.

Nàng chạy bổ xuống, thấp một cây nến ở phòng đợi rồi mở cửa ra. Anh người hầu da đen luồn vào nhà, nhanh nhẹn như con sóc. Đôi mắt anh sáng long lanh một cách khác thường, và nàng nhìn thấy anh run rẩy tựa như vì quá sợ hãi.

- Anh ở đâu về thế?

- Từ đằng kia. - Anh ta chỉ tay một cách mơ hồ. - Tôi cần một con ngựa. Cần một con ngựa ngay bây giờ!

Hàng rào trắng sáng lóe trong một cái nhẵn nhừ dữ tợn.

- Chúng tấn công ông chủ - anh người hầu thì thào - vậy mà tôi lại không có thanh gươm lớn trong tay! Trời ơi! Tại sao đúng ngày hôm nay tôi lại không mang cây gươm ấy theo người chứ?

- Ý anh muốn nói gì vậy: chúng tấn công? Cuaxi-Ba, ai tấn công?

- Thưa bà chủ, tôi không biết được. Làm sao tôi biết được, một tên nô lệ khốn khổ như tôi? Một thanh niên tùy tùng đem đến cho ông chủ một mảnh giấy gì đó. Ông chủ liền đi ngay. Tôi đi theo. Lúc ấy, không có nhiều người trong sân ngôi nhà đó, chỉ có một cỗ xe ngựa mà các cửa sổ đều thả rèm đen. Có mấy người xuống xe và bao vây ông chủ. Ông chủ rút gươm ra. Lại thêm nhiều người đến, chúng xúm vào đánh ông tới tấp. Rồi chúng lôi ông lên cỗ xe. Tôi kêu to lên. Tôi bám vào thành xe. Hai tên đầy tớ cũng đã leo lên đứng ở phía sau cỗ xe, trên trục xe. Chúng đánh tôi thẳng tay cho đến khi tôi ngã xuống; nhưng tôi cũng đã kéo một đứa ngã xuống và tôi bóp cổ thằng này.

- Anh bóp cổ hắn ư?

- Với hai bàn tay tôi, như thế này đây! - Anh da đen mở rộng hai bàn tay rồi khép chặt lại, thành một cái kẹp cứng như thép - Tôi chạy đuổi theo xe ngựa rất xa. Mặt trời nóng gay gắt quá, lưỡi tôi khô và cứng đờ ra, tôi khát nước ghê gớm!

- Anh vào trong nhà uống nước đi, chuyện sẽ kể tiếp sau cũng được.

Nàng đi cùng anh ta vào chuồng ngựa; ở đó anh nhắc một xô nước lên uống một hơi dài, rồi anh quệt môi nói:

- Bây giờ tôi sẽ lấy một con ngựa và sẽ đuổi theo bọn chúng. Tôi sẽ chém chết tất cả chúng bằng thanh gươm to này của tôi.

Anh người hầu lục tìm trong đồng rơm rút ra gói hành lý mỏng nhẹ của mình. Trong khi anh cởi bỏ bộ quần áo xa tanh bị xé rách và bê hết những bùn dơ mắc vào một bộ chế phục giản dị hơn của một gia nhân, Angiêlic nghiêng chặt hàm răng, đến một ngăn chuồng tháo dây buộc con ngựa của anh da đen. Những cọng rơm cứng đâm vào gan bàn chân, nhưng nàng không quan tâm chút nào. Nàng tưởng như mình đang sống trong một cơn ác mộng, trong đó mọi cái đều diễn ra chậm chạp, quá chậm chạp...

Nàng đứng lặ người da đen phi ngựa vút đi. Những móng ngựa bổ nhanh trên những hòn sỏi lát đường cái làm tóe lửa. Tiếng vó ngựa phi nước đại nhỏ dần, trong lúc những tiếng động khác vang lên sống động giữa buổi sáng trong trẻo: đó là những tiếng chuông nhà thờ cầu nguyện buổi sáng sớm, trong buổi lễ tạ ơn chúa.

Đêm hôn lễ của Nhà vua đang đi dần đến kết thúc. Công chúa Mari Têrêda đã trở thành Hoàng hậu nước Pháp.

31. Chương 26

Triều đình trở về Pari qua những vườn cây ăn quả đã trở hoa và vùng nông thôn. Bằng qua những cánh đồng lúa mì mới trồng, đoàn lữ hành kéo dài một chuỗi các cỗ xe sáu ngựa kéo và những xe ngựa chở hành lý bao gồm cả giường nằm, hòm xiểng và các bức thảm, những con la chất đầy hàng, có những người đầy tớ cùng những lính cảnh vệ cưỡi ngựa đi hộ vệ. Angiêlic cũng theo đoàn xe ngựa của triều đình về Pari.

- Vì không có ai thông báo điều gì cho phu nhân, thì ta cứ giữ thái độ bình thường như không hề có chuyện gì xảy ra cả. - Đó là lời khuyên của ông Pêghilanh - Bá tước có ý định lên Pari, vậy nên phu nhân cũng đi Kinh đô. Tới đó, mọi điều sẽ được sáng tỏ. Dù sao, đây có thể chỉ là một sự hiểu lầm thôi mà.

- Nhưng chính ông đã được biết chuyện gì rồi, ông Pêghilanh?

- Không, không... tôi không biết gì cả.

Nói rồi ông ta vội vã bỏ đi, đôi mắt lộ vẻ bối rối, để đến đóng vai hề giải trí cho Vua.

Sau khi đã yêu cầu hai nhà quý tộc Angđigiô và Xécbalô đi hộ vệ mình, Angiêlic đã cho một nửa số người giúp việc quay về Tuludơ. Nàng chỉ giữ lại một cỗ xe ngựa và một xe chở hành lý[U1]

, một cô bé canh nôi cho đứa con nhỏ Phờlôrimông, ba người đầy tớ trai và hai người đánh xe ngựa. Đến phút cuối, ông thợ sửa tóc Binê và anh chàng nhạc công trẻ tuổi Giôvani đều khẩn khoản xin Angiêlic cho đi theo. Cuối cùng nàng đành đồng ý.

Nàng vẫn mỉm cười để giữ lấy bề ngoài tự nhiên, cố bám lấy câu an ủi của ông Pêghilanh: “Tất cả chỉ là sự hiểu lầm”.

Sự thật, chỉ trừ việc Bá tước Perác bỗng dưng mất tích như tan biến trong không khí, hình như chưa có điều gì thay đổi cả: chưa thấy lan truyền tin đồn đại gì về chuyện Bá tước có thể bị Đức vua ghét bỏ. Đệ nhất công nương Môngpăngxiê vẫn tranh thủ mọi cơ hội để trò chuyện thân mật với người phụ nữ trẻ này.

Mọi người đều hỏi chuyện Angiêlic về ông Perác một cách rất tự nhiên. Cuối cùng Angiêlic đành nói rằng chồng mình đã đi trước về Pari để chuẩn bị đón nàng tới.

Kể từ lúc rời khỏi Xanh Giăng đờ Luy, nàng cố tìm cách tới gần Tổng giám mục Phrôngtơnac mà không được. Ông này đã trở về Tuludơ rồi.

Có những lúc nàng nghĩ rằng nàng đang nằm mơ, và nàng tự lừa dối mình bằng những hi vọng đầy ảo tưởng, có lẽ ông Perac lúc này đã quay về Tuludơ rồi.

Tới vùng lân cận thành phố Đắcxơ, giữa lúc đoàn xe ngựa đang lặn bánh qua miền đất cát nóng bỏng xứ Lãngđờ, một sự việc ghê gớm đã làm nàng giật mình quay trở về với thực tế bi đát. Dân trong một làng bên cạnh đến hỏi đoàn lữ hành rằng có thể để cho vài người lính cảnh vệ giúp họ trong việc lùng bắt một người da đen quái dị mà dân cả vùng này đang truy đuổi.

Hầu tước Angđigiô phi ngựa tới cỗ xe của Angiêlic và thì thầm bảo nàng rằng kẻ bị săn đuổi này chính là Cuaxi-Ba. Không còn nghi ngờ gì nữa. Nàng nói là để mình gặp những người dân làng. Câu chuyện của họ xác nhận nỗi lo ngại của nàng. Phải, cách đây hai ngày, những người chăn cừu nghe thấy những tiếng kêu và tiếng súng nổ ở đường cái. Khi họ chạy đến còn kịp trông thấy cỗ xe ngựa bị một người da đen cưỡi ngựa tiến công, người ấy tay vung một lưỡi gươm cong giống như gươm của người Thổ Nhĩ Kỳ. May sao những người trên cỗ xe lại có một khẩu súng lục. Người da đen chắc là bị trúng đạn nên đã bỏ chạy.

- Những ai đi trên cỗ xe đó? - Angiêlic hỏi.

- Chúng tôi không rõ. - Họ trả lời - các tấm rèm ở cửa xe đều buông kín chỉ có hai người đi hộ vệ. Một trong hai người hộ vệ đã bị con quái vật da đen chặt đầu. Những người trong cỗ xe cho chúng tôi một đồng tiền vàng để chôn cất người hộ vệ bị chặt đầu.

Hôm sau, khi số đông trong đoàn khách đi đường buộc phải dừng lại cắm trại nghỉ đêm trong những làng chung quanh thành phố Boocđô, Angiêlic mơ thấy lại có người gọi mình bằng tiếng kêu dễ sợ:

- Phu nhân! Thưa phu nhân!

Angiêlic quần quai trong chăn một lúc rồi mới tỉnh dậy được. Giường của nàng được đặt trong căn phòng độc nhất của trang trại này, còn những người chủ nhà ngủ ở chuồng bò. Angiêlic trông thấy chị hầu Macgô đã dậy rồi và đang mặc quần áo.

- Chị đi đâu đấy?

- Cuaxi-Ba đấy. Tôi chắc chắn là anh ta - Chị hầu to béo thì thào.

Angiêlic vội nhảy ra khỏi giường. Hai người thận trọng mở cánh cửa ọp ẹp. May mắn là đêm còn tối như bưng.

- Cuaxi-Ba, vào đây! - hai người thì thào.

Có cái gì động dậy, rồi một thân hình to lớn lao đảo vấp phải ngưỡng cửa. Hai phụ nữ đỡ cho người đó ngồi xuống một chiếc ghế dài. Dưới ánh sáng ngọn nến, họ nhìn thấy người kia mặt hốc hác, quần áo đầy vết máu. Đã ba ngày, anh ta phải lê cái thân hình bị thương tích đi lang thang khắp vùng cồn cát. Chị Macgô lục lạo trong các hòm xiềng, lấy ra chai rượu mạnh đưa cho anh ta uống mấy hớp. Sau đó anh ta mới thở được ra hơi.

- Chỉ được một cái đầu, bà chủ ạ. Tôi chỉ chặt được một cái đầu thôi.

- Thế là giỏi rồi, tôi đoán chắc với anh như vậy. - Angiêlic khẽ cười đáp.

- Tôi bị mất thanh gươm to ấy và con ngựa của tôi.

- Anh sẽ được nhận gươm và con ngựa khác. Thôi, anh đừng nói chuyện nữa. Bây giờ anh đã về được đây với chúng tôi rồi, đó là điều quan trọng nhất. Khi nào ông chủ về trông thấy anh, ông ấy sẽ khen. - Cừ khôi lắm, Cuaxi-Ba ạ.

- Thế ta có gặp lại ông chủ không?

- Chúng ta sẽ gặp lại ông chủ. Tôi xin bảo đảm với anh như vậy.

Vừa nói, nàng vừa xé ít vải ra thành những dải hẹp để băng vết thương ở cổ anh ta. Nàng sợ viên đạn còn nằm ở đó, dưới xương cổ. Nhưng nhìn thấy một vết thương khác dưới nách anh, nàng hiểu rằng viên đạn đã thoát ra ngoài theo lối đó. Nàng đổ rượu trắng lên hai vết thương và quấn băng thật chặt.

- Bây giờ ta phải làm gì với con người này, thừa phụ nhân! - chị Macgô sợ hãi hỏi.

- Giữ anh ta ở chỗ chúng ta, cố nhiên rồi! Cho anh ta một chỗ ngồi trên xe chở đồ.

Cỗ xe ngựa lặn bánh qua cánh rừng Rămbiê. Angiêlic buồn ngủ vì trời nóng ghê gớm. Bé Phêlôrimông ngủ trong lòng chị hầu Macgô. Một tiếng nổ rất mạnh bỗng làm cho cả mấy người đều giật nảy mình. Cỗ xe bị va chạm cực mạnh. Angiêlic thấy thoáng hiện ra trước mắt một vực thẳm. Trong làn bụi mù, cỗ xe bị lật đổ úp kêu răng rắc thật khủng khiếp. Bé Phêlôrimông kêu thét, người nó bị đè một phần dưới thân cô hầu gái nhỏ.

Angiêlic cố gượng ngồi thẳng dậy bên trong cỗ xe bị lật và giữ lấy bé Phêlôrimông. Bỗng nhiên cửa xe được tungà khuôn mặt Công tước Pêghilanh Lôđăng cúi xuống nhìn qua cửa:

- Không có ai bị thương chứ? - Vì xúc động, ông lại nói bằng giọng miền Nam lơ lớ.

- Ai cũng kêu thét, nên tôi đoán là mọi người đều còn sống. Angiêlic đáp.

Bản thân nàng bị mảnh kính vỡ vào, cánh tay bị một vết xước nhỏ, nhưng không lấy gì làm nặng. Nàng trao đứa bé cho ông Lôđăng, Công tử Luvinhì cũng tới giúp nàng lách ra khỏi xe. Ra tới đường, nàng vội vã ôm lấy con, dỗ dành. Đứa bé vẫn kêu thét inh ỏi, không thể nghe được gì cả.

- Nhưng điều gì vừa xảy ra thế? - Angiêlic hỏi ngay khi bé Phêlôrimông đã bớt kêu khóc.

Người đánh xe ngựa trông có vẻ sợ khiếp vía, nàng hỏi:

- Bác say rượu và buồn ngủ à?

- Không, thừa phụ nhân, tôi cam đoan như vậy. Đúng là tôi thấy nóng quá, nhưng tôi vẫn giữ cương ngựa thật chắc tay. Mấy con ngựa đang chạy tốt, thì bỗng có hai người trong đám cây nhảy xổ ra: một tên có khẩu súng lục. Nó bắn chỉ thiên làm lũ ngựa hoảng lên, lùi lại đột ngột. Thế là cỗ xe lật nhào xuống hố. Một trong hai tên kia đã nắm được một cái hàm thiếc của ngựa, tôi lấy roi ngựa quất thật mạnh vào hắn. Tên thứ hai lại nạp đạn vào khẩu súng ngắn, rồi lại gần nhả đạn vào xe. Lúc đó cái xe ngựa chở hành lý đi tới, rồi các vị quý tộc cưỡi ngựa cũng đến. Hai tên cướp vội bỏ chạy...

- Thật là một câu chuyện kỳ lạ. - Công tước Lôđăng nói. - Khu rừng này được canh gác và bảo vệ. Nhiều trung sĩ đã được phái đến để truy lùng tất cả các bọn cướp đường trước khi Đức vua đi qua. Mấy tên cướp vừa rồi hình dáng thế nào?

- Tôi không biết ạ, thưa Đại nhân, chúng không phải là bọn cướp đường, tôi tin chắc như vậy. Chúng có vẻ ăn mặc tử tế, râu tóc sạch sẽ gọn gàng. Tôi chỉ có thể nói chắc được rằng chúng giống những người hầu trong nhà quý tộc nhiều hơn.

Một cỗ xe nặng đi qua các nhóm người xúm đông xúm đỏ bên đường và dừng lại. Công nương Môngpăngxiê nhô đầu ra ngoài cửa sổ hỏi:

- Có phải các quý vị ở xứ Gaxcônơ đang làm ồn ào đấy không? Phải chăng các vị nói oang oang để làm hoảng sợ các loài chim chóc ở vùng này?

Công tước Lôđăng vội chạy đến trước cửa cỗ xe cúi chào lia lịa. Ông ta kể lại sự cố đã làm lật nhào cỗ xe của phụ nhân Perắc, phải mất một ít thời gian để sửa lại cỗ xe rồi mới cho xe đi tiếp được.

- Vậy thì hãy để phụ nhân Perắc lên xe này với chúng tôi! - Đệ nhất công nương nói to. - Hãy đi mời phụ nhân hộ tôi, ngài Pêghilanh nhỏ nhắn của tôi. Lên đây nào, bà bạn thân yêu. Xe này còn cả một cái ghế dài còn trống. Phụ nhân sẽ rất thoải mái với cháu bé ở đây. Tội nghiệp cháu nhỏ, thiên thần đáng thương!

Công nương đích thân giúp Angiêlic lên xe và ổn định chỗ ngồi.

Angiêlic bối rối nhận ra rằng người ngồi ở ghế sau của cỗ xe, bên cạnh công nương Môngpăngxiê, không phải ai khác chính là Thái hậu.

- Xin bệ hạ tha lỗi cho tôi.

- Không có gì phải xin lỗi, phu nhân ạ. - Thái hậu An đôtơrix trả lời rất dịu dàng. Công nương mời phu nhân lên ngồi cùng xe với chúng tôi là phải lắm. Một điều làm tôi phiền lòng, đó là chuyện của bọn người có vũ khí tiến công vào phu nhân.

Angiêlic bây giờ mới cảm thấy ảnh hưởng của cơn choáng. Người lạ kia đã chĩa súng bắn thẳng vào cửa sổ xe. Quả là nhờ một phép lạ, không một ai trong xe bị trúng đạn. Angiêlic ôm chặt bé Phêlôrimông vào lòng. Nàng nhận thấy con mình đã gầy đi nhiều, và tự trách mình có lỗi: con nàng đã nhụt người vì những cuộc đi đường liên miên không bao giờ dứt.

Angiêlic cảm thấy mình cô đơn quá. Nàng không thể tin tưởng vào ai được. Những i quan hệ hào nhoáng ở triều đình chẳng có chút giá trị nào cả. Bất cứ người nào, háo hức cầu cạnh sự che chở và những món bổng lộc bao nhiêu, thì lại càng quay ngoắt đi lánh xa nàng nhanh chóng bấy nhiêu, chỉ sau lời nói bóng gió đầu tiên về sự thất sủng của chồng nàng ở triều đình. Hầu tước Angđigiô thì tận tụy đấy, nhưng nhẹ dạ, nông nổi biết chừng nào!

Nhưng thật ra, điều đó không có gì quan trọng. Điều quan trọng hơn cả là tới được Pari. Tại đó, nàng sẽ có miếng đất vững vàng để dừng chân. Nàng sẽ ổn định chỗ ở tại tòa biệt thự đẹp thuộc quyền sở hữu của Bá tước Perắc ở khu phố Xanh Pôn. Sau đó nàng sẽ bắt đầu công việc điều tra để tìm hiểu số phận của chồng mình.

32. Chương 27

Angiêlic tưởng mình đã tới Pari trong khi cỗ xe của nàng hãy còn lăn bánh ở vùng ngoại ô. Xe vừa mới qua cửa ô Xanh-Ônôrê, nàng đã thấy thất vọng vì những đường phố chật và bùn lầy.

Cỗ xe của Angiêlic được ông Angđigiô cưỡi ngựa đi hộ vệ và có một xe ngựa chở hàng cùng hai người ở cưỡi ngựa theo sau, phải mất hơn hai giờ mới đến khu phố Xanh Pôn. Cuối cùng xe đã tới phố Bôtrây và đi chậm lại.

Đoàn xe ngựa dừng lại bên ngoài một cái cổng lớn bằng gỗ thanh ghép mắt cáo, có khóa sắt và tay nắm để đập cửa bằng đồng đen.

Một người đầy tớ đến mở cửa xe.

- Chúng ta đã tới nơi, phu nhân ạ. - Hầu tước Angđigiô nói.

Ông ta vẫn ngồi trên lưng ngựa, và mở to mắt nhìn cái cổng với vẻ mặt kinh ngạc.

Angiêlic xuống xe và chạy tới một căn phòng nhỏ chắc hẳn là chỗ người gác cổng Thụy Sĩ ở. Nàng cúi kính giật chuông, thật không thể chấp nhận được vì gọi mãi mà không có ai ra mở cổng chính. Tiếng chuông réo lên như ở chỗ vắng người. Khung cửa kính của phòng người gác cổng thì đen xì, cấu bẩn. Mọi vật đều im lìm.

Mãi đến lúc này, Angiêlic mới nhận thấy hình dáng kỳ lạ của cái cổng mà ông Angđigiô vẫn ngồi chờ ra nhìn như bị sét đánh. Nàng lại gần cổng. Những sợi dây đỏ được buộc chằng chịt vào cổng, có gắn xi màu đóng dấu. Một tờ giấy trắng cũng gắn xi đóng dấu mang dòng chữ:

Tòa án Hoàng gia

Pari

Ngày 1 tháng 7 năm 1660.

Há hốc mồm vì kinh ngạc, nàng tròn xoe mắt không sao hiểu nổi. Đúng lúc ấy cánh cửa phòng nhỏ mở hé, qua đó thò ra khuôn mặt bối rối của một người đầy tớ mặc chế phục nhàu nát. Trông thấy cỗ xe, anh ta

hấp tấp đóng ngay cánh cửa lại: nhưng nghĩ thế nào không biết, anh ta mở cửa lần nữa và bước ra một cách ngập ngừng.

- Bác có phải là người gác cổng của căn nhà này không? - Angiêlic hỏi.

- Vâng... vâng ạ, thưa bà, đúng là tôi, Báp-ti-xtơ ạ. Và tôi có nhận ra cỗ xe... xe của ông ... ông chủ tôi ạ.

- Thôi, đừng lấp bắp thế nữa, đồ ngốc! - nàng kêu lên và dậm chân. - Hãy nói ngay cho ta biết: Ông Perác nay ở đâu?

Người đầy tớ nhìn chung quanh, vẻ lo sợ. Vì những người làng giềng đều đi vắng cả, anh ta có vẻ yên tâm. Anh đến gần hơn nữa, ngược mắt nhìn Angiêlic, rồi đột ngột ngồi sụp trước mặt nàng đồng thời vẫn tiếp tục đưa mắt lo ngại nhìn chung quanh.

- Trời ơi! Bà chủ trẻ tuổi tội nghiệp ơi! ông chủ tội nghiệp của tôi! - người đầy tớ kêu lên - Tai biến khủng khiếp biết chừng nào!

- Nói đi! có chuyện gì xảy ra thế! - Nàng nắm lấy vai anh ta lắc mạnh, sợ hết hồn, nàng nói tiếp:

- Đứng dậy, đồ lẩn thẩn! Nói cái gì mà người ta không sao hiểu nổi! Nhà tôi đâu rồi? Ông ấy mất rồi à?

Người kia khó nhọc mới đứng lên được và lảo đảo:

- Họ bảo rằng ông nhà đang ở trong ngục Baxtiơ. Ngôi nhà này đã bị niêm phong rồi. Tôi có nhiệm vụ canh giữ nhà này và lấy tính mạng mình ra bảo đảm. Còn bà thì phải trốn đi ngay thôi, kéo lại quá muộn, thưa phu nhân!

Nghe nhắc đến cái tên nhà ngục kiêm pháo đài Baxtiơ khét tiếng ấy, Angiêlic chẳng những không khiếp sợ chút nào, mà ngược lại còn thấy yên tâm hơn trước, sau bao ngày lo âu khiếp đảm, người ta có thể ra khỏi nhà tù. Nàng biết rằng ở Pari, nhà ngục khủng khiếp nhất chính là ngục của Tòa tổng giám mục, được xây ở khu đất thấp dưới mực nước sông Xen nên có nguy cơ bị ngập lụt vào mùa đông; rồi sau đó là ngục Satolê và ngục nhà thương chung, là hai nhà lao để giam dân thường. Ngục Baxtiơ là nơi giam những người quý tộc. Mặc dù có những truyền thuyết ghê rợn về những phòng ngục tối ở dưới chân tám ngọn tháp cao của nhà tù này, dư luận rộng rãi cho rằng việc bị giam giữ trong ngục Baxtiơ không làm mất danh dự người quý tộc.

Angiêlic buông một tiếng thở dài nhẹ, và nàng hết sức lấy lại bình tĩnh để đối phó với tình hình.

- Tôi cho rằng tốt hơn hết là không nên ở quanh quẩn chốn này. - nàng nói với ông Angđigiô.

- Vâng, vâng, thưa Phu nhân, cần phải nhanh chóng đi khỏi đây thôi. - Người đầy tớ nói khẩn khoản.

- Điều khó khăn là đi đâu bây giờ. À, mà thật ra, tôi cũng còn một người chị ruột ở Pari này. Tôi không biết địa chỉ bà chị, nhưng ông chồng bà ấy là Biện lý của Nhà vua, tên là ngài Phalô. Tôi còn nhớ rằng sau khi ông ấy cưới chị tôi, ông ta lấy tên là Phalô Xăngxê.

- Nếu chúng ta đi tới Tối cao Pháp viện, chắc chắn ở đấy họ sẽ có thể chỉ dẫn cho. - Ông Angđigiô nói

Cỗ xe ngựa và đoàn tùy tùng lại tiếp tục đi trên đường phố Pari. Angiêlic không còn lòng nào ngấm nhìn quang cảnh phố phường. Nàng hỏi được địa chỉ của ông biện lý Phalô, ông này cũng giống như nhiều quan chức tòa án, sống không xa Tối cao Pháp viện. Ở Đảo Đô thành trên sông Xen, thuộc xứ đạo Xanh Lãngđrì. Đường phố thì tên gọi là phố Địa ngục, đối với Angiêlic, có vẻ như đó là một điềm gở.

Cỗ xe dừng lại trước một căn nhà mà bề ngoài cũng xấu xí như các nhà khác cùng phố, mặc dù là mỗi tầng đều có ba cửa sổ khá cao và rộng. Văn phòng đặt ở tầng dưới cùng liền mặt đường, ngoài cửa có gắn tấm biển đồng mang dòng chữ:

“Ngài Phalô Xăngxê , Biện lý”

Hai người thư ký, đang đứng ngáp vặt ở ngưỡng cửa phòng, chạy bổ đến chỗ Angiêlic ngay khi nàng vừa bước ra khỏi xe, rồi vội vã tuôn ra một tràng những từ chuyên môn khó hiểu.

- Tôi không đến đây về chuyện kiện tụng - Angiêlic bảo họ - Tôi cần gặp bà Phalô.

Tiu nghỉu, hai người thư ký chỉ một cái cửa ở bên trái dẫn đến nhà riêng ông biện lý.

Angiêlic kéo cái tay nắm bằng đồng đập cửa, và cảm thấy đôi chút phấn chấn trong khi đứng chờ người ra mở cửa. Một cô hầu gái tròn trĩnh ăn mặc sạch sẽ đội mũ vải trắng ra mời nàng vào phòng đợi; nhưng ngay sau đó chị nàng là Ooctăngxơ đã hiện ra ở trên đầu cầu thang, bà đã nhìn thấy cỗ xe qua cửa sổ.

Angiêlic cảm thấy bà chị sắp ôm choàng lấy cổ mình, nhưng hình như sau đó lại thay đổi ý kiến và giữ một vẻ xa cách. Hai chị em hôn nhau chẳng lấy gì làm nồng nhiệt.

Trông dáng người Ooctăngxơ thấy gầy hơn và cao hơn ngày xưa. Bà nói:

- Cô em

- Sao chị lại gọi em là cô em tội nghiệp? - Angiêlic hỏi.

Bà Phalô yên lặng ra hiệu về phía cô hầu gái và kéo em vào phòng mình. Đây là một phòng ngủ rộng rãi đồng thời dùng làm phòng khách, vì thấy bày nhiều ghế tựa, ghế dẫu và trường kỷ quanh một cái giường có che rèm rất đẹp và trải khăn phủ giường bằng lụa hoa màu vàng.

Căn phòng khá tốt vì những ô kính cửa sổ tráng thủy ngăn những lúc trời nóng thì bóng tối lại có phần dễ chịu. Sàn nhà lát đá được rắc nhiều đám cỏ tươi cho mát. Angiêlic khoan khoái hít thật sâu mùi thơm thôn dã của cỏ xanh.

- Chị có một tổ ấm rất hay - nàng nói với Ooctăngxơ.

Bà chị vẫn không tươi nét mặt lên chút nào:

- Đừng tìm cách đánh lạc hướng tôi bằng cách làm ra vẻ vô tư lự. Tôi biết hết rồi.

- Chị may mắn thật, còn em thì thú thật em mù tịt về những chuyện xảy ra đối với bản thân.

- Sao cô lại đại dốt đến mức phô trương lộ liễu thân mình giữa Pari? Ooctăngxơ kêu lên và ngược mắt lên trời.

- Nghe này, chị Ooctăngxơ, chị chớ có làm bộ ngược mắt nhìn trời như vậy! Không hiểu ông chồng chị thấy thế nào, nhưng em thì vẫn nhớ được rằng xưa nay em chưa bao giờ có thể nhìn thấy chị giở trò ấy mà lại không điên tiết, muốn vò nát đôi tai chị ra! Bây giờ em sẽ nói hết với chị điều gì em biết, sau đó chị hãy nói cho em nghe điều gì chị biết.

Nàng thuật lại đầu đuôi chuyện hai vợ chồng mình đến Xanh Giăng đỡ Luy dự lễ cưới của Vua, rồi Bá tước Perắc bỗng dưng biến mất ra sao. Dựa vào những lời phỏng đoán của một số bạn bè, nàng cho rằng chồng mình đã bị bắt cóc và đưa về Pari, vì vậy nàng đã lên đường đi tới kinh đô. Đến đây mới thấy nhà nghỉ ở Đô thành bị niêm phong và mới được báo tin chồng chắc đã bị giam ngục Baxtiô.

Ooctăngxơ nói giọng nghiêm khắc:

- Vậy thì cô có thể tưởng tượng được rằng cuộc đến thăm giữa ban ngày ban mặt của cô gây phiền hà đến chừng nào cho một quan chức cao cấp của Nhà vua! Thế mà cô vẫn cứ đến!

- Vâng, điều ấy quả kỳ lạ thật! - Angiêlic đáp - Nhưng mà chị ơi, điều em suy nghĩ đầu tiên chỉ là thế này thôi, họ hàng ruột thịt chắc có thể giúp đỡ được mình.

- Đây là lần đầu tiên cô nhớ đến họ hàng ruột thịt đấy nhỉ! Tôi chắc rằng cô sẽ không đến thăm tôi, giá như cô có thể ngồi làm duyên làm dáng ngay tại tòa nhà mới đẹp đẽ của mình ở khu phố Xanh Pôn sang trọng. Tại sao cô không đi cầu cứu những ông bà bạn lộng lẫy của người chồng giàu có và điển trai của mình, nào là các hoàng thân, các công tước, các bà hầu tước; có sao còn đến để gây phiền cho chúng tôi ở đây nữa?

Angiêlic định đứng lên để bỏ đi và đập mạnh cửa sau lưng mình, nhưng thấy hình như có tiếng bé Phêlôrimông khóc ở ngoài phố, nên nàng tự kiềm chế:

- Chị Ooctăngxơ, tôi không có chút ảo tưởng gì. Là người chị đầy tình yêu thương và tận tụy, chị đang đuổi tôi ra khỏi nhà mình. Khốn thay, tôi còn có một đứa bé mới mười bốn tháng tuổi, nó cần được tắm rửa, thay quần áo và cho ăn. Buổi chiều đã muộn rồi. Nếu đi tìm một mái nhà để che thân bây giờ, tôi sẽ có nguy cơ phải ngủ ở một góc phố. Hãy cho chúng tôi nghỉ trọ ở đây đêm nay.

- Một đêm cũng quá đủ để đe dọa an ninh tổ ấm của tôi.
- Lòng tốt của chị làm cho tôi cảm động quá, chị thân yêu! Đúng là ngay từ khi còn trẻ, chị đã ưa thích nói xấu kẻ khác và thù vật.
- Thật quá quái! Bây giờ cô đến đây sỉ vả tôi ngay ở nhà tôi!
- Vì sao chị không tin lời tôi? Tôi vừa nói với chị rằng nhà tôi phải vào ngục Baxtiơ, chẳng qua là do sự hiểu lầm nào đó thôi.
- Nếu như ông ấy phải vào ngục Baxtiơ, đó là do có công lý.
- Nếu như còn có công lý, nhà tôi sẽ phải được thả ra nhanh chóng.
- Xin cho phép tôi được nói xen vào, thưa các phu nhân, bởi vì các vị đều viện đến công lý - Một giọng nói trầm cất lên ở sau họ.

Một người đàn ông vừa mới vào phòng. Ông ta trạc tuổi chỉ trên ba mươi thôi, mặc dù ông cố giữ một dáng dấp cứng nhắc và nghiêm nghị. Khuôn mặt đầy đặn, râu cạo nhẵn nhụi với một vẻ chăm chú và nghiêm nghị, dưới mái tóc giả màu nâu.

Angiêlic đoán rằng con người mặc tấm áo đen may rất khéo chỉ có hàng cúc đen tô điểm, chính là anh rể nàng, ông biện lý, nàng nhún thấp chân cúi chào ông, ông ta lại gần và hôn lên hai má nàng rất trịnh trọng rồi nói:

- Phu nhân, xin đừng dùng từ “nếu như”. Nên nói rằng: quả có công lý. Xin nhân danh công lý, và nhờ có công lý mà tôi được niềm vui chào đón Phu nhân tại nhà tôi.

Ooctăngxơ lồng lộn tựa con mèo bị giội nước nóng:

- Trời đất! Gaxtông, anh nói nhầm rồi. Ngay từ khi chúng ta cưới nhau, anh luôn nhắc đi nhắc lại rằng công danh của anh là điều quan trọng trên hết, và nó hoàn toàn phụ thuộc vào Nhà vua...
- Và vào công lý, em thân yêu ạ. - Ông thẩm phán cắt ngang, dịu dàng nhưng kiên quyết.
- Nhưng mà đã bao ngày nay anh thường bày tỏ nỗi lo ngại về trường hợp cô em tôi đến đây để lánh nạn. Anh vẫn nói rằng, vì anh được biết ít nhiều về việc bắt giam chồng cô ấy, việc đến lánh nạn này chắc chắn sẽ tai hại cho chúng ta kia mà.
- Hãy im đi, thưa bà, kéo bà làm tôi hối hận tiết lộ một bí mật nghề nghiệp, khi kể lại cho bà điều mà tôi tình cờ được biết.

Angiêlic quyết định dẹp bớt lòng kiêu hãnh của mình xuống:

- Ông đã biết được điều gì vậy? Ôi, thưa ngài, hãy rủ lòng thương nói cho tôi với. Tôi đã băn khoăn lo lắng bao ngày nay, vì không biết một chút tin tức gì chắc chắn.
- Than ôi, thưa Phu nhân, tôi sẽ không tìm cách núp sau tấm màn kín đáo giả dối mà cũng không muốn nói thao thao những câu đao to búa lớn. Xin thú thật ngay rằng tôi biết rất ít. Nhân đọc một bản thông báo chính thức, tôi đã kinh ngạc, đúng thế, được biết rằng Ngài Perắc đã bị bắt giam. Vì vậy, vì lợi ích của bản thân bà và của ông nhà, tôi phải yêu cầu bà không sử dụng điều mà tôi sắp nói với bà bây giờ, trừ phi có sự đồng ý rõ ràng của tôi. Dù sao, tôi nhắc lại, đây chỉ là một mẩu tin nhỏ. Tin như sau: ông nhà đã bị bắt giam theo lệnh một bức Thư đóng dấu loại ba, nghĩa là một cái trát đóng dấu niêm phong được phát ra “theo lệnh Đức vua”. Trong trát, người viên chức hoặc nhà quý tộc bị can được Đức vua mời đến một địa điểm nhất định, một cách kín đáo nhưng không bị cùm trói tuy rằng có một phái viên của Nhà vua đi kèm. Trong trường hợp ông nhà, ông thoát đầu được đưa tới Pháo đài Lêvêơ, rồi sau được chuyển sang Ngục Baxtiơ theo một lệnh mang chữ ký đi kèm của ông Xêghiê.
- Tôi cảm ơn Ngài đã xác nhận điều đó, mà dù sao cũng là một tin tức có thể làm yên lòng được. Có nhiều người đã từng bị giam ở Baxtiơ rồi sau lại được thả, ngay sau khi làm sáng tỏ được những lời vu cáo đã khiến cho họ bị bắt oan.

- Tôi thấy Phu nhân là một phụ nữ chín chắn. - Ông Phalô gật gật đầu, vẻ đồng tình. - Nhưng tôi không muốn làm cho bà tưởng lầm rằng mọi cái sẽ tự nhiên được giải quyết dễ dàng. Bởi vì tôi còn được biết rằng tờ trát tống giam, do chính Vua ký, chỉ định rằng sẽ không được ghi vào sổ nhà ngục cả họ tên bị cáo lẫn tội mà người ta buộc cho bị cáo.

- Chắc chắn nhà vua không muốn rằng danh dự của một người bầy tôi trung thành bị làm hoen ố trước khi Vua tự mình xem xét các sự việc mà người đó đã bị tố giác. Chắc Vua muốn ta dành cho mình quyền miễn tội cho bị cáo mà không gây chuyện ồn ào

- Hoặc quyền quên người đó đi.

- Sao ạ, quên người đó đi? - Angiêlic nhắc lại, và thấy lạnh ớn, xương sống muốn run lên.

- Nhiều người đang được bỏ quên trong các nhà tù. - Thẩm phán Phalô nói và lim dim mắt nhìn về nơi xa xăm. - Họ bị bỏ quên một cách chắc chắn y như bị chôn dưới mồ. Chắc chắn là chỉ riêng việc bị giam ở ngục Baxtiơ thì không phải là mất danh dự. Tuy nhiên, tôi cần phải nhấn mạnh rằng: việc giam giữ dưới dạng vô danh, và một cách bí mật là một dấu hiệu chứng tỏ rằng đây là một trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Angiêlic ngồi yên hồi lâu. Bỗng nhiên nàng thấy mệt mỏi và đói cồn cào. Hoặc giả đó là sự lo lắng?...

- Ngài đã tốt bụng nên mới giúp cho tôi biết rõ sự thật. Xin ngài chỉ bảo cho là bây giờ cần phải làm gì?

- Một lần nữa, thưa Phu nhân, đây không phải vấn đề tốt bụng, mà là vấn đề công lý. Chính do tinh thần công lý mà bây giờ tôi tiếp đón bà dưới mái nhà này. Và vì bà hỏi ý kiến tôi, tôi xin giới thiệu với bà một luật gia. Bởi vì tôi sợ rằng, nếu tôi tham dự một phần nào đi nữa vào vụ án này, thì cũng sẽ bị coi là thiên vị và vì lợi ích riêng, mặc dù những mối quan hệ gia đình giữa chúng ta trước đây cũng không có gì nhiều.

Ooctăngxơ đang nóng ruột ngồi nghe liền reo to với giọng the thé của trẻ con:

- Anh nói đúng đấy! Chừng nào cô ấy còn có những lâu đài, vàng bạc của ông chồng khắp khiêng, cô ấy có đếm xỉa gì đến bọn mình. Anh có nghĩ rằng Bá tước Perắc lẽ ra có thể giành được ít đặc quyền đặc lợi nào đó cho anh bằng cách giới thiệu anh với vài vị thẩm phán cao cấp ở Pari, được chứ?

- Chồng tôi ít liên hệ với những người ở kinh đô.

- Vâng, vâng. Bà chị đáp, nhại lại em gái. Chỉ có quan hệ xoàng xĩnh ngài thống đốc các tỉnh Lãnggơđốc và Béacnơ, với giáo chủ Madaranh, với Thái hậu và Đức vua thôi!

- Chị cứ nói quá thế!

- Dù sao, cô cũng được mời dự lễ cưới của Đức vua, hay là cũng không được mời?

Angiêlic không trả lời và bước ra ngoài. Nàng thấy cứ ngồi tranh luận thế này với chị nàng thì không sao kết thúc được. Nàng còn phải ra tìm bé Phlôrimông chứ. Khi bước xuống cầu thang, nàng bỗng dừng thấy mình mỉm cười. Ooctăngxơ và nàng chẳng hiểu sao chưa chi đã sa ngay vào truyền thống gia đình là tranh cãi nhau liên miên? Vậy ra, dù sao đi nữa, Môngtôlu vẫn không chết, thà rằng hai chị em nắm tóc nhau giằng co còn hơn coi nhau như người dưng.

Ra phố, nàng thấy anh thợ sửa tóc Binê ngồi trên bậc lên xuống của cỗ xe ngựa, ôm trong tay chú bé Phlôrimông đang ngủ. Anh ta bảo nàng rằng vì thấy em bé vui quấy, nên đã cho chú một chút thuốc phiện với bột bạc hà mà anh ta có trữ sẵn, giống như mọi đồng nghiệp của mình. Nàng cảm ơn anh ta, và hỏi anh ta Macgô và cô hầu gái nhỏ đi đâu. Anh ta kể lại: chị hầu Macgô đã không thể cưỡng lại lời rao hấp dẫn của một người làm thuê ở một nhà tắm hơi vừa đi qua các phố. Angiêlic sốt sắng nói:

- Tôi cũng rất thèm được đến nhà tắm hơi đó! - và nàng thở dài.

Những người hầu và hai bác đánh xe ngựa đang ngồi dưới bóng cỗ xe uống rượu nho nhắm với cá nướng bốc khói. Angiêlic nhìn bộ quần áo bụi bặm của mình và khuôn mặt dính mật ong và bụi đến tận lông mày của bé Phlôrimông. Thật là thiếu náo!

Nhưng tất cả cái đó vẫn còn là quá sang trọng đối với vợ ông biện lý nghèo, vì thấy Ooctăngxơ, cũng theo nàng ra phố, hỏi mĩa mai:

- Ủa, cô em thân mến, cô phàn nàn là bị dồn vào cảnh ngộ ngủ ở góc phố, vậy mà xem ra cũng chẳng đến nỗi nào: một cỗ xe, một xe ngựa chở hàng, sáu con ngựa, bốn hoặc năm anh đầy tớ, hai cô hầu gái đi đến nhà tắm hơi.

- Em có mang theo một cái gì. - Angiêlic bảo chị. - Chị có cần để cho em mang giường lên gác không?

- Không cần. Chúng tôi có đủ giường để cô nghỉ lại. Tuy vậy, tôi không thể nào có đủ chỗ cho tất cả đoàn người hầu của cô được.

- Chắc là chị có một cái ngăn xếp dưới mái nhà để cho Macgô và con bé hầu nghỉ, phải không ạ? Còn những người đầy tớ trai, họ có thể trọ ở quán ăn.

Trong căn phòng rộng dành cho nàng ở tầng hai, Angiêlic ngâm mình trong bể tắm, và gội nước lạnh và nghỉ ngơi một chút. Phòng khá tối, đồ đạc rất xấu nhưng đủ dùng. Trong một chiếc giường con trải khăn sạch sẽ, bé Phlôrimông ngủ say nhờ thuốc của ông thợ sửa tóc.

Vừa lúc nàng mặc áo gần xong thì Macgô xuất hiện. Với bàn tay khéo léo, chị hầu gái chải tóc cô chủ thành những đợt sóng duyên dáng như thường lệ và vẩy nước hoa.

- Hãy cẩn thận, không nên trang điểm quá lịch sự. Tôi cần làm cho ông anh rể tin cậy được mình.

- Chao ơi! Mới đây có biết bao vị quý tộc sang trọng đã phải cúi mình cầu cạnh bà chủ, vậy mà bây giờ lại thấy bà cố ăn mặc sao cho vừa lòng một ông biện lý!

Một tiếng thét lạnh lạnh từ tầng dưới cắt lời họ. Angiêlic vội chạy xuống cầu thang. Ooctăngxơ cũng chạy tới.

- Kia! kia! Chị hầu gái béo tròn lúc trước đã mở cửa cho Angiêlic đang hốt hoảng kêu lên và giơ ngón tay chỉ trở.

Angiêlic đưa mắt nhìn theo hướng tay trở ấy và trông thấy anh chàng Cuaxi-Ba đôn hậu đang ngượng nghịu nép mình sau những người đầy tớ khác.

- Anh Cuaxi-Ba! - Angiêlic gọi to - Mấy cháu nhỏ ở đây và chị hầu gái này sợ anh đấy. Vậy anh hãy trở tài cho họ vui thích xem nào.

- Vâng, thưa phu nhân.

Anh đầy tớ da đen nhảy vọt ra đằng trước, làm chị hầu gái thét lên. Nhưng Cuaxi-Ba đã nhào lên luôn mấy vòng, rồi từ túi rút ra mấy quả bóng xanh đỏ, làm trò tung hứng cực kỳ khéo léo. Sau đó, khi thấy các trẻ nhỏ bắt đầu cười, anh cầm lấy cây đàn ghi ta ngồi xếp bằng tròn dưới sàn nhà bắt đầu hát bằng một giọng êm tai, mượt như nhung.

Angiêlic đến gặp mấy người đầy tớ khác:

- Tôi sẽ đưa tiền để các anh đi nghỉ trọ và ăn ở quán, nàng nói.

Người đánh xe ngựa lúng túng vò cái mũ có lông chim đỏ:

- Thưa phu nhân, nếu có thể được, chúng tôi muốn xin phu nhân cho chúng tôi được nhận nốt số tiền công còn lại của chúng tôi. Bây giờ chúng tôi đã ở Pari rồi, ở thành phố lớn này, người ta phải tiêu tốn lắm.

Angiêlic do dự một lát rồi chấp nhận lời thỉnh cầu đó. Anh nhạc công Giôvani trẻ tuổi nói rằng anh ta sẽ trở lại đây ngày hôm sau để chờ lệnh bà chủ.

- Thưa bà, một giọng thanh thanh nói ở ngay cạnh Angiêlic, - cha cháu bảo ra báo tin bữa ăn chiều đã dọn xong, và gia đình đang đợi bà tại phòng ăn.

Đó là cậu bé tám tuổi mà lúc trước nàng vừa thấy nấp ở trong cái ngăn tủ lớn.

- Thế cháu không sợ anh Cuaxi-Ba nữa chứ? Angiêlic hỏi.

- Thưa bà không ạ. Cháu rất thích được quen một người da đen. Tất cả các bạn học của cháu sẽ ghen với cháu.

- Thế tên cháu là gì?

- Mactanh ạ

Chị hầu gái bày món xúp ra bàn ăn. Tiếp theo, đến các món cá, trứng và sữa.

Đêm đó, mặc dù mệt nhọc, Angiêlic nằm khá lâu mà vẫn chưa buồn ngủ. Nàng nằm lắng nghe những tiếng động và tiếng kêu dâng lên từ những đường phố hẹp ẩm ướt. Một cậu bé bán bánh bích quy đi qua, vừa đi vừa lắc một con xúc xắc trong một cái sừng. Nhiều nhà đang ăn dở bữa tối gọi cậu bé vào mua. Một lát sau, vang lên tiếng chuông leng keng của người khiêng quan tài đang cất tiếng hát:

“Hỡi ai sắp ngủ yên trên giường đệm xin cầu chúa cho kẻ xấu số mới qua đời...”

Angiêlic rùng mình và vùi mặt vào trong gối. Nàng thèm muốn có cái thân hình dài, mảnh mai và ấm áp của chồng nằm cạnh. Nàng nhớ da diết sự vui vẻ, tính nồng nhiệt, giọng nói êm ái tuyệt vời và đôi bàn tay vuốt ve của chồng. Đến bao giờ vợ chồng được gặp lại nhau? Giờ phút đó sẽ hạnh phúc biết dường nào! Nàng sẽ nấu mình trong vòng tay của anh, sẽ đòi anh hôn và ôm chặt lấy nàng... Cuối cùng nàng ngủ thiếp đi và nắm chặt cái gối vải lanh cứng thơm mát mùi hoa oải hương.

33. Chương 28

Angiêlic kéo cái rèm bằng gỗ lên, rồi cố hết sức mở cái cửa sổ có những ô kính tráng thủy ngân. Cuối cùng nàng mở được. Nàng hít thật sâu không khí sớm mai trong lành, rồi đứng ngậy như tượng, bàng hoàng vì ngạc nhiên và thích thú.

Phòng nàng không quay ra phố địa ngục, vì ở phía sau của ngôi nhà. Phòng từ trên cao trông xuống một con sông, mặt nước phẳng lặng và sáng như một lưới gương, óng ánh như dát vàng dưới những tia nắng của mặt trời mới mọc, với những con tàu nhỏ và những xà lan nặng trĩu qua lại như mắc cửi, ở bờ bên kia, một chiếc tàu của bà thợ giặt đầy quần áo bằng một tấm vải bạt trắng căng phồng, tạo thành một vệt sáng bóng tựa như một vạch phấn trên tấm cảnh mù sương vẽ bằng chì màu. Những tiếng phụ nữ kêu ơi ới, tiếng vỗ của họ đập quần áo thành thịch vang lên tận chỗ Angiêlic, xen lẫn tiếng gọi nhau của đám công nhân chở xà lan là tiếng hí của bầy ngựa được người chăn dắt đưa tới mép nước.

Một mùi chua lợ xộc lên mũi Angiêlic. Trên bờ sông bùn lầy, chắt cao một đồng quả chín rửa ruồi nặng bắm đầy. Phía bên phải, ở một góc đảo, có một cái bến nhỏ đen kịt những xà lan: các thùng đầy cam, anh đào, nho và táo đang được bốc dỡ. Những chàng thanh niên Xanh-trai quần áo tả tơi đứng ở đầu xà lan, đang nghiêng ngả cần vào những quả cam, nhả hột ra cho những con sóng nhỏ cuốn đi, hất lên bờ, tấp vào các chân tường. Rồi bọn con trai cỡi bỏ những manh áo rách, lao xuống dòng nước xanh nhạt. Từ bến này, một cây cầu nhỏ bằng gỗ, sơn màu đỏ tươi, nối liền hòn đảo Đỏ thành với một hòn đảo nhỏ hơn.

Ngay phía trên đám các bà thợ giặt là một bãi đen kịt những tàu thuyền của lái buôn. Những thùng

phuy được dựng thành hàng san sát; những bao tải chất thành đồng, và những núi cỏ khô đang được bốc dỡ lên bờ để bán cho các chuồng ngựa với những con sào có móc sắt, bọn lái thuyền đang tìm giữ những bè gỗ thả xuôi dòng để kéo dãn vào bờ, ở đó, những cây gỗ được kéo lên xếp thành đồng.

Bên trên tất cả các tiếng động và tiếng rì rầm ấy, một mặt trời rực sáng mát mẻ như mùa xuân trên bầu trời trong sáng lạ lùng, đến mức mỗi cảnh vật đều biến thành một bức tranh thanh nhã như trong mơ, dù chỉ là một tấm vải đột nhiên sáng lóe lên, một cái mũ vải trắng, hoặc một con hải âu kêu the thé, bay là là mặt nước.

“Sông Xen” - Angiêlic lẩm nhẩm.

Có tiếng gõ cửa, cô hầu gái của Ooctăngxơ bước vào:

- Cháu mang sữa cho em bé, thưa bà.

- Tốt lắm, em ạ. Lẽ ra em không phải vất vả thế, mà cứ bảo cô hầu gái nhỏ của cô lên đây với cái bình đi mua sữa.

- Cháu muốn lên xem chú bé đã dậy chưa. Cháu yêu các em nhỏ lắm, bà

Chị hầu gái người mũm mĩm, có đôi má trắng bóng và đôi mắt xanh của trẻ thơ. Angiêlic bỗng cảm thấy yêu mến cô ta.

- Em tên là gì, hử em?

- Thưa phu nhân, cháu tên là Bacơ, để hầu hạ bà.

- A, Bacơ này, cô đã cho em của cô bú lúc đầu đấy. Cô mong em sẽ chóng lớn và cứng cáp.

- Còn gì tốt bằng sữa mẹ ạ! Bacơ nói một cách trịnh trọng

Bé Phlôrimông tỉnh giấc. Em lấy cả hai tay vịn vào cạnh chiếc nôi nhỏ và ngồi dậy, chiếu đôi mắt đen sáng long lanh vào khuôn mặt lạ.

- Cửa quý xinh đẹp, con chó con thân yêu, chào em cưng của chị! - Chị hầu gái gọi rồi bế em lên, người còn ẩm mồ hôi đêm. Chị ta đưa em ra cửa sổ, chỉ cho em xem những con tàu và những con hải âu và các thùng cam.

- Cái bến nhỏ trên sông kia tên là gì hử em? - Angiêlic hỏi.

- Đây là bến Xanh Lãngđrì, bến của chợ hoa quả, và bên trên là Cầu Đỏ để đi sang đảo Xanh-Luy. Phía bờ sông bên kia cũng có nhiều bến để bốc dỡ hàng. Bà có thể trông thấy bến của chợ cỏ khô, bến gỗ, bến lúa mì và bến rượu nho.

- Còn quảng trường rộng đằng kia?

- Đây là quảng trường Grevơ.

Chị Bacơ nheo mắt nhìn cho rõ rồi nói thêm:

- Cháu trông thấy sáng nay ở quảng trường Grevơ có một đám đông. Chắc người ta đưa đi treo cổ một người n

- Treo cổ ư? - Angiêlic khiếp sợ hỏi.

- Đúng thế ạ, đó chính là nơi người ta xử tử những kẻ có tội. Từ gác xép dưới mái nhà của cháu, cháu đã xem được bao nhiêu vụ xử tội, mặc dù ở đó hơi xa đây. Nhưng cháu lại thích xem từ xa như vậy, vì cháu dễ mũi lòng lắm. Phần lớn là treo cổ nhưng cháu cũng đã hai lần thấy người ta chặt đầu bằng búa, và một lần thấy người ta thiêu một người phù thủy trên đàn lửa.

Angiêlic run lên và quay đi. Quang cảnh bên ngoài cửa sổ bỗng nhiên trở nên kém hấp dẫn đối với nàng.

Sau khi mặc một bộ áo khá lịch sự, vì nàng định đi thăm điện Tuylơri, Angiêlic bảo chị hầu Macgô lấy chiếc áo choàng và đi theo mình. Cô hầu bé sẽ ở nhà trông Phlôrimông, và chị Bacơ sẽ để ý đến cả hai.

- Điều tôi sợ đã thành sự thật rồi, phu nhân ạ. Macgô báo tin. Lũ đánh xe ngựa và đầy tớ xỏ lá của bà đã chuồn mất rồi, và không còn ai để đánh cỗ xe và coi sóc đàn ngựa cho bà nữa.

Sau mấy phút bối rối, Angiêlic lại tươi tỉnh lên:

- Không sao, như thế lại càng hay. Tôi chỉ mang theo có bốn nghìn đồng Livơ. Tôi định sẽ nhờ ông Angđigiô về Tuludơ, để đưa lên cho tôi một số tiền. Trong khi chờ đợi, thì tốt hơn hết là ta không phải trả tiền công cho bọn kia nữa. Tôi sẽ bán mấy con ngựa và cỗ xe đi, để đi bộ.

Xuống thang gác, vào phòng đợi, nàng trông thấy ông thợ sửa tóc Binê và chú nhạc công trẻ, nàng cảm động nói với họ:

- Cảm ơn các bạn về lòng trung thành đó. Nhưng tôi sợ rằng chúng ta sẽ phải chia tay, bởi vì tôi sẽ không có khả năng giữ các bạn ở lại giúp việc nữa. Anh Binê, anh có ưng để tôi giới thiệu anh với công nương

Môngpăngxiê không? Tôi chắc công nương sẽ tìm được việc làm cho anh, hoặc sẽ giới thiệu anh với một vị quý tộc nào đó.

in cảm ơn lòng tốt của Phu nhân, nhưng tôi có ý định xin làm thuê cho một ông thợ cạo cả chủ hiệu cắt tóc.

- Sao lại thế, anh là người thợ cạo râu và làm tóc giả giỏi nhất ở Tuludơ kia mà? - Angiêlic ngạc nhiên.
 - Thật rủi ro, là tôi sẽ không thể nào kiếm được việc làm nào quan trọng như thế ở kinh đô này, nơi mà các nghiệp đoàn rất chặt chẽ, người lạ khó mà len vào.
 - Anh có lý, anh Binê ạ. Xin tặng anh một trăm đồng êquy. Chúc anh may mắn.
- Người thợ sửa tóc trẻ cúi chào, và nhấc hòm đồ nghề lên, lùi ra cửa một cách lễ phép.
- Còn anh, Giôvani, anh có ưng để tôi thử tìm cách giới thiệu anh với ngài nhạc sư Luyli không?
 - Ôi, thưa bà chủ, như thế thì còn gì bằng ạ!
 - Thế còn anh, Cuaxi-Ba, anh muốn làm gì nào?
 - Tôi muốn được theo phu nhân đi dạo chơi.

Angiêlic mỉm cười:

- Được rồi. Nào, ta đi, hai bạn. Chúng ta đi đến điện Tuylơri.
- Đúng lúc đó, cửa mở ra, và thấy mớ tóc giả màu nâu trang nhã của ông biện lý Phalô hiện trên khung cửa.
- Tôi nghe thấy tiếng bà nói, và đang đợi để xin được nói chuyện một lát với bà.
- Angiêlic ra hiệu cho mấy người đầy tớ chờ mình
- Tôi đã sẵn sàng, thưa ngài!

Nàng theo ông ta vào văn phòng, ở đó những viên thư ký và người giúp việc khác đang bận rộn với công việc.

Ông Phalô đưa Angiêlic vào một phòng làm việc nhỏ ở bên cạnh, tại đó có một người đang chờ. Ông biện lý giới thiệu:

- Đây là ông Dêgrê, luật sư, ông sẽ phục vụ phu nhân trong việc làm cố vấn hướng dẫn cho bà trong vụ án khổ tâm này của ông nhà.

Angiêlic ngẩng nhìn người khách mới tới này với vẻ hoang mang. Luật sư của ngài Bá tước Perắc đây ư? Thật khó mà tìm được một cái áo vét tông sẫm hơn, một cái áo sơ mi cũ kỹ hơn và một cái mũ dạ bạc màu hơn! Tuy nhiên, mặc dù bề ngoài túng thiếu, người luật sư này tỏ ra đầy tự tin.

- Thưa phu nhân, - ông ta nói ngay- cho phép tôi không dùng thì tương lai hoặc lối nói giả định. Tôi đích thực tùy quyền bà sử dụng. Bây giờ xin bà nói cho tôi rõ tất cả điều gì bà đã biết, không phải sợ hãi gì cả.
- Sao, thưa ông, tôi không biết gì hoặc hầu như không biết gì. - Angiêlic nói, vẻ hơi lạnh lùng.
- Thế lại càng hay, vì như vậy chúng ta sẽ không xuất phát từ những tiêu đề sai sự thật.
- Dù sao, có một điều chắc chắn, thẩm phán Phalô xen vào, đó là thư có dấu Nhà vua ký.
- Đúng lắm, thưa ông, Đức vua! Ta phải bắt đầu từ đầu mối này.
- Tôi định đi thăm công nương Môngpăngxiê, bà chị họ Đức vua. - Angiêlic nói - Theo tôi, có thể qua bà mà thu được tin tức chính xác hơn. Và nhờ sự trung gian của bà, có lẽ tôi có thể được tiếp cận
- Công nương Môngpăngxiê, hừ! ông luật sư nói với vẻ dè bủ. - Xin phu nhân chớ quên rằng bà ta đã từng là một người nổi loạn chống nhà vua bằng vũ khí. Và vì vậy sẽ luôn luôn bị ngờ vực ở triều đình. Hơn nữa, Đức vua còn ghen tị một phần nào với sự giàu có không bờ bến của bà ta.
- Tôi tin chắc, và luôn luôn được nghe người ta nói rằng Đệ nhất công nương có một trái tim rất nhân từ.

- Cầu trời để bà ta đem lòng nhân từ ấy làm điều tốt cho phu nhân! Là một đứa con của Pari, tôi ít lòng tin cậy ở trái tim nhân ái của những người có quyền thế. Dù sao xin bà cứ tiếp tục thử đi theo hướng đó nếu bà cho rằng điều đó đáng làm. Tuy nhiên, tôi xin khuyên bà nói chuyện với công nương bằng một giọng nhẹ nhàng, thản nhiên, mà đừng nhấn mạnh vào sự bất công mà bà đang chịu đựng.

“Chẳng nhẽ anh chàng luật gia áo sồn và hay lý sự này lại dạy được ta cách ăn nói với các nhân vật ở Triều đình ư?” Angiêlic khó chịu nghĩ thầm.

Nàng lấy một ít đồng êquy vàng ở túi tiền ra:

- Đây là ít tiền tạm ứng trước để ông chi dùng cho việc điều tra của mình.

Người luật sư cúi chào rất lịch sự và ra về. Ở một góc nhà, một con chó giống Đan Mạch cực to, với bộ lông trắng lốm đốm nâu, đứng lên và bước theo gót chủ.

Người luật sư, hai tay trong túi quần, vừa đi vừa huýt sáo vui vẻ một mình.

- Con người này không làm tôi tin cậy mấy. - Angiêlic nói với anh rể.

- Ông ta là một thanh niên xuất sắc đấy, ông biện lý nói cho nàng yên tâm. Nhưng ông ta nghèo. Tôi giới thiệu ông ta với bà, bởi vì, thứ nhất tôi kính trọng sự thông minh của ông ta, hai là ông ấy sẽ không tiêu quá nhiều tiền của bà. Với số tiền nhỏ ứng trước kia, ông ta sẽ làm được những việc

- Tiền nong không thành vấn đề. Nếu cần, nhà tôi phải được những luật gia tài giỏi nhất giúp đỡ.

Ông biện lý Phalô nhìn Angiêlic với con mắt vừa sắc sảo vừa kiêu kỳ:

- Vậy ra bà có trong tay một tài sản vô tận ư?

- Không có trên người tôi, nhưng tôi sắp cử Hầu tước Angđigiô đi Tuludơ, để thay mặt tôi gặp và dặn người chuyển hàng của gia đình tôi rằng, nếu như cần có tiền ngay tức khắc, ông ta sẽ bán đi một phần đất đai của chúng tôi.

- Thế bà không sợ rằng các bất động sản của mình ở Tuludơ có thể đã bị tịch thu và niêm phong, y như tòa nhà của ông bà ở Pari này ư?

Angiêlic nhìn ông với vẻ kinh ngạc:

- Sao lại có thể thế được? - nàng kêu lên. - Tại sao họ lại phải làm thế? Tại sao người nào cũng ráo riết đem tai họa đến cho chúng tôi? Chúng tôi không hề làm hại ai kia mà?

Ông biện lý gơ hai tay nói một cách lâm ly:

- Than ôi! Thưa phu nhân, có bao nhiêu người lui tới văn phòng này đã từng thốt lên những câu như vậy! Nghe họ nói, thì không một người nào đã từng làm điều hại gì nhỏ nhất cho bất cứ người nào cả. Ấy vậy mà luôn luôn có những vụ kiện tụng...

“Và luôn luôn có việc làm cho các luật gia!” - Angiêlic nghĩ thầm.

Với nỗi lo âu mới canh cánh bên lòng, nàng chẳng chú ý mấy đến cuộc đi bộ dạo chơi qua các phố tới Tối cao Pháp viện. Đi theo Bến Đồng hồ, nàng và mấy người hầu tới Cầu Mới trên sông Xen, ở tận đầu kia của đảo. Quang cảnh náo nhiệt của phố xá làm mấy người hầu vui sướng. Những quầy hàng nhỏ đặt trên xe có bánh được bày san sát quanh pho tượng đồng của Vua Angri đệ tứ nhân từ, với hàng loạt tiếng rao inh ỏi, phô trương những mặt hàng phong phú lạ thường. Chỗ này bán một thứ thuốc cao thần kỳ, chỗ kia có thợ nhỏ răng không đau! Ở đây bán những lọ thuốc tẩy sạch mọi vết bẩn trên vai; ở nơi nọ bán sách, bán đồ chơi hoặc những miếng đồi mồi chữa được bệnh đau dạ dày. Nơi này vang lên tiếng kèn đồng hay tiếng nhạc ở các dàn hộp quay bằng tay; chỗ kia những người làm xiếc rong biểu diễn trò tung hứng cốc thủy tinh giữa những hồi trống dồn dập. Một người mặc bộ áo sồn rách giúi một mảnh giấy vào bàn tay Angiêlic và xin nàng mười xu. Nàng đưa tiền cho hắn ta một cách không suy nghĩ, rồi cho mảnh giấy vào túi, và giục gã mấy người hầu, đang há hốc mồm nhìn mọi thứ, phải rảo chân lên một chút.

Nàng thấy mình không còn bụng dạ nào để đi dạo chơi nữa. Cứ mỗi bước đi, nàng lại bị những người ăn mày cản đường, họ đột ngột xuất hiện trước mặt nàng và phơi bày một vết thương rỉ máu hay một cùi tay,

một bắp chân quần băng đầy máu. Hoặc lại gặp những phụ nữ rách rưới bế những đứa con nhỏ mặt sần sùi mụn nhọt ruồi nhặng bám đầy.

Cuối cùng, quá ớn vì những cảnh bày ra trước mắt và sau khi đã cho hết số tiền lẻ mang theo, Angiêlic bảo Cuaxi-Ba xua đuổi đám ăn mày đi. Anh da đen liền nhe răng nhọn và nắm tay dứt về phía một cái bóng người đang khập khiễng lại gần, ngay lập tức người đó cuốn gói nhanh nhẹn đến kỳ lạ.

Không khí đã trở nên mát mẻ hơn. Một làn gió nhẹ cuốn lên từ sông Xen và xua tan những mùi hôi hám trên phố xá. Cuối cùng mấy người đã tới điện Tuylori, một lâu đài được tô điểm thêm bằng hàng nghìn chi tiết, với một cái vòm đồ sộ và những tháp nhỏ; đây là một tòa nhà nghỉ mát mùa hè với vẻ duyên dáng phụ nữ, đã được xây dựng trước kia cho Hoàng hậu Catorin đời Mêdixi, người phụ nữ Ý ưa chuộng xa hoa lộng lẫy.

Tại điện Tuylori, Angiêlic được yêu cầu đợi. Đệ nhất công nương đã đến lâu đài Luyxambua để chuẩn bị chuyển đến ở tại đó. Đức ông, em ruột Vua, đã quyết định tranh giành điện Tuylori với Công nương, mặc dù Bà đã ở tại đây từ nhiều năm rồi. Lúc đầu Công nương phản đối âm mưu và gọi Đức ông là kẻ keo kiệt, nhỏ nhen. Nhưng sau Công nương đã nhượng bộ, như Bà thường vẫn nhường nhịn xưa nay, vì bản tính Bà rất tốt bụng.

Còn lại một mình, Angiêlic ngồi xuống cạnh một cửa sổ, ngắm khu vườn đẹp tuyệt vời, nàng hít thở không khí mát mẻ nơi thôn dã này và nhìn những cối xay gió nhỏ quay trên những ng đồi xa xa, ở Sayô, Paxi và Lorun. Cuối cùng, gần giữa trưa, nàng thấy Công nương trở về, ướt đầm mồ hôi và phe phẩy chiếc quạt giấy, cùng một đoàn tùy tùng rối rít và chen lấn nhau.

- Bạn thân yêu, - Công nương nói với Angiêlic, - Bạn lúc nào cũng đến đúng lúc. Giữa khi tôi nhìn quanh quần chỉ thấy toàn những khuôn mặt ngây độn thì khuôn mặt xinh xắn tuyệt vời với đôi mắt trong sáng của bạn đem lại cho tôi niềm vui tươi mát.

Công nương gieo mình xuống chiếc ghế bành, lấy lại hơi sức, rồi nói:

- Để tôi kể cho bạn nghe. Sáng nay, thiếu chút nữa tôi đã bóp cổ Đức ông nhỏ kia rồi, mà điều đó có khó khăn gì đối với tôi. Ông ta hất tôi ra khỏi lâu đài này, nơi tôi đã sống ngay từ lúc còn trẻ thơ.

Angiêlic phân vân tự hỏi: giữa lúc Công nương đang thao thao kể chuyện thế này, làm cách nào để xen vào chuyện đang làm héo gan héo ruột mình? Cuối cùng, nàng lấy hết can đảm nói:

- Xin lệnh bà tha lỗi cho tôi, tôi được biết là lệnh bà biết rõ mọi chuyện xảy ra ở triều đình. Chẳng lẽ lệnh bà không biết tin nhà tôi hiện đang bị giữ trong ngục Baxtiơ?

Công nương Môngpăngxiê có vẻ ngạc nhiên một cách thành thật, và tỏ ý bất bình ngay:

- Ở Baxtiơ ư? Vì sao, ông nhà phạm tội gì kia?

- Chính điều cụ thể này tôi không hề biết. Và tôi rất hi vọng rằng lệnh bà sẽ vui lòng giúp làm sáng tỏ cho tôi điều bí mật này.

Nàng thuật lại những chuyện xảy ra ở Xanh Giăng đời Luy và sự mất tích bí hiểm của Bá tước Perắc. Những dấu niêm phong ở nhà vợ chồng Bá tước chứng tỏ rằng việc bắt cóc này có liên quan đến một vụ truy tố hình sự, nhưng đây là một bí mật được giữ rất kín.

- Ta hãy xem xem nào. Công nương Môngpăngxiê nói. Ta hãy suy nghĩ một chút. Ông nhà có những kẻ thù, như mọi người khác. Ý phu nhân, ai có thể tìm cách hãm hại ông nhỉ?

- Nhà tôi không có quan hệ tốt lắm với Ngài tổng giám mục Tuludơ. Nhưng tôi không tin rằng ngài ấy có thể nêu ra bất kỳ chứng cứ nào có thể buộc tội nhà tôi, khiến cho Đức vua phải can thiệp.

- Hay là Bá tước Perắc đã xúc phạm đến một nhân vật quyền thế nào đó, thân cận với Đức vua chẳng? Bản thân tôi cũng không phải luôn luôn được Đức Vua ưu ái. Đức vua là người hay cố chấp... À, bây giờ tôi nghĩ tới điều này, hoặc giả ông Perắc đã có điều gì xúc phạm đến chính Đức vua chẳng?

- Nhà tôi không có thói quen nịnh bợ dễ dàng. Tuy vậy, ông ấy tôn trọng Đức vua, và ông ấy chẳng đã làm hết sức mình để đón tiếp Đức vua ở Tuludơ sao?

- Chao ơi, một ngày hội tuyệt vời làm sao! - Công nương reo lên và chấp hai tay lại. Nhưng mà, thật ra, tôi cũng có nghe nói rằng cuộc tiếp đón ấy lại làm Đức vua phật ý. Chuyện tương tự cũng đã xảy ra với ngài Phukê tại lâu đài Vô mà... Những nhà quý tộc quyền thế không nhận ra rằng: khi Đức vua mỉm cười, điều đó có nghĩa là: Ngài đang khó chịu vì thấy những bầy tôi của mình đánh bại mình bằng sự xa hoa lộng lẫy.
- Tôi không thể tin rằng Đức vua lại có thể nhỏ mọn đến thế.
- Đức vua thì có vẻ dễ thương và lịch sự, tôi công nhận. Nhưng dù bạn có muốn hay không, sự thật là Vua luôn luôn nhớ lại thời mà các hoàng thân ruột thịt của mình đã tiến hành chiến tranh chống nhà vua. Tóm lại, Đức vua nghi ngờ tất cả những kẻ nào ngẩng đầu hơi quá cao.
- Nhà tôi không bao giờ âm mưu chống nhà Vua. Ông luôn luôn cư xử như một bầy tôi trung thực.
- Bạn bệnh vực Bá tước mới nhiệt tình làm sao! Đừng khóc, bạn thân yêu! Bạn sẽ giành lại được ông Bá tước của mình, cho dù tôi có phải quấy rầy cả đến Ngài giáo chủ đi nữa!

34. Chương 29 - P1

Angiêlic chia tay Đệ nhất Công nương, trong lòng phần chấn hơn. Họ thỏa thuận là Công nương sẽ cho tìm nàng ngay khi đã nhận được tin gì cụ thể. Bà còn nhận chăm sóc chú bé nhạc công Giôvani, bà sẽ đưa cậu ta vào đội nhạc của mình, trong lúc đợi dịp có thể giới thiệu cậu với ông Batixtow Luyli, nhạc trưởng của Hoàng gia.

Angiêlic dạo quanh một hồi trong những hành lang của tòa lâu đài, hi vọng gặp ông Pêghilanh Lôđăng mà nàng biết là ở trong đoàn tùy tùng của Công nương. Nhưng nàng không gặp ông ta mà lại chạm trán ông Xécbalô với bộ mặt dài thườn thượt. Ông này cũng phân vân về chuyện Bá tước Perắc bị bắt, ông ta chỉ có thể nói rằng không một ai nói đến chuyện ấy, hoặc tỏ vẻ chẳng biết điều gì về việc đó.

Chẳng bao lâu nữa họ sẽ biết cả thôi. Angiêlic đoán trước thế, vì tin rằng công nương sẽ là cái loa phao tin này rộng rãi.

Lúc này nàng thấy không có gì đáng sợ hơn bức tường im lặng bao quanh việc ông Perắc mất tích. Một khi nhiều người nói đến, toàn bộ vấn đề tất yếu sẽ phải đưa ra công khai.

Nàng hỏi về ông Angđigiô, Xécbalô nói là ông ta vừa đến cánh đồng cỏ Cle vì một cuộc đấu gươm.

- Ông ấy đi đấu gươm à? - Angiêlic kêu lên khiếp sợ.
- Không phải ông ta đi đấu gươm, mà là cuộc đấu gươm vì danh dự giữa hai ông Lôđăng và Uymie.
- Ông hãy cùng đến đó với tôi, tôi cần gặp cả mấy ông ấy.

Trong khi nàng đang bước xuống cầu thang đá cẩm thạch, một phụ nữ với đôi mắt to đen lại gần, nàng nhận ra phu nhân Ôlanhpia, công tước Xoaxông, một cô gái thuộc họ Măngini, cháu gọi giáo chủ Madaranh bằng chú.

- Phu nhân Perắc, tôi vui mừng được gặp lại Phu nhân - Nữ công tước nói. - Tôi càng vui thích hơn vì được thấy người hộ vệ đen bóng như gỗ mun của bà. Bà có đồng ý nhường anh ta lại cho tôi không? Tôi xin trả với giá cao.
- Anh Cuaxi-Ba không phải để bán. - Angiêlic phản đối.- Đúng là anh ta còn rất nhỏ tuổi, nhà tôi đã mua anh ấy ở Nácbon, nhưng chưa bao giờ ông ấy coi anh ta là một nô lệ; anh ta được trả tiền công như bất cứ người đầy tớ nào khác.
- Thì tôi cũng sẽ đối xử với anh ta như vậy, và sẽ trả tiền công rất cao.
- Tôi rất tiếc, thưa Phu nhân, nhưng tôi không thể làm bà hài lòng được. Cuaxi-Ba được việc cho tôi, và chồng tôi về mà không thấy anh ta thì sẽ không vui.

- À, vậy thì thôi nhé, không sao. - Phu nhân Xoaxông nói và có một cử chỉ lộ vẻ thất vọng.

Sau đó Angiêlic nhận thấy Hầu tước Vácđơ đang đến gần. Nàng không muốn trạm chán với con người quý tộc đã đối xử thô bạo và bỉ ổi với mình, nàng vẫn cảm thấy vết đau rất trên môi mình đã bị hấn cắn một cách đều đặn đến thế. Vì vậy nàng vội nhún thấp chân chào bà Xoaxông và đi tiếp ra vườn. Ông Xécbalô nói:

- Tôi có cảm giác cô nàng Ôlanhpia xinh đẹp đang đưa con mắt dâm dăng liếc nhìn anh chàng Morơ của bà. Lão Vácđơ, người yêu chính thức của mẹ, chưa đủ mẹ thỏa mãn. Mẹ nôn nóng phát cuồng lên được biết một anh người Morơ làm tình ra sao.

- Ôi, hãy rảo bước lên chứ đừng thốt ra những điều ghê tởm ấy! - Angiêlic sốt ruột nói. Tôi cần biết trước hết liệu hai ông Lôđăng và Uymie đã sắp xếp xong vào đám chém nhau chưa.

Nhưng tới bên cạnh sông Xen thì có tiếng người gọi. Một người quý tộc mà Angiêlic chưa biết, đến gần nàng xin ít phút để thưa chuyện.

- Vâng, nhưng nói ngắn gọn.

Ông ta kéo nàng ra một chỗ nói riêng:

- Thưa phu nhân, tôi đến đây theo lệnh của Đức ông Philip Oócclăng, bảo đệ của Đức vua. Đức ông muốn nói chuyện với phu nhân về vấn đề của Ngài Perắc.

- Ôi, lạ chúa! - Angiêlic lẩm nhẩm, và tim nàng đập mạnh.

Vậy, cuối cùng nàng sắp có một vài tin đích xác chẳng? Tuy nhiên, nàng không ưa gì người em ruột của Đức vua, con người bé nhỏ với đôi mắt lạnh và lăm lè:

- Đức ông sẽ đợi phu nhân chiều nay vào khoảng năm giờ. - Người kia nói tiếp se sẽ. - Phu nhân sẽ vào theo lối phố Tuylơri và đi đến cạnh lâu đài Florơ, nơi đó là dinh của Đức ông. Xin đừng tiết lộ một chút gì về việc này với bất cứ ai.

- Tôi sẽ cho người hầu gái đi theo.

- Tùy ý phu nhân.

Ông ta cúi chào và bỏ đi, những cái đình thúc ngựa kêu lanh canh.

- Người đó là ai vậy? - Angiêlic hỏi ông Xécbalô.

- Công tử Loren, người mới được Đức ông sủng ái. Phải, ông dờ Ghisơ không được Đức ông ưa nữa vì tỏ ra không thích thú kiểu yêu đương hư đốn của Ngài, đồng thời lại hâm mộ phái đẹp quá lộ liễu.

Angiêlic nghe câu chuyện một cách lơ đãng. Nàng bắt đầu thấy đói. Nàng thường ăn khỏe. Nàng hơi ngượng về chuyện đó, nhất là trong hoàn cảnh hiện tại. Liệu chồng nàng đang ăn gì trong cái ngục tối đó, một người quen ăn sang như vậy? Tuy vậy, nàng đưa mắt nhìn quanh, hi vọng trông thấy một người bán bánh nhân thịt nóng để mua một chút ăn cho có sức.

Mấy người đi tới bờ sông Xen, cạnh cửa ô Neslơ cổ xưa, có tháp cao. Khi tới gần cánh đồng cỏ Cle, Angiêlic và ông Xécbalô nghe thấy những tiếng kêu hét. Họ trông thấy hai ông Lôđăng và Uymie áo sơ mi phanh ngực và trang bị để đấu gươm, đang lăm lăm mỗi người một tay định sửa cho ông Angđigiô một trận nên thân. Cả hai đối thủ tranh nhau kể cho Angiêlic nghe từng câu chuyện vì đã lỡ thách nhau đấu gươm, mỗi bên đã ngậm yêu cầu ông Angđigiô đến để nhân danh tình bạn can ngăn họ. Thế nhưng tên phản bội kia đến nơi lại núp mình sau bụi cây, cười hô hô ngắm nhìn hai “kẻ tử thù” sợ tái mặt đang ra sức trì hoãn cuộc đấu càng lâu càng tốt, viện cớ nào là cái gươm này lại ngắn hơn cái gươm kia, nào là những đôi giày của hai đấu thủ chật quá.

- Nếu chúng tôi can đảm hơn một chút thôi, thì đã có thừa thời gian để cắt yết hầu của nhau đến một trăm lần rồi! - Ông Lôđăng nhỏ bé gào lên.

Angiêlic cũng hợp sức với hai đối thủ mắng mỏ ông Angđigiô khiến ông vuốt mặt không kịp. Nàng nói to:

- Ông bạn ơi, nhà tôi kết bạn với ông đã mười lăm năm rồi, sao ông nỡ lao vào những trò đùa tếu xuẩn ngốc như thế này trong lúc nhà tôi đang bị nhốt trong ngục? Ôi, tôi chịu các vị miền Nam!

Nàng kéo ông Angdigio ra một chỗ, bấm móng tay vào cánh tay ông ta, rồi ra lệnh cho ông lên đường đi Tuludơ ngay để mang tiền về càng nhanh càng tốt. Nàng cho ông năm trăm đồng livơ và cử Cuaxi-Ba đi hộ vệ. Khi hai người đã đi rồi, Angiêlic nhận ra là cả hai ông Lôđăng và Uymie cũng đã biến mất.

- Ta phải quay về điện Tuylơri lúc năm giờ chiều, nàng bảo chị Macgô. Bây giờ ta đến đợi ở nơi nào gần đây, trong một quán ăn, để mua ít thức ăn và giải khát.

Nàng thân mật khoác tay chị hầu Macgô và dựa người vào chị ta. Nàng nhỏ người hơn chị hầu, điều này có lẽ cắt nghĩa vì sao Macgô gây cho cô chủ một ấn tượng lâu dài đến thế. Bây giờ nàng hiểu rõ chị ta lắm rồi: bộp chộp, nóng tính và dễ bị xúc phạm. Macgô có lòng trung thành kiên định đối với gia đình Perắc.

- Có lẽ chị cũng muốn ra đi chứ? - Angiêlic đột ngột hỏi - Chính tôi cũng chưa thể nào hình dung nổi mọi chuyện rồi sẽ diễn ra như thế nào. Chị đã thấy đám người hầu không chờ đợi lâu gì mới bày tỏ nỗi lo sợ của họ! Và có lẽ họ làm thế cũng không sai đâu.

- Tôi không bao giờ bắt chước đám đầy tớ, - Macgô nói với giọng khinh bỉ, đôi mắt sáng rực như than hồng.

Suy nghĩ một lát, chị nói tiếp:

- Về phần tôi, cả cuộc đời đều xoay quanh một kỷ niệm duy nhất. Tôi đã được đặt cùng với ông Bá tước vào chung một cái thúng của một bà nông dân công giáo, khi bà ấy đem ông Perắc về Tuludơ trao lại cho bố mẹ. Việc đó xảy ra sau vụ dân làng tôi bị tàn sát, kể cả mẹ đẻ của tôi, là người vú nuôi ông Perắc. Lúc đó tôi chưa đầy bốn tuổi, nhưng vẫn nhớ mọi chuyện như in trong óc. Cậu bé Perắc gãy hết cả xương và rên khóc thảm thiết. Tôi đã cố lau sạch khuôn mặt nhỏ đầm máu của cậu, và thấy cậu khát quá, tôi phải cho cậu nuốt một ít tuyết đang tan. Lúc ấy tôi đã không bỏ mặc cậu ấy, thì ngày nay tôi cũng sẽ không bao giờ bỏ mặc ông Perắc, cho dù bản thân tôi có bị xử tội chết phoir xác trên đồng rơm ở ngọn tháp của một lâu đài.

Angiêlic không trả lời, mà chỉ dựa người mạnh hơn vào Macgô, và áp má một lúc lâu vào vai chị.

Hai người tìm được một quán ăn gần cửa Neslơ, đối diện cái cầu nhỏ cong cong bắc trên một con kênh đào cũ. Bà chủ quán làm cho họ món thịt nấu sốt trên bếp lò.

Đây là một nơi yên tĩnh, vắng người qua lại, vùng nông thôn cách đó không xa. Nhiều đàn ông đang kéo thuyền của họ trên bãi bùn ở bên bờ sông. Có những đứa trẻ câu cá trên bờ hào.

Khi chiều xuống, Angiêlic trở lại bờ sông bên này để đi đến điện Tuylơri.

Tại khu lâu đài Florơ, công tử Loren đích thân ra gặp các vị khách và mời khách ngồi ở một chiếc ghế dài tại phòng đợi: Đức ông sắp về rồi. Mời xong, ông ta đi vào.

Các hành lang của tòa lâu đài đều rất náo nhiệt. Ở đây có một lối đi nối liền điện Tuylơri với điện Luvơ. Angiêlic chú ý thấy có nhiều khuôn mặt đã gặp ở Xanh Giăng đờ Luy. Nàng l vào một góc cửa sổ vì không muốn có người nhận ra mình.

Dần dần bóng tối lan vào các hành lang. Hàng đoàn đầy tớ mang những cây đuốc đặt lên các bàn giữa các khung cửa sổ.

- Thưa bà, - Macgô đột nhiên nói. - Ta phải đi thôi, ngoài cửa sổ, trời đã tối đen rồi. Nếu ta không rời đây ngay bây giờ, ta sẽ không thể tìm được lối ra ngoài, hoặc nếu không sẽ bị rơi vào tay bọn cướp mất.

- Tôi sẽ không rời khỏi đây một bước chừng nào còn chưa được gặp Đức ông. - Angiêlic khẳng khái nói. - Cho dù có phải thức một đêm trên cái ghế dài này.

Người hầu gái không nói thêm nữa. Nhưng mấy phút sau, chị ta lại nói se se:

- Thưa bà, tôi sợ người ta có thể âm mưu xâm phạm đến tính mạng bà.

Angiêlic giật nảy mình:

- Chị điên à? Vì sao chị bỗng dưng nói ra ý kiến đó?

- Không phải tự dưng đâu. Họ đã tìm cách giết bà cách đây bốn hôm.
- Chị định nói gì thế?
- Trong rừng Rămbuiê, chúng không tìm cách hãm hại Vua hay Thái hậu, chúng có ý mưu sát bà. Và nếu như lúc đó cỗ xe không lật nhào xuống hố, viên đạn bắn vào cửa sổ của xe, chắc chắn đã trúng vào đầu bà rồi.
- Chị đã tưởng tượng ra những chuyện đó thôi. Bọn cướp đường ấy làm liều, cỗ xe nào đi qua chúng cũng có thể tấn công cả.
- Đâu phải thế! Thế tại sao kẻ nhắm vào bà để hãm hại chính là viên quản gia cũ của nhà ta, lão Angiêlic đưa mắt nhìn quanh khoảng trống ngoài cửa phòng đợi, lúc này đã vắng bóng người:
- Chị có tin chắc điều vừa nói không?
- Tôi sẵn sàng lấy tính mạng mình ra bảo đảm điều đó là đúng. Tôi đã nhận ra hắn ngay, mặc dù hắn đã kéo sụp mũ xuống tận mắt. Chắc bọn chúng đã chọn hắn ta bởi vì hắn biết rõ bà, như vậy, chúng sẽ có thể chắc chắn là không đánh nhầm người.
- “Bọn chúng” là ai thế?
- Làm sao tôi biết được? - Chị hầu gái nói và nhún vai. - Còn một điều nữa mà tôi tin chắc người đó là một tên gián điệp. Tôi không bao giờ tin hắn. Không bao giờ thấy hắn cười cả. Hắn lúc nào cũng như rình mò cái gì, hắn có một kiểu làm công việc của mình mà hai tai lại vĩnh viễn lên nghe chuyện khác... Còn bây giờ, vì sao hắn ta muốn giết bà, điều đó tôi không thể cắt nghĩa nổi, cũng như tôi không thể cắt nghĩa vì sao ông chủ lại phải nằm trong ngục. Nhưng phải là một kẻ mù và điếc, một người điên nếu không hiểu được rằng bà có những kẻ thù đã thế sẽ tiêu diệt bà.
- Angiêlic rung mình, và xiết chặt hơn cái áo choàng lụa nâu quanh người mình.
- Tôi không thấy được nguyên nhân nào có thể giải thích được sự căm giận quyết liệt đó. Vì sao có kẻ nào muốn giết tôi?
- Như một tia chớp, hình ảnh cái hộp thuốc độc lóe lên trước mắt nàng. Nhưng điều bí mật này, nàng chỉ tiết lộ với một mình Perac mà thôi...
- Chúng ta phải đi thôi, thưa bà. - Macgô nói với giọng thúc bách hơn.
- Đúng lúc đó, có tiếng bước chân vang lên ở hành lang. Angiêlic giật mình lo ngại. Có ai lại gần, Angiêlic nhận ra công tử Loren, mang một cây đèn nến có ba nhánh, ánh sáng mấy ngọn nến chiếu rõ khuôn mặt điển trai mà vẻ lịch sự không che được những nét giả dối và hơi độc ác.
- Đức ông xin lỗi một ngàn lần, ông ta nói và cúi chào. Ngài đã bị giữ lại vì công việc, nên không giữ đúng hẹn tiếp phu nhân tối nay được. Phu nhân có đồng ý cho lùi cuộc tiếp kiến đến cùng giờ này tối mai được không ạ?

35. Chương 29 - P2

Angiêlic cực kỳ thất vọng. Tuy vậy nàng cũng đồng ý lui cuộc gặp vào ngày giờ định lại đó.

Công tử Loren nói rằng các cổng của điện Tuylori đã đóng rồi, ông ta sẽ đưa nàng và chị hầu gái ra cuối hành lang dài ở đầu kia; đến đó sẽ đi qua một cái vườn nhỏ gọi là vườn Công chúa, và họ sẽ chỉ còn cách Cầu Mới có vài bước thôi.

Ông ta đi ở trước hai người, giot cao ngọn đuốc, tiếng gót giày nện vang trên sàn đá nghe như một dấu hiệu khác thường. Angiêlic trông thấy bóng nhóm người nhỏ của mình đang bước đi được phản chiếu trên những ô kính của sổ tối đen bên ngoài. Đôi lúc họ đi qua trước một người đứng gác, hoặc thấy một cánh cửa mở ra và một cặp trai gái bước ra, cười rúc rích. Nàng nhìn thoáng qua một phòng khách sáng trưng, trong đó một đám người đang đánh bạc vui vẻ. Một dàn nhạc gồm nhiều cây vĩ cầm, từ đằng sau một cái rèm, dạo nhẹ một bản nhạc du dương vang lên qua những phòng rộng không có bóng người.

Cuối cùng, cuộc diễu hành tưởng chừng như kéo dài vô tận cũng đã tới đích. Công tử Loren dừng lại:

- Đây là cái cầu thang sẽ đưa Bà xuống khu vườn. Ngay bên tay phải có một cái cửa nhỏ, qua đó được vài bước, thế là bà đã ra ngoài lâu đài rồi.

Angiêlic nắm lấy tay Macgô:

- Nhanh lên, chị Macgô thân yêu! Tôi không nhát sợ, nhưng đi bộ ban đêm đối với tôi chẳng có gì là thích thú.

Hai người vội vã đi xuống các bậc cầu thang bằng đá.

Angiêlic thoát là nhờ chiếc giày của nàng. Suốt cả ngày đi bộ nhiều quá đến nỗi gót giày da mỏng đột nhiên rời ra. Nàng cúi xuống lúc đang ở quãng giữa cầu thang, tìm cách gắn đế giày lại. Macgô thì vẫn bước tiếp xuống cầu thang.

Một tiếng thét rợn người bỗng vang lên trong bóng tối, đó là tiếng rú của một phụ nữ bị đâm chết.

- Cứu tôi với, Bà ơi! ... Tôi bị giết... Chạy đi... Chạy đi!...

Tiếng nói im bật. Một tiếng rên khủng khiếp, rồi không nghe thấy gì nữa.

Đờ người vì khiếp sợ. Angiêlic mở to mắt nhìn vào vực thẳm đêm tối ở đó Macgô vừa mới biến mất. Nàng gọi.

- Macgô! Macgô!

Tiếng gọi rơi vào khoảng không xa thẳm rồi dội lại. Không khí lạnh ban đêm thoảng mùi thơm hoa cam từ vườn bốc lên tới chỗ nàng nhưng không còn nghe thấy tiếng động nào. Sợ cuống cuống, Angiêlic vội chạy ngược trở lại cầu thang quay về chỗ có ánh sáng trong hành lang dài. Một sĩ quan đi qua, nàng vội chạy đến phía ông ta:

- Thưa ngài, hãy cứu tôi, cứu tôi với! Có kẻ vừa mới giết người hầu gái của tôi.

Nàng nhận ra hầu tước Vácđơ quá muộn. Nhưng trong cơn khủng khiếp của nàng ông ta lại hiện ra như một vị cứu tinh.

- Ô này! Người đàn bà mặc đầm vàng - ông ta nhận xét với một giọng giễu cợt - Người đàn bà với những ngón tay khéo léo!

- Thưa ngài, đây không phải là lúc cợt nhả. Tôi xin nhắc lại với ngài, chị hầu gái của tôi mới bị giết hại.

- Vậy thì sao? Cô chẳng trông chờ tôi phải khóc vì chuyện ấy chứ?

Angiêlic vịn hai bàn tay vì tuyệt vọng

- Vì lòng thương, ông cần làm một điều gì đó, hãy đuổi bắt bọn sát thủ người đang còn nấp dưới chân cầu thang kia, có lẽ chị hầu của tôi chỉ mới bị thương thôi.

Người đàn ông vẫn nhìn nàng mỉm cười:

- Quả thật cô có đỡ kiêu ngạo hơn lần ta gặp gỡ đầu tiên nhỉ. Nhưng sự xúc động ở cô không phải là không dễ thương.

Nàng suýt nữa nhảy vọt tới vả vào mặt hắn. Nhưng nàng đã nghe thấy tiếng soạn của một lưỡi gươm tuốt ra khỏi vỏ, và hắn nói với giọng thần nhiên:

- Ta hãy ra xem nào.

Nàng đi theo ông ta, cố giữ cho khỏi run lên, và bước xuống những bậc thang đầu tiên bên cạnh người đó.

Ông hầu tước Vácđơ cúi xuống lan can cầu thang:

- Không thể nhìn thấy gì nhưng ta có thể ngửi thấy mùi. Người ta không thể nhầm lẫn về cái mùi của bọn ăn cướp: mùi hành, thuốc lá và rượu của hắc điếm có ít nhất bốn hay năm đứa bọn chúng đang lớn vồn dưới kia.

Ông ta bỗng nắm cổ tay Angiêlic:

- Nghe xem!

Tiếng một vật nặng rơi ùm xuống nước và tiếng nước bắn tóe nổi lên trong sự yên lặng hãi hùng.

- Đây! Chúng vừa quăng một xác người xuống sông Xen.

Quay về phía nàng với đôi mắt lim dim, ông ta nói tiếp:

- Ô, đây là một nơi quen thuộc. Ở dưới kia có một cái cổng bé mà họ hay quên không đóng lại, đôi khi là cố ý. Thật là một trò trẻ con, nếu có kẻ nào thích cho vài tên giết người thuê mai phục ở đó. Sông Xen chỉ cách đây vài bước. Việc có thể làm rất gọn. Hãy lắng tai nghe, cô sẽ nghe thấy chúng đang thì thào. Chắc hẳn chúng đã nhận ra là chúng đã không đánh trúng người mà chúng được lệnh phải diệt. Hình như cô có những kẻ thù khá quyết liệt đấy, cô em xinh đẹp của tôi ạ.

Angiêlic nghiêng chặt hàm răng để khỏi run lên cầm cập. Mãi nàng mới nói thành lời:

- Ngài định làm gì bây giờ?

- Ngay bây giờ thì chưa làm gì được. Tôi không ưa gì việc đo gươm với những thanh kiếm rỉ của bọn cướp đó. Nhưng trong một giờ nữa lính gác Thụy sĩ sẽ đến canh ở góc vườn đó. Bọn giết người sẽ phải bỏ chạy, nếu không sẽ bị tóm. Dù sao, lúc đó cô sẽ có thể ra về không lo lắng gì. Còn trong khi chờ đợi...

Vẫn nắm cổ tay Angiêlic, hắn ta dẫn nàng quay lại hành lang. Nàng đi theo hắn như một cái máy, tai ù lên, và thậm nghĩ:

- Macgô chết rồi... chúng nó định giết mình... Đây là lần thứ hai... Vậy mà mình chẳng biết gì, chẳng biết gì... Macgô chết rồi...

Vácđơ đã đưa nàng vào một góc hành lang xây thụt vào, ở đó bày một cái bàn nhỏ và vài chiếc ghế đẩu. Hắn bình thần tra gươm vào vỏ, tháo dây lưng đặt lên bàn cùng với vũ khí của hắn. Rồi hắn bước lại sát Angiêlic hơn.

Nàng chợt hiểu hắn định làm gì và đẩy hắn ra một cách ghê tởm:

- Sao, thưa ngài, tôi vừa mới tận mắt thấy chúng giết chết một người con gái rất thân thiết với tôi. Chẳng lẽ ngài nghĩ là tôi đồng ý...

- Tôi cóc cần cô có đồng ý hay không. Đàn bà nghĩ gì trong đầu họ, cái đó tôi chẳng quan tâm. Tôi hay hay là từ thất lưng trở xuống. Yêu đương là một thủ tục phải qua. Cô lại không biết đó là cách những phu nhân mỹ miều trả giá để vào được những hành lang của cung điện Luvrơ ư?

Nàng cố làm ra vẻ giễu cợt:

- Tôi quên mất: “Ai nói đến tên Vácđơ, là nói: đồ đểu”.

Gã hầu tước cầu cánh tay nàng đến chảy máu:

- Dĩ non! Nếu cô không xinh đẹp đến thế ta sẽ chẳng ngần ngại gì bỏ mặc cô cho bọn lâu la đang chờ dưới chân cầu thang kia muốn làm gì thì làm. Nhưng nếu để cho con gà non mềm mại thế này bị cắt tiết thì thật đáng thương! Thôi lại đây, chóng ngoan!

Nàng không trông thấy rõ hắn, nhưng có thể dễ dàng hình dung được nụ cười tự mãn và hơi độc ác nở trên khuôn mặt điển trai đó. Một làn ánh sáng mờ từ ngoài hành lang rọi vào mái tóc giả hung nhật của hắn.

- Đừng mó vào tôi, nàng nấc lên - kéo tôi kêu lên bây giờ.

- Rên la chẳng ích gì. Nơi đây ít người qua lại. Nếu có người nào động lòng nghe thấy tiếng cô kêu thì chỉ là mấy ngài mang gươm cùn gỉ ở ngoài kia thôi. Đứng có làm toáng lên, cô em thân yêu. Ta thèm muốn cô, ta phải chiếm lấy cô bằng được. Ta đã quyết tâm như vậy từ lâu rồi, và sự may rủi đã cho ta cơ hội tuyệt vời. Hay là cô lại muốn tìm cách trở về nhà một mình thôi?

- Tôi sẽ tìm người khác giúp.

- Ai sẽ giúp cô ở trong cung điện này, nơi có bao nhiêu dấu hiệu chứng tỏ người ta muốn làm hại cô. Ai đã dẫn cô đến cái cầu thang khét tiếng này?

- Công tử Loren.

- Tôi đã bảo mà! Vậy ra Đức ông nhỏ núp ở dưới âm mưu này ư? Thật ra, đây sẽ không phải lần thứ nhất. Ngài ấy tìm cách loại bỏ kình địch gây rối. Vậy cô thấy đấy, im lặng thì có lợi cho chính cô mà...

Nàng không trả lời nhưng khi hắn ta sát đến lần nữa, nàng không nhúc nhích, không vội vã, bình tĩnh một cách láo xược hắn nâng cái váy trong bằng the lên loạt soạt. Và nàng thấy hai bàn tay ấm của hắn thích thú vuốt ve đùi non của mình.

- Tuyệt vời, hắn nói như nín thở.

Trong thâm tâm, Angiêlic cảm thấy nhục nhã và sợ hãi. Quay cuồng trong đầu óc rối bời của nàng hàng loạt hình ảnh phi lý: công tử Loren vác cây đuốc, ngực Baxtiơ, tiếng rú của Macgô, cái hộp thuốc độc. Rồi mọi cái mờ đi hết, chỉ còn lại sự khiếp sợ, nỗi hốt hoảng vật chất của một cơ thể phụ nữ trước đó mới chỉ biết một người đàn ông duy nhất. Cảm giác mới này làm nàng bối rối và phẫn nộ. Nàng vùng vẫy, tìm cách thoát khỏi sự ôm ấp. Nàng muốn kêu lên, nhưng không có tiếng kêu nào thốt ra được từ cổ họng. Người tê liệt và run rẩy, nàng để cho thân mình bị chiếm đoạt, hầu như không biết gì đang xảy ra...

Một luồng ánh sáng đột ngột rơi vào góc sâu này. Một người quý tộc quay ngay cây đuốc sang phía khác và bỏ đi, vừa cười vừa lẩm nhẩm "tôi chẳng thấy gì cả". Chuyện như thế này có vẻ như quá nhàm đối với những người sống trong điện Luvrơ.

Gã hầu tước chẳng buồn ngừng hành động. Trong bóng tối, hơi thở nóng của hai người hòa vào nhau, và Angiêlic kinh hoàng tự hỏi đến bao giờ cuộc tra tấn khủng khiếp mới chấm dứt. Kiệt sức, loạn trí và sắp ngất đi, nàng phó mặc thân mình một cách miễn cưỡng cho hai cánh tay đàn ông đè bẹp người nàng. Dần dần, sự mới mẻ của kiểu ôm ấp, vuốt ve, những động tác yêu đương dồn dập mà cơ thể của nàng có khả năng thích ứng tuyệt vời, đã mang đến một niềm phấn chấn mà nàng không sao cưỡng nổi. Đến khi nàng thấy rõ điều này thì đã quá muộn... Tia chớp khoải lạc gây nên trạng thái thần thờ quen thuộc với nàng, truyền đi khắp các mạch máu của nàng niềm hưng phấn tinh tế mà chẳng mấy chốc đã biến thành một ngọn lửa bốc lên hừng hực.

Người đàn ông trẻ cảm nhận điều đó. Hắn khẽ cười và càng tỏ ra chăm chú và khéo léo hơn. Thấy thế nàng lại cố chống đỡ với bản thân. Nàng quay đầu đi, rên khe khẽ "không, không". Nhưng sự chống đỡ bị đánh bại mau chóng và chẳng bao lâu nàng phải nhượng bộ và hoàn toàn khuất phục người rời nhau ra, Angiêlic cảm thấy xấu hổ không bờ bến. Nàng vùi mặt vào trong hai bàn tay. Nàng muốn chết đi, để không bao giờ thấy lại ánh sáng ban ngày.

Im lặng và vẫn thờ hồn hể, viên sĩ quan thất lại dây lưng. Hắn nói:

- Người gác bây giờ chắc phải đến rồi. Đi thôi.

Thấy nàng không động đậy, hắn cầm cánh tay nàng, đẩy nàng ra ngoài góc tối, nàng giằng tay ra nhưng vẫn lặng lẽ bước theo hắn. Hồ thẹn hun đốt lòng nàng tựa như một thanh sắt nung đỏ. Không bao giờ nàng còn có thể nhìn Perắc hay hôn bé Phlôrimông được nữa. Tên Vácđơ này đã tàn phá, tiêu diệt hết thấy. Nàng đã mất đi điều quý giá duy nhất còn sót lại với mình: ý thức về tình yêu trong sáng của nàng.

Dưới chân cầu thang, một tên lính gác Thụy Sĩ khoác cổ áo trắng và áo chên màu đỏ và vàng đang huyết sáo, chống tay vào chiếc giáo dài, cạnh một cái đèn lồng đặt dưới đất. Trông thấy viên đại úy của mình, anh ta đứng nghiêm chào.

- Không có tên lưu manh nào ở quanh đây chứ? - gã Hầu tước hỏi.

- Thưa ngài, tôi chưa thấy bóng tên nào. Nhưng trước khi tôi tới chắc ở kia mới xảy ra chuyện gì bản thủ.

Giơ cao cây đèn, anh ta chỉ một vũng máu to trên mặt đất và nói:

- Cái cổng vườn Công chúa để ngỏ ra phía bên cảng. Tôi đã dò theo những vết máu. Tôi đoán là chúng đã quăng nạn nhân xuống nước...

- Thôi được, anh gác ạ. Canh phòng cho cẩn thận.

Đêm đó không có trăng. Mùi bùn tanh thối bốc lên từ bờ sông. Người ta nghe thấy tiếng muỗi vo ve, tiếng dòng sông Xen róc rách, Angiêlic kêu se se:

-

Người nàng bồng lên mạnh mẽ ý muốn tự hủy hoại trong đêm tối bằng cách lao mình theo Macgô xuống đám nước đen kịt kia.

Nàng bắt đầu bước đi, thỉnh thoảng lại vấp trên đám đất bụi ở bên sông. Đêm tối như bưng. Chỉ có vài ngọn đèn dây đỏ chiếu sáng tấm biển của một cửa hàng hay cổng của một thị dân giàu có. Angiêlic biết rằng Cầu Mới ở đâu đây, về phía bên tay phải. Nàng lần được tới lan can sơn trắng của cây cầu không khó khăn. Nhưng nàng vừa mới đặt chân lên mặt cầu thì một bóng người đang ngồi xổm lom khom bỗng đứng bật dậy trước mặt nàng, nàng lùi lại, thét lên. Sau lưng nàng nghe tiếng chân rảo bước tới, rồi tiếng nói của Hầu tước Vácđơ vang lên:

- Lui ra ngay, quân lưu manh, không ta đâm chết bây giờ.

Tên kia vẫn đứng trên cầu:

- Xin Đức ông rủ lòng thương. Khốn khổ thân tôi, kẻ mù lòa.

Và ông ta lấy mũi gươm dí vào họng tên dị dạng kia. Nó giật nảy người, rồi vừa cuộn gói vừa kêu oai oái.

- Và bây giờ hãy nói cho tôi biết cô ở đâu chứ?

Mím chặt môi, Angiêlic nói địa chỉ người anh rể. Pari ban đêm làm nàng sợ hết hồn, nàng cảm thấy có những con người không lộ mặt sống lúc nhúc, một cuộc sống ngầm dưới mặt đất như của loài sâu bọ. Từ sau bức tường lọt ra những tiếng nói, những lời thì thầm, reo cười. Thỉnh thoảng, cánh cửa mở của một quán rượu hay một nhà chứa rọi sáng xuống mặt đường; giữa những bài hát gào lên và qua làn khói của các tẩu thuốc, có thể nhìn thoáng thấy những anh lính pháo thủ ngả gối ở các bàn rượu, ôm trong lòng những cô gái lả lợ, hồng hào phì nộn. Hai người đi qua những ngõ hẻm chằng chịt đan lưới trong đêm tối.

Viên đại úy Vácđơ luôn luôn quay lại sau để nhìn. Từ một đám người xúm quanh một vòi nước, một bóng đen tách ra đi theo hai người lặng lẽ

- Còn xa không?

- Chúng ta sắp đến, ngay kia rồi. Angiêlic đã nhận ra những ống máng các ngôi nhà phố Địa ngục.

- Tốt lắm, bởi vì tôi cho rằng sắp phải chọc thủng bụng mấy đứa đấy. Hãy nghe lời tôi, cô bé ạ. Đừng có bao giờ trở lại điện Luvrơ nữa. Hãy ẩn mình để cho họ quên cô đi.

- Không phải bằng cách ẩn mình mà tôi có thể xin được cho chồng tôi ra khỏi tù.

Gã kia giễu cợt.

- Tùy ý cô thôi, người vợ thủy chung và đoan trang ạ.

Angiêlic thấy máu dồn lên mặt: ước gì nàng có thể cắn xé hắn, bóp cổ hắn.

Lại một bóng đen thứ hai nhảy vọt ra từ một ngõ tối. Gã hầu tước đẩy nàng vào sát chân tường và đứng che người nàng, thanh gươm nắm trong tay.

Trong cái vùng ánh sáng rọi từ chiếc đèn lồng to treo trên nhà ông Phalô Xăngxê, Angiêlic xanh mặt khiếp sợ nhìn thấy hai người đàn ông rách rưới: một người cầm gậy trong tay, người kia thủ một con dao phay.

- Chúng ta cần túi tiền của các người. - tên thứ nhất nói giọng khàn khàn.

- Chắc chắn các người sẽ được nhận một cái gì đó, thừa các vị, nhưng đó là hương vị lưỡi gươm của ta.

Angiêlic cầm lấy cái nắm tay bằng đồng, lấy hết sức mình đập cửa. Cuối cùng, cánh cửa vừa hé ra nàng lao vọt vào trong nhà. Cảnh tượng cuối cùng nàng nhìn thấy là gã Vácđơ giương cao thanh gươm, đẩy lùi hai tên cướp găm gờ dử tợn như hai con chó sói đối .

36. Chương 30

Chính Ooctăngxơ đã ra mở cửa. Một cây nến trong tay, thò cái cổ gầy ra ngoài chiếc áo ngủ bằng vải lanh cứng, bà đi theo em gái lên cầu thang, vừa đi vừa lẩm bẩm than phiền:

- Tôi đã nói từ lâu mà. Đồ giặc cái từ hồi còn nhỏ, cô vẫn thế đấy. Đồ mưu ma chước quỷ, kẻ thêm khát của cải, vàng bạc của chồng; bề ngoài giả bộ yêu ông ta; thực tế lại la cà trác táng ở những nơi rác rưởi của Pari.

Angiêlic cũng chẳng buồn để ý đến lời bà chị. Tai nàng còn lắng nghe tiếng động ở ngoài phố. Nàng nghe rõ tiếng sắt thép chạm mạnh vào nhau, rồi một tiếng rú, sau đó là những tiếng chân chạy trốn.

- Chị nghe này, nàng thì thảo và nắm chặt cánh tay Ooctăngxơ về lo ngại:

- Gì thế?

- Có tiếng hét! Chắc chắn có người bị thương.

- Thì có sao! Đêm tối là lúc bọn côn đồ, cướp bóc hoành hành. Không có người phụ nữ đứng đắn nào dám tơ tưởng đi bộ dạo chơi ở Pari sau lúc mặt trời lặn. Không ai dám, chỉ trừ có em gái tôi.

Bà ta gơ cây nến gần sát mặt Angiêlic:

- Giá mà cô soi thấy mặt mình lúc này! Giống như một con gái điếm vừa mới làm tình xong.

Angiêlic giằng lấy cây nến từ tay chị g

- Còn chị thì có bộ mặt của cô gái già làm tình mà chưa được thỏa mãn. Thôi đi về mà nằm với ông chồng thâm phán của chị, cái ông chồng hễ đặt mình xuống giường là ngáy vang, chứ chẳng biết làm gì khác nữa.

Trong một lúc rất lâu, Angiêlic vẫn ngồi nguyên ở cửa sổ, không sao quyết định lên giường nghỉ được. Nàng không khóc, nàng nhớ lại những việc đã lần lượt xảy ra trong ngày đáng sợ vừa qua. Nàng có cảm giác một thế kỷ đã trôi qua kể từ lúc chị hầu gái Bacơ vào phòng nàng bảo: "đây là sữa cho em bé".

Từ đó đến giờ, Macgô đã chết và nàng, Angiêlic, đã không còn trung thành với chồng mình nữa rồi.

"Mà khốn nỗi, ta còn thấy thích thú nữa chứ!" - Nàng cứ thăm tự trách mình mãi, vừa thích thú và khiếp sợ.

Nàng ghé tấm thấy cơ thể mình thêm khát vuốt ve. Chừng nào nàng còn ở bên Perắc và được tình yêu của anh thỏa mãn, nàng đã không hiểu được rằng câu mà chồng mình thường nói "em được sinh ra là để yêu đương" lại đúng sự thật đến mức nào. Nàng nhớ lại một buổi chiều hè khi nàng nằm trên giường, lịm đi dưới bàn tay vuốt ve của chồng, bỗng nhiên thấy Perắc dừng lại và hỏi cộc lốc:

- Có bao giờ em sẽ không trung thành với anh không?

- Không, không bao giờ. Em chỉ yêu anh thôi.

- Nếu em lừa dối anh, anh sẽ giết em.

Giờ đây, Angiêlic nghĩ thầm:

"Phải đấy! Anh ấy cứ giết mình đi! Chết vì tay anh ấy thì sung sướng biết bao. Anh ấy người duy nhất mình yêu."

Cúi xuống cửa sổ, mặt quay ra phía thành phố đang ngủ sâu, nàng nhả

"Chính anh là người em yêu!"

Angiêlic đã ngủ được một giờ đồng hồ. Nhưng khi mới có những tia mặt trời đầu tiên của rạng đông, nàng đã tỉnh dậy ngay. Buộc một cái khăn che mái tóc, nàng rón rén bước xuống thang gác và rời khỏi nhà. Hòa mình vào đám cô hầu gái và các vợ những ông chủ hiệu và thợ thủ công, nàng đến nhà thờ Đức bà để dự lễ Mixa buổi sáng sớm.

Nàng bước dọc theo một gian còn tối om của nhà thờ lớn. Lê những đôi giày vải lệt sệt, những người coi giữ nhà thờ đang đặt những bình và những cổ rượu lễ lên bàn thờ, rót đầy nước thánh vào các bình và trang trí các cây đèn nến.

Angiêlic đi vào phòng xưng tội đầu tiên. Mạch máu giật giật ở thái dương, nàng thú nhận đã phạm tội ngoại tình. Sau khi được rửa tội, nàng ra dự lễ Mixa sau đó xin nhà thờ làm ba lễ cầu hồn cho chị hầu gái Macgô.

Khi ra ngoài nhà thờ và trở lại quảng trường, nàng thấy nỗi đau buồn dịu đi, giờ khắc hối hận đã qua. Bây giờ nàng cần giành hết lòng can đảm của mình để đấu tranh giành lại Perắc từ nhà giam.

Nàng mua một ít bánh bích quy vừa ra lò còn nóng của một cậu bé bán rong. Tiếng ồn ào của quảng trường này đang lên tới đỉnh cao.

Mặc dù ở quảng trường Đức bà được rào bằng một bức tường thấp, nó vẫn giữ được vẻ lộn xộn và ngoạn mục đã từng làm cho nó thành quảng trường được quần chúng yêu thích nhất ở cả Pari. Những người đi dạo chơi đến nay vẫn xúm đông xúm đống ở trước bức tượng lớn của “Người nhịn ăn”, một pho tượng đồ sộ bằng thạch cao ngoài tráng một lớp chì, được xây lên từ nhiều thế kỷ nay.

Trong suốt bao nhiêu thế kỷ, đủ các loại người phạm trọng tội đã đến quảng trường này, mang những cây nến khổng lồ trên tay, để sám hối với Đức bà Đồng trinh trước khi bị đưa hỏa thiêu hay treo cổ. Angiêlic rùng mình nghĩ đến cuộc diễu hành của những bóng ma rùng rợn đó, biết bao nhiêu con người đã đến đây quỳ xuống nhận tội, trong tiếng reo hò độc ác của đám đông và dưới những con mắt lạnh lùng của những phượng thánh bằng đá.

Nàng lắc đầu để xua tan những ý nghĩ đen tối đó và bắt đầu quay về phía nhà ông anh rể biện lý, thì thấy một thầy tu vận thường phục lại gần mình.

Người linh mục nhấc cái mũ rộng vành lên, đồng thời gỡ bộ tóc giả ngắn màu xám ra. Angiêlic kinh ngạc nhận ra luật sư Dêgrê.

- Ông đây ư? Tại sao lại cải trang thế này?

Người thanh niên lại đội mũ và tóc giả lên đầu. Anh ta thì thầm:

- Bởi vì hôm qua, người ta cần đến một ông linh mục ở ngục Baxtiơ.

- Ôi!... ông nói đi, ông đã vào được trong ngục Baxtiơ rồi ư?

- Xuyết! Ta hãy đi về nhà ông biện lý, ở đó, ta sẽ nói chuyện được tự do hơn.

Trên đường, Angiêlic phải vất vả để kiềm chế sự nóng ruột của mình. Cuối cùng người luật sư đã biết được điều gì chẳng? Ông ta đã gặp Perắc chưa? Ông ta đang bước đi rất nghiêm trang bên cạnh nàng, với phong thái đường hoàng như khiêm tốn của một linh mục sùng đạo.

Trong văn phòng nhỏ hẹp của thẩm phán Phalô, Dêgrê bỏ tóc giả và lấy tay vuốt mớ tóc thật của mình. Khuôn mặt ngày thường vui vẻ, ý nhị của ông ta, bây giờ lộ vẻ lo lắng. Không thể chờ lâu hơn nữa, Angiêlic hỏi:

- Ông đã gặp ông ấy rồi ư?

- Gặp ai kia?

- Nhà tôi.

-Ồ, chưa. Ông nhà bị giam theo chế độ nghiêm ngặt. Ông quản đốc nhà ngục Baxtiơ phải bảo đảm bằng cái đầu của mình không để cho ông nhà được liên lạc hay thư từ với bất cứ ai.

- Ông ấy có được đối xử tốt không?

- Hiện nay thì có. Thậm chí ông ấy có cả một cái giường và hai ghế tựa, và có cùng một chế độ ăn uống với ông quản đốc nhà giam. Tôi còn nghe thấy nói là ông ấy hay hát, và ông biên la liệt trên tường xà lim của mình những công thức toán học với một mẫu thạch cao.

- Ôi, anh! - Angiêlic lẩm nhẩm và mỉm cười. Nhưng đôi mắt có đẫm nước mắt.

Vậy là anh ấy còn sống. Anh ấy đã không biến thành một con ma mù và điếc; thậm chí những bức tường của ngục Baxtiơ cũng không đủ dày để ngăn cản anh ấy bộc lộ sự năng động. Nàng ngược mắt lên về phía ông Dêgrê:

- Cảm ơn ông, thưa luật sư.

Nhưng người thanh niên vẫn nhìn tránh ra chỗ khác, hầu như lời lẽ hoạt bát của ông chỉ để che giấu sự lúng túng của mình:

- Nếu nói một cách hoàn toàn thành thật, ông ta đột ngột nói, thì lắm lúc tôi tự hỏi là liệu mình có nên từ bỏ công việc này và hoàn lại số tiền bà đã ứng trước cho tôi không. Tôi sợ đã trót lao vào một vụ án quá ư phức tạp.

- Chẳng lẽ ông thôi không bảo vệ chồng tôi nữa sao?

Ông ta gật đầu nói:

- Muốn bảo vệ được ông nhà, thì trước hết ông ấy phải bị tấn công đã.

- Thế nhà tôi đã bị tố cáo về tội gì?

- Chính thức mà nói, ông ấy không bị buộc vào tội gì cả. Nhưng ông ấy không tồn tại

- Nếu như vậy, họ sẽ không thể làm gì ông ấy.

- Họ có thể bỏ quên ông ta mãi mãi, thưa Phu nhân. Trong số những người bị giam ở dưới hầm các ngọn tháp của ngục Baxtiơ, có những người đã phải ở đó từ ba mươi hoặc bốn mươi năm nay rồi. Và họ đã không còn nhớ nổi ngay cả tên mình hay việc họ đã làm nữa. Vì vậy, cho nên tôi nói rằng khả năng lớn nhất để cứu ông nhà, đó là cách đòi phải được đưa ra xét xử. Nhưng ngay trong trường hợp đó, cuộc xét xử sẽ là xử kín. Và ông nhà sẽ bị tước mất quyền được có một luật sư nhà nước bảo vệ. Như vậy, số tiền mà Phu nhân muốn bỏ ra để cứu ông nhà, cũng sẽ không có tác dụng gì.

Angiêlic ngồi thẳng người lên và nhìn người luật sư chăm chăm:

- Ông sợ ư?

- Không, tôi không sợ, nhưng phân vân. Phải chăng thà cứ làm một luật sư không có khách hàng còn hơn có nguy cơ bị dính líu vào một vụ tai tiếng? Còn về phần bà, có phải là nên ẩn mình ở một tỉnh lẻ xa xôi với đứa con nhỏ và số tiền của còn lại, còn hơn bị nguy đến tính mạng không? Đối với ông nhà liệu ông ấy nên chịu ở trong tù vài năm hơn là để mình bị lôi ra tòa án xét xử về... tội làm phù thủy và báng bổ thánh thần hay không?

Angiêlic buông tiếng thở dài nhẹ nhõm.

- Tội phù thủy và báng bổ... Có đúng là anh Perắc bị buộc vào hai tội đó không?

- Dù sao, đó cũng là cái cớ được viện ra để bắt giam ông nhà.

- Nhưng tất cả những cái đó đều là chuyện không nghiêm túc chút nào! Chẳng qua đó chỉ là kết quả sự xuẩn ngốc của ông Tổng giám mục Tuludơ.

Nàng kể lại cho người luật sư trẻ nghe một cách chi tiết những sự việc chính trong cuộc tranh chấp giữa Tổng giám mục và Bá tước Perắc. Nàng kể chuyện Bá tước Perắc đã hoàn chỉnh một phương pháp khai thác được vàng từ đá quặng; chuyện ông Tổng giám mục vì ghen tị về sự giàu có của chồng nàng đã quyết định phải chiếm lấy điều bí mật của Bá tước, cái bí quyết đó thật ra chỉ là một công thức kỹ nghệ mà thôi, không dúi dụi gì đến quỷ thuật, chỉ là việc nghiên cứu khoa học.

Người luật sư tròn đôi môi nói:

- Thưa Phu nhân, về vấn đề này tôi không hiểu biết gì. Nếu việc nghiên cứu đó được dùng làm căn cứ để buộc tội ta sẽ phải đưa chứng cứ ra, phải chứng minh trước các thẩm phán để họ thấy rõ không hề có trò quỷ thuật hay phép phù thủy nào ở đây cả.

- Nhà tôi không phải người sùng đạo, nhưng vẫn đi dự lễ Mixa trong các ngày chủ nhật và trong những ngày lễ trọng ông vẫn chịu ăn và nhận phép thông công. Ông ấy hào hiệp quyên góp cho nhà thờ. Mặc dù vậy, Tổng giám mục Tuludơ lo ngại trước ảnh hưởng của nhà tôi và dĩ nhiên năm nay, hai bên có mâu thuẫn.

- Khốn thay, làm Tổng giám mục đâu có phải là chuyện nhỏ. Về một số mặt, chức vụ tôn giáo đó còn có nhiều quyền lực hơn cả Tổng giám mục ở Pari và thậm chí cả Giáo chủ nữa. Nhưng thật ra, trong trường hợp cụ thể này, điều mà tôi sợ lại chủ yếu không phải là thái độ ngịch ngễ của ông Tổng giám mục đòi chấp hành luật lệ của tòa thánh. Đây, xin mời bà đọc.

Ông luật sư rút từ trong cái túi xách tay tàng tàng ra một tờ giấy, có đóng dấu mang chữ “Bản sao” ở một góc...

Angiêlic đọc và thấy đây là tờ sao bản án.

Bản án này do ngài Philêbe Vênô, trưởng lý Văn phòng tư pháp trong tòa Tổng giám mục Tuludơ, kết án ông Perắc, Bá tước Moren về tội quý thuật và phù thủy. Sau khi khẳng định rằng đương sự Perắc này rõ ràng đã phủ nhận Chúa và tự bán mình cho quỷ dữ và cũng đã nhiều lần kêu gọi ma quỷ hiện về, thông đồng với chúng và bày ra nhiều trò phù thủy... bản án tuyên bố “đương sự này được trao cho thẩm phán bên đời để xét xử tội ác của y”. Bản án này được tuyên bố ngày 26 tháng 6 năm 1660 do ông P.Vênô ký.

Ông Dêgrê nói

- Những câu chữ bí hiểm đó có nghĩa là: sau khi xét xử vắng mặt ông nhà và không hề có sự hay biết của bị cáo, và sau khi đưa kết luận đã có sẵn từ trước khẳng định ông nhà có tội, tòa án tôn giáo nay trao lại bị can cho tư pháp bên đời của Đức vua.

- Vậy ông nghĩ rằng Đức vua sẽ chấp nhận điều vô nghĩa đó ư?

- Tôi chỉ xem xét các sự kiện mà thôi. - Người luật sư nhận xét - Ta thấy rõ là Tổng giám mục đã chú ý rất cẩn thận để mình khỏi lộ mặt trong vụ án. Mặt khác, tờ trát Tổng giám mục mang chữ ký của Đức vua và cả của ông Xêghi, chánh án tối cao Pháp viện. Ông Xêghi là con người ngay thẳng nhưng nhu nhược. Ông ta ủng hộ việc chấp hành các hình thức thủ tục về tư pháp, nhưng đối với ông ấy, mệnh lệnh Nhà vua phải đặt trên hết.

- Thế theo ông, nếu vụ án này đưa ra tòa xét xử, nhà tôi sẽ có khả năng gặp những nguy cơ gì?

- Trước hết là sự tra tấn bằng nhục hình thông thường và nhục hình đặc biệt, sau đó là dàn hỏa thiêu, thừa Phu nhân!

Angiêlic cảm thấy mình tái mét mặt vì khiếp sợ, và cảm giác cồn cào buồn nôn dâng lên cổ họng.

- Nhưng dù sao - nàng khăng khăng nhắc lại - người ta không thể kết tội một người thuộc hàng ngũ quý tộc như ông ấy mà chỉ căn cứ vào những lời mách lẻo dè tiện như vậy được!

- Bởi vậy, đó đơn thuần chỉ là một cái cớ vịn vào thôi! Bà muốn biết ý kiến riêng của tôi không, thưa Phu nhân? Tổng giám mục Tuludơ không bao giờ có ý định giao ông cho tòa án bên đời xét xử. Chắc hẳn ông ấy hi vọng rằng một bản án của tư pháp tôn giáo cũng đủ buộc một người kiêu hãnh như ông nhà phải khuất phục và trở nên mềm dẻo đối với những quan điểm của Nhà thờ. Nhưng đức cha khi phát động âm mưu này, lại thấy kết quả vượt mức mong đợi, bà có biết vì sao không?

- Tôi

- Bởi vì có cái gì khác nữa? - Ông Dêgrê nói, chỉ ngón tay lên cao - Rất chắc chắn, ông nhà phải có những người ác cảm ở những vị trí hết sức cao, có hàng loạt kẻ thù đã thề đánh gục ông ấy. Thủ đoạn của Tổng giám mục đã cung cấp cho những kẻ này một cái bàn đạp tuyệt vời. Nếu ông nhà bị đưa ra tòa án xét xử, vụ án này sẽ dựa trên lời buộc tội là phù thủy, nhưng động cơ thật sự đằng sau việc kết án này, người ta sẽ không bao giờ biết được.

Hình ảnh hộp thuốc độc lại thoáng qua óc Angiêlic. Nàng hỏi với giọng phân vân:

- Ông có nghĩ gì cụ thể chẳng?

- Tôi hoàn toàn không có. Nhưng tôi muốn nhắc lại điều đã nói với bà hôm trước: đầu mối ở trong tay nhà vua. Nếu Đức vua đã ký trát tổng giam, điều đó có nghĩa là ngài đồng ý cho bắt...

- Tôi đã gặp Đệ nhất Công nương, - Angiêlic nói - Bà đã hứa hỏi tin cho tôi. Nhưng Công nương có nói rằng chưa thể có hy vọng gì nhiều, trước khi cuộc lễ... đón mừng Đức vua... trở về kinh đô Pari.

Angiêlic thấy khó khăn mới nói hết câu được. Từ một lúc khá lâu rồi, ngay cả trước khi người luật sư nói đến dàn hỏa thiêu, nàng đã có cảm giác nôn nao mỗi lúc một khó chịu hơn. Những giọt mồ hôi đọng lấm tấm ở hai thái dương, và nàng sợ mình sắp xỉu mất. Nàng nghe tiếng ông Dêgrê.

- Tôi cũng nghĩ thế. Không thể làm được điều gì trước cuộc lễ đón chào Đức vua. Điều tốt nhất đối với bà, là hãy ở nguyên đây và chờ đợi một cách kiên nhẫn. Còn tôi, tôi sẽ gắng làm nốt việc điều tra.

- Vậy ông sẽ bảo vệ nhà tôi?

Người luật sư trẻ im lặng một lát rồi nói với giọng nhảm nhảm:

- Dù sao, xưa nay tôi chưa bao giờ sợ cho tính mạng của chính mình. Tôi cũng có thể chấp nhận nguy cơ này một lần nữa, vì một sự chính nghĩa.

Những lời lẽ cứng rắn ấy đã nâng cao tinh thần của Angiêlic. Người luật sư này đáng tin cậy hơn nhiều so với ý nghĩ ban đầu của nàng dưới một vỏ ngoài trơ trẽn và thần nhiên, ông ta che giấu một sự hiểu biết rất đầy đủ những thủ tục tư pháp, và ông tận tụy làm nhiệm vụ được ủy thác với ý thức trách nhiệm cao.

Đã bình tĩnh trở lại, nàng đưa thêm một trăm đồng livrơ, nhanh nhẹn cúi chào, ông Dêgrê ra về, sau khi đưa mắt bí hiểm nhìn khuôn mặt xanh xao có đôi mắt xanh như hai viên ngọc bích sáng long lanh trong văn phòng mờ tối, sự mùi mịt và xiết chặt.

Tay nắm chặt lan can cầu thang, Angiêlic trèo lên phòng mình, cảm giác nôn nao chắc hẳn là hiệu quả của đêm trước. Nàng muốn nằm xuống giường, cố ngủ đi một lúc, mặc dù phải chịu đựng cái cười mỉa của Ooctăngxơ. Nhưng vừa mới vào tới phòng, nàng lại thấy buồn nôn ghê gớm và chỉ kịp lao ngay vào phòng tắm.

- Ta có chuyện gì thế này? - Nàng sợ hãi tự hỏi.

Bỗng nhiên gương mặt căng thẳng của nàng dần ra, các nét mặt tươi lên, mỉm cười nghĩ thầm:

“Mình ngốc nghếch quá! Có gì đâu, mình sắp có con thôi mà!”

Nàng nhớ lại: trước lúc lên đường ở Tuludơ, nàng đã hỏi rằng liệu có phải mình sắp có đứa con thứ hai không? Bây giờ điều này đã được xác nhận, không còn có thể nghi ngờ gì nữa.

37. Chương 31

Trong những ngày sau đó, Angiêlic đã cố buộc mình phải kiên nhẫn. Nàng cần đợi cuộc lễ đón Đức vua vinh quang trở về kinh đô Pari. Lúc đầu người ta sẽ diễn ra vào cuối tháng bảy, nhưng công việc chuẩn bị rất nhiều kẻ, thành ra cứ phải lui dần lại.

Angiêlic bán cỗ xe và các con ngựa với một vài thứ đồ nữ trang của mình đi. Nàng bước vào một cuộc sống khiêm tốn ở trong khu phố thị dân này. Nàng vào bếp giúp đỡ một tay, chơi với bé Phlôrimông, chú ta đã bắt đầu chập chững đi khắp căn nhà, thỉnh thoảng lập vấp vì vướng cái áo dài lủng thụng. Được mọi người nuông chiều, từ các anh chị họ đến chị hầu gái Bacơ cũng như cô hầu nhỏ quê ở xứ Béacơ miền nam, cậu bé có vẻ vui sướng và đôi má trở lại phính tròn và hồng hào như trước. Angiêlic thêu cho chú một cái mũ đỏ liền áo; dưới cái mũ này, khuôn mặt nhỏ xinh đẹp với những mớ tóc quăn đen nhánh đã chinh phục được cả gia đình. Ngay cả Ooctăngxơ cũng mất đi vẻ cau có và phải khen rằng ở lứa tuổi cậu bé Phlôrimông quả là hết sức dễ thương. Bà Ooctăngxơ tiếc rằng trước đây mình không có điều kiện nuôi vú em trong nhà, cho nên chỉ được biết mặt các con khi chúng đã lên bốn và rời nhà vú nuôi về với mẹ.

Để tỏ thiện chí của mình, hàng ngày nàng đi lễ ở nhà thờ cùng với chị ruột và anh rể. Nàng bắt đầu quen thuộc những đặc điểm của khu vực đảo Đô thành này. Chung quanh Tối cao Pháp viện, nhà thờ Đức bà, các xứ đạo Xanh Enhăng và Xanh Lăngđrì, trên bến cảng, tụ tập từng đám đông các sĩ quan cảnh sát, luật gia, thẩm phán và ủy viên hội đồng thành phố.

Mặc áo vét tông đen hoặc đôi khi cả áo chùng đen, đám người ấy hối hả đi lại, mang theo những túi xách đựng đầy hồ sơ các vụ kiện, và các chồng giấy tờ. Họ kéo đến đứng túm tụm trên các cầu thang của Tối cao Pháp viện, và ở các ngõ quanh đây. Quán rượu Cái đầu đen

là nơi họ họp mặt để ăn uống.

Ở đầu đằng kia của hòn đảo Đô thành, Cầu Mới ồn ào bày ra một cảnh tượng khác của Pari mà các quý vị trong ngành tư pháp cực kỳ phần nộ, thấy nó lan tràn mãi trong bóng tối sau lưng họ. Ở khu vực Cầu Mới này đã đẻ ra các thứ bài hát, bài thơ, bài vẽ và truyền đơn, nẩy nở giữa đám đông, không ngừng đi lại như mắc cửi giữa các quây hàng ngoài trời. Ở khu vực Cầu Mới này, bất cứ người nào đều biết rõ bất cứ điều gì. Và ngay cả những người quyền thế cũng đã biết sợ những mẩu giấy xấu xí, bị gió từ sông Xen thổi bay lả tả khắp nơi.

Một buổi tối, sau khi ăn xong bữa chiều ở nhà thẩm phán Phalô, khi mọi người còn đang nhăm nháp rượu dâu, Angiêlic vô tình rút ở túi ra một tờ. Nàng ngạc nhiên ngắm nhìn tờ giấy rồi nhớ ra là đã mua nó với giá mười xu cho một lão rách rưới ở Cầu Mới vào buổi sáng khi nàng đi lang thang ở điện Tuylôri.

Nàng cầm tờ giấy đọc to lên.

Mới đọc được vài dòng thì có hai tiếng kêu phần nộ cắt ngang lời nàng. Với một động tác nhanh nhẹn không ngờ tới, người anh rể trịnh trọng của nàng giật mạnh và xé tan tờ giấy từ trong tay nàng và vứt qua cửa sổ:

- Đáng xấu hổ biết bao cô em của tôi! Sao cô lại dám đem cái thứ ghê tởm ấy về nhà ta? Tôi cuộc rằng cô đã mua tờ giấy ấy của bọn chết đói làm các bài vẽ ở Cầu Mới!

- Vâng đúng, họ ấn tờ giấy vào tay em và xin mười xu. Em không dám từ chối.

- Bọn người đó quả là vô liêm sỉ không thể tưởng tượng nổi. Ngòi bút của chúng không tha ngay cả những người thanh liêm trong ngành tư pháp.

Sau mấy phút ồn ào, sự kiện được coi là kết thúc.

Lễ đón nhà vua về Pari thu hút sự chú ý của mọi người. Vì vậy nó đã có tác dụng kéo Angiêlic và chị nàng lại gần nhau hơn.

Một hôm, Ooctăngxơ vào phòng của Angiêlic, nở nụ cười dễ thương nhất mà bà ta có thể có được và nói rất cởi mở:

- Hãy tưởng tượng xem có chuyện gì đến với chúng ta. Em còn nhớ cô bạn cùng lớp của chị trong tu viện không? Chị Atênai Tonê Sarăngtơ mà chị rất thân hồi học ở Poachiê ấy mà.

- Không, em không nhớ gì cả.

- Không sao. Dù sao chị ấy đang ở Pari, và chị ấy đã thành công trong việc kết thân với một số vị có địa vị cao sang. Kết quả là, đến ngày Đức vua trở về, chị ấy sẽ có thể vào lâu đài Bôve, tức là ở ngay dưới chỗ xuất phát của cuộc phố Xanh-Ăngtoan. Cố nhiên, chúng ta sẽ phải xem từ bên cửa sổ phòng xếp dưới mái nhà, nhưng dù sao cũng được xem rõ.

- Tại sao chị nói là “chúng ta”?

- Bởi vì chị ấy mời chị em ta cùng đến xem với chị ấy. Chị ấy sẽ đem theo em gái và em trai, cùng với một chị bạn gái cùng quê ở Poachiê. Cả đoàn chúng ta sẽ ngồi đầy một cỗ xe ngựa nhỏ gồm toàn những người đồng hương ở Poachiê cả. Thế mới tuyệt vời chứ, phải không?

- Nếu chị dự tính mượn cỗ xe của em, thì em lấy làm tiếc phải nói thật rằng em đã bán cỗ xe rồi.

- Chị biết, chị biết. Cỗ xe thì không có gì quan trọng cả. Chị Atênai sẽ đưa cỗ xe của chị ấy đến. Có điều là... để xem lễ đón Đức vua trở về, chị ấy có lộ ra cho biết là chị ấy hơi thiếu áo. Em thấy đấy, Công nương

Bôve người đã cho chúng ta xem nhờ ở một phòng xép dưới mái nhà bà, không phải... người tầm thường. Người ta còn nói rằng chính Thái hậu, ngài giáo chủ và bao nhiêu nhân vật cao cấp khác, sẽ dùng cơm chiều tại nhà bà trong thời gian cuộc diễu hành. Tóm lại, chúng ta sẽ được ngồi xem ở hàng ghế đầu. Nhưng mà chúng ta không được để người ta tưởng mình là bọn gái hầu phòng hay là dân nghèo, nếu không sẽ bị bọn đầy tớ đuổi cổ ra ngoài.

Angiêlic lặng lẽ đi mở một trong số mấy cái hòm lớn của mình ra.

Ooctăngxơ lại gần với đôi mắt long lanh. Bà ta không sao che giấu được nỗi thán phục trong lúc Angiêlic rải các bộ quần áo lông lấy ra giường.

Cuối cùng, sau khi phân vân hồi lâu, Ooctăngxơ quyết định chọn một tấm áo dài bằng xatanh màu xanh da trời cho bạn mình, còn cho mình, bà ta chọn một bộ màu xanh da táo làm nổi bật nước da bánh mật của bà.

Buổi sáng ngày trọng thể làm lễ đón mừng Đức vua, biện lý Phalô rời nhà đi Vanhxen là địa điểm tập trung các đại biểu mọi tầng lớp nhân dân đến để chào mừng và đề đạt ý kiến lên Nhà vua.

Những tiếng súng đại bác gầm lên đáp lại hồi chuông ngân đồng dục của các nhà thờ. Đoàn cảnh vệ của thành phố, mặc lễ phục và mang các loại vũ khí sáng loáng như giáo, xà mâu và súng, đến chiếm giữ vị trí ở các phố, ở đó các người buôn bán rao hàng inh ỏi, trong khi người ta phân phát các cuốn sách nhỏ ghi rõ chương trình các buổi lễ, hành trình của đoàn xe ngựa Hoàng gia, và mô tả các khải hoàn môn.

Khoảng tám giờ sáng, cỗ xe đã hơi cũ của tiểu thư Atênai Tonê Sarăngtơ dừng lại trước cửa ngôi nhà. Đây là một cô gái đẹp lông lẩy tóc vàng, má đỏ hồng, lông mày thanh tú. Tấm áo dài xanh cô mặc phù hợp với đôi mắt ngọc thạch sáng long lanh, ý nhị và sinh động.

Cỗ xe ngựa của tiểu thư xếp người chật ních, nhưng vui nhộn lẫn bánh qua các phố đã đông nghịt, giữa hai dãy nhà được trang hoàng bằng hoa và thảm. Giữa đám quần chúng mỗi lúc một đông thêm, những người cưỡi ngựa và từng dãy xe hò hét đòi đi qua để tiến lên cửa ô Xanh-Ăngtoan, nơi mà đoàn diễu hành đang tập trung.

- Chúng ta cần phải đi đường vòng một quãng để đón phu nhân Frăngxoaddơ. Cô Atênai nói - Đi lối này không phải là chuyện dễ dàng.

- Ôi, lạy chúa, xin che chở chúng tôi đối với phu nhân Xcarông đó! - Em trai cô Atênai nói.

- Chị đã hứa với Frăngxoaddơ sẽ đến đón cô ấy. - Atênai nói - Cô ấy là người tốt, và đã lâu không có mấy dịp được giải trí, sau khi người chồng tàn tật của cô qua đời.

- Lúc cô ấy lấy ông Xcarông đó, ông ta đã tàn tật chưa? - Ooctăngxơ hỏi - Cặp vợ chồng này từ lâu vẫn làm cho tôi thất vọng.

- Cố nhiên, lúc đó ông ta đã tàn tật rồi. Ông ta cưới cô gái về nhà cốt để có người săn sóc mình. Vì cô ấy mồ côi nên đã nhận lời, lúc đó cô mới mười lăm tuổi.

Người phụ nữ góa chồng đang ngồi chờ ở vỉa hè trước một ngôi nhà cũ xấu xí.

- Mời Frăngxoaddơ lên xe - Atênai gọi.

Người phụ nữ trẻ ngồi vào một góc sau khi đã chào người trên cỗ xe với một vẻ duyên dáng.

Cuối cùng, họ tới phố Xanh-Ăngtoan mà ở đây, lạ thay, lại có vẻ không đông lắm. Các cỗ xe chắc hẳn đã được đánh đến đỗ ở những ngõ gần đây. Lâu đài Bôve ồn ào náo nhiệt như một tổ ong. Cái ban công chính giữa được trang hoàng bằng một cái tán che bằng nhung đỏ thẫm có những tua bằng vàng và bạc. Những tấm thảm Ba tư làm cho mặt trước ngôi nhà thêm lông lẩy. Ở ngưỡng cửa, một bà già chột mắt, đứng sừng sững với hai nắm tay chống ngang sườn, đang hò hét ra lệnh cho những người đang căng tấm thảm lên tường.

Atênai giới thiệu:

- Đây là bà chủ lâu đài, phu nhân Catorin Bôve, biệt hiệu là Cato chột mắt các bạn thân yêu ạ. Bà ta vốn là cô hầu phòng của Thái hậu An Ôtriso sau được Thái hậu tin cậy thác cho việc coi sóc dạy dỗ Đức vua trẻ tuổi thành người, khi vua mới mười lăm. Đó là bí quyết giúp bà thành người giàu có.

Mặc dù có những tình cảm mỉa mai đối với người cựu hầu phòng này, cả đoàn khách đều cúi chào thật thấp. Chủ nhà đưa con mắt chột long lanh nhìn mọi người:

- A, đây là nhóm người ở Poatu đến. Đừng có đứng chật ở dưới này, các con chiên của ta ạ. Hãy lên thẳng trên kia ngay đi, kéo bọn con hầu của tôi lại chiếm hết những chỗ tốt nhất. Nhưng cô này là ai thế? - Bà ta vừa nói vừa đưa một ngón tay uốn cong như cái móc câu chỉ về phía Angiêlic.

Tiểu thư Tonê Sarăngtơ giới thiệu:

- Đây là một chị bạn cháu, bà Bá tước Perắc Moren.

- Thật ư! A ha! - bà phu nhân già nói với đôi chút giễu cợt.

- Chắc chắn là bà ấy đã biết chuyện gì về cô rồi. - Ooctăngxơ thì thầm với em gái. - Cô thật trẻ con nếu cho rằng vụ tai tiếng về vợ chồng cô không được nhiều người biết. Lẽ ra tôi không nên để cô đi cùng mới phải. Cô ở nhà thì tốt hơn.

- Được lắm, nhưng nếu thế thì chị cho tôi xin lại cái áo dài này. - Angiêlic ói và vươn bàn tay lên ngực áo bà chị.

- Yên nào, em bé của chị. - Ooctăngxơ nói và gạt tay em ra.

Atênai đã giành lấy bằng được khung cửa sổ phòng xép của một người hầu gái và ổn định chỗ ngồi, xem thoải mái với mấy người bạn gái.

- Ta có thể nhìn rõ một cách tuyệt vời, - cô reo lên - Xem này, dưới kia là cửa ô Xanh-Ăngtoan, và Đức vua sẽ vào Pari qua lối đó.

Angiêlic cũng cúi xuống nhìn, nàng cảm thấy mình đang sợ tái mặt.

Cái mà nàng nhìn dưới bầu trời xanh mờ mờ vì khí nóng bốc lên, không phải là con đường rộng thênh thang mà đám đông đang chen chúc, không phải là cửa Xanh-Ăngtoan với một khối hoàn môn bằng đá trắng, mà là, chệch sang bên phải một chút, sừng sững như một vách núi âm u, cái khối đồ sộ của một pháo đài.

Angiêlic khê hỏi chị.

- Pháo đài lớn cạnh cửa Xanh-Ăngtoan kia là gì thế?

- Ngục Baxtiơ đấy, - Ooctăngxơ thì thào, đằng sau chiếc quạt giấy.

Angiêlic không thể nào rời mắt khỏi chỗ đó. Tám ngọn tháp nhỏ, mỗi cái đều có một tháp canh trù lên; mặt tường phía trước đóng kín như bưng, những tường thành cao vợi vợi, với những cổng sắt lưới bừa kéo lên hạ xuống được; đây là một hòn đảo đau thương như bị bỏ quên giữa đại dương mệnh mông của một đô thị đứng dừng, một thế giới khép kín mà cuộc sống không đụng chạm đến, không có tiếng hò reo vui vẻ nào vọng tới được, ngay giữa ngày hội lớn này. Đó là ngục Baxtiơ!

Đức Vua trong vòng hào quang rực rỡ nhất sẽ qua ở dưới chân tòa pháo đài dữ tợn bảo vệ cho quyền lực ngai vàng, không một tiếng động nhỏ nào chọc thủng được bóng đêm dày đặc của những phòng ngục tối, trong đó những con người bị bỏ quên đã tuyệt vọng suốt bao năm tháng, có khi suốt cả cuộc đời.

Xuất hiện từ trong bóng râm của cửa Xanh-Ăngtoan trước tiên là những đoàn của bốn dòng linh mục hành khất; là các dòng Frăngxicanh, Đôminich, Ôguxtanh và Căcmêlít, đi đầu là những cây thánh giá. Theo sau là giới tu sĩ trong đời, với những cây thánh giá và cờ, những linh mục mặc áo lễ và đội mũ vải.

Rồi đến các phường hội của Đô thành, giương cao những cây kèn Tơompét thổi vui nhộn tiếp sau những bài hát tôn giáo. Tiếp đó là ba trăm lính mang cung tên của thành phố đi trước ngài đô trưởng có cảnh vệ đi theo.

Tiếp đến là vị chủ tịch hội đồng thành phố cưỡi ngựa giữa một đoàn người hầu mặc áo choàng nhung xanh lá cây, rồi tới các ủy viên hội đồng thành phố, sau đó là đoàn những thợ cả trong các nghiệp đoàn, mặc áo dài nhung đủ các màu sắc.

Tiếp theo là đoàn thẩm phán các tòa án thượng thẩm, trong đó ông chánh nhất và những đồng sự chủ chốt đều lộng lầy trong tấm áo chùng đỏ thẫm tô điểm bằng lông chồn trắng, đầu đội mũ nhung đen viền chỉ vàng óng ánh.

Đã gần tới hai giờ chiều. Trên bầu trời xanh thẫm, đôi ba đám mây nhỏ vừa hợp thành đã nhanh chóng bị mặt trời chói chang xua tan. Đám đông dân chúng vã mồ hôi. Họ bồn chồn nóng ruột, vươn dài cổ nhìn ra phía chân trời. Rồi mọi người bỗng ồ lên một lượt vì vừa thấy Thái hậu hiện ra dưới cái tán lớn ở trước lầu đài Bôve: đó là dấu hiệu Đức vua và Hoàng hậu đang đến gần.

Từ đằng xa đã trông thấy đoàn tùy tùng của Ngài giáo chủ Madaranh. Đức giáo chủ - tể tướng có một đoàn bảy mươi hai con la lưng phủ đệm nhung giát vàng đi trước mở đường. Hàng loạt thiếu niên quý tộc và quý tộc tùy tùng ăn mặc lộng lầy đi hộ vệ cỗ xe ngựa của Ngài. Cỗ xe này được cả một công trình nghệ thuật của thợ kim hoàn trang trí bằng vàng bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Giáo chủ dừng lại trước lầu đài Bôve. Sau khi tiếp nhận lễ cúi chào của phu nhân một mắt Catò, Ngài lên thẳng ban công tầng trên cùng ngồi với Thái hậu và Cựu Hoàng hậu nước Anh, vợ góa của Vua Sácơ đệ nhất, đã bị hành quyết.

Công chúng cuồng nhiệt hoan hô Ngài Madaranh. Ông ta vẫn không được nhân dân yêu quý gì hơn thời kỳ những “bài về chống Madaranh” đang thịnh hành. Nhưng ông đã ký được Hòa ước Pirênê với Tây Ban Nha, nên từ đáy lòng, nhân dân nước Pháp biết ơn Giáo chủ vì đã cứu họ ra khỏi cơn điên cuồng từng làm họ đầy đọa Vua của mình, ông Vua mà giờ đây họ đang đón chờ với lòng sùng bái lên tới đỉnh cao nhất.

Những nhà quý tộc cùng bọn người hầu của họ đi trước mở đường cho Đức Vua. Angiêlic có thể gọi tên nhiều vị công khanh quen biết trong số đó: như Hầu tước Uymie và Công tước Lôđăng đang dẫn đầu một trăm nhà quý tộc khác.

Angiêlic giật mình ngồi lui lại và mím chặt môi khi nhìn thấy Hầu tước Vácđơ đi qua, ngạo nghễ nghênh cao cái đầu mang một mái tóc giả đẹp, tô điểm cho một khuôn mặt điển trai. Ông ta dẫn đầu một trăm lính gác Thụy Sĩ bó người trong bộ áo chên đồng phục có cổ tròn cứng đơ.

Tiếng nhạc của đội kèn đồng vang lên hùng tráng, đánh nhịp cho cuộc diễu hành. Đức Vua đang tiến lại gần, giữa những đợt hoan hô như sấm dậy, nổi lên tựa những đợt sóng đỡ lấy bước chân Ngài đi.

- Đức vua đến kia rồi! - Ngài đẹp rực rỡ như mặt trời!

Vĩ đại thay, Đức vua của nước Pháp! Cuối cùng, đây mới là một ông vua thật sự! Không đáng khinh thường như các vua Sácơ thứ chín hay Angri đệ tam, cũng không quá bình dân như vua Ăngri đệ tứ, hay quá nghiêm khắc như Vua Luy 13.

Cưỡi một con ngựa màu nâu nhạt, Vua tiến lên từ từ. Đi hộ vệ Vua cách vài bước là viên Đồng lý nội cung, cùng vị quý tộc tùy tùng chủ chốt, viên tổng giám mã và viên đại úy ngự lâm. Đức vua từ chối không dùng chiếc tán lớn mà dân kinh đô đã theo lộng lầy dâng lên Ngài; Ngài muốn nhân dân thấy mình cho rõ.

Dưới bàn tay mình, Angiêlic cảm thấy phu nhân Frăngxoado hơi run rẩy:

- Trời! Người đẹp biết bao! - Người phụ nữ góa chồng thì thắm.

Atênai lẩm bẩm, mắt xanh rực sáng vì hứng khởi.

- Đức Vua thật đẹp trong bộ quần áo dát bạc đó! Hoàng hậu thật là tốt số mới có được người chồng như vậy.

Angiêlic ngồi yên không nói gì.

- Vua đấy. - nàng nghĩ thầm - Đó là người nắm vận mệnh vợ chồng ta trong tay. Cầu chúa cứu giúp chúng ta. Vua lớn quá, quyền lực ghê gớm quá!

Một tiếng hoan hô từ đám quần chúng cắt ngang dòng suy nghĩ của nàng.

- Hoàng thân kia rồi! Hoàng thân muôn năm!

Angiêlic run lên.

Người dong dỏng cao và gầy, ngẩng cao đầu với đôi mắt kiêu hãnh và cánh mũi chim ưng, Hoàng thân Côngđê đang trở lại Pari. Ông ta từ miền Flăngđơ về; đó là nơi ông ta đã đến để cầm đầu một cuộc nổi dậy nhiều năm chống quyền lực Nhà vua. Ông ta chẳng bận tâm gì về những nỗi hối hận, băn khoăn. Dân chúng đã quên đi kẻ bội phản; còn viên tướng đã thắng trận ở Rôcroa và Lenxơ lại được hoan hô.

Bên cạnh Hoàng thân Côngđê, Đức ông bào đệ của Vua mặc một đồng hàng đăng ten, trông lại càng giống như một cô gái cải trang.

Và cuối cùng, Hoàng hậu trẻ tuổi hiện ra, ngồi trên một cỗ xe kiểu La Mã lóng lánh vàng và bạc, kéo bằng sáu con ngựa mang áo giáp có đính châu ngọc và thêu những bông huệ bằng kim tuyến.

Bà Catơ một mắt có vẻ chờ đợi ai ở chân cầu thang. Thấy đám khách nhỏ ở Poatu ra đến đầu cầu thang, bà gọi to với giọng khàn khàn:

- Sao? Các cô có xem được thỏa thích không?

Mấy người cảm ơn hết lời. Bà ta nói tiếp:

- Tốt lắm. Sao các không lại đằng kia ăn một chút bánh ngọt?

Bà gập chiếc quạt giấy to lại và đập nhẹ vào vai Angiêlic:

- Còn cô, lại đây một lát với tôi, cô em xinh đẹp.

Ngạc nhiên, nàng theo phu nhân Bôve đi qua mấy phòng khách đứng chật ních. Cuối cùng hai người đến một cái phòng nhỏ, không có người.

Chủ nhân ngắm nghía Angiêlic một lúc rất kỹ rồi nói:

- Tôi nghĩ là cô sẽ đồng ý. Cô gái xinh đẹp của tôi, cô nghĩ sao về một tòa lâu đài lớn gần Pari, có đủ quần gia, các đầy tớ và cô hầu gái, với sáu cỗ xe nhiều chuồng ngựa và một trợ cấp hàng năm là một trăm nghìn đồng livơ?

- Tất cả những cái đó, người ta hứa sẽ cho tôi ư? - Angiêlic hỏi và cười.

- Vâng, cho cô.

- Ai hứa cho?

- Một người mong cho cô điều hay.

- Tôi cũng nghĩ thế. Nhưng là ai?

Bà kia lại gần hơn, với một vẻ bí mật của kẻ có âm mưu lật đổ:

- Một nhà quý tộc giàu có say chết mê vì sắc đẹp của cô.

- Thưa bà. - Angiêlic nói, cố giữ vẻ mặt bình thường.- Tôi rất biết ơn vị quý tộc đó, bất kể ông ấy là ai. Nhưng tôi sợ rằng có kẻ nào đó muốn đem tính thật thà của tôi ra làm trò cười nên mới đưa ra những đề nghị vương giả như vậy. Nhà quý tộc kia quả là không hiểu tôi nhiều lắm, nếu như ông ấy tưởng rằng chỉ việc khoe đồng của đồ sộ như vậy là đủ làm cho tôi phải lặn vào vòng tay ông

- Vậy ra, ở Pari này cô giàu có đến mức quay lưng lại với những cái đó một cách khinh bỉ ư? Tôi được nghe nói rằng tài sản của cô bị niêm phong, và cô đã bán những cỗ xe của mình rồi.

Con mắt sắc sảo của cụ già tinh quái, không rời khuôn mặt người thiếu phụ.

- Thưa bà, bà thật thông thạo tin tức, nhưng vấn đề là ở chỗ tôi không có ý định bán thân mình đi...

- Ai nói đến chuyện đó, cô bé ngốc nghếch ơi! - Cụ già rít lên qua hàm răng đen xỉ.

- Tôi tưởng rằng..

- Đâu mà! Tùy cô có muốn có người yêu hay không. Cô có thể sống khổ hạnh như một nữ tu sĩ, nếu cô muốn thế. Người ta chỉ yêu cầu cô chấp nhận đề nghị đó thôi.

- Nhưng,, đổi lấy cái gì chứ? - Angiêlic hỏi, vẫn ngơ ngàng.

Mụ kia nhích lại gần hơn nữa và cầm lấy hai bàn tay cô, ra vẻ thân mật:

- Thật hết sức đơn giản mà, - mụ già nói ôn tồn như giọng một người đàn bà nhân hậu - Cô sẽ dọn đến ở tại tòa lâu đài tuyệt vời đó. Cô sẽ đến triều đình, sẽ đến Xanh-Giécmann, Phôngtenơblô. Chắc cô cũng ưa thích, tại sao không được dự các lễ hội trong cung đình, được người ta chờ đón, chiều chuộng, nịnh bợ. Dĩ nhiên, nếu cô nhất định làm như thế, cô có thể tiếp tục giữ cái tên là phu nhân Perác. Nhưng có lẽ cô lại ưng lấy một cái tên khác, thí dụ, cô có thể tự xưng là phu nhân Xăngxê... Tên đó nghe rất dễ thương...

- Nhưng thôi, - Angiêlic sốt ruột nói - xin đừng cho tôi là ngốc nghếch đến mức nghĩ rằng có người muốn mở cửa sê nhà cho tôi mà không cần đòi lại gì cả.

- Nào, nào! Sắp đến chỗ đó rồi đấy. Tất cả những gì người ta đòi hỏi ở c thể này thôi: hãy thôi không nghĩ đến cái gì khác, ngoài các quần áo, đồ trang sức, các trò giải trí. Đối với một cô gái đẹp, chả lẽ điều đó khó lắm sao? Cô hiểu chứ? - Mụ già nói thêm, và lay nhẹ người Angiêlic - Cô hiểu chứ?

Angiêlic nhìn thẳng bộ mặt phù thủy của mụ, mà cái cằm có râu đã được đánh phấn từng mảng dày. Mụ nói:

- Cô hiểu rồi chứ? Đừng nghĩ đến cái gì cả. Quên đi...

"Người ta đang đòi tôi phải quên chồng tôi đi... - Angiêlic nghĩ thầm - Phải quên rằng chính mình là vợ anh, phải thôi không bảo vệ anh nữa, phải tẩy sạch những kỷ niệm về anh ra khỏi đời mình, phải xóa đi mọi hình ảnh của anh trong đầu óc mình. Họ đòi tôi phải im lặng, phải quên..."

Hình ảnh cái hộp thuốc độc nhỏ hiện lên trước mặt nàng. Chính cái này - bây giờ nàng chắc chắn như vậy - là điểm mở đầu của tấn bi kịch. Ai là kẻ quan tâm đến việc nàng giữ im lặng? Một vài người ở vị trí cao nhất trong vương quốc này: Ngài Phukê, Hoàng thân Côngđê, tất cả những nhà quý tộc đã âm mưu chuẩn bị công phu đã nằm gọn suốt bao nhiêu năm nay trong một hộp gỗ trầm hương.

Angiêlic lạnh lùng lắc đầu:

- Tôi rất tiếc, thưa Phu nhân, nhưng chắc hẳn tôi thuộc loại người kém thông minh, cho nên đã không hiểu rõ được một từ nào trong cả câu chuyện Phu nhân muốn nói với tôi vừa rồi.

- Thôi được, em cứ nghĩ thêm đi, em yêu ạ. Nghĩ thêm đi rồi sau cho chị biết ý kiến. Dù sao, không nên chờ quá lâu, độ vài ngày nữa, được không nào? Nào, em xinh đẹp ơi, em có cho rằng, xem đi xét lại thì, cái đó còn hơn là...

Mụ cúi xuống sát tai Angiêlic và nói thật khẽ:

- ... thiệt đến thân mình có phải không?

38. Chương 32

- Theo ý ông, thưa ông Đêgrê, vì sao một nhà quý tộc giấu tên lại muốn tặng tôi một tòa lâu đài với một khoản trợ cấp một trăm nghìn livrơ?

- Hãy tin tôi, - Người luật sư đáp, - tôi nghĩ rằng đó là vì cùng một lý do khiến bản thân tôi có thể đề nghị tặng Phu nhân một khoản trợ cấp một trăm nghìn đồng livrơ.

Angiêlic nhìn ông ta chằm chằm, rồi mặt nàng bỗng hơi đỏ lên dưới luồng mắt táo bạo của người luật sư trẻ. Nàng chưa bao giờ nghĩ tới ông ta dưới cái ánh sáng đặc biệt này. Không phải là không có sự xao xuyến khi nàng nhận thấy rằng bộ quần áo sồn cũ của ông ta nhất định che giấu một thân hình lực lưỡng, cân đối.

Ông ta không đẹp trai vì mũi to và răng không đều, nhưng có bộ mặt sinh động. Biện lý Phalô nhận xét về ông: ngoài tài năng và sự uyên bác, ông ta thiếu tất cả những cái khác cần phải có để trở thành một thẩm phán được kính trọng. Ông không đi lại chơi bời gì nhiều với các đồng sự, mà tiếp tục la cà hàng quán y như thời còn là sinh viên. Chính vì thế, ông ta được giao một số vụ kiện đòi hỏi phải đến điều tra ở những địa điểm mà các vị luật sư của quý tộc ở phố Xanh-Lăngđri ngần ngại không muốn tới, vì sợ bị cảm dỗ mất cả linh hồn.

- Đây là vấn đề khác hẳn điều ông nghĩ. - Angiêlic nói - Tôi đặt lại câu hỏi cho rõ ý: vì sao có người đã hai lần tìm cách ám sát tôi, một phương pháp chắc chắn nhất để buộc tôi im lặng?

Khuôn mặt người luật sư bỗng sa sầm. Ông ta bỏ kiếu ngồi thản nhiên ở đầu bàn trong văn phòng ông Phalô, tới ngồi nghiêm chỉnh trước mặt Angiêlic.

- Tôi cần nói rõ với bà rằng tôi chỉ có thể gỡ mối bòng bong này nếu bà cung cấp cho tôi mọi sự kiện liên quan. Nói gọn lại, tôi rất thiết tha được bà trả lời câu hỏi này...

Người luật sư đứng lên xem chừng cửa phía sau, rồi quay lại hỏi khe khẽ

- Trong các điều bà và ông nhà biết, có điều gì khiến cho một người trong số những nhân vật chớp bu ở vương quốc này phải khiếp sợ? Tôi muốn nói tới ngài Phukê.

Đôi môi Angiêlic bỗng tái nhợt đi. Nàng kinh ngạc tròn xoe mắt nhìn ông Đêgrê. Ông này nói:

- Được lắm, tôi thấy có điều gì đây. Trong lúc này, tôi vẫn còn ngờ tin tức của một người đi điều tra được gài vào nơi gần gũi ngài Madaranh. Nhưng có một điều tra viên khác đã giúp tôi lần theo mối tìm ra một tên đầy tớ tên là Clêmăng Tonen, tên này từng là người hầu hạ Hoàng thân Côngđê...

- Và đã có lần làm quản gia trong lâu đài chúng tôi, ở Tuludơ.

- Đúng thế. Tên này có quan hệ với ngài Phukê. Thật ra, hẳn chỉ làm việc cho một mình ông này thôi, tuy rằng thỉnh thoảng cũng có kiếm chác thêm ít nhiều từ ông thầy cũ là ông Hoàng thân, có lẽ bằng cách dọa dẫm. Đây là câu hỏi thứ hai: qua người nào làm trung gian mà bà nhận được đề nghị cung cấp cho bà mọi phương tiện để ăn ở một cách vương giả?

- Thông qua phu nhân Bôve.

- Mụ Catơ một mắt! - ... thôi, đã rõ như ban ngày. Vụ này có bàn tay ngài Phukê. Ngài này trả cho mụ già những khoản tiền kénh xù để moi được mọi chuyện kín ở triều đình. Xưa nay, mụ vẫn được Giáo chủ Madaranh cấp tiền nhưng Đức vua tỏ ra không hào phóng bằng ngài tổng thanh tra tài chính. Tôi phải nói thêm rằng tôi đã dò ra dấu vết một ông lớn đã thề dè bẹp Bá tước Perắc và diệt cả chính phu nhân nữa.

- Đó là ai vậy?

- Đức ông, em ruột Vua.

Angiêlic kêu lên:

- Ông điên rồi ư?

Người luật sư trẻ nhăn nhó:

- Dễ chừng bà nghĩ là tôi ăn không số tiền 1500 đồng livơ của bà ư? Nếu những tin tôi thu được mà phải trả tiền rất đắt, là vì tin đó luôn luôn chính xác. Chính ông em ruột Đức vua đã cài bẫy ở điện Luvơ để tìm cách cho bọn chúng ám sát bà. Tôi thu được tin này từ miệng chính tên côn đồ đã đâm chết chị hầu Macgô của bà, tôi đã phải chi tiền mua cho hắn tới mười chai rượu nho ở quán Con gà đỏ, hẳn mới phun ra đấy.

Angiêlic kể lại cho Đêgrê câu chuyện kỳ lạ, nàng đã tình cờ chứng kiến ở lâu đài Plexi-Belie mấy năm trước.

Người luật sư nói:

- Tôi xin tóm tắt tình hình: Cô tiểu thư Angiêlic Xăngxê, tức phu nhân đây, hồi còn nhỏ đã bị nghi ngờ là nắm giữ trong tay một điều bí mật đáng sợ. Hoàng thân Côngđê hoặc ngài Phukê ra lệnh cho tên người ở

Clêmăng Tonen do thám Phu nhân. Hắn ta đã theo dõi bà trong nhiều năm. Cuối cùng hắn đã biết chắc chắn được một điều mà trước đó mới chỉ là một điều nghi vấn: hắn biết chính bà là người đã làm cho hộp gỗ đựng thuốc độc biến mất; và chỉ có bà và ông nhà biết được nơi cất giấu bí mật chiếc hộp gỗ đó. Viên quản gia của bà đã đến xin gặp ngài Phukê và bán tin ấy lấy nhiều tiền. Kể từ đó, số phận bà đã được định đoạt. Tất cả những ai gắn bó lợi ích của mình với vận mệnh ngài tổng thanh tra Phukê, tất cả những ai lo sợ bị mất các khoản trợ cấp hay mất đi những đặc ân của Triều đình, thì đều hợp sức với nhau chống lại nhà quý tộc ở Tuludơ là người có thể bất cứ lúc nào đến yết kiến Đức vua và nói: “Xin tâu một việc tôi được biết”. Đúng lúc này, nổ ra cái âm mưu ngu ngốc do Đức cha Tổng giám mục Frôngtơnac giật dây. Ông Bá tước Perắc cần được bắt giam vì tội phù thủy. Đức vua đã được thuyết phục để cho bắt. Chính Vua đã ghen tức với nhà quý tộc cự phú đó. Thế là việc ổn rồi! Cửa ngục Baxtiơ đã mở ra đón Bá tước Perắc vào rồi đóng sập lại, mọi người liên quan có thể thở phào nhẹ nhõm.

- Không! - Angiêlic nói với vẻ dữ tợn - Tôi sẽ quyết không để cho bọn chúng thở phào đâu. Tôi sẽ chọc trời khuấy đất để giành lại công lý. Tự tôi sẽ đến thưa với Đức Vua đầu đuôi vì sao vợ chồng tôi có nhiều kẻ thù như vậy.

- Khoan đã! - Ông Êđêrê vội ngăn. - Xin đừng để mình bị kích động như thế. Bà đang cầm trong tay một khối thuốc nổ vậy hãy coi chừng kéo nó lại nổ tung làm chính Phu nhân bị nguy khốn trước tiên! Có cái gì bảo đảm được với ta rằng Đức vua hay cả Madaranh lại chẳng biết hết mọi chuyện cả rồi!...

- Nhưng chắc chắn lắm chứ. - Angiêlic phản đối - đó chính là hai nạn nhân đã được chọn trước làm mục tiêu cho cái âm mưu cũ đó. Giáo chủ Madaranh trước tiên cần được ám sát, rồi, nếu có thể cả Đức vua và em trai vua nữa cũng cần được khử đi!

- Vâng, tôi hiểu, thưa phu nhân. Tôi xin công nhận bà lý luận như vậy là hợp với logic. Nhưng bà nghĩ xem: những âm mưu của bọn người có quyền thế hợp thành một thứ ổ rắn hổ mang. Người ta sẽ dấn thân vào chỗ chết nếu cố tìm cách khám phá những tình cảm thật của bọn họ. Rất có thể Ngài Madaranh đã đánh hơi được chuyện đó nhờ việc cài bọn gián điệp hai mặt vào trong một màng lưới tình báo riêng của Giáo chủ. Nhưng thử hỏi ông Madaranh có cần quan tâm nhiều tới một thời quá khứ mà rốt cuộc đã làm cho ông ta thành người chiến thắng không? Ngài Giáo chủ đã phải bận bịu nhiều trong việc thương lượng với người Tây Ban Nha về vấn đề khôi phục địa vị của Hoàng thân Côngđê. Đó không phải là lúc ghi thêm một trọng tội nữa vào một hồ sơ đang sắp được xóa thành trắng án. Vậy là giáo chủ đã giả điếc làm ngơ. Bọn người kia muốn bắt giam nhà quý tộc ở Tuludơ ư? Được, cứ để họ làm! Đức vua cũng là quá sẵn sàng nghe theo lời khuyên của giáo chủ; vả lại dù sao thì chắc Hoàng thượng cũng thấy chương tui gai mắt trước khối tài sản đồ sộ của ông nhà. Thế là, việc xin Đức vua ký cho một bức thư đóng dấu để tống giam vào ngục Baxtiơ trở thành dễ dàng như trò chơi của trẻ con...

- Nhưng còn ông em ruột của Vua?

- Đức ông à? Đúng, ngài này cũng không bận tâm gì nhiều về chuyện Ngài Phukê trước kia định làm gì đối với ông ta khi ông ta còn nhỏ tuổi. Chỉ hiện tại là đáng kể đối với ông ta mà thôi. Mà hiện tại thì, ngài Phukê đang quan tâm làm cho ông ta được mát mặt. Đức ông nhỏ này chưa từng được Thái hậu và Đức vương huynh nuông chiều gì lắm. Bây giờ Đức ông sẽ sợ run lên nếu vạn nhất người che chở cho ông ta bị “liên quan”. Tóm lại, toàn bộ câu chuyện rắc rối cũ sẽ được dọn dẹp ổn thỏa, nếu như Phu nhân không xuất đầu lộ diện. Bọn họ đã hi vọng rằng, khi mà bà đã mất ông nhà là nơi nương thân, bà sẽ bỏ đi xa, không làm rùm beng gì... đi đâu không ai biết. Không ai cần biết bà đi đâu. Không người nào cần biết đến số phận của người vợ mà người chồng quý tộc đã bị thất sủng. Những bà vợ như vậy thường thường có đủ sự tế nhị để biến đi không còn tung tích. Có thể là họ vào viện, có thể là họ sẽ đổi họ đổi tên. Chỉ có riêng phu nhân không chịu theo lệ chung đó. Bà lại đòi công lý!... Thật là đỉnh cao của sự hỗn xược, đúng không nào? Vì vậy, đã hai lần rồi, họ tìm cách giết bà. Rồi thì thất vọng, ông Phukê đã dùng màn kịch quỷ dữ cảm dỗ...

Angiêlic thở dài:

- Thật ghê sợ, - nàng nói khẽ - Tôi quay về đâu cũng chỉ thấy toàn là kẻ thù, toàn là những con mắt hằn học, ghen tị, nghi ngờ, đe dọa...

- Bà hãy nghe tôi, có lẽ chưa phải đã mất tất cả đâu. - Ông Êđêrê nói - ông Phukê mở cho bà một lối thoát

danh dự. Họ sẽ không trả lại cho bà cơ nghiệp của ông nhà, nhưng ít nhất họ để bà sống sung túc, bà còn muốn điều gì hơn thế?

- Tôi muốn có chồng tôi! - Angiêlic kêu to và giận dữ đứng lên.

Người luật sư nhìn nàng với vẻ mỉa mai:

- Quả thật bà là một con người rất kỳ lạ.

- Còn ông, ông là kẻ nhất gan! Thật ra, ông đang run lên khiếp sợ, chẳng khác gì tất cả bọn chúng.

- Đúng là tính mạng của một luật sư nghèo túng có đáng kể gì dưới con mắt của những người đầy quyền thế.

- Được, hãy giữ lấy các tính mạng đáng giá mười xu của ông! Giữ lấy mạng sống để bênh vực chủ hàng tạp hóa bị người làm công ăn cắp, bênh vực người thừa kế bị tước đoạt gia tài. Tôi không cần đến ông.

Người luật sư đứng lên không trả lời, mà dừng lại để vuốt thẳng một tờ giấy nhàu:

- Đây là bản kê những khoản tôi đã tiêu. Bà đọc sẽ thấy là tôi đã không giữ lại khoản tiền nào cho riêng mình.

- Dù ông là người thật thà hay là kẻ bịp bợm, điều đó tôi không quan tâm.

- Xin có một lời khuyên nhỏ nữa.

- Tôi không cần ông khuyên bảo. Tôi sẽ nhờ anh rể tôi khi cần hỏi điều gì.

- Anh rể bà không thiết tha gì việc phải đứng hẳn về một bên nào trong vụ gay cấn này. Vì vậy tôi xin nói thêm với bà một điều: hãy tìm cách xin Đức vua cho gặp.

Ông ta cúi chào thật thấp, đội chiếc mũ dạ tàng lên đầu, rồi lại quay lại nói:

- Nếu cần đến tôi, xin bà cho tìm tôi tại quán “Ba cái vồ”, là nơi tối nào tôi cũng có mặt.

Khi ông ta đi rồi, Angiêlic bỗng muốn khóc òa lên. Bây giờ nàng hoàn toàn cô độc. Nàng có cảm giác một bầu trời đầy giông tố, sấm sét đang ụp lên đầu mình, thấy từ bốn phía chân trời những đám mây đen đang ùn ùn kéo tới: nào là tham vọng của Đức cha Tổng giám mục Frôngtônac, nỗi lo sợ của các ngài Phukê và Côngđê, sức ỳ của giáo chủ, và ngay bên cạnh nàng, những mối nghi ngại của anh rể và chị ruột, họ đang sẵn sàng xua đuổi nàng ra khỏi nhà ngay khi có những dấu hiệu rắc rối đầu tiên.

Ở ngoài phòng đợi, Angiêlic gặp Ooctăngxơ, với một chiếc áo choàng trắng buộc ngang tấm lưng gầy. Cả căn nhà sức nức mùi các quả dầu và cam nấu với đường: tháng chín là lúc các bà nội trợ lo xa làm mứt dự trữ.

Đang mải bưng một bánh đường to quý giá, Ooctăngxơ vấp phải ngay bé Phlôrimông vừa đi từ trong bếp ra vừa lắc rít rít cái trống bôi bằng bạc có ba quả chuông bé xíu. Chỉ cần thế thôi là đủ làm nổi cơn giông bão.

- Chúng tôi phải sống chen chúc và bị liên lụy rắc rối thế này, chưa đủ khổ hay sao - Ooctăngxơ hỏn hển nói - Tệ hơn nữa, hễ tôi cứ đi làm công việc gì thì y như là bị xô đẩy, và dính tai nhức óc không sao chịu nổi. Đầu tôi muốn vỡ ra mất thôi! Và trong lúc tôi phải làm quần quật, thì phu nhân đây lại có thì giờ tiếp ông luật sư của mình hoặc đi dạo chơi ngoài phố, lấy cớ là để tìm cách đòi trả một ông chồng khủng khiếp!

- Chị đừng kêu gào nhiều quá như vậy! Tôi rất muốn giúp chị một tay để làm kẹo mứt.

Ooctăngxơ với bánh đường trên tay, vươn thật thẳng người lên, và tuyên bố hùng hổ như một nữ diễn viên bi kịch:

- Không bao giờ, không bao giờ tôi để cho cô nhúng tay vào món ăn tôi nấu cho chồng và các con của tôi! Tôi chưa quên được rằng cô có người chồng là tay sai cho quý dữ, là kẻ cho bùa mê, kẻ pha chế thuốc độc. Cô lẽ ra phải hiểu rằng đã ở lại nhà tôi quá lâu rồi. Lúc đầu cô chỉ là nghỉ lại một đêm thôi...

- Tôi bảo đảm với chị rằng tôi đang cố sức làm cho tình hình được sáng tỏ...

- Tất cả các sự đi lại, chạy vạy ấy rút cuộc sẽ làm người ta chú ý đến cô và rồi chính cô sẽ bị bắt giam mà thôi.

Angiêlic thở dài, vẻ mệt mỏi:

- Thôi được, lại đây với mẹ, Phlôrimông. Con thấy không, con đang làm cho bác Ooctăngxơ nhức đầu đấy.

Cậu bé phóng ra chỗ mẹ, tay vẫn lắc cái trống bỏi xinh xắn.

- Còn cái trống bỏi này! - Ooctăngxơ tức giận kêu lên - Không bao giờ các con tôi có đồ chơi như thế này. Cô vẫn kêu ca là không còn tiền nữa, vậy mà lại đi mua cho con mình đồ chơi kỳ quái này.

- Cháu nó thích cái trống ấy quá. Mà cũng không đắt mấy.

- Trước khi đi mua sắm thứ gì hiếm lạ, cô chớ quên rằng cô đã sa sút, mà tôi thì cũng không có ý định báo cô mẹ con cô.

- Tôi không yêu cầu chị làm thế - Angiêlic nhăn mặt buồn bực - Ngay sau khi ông Angđigiô trở về đây, tôi sẽ rời đến quán trọ

Ooctăngxơ nhún vai cười thương hại.

- Rõ thật là, cô lại còn ngờ nghệch hơn là tôi tưởng. Cô hoàn toàn không hiểu biết tí gì về pháp luật và cách thức tòa án hoạt động. Ông ta sẽ chẳng mang gì về cho cô được gì cả đâu, ngài Hầu tước Angđigiô của cô ấy mà.

Lời đoán trước bi quan của Ooctăngxơ hóa ra lại quá chính xác. Khi ông Angđigiô có người đầy tớ trung thành là Cuaxi-Ba đi theo, trở về đây, ông ta báo tin cho Angiêlic là ở Tuludơ, toàn bộ tài sản của Bá tước Perắc đều đã bị niêm phong. Ông ta chỉ có thể mang về cho Angiêlic một nghìn đồng livrơ, là tiền cho vay, với điều kiện giữ bí mật, của hai chủ trại cấy rẽ cho Bá tước Perắc. Hầu hết đồ trang sức của nàng, các bát đĩa bằng vàng và bạc và phần lớn của cải đáng giá trong Lâu đài học vui, kể cả những quặng vàng quặng bạc, đều đã bị tịch thu và chuyển một phần về Tuludơ, một phần về Môngpôliê.

Ông Angđigiô có vẻ bối rối.

- Bây giờ ông định làm gì? - Angiêlic hỏi.

- Lưu lại Pari một thời gian, giống như phu nhân, phương tiện tài chính của tôi có hạn. Tôi đã phải bán một trang trại cũ và chuồng chim bồ câu đi. Có lẽ tôi có thể xin được bổ nhiệm một chức vụ gì đấy trong triều đình...

Tiếng nói thường ngày sang sảng của ông ta nay thành uể oải, buồn bã tựa như lá cờ rủ.

- Tôi không mong muốn làm cho ông lây chuyện rắc rối - Angiêlic nói - xin cảm ơn ông đã hết lòng giúp đỡ, thưa Hầu tước Angđigiô. Tôi chúc ông nhiều may mắn ở triều đình.

Ông Angđigiô hôn tay nàng và lặng lẽ ra đi, hơi ngượng ngập. Ở phòng đợi, Angiêlic mở to mắt nhìn cửa ra vào có quét sơn của nhà ông biện lý. Nhiều người giúp việc của nàng đã bỏ đi qua cửa nhà này! Mất họ cụp xuống, nhưng họ như trút đi được gánh nặng khi rời bỏ bà chủ bị hoạn nạn của mình.

Dù sao, một nghìn đồng livrơ cũng là một số tiền đáng kể. Đêm hôm sau, Angiêlic quyết định rời khỏi nhà chị vì không khí ở đây đã đến mức không thể chịu nổi. Nàng sẽ đưa đi theo cô hầu gái nhỏ tuổi quê ở Béacơ cùng với Cuaxi-Ba. Nàng chắc sẽ tìm được một cái quán trọ xoàng xĩnh nào đó. Nàng còn lại một vài thứ nữ trang cùng với tấm áo dài dát vàng. Không hiểu có thể bán mấy thứ đó được bao nhiêu tiền?

Đứa con mà nàng đang mang thai đã bắt đầu động đậy. Sau phút vui mừng đầu tiên này, nàng mới nhận ra rằng việc mình sinh đứa con thứ hai vào giữa lúc này sẽ gần như là một tai họa. Dù sao, không nên nhìn quá xa về tương lai như vậy, vì nàng cần giữ được sự vững tâm của mình.

Ngày hôm sau mang lại một tia hi vọng. Công nương Môngpăngxiê cử đến một thiếu niên tùy tùng ăn mặc chế phục lộng lẫy, với những thứ tô điểm bằng vàng và nhung đen. Đệ nhất công nương yêu cầu Angiêlic đến gặp bà vào buổi chiều này. Cậu thiếu niên nói rõ là Công nương không còn ở điện Tuylơri mà nay ở điện Luvrơ.

Vào giờ đã hẹn, Angiêlic đi qua cầu Đức bà, run run vì nóng ruột. Nàng đi tới tòa lâu đài đồ sộ mà những mái và vòm tròn với những ống khói cao mang quốc huy vươn lên bầu trời nóng ngột ngạt.

Đi qua sân trong rồi trèo lên những cầu thang bằng cẩm thạch rộng thênh thang. Angiêlic tới khu vực mà người ta chỉ cho nàng là nơi ở của Công nương. Nàng không thể giữ cho mình khỏi run rẩy khi lại thấy ở trong những hành lang dài thăm thẳm, trông vẫn đáng sợ, mặc dù các trần nhà đều dát vàng và các bức tượng có bọc những tấm gỗ kẻ hoa và treo những tranh, thảm quý. Đáng sợ vì có quá nhiều bóng tối dày đặc ở những góc tường thụt vào, thuận tiện cho những chuyện phục kích và âm mưu đen tối.

Một người quý tộc báo cho Angiêlic là Công nương đang ở phòng vẽ của họa sĩ riêng của bà và dẫn nàng đến đó.

Người họa sĩ đang vẽ chân dung Công nương Môngpăngxiê là một người Hà Lan có bộ râu đẹp, đôi mắt xanh tinh nhanh và nước da hơi tái.

Công nương Môngpăngxiê mặc tấm áo nhung xanh thẫm lộng lẫy tỏa xuống thành nhiều nếp gấp, trên người đầy nữ trang châu báu, dờ một bông hồng trên mấy ngón tay. với Angiêlic:

- Tôi sẽ gặp cô ngay bây giờ, cô em cưng ạ. Ông Van Oxen, ông đã chấm dứt cuộc đầy ải tôi chưa đấy?

Người họa sĩ lau nhàu câu gì sau bộ râu của ông, và chiếu lệ quệt thêm vài vệt ánh sáng lên bức chân dung, vào chỗ để ngực trần của công nương, là phần bức tranh được ông ta chải chuốt âu yếm nhất. Trong khi cô hầu gái giúp Công nương mặc áo dài, ông họa sĩ trao những chiếc bút vẽ cho một cậu bé phụ việc.

Trong khi hai người đi dọc theo hành lang để về nhà ở của Công nương, bà này cầm lấy cánh tay Angiêlic nói với kiểu đột ngột quen thuộc của bà:

- Cô em yêu quý, tôi đã hi vọng rằng, sau một vài cuộc điều tra, tôi có thể nói với cô rằng tất cả chẳng qua chỉ là một sự hiểu lầm đối với ông Bá tước của cô mà thôi... Nhưng bây giờ tôi sợ rằng vụ này có thể sẽ kéo dài và khá phức tạp.

- Thưa Công nương, vì lòng thương, bà đã biết được tin gì vậy?

- Hãy vào phòng tôi, xa những cái tai tò mò đã.

Sau khi hai người ngồi xuống ghế cạnh nhau, Công nương nói tiếp:

- Thật ra, tôi biết được rất ít, nếu không kể đến những chuyện tán ngẫu quen thuộc ở triều đình. Tôi phải nói rằng: chính việc không có tin tức đó lại có vẻ đáng lo ngại, theo ý tôi mọi người không biết gì cả hoặc đều là không muốn biết gì cả.

Hạ thấp giọng, bà nói thêm với một chút do dự:

- Ông nhà bị buộc vào tội phù thủy. Điều này không nghiêm trọng gì lắm, và vấn đề lẽ ra đã được giải quyết ổn thỏa không có khó khăn, nếu như ông ấy đã được giao cho một tòa án của Nhà thờ xét xử, theo đúng tính chất của tội phạm được nêu ra. Nhưng, mặc dù lời buộc tội có tính cách đặc biệt như thế, ông nhà lại được giao cho tòa án bên đời xét xử. Mà đối với thứ công lý này, tôi không có chút ảo tưởng nào. Nếu quả thật v này đưa ra tòa án xét xử - điều này chưa chắc chắn xảy ra - thì kết quả sẽ chỉ hoàn toàn phụ thuộc vào tính cách của những thẩm phán được tuyên thệ để xét xử.

- Thưa công nương, có phải bà muốn nói rằng các thẩm phán của tòa án bên đời có thể tỏ ra thiên vị không ạ?

- Cái đó tùy thuộc vào vấn đề: những ai được chọn để xét xử.

- Và ai sẽ chọn họ?

- Đức vua.

- Ôi!

- Chắc là ông nhà đã biết được một điều gì đó. Dù sao đi nữa, chỉ một mình Đức Vua có thể can thiệp được. Ôi, Đức vua không phải là người ta có thể dễ dàng vận động được. Ông đã được giáo chủ Madaranh rèn luyện về thuật ngoại giao của người Florăngxơ. Người ta có thể thấy trên mặt Đức vua một nụ cười hay

thậm chí một giọt nước mắt - vì Ngài vốn tốt bụng - trong lúc Ngài đang chuẩn bị lưỡi dao găm để hạ thủ một người bạn.

Thấy Angiêlic tái mặt đi, Công nương quàng tay vào vai cô và nói vui:

- Tôi nói đùa đấy, như mọi khi thôi, đừng tưởng là thật. Bây giờ ta sang vấn đề quan trọng nhất: cô có muốn được yết kiến Đức vua không?

Angiêlic gần như đã kiệt sức vì quá căng thẳng thần kinh trước hàng loạt tin đồn dập, cả vui lẫn buồn. Nàng sụp xuống chân đệ nhất Công nương. Cả hai người cùng xúc động ứa nước mắt. Sau đó công nương báo cho nàng biết là cuộc tiếp kiến Nhà vua cực kỳ hệ trọng này đã được quyết định: Hoàng thượng sẽ tiếp phu nhân Perắc trong hai giờ nữa.

Không lo sợ trước tin đó, Angiêlic trái lại cảm thấy mình rất bình tĩnh. Thế là, ngày hôm nay đây sẽ là ngày quyết định.

Không còn thì giờ để quay về khu Xanh Lãngđrì nữa, Angiêlic xin công nương cho phép mình được sử dụng son phấn của bà để sửa sang cho được chỉnh tề.

Ngồi trước gương ở bàn trang điểm, Angiêlic tự hỏi: mình còn đủ xinh đẹp để gây được cảm tình đối với Nhà vua hay không? Sau khi tự ngắm nghía mình kỹ lưỡng, nàng tự nhủ thầm: khuôn mặt trái xoan của mình với những vết tím nhạt quanh mắt khiến cho đôi mắt thành to hơn, không phải là không dễ thương.

Nàng dùng một chút phấn son trang điểm thêm thật nhẹ và để chị hầu phòng chải lại mớ tóc cho mình. Một lát sau, nàng soi gương và thấy đôi mắt xanh biếc của mình sáng long lanh, nàng tự nhủ thầm:

“Không còn là mình nữa rồi! Nhưng dù sao, đây cũng là một phụ nữ xinh đẹp. Ô, Đức vua không thể lạnh lùng mãi được. Nhưng than ôi, mình không được kính cẩn lắm đối với ngài. Cầu Chúa, hãy cho tôi thành kính cẩn, khiêm nhường!”.

39. Chương 33

Tim đập mạnh, Angiêlic đứng thẳng lên sau khi quỳ chân cúi chào thật thấp: Đức vua đã ở trước mặt nàng. Hai gót giày cao bằng gỗ sơn bóng của ông không gây tiếng động nào trên tấm thảm len dày. Angiêlic nhận thấy cánh cửa phòng làm việc nhỏ của Vua đã khép lại như trước, và nàng đang đứng một mình trước Hoàng thượng. Nàng có một cảm giác bối rối, gần như hốt hoảng, nàng luôn luôn gặp Đức vua giữa một đám rất đông người. Vua chưa bao giờ xuất hiện trước mặt nàng như một con người hoàn toàn bằng xương bằng thịt và sống động, giống như một diễn viên trên sân khấu nhà hát. Giờ đây nàng cảm nhận sự có mặt của một con người khá vạm vỡ, thoang thoảng mùi phấn thơm rắc trắng trên mớ tóc dày màu nâu. Và con người đó chính là Đức vua.

Nàng phải gắng sức mới ngược mắt lên được. Vua Luy 14 có một tư thế nghiêm trang và bình thản. Ông có vẻ như đang cố nhớ lại tên của vị khách này, mặc dù Đệ nhất công nương đã tâu trình tên nàng chỉ vừa mới đây thôi. Angiêlic cảm thấy con mắt lạnh lùng đó đã làm nàng tê liệt. Nàng không hề biết rằng Luy 14 mặc dù không giản dị như bố là Luy 13, đã thừa hưởng tính rụt rè của cha, là người ưa thích đến say mê nghi thức trọng thể huy hoàng, ông ra sức kiềm chế bằng được mặc cảm tự ti vốn không thích hợp với sự uy nghiêm của ngai vàng. Nhưng, mặc dù đã có vợ và có nhiều tính cách của một người đa tình, Đức vua vẫn không thể nào giữ cho mặt mình khỏi biến sắc khi tới gần một phụ nữ, nhất là một phụ nữ yêu kiều.

Và Angiêlic đúng là yêu kiều. Trước hết nàng có nét kiêu hãnh trong đôi mắt, một vẻ gì vừa dè dặt vừa táo bạo. Đôi mắt này đôi lúc có thể biểu lộ sự hỗn xược, lời thách thức, nhưng đồng thời cả sự ngây thơ của một con người rất trẻ và rất chân thực. Nụ cười mỉm biến đổi hẳn khuôn mặt nàng bộc lộ tình cảm nồng nhiệt nàng dành cho đồng loại và cho cuộc sống.

Tuy nhiên, lúc này Angiêlic không mỉm cười. Nàng phải chờ Đức vua cất tiếng: cổ họng nàng se lại trong khoảng chờ đợi kéo dài.

Mãi Đức vua mới nói:

- Phu nhân, tôi không còn nhận ra bà. Chẳng hay, bà còn tấm áo dài dát vàng tuyệt vời bà đã mặc ở Xanh Giăng đờ Luy nữa không?

- Tâu Hoàng thượng, không ạ, thật chẳng may! Tôi xấu hổ phải yết kiến bệ hạ với tấm áo xuềnh xoàng bạc màu này. Nhưng tôi chỉ còn lại một tấm áo dài này thôi ạ. Chắc Hoàng thượng thừa biết rằng tất cả tài sản của tôi đều đã bị niêm phong.

Khuôn mặt Đức vua đành lại. Rồi bỗng nghĩ lại, Ngài mỉm cười:

- Phu nhân đã đi thẳng vào vấn đề. Nhưng dù sao như vậy là bà đúng. Bà làm cho tôi nhớ lại thì giờ của một ông Vua là có hạn, ông ta không thể lãng phí vì chuyện không đâu. Dù sao, phu nhân cũng hơi nghiêm nghị đấy.

Đôi má xanh của nàng ửng đỏ, và người thiếu phụ mỉm cười ngược ngịu.

- Tâu Hoàng thượng, tôi đâu dám nhắc đến bao nhiêu trọng trách ngài phải đảm đương. Tôi chỉ trả lời câu hỏi Ngài đặt ra mà thôi. Tôi sợ Ngài sẽ ví tôi cầu thả nên mới ra mắt Đức vua với tấm áo sờn và đồ xoàng xĩnh thế này.

- Tôi không ra lệnh tịch thu những tài sản riêng của bà. Hơn nữa, tôi đã nhắc nhở họ là phải để cho Phu nhân Perac được tự do và không bị quấy rầy bằng bất cứ cách nào.

- Tôi vô cùng biết ơn Hoàng thượng đã quan tâm đến cá nhân tôi, - Angiêlic nói và khụy chân xuống - Nhưng tôi không có tài sản riêng nào. Và vì vội vàng muốn biết rõ chồng tôi số phận ra sao, nên khi đi Pari tôi đã không mang theo gì, ngoài quần áo và chút ít tư trang. Nhưng tâu bệ hạ, tôi đến đây không phải để khiếu nại về tình trạng khổ cực của tôi. Mối lo lắng duy nhất của tôi chính là số phận của chồng tôi.

Nàng lặng yên, mím chặt môi để hãm lại một loạt câu hỏi mà nếu được nàng rất muốn hỏi thẳng ra tại sao Ngài lại tống giam anh ấy? Ngài trách anh ấy tội gì? Bao giờ Ngài thả anh ấy về với tôi?

Vua Luy 14 ngấm nhìn nàng với vẻ tò mò không cần che giấu:

- Phải chăng tôi nên hiểu rằng, Phu nhân, một phụ nữ xinh đẹp thế này, thật sự yêu người chồng thọt chân và xấu xí đó?

Giọng nói khinh bỉ của ông Vua làm Angiêlic đau đớn. Nàng thấy mình đau khổ ghê gớm. Sự công phẫn khiến mắt nàng long lanh.

- Sao Ngài có thể nói như vậy? - Nàng kêu lên nóng nảy - Ngài đã nghe ông ấy hát kia mà, thưa Hoàng thượng. Ngài đã nghe giọng hát vàng của Vương quốc mà.

- Đúng là giọng hát của ông ấy có một sức hấp dẫn khó mà cưỡng lại nổi.

Vua lại gần hơn và nói với giọng ngọt sớt:

- Vậy ra chồng bà có cái quyền lực mê hoặc được mọi người phụ nữ, kể cả những người giá lạnh như băng chứ? Người ta nói với tôi rằng ông ta rất hãnh diện về quyền lực đó, đến nỗi đem khoe khoang và thậm chí biến nó thành một kiểu lớp học, gọi tên là Trường học yêu đương, tổ chức ra những hội hè phóng đảng vô liêm sỉ.

Angiêlic phải cố gắng nhiều mới kìm được mình. Nàng phân giải:

- Tâu Hoàng thượng, ý nghĩa những cuộc chiêu đãi xã giao này đã bị xuyên tạc khi họ trình lên Ngài. Chồng tôi muốn khôi phục Lâu đài học vui của mình những truyền thống thời Trung cổ của các thi sĩ hát rong miền Nam, những nghệ sĩ này đã từng nâng đức tính lịch sử đa tình đối với phụ nữ lên tầm cao của một thể chế. Các câu chuyện trao đổi nhất định là nhẹ nhàng vui nhộn, bởi vì đề tài yêu đương, nhưng phẩm cách luôn được giữ gìn.

- Phu nhân, chẳng lẽ bà không ghen tị khi thấy ông chồng mà mình rất mực yêu quý lại sa vào cuộc trác táng hay sao?

- Tôi chưa hề thấy nhà tôi rơi vào thói trác táng theo nghĩa Đức vua nói. Những truyền thống về tình yêu dạy người ta lòng chung thủy với một người phụ nữ thôi, là người vợ hay người tình, mà tôi lại là người phụ nữ được nhà tôi lựa chọn.

- Tuy nhiên bà đã phải mất khá nhiều thời gian để cúi đầu tiếp nhận sự lựa chọn ấy, phải không? Vì sao sự ghê sợ ban đầu của bà bỗng nhiên lại biến đổi thành tình yêu say đắm?

- Tôi thấy Hoàng thượng quan tâm tới cả những chi tiết riêng tư nhất trong đời sống của thần dân. - Angiêlic nói, không che giấu nổi giọng mỉa mai của mình nữa.

Trong thâm tâm nàng tức giận sôi sục. Những câu trả lời tục tĩu đã sẵn sàng được phun ra không thương tiếc.

Nàng khó khăn lắm mới kìm lại được và cúi đầu xuống, để lộ những tình cảm của mình ra mặt.

- Bà vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi, thưa phu nhân! Đức vua nói, giọng lạnh như băng.

Angiêlic đưa bàn tay xoa lên trán.

- Vì sao tôi lại bắt đầu yêu người đàn ông kia ư? - Nàng nói khẽ - Chắc chắn bởi vì ông ấy có đủ những đức tính làm cho một phụ nữ thấy mình sung sướng được làm nô lệ cho một người đàn ông như vậy.

- Vậy là bà thừa nhận rằng chồng bà đã mê hoặc bà?

- Tâu Đức vua, tôi đã sống bên ông ấy năm năm ròng. Tôi sẵn sàng thề trước Chúa rằng ông ấy không phải là phù thủy, mà cũng không phải là nhà quỷ thuật.

- Bà biết rằng ông ấy đang bị truy tố về tội phù thủy?

Nàng yên lặng gật đầu.

- Đây không chỉ là vấn đề ông ấy có một ảnh hưởng kỳ lạ đối với các phụ nữ, mà lại còn vấn đề nguồn gốc đáng ngờ của khối tài sản mênh mông mà ông ấy nắm trong tay. Người ta nói ông ấy đã giành được bí quyết chuyển đá thành vàng, nhờ thông đồng với quý Xatăng.

- Tâu Hoàng thượng, xin để cho chồng tôi được đưa ra xét xử trước một tòa án, ông ấy sẽ chứng minh dễ dàng rằng mình đã thành nạn nhân những quan niệm sai lầm của các nhà luyện đan thời Trung cổ, nay đã trở thành có hại hơn có ích.

Nét mặt Đức vua đã dịu đi ít nhiều.

- Phu nhân, phải thừa nhận rằng cả bà và tôi không ai hiểu biết gì nhiều về khoa luyện đan. Tuy vậy tôi thú thật rằng những lời giải thích mà người ta đã cung cấp cho tôi về những phương pháp ma quỷ của ông Perắc, vẫn còn mơ hồ và đòi hỏi phải chính xác hơn nữa.

Angiêlic kìm giữ được một cái thở dài nhẹ nhõm:

- Tâu hoàng thượng, tôi thật rất sung sướng được nghe ngài nói những lời rất khoan dung và đầy thông cảm như thế.

Đức vua mỉm cười chua chát, có phần khó chịu nữa:

- Đúng vậy, thưa Hoàng thượng. Chưa từng bao giờ có bất cứ cuộc chuyển hóa nào. Chồng tôi đã hoàn thiện được một phương pháp dùng chì đúc chảy để hòa tan hàm lượng vàng ròng chứa trong một số quặng, chính nhờ áp dụng phương pháp đó mà chồng tôi đã làm giàu được.

- Nếu đó là một phương pháp đúng đắn và lương thiện, thì lẽ ra, điều rất tự nhiên là ông ta phải đề nghị với Đức vua của mình cho áp dụng rộng rãi phương pháp khai thác vàng nói trên. Ngược lại, trong thực tế, ông ta đã không hề hé môi với bất cứ một ai về chuyện này.

- Tâu Hoàng thượng, tôi đã được chứng kiến một cuộc biểu diễn hoàn chỉnh về phương pháp đó trước mặt nhiều nhà quý tộc cùng với một đại diện của Ngài Tổng giám mục Tuludơ. Những phương pháp này chỉ có

thể áp dụng được với riêng một số loại đá quặng ở vùng núi Pirênê mà thôi, mà cần phải có những chuyên gia nước ngoài để khai thác những quặng đó. Bởi vậy đây không phải là một công thức bí hiểm có thể trao gợn cho người khác, mà là một khoa học cụ thể, nó đòi hỏi một kiểu thăm dò mỏ quặng mới và phải chi những khoản tiền lớn.

- Không nghi ngờ gì, ông ta đã muốn giữ kín phương pháp đó cho riêng mình, bởi vì nó không chỉ làm giàu cho ông ta, mà còn tạo ra cho ông ta cái cớ để tiếp đón những người ngoại quốc ở nhà mình, nào người Tây Ban Nha, người Đức, người Anh, và những người dị giáo từ Thụy sĩ đến. Cái đó sẽ làm cho ông ta có thể rất dễ dàng chuẩn bị cuộc nổi dậy của xứ Lãnggơđốc.

- Tàu Đức vua, nhà tôi không bao giờ âm mưu chống lại Hoàng thượng.

- Nhưng ông ta đã bộc lộ công khai một sự ngạo mạn và tính độc lập chứa đựng bao nhiêu hàm ý. Phu nhân, hãy thừa nhận điều này: là một người quý tộc mà không bao giờ hạ mình xin bất cứ điều gì với Vua của mình, riêng cái đó cũng đã là không được bình thường lắm rồi. Thế nhưng, ngoài cái đó ra, nếu ông ta còn vô ngược là không cần điều gì đến Vua của mình, thì quả là đã đi quá xa.

Angiêlic thấy run người lên như trong cơn sốt

- Chồng bà muốn tạo ra một nước riêng trong lòng nhà nước này - Đức vua nói gay gắt - Ngoài ra, ông ta không có tín ngưỡng tôn giáo nào, bởi vì, dù là phù thủy hay không, ông ta có tham vọng thống trị bằng đồng tiền và bằng sự xa xỉ. Từ khi ông ta bị giam, Tuludơ đã rối loạn và cả xứ Lãnggơđốc đang bị khuấy động. Phu nhân, đừng nghĩ rằng tôi đã ký trát tổng giam ông ta mà lại không có một lý do gì xác đáng hơn là lời kết tội phù thủy, mặc dù tội phạm này bản thân nó đã đáng lo ngại, nó còn đồng thời chứa đựng nhiều dấu hiệu gây rối loạn khác nữa. Tôi đã nắm được chứng cứ có tính thuyết phục về sự bội phản của ông ta.

- Bọn phản bội nhìn đâu cũng thấy có bội phản cả. Angiêlic nói chậm chậm, đôi mắt xanh ánh lên những tia lửa. Nếu Hoàng thượng kể ra tên những người đã vu cáo Bá tước Perắc, tôi chắc chắn sẽ tìm thấy trong đó những kẻ, mới cách đây không lâu lắm, đã thật sự âm mưu chống lại quyền lực và thậm chí chống tính mạng của Đức vua nữa.

Vua Luy 14 vẫn thản nhiên, nhưng khuôn mặt ông xạm đi một chút.

- Phu nhân thật quá táo bạo nên mới phán xét hộ tôi xem tôi cần đặt lòng tin cậy của mình vào những ai. Những con vật dữ tợn mà đã thuần hóa và bị xích lại, còn được việc cho tôi nhiều hơn là một người bày tôi kiêu hãnh và tự do ở nơi xa, hẳn có thể có tham vọng làm đối thủ của ta. Trường hợp chồng bà sẽ làm gương cho những người quý tộc nào khác có xu hướng vươn đầu lên quá cao. Ta sẽ chờ xem, với tất cả khối vàng của mình, liệu ông ta có thể mua được các thẩm phán xét xử ông ta không? Ta có nhiệm vụ bảo vệ nhân dân chống ảnh hưởng nguy hại của mấy người quý tộc to đầu có tham vọng làm chủ cả cơ thể và linh hồn dân chúng, và lưng đoạn chính Vua của họ nữa.

“Mình phải sụp xuống chân Vua mà khóc lóc” Angiêlic nghĩ thầm.

Nhưng nàng không thể làm thế được. Trước mắt nàng, Vua đã mất hết hào quang. Tất cả những gì nàng nhìn thấy bây giờ chỉ là một gã trai cùng tuổi mình - hai mươi hai tuổi - mà nàng đang tức điên muốn nắm lấy bộ quần áo đầy đàng ten để lay mạnh như rung một cây mận chín.

- Vậy ra đây là công lý của Nhà vua, - Nàng nói, giọng nhát gừng vang lên nghe lạ tai đối với chính mình. Ngài bị bao vây giữa một đám sát nhân đầy quyền thế, một bọn cướp đội mũ sang trọng cầm lông chim, bọn ăn mày nịnh bợ đề tiện nhất. Đó là các ngài Phukê, Côngđê, Côngti, Longgơvin, Bôpho... Còn người mà tôi yêu không bao giờ phản bội lại ngài. Ông ấy đã vượt lên những nghịch cảnh khủng khiếp nhất, đã làm giàu cho Ngân khố Hoàng gia bằng một phần tài sản ông kiếm được do thiên tài và do lao động vất vả không ngừng, và ông ấy đã không bao giờ ngửa tay xin ai bất cứ cái gì. Đó là điều mà không bao giờ người ta có thể tha thứ cho ông ấy được...

- Đúng thế, đó chính là điều người ta sẽ không bao giờ có thể tha thứ cho ông ấy - Tiếng Đức vua đáp lại như một tiếng vang.

Ông đến gần Angiêlic và nắm cánh tay nàng thật mạnh, lộ rõ sự giận dữ dưới vẻ mặt cố làm ra vẻ bình thường:

- Phu nhân, bà sẽ rời phòng này đi ra như một phụ nữ được tự do, mặc dù ta có thể dễ dàng cho bắt giam bà. Sau này hãy nhớ tới điều đó, khi nào bà nghi ngờ sự rộng lượng của nhà vua. Nhưng phải coi chừng! Ta không mong muốn còn nghe thấy nói đến bà một lần nữa, bởi vì trong trường hợp đó, ta sẽ không thương hại đâu. Chồng bà là một bầy tôi của ta. Hãy để cho công lý của nhà nước được thực hiện. Vĩnh biệt phu nhân.

40. Chương 34

“Ta đã mất tất cả rồi!... Lỗi tại ta! Ta đã mất anh rồi!” - Angiêlic không ngừng tự nhủ thầm.

Về ngơ ngác, nàng chạy dọc theo những hành lang của điện Luvrơ. Nàng muốn tìm Cuaxi-Ba. Nàng muốn gặp Đệ nhất Công nương. Vô ích, trái tim lo âu của nàng khẩn thiết kêu cứu. Các gương mặt nàng thấy lướt qua cạnh mình đều như mù và điếc, giống những con rối mờ ảo của một thế giới khác.

Đêm tối xuống dần, kéo theo một cơn giông thánng mười đập mạnh vào các ô cửa kính, thổi tạt làm ngọn lửa của những cây nến rung rinh muốn tắt, rít dưới các khe cửa, lay động các tấm rèm. Angiêlic chạy trong điện Luvrơ như qua một khu rừng tối, một mê hồn trận

Hi vọng tìm thấy Cuaxi-Ba, nàng xuống cầu thang và ra tới một cái sân. Nhưng nàng lại phải rút vào trong nhà vì trời mưa bão trút nước ào ào từ trên các ống máng xuống như thác đổ. Bên dưới các cầu thang, một đoàn diễn viên hài kịch Ý, có nhiệm vụ múa hát cho Vua xem đêm đó, đang xúm quanh một lò than hồng để tránh mưa. Ánh lửa đỏ trong lò rơi vào quần áo sặc sỡ của những anh Aclocanh mang mặt nạ đen, và những bộ áo trắng cải trang của vai Păngtalông và những anh hề.

Lại quay lên cầu thang, cuối cùng Angiêlic trông thấy một khuôn mặt quen thuộc. Người này bảo nàng rằng ông Prêphôngten đang ở khu nhà của Công chúa Angriét nước Anh, và ông ta có thể chỉ cho nàng biết nơi phải đến để gặp Công nương Môngpăngxiê.

Tại nhà công chúa Angriét, đang diễn ra ván bạc lớn ở tất cả các bàn trong phòng khách lớn, dưới ánh sáng ấm áp của các cây nến bằng sáp ong. Angiêlic nhận thấy những khuôn mặt quen: Angđigiô, Lôđăng, Uymie, và Đờ Ghisơ. Mấy người này đang chăm ch

ú đánh bạc hoặc giả vờ làm thế để khỏi trông thấy nàng. Ông Prêphôngten bảo nàng rằng Công nương Môngpăngxiê đã đến chơi bài với hoàng hậu trong cung của bà. Nhưng Hoàng hậu thường đi nghỉ sớm vì vậy rất có thể Công nương sẽ quay về sớm với công chúa Angriét.

Vì đã quyết định ở lại chờ Công nương, Angiêlic đến gần một cái bàn có bày sẵn thức ăn nguội và bánh ngọt. Sau khi ăn một vài thứ và lau tay, nàng nhập vào một bàn và bắt đầu chơi bài. Nàng mang theo có ít tiền nhưng gặp vận đỏ nên bắt đầu được bạc. Nàng phấn khởi và tập trung chú ý vào các ván bài. Những đồng tiền vàng cao dần lên trước mặt nàng. Nàng nghĩ thầm:

- Ta sẽ không rời bàn đánh bạc cho đến khi bắt đầu thua ta mới thôi. Ôi, ước gì mình đánh cho bọn họ thua sạt nghiệp và mình kiếm được đủ số vàng cần có để mua đám thảm phan...

Lúc nàng hạ mấy quân xì xuống, có một bàn tay bấm khế vào ngang lưng nàng.

- Cô còn quay lại điện Luvrơ làm gì? - Hầu tước Vacđơ thì thầm vào tai nàng.

- Chắc chắn không phải để gặp lại ông. - Angiêlic đáp, không thèm nhìn hắn, v mạnh tay hắn ra.

Hắn nhặt mấy quân bài lên, sắp xếp lại và tiếp tục hỏi khế:

- Cô điên rồi! Hay nhất định muốn cho chúng hãm hại mình?

- Tôi muốn gì hay không muốn gì, điều ấy không liên quan gì đến ông.

Hắn ta chơi bài, bị thua và đặt một số tiền khác lên bàn.

- Cô nghe đây, hãy còn đủ thì giờ. Đi theo tôi. Tôi sẽ cho một toán lính gác Thụy sĩ hộ vệ cô về tận nhà.

Lần này nàng nhìn hắn với vẻ khinh bỉ:

- Tôi không tin gì ở sự bảo vệ của ông, Ngài Vácđơ ạ, và Ngài hiểu vì sao rồi!

Hắn ta lại do dự, rồi nhẵn mặt lăm bắm:

- Cô đã làm cho tôi trở thành lỗ bịch. Nhưng vì không còn cách nào khác để làm cho cô hiểu ra lẽ phải, tôi sẽ bảo cô: hãy nghĩ đến đứa con trai của cô. Hãy rời điện Luvrơ này ngay lập tức, và trên hết, hãy tránh xa Đức ông, em ruột Đức vua ấy.

- Tôi sẽ không nhúc nhích khỏi cái bàn này, chừng nào ông còn ở quanh đây. Angiêlic thản nhiên gạt đi.

Người quý tộc nắm chặt tay. Bỗng ông ta đứng phắt dậy rời bàn đánh bạc:

- Được lắm, tôi đi đây. Nhanh lên và làm theo tôi. Tính mạng bà phụ thuộc vào điều này.

Angiêlic ở lại, bối rối. Nàng không sao xua đuổi được một cảm giác khiếp sợ đang luồn vào người nàng, tựa như một con rắn lạnh ngắt. Liệu lão Vácđơ có giăng bẫy không? Hắn ta có thể làm đủ mọi trò. Tuy vậy, có một âm sắc khác thường trong lần này của gã Hầu tước trắng trợn này. Việc hắn nhắc đến tên bé Phlôrimông đột nhiên làm nàng thấy hoảng lên. Nàng thấy thoáng hiện lên hình ảnh của chú bé vô cùng đáng yêu này, chụp chiếc mũ đỏ, chập chững đi trong chiếc áo thêu dài lượt lợt, tay cầm chiếc trống bỏi bằng bạc. Em bé sẽ ra sao, nếu như nàng bị thủ tiêu?

Người thiếu phụ rời đám bạc, gạt những đồng tiền vàng vào trong túi đựng tiền. Nàng đã được tới một nghìn rưỡi đồng livrơ. Nàng cầm lấy cái áo choàng để ở lưng ghế, nhún chân thấp chào công chúa Angriet nước Anh.

Angiêlic lấy làm tiếc phải rời khỏi phòng này, một cái bên đầy ánh sáng và sự ấm cúng. Một luồng gió lạnh đóng sập cửa phòng, đàng sau lưng nàng... Gió hú từng cơn thổi tạt vào làm các ngọn nến cháy bập bùng như hoảng loạn. Những đám bóng tối và những ngọn lửa nhảy nhót, ngã nghiêng như sợ hãi. Rồi yên tĩnh trở lại khi luồng gió chuyển sang hướng khác, và suốt dọc theo các hành lang dài hun hút, và lặng lẽ, mọi thứ đều không động đậy.

Sau khi nhờ người lính gác Thụy Sĩ đang đứng canh chỉ đường, Angiêlic rảo bước và quần áo choàng sát vào người hơn. Nàng hết sức cố gắng để khỏi hoảng sợ, nhưng mỗi góc tối đều hình như che giấu những bóng dáng đáng ngờ. Khi tới gần góc của hành lang, nàng bước chậm lại. Một mối lo âu không chịu đựng nổi khiến nàng tê liệt:

- Bọn chúng ở đây! - Nàng không trông thấy ai, nhưng thấy một bóng người in lên sàn nhà. Lần này, không còn nghi ngờ gì nữa: một người đang mai phục. Angiêlic dừng lại. Có cái gì động đậy ở góc tường, rồi một hình người mặc áo choàng đen, mũ sụp xuống tận mắt, từ từ nhô ra chắn đường. Nàng cắn môi để khỏi kêu lên, rồi quay ngoắt lại và bước trở lại. Nàng ngoái nhìn phía sau và qua vai mình, bây giờ bọn chúng có ba người, và chúng đang đi theo nàng. Thiếu phụ rảo bước hơn nữa. Nhưng ba người đàn ông đã tới gần nàng hơn trước. Nàng bắt đầu chạy.

Nàng không cần quay đầu lại cũng biết rằng chúng nó đang đuổi theo mình, nàng nghe rõ sau lưng tiếng những bước chân chạy gấp. Chúng nó đang chạy trên đầu ngón chân. Đây là một cuộc đuổi bắt không có tiếng động, nửa hư nửa thực, một cuộc chạy đua trong cơn ác mộng, qua những khoảng trống rỗng mênh mông của tòa cung điện.

Bỗng Angiêlic nhìn thấy một cánh cửa hé mở ở bên phải nàng vừa chạy qua một góc quanh của hành lang, và không trông thấy bóng dáng của bọn người đuổi theo nữa. Nàng chạy ồ vào căn phòng, khép cửa lại và cài then. Dựa lưng vào khung cửa, sợ chết khiếp, nàng nghe thấy những bước chân chạy gấp của mấy người đàn ông và tiếng họ thở hổn hển. Rồi mọi vật trở lại yên tĩnh như cũ.

Lảo đảo quay cuồng vì quá xúc động, Angiêlic đến ngã lưng xuống cái giường. Căn phòng không có ai nhưng chắc chắn sắp có người đến. Khăn trải giường đã được lật ra cho người đến nghỉ đêm nay. Một ngọn lửa

đang cháy trong lò sưởi và chiếu sáng gian phòng; lại thêm một cây đèn dầu nhỏ được đặt trên cái bàn đầu giường.

Đặt tay lên ngực, Angiêlic cố sức trấn tĩnh lại để thở đều.

“Mình phải ra bằng được khỏi cái tổ ong vò vẽ này - Nàng tự nhủ.

Cố nhiên, khi yêu cầu nàng đến điện Luvrơ, Đệ nhất Công nương không hề ngờ tới nguy cơ Angiêlic có thể gặp phải. Nàng tin chắc rằng bản thân Đức vua không hề ngờ tới âm mưu đang ấp ủ ngay bên trong cung điện ngài ở. Thế nhưng, sự hiện diện giấu mặt của ngài Phukê lại thống trị điện Luvrơ. Pháp phổng lo sợ điều bí mật trong tay Angiêlic có thể hủy diệt toàn bộ cơ nghiệp khổng lồ của mình, ngài Tổng thanh tra đã kích động Đức ông Philip Oóc-lêăng, em ruột Vua, và đã gieo nỗi lo sợ vào đầu óc những người đối lập với Ngài, đồng thời nịnh bợ Đức vua. Việc bắt giam Bá tước Perắc là giai đoạn đầu tiên: việc làm mất tích Angiêlic là nhằm hoàn chỉnh một âm mưu quỷ quyệt, chỉ có người chết mới không bấp xep.

Angiêlic đưa mắt nhìn khắp phòng, tìm một lối nào thoát ra ngoài mà không gây chú ý.

Bỗng nàng tròn xoe mắt khiếp sợ.

Bức rèm ngay trước mặt nàng đang động đậy, then cửa kéo cạch một tiếng. Rồi một cái cửa được che kín mở ra thật từ từ, và ở khung cửa hiện ra ba người đàn ông đã sẵn đuổi nàng.

Angiêlic không khó khăn gì nhận ra người bước lại gần: Đức ông, em ruột v

Ông ta cúi bỏ chiếc áo choàng của kẻ âm mưu ra và hất ngón tay vuốt phẳng cổ tay áo thêu đăng ten của mình. Mặt ông ta vẫn không rời nàng, trong khi một nụ cười mỉm lạnh lùng kéo xệch cái miệng nhỏ có đôi môi đầy đỏ ửng.

- Thật hoàn hảo! - Ông ta kêu với giọng the thé như phụ nữ - Con thỏ non đã sa vào bẫy. Nhưng cuộc săn đuổi mới ghê gớm chứ! Bà có thể tự hào là nhanh chân đấy, thưa Phu nhân.

Angiêlic cố lấy vẻ tự nhiên, và mặc dù hai chân muốn khuyu xuống, nàng cúi chào lịch sự.

Đức ông quay hất sang phía một người đi cùng. Người này ngược mũi ra phía sau, để lộ khuôn mặt của Công tử Loren. Không nói một lời, người được Đức ông sủng ái này bước lên phía trước và rút khỏi vỏ một lưỡi gươm lóng lánh vàng dưới ánh lửa.

Angiêlic nhìn chăm chú người thứ ba, người này đứng hơi thụt lại đằng sau

- Clêmăng Tonen, - Cuối cùng nàng nhận ra và nói - Anh làm gì ở đây, anh bạn?

Anh này cúi đầu chào thật thấp

- Tôi hầu hạ Đức ông. - Hắn trả lời.

Rồi tuân theo sức mạnh của thói quen, hắn nói thêm:

- Xin phu nhân tha lỗi cho tôi.

- Tôi vui lòng bỏ lỗi cho anh. - Angiêlic nói, và cảm thấy tức cười - nhưng này, có sao anh cứ lăm lăm khẩu súng ngắn trong tay thế kia?

Viên quân gia lúng túng đưa mắt nhìn vũ khí đang cầm ở tay. Tuy vậy, hắn vẫn nhích lại gần hơn cái giường mà Angiêlic đang dựa lưng và

Ông Philip Oóc-lêăng đã rút khỏi ngăn kéo của chiếc bàn đầu giường, lấy ở trong đó ra một cái cốc đựng một chất lỏng màu đen đến lưng cốc.

- Phu nhân, - Ông ta nói trịnh trọng - Bà sắp phải chết.

- Thật vậy ư? - Angiêlic hỏi.

Nàng nhìn ba người đàn ông đứng trước mặt mình. Nàng có cảm giác mình bị tách thành hai con người khác nhau. Trong phần sâu thẳm của tâm trí, đây là một phụ nữ khiếp sợ đến phát điên, đang vận tay mình kêu khóc: “Xin rủ lòng thương, tôi không muốn chết!”. Nhưng còn có một phụ nữ khác, đang suy nghĩ một

cách sáng suốt: “Bọn chúng trông quả đáng tức cười. Tất cả những cái này chẳng qua là một trò đùa quá nhả!”

- Bà sắp phải chết. - Đức ông nhỏ mím môi nói, vẻ nóng nảy - Nhưng chúng ta rộng lượng để cho bà tự chọn lấy cách chết như thế nào: bằng thuốc độc, bằng lưỡi gươm, hoặc bằng viên đạn súng lục.

Một làn gió lay cánh cửa thật mạnh, và làn khói cay cay tràn khắp gian phòng. Angiêlic ngẩng đầu lên, đầy hi vọng.

-Ồ không, không có ai đến đâu, sẽ không có ai đến cả! - Em ruột Đức vua nói, với nụ cười mỉm giả tạo - Đây là cái giường nằm chờ chết của bà. Giường đã được chuẩn bị riêng cho phu nhân đấy.

- Nhưng dù sao, tôi đã gây chuyện gì đối với ông chứ? - Angiêlic kêu lên, và bắt đầu cảm thấy những giọt mồ hôi toát ra vì sợ hãi, đầm cả hai bên thái dương. - Kể tội phạm xấu xa nhất cũng được quyền biết rõ hẳn bị buộc tội gì và được tự bào chữa cho mình kia mà.

- Ngay cả lời bào chữa khôn khéo nhất cũng sẽ không thể làm thay đổi bản án này.

- Được rồi, nếu như tôi phải chết, ít nhất hãy cho tôi biết vì sao chứ. - Người phụ nữ sôi nổi nói.

Ông hoàng trẻ tuổi đưa con mắt phân vân nhìn hai người đi theo.

- Được, không sao, vì chỉ một lúc nữa thôi, bà cũng không còn sống nữa. Vậy thấy chẳng có lý do gì để bọn tôi phải tỏ ra độc ác không cần thiết. - Ông ta nói giọng ngọt xớt, - Thưa bà, bà không quá dốt nát như bà làm ra vẻ thế đâu. Bà biết rất rõ chúng tôi đến đây theo lệnh của ai.

- Của Đức vua ư? Angiêlic kêu lên và làm ra vẻ kính cẩn.

Ông Philip Ooclêăng nhún đôi vai gầy:

- Không, thưa bà, Hoàng thượng không dính gì với chuyện này.

- Vậy thì ai là người mà vị bào đệ của Đức vua lại chịu tuân theo mệnh lệnh?

Ông hoàng kia nhăn mặt:

- Tôi thấy bà quả thật táo bạo mới dám nói kiểu đó. Bà sỉ vả ta ư?

Công tử Loren mỉm cười độc ác.

- Lời sỉ vả không giết chết người được thưa Đức ông. Nào, ta hãy kết thúc chuyện này, thưa phu nhân.

- Tôi muốn biết vì sao tôi phải chết. - Angiêlic khẳng khái nói.

Quyết tâm dùng mọi cách để tranh thủ thêm ít phút, nàng nói thật nhanh:

- Phải chăng đây là theo lệnh ngài Phukê?

Người em ruột Đức vua không còn giữ được nụ cười mỉm đắc chí.

- Sao, bà đã nhớ ra rồi ư? Vậy thì, chắc bà hiểu vì sao ngài Phukê muốn bà phải lặng im?

- Tôi chỉ biết một điều: cách đây nhiều năm, tôi đã làm thất bại một âm mưu đầu độc nhằm thanh toán chính Ngài, thưa Đức ông, đồng thời thanh toán cả Đức vua và ngài giáo chủ nữa. Và bây giờ tôi rất tiếc là nhờ thế mà những cố gắng của ngài Phukê và cả Hoàng thân Côngđê đã không thành công.

- Vậy là bà thú tội.

- Tôi không có tội gì mà thú nhận. Sự lật lọng của tên đầy tớ kia đã mách bảo cho Ngài biết điều bí mật mà tôi nắm giữ và đã nói riêng với chồng tôi. Tôi đã cứu sống ngài một lần, thưa Đức ông, mà nay ngài cảm ơn tôi thế này đây!

Một vẻ xúc động thoáng qua trên khuôn mặt ảo lả như con gái của ông hoàng trẻ tuổi.

- Hãy để cho quá khứ trôi qua. - Ông ta ngập ngừng nói - Từ dạo đó đến nay, Ngài Phukê đã không ngừng tỏ ra thật hào phóng với tôi. Thật hoàn toàn đúng, nếu tôi phải giúp ngài ấy xóa bỏ một nguy cơ treo lơ

lững trên đầu mình. Thành thật mà nói, thưa bà, tôi lấy làm đau lòng, nhưng nay đã quá muộn. Tại sao bà không nhận lời đề nghị rất phải chăng của Ngài Phukê mà Phu nhân Bôve đã chuyển tới?

- Vì tôi hiểu, nếu nhận lời tôi sẽ bỏ mặc chồng tôi với số phận bi thảm của mình.

- Cố nhiên rồi. Dù sao chẳng nữa, bây giờ đã quá muộn. Nào, thưa bà... bà muốn chọn thứ gì: thuốc độc, lưỡi gươm hay viên đạn?

- Bà quyết định nhanh đi! - Công tử Loren nói xen vào, vẻ đe dọa. - Nếu không, chúng tôi sẽ chọn cho bà.

Sau một phút hi vọng mong manh, Angiêlic lại rơi vào cảnh tuyệt vọng đau đớn.

Ba người đàn ông đứng ngay trước mặt nàng. Nàng không thể làm một động tác nào mà không bị chặn lại, vì lưỡi gươm của Công tử Loren hoặc vì khẩu súng ngắn của tên đầy tớ Clêmăng. Không có dây giắt chuông trong tầm tay của nàng. Ở bên ngoài không có tiếng động nào vọng vào. Chỉ có tiếng củi cháy lèo xèo trong lò sưởi và tiếng giọt mưa rơi tanh tách vào cửa sổ, giữa đêm tối tĩnh mịch nặng nề. Chỉ vài giây đồng hồ nữa, bọn sát nhân sẽ xông đến hại nàng. Mắt Angiêlic như dán vào vũ khí của chúng. Với khẩu súng lục hoặc lưỡi gươm, nàng chắc chắn không thoát chết được. Nhưng có thể, may ra nàng thoát chết vì thuốc độc chăng? Từ hơn một năm nay rồi, hàng ngày nàng vẫn uống một chút xiu độc được mà ông Perac đã pha chế sẵn cho vọt.

Nàng đưa bàn tay ra và cố sức giữ cho tay khỏi run. Nàng lẩm nhẩm:

- Cho tôi thuốc độc.

Nâng cốc lên môi, nàng nhận thấy một lớp cặn óng ánh màu kim khí đã đọng ở dưới đáy. Nàng chú ý uống mà không làm cho cặn thuốc bị khuấy vẩn lên. Nước có vị đắng và cay cay.

- Bây giờ hãy để tôi một mình. - Nàng nói và đặt cốc lên bàn.

Nàng không thấy đau đớn gì. Nàng nghĩ thầm: "Có lẽ ít thức ăn mình dùng ở nhà công chúa Angriet đã che chở cho thành dạ dày...". Và nàng bám lấy chút hi vọng thoát khỏi bọn sát nhân và tránh được một cái chết rừng rợn.

Nàng quỳ sụp dưới chân ông hoàng:

- Thưa đức ông, hãy thương lấy linh hồn tôi. Xin tìm cho tôi một linh mục. Tôi sắp chết. Bây giờ tôi đã kiệt sức, không lê nổi người đi nữa. Ngài đã biết chắc bây giờ tôi không thể nào thoát chết được. Xin chớ để tôi chết mà không được rửa tội. Chúa sẽ không khi nào tha thứ cho ngài tội ác đáng hổ thẹn là tước bỏ của tôi quyền được tôn giáo cứu vớt linh hồn.

Nàng bắt đầu kêu thảm thiết:

- Xin một linh mục! Xin một linh mục! Chúa sẽ không tha tội các ông.

Nàng thấy tên Clêmăng Tonen quay mặt đi làm dấu, mặt tái mét.

- Bà ta nói đúng. - Ông Hoàng thân nói với giọng bối rối. Bà hãy bình tĩnh lại. Tôi đã dự tính tới thỉnh cầu này. Tôi sẽ cho mời một linh mục đang ngồi chờ ở phòng gần đây.

- Thưa các ngài, ra đi! - Angiêlic van xin, nàng nói với giọng hết sức yếu ớt, tay ôm bụng tựa như đang đau quằn quại. - Bây giờ tôi ước ao chỉ nghĩ đến một điều thôi: làm sao cho lương tâm tôi được thanh thoát. Tôi cảm thấy rõ ràng nếu các ông còn ở lại đây, trước mắt tôi, dù chỉ còn một người tôi sẽ không thể nào tha thứ cho những kẻ thù được trước khi nhắm mắt. Ôi, đau quá! Lạy chúa, thương con với!

Nàng giật nảy người lui lại với một tiếng rú rùng rợn.

Hoàng thân Philip Ooclêăng kéo Công tử Loren ra ngoài:

- Ta đi nhanh lên! Bà ta chỉ sống được vài phút nữa thôi.

Tên quần gia đã rút khỏi phòng trước tiên.

41. Chương 35

Mấy người kia vừa bỏ ra ngoài thì Angiêlic ngay lập tức đứng vững dậy, nhảy ra cửa sổ. Nàng mở được cửa sổ, thấy một giọt nước mưa rơi vào mặt, và cố nhìn ra ngoài trời tối mịt. Nàng không thấy gì cả, và không sao ước lượng được mình ở cao cách mặt đất bao nhiêu. Nhưng không chút ngần ngại, nàng trèo lên và nhảy qua cửa sổ.

Nàng rơi phịch xuống một cái hồ nước thải và may mắn không gãy chân. Thấy đau nhói ở mắt cá, lúc đầu nàng sợ rằng bị gãy xương, nhưng chỉ sái chân thôi. Lê đến sát chân tường, nàng đi vài bước rồi cầm đuôi mớ tóc đưa nhẹ vào trong cổ để cổ nôn ra. Nàng chưa nhận rõ mình đang ở đâu. Mò mẫm dò theo các bức tường, nàng rung mình nhận thấy là mình đã nhảy vào một cái sân sau nhỏ đầy rác rưởi bẩn thỉu, ở đây nàng vẫn có nguy cơ bị bắt.

May thay, những ngón tay của nàng chạm vào một cái cửa phòng không bị đóng. Bên trong tối và ẩm ướt. Một mùi rượu nho xộc lên mũi nàng. Chắc nàng đang ở trong khu nhà phụ ở rìa điện Luvrơ, cạnh những hầm chứa rượu nho. Nàng quyết định trèo lên cầu thang gác quay trở lại: nàng sẽ cầu cứu khi gặp người l

Nàng thở dài khoan khoái khi tới khu vực không có người ở của tòa lâu đài. Cách đó vài bước chân, nàng nhận ra người lính gác Thụy Sĩ đứng canh bên ngoài cửa nhà công chúa Angriet nước Anh, vẫn là người lính mà nàng đã hỏi đường lúc chập tối. Đúng lúc đó, nàng rụng rời chân tay và thốt lên một tiếng kêu khiếp sợ. Ở cuối hành lang, nàng trông thấy Công tử Loren và Hoàng thân Philip Ooclêăng chạy đến, gươm cầm tay. Chắc hẳn hai người này thuộc lối ra duy nhất của cái sân sau mà nạn nhân của họ đã nhảy xuống, nên họ tìm cách cắt đứt đường chạy trốn của nàng.

Chạy vụt qua mặt người lính gác, Angiêlic nhào vào phòng khách và sụp xuống dưới chân Công chúa Angriet kêu cứu:

- Hãy thương tôi, thưa lệnh bà, hãy thương tôi, họ muốn ám sát tôi.
- Một phát súng đại bác nổ thành linh có lẽ không gây kinh hoàng đến thế trong đám quý tộc sang trọng này. Tất cả mọi người đang chơi bài vội đứng lên, trở mắt kinh ngạc nhìn người thiếu phụ đầu tóc rũ rượi, ướt như chuột lột, áo dài rách nát đầy bùn đất, vừa mới ngã sụp xuống chân họ.
- Kiệt sức, Angiêlic đưa đôi mắt điên dại và tuyệt vọng nhìn quanh. Nàng nhận ra khuôn mặt của hai người quen, ông Angđigiô và ông Pêghilanh Lôđăng.
- Các ông, hãy cứu tôi! - Nàng van xin - Họ vừa mới tìm cách đầu độc tôi. Họ đang đuổi theo tôi để giết tôi.
- Nhưng những kẻ định ám sát bạn đó là ai, bạn tội nghiệp của tôi? - Công chúa Angriet cất tiếng dịu dàng hỏi.
- Họ ở kia!

Không đủ sức nói thêm gì nữa, Angiêlic chỉ tay ra cửa.

Mọi người quay đầu nhìn ra.

Đức ông nhỏ, em ruột Vua, cùng với người được ông ta cưng chiều là Công tử Loren đang đứng trên ngưỡng cửa. Họ đã tra gươm vào vỏ và làm ra vẻ thương hại buồn bã.

- Tội nghiệp, cô Angriet, - ông Hoàng Philip Ooclêăng vừa nói vừa tiến lại gần cô em họ bằng những bước đi nhỏ nhẹ - tôi rất lấy làm tiếc vì câu chuyện này. Người phụ nữ khốn khổ này điên rồi.
- Tôi không điên. Tôi nói với quý vị là họ định giết tôi.
- Nhưng, chắc vậy, bạn ơi, bạn nhầm lẫn rồi! - Cô công chúa tìm cách làm dịu nỗi lo sợ của Angiêlic - Người mà bạn chỉ tay gọi là kẻ ám sát bạn, có phải ai khác là Đức ông Ooclêăng. Hãy nhìn kỹ lại xem nào.
- Tôi đã được nhìn ông ta quá kỹ rồi! - Angiêlic kêu lên. - Tôi sẽ không khi nào quên được khuôn mặt ông ta, suốt cả cuộc đời tôi! Tôi nói với các vị rằng, ông ta định đổ thuốc độc cho tôi. Ngài Prêphôngten, ngài là con người trung thực, xin ngài cho tôi ít thuốc ít sữa, hay bất cứ cái gì, để tôi có thể chống đỡ những tác hại của thứ thuốc độc khủng khiếp đó. Tôi van lạy ông... Ngài Prêphôngten.

Kinh ngạc, miệng lắp bắp. Người quý tộc tội nghiệp này chạy vội đến một cái bàn, lấy đưa cho người thiếu phụ một thứ thuốc bách bệnh nào đó. Tức thì nàng giăng lấy nuốt vội.

Sự ồn ào đã lên tới đỉnh cao.

Đức ông vẫn ra sức nói to cho mọi người nghe thấy, và bĩu môi ra vẻ bực bội.

- Các bạn, tôi bảo đảm với các bạn là người phụ nữ này đã mất hết trí khôn. Không ai trong số các bạn lại chẳng biết rằng chồng bà ta hiện nay đang ở trong ngục Baxtiơ vì một tội khủng khiếp: tội phù thủy. Người phụ nữ bất hạnh này, do bị chồng mê hoặc đang tìm mọi cách chứng minh chồng vô tội, điều này thật khó chứng minh được. Hôm nay Hoàng thượng đã tốn công vô ích cố thuyết phục bà ta trong suốt một cuộc tiếp kiến đầy lòng nhân hậu...

- Ôi! Lòng nhân hậu! lòng nhân hậu của Đức vua!... Angiêlic công phẫn nói.

Chỉ chút nữa thôi, đầu óc nàng sẽ loạn lên mất... và như thế là hết đời nàng. Nàng vùi mặt vào lòng bàn tay, cố lấy lại bình tĩnh. Nàng nghe rõ giọng nói của Đức ông nhỏ:

- Bà ta đột nhiên như bị ma làm. Quý dữ đã nhập vào người bà ta. Lập tức Đức vua ra lệnh cho mời Thầy cả ở tu viện thánh Oguystin để cầu nguyện giải hạn cho bà ấy. Nhưng bà ấy đã tìm cách bỏ chạy. Hoàng thượng đã ra lệnh cho tôi đi lùng và giải bà ta lại, chờ cho Thầy cả đến. Tôi rất tiếc, Công chúa Angriet ạ, rằng bà ta đã gây rối loạn tại cuộc gặp mặt tối nay của công chúa. Tôi nghĩ cách giải quyết hay nhất bây giờ là các vị hãy chuyển hết sang phòng bên cạnh để đánh bài, còn tôi ở lại đây làm nốt nhiệm vụ mà Hoàng thượng đã giao cho mình.

Angiêlic nhìn thấy, như qua một màn sương mù, những đám đông các nhà quý tộc và các vị phu nhân tan biến chung quanh nàng: tất cả mọi người bị tác động mạnh vì lời lẽ Đức ông, đã dần dần rút hết ra ngoài để khỏi phật lòng em ruột Đức vua.

Trong tâm trạng gần như mê sảng khiến nàng khiếp sợ không nói lên lời, Angiêlic vẫn ngồi quỳ gối trên tấm thảm, quay mặt ra cửa là nơi các nhà quý tộc rảo bước chân qua và biến mất. Nàng còn thấy hai ông Angđigiô và Lôđăng, mặt tái mét, đang lưỡng lự không sao rời căn phòng ra ngoài được.

- Sao, thưa các quý ngài, - Hoàng thân Oócclăng nói giọng the thé - lệnh của tôi cũng áp dụng đối với cả hai vị đây. Liệu tôi có phải báo cáo lên Đức vua rằng các vị đã tin nghe lời lảm nhảm của con mụ điên hơn lời nói của em ruột Hoàng thượng không?

Hai nhà quý tộc cúi đầu xuống và chậm rãi rời căn phòng.

Sự bỏ rơi vào phút cuối cùng này đã kích động tinh thần đấu tranh của Angiêlic.

- Đồ nhát gan! Nhát gan! Ôi nhát gan! - Angiêlic kêu lên, vùng đứng dậy và nhảy ra đứng sau một chiếc ghế tựa để che thân.

Nàng chỉ kịp tránh được một mũi gươm của công tử Loren. Mũi gươm thứ hai đâm trúng nàng chảy máu.

Cửa phòng bên cạnh sịch mở. Công tước Lôđăng và Hầu tước Angđigiô nhảy xổ vào với lưỡi gươm tuốt trần. Hai người đã phục sẵn sau cánh cửa hé mở, và giờ đây họ không còn chút phân vân nhỏ nào về ý đồ khủng khiếp của em ruột Đức vua và người bạn thân của ông ta nữa.

Chỉ với một đường gươm, Angđigiô đã đánh bật gươm khỏi tay Hoàng thân Philip Oócclăng và đâm trúng cổ tay ông này. Lôđăng đang so gươm với Công tử Loren, Angđigiô cầm tay Angiêlic kéo đi.

- Nhanh lên!

Ông kéo nàng chạy theo dọc hành lang, vấp vào người tên đầy tớ Clêmăng Tonen. Tên này chưa kịp dùng khẩu súng, Angđigiô đã đâm lưỡi gươm trúng cổ họng hắn. Hắn ngã gục trên vũng máu.

Ông Hầu tước và người thiếu phụ chạy nhanh hết sức mình. Đằng sau họ, Đức ông nhỏ cất giọng the thé như phụ nữ báo động cho toán lính gác Thụy Sĩ:

- Lính gác đâu! Lính gác! Bắt lấy chúng!

Hai người nghe thấy tiếng chân chạy hòa với tiếng giáo mác loảng xoảng vang lên phía sau họ.

- Theo hành lang lớn... Angđigiô nói hỗn hển, đi sang điện Tuylơri... đến chuồng ngựa, lấy ngựa! Rồi về nông thôn... Thế là thoát!

Mặc dù bụng phệ, nhà quý tộc xứ Gaxcônơ chạy khỏe tới mức Angiêlic không thể nào ngờ tới. Nhưng nàng không đủ sức theo kịp ông ta nữa rồi. Mất cả chân nàng đau ghê gớm, vai vẫn nhức nhối.

- Tôi sắp ngã mất! - Nàng nấc lên - Tôi ngã mất!

Đúng lúc đó, hai người đi qua cầu thang lớn dẫn xuống sân lâu đài.

- Bà đi xuống đây - Angđigiô nói - và hãy nấpi nào kín nhất. Còn tôi sẽ cố đánh lạc hướng, nhữ chúng đi càng xa càng tốt

Angiêlic chạy bán sống bán chết xuống các bậc cầu thang bằng đá cẩm thạch. Ánh sáng của một lò sưởi đốt than hồng khiến nàng hoảng sợ lùi lại. Nàng ngã ngất đi.

Các diễn viên kịch thủ vai Áclơcanh, Còlombin, Pierô vội kéo nàng vào nơi họ đang trú mưa, và cố che giấu nàng thật kỹ. Trong một lúc lâu lâu, các mảnh áo hình quả trám màu xanh, đỏ của họ thấp thoáng trước mắt người thiếu phụ, cho đến khi nàng ngất hẳn đi.

Một làn ánh sáng xanh lá cây êm dịu bao bọc Angiêlic. Nàng vừa mở mắt ra. Nàng đang nằm giữa vùng quê Môngtôlu, dưới vòm cây xanh bên bờ sông và mặt trời rọi tia nắng qua màn lá xanh tươi đến tận chỗ nàng.

Nàng bỗng thấy đau nhói và bỏng rát ở đáy dạ dày. Nàng nhớ lại là có chuyện gì ghê gớm đã xảy ra với mình.

“Lạy Chúa lòng lành! - nàng nghĩ bụng - Đứa con nhỏ trong bụng tôi chết rồi!”

Con tôi nhất định chết rồi! Làm sao nó có thể sống sót được sau bao nhiêu nỗi khùng khiếp như vậy. Con đã chết khi tôi nhảy qua cửa sổ xuống cái vực thăm đen ngòm ấy rồi. Hoặc là khi tôi chạy suốt dọc hành lang ở điện Luvrơ...”

Nỗi kinh hoàng trong khi bị săn đuổi điên loạn ấy đến lúc này vẫn còn làm chân tay nàng run rẩy. Trái tim nàng, lúc đó bị thắt căng quá sắp tới mức không còn chịu đựng nổi, nay như vẫn còn đau. Cố huy động mọi sức lực còn lại, nàng mới nhúc nhích được một bàn tay và đặt nó lên bụng mình. Một cái gì rung động nhẹ nhẹ đáp lại khi tay nàng ấn xuống bụng.

“Ôi! Con hãy còn ở đó! Con mình còn sống! Mình có người bạn nhỏ đừng cảm biết bao!” Nàng bụng đầy tự hào và âu yếm.

Angiêlic đang dần dần khôi phục được các giác quan của mình. Bây giờ nàng nhận ra rằng mình đang nằm trên một cái giường rộng, có mắc những tấm rèm vải xé, qua đó một thứ ánh sáng xanh lá cây gợn vào làm nàng nhớ lại những bờ sông ở quê hương Môngtôlu của mình.

Vậy là nàng không còn ở tại nhà chị Ooctăngxơ trong phố Địa ngục. Thế là nàng đan

g ở đâu? Trí nhớ của nàng vẫn còn lơ mờ. Bỗng nghe thấy tiếng Gôngtơrăng, anh ruột nàng:

- Không, không bao giờ ta có thể thể hiện thật đúng màu xanh của nước sông dưới bóng cây lá được.

Lần này, Angiêlic suýt kêu lên. Chắc nàng đã hóa điên, hay chính nàng ốm nặng?

Nàng đứng lên và kéo các bức rèm ra. Quang cảnh nàng nhìn thấy càng làm nàng tin chắc rằng mình đã mất trí khôn.

Trước mắt nàng là một nữ thần xinh đẹp, hồng hào, mình trần, tay cầm một cái rổ mây đầy những chùm nho vàng óng. Một em bé trần truồng như thần Cupidông đang nhấm nháp những quả nho một cách rất ngon lành.

Có người di chuyển trong căn phòng: một người cao lớn tóc hung đỏ, có râu, ăn mặc xuềnh xoàng như một người thợ thủ công, bước lại gần em bé và bế lên tay, bọc em vào một cái áo vải đen. Lúc này Angiêlic chú ý nhận ra cái giá vẽ của họa sĩ Van Oxen. Cạnh ông họa sĩ người Hà Lan này có một công nhân mặc áo

choàng làm việc bằng da, tay cầm hai tấm bảng đựng màu để vẽ tranh. Người công nhân đầu nghiêng về một bên, đang ngắm bức tranh vẽ dở của người họa sĩ đã mượn anh giúp việc.

Người công nhân có cái mũi bướng bình và chiếc cằm to bè. Angiêlic nhớ đến khuôn mặt cha mình. Nàng gọi to lên.

- Anh Gôngtơrăng!

- Phu nhân đã tỉnh rồi! - nữ thần xinh đẹp kêu lên.

Người công nhân lộ vẻ kinh ngạc, trở mắt nhìn Angiêlic đang mỉm cười với mình. Đột nhiên anh đỏ bừng mặt, đến nắm chặt lấy bàn tay nàng trong tay mình và thì thầm:

- Em gái anh!

Nữ thần khỏe mạnh chính là vợ họa sĩ Van Oxen. Bà gọi con gái mang ra món ăn đã được chuẩn bị sẵn trong bếp.

Ông họa sĩ người Hà Lan nói:

- Tôi vui mừng vì đã giúp được một phu nhân gặp hoạn nạn, hơn nữa còn đồng thời là em gái của một bạn đồng nghiệp của tôi.

- Nhưng tại sao tôi lại ở đây?

Họa sĩ Hà Lan kể lại đêm trước, gia đình ông đang ngủ say thì một tiếng đập cửa khẩn cấp làm cả nhà thức dậy. Dưới ánh sáng một cây nến, mấy diễn viên hài kịch Ý mặc áo nhiều mảnh bằng xa tanh đã trao cho vợ chồng ông một người phụ nữ nằm bất tỉnh, người đầm máu. Và họ đã dùng tiếng Ý sôi nổi van xin vợ chồng ông hãy cứu con người bất hạnh đó. Và họ nhận được câu trả lời bằng tiếng Hà Lan bình thản như sau: “Chúng tôi vui lòng đón tiếp”.

Hai anh em Gôngtơrăng và Angiêlic nhìn nhau hơi lúng túng. Chẳng phải tám năm đã trôi qua kể từ ngày họ chia tay nhau khi tới gần Poachiê ư? Angiêlic còn nhớ hai anh Raymông và Gôngtơrăng đã cưỡi ngựa đi xa dần trên những con đường hẹp và dốc. Gôngtơrăng thì nhớ lại hình ảnh cỗ xe cũ kỹ trong đó chen chúc ba cô thiếu nữ áo quần đầy đất bụi.

Gôngtơrăng tới ngồi cạnh giường em gái, đôi bàn tay mở rộng trên tấm da choàng trước ngực, đôi bàn tay dính bẩn, đầy những vết bôi màu xanh đỏ, da bị ăn mòn vì những hóa chất dùng để trộn màu.

- Nhưng tại sao anh lại dấn thân vào cái nghề vẽ này? - Angiêlic hỏi với vẻ thương hại.

- Em ngốc quá! nói thẳng không úp mở - Anh sở dĩ dấn thân - như em nói - vào nghề này, là vì anh thích. Từ lâu anh đã có nguyện vọng đi vào nghề vẽ. Anh đã nói với bố. Nhưng bố lại muốn anh đi vào quân đội để phục vụ Đức vua kia. Bố nói với anh là bố sẽ không cho anh một xu nhỏ nào. Vì vậy, anh đã phải đi bộ như đứa ăn mày đến Pari để làm nghề thủ công. Anh đang kết thúc những năm tập sự trong nghề. Sau đó, anh sẽ bắt đầu đi bộ vòng quanh nước Pháp. Anh sẽ đi lang thang từ thành phố này sang thành phố khác, học tập tất cả những cái gì liên quan đến nghề vẽ và nghề khắc gỗ. Để kiếm sống, anh sẽ đi làm thuê cho các họa sĩ, hoặc là sẽ đi vẽ chân dung cho các thị dân giàu có. Sau này anh sẽ bỏ tiền mua tước vị một thợ cả. Anh sẽ trở thành một họa sĩ lớn. Có lẽ anh được giao trách nhiệm vẽ trang trí cho các trần nhà của điện Luvơ.

- Còn em? - Angiêlic nói - Anh không hỏi chuyện về hoàn cảnh em ư?

- Anh không dám đặt câu hỏi, - Anh nói với vẻ lúng túng. - Anh biết rằng, trái với ý muốn, em đã lấy một con người mặt mũi xấu xí, dữ tợn. Cha chúng ta vui mừng về đám cưới đó, nhưng tất cả anh em mình đều thương em, Angiêlic tội nghiệp. Vậy là em đã đau khổ nhiều ư?

- Không, anh ạ. Bây giờ em mới đau khổ.

Sắp thổ lộ tâm tình với anh mình, Angiêlic lại do dự. Tại sao nàng gây phiền muộn cho chàng trai này, con người vốn đứng vững với mọi cái gì không phải là công việc vẽ mà anh say mê?

- Em đang ở nhà chị Ooctăngxơ ở Pari này. - Nàng nói.

- Ooctăngxơ ư? Gồm con người mới khó tính chứ! Khi đến Pari, anh phải cố gắng mới đi đến thăm cô ấy, vậy mà anh đã phải chịu đựng ngồi nghe bao nhiêu lời ca cẩm của cô ta! Cô ta xấu hổ đến chết đi được, khi thấy tôi bước vào nhà cô ta với đôi giày cà khổ.

Angiêlic nắm bàn tay chai cứng của anh ruột trong tay mình một cách yêu thương.

- Chắc anh cũng đã trải qua nhiều gian nan lắm nhỉ?

- Không gian nan lắm đâu. Khi cuộc sống trở nên chật vật đôi chút, đôi khi anh lại đến gặp ông anh của chúng ta, ông linh mục dòng Tên, xin anh ấy cấp cho mấy đồng êquy.

- Anh Raymông nay ở Pari ư? - Angiêlic kêu lên.

- Phải, anh ấy sống ở trong tu viện Lơ Tămplơ, nhưng làm cha tuyên úy cho rất nhiều tu viện khác.

Angiêlic cân nhắc. Sự giúp đỡ của anh Raymông, đó là cái nằng đang cần. Một đẳng bậc của nhà thờ có thể sẽ đồng ý quan tâm tới vấn đề của nằng, bởi vì đó còn là chuyện trong gia đình anh nữa...

Mặc dù còn đau đớn về những nguy cơ đã trải qua, không bao giờ dù chỉ trong phút giây, Angiêlic lại có ý nghĩ từ bỏ đấu tranh. Nằng chỉ biết rằng nằng cần phải hành động một cách cực kỳ thận trọng.

- Anh Gôngtơrăng, - Nằng nói với giọng kiên quyết - anh sẽ đưa em đến quán ăn “Ba cái vò” chứ?

- Gôngtơrăng không tranh cãi gì về quyết định của em gái: cô em này vốn luôn luôn tỏ ra có cá tính mà.

Họa sĩ Van Oxen khuyên nên chờ đến tối muộn, hoặc ít nhất đến chập tối hãy đi.

Người vợ của ông họa sĩ cho Angiêlic mượn một cái váy ngắn vải thường, và nằng trùm lên đầu một cái khăn xa tanh đen như mọi phụ nữ thành thị vẫn dùng.

Khi cùng với Gôngtơrăng ra khỏi điện Luvrơ, qua cái cổng xếp gọi tên là “cổng của các bà thợ giặt”, Angiêlic trông giống như bà vợ nhỏ nhắn xinh đẹp của một người thợ thủ công bám tay chồng đi chơi, hơn là một phu nhân quý tộc vừa mới tiếp kiến Đức vua ngày hôm trước.

Bên trên Cầu Mới, con sông Xen lấp lánh dưới những tia nắng cuối cùng của mặt trời đang lặn. Lũ ngựa được dắt ra sông uống nước vẩy nước bắn tung tóe, và vừa rữ bờm vừa hí vang. Xà lan chở cỏ khô đang bốc dỡ những bó cỏ thơm phức xếp thành hàng dài dọc hai bờ sông. Một cái phà từ Ruăng ngược lên đang chở đồ lên bến lũ lượt những người lính, thầy tu và những ch vú nuôi.

Chuông nhà thờ vang lên vào giờ cầu nguyện cuối buổi chiều. Những người bán hàng rong chở từng thúng bánh bích quy và bánh rán phủ khăn đi trên các phố cất tiếng rao mời khác trong các quán rượu.

Một cỗ xe ngựa chạy qua, có cả người và đàn chó đi theo. Và điện Luvrơ đồ sộ, sừng sững, chuyển thành màu tím trong bóng tối xuống dần đang vươn dài những hành lang bất tận dưới bầu trời mênh mông.

42. Chương 36

PHẦN IV: NGƯỜI TỬ TÙ Ở NHÀ THỜ ĐỨC BÀ

CHƯƠNG 36

Tiếng hát âm ỉ từ quán rượu vang ra đường. Ở ngoài cửa, một tấm bảng hiệu có hình ba cái vò bằng sắt đựng đưa trên đầu khách qua đường. Cùng với anh Gôngtơrăng bước xuống mấy bậc cầu thang, Angiêlic thấy mình bị bao vây bởi tấm màn dày đặc khói thuốc lá và hơi khói bốc lên từ các món ăn. Ở bức tường phía trong của căn phòng, một cửa mở để lộ gian bếp, có những chiếc xiên nướng trĩu gà, vịt đang quay thong thả bên ngọn lửa bếp lò đỏ rực.

Hai anh em ngồi vào một chiếc bàn cạnh cửa sổ, hơi xa các bàn khác. Gôngtơrăng gọi rượu.

- Anh chọn một chai rượu ngon đi - Angiêlic nói - Em có tiền đây.

Nàng chỉ túi tiền của mình: một nghìn năm trăm đồng livrơ mà nàng vừa được bạc. Gôngtơrăng nói rằng mình không thạo về các loại rượu.

Nàng hỏi anh có hay đi ăn uống với bạn bè ở quán không. Anh nói anh không đi, vì không có bạn thân để cùng nhậu nhẹt.

Nàng cảm thấy mệt mỏi và sốt ruột bồn chồn, tự hỏi còn phải ngồi đây chờ đợi đến bao giờ.

Thế rồi cửa quán mở, và con chó becgiê to lớn giống Đan Mạch của luật sư Dêgrê hiện ra. Cùng đi vào

với luật sư có một người đàn ông mặc áo choàng rộng màu xám. Angiêlic ngạc nhiên nhận ra đó là nhà quý tộc trẻ tuổi Xébalô đang kéo mũ sụp xuống tận mắt để giấu khuôn mặt xanh tái của mình. Nàng nhờ Gôngtơrăng mời họ đến bàn mình.

- Lạy Chúa! Chào phu nhân! - Người luật sư vừa thở dài vừa nói, và ngồi xuống cạnh nàng. - Vụ án của ông nhà rất phức tạp, nhưng chính vì thế, nó càng hấp dẫn tôi. Vết thương của bà ra sao rồi?

?

- Ông cũng biết chuyện ấy rồi sao?

- Điều đó cũng thuộc nhiệm vụ của một luật sư kiêm thám tử. Nhà quý tộc này đã giúp tôi rất nhiều việc.

Ông Xébalô, với đôi mắt díp lại vì buồn ngủ, kể lại đoạn cuối màn bi kịch vừa xảy ra trong điện Luvrơ, mà do tình cờ ông đã bị dính vào. Đêm đó, đến phiên ông đứng gác ở dãy chuồng ngựa của điện Tuylơri. Bỗng, một người đàn ông thở không ra hơi, mắt cả mở tóc giả, nhảy vọt ra vườn, đó là ông Angđigiô. Ông ta vừa mới chạy bán sống bán chết trong hành lang chính, và tiếng gót giày gỗ của ông vang lên ở hành lang các dLuvrơ và Tuylơri. Vừa hồi hã đóng yên vào một con ngựa ông ta vừa kể chuyện phu nhân Perắc suýt bị ám sát; còn chính ông ta đã buộc phải so gươm với Đức ông Oóclêăng. Mấy phút sau, ông phóng thật nhanh ra phía cửa Xanh-Ônôrê, kêu inh ỏi là mình sẽ trở về Lănggơđốc thúc dấn chống lại Nhà vua.

- Ôi, ông Angđigiô tội nghiệp! Angiêlic nói và cười - Chính ông ấy sẽ kích động vùng Lănggơđốc nổi dậy chống Nhà vua ư?

- Thưa phu nhân! Bà chưa hiểu được tâm hồn xứ Gaxcônơ trong con người đó, khi thì cười cợt vui đùa, khi thì căm giận. Nếu cuối cùng là căm giận thì hãy coi chừng.

- Đúng, tôi sống được đến bây giờ là nhờ những ông bạn xứ Gaxcônơ. Ông có biết số phận Công tước Lôđăng ra sao không?

- Ông ta hiện bị giam ở ngục Baxtiơ.

- Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài.

- Tôi cũng trông thấy xác của viên quân gia cũ của bà được hai tên đầy tớ khiêng đi.

- Để cho quỷ dữ đoạt lấy hồn hân đi.

- Cuối cùng, khi tôi tin chắc rằng bà bị giết rồi, tôi đã đến thăm ông anh rể của bà, ngài Phalô Xăngxê. Ở đó tôi gặp luật sư Dêgrê của bà. Bây giờ thì đến đây lại được gặp bà. Thưa bà, bà sắp làm gì ở đây? Bà nên bỏ trốn đi, càng sớm càng tốt. - Ông Xébalô kết luận.

Angiêlic nhìn đôi bàn tay mình đặt trên bàn, cạnh chiếc cốc chứa đầy thứ rượu nho trong suốt, óng ánh màu hồng ngọc mà nàng chưa đụng tới. Đôi bàn tay trông thật nhỏ bé, trắng một màu ngà mong manh. Bất giác nàng so sánh bàn tay mình với những bàn tay đàn ông cứng rắn của mấy người bạn ngồi cạnh: nàng thấy mình cô độc và yếu ớt biết bao.

Dêgrê, vốn là khách hàng quen thuộc của quán rượu này, đặt một cái hộp nhỏ bằng sừng trước mặt và ngồi nhai nhai một dùm thuốc lá trước khi nhồi vào tẩu

Gôngtơrăng đột ngột nói:

- Nếu anh hiểu đúng, thì cô đã dính líu vào một chuyện mờ ám khiến cô có thể bị nguy hại đến tính mạng. Đối với một người như cô điều đó chẳng làm anh ngạc nhiên. Đúng, tính nết cô là như vậy!

- Ngài Perác đang nằm trong ngục Baxitơ, bị buộc tội phù thủy. - Dêgrê giải thích.

- Đúng là tính cô như vậy mà! - Gôngtơrăng nhắc lại - Nhưng cô vẫn còn có lối thoát. Nếu cô không có tiền, anh sẽ cho cô vay một ít, anh có thể dành được một khoản định để sau này đi một vòng quanh nước Pháp. Và anh Raymông, vị linh mục dòng Tên của chúng ta, cũng sẽ giúp cô, anh tin chắc thế. Em hãy thu xếp đồ đạc, lên xe về Poachiê thôi. Từ đó em sẽ tới Môngtôlu. Về đến nhà mình rồi, sẽ không còn phải lo sợ gì nữa!

Trong giây lát, Angiêlic tưởng tượng ra một bức tranh về lâu đài Môngtôlu, giữa cảnh yên tĩnh của những rừng cây và đầm lầy, bé Phlôrimông chập chững nô đùa với đàn gà tây trên cầu treo.

- Thế còn chồng em? - Angiêlic hỏi - Ai sẽ lo cho anh ấy được xét xử công minh?

Đáp lại nàng là một sự im lặng nặng nề, nhanh chóng bị nhấn chìm trong những tiếng kêu rong của bọn người say bí tỉ ở các dãy bàn bên cạnh, tiếng gào gọi thức ăn của những người khách tới muộn, họ vừa gào vừa lấy dao ăn gỗ lạch cạch vào đĩa. Sự xuất hiện của lão chủ quán Coócboxông, tay bẻ một chú ngỗng quay giòn vàng ruộm, lập tức xoa dịu được đám khách to mồm. Tiếng ồn ào điếc tai tắt dần, chỉ còn những tiếng ầm ừ khoái trá, xen lẫn tiếng con xúc xắc gieo vào cốc.

Bỗng đôi mắt Angiêlic nhìn trừng trừng, khuôn mặt nàng dờ ra vì khiếp hãi: một hình ảnh khủng khiếp vừa hiện lên sau ô kính cửa sổ trước mặt nàng, một khuôn mặt gieo rắc ác mộng, bị che khuất bởi một phần sau những chùm tóc dài màu tro. Cái má tái xanh có một đường tĩnh mạch tím tím; mảnh vải đen che lấp một con mắt; còn mắt kia long lên như mắt chó sói. Và cái bóng ma đó đang nhìn thẳng vào Angiêlic, nhàn nhỡ.

- Cái gì thế? - Gôngtơrăng hỏi, vì ông ngồi quay lưng lại với ô cửa sổ đó nên không thấy gì. Dêgrê nhìn theo luồng mắt khiếp sợ của người thiếu phụ. Ông bỗng nhảy phắt ra cửa và huýt sáo gọi chó.

Khuôn mặt biến khỏi cửa sổ. Một lát sau, người luật sư trẻ quay vào, nói:

- Nó đã biến đi nhanh như con chuột tụt vào hang.

- Ông biết thằng cha đó? - Ông Xécbalô hỏi.

- Tôi biết tất cả bọn chúng. Thằng này là Calăngbrơđen, tên còn đồ khét tiếng, vua trấn lột ở Cầu Mới, trùm băng cướp lớn nhất kinh đô.

- Nó phải thật táo gan mới dám mò tới đây nhìn người lương thiện ăn tối như vậy!

- Có thể có tên đồng lõa nào của hắn đang ăn trong quán này, mà hắn muốn ra hiệu gọi.

- Hắn nhìn tôi đấy. - Angiêlic nói, hai hàm răng run cầm cập.

Dêgrê đưa mắt nhìn nàng thật nhanh:

- Chà! Bà đừng sợ. Đây không xa phố Dân du dâng và ngoại ô Xanh-Đơni; những sào huyệt của đám ăn mày và chúa trùm của chúng, tên “Hành-khất-Đại-đế”.

Vừa nói, ông vừa luồn cánh tay ôm ngang lưng người thiếu phụ, kiên quyết kéo nàng ngồi gần lại mình. Angiêlic cảm thấy hơi ấm của một cánh tay đàn ông cứng cáp; thần kinh đang hoảng hốt của nàng thư giãn hẳn đi. Nàng nép người vào Dêgrê, không chút ngưng ngừng. Ông là một luật sư thuộc gia đình bình dân nghèo xơ xác, cái đó có gì là quan trọng? Phải chăng cả nàng nữa cũng sắp trở thành một người đàn bà sa sút, bị săn đuổi, không có một mái nhà che thân, có lẽ cũng chẳng còn cả tên họ nữa.

- Lạy Chúa! - Dêgrê nói to với giọng vui vẻ nồng nàn - Chúng ta tới quán ăn đâu phải để nói những chuyện ảm đạm thế này. Xin nâng cốc, ông Coócboxông, ông lão bán ngỗng quay lăm cẩm, lão để bọn chúng tôi ngồi đối meo hay sao?

Chủ quán vội vã chạy đến.

Gần như đây là lần đầu tiên trong đời mình, Angiêlic không thấy đói. Cơ thể nàng đang phải chống chọi tác động của cốc thuốc độc uống đêm hôm trước. Đường như hàng thế kỷ đã trôi qua kể từ khi bắt đầu

câu chuyện khủng khiếp đó. Trong người khó chịu đến tê dại và có lẽ ngột ngạt vì mùi vị nồng nặc không quen của quán ăn mù mịt khói thuốc, nàng buồn ngủ đến mức không sao cưỡng lại được. Mắt nhắm nghiền, nàng tự nhủ rằng phu nhân Angiêlic từ nay không còn nữa.

43. Chương 37

Khi nàng tỉnh dậy, làn khói thuốc vẫn dày đặc trong quán ăn. Angiêlic tựa quây và nhận thấy má mình đặt trên một cái gối cứng, thật ra là đầu gối của người luật sư trẻ. Thân nàng nằm duỗi trên chiếc ghế dài. Nàng trông thấy khuôn mặt Dêgrê: đôi mắt lim dim, ông tiếp tục ngồi hút thuốc, vẽ mơ màng.

Angiêlic vội nhồm dậy, nhưng vì nhanh quá, bụng hơi nhói đau làm nàng nhăn mặt:

- Ô, tôi xin lỗi. - Nàng lấp bắp- Tôi... tôi chắc làm phiền ông quá.

- Bà ngủ có say không ạ? Ông hỏi với giọng lẽ nhè, uể oải hơi say. Trước mặt ông, cái cốc vai hầu như đã cạn hết rượu.

Xécbalô và Gôngtơrăng, khuỷu tay đặt lên bàn, trông cũng có vẻ say. Thiếu phụ nhìn về cửa sổ, và nhớ mang máng có điều gì khủng khiếp vừa xảy ra. Nhưng nàng chỉ thấy ánh sáng mờ mờ của buổi ban mai, với những giọt mưa rơi thẫm ướt những ô cửa kính.

Từ phòng sau, vọng ra tiếng chủ quán ra lệnh cho người làm công và tiếng hàng loạt phuy rượu lớn lăn rầm rầm trên sân gạch

Giật mình thức giấc, Xécbalô vùng đứng lên, và bất thành linh rút gươm ra hét:

- Thưa quý vị, tất cả hãy nghe đây! Tôi sẽ lên đường chiến đấu, chống lại Nhà Vua!

- Im đi, ông Xécbalô! - Angiêlic hoảng sợ van xin.

Ông ta nhìn nàng ngờ vực, đôi mắt ngờ ngác của người say rượu chưa tỉnh hẳn.

- Bà không tin tôi sẽ làm việc ấy ư? Bà chưa hiểu rõ những người xứ Gaxcônơr đấy mà, thưa phu nhân.

Vừa vung gươm, ông ta vừa bước ra cửa, vấp phải ngưỡng cửa và ngã dúi ngã dụi. Chẳng ai buồn để ý đến những câu lảm nhảm của ông ta. Đám khách ăn tiếp tục ngáy khò khò, còn chủ quán thì cùng với người bán rượu lễ, đang quỳ gối trước các thùng phuy để nếm rượu nho trước khi ngã giá.

Gôngtơrăng dụi mắt, ngáp và nói:

- Lạy Chúa! Đã lâu lắm rồi tôi mới có một bữa chén no nê thế này! À, mà có phải chuông nhà thờ đang rung lên trong lễ cầu nguyện buổi sớm không đấy?

- Chắc đúng rồi, còn gì nữa! Dêgrê đáp.

Gôngtơrăng đứng lên vươn vai nói:

- Anh phải đi thôi, Angiêlic ạ, kéo ông họa sĩ, ông chủ của anh, lại kìa. Cô nghe anh đây, hãy đi cùng với luật sư Dêgrê đến gặp anh Raymông ở tu viện Tămplơ. Tối nay anh sẽ ghé nhà Ooctăngxơ, mặc cho cô ấy mắng mỏ. Anh nhắc lại với cô lần nữa, hãy rời Pari đi. Nhưng anh biết rằng cô là con lừa bướng bỉnh nhất trong tất cả đàn la, đàn lừa mà cha chúng ta nuôi được từ trước tới nay...

- Chỉ trừ anh thôi! - Angiêlic đáp

Tất cả bọn cùng ra đi một lượt, theo sau là con chó có tên gọi là Xoócbon.

- Sáng dậy muốn được tỉnh táo, xin mời uống vài ngụm mặt trời! - Người bán rượu trắng rao lanh lảnh.

Gôngtơrăng gọi lại mua và nốc một hơi cạn cốc rượu mạnh. Rồi anh quệt môi, trả tiền, và sau khi hắt mũ chào người luật sư và em gái mình, anh biến vào đám đông trông giống hết những người lao động khác đang bắt đầu một ngày làm việc nặng nhọc mới.

“Hãy ngắm nhìn hai anh em nhà mình! - Angiêlic nghĩ thầm trong khi đưa mắt nhìn theo anh hòa vào đám bình dân. Những đứa con kế thừa dòng họ Xăngxê đã thành đạt giỏi giang thật! Bản thân tôi đến nông nổi này là do hoàn cảnh bức bách, còn anh Găngtơrăng, vì sao lại tự ý tụt xuống chỗ quá thấp hèn như vậy?”

Hồ thẹn thay cho anh mình, nàng đưa mắt nhìn Dêgrê, nói:

- Anh ấy luôn luôn là con người lập dị. Lẽ ra anh ấy có thể thành một sĩ quan, như mọi thanh niên quý tộc khác. Nhưng lúc nào anh ấy cũng chỉ thích trộn màu để vẽ thôi. Mẹ tôi thường kể chuyện, trước kia, khi có mang anh ấy, mẹ tôi đã mất cả tuần lễ để nhuộm đen tất cả các quần áo của gia đình, vì phải để tang ông bà tôi mà. Có lẽ việc anh ưa vẽ bằng bột màu có nguồn gốc như vậy chăng?

Dêgrê mỉm cười:

- Thôi ta hãy cùng đi đến gặp ông anh linh mục dòng Tên. - Ông nói - Để cho tôi được biết vị đại biểu thứ tư của dòng họ khác thường này.

-Ồ không, anh Raymông thì đúng là một đại biểu đáng kính nể.

- Tôi chỉ mong như vậy thôi, đó là vì lợi ích của phu nhân.

- Ông chẳng nên gọi tôi là phu nhân nữa. - Angiêlic nói - Hãy nhìn tôi xem, thưa luật sư Dêgrê

Nàng ngẩng mặt lên, một khuôn mặt nhỏ nhắn dễ gây xúc động, với nước da vàng vọt màu sáp ong. Nổi một nhọt làm đôi mắt xanh màu ngọc bích của nàng sáng long lanh và chuyển thành màu sắc kỳ lạ của lá cây giữa tiết xuân. Nàng nói:

- Đức vua nói: Ta không muốn nghe nói đến tên bà nữa. Ông có biết một mệnh lệnh như vậy nghĩa là thế nào không? Có nghĩa là: không còn ai là phu nhân Perác nữa. Tôi không được phép tồn tại nữa. Tôi thật sự không tồn tại nữa. Ông hiểu rồi chứ?

- Điều tôi hiểu hơn tất cả là: Bà đang ốm. - Dêgrê nói - Liệu bà có giữ nguyên câu nói quả quyết mà bà đã nói hôm nọ không?

- Câu gì vậy?

- Rằng bà không tin cậy chút nào đối với tôi.

- Giữa lúc này, ông là người duy nhất tôi có thể tin cậy.

- Vậy thì, ta đi thôi. Tôi sẽ dẫn bà đến một nơi để người ta săn sóc sức khỏe cho bà. Để đến gần vị linh mục dòng Tên đáng gờm này, trước hết bà phải làm chủ hoàn toàn được mọi năng khiếu của mình.

Ông cầm cánh tay nàng kéo đi qua đám đông giữa Pari buổi sáng. Tiếng ồn ào nghe điếc cả tai. Tất cả các người buôn bán đều đã xuất hiện cùng một lúc và đang reo inh ỏi.

Angiêlic phải vất vả lắm mới giữ được cho đám đông chen chúc, xô đẩy không chạm vào vết thương ở vai mình. Nàng nghiêng chặt hàm răng để kìm giữ những tiếng rên rỉ đang dâng lên.

Đến phố Xanh-Nicôla, Dêgrê dừng lại trước tấm biển vẽ một chiếc chậu tắm to bằng đồng trên nền xanh thẫm: những đám mây hơi nước đang bốc hơi ra từ cửa sổ tầng dưới.

Angiêlic nhận ra đây là hiệu làm tóc và nhà tắm, và nảy ra ý muốn được ngâm mình trong bồn tắm nước nóng. Ông Gióocgiơ, chủ nhà mời hai người ngồi xuống ghế và xin họ chờ ít phút, vì bản thân ông ta đang cạo râu dở dang cho một anh pháo thủ.

Một lát sau, ông chùi lưỡi dao cạo vào áo choàng và tiến lại gần Angiêlic với nụ cười niềm nở.

Người luật sư bình tĩnh nói:

- Phu nhân trẻ tuổi này mới bị thương, tôi yêu cầu ông chủ săn sóc cho bà ấy đỡ đau. Sau đó, phu nhân muốn tắm cho dễ chịu trong người.

Angiêlic cảm thấy rất lúng túng vì phải cởi áo khoác trước hai người đàn ông. Nhưng nàng chưa kịp làm gì để phản đối, Dêgrê đã cởi áo ngực nàng, tự nhiên và dễ dàng như không hề bỏ ngỡ một chút nào trước các kiểu ăn mặc của phụ nữ. Rồi ông tháo dải lụa cho áo tụt xuống ngang lưng nàng.

Ông Gióocgiơ cúi gần lại, nhẹ nhàng tháo gạc bông và thuốc mỡ bọc quanh vết thương dài ở vai nàng do mũi gươm của công tử Loren đâm phải.

- Bác thấy vết thương thế nào? - Dêgrê điềm nhiên hỏi người thợ cạo râu, trong lúc Angiêlic nhăn mặt vì đau.

- Chẳng dữ mà cũng chẳng lành. Tôi thấy rõ ràng anh chàng nào băng bó vết thương này là kẻ cực kỳ dốt nát. Ta phải rửa sạch vết thương, và bôi thuốc mỡ mắt để làm dịu đau và lên da non.

Ông thợ cạo lục trên giá cao một bình thuốc mỡ.

Angiêlic như bị tra tấn, vì phải ngồi trần giữa cái cửa hiệu sặc sụa mùi thuốc và mùi các loại xà phòng này. Một khách hàng đến cạo râu, nhìn thấy nàng liền kêu lên:

- Ôi! Những nụ hồng xinh đẹp biết bao! Ước gì tôi có được những nụ hồng ấy trong tay vào lúc trăng lên nhỉ!

Vâng theo hiệu lệnh kín đáo của Dêgrê, con chó Xoócbon đang nằm phục dưới chân chủ bỗng đứng lên và nhảy vọt đến cắn mấy răng nanh nhọn hoắt vào bắp chân lão khách vừa đến.

- Ôi! Ôi! Cút đi với tôi! - Lão khách kêu văng lên. - À, thì ra là ngài Dêgrê, người lang thang khắp chốn với con chó dữ. Ngài là chủ nhân của hai trái táo hồng tuyệt trần kia, phải không ạ?

- Nếu ngài không phản đối. - Dêgrê nói, thản nhiên như không.

- Nếu vậy thì tôi chẳng hề trông thấy gì, tôi chẳng dám nói gì cả. Ôi, thưa ngài, tha lỗi cho tôi, và xin ngài bảo con chó khôn của mình buông tha chiếc ủng cũ nát tội nghiệp của tôi ra ạ.

Dêgrê huýt sáo gọi chó về,

- Ôi, tôi phải rời đây thôi! - Angiêlic vừa nói vừa lúng túng tìm cách mặc lại áo, đôi môi run run tức giận.

Người luật sư trẻ tuổi kiên quyết buộc nàng phải ngồi xuống. Ông nói sỗ sàng, mặc dù đã hạ thấp giọng.

- Đừng quá đoan trang như vậy, bà chị đại dốt ơi. Chẳng lẽ lại nhắc đến câu nói của người lính: đã chiến tranh thì phải làm chiến tranh? Bà đã dấn thân vào một trận đấu sẽ định đoạt tính mạng của ông nhà và của chính mình. Bà cần phải làm mọi cách để thắng trong trận này, đâu còn thì giờ để giữ kẽ nữa.

Ông Gióocgiơ quay lại, cầm một con dao con sáng loáng, nói:

- Tôi nghĩ là phải rạch vào cơ vai. Tôi thấy dưới da có một đám trắng lầy nhầy cần phải trích ra. Đừng sợ, thưa người đẹp! - Ông ta nói thêm như dỗ trẻ - Không ai có bàn tay nhẹ nhàng hơn lão Gióocgiơ này. Mặc dù lo ngại, Angiêlic phải thừa nhận rằng ông ta nói đúng, vì ông mổ vai nàng hết sức khéo léo. Sau đó, ông tưới lên vết thương một chất lỏng khiến nàng giật thót người, rồi bảo nàng lên gác để vào buồng tắm hơi, sau đó ông sẽ băng lại vết thương cho nàng.

Nhà tắm hơi của ông Gióocgiơ thuộc loại nhà tắm xuất hiện từ thời trung cổ, khi những người dự cuộc Thập tự chinh từ Trung Đông trở về, mang theo thói quen thích lau rửa thân thể và chuộng kiểu tắm bằng hơi nước của người Thổ Nhĩ Kỳ.

Hai phòng rộng rãi lát gạch, có những tấm ngăn bằng gỗ chia thành những ô nhỏ. Ở cuối phòng, một người làm công đang nung phiến đá trên một bếp lò.

Angiêlic được một người hầu gái phục vụ phòng tắm của khách nữ giúp cởi bỏ hết quần áo. Nàng được đưa vào một ngăn nhỏ và đóng kín cửa: ở đây có một chiếc ghế dài và một chậu nước to, người phục vụ vừa ném vào đó một phiến đá đã nung đỏ. Nước sôi xèo xèo và bốc hơi mù mịt. Ngồi trên ghế, Angiêlic sắc và thở hổn hển, tưởng chừng sắp ngạt thở đến nơi. Rồi toàn thân nàng toát mồ hôi như tắm.

Sau đó, chị người hầu bảo nàng ngâm mình trong một bể tắm đầy nước lạnh. Rồi quần người nàng trong chiếc khăn tắm rộng, chị ta dẫn nàng sang phòng bên cạnh, ở đó đã có mấy người đàn bà đã tắm xong đang

ngồi nghỉ. Qua các câu chuyện họ nói với nhau, Angiêlic đoán rằng số đông khách đến tắm thuộc giới bình dân, những người đi ở hay người bán hàng, vừa xong lễ Mixa lúc sáng sớm, tạt vào nhà tắm trước khi đi làm.

Người hầu gái bảo nàng nằm nghỉ ở một chiếc ghế dài. Một lát sau, ông Gióocgiơ đến, nhưng đám khách tắm vẫn không lấy thế làm phiền. Ông ta cầm một con dao mổ, theo sau có một cô gái nhỏ bưng một giỏ đầy những ống giác bằng thủy tinh. Angiêlic phản đối âm ỉ:

- Bác không được lấy máu của tôi! Tôi đã mất nhiều máu rồi. Bác không thấy tôi có mang ư? Bác sẽ giết đứa bé mất!

Bác thợ cạo kiêm phẫu thuật viên bình thần bảo nàng nằm sắp xuống.

- Bà hãy nằm im, nếu không tôi sẽ gọi ông bạn bà đến giữ chặt mông đấy.

Hoảng sợ, Angiêlic đành nằm im. Bác thợ cạo chích ba điểm ở lưng nàng bằng con dao mổ, rồi áp những giác thủy tinh vào đó.

- Xem kia, - ông ta nói - Bao nhiêu máu đen thẫm đang được hút ra.

- Hãy thương tôi, đừng hút hết máu của tôi! - Angiêlic van xin.

Cuối cùng, ông thợ cạo mới buông tha, sau khi băng bó cẩn thận các vết chích. Hai cô gái nhỏ giúp nàng chải lại tóc và mặc quần áo. Nàng cho họ một món thưởng hậu hĩ, khiến họ tròn xoe mắt.

Xuống dưới nhà, Angiêlic thấy Dêgrê đã cạo râu xong.

- Thế là bà ấy sẵn sàng rồi nhé. - Ông thợ cạo nói và nháy mắt, có vẻ đồng lõa - Nhưng xin ông gượng nhẹ cho một chút, chờ đến khi vết thương ở vai bà kín miệng lành da đã.

Lần này, người thiếu phụ bật cười hồn nhiên: nàng cảm thấy không còn đủ sức để phản kháng, dù chỉ là chút ít.

- Bà thấy trong người ra sao? - Dêgrê hỏi khi hai người đã ra tới ngoài phố.

- Tôi mệt mỏi rồi. Nhưng thật ra, không thấy khó chịu gì lắm. Cách chữa bệnh dữ dội vừa qua liệu có tốt cho sức khỏe tôi không thì chưa biết, nhưng chắc chắn nó có hiệu quả tuyệt vời đối với thần kinh. Ông có thể tin chắc điều này: anh Raymông của tôi dù thế nào đi nữa, tôi vẫn sẽ là đứa em gái hiền lành, để bảo trước mặt anh ấy.

- Thế thì tuyệt. Tôi luôn luôn nơm nớp là đầu óc bất trị của bà có thể bắt thần giáng đòn vào người ta đấy. Không nghi ngờ gì nữa, lần sau nếu Đức vua cho vời, bà nhớ ghé lại nhà tắm hơi trước khi vào bệ kiến nhé.

- Than ôi! Tại sao trước đây tôi không làm thế nhỉ? - Angiêlic thở dài, hoàn toàn bị khuất phục. - Sẽ không có lần thứ hai đâu. Sẽ không bao giờ tôi còn được gọi yết kiến Nhà vua một lần nữa.

- Bà không nên nói “mãi mãi không bao giờ nữa”. Cuộc đời có nhiều bước thăng trầm, bánh xe thế sự quay tròn.

Một cơn gió thổi suýt làm tung tấm khăn trùm đầu trên mớ tóc người thiếu phụ. Dêgrê dừng lại và nhẹ nhàng buộc khăn lại cho nàng. Angiêlic nắm bàn tay ấm áp râm nắng, có những ngón dài thanh nhã.

- Ông tốt quá, ông Dêgrê! - Nàng thì thầm, ngược đôi mắt nũng nịu nhìn ông.

- Bà nhầm đó, thưa phu nhân. Đây, xin hãy nhìn con chó này.

Anh chỉ con Xoócbon đang nhảy rờn dưới chân hai người. Anh cúi xuống nhắc nó lên, giữ đầu và vạch hai hàm răng đáng sợ của con chó giống Đan Mạch này ra.

- Bà thấy những hàng nanh nhọn này thế nào?

- Thật khủng khiếp!

- Bà có biết tôi đã huấn luyện con chó này để làm gì không? Chỉ để làm việc này: khi ở Pari trời đã tối, hai thầy tớ chúng tôi đi săn đuổi. Tôi cho con vật hít một mảnh áo cũ, hoặc một đồ vật gì đó của một tên

cướp mà tôi đang truy lùng. Rồi tôi dắt chó đi dạo quanh, xuôi theo bờ sông Xen, lang thang dưới các gầm cầu quanh các chân cầu, dạo bước qua các vùng ngoại ô và trên các tường thành bỏ hoang, vào các sân bãi, chui xuống những hầm hố nơi sống nhúc nhúc đám ăn mày và trộm cướp. Bỗng nhiên con Xoócbon vọt lên trước. Lúc tôi đuổi kịp thì cậu ta đã ngoạm vào cổ một thằng cha rồi, à vâng, cắn thật nhẹ thôi, đủ để giữ cho thằng kia không cự được. Tôi bảo con chó: “Vácơ”, tiếng Đức nghĩa là: “Đợi” (vì con chó này do một anh lính đánh thuê người Đức bán cho tôi). Tôi cúi xuống thằng cha hỏi cung, rồi cân nhắc tội lỗi của hắn. Khi thì tôi thả cho hắn đi, khi thì tôi gọi người canh gác để dẫn hắn đến nhà giam Satolê. Đôi lúc tôi nghĩ thầm: việc gì phải làm cho căn nhà tù thêm chật ních và quấy nhiễu thêm các ngài thẩm phán ở Tòa án? Và tôi bảo con Xoócbon: “Xăng”, tiếng Đức nghĩa là “Nghiến chặt”. Thế là đi đời, bắt được một tên cướp ở Pari.

- Và... ông hay làm cách này ư? - Angiêlic hỏi, không giữ nổi mình khỏi run lên.

- Cũng không ít đâu. Vậy bà thấy tôi cũng chẳng tốt lắm, phải không?

Im lặng một lúc, nàng lẩm nhẩm:

- Có biết bao bộ mặt trong cùng một con người. Người ta cùng một lúc, có thể rất xấu và rất tốt. Vậy, tại sao ông theo đuổi cái nghề đáng sợ này?

- Tôi đã nói với bà rồi: tôi nghèo quá mà. Ông bố của tôi chỉ để lại cho tôi một văn phòng luật sư với những món nợ thôi. Nhưng cứ theo cái đà này, tôi tin rằng cuối cùng tôi đã biến thành một anh chàng chai sạn đáng sợ, một gã grimô mặt hạng.

- Gì kia?

- Grimô tên gọi những nhân viên cảnh sát, do bọn lâu la của ông Vua ăn mày trộm cướp đặt ra.

- Bọn chúng biết ông cả rồi ư?

- Chúng đặc biệt quen biết con chó Xoócbon của tôi.

44. Chương 38

Phố Tămplor trải dài trước mặt Angiêlic và Dêgrê, lát đá có những vũng bùn phải đặt tấm ván lên trên cho người qua lại.

Khi hai người đến gần những bức tường thành cao có lỗ châu mai theo kiến trúc Gôtich bao quanh một ngọn tháp chính đồ sộ và dữ dội, Angiêlic không ngờ rằng mình đang đi vào khu vực duy nhất ở Pari mà người ta có thể sống tự do một cách chắc chắn nhất.

Khu vực pháo đài này, - mà thời xưa là dinh lũy của các thầy tu chiến sĩ dòng Tămplor và sau đó là của các hiệp sĩ dòng Mantơ trên thực tế được hưởng những đặc quyền truyền thống mà các triều vua đều phải chấp nhận. Bên trong khu vực này, không có thu thuế, người dân không bị cảnh sát hoặc các biện pháp hành chính làm rầy rà, thậm chí những con nợ phá sản bị kết án tù có thể đến đây ẩn náu.

Angiêlic không được thoải mái khi bước qua cầu treo. Nhưng vừa vượt qua mái vòm của cổng pháo đài, nàng thấy một không khí yên tĩnh đáng ngạc nhiên.

Dưới bóng của ngọn tháp Xêda đồ sộ, các linh mục dòng Tên có một khu biệt thự khá đủ tiện nghi. Đây là nơi sinh sống và trầm tư mặc tưởng của những thành viên dòng đạo này, nhất là những linh mục được cử làm tuyên úy của những nhân vật quyền uy trong triều đình.

Dêgrê nhờ người học sinh chủng viện dẫn đường báo cáo với cha Xăngxê rằng có một luật sư xin được gặp cha về việc Bá tước Perắc.

Một lát sau, linh mục Xăngxê nhanh nhẹn bước vào phòng khách. Thoạt nhìn ông nhận ra Angiêlic ngay.

- Em thân mến!

Và đi

ên thẳng chỗ Angiêlic, ông hôn nàng, đầy tình thân yêu của người anh.

- Ôi, anh Raymông! - Nàng khê thốt lên, cảm động trước sự nồng nhiệt đó.

Ông linh mục mời hai người ngồi xuống.

Luật sư Dêgrê nói thay Angiêlic. Ông tóm tắt tình hình với vẻ trịnh trọng.

- Tôi biết! Tôi biết! - Vị linh mục nói.

Sau khi đưa con mắt dò xét nhìn Dêgrê, cha Xăngxê đột ngột hỏi:

- Theo ý ông luật sư, muốn cứu thoát được người em rể tội nghiệp của tôi, nên làm cách nào?

- Bá tước Perắc hầu như chắc chắn đã thành nạn nhân một âm mưu trong cung đình. Ở đây bản thân Đức vua không dính líu gì, nhưng âm mưu do một nhân vật có quyền thế nuôi dưỡng. Tôi không muốn nêu tên ai cả.

- Thế thì phải, - linh mục Xăngxê vội xen vào

- Tuy vậy, sẽ là không khôn ngoan, nếu ta tìm cách phá vỡ âm mưu của những người vừa có tiền của, vừa được nhiều thế lực ủng hộ. Ba lần, bà Perắc đã bị ám sát hụt. Kinh nghiệm đó quá đủ rồi. Ta phải cúi đầu và dành bằng lòng với việc chỉ nói đến điều gì ta được phép thảo luận công khai trước mọi người. Ông Perắc bị kết tội là phù thủy. Được, vậy hãy trao ông ta cho một tòa án tôn giáo. Chính ở chỗ này, thưa cha, sự giúp đỡ của cha sẽ vô cùng quý giá. Muốn cho tôi được chấp nhận làm luật sư bào chữa cho ông Perắc trước hết cần phải có lệnh cho mở phiên tòa xét xử, và cho bị can được hưởng quyền bảo hộ về tư pháp. Thoạt đầu, tôi ngờ rằng có ngủ mơ cũng khó thấy khả năng ấy được thực hiện. Những những cuộc vận động của phu nhân Perắc ở triều đình đã động lòng Đức vua. Tôi không còn nghi ngờ gì nữa: vụ án sẽ được đưa ra xét xử trước tòa án. Vấn đề bây giờ tùy thuộc vào cha, để làm cho vụ xét xử diễn ra dưới dạng duy nhất có thể chấp nhận được, và chỉ có thế mới tránh được những thủ đoạn xuyên tạc của các ngài đại diện cho tòa án dân sự.

Linh mục Xăngxê hứa sẽ đi gặp một số nhân vật - mà ông không nêu tên - và sẽ báo cho luật sư và em gái mình biết kết quả.

- Em ở nhà chị Ooctăngxơ phải không?

- Vâng. - Angiêlic nói và thở dài.

- A, nhân tiện. - Dêgrê bỗng nói. - Tôi nảy ra một ý này. Thưa cha, liệu cha có thể xin cho khách hàng của tôi, em gái ngài, một chỗ trọ xoàng xĩnh ở trong khu vực này được không ạ? Cha thừa rõ tính mạng của bà ấy vẫn đang bị đe dọa, còn ở khu vực tu viện Tămplơ này không ai dám liều lĩnh phạm tội ác, hơn nữa bà Perắc có thể trú ở đây dưới một cái tên giả danh để đánh lạc hướng săn đuổi. Như vậy, bà ấy sẽ được nghỉ ngơi một chút, điều này rất cần cho sức khỏe của bà.

- Tôi thấy đây là một kế hoạch rất khôn ngoan. - Linh mục Raymông nói.

Cần nhắc một lúc, Cha ra ngoài phòng, sau đó quay vào với một mảnh giấy ghi địa chỉ: "Bà Coócđô, quả phụ, giữ nhà ở, quảng trường Tămplơ".

- Đây là một căn nhà xoàng xĩnh nghèo nàn. Nhưng cô sẽ có một căn phòng rộng và có thể cùng ăn với bà Coócđô. Bà ta được giao nhiệm vụ coi căn nhà và cho thuê bốn phòng. Anh biết rằng cô quen ở nơi sang trọng hơn, nhưng anh cho rằng thu xếp chỗ ở thế này là phù hợp với nhu cầu kín đáo mà luật sư Dêgrê đã nêu ra với cô.

- Tốt lắm, anh Raymông ạ. - Angiêlic đồng ý một cách ngoan ngoãn.

Cha Raymông cười hiền hậu:

- Anh hy vọng cô sẽ yên tĩnh ở nơi anh chỉ cho cô đến ở. Tạm biệt, anh sẽ cầu Chúa che chở cho cô.

Ooctăngxơ đón tiếp em gái và người luật sư với vẻ không thân thiện rõ rệt.

- Đẹp đẽ thật! Tôi để ý là cứ mỗi lần cô phóng đi chơi, thì lúc về bao giờ trông cũng thảm hại hơn trước.

Ông biện lý Phalô Xăngxê xuất hiện, trông thấy Angiêlic, ông há miệng kinh ngạc:

- Cô em tội nghiệp, sao lòi thối nhếch nhác thế này!

Có tiếng chuông gọi cửa: chị hầu gái Bacơơ dẫn Gôngtơrăng vào. Trông thấy anh trai, Ooctăngxơ càng điên ruột liền tuôn ra một tràng mắng nhiếc:

- Tôi đã phạm lỗi gì trước Chúa mà đến nỗi phải chịu gánh nặng một ông anh trai và một cô em gái như thế này! Bây giờ, ai còn có thể tin được gia đình này là quý tộc lâu đời? Cô em gái thì về nhà với bộ quần áo rách rưới của kẻ ăn mày. Còn ông anh ruột thì càng ngày càng sa sút đến mức phải đi lao động tối mất tối mũi, để cho đám quý tộc và đám thị dân đều coi khinh... Lẽ ra, người ta phải nhốt cả anh và cô vào ngục Baxtiơơ cùng với tên phù thủy thọt chân gớm ghiếc kia!

Bỏ qua những lời chửi rủa, Angiêlic gọi cô hầu gái nhỏ để giúp mình gói ghém đồ dùng.

Ooctăngxơ

- Cô cứ tha hồ mà gọi nó! Nó chuồn rồi!

- Sao, chị nói gì? Nó chuồn ư?

- Phải, thầy nào tớ ấy, nó đã bỏ đi ngay hôm qua với một gã to lớn nói lơ lớ, gã này đến rủ con bé đi!

Ngay tối hôm đó, Angiêlic cùng đứa con trai nhỏ dọn đến ở tại căn nhà của bà quả phụ Coócđô ở quảng trường Tămplơ.

Quảng trường này náo nhiệt và rất bình dân.

Bà quả phụ Coócđô đã có tuổi giống một nông dân hơn là một người dân đô thị lớn, đang ngồi đan len bên cạnh một bếp lửa nhỏ. Trông bà khá giống một phù thủy.

Angiêlic thấy buồng ngủ sạch sẽ và tỏa mùi hương dễ chịu: giường nằm rất thoải mái, lại có một lớp rơm dày trải lên mặt sàn, giữ ấm trong những ngày lạnh lẽo đầu mùa đông. Bà Coócđô đem vào một cái nôi nhỏ cho bé Phlôrimông, cùng với một đồng củi to và một nồi xúp nóng.

Sau khi Đêgrê và Gôngtơrăng ra về, Angiêlic bận bịu với đứa con, cho nó ăn, đòi chị Bacơơ và mấy anh chị họ. Để dỗ con, nàng hát ru bài “Cái cối xay xanh” mà nó ưa thích. Nàng hầu như quên mất vết thương đau. Mặc dù đã quen được hầu hạ, thời thơ ấu vất vả nay giúp cho nàng đủ nghị lực, nên nàng không cảm thấy hoang mang vì đã mất đi người đầy tớ cuối cùng.

Giờ đây, khi đứa bé đã ngủ say và nàng đã ngả lưng xuống đồng chăn đệm thô cứng nhưng sạch sẽ. Nghe thấy người đi tuần đêm đi qua dưới cửa sổ và rao: “Mười giờ! Cổng thành đã đóng! Lương dân khu Tămplơ, xin hãy ngủ yên!” nàng được hưởng những giây phút dễ chịu và thư thái.

Cổng thành đã đóng chặt. Bên ngoài thành cả vùng Đô thành rộng lớn đang bước vào những rừng rợn lúc đêm khuya, với những quán rượu ồn ào, những tên trộm cắp đi săn mồi, với bọn giết người, cướp nhà. Riêng đám dân cư nhỏ ở khu Tămplơ được ngủ bình yên những công sự đồ sộ của pháo đài.

Mưa rơi, Angiêlic ngủ thiếp đi trong yên tĩnh.

45. Chương 39

Nàng đã đăng ký tại tòa án dưới cái tên bà Mactanh. Không ai hỏi gì thêm. Trong những ngày tiếp theo, nàng có cảm giác mới mẻ nhưng dễ chịu: mình là một người mẹ trẻ trong đám bình dân, hòa vào bà con hàng xóm, và chẳng có mối lo nghĩ nào khác, ngoài việc chăm sóc đứa con. Nàng ăn tại nhà, cùng với bà

Coócđô, đứa con trai mười lăm tuổi của bà làm thợ phụ ngoài thành phố, và một ông lão đi buôn phá sản vì trốn tránh các chủ nợ mà đến nấu mình ở khu này.

Bé Phlôrimông không ngừng được mọi người khen ngợi, khiến Angiêlic rất đỗi tự hào. Mỗi khi thấy lóe ra chút tia nắng mặt trời, nàng lại dắt con đi bộ dạo chơi qua chợ và các bà bán hàng thường trầm trồ khen con nàng giống Chúa hài đồng. Một bác thợ rèn ở ngay cạnh nhà nàng trọ, tặng đứa bé một cây thánh giá nhỏ bằng hồng ngọc giả. Angiêlic xúc động quàng thứ trang sức bình dân này vào cổ con trai. Còn đâu viên kim cương sáu cara mà bé Phlôrimông mãi chơi suýt nuốt phải trong ngày lễ cưới Đức vua ở Xanh Giăng đờ Luy?

Trong những cuộc đi dạo chơi, Angiêlic né tránh không đến gần những ngôi biệt thự to đẹp trong khu vực Tâmpơ: nàng sợ có thể bị nhận mặt khi những cỗ xe của các khách đến thăm rầm rộ kéo qua cổng thành, và quan trọng hơn cả, nàng muốn tránh cho mình những luyến tiếc. Đoạn tuyệt hoàn toàn với lối sống quá khứ, điều đó tốt hơn xét về mọi phương diện. vả lại, dù sao, nàng cũng chỉ là vợ một người tù tội nghiệp bị bỏ rơi!...

Tuy nhiên, một hôm khi ẵm bé Phlôrimông xuống thang gác và đi qua trước mặt người khách nữ trọ ở phòng bên cạnh, nàng bỗng có cảm giác là khuôn mặt người này hơi quen quen.

Khi nàng cùng con trai đi dạo chơi trở về nhà, người phụ nữ kia hình như đang đợi nàng.

- Bà có phải là phu nhân Perắc không ạ? - Bà ta hỏi.

Phật ý và hơi lo ngại, Angiêlic ra hiệu mời bà

ta vào phòng mình. Bà ta nói:

- Phu nhân đã ngồi cùng xe với bạn tôi, tiểu thư Atênai Tonê Sarăngtơ, ngày Đức vua trở về kinh đô. Tôi là bà quả phụ Xcarông.

Angiêlic rất vui thích được trò chuyện với một nữ đồng hương Poatu, liền mời bà vào ngồi cạnh bếp sưởi, rồi lấy bánh bích quy ra mời khách và cho Phlôrimông cùng ăn. Bà Phrăngxoادر nói với nàng rằng bà đã đến sống ở khu Tâmpơ này bởi vì có thể ở ba tháng mà không phải trả tiền trọ. Hiện nay bà ta đã cạn hết tiền vốn, bà hy vọng rằng trước khi hết hạn ba tháng này, bà sẽ được Đức vua hay Thái hậu gia hạn trợ cấp khoản tiền 2000 đồng livơ mà Hoàng thượng trước đây vẫn ban đều đặn cho chồng bà cho tới ngày ông qua đời.

- Hầu như tuần lễ nào tôi cũng vào điện Luvơ và đứng ở chỗ lối đi dẫn đến Nhà thờ chúa trong cung. Vị phu nhân cũng biết rằng Hoàng thượng, khi rời nội thất để đi dự lễ Mixa hàng ngày, thường qua một hành lang là nơi Đức Vua cho phép thần dân đến dâng sớ, dâng đơn lên Ngài ở đây, có nhiều thầy tu, trẻ mồ côi vì chiến tranh, cựu binh sĩ không có tiền trợ cấp đến dâng đơn...

Hai người bỗng ngừng nói vì có một tiếng động khác thường, nghe như tiếng rên của một con vật, vọng vào từ cầu thang. Bà Xcarông ra mở cửa, rồi lùi vào và vội vã đóng cửa lại:

- Lạy Chúa! Có một con quỷ dữ ở đầu cầu thang!

- Bà nói gì vậy?

- Dù sao, thì đó cũng là một người đàn ông da đen xì như cột nhà cháy.

Angiêlic kêu lên một tiếng và nhảy vội ra cửa, gọi:

- Cuaxi-Ba!

- Vâng, tôi đây, thưa phu nhân! - Cuaxi-Ba trả lời.

Anh ta đứng sừng sững như một bóng ma trên đầu cầu thang tối với những mảnh áo quần rách bươm không còn hình thù gì nữa, chẳng đũa bằng những dây rợ. Trông thấy bé Phlôrimông, anh ta phá lên cười thích thú, rồi nhảy xổ đến gần đứa trẻ và bắt đầu biểu diễn một điệu nhảy múa quay cuồng dữ dội.

Angiêlic lấy hai tay ôm đầu và suy nghĩ mông lung. Lúc nào nhỉ... Cuaxi-Ba đã biến mất đúng là khi nào nhỉ? Nàng không nhớ ra được. Mọi cái đều lẫn lộn trong đầu nàng. Cuối cùng nàng mới nhớ ra: anh ta đã

đi theo nàng đến điện Luvrơ buổi sáng cái ngày khủng khiếp đó, ngày mà nàng đã yết kiến Đức vua và suýt chết vì tay Hoàng thân Oócclăng. Từ lúc đó trở đi, nàng phải thừa nhận là đã hoàn toàn quên mất sự tồn tại của Cuaxi-Ba!

Nàng ném thêm củi vào bếp lửa để cho anh ta hong khô bộ quần áo rách bươm, ướt đẫm nước mưa, và lục hết các thức ăn đang có ra mời anh ta ăn. Anh ta kể lại chuyện mình.

Ngồi trong tòa cung điện mênh mông, nơi ở của Đức vua nước Pháp, Cuaxi-Ba đã chờ phu nhân...rất lâu. Lâu không biết thế nào mà nói! Những cô hầu gái qua lại cứ nhạo cười anh ta. Rồi thì, đêm đến. Rồi thì, anh bị choảng bằng gậy tới tấp. Rồi thì, khi tỉnh dậy anh thấy mình đang ở dưới nước, vâng, ở dưới nước chảy trong hào trước cửa cung điện lớn. Anh ta đã bơi, bơi mãi mới vào được một cái bãi, rồi ngất đi. Khi tỉnh lại lần này, anh ta rất sung sướng vì tưởng rằng đã được trở về quê hương mình ở châu Phi: có ba người Morơ đang cúi xuống bên anh.

- Anh có chắc chắn mình không ngủ mơ đấy chứ?

Người Morơ ở Pari, thật hết sức hiếm.

Hỏi lại mãi, nàng mới dần dần vỡ lẽ ra là anh ta được những người da đen cứu giúp, những người châu Phi này được đưa đến làm trò ở hội chợ Xanh-Giécmánh, hoặc làm người canh giữ bọn gấu đã thuần hóa. Nhưng Cuaxi-Ba không thấy có gì hấp dẫn để ở lại với mấy người da đen kia, anh lại vốn tính sợ gấu.

Bỗng bên ngoài có tiếng ồn ào. Ra cửa sổ, nàng thấyám đông tụ tập trước ngôi nhà. Một người đàn ông vận quần áo đen dáng dấp đường hoàng, đang cãi lý với bà góa Coócđô. Angiêlic vội hé cánh cửa để lắng nghe.

Bà góa Coócđô gọi nàng thật to:

- Hình như có một người đàn ông da thật đen ở trên chỗ bà phải không ạ?

Angiêlic vội chạy xuống cầu thang.

- Đúng đấy! Thừa bà Coócđô. Anh ta là một người Morơ, một người đầy tớ cũ. Anh ta là một người rất tốt.

Người khách có vẻ đáng kính liền tự giới thiệu là thẩm phán quan ở khu vực Tămplơ được giao trách nhiệm xét xử các vụ án nhỏ, vừa và lớn theo sự ủy quyền của ngài Đại tu viện trưởng, trong khắp khu vực Tămplơ này. Ông thẩm phán nói là một người Morơ không được quyền ở lại trong khu này. Sau một hồi tranh luận, Angiêlic phải hứa là Cuaxi-Ba sẽ rời khu thành cấm này trước khi trời tối. Nàng lên gác về buồn bã:

- Tôi phải làm gì cho anh đây, Cuaxi-Ba tội nghiệp? Anh bị họ phản đối nhao nhao. Mà bản thân tôi thì cũng chẳng còn tiền...

- Đem bán tôi đi, thưa phu nhân.

Thấy nàng tròn xoe mắt, anh nói thêm.

- Bá tước đã mua tôi với giá đắt, mà khi ấy tôi còn rất bé. Bây giờ tôi ít nhất cũng đáng giá một nghìn đồng livrơ. Như vậy, bán tôi đi bà sẽ có nhiều tiền để cứu ông chủ ra khỏi nhà tù.

Angiêlic tự nhủ rằng anh da đen nói đúng. Thật ra đem bán anh ta, đối với nàng là việc làm gớm ghiếc. Nhưng, phải chăng đó là cách tốt nhất để tìm chỗ nương thân cho con người mông muội, đáng thương lạc lõng giữa một thế giới văn minh hỗn độn như thế này?

- Ngày mai, anh trở lại đây. - Nàng nói - Tôi sẽ nghĩ cách. Và hãy cẩn thận để khỏi rơi vào đám lính gác cung đi

Nàng đưa cho anh ta tấm chăn rồi đứng nhìn theo cái bóng cao lênh khênh, lắc lư xa dần và biến mất trong mưa. Anh ta vừa đi khỏi, nàng quyết định đi hỏi ý kiến anh ruột. Nhưng linh mục Xăngxê đi vắng.

Angiêlic quay về, đang phân vân lo nghĩ thì thấy một cậu thiếu niên, nách cắp chiếc hộp đựng đàn vĩ cầm, đi qua vượt mình.

- Giôvani!

Nàng kéo câu bé nhạc sĩ đến dưới mái một phòng tu kín của ngôi nhà thờ cổ, hỏi tình hình cậu ta ra sao.

Cậu nói:

- Cháu chưa được nhận vào dàn nhạc của ngài nhạc sư Luyli. Nhưng công nương Môngpăngxiê khi rời đến Xanh-Fagô đã chuyển cháu sang dinh phu nhân Xoaxông, vừa mới được phong làm người cai quản nội thất của Hoàng hậu. Như vậy cháu đang có những mối liên hệ tối ưu - Cậu kết luận đầy vẻ quan trọng.

Rồi cậu đưa mắt ngượng ngập nhìn bộ quần áo xoàng xĩnh của chủ cũ và rụt rè hỏi:

- Thưa phu nhân, cho phép cháu hỏi công việc của bà tiến bộ ra sao? Bao giờ chúng ta sẽ được gặp ngài Bà tước ạ?

- Sẽ sớm thôi, chắc chỉ ít ngày nữa. - Angiêlic đáp, đầu óc để đầu, rồi nói tiếp. - À, Giôvani này, cô đã quyết định bán Cuaxi-Ba đi. Cô nhớ là bà Xoaxông muốn tậu anh ta. Nhưng cô không thể rời khu Tămplor này, càng không thể đến điện Tuylôri. Cháu có thể giúp cô trong việc này không?

- Cháu lúc nào cũng sẵn sàng hầu hạ bà. - Chú bé nhạc sĩ trả lời sốt sắng.

Chắc cậu ta đã làm việc khẩn trương: chỉ không đầy hai giờ sau, đã có tiếng gõ cửa phòng Angiêlic. Nàng ra mở cửa, thấy một mụ to béo, vẻ kênh kiệu, và một người đầy tớ trai, mặc bộ chế phục của đám người hầu Công tước Xoaxông

- Chúng tôi đến đây, do cậu Giôvani giới thiệu. - Mụ ta nói với giọng lắc cắc của người hầu gái được nuông chiều trong nhà một mệnh phụ cao sang.

Angiêlic ngồi xuống, để hai người hầu kia đứng trước mặt mình và nói:

- Bây giờ, tôi yêu cầu hai người làm thế này nhé: hãy về trình với phu nhân công tước là tôi sẵn lòng bán anh người hầu Morô tên là Cuaxi-Ba. Nhưng tôi không thể đến điện Tuylôri được. Vậy xin bà chủ các người thu xếp để đến gặp tôi ở đây hoặc một nơi nào khác trong khu này do bà chọn. Nhưng tôi nhấn mạnh là việc này cần tuyệt đối kín đáo, nhất là không nên nêu tên tôi ra.

- Điều này có lẽ thu xếp không khó - mụ hầu gái nói sau khi đưa mắt nhìn anh đầy tớ đi cùng.

- Bán được bao nhiêu, cứ mười đồng tôi sẽ thưởng cho hai người hai đồng livrô.

Angiêlic cùng Cuaxi-Ba đang ngồi đợi ở căn phòng nhỏ cạnh căn phòng người quản lý lâu đài Buflê.

Cuaxi-Ba đảo mắt nhìn quanh, vẻ lo ngại. Angiêlic đã thuê của người bán quần áo một bộ chế phục cũ bạc màu cho anh ta, nhưng mặc bộ áo đã sờn này, anh ta trông không được bảnh bao lắm.

Cuối cùng cửa mở, cô hầu phòng của phu nhân Xoaxông bước vào, tiếp đến là chính bà công tước, quần áo lụa là sột soạt.

Phu nhân Xoaxông nhìn Angiêlic chăm chú rồi kêu lên:

- Lạy trời, ra là bạn đấy ư, bạn thân mến?

- Vâng, tôi đây ạ! - Angiêlic cười nói - Nhưng xin phu nhân chớ ngạc nhiên. Bà biết là nhà tôi đang ở trong ngục Baxtiơ nên tôi khó lòng đòi hỏi cuộc sống dư dật sang trọng hơn ông ấy được.

- À, vâng - Bà Ôlanhpia Xoaxông tán thành - Tất cả chúng ta chẳng phải đều có lúc gian nan ư? Thời ông chú tôi, giáo chủ Madaranh phải chạy trốn khỏi nước Pháp, thì mấy chị em chúng tôi phải mặc váy thùng lỗ chỗ và dân chúng ở đường phố đã ném đá vào cổ xe của chúng tôi... À, đây có phải anh chàng người Morô của bà không, bạn thân mến? Lần đầu tôi thấy thì anh ta trông có vẻ điển trai hơn, mà da cũng đen hơn!

- Bởi vì hiện nay anh ấy rét và đói! - Angiêlic vội nói.

Bà công tước xinh đẹp uốn cong đôi môi, vẻ khinh khỉnh. Cuaxi-Ba đứng bật dậy nhanh nhẹn như một con mèo:

- Tôi vẫn khỏe kia mà! Hãy nhìn xem!

Anh xé rách bộ chế phục tàng tàng, để lộ ra bộ ngực nở, có nhiều vết xăm mình kỳ lạ nổi rõ. Anh vươn thẳng đôi vai, lên gân rồi giơ cánh tay lên, căng các cơ bắp như một đồ vật biểu diễn ở chợ phiên. Những luồng sáng lướt trên làn da óng ánh như kim khí. Đứng thẳng và im như pho tượng, anh đột nhiên trông có vẻ cao lớn hơn trước. Cuối cùng, một nụ cười mỉm vừa kiêu hãnh vừa dịu dàng hiện ra trên đôi môi đầy của anh.

Chưa bao giờ Angiêlic nhìn thấy Cuaxi-Ba đẹp và cũng... đáng sợ như vậy.

Với đôi môi bé nhỏ, bà Ôlanhpia Xoaxông có vẻ hoàn toàn bị chinh phục. Đôi mắt đen của bà sáng lên như một ánh lửa khác thường. Bộ ngực xinh đẹp phập phồng và cái miệng háu ăn của bà ta bộc lộ sự thèm muốn trơ trẽn đến mức ngay cả cô hầu phòng của bà cũng ngượng ngịu cúi đầu, còn Angiêlic chỉ muốn bỏ đi ngay và đóng sập cánh cửa sau lưng mình.

Cuối cùng bà công tước có vẻ trấn tĩnh lại, và mở quạt giấy phe phẩy như một cái máy:

- Bao nhiêu ? phu nhân đặt giá anh ta bao nhiêu?

- Hai nghìn năm trăm đồng livơ.

Bà Ôlanhpia giật mình.

- Bà điên đấy ư?

- Giá đúng hai nghìn năm trăm livơ. Nếu không, tôi xin giữ lại không bán nữa - Angiêlic lạnh lùng tuyên bố.

Bà công tước đưa ngón tay ra xoa xoa làn da sần và mềm mại trên cánh tay nhẵn mịn của Cuaxi-Ba. Bà ta run run thích thú. Trở nên táo tợn hơn, bà ta sờ vào những vết xăm hình ở ngực anh và bật cười.

- Thôi không sao. Tôi đồng ý mua. Thật đúng là điên rồ, nhưng tôi đã thấy mình không có anh ta là không xong. Chị Béctiơ, ra bảo anh Giaxanhtrơ đem ví tiền lại cho ta.

Anh đầy tớ thoáng một cái đã bước vào, mang theo một cái túi da khâu rất đẹp. Trong khi anh ta đếm đủ số tiền, thì chị hầu gái, theo lệnh chủ, đến bảo Cuaxi-Ba đi theo mình.

- Tạm biệt, phu nhân, xin tạm biệt! - Anh người Morơ đến chào Angiêlic - Còn cậu bé Phlôrimông, xin bà bảo em...

- Được rồi. Anh về đi. - Angiêlic nói khô khan.

Nhưng bất gặp đôi mắt buồn bã của người nô lệ nhìn mình trước khi rời căn phòng, nàng thấy nhói ở tim như bị dao đâm.

Nàng bối rối kiểm soát lại số tiền rồi cho vào túi tiền của mình. Bây giờ nàng chỉ muốn làm vội vã có mỗi một việc: rời khỏi chỗ này.

- Ôi, bà bạn thân yêu, tất cả câu chuyện đó thật đau lòng, tôi hiểu - Bà công tước Xoaxông thở dài, vừa quạt vừa nói, vẻ rất hài lòng. - Dù sao, đừng nên quá phiền muộn, bánh xe thế sự luôn luôn quay mà. Người ta bị đưa vào ngục Baxtiơ, vâng, nhưng người ta cũng có thể ra được. Phu nhân hẳn cũng biết tin ông Pêghilanh Lôđăng đã được Đức vua lại tin dùng rồi chứ?

- Ông Pêghilanh ư? - Angiêlic kêu lên, bỗng nhiên mừng rỡ khi được nghe cái tên quen thân và cái tin lành đó. - Ôi, tôi vui mừng quá! Sao lại có chuyện ấy được?

- Đức vua vốn ưa thích trò bông đùa xấc xược của nhà quý tộc táo bạo đó. Nên ngài đã tìm dịp thuận tiện đầu tiên để lại gia ân cho ông ấy... Có người nói ông Lôđăng đã vì phu nhân mà so gươm với Đức ông Oóclăng...

Angiêlic run người khi nhớ lại câu chuyện hãi hùng đó. Nàng một lần nữa van xin phu nhân Xoaxông hãy hết sức kín đáo, không để lộ nơi nàng ẩn náu. Bà công tước hứa làm đúng như nàng yêu cầu, và hôn nàng trước khi chia tay.

46. Chương 40

Việc bán Cuaxi-Ba đã tạm thời làm Angiêlic sao nhãng những mối lo lắng trực tiếp về chồng nàng. Giờ đây, số phận của chồng nàng không chỉ còn phụ thuộc vào những cố gắng của riêng nàng nữa; nàng rơi vào một thứ chủ nghĩa định mệnh, điều này không phải không có liên quan đến hoàn cảnh đặc biệt của nàng. Tuy vậy, cái thai trong bụng vẫn tiếp tục lớn lên bình thường, mặc dù có lúc nàng đã lo sợ có thể có sự cố nào chẳng.

Một buổi sáng, nàng cùng với bé Phlôrimông đi dạo chơi gần tòa tháp chính của pháo đài. Về gần tới nhà thì nghe có tiếng la ó; nàng thấy anh con trai của bà chủ trọ chạy bán sống bán chết về nhà, tay ôm đầu để tránh những hòn sỏi mà một lũ trẻ con đuổi theo ném như mưa, vừa la hét:

- Coócdô! Coócdôcu! Choảng đi! Kéo lưới ra! Quán thừng vào cổ!

Không tìm cách quay lại chống cự, cậu thiếu niên lao vút vào trong nhà.

Lát sau, vào giờ ăn trưa, Angiêlic thấy cậu ta ở trong bếp, bình thần ngồi ăn phần đậu và mỡ rán của mình. Con trai bà góa Coócdô quang mười lăm tuổi, vạm vỡ và ít nói, cái trán thấp chứng tỏ cậu ta không được thông minh lắm. Cậu hay giúp mẹ và những người ở trọ. Ngày chủ nhật, trò giải trí duy nhất của cậu hình như là chỉ có một cách là nô đùa với bé Phlôrimông, mà cậu ta răm rắp làm theo mọi mệnh lệnh.

face="Tahoma">- Sáng nay có chuyện gì thế, cháu Coócdô tội nghiệp? - Angiêlic hỏi. - Tại sao cháu không nện cho lũ nhóc ném đá vào cháu một trận?

Cậu thiếu niên nhún vai, và mẹ cậu giải thích:

- Ô, cháu nó quen rồi! Nó bị ném đá ngay từ hồi còn bé tí. Nó cũng chẳng cần. Điều quan trọng là nó cần phải thành thạo nghề này. Sau này nó nhất định được vị nể vì tôi tin chắc điều đó.

Angiêlic tròn xoe mắt nhìn hai mẹ con bà ta.

- Vậy bà không biết gì thật ư? Được, cũng chẳng cần giấu giếm làm gì, đúng là thằng bé nhà tôi cùng làm với ngài Ôbanh.

Thấy Angiêlic vẫn ngơ ngác, bà ta nói rõ:

- Ngài Ôbanh - đao phủ ấy mà. Bà biết không?

Người thiếu phụ thấy cảm giác lạnh toát từ gáy chạy dần xuống khắp cột sống. Nàng ngồi lặng lẽ trước đĩa thức ăn thanh đạm.

- Vâng, cháu nó là đao phủ tập sự. - Vâng, trên đời này có biết bao nhiêu công việc, biết bao nhiêu nghề. Ngài Ôbanh đầy vốn là anh ruột ông nhà tôi trước kia. Ngài chỉ có toàn con gái. Vậy nên, khi ông nhà tôi xấu số qua đời, thì ngài Ôbanh đã biên thư về cái xóm nhỏ nơi mẹ con tôi sinh sống, bảo rằng ngài sẽ chăm sóc cho thằng con trai tôi và dạy nghề của mình cho cháu, để sau này ngài sẽ truyền lại chức vị quan trọng này cho cháu...

- “Ôi, có lẽ mới vừa sáng nay thôi, cậu ta đã quán dây thừng quanh cổ một con người tội nghiệp!” - Angiêlic nghĩ thầm và sồn tóc gáy.

Người đàn bà góa, thấy nàng im lặng, cho rằng nàng đồng tình, lại thao thao nói tiếp:

- Nhà tôi trước kia cũng làm nghề đao phủ. Thật là sai lầm, nếu có người nào nghĩ rằng nghề đao phủ là một nghề đơn giản. Có hàng loạt cách thức khác nhau được dùng để moi những l thú tội của bọn phạm nhân, vì thế, nghề này mới thành nghề khó. Có không ít công việc cho thằng bé Quán-thừng-vào-cổ này! Cháu nó phải học cách chặt đứt ngọt một cái đầu chỉ bằng một nhát búa hay một nhát gươm, học nung đỏ thanh sắt, học đâm thủng lưới, học treo cổ, học nhấn chìm người xuống nước, học đập chết người trên bánh xe hành hình, học cách tra tấn nhục hình, bằng xé xác phanh thây, kẹp đùi căng, bắt uống nước cho sặc, ném người từ trên cao xuống...

Angiêlic bỏ đĩa thức ăn còn đầy, bước vội vã lên thang gác.

Liệu linh mục Raymông có biết công việc làm của đứa con trai bà Coócđô khi ông để cho em gái về trọ nhà bà ta không? Chắc chắn là không. Dù sao, không một giây phút nào, Angiêlic dám tưởng tượng đến khả năng chồng mình dù là một tù nhân, lại có thể, một ngày nào đó, buộc phải tiếp xúc với tên đao phủ ấy. Ông Perắc là một người quý tộc kia mà! Chắc chắn phải có một đạo luật hay một đặc quyền gì đó để cấm đoán việc tra tấn những người quý tộc. Nàng cần phải hỏi Đêgrê về điều này. Tên đao phủ là để dành cho đám dân nghèo, cho bọn người bị cột ở đài bêu dành cho phạm nhân tại quảng trường cạnh chợ, hoặc bị lột trần truồng đánh bằng roi ở ngã ba đường, hoặc dành cho những kẻ bị treo cổ tại quảng trường Grevơ, bọn “làm mồi cho giá treo cổ” chỉ đáng làm trò giải trí cho dân chúng. Cái đó không thể liên quan gì đến ông Perắc, người thừa kế dòng họ lâu đời các bá tước ở Tuludơ.

Từ hôm đó trở đi, Angiêlic bớt lai vãng ở bếp nhà bà Coócđô. Nàng kết bạn thân thiết hơn với bà góa trẻ Phrăngxoادر Xcarông, thỉnh thoảng mời bà này sang chơi phòng mình. Bà ta vẫn nuôi hy vọng một ngày kia Đức vua sẽ đọc những bản tình nguyện của mình.

Thỉnh thoảng có những người cao sang đến thăm bà Xcarông, họ biết bà ta từ thời nhà văn châm biếm Xcarông đang được suy tôn một kiểu câu lạc bộ những phu nhân đài các chuộng thơ văn.

Hôm đó, khi lần thứ hai bước vào phòng khách nhỏ của các vị tu sĩ dòng Tên, Angiêlic hy vọng gặp anh ruột nàng (ông đã cho người gọi nàng đến) và Đêgrê, người luật sư mà đã khá lâu nàng chưa gặp. Nhưng nàng chỉ thấy có một người ở đó, một người đàn ông thấp bé, đứng tuổi, mặc quần áo đen, đeo bộ tóc giả bằng lông ngựa. Ông ta đứng dậy và chào một cách vụng về theo lối cổ, và tự giới thiệu là thư ký ở tòa án, nay được ngài luật sư Đêgrê thuê để theo dõi vụ án của

Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Cuối cùng đã có phiên tòa!

Con người thấp bé lừ mắt nhìn bà khách, vì thấy bà này không có chút hiểu biết nhỏ gì về thủ tục tư pháp cả.

Angiêlic hơi ngỡ ngàng:

- Tôi tưởng rằng việc mở phiên tòa đã được quyết định?

- Từ từ, từ từ chứ, thưa phu nhân xinh đẹp. Tôi chỉ nói rằng tôi đang nghiên cứu hồ sơ của vụ này và...

Ông luật sư và linh mục bước vào đã cắt ngang lời người thư ký.

- Thưa ông Clốpốt, lưỡi ông quá dài đấy, ông đã làm cho phu nhân phiền lòng - Luật sư Đêgrê nói.

Angiêlic hỏi Đêgrê:

- Việc mở phiên tòa đã được quyết định rồi ư?

- Rồi.

Thiếu phụ nhìn thẳng vào khuôn mặt anh trai và người luật sư, thấy hai ông này có vẻ hơi dè dặt. Cuối cùng, linh mục Raymông nói:

- Chúng tôi đã không thành công trong cố gắng đòi chồng cô được đưa ra xét xử trước một tòa án tôn giáo.

- Nhưng... lời buộc tội đã quy vào tội phù thủy kia mà!

- Chúng tôi đã đưa ra đủ mọi lý lẽ và sử dụng mọi ảnh hưởng chúng tôi có, cô hãy tin lời tôi. Nhưng, quả thật là, ngài Madaranh càng gần đất bao nhiêu, thì Đức vua lại càng khẳng khái bấy nhiêu trong việc đòi nắm lấy toàn bộ các công việc của vương quốc này, kể cả những vấn đề tôn giáo. Bây giờ cả đến việc phong chức giám mục cũng phụ thuộc Đức vua chứ không thuộc thẩm quyền Nhà thờ nữa. Dù sao, tất cả cái gì chúng tôi đã làm được, là khởi động được việc lập phiên tòa thông thường xét xử vụ này.

- Quyết định này tốt hơn là để rơi vào sự lãng quên phải không? - Angiêlic hỏi, và nhìn Đêgrê, mong nhận được lời khuyến khích.

Nhưng Dègrê vẫn lạnh như đá:

- Biết rõ số phận mình một cách dứt khoát, bao giờ cũng tốt hơn là cứ phân vân lo sợ trong nhiều năm - Ông nói.

- Chúng ta không nên bàn luận mãi một cách vô ích về thất bại vừa rồi. - Cha Raymông nói - Vấn đề đặt ra bây giờ là biết cách làm thế nào để tác động đến việc điều khiển vụ án. Đức vua sẽ tự mình chỉ định các thẩm phán được tuyên thệ. Chúng ta có nhiệm vụ làm cho Ngài hiểu rõ rằng cương vị của ngài đòi hỏi ngài hành động một cách vô tư và theo công lý. Thật là một nhiệm vụ tế nhị khi phải soi sáng lương tâm của một ông Vua!

Dừng lại một chút rồi linh mục Xăngxê thở dài:

- Thật ra, chỉ một vị thánh mới có thể dẹp bớt sự kiêu hãnh của Đức vua được mà thôi. Ngay người cận thần được tin yêu nhất của Ngài cũng không thật sự hiểu rõ tâm hồn của con người trẻ tuổi đó, một người có dáng dấp bên ngoài dè dặt, nhưng lại nuôi dưỡng một tham vọng về quyền lực...

Linh mục dừng lại, có lẽ vì cho rằng nói lên những quan điểm như vậy không phải là không nguy hiểm. Ông nói tiếp:

- Chúng tôi được tin một số nhà khoa học sống ở Rôma, trong đó có hai người là thành viên dòng tu của tôi, đã lo ngại về việc bắt giam Bá tước Perác và đã lên tiếng phản đối, tất nhiên là một cách bí mật thôi, bởi vì vụ này đến nay vẫn được giữ kín. Có lẽ có thể thu thập được những lời phản đối đó, để xin với Đức Giáo hoàng can thiệp trong một lá thư gửi lên Đức vua. Tiếng nói cao cả đó, nếu cần xin vua xem xét kỹ trường hợp của một b mà tất cả những nhân vật sáng suốt nhất đều coi là không hề mắc tội phù thủy, thì có thể lay chuyển được Đức vua.

- Liệu anh có nghĩ rằng chúng ta sẽ xin được Đức giáo hoàng một bức thư như vậy không? - Angiêlic nói, không có hy vọng nhiều lắm - Nhà thờ không yêu mến gì các nhà khoa học.

- Tôi cho rằng việc phê phán những sai lầm hay thiếu sót của Nhà thờ không phải thuộc thẩm quyền của người phụ nữ như cô. - Linh mục Raymông nhận xét nhẹ nhàng.

Angiêlic không bị nhầm lẫn trước giọng quở trách bề ngoài ngọt ngào đó. Nàng im lặng.

47. Chương 41

Mấy ngày trước lễ Chúa Giáng sinh, tuyết bắt đầu rơi. Thành phố bắt đầu mang vẻ lễ hội. Các lá cờ của các phường hội tôn giáo đi trước mở đầu cho các đám rước lượn qua các đường phố hẹp đầy tuyết và đất bùn.

Mắc kẹt vào những diễn biến phức tạp và thê thảm trong vụ án ghê gớm của chồng mình, Angiêlic hầu như không nhận thấy rằng nàng đang sống những giờ phút thiêng liêng của lễ Giáng sinh và những ngày đầu năm mới. Trước hết, luật sư Dègrê đến gặp nàng vào một buổi sáng, báo cho nàng biết tin tức ông đã dò hỏi được về việc bổ nhiệm các thẩm phán được tuyên thệ để xử vụ án. Ông nói:

- Trước khi các thẩm phán này được chỉ định, đã có một điều tra kỹ lưỡng. Ta chớ nên có ảo tưởng, bởi vì hình như các thẩm phán đã được chọn, hoàn toàn không phải vì họ có ý thức cao về công lý, mà dựa theo mức độ trung thành với sự nghiệp của Nhà vua. Hơn nữa, một số quan tòa mặc dù đã tận tụy phục vụ Đức vua, đã bị gạt ra vì được tiếng là kiên định tới mức có khả năng phản đối sức ép của Nhà vua. Họ đã dứt khoát chỉ chọn toàn những người “chín chắn”.

- Ông đã biết tên những thẩm phán đã được bổ nhiệm chưa?

- Ông Xêghiê, chánh nhất Tối cao Pháp viện, sẽ đích thân điều khiển việc thẩm vấn bị cáo, nhằm mục đích làm cho vụ án thêm lừng lẫy để làm gương.

- Ông chánh nhất Xêghiê ư? Thế thì vượt quá điều tôi dám hy vọng.

- Không nên quá phấn khởi. - người luật sư nói. - Để có được địa vị hiển hách ấy, ông chánh nhất Xêghiê phải trả giá về phương diện độc lập tinh thần. Tôi cũng nghe nói là ông ấy đã có một buổi gặp người tù nhân của mình và cuộc thẩm vấn đã diễn ra đầy sóng gió. Ông Bá tước từ chối không tuyên thệ khai sự thật, vì ông nói rằng: tối cao Pháp viện của Hoàng gia theo quan điểm của ông, không có thẩm quyền xét xử một thành viên của Hội đồng tỉnh Tuludơ, bởi vì chỉ có Hội đồng Tư pháp

p tối cao của Nghị viện Pari mới là tòa án duy nhất có thẩm quyền xét xử một thành viên của Hội đồng cấp tỉnh như Bá tước Perắc.

- Và kết quả của lời phản đối ấy ra sao? - Người thiếu phụ lo lắng hỏi.

- Tôi nghĩ Đức vua đã quyết định là bất chấp tục lệ đó, và ông nhà chắc chắn vẫn bị xét xử như đã được quyết định.

- Và ai sẽ đứng ra buộc tội ở phiên tòa?

- Sẽ có hai người buộc tội. Thứ nhất, là ông Đơni Talông, chủ tịch của Nhà vua; thứ hai là ông anh rể bà, ông biện lý Phalô Xăngxê có chân trong danh sách thẩm phán được chỉ định. Lúc đầu ông này xin rút lui, viện cớ có quan hệ họ hàng với bà, nhưng sau chắc đã được thuyết phục là nên nhận. Bởi vì trong hành lang Tối cao Pháp viện, người ta xì xào: ông biện lý này quả đã tỏ ra “sắc sảo” khi phải lựa chọn giữa những ràng buộc gia đình và lòng trung thành với Đức vua là người mà ông ta chịu ơn mọi bề.

Angiêlic nhăn mặt, nhưng rồi tự kiềm chế, Đêgrê nói tiếp:

- Trong danh sách thẩm phán còn có ông Maxênô, thành viên của hội đồng tỉnh Tuludơ, cũng được Đức vua chỉ đích danh, cùng với chủ tịch Talông. Còn những thẩm phán khác thường là do ông Xêghiê hay ông Talông chỉ định.

- Vậy sẽ còn những thẩm phán khác nữa ư?

- Sẽ có một chánh án của phiên tòa. Người ta đã nói đến tên chánh án Mexmông, nhưng cái tên này làm tôi ngạc nhiên vì ông ta già lụ khụ, nói không ra hơi. Nhưng ông này là người đứng đắn, có lương tâm. Ngoài ra, sẽ còn ông Buriê, thư ký hội đồng công lý, ông này khét tiếng về tài giả mạo giấy tờ. Và còn ông Đenmax nào đó, là một người Tin lành...

- Tôi nghĩ rằng. - Angiêlic nói - sẽ có lợi cho chúng ta nếu trong đoàn thẩm phán xét xử có được một người nào có đầu óc cởi mở, khoáng đạt hơn, bác bỏ mê tín dị đoan trên nguyên tắc. Ông có nghĩ thế không?

- Chắc chắn là thế - A, nhân nói về chuyện phù chú, và ma quỷ, bà cho tôi hay là bà có quen biết một linh mục tên là Cônăng Bêse và một nữ tu sĩ mà tên gọi trước kia là Cácmênxita Mêrôcuia không?

- Tôi có biết tên của họ không ư? - Angiêlic kêu lên - Ông linh mục Bêse là một nhà luyện đan nửa gàn nửa điên đã thề giành được của nhà tôi bí quyết về thứ Đá tạo Vàng đấy! Còn bà Cácmênxita Mêrôcuia, người tình của ông Bá tước và sẽ không bao giờ tha thứ cho ông cái tội đã bỏ rơi bà ta. Nhưng họ có vai trò gì ở đây?

- Nghe nói đã có cuộc biểu diễn về trừ tà, yểm ma do ông Bêse chủ trì và trong đó nghe nói bà kia có tham dự. Chuyện này khá mơ hồ. Tài liệu liên quan vừa mới được đưa thêm vào hồ sơ của phòng công tố và nghe đâu được coi là chứng cứ quan trọng bậc nhất đấy!

- Ông đã đọc tài liệu ấy chưa?

- Tôi chưa được đọc tài liệu nào trong hồ sơ khổng lồ của vụ án mà ngài thẩm phán Buriê đang thu thập. Theo tôi nghĩ, ngài ta đang mặc sức trở tài giả mạo giấy tờ đấy!

Hai ngày sau, khi Đêgrê quay về gặp Angiêlic, ông lộ vẻ hài lòng. Nàng thấy chứa chan hy vọng.

- Kế của ta đã thành công! - Ông hớn hở reo lên - Ông chánh nhất Xêghiê vừa mới bổ nhiệm tôi làm luật sư bào chữa cho ông Perắc, bị buộc vào tội phù thủy. Đây là một thắng lợi giành được nhờ sử dụng thủ tục tố tụng rắc rối. Mặc dù các nhà tư pháp tay sai cao ngạo ấy đều một lòng tha thiết làm vừa lòng Đức vua, họ vẫn bị vướng đối với những nguyên tắc chỉ đạo của họ. Nên họ đã buộc lòng phải chấp nhận một người

bào chữa. Tuy nhiên, thưa bà, tôi muốn nói rõ là bà vẫn còn thì giờ để chọn một luật sư khác nổi tiếng hơn để giao phó vụ kiện của ông nhà.

Angiêlic nhìn qua cửa sổ. Ở chân tường của ngôi nhà, con chó Xoócbon đang đi quanh quẩn theo những vòng tròn để đợi chủ. Nàng đưa mắt nhìn sang vị luật sư trẻ đang giữ một vẻ nghiêm trang, đạo mạo:

- Quả thật tôi không tưởng tượng được có ai đủ khả năng hơn ông để nhờ cậy trong vụ án này. - Nàng nói
- Thật tình, tôi vẫn nhớ lời ông anh rể Phalô giới thiệu ông với tôi: “Ông này là một trong những người thành thạo nhất về nghiệp vụ này hơn nữa sẽ không làm cho cô tốn phí nhiều”.
- Cảm ơn bà đã nghĩ tốt về tôi. - Dêgrê nói và không che giấu vẻ hài lòng.

Bỗng nàng quay lại, mắt sáng lên:

- Nếu tôi không nhầm, ông có thể hàng ngày gặp nhà tôi. Liệu ông có thể cho tôi đi cùng không?

Nhưng Dêgrê khuyên nàng đừng tìm cách vi phạm những nghiêm lệnh về sự cách ly hoàn toàn áp dụng đối với tù nhân ngục Baxtiơ, bản thân ông cũng còn chưa chắc chắn sẽ được phép vào thăm bá tước, nhưng ông ta quyết tâm đấu tranh đòi bằng được quyền đó qua sự trung gian của Hội đồng luật sư. Bây giờ, hành động nhanh chóng là vấn đề cốt tử, bởi vì việc bổ nhiệm ông đã giành được với tòa án Hoàng gia chỉ là do khôn khéo có đủ lý do để dự kiến là hồ sơ dùng để buộc tội sẽ chỉ được chuyển sang cho ông rất sát ngày mở phiên tòa, và có lẽ cũng chỉ chuyển một phần thôi...

Tối hôm sau, người luật sư đem đến cho Angiêlic hai tin tức khác thường: một số tài liệu của hồ sơ đã được chuyển cho ông ta xem; và luật sư đã xin được phép vào gặp bị cáo. Nghe tin ấy, Angiêlic lao tới Dêgrê, choàng tay vào cổ Dêgrê và hôn ông nồng nhiệt. Nhưng ngay sau đó mặt lui lại, và vừa chùi mấy giọt nước mắt vừa lúng túng xin lỗi.

Tảng lờ như không, Dêgrê báo tin là ông sẽ vào ngục Baxtiơ vào giữa trưa hôm sau. Ông sẽ chỉ được nói chuyện với ông Perắc trước mặt ông quản đốc nhà ngục, nhưng có hy vọng sau này ông sẽ tìm cách được gặp riêng.

- Tôi sẽ đi cùng ông. - Angiêlic quyết định. - Tôi sẽ đợi ở bên ngoài nhà giam.

Người luật sư rút từ túi xách ra mấy tờ giấy đã ghi những khoản buộc tội chính:

- Chủ yếu, ông nhà bị buộc vào tội phù thủy và quỷ thuật; nổi tiếng về tài pha chế thuốc độc và bào chế thuốc bệnh. Bị bắt gặp quả tang làm những trò quỷ thuật như: nhìn thấy rõ tương lai; chế ngự các yếu tố độc hại và loại trừ nguy cơ đầu độc: bị tố cáo là đã dùng ma thuật khám phá ra cách mê hoặc nhiều người có tiếng là có đầu óc lạnh mạnh, và đã tung ra những lời phù chú kỳ quái và quái đản. Ông nhà còn bị buộc tội đã dạy cách sử dụng các thứ phấn và hoa để khiến người khác say mê, vẩn vẩn. Bản buộc tội còn khẳng định rằng: khi một người trong số những người tình cũ của ông ta chết và người ta khai quật tử thi thì thấy trong miệng có ngậm một lá bùa và chân dung Bá tước Perắc...

- Toàn là những chuyện chấp nhận ngớ ngẩn! - Angiêlic kêu lên kinh ngạc.

- Phần còn lại của bản buộc tội bao gồm: tội làm phép luyện đan, việc săn tìm các kho báu, việc chuyển hóa thành vàng, và xin chú ý cho, lời võ ngục có tính dị giáo là đã sáng tạo ra sự sống.

Ngừng một chút, rồi người luật sư đọc tiếp:

- ... Đã làm giàu thêm bằng những thủ đoạn phù thủy, kể cả thuật chuyển hóa thành vàng. Đòi hỏi những quyền đúng ra không được có, công khai khoe khoang mình độc lập đối với Đức vua và các Hoàng thân. Tiếp đón những người nước ngoài dị giáo và có nghi vấn, và sử dụng những sách cấm của nước ngoài. Bây giờ, - Dêgrê ngập ngừng nói tiếp - Tôi đi sang một khoản trong hồ sơ mà tôi cho là đáng làm ta phải bối rối và kinh ngạc. Đây là biên bản một buổi giải trừ ma do ba thầy tu thực hiện trên con người ông nhà, ba vị tu hành này đã tuyên bố rằng đã có đủ chứng cứ là Bá tước bị quỷ ám và thông đồng với quỷ dữ!

- Điều đó hoàn toàn phi lý! - Angiêlic kêu lên, và mồ hôi lạnh toát ở hai thái dương.

- Thế những thầy tu đó là ai?

- Một người là linh mục Bêse. Không rõ tại sao ông ta lại vào được nhà ngục Baxtiơ dưới danh nghĩa một đại diện chính thức. Nhưng chắc chắn là lễ giải tà đã diễn ra thật, và những người chứng kiến khẳng định rằng: tất cả mọi phản ứng của Bá tước chứng minh một cách đầy thuyết phục là ông ta có liên hệ với quý Xatăng.

- Điều đó không thể có được! - Angiêlic nhắc lại...

Sau một lúc im lặng, Đêgrê nói:

- Bà đừng nên hoảng hốt, nhất định có cái gì không đúng ở đây. Nhưng tôi nhấn mạnh rằng chúng có giả mạo này rất đáng lo ngại, bởi vì đó là một chứng cứ có khả năng tác động mạnh nhất đến các thẩm phán. Lễ giải tà đã được thực hiện theo đúng các lệ tục. Nhà thờ Rôma quy định: những phản ứng của bị cáo là những dấu hiệu hiển nhiên khó chối cãi. Tôi đặc biệt chú ý hai điểm.

- Cụ thể là gì?

- Về quý ám, những chuyên gia nhấn mạnh rằng: một số điểm ở cơ thể người bị quý ám trở nên đặc biệt nhạy cảm khi đem một dụng cụ thử bằng bạc đã được giải tà chạm vào người đó. Trong cuộc thử nghiệm ở đây, các nhân chứng khẳng định: người bị quý ám đã nhiều lúc rú lên những tiếng rùng rợn như tiếng la hét “dưới địa ngục” trong lúc một người bình thường không bị ảnh hưởng gì khi đưa dụng cụ vô hại đó chạm nhẹ vào người. Còn về điểm dùng bùa mê hoặc kẻ khác, thì một người đưa đến trước mặt bá tước đã có tất cả những biểu hiện quen thuộc của kẻ bị ma làm.

- Nếu mục Căcmenxita chính là con người đem ra thí nghiệm ở đây, thì tôi chắc chắn mục ấy phải đóng vai kịch này một cách tuyệt vời! - Angiêlic nói mỉa mai.

- Có lẽ đúng bà ta là người nữ tu sĩ mà biên bản nói đến nhưng không thấy nêu đích danh. Dù sao tôi xin nhắc lại là ở đây có một vài chi tiết có vẻ không phải sự thật. Tuy nhiên, tôi dự kiến là các vị thẩm phán xử vụ này sẽ luôn luôn dẫn tài liệu đó ra làm căn cứ, tôi cần phải tạo cho mình khả năng đánh bại những lý lẽ của tòa án ngay ở chứng cứ chủ chốt đó. Khốn thay, hiện nay tôi chưa thấy được điều gì có thể bác bỏ cơ sở pháp lý của khoản buộc tội này.

- Chính nhà tôi có thể cung cấp cho ông điều gì làm sáng tỏ thêm việc này chăng?

- Ta hãy hy vọng như thế. - Người luật sư thở dài.

48. Chương 42

Được bao phủ bởi một lớp tuyết trắng xóa, pháo đài Baxtiơ đồ sộ trông càng đen ngòm và ghê sợ hơn ngày bình thường. Chắc chắn ở phòng ông quản đốc và phòng cai ngục có đốt lửa, nhưng Angiêlic dễ dàng hình dung sự lạnh lẽo, ảm thấp của những tòa tháp cao của pháo đài, ở đó những người tù “bị bỏ quên” đang nằm co ro trên đệm rơm ướt bẩn.

Để nàng được thoải mái trong khi chờ mình quay lại, Đêgrê đưa nàng vào ngồi nghỉ trong một quán ăn nhỏ ở cửa ô Xanh-Ăngtoan, ông có vẻ khá quen thân với chủ quán và đặc biệt là cô con gái ông ta.

Nhìn từ một góc cửa sổ nhô ra phía trước, Angiêlic có thể quan sát được tất cả mà không ai nhìn thấy nàng. Nàng thấy rõ những người lính gác ở một góc nhọn của pháo đài; họ đang hà hơi vào tay mình cho đỡ rét, và giậm chân gần như tại chỗ quanh những khẩu đại bác.

Cuối cùng Angiêlic thấy Đêgrê bước qua cầu treo đi ra và lại gần nàng, trái tim đập mạnh, nàng cảm thấy một nỗi lo âu khó tả. Nàng chú ý thấy ánh mắt và dáng vẻ của ông là lạ, gượng cười, nói liến thoắng, cố tỏ ra vui vẻ. Ông nói là đã gặp ông Perắc không khó khăn gì lắm, và ông quản đốc nhà ngục đã để cho hai người nói chuyện riêng trong chốc lát. Ông ta cũng thỏa thuận để Đêgrê lo liệu việc bào chữa cho người tù của mình

Thoạt đầu ông Bá tước không muốn có luật sư biện hộ cho mình. Ông cho rằng nhận điều này là mặc nhiên chấp nhận quyết định đưa mình ra xét xử ở một tòa án thường chứ không phải ở một tòa án của Nghị viện như ông đòi hỏi. Ông muốn tự bào chữa lấy trước tòa án, nhưng sau một lúc trò chuyện, ông đã đồng ý để luật sư cãi cho mình.

- Tôi ngạc nhiên khi thấy một con người nóng tính như nhà tôi mà nhượng bộ dễ dàng đến thế - Angiêlic ngờ ngàng nói - Tôi nghĩ là ông phải vật lộn gian nan mới thuyết phục nổi nhà tôi đấy.

Người luật sư trán như bị nhức đầu và gọi cô con gái ông chủ quán xin một cốc bia. Cuối cùng ông nói, giọng hơi l

c đi:

- Ông nhà nhượng bộ ngay, khi trông thấy nét chữ bà viết cho ông ấy.

- Nhà tôi đã đọc thư tôi rồi chứ? Thư tôi có làm anh ấy vui lên không hở ông?

- Tôi đọc thư cho ông ấy.

- Tại sao? Anh ấy...

Nàng im bật, rồi lẩm bẩm bằng một giọng không hồn:

- Ông muốn nói anh ấy không thể tự mình đọc được? Vì sao? Anh ấy ốm à? Nói đi! Tôi có quyền được biết chứ.

- Bà hãy can đảm lên. - Người luật sư nói với vẻ thương xót chân thành. - Đúng là bà cần được biết mọi điều. Ông quản đốc nhà ngục Baxtiơ không hề che giấu tôi là Bá tước Perắc đã bị tra tấn ít nhiều.

Angiêlic mặt tái mét không còn hột máu.

- Họ đã làm gì anh ấy? Họ đã đánh gãy đôi chân tội nghiệp của anh ấy rồi ư?

face="Tahoma">- Không. Nhưng cực hình rõ ràng đã làm ông nhà suy yếu đến nỗi ông chỉ có thể nằm. Đó vẫn chưa phải là điều tồi tệ nhất. Nhân lúc ông quản đốc không có mặt ở đấy, ông nhà đã nói cho tôi vài chi tiết về lễ giải tà mà linh mục Bêse đã buộc ông phải chịu đựng, dụng cụ thử mà thầy tu dùng là một công cụ thiết kế kỳ quặc để thỉnh thoảng đâm một cái kim dài vào thịt ông. Đột nhiên bị đau quá, ông nhà đã không sao kìm nổi những tiếng hú thét; điều này đã được những người chứng kiến giải thích với dụng ý rất xấu. Còn khi đem đối chất với bà nữ tu sĩ bị quỷ ám, thì ông nhà không nhận ra được là ai vì lúc đó ông đã gần như ngất đi rồi.

- Anh ấy có đau lắm không? Anh ấy có tuyệt vọng không?

- Ông nhà rất dũng cảm, mặc dù thân thể bị kiệt quệ sau khi bị tra tấn tới gần ba chục lần.

Ngưng một lát, ông Dêgrê nói thêm:

- Liệu tôi có nên nói thật hết không? Bề ngoài ông nhà lúc đầu làm tôi khiếp sợ, tôi không ngờ được bà lại là vợ người đàn ông đó. Nhưng rồi, chỉ sau vài ba câu trò chuyện, khi ông đưa đôi mắt sáng long lanh nhìn tôi, tôi đã hiểu....

- Bây giờ chúng ta thấy công việc được rõ hơn. - Cha Xăngxê nói, sau khi nghe người luật sư tường thuật lại những việc vừa xảy ra. - Ông luật sư, ông có cho rằng bên công tố sẽ chỉ đóng khung bản cáo trạng vào các hành động gọi là phù thủy và sử dụng các biên bản về giải tà của linh mục Bêse làm chứng cứ không?

- Tôi tin chắc như vậy, bởi vì những tin đồn chúng tìm cách phao ra về cái gọi là "sự bội phản của Bá tước Perắc đối với Đức vua" đã bị gạt bỏ do thiếu căn cứ.

- Tốt lắm. Như vậy, ta phải thuyết phục các thẩm phán trước hết là không có gì siêu phàm trong công việc khai mở của người em rể tôi. Mặt khác, điều cốt yếu là phải vạch trần sự giả dối của cuộc giải tà trừ ma m công tố dùng làm căn cứ để buộc tội.

- Chúng ta sẽ được kiện nếu thuyết phục nổi những vị thẩm phán sùng đạo này rằng cuộc giải tà là giả mạo.

- Chúng tôi sẽ giúp ông chứng minh được điều đó. Bởi vì có một điều mà ông không biết, ông luật sư ạ. - Vị linh mục dòng Tên nói giọng quả quyết, dứt khoát. - Một điều mà thậm chí nhiều vị chức sắc tột đỉnh trong nhà thờ nước Pháp ta cũng không rõ. Đó là: ở nước này, chỉ có một người độc nhất được Giáo hoàng cho phép thử thách và giải tà cho những người bị quỷ ám. Người đó phải là một thành viên của Hội sáng danh Chúa. Luật sư Dègrê, tôi tin rằng ông sẽ làm các thẩm phán kinh ngạc khi báo cho họ biết: trước mặt nhà thờ công giáo, tờ biên bản về giải tà duy nhất có giá trị phải mang chữ ký của cha Kiêcse đáng kính, linh mục chủ trì giải tà của vương quốc.

Linh mục Raymông Xăngxê đứng lên nói:

- Hãy đợi tôi ít phút.

Chỉ một lát sau, ông quay lại cùng với một linh mục khác mà ông giới thiệu là cha Kiêcse. Ông nói là cha Kiêcse đã nghe ông nói về vụ án này, và nay ông thuật lại những sự kiện mới nhất cho cha nghe.

- Vấn đề có vẻ đơn giản thôi. - Cha Kiêcse nghe xong nói. - Đến lượt tôi phải tiến hành một lễ giải tà hợp lệ. Biên bản lễ này, mà ông luật sư sẽ đem đọc trước phiên tòa và tôi sẽ đích thân xác nhận, nhất định sẽ đặt các vị thẩm phán vào tình thế khó xử với lương tâm.

- Không quá đơn giản như thế. - Dègrê gãi đầu nói. - để đưa cha vào ngục Baxtiơ, dù với danh nghĩa linh mục, để gặp người tù được canh gác theo chế độ đặc biệt nghiêm ngặt này, đối với tôi là cả một vấn đề...

- Hãy can đảm, cô em thân mến của tôi. - Cha Raymông nói dịu dàng. - Lễ Giáng sinh của Chúa đem lại cho mọi người chúng ta niềm hy vọng: bình yên cho những kẻ ngay lành.

Nhưng những giờ phút hy vọng và thất vọng nối tiếp nhau đó đã làm mòn dần sức lực người thiếu phụ. Dòng suy nghĩ đưa nàng tr lại ngày lễ hội Giáng sinh mới nhất nàng đã sống ở Tuludơ, nàng bắt giác rung mình sợ hãi trước con đường dài mình đã trải qua. Làm sao một năm trước nàng có thể tưởng tượng được rằng, trong đêm trước lễ Giáng sinh năm nay, giữa lúc chuông nhà thờ ở Pari đang ngân vang dưới bầu trời xám xịt, nàng lại trở trời không nơi nương thân nào khác, ngoài bếp lửa của bà quả phụ Coócđô? Bên cạnh bà già đang xe chỉ và đứa con trai tập sự đao phủ của bà đang nô đùa hồn nhiên với bé Phlôrimông, nàng hầu như chỉ còn đủ sức gơ hai bàn tay ra sưởi trước lửa. Ngồi cạnh nàng trên cùng một chiếc ghế dài, phu nhân Xcarông cũng trẻ đẹp, cũng đau buồn và đơn độc như nàng, thỉnh thoảng lại luồn cánh tay nhẹ nhàng ôm lấy ngang lưng bạn và nép mình vào người nàng.

Có tiếng gõ cửa.

- Có người hỏi bà Angiêlic, - cậu con trai bà chủ nhà nói.

Angiêlic đứng lên, tưởng đấy là Dègrê. Nàng thấy một người cưỡi ngựa chân đi ủng, mặc áo choàng, khuôn mặt lấp dưới chiếc mũ dạ kéo sụp xuống gần mi mắt.

- Anh đến để tạm biệt cô, em gái thân yêu ạ.

Đó là linh mục Raymông.

- Anh đi đâu vậy? - Nàng ngạc nhiên hỏi.

- Đi Rôma... Anh không thể nói chi tiết hơn với em về công việc anh được giao. Nhưng, ngày mai mọi người sẽ biết là quan hệ giữa Đại sứ quán Pháp với Tòa thành Vatican đã xấu đi. Ông Đại sứ của ta đã từ chối không làm theo chiếu chỉ của Đức Thánh cha yêu cầu là nhân viên ngoại giao chỉ được chấp nhận trong giới hạn khu vực sứ quán mà thôi. Đức vua Luy 14 đáp lại rằng bất cứ âm mưu áp đặt cho sứ quán những quyết định gì khác với vận mệnh của chính Hoàng thượng sẽ bị trả lời bằng sức mạnh. Chúng ta đang ở ngưỡng cửa của sự đoạn tuyệt giữa Nhà thờ nước Pháp và Tòa thánh Rôma. Đó sẽ là một tai họa mà chúng ta cần phải tránh bằng mọi giá. Anh phải đi ngựa hỏa tốc đến Rôma để tìm cách thương lượng một giải pháp.

- Anh đi ư? - Nàng lo sợ nói - Thế là cả anh nay cũng bỏ rơi em. Thế còn bức thư của Giáo hoàng về việc của chồng align="justify">- Than ôi, em tội nghiệp của anh. Anh rất lo là trong tình hình hiện nay, mọi lời thỉnh cầu từ phía Đức Thánh cha sẽ không được Đức vua của chúng ta tiếp nhận thuận lợi. Nhưng có thể tin là anh sẽ quan tâm tới việc này trong khi anh lưu lại ở Rôma. Đây, em nhận lấy ít tiền. Bây giờ

hãy nghe anh. Cách đây một giờ anh đã gặp Dêgrê: chồng em đã được chuyển sang nhà giam thuộc tòa án đang xét xử.

- Như thế nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là ông ấy sắp được đem ra xử ở tòa án. Chưa phải đã hết. Ở tòa án, luật sư Dêgrê tin tưởng rằng ông ta sẽ xin được cho cha Kiêcse và những phụ tá của cha vào nhà giam. Ngay đêm nay, có hy vọng là cha Kiêcse và mấy phụ tá sẽ vào gặp bị can trong tù. Anh tin chắc cuộc thử nghiệm này sẽ có tính quyết định. Cô hãy giữ vững lòng tin!

Nàng đứng nghe với trái tim nguội lạnh, không sao nhen lên được một tia hy vọng. Vị linh mục, nắm lấy hai vai gầy của nàng kéo lại gần mình và đặt cái hôn dịu dàng của người anh lên đôi má lạnh như băng của nàng.

- Hãy tin tưởng, em yêu quý! - Ông nhắc lại.

Nàng nghe thấy tiếng vó hai con ngựa nhè nhẹ phi xa dần trên con đường tuyết phủ, qua cổng thành, đi vào Pari.

Dêgrê sống ở gần Cầu nhỏ, cầu này nối khu đảo Đô thành với khu Đại học.

Bồn chồn chờ tin mãi cuối cùng Angiêlic tự ý đi gặp ông. Nàng đã hỏi được địa chỉ ở quán “Ba cái vò”. Đi đến chỗ người ta chỉ dẫn, nàng ngập ngừng một chút. Căn nhà có dáng dấp như Dêgrê: nghèo nàn, què kệch, nhưng có một chút ngọt ngào. Nàng leo lên cầu thang uốn khúc, có lan can gỗ đã một chạm trở lắt nhắt.

Ở trên đầu cầu thang, chỉ thấy có một cái cửa. Nàng gõ cửa: một cô gái mặt bụi phấn, đội chiếc khăn phủ trùm xuống bộ ngực đồ sộ, ra mở cửa. Angiêlic ngỡ ngàng lùi lại. Cô gái hỏi:

- Bà hỏi gì

- Luật sư Dêgrê có ở đây không?

Có tiếng người động dậy trong phòng, rồi người luật sư hiện ra, chiếc bút lông ngỗng trên tay.

- Mời vào, thưa bà. - Ông nói giọng rất bình thường.

Rồi ông đẩy cô gái ra khỏi phòng và khép cửa lại.

- Vậy là bà đã chẳng có một chút xíu kiên nhẫn nào ư? - Ông nói, vẻ trách móc - Bà đã phải đến tìm tôi ở tận xó xỉnh này, không sợ nguy hiểm đến tính mạng mình...

- Tôi chẳng có tin gì từ...

- Mới có sáu ngày.

- Kết quả cuộc giải tà thế nào?

- Bà cứ ngồi xuống, - Dêgrê nói không chút nường nhẹ. - Và hãy để tôi viết xong cái tôi sắp viết đây. Rồi ta sẽ nói chuyện.

Angiêlic ngồi xuống chiếc ghế ông chỉ, thật ra chỉ là một cái hộp gỗ. Nàng đưa mắt nhìn quanh, nghĩ thầm rằng chưa thấy nơi nào bẩn thế này. Ánh sáng chỉ lọt vào phòng qua mấy ô cửa kính nhỏ xanh xanh đóng khung bằng chì. Một ngọn lửa nhỏ ở bếp sưởi không đủ làm tan hơi ẩm bốc lên từ mặt sông chảy giữa các chân của Cầu Nhỏ. Sách để chất đống trên sàn gác, trong một góc phòng. Dêgrê không có bàn. Ngồi trên ghế đầu, ông viết lên một tấm ván đặt lên đùi. Lọ mực để bên cạnh.

- Chà! - Dêgrê kêu, rồi đứng lên vươn vai. - Chưa bao giờ trong đời tôi, tôi nói nhiều đến thế về Chúa và Nhà thờ. Bà có biết những tờ giấy rải ra khắp sàn nhà kia là cái gì không?

- Không, tôi không biết.

- Đây là bài nói của uật sư Dêgrê, luật sư bào chữa, sẽ đọc tại vụ xử ngài Perác, bị buộc tội phù thủy sẽ bắt đầu trong phiên tòa ngày 20 tháng Giêng năm 1661.

- Ngày mở phiên tòa đã định rồi ư? - Angiêlic kêu lên, mặt tái đi. - Ôi! Nhất định tôi phải có mặt tại đó. Hãy cải trang cho tôi thành một luật sư áo chùng hay một tu sĩ. Tôi đang có mang, đúng thế, nhưng bụng chưa to lắm.

- Có một vài nữ tu sĩ sẽ được phép vào phòng xử án. Bà có thể tự cải trang lấy với một cái mạng che mặt và một vòng tràng hạt. Nhưng liệu bà có giữ được vẻ điềm tĩnh không?

- Tôi hứa sẽ ngồi im như thóc.

- Tôi chưa hiểu rồi tình hình sẽ diễn ra như thế nào. Nhưng các tòa án thường chịu ảnh hưởng những chứng cứ hiển nhiên đưa ra ở phiên tòa. Vì vậy tôi đã dự trữ mấy cách bào chữa này. Sẽ có cuộc biểu diễn khoa học về sản xuất vàng để bác bỏ lời buộc tội về việc luyện đan. Và nhất là sẽ có lời khai của cha Kiêcse, đại diện duy nhất có thẩm quyền của Nhà thờ, tuyên bố rằng ông nhà không có biểu hiện gì là bị quỷ nhập vào người.

- Cảm ơn Chúa! - Angiêlic thở dài nhẹ nhõm. - Chúng ta sẽ được kiện chứ?

Người luật sư có một động tác tối nghĩa. Im lặng một lát, rồi ông nói:

- Tôi đã gặp ông Phrit Hâuơ, ông ta đã đến đây cùng các dụng cụ của mình. Tôi đã phải giấu ông trong tu viện ở cửa ô Xanh-Giắc. Còn anh chàng Morơ, tôi đã có dịp được nói chuyện với anh ta khi tôi lẻn vào điện Tuylơri dưới cái vỏ anh bán giấm: chắc chắn anh ấy sẽ giúp chúng ta. Trước hết, không được để lộ kế hoạch của tôi cho bất cứ ai. Tính mạng của những con người tội nghiệp ấy sẽ có thể bị đe dọa. Và thành công của chúng ta tùy thuộc ở những nhân chứng này.

Người luật sư tiếp:

- Tôi sẽ đưa bà về nhà, Pari không phải nơi an toàn cho bà. Từ nay đến buổi xử án, bà đừng rời khỏi khu Tâmpơ nữa. Sẽ có một nữ tu sĩ đến tìm bà, và mang quần áo đến cho bà, và dẫn bà đến phòng xét xử. Bà nữ tu sĩ chính là chị ruột tôi. Bà ấy rất thương tôi. Bà có thể tin cậy bà ấy.

Ra đến phố, Đêgrê khoác cánh tay Angiêlic. Khi hai người đến đầu Cầu nhỏ, con Xoócbon đứng sững lại đồng tai lên.

Cách đây vài bước, một bóng người lực lưỡng, ăn mặc rách rưới hình như đang chờ hai người. Dưới cái mũ sồn cũ tô điểm thêm bằng một chiếc lông chim, có thể nhìn thấy một phần khuôn mặt có một tĩnh mạch tím, và một mắt bị vải đen. Người đàn ông đó đang mỉm cười quá hồn xược.

Con Xoócbon nhảy xổ vào hắn. Tên côn đồ nhảy né sang một bên nhanh nhẹn như người làm xiếc, rồi chạy vụt vào một cái cổng của một trong mấy ngôi nhà trên Cầu nhỏ. Con chó phóng đuổi theo. Rồi nghe có tiếng “ùm” thật to.

- Tên Calăngbrơden khốn khiếp! - Đêgrê thét lên. - Nó đã nhảy bừa xuống sông Xen, mặc dù nước đã đóng băng. Tôi đánh cuộc rằng lúc này nó đang lặn lút giữa các chân cầu. Nó có hàng loạt hang ổ như hang chuột dưới chân các cầu ở Pari. Đó là một trong những tên cướp táo tợn nhất ở thành phố này.

Con Xoócbon quay về, đuôi cụp xuống giữa hai chân sau.

Angiêlic cố sức kiềm chế cơn sợ hãi, nhưng vẫn không thể nào gạt bỏ hết mọi cảm giác lo âu. Nàng thấy dường như tên lưu manh vừa lù lù hiện ra giữa đường nàng đi là biểu tượng của một số mệnh hãi hùng.

49. Chương 43

Trời vừa mới rạng, Angiêlic đã cùng người nữ tu sĩ đi qua cầu Pôntôsang vào Đảo Đô thành.

Trời rét căm căm. Dòng sông Xen đầy những tảng băng tạo thành những tiếng kêu răng rắc đáng sợ quanh các chân cầu, phía dưới những chân cầu bằng gỗ

Chuông của chiếc đồng hồ lớn ở tháp cao điểm sáu tiếng. Mặt đồng hồ đặt trên một nền xanh da trời có lấp những bông huệ bằng vàng, là một cửa hiềm mới lạ từ thời vua Angri đệ tam để lại. Đồng hồ này là một báu vật tô điểm cho Tòa án Pari, với những pho tượng bằng đất sét nung nhuộm nhiều màu, cùng những mảng men sứ xanh, trắng, đỏ sáng lóng lánh trên bầu trời xám ban mai.

Sau khi đi qua cái sân rộng và trèo hết các bậc thềm, Angiêlic thấy một luật gia lại gần mình: nàng ngạc nhiên nhận ra Dêgrê. Ông cầm ở tay một cái cặp mới nguyên, căng phồng những tài liệu. Rất nghiêm trang, ông nói là vừa mới gặp bị can trong nhà giam ở khám Côngxiégieri.

- Ông ấy... ông ấy không được khỏe. - Dêgrê nói giọng khàn khàn. - Ông ấy đã bị tra tấn dã man. Dù việc gì xảy ra chẳng nữa, bà cũng sẽ đứng vững chứ?

Cổ họng như tắc nghẹn, nàng chỉ gật đầu.

Ở cửa phòng xử án, người gác thuộc Đội cảnh vệ Hoàng gia hỏi giấy phép vào cửa. Người nữ tu sĩ đưa trình giấy. Tùy phái của tòa án dẫn hai người vào quãng giữa của phòng xử án đã đầy áp người, trong đó những áo choàng đen của các nhân viên tư pháp xen lẫn những áo dài và áo choàng của các linh mục và tu sĩ. Ở hàng ghế thứ hai xếp theo vòng bán nguyệt, chỉ có một đám khá thưa thớt những nhà quý tộc. Angiêlic không nhận được ai cả. Nàng đành phán đoán rằng đám quý tộc ở triều đình không được dự hoặc không hay biết gì về vụ án, đang diễn ra gần như là xử kín này, hoặc giả họ đã không muốn phiền hà vì “đính lú”.

Bà Bá tước Angiêlic chờ Perắc và người nữ tu sĩ đi cùng ngồi riêng ra một chút, ở một chỗ có thể trông thấy và n

ghe thấy tất cả. Angiêlic ngạc nhiên thấy mình ngồi gần một dãy các nữ tu sĩ thuộc nhiều dòng đạo, hình như do một linh mục giám sát một cách kín đáo.

Phòng xử án được đặt tại một khu lâu đời nhất trong lâu đài dành cho Tối cao pháp viện: phòng hơi tối do những ô cửa sổ có tráng thủy ngăn và một ít cây nến được thắp lên càng làm tăng thêm vẻ âm u của tòa án.

Angiêlic cố tìm đám đông một vài khuôn mặt quen thuộc, nhưng không thấy. Cả luật sư bào chữa, cả bị can lẫn đoàn thẩm phán đều chưa vào. Tuy hãy còn sớm, phòng xử án lúc này đã đông đặc những người, thậm chí ở các lối đi cũng có nhiều người chen lấn nhau.

Trước mặt Angiêlic có một đám người xem ra ồn ào hơn cả; họ đang hạ thấp giọng nói với nhau những câu bình luận.

- Họ còn đợi gì nữa? - một luật gia trẻ, có bộ tóc dày rắc phấn, sốt ruột kêu lên.

- Họ phải đợi cho các cửa phòng xử án đóng kín lại đã, rồi mới cho giải bị can vào và đưa đến chiếc ghế sám hối.

Giọng nói trầm của ông luật gia có bộ tóc dày cất lên.

- Tôi cho vụ này chẳng qua là chuyện dựng đứng mà thôi. Con người này cũng chẳng có tài phù thủy gì hơn ông với tôi. Nhưng chắc ông ta đã gây trở ngại cho một âm mưu quy mô lớn nào đó của các ngài có quyền thế, nên họ cố kiếm một cái cớ hợp pháp để thủ tiêu ông ta.

Một thanh niên ngồi cạnh ông ta nói khẽ:

- Thế tại sao, thưa luật sư Galơmăng, họ không mở một phiên thẩm vấn công khai thật rộng rãi, mà lại gần như xử kín thế này?

Người luật sư lừng danh - mà Dêgrê có lần nói với Angiêlic là những lời châm biếm của ông ta thường làm các vị thẩm phán ở Tối cao pháp viện run sợ - trả lời:

- Nếu xét xử công khai rộng rãi, thì phải dè chừng có thể bị quần chúng nổi lên phản đối, vì dân chúng có cảm tình mạnh mẽ chứ không ngốc nghếch như bề ngoài của họ. Hiện nay Đức vua của ta cũng đã thành thạo về các thủ tục pháp lý, và ngài lo rằng những điều quan trọng nhất có thể cũng diễn biến theo chiều hướng như ở nước Anh, ở đây nhân dân đã đưa Vua của họ lên đoạn đầu đài. Vì vậy, ở đây những người có tư tưởng độc lập hay bị coi là một trở ngại, sẽ bị tiêu diệt một cách lặng lẽ, mà không làm rùm beng. Sau

đó xác họ sẽ bị bêu ra làm trò giải trí cho đám đông, để rồi sau đó lại nhanh chóng lên án quần chúng là đầy thú tính! Trước khi hành hình, cố nhiên là có linh mục làm lễ Mixa, và cả sau cũng vậy.

- Nhà thờ không dính dáng gì đến những chuyện bạo hành quá quắt đó. - Vị linh mục ngồi cạnh bác bỏ - Tôi có thể bảo đảm với ngài rằng số đông giới tu hành ngồi đây đều bối rối trước tình hình mà quyền lực bên đời vi phạm những luật lệ của tôn giáo như vậy. Thí dụ, tôi đã từ Rôma về đây, tôi đã từng thấy đại sứ quán nước ta ở bên cạnh Tòa thánh Vatican đang dần dần trở thành nơi trú ẩn cho biết bao tên côn đồ lưu manh. Đức thánh Cha không còn làm chủ ngay trong tòa nhà mình được nữa, vì Đức Vua của chúng ta muốn chấm dứt cuộc tranh chấp bằng cách cử quân đội đến tăng viện cho sứ quán ta ở đó.

Angiêlic theo dõi câu chuyện của mấy người kia với niềm ghê sợ. Nàng nay mới hiểu rõ hơn sự ngại ngùng của các linh mục dòng Tên cũng như sự thất bại của lá thư can thiệp của Giáo hoàng mà nàng từng gửi gắm bao hy vọng. Như vậy, Đức vua không còn thừa nhận quyền lực nào ngoài quyền lực của mình nữa. Thế thì chỉ còn một khả năng cứu thoát Bá tước Perác: lương tâm các thẩm phán phải mạnh hơn sự phục tùng của họ.

Cả phòng xử án rộng lớn bỗng im bật, đưa người thiếu phụ quay trở về thực tại. Trái tim nàng bỗng như ngừng đập.

Nàng vừa trông thấy chồng.

Bá tước đang bước vào rất khó nhọc, hai tay chống hai cái nạng, chân khập khiễng càng rõ hơn; mỗi bước đi đều làm nàng sợ chồng mất thăng bằng. Nàng thấy anh vừa rất cao, vừa cồng và rất gầy. Trái tim nàng thất lại. Sau bao nhiêu tháng xa cách đã làm nhòa bớt trong trí nhớ nàng nét mặt thân yêu ấy, giờ đây nàng ngấm nhìn chồng bằng con mắt của mọi người. Nàng khiếp sợ phát hiện ở chồng mình dáng dấp không bình thường, thậm chí dễ làm người ta kinh hãi. Mớ tóc đen và dày của anh, khuôn mặt hốc hác tái xanh như một kẻ không hồn, đầy những vết sẹo đỏ thẫm, quần áo tả tơi và thân hình gầy guộc của anh, tất cả đều gây ấn tượng không hay cho mọi người.

Khi anh ngẩng đầu lên, khi đôi mắt đen long lanh của anh từ từ nhìn quanh gian phòng xử án hình cánh cung với một vẻ tự tin giấu cợt, lòng thương hại của một số người xem bỗng biến mất, rồi một tiếng xì xào ác cảm lan ra khắp đám công chúng. Đúng đây là một tên phù thủy

Hai bên có người gác kèm, Bá tước Perác vẫn đứng trước cái ghế sấm hói chứ không quỳ xuống được.

Đúng lúc đó, một đám lính cảnh vệ Hoàng gia mang vũ khí đi vào qua hai cửa, và chiếm lĩnh vị trí ở nhiều điểm trong căn phòng rộng.

Phiên tòa sắp bắt đầu. Một tiếng hô vang lên:

- Thưa quý vị! Các ngài thẩm phán vào tòa.

Mọi người trong phòng đứng cả dậy, rồi qua cửa phía sau, một số lính gác có giáo mác đi vào phòng. Tiếp đó, lần lượt bước vào tám thẩm phán mặc áo chùng có cổ lông chồn trắng, đầu đội mũ vương học vị tiến sĩ luật khoa. Trước mặt Angiêlic, luật sư Galomăng nhận xét se sẽ:

- Người có tuổi vận toàn đen đi đầu là ngài Chánh nhất Xêghie. Người mặc áo chùng đỏ là ông Đơni Talông, chương lý, làm nhiệm vụ công tố chủ chốt. Vị thẩm phán mặc áo đỏ kia là ngài Maxênô, thành viên hội đồng dân biểu Tuludơ, người mới được bổ nhiệm làm chánh án phiên tòa xét xử vụ này. Người thẩm phán trẻ nhất kia là biện lý Phalô, người hay xưng tên là Nam tước Xăngxê...

Trong tiếng ồn ào, Angiêlic không nghe được tên của các thẩm phán khác. Đêgrê không nói trước là trong vụ này có nhiều thẩm phán đến thế.

Còn ông luật sư của nàng ở đâu?

Nàng thấy ông ta ở phòng xử án qua cùng một cửa với các thẩm phán. Theo sau ông ta có nhiều linh mục mà đa số đến ngồi ở hàng đầu của khu vực dành cho khách được chính thức mời dự phiên tòa. Angiêlic lo ngại không thấy linh mục Kiécse trong đám đó. Nhưng cũng không thấy có linh mục Bêse, nàng thở dài nhẹ nhõm.

Trong phòng bây giờ im lặng hoàn toàn.

Một linh mục đọc lời ban phước lành, rồi gơ cây thánh giá rước bị can. Bị can đỡ lấy hôn thánh giá rồi làm dấu.

- Bị can, hãy tuyên thệ! - Chánh nhất Xêghiê tuyên bố.

Angiêlic nhắm mắt lại. Bá tước Perắc sắp nói. Nàng nghĩ rằng tiếng nói của chồng mình sẽ run rẩy, yếu ớt, và chắc tất cả những người dự phiên tòa đều nghĩ thế. Nên khi vừa nghe cất lên tiếng nói trầm và rành mạch của bị can, cả phòng có tiếng xì xào ngạc nhiên. Rung động đến tận đáy lòng, Angiêlic nhận ra tiếng nói lời cuốn đã từng thì thầm biết bao lời ân ái với nàng trong những đêm nóng nực ở Tuludơ.

- Tôi thề sẽ nói toàn bộ sự thật. Tuy nhiên, thưa quý ngài, tôi biết rằng luật pháp cho phép tôi phủ nhận thẩm quyền xét xử của tòa án này, bởi vì, với danh nghĩa một báo cáo viên của Hội đồng dân biểu, lẽ ra tôi phải được xét xử trước Đại hội đồng tư pháp của Nghị viện...

Vị chánh nhất tối cao pháp viện hơi do dự, rồi vội vã tuyên bố:

- Luật pháp không cho phép tuyên thệ với lời lẽ bảo lưu. Hãy tuyên thệ rành mạch, để tòa án bắt đầu xét xử. Nếu ông không chịu tuyên thệ, ông vẫn bị xét xử với tư cách kẻ “cố tình ngoan cố”, nghĩa là coi như xử án vắng mặt bị can.

- Thưa ông chánh án, tôi thấy rõ: lệnh xét xử đã ban sẵn rồi. Vì vậy, để tiện cho công việc của ngài, tôi xin đặt lòng tin ở tinh thần công lý của tòa án này và xin khẳng định lời tuyên thệ của tôi vừa rồi.

Ông già Xêghiê không che giấu vẻ hài lòng và tuyên bố:

- Thưa các quý vị thẩm phán, xin đừng quên rằng một giây phút nào là Hoàng thượng đã đặt tất cả niềm tin của Người vào tất cả các vị. Xin quý vị thẩm phán nhớ rằng các vị có danh dự lớn lao là đại diện ở đây cho thanh gươm quyền lực mà Hoàng thượng giữ vững trong cánh tay cao cả của Người...

Sau bài diễn văn đọc có phần lúng túng, ông Xêghiê rút lui một cách oai vệ, cố che giấu sự hấp tấp của ông. Ông ta ra khỏi phòng, và mọi người đều

Angiêlic nghe các câu chuyện xì xào quanh mình trong tình trạng nửa tỉnh, nửa mơ màng. Không lúc nào nàng nghĩ rằng mọi cái đang xảy ra trước mắt có thể có thật. Đó chỉ là chuyện ngủ mê, hoặc giả nàng đang xem vở kịch diễn trên sân khấu... Nàng chỉ chăm chú nhìn chồng, anh đang đứng kia, cúi thấp xuống và dựa hẳn vào hai cái gậy chống. Một ý nghĩ hazy còn lơ mơ bắt đầu nhen lên trong đầu nàng: ta sẽ trả thù cho anh ấy. Tất cả bọn hành hạ anh ấy, làm cho anh ấy đau đớn. Ta sẽ phải làm cho họ đau khổ, và nếu như đúng là có quỷ dữ thật, như tôn giáo dạy, ta rất mong thấy quỷ Xatăng bắt những linh hồn kính Chúa giả hiệu của chúng nó đi.

Chương lý Đơni Talông cao gầy và trịnh trọng bước lên bục cao và gõ xi gấn ở chiếc phong bì ra. Bằng một giọng chói tai, ông ta bắt đầu tuyên thệ đọc “bản cáo trạng”.

- Người Giôphrây đờ Perắc, sau khi đã bị Hội đồng tư vấn Hoàng gia truất bỏ mọi tước vị và tài sản, nay được giao sang tòa án này để xét xử về những hành động phù thủy, quỷ thuật và những hành động khác xúc phạm tôn giáo và đe dọa an ninh của Nhà nước và Nhà thờ do đã tiến hành bằng phép luyện đan, việc pha chế những kim loại quý. Vì tất cả những việc nói trên và những việc tương tự khác do Viện công tố đã buộc tội y, tôi đề nghị rằng y cùng mọi kẻ đồng lõa của y phải được thiêu trên giàn hỏa ở Quảng trường Grevo và tro xác bọn y sẽ được rải tung ra, như một hình phạt xứng đáng với bọn phù thủy mắc tội thông đồng với quỷ dữ. Ngoài ra tôi cũng đề nghị rằng trước đó sẽ bắt y chịu các cuộc tra hỏi bình thường và đặc biệt để bắt y khai ra bọn đồng lõa của y...

Máu dồn mạnh đến nỗi Angiêlic ù tai, không còn nghe được phần tiếp theo của bản tội trạng. Nàng chỉ trở lại tỉnh táo khi nghe giọng nói sang sảng của bị can vang lên lần nữa.

- Tôi xin thề rằng tất cả các bản buộc tội này đều sai lầm và thiên vị, và tôi có khả năng chứng minh điều đó tại đây và ngay bây giờ cho tất cả mọi người chân thực thấy rõ.

Vị chương lý của Nhà vua mím chặt môi và gập tờ giấy của ông lại, coi như phần còn lại của nghi lễ xử án không đáng giá đến ông ta. Và đến lượt bản thân, ông ta chuẩn bị rút lui.

Ông Maxênô, chánh án phiên tòa, đứng lên nhắc nhở mọi người rằng đây không phải là vụ xét xử công khai. Nếu có sự ồn ào, phản đối nào, tòa sẽ trục xuất bất cứ ai không có vai trò trực tiếp trong vụ án.

Ông Đơni Talông giới thiệu ông Maxênô là chánh án, rồi trình trọng rời khỏi phòng xử án.

Chánh án Maxênô chuyển sang hỏi cung bị can:

- Ông có thú nhận đã có những hành động phù thủy và quỷ thuật nói trong bản buộc tội hay không?
- Tôi hoàn toàn phủ nhận tất cả các điều đó.
- Ông không được quyền làm như vậy. Ông phải trả lời từng câu hỏi như đã nêu ở bản cáo trạng. Thứ nhất, ông có nhận chế tạo các loại thuốc độc không?
- Tôi nhận rằng có những lúc tôi đã pha chế những hóa chất, mà một số chất có thể gây hại nếu người ta đem uống. Nhưng tôi không bao giờ đem bán hay dùng những chất đó để đầu độc ai cả.
- Vậy ông đã sử dụng và pha chế những thuốc độc như cường toan xanh và cường toan Rôma?
- Có. Nhưng nếu kết tội tôi về điều đó, thì phải có chứng cứ là tôi đầu độc ai.
- Ông không chối việc đã chế tạo thuốc độc trong khi tiến hành việc luyện đan. Thế là đủ rồi, chúng ta sẽ xác định mục đích sử dụng việc làm đó sau này.

Chánh án Maxênô cúi xuống tập hồ sơ dày cộp và giở từng tờ. Cuối cùng, ông ho mấy tiếng và có vẻ thu hết lòng can đảm của mình, ông bắt đầu nói hơi lúng túng, nhưng giọng trong dần và nghe rất rõ:

- Nhằm mục đích chứng tỏ, nếu điều đó là cần thiết, sự thông minh hết sức của nền Hoàng gia và các bảo đảm mà tòa án đưa ra để giữ triết để tính vô tư của mình nhằm mục đích làm sáng tỏ để mọi người đều thấy nền công lý của Đức vua ta không chỉ là khách quan mà còn độ lượng nữa, tôi thấy có thể nói rõ rằng, trong số rất nhiều tài liệu của hồ sơ để buộc tội, do thu thập và tham khảo từ nhiều nguồn và trải qua những cuộc điều tra lâu dài, tôi đã buộc phải gạt bỏ đi khá nhiều tài liệu, sau khi đã cân nhắc kỹ và có tranh luận nhiều trong nội bộ tòa án.

Ông ngừng lại, hình như để lấy hơi rồi nói tiếp với giọng trầm hơn.

- Chính xác là tôi đã gạt bỏ ba mươi tư tài liệu đáng nghi ngờ, rõ ràng là giả mạo, nhằm mục đích trả thù riêng đối với bị cáo.

Lời tuyên bố gây một luồng điện giật, không chỉ trong đám công chúng mà cả trong đoàn thẩm phán, họ chắc chắn không thể chờ đợi ở vị chánh án phiên tòa một biểu hiện dửng dưng và độ lượng lớn lao như vậy.

Tiếng ồn ào nổi lên trong phòng:

- Chánh án nhận hối lộ của bị cáo! Ai lạ gì chuyện các kho vàng ở Tuludơ! - Một người dân dự phiên tòa hét âm ỉ lên.

Người thư ký tóc hoa râm ở đằng trước Angiêlic cũng góp lời phê phán:

- Có mấy khi một nhà quý tộc giàu sụ bị đưa ra tòa xét tội đâu...
- Thưa quý ngài, cuộc thẩm vấn được ngừng lại. Nếu tình trạng mất trật tự còn tiếp tục, tôi sẽ cho trục xuất mọi người khỏi phòng xử án! - Chánh án Maxênô hét to cho mọi người nghe rõ.

Ông phẫn nộ đội mũ lên bộ tóc giả của mình và bỏ ra ngoài, theo sau là các vị thẩm phán. Angiêlic nghĩ thầm: đám quan tòa trình trọng kia giống hệt những con rối, họ ra sân khấu múa may trò gì đó, rồi lại tụt vào hậu trường. Ước gì họ chẳng bao giờ quay lại nữa

50. Chương 44

Tiếng ồn ào lắng xuống, đám người trong phòng xử án cố giữ trật tự để các thẩm phán có thể quay vào tiếp tục làm việc. Mọi người đứng dậy khi nghe thấy tiếng cán giáo của đám lính gác Thụy Sĩ gõ xuống sàn gạch, họ quay vào phòng xử án, báo hiệu đoàn thẩm phán sắp trở lại.

Trước đám công chúng im lặng kính cẩn, chánh án Maxênô trở vào ghế chủ tọa, tuyên bố:

- Thưa các vị, những tài liệu tôi cho là đáng ngờ đều được ghép vào tập hồ sơ, mỗi vị thẩm phán đều có thể xem kỹ nếu cần, các vị có thể có ý kiến riêng của mình, đối với sự đánh giá của tôi.

Chánh án tiếp tục hỏi cung:

- Bây giờ, để kết thúc vấn đề thuốc độc mà ông nhận có sản xuất, tòa hỏi tại sao, không định dùng để hại người khác, ông lại công khai khoe khoang rằng hàng ngày vẫn dùng một ít thuốc độc, để tránh mọi nguy cơ bị đầu độc?

- Hoàn toàn đúng như vậy. Tôi có khoe là không thể bị ai đầu độc bằng cường toan hay thạch tín, vì đã quá quen dùng những chất độc ấy.

- Vậy ông nhận đã có một phương pháp ma thuật chống lại mọi thuốc độc?

- Ở đây không có ma thuật nào cả. Đó chỉ là một nguyên lý khoa học về giải độc mà thôi.

- Vậy tại sao ông chế tạo những chất độc?

- Đó là nhằm những mục tiêu khoa học, trong quá trình thử nghiệm hóa học về các quặng align="justify">- Ông còn bị tố cáo phải chịu trách nhiệm về hai cái chết đáng ngờ. Thứ nhất, cái chết của người cháu đức cha Phrôngtônác, tổng giám mục Tuludơ.

- Chẳng lẽ một cuộc đấu gươm vì bị khiêu khích, trước mặt những người làm chứng, nay được coi là hành động phù thủy?

- Ông Perắc, tôi yêu cầu ông không được giữ thái độ mỉa mai ấy. Tòa án cần rọi ánh sáng vào mọi sự kiện. Còn về cái chết thứ hai, người ta nói là hậu quả những thuốc độc vô hình của ông, hoặc do ông dùng bùa phép. Khi khai quật tử thi một người tình cũ của ông, người ta tìm thấy tấm chân dung thu nhỏ này của ông, có những người đã chứng kiến. Ông nhận ra tấm hình này chứ?

Angiêlic thấy chánh án Maxênô đưa ra một vật nhỏ cho một lính gác Thụy Sĩ chìa ra trước mặt Bá tước Perắc.

- Tôi nhận ra đây là chân dung tôi do người thiếu phụ tội nghiệp kia vẽ.

- Tại sao người ta thấy tấm hình nhỏ này, trong miệng người chết, mà chỗ ngực trên hình ấy lại thủng một lỗ như kim đâm vào tim?

- Tôi không hiểu. Nếu đúng như ngài nói, thì tôi đoán có lẽ người thiếu phụ ấy, vốn mê tín, đã tìm cách yểm bùa cho tôi. Như vậy, không phải tôi yểm bùa hại người, mà chính tôi bị yểm bùa ấy chứ.

Và bỗng nhiên, cái bóng người cao lênh khênh đang run rẩy dựa trên hai cái nạng lại phả lên cười hồn nhiên.

Đám công chúng lúc đầu ngơ ngác, sau cảm thấy đỡ căng thẳng, có vài tiếng cười khúc khích. Nhưng chánh án giữ vẻ nghiêm nghị:

- Ông hãy tuyên thệ rằng chưa bao giờ yểm bùa cho ai.

- Nghĩ đến vợ tôi, con tôi và nghĩ đến Đức vua, tôi thề là chưa bao giờ dính líu đến những trò vớ vẩn như vậy.

- Theo ông phải chăng có hai loại luyện đan, một phép luyện đan giả hiệu, và một phép luyện đan chân chính?

- Vâng, đúng vậy. Một số nhà khoa học người Ả rập và Tây Ban Nha đã bắt đầu gọi môn luyện đan chân chính bằng một cái tên mới, môn hóa học: đó là một khoa học thực nghiệm, trong đó mọi cuộc trao đổi

chất đều có thể tái tạo được, và như vậy là không tùy thuộc người thực hiện cuộc thí nghiệm. Trái lại, một người luyện đan mê tín thì còn tồi tệ hơn cả một tên phù thủy.

- Theo ông, cái gì còn nguy hại hơn cả phù thủy?

- Diên rồ và cuồng tín, thưa ngài.

Lần đầu tiên trong cuộc thẩm vấn, chánh án Maxênô có vẻ mất điềm tĩnh.

- Bị cáo, tôi khuyên ông giữ thái độ đúng đắn, vì lợi ích bản thân ông. Thế này là quá lắm rồi, lúc này khi tuyên thệ ông hỗn xược nhắc đến Hoàng thượng sau tên vợ và con ông. Nếu ông khăng khăng giữ thái độ kiêu ngạo như vậy, tòa có thể sẽ không nghe lời khai của ông nữa.

Cuộc thẩm vấn tiếp tục, chánh án Maxênô lục lọi trong đồng giấy tờ cao như núi, rút ra một tờ và nói:

- Ông bị tố cáo đã dùng xương động vật trong việc chế biến bí mật mà ông gọi bằng cái tên mới là hóa học. Ông cắt nghĩa hoạt động phi tôn giáo ấy ra sao?

- Thưa ông chánh án, tôi dùng xương động vật chỉ nhằm mục đích đơn giản là lấy tro, bởi vì tro xương có đặc tính hút được bọt của chì đun chảy mà không ảnh hưởng gì đến dung lượng vàng và bạc trong quặng chì cả.

- Phải chăng việc dùng xương động vật này chính là một thủ đoạn ma thuật nhằm cải biến một chất cơ bản như chì, thành kim loại quý như vàng hay bạc?

- Quan điểm này, thưa ông chánh án, gắn liền với thứ lý luận sai lầm của các nhà luyện đan. Họ khoe có thể dùng như công thức bí hiểm để chế biến các chất, nhưng thật ra, không ai có thể tạo ra vật chất được.

- Bị cáo, chính ông thừa nhận đã từng làm ra vàng và bạc bằng một phương pháp khác hẳn việc đãi cát ở sông để lọc vàng, phải không?

- Tôi chưa bao giờ làm ra vàng hay bạc. Tôi chỉ khai thác vàng và bạc mà thôi.

Một vị thẩm phán có bộ mặt xảo quyệt giờ tay.

- Mời thẩm phán Buriê phát biểu ý kiến.

- Thưa ông chánh án, tôi muốn hỏi bị cáo một điểm. Nếu đúng là ngài Perắc đã khám phá ra một phương pháp bí mật liên quan tới vàng và bạc, vậy thì vì lý do gì nhà quý tộc này, vốn hay khăng định lòng trung thành với Đức vua lại không muốn dâng trình điều bí mật của mình lên đáng tối cao của đất nước, là Hoàng thượng? Đó không chỉ là nghĩa vụ của ông ta, mà còn là một cách để làm nhẹ bớt gánh nặng thuế má đè lên vai dân chúng, trong đó có cả giới quý tộc?

Tiếng xì xào tán thưởng lan khắp đám đông dự phiên tòa. Angiêlic cảm thấy lòng căm ghét của quần chúng dâng lên đối với con người bị tra tấn dã man, nay vì quá mệt nhọc đã bắt đầu lảo đảo trên hai cái nặng chống.

Lần đầu tiên, ông Perắc quay mặt về phía đám người xem xử án. Nhưng Angiêlic thấy cái nhìn của chồng có vẻ xa xăm và hình như anh không trông thấy ai cả.

“Anh có cảm thấy ta đang ở đây và cùng đau khổ với anh không?” - Nàng nghĩ.

Bá tước có vẻ do dự. Ông nói chậm rãi:

- Tôi đã thề nói hết sự thật. Sự thật là: trong vương quốc này, việc kinh doanh của cá nhân không những không được khuyến khích mà còn bị bóc lột bởi hàng loạt những quan chức trong Triều đình, họ chỉ quan tâm đến lợi ích riêng, những tham vọng hoặc những tranh chấp của họ. Trong những điều kiện ấy, muốn sáng tạo được một cái gì đó, tốt nhất là che giấu mình đi và kín đáo bảo vệ công việc

- Điều ông vừa nói là rất nghiêm trọng. Ông đã làm điều có hại cho Đức vua và ... cho bản thân ông nữa. - chánh án nói một cách ôn tồn.

Thẩm phán Buriê nhảy bật dậy:

- Thừa ông chánh án, nhân danh là một hội thẩm, tôi phản đối thái độ quá bao dung mà ngài dành cho những lời lẽ đáng phải ghi vào biên bản như một tội khi quân.

- Ông thẩm phán, nếu ông còn tiếp tục, tôi sẽ buộc phải yêu cầu ông hãy làm đơn xin cất chức chánh án phiên tòa này của tôi...

Buriê đỏ mặt ngồi xuống.

Bá tước Perắc nói rằng mỗi người hiểu về nghĩa vụ của mình theo một kiểu riêng. Không quen sống trong Triều đình, ông đủ tự tin để làm cho quan điểm của mình thắng thế trước sự phản đối của mọi người. Phải chăng ông cũng đã làm tròn nghĩa vụ, vì từ một tỉnh xa xôi, hàng năm ông đã nộp vào ngân khố Hoàng gia hơn một phần tư tổng số của cả tỉnh Lãnggơđốc?

Chánh án Maxêô tiếp tục thẩm vấn. Ông ta nói rằng ngoài việc chuyển hóa vàng, mà bị cáo không phủ nhận, nhưng cái là một hiện tượng tự nhiên không có chút gì là ma hay quỷ cả. - Còn nhiều chứng cứ chỉ rõ ông ta có sức mạnh thôi miên người khác, nhất là các thiếu nữ rất trẻ, chính những cuộc hội họp vô thần và phóng đảng do ông ta tổ chức thường thường phụ nữ chiếm đa số trong đám khách đến dự.

Thấy ông Perắc vẫn im lặng và hình như mơ màng tận đâu đâu, chánh án Maxêô mất bình tĩnh:

- Tôi sẽ để cho những vị thẩm phán khác tiếp tục cuộc thẩm vấn, và tôi hy vọng ông sẽ không làm Tòa mất hết kiên nhẫn khi nghe ông trả lời các câu hỏi của tòa. Xin mời ngài thẩm phán Đenmax, thuộc nhà thờ Tin lành.

Thẩm phán Đenmax nói:

- Ông Perắc, tôi chấp nhận với thiện chí lời tuyên thệ của ông. Nhưng hãy còn quá nhiều điểm khó hiểu, cần làm sáng tỏ. Vì vậy, yêu cầu ông trả lời những câu hỏi sau đây. Ông nói đã rút được vàng ra từ những thứ đá mà những người hiểu biết cho rằng không chứa đựng vàng chút nào. Cứ cho là thế, nhưng vì sao ông lại làm những công việc kỳ quặc và vất vả đó, mà lẽ ra ở cương vị nhà quý tộc, ông không cần phải làm gì?

- Trước hết, tôi mong muốn trở thành giàu có bằng lao động và bằng cách sử dụng những năng khiếu trí tuệ có sẵn của mình. Có những người lại ưa đi xin tiền trợ cấp hoặc sống ỷ lại vào người láng giềng, hoặc giả cam tâm chịu nghèo khổ. Cả ba giải pháp trên đều không thích hợp với tôi, nên tôi đã tìm cách làm hết khả năng của mình và tận dụng số đất đai có sẵn của mình.

Mặt viên thẩm phán trở nên nghiêm nghị.

- Tại sao ông tụ tập quanh mình những kẻ tự do phóng túng, cả những người nước ngoài kỳ quặc, đám người này dù chưa có chứng cứ để buộc tội là gián điệp, nhưng rõ ràng không phải là bạn của nước Pháp, cũng không phải là bạn của Rôma nữa...

- Những kẻ mà ngài thẩm phán gọi là kỳ quặc, thật ra phần lớn là những nhà khoa học nước ngoài: Thụy Sĩ, Italia, Đức, họ có những công trình nghiên cứu khoa học mà tôi muốn đối chiếu với những công việc tìm tòi của chính mình.

- Ngoài ra, nhiều người thừa nhận rằng ông đã mê hoặc nhiều phụ nữ. Thật khó mà tin được rằng chỉ riêng đáng dấp bề ngoài của ông đã làm mê mẩn họ đến mức có người tự tử vì tình.

- Nói thế thì hơi quá. - Bá tước Perắc đáp lại và mỉm cười khiêm tốn.

Thẩm phán Đenmax tỏ ra trịnh trọng hơn.

- Mọi người đều biết: ở các lớp học yêu đương tại Tuludơ - một tổ chức vô thần - Ông đã công khai ca ngợi hành động dâm ô.

- Tôi không thấy việc giảng dạy nghệ thuật yêu đương có điều gì ma

Thẩm phán Buriê đứng dậy và gầm lên:

- Trong các lớp học yêu đương, ông đã truyền bá sự bất kính đối với luật lệ của Nhà thờ, ông nói rằng chế độ hôn nhân là một trở ngại cho tình yêu, rằng mộ đạo không phải là một tính tốt.

- Quả thật tôi có nói rằng: không phải là tính tốt nếu chỉ đơn thuần là mộ đạo mà hành động lại nhỏ nhen và vô lương tâm; còn đức tính thật sự làm cho phụ nữ ưa thích, đó là tính tình vui vẻ, biết làm thơ hay, là một người yêu khôn khéo và hào hiệp. Còn khi tôi nói hôn nhân cản trở tình cảm yêu đương, là tôi muốn phê phán kiểu cưới xin ngày nay đã trở thành việc trao đổi các lợi ích thực dụng, sự mặc cả vô liêm sỉ về ruộng đất và của hồi môn, còn thanh niên nam nữ bị ép duyên bằng sức mạnh, bằng đe dọa, thậm chí chưa từng được thấy mặt nhau.

Thêm một giờ nữa trôi qua. Các vị thẩm phán thay nhau đặt những câu hỏi bất ngờ cho bị cáo: đã dùng thủ thuật nào để các bông hoa “làm mê hồn” người được tặng hoa, có thể cùng một lúc làm tình được với mấy phụ nữ, vân vân.

Bá tước Perắc trả lời những câu hỏi lắt léo ấy bằng cách nhún vai khinh bỉ hoặc nụ cười mỉa mai. Hiển nhiên không ai tin lời ông khẳng định mỗi lần chỉ làm tình với một phụ nữ mà thôi.

Mặc dù chánh án Maxênô ra hiệu bảo thôi, thẩm phán Buriê cứ tiếp tục hỏi:

- Hãy nói rõ thêm những điều ông lên lớp về yêu đương.

Ông Perắc nhìn quanh phòng, và Angiêlic thấy lóe lên nụ cười mỉm của chồng.

- Thưa quý tòa, những câu hỏi này có vẻ hết sức hấp dẫn đối với các vị. Dù là học sinh hay thẩm phán, cánh nam giới chúng ta ai mà chẳng mơ ước chinh phục người đẹp của mình. Nhưng than ôi, thưa quý vị, tôi sợ sẽ làm quý vị thất vọng. Tôi không có công thức ma quái nào cả. Sự dốt nát trong mọi lĩnh vực đều có hại, nếu không nói là đáng trách nữa. Trong những lời giảng dạy về yêu đương của tôi, không có chút gì thần bí cả. Và bởi vì ngài Buriê đòi tôi phải nói rõ ra, tôi sẽ khuyên ngài: nói thí dụ, khi nào ngài đang trên đường về nhà và cảm thấy phấn chấn và rất sẵn sàng vuốt ve phu nhân ở nhà, thì xin chớ có dừng ở quán rượu. Nếu làm như thế thì chỉ sau đó một chút, ngài sẽ rơi vào tình trạng đáng buồn trên cái giường đệm lông của mình. Còn bà vợ ngài thì thất vọng quá, không khéo lại bị cám dỗ trước cái liếc mắt đưa tình của một sĩ quan pháo thủ quen biết mà phu nhân sẽ gặp vào ngày hôm sau.

Vài tràng cười rộ lên trong đám đông, một số người thích thú vỗ tay.

- Bị cáo, một lần nữa tôi yêu cầu ông ăn nói nghiêm chỉnh! - Chánh án Maxênô nghiêm khắc nói.

Angiêlic có cảm tưởng mặc dù cuộc thẩm vấn không được trật tự, mọi tranh luận quy tụ vào lời buộc tội duy nhất là hành động phù thủy, bả bùa cho phụ nữ và “thuật làm ra vàng” bằng phép luyện đan và ma thuật.

Nàng thở dài nhẹ nhõm: với lời buộc tội duy nhất là “thông đồng với quý Xatăng”, chồng nàng có hy vọng sẽ thoát khỏi nanh vuốt của tư pháp Hoàng gia. Angiêlic nhắm mắt, để cho tâm trí được thư thái trong giây lát.

51. Chương 45

Khi mở mắt ra, Angiêlic nghĩ rằng mình đang ở trong một cơn ác mộng: linh mục Bêse đã đứng ở bục người làm chứng.

Sau khi tuyên thệ trước cây thánh giá, ông ta bắt đầu nói với giọng se se, nhát gừng. Ông ta kể chuyện đã tận mắt thấy người phù thủy cao tay Perắc này biến đá đúc chảy thành vàng thật, bằng cách sử dụng thứ đá tạo vàng mà chắc chắn ông ta đã lấy được từ một nơi xa xăm, nơi đã được ông ấy mô tả là một vùng băng giá, chưa có chân người đặt tới, sấm sét mưa bão suốt ngày đêm. Người linh mục khẳng định rằng khối vàng nặng hàng ngàn cân mà ông Perắc tạo ra trước mắt ông sau này được các nhà chuyên môn thử và xác định đúng là vàng.

Thẩm phán Buriê hỏi:

- Cha Bêse, ngài đã dự những buổi luyện đan để làm vàng ấy, và chính ngài là một nhà khoa học, vậy theo ngài mục đích mà bị cáo theo đuổi là gì? Để làm giàu, vì tình yêu, hay vì cái gì?

Linh mục Bêse nói, giọng thiếu não:

- Vì mục đích gì ư? Tôi biết. Để làm giàu hay vì tình yêu? Không. Để có quyền lực và để âm mưu chống Nhà nước, chống Đức vua. Không. Chính vì ông ta muốn hùng mạnh như chính Chúa trời! Tôi tin chắc ông ta biết cách sáng tạo ra sự sống, ông ta muốn thách thức cả tạo hóa.

- Thưa cha. - Ông thẩm phán Tin lành Đenmax nói với giọng lễ phép. - Cha có bằng chứng gì về lời tuyên bố khác thường đó chăng?

- Chính mắt tôi đã thấy con người lùn ra khỏi phòng thí nghiệm của ông ta, có cả những yêu tinh, những con rồng và những con quái vật khác. Nhiều nông dân - tôi có ghi tên của họ - cũng trông thấy những con quái vật đó, vào những đêm gió bão, bò ra khỏi hang ổ của chúng, nghĩa là cái phòng thí nghiệm khét tiếng của ông Bá tước. Cái phòng này đã một lần suýt bị thiêu hủy hoàn toàn, do một vụ nổ của cái mà ông ta gọi là chất hay là “vàng gây nổ”, nhưng tôi nghĩ đó là thứ “vàng không ổn định”, hay là “vàng ma quái”.

Cả phòng xử án ngồi nghe hồi hộp, khó thở.

Thẩm phán Bur

iê đứng lên, đầy công phần:

- Bị cáo có gì để trả lời câu buộc tội này?

Ông Perắc nhún vai sốt ruột, cuối cùng mới nói, vẻ mệt mỏi:

- Làm sao tôi có thể bác bỏ những câu lảm nhảm của một kẻ hiển nhiên là mất trí?

- Bị cáo, ông được quyền lần tránh việc trả lời - Chánh án bình tĩnh nói - Ông có nhận đã tạo ra những con quái vật mà vị linh mục này nói đến không?

- Tất nhiên là không.

- Bây giờ, sang đến câu hỏi khác. - Chánh án Maxêno tiếp tục hỏi. - Ông có nhận ra giấy tôi cầm đây không? Tờ này là danh sách những tác phẩm về luyện đan và những sách dị giáo, và người ta nói là tờ liệt kê chính xác các cuốn sách đặt trên một cái giá ở phòng đọc sách của ông, mà ông luôn luôn đến tham khảo. Tôi thấy ở đây có tên cuốn “Đơrênoa Natura” của Paraxenxuyx, trong đó có đoạn nói về việc dùng ma thuật tạo ra những con quái vật, như linh mục Bêse đã nói đến; đoạn sách này đã được gạch dưới bằng bút đỏ, kèm theo mấy câu ghi chú do chính tay ông viết.

Bá tước Perắc trả lời, giọng khàn khàn mệt nhọc:

- Đúng thế. Tôi nhớ có gạch dưới những đoạn quá vô lý.

- Tôi còn chú ý trong danh sách này có những cuốn tuy không nói về luyện đan, nhưng cũng là sách cấm. Những cuốn này in ở La Hay hoặc ở Liegiơ, được lén lút nhập vào Pháp. Trong danh sách này, đáng chú ý còn có những tác giả như Galilê và Côpecnic, mà lý thuyết của họ đã bị Nhà thờ phản đối.

- Tôi đoán danh sách đó đã được nộp lên quý tòa do tay của một quản gia cũ của tôi tên là Clê măng, một gián điệp tay sai của một người trọng yếu nào đó. Danh sách ấy là chính xác.

- Phải chăng ông không tán thành sự lên án chính thức của Nhà thờ Rôma đối với những lý thuyết vô thần của Côpecnic và Galilê?

- Tôi không tán thành, vì rõ ràng Nhà thờ đã sai lầm.

Chánh án Maxêno hội ý với các đồng sự rồi tuyên bố cuộc thẩm vấn đã kết thúc, bây giờ sẽ gọi những nhân chứng để buộc tội.

Lúc này, thấy đi vào hai thầy tu mặc áo chùng trắng, theo sau là bốn nữ tu sĩ, rồi đến hai thầy tu áo nâu dòng Frăngxicanh. Nhó này xếp hàng trước mặt đoàn thẩm phán.

Chánh án Maxêno đứng lên nói:

- Thưa quý vị, được Đức vua, người bảo vệ Nhà thờ của Chúa, giao việc xét xử vụ án phù thủy này, chúng tôi đã phải tìm kiếm những chứng cứ có được ghi trong cuốn sách nghi thức của Nhà thờ Rôma, để chứng

minh dứt khoát được rằng ông Perác đã thông đồng với quỷ dữ. Chủ yếu, về điểm thứ ba của nghi thức nói rằng...

Chánh án cúi xuống đọc biên bản:

- Rằng: người thông đồng với quỷ dữ “có sức mạnh cơ thể phi thường và có một quyền uy đối với tâm hồn và thể xác của những người khác”, chúng tôi đã xác định được những sự kiện cụ thể sau đây:

Chúng tôi đã nhận được đơn kiện của bà tu viện trưởng nữ tu viện Xanh-Lêăngđơ ở Ôvécnhơ, nói rằng một nữ tu sĩ mới được nhận vào, đã bộc lộ những triệu chứng bị quỷ ám và đã tố cáo thủ phạm là Bá tước Perác. Nữ tu sĩ đó thú nhận rằng trước đây Bá tước này đã lôi cuốn mình vào tội lỗi phóng dăng, và vì hối hận nên đã rút vào tu viện. Nhưng vào đây bà ta vẫn không tìm thấy được sự yên tĩnh, vì người đàn ông đó vẫn cảm dỗ bà từ xa, và chắc rằng đã bỏ bùa cho bà ta. Ít lâu sau bà ta trình lên bà tu viện trưởng một bó hoa hồng, nói rằng có một người lạ, mặt hơi giống Bá tước Perác, đã quăng qua tường vào cho mình. Bó hoa đó đã gây rối loạn trong nhà tu, nhiều nữ tu sĩ khác cũng đã nói lảm nhảm những chuyện tục tĩu kỳ quái; khi tỉnh lại, họ nói đến một con quỷ thọt chân, khi bóng nó hiện lên làm cho cả bọn họ vui sướng run lên với nỗi thèm khát thú vui xác thịt không sao dập tắt được. Lo ngại quá, bà tu viện trưởng đã báo cáo lên cấp trên. Đúng lúc đó bắt đầu cuộc điều tra sơ bộ về vụ án ông Perác, cho nên ngài giáo chủ kiêm tổng giám mục Pari đã chuyển hồ sơ này cho tôi. Những nhân chứng mà Tòa nghe lời khai bây giờ là những nữ tu sĩ của tu viện này.

Cúi người xuống bàn, chánh án Maxênô nói với giọng lễ phép:

- Bà phước Cácmenxita, bà có nhận ra đây là người đàn ông đã theo đuổi bà từ xa và bỏ bùa ma quái cho bà

Một giọng nữ trầm đầy xúc động trả lời:

- Tôi nhận ra đây là người chủ duy nhất của đời tôi!

Angiêlic kinh ngạc phát hiện ở dưới tấm mạng khổ hạnh che khuôn mặt đa tình sôi nổi của người phụ nữ Tây Ban Nha.

Ông Maxênô đằng hắng rồi hỏi:

- Nhưng, phải chăng bà vào tu viện là để dốc lòng thờ Chúa?

- Tôi muốn thoát khỏi kẻ đã bỏ bùa cho tôi. Nhưng không được. Ông ta theo đuổi tôi đến tận trước bàn thờ Chúa.

Chánh án Maxênô quay về phía bà tu viện trưởng:

- Thưa bà, tôi buộc lòng phải tiết lộ những sự việc xúc phạm Nhà thờ ở trước Tòa án bên đời. Nhưng ngài Giáo chủ kiêm tổng giám mục đã ra lệnh cho tôi phải làm như vậy. Tuy nhiên, tôi xin tòa nghe tôi trình bày ở phiên họp kín.

Chánh án đồng ý. Đoàn thẩm phán rút vào một phòng riêng ở phía sau, theo sau là bà tu viện trưởng và các nữ tu sĩ.

Chỉ riêng bà Cácmenxita ở lại, dưới sự giám sát của hai lính Thụy Sĩ và bốn linh mục đã đưa bà ta đến.

Angiêlic thấy chồng mình không thèm để mắt nhìn về phía người phụ nữ Tây Ban Nha. Ông Perác tìm cách nghỉ ngơi một chút, cố dựa vào “Chiếc ghế sấm hối” của bị cáo. Phải khó nhọc lắm ông mới làm được theo ý muốn vì bị nhục hình ở Baxtiơ, mỗi cử động này là một đòn tra tấn đối với ông.

Bà phước Cácmenxita sau mấy phút bất động, bỗng tiến lên mấy bước về phía bị cáo. Đám lính gác len vào giữa và đẩy lùi bà ta. Bất thành lĩnh, người phụ nữ Tây Ban Nha xinh đẹp, có khuôn mặt giống Đức mẹ Đồng trinh hiển đối hoàn toàn. Phút chốc đã diễn ra một cảnh tượng hãi hùng như ở địa ngục. Miệng bà ta há ra rồi ngậm lại, như con cóc ra khỏi nước đớp không khí. Rồi người nữ tu sĩ bỗng đưa tay lên môi. Hàm răng nghiến chặt, hai mắt trợn ngược, một đám bọt sùi ra ngoài mép.

Luật sư Dêgrê đứng vọt dậy, mặt tái đi:

- Nhìn xem, màn kịch then chốt bằng bột xà phòng đây.

Nhưng ngay lập tức, ông đã bị tóm chặt và lôi ra ngoài phòng xử án. Tiếng kêu lẻ loi của ông không có một tiếng vang, đám đông công chúng đều ngẩn cổ nhìn xem cảnh tượng lạ lùng, mặt mày ngơ ngác như bị ma làm.

Toàn thân người phụ nữ run bần bật, bà ta nhích vài bước lại gần bị cáo. Mấy thầy tu chặn lối bà ta. Bà ta dừng lại, giơ tay lấy khăn trùm đầu và bắt đầu xé với những động tác điên cuồng. Bốn thầy tu vội nhảy bổ tới, cố giữ tay, nhưng người đàn bà đã trườn người thoát ra như một con lươn.

Mụ lặn xuống đất, bò lê và uốn éo như con rắn, luồn qua mấy linh mục, khoèo chân cho họ ngã ra. Rồi mụ làm những cử chỉ dâm ô, và cố sức giật tung áo quần mụ ông thầy tu. Mấy linh mục tội nghiệp lặn xuống sàn và giữ chặt lấy áo, trông mất hết cả tư thế. Cuối cùng, người đàn bà bị quỷ ám, quay cuồng và quần quai khắp bốn phía, mụ tháo được tràng hạt ở cổ ra rồi đến tấm áo choàng, và đột nhiên đứng thẳng dậy, phô bày thân hình trần truồng đẹp ngồn ngộn dưới ánh sáng mờ mờ của phòng xử án.

Cảnh ồn ào hỗn độn diễn ra không sao tả được. Dân chúng la hét. Một số người muốn nhảy xổ ra, những người khác đòi xem cho rõ. Một luật gia đạo mạo ngồi ở hàng ghế đầu vội đứng lên, giật tung áo chùng đen đang mặc ra, trên người chỉ còn chiếc áo lót mình cùn cộn và đôi ủng; ông vươn người ra trước, tung áo chùng của mình chụp được lên đầu Cécmenxita, che kín mụ đàn bà vô liêm sỉ.

Mấy bà nữ tu sĩ ngồi cạnh Angiêlic vội đứng lên, đứng đầu là mẹ bề trên của họ. Mọi người tránh ra cho họ đi, vì đã nhận ra những tu sĩ phục vụ ở Bệnh viện Chung. Họ bao vây Cécmenxita, dùng thùng trối chặt mụ như bó giò. Rồi họ khiêng mụ đàn bà đang sùi bọt mép đi, như một đá

Giữa lúc đó, trong đám đông có tiếng kêu lạnh lạnh:

- Xem kia! Con quỷ dữ đang cười!

Những cánh tay vươn ra chỉ về phía bị cáo.

Đúng vậy, ở cách nơi vừa diễn ra màn kịch có vài bước, Bá tước Perắc đang cười rất thoải mái. Trong tiếng cười khanh khách này, Angiêlic nhận ra sự bột phát của đức tính vui vẻ, hồn nhiên đầy năng động đã đem hạnh phúc cho đời nàng. Nhưng đối với những đầu óc cuồng tín, tiếng cười đó lại là sự khiêu khích của quỷ dữ dưới địa ngục.

Một làn sóng công phẫn đầy khiếp sợ làm đám công chúng sôi sục. Bọn lính gác đứng lên và giương những cây giáo dài làm một hàng rào. Không có họ, bị cáo chắc chắn sẽ bị đám đông xông vào xé xác.

- Đi với tôi. - Người nữ tu sĩ cùng đi với Angiêlic thì thầm.

Thấy người thiếu phụ do dự, bà giục nàng:

- Dù sao, người ta sẽ yêu cầu mọi người ra khỏi phòng xử án. Ta phải tìm xem luật sư Đêgrê ở đâu, để biết cuộc xét xử có tiếp tục chiều nay không.

52. Chương 46

Họ thấy người luật sư ở sân Tòa án, trong một quán rượu nhỏ, ông ta có vẻ sốt ruột.

- Các bà thấy đấy, lợi dụng lúc đoàn thẩm phán vắng mặt, họ đã đuổi tôi ra ngoài! Nếu ta còn ở trong phòng, nhất định tôi sẽ buộc con mụ điên ấy phải nhả ra miếng xà phòng mụ đã cho vào mồm. Giá như cha Kiêscơ không bắt bọn ta phải chờ lâu thế này, thì tôi đã yên tâm rồi. Thôi được, mời các bà ngồi vào bàn này, cho gần bếp lửa.

Angiêlic tì hai khuỷu tay lên bàn, vùi đầu vào hai bàn tay. Đêgrê đưa mắt nhìn nàng, khó hiểu. Mãi sau ông mới nhận ra là nàng đang không nín được một trận cười, rung cả người lên:

- Ôi! Con mụ Cúcmenxita. - Nàng khúc khích. - Nó đóng kịch mới giỏi chứ! Tôi chưa từng thấy cảnh ngộ nghĩnh đến thế!

Dần dần, Angiêlic mới bình tĩnh trở lại:

- Tha lỗi cho tôi! Tôi cười đến đứt ruột!

- Cứ cười, không sao, cô bé tội nghiệp! - Đêgrê lẩm bẩm không vui. - Biết đâu, có lúc lại phải khóc! Chỉ cần cha Kiêcse có mặt ở đây! Quái thật, có chuyện gì xảy ra với ông linh mục ư?

Đêgrê đặt một mảnh giấy lên góc bàn, ghi mấy chữ rồi gọi một người tùy phái bảo chuyển hộ cho viên trung úy cảnh sát Ôbray. Ông nói:

- Ông Ôbray này là bạn thân của ông cụ tôi trước kia. Tôi biên giấy này cho ông, hứa sẽ chi bao nhiêu tiền cũng được miễn là ông huy động cảnh sát dưới quyền, đưa được cha Kiêcse đến Tòa án này, bằng bất cứ giá nào.

- Ông có cho người đến khu Tămplor tìm cha chưa?

- Tôi đã hai lần cử cậu bé Coócđô - Thường quần cổ cầm thư tôi về đó. Cậu ta đều trở về không. Các cha cậu gặp đều nói linh mục Kiêcse đã rời đây để ra Tòa án từ buổi sáng kia.

- Ông có lo ngại điều gì không? Angiêlic lo lắng hỏi.

- Ồ, không. Tôi chỉ mong cha Kiêcse có mặt ở đây lúc này, có thể thôi. Chỉ tiếng nói của cha mới có đủ quyền lực thuyết phục được các vị thẩm phán vượt qua được... những ý thích của Hoàng gia mà thôi. Bây giờ ta phải quay vào vì phiên tòa sắp tiếp tục.

Phiên tòa buổi chiều khai mạc với lời tuyên bố của chánh án Maxê nô. Ông ta nói rằng, sau khi nghe các nhân chứng buộc tội, tòa đã thấy khá sáng tỏ về các khía cạnh của vụ án khó khăn này, bây giờ tòa sẽ nghe các nhân chứng bào chữa cho bị cáo.

Chánh án ra lệnh cho các nhân chứng vào.

Có tiếng ầm ầm như bước chân của một đám đông người đang chuyển nhà. Hai viên đội dẫn đầu một đoàn người kỳ quặc. Thoạt tiên một nhóm phu khuân vác ở chợ, mồ hôi nhễ nhại, khiêng vào những khối hàng hình dáng lạ lùng, với những ống sắt, những bể lò rèn và nhiều dụng cụ linh tinh thò ra ngoài. Theo sau là hai chú bé Arập, kéo lê những rổ than củi và những hũ sành mang những nhãn hiệu khó hiểu.

Và sau rốt, theo sau hai lính gác, đi vào một người thấp lùn hình thù kì dị, dường như được anh da đen khổng lồ Cuaxi-Ba đẩy đi. Anh chàng Morơ mình trần đen bóng bôi thêm những vệt dài bằng đất sét trắng. Thấy anh xuất hiện cùng với đám diễu hành kỳ dị ấy, đám công chúng giật nảy mình, vừa ngạc nhiên vừa khiếp sợ.

Riêng Angiêlic thở dài nhẹ nhõm, nước mắt rưng rưng.

- Ôi, những con người tốt bụng! - Nàng nhìn Phrít Hâuơ và Cuaxi-Ba, nghĩ thầm - hẳn là họ đã biết họ gặp biết bao điều nguy hiểm nếu đến giúp người chủ cũ của mình!

Ngay sau khi đặt các gánh hàng xuống, những người phu khuân vác ra khỏi phòng. Chỉ còn lại người công nhân già xứ Xắcxơ và anh chàng người Morơ. Hai người bắt đầu tháo dỡ các bộ phận rồi lắp lại cái lò luyện kim lưu động cùng với cái bể lò khởi động bằng chân. Họ đặt thêm hai lò đúc và một lò đúc vàng bằng xương đốt thành than. Người công nhân già mở hai chiếc túi lớn, bác lấy ra một tảng đen giống cứt sắt, một thỏi kim loại giống như chì.

Luật sư Đêgrê giải thích.

- Đây là những nhân chứng liên quan đến lời buộc tội “dùng ma thuật chuyển hóa các chất thành vàng”. Những nhân chứng đã hoàn toàn tự nguyện đến đây để giúp người chủ cũ là Bá tước Perắc. Thưa ông chánh án, xin ngài cho bị cáo được phép cùng với mấy người giúp việc cũ của mình làm cuộc thí nghiệm trước mắt ngài về cái mà bản cáo trạng gọi là “quỷ thuật hắc ám”, nhưng bị cáo gọi là việc khai thác vàng bằng phương pháp khoa học.

Chánh án Maxênô yêu cầu ông Perác chỉ huy cuộc thí nghiệm và trả lời những câu hỏi của Tòa, nếu xét thấy cần.

Thẩm phán Buriê yêu cầu mời cha Bêse quay vào phòng xử án, đối chất với bị cáo trong cuộc thí nghiệm này, để tránh mọi sự gian lận. Chánh án Maxênô nghiêm nghị gật đầu.

Angiêlic không sao kìm được cơn run sợ khi trông thấy lão thầy tu này, lão ta không chỉ là ngu xuẩn nhất cổ bẩm lấy vụ án này, mà chắc chắn chính lão là kẻ đã làm ra cái kim nhọn để tra tấn, và có lẽ cũng là kẻ thù đã chủ mưu màn kịch do Cácmenxita đóng. Phải chăng lão đã tỉnh táo như con quỷ dữ và chỉ cốt trả thù vì đã thất bại thảm hại trong phép luyện đan? Hoặc giả lão ta một kẻ đầu óc viển vông và ngu muội, giống một vài tên điên rồ lại có những khoảnh khắc tỉnh táo?

Dù thế này hay thế khác, lão ta vẫn là linh mục Bêse. Lão ta đại diện cho tất cả những gì mà ông Perác đã đấu tranh chống lại từ trước đến nay, đó là thứ bèo bọt, tàn dư của một thế giới đã qua, của một thời Trung cổ từng tràn qua châu u như một đại dương khủng khiếp, rồi khi rút đi đã để lại trong khoảng trống không của thế kỷ mới một đám ao tù rác rưởi của những lý thuyết ngụy biện.

Bị cáo yêu cầu một viên đội nhật tảng đá đen xộp và đưa lại gần cho ông chánh án và đoàn thẩm phán xem:

- Thưa các ngài, đây là thứ quặng phrít đã đúc chảy, quặng này có chứa vàng và đã được khai thác ở vùng mỏ Xaxinhơ của tôi.

Bị cáo chỉ cho các quan tòa một thỏi kim loại:

- Đây là chì, mà những nhà chuyên môn gọi là “chì nghèo” vì nó không chứa đựng một lượng vàng hay bạc nào đáng kể.

Bác công nhân xứ Xăcxơ đưa cho ông Perác một cây nến to và hai khối vuông nhỏ màu trắng. Ông Perác dùng lưỡi dao khoét một lỗ nhỏ trên bề mặt một khối vuông đó.

- Đây là một cái lò đúc làm bằng xương. Chất xương dùng để hút bột của chì đúc chảy.

Cây nến được thắp lên, và bác Hâuơ mang đến một cái ống nhỏ uốn cong. Ông Perác thổi vào cái ống đó để hướng ngọn lửa vào miếng chì đã đặt vào trong các lò đúc bằng xương.

Miếng chì bắt đầu chảy ra, và một làn khói xanh xám bắt đầu bốc lên.

Ông Perác thổi mạnh. Người ta nhìn thấy đám chì chảy lỏng sôi sục, rồi nguội dần và thâm lại khi ông ngừng thổi. Làn khói cay mắt tan ra, và đám chì chảy lỏng đã biến hết.

Hai lính gác khiêng vào một cái thùng to đầy nước và một cái chậu.

Ông Perác giải thích: chất xương của lò đúc đã hút hết chất “chì nghèo” bị ôxy hóa. Ông yêu cầu cha Bêse rửa sạch chất bột đen đó, rồi sau sẽ dùng chất đó để khai thác vàng.

Người linh mục rửa chất bột đen trong nước rồi chỉ cho Tòa xem dưới đáy chậu chỉ có rất ít chất nặng lắng xuống và nói:

- Đúng như tôi vẫn khẳng định, ở đây không có chút dấu vết nhỏ nào của vàng. Làm sao có thể lấy vàng ra được, trừ phi có phép ma quỷ.

- Ở đây có chứa đựng vàng, nhưng mắt không thấy được. - Ông Perác nói. - Người giúp việc của tôi sẽ lấy ra được vàng ở thứ quặng đã biến thành bột này, mà chỉ dùng có chất chì và lửa thôi. Tôi sẽ không tham dự vào cuộc thí nghiệm này, để các ngài tin chắc rằng đây chỉ là một phương pháp thủ công, do những công nhân bình thường không liên quan gì đến quý thuật hay cái gọi là

Bác công nhân xứ Xăcxơ cho một tảng chì vào một cái lò đúc lớn bằng gạch nung chịu lửa, rồi cho thêm chất bột đen của bột chì, tiếp đó rắc lên trên chất muối trắng borax. Cuối cùng lại chất lên trên đó một lớp than củi, rồi anh da đen Cuaxi-Ba bắt đầu giậm chân cho hai ống bể hoạt động.

Lửa cháy bùng trong lò, tảng chì chảy ra và hòa lẫn với đám bột đen. Khói bốc lên và mùi cay của lưu huỳnh tỏa ra. Đám công chúng ở mấy hàng ghế đầu ho xù xụ và hắt hơi.

Một người lính gác liên tục đổ thêm than củi vào lò: cả cái lò đúc rực lên và sáng trắng ra.

- Dừng lại! - Bác công nhân mở bảo người gác, rồi đến chỗ mấy cái túi lớn, rút ra một cái kim to tướng, dùng kim kẹp lấy cái lò đúc đang nung trên lửa. Lưng còng xuống và đứng tấn vững trên đôi cẳng vòng kiềng, bác nâng cái lò đúc lên mà không có vẻ gì là gắng sức. Anh người Morơ Cuaxi-Ba gỡ cái khuôn bằng cát ra, một dòng chất lỏng sáng rực như bạc chảy vọt xuống khuôn.

Ông Perắc giải thích:

- Chỗ chì chảy lỏng này đã hút hết quặng chứa vàng ở trong. Phải đập khuôn lấy tảng chì đúc ấy ra đem “thử lửa” lần nữa.

Bác Phrít Hâuơ lấy ra một tảng gạch lớn màu trắng có khoét một lỗ sâu, đem nung trên lò lửa. Sau khi đập mạnh cho vỡ cái khuôn lấy được thỏi chì đúc ra, thỏi chì được đặt cẩn thận trong hốc của tảng gạch đang nung và ngọn lửa được thổi bùng. Cả tảng gạch và thỏi chì đều đỏ rực lên.

Khối gạch chuyển thành màu trắng, chì chảy ra và sôi sùng sục. Cuaxi-Ba quạt gió vào làm đám chì lỏng càng sáng chói thêm.

Anh chàng da đen cùng bác thợ mỏ thay phiên nhau quạt gió, và đám chì lỏng gợn sóng quay cuồng như ánh mặt trời. Một quả trứng rực lửa hiện ra trong đám lỏng sục sôi. Anh da đen ngừng quạt gió, quả trứng lửa đứng thẳng lên và quay tròn như con cù, bết sáng chói rồi thối.

Nhưng bỗng nhiên quả trứng lại sáng rực lên, trắng bệch, run rẩy và tụt ra ngoài hốc, rơi phịch xuống đất và lăn vào chân Bá tước Perắc.

- Quả trứng của quý Xatăng chạy về với chủ nó! - Thầy tu Bêse gào lên. - Sắp có chớp! Đây là vàng gây nổ! Nó sắp nổ tung lên đầu chúng ta.

Công chúng kêu thét. Trong phòng xử án mờ tối, chánh án Maxênô ra lệnh thấp nển.

Cuối cùng, những nhân viên cảnh sát từ các phía mang vào những cây đèn nến đa nhánh, và tiếng ồn ào lắng dần. Bá tước Perắc vẫn đứng nguyên không động đậy, lấy cây nạng chạm vào cục kim khí và nói:

- Nhặt nó đưa cho quan tòa, Cuaxi-Ba.

Không ngần ngại, anh da đen đi nhặt cục kim khí, đưa ra trước các vị thẩm phán.

- Vàng đấy! - Thẩm phán Buriê thở hổn hển nói, và đứng ngậy ra như pho tượng đá.

Trong một lúc, Tòa án có vẻ phân vân, các thẩm phán chụm đầu vào nhau trao đổi xem nên tiếp tục hay nên hoãn phiên tòa đến hôm sau. Đã khá muộn rồi. Đám công chúng vừa mệt mỏi, vừa quá xúc động. Nhưng không ai muốn rời khỏi phòng xử án.

Bản thân Angiêlic cũng không cảm thấy mệt nhọc. Trong đầu nàng quay cuồng những ý nghĩ trái ngược nhau, nàng tự buông xuôi, không sao điều khiển nổi mình.

Chánh án Maxênô ho vài tiếng và nói:

- Thưa các ngài, cuộc xử án tiếp tục. Bị cáo, ông có muốn nói thêm điều gì nữa không?

Con người thọt chân cao lớn xứ Lănggơđốc đứng thẳng người trên đôi nạng gỗ, rồi cất tiếng nói sang sảng, với vẻ chân thật sâu sắc làm đám công chúng giật

- Trước Chúa, và để xứng đáng được Chúa ban phúc lành cho vợ tôi và cho con trai tôi, tôi xin thề rằng tôi không hề quen biết quý dữ, không hề biết ma thuật là gì; tôi không hề thực hiện chuyển hóa các chất thành vàng bao giờ; tôi không hề tạo ra các sinh vật bằng cách thông đồng với quý dữ bao giờ, tôi không hề tìm cách làm hại bất cứ người đồng loại nào bằng bùa mê, lá ngải bao giờ.

Lần đầu tiên trong suốt cuộc thẩm vấn dài dằng dặc, Angiêlic nhận thấy trong đám đông có một luồng thiện cảm đối với bị cáo.

Thẩm phán Buriê đứng lên, vung tay áo nói:

- Coi chừng! Phải đề phòng sức quyến rũ mà chưa ai nói đến. Chớ quên giọng hát vàng của Vương quốc! Giọng nói ấy quyến rũ mọi phụ nữ...

Trong đám đông có tiếng kêu:

- Để ông ta hát! Để ông ấy hát!

Chánh án Maxênô đám mạnh tay lên bàn:

- Im lặng! Nếu không, tôi sẽ yêu cầu mọi người ra khỏi phòng! Lính gác đuổi những kẻ gây rối ra ngoài! Ông Buriê, hãy ngồi xuống. Không ai được cất lời Tòa. Luật sư Dêgrê, ông ở đâu?

- Tôi có mặt, thưa ông chánh án. - Người luật sư đáp.

Ông chánh án dừng một chút để lấy hơi và tự kiểm chế, rồi ông tiếp tục nói một cách điềm tĩnh hơn.

- Thưa quý vị, nền công lý của Đức Vua có trách nhiệm xem xét kỹ mọi điều. Vì vậy, mặc dù vụ án này đang được xét xử kín, Đức vua đã tỏ ra hết sức rộng lượng nên không muốn tước bỏ của bị cáo quyền được bào chữa. Trên tinh thần đó, tôi đã thấy mình có nhiệm vụ cho phép bị cáo trình bày những cuộc thí nghiệm có phần nguy hiểm nhằm mục đích chiếu rọi ánh sáng vào những phương pháp ma quái mà người ta tố cáo ông ta nếm trải cùng, đây là chứng cứ tuyệt vời về lòng bao dung của Hoàng thượng - bị cáo đã được hưởng sự giúp đỡ của một luật sư. Bây giờ tôi nhường lời cho luật sư.

53. Chương 47

Dêgrê đứng lên, cúi chào các quan tòa và thay mặt bị cáo cảm tạ Đức vua, rồi trèo hai bậc lên tới một diễn đàn nhỏ để đọc lời bào chữa.

Người luật sư đưa mắt nhìn các thẩm phán rồi nhìn đám công chúng. Có vẻ ông tìm ai trong đám đông. Phải chăng do ánh sáng vàng vọt của các cây nến mà Angiêlic có cảm giác ông ta xanh xao như một bóng ma.

Tuy nhiên, khi ông cất tiếng nói, giọng ông nghe rõ và từ tốn:

- Thưa quý vị, sau bao nhiêu cố gắng trình bày của bên công tố và của các vị thẩm phán, làm sao một luật sư ít người biết đến như tôi, kẻ đang cãi cho vụ án lớn đầu tiên của mình, làm sao tôi có thể hy vọng tìm ra một sự thật bị vùi sâu dưới cái giếng không đáy của một bản buộc tội khủng khiếp nhất. Nhưng, cái gì mắt tôi đã thấy được, tôi có nhiệm vụ nói lên. Vì vậy, tôi phải kêu to: Hãy coi chừng, thưa quý vị! Coi chừng, kéo sự lựa chọn của các vị sẽ có thể làm các vị phải chịu trách nhiệm đối với những thế kỷ mai sau. Xin quý vị chớ đặt mình vào trong số những người phạm lỗi lầm để làm cho cháu chắt của họ sau này phải khóc lên khi nhớ lại thế kỷ của chúng ta và nói: Đây là thời kỳ của bọn giả đạo đức và bọn cực kỳ ngu dốt, thời đó có một nhà quý tộc chân chính đã bị kết án là phù thủy, vì lý do duy nhất: ông ta là một nhà khoa học lớn.

Người luật sư dừng lại, rồi ông tiếp tục nói với giọng nhẹ nhàng hơn:

- Thưa quý vị, nếu bây giờ quý vị vào một phòng bào chế của một người làm nước hoa, liệu quý vị có hoảng sợ lùi lại và kêu ầm lên là “phù thủy” khi thấy bày ra toàn những bình lọ và nồi cất rượi, bốc lên những mùi vị không phải lúc nào cũng thơm tho? Tất nhiên là không, ai lại lố bịch như vậy. Tuy nhiên, trong sào huyệt nhà thủ công nghệ kia, chất bí mật gì đang được chế biến thế? Ông ta đã biến được thành chất lỏng một cái tuyệt đối vô hình, hương thơm!

- Thưa quý vị, không nghi ngờ gì nữa. có những trường hợp đáng lo ngại, có một tiếng tăm kỳ dị bao quanh con người của bị cáo này. Giôphrây đờ Perắc là một cậu bé công giáo được giao cho một vú nuôi theo đạo Tin lành, lúc bốn tuổi đã bị một đám người cuồng tín ném qua cửa sổ xuống sân, nên trở thành thọt chân và dị dạng. Mặc dù trở thành tàn tật, người bá tước đó lại có một giọng hát tuyệt vời, nhờ sự đào tạo của những nhạc sư Italia. Được đi du lịch nhiều nơi, bá tước đã mang về hàng trăm nghìn câu chuyện thần kỳ mê hồn. Ông đã tìm hiểu được nhiều phong tục lạ, nghiên cứu nhiều triết học nước ngoài. Chẳng lẽ ta phải xử án mọi người ưa du lịch và tất cả các nhà triết học? Rồi con người đó nhờ sự hiểu biết khoa học sâu rộng của mình, trở thành giàu có, con người tài giỏi mà còn hát cực hay đó, con người dù có hình hài bất

lợi này, đã trở thành hấp dẫn dưới mắt phụ nữ. Ông ta yêu phụ nữ, và có nhiều người yêu... Vâng, ông ta hấp dẫn đối với phụ nữ! Và chúng ta giới mày râu lấy làm kinh ngạc thấy rằng ông ta kẻ bề ngoài như vậy mà làm mê say được bao nhiêu phụ nhân ở miền Nam! Ôi, các quý ông, chớ nên quá liều lĩnh! Từ khi sinh ra thế giới này, đã có mấy ai đo được lòng dạ phụ nữ nông sâu thế nào, ai hiểu được nguyên do và những mối tình say đắm của họ? Nam giới chúng ta hãy kính cẩn dừng lại trên bờ vực sâu đó..

Tiếng cười khúc khích tán thưởng của đám đông bỗng nhiên bị cắt ngang, thẩm phán Buriê từ trên ghế bành đứng dậy la to:

- Ngừng màn kịch lại! Ông đang giấu cọt Tòa án và Nhà thờ đó! Ông quên rằng lời buộc tội phù thủy lúc đầu đã do một vị Tổng giám mục đưa ra hay sao? Ông quên rằng nhân chứng buộc tội chủ chốt là một linh mục, quên rằng đã có một buổi trừ tà hợp lệ được tiến hành trên người bị cáo, chứng tỏ quỷ Xatăng đã nhập vào ông ta hay sao?

- Tôi không quên chút nào, thưa ông Buriê - Dêgrê bác bỏ. - Rất đúng là Tổng giám mục Tuludô là người đầu tiên đã buộc tội ông Perác vào tội phù thủy. Nhưng tôi có rất nhiều tài liệu cho thấy: Đức cha Phrôngtônác đã nhiều lần đòi cho bị cáo về một tòa án bên đạo xét xử và đã khước từ không muốn dính líu đến bất cứ quyết định nào của một tòa án bên đời về vấn đề này. Tôi có bức thư của Đức Tổng giám mục, trong đó ngài khước từ ủng hộ mọi việc làm và lời người mà ông thẩm phán gọi là “nhân chứng chủ yếu để buộc tội”, người đó là ông Cônăng Bêse, linh mục. Sự điên rồ của con người này đáng làm mọi người có đầu óc mình mẫn phải nghi ngờ. Chính ông ta đã dùng cuộc trừ tà làm căn cứ để buộc tội bị cáo. Cuộc trừ tà này làm ở ngục Baxtiơ ngày 4 tháng 12 vừa qua. Tôi bác bỏ sự chân thật của lễ trừ tà này, - Dêgrê kêu lên thật to. - Thứ nhất, người nữ tu sĩ, mà hôm đó giả vờ bị ma làm trước mặt bị cáo, chính là bà Cácmenxita Mêrôcua, nghĩa là người phụ nữ vừa mới trở tài diễn kịch ở đây. Bởi vì, một tên thư ký ở phòng ghi biên bản ở đây có thể làm chứng rằng ông ta đã trông thấy bà ấy, lúc ra khỏi phòng xử án, nhổ vọt một miếng xà phòng mà bà ta đã ngậm để làm sùi bọt mép như kẻ động kinh. Điểm thứ hai: tôi muốn nói đến cái dụng cụ giả mạo để thử thách kẻ bị quỷ nhập vào người, đó là cái kim nhọn ma quái đã được con người điên rồ cực kỳ tàn ác kia, dùng để tra tấn bị cáo, nhằm làm cho Tòa xử sai đi. Đây là tuyên bố của bác sĩ ở nhà ngục Baxtiơ, mấy ngày sau cuộc thử nghiệm khủng khiếp kia.

Với giọng nhát gừng, luật sư Dêgrê đọc tờ biên bản của ngài Malanhtôn, bác sĩ điều trị ở ngục Baxtiơ, người đã được đến tận giường bệnh của một người tù mà ông ta không có quyền biết tên, nhưng mặt có nhiều vết sẹo và đã nhận thấy người này mang trên mình nhiều vết thương nhỏ mưng mủ, rõ ràng do những mũi kim đâm sâu vào thịt.

Trong phòng rộng im phăng phắc, luật sư nói tiếp với giọng trầm trầm:

- Bây giờ, thưa quý vị, cho phép một kẻ trần tục như tôi đọc lên tiếng nói của Nhà thờ trong phiên xử này. Tôi xin đọc:

Dêgrê mở một tờ giấy rộng và bắt đầu đọc.

- Đêm 25 tháng 12 năm 1660, trong nhà giam của Tòa án Pari, một lễ trừ tà đã được tiến hành trên người của Giôphrây đờ Perác Moren, bị buộc tội thông đồng với quỷ Xatăng. Nhân danh là linh mục duy nhất có thẩm quyền của Nhà thờ Rôma trong toàn xứ đạo thuộc Tòa giám mục Pari, có thêm hai phụ tá là linh mục cùng thuộc một dòng tu, tôi đã áp dụng đối với tù nhân - Bá tước Perác - các nghi lễ và tra xét quy định trong nghi thức, trong đêm 25 tháng 12 năm 1660 này. Sau các thử thách nói trên, đã chứng minh được rằng người chịu lễ trừ tà chỉ biết ngôn ngữ mà trước đây ông ta đã học, và ngược lại không hiểu hai thứ tiếng Hêbrô và Candê mà hai linh mục trong số chúng tôi thông thạo, rằng người này có học vấn rất rộng, nhưng không có gì là thần thánh; cơ ông ta không có sức mạnh gì là siêu tự nhiên, mà mang trên mình nhiều vết thương có mủ do bị đâm kim sâu vào thịt, lại có nhiều dị tật đã lâu ngày. Vì vậy, chúng tôi tuyên bố rằng đương sự Giôphrây đờ Perác hoàn toàn không có dấu hiệu gì bị quỷ dữ nhập vào người. Biên bản này mang chữ ký của cha Kiêcse, thuộc Hội sáng danh Chúa, linh mục trừ tà thuộc tòa giám mục Pari, và các chữ ký của cha Macxan và cha Môngtenha, phụ tá.

Đám công chúng ngồi nghe lộ vẻ kinh ngạc và không thoải mái, nhưng không ai động dậy và nói câu nào.

Luật sư Dêgrê quay sang các quý tòa:

- Thưa quý tòa, trước khi tòa xem xét để định đoạt bản án, xin Tòa nhận rõ chắc chắn một điều sau đây: Quý tòa được yêu cầu là nhân danh Nhà thờ để buộc tội bị cáo này, vậy mà chính nhà thờ đã xét thấy ông ta không mắc vào tội phù thủy, là tội lỗi được viện ra để đem ông ấy ra xét xử. Thưa quý tòa, mặt đối mặt với lương tâm, xin các ngài minh xét.

Luật sư Đêgrê từ tốn nhấc mũ lên, đội vào đầu và bước xuống.

Thẩm phán Buriê đứng dậy, và tiếng nói the thé vang lên:

- Để cho ông ấy đến đây! Tại sao ông ta không đích thân tới đây?

- Cha Kiécse sẽ đến. - Đêgrê điềm tĩnh nói. - Chắc bây giờ cha đã đến rồi, tôi đã cho người đi mời.

Trong đám đông có tiếng ồn ào.

Chánh án Maxênô đứng lên, cố lấy lại trật tự. Tiếng Đêgrê lại nổi lên, át tiếng ồn ào:

- Tôi yêu cầu... tôi yêu cầu hoãn cuộc xét xử đến ngày mai. Cha Kiécse sẽ xác định lời tuyên bố của mình trước tòa, tôi thề là như vậy.

Đúng lúc ấy, một cánh cửa mở tung. Mọi người quay ra thấy hai người lính mang cung tên, mình phủ đầy vết hiện ra ở cửa. Họ dừng lại, nhường chỗ cho một người thấp vạm vỡ, ăn mặc chỉnh tề, bộ tóc giả và cái áo choàng gần như khô ráo.

- Thưa ông chánh án, tôi được biết tòa còn đang mở phiên xét xử, mặc dù chiều đã muộn rồi. Vì vậy, tôi nghĩ là mình có nhiệm vụ báo cáo ngay với ngài một vài tin quan trọng.

- Chúng tôi nghe đây. - Chánh án Maxênô trả lời, ngạc nhiên trước sự đột nhập của viên trung úy cảnh sát.

Trung úy Ôbray quay về phía người luật sư:

- Luật sư Đêgrê yêu cầu tôi cho tìm khắp kinh thành này một cha dòng Tên, linh mục Kiécse. Sau khi đã phái cảnh sát đến nhiều nơi mà cha có thể tới nhưng đều không thấy, tôi được báo tin là có một người chết đuối tìm thấy trên đám băng ở sông Xen và thi hài đã được đưa về nhà xác ở nhà giam Satolê. Tôi đến đó cùng với một cha dòng Tên ở tu viện Tâmplơ. Linh mục này đã chính thức xác nhận đó là cha Kiécse, cái chết chắc phải xảy ra từ lúc còn sáng sớm.

- Vậy ra bọn các người không từ cả việc ám sát! - Thẩm phán Buriê thét lên, vung tay về phía người luật sư.

Các thẩm phán khác cũng có vẻ lo ngại. Đám đông kêu lên âm ỉ:

- Đủ rồi! Kết thúc đi thôi!

Angiêlic mặt không còn hột máu, không hiểu quần chúng la ó chống lại ai. Nàng lấy hai tay bịt tai lại.

Nàng trông thấy chánh án Maxênô đứng lên, cố nói to cho mọi người nghe được:

- Thưa quý vị, phiên tòa vẫn tiếp tục. Nhân chứng chủ yếu để bào chữa, được mời ra khai vào lúc cuối phiên tòa này là cha Kiécse. Người ta vừa tìm thấy cha đã chết rồi. Do việc ông trung úy cảnh sát rõ ràng đã không tìm ra được trên người cha bất cứ tài liệu nào có thể thay cho người quá cố để chứng minh được rằng những lời tuyên bố của luật sư Đêgrê là đúng sự thật, do đó tòa có đủ cơ sở để tuyên bố rằng việc thử nghiệm bí mật nêu ra đó là không có giá trị và được coi là không xảy ra. Bây giờ tòa sẽ họp riêng để xét định bản án.

- Xin đừng làm thế! - Tiếng nói tuyệt vọng của Đêgrê vang lên. - Xin tòa hoãn việc tuyên án lại! Tôi sẽ tìm được nhân chứng. Cha Kiécse đã bị ám sát.

- Do tay các người! Thẩm phán Buriê nói kháy.

- Ông luật sư, hãy bình tĩnh. - Ông Maxênô đáp - Hãy tin ở tòa!

Đoàn thẩm phán ra khỏi phòng chỉ trong mấy phút hay hàng giờ?

Angiêlic có cảm giác các vị thẩm phán chưa hề nhúc nhích: họ hình như vẫn ở nguyên đó với những cái mũ vuông, những chiếc áo chùng đỏ và đen, và dường như sẽ ở tại chỗ mình mãi mãi.

Nhưng bây giờ họ đã đứng cả lên. Đôi môi của chánh án Maxênô đang mấp máy, ông ta đang đọc từ từ, với giọng run run:

- Thừa lệnh Đức vua, tòa tuyên án Giôphrây đờ Perắc Moren có tội và mắc các trọng tội quyền rũ phụ nữ, vô luân, quỷ thuật, phù thủy và những tội xấu xa khác đã nêu lên trong phiên xét xử này. Để đền bù những tội ác đó, kẻ có tội phải được trao cho đao phủ thi hành công lý, giải ra Quảng trường Đức bà, để xin Chúa tha tội, đầu để trần và đi chân đất, dây thừng quấn cổ, tay nâng cây nến nặng mười cân. Sau đó, phạm nhân sẽ bị giải ra Quảng trường Grevơ, trói vào giàn hỏa thiêu, đem thiêu sống cho đến khi toàn bộ da thịt và xương đều cháy thành tro, khi đó tro này sẽ tung lên cho gió cuốn đi khắp bốn phương. Toàn bộ tài sản của y sẽ bị tịch thu và trở thành sở hữu của Hoàng gia. Và trước khi đem hành hình, y sẽ bị tra tấn theo cách thường và cách đặc biệt. Tôi yêu cầu tòa tuyên án tên Phrít Hâuơ người xứ Xắcxơ là đồng lõa của y và bị xử treo cổ cho đến khi chết, và giá treo cổ này sẽ đặt ở Quảng trường Grevơ. Tôi yêu cầu tuyên án người Morơ Cuaxi-Ba là một đồng lõa, và kết án tù khổ sai chung thân.

Trên ghế phạm nhân, bóng người cao cao chống trên đôi nạng đang lão đảo. Ông Perắc ngẩng khuôn mặt tái nhợt về phía các quan tòa:

- Tôi không có tội!

Tiếng kêu của ông rơi vào sự yên lặng rợn người như ở âm ty.

Với giọng không hồn, ông Perắc điềm tĩnh nói:

- Thưa ngài Nam tước Maxênô Puiắc, tôi hiểu rằng đã quá muộn để khiêu nại là mình vô tội. Cho nên tôi im lặng. Nhưng trước khi họ giải tôi đi, tôi muốn được công khai bày tỏ lòng kính trọng đối với sự chính trực vô tư mà ngài đã ra sức giữ gìn trong suốt cuộc xử án này. Chúc chủ tọa vụ xét xử này đã được áp đặt cho ngài cũng như phần kết luận của bản án này. Là một quý tộc dòng dõi lâu đời, tôi xin đảm bảo rằng ngài xứng đáng với danh vọng nhà quý tộc hơn những người chỉ huy ngài!

Khuôn mặt của ông chánh án, ủy viên Hội đồng dân biểu Tuludơ đánh lại. Bỗng nhiên, ông đưa bàn tay lên mắt và kêu to bằng thổ ngữ xứ Ốc mà chỉ riêng Angiêlic và phạm nhân hiểu được:

- Vĩnh biệt! Vĩnh biệt người anh em đồng hương!

54. Chương 48

Bên ngoài tòa án, đêm vẫn tối đen mặc dù trời sắp sáng. Tuyết rơi, và gió thổi cuốn theo từng đám tuyết lớn. Đám công chúng dự phiên tòa đang rời phòng xử án.

Một mình đơn độc, Angiêlic bước ra về trên các phố tối tăm của Pari, lúc ra khỏi tòa án, đám đông chen lấn đã tách nằng với bà nữ tu sĩ đi cùng.

Như một cái máy, nàng lần theo con đường trở về khu thành kín Tămplơ. Đầu óc nàng rỗng không, nàng chỉ mong muốn có một điều: nhanh chóng trở về tối phòng con của mình, bên cạnh cái nôi nhỏ của bé Phlôrimông.

Cuộc đi bộ lão đảo này kéo dài bao lâu Phố xá vắng tanh vắng ngắt. Trời lạnh ghê gớm, cả bọn lưu manh cũng không thò mặt ra ngoài.

Khi nàng tới gần những tường thành của khu Tămplơ, Angiêlic nhớ ra rằng cổng thành chắc còn đóng. Nhưng nàng nghe thấy tiếng chuông của Nhà thờ Đức bà điểm năm tiếng, còn một giờ nữa cổng thành sẽ mở. Nàng đi qua cầu treo và lại nấu mình dưới mái vòm của cổng thành. Tuyết tan thành giọt trên mặt nàng. Hai chân nàng lạnh cóng.

Đứa con trong bụng nàng cọ quây. Nàng đặt bàn tay lên bụng và bỗng bực bội ấn mạnh tay xuống: tại sao đứa bé này thì sống, mà chồng nàng lại sắp phải chết...

Đúng lúc đó, bóng một con vật to tướng, dữ tợn và thở hổn hển nhảy vọt vào bên dưới vòm cổng. Qua phút đầu sợ hãi, Angiêlic nhận ra con chó Xoócbon: nó vịn hai cẳng lên vai nàng và đưa cái lưỡi thô ráp liếm má nàng. Angiêlic vuốt ve con vật và mở to mắt nhìn trong đêm tối. Có con Xoócbon, nghĩa là có Dêgrê. Dêgrê đến sẽ mang cho nàng một chút hy vọng. Ông ấy sẽ có ý kiến. Chắc ông sẽ bảo cho nàng biết còn có thể làm gì nữa để cứu chồng.

Nàng nghe thấy bước chân đi trên gỗ: ông đang bước rón rén.

- Bà đấy ư?

- Vâng

Ông lại gần hơn.

- Họ đã tìm cách bắt tôi lúc tôi ra khỏi tòa án. Con Xoócbon đã xoi một tên cảnh sát, và tôi tìm cách thoát được. Con chó theo hút bà và dẫn tôi đến đây. Bây giờ bà cần phải biến đi. Bà có hiểu điều đó không? Bà sẽ không dùng tên mình nữa, bà sẽ thôi không làm gì cả. Nếu không, sẽ có một buổi sáng nào đó bà sẽ thấy mình bị chìm xuống sông Xen, giống như cha Kiécse vậy, và con bà sẽ là đứa trẻ hai lần mồ côi. Còn đối với tôi, tôi đã dự kiến kết thúc bi thảm của vụ án này. Một con ngựa đã đợi sẵn tôi ở cửa ô Xanh-Máctanh. Chỉ vài giờ nữa, tôi đã đi xa rồi.

Angiêlic nắm chặt lấy cái áo vét tông ướt đầm của người luật sư, hai hàm răng nàng run lập cập:

- Ông không đi chứ?... Ông không bỏ rơi tôi chứ?

Ông nắm lấy hai cổ tay mảnh dẻ của người thiếu phụ, và gỡ những ngón tay nắm chặt áo mình ra:

- Tôi đã đặt cọc mọi cái vì bà, và tôi đã mất hết, trừ có sinh mạng của tôi.

- Nhưng ông hãy nói cho tôi... nói cho tôi biết tôi còn có thể làm gì cho nhà tôi được nữa?

- Tất cả cái gì bà có thể làm cho ông ấy...

Ông ngáp ngừng, rồi nói nhanh:

- Hãy đi tìm tên đao phủ và cho tiền để hắn bóp cổ ông nhà... trước khi bị hỏa thiêu. Như vậy ông nhà sẽ đỡ đau đớn. Đây, bà hãy nhận ba mươi đồng équy này.

Nàng thấy ông đặt nhẹ túi tiền vào tay mình. Không nói thêm một lời, ông bỏ đi. Con chó ngần ngừ không muốn đi theo chủ, nó quay lại chỗ Angiêlic và ngược đôi mắt hiền lành, thân ái lên nhìn nàng. Dêgrê huýt sáo, con chó vênh tai lên và phóng vút đi trong đêm tối.

Tên đao phủ là Ôbanh, hắn ta sống ở Quảng trường Đài bêu phạm nhân, trước chợ cá. Hắn ta phải ở tại đó chứ không được ở nơi khác. Từ thời rất xa xưa, các lệnh phong chức cho đao phủ ở Pari đều quy định chi tiết đó. Tất cả các cửa hiệu và quầy hàng ở quảng trường này đều thuộc quyền sở hữu của tên đao phủ, hắn ta đem cho những tiểu thương thuê lại.

Angiêlic đến gặp Ôbanh lúc chập tối, do cậu Thùng quần cổ dẫn đường. Dù đã muộn, khu này vẫn rất ồn ào. Qua phố Đồ gốm và Bánh sữa, Angiêlic đi vào khu vực lấm màu sắc đang vang lên những tiếng la ó lạnh lạnh của các phu chợ cá.

Các đài bêu phạm nhân đứng sừng sững giữa quảng trường. Đó là một cái tháp cao hình bát giác nóc nhọn hoắt gồm hai tầng: tầng trên có những cửa sổ hình vòm, qua đó thấy rõ một cái bánh xe lớn bằng sắt đặt ở giữa lòng

Hôm đó, người ta đang bêu một tên ăn cắp, đầu và hai tay của hắn chui qua các lỗ trống trên mặt bánh xe. Thỉnh thoảng một người giúp việc của tên đao phủ lại làm cho bánh xe quay tròn.

Người tụ tập rất đông ở dưới chân đài. Họ đến chủ yếu không để xem tên ăn cắp bị bêu, mà cốt để mặc cả với những phụ tá của tên đao phủ.

- Bà xem, - cậu Thừng quần cổ giới thiệu với Angiêlic, nhiều người đòi mua vé để đến xem buổi hành hình ngày mai.

Cậu thiếu niên chỉ cho nàng đi vào một căn phòng sạch sẽ ngăn nắp. Các cây nến đã được thắp sáng. Bên lò sưởi, vợ tên đao phủ đang vá cái áo len đỏ chót của chồng.

- Chào bà chủ ạ, - cậu đao phủ tập sự nói - Cháu dẫn bà đây đến, bà có chuyện cần gặp ông chủ.

- Ông ấy đang ở Tòa án. Chắc không còn lâu nữa đâu. Mời bà ngồi.

Angiêlic ngồi xuống chiếc ghế dài kê sát tường. Bà chủ nhà liếc mắt ngắm nhìn nàng... nhưng không hỏi câu nào.

Angiêlic nghe tiếng bước chân vào ngưỡng cửa. Angiêlic hơi nhồm người dậy. Người mới vào là một linh mục trẻ: ông chúc kỷ đôi ủng nặng lấm bùn trước khi bước vào.

- Ngài Ôbanh không có nhà ư?

- Ông ấy sắp về. Xin mời cha vào nhà để nghỉ bên bếp lửa cho dễ chịu.

- Cảm ơn bà lắm. Tôi là một linh mục truyền giáo, được cử đến giúp đỡ cho phạm nhân ngày mai. Tôi muốn gặp ngài Ôbanh, có giấy phép của trung úy cảnh sát để nhờ ông cho tôi gặp con người tội nghiệp này. Một đêm cầu nguyện sẽ giúp người đó được chuẩn bị để ra pháp trường.

- Thưa cha, chắc chắn là như vậy. Cha thật có từ tâm. - Bà chủ nhà nói tiếp. - Cha không sợ hãi một tên phù thủy hay sao?

- Tất cả những con người do Chúa tạo ra, kể cả những kẻ tội phạm lớn nhất, đều xứng đáng với lòng thương của chúng ta trước giờ chết. Thế nhưng, con người này đã không phạm phải trọng tội xấu xa như người ta buộc cho ông ta.

Angiêlic đưa mắt nhìn linh mục. Ông này còn trẻ nhưng ngọn lửa lòng tin sáng ngời trong đôi mắt. Ông có đôi bàn tay thô và những cử chỉ giản dị, mộc mạc của một người bình dân. Nhưng Angiêlic không nhúc nhích. Từ hai ngày nay, hai mắt nàng sưng lên vì đã khóc suốt một mình trong gian phòng nhỏ. Bấy giờ nàng đã cạn nước mắt rồi, trái tim nàng nguội lạnh tê tái. Vết thương đau quá lớn, không thứ thuốc tiên nào xoa dịu nổi. Từ cơn tuyệt vọng nở ra bông hoa dại: lòng căm thù. “Bọn chúng đã hành hạ anh đau đớn bao nhiêu, ta sẽ trả nợ, ta sẽ bắt chúng phải đau đớn gấp trăm lần”. Nhờ quyết tâm đó, nàng đã tìm thấy một lẽ sống cho mình. Làm sao có thể tha tội được cho một kẻ như Bêse?...

Nàng ngồi yên như pho tượng, người cứng đờ, hai bàn tay nắm chặt dưới tấm áo choàng, giữ chắc cái túi tiền nhỏ Đêgrê đã cho nàng.

Đúng lúc đó, cửa mở. Một người khổng lồ vai vuông bè bè với dáng đi nặng nề, điềm tĩnh. Hắn ta ừ ào một lời chào trong miệng, và đưa mắt nhìn quanh với một vẻ hách dịch của một kẻ tự cho mình bao giờ cũng làm theo đúng quyền hạn được giao. Khuôn mặt nung núc rỏ hoa của hắn có những nét thô kệch và thần nhiên. Người này trông không dữ tợn, nhưng lạnh lùng và cứng rắn như một mặt nạ bằng đá. Đây là mặt của một con người không bao giờ cười mà cũng không bao giờ khóc, mặt của người chủ nhà đôn đốc ma.

Đó là tên đao phủ.

Angiêlic đứng lên, người linh mục cũng đứng lên và đưa giấy giới thiệu, không nói lời nào.

Ôbanh bước lại gần một cây nến để đọc.

- Tốt lắm. Tặng sáng mai, tôi sẽ đưa ông đi cùng.

- Tôi có thể vào gặp phạm nhân đêm nay không?

- Không thể được. Bây giờ mọi việc đã phải chấm dứt rồi.

Vừa nói, lão ta vừa dốc ngược xuống bàn những cái túi rộng của chiếc áo vét tông lão đang mặc.

Mắt mở tròn xoe, Angiêlic nhận ra bên cạnh mấy đồng tiền vàng, một cái hộp nhỏ có đính ngọc trai mà chồng nàng vẫn dùng để đựng thuốc lá. Với một động tác nhanh đến mức không kịp chế nổi, nàng vồ lấy

chiếc hộp và ôm chặt vào lòng. Chẳng hề lộ vẻ khó chịu, tên đao phủ mở các ngón tay nàng ra và lấy lại cái hộp.

- Từ từ nào, cô gái. Tất cả những gì mà tôi tìm thấy trong túi áo của người bị án tử hình đều thuộc về tôi, luật lệ đã định rồi.

Vẫn với dáng điệu nặng nề và lắc lư, Ông bước vòng quanh bàn và lại gần Angiêlic. Móc hai ngón tay cái vào thắt lưng, lão ta nhìn nàng từ đầu đến chân.

- Ngoài cái đó ra, tôi có thể giúp bà điều gì nào?

Run run không nói lên lời, nàng chìa túi tiền ra. Lão cầm lấy, nhấc nhấc cái túi trong tay xem nặng nhẹ ra sao, rồi mở tròn đôi mắt nhìn Angiêlic, không biểu lộ chút tình cảm nào.

- Bà muốn ông ta được thất cổ ư?...

Nàng gật đầu.

Tên đao phủ mở túi đồ vài đồng tiền vào lòng bàn tay hộ pháp của mình rồi nói:

- Được rồi, tôi sẽ làm thế.

Thấy người linh mục trẻ nghe câu chuyện ấy lộ vẻ khiếp sợ, tên đao phủ cau mày:

- Ông sẽ không nói lộ ra chứ, thưa cha? Cha thấy đấy, tôi làm chuyện này là liều lĩnh lắm. Nếu họ tóm được tôi sẽ bị rầy rà chưa biết thế nào. Tôi cần phải ra tay vào đúng giây phút cuối cùng, giữa khi khói bốc mù mịt che lấp, công chúng không nhìn rõ gì cả. Làm chuyện này là để làm ơn cho người ta, phải không ạ?

- Vâng, tôi sẽ không nói, - Người linh mục cố gắng lắm mới trả lời được.

Tên đao phủ kéo một cái tráp bằng bạc ra, cất túi tiền vào đấy. Lúng búng nói lời chào, Angiêlic đi ra phía cửa để về nhà.

Nàng thấy buồn nôn, cả người đau như giần. Tuy nhiên, cái quảng trường ồn ào với những tiếng la ó và cười đùa này, đối với nàng còn có thể chịu đựng hơn là không khí thê thảm trong nhà tên đao phủ.

Angiêlic nghe tiếng chân bước vội theo sau mình. Người linh mục trẻ tới gần, hốt hơ hốt hải:

- Chị gái tội nghiệp! - Ông ta lắp bắp - Tôi không thể để chị ra về thế này được!

Nàng lùi lại bằng một động tác đột ngột. Trong đám tranh tối tranh sáng dưới bóng một ngọn đèn mờ trước cửa hiệu, ông thầy tu nhìn thấy một khuôn mặt trắng bệch, với đôi mắt long lanh sáng như lân tinh

- Để mặc tôi, - Angiêlic nói giọng lạnh lạnh - Ông chẳng có thể giúp tôi điều gì đâu.

- Chị hãy cầu Chúa...

- Chính nhân danh Chúa mà ngày mai họ sẽ thiêu sống người chồng vô tội của tôi.

- Thưa chị, xin đừng làm các nỗi đau khổ của mình trầm trọng thêm bằng cách nổi loạn trước Thượng đế. Hãy nhớ rằng chính nhân danh Thượng đế mà Chúa Kitô đã bị đóng đinh trên cây thập giá.

- Ông nói lắm nhảm làm tôi phát điên mất! - Angiêlic giọng the thé đến nỗi nàng cũng thấy xa lạ với chính mình. - Tôi sẽ không chịu thôi, cho tới khi đến lượt mình, tôi giáng trả được một tên trong bọn các ông cho đến khi nó cũng phải chết trong những nhục hình tương tự.

Nàng dựa người vào tường, lấy hai tay bưng mặt và một cơn thốn thức dữ dội làm toàn thân nàng rung lên.

- Vì ông sẽ gặp anh ấy... xin ông nói giúp với anh là tôi yêu anh, tôi yêu anh... Nói giúp với anh rằng... Ôi! Rằng anh đã làm cho tôi được hạnh phúc. Và rồi... xin ông hỏi anh ấy tôi nên đặt tên cho đứa bé sắp ra đời là gì.

- Tôi sẽ làm việc đó, thưa chị thân yêu.

Ông linh mục muốn cầm lấy tay nàng, nhưng nàng tránh ra và tiếp tục đi.

Người linh mục dừng lại. Cúi mình dưới gánh nặng những đau khổ của con người, ông bước theo những đường phố hẹp.

Angiêlic rảo bước trở về khu Tămplơ. Càng về gần đến nơi, ý nghĩ về Phlôrimông càng chiếm lĩnh tâm trí nàng. Nàng luôn luôn lo ngại khi phải để con ở nhà một mình, vì bây giờ nó đã chấp chững đi khắp nơi được rồi. Thường thường nó khóc suốt thời gian mẹ đi vắng, khi trở về nàng hay thấy nó ho sù sụ, có lần còn lên cơn sốt.

Bước vào cầu thang, Angiêlic nghe thấy tiếng con thỏn thức, và nàng vội rảo chân hơn.

- Mẹ đây, con thân yêu, con chó con của mẹ. Cậu con trai của mẹ lớn lắm rồi mà.

Bé Phlôrimông thấy mẹ càng khóc to, và giơ hai cánh tay ra đòi mẹ.

- Thằng tướng cướp của mẹ đây mà. Angiêlic vừa nói vừa lau sạch những vệt nước mắt trên mặt con.

Nàng nâng cao bé Phlôrimông trên đôi cánh tay mình giấu con dưới ánh lửa lò sưởi đang làm cặp mắt đen của đứa bé sáng long lanh.

Nàng tắm cho con rồi đặt con vào giường ngủ.

Bé Phlôrimông đã ngủ say. Nàng ngồi ngắm con, trầm ngâm hồi lâu. Rồi đứng lên, nàng vươn vai, thấy người đau ê ẩm. Phải chăng những trận tra tấn đã hành hạ chồng nàng đang làm nàng đau đớn? Nhớ lại những lời nói của người đạo phủ, nàng biết rằng bọn chúng đã đánh đập tàn nhẫn người chồng mà nàng yêu dấu. Ôi! Cầu cho những cuộc tra tấn ấy sớm chấm dứt đi!

Nàng kêu lên thành tiếng:

- Ngày mai, anh sẽ được bình yên, anh yêu! Cuối cùng anh sẽ được giải thoát khỏi tay bọn người ngu dốt đó!

55. Chương 49

“Người vợ phải theo chồng” - Angiêlic nghĩ thầm.

Vậy nàng sẽ đến pháp trường, nàng sẽ đi theo chồng cho đến đoạn chót cuộc đời chàng. Nàng cần giữ cẩn thận cho khỏi lộ, vì nàng vẫn còn có nguy cơ bị họ bắt giam. Nhưng nàng hy vọng anh sẽ nhận ra mình trong đám đông.

Nàng bước xuống thang gác, ẵm bé Phlôrimông trên tay, gõ cửa buồng bà Coócđô:

- Thưa bà Coócđô, bà làm ơn cho tôi gửi cháu bé trong vài tiếng đồng hồ được không ạ?

Bà lão ngẩng khuôn mặt phù thủy lên nhìn nàng:

- Cứ đặt cháu vào trong giường tôi. Tôi sẽ trông cho, cứ đi đi con gái ạ và hãy cầu Chúa phù hộ con trong cơn hoạn nạn

Như một kẻ không hồn, nàng đi qua cổng thành ở khu Tămplơ và tiến về phía quảng trường Grevơ. Sương mù buổi sáng bốc trên sông Xen và đang hiện lên mờ mờ tòa nhà xinh đẹp của Tòa thị chính ở đầu bên kia của quảng trường rộng lớn này.

Phía trước quảng trường, trên một cái bệ bằng đá, người ta đã dựng lên cây thánh giá một cái giá treo cổ, lủng lẳng một thân người mới bị hành hình. Đám người tụ tập ngày càng đông và chen lấn nhau chung quanh giá treo cổ.

Angiêlic lấy bàn tay bịt miệng để khỏi kêu lên: nàng vừa nhận ra cái thân hình dị dạng có bộ mặt sưng phù và lưỡi thè ra đó chính là bác thợ mổ xứ Xăcxơ Phrít Hâuơ.

Run rẩy, nàng quần chặt cái áo choàng vào quanh người. Một người bán thịt lợn đứng trước cửa hiệu nói với nàng bằng một giọng ân cần:

- Cô nên đi khỏi đây, cô gái ạ. Một người mẹ bụng mang dạ chửa không nên xem cảnh tượng này.

Angiêlic bưng bình lắc đầu. Ngắm kỹ khuôn mặt tái xanh và đôi mắt mở to ngây dại của nàng, người hàng thịt nhún vai: bác đã quen với những bộ mặt khiếp sợ đi lang thang quanh giá treo cổ và những giàn thiêu người.

- Đây có phải là nơi hành hình không bác? - Angiêlic hỏi lạc cả giọng.

- Nếu cô hỏi chỗ xử tội tên phù thủy thì đúng ở quảng trường Grevơ này rồi. Giàn thiêu ở kia kìa.

Giàn thiêu đã được dựng. Ở cách đó một quãng, gần ở bờ sông. Đây là một mặt bằng rất rộng chất đầy những bó củi, ở trên đỉnh có chôn một cái cọc lớn. Có một cái thang nhỏ được cài sẵn để trèo lên tới đỉnh.

Angiêlic bỗng toát mồ hôi lạnh ở cột sống. Nàng quên mất phần đầu của chương trình ma quái này: đó là lễ xin lỗi công chúng trước Nhà thờ Đức Bà. Nàng vội vàng ba chân bốn cẳng chạy về phía hàng rào, nhưng đám người đổ vào quảng trường đông như kiến đã chặn đường nàng và đẩy nàng lùi lại: không bao giờ nàng có thể đến Nhà thờ Đức Bà kịp được!

Ông hàng thịt to béo rời khỏi cửa hiệu và lại gần nàng:

- Cô muốn đến Nhà thờ Đức Bà ư? - Ông ta hỏi với giọng thương hại.

- Vâng - nàng lắp bắp - tôi quên mất là...

- Cô nghe tôi, cô hãy làm thế này. Đi ngang qua khu quảng trường và rẽ sang khu nhà kho chứa rượu ở bên cảng. Đến đó cô nhờ một bác chở đò cho cô sang ngang tới bến Xanh-Lăngđri. Cô sẽ đến được Nhà thờ Đức Bà chỉ sau năm phút thôi.

Nàng cảm ơn rồi lại cầm đầu chạy. Chỉ lấy vài xu một người lái đò cho nàng xuống thuyền và chỉ vài mái chèo đã đưa nàng cập bến Xanh-Lăngđri.

Lên bờ nàng chạy tiếp. Đường phố nàng đi vào ở phía sau lưng của Nhà thờ Đức Bà vắng tanh. Angiêlic cầm đầu chạy. Không hiểu do sức mạnh thần kỳ nào nàng lại chen chúc vượt qua đám đông chật ních ở Quảng trường Nhà thờ, và không hiểu phép lạ nào đưa nàng lên được hàng đầu, ngay trước mặt nhà thờ.

Đúng lúc ấy, một tiếng ồ kéo dài trong đám đông báo hiệu phạm nhân đang được giải ra. Công chúng đứng chật đường nên đoàn người giải phạm nhân hầu như không nhích bước đi lên được. Mấy người phụ tá của đao phủ cố dẹp người xem để lấy lối đi bằng những chiếc roi dài vụt thật mạnh. Sau cùng một cái xe nhỏ bằng gỗ hiện ra. Đây là một trong số những chiếc xe đóng sơ sài dùng để hốt rác ở các thành phố, nhiều vết bùn và rơm rạ còn đầy ở xe.

Đứng cao lù lù trong cái xe ghê tởm đó, tên Ôbanh vươn thẳng người, hai nắm tay chống nạnh, mặc áo chên đỏ và đi ủng đỏ, trên ngực gắn huy hiệu của thành phố. Lão đao phủ xăm mặt nhìn xuống đám công chúng đang ồn ào. Ông linh mục ngồi ở một góc xe. Quần chúng la ó vì không nhìn thấy tên phù thủy.

- Chắc hẳn ta nằm ở góc trong cùng của xe. - Một bà đứng gần Angiêlic nói - Họ nói là hẳn ta gần chết rồi

Chiếc xe đã dừng lại gần bức tượng lớn của Người nhện ăn. Những lính kị mã mang cung tên, gươm thẳng ngọn giáo ra trước mặt để giữ cho quần chúng không thể lại gần. Một số lính cảnh sát, chung quanh có nhiều thầy tu thuộc các dòng phái khác nhau, đang kéo qua quảng trường.

Chuông báo tử ở nhà thờ vẫn đổ hồi bên trên đám đông và mọi người bỗng nhiên im bật. Trên một khoảng trống, một bóng người như ma hiện ra và bước lên những bậc thềm. Đôi mắt Angiêlic nhòa đi không nhìn thấy gì ngoài cái bóng trắng loang loáng đó. Rồi đột nhiên nàng nhận ra phạm nhân đang được hai người kia kéo lên. Đôi chân anh không cử động. Đầu anh gục xuống cùng mớ tóc đen dài.

Đi trước phạm nhân là một thầy tu bê cây nến khổng lồ, ngọn lửa cháy bập bùng trước gió. Angiêlic nhận ra đó là linh mục Cônăng Bêse, bộ mặt méo xệch vì ngây ngất, vui thích một cách độc ác. Buộc lưng lẳng vào sợi dây quần cổ một cây thánh giá trắng dài chạm đầu gối, làm ông ta vấp phải mỗi khi bước đi.

Đoàn diễu hành tiến lên chậm rãi như trong cơn ác mộng. Khi tới thềm lát gạch trước mặt nhà thờ, nhóm người dừng lại trước cổng Lờn phán xét cuối cùng. Một dây thừng đung đưa quanh cổ phạm nhân: một bàn chân để trần của anh thò ra dưới chiếc áo trắng, đặt lên những phiến đá lát thềm lạnh như băng.

- Đây không phải anh Giôphrây của ta, - Angiêlic nghĩ thầm.

Đó không phải là người đàn ông mà nàng quen biết lâu nay, sang trọng và thanh lịch nhường nào, yêu thích mọi thú vui của cuộc sống. Đó chỉ là một người khốn khổ nào khác, trông như tất cả những người khốn khổ khác đều đi chân trần, mặc áo sơ mi và có thừng quăn cổ.

Đúng lúc đó, Bá tước Perắc ngẩng đầu lên. Trong khuôn mặt nhăn nhúm, nhợt nhạt và dị hình ấy chỉ riêng đôi mắt to là sáng long lanh một vẻ âm thầm.

Ông không nhìn đám công chúng. Ông đang nhìn thẳng vào dây tượng thánh cổ bằng đá xám xịt đặt ở trước cửa nhà thờ Đức bà. Ông gửi lời cầu nguyện gì đến những vị thánh đó? Ông có nhận được lời hứa hẹn gì không? à thật ra ông có nhìn thấy các ông thánh đó không?

Một người thư ký của Tòa án đứng lên phía bên trái ông, và đọc bản án bằng giọng mũi. Hồi chuông báo tử đã dứt. Nhưng người ta không nghe rõ lời đọc.

Sau đó, thầy tu Bêse đọc lời xin lỗi trước công chúng:

“Tôi thú nhận các tội ác mà người ta tố cáo tôi. Tôi xin Chúa tha tội cho tôi. Tôi xin nhận hình phạt để rửa tội lỗi của mình”.

Người thầy tu cầm lấy cây nến to mà phạm nhân không đủ sức cầm. Đám đông chờ đợi phạm nhân đọc lời xin lỗi và họ mỗi lúc một sốt ruột hơn.

Angiêlic có cảm giác là chồng mình đang thu thập hết sức tàn của mình. Một đợt sóng sinh lực dồn lên khuôn mặt tái xám của chồng nàng. Anh đu người trên vai của tên đao phủ và người linh mục đang đỡ mình, thân hình anh dường như lớn lên, cho đến khi đầu anh cao hơn hẳn đầu lão Ôbanh.

Và đột nhiên một giọng hát khỏe và sâu vang lên trong bầu không khí băng giá. Giọng hát vàng Vương quốc cất lên lần cuối cùng.

Anh hát bằng thổ ngữ xứ Ốc một điệp khúc vùng Bêac mà Angiêlic nhận ra ngay. Chỉ mình nàng hiểu được nghĩa của bài hát:

“... Quỳ gối và cúi đầu,

Tôi hiến dâng mình cho Chúa nhân từ

Hoa thơm trong rừng hoa, nơi sinh ra Chúa

Xin Chúa luôn che chở cho thành phố Tuludơ

Hoa dịu dàng che chở chúng tôi

Hoa dịu dàng ban phúc khắp nơi

Giữ cho Tuludơ nở hoa đời đời...”

Angiêlic bỗng đau nhói như bị dao đâm vào tim, và nàng hét lên một tiếng.

Tiếng kêu vang đơn độc giữa sự im lặng ghê rợn bao trùm đột ngột cả quảng trường.

Tiếng hát bị cắt đứt: thầy tu Bêse đã nâng cây thánh giá bằng ngà lên, đập mạnh vào mồm nạn nhân, khiến đầu anh ngã gục xuống và bọt rã nhuộm máu đỏ trào qua môi chảy xuống đất. Nhưng ngay sau đó, Bá tước Perắc ngẩng đầu lên:

- Cônăng Bêse, - ông kêu lên, tiếng kêu vẫn sang sảng rành mạch như trước - Ta sẽ gặp mi trước Tòa án của Chúa, nội trong tháng này thôi.

Cơn rừng mình sợ hãi lan khắp đám công chúng. Rồi có một loạt tiếng kêu thét tức giận át tiếng nói của Bá tước. Đám người xem điên cuồng giận dữ, nhưng nguyên nhân gây ra phần nộ lại không phải là cử chỉ

hung bạo của người thầy tu, mà là sự kiêu ngạo của phạm nhân. Chưa bao giờ xảy ra sự xúc phạm như vậy ở quảng trường Đức bà này. Dám hát! Hấn lại dám hát! Nếu hấn hát bài thánh ca thì lại đi một nhẽ! Đàng này hấn đã hát bằng một thứ tiếng xa lạ, tiếng của quỷ dữ.

Đám đông chen lấn nhau tựa một làn sóng khổng lồ nâng Angiêlic lên. Nàng bị đẩy đi, bị đè bẹp, bị giẫm lên chân và cuối cùng nàng thấy mình đang đứng ở chỗ thụt vào của một cổng nhà thờ. Nàng đẩy cánh cửa, bước vào trong nhà thờ vắng tanh và tối om. Nàng đứng lại thở hổn hển, tim đập mạnh.

Nàng cố sức làm chủ được ý nghĩ của mình, xem mình đau ở đâu, khi chồng nàng cất tiếng hát, đứa bé trong bụng nàng đã quẫy mạnh.

Những tiếng la ó bên ngoài, đã dịu đi khi lọt vào chỗ nàng. Trong mấy phút, tiếng kêu thét đã lên tới đỉnh cao rồi sau đó lắng dần.

“Ta phải đi, phải ra quảng trường Grevơ” Angiêlic nghĩ thầm.

Nàng rời khỏi nơi trú ẩn ở thánh đường.

Nàng chạy, đi qua cầu Đức Bà, nàng đuổi kịp đám đông đang đi theo cái xe giải phạm nhân. Cuối cùng, nàng cũng tới được góc của quảng trường Grevơ. Đúng lúc đó, nàng thấy một ngọn lửa to bùng lên giàn thiêu. Giơ hai cánh tay lên trời, nàng bỗng kêu lên như một người điên:

- Anh ấy cháy rồi! Anh ấy cháy rồi!

Nàng vùng lên, dẹp lấy đường đến gần giàn thiêu. Sức nóng của lửa cháy tạt đến chỗ nàng. Gió làm ngọn lửa bốc lên cao, tiếng kêu ràn rạt.

Có những tiếng củi nổ vang như sấm. Những bó củi cháy đổ gục xuống rơi lộp bộp như mưa đá.

Ai kia? Người mặc áo chèn đồ đang đi vòng quanh giàn thiêu, châm đuốc vào những bó củi nằm ở lớp bên dưới.

Ai kia? Con người đang mắc kẹt giữa đám lửa cháy bùng bùng. Ôi, lạy Chúa, làm sao mà sống được giữa đám cháy lớn như vậy? Nhưng không, anh ấy không còn sống nữa đâu vì tên đao phủ đã bóp cổ anh ấy trước rồi mà!

- Nghe xem hấn ta đang kêu thét! - mấy người xem bàn tán với nhau.

- Không, không, anh ấy không kêu đâu. Anh ấy chết rồi. - Angiêlic luôn mồm nhắc lại.

Và nàng lấy hai tay bịt chặt tai lại, để khỏi nghe tiếng công chúng bàn tán xôn xao.

Một đám mưa những lá trắng do cơn lốc cuốn từ đám cháy lên, phủ tro lên đầu đám người xem.

- Đây là những cuốn sách về quỷ thuật, phù thủy bị thiêu cùng với chủ của chúng

Cơn gió mạnh bỗng dập ngọn lửa xuống, Angiêlic thoáng thấy một chồng sách của thư viện trong lâu đài Học vui và đằng sau là một cái cột trời chắt một tấm hình bất động cháy đen thui, trên đầu chụp một chiếc mũ đen ngòm.

Nàng ngã xuống đất và ngất đi.

56. Chương 50

Lúc tỉnh dậy, Angiêlic thấy mình nằm trong cửa hàng bán thịt ở quảng trường Grevơ.

“Ôi! Người mình sao đau thế này!” Nàng nghĩ thầm khi ngồi dậy.

Nàng mù rồi ư? Tại sao tối đen thế này? Một người đàn bà tay cầm nến đang cúi xuống nàng và nói:

- Bà đã khá rồi. bà bạn ạ. Lúc này tôi sợ bà chết mất. Bác sĩ đã đến khám và trích máu cho bà. Nhưng tôi nghĩ rằng, tôi nói thật với bà nhé, chắc bà đau đẻ.

- Ở không đâu, - Angiêlic nói và đặt bàn tay lên bụng. Phải ba tuần nữa tôi mới trở dạ. Sao tối thế này?

- Chớ lo, trời tối rồi mà. Nhà thờ đang kéo chuông cầu nguyện buổi tối.

- Thế đám thiêu thế nào?

- Xong cả rồi. - Bà vợ ông hàng thịt thấp giọng - Nhưng việc kéo dài lắm. Mãi đến hai giờ chiều mới thiêu cháy xong hoàn toàn. Và người ta rắc tro ra bốn phương, đám đông đã đánh nhau thật sự. Người nào cũng muốn có một ít tro. Họ thậm chí xâu xé làm quần áo ông đao phủ rách bươm.

Im lặng một lát, bà hỏi:

- Bà quen người phù thủy ư?

- Không, - Angiêlic gắng gượng trả lời - Tôi không hiểu mình bị làm sao. Lần đầu tiên tôi dự một cảnh tượng như thế này.

- Vâng, nó làm bà bị choáng. Chúng tôi bán hàng ở đây đã quen nhìn những cảnh đó quá rồi, nên không thấy xúc động gì nữa.

Angiêlic muốn cảm ơn những con người tốt bụng đó. Nhưng nàng chỉ còn ít tiền lẻ trong người. Nàng đành hứa sẽ trở lại và hoàn trả lại họ tiền mời bác sĩ.

Lúc chập tối, trời càng lạnh hơn. Ở góc cuối của quảng trường, gió thổi cháy bùng đám tro hồng lên thành một đám đỏ rực: đó là tàn dư cuối cùng của giàn thiêu.

Đang lang thang bước đi, Angiêlic thấy một người ra khỏi bóng tối giàn thiêu, người đó là linh mục.

Ông ta lại gần. Nàng ghê sợ lùi lại, vì ông ta mang theo trong mình những nếp gấp chiếc áo chùng thâm, mùi gỗ cháy và thịt cháy khét lẹt không sao chịu nổi.

- Tôi biết thế nào bà cũng đến. - Ông linh mục nói - Tôi đang đợi bà. Tôi muốn nói với bà rằng ông nhà đã qua đời như một người công giáo. Ông đã sẵn sàng và không chống đối. Ông buồn tiếc phải giã từ cõi đời này nhưng ông không sợ cái chết. Ông nhiều lần nói với tôi rằng ông đón chờ từng giây phút đến đối diện với Chúa.

- Ôi! - Angiêlic bỗng tức giận kêu lên - Người đàn ông nào cũng như thế cả. Anh ấy không thêm quan tâm gì đến chuyện anh ấy bỏ mặc mình tôi ở lại, cực khổ và tuyệt vọng trên cõi đời này!

- Không đâu, bà chị ạ! Ông ấy đã nói đi nói lại với tôi nhiều lần: “Nói hộ cho tôi rằng tôi y cô ấy. Cô ấy đã làm cho cuộc đời tôi được hạnh phúc. Than ôi! Tôi sẽ chỉ là một đoạn đi qua trong cuộc đời của cô ấy, nhưng tôi tin rằng cô ấy sẽ vạch được đường đi cho chính mình.” Ông ấy còn nói thêm rằng ông ấy muốn đặt tên cho đứa con sắp sinh là Canto nếu là trai và Clêmăngxơ nếu là gái.

Canto Mác-nông, thi sĩ hát rong xứ Lãng-gơ-đốc; Clêmăngxơ I-dơ-rơ, nàng thơ của hội thi thơ Hoa nở ở Tuludơ...

Tất cả cái đó sao mà xa xôi đến thế! Tất cả sao mà hư ảo đến thế, so với những giờ phút thâm trầm Angiêlic đang sống bây giờ! Giờ đây nàng đang cố lê bước về khu Tăm-plơ, những bước đi sao mà khó khăn thế! Trong một chốc lát, nàng cố ý kích động nỗi oán giận chồng, cái đó giữ cho nàng khỏi suy sụp. Cố nhiên rồi, anh ấy có quan tâm gì đến chuyện nàng đau khổ khóc than? Nghĩ ngợi về một phụ nữ thì có đáng giá gì? Miễn là, ở bên kia thế giới, cuối cùng anh ấy đã tìm thấy câu trả lời cho những vấn đề, từng làm day dứt đầu óc nhà khoa học của anh ấy!...

Bỗng, những hàng nước mắt chảy đầm đìa trên mặt Angiêlic, và nàng phải dựa vào tường cho khỏi ngã:

- Ôi! Anh Giô-phrây, anh yêu! Nàng lảo nhảm một mình. Cầu xin cho anh được hạnh phúc đến muôn đời.

Nỗi đau trong người nàng dữ dội hơn trước, không sao chịu nổi. Nàng có cảm giác toàn thân mình sắp vỡ ra nhiều mảnh. Bỗng nàng hiểu ra rằng mình trở dạ.

Nàng còn cách xa khu Tãmplơ. Đi lang thang, nàng đã lạc đường. Nàng thấy mình vẫn ở gần cầu Đức bà. Một chiếc xe ngựa lộc cộc chạy trên cầu, Angiêlic vội gọi người đánh xe:

- Tôi ốm, bác có thể chở giúp tôi đến nhà thương Otendơ được không?

- Tôi đang đi về đường ấy. - Người kia đáp. - Mời bà lên xe.

**

- Cô định đặt tên cho thằng bé là gì?

- Canto.

- Canto ư? Đó không phải là một cái tên công giáo.

- Không hề gì. - Angiêlic đáp - Bà đưa cháu cho tôi.

Nàng đón đứa bé còn ướt đầm và đỏ hồng từ tay bà đỡ.

Ngày hôm đó vẫn chưa hết: chưa nghe chiếc đồng hồ ở Tòa án điểm mười hai giờ đêm, và đứa con của người khôn khổ của định mệnh đã ra đời.

Trái tim Angiêlic tan vỡ. Thân thể nàng đau như bị tra tấn, ruột nàng quặn thắt. Angiêlic đã không còn nữa, lúc Bá tước Perắc, chồng nàng tắt thở. Và cùng với bé Canto, một Angiêlic mới đã ra đời, một phụ nữ trong đó hầu như không còn chút dấu vết nào của sự dịu dàng và ngây thơ kỳ lạ của Angiêlic trước kia. Tính chất hoang dã và cứng rắn thâm sâu trong người cô bé sống vô kỷ luật ở Môngtôlu bây giờ lại bộc lộ rõ ràng, tựa một dòng suối nước đục ngầu tràn qua những khe nứt rạn do nỗi thống khổ và sự khiếp sợ gây ra trong tâm hồn nàng.

Nàng dùng một tay đẩy người láng giềng nằm cùng giường ra xa hơn. Người này là một phụ nữ mảnh khảnh sốt cao đang mê man nói lảm nhảm. Một người phụ nữ láng giềng khác, bị nàng đẩy ra cạnh giường, lên tiếng phản đối: người này bị băng huyết nhẹ từ sáng chưa dứt. Mùi máu lờ lợ thấm vào đệm nhồi rơm làm người ta buồn nôn. Angiêlic kéo một cái chăn nữa đắp lên mình, cũng bị một người khác nằm cùng giường phàn nàn.

“Hai người đàn bà này nằm ở đây là để chờ chết. - Bà mẹ trẻ Angiêlic nghĩ thầm - Vậy hai mẹ con mình có quyền giữ cho ấm để sống sót mà ra khỏi đây chứ!”

Trong gian phòng tối và hôi hám, nàng mở to đôi mắt hoang dại, nhìn ánh sáng vàng vọt của cây đèn thấp bằng mỡ bò chiếu qua tấm rèm rách vào giường mình.

“Ch kỳ quặc thật! - Nàng nghĩ - Anh ấy chết, thế mà ta lại xuống âm phủ!”

Trong cái hang khiến người ta buồn nôn này, mùi phân rác và mùi máu bốc lên dày đặc như một màn sương mù, nàng nghe thấy toàn những tiếng thốn thức, rên rỉ, thở than, như trong một cơn ác mộng. Những tiếng trẻ con khóc the thé không bao giờ dứt.

Trong phòng lạnh cóng chân tay, vì mặc dù có những lò than để sưởi đặt ở chỗ các hành lang giao nhau, gió lửa thổi tạt không khí ẩm đi mất. Ở đây Angiêlic mới hiểu được rằng mối lo sợ của dân nghèo đối với nhà thương là có căn cứ và những kinh nghiệm bản thân phong phú: nhà thương chẳng phải là phòng đợi dẫn tới cái chết đến rước mình đi đó sao?

Trời sắp sáng. Đã nghe thấy tiếng chuông nhà thờ vang lên báo giờ làm lễ Mixa buổi sớm.

Một bàn tay vén tấm rèm che giường nàng, ba người hộ lý đàn ông nhìn ba người phụ nữ trẻ nằm trên giường, rồi nắm lấy người nằm trong cùng bị băng huyết, và đặt lên cáng. Angiêlic thấy là người phụ nữ tội nghiệp này đã chết. Người ta đặt cả xác đứa con mới sinh lên cùng cáng với mẹ nó.

Angiêlic lại nhìn kỹ đứa con nhỏ nàng đang ôm chặt. Tại sao nó không khóc? Hay nó cũng đã chết rồi? Không, nó đang ngủ, hai bàn tay nắm chặt và với vẻ mặt bình yên, trông thật ngộ ở một đứa bé mới sinh. Đứa bé có vẻ không chút hay biết gì rằng mình là con đẻ của đau buồn và sự thất thế. Gương mặt nó như một nụ hoa hồng, và đầu nó có một mớ tóc tơ xinh đẹp. Nhưng Angiêlic vẫn lay nó mãi, chỉ sợ nó chết rồi

hay đang sắp chết. Lúc đó, đứa bé mới hé đôi mi ra cho thấy hai con mắt xanh lơ lơ, rồi lại nhắm chặt, rồi ngủ thiếp đi.

Angiêlic chỉ ở lại nhà thương Otendior bốn ngày thôi. Dữ tợn và cương quyết, nàng đòi những tấm chăn ấm nhất cho mình, và cấm người nữ hộ sinh chạm vào người nàng hay con nàng với những bàn tay bẩn thỉu. Khi hộ lý mang mâm thức ăn đến, nàng thường lấy cho mình hai bát chứ không phải một. Một buổi sáng, nàng giặt tung cái áo choàng ngực sạch sẽ mà một bà phước đang tập sự chưa kịp chạy đi mách cấp trên thì nàng đã nhanh tay xé luôn thành những băng dài để quần cho đứa bé và buộc bụng cho mình.

Đáp lại mọi lời chê trách, nàng im lặng một cách dữ tợn và trần trụi nhìn những người nói chuyện với mình bằng đôi mắt khinh bỉ và tàn nhẫn. Một chị Bôhêmiêng dọn dẹp trong phòng xì xào với mấy bà hộ lý: “Cái nhà chị mắt xanh lè kia đúng là nhà bói toán tiên tri đấy.”

Angiêlic chỉ trả lời có một lần, khi một người trong ban quản trị nhà thương đích thân đến quở trách, tay che mặt bằng chiếc mùi xoa rắc nước hoa:

- Con gái ạ, ta được báo là con phản đối vì có một người ốm đau khác cùng nằm ở một cái giường dành cho bệnh nhân làm phúc. Thậm chí con đã đẩy hai người phụ nữ xuống đất, họ yếu quá nên không chống cự được. Con không biết xấu hổ hay sao? Bệnh viện Otendior này là nhà thương làm phúc có nhiệm vụ nhận mọi bệnh nhân được đưa đến đây, nên không có đủ giường nằm.

- Nếu như vậy, các ông cứ đem khám liệm luôn những bệnh nhân họ đem đến đây, có phải hơn không? - Angiêlic ngang ngạnh đáp.

Đôi mắt của vị quản trị tròn xoe kinh ngạc sau chiếc mùi xoa. Trong suốt mười lăm năm trông coi nhà thương này, chưa bao giờ ông nghe thấy trong đám người nằm trên những cái giường bệnh khốn khổ này một câu trả lời thẳng thừng và văn chương chải chuốt như thế. Ông ưỡn ngực đầy vẻ oai nghiêm nói:

- Chị phụ nữ kia, qua câu trả lời của chị, tôi thấy được rằng chị đã đủ sức để trở về nhà rồi. Chị có thể rời cái nơi mà chị không cho là người ta đối xử tử tế với mình.

- Như thế thì còn gì bằng? - Angiêlic đáp mĩa mai - Nhưng trước khi làm thế, tôi yêu cầu: tất cả quần áo mà tôi đã phải cởi bỏ khi tới đây và bị chất đống chung với quần áo rách rưới của những người mắc bệnh đậu mùa, bệnh hoa liễu và dịch hạch, tất cả quần áo đó phải được đem giặt bằng nước sạch trước mặt tôi. Nếu không tôi sẽ mặc quần áo lót ra khỏi nhà thương này và đi rao khắp quảng trường Đức bà rằng các khoản quyên góp của các nhà giàu và tiền trợ cấp của Nhà nước cho bệnh viện làm phúc này đã chui vào túi của mấy ông quản trị cả rồi.

- Nếu chị làm thế, tôi sẽ cho bắt giam chị vào với bọn điên. - Viên quản trị cúi xuống nói với vẻ dữ tợn.

Nàng run lên, nhưng không nhượng bộ. Nàng chợt nhớ tới danh hiệu thầy bói tiên tri mà cô gái Bôhêmiêng gán cho mình. Nàng liền nói:

- Tôi phải báo trước để ông biết: ông lại nhúng tay vào tội ác đê tiện mới này, toàn thể gia đình ông sẽ chết hết trong năm tới.

Nàng vừa duỗi dài trên cái đệm rơm nhơ nhớp vừa nghĩ thầm: “Mình đe dọa thế hán cũng chẳng sợ gì. Bọn đàn ông ngu đần ấy mà...”

Không khí các phố xá Pari, mà trước kia nàng thấy hơi thối, nay lại có vẻ trong lành tuyệt vời khi cuối cùng nàng lại thấy mình được tự do, còn sống và mặc quần áo sạch ở bên ngoài tòa nhà thương gớm ghiếc.

Nàng bước đi, khá vui vẻ, ẵm đứa con trong tay. Chỉ có một điều làm nàng lo lắng: nàng rất ít sữa. Bé Canto đã khóc suốt đêm trước, bú mãi không no.

- Ở khu Tâmpơ có những đàn dê - Nàng nghĩ thầm - Mình sẽ nuôi con bằng sữa dê.

Thế bé Phlôrimông ra sao? Chắc chắn bà Coócđô không bỏ rơi nó, bà ấy là người tốt bụng. Nhưng nàng vẫn nhớ đứa con đầu như thể đã xa rời nó hàng năm rồi.

Khi bước tới gần nhà bà góa Coócđô, nàng nghe thấy tiếng một đứa trẻ khóc. Tim nàng đập thình thịch, và nàng có linh cảm đó là bé Phlôrimông. Một chú bé bước lảo đảo trên tuyết, bị một đám nhóc con đuổi

theo sau, vừa ném tuyết vào người cậu vừa la:

- Thằng phù thủy! Ê, thằng phù thủy ranh! Cho xem cặp sừng của mày nào!

Angiêlic thét lên một tiếng, nhảy bổ tới, nắm lấy đứa bé, ôm chặt nó vào lòng, lao vào bếp nơi bà Coócdô đang bóc vỏ hành trước bếp:

- Sao bà nỡ để bọn du côn hành hạ cháu bé thế này?

Bà cụ lấy mu bàn tay lau đôi mắt ướt:

- Ôi, con gái của tôi, con chớ la hét nhiều thế! con đi vắng, tôi chăm sóc cháu bé rất cẩn thận, mặc dù tôi không chắc còn gặp lại con nữa. Nhưng dù sao tôi không thể ôm nó suốt ngày trong lòng được. Tôi cho cháu ra ngoài để cháu hít thở không khí trong lành. Con muốn tôi phải làm gì khi lũ trẻ gọi nó là “phù thủy”? Đúng là bố nó đã bị thiêu ở quảng trường Grevơ phải không? Cháu nó phải quen với điều ấy. Thằng con tôi cũng chẳng lớn hơn cháu bao nhiêu khi mà bọn trẻ con bắt đầu ném đá vào nó và gọi “Thằng Thường quần cổ. Ôi, thằng cháu này mới kháu chứ! - Bà lão kêu lên và bỏ con dao xuống để lại gần nàng, ngấm bé Canto đầy vẻ thần phục.

Angiêlic bước vào căn buồng nhỏ của mình, và lại cảm thấy thoải mái. Nàng đặt hai đứa con lên giường và vội đốt lò sưởi.

Nàng tháo bớt tã lót cho bé Canto và ẵm nó lại gần lò sưởi. Đứa bé duỗi thẳng tay chân nhỏ xíu. Trời! Không biết nhờ phép kỳ diệu nào mà nàng sinh được một đứa bé bụ bẫm thế này, trong những giờ phút gian nan đau khổ biết chừng nào!

Nàng chỉ được sống bình yên trong khu thành Tămplơ. Nàng còn lại một ít tiền, và hy vọng chờ Raymông quay về. Nhưng một buổi chiều, nàng được viên quản tư pháp của khu Tămplơ gọi lên, ông này phụ trách trật tự an ninh riêng của khu vực có đặc quyền này.

- Con gái ạ. - Ông ta nói thẳng không hề gượng nhẹ - Thay mặt ngài Đại tu viện trưởng, ta có nhiệm vụ thông báo cho con biết là con phải rời khỏi khu cấm thành này. Con biết đấy, ngài Đại tu viện trưởng chỉ bảo hộ cho những người dân lương thiện có thành tích tốt, không làm hại chút nào tới danh tiếng cao quý của khu cấm thành. Con phải đi thôi.

Angiêlic mấp má môi, định hỏi xem họ chê trách nàng về tội lỗi gì. Rồi nàng lại nghĩ hay là mình nên đến quỳ sụp dưới chân Công tước Văngđôm, là Đại tu viện trưởng để xin ngài gia ân cho. Nhưng nàng chợt nhớ lời Đức Vua: “Ta không bao giờ muốn nghe nói đến tên bà nữa.”

Vậy là họ đã biết rõ nàng là ai! Có lẽ bọn họ vẫn còn sợ hãi nàng... Nàng hiểu rằng cầu xin những linh mục dòng Tên này nâng đỡ nàng là vô ích. Các vị đó đã giúp nàng một cách trung thực chừng nào còn hy vọng bảo vệ được nàng. Nhưng nay số phận nàng đã được quyết định, thì tất cả những ai liên quan đến công việc đau khổ này, như linh mục Raymông, sẽ bị các vị trong dòng đạo cho lui về hậu trường.

- Được rồi. - Angiêlic nghiêng rằng nói - Tôi sẽ rời khu thành này trước lúc nửa đêm nay.

Trở về buồng mình, nàng gói ghém mọi đồ lễ vào cái hòm da, mặc cho hai con thật ảm và xếp chúng với đồ đạc lên một cái xe cút kít. Bà góa Coócdô ra ngoài chợ vắng, Angiêlic để lại một túi tiền nhỏ trên bàn:

“Khi nào mình khá giả một chút, mình sẽ quay trở lại và sẽ hào phóng hơn”. - Nàng tự nhủ.

Đẩy chiếc xe cút kít qua các phố, lấm bết bùn và tuyết tan, nàng không lúc nào rời mắt khỏi khuôn mặt của hai đứa trẻ nằm sát bên nhau trong chiếc chăn. Số phận của hai sinh mạng yếu ớt nặng trĩu trên đôi cánh tay nàng.

Bên trên các mái nhà, bầu trời trong vắt không một gợn mây. Đêm nay sẽ không có sương giá đóng băng, tiết trời mấy ngày vừa qua đã ấm lên. Và những người dân nghèo thấy nhen lên trong lòng chút ít hy vọng, khi ngồi bên lò sưởi không có củi đốt.

Chị hầu gái Bacơ kêu to khi nhận ra Phlôrimông. Đứa bé giơ tay ra theo ngay và hôn chị rồi rít.

- Lạy Chúa, chú bé đẹp như thiên thần của tôi đây! - Chị đầy tớ lấp bắp.

Đôi môi chị run run, mắt ướt đầm. Chị nhìn Angiêlic chăm chăm, như nhìn thấy một bóng ma từ mồ đi lên. Phải chăng chị đang so sánh người phụ nữ gầy gò, khuôn mặt khó đảm đảm, ăn mặc nghèo nàn hơn cả chị, với bà phu nhân đến đập cửa nhà này chỉ cách đây vài tháng?

Một tiếng kêu bị nén lại từ trên đầu cầu thang khiến Angiêlic quay lại. Ooctăngxơ, tay cầm nệm, đứng chờ người vì khùng khiếp. Đằng sau, biện lý Phalô hiện ra: ông ta há miệng kinh sợ khi trông thấy cô em vợ.

Rốt cuộc, sau những phút im lặng kéo dài, Ooctăngxơ mới gỡ nổi một cánh tay thẳng đờ và run run ra:

- Đi ngay! - bà ta nói, giọng không có chút âm sắc nào - Mái nhà tôi chứa chấp một gia đình bị nguyên rủa, tính đến nay đã quá lâu rồi!

- Câm mồm, con mụ điên! - Angiêlic đáp và nhún vai.

Nàng đến chân cầu thang và ngược mắt lên nhìn chị ruột:

- Tôi đi đây. Nhưng tôi yêu cầu chị cho hai cháu nhỏ vô tội này vào nhà, các cháu chẳng thể làm hại chị điều gì.

- Đi ngay! - Ooctăngxơ nhắc lại.

Angiêlic quay lại phía chị hầu gái, đang ôm hai anh em Phlôrimông và Canto trong tay:

- Cô trao hai đứa bé cho cháu, Bacơ ạ, cháu thân yêu. Đây đây là tất cả số tiền cô còn lại, để cháu mua sữa cho chúng nó. Em Canto không cần vú em, em thích sữa dê...

- Đi ngay! Đi ngay! Đi ngay!- Ooctăngxơ thét lên mỗi lúc một to.

Và bà ta bắt đầu giậm chân.

Angiêlic bước ra phía cửa. Nàng quay lại nhìn lần cuối, cái nhìn không phải cho hai con mình mà cho chị ruột.

Cây nệm trong tay Ooctăngxơ cháy leo lét, rọi lên khuôn mặt cau có và giận dữ của Angiêlic những bóng tối hãi hùng.

“Ấy vậy mà - Angiêlic nghĩ thầm - Trước kia cả hai chị em đã từng nằm chờ xem bóng ma “phu nhân Môngtôlu” vờn đôi cánh tay ra đi lang thang qua các phòng ngủ nhà ta... Và cả hai đều sợ run lên trong cái giường rộng, và nép sát vào nhau...”

Nàng khép cánh cửa, bước ra ngoài. Trong giây l nàng dừng lại nhìn người thư ký trèo lên cái thang gấp để thắp ngọn đèn treo lớn trước cửa văn phòng ngài biện lý Phalô Xăngxê.

Rồi, quay gót, nàng lao mình vào Pari trong đêm tối.

57. Chương 51

PHẦN V: TRONG VƯƠNG TRIỀU QUÁI DỊ

CHƯƠNG 51

Qua cửa sổ, Angiêlic nhìn thẳng vào khuôn mặt linh mục Bêse. Bất chấp tuyết tan đang từ trên mái nhà nhỏ giọt xuống hai vai, nàng vẫn đứng im trong đêm tối bên quán ăn “Giàn cây xanh”.

Tên thầy tu đang ngồi trước cốc rượu, vừa uống vừa giương đôi mắt trừng trừng. Người của nhà thờ chiếm số đông trong đám khách quen của quán ăn này. Họ đến đây để uống rượu và nhất là để chơi cờ và đánh xúc xắc.

- Này bà chị, không nên đứng ở ngoài cửa giữa đêm lạnh như thế này. Hay là nhả túi rồi

Angiêlic quay lại, nàng muốn nhìn xem ai mà ăn nói với mình kỳ quặc như vậy, nhưng không nhìn thấy người nào. Bỗng mặt trắng ló ra giữa hai đám mây, nàng thấy rõ dưới chân mình thân hình to bè của một người lùn. Hắn ta đang giơ hai ngón tay ngoặc vào với nhau theo một kiểu đặc biệt. Nàng chợt nhớ ra có lần anh chàng người Morơ Cuaxi-Ba đã giải thích cho nàng “Nếu làm dấu như thế này thì bọn chúng sẽ nói: À, tốt lắm. Đây là người cùng cánh với ta”.

Như một cái máy, nàng giơ hai ngón tay làm hiệu như Cuaxi-Ba dặn. Người lùn nhả túi:

- Bà chị thuộc cánh ta, tôi đã nghĩ thế. Nhưng tôi không biết bà chị thuộc nhóm nào. Bà chị là quân của Rôđôgôn-Ai cập; của Giăng-móm hay của Quạ đen?

Không trả lời, Angiêlic quay đi và tiếp tục nhìn chăm chăm thầy tu Bêse qua ô cửa kính. Anh lùn nhảy vọt lên bậc cửa sổ. Ánh sáng trong quán ăn chiếu vào khuôn mặt bè bè và cái mũ dạ bản thủ của hắn.

- Bà chị dán mắt vào vị khách nào trong kia thế?

- Kia kìa, người ngồi ở góc trong cùng ấy.

- Lão già mắt lác ấy chỉ có xương với da, liệu có bỏ công bà chị săn đón không?

Angiêlic hít một hơi dài. Sức sống bỗng tràn lên các mạch máu trong người nàng, ít nhất nàng hiểu rõ mình phải làm gì.

- Đó là người mà tôi phải giết. - nàng nói.

Tên lùn đưa tay sờ nắn quanh lưng nàng:

- Bà chị thậm chí chẳng có nổi một con dao. Làm sao hạ thủ được?

Lần đầu tiên, Angiêlic để ý ngắm kỹ con người kỳ quặc vừa từ dưới lòng đường nhảy vọt ra như con chuột cống giống như bao nhiêu con vật ăn đêm ghê tởm thối tha khác, chúng bắt đầu ngập thành phố Pari khi bóng tối lan dần.

Đêm nay nàng đã đi lang thang không mục đích, không phương hướng trong mấy giờ liền. Không hiểu bản năng cảm thù, linh tính người đi săn nào, đã xui khiến nàng tới quán “Giàn cây xanh” và tìm thấy lão thầy tu Bêse.

- Đi theo tôi, bà lớn. Anh lùn bỗng nói và nhảy xuống đất. Chúng ta hãy đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng. Ở đó bà có thể thu xếp với bọn họ để xơi tái con bồ câu đó.

Nàng bước theo hắn không chút ngại ngùng.

- Tôi tên là Backarôn - Anh lùn nói - Tên đẹp đấy chứ, chẳng kém gì người tôi. Hô hô!

Hắn ta bỗng biến đâu mất. Angiêlic vẫn bước tiếp. Chân nàng sa vào bùn. Áo quần ướt sũng, nhưng nàng không cảm thấy lạnh. Tiếng huýt sáo làm nàng chú ý đến một cái miệng cống. Anh lùn Backarôn chui từ miệng cống ra:

- Xin lỗi vì đã bỏ rơi bà chị một lát. Nhưng tôi còn phải đi tìm anh bạn hầu của tôi, anh Giania-Trôn-gỗ.

Sau lưng hắn, một cái bóng thấp to bè thứ hai chui khỏi miệng cống. Đây không phải là người lùn, mà là một người tàn tật cụt hai chân, một cái thân người ngồi trên một thứ chậu to bằng gỗ. Hai bàn tay sần sùi của hắn cầm hai khúc gỗ dùng để đẩy người lên trước bằng những bước nhảy cóc.

Tên quái vật này nhìn kỹ Angiêlic từ đầu đến chân. Hắn có bộ mặt thú dữ đầy vết mụn. Mái tóc lơ thơ của hắn chãi lật cẩn thận trên cái sọ nhẵn bóng. Đồ mặc duy nhất của hắn là một cái áo sĩ quan có khuyết và ve thêu kim tuyến, chắc trước kia là của một người quý tộc. Mặc áo cổ đứng và thắt một chiếc cà vạt tuyệt đẹp, trông hắn thật kỳ cục. Sau khi nhìn người thiếu phụ rất lâu, hắn khò khò trong họng rồi nhổ toẹt vào người nàng tỏ ý ghê tởm. Nàng kinh ngạc trở mắt nhìn hắn, rồi lấy một nắm tuyết lau áo.

- Thế thì được - Tên cụt chân hài lòng nói - Chị này lễ phép. Chị ta biết mình đang nói chuyện với ai

- Nói chuyện! Hừ! Anh nói kiểu cách gớm! Hô hô! - Tên Bakarôn cười rũ ra.

- Đưa cho tôi cái mũ. - Tên Trôn-gỗ nói.

Hắn đội vào đầu chiếc mũ dạ cắm một cái lông chim đẹp đẽ. Rồi, nắm lấy hai khúc gỗ, hắn đẩy người đi. Một lúc sau, hắn hỏi:

- Chị ta muốn gì?

- Muốn nhờ giúp một tay để khử một kẻ thù.

- Giải quyết được thôi. Chị ta là quân của ai?

- Chưa nắm được...

Dần dần, trong lúc họ đi qua các phố, có nhiều nhân vật khác nhập bọn. Thoạt đầu, nàng nghe thấy những tiếng huýt sáo nổi lên từ những nơi sâu thẳm, ở bờ sông hay trong những sân nhà xa tít. Rồi thấy hiện ra những người ăn xin râu tóc dài, mặc áo choàng rộng thùng thình. Quần áo họ rách tả tơi, có khi chỉ là những nắm giẻ buộc túm bằng dây rợ và những chuỗi tràng hạt. Có cả những người mù, những người thọt vung vẩy thật cao những chiếc nạng để đi nhanh hơn, những tên giả vờ có bướu giả. Đó là những người nghèo và những người thật sự tàn tật, bọn ăn mày giả hiệu.

Angiêlic khó mà hiểu nổi những câu chuyện đầy tiếng lóng mà bọn trộm cướp trao đổi với nhau. Ở một ngã ba đường, một đám người có vũ khí, ria mép vênh ngược, đến nhập bọn. Thoạt đầu, nàng tưởng họ là lính tráng hoặc cảnh sát đi tuần, nhưng liền sau đó nàng hiểu chúng chỉ là bọn cướp trá hình.

Lùi lại trước những con mắt lang sói của bọn mới đến, nàng quay nhìn phía sau, thấy mình đã bị bọn người góm ghiếc vây quanh.

- Sợ à, cô em xinh đẹp? - Một tên cướp nói và vòng tay ô

Nàng dập tay hắn xuống nói: “Không được”. Thấy tên cướp vẫn cố ôm lấy mình, nàng tát mạnh vào mặt hắn. Hắn rùng mình như bị điện giật. Angiêlic tự hỏi điều gì sắp xảy ra. Nhưng nàng không sợ hãi. Đã quá lâu rồi, chí căm hờn và lòng phản kháng đã nung nấu trong tim nàng, dồn ứ đến mức thúc đẩy nàng phải can, cào xé, rạch mặt kẻ thù. Bị ném xuống vực thẳm như lúc này, nàng cảm thấy mình hòa hợp rất tự nhiên với những con thú hoang dã vây quanh mình.

Tên Trôn-gỗ kỳ quặc chính là kẻ lập lại được trật tự nhờ uy thế và nhờ tiếng rống dữ dội của hắn: anh chàng thân cụt này có tiếng nói ồm ồm như lệnh võ dễ làm người ta sợ hãi, và cuối cùng hắn đã thắng.

Lời lẽ dữ dội của hắn dập tắt được cuộc xô xát. Tên cướp gây sự ban đầu đưa tay lên xoa mắt, còn các tên cướp khác cười hô hố:

- Ô hố! Cô gái đã thanh toán nợ nần với cậu rồi!

Angiêlic bắt gặp cũng bật cười, một cái cười khiêu khích chưa từng thấy ở nàng. Thế ra, sống dưới đáy âm phủ cũng không đáng sợ lắm đâu nhỉ? Sợ ư? Sợ là thế nào mới được chứ? Làm gì có cảm giác sợ hãi? Cứ để mặc cho bọn dân Pari giàu có run sợ khi nghe đến đám ăn mày và trộm cướp lúc này đi qua dưới cửa sổ nhà họ, trên đường tới nghĩa địa Xanh-Inôxăng để cầu Đức Vua của họ, là Hành-khất-đại-đế.

- Nhà cô này là quân của ai?

- Của bọn ta! - Tên Trôn-gỗ gầm lên - Mọi người nhớ lấy.

Cả bọn nhường cho Trôn-gỗ dẫn đầu. Không một gã ăn mày nào, kể cả những tên có đôi chân nhanh nhẹ, tìm cách vượt gã thân cụt.

Mùi hôi thối của vùng này mỗi lúc càng thêm sặc sụa và ghê tởm: mùi thịt và pho mát, xen lẫn với mùi rau dưa khú, trùm lên tất cả là mùi thối rửa. Đây là khu chợ Halơ, chợ trung tâm của Pari, và liền đó là nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Angiêlic chưa từng đến khu nghĩa trang này, mặc dơi ghê sợ đó lại là một trong những nơi hò hẹn được nhiều người Pari ưa thích nhất. Người ta có thể gặp cả những phu nhân sang trọng đến đây chọn mua sách hay vải lụa trong các cửa hàng đặt dưới các nhà chứa xương người chết.

Ban đêm, đây là khu vực “đặc quyền” theo truyền thống lâu đời, không ai có thể bị bắt ở đây. Vì thế đêm đến, đây là nơi trú ẩn của bọn lưu manh, côn đồ hoặc dân du đãng tới chọn bạn hành lạc trong đám gái nhà thổ.

Mắt mở to, Angiêlic bước đi qua khu vực rộng này, nơi chồng chất hài cốt của nhiều thế kỷ. Đây đó những nấm mồ chôn chung còn để ngỏ, còn phải chờ chứa đầy thêm các thi hài rồi mới lấp kín đi. Có những bia mộ của các gia đình khá giả.

Nhưng nói chung cả khu này là nghĩa địa người nghèo. Các nhà quý tộc được chôn cất ở nghĩa trang Thánh Pôn.

Khí lạnh làm nhẹ bớt mùi hôi thối lộn mửa. Dù sao, hình như không một tên du đãng nào để ý đến thứ mùi đó cả, bản thân Angiêlic cũng thở không khí thối hoặc một cách thản nhiên.

Trên toàn khu vực, cạnh những nấm mồ, nàng nhìn thấy xương người chất thành những đống lớn, và những đầu lâu trắng hếu được xếp riêng cẩn thận, để sau đó đưa vào các nhà kho.

Từ khi biết dùng móng tay cào rách mặt tên cướp, bọn chúng để nàng được yên, không hỏi gì thêm nữa.

Angiêlic không để ý là khi bọn họ mới đến khu vực chung quanh hầu như không có ai, nhưng lúc này đã dần dần đông đặc, toàn những tên rách rưới và dữ tợn.

Bỗng nghe thấy tiếng reo hò. Và đám đông mở ra một lối đi cho một đoàn diễu hành kỳ dị.

Dẫn đầu là một tên gầy gò, cao lêu đêu, chân trần giẫm trên tuyết. Hắn có mớ tóc bạc rất dày xõa xuống vai nhưng không có râu. Hai gò má trồi lên, đôi mắt mờ đục tụt sâu trong hốc, giống như bộ xương không giới tính, hoàn toàn phù hợp với khung cảnh thê thảm này. Hắn vác một cây giáo dài, ở đầu xiên lủng lẳng một con chó đã bị giết. align=“justify”> Cạnh hắn, một gã đàn ông thấp béo, cũng không râu ria, đang múa một cây chổi.

Anh lùn Backarôn bảo Angiêlic:

- Bà chị biết dấu hiệu, nhưng tôi thấy bà chị không cùng bọn với chúng tôi. Hai người đi đầu kia là quan Hoạn-to và quan Hoạn-bé. Quan Hoạn-to ngấp nghé miệng lỗ từ mấy năm rồi, nhưng chưa chịu chết. Quan Hoạn-bé là người cai quản bảy vợ của Hành-khất-Đại-đế. Hắn ta cầm cái chổi là biểu tượng của Vua địa ngục và đây là đám cung nữ của Đức vua địa ngục.

Đám đàn bà này có những khuôn mặt phệ và cặp mắt thâm quầng của lũ gái điếm. Một vài đứa còn dễ coi, và cả bọn đưa mắt hỗn xược nhìn ra bốn phía.

Tiếp đến là một đám cầm đuốc, rồi pháo thủ mang gươm, đám hành hương giả mạo. Và cuối cùng, trong tiếng kêu kéo kẹt, hiện ra một chiếc xe cút kít nặng nề, mà người đẩy là một tên khổng lồ đui cả hai mắt, có cái môi dưới vể ra.

- Đây là gã Bavôtăng, thẳng đàn độn của Đại vương. - Tên lùn giới thiệu.

Đi sau tên đàn, ở cuối đoàn diễu hành là một nhân vật râu bạc, mặc áo chùng đen với hai túi đầy phồng những cuộn giấy to. Ở đây lưng hắn lủng lẳng ba cái roi, một lọ mực và mấy cây bút lông ngỗng.

- Đây là gã Giăng-Râu-xám, cánh tay phải của Hành-khất-Đại-đế. Hắn là kẻ đặt ra luật lệ của vương quốc âm phủ này.

- Thế chính Hành-khất-Đại-đế ở đâu?

- Trong xe cút kít.

- Trong xe à? - Angiêlic kinh ngạc hỏi.

Nàng ngẩng cao lên để xem cho rõ. Chiếc xe cút kít đã dừng lại trước bục giảng đạo, được đắp lên cao mấy bậc ở trung tâm nghĩa địa, và có một mái che hình n

Tên đàn độn Bavôtăng cúi xuống nhấc một vật gì trong xe cút kít lên, rồi đến ngồi chễm chệ trên bục và đặt vật kia lên đùi mình.

- Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài.

Nàng đã trông thấy Hành-khất-Đại-đế. Đó là một nhân vật có thân hình quái đản với những cẳng chân teo lại như chân đứa trẻ lên hai. Cái đầu to khỏe của hắn được tô điểm bằng mớ tóc đen bù xù, quanh đầu quấn chiếc khăn tay bẩn thỉu để che bớt cái sọ xấu xí. Hai con mắt sâu dưới hàng lông mày rậm có cái nhìn tàn nhẫn. Hắn để một bộ ria đen, dày, hai đầu cong vênh lên giống hai cái móc nhọn.

- Hi hi! - Backarôn đắc chí trước vẻ mặt kinh ngạc của Angiêlic - Bà chị nên biết rằng, trong bọn chúng mình, những đứa bé người lại cai trị được bọn to đầu. Bà chị có biết ai lại trở thành Hành-khất-đại-đế sau này, khi ngài Rôlanh-Ngôi xồm lên chầu trời không?

Hắn ghé vào tai nàng thì thầm:

- Lão Trôn-gỗ đấy.

Rồi gật gù cái đầu, hắn nói:

- Đây là quy luật tự nhiên. Phải có đầu óc mới trị được quân đều cẳng. Hô hô!

- Câm môm, Backarôn! - Một tiếng nói gầm ghè - Mày như một cái nhọt trên lưng ấy!

Một bàn tay lực lưỡng tóm lấy áo tên lùn, ném hắn lăn quay trên một đồng xương người.

- Thằng khốn nạn hợm hình này nói chuyện chán ngắt, phải không cô em xinh đẹp?

Người đàn ông mới đến ghé lại gần Angiêlic. Khó chịu trước bao nhiêu hình thù dị dạng và khủng khiếp đó, nàng cảm thấy nhẹ nhõm trước vẻ dễ thương của người lạ mặt. Nàng không nhìn rõ khuôn mặt anh ta bị che lấp dưới chiếc mũ vành rộng, có cái lông chim nh. Tuy vậy, nàng đoán anh ta có những nét cân đối, đôi mắt to, một cái miệng dễ coi. Anh ta đang độ thanh xuân. Bàn tay rám nâu của anh ta đặt trên cán một con dao găm nhỏ buộc ở thắt lưng.

- Cô là quân của ai, cô gái xinh đẹp? - Anh ta hỏi với giọng mơn trớn, lơ lơ tiếng nước ngoài.

Nàng không đáp, nhìn đi chỗ khác với vẻ khinh khỉnh.

Trên bậc thềm bọc giăng đạo, trước mặt Hành-khất-Đại-đế và tên đàn độn khổng lồ của hắn, có ai đã đặt một cái chậu đồng. Dân bị gậy lần lượt đi tới để ném vào chậu tiền thuế nộp cho tên chúa trùm.

Mỗi người đều phải cống nạp tùy theo cách thức hành nghề. Tên lùn Backarôn lại tới giải thích cho nàng các kiểu cách mà từng lớp ăn mày đã nghĩ ra để xin của bố thí, kể từ khi Pari mới ra đời.

Tất cả đám hành khất đủ các loại đều phải đến triều cống, vì Đại vương là người giữ kỷ cương trật tự giữa các toán du đảng kinh địch nhau. Các đồng xu, đồng êquy và cả những đồng tiền rơi vào chậu đồng loảng xoảng.

Người đàn ông da nâu vẫn không rời mắt khỏi Angiêlic. Anh ta lại gần lấy tay chạm nhẹ vào vai nàng, thấy nàng định lùi lại, anh ta vội nói:

- Tôi là Rôdôgôn-Ai Cập. Tôi có bốn nghìn quân ở Pari này. Tất cả những dân lang thang qua thành phố đều nộp tiền mồi lộ cho tôi, kể cả những mụ da đen xem tướng tay. Cô có muốn nhập vào đám nữ binh của tôi không?

Nàng không trả lời. Trăng đã lên cao quá thắp nhọn nhà thờ, và chiếu sáng khắp bãi xương người. Trước mặt bọc giăng đạo, lần lượt diễu qua bọn tàn phế cả thật lẫn giả: kẻ cố ý hủy hoại thân hình để kêu gọi lòng thương cùng những kẻ hề trời tối là tung hô luôn cả những cặp nặng lẫn vãi băng buộc vết thương! Chính vì vậy, khu vực dành làm sào huyệt của chúng được gọi là “Vương triều quái dị”.

Gã Rôdôgôn-Ai Cập lại đặt tay lên vai Angiêlic. Lần này, nàng không né người ra. Bàn tay anh ta ấm áp, sống động, mà nàng thì rét quá! Anh ta khỏe mạnh, mà nàng thì yếu ớt. Nàng anh ta, để tìm xem dưới bóng mũ những nét mặt không làm nàng ghê sợ. Nàng thấy hai con mắt dài sáng long lanh như một lớp men trắng. Anh ta khẽ buông một tiếng nguyên rủa và cúi sát người nàng hơn:

- Cô có muốn làm bà hoàng của tôi không? Thật đấy, tôi nghĩ có thể đi xa tới mức ấy.

- Anh có hứa giúp tôi giết một người nào đấy không? - Nàng hỏi.

Tên cướp ngựa đầu ra phía sau cười khùng khục một cách rùng rợn:

- Mười, hai mươi đứa, tùy ý cô muốn. Cô chỉ việc chỉ rõ đứa nào, tôi thề rằng chỉ từ giờ cho tới trước khi tảng sáng, thằng cha đó sẽ bị đâm lòi ruột trên đường phố.

Hắn nhổ vào lòng bàn tay mình và chìa tay ra cho nàng:

- Bắt tay đi! Cho xong cuộc mặc cả.

Nhưng nàng chấp hai tay lại sau lưng, lắc đầu:

- Chưa vội.

Tên kia thề độc một lần nữa rồi bỏ đi, nhưng mắt vẫn dán vào nàng:

- Cô bước bình. Nhưng tôi thèm muốn cô. Tôi sẽ chiếm được cô.

Angiêlic đưa bàn tay lên trán. Kẻ nào cũng đã nói đúng những câu thèm khát kinh tởm như vậy. Nàng không thể nhớ ra.

Một cuộc xô đẩy diễn ra trong đám du đảng ăn mặc giả lính. Cuộc diễu hành của đám ăn mày đã xong, đến lượt bọn cướp. Bây giờ xuất đầu lộ diện những bọn ác ôn nhất của kinh đô: bọn cắt túi, bọn giật áo, bọn giết người thuê, bọn bẻ khóa treo tường, và xen lẫn với chúng có những học sinh và người đầy tớ cũ ăn chơi sa đọa. Những tù khổ sai cũ, cùng một loạt người nước ngoài trôi dạt đến đây do chiến tranh: người Tây Ban Nha, Ailen, Đức, Thụy Sĩ và người Bôhêmiêng.

Bỗng bọn tay sai tin cẩn của Hành-khất-Đại-đế cắt ngang một lối đi qua đám đông bằng cách lấy roi quất mạnh trước mặt, mở đường đi thẳng đến nắm mồ mà Angiêlic đang dựa vào. Lão Giăng-Râu-xám dẫn đầu bọn chúng.

- Đức vua âm phủ hỏi cô gái này là ai? - Lão già chỉ tay vào nàng hỏi.

Rôđôgôn đưa tay kiên quyết ôm lưng nàng thì thầm:

- Đừng cựa quậy, để mặc tôi lo liệu.

Hắn kéo nàng lại gần bức giảng đạo, vừa kéo vừa giữ chặt người nàng. Hắn đưa mắt kiêu căng nhưng đầy ngờ vực nhìn đám đông xung quanh, sợ có kẻ thù nào nhảy ra cướp mất mối.

Tên cướp không làm nàng sợ hãi. Hắn ta quen dùng sức mạnh, quen đánh nhau. Nàng khua tay trước cánh tay ghì chặt của hắn, tựa như một người phụ nữ sa cơ lỡ vận cần có một người làm chủ.

Khi tới trước mặt Hành-khất-Đại-đế, gã Ai Cập vươn cổ lên nhổ toẹt một bãi, nói:

- Tôi, Quận công Ai Cập, lấy người đàn bà này làm quận chúa của tôi.

- Không, không thể được. - Một tiếng nói cộc cằn, điềm tĩnh vang lên sau lưng họ:

- Tên Calăngbrôden!

Cách hắn vài bước, dưới ánh trăng đứng sững người đàn ông trên mặt có vạch máu tím bầm, người đã hai lần xuất hiện ngạo nghễ trước đường đi của Angiêlic.

Hắn ta cao bằng Rôđôgôn nhưng to ngang hơn. Quần áo tả tơi của hắn để lộ cánh tay gân guốc và bộ ngực lông lá. Đứng thế vững chắc, hai chân doãi ra, ngón tay cái móc vào thắt lưng da, hắn trừng mắt nhìn đối thủ với vẻ hỗn xược. Thân hình đồ vật của hắn có vẻ trẻ trung hơn bộ mặt xấu xí núp dưới mớ tóc bù xù màu xám của hắn. Những chùm tóc bấn thiu, một con mắt lộ ra long lanh, con mắt kia bị kín bằng băng vải đen.

Angiêlic khiếp sợ, nép người vào Rôđôgôn. Ngài quận công Ai Cập tuôn ra một tràng chữ rửa tặc tên đối thủ tráo tráo của mình:

- Tên khốn kiếp, đồ chó đẻ, tao với mày, một trong hai đứa phải cút xéo...

- Cầm mồm ngay - Calăngbrơden đáp.

Rồi hần nhỏ toẹt về phía Đại vương như để tỏ lòng thần phục, và quăng vào chậu đồng một túi tiền nặng hơn túi tiền Rôđôgôn đã nộp cống.

Một tràng cười bỗng nổi lên, làm rung toàn thân cái mẫu người khủng khiếp ngồi trên lòng tên đàn độn. Hần kêu to:

- Ta có sáng kiến đưa cô gái xinh đẹp này ra bán đấu giá. Hãy lột quần áo cô ta ra để các chàng trai tha hồ đánh giá món hàng. Hiện nay, Calăngbrơden dẫn đầu. Đến lượt anh, Rôđôgôn.

Bọn ăn mày thét lên khoái chí. Chúng chìa ra những bàn tay góm ghiếc về phía Angiêlic. Tên Ai Cập đẩy nàng ra sau lưng hần và rút dao găm. Ngay lúc đó, Calăngbrơden cúi xuống vung tay ném một khối tròn trắng toát trúng cổ tay đối thủ. Cái cối tròn rơi lăn long lóc dưới đất. Angiêlic khủng khiếp nhận ra đó là một cái đầu lâu.

Vũ khí của tên Ai Cập vừa rơi, Calăngbrơden nhảy đến ôm ngang lưng hần. Hai tên cướp ghì chặt nhau dữ dội đến nỗi xương chúng kêu răng rắc. Cả hai lăn xuống đồng bùn.

Một cuộc đánh lộn nổ ra ngay tức khắc. Những đại diện của năm hay sáu nhóm cướp kinh địch nhau ở Pari xông vào choảng lẫn nhau. Những đứa có gươm hay dao găm thì đâm chém túi bụi, máu phọt ra. Những đứa khác bắt chước Calăngbrơden, nhặt những đầu lâu dùng làm đạn ném.

Angiêlic tìm cách trốn đi, nhưng những bàn tay rắn khỏe tóm chắc lấy nàng, kéo trở lại trước bụng để bọn tay chân thân tín của Đại vương giữ chặt. Bản thân Đại vương vừa quan sát cuộc chiến, vừa lấy ngón tay xoắn ria mé

Lão Giăng-Râu-xám vợ vội lấy chậu tiền. Thằng đàn Bavôtăng và Quan hoạn-lớn ngồi cười rữ rượi.

Backarôn và lũ thê thiếp của Đại vương rút vào ẩn náu dưới mái một nhà chứa xương người, chúng thả sức lấy đầu lâu ném loạn xạ vào đám đánh nhau.

Xen lẫn tiếng kêu thét, rên la inh ỏi, đã thấy nổi lên những tiếng kêu gào của dân các phố Hàng sắt và Hàng quần áo lân cận, họ thò đầu ra ngoài cửa sổ, cầu nguyện Đức mẹ Đồng trinh và cất tiếng gọi lính đi tuần.

Mặt trăng từ từ lặn xuống gần chân trời.

Rôđôđôn và Calăngbrơden vẫn vật lộn nhau như hai con chó điên. Đòn nọ giáng trả đòn kia. Hai bên ngang sức nhau. Bỗng một tiếng kêu thét kinh hoàng nổi lên và lan rộng mãi: Rôđôđôn vừa biến mất như có phép thần. Nhưng rồi lại nghe thấy tiếng hần ta. Một quả đấm như trời giáng của Calăngbrơden đã quăng hần xuống tận đáy một cái mồ chôn chung trong nghĩa địa. Tỉnh lại, nằm giữa đám cây người, hần van lạy mọi người đến kéo hần lên.

Một trận cười vỡ bụng làm rung cả đám người đứng gần nhất, rồi lan sang những đám khác. Những người thợ thủ công và đám dân lao động của các phố lân cận toát mồ hôi trán nghe thấy những tràng cười nổ liên sau những tiếng kêu chém giết nhau. Các bà đứng nghe ngoài cửa sổ vội vã đưa tay làm dấu thánh.

Bỗng một hồi chuông nhà thờ lạnh lạnh nổi lên, báo giờ đọc kinh cầu nguyện buổi sớm. Chuông các nhà thờ khác đổ dồn theo.

Đã đến lúc rút lui. Tựa như đàn chim cú và ma quỷ sợ ánh sáng, đám dân du đãng cận bã của xã hội lữ lượt rời nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Trong ánh sáng rạng đông, với khuôn mặt nhợt nhạt, thoáng chút ánh màu hồng, Calăngbrơden đứng sững người trước mặt Angiêlic và nhìn nàng cười.

- Cô ta là của anh. - Hành-khát-Đại-đế phán truyền.

Một lần nữa Angiêlic vùng chạy ra phía hàng rào.

Nhưng lại cũng những bàn tay thô bạo ấy tóm lấy nàng không cho nàng cử động. Một nắm giẻ nhét vào miệng làm nàng nghẹt thở. Nàng cố vùng vẫy rồi ngất đi.

58. Chương 52

- Đừng sợ - Calăngbrơđen nói.

Hắn ngồi ở một chiếc ghế trước mặt nàng, hai bàn tay to tướng đặt trên hai đầu gối. Một cây nến, cắm trên một cái giá bằng bạc rất đẹp, tranh sáng với ánh mặt trời mờ mờ trong phòng.

Angiêlic động dậy và thấy mình đang nằm trên một đồng áo choàng đủ màu, trải thành một thứ đệm nằm.

- Đừng sợ... Angiêlic ạ. - tên cướp nhắc lại.

Nàng tò mò nhìn hắn trừng trừng. Đầu óc nàng quay cuồng, hắn nói bằng thổ ngữ xứ Poatu, và nàng hiểu.

Hắn đưa tay lên mặt, và chỉ bằng một động tác hắn giết phát đám lông nhùng như một miếng thịt sống trên má mình. Rồi hắn hất tung cái mũ bẩn thỉu đang đội. Khi rơi, cái mũ kéo theo luôn mớ tóc giả bù xù. Đoạn hắn gỡ băng vải đen bịt một bên mắt.

Bây giờ trước mặt Angiêlic là một thanh niên có nét mặt cứng rắn, với bộ tóc đen uốn cong trước trán. Hai mắt sâu màu nâu dưới hàng lông mày rậm đang nhìn nàng. Nàng đặt tay lên cổ họng mình, vì thấy tức thở. Một tiếng ú ớ trong cổ. Cuối cùng nàng mấp máy môi như người câm điếc và mãi mới nói được, lạc cả giọng:

- Ni...cô...la.

Người đàn ông cười nhún nh

- Vâng, đúng tôi. Cô đã nhận ra tôi rồi đấy nhỉ?

Nàng nhìn các đồ cải trang dễ sợ nằm rải rác dưới đất: bộ tóc giả, miếng vải đen bịt mắt...

- Thế ra... anh chính là Calăngbrơđen?

Hắn đứng thẳng người lên, đâm tay vào ngực với vẻ dữ tợn:

- Chính tôi là Calăngbrơđen, tên cướp khét tiếng ở Cầu Mới. Tôi đã tiến bộ được nhiều, kể từ khi chúng ta gặp nhau lần trước, phải không?

Nàng nhìn hắn ta trân trân, trong khi vẫn nằm duỗi dài trên tấm đệm áo choàng. Nàng chưa đủ sức cự quạ.

Tên cướp bắt đầu đi lại, mắt không rời nàng và kẻ:

- Trước kia tôi làm ăn với bọn buôn muối lậu. Sau đó, tôi gặp một toán cướp trong khu vực Méckơ, gồm bọn lính đánh thuê cũ, những nông dân từ miền Bắc chạy về và bọn tù khổ sai bỏ trốn. Họ được tổ chức chặt chẽ nên tôi nhập bọn với họ. Tôi bắt cóc khách đi đường lấy tiền chuộc từ Pari đến Năngtơ. Nhưng sống trong rừng chỉ dễ chịu khi trời ấm. Mùa đông tới, người ta phải trở về thành phố. Vào được thành phố không phải là dễ. Chúng tôi đã vào được Tua và Satôdoong. Từ đó bọn tôi tìm cách vào Pari. Nhưng việc này hết sức gian nan, vì bọn săn lùng ăn mày và kẻ cướp theo sát gót. Những đứa bị tóm ở các cửa ô đều bị cạo tuột lông mày và cắt bớt nửa bộ râu, rồi bị đá phốc về quê hương bản quán, trả lại về trang trại cũ khói mù, về đồng ruộng khô cằn, hay những nơi có chiến sự. Nhưng tôi may mắn khám phá được các hang hầm chứa rượu thông từ nhà này qua nhà khác, hoặc qua các miệng cống dẫn tới các hồ nước; nếu là mùa đông thì qua các xà lan nằm kẹt dọc bờ sông Xen đóng băng từ Xanh-Clu. Luôn từ xà lan này sang xà lan khác, một đêm nọ tôi đã luồn trót lọt vào Pari như những con chuột cống...

Nàng buột miệng nói:

- Tại sao anh sa sút

Anh ta nhăn mặt đau đớn, cúi xuống gần nàng, cau mày giận dữ:

- Còn cô thì sao?

Angiêlic nhìn cái áo rách của mình, mái tóc nàng xõa ra ngoài chiếc mũ vải.

- Đây là chuyện khác. - nàng nói.

Nicôla nghiêng răng lại, và sửa như một con chó rừng:

- Ồ không, cũng vậy cả thôi, chúng ta gần giống như nhau... Bây giờ ấy. Cô nghe tôi nói không... con đi?

Angiêlic tròn mắt nhìn hần ngở ngang, với nụ cười mỉm xa cách. Đúng anh ta rồi. Nàng có thể lại thấy anh ta như trước kia, anh ta vốn thế: một Nicôla vươn thẳng người dưới ánh nắng mặt trời, hai tay ôm đầy đầu đại chín. Và cùng với vẻ mặt dữ dội, cảm hờn đó... Mọi cái dần trở lại trong trí nhớ của nàng. Anh ta cũng hay ghé xuống gần nàng như vậy... Đây là một Nicôla vụng về, quê mùa hơn bây giờ; nhưng ngay khi đó cũng đã tự thấy mình lạc lõng ở không đúng chỗ của mình. Si mê như con thú run rẩy, nhưng anh ta lại khoanh tay đằng sau lưng để khỏi bị cảm dỗ bởi ý muốn ôm lấy nàng mà cưỡng hiếp. Khi đó anh ta đã nói với nàng: “tôi không muốn nói với cô... trong cuộc đời tôi, không có ai khác ngoài cô...”. Đề nghị cũng khá táo bạo đối với một gã nông dân. Nhưng thật ra, chỗ đứng thật sự của anh ta lại chính là nơi anh ta đứng lúc này đây, với vẻ hỗn xược đáng sợ: một tướng cướp giữa kinh thành. Chỗ đứng của những kẻ vô dụng thích chiếm đoạt của cải của người khác hơn là tự mình lao động. Điều đó đã quá rõ, từ khi anh ta bỏ mặc đàn bò và ăn trộm những bữa ăn nguội của lũ trẻ chăn bò khác. Angiêlic đã từng là đồng lõa của anh ta thời đó.

Nàng ngồi vụt dậy, nhìn anh ta với đôi mắt màu ngọc bích:

- Tôi cấm anh chửi rửa tôi. Tôi không hề là dĩ vãng với anh. Bây giờ hãy cho tôi ăn chút gì. Tôi đói rồi.

Quả thật nàng rất đói, gan ruột cồn cào đến buồn nôn align="justify">Nicôla - Calăngbrơden kinh ngạc thấy nàng tiến công mình như vậy.

- Cô cứ ngồi yên, - hần nói - Để mặc tôi lo.

Nắm lấy thanh sắt, hần đập mạnh vào một cái chiêng bằng đồng sáng loáng treo ở trên tường. Ngay lập tức có tiếng guốc chạy lộc cộc trên cầu thang, và một người đàn ông mặt hơi đàn thò vào khung cửa. Nicôla quay về phía Angiêlic:

- Đây là Giắcăngxơ, một trong những tên cắt túi của tôi, anh nấu món gì hôm nay?

- Thưa “ngài chỉ huy”, chân giò lợn nấu với bắp cải.

Mùi thức ăn làm nàng suýt ngất. Thật là xấu hổ khi thấy đói ngấu nghiêng như thế này đúng vào những giờ phút quan trọng và bi thảm nhất trong đời nàng. Và tình hình càng bi thảm, nàng càng cảm thấy đói!

Khi anh “bếp” Giắcăngxơ trở lại, mang theo một bát gỗ to đầy ụ bắp cải và thịt đông, có một người đi trước, đó là anh lùn Backarôn. Anh lùn chào Angiêlic một cách lịch sự rồi vừa nói vừa liếc Nicôla.

- Tôi cảm tưởng là ông không chê con người ông vừa chinh phục được, ông Calăngbrơden ạ.

- Im mồm - gã tướng cướp làu nhàu - Có quyền gì mà xông vào nơi ta ở?

- Quyền của một người đã giúp việc đắc lực, đáng được thưởng công. Đừng quên tôi chính là người đã đem đến cô gái xinh đẹp này, người mà từ lâu ông săn lùng khắp Pari.

- Dẫn cô ta đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng! Sáng kiến cừ thật! Phúc đức làm sao, Hành-khất-Đại-để lại không chiếm đoạt cô ta, và cả Rôđôgôn cũng không phỗng tay trên được!

- Ông chiếm được cô ta là xứng đáng. Nhưng chớ quên ông chưa nộp đồ sính lễ cho cô ấy đâu. Phải không, b

Angiêlic không để ý nghe, vì cô đang ăn ngon lành.

- Anh định nói gì, sính lễ chưa nộp nghĩa là thế nào? - Calăngbrơden cau mày hỏi.

- Chứ gì! Thăng cha mà cô ấy muốn cho lên châu trời thì sao? Lão thầy tu mất lác ấy.

Tên tướng cướp quay sang Angiêlic:

- Đúng thế ư? Cô muốn như vậy ư?

Nàng đã ăn xong nhanh quá. No nê và cảm thấy mỗi một rã rời, nàng đã nằm dài ra trên đồng áo choàng nhắm mắt lại và trả lời Nicôla:

- Đúng, phải làm thế.

- Thế là phải. - Tên lùn gầm gừ.

Hắn thề độc một câu, rồi bỏ chạy xuống cầu thang, vì tên tướng cướp có một cử chỉ đe dọa.

Calăngbrøden đá mạnh một cái, đóng sập cánh cửa. Đứng ở chân tấm nệm Angiêlic đang nằm, hắn ngẩng nhìn nàng một lúc lâu, hai nắm tay chống nạnh. Nàng mở mắt ra:

- Có đúng là anh để ý săn lùng tôi ở Pari từ khá lâu rồi không?

- Tôi nhìn ra dấu vết cô ngay. Tôi có bao nhiêu quân rải rác khắp nơi, cô không thể tưởng tượng là tôi biết tin nhanh chóng đến thế nào về những người lạ mới đến Pari. Và cô đã trông thấy tôi ở quán “Ba cái vồ”.

- Gớm ghiếc làm sao! - Nàng lẩm bẩm và rùng mình - Tại sao lần ấy trông thấy tôi anh lại cười?

- Bởi vì tôi bắt đầu đoán ra rằng chẳng bao lâu nữa cô sẽ phải thuộc về tôi.

Nàng nhìn hắn ta một cách lạnh lùng rồi nhún vai và ngáp. Nàng không sợ Nicôla như đã sợ Calăngbrøden, xưa nay nàng luôn khuất phục được Nicôla. Người ta không sợ một người đàn ông mà mình đã quen biết từ hồi anh ta còn là một đứa trẻ con. Nàng mỗi lúc một cảm thấy mệt mỏi hơn. Nàng hỏi một câu nữa, vu vơ:

- Nhưng tại sao... anh lại rời Môngtôlu?

- Câu hỏi mới lạ chứ? - Anh ta kêu lên, khoanh hai tay trên ngực. - Tại sao? Dễ cô nghĩ tôi thích để cho ông lão Guyôm lấy ngọn giáo xiên qua người... sau câu chuyện xảy ra với cô? Tôi bỏ làng Môngtôlu ngay đêm lễ cưới của cô... chả lẽ điều đó cô cũng quên rồi sao?

Phải, ngay cả điều đó nàng cũng quên rồi. Khi nàng khép mi mắt lại, hình ảnh đêm đó sống lại trong trí nhớ nàng, với mùi rơm và mùi rượu nho thơm, với thân hình vạm vỡ của Nicôla đè nặng lên người nàng, với cảm giác khó chịu vì phải quá vội vàng, giận giữ vì một điều gì chưa toại nguyện.

- Chao ôi! - Hắn ta nói với vẻ chua chát - Chắc chắn tôi không có ý nghĩa gì đáng kể trong cuộc đời cô. Và tất nhiên cô chả bao giờ buồn nghĩ đến tôi trong bằng ấy năm qua, phải không?

- Dĩ nhiên. - Nàng xác nhận một cách dửng dưng. - Tôi còn có những việc quan trọng phải làm hơn là nghĩ đến một thằng ở.

- Con đi! - Hắn ta điên người hét lên - Hãy ăn nói cho cẩn thận. Thằng ở bây giờ đã thành ông chủ cô rồi. Cô đã thuộc về tôi...

Hắn vẫn la hét, mà nàng chỉ thấy buồn ngủ. Không những chẳng làm nàng bối rối, tiếng nói ấy còn gây cho nàng cảm giác được một bàn tay che chở, thô bạo nhưng tốt bụng. Hắn ta bỗng im bặt.

- Thế ra là - Hắn ta hạ thấp giọng - Cô vẫn y như xưa... Tự đứng buồn ngủ lăn ra bãi rêu, khi hai đứa còn đang cãi nhau dở dang. Thôi được, cứ ngủ đi, cô bạn yêu quý. Dù sao cô cũng là của tôi. Cô có lạnh không? Cô có muốn đắp thêm cho ấm không?

Nàng hơi cử động mắt ra hiệu đồng ý. Hắn đi tìm một áo choàng sang trọng ném xuống đắp cho nàng. Và rất nhẹ nhàng, hắn đưa tay vuốt trán nàng, với đôi chút sợ sệt.

Căn phòng này là một nơi rất kỳ quặc, xây bằng những tảng đá lớn giống như một tòa tháp của pháo đài cổ, phòng có hình tròn và được chiếu sáng qua một lỗ châu mai có chấn song sắt. Phòng xếp đầy những đồ vật khác nhau, từ những tấm gương lịch sự có khung bằng gỗ mun và ngà đến những hàng sắt vụn và dụng cụ như búa, cuốc chim và vũ khí.

Angiêlic duỗi dài chân tay. Còn chưa tỉnh giấc hẳn, nàng nhìn quanh mình với vẻ ngạc nhiên, rồi đứng lên đến soi mặt trong một tấm gương. Gương phản chiếu một khuôn mặt chưa quen biết: một cô gái xanh xao,

có đôi mắt hoang dã mở to, giống mắt con mèo dữ tợn đang rình mò. Ánh sáng ngọn đèn đêm nhuộm thêm màu lưu huỳnh cho mớ tóc bù xù của nàng. Nàng sợ hãi ném gương đi. Người đàn bà với bộ mặt của kẻ mặt lưu đang bị săn đuổi kia, chắc chắn không phải là nàng! Cái gì vừa xảy ra? Tại sao căn phòng tròn này chất đầy những thứ kỳ lạ? Nào gương, chai lọ, những hộp đồ chơi, thắt lưng phụ nữ, quạt giấy, găng tay, gậy chống, nhạc cụ, những chồng mũ, và nhiều hơn cả, những áo choàng xếp chồng chất lên nhau thành cái đệm trên đó nàng vừa nằm ngủ. Chỉ có một thứ đồ gỗ duy nhất là cái tủ gỗ khảm trai nhập từ vùng biển Tây Ấn, nằm hoàn toàn lạc lõng giữa những bức tường ẩm ướt.

Trong thắt lưng nàng có vật gì rắn rần. Nàng lấy tay kéo cái cán bằng da, rút ra một con dao găm dài nhọn hoắt. Nàng đã thấy con dao này ở đâu? Đó là cả một cơn ác mộng đáng sợ kéo dài, có ánh trắng đù rờn trên đám dầu lâu. Gã đàn ông có nước da màu nâu đã nắm con dao đó trong tay. Rồi dao găm rơi xuống đất. Angiêlic cúi xuống nhặt con dao trong bụi giữa lúc hai người đàn ông túm lấy nhau vật lộn và cùng lăn ra đất. Đó là nguyên nhân vì sao nàng nắm được trong tay con dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập. Nàng lại giắt con dao vào thắt lưng. Trong đầu nàng hiện ra những hình ảnh lộn xộn.

Nicôla ... Nicôla đâu rồi?

Nàng chạy đến bên cửa sổ. Qua các chấn song, nàng nhìn thấy con từ từ chảy, với dòng nước xanh, tàu và xà lan qua lại tấp nập dưới bầu trời đầy mây. Ở bên kia, mờ đi vì trời đã xẩm tối, nàng nhận ra các cung điện Tuylôri và Luvrơ.

Bóng dáng quăng đời cũ hiện ra làm nàng choáng váng, khiến nàng tin rằng mình đã hóa điên. Nicôla! Nicôla ở đâu?

Cửa đóng chặt và khóa trái hai vòng. Nàng đẩy cửa thành thành, vừa kêu thét vừa gọi Nicôla, lấy móng tay nhọn cào vào gỗ mục.

Có tiếng mở khóa. Một gã mũi đỏ thò mặt vào qua cửa:

- Mẹ kiếp, làm gì mà gào dữ thế, bà lớn? - Gã Giắcăngxơ hỏi.
- Tại sao cửa lại khóa?
- Tôi không biết.
- Nicôla đâu?
- Tôi không biết.

Hắn nhìn nàng rồi quyết định:

- Xuống dưới kia và gặp những người anh em, bà sẽ khuây khỏa.

Nàng bước theo hắn xuống một cầu thang xoắn tròn ốc vừa ẩm ướt vừa tối mò. Đón chào nàng là tiếng ồn ào như vỡ chợ, nào tiếng la hét, những tràng cười rộ và tiếng trẻ con khóc.

Nàng bước vào một phòng rộng, trần cuốn thành vòm đầy những nhân vật dị dạng. Nàng nhìn ngay thấy gã Trôn-gỗ ngồi chồm chồm trên cái bàn to, giống như một tảng thịt bò bày trên đĩa. Ở đầu phòng đằng kia, một bếp lửa cháy rừng rực và một gã ngồi trông nồi nước đang sôi. Một mụ đàn bà to béo đang vật lông một con vịt. Một phụ nữ khác trẻ hơn đang giữ đứa con cởi trần trên hai đầu gối và bắt rận cho nó. Ngồi ngổn ngang trên đồng rơm rải trên sàn gạch, là những người già và phụ nữ rách rưới, những đứa con nít bẩn thỉu, quần áo tả tơi, đang giành giật mấy mẩu thức ăn rơi vãi với mấy con chó. Vài gã đàn ông ngồi trên thng rượu cũ quanh một cái bàn, đang đánh bài hoặc uống rượu, thỉnh thoảng hít một hơi thuốc lá.

Thấy Angiêlic vào, mọi con mắt đổ dồn về phía nàng và đám đông bớt ồn ào hơn.

- Lại đây, cô gái - Trôn-gỗ nói với vẻ trịnh trọng - Cô là vợ thủ lĩnh Calăngbrôden của chúng tôi. Bọn tôi phải vì nể cô. Lại đây, còn bọn con trai các anh hãy ngồi dẹp cho cô ấy ngồi chứ!

Một tên bước thẳng tới chỗ Angiêlic, nâng cằm nàng lên với một cử chỉ vừa thân thiện vừa hách dịch:

- Tôi là Xinh-trai.

Nàng khó chịu gạt mạnh tay hắn ra:

- Xinh hay không, còn tùy khẩu vị từng người.

Cả đám đông cười ầm.

- Không phải thế đâu, - Trôn-gỗ nói rồi cười nắc nẻ - Xinh-traí chỉ là tên gọi, hẳn tên là vậy mà. Ê, Giắc-tăng-xơ, cho cô gái uống một chút gì. Tớ mến cô ấy.

Một gã đặt trước mặt nàng một cốc thủy tinh có chân dài. Giắc-tăng-xơ cầm chai rượu nho đổ đầy cốc và đi vòng quanh bàn, rót đầy các cốc bằng thiếc khác:

- Chúc sức khỏe phu nhân! ... Thế tên cô là gì?

- Angiêlic.

Tiếng cười hềnh hếch thoải mái của đám trộm cướp lại vang lên dưới mái vòm.

- A, thế thì tuyệt vời! Angiêlic! ... Ha ha ha! Một thiên thần, hay quá! Ở đây xưa nay chưa từng có gì là một thiên thần cả. Nhưng tại sao lại không nhỉ? Vì sao chúng ta lại không thể cũng là những thiên thần? Nếu như bà chị là bà Chúa của bọn ta... Vậy xin chúc sức khỏe bà Chúa Thiên thần

Cả bọn cười rộ lên và vỗ đùi ầm ỉ. Tiếng ồn ào vang dội tựa một tiếng trống chung quanh nàng.

- Chúc sức khỏe, bà Chúa! Xin mời, nào!

Nhưng nàng vẫn đứng im, nhìn thẳng vào các bộ mặt râu ria đang đứng quanh mình.

- Uống đi, con đi! - Tên Trôn-gỗ hét lên, giọng ồm ồm khủng khiếp.

Nàng đứng đối mặt với con quái vật, không trả lời. Một khoảnh khắc im lặng đầy đe dọa, sau đó tên Trôn-gỗ thở dài và ngơ ngác nhìn các tên cướp khác:

- Chị ta không uống! Chị ta làm sao thế?

- Chị ta có chuyện gì? - Những tên cướp khác nhắc lại - Xinh-traí, cậu thạo tính nết đàn bà, thử mời chị ấy xem nào?

Xinh-traí nhún vai:

- Một lũ chuột cống! - Hẳn ta nói khinh bỉ - Chúng bay mù cả sao, không thấy rằng không thể làm cho chị ta dễ bảo hơn bằng cách quát tháo.

Hắn ngồi cạnh Angiêlic và chạm nhẹ vào vai nàng:

- Đừng sợ. Họ không phải người xấu đâu, cô biết đấy. Đây là cách họ hay dọa dân thành phố. Nhưng không phải để dọa cô, chúng tôi đã mến cô rồi. Cô là bà Chúa của bọn tôi. Bà Chúa Thiên thần! Tên ấy dễ thương chứ. Nó hợp với cô, hợp với đôi mắt xinh đẹp của cô. Nào uống đi, cô bé, rượu nho ngon đấy. Rượu lấy từ một thùng phuy chở đến Grevơ, phuy không có chân mà vẫn bò đến tận đây được. Ở đây thường có những chuyện lạ như vậy. Người ta gọi là cái Vương triều của những điều quái dị mà lạ.

Hắn nâng cốc rượu lên gần môi nàng. Nàng uống vì chịu ảnh hưởng của giọng nói đàn ông cứng cỏi nhưng dịu dàng này. Rượu nho ngon thật, men rượu truyền vào thân thể giá lạnh của nàng một cái ấm áp dễ chịu. Và bỗng nhiên mọi cái trở nên đơn giản hơn, không đáng sợ như trước. Nàng uống cốc thứ hai, rồi chống hai khuỷu tay lên bàn, bắt đầu nhìn quanh mình. Tên cướp tàn tật nhìn nàng kinh ngạc, như thấy một con quái vật từ đáy nước hiện lên. Liệu tên cướp cụt hai chân này có được giao trách nhiệm giám sát nàng hay không? Dù sao nàng không muốn chạy trốn. Vả lại, có thể trốn đi đâu được?

Tối đến, đám ăn mày nam nữ thuộc quyền Calăngbrơđen đều quay về nơi ẩn náu chung. Trong số họ có nhiều phụ nữ ẵm những đứa trẻ hay những đứa con nít áo quần rách rưới, kêu khóc luôn mồm. Một đứa trong bọn trẻ, mặt đầy mụn đậu mùa mưng mủ, được trao cho người phụ nữ ngồi gần bếp lửa. Với bàn tay nhanh nhẹn, người này cạy hết những vết mụn trên mặt, lấy khăn lau sạch, thế là khuôn mặt bé nhỏ lại nhẵn nhụi, lành lặn như thường. Rồi bà ta cho đứa trẻ bú.

Angiêlic không khỏi rùng mình. Trôn-gỗ cười nhăn nhở và bình luận bằng tiếng nói khàn khàn:

- Cô thấy đấy, với bọn tôi, người ta khỏi bệnh rất nhanh. Cần gì phải lủ lượt kéo đi hành hương tận đâu để xem những phép màu thần linh kỳ diệu. Ở đây những phép kỳ diệu ấy diễn ra hàng ngày. Giữa lúc này đây, có lẽ một phu nhân “ưa làm điều thiện”, như lời họ nói, đang khoe với bạn: “Ôi, bạn thân mến, hôm nay ở Cầu Mới tôi thấy một đứa trẻ đáng thương làm sao! Mặt đầy mụn! Cổ nhiên, tôi đã cho mẹ nó ít tiền...”. Tuy nhiên, có quái gì đâu, chỉ là mấy mẩu Bánh mì khô, trộn với ít mật ong để nhử ruồi. Ừ! Gã Bả-chuột đến kia rồi. Cô sắp được đi rồi...

Angiêlic nhìn hắn ta, ngạc nhiên:

- Cô cố đoán cũng vô ích thôi. - Hắn làu bàu. - Mọi cái đã thỏa thuận với Calăngbrơden cả rồi.

Gã mang tên Bả-chuột là một anh chàng Tây Ban Nha gầy gò, cựu chiến binh đã đánh trận ở xứ Flăngđơ. Hắn vác trên vai một thanh gươm dài, lưỡi gươm xiên năm, sáu con chuột kéch xù. Ban ngày, hắn lang thang khắp các phố để bán bả chuột. B hắn tăng khoản thu nhập còm đó bằng cách đem tài đấu gươm đi đánh thuê cho Calăngbrơden.

Với vẻ rất đường hoàng, hắn nhận ca rượu nho, và rút củ cà rốt trong túi ra nhắm rượu. Hắn bán mấy con chuột chết lấy hai xu một con. Bỏ tiền vào túi xong, gã Bả-chuột giờ gươm lên chào rồi tra gươm vào vỏ.

- Tôi sẵn sàng rồi, - hắn tuyên bố trịnh trọng.

- Ta đi nào! - Trôn-gỗ bảo Angiêlic.

Những tên khác đều đã đứng lên. Angiêlic thấy mình ở giữa một bọn đầu trâu mặt ngựa: chúng mang những bộ quân phục cũ nát, còn dính những phù hiệu thêu kim tuyến của một vài trung đoàn do các vương công chỉ huy.

Angiêlic đưa tay vào phía trong áo, nắm tìm con dao găm của gã Ai Cập. Nàng quyết tâm, khi cần đến, sẽ bảo vệ mình tới cùng.

Nhưng con dao đã biến đâu mất. Angiêlic tức giận điên người, nhất là vì men rượu đã bốc, xua tan mối ngập ngừng, do dự. Quên cả thận trọng, nàng kêu lên:

- Ai lấy dao của tôi?

- Dao đây. - Giắc-tăng-xơ trả lời ngay, giọng lè nhè.

Hắn đưa con dao ra với vẻ thật thà. Nàng kinh ngạc làm sao hắn có thể rút con dao găm trong người nàng mà nàng không biết gì?

Trong khi đó, lại nổi lên tràng cười rộ, cái cười kinh khủng của bọn ăn mày và trộm cướp, cái cười sẽ còn ám ảnh Angiêlic suốt cả cuộc đời.

- Một bài học tốt, cô gái xinh đẹp ạ. - Trôn-gỗ kêu lên. - Cô sẽ biết sự khéo tay của Giắc-tăng-xơ, hắn có những ngón tay của nhà ảo thuật.

- Lưỡi dao cừ thật. - Một tên cướp nhận xét khi cầm dao x align="justify"> Nhưng khi xem kỹ, hắn vút trả lên mặt bàn, sợ hãi ra mặt:

- Ôi, dao của Rôđôgôn-Ai Cập!

Vừa sợ sệt, vừa kính cẩn, cả bọn nhìn con dao găm sáng loáng dưới ánh nến. Angiêlic nhặt con dao, dắt vào thắt lưng. Nàng có cảm giác cử chỉ đó đem lại uy tín cho nàng trong đám du đảng này. Chúng nó không biết rõ hoàn cảnh nào nàng đã chiếm được chiến lợi phẩm ấy từ tay những kẻ thù đáng sợ nhất của đám cướp này. Mà bí mật về câu chuyện đó, bao quanh Angiêlic một quang mây hơi đáng lo ngại.

Trôn-gỗ huýt sáo rồi nói:

- Chà, chà! Cô nàng láu lỉnh, chứ không như đáng vẻ bề ngoài đâu!

59. Chương 53

Ra ngoài đường, Angiêlic nhìn thấy bóng tòa tháp Nexlơ nổi bật trên nền trời đen thẫm. Nàng nhận ra căn phòng mà Nicôla đưa nàng về, chắc nằm ở tầng trên cùng của tòa tháp này. Một tên cướp đã tử tế giải thích với nàng: chính Calăngbrođen đã có sáng kiến chọn nơi ẩn náu cho đoàn quân ô hợp của mình trong cái pháo đài cổ của Pari thời Trung cổ. Thật là một hang ổ lý tưởng. Những bức tường thành đồ sộ, những phòng rộng hoang tàn, những tháp cổ xiêu vẹo là những chỗ ẩn nấp tốt mà các toán cướp khác ở vùng ngoại ô không thể có được.

Không ai đến đây đuổi bọn lưu manh này đi. Vì chúng đã có thói quen mai phục chờ những cỗ xe ngựa từ cửa ô Xanh-Giécmah vào, bằng cách núp mình dưới gầm cái cầu nhỏ uốn cong bên trên con hào cũ của pháo đài.

Dân chúng chỉ còn cách xì xào với nhau rằng quãng đường đi qua tòa tháp Nexlơ ở trung tâm Pari đã thật sự trở thành con đường cắt cổ.

Hàng ngày họ phải đối phó với bọn kẻ cướp nấp trong các xà lan để lấy trộm hàng hóa, và bắt lái đò chở chúng không công sang bên kia bờ như các ông Hoàng bà Chúa vậy. Khi đám chủ thuyền chiếm số đông, thường hay nổ ra các trận đánh nhau đổ máu bằng dao, bởi vì phường hội lái đò vốn tính ít nhẫn nhục.

Nhưng tối nay, ba người lái đò vừa mới chèo đến để canh hàng ở cạnh những chiếc xà lan của mình, đã hiểu ngay rằng gây gỗ với bọn chúng, chỉ tổ rước họa vào thân. Một người lái trẻ thấy chủ ra hiệu, liền đứng lên và đôi chút lo ngại, đến tháo dây cột chiếc xà lan mà Angiêlic và đồng bọn góm ghieéc đã vào ngồi chặt.

Phà chui qua Cầu Mới, đến gần Cầu Đức Bà, dừng lại dưới chân móng của bến Giexvơ.

- Tốt lắm, anh bạn trẻ, - Gã Bả-chuột bảo anh lái đò - Chúng tớ chẳng những cảm ơn chú mà còn cho chú trở về an toàn.

Một vòm cong khổng lồ đỡ lấy khối móng của cảng sông, một công trình đồ sộ xây bằng đá tảng.

Khi đi vào dưới vòm, Angiêlic nghe tiếng ào ào của dòng sông cạnh đó chảy mạnh như thác, khiến nàng nhớ đến tiếng ì ầm của đại dương vọng đến từ xa. Cảm giác đó càng giống hệt, khi những tiếng xe lăn bánh trên đường xa xa lọt xuống dưới vòm. Bên trong vòm lạnh như băng và ẩm ướt. Đây là một cái hang khổng lồ, nằm tách biệt giữa trung tâm Pari, dường như tạo ra cốt là để làm nơi ẩn náu cho các loại du đảng của kinh thành.

Toán cướp bước theo nàng đến cuối đường hầm. Khi cả bọn ra chỗ trống bên ngoài, đêm đã tối mịt, và Angiêlic không hiểu mình đang ở đâu, có lẽ chỗ này gần một quảng trường nhỏ, có vòi phun nước, vì nghe tiếng nước chảy.

Bỗng nghe tiếng Nicôla, rất gần:

- Các cậu đấy à? Cô gái có đến với các cậu không?

Một tên cướp gơ cây đèn xách tay về phía Angiêlic:

- Cô ấy đây.

Trông thấy thân hình cao lớn và bộ mặt góm ghieéc của tướng cướp Calăngbrođen, nàng nhắm mắt lại khiếp sợ, mặc dù biết đó là Nicôla.

Tên tướng cướp lấy tay gạt mạnh cái đèn xuống đất:

- Bọn bay điên cả hay sao mà đem cái của khỉ này đi?

Nicôla nắm cánh tay Angiêlic một cách thô bạo:

- Đứng sợ, con chim bồ câu nhỏ ạ. Tôi đây mà!

Hắn đẩy nàng vào ẩn dưới một cái cổng rồi ra lệnh:

- Giăng-Mẫu-đơn, sang nấp ở hè phố bên kia, đằng sau cột chỉ đường. Còn cậu, Máctanh, ở lại với tớ, Gôbe ra đằng kia. Các cậu khác hãy quan sát ngã ba đường. Cậu đã ở vị trí chưa, Backarôn?

Một tiếng trả lời như trên trời rơi xuống:

- Đã, thưa ngài chỉ huy.

Anh lùn đang ngồi vắt vẻo ở cái biển cửa hàng.

Từ trong cổng, nơi nàng đang đứng cạnh Nicôla, Angiêlic có thể nhìn suốt ngõ phố hẹp, được chiếu sáng mờ mờ bởi vài cây đèn treo trước mấy ngôi nhà sang trọng nhất.

Các cửa hàng thủ công đều đã đóng chặt. Dân phố đang sửa soạn đi ngủ. Đằng sau các ô kính cửa sổ, le lói những cây nến.

Nicôla nói sê, giọng gượng gạo:

face="Tahoma">- Tôi sắp nộp sinh lễ cho cô, Angiêlic. Đây là một tục lệ của giới giang hồ. Người đàn ông phải nộp đồ cống mới có quyền chiếm cô gái mình muốn lấy. Cũng tựa như người ta mua một đồ gì đẹp mà mình rất ưa thích.

- Và đó là thứ độc nhất mà bọn này phải mua! - Một tên cắt cổ nói xen vào.

Nó im bật khi thấy thủ lĩnh của mình chửi độc một câu. Nghe thấy tiếng bước chân, bọn cướp đứng yên như tượng. Chúng rút dao, gươm không một tiếng động. Một người đàn ông từ cuối phố đi lên.

- Không phải hấn.- Calăngbrơđen thì thầm.

Mấy tên kia tra gươm vào vỏ. Một người đi đường nghe tiếng dao, gươm lách cách, giật nảy mình, nhìn thấy dưới cổng lồ lộ những người, anh ta liền bỏ chạy và kêu toáng lên:

- Cứu tôi với! Cướp! Bọn giết người, bọn giết áo! Chúng giết tôi đấy!

- Bú c... - Tên Giăng-Mẫu-đơn câu tiết chửi tục ở hè phố bên kia - Đã để cho nó đi thoát, không thêm giết áo, mà nó còn kêu rống lên như con bò!

Một tiếng huýt sáo nhẹ từ bên kia con phố khiến hấn im bật.

- Nhìn xem ai đến, Angiêlic, - Nicôla thì thầm và giữ chặt cánh tay nàng hơn.

Lạnh cóng và tê dại đến mức không cảm thấy bàn tay nắm chặt tay mình, Angiêlic vẫn đứng chờ. Nàng biết sắp xảy ra chuyện gì. Điều đó là tất yếu. Điều đó phải xảy ra. Tâm trí nàng chỉ sống lại sau khi diễn ra điều đó. Bởi vì trong người nàng mọi cái đã chết, và chỉ lòng căm thù mới đủ sức làm nàng sống lại.

Dưới ánh sáng vàng vọt của mấy cây đèn ngoài phố, nàng thấy hiện ra hai thầy tu, khoác tay nhau đi. Nàng không khó khăn gì để nhận ra một người là Cônăng Bêse. Người kia to béo và mồm mép liến thoắng, đang diễn thuyết bằng tiếng Latinh và vung tay làm điệu bộ. Angiêlic nghe rõ giọng khe khẽ của nhà luyện đan Bêse. Lão ta cũng nói bằng tiếng Latinh, giọng phản đối đầy công phần. Khi hai người đi đến cổng, lão ta giận dữ quá, chuyển sang nói to bằng tiếng Pháp:

- Thôi đủ rồi, thầy Ămbroadơ, lý thuyết của thầy là tà đạo. Làm lễ rửa tội với nước dùng nấu thịt! Thật là báng bổ thánh thần!

Lão thầy tu Bêse giật phắt tay ra khỏi tay khoác của thầy dòng Ămbroadơ và đi vọt lên trước.

Người thầy tu béo ú, lấp bắp:

- Thưa cha, giá mà tôi có thể thuyết phục được cha.

Bỗng hấn ta thét lên một tiếng như điên dại : “Ha! Ha!”

Ngay lúc đó, Angiêlic thấy thầy dòng Ămbroadơ đã đứng cạnh mình dưới cổng.

- Thằng cha đã lọt vào tay các cậu rồi! - Hấn thì thảo chuyển ngay từ tiếng Latinh sang tiếng lóng của trộm cướp.

Linh mục Bêse quay người lại hỏi:

- Có chuyện gì mà...

Lão dừng lại, mắt lão nhón nhác nhìn quanh đường như phở văng tanh, tiếng lão ghen trong cổ:

- Thầy Āmbroadơ! - lão gọi - Thầy Āmbroadơ, thầy ở đâu rồi?

Bộ mặt ngơ ngác của lão càng lộ vẻ kinh sợ, đôi mắt trở như muốn nhảy ra ngoài tròng. Lão thở hổn hển, cổ lê thêm vài bước, đưa mắt khiếp đảm nhìn khắp xung quanh.

- Hú! Hú! Hú!

Tên lùn Backarôn hiện ra, cùng với tiếng cú kêu rùng rợn. Hắn uốn người, từ trên biển cửa hàng xuống như một con sóc đậu ngay cạnh chân Bêse.

Lão thầy tu giật nảy mình, dựa sát vào tường.

- Hú! Hú! Hú! - Gã lùn lại hú.

Rồi hắn bắt đầu múa may quay cuồng xung quanh nạn nhân khiếp đảm của mình, giở đủ các trò, nhảu nhó, chào chế nhạo và làm những cử chỉ tục tĩu. Hắn dồn lão thầy tu vào một vòng vây ma quỷ.

Rồi lại thấy một con quái vật khác từ trong bóng tối hiện ra với tiếng cười the thé. Đó là một người gù, chân cẳng dị dạng đến nỗi chỉ có thể di chuyển bằng những bước nhảy cóc đột ngột đáng sợ. Bộ mặt của hắn ta càng đáng sợ hơn: ngay giữa trán lù lù một đồng thít bầy nhầy, đỏ thẫm, lủng lẳng.

Tiếng ú ớ thoát ra từ cổ lão thầy tu không còn giống tiếng người.

- Ối! Ối! Những con quỷ dữ! - lão rú lên.

Thân hình dài loằng ngoằng của hắn bỗng gấp đôi lại và hắn quỵ gối xuống đường phố đầy bùn. Hai mắt lão lồi ra. Màu da của lão vàng bệch như sáp. Trên khuôn mặt méo xệch vì khiếp đảm, ở các khoe môi lộ ra hai hàm răng va vào nhau lập cập. Rất từ từ, như trong cơn ác mộng, lão giơ hai bàn tay xương xẩu với các ngón xò ra. Lưỡi lão cử động khó khăn. Lão lắp bắp:

- Hãy thương tôi... Perác!

Nghe thấy tiếng nói ấy thốt ra tên chồng mình, Angiêlic như bị một con dao đâm thủng tim. Với phản xạ điên dại, nàg hét lên dữ dội:

- Giết đi! Giết hắn đi!

Và chẳng biết mình phải làm gì, nàg cắn vào vai Nicôla. Anh ta vội thụt người né tránh, và rút con dao phay to vắn dùng làm vũ khí.

Nhưng bỗng nhiên, đường phố im phăng phắc, rồi tiếng Backarôn

- Ủa, mẹ kiếp!

Lão thầy tu đã lăn ra bên cạnh tên lùn, dưới chân tường.

Đám cướp lại gần. Gã tướng cướp cúi xuống, nhấc cái đầu cứng đờ của lão lên. Hàm dưới trễ xuống, lộ ra cái mồm há hốc, thở hắt lần cuối cùng. Đôi mắt trợn trừng đã dại hẳn.

- Không nghi ngờ gì nữa, thằng cha củ rồi. - Calăngbrơđen tuyên bố.

- Chúng tôi không hề chạm vào hắn. - Tên lùn nói - Có phải không Mào gà trống, bọn mình không chạm vào người hắn mà, chúng tôi chỉ dọa cho hắn sợ thôi.

- Phải, các cậu đã thành công mỹ mãn. Hắn đã chết vì quá sợ.

Và Calăngbrơđen ra lệnh:

- Cuốn gói thôi. Bọn ta chẳng còn việc gì phải làm ở đây.

Sáng hôm sau, người ta tìm thấy thân thể của linh mục Bêse và xác nhận lão đã chết, mặc dù không có thương tích. Khi đó, những người dân Pari nhớ lại lời của người phù thủy đã bị thiêu sống ở Quảng trường Grevơ: “Cônăng Bêse, tôi sẽ gặp ông trước tòa án của Chúa từ nay đến trước cuối tháng”.

Người ta giở lịch ra xem, thấy đúng là ngày cuối tháng. Họ vội vàng làm dầu thánh trên nắm mồ lão thầy tu, nắm mộ chỉ ghi:

“Nơi đây yên nghỉ linh mục Cônăng Bêse, dòng Frăngxixcanh, qua đời vì bị quỷ dữ hành hạ, ngày cuối tháng Ba, năm 1661”.

Đêm đó, toán cướp của tên Nicôla Calăngbrôden khét tiếng đã nhậu nhẹt trong quán rượu cho đến tận sáng. Bọn chúng ngồi quanh một thiếu phụ trắng trẻo, đầu tóc rối bù và ép nàng uống rượu.

Angiêlic say mềm, và cuối cùng nôn thốc nôn tháo. Trong khi nàng gục đầu xuống cạnh bàn gỗ, trong đầu dâng lên một ý nghĩ lồi cuồn băng băng, như một đợt sóng tuyệt vọng dài vô tận:

- Trục lặc! Trục lặc...

Nicôla kiên quyết kéo nàng lên và trở mắt nhìn nàng vẻ ngạc nhiên lo ngại:

- Cô ốm ư? Nhưng chúng ta đã uống gì mấy đâu... Chúng ta phải ăn mừng đám cưới chứ...

Thấy nàng kiệt sức mà mắt đã nhắm nghiền, anh ta bế nàng lên và bước ra ngoài quán rượu.

Đêm khá lạnh, nhưng nép vào ngực Nicôla, nàng thấy ấm.

Khi Calăngbrôden bước vào phòng lớn trong tòa tháp Nexlơ, một đám đông du dương dưới quyền hấn ta điều khiển đang ngồi quanh bếp lửa. Một phụ nữ đứng lên la hét và xô vào người hấn:

- Lợn! Mày đã lấy một con mụ khác... chúng nó mách tao thế. Nhưng tao sẽ chọc tiết mày... và cả bọn kia nữa.

Nicôla lặng lẽ đặt Angiêlic xuống đất và tựa người nàng vào tường cho khỏi ngã. Rồi hấn giơ cao nắm đấm, đánh cho người đàn bà ngã lảo ra.

- Bây giờ hãy nghe đây, tất cả bọn bay! - Calăngbrôden nói - Cô gái này là của tao, không phải của ai khác. Bất cứ đứa nào chạm vào một sợi tóc trên đầu cô ta, bất cứ con mẹ nào tìm cách làm hại cô ta, sẽ phải thanh toán với tao. Bọn mày biết như thế nghĩa là thế nào! Còn về bà lớn “Ba Lan” này thì...

Gã chụp lấy ngực áo mụ đàn bà và khinh bỉ đẩy mạnh cho mụ ngã dúi vào một đám đàn ông đang đánh

- ... cho chúng bay, muốn làm gì mụ thì làm.

Rồi đắc thắng, Nicôla Méclô, quê ở Poatu, tên chặn cừu biến thành chó sói, hấn quay sang người phụ nữ mà hấn đã yêu từ lâu, mà định mệnh nay đã đem trả.

Hấn nâng người nàng lên cánh tay và bắt đầu trèo lên bậc thang của tòa tháp. Hấn bước chậm chậm cho khỏi vấp ngã, vì men rượu làm đầu óc hấn lơ mơ, do đó hấn bước đi có vẻ trịnh trọng hơn.

Angiêlic dựa hấn người vào hai cánh tay lực lưỡng của hấn ta, đầu óc nàng chơi vơi. Khi tới đầu cầu thang, Nicôla co chân đá mạnh cánh cửa dẫn tới căn phòng dành để cất giấu các vật trộm cướp được. Rồi hấn bước đến cái đệm làm bằng các tấm áo choàng trải rộng, quăng Angiêlic xuống như quăng một gói hàng rồi nói to:

- Và bây giờ đến lượt chúng ta.

Cử chỉ đó kèm theo tiếng cười đắc thắng làm mở ngoác miệng của hấn ta, kéo nàng ra khỏi tình trạng nửa tỉnh nửa mê. Nàng đứng bật dậy, chạy đến cửa sổ, bấm chặt lấy chấn song, chưa hiểu mình định làm gì.

- Được rồi, - nàng giận dữ hét to không ngoảnh lại - Hai chúng ta thì làm sao, anh chàng đàn độn?

- Tôi... nhưng mà... tôi muốn nói... - hấn lắp bắp. Mặt hoàn toàn ngơ ngác.

Nàng cười chữ bới:

- Dễ thường anh tưởng tượng anh có thể thành tình nhân của tôi được chắc, Nicôla

Chỉ hai bước nhảy lạng lẽ, hấn ta đã ở bên cạnh nàng, trán cau lại:

- Tôi chẳng tưởng tượng gì cả - hắn nói toạc ra - Tôi chắc chắn như vậy.
- Để chờ xem.
- Chẳng cần chờ gì hết.

Nàng tròn mắt nhìn hắn vẻ thách thức. Ánh lửa đỏ hắt lên từ dưới cái xà lan đậu ở bờ sông phía chân tòa tháp, chiếu sáng hai người. Nicôla hít một hơi dài:

- Nghe đây. - hắn nói khẽ, nhưng với giọng đe dọa - tôi sẽ nói chuyện với cô lần nữa, bởi vì tính nết cô như vậy, mà điều này cô cần phải hiểu. Cô không có quyền gì để từ chối điều tôi đang yêu cầu. Tôi đã đánh nhau vì cô, tôi đã khử người mà cô yêu cầu tôi giết. Hành-khất-Đại-đế đã chấp duyên cho chúng ta, tất cả đều đúng với luật giang hồ. Cô đã thuộc về tôi rồi.
- Thế ngộ tôi không muốn dính líu gì tới luật giang hồ đó thì sao?

- Thì cô sẽ chết, - hắn nói và một luồng sáng lóe lên từ đáy đôi mắt nâu sẫm. - chết vì đói, hoặc một lý do nào khác. Dù sao, cô cũng không thể nào sống sót được, đừng có chút ảo tưởng về chuyện này. Vả lại, cô làm gì có sự lựa chọn nào khác? - hắn nhấn mạnh, đặt nắm đấm vào thái dương của nàng. - Chẳng lẽ đầu óc bướng bỉnh của cô bé tiểu thư quý tộc như cô, chưa hiểu được rằng cái gì đã bị đốt cháy thành than ở Quảng trường Grevor cùng một lúc với người chồng phù thủy của cô sao? Tất cả cái gì ngăn cách hai đứa chúng ta đều bị thiêu cháy hết rồi. Chẳng còn thằng đầy tớ, cũng chẳng còn bá tước nữa. Tôi là Calăngbrôden, còn cô... cô không còn là cái gì nữa. Những kẻ cùng giới quý tộc với cô đều đã bỏ rơi cô. Những kẻ đang ở bên kia...

Hắn đưa cánh tay lên, chỉ sang bên kia bờ sông Xen đen thẫm, về phía những bóng dáng đồ sộ của các cung điện Tuylôri và Luvrơ rực rỡ ánh đèn.

- Đối với những người ở bên kia, cô không còn sống nữa thế mà cô đã thuộc về thế giới giang hồ... bởi vì đây là nhà của những người bị bỏ rơi... Ở đây, sẽ luôn luôn có cái gì đó cho cô ăn. Cô sẽ được che chở. Chúng tôi sẽ trả thù cho cô, sẽ giúp đỡ cô. Nhưng chờ bao giờ phản bội chúng tôi...

Hắn im bật. Nàng thấy hơi thở nóng hổi của hắn phả lên vai mình. Hắn chạm lướt vào người nàng, và sự thêm muốn nồng nàn của hắn truyền cho nàng một cảm giác run rẩy, không thoải mái. Nàng thấy hắn mở hai bàn tay to ra, nâng lên chạm vào nàng, rồi dừng lại như không dám sờ sảng.

Hắn bắt đầu van xin rất dịu dàng bằng thổ ngữ Poatu:

- Cô gái cứng của tôi, xin đừng khắt khe như thế. Vì sao cô giận dữ với tôi? Mọi điều đơn giản thôi mà, cô không thấy sao? Ở đây, hai chúng ta... bây giờ chỉ có độc hai đứa thôi... như những ngày xưa. Chúng ta đã ăn uống no say. Bây giờ còn làm gì khác nữa, nếu không yêu nhau? Chẳng lẽ cô muốn để tôi nghĩ rằng tôi làm cô sợ hãi.

Angiêlic khẽ cười khinh bỉ và nhún vai.

Hắn nói tiếp:

- Vậy thì sao? Lại đây!... Hãy nhớ lại. Chúng ta đã từng ăn ý với nhau biết bao nhiêu. Chúng ta rất hợp với nhau, trời sinh ra như thế, em bé bỏng của tôi. Loanh quanh mà làm gì... Từ trước tôi đã biết rồi, cô sẽ là của tôi. Tôi vẫn hy vọng thế. Và điều ấy đã đến, cô thấy đó...

- Không, - Nàng nói bướng bỉnh. Hất ngược tóc ra phía sau lưng.

Tức điên lên, hắn quát:

- Coi chừng! Tôi có thể cưỡng bức cô, nếu cần làm như thế.
- Cứ thử xem. Tôi sẽ lấy móng tay cào rách mắt anh ra.
- Tôi sẽ cho bọn lâu la trói cô lại, - hắn thét.
- Đồ hèn.

Hắn tuôn ra một tràng chửi rủa.

Nàng hầu như không thèm nghe hắn nói gì. Trán tựa vào những chấn song sắt lạnh như băng ở cửa sổ hẹp y như một người tù đã hết hy vọng, Angiêlic cảm thấy thân thể mình mệt mỏi rã rời, không cưỡng lại nổi. “Những người cùng giới đã rời bỏ cô...”. Tựa như tiếng vang đáp lại câu Nicôla vừa nói, một loạt câu khác vang vọng bên tai nàng, đau xót như dao chém.

“Ta không muốn nghe thấy ai nói gì về bà nữa. Bà phải biến mất. Bà sẽ không còn tước vị, tên tuổi gì nữa hay bất cứ cái gì khác nữa”.

Và bóng người chị ruột hiện lên như quỷ dạ xoa, cây nến trên tay:

“Cút đi! Cút đi ngay!”.

Nicôla nói đúng. Hắn nói đúng, tên Calăngbrơden, gã hộ pháp với dòng máu nóng hoang dã, đang run run đứng sau lưng nàng thề độc dữ dội đến mức làm rung chuyển những viên đá xây cũ kỹ của tòa tháp Nexlơ này. Quần áo rách rưới của hắn đượm mùi đáng sợ của kinh thành, nhưng da thịt hắn, nếu ta ôm chặt, nếu ta cần thật mạnh, biết đâu chẳng tỏa hương vị đậm đà Môngtôlu không thể nào quên?

Với cử chỉ nhần nhục đột ngột, nàng bước qua trước mặt hắn, đến bên đồng áo choàng trải làm đệm, bắt đầu cởi tấm áo dài bằng vải xéc màu nâu. Rồi nàng để chiếc váy trong rơi tụt xuống đất. Còn lại chiếc quần lót, nàng do dự một lát. Da thịt nàng lạnh buốt, nhưng đầu nàng nóng bỏng. Nàng gỡ bỏ mảnh quần lót còn lại thật nhanh, rồi ngã người trần truồng xuống đám áo choàng ăn trộm được.

- Lại đây, - nàng điềm tỉnh nói.

Hắn ta vẫn lặng thinh nín thở. Hắn thấy vẻ dễ bảo của nàng đáng ngờ. Hắn lại gần, nhưng vẫn quan sát nàng rất kỹ. Hắn từ từ cởi quần áo rách rưới của mình ra. Trước giây phút thực hiện được đỉnh cao những ước mơ viễn vông nhất của mình, gã đầy tớ cũ Nicôla run lên. Ánh lửa lấp loáng từ bờ sông bên dưới chiếu lên tường cái bóng đen khổng lồ của hắn.

- Lại đây, - nàng nhắc lại - Tôi rét!

Bản thân nàng bắt đầu run, do lạnh một phần nhưng cũng còn do sự nôn nóng xen lẫn sợ hãi trước tấm thân cao to, trần truồng đầy thềm muốn kia.

Nhảy vọt một bước nhẹ như con sói, hắn đã ở trên người nàng. Hắn lấy hai cánh tay ghì chặt như muốn bóp nát người nàng ra, vừa hôn hển vừa cười hềnh hếch:

- Trời ơi! Lần này thì thật rồi. Ôi! Tốt quá, em là của anh! Em không thể thoát khỏi tay anh nữa, là của anh... Của anh! Của anh! Của anh! - hắn nhắc lại, nhấn mạnh sự cuồng si của gã đàn ông.

Hấp tấp và thô bạo, hắn chiếm đoạt thân thể nàng.

Một lát sau, nghe tiếng hắn thở dài, như một con chó đã thỏa mãn.

- Angiêlic - hắn thì thầm.

- Anh làm tôi đau, - nàng phản nài.

Rồi cuốn mình vào trong một cái áo choàng, nàng ngủ thiếp đi.

Trong đêm đó, hắn chiếm đoạt nàng hai lần nữa. Nàng vừa tỉnh sau một giấc ngủ ngắn, người còn tê dại, thì lại trở thành cái mồi cho con người của bóng đêm đó: hắn ghì lấy nàng, chửi tục và vừa chiếm đoạt vừa thở hển hển, rồi lăn huych ra bên cạnh nàng, nói lảm nhảm những câu không đầu không đuôi.

Lúc tảng sáng, một tiếng thì thào đánh thức hắn dậy.

- Calăngbrơden, dậy thôi! - Tên Xinh-trai giục - Chúng ta có chuyện phải thanh toán với bọn lâu la của Rôđôgôn-Ai cặp ở phiên chợ Xanh-Giécmăng...

- Tôi đi đây, nhưng đừng làm ồn. Cô gái còn đang ngủ.

- Thảo nào, đêm qu trong cái tháp này sao mà lục đục khiếp thế, đến lũ chuột cống cũng không ngủ yên được.

- Câm mồm, - Calăngbrơden làu nhàu - Cậu ra đi...

Xinh-trai bỏ đi. Angiêlic lim dim mắt nhìn trong phòng.

Nicôla đã đứng dậy rồi, ở đầu kia của gian phòng, vẫn bộ đồng phục rách mướp không bút nào tả được. Đối với một con mắt sắc sảo, dáng điệu người đàn ông lộ vẻ hết sức lúng túng.

Hắn đóng cái hộp lại, nắm chắc vật gì trong tay và quay về phía nàng nằm. Nàng vội giả vờ ngủ say.

Hắn cúi xuống gần nàng, nói trong hơi thở:

- Angiêlic, cô có nghe thấy tôi nói không?... Tôi muốn biết... đêm qua cô có mệt quá không?... Có đúng tôi làm cô đau không? Cô có muốn tôi cho mời bác Mathiơ-béo ở Cầu Mới khám bệnh cho cô không?

Hắn đặt bàn tay thô ráp lên cái vai mượt mà lộ ra dưới tấm chăn hé mở, làm người nàng hơi run lên.

- Trả lời tôi đi. Tôi thấy cô không còn ngủ say nữa mà. Nhìn xem, tôi đã chọn cho cô cái này, một cái nhăn, hàng thật đấy... Nói đi, cô muốn thứ gì? Cô có ăn giảm bông không? Hay cô muốn có một áo dài mới?...

Nàng hạ cổ đưa mắt nhìn hắn qua món tóc xõa trên mặt và đáp, vẻ kênh kiệu:

- Tôi muốn có một chậu to đầy nước nóng.

- Một cái chậu to? - hắn nhắc lại kinh ngạc. Rồi nhìn nàng đầy vẻ nghi ngờ - Để làm gì vậy?

- Để tắm, sao mà đàn thế?

- Thế thì được, - hắn nói, có vẻ yên tâm. - Sẽ có nước nóng mang lên cho cô. Cần cái gì, cứ hỏi. Nếu họ không l cô vừa ý, cứ nói cho tôi biết khi tôi về.

Hắn quay lại trước một tấm gương dài đặt trên bệ lò sưởi, bắt đầu dán lên má miếng sáp ong nhuộm xanh làm biến dạng mặt mình.

Angiêlic ngồi bật dậy.

- Cái đó thì tôi không chịu nổi! - nàng nói như đóng đinh vào cột. - Tôi cấm anh, Nicôla Méclo, không được đứng trước mặt tôi với bộ mặt ghê tởm của một lão già quái đản như thế! Nếu không, tôi sẽ không thể nào để anh chạm đến người tôi nữa.

Khuôn mặt thô bạo lộ vẻ vui mừng trẻ con:

- Và nếu tôi theo lời cô... cô sẽ để cho tôi...

Nàng đột ngột kéo một vạt áo choàng lên mặt, để che giấu niềm xúc động trước ánh mắt vui mừng lộ ra trong đôi mắt của tên tướng cướp Calăngbrôden. Bởi vì, đó là cái nhìn của Nicôla thiếu niên, ham chơi và tính tình hay thay đổi, nhưng “bụng dạ chẳng đến nỗi nào” như người mẹ tội nghiệp của cậu ta thường nói. Cậu thiếu niên Nicôla ấy, khi cúi xuống bên người chị bị cưỡng hiếp, gọi dịu dàng: “Frăngxin, chị Frăngxin”.

Cuộc đời đã có thể biến đổi một thiếu niên, một thiếu nữ như vậy đó! Tim nàng tràn ngập lòng thương hại đối với cả hai người. Cả hai đều đơn độc và đều bị mọi người ruồng bỏ.

- Cô sẽ để tôi yêu cô chứ? - Anh ta lẩm bẩm.

Và, đây là lần đầu tiên kể từ khi hai người gặp lại nhau trong điều kiện kỳ lạ như vậy, nàng mỉm cười với hắn ta:

- Biết đâu đấy.

Nicôla long trọng giơ cánh tay ra và nhô xuống đất:

- Vậy tôi xin thề, dù có nguy cơ bị bọn cai đội và bọn lính tóm được vì để lộ bộ mặt sạch sẽ của tôi ở cô sẽ không bao giờ nhìn thấy tôi với bộ mặt Calăngbrôden nữa.

- Nicôla, chân tôi bị đau. Nhìn xem, anh có cho rằng bác Mathiơ-béo mà anh vừa nói, có thể chữa cho đỡ đau không?

- Tôi sẽ ghé qua hỏi bác ấy.

Hắn đột ngột lấy hai bàn tay ôm bàn chân nhỏ trắng trẻo của nàng và hôn.

Khi hắn đi rồi, nàng muốn ngủ thêm. Trời vẫn rất lạnh, nhưng quần chắn thật kỹ nàng không thấy rét.

Thân thể Angiêlic mệt mỏi và đau như giãn: mặc dù vậy, nàng vẫn có một cảm giác dễ chịu.

- Tốt thật! Không còn phải nghĩ đến chuyện gì.

Cạnh nàng, cái nhẵn kim cương lấp lánh. Nàng mỉm cười. Dù sao, nàng cũng vẫn có thể xỏ mũi được anh chàng Nicôla này!

60. Chương 54

Sau này, khi nhớ lại đoạn đời này của mình, thời gian mà nàng tụt xuống đáy xã hội và sống hòa mình với lớp người cận bã tồi tệ nhất, nàng thường mơ màng lắc đầu lẩm nhẩm một mình: “Hồi ấy mình điên”.

Có lẽ, đúng điều đó đã giúp nàng sống được giữa thế giới những kẻ đáng sợ và đáng thương, sự điên rồ, hay đúng hơn, sự tê liệt mọi cảm giác, giấc ngủ dài của một con thú tự bảo vệ mình để qua một mùa đông ác liệt.

Mọi cử chỉ và hành động của nàng đều tương ứng những phản xạ đơn giản nhất. Nàng cần có thức ăn, cần được sưởi ấm. Run rẩy vì rét và cần được che chở, điều đó khiến nàng quay lại nép vào bộ ngực khỏe mạnh của Nicôla, và trở thành dễ bảo trước những cử chỉ ôm ấp thô bạo, áp đặt của hắn ta.

Vốn yêu thích những áo sơ mi bằng những thứ hàng đắt nhất được thêu đẹp đẽ, nàng phải ngủ trên cái giường bằng các áo choàng ăn cắp được xếp thành đồng, sắc mùi các loại đàn ông ở Pari. Nàng thành cái mồi của một gã vũ phu, một lực điền biến thành kẻ cướp, ghen tuông và rất hãnh diện làm chủ nàng. Và nàng không những không sợ hắn, mà lại còn thích thú vì sự quan tâm quá bao trùm của hắn dành cho mình.

Những đồ vật nàng dùng, những thức ăn nàng tiêu thụ đều hoàn toàn là kết quả hành động trộm cắp hay giết người. Bọn bè của nàng toàn là những người khốn khổ hay những tên phạm trọng tội. Chỗ ở của nàng là những bức tường thành, các góc ngách ở bờ sông, quán rượu tồi tàn. Và toàn bộ thế giới của nàng là khu vực đáng sợ và hằn như bất khả xâm phạm trong Vương triều quái dị, ở đó những sĩ quan và những viên đội cảnh sát không dám lai vãng, trừ ban ngày. Quá ít ỏi so với đạo quân đáng sợ của dân du đảng hồi đó chiếm tới một phần năm dân số Pari, các lực lượng của pháp luật và trật tự đành nhường ban đêm cho tầng lớp cận bã làm chủ.

Tuy vậy, sau khi lẩm nhẩm: “Mình điên rồi”, Angiêlic đôi khi trở nên mơ mộng, nhớ tới những ngày đã qua, mà ở bên gã Calăngbrôden khét tiếng, nàng từng làm chủ các tường thành cổ và các cây cầu của Pari.

Calăngbrôden đã biến tòa tháp Nexlơ thành đại bản doanh của mình. Và những thủ lĩnh giang hồ khác biết rằng anh chàng mới đến nhập bọn với “những người anh em” này bao vây cả khu vực trường đại học, chiếm giữ vùng lân cận các cửa ô cũ Xanh-Giécmánh, Xanh-Misen và Xanh-Victo, cho tới bờ sông Xen, phía dưới tòa lâu đài Tuốcnen.

Đó là một chiến công bậc thầy trong vương quốc giang hồ. Rôlanh-Ngôi xồm tức Hành-khắt-Đại-đế, anh chàng lùn tham lam thống trị vương quốc này, cũng không can thiệp: Calăngbrôden nộp triều cống hậu hĩ. Hắn ưa đánh nhau công khai, có những quyết định táo bạo được hỗ trợ đặc biệt bằng tài tổ chức của Trôn-gỗ, vì vậy bọn hắn mỗi ngày một hùng mạnh. Từ tháp Nexlơ, hắn chiếm lĩnh luôn Cầu Mới, lộ đạo của Pari, với những dòng người bộ hành đi lại tấp nập, trơ mắt ếch cho kẻ gian móc túi dễ dàng, đến mức nghệ sĩ Giắctăngxơ không buồn ra tay với họ. Cuộc Cầu Mới đã diễn ra ác liệt, kéo dài nhiều tháng. Cuối cùng, Calăngbrôden thắng, vì quân hắn chiếm giữ được các vùng lân cận. Tại các xà lan bỏ hoang thả neo cạnh chân cầu hay dưới gầm cầu, hắn cho mai phục lũ ăn mày của mình, giả vờ ngủ say nhưng thật ra là những kẻ canh gác tinh nhanh.

Xuất hiện giữa đám dân Pari bóng tối này, có gã Nhanh-chân, Backarôn hoặc Trôn-gỗ cùng đi, dần dần Angiêlic phát hiện ra mạng lưới rách rưới và cướp bóc mà anh bạn nô đùa thời xưa của nàng đã bố trí rất công phu.

Bọn họ đang ngồi bên bếp lửa trong phòng rộng lớn bên dưới tháp Nexlơ. Quân của Calăngbrođen tập hợp ở đây cùng với một đám đông hành khất rách rưới đến cầu thủ lĩnh.

Trôn-gỗ chân vắt vẻo trên bàn, đầy vẻ kiêu căng của người quản lý được tin cậy. Backarôn người cánh hẩu của hắn, đi lảng quăng từ nhóm này sang nhóm khác làm đám chơi bài sốt ruột.

Trong đám thân cận của Calăngbrođen còn có Nhanh-chân, anh chiến sĩ liên lạc luôn hốt hải; anh gù Tabôlô, anh chàng cất túi Giắc-tăng-xơ; gã Xinh-trai, một tay ma cô có tài hóa trang, đội tóc giả làm ông hoàng, có lẽ Đức Vua cũng phải lầm. Còn có những gái điếm, nhớn nhợ như những con thú hoặc la hét âm ỉ như bọn nặc nô, một vài tên làm ảo thuật, bán thuốc ế, vài tên đầy tớ xoay đồ của chủ rồi đến gạ bán. Ngoài ra còn có cả một số sinh viên thành tích bất hảo, vì nghèo khổ mà sa ngã, cuối cùng trở thành dân du đãng: họ đến đây chơi xúc xắc với bọn lưu manh và được bọn này giúp đỡ việc lật vặt. Những chàng thạo tiếng Latinh này được gọi là “quân sư”; họ giúp soạn thảo những bản luật lệ của Hành-khất-Đại-đế. Thí dụ, như anh chàng Bị béo, kẻ đã đóng giả thầy tu và nhử được linh mục Cônăng Bêse vào bẫy.

Những kẻ sống nhờ lòng từ thiện của dân chúng, những người dị dạng, đám mù lòa, những kẻ chỉ ban ngày mới hấp háy, cũng đều có thể đến nấu ăn đêm ở tháp Nexlơ. Những bức tường thành cổ mà xưa kia từng chứng kiến những chuyện dâm ô của Hoàng hậu Mácgơritờ Buôcgônơ và nghe thấy những tiếng rên lúc sắp tắt thở của đám thanh niên bị đâm chết sau một đêm hành lạc - nay đang kết thúc lịch sử rừng rợn của chúng bằng cách trở thành nơi ẩn nấu của đám căn bã tồi tệ nhất trong xã hội. Trong đám này, cũng có những người tàn tật thực sự, bọn thọt chân, bọn dở người, bọn tâm thần, và những quái vật kiểu gã Mào gà trống với đám thịt thừa ở trán

Đây là một thế giới đáng nguyên rủa: những đứa trẻ không còn giống trẻ con nữa, những phụ nữ hiến thân mình cho đàn ông trên đồng rơm vút xuống sàn đá, những ông già và bà già có con mắt ngơ ngác như chó hoang. Tuy vậy, lại có vẻ gì vui thích nhớn nhợ trong đám người pha tạp ấy. Đói rách và nhơ nhớp chỉ trở thành không sao chịu đựng nổi, khi đó là một chặng đường tạm thời, và đối với những ai có điều kiện để so sánh. Nhưng đám dân chúng trong Triều đình du đãng này, thì không còn cả quá khứ lẫn tương lai.

Đói và rét là số phận của những kẻ yếu, số phận của những kẻ đã quen chịu đựng đói rét. Sự bấp bênh của ngày mai không làm họ quan tâm. Quan trọng gì đâu? Giá trị đó không gì đo lường được của sự bấp bênh này là tự do, là quyền được bắt rận cho mình ngoài nắng ở bất kỳ nơi nào mình thích. Cứ mặc xác hắn, tên cảnh sát săn đuổi dân khổ rách áo ôm. Cứ mặc cho họ xây nhà thương và viện tế bần, các quý phu nhân và các cha cố của họ! Đám bị gậy này sẽ chẳng tự nguyện đặt chân vào những nơi đó, cho dù họ có phát chẩn cháo ăn hàng ngày.

Cứ làm như người ta không thể có cái ăn tốt hơn như trong nhà bếp của Calăngbrođen, nơi luôn được tiếp tế kịp thời nhờ tay đám lâu la được hắn nuôi dưỡng, chúng lũng tục ở các xà lan, lảng vảng quanh các cửa hàng thịt, lò sát sinh và trấn lột đám nông dân trên đường ra chợ!

Trước ngọn lửa cháy lép nhép của đồng củi ăn trộm được, Angiêlic ngồi tựa vào bộ đùi gân guốc của Calăngbrođen.

Hắn vừa thử vuốt ve nàng một cái vừa liếc mắt thăm dò. Hắn không bao giờ biết chắc những cử chỉ tán tỉnh của mình sẽ được tiếp nhận ra sao. Chỉ một cái hôn cũng có thể làm nàng chồm lên, quắc mắt nhìn hắn dữ dội tựa một con mèo rừng và dọa gieo mình từ trên tháp cao xuống đất, và chửi rủa hắn tối tăm mặt mũi với lời lẽ của đám hàng tôm hàng cá mà nàng học thuộc chẳng khó khăn gì.

Có lúc nàng hờn dỗi luôn mấy ngày, lạnh lùng tới mức khiến Backarôn phát hoảng và Xinh-trai nói lắp. Calăngbrođen cùng mấy gã thân tín kinh ngạc hỏi nhau duyên cớ gì khiến nàng khó tính.

Có những lúc nàng tỏ ra dịu dàng, vui đùa, có phần âu yếm nữa. Hắn lại tìm thấy nàng. Đúng nàng... giấc mơ suốt đời hắn ta! Cô bé Angiêlic, chân đất, áo quần tả tơi, rơm rạ vương đầy tóc, chạy thoăn thoắt trên các đường mòn.

Những lúc khác, nàng lại trở nên thờ ơ, nhưng không hồn, phục tùng mọi điều hắt đòi ở nàng, nhưng lãnh đạm đến mức hắt ta phải bỏ đi, lo lắng và hơi hoảng sợ.

Thật là một cô gái kỳ dị, bà Chúa Thiên thần!

Thật ra, nàng không hề tính toán. Bản năng đàn bà giúp cho nàng tạo được phòng tuyến bảo vệ mình. Như xưa kia, nàng từng điều khiển cậu bé nông dân Méclo, bây giờ nàng cũng giật dây được tên cướp... Nàng tránh được nguy cơ trở thành nô lệ hay nạn nhân của hắt ta, nếu tỏ ra hoặc quá dễ bảo, hoặc quá kiêu căng. Nàng nắm được hắt ta trong tay, nhiều phần bằng ứng thuận vuốt ve hơn là từ chối thẳng thừng. Và sự say mê của Nicôla mỗi ngày một thêm dữ dội.

Con người nguy hiểm kia, mà bàn tay đã từng nhuộm máu trong bao nhiêu trọng tội, đã đi đến chỗ run sợ khi làm phật ý nàng.

Sáng hôm đó, thấy bà Chúa Thiên thần không có vẻ mặt “âm thầm”, hắt ta vuốt ve nàng với dáng tự hào. Và nàng mơ màng dựa vào vai hắt như cây bìm leo. Nàng chẳng thèm kể đến những bộ mặt xấu xí nhăn nhó ngồi đầy chung quanh hai người. Nàng cho phép anh ta cởi áo ngực mình ra, để anh ta hôn chùn chụt lên miệng mình. Đôi mắt xanh ngọc bích của nàng nhìn qua hàng mi hé lim dim, khiêu khích và xa xăm. Trong thâm tâm thích thú thấy mình tụt xuống vực thẳm của sự sa đọa, nàng dường như công khai bộc lộ lòng kiêu hãnh trở thành đồ chơi của một người chủ được người ta sợ hãi.

Sự táo tợn đó của nàng làm mẹ Ba Lan căm tức phát khóc.

Người tình chính thức trước đây của Calăngbrôden không dễ dàng cam chịu sự thất sủng đột ngột của mình. Nhất là vì Calăngbrôden, tàn ác như một tên bạo chúa, đã buộc mẹ ta làm người hầu hạ Angiêlic. Chính mẹ phải bùng nước nóng lên cho tình địch của mình tắm rửa mà thói quen tắm nước nóng ấy làm cả giới du đảng phải kinh ngạc. Nhưng gã lực điền ngày xưa có quyền lực đối với quân của hắt đến nỗi mẹ không dám ho he. Mẹ ta vốn trước là gái điếm sống bám theo các đội quân, đã từng có nhân tình trong nhiều binh chủng tình địch mẹ đã từng làm mưa làm gió trong một trung đoàn binh lính Ba Lan, từ đó mẹ được tên hiệu là “bà chúa Ba Lan”.

Mẹ giắt ở dây lưng một con dao mà mẹ rút ra mỗi khi bị khiêu khích, và mẹ có tiếng chơi dao thành thạo.

Giờ đây, mẹ không lúc nào quên được chuyện giành lại Calăngbrôden. Nhằm mục đích đó, mẹ thi thố mọi thủ đoạn của một kẻ vô liêm sỉ có tính khí sục sôi như núi lửa. Mẹ cho rằng, như mẹ thường nói: Calăngbrôden chẳng mấy chốc sẽ chán cô gái không bao giờ cười, mà đôi mắt thỉnh thoảng cứ như là không thèm nhìn ai cả! Đúng, hai người là “đồng hương”, cái đó cũng gần bó thêm. Nhưng mẹ biết rõ Calăngbrôden chỉ có thể chưa đủ. Và, mẹ kiếp, cùng lắm mẹ sẵn lòng chia sẻ hắt với cô ta. Dù sao, hai bà cho một ông, đã lấy gì làm nhiều. Hành-khất-Đại-để có những sáu bà thì sao!

Tình hình gay cấn cuối cùng cũng lên tới đỉnh cao tất yếu: sự kết thúc diễn ra nhanh chóng nhưng dữ dội.

Một buổi sáng, Angiêlic đi thăm Trôn-gỗ ở cái xó xinh gã này chui rúc, cạnh cầu Xanh-Misen. Nàng đem tới cho hắt mấy khúc dồi lợn. Trôn-gỗ là người độc nhất trong bọn được nàng nể một chút. Nàng có một vài cử chỉ sẵn sốc nho nhỏ, mà hắt tiếp nhận một cách nghiêm nhiên, như một con chó giữ nhà dữ tợn được chủ vuốt ve.

Sáng hôm đó, sau khi hít hơi mấy khúc dồi thơm phức, hắt nhìn chăm chăm Angiêlic và nói:

- Ở đây về, cô đi đâu?

- Quay về tháp Nexlơ.

- Đứng. Dọc đường cô hãy ghé vào quán ăn Ramê, cạnh Cầu Mới. Calăngbrôden đang ở đó với cả bọn và mẹ Ba Lan.

Dừng một lát, hắt hỏi:

- Cô có biết cô phải làm gì không?

- Cô hãy vào trong quán rượu. - Trôn-gỗ nói như giảng đạo - và khi nhìn thấy Calăngbrôden và mẹ Ba Lan đang làm trò, thì cô hãy tóm lấy bất cứ cái gì trong tầm tay, cái cốc, cái chai cũng được, cứ thế choảng vào

đầu hấn.

- Đầu ai?

- Calăngbrøden, còn ai nữa! Cứ mặc kệ mũ đàn bà trong những trường hợp thế này.

- Tôi có sẵn một con dao - Angiêlic nói.

- Bỏ mặc dao đấy, cô có biết chơi dao đâu. Vả lại đối với một tên du đảng có chuyện nhập nhằng về bồ bịch, không gì bằng choảng mạnh vào đầu hấn, cứ tin lời tôi!

- Nhưng tôi có quan tâm cóc khô gì chuyện tên khốn kiếp ấy lừa dối tôi, - Angiêlic mỉm cười kiêu ngạo.

Mắt gã tàn tật bỗng lóe lên dưới hàng lông mày rậm. Hấn nói dần từng tiếng:

- Cô không có quyền làm thế... Tôi cần nhấn mạnh hơn: cô không có cách nào khác nữa. Hấn đã chiếm đoạt cô. Cô không còn có quyền để hấn khinh bỉ mình. Hấn là chồng cô.

Angiêlic cảm thấy mình run lên, sự giận dữ xen giữa niềm hưng phấn kín đáo. Cổ họng nàng se lại:

- Tôi không muốn thế. - Nàng lẩm bẩm với tiếng nói bị nén lại.

Gã tàn tật phá lên cười chua chát:

- Cô làm sao gỡ bỏ những cái đó đi được. Cô phải chấp nhận những cái đó, chỉ có thể thôi... Hãy học cách như tôi, phải đi trên một đĩa gỗ, thì sao?

Rồi hấn nói tiếp se se, giọng thúc giục:

- Vậy là bản thân cô cũng phải tập đi đứng giữa đám du đảng thì tốt hơn. Hãy làm theo lời tôi dặn. Nếu không, cô sẽ chết.

Nàng hất ngược tóc ra sau lưng một cách bướng bỉnh:

- Tôi không sợ chết.

- Tôi không muốn nói đến cái chết kiểu ấy, - hấn làu nhàu - nhưng cái chết khác còn tồi tệ hơn kia, đó là cái chết của nhân cách riêng của mình...

Hấn bỗng dừng dừng nổi giận:

- Cô đã làm tôi nói nhiều điều vô vẩn. Tôi cố làm cho cô hiểu, cho cô đuối lý! Cô không có quyền để cho mũ Ba Lan đè bẹp mình! Cô không có quyền... Cô có nghe tôi nói không?

Hấn ta cố nhen lên một tia dữ tợn trong con mắt nàng:

- Nào, cô đứng lên và lại chỗ kia, lấy chai rượu và cái cốc. Dem lại đây...

Và hấn nói sau khi rót rượu mạnh đầy cốc:

- Hãy uống một mạch hết cốc này, rồi đến đó đi... Hãy đánh thật mạnh, đừng sợ. Tôi biết Calăngbrøden. Hấn có cái đầu rất cứng...

Khi bước vào quán rượu Ramê, Angiêlic dừng lại ở ngưỡng cửa.

Ở đầu đằng kia gian phòng, trước bếp lửa, Angiêlic thấy bốn tên hộ vệ thường xuyên của Calăngbrøden cùng với Backarôn ngồi ở bàn, rồi mấy tên khác, và cuối cùng là Nicôla, ôm trên lòng mũ Ba Lan trần truồng, đầu tóc rũ rượi, gần như nằm bò ra, đang hò hét những bài hát tục tĩu.

Đây là bộ mặt Nicôla mà nàng căm ghét, bộ mặt ghê tởm hóa trang của Calăngbrøden.

Hình ảnh đó, cộng với cốc rượu mà Tròn-gỗ đã đưa cho nàng uống, kích động tính chiến đấu trong con người nàng. Với bàn tay nhanh nhẹn, nàng tóm lấy cái cốc vại bằng thiếc trên bàn và tiến đến gần bọn kia. Chúng đã say mềm cả nên không thấy hoặc không nhận ra nàng. Nàng đã thấy mình đứng sau lưng Nicôla, và lấy hết sức, nàng nhắm mắt choảng thật mạnh.

Có tiếng rú của anh lùn Backarôn. Rồi Nicôla - Calăngbrôđen lão đảo, ngã bổ đầu về phía bếp lửa, kéo theo cả mụ Ba Lan kêu oai oái.

Một cảnh lộn xộn diễn ra. Những khách ăn khác chạy xô đến. Họ kêu ầm lên: “Quân giết người!”, mấy tên rút gươm ra, gã Giắcăngxơ túm lấy Nicôla kéo ra. Tóc của mụ Ba Lan bắt lửa. Backarôn chạy qua bàn hắt đang ngồi, nắm lấy bình nước dội lên đầu mụ:

Bỗng có tiếng kêu:

- Chạy đi, anh em! Cảnh sát!

Có tiếng những người cưỡi ngựa phi đến. Một viên đội cảnh sát hiện ra ở ngưỡng cửa, súng lục trong tay, hét lên:

- Ở nguyên tại chỗ, quân kẻ cướp!

Nhưng vì đám khói thuốc dày đặc và trong quán tối quá, viên đội đã mất đi những giây phút quý giá. Nắm lấy cái thân thể cứng đờ của tên trùm, bọn cướp kéo hắn vào phòng trong của quán rượu và chuồn ra lối cửa hậu.

- Nhanh lên, bà Chúa Thiên thần! - gã Bị béo hét lên.

Angiêlic nhảy qua một cái ghế dài lật ngửa và cố đuổi kịp bọn chúng, nhưng bị một bàn tay cứng như sắt tóm được.

Bỗng nàng thấy mụ Ba Lan lù lù hiện ra trước mặt, con điểm này giờ con dao găm của mụ lên. sắp chết” - Angiêlic lóe lên ý nghĩ đó.

Lưỡi dao hạ xuống loáng một cái. Viên cảnh sát đang giữ Angiêlic cúi gập đôi người và rên lên một tiếng ngã lịm.

Mụ Ba Lan xô một cái bàn vào chân tên cảnh sát đang chạy đến, rồi đẩy Angiêlic ra phía cửa sổ, cả hai nhảy ra cái ngõ bên ngoài. Một phát đạn bắn đuổi sau gót chân họ.

Lát sau, hai người phụ nữ đuổi kịp Calăngbrôđen, ở gần Cầu Mới.

Mụ Ba Lan kể:

- Chúng đã tóm Bà Chúa Thiên thần, nhưng tôi cho con chó một nhát dao. Đứng giữa bụng, hắn đi đời!

Cả bọn tiếp tục đi về tháp Nexlơ.

Một tên cướp nói:

- Phải đi tìm lão Mathiơ-béo. Calăngbrôđen bị thương. - Rồi hắn chạy vụt đi.

Trong tháp Nexlơ, Calăngbrôđen được đặt trên bàn ở phòng lớn. Angiêlic cúi xuống bên hắn, xé toạc cái mặt nạ đáng ghét ra và xem xét vết thương. Nàng bối rối thấy hắn nằm bất động và đầy máu me. Nàng không có cảm giác đánh hắn mạnh thế, vì lẽ ra mớ tóc giả có thể đỡ đòn cho hắn. Nhưng cái chân cóc vại lại tuột xuống đập vào thái dương. Hơn nữa, khi ngã hắn bị bỏng trán.

Nàng ra lệnh:

- Đặt ít nước đun sôi.

Mấy gã thiếu niên vội chạy đi làm theo lệnh đó. Ai cũng biết bà Chúa Thiên thần mê tín nước nóng, mà đây cũng không phải là lúc tranh cãi với nàng. Nàng đã có gan choảng cả Calăngbrôđen, trong khi cả mụ Ba Lan cũng không dám thực hiện lời đe dọa đối với hắn. Nàng đã hạ thủ rất bình tĩnh, đúng lúc và đường hoàng... Thế là ngang tâm. Bọn cướp khâm phục nàng, và thương hại Calăngbrôđen, vì cả bọn hiểu rằng hắn ta có cái sọ rất cứng.

Bỗng nhiên, có tiếng kèn rộn rã ở bên ngoài. Cửa mở: gã Mathiơ-béo, thợ nhỏ răng kiêm lang băm ở Cầu Mới bước vào.

Cũng như mọi gã làm trò ảo thuật và bán thuốc ế, Mathiơ-béo đứng một chân trong giới du đảng, và một chân ở phòng đợi các nhà ông hoàng bà chúa. Mọi người đều bình đẳng trước cái kìm của thợ nhỏ răng. Và cái đau làm nhà quý tộc kiêu căng nhất cũng như tên cướp tảo tợn nhất đều trở thành mềm yếu và dễ tin. Những thuốc chữa răng sâu thần diệu, những dầu xoa bóp thơm phức, và những lá cao bách bệnh đã làm Mathiơ-béo lừng danh khắp chốn.

Lão chăm sóc bọn lưu manh, trộm cắp vì bản tính thân thiện và cũng là để lấy lòng chúng; và lão chữa bệnh cho các nhà quyền quý để kiếm được nhiều tiền và vì có tham vọng. Sau khi từng đi đây đó ở châu u, lão quyết định sống những năm cuối đời mình tại Cầu Mới.

Lão ngắm nhìn Nicôla đang nằm không động đậy và không che giấu vẻ hài lòng:

- Vậy ra có chuyện đổ máu cho anh này đây. Chính cô làm anh ta đến nông nổi này? - Lão hỏi Angiêlic.

Nàng chưa kịp trả lời thì đã bị lão tóm lấy hàm trong bàn tay cứng cáp để khám miệng.

- Có răng sâu đâu mà nhỏ. - Hắn ta nói, vẻ khinh khỉnh. - Xem bên dưới nào, cô có mang à?

Và lão ta day bụng nàng mạnh đến nỗi nàng phải kêu lên:

- Không phải. Cái hộp rỗng không. Khám dưới nữa xem nào...

Angiêlic nhảy vọt ra một bên, không cho phép lão khám tỉ mỉ như vậy.

- Khỉ cái lão lang băm bụng phệ! - Nàng giận dữ thét lên. - Lão được mời đến đây không phải để sờ mó ta, mà để chữa chạy cho anh chàng gia...

- Hô hô! Thừa phụ nhân, - Mathiơ-béo cười phá lên. - Hô hô, hô hô!

Tiếng cười của lão mỗi lúc một to, như muốn làm sập mái nhà, vừa cười lão vừa lấy hai tay ôm bụng.

Khi không cười nữa, lão thấy Calăngbrơden đã tỉnh lại. Anh ta vội ngồi dậy trên bàn với vẻ mặt dữ tợn, nhưng thật ra để che giấu sự bối rối của mình: anh ta không dám nhìn về phía Angiêlic.

- Có gì mà phải làm rầm rĩ cả lên thế, lũ nhãi ranh? - Anh ta gầm lên - Giắtăngxơ, thẳng đàn, mày lại làm thịt cháy. Ở đây toàn mùi thịt lợn quay cháy khét.

- Rõ điên! Chính anh mới là lợn quay đấy! - Mathiơ-béo lại cười phá, và lấy khăn mùi xoa lau nước mắt. - Và cả mụ Ba Lan nữa! Nhìn kìa! Lưng mụ bị chín một nửa! Hô hô...

Đêm đó, không khí thật quấy nhộn ở cái sào huyết dân du đảng trong tháp Nexlơ, đối mặt cung điện Luvrơ.

61. Chương 55

- Nhìn xem kìa, - Mẫu-đơn bảo Angiêlic - gã đàn ông đang bước đi bên bờ sông, mũ sụp tận mắt và áo choàng kéo lên tận ria mép... Bà chị thấy hắn rồi chứ? Một con chó đấy.

- Một con chó?

- Một tên cảnh sát, nếu bà chị muốn.

- Sao

- Tôi không biết, tôi ngủ thấy. - Và tên lính cũ này cấu vào cái mũi “sâu rượu” đỏ ửng to tướng của mình, chính cái mũi này đã mang lại cho hắn biệt hiệu Mẫu-đơn.

Angiêlic đứng tựa vào cây cầu nhỏ cong cong bắc qua con hào trước cổng thành Nexlơ. Bọn trẻ con rách rưới câu cá ở dưới hào, một anh đầy tớ đang tắm cho hai con ngựa ở bờ sông.

Người đàn ông mà Mẫu-đơn lấy đầu tẩu thuốc chỉ cho nàng, trông giống một khách dạo chơi vô hại. Hắn xem gã đầy tớ kỳ lưng cho ngựa, và thỉnh thoảng ngẩng đầu nhìn về tháp Nexlơ.

- Bà chị có biết hần tìm ai không? - Mẫu-đơn phì khói thuốc, hỏi nàng.

- Không. - Nàng né ra một chút đáp

- Tìm bà chị.

- Tôi?

- Vâng, bà chị, bà Chúa Thiên thần.

Angiêlic mỉm một nụ cười mơ màng.

- Anh giàu óc tưởng tượng quá đấy. Ai tìm tôi làm gì. Không ai nghĩ đến tôi. Tôi có tồn tại nữa đâu.

- Có thể như vậy. Nhưng bà chị nhớ lại xem, hôm nọ ở quán Ramê, Bị béo gọi to: “Nhanh lên, bà Chúa Thiên thần!”. Câu đó bọn cảnh sát nhớ như in, và khi chúng thấy thằng lính bị đâm thủng bụng, chúng sẽ bảo nhau: “bà Chúa Thiên thần chắc là con mụ đã xơi tái thằng này đây!”. Vì thế chúng nó đang truy lùng bà chị. Tôi biết tin ấy, bởi vì bọn cựu binh sĩ chúng tôi thỉnh thoảng họp nhau đánh chén với mấy đồng đội cũ nay làm cảnh sát ở tòa án quân sự Satolê.

Từ phía thượng lưu sông Xen, qua làn sương mù vọng tới tiếng ồn ào trên Cầu Mới chung quanh đám xiếc rong.

Một cỗ xe ngựa bắt đầu lăn bánh lên cầu, đám người xem dân ra cho xe đi qua. Nhưng sang tới đầu cầu bên này, những con ngựa phải tránh sang một bên vì có một gã ăn mày suýt nữa lao ngang vào bánh xe. Đó là Bánh-mì đen, một tên lâu la của Calăngbroden, một lão già râu bạc cổ đeo chuỗi tràng hạt nặng trĩu.

- Hãy thương tôi! - Lão nói - Hãy thương một kẻ hành hương tội nghiệp, không còn gì để tiếp tục lên đường đi cầu nguyện được nữa.

Người đánh xe quát cho lão một ngọn roi thật mạnh:

- Lui ra, lão hành hương ma quỷ này.

Một phu nhân thò đầu ra cửa xe, cái áo choàng hé mở để lộ thấp thoáng những đồ nữ trang quý giá ở cổ bà ta:

- Cái gì vậy? Thúc ngựa chạy nhanh hơn một chút. Ta muốn đến tu viện kịp dự lễ...

Nicôla tiến đến đặt tay lên quả nầm cửa xe:

- Thưa phu nhân mộ đạo, - Hần nhắc cái mũ rách tả ra nói. - Trên đường đi lễ, chẳng lẽ bà nữ từ chối bố thí chút gì cho kẻ hành hương khốn khổ này đi cầu Chúa ở tít tận Tây Ban Nha?

Vị phu nhân tròn xoe mắt nhìn bộ mặt có râu đen từ cõi âm u nhảy tới, quan sát con người mặc chiếc áo tả tơi để lộ những bắp thịt cánh tay to khỏe của một đồ vật, mà thắt lưng lại giắt một con dao phay hàng thịt. Bà lớn ngoác miệng kêu thét lên:

- Cứu tôi! Cứu tôi với! Bọn sát...

Mẫu-đơn đã giở ngay mũi gươm vào bụng gã đánh xe. Bánh-mì đen và Flipô, một tên rúc cống vừa giả vờ câu cá trong hào, đã ghì những con ngựa lại. Gã Khôn-ngonan vừa chạy bổ tới. Calăngbroden nhảy vào trong xe, lấy bàn tay thô bạo bịt ngay tiếng kêu của người phụ nữ. Hần gọi Angiêlic: align="justify">- Cái khăn quàng cổ! Đây, đưa khăn đây!

Không hiểu tại sao, Angiêlic thấy mình đã nhảy vào xe, lại được ngửi thấy mùi phấn ướp hoa thơm và thấy những quần áo xa tanh cùng với váy trong thêu kim tuyến. Calăngbroden đã xé khăn quàng của nàng nhét vào miệng người phụ nữ bị bao vây:

- Nhanh lên! Khôn-ngonan! Giật chuỗi kim cương! Cướp lấy tiền.

Người phụ nữ ra sức vùng vẫy. Gã Khôn-ngonan toát mồ hôi mà chưa cởi được sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng và cái vòng cổ mang nhiều hạt kim cương. Lúng túng tháo mãi không xong, hần thì thầm:

- Giúp một tay, bà Chúa Thiên thần!

- Nhanh lên, phải thật gọn. Con mụ này cứ trơn tuột như con lươn. - Calăngbrơđen lầu nhàu.

Bàn tay Angiêlic nhanh chóng tìm ra chỗ khóa của dây chuyền: rất đơn giản, vì nàng đã từng đeo những thứ đó...

- Quất ngựa đi, bác xà ích! - Mẫu-đơn cất tiếng kêu giễu cợt nói.

Cỗ xe lọc cọc chạy xuôi phố cửa Xanh-Giécmanh. Đi xa hơn một quãng nữa, những tiếng kêu cứu của người phụ nữ vang lên.

Bàn tay Angiêlic nặng trĩu đồ nữ trang bằng vàng tuyệt vời.

- Dem cây nến lại đây. - Calăngbrơđen hét lên.

Trong tòa tháp, bọn cướp ngồi chung quanh bàn, ngấm ngấm đồ nữ trang sáng long lanh. Angiêlic vừa đặt xuống.

- Quả này trúng to thật.

- Bánh-mì đen phải có phần, hấn mở đầu mà.

- Nhưng mà, Khôn-ngoaan thở dài - Làm thế này khá nguy hiểm, vẫn còn đang ban ngày!

- Không thể bỏ lỡ cơ hội, cậu phải học kinh nghiệm, đồ vụng về, đồ hậu đậu!

Nicôla nói xong quay lại nhìn Angiêlic, một nụ cười đắc thắng, kỳ lạ nở trên môi:

- Cô nữa, cô sẽ có phần... Hấn lăm bắm.

Và hấn ném sợi dây chuyền vàng cho nàng. Nàng đẩy ra vẻ ghê sợ

- Lấy đi, cưng! Cô tự kiếm được đấy!

- Không.

- Tại sao không?

- Tôi không thích vàng. - Angiêlic nói, và bỗng run lên - Vàng làm tôi phát ngáy.

Và nàng bỏ đi, không sao chịu nổi đám người địa ngục này.

Bóng người canh sát đã biến mất. Angiêlic bước đi trên bờ sông. Trong đám sương mù màu xám đã sáng lên những đốm vàng của mấy cây đèn treo của những chiếc xà lan. Nàng nghe thấy người lái dò bắt dây đàn ghita, cất tiếng hát. Nàng đi tiếp, đến tận cuối ngoai ô, nơi đã ngửi thấy hương vị của đồng quê. Khi nàng dừng lại, mọi tiếng động đều đã chìm trong đêm tối và sương mù. Nàng chỉ còn nghe tiếng nước róc rách chảy xuôi trong đám lau sậy, dọc các con thuyền thả n

Như mọi đứa trẻ sợ hãi trước sự im lặng quá nặng nề, nàng lăm bắm một mình:

“Dègrê!”

Một tiếng nói như vẳng bên tai nàng, trong bóng đêm sâu thẳm, từ mặt nước dội lên:

“Khi màn đêm buông xuống Pari, tôi và con chó Xoócbon đi săn đuổi. Thầy trò tôi đi dọc theo bờ sông Xen, lang thang dưới gầm cầu, bên chân cầu, đi quanh các tường thành cổ, sục vào các hầm, các lỗ nhưng nhúc nhúc ăn mỳ và trộm cướp...”

Nàng nhớ lại, mấy tên cướp có lần bảo nhau:

- “Anh chàng có con chó sẽ quay lại... anh chàng với con chó luôn luôn quay trở lại...”

Angiêlic lấy hai tay bóp chặt vào vai mình để kìm tiếng kêu đang tẩm tức trong lồng ngực:

“Dègrê!”

Nhưng đáp lại nàng chỉ là sự im lặng, một sự im lặng nặng nề như trong ngày tuyết phủ im lìm mà Dêgrê đã rời bỏ nàng. Im lặng băng giá như cái chết, vì tất cả mọi người đã bỏ rơi nàng.

Đi được vài bước về phía bờ sông, chân nàng giẫm vào bùn, rồi nước ngập đến mắt cá chân, lạnh như băng...

Trong đám lau sậy, một con vật động đậy, có lẽ là chuột. Nhưng bàn chân có móng bám vào váy nàng. Con chuột trèo lên người nàng. Nàng cố sức vùng vẫy để hất nó ra. Con vật kêu se se. Bỗng Angiêlic thấy có hai cánh tay nhỏ lạnh toát quàng vào quanh cổ mình. Nàng ngạc nhiên kêu lên:

- Cái gì thế này? Không phải chuột!

Cuối cùng, nàng kêu

- Ôi! Một con khỉ!

Con vật vẫn bám riết lấy nàng, bằng hai cánh tay dài mảnh khảnh, đôi mắt đen ướt nhìn Angiêlic gần như mắt người. Mặc dù được mặc chiếc quần đùi lụa đỏ bé xíu, nó vẫn rét run lập cập.

- Con khỉ này có phải của các ông không? - Nàng hỏi mấy người đang kéo thuyền đi dọc bờ sông.

Họ lắc đầu:

- Không phải, hình như là của một người làm xiếc rong ở chợ phiên Xanh-Giécmah.

- Tôi thấy nó ở kia, ngay bờ sông.

Một người lái thuyền xoay cái đèn xách về phía nàng, chỉ:

- Có ai ở đó, - Bác ta nói.

Họ lại gần và thấy một thân người nằm duỗi dài như đang ngủ. Thấy hấn không động đậy, họ xoay người hấn lại và kêu lên sợ hãi: hấn chết rồi, mồm đầy những bùn.

Con khỉ vẫn bám vào người Angiêlic và kêu se se.

Angiêlic lặng lẽ bước đi, quay về tháp Nexlơ. Nàng giữ chặt con khỉ nhỏ vào lòng, và nhớ ra: lần đầu tiên nàng trông thấy con vật này là ở quán “Ba cái vồ”. Và chủ con khỉ gọi nó là Picôlô.

- Picôlô! - Nàng gọi.

Con khỉ kêu lên một tiếng buồn thảm và nép mình vào nàng

Giáo chủ Madaranh qua đời. Ngài đã truyền lại cho người đồ đệ vương giả của mình sự say mê mãnh liệt nhất của bản thân: đó là quyền lực.

Và ngược về Đức Vua khuôn mặt vàng vọt của mình, vị Tể tướng đã thì thầm trần trối cho Hoàng thượng bí quyết giành quyền lực tuyệt đối cho ngài vàng:

- Không có Tể tướng, không có quyền thần sủng ái. Một mình Hoàng thượng là chủ.

Rồi, bỏ qua những giọt lệ tiếc thương của Thái Hậu, vị giáo chủ người Italia từ giã cõi đời.

Ông vua thiếu niên thời loạn Frôngđờ, thời nội chiến và những cuộc chiến tranh với nước ngoài, Đức Vua nhỏ tuổi mà ngài vàng từng bị đám quyền thần đe dọa, mà nổi nẫu thức ăn đã hơn một lần bị hất tung khi ông lang thang hết thành phố này sang thành phố khác, từ đây trở đi xuất hiện ở châu u với tư cách là Vua của các ông Vua.

Luy 14 hạ lệnh tổ chức những buổi lễ cầu nguyện trong mười tiếng đồng hồ và đích thân Hoàng thượng dự lễ tang của giáo chủ. Triều đình phải theo gương Vua. Cả vương quốc cầu nguyện cho vị Tể tướng người Italia từng bị mọi người căm ghét, và chuông báo tử kéo liên hồi khắp Pari trong suốt hai ngày đêm.

Rồi, sau khi đã đổ những giọt nước mắt cuối cùng của một trái tim non trẻ từ nay kiên quyết gạt bỏ mọi tình cảm mềm yếu, Luy 14 bắt tay vào công việc với giờ giấc chính xác của đấng vương giả.

Các quan thượng thư kinh ngạc đứng trước Đức vua trẻ tuổi, mà lòng ham mê khoái lạc đã đẩy lên cho họ những hy vọng hão huyền. Triều thần mỉm cười, nghi hoặc. Đức Vua đã đặt ra một thời khóa biểu, ấn định toàn bộ hoạt động của mình từng giờ một, kể cả khiêu vũ và vuốt ve người yêu, nhưng trước hết là công việc. Công việc khẩn trương, liên tục, tỉ mỉ. Mọi người l đầu: “Cũng chẳng bền đâu”.

Thế mà thời khóa biểu ấy đã kéo dài những bốn mươi năm.

Được Calăngbrơden và Trôn-gỗ che chở, Angiêlic sống tự do và an toàn trong Vương quốc du đăng.

Không ai được động tới nàng. Nàng đã nộp phần triều cống của mình bằng cách trở thành bạn đường của một tên trộm trộm cướp. Luật giang hồ là khắc nghiệt. Tính ghen tuông của Calăngbrơden là không khoan thứ, mọi người đều biết. Và Angiêlic có thể đi cùng với những tên nguy hiểm như Mầu-đơn hay Gôbe lúc nửa đêm, mà không sợ bị chúng giở trò sàm sỡ. Mặc dù nàng có thể gây lòng ham muốn mạnh mẽ, chừng nào thủ lĩnh chưa bãi lệnh cấm, nàng vẫn là của riêng hắn. Cho nên, trừ vẻ khốn khó bề ngoài, cuộc sống của nàng hầu như chỉ chia thành hai phần: những giấc ngủ kéo dài, và những cuộc đi dạo quanh Pari, không lo nghĩ, không mục đích. Nàng luôn luôn biết chắc là mình có cái ăn và có lửa sưởi trong tháp Nexlơ.

Lẽ ra nàng có thể ăn mặc tề chỉnh, vì thỉnh thoảng bọn cướp mang về được những quần áo tốt, sức mùi phần thơm và nước hoa. Nhưng nàng không ưa các thứ sang trọng đó. Nàng vẫn giữ nguyên bộ quần áo bằng vải xéc màu nâu, mà phần váy nay đã sờn. Vẫn cái mũ vải cũ kỹ giữ cho mái tóc nàng khỏi xõa. Mụ Ba Lan đã tặng nàng một chiếc thắt lưng đặc biệt, để giắt được con dao găm dưới ngực áo.

- Nếu cô muốn, tôi sẽ dạy cô cách dùng dao. - Có lần mụ gợi ý.

Kể từ sau cái đêm có chuyện cốc vại bằng thiếc và tên lính bị đâm chết, giữa hai người đã có sự nể vì gần giống như tình bạn.

Ban ngày, Angiêlic ít khi đi ra ngoài và không bao giờ đi xa. Theo bản năng, nàng tuân theo nhịp sống của đồng bọn, những người đã được đám dân đô thị giàu có, người buôn bán và bọn lính nhường qchủ ban đêm.

Một đêm, đám cướp của Calăngbrơden đi cướp một nhà ở Xanh-Giécmánh. Một đêm không trăng sao, đường phố tối tăm. Sau khi một tên cướp trẻ khéo tay mở được khóa ở cái cửa nhỏ dành cho đầy tớ ra vào, cả bọn vào nhà chẳng cần phòng bị gì nhiều.

- Nhà này rộng, chỉ có một bố già với một đứa hầu gái sống ở tầng xép trên cùng. - Nicôla giải thích.

Hắn thấp cái đèn ló rồi dẫn cả bọn vào phòng khách. Bánh-mì đen kể đã đến đây ăn xin nhiều lần, đã cung cấp cho hắn sơ đồ tỉ mỉ của căn nhà. Angiêlic đi đoạn hậu. Đây không phải là lần đầu nàng vào nhà người ta như vậy. Thoạt đầu, Nicôla không muốn để nàng cùng đi.

- Cô lại mắc kẹt mất thôi. - Hắn bảo.

Nhưng bao giờ nàng cũng chỉ làm theo ý mình. Nàng không đi theo họ để ăn trộm. Nàng chỉ muốn đến để lại được hít cái mùi ở nhà có người đang ngủ: mùi các tấm thảm, những đồ gỗ bóng lộn, mùi thơm của các món ăn và bánh ngọt. Nàng thích chạm tay vào những đồ chơi bày trong các căn phòng, rồi lại đặt xuống như cũ.

Bàn tay Angiêlic chạm phải một cây nến ở bàn. Nàng soi thấy một cái cửa nhỏ ở cuối phòng, liền tò mò đẩy cửa bước vào.

- Lạy Chúa! - tiếng của Khôn-ngonan thì thầm sau lưng nàng.- Cái gì thế này?

- Một phòng thí nghiệm. - Nàng đáp.

Lúc Khôn-ngonan lùi ra, hắn đánh đổ một cái bình cất rượu, cái bình rơi xoảng một tiếng. Hai người vội vã rút ra ngoài. Phòng khách vắng tanh, những tên kia đã vợ vét xong và cuốn gói cả rồi.

- Bọn họ đâu rồi?

- Có lẽ họ đã chuồn về nhà theo lối khác.

- Sao họ không đợi bọn ta? Mình đã chẳng nhìn thấy gì cả. Bỗng gã Khôn-ngonan nắm cánh tay nàng, thả hồn hể một cách kỳ lạ.

- Nghe này.

- Gì thế?

- Không nghe thấy? Nghe... - hấn nhắc lại với giọng khiếp sợ khó tả.

Và bỗng hấn rên:

- Con chó!... Con chó!

Vứt vội cái túi xách, hấn bỏ chạy.

Ngay lúc đó, nàng cũng nghe thấy... Tiếng động đến từ những phố im lặng ở tận xa.

Đó là một tiếng bước chân phóng nhẹ, thật nhanh mỗi lúc một gần. Bỗng nàng thấy con vật ở đầu phố đằng kia, như một bóng ma trắng chồm đến. Hốt hoảng, nàng co chân chạy. Chạy như người điên, không buồn để ý đến những hòn sỏi làm trọ chân mình. Trước mắt tối mịt, nàng nghĩ là mình bị nguy rồi, muốn kêu mà không thốt ra tiếng.

Con vật xô mạnh vào đôi vai, vật nàng ngã sấp mặt xuống bùn. Nó đè nặng lên người nàng và tì vào cổ nàng hàm răng với những chiếc nanh nhọn hoắt.

- Xoócbon! - Nàng kêu lên.

Rồi nàng se sẽ nhắc lại:

- Xoócbon!

Và rất từ từ, nàng quay đầu lại. Đúng là con Xoócbon rồi, không nghi ngờ gì nữa, vì nó nhả nàng ra ngay lập tức. Nàng đưa tay lên xoa cái đầu to tướng của con chó bégiê Đan Mạch khổng lồ. Nó hít hơi nàng có vẻ lạ lùng.

Con chó bỗng đưa cái lưỡi ráp liếm mạnh vào mặt nàng.

Angiêlic đứng lên, thấy đau: nàng đã bị thương khi ngã. Nàng nghe thấy tiếng bước chân. Máu nàng như đông lại. Có Xoócbon... nghĩa là có Dêgrê. Có con vật này thì không thể thiếu người kia, người đàn ông với con chó bao giờ cũng quay trở lại...

Thoắt một cái, Angiêlic đã đứng thẳng người lên.

- Đừng phản lại ta, - Nàng quay lại phía con chó, nói thì thầm. - Đừng làm ta bị bắt.

Nàng chỉ vừa kịp núp mình dưới một cái cổng, tim đập thình thình muốn phá vỡ lồng ngực. Trong giây lát, nàng hy vọng một cách điên rồ rằng đây không phải Dêgrê. Ông ta đã buộc phải rời bỏ thành phố này, ông ta không thể quay trở lại. Ông ta thuộc về một quá khứ đã chết và bị chôn vùi.

Những bước chân người đã đến rất gần, và dừng lại:

- Nào, Xoócbon. - Tiếng Dêgrê cất lên. - Có chuyện gì vậy? Sao, không bắt được con giặc cái?

Angiêlic thấy tim đau nhói và đập dữ dội hơn.

Đêm tối đen như mực. Không nhìn thấy gì, nhưng Angiêlic chỉ cần bước hai bước chân là tới chỗ Dêgrê. Nàng cảm thấy những động tác của ông và đoán chừng ông đang bối rối.

- Mụ Chúa Thiên thần quái ác ấy, - Ông ta nói to, làm nàng giật nảy mình. - Ta thề là mụ không thể trốn được lâu. Lại đây, hít đi Xoócbon, hít đi. Con giặc cái đã đại dột bỏ lại chiếc khăn quàng trong cỗ xe. Vì vậy nó sẽ không thoát được. Đi, ta quay lại cổng Nexlơ. Dò từ đó thì phải ra, nhất định thế.

Anh ta bỏ đi, huýt sáo gọi chó: con Xoócbon còn tụt lại s

Mồ hôi toát ra hai bên thái dương Angiêlic. Hai chân nàng bủn rủn, cuối cùng nàng quyết định đi mấy bước ra khỏi chỗ nấp. Nếu Dêgrê đi dò quanh tháp Nexlơ thì không quay về đó là khôn ngoan.

Miệng khô đắng. Nàng nghe tiếng nước chảy róc rách. Ở quảng trường nhỏ có vòi nước được cây đèn treo trước cột cửa hiệu chiếu sáng mờ mờ.

Angiêlic lại gần và vùi khuôn mặt lấm bùn vào dòng nước lạnh. Nàng thở dài khoan khoái.

Khi nàng ngẩng lên, một cánh tay khỏe mạnh đã ôm chặt ngang lưng nàng, trong khi một bàn tay thô bạo đánh vào miệng nàng:

- Ta tóm được cô rồi, con chim xinh đẹp ạ, - tiếng Dêgrê nói. - Cô tưởng có thể đánh lạc hướng ta dễ dàng thế ư?

Angiêlic cố tìm cách vùng ra, nhưng ông ta giữ nàng chặt đến nỗi nàng chỉ cựa nhẹ một chút đã phải kêu đau.

- Không, không, con gà giò, thoát sao được, - ông ta cất tiếng cười khô khan.

Bị ghì chặt vào người ông ta không sao nhúc nhích được, nàng nhận ra thứ mùi quen thuộc của những quần áo sờn cũ trên người ông, Dêgrê trong bộ mặt ban đêm của người trinh sát. Nàng choáng váng muốn ngất, một ý nghĩ độc nhất ám ảnh nàng: “miễn là ông ấy không nhận ra mình... không thì ta xấu hổ đến chết mất... Giá mà chạy trốn được khi ông ta còn chưa nhận ra mình...”.

Vẫn giữ chắc nàng bằng một tay, Dêgrê đưa cái còi lên môi, huýt ba tiếng.

Vài phút sau, năm hay sáu người đàn ông ở những phố gần đấy chạy lại. Angiêlic nghe tiếng lách cách của những cái giày thúc ngựa và những thanh gươm đeo ở thắt lưng họ: đây là bọn cảnh sát đi tuần tra.

- Tôi cho là ta đã tóm được con mồi. - Dêgrê gọi h

- Thật? Đêm nay ta làm ăn khá thật. Chúng tôi đã tóm cổ hai tên bẻ khóa đang tính bài chuồn. Nếu lại còn bắt được cả mục Chúa Thiên thần, thì phải chịu tài ngài.

- Con chó này mới là kẻ đã dẫn dắt chúng ta. Nhưng, có một điều tôi không hiểu. Con mục suýt chạy thoát... Vậy các anh có biết mục Chúa Thiên thần này không?

- Mục là con vợ thằng Calăngbrơden. Bọn tôi chỉ biết có thế. Nếu đúng là mục này, phu nhân Branchviliê sẽ nhận được mặt ngay. Khi cỗ xe bà ta bị bọn cướp tiến công, thì vẫn còn là ban ngày, bà ta thấy rất rõ mặt con mục.

Angiêlic chăm chú theo dõi câu chuyện họ nói. Nàng cố đứng thật yên, hy vọng Dêgrê sẽ rời lỏng tay ra. Khi đó nàng sẽ nhảy vọt vào đêm tối. Nàng tin chắc con Xoócbon không đuổi theo nàng. Và bọn lính vung về trong đồng quân phục nặng chình chịch sẽ không đuổi kịp nàng. Nhưng người luật sư có vẻ không bỏ quên con mồi bị tóm. Ông ta lục soát người nàng bằng bàn tay thành thạo.

- Cái gì đây? - Ông nói.

Nàng cảm thấy hai bàn tay lướt bên dưới ngực áo nàng, ông ta huýt sáo một tiếng.

- Một con dao phay! Lạy Chúa, không phải con dao díp, hãy tin lời tôi. Phải, cô em, cô chẳng nhu mì gì với tôi đâu.

Ông ta rút con dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập vào túi áo của mình và tiếp tục khám xét.

Nàng run lên khi bàn tay ráp và ấm của ông vuốt lên ngực nàng và để lâu lâu ở đó.

- Lạy Chúa! Quả tim đập mạnh quá!- Dêgrê hạ thấp giọng nói. - Tiếng tim đập thành thạch tổ ra lương tâm không được trong sạch. Ta thử kéo cô nàng ra dưới cái đèn treo ở kia để xem mặt mũi ra sao.

Quầy thật mạnh, nàng nhảy vọt khỏi tay ông, nhưng mười ngón tay sắt đã nhanh chóng tóm được nàng, và nàng chịu một trận mưa đòn.

Họ lôi nàng ra chỗ đèn sáng. Dêgrê nắm tóc nàng và kéo ngửa mặt nàng lên. Angiêlic nhắm tịt hai mắt. Mặt nàng nhem nhuốc bùn đất và máu, nên có thể ông ta không nhận ra nếu mặt nàng nhắm nghiền. Nàng run đến nỗi hai hàm răng va vào nhau lập cập.

Những giây phút mặt nàng bị phơi trần dưới ánh đèn kéo dài tưởng như hàng thế kỷ. Rồi Đêgrê buông nàng và lau nhàu tờ ý thất vọng:

- Không. Không phải mẹ ta. Đây không phải là bà Chúa Thiên thần.

Bọn lính tuần tra đồng thanh chửi tục:

- Sao biết, thưa ngài? - Một tên hỏi.

- Tôi đã trông thấy con mẹ đó. Người ta đã có lần chỉ cho tôi trên Cầu Mới. Con bé này hơi giống mẹ đó, nhưng không phải.

- Dù sao, ta cứ bắt. Nó có thể phun ra vài tin tức.

Đêgrê có vẻ cân nhắc, hơi bối rối:

- Con Xoócbon không bao giờ nhầm. Vậy mà nó đã không tóm con bé này. Nó để yên, trong khi con bé chỉ cách nó vài bước. Điều đó chứng tỏ con bé không nguy hiểm.

Anh ta thở dài và kết luận:

- Chúng ta không gặp may. Cũng may, các anh ít nhất cũng tóm được hai tên trộm. Chúng bẻ khóa nhà ai vậy?

- Ở phố Sư tử nhỏ, nhà một người bào chế già, tên là Gladê.

- Hãy quay lại đó. Có lẽ chúng ta sẽ dò thêm được manh mối.

- Làm gì với con bé

Đêgrê ra vẻ do dự:

- Tôi đang phân vân, thả cho nó đi có lẽ tốt hơn. Bây giờ tôi đã thuộc mặt con bé, tôi sẽ không thể quên nó. Sau này sẽ có thể có ích.

Không ngần ngại gì, bọn lính tuần tra thả người thiếu phụ, rồi biến đi trong đêm với tiếng cựa giày thúc ngựa kéo lách cách.

Angiêlic trốn ra ngoài vòng ánh sáng. Nàng lẩn bước theo các bức tường và nhẹ nhõm trở về nơi bóng tối. Nhưng nàng thấy có vật gì trắng ở vòi nước, và nghe tiếng con Xoócbon dùng lưới uống nước. Đêgrê đứng bên cạnh.

Angiêlic lại đứng không động đậy. Nàng thấy Đêgrê nhấc mũ lên và hướng về phía nàng. Một vật nặng rơi xuống chân nàng.

- Đây, - tiếng nói người thám tử cất lên, - Cô hãy cầm lấy con dao. Tôi chưa bao giờ lấy cắp của một cô gái. Và một tiểu thư đi dạo giữa đêm khuya này dao có thể có ích. Thôi, chúc ngủ ngon.

Nàng không sao trả lời được.

- Cô không chúc tôi ngủ ngon ư?

Nàng lấy hết can đảm nói sẽ:

- Chúc ngủ ngon.

Nàng nghe tiếng gót giày đinh nặng nề của Đêgrê nện trên đá sỏi đi xa dần. Và, một lần nữa, nàng lại bắt đầu lang thang mò mẫm qua các phố Pari.

62. Chương 56

Lúc tảng sáng, nàng đến gần khu Đại học, cạnh phố Bécnađanh. Bầu trời bắt đầu sáng dần lên những mảng hồng trên mái các nhà trường còn tối thẫm. Nàng đã thấy ánh sáng nền do các chàng sinh viên dậy sớm thấp lên, chiếu qua những cửa sổ phòng xếp sát mái nhà. Nàng đi qua bên cạnh những sinh viên miệng ngáp, mắt lơ đãng, vừa bước ra khỏi một nhà chứa nào đó.

Chuông nhà thờ bắt đầu ngân vang.

Angiêlic mệt đờ người. Nàng đi chân đất vì đã mất cả đôi giày cũ. Khuôn mặt nàng ngơ ngác, không hồn.

Khi tới bến Tuócnen, mùi thơm cỏ khô mới phơi ập vào nàng: đó là lúa cỏ đầu tiên của mùa xuân. Những xà lan đầy ắp cỏ khô thơm phức thả neo thành dãy dài bên sông. Giữa Pari lúc rạng đông, đoàn thuyền này tỏa hương thơm nồng ấm của hàng trăm nghìn bông hoa đã phơi khô, báo hiệu những ngày xuân tuyệt diệu đang đến.

Nàng nhẹ gót xuống bờ sông. Cách đây vài bước những người lái thuyền ngồi sưởi bên đồng lửa, họ không trông thấy nàng. Nàng lội xuống nước và đu người lên một xà lan. Nàng luồn vào dưới đồng cỏ khô, hết sức khoan khoái. Dưới mũi vải bạt, hương thơm càng sức nức, không khí ở đây ấm và nóng, như một ngày hè sắp giông bão. Cỏ khô này từ đâu tới? Chắc từ một vùng quê yên tĩnh, phì nhiêu, giàu có, ánh mặt trời nắng ấm chan hòa. Cỏ khô mang tới cho nàng sự tĩnh mịch của những chân trời rộng mở lộng gió và bầu trời trong sáng.

Angiêlic nằm duỗi dài chân tay. Mắt nàng nhắm lại, người nàng bị tràn ngập, chìm sâu trong cỏ. Nàng trôi bồng bềnh trên một đám mây mỏng manh của hương thơm rất đượm, và nàng không còn cảm thấy trong người đau nhức nữa. Quê hương Môngtôlu bao bọc lấy nàng và nâng nàng lên. Không khí đã lấy lại hương thơm hoa cỏ, có vị sương buổi sớm. Gió mát vuốt ve. Nàng trôi từ từ, hướng về ánh mặt trời. Nàng đang rời khỏi đêm đen với bao nỗi kinh hoàng. Tia mặt trời vuốt ve nàng. Đã lâu lắm rồi nàng không được vuốt ve như vậy.

Nàng đã thành cái mồi của tên Calăngbrođen hoang dã. Nàng làm bạn với một con sói mà thỉnh thoảng, trong một lúc ái ân ngắn ngủi, có thể làm nàng thốt lên một tiếng kêu rạo rức, một tiếng rên của con vật bị chiếm đoạt, nhưng thân thể nàng đã quên đi sự dịu dàng của những cái vuốt ve, quên mất sự lướt những bông hoa trên làn da nhạy cảm... những cơn run rẩy lan rộng dần, làm tấm thân đã hiến trao chìm đắm trong êm dịu...

Nàng bồng bềnh trôi về Môngtôlu, và thấy lại hương thơm trong những quả dâu chín trong đám cỏ. Trên hai má nóng bừng và đôi môi khô của nàng nước suối rưới vào vuốt ve mát rượi. Nàng hé miệng, thở dài: “Nửa đi!”

Trong giấc ngủ, những giọt nước mắt lăn xuống má và tóc nàng. Đó không phải là những giọt nước mắt đau buồn mà êm dịu quá.

Nàng duỗi dài chân tay, đón nhận những cái vuốt ve tìm lại được.. và nàng để cho mình bị lôi cuốn đi, được ru ngủ trong những tiếng rì rào của đồng ruộng và núi rừng đang thì thầm ở bên tai:

- Đừng khóc... đừng khóc, em yêu dấu... Có gì đâu... Hết đau khổ rồi... Đừng khóc, em bé bỏng tội nghiệp.

Angiêlic mở mắt ra. Trong ánh sáng mờ mờ dưới cái mũi vải bạt, nàng thấy một hình người nằm dài cạnh mình trên cỏ khô. Hai con mắt tươi cười nhìn nàng.

Nàng lắp bắp:

- Anh là ai?

Người lạ mặt đặt một ngón tay lên môi:

- Tôi là gió. Gió từ một xó xỉnh ở miền quê Beri. Khi nông dân phát cỏ, họ phát nhầm luôn cả tôi nữa... Nhìn xem, đúng thật đấy, tôi gầy bẹt đi như thế này...

Anh ta quỳ hai đầu gối xuống, và lộn hai túi ra:

- Không có đồng tiền nào! Không một xu! Nhẫn túi! Bị phát nhầm với cỏ. Họ bóc cả tôi lẫn cỏ xuống một cái xà lan, và cứ thế tôi đã tới Pari này. Chuyện xảy ra với cơn gió đồng quê này cũng ngộ!

- Nhưng - Angiêlic nói. - Nàng đưa lưỡi lên môi và c sắp đặt ý nghĩ cho có đầu đuôi.

Chàng trai mặc bộ quần áo đen thủng lỗ chỗ. Cái khăn vải quàng cổ cũng rách, và thắt lưng áo chèn càng để lộ rõ thân hình gầy nhom. Nhưng anh ta có khuôn mặt tinh nhanh, khá điển trai mặc dù nước da xanh xao vì đói mệt. Đôi môi dài và mỏng của anh ta dường như được tạo ra để trò chuyện huyền thuyên và cười vui vì bất cứ chuyện gì, hoặc vì chẳng có chuyện gì. Nét mặt luôn luôn thay đổi, khi nhăn nhó, khi cười, khi nhại. Trong khuôn mặt lập dị này, mớ tóc vàng hung xõa xuống trán tạo ra một nét chất phác nông dân, nhưng lại bị vẻ láu lỉnh của đôi mắt xóa đi.

- Nhưng. - Angiêlic lại nói và định ngồi dậy.

Anh ta vội đẩy nàng nằm xuống:

- Đừng động dậy... Suyt!

- Hẳn là một gã sinh viên điên rồ. - Nàng nghĩ thầm. Hắn vươn người lên, và đưa tay vuốt má nàng, thì thầm:

- Đừng khóc nữa.

- Tôi có khóc đâu. - Angiêlic nói, nhưng thấy mặt mình đầm nước mắt.

- Tôi cũng thích ngủ trên cỏ khô. - Gã kia nói tiếp - Khi tuồn vào xà lan, tôi thấy cô ở đó rồi. Cô đã khóc trong khi ngủ, nên tôi vuốt ve an ủi cô, và cô nói: “Nữa đi!”

- Thật ư?

- Đúng thế. Tôi đã lau nước mắt cho cô, và thấy cô rất xinh đẹp. Mũi cô thanh tú, trắng nõn nà như màu sắc thứ vỏ ốc, vỏ trai trên bãi biển. Môi cô giống như những cánh hoa. Cổ tròn và mượt mà quá...

Angiêlic nghe nửa tỉnh nửa mơ. Phải, đã lâu lắm rồi chưa có ai nói những lời như thế với nàng. Lời nói này hình như đang đến với nàng từ nơi xa, xa lắm. Và nàng hầu như sợ người này đang giễu cợt nàng. Sao anh ấy có thể nói là nàng xinh đẹp, trong khi nàng cảm thấy mình bị giày xéo, đã hoen ố, mãi mãi nhơ nhuốc, kể từ cái đêm hãi hùng nàng bắt đầu hiểu mình sẽ không còn có thể ngẩng đầu nhìn mặt những ai từng chứng kiến quá khứ của mình.

Anh ta tiếp tục thì thầm:

- Nàng có đôi vai tròn trĩnh, ngọc ngà, bộ ngực nàng đáng yêu và tuyệt vời, không gì sánh được, nó tròn nỏ, đáng được bàn tay đàn ông đỡ lấy nâng niu, với những nụ màu hồng tuyệt mỹ, giống như những nụ hoa hàm tiếu lúc xuân về. Hai đùi nàng mượt mà và thanh mảnh. Bụng nàng màu xatanh trắng mịn, thật sung sướng khi đặt má lên.

- Vậy ư, tôi muốn biết làm sao anh phán xét được tất cả.- Angiêlic bực mình nói.

- Khi cô đang ngủ, tôi ngắm cô.

Angiêlic bật ngồi dậy trên đám cỏ khô:

- Quân hôn xược! Đồ học trò mất dạy! Nòi giống ma quỷ!

- Suyt! Đừng thét to thế! Cô muốn họ quăng chúng ta ra ngoài?... Tại sao cô cáu giận thế, phu nhân xinh đẹp?... Khi người ta thấy đồ nữ trang quý giữa đường, người ta ngắm nghía nó thì không đúng hay sao? Người ta muốn biết đó có phải là vàng ròng không, nó có thật đẹp như lúc mới nhìn thấy không, tóm lại là nó có vừa ý mình không, hay cứ để mặc nó nằm đấy thì hơn?

Anh sinh viên cắn môi dưới, vẻ bối rối:

- Cô là ai? - Anh ta nói dịu dàng - Hai chân cô rớm máu, chắc cô đã chạy bộ nhiều. Cái gì làm cô hoảng sợ thế?

Nàng không đáp.

Anh ta rút một sợi cỏ khô, bắt đầu nhấm nhấm. Đôi mắt xanh xao trở nên mơ màng. Chả mấy chốc, nàng có cảm giác anh ta không nghĩ đến nàng nữa, đầu óc đang bay bổng tận đâu đâu. Không nhúc nhích và về xa cách, khuôn mặt vàng vọt của anh ta trông không còn trẻ như lúc trước. Ở khóe mắt anh ta, nàng nhận thấy có những nếp nhăn mà sự nghèo khổ hoặc trác táng đã hằn lên khuôn mặt đàn ông đang độ trẻ trung.

- Anh là ai? - Nàng thì thầm.

Khuôn mặt anh ta trở nên sinh động:

- Tôi đã nói rồi: tôi là gió. Còn cô?

- Tôi là ngọn heo may.

Anh ta cười phá lên và nắm hai vai nàng:

- Gió và heo may gặp nhau thì họ làm gì? - Anh ta thì thầm.

Anh ta tì nhẹ vào người nàng. Nàng lại cảm thấy mình nằm trên đám cỏ khô, và cúi sát bên trên mặt nàng là cái miệng dài, nhạy cảm của anh ta. Có một nếp gấp nhỏ ở khóe môi làm nàng sợ, không hiểu vì sao. Một nếp nhăn mỉa mai, hơi độc ác, nhưng ánh mắt nhìn nàng thì âu yếm, vui vẻ.

Anh ta giữ nguyên tư thế của mình, cho đến khi nàng bị lôi cuốn trước sự thúc giục đó và là kẻ đầu tiên nhích đến gần anh ta. Lúc ấy anh ta cúi xuống hôn nàng.

Cái hôn kéo dài rất lâu, hai cặp môi từ từ rời nhau rồi lại tìm nhau đến mười lần. Đối với những giác quan của Angiêlic đã bao lần bị vui dập thô bạo, đây là một sự tái sinh. Những lạc thú xa xưa sống lại, khác biệt bao những khoái cảm thô lậu mà anh lực điền cũ ban phát cho nàng mặc dù hết sức cuồng nhiệt!

“Mới đây thôi, mình mệt nhọc biết bao, - nàng nghĩ - Thế mà bây giờ hết cả rồi. Thân thể ta hình như không còn buồn bã và hoen ố nữa. Vậy là, dù sao chưa phải ta đã chết hẳn”.

Nàng hơi cựa mình trên đồng cỏ, sung sướng lại cảm thấy trong tim sự thức tỉnh một niềm khao khát tế nhị, chẳng mấy chốc đã biến thành sự thèm muốn hồi hộp.

Chàng trai đã ngồi lên, dựa vào một khuỷu tay, và hơi mỉm cười nhìn nàng.

Nàng không nôn nóng mà để tâm trí vào luồng hơi nóng ầm lan khắp người mình.

- Ngộ thật, - anh ta thì thầm - Cô có những nét thanh lịch của những phu nhân mà người ta không ngờ tới ở cái váy rách nát của cô.

- Thật? Anh quen thuộc với những phu nhân cao sang lắm nhỉ?

- Đôi khi.

Anh ta lấy một bông hoa gãi gãi vào mũi mình và giải thích:

- Khi dạ dày rỗng quá, tôi đến làm thuê cho ngài Gioocgiơ, chủ nhà tắm Xanh-Nicôla. Ở đấy có những vị khách là các phu nhân sang trọng đến để đưa thêm chút dầu giấm vào những câu chuyện yêu đương dài của họ. Không có ai ở Pari biết nhiều chuyện thú vị như tôi. Và tôi đã làm các quý bà xinh đẹp ấy cười rúc rích... Cô có muốn tôi kể cho nghe câu chuyện về cái búa và cái đe không?

-Ồ không, - Angiêlic vội đáp - Xin chớ có kể.

Anh ta có vẻ cảm động:

- Cô em yêu quý! Ngộ thật! Tôi đã gặp những phu nhân cao sang mà xử sự y như những con điếm, nhưng tôi chưa hề gặp gái du đĩ mà lại giống một phu nhân sang trọng. Cô là người đầu tiên... Cô xinh đẹp biết bao, đẹp như trong mộng...

Nàng muốn anh ta lại vuốt ve mình, nhưng anh ta có vẻ lại đang nghĩ chuyện khác:

- Bây giờ tôi nhớ ra rồi, - anh ta nói đột ngột, - Tôi đã có lần gặp cô ở Cầu Mới rồi. Cô thuộc về bọn của Calăngbrơđen, tay anh chị khét tiếng, phải không?

- Phải, đúng đấy. Tôi thuộc bọn

Anh ta lùi lại, vẻ khiếp sợ trông rất buồn cười:

- Trời ơi! Trời! Tôi gặp chuyện rắc rối làm sao, chỉ vì cái tật tán tỉnh bất trị của tôi! Dễ thường cô chính là bà Chúa Thiên thần mà lão ấy giữ bo bo đấy?

- Phải, nhưng mà...

- Chà, hãy xem cái bọn đàn bà này! Anh ta kêu lên - Lẽ ra mi phải cho ta biết ngay từ đầu chứ, đồ khốn! Dễ thường mi muốn cho ta bị cắt tiết? Trời! Gã Calăngbrơđen! May mắn cho ta làm sao! Thôi không sao! Tình nhân xinh đẹp đến đâu cũng chẳng quý bằng cuộc sống của mình. Vĩnh biệt, em yêu quý!

Hắn ta cầm lấy chiếc mũ hình chóp cũ nát, loại mũ mà đám thầy giáo tiểu học hay đội, đặt lên mái tóc đẹp của mình, rồi tuột ra ngoài tấm mui vải bạt.

- Cô thật đáng yêu, bà Chúa Thiên thần. - Hắn mỉm cười thì thầm - Tôi sẽ nhớ cô cho đến ngày chúng nó treo cổ tôi... và cả sau ngày đó nữa... Vĩnh biệt!

Nàng nghe thấy hắn nhảy phịch ra ngoài xà lan, rồi trông thấy hắn chạy trên bờ sông dưới ánh nắng mặt trời. Với đồ đen, với chiếc mũ nhọn, đôi cẳng gầy trơ xương, tà áo sờn rách phấp phới trước gió, anh ta trông giống một con chim kỳ lạ.

Những người lái thuyền ném đá đuổi theo hắn. Hắn quay bộ mặt xanh xao lại nhìn rồi cười phá lên. Đoạn hắn đột nhiên mất hút, như một giấc mơ.

Lúc tỉnh dậy, Angiêlic thấy mình nằm trong cửa hàng bán thịt ở quảng trường Grevo.

“Ôi! Người mình sao đau thế này!” Nàng nghĩ thầm khi ngồi dậy.

Nàng mù rồi ư? Tại sao tối đen thế này? Một người đàn bà tay cầm nến đang cúi xuống nàng và nói:

- Bà đã khá rồi. bà bạn ạ. Lúc này tôi sợ bà chết mất. Bác sĩ đã đến khám và trích máu cho bà. Nhưng tôi nghĩ rằng, tôi nói thật với bà nhé, chắc bà đau đẻ.

- Ồ không đâu, - Angiêlic nói và đặt bàn tay lên bụng. Phải ba tuần nữa tôi mới trở dạ. Sao tối thế này?

- Chớ lo, trời tối rồi mà. Nhà thờ đang kéo chuông cầu nguyện buổi tối.

- Thế đám thiêu thế nào?

- Xong cả rồi. - Bà vợ ông hàng thịt thấp giọng - Nhưng việc kéo dài lắm. Mãi đến hai giờ chiều mới thiêu cháy xong hoàn toàn. Và người ta rắc tro ra bốn phương, đám đông đã đánh nhau thật sự. Người nào cũng muốn có một ít tro. Họ thậm chí xâu xé làm quần áo ông đao phủ rách bươm.

Im lặng một lát, bà hỏi:

- Bà quen người phù thủy ư?

- Không, - Angiêlic gắng gượng trả lời - Tôi không hiểu mình bị làm sao. Lần đầu tiên tôi dự một cảnh tượng như thế này.

- Vâng, nó làm bà bị choáng. Chúng tôi bán hàng ở đây đã quen nhìn những cảnh đó quá rồi, nên không thấy xúc động gì nữa.

Angiêlic muốn cảm ơn những con người tốt bụng đó. Nhưng nàng chỉ còn ít tiền lẻ trong người. Nàng đành hứa sẽ trở lại và hoàn trả lại họ tiền mời bác sĩ.

Lúc chập tối, trời càng lạnh hơn. Ở góc cuối của quảng trường, gió thổi cháy bùng đám tro hồng lên thành một đám đỏ rực: đó là tàn dư cuối cùng của giàn thiêu.

Đang lang thang bước đi, Angiêlic thấy một người ra khỏi bóng tối giàn thiêu, người đó là linh mục.

Ông ta lại gần. Nàng ghê sợ lùi lại, vì ông ta mang theo trong mình những nếp gấp chiếc áo chùng thâm, mùi gỗ cháy và thịt cháy khét lẹt không sao chịu nổi.

- Tôi biết thế nào bà cũng đến. - Ông linh mục nói - Tôi đang đợi bà. Tôi muốn nói với bà rằng ông nhà đã qua đời như một người công giáo. Ông đã sẵn sàng và không chống đối. Ông buồn tiếc phải giã từ cõi đời

này nhưng ông không sợ cái chết. Ông nhiều lần nói với tôi rằng ông đón chờ từng giây phút đến đối diện với Chúa.

- Ôi! - Angiêlic bỗng tức giận kêu lên - Người đàn ông nào cũng như thế cả. Anh ấy không thèm quan tâm gì đến chuyện anh ấy bỏ mặc mình tôi ở lại, cực khổ và tuyệt vọng trên cõi đời này!

- Không đâu, bà chị ạ! Ông ấy đã nói đi nói lại với tôi nhiều lần: “Nói hộ cho tôi rằng tôi y cô ấy. Cô ấy đã làm cho cuộc đời tôi được hạnh phúc. Than ôi! Tôi sẽ chỉ là một đoạn đi qua trong cuộc đời của cô ấy, nhưng tôi tin rằng cô ấy sẽ vạch được đường đi cho chính mình.” Ông ấy còn nói thêm rằng ông ấy muốn đặt tên cho đứa con sắp sinh là Canto nếu là trai và Clêmăngxơ nếu là gái.

Canto Mác-nông, thi sĩ hát rong xứ Lãng-gơ-đốc; Clêmăngxơ Idorơ, nàng thơ của hội thi thơ Hoa nở ở Tuludơ...

Tất cả cái đó sao mà xa xôi đến thế! Tất cả sao mà hư ảo đến thế, so với những giờ phút thê thảm Angiêlic đang sống bây giờ! Giờ đây nàng đang cố lê bước về khu Tăm-plơ, những bước đi sao mà khó khăn thế! Trong một chốc lát, nàng cố ý kích động nỗi oán giận chồng, cái đó giữ cho nàng khỏi suy sụp. Cố nhiên rồi, anh ấy có quan tâm gì đến chuyện nàng đau khổ khóc than? Nghĩ ngợi về một phụ nữ thì có đáng giá gì? Miễn là, ở bên kia thế giới, cuối cùng anh ấy đã tìm thấy câu trả lời cho những vấn đề, từng làm day dứt đầu óc nhà khoa học của anh ấy!...

Bỗng, những hàng nước mắt chảy đầm đìa trên mặt Angiêlic, và nàng phải dựa vào tường cho khỏi ngã:

- Ôi! Anh Giô-phrây, anh yêu! Nàng lảo nhảm một mình. Cầu xin cho anh được hạnh phúc đến muôn đời.

Nỗi đau trong người nàng dữ dội hơn trước, không sao chịu nổi. Nàng có cảm giác toàn thân mình sắp vỡ ra nhiều mảnh. Bỗng nàng hiểu ra rằng mình trở dạ.

Nàng còn cách xa khu Tăm-plơ. Đi lang thang, nàng đã lạc đường. Nàng thấy mình vẫn ở gần cầu Đức bà. Một chiếc xe ngựa lộc cộc chạy trên cầu, Angiêlic vội gọi người đánh xe:

- Tôi ốm, bác có thể chở giúp tôi đến nhà thương Otendơ được không?

- Tôi đang đi về đường ấy. - Người kia đáp. - Mời bà lên xe.

**

- Cô định đặt tên cho thằng bé là gì?

- Canto.

- Canto ư? Đó không phải là một cái tên công giáo.

- Không hề gì. - Angiêlic đáp - Bà đưa cháu cho tôi.

Nàng đón đứa bé còn ướt đầm và đỏ hồng từ tay bà đỡ.

Ngày hôm đó vẫn chưa hết: chưa nghe chiếc đồng hồ ở Tòa án điểm mười hai giờ đêm, và đứa con của người khốn khổ của định mệnh đã ra đời.

Trái tim Angiêlic tan vỡ. Thân thể nàng đau như bị tra tấn, ruột nàng quặn thắt. Angiêlic đã không còn nữa, lúc Bá tước Perắc, chồng nàng tắt thở. Và cùng với bé Canto, một Angiêlic mới đã ra đời, một phụ nữ trong đó hầu như không còn chút dấu vết nào của sự dịu dàng và ngây thơ kỳ lạ của Angiêlic trước kia. Tính chất hoang dã và cứng rắn thâm sâu trong người cô bé sống vô kỷ luật ở Mông-tơ-lu bây giờ lại bộc lộ rõ ràng, tựa một dòng suối nước đục ngầu tràn qua những khe nứt rạn do nỗi thống khổ và sự khiếp sợ gây ra trong tâm hồn nàng.

Nàng dùng một tay đẩy người láng giềng nằm cùng giường ra xa hơn. Người này là một phụ nữ mảnh khảnh sốt cao đang mê man nói lảm nhảm. Một người phụ nữ láng giềng khác, bị nàng đẩy ra cạnh giường, lên tiếng phản đối: người này bị băng huyết nhẹ từ sáng chưa dứt. Mùi máu lờ lợ thấm vào đệm nhồi rơm làm người ta buồn nôn. Angiêlic kéo một cái chăn nữa đắp lên mình, cũng bị một người khác nằm cùng giường phàn nàn.

“Hai người đàn bà này nằm ở đây là để chờ chết. - Bà mẹ trẻ Angiêlic nghĩ thầm - Vậy hai mẹ con mình có quyền giữ cho ấm để sống sót mà ra khỏi đây chứ!”

Trong gian phòng tối và hôi hám, nàng mở to đôi mắt hoang dại, nhìn ánh sáng vàng vọt của cây đèn thấp bằng mỡ bò chiếu qua tấm rèm rách vào giường mình.

“Ch kỳ quặc thật! - Nàng nghĩ - Anh ấy chết, thế mà ta lại xuống âm phủ!”

Trong cái hang khiến người ta buồn nôn này, mùi phân rác và mùi máu bốc lên dày đặc như một màn sương mù, nàng nghe thấy toàn những tiếng thốn thức, rên rỉ, thở than, như trong một cơn ác mộng. Những tiếng trẻ con khóc the thé không bao giờ dứt.

Trong phòng lạnh cóng chân tay, vì mặc dù có những lò than để sưởi đặt ở chỗ các hành lang giao nhau, gió lửa thổi tạt không khí ẩm đi mất. Ở đây Angiêlic mới hiểu được rằng mối lo sợ của dân nghèo đối với nhà thương là có căn cứ và những kinh nghiệm bản thân phong phú: nhà thương chẳng phải là phòng đợi dẫn tới cái chết đến rước mình đi đó sao?

Trời sắp sáng. Đã nghe thấy tiếng chuông nhà thờ vang lên báo giờ làm lễ Mixa buổi sớm.

Một bàn tay vén tấm rèm che giường nàng, ba người hộ lý đàn ông nhìn ba người phụ nữ trẻ nằm trên giường, rồi nắm lấy người nằm trong cùng bị băng huyết, và đặt lên cáng. Angiêlic thấy là người phụ nữ tội nghiệp này đã chết. Người ta đặt cả xác đứa con mới sinh lên cùng cáng với mẹ nó.

Angiêlic lại nhìn kỹ đứa con nhỏ nàng đang ôm chặt. Tại sao nó không khóc? Hay nó cũng đã chết rồi? Không, nó đang ngủ, hai bàn tay nắm chặt và với vẻ mặt bình yên, trông thật ngộ ở một đứa bé mới sinh. Đứa bé có vẻ không chút hay biết gì rằng mình là con đẻ của đau buồn và sự thất thế. Gương mặt nó như một nụ hoa hồng, và đầu nó có một mớ tóc tơ xinh đẹp. Nhưng Angiêlic vẫn lay nó mãi, chỉ sợ nó chết rồi hay đang sắp chết. Lúc đó, đứa bé mới hé đôi mi ra cho thấy hai con mắt xanh lơ lơ, rồi lại nhắm chặt, rồi ngủ thiếp đi.

Angiêlic chỉ ở lại nhà thương Otendơ bốn ngày thôi. Dữ tợn và cương quyết, nàng đòi những tấm chăn ấm nhất cho mình, và cấm người nữ hộ sinh chạm vào người nàng hay con nàng với những bàn tay bẩn thỉu. Khi hộ lý mang mâm thức ăn đến, nàng thường lấy cho mình hai bát chứ không phải một. Một buổi sáng, nàng giật tung cái áo choàng ngực sạch sẽ mà một bà phước đang tập sự chưa kịp chạy đi mách cấp trên thì nàng đã nhanh tay xé luôn thành những băng dài để quần cho đứa bé và buộc bụng cho mình.

Đáp lại mọi lời chê trách, nàng im lặng một cách dữ tợn và trần trụi nhìn những người nói chuyện với mình bằng đôi mắt khinh bỉ và tàn nhẫn. Một chị Bôhêmiêng dọn dẹp trong phòng xì xào với mấy bà hộ lý: “Cái nhà chị mắt xanh lè kia đúng là nhà bói toán tiên tri đấy.”

Angiêlic chỉ trả lời có một lần, khi một người trong ban quản trị nhà thương đích thân đến quở trách, tay che mặt bằng chiếc mùi xoa rắc nước hoa:

- Con gái ạ, ta được báo là con phản đối vì có một người ốm đau khác cùng nằm ở một cái giường dành cho bệnh nhân làm phúc. Thậm chí con đã đẩy hai người phụ nữ xuống đất, họ yếu quá nên không chống cự được. Con không biết xấu hổ hay sao? Bệnh viện Otendơ này là nhà thương làm phúc có nhiệm vụ nhận mọi bệnh nhân được đưa đến đây, nên không có đủ giường nằm.

- Nếu như vậy, các ông cứ đem khâm liệm luôn những bệnh nhân họ đem đến đây, có phải hơn không? - Angiêlic ngang ngạnh đáp.

63. Chương 57

Đôi mắt của vị quản trị tròn xoe kinh ngạc sau chiếc mùi xoa. Trong suốt mười lăm năm trông coi nhà thương này, chưa bao giờ ông nghe thấy trong đám người nằm trên những cái giường bệnh khốn khổ này một câu trả lời thẳng thừng và văn chương chải chuốt như thế. Ông uốn ngược đầu về oai nghiêm nói:

- Chị phụ nữ kia, qua câu trả lời của chị, tôi thấy được rằng chị đã đủ sức để trở về nhà rồi. Chị có thể rời cái nơi mà chị không cho là người ta đối xử tử tế với mình.

- Như thế thì còn gì bằng? - Angiêlic đáp mĩa mai - Nhưng trước khi làm thế, tôi yêu cầu: tất cả quần áo mà tôi đã phải cởi bỏ khi tới đây và bị chất đống chung với quần áo rách rưới của những người mắc bệnh đậu mùa, bệnh hoa liễu và dịch hạch, tất cả quần áo đó phải được đem giặt bằng nước sạch trước mặt tôi. Nếu không tôi sẽ mặc quần áo lót ra khỏi nhà thương này và đi rao khắp quảng trường Đức bà rằng các khoản quyên góp của các nhà giàu và tiền trợ cấp của Nhà nước cho bệnh viện làm phúc này đã chui vào túi của mấy ông quản trị cả rồi.

- Nếu chị làm thế, tôi sẽ cho bắt giam chị vào với bọn điên. - Viên quản trị cúi xuống nói với vẻ dữ tợn.

Nàng run lên, nhưng không nhượng bộ. Nàng chợt nhớ tới danh hiệu thầy bó tiên tri mà cô gái Bôhêmiêng gán cho mình. Nàng liền nói:

- Tôi phải báo trước để ông biết: ông lại nhúng tay vào tội ác đê tiện mới này, toàn thể gia đình ông sẽ chết hết trong năm tới.

Nàng vừa duỗi dài trên cái đệm rơm nhơ nhớp vừa nghĩ thầm: “Mình đe dọa thế hần cũng chẳng sợ gì. Bọn đàn ông ngu dốt ấy mà...”

Không khí các phố xá Pari, mà trước kia nàng thấy hơi thối, nay lại có vẻ trong lành tuyệt vời khi cuối cùng nàng lại thấy mình được tự do, còn sống và mặc quần áo sạch ở bên ngoài tòa nhà thương gồm ghiếc.

Nàng bước đi, khá vui vẻ, ẵm đứa con trong tay. Chỉ có một điều làm nàng lo lắng: nàng rất ít sữa. Bé Canto đã khóc suốt đêm trước, bú mãi không no.

- Ở khu Tâmpơ có những đàn dê - Nàng nghĩ thầm - Mình sẽ nuôi con bằng sữa dê.

Thế bé Phlôrimông ra sao? Chắc chắn bà Coócđô không bỏ rơi nó, bà ấy là người tốt bụng. Nhưng nàng vẫn nhớ đứa con đầu như thể đã xa rời nó hàng năm rồi.

Khi bước tới gần nhà bà góa Coócđô, nàng nghe thấy tiếng một đứa trẻ khóc. Tim nàng đập thình thịch, và nàng có linh cảm đó là bé Phlôrimông. Một chú bé bước lảo đảo trên tuyết, bị một đám nhóc con đuổi theo sau, vừa ném tuyết vào người cậu vừa la:

- Thằng phù thủy! Ê, thằng phù thủy ranh! Cho xem cặp sừng của mày nào!

Angiêlic thét lên một tiếng, nhảy bổ tới, nắm lấy đứa bé, ôm chặt nó vào lòng, lao vào bếp nơi bà Coócđô đang bóc vỏ hành trước bếp:

- Sao bà nỡ để bọn du côn hành hạ cháu bé thế này?

Bà cụ lấy mu bàn tay lau đôi mắt ướt:

- Ôi, con gái của tôi, con chó la hét nhiều thế! con đi vắng, tôi chăm sóc cháu bé rất cẩn thận, mặc dù tôi không chắc còn gặp lại con nữa. Nhưng dù sao tôi không thể ôm nó suốt ngày trong lòng được. Tôi cho cháu ra ngoài để cháu hít thở không khí trong lành. Con muốn tôi phải làm gì khi lũ trẻ gọi nó là “phù thủy”? Đúng là bố nó đã bị thiêu ở quảng trường Grevơ phải không? Cháu nó phải quen với điều ấy. Thằng con tôi cũng chẳng lớn hơn cháu bao nhiêu khi mà bọn trẻ con bắt đầu ném đá vào nó và gọi “Thằng Thường quần cổ. Ôi, thằng cháu này mới kháu chứ! - Bà lão kêu lên và bỏ con dao xuống để lại gần nàng, ngắm bé Canto đây về thân phực.

Nàng hiến mình lơ đãng, thờ ơ trước sự âu yếm nay đã thành quen thuộc, khi đã thỏa mãn, hần nép vào người nàng một lúc lâu. Nàng cảm thấy bên má mình mớ tóc cứng của hần đã cắt ngắn cũn cỡn để mang tóc giả.

Cuối cùng, hần hạ thấp giọng nói:

- Bây giờ tôi biết... cô sẽ không bao giờ là của tôi. Bởi vì không phải tôi chỉ muốn có thể thôi, tôi muốn được trái tim cô.

- Anh không thể có mọi cái được, Nicôla tội nghiệp - Angiêlic nói về triết lý - Trước kia, anh đã có một phần trái tim tôi, bây giờ anh có cả thân thể tôi. Trước kia anh là người bạn của tôi, bây giờ anh là chủ tôi, Calăngbrôđen. Anh đã giết chết ngtri nhớ của tôi đối với lòng yêu mến tôi dành cho anh hồi chúng ta còn trẻ con. Dù sao, hiện nay tôi vẫn gắn liền với anh, theo một lối khác, bởi vì anh mạnh.

Gã đàn ông nhăn nhó vì đau khổ. Hắn lau bầu rồi thở dài:

- Tôi tự hỏi không chừng tôi sẽ buộc phải giết cô một ngày nào đấy.

Nàng ngáp, và cố ngủ:

- Thôi, đừng nói chuyện vớ vẩn.

Angiêlic bước vào căn buồng nhỏ của mình, và lại cảm thấy thoải mái. Nàng đặt hai đứa con lên giường và vội đốt lò sưởi.

Nàng tháo bớt tã lót cho bé Canto và ẵm nó lại gần lò sưởi. Đứa bé duỗi thẳng tay chân nhỏ xíu. Trời! Không biết nhờ phép kỳ diệu nào mà nàng sinh được một đứa bé bụ bẫm thế này, trong những giờ phút gian nan đau khổ biết chừng nào!

Nàng chỉ được sống bình yên trong khu thành Tămplơ. Nàng còn lại một ít tiền, và hy vọng chờ Raymông quay về. Nhưng một buổi chiều, nàng được viên quản tư pháp của khu Tămplơ gọi lên, ông này phụ trách trật tự an ninh riêng của khu vực có đặc quyền này.

- Con gái ạ. - Ông ta nói thẳng không hề gượng nhẹ - Thay mặt ngài Đại tu viện trưởng, ta có nhiệm vụ thông báo cho con biết là con phải rời khỏi khu cấm thành này. Con biết đấy, ngài Đại tu viện trưởng chỉ bảo hộ cho những người dân lương thiện có thành tích tốt, không làm hại chút nào tới danh tiếng cao quý của khu cấm thành. Con phải đi thôi.

Angiêlic mấp má môi, định hỏi xem họ chê trách nàng về tội lỗi gì. Rồi nàng lại nghĩ hay là mình nên đến quỳ sụp dưới chân Công tước Văngđôm, là Đại tu viện trưởng để xin ngài gia ân cho. Nhưng nàng chợt nhớ lời Đức Vua: “Ta không bao giờ muốn nghe nói đến tên bà nữa.”

Vậy là họ đã biết rõ nàng là ai! Có lẽ bọn họ vẫn còn sợ hãi nàng... Nàng hiểu rằng cầu xin những linh mục dòng Tên này nâng đỡ nàng là vô ích. Các vị đó đã giúp nàng một cách trung thực chừng nào còn hy vọng bảo vệ được nàng. Nhưng nay số phận nàng đã được quyết định, thì tất cả những ai liên quan đến công việc đau khổ này, như linh mục Raymông, sẽ bị các vị trong dòng đạo cho lui về hậu trường.

- Được rồi. - Angiêlic nghiêng rằng nói - Tôi sẽ rời khu thành này trước lúc nửa đêm nay.

Trở về buồng mình, nàng gói ghém mọi đồ lễ vào cái hòm da, mặc cho hai con thật ấm và xếp chúng với đồ đạc lên một cái xe cút kít. Bà góa Coócđô ra ngoài chợ vắng, Angiêlic để lại một túi tiền nhỏ trên bàn:

“Khi nào mình khá giả một chút, mình sẽ quay trở lại và sẽ hào phóng hơn”. - Nàng tự nhủ.

Đẩy chiếc xe cút kít qua các phố, lấm bết bùn và tuyết tan, nàng không lúc nào rời mắt khỏi khuôn mặt của hai đứa trẻ nằm sát bên nhau trong chiếc chăn. Số phận của hai sinh mạng yếu ớt nặng trĩu trên đôi cánh tay nàng.

Bên trên các mái nhà, bầu trời trong vắt không một gợn mây. Đêm nay sẽ không có sương giá đóng băng, tiết trời mấy ngày vừa qua đã ấm lên. Và những người dân nghèo thấy nhen lên trong lòng chút ít hy vọng, khi ngồi bên lò sưởi không có củi đốt.

Chị hầu gái Bacơ kêu to khi nhận ra Phlôrimông. Đứa bé giơ tay ra theo ngay và hôn chị rồi rít.

- Lạy Chúa, chú bé đẹp như thiên thần của tôi đây! - Chị đẩy tó lấp bắp.

Đôi môi chị run run, mắt ướt đầm. Chị nhìn Angiêlic chăm chăm, như nhìn thấy một bóng ma từ mồ đi lên. Phải chăng chị đang so sánh người phụ nữ gầy gò, khuôn mặt khó khăn, ăn mặc nghèo nàn hơn cả chị, với bà phu nhân đến đập cửa nhà này chỉ cách đây vài tháng?

Một tiếng kêu bị nén lại từ trên đầu cầu thang khiến Angiêlic quay lại. Ooctăngxơ, tay cầm nển, đứng chờ người vì khùng khiếp. Đằng sau, biện lý Phalô hiện ra: ông ta há miệng kinh sợ khi trông thấy cô em vợ.

Rốt cuộc, sau những phút im lặng kéo dài, Ooctăngxơ mới giơ nổi một cánh tay thẳng đờ và run run ra:

- Đi ngay! - bà ta nói, giọng không có chút âm sắc nào - Mái nhà tôi chứa chấp một gia đình bị nguyên rủa, tính đến nay đã quá lâu rồi!

- Câm mồm, con mụ điên! - Angiêlic đáp và nhún vai.

Nàng đến chân cầu thang và ngược mắt lên nhìn chị ruột:

- Tôi đi đây. Nhưng tôi yêu cầu chị cho hai cháu nhỏ vô tội này vào nhà, các cháu chẳng thể làm hại chị điều gì.

- Đi ngay! - Ooctăngxơ nhắc lại.

Angiêlic quay lại phía chị hầu gái, đang ôm hai anh em Phlôrimông và Canto trong tay:

- Cô trao hai đứa bé cho cháu, Bacơ ạ, cháu thân yêu. Đây đây là tất cả số tiền cô còn lại, để cháu mua sữa cho chúng nó. Em Canto không cần vú em, em thích sữa dê...

- Đi ngay! Đi ngay! Đi ngay!- Ooctăngxơ thét lên mỗi lúc một to.

Và bà ta bắt đầu giậm chân.

Angiêlic bước ra phía cửa. Nàng quay lại nhìn lần cuối, cái nhìn không phải cho hai con mình mà cho chị ruột.

Cây nến trong tay Ooctăngxơ cháy leo lét, rọi lên khuôn mặt cau có và giận dữ của Angiêlic những bóng tối hãi hùng.

“Ấy vậy mà - Angiêlic nghĩ thầm - Trước kia cả hai chị em đã từng nằm chờ xem bóng ma “phu nhân Môngtôlu” vờn đôi cánh tay ra đi lang thang qua các phòng ngủ nhà ta... Và cả hai đều sợ run lên trong cái giường rộng, và nép sát vào nhau...”

Nàng khép cánh cửa, bước ra ngoài. Trong giây lát nàng dừng lại nhìn người thư ký trèo lên cái thang gấp để thấp ngọn đèn treo lớn trước cửa văn phòng ngài biện lý Phalô Xăngxê.

Rồi, quay gót, nàng lao mình vào Pari trong đêm tối.

Cuộc gặp gỡ hoang đường ấy làm Angiêlic phấn chấn hẳn lên, và đẩy lùi ký ức đắng cay về cuộc chạmán Đêgrê đêm trước.

Tốt hơn hết là không nghĩ đến nữa. Sau này khi đã thoát ra khỏi vũng lầy khủng khiếp này, nàng mới lại nghĩ tới Đêgrê và phân vân tự hỏi: “Không hiểu ông ấy có nhận ra mình không? Chắc chắn không, nếu có, ông ấy đã không trả lại mình con dao găm... Ông ấy đã không tiếp tục nói với mình những lời lẽ thô tục ghê tởm như vậy... Không, ông ấy đã không nhận ra mình, nếu không thì mình đến chết vì nhục nhã!”

Nàng lắc đầu và đưa tay lên tóc gỡ những sợi cỏ khô. Sau này nàng sẽ nghĩ lại tất cả chuyện này. Nhưng bây giờ nàng không nên phá vỡ sự huyền ảo của những giờ phút êm dịu vừa qua. Nàng thở dài với chút luyến tiếc. Phải chăng, quả thật suýt nữa nàng lừa dối Nicôla? Bà Chúa Thiên thần nhún vai và khẽ cười một mình. Không thể gọi là lừa dối một người tình kiêu đó được. Không có gì ràng buộc nàng với Nicôla, trừ sự nô dịch và nhơ nhớp.

Việc chàng trai lúc nãy rút lui làm nàng thấy rõ một lần nữa vòng vây bảo hộ vững chắc mà tên tướng cướp đã bủa vây quanh nàng, giữa khu rừng rậm chết người của thế giới du đang. Nếu không có hắn và tình yêu độc đoán của hắn ta, nàng có thể còn sa sút tồi tệ hơn.

Đổi lại, nàng đã hiến cho hắn tấm thân và dòng dõi quý tộc cao sang của mình, những cái mà hắn từng ước mơ trong suốt cuộc đời.

Vậy là họ sòng phẳng với nhau.

Angiêlic đợi một chút rồi mới tuôn khỏi xà lan cỏ khô. Chạm chân xuống nước, nàng thấy lạnh, nhưng không đến nỗi băng giá. Đưa mắt nhìn xung quanh, nàng lóa mắt trước ánh sáng chan hòa và sức nhớ là đã sang xuân. Gã sinh viên chẳng nói hoa và quả bày đầy ra ở Cầu Mới là gì

Né tránh con mắt của đám lái thuyền, Angiêlic khoan khoái ngâm mình xuống nước lạnh một lát, rồi mặc quần áo, nàng bước đi dọc bờ sông đến tận Cầu Mới.

Lần đầu tiên nàng trông thấy Cầu Mới đẹp lộng lẫy như vậy, với những vòm cầu trắng toát, nhộn nhịp cuộc sống vui tươi hồn nhiên không mệt mỏi. Tiếng ồn ào ở đây không bao giờ dứt

Một dòng người qua lại, dừng bước rồi lại đi tiếp, hết lớp này đến lớp khác, luôn luôn bận bịu, luôn luôn tò mò, đó là Cầu Mới.

Angiêlic bắt đầu đi vào trong đám đông đang dạo chơi, giữa hai hàng cửa hiệu và quầy hàng. Nàng đi chân không, áo quần rách nát, nàng đã rơi mất chiếc mũ vải, nên mái tóc dài xõa xuống hai vai, lóng lánh dưới ánh mặt trời. Nhưng cái đó không hề chi. Ở Cầu Mới, những bàn chân đi đất lại xô đẩy những giày dép vững chắc của đám thị dân khá giả và những gót giày đỏ chót của những người quý tộc.

Angiêlic đứng lại trước mỗi cửa hiệu, hiệu bán đồ chơi, hàng bán gà vịt, bán chim, hiệu bán mực và các thứ sơn, trước các đám múa rối, đám người làm trò tung hứng... Nàng nhận ra gã Bánh-mì đen với đám vỏ sò, vỏ ốc, gã Bả-chuột với thanh gươm và những con chuột đáng thương xuyên qua mũi gươm, rồi cả mẹ Huyaluret lẫn bố Huylurô ở cạnh tháp nước Xamariten, ông già mùa này đang gãi gãi cây vĩ cầm, còn bà lão thì hát bài ca đầy tình cảm về người bị treo cổ:

“Xin nghe một đôi lời

Để từ già cỗi đời

Tôi sẽ cầu nguyện Chúa

Rồi thè lưỡi thật dài...”

Pho tượng đồng của Vua Angri đệ tứ nhân đức chói chang ánh nắng đang mỉm cười bên trên một đám lọng màu đỏ và hồng: khu vực trước pho tượng dành cho các bà, các cô bán cam và bán hoa. Cài một bông hoa cắm chướng trên ve áo, hai tay khéo léo bưng rổ đầy hoa hồng, hoa nhài, hoa huệ, các cô gái trẻ len lỏi đi giữa đám đông chào mời, trong khi đó các bà đứng coi những quầy hoa có lọng che.

Một bà bán hoa nhờ Angiêlic giúp mình chia hoa thành bó. Nàng xếp thành những bó hoa rất đẹp mắt và bà chủ hàng tặng nàng hai mươi xu.

Angiêlic nhìn không chán mắt những đồng tiền nhỏ bà bán hoa cho mình. Đây là số tiền đầu tiên nàng kiếm được bằng lao động.

Nàng đi mua hai chiếc bánh rán ở quầy bánh ngọt và ăn ngon lành, trong khi vẫn bước theo đám người đi dạo phố đang cười há hốc mồm quanh cái xe đẩy của lão Mathiơ-béo. Xe của lão là một cái bục đặt trên bốn bánh có lan can chung quanh. Đứng trên xe, lão đang diễn thuyết trước đám đông bằng thứ tiếng oang oang như lệnh võ có thể nghe thấy từ đầu đến cuối Cầu Mới.

Ban nhạc riêng của lão gồm ba nhạc công: một kèn, một trống và một chũm chọe, họ đánh nhịp các bài diễn văn của lão, và khi lão nhổ răng cho khách thì họ chơi nhạc rầm lên để che lấp tiếng kêu đau. Đây nhiệt tình và kiên nhẫn, vừa cực khỏe, vừa khéo léo, Mathiơ-béo bao giờ cũng thành công, cả đối với cái răng sâu ngoan cố nhất, mặc dù có khi phải bắt khách quỳ xuống, để lão dùng kim vặn răng, mạnh đến mức nhấc bổng ông khách lên khỏi mặt đất. Sau đó lão liền mời nạn nhân bước khắp khiêng tới quầy bán rượu trắng súc miệng. Giữa đám đông, Mathiơ-béo đi đi lại lại trên bục, chiếc lông chim trên mũ phất phơ trước gió, hai chuỗi răng đeo trên ngực áo xatanh, và thanh gươm dài lách cách đập vào gót giày, miệng không ngớt khoe khoang kiến thức khoa học sâu rộng của mình cùng với sự thần diệu của các loại cao đơn hoàn tán lão bán, mà tất cả thực ra đều chỉ pha chế bằng bột, dầu, sáp ong và với vài thứ lá, thứ cỏ vô hại.

Những lời quảng cáo hài hước mà lão vừa tung ra vừa trợn tròn đôi mắt to tướng, làm Angiêlic cười ngặt ngẽo. Lão nhận ra nàng, và nhảy mất thân thiện.

Angiêlic nhắm mắt lại trong giây lát, khi mở mắt ra, nàng nhìn thấy cách vài bước, trong đám đông chen chúc trên Cầu Mới, nào là Giắc-tăng-xơ, Bị-béo, Mẫu-đơn, Gôbe và mấy gã khác, họ đang nhìn nàng.

- Bà chị, - Mẫu-đơn cầm cánh tay nàng nói - Tôi sẽ thắp một cây nến thật to cảm ơn Chúa ở Nhà thờ thánh Pie. Bọn này đã lo rằng sẽ không còn được thấy bà chị nữa!

- Chỉ lo bà chị đã bị tóm vào nhà giam Satolê hoặc ở nhà thương làm phúc rồi.

- Hoặc đã bị con chó đáng nguyên rửa áy cần

Bọn chúng đã tóm hai cậu Nhật-xem và Khôn-ngonan. Cả hai đã bị treo cổ sáng nay ở Quảng trường Grevo rồi.

- Chúng ta sắp được một mẻ cười, bà chị xinh đẹp ạ. Có biết tại sao cả lũ kéo ra Cầu Mới này giữa ban ngày ban mặt không? Đó là vì cậu Flipô nhóc sắp sát hạch khoa cắt túi.

Giăctăngxơ đang rỉ tai Flipô lời khuyên cuối cùng.

Đồng bọn của họ quan sát chăm chú khách qua đường.

- Nhìn kia, Flipô, một ông quan trọng đang tiến đến kia, mắt dán vào phu nhân xinh đẹp đi cùng ông ta, cả hai đều đi bộ, thật đỏ quá! Kia họ dừng lại trước Mathiơ-béo rồi. Đúng lúc ấy! Ra tay đi!

Với điệu bộ trịnh trọng, Giăctăngxơ trao cho Flipô cái kéo xinh xắn và đẩy gã vào đám đông. Đồng bọn của gã đã len vào giữa đám người vây quanh Mathiơ-béo để xem.

Giăctăngxơ đưa mắt thành thạo xem xét kĩ các động tác của gã tập sự. Hắn bỗng thét to:

- Cẩn thận! Thưa ông, này, thưa ông! Chúng đang cắt túi ông..

Tên Mẫu-đơn cũng rống lên:

- Thưa đức ông, coi chừng. Có đứa xoáy cửa ngài. Ông khách sang trọng cho tay vào túi và chạm phải tay Flipô.

- Cứu tôi với! Nó cắt túi! - ông ta kêu ầm ĩ.

Vị phu nhân thét lên một tiếng lanh lảnh. Ngay lập tức diễn ra cảnh lộn xộn hoàn toàn. Đám đông la hét, đánh đấm lẫn nhau, bám lấy cổ nhau, trong lúc bọn lâu la của Calăngbrođen kích động thêm cuộc đánh lộn bằng những tiếng kêu thét inh tai điếc óc.

- Tôi đã tóm nó.

- Đúng nó đây!

- Bắt lấy! Hắn đang chạy!

- Đuổi đằng này!

- Đuổi lối kia chứ!

Lũ trẻ bị giày xéo khóc thét, có những người đàn bà ngất đi. Những quầy hàng bị hất đổ. Những cái lọng đỏ bay xuống sông Xen. Đám người bán hoa quả dùng các quả táo, quả cam, để tự vệ. Mấy con chó nhảy vào đám đông, kêu ăng ẳng, rãi chảy lòng thòng.

Gã Xinh-traí đi từ người đàn bà này đến người đàn bà khác, ôm lưng, hôn má, sờ soạng lung tung, dưới con mắt căm tức của mấy ông chồng cố đánh hắn mà không được.

Giữa lúc hỗn quân hỗn quan đó, Giăctăngxơ và đồng bọn tha hồ cắt túi, giật áo, dốc ngược các làn xách tay, trong khi đó Mathiơ-béo vẫn đứng ở trên bục xe, giữa tiếng kèn trống inh tai của dàn nhạc riêng, vùng thanh gươm lên và oang oang mời chào khách.

Angiêlic náu mình ở mấy bậc thềm của cái nền chung quanh pho tượng. Bám vào hàng rào, nàng cười chảy nước mắt.

- Ngộ lắm hả, cô gái? - Một tiếng nói chậm rãi lầu nhầu cạnh nàng.

Và một bàn tay nắm ngang lưng nàng. Ta không nhận ra một tên chó săn, nhưng ta nghĩ thấy hắn, Mẫu-đơn đã nói thế. Từ đêm đó, Angiêlic đã học được cách hít hơi xem nguy cơ có thể tới từ phía nào. Nàng tiếp tục cười khê hơn, và làm ra vẻ ngây thơ.

- Vâng, ngộ lắm, đám người kia đánh nhau mà chẳng hiểu tại sao.

- Vậy, có lẽ cô hiểu tại sao hảAngiêlic cúi gần mặt tên cảnh sát với nụ cười. Bất thành linh, nàng túm chặt lấy mũi hắn, vặn mạnh cái xương sụn rồi thấy hắn ngửa cổ ra phía sau vì đau quá, nàng nhanh nhẹn dùng cùi tay chặt vào yết hầu hắn.

Đòn ấy mù Ba Lan đã truyền cho nàng, đòn không đủ mạnh để quật ngã một tên cảnh sát nhưng đủ mạnh để buộc hắn buông tay cho nàng đi.

Hắn vừa bỏ tay ra, Angiêlic đã chạy vút đi, nhẹ như con sơn dương.

Ở tháp Nexlơ, cả bọn đã trở về đông đủ.

- Hãy tổng kiểm kê chiến lợi phẩm - Giactăngxơ nói.

Trên mặt bàn, họ chất đồng nào áo choàng, gương, nào là nữ trang và túi tiền xũng xoảng.

Gã Flipô, đen và xanh xám, như một con ngỗng nhồi nầm đêm lễ Giáng sinh, đã mang về túi tiền của nhà quý tộc mà chúng chỉ định cho hắn ra tay. Vì thế gã ta được khao thưởng và ngồi ăn cùng bàn với thủ lĩnh Calăngbrôden và các bậc đàn anh.

- Angiêlic, - Nicôla thì thầm, - Angiêlic, nếu hôm nay không tìm thấy cô...

- Thì sẽ làm sao?

- Tôi không biết...

Hắn kéo nàng lại và ép người nàng vào bộ ngực vạm vỡ của mình như muốn bẻ gãy xương nàng.

- Ôi, xin nào! - Nàng thở dài và thoát ra

Nàng đến tì trán vào chấn song cửa sổ nhỏ hẹp. Bầu trời xanh thẫm đầy sao in bóng dưới mặt sông Xen phẳng lặng. Không khí phảng phất hương thơm những cây hạnh đào nở hoa trong các vườn và công viên ở cửa ô Xanh-Giécmanh.

Nicôla lại gần, mắt vẫn nhìn nàng chăm chú. Nàng cảm động trước tình cảm mãnh liệt trung thành ấy.

- Anh sẽ làm gì nếu tôi không trở về.

- Cái đó còn tùy. Nếu cô bị bọn cảnh sát tóm, tôi sẽ huy động tất cả quân của tôi, sẽ cho dò xét ở mọi trại giam, nhà thương, những nơi giam giữ gái điếm... Bọn tôi sẽ đánh tháo cô. Nếu là vì con chó đã cắn cổ cô, tôi sẽ cho săn lùng con vật cùng chủ của nó ở bất cứ nơi nào và khử bằng được... Nếu là vì...

Giọng hắn thành khẩn đặc:

- Nếu cô đã cuốn gói theo đứa khác, tôi sẽ tìm thấy cô bằng được, và sẽ lấy máu trắng kia.

Nàng mỉm cười, vì trong óc nàng hiện ra một khuôn mặt xanh xao của chàng trai giễu cợt. Nhưng Nicôla tỉnh ranh hơn nàng nghĩ, và tình yêu càng làm bản năng hắn thêm sắc sảo.

- Đừng tưởng cô có thể bỏ tôi dễ dàng, - hắn nói tiếp giọng đe dọa,- Bọn chúng ta, những kẻ giang hồ, không phản bội nhau, như giới thượng lưu hay làm; nhưng nếu điều đó xảy ra, cô sẽ chết. Sẽ không có nơi ẩn nấp cho cô, ở bất cứ đâu... Bọn chúng tôi quá đông quá mạnh. Chúng tôi sẽ tìm được cô bất cứ ở đâu trong nhà thờ, ở tu viện, ngay trong cung điện Nhà vua. Chúng tôi có tổ chức tốt, cô biết đấy.

Hắn dùng hai bàn tay hộ pháp bóp mạnh đôi vai nàng:

- Có những lúc tôi muốn bẻ gãy cô như bóp vỡ quả hạt dẻ. Bây giờ cô đã được cảnh cáo rồi đấy. Nếu chẳng may cô lừa dối tôi...

- Đừng sợ. Sự ôm của anh là quá đủ đối với tôi.

- Vậy tại sao cô nói điều đó với bộ mặt đáng ghét như vậy?

- Phải có tính khí khá đặc biệt thì mới có thể đòi hỏi hơn thế. Giá như anh có thể tử tế với tôi hơn một chút.

- Tôi, tôi không tử tế ư? - Hấn gầm lên - Tôi là kẻ tôn thờ cô kia mà! Hãy nhắc lại là tôi không tử tế xem nào.

Hấn giơ nắm tay hùng hổ. Nàng hét vào mặt hấn:

- Đừng chạm vào tôi, đồ nông dân! Đồ thô bạo! Hãy nhớ mẹ Ba Lan!

Hấn buông tay xuống. Rồi, sau khi nhìn nàng cau có hấn buông tiếng thờ dài buồn bã:

- Tha lỗi cho tôi. Cô bao giờ cũng chiếm được ưu thế đối với tôi, Angiêlic.

Hấn mỉm cười và giang cánh tay ra, ngượng nghịu:

- Dù sao cũng cứ lại đây. Tôi sẽ gắng tử tế.

64. Chương 58

Một chiều hè, gã Giảng-Thối-rữa tuồn vào hang ổ của Calăngbrơden ở tháp Nexlơ. Hấn đến để gặp một người đàn bà tên gọi là Phani-lúc-nhúc, mẹ này có tới mười đứa con mà mẹ lần lượt đem cho mọi người thuê mướn. Mẹ làm công việc này một cách chững chạc; khi thì đi ăn xin cho vui, khi thì làm đi vì quen mùi, vả lại nghề sau này cũng không làm hại gì đến tài khéo nuôi con của mẹ, ngược lại là khác.

Giảng-Thối-rữa đến để đặt cọc trước về đứa bé mà mẹ này đang có mang.

Con khỉ nhỏ Picôlô nhảy lên vai gã Giảng-Thối-rữa và giật một túm tóc trên đầu gã.

- Con vật ghê tởm! - Thằng cha kêu lên, cố lấy mũ gạt con khỉ xuống.

Angiêlic khá hài lòng về thành tích đó của con vật mình cưng chiều: con khỉ đã không che giấu sự khinh ghét đối với tên mẹ mìn chuyên hành hạ những đứa trẻ con tội nghiệp này. Nhưng chính gã này là nhân vật đáng gờm, vì Hành-khất-Đại-đế cho nó ở chung một sào huyết và tổ ra coi trọng nó, cho nên Angiêlic gọi con khỉ quay lại Giảng-Thối-rữa xoa xoa cái đầu, lau nhàu chửi rủa.

- Lại làm một tộp rượu, - Mẹ Ba Lan xoa dịu lão ta. Mẹ rót cho lão đầy một cốc rượu nho đun nóng sôi sùng sục, lão luôn luôn thấy rét, ngay giữa mùa hè. Đường như lão thuộc loại máu lạnh. Lão có đôi mắt như thủy tinh mờ và thứ da nhầy nhầy dính dính của loài cá.

Khi uống rượu xong, lão nở một nụ cười đáng sợ, đôi môi mở ra, để lộ một hàng răng sún đen ngòm.

Lão Tibô, người chơi phong cầm quay tay, bước vào có chú bé Linô theo sau.

- A, chú bé xinh đẹp và yêu quý đây rồi, - Giảng-Thối-rữa xoa tay nói, - Đây, Tibô, lần này dứt khoát nhé, ta mua nó của anh và sẽ trả - nghe kỹ nhé - năm mươi livrơ. Một cơ nghiệp đấy!

Người nhạc công già đưa mắt nhìn bối rối dưới chiếc mũ rơm:

- Bác muốn tôi dùng năm mươi livrơ ấy để làm gì chứ? Hơn nữa, mất nó ai đánh trống cho tôi chơi nhạc?

- Anh có thể tập cho đứa trẻ khác làm thay.

- Nhưng thằng này là cháu ruột tôi.

- Vậy thì sao. Anh lại không muốn làm điều này cho nó ư? Nghĩ xem, thằng cháu nội anh sẽ mặc quần áo nhung với裳 ten. Ta không nói dối anh đâu, Tibô ạ. Ta biết có thể bán nó được cho ai mà. Nó sẽ thành đứa bé cưng của ông hoàng, và sau này, nếu nó tinh khôn, nó sẽ có thể hy vọng chiếm những địa vị cao sang nhất.

Giảng-Thối-rữa vuốt ve những mớ tóc quăn của chú bé Linô:

- Cháu có thích thể không Linô? Có thích mặc áo đẹp ăn với bát đĩa bằng vàng và suốt ngày nhai kẹo không nào?

- Cháu không biết, - Thằng bé bĩu

Một tia nắng lọt qua cửa, chiếu lên làn da hung vàng của nó. Nó có bộ lông mi dài, mắt đen to, môi đỏ như son. Quần áo rách nhưng trông nó vẫn duyên dáng.

- Lại đây, lại đây cháu! Ông cháu ta sẽ ăn ý nhau lắm mà, - Giảng-Thối-rữa nói, rồi luồn nhẹ tay ôm vai thằng bé, - Nào, cháu xinh đẹp, nào con chiêm của ta.

- Nhưng tôi không đồng ý, - Người nhạc công già phản đối và bắt đầu run lên, - Bác không có quyền gì bắt cháu nội tôi đi...

- Ta không bắt nó, ta mua nó. Năm mươi đồng livrơ, đẹp quá còn gì nữa? Mà dù sao thì, đứng yên đấy, nếu không lão sẽ chẳng được cái cóc khô gì, rõ chưa?

Lão mẹ mìn gạt ông già ra rồi đi ra cửa, lôi thằng bé Linô đi theo.

Lão thấy Angiêlic đứng trước cửa.

- Lão không được đưa thằng bé đi, nếu không được phép của Calăngbrơden.- Nàng nói rất bình tĩnh.

Và cầm tay thằng bé, nàng dắt nó quay vào trong phòng. Da mặt màu sáp ong của Giảng-Thối-rữa không thể trắng bệch thêm nữa, nhưng hấn dờ ra mắt mấy giây liền.

- À tôi! À tôi...! Hấn tức điên lên lấp bắp. Rồi kéo cái ghế đầu ngồi xuống.

- Được lắm, tôi sẽ đợi hấn ta.

Như thường lệ, Calăngbrơden và đồng bọn đến tối mịt mới về. Hấn gọi rượu uống đã, trước khi làm bất cứ việc gì khác.

Hấn đang ngồi xuống chưa hết khát, thì có tiếng đập cửa: đấy không phải là cái mà dân du đảng thường làm. Cả bọn đưa mắt nhìn nhau rồi Mẫu-đơn ra mở cửa, gươm tuốt sẵn trong tay.

Một giọng đàn bà và hỏi bên ngoài.

- Giảng-Thối-rữa có đây không thể?

- Vào đi, Mẫu-đơn đáp.

Dưới ánh sáng của những cây đuốc bằng nhựa cây cắm ở những vòng sắt trên tường, thấy hiện ra - điều này bọn chúng không dự kiến được - một cô gái cao lớn khoác áo choàng, và một gã đầy tớ mặc chế phục bùng một cái thúng.

- Bọn tôi đi tìm lão ở cửa ô Xanh-Đơni, - Cô gái nói với Giảng-Thối-rữa, nhưng ở đó họ bảo là lão ở đằng Calăngbrơden.

Vừa nói, chị ta vừa bỏ áo choàng ra, vuốt phẳng mép viền đăng ten ở ngực áo, và sửa lại cây thánh giá nhỏ bằng vàng lủng lẳng ở cổ trên dải nhung đen.

Angiêlic đã kịp nép mình trong bóng tối, mồ hôi toát ra lấm tấm ở hai thái dương. Nàng vừa nhận ra Béctiơ, chị hầu phòng của phu nhân Xoaxông, trước đây đã môi giới cho nàng bán anh da đen Cuaxi-Ba.

- Cô đem cái gì cho tôi đây? - Giảng-Thối-rữa hỏi.

Với vẻ hí hửng, cô gái lật khăn trải bàn phủ trên cái thúng mà anh đầy tớ vừa đặt lên bàn, rồi bế một đứa trẻ sơ sinh ra:

- Đây này! - Cô ta nói.

Giảng-Thối-rữa xem xét kỹ đứa bé với vẻ ngờ vực:

- Béo tốt, cân đối, - Lão chụm môi lại nói - Tôi có thể trả cô ba mươi livrơ cho đứa bé này.

- Ba mươi livrơ! - Con mụ kêu to, công phần - Ba mươi livrơ! Sao lão chưa kịp ngắm nó ư? Lão không đánh giá nổi món hàng béo bở tôi mang cho lão

Chị ta giật tung cái tã bọc đứa trẻ, phơi nó trần truồng dưới ánh sáng các cây đuốc:

- Hãy xem cho kỹ đi.

Đứa bé tí xiu hơi ngơ ngậy.

- Nó là con trai một gã người Morơ, - đứa hầu gái thì thầm. Nó lai đen và trắng. Lão biết đấy, trẻ con lai thể này lớn lên sẽ xinh đẹp biết nhường nào, với nước da vàng óng. Mấy khi vợ được bọn trẻ con lai thể này. Sau này, khi nó lên sáu hay lên bảy, lão có thể đem bán làm tiểu đồng cho các ông bà lớn với giá cao.

Giăng-Thối-rửa mắt sáng lên vẻ tham lam.

- Thôi được, - hắn quyết định, - Tôi trả cô một trăm livre

- Một trăm năm mươi đi.

Lão già ghé tởm kia vung hai cánh tay lên kêu:

- Cô định làm tôi sạt nghiệp ư?

Cuộc mặc cả bần thủ diễn ra

- Vả lại, làm sao tôi biết được rằng nó thật là trẻ con lai? - Giăng-Thối-rửa cãi cối.

- Tôi xin thề có Chúa rằng bố nó đen hơn trôn chảo.

- Vì sao bố nó bị tù khổ sai?

- Hắn ta là đồng lõa của một tên phù thủy bị thiêu trên giàn lửa ở Quảng trường Grevơ.

Angiêlic càng thụt sâu hơn vào bóng tối. Nàng ước gì có thể rời khỏi phòng, nhưng mặt khác lại rất thèm được nghe thêm nữa.

- Phải, câu chuyện ghê gớm lắm, - mẹ Béctơ hạ thấp giọng - Tên phù thủy da đen ấy biết bỏ bùa mê nên đã bị kết án. Chính vì vậy, bà đồng Voadanh đã từ chối, khi bà chủ tới đến tìm bà ấy để xin phá thai.

Anh lùn Backarôn nhảy tót lên bàn, ngồi cạnh cốc rượu dành cho cô hầu phòng và nói:

- Úi chà, tôi đã trông thấy bà phu nhân của cô và cô đây nhiều lần rồi, cô gái xinh đẹp ạ. Tôi là thằng hầu lùn đã mở cửa cho hai thầy trò cô em ở nhà bà chủ tôi là cô thầy bói lừng danh ấy đấy.

Cô hầu phòng nhìn anh lùn, có vẻ suy nghĩ.

- À, về phần anh, - Cô ta bỗng nói - Tôi cho rằng anh có thể làm vừa lòng một vị ở chốn cực kỳ cao sang đấy.

- Tôi vẫn luôn tin rằng mình phải dành cho những công việc cao quý mà lại - Backarôn đáp, và ưỡn thẳng người lên trên đôi chân ngắn vòng kiềng.

- Anh lùn của Hoàng hậu chết rồi, làm ngài ngự buồn phiền, mà ngài thì lại đang có mang.

Backarôn vội túm lấy váy cô hầu gái:

- Ôi! Cô nàng xinh đẹp, cho tôi đi theo, dẫn tôi đến cung Hoàng hậu. Tôi cũng điển trai và dễ thương đấy chứ?

- Cũng phải để anh chàng này đi với bọn tôi thôi. - Bectơ vỗ tay reo - Việc này cũng hay đấy, và sẽ làm Hoàng hậu dễ mất tới bọn mình. Thôi nhanh lên. Bọn tôi phải quay về Phòngtenơblô trước lúc trời sáng, để bà chủ không biết ta đã vắng nhà. Hay để bọn tôi nhét anh vào thúng này nhé?

- Bà cứ nói giỡn, thưa phu nhân, - Backarôn phản đối, vẻ quan trọng.

Cả bọn cười ầm, và chúc mừng nhau. Backarôn vào hầu Hoàng hậu!... Backarôn vào hầu Hoàng hậu!...

Calăngbrơđen bấy giờ mới chỉ hơi nhích mũi lên khỏi các bát thức ăn.

- Chớ quên các anh em của mình khi cậu đã trở thành một ông lớn. - Hắn nói. Rồi làm điệu bộ mân mê một đồng tiền giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ.

- Cậu cứ chộc tiết mình, nếu mình quên các cậu! - Gã lùn nói.

Và nhảy phắt một cái về phía Angiêlic đang đứng, anh ta cúi chào thật thấp theo kiểu ở cung đình:

- Tạm biệt, ôi phu nhân vô cùng xinh đẹp, tạm biệt bà chị, bà Chúa Thiên thần.

Con người thấp bé kỳ quặc này ngược nhìn nàng với đôi mắt tinh nhanh, sắc sảo lạ thường. Hắn nói thêm, nhại điệu bộ của công tử ăn diện:

- Tôi hy vọng, thưa quý cô rất thân mến, ta sẽ gặp lại nhau. Hẹn gặp lại quý cô... tại cung Hoàng hậu.

65. Chương 59

Triều đình đang ở Phongtênoblô. Trong những ngày hè nóng nực, không có gì thú vị bằng khu lâu đài trắng này, tràn ngập cây cối xanh tươi và có hồ nước trong.

Ở đây, Đức vua làm việc, Đức vua khiêu vũ, Đức vua săn bắn, Đức vua đang yêu đương. Nàng Luydơ La Valie dịu dàng, hồi hộp muôn phần vì đã đẩy lên tình yêu say đắm trong trái tim Hoàng thượng, ngược đôi mắt xanh nâu tuyệt đẹp lên nhìn Đức vua một cách mơ mội

Mười bảy tuổi, vừa mới thoát khỏi cảnh nghèo túng của một gia đình đông con ở tỉnh lẻ, đơn độc giữa đám thiếu nữ hầu cận của phu nhân Đức ông bảo vệ Nhà vua, tiểu thư Luydơ La Valie làm gì mà không run lên khi nghe tiếng thì thào quanh mình mỗi khi nàng đi qua dưới bóng trắng: “người được sủng ái kia”... Nàng không biết làm sao che giấu mối tình say đắm của mình cùng với sự hổ thẹn trước lỗi lầm! Nhưng đám triều thần hiểu rõ mọi góc ngách trong cái nghề ăn bám của họ - qua người yêu của Vua, họ có thể với tới Hoàng thượng được, như thế, họ có thể gỡ những trò lắt léo ở cung đình, giành lấy địa vị, đặc ân, tiền trợ cấp.

Trong khi Hoàng hậu, người đã nặng nề vì sắp tới ngày ở cữ, lánh riêng trong thâm cung, thì những ngày hè sáng chói chang là một chuỗi dài vũ hội và cuộc vui chơi không dứt của Triều đình.

Ngồi trên bờ sông Xen, Angiêlic ngắm cảnh hoàng hôn buông xuống Nhà thờ Đức bà.

Phía bên kia sông, phía dưới nhà Hội đồng của các linh mục nhà thờ này, một đường dốc dài bằng đất sét đánh dấu vũng nước lớn nhất dành cho ngựa uống ở Pari. Giờ này, một đàn ngựa đông đi theo đường đó xuống sông, có những người chủ hoặc những người đánh xe dẫn đi. Tiếng ngựa hí vang dưới bầu trời trong trẻo buổi chiều hôm.

Angiêli bỗng bật dậy:

“Ta phải đi thăm hai đứa con” - nàng nghĩ thầm.

Nhận hai mươi xu, một người lái đồ chở nàng đến bến Xanh-Lăngđri. Nàng không muốn ra mắt chị ruột trong tình trạng thảm hại thế này: váy tả tơi, tóc buộc bằng chiếc khăn tay, đôi giày mòn gót. Nàng nghĩ rằng ở đây nàng có thể nhìn thấy hai đứa con. Gần đây ý nghĩ muốn gặp lại các con ray rứt tâm trí nàng, trở thành một nhu cầu hàng ngày càng thôi thúc, làm lu mờ ý nghĩ khác của nàng. Từ đáy giếng sâu lãng quên trong đó nàng bị chôn vùi, nổi lên gương mặt nhỏ xinh của bé Phlôrimông. Nó mấy tuổi rồi? Mới hơn hai tuổi một chút. Còn bé Canto? Bảy tháng. Nàng không hình dung được nó ra sao: nó còn quá bé khi nàng xa rời con!

Dựa lưng vào tường, cạnh một cửa hàng thợ giày, Angiêlic mắt không rời phía trước ngôi nhà nàng đã ở khi còn giàu có và được kính trọng. Một năm trước đây, cỗ xe ngựa và đoàn người đi theo đã đổ chật ở phố hẹp này. Từ nhà đó, nàng đã ăn mặc lộng lẫy để đi yết kiến Đức vua. Và phu nhân chợt mất Cato đã chuyển cho nàng những đề nghị của Tổng Giám sát tài chính Phukê: “Hãy nhận lời đi... Phu nhân thân mến... Cái đó chẳng tốt hơn là mất cả cuộc sống ư?”

Nàng đã từ chối. Vì vậy nàng đã mất tất cả. Và nàng tự hỏi là có lẽ nàng đã đồng thời mất luôn cả cuộc sống của mình, bởi vì không còn tên tuổi, không còn quyền tồn tại, nàng đã chết dưới mắt mọi người.

Từ trong văn phòng viên biện lý, một nhân viên ra châm lửa vào cây đèn treo ngoài cửa.

Angiêlic lại gần hỏi:

- Ngài Phalô có nhà hay đi vắng?

Người thư ký quan sát nàng với vẻ nghi ngờ rồi nói:

- Ngài Phalô không còn ở đây khá lâu rồi. Ngài ấy đã bán nhà, và văn phòng, bán tất cả rồi. Ngài đã chuyển đến ở khu vực khác rồi. Ngài ấy có chuyện rắc rối về một vụ án phù thủy, liên quan đến người trong gia đình ngài. Vụ án ấy làm hại đến nghề nghiệp ngài, ngài chuyển đến ở khu vực khác rồi.

Angiêlic kinh ngạc. Nàng phải tựa lưng vào tường, lòng thất vọng vì đau buồn. Bác thợ giày nghe thấy câu chuyện trao đổi giữa hai người, bảo nàng:

- Cô có việc cần gặp ngài Phalô Xăngxê ư? Việc kiện tụng à?

- Không phải, - Angiêlic cố trấn tĩnh lại - Nhưng tôi... tôi muốn gặp cô người làm... cô gái tên là Bacơ.

- Có lẽ tôi mách được cho cô. Cô Bacơ không còn làm cho ông bà ấy nữa. Lần cuối tôi gặp cô ấy là lúc cô làm cho một cửa hàng ăn, phố Thung lũng nghèo, mang biển hiệu “Gà quay vàng”.

- Ôi, cảm ơn ông quá.

Angiêlic vội vã chạy đi, đường phố bắt đầu tối.

Cửa hàng ăn “Gà quay vàng” ở cuối phố đó. Angiêlic bước vào một phòng chỉ có vài ba cây nến chiếu tờ mờ. Ngồi trước một vại rượu nho, một người đàn ông đầu đội chiếc mũ nhà bếp cũ, có vẻ bận bịu về việc uống rượu hơn là phục vụ khách hàng. Khách hàng cũng chỉ lác đác mấy người.

Angiêlic hỏi người chủ quán:

- Ông có chị người làm nào tên là Bacơ không?

Ông ta dùng ngón tay cái chỉ vào gian bếp bên trong, về thờ ơ.

Angiêlic trông thấy Bacơ. Cô gái đang ngồi trước bếp lửa, vật lông gà.

- Bacơ! - Nàng gọi.

Cô gái ngẩng đầu, lau trán lấm tấm mồ hôi.

- Cô cần gì, cô gái? - Chị người hầu hỏi với giọng mệt mỏi.

- Bacơ! - Angiêlic nhắc lại.

Chị ta mở to mắt vì kinh ngạc, và kêu lên một tiếng đã kìm bót lại:

- Ôi, Bà!... Bà tha lỗi cho tôi...

- Không nên gọi tôi là bà nữa, em nhìn xem. - Angiêlic cắt lời.

Nàng gieo mình ngồi xuống nền gạch:

- Bacơ, các con tôi đâu rồi?

Đôi má bầu bĩnh của Bacơ run run như sắp khóc òa lên. Cô nuốt nước bọt và mãi mới trả lời được:

- Các em đã gửi cho vú nuôi rồi, thưa bà... gửi ở ngoài Pari... trong một làng gần sông Lôngsăng.

- Bà chị Ooctăngxơ đã gửi các em cho bà vú nuôi ngay từ đầu. Cháu đã đến nhà bà vú, đưa số tiền mà bà đã trao cho cháu. Sau đó, cháu không kịp quay lại nhà bà vú nữa... Cháu đã thôi không làm cho bà Ooctăngxơ nữa... Cháu thay chỗ làm mấy lần... kiếm sống vất vả lắm.

Bây giờ, chị ta nói năng hấp tấp, tránh không nhìn Angiêlic. Nàng cân nhắc. Sông Lôngsăng không xa Pari mấy. Bacơ cúi xuống vật lông gà, vẻ lo ngại. Angiêlic có cảm giác bị người nào đó nhìn chằm chằm. Quay người lại, nàng bắt gặp gã phụ bếp đang há hốc mồm nhìn mình. Nàng đứng ngay dậy, hỏi Bacơ:

- Em trọ ở đâu?

- Ngay đây, trên gác xép kia.

Đúng lúc này, người chủ quán bước vào:

- Các người làm cái quái gì ở đây thế? - Hấn ta hỏi, giọng lè nhè. - Thế bao giờ con gà mới xong, hả Bacơ? Còn mụ ăn mỳ này làm gì ở đây? Này, ra đi đi! Này đừng có thố cái gì nhá..

- Ôi, ông chủ! - Bacơ kinh ngạc kêu lên.

Nhưng tối nay Angiêlic lại không ưa tỏ ra chịu nhún nhường. Nàng chống nạnh hai tay, tuôn ra toàn bộ kho văn chương của mụ Ba Lan:

- Cảm ơn, đồ lợn béo! Tao chẳng thèm ăn thứ gà toi đó, dù có cho không. Còn tên nhãi ranh kia, hãy cụp đôi mắt xuống, và ngậm ngay cái mồm lại, kéo lại xơi bọp tai!

- Ôi, thưa bà! - Bacơ kêu lên, càng kinh ngạc hơn.

Tranh thủ lúc hai gã đàn ông dời mắt ra vì kinh ngạc, Angiêlic ghé tai Bacơ thì thầm:

- Tôi đợi em ở ngoài sân.

Một lúc sau, khi Bacơ bước ra, tay cầm cây nến, Angiêlic đi theo lên cầu thang gác, tới phòng xép mà ông chủ quán xép cho cô.

- Chỗ ở tồi tàn quá, thưa bà. - Chị hầu gái áy náy nói.

Angiêlic cười giầy, và ngồi xuống giường.

- Bà nên bỏ lỗi cho ông chủ cháu. - Bacơ nói - Ông ta không phải là người ác, nhưng từ khi vợ ông ấy chết, đầu óc ông ấy thêm lẫn lộn, và ông ta chẳng làm gì, ngoài việc uống rượu. Cậu phụ bếp là cháu gọi ông ta bằng chú. Công việc làm ăn không khấm khá gì mấy.

- Nếu không có gì phiền cho em, Bacơ ạ - Angiêlic nói - Tôi có thể ngủ lại đây được không? Sáng sớm mai tôi sẽ đi để tìm các con tôi. Tôi ngủ chung giường với em được không?

- Bà làm cho cháu vinh dự quá.

- Vinh dự! - Nàng nói chua chát - Hãy nhìn tôi mà xem. Đừng nói thế nữa.

Bacơ bắt đầu thẩn thức:

- Ôi, thưa bà, làn tóc đẹp của bà, bà đẹp biết bao! Mà bây giờ ... ai chải tóc cho bà?

- Tôi chải lấy... thỉnh thoảng thôi. Bacơ, thôi đừng khóc nhiều thế, em ạ

- Nếu bà cho phép, cháu có bàn chải tóc đấy... Có lẽ cháu chải được...

- Tùy em.

Đôi bàn tay khéo léo của chị hầu gái gỡ rối cho những mớ tóc nồng ẩm, óng ả tuyệt vời. Angiêlic nhắm mắt lại. Đôi bàn tay thận trọng của cô gái cũng đủ gợi cho nàng nhớ lại không khí một thời đã mất đi mãi mãi. Bacơ vẫn thẩn thức.

- Em đừng khóc. - Angiêlic nói - Tất cả những cái này một ngày kia sẽ hết thôi... Đúng, tôi tin như vậy. Bây giờ thì chưa đâu, tôi biết thế, nhưng ngày đó sẽ đến. Em không hiểu được, Bacơ ạ. Nó giống như một cái vòng luẩn quẩn mà người ta không thể nào thoát ra khỏi, chỉ trừ khi chết. Nhưng tôi đã bắt đầu cho rằng mình sẽ thoát ra được, dù thế nào chăng nữa. Đừng khóc, cô gái tốt bụng ạ..

Hai cô cháu ngủ cạnh nhau. Bacơ phải dậy làm việc ngay từ lúc tờ mờ sáng. Angiêlic theo chị ta vào gian bếp của quán ăn. Bacơ cho nàng hai cái bánh ngọt nhỏ.

Angiêlic bước theo con đường dẫn đến làng Lôngsăng. Qua cửa ô Xanh-Ônô-rê và đi hết đường Săng Elidê, nàng tới xóm Nơiy mà Bacơ dặn. Nàng cũng chưa biết sẽ làm gì. Đứng nhìn con từ xa, có lẽ thế. Và nếu thấy Phlôrimông đến chơi gần nàng, thì sẽ tìm cách nhử con lại bằng một chiếc bánh.

Nàng hỏi đường đến nhà mẹ Mavô, và khi gần tới nơi, nàng thấy một đám trẻ con nô đùa trên đất bụi, có một em gái khoảng mười ba trông coi. Lũ trẻ trông khá bẩn thỉu và có vẻ ít được chăm sóc, nhưng dáng dấp khỏe mạnh. Nàng cố tìm mà không thấy Phlôrimông.

Một người đàn bà to béo ra khỏi nhà. Đoán đây là bà vú nuôi, Angiêlic quyết định đi vào trong sân hỏi:

- Tôi muốn được vào thăm hai cháu nhỏ mà bà Phalô Xăngxê gửi nuôi.

Bà nông dân này to béo, vạm vỡ, tóc thẫm màu. Bà ta nhìn nàng chăm chặp lộ vẻ

- Chị đem tiền đến hay sao?

- Thế tiền gửi nuôi trẻ hãy còn thiếu ư?

- Lại chả thiếu! - Bà kia nổi cáu - Với số tiền bà Phalô đưa lúc tôi nhận chúng, cộng với tiền chị người ở đưa cho tôi sau này, lẽ ra không thể nuôi hai đứa được hơn tháng. Và từ đó, chẳng có thêm được một xu nhỏ, một mớ rau! Tôi đã đi Pari đòi nợ, nhưng họ chuyển đi rồi. Chẳng phải đó là cung cách bòn rút của đám thầy kiện sao?

- Chúng nó đâu rồi?

- Ai kia?

- Hai đứa trẻ.

- Tôi biết sao được? - Bà vú nhún vai nói - Trông coi con cái những người trả tiền nuôi, tôi đã bận ngập đầu rồi.

Cô gái bé, đã lại gần nghe câu chuyện, vội nói:

- Thằng bé ở đằng kia. Để cháu dẫn cô đến.

Con bé kéo Angiêlic đi theo, đưa nàng qua gian nhà chính của trang trại, đến chuồng bò có hai con bò cái. Đằng sau cái máng cỏ, nàng thấy một cái hộp và lờ mờ trong bóng tối một đứa bé khoảng sáu tháng. Nó trần truồng, chỉ có độc một mảnh giẻ rách buộc vào bụng, và nó đang ngấu nghiến mút một đầu mụn giẻ.

- Cháu đặt em ở chuồng bò vì ở đây ấm hơn trong hầm, về ban đêm - Con bé thì thầm.- Người em đầy mụn, nhưng em không gầy đâu. Sáng và chiều, cháu đến vắt sữa hai con bò, lần nào cháu cũng cho em uống một ít sữa.

Angiêlic ngẩng đứa con nít và thấy ghê người. Đây không thể là bé Canto được, đứa nhóc xấu xí đầy mụn nhọt và chấy kia. Nhưng, Canto lúc sinh ra có bộ tóc đẹp, mà đứa bé này cũng có những túm tóc xoăn màu hung. Giữa lúc đó, em bé mở to đôi mắt để lộ con ngươi long lanh tuyệt đẹp.

- Em có mắt màu xanh giống cô - Con bé nói - Hay cô là mẹ em đấy?

- Ủ, cô là mẹ của em - Angiêlic nói với giọng không có âm sắc - Thế còn em lớn đâu?

- Chắc em ở trong chuồng chó.

- Giavốt! Lo việc của mày ấy! - Bà nông dân quát lên.

Bà ta theo dõi câu chuyện với vẻ không thân thiện, nhưng không can thiệp, có lẽ với đôi chút hy vọng người phụ nữ rách rưới này có thể đem tiền nợ cho mình, biết đâu đấy.

Chuồng chó đang có một con chó vẻ cực kỳ dữ tợn chiếm giữ. Cô bé Giavốt phải dùng mọi thứ mẹo và mồi nhử mới đẩy được nó ra ngoài.

- Bé Phlôrimông lúc nào cũng núp đằng sau con Patu này, em sợ.

- Sợ gì thế?

- Sợ bị đánh.

Cô bé kéo vật gì từ góc trong cùng của cái chuồng... Một cái đầu tròn tóc đen xoăn hiện ra.

Chắc chắn rồi, bộ tóc ấy chỉ có thể là của con trai Perắc. Nhưng bên dưới bộ tóc đen dày và óng đó, lại là một thân hình xám ngắt rất tội nghiệp, chỉ có da bọc xương, phủ toàn giẻ rách.

Angiêlic quỳ xuống, bàn tay run rẩy vén mớ tóc dày rồi bù của con. Nàng tìm thấy một khuôn mặt xanh xao, mỗi một với đôi mắt đen mở to, long lanh. Mặc dù trời rất nóng, đứa bé vẫn không ngớt run bần bật. Xương nó trồi lên nhọn như những chiếc đinh, và da nó ráp, bần thiu. Angiêlic đứng lên, tiến thẳng đến chỗ người vú nuôi.

- Bác đã để mặc hai đứa chết đói, - Nàng nói chậm chạp, dần giọng - Báchúng thiếu thốn đủ thứ... Hai đứa bé đã không được ăn, được chăm sóc gì từ nhiều tháng nay. Chúng chẳng có gì, ngoài những miếng thức ăn thừa của chó hoặc của con bé này bớt ra từ xuất ăn ít ỏi của nó. Bác là đồ xấu xa khôn kiếp!

Người đàn bà đỏ bừng mặt. Mụ khoanh hai tay trước ngực.

- A ha! Thế này thì giỏi thật, quá quắt thật! - Mụ thét, suýt nghẹn thở vì giận dữ. - Chúng quẳng lũ con cho tôi mà không trả một đồng xu, biến đi không để lại địa chỉ; thế chưa đủ, bây giờ tôi còn bị con mẹ đầu đường xó chợ này chửi rửa, bị con giặc cái, con Bôhêmiêng, con...

Không thèm nghe, Angiêlic bước vào trong nhà.

Nàng lấy một cái khăn lau treo trước bếp dùng dụ bé Canto, đứng kiêu dân Bôhêmiêng mang con nhỏ.

- Nhà chị không định đưa chúng đi đấy chứ? Nếu muốn đem chúng đi, thì hãy trả tiền cho ta trước đã.

Angiêlic lục lọi trong các túi áo và quẳng mấy đồng tiền xuống sân. Mụ nông dân kêu ầm ỉ:

- Mười livrô! Nhà chị đừng đùa. Còn thiếu của ta ít nhất ba trăm đồng. Này này, trả tiền đi; nếu không ta sẽ hô hoán cho làng nước đem lũ chó đến, tống cổ nhà chị đi.

Cao và lực lưỡng, mụ đứng chặn trước cửa, hai cánh tay giang rộng ra. Angiêlic cho bàn tay vào ngực áo, rút con dao ra. Lưỡi dao găm của Rôđôgôn-Ai Cập lóe lên trong chỗ tranh tối tranh sáng, cùng với đôi mắt xanh biếc long lanh của nàng.

- Đừng vướng chân tao! - Angiêlic nói với giọng khàn khàn.- Xéo đi ngay, kéo lại ăn dao.

Mụ kia lùi ra khiếp sợ. Angiêlic bước qua trước mặt mụ, chìa thẳng mũi dao găm về phía mụ, theo đúng cách mà mụ Ba Lan đã dạy nàng.

- Không được kêu! Không được suýt chó hay nhờ lực đuổi theo ta, nếu không, mụ sẽ hối không kịp đâu, chỉ nội ngày mai, trang trại này sẽ bị thiêu ra tro... Và khi mụ ngủ vừa tỉnh dậy, cổ họng mi đã bị cửa đứt rồi... Hiếu rồi chứ?

Ra tới sân, nàng tra dao vào chỗ cũ, và cúi xuống ẵm bé Phlôrimông trở về Pari.

Thở hổn hển, nàng lại lao mình về chốn kinh đô ăn thịt người này, nơi đó, chỗ nương thân cho hai đứa con sống dở chết dở của nàng, không đâu khác ngoài mấy bức tường cổ điều tàn với lòng tử tế đáng sợ của đám ăn mày và trộm cướp.

Những xe ngựa phóng vượt qua bốc bụi bay mù bám đầy khuôn mặt đậm mồ hôi của nàng, nhưng nàng không hề bước chậm lại, quên cả sức nặng của hai đứa con nhỏ tưởng chừng gió thổi bay được.

- Tình thế này sẽ chấm dứt, - Angiêlic nghĩ thầm... - Nhất định phải kết thúc, một ngày kia ta phải thoát ra được, để đưa các con ta quay về cõi sống...

Trông thấy hai đứa trẻ, Calăngbrôden không lộ vẻ tức giận hoặc ghen tuông như nàng lo ngại, nhưng trên khuôn mặt rám nắng khô cứng của hắn ta lộ vẻ hơi hãi hùng.

- Cô điên à? - Hắn nói, - Cô điên hay sao mà lại đưa những đứa con về đây? Cô chẳng thấy họ làm gì với những đứa trẻ con ở đây sao? Cô muốn đem chúng cho thuê để họ dẫn chúng đi ăn mày với họ ư?... Hay muốn chúng bị chuột cống ăn thịt... Hay muốn Giăng-Thối-rửa ăn trộm chúng đi?

Choáng váng trước những lời trách móc không dự kiến ấy, nàng bấu víu lấy hắn ta.

- Tôi biết đưa chúng đi đâu được, Nicôla? Hãy nhìn xem người ngợm chúng ra thế nào rồi, chúng đang chết đói! Tôi đem chúng về đây không phải để cho ai làm hại chúng, mà cốt để anh che chở chúng, vì anh mạnh, Nicôla ạ.

Nàng nép người vào hắt, buồn bã, ngược mắt nhìn hắt với dáng vẻ chưa bao giờ thấy ở nàng. Nhưng hắt không chú ý, mà vẫn lắc đầu, nhắc lại:

- Tôi sẽ không bao giờ đủ sức che chở cho chúng... những đứa trẻ con mang dòng máu quý tộc này. Tôi thật không đủ sức.

- Tại sao lại không? Anh mạnh, anh được nể sợ.

- Tôi không hùng mạnh đến thế đâu. Cô đã làm trái tim tôi mệt mỏi rồi. Khi trái tim đã có chuyện rồi thì đối với những người như bọn tôi, người ta sẽ bắt đầu đi chệch choạc. Mọi cái tan rã dần. Đôi khi tôi thức giấc nửa đêm và nghĩ ngợi một mình: “Coi chừng, Calăngbrơđen, giá treo cổ không còn xa lắm nữa đâu...”.

- Đừng nói thế. Lần đầu tiên, tôi xin anh một ơn riêng, Nicôla, Nicôla của tôi, giúp tôi cứu sống các con tôi.

Hai đứa bé được gọi là những thiên thần nhỏ. Được Calăngbrơđen bảo hộ, chúng cùng với Angiêlic sống một cuộc đời được che chắn, trong lòng tội ác và nhơ nhớp. Chúng ngủ trong một cái hòm to bằng da, lót bằng những áo choàng dày và những tấm khăn trải giường đẹp đẽ. Sáng nào chúng cũng được uống sữa tươi. Để có sữa cho chúng, gã Gôbe hay gã Mẩu-đơn thường nằm phục chờ những cô bán sữa đội bình sữa bằng đồng ra chợ bán.

Hai đứa bé làm dậy lên trong lòng Angiêlic tình yêu con say đắm. Vừa từ làng Nơiy trở về chưa được bao lâu, nàng đã đưa chúng đến cho lão Mathiơ-béo khám bệnh. Nàng muốn lấy thuốc chữa mụn nhọt cho bé Canto, còn bé Phlôrimông thì hỏi lão xem có thể làm những gì để cho cái thân hình bé xúu, run rẩy kiệt sức ấy có thể sống được. Thằng bé thậm chí đã nhắm mắt sợ hãi khi nàng vuốt ve nó. Đau lòng quá, Angiêlic thường ôm nó khư khư trong lòng.

- Khi tôi xa nó, nó đã bắt đầu nói được rồi, - Nàng bảo mẹ Ba Lan - Thế mà bây giờ nó lại câm như hến.

Mẹ Ba Lan cùng đi với nàng đến gặp lão Mathiơ-béo. Để tiếp họ, lão ta nâng cao tấm rèm đỏ chói ngăn chia cái bục trên xe ra làm đôi, và đưa hai phụ nữ vào, như mời hai phụ nhân quý tộc vào phòng khám bệnh riêng của lão.

Ông chủ đã dùng hai bàn tay cao quý đích thân bôi một thứ thuốc mỡ, do chính ngài pha chế, lên da bé Canto, và hứa rằng mụn nhọt sẽ lặn trong vòng một tuần lễ. Sau này, lời tiên đoán tỏ ra chính xác: các mụn nhọt biến hết, để lộ ra một cậu con trai bé xúu, bụ bẫm, thích yên tĩnh, có nước da trắng, mớ tóc hung uốn cong, trông hồng hào khỏe mạnh.

Đối với Phlôrimông, lão Mathiơ-béo không có những lời khích lệ như vậy. Lão nâng chú bé lên rất thận trọng, khám xét kỹ, cổ làm bé mỉm cười, rồi đưa trả Angiêlic. Đoạn lão gãi cằm, về bối rối. Angiêlic lo hết hồn.

- Cháu nó thế nào hở bác?

- Không. Nó phải ăn; lúc đầu thì ăn ít thôi. Sau này, thì ăn được nhiều bao nhiêu, tốt bấy nhiêu. Có lẽ như vậy, cháu sẽ có da có thịt thêm một chút. Nó lên mấy khi cô xa nó?

- Hai mươi tháng, chưa tròn hai tuổi.

- Ở tuổi đó, đã phải quen với đau buồn và thiếu thốn, thật không tốt. Mathiơ-béo nói ra vẻ đùa ròn. Bắt đầu quen với cái đó ngay từ lúc mới sinh hoặc khi lớn hơn tuổi đó thì đỡ hơn. Còn đối với những cháu nhỏ đã bắt đầu hiểu tí chút về cuộc sống, thì sự đau khổ không đè ụp xuống đầu chúng quá đột ngột và quá tàn nhẫn.

Angiêlic ngẩng đôi mắt ngần lệ nhìn lão Mathiơ-béo. Nàng tự hỏi: sao một gã vũ phu thô thiển, nói oang oang như lão, lại biết được những điều tinh tế dường ấy?

- Liệu cháu có sắp chết không?

- Có lẽ không đâu.

- Dù sao, xinác cho cháu ít thuốc - Nàng van nài.

Lão lang băm đổ một thứ thuốc bột bằng lá sao khô tán nhỏ vào một túi giấy, và dặn phải sắc cho đứa bé uống mỗi ngày một ít.

- Thuốc này sẽ tăng thêm sức cho nó.

Suy nghĩ một lát, lão nói tiếp:

- Không nên để thằng bé bị đói, rét hay sợ hãi: nó phải không còn cảm thấy bị bỏ rơi nữa, mà phải luôn luôn thấy ở quanh mình những khuôn mặt quen thuộc ấy... Thứ thuốc nó cần, không tìm thấy trong các bình lọ nào của tôi đâu. Nó cần được sung sướng, nâng niu. Hiểu chưa, cô gái?

Nàng gật gật đầu. Nàng hoàn toàn kinh ngạc. Chưa bao giờ, nàng được người nào nói chuyện với mình về trẻ con theo cách đó. Trong xã hội thượng lưu nàng từng sống, điều đó hoàn toàn không nghe thấy bao giờ. Vậy mà đám bình dân, có lẽ thế, lại có một tầm nhìn sâu sắc, tinh vi...

Một khách hàng, má sưng húp quần một chiếc khăn tay, leo lên bục và dàn nhạc bật lên những âm thanh chói tai. Lão Mathiơ-béo thân mật vỗ nhẹ vào lưng hai người phụ nữ đẩy họ ra ngoài.

- Cố làm cho thằng bé cười lên nhé! - lão còn nói với ra, rồi mới cầm lấy cái kìm nhổ răng.

Từ đó, trong tháp Nexlơ, mọi người tìm hết cách làm cho bé Phlôrimông cười. Bố Huylurô và mẹ Huylurét nhảy múa, lấy hết sức đôi chân già nua nhún nhảy, Bánh-mì đen cho bé mượn những vỏ sò, ốc hến nhặt được qua các chuyến du lịch. Bọn đàn ông thì mang từ Cầu Mới về cam, bánh ngọt, đồ chơi máy. Một cậu bé người xứ Ovecnơ cho bé xem con chuột bạch của cậu; một bác rao hàng ở chợ phiên Xanh-Giécmah còn đến cho bé xem tám con chuột bác đã dạy biểu diễn nhảy điệu vũ nhịp ba theo tiếng nhạc vĩ cầm.

Nhưng Phlôrimông sợ hãi giấu mặt đi. Chỉ con khỉ Picôlô là được bé chú ý. Tuy nhiên, mặc dù đã trở tài nhàn nhô và nhảy nhót, nó vẫn không thể làm bé Phlôrimông

Chính lão Tibô, người chơi đàn phong cầm quay tay, là người có vinh dự mang phép lạ đến. Một hôm, ông già chơi khúc dạo đầu bài hát “Chiếc cối xay xanh” Angiêlic đang ôm con trong lòng, chợt cảm thấy nó hơi rùng mình. Bé ngược mắt lên nhìn mẹ. Mối nó run run hé mở, để lộ những chiếc răng nhỏ trắng như hạt gạo. Và với giọng nhỏ nhẹ, xa vời, bé gọi khẽ:

- Mẹ!

66. Chương 60

Tháng chín đã tới, trời lạnh và mưa. Củi ướt cháy xèo xèo trong lò. Riêng lần này, đám thị dân và lái buôn giàu có không chờ đến lễ các Thánh mới gỡ quần áo rét ra và đi chích máu. Theo tập quán mỗi năm bốn lần, vào những lúc chuyển mùa, họ phải chịu khuất phục trước dao chích của thầy lang mổ xẻ.

Còn giới quý tộc và cánh ăn xin thì mãi lo nhiều chuyện khác hơn là bàn đến mưa và rét. Đám quan lớn trong triều và ngành tài chính còn đang choáng người về chuyện ngài Phukê, vị Tổng giám sát tài chính rất mực giàu có vừa bị bắt. Còn tất cả các nhân vật hạ lưu thì đang kháo nhau xem cuộc độ sức Calăngbrôden và Rôđôgôn-Ai Cập sẽ xoay chuyển ra sao.

Tin ngài Phukê bị bắt như một tiếng sét ngang tai. Chỉ mới vài tuần lễ trước, ngài Tổng giám sát sang trọng đã có vinh dự đón tiếp Đức vua và Thái hậu ở Vô- lơ Vicông; các vị khách quý đã một lần nữa thưởng ngoạn cảnh nguy nga toàn lâu đài tráng lệ do kiến trúc sư Lovô vẽ kiểu, đã ngắm nhìn những bức tranh tường của họa sỹ Lơbron, đã thưởng thức tài nấu ăn của Vaten, đã tản bộ quanh những khu vườn rực rỡ của Lonôt, được tưới mát bằng một hệ thống ống dẫn nước mà kỹ sư Frăngxin đã bố trí thành những hồ ao hang động, tia nước và vòi phun.

Chính tại nơi đây, vào một buổi sáng, một chỉ huy ngự lâm quân tên là Đactanhăng đã trình diện trước Phukê, lúc ông sắp bước lên xe. Viên sĩ quan nói:

- Ngài không pđi thử xe đó đâu, thưa ngài. Xin mời ngài lên chiếc xe mui kín có cửa sổ chắn song kia, cách đây vài bước.

- Sao! Thế này nghĩa là thế nào?

- Nhân danh Đức vua, tôi bắt ngài.

Vụ này một lần nữa mang dấu ấn ông Vua đồ đệ của Madaranh. Nó hơi giống với vụ bắt bớ xảy ra cách đây một năm, đối với một lãnh chúa miền Tuludơ - bá tước Perắc, người đã bị hỏa thiêu như một tên phù thủy tại quảng trường Grevơ.

Những ông lớn thường dành ít thì giờ để suy nghĩ. Tuy nhiên, họ biết rằng tra cứu những sổ sách của Phukê, thấy nhiều chứng cứ về tội lạm dụng công quỹ, ngoài ra còn thấy tên những người được ông ta đút lót để ủng hộ mình. Người ta còn nhắc đến một số tài liệu vào thời Frôngđơ.

Không, không ai kịp nhận ra, trong vụ bắt bớ lần thứ hai này, cũng vẫn một bàn tay độc đoán ấy thôi.

Chỉ một mình Đức vua Luy 14 thở dài thốt lên:

- Thật đúng lúc!

Lúc đó Người đang bẻ dấu xi gấn trên bản báo cáo về vụ nổi loạn xứ Lănggơđốc do một nhà quý tộc xứ Gaxcônơ tên là Angđigiô đẩy lên.

Vừa kịp quá! Xứ Bơrtanhơ sẽ không vì Phukê mà cầm vũ khí nổi dậy, như xứ Lănggơđốc đã từng nổi loạn vì kẻ kia, con người quái dị đã bị thiêu sống ở quảng trường Grevơ hồi nọ.

Giới quý tộc không dám bênh vực Phukê, sợ phải thất sủng theo, mặc dù ông ta từng ban phát ân huệ cho họ rất hào phóng.

Đối với Phukê thì còn phải kéo dài các cuộc điều tra. Ông ta sẽ được nhốt kín trong một pháo đài, và sẽ bị quên lãng...

Angiêlic không rảnh rang suy ngẫm về những sự kiện mới xảy ra đó. Những ông lớn trên đời này đã lần lượt qua đi, đã âm mưu này nọ, đã phản bội, được tái sửng rồi lại biến đi... Một ông vua trẻ chuyên chế, lạnh lùng luôn thẳng tay san bằng những chiếc đầu quanh ông ta. Cái tráp nhỏ đựng thuốc độc vẫn còn đó, giấu kín trong ngôi tháp nhỏ của lâu đài Plexi-Belie.

Giờ đây Angiêlic chỉ còn là một thiếu phụ không tên, ôm chặt con trong lòng lo lắng, trông chừng mùa đông đang đến gần.

Trận đánh nhau ở gần chợ phiên Xanh-Giécmạnh đã nhuộm máu khu vực hội chợ của Pari, ngay hôm khai mạc. Sau này những ai muốn tìm nguồn gốc sự kiện đó đều chứng hững ngạc nhiên.

Ngày hôm đó, có thể thấy bọn đầy tớ quần nhau đến như tử với đám sinh viên, những vị quý tộc thì đưa giáo đâm thủng bụng những bác rao hàng; đàn bà bị hiếp ngay trên nền đường, xe cộ bốc cháy. Và không ai rõ tia lửa đầu tiên đã nhen lên lúc nào.

Chỉ một người thấy rõ. Đó là người đàn ông có tên gọi Đêgrê, một con người có học thức và một quá khứ khá biến động. Đêgrê vừa được bổ nhiệm đại úy cảnh sát tại nhà ngục Satolê. Người ta bắt đầu nói đến ông như một cảnh sát giỏi nhất kinh thành. Sau này khi ông nổi tiếng vì đã bắt được tên tội phạm lớn nhất thời bấy giờ, và có lẽ ở các thời khác: đó là hầu tước Branchvilie, kẻ chuyên đi đầu độc. Đêgrê cũng là người đầu tiên vén màn bí mật của tấn bi kịch về thuốc độc xảy ra vào năm 1678, một vụ án mà khi bị phanh phui, đã làm chấn động đến cả ngôi Vua.

Từ cuối năm 1661, người ta đã phải công nhận là trong những người dân thành phố Pari, Đêgrê cùng với con chó Xoócbon của ông, tỏ ra thông thạo nhất những ngõ ngách và những sinh vật đặc biệt của từng nơi.

Từ ít lâu nay, Đêgrê đã chú ý đến mối tranh chấp giữa hai tên cầm đầu bọn cướp, Calăngbrôđen và Rôđôgôn-Ai Cập, nhằm chiếm lĩnh khu vực hội chợ Xanh-Giécmánh. Ông ta cũng biết rằng hai tên còn đồ đó còn là địch thủ tranh nhau tình yêu của một ả có đôi mắt xanh là b

Cách ngày khai mạc hội chợ ít hôm, ông đã đánh hơi thấy những chuyển động chiến lược bên trong giới du dân. Tuy chỉ là một sĩ quan cấp thấp, ông cũng tìm cách, ngay sáng hôm khai mạc, xin được tờ lệnh của thượng cấp cho phép huy động toàn bộ lực lượng cảnh sát Đô thành đến sát ngoại ô Xanh-Giécmánh. Ông đã không ngăn được cuộc ẩu đả khởi nổ ra, nó lan nhanh như chớp và dữ dội vô cùng. Nhưng ông dập tắt nó một cách cũng bất ngờ và quyết liệt như khi nó bùng nổ; ông đã nhanh chóng dập tắt các đám cháy, tập hợp cả những người có mang gươm thành một lực lượng tự vệ, và tổ chức bắt bớ hàng loạt. Bình minh vừa rạng tiếp sau cái đêm dẫm máu ấy, thì hai mươi tên đầu sỏ đã được dẫn ra ngoài thành phố, đến chiếc giá treo cổ hắc ám Môngfôcông.

Tiếng tăm của hội chợ Xanh-Giécmánh hẳn đã giải thích đầy đủ cho cuộc xung đột gay gắt giữa các toán lưu manh ở Pari để giành độc quyền vơ vét.

Không còn thiếu thứ gì ở hội chợ Xanh-Giécmánh. Người buôn bán ở tỉnh lỵ, như Amiêng, Ruăng, Ranhx đều có hàng bày bán ở đó. Các gian hàng xa xỉ phẩm tràn ngập, những áo dài đưa từ Macxây đến, hột xoàn từ Alăngxông, bánh ngọt từ Vecdoong. Người Bồ Đào Nha bán long diên hương và đồ sứ. Người xứ Prôvăngơ bán cam chanh. Người Thổ Nhĩ Kỳ rao bán trầm, nước thơm tinh chất xuất xứ từ Côngtăngtinhốp. Người Hà Lan bày tranh vẽ và bán pho mát. Trông như cảnh chợ Cầu Mới rộng hết cỡ, giữa tiếng chuông, sáo ngân, và trống kua loạn xạ. Những người biểu diễn thú vật và quần áo thu hút người xem đông nghịt. Họ đến xem chuột nhảy múa theo tiếng sáo, lại có hai con ruồi đấu nhau với hai mảnh rơm rác làm kiếm.

Trong đám khán giả, có những dân nghèo rách mướp chen vai với những người thuộc giới thượng lưu ăn mặc sang trọng. Mọi người ùn ùn kéo vào hội chợ, vừa để xem những vật trưng bày phong phú nhất về màu sắc và hình dáng, vừa để tìm ở đó một kiểu sống vui vẻ thoải mái không dễ tìm ở nơi khác.

Nhưng từ thời xa xưa, nguồn hấp dẫn nhất ở hội chợ Xanh-Giécmánh là đám người Bôhêmiêng. Họ đứng là những ông hoàng ở hội chợ, với các vai diễn nhào lộn và những người bói toán.

Từ giữa mùa hạ trở đi, những con ngựa gầy trơ xương bồm thắt giải tua đã kéo tới đây những đoàn xe chở đầy đàn bà và trẻ con, chồng chất lên nhau, với những d bếp, những khúc giảm bông và gà què đã đánh cắp được. Bọn đàn ông thì lấm lì và ngạo nghễ với những bộ tóc dài và những cặp mắt sáng, đen như than, ẩn dưới những chiếc mũ gài lông chim.

Rôđôgôn-Ai Cập, vốn gốc Bôhêmiêng, cố nhiên phải giữ một ngôi cao trong đám vô lại ở Pari. Cũng là điều hợp lý khi hắn muốn giành độc quyền kiểm soát vùng phụ cận thánh đường ma quái đó, do bọn đồng cốt bói toán, những “phù thủy da nâu” như người ta vẫn gọi, dựng lên ngay giữa hội chợ Xanh-Giécmánh trang trí linh tinh bằng loài cóc nhái, những bộ xương người và những con mèo đen.

Nhưng, với cương vị người chủ của khu vực cửa Nexlơ và Cầu Mới, Calăngbrôđen cũng đòi giành riêng cho đồng bọn miếng ăn béo bở này.

Cuộc tranh chấp đó chỉ có thể kết thúc bằng cái chết của một trong hai tên tướng cướp.

Những hôm sát ngày mở cửa của hội chợ, nhiều vụ xô xát đã xảy ra. Trước ngày khai mạc một hôm, quân của Calăngbrôđen phải rút lui trong cảnh hỗn loạn và ầm náu trong tháp Nexlơ hoang tàn, còn Rôđôgôn-Ai Cập thì thiết lập một vành đai phòng thủ quanh khu vực dọc theo tường hào cũ và quanh bờ sông Xen.

Các thủ hạ của Calăngbrôđen tụ tập quanh chiếc bàn ở gian phòng lớn, còn Trôn-gô thì gào thét như điên:

- Tớ đã biết có cuộc choảng nhau này từ mấy tháng trước rồi. Lỗi tại cậu, Calăngbrôđen ạ! Cậu mê muội vì con mụ của cậu. Cậu không còn thích đấu đá nữa, nên bọn kia nó mới lên râu. Bọn nó biết rằng cậu đang túng thế mà, thế chúng nó mới liên minh với Rôđôgôn mà quật đổ cậu chứ.

Nicôla đang lau máu trên người vì một vết dao đâm. Dáng vốc đồ sộ của hắn nổi thành hình khối đen trước ánh lửa. Hắn gào còn to hơn Trôn-gô:

- Chúng ta biết mày là đứa phản bội rồi. Mày tập hợp bọn ác ôn, mày đi gặp chúng nó và mày tập tễnh thế chân Hành-khất-Đại-đế. Nhưng liệu hồn! Tao sẽ báo cho lão Rôlanh-Ngôi xồm.

- Đồ chó đẻ! Mày chẳng làm gì nổi đâu. Đừng có dại dột, Calăngbrơđen ạ, mày mà lùì thì tong đời đấy. Rôđôgôn sẽ không thương gì mày đâu. Không phải nó chỉ muốn khu hội chợ mà thôi, chính nó nhằm con bồ của mày, con bé mày giựt của nó ở nghĩa địa Inôxăng. Nó kết con bé lắm mà. Mày có biến thì nó mới chiếm đoạt được cô ả. Giờ thì mày với nó phải một mất một còn.

Nicôla trông chừng đã bớt giận dữ:

- Thế chúng mày muốn tao phải làm gì bây giờ? Cả lũ chúng nó, tất cả cái bọn Bôhêmiêng-Ai Cập quỷ tha ma bắt ấy đều ở ngoài kia trước mũi bọn mình. Và sau trận đánh ta vừa bị đẩy lùi, chúng ta không nên đòi hỏi gì nhiều hơn nữa. Nước này rồi thì bọn ta đều bị thịt hết thôi.

Angiêlic đi vào buồng, vợ lấy chiếc áo choàng và đeo chiếc mặt nạ nhưng đồ nàng vẫn cất trong một chiếc tráp nhỏ cùng với mấy món lặt vặt khác. Ăn vận như thế rồi, nàng đi xuống đường, hướng về những tiếng reo hò.

Cuộc cãi cọ giữa Calăngbrơđen và Trôn-gỗ trở nên gay gắt đáng ngại. Tên trùm có thừa sức đánh gã đàn ông thân cận kia bẹp dí xuống chiếc đĩa gỗ của gã nhưng uy thế của tên này hãy còn lớn đến nỗi chính hắn làm chủ tình hình.

Nhìn Angiêlic đeo chiếc mặt nạ đỏ, chúng hạ thấp giọng đôi chút. Nicôla lầu bầu:

- Hóa trang làm gì thế? Cô đi đâu vậy?

- Tôi muốn đi xua bọn Rôđôgôn khỏi đây, các ngài ạ. Chỉ một giờ đồng hồ nữa thôi, chỗ này sẽ sạch quang. Các ngài sẽ có thể trở về nơi ở cũ của mình.

Calăngbrơđen phân bua với Trôn-gỗ:

- Cậu thấy con bé ngày càng trái tính không?

- Thấy chứ, nhưng dù sao, nếu vì thế mà cô lại nẩy sáng kiến hay, thì cứ để cô ấy làm.

Bằng qua đêm tối, Angiêlic đi về phía Xanh-Giấc và tìm cách vượt qua hào. Một tên Bôhêmiêng, người của Rôđôgôn xuất hiện trước mặt nàng. Bằng tiếng Đức tồi, nàng kể cho hắn nghe câu chuyện rắc rối rằng nàng là một người bán hàng ở hội chợ đang trở về cửa hàng của mình.

Nghe vậy, tên này bằng lòng cho người thiếu phụ đeo mặt nạ khoác áo choàng ấy đi tiếp. Nàng đến chỗ một người quen, đó là ông lão làm xiếc rong có ba con gấu to sù, trông rất đáng sợ. Angiêlic đã giành được thiện cảm của ba chú gấu nọ, cũng như chủ của chúng và anh con trai đi thu tiền thưởng của khán giả.

Nàng đã nhanh chóng thỏa thuận được với họ nhờ nụ cười quyến rũ của mình.

Chuông ở tu viện Xanh-Giécmanh điểm mười tiếng. Quân của Rôđôgôn đang đứng canh gác bên tường thành dọc con hào cũ, bỗng nhìn thấy dưới ánh trăng mờ sương, một khối to lù lù kêu khì khịt tiến về phía chúng. Một tên trong bọn họ còn đang cố nhìn xem là kẻ nào tìm cách phá vòng vây của chúng, thì bị ngay một bàn tay to khỏe cào vào ngực, xé toạc áo và vứt ra một mảng thịt.

Những tên khác hết hồn, nhảy tót qua tường thành ra ngoài. Vài đứa chạy tuốt ra bờ sông Xen để báo nguy cho đồng bọn, nhưng bọn này cũng đã được mấy vị khách khó chịu ấy ghé thăm rồi. Nhiều tên cướp đã nhảy xuống sông bơi sang bờ phía điện Luvơ hoặc đến những nơi an toàn hơn. Đối với các chàng dũng cảm này, những chuyện cãi lộn giết nhau, choảng nhau ra trò với đám hành khất hoặc đám lưu manh, chẳng làm họ khiếp sợ chút nào. Nhưng không một đứa nào trong đám tay chân của Rôđôgôn thấy hứng thú vật nhau với một con gấu cao tới gấp đôi người thường khi đứng thẳng bằng hai chân sau.

Angiêlic lại bình thần xuất hiện ở tháp Nexlơ và báo cho đồng bọn biết toàn khu vực đã sạch bóng các vị khách không mời. Bộ phận tham mưu của Calăngbrơđen ra ngoài thám thính phải nhận là đúng.

Trôn-gỗ phá lên cười sảng sặc và nghe tiếng cười oang oang của hắn, các bà lẳng giềng ẩn sau rèm cửa đến phát ru

Hắn còn nhắc đi nhắc lại:

- Ô thánh thật, cái bà Chúa này. Quả là có phép lạ đấy!

Nhưng Nicôla không đồng tình. Hắn bóp chặt tay Angiêlic và nói:

- Cô thông đồng với bọn chúng để phản bội này rồi. Cô đã đến bán mình cho Rôđôgôn-Ai Cập chứ gì?

Nàng phải kể đầu đuôi để làm dịu cơn ghen của hắn.

Lần này Trôn-gô khoái chí cười vang như sấm, làm rung chuyển cả trần nhà. Lết từ mô đá này qua mô đá khác, hắn vẫn rống lên cười, và cứ thế đi suốt tới cửa ô Xanh-Giécmann...

Quân của Calăngbrôđen vẫn giữ nguyên quyền kiểm soát khu vực hội chợ và người đến xem ngày càng đông thêm. Tối đến, xe cộ giới thượng lưu bắt đầu kéo tới.

Quang cảnh hội chợ giống như một cung điện thần tiên. Angiêlic đi bên cạnh Calăngbrôđen, họ theo dõi cuộc vật lộn giằng co giữa hai con chó đực với một con trăn. Đám đông thường khoái xem những trò vui dữ tợn này, họ chen nhau chặt cứng bên hàng rào quanh đấu trường nhỏ.

Angiêlic chhuizen choáng say: ở quán giải khát nàng đã uống liên tục nào rượu nho hảo hạng, nào rượu táo, rượu quế. Nicôla đã đưa cho nàng một túi tiền, và chẳng ngần ngại, nàng lấy tiền ấy tiêu không tiếc tay, để mua thật nhiều búp bê đem về cho Phlôrimông.

Lần này đặc biệt Nicôla đã cạo râu nhẵn nhụi và ăn vận có phần chỉnh tề hơn để không ai chú ý đến mình: hắn có linh cảm bọn cảnh sát đang rình rập quanh đó. Với chiếc mũ rộng che khuất đôi mắt đáng lo ngại, hắn có vẻ một gã nhà quê ít tiền đến hội chợ vui chơi một chiều.

Nicôla quàng tay qua vai Angiêlic, theo kiểu riêng của hắn khi dẫn nàng đi chợ thấy như bị kẹp trong vành đai sắt thường xiết quanh người tù. Nhưng không phải lúc nào cái vòng tay ôm chặt ấy cũng làm nàng khó chịu. Tối nay chẳng hạn, lọt trong cánh tay gân guốc của hắn, nàng thấy mình mảnh mai, ẻo lả, yếu đuối nhưng được người che chở. Tay nàng đẩy kẹo bánh, đồ chơi và nước hoa. Cuộc đấu thú hấp dẫn làm nàng say mê, và nàng cũng hò hét, giậm chân khi thân hình to nặng đen xì của con trăn hất tung những đối thủ tấn công nó và khi con vật cắn chiếc nanh nhọn hoắt của nó vào bụng con chó, khiến con này ngã quay ra.

Chợt nàng trông thấy Rôđôgôn-Ai Cập phía trước mặt, ở bên kia đấu trường.

Hắn nắm trên mấy đầu ngón tay một con dao găm lưỡi dài và mảnh, con dao bay vút qua đầu mấy con vật đang quần nhau. Angiêlic vội nhảy né sang bên, kéo theo cả bạn mình. Lưỡi dao xẹt qua bên cổ Nicôla chỉ cách vài phân, và cắm phập vào cổ bác bán hàng mỹ nghệ. Như bị sét đánh, người đàn ông chơi với quơ hai bàn tay ra mở phanh vạt tấm áo choàng màu lòe loẹt. Rồi bác ta ngã vật xuống đất.

Đó chính là tia lửa đã làm nổ tung hội chợ Xanh-Giécmann.

67. Chương 61

Vào khoảng nửa đêm, Angiêlic bị tổng vào nhà ngục Satolê cùng với người gái điếm, trong đó hai mục thuộc quân của Calăngbrôđen. Khi cánh cửa nhà giam nặng nề đóng mạnh lại sau lưng nàng, tai nàng vẫn còn văng vẳng tiếng reo hò của đám đông điên loạn, tiếng kêu la của những kẻ ăn may và những tên trộm cướp sa vào mạng lưới nghiêm ngặt của lính tuần tra và cảnh sát, và bị chất đống lên xe mang đi từ hội chợ Xanh-Giécmann đến nhà tù thường phạm.

Một mục chủ nhà chứa nói:

- Vường vào chuyện này rầy rà đây, chỉ mới đi lảng vảng ra khỏi Glatinhi có một lần này mà tao đã bị tóm ngay. Tao đâu có chạm trán chúng

Một ả trông còn “nhãi ranh” hỏi:

- Đòn tra tấn có đau lắm không nhỉ?

- Ôi lạy Chúa! Bao nhiêu đường gân mạch máu trong người tao hãy còn mềm nhão ra như cây lau ngoài đầm lầy đây này! Chao ôi! Lúc nó kéo tao lên đó để khảo, tao đã kêu toáng lên: “Đức Chúa lòng lành... Đức Bà Maria Đồng trinh! Xin các người thương con!”.

Một mục khác nói:

- Tao ấy à, chúng nó tống thẳng vào họng tao một cái sừng rồng ruột rồi cứ thế mà dốc vào sáu ống nước lạnh. Bụng tao tưởng nổ tung như bong bóng lợn. Rồi sau chúng lôi tao đến trước đồng lửa đỏ, ngay trong bếp nhà ngục Satolê cho tao tỉnh lại.

Từ trong bóng tối sắc mùi hôi thối đó, Angiêlic chỉ nghe thấy tiếng họ. Nàng không may nghĩ đến chuyện mình sẽ bị tra tấn trong đợt hỏi cung đầu tiên. Một ý nghĩ duy nhất choáng hết tâm trí nàng:

“Các con mình... chúng sẽ ra sao? Khéo họ bỏ quên chúng nó trong Tháp rồi cũng nên, rồi chuột đến ăn thịt chúng mất thôi”.

Mặc dù trong nhà ngục lạnh giá và ẩm ướt, mồ hôi cũng thấm ướt trán nàng. Ngồi xổm trên lượt rơm rải ở mặt sàn, nàng tựa người vào tường, tay bó gối, cố gắng không run và tìm những lí lẽ tự an ủi mình:

- Chắc thế nào cũng có một mục trong bọn họ trông nom đến chúng nó. Bọn họ là lũ người cầu thả vô dụng thật đấy, nhưng ít ra họ cũng nhớ cho con họ ăn... Và rồi họ cũng phải cho con mình ăn... Dù sao nếu mục Ba Lan có đó thì sẽ ổn. Và Nicôla sẽ chăm sóc chúng nó. Nhưng dễ thường Nicôla cũng bị tóm rồi chẳng?

Angiêlic nhớ lại những phút hoảng loạn mà nàng chạy từ lối này qua lối khác để tránh những sự va chạm đổ máu và đã bị lính và cảnh sát vây chặn tứ phía, kín như một bức tường. Angiêlic cố nhớ lại xem mục Ba Lan có khả năng rời khỏi hội chợ trước khi nổ ra vụ xô xát không

Dồn hết nghị lực, Angiêlic rồi cũng tự thuyết phục được mình rằng mục ta chắc không bị bắt, và ý nghĩ đó làm nàng bình tâm một chút. Từ đáy lòng trĩu nặng lo âu, nàng thốt lên một lời cầu nguyện. Và những câu kinh đã quên bắt giác lại đến với nàng:

“Lạy Đức mẹ đồng trinh! Xin Người hãy rủ lòng thương chúng. Xin Người hãy che chở chúng”.

Và nàng thầm nhắc với chính mình:

“Con xin thề với Người: các con của con mà được cứu sống, con sẽ tự mình dứt khỏi vùng bùn đồi bại này. Con sẽ chạy ra khi lũ trộm cướp tội lỗi này. Tự tay con sẽ gắng sức làm việc để kiếm sống...”

Nàng nghĩ đến bà bán hoa quả và phác sẵn trong đầu một vài dự định. Dần dần nàng cảm thấy thì giờ qua đi bớt nặng nề.

Sáng ra, có tiếng khóa và chìa khóa kêu loảng xoảng, và cửa mở. Viên cảnh sát đi tuần hướng bó đuốc về phía họ. Ánh sáng ban ngày rọi qua lỗ cửa sổ nhỏ trên bức tường dày sáu bộ lơ mờ đến nỗi không rõ mặt người.

Một tên coi ngục cất giọng vui vẻ nói to:

- Các nữ hầu tước đấy, các cậu ơi! Các cô nàng ra đây nào!

Ba người lính canh nữa bước vào, cầm đuốc vào một cái vòng trên tường.

- Lại đây các cô nàng xinh đẹp. Đừng làm khó dễ gì cho bọn này nhé!

Một tên rút từ trong áo ra một cái kéo. Hắn bảo mục đàn bà đứng gần cửa:

- Bỏ mũ ra! Hừ! Tóc xám. Không sao. Cũng còn kiếm được vài xu. Tổ biết một lão thợ cạo ở Quảng trường Xanh-Misen vẫn lấy loại tóc này làm tóc giả bán cho mấy lão công chức luống tuổi.

Hắn cắt xoẹt mớ tóc xám, lấy dây buộc lại, ném vào một cái sọt. Những tên khác lần lượt đi khám đầu các tù nhân.

Một tên lính đến gần Angiêlic. Nàng cảm thấy một bàn tay thô ráp sờ lên tóc mình.

Gã gọi tướng lên:

- Các cậu ơi, vớ được món bở rồi. Đem đuốc lại gần tý nữa, để mình ngắm nghía kỹ xem nào.

Ngọn lửa cây đuốc nhựa chiếu sáng mở tóc thanh tao màu hạt dẻ, mở tóc xõa xuống khi tên lính lột mũ trùm đầu Angiêlic ra. Một tiếng huýt sáo tán thưởng cất lên.

- Chà chà! Tóc óng mượt như quả đào tơ ấy. Không phải loại tóc vàng, rõ rồi, nhưng thật mượt mà. Ta có thể mang bán cho thầy Rinê ở phố Xanh-Ônô-rê. Lão này không so đo giá cả đâu, nhưng rất chú ý đến chất lượng đấy.

Angiêlic đưa hai tay lên đầu. Chúng định cắt tóc mình thật? Không thể nào tin được. Nàng van vãn:

- Ấy đừng, các ông đừng làm thế.

Nhưng một nắm tay cứng rắn đã hất mạnh cổ tay nàng xuống.

- Này, này... cô nàng xinh đẹp, nếu cô muốn giữ đồng rơm ấy trên đầu thì đừng đến ngục Satolê làm gì. Chúng tôi còn phải kiểm soát chứ, cô thấy không?

Và chiếc kéo thép kêu xoèn xoẹt đã xén phẳng phẳng những mở tóc sáng óng ánh mà mới đây không lâu cô hầu gái Bacbơ đã chải chuốt cho nàng với thái độ rất tôn kính. Khi bọn lính bỏ ra ngoài, Angiêlic đưa bàn tay run rẩy lên chỗ gáy trần trụi. Đầu nàng như tụt lại và nhẹ bồng.

Một mụ đàn bà bảo Angiêlic:

- Khóc lóc làm gì, rồi nó lại mọc lên mà. Miễn là mình không để bị tóm lần nữa. Cái bọn lính canh ấy, đến quỷ chúng cũng không chừa đâu. Tóc đang được giá ở Pari, chả là bọn nhà quê tỉnh lẻ lên đây, đứa nào cũng sính đeo tóc giả.

Nàng lẳng lặng buộc lại chiếc mũ trùm đầu. Người nàng run rẩy vì buồn bực, bọn họ lại tưởng nàng khóc. Rồi cũng chóng quên đi. Dù sao, cái đó cũng chẳng quan trọng gì. Điều duy nhất ám ảnh nàng là số phận hai đứa con.

Thời gian cứ lê đi, chậm chạp đến không chịu nổi. Họ bị lèn chặt trong một căn phòng nhỏ, đến nỗi chỉ thở thôi cũng khó. Một mụ điểm lại bảo rằng được ở phòng này là dấu hiệu tốt đấy. Phòng ấy được gọi là “chân trong chân ngoài”. Bị giam giữ ở đó là những kẻ được gọi là tội trạng chưa rõ ràng, không chắc đã bị kết án.

Mụ nói:

- Dù sao, lúc chúng nó đi qươ thì bọn mình có làm gì sai đâu? Bọn mình đang xem hội như những người khác.

Một mụ điểm khác chua chất nhận xét:

- Cả cảnh sát cũng đến xem nữa là!

Angiêlic đưa tay sờ vào con dao găm của Rôđôgôn, giấu sau lần áo.

Mụ điểm thứ nhất nói:

- May mà chúng nó không khám người chúng mình.

Mụ kia đáp:

- Đừng nói, rồi chúng sẽ khám thôi.

Một làn ánh sáng mờ đục luồn qua khung cửa chấn song. Không thể đoán được là mấy giờ. Một mụ già tháo đôi giày vệt gót của mình, vịn đỉnh ra khỏi đế và đóng ngược lại, mũi đỉnh chống ra ngoài, ta đưa cho mọi người xem thứ vũ khí kỳ cục đó, và khuyên họ cũng làm như thế, để giết chuột ban đêm khi chúng bò ra.

Khoảng giữa trưa, cửa mở rầm rầm, và bọn lính đến vác giáo xua tù ra ngoài, dẫn họ đi qua những hành lang dài vô tận, đến một gian phòng lớn căng thảm xanh thêu những bông hoa huệ màu vàng.

Ở cuối phòng, trên một chiếc bục hình bán nguyệt, có kê một chiếc bàn trạm trổ, đặt một bức tranh vẽ Chúa Kitô trên thánh giá và một tấm tranh nhỏ thêu chỉ. Một người đàn ông ngồi đó, mặc áo dài đen có

viên trắng ở cổ, đầu đội bộ tóc giả. Một người khác, tay cầm xấp giấy, ngồi bên cạnh. Đó là thẩm phán Đô thành Pari và viên phụ tá.

Bọn trợ giáo và lính tuần cảnh của Nhà vua đứng vây quanh đám đàn bà con gái. Bọn này bị đẩy đến chân bực và phải đi qua trước một cái bàn có viên thơ lại ngồi ghi tên từng người một.

Khi bị hỏi tên, Angiêlic luống cuống: đã từ lâu nàng có còn tên gì nữa đâu... Cuối cùng nàng khai bừa tên là An Xôve, tên của một làng lân cận Môngtôlu.

Bản án được đưa ra nhanh chóng. Ngày hôm đó, ở Satôlê công việc ùn ùn. Họ phải xét hỏi thật nhanh. Sau khi chất vấn mỗi mụ vài câu, viên phụ tá của thẩm phán đọc bản danh sách đã được trao cho ông ta, và tuyên bố: “Tất cả những ai, có tên nói trên đều lĩnh án phạt đòn giữa công chúng, và sẽ được đưa vào nhà thương làm phúc, để các phụ nữ mộ đạo dạy cho biết may quần áo và cầu Chúa”.

Một gái điếm nói nhỏ vào tai Angiêlic:

- Bọn mình được tha kiểu này là bở dấy. Nhà thương làm phúc không như nhà giam đâu. Nhà tể bần dấy. Bọn mình bị cưỡng bức vào đây, nhưng không có canh gác gì đâu, chuồn dễ thôi.

Kể đó chừng hai chục mụ được đưa vào một gian phòng lớn dưới nhà và các viên đội bắt họ xếp đứng một hàng dọc bức tường, hắt đeo một bộ tóc giả đẹp màu nâu. Một hàng ria đen vạch một nét ngang trên bộ mặt đồ lợm với chiếc áo xanh chật căng trên đôi vai u lên như một chiếc gối, với cái đai lưng rộng bản chằng quanh dưới bộ ngực ưỡn phình ra, đôi cổ tay áo t rộng với thanh gươm và với cổ áo to thắt dây tua vàng dây cộc, hắt hao hao giống Mathiơ-béo nhưng thiếu nét vui nhộn cởi mở của lão này. Đôi mắt nhỏ và ác ẩn dưới cặp lông mày rậm.

Đôi ủng gót cao làm cho hắt trông càng cao hơn.

Mụ đàn bà đứng cạnh Angiêlic thì thào:

- Hắt là sĩ quan tuần tra đấy, ác khét tiếng, họ gọi hắt là yêu tinh đấy.

Lão yêu tinh đi qua trước mặt mọi người, cựa gậy thúc ngựa kêu lách cách trên nền đá lát:

- Hừ! Hừ! Đồ dỉ điếm, chúng mày sẽ được ăn đòn ra trò. Nào, cởi áo khoác ra. Và đứa nào kêu to quá thì liệu hồn, chỉ có ăn thêm đòn thôi!

Mấy mụ đàn bà có kinh nghiệm chịu phạt đòn liền ngoan ngoãn cởi áo ra. Mụ nào chỉ mặc áo sơ mi thì trụt áo ra khỏi cánh tay và giắt vào lưng quần lót. Bọn lính lần đến những mụ còn lẩn chần, vụt vào lưng họ một cách tàn bạo. Một đứa giắt áo của Angiêlic rách toạc ra. Nàng vội vã tự cởi trần vì sợ chúng thấy con dao găm.

Viên đại úy tuần tra đi đi lại lại, quan sát kỹ đám đàn bà xếp hàng trước mặt. Hắt dừng lại cạnh mấy ả còn trẻ con, cặp mắt nhỏ như mắt lợn của hắt lóe lên một chút. Cuối cùng với điệu bộ hách dịch, hắt trở vào Angiêlic.

Một tên lính mỉm cười hiểu ý, bảo Angiêlic bước ra ngoài hàng.

Viên sĩ quan ra lệnh:

- Nào, đem tất cả lũ khốn này đi, và tẩn đến nơi vào. Có bao nhiêu đứa?

- Thưa ngài, chừng hai chục.

- Bây giờ là bốn giờ chiều, chấp tôi là phải xong align="justify">- Thưa ngài, vâng.

Bọn lính lừa đám đàn bà ra ngoài. Angiêlic nhìn ra sân thấy một chiếc xe thùng chất đầy những mớ tóc dài, sẽ đi theo đoàn người diễu hành khốn khổ này đến bãi dành cho hình phạt đánh roi trước công chúng gần nhà thờ Xanh-Đơni.

Cửa đóng lại. Còn một mình Angiêlic với viên sĩ quan tuần tra. Ngạc nhiên và lo ngại, nàng đưa nhanh mắt nhìn hắt. Tại sao nàng không chịu chung số phận với đám kia? Liệu nàng có phải vào tù nữa không?

Tiết trời giá lạnh trong gian phòng lớn, có mái vòm thấp này. Với những bức tường kiểu trung cổ mốc meo, ẩm ướt. Bên ngoài trời hãy còn sáng mà bóng đêm đã bao trùm gian phòng, và một bó đuốc đã được thắp lên. Ngồi run rẩy vì lạnh, Angiêlic bắt chéo tay ôm chặt lấy hai vai mình dường như không chỉ để chống lạnh mà là để giấu bớt bộ ngực đi trước con mắt nhìn soi mói của gã yêu tinh.

Hắn nặng nề bước về phía nàng và hét lên:

- Thế nào, chíp hôi bé nhỏ, có thật mi muốn tắm thân trắng của mình bị tróc da không?

Thấy nàng không nói gì, hắn nhấn mạnh:

- Nói đi có thật mi muốn thế không?

Tất nhiên! Angiêlic không thể nói mình muốn thế nào. Và nàng lắc đầu.

Giọng ngọt như đường, hắn nói:

- Thế thì được, để xem. Bắt một con gà tơ xinh xắn thế này phải đau đớn, thì thật tội nghiệp. Có lẽ chúng ta thỏa thuận với nhau, phải thế không?

Hắn lướt ngón tay xuống dưới cằm nàng, buộc nàng phải ngẩng đầu lên. Hắn huýt lên một tiếng sáo thần phục.

- Chà! Chà! Những cái răng hạt dưa mới xinh xắn làm sao! Nào cười với ta đi!

Những ngón tay béo múp của hắn nhẹ vuốt ve chiếc cổ mảnh, xoa xoa đôi vai tròn trĩnh. Nàng lùi lại, không nén khỏi rùng mình ghê sợ. Hắn cười đến rung cả bụng lên. Đôi mắt của nàng nhìn hắn trân trân. Cuối cùng, mặc dù tầm vóc to lớn của hắn áp đảo nàng, hắn lại tỏ ra lúng túng trước tiên.

Hắn nói tiếp:

- Bây giờ ta thỏa thuận với nhau nhé! Mi sẽ đi với ta về buồng của ta. Sau đó mi sẽ được trả về với lũ kia, nhưng đám lính sẽ để một mình mi lại, không đánh đòn. Bằng lòng chứ bé con?

Hắn phá lên cười, đưa cánh tay lực lưỡng kéo nàng lại gần, rồi hắn hôn chùn chụt lên má nàng, những cái hôn nhảy múa, đầy thèm khát. Chạm phải đôi môi ướt át, sặc mùi thuốc lá và rượu nho, nỗi uất giận trào lên trong người Angiêlic. Nàng uốn mình như một con lươn để tránh những cái hôn của hắn. Chiếc dây lưng và tua gù trên bộ quân phục của hắn chà xát ngực nàng. Rốt cuộc nàng luồn ra khỏi tay hắn, và vội vã khoác chiếc áo rách lên người.

Tên khổng lồ ngạc nhiên hỏi:

- O kia! Gì thế này? Mày không hiểu tao muốn tránh cho mày trận đòn à?

Angiêlic trả lời giọng kiên quyết:

- Rất cảm ơn ông, nhưng tôi ưng chịu đòn hơn.

Yêu tinh há hốc miệng, ria mép rung rung, và mặt hắn đỏ tía lên:

- Cái gì... mày nói gì?

Angiêlic nhắc lại:

- Tôi ưng chịu đòn hơn. Ngài thẩm phán đã tuyên án, tôi không được trốn

Nàng cương quyết bước ra cửa. Chỉ một bước sai, hắn đã tóm được nàng và nắm chặt cổ nàng.

Angiêlic nghĩ thầm:

“Ôi, lạy Chúa lòng lành!”

Viên đại úy chăm chú nhìn nàng. Hắn nói:

- Ta thấy mày thuộc loại gái kỳ lạ đấy. Ta có thể dùng cái gương này đập cho mày một trận vì câu mày vừa nói và mặc cho mày chết giấc trên sàn này. Nhưng tao không muốn mày bị thương. Mày xinh đẹp và có đáng. Càng nhìn tao càng thấy ưa mắt. Thật là ngu ngốc nếu không thỏa thuận được với nhau. Ta có thể

ban cho mày một đặc ân. Nghe này, đừng hờn dỗi làm gì. Cứ ngoan ngoãn với ta, rồi lúc nào cho mày về với những đứa kia thì... tên lính canh sẽ nhìn đi nơi khác...

Một ý nghĩ lóe lên trong đầu. Angiêlic thấy có cơ hội thoát thân. Khuôn mặt bé nhỏ của Phlôrimông và Canto hiện ra trước mắt nàng.

Bối rối, nàng ngược nhìn bộ mặt đỏ, tàn bạo đang cúi xuống nhìn mình. Không thể được! Không bao giờ nàng làm thế được. Với lại còn bao nhiêu cách thoát khỏi nhà tế bần mà... Và ngay trên đường bị giải đến đó, nàng vẫn có thể tìm cách trốn thoát kia mà.

Nàng liền kêu toáng lên:

- Thà tôi đến nhà thương làm phúc còn hơn... Tôi ưng mà...

Và thế là cơn giông tố ập xuống. Nàng bị lay mạnh đến tắc thở, một tràng chửi rửa vang như sấm dội vào tai nàng. Một cánh cửa mở toang, sáng lòa trước mắt, và nàng bị ném ra ngoài như một quả bóng.

Viên đại úy gầm lên:

- Dành cho con đĩ này một trận, để róc da nó ra từng mảng cho

Và cánh cửa đóng sầm lại như sét đánh.

Angiêlic rơi vào giữa đám tuần tra dân phòng vừa đến nhận phiên gác đêm. Số đông họ là những thợ thủ công, người bán hàng. Họ phải luân phiên gánh nhận một nhiệm vụ mà họ không lấy gì làm thích thú. Họ lập thành đội “tuần tra ngồi” hay “tuần tra ngủ”.

Họ vừa mới rút cổ bài cùng tẩu thuốc ra thì cô gái mình trần này bị quăng vào giữa đám. Gã đại úy ra lệnh này gào rống inh tai như vậy chẳng còn ai nghe thủng tiếng nào nữa. Một người trong bọn nói:

- Lại một con bé bị ngài đại úy can trường của chúng ta ăn hiếp đây.

Angiêlic co duỗi tay chân, mình mẩy đau nhức. Đám tuần tra vui vẻ nhìn nàng. Họ đã nhồi thuốc vào tẩu và chia xong cổ bài. Nàng ngập ngừng bước ra phía cửa trạm gác. Không ai cản nàng lại. Nàng thấy mình đã ở ngoài đường trong ngõ hẻm của phố Xanh-Lôfroa, con đường này đi từ phố Xanh-Đơni qua pháo đài Satolê đến cầu Săngriô.

Người qua kẻ lại tấp nập. Angiêlic nhận ra mình đã được tự do. Nàng vụt chạy như điên.

68. Chương 62

- Suyt! Bà Chúa thiên thần ơi! Chúa Thiên thần ơi! Coi chừng đấy! Đừng đi quá nữa!

Nghe giọng nói của mục Ba Lan, Angiêlic dừng bước. Nàng đã tới gần tháp Nexlơ. Nàng liền quay đầu lại và nhìn thấy mục ta trong bóng tối một cổng vòm, đang giơ tay vẫy nàng. Angiêlic lưỡng lự quay lại. Mục Ba Lan thở dài:

- Chao ôi! cho cô! Một cuộc vây ráp dữ dội làm sao!

- Sao chị ngăn không cho tôi về tháp Nexlơ?

- Sao à? Rôđôgôn-Ai Cập và quân của nó đang ở đó.

Mặt Angiêlic trắng bệch. Mục Ba Lan nói tiếp:

- Nếu cô thấy cảnh chúng nó hốt bọn này ra như thế nào, không kịp lấy quần áo nữa! Thế mà tôi cũng kịp quơ được cái tráp nhỏ của cô và con khỉ nữa, tôi để cả ở phố Thung lũng Ái tình trong nhà bạn của Xinh-trai ấy, nó thường vẫn đưa gái đến đấy.

Angiêlic hỏi:

- Các con tôi ra sao?

Mụ liền thoảng nói tiếp:

- Còn Calăngbrơđen chẳng ai biết hẳn có sao không. Có lẽ bị giam, hoặc bị treo cổ rồi cũng nên... Có người bảo trông thấy hẳn nhảy xuống sông Xen. Cũng có thể hẳn đã tìm cách ra khỏi thành phố.

Angiêlic nghiêng răng, rít lên:

- Tôi quan tâm gì đến Calăngbrơđen!

Chộp lấy vai mụ kia, nàng ấn móng tay sâu vào thịt mụ:

- Lũ trẻ ở đâu?

Đôi mắt đen to của mụ Ba Lan ngơ ngác nhìn Angiêlic, rồi mụ cụp mi xuống:

- Tôi cam đoan, tôi có muốn thế đâu... Nhưng bọn chúng mạnh hơn ta.

Giọng không còn âm sắc,

- Lũ nhỏ đâu?

- Thằng Giăng-Thối-rữa cuỗm đi rồi... với tất cả bọn trẻ ở đấy.

- Nó mang đến ngoại ô Xanh-Đơni à?

- Phải... nghĩa là nó đem Phlôrimông đi, Canto thì không. Nó bảo thằng bé mập quá, không cho bọn chúng thuê để đi ăn mày được.

- Thế nó làm gì thằng bé?

- Nó... nó đã bán đi... Phải, lấy ba mươi xu, cho những tên Bôhêmiêng. Bọn này đang tìm một đứa nhỏ để dạy trò nhào lộn.

- Những tên Bôhêmiêng ấy ở đâu?

Mụ Ba Lan tìm cách chuồn ra khỏi bàn tay Angiêlic, và phản đối:

- Nào tôi biết được. Thôi, mèu ời, hãy thu móng vuốt lại, cô làm tởm đau đấy... Biết nói gì với cô bây giờ?... Chúng nó là dân lang thang mà, và chúng nó đã bỏ đi. Trận đánh nhau đêm qua làm chúng ớn lạnh rồi. Chúng nó đang rời khỏi Pari.

- Chúng đi đường nào?

- Gần hai tiếng đồng hồ trước đây, thấy chúng đi về phía cửa Xanh-Ăngtoan. Tôi vừa đi theo hút chúng nó rồi, vì linh tính bảo rằng tôi có thể gặp được cô, cô là một người mẹ và các bà mẹ có thể đi xuyên qua tường vách...

Angiêlic cảm thấy đau xé lòng. Nàng nghĩ mình đến phát điên mất.

Phlôrimông đang ở đằng kia, trong tay một đứa bĩ ối, tên Giăng-Thối-rữa, đang kêu khóc gọi mẹ!... Canto thì bị đem đi, không biết ở đâu, biệt tăm Nàng nói:

- Tôi phải đi tìm Canto, có thể bọn Bôhêmiêng chưa đi xa đâu.

- Cô điên rồi! Tội nghiệp Bà Chúa Thiên thần!...

Nhưng Angiêlic đã bước đi. Mụ Ba Lan đi theo. Mụ nói giọng nhẫn nhục:

- Ủ, cứ thử đi xem sao. Tôi có chút tiền đây. Có thể chúng nó bằng lòng bán lại thằng bé cho bọn mình.

Ban ngày trời đổ mưa. Không khí đỡ ẩm ướt và đượm hương vị mùa thu. Đường lát đá ướt loang loáng.

Hai người đàn bà đi dọc theo bờ sông Xen và rời khỏi Pari, qua bến Binh công xưởng. Phía chân trời, trên đồng quê, bầu trời thấp lóe ánh sáng đỏ sẫm qua một kẽ mây. Một cơn gió lạnh nổi lên. Người dân ngoại ô cho họ biết là có trông thấy bọn Bôhêmiêng gần cầu Sarăngtông.

Hai người đi rảo bước. Chốc chốc mục Ba Lan nhún vai và chửi tục, nhưng không dừng lại, vẫn đi theo Angiêlic với vẻ cam chịu.

Tới gần cầu Sarăngtông, họ nhìn thấy những ánh lửa trại trong một cánh đồng, trên một cái hồ gần đường. Mục Ba Lan dừng lại thì thào:

- Bọn họ đấy! Ta gặp may rồi.

Hai người đến gần nơi cắm trại. Một cây sồi to làm nơi trú ẩn cho đám người này. Những tấm vải bạt căng từ cảnh này vắt qua cảnh khác là mái che duy nhất cho họ trong buổi chiều mưa đó. Đàn bà trẻ con ngồi bên đồng lửa. Họ đang quay một con cừu xiên qua một thanh sắt xù xì. Vài con ngựa gầy gặm cỏ gần đấy.

Angiêlic và mục ta thận trọng tiến đến, mục thầm thì:

- Nhớ đừng làm họ nổi giận nhé. Cô không thể nghĩ họ ác đến c nào đâu. Họ có thể xiên mình cũng dễ như xiên con cừu, rồi bắt qua việc khác như không, cứ để tôi nói chuyện với họ. Tôi cũng biết ít tiếng của họ.

Một gã trai cao kều, đầu đội mũ lông thú, rời đồng lửa và tiến về phía họ. Hai người phụ nữ giơ ngón tay làm dấu, thứ dấu hiệu vẫn quen dùng trong giới du dân để nhận ra nhau. Gã kia đáp lại vẻ khinh khỉnh. Sau đó, mục Ba Lan bắt đầu nói rõ mục đích của họ. Angiêlic không hiểu một tiếng nào trong câu chuyện họ nói với nhau. Nàng cố đoán ý nghĩa của gã Bôhêmiêng qua nét mặt, nhưng lúc này trời đã tối mịt, không sao nhìn thấy mặt gã. Cuối cùng mục Ba Lan rút túi tiền ra, gã trai cầm lấy xóc xóc trong tay ước lượng nặng nhẹ, rồi gã đưa trả lại, và đi về phía lửa sáng.

- Nó quay về nói chuyện với các đàn anh trong bộ tộc nó đấy.

Họ đứng chờ. Người tê công vì gió thổi từ phía đồng bằng lại. Gã trai quay lại, vẫn bước đi lướt nhẹ. Gã nói mấy câu với mục Ba Lan, Angiêlic nín thở hỏi:

- Nói gì thế?

- Nó bảo họ không muốn trả lại thằng bé. Họ nói thằng bé xinh xắn dễ thương. Họ quý nó. Họ nói họ hài lòng về nó.

Angiêlic kêu to:

- Nhưng mà không được... Tôi cần con tôi!

Nàng định xông vào nơi đóng trại, nhưng mục Ba Lan vội giữ lại. Tên Bôhêmiêng đã rút gươm ra.

Mấy tên khác xúm lại. Mục Ba Lan kéo nàng ra ngoài đường:

- Cô điên à? Muốn chết hay sao?

Angiêlic không ngớt lẩm bẩm:

“Không thể thế được. Mình phải làm cái gì chứ. Bọn chúng không có quyền đem Canto đi...”

- Chớ dại dột. Đời là thế mà. Sớm muộn rồi thằng bé cũng đi thôi... Sớm một chút, muộn một chút, có gì khác đâu. Mấy đứa trẻ của tôi thì sao. Tôi cũng chẳng biết chúng nó ở đâu bây giờ nữa. Rồi có lẽ vẫn cứ sống được thôi.

Angiêlic lắc đầu, không buồn nghe tiếng nói ấy nữa. Mưa bắt đầu rơi mau hạt. Họ phải làm gì đi chứ!... Angiêlic tuyên bố:

- Tôi có ý này. Chúng ta quay về thành phố đi.

Mục kia hưởng ứng:

- Ừ phải, ta về Pari.

Họ lại bước tiếp, giẫm bừa vào các vũng nước, chân Angiêlic còn rớm máu trong đôi giày mòn vẹt. Gió quạt chiếc áo ướt sũng của nàng dính hết vào chân. Nàng cảm thấy mình lả đi. Đã hai mươi bốn giờ nay, nàng chưa được ăn gì.

Nàng dừng lại lấy hơi, nói thều thào:

- Mình không đi tiếp được nữa. Vậy mà chúng mình cần phải nhanh lên, thật nhanh mới được.
- Này, tôi thấy đằng sau ta có ánh đèn, chắc có những người đi ngựa về Pari. Mình nói họ cho ngồi nhờ đằng sau đi.

Mụ Ba Lan táo bạo ra đứng chắn ngang đường khi đám người cưỡi ngựa đến ngang tầm, mụ cất tiếng gọi với giọng khàn khàn:

- Ô này! Các quý ngài ơi! Quý ngài hãy đoái thương hai cô gái cơ nhờ tội nghiệp này, chúng tôi sẽ mang ơn quý ngài nhiều...
- Mấy người cưỡi ngựa ghì cương lại. Chỉ trông thấy những áo choàng, cổ bẻ ngược lên, và những chiếc mũ ướt sũng. Họ trao đổi với nhau vài câu bằng tiếng nước ngoài. Rồi một bàn tay với xuống chạm vào Angiêlic và một giọng nói trẻ trung cất lên bằng tiếng Pháp:
- Trèo lên đây, cô nàng xinh đẹp.

Bàn tay nắm chặt vào người nàng và nhấc nàng lên ngồi thoải mái sau lưng người kỵ sĩ. Các con ngựa lại phi nước kiệu.

Không quay mình lại, người kỵ sĩ nói với Angiêlic:

- Giữ chặt nhé, cô gái. Ngựa của tôi phi không êm đâu mà yên thì chặt. Cô có thể ngã đấy.

Nàng nghe lời và vòng tay qua người chàng trai, hai bàn tay lạnh giá bám vào bộ ngực ấm áp của anh. Hơi ấm làm nàng tỉnh lại. Nàng gục đầu vào tấm lưng rộng của người lạ mặt, được hưởng một lúc nghỉ ngơi. Giờ đây nàng đã bình tĩnh hơn, vì biết rằng mình phải làm gì, họ thuộc nhóm tín đồ Tin lành đang trên đường trở về tu viện Sarăngtông.

Họ phi ngựa vào Pari qua cửa Xanh-Ăngtoan.

Lần này chàng trai quay hẳn người lại để cố nhìn tận mặt nàng. Anh hỏi:

- Người đẹp ơi, phải đưa cô đến nơi nào đây?

Nàng cự mình để xua tan cơn tê nóng đang lan dần khắp người:

- Thưa ông, tôi không muốn làm mất thì giờ của ông, nhưng xin làm ơn cho tôi đến nhà ngục Satolê.

Mụ Ba Lan kêu lên:

- Angiêlic, cô sắp làm điều dại dột đấy. Hãy cẩn thận!
- Cứ để mặc tôi... và cho tôi túi tiền của chị đi, có thể tôi cần đến.

Mụ Ba Lan nhún vai

- À, được thôi, với lại...

Người ngồi cùng ngựa với Angiêlic giơ mũ lên từ biệt những người kia, rồi thúc ngựa phóng qua những phố xá rộng rãi và gần như vắng tanh ở cửa ô Xanh-Giécmann. Vài phút sau anh ta đã dừng lại trước nhà tù Satolê, nơi mà Angiêlic mới rời khỏi vài giờ trước đó. Nàng nhảy xuống. Những bó đuốc lớn cắm dưới vòm chính ở cổng pháo đài chiếu sáng cả khu bãi. Dưới làn ánh sáng đỏ quạch đó, Angiêlic nhìn thấy rõ hơn người bạn tốt bụng của mình. Đó là một chàng trai trạc hai mươi, hai mươi năm tuổi, trang phục giản dị như một thị dân.

Nàng nói:

- Tôi rất ân hận vì tôi mà ông phải chia tay với các bạn ông.
- Không sao. Mấy anh chàng ấy không phải cùng một nhóm với tôi. Họ là người nước ngoài, Tôi là người Pháp sinh sống ở La Rôsen. Cha tôi là chủ tàu, người cho tôi đến Pari để học kinh nghiệm buôn bán ở kinh thành. Tôi đi cùng với những người ngoại quốc ấy vì đã gặp họ cùng dự lễ an táng ở nhà thờ Tin lành Sarăngtông.
- Cảm ơn ông.

Nàng chìa tay ra. Anh ta cầm lấy tay nàng và nàng nhìn thấy bộ mặt trẻ nghiêm trang đôn hậu cúi xuống mỉm cười với mình:

- Rất vui lòng được giúp đỡ cô, cô em thân mến.

Nàng nhìn theo anh ta phóng ngựa đi giữa đám người chen chúc xô đẩy nhau. Anh ta không quay lại, nhưng cuộc gặp gỡ đó đã tăng thêm phần can đảm cho người thiếu phụ.

Nàng kiên quyết đi qua cổng vòm, và bước vào đứng trước trạm gác. Một tên lính chặn nàng lại:

- Tôi muốn nói chuyện với ông đại úy tuần tra.

Gã ông nhìn nàng vẻ đồng lõa.

- Được cứ đi, cô bé xinh đẹp.

Gian phòng lớn xanh um khói thuốc lá. Angiêlic bước vào bất giác vuột lại chiếc váy ướt. Lúc đó nàng mới biết rằng cơn gió đã giật bay đi chiếc mũ của mình và nhớ đến bộ tóc đã bị xén cụt trên đầu, thấy xấu hổ, nàng vội cởi chiếc khăn quàng cổ, choàng lên đầu và buộc nút hai đầu khăn xuống dưới cằm.

Rồi nàng tiến về phía cuối phòng. Lửa trong lò hắt ra in bóng viên đại úy cao to, đen xì, dữ tợn. Hắn đang diễn thuyết gì đó, một tay cầm chiếc tẩu cán dài, tay kia cầm một cốc rượu nho.

Một tên lính, thích thú vì sự phá ngang này:

- Kìa, một ả điếm đến thăm chúng ta.

Viên đại úy tiến ra, và đỏ tía mặt khi nhận ra Angiêlic. Không cho hắn kịp định thần lại, nàng nói lớn:

- Thưa ông đại úy, và các quý ông trong đội tuần tra, các ông hãy nghe tôi nói. Tôi xin các ông hãy giúp đỡ tôi. Có một bọn đã bắt cóc mất con tôi và sắp mang nó ra khỏi Pari. Hiện giờ chúng còn đang cầm trại ở gần cầu Sarăngtông. Tôi van các ông, hãy đi với tôi, vài người thôi, và bắt chúng nó trả lại con tôi. Chúng sẽ phải nghe lời, một khi có lệnh của đội tuần tra...

Đáp lời nàng là một sự im lặng kinh ngạc, rồi một tên lính phá lên cười:

- Quỷ làm mù mắt tôi đi chứ! Tôi chưa từng thấy một con đi nào táo tợn hơn thế này! Ha ha! Một cái váy mà đòi huy động cả một đội tuần tra! Ha ha! Buồn cười quá thể. Này mụ hầu tước kia, mụ tự cho mình là ai vậy?

- Mụ nằm mơ đấy, tưởng đâu là Hoàng hậu nước Pháp.

Tiếng cười lan ra khắp phòng. Quay về phía nào Angiêlic cũng chỉ thấy những cái miệng hoác ra và những đôi vai rung lên không nén nổi. Chỉ riêng viên đại úy không cười, và bộ mặt đỏ sẫm của hắn trông càng dữ tợn. Angiêlic nghĩ thầm:

“Hắn sẽ quăng mình vào nhà giam, mình nguy mất”

Nàng nhìn quanh hốt hoảng, vừa khóc vừa nói:

- Nó chỉ là một đứa con nít mới tám tháng. Nó xinh xắn như một thiên thần. Nó cũng hết như những đứa nhỏ của các ông đang ngủ trong nôi lúc này, bên mẹ chúng... Thế mà con tôi, bọn chúng sẽ mang đi xa, xa tắp... Nó sẽ không bao giờ gặp lại mẹ. Nó sẽ...

Nàng khóc nức nở, không nói được nữa. Tiếng cười lắng dần trên những khuôn mặt hí hờn của bọn lính và tuần canh. Rồi chúng đưa mắt nhìn nhau lúng túng.

Một tên lính già, mặt chi chít vết sẹo nói:

- Quỷ thật, sao cái con điếm này yêu quý con nó đến thế... Có khối con mụ vút con ra đường...

Viên đại úy gầm lên:

- Câm đi!

Hắn sừng sững trước mặt người thiếu phụ. Bằng một giọng bình tĩnh đáng sợ, hắn nói:

- Vậy, không những mày là một con diêm không có lấy mảnh áo che thân, lại mang án phạt roi, mày còn dám đến đây nói thánh tướng, làm điệu bộ này nọ, và đòi đòi tuần tra đi, coi như một chuyện hoàn toàn tự nhiên. Thế bà hầu tước, bà có cái gì để trao đổi nào?

Nàng nhìn hắn thành khẩn:

- Có tấm thân tôi đây.

Tên khổng lồ lim dim và hơi giật mình đi tới. Hắn quyết định

- Lại đây.

Và hắn đẩy nàng sang phòng bên cạnh. Hắn lau nhàu:

- Đúng thật mày định nói gì?

Angiêlic nghẹn ngào nhưng không nao núng:

- Tôi muốn nói rằng tôi sẽ làm bất cứ điều gì ông muốn.

Một nỗi sợ hãi điên cuồng bóp nghẹt tim nàng: tính mạng của Phlôrimông và Canto đang phụ thuộc lòng ham muốn của tên thú vật này.

Yêu tinh trở nên dăm chiêu, và Angiêlic run lên. Cuối cùng hắn đưa tay ra, nắm lấy eo lưng nàng và thô bạo kéo nàng về phía mình.

Hắn nói vẻ kiêu hãnh:

- Cái mà ta muốn... cái mà ta muốn... Hắn ngập ngừng. Cuối cùng hắn nói:

- Ta muốn cả một đêm... Mày hiểu không? Không phải một lúc ngắn ngủi như tao hẹn trước đây, mà là cả một đêm đầy.

Hắn thả nàng ra và lại cầm chiếc tẩu, nhìn nàng hắn học:

- Như thế cho mày hết làm điệu, cô nàng nết na! Thế nào? Giao hẹn thế nhé?

Nàng gật đầu và không thốt lên lời.

Viên đại úy gào to:

- Trung sĩ!

Một tên thuộc hạ tới.

- Năm người và cả ngựa. Và rào căng lên!

Tốp lính dừng lại vừa tầm trông thấy trại của bọn Bôhêmiêng. Viên đại úy ra lệnh:

- Hai đứa ra đằng kia, sau cánh rừng nhỏ, đề phòng tụi nó chuồn ra cánh đồng. Con bé kia đứng ở đây.

Với trực giác của loài thú quen với đêm tối, bọn Bôhêmiêng đã ngó ngay về phía đường cái, và tụ lại thành nhiều nhóm, viên đại úy và bọn lính tiến lên, còn hai tên khác đã được phân công đi vòng theo hướng khác.

Angiêlic đứng lại trong bóng tối. Nàng nghe viên đại úy tuần tra vừa chửi tục luôn mồm vừa giảng cho tên trùm bộ lạc rằng tất cả mọi người, đàn ông, đàn bà, trẻ con phải ra xếp hàng trước mặt hắn. Họ phải điếm danh. Đó là một thủ tục bắt buộc, do những vụ lộn xộn đêm qua tại hội chợ Xanh-Giécmánh. Sau đó mọi người sẽ được vô sự.

Yên tâm, bọn du đảng tuân lệnh.

Viên đại úy nói oang oang:

- Con bé kia, lại đây!

Angiêlic chạy ù đến, viên sĩ quan nói tiếp:

- Con của người đàn bà này ở trong đám chúng bay. Đưa trả nó không thì ta sẽ cho đàn ngựa xéo nát bọn bay.

Vừa lúc đó Angiêlic trông thấy Canto. Bé đang thiu thiu ngủ trong lòng một mẹ Bôhêmiêng. Gầm lên như một con hổ cái, Angiêlic xông tới mẹ, giằng lấy đứa bé, làm nó khóc ré lên. Mẹ kia kêu the thé, nhưng tên trùm cục cằn bắt mẹ im默默. Nhìn thấy toán lính cười ngựa, gươm giáo tua tủa chĩa về phía họ, sáng lấp lánh trước ánh lửa trại, lão đã hiểu rằng chống cự là vô ích.

Tuy nhiên, lão vẫn tỏ vẻ khinh mạn và kể rằng bọn chúng đã mua thằng bé với giá ba mươi xu. Angiêlic quăng luôn số tiền ra trả.

Hai tay nàng thấm thiết ôm chặt lấy tấm thân bụ bẫm, mịn màng của đứa nhỏ.

Angiêlic ôm con ngồi trên yên phụ đằng sau một tên lính, và con ngựa đi nước kiệu như ru bé Canto ngủ, ngón tay cái bé ngậm trong mồm. Nàng bế con áp sát ngực mình, một tay giữ con, một tay nắm lấy thắt lưng người lính.

Khi về tới Pari, đồng hồ ở Satolê điểm mười giờ, Angiêlic nhảy xuống đất và chạy tới bên viên đại úy nói với hắn:

- Ông hãy cho phép tôi mang cháu bé đến gửi một nơi yên ổn. Tôi thề với ông đêm mai tôi sẽ quay trở lại.

Trông hắn thật dữ tợn:

- À, này, đừng có mà gạt tao. Mày sẽ được xuống âm ty đấy!

- Tôi thề mà.

Và cuống lên không biết làm cách nào cho hắn tin, nàng bắt chéo hai ngón tay lại và nhỏ tóe xuống đất như kiểu dân du đãng vẫn làm khi thề bời.

Viên đại úy nói:

- Thôi được! Tao sẽ chờ... nhưng không được để ta chờ lâu. Giờ thì, hãy đến hôn tao trước một cái nào.

Nhưng nàng đã nhảy lùi lại và chạy vút đi.

Phố Thung lũng Nghèo ở ngay sau lưng nhà ngục Satolê, cách đây có vài bước. Không đi chậm lại, nàng đến quán “Gà quay vàng thẳng vào bếp.

Bacơ ngồi đó, vẫn dáng điệu mệt mỏi, đang vặt lông một con gà già. Angiêlic đặt đứa bé vào lòng chị ta. Nàng thở hổn hển:

- Canto đây, em hãy trông nom nó cho tôi, hãy che chở nó. Hứa với tôi là em không bỏ rơi nó, dù có xảy ra chuyện gì đi nữa.

- Cháu xin thề với bà như vậy.

- Nếu Buôcgutx chủ của em có phát khùng lên...

- Thì, thưa bà, cháu sẽ nói dối ông ta. Cháu bảo rằng đó là con của cháu.

- Tốt lắm... Giờ thì, Bacơ ơi... Em hãy đi lấy tràng hạt của em.

- Thưa bà, vâng ạ.

- Và hãy cầu xin Đức mẹ Maria cho tôi...

- Vâng, thưa bà.

- Bacơ này, em có chút rượu mạnh nào không?

Angiêlic nắm lấy chai rượu, tu một hơi dài. Nàng tưởng mình sắp ngã vật xuống nền đá, và phải vịn vào bàn. Nhưng một lúc sau mắt nàng đã nhìn rõ hơn, nàng cảm thấy một luồng hơi ấm dễ chịu lan khắp cơ thể. Bacơ nhìn nàng chòng chọc, mắt trở ra:

- Thưa bà, tóc bà đâu rồi?

Angiêlic nói giật giọng:

- Làm sao tôi biết được. Tôi còn có nhiều chuyện cần làm hơn là đi tìm bộ tóc.

Nàng bước ra cửa align="justify">- Bà đi đâu bây giờ?

- Tôi đi tìm Phlôrimông.

69. Chương 63

Một pho tượng được dựng ở đầu góc một ngôi nhà vách đất. Nguyên đó là một pho tượng Đức Chúa cha trên trời, ăn cướp được ở nhà thờ Đức Thánh Pie - chăn bò. Nhưng ở đây các con chiên chỉ toàn dâng lên tượng Chúa những lời nguyện rửa tội. Đi qua nơi đó, còn phải vượt thêm một quãng đường chẳng chịt những lối mòn nhộp nhúa ghê tởm mới tới được Vương quốc của đêm tối và kinh hoàng. Bức tượng Đức Chúa Trời này là cái mốc ranh giới mà không một tên lính hay cảnh sát nào dám vượt qua. Những người lương thiện lại càng không bước qua ranh giới đó. Với lại họ đến đây làm gì, trong cái xóm không tên ấy, với những ngôi nhà đổ nát, những túp lều vách đất, những xe bò, xe ngựa hồng, những cối xay và thuyền bè cũ nát được mang tới đây bằng cách nào không biết, dùng làm nhà ở cho hàng ngàn gia đình.

Bản thân những người dân ở đây cũng chẳng có tên tuổi, gốc tích, lại không cả nơi nương tựa, ngoài khu vực của dân du đảng này.

Angiêlic biết rằng nàng vừa bước vào lãnh địa của Hành-khất-Đại-đế. Bóng tối ở đây, dày đặc hơn mọi nơi, và cảnh vật im lặng khác thường như một tấm màn bọc lấy người nàng.

Những tiếng hát vọng lên từ những quán rượu ở cách xa đó cứ lịm dần đi. Ở đây không có quán rượu, không có ánh đèn, chẳng có tiếng hát, không có gì ngoài sự nhộp nhộp đến tột cùng, với những rác rưởi ngập ngựa, chuột, chó bò chạy khắp nơi.

Angiêlic đã đến đây một lần, đã từng đi trong khu vực riêng biệt này của ngoại ô Xanh-Đơni, nhưng vào ban ngày và cùng đi với Calăngbrôden. Hắn đã chỉ cho nàng xem dinh lũy riêng của Hành-khất-Đại-đế, một ngôi nhà kỳ cục có mấy tầng gác, hình như trước đây là một tu viện vì hãy còn thấy những gác chuông và những đồng hồ đổ nát, vết tích của một nhà tu kín; những ụ đất, những tấm ván, cây sào, đồng đá cuội, tất cả để giữ cho ngôi nhà đứng vững. Mặc dù được chống đỡ tứ phía, ngôi nhà vẫn xiêu vẹo, ọp ẹp, phô ra những vết thương toang hoác trên các vòm và các cửa kính hình vòng cung, đồng thời lại trưng ra một cách ngạo nghễ những chùm lông chim trên các tháp nhỏ. Đó chính là lâu đài của vị Vua ăn mày.

Hành-khất-Đại-đế sống ở đây với đám cận thần, đàn vợ, bọn thủ hạ thân tín và thành ngốc của lão. Và cũng ở đây, núp dưới cánh ông chủ lớn, tên Giảng-Thối-rữa cất giấu hàng hóa của hắn, gồm những trẻ con bắt trộm được - bất kể là con hoang hay con hợp pháp.

Khi Angiêlic bước vào khu vực đáng sợ này, nàng để ý tìm ngay hang ổ ấy. Linh tính báo cho nàng biết rằng Phlôrimông đang ở đây. Nàng dần bước và được đêm tối như mực che chở. Những kẻ qua lại không hề chú ý đến người đàn bà rách rưới này vì nàng giống như đám dân sống trong những túp lều tồi tàn kia. Nếu có ai đi đến thật gần, nàng cũng có thể tránh được mọi nghi ngờ, vì đã khá quen với ngôn ngữ, cử chỉ của giới du đảng.

Tuy nhiên, nàng vẫn phải thận trọng để không ai nhận ra mình. Hai băng cướp thù địch với băng Calăngbrôden hiện đang sống trong khu vực này.

Để an toàn hơn, nàng quỳ xuống, lấy bùn bôi nhem mặt.

Vào giờ này, nhà của Hành-khất-Đại-đế phân biệt với các nhà khác vì có ánh đèn. Đây đó, ở các cửa sổ chấp chờn ánh sáng đỏ quạch của một ngọn đèn đêm tù mù thấp bằng một búi giẻ cũ ngâm trong cái bát

đầy dầu. Ẩn sau một chòi canh gần ranh giới, Angiêlic quan sát hồi lâu. Nhà cửa của tên Vua ăn mày cũng là nơi ồn ào nhất. Đây là nơi gặp gỡ của dân bị gậy với dân dao búa, cũng như ở tháp Nexlơ. Bọn chúng đang đón tiếp quân của Calăngbrơđen trong ngôi nhà đó. Đêm ấy trời lạnh nên tất cả các cửa đều có những tấm ván cũ dựng lên bịt kín.

Cuối cùng Angiêlic lại gần một cửa sổ và nhìn qua một khe hở giữa hai tấm ván. Nàng nhận ra vài bộ mặt quen: tên Hoạn quan nhỏ, tên Giảng Râu xám, quân sư của V có bộ râu dài, và sau hết là Giảng-Thối-rữa.

Giảng-Thối-rữa đang bó tay trên ngọn lửa và nói chuyện với tên quân sư:

- Tớ cho là một trận thắng đấy, thầy giáo ạ. Cảnh sát đã không gây tổn hại gì cho ta, mà còn giúp ta rất đắc lực để đánh tan bè lũ tên Calăngbrơđen láo xược.
- Tớ cho là cậu nói tếu khi bảo rằng cảnh sát không làm gì hại cho chúng ta. Mười lăm đứa bị treo cổ ở Môngfôcô không qua phán xét tra hỏi gì cả. Và cũng không chắc là Calăngbrơđen có trong đám bị chết treo đó.
- Xi! Dầu sao, đầu hắn cũng nát bét ra rồi, và còn lâu lắm mới trở về đây được... nếu hắn may thoát được về. Điều này hắn khó tin lắm. Rôđôgôn đã chiếm hết các căn cứ của hắn rồi.

Giảng-Thối-rữa không nghe hắn nói nữa:

- Cậu đừng có bi quan. Tớ đã quơ được một mẻ bầm biết mấy ở tháp Nexlơ. Chừng hai chục đứa trẻ loại tốt: chúng sẽ thu về cho ta một món lời kha khá, toàn những đồng tiền leng keng.
- Thế lũ nhóc của cậu ở đâu rồi?

Giảng-Thối-rữa khoát tay chỉ lên trần nhà nứt rạn:

- Trên kia, khóa chặt trong đó... Này cô nàng Madôlen ơi, lại đây cho tôi xem đứa con nít của cô nào.

Một mụ béo như bò mộng, nhấc một đứa bé đang ẵm trong lòng, trao cho gã bỉ ổi ấy. Hắn tiếp lấy đứa bé và nâng lên thần phục:

- Thằng nhỏ xứ Morơ này đẹp đấy chứ? Chừng nào nó lớn, mình sẽ cho nó bận đồ màu xanh da trời và đem bán ở Triều đình.

Angiêlic không nghe thấy Giảng-Thối-rữa và Râu xám nói gì nữa.

Nhưng giờ đây, nàng tin chắc một điều: những đứa trẻ bị bắt cóc ở tháp Nexlơ đang ở trong nhà này, chắc là trong một căn phòng bên trên gian phòng lớn này.

Nàng bước thật chậm vòng quanh ngôi nhà. Nàng tìm ra lối vào dẫn đến một cầu thang. Nàng tụt giày ra, đi chân trần. Chiếc cầu thang ngoằn ngoèo dẫn đến một hành lang trên tầng một, tường và sàn nhà trát bùn trộn rơm. Phía tay trái là một phòng trống, có một ngọn đèn leo lét. Có những dây xích gắn vào tường. Ở đây chúng nó xích ai treo lên tường nhỉ? Chúng tra khảo ai?... Cảnh im lặng trong nhà này thật đáng sợ.

Angiêlic tiếp tục bước đi. Một con chuột lướt qua người làm nàng suýt kêu lên.

Lúc này như có một âm thanh mới từ trong lòng ngôi nhà đưa ra. Tiếng kêu khóc trước còn văng vẳng, dần dần rõ hơn. Tim nàng nhảy thót lên: đó là những tiếng kêu khóc của trẻ con. Nàng như nhìn thấy bộ mặt của Phlôrimông với đôi mắt đen kinh hoàng, nước mắt đầm đìa trên khuôn mặt xanh nhợt, nó sợ đêm tối. Nó đang kêu gọi... Nàng rảo bước. Lại leo một cầu thang nữa, và đi qua hai phòng: trong đó những ngọn đèn nhỏ hắt ra thứ ánh sáng mờ mờ. Nàng nhận ra những cái chiêng bằng đồng treo trên tường, những bó rơm rải trên sàn, vài chiếc cốc có quai lẫn lóc ở đó. Tất cả đồ đạc trong căn nhà hắc ám này chỉ có thế.

Nàng đoán mình đã gần tới đích vì nghe rõ tiếng trẻ con nức nở hòa thành một khúc hợp tấu bi thảm.

Đi tiếp dọc hành lang, Angiêlic bước vào một phòng nhỏ phía tay trái. Một chút ánh sáng chập chờn trong một chỗ khuất, nhưng không thấy có người. Vậy mà, những âm thanh kia phát ra chính từ nơi này. Nàng nhìn thấy ở cuối phòng một tấm cửa nặng chịch đóng chặt bằng những ổ khóa lớn. Lần đầu tiên nàng đụng phải một cái cửa đóng kín, trong khi tất cả các phòng khác cửa đều mở toang.

Một cái lỗ nhỏ để cài then được trổ qua tấm ván cửa. Không nhìn thấy gì qua lỗ ấy, nhưng nàng nhận thấy lũ trẻ bị nhốt trong ngục tối này thiếu không khí để thở.

Nàng dán môi vào cánh cửa và khe khẽ gọi:

- Phlôrimông! Phlôrimông!

Tiếng nước nở dịu đi một chút rồi một tiếng nói từ bên trong thì thào:

- Phải cô đấy không, bà Chúa Thiên thần?

- Ai đó?

- Cháu đây, Linô đây. Lão Giảng-Thối-rữa đã quơ cả bọn cháu đi cùng với Flipô và những đứa kia.

- Phlôrimông có đấy cùng với các cháu không?

- Có

- Nó có khóc không?

- Có, nhưng cháu đã dỗ nó, bảo rồi cô sẽ đến tìm.

Angiêlic hứa với em:

- Chịu khó nhé. Rồi cô sẽ tìm cách cho các cháu ra khỏi đây.

Nàng lùi lại quan sát cánh cửa. Ổ khóa có vẻ chắc chắn nhưng có thể làm long bản lề ở hai bên rìa tường ộp ộp. Nàng lấy móng tay cào vào mặt tường.

Bỗng nàng nghe thấy một tiếng động lạ sau lưng. Một tiếng rúc rích, mới đầu còn nén lại, dần dần to lên, cho đến khi bật thành tiếng cười ầm ĩ.

Angiêlic quay phắt lại, và trông thấy Hành-khất-Đại-đế ở ngay lối đi vào cửa.

Con quái vật đó bấu tay vào một cái xe thấp có bốn bánh. Hắn cứ trườn đi bằng cách đẩy xe đi như thế, di chuyển qua những dãy hành lang trong cái mê cung đáng sợ này.

Từ ngưỡng cửa căn phòng, lão nhìn người thiếu phụ bằng con mắt độc ác. Tê liệt vì hoảng sợ, Angiêlic nhớ lại đã từng thấy con người này xuất hiện ở giữa khu nghĩa địa Xanh-Inôxăng.

Lão vẫn cười rộ lên, xen những tiếng nấc cụt ghê rợn làm rung chuyển cả tấm thân tàn tật với đôi chân ngắn cùn, khập khiễng gầy như ống sậy. Rồi vẫn không ngừng cười, lão ta không đến chỗ nàng, mà đi chệch qua phòng. Nàng chợt nhận ra ở trên tường có một cái chiêng mà nàng đã từng thấy trong các phòng khác. Một thanh sắt nằm trên sàn.

Hành-khất-Đại-đế sắp sửa đánh chiêng, và nghe hiệu lệnh đó, từ những nơi sâu thẳm của ngôi nhà, tất cả bọn ăn mày trộm cướp, tất cả những ma quỷ trong địa ngục này... sẽ xông vào Angiêlic, vào Phlôrimông.

Nhưng mắt con thú, với cổ họng bị rạch ngang, đã dờ dại đi rồi

Một tiếng nói cất lên

- Ôi, chị đã giết nó rồi!

Cũng trên ngưỡng cửa ấy, nơi tên Vua hành khất đã xuất hiện khi nãy, một cô gái trẻ, chỉ già dặn hơn đứa trẻ con chút ít, với gương mặt phúc hậu như Đức thánh mẫu.

Angiêlic trân trân nhìn con dao găm đỏ lòm máu. Rồi nàng trầm giọng xuống:

- Đừng kêu, kéo tôi lại buộc giết cô đấy!

- Ồ không đâu! Em sẽ không kêu đâu, em rất mừng là chị đã giết được nó.

Cô gái nhỏ đến gần hơn và thì thào:

- Không có ai can đảm giết nó. Ai cũng sợ nó. Mà nó chỉ là một thằng thấp tè,

Rồi cô ngược đôi mắt đen nhìn Angiêlic:

- Nhưng chị phải chạy đi thôi, nhanh lên!

- Em là ai thế?

- Em là Rôdin, vợ sau cùng của tên Vua đó.

Angiêlic giắt dao vào thắt lưng, bàn tay của nàng chìa ra, run run đặt lên chiếc má tươi mát, hồng hào:

- Rôdin ơi, hãy giúp chị. Con chị ở sau cánh cửa này. Thằng Giăng-Thối-rữa đã khóa cửa nhốt nó ở trong. Chị phải đưa nó ra.

Cô gái nói:

- Chìa khóa đôi cánh cửa này kia kìa. Giăng-Thối-rữa đã đưa chìa khóa ấy cho tên Rôlanh Ngồi xồm này giữ. Trong chiếc xe lăn của hắn ấy.

Cô bé cúi xuống đồng thịt bất động, vẻ tỏm lợm. Angiêlic tránh không nhìn. Rồi Rôdin vươn thẳng người lên:

- Đây rồi.

Cô gái tự tra chìa khóa vào lỗ khóa, tiếng kêu lách cách. Cửa mở, Angiêlic chạy xô vào, ôm lấy Phlôrimông. Linô đang bế nó trên tay. Đứa trẻ không khóc, cũng không kêu, nhưng người bé lạnh như băng, và đôi tay nhỏ xíu bấu chặt đến nỗi nàng gần nghẹt thở.

Nàng bảo Rôdin:

- Giờ em giúp chị ra khỏi nơi này.

Linô và Flipô túm lấy váy nàng. Nàng vùng ra:

- Tôi không thể đem tất cả mấy người cùng đi được.

Nàng giẫy ra khỏi những bàn tay đen đui, đầy bụi đất, nhưng hai đứa nhỏ ranh mãnh vẫn lằng nhằng chạy theo:

- Bà chúa Thiên thần ơi! Đừng bỏ chúng cháu.

Rôdin kéo họ lên cầu thang, chột đưa ngón tay lên miệng:

- Suyt! Có ai đi lên!

Tiếng bước chân nặng chịch vang lên trên mặt sàn phía dưới.

- Thằng Bavôtăng dẫn độn đấy. Ta đi lối này vậy.

Cô ta vụt chạy thực mạng. Angiêlic chạy theo cùng hai thằng bé. Họ vừa ra đến ngoài phố thì một tiếng gâm như một con thú dội lên từ giữa lòng hang ổ của Vua ăn mày.

- Tên Bavôtăng đang biểu lộ nỗi thương tiếc cái xác của tên trùm mà từ bao lâu nay gã vẫn hết lòng hầu hạ.

Rôdin lại giục:

- Chạy đi!

Hai người với hai đứa trẻ hỗn hển chạy theo sau, băng qua mạng lưới chi chít những lối đi nhỏ, tối om như trong một đường hầm. Chân không giày dép, họ trượt lên những hòn đá dính nhớp. Cuối cùng, cô gái nhỏ đi chậm lại.

- Ánh sáng đây rồi, phố Xanh-Mactanh đấy.

- Phải đi quá nữa. Chúng có thể đuổi theo sau.

- Bavôtăng nó câm mà, có nói được đâu. Bọn chúng sẽ không hiểu đầu đuôi gì hết. Có thể, chúng lại nghĩ rằng chính thằng dẫn độn giết ông chủ đấy. Rồi bọn chúng sẽ tôn một tên Vua khác. Em thì không bao giờ trở lại nơi đó nữa. Em sẽ ở luôn với chị, vì chị đã giết nó.

Linô hỏi:

- Thế nhờ Giảng-Thối-rữa tìm thấy bọn ta thì sao?
- Nó sẽ không tìm ra cháu đâu. Cô sẽ bảo vệ các cháu.

Rôdin chỉ một quầng sáng mờ mờ ở tít xa, phía cuối phố, làm các ngọn đèn đường thêm leo lét:

- Trông kìa, đêm tối đã qua rồi.

Angiêlic buồn bã nhắc lại:

- Ô, đêm đã qua rồi thật.

70. Chương 64

Sáng nào, tu viện Xanh-Mactanh-Đêsăng cũng nấu một bữa xúp dành cho kẻ nghèo. Máy bà phu nhân quý tộc đến tu viện dự lễ Mixa buổi sớm thường giúp các nữ tu sĩ trong công việc từ thiện sùng đạo này.

Những kẻ nghèo khó đôi khi không có nơi ngủ ngoài một cái góc chòi cạnh khu ranh giới, nên họ đã coi nhà ăn rộng rãi này là một chốn nghỉ ngơi thanh thản, tuy chỉ trong chốc lát.

Mỗi người đến đó được một bát xúp nóng và một ổ Bánh mì nhỏ.

Angiêlic bế Phlôrimông, và theo sau là Rôdin, Linô, Flipô, ngẫu nhiên dừng lại nơi đó. Cả năm người đều lấm tấm bùn và mặt mũi lem luốc. Họ xếp hàng cùng với một đoàn người cùng khổ khác, và ngồi xuống một dãy ghế dài. Các cô hầu bàn xuất hiện, mang theo những liễn xúp lớn

Mùi vị thật thơm ngon, nhưng trước khi làm dịu đi cơn đói của mình, Angiêlic muốn cho bé Phlôrimông ăn trước đã. Nàng nhẹ nhàng bưng bát xúp khê khê vào môi con.

Chỉ lúc đó nàng mới nhìn thấy con mình dưới làn ánh sáng mờ nhạt xuyên qua những tấm cửa sổ lắp kính màu. Mắt bé chỉ lim dim, mũi thì hóp lại. Bé thở gấp gấp, như thể quả tim trong ngực nó mệt vì đập quá sức trong những cơn kinh hoàng, đã không lấy lại được nhịp tim bình thường nữa. Người đỡ đỡ, bé để cho bát xúp trào cả ra ngoài miệng. Tuy nhiên, hơi nóng của món xúp cũng làm nó hơi tỉnh. Bé nấc lên, gượng nuốt một hớp, rồi bé bê hai tay như muốn ôm lấy bát xúp, và nuốt ừng ực.

Angiêlic trân trân nhìn vào bộ mặt nhỏ tội nghiệp, dưới mớ tóc đen rối bù.

Nàng nghĩ thầm:

“Mình đã làm gì để nó đến nông nỗi này, nó, con trai của anh Perắc, kẻ thừa kế cả lãnh địa Tuludơ, con nó sinh ra là để hưởng ánh sáng và hạnh phúc”. Mãi quay về với những nỗi kinh hoàng và cảnh tan vỡ của đời mình, nàng thấy mình như tê dại. Sau đó, nàng bình tĩnh, và một cơn phẫn nộ hoang dại đối với bản thân và xã hội trào lên, trong người như một đợt thủy triều. Và chính lúc đó, sau cái đêm rừng rợn ấy, sau cơn khiếp sợ đến tiêu tan sinh lực trong người ấy, nàng lại cảm thấy như có sức mạnh phi thường thấm vào người. Nàng lẩm bẩm:

- Không, sẽ không bao giờ nó còn bị đói rét hay sợ hãi gì nữa. Mình thề như vậy.

Nhưng, cái đói, cái rét và sợ hãi chẳng đang chờ họ ở cổng tu viện đó sao?

“Mình phải làm cái gì đây, ngay bây giờ”.

Angiêlic nhìn quanh. Nàng chỉ là một trong những bà mẹ khốn khổ, một trong những người nghèo, trong tay không có gì hết, và được những bà quả phụ ăn mặc sang trọng kia cúi xuống bố thí vì lòng từ thiện, để rồi sau đó lại trở về những câu chuyện mách lẻo của họ trong “khuê phòng” của khách “văn chương”, hoặc âm mưu thủ đoạn tại. Còn ở đây thì với tấm khăn trùm lên đầu để che bớt màu sắc quá lố lánh của những viên ngọc, với chiếc tạp dề dài cài trên những áo dài nhung lụa, các bà đến với từng người. Một cô

hầu đi theo mang một rổ thức ăn, và các phu nhân lấy ra nào bánh, nào hoa quả, đôi khi có cả một đĩa patê và nửa con gà, những đồ ăn còn lại trên các bàn ăn vương giã.

Một bà nói:

- Ô, bà bạn thân mến, bà như thế này, quả thật là dũng cảm. Mới sáng sớm thế này bà đã đến để phát của bố thí... Chúa sẽ ban phước lành cho bà.

- Tôi cũng chỉ mong được như thế, bạn thân mến ạ.

Tiếng cười nhỏ tiếp theo nghe có vẻ quen tai với Angiêlic. Nàng ngược nhìn lên và nhận ra phu nhân Công tước Xoaxông và cô hầu tóc đỏ Béctiơ vừa đưa cho bà một tấm áo choàng lụa màu tía. Bà công tước khoác ngay lên người cho ấm...

Bà ta nói với nữ tu sĩ đang tiễn bà ra cửa:

- Mọi việc Chúa sắp xếp không tốt lành cả đâu. Người đàn bà chỉ mang thai tới chín tháng để nhận cái kết quả của một phút khoái lạc.

Nữ tu sĩ mỉm cười nói:

- Vậy thì còn lại gì cho chúng tôi, là nữ tu sĩ, nếu tất cả những giờ phút trong cuộc đời phàm trần này đều là khoái lạc cả!

Angiêlic bật đứng dậy và đưa con cho Linô:

- Bé Phlôrimông cho cô.

Nhưng đứa bé bú chặt mẹ, khóc ré lên. Nàng đành giữ lấy con và bảo những người kia:

- Ô đây nhé đừng d

Một cỗ xe đang chờ ở phố Xanh-Mactanh. Nữ công tước Xoaxông sắp bước lên xe thì một người đàn bà ăn mặc tồi tàn bế một đứa bé trên tay, đến gần và nói:

- Thưa bà, con tôi sắp chết vì đói và rét, xin bà ra lệnh cho người hầu mang đến cho mẹ con tôi, ở địa chỉ tôi sẽ nói sau, một sọt củi, một liễn súp, bánh mì, chăn và áo.

Phu nhân quý phái kinh ngạc tròn mắt nhìn người hành khất:

- Con gái ta ơi, con táo bạo quá đấy. Con đã chẳng nhận được khẩu phần xúp sáng nay là gì?

- Thưa bà, tôi không thể sống nổi với một bát xúp. Tôi xin bà chỉ một chút xúp, so với sự giàu sang thừa thãi của bà. Một sọt củi đầy, và thức ăn, xin bà sai chúng mang đến đều đều cho tôi, cho tới khi nào tôi có thể tự xoay xở lấy được.

Bà công tước kêu lên:

- Không thể tưởng tượng được! Béctiơ, mi có nghe thấy không? Sự láo xược của bọn gái ăn xin này, mỗi ngày một can đảm, quá sức tưởng tượng! Con mụ này buông tay ra! Đừng có rờ vào tao với đôi tay bẩn thỉu của mày, nếu không tao sẽ cho bọn gia nhân lột xác mày ra đấy.

Angiêlic nói hạ thấp giọng:

- Cẩn thận đấy bà! Coi chừng, không tôi lại kể chuyện đứa con của Cuaxi-Ba cho mà nghe bây giờ!

Đang vén rèm lên để bước vào trong xe, bà Công tước sững người lại, một chân đứng chơi vơi. Angiêlic nói tiếp:

- Tôi biết một đứa bé, con một người Morơ, đang được nuôi dưỡng trong một ngôi nhà ở ngoại ô Xanh-Đơni.

Bà Xoaxông giận dữ nói nhỏ:

- Nói khẽ thôi. Có chuyện gì nào?

Và cổ lấy vẻ tự nhiên, bà ta mở quạt ra phe phẩy, điều này thật vô tích sự, vì lúc đó gió đang thổi lạnh buốt.

- Tôi biết một đứa trẻ người Morơ đang được nuôi dưỡng... Nó sinh ra ở Phongtenoblô vào một ngày mà tôi nhớ rõ, mẹ nó là một người đàn bà mà tôi có thể nói tên cho bất cứ ai muốn biết chuyện.

Phu nhân Xoaxông xinh đẹp, mà cá tính người miền Nam sôi nổi lẫn át cả phong cách lịch sự thông thường liền rít lên:

- A! Đồ lợn cái!

Bà nhìn chòng chọc Angiêlic, cố nhận ra cái mặt nàng, nhưng người thiếu phụ sụp mắt xuống, yên trí rằng trong tình trạng thảm hại của mình hiện nay không ai dám mơ tưởng đến chuyện xác nhận nàng chính là bà Perắc lộng lẫy trước kia.

Nữ công tước Xoaxông điên người nói:

- Thôi đủ rồi!

Và bà bước vội vào trong xe:

- Mày đáng ăn đòn đấy. Tao bảo cho mà biết, không ai được đem ta ra làm trò cười đâu.

Angiêlic lăm bắm, vừa bước theo xe:

- không muốn làm trò cười cho thiên hạ đâu.

Bà phu nhân cao quý mặt đỏ dừ nói với vẻ kích động:

- Đức Vua! Đức Vua!... Phải nghe một con ăn mày ngu ngốc nói đến Đức Vua! Thật không thể chịu nổi! Vậy thì sao nào?.. Mày muốn gì?

- Tôi đã nói rồi thưa bà. Chút ít thôi, một sọt củi, quần áo ấm cho tôi, cho hai thằng con nít của tôi và hai đứa nhỏ lên tám và lên mười, một ít thức ăn.

Bà Xoaxông, nghiêng rằng nhảy nháy chiếc mũ soa viền đăng ten:

- Ôi, thật nhục nhã phải nghe người ta nói nặng với mình kiểu thế này.

Bà giục bọn đầy tớ:

- Các người còn chờ đợi gì mà không đóng cửa xe lại?

Một tên người hầu làm theo lệnh của chủ đẩy Angiêlic ra nhưng nàng không chịu thua, vẫn cứ áp lại gần xe:

- Tôi có thể đến trình diện ở dinh của bà, phố Xanh-Ônôre được không?

Bà ta nói cộc lốc:

- Cứ đến và trình diện.

Lão Buốcgutx, người bán thịt chín cho dân phố Thung lũng nghèo đang sắp sửa nhắp cốc rượu vang đầu tiên trong ngày của lão, và đang buồn rầu nhớ đến những điệu hát cũ vui nhộn mà trước kia vào giờ này, bà Buốcgutx thường hát khe khẽ. Bỗng lão nhìn thấy một đám diều hành kỳ cục bước vào sân nhà mình

Một gia đình cùng khổ rách rưới, gồm hai người đàn bà và ba đứa trẻ đi trước, một tên người hầu mặc bộ chế phục màu mận đỏ của một nhà quan to theo sau. Một con khỉ nhỏ vắt vẻo trên nóc chiếc xe có vẻ khoái chí, nhả nhử cười với người qua đường. Một trong mấy đứa nhỏ cầm hộp đàn phong cầm đang vui vẻ vịn tay quay đàn.

Lão Buốcgutx nhảy lên chửi tục, nắm mạnh tay xuống bàn và đi vào bếp, vừa lúc Angiêlic đang đặt Phlôrimông vào tay chị hầu Bacbơ.

Lão phát khùng gào lên, lắp bắp:

- Cái... cái gì thế này... Chị lại sắp bảo với ta rằng đây cũng là con của chị nữa sao?

- Ông chủ Buócgutx nghe cháu nói.

- Ta không nghe gì hết. Chị muốn biến cửa hàng nấu ăn này thành một cô nhi viện hay sao? Thật khổ khổ cho ta!...

Lão ném chiếc mũ đội đầu xuống đất, chạy đi gọi lính tuần tra.

Angiêlic dặn dò Bacơ:

- Em ủ ấm cho hai đứa bé cho tôi. Tôi đi nhóm lửa trong phòng.

Tên đầy tớ của bà Xoaxông xấu hổ và tức giận vì phải vác chõ củi trên xe lên tầng bảy qua một chiếc cầu thang ọp ẹp, để xếp vào một căn phòng xếp không có lấy một mảnh rèm che giường.

Angiêlic bảo hân:

- À, anh nhớ nói với bà Xoaxông ngày nào cũng bảo người mang đến cho tôi như thế này nhé.

- Nay, nay, cô gái kia hãy nghe lời khuyên của tôi..

Angiêlic cắt ngang bằng một giọng không đi đôi chút nào với tấm áo rách và cái đầu tóc xén trụi của mình:

- Ta chẳng cần anh khuyên bảo gì hết, đồ nhà quê và ta cấm anh nói năng buông tuồng với ta đấy.

Gã đầy tớ đi xuống dưới nhà, cảm thấy nhục nhã.

Sau đó một chút, Bacơ trèo lên gác, hai tay ôm Phlôrimông và Canto. Chị thấy Linô và Flipô đang hào hứng thổi ngọn lửa sáng rực lên. Bacơ kể lại: ông chủ quán hãy còn đang giận dữ, và những cơn thịnh nộ của lão làm Phlôrimông sợ hãi.

Angiêlic nói:

- Ở đây ấm áp rồi, Bacơ ạ. Em cứ để hai đứa bé đấy mà đi làm việc. Thế em có bực mình khi thấy tôi đem lũ trẻ đến đây với em không?

- Ô không thưa bà, cháu vui lắm chứ.

Angiêlic trở vào Rôdin và hai cậu thiếu niên:

- Mà chúng ta còn phải cưu mang cả mấy đứa trẻ tội nghiệp này nữa. Ôi, nếu em biết rằng bọn tôi đã từ chỗ nào đến đây!

- Thưa bà, cái phòng xếp tồi tàn này của cháu thuộc quyền bà.

- Ba...a...ac...ơ!

Lão Buócgutx đang gằm lên ở dưới sân. Khắp vùng chung quanh, dội lên tiếng hét của lão. Không những nhà lão bị đám ăn mày chiếm cứ, mà ả giúp việc cho lão cũng mất trí nốt. Con bé đã bỏ quên cả một xâu cá chép nướng trong lò sưởi kia nữa - cái lò sưởi mà đã năm năm nay lão chưa hề đốt lên lần nào. Đến cháy bùng hết cả thôi... Cuối cùng rồi lão đến sạt nghiệp mất!...

Bà Xoaxông đã cho mang đến một cái nồi trong có thịt canh và rau ngon. Có cả hai ổ Bánh mì và hai bình sữa. Rôdin xuống nhà và múc một xô nước ở giếng trong sân, và họ đun nước trên chiếc vỉ sắt kê trong lò sưởi. Angiêlic tắm rửa cho hai con, mặc quần áo sạch cho chúng và ủ trong chăn ấm: không bao giờ để cho chúng nó bị đói, bị rét nữa...

Canto đang mút một cái xương gà nhặt ở bếp. Nó vừa trò chuyện bi bô, vừa quấy chân nghịch ngợm. Phlôrimông hình như vẫn chưa khỏi hẳn. Bé thường ngủ thiếp đi, rồi lại chợt tỉnh và kêu khóc. Người bé run rẩy, Angiêlic không biết vì sốt hay vì sợ mà nó như vậy. Nhưng sau khi tắm, bé ra nhiều mồ hôi, và đắm mình vào một giấc ngủ yên lành.

Angiêlic cho Linô và Flipô ra ngoài phòng, rồi đến lượt nàng cũng tắm rửa trong chiếc bồn mà chị hầu gái chất phác vẫn dùng để tắm gội.

Angiêlic chui đầu vào chiếc áo lót bằng vải thô và mặc một chiếc áo liền váy bằng vải chéo màu xanh thẫm lấy trong xe chở đồ đã được đem đến. Bộ quần áo vải thô này xấu xí nhưng sạch sẽ và nàng cảm thấy khoan khoái, đã trút bỏ được những mảnh áo rách rưới xuống sàn.

- Rôdin, em bao nhiêu tuổi? - Angiêlic hỏi.

- Em không biết. Chừng mười bốn, mười lăm gì đó.

- Chị nhớ ra em rồi. Chị đã trông thấy em trong đám diễu hành của tên Vua hành khát và ngực em để trần. Khi ấy là mùa đông, thế mà em không bị chết vì lạnh...

Rôdin ngược đôi mắt đen và to nhìn Angiêlic, một vẻ trách móc mơ hồ ánh lên trong mắt cô bé Rôdin, cô thì thầm:

- Chính chị bảo chúng mình không được nhắc đến tất cả những chuyện đã qua nữa mà.

Và lúc ấy Linô và Flipô gõ vào cửa. Chúng hớn hử bước vào. Bacơ lên tuần cho chúng một cái chảo rán, một khoanh mỡ và một liễn bột nhào sẵn. Họ liền sửa soạn rán bánh kẹp.

Tối hôm đó, trong p thành phố Pari không nơi nào vui hơn căn phòng xép phố Thung lũng nghèo này. Angiêlic ngồi lật giở những chiếc bánh rán, Linô chơi đàn phong cầm tay quay của Tibô. Mụ Ba Lan đã tìm thấy hộp đàn này ngay cạnh một cột mốc ranh giới và đã đưa trả cho thằng cháu của người nhạc công già, không ai biết tình hình ông lão ra sao sau vụ loạn đả ở hội chợ Xanh-Giécmannh.

Cậu bé Flipô nằm xuống một góc phòng và chẳng mấy chốc đã ngủ say. Linô cũng vậy. Rồi đến lượt Rôdin nằm xoài ra trên ván sàn. Hai đứa con nít cũng đã thiêu thiêu.

Quỳ gối trước lò sưởi, Angiêlic thức cùng với Bacơ. Nàng không nghe thấy tiếng động gì, và căn phòng trông ra một cái sân rộng chứ không mở ra phố. Vào giờ này, phố xá đang đông dần với những người đi đánh bạc và đi tiêu khiển.

Bacơ nói:

- Đồng hồ Satolê điểm chín giờ rồi đấy.

Chị ta ngạc nhiên thấy Angiêlic rướn lông mày lên, mặt thần ra, rồi đứng phắt dậy. Người thiếu phụ đứng thế một lúc lâu, nhìn trân trân vào Phlôrimông và Canto. Rồi nàng đi ra cửa, miệng lẩm bẩm:

- Bacơ, mai gặp lại nhé.

- Bà đi đâu bây giờ?

Angiêlic nói:

- Tôi có một việc nữa phải làm. Sau đó là xong hết. Lại bắt đầu cuộc sống.

71. Chương 65

800x600

Normal 0 false false false EN-US X-NONE X-NONE MicrosoftInternetExplorer4

Từ phố Thung lũng nghèo đến Satolê chỉ có vài bước. Ở tiệm Gà quay vàng đã có thể nhìn thấy những cột nhọn trên tháp lớn của pháo đài

Chẳng mấy chốc Angiêlic đã đứng ngay trước cổng lớn của nhà giam, có hai tháp nhỏ ở hai bên và bên trên là tháp chuông và chiếc đồng hồ.

Cũng như đêm trước, đuốc đã được thắp sáng ngoài cổng vòm. Angiêlic bước tới cổng nhưng nàng bỗng thụt lại, và đi thò thẩn quanh các phố lân cận, hy vọng một phép lạ nào đó có thể phá tan tòa lâu đài hắc

ám kia mà những bức tường dày đã đứng vững trước mọi trận công phá suốt sáu thế kỷ. Những chuyện xảy ra ngày vừa qua đã hầu như xua ra khỏi trí nhớ của nàng lời hẹn với viên đại úy tuần tra. Nhưng câu nói của Bacơ đã làm nàng nhớ đến. Nàng phải giữ lời hứa. Nàng thầm nghĩ:

- Đi thôi, nấn ná ở đây chẳng ích gì. Mình phải làm cho xong chuyện này.

Nàng quay trở lại nhà giam, và đến vòm cổng, phải đứng tránh ra một bên cho một đám tang đi ra. Đi đầu là một người đàn ông cầm một bó đuốc khói um. Hai người phu khiêng một cỗ quan tài đi sau. Hai phu cáng nữa đi tiếp theo.

Các phu khuôn vác, theo lệnh viên trung úy cảnh sát, đã mang những người bị chết đuối này về, đã quán tạm họ trong gian nhà ngục ở tầng dưới, cứ để thế này đã mấy ngày rồi mà vẫn chưa tìm ra tên tuổi họ. Giờ thì họ được khiêng đến chỗ các nữ tu sĩ mà nhiệm vụ quy định trong điều lệ là tắm rửa, khâu liệm và chôn cất những xác thối rửa ấy trong một khu mộ riêng.

Angiêlic rùng mình, vội vã đi tới phòng gác.

Viên đại úy nói:

- À, mi đấy à!

Hắn đang ngồi hút thuốc, hai chân ghéch lên bàn.

Một tên lính nói:

- Tôi không ngờ nó trở lại

Nàng đưa mắt lạnh như băng nhìn xuống, bộ mặt đỏ dừ, viên đại úy đưa tay ra, suồng sã bẹo vào mũi nàng.

- Mi sẽ được đưa sang phòng thuốc để người ta cho mi rửa ráy và khám xem có bệnh không. Nếu có, y sĩ sẽ cho thuốc. Mi hiểu không, ta là một anh chàng kỹ tính. Thôi đi đi!

Một tên lính đưa Angiêlic xuống phòng thuốc. Viên y sĩ đang mải tán tỉnh một nữ tù nhân.

Angiêlic phải nằm trên một cái ghế dài và nhắm mắt chịu đựng một cuộc khám bệnh làm nàng ghê tởm.

Tên lính đã đi ra, viên y sĩ nói với theo:

- Nói với đại úy con bé này sạch bong và tươi mát như một bông cúc vậy. Ở đây ít gặp những đứa như thế này.

Mụ y tá dẫn nàng vào phòng viên đại úy. Nàng ở lại một mình trong phòng. Căn phòng này cũng có những cửa sổ chắn song như một phòng giam, với những bức tường dày phủ những tấm thảm xấu xí, cũ sờn trơ sợi ra, trông thật thảm hại. Một bó đuốc để trên bàn, cạnh một thanh gương và một lọ mực, không đủ ánh sáng để xua bóng tối dưới vòm trần. Căn phòng nồng nặc mùi da cũ, mùi thuốc lá và rượu vang. Angiêlic vẫn đứng trơ cạnh bàn, không còn sức để ngồi hay làm gì, quá mệt mỏi vì thần kinh căng thẳng, rồi người dần tê cóng lại, hơi mốc lạnh thấm khắp căn phòng.

Sau cùng, nàng nghe tiếng bước chân rầm rầm ngoài hành lang, viên đại úy bước vào, miệng tuôn ra một tràng câu chữ. Hắn quăng gương và súng lên bàn, ngồi xuống thở hổn hển, và chìa chân ra cho Angiêlic, hạ lệnh:

- Tháo giày ra cho ta!

Máu dồn lên mặt Angiêlic:

- Tôi không phải là người hầu

Viên đại úy, hai tay chống lên đùi ngó kỹ vào mặt nàng, kêu lên:

- A, mẹ kiếp!

Angiêlic thấy là không nên dại dột chọc giận lão yêu tinh lúc này, vì thân phận nàng giờ hoàn toàn trong tay nó. Nàng cố nói dịu hơn:

- Tôi vui lòng làm việc đó, nhưng tôi không biết tí gì về y phục nhà binh cả. Giày của ông to thế kia mà tay tôi thì bé quá. Ông nhìn xem.

Hắn công nhận:

- Đúng tay mày bé thật.

- Hay để tôi thử xem.

Hắn đẩy nàng ra, cầu nhàu:

- Không cần.

Hắn nắm lấy một chiếc giày và bắt đầu kéo, vẹo người đi, mặt nhăn nhó, có tiếng bước chân ngoài hành lang ọp ẹp và một tiếng gọi cất lên:

- Đại úy! Đại úy!

- Gì thế?

- Chúng nó vớt lên một cái xác ở gần Cầu Mới và đã mang về đây.

- Cho vào nhà xác.

- Vâng, nhưng xác lại bị rạch ở bụng. Ông phải làm báo cáo.

Viên đại úy chửi rửa âm ỉ đến rung chuyển cả tháp chuông, rồi lao

Angiêlic lại đứng chờ, người mỗi lúc một cóng thêm. Nàng bắt đầu hy vọng cả đêm nay sẽ qua đi như thế, rồi hoặc là viên đại úy sẽ không trở về, hoặc ai mà biết được? - lão sẽ bị giết chết. Nhưng rồi nhà tù Satolê một lần nữa lại vang lên những tiếng gào thét dữ dội của lão. Một tên lính đi cùng với lão trở về.

Lão bảo tên lính:

- Rút giày cho tao. Được rồi. Giờ thì xéo đi! Còn mi, con điếm kia, phốc lên giường đi, đứng chờ ra như phồng ấy, răng thì run lập cập thế kia.

Angiêlic quay đi và bước về phía giường. Nàng bắt đầu cởi áo. Nàng tự hỏi tại sao mình lại phải cởi áo, vì thế nàng quyết định cứ để nguyên. Nàng trèo lên giường, và mặc dù hãy còn lo ngại, nàng đã cảm thấy dễ chịu hơn khi trườn mình vào trong chăn. Tấm nệm lông êm dịu làm nàng ấm dần lên. Nàng kéo chăn tới tận cằm và nhìn tên đại úy cởi quần áo. Quả là một con người kỳ dị, hắn vặn người kêu răng rắc, thở phì phò, rên rầm, làu nhàu, và khuôn mặt to bự của hắn in bóng lên chiếm cả một khoảng tường lớn.

Hắn trút bỏ mớ tóc giả màu nâu khá đẹp, cẩn thận đặt nó lên một giá gỗ. Và sau một lúc gỡ đầu rất dữ dội, hắn lần lượt cởi nốt quần áo ra.

Tuy không còn ủng ở chân và thân hình trần trụi trông viên đại úy tuần tra vẫn có dáng đường bệ. Angiêlic nghe tiếng hắn té nước trong một cái xô, rồi hắn lại xuất hiện với một chiếc khăn bông kín đáo buộc quanh thắt lưng.

Đúng lúc đó lại có tiếng gõ cửa:

- Đại úy! Đại úy!

Lão ra mở cửa:

- Thưa đại úy, đội tuần tra báo về rằng có kẻ trộm vào một nhà ở phố những người tuần đạo, và...

Lão đại úy rống lên:

- Ma bắt mày đi! Mày không thấy tao có một con chíp con trong giường, nó đã chờ tao suốt ba tiếng đồng hồ rồi!

Hắn sập cửa lại, cài then đánh rầm và đứng đó một lúc, trần truồng và to lớn như hộ pháp, miệng vẫn chửi rủa liên hồi. Rồi, dịu bớt đôi chút, hắn quấn một chiếc khăn quanh đầu, thắt hai đầu khăn vào giữa trán thành một nút vênh lên một cách đom đống.

Cuối cùng, nhấc cây nến lên, hần nhẹ bước về phía giường.

Angiêlic rúm người lại vì sợ, chần kéo lên tới cằm, theo dõi bước tiến của tên khổng lồ toàn thân đổ lựng này với cái nút khăn nhô ra trên trán như một cái sừng, in bóng kỳ quái trên trần nhà. Nhưng, nhờ có cái giường êm ấm làm thư giãn cơ thể, và vì sự chờ đợi khá lâu làm nàng đã lơ mơ buồn ngủ. Cho nên lúc này nàng cảm thấy cảnh tượng ấy thật khôi hài, và không nhìn được, nàng rúc rích cười.

Yêu tinh dừng bước, ngạc nhiên nhìn sững vào nàng, và bộ mặt hớn hở của hần tỏ vẻ thích thú:

- Ha ha! Kìa con nít, mi lại cười với ta ư? Sao, thật ta không ngờ. Vì mi biết cách làm giá lạnh gã đàn ông với những cái nhìn lạnh như băng của mi. Nhưng ta cũng thấy mi không chê gì một chút vui đùa thoải mái, đúng không? Hi! Hi! Mi đang cười, cô bé yêu quý của ta! Tốt lắm! Hi! Hi!

Hần cười, trông hần rất buồn cười với chiếc mũ trùm đầu và cây nến trong tay, làm Angiêlic đến tắc thở trên tấm gối vì cười. Sau cùng, nước mắt ràn rụa, nàng cố gắng tự kiềm chế. Nàng bực tức với chính mình vì đã tự hứa sẽ cư xử cho đàng hoàng thản nhiên, vô tình, chỉ cho đúng cái gì phải cho, thế mà giờ đây, nàng lại cười như một con diêm lẳng lơ!

Viên đại úy thích chí nhắc lại:

- Tốt lắm, em yêu ạ, tốt lắm. Giờ thì hãy nhích ra một tí cho ta một chỗ nhỏ nào.

Cái “chỗ nhỏ” hần xin hầu như lại khơi dậy niềm khoái lạc trong người nàng. Nhưng đồng thời tim nàng se lại khi nghĩ đến điều mà mình sắp phải chịu đựng. Trong lúc hần đang thả mình xuống giường thì nàng nằm lúi sang phía bên kia co tròn người lại và nằm im, nín lặng ghê sợ.

Đệm giường lún xuống dưới sức nặng của khối hình khổng lồ. Viên đại úy thối tất nên. Hần đưa tay kéo rèm che giường lại, và trong bóng tối ẩm mốc, mùi rượu vang, thuốc lá và da giày bốc lên nồng nặc không chịu nổi. Hần thở phì phò, vừa lẩm bẩm chữ rửa không ra tiếng. Cuối cùng hần mò mẫm trên đệm, và cái căng to tướng của hần hạ xuống người Angiêlic làm nàng ngạt thở. Hần nói:

- Nào! Nào! Em lại như một con búp bê gỗ rồi. Không phải lúc đâu, cô nàng xinh đẹp của ta ạ. Nhưng ta không muốn sấn sổ với em đâu. Ta sẽ dịu dàng với em. Tiếng thế, trông ta cũng dễ coi đấy chứ, và nói chung các bà đều ưng ta. Nhưng không thể hiểu đàn bà ra sao... Vậy mà, ta lại ưa em đấy, đúng là như thế. Ta mê em thật sự đấy. Em không như những đứa con gái khác. Em xinh đẹp gấp mười chúng nó. Từ hôm qua đến giờ ta chỉ nghĩ đến em thôi...

Những ngón tay như chuỗi mẩn của hần vỗ về nàng một cách trù mến:

- Có vẻ như em không quen với chuyện này. Kể ra, xinh đẹp như em thì phải có tới trăm thằng ấy chứ! Nhưng nói riêng về chúng ta thôi, ta phải thành thật với em. Lúc chiều tối vừa nãy, khi ta thấy em đến trạm gác, ta đã nghĩ bụng rằng với cái điệu bộ kiêu kỳ của em, em đến làm tiêu tan cảm hứng của ta thôi. Những thằng tài ba nhất trong bọn ta cũng có lần gặp chuyện như vậy. Thế là, để chắc chắn không bị xẹp cụt hứng, ta phải nốc cả một bình rượu cay. Nhưng khốn khổ khốn nạn! Từ lúc đó trở đi, ta lại bị tất cả những chuyện trộm cắp và xác chết nó phá ngang. Suốt ba giờ liền ta phải chạy từ phòng căn cước đến nhà xác. Nhưng bây giờ thì ta lại khỏe khoắn và sẵn sàng, không phải lo lắng gì nữa. Nhưng này, giá mà em cũng tỏ ra có thiện chí một chút thì có phải là hay hơn cho cả hai đứa không nào?

Bài diễn thuyết đã có tác dụng xoa dịu thần kinh Angiêlic. Khác với mọi phụ nữ, lý trí luôn điều khiển mọi phản xạ và phản ứng của nàng. Viên đại úy vốn không phải là tay nghề nghịch, đã đoán ra điều đó với trực giác của hần.

Và sự kiên trì của hần đã được đền đáp. Một tấm thân tuyệt mỹ mềm mại áp sát người hần, và tuy vẫn nín lặng đã ngoan ngoãn trao mình cho dục vọng của hần. Hần liền ôm chặt lấy, chiếm lĩnh tấm thân ngọc ngà ấy bằng những động tác mạnh mẽ nhưng không hung bạo, và hần khìn khịt rên lên thích thú.

Angiêlic không kịp cảm thấy ghê tởm. Bị xô đẩy trong vòng tay ôm chặt của hần như bị cơn lốc mạnh cuốn lấy người, nàng đã thấy mình được giải phóng ngay tức thì.

Viên đại úy thờ dài.

- Đó, thế là xong.

Bàn tay to lớn của hân lẫn người nàng như một cây gỗ ra tận phía bên kia chiếc giường:

- Giờ thì ngủ cho đã đi, cô ả xinh đẹp của ta. Đến sáng ta làm lại một lần nữa, thế là sạch nợ.

Hai giây sau, hân đã ngáy ầm ầm.

Angiêlic tưởng mình còn lâu mới ngủ được, nhưng với nỗi mệt nhọc hết sức căng thẳng này trong ngày, tiếp theo cái đêm biến động vừa qua, thêm vào đó là chiếc giường êm ái, tất cả đã giúp nàng đắm mình vào một giấc ngủ say.

Khi sức thức dậy trong tối tăm, phải một lúc nàng mới nhận ra mình ở đâu. Tiếng ngáy của viên đại úy đã dịu đi. Trời nóng đến nỗi Angiêlic phải cởi bớt cái áo vải thô cọ xát vào làn da mịn màng làm nàng khó chịu.

Nàng không còn lo sợ nữa, nhưng cảm thấy một nỗi lo ngại mơ hồ. Nàng bức bối, không phải vì cái thân xác nặng nề đang ngủ kia mà vì một cái gì đó khác... một cái gì đó không giải thích được và đáng sợ.

Nàng cố gắng ngủ lại, xoay người bên này qua bên nọ. Cuối cùng nàng lắng tai nghe. Lúc đó nàng mới nhận ra những âm thanh trầm đục tản mát. Chính những âm thanh ấy đã làm nàng tỉnh giấc, giống như tiếng nói, từ nơi xa xôi vắng lại hòa thành một tiếng rên rỉ kêu thương, kéo dài triền miên. Khi một tiếng im đi, tiếng khác lại nổi lên. Và nàng chợt hiểu đó là đám người tù.

Qua lớp ván sàn và lớp tường dày đặc, những tiếng rên rỉ nghẹn ngào, những tiếng kêu la tuyệt vọng của những con người bất hạnh bị cùm xích đã vọng đến tai nàng. Những con người ấy đang lạnh cóng, đang dùng giày đui chuốt ra khỏi phòng giam, đang chống chọi với nước ngập, với tử thần. Kẻ có tội thì lên tiếng chửi rủa Chúa trời, người vô tội thì đang cầu nguyện. Những kẻ khác bị tra tấn đến đập gãy xương, gần ngạt thở, mệt lả vì đói rét đang co giật trong cơn hấp hối. Do đó mới có những tiếng động âm u, bí hiểm như vậy.

Angiêlic run lên. Pháo đài Satolê đè nặng lên tâm trí nàng bằng tất cả sức nặng nhiều thế kỷ, đầy rẫy nỗi kinh hoàng. Liệu nàng có ra được ngoài trời kia không nhỉ? Yêu tinh có để cho nàng đi không. Hân đang ngủ. Khỏe và có uy quyền. Hân là chủ nhân trong địa ngục này.

Nàng trườn thật nhẹ nhàng tới khối hình đồ sộ đang ngáy bên mình, và đặt tay lên đó. Nàng ngạc nhiên nhận thấy có đôi nét hấp dẫn trên tấm thân thô kệch ấy.

Viên đại úy cựa quậy, và hân xoay mình, suýt nữa hân đè bẹp người nàng.

Hân nói, giọng ngái ngủ:

- Hi! Hi! Con chim cú đã thức dậy đấy ư?

Hân vươn tay ra kéo nàng lại, và nàng như bị ngập trong lớp da thịt cuộn cuộn cơ bắp này. Hân ngáp ầm ỉ một hồi. Rồi hân kéo rèm về một bên, nàng thấy một làn ánh sáng xám xanh lơ mờ chiếu qua chấn song cửa sổ.

- Em là một con chim dậy sớm, con mèo nhỏ của ta ạ.

Hân vớ lấy một chai rượu vang đỏ trên bàn đầu giường, và tu một hơi dài, yết hầu của hân đưa lên đưa xuống. Hân đưa chiếc cốc bằng thiếc mờ

- Đến lượt em này.

Nàng tiếp nhận, vì cảm thấy chỉ có một điều có thể cứu nàng ra khỏi nỗi tuyệt vọng giữa bốn bức tường hắc ám ở Satolê này. Đó là trạng thái say rượu nó làm con người cảm thấy dễ chịu, ham muốn và lãng quên.

Hân khuyến khích nàng:

- Uống đi, con mèo nhỏ, uống đi, người đẹp của ta. Rượu ngon đấy, uống vào khỏe người ra.

Cuối cùng nàng say mềm ngã ra, đầu quay cuồng, chất rượu mạnh, cay nồng làm trí óc nàng mù mẫm. Không còn chuyện gì là quan trọng nữa, ngoài ý thức là mình phải sống.

800x600

Một chiều hè, gã Giảng-Thối-rữa tuồn vào hang ổ của Calăngbrơden ở tháp Nexlơ. Hắn đến để gặp một người đàn bà tên gọi là Phani-lúc-nhúc, mẹ này có tới mười đứa con mà mẹ lần lượt đem cho mọi người thuê mướn. Mẹ làm công việc này một cách chững chạc; khi thì đi ăn xin cho vui, khi thì làm đi vì quen mùi, vả lại nghề sau này cũng không làm hại gì đến tài khéo nuôi con của mẹ, ngược lại là khác.

Giảng-Thối-rữa đến để đặt cọc trước về đứa bé mà mẹ này đang có mang.

Con khỉ nhỏ Picôlô nhảy lên vai gã Giảng-Thối-rữa và giật một túm tóc trên đầu gã.

- Con vật ghê tởm! - Thằng cha kêu lên, cổ lấy mũ gạt con khỉ xuống.

Angiêlic khá hài lòng về thành tích đó của con vật mình cưng chiều: con khỉ đã không che giấu sự khinh ghét đối với tên mẹ mìn chuyên hành hạ những đứa trẻ con tội nghiệp này. Nhưng chính gã này là nhân vật đáng gờm, vì Hành-khất-Đại-đế cho nó ở chung một sào huyệt và tỏ ra coi trọng nó, cho nên Angiêlic gọi con khỉ quay lại Giảng-Thối-rữa xoa xoa cái đầu, lau nhàu chửi rửa.

- Lại làm một tộp rượu, - Mẹ Ba Lan xoa dịu lão ta. Mẹ rót cho lão đầy một cốc rượu nho đun nóng sôi sùng sục, lão luôn luôn thấy rét, ngay giữa mùa hè. Đường như lão thuộc loại máu lạnh. Lão có đôi mắt như thủy tinh mờ và thứ da nhầy nhầy dính dính của loài cá.

Khi uống rượu xong, lão nở một nụ cười đáng sợ, đôi môi mở ra, để lộ một hàng răng sún đen ngòm.

Lão Tibô, người chơi phong cầm quay tay, bước vào có chú bé Linô theo sau.

- A, chú bé xinh đẹp và yêu quý đây rồi, - Giảng-Thối-rữa xoa tay nói, - Này, Tibô, lần này dứt khoát nhé, ta mua nó của anh và sẽ trả - nghe kỹ nhé - năm mươi livrơ. Một cơ nghiệp đấy!

Người nhạc công già đưa mắt nhìn bối rối dưới chiếc mũ rơm:

- Bác muốn tôi dùng năm mươi livrơ ấy để làm gì chứ? Hơn nữa, mắt nó ai đánh trống cho tôi chơi nhạc?

- Anh có thể tập cho đứa trẻ khác làm thay.

- Nhưng thằng này là cháu ruột tôi.

- Vậy thì sao. Anh lại không muốn làm điều này cho nó ư? Nghĩ xem, thằng cháu nội anh sẽ mặc quần áo nhung với đấng ten. Ta không nói dối anh đâu, Tibô ạ. Ta biết có thể bán nó được cho ai mà. Nó sẽ thành đứa bé cưng của ông hoàng, và sau này, nếu nó tinh khôn, nó sẽ có thể hy vọng chiếm những địa vị cao sang nhất.

Giảng-Thối-rữa vuốt ve những mớ tóc quăn của chú bé Linô:

- Cháu có thích thể không Linô? Có thích mặc áo đẹp ăn với bát đĩa bằng vàng và suốt ngày nhai kẹo không nào?

- Cháu không biết, - Thằng bé bĩu

Một tia nắng lọt qua cửa, chiếu lên làn da hung vàng của nó. Nó có bộ lông mi dài, mắt đen to, môi đỏ như son. Quần áo rách nhưng trông nó vẫn duyên dáng.

- Lại đây, lại đây cháu! Ông cháu ta sẽ ăn ý nhau lắm mà, - Giảng-Thối-rữa nói, rồi luồn nhẹ tay ôm vai thằng bé, - Nào, cháu xinh đẹp, nào con chiêm của ta.

- Nhưng tôi không đồng ý, - Người nhạc công già phản đối và bắt đầu run lên, - Bác không có quyền gì bắt cháu nội tôi đi...

- Ta không bắt nó, ta mua nó. Năm mươi đồng livrơ, đẹp quá còn gì nữa? Mà dù sao thì, đứng yên đấy, nếu không lão sẽ chẳng được cái cốc khô gì, rõ chưa?

Lão mẹ mìn gạt ông già ra rồi đi ra cửa, lôi thằng bé Linô đi theo.

Lão thấy Angiêlic đứng trước cửa.

- Lão không được đưa thằng bé đi, nếu không được phép của Calăngbrơden.- Nàng nói rất bình tĩnh.

Và cầm tay thẳng bé, nàng dắt nó quay vào trong phòng. Da mặt màu sáp ong của Giảng-Thối-rữa không thể trắng bệch thêm nữa, nhưng hấn đỡ ra mắt mấy giây liền.

- À tôi! À tôi...! Hấn tức điên lên lấp bắp. Rồi kéo cái ghế đầu ngồi xuống.

- Được lắm, tôi sẽ đợi hấn ta.

Như thường lệ, Calăngbrơđen và đồng bọn đến tối mịt mới về. Hấn gọi rượu uống đã, trước khi làm bất cứ việc gì khác.

Hấn đang ngồi xuống chưa hết khát, thì có tiếng đập cửa: đấy không phải là cái mà dân du đảng thường làm. Cả bọn đưa mắt nhìn nhau rồi Mẫu-đơn ra mở cửa, gươm tuốt sẵn trong tay.

Một giọng đàn bà và hỏi bên ngoài.

- Giảng-Thối-rữa có đây không thể?

- Vào đi, Mẫu-đơn đáp.

Dưới ánh sáng của những cây đuốc bằng nhựa cây cắm ở những vòng sắt trên tường, thấy hiện ra - điều này bọn chúng không dự kiến được - một cô gái cao lớn khoác áo choàng, và một gã đầy tớ mặc chế phục bưng một cái thúng.

- Bọn tôi đi tìm lão ở cửa ô Xanh-Đơni, - Cô gái nói với Giảng-Thối-rữa, nhưng ở đó họ bảo là lão ở đảng Calăngbrơđen.

Vừa nói, chị ta vừa bỏ áo choàng ra, vuốt phẳng mép viền đảng ten ở ngực áo, và sửa lại cây thánh giá nhỏ bằng vàng lủng lẳng ở cổ trên dải nhung đen.

Angiêlic đã kịp nép mình trong bóng tối, mồ hôi toát ra lấm tấm ở hai thái dương. Nàng vừa nhận ra Béc-tơ, chị hầu phòng của phu nhân Xoaxông, trước đây đã môi giới cho nàng bán anh da đen Cuaxi-Ba.

- Cô đem cái gì cho tôi đây? - Giảng-Thối-rữa hỏi.

Với vẻ hí hửng, cô gái lật khăn trải bàn phủ trên cái thúng mà anh đầy tớ vừa đặt lên bàn, rồi bẻ một đứa trẻ sơ sinh ra:

- Đây này! - Cô ta nói.

Giảng-Thối-rữa xem xét kỹ đứa bé với vẻ ngờ vực:

- Béo tốt, cân đối, - Lão chụm môi lại nói - Tôi có thể trả cô ba mươi livrơ cho đứa bé này.

- Ba mươi livrơ! - Con mụ kêu to, công phần - Ba mươi livrơ! Sao lão chưa kịp ngắm nó ư? Lão không đánh giá nổi món hàng béo bở tôi mang cho lão

Chị ta giật tung cái tã bọc đứa trẻ, phơi nó trần truồng dưới ánh sáng các cây đuốc:

- Hãy xem cho kỹ đi.

Đứa bé tí xiu hơi ngọ nguậy.

- Nó là con trai một gã người Morơ, - đứa hầu gái thì thầm. Nó lai đen và trắng. Lão biết đấy, trẻ con lai thể này lớn lên sẽ xinh đẹp biết nhường nào, với nước da vàng óng. Mấy khi vớ được bọn trẻ con lai thể này. Sau này, khi nó lên sáu hay lên bảy, lão có thể đem bán làm tiểu đồng cho các ông bà lớn với giá cao.

Giảng-Thối-rữa mắt sáng lên vẻ tham lam.

- Thôi được, - hấn quyết định, - Tôi trả cô một trăm livrơ

- Một trăm năm mươi đi.

Lão già ghé tởm kia vung hai cánh tay lên kêu:

- Cô định làm tôi sạt nghiệp ư?

Cuộc mặc cả bần thiêu diễn ra

- Vả lại, làm sao tôi biết được rằng nó thật là trẻ con lai? - Giảng-Thối-rữa cãi cối.

- Tôi xin thề có Chúa rằng bố nó đen hơn trôn chảo.

- Vì sao bố nó bị tù khổ sai?

- Hẳn ta là đồng lõa của một tên phù thủy bị thiêu trên giàn lửa ở Quảng trường Grevo.

Angiêlic càng thụt sâu hơn vào bóng tối. Nàng ước gì có thể rời khỏi phòng, nhưng mặt khác lại rất thêm được nghe thêm nữa.

- Phải, câu chuyện ghê gớm lắm, - mẹ Béctơ hạ thấp giọng - Tên phù thủy da đen ấy biết bỏ bùa mê nên đã bị kết án. Chính vì vậy, bà đồng Voadanh đã từ chối, khi bà chủ tôi đến tìm bà ấy để xin phá thai.

Anh lùn Backarôn nhảy tót lên bàn, ngồi cạnh cốc rượu dành cho cô hầu phòng và nói:

- Ứi chà, tôi đã trông thấy bà phu nhân của cô và cô đây nhiều lần rồi, cô gái xinh đẹp ạ. Tôi là thằng hầu lùn đã mở cửa cho hai thầy trò cô em ở nhà bà chủ tôi là cô thầy bói lừng danh ấy đấy.

Cô hầu phòng nhìn anh lùn, có vẻ suy nghĩ.

- À, về phần anh, - Cô ta bỗng nói - Tôi cho rằng anh có thể làm vừa lòng một vị ở chốn cực kỳ cao sang đấy.

- Tôi vẫn luôn tin rằng mình phải dành cho những công việc cao quý mà lại - Backarôn đáp, và ưỡn thẳng người lên trên đôi chân ngắn vòng kiềng.

- Anh lùn của Hoàng hậu chết rồi, làm ngài ngự buồn phiền, mà ngài thì lại đang có mang.

Backarôn vội túm lấy váy cô hầu gái:

- Ôi! Cô nàng xinh đẹp, cho tôi đi theo, dẫn tôi đến cung Hoàng hậu. Tôi cũng điển trai và dễ thương đấy chứ?

- Cũng phải để anh chàng này đi với bọn tôi thôi. - Bectơ vỗ tay reo - Việc này cũng hay đấy, và sẽ làm Hoàng hậu để mắt tới bọn mình. Thôi nhanh lên. Bọn tôi phải quay về Phòngtenoblô trước lúc trời sáng, để bà chủ không biết ta đã vắng nhà. Hay để bọn tôi nhét anh vào thùng này nhé?

- Bà cứ nói giỡn, thưa phu nhân, - Backarôn phản đối, vẻ quan trọng.

Cả bọn cười ầm, và chúc mừng nhau. Backarôn vào hầu Hoàng hậu!... Backarôn vào hầu Hoàng hậu!...

Calăngbrơđen bấy giờ mới chỉ hơi nhích mũi lên khỏi các bát thức ăn.

- Chớ quên các anh em của mình khi cậu đã trở thành một ông lớn. - Hẳn nói. Rồi làm điệu bộ mân mê một đồng tiền giữa ngón tay cái và ngón tay trỏ.

- Cậu cứ chọc tiết mình, nếu mình quên các cậu! - Gã lùn nói.

Và nhảy phắt một cái về phía Angiêlic đang đứng, anh ta cúi chào thật thấp theo kiểu ở cung đình:

- Tạm biệt, ôi phu nhân vô cùng xinh đẹp, tạm biệt bà chị, bà Chúa Thiên thần.

Con người thấp bé kỳ quặc này ngược nhìn nàng với đôi mắt tinh nhanh, sắc sảo lạ thường. Hẳn nói thêm, nhại điệu bộ của công tử ăn diện:

- Tôi hy vọng, thưa quý cô rất thân mến, ta sẽ gặp lại nhau. Hẹn gặp lại quý cô... tại cung Hoàng hậu.

Normal 0 false false false EN-US X-NONE X-NONE MicrosoftInternetExplorer4

72. Chương 66

Hắn nặng nề quay về phía nàng, nhưng nàng không sợ hắn nữa. Nàng còn cảm thấy một thoáng thích thú khi tay hắn vỗ về nàng, không nhẹ nhàng lắm, nhưng mạnh bạo và thành thạo. Những cái vuốt ve đó, giống một sự chà xát thô nhám hơn là một làn gió nhẹ lướt qua, đã mang lại cho nàng một cảm giác nhẹ nhõm thật sự. Hắn hôn nàng theo kiểu cách thôn dã, những cái hôn to, kêu chùn chụt, phàm tục, làm Angiêlic ngạc nhiên, suýt buồn cười.

Rồi hắn bế nàng trong vòng tay lông lá của hắn và bình tĩnh đặt nàng nằm ngang trên giường. Nàng hiểu rằng hắn quyết tâm tận dụng vận may của mình, và nàng nhắm mắt lại. Nàng đã nhất định dù thế nào cũng sẽ không nhớ lại những gì diễn ra sau đó nữa.

Tên yêu tinh không phải kẻ độc ác. Hắn hành động gần như một gã đàn ông không chú ý gì đến sức nặng và tầm vóc to béo của mình, mặc dầu với khối to nặng nề nàng suýt bẹp dí người xuống giường. Sau đó, nàng cảm thấy người nhẹ bồng.

Viên đại úy vừa mặc quần áo vừa âm ừ một khúc quân hành.

Người thợ cạo nhà giam Satolê bước vào phòng, với một chiếc đĩa và bộ dao cạo. Angiêlic đã trang điểm xong khi cái “người tình một đêm” cồng kênh, phục phịch ấy ngồi vào cho bác thợ cạo quàng một chiếc khăn mặt vòng quanh cổ và cạo mặt. Viên đại úy tỏ vẻ rất hài lòng. Angiêlic không biết nói cách nào để rút lui. Hắn bỗng quăng một túi tiền lên bàn:

- Cho cô đấy.

- Tôi đã được trả công rồi.

Khi Angiêlic ra khỏi ngục Satolê, nàng không còn can đảm quay thẳng về phố Thung lũng nghèo, tuy phố đó ở gần khu nhà giam ghê gớm kia. Nàng đi về phía sông Xen, đến bến “Những kẻ mỏi mắt chờ”. Các bà vợ lái thuyền đã dựng ở đây những “phòng tắm” cho phụ nữ trong những ngày hè. Đó là những cột gỗ cắm xuống chống đỡ một tấm bạt làm mái che. Phụ nữ thường xuống tắm, mặc đồ lót và mũ trùm đầu.

Khi Angiêlic đưa trả tiền, vợ bác lái kêu lên:

- Cô điên sao, mà xuống hụp vào giờ này? Trời lạnh đấy, cô thấy không?

- Không sao.

Nước lạnh thật, nhưng một lúc sau, Angiêlic đã cảm thấy rất dễ chịu. Vì là người khách tắm duy nhất nên nàng bơi một chút quanh các chân cột. Khi đã lau khô người và mặc áo vào, nàng còn đi bộ một lúc trên bờ sông sưởi ấm dưới ánh nắng mặt trời mùa thu.

Nàng nói thầm một mình:

“Thế là xong. Mình không muốn phải nghèo khổ nữa, không muốn làm chuyện ghê rợn như giết tên Vua hành khát, hoặc làm những chuyện khác như ngủ với một đại úy tuần tra. Đây không phải là lối sống của . Mình ưa những đồ lót thanh tao, những bộ trang phục đẹp đẽ. Mình muốn các con mình sẽ không bao giờ phải biết đến đói và rét nữa. Chúng phải được ăn mặc đẹp và được tôn trọng. Mình muốn chúng nó lại có tên họ. Bản thân mình cũng phải có một cái tên... Mình muốn lại trở thành một phụ nhân quyền quý...”

Đúng lúc Angiêlic đang lên vào sân quán trọ Gà quay vàng, lão Buócgutx thỉnh thoảng xuất hiện, tay cầm cái muôi lao vào nàng. Angiêlic đã lường trước, nấp kịp vào sau cái giếng nhỏ.

- Cút ngay con đi, đồ ăn mày! - Ông chủ quán quát oang oang. - Tôi đã làm gì để phải chứa những đứa bỏ trốn khỏi cái nhà thương làm phúc ấy. Cô còn định làm cái gì nữa hả? Xéo về Satolê ngay, về chỗ của cô, bằng không tôi sẽ cho người lôi cô về đấy. Không hiểu làm sao tối qua tôi lại không gọi bọn lính tuần đến cho cô một trận... Tôi đã quá rộng lượng. Ôi, bà vợ thiêng liêng của tôi sẽ nghĩ gì nếu bà ấy thấy cái quán bị nhơ nhớp như thế này.

Vừa tránh cú đòn muôi từ tay lão chủ quán, Angiêlic vừa la còn to hơn cả lão:

- Thế còn bà vợ thiêng liêng của ông thì nghĩ gì về ông chồng nhơ nhớp... mới bánh mắt ra đã nốc rượu!

Lão chủ quán sững sờ dừng lại.

Angiêlic được thể dẫn tới:

- Bà ấy nghĩ gì khi thấy quán của bà ấy bám đầy bụi. Bà ấy nghĩ gì về đàn gà con sáu ngày tuổi bị bỏ đói xơ xác, về hầm rượu rỗng tuếch, về những bộ bàn ghế bẩn thỉu không được lau chùi?

- Nhưng tại sao...? Trời đất quý thần ơi! - Lão chủ quán thốt lên.

Angiêlic càng được thể:

- Bà ấy nghĩ gì về đức ông chồng hay lèm bèm quát tháo. Ôi bà Buócgutx khôn khéo, trên thiên đàng chắc bà chẳng biết trốn vào đâu để giấu nỗi hổ thẹn của bà trước các đấng anh linh.

Lão Buócgutx càng lúng túng. Sau cùng lão nặng nề quỳ xuống bên thành giếng.

- Trời ơi! - Lão rên rỉ - Tại sao bà ấy lại chết, vợ tôi bà nội trợ tuyệt vời của tôi bao giờ cũng xăng xái và cứng rắn. Cái gì, cái gì đã kéo tôi lại không cho tôi quên đi tất cả ở đây cái giếng này?

- Tôi nói cho ông biết đây là cái gì, đây là cái ám ảnh, bà ấy gọi ông dậy và nói: “A! Thì ra ông, ông Buócgutx... ông Giắc, nếu ông thích gọi thế, tôi rất xấu hổ về ông. Trước đây tôi vẫn nói với ông rằng mình ông chẳng làm ăn được gì, không bằng đứa con nít... và chính ông đã thú nhận với tôi như thế. Ông đã làm gì với cái cửa hàng đẹp đẻ của tôi mà suốt đời tôi luôn giữ cho bóng lộn, lúc nào cũng như mới tinh. Ông đã làm gì để cái biển đề tên quán trước đây đẹp đẻ bao nhiêu nay hoen gỉ nhem nhuốc và kêu rầm rầm trong những đêm giông bão làm hàng xóm mất ngủ... và gì nữa? Những đồ dùng của tôi: đĩa đầy bánh, chảo rán cá, tất cả đều bị sứt sứt do thằng cháu ngu xuẩn của ông lấy tro bếp mà đánh, lẽ ra phải dùng bột mịn đặc biệt mà đánh chứ! Gì nữa? Ông lại còn để lũ buôn ngựa, buôn rượu chúng nó lừa ông. Chúng đổi cho ông những con gà xơ xác để lấy những con gà trống thiên béo nung núc. Ông lại còn đổi cho chúng những thùng rượu ngon để lấy những thùng nước giấm vớ vẩn. Ông cầu mong cho tôi được yên lòng trên thiên đàng như thế đấy ư? Bà vợ ngoan đạo và ngay thẳng của ông...”

Angiêlic ngừng nói, nàng dường như nghẹt thở. Lão Buócgutx như thể bị thôi miên:

- Đúng, đúng. - Lão lắp bắp. - Bà ấy sẽ nói đúng như thế... bà ấy rất.. bà ấy rất - Quai hàm của lão run lên bần bật.

- Rên rỉ chỉ vô ích - Angiêlic nói gay gắt. - Đây không phải là cách để ông khỏi bị trận đòn quật bằng cán chổi đang đợi ông trên thiên đàng. Cách tốt nhất là làm việc, ông Buócgutx ạ. - Angiêlic hạ thấp giọng - Bacơ là cô gái tốt đấy nhưng nó vốn chậm chạp, ông phải hướng dẫn công việc cho nó. Còn thằng cháu ông, tôi thấy hiếm có đứa nào lại dần dộn như nó. Hơn nữa khách hàng ai người ta muốn bước vào cái quán có tiếng mời chào găm giữ của chó dữ canh nhà.

- Cô bảo ai găm giữ hả? - Lão Buócgutx quát, cổ làm ra vẻ đe dọa.

- Ông chứ ai, chính ông.

- Cô bảo tôi?

- Đúng, vợ ông vốn tính rất vui vẻ, nhưng cũng sẽ không chịu nổi ông được dăm ba phút khi thấy ông lèm nhèm.

- Thế cô cho rằng bà ấy sẽ tha thứ cho những kẻ hỗn xược, đĩ điếm, bẩn thỉu như cô trong sân nhà bà ấy ư?

- Tôi không bẩn thỉu, - Angiêlic cự lại - Ông nhìn đây, quần áo tôi đâu có bẩn?

- Cô cho rằng bà ấy sẽ chịu để cho cái giống cất túi đầu đường xó chợ của cô tự do pháách trong bếp nhà bà ấy hử? Chính tôi bắt được chúng nó đang phồng mồm trợn má ngầu nghiêng món thịt nướng để trong chạn của tôi và tôi chắc rằng chính chúng nó đã ăn cắp đồng hồ của tôi.

- Đồng hồ của ông đây. - Angiêlic nói, giọng lộ vẻ khinh bỉ và thò tay vào túi lấy đồng hồ. - Tôi thấy nó nằm dưới chân cầu thang đêm qua, chắc ông đánh rơi trong lúc say khướt và khất khưỡng lên gác đi ngủ.

Nàng chìa cái đồng hồ qua mặt giếng về phía lão chủ quán và nói thêm:

- Ông thấy đấy, tôi cũng chẳng phải kẻ ăn cắp, nếu phải thì tôi đã giấu đi rồi.

- Ấy khéo nó rơi xuống giếng. - Lão chủ quán nói hấp tấp.

- Tôi sẵn sàng trả lại cái đồng hồ cho ông, nhưng tôi sợ cái mũi của ông lắm.

Lão chủ quán vừa ném ra một câu chữ vừa quẳng vũ khí xuống đất. Angiêlic tiến lại gần lão hơn, vẻ tinh nghịch láu cá. Nàng có cảm tưởng rằng một đêm với ngài đại úy đã dạy cho nàng nghệ thuật chinh phục những kẻ keo kiệt, thô lỗ, nghệ thuật ứng phó với những kẻ vũ phu bạo ngược. Nghệ thuật đó đã cho nàng một phong cách đàng hoàng có lẽ sẽ có ích cho nàng trong tương lai.

Angiêlic không trả đồng hồ cho lão Buócgutx ngay, mà ngắm nghía một cách lý thú:

- Đồng hồ đẹp quá!

Khuôn mặt lão chủ quán sáng lên.

- Phải đấy, tôi mua của một người bán rong ở Giuara, những người vùng cao ấy về nghỉ đông ở Pari. Họ có cả một kho báu thực sự trong túi, nhưng tôi nói cho cô biết không phải ai họ cũng cho xem đâu, ngay cả các hoàng tử cũng thế. Họ chỉ muốn biết đang mua bán với ai.

- Họ chỉ ưa mua bán với các thương gia thực sự hơn là với bọn ngu si dễ mắc lừa... Nhất là với thứ máy móc tinh vi này. Đ quả là một công trình nghệ thuật.

- Chính thế, một công trình nghệ thuật thực sự. - Lão chủ quán lặp lại khi cái vỏ đồng hồ bằng bạc của lão lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời yếu ớt. Lão cho đồng hồ vào túi bấm chặt chuỗi xích vào khuy cài áo và ném lại cái nhìn ngờ vực về phía Angiêlic.

- Tôi thấy làm lạ là làm sao cái đồng hồ lại có thể rơi ra khỏi túi tôi như cô nói. Tôi cũng lấy làm lạ là hôm nay cô nói chuyện đối đáp như một bà quý phái mà mới đêm hôm kia thôi, cô còn liến láu tiếng lóng của lũ trộm cắp làm người ta sợ đến rợn người. Tôi có cảm tưởng là một con diêm giống hệt cô đang định lừa tôi.

Angiêlic vẫn thản nhiên, nàng nói với giọng pha chút trách móc nhẹ nhàng:

- Một người như ông thật khó nói chuyện, ông Buócgutx ạ. Ông thật quá thấu hiểu đàn bà.

Lão chủ quán bắt chéo hai cánh tay ngăn ngừa ngang bụng, vẻ dữ tợn:

- Tôi rất hiểu, bọn đàn bà các cô dùng hồng che mắt tôi.

Lão yên lặng một lúc, mắt dán vào người đàn bà có tội đang ngẩng cao đầu:

- Được, sao nữa?

Angiêlic vốn cao hơn lão, nàng bắt giắc thấy lão thật nực cười. Lão tròn quay như thùng rượu, cái mũi tròn xệ xuống một bên tai với cái nhìn trừng trừng lạnh giá. Tuy vậy nàng vẫn nói một cách nhún nhường:

- Tôi sẽ làm theo tất cả những gì ông bảo, ông chủ ạ. Nếu ông đuổi ba mẹ con tôi thì tôi sẽ đi nhưng tôi chẳng biết đi đâu. Tôi cũng chẳng biết gửi hai cháu nhỏ của tôi ở đâu để che chở cho chúng trong những ngày đông tháng giá. Ông nghĩ rằng bà nhà ông sẽ đuổi tôi đi nếu như bà ấy còn sống ư? Tôi sẽ ở lại phòng Bacơ và không làm phiền ông đâu. Tôi tự lo lấy củi đun và gạo nước, mấy thằng bé và đứa con gái ở cùng tôi sẽ giúp ông việc vặt như xách nước, lau nhà. Còn hai cháu bé nhà tôi vẫn ở trên gác xé

- Nhưng tại sao chúng lại phải ở gác xép. - Lão chủ quán gầm ghe. - Chuồng chim bồ câu không phải là chỗ cho trẻ con, phải cho chúng nó xuống bếp. Chúng nó được sưởi ấm, tha thẩn chơi ở đấy. Bọn ăn xin và điếm đều cùng một giuộc, bụng dạ còn hơn thú dữ. Đừng làm tôi bức lên, hãy cho bọn nhãi nhép ấy xuống bếp... Mà ở trên ấy là mái gỗ đấy, có mà gây hỏa hoạn thì chết tôi...

Với vẻ lạnh lợi, Angiêlic trèo lên bậc thang dẫn đến gác xép của Bacơ. Ở đầu cầu thang, nàng bắt gặp một bóng người có vẻ vụng trộm và nàng nhận ra ngay là thằng cháu lão chủ quán. Thằng bé phụ bếp đứng dán người vào tường nhìn nàng bức dọc. Angiêlic mỉm cười với cậu ta, quyết định làm thân với mọi người trong ngôi nhà này, nàng mong muốn tiếp tục cuộc sống đức hạnh của mình.

- Chào cậu, anh bạn nhỏ!

- Nhỏ ư? - Cậu ta giật mình, làu bàu. - Tôi nói để nhà chị biết rằng tôi có thể đứng mà ăn một cách dễ dàng đĩa bánh cao bằng đầu nhà chị đấy. Đến ngày lễ thánh Misen vừa rồi tôi 16 rồi đấy.

- Ôi, xin lỗi, xin chào anh. Tôi thật có lỗi. Xin anh rộng lòng thứ cho.

Rõ là gã trai không quen những cuộc nói chuyện như thế này, nhún vai rồi nói:

- Ủ, cứ cho là như thế đã.

- Anh tốt quá, tôi rất phục. Chẳng lẽ anh là một người có giáo dục lại đi nói chuyện với một phụ nữ đức độ như thế ư?

Gã đầu bếp khốn khổ mới vào nghề tỏ vẻ bối rối. Gã có đôi mắt khá đẹp trên khuôn mặt hơi mỏng trắng bệch. Về tự tin của gã biến mất. Angiêlic định bước tiếp lên cầu thang nhưng lại thôi. Nàng quay lại:

- Qua giọng nói của anh, tôi chắc anh là người miền Nam đúng không?

- Vâng, thưa bà.. Tôi quê Tuludơ.

- Tuludơ! - Angiêlic reo lên - Ôi anh bạn đồng hương. Sau đó nàng lao đến ôm cổ gã trai và tặng gã một cái hôn.

- Tuludơ! - nàng vui vẻ nhắc lại.

Gã đầu bếp mặt đỏ như quả cà chua. Angiêlic nói thêm mấy câu giọng miền Nam làm cho David - gã đầu bếp càng thích thú.

- Bà cũng quê ở đó?

- Cũng gần như thế.

Angiêlic cảm thấy sung sướng pha lẫn sự buồn cười về cuộc gặp mặt này. Thật là một sự tương phản. Đã là một trong những mệnh phụ phu nhân của Tuludơ nay lại phải hạ mình ôm hôn một gã đầu bếp chỉ vì cái giọng miền Nam sắc mùi tỏi.

Trên gác xép, Angiêlic thấy Rôdin đang vừa gỡ đầu vừa đứng nhìn Phlôrimông và Canto chơi với đôi mắt hiền lành. Bacơ đang ở dưới nhà. Mấy thằng nhóc đã đi “dạo mát”, hiểu theo tiếng lóng của đám cận bã thì chúng đã đi kiếm ăn.

- Tôi không muốn để chúng nó đi ăn xin. - Angiêlic nói rành mạch.

- Chị không muốn chúng nó ăn cắp, không muốn chúng nó ăn xin, thế thì chị muốn chúng nó làm gì?

- Tôi muốn chúng nó làm việc.

- Thì cũng là làm việc chứ sao? - Cô bé Rôdin cãi lại.

- Không, đấy không phải là việc, cô hiểu chứ. Thôi, đứng dậy giúp tôi một tay chuyển bọn trẻ xuống bếp. Cô sẽ trông chúng nó và giúp Bacơ.

Angiêlic sung sướng để hai đứa trẻ ở căn bếp rộng rãi, ấm áp. Lửa cháy trong lò và củi cũng mới cho v

- Từ nay chúng chẳng bao giờ bị đói rét nữa. Angiêlic tự nhủ.- Mình chưa bao giờ kiếm cho chúng chỗ nào tốt hơn cái bếp này.

Bé Phlôrimông hình như rất khó chịu phải mặc cái áo chật cứng màu nâu xám bằng vải mutxôlin, phải đội cái mũ nhỏ màu vàng bằng vải xéc và yếm cũng bằng vải màu xanh lại còn chiếc mũ nổi chup kín đầu cũng màu xanh. Màu sắc quần áo làm cho khuôn mặt nhỏ dại của nó vốn đã yếu ớt trông lại càng ốm yếu hơn. Angiêlic đặt tay lên trán nó và cảm tay thẳng bé đưa lên môi xem nó có sốt không. Thằng bé vẫn khóc tuy nó hơi mệt. Còn thằng em Canto từ sáng đến giờ vẫn cố thoát ra khỏi mấy cái tã lót mà Rôdin quần cho nó. Nó nhồm đậy trần truồng như thân ái tình, dướn người ra khỏi cái thúng, với tay như muốn túm lấy ngọn lửa đang cháy.

- Thằng bé đáng thương không được chăm bẵm gì cả. - Bacơ nói vẻ lo lắng. - Nó đã được quần chân quần tay như người ta vẫn làm chưa? Chắc nó chẳng bao giờ tự giờ được thẳng tay mà không chùng lại còn bị gù lưng nữa.

- Hiện giờ nó vẫn khỏe mạnh so với một thằng bé chín tháng. - Angiêlic nói. Nàng vẫn thích thú đôi chân bụ bẫm của thằng con thứ hai.

Nhưng Bacơ vẫn không yên tâm, cứ để thằng bé Canto vùng vẫy tự do làm cô lo lắng.

- Khi nào cháu rồi cháu sẽ cắt mấy băng vải lanh để quần chân quần tay cho em. Nhưng sáng nay thì không được rồi. Hình như lão Buôcgutx đang lên cơn. Cô biết không, lão bắt cháu lau nhà, đánh bóng bàn ghế và lại còn ra phố Tămplơ mua bột mịn về đánh bóng bát đĩa. Cháu chẳng còn hiểu ra làm sao nữa.

- Cứ bảo Rôdin, nó sẽ giúp. - Angiêlic khẽ nói.

Sau khi đã ổn định gia đình, Angiêlic phấn khởi lên đường đi Cầu Mới. Khi gặp lại bà bán hoa không nhận ra nàng. Nàng gọi bà nhớ lại cái hôm nàng giúp bà tĩa và chọn bó hoa. Hôm đó nàng đã được bà khen là khéo tay.

- À, làm sao tôi nhận ra cô được.- Người đàn bà reo lên. - Hôm ấy cô đầu còn tóc, chân đi đất, hôm nay thì đầu lại trọc, đi giày nhưng bàn tay cô vẫn thế đúng không?... Vào đây với chúng tôi. Hôm nay chẳng thiếu việc gì, sắp đến ngày lễ các Thánh rồi. Người ta sẽ rất cần hoa cho nghĩa trang, cho nhà thờ, chưa nói đến những cuộc chia tay.

Angiêlic ngồi xuống, bắt tay vào việc một cách cẩn mẫn và khéo léo. Hôm đó Cầu Mới rất yên tĩnh, thậm chí Angiêlic cũng chẳng nghe thấy tiếng nói oang oang của lão Mathiơ-béo, vì lão đã chuyển cái bục di động và dàn nhạc tới hội chợ Xanh-Giécmah. Cầu Mới đã lu mờ đi, có ít kẻ lang thang, bọn lừa đảo, ăn may cũng vãn. Angiêlic thấy mừng.

Các bà bán hoa đang bàn tán về vụ đụng độ ở hội chợ Xanh-Giécmah cứ như thể là xác chết của những người xấu số vẫn được người ta kiểm đếm. Lần đó, cảnh sát đã ra tay, thật xứng đáng với nhiệm vụ của họ. Từ cái buổi đáng ghi nhớ ấy, người ta thấy từng đám ăn may bị cảnh sát áp giải đến nhà thương làm phúc, hoặc từng đám tội phạm bị xích tay dẫn đi làm lao dịch. Đạo ấy, cứ sáng ra là lại thấy đám ba người bị treo cổ ở quảng trường Grevơ.

Sau đó các bà lại bàn bạc rôm rả về những bộ quần áo lộng lẫy mà các quý bà của Cầu Mới, các bà bán hoa và cam, thường mặc khi ngồi cùng với các bà bán cá ngoa ngoắt trong những phiên chợ chính. Họ bày tỏ lời chúc mừng Hoàng hậu vừa sinh Hoàng thái tử.

- Nhưng vẫn còn có một điều tôi băn khoăn, - bà chủ mướn Angiêlic nói. - Hội chúng mình sẽ đi đâu để tổ chức tiệc mừng ngày lễ Thánh Vanbon cho ra trò. Lão chủ quán “Bé ngoan” năm ngoái lừa chúng ta như thằng kẻ cướp ngoài đường ấy. Tôi không dại gì mà cho thêm tiền vào kết của lão ấy đâu.

Angiêlic từ nãy đến giờ vẫn lặng thinh bây giờ mới góp chuyện:

- Tôi biết có một quán ăn rất tuyệt ở phố Thung lũng nghèo, giá cả phải chăng mà phục vụ tốt và có nhiều món ăn mới.

Nàng kể ra một loạt những món ăn đặc biệt ở lâu đài Học vui mà xưa kia nàng đã có dịp giúp cho đầu bếp nấu nướng: chả cá hạt tiêu, gà tây nhồi thì là, thịt bê tái ngọt lừ, đây là chưa kể đến đậu hạt ninh nhừ với thịt bò... Sau đó là tráng miệng bằng bích quy kem. Nhưng chưa thấm vào đâu, các bà có biết không? Tới đó các bà sẽ được thưởng thức một món tuyệt vời Đức vua Luy 14 cũng chưa thể có trên bàn ăn của ngài. Đó là món thịt chim quay bên trong có nhồi gan lợn tẩm hạt tiêu. Tuyệt, thật là một món ngon hảo hạng...

- Ôi, cô làm chúng tôi thêm rõ ràng rồi đây - các bà bán hoa ồ lên, mặt bà nào cũng phấn chấn.

- Thế là cái quán ấy ở đâu?

- Ở quán ăn Gà quay vàng. Đó là cái quán cuối cùng còn lại ở phố Thung lũng nghèo. Các bà đến đây rồi sẽ thấy.

- Tại sao thế? Giá ở đây không rẻ đâu. Tôi có người quen làm ở cửa hàng bán thịt gần đây, thỉnh thoảng anh ta vẫn đến ăn trưa ở đây. Anh ta nói rằng cái quán ấy tối lắm và khó cảm tình lắm.
- Thế là nói dối bà rồi, ông chủ quán Buócgutx có thằng cháu vừa ở Tuludơ lên, tay này là đầu bếp cừ khôi, hẳn biết làm tất cả các món ăn của người miền nam. Quán ấy có một con khỉ biết làm trò để các bà cười không ngớt. Lại có cả một nhạc công biết tất cả các bài hát của Cầu Mới. Nói chung đến đây thì người ta có đủ mọi thứ để tận hưởng.
- Ôi, cô bạn, hình như cô có tài rao hàng hơn là tài bó hoa. Tôi sẽ đến cái quán ăn đó xem sao.
- Không, hôm nay thì không được rồi. Tay đầu bếp người Tuludơ ấy hôm nay đi vào làng mua bắp cải để chế biến món thịt hầm bắp cải nhà nghề của hẳn rồi. Nhưng tối mai chúng tôi sẽ đợi các bà đến xem thực đơn nào hợp với hội các bà.
- Thế cô làm gì ở cái quán ấy?
- Tôi là người bà con của ông Buócgutx. - Angiêlic nhận bừa. - Chồng tôi là một người đầu bếp giỏi giang nhưng anh ấy chưa kịp thi để đỗ trở thành bếp trưởng thì đã chết vì bệnh dịch năm ngoái. Tất cả những gì anh ấy để lại cho tôi là nghèo túng. Chúng tôi mắc nợ ông thầy lang chữa chạy cho anh ấy.
- Thật chúng tôi chẳng hiểu ra làm sao, những hóa đơn đòi tiền khốn kiếp của các lão thầy lang ấy. - Các bà bán hoa tốt bụng thở dài ra vẻ cảm, mắt hướng lên trời.
- Ông Buócgutx rất thông cảm với tôi nhận tôi vào làm ở quán ông ấy nhưng tôi muốn kiếm chút tiền phụ thêm nên mới đến đây.
- Tên cô là gì, cô bạn yêu quý?
- Angiêlic.

Sau đó nàng đứng dậy, về báo cho ông chủ quán biết mà đón khách sắp đến.

Trên đường về phố Thung lũng nghèo, Angiêlic vừa rảo bước vừa thích thú về những điều nói dối. Nàng không để ý đến chuyện tại sao nàng lại nảy ra cái ý định chào mời thêm khách cho quán của lão Buócgutx. Phải chăng làm như vậy là nàng muốn được lão ta ban thưởng? Nàng không băn khoăn bất cứ điều gì. Trôi dạt theo dòng, nàng bắt buộc phải hành động mỗi lúc một khác, không thể biết trước được. Nàng buộc phải làm như vậy là xuất phát từ bản năng nhạy bén của người mẹ muốn che chở cho những đứa con của mình.

Từ điều dối trá này đến điều dối trá khác, từ ý định này tới ý định khác, từ tủ nhục này đến tủ nhục khác, nàng mới mong cứu vớt được bản thân mình và các con.

73. Chương 67

Ngày hôm sau, vừa sáng sớm tinh mơ, Angiêlic đã thức dậy, nàng đánh thức Bacbơ, Rôdin và bọn trẻ:

- Tất cả dậy đi thôi, đừng quên hôm nay các bà bán hoa sẽ đến đây. Chúng ta phải làm ăn ra trò để các bà ấy biết.

Flipô lau bầu:

- Tại sao lúc nào cũng là chúng ta phải làm nhĩ? Tại sao cái thằng David lười biếng chậm như rùa ấy vẫn còn ngáy ầm ầm, mãi đến 1 lửa cháy trong lò rồi, nước sôi rồi, bếp nước sạch sẽ rồi mới chịu xuống. Cô phải dựng nó dậy đi, bà Chúa của các Thiên thần ạ.
- Này, các cháu, cô không còn là bà Chúa của các Thiên thần nữa đâu nhé. Và các cháu cũng không còn là những đứa ăn mày nữa. Lúc này chúng ta là những kẻ phục vụ, những cô hầu, những thằng bé chạy việc vặt. Chúng ta sẽ trở thành những công dân lương thiện.
- Cháu không thích những công dân đức độ như thế, đây là những người mà chúng ta đã móc túi, đã giật áo choàng của họ. Cháu không muốn trở thành một người lương thiện. - Flipô nói.
- Thế chúng cháu sẽ gọi cô thế nào nếu cô không còn là bà Chúa Thiên thần nữa? - Linô hỏi.

- Các cháu cứ gọi cô là “bà” thôi.

- Ồ, chúng mình vĩ đại thật - Flipô reu rộc.

Angiêlic cho cậu ta một cái bạt tai hoa cả mắt khiến cậu ta hiểu ngay là nàng nói nghiêm chỉnh. Nàng xem lại quần áo của hai thằng bé, rất những đồ tồi tàn xấu xí do nữ Công tước Xoaxông gửi cho. Tuy vậy nó vẫn sạch sẽ gọn gàng. Chúng còn đi những đôi ủng để có đóng đinh tuy rất khó chịu nhưng dù sao cũng chống đỡ được cái rét cắt thịt của mùa đông.

- Flipô, cháu sẽ ra chợ cùng với cô và David, còn Linô cháu sẽ làm giúp chị Bacơ. Cháu đi lấy củi và nước. Rôdin trông hai đứa bé và lo nướng chả trong bếp.

Flipô thở dài ngao ngán:

- Công việc này thật chẳng hay ho gì. Ăn mày móc túi, sống thoải mái, hôm nào kiếm được tiền thì tha hồ màбет nhè, không kiếm được thì nằm co tha hồ mà ngủ, còn hơn là phải làm trâu ngựa rồi mới có cái tọng vào bụng.

- Nếu cháu muốn cứ về với Hành-khất-Đại-đế của cháu, cô không giữ đâu.

- Ấy không, chúng cháu chẳng còn ở đây, chúng cháu sẽ ăn dao của chúng nó thôi.

Angiêlic thở dài:

- Cháu lại nhớ những cuộc phiêu lưu của cháu chứ gì. Ôi thằng bé khốn khổ, cô hiểu. Nhưng ở cuối đường của cháu là cái giá treo cổ đấy. Theo con đường của cô thì có thể có ít tiền hơn nhưng chúng ta sẽ trở thành những người được tôn trọng. Thôi, đi đi.

Thằng bé bước ầm ầm xuống cầu thang.

Angiêlic dừng lại ở đầu cầu thang, đẩy cửa phòng David và sau đó bước vào:

- Dậy đi chàng đầu bếp.

Chàng trai thò đầu ra khỏi chăn.

- Dậy, dậy đi. - Angiêlic nhắc lại giọng vui vẻ - Đừng quên từ nay cậu là tay nấu bếp cừ khôi đấy nhé, các món ăn của cậu nấu toàn dân Pari này phải ngưỡng mộ đấy.

Lão Buốcgutx lẩm bẩm, vẻ phân vân. Tuy nhiên, lão vẫn trao cho Angiêlic một túi tiền để ra chợ.

- Nếu ông sợ tôi lấy mất của ông rồi chuồn thì ông cứ theo tôi ra chợ. - Nàng nói với lão. - Nhưng tốt hơn là ông cứ ở nhà sửa soạn gà thiến, gà tây, vịt và vô khối việc khác. Ông nên nhớ rằng các bà ấy đến đây là phải có ấn tượng tốt ngay từ đầu. Quầy bày hàng bỏ không đầy bụi bặm, phòng ăn tối tăm sặc mùi thuốc lá và mốc, cái vẻ nghèo nàn của một quán ăn làm sao mà lôi cuốn được khách. Tuy tôi đã nói với họ là họ sẽ rất vừa lòng khi đến đây nhưng đến đây mà không được như thế thì họ cũng chẳng tin tôi nữa.

- Nhưng sáng nay cô định mua gì, các bà ấy đã đặt trước món nào đâu.

- Tôi sẽ mua những thứ trang hoàng.

- Thứ... những thứ gì

- Đủ mọi thứ, những thứ làm cho quán ăn của ông hấp dẫn: thỏ này, cá này, thịt ướp lạnh này, hoa quả và cả rau thơm nữa.

- Nhưng tôi đâu có cung cấp được đủ mọi thứ, tôi chỉ có bán thịt quay thôi. Cô muốn tôi phải cống cả phường hội chủ hiệu bánh ngọt lẫn thợ làm bánh ngọt à?

- Thế ông sợ người ta làm gì ông?

- Đàn bà thật chẳng bao giờ hiểu được những việc nghiêm túc. - Lão Buốcgutx vừa lau bầu vừa vung đôi cánh tay ngăn ngừa. - Mấy tay ở các phường hội ấy có thể kiện tôi, lôi tôi ra tòa. Nói tóm lại là cô sắp làm tôi sạt nghiệp.

- Thì ông đã sạt nghiệp rồi còn gì. - Angiêlic nói một cách bướng bỉnh. - Vì vậy, ông chẳng còn gì mà mất nữa. Mà cứ cố thử xem, cứ tỉnh ngộ lại đi, đừng triền miên trong cơn say của ông nữa. Ông nên bắt tay vào việc đi. Ông hãy ra cảng Grevo xem tình hình thế nào, tôi thấy người quảng cáo rượu vừa thông báo là có rượu sâm banh sắp về đây.

Đi mua sắm các thứ ở quảng trường Pileri. Angiêlic phải cố hết sức để khỏi bị lừa. Còn David thì luôn mồm kêu ca:

- Thế này là quá đủ rồi! Đắt quá! Ông bác tôi sẽ nói gì đây?

- Ngốc ạ. - Angiêlic nói - Cậu không thấy xấu hổ à. Một chàng trai miền nam nấu ăn giỏi mà đi mua sắm thức ăn dè xén như vậy ư? Cứ như lão hà tiện ấy. Cậu chẳng nói với tôi quê ở Tuludơ là gì?

- Thì đúng thế. - Chàng trai đầu bếp mới vào nghề phản ứng. - Bố tôi là ông Salu, cái tên đó có làm bà chị nhớ đến điều gì không?

- Không. Thế bố cậu làm gì?

Anh chàng vênh váo có vẻ ỉu xiu giống một thằng bé bị người ta lấy mất kẹo trong tay:

- Nhưng chắc là chị biết bố tôi là người bán rau có tiếng ở quảng trường Garôn ấy, là người duy nhất chuyên bán tất cả các loại rau thơm, gia vị để làm hấp dẫn thêm các món ăn.

“Hồi ấy mình không hay ra chợ” - Angiêlic nghĩ thầm.

- Chị biết không? Sau mỗi chuyến đi ông ấy mang về đủ thứ mà chúng tôi chẳng biết là cái gì, bố tôi trước kia chả là đầu bếp trên tàu Đức vua - David nói tiếp - ông ấy chính là người đầu tiên ở Tuludơ buôn bán sôcôla đấy.

Angiêlic cố lục lọi ký ức xem xem tiếng đó có gọi cho nàng nhớ cái gì không. “À, phải rồi, đã có lần người ta nói đến nó ở phòng khách”. Nàng nhớ lại câu nói của một quý bà người Tuludơ:

- Sôcôla hả? Đấy chính là món mà người Ấn Độ hay uống.

David dường như kém vui vì theo cậu ta Angiêlic đã không hiểu tầm quan trọng lẽ ra nàng phải thấy trong đôi mắt cậu ta. Cậu tiến lại gần Angiêlic hơn và nói rằng cậu sẽ kể cho nàng nghe một điều bí mật mà cậu chưa hề nói cho ai biết, ngay cả ông bác của cậu. David khẳng định cha cậu ta hồi còn trẻ là một người thích du lịch có tiếng. Ông đã từng nếm đủ mùi vị sôcôla của nhiều nước khác nhau. Sôcôla được chế biến từ một loại hạt nhập khẩu từ Mêhicô. Vì vậy, khi ở Tây Ban Nha, ở Ý và thậm chí ở cả Ba Lan, ông hoàn toàn tin tưởng và hiểu giá trị hương vị của thứ đồ uống sôcôla mới mẻ này, ngoài ra nó lại còn có giá trị về dược liệu nữa.

Một khi David đã chủ động khơi mào câu chuyện thì cậu ta có thể nói bất tận không mệt mỏi. Cậu ta nói chuyện một cách say sưa nhằm thu hút sự thích thú của người đàn bà mà cậu ta vẫn nghĩ là rất quý phái cao sang. Với giọng hùng hồn, cậu ta tuôn ra hết những gì mà cậu biết...

- Ôi dào! - Angiêlic nói. Nàng nghe chàng đầu bếp nói về thờ ơ. - Tôi chưa bao giờ được nếm thử mùi vị ấy cho nên tôi chẳng thấy thêm tí nào. Người ta vẫn đồn là Hoàng hậu điên lên vì sôcôla làm triều đình bối rối, họ giễu cợt ngài đấy.

- Đấy chỉ là bọn triều thần không quen ăn sôcôla thôi. - Chàng đầu bếp mới tập sự cãi. - Bố tôi cũng nghĩ như vậy, ông được Đức vua cấp giấy môn bài được phép sản xuất và phổ biến rộng rãi mặt hàng mới này. Nhưng tiếc quá bố tôi chết rồi và vì thế tôi là người duy nhất còn lại được phép dùng cái giấy môn bài ấy. Tôi chẳng biết làm gì với nó cho nên cũng chẳng nói với ông bác tôi làm gì, ông ấy lại chế giễu cả hai bố con tôi thôi. Ông ấy vẫn nói bố tôi là thằng điên.

- Cậu có cái giấy môn bài ấy? - Angiêlic đột nhiên hỏi.

- Vâng. - Cậu ta trả lời một cách khó khăn qua hơi thở.

- Đề ngày bao nhiêu?

- Tháng 5, ngày 28, năm 1659, đặc quyền có giá trị trong 29 năm.

- Có nghĩa là trong 29 năm, chỉ mỗi mình cậu được quyền sản xuất và buôn bán mặt hàng nhập ngoại này?

- Vâng, đúng...

- Chúng ta phải tìm hiểu xem sôcôla có gây nguy hiểm không? - Angiêlic thì thầm - Nếu như thiên hạ khoái ăn cái món này thì liệu cậu có thử làm không?

- Có.

- Thế cậu thấy sôcôla thế nào?

- Tôi thấy nó không được ngọt lắm. Nếu thêm một ít hạt tiêu hay ớt vào thì vị ngọt sẽ đậm hơn. Còn bây giờ thì tôi lại thích vài cốc rượu vang. - Cậu ta nói có vẻ đắc ý.

- Chú ý, nước này. - Có tiếng nói to phía trên. Cả hai người kịp nhảy sang một bên tránh dòng nước ào ào xuống như mưa rào. Angiêlic túm lấy tay chàng trai. Nàng thấy anh ta run lên.

- Tôi muốn nói với chị là... - Anh ta nói lắp bắp. - Tôi chưa bao giờ gặp một người đẹp như chị.

>- Tất nhiên là cậu nhìn thấy rồi. - Angiêlic nói khích. - Chàng trai khốn khổ của tôi ơi. Đáng lẽ giúp tôi mua sắm thì cậu lại cắn móng tay. Nếu cậu muốn tôi hài lòng thì hãy kể cho tôi nghe về món sôcôla của cậu chứ đừng cho tôi đi tàu bay giấy nữa.

Nhìn thấy vẻ ngơ ngác của David, Angiêlic cố làm cậu ta hài lòng. Nàng tự nhủ thật đại dốt nếu làm David cụt hứng. Cậu ta có thể ăn nên làm ra với cái giấy môn bài ấy. Nàng cười và nói:

- Chàng trai này, tôi không còn là cô gái mười lăm nữa đâu. Hãy trông đây này, tôi già rồi, tóc tôi đã bạc.

Nói đoạn nàng kéo một túm tóc hoa râm ra khỏi cái mũ chụp, hậu quả những đêm kinh hoàng mà nàng phải trải qua ở ngoại ô Xanh-Đơni.

- Flipô đâu rồi? - Angiêlic nhìn quanh - Thằng chó con chuồn rồi sao?

Nàng lo lắng, sợ thằng bé Flipô bị bọn xấu kích động có thể nó lại làm bậy chẳng.

- Chị làm gì phải chú ý đến thằng mất dạy ấy. - David nói giọng có vẻ ghen tị - Ban nãy tôi nhìn thấy nó, xung quanh nó là cả một lũ lớn bé đứng trước nhà thờ xin ăn. Sau đó biết mất trên lưng khoác cái giỏ, ông bác tôi sẽ phát cái lên mất thôi.

- Cậu luôn nhìn thấy mặt xấu của nó, cậu David khốn khổ của tôi ạ.

- Tôi chả bao giờ gặp may cả.

- Thôi, chúng ta quay lại đi rồi sẽ thấy nó.

Nhưng thằng bé đã xuất hiện ở phía xa. Angiêlic rất thích dáng điệu của nó. Đôi mắt chim sẻ sáng ngời, cái mũi đỏ, mớ tóc dài dưới chiếc mũ rách nát. Angiêlic tiến về phía nó và thằng Linô, thằng này đã hai lần được nàng cứu ra khỏi móng vuốt của lão Giảng-Thối-rữa.

- Cô đoán xem, bà Chúa Thiên thần, - Thằng Flipô hỗn hển. Vì lo lắng quá nó quên cả nhiệm vụ Angiêlic giao.

- Cô đoán xem ai là “đầu gấu mới”. - Lão Trôn-gỗ, đúng là lão Trôn-gỗ ở tháp Nexlơ. - Flipô hạ thấp giọng và thì thào nói thêm về sợ sệt.

- Bọn nó bảo với cháu: coi chừng, mấy thằng nhóc, chúng mày cứ núp dưới cái váy của con mụ phản bội ấy đi.

Angiêlic thấy máu trong người lạnh toát.

- Chúng nó không nói gì nhưng... có thằng nói đến việc cô đã đi báo cảnh sát như thế nào để bắt bọn nó.

- Có những ai ở đây?

- Có thằng Bánh-mì đen, thằng Thọt, ba mụ già cùng băng chúng mình và hai đứa “động kinh” của băng khác.

Thiếu phụ và hai thằng bé nói với nhau bằng tiếng lóng của bọn trộm cắp nên David chẳng hiểu gì cả nhưng gã cũng nhận ra vẻ sợ sệt của họ qua giọng nói. Gã cảm thấy vừa xao xuyến vừa sợ sợ khi thấy rằng người đàn bà mà gã có cảm tình sao quá quen thuộc với lũ cận bã xã hội của Pari này.

Trên suốt dọc đường về, Angiêlic không nói một lời, nhưng khi nàng bước qua ngưỡng cửa quán trọ, nàng quyết tâm gạt bỏ những phân vân lo sợ của mình. Nàng tự nhủ “rồi đâu cũng vào đấy cả, cô bạn ơi, cũng như là tỉnh dậy vào một buổi sáng đẹp trời thấy mình đang trôi dạt trên sông Xen. Một thời gian dài mình đã dấn thân vào cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Những lúc không có các ông hoàng theo đuổi thì cũng lại là lũ ăn may. Nhưng không sao, mình phải chiến đấu cho đến ngày cuối cùng của cuộc đời. Mình không thể ra khỏi cảnh khốn cùng nếu không chiến đấu mãnh liệt và nhiều khi phải làm cả những việc... Chẳng phải đã một lần lâu lắm rồi ông Môlin nói với mình như thế sao?”

- Nhanh tay lên, các cháu. - Nàng gọi to - Các quý bà trong hội hoa ấy chắc phải tan chảy như bơ ấy dưới ánh nắng mặt trời khi bước qua ngưỡng cửa này.

Các quý bà trông quả thật phong nhã tuy quần áo các bà hơi bụi bặm tí chút. Họ đi xuống ba bậc thang vào quán Gà quay vàng. Chẳng những không khí của quán chứa chan mùi vị hấp dẫn của các món ăn mà bề ngoài của họ cũng thật hiếu khách, mang đủ những nét đặc thù.

Củi đang cháy lách tách trong lò tỏa ra ánh lửa vàng trông thật dễ chịu, cộng với những ngọn nến đặt trên bàn tỏa ánh sáng vào bát đĩa được bày rất khéo léo. Bên cạnh đó là những nồi xoong đã được đánh bóng lộn. Hơn nữa Angiêlic đã cố moi được mấy cái đĩa bằng bạc sáng bóng mà lão Buôcgutx keo kiệt giữ rịt trong hòm. Lại còn một loạt đĩa đựng hoa quả: nho, táo, đào bày rất đẹp mắt. Màu sắc hoa quả trông càng đẹp dưới ánh lửa từ trong lò tỏa ra làm các bà bán hoa rất ngạc nhiên và thích thú.

Vẫn quen cảnh phải mang hoa đến tận nhà theo yêu cầu của các vị quyền quý, các bà cũng có phần nào có cảm giác mình được đánh giá cao.

Là những thương gia giàu kinh nghiệm, các bà không thích bày tỏ sự hài lòng quá rõ rệt mà chỉ ngấm ngấm những vật trang trí trên tường, quan sát đồ dùng nhà bếp, những bát đĩa bày biện đẹp mắt. Một bà chắc là Hội trưởng mãi mới phát hiện ra một thiếu sót nhỏ:

- Ô, còn thiếu hoa - bà ta nói. - Cái thủ lợn sữa này trông thật ngộ nghĩnh nếu như có hai bông cẩm chướng cắm vào hai lỗ mũi và bông Mẫu-đơn đặt giữa hai tai.

- Thưa bà, - lão Buôcgutx trả lời rất lịch sự - Chúng tôi đâu dám múa rìu qua mắt thợ, đâu dám tỏ ra khiếm nhã trong việc bày biện trang trí trong những cuộc vui như thế này mà khách đến dự là các bà, các bậc thầy của nghệ thuật này.

Ba bà vui vẻ ngồi xuống bên bếp lửa và người ta mang vào bình rượu vang ngon nhất lấy từ dưới hầm lên. Linô duyên dáng đang dạo bản nhạc bằng chiếc đàn phong cầm quay tay của nó trong khi bé Phlôrimông chơi đùa với con khỉ Picôlô.

Thực đơn được quyết định nhanh chóng trong không khí thân mật giữa nhà hàng và khách hàng.

- Bây giờ thì sao, - lão chủ quán ca cẩm sau khi đã đưa tiễn các bà ra về - làm sao đây với những thứ này, bán cho ai. Đám thợ thủ công và dân lao động chỉ tới đây với món thịt bò trộn salad quen thuộc. Họ không ăn những món cao lương mỹ vị này đâu, chưa nói đến là họ làm gì có nhiều tiền để xài những món này. Tại sao lại phải tốn kém vô ích thế này?

- Ông Giắc - Angiêlic nói - Sao ông lại nói thế nhỉ? Tôi nghĩ lẽ ra ông phải có đầu óc kinh doanh hơn nữa mới phải. Những khoản chi hơi tốn kém này sẽ cho ông số lãi gấp mười lần khoản chi cho hôm nay đây. Ấy là chưa kể những số tiền mà các bà chi thêm nếu bữa tiệc được tổ chức chu đáo vui vẻ. Chúng ta sẽ tổ chức cho họ mở vũ hội ở đây nữa và thế là các khách qua đường cũng tới dự, điều đó sẽ mang lại doanh thu lớn cho chúng ta.

Tuy lão chủ không tỏ ra đồng tình nhưng thâm tâm lão cũng công nhận như vậy. Bị lôi cuốn vào việc chuẩn bị cho bữa tiệc mà các bà hàng hoa đặt trước, lão quên phắt đi các vò rượu vẫn thường làm cho lão lơ mơ, lè nhè suốt buổi sáng.

Quả thực Angiêlic đã thuyết phục được lão chủ quán bằng cách làm cho lão hiểu rằng về thịnh vượng bên ngoài của một nhà hàng là cơ sở để nó làm ăn phát đạt. Lão đã sắm cho chàng đầu bếp - thằng cháu của lão - một bộ trang phục đầu bếp mới toanh và cho cả thằng Flipô nữa. Cả khăn trải bàn cũng được lão cho đem ra hiệu giặt trắng bong.

Vào một buổi sáng, lão Buócgutx tìm gặp Angiêlic. Lão mỉm cười, hai tay xoa liên hồi.

- Cô Angiêlic - lão nói với giọng của một người tốt bụng - Cô đã thực sự lấy lại vẻ vui tươi, thịnh vượng cho cái quán của tôi mà bà nhà tôi trước đây vẫn làm. Tôi có ý định như thế này. Cô đi vào đây với tôi một lát.

Lão ra hiệu cho nàng đi theo lão. Đến đầu cầu thang đầu tiên, cả hai dừng lại và bước vào phòng riêng của lão. Một cảm giác lo sợ vụt đến với Angiêlic mà trước đây nàng chưa hề thấy. Liệu lão chủ quán có nhân dịp này lại “đặt vấn đề” với nàng chăng - một người dường như đã tự nguyện làm công việc thay bà vợ xấu số của lão?

Lão chủ thoáng mỉm cười khi khép cửa lại và tiến tới cái tủ đựng quần áo. Trong một lúc bối rối bất ngờ, Angiêlic không biết nên xử sự như thế nào đây. Từ bỏ các ý định tốt đẹp của mình chăng? Từ bỏ cái quán đã khá dễ chịu này chăng? Lại đem các con và cái gia đình khốn khổ nhỏ bé của mình đi lang thang đầu đường xó chợ ư? Đầu hàng ư? Hai má nàng nóng bừng bừng khi nghĩ đến điều ấy.

Angiêlic thấy lão thở gấp và đang làm gì lực cục trong cái ngách nhỏ của căn phòng, lát sau lão đẩy ra một cái hòm gỗ to màu đen.

- Nào giúp tôi một tay. - Lão Buócgutx nói một cách mệt nhọc.

Angiêlic giúp lão kéo cái hòm ra giữa phòng Lão vừa phải hai khuỷu tay vừa nói:

- Này, tôi nghĩ mãi rồi, chính cô vẫn nói rằng chúng ta phải ăn mặc thật đường hoàng, nghiêm trang như lính cảnh vệ Thụy Sĩ ấy. Tất cả chúng ta, thằng David này, hai thằng đầu bếp này, và cả tôi nữa, chúng ta phải tiếp khách hàng. Tôi sẽ mặc bộ quần áo lụa màu nâu. Nhưng cô, cô gái khốn khổ ạ, cô không thể làm cho quán của chúng ta hấp dẫn thêm được mặc dù có cái khuôn mặt rất đáng yêu, vì thế mà tôi nghĩ mãi rồi...

Lão chủ quán nói dứt đoạn, ngập ngừng rồi lão mở hòm ra, trong đó là trang phục của bà Buócgutx. Mấy cái váy ngắn, vài cái áo dài, mũ phụ nữ, khăn quàng cổ có cài nơ màu xanh trông rất đẹp được xếp gọn ghề ngay ngắn.

- Bà ấy đẩy hơn cô một chút - Lão chủ lấp bắp nói giọng xúc động - Nhưng cô có thể dùng kim băng cài lại cho vừa...

Lão lấy tay dụi đi những giọt nước mắt và giục Angiêlic:

- Đừng đứng nhìn tôi chằm chằm như thế, cô chọn đi.

Angiêlic lần lượt lấy ra từng cái. Đó là những bộ quần áo may bằng vải hường nhưng được may rất kiểu cách, màu sáng trang nhã, chứng tỏ rằng cho đến cuối đời bà chủ quán Gà quay vàng vẫn là vợ của một nhà buôn thịnh vượng nhất trong vùng. Thậm chí bà có cả các bao tay bằng nhung đỏ có một đường viền mạ vàng. Angiêlic ước thử vào tay mình với niềm thích thú không giấu giếm.

- Thật tuyệt. - Lão chủ mỉm cười rộng lượng - Bà ấy thấy cái bao tay này hỏi chúng tôi đi xem Cung điện, bà ấy thích quá đòi mua, tôi nói với bà ấy: “Amăngđin, em thích làm gì với cái bao tay ấy? Nó chỉ hợp với các bà quý tộc hay đi dự tiệc, hay tiếp xúc với các ông bà lớn thôi”. Nhưng rồi tôi cũng mua tặng bà ấy nhân dịp Noël năm ngoái. Bà ấy mừng làm sao! Ai ngờ rằng chỉ sau đó vài hôm, bà ấy... chết.

Angiêlic cố nén sự xúc động của mình:

- Tôi tin chắc rằng bà ấy sẽ thanh thản trên thiên đàng khi thấy ông rất tốt với tôi. Nhưng tôi sẽ không bao giờ đeo bao tay này đâu vì tôi đâu có xứng đáng với vẻ đẹp của nó. Tôi rất vui nhận món quà của ông, ông Buócgutx ạ. Tôi sẽ xin những cái gì hợp với tôi. Ông làm ơn gọi Bacơ lên đây để nó giúp tôi chọn cái gì cho hợp.

Nàng đứng trước gương với vẻ của một bà quý phái bên cạnh cô hầu nhỏ. Bacơ cũng nhận ra điều ấy, nó sung sướng ra mặt và khẽ gọi “Madam”.

“Cái may này có lẽ một phần là do các bà hàng hoa đem lại cho mình” - Angiêlic nghĩ thầm, nàng mỉm cười sung sướng. Nàng chọn một bộ áo lót bằng vải xec màu xanh, một cái váy có sọc bằng xatanh màu đen, một cái tạp dề cũng bằng xatanh màu trắng có điểm những bông hoa vàng. Trông nàng chẳng khác gì phu nhân của một ông chủ quán giàu có. Trong các túi nhỏ của bà chủ quán đã quá cổ, Angiêlic thấy có một số đồ trang sức đơn giản: ba chiếc nhẫn vàng, hai cái thánh giá, mấy chiếc hoa tai có gắn ngọc trai. Angiêlic bước xuống cầu thang, đầu đội mũ nghiêng nghiêng giấu đi mớ tóc điểm hoa râm. Nàng đeo đôi hoa tai có gắn ngọc trai, cổ đeo dây chuyền vàng có thánh giá. Lão chủ quán không giấu giếm nổi sung sướng khi nhìn thấy nàng mới lộng lẫy và hấp dẫn làm sao.

- Lạy thánh Nicôla, cô đứng như đứa con gái mà tôi với bà nhà tôi vẫn ao ước. Thịnh thoả chúng tôi vẫn mong mỗi có một đứa con gái chừng mười lăm, mười sáu tuổi. Nó sẽ ăn mặc như thế này, như thế kia... nó sẽ ra vào niềm nở mời mọc khách hàng..

- Ông tốt quá, ông Buócgutx ạ, ông đã quá lời khen nhưng tôi có còn là con gái mười lăm, mười sáu nữa đâu, tôi đã là mẹ của một gia đình...

- Tôi không biết cô là cái gì. - Lão chủ quán nói giọng lộ vẻ xúc động, những thớ thịt trên khuôn mặt lão giật giật - Nhưng hình như trước đây cô không phải là cô. Từ ngày cô đến cái quán của tôi, có lúc cô làm phiền tôi, có lúc lại giúp tôi rất nhiều. Tôi còn nhớ rất rõ đêm hôm ấy, cô để đầu tóc rối bù, cô nói với tôi “Ông có con bé giúp việc tên là Bacơ phải không?”. Những tiếng ấy cứ vang mãi trong đầu tôi như tiếng chuông... Có lẽ đây là điềm báo trước cô có một vai trò nào ở đây chăng?

“Mình cũng nghĩ như vậy” - Angiêlic nghĩ thầm nhưng nàng đáp lại giọng nhẹ nhàng đầy tình cảm.

- Vì ông say nên ông bị tiếng chuông ám ảnh đấy thôi.

Bữa tiệc đặt ở giữa quán của lão Buócgutx làm các bà hàng hoa rất hài lòng. Riêng khoản hoa để trang trí bàn ăn đã hết một khoản tiền kha khá, toàn loại hoa đẹp và đắt tiền.

Lão Buócgutx và thằng Flipô xăng xái luôn chân luôn tay tiếp các món ăn hảo hạng. Rôdin giúp Bacơ trong bếp, còn Angiêlic thì nhanh thoăn thoắt chạy từ bếp tới hết bàn ăn này đến bàn ăn khác để quan sát, điều khiển cả bữa tiệc và vui vẻ đáp lại những lời chào mời nồng nhiệt của các bà. Nàng khích lệ kịp thời tài nấu ăn của David bằng lời khen, chê rất nhũn nhặn.

David tỏ ra còn trội hơn khả năng vốn có của cậu. Khi Angiêlic kéo cậu vào phòng tiệc, các quý bà nhao nhao tán thưởng tài nghệ nấu ăn của cậu. Tay đầu bếp then thùng mặt đồ bưng, các bà phần chần bởi vị rượu ngon đã trêu chọc cậu bằng những câu hỏi bông đùa nghịch ngợm, rồi hôn cậu, vỗ vào người và cù vào sườn, làm cậu càng bên lên lên và sung sướng. Thằng Linô cầm cây đàn của nó rồi hát lên một bài. Mọi người cùng nâng cốc chúc tụng nhau. Sau đó, đến lượt con khỉ Picôlô biểu diễn những trò vui của nó khiến cả phòng tiệc rộn lên tiếng cười không dứt

74. Chương 68

Sáng hôm sau, khi tiếng chuông nhà thờ gõ liên hồi, Angiêlic bừng tỉnh, hai mí mắt nàng hãy còn nặng trĩu, hai cánh tay đau nhừ vì ngày hôm qua phải phục vụ bữa tiệc quá vất vả. Nàng thấy lão Buócgutx đang thận trọng đếm những đồng tiền vàng trên bàn.

Nàng nói như reo:

- Hôm qua chúng ta tổ chức một bữa tiệc tuyệt vời phải không ông?
- Đúng như vậy, con gái của ta ạ. Đã lâu lắm rồi quán của ta không có được bữa tiệc nào vui như thế.
- Có thể là các bà ấy còn mách cho bạn bè đến càng đông nữa đấy.

- Rất có thể như vậy.

- Thôi, bây giờ tôi đưa ra đề nghị thế này nhé. Tôi sẽ tiếp tục giúp ông, cả lũ trẻ con nữa: con bé Rôdin, thằng Linô, thằng Flipô và cả con khỉ. Và ông sẽ chia cho tôi một phần tư số lãi, được không?

Lão chủ quán cau mày.

- Chúng ta sẽ ký một bản hợp đồng trước một công chứng viên - nàng nói tiếp. - Nhưng chúng ta sẽ giữ kín việc này. Ông không được nói cho hàng xóm biết việc làm ăn của chúng ta. Ông hãy nói tôi là cháu ông. Ông nhận tôi vào làm và chúng tôi làm ăn như một gia đình. Ông thấy thế nào, ông Giắc? Tôi có cảm tưởng là sắp tới chúng ta làm ăn phát đạt đấy. Rồi cả vùng này người ta sẽ bàn bạc thán phục cái quán của ông. Người ta sẽ phải ghen với ông. Tối qua bà Magiôlen có nhắc tôi về bữa tiệc mà các bà ở hội bán cam sắp tổ chức vào ngày lễ Thánh Phiacrô. Ông hãy tin ở tôi, ông có lợi thực sự nếu chúng tôi làm việc ở quán này cho ông. Đấy, bây giờ là ông phải hàm ơn chúng tôi rồi đấy.

Nàng nhanh chóng tính ra phần lợi tức cho hai bên rồi bỏ đi, để mặc lão chủ quán nguyền ngậm sừng sờ, nhưng dù sao nàng vẫn tự nhủ rằng lão ương gia có cỡ.

Angiêlic ra sân hít thở không khí trong lành buổi sáng, tay nắm chặt những đồng tiền vàng áp lên ngực. Những đồng tiền này là chìa khóa mở cửa tự do. Rõ ràng đây là những đồng tiền không phải nàng cướp của lão chủ quán Buốcgutx. Đây là công sức của nàng cùng cái gia đình nhỏ của nàng. Angiêlic mơ màng nghĩ đến một gia tài thực sự mà dần dần nàng có thể thu vén được, rồi lúc ấy nàng sẽ tìm cách chuyển hướng làm ăn. Tại sao lại không nghĩ tới việc cộng tác với David để sản xuất và kinh doanh loại đồ uống nhập từ nước ngoài vào có tên gọi là sôcôla nhỉ? Đám dân thường chắc chẳng ngó ngang gì đến thứ đồ uống này, còn các chàng công tử bột và các bà thông thái rổm vốn chuộng cái mới, cái lạ có thể coi đây là một thứ mốt.

Angiêlic hình dung tới những cỗ xe của các quý ông quý bà sang trọng đỗ trên đường phố Thung lũng nghèo.

Nàng lắc đầu để xua đi giấc mơ giữa ban ngày. Người ta không thể nhìn quá xa, với quá cao. Đời còn lắm gian truân bất trắc. Trước hết nàng phải dành dụm, như kiến tha mồi về tổ. Giàu sang là chìa khóa mở cửa tự do, đó là quyền không phải chết, đó là điều kiện để nàng cứu các con ra khỏi cái chết đang rình rập quanh chúng, để được nhìn chúng ríu rít nô đùa. “Giá mà mình giàu sang như thiên hạ thì mình đã cứu được anh Perắc”. Nàng nghĩ thầm. Nàng lại lắc đầu, nàng không được phép suy nghĩ như thế nữa vì bất cứ lúc nào, hễ có tâm trạng ấy là nàng lại chỉ muốn tự kết liễu cuộc đời.

Nàng không được phép suy nghĩ và hành động như thế. Còn nhiều công việc khác đang chờ đợi nàng. Nàng phải cứu lấy hai thằng Phlôrimông và Canto. Nàng phải cứu, phải cứu lấy chúng nó... Nàng sẽ giấu những đồng tiền vàng của nàng vào cái hộp gỗ nhỏ cùng với dao găm của nàng. Đây là hai thứ vũ khí của nàng, một nay đã thành vô dụng, một sẽ giúp nàng mở cửa tự do.

Angiêlic ngược mắt nhìn bầu trời ẩm ướt đã có những vệt sáng yếu ớt. Ngoài phố người ta đã nghe thấy tiếng rao của người bán rượu. Ở cổng dẫn vào sân, một gã ăn mày đang nằm co ro, Angiêlic nhận ra gã chính là thằng Bánh-mì đen.

Angiêlic hốt hoảng chạy đi tìm vài mẩu bánh mì và bát xúp mang lại cho gã, nhưng gã nhìn nàng với đôi mắt dữ tợn dưới đôi lông mày bạc trắng

Đã mấy ngày Angiêlic chạy đi chạy lại, đem hết tài lực của mình phục vụ cả hai nơi, chăm lo công việc nhà bếp cho lão Buốcgutx, đồng thời giúp việc cho bà bán hoa Magiôlen.

Chả là vì Thái tử sắp ra đời, các bà hàng hoa rất bận phải cho gọi Angiêlic tới giúp.

Vào một ngày tháng mười một, lúc họ đang có mặt ở Cầu Mới, tiếng chuông ở Hoàng cung bắt đầu điểm. Tiếng chuông hòa với tiếng đại bác ở pháo đài Baxtiô.

Dân chúng Pari vui sướng đến điên loạn. “Hoàng hậu đã sinh hạ! Hoàng hậu đã sinh hạ!”

Đám đông nghẹt thở cùng đồng thanh đếm “hai mươi, hai mốt, hai hai..”

Đến tiếng đại bác thứ 23, dân chúng bắt đầu cầm tay nhau nhảy múa. Chuông nhà thờ điểm liên hồi, tiếng reo hò dậy đất. Không còn nghi ngờ gì nữa, Hoàng hậu đã sinh hạ Hoàng tử.

Một Hoàng tử! Một Hoàng tử! Hoàng tử muôn năm, Hoàng hậu muôn năm. Đức vua muôn năm.

Mọi người ôm chầm lấy nhau, hôn nhau nồng nhiệt. Chuông nhà thờ đổ liên hồi. Cả Pari sôi động trong ngày hội lớn. Những thùng rượu lớn được mở nắp tuôn chảy như suối. Tiếng cốc va vào nhau pha tiếng reo hò chúc tụng của mọi người ngồi bên những dãy bàn dài gần như vô tận trên đường phố Pari. Vào buổi tối, pháo hoa không ngừng tỏa sáng trên bầu trời Pari náo động. Cả thành phố hết hội này đến phường khác tập nập chuẩn bị

Bà Magiôlen nói với Angiêlic.

- Cô sẽ đi chúc mừng Hoàng hậu cùng với chúng tôi. Cô giúp chúng tôi chọn hoa, bó hoa rồi cô sẽ là người ôm hoa tới chúc mừng Hoàng hậu. Cô đồng ý chứ? Cô sẽ có dịp vào cung vua ngắm cảnh xem người. Trong đó còn đẹp hơn, trang nghiêm hơn cả nhà thờ đấy.

Angiêlic không dám từ chối. Người đàn bà tốt bụng đã cho nàng một vinh hạnh lớn. Hơn nữa nàng cũng có dịp vào cung vua, nơi mà bao nhiêu sự kiện trọng đại đã xảy ra có liên quan đến cuộc đời nàng.

Đúng ngày đã định, Angiêlic tới Hoàng cung cùng với các bà bán hoa, bán cam của vùng Cầu Mới. Sau họ là những hội các bà bán cá. Khi các bà lên cầu thang vào Hoàng cung, họ tình cờ gặp ngài Nunxiô, người của Tòa thánh. Ông ta đã tặng Hoàng tử mới sinh - người kế vị ngai vàng nước Pháp, một bộ tã lót, một món quà theo truyền thống giáo hội biểu thị sự công nhận của Nhà thờ rằng Hoàng tử sẽ là con chiên của nhà thờ.

Vào buổi chiều, người ta bảo các bà ngồi đợi trong một căn phòng lộng lẫy được trang trí toàn bằng nhung đỏ. Sau đó các bà được dẫn vào phòng ngủ của Hoàng hậu. Các bà quỳ xuống và chúc tụng. Angiêlic cũng quỳ theo họ trên nền nhà trải thảm đỏ. Nàng nhìn thấy Hoàng hậu mặc áo dài lộng lẫy, nằm trên chiếc giường mạ vàng sang trọng trong ánh sáng mờ.

Hoàng hậu Mari Têrêda, bà mẹ trẻ hạnh phúc, và bà vợ được Đức vua rất yêu chiều, mỉm cười đáp lại những lời chúc tụng. Đức vua ở bên cạnh cũng đang mỉm cười. Bị một tình cảm ác độc choán hết tâm trí khi quỳ dưới chân Đức vua và Hoàng hậu, Angiêlic gần như là một người mù vừa tê liệt. Tất cả những gì nàng thấy chỉ là Đức Vua.

Khi ra khỏi phòng ngủ của Hoàng hậu, Angiêlic được các bà cho biết là mẹ của Hoàng hậu cũng có mặt, có cả bà Oóc-lăng, tiểu thư Mông-păng-xiê, công tước Angiêng, con trai Hoàng thân Công-đê và một số vị trong gia tộc.

Nhưng đối với Angiêlic, nàng không nhìn thấy ai hết trừ Đức Vua đang mỉm cười đứng cạnh giường Hoàng hậu. Nàng thấy hoảng sợ. Đức vua không hề giống người thanh niên tuổi đã từng tiếp nàng hồi trước ở điện Tuylôri, người mà hồi ấy nàng muốn túm lấy cổ áo mà lắc, mà giật. Hôm ấy hai người trẻ tuổi cân sức đối mặt nhau, tranh cãi nhau quyết liệt và mỗi người đều cho rằng mình phải giành phần thắng.

Angiêlic theo nhóm những người học việc xuống con đường dẫn ra cửa hoàng cung. Các phường hội được mời ở lại dự tiệc luôn, trừ những người học việc. Khi họ đi ngang qua một phòng lớn, Angiêlic nghe thấy tiếng ai đang huyt sáo sau lưng nàng: một dài, hai ngắn. Nàng nhận ra đó là tín hiệu của du đoàn Calăngbrôden và nghĩ rằng mình đang nằm mơ: tại đây, trong điện Luvrơ?

Nàng quay lại. Ở một cửa ra vào nàng nhận ra một bóng người nhỏ bé: Backarôn!

Nàng reo lên, lao đến với nỗi vui mừng khôn xiết.

- Vào đây, bà chị, vào đây, bà hầu tước quý mến của tôi. Chị vào đi, chúng ta sẽ nói chuyện một lát.

- Ôi Backarôn. Trông anh điển trai quá, mà ăn nói cũng có duyên quá.

- Tôi là người giúp việc vặt cho Hoàng hậu - Backarôn nói một cách tự hào.

Gã dẫn nàng vào một căn phòng nhỏ và dường như muốn khoe với nàng bộ quần áo xatanh nửa vàng nửa da cam. Ở chiếc thắt lưng quanh bụng treo lủng lẳng những chiếc chuông nhỏ. Đầu gã mới cắt tóc theo kiểu của những người hầu hạ trong hoàng cung, râu ria cạo nhẵn. Gã tỏ vẻ rất sung sướng và thỏa mãn. Angiêlic nói với gã là trông gã trẻ ra rất nhiều.

- Đúng, tôi cũng cảm thấy như vậy. Backarôn khiêm tốn tự đánh giá. Cuộc đời chẳng thiếu gì tiện nghi làm cho người ta sung sướng và tôi tin là như vậy. Mọi người ở đây rất quý tôi. Tôi thấy sung sướng đã vượt tới đỉnh cao trong nghề nghiệp ở cái tuổi của tôi.

- Thế anh bao nhiêu tuổi rồi?

- Ba mươi lăm. Đó là cái tuổi rực rỡ nhất của đàn ông cả về trí tuệ lẫn thể xác. Bà chị cứ ở lại đây, ổn giới thiệu bà chị với một bà. Tôi không muốn giấu bà chị. Tôi giữ kín một tình cảm... và bà ấy đã đáp lại.

Với vẻ tự hào thỏa mãn của một kẻ đã chiến thắng trong tình yêu, gã đàn ông lùn tịt dẫn Angiêlic đi qua một quãng nhà hầm tối mờ mờ. Sau đó gã dẫn nàng vào một căn phòng tối tăm. Trong phòng, một người đàn bà trạc bốn mươi trông rất bình thường đang cúi húi nấu nướng gì trong đó.

- Đônà Têrêdita, anh giới thiệu với mình Đônà Angiêlic, một thiên thần của Pari.

Người đàn bà dán mắt vào Angiêlic và nói mấy câu tiếng Tây Ban Nha. Tuy Angiêlic không hiểu nhưng những tiếng “Bà chúa Thiên thần” thì nàng vẫn nhận ra. Backarôn nháy mắt ra hiệu cho Angiêlic.

- Cô ấy hỏi bà chị có phải là bà Chúa Thiên thần mà tôi vẫn kể cho cô ấy nghe không. Bà chị thấy đấy, tôi không bao giờ quên bạn bè.

Hai người cùng nhau ra ngồi ở một cái bàn. Angiêlic chú ý đôi chân bé nhỏ của Têrêdita kê bên chân ghế đầu bà đang ngồi. Nàng nhận ra ngay bà ta là người hầu của Hoàng hậu.

Angiêlic hai tay nâng vạt váy khê nhún đầu gối, cúi mình tỏ vẻ kính trọng. Bà hầu của Hoàng hậu lắc đầu ra hiệu bảo Angiêlic ngồi vào một cái ghế khác, tay vẫn tiếp tục khuấy một chất đen đen trong cái chảo. Backarôn đến cạnh bàn tiếp tục nói gì đó với người tình của gã bằng tiếng Tây Ban Nha. Một con chó nhỏ đẹp dễ màu trắng chạy đến hít hít vào chân Angiêlic và nằm xuống cạnh chân nàng.

- Đây là Pixtôlê con chó săn thỏ của Đức Vua - Backarôn nói - Còn đây là con Dorindơ và Minhon cũng là hai con chó cái săn thỏ của Đức Vua.

Trong căn phòng nhỏ, không khí ấm áp và yên tĩnh.

Angiêlic cảm thấy có một mùi vị lạ lùng mà nàng chưa ngửi thấy bao giờ. Bà người tình của gã đàn ông lùn vẫn chăm chú khuấy đều chậm chậm cái chất đen đen trong chảo và hình như không để ý đến cuộc nói chuyện.

- Tôi bảo với cô ấy, - Backarôn giải thích - là bà chị bảo tôi trẻ ra rất nhiều và được như thế là do cô ấy đã đem lại hạnh phúc cho tôi. Nói thật với chị là ở đây tôi rất thoải mái và tôi sẽ yên trí ở đây mãi mãi. Nhưng đôi khi tôi cũng thấy lo lắng. Hoàng hậu là một phụ nữ rất tốt. Khi nào bà ấy buồn bà ấy lại gọi tôi lên. Bà ấy thường vỗ vào má tôi và nói “Ồi anh hầu khốn khổ của tôi. Tôi không quen những cảnh như thế. Họ làm tôi phát khóc lên, anh có thể tưởng tượng được không, Backarôn?”

- Tại sao Hoàng hậu lại buồn?

- À, Hoàng hậu bắt đầu ngờ rằng Đức Vua đã thay lòng đổi dạ.

- Thật thế sao? Thế người ta nói gì về việc ấy?

- Tất nhiên là Đức Vua phải giấu giếm Hoàng hậu. Nhưng trước sau Hoàng hậu sẽ biết hết. Ôi người đàn bà bé nhỏ khốn khổ, bà ấy còn non trẻ quá và không hiểu biết nhiều về cuộc đời. Bà chị thấy đấy, cuộc sống của các Hoàng hậu, của các công chúa hoàn toàn khác cuộc sống của những kẻ bình thường. Họ lừa gạt tranh giành nhau, ngay tại Hoàng cung, nhiều hôm inh ỏi như bầy chim chòe, rồi bà chị sẽ biết. Bà chị sẽ được chứng kiến cảnh Hoàng hậu nước Pháp đêm đêm ngóng đợi chồng trong khi chồng bà đang vui thú trong vòng tay của người đàn bà khác. Nước Pháp chẳng còn gì để tự hào nữa. Thật tội nghiệp cho bà Hoàng hậu nhỏ bé khốn khổ của nước Pháp.

Backarôn ăn nói cứ như gã là một nhà triết học có cỡ. Gã nhìn Angiêlic mỉm cười.

- Bà chị có thấy vừa lòng khi mình sống lương thiện thật thà không? Kiếm sống bằng chính sức lao động của mình ấy?

Angiêlic không trả lời. Nàng không thích thú lắm khi nghe cái giọng ấy của gã đàn ông. Nàng chuyển chủ đề:

- Bà Têrêdita đang quấy cái gì đấy, mùi ấy tôi thấy hơi khó chịu, tôi chưa thấy bao giờ.

- Đây là món sôcôla của Hoàng hậu.

Angiêlic lập tức nhồm dậy và nhìn vào chảo chứa một chất màu đen không có gì là hấp dẫn cả. Tìm cách hỏi chuyện bà hầu gái của Hoàng hậu, nàng được biết chất đó chủ yếu được chế biến từ hạt cacao, kèm theo một chút ớt cay hoặc một chút hạt tiêu Mêxicô, một nắm hồi và bao nhiêu vị khác nữa.

- Phức tạp quá nhỉ? Angiêlic nói về thất vọng - Có ngon không? Cho tôi nếm được chứ?

- Trời, nếm sôcôla của Hoàng hậu? Một cô ăn mày như chị?

Tuy còn ngần ngại, bà người hầu vẫn chìa cho Angiêlic một thìa bột ấy. Nàng đưa lên môi nhắm thấy vị hơi đắng và chỉ vì lịch sự mà nàng mới nói ra nhận xét của mình:

- Có vẻ ngon đấy.

- Hoàng hậu không thể không có món này - Backarôn nói - Mỗi ngày bà ấy uống vài chén nhưng phải bí mật mang vào vì Đức Vua và đám cận thần thường chế giễu bà. Trong điện Luvrơ này, ngoài Hoàng hậu ra chỉ có Hoàng Thái hậu cũng dùng sôcôla mà thôi. Bà ấy cũng là người Tây Ban Nha.

- Thế người ta mua hạt cacao ấy ở đâu?

- Hoàng hậu cho người đi mua ở Tây Ban Nha qua trung gian của ngài đại sứ. Sau đó đem rang và xay nhỏ thành bột. Tôi không hiểu tại sao người ta lại chế giễu Hoàng hậu vì bà ấy thích sôcôla.

Vừa lúc ấy có một cô bé chạy vào nói vội vã bằng tiếng Tây Ban Nha rằng Hoàng hậu cho gọi mang sôcôla vào. Angiêlic nhận ra ngay đó là Philipa thuộc dòng dõi vua Tây Ban Nha Philip đệ tứ. Cô đã được Mari Têrêda nuôi dưỡng khi cô bỏ nhà ra đi cùng một số người Tây Ban Nha vượt sông Bidasoa sang đây.

Angiêlic đứng dậy cáo từ. Gã đàn ông lùn dẫn nàng bước qua một cái cửa nhỏ trông ra hồ.

- Từ này đến giờ anh vẫn chưa hỏi dạo này tôi ra sao, sinh sống thế nào?

Angiêlic bất giác có cảm giác gã đàn ông lùn tịt này đã biến mình thành quả bí ngô, vì tất cả những gì nàng có thể nhìn thấy ở gã chỉ là chiếc mũ lớn màu da cam. Backarôn nhìn xuống đất. Angiêlic ngồi xuống bậc cửa để vừa tầm nhìn vào mắt gã.

- Trả lời tôi đi.

- Tôi biết bà chị sinh sống thế nào. Tôi biết hết.

- Anh nói cứ như là buộc tội tôi ấy. Anh có biết vụ đụng độ ở hội chợ Xanh-Giécmanh không? Calăngbrơden mất tích. Còn tôi phải xoay xở để trốn khỏi nhà ngục Satolê. Tháp Nexlơ bây giờ thuộc Rôđôgôn...

- Bà chị bây giờ không thuộc giới “dưới đáy” nữa.

- Anh cũng vậy.

-Ồ không, tôi luôn luôn thuộc về giới ấy. Đó là vương quốc của tôi - Backarôn nói về trịnh trọng.

- Ai kể với anh về tôi?

- Lão Trôn-gỗ.

- Anh gặp lại lão ấy ư?

- Tôi đến để chúc mừng và bày tỏ lòng tôn kính. Lão ấy bây giờ là thủ lĩnh của chúng ta. Tôi tưởng bà chị cũng biết chứ?

- Không, thực tình là tôi không biết.

Angiêlic cầm lấy bàn tay gã lùn:

- Anh Backarôn này, họ sẽ hãm hại tôi chứ?
- Tôi không nghĩ như vậy, ai lại có thể hãm hại một người đàn bà đẹp tiếng ở Pari này.
- Tôi không thể tự bảo vệ. Tôi sẽ chết nhưng quay lại nơi ấy thì không bao giờ. Anh hãy nói với lão Trôn-gỗ thế.

Khi Angiêlic bước ra khỏi cửa, gã túm lấy váy nàng và nói:

- Bà chị nên gặp và nói thẳng với Trôn-gỗ thì hơn.

Tiếp đó là ba tháng trời thật khủng khiếp. Đói rét ngày càng nghiêm trọng. Đám ăn mỳ ngày càng trở nên đáng sợ. Angiêlic quyết định tìm gặp Trôn-gỗ mà lẽ ra nàng phải gặp từ lâu rồi. Backarôn đã khuyên nàng như vậy nhưng nàng cảm thấy rùng mình khi nghĩ đến việc mình có mặt ở nhà cái lão Hành-khất-Đại-đế ấy. Lại một lần nữa nàng phải vượt lên nỗi lo sợ của chính mình, chuyển sang chặng đường mới của cuộc hành trình gian khổ để giành lấy phần thắng. Vào một đêm tối như mực và giá lạnh cắt xương, nàng lên đường đến ngoại ô Xanh-Đơni.

Nàng được dẫn vào tiếp kiến Trôn-gỗ.

Lão ngồi sâu trong căn phòng khách có ánh sáng lờ mờ tỏa ra từ những ngọn đèn dầu đang bốc khói mù mịt. Xung quanh lão bày biện các thứ trông cứ như một thứ ngai vàng của vua chúa. Trước mặt lão là cái chậu bằng đồng. Angiêlic ném vào đấy một túi tiền nặng và cả một lô bánh mì mà thời gian đó người ta kiếm được một cách khó khăn.

- Ta vẫn đang đợi cô, bà hầu tước ạ, rất lâu rồi. Cô có biết cô đang chơi một trò chơi nguy hiểm không?
- Tôi vẫn biết rằng có ông tôi mới còn sống được đến ngày nay.

Nàng tiến lại gần lão ta, hai bên “ngai vàng” của lão có đủ bộ sậu.

Angiêlic cam kết rằng mỗi tháng sẽ mang lại cho lão số tiền và bánh mì như vừa rồi và hứa rằng trên bàn ăn của lão sẽ không thiếu thứ gì. Nàng cũng yêu cầu bọn ăn mỳ phải tản bột khỏi quán ăn “của nàng”.

Căn cứ vào nét mặt của Trôn-gỗ, Angiêlic hiểu rằng nàng đã xử sự khôn khéo và xem chừng chúng cũng thỏa mãn. Sau đó nàng cúi mình từ biệt với vẻ rất lịch thiệp.

Năm 1663, Angiêlic quyết định quay lại với các kế hoạch mà trước đó nàng đã đặt hết tâm trí vào.

Việc đầu tiên là phải chuyển nhà, nàng tìm được ở khu vực Đầm lầy đáng yêu một ngôi nhà hai tầng, có ba buồng cho thuê, với nàng, đó là cả một lâu đài.

Ngôi nhà ở đường phố Frăng Buốcgioa, thuộc sở hữu của một bà già bé nhỏ, được cho thuê với giá phải chăng. Ở tầng trệt, có gian bếp và một căn buồng lớn dành riêng cho Angiêlic. Một căn buồng lớn khác ở tầng trên là nơi ở của hai đứa nhỏ, cùng với cô giữ trẻ Bacbơ, nay đã thôi làm cho ông chủ Buốcgutx để chuyển sang với “Madam Moren” - cái tên Angiêlic chọn cho mình. Tên ấy cũng là tên ngày nhỏ của bố nàng: đỡ Moren.

Nàng có một niềm hy vọng mãnh liệt. Tiền làm được mọi thứ. Phải chăng bây giờ nàng đã có một vị trí cho riêng mình?

Việc làm thứ hai của Angiêlic là chuyển đổi biển hiệu của hàng ăn Gà quay vàng thành hiệu ăn Mặt nạ đỏ.

Một hôm trên đường đi chợ về, nàng đột nhiên dừng lại trước một cửa hàng chứa súng. Biển hiệu của cửa hàng trình bày một người lính già râu bạc, đang uống rượu bằng chiếc mũ sắt, ngọn giáo cấp bên mình, sáng lóe lên về quắc thước.

- Đây chính là bác Guyôm - nàng reo lên. Nàng vào mở cửa hàng và được ông chủ cho biết đó là tác phẩm của một họa sĩ có tên là Gôngtơrăng đỡ Xăngxê, hiện sống ở vùng ngoại ô Xanh-Macxen.

Tim đập thành thịch, Angiêlic chạy bổ tới địa chỉ đó. Trên tầng ba của một ngôi nhà nom bình dị, một thiếu phụ hồng hào nhỏ nhắn, tươi cười ra mở cửa. Trong phòng vẽ, Angiêlic thấy Gôngtơrăng đang đứng trước giá vẽ đã căng vải và bảng màu.

Lúc đầu người khách vẫn che mặt và nói chuyện với Gôngtơrăng về tấm biển hiệu của cửa hàng chứa sủng. Sau đó nàng bỏ mạng ra và bật cười. Nàng biết Gôngtơrăng thực sự vui mừng khi gặp lại nàng. Anh nói với Angiêlic rằng anh đã thi đỗ và cưới cô con gái của ông thầy dạy học, ông Van Oxen.

- Thế là anh lại lấy người thấp kém hơn mình - Angiêlic kêu lên đúng lúc người phụ nữ Hà Lan từ dưới bếp bước lên.

- Thế còn bà thì sao? Nếu tôi hiểu đúng là người hầu bàn ở quán rượu, mà những người bà hầu hạ đẳng cấp còn thấp hơn tôi rất nhiều.

Sau một lúc im lặng, họ tiếp tục trò chuyện:

- Cô phải tìm cách báo cho Raymông biết về tình hình của cô đi. Cậu ấy vừa được chỉ định làm linh mục rửa tội cho Hoàng Thái hậu, hoặc giả báo cho em gái Mari-Anhét hiện là nữ tì danh dự của Hoàng hậu hay cho cậu Anbe, người hầu cận của Hầu tước Rophang.

Angiêlic nhận thấy rằng nàng không hề biết gì về tình hình gia đình. Nàng hỏi về Đơni.

- Nó nhập ngũ rồi. Bỏ tha hồ thích thú. Cuối cùng đã có một người của dòng họ Xăngxê phục vụ Đức Vua. Thằng út thì đang theo học trung học. Raymông có thể giữ một chỗ trong đời sống nhà thờ cho nó, người có khả năng nhất trở thành linh mục xưng tội cho Đức Vua. Chúng ta có một Giám mục trong gia đình.

- Anh có nghĩ rằng số phận chúng mình thật trớ trêu không? - Angiêlic hỏi và gật đầu - Dòng họ Xăngxê lên voi xuống chó

- Óoctăngxơ đang gần như là người cố vấn của ông chồng. Họ quan hệ nhiều, nhưng sống không lấy gì làm sang trọng...

- Thế anh có hay gặp mọi người không?

- Có, nhưng không ai muốn gặp anh, anh chỉ là người bình thường, họ chỉ thích được vẽ chân dung thôi.

Angiêlic ngập ngừng chốc lát:

- Thế lúc gặp nhau.. mọi người có hay... hay nói chuyện về em không?

- Chẳng bao giờ. - Ông họa sĩ trả lời một cách chua chát. Những ký ức liên quan đến em thật khủng khiếp. Đó là một thảm họa, một mất mát làm tan nát cõi lòng tất cả chúng tôi. Thật may mắn là chỉ có một ít người biết rằng cô em của chúng tôi, là vợ của một tên phù thủy bị thiêu ở quảng trường Grevoer.

Trong khi nói, anh cầm tay Angiêlic. Đôi bàn tay sần sùi nham nhở do tiếp xúc nhiều với màu vẽ và axit. Anh nâng những ngón tay lên vuốt ve với một tình cảm thương xót, một cử chỉ anh vẫn hay làm từ thuở bé.

Cổ họng Angiêlic đau nhói gần như muốn khóc. Nhưng đã lâu lắm rồi nàng không khóc. Giọt nước mắt cuối cùng của nàng đã cạn. Khi Perắc qua đời, nàng đã quên thói quen mà vốn dĩ người phụ nữ nào cũng có.

Angiêlic rút tay lại, đứng tựa lưng vào tường, xung quanh nàng là các bức tranh vẽ dở dang.

- Anh vẽ đẹp quá, Gôngtơrăng ạ.

- Ủ, thế mà bọn quý tộc lại kiêu ngạo tỏ vẻ khinh bỉ tôi vì tôi phải vẽ bằng chính bàn tay mình. Chẳng lẽ tôi phải vẽ bằng chân sao? Cả một lũ ngốc nghếch.

Anh lắc đầu và mỉm cười làm khuôn mặt sáng lên. Cuộc sống gia đình đã làm anh hoạt bát, vui vẻ và hay

- Em gái ạ, anh tính rằng một ngày nào đó chúng ta sẽ được vào triều, chúng ta sẽ tới điện Vecxây. Đức vua đã cho gọi rất nhiều nghệ sĩ. Anh sẽ trang trí trần nhà, sẽ vẽ chân dung cho các công chúa, các hoàng tử và Đức Vua sẽ nói với anh: “Ngài vẽ đẹp quá, thưa ngài”. Và với em, Đức vua sẽ nói “Thưa bà, bà là người đàn bà đẹp nhất của điện Vecxây”. Cả hai cùng cười vang.

75. Chương 69

Vào một ngày mùa thu ẩm đạm, Angiêlic tha thẩn đi vòng quanh vùng Cầu Mới. Nàng mua hoa và nhân tiện lang thang từ cửa hàng này đến cửa hàng khác.

Nàng dừng lại trước cái bệ của lão Mathiơ-béo, tìm đập thỉnh thịch. Lão đang nhở răng cho một người quỳ trước mặt lão. Mặc dù cái miệng của người khách há ngoác và sưng vù, Angiêlic vẫn nhận ra bộ tóc cứng màu vàng rơm và chiếc áo khoác lông chồn màu đen của gã. Đó chính là người đàn ông trên xà lan cỏ khô.

Tuy trời hơi lạnh nhưng người lão Mathiơ dầm dấp mồ hôi. Lão quay lại, lấy dụng cụ nhổ răng ra khỏi mồm nạn nhân rồi hỏi:

- Có đau không?

Người kia quay mặt về phía mọi người đang ngồi xem lác đầu, mỉm cười. Chính anh ta, không còn nghi ngờ gì nữa, với bộ mặt nhợt nhạt, cái miệng rộng, vẻ mặt của một gã du đãng khác thường.

- Thưa các ông các bà - Lão Mathiơ-béo nói oang oang - Các vị có thấy kỳ lạ không? Anh ta không thấy đau đớn gì cả. Cứ tin ở tôi, có vị thuốc này nhở vào răng trước khi nhổ thì không hề biết đau đớn gì hết. Thôi bây giờ mời các vị trở về công việc đi.

Người vừa được nhở răng đứng dậy đi về phía lầu đài công lý. Thình lình gã biến mất. Angiêlic khê kêu lên. Nhưng rồi nàng nhận ra gã đang đi về phía bờ sông. Không chút do dự, nàng tiến lại gần và thấy gã quỵ xuống, lưng dựa vào một bức tường.

- Sao thế này? Ông làm sao thế? - Angiêlic hỏi - Ông ốm phải không?

- Ôi tôi đang chết đây, đau quá, quái hằm tôi như sắp rụng ra. - Gã nhở bãi nước bọt đầy máu.

- Nhưng ông nói là không đau cơ mà.

- Tôi có nói gì đâu. Lão Mathiơ-béo trả cho tôi rất hậu khi làm cái trò ấy.

Gã rên rỉ và lại nhở nước bọt. Angiêlic nghĩ rằng gã sắp ngất lịm đi mất.

- Thật đại đột, tại sao lại làm như vậy?

- Đã ba ngày nay tôi có được ăn uống gì đâu.

Angiêlic vòng tay ôm giữ người lạ mặt cho gã khỏi ngã. Người gã to cao hơn nàng, cho nên nàng phải vất vả lắm để cả hai người có thể đứng vững được.

- Thôi đi. Tối nay ông sẽ được ăn uống đầy đủ mà không mất tiền nông gì hết, mà cũng chẳng cần phải nhở răng như thế này.

Về đến quán, Angiêlic vội vào bếp tìm thứ gì đó cho gã nạn nhân của đói và nhở răng. Nàng mang đến nước hầm thịt, món lưỡi bò trộn với dưa gang và dưa chuột kèm theo cả rượu vang và mù tạc.

- Ông ăn đi rồi tôi sẽ mang vào nữa.

- Ôi ngon quá. Gã đàn ông lạ mặt thì thào như thể từ cõi

Angiêlic đứng dậy, bỏ ra chỗ khác để gã ngốn ngấu được tự nhiên. Sau khi sắp xếp công việc cho mọi người và thấy thức ăn đã đầy đủ để đón khách hàng, Angiêlic đi vào buồng pha một món nước sốt.

Một lúc sau cánh cửa mở và ông khách ngó vào.

- Cô bạn yêu quý! Có phải cô chính là cô ăn mày biết tiếng Latinh phải không?

Angiêlic cũng không biết là nên bực bội hay nên hài lòng khi gã lạ mặt nhận ra mình.

- Không... không phải. Tôi là cháu ông Buócgutx chủ quán này.
- Nói cách khác là cô không thuộc quyền ngài Calăngbrođen nữa.
- Ôi lạy Chúa.

Gã đàn ông bước hẳn vào phòng, nhẹ nhàng bước tới bên nàng ôm lấy nàng rồi hôn lên đôi môi đang run rẩy của nàng.

- Thôi, hình như anh đã khỏe lại hoàn toàn rồi. - Angiêlic nói khi nàng lấy lại được hơi thở của mình.
- Tôi đã tìm em khắp Pari này lâu lắm rồi, bà Chúa Thiên thần ạ.
- Suyt! - Angiêlic nói, sợ sệt nhìn quanh.
- Đừng sợ, trong phòng này chẳng có cảnh sát đâu, hãy tin ở tôi. Tôi quên tất cả họ. Cô ăn mỳ nhỏ bé của tôi ạ. Em biết vun vén cho cái tổ ấm của em, em được ăn no mặc ấm phải không? Chính là em đấy rồi, đôi môi em vẫn còn nồng nhiệt. Và còn có cả hương vị của các mùi hoa thơm nữa chứ không còn nỗi cay đắng của nước mắt.
- Tôi đang vội - Angiêlic nói, nàng đẩy đôi tay của gã trở lại. Đôi tay muốn vuốt ve hai má nàng
- Hai giây được ở đây với em là hai năm sống đối với tôi, hơn nữa tôi vẫn còn đang đói, em biết không?
- Anh có cần ăn thêm bánh hấp và mứt nữa không?
- Không, tôi cần em. Tôi muốn được nhìn thấy em, được động vào người em thì tôi mới hết đói. Tôi muốn được hôn lên làn môi em, đôi má em. Mọi thứ ở em đều là thức ăn đối với tôi. Chẳng còn ao ước gì nữa nếu được ở bên em. Em thật dịu dàng, tôi muốn cắn em ra từng mảnh. Người em thật ấm áp... ôi tuyệt vời.
- Ôi anh thật quá đáng - Angiêlic phản kháng - anh nói lắm nhảm khiến tôi phát điên đây này.
- Đúng, đấy là điều tôi muốn, đừng vờ vĩnh xấu hổ nữa.

Với cử chỉ nhanh nhẹn, tỏ ra đã lấy lại sức lực hoàn toàn sau cơn đói gần chết, gã đàn ông kéo nàng về phía mình, ôm lấy nàng và định hôn nàng.

Có tiếng gõ âm âm khiến gã buông nàng ra.

- Ôi lạy Thánh! - Lão Buócgutx quát oang oang - Cái gì thế này, thật trò vớ vẩn. Này anh kia làm gì trong quán của ta thế này? Đi ra khỏi đây nếu không sẽ cho mày mấy cái đá bắn ra ngoài phố.
- Thưa ông, mong ông rủ lòng...
- Cút ngay, thẳng nhãi, thẳng lép kẹp kia. Mày làm ô uế hàng quán của tao.

Nhưng gã đàn ông vênh mặt lên với vẻ bất cần rồi cười to, sau đó chun mũi ra vẻ thách thức, rồi đi ra cửa, chuồn thẳng.

Angiêlic rụt rè nói:

- Hẳn ta theo tôi vào phòng và tôi chẳng làm sao mà tổng khứ hẳn ra được
- Hừm, - lão chủ quán làu bàu - Hình như cô cũng không bắt bình gì. Nếu có thì tôi đã phải biết sớm hơn cơ. Nhưng thôi, cô gái xinh đẹp ạ, cuộc sống đôi lúc nó cũng phải quyến rũ cô. Nhưng thực tình mà nói, cô đã làm tôi hơi thất vọng. Thiếu gì người đứng đắn ở đây. Việc gì cô phải nhặt cái thẳng ấy về...

Người tình được Đức Vua sủng ái, tiểu thư La Valie có cái miệng rộng và chân lại hơi thọt. Thiên hạ vẫn kháo nhau rằng chính cái đó làm tiểu thư có một vẻ duyên dáng đặc biệt và không làm nàng vắng mặt trong các buổi vũ hội, nhưng quả thật, nàng ta đi khắp khiêng.

Tiểu thư hầu như không có ngực. Người ta vẫn so sánh nàng với nữ thần Diana tức là muốn nói về vẻ duyên dáng của vị nữ thần nhưng thực tế nàng có bộ ngực lép kèm kẹp. Da nàng khô. Nước mắt tuôn chảy vì sự không chung thủy của Đức vua, nỗi nhục nhã trong triều, và những dấn vật đã tạo nên những nếp nhăn

quanh đôi mắt. Tiểu thư ngày càng trở nên gầy, khô đét. Cuối cùng do hậu quả của việc sinh con hai lần, nàng mắc phải một căn bệnh kín mà chỉ có Đức Vua Luy 14 mới biết được tường tận. Luy 14 và Thi sĩ du đăng.

Từ đó xuất hiện một bài vè:

Nếu chân em tập tễnh

Tuổi vừa đúng mười lăm

Không ngực để khoe khoang

Không duyên mà say đắm

Nếu cha em: Trời biết

Nếu là gái non tơ

Sinh con trong phòng chờ

Ắt tình yêu sẽ tới

Valie nàng ấy

Đã đi trước cho rồi

Thế là bài hát bắt đầu và lan truyền khắp Pari, đến biệt thự Biarông, nơi ở của nàng Luydơ La Valie, vào điện Luvrơ và cả cung Hoàng hậu. Thấy kẻ tình địch của mình được miêu tả như vậy, bà phá lên cười và vỗ tay một cách vui vẻ.

Choáng váng và chết lặng đi vì tủi thẹn, tiểu thư La Valie tự mình nhảy lên chuyến xe ngựa đầu tiên tìm đến tu viện Sayô định đi tu.

Đức Vua truyền lệnh cho nàng quay về Triều. Ngài cử ngài Cônbe đi tìm nàng. Một nhóm cảnh sát cừ khôi được huy động để truy lùng gã Thi sĩ du đăng. Không một ai nghi ngờ rằng lần này hắn gã bị treo cổ.

Lúc đó trong căn buồng nhỏ ở phố Frăng-Buócgia, Angiêlic đang định đi ngủ. Giavốt, cô hầu nàng mới thuê cũng vừa cúi chào và ra khỏi phòng. Hai đứa trẻ đang ngủ. Nàng nghe thấy có tiếng chân ai chạy bên ngoài. Những âm thanh bị giảm bớt do một màn tuyết mỏng bắt đầu rơi vào cái đêm tháng Chạp này. Có tiếng gõ cửa. Angiêlic khoác vội chiếc áo ngủ rồi đi tới ghé nhìn qua lỗ cửa.

- Ai đấy

- Mở cửa nhanh lên cô bé, nhanh lên. Con chó!

Không đủ thời gian suy tính, Angiêlic rút then mở cửa, gã đưa tin lao vào nhà. Cùng lúc ấy một khối trắng trắng từ bóng tối lao ra nhảy lên ngoạm lấy cổ gã.

- Xoócbon - Angiêlic thốt lên. Nàng lao về phía trước túm lấy cổ con chó cao lớn.

- Cứ để ông ấy vào. Xoócbon. Suyt, suyt.

Con chó vẫn gầm gừ, hai răng của nó đã cắn ngập sâu vào cổ nạn nhân. Bây giờ nó ngoe nguẩy đuôi nghe lệnh Angiêlic.

Gã đàn ông thở hổn hển.

- Tôi chết mất.

- Không sao, không sao, ông vào đi, nhanh lên.

- Cứ để con chó ở ngoài canh chừng cảnh sát.

- Đi vào, ta sẽ nói chuyện.

Nàng đẩy gã đàn ông vào phía trong, trong khi nàng vẫn đứng ở hành lang kéo cánh cửa đóng lại. Tay nàng túm chặt cổ Xoócbon. Trên lối vào cổng, nàng thấy tuyết vẫn rơi dưới ánh sáng mờ mờ và sau cùng là tiếng bước chân nhẹ nhàng, tiếng bước chân mà người ta vẫn thường thấy tiếp theo sau tiếng chân chó, tiếng bước chân của viên cảnh sát Dêgrê.

Angiêlic tiến lên vài bước và nói:

- Ông đi tìm con chó của ông phải không, ông Dêgrê?

Viên cảnh sát dừng lại, rồi ông ta cũng đi tới dưới vòm cổng. Nàng không còn nhìn thấy mặt ông

- Không, - ông ta trả lời bình thản - Tôi đang tìm một tên đặt vè.

- Con Xoócbon vừa ở đây. Tôi vẫn biết con chó của ông. Tôi gọi và nó chạy đến với tôi.

- Chắc nó bị bỏ bùa mê rồi, thưa bà. Bà đang đi hít thở không khí ở ngoài cửa vào thời tiết thế này ư?

- Tôi ra đóng cửa. Nhưng mà chúng ta nói chuyện trong đêm tối thế này, ông Dêgrê, tôi chắc là ông có thể đoán được tôi là ai.

- Tôi không phải đoán. Thưa bà, tôi biết, tôi biết từ lâu là bà sống trong ngôi nhà này. Hơn nữa không có quán ăn nào ở đây mà tôi không biết. Tôi trông thấy bà ở quán Mặt nạ đỏ. Bà tự đặt cho bà là bà Moren, bà có hai con trai, thằng lớn tên là Phlôrimông.

- Chẳng ai giấu ông được điều gì, ông biết hết mọi việc. Nhưng đã biết tôi rồi tại sao chúng ta lại gặp nhau trong một sự cố thế này?

- Tôi sợ rằng việc tôi đến sẽ làm phiền bà, thưa bà. Lần trước chúng ta đã gặp nhau, rồi chia tay nhau chẳng có gì vui vẻ cả.

Nàng hồi tưởng lại cái đêm nàng bỏ chạy khỏi ngoại ô Xanh-Giécmann. Nàng cảm thấy miệng mình khô rất. Angiêlic hỏi lạc cả giọng:

- Ông muốn nói gì vậy?

- Hôm đó trời cũng có tuyết như thế này, và trong tòa tháp cũng không tối tăm hơn dưới cổng nhà bà.

Angiêlic thở dài nhẹ nhõm:

- Chúng ta không có gì phải khó chịu với nhau cả. Chúng ta đều chiến bại, đó không phải là chỗ giống nhau ư, ông luật sư Dêgrê?

- Bà đừng gọi tôi là luật sư nữa, vì tôi đã bán phòng luật sư của tôi rồi, với cái giá cũng khá và lại mua cái phòng làm việc của một đại úy cảnh sát. Tôi đã tận tụy thực hiện những nhiệm vụ khó khăn và rất có ích như săn bắt bọn gây rối, bọn âm mưu bạo loạn ở cái thành phố này. Vì vậy từ chỗ tôi luôn luôn là nhà hùng biện nay lại phải im hơi lặng tiếng.

- Ông ăn nói vẫn rất lưu loát đấy chứ.

- Khi có dịp là tôi đi dẹp những phát ngôn, in ấn phạm pháp và theo dõi bọn thi sĩ, nhà báo, chủ bút, đủ các loại. Vì vậy đêm nay tôi đang đi lùng một nhân vật nguy hiểm, có tên Clod Poti, cũng còn gọi là Thi sĩ du đảng. Chắc hẳn gã sẽ không ngần ngại đến tìm sự che chở của bà.

- Sao vậy?

- Bởi vì bà ngăn cản tôi trong khi gã chạy trốn.

- Tôi xin lỗi vì đã giữ ông lại.

- Thực tình mà nói, tôi lại thấy vui, tuy bà đang tiếp tôi ở một nơi không lấy gì làm ấm cúng cho lắm.

- Tôi xin lỗi ông, vì ông đang phải tiếp tục làm nhiệm vụ.

- Bản thân tôi, tôi sung sướng nếu được mời vào dù căn phòng khách nhỏ mà bà tiếp tôi không được ấm cúng.

- Hãy tha lỗi cho tôi. Ông còn trở lại cơ mà, ông Dêgrê.

- Tôi sẽ trở lại, thưa bà.

Tuyệt xuống dày hơn, viên cảnh sát dựng lại cái cổ áo khoác, bước đi rồi dừng lại.

- Tôi vừa chợt nhớ - ông ta nói - gã Thi sĩ du đảng này đã viết những lời phỉ báng thú vị khá độc đáo vào thời gian xảy ra vụ án chồng bà. Để xem nào...

- Ôi, thôi đi. - Angiêlic kêu to và đưa hai tay lên bịt tai. - Ông đừng nhắc lại chuyện ấy nữa. Tôi không còn nhớ gì hết, tôi không muốn nhớ đến điều gì hết.

- Chẳng lẽ quá khứ đã chết trong bà sao?

- Đúng, quá khứ đã chết.

- Vâng, như thế có khi lại tốt hơn. Tôi sẽ không bao giờ nhắc đến nó nữa. Chào bà... chúc bà ngủ ngon.

Angiêlic cài then cổng, hai hàm răng va vào nhau cầm cập. Nàng lạnh cóng vì đứng ngoài trời, không mặc áo khoác. Thêm vào đó là việc gặp lại Dêgrê và nghe những lời ông ta nhắc tới. Nàng trở về phòng và đóng cửa. Người đàn ông đang ngồi bên lò sưởi, hai tay ôm lấy đầu gối. Trông anh ta giống như một chú dê mèn.

Thiếu phụ dựa lưng vào cửa. Nàng hỏi, giọng lạc đi:

- Anh là Thi sĩ du đảng?

Anh ta mỉm cười:

- Du đảng à? Tất nhiên. Nhà thơ? Có thể.

- Anh chính là người đã viết bài về về tiểu thư La Valie? Anh không để người ta yêu nhau được yên ổn ư? Đức vua và cô gái ấy đã làm hết sức để giấu kín chuyện yêu đương của họ, anh lại làm rùm beng lên cho mọi người biết! Đức hạnh của Nhà vua như vậy là đáng chê trách không nghi ngờ gì nữa. Ngài là một chàng trai bồng bồng sức sống bị buộc phải lấy một nàng công chúa kém cả thông minh và sắc đẹp.

Gã cười chế nhạo:

- Cô bênh vực cho Đức vua mới khéo làm sao, cô bé của tôi ạ. Cô đau lòng khi thấy thế sao?

- Không, nhưng tôi kinh tởm khi thấy Hoàng thượng cao quý và đáng kính bị xúc phạm.

- Trên thế gian này chẳng có gì đáng kính cả, chẳng có gì cao quý cả.

Angiêlic bước sang phía kia căn phòng, và đứng dựa vào cạnh lò sưởi. Nàng cảm thấy mệt mỏi và căng thẳng. Gã thi sĩ nhìn nàng. Nàng thấy những đốm đỏ của ngọn lửa đang nhảy múa trước mắt.

- Cô không biết tôi là ai, phải không? - Gã hỏi.

- Không ai nói với tôi cả, mà làm sao tôi có thể đoán biết được, ngòi bút của anh thật độc ác và thô tục trong khi anh...

- Cô cứ nói đi.

- Anh có vẻ tốt bụng và vui vẻ với tôi, tôi nghĩ như vậy.

- Tôi tốt với những cô gái điếm khóc trong xà lan cỏ khô và tôi độc ác với các hoàng tử.

Angiêlic thở dài, hình như nàng không thể ảm lên được. Nàng hất hàm về phía cửa.

- Bây giờ ông phải đi đi.

- Đi! - Gã kêu lên - Đi trong khi con chó Xoócbon đang đợi để nhảy lên cắn cổ tôi, trong khi gã cảnh sát chết tiệt kia đã có sẵn xích tay.

- Họ không còn ngoài phố nữa đâu.

- Có đấy. Họ đang đợi tôi trong bóng tối.

- Tôi thề với anh là họ không hề biết anh ở đây.
- Tại sao cô lại biết? Cô cũng đã từng thuộc bằng Calăngbrơđen cơ mà.

Angiêlic ra hiệu cho gã im lặng.

- Cô thấy đấy, chính cô cũng thấy rằng họ đang nằm trên tuyết đợi ngoài đường. Thế mà cô đòi tôi phải đi.
- Đúng, anh đi đi.
- Cô đang đuổi tôi.
- Tôi đuổi đấy.
- Nhưng tôi có làm gì hại đến cô đâu.
- Có đấy.

Gã nhìn nàng dò xét sau đó chìa tay ra:

- Nếu vậy chúng ta sẽ hòa giải với nhau.

Angiêlic vẫn bất động.

- Cả hai chúng ta đều đang bị con chó săn lùng. Chúng ta sẽ ra sao nếu bị tóm?

Gã tiếp tục chìa tay ra:

- Đôi mắt cô đã trở nên cứng rắn và giá lạnh như đá, không còn ấm áp như tia nắng mặt trời lấp lánh trên dòng suối nhỏ, dưới tán lá xanh, đôi mắt dường như muốn nói: yêu em đi, hôn em đi!
- Tôi chưa bao giờ nói thế.
- Đúng. Nhưng đôi mắt cô nói thế, khi tôi không phải là kẻ thù của cô. Nào...

Đột nhiên nàng nhượng bộ và ngồi xuống bên cạnh người đàn ông. Gã quàng tay ôm lấy vai nàng:

- Người em đang run lên đây này, em không còn vẻ tự tin của một chủ nhà nữa. Cái gì đã làm em hoảng sợ, đã làm em đau đớn? Con chó hay gã cảnh sát?
- Con chó và gã cảnh sát và cả anh nữa. Ông Thi sĩ du đang ạ.
- Ôi, ba ngôi độc ác của Pari.
- Là người thông tỏ mọi điều, ông có biết tôi là ai trước khi tôi đi với bọn Calăngbrơđen không?

Gã đàn ông thụt mặt ra:

- Không, kể từ khi tôi gặp lại cô, tôi không hiểu cô làm thế nào mà đứng vững được giữa hai ngã đường như thế, và làm thế nào cô xoay sở được với lão chủ quán. Nhưng trước khi cô theo bọn Calăngbrơđen... thôi... tốt nhất là không nói chuyện ấy nữa.
- Thế là hơn đấy.
- Điều làm tôi khó chịu là cái gã cảnh sát chết tiệt ấy luôn luôn theo sát tôi và hẳn biết hết quá khứ của cô.
- Thế các anh ganh đua nhau đi tầm tin tức hay sao?
- Cũng thường tình cỡ như thế.
- Thực chất các anh giống nhau.
- Giống một chút thôi, nhưng khác nhau rất nhiều đấy.
- Khác nhau ở chỗ nào?
- Tôi không thể giết hẳn ta nhưng hẳn ta có thể cho tôi tới chỗ chết. Nếu cô không mở cửa cho tôi đêm nay thì hiện giờ tôi đang ở Satolê rồi và sáng sớm mai, nhờ ngài Ôbanh tôi đã lũng lảng ở đây thông lọng rồi.
- Thế tại sao anh nói là anh không thể giết hẳn?

- Tôi không giết được, cảnh máu me làm tôi phát ốm.

Nàng bắt đầu cười vì cái vẻ riêng biệt của gã đàn ông. Tay gã sờ lên cổ nàng.

Khi cô cười trông cô giống một con bọ câu nhỏ - Gã cúi xuống sát mặt nàng. Nhìn nụ cười dịu dàng, giấu cột của gã, nàng bắt gặp một vết thương do cái kim nhỏ răng của lão Mathis-béo gây ra, vết thương làm nàng muốn khóc và muốn yêu người đàn ông này.

- Thế là tốt. - Gã thì thầm - Cô không còn sợ nữa... Chỉ còn tuyết đang rơi bên ngoài, và chúng ta ở đây, yên ổn và ấm áp quá. Tôi chưa bao giờ được ngủ nhờ trong căn phòng như thế này. Em chỉ mặc cái áo ngủ này thôi à? Bên trong là em trần truồng đúng không, tôi biết. Đừng cự quạu em yêu... đừng nói gì hết.

Tay gã lần cởi áo nàng. Gã khẽ cười, khi một cái rùng mình trườn lên thân thể nàng.

- Kia là những búp non của mùa xuân, nhưng lại đang là mùa đông.

Gã hôn lên môi nàng rồi gã nằm xuống trước lò sưởi và kéo nàng về phía mình.

Gã nhà thơ đội mũ và áo choàng lỗ chỗ vết thủng. Bình minh lên. Tuyết dày đặc. Người bán rượu vẫn lầm lũi vừa rao hàng vừa lật lật bước đi như con gấu. Angiêlic chào lão và gọi hai cốc. Khi lão bán rượu đi rồi, họ nhìn nhau mỉm cười.

- Bây giờ anh đi đâu?

- Đi thông báo một vụ bê bối mới cho dân Pari biết. Lão Briăng bắt được vợ lão và người tình đang ân ái tối nay.

- Tối nay? Làm sao mà anh biết?

face="Tahoma">- Tôi biết mọi điều. Vĩnh biệt em, em yêu.

Nàng túm lấy vạt áo của gã và nói:

- Quay lại nhé.

Và gã đã quay lại. Gã hay về vào buổi tối, cạo cạo vào cửa sổ làm hiệu để nàng mở cửa. Trong căn phòng ấm cúng này nàng sẽ quên đi những ngày làm việc vất vả, ngồi nghe gã kể về những vụ bê bối mới nhất, những tin tức hấp dẫn nhất xảy ra trong triều đình và trong thành phố.

- Tôi giàu lên vì nỗi lo sợ của những kẻ sợ tôi. - Gã nói với nàng.

Gã thờ ơ với đồng tiền. Nàng cố ăn nói với gã sao cho nhã nhặn và lịch sự hơn. Sau những bữa ăn tối ngon lành, gã chẳng hề nói gì đến tiền nong mà Angiêlic cũng không để ý đến. Rồi gã lại biến đi đến hàng tuần. Sau đó lại quay về, mệt mỏi, bụng đói meo và nhoẻn cười. Nàng thường hỏi tình hình của gã nhưng nàng chẳng biết thêm được gì. Tại sao vậy, một con người rất có thiện cảm, bênh vực cho thế giới cận kề của Pari nhưng không bao giờ xuất hiện và tham gia những hoạt động của các băng bụi đời? Với tài ba của gã, với những tin tức hấp dẫn mà gã thu thập được, gã có thể sống đàng hoàng và được đánh giá cao. Nhưng rõ ràng gã không thể ở lâu một chỗ được. Gã thuộc về một nỗi khao khát hiếm hoi không chỉ vào thời đó, mà tất cả mọi thời đều phải trả giá đắt: nỗi khát khao tự do.

76. Chương 70

Angiêlic bỏ bút xuống và đọc lại bản thanh toán mà nàng vừa viết xong. Nàng vừa từ quán Mặt nạ đỏ về. Ở đó nàng chứng kiến những đám khách hàng toàn là những ông tuổi còn trẻ. Họ ăn mặc rất sang trọng. Những đồ trang sức họ mang trên người nói lên rằng họ thuộc giới giàu sang quyền quý nhất Pari này. Nàng

để cho lão Buócgutx và David tiếp những khách hàng cao quý này vì rằng bây giờ quán ăn đã có uy tín. David lại rất thành thạo nấu các món đặc biệt, nàng sẽ đảm nhận việc quản lý thu chi, tổ chức cho quán ăn hoạt động một cách có hiệu quả nhất. Bây giờ lão Buócgutx dường như lại được nàng che chở và phải chịu ơn nàng rất nhiều. Thỉnh thoảng lão gọi nàng là “con gái của ta” và khách hàng không ai ngờ vực gì về quan hệ tốt đẹp giữa hai người.

Giavốt bước vào giúp nàng cởi quần áo và chải tóc.

- Có tiếng gì thế nhỉ? - Nàng hỏi.

- Cháu cũng không biết, hình như tiếng chuột đang gặm cửa.

Tiếng động ngày càng to. Angiêlic đi ra thềm, nàng ngó vào sau cánh cửa và kêu lên kinh hãi. Một bàn tay bé đen thui đang chơi với hương về phía nàng.

- Ôi, con Picôlô - Giavốt kêu lên.

Vừa lúc ấy con khỉ lao vào nàng. Nó chưa bao giờ tự đến đây một mình.

- Trông như nó bị gãy xương sống ấy - Giavốt kêu lên - Ôi lông nó làm sao ấy, có màu đỏ và lại ướt nhơm nhớp. Chắc nó bị rơi vào thùng rượu vang.

Angiêlic giật mình.

- Không phải rượu, ôi máu!

- Nó bị đau hở cô?

- Để xem.

Nàng cởi cái áo bé xíu của con khỉ ra. Không có dấu hiệu gì là nó bị thương, nhưng nó run bần bật. Con vật nhìn nàng chăm chăm. Thành linh nó nhảy giật lùi về phía sau, cầm lấy cái hộp nhỏ để trên tủ và bắt đầu chạy xung quanh căn phòng, chạy vừa lắc hộp liên hồi.

- Ôi con khỉ khôn quá - Giavốt kêu lên - Lúc đầu nó làm cho chúng ta sợ rồi lại bắt chước Linô đưa bánh đi mời khách hàng, tuyệt quá phải không cô?

Nhưng con khỉ cứ nhảy lung tung trong phòng, ngó trước nhìn sau, miệng kêu lên the thé tỏ vẻ sợ sệt. Nó đứng dậy, bỏ cái hộp ra rồi nhìn Angiêlic, tay ôm bụng lặn đùng ra sàn nhà và kêu lên đầy vẻ sợ hãi.

- Làm sao thế hở cô? - Giavốt phân vân hỏi - Nó ốm hay sao ấy, hay nó điên?

Angiêlic quan sát cử chỉ của con vật. Nàng chợt hiểu và lao đến tủ. Nàng mặc vội quần áo, đeo mạng rồi bảo Giavốt:

- Cô chắc có chuyện gì xảy ra với Linô rồi, cô phải ra quán ăn ngay bây giờ.

- Cháu cùng đi.

- Cũng được, xách theo đèn, nhưng trước hết hãy đem con khỉ lên phòng của Bacơ để cô ấy tắm rửa và sưởi cho nó, bảo cô ấy cho nó uống sữa nhé.

Trên suốt dọc đường đi mặc dù Giavốt không ngừng trấn an, Angiêlic vẫn linh cảm có điều gì xảy ra. Nàng thầm đoán con Picôlô đã chứng kiến một cảnh tượng gì đáng sợ,

Nhưng thực tế còn đáng sợ hơn là phỏng đoán. Vừa vào tới cửa, nàng đã thấy Flipô đầy vẻ hoảng sợ. Nàng lăm lăm vai cậu ta lắc lắc:

- Cháu vừa định đi tìm cô... cô đã đến... họ giết chết Linô mất rồi.

- Ai? Họ là ai?

- Họ... Những ông ấy, khách hàng.

- Tại sao, tại sao lại như

Thằng bé phụ bếp khốn khổ nuốt nước bọt rồi nói vội vã như thằng bé học sinh đọc thuộc lòng trước mặt ông thầy.

- Linô đang rao bánh ở ngoài phố: “Bích quy đây. Bích quy đây, ai dùng bích quy nào...?” Một khách hàng trong quán như cô biết đây, có cái dây đeo ở cổ nói: “Giọng rao bánh của thằng bé hay quá. Tôi tự dừng lại thêm bánh quy, ai đi gọi thằng bé ấy vào đi”. Một lúc sau Linô vào, ông ta nói: “Ồi thằng bé trông còn hay hơn giọng nói của nó”. Ông ta bế nó lên đầu gối và hôn nó. Sau đó các ông khác đến cũng hôn hít nó. Tất cả họ đều say khướt. Linô đánh rơi hộp bánh. Nó bắt đầu hét lên và đá họ, thế là một ông rút kiếm ra thọc vào bụng Linô, một ông khác cũng rút kiếm ra đâm... Nó ngã xuống và một dòng máu phun ra loang lổ trên mặt đất.

- Thế ông Buócgutx không can ngăn à?

- Có, nhưng họ giết ông ấy rồi.

- Cái gì, cháu nói cái gì? Giết ai?

- Ông Buócgutx.

- Cháu điên rồi phải không?

- Không, chính họ mới điên. Khi ông Buócgutx nghe Linô kêu, ông ấy ra và nói: “Các quý ông, xin các quý ông”. Nhưng họ đã nhảy bổ vào ông ấy, họ cười, họ xô đẩy ông ấy và hét to “Ồi cái thùng rượu, cái chum rượu vang, các ngài ơi”, một ông khác nói: “Ồ tôi nhận ra hần rồi, hần là lão chủ quán cũ có tên là quán Gà quay vàng”. Một ông khác lại nói: “Hần trông chẳng có vẻ gì là gà trống cả, để tôi cho vào chảo rán...”

Ông ta cầm lấy con dao thái thịt và lao vào ông Buócgutx...

Thằng bé kết thúc câu chuyện bằng những cử chỉ miêu tả điều gì đã xảy ra đối với lão chủ quán tội nghiệp.

- Lão rống lên như con lừa, nhưng bây giờ chẳng còn kêu gì nữa. Cả David cũng muốn ngăn họ lại nhưng họ múa kiếm trên đầu anh ấy và tất cả chúng cháu phải bỏ chạy hết.

Trước cửa quán ăn lỗ nhỏ đám người xúm đông xúm đỏ tới xem. Một người hàng xóm cho biết lũ người kia có mang theo cả súng. David đã đi gọi cảnh sát nhưng bọn lính tuần ngăn lại và nói rằng khách hàng ở quán đang rất vui vẻ, và đó là những ông có vai vế ở Triều đình.

Một lát sau, Angiêlic thấy bóng David. Cậu ta trắng bệch như cái tạp dề đang mặc có lấm tẩm máu. Angiêlic tiến lại gần và nói:

- Vào đi, ta phải vào xem sự thể ra sao, chúng ta sẽ đi qua sân mà vào.

Mấy cánh tay giơ ra ngăn nài lại, David nói:

- Chị điên đấy à... họ sẽ giết chị mất, họ là những con sói hung dữ.

Nàng rẽ đám đông để đi qua, kéo theo cả David vào nhà bếp. Cánh cửa nhà bếp được David đóng lại cẩn thận trước khi bỏ chạy. Nàng có phần nào nhẹ nhõm. Tất cả dụng cụ nhà bếp còn nguyên vẹn.

Nàng đứng lên một chiếc bàn và ngó vào phòng ăn. Lũ người ấy vẫn tùm năm tùm ba, ăn uống nhậu nhẹt. Nàng thấy cảnh tan hoang của phòng ăn: bát đĩa cốc tách bị đập vỡ tan tành vương vãi khắp phòng. Angiêlic cố tìm Linô và lão Buócgutx, nhưng ngọn nến đã bị dập tắt nên phía trong phòng ăn tối quá, không nhìn thấy gì cả.

- Ai là người đầu tiên đâm Linô? - Angiêlic hỏi.

- Cái lão nhỏ bé kia kia, ở góc nhà ấy.

Vừa lúc ấy lão nhỏ bé nặng nhọc đứng dậy, giơ cao cái cốc gã đang cầm và nói to:

- Thưa các ngài, chúng ta hãy uống vì nàng Trinh nữ và thần Khoái lạc, vì tình bạn của chúng ta.

-Ồ, cái này - Angiêlic kêu lên khe khẽ. Nàng đã nhận ra, đã nghe thấy ở đâu đó.

- Đây là lão thọc kiếm vào bụng Linô đầu tiên phải không?

- Có lẽ thế, em không nhớ nữa nhưng cái lão cao to đứng ở đằng sau cũng đậm Linô.

Cả cái lão cao to đó, lão chẳng cần bỏ mặt nạ Angiêlic cũng nhận ra.

Bào đệ của Đức Vua và Hiệp sĩ Loren! Bây giờ nàng chắc chắn mình có thể kể hết tên của đám người đang đeo mặt nạ kia.

- Họ có thể đốt nhà đây. Chúng ta phải chặn họ lại. - David hoảng hốt - Họ giết chị mất, đừng đi.

Lòng phần uất và nỗi lo sợ bị đốt nhà tiếp thêm sức mạnh cho nàng. Nàng gạt David sang một bên. Nàng chẳng sợ gì nếu họ nhận ra nàng. Với vẻ quả quyết, nàng rút mạnh then cửa...

Sự xuất hiện của nàng ở phòng ăn làm lũ người sững sờ trong chốc lát.

- Ôi, “Bà đeo mặt nạ đỏ”.

- Thưa các ngài, - Angiêlic nói giọng rành mạch. - Các ngài điên rồi sao? Các ngài không sợ Đức Vua trừng phạt sao nếu tội ác mà các ngài gây ra dân chúng ai cũng biết.

Sau một lát im lặng, Angiêlic cảm thấy rằng tất cả những câu nàng nói chỉ có tiếng “Đức Vua” mới làm lũ người để ý. Nàng tiến lên vài bước để dập tắt mấy đống lửa đang ngùn ngụt cháy. Đúng lúc ấy nàng rung mình vì trông thấy thi thể lão Buócgutx và gần đó là Linô. Bụng thẳng bé bị rách toang hoác, mặt trắng bệch nằm im lặng như đang ngủ. Bên cạnh là một vũng máu trộn lẫn đồng thủy tinh của cốc tách bị vỡ.

- Một con đàn bà, một con đàn bà.

- Đây chính là cái chúng ta đang c

Một bàn tay định túm lấy cổ Angiêlic. Một cú đá choáng người nện vào thái dương nàng. Tất cả đều tối sầm lại, nàng không còn biết mình ở đâu nữa.

Một giọng phụ nữ hốt hoảng kêu lên nghe thảm khốc... Angiêlic nhận ra đó chính là tiếng kêu của mình. Nàng đang nằm trên một chiếc bàn. Những cái mặt nạ màu đen cúi xuống sát vào mặt nàng. Tay chân nàng bị trói chặt, váy nàng bị tốc lên.

- Đến lượt ai? Ai sẽ tiếp tục với con đi này?

Nàng hét lên như đã từng hét trong những cơn ác mộng. Một người nằm rạp xuống thân nàng.

Gã đàn ông định hiếp nàng bỗng bật dậy. Gã có cảm tưởng là chân tay nàng đã được tự do. Gã bị đẩy mạnh ngã ngửa về phía sau dưới cái chân bàn. Đúng lúc ấy nàng thấy bóng con chó Xoócbon. Nó đã cắn ngập răng vào đúng giữa cổ gã đàn ông.

- Hãy gọi con chó của mày lại... đâu đâu... súng đâu?

- Đứng yên, - Angiêlic ra lệnh - nếu ông cự quạ tôi sẽ ra lệnh cho nó cắn chết Bào đệ của Đức Vua.

Hai chân nàng run run nhưng giọng nói của nàng thật rành mạch.

- Đứng yên, nếu không các ông sẽ chịu trách nhiệm về cái chết của Bào đệ Đức Vua.

Sau đó nàng bình tĩnh bước lên vài bước, nhìn con chó Xoócbon. Nó đang giữ chặt gã đàn ông không cự quạ giữa hai hàm cứng như thép của nó. Nàng vuốt nhẹ vào lưng nó, nó ngoe nguẩy đuôi ý chừng sẵn sàng nghe lệnh. Cả lũ đàn ông trở mắt nhìn không dám ho he. Họ đang chứng kiến ngài Oócclăng - Bào đệ Đức Vua đang có nguy cơ bị con chó cắn chết. Angiêlic không thêm để ý đến họ, nàng đi đến gần kéo lấy ra một con dao và tiến về phía một người trong bọn họ, gã lùi lại. Nàng nói giọng sắc như dao:

- Tôi không ý định giết ông. Tôi chỉ muốn nhìn mặt kẻ giết người để biết hắn ra sao.

Bằng một cử chỉ dứt khoát, nàng cắt bỏ mặt nạ của gã. Đó chính là hiệp sĩ Loren. Gã sụp mặt xuống. Sau đó nàng giật tất cả mặt nạ của lũ người còn lại. Toàn những ngài tai to mặt lớn quen thuộc ở triều đình.

- Thưa các ngài, các ngài xéo ngay cho - nàng nói giọng mệt mỏi - Các ngài làm đủ những chuyện xấu xa rồi đây.

Con Xoócbon nghe lệnh, thả con mồi của nó ra. Nó vẫn gầm gừ nhìn theo lũ đàn ông đồn mạt.

Angiêlic lao đến bên Linô. Nàng vuốt ve thân hình nhỏ bé của nó. Bàn tay nàng run run ôm chặt thằng bé vào lòng.

- Linô ơi! Cậu bé yêu quý của tôi. Trời ơi!

- Cháy, cháy - có tiếng ai đó kêu thất thanh.

Angiêlic vội đứng dậy, trên tay vẫn ôm thằng bé. Cả dãy phố bỗng sáng rực như ban ngày. Người ta vội vã mang nước đến nhưng ngọn lửa đã ngùn ngụt cháy trên nóc nhà của quán ăn Mặt nạ đỏ.

Angiêlic đứng nhìn trừng trừng niềm hy vọng của nàng bốc cháy thành than bụi. Đôi má nàng đen xạm. Bên cạnh nàng là con chó Xoócbon.

“Đêgrê bây giờ ở đâu? - nàng nghĩ thầm - ông ấy sẽ bảo mình cần phải làm gì.”

Nàng nắm lấy cổ con Xoócbon:

- Đưa ta đến chủ của người.

Nàng không phải đi xa, mà nhận ngay ra tay cảnh sát trong chiếc áo choàng đang ở phía trước.

- Xin chào bà. Thật là một buổi tối chết tiệt.

- Ông cũng ở đây, cách đây có vài bước thôi phải không? Vậy mà sao ông lại không đến? - Nàng kêu lên.

- Tại sao tôi lại phải đến?

- Ông không nghe thấy tôi kêu ư?

- Tôi không biết đấy là tiếng bà, thưa bà.

- Nhưng đấy là tiếng kêu của một người đàn bà.

- Tôi không thể lao mình đến cứu bất cứ một người đàn bà nào đang kêu được. Nhưng hãy tin tôi, giá như tôi biết đó là bà thì tôi đã đến cứu rồi.

Nàng bực dọc lắm lắm:

- Tôi không thể tin được.

Đêgrê thở dài:

- Tôi đã chẳng liệu mình vì bà trước đây là gì. Và bây giờ tôi cũng sẵn lòng làm như vậy, thưa bà.

- Họ trói tôi vào bàn, họ định hiếp tôi.

- Có thể thôi ư? Họ có thể còn làm chuyện tồi tệ hơn thế nữa cơ đấy.

Angiêlic quệt tay lên khuôn mặt xạm khói của nàng, lộ vẻ lúng túng.

- Sự thật là thế. Tôi thấy hơi nhẹ nhõm khi thấy rằng đó là tất cả những gì họ muốn làm, và may quá Xoócbon đã đến đúng lúc.

- Tôi luôn luôn tin con chó này.

- Ông đã phái nó đến đấy à?

- Tất nhiên.

Thiếu phụ thở dài nhẹ nhõm, và với sự thôi thúc của yếu mềm cũng hơi hối lỗi, nàng hôn lên bờ vai thô kệch của người đàn ông trẻ tuổi.

- Cảm ơn bà. Bà thấy đấy. - Đêgrê nói tiếp bằng giọng nói trầm tĩnh, làm nàng cùng lúc cảm thấy vừa nặng nề vừa nhẹ nhõm. - Tôi là một thành viên cảnh sát Quốc gia, điều đó rõ ràng rành. Trên thực tế, trước hết tôi là cảnh sát Hoàng gia. Nhiệm vụ của tôi không phải là can thiệp vào các thú vui của các vị quý tộc. Xét cho đến cùng, này thưa bà quý mến, liệu bà đã chán ngấy loại người của cái thế giới mà bà cũng thuộc trong đó chưa nhỉ? Có ai trong bọn họ không sống theo cách đó đâu? Nếu bà nghĩ rằng những người đó sợ hãi, thì bà nhầm đấy, bà bạn khốn khổ thân mến ạ. Chuyện vừa rồi, chút trò chơi tiêu khiển của họ không

có gì nguy hiểm cả. Kẻ thù duy nhất, địch thủ tồi tệ nhất của Hoàng tộc là một con người, bằng lời lẽ đơn sơ của anh ta có thể gặm mòn sức mạnh của họ: gã đặt vè, gã đưa tin, gã làm thơ châm biếm... Chính tôi đang truy đuổi gã.

- Tốt lắm! Ông có thể bắt đầu cuộc săn lùng - Angiêlic nói với hàm răng nghiền chặt. - Tôi đảm bảo là ông sẽ hoàn thành nhiệm vụ.

Một ý nghĩ chợt lóe sáng trong đầu nàng. Nàng cựa quậy và bắt đầu bước đi. Đột nhiên nàng quay phắt lại:

- Bọn họ có mười ba người, trong đó có ba người tôi không biết tên. Ông phải cung cấp cho tôi đấy.

Viên cảnh sát ngẩng lên và cúi chào:

- Xin phục vụ bà, thưa bà. - Ông ta nói, vẫn với giọng nói và nụ cười của luật sư Dêgrê.

77. Chương 71

Cũng như lần đầu nàng tìm thấy Clod-Poti đang ngủ trong xà lan cỏ khô ở gần Bình công xưởng. Nàng đánh thức hắn dậy và kể cho hắn nghe sự kiện đêm qua. Mọi hy vọng của nàng đã tan tành mây khói. Đám tay chơi bằng giải đây người đã một lần nữa xéo nát cuộc đời nàng như một đoàn thổ phỉ tàn phá những nơi chúng tràn qua.

- Anh phải báo thù cho tôi, - nàng nằng nặc, cặp mắt lóe lên kích động. - Chỉ có anh mới làm nổi việc đó. Chỉ một mình anh, vì anh là địch thủ đáng gờm nhất của chúng. Dêgrê bảo thế mà.

Nhà thơ ngoác hàm ngáp một tiếng thật to, đoạn dụi đôi mắt nhợt nhạt vẫn còn ngái ngủ.

- Cô quả là một người đàn bà lạ lùng, - cuối cùng hắn lên tiếng.

Hắn ôm ngang eo lưng nàng kéo lại. Nàng sốt ruột vùng ra.

- Dừng tai lên mà nghe tôi nói đây này. Cô em không còn là một cô gái bình thường nữa mà đã là một bà lớn quen sai phái rồi đấy. Được thôi, tôi xin chờ lệnh của quý bà, thưa phu nhân hầu tước. Dù sao tôi cũng đã có chủ ý rồi. Cô em muốn tôi bắt đầu từ ai đây? Từ Briăng nhé? Tôi nhớ hắn đã ve vãn tiểu thư La Valie và ao ước cô nàng được tô vẽ thành Madolen. Từ đạo đó, Nhà vua khó mà chịu được hắn. Chúng mình dâng con ngỗng Briăng này cho Hoàng thượng xơi vậy.

Gã quay bộ mặt trắng trẻo đẹp trai về phía mặt trời mọc.

- Phải, món này xơi được đấy. Tài quảng cáo của Ginhe tiên sinh sẽ rất chóng vánh trong việc phóng đại tiếng nghiền răng của tôi chĩa vào các nhà cầm quyền. Không biết tôi đã kể cho cô nghe chuyện trước đây cậu quý tử của Ginhe tiên sinh đã từng bị kết án khổ sai vì đức tính muốn biết cái tội vợ vẫn ấy chưa nhỉ? Một món tuyệt vời đấy chứ?

Đoạn móc trong áo ra cây bút lông ngỗng cũ kỹ, nhà thơ du dương bắt đầu sáng

Ngày đã rạng, chuông nhà thờ và tu viện giống giả chào đón các Thiên thần.

Về cuối buổi sáng, Đức Vua rời tiểu giáo đường nơi ngài dự lễ Mixa và đi xuyên qua tiền sảnh lổ nhổ những kẻ chờ được tiếp kiến. Ngài nhận thấy mặt sàn vương vãi những tờ giấy trắng mà một gã hầu đang luống cuống thu nhặt như thể vừa mới trông thấy. Một lát sau, lúc xuống cầu thang để vào nội điện, Luy 14 lại thấy những mảnh giấy và ngài tỏ ý bức bối.

- Chuyện gì thế này? Cứ như lá mùa thu rơi trên đường Hoàng hậu thế này. Đưa đây ta xem nào.

- Tâu Hoàng thượng, cái đồ nhảm nhí này chẳng hay ho gì đâu ạ...

- À, để đây ta xem sao, - Nhà vua đáp, sốt ruột chìa tay ra, - Chắc lại cái trò ăn nói bậy bạ của tên Thi sĩ du đảng chết tiệt ở Cầu Mới, cái thằng vẫn lẩn như chạch khỏi ngón tay của các cung thủ mà vãi các thứ ô ử vào cung điện của ta, ngay dưới chân ta đấy thôi. Khanh làm ơn đưa đây ta xem nào... Quả nhiên là hần! Nếu thấy quan Tổng trấn và Thị trưởng Pari ở đâu các khanh hãy nhấn lại cho họ rằng ta có lời ban khen đấy...

Ngồi vào bàn ăn trước ba chú gà gô nhồi nho khô, một liễn cá, đĩa thịt nướng với dưa chuột và một đĩa lười cá voi tẩm bột rán, Luy 14 đặt lên bàn cạnh mình một mẩu giấy nhàu nát, mực in còn chưa ráo dính cả vào ngón tay ngài. Đức Vua vốn ăn như hùm và từ lâu đã học được cách chế ngự tình cảm, thành thử vừa ăn vừa đọc cũng không hề khiến ngài mất ngon. Nhưng khi ngài đọc xong thì sự im lặng nặng nề như trong hầm mộ trùm xuống gian phòng nơi xưa nay vua tôi vẫn thường trò chuyện vui vẻ với nhau

Bài về được viết bằng thứ ngôn ngữ thô tục, lỗ mãng nhưng từ nào từ nấy đều đau nhói như ong châm.

Bài về thuật lại cá chiến tích của ngài Briăng, sủng thần số một của Nhà vua, kẻ không chỉ toan nã “nàng tiên có mái tóc như ánh trăng rằm” của ông Vua đã ban cho hần đủ thứ. Không chỉ luôn gây bao tai tiếng xung quanh việc bỏ vợ mà đêm qua lại còn mò đến một quán ăn trên phố Thung lũng nghèo. Tại đó, chàng trai can trường này cùng với các chiến hữu thoát tiên đã đánh lén một chú bán bánh, sau đó xĩa cho chú nợ mấy nhát gươm. Chúng còn đánh tử thương ông chủ quán, chém toác đầu đứa cháu trai của khổ chủ, hãm hiếp cháu gái ông ta rồi say máu đỏ rụi luôn cả quán.

- Lạy thánh Đơni! - Nhà vua kêu lên - Nếu đúng thế, thì Briăng đáng tội treo cổ. Các khanh có ai nghe vụ này chưa?

Quần thần ấp úng tâu rằng về các sự kiện đêm qua, họ không tường lắm. Nhà vua bèn quay sang gã thị đồng hầu yến, hỏi đáp:

- Còn chú em này hần phải thóc mách như bọn trẻ cùng lứa với chú, hãy nói ta nghe xem sáng nay có chuyện gì trên Cầu Mới nào?

Chú em đỏ bừng mặt nhưng đáp lại cũng không được nhanh nhẩu lắm:

- Tâu bệ hạ, người ta bảo rằng những điều tên Thi sĩ du đảng viết là đúng và chuyện đó vừa xảy ra đêm qua tại quán Mặt nạ đỏ. Lúc ấy thần cùng mấy người bạn vừa đi dự tiệc về tới đó thì thấy đám cháy và chúng thần đã chạy đến xem. Nhưng chuyện này các giáo sĩ Capuxanh biết rõ hơn. Cả quận đã nhốn nháo vũ trang rồi ạ.

- Họ có nói đám cháy là do mấy nhà quý tộc đốt không?

- Tâu bệ hạ, có ạ. Nhưng người ta không biết tên vì bọn kia mang mặt nạ ạ.

- Khanh còn biết gì nữa nà? Nhà vua xía cặp mắt vào chú thị đồng. Chú này đã là một thị thần lọc lõi nên chưa run đến nỗi thất thố trong lời ăn tiếng nói để hại đến công danh. Tuy nhiên, bị khuất phục bởi cái nhìn dò xét của ánh mắt quyền uy kia, chú cúi đầu lẩm bẩm:

- Tâu bệ hạ, thần trông thấy thi thể của người bán bánh. Anh ta đã chết, bụng bị rách. Một người đàn bà đã kéo anh ta ra khỏi đám cháy và ôm trên tay. Thần còn trông thấy cả người cháu của ông chủ quán bị băng đầu.

- Cả ông chủ quán nữa chứ?

- Không tìm được xác ông ta trong đồng lửa. Dân chúng bảo rằng... chú thị đồng gượng gạo cười tỏ ý hơi buồn một cách khá chững chạc. - Người ta bảo rằng một ông bán thịt nướng mà chết như vậy thì hả lòng hả dạ quá rồi.

Nhưng về mặt Nhà vua vẫn lạnh băng nên quần thần vội đưa tay che miệng để giấu vẻ hài hước không hợp lúc.

- Với ngài Briăng đến cho ta, - Đức Vua phán. - Còn khanh, - ngài quay sang Hoàng thân đờ Crêki, - khanh hãy truyền lại cho Óbray thế này: thứ nhất, thu thập tất cả các tin tức cùng mọi chi tiết về sự cố đêm hôm

qua và làm số dâng lên ngay lập tức; thứ hai: bất cứ kẻ nào cất giữ và lưu hành những truyền đơn này phải bị tống cổ vào ngục tức khắc. Sau hết, bất kỳ người nào qua lại bị bắt quả tang đang nhặt hoặc đọc các truyền đơn này sẽ bị xử phạt nặng, có thể bị truy tố và ngồi tù. Trăm đòi các khanh phải dùng mọi biện pháp hữu hiệu nhất bắt giữ được kẻ đã in tờ truyền đơn và tên Clod-Poti không chậm trễ.

Bá tước Briăng bị bắt tại nhà, nơi hắn được bọn hầu phòng của mình khênh đặt lên giường và đang say giấc vì ma men.

- Ông bạn thân mến, - Hầu tước Giêvrê, đại úy ngự lâm bảo hấn, - Xin hiểu cho tôi, tôi buộc phải làm cái nhiệm vụ đau lòng này. Tuy người ta chưa nói trắng ra nhưng tôi tin rằng sự thực tôi đến đây là để bắt anh đấy.

Đoạn anh ta chìa vào sát mũi tên kia bài về mà anh ta vừa mới đọc được một cách thích thú lúc đi đường.

- Kiểu này thì mình đi đứt rồi. - Briăng trầm ngâm thốt lên. - Ở nước này, tiếng đồn bay nhanh thật! Tổ còn chưa kịp thổi hết chỗ rượu nồng trong quán. Tôi xin thề là sẽ trả mọi phí tổn mà.

- Thưa ngài, - Luy 14 bảo hấn - vì nhiều lý do, mối quan hệ với ngài đã làm ta chán ngấy rồi. Ta sẽ nói ngắn gọn thôi. Tối hôm qua ngài có tham dự vào cái trò đồi bại ô nhục như ở trong tờ giấy này viết hay không?

- Tâu bệ hạ, thần có mặt ở đó nhưng không dính dáng đến những chuyện bỉ ổi kia. Chính tay Thi sĩ du đang cũng cho rằng thần không có trong bọn đã giết chú hàng bánh cơ mà.

- Vậy thì ai giết?

Bá tước Briăng im thin thít.

- Khá khen cho người đã không đổ hết mọi tội lỗi mà người có thừa sang kẻ khác. Cái đó chỉ cần nhìn mặt người cũng đủ rõ. Thật rủi ro cho người là người không đủ may mắn để được biện bạch nữa rồi. Người sẽ phải đền tội thay những kẻ khác. Dân chúng đang đồn đại... và họ có lý. Bởi vậy công lý phải được thực hiện, mà thực hiện nhanh chóng. Ta muốn ngay đêm nay dân chúng đã có thể bàn nhau ở Cầu Mới rằng ngài Đờ Briăng đang nằm trong ngục Baxtiơ... và anh ta sẽ bị trừng trị. Riêng ta, ta lấy làm mừng vì có cơ hội loại bỏ một bộ mặt mà càng ngày ta càng thấy khó ưa. Người cũng biết vì sao rồi đấy.

Gã Briăng khốn khổ gật đầu, thầm nhớ lại cái hôn vụng trộm toan ăn cắp của nàng La Valie kiều diễm mà không hay biết rằng vị chúa tể của hấn đã hướng về cái sinh linh nhỏ xinh ấy rồi.

Như vậy là cùng một lúc hấn phải trả giá cho cả cái trò chim chuột ngớ ngẩn còn con lẫn chuyện bạo hành khả ố. Lại thêm một nhà quý phái Pari bị ngòi bút của gã thi sĩ báng bổ. Trên đường đến Baxtiơ, chiếc xe áp giải Briăng bị một tốp các lũ hàng cá ở chợ chính cản lại. Họ vung vẩy những tờ truyền đơn và những con dao phay đòi phải trao ngay bị can cho họ xử lý như hấn đã làm với ông đầu bếp xấu số Buócgutx.

Mãi đến lúc cánh cổng nhà lao nặng nề đóng lại sau lưng, hấn mới dám thở phào.

Nhưng sáng hôm sau, lại một đợt truyền đơn nữa rắc xuống Pari. Nhà vua cuống lên khi thấy dưới đĩa ăn lót dạ mà ngài định dùng trước khi lên đường ra rừng Bulônơ săn hương có một bài thơ trào phúng.

Cuộc săn bị bãi và ngài Ôlôn chỉ huy đội săn Hoàng gia bị bỏ rơi lại bên kia đường mà ông ta đang định đến. Nói nôm na, đáng lẽ được vào hoàng cung thì ông ta phải đi ngược lên lâu đài Xanh-Angtoan và từ đó vào thẳng ngục Baxtiơ.

Bài về mới ám chỉ ngài đã đè ngựa ông chủ quán Buócgutx lúc ông này bị sát hại:

Nợ người ta trả từng ngày

Rồi đây ta sẽ túm tay bạo cường

Giết oan chú bé đáng thương

Cái tên vang dội bốn phương đều rành

Kẻ nào giết bé hiền lành?

Sau đó đến lượt Lôđăng. Tên hắn bị réo om đường. Khi hắn cưỡi xe đến dự cuộc tiểu ngự của Đức Vua. Pêghilanh liền quay ngựa phóng thẳng đến ngục Baxtiơ.

- Dọn chỗ cho ta mau, - lão bảo viên quản đốc nhà ngục.

- Nhưng thưa Đức ông, tôi chưa nhận được lệnh gì về ông cả.

- Yên tâm, rồi sẽ có.

- Nhưng mà trát bắt của Đức ông đâu ạ?

- Có đây rồi. - Pêghilanh đáp và chìa cho ngài Đơ Văngnoa tờ truyền đơn mà lão vừa mua với giá 10 xu của một gã khổ rách dơ dáy.

Phrôngtônac không chờ đến lượt mình mà chuồn trước. Vácđơ nằn nì can lão:

- Ngài mà chạy trốn thì khác nào lạy ông con ở bụi này. Cái đó chắc chắn sẽ làm mất thanh danh của ngài. Còn nếu cứ bình chân như vại ra về vô tội thì chưa biết chừng ngài còn qua được đợt đầu tố này. Ngài cứ xem tội đấy này, tôi có vẻ lo lắng gì đâu? Tôi cười đùa thoải mái. Không ai nghi ngờ tôi hết. Ngay cả Đức Vua cũng đem những lo lắng của mình trong chuyện này mà giải bày với tôi kia mà.

- Bao giờ đến lượt ngài, ngài sẽ hết cười cho mà xem.

- Sở dĩ thế này mà tôi cho rằng ngày đó sẽ không đến. Trong bài hát có câu “Chúng gồm mười ba đứa”. Cùng lắm nêu được ba cái tên, ba người bị tóm, lúc ấy thế nào cũng có đứa trong mấy thằng rải truyền đơn bị bắt sợ bị tra khảo mà khai ra đứa chủ mưu in truyền đơn. Chỉ vài hôm là cái nạn truyền đơn sẽ chấm dứt và mọi việc sẽ đâu lại vào đó.

- Tôi thì không được lạc quan bằng ngài trong dự kiến thời gian ngon lành thế đâu. - Hầu tước Phrôngtônac nhận xét và run rẩy kéo lại cổ áo choàng đi đường. - Riêng tôi, ba mươi sáu chước tôi chọn chước chuồn. Vĩnh biệt.

Đến được biên giới Đức thì tên hắn mới được công bố nên hắn đã đi thoát gần như không ai trông thấy. Nhưng chỉ trước đó một ngày, Vácđơ đã bị trao cho dân chúng đem bêu riếu, và với kiểu này chính Nhà vua cũng bị sỉ nhục lây. Thi sĩ du đảng trên thực tế đã tiến xa đến mức dám kết tội “tên vô lại trùm sở” là tác giả của bức thư Tây Ban Nha mà cách đây hai năm đã lọt vào nội thất của Hoàng hậu, với mục đích duy nhất là báo cho lòng khoan dung của bà biết chồng bà đã thất thân với tiểu thư La Valie. Lời buộc tội này đã đâm toạc vết thương âm thầm trong trái tim Nhà vua khiến ngài không dám động đến bè đảng tội phạm và nhiều lần thổ lộ chuyện đó với Vácđơ để nhờ hắn khuyên bảo. Trong khi ngài hỏi cung viên đại úy đội ngự lâm Thụy sĩ và cho đòi phu nhân Xoaxông, tình nhân và đồng lõa của Vácđơ, trong khi cô em dâu Henriette xứ Anh Cát Lợi, cũng dính dáng vào vụ bức thư Tây Ban Nha đang phủ phục dưới chân ngài, và đờ Ghisơ cùng Đức ông Nhỏ đang hung hăng cãi chày cãi cối sĩ Lôren. Trong khi đó thì danh sách bọn tội phạm tại quán Mặt nạ đỏ vẫn tiếp tục đòi mỗi ngày phải đem nộp một con thịt mới. Luvinh và Xanh Chiery đã nhanh nhẩu từ chức và thu xếp xong xuôi đâu đó, rồi thì một sáng kia cả Pari đã biết chính xác số nhân tình và những trò làm tình quái đản của chúng.

Lợi dụng sự bối rối của Nhà vua trong lúc nghe những lời khai về Vácđơ, thì Luvinh và Xanh Chiery đã van xin cho chúng từ chức và chạy một mạch về quê.

Làn gió kích động lan khắp Pari.

“Sắp đến lượt ai? Sắp đến lượt ai?”. Tiếng rao vang vang mỗi sáng. Người ta tranh nhau những tờ truyền đơn trong tay người phát. Từ lòng đường cho chí các cửa sổ đâu đâu cũng vang lên cái tên của ngày hôm ấy.

Giới thượng lưu quen thói thì thảo úp mở, mỗi lần gặp nhau lại bảo nhau:

- Nay, không biết ai giết thằng bé bán bánh ấy nhỉ?

Rồi chỉ biết cười vụng trộm.

Bấy giờ người phát truyền đơn mới chịu chia và tiếng cười mới lắng. Ở điện Luvrơ, bầu không khí hoảng loạn u uất đã thay thế cho vẻ hào hoa trác táng của những kẻ vô lại đang khoái chí theo dõi diễn biến của

trò chơi chóng mặt này. Chốc chốc lại thấy Thái hậu chạy sang Hoàng cung nhỏ to đàm đạo với con trai thứ của bà. Những kẻ thù địch, những người quan sát âm thầm lặng vắng trong các buổi chiều ở Hoàng cung, nơi Đức ông nhỏ đang ở. Không ai dám nói, không ai dám mở mồm bình luận những lời đồn đại cứ truyền khẩu nhau quanh việc Bào đệ Đức Vua có nhúng tay vào chuyện đồn mặt ở Quán Mặt nạ đỏ, bảo rằng chính ngài đã hạ sát thằng bé bán bánh.

Đêgrê là người đầu tiên Angiêlic nghe về các phản ứng trong cung.

Buổi sáng ngay sau hôm xảy ra thảm kịch, trong khi Briăng đang trên đường đến Baxtiơ và ngay ngáy mong đến nơi bình an, viên cảnh sát đến đập cửa một ngôi nhà nhỏ trên phố Frăng-Buócgioa, nơi Angiêlic đang ăn nấu.

Nàng sa sầm mặt nghe ông kể lại những lời nói và quyết định của Nhà vua.

- Nhà vua tưởng bấy được thằng Briăng đấy, - nàng khe khẽ rít qua hàm răng nghiến chặt. - Nhưng cứ liệu hồn! Đó mới chỉ là khởi đầu. Đứa nào nhẹ tội hơn thì hỏi trước, cứ thế mà lên dần, cho đến khi vụ bê bối bị phanh phui và máu rồng phải chảy đến bộ rồng kia.

Nàng vung đôi tay trắng trẻo lạnh băng một cách quả quyết.

- Tôi vừa mới đưa hân đến nghĩa địa Xanh-Inôxăng. Các bà ngoài chợ hè nhau bỏ quán kéo theo cái sinh linh nhỏ bé đáng thương cả đời chẳng biết ăn sung mặc sướng kia. Các ông hoàng phóng đảng kéo đến tranh nhau cái duy nhất mà hân còn là mạng sống. Nhưng được một đoàn rồng rắn thế này đi đưa ma thì kể ra hân cũng sung sướng đấy.

- Các bà ở chợ cá lúc này đang bám theo ngài Đờ Briăng.

- Cầu cho họ treo cổ hân lên, đốt trụi xe hân đi, thiêu cháy hoàng cung đi. Đốt hết các lâu đài quanh đây như Xanh-Giécmah, Vecxây...

- Đúng là thiên lôi! Thế ngộ nhờ bà lại thành bà lớn thì lúc ấy biết nhảy đi đâu?

Nàng nhìn xoáy vào ông ta và lắc đầu:

- Không bao giờ, không bao giờ tôi lại thành bà lớn nữa. Tôi biết đủ mùi và rớt cuộc đã xoi hỏng bống không. Tôi không kham nổi. Ông có đem theo danh sách tôi nhờ tìm đấy không?

- Có đây ạ. - Đêgrê đáp, lôi trong áo khoác ra một cuộn giấy. - Đây là kết quả thu được do đích thân tôi điều tra và chỉ mình tôi. Những người sau đây đã vào quán Mặt nạ đỏ buổi tối tháng mười năm 1664 ấy: Ngài Oócclăng, Hiệp sĩ Lôren, Hoàng thân điện hạ đờ Lôđăng.

- Thôi thôi, miễn tước hiệu ấy đi. - Angiêlic thốt lên.

- Ấy là tôi vui miệng thế thôi. - Đêgrê cười nói - Bà biết đấy, tôi vốn vị nể quyền thế mà. Ta tiếp nhé: Briăng, Vácđơ, đuy Plexi-Belie, Luvinh, Xanh Chiery, Phôngtơnắc, Cavao, Ghidơ, La Valie, Ôlon, đờ Toocmer.

- La Valie à? Anh em gì với tình nương Đức vua chẳng?

- Chính thị.

- Đến là hay. - nàng lăm bắm, mắt lóe lên trong nỗi thích thú trả thù, - Nhưng gớm đã, thế này thì thành mười bốn mất rồi. Tôi đếm mười ba kia mà.

- Mới đầu là mười bốn vì trước đó Hầu tước đờ Toocmer đi với chúng. Ông này đã sồn sồn nhưng cũng thích tham gia vào trò quấy phá của cánh trẻ. Tuy vậy, khi biết rõ ý định của Briăng đối với thằng bé, ông ta rút lui, bảo rằng: “Chào các vị, tôi không muốn dây với các vị trong các trò bỉ ổi này. Tôi khoái kiểu nhẹ nhàng êm ái nên xin phép được mò vào giường Hầu tước đờ Rakơơ vậy”. Bà béo này là nhân tình của ông ta mà, ai còn lạ gì.

- Một chi tiết hay ho để bắt hân phải trả giá cho sự hèn đốn.

Đêgrê chăm chú nhìn khuôn mặt sa sầm của Angiêlic một lát rồi cười nhẹ:

- Tâm địa bà trở nên độc ác mất rồi. Lần đầu tiên tôi gặp bà, lúc ấy bà còn đa cảm lắm, loại mà người ta thích săn đuổi ấy.

- Còn lần đầu tiên tôi gặp ông, thì ông còn chất phác hồn nhiên và xởi lởi kia. Thế mà bây giờ lắm lúc tôi ghét ông ghê.

Nàng lườm ông ta một cú sắc lém và rít qua kẽ răng:

- Đồ mặt thám quỹ quái.

Anh chàng thám tử khoái chí cười:

- Thưa bà, nghe bà nói người ta cứ tưởng bà hay nhậu nhẹt với bọn đầu trộm đuôi cướp lắm.

Angiêlic nhún vai, bước đến lò sưởi và lấy kẹp than gấp lên khúc củi.

- Bà sợ à? - Dègrê nói tiếp bằng kiểu nói lè nhè của tầng lớp hạ lưu Pari. - Bà lo sợ cho tay Thi sĩ du đảng bé nhỏ của mình? Đã thế tôi xin báo trước bà hay rằng thể nào anh ta cũng phải lên đoạn đầu đài đấy.

Người thiếu phụ cố không trả lời mặc dù nàng chỉ muốn gào lên: “Đừng hòng anh ấy phải lên đoạn đầu đài! Đừng hòng các người tìm được chàng Thi sĩ của Cầu Mới. Anh ấy sẽ bay thoát như cánh chim bằng trên nóc tháp chuông Nhà thờ Đức bà cho mà xem”.

Nàng bị kích động, thần kinh căng lên như muốn đứt. Nàng khều lửa, cúi mặt và gần ngọn lửa. Trên trán nàng có vết bỏng nhỏ vì tàn than bắn vào đêm trước. Sao Dègrê cứ ngồi lì mãi nhỉ? Lại nữa là nàng thấy thích được ông ta ở đây. Có lẽ đó chỉ là thói quen cũ, thế thôi.

- Ông vừa nói tên gì nhỉ? Đột nhiên nàng hét lên - Đuy Plexi-Belie à? Hầu tước à?

- Hóa ra bây giờ bà mới để ý đến tước vị đây! Phải, đây là Hầu tước đuy Plexi-Belie, thống chế quân đội triều đình, người chiến thắng ở Noocgien.

- Philip! - Angiêlic thì thào.

Sao nàng không nhận ra hần khi hần kéo mặt nạ lên nhìn nàng bằng cặp mắt xanh lơ lạnh lẽo mà vẫn nheo nheo khinh bỉ nhìn cô em họ của mình trong bộ áo váy xám xịt ngày nào? Philip đuy Plexi-Belie. Lâu đài Plexi hiển hiện trước mắt nàng bỗng bênh bênh như bông súng trắng trên mặt đầm.

- Lại thật, Dègrê! này có họ với tôi, là anh họ tôi, ở cách lâu đài của tôi chỉ vài dặm.

- Và bây giờ ông anh họ ấy đến quán để bữa mà bà vẫn thương hại hần ư?

- Có lẽ thế. Nói cho cùng bọn kia chỉ có mười ba tên thôi. Cộng cả Hầu tước dờ Toocmer vào là vừa xoắn.

- Vậy là bà vô tình cho tên mặt thám quỹ quái này biết hết mọi bí mật của bà không, thưa bà?

- Những điều tôi nói sẽ không giúp ích gì cho ông trong việc tìm kiếm Thi sĩ du đảng hay biết được người ta làm như thế nào mà đưa truyền đơn vào điện Luvrơ đâu. Hơn nữa, ông còn không để tôi yên đây!

- Phải, thưa bà, tôi không để bà sống đâu. Nhưng tôi cũng không đánh lừa bà. Lần này Thi sĩ du đảng sẽ phải lủng lẳng trên giá treo cổ đấy!

- Để rồi xem!

- Chà, thưa bà, tôi e chúng ta sẽ được xem thật đấy. Nói đoạn ông ta cáo từ.

- Tạm biệt bà.

Ông ta đi rồi, phải một lúc nàng mới hết run. Gió thu rú rít thổi qua đường phố. Cơn lốc cuốn theo cả trái tim Angiêlic. Chưa bao giờ nàng thấy ruột rời tơ vò đến thế. Khổ nào, khiếp sợ và đau đớn, nàng đã quá quen rồi. Nhưng lần này nàng cảm thấy bất hảo đến nhức nhối, muốn khóc mà không khóc được, không có gì xóa mờ hay an ủi nổi.

78. Chương 72

Hiểu rằng sớm muộn rồi sẽ đến lượt mình, Hầu tước La Valie quyết định đến biệt thự Bixrông, nơi Luy 14 thu xếp cho cô nhân tình ở, để thú tội với chị. Mặc dù sợ chết khiếp nhưng Luydơ La Valie vẫn huyênh câu em thú nhận hết tội với Nhà vua.

Cậu em nghe theo.

- Trừng trị người thẳng tay ta không nỡ, hơn nữa lại làm đôi mắt tuyệt vời mà ta yêu dấu phải nhỏ lệ. - Hoàng thượng phán - Người hãy rời khỏi Pari mà đi về trung đoàn người ở Rutxidông đi. Ta sẽ dẹp vụ tai tiếng này.

Nhưng việc đó té ra không phải dễ. Vụ tai tiếng đâu có chịu bị dẹp. Bất chấp bắt bớ, tù đầy và tra tấn. Mỗi ngày lại xuất hiện một tên mới như thường. Chẳng mấy nữa sẽ đến lượt Hầu tước La Valie, Hiệp sĩ Lôren và tên của Hoàng đệ. Tất cả các nhà in đều bị theo dõi và lục soát. Phần lớn dân bán báo ở Cầu Mới đã bị tống vào ngục tối của Pháo đài.

Nhưng những bài về văn cứ lọt được vào tận cung Hoàng hậu.

Các lối ra vào cung điện Luvrơ đều bị kiểm soát gắt gao, các cổng đều được canh gác như cổng pháo đài. Bất kỳ người nào vào đây lúc sáng sớm: người gánh nước, cô đưa sữa, chú hầu... đều bị lục soát khắp người. Các cửa sổ và hành lang đều được cất lính gác. Không một ai có thể ra vào Luvrơ mà không bị phát hiện.

- Một người thì chịu, nhưng biết đâu chỉ nửa người thôi? - Dêgrê ngẫm nghĩ, càng thêm nghi ngờ chú lùn Backarôn của Hoàng hậu, là đồng đảng của Angiêlic.

Bọn ăn mày ở góc phố là tay chân của nàng dễ dàng giấu truyền đơn trong các mớ giẻ rách và đem trải chúng ở bậc thềm các nhà thờ và tu viện. Bọn dao búa đêm đêm vẫn chặn đường trần lộ dân chúng có thể sẽ “bồi thường” cho họ vài tờ truyền đơn mà đọc cho “đỡ tủi”. Hoặc như các cô hàng hoa, hàng trái cây của Cầu Mới, hoặc ông Mathiơ-béo lấy cơ đem giấy miễn thuế đến cho khách hàng danh giá rồi phân phát cho họ các bài về của Thi sĩ du dương.

Rồi cuối cùng, tuy vậy không phải là kém phần quan trọng, chính là Trôn-gỗ, một Hành-khất-Đại-đế mới mà một đêm không trăng không sao, Angiêlic đã gửi đến sào huyệt của hắn ta ba hòm đầy truyền đơn nêu tên năm hung thủ cuối cùng. Việc vẩy rác các hang ngầm ở vùng ngoại ô Xanh-Đơni thật chẳng thú vị

Dù cảnh sát và hiến binh có canh phòng kỹ đến đâu cũng không thể rải khắp nơi được. Đêm đen vẫn bao trùm, nữ Hầu tước của các Thiên thần được quân mình giúp đỡ vận chuyển được các hòm truyền đơn từ xóm Đại học sang hang ổ của tên Trôn-gỗ an toàn.

Hai giờ sau, cảnh sát ập đến bắt được tay chủ máy in và kẻ đi thuê gã. Một gã phát truyền đơn đang nằm nhà lao vì bị bọn đao phủ xối cho nằm ầm nước lạnh nên phải phun ra tên ông chủ máy in. Ở nhà ông chủ máy in, chúng tóm được tang chứng rành rành nhưng không moi được gì thêm. Nhiều người vẫn ấp ủ hy vọng rằng tờ truyền đơn cuối cùng sẽ không còn nữa, nhưng đến sáng Pari lại được biết chuyện Hầu tước dờ Toocmer nhút nhát, đáng lẽ phải che chở cho chú bán bánh thì hắn lại bỏ của chạy lấy người sau khi nói lời từ biệt:

- Chào các vị, tôi xin kiếu về ôm bà Hầu tước dờ Rakênô đây.

Hầu tước dờ Rakênô thừa biết vợ mình bội bạc, nhưng khi nghe chuyện đó được gào ầm đường, lão thấy mình buộc phải ra thách kẻ tình địch so gươm. Cuộc đấu kết thúc và đứ lang quân thiệt mạng. Ngài dờ Toocmer đang mặc áo choàng thì Huân tước dờ Giexvơ xuất hiện và đọc trát bắt hắn. Vì chưa biết về bài về hạch tội nên Hầu tước dờ Toocmer cứ tưởng mình bị nhốt vào ngục Baxtiơ vì tội đấu gươm.

- Chỉ còn bốn nữa thôi! Chỉ còn bốn nữa thôi! - bọn nhóc kéo rống rần ngoài đường hò hét om sòm như đi hội.

- Chỉ còn bốn nữa thôi! Chỉ còn bốn nữa thôi! - đám dân đen gào oang oang dưới các cửa sổ hoàng cung.

Ngự lâm quân phải dùng gậy giải tán đám đông.

Bị xua đuổi khắp hang cùng ngõ hẻm, c Clod-Poti phải trốn ở nhà Angiêlic. Trông hần xanh hơn, tuy râu mọc rậm rì khắp mặt.

- Lần này xem ra có mùi thịt nướng rồi đây, cô em, - hần nhả nhó cười nói - Tôi có cảm tưởng rằng tôi không thoát nổi lưới chúng đâu.

- Đừng nói thế. Hàng trăm lần chính anh bảo tôi rằng không bao giờ anh bị treo cổ cơ mà.

- Người ta nói là một chuyện, còn xem có đủ sức không đã chứ. Nhỡ ra có trục trặc, sức lực thoát hết ra rồi lúc ấy mới biết được.

Hần bị thương lúc nhảy qua cửa sổ vì phải đập vỡ kính và vụn gãy khung cửa sổ. Nàng ép hần nằm xuống giường, băng bó và cho hần ăn. Hần theo dõi từng cử động của nàng rất kỹ, và nàng bắn khoăn không nhận thấy ánh mắt giễu cợt thường ngày trong mắt hần nữa.

- Cô em quả là một nữ quái. - hần nói đứt đoạn, - Giá ta đừng bao giờ gặp và đừng yêu em. Ngay từ lúc cô em đánh thức ta dậy trên cái thuyền cỏ nọ, ta đã biết ngay cô em muốn ta làm đầy tớ.

- Clod...- nàng đau đớn kêu lên, - tại sao anh cứ định gây sự với tôi thế nhỉ? Tôi... tôi cảm thấy anh rất gần gũi, anh sẵn sàng làm mọi việc tốt cho tôi. Nhưng nếu anh muốn, tôi sẽ cố giữ ý tứ với anh hơn.

Nàng ngồi xuống mép giường, nắm bàn tay hần và âu yếm áp vào má mình.

- Chàng thi sĩ của tôi...

Hần giật tay ra và nhắm mắt lại.

- Chà, - hần nói, - đó là cái tệ hại nhất với ta. Hễ gần cô em hơn ta lại mơ thấy một cuộc đời luôn có em bên cạnh. Ta lại bắt đầu suy tính như bất kỳ thằng ngốc nào trong đám thị dân đáng kính kia. Ta lại tự nhủ: giá như tối tối ta được trở về căn nhà sáng sủa, ấm cúng và có nàng đang đợi ta thì thú biết bao! Giá đêm nào cũng thấy nàng trên giường ta, ấm nóng, mũm mĩm và chiều chuộng ham muốn của ta thì hay biết bao! Ta những mong có một cái bụng bệ vệ, ra đứng ngoài hiên chiều chiều m với hàng xóm và gọi nàng là “bà xã tôi”. Đó là điều cô em biết làm cho một gã trai, từ đó ta cảm thấy rằng các bàn ghế trong quán quá cứng khó mà ngủ được, rằng dưới bụng con ngựa đồng sao mà lạnh lẽo, rằng sao mà trên đời này ta lại đơn độc như một thứ nửa người nửa ngợm không hàm thiếc vậy...

- Anh nói hệt như Calăngbrơđen ấy. - Angiêlic mơ màng thốt lên.

- Cả hần cũng bị cô em đánh gục nốt, bởi vì bản chất cô chỉ là một ảo ảnh, phù sinh như cánh bướm, xa vời, trong suốt, vô hình...

- Anh sắp rời khỏi Pari rồi, - nàng nói đứt khoát. - Phận sự của anh sẽ kết thúc khi nào những bài về đã viết xong, in xong và được cất giấu kín đáo.

- Rời khỏi Pari? Nhưng ta biết đi đâu?

- Về với bà vú già của anh, người đàn bà mà anh kể tôi nghe dạo nọ, về chuyện bà ấy công anh lên núi Giuyara ấy. Mùa đông đến nơi rồi, đường sá sẽ ngập tuyết và không ai còn thấy anh ở đây nữa. Anh sẽ rời khỏi nhà tôi, ở đây không còn an toàn lắm đâu, tốt nhất là sang bên Trôn-gỗ mà nấu tạm. Ngay đêm nay, vào lúc nửa đêm, anh hãy ra đằng cổng Môngmác, đằng ấy xưa nay canh gác không nghiêm ngặt lắm. Anh sẽ thấy ở đấy có một con ngựa và trong túi yên đã có tiền và một khẩu súng lục cho anh.

- Tuân lệnh, thưa bà hầu tước, - hần vừa ngáp vừa trả lời.

Đoạn hần đứng dậy đi.

Sự ngoan ngoãn của hần khiến Angiêlic lo ngại hơn bất kỳ một trò lừa linh đại đột nào. Đó là sự mệt mỏi, nỗi lo sợ hay hậu quả của vết thương? Trông hần như kẻ mộng du vậy. Trước khi ra đi, hần nhìn nàng thật lâu, không hề thoáng một nét cười.

- Thôi, - hần nói - cô em mạnh mẽ lắm, bọn chúng tôi cô em cứ việc bỏ lại dọc đường.

Nàng không hiểu hẳn định nói gì. Từ ngữ không còn thấm vào ý thức của nàng và thân thể nàng đau như dần. Nàng không chờ cho bóng dáng nhỏ nhoi đen thẫm của Thi sĩ du đăng chập choạng đi khuất dưới làn mưa bụi.

Đến trưa nàng ra khu bán gia súc trong chợ Xanh-Giécmánh mua một con ngựa bằng một phần tiền nàng dành dụm được, sau đó lại đến phố Thung lũng Tình yêu mượn khẩu súng lục của Xinh-trai.

Cả bọn thỏa thuận với nhau rằng khoảng nửa đêm Xinh-trai, Mẫu-đơn và bọn lâu la sẽ đưa ngựa ra cổng Môngmác. Clod-Poti sẽ đón chúng ở đây với mấy tên tin cẩn của Trôn-gỗ nữa. Toán vũ trang này sẽ hộ tống hẳn ra ngoại ô về nông thôn.

Vạch xong kế hoạch, Angiêlic thấy hơi yên tâm. Buổi chiều nàng đến Dục anh viện rồi lên căn buồng áp mái, nơi nàng gửi David. Thằng bé sốt cao vì vết thương của nó bắt đầu làm mủ do không được thuốc thang đầy đủ.

Về đến nhà, Angiêlic bắt đầu ngồi đếm giờ. Bọn trẻ và người làm đã ngủ cả; con khỉ Picôlô đã chui vào gầm lò sưởi. Chồng cùi tay lên đầu gối, Angiêlic ngồi nhìn ngọn lửa. Hai giờ nữa, một giờ nữa, Clod-Poti sẽ thoát. Nàng sẽ dễ thở hơn, bấy giờ nàng sẽ lên giường và cố ngủ một lát. Từ ngày quán Mặt nạ đỏ bị đốt, hầu như nàng không biết ngủ là gì.

Có tiếng vó ngựa vang trên mặt đường rải đá rồi dừng lại. Có tiếng gõ cửa. Tim đập dồn, nàng đẩy then cửa.

- Tôi đây, Dêgrê đây.

- Ông đến với tư cách là bạn hay cảnh binh đây?

- Cứ mở cửa ra, có gì tôi sẽ nói sau.

Nàng kéo chốt cửa ra, nghĩ rằng cuộc viếng thăm của viên cảnh sát chắc chẳng hay ho gì, nhưng trong thâm tâm nàng lại muốn gặp Dêgrê hơn là ngồi lại một mình với cảm giác tiếng đồng hồ như từng giọt chì nóng chảy rót xuống trái tim.

- Thế Xoócbon đâu? - nàng hỏi.

- Đêm nay nđi với tôi.

Nàng nhận thấy dưới lớp áo choàng ông ta mặc bộ đồ nịt thêu rua đen, thắt nơ và cổ tay dăngten. Với thanh gươm và đôi ghệt có đinh thúc ngựa, trông ông ta có vẻ như một quý tộc cấp thấp nhà quê đang hãnh diện vì được ra tỉnh.

- Tôi vừa mới ở nhà hát ra, - ông ta hào hứng kể. - Một công vụ tế nhị với một công nương xinh đẹp...

- Ông thôi không đi tìm tay đặt về bôi mực nữa à?

- Như vậy có lẽ là vì trong trường hợp này tôi không thể dốc hết sức...

- Ông bỏ hết mọi việc liên quan đến vụ này à?

- Không hẳn. Bà biết đấy, tôi được hoàn toàn tự do mà. Người ta biết rằng tôi có cách làm riêng.

Ông lại gần lò sưởi hơ tay cho ấm, đôi găng đen và mũ bỏ lên ghế đầu.

- Sao ông không đầu quân cho Nhà vua? - Angiêlic hỏi, ngắm nghía cái dáng vẻ năng nổ ở tay cừu luật sư quen. - Trông ông cũng chừng chạc đấy và không phải gốc gác quê nhà... Cứ ngồi yên đây, tôi sẽ đem cho ông một cốc rượu với một ít bánh.

- Thôi, cảm ơn! Tuy bà có lòng tốt nhưng tôi thiết tưởng tôi nên chuẩn là hơn. Tôi còn bận chút việc ở cổng Môngmác.

Angiêlic giật thót, liếc nhìn đồng hồ, đã mười một giờ rưỡi rồi. Nếu Dêgrê định đi tuần ở cổng Môngmác bây giờ thì rất có khả năng anh ta sẽ chạm trán với Thi sĩ du đăng và đồng bọn. Việc ông ta muốn ra cổng Môngmác là ngẫu nhiên hay con quỷ đội lốt người này đã đánh hơi thấy gì rồi? Không, không thể thế được. Trong chớp mắt nàng quyết định ngay.

Đêgrê đã khoác áo.

- Xong xôi rồi đấy! - Angiêlic ngăn lại. - người đầu lại có kiểu quái gở thế nhỉ! Nửa đêm gà gáy ông đến lôi tôi ra khỏi giường rồi lật đặt bỏ đi thì thật quá lắm.

- Nào tôi có lôi bà ra khỏi giường đâu. Thậm chí bà còn chưa thay đồ cơ mà. Bà đang mơ màng bên ngọn lửa đấy chứ.

- Phải rồi... tôi đang phiền não. Ông lại ngồi đây nào.

- Không, - ông ta đáp, tay cài lại cổ áo. - Càng nghĩ tôi càng thấy phải nhanh chân lên mới được.

- Ôi chao, cái thứ đàn ông các người! - nàng phụng phịu trách. Nàng cố moi óc tìm cách giữ ông ta lại.

Nàng sợ nếu để mặc Đêgrê đi ra cổng Môngmác thì chắc chắn anh ta đụng đầu gã Thi sĩ, cái đó không chỉ nguy hiểm cho Clod-Poti mà cho cả Đêgrê nữa. Viên cảnh sát có súng và kiếm, nhưng bên kia cũng được vũ trang và đông hơn. Vả lại không có Xoócbon đi theo. Dù sao cuộc chạy trốn của Clod-Poti cũng không thể gây ra đánh nhau to được bởi lẽ viên đại úy cảnh sát có cơ bị hạ gục ngay đầu nước. Nàng đã tính trước nước cờ rồi.

- Ô, thế này thì tệ thật! - Angiêlic nghĩ thầm. Nếu mình không giữ chân ông ta thêm mười lăm phút thì không biết Chúa trời sẽ bắt tội mình thế nào đây!

Nàng theo ông ta ra gian ngoài, rồi khi ông ta đã đặt tay lên quả nắm cửa, nàng liền để tay lên ông ta. Cái cử chỉ âu yếm ấy xem ra đã làm anh chàng ngạc nhiên. Ông ta hơi lưỡng lự.

- Chúc bà ngủ ngon. - ông ta cười nói.

- Ông mà bỏ đi thì tôi ngủ ngon sao đành, - nàng lẩm bẩm. - Đêm dài ơ là dài... khi chỉ có một mình một bóng.

Đoạn nàng ngả người áp má vào vai ông ta.

"Mình xử sự hệt như con diêm thôi, - nàng nghĩ, - nhưng đừng tưởng bỏ! Chỉ cần hôn hít chút đỉnh là mình đủ thời an rồi. Còn nếu anh ta dấn tới thì đã sao? Nói cho cùng thì hai đứa cũng quen nhau từ lâu rồi cơ mà".

- Chúng mình biết nhau đã khá lâu rồi, Đêgrê, - nàng nói lên thành tiếng - Đã bao giờ ông nghĩ rằng giữa chúng mình...

- Phải chăng bà định làm điên đầu một thằng đàn ông, - Đêgrê bối rối nói. - Có chuyện gì với bà đêm nay vậy?

Song bàn tay ông ta đã rời nắm cửa và ôm ngang vai nàng. Rất chậm, như thể miễn cưỡng, bàn tay kia từ từ nhấc lên vòng quanh eo người thiếu phụ. Tuy nhiên ông ta vẫn không ghi lấy nàng. Ông ta giữ nàng như đỡ một vật mong manh dễ vỡ mà không biết làm gì. Thế nhưng nàng vẫn cảm thấy trái tim viên cảnh sát Đêgrê đập đã hơi mạnh. Nhẽ nào làm điên đầu một gã đàn ông vững vàng tự chủ như thế này mà lại không thú vị?

- Không, - cuối cùng anh ta lên tiếng, - Không bao giờ tôi dám nghĩ chúng ta lại có thể nằm với nhau. Với tôi thì tình yêu là một cái gì hết sức tầm thường. Bởi vậy, cũng như đối với nhiều thứ khác, tôi không quen nổi chuyện trăng hoa và nó cũng không hấp dẫn tôi. Đói rét thiếu thốn và sự hành hạ của chủ, với tôi cũng chẳng mùi mẫn gì. Tôi là người của nhà thổ và hắc điếm. Thứ tôi đòi hỏi ở đàn bà là cô ta ngoan ngoãn và khỏe mạnh, một đồ vật mà ta muốn làm gì thì làm. Nói trắng ra, bà không phải là loại người tôi cần, quý bà thân mến ạ.

Nàng lắng nghe với đôi chút ngỡ ngàng, tì đầu vào vai ông ta, nàng cảm thấy sau lưng hơi nóng của đôi tay Đêgrê. Ông ta đứng đưng trước mặt nàng như ông ta làm bộ. Một người đàn bà như Angiêlic đời nào lại nhâm trong những chuyện kiểu này. Giữa nàng với Đêgrê có quá nhiều thứ ràng buộc. Nàng bật ra một tiếng cười cổ nhen:

- Ông cứ làm như tôi là cái loại lẳng lơ... không khoái, như ông vừa nói đấy. Chẳng nhẽ ông không thèm muốn vẻ sang trọng trong quần áo và nhà cửa của tôi hay sao?

- Ô, quần áo thì có làm gì. Xưa nay bà vẫn giữ mãi cái vẻ kẻ cả chứa đựng trong ánh mắt bà mà từ cái ngày xa xưa khi một gã luật sư hạng bét được dắt tới giới thiệu cho bà tôi đã từng thấy.

- Từ đó tới giờ có nhiều cái thay đổi rồi, Dêgrê ạ.

- Nhiều cái sẽ còn đổi thay và trong đó có cả sự kiêu ngạo của người đàn bà mà cha ông từng sát cánh chiến đấu với Hiền vương - Giảng đệ nhị trong trận Poachie năm 1356 nữa.

- Ông thì ai có chuyện gì cũng biết cặn kẽ, đúng là cái đồ mật thám!

- Vâng... cũng như gã Thi sĩ du đảng bạn bà thôi.

Ông ta nắm vai nàng tuy nhẹ nhưng rất chặt, đẩy nàng ra xa và nhìn thẳng vào mặt nàng:

- Sao...? Có đúng là hắn có đến cổng Môngmác vào lúc nửa đêm hôm nay không?

Nàng run lên tuy nghĩ rằng nguy hiểm đã qua rồi. Xa xa chuông đồng hồ điểm những nhịp cuối cùng của nửa đêm. Dêgrê bắt gặp vẻ đắc thắng trong ánh mắt của nàng.

- Phải... Phải, muộn quá rồi, - ông ta trầm ngâm gật đầu, mồm lẩm bẩm.- Sao mà lẩm người tính đón nửa đêm ở cổng Môngmác đến thế chứ! Cả quan tổng trấn cùng hai chục tay cung thủ của pháo đài nữa. Giá tôi đến sớm hơn một chút chắc tôi đã khuyên họ đi đâu đó mà chờ... Hoặc mở lối rìa ngoài bằng đường nào khác cũng được... Nhưng giờ thì tôi chắc rằng... phải, dám chắc là đã quá muộn rồi.

Sáng sớm, Flipô đi chợ mua sữa tươi cho bọn trẻ. Angiêlic vừa mới chớp mắt chợp chờn thì nghe thấy anh ta ba chân bốn cẳng chạy về. Quên gõ cửa, anh ta thò cái đầu rối bù của mình qua khe cửa, mắt mũi trợn ngược như muốn bật khỏi lồng.

- Thưa bà Hầu tước của các Thiên thần, - anh cu lộp bộp. - Con vừa trông thấy ... Thi sĩ du đảng ngoài quảng trường Grevơ.

- Sao lại ngoài quảng trường Grevơ?...- nàng hỏi lại. - Thế thì anh ta điên thật rồi. Anh ta làm gì ở đấy mới được chứ?

- Anh ta thè lưỡi ạ. - Flipô đáp. - Anh ta bị treo cổ lên

79. Chương 73

- Tôi đã hứa với quan tổng trấn Ôbray và ông ta cũng cam đoan với Đức vua rằng ba cái tên cuối cùng trong danh sách sẽ không được công bố. Sáng nay, tuy tác giả của bài về đã bị treo cổ, thế mà tên của bá tước dờ Ghisor vẫn bị bêu ra cho dân chúng Pari phỉ nhổ. Hoàng thượng hiển nhiên đã trông thấy rằng việc xử giảo tên tội phạm đầu sỏ không thể ngăn chặn được bàn tay trừng phạt của công lý để cứu Đức ông, tức Bào đệ của ngài. Về phần mình, tôi đã cho Hoàng thượng hiểu rằng tôi biết kẻ đồng lõa, đúng hơn là những kẻ đồng lõa vẫn quyết tâm theo đuổi công việc mặc dù kẻ viết những bài về đã chết. Và, xin nhắc lại, tôi đã hứa rằng ba tên cuối cùng sẽ không bị nêu ra.

- Chúng sẽ được công bố.

- Không!

Một lần nữa Angiêlic và Dêgrê lại đối mặt, vẫn ở nơi Angiêlic đã tựa đầu vào vai viên cảnh sát tối hôm qua. Ánh mắt của hai địch thủ chạm nhau như hai lưỡi kiếm.

Ngôi nhà vắng hoe, chỉ còn mỗi David bị thương đang nằm trên gác xép. Gần như không có tiếng động nào ngoài đường vọng vào. Tiếng hò hét của đám đông không lọt đến khu quý tộc này.

- Tôi biết chỗ giấu đồng truyền đơn mà bà đang định rải. - Dêgrê nói - Tôi có thể nhờ quân đội phối hợp tấn công ngoại ô Xanh-Đơni và băm nát như tương bọn lưu manh đang mưu toan đánh trả cảnh sát vây ráp ngôi nhà Hành-khất-Đại-đế. Còn một cách đơn giản hơn, để giải quyết việc này. Hãy nghe tôi, cô ngốc

ạ, đừng có hăm hè với tôi như chó với mèo thế. Đẳng nào thì Clod-Poti cũng chết rồi. Việc nó phải thế mà. Sự láo xược của hắn đã đi quá đà nên không đời nào Đức vua để hắn được người ta xét xử đâu.

- Đức Vua! Đức Vua! Sao ông cứ Đức Vua luôn mồm thế? Ngày xưa ông khăng khái hồn

- Khăng khái là sự sai lầm của tuổi trẻ, thưa bà. Trước khi tỏ ra khăng khái ta phải tự biết là khăng khái với ai. Tôi đã làm trái ý Vua và nó đã làm tôi đứng vững. Vì vậy mà tôi đứng về phía Đức Vua. Theo ý tôi, thưa bà, bà còn hai cháu nhỏ phải trông nom, khôn ngoan hơn cả là nên noi gương tôi đây.

- Câm mồm, tôi ghê tởm ông.

- Chẳng hay tôi nghe lầm chẳng, hình như bà đang lo lấy giấy phép sản xuất thứ đồ uống lạ hoặc một thứ gì đó đại loại như vậy? Hay bà không muốn có một món tiền, khoảng 50,000 livrơ chẳng hạn để khai trương một doanh nghiệp gì đó? Hay một thứ ưu tiên gì đó giả dụ như vay vốn, đại khái là thế? Một người như bà thì thiếu gì mưu kế. Nhà vua sẵn sàng chấp thuận bất cứ điều gì bà thỉnh cầu để đánh đổi sự im lặng vĩnh viễn và tức khắc của bà. Hiện tại đó là cách tốt nhất để kết thúc tấn bi kịch này vì lợi ích của mọi người. Quan tổng trấn sẽ được khen ngợi, tôi sẽ được thăng cấp, Hoàng thượng sẽ yên lòng, còn bà, thưa công nương yêu quý, bà sẽ lại dong buồm ra khơi, thẳng tiến đến những hoài bão lớn lao nhất của mình. Hãy mạnh dạn lên, chớ run rẩy như con ngựa cái tơ dưới ngọn roi của gã dạy ngựa. Bà hãy suy nghĩ kỹ đi, hai giờ nữa tôi sẽ đến nghe bà dạy bảo.

Pari một lần nữa lại có hơi hướng bạo động. Đô thành còn nhớ rằng Thi sĩ du đảng là người đầu tiên phóng mũi tên vào phe Madaranh năm 1650. Khi hắn còn sống, khi người ta còn tin rằng miệng lưỡi cay độc của hắn còn mang những oán hờn mới mẻ bay xa thì họ còn kìm lại những oán hờn lưu giữ từ lâu. Nay hắn chết, dân chúng đâm nhốn nháo cả lên. Họ có cảm tưởng như bị bịt mồm bịt miệng. Mọi chuyện cũ lại bị khơi dậy: nạn đói trong những năm 1656, 1658, 1662, những thứ thuế mới. Gã người Ý chết mất rồi, thế mới tiếc chứ! Phải đốt dinh hắn mới được...

Những đoàn người rầm rập nhảy nhót dọc hè, hét toáng lên:

- Kẻ nào đã giết thằng bé

Trong khi đó những kẻ khác lại hô theo nhịp:

- Ngày mai sẽ biết! Ngày mai sẽ biết!

Nhưng hôm sau thành phố lại không đón trận mưa truyền đơn như thường lệ nữa. Những hôm sau nữa cũng vậy. Tất cả lại lắng xuống. Con ác mộng đã qua. Vậy là dân chúng không bao giờ biết ai đã giết thằng bé bán bánh. Bấy giờ Pari mới ý thức được rằng Thi sĩ du đảng đã chết thật rồi.

Thực ra chính hắn đã nói với Angiêlic rằng: “Bây giờ cô em đã mạnh rồi, cô cứ việc bỏ rơi chúng tôi dọc đường”.

Trong những đêm dài không có lúc nào yên, nàng cứ thấy hắn hiện lên trước mặt, nhìn nàng bằng cặp mắt đục lờ nhấp nhóa như mặt nước sông Xen dưới nắng.

Nàng không làm sao lê chân đến được quảng trường Grevo. Nguyên việc cô Bacbo đưa bọn trẻ con ra đây xem - coi như một bài giáo huấn - là đủ lắm rồi, chưa cần cô ta phải kể đến những chi tiết nhỏ nhặt của cảnh tượng rùng rợn: mái tóc đẹp của Thi sĩ du đảng rủ xuống bộ mặt phù lên, đôi tất đen tịt quá mắt cá chân để lộ hai cổ chân khăng khiu, lọ mực và ngòi bút đeo lưng lẳng ở thắt lưng gã đao phủ mê tít.

Ngày thứ ba, sau một đêm không hề chớp mắt, nàng trở dậy và tự nhủ:

- Ta không thể sống như thế này mãi được.

Tối hôm ấy nàng tìm đến nhà Dègrê trên phố Cầu Đức Bà. Từ nơi đó ông ta đưa nàng đến gặp mấy nhân vật quan trọng có nhiệm vụ bí mật thỏa thuận chấm dứt sự kiện lạ lùng này.

Các yêu sách của Angiêlic đã được chấp nhận. Đổi lại, nàng phải trao cho những người có thẩm quyền ba hòm truyền đơn đã in sẵn nhưng chưa kịp phân phát để các thầy cảnh sát đốt phi tang.

V cuộc sống trở lại từ đầu. Một lần nữa Angiêlic lại có nhiều tiền. Ngoài ra nàng còn được hưởng đặc quyền sản xuất và tiêu thụ một thứ đồ uống gọi là sôcôla trong toàn cõi.

- Ta không thể đeo đẳng cuộc sống thế này mãi được, - nàng thì thầm nhắc lại.

Nàng khêu nến lên cho sáng. Tấm gương trên bàn trang điểm phản chiếu khuôn mặt tái xạm xuống nước.

- Cặp mắt xanh, - nàng tự nhủ, - màu xanh gieo rắc tai ương. Đúng thế, ta đã gieo tai họa cho những người ta yêu... hoặc yêu ta.

Nhà thơ Clod bị treo cổ. Nicôla biệt tích. Perắc bị thiêu sống.

Nàng chậm chạp đưa hai bàn tay vuốt đôi lông mày. Từ đáy lòng nàng run ghê gớm, run đến nghẹn lời. Và hai bàn tay nàng lạnh như băng.

- Ta biết làm gì đây? Chống chọi với tất cả bọn đàn ông hùng mạnh và đầy quyền uy kia chẳng? Đó không phải là việc của ta. Chỗ đứng đàn bà là ở nhà, bên cạnh người chồng mình yêu dấu, gần hơi ấm của bếp lửa, trong cảnh yên ấm của gia đình, với bọn trẻ con ngủ say trong nôi. Mi còn nhớ Perắc, còn nhớ cái lâu đài nhỏ nơi Phlôrimông chào đời không?.. Gió núi xiết vào cánh cửa kính và em ngồi trong lòng anh, má kề sát má. Và em nhìn khuôn mặt ngộ nghĩnh của anh phản chiếu ánh lửa bập bùng với một chút sợ hãi lẫn niềm tin cậy khó tả.. Nụ cười của anh mới tươi tắn làm sao, phô ra hàng răng trắng xóa! Hay là em nằm trên chiếc giường rộng thênh thang của chúng mình mà nghe anh hát, giọng hát vừa sâu lắng vừa mượt như nhung như thể dội từ vách núi về. Rồi em thi u thi u ngủ và anh nằm ghé cạnh em trên tấm khăn giường thêu mát rượi, thoang thoang hương rẻ quạt. Em trao cho anh nhiều. Và anh đã cho em tất cả... Và trong mỗi giấc mơ em vẫn thầm nhủ rằng hai đứa mình sẽ mãi mãi hạnh phúc.

Nàng chệnh choạng đi qua phòng quỳ xuống bên giường và vui mặt trong những tấm khăn giường nhàu nát:

- Perắc ơi, tình yêu của em!

Tiếng khóc dồn nén lâu ngày bật ra khỏi lồng ngực

- Perắc, tình yêu của em, về với em đi, anh đừng để em trở trối một mình... Về đi anh.

Nhưng không bao giờ chàng còn trở về được nữa, nàng biết. Chàng đi xa lắm. Nàng biết tìm chàng nơi đâu? Thậm chí nàng không có được nắm mồ để mà than khóc nữa. Nắm tro tàn của Perắc cũng bị gió sông Xen cuốn đi rồi.

Angiêlic đứng lên, mặt đầm đìa nước mắt.

Nàng ngồi xuống cạnh bàn, lấy ra một tờ giấy trắng và gọt lại ngòi bút.

"Thưa các ngài, khi các ngài đọc những dòng này, tôi không còn ở trên đời này nữa. Tôi hiểu rằng tự kết liễu cuộc đời là một trọng tội, nhưng Đức Chúa trời hằng soi thấu tận đáy lòng tôi, với tội lỗi ấy. Tôi nguyện phó thác thân tôi cho lòng nhân từ của Người. Xin trao số phận các con tôi cho lòng công bằng và sự độ lượng của Đức vua. Đối lại sự im lặng mà Hoàng tộc đòi hỏi và tôi đã ưng thuận, xin Hoàng thượng thay cha chúng chăm sóc hai sinh mạng nhỏ nhoi ra đời với các đại hùng tinh chiếu mệnh. Nếu Đức vua không trả lại cho chúng tên tuổi và quyền thừa kế cha mình là Bá tước Perắc, ít ra ngài cũng nên dành cho chúng phương tiện sinh sống lúc còn bé và sau này cho chúng ăn học và vốn liếng cần thiết để lập thân."...

Nàng cầm cúi viết, nêu thêm những chi tiết cụ thể liên quan đến cuộc sống của các con, đồng thời còn xin che chở cho cậu cháu David Salu mồ côi. Sau đó nàng viết thư để lại cho Bacbơ, xin cô ta đừng bỏ rơi Phlôrimông và Canto, để lại cho cô vài thứ đồ dùng, quần áo, tư trang. Nàng bỏ bức thư thứ hai vào phong bì và dán lại.

Bây giờ nàng mới thấy thanh thản hơn. Nàng tắm rửa mặc quần áo rồi ngồi suốt buổi sáng trong buồng trẻ. Nàng ngắm con mà lòng thấy vui, không gợn một chút lo âu rằng nàng sắp sửa phải xa chúng mãi mãi. Chúng không còn cần đến nàng nữa. Chúng có Bacbơ, người chúng biết rõ, và là người sẽ đưa chúng về Môngtolu. Chúng sẽ lớn khôn dưới ánh mặt trời và bầu không khí trong lành nơi thôn dã, tránh xa cái bản thú ô uế của Pari.

Ngay cả Phlôrimông cũng không còn bám lấy mẹ nữa. Đêm đêm nàng sẽ trở lại ngôi nhà ừ đây đã trở thành giang sơn nho nhỏ của họ, với hai người hầu gái, con chó Patu, những đồ chơi và những con chim nhỏ. Ngày nào chính Angiêlic đã đem các thứ đồ chơi đó về nhà, chúng đã lại chạy ra đón khi thấy bóng nàng, cầu nhàu đủ điều, hò hét om sòm mỗi khi có gì mới. Hôm ấy Phlôrimông đã mặc cái áo dài đỏ nhỏ xíu vào và bảo:

- Bao giờ con mới có tất cả hờ mẹ? Con bây giờ là người lớn đàng hoàng rồi đấy nhá!
- Con đã có cái mũ nỉ to cắm lông chim đẹp thế kia còn gì. Nhiều đứa ở tuổi con vẫn còn phải đội mũ chóp giống như mũ của Canto cơ đấy.
- Ừ, ừ, con thích tất cả cơ! - Phlôrimông gào lên giận dỗi quẳng luôn kèn xuống đất.

Angiêlic phải bỏ ra ngoài, sợ rằng mình sẽ nổi cáu lên mà phạt oan con.

Sau bữa ăn trưa, thừa lúc bọn trẻ đang ngủ, nàng mặc áo choàng và lên đi. Nàng cầm theo cả phong thư dán kín. Nàng sẽ đưa nó cho Đêgrê và nhờ anh ta đem đến chỗ hẹn bí mật giúp. Rồi nàng sẽ ra bờ sông Xen. Nàng còn lại vài giờ nữa. Nàng định đi dạo khá xa. Nàng muốn ra vùng quê ven đô để mang theo mình cảnh tượng cuối cùng của đồng cỏ mùa thu úa tàn và rừng cây lá vàng ruộm, hít thở lần cuối cùng mùi vị sương mù gợi cho nàng nhớ lại Môngtôlu và thời thơ ấu của mình...

80. Chương 74

Angiêlic ngồi chờ Đêgrê ở ngôi nhà mới tậu của ông ta. Cách bày biện đã khác hẳn lần Angiêlic đến chỗ ông ta cách đây mấy năm, một trong những ngôi nhà tàn tạ ở khu Cầu Nhỏ align="justify"> Bây giờ ông ta đã có nhà riêng ở khu Cầu Đức Bà, rất giàu có và sắc mùi sang trọng của kẻ trưởng giả hãnh tiến. Mặt tiền của nhà được trang trí những hàng hiên có hình các vị thần bưng hoa trái, gắn đủ thứ huy hiệu vua chúa, tranh tượng, tất cả đều lờ lệt màu sắc "tự nhiên".

Gian phòng nơi người gác cổng đưa nàng vào cũng toát lên vẻ hào nhoáng của tầng lớp trung lưu. Nhưng người thiếu phụ khó chịu khi nhìn lên giường lớn có trường che treo trên những cột xoắn hay cái bàn viết ngổn ngang các vật dụng mạ đồng. Nàng không hề thắc mắc nhờ đâu tay luật sư sắm được những thứ xa hoa tân kỳ đến thế. Đêgrê vừa là hiện tại vừa là hồi ức. Nàng có cảm tưởng ông ta biết rõ mọi điều về nàng và cái đó thật là thuận lợi. Ông ta sắt đá, lạnh lùng nhưng chắc chắn như hòn đá tảng. Trao lá thư tuyệt mệnh cho ông ta xong, nàng có thể yên lòng và nhắm mắt: các con nàng sẽ không bị bỏ rơi.

Cánh cửa sổ trông ra sông Xen. Tiếng mái chèo vỗ nước vọng đến tận đây. Ấy là một buổi đẹp trời, ấm áp. Nắng thu dịu dịu chiếu trên những phiến đá trắng đen dưới sàn nhà.

Cuối cùng, Angiêlic nghe thấy tiếng đinh thúc ngựa khua trong bước chân dứt khoát ngoài hành lang. Nàng nhận ra tiếng bước chân của Đêgrê. Ông ta bước vào, không hề tỏ ý ngạc nhiên:

- Xin nhiệt liệt đón mừng bà. Xoócbon, chân chú bắn quá, chịu khó đứng ở ngoài nhé.

Một lần nữa ông ta lại ăn mặc nếu không nói là hào hoa thì ít ra cũng đàng hoàng chững chạc. Dải viền nhung đen làm nổi bật cái cổ áo khoác rộng mà ông ta vắt lên thành ghế. Nhưng nàng nhận ra ngay anh chàng Đêgrê thuở nào. Ông ta bỏ mũ và lột tóc giả. Sau đó ông ta tháo gươm. Xem ra ông ta đang hung tợn.

- Tôi vừa từ chỗ ngài Ôbray về. Mọi việc đều tốt đẹp cả. Tối đây bà sẽ gặp tất cả các vị tai mắt trong ngành thương mại và tài chính. Nghe nói cả ngài Cônbe cũng quan tâm đến cuộc gặp gỡ này cơ đấy.

Angiêlic cười lấy lệ. Nàng thấy những chuyện đó thật là vô nghĩa, không thể lôi nàng ra khỏi trạng thái tê tái. Nàng sẽ không được vinh hạnh làm quen với ngài Cônbe. Lúc các nhân vật quyền năng vô hạn ấy tụ

tập nhau lại cũng chính là lúc thi thể của Angiêlic dờ Xăngxê, nữ tước dờ Perắc, nữ Hầu tước của các Thiên thần sẽ trôi theo dòng nước giữa hai bờ sông Xen vàng rực. Lúc ấy nàng sẽ tự do, không ai còn chạm đến nàng được nữa. Và có lẽ Perắc sẽ đón nàng...

Nàng chợt bừng tỉnh, Dêgrê vẫn đang nói thao thao.

- Ông vừa nói gì vậy?

- Tôi đang nói rằng bà đang được mời hội kiến, thưa bà.

- Thực tình tôi đến đây không phải vì thế. Tôi chỉ ghé qua tí thôi vì có một trang phong lưu công tử đang chờ tôi đến xem qua mấy tác phẩm mới nhất. Sau đó chưa biết chừng tôi còn đến Tuylori nữa kia. Những cuộc tiêu khiển ấy sẽ giúp tôi chịu đựng được đến lúc phải tới cuộc hẹn đáng ghét kia. Nhưng tôi lại có phong thư này nữa, phiền quá. Ông làm ơn cầm giúp được không? Lúc nào trở về tôi sẽ ghé vào lấy.

- Xin hầu bà. Thưa bà.

Ông ta đón lấy cái phong bì dán kín, bước đến cái két sắt nhỏ đặt ở ngách bàn và mở ra bỏ phong bì vào.

Angiêlic quay đi lấy quạt và găng tay. Việc đó làm hết sức đơn giản. Cũng đơn giản như nàng đi dạo chơi, không có gì phải vội vã. Tất cả những điều cần làm lúc này là bước chéch một tí xuống dòng nước sông Xen...

Nắng soi mặt nước ánh lên như nền nhà lát đá đen trắng...

Một tiếng động khiến nàng ngẩng đầu lên. Dêgrê đang lấy chìa khóa cửa. Rồi, với vẻ hết sức tự nhiên, ông ta dứt luôn chìa khóa vào túi và bước lại chỗ người thiếu phụ.

Ông ta đứng sừng sững trước mặt nàng, tươi cười nhưng mắt đỏ ngầu. Trước khi nàng kịp đề phòng, ông ta đã ôm ghì lấy nàng. Ông ta hỗn hển, cúi xuống sát mặt nàng:

- Lại đây nào, con mèo bé nhỏ xinh xẻo của anh.

- Tôi cấm ông ăn nói với tôi như vậy đấy! - nàng kêu lên.

Đoạn nàng òa khóc nức nở.

Việc đó xảy đến với nàng thật đột ngột. Nước mắt tuôn như mưa, nàng nức nở không thành tiếng, tim nàng tan nát hơi thở tắc nghẹn.

Dêgrê bế nàng lên giường. Ông ta ngồi im nhìn nàng một hồi lâu với vẻ ân cần tha thiết. Rồi khi cơn tuyệt vọng của nàng đã bớt đi ít nhiều, ông ta bắt đầu cởi áo nàng. Nàng cảm thấy những ngón tay của ông ta chạm vào cổ khi ông ta cởi chiếc áo chên của nàng nhanh nhẹn khéo léo như một cô hầu gái. Đầm đĩa nước mắt, nàng không còn sức đầu mà chống lại nữa.

- Đồ khốn nạn. - Nàng nức lên.

- Không đâu, em, anh không khốn nạn đâu.

- Tao tưởng mày là bạn... Tao tưởng... Trời ơi là trời! Sao tôi khổ thế này!

- Chắc chắc, bấy nào! - Hấn mắng yêu.

Bằng bàn tay khéo léo, ông ta kéo cái váy lót rộng thùng lên, tháo nịt tất và kéo đôi tất lụa của nàng xuống, cởi giày nàng ra.

Khi trên người nàng chỉ còn độc một chiếc áo lót, ông ta dịch sang một bên và nàng nghe thấy ông ta cởi quần áo vừa huyết sáo, hất vội đôi giày, ném áo lót, thất lừng mỗi thứ một nơi. Đoạn ông ta nhảy phắt lên giường và vội vã buông màn.

Trong gian phòng tranh tối tranh sáng, thân hình lông lá của Dêgrê trông như màu đỏ trên nền nhung đen mịn. Con người ông ta không hề mất đi một mảy may linh hoạt.

- Hấp, nào em bé! Làm gì mà cứ ư ử thế? Chớng ngoan, nín đi nào! Chúng mình sẽ vui một phen. Lại đây em!

Ông ta kéo tuột áo lót nàng ra và đồng thời vỗ một phát thật kêu vào lưng nàng khiến nàng nảy người lên. Nổi khùng, nàng cắn hàm răng nhỏ nhọn hoắt của mình vào vai ông ta.

- A, cắn hả? - ông ta kêu văng lên. - Thế này thì phải phạt mới được!

Nhưng nàng chống trả quyết liệt. Hai người giằng co dữ dội. Nàng réo những từ xấu xa nhất có thể nghĩ ra được để chửi. Tất cả những câu chửi của dân du thủ du thực tuôn ra ào ào làm cho Đêgrê cười như điên. Ông ta cười sảng sặc, nhe hàm răng trắng lóa, từ mồm ông ta phả ra mùi thuốc lá hăng hắc trộn lẫn mùi mồ hôi đàn ông khiến cho sống lưng nàng muốn nhũn ra. Nàng biết chắc rằng mình căm ghét Đêgrê, thậm chí còn mong ông ta chết nữa. Nàng hét lên rằng nếu có dao nàng sẽ giết ông ta ngay. Ông ta càng cười to. Rốt cuộc ông ta cũng đề lên được nàng và dò tìm mồi nàng.

- Hôn anh đi nào. - ông ta nói - Hôn tên mật thám đi... Ngoan nào, không anh lại nện cho một trận đau suốt ba ngày liền bây giờ... Hôn anh đi. Hôn đi thì hơn. Anh tin rằng em biết hôn lắm, hôn ai cũng tài...

Nàng không thể cự nổi những đòi hỏi đầy quyền uy của cái mồm đang cắn nàng không chút thương tiếc mỗi lần nàng cự tuyệt. Nàng đành khuất phục.

Nàng khuất phục tuyệt đối, đến nỗi chỉ một chốc sau sự thèm khát đã nâng người nàng lên đón cái thân thể đang chế ngự mình. Sự hung cuồng của Đêgrê trong yêu đương thật khác thường, không có giới hạn. Angiêlic thấy ngây ngấy như sốt. Người đàn bà trong nàng bảo cho nàng biết rằng Đêgrê cư xử với nàng không chút e dè, rằng xưa nay chưa hề có ai đối xử với nàng như vậy, ngay cả Nicôla, ngay cả gã đại úy. Song nàng lại nghe thấy mình cười lớn như một ả giang hồ mặt dày mày dạn, đầu tì vào mép giường. Giờ thì nàng đã nóng rực cả người lên rồi.

Cuối cùng khi gã kia ôm lưng nàng ghì chặt. Chỉ trong một khoảnh khắc, nàng được thấy một mặt khác: đôi mắt nhắm nghiền, vẻ trang nghiêm nóng nảy, một bộ mặt đã mất hết vẻ trắng trợn khinh bạc, vẻ sắt đá trở tan biến dưới tác động của khoái cảm thuần nhất. Ngay sau đó, nàng thấy ông ta trở về con người cũ. Và ông ta lại phá lên cười hả hê, dã man. Nàng căm thù ông ta vì thế. Mới đây nàng còn khao khát ân ái. Mỗi người đàn ông sau cái ôm ấp đầu tiên bao giờ cũng gây cho nàng cái phản xạ ngỡ ngàng và sợ hãi, có lẽ đúng hơn là cảm giác ghê tởm.

Cơn ngây ngất lắng xuống, sự mệt mỏi nặng nề trùm lên nàng.

Nàng phó mặc thân mình cho ông ta một cách vô ý thức, nhưng ông ta có vẻ cũng không lấy làm điều. Nàng có cảm giác ông ta coi nàng như một ả đứng đường. Nàng giãy giụa quấy đầu:

- Buông ra... buông ra!

Nhưng ông ta cứ ghì chặt.

Mắt nàng tối sầm, thần kinh nàng trong mấy ngày vừa qua bị kéo quá mức đã chịu thua sự mệt mỏi dồn dập. Nàng đã đến giới hạn cuối cùng, không còn sức lực, không còn dục vọng...

Khi thức giấc, nàng thấy mình nằm dài trơ trọi trên cái giường trống, giang chân giang tay như con sao biển, đúng tư thế khi giấc ngủ đến với nàng. Tấm màn quanh giường đã được kéo lên. Một đốm nắng tròn nhảy nhót trên sàn đá. Nàng nghe thấy nước sông Xen ồ ồ xiết vào chân Cầu Đức Bà. Xen vào đó là một thứ tiếng khác, gần hơn: tiếng ngồi bút sột soạt bận rộn trên mặt giấy.

Nàng quay đầu và trông thấy Đêgrê đang ngồi viết bên bàn. Ông ta đã đội tóc giả và đeo nơ cổ màu trắng hồ bột, có vẻ rất thư thái và đang mê mải làm việc. Nàng ngơ ngẩn nhìn ông ta. Đầu óc nàng vẫn còn mù mịt, thân thể nàng như đeo đá nhưng đầu óc nàng hoàn toàn thanh thản. Chợt thấy mình nằm chướng quá, nàng vội khép chân lại.

- Chào cô! Cô ngủ thế nào? - ông ta hỏi bằng giọng lễ phép và rất tự nhiên.

Nàng thần mặt nhìn ông ta. Nàng chẳng còn hiểu gì nữa. nàng cảm thấy ông ta thú vật, dữ dằn, sa đọa ở đâu thế nhỉ? Chắc là trong giấc mơ đầy thôi.

- Ngủ à? - nàng ấp úng - Tôi ngủ à? Có lâu không?

- À, đã ba tiếng đồng hồ liền tôi thường thức cảnh tượng hấp dẫn này rồi đấy.

- Ba tiếng đồng hồ? - Angiêlic lặp lại, kéo cái mền đắp ngang người. Thế thì kinh khủng quá! Còn cuộc hẹnngài Cônbe thì sao?

- Cô còn một giờ nữa để chuẩn bị đấy.

Ông ta bỏ sang buồng bên cạnh.

- Tôi có một buồng tắm rất tiện lợi và tất cả những thứ trang điểm của đàn bà ở đó: son phấn, kem bôi mặt đủ cả.

Ông ta quay trở lại, tay cầm một tấm áo choàng lụa và ném cho nàng:

- Mặc tạm cái này vào và nhanh lên một tí thưa quý bà.

Hơi ngơ ngác và lúng túng trong đồng vải lung nhùng, Angiêlic sang tắm rửa và mặc quần áo. Y phục của nàng được đặt gọn trên nắp rương. Trước gương bày một dãy đủ thứ lật vật, ít nhất cũng phải phát ngộp trước cái quầy thợ làm tóc này: những lọ màu trắng và son, kem mắt đen, một hàng các lọ nước hoa.

Dần dần Angiêlic đã nhớ lại mọi chuyện. Cũng không phải dễ dàng vì đầu óc nàng xem ra khó mà tập trung được. Nàng nhớ cú vỗ lưng rất kêu làm cho nàng đau điếng. Ô, bực thế chứ! Ông ta coi nàng như một con điểm chẳng thềm nể nang gì hết. Bấy giờ nàng tin rằng ông ta biết nàng là nữ Hầu tước của các Thiên thần. ông ta sắp sửa làm gì với nàng đây?...

Angiêlic nghe tiếng bút lông ngỗng lạo xạo. Dègrê đứng dậy hỏi to:

- Bà có xoay xở lấy được không? Hay để tôi thay chân hầu gái cho bà vậy nhé?

Không chờ nàng trả lời, ông ta bước vào và cài cúc áo lót cho nàng một cách thành thạo.

Angiêlic không còn biết nghĩ thế nào nữa.

Nhớ lại việc ông ta giầy vò nàng, Angiêlic cứ tê dại vì xấu hổ. Nhưng hình như đầu óc của Dègrê đang mãi nghĩ đến những việc hoàn toàn khác. Nàng tưởng như mình nằm mê, không phải trong gương là bộ mặt của mụ đàn bà dâm dăng, thỏa thuê, đôi mắt âm quầng vì mệt mỏi bởi nhục dục và cặp môi sưng mọng vì hôn, vì cấu. Nhục nhã ê chề quá! Ngay cả với con mắt kém tinh đời nhất, bộ mặt nàng cũng chứng tỏ rành rành cuộc mây mưa dữ dội của Dègrê đã bắt ép nàng. Một cách máy móc, nàng đưa hai ngón tay sờ đôi môi hầy còn sưng mọng trong gương. Ông ta tùm tùm cười:

- Ô, hơi rõ đấy, - ông ta nói - Nhưng chẳng sao đâu. Các nhân vật đứng đắn mà bà sắp gặp đây là tinh lắm... và có lẽ là hơi ghen tị nữa là khác.

Nàng làm thỉnh vuốt lại tóc và đánh phấn. Viên cảnh sát cởi thắt lưng và nhặt cái mũ lên... Trông ông ta cũng hào hoa ra phết, tuy quần áo vẫn tối tăm và ít nhiều khắc khổ.

- Ông đang lẩn tới trên con đường công danh đấy, ông Dègrê. - Angiêlic nói, cố bắt chước vẻ nhơn nhơn của ông ta. - Đây này, ông đeo cả gươm nhé, còn nhà ông thì cứ như nhà trưởng giả đang phát đấy thôi.

- Tôi thì phải tiếp khách nhiều lắm, mà mỗi người lại một chứng. Đường công danh của tôi đi lên chẳng nhẽ tôi lại có lỗi hay sao? Xóocbon đang về già. Bao giờ hấn chết, tôi sẽ không tìm con khác thay đâu, bởi lẽ đây không còn là những mái nhà tồi tàn cho những tên sát nhân ghê tởm nhất thời này lẩn trốn nữa. Người ta phải tìm cho chúng một chỗ khác.

Ông ta đứng lại ngẫm nghĩ, sau đó gật gù thêm:

- Ngoài phòng khách chẳng hạn... Bà đã xong chưa thưa bà?

Angiêlic nhặt cái quạt lên và ra hiệu là xong rồi:

- Để tôi đưa lại cho bà cái phong bì nhé!

- Phong bì nào cơ?

- Phong bì hôm qua bà nhờ tôi giữ hộ lúc đến đây ấy mà.

Angiêlic lạnh cả người. Bây giờ nàng mới nhớ ra, trán nàng hơi ửng đỏ. Có phải bức thư chứa đựng những mong muốn cuối cùng của nàng và nàng đã trao nó cho Dêgrê hôm qua để rêu ra sông tự tử không nhỉ?

Tự tử? Kỳ quặc thật! Sao mình lại muốn tự tử nhỉ? Thật chẳng phải lúc. Khi mà lần đầu tiên trong suốt mấy năm nay nàng đã sắp thấy được cái kết thúc viên mãn cho tất cả cố gắng của mình, khi mà Vua nước Pháp đang thực sự nằm trong tay nàng, muốn làm gì thì làm...

- À, à - nàng vội nói - Ông đưa lại tôi vậy.

Dêgrê mở két và cầm cái phong bì dán kín đưa nàng. Nhưng khi Angiêlic định đưa tay ra cầm thì ông ta lại rút về. Nàng ngước lên dò hỏi. Mắt Dêgrê lại thoáng đỏ, như một mũi dùi xuyên thấu tâm can nàng:

- Bà muốn chết sao?

Angiêlic ngậy người nhìn ông ta như nhìn đứa trẻ bị bắt quả tang nghịch ngợm. Rồi nàng gật đầu.

- Còn bây giờ thì sao?

- Bây giờ à? Tôi chẳng biết nữa. Dù sao tôi cũng nhất quyết không định bỏ qua không lợi dụng sự hèn nhát của bọn kia một khi tôi có thể dùng nó có ích cho mình. Đó là cơ hội ngàn năm có một và tôi tin rằng nếu tôi khéo bắt tay vào thực hiện ý định làm nước sôcôla thì có khả năng tôi dựng lại được cơ đồ.

- Tuyệt lắm!

Ông ta cầm cái phong bì ném luôn vào lửa. Sau đó ông ta quay lại vội vàng, vẫn bình tĩnh và tươi cười như cũ.

- Dêgrê - Angiêlic lúng túng - làm sao ông lại biết...

- Chết thật, thưa bà, - hần cười nói - Chẳng nhẽ bà cho tôi ngu đến nỗi không thấy có gì đáng ngờ khi một người đàn bà đến tìm tôi, mặt mũi ngậy ngậy đại đại, mặt chẳng có tí son phấn nào mà bảo rằng đã hẹn người ta đi điếu ư? Hơn nữa... - Ông ta có vẻ lưỡng lự - Ai chứ bà thì tôi quá rõ - Ông ta tiếp - Tôi thấy ngay là có chuyện, một chuyện nghiêm trọng, cần phải hành động ngay và thật quyết liệt. Xét đến ý định thân thiện đó, chắc bà sẽ tha thứ cho cái t. lẽ của tôi chứ, thưa bà?

- Tôi cũng không biết nữa, - nàng cố giấu sự khó chịu thốt lên. - Để tôi suy nghĩ kỹ xem đã.

Nhưng Dêgrê đã lại bật cười, ánh mắt đầy vẻ thân thiện ấm áp. Thế là nàng chịu thua. Nhưng cũng lúc ấy nàng tự nhủ mình rằng không còn người bạn nào tốt như vậy. Ông ta nói thêm:

- Xin khuyên bà thêm tí nữa, thưa bà. Nếu bà cho một gã mặt thám quen được tự tiện, hãy luôn luôn hướng tới trước. Đừng bao giờ quay ngược về dĩ vãng. Đừng bối lại đồng tro tàn - những tro tàn đã bị gió thổi tung tóe đi bốn phương. Bởi vì mỗi lần nghĩ đến nó bà sẽ lại chỉ muốn chết mà thôi. Mà tôi thì không phải lúc nào cũng ở bên cạnh bà để can ngăn bà đúng lúc đâu...

Phải đeo mặt nạ - sau đấy còn bị bịt mắt nữa. Angiêlic bị đẩy lên một chiếc xe ngựa buông rèm kín mít chạy đến một nhà nhỏ ở vùng ngoại ô Vôgira. Mãi đến lúc vào phòng khách nàng mới được tháo băng bịt mắt. Gian phòng được chiếu sáng bởi mấy ngọn đuốc, trong đó đã có bốn năm người đội tóc giả đang hội họp. Họ đều có vẻ bức mình vì lúc trông thấy nàng, hết thảy đều tỏ ra cứng nhắc, cao đạo.

Giá không có mặt Dêgrê ở đây thì Angiêlic đã hoảng hồn tưởng sa vào bẫy, đừng hòng còn toàn mạng mà trở về. Nhưng ngài Cônbe, một nhà tư sản có bộ mặt lạnh lùng nghiêm khắc, không hề có ý gì đen tối cả. Hoàng thượng đã chấp thuận đúng là có phần miễn cưỡng, dưới sức ép của vụ rối loạn truyền đơn do Thi sĩ du dâng gây ra. Angiêlic nhanh chóng hiểu ngay rằng chuyện thương lượng chẳng qua chỉ cho có phép thế thôi. Lập trường của nàng là không thay đổi.

Hai giờ sau khi ra về, nàng đã được hứa tặng một món tiền 50.000 livơ và nó sẽ được xuất phát từ kho bạc của chính Nhà vua trao cho nàng để sửa lại quán Mặt nạ đỏ. Một giấy môn bài sản xuất sôcôla sẽ được phê chuẩn. Tên Angiêlic được viết ra giấy trắng mực đen hần hoi, như vậy nó chứng thực rằng nàng không chịu sự giám sát của một tổ chức nào.

Nàng được dành tất cả các thứ ưu tiên để mua nguyên liệu. Cuối cùng, nàng đòi một chân cổ phần trong công ty Đông u mới thành lập, coi như để bồi thường thiệt hại. Cái yêu cầu này gây cho mọi người ít nhiều sửng sốt, song các nhà tài phiệt kia đã thấy rõ rằng người thiếu phụ này cũng lọc lõi trong chuyện làm ăn chứ chẳng vừa. Nàng trình bày rằng việc kinh doanh của mình một phần phụ thuộc vào hàng nhập nên công ty Đông u dĩ nhiên phải hoan nghênh một bạn hàng chịu quan tâm đến sự phồn vinh của nó và vui vẻ ủng hộ những triển vọng lớn lao của đất nước.

Ngài Cônbe hậm hùi thừa nhận rằng đòi hỏi của người thiếu phụ tuy rõ ràng là quá mức, song cũng đúng chỗ và hợp lý. Nàng nhận được tất cả những gì mình đòi. Đổi lại, bọn thủ hạ của Tổng trấn Ôbray đã được chỉ đường đến một túp lều ở giữa cánh đồng để lấy về một hòm đựng đầy truyền đơn ghi tên Hầu tước La Valie, Hiệp sĩ Loren và Đức ông Hoàng đệ.

Vẫn chiếc xe ngựa bỏ rèm kín đưa Angiêlic trở về Pari và nàng phải cố ghìm phần hứng. Hành phúc này là chưa trọn vẹn, đặc biệt là một khi nàng nghĩ đến cái thắng lợi nàng phải giành được bằng những đau khổ khủng khiếp thế nào.

Nhưng nói cho cùng, nếu mọi việc diễn ra đúng thỏa thuận thì ít cái ngăn nổi nàng trở thành một trong những mệnh phụ giàu nhất Pari. Nàng sẽ ra vào điện Vecxây, nàng sẽ được tiếp kiến Đức Vua, nàng sẽ giành lại địa vị của mình và các con mình sẽ lớn lên là các nhà quý tộc trẻ.

Trên đường về, mắt nàng không bị bịt nữa vì trời đã tối đen. Chỉ có một mình nàng trong xe, nhưng mãi mê với những ước mơ và suy tính, chẳng đường đường như rút ngắn lại. Xung quanh nàng vang lên tiếng vó ngựa của một tốp nhỏ hộ tống.

Đột nhiên xe dừng lại và một trong những cái rèm được vén lên. Dưới ánh đèn, nàng trông thấy mặt Dêgrê ghé sát cửa xe. Ông ta cười ngựa.

- Xin chia tay bà ở đây, thưa bà. Xe ngựa sẽ đưa bà về nhà. Hai hôm nữa tôi sẽ lại gặp bà và trao cho bà cái phải thuộc về bà. Thế có được không?

- Được. Ôi, Dêgrê, tuyệt vời quá. Nếu tôi làm được món sôcôla này thì chắc chắn tôi sẽ làm nên sự nghiệp đấy.

- Bà sẽ làm được. Sôcôla vạn tuế! - Dêgrê nói.

Ông ta bỏ mũ và cúi xuống hôn tay nàng:

- Tạm biệt nữ Hầu tước của các Thiên thần!

Nàng cười chúm chím đáp:

- Tạm biệt ngài mật thám!

81. Chương 75

PHẦN VII: CUNG ĐIỆN VÉCXY

CHƯƠNG 75

Thả bước dọc sông Xen, Angiêlic điểm lại từng quãng trong bước đường của mình kể từ buổi tối nàng bị điệu đến gặp ngài Cônbe một cách cực kỳ bí mật.

Trước hết là cửa hàng sôcôla đã nhanh chóng trở thành điểm tụ hội có tiếng ở Pari. Bảng hiệu được đặt tên là “Quán chú lùn Tây Ban Nha”. Nó đã được Hoàng hậu chiếu cố tới thăm, tỏ ý vui mừng vì bà không còn là người duy nhất ở Pari uống sôcôla. Cùng đi với Hoàng hậu còn có hai người lùn, một đàn bà, một đàn ông - chú Backarôn đạo mạo.

Được thành công khích lệ, Angiêlic lập luôn các chi nhánh ở vài thành phố nhỏ xung quanh Pari như Xanh-Giécmánh, Phôngtenoblô và Vecxây, thậm chí còn vươn đến cả Liông và Năngtơ nữa.

Nàng đã chứng tỏ một sự thấu đáo đặc biệt trong việc lựa chọn người trông nom các chi nhánh nọ. Nàng đãi họ rất trọng nhưng đòi hỏi họ phải làm sổ sách đàng hoàng và ghi rõ trong hợp đồng rằng nếu trong sáu tháng cơ sở làm ăn không khấm khá hơn trước thì người phụ trách sẽ bị thải. Ngay ngáy vì lo bị đuổi việc, đại diện các chi nhánh hăm hở chào mời dân tỉnh lẻ, rêu rao uống sôcôla là nghĩa vụ của mỗi người.

Và việc đó đã đem lại cho nàng cả đồng tiền.

Mãi mê với những toan tính, Angiêlic chợt nhận thấy mình đã rời bờ sông và sang phố Bôtrây tự bao giờ không biết. Cảnh đi lại tấp nập trên đường đã đưa nàng trở về với thực tại. Đi lẫn với đám những người gánh nước và các cô hầu gái chạy chợ thật không hợp với địa vị mới của nàng chút nào. Không còn mặc váy ngắn như phụ nữ bình dân nữa, mũ áo xanh xang, trông nàng thật lạc lõng giữa đám áo quần lấm láp.

Bỗng đám đông ào ào chen lấn ép nàng vào tường nhà. Nàng mắmmôi mắmmôi xô ra. Một bác thị dân to béo gần như đang bị lèn chặt vào nàng, ngoái đầu lại hét toáng lên:

- Chịu khó tí bà nhé. Hoàng thân đi qua đấy.

Cánh cổng lớn quả nhiên bỗng bật mở và một chiếc xe sáu ngựa phóng ra. Qua cửa sổ Angiêlic nhận ra ngay bộ mặt quàu quàu trông nghiêng của Hoàng thân Côngđê. Có tiếng ai đó gào lên:

- Hoàng thân vạn tuế!

Ngài bức tức phát tay áo đánh đặng ten. Với dân chúng ngài mãi mãi là người chiến thắng của trận Rocroa. Xúi quẩy làm sao, hòa ước Pirênê đã buộc ngài phải về vườn và đó hoàn toàn không phải là điều ngài muốn.

Xe ngài đi qua xong, người ta lại tiếp tục ngược xuôi. Angiêlic bước đến trước sân tòa lâu đài mà ngài vừa đi khỏi. Nàng ngược mắt nhìn vào. Giờ đây nhiều lúc nàng bắt đầu thấy không vừa ý ngôi nhà đẹp đẽ của mình trên quảng trường Vôxgiơ nữa. Nàng cũng ao ước một tòa lâu đài có lối xe đi, có sân để vòng xe, có tàu ngựa và nhà bếp, nhà ngang cho kẻ ăn người làm, phía sau lại phải có một khoảnh vườn đẹp trồng cam và những luống hoa.

Tòa dinh thự mà nàng đang đứng trước mặt đây kiểu tương đối mới. Mặt tiền màu trắng giản dị với những khuôn cửa sổ rất cao, những ban công sắt cuốn, mái lợp đá đen với những cửa tò vò xung quanh, kiểu nhà này chỉ vài năm nay mới thịnh hành.

Cánh cổng từ từ đóng lại. Angiêlic vẫn chần chừ chưa muốn bỏ đi. Nàng nhận thấy cái gia huy đắp trên vòm cổng đã bị đập gãy. Không phải là thời gian hay thiên nhiên làm hư hại mà chỉ có bàn tay con người đục phá mới ra thế được.

- Lâu đài của ai đấy nhỉ? - Nàng hỏi một chị hàng hoa gần đó.

- Cửa Hoàng thân chứ ai vào đây, - Chị ta vừa sửa sang sắc đẹp vừa đáp.

- Sao Hoàng thân lại dỡ cái gia huy trên cổng đi thế? Tiếc quá, những tượng khắc đẹp đẹp là!

- Ô, đấy là chuyện khác, - chị hàng hoa tốt bụng đáp và sa sầm nét mặt. - Đó là gia huy của người xây tòa lâu đài này, một nhà quý tộc bị tội. Ông ta là phù thủy và thông đồng với ma quỷ. Ông ấy bị khép tội phải hỏa thiêu đấy.

Angiêlic đứng chết lặng. Nàng cảm thấy máu đang từ từ dồn lên mặt. Ra là vì thế mà nàng thấy quen quen khi đứng trước cánh cửa gỗ sồi bóng loáng lung linh ánh nắng này...

Chnh đây là nơi nàng đã ghé lại khi lần đầu đến Pari. Đây chính là cánh cổng mà nàng đã trông thấy bị dán niêm phong của tòa án Nhà vua...

- Nghe nói ông ta già lắm. - Chị kia kể tiếp - Nhà vua đã chia hết tài sản của ông ấy rồi. Đức ông Hoàng thân được phần nhiều nhất, trong số đó có cả tòa lâu đài này. Trước khi chuyển đến, ngài cho phá gia huy của lão phù thủy đi và rắc nước thánh khắp nơi. Bà nghĩ mà xem, ngài muốn ngủ cho yên mà.

Angiêlic cảm ơn chị hàng hoa và bỏ đi.

Angiêlic đã chuyển đến quảng trường Hoàng gia (tức quảng trường Voxgior) vài tháng sau khi mở quán sôcôla. Tiền bắt đầu đổ về. Trong việc chuyển nhà từ phố Frăng Buôcgioa đến giữa khu quý tộc, người thiếu phụ đã lao thêm được một nấc trong bậc thang xã hội.

Ở quảng trường Hoàng gia, các nhà quý tộc tha hồ đấu nhau, còn các mệnh phụ xinh đẹp thì mặc sức đàm đạo về triết học và thiên văn học hay làm thơ phú.

Mùi ca cao bao trùm tất cả. Angiêlic thấy như mình được tái sinh và nàng mở to cặp mắt hơn hở nhìn cái tầng lớp vừa cao sang vừa rất Pari ấy.

Cái quảng trường được bao bọc bởi những ngôi nhà quét vôi hồng mái lợp đá đen cao vút và những hành lang có mái che rợp bóng mà bên dưới là các hiệu tạp hóa đã cho nàng chỗ nghỉ ngơi sau lúc làm việc mệt nhọc.

Cuộc sống ở đây cách biệt và tinh tế. Những chuyện xích mích cũng mang vẻ kịch, không thật.

Angiêlic bắt đầu biết mùi thú vị của những cuộc trò chuyện, cái công phu của văn minh mà trong vòng nửa thế kỷ nay đã biến đổi hẳn bộ mặt của xã hội Pháp. Khổ nỗi nàng sợ mình tỏ ra lỗ bịch, đầu óc nàng từ lâu có nghĩ gì đến chuyện làm thơ làm phú đâu! Hơn nữa, xét đến xuất xứ nghèo hèn của nàng, hoặc người ta nghĩ thế, thì các xa lông sang nhất vẫn im ỉm đóng cửa không nhận nàng. Muốn chinh phục chúng phải kiên trì. Nàng ăn mặc sang trọng nhưng bao giờ cũng lo là y phục của mình không đúng điệu.

Mỗi lần các con trai nàng dạo chơi dưới bóng cây trên quảng trường, người ta lại ngoái nhìn, trầm trồ khen chúng ăn mặc vừa sang vừa đẹp. Phlôrimông và cả Canto nữa, bây giờ đã ăn vận theo kiểu người lớn, đỉnh đạc lắm - toàn tơ lụa với nhung gấm cả - cổ đăng ten lồng phồng, tất cao, giày có cao gót hẳn hoi. Chúng đội mũ đỉnh lông chim trên mái tóc cuốn búp đẹp mắt, Phlôrimông còn đeo một thanh gươm nhỏ ra dáng lắm. Trông rụt rè mảnh dẻ thế thôi chứ nó ham đánh nhau tợn. Nó thách con khỉ Picôlô đấu kiếm, thậm chí cả bé Canto mới bốn tuổi hiền lành ít nói nó cũng không từ. Giá không có cái vẻ thông minh ẩn trong đôi mắt xanh của nó thì Angiêlic đã nghĩ thẳng em là đứa dần dộn mất rồi. Nhưng nó kín tiếng kinh khủng. Nó thấy không cần phải nói vì Phlôrimông vẫn hiểu được nó như thường và kẻ ăn người làm nhận ra ngay những ý muốn nhỏ nhất của nó.

Angiêlic có một chị bếp và một chú hầu phụ ở quảng trường Hoàng gia. Cùng với người đánh xe và Flipô lúc này đã được giữ chân hầu chính, phu nhân Moren hoàn toàn đủ tư cách là một nhân vật đáng trọng vọng trong con mắt hàng xóm láng giềng của mình. Bacơ và Giavôt cũng đội mũ trùm đăng ten, đeo thánh giá bằng vàng và cũng quàng khăn san Ấn Độ như ai.

Tuy nhiên, Angiêlic cũng hiểu rất rõ rằng người ta coi nàng chẳng qua chỉ là một kẻ gặp thời mới phát mà thôi. Nàng còn muốn leo cao hơn nữa và những phòng khách của khu Đầm lầy chính là bàn đạp cho những phụ nữ nhiều tham vọng nhảy từ tầng lớp trưởng giả lên quý tộc bởi lẽ các bà trưởng giả và các mệnh phụ quý tộc vẫn tụ tập ở đây thành một tao đàn.

Nàng bắt đầu từ việc tự hạ mình bắt quen với một bà gái già ở tầng dưới. Bà quý phái này đã từng ném qua thời đại hoàng kim của giới và các cuộc khấu chiến đàn bà.

Một hôm, Angiêlic mời tiểu thư Phinônid đờ Parogiông đi với nàng đến điện Tuylôri - bà ta thường xuyên đi với nàng mà. Bà biết từng người và có thể kể vanh vách tên của tất cả những người đó cho cô bạn trẻ, nhờ đó nàng mới dần dần làm quen với những khuôn mặt mới trong cung đình. Bà ta còn đảm đương cả vai trò làm nền tôn sắc đẹp của Angiêlic lên. Không hề băn khoăn, bà Philônid khôn khéo còn trát đầy phấn lên mi, thành ra hai con mắt đen tròn thô lỗ khiến bà trông như một con cú già cứ tưởng mình vẫn còn đầy hấp dẫn như những ngày xuân sắc đang nồng.

Và bà chỉ bảo cho Angiêlic cung cách diễu qua điện Tuylôri, biểu lộ bằng nét mặt những cử chỉ hết sức sinh động khiến mấy kẻ táo tợn đi ngang qua đó phải một phen cười giễu. Nhưng bà cứ nghĩ người ta thán phục sắc đẹp của mình.

- Đi trong đại lộ chính Tuylôri, cô phải thật phối vào, mà đi thong thả thôi, - bà ta ngửa mồm thuyết giáo.
- Phải nói liên tục, không để câu chuyện đứt quãng nhưng đừng đi sâu vào vấn đề gì để thể hiện trí tuệ của mình. Cô phải cười một cách băng quơ để tỏ vẻ hồn nhiên... Ngay bây giờ phải ưỡn thẳng người lên rồi để phô ngực ra... mở mắt hết cỡ để nó to hơn, cắn môi cho nó đỏ lên... đầu ngoẹo sang người này, quay trở sang

người khác... Sau hết hãy dịu dàng một chút cô em ạ! Cười đùa có duyên, cử chỉ, nụ cười và nhấn giọng cho đúng chỗ.

Thực tình đó không phải là một bài giảng vô bổ nên Angiêlic thực hành ngay một cách có ý tứ hơn nhưng lại thành công hơn bà giáo.

Như lời tiểu thư Philônid, Tuylôri là “cái lò của giới thượng lưu”, và đường Hoàng hậu là “Vương quốc của những cái liếc tình”. Người ta ra vào Tuylôri chờ dịp hội họp, rồi người ta lại gặp nhau ở đây lúc chiều sau buổi hội họp, hết đi xe lại thả bộ.

Những khóm cây trong vườn là nơi ưa thích của các nhà thơ và các cặp tình nhân. Các cha bề trên soạn bài giảng ở đây, còn các luật sư thì thảo luận biện hộ. Mọi người trong tầng lớp này đều hò hẹn nhau ở đây. Đôi lần người ta còn gặp cả Đức vua, Hoàng hậu hay Hoàng tử cùng bà nhũ mẫu nữa.

Angiêlic kéo bà bạn đồng hành lên Bồn hoa lớn, nơi tụ tập các nhân vật cao cấp. Hoàng thân Côngđê hầu như tối nào cũng đến đây. Nàng thất vọng và không thấy ngài nên đâm cáu, giậm chân thỉnh thoảng.

- Sao cô lại ngóng gặp Hoàng thân Điện hạ thế nhỉ? - bà Philônid lấy làm lạ.

- Đơn giản là tôi phải gặp ông ta thôi.

- Cô định đưa đơn thỉnh cầu gì cho ông ấy chẳng?... Nếu vậy thì đừng nóng nữa, cô em ạ, ngài đến rồi kia kìa.

Quả thật Hoàng thân Côngđê vừa đến và đang sang đường để lại gần cùng với đám quý tộc thân cận bao quanh. Angiêlic hiểu rằng không thể đến gần Hoàng thân được. Nếu được thì nàng sẽ nói:

- Thưa Đức ông, xin ngài cho tôi tòa lâu đài trên phố Bôtrây. Nó là của tôi. Nhà vua ban cho ông một cách trái phép.

Hoặc thế này.

- Thưa Đức ông, tôi là vợ Bá tước Perắc, người bị ông đập gia huy và chiếm đoạt mất nhà.

Cái động cơ đưa nàng đến Tuylôri gặp Hoàng thân Côngđê thật là trẻ con và ngớ ngẩn. Nàng chỉ là một cô bán sôcôla mới phát mà thôi. Không ai có khả năng đưa nàng đến gặp một vị đại quý tộc lừng lẫy và hơn nữa, nàng biết nói gì với ông ta đây? ... Nàng tự mắng mình thậm tệ: “Con ngốc ạ! Nếu mi còn hành động một cách nông nổi như vậy thì việc làm ăn của mi coi như vứt!”...

- Ta đi thôi, - nàng bảo bà gái già.

Và chẳng còn cố gì, nàng quay lưng lại toán người hào nhoáng đi ngang qua đó, vừa đi vừa nhỏ to trò chuyện.

Một tay chơi trẻ tuổi điệu chảy nước đến gần họ.

- Thưa bà, - gã bảo Angiêlic - Tôi với anh bạn tôi cứ hỏi nhau mãi về bà đấy. Một người cho rằng bà là phu nhân ông đốc học, một người lại nói bà là gái son và là thuộc giới đàn bà thông thái. Xin bà làm ơn phân xử giúp chúng tôi với.

Đến là buồn cười. Nhưng Angiêlic đang mất hứng nên nàng bực lây mấy ông chủ nhỏ. Các chú trông lơ lệt như hai con búp bê, chướng nữa là các chú lại để móng tay út dài hơn hẳn các ngón khác.

- Sao các anh không tranh luận xem các anh có tức cười hay không nhỉ? - nàng đáp lại - Kiểu này thì các anh chẳng được non nước gì đâu.

Đoạn nàng bỏ mặc gã đứng trơ khấc ở đấy

Bà Philônid choáng người.

- Câu trả lời của cô kể cũng thông minh đấy nhưng có vẻ hàng tôm hàng cá quá. Cô khó mà thành công nổi trong phòng khách nếu...

- Ô, bà Philônid! - Angiêlic bật kêu lên và đứng phắt lại. - Bà nhìn kia!

- Đâu?

- Kia kia, - Angiêlic nhắc lại, giọng nằng trâm hấn xuống thành tiếng thì thào.

Cách đây mấy bước, nổi bật giữa màu xanh mát mắt của bụi cây non, một chàng trai cao lớn đang lơ đãng đứng tựa lưng vào bệ một pho tượng cẩm thạch. Anh ta có một vẻ đẹp khác thường và y phục thanh lịch càng làm tăng thêm vẻ hoàn mỹ. Bộ quần áo nhung màu xanh thẫm thêu chim và hoa bằng kim tuyến. Như vậy trông có hơi rườm rà thật nhưng lại đẹp như tấm áo choàng mùa xuân của thiên nhiên. Chiếc mũ trắng trang điểm bằng lông xanh phủ lên mái tóc giả đổ xuống rất đẹp. Những lọn tóc xoăn buông xõa ôm lấy khuôn mặt trắng hồng của anh ta, một khuôn mặt xoa phấn mịn màng, hàng ria hung hung rất oách nổi liền vào nhau thành một vệt. Đôi mắt màu xanh lơ trong veo pha một ít màu xanh dương trong bóng lá.

Dáng dấp nhà quý tộc rất ung dung, mắt mở không chớp. Anh ta đang mơ mộng chăng? Hay đang suy tưởng? Con người xanh ve nhìn vô định như kẻ thong manh. Trong cái bất động của vẻ mơ mộng không mục đích ấy, trong chúng có cái lạnh lẽo như mắt rắn. Xem ra anh ta chẳng hay biết rằng người ta đang ngắm mình.

- Sao hở Angiêlic? - Tiểu thư Philônid hỏi kháy. - Cô mất trí thật rồi, tôi thề đấy! Kiểu đâu lại nhìn một người đàn ông như bọn hạ tiện thế vậy?

- Chứ... chứ tên ông ấy là gì?

- Đó là Hầu tước duy Plexi-Belie chứ ai, có gì mà ngạc nhiên nhỉ? Ông ấy đang chờ bò đấy, đừng có mong. Tôi cũng lấy làm lạ cho cô, mấy anh chàng chủ nhỏ kia thì không màng, thế mà lại đứng ngẩn như phỗng ở đây thế này.

- Xin lỗi bà, - Angiêlic sực nhớ, lúng búng chống chế.

Trong một chớp mắt, nằng lại là cô bé hoang dã đắm chìm trong cơn ngây ngất. Philip! Ông anh họ cao kều khinh khinh. Môngtôlu và xúp nóng, làn hơi nước bay nghi ngút từ tấm khăn bàn ẩm trong phòng ăn. Buồn đau xen lẫn ngọt ngào.

Hai cô gái sang trọng chậm rãi đi qua chỗ họ, Hình như anh ta nhận ra các cô nên ngả mũ chào họ bằng điệu bộ buồn bã vô cùng.

- Có phải ông ấy ở trong đoàn tùy tùng của Nhà vua không thế? - Angiêlic hỏi khi không ai nghe thấy họ được nữa.

- Đúng đấy, ông ta theo Hoàng thân Điện hạ ra trận từ dạo ngài đang đánh quân Tây Ban Nha kia. Từ đó đến giờ ông ta được mệnh danh là Tổ sư của đội săn sói Hoàng gia. Vì ông ta đẹp trai và lại ham chinh chiến nên Hoàng thượng gọi ông ta là Thần chiến tranh. Nhưng dù sao người ta kể về ông ấy lắm chuyện dễ sợ lắm.

- Dễ sợ à?... Nhưng mà là chuyện gì chứ?

Tiểu thư Philônid cười dễ dãi:

- Rồi cô sẽ phát sốt lên khi nghe những chuyện người ta vu khống một nhà quý tộc trẻ điển trai cho mà xem. Nhưng đàn bà ai cũng giống như cô cả. Họ chạy theo ông ấy rần rần, chết lịm đi mỗi khi trông thấy mái tóc óng mượt mà, nước da tươi mát và vẻ hào hoa của ông ta. Chưa nhảy được vào giường ông ấy họ còn chưa chịu thôi cho đâu. Nhưng sau đó thì họ liền trở mặt. Thật đấy, Ácmăng đờ Xiécxê và tiểu thư Giacari có rĩ tai với tôi..."Anh chàng Philip trông đẹp trai và lịch sự là thế. Anh ta đáng trí như một nhà bác học già ấy. Nhưng trong chuyện làm tình thì té ra là một con thú dữ kinh khủng; một lão coi ngựa còn biết tử tế với vợ hơn là anh ta đối xử với nhân tình của mình. Đã qua tay anh ta rồi là cô nào cô ấy chuồn thẳng..."

Angiêlic chỉ nghe câu được câu chăng. Hình ảnh Philip đứng dựa bức tượng cẩm thạch - bất động và hư hư thực thực như một ảo tưởng - cứ bám chặt lấy tâm trí nằng. Dạo nào anh ta đã từng nắm tay nằng, khiêu vũ với nằng. Đó là Plexi, trong tòa lâu đài trắng tuyết ở cánh rừng lớn của Niôn.

- Xem ra anh ta hành hạ các cô nhân tình có ác ý hẳn hoi, - bà Philônid tiếp. - Anh ta đánh phu nhân Xiécxê rất tàn nhẫn chỉ vì một chuyện hết sức vặt vãnh khiến cô nàng suốt một tuần không cất nổi mình, rồi lại còn bị chồng ỉ eo nữa chứ. Còn ngoài mặt trận, mỗi khi chiến thắng, anh ta lại còn tệ nữa. Lính tráng của anh ta thì nhát như cáy, thua cả quân binh của lão Giăng đờ Wedơ đồ đồn nữa kia. Chúng dồn đàn bà vào nhà thờ và hành hung họ không thèm suy nghĩ. Ở Noocgien, anh ta lôi con gái của các thân hào ra đánh cho một trận thừa sống thiếu chết vì họ dám chống cự rồi sau một đêm thủng trống lông bông với các sĩ quan, anh ta đẩy hết các cô cho bọn lính. Nhiều cô sau đạn ấy nếu sống được thì cũng phát điên phát dại. Nếu Hoàng thân điện hạ không can thiệp thì Philip đụ Plexi thất sủng lâu rồi.

Bà Philônid, bà đúng là một mẹ già đồ kỵ. - Angiêlic bỗng nhiên nổi cáu hét toáng lên. - Chàng trai kia không phải, không thể là ma cà rồng như bà mô tả đâu. Họ đồn nhảm đấy!

Tiểu thư Philônid hơi chững lại, nghẹn họng vì tức tối:

- Tôi ấy à? ... Đồn nhảm à?... Cô có biết tôi ghét các trò ấy thế nào không? Hàng xóm láng giềng cứ kháo ầm lên, rồi thì đủ thứ, cứ đồn mãi ra từ những bà đi thăm người đẻ. Tôi mà lại chịu nghe đồn nhảm!... Tôi mà có nghe những chuyện bậy bạ ấy thì chó kể! Hể tôi mà đã kể cho cô nghe thì có nghĩa chuyện đó có thật!

- Thôi được, dù có thế nào đi nữa thì cũng không phải bao nhiêu tội lỗi cứ đổ hết cho anh ấy. - Angiêlic đối đáp. - Anh ấy như thế bởi vì bọn đàn bà cứ thấy người ta đẹp trai là đến quấy cơ.

- Làm sao... làm sao cô biết? Cô quen anh ta đấy à?

- Kh...không

- Thế thì cô loạn thần kinh rồi! - Tiểu thư Philônid gầm lên, mặt mũi đỏ phừng phừng. - Tôi không ngờ cô lại bênh một gã công tử mà trở mặt được đấy. Vĩnh biệt!

Bà ta bỏ nàng đứng lại một mì rồi biến thẳng về phía cổng vườn. Không còn cách nào khác, Angiêlic đành phải đi theo bà ta vì nàng không muốn cắt đứt với tiểu thư Philônid, người mà nàng thấy mến.

Nếu Angiêlic không cãi nhau với cái “bít tất xanh” già nua ấy vì chuyện Philip ở Tuylơri thì hai người đã chẳng rời vườn sớm thế. Và nếu họ không rời vườn đúng lúc ấy thì họ đã không trở thành nạn nhân của một trò thách đố đều cẳng mà bọn đầy tớ đang đứng túm tụm ngoài cổng được xem thỏa thích. Ngài Lôđăng và ngài Môngtêxpăng không định đo kiểm vì đôi mắt xanh của Moren phu nhân đâu. Cho hay một điều lợi đôi khi cũng cay đắng lắm.

Vì trên cổng vườn đã treo bảng “cấm đầy tớ và cấm tự tập” nên bên ngoài hàng rào tự về đủ thứ dân chạy việc, gia nhân và xà ích lê la chờ đợi hàng mấy giờ liền bằng cách ngả bài ra chơi nếu không đánh nhau hay la cà ra quán rượu ở góc đường. Tối hôm ấy bọn đầy tớ của Quận công Lôđăng xúm vào sát phạt nhau. Chúng thách nhau xem đứa nào dám liều tốc vấy mệnh phụ nào ra khỏi Tuylơri trước tiên thì được một châu rượu.

Angiêlic lại chính là mệnh phụ ấy nên mới thành chuyện. Lúc này nàng đã đuổi kịp bà Philônid và đang ra sức khuyên dỗ bà ta.

Nàng chưa kịp phán đoán ra trò mất dạy kia thì đã thấy mình bị một gã cao kều, mồm sặc hơi rượu túm lấy và vấy nàng bị tốc ngược lên. Ngay lập tức nàng giáng cho cái mặt ngây độn của gã kia một tát. Tiểu thư Philônid réo lên quàng quạc.

Một nhà quý tộc lúc ấy đang định trèo lên xe và được chứng kiến cảnh tượng trên, ông ta liền phẩy tay xua người nhà của mình đang đứng gần đấy xông vào bọn gia nhân của ngài Lôđăng. Tiếp theo là một cuộc ẩu đả loạn xạ, trong tiếng vó ngựa và tiếng hò reo thích thú của người xem.

Phe nhà quý tộc giành phần thắng. Ông ta vỗ tay ầm ĩ.

Sau đó ông ta bước đến chỗ Angiêlic và chào nàng.

- Cám ơn ngài đã ra tay nghĩa hiệp, - nàng nói.àng vừa tức vừa tủi thân nhưng trùn lên tất cả là nỗi khiếp đảm ghê gớm vì nàng đã quen xử trí bọn say rượu theo cung cách của quán Mặt nạ đỏ, kèm theo vài từ ngữ đầy hiệu quả rút ra từ ngôn ngữ của dân giang hồ. Bao nhiêu cố gắng để trở thành một bà lớn của Angiêlic

đang có nguy cơ trở thành công cốc. Ngay ngày mai, các bà các cô ở khu Đầm lầy sẽ khảo âm sự kiện này cho mà xem.

Tái mặt thất kinh vì ý nghĩ đó, người thiếu phụ quyết định phải xử đi một ít cho đúng kiểu con gái nhà lành.

- Ôi, thưa ngài... nhục nhã quá! Khủng khiếp quá! Bị bọn khốn nạn bản tiện kia bêu riếu, sỉ nhục thì ai mà chịu được!

- Xin bà hãy bình tâm lại, thưa bà. - Ông ta vội đỡ lấy nàng bằng cánh tay mạnh mẽ, sẵn đón.

Đó là một thanh niên đẹp trai, mắt sáng, giọng nói du dương khó lẫn vào đâu được. Lại một gã Gaxcônơ nữa, không sai! Ông ta tự giới thiệu:

- Luy Angri chờ Pardâyăng chờ Gôngđranh, lãnh chúa chờ Pardâyăng và các vùng khác, Hầu tước chờ Môngtêx-păng.

82. Chương 76

Cái tên này Angiêlic quen lắm. Con người này thuộc dòng họ quý tộc lâu đời nhất của tỉnh Guyăng. Nàng mỉm cười duyên dáng và ngài hầu tước, hình như thích thú với cuộc kỳ ngộ, cứ nâng nặc đòi nàng cho biết có thể hỏi thăm sức khỏe của nàng ở đâu và bao giờ. Nàng không muốn để lộ tên, tuy vậy vẫn trả lời:

- Mời ngài đến Tuylori vào giờ này ngày mai. Tôi hy vọng rằng chúng ta sẽ có điều kiện thuận tiện và thích hợp hơn để trò chuyện.

- Vậy tôi sẽ đợi bà ở đâu được?

- Thì bên cạnh tượng thần Ecô vậy.

Đó là một nơi lý tưởng. Đó là nơi hò hẹn của tao nhân mặc khách. Ngài Hầu tước mừng rơn, vội vàng đón lấy bàn tay nàng đưa lên hôn:

- Bà có khiếu rước nào không ạ? Hay để tôi đưa bà về vậy?

- Xe tôi đỗ ngay đây thôi. - Angiêlic vội chối, không muốn để ông ta thấy cái xe ngựa xoàng xĩnh của mình.

- Hẹn ngày mai vậy, hồi sắc đẹp kiều kỳ.

Lần này ông ta hôn nhẹ lên má nàng và nhanh nhẹn ra xe.

- Cô không được đoan trang lắm...- Tiểu thư Philônid cất tiếng.

Nhưng đúng lúc ấy thì Quận công Lôđăng xuất hiện ở cổng vườn. Trông thấy tình cảnh bọn gia nhân của mình, kẻ đang phun ra những cái răng bị đánh gãy, người máu mũi đầm đìa, cả bọn thấy đều ử rử, nước mắt nước mũi tóa loe, ông ta gào lên the thé. Khi được biết rằng sự này bởi tại bọn người nhà của một ngài quý tộc, Quận công hét lên:

- Thầy trò bọn khốn nạn này cứ phải đánh hèo mới xong. Loại ấy thì không cần phải bắn kiếm của ta.

Hầu tước chờ Môngtêxpăng còn chưa kịp ngồi yên chỗ trên xe. Ông ta bước xuống bậc xe, đuổi theo Lôđăng và nắm tay Quận công xoay ngược ông này lại, rồi sau khi kéo sụp mũ ông này xuống tận mắt, Hầu tước nhấc ông ta là đồ rác rưởi, đồ thộn.

Một lát sau, hai lưỡi gươm đã được tuốt ra sáng lóe và hai gã Gaxcônơ đã tỉ đấu dưới con mắt mỗi lúc một thêm hào hứng của các khán giả.

- Xin các ngài hãy vì lòng nhân ái này mà dừng tay cho! - Tiểu thư Philônid kêu ầm lên. - Có lệnh cấm đo kiếm rồi cơ mà. Cả hai ngài sẽ ngủ đêm nay ở trong ngục Baxtiơ đấy.

Nhưng hai ngài nào có thèm để ý đến hồi cảnh tỉnh khôn ngoan ấy, và hai lưỡi gươm va nhau choang choác trong khi đám đông đã vây lấy họ, tạo thành một hàng rào chắc chắn ngăn tốp ngự lâm quân Thụy sĩ đang cố chen vào để bắt những kẻ đo.

Loạng quạng thế nào, Hầu tước dờ Môngtêxpăng lại đâm trúng đùi Lôđăng. Ông này nhảy dựng lên và quàng kiếm.

- Chuồn nhanh lên, - anh bạn Hầu tước đỡ định thủ dậy, gào lên. - Láng cháng lại vào ngục bây giờ! Xin các bà giúp tôi một tay.

Chiếc xe phóng vọt đi đúng vào lúc ngự lâm quân Thụy Sĩ kích phang loạn xạ, cân đai vẹo vọ, mở được đường xuyên qua đám đông.

Trong khi xe ngựa đang phóng trên phố Xanh-Ônô-rê, Angiêlic lấy khăn quàng buộc cầm máu vết thương cho Lôđăng. Nàng thấy mình bị nhồi vào xe với Hầu tước dờ Môngtêxpăng, tiểu thư Philônêđ, lại thêm gã đầy tớ đã gây ra vụ lộn xộn bị đánh như tử và bị ném dưới sàn xe.

- Mày sẽ bị đánh đòn rồi đi khổ sai, - Lôđăng thúc gót giày vào bụng hắn, hăm.- Tao sẽ không chi một xu nào để chuộc mày ra đâu! ... Pardâyăng, cảm ơn anh, ông thầy thuốc của tôi càng đỡ mất công trích huyết cho tôi.

- Anh phải thay quần áo mới được, - ngài Hầu tước nói - Cứ đến chỗ tôi. Tôi tin rằng hôm nay vợ tôi đang ngồi nhà với các bà bạn đấy.

Vợ Hầu tước dờ Môngtêxpăng té ra lại là Áctênai dờ Móoctôma không phải ai xa lạ mà chính là cô bạn học ngày xưa của Ooctăngxơ, người đã đi cùng nàng xem Nhà vua đắc thắng tiến vào Pari.

Tiểu thư dờ Móoctôma xuất giá năm 1662. Trông cô đẹp ra là khác. Nước da tươi thắm như cánh hồng, đôi mắt xanh và mái tóc vàng cộng với trí tuệ sắc sảo có nòi đã khiến cô trở thành một trong những người đàn bà nổi bật nhất trong cung đình. Thật không may, tuy dòng dõi hai bên đều là cành vàng lá ngọc lâu đời, nhưng cả hai họ đều nghèo như nhau. Công nợ ngập đầu, Áctênai khốn khổ không thể khoe sắc đẹp của mình trong tất cả hào quang xứng đáng với cô và nhiều lần cô phải bỏ các vũ hội cung đình vì không thể sắm được xiêm y mới. Căn nhà lổ lổ dấu hiệu của sự giàu sang đã sa sút đi đối với sự phô trương quá sức của y phục sang trọng.

Những áo dài lộng lẫy trác tử áo bụi bặm. Dù trời đã lạnh nhưng lò sưởi vẫn chưa đốt và Áctênai trong chiếc váy mỏng đang ra sức đôi co với ông thợ trang sức đến đòi đặt tiền trước cho chuỗi dây chuyền vàng bạc mà thiếu phụ dự định đeo đến Vecxây vào tuần tới.

Ngay lập tức ngài dờ Môngtêxpăng ra tay lập lại trật tự và đuổi cổ ngay nhà nghệ nhân ra cửa. Áctênai không chịu. Cô thích dây chuyền cơ. Tiếp theo là một cuộc phân trần khi máu từ đùi ngài Lôđăng xúi quẩy rõ giọt xuống sàn đá. Rốt cuộc thì phu nhân dờ Môngtêxpăng cũng hiểu thủng câu chuyện. Phu nhân bèn gọi bạn gái mình Frăngxoادر Ohinhê ra. Cô này được phu nhân gọi đến giúp dọn dẹp nhà cửa vì bọn hầu gái vừa mới đi khỏi hôm qua.

Người vợ góa của thi sĩ Xcarông xuất hiện ngay tắp lự, vẫn trong chiếc áo dài tiều tụy, vẫn cặp mắt đen to và vẻ nghiêm nghị trên môi như xưa. Angiêlic có cảm tưởng chỉ vừa mới chia tay bà ta hôm qua ở Tămplơ.

- Giá lúc khác thì mình sẽ gặp cả Ooctăngxơ nữa cơ đấy. - nàng nghĩ thầm.

Nàng giúp Frăngxoادر khênh Hầu tước Lôđăng lúc đó đã ngất xỉu trên đi văng.

- Để tôi vào bếp lấy ít nước, - Xcarông phu nhân nói, - Bà làm ơn đẩy chỗ bị thương lại cho... thưa bà.

Một thoáng ngập ngừng ấy cho Angiêlic thấy rằng Xcarông phu nhân đã nhận ra nàng. Cũng chẳng sao, Xcarông phu nhân là một trong số những người thích giấu mình. Dù sao thì sớm muộn Angiêlic cũng quyết định phải công khai đối mặt với quá khứ thôi.

Ở phòng bên, vợ chồng Môngtêxpăng vẫn tiếp tục lời qua tiếng lại với nhau:

- Sao anh không nhận ra cô ta nhỉ? ... Moren phu nhân chứ ai! Ra bây giờ anh lại đi đo kiếm vì mụ hàng nước nữa kia đấy. - Cô ta thật tuyệt vời... mà em đừng quên rằng cô ta là một trong những người đàn bà giàu có nhất Pari đấy. Giá không phải cô ta chắc tôi sẽ lấy làm hối hận vì hành động của mình rồi.

- Anh làm bậy đấy nh

- Thưa cô nương, cô thích sợi dây chuyền không thì bảo?

- Được rồi, - Angiêlic tự nhủ - Để xem ta sẽ trả ơn các nhà đại quý tộc này thế nào nhá! Một món quà thật sang, thậm chí một hầu bao căng phồng sẽ cho những kẻ chải chuốt kia phong lưu no đủ.

Quận công Lôđăng mở mắt, ngái đờ dẫn nhìn Angiêlic

- Ta nằm mê chăng? - Ngái lẩm bẩm - Có thật là em đấy không, nữ nhân của ta?

- Có khi là thật đấy, - nàng tủm tỉm cười, đáp.

- Quỷ tha ma bắt ta đi, không ngờ ta lại gặp em, Angiêlic! Ta cứ băn khoăn mãi không biết em ra sao rồi!

- Ngái băn khoăn thì được nhưng không thêm đi tìm.

- Có thể thật, nương nương ạ. Ta là quý tộc mà. Cái giống quý tộc đều xử sự như những thằng hèn đối với người thất cơ lỡ vận. - Vừa nói ngái vừa ngắm nghía áo quần và trang sức của nàng.

- Mọi việc xem ra đều tốt đẹp cả - ngái nói.

- Đúng vậy, bây giờ tôi là Moren phu nhân.

- Lạy trời. Ta đã được nghe nói về cô! Cô bán sôcôla chứ gì?

- Đây là trò tiêu khiển thôi. Người ta giết thì giờ bằng thiên văn học hay triết học. Phần tôi, tôi bán sôcôla. Còn ngái thì sao, Lôđăng? Ngái vẫn sống xa hoa tráng lệ đấy chứ? Nhà vua còn thân mật với ngái nữa không?

Mặt Lôđăng tối sầm dường như đã quên phứt mất sự kiêu kỳ vừa rồi:

- Ô, thưa cô. n sủng của ngái đối với tôi lung lay lắm rồi. Nhà vua hiểu nhầm rằng tôi cấu kết với Vácđơ trong vụ bức thư Tây Ban Nha kia, chắc cô biết, bức thư không biết ai đưa cho Hoàng hậu để tố cáo Hoàng thượng thất thân với La Valie ấy mà... Tôi không thể xóa được mối nghi ngờ ấy thành ra lắm lúc Hoàng thượng xử tệ với tôi ghê lắm!... May mà Hoàng muội lại đem lòng yêu tôi.

- Công nương đờ Môngpăngxiê ấy à?

- Phải, - Lôđăng trợn mắt lên thì thào - Thậm chí tôi còn nghĩ rằng nàng sẽ lấy tôi nữa là khác.

- Ô, Lôđăng! - Angiêlic thốt lên và phá ra cười. - Ngái vẫn tính nào tạt đấy, quái đản thật. Ngái chẳng sửa mình một tí nào cả.

- Cả cô cũng thế. Và cô xinh đẹp như một thiếu nữ hồi sinh.

- Ngái biết gì về sắc đẹp của người đàn bà như vậy chứ, Lôđăng?

- Nhà thờ chẳng giảng thế là gì! ...Một thân hình mới kiêu diễm làm sao! ... Lại đây, hỡi nữ nhân, cho ta được hôn nàng cái nào.

Hai tay ôm mặt nàng, ông ta kéo lại phía mình.

- Cái phải gió chết tiệt gì nữa thế này! - Môngtêxpăng từ ngưỡng cửa hét toáng lên. - Ta đâm què cẳng để anh khỏi chạy còn chưa đủ hay sao, anh còn đòi hắt cẳng tôi ngay trong nhà tôi nữa hả, đồ chết giẫm kia! Đúng tôi là thằng ngu mới đánh tháo anh khỏi phải vào ngục Baxtiơ.

Nhờ có cuộc tao ngộ đó mà Angiêlic thường xuyên gặp Quận công đờ Lôđăng và Hầu tước Môngtêxpăng ở Tuylôri và ở đường Hoàng hậu. Ngược lại, bọn họ còn giới thiệu bạn bè của mình cho nàng. Và những bộ mặt của quá khứ lại theo nhau xuất hiện. Một lần, khi nàng đang ngồi xe đi dọc đường cùng Lôđăng, xe nàng phóng ngang qua bên xe của Hoàng muội và công nương đã nhận ra. Chẳng biết nói gì với nhau cả. Vì ý tứ hay vì lãnh đạm? Cả hai người đều còn khối thứ phải lo!

Sau lần đầu lách mặt, bỗng dưng Áctênai đờ Môngtêxpăng lại vồ vập nàng và đòi đưa cô ta đến nhà chơi. Cô ta nhận thấy mục bán sôcôla này không phải là kẻ thứ lợ mà là người rất khéo làm lành.

Angiêlic thường gặp Xcarông phu nhân ở nhà vợ chồng Môngtêxpăng và bà ta giới thiệu nàng với Mexnông đờ Lănglô.

Angiêlic cũng rất hạnh diện khi thấy tên mình trong danh sách các khách được công nương chờ Môngpăngxiê cho phép đến thăm vườn Luychxăngbua. Hôm nàng đến đây, bà vợ ông gác cổng đã mở cửa cho nàng vì chồng bà đi vắng.

Nàng lững thững thả bộ dọc các lối đi trồng liễu và mộc lan hai bên. Một lúc sau nàng mới nhận thấy rằng khu vườn thường ngày nhộn nhịp là thế mà sao hôm nay lại vắng hoe. Nàng chỉ thấy có hai gia nhân mặc lễ phục đang tò mò về ngõ ngang, nàng tiếp tục đi dạo.

Đi ngang qua trên một hốc đá, nàng tưởng như nghe thấy tiếng sột soạt nên quay lại và nhận ra một hình người ngồi xỏm trong bụi: “Chắc lại thằng du đảng nào đấy”- Nàng nghĩ bụng: “Một ông mãnh nào đó của Trôn-gỗ định giở trò chặc. Làm cu cậu giật mình một mẻ, nói vài tiếng lóng của dân trộm xem mặt cu cậu nghệt ra thì thú lắm”.

Nàng mỉm cười thích chí. Rõ ràng không phải hôm nào chú chàng vô lối kia cũng có cơ hội giáp mặt với một mệnh phụ hân hoi mà lại nói như cháo chảy thứ ngôn ngữ của dân cư thập Nexlơ và khu ngoại ô Đơni rồi. “Sau đó, mình sẽ cho cu cậu túi tiền của mình để cu cậu lại hồn, tội nghiệp thằng bé”. - nàng nghĩ bụng, lấy làm mừng rằng trò đùa này không có ai chứng kiến.

Tuy nhiên, khi rón rén lại gần, nàng thấy người ăn mặc rất sang tuy bê bết bùn đất. Cậu ta quỳ gối, cùi tay chống xuống đất trong tư thế rất buồn cười. Đột nhiên cậu ta quay phắt đầu lại, nghiêng tai như lắng nghe và nàng nhận ra đó là Quận công Angiêng, con trai Hoàng thân Côngđê. Nàng đã gặp cậu ta trong những cuộc dạo chơi ở Tuylơri hoặc ở đường Hoàng hậu rồi. Cậu ta là một chú bé cực kỳ hiếu động nhưng nghe nói rất khó bảo và hơi điên điên

Angiêlic nhận thấy mặt cậu ta trắng bệch và có vẻ hoảng sợ ghê gớm.

“Nó làm gì ở đây thế nhỉ? Sao nó lại phải trốn? Nó sợ cái gì chứ?” - nàng băn khoăn bởi một mối lo ngại mơ hồ.

Do dự một lúc, nàng rón rén bỏ đi và quay lại đường lớn trong vườn. Nàng đi ngang qua chỗ ông gác, ông này trở mắt nhìn nàng ngơ ngác:

- Ô, thưa bà, bà làm gì ở đây thế ạ? Mời bà đi khỏi đây nhanh lên cho.

- Tại sao thế? Ông chắc phải biết rằng tôi có tên trong danh sách của công nương Môngpăngxiê chứ? Hơn nữa, chính bà vợ ông cho tôi vào chứ ai?

Ông gác đau khổ nhìn quanh. Angiêlic trước nay vẫn luôn luôn quý ông.

- Mong bà thứ lỗi.- ông ta đến gần, thì thầm- vợ tôi cũng không được biết điều bí mật tôi sắp nói với bà đây đâu. Hôm nay vườn không mở cửa cho mọi người vào chơi bởi vì chúng tôi đang phải đi săn suốt từ sáng đến giờ đây ạ. Số là Quận công điện hạ Angiêng giả vờ làm ốm để chúng tôi săn mà.

Thấy người thiếu phụ tròn mắt nhìn mình, ông già xĩa ngón tay lên trán.

- Đúng thế đấy ạ, tội nghiệp cậu bé, lâu lâu cậu ta lại trở chứng một lần. Rõ ràng cậu ấy bị bệnh. Hễ cậu ấy tưởng tượng mình là hổ hay gà gô là cậu ấy lại sợ người ta giết mình và cứ thế là chạy trốn một mạch. Chúng tôi tìm cậu ấy suốt mấy giờ rồi đấy.

- Cậu ấy đang ngồi trong bụi rậm cạnh hốc đá đằng kia kìa. Tôi vừa trông thấy cậu ấy xong.

- Lạy Chúa tôi! Tôi phải báo lại cho Hoàng thân điện hạ mới được. Ôi, may quá, ngài đến đây rồi.

t cổ kiệu hiện ra. Hoàng thân Côngđê thò đầu qua cửa sổ:

- Bà làm gì ở đây vậy, thưa bà? - Ngài nóng nảy hỏi.

Ông gác vườn vội vàng đỡ lời:

- Thưa Điện hạ, bà đây vừa trông thấy cậu nhà ở cạnh hang đá ạ.

- A, tốt. Mở cửa giúp ta nào. Đỡ ta xuống đi, mẹ khỉ! Đừng có làm ầm lên kéo nó lại biết bây giờ. Giờ người đi gọi cậu hầu nhất của nó lại đây, còn người đi tập trung mọi người mà người gặp và dẫn họ canh trước cổng...

Lát sau, Angiêlic nghe thấy tiếng rậm rịch hoảng loạn trong bụi cây, sau đó là tiếng chân chạy cuống quýt. Quận công Angiêlic xuất hiện và phóng nước đại ngang qua. Nhưng hai anh hầu trong toán đuổi bắt đã nhanh nhẹn vồ được cậu ta lôi lại. Cậu ta nhanh chóng bị quây kín vào trong. Anh hầu phòng dịu dàng bảo cậu ta:

- Thưa công tử, không ai giết công tử đâu... không ai nhốt công tử vào lồng đâu... Ngay bây giờ công tử sẽ được thả và tha hồ chạy nhảy ngoài đồng.

Mặt quận công Angiêlic tái ngắt. Cậu ta không thốt ra một lời nhưng cặp mắt thì trông đáng thương, dò hỏi như mắt con vật bị săn. Ông bố cậu ta đến gần. Cậu bé vùng vẫy điên cuồng tuy vẫn không hề hé răng.

- Đưa nó đi. - Hoàng thân Côngđê ra lệnh - Cho gọi thầy thuốc và y sĩ của nó đi. Chích huyết và tắm rửa cho nó, nhưng cần nhất là trói nó lại đây. Ta không thích đêm nay lại phải chơi trò này lần nữa đâu. Đứa nào để sống nó thì cứ liệu hồn với ta.

Cả tốp kéo nhau đi. Hoàng thân quay lưng bước lại chỗ Angiêlic nãy giờ đứng chứng kiến toàn bộ màn kịch đáng buồn kia, lòng tái tê xúc động, trông nàng cũng nhợt nhạt không kém gì cậu trai bệnh hoạn tội nghiệp kia.

Côngđê dừng lại trước mặt nàng và nhìn xoáy vào mắt nàng với vẻ chăm chú hằm hè.

- Sao nào? - ngài hỏi - Bà trông thấy nó rồi chứ? Dù hay dở thế nào cũng là dòng dõi Côngđê, dòng dõi Môngmơrăngxi! Cự nó khùng, bà nó điên. Tôi phải lấy con gái người ta. Cùng tuổi này bà ta đang nhổ tóc mình bằng nhíp, nhổ từng sợi một. Tôi hiểu rằng con cháu tôi sẽ phải thừa hưởng cái đó nhưng tôi vẫn cứ phải lấy. Đó là lệnh của Vua Luy 13. Và bây giờ bà thấy con trai tôi đây! Lâu lâu nó lại tưởng tượng nó là con chó và phải cố kìm không sủa ầm lên trước mặt Vua. Hay nó còn nghĩ nó là con dơi và cứ lo bị va vào ván tường trong phòng mình. Hôm khác nó lại cảm thấy nó biến thành cái cây và bọn người hầu phải tưới nước cho nó - thế có buồn cười không? Bà không cười à?

- Thưa Điện hạ... sao ngài lại nghĩ dù chỉ một giây thôi, rằng tôi buồn cười?... Tất nhiên ngài không biết tôi...

Ngài chợt mỉm cười ngắt lời nàng khiến bộ mặt khắc khổ chợt tươi lên.

- Biết chứ! Biết quá chứ! Tôi biết rõ bà, Moren phu nhân ạ. Tôi đã thấy bà ở nhà Nimông và ở những nơi khác. Bà hồn nhiên như một thiếu nữ, xinh đẹp như một thiên kim tiểu thư và bà có một trái tim nhân hậu của một người mẹ. Hơn thế, tôi cho rằng bà là một trong những phụ nữ thông minh sáng láng nhất nước nữa. Nhưng bà không để lộ ra mặt, thực tế là bà rất tinh khôn và bà biết rằng đàn ông người ta sợ những người đàn bà hiểu biết.

Angiêlic mỉm cười đáp lại, ngạc nhiên trước nhận xét bất ngờ đó.

- Ngài quá khen, thưa Điện hạ... và tôi rất thắc mắc không biết ai đã kể những chi tiết ấy về tôi cho ngài nghe...

- Tôi đâu cần ai kể, - Ngài đáp luôn theo kiểu cục cằn thô lỗ của lính tráng. - Tôi đã quan sát bà. Không biết bà có để ý thấy tôi hay nhìn bà không Tôi tin rằng bà hơi sợ tôi. Lại nữa, bà không rụt rè...

Angiêlic ngược mắt lên nhìn kẻ đã chiến thắng ở Lăngxơlô và Rôcroa. Đây không phải lần đầu nàng nhìn ngài như thế. Nhưng Hoàng thân hoàn toàn không nhớ một tí nào cô học trò bé nhỏ linh lợi đã từng đứng đối diện với ngài và ngài đã từng bảo cô ta: "Dám đánh cuộc rằng khi cô lớn lên, bọn đàn ông sẽ bầu vào đòi gặp cô cho mà xem!"

Nàng luôn tin rằng mình vẫn ấp ủ một lòng đồ kị sâu sắc, đối với Hoàng thân Côngđê và nàng phải ngăn ngừa mình để khỏi có thiện cảm và sự thông cảm đang nảy nở giữa hai người. Chẳng phải chính ông ta đã sai gả đây tớ Clêmăng Tonen rình mò vợ chồng nàng trong bao nhiêu năm đó sao? Chẳng phải ông ta đã chiếm đoạt tài sản của Perắc đó sao? Angiêlic tự hỏi mình rất lâu làm thế nào dò được chính xác Hoàng thân Côngđê đã đóng vai trò gì trong tấn bi kịch của nàng. Dịp may đã đến với nàng một cách lạ lùng.

- Bà chưa trả lời tôi đấy. - Hoàng thân nói. - Nào, có đúng là tôi làm bà sợ không?

- Không! Nhưng tôi thấy không xứng đáng được tiếp chuyện ngài thôi, thưa Điện hạ! Tiếng tăm ngài...

- Ái chà! Tiếng tăm tôi - bà không còn là trẻ con nữa để mà không biết gì. Vũ khí của tôi đã rỉ nát cả rồi và nếu Hoàng thượng không hiểu ra mà cho bọn phản phúc Đan mạch hay Anh một bài học thì tôi có cơ chết già ở xó nhà mất. Còn về khoản chuyện trò ấy mà, Ninông đã nhắc tôi hàng trăm lần lời nói không phải là viên đạn để bắn vào bụng kẻ đối thoại, và cô ấy cho rằng tôi vẫn chưa hoàn toàn nhập tâm được bài học ấy. Ha ha!

Ngài phá lên cười âm ỉ, vô tình nắm khuỷu tay nàng:

- Đi nào! Xe tôi đang chờ ở ngoài, những khi đi bộ tôi buộc phải tựa vào một bàn tay nhân từ. Còn tiếng tăm của mình tôi đã tạo ra nhờ thế này đây: cứ lội bùn mãi bây giờ lắm lúc chân tôi cứ ê ẩm như chân lão già ấy. Bà đi với tôi chứ? Sự hiện diện của bà hình như là điều duy nhất tôi có thể chịu đựng được sau một ngày đau đớn. Bà có biết biệt thự Bôtrây của tôi không?

Tim Angiêlic đập thình thịch, nàng nói:

- Không, thưa Điện hạ.

- Người ta bảo nó là một trong những ngôi nhà xinh nhất mà ông Măngsa đã xây dựng. Riêng tôi tôi không thích ở đó, song tôi biết rằng các bà các cô thán phục vẻ đẹp của ngôi nhà như thế nào. Mời bà đến xem qua

Tuy miễn cưỡng nhận lời nhưng Angiêlic vẫn đánh giá được cái vinh dự được ngồi cùng xe của vị Hoàng thân huyết thống mà người đi đường hoan hô tưng bừng.

Nàng ngạc nhiên bởi sự chú ý mà người đồng hành dành cho nàng. Khắp nơi người ta bảo nhau rằng kể từ ngày người bạn Mactơ duy Vigiang vào dòng tu Cacmêlit vùng ngoại ô Xanh-Giắc, Hoàng thân Côngđê không còn dành cho phụ nữ sự quan tâm mà giới quý tộc nước Pháp đã quen phô trương với họ. Cái mà ngài đòi hỏi ở họ là khoái lạc nhục thể thuần túy và nhiều năm nay chưa bao giờ người ta thấy ngài có việc gì với những người đàn bà có địa vị thấp kém ngoài những việc ngẫu nhiên. Trong các phòng khách Pari, sự thô lỗ của ngài đối với phái đẹp đã làm nguội lạnh những dự định hôn nhân đáng giá nhất. Thế mà bây giờ hình như Hoàng thân đang cố gắng làm đẹp lòng người bạn đường mới của ngài.

Xe ngựa rẽ vào sân biệt thự Bôtrây.

Angiêlic bước lên bậc thềm bằng đá hoa cương. Mỗi một chi tiết của cả tư dinh sáng sửa hài hòa này đều nhắc cho nàng nhớ đến Perac. Chàng muốn đường nét của nó phải mềm mại như các tay nho trên ban công sắt cuốn và cái bao lơn. Chàng sắp xếp các cột gỗ chạm thép vàng khuôn lấy những tấm đá hoa cương hay gương lớn phẳng lì, những bức tượng và tượng bán thân, những con thú, con chim bằng đá, ở khắp mọi nơi như hương vị hài hòa của một gia đình đầm ấm.

- Bà không nói gì à? - Hoàng thân Côngđê ngạc nhiên nói sau khi họ đã đi xem hai tầng gian tiếp tân. - Phần lớn những người đến thăm đây đều nhả ra những lời tán tụng nhằm chán. Ngôi nhà không hợp với ý thích của bà ư? Bà được quyền biết đôi điều về ngôi nhà này.

Hai người đang ở trong một phòng khách nhỏ với những tấm rèm xa tanh thêu kim tuyến. Tấm bình phong sắt cuốn chạm trổ trong nhà ngăn cách họ với một hành lang dài trông xuống vườn. Ở vách trong của gian phòng có một lò sưởi hai bên có hai con sư tử đá phoi vết phá còn mới bên sườn. Angiêlic đưa tay lên sờ vào vết vỡ.

- Sao chỗ này lại vỡ thế? - nàng hỏi - Mà không phải chỉ có ở đây. Kia, ngay cả ở các cửa sổ của phòng khách này, các bức chạm cũng bị phá vài chỗ nữa kia.

Mặt Đức ông điện hạ lại sầm xuống:

- Đây là chữ đầu tên người chủ trước, tôi đã cho đục đi rồi. Hôm nào tôi sẽ cho sửa chữa lại. Chịu không còn biết ra làm sao nữa!... Tôi lại thích vung tiền ra để sửa sang ngôi nhà ở vùng nông thôn Săngtily của tôi hơn kia.

Angiêlic vẫn giữ tay trên tấm gia huy vỡ nham nhở.

- Sao ngài không để nguyên như cũ có được không?

- Cứ trông thấy cái gia huy của người đó tôi lại khó chịu. Hẳn là một tên đáng nguyên rủa.
- Đáng nguyên rủa? - nàng hỏi lại.
- Vâng. Một quý tộc chuyên luyện vàng bằng phép màu mà quý dữ đã truyền cho. Hẳn bị thiêu trên giàn lửa. Và Nhà vua đã tặng tôi tài sản của hắn. Tôi không dám nói chắc là Hoàng thượng không định hại tôi bằng món quà này.
- Angiêlic thông thả bước ra cửa sổ và nhìn ra ngoài:
- Ngài có biết ông ta không, thưa Điện hạ?
- Ai cơ? Cái tên quý tộc khốn kiếp ấy à? ... Ồn Chúa, sao lại không?
- Hình như tôi nhớ ra rồi, - nàng nói, vừa nói vừa hoảng cho sự táo bạo của mình, nhưng vẫn hoàn toàn tự chủ. - Có phải ông ta ở Tuludơ không nhỉ, ngài... Perắc ấy ạ?
- Vâng, chính thế. - Hoàng thân thân nhiên xác nhận.
- Nàng liếm đôi môi khô bỏng:
- Có người nói rằng ông ta bị tố trước hết là nắm được một và bí mật đen tối của ngài Phukê, người lúc ấy còn đầy quyền thế trong tay phải không ạ?
- Cũng có thể. Một thời gian dài ngài Phukê tự coi mình là vua nước Pháp. Ông ta có đủ tiền để làm việc đó. Ông ta đã xúi giục nhiều người làm đủ thứ việc ngu ngốc. Như tôi đây chẳng hạn. Ha! Ha! Ha!... Nhưng thôi, chuyện ấy đủ rồi, ta cho qua đi.

83. Chương 77

Angiêlic quay lại nhìn ngài. Ngài gieo mình xuống chiếc ghế bành và vẽ theo hình họa tiết hoa hồng trên tấm thảm bằng đầu can của mình. Tuy cười giễu cợt một cách cay độc khi nhắc đến những trò ngu ngốc mà Phukê đã bắt ngài làm, Hoàng thân không có phản ứng gì trước những lời gợi ý về Perắc. Thiếu phụ tin rằng ngài không phải là kẻ đã nhét Clêmăng Tonen vào do thám trong nhà nàng suốt mấy năm liền. Tại sao Hoàng thân Điện hạ bây giờ lại phải nhớ đến chuyện ngài đã từng mưu toan đầu độc Madaranh và đã bán mình cho Phukê làm gì mất công? Ngài đang quá bận rộn với cố gắng tranh thủ tình cảm của Nhà vua trẻ đầy ngờ vực kia mà.

- Trong thời gian xử Perắc, tôi đang ở Flăngđơ - ngài kể tiếp - Tôi không theo dõi vụ án. Không đâu! Tôi được ngôi nhà nhưng tôi chẳng thích thú gì. Tên phù thủy hình như chưa bao giờ sống ở đây. Tôi chịu không sao tin nổi có gì buồn thảm và ghê rợn trong những bức tường này. Nó giống như những hình trang trí cho một màn kịch không bao giờ được diễn vậy... Cửa ngon vật lạ chồng chất ở đây đang chờ dâng cho ai đó chứ không phải tôi. Tôi vẫn còn lưu lại đây người coi ngựa già ngày xưa là gia nhân của Bá tước dờ Perắc. Lão bảo rằng nhiều đêm lão thấy hồn ông chủ hiện về... Cũng có thể lắm. Nhiều khi tôi cảm thấy mọi thứ ở đây như xưa đuổi tôi, đẩy tôi ra. Tôi ở đây càng ít càng tốt. Bà có thấy cảm giác khó chịu ấy không?
- Không, ngược lại. - nàng nói khẽ
- Nàng đưa mắt nhìn quanh. “Ta ở đây là ở nhà rồi. - nàng nghĩ thầm - Ta và các con ta là những người mà các bức tường ở đây đang mòn mỏi chờ đợi”.
- Vậy bà có thích ngôi nhà này không?
- Thích lắm. Nó thật tuyệt. Ôi! Tôi thích sống ở đây lắm! - Nàng kêu lên, hai tay ôm ngực với một niềm hào hứng không ngờ.
- Nếu bà muốn, bà cứ việc ở lại đây. - Hoàng thân nói.

Nàng đi vòng lại chỗ ngài. Ngài phóng ánh mắt vẫn còn đầy mãnh lực và uy quyền về phía nàng, ánh mắt mà ngài Bôxuê ngày nào đã tả một cách hùng hồn rằng: “Vị Hoàng thân... người mang chiến thắng trong đôi mắt...”

- Ở đây, - Angiêlic hỏi lại - Trong cõi mệnh mông này ư, thưa Điện hạ?

Ngài mỉm cười và đột nhiên đứng phắt dậy đến gần nàng:

- Này, tôi đã bốn tư tuổi, tôi không còn trẻ nữa nhưng cũng chưa phải già. Đôi khi tôi thấy đau khớp thật nhưng còn lại thì khỏe cả. Tôi muốn nói thẳng với cô, không úp mở gì hết. Tôi tin rằng tôi sẽ là một người tình chưa đến nỗi nào. Tôi không nghĩ rằng em sẽ choáng váng với lời bộc bạch đó. Tôi không rõ em từ đâu đến nhưng có gì mách tôi rằng em đã từng được nghe những điều tệ hại hơn trong cuộc đời em và dù thế nào tôi cũng không định làm cho em bất ngờ không kịp trở tay. Không bao giờ tôi quanh co với đàn bà. Tôi nghĩ rằng đón chẳng có ích gì khi mà rốt cuộc chỉ luôn luôn vẫn là câu hỏi: “Em có muốn hay không?”... Nhưng hãy khoan trả lời. Tôi muốn em biết ngay bây giờ tôi định dành cho em những cái gì. Em sẽ được nhận trợ cấp ư, tôi biết em rất giàu. Nhưng nghe đây! Tôi sẽ tặng em ngôi nhà Bôtrây lúc nào em muốn. Tôi sẽ trông nom các con của em và sẽ cho chúng học hành đến nơi đến chốn. Tôi còn biết em góa bụa và giữ gìn phẩm tiết rất trung trinh. Đồng ý đó là một thứ quý giá nhưng... hãy thấy là tôi không đòi hỏi em để mất thanh danh cho một tên khốn nạn hèn kém nào đó. Và vì em có nhắc đến tiếng tăm của tôi, cho phép tôi nêu ra đây rằng... Ngài ngập ngừng với một vẻ khiêm tốn không giả tạo và khá cảm động... - rằng trở thành người tình của Côngđê vĩ đại đâu phải là không vinh dự! Đó âu cũng là chuyện thường có trong xã hội chúng ta. Tôi sẽ canh chừng em ở mọi nơi... Sao lại có cái lối cười ngờ vực và coi thường thế, thưa bà?

Angiêlic cười đáp:

- Là vì tôi vừa nhớ một bài xẩm mà ông già Huylurô thường hát ở góc phố:

Ông Hoàng là cái giống lạ thay

Ai không biết họ thì may cả đời

Nhưng mà may nhất ai ơi

Là người chẳng thiết đến cả ba mươi ông hoàng

- Ôn dịch đâu không bắt cái kiểu bôi bác của cô đi! - Ngài làm bộ cúi quất lên.

Đoạn ngài ôm eo nàng kéo vào lòng.

- Chính vì vậy mà tôi mến em đấy, em bé ạ. - Ngài nói bằng giọng cố ghìm lại. - Bởi lẽ tôi nhận thấy trong nghề nghiệp của mình, là đàn bà mà em lại có những cung cách tự tin đến liều lĩnh. Em biết tấn công đúng lúc, nhè đúng chỗ yếu của đối phương mà ra những đòn khùng khiếp với sự khéo léo của một kẻ bạt mạng. Nhưng em không biết lui về cho nhanh. Vì thế tôi mới tóm được em đây!... Em nói mới tươi mát và rắn chắc làm sao! Em có sự chắc chắn để bù lại thân hình bé nhỏ!... Ôi! Tôi ao ước biết bao em nghe tôi nói không phải như nghe một ông hoàng mà là nghe tôi, một kẻ khốn khổ và bất hạnh. Em khác xa cái lũ ông ọ có trái tim giá lạnh.

Ngài áp má vào mái tóc Angiêlic.

- Trong mái tóc vàng của em có một lọn màu hung làm tôi xúc động. Nó chứng tỏ rằng dưới vẻ trẻ trung linh lợi, em đã trải bao đau khổ khốn cùng. Tôi có nhầm không đấy?

- Không đâu, thưa Điện hạ. - Angiêlic ngoan ngoãn đáp.

Nàng thầm nghĩ giá sáng nay có ai bảo rằng nàng chỉ nội hôm nay thôi sẽ lọt vào vòng tay của Hoàng thân Côngđê và sẽ ngã đầu một cách vâng chịu lên đôi vai cao quý thì nàng chắc sẽ cãi lại rằng cuộc sống không bao giờ lại điên đảo như vậy. Nhưng cuộc đời nàng đã có lúc nào phẳng lặng đâu, nên nàng đã bắt đầu quen với những bất ngờ mà số phận ném cho mình.

- Từ bé đến giờ tôi chỉ mới yêu duy nhất một người đàn bà. - Ngài nói tiếp - Nhưng không phải lúc nào tôi cũng chung thủy với nàng nhưng tôi chỉ yêu mỗi một mình nàng. Nàng xinh đẹp, dịu dàng và nàng à người

bạn của tâm hồn tôi. Những mưu mô và những việc ám muội nối tiếp nhau phá đám cuối cùng đã làm nàng kiệt sức. Nàng đi lánh đời, tôi còn lại gì đâu? Trong suốt cuộc đời tôi, chỉ có hai mối tình: với nàng và chiến trận. Người tình của tôi đi tu và tên khốn nạn Madaranh ký hòa ước Pirênê. Tôi chỉ còn không hơn gì thằng nộm đáng kính theo phò ông vua trẻ để mong được - chẳng biết lúc nào - chỉ huy quân đội và có lẽ còn cầm quân chinh phạt nữa, nếu ngài có lúc nào nảy ra ý định đòi bọn Flamăngđơ của hồi môn cho Hoàng hậu. Việc này đã được bàn đến... Nhưng thôi, đừng đi sâu vào chuyện đó nữa. Tôi không muốn làm rác tai em. Bởi vì nhen lại trong tôi cái vinh quang mà tôi nghĩ rằng đã chết đáy mà. Cái chết của trái tim mới là điều đáng sợ nhất... Tôi muốn có em bên mình...

Trong lúc ngài đang nói, Angiêlic khẽ khàng gỡ mình ra, hơi lùi lại một chút:

- Thưa Điện hạ...

- Em định nói vâng, phải không em? - ngài hỏi vợ. - Ôi! Tôi xin em... Sao em lùi lại?

Ngài cắn môi:

- Trời ơi! Sao mà em khó chiều thế? Nhưng không sao, tôi khao khát em!

Ngài không hiểu cái khó xử mà ngài đang dồn nàng vào. Nàng phải trả lời sao đây nếu ngài tỏ tình với nàng ở một nơi nào khác? Nàng không biết.

Nhưng ở đây, trong ngôi nhà nơi lần đầu tiên nàng tìm lại được mình này, những bóng ma cứ vây bọc lấy nàng. Ngay bên cạnh Hoàng thân Côngđê, từ dĩ vãng hiện lên hình ảnh chói lòa đậm nét của Perắc trong bộ đồ xa tanh nhạt với dáng hơi cổ lỗ, và sau nữa, một oan hồn đeo mặt nạ, mặc áo nhung đen thêu ngân tuyến với một viên hồng ngọc trần trụi trên ngón tay, nhà quý tộc bị rút phép thông công, chủ nhân và mối tình duy nhất của nàng.

Giữa những người được cuộc sống hay cái chết gỡ ra chỉ một mình nàng vẫn còn bị tấn bi kịch ngày xưa trói buộc.

- Sao thế? - hoàng thân hỏi. - Sao mắt em lại rơi lệ? Hay tôi có làm gì khiến em đau lòng? Hãy ở lại đây, em có vẻ hơi thích nơi này mà. Hãy cho tôi yêu em. Tôi sẽ biết điều mà...

Nàng chậm rãi lắc đầu:

- Không, không thể thế được, thưa Điện hạ.

Đó là một ngày đáng nhớ.

Vì tối hôm đó Moren phu nhân và Hoàng thân Côngđê chơi với nhau trò Hoca đang thịnh hành. Ông Hoàng thao thao những chuyện tầm phào thời thượng, bôi bác những luân lý khổ hạnh, tán tụng những kẻ trác táng và cười cợt cả Pari.

Cuộc chơi theo lệ bắt đầu khi những cây nến được thắp lên. Tùy theo vận may của các con bạc, cuộc chơi có thể kéo dài ba bốn tiếng. Sau đó là một bữa tối nhẹ rồi ai về nhà đấy.

Hoca có thể chơi không hạn chế số người tham gia. Tối đó có chừng mười lăm người nhập cuộc. Tiền cọc khá cao. Ngay từ những vòng đầu, số người đã nhanh chóng giảm đi một nửa. Nhịp độ hơi chậm lại.

Đang lơ mơ nghĩ đến Óoctăngxơ, Angiêlic chợt ngạc nhiên thấy mình đang liều lĩnh lao vào giáp lá cà với Hoàng thân điện hạ, Hầu tước Chiănggiơ và Chánh án Giomơxơn. Bây giờ nàng đã mấy lần “dẫn điểm” rồi. Ngài Quận công bé nhỏ Risơmông đang ghi bảng cho nàng. Angiêlic liếc nhìn lên bảng và thấy mình đã thắng thêm một tí.

- Hôm nay bà trúng quá, thưa bà. - hầu tước Chiănggiơ nhăn nhó bảo nàng - Bà đã cầm cái gần cả giờ rồi mà xem ra vẫn chưa mất.

- Tôi chưa thấy ai giữ cái lâu thế bao giờ. - ngài quận công bé nhỏ kêu lên, tỏ ra rất kích động. - Bà đừng quên rằng nếu thua, bà sẽ phải trả cho mỗi ngài đây một số tiền bằng số bà được nãy giờ đấy. Dừng lại vẫn còn kịp, tùy b

Ngài Giomoxơn nói át đi, bảo rằng người châu rìa đừng có mà xía vào, nếu không ngài sẽ đuổi ra ngoài hết bây giờ. Mọi người vội vàng khuyên can ngài và nhắc rằng đây không phải là tòa án mà ở nhà Công nương Lăngclô. Tất cả đợi xem Angiêlic quyết định như thế nào.

- Tôi chơi tiếp. - nàng nói.

Và nàng chìa bài. Ngài chánh án thở phào. Ngài đang thua đậm và hy vọng rằng chỉ một chốc nữa thôi vận may sẽ đền bù gấp trăm lần cho sự liều lĩnh của ngài. Đã có ai cầm cái lâu như nhà cô này đâu. Nếu Moren phu nhân còn chơi tiếp thì thế nào cũng phải thua - như vậy thì đỡ cho người ta bao nhiêu. Đàn bà đâu có cái thứ bạt tử thế bao giờ! May mà bà ta không có chồng, không thì còn phân trần hết hơi.

Đoạn, quan tòa Giomoxơn giang hai tay ra một cách âu sầu khiến cuộc chơi càng thêm nặng nề.

Người ta xúm quanh Angiêlic, những kẻ định về cũng không sao dứt ra cho đành, cứ kiếng một chân mà nhóng cổ vào.

Sau vài vòng, các tay bạc cùng có số điểm tương đương. Trong trường hợp này tiền cọc phải về tay Angiêlic, thế nhưng không ai chịu rút cả. Sau đó ngài Chiăngiơ thua điểm phải rời bàn, tay xoa lông mày râu rĩ. Cay quá là cay! Vợ ngài sẽ nói như thế nào khi biết ngài đã nường sạch hai năm thu nhập của hai vợ chồng cho Moren phu nhân, cái nhà cô bán sôcôla ấy? Tất nhiên nếu như cô ta thắng. Còn nếu không thắng thì cô ta phải trả cho Hoàng thân Côngđê gấp đôi số tiền ăn được. Nghĩ đến chắc khối anh phát ngót! Cô nàng điên thật rồi! Kiểu này cô ta cầm chắc phá sản. Với số điểm cô ta thu được có họa diên mới chơi tiếp.

- Dừng lại thôi, mỹ nhân ơi! - ngài quận công bé nhỏ ghé tai Angiêlic van vãn - Bà không thể thắng nữa được đâu.

Angiêlic đặt tay lên xấp bài. Nó trơn nhẵn, giống như một viên gạch nhỏ chắc nịch và làm bỏng tay nàng.

Nàng nhìn chăm chăm vào Hoàng thân Côngđê. Nhưng thắng bại ở đây không tùy thuộc ở một mình ngài mà còn ở vận may

Vận may đang ở trước mặt nàng đây. Nó mang bộ mặt của Hoàng thân Côngđê, cặp mắt long lanh của ngài, cái mũi điều hâu của ngài, hàm răng trắng nhọn như răng thú dữ của ngài đang phô ra trong nụ cười. Và cái ngài đang cầm nơi tay không còn là những quân bài nữa mà là một cái tráp con đựng một lọ thuốc độc màu xanh óng ánh.

Xung quanh ngài chỉ có bóng tối và im lặng.

Rồi cái im lặng vỡ tan như cái cốc thủy tinh bởi giọng nói của Angiêlic.

- Tôi chơi tiếp.

Những bàn tay lại giang ra. Ngang tài - Đành vậy. Volaxô nhao cả người qua cửa sổ. Anh ta gọi những người qua lại quanh đấy lên cả trên này vì đang có một canh bạc chưa từng thấy kể từ ngày cụ kị anh ta dẫn vợ đến đánh vua Ăngri đệ tứ ở điện Luvrơ.

Gian phòng khách chật như nêm. Gia nhân cũng leo cả lên ghế để theo dõi trận đấu từ xa. Khói nển bốc mù mịt, không ai để ý mà khều chúng cả.

Hơi nóng ngọt ngạt.

- Tôi chơi tiếp - Angiêlic nhắc lại.

- Kỳ phùng địch thủ.

- Thêm ba ván hòa nữa là ngã đám đấy.

- Một canh bạc hi hữu... mười năm mới có một lần!

- Hai chục năm ấy chứ, anh bạn.

- Cả đời mới có một lần!

- Bà th chứ, thưa bà?

- Tôi theo.

Tiếng ồn ào nổi lên như sập nhà và hai tay bạc bị chen gần bẹp.

- Quỷ quái! - Hoàng thân Côngđê gầm lên, nhặt cây gậy đe. - Ta thề nếu các người không để chúng ta thở, ta sẽ đánh cả đám cho mà xem. Đúng là khỉ gió! Lui ra!...

Mồ hôi từ lông mày Angiêlic chảy xuống, hoàn toàn là vì nóng nực thôi. Nàng không còn cảm thấy một mảy may hồi hộp. Nàng không nghĩ đến con cái, không nghĩ đến tất cả những vất vả gian nan ngày trước, không nghĩ đến việc nàng đang đứng bên mép vực thẳm.

Ngược lại, nàng thấy mọi thứ đều hết sức tự nhiên. Đã nhiều năm nàng phải vùng vẫy chống lại định mệnh như con dã tràng xe cát. Rốt cuộc giờ đây nàng đã mặt đối mặt với nó, ngay trên đất nó, trong cái đại đột diên rồ của nó. Nàng sẽ tóm cổ và đâm chết nó. Nàng cũng điên, gian hiểm và đa nghi như chính bản thân định mệnh. Nàng với nó đúng là kỳ phùng địch thủ.

- Kỳ phùng địch thủ.

Lại một đợt nhón nháo và sau đó có tiếng gào:

- Ngã ván! Ngã ván!

Angiêlic chờ cho tiếng huyền não lắng xuống một tí, rồi bằng giọng của cô học trò làm bộ ngây thơ, nàng hỏi xem cụ thể tiếng bạc cuối cùng có những gì.

Tất cả cùng nhao nhao nói. Cuối cùng, hiệp sĩ đỡ Mêrê ngồi xuống bên các tay bạc và lấp bấp giải thích.

Trong canh bạc cuối cùng này, các tay bạc coi như ngang nhau. Mọi điểm ăn thua trước bỏ hết. Mỗi con bạc tự chọn món cược, nghĩa là không phải cho gì ăn nấy mà thích gì thì lấy. Nhưng cược phải to kia. Vài thí dụ liền được nêu ra: hồi thế kỷ trước, nhà tài chính Tootômê đã đòi tước hiệu quý tộc Môngmôxăngxi và cụ tổ Vilacô đã chịu chấp nhận nếu thua thì gán bà vợ cùng đội quân của mình cho đối thủ

- Bây giờ tôi rút có kịp không? - Angiêlic hỏi.

- Hoàn toàn do bà, thưa bà.

Nàng ngồi bất động, lim dim mắt mơ màng. Người ta có thể nghe thấy cả tiếng kim rơi. Suốt mấy giờ liền Angiêlic đã cầm cái rồi. Tội gì lại nướng sạch một lèo trong canh bạc cuối này chứ?

Mắt nàng như bừng tỉnh và lóe lên ánh lửa hừng hực. Song nàng vẫn cười:

- Tôi chơi tiếp.

Hiệp sĩ Mêrê nuốt nước bọt, nói:

- Đánh ngã ván, theo luật phải nói một câu thề này: “Tôi nhận thách. Nếu được, tôi lấy... gì đó”.

Angiêlic ngoan ngoãn gật đầu, và miệng vẫn cười, nàng nhắc lại:

- Tôi nhận thách. Nếu tôi được, tôi lấy biệt thự Bôtrây của ngài.

Phu nhân Lamoanhăng liền hét lên một tiếng làm phu quân bà nổi xung bịt ngay mồm bà lại. Mọi cặp mắt đổ dồn về phía Hoàng thân Côngđê lúc đó có vẻ đang giận điên. Nhưng ngài là một con bạc quả quyết và trơ trơ như đá.

Ngài cao ngạo nhướn cặp lông mày và mỉm cười:

- Tôi nhận thách, thưa phu nhân. Nếu tôi được, bà sẽ là người tình của tôi.

Mọi cái đầu cùng một lúc quay sang phía Angiêlic. Nàng vẫn mỉm cười. Ánh nến nhảy nhót trong cặp mắt nhoài lại. Mồ hôi ướt ướt trên nước da óng ả của nàng làm nó lấp lánh như cánh hoa dưới giọt sương mai. Về mặt mỗi ẩn chứa trong màu xanh của đôi mắt làm cho nàng có vẻ đa cảm và xa xỉ align="justify"> Cánh đàn ông có mặt tại đó run rẩy chờ đợi. Sự im lặng trở nên nặng nề và căng thẳng.

Hiệp sĩ đỡ Mêrê nói lạc cả giọng:

- Quyền lựa chọn vẫn ở nơi bà, thừa bà. Nếu bà từ chối lời thách coi như bỏ và mọi thứ trở về nguyên trạng như ván trước. Nếu bà nhận lời coi như lời thách được chấp nhận.

Angiêlic vẫn đưa tay cầm bài:

- Lời thách được chấp nhận, thừa Điện hạ.

Bài nàng chỉ có bồi, đầm và mấy con bài nhỏ, từ đầu tới giờ, tay bài này của nàng là xấu nhất. Nhưng sau khi đổi vài lần, nàng đã xếp được thành bộ ít nhiều có giá trị. Nàng có hai cách phải chọn: ngả bài luôn - may nhờ rủi chịu vì bài của Hoàng thân Côngđê lúc này có thể đẹp hơn: tiếp tục lọc bài để được bộ đẹp hơn. Trong trường hợp này, vì nghĩ rằng bài chưa đẹp lắm, có lẽ Hoàng thân cũng chọn lại bài và biết đâu lại chĩa ra trước mặt nàng một bài toàn già với xì cũng nên.

Nàng ngáp ngừng một lúc rồi ngửa bài.

Một phát đạn canonng chưa chắc đã gây được hiệu quả dữ dội như vậy cho cử tọa.

Ông hoàng ngồi yên không nhúc nhích, mắt nhìn vào bài nàng:

Đột nhiên, ngài đứng phắt dậy, xòe bài của mình ra rồi sau đó cúi đầu rất thấp:

- Biệt thự Bôtrây thuộc về bà, thừa phu nhân.

84. Chương 78-p1

Nàng không dám tin mắt mình. Chỉ một ván bài thôi, thế là một may mắn khó tưởng tượng nhất, quái đản nhất đã trả lại biệt thự Bôtrây cho nàng.

Dắt hai đứa con hai bên, nàng chạy khắp tòa dinh thự nguy nga tráng lệ. Nàng không dám bảo chúng:

- Nhà này trước là của các con.

Nhưng nàng luôn miệng nhắc đi nhắc lại với chúng:

- Nhà này là của các con! Cửa các con!

Nàng sắm soi căn nhà cận kề từng kì quan một: những hình trang trí hỗn nhiên các nữ thần, trẻ nhỏ và tấm chạm trổ, những lan can sắt cuốn, những tấm gỗ lát tường đứng kiêu tân thời thay thế cho những mảng đắp nổi nặng nề cổ lỗ. Trong ánh sáng nhạt nhòa ở cái cầu thang và hành lang lấp lánh cơ man nào là vàng, những tràng hoa mảnh dễ chốc chốc lại bị những bàn tay trau chuốt của các pho tượng cầm đuốc ngắt đứt.

Hoàng thân Côngđê không bày biện đồ đạc trong ngôi nhà mà ngài không ở mấy. Ngài chỉ chuyển đi vài thứ đồ gỗ, còn bao nhiêu ngài để lại cho Angiêlic với sự hào phóng của một ông lớn. Kể thua bạc biết điều ngay sau khi trả món thua cho canh bạc, ngài bỏ đi ngay. Có lẽ ngài bị tổn thương nhiều hơn là ngài muốn bởi sự đứng đưng hoàn toàn của người thiếu phụ. Nàng chỉ để ý đến biệt thự Bôtrây này thôi, vì vậy ngài đâm bản khoăn với một nỗi u ám không biết mối thân tình mà ngài tưởng đã đọc thủng trong đôi mắt của kẻ chinh phục đây quẩy rũ kia thật có phải là ý đồ chiến lược hay không?

Hơn nữa, ngài hơi lo ngại: nhờ ra nếu cái tin về canh bạc giật gân kia mà đến được tai Hoàng thượng thì nguy. Nhà vua không ưa những cái thái quá để lại tai tiếng. Hoàng thân Điện hạ bèn quyết định lui về Săngtily.

Angiêlic còn lại một mình với mơ ước rực rỡ của nàng. Nàng bắt đầu trang trí cho ngôi nhà của mình bằng những đồ vật mới nhất với một niềm sung sướng thực sự.

Trong cơn sốt vung tiền, nàng còn mua cho Phlôrimông một chú ngựa nhỏ để nó được phóng chơi trên các đường lớn trong vườn mà nàng đã cho trồng cam. Canto được mẹ cho hai con chó lớn, trông gầm gừ nhưng rất lành mà nó có thể đóng vào một chiếc xe chó nhỏ thếp vàng để đánh đi chơi.

Bản thân nàng, theo thời thượng lúc bấy giờ, mua cho mình một chú chó cảnh nhỏ lông xồm mà ai ai cũng mê. Nàng gọi nó là Hoa cúc. Phlôrimông và Canto vốn chỉ thích những loại thú to lớn để sợ, coi thường cái thứ ranh con lông xồm ấy ra mặt.

Cuối cùng, để làm lễ tân gia, nàng quyết định mở một cuộc dạ tiệc lớn có khiêu vũ hân hoan. Đêm hội ấy nhằm bố cáo với mọi người địa vị của Moren phu nhân, từ nay không còn là lái buôn sôcôla của vùng ngoại ô Xanh-Ônôre nữa mà đã là một mệnh phụ phu nhân tầm cỡ tầng lớp quý phái khu Đầm lầy.

Cuộc vũ hội do Moren phu nhân tổ chức tại biệt thự Bôtrây đã thành công vang dội.

Các khách khứa cao sang bậc nhất Pari cũng đến. Moren phu nhân nhảy với Philip đũa Plexi-Belie trong bộ y phục xa tanh xanh da trời lóa mắt. Áo dài của Angiêlic bằng nhung xanh lộng lẫy thắt dải vàng hoàn toàn hợp với trang phục của bạn nhảy. Hai người là cặp nhảy mê li nhất trong cả đêm hội. Angiêlic ngạc nhiên khi thấy khuôn mặt lạnh lùng ấy nở một nụ cười khi anh ta đưa nàng xuyên qua gian phòng lớn để nhảy điệu bran.

- Hôm nay cô không còn là nữ nam tước u buồn rồi, - anh ta nói.

Nàng nâng niu câu nói ấy trong trái tim mình, bo bo như người ta giữ một món quà quý báu và cực hiếm. Điều bí mật về xuất xứ của nàng đã biến họ thành những kẻ đồng mưu. Anh ta đã nhớ ra cô học trò hiếu động mà bàn tay cô đã từng run rẩy trên tay cậu anh họ đẹp trai ngày nào.

“Hồi ấy sao mình ngổ thế chứ”. - nàng mỉm cười tự nhủ.

Khi trong nhà đã bày biện xong xuôi, Angiêlic lại đâm ra rầu rĩ. Nàng thấy ngọt ngào dưới vẻ đồ sộ của ngôi nhà tráng lệ của mình. Với nàng biệt thự Bôtrây có quá nhiều ý nghĩa. Ngôi nhà Perac chưa từng ở nhưng vẫn còn đọng lại bao nhiêu kỷ niệm làm nàng tê tái như phải nhận một món quà đến chậm khi mình đã về già.

“Những kỷ niệm về điều đáng lẽ là sự thật”. - nàng nghĩ.

Trong những đêm giữa tiết xuân phân, ngồi bên lò sưởi hay bên khung cửa sổ nàng đếm thời khắc trôi qua. Những sở thích quen thuộc đã bỏ nàng. Nàng là nạn nhân của sự vô định, nàng không hiểu nổi. Cái thân thể trẻ trung của nàng vô vô cô đơn trong khi lý trí và trái tim nàng thì khuất phục một bóng ma hư ảo. Có khi không đứng nàng đứng bật dậy, cầm nển ra cửa đứng trông, giữa cái tăm tối của hành lang, trông gì nàng không biết.

Có ai đang đến thì phải?... Không! Tất cả đều im lặng. Bọn trẻ đang ngủ say trong phòng mình, có những đầy tớ trung thành nâng giấc. Nàng đã giành lại cho các con mình ngôi nhà của cha chúng.

Một đêm Angiêlic đang nằm trên chiếc giường êm ái của mình. Nàng thấy se lạnh. Nàng đưa tay chạm vào làn da thịt rắn mịn của mình và vuốt ve nó với một nỗi buồn man mác. Không một người sống nào thỏa mãn được ham muốn của mình. Nàng phải đơn độc suốt đời!

Lúc ấy từ trong sâu thẳm của bóng đêm vọng lên một bài hát. Bài hát thần tiên thanh khiết như bài hát của các thần tiên lơ lửng giữa không trung lúc Chúa sinh.

Thoạt tiên, Angiêlic ngỡ đó là mình tưởng tượng. Nhưng lúc ra đến gần hành lang nàng đã linh cảm nhận ra đó là giọng hát con trẻ. Với cây nển nàng hướng bước chân mình về phía buồng trẻ. Nàng rón rén vén rèm cửa và đứng lại thẫn thờ trước cảnh tượng bày ra trước mắt mình.

Cây đèn đêm mạ bạc tỏa ánh sáng dịu dịu trên bề đặt giường của hai đứa trẻ. Canto đang đứng trên chiếc giường lớn trong chiếc áo ngủ trắng, đôi tay nhỏ nhắn mũm mĩm chống nạnh bên sườn, mắt ngược lên và cất tiếng hát hết như một tiên đồngưng giới. Giọng nó cực kỳ trong nhưng đôi môi thơ trẻ lại thốt lên những lời hát đến là xúc động:

Chong đèn Noel

Chúa Cả giáng sinh

Ở chong chuông ngựa

Rơm chải dưới mình

Ở chong góc nhỏ

Ngay chong máng cỏ

Phlôrimông chống tay trên gối lắng nghe, có vẻ say sưa lắm.

Một tiếng động khe khẽ kéo Angiêlic ra khỏi trạng thái mê mẩn. Nàng thấy Bacơ đến gần nàng, tay quệt nước mắt:

- Bà không biết cục cưng của chúng ta hát hay thế nào đâu nhỉ? - chị hầu gái thì thầm - Tôi muốn để bà bất ngờ mà. Cậu ấy cả thẹn lắm cơ. Cậu ấy chỉ muốn hát riêng cho Phlôrimông nghe thôi.

Lại một lần nữa niềm vui choán hết nỗi buồn trong trái tim Angiêlic.

Tâm hồn nghệ sĩ đã truyền lại cho Canto. Nó đang hát. Perắc không chết, chàng vẫn sống trong hai đứa con trai. Một đứa giống chàng, đứa kia thừa hưởng giọng hát...

Một đêm đã khuya khi Angiêlic đang rắc cát thắm lên bức thư gửi cho bạn nàng là Ninông dờ Lăglô thì anh người hầu vào báo rằng có một thầy tu đến tìm nàng gấp lắm. Nàng gặp ông ta ngoài lối ra vào và được biết anh trai nàng, đức cha Xăngxê đang muốn gặp nàng.

- Ngay bây giờ à?

- Ngay bây giờ, thưa bà.

Angiêlic lên nhà lấy áo choàng và mạng che mặt. Đức cha dòng Tên khéo chọn lúc này gặp cô em, đã thế cô ta lại còn là vợ góa của một tên phù thủy bị hỏa thiêu trên quảng trường Grevơ nữa chứ!

Ông thầy tu nói rằng không phải đi xa lắm. Chốc lát sau thiếu phụ đã thấy mình đứng trước một ngôi nhà, vốn là một quán trọ nhỏ vào thời Trung cổ, sát liền với tòa chủng viện mới của dòng Tên. Vào đến tiền sảnh, người dẫn đường thoát cái đã biến mất như một bóng ma đen ngòm. Nàng lên cầu thang ngược nhìn lên một bóng người cầm nến đang cúi mình qua lan can:

- Em đấy à?

- Em đây, anh Raymông.

- Lên trên này đi.

Nàng đi theo ông anh mà không hỏi một lời. Ông ta đưa nàng vào một gian buồng lát đá với ngọn đèn dầu tù mù. Sâu bên trong bệ nằm, Angiêlic nhận ra một khuôn mặt nhỏ nhắn, trắng trẻo, không biết đàn bà hay trẻ con, đôi mắt nhắm nghiền.

- Cô ấy đang ốm. Chắc là không qua khỏi mất, ông linh mục nói.

- Ai vậy?

- Mari-Anhét, em gái chúng ta đấy.

Dừng lại một chút, ông thêm:

- Cô ấy đến lánh ở đây với anh. Anh đã buộc cô ấy phải nằm nghỉ, nhưng với bệnh tình của cô ấy, anh cần phải có sự giúp đỡ và khuyến bảo của một người đàn bà. Thế là anh nghĩ đến em.

- Nó làm sao thế?

- Cô ấy bị băng huyết nhiều quá, chắc bị sẩy thai.

Angiêlic xem xét kỹ. Máu ra không mạnh lắm nhưng cứ từ từ và liên tục.

- Phải cầm máu ngay, càng nhanh càng tốt, không thì nó chết mất.

- Anh định đi gọi thầy thuốc nhưng...

- Thầy thuốc!... Thầy thuốc chỉ biết chích huyết chứ được cái gì.

- Khổ quá, anh không thể gọi bà đỡ được, biết đâu bà ta lại thốc mách rồi đi nói lung tung. Giới luật bên anh vừa tự do vừa nghiêm khắc. Anh sẽ không bị quở trách vì dấn dúi giúp đỡ em gái nhưng phải trách vì tai tiếng. Anh khó mà giữ cô ấy trong nhà này vì nó ăn thông với một chủng viện lớn, em hiểu cho...

- Cầm máu xong em sẽ đưa nó về nhà em. Bây giờ thì đi gọi Mathiơ-béo.

Mười lăm phút sau, Flipô đã phóng sang Cầu Mới luôn mồm huyết gió để bọn cướp đường nhận ra mình. Angiêlic biết Mathiơ-béo có một thứ thuốc thần diệu cầm máu rất hay. Khi cần, nếu được dặn trước, hẳn còn biết cách giữ mồm...

Lão đến ngay tức thì và bắt tay vào chữa chạy cô bệnh nhân trẻ với sự tận tình và kinh nghiệm hành nghề lâu năm, vừa làm vừa huyền thuyên - lão có cái thói như vậy.

- Ái chà! Quý nương nhỏ nhắn, sao không dùng thử thuốc viên trinh tân của Mathiơ-béo vẫn bán ở đằng Cầu Mới xem? Thuốc được chế bằng long não, cam thảo, nho và hạt sen. Dùng hai viên vào buổi sáng tối lấy một cốc huyết thanh nhúng vào đó một thỏi sắt nung đỏ để làm thuốc dẫn... Quý nương nhỏ nhắn cứ tin tôi, để cắt cơn hứng tình thì không gì tốt hơn, khỏi phải trả giá đắt thế này...

Nhưng cô bé Mari-Anhét không sức đâu mà nghe nổi những chỉ dẫn muộn mằn ấy. Da dẻ trong như sáp, tròng mắt đỏ đục, mặt mũi hốc hác giữa mái tóc đen rậm, trông giống một hình nhân bằng sáp dễ thương không hồn.

Cuối cùng Angiêlic nhận thấy máu hình như đã ngừng chảy, màu hồng trở lại trên đôi má cô em gái nàng. Mathiơ-béo ra về, sau khi đưa Angiêlic ít lá lấu để sắc cho con bệnh uống mỗi giờ nhằm "lấy lại chỗ máu đã mất". Lão dặn phải chờ vài giờ nữa hẵng chuyển cô đi.

Khi lão đã về rồi, Angiêlic ngồi xuống bên chiếc bàn con có đặt một cây thánh giá đen trên bệ, đổ bóng choán cả bức tượng. Một lát sau, Raymông quay lại và ngồi xuống bên kia bàn.

- Em nghĩ rằng rạng sáng có thể đưa nó về chỗ em được, - Angiêlic nói - Nhưng nên chờ một chút cho nó lại sức.

- Ta đợi vậy - Raymông tán thành.

Ông cúi mặt suy tư. Mặt ông hình như đỡ gầy hơn thường lệ. Mái tóc đen thẳng của ông xoa trên cái cổ trắng của tấm áo thầy tu. Chỗ bị gọt trọc trên đỉnh đầu cũng đã loang rộng ra một chút dưới sức ép của bệnh hói đầu trước tuổi nhưng trông vẫn không thay đổi mấy.

- Raymông, làm sao anh biết em ở biệt thự Bôtrây dưới cái tên Moren phụ nhân?

Ông thầy tu dùng Tên đưa bàn tay trắng đẹp của mình phác một cử chỉ mơ hồ:

- Chẳng khó gì mà không hỏi thăm và nhận ra. Anh phục em đấy, Angiêlic. Cái việc đáng sợ mà em là nạn nhân giờ đã thành quá khứ xa xôi rồi.

- Chưa xa lắm đâu, - nàng buồn bã đáp, - bởi lẽ em vẫn chưa thể xuất đầu lộ diện được. Nhiều quý tộc dòng dõi không bằng mà nhìn em từ trên xuống dưới như một mụ bán sôcôla phát lên. Không bao giờ em quay về với giới quý tộc và vào châu trong điện Vecxây được nữa.

Raymông liếc nhìn nàng bằng con mắt sắc sảo:

- Sao em không cưới lấy một người có tên tuổi lớn? Em thiếu gì kẻ ngưỡng mộ, và sự giàu có của em, nếu không phải là sắc đẹp của em sẽ câu được vô khối các nhà quý tộc. Nhờ đó em sẽ có được tên tuổi và tước vị mới.

Lập tức Angiêlic nghĩ ngay tới Philip và nàng cảm thấy mặt mình đỏ bừng về ý nghĩ mới mẻ đó. Cưới anh ta? Nữ hầu tước duy Plexi-Belie...

- Anh Raymông, sao mà trước đây em không nghĩ ra nhỉ.

- Có lẽ vì em chưa ý thức được rằng em là góa phụ và tự do. - Ông nói quả quyết. - bây giờ em đã đủ mọi điều kiện để dự vào hàng ngũ quý tộc rồi. Đó là một địa vị không phải không có lợi, và anh sẽ giúp bằng mọi ảnh hưởng mà anh có.

- Cảm ơn anh, Raymông. Thế thì tuyệt quá! - nàng mơ hồ nói. - Em đã phải trải qua một chặng đường quá dài, anh không tưởng tượng nổi đâu. Trong cả nhà chỉ có em là rơi xuống đáy. Vả lại không ai dám bảo có ai trong mấy anh em mình được số phận nuông chiều. Sao chúng mình lại sa sút thế nhỉ?

- Em nói chúng mình à? Cảm ơn em - ông khẽ cười, nói.

- Ô, thành một thầy tu dòng Tên cũng là sa sút đấy. Anh thử nhớ xem, bố cũng không bằng lòng cơ mà. Cụ muốn anh được dạy dỗ trong một dòng tu tử tế, lành mạnh. Giôxơlanh biệt tăm ở Mỹ. Đơni, người lính duy nhất trong gia đình lại có tiếng là đứa nóng đầu và tệ nữa là con bạc xúi quẩy. Gôngtơrăng ư? Đừng nói chuyện anh ấy nữa. Anh ấy đã hạ mình vì cái thú bôi bẩn vải của những gã thợ vẽ. Anbe làm thị đồng cho thống chế Rô-săng. Nó là bồ bịch của ngài hiệp sĩ nếu như không phải được vỗ béo để dành cho bà thống chế phu nhân đáng chán. Còn Mari-Anhét...

Nàng dừng lại lắng nghe hơi thở gần như không thấy vọng từ bộ nằm đến, đoạn nàng hạ giọng nói tiếp

- Trong triều, em tin rằng nó đi lại bất kể với ai. Không biết ai là bố đứa con của nó nhỉ?

- Anh nghĩ rằng cả cô ấy cũng không biết đâu. - Ông giáo sĩ dòng Tên nói với ít nhiều bức bối - Nhưng cái mà anh muốn em phải tìm hiểu trước hết là cô ấy sẩy thai hay đẻ giấu. Anh sợ đến phát run người khi nghĩ rằng có thể cô ấy đã bỏ cái sinh linh nhỏ bé ấy vào tay của Catorin Môngvoadan.

- Nó có đến chỗ La Voadan không?

- Anh nghĩ thế. Cô ấy cứ gọi tên bà ta.

- Thiếu gì người đến chỗ bà ta. Angiêlic nhún vai nói - Mới đây quận công dờ Văngđôm, mạo tên là Xovoayx tìm đến moi ở bà ta những bí mật về số cháu báu mà nghe nói ngài dờ Tuyren đã giấu. Và Đức ông Hoàng để cũng bắt bà ta đến Xanh Clu để gọi quỷ cho ngài xem. Chẳng biết bà ta có gọi được không nhưng ngài hậu tạ bà ta như thể ngài đã trông thấy rồi ấy. Bà ta thì lẩm cẩm lắm: an ủi này, phá thai này, chế độc được này...

Raymông nghe nói những chuyện dông dài ấy mà không hề cười. Ông nhắm mắt thở dài:

- Thế thì đáng sợ quá, Angiêlic ạ - Ông nói chậm rãi - Thời mà ta đang sống đây đang chứng kiến cảnh đạo đức suy đồi, những tội ác ghê tởm đến nỗi thế hệ mai sau sẽ phải run lên được. Chỉ một năm nay thôi đã có vài trăm phụ nữ tìm đến anh xưng tội rầy bỏ giọt máu mang trong bụng mình rồi. Cái đó chưa là gì, chẳng qua chỉ là hậu quả tất nhiên của sự trác táng và gian dâm mà thôi. Nhưng gần một nửa những người đến xưng tội tự thú rằng đã đầu độc ai đó trong gia đình, tìm những phương cách của quỷ dữ để loại trừ ai đó ngáng đường mình. Phải chăng chúng ta vẫn còn là những kẻ ăn lông ở lỗ? Phải chăng các tà thuyết phát hiện cho ta thấy cái đáy vực thẳm của bản chất con người nhằm làm lung lay các giới luật của đức tin? Có một sự khác biệt ghê rợn giữa luật pháp và nguyện vọng của mọi người. Nhà thờ lại phải gánh lấy việc chỉ ra con đường để thoát khỏi cái hỗn loạn ấy...

Angiêlic bàng hoàng lắng nghe những lời bộc bạch của người giáo sĩ dòng Tên.

- Sao anh lại đem những chuyện ấy nói với em, hử anh Raymông? Biết đâu em cũng là một trong số những người đàn bà nọ...

Người thầy tu quay lại nhìn nàng. Hình như ông đang xem xét nàng. Sau đó ông lắc đầu:

- Em ấy à, em giống như một viên kim cương. - Ông nói. - Như một viên ngọc cứng rắn và không chịu khuất phục... nhưng chân chất và trong suốt. Anh không biết em có thể sa vào những tội lỗi gì trong chặng đường gần đây năm khi em biến mất, nhưng anh tin rằng dù em có sa vào thì cũng chỉ vì không còn lối thoát nào khác. Trông em đúng là một kẻ đau khổ, em gái của anh ạ.

Một niềm biết ơn chân thành tràn ngập trái tim Angiêlic khi nghe thấy những lời kì diệu mà trong đó nàng hầu như thấy rõ tiếng gọi của tình thương và biểu hiện của lòng vị tha từ Thượng đế.

Một đêm yên tĩnh. Mùi hương trầm phảng phất trong buồng và bóng cây thập giá đang canh chừng thần chết bên giường cô em gái. Lần đầu tiên trong nhiều năm nay, Angiêlic mới thấy được dịu dàng và an ủi.

Bất giác, nàng quỳ sụp xuống nền đá.

- Raymông, anh có nghe em xưng tội không?

Sức khỏe của Mari-Anhét dần bình phục ở biệt thự Bôtrây. Tuy vậy cô gái vẫn còn yếu và u uẩn. Tựa hồ cô đã quên hẳn tiếng cười trong như pha lê vẫn làm nghiêng ngửa cung đình, chỉ còn lại cái khía cạnh hay đòi hỏi và dễ kích động trong tính tình cô. Thoạt tiên cô không biểu lộ một chút biết ơn nào đối với lòng tốt của Angiêlic. Nhưng khi sức khỏe của cô em gái đã trở lại, Angiêlic lợi dụng cơ hội đầu tiên tát cô ta một cái rõ kêu. Sau đận ấy, Mari-Anhét tuyên bố rằng Angiêlic là người đàn bà duy nhất hợp với cô.

Sau khi đã khỏe hẳn, Mari-Anhét dường như không có ý rời “bà bạn Moren phu nhân của mình ra nữa. Không ai biết rằng họ là hai chị em ruột. Điều đó làm họ thích thú. Hoàng hậu hỏi thăm sức khỏe tỳ nữ của bà. Mari-Anhét gửi lời nhắn rằng cô đã khỏe nhưng sẽ đi tu. Câu đùa này thực ra cũng đủ nghiêm túc. Mari-Anhét nhất quyết từ chối không gặp ai, rồi vùi đầu vào nghiên cứu những sử điệp của Thánh Pôn và cùng Angiêlic đi xem lễ.

Angiêlic rất mừng vì nàng đã can đảm xưng tội với Raymông. Điều đó đã cho phép nàng được ra trước bàn thờ Chúa khỏi phải trách thân mình và khỏi phải có cảm giác xấu hổ giả tạo, và cho phép nàng đóng vai trò một mệnh phụ của khu Đầm lầy một cách hoàn hảo hơn. Nàng đắm mình với lòng mãn nguyện trong bầu không khí sức nức hương trầm và rung động vì giọng rao giảng của đấng chăn chiên và tiếng đại phong cầm hùng tráng của những buổi lễ...

Có thời gian mà cầu nguyện và nghĩ đến linh hồn mình thật là một điều an ủi lớn đối với nàng.

Tiếng đồn về sự chuyển biến sùng đạo của hai người đã khiến các quý ông nhao nhao bất bình. Cả những kẻ theo đuổi Angiêlic lẫn các nhân tình của Mari-Anhét đều phản đối âm thầm.

- Có chuyện gì thế? Cô sấm hối đấy à? Định lánh đời đi tu hay sao đây?

Mari-Anhét đón nhận tất cả các câu hỏi với vẻ mặt đứng đưng của một con nhân sư bé nhỏ. Thường thì cô lánh mặt hay cố tình mở cuốn kinh thánh ra đọc. Trái lại, Angiêlic lại ra sức bác bỏ cái tin đồn đó. Theo nàng thì lúc này chưa tiện. Chính vì thế khi phu nhân Xcarông đưa nàng đến vị linh mục mà bà xưng tội, đức cha chí kính Gôdanh, Angiêlic viện cớ vợ vẫn để thoái thác. Trong lúc nàng đang bận rộn vạch kế hoạch để lấy được Philip nên không muốn làm hại da và những đường cong khêu gợi trên tấm thân đẹp đẻ của mình bằng những vòng gai và các đồ vật dùng để sấm hối khác.

Nàng cần tất cả sức quyến rũ của mình và hơn thế nữa để đánh tan sự thờ ơ của anh chàng lạ lùng mà với mái tóc đẹp và bộ xa tanh sang trọng trông cứ như cục băng mặc quần áo ấy.

Nhưng anh ta chăm đến chơi biệt thự Bôtrây ra phết. Anh ta đến với vẻ phớt tỉnh và nói ít. Mỗi lần ngắm cái vẻ đẹp cao kỳ của anh ta, Angiêlic lại có cảm giác ít nhiều rụt rè và thán phục của những ngày nào, khmới là một cô bé run rẩy trước cậu anh họ cao lớn khôi ngô tuấn tú. Không những thế, mỗi lần nhớ đến cái kỷ niệm khó chịu ấy lại khơi dậy xúc cảm của nàng. Nàng nhớ đến bàn tay trắng trẻo của Philip vòng qua eo mình, đến vết xước gây ra bởi cái nhẫn của anh ta... Giờ đây thấy anh ta lạnh lùng và xa cách thế này, nhiều lúc nàng lại tiếc cái đụng chạm ấy và hối hận là mình đã chạy trốn. Philip chắc chắn không biết rằng nàng chính là người đàn bà mà anh ta đã hành hung đêm nào trong quán Mặt nạ đỏ.

Mỗi lần đôi mắt trong trẻo của anh ta hướng vào nàng, Angiêlic lại cảm thấy buồn rằng anh ta không bao giờ nhận ra sắc đẹp của nàng. Không bao giờ anh ta khen nàng được một câu, thậm chí một câu nhảm sáo nhất. Anh ta không được hồn hậu lắm nên bọn trẻ, vốn không mê cái vẻ quả quyết của Philip, đâm ra sợ anh ta.

- Chị có cái kiểu ngắm anh chàng Plexi đẹp trai mà em thấy lo quá - Một tội nọ Mari-Anhét bảo nàng - Một người đàn bà mãi cảm như chị nhẽ nào lại đi mê cái tay...

Cô dừng lại để tìm một từ độc địa, nhưng tìm không ra đành nhăn mặt khinh bỉ.

- Nhưng em không ưa anh ta ở chỗ nào nào? - Angiêlic ngạc nhiên hỏi lại.

- Không ưa chỗ nào à? Thì chỉ vì anh ta quá đẹp trai, quá hấp dẫn, mà thậm chí không biết ôm đàn bà như thế nào. Vậy chứ chị có coi trọng cái cách đàn ông người ta ôm phụ nữ không?

- Mari-Anhét, đó là một cái đề tài rất khinh suất đối với một cô gái trẻ đang có ý định đi tu đấy!

- Chính thế. Nhưng đừng có để nước đến chân mới nhảy. Về phần em, em đánh giá một người đàn ông trước hết là cách anh ta ôm em. Một vòng tay vừa quyền uy vừa dịu dàng khiến em có cảm giác rằng em không thể vùng ra nổi nhưng vẫn để em được tự do. Chà! Được là đàn bà và lại yếu đuối nữa, trong lúc ấy mới thú làm sao

Khuôn mặt khắc khổ với cặp mắt mèo dữ tợn của cô lúc ấy dịu đi trong mộng mơ khoái lạc và Angiêlic mỉm cười khi thấy được những nét lẳng lơ thích thú thoáng qua của em nàng dành cho đàn ông. Rồi cô lại nhăn trán.

- Em phải công nhận rằng rất ít đàn ông có được cái tài ấy. Nhưng dù sao họ cũng cố hết sức đấy. Còn Philip thì thậm chí chẳng có nữa. Anh ta chỉ biết có mỗi một cách đối xử với đàn bà - anh ta cứ đè ngửa người ta ra mà hiếp thôi. Chắc hẳn anh ta đã học cách yêu ở chiến trường đấy. Ninông không biết làm thế nào đối với anh ta cả. Có lẽ anh ta để dành sự quyến rũ đáng yêu của mình cho người tình cơ... Càng thất vọng bao nhiêu, người ta càng ghét anh ta bấy nhiêu.

Cúi xuống đồng lửa mà nàng đang nướng hạt dẻ, Angiêlic thấy khó chịu trước sự giận dữ mà câu nói của em gái đã gây ra trong lòng nàng.

85. Chương 78-p2

Nàng đã quyết chí lấy Philip đụ Plexi rồi. Đó là quyết định hay nhất, một quyết định đem lại tất cả và đặt một dấu chấm cuối cùng cho sự thăng tiến và phục hồi địa vị của nàng. Nhưng nàng vẫn muốn được vài hình ảnh về con người mà nàng đã chọn làm chồng thứ hai. Nàng muốn thấy anh ta đáng yêu để nàng có quyền yêu anh ta.

Trong cơn bông bột, ngay hôm sau, nàng chạy đến Ninông để hỏi cho ra:

- Chị nghĩ thế nào về Philip đụ Plexi?

Ả điểm cung đình chống ngón tay vào má ngẫm nghĩ:

- Tôi tin rằng một khi hiểu rõ anh chàng người ta thấy anh chàng tệ hơn nhiều so với lúc mới biết. Nhưng nếu biết nhiều hơn nữa, người ta mới thấy anh chàng hay hơn lúc mới quen nhiều.

- Tôi không hiểu chị đấy, Ninông.

- Tôi muốn nói rằng anh ta không có một đức tính nào mà cái vẻ điển trai của anh ta hứa hẹn, ngay cả ước muốn được yêu. Trái lại, nếu ta đi sâu vào nữa thì sẽ thấy rằng anh ta tỏ ra lạnh lùng bởi lẽ anh chàng là đại diện của một hình mẫu hiếm hoi của một giống người hầu như đã tàn lụi. Anh ta là một quý tộc tiêu biểu nhất. Anh ta đang loay hoay, giằng giụa với những câu hỏi về luân lý, anh ta sợ đôi tất lụa của anh ta dính một vết bùn. Nhưng anh ta không sợ chết. Và bao giờ anh ta chết, anh ta sẽ chết đơn độc như một con sói, không thềm nhờ đến bất kỳ ai giúp đỡ. Anh ta chỉ thuộc về Nhà vua và chính mình thôi.

- Tôi không ngờ anh ta lại vĩ đại thế.

- Nhưng chị cũng không thấy cái nhỏ nhen của anh ta nữa, chị thân mến! Sự nhỏ nhen của một quý tộc chính cống là thứ di truyền. Tầm gia huy của anh ta từ đời này sang đời khác tách rời anh ta khỏi phần còn lại của loài người. Tại sao người ta luôn cho rằng cái hay và cái dở không thể tồn tại song song trong cùng một con người nhỉ? Một người quý phái là cả hai thứ vĩ đại lẫn nhỏ nhen...

- Thế anh ta đối với đàn bà thế nào?

- Philip ấy à... Chị thân mến, chị cứ tìm hiểu đi rồi cho em biết với.

- Có thật là anh ta tàn nhẫn với họ không?

- Nghe nói thế...

- Ninông này, chị kể chuyện chị ngủ với anh ta cho em nghe đi.
 - Bà chị thân mến, em chỉ có thể nói với chị hai chữ: Trời ơi! Em có thể nói thêm rằng bao nhiêu mảnh lới của em đều vắt đi hết.
 - Chị làm em sợ đấy, Ninông.
 - Thực tình mà nói, anh chàng đẹp trai lạnh lùng ấy làm em mê mẩn. Người ta bảo anh ta rất vụng trong việc làm tình, xong em đâu có ngán cái kiểu hùng hục phổi bò, em thích bắt nó khuất phọc kia. Thế là em mới dụ dỗ anh ta lên giường...
 - Rồi s
 - Chả sao cả. Thà nằm với thằng người tuyết ngoài sân còn hơn. Rốt cục anh ta thú nhận với em rằng em không kích thích anh ta được bởi lẽ anh ta chỉ coi em thân thiết như một người bạn. Em cho rằng anh ta căm ghét và tức giận thì anh ta mới lấy được phong độ.
 - Anh chàng điên thật!
 - Có lẽ... không, em thì em nói anh ta quá cổ lỗ thôi. Giá anh ta sinh sớm hơn năm chục năm mới phải. Mỗi lần trông thấy anh ta, em lại có cảm giác xúc động là lạ vì anh ta làm em nhớ lại thời trẻ của mình.
 - Thời trẻ của chị ư, Ninông? - Angiêlic thốt lên, chăm chăm nhìn vào gương mặt tinh tế không một nếp nhăn của cô điểm quý phái. - Nhưng chị còn trẻ hơn cả em nữa mà!
 - Không đâu, chị thân mến ạ. Thiên hạ hay an ủi đàn bà rằng thân thể tuy già nhưng tâm hồn vẫn trẻ. Với em thì ngược lại. Thân thể em còn trẻ. Ôn trời. Nhưng tâm hồn em tuy thế lại rất già. Thời xuân sắc của em là từ cuối triều trước cho đến đầu triều này. Cánh đàn ông khác rồi. Đâu đâu cũng thấy đánh nhau: Huygônô, Thụy Điển, cuộc bạo loạn của đức ông Oóclêăng. Bọn trai chỉ biết đánh nhau chứ không biết yêu đương. Một lũ mọi rợ cổ áo đăng ten... Philip - chị có biết anh ta làm em nhớ đến ai không? Đến Mông năm tháng Ba sủng thần của Luy 13. Tội nghiệp! Anh chàng si nàng Mariông Đolooem. Nhưng Nhà vua cả ghen. Và giáo chủ Risôliơ lại không thiết gì đến chuyện sống chết của anh chàng. Cái đầu đẹp đẽ của Mông năm tháng Ba đã rơi trên thớt chém. Thời ấy thật là nhiều bi kịch!
 - Ninông, đừng có giả giọng bà lão với em thế. Nó chẳng hợp với chị tí nào đâu.
 - Nhưng em buộc phải giả giọng bà lão để mắng chị tí chơi đây, Angiêlic. Vì em rất lo là chị đang lạc đường... Angiêlic, cô em bé bỏng của chị ơi, em là người đã được ném một tình yêu to lớn nên đừng nói với chị rằng em đang si mê Philip như điều dở. Anh ta không xứng với em. Anh ta có thể làm em thất vọng hơn những người đàn bà khác đã thất vọng vì anh ta.
- Angiêlic đỏ bừng mặt, khoe miệng nàng chuyển động như miệng
- Sao chị bảo rằng em đã được ném một tình yêu lớn lao?
 - Bởi vì cứ nhìn vào mắt em thì khắc biết. Thật hiếm có những người đàn bà mang theo trong đôi mắt cái nét buồn bã và lạ kỳ ấy. Phải, chị biết đối với em chuyện đó đã qua rồi. Bằng cách nào ư?... Em đừng bận tâm. Hoặc giả em được biết chàng đã cưới vợ, hoặc giả chàng lừa dối em, hoặc giả chàng đã chết....
 - Chàng đã chết, Ninông!
 - Thế là hay hơn cả. Vết thương lòng của em không nhiễm độc nhưng...
- Angiêlic kiêu kỳ ngồi thẳng dậy:
- Thôi, không nói chuyện ấy nữa, Ninông!! Tôi muốn cưới Philip. Tôi phải lấy Philip. Chị không thể hiểu vì sao đâu. Tôi không yêu anh ta, đúng thế, nhưng anh ta hấp dẫn tôi. Bao giờ anh ta cũng hấp dẫn tôi. Và tôi luôn luôn nghĩ rằng một ngày nào đó anh ta sẽ là của tôi. Xin không nói thêm gì nữa....

Trở về nhà, Angiêlic bắt gặp anh chàng Philip bí ẩn kia trong phòng khách của nàng. Anh ta lui tới đây luôn nhưng những mưu đồ của Angiêlic vẫn không tiến thêm được bước nào.

Angiêlic đã thoảng tự nhủ hay là anh ta đến thăm Mari-Anhét, song khi cô em gái nàng đã vào tu viện dòng Casmêlit ở khu ngoại ô Xanh Giắc để chuẩn bị cho lễ phục sinh, anh ta vẫn đến đều đều. Một hôm nàng nghe anh ta khen rằng cả Pari chỉ có nhà nàng mới được uống rosolio cho ra hồn.

Angiêlic rất hãnh diện với tài nội trợ của mình, và nàng không thấy có lý do gì để coi thường một món ăn nào. Nhưng việc này đã chạm tự ái của nàng. Nhẽ nào sắc đẹp và duyên nói chuyện không uốn hút Philip tí nào?

Xuân đến càng làm nàng cảm thấy tro trọi, hơn một tuần chay nghiêm ngặt càng làm nàng yếu đi trông thấy. Nàng ngẫm áp ủ ý định lấy Philip, một hy vọng dữ dội đến mức nàng không đủ can đảm bỏ qua. Một khi trở thành nữ Hầu tước duy Plexi, nàng có thể vào triều, có thể lấy lại được miếng đất máu mủ và tên tuổi mình, và có thể làm chủ tòa lâu đài trắng đẹp đã từng môn trớn tuổi trẻ của mình.

Thần kinh nàng bị giằng xé bởi hy vọng và tuyệt vọng luân phiên, nàng muốn đến mộ La Voadanh để biết chắc được tương lai. Dịp ấy là do phu nhân Xcarông mang đến. Một trưa nọ bà ta đến thăm nàng:

- Angiêlic này, tôi đến gọi cô chỉ để nhờ cô đi đây với tôi một tí thôi. Cái ả Actênai bán trời không văn tự ấy bỗng dưng lại bày chuyện hỏi ý kiến - tôi chẳng biết về chuyện gì - một mộ thầy bói quái quỷ tên là Catorin Môngvoadanh. Tôi nghĩ chỉ cần hai phụ nữ sùng tín là đủ cầu nguyện đẩy lui cái âm khí của quỷ dữ vào con bé liều lĩnh ấy rồi.

- Chị nói phải lắm, chị Frăngxoادر ạ. - Angiêlic vội gật.

Được hai thiên thần của mình hộ tống, Actênai dờ Môngtêxpăng bước vào sào huyệt của mộ phù thủy, người run bắn lên vì sốt ruột nhưng không một mảy may sợ hãi. Đó là một ngôi nhà đẹp ở vùng ngoại ô Tâmpơ, mộ phù thủy đang phát tài đã bỏ túp lều nát nơi một thời gian dài chú lùn Backarôn đã bí mật đưa đón khách đến cho mộ. Giờ thì dân tình đều tìm mộ thoải mái, chẳng phải giấu giếm gì cả.

Thông thường mộ tiếp khách trên một cái ghế giống một cái ngai phủ vải thêu những con ong vàng, nhưng trong cái ngày khác thường ấy, mộ Catorin Môngvoadanh say khướt, những thói xấu của mộ chẳng thêm kiêng kị gì kẻ sang người hèn.

Vừa mới chân ướt chân ráo bước qua ngưỡng cửa buồng ngoài, ba bà thấy ngay mộ thầy bói này hôm nay coi như không làm ăn gì được.

Đưa cặp mắt lơ dờ ngấm ngĩa họ hồi lâu, mộ phù thủy mới từ trên ngai bước xuống xiêu xiêu vẹo vẹo lượn quanh rồi nhảy dựng lên tóm lấy tay Frăngxoادر Xcarông đang sợ chết khiếp.

- Bà - Mộ nói - Bà có một vận hạn phi thường. Ta thấy Đại dương, rồi đến đêm tối, nối tiếp sau là Mặt trời chói rực bên trên. Đêm tối - đó là sự giàu có! Ta biết nó thế nào rồi! Không còn gì đen tối hơn nó giống hệt Đêm tối! Nhưng Mặt trời - đó là Vua. Nay, thưa bà thân mến, Nhà vua sẽ yêu bà, thậm chí lại còn lấy bà nữa.

- Mộ nhảm đấy, Actênai nóng mặt quát - Ta mới là người đến hỏi mộ xem Nhà vua có yêu ta không đấy. Mộ nhảm lẫn hết rồi.

- Đừng quấy rầy nào, bà trẻ - mộ kia đáp lại bằng giọng nhỏ nhẹ. Ta chưa say đến nỗi lẫn lộn hai lá số của hai người đâu. Ai có phận nấy, đúng không nào? Bà đưa tay đây cho ta. Tay bà cũng có Mặt trời. Rồi thì May mắn. Phải, Nhà vua sẽ yêu cả bà nữa, nhưng ngài sẽ không lấy bà đâu.

- Ôn dịch bắt con mộ phù thủy say rượu đi! - Actênai lầu bầu và hăm hăm bỏ đi.

Nhưng La Voadanh quyết định phải nói hết những điều mộ biết cho cả ba người. Mộ cả quyết nắm tay Angiêlic, tròn mắt lên và gật gù.

- Một số phận kỳ lạ! Đêm tối nhưng lại cả Ngọn lửa. Ngọn lửa trùn lên tất cả.

- Tôi muốn biết tôi có lấy được một hầu tước không?

- Ta không thể nói đó là hầu tước hay là gì, nhưng ta thấy hai lần đám cưới. Đây, hai vệt nhỏ này đây. Rồi sáu đứa con...

- Trời đất ơi!...

- Rồi lại... những cuộc tình! Một, hai, ba, bốn, năm..

- Thôi mà, - Angiêlic cự nự, cố rút tay ra.

- Không, gươm đã nào! ... Ngọn lửa mới thật lạ lùng. Nó thiêu đốt suốt cuộc đời bà... cho đến tận cùng. Nó bốc lên ngùn ngụt đến nỗi che lấp cả Mặt trời. Nhà vua sẽ yêu bà nhưng bà không yêu ngài chỉ vì Ngọn lửa.

Trên xe trở về, Actênai cần nhằn:

- Mụ này không đáng một đồng xu sứt trong cả số tiền người ta trả. Chưa bao giờ tôi lại nghe một mớ hồ lớn nào như vậy. Nhà vua sẽ yêu bà!... Nhà vua sẽ yêu bà!.. Ai mụ cũng nói như nhau cả.

Angiêlic được tin của tiểu thư Paraxông. Nàng không chờ không đợi nó nên phải tốn rất nhiều thời gian mới đoán được bà già tắt xanh ấy nói gì bằng kiểu ngôn ngữ khinh khùng của mình. Bà này đến thăm nàng vào lúc ăn tối, lù lù từ màn đêm sương mù hiện ra như một con cú hắc ám, lưng nhùng nhùng băng cùng dải, cặp mắt cứ xoáy vào người ta dò xét. Angiêlic mời bà ta ăn vài miếng bánh xèo bên bếp lửa. Bà Philônid kể lể tràng giang về người hàng xóm, phu nhân Gôfrây, người vừa nhận được món quà gửi chậm của một mối tình đúng phép, nghĩa là mười tháng sau ngày cưới cô ta đã sinh hạ một cậu trai, sau đó bà ta lại đồng dài sự lo ngại của bà về những cục cưng yếu ớt của mình. Angiêlic đã tưởng bà ta muốn nói đến hai thân già cả của mình nhưng té ra bà muốn nói đến hai cái chân bị chai đau quá. Rốt cuộc, sau một hồi bới lông tìm vết, mổ xẻ các xúc cảm, và bình phẩm linh tinh, sau một chập nhìn mình đập vào kính cửa sổ, bà mới bắt vào đề:

- Nhân tố thứ ba thế là rơi, - bà Philônid hết sức khoái trá phát ra mẩu tin đó, xong lại quyết định thể hiện nó như mọi người phạm tục khác, - Cô biết phu nhân dờ Lamoanhông sắp gả chồng cho con gái chưa?

- Phúc cho bà ấy quá! Cô con gái không đẹp nhưng được cái thừa tiền để kiếm một đám khá đấy.

- Cô, vẫn chẳng hiểu như ngày nào, cô nương thân mến ạ. Quả thật chỉ nhờ có món hồi môn mà cái của nợ bé như chuột nhất kia mới chài được một chàng khôi ngô tuấn tú như Philip đụ Plexi chứ.

- Philip à?

- Thế cô không nghe người ta kháo nhau à? - bà Philônid hỏi nheo nheo cặp mắt thiên lý nhờn của mình.

Angiêlic đã bộc lộ mình. Nàng nhún vai đáp:

- Có thể là nghe rồi nhưng tôi không tin. Philip đụ Plexi không thể hạ mình đi lấy con gái của ông quan tòa, một người tuy giữ chức vụ cao nhưng lại xuất thân hạ tiện.

Bà gái già cười khẩy:

- Một gã nông phu ở thái ấp của tôi vẫn thường nói: “Tiền chỉ có tìm thấy ở dưới đất và phải cúi xuống mà nhặt”. Ai cũng biết là anh chàng đụ Plexi bao giờ cũng túng. Anh ta đánh bạc bặt tử trong điện Vecxây. Anh ta đã tiêu hết gia sản để lo sắm trang bị trong chiến dịch trước rồi; anh ta có hẳn một đàn mười con la theo sau, chở thìa, đĩa vàng và thôi thì đủ thứ bà rần. Lụa may lều của anh ta thêu thùa rất sang đến nỗi bọn Tây Ban Nha nằm trong chiến hào cứ lấy nó làm đích mà nã... Xin đảm bảo với cô rằng cái anh chàng đào mỏ vô tình ấy tuy thế cũng đẹp mã đến phát điên lên được...

Angiêlic cứ mặc bà ta độc thoại. Sau cảm giác bán tín bán nghi lúc đầu, bây giờ nàng mới thấy chán ngán thất vọng. Ngưỡng cửa cuối cùng phải bước qua để rốt cuộc được tắm mình dưới nắng của đáng thiên tử - cuộc hôn nhân với Philip - đã sụp đổ. Việc đó nàng vẫn biết là khó lắm và có thể nàng không đủ sức xoay sở, nàng đã chiến bại, đã bị loại... Nàng bất quá chỉ là một chị bán sôcôla sức mảy mà ngoi ngóp lên ngang tầm với giới quý tộc vốn đã không hoan nghênh nàng lắm? Nàng đã được chấp nhận. Nhưng không hoan nghênh... Vecxây!... Vecxây! Sự kỳ ảo của cung đình, hào quang của Thiên tử! Philip! Thần chiến tranh đẹp trai cao xa khó với!... Nàng có thể sẽ rơi xuống lại tầng lớp trưởng giả. Và các con nàng không bao giờ trở thành quý tộc...

Đắm chìm trong suy tư, nàng không nhận thấy thời gian đang trôi qua. Ngọn lửa đã tắt trong lò sưởi, cây nến béc khói.

Angiêlic nghe thấy bà Philônid the the gọi Flipô lúc ấy đang thập thò ngoài cửa:

- Đồ toi cơm kia, vào sửa lại xem nào.

Flipô đứng há hốc mồm, thấy vậy Angiêlic bèn thản nhiên dịch lại:

- Anh hầu, kêu lại bác nể đi.

Bà Philônid đứng lên, có vẻ thỏa mãn:

- Trông cô buồn bã quá cô bạn ạ. Thôi, cô ở lại với cái trầm tư mặc tưởng của cô nhé...

Đêm ấy Angiêlic không tài nào ngủ được. Sáng ra nàng đi lễ. Trên đường về nàng rất trầm mặc. Tuy vậy nàng vẫn chưa quyết bề nào, rồi khi đến giờ đi dạo buổi chiều, bước lên xe nàng vẫn không biết mình sẽ làm gì.

Nhưng nàng đã chăm chút trang điểm rất kỹ.

Vừa vuốt lại xiêm áo, nàng vừa thăm mắng mình, thui thủi trong xe một mình một bóng. Tại sao hôm nay nàng lại diện chiếc áo dài mới với ba chiếc váy chồng lên nhau - một màu hạt dẻ, một màu lá thu, một màu nồn chuối? Một tấm thêu kim tuyến mỏng dính đầy ngọc trai hết như một tấm mạng nhện lóng lánh sương trên nhành cây phủ bên ngoài lớp váy trên cùng, áo choàng và áo chèn. Đẳng ten trên cổ áo và cổ tay đính những tấm thêu vừa khít màu xanh lá cây. Angiêlic có riêng một loại đẳng ten do xưởng may của ngài Alăngxông làm cho nàng theo mẫu của ngài Moan, thợ trang trí của hoàng gia. Angiêlic đã để dành sẵn thứ trang sức vừa sang trọng vừa đứng đắn này cho các cuộc tụ họp của các mệnh phụ kiêu như phu nhân dAnbrê vẫn tổ chức, nơi người ta trò chuyện một cách hết sức bông phèng. Angiêlic biết rằng y phục của nàng rất hợp với nước da màu, tuy có làm nàng cứng tuổi hơn một chút.

Nhưng tại sao nàng lại mặc tất cả những thứ đó đi dạo? Phải chăng nàng định làm choáng mắt anh chàng Philip kênh kiệu hay gây lòng tin cậy bởi vẻ đứng đắn trong cách ăn mặc của nàng?... Nàng quạt lấy quạt để để cổ làm nguội cơn nóng đang dâng lên má mình.

86. Chương 79

Con Hoa cúc nhăn cái mũi uơu ướn ngơ ngạc nhìn chủ nó.

- Tao e phen này làm trò cười cho thiên hạ mất. - Thiếu phụ buồn bã nói với nó. - Nhưng tao không thể để mất anh chàng được. Không, đúng là không thể.

Tối đó con chó bé nhỏ hết sức ngạc nhiên thấy bà chủ nhắm mắt thả người ngã vào lưng ghế xe như thể nàng không còn một tí sức lực nào nữa.

Khi xe đến lối vào điện Tuylôri, Angiêlic đột nhiên bình tĩnh. Mắt lóe sáng, nàng cầm cái gương nhỏ đi đường đeo trên thắt lưng lên soi lại mình. Mi đen, môi đỏ, nàng chỉ cho phép mình có thể. Nàng không hề cố làm cho trắng làn da vì đã hiểu ra rằng nước da đậm đà của mình rất hấp dẫn. Hàm răng nàng được đánh kỹ bằng bột rễ kim tước và súc miệng bằng rượu vang hâm nóng sáng nhấp nhảnh.

Nàng mỉm cười với mình.

Một tay ôm con Hoa cúc, một tay nhắc váy, nàng đi qua cổng Tuylôri. Nàng thoáng tự nhủ rằng nếu Philip không có đấy thì nàng đành bỏ cuộc. Nhưng anh ta có đến. Nàng trông thấy anh ta bên bồn hoa lớn cùng Hoàng thân Côngđê. Hoàng thân đứng phía trước anh chàng đồ đệ của ngài, vì ngài thích phô mình ra cho những kẻ hiếu kỳ.

Angiêlic dạn dĩ bước về phía hai thầy trò. Nàng bỗng hiểu ra rằng một khi số phận đã xui khiến Philip đến Tuylôri thì nàng sẽ thực hiện được những điều mình đã dự tính

Buổi chiều dịu mát. Một cơn mưa nhẹ trước đó ít lâu đã làm lớp sỏi thấm lại và những chiếc lá non trên cây loang loáng nước.

Angiêlic đi ngang qua, gật đầu và cười. Nàng bực mình tự nhủ rằng váy áo của mình quá tương phản với bộ y phục Philip đang mặc, xưa nay luôn mặc quần áo màu nhạt, nay lại xúng xính diện một chiếc áo choàng màu xanh cánh chả rất nổi những khuyết áo thêu kim tuyến dày và không xẻ rãnh. Luôn luôn dẫn đầu trong ăn diện, anh ta sẵn sàng tiếp nhận một áo liền gấu, còn gươm thì hất hẳn ra sau lưng.

Cổ tay áo của anh ta rất đẹp nhưng không hề có “tai chuông” và chiếc quần chên ngắn bó lấy đầu gối. Những kẻ còn đeo kim cương giả gặp anh ta đều đỏ mặt. Đôi tất đẹp màu đỏ thẫm viền góc vàng rất ăn với cái gót màu đỏ của đôi giày da bóng loáng. Philip cầm trong tay một chiếc mũ nhỏ bằng lông hải ly nhỏ mượt đến nỗi trông như bằng bạc đánh bóng. Tầm lông trên mũ màu xanh da trời. Những búp tóc giả màu vàng đỏ xuống vai, Philip duy Plexi-Belie trông hệt như một con chim đẹp đậu chót vót trên mỏm núi.

Angiêlic liếc mắt nhìn quanh tìm hình dáng cô con gái nhà Lamoan không nhưng kẻ tình địch đáng thương của nàng không có đây. Với cảm giác nhẹ nhõm, nàng phấn chấn bước về phía Hoàng thân Côngđê, người luôn luôn hết sức chứng tỏ cho nàng thấy mối cảm tình tuyệt vọng và cam chịu của mình mỗi lần gặp nàng:

- Bà chúa tình yêu của tôi đây rồi! - Ngài gật đầu cọ cái mũi dài của mình vào trán Angiêlic - Hỡi tình yêu tàn nhẫn, nàng có cho chúng tôi vinh hạnh được cùng ngồi xe đi dạo không?

Angiêlic thốt kêu lên một tiếng. Sau đó nàng giả vờ lúng túng đưa mắt nhìn Philip và nói khẽ:

- Xin điện hạ thứ lỗi cho, ngài duy Plexi đây đã mời tôi dạo bộ trước rồi.

- Bắt hết cái bọn trống choai đẹp mã này đi! - Ông hoàng lẩm bẩm,- Này, hầu tước, anh có dám cả gan giữ đệ nhất mỹ nương của kinh đô để dùng riêng một mình không thì bảo?

- Được rồi, anh cứ việc đưa nàng đi. Ta phó thác nàng cho anh đấy. Nhưng tới đây xin anh hạ mây xuống đất cho đúng lúc để mà nhớ rằng anh không phải là chú gà trống duy nhất trong sân và những kẻ khác cũng có quyền chiêm ngưỡng nụ cười chói lọi nhất Pari ấy.

- Xin vâng lời chỉ giáo của ngài, thưa Điện hạ. - anh chàng quý tộc hứa hẹn và vung cái mũ lông xanh biếc quét cát.

Nhún chân thật thấp chào, Angiêlic đặt bàn tay nhỏ nhắn của mình lên tay Philip và lôi anh chàng đi. Khốn khổ cho Philip! Sao mọi người lại sợ anh ta thế nhỉ? Ngược lại, với vẻ đứng đưng cao ngạo kia trông anh ta sao mà bất lực thế!

Nàng cụp mắt xuống, tim đập rộn, nhìn bước chân vững chãi tự tin của Philip giẫm lên sỏi ướt dưới gót giày màu đỏ của anh ta. Không một nhà quý tộc nào bước giống anh ta, không ai có đôi chân thon đẹp như anh ta. “Ngay cả nhà Vua...” - thiếu phụ nghĩ thầm. Nhưng để đánh giá cho sát hơn, nàng cần phải trông thấy Vua gần hơn một tí, mà cái đó đòi hỏi phải vào được cung điện Vecxây. Ta sẽ vào Vecxây! Cũng trong tay Philip giống hệt thế này, nàng sẽ bước vào cung điện. Trong cung những ánh mắt sẽ tụ vào bởi ra từng mảnh bộ xiêm áo lộng lẫy của nàng. Nàng sẽ dừng lại cách Hoàng thượng vài bước - “Hầu tước phu nhân duy Plexi-Belie...”

Những ngón tay nàng hơi xiết lại. Bấy giờ Philip mới lên tiếng với giọng nói ngạc nhiên cau có:

- Tôi vẫn chưa hiểu sao Hoàng thân điện hạ lại phó thác cô cho tôi đấy...

- Bởi ngài nghĩ rằng anh sẽ thích. Anh biết là ngài quý anh còn hơn cả ngài quận công đấy. Anh là đứa con trong niềm say mê chiến trận của ngài mà.

Nàng liếc nhìn anh ta dò hỏi thêm:

- Tôi làm anh ngán ngẩm đến thế cơ à? Hay anh còn chờ ai nữa chẳng?

- Không! Nhưng tối nay tôi không định đi dạo.

Nàng không dám hỏi vì sao. Rất có thể chẳng có lý do gì đặc biệt. Philip thì hay thế lắm. Ý định của anh ta chẳng có gì nghiêm túc hết nhưng không ai dám hỏi anh ta cả.

Trên đường dạo chẳng có mấy người. Mùi nhựa cây tươi và mùi nấm tràn ngập dưới vòm lá rậm rạp của những cây cổ thụ.

Bước lên xe ngựa của Philip, Angiêlic nhận thấy tấm rèm ngựa viền bạc buông gần sát đất. Anh ta kiểm đầu ra tiền mà chơi sang thế? Theo chỗ nàng biết, anh ta đang nợ như chúa chổm cơ mà. Phải chăng đó là kết quả sự hào phóng của chánh án Lamoanhông đối với chàng rể tương lai?

Chưa bao giờ Angiêlic thấy sự im lặng của Philip khó chịu đến thế.

Sốt ruột, nàng làm bộ đùa nghịch với Hoa cúc hoặc để ý những xe ngựa đi vượt. Mấy lần nàng đã chực mở miệng nhưng khuôn mặt trông nghiêm lạnh như tiền của anh chàng đã làm nàng mất can đảm. Mắt ngược lên trời, anh ta chậm chậm động đậy như đang nhai kẹo bạc hà. Angiêlic tự nhủ rằng nàng sẽ bắt anh ta bỏ thói quen ấy một khi đã lấy được anh chàng. Một người có vẻ đẹp thần tiên như thế không có quyền cho phép mình làm bất kỳ điều gì tương tự như loài nhai lại thế được.

Trời đã tối hơn nên cây cối trông mỏng manh hơn. Người đánh xe bảo anh hầu hỏi xem phải quay lại hay đi thẳng sang rừng Bulônho.

- Đi thẳng - Angiêlic ra lệnh không chờ Philip đồng ý :

Và phá tan sự im lặng rồi, nàng tỉnh khô nói tiếp.

- Anh có biết người ta nói những chuyện nhảm nhí gì không, Philip? Họ bảo là anh sắp lấy con nhà Lamoanhông mới hayứ.

Anh ta cúi đầu khô ngô đẹp đẽ:

- Chuyện nhảm nhí ấy đúng đấy, cô em thân mến ạ.

- Nhưng mà... Angiêlic hít một hơi, mặt đỏ lựng lên - Nhưng không thể thế được! Một người hào hoa sành sỏi như anh đừng bảo tôi rằng anh thấy cái con cào cào khốn khổ ấy có gì hấp dẫn.

- Tôi không có ý kiến gì về vẻ hấp dẫn của cô ta cả.

- Thế cô ta có gì lôi cuốn anh nào?

- Cửa hồi môn.

Vậy là tiểu thư Philônid đã không nói ngoa. Angiêlic liền cố nén một tiếng thở phào nhẹ nhõm. Nếu đây là vấn đề tiền nong thì mọi cái sẽ ổn cả. Nhưng nàng vẫn cố làm ra vẻ đau đớn.

- Ôi, Philip! Không ngờ anh lại quá nặng nề về vật chất đến như vậy!

- Vật chất à? - anh ta nhướn mày hỏi lại.

- Tôi muốn nói là anh quá lụy của cải.

- Thế cô còn đòi tôi lụy cái gì nữa nào? Bớ tôi không định đưa tôi vào dòng Thánh cơ mà.

- Không cần đi tu người ta vẫn có thể tính chuyện hôn nhân hay hơn là trò bòn tiền chứ!

- Cái gì hay hơn cơ?

- À!... vì tình yêu.

- Ô! Nếu cô thắc mắc chuyện đó thì xin cam đoan với cô rằng tôi đã có ý định rõ ràng sẽ tặng cho con cào cào ấy nguyên một đàn c.

- Không! - Angiêlic giận dữ kêu lên.

- Cô ta có sức mạnh của đồng tiền.

- Không! - Angiêlic lại kêu lên, giẫm chân thành thịnh.

Philip xoay bộ mặt ngơ ngác nhìn nàng:

- Cô không thích tôi tặng vợ tôi những đứa con à?

- Vấn đề không phải ở đó, Philip. Tôi không muốn cô ta thành vợ của anh, có thể thôi!

- Nhưng sao cô ta lại không làm vợ tôi chứ?

Angiêlic tỏ vẻ chê trách:

- Ôi, Philip! Anh hay lui tới phòng khách Ninông thế mà tôi không hiểu làm sao anh lại không học được một chút nghệ thuật trò chuyện chứ? Với cái bộ dạng ngơ ngác ngác rồi thì cứ “tại sao, tại sao”, anh làm người ta có cảm tưởng rằng anh cho là họ ngu lắm ấy.

- Có lẽ họ ngu thật - anh ta cười nửa miệng nói.

Đáp lại nụ cười đó, đáng lẽ phải tát anh ta một cái thì đằng này Angiêlic lại cảm thấy lòng tràn ngập một niềm âu yếm khó hiểu. Anh ta đang cười đây này... Sao anh chàng lại cười tít thế không biết? Nàng tưởng tượng chỉ một mình nàng là có thể hiểu được anh ta và khiến anh ta cười được kiểu này thôi.

Người bảo “đồ ngốc”, người mắng “đồ thất phu”. Cả Ninông dờ Lăglô cũng nói: “Khi người ta biết rõ, người ta sẽ thấy anh chàng tệ hơn nhiều so với lúc mới gặp, nhưng khi biết rõ hơn, người ta sẽ thấy anh ta hay hơn lúc mới quen nhiều... Anh ta là một quý tộc... Anh ta chỉ thuộc về Nhà vua và bản thân mình thôi...”

“Và về ta nữa” - Angiêlic hăng hái nghĩ thầm.

Nàng điên cả ruột. Làm thế nào mà bắt thằng nhóc này bỏ ngay cái kiểu dừng dừng ấy bây giờ? Chiến tranh chẳng? Được, nếu mi thích thì chiến tranh. Nàng cúi kính hất Hoa cúc lúc ấy đang găm dải áo choàng của nàng ra, sau đó, hết sức ghìem cơn giận, nàng nói từng từng:

- Nếu là chuyện khôi phục lại tài sản thì tại sao anh không lấy luôn tôi đây này, Philip? Tôi có nhiều tiền, mà tiền đó không có nguy cơ hao hụt vì mất mùa. Tôi có một doanh nghiệp khảm khá và đứng đắn, và nó đang tiếp tục phát lên.

- Lấy cô? - anh ta hỏi lại.

Philip ngạc nhiên thật sự. Anh ta phá lên cười đến là khó chịu:

- Tôi ấy à? Tôi mà lấy một cô bán sôcôla? - anh ta nói với giọng miệt thị hết mức.

Angiêlic đỏ mặt tía tai. Cái gã Philip trời đánh này xưa nay vẫn có tài làm nàng chết điếng vì xấu hổ và tức giận. Nàng nóng mắt đỏp lại:

- Cứ làm như người ta đem giống nòi bản tiện trộn vào dòng dõi hoàng gia không bằng! Đừng có quên rằng tên tôi là Angiêlic dờ Riđuê dờ Xăngxê dờ Môngtôlu. Tôi cũng trăm anh thế phiệt chẳng kém gì anh đâu, ông anh họ ạ. Mà lại còn lâu đời hơn nữa là đằng khác vì dòng họ tôi khởi nguồn từ các ông vua họ Capê đầu tiên kia, trong khi về đẳng nội nhà anh chỉ có thể vênh váo nhờ mỗi một gã thô kệch cỡ Angri mà thôi.

Anh ta trừng trừng nhìn nàng một chập lâu nhưng có vẻ không thấy, rồi bất thần trong mắt anh ta xuất hiện vẻ thích thú:

- Trước đây cô đã nói với tôi như vậy một lần rồi. Tôi đang ở Môngtôlu, trong pháo đài nát nhà cô ấy. Một con quỷ nhỏ không lông khố rách đứng chờ tôi dưới sàn để lớn tiếng huênh hoang với tôi rằng dòng dõi nó lâu đời hơn tôi. Ô, nực cười quá!

Angiêlic lại nhìn thấy mình giữa hành lang lạnh giá của Môngtôlu, mắt nàng ngược IPhilip. Nàng nhớ tay nàng giá buốt thế nào, đầu nàng nóng bỏng thế nào, và bụng nàng quặn lên thế nào khi trông thấy anh ta đi trên cầu thang đá rộng xuống. Toàn bộ thân thể non nớt nhộn nhạo với ma lực kỳ quái của tuổi con gái dậy thì đã run lên trước sự xuất hiện của một chàng trai tuấn tú. Lúc ấy nàng ngất đi. Khi hồi tỉnh lại trên chiếc giường lớn trong phòng mình, mẹ nàng đã giải thích rằng từ nay nàng không còn là một con bé con nữa và cái đó đã nảy nở trong nàng.

Cái gã Philip này lại còn khuấy động những biểu hiện đầu tiên ấy của cuộc đời nàng với tư cách là một phụ nữ, kích thích nàng thậm chí sau ngần ấy năm. Phải, đúng là nực cười thật, khi anh ta vừa nói đấy. Nhưng câu ấy không phải là không có chút âu yếm.

Nàng nhìn anh ta bối rối và cổ gượng cười. Cũng như buổi tối năm nào, nàng chỉ chịu run lên trước mặt anh ta. Nàng lẩm bẩm, giọng trầm cảm, van vãn:

- Philip, lấy tôi đi. Muốn bao nhiêu tiền anh sẽ có bấy nhiêu. Tôi cũng dòng dõi quý tộc. Người ta chẳng mấy chốc sẽ quên đi cái nghề của tôi thôi. Vả lại, thời này rất nhiều nhà quý tộc không hề đắn đo khi ra làm ăn cơ mà. Ngài Cônbe bảo tôi rằng...

Nàng chợt im bặt. Anh ta không thèm nghe. Có lẽ anh ta đang nghĩ ngợi điều gì... hay không nghĩ gì hết. Nếu anh ta hỏi nàng: "Sao cô lại muốn lấy tôi?" Nàng sẽ hét lên: "Vì em yêu anh!". Vì nàng biết rằng lúc ấy nàng yêu anh ta với tình yêu hoàn niệm, chất phác, như lúc đang còn bé. Nhưng anh ta không nói không rằng. Thế là nàng tiếp tục, vụng về và đầy tuyệt vọng:

- Hãy hiểu tôi... Tôi muốn trở lại với tầng lớp mình, có tên tuổi, một tên tuổi lớn... được vào châu trong triều... ở Vecxây...

Đó không phải là cái nàng cần nói với anh ta. Ngay lập tức nàng hối hận với sai lầm đó, mong rằng anh ta không nghe thấy. Nhưng anh ta đã nhếch mép cười và lẩm bẩm:

- Người ta vẫn có thể tính chuyện hôn nhân mà không phải vì tiền thật!

Rồi bằng cái giọng giống như khi gạt bàn tay ai đó mời ăn kẹo, anh ta tiếp:

- Không, cô em thân mến, không là không mà...

Nàng hiểu rằng đó là quyết định dứt khoát rồi. Nàng đã thua.

Được một lát, Philip nhắc Angiêlic rằng nàng không đáp lại lời chào của công nương dờ Môngtêpăngxiê.

Angiêlic nhận thấy chiếc xe đã quay lại đường Hoàng hậu lúc ấy đầy người. Nàng đáp lại một cách máy móc những người chào mình. Nàng cảm thấy mặt trời đã vụt tắt và cuộc đời sặc mùi tro tàn. Nàng đang điên lên với ý nghĩ rằng Philip đang ngồi bên cạnh nàng và chính vì vậy mà nàng thấy bất lực. Nàng có thể làm gì nữa không? Những lý lẽ và ước nguyện mà nàng bộc lộ với anh ta chỉ là nước đổ đầu vịt. Làm sao mà bắt một người đàn ông lấy mình được một khi anh ta không yêu cũng chẳng thèm khát gì mình vì cái anh ta cần lại được thỏa mãn bằng một giải pháp khác. Có lẽ chỉ còn sợ hãi là trị được anh ta thôi. Nhưng có sự sợ hãi nào bắn nổi gã thần chiến tranh kia nữa?

- Ở đây có phu nhân Môngtêpăng - Philip nói tiếp. - Cùng với bà còn có bà chị là nữ tu sĩ và phu nhân Chiănggiơ. Trông họ tươi tắn thật.

- Tôi tưởng phu nhân dờ Môngtêpăng đang ở Rutxidông chứ. Bà ta đã xin ông chồng đem mình theo để trốn nợ cơ mà.

- Cứ nhìn cái xe ngựa bà ta mà xét thì các chủ nợ để bà ta phỉnh phờ mình rồi. Cô thấy thứ dạ kia có đen không? Nhưng sao lại màu đen nhỉ? Màu ấy xấu quá.

- Nhà Môngtêpăng còn chưa hết tang mẹ mà.

- Chưa hết cũng gần hết rồi. Đêm qua phu nhân dờ Môngtêpăng mới khiêu vũ ở Vecxây đấy thôi. Đây là lần đầu tiên được vui vẻ một tí kể từ ngày Thái hậu băng hà đấy. đã mời phu nhân dờ Môngtêpăng khiêu vũ.

Angiêlic lại cố không hỏi xem như vậy có phải La Valie đã thất sủng rồi không. Nàng thấy việc đó khó mà giữ cho cuộc trò chuyện thượng lưu này kéo dài được. Nàng chẳng thêm biết ngài dờ Môngtêpăng có bị cấm sùng hay không hoặc cô bạn liêu lĩnh của mình có thành nhân tình của Vua hay không.

- Hoàng thân điện hạ đang vắng cô kia. - Một lúc sau Philip lại lên tiếng.

Hoàng thân Côngđê vung cây can chào nàng từ cửa sổ xe ngựa của ngài và nàng cũng phe phẩy quạt đáp lại.

- Cô đúng là người đàn bà duy nhất mà Hoàng thân còn tỏ ra ít nhiều phong nhã đấy. - anh chàng hầu tước nhận xét với một nụ cười thoáng qua, khó biết là chế giễu hay thần phục. - Kể từ ngày người bạn lòng của ngài, tiểu thư duy Vigiang chết đi, ngài đã thề rằng không bao giờ ngài đòi hỏi ở đàn bà điều gì khác ngoài thú vui xác thịt. Chính ngài đã nói riêng với tôi như thế. Về phần tôi, tôi không biết trước đây ngài còn đòi hỏi khác gì ở họ nữa.

Đoạn, lịch sự ngáp một cái, anh ta tiếp:

- Chỉ còn mỗi một điều mà ngài còn ham thích đó là được xuống lệnh xuất chinh. Ngay cả khi chưa thấy hơi hướng giặc giã gì nhưng vẫn có lệnh của nhà vua ngài không hề bỏ lỡ một ngày và lúc nào cũng chăm chú mấy khẩu súng lục bằng vàng của mình.

- Anh hùng nhỉ? - Angiêlic cười khẩy vì cuối cùng nàng đã bực mình bởi cái giọng buồn chán nản nót của Philip. Thế mà bậc quý tộc số dách cổ bò lăn bò lê như vậy có lần chính ngài định đầu độc Đức vua và Hoàng đệ!

- Bà nói gì vậy, thưa bà? - Philip giận dữ phản đối. - Chính điện hạ không phủ nhận rằng ngài Madaranh. Lòng căm ghét của ngài đã đẩy ngài đi xa hơn dự tính nhưng không bao giờ ngài có ý định mưu sát Đức vua. Đó hoàn toàn không phải là cái để bà lê la trò chuyện.

- Ô, anh đừng làm bộ không biết gì đi, Philip. Anh thừa biết là đúng như thế chẳng kém gì tôi, bởi vì việc đó đã được sắp đặt ở lâu đài của chính anh mà.

Philip nín thính và Angiêlic biết rằng nàng đã bắn trúng đích.

- Cô điên rồi! - Philip nói không ra hơi.

Angiêlic quay mặt lại anh ta. Có thực nàng đã tìm được cách làm anh ta sợ nhanh như vậy, tìm ra điều duy nhất mà anh ta sợ không?...

Nàng thấy anh ta tái ngắt, nhìn nàng với ánh mắt cực kỳ chăm chú. Nàng hạ giọng nói tiếp.

- Tôi có mặt ở đó. Tôi nghe hết. Tôi thấy hết. Hoàng thân Côngđê, tu sĩ Exili, nữ quân công đồn Bôpho, bố anh và vài người nữa mà nay vẫn còn sống, lúc này đang loay hoay nhắp nhồm ở điện Vecxây kia kìa. Tôi còn chứng kiến việc họ bán mình cho ngài Phukê nữa.

- Bịa đặt!

Angiêlic nheo mắt, nàng đọc rõ từng tiếng:

“ Tôi, Luy II, Hoàng thân Côngđê, xin tuyên thệ và đảm bảo với ngài Phukê sẽ không bao giờ hứa hẹn trung thành với bất kỳ ai khác ngoài ngài, dành cho ngài tùy ý sử dụng pháo đài, và thành lũy và những thứ khác của tôi bất kể lúc nào...”

- Im ngay! - anh ta cuống quýt kêu lên.

- Làm tại Plexi-Belie ngày 20 tháng chín năm 1649. Nàng đắc thắng thấy bộ mặt anh ta càng nhợt nhạt hẳn đi.

- Đồ ngốc! - anh ta nhún vai khinh bỉ nói. - Cô moi những chuyện cũ kỹ ấy ra làm gì? Dĩ vãng là dĩ vãng. Rồi chính Nhà vua sẽ lại trọng dụng họ thôi.

- Nhà Vua chưa bao giờ nắm được tài liệu này. Ngài chưa bao giờ biết rõ mức độ phản bội của các vị đại thần hết.

Nàng ngừng lại để chào chiếc xe của phu nhân Anbe sau đó nói tiếp hết sức êm ái:

- Năm năm đã qua kể từ ngày ngài Phukê mắc tội rồi, Philip...

- Thế thì sao? Cô đang nhằm chuyện gì?

- Nhắm thế này: đã từ lâu Nhà vua chưa mở lòng đại lượng nhìn tên tuổi của các nhân vật đã gắn bó với ngài Phukê.
- Ngài hẳn sẽ chẳng biết đâu. Mọi tài liệu đã bị hủy hết rồi.
- Chưa hết.

Anh chàng quý tộc dịch lại gần Angiêlic, trên đệm nhung. Nàng đã mơ ước một cử động như vậy với một cái hôn tình ái nhưng rõ ràng bây giờ không phải lúc lả lơi. Anh ta nắm cổ tay nàng và bóp mạnh trong bàn tay mảnh mai của mình khiến các đốt xương trắng cả lên. Angiêlic cắn môi chịu đau, nhưng nỗi vui sướng của nàng còn mạnh hơn nhiều. Nàng thích thấy anh ta điên giận và thô bạo thế này hơn cái vỏ cao ngạo xa cách, kín bưng khó lòng chọc thủng của anh ta.

Bên dưới lớp phấn, bộ mặt của Hầu tước duy Plexi tím tái. Anh ta xiết mạnh thêm cổ tay nàng:

- Hộp thuốc độc... anh ta rút lên. Ra là chính cô lấy đấy!
- Phải, chính tôi.
- Đồ ranh con! Tôi vẫn tin rằng cô phải biết điều gì mà. Bố tôi không nghĩ thế. Việc cái hộp biến mất đã hành hạ ông cụ khiến cụ nằm xuống. Hóa ra cô! Cô vẫn giữ cái hộp đấy chứ?
- C

Anh ta bắt đầu rút lên chữ qua kẽ răng. Angiêlic nghĩ rằng thật tuyệt vời khi chính đôi môi tươi mọng tình tứ kia lại tuôn ra hàng tràng những lời nói tục tằn ấy.

- Để tôi đi nào, - nàng nói - anh làm tôi đau đấy.

Anh ta chậm chạp lui ra nhưng mắt vẫn cháy rực.

- Tôi biết anh còn muốn làm tôi đau nữa kia, nàng nói. Đến bao giờ vĩnh viễn bị được mồm tôi cơ. Nhưng làm thế anh chẳng được gì đâu, Philip. Ngay hôm tôi chết, di chúc của tôi sẽ được trao cho Nhà vua và ngài sẽ đọc thấy trong đó những lời tố cáo và những hướng dẫn cần thiết về chỗ giấu những tài liệu cần tìm.

Nàng nhăn nhó gỡ cái vòng vàng ra khỏi cổ tay, nơi nó bị Philip ấn sâu vào da thịt nàng.

- Anh là đồ cục súc, Philip. - nàng nhẹ nhàng nói.

Đoạn nàng làm bộ nhìn ra cửa sổ xe. Nàng hoàn toàn thanh thản.

Bên ngoài, mặt trời buổi hoàng hôn không còn xuyên những dải nắng vàng qua rặng cây nữa. Chiếc xe lại lộn lại phía rừng Bulônơ. Trời vẫn còn sáng nhưng chỉ chốc lát nữa thôi màn đêm sẽ buông xuống.

Hơi lạnh bốc lên làm Angiêlic thấy cóng. Nàng run cầm cập quay về phía Philip. Mặt anh ta trắng bệch như vôi, anh ta ngồi bất động như một pho tượng, nhưng nàng trông thấy hàng rìa anh ta đầm hơi nước.

- Tôi quý Hoàng thân điện hạ, - anh ta nói - Và cha tôi là một người cao thượng. Cô không thể làm như thế được... Cô muốn bao nhiêu tiền để đổi lấy những tài liệu kia? Nếu cần tôi sẽ đi vay.
- Tôi không cần tiền.
- Vậy cô muốn gì nào?
- Tôi vừa mới nói với anh lúc nãy rồi đấy, Philip. Tôi muốn anh cưới tôi.
- Đừng hòng! - Anh ta chồm dậy quát lên.

Nàng có làm anh ta ghê tởm vì điều này không? Hơn nữa, ở đây có gì đó còn hơn là cuộc trao đổi phạm tục giữa họ. Anh ta không thích nàng sao? Chính Ninông cũng đã nhận thấy rồi mà.

Hai người vẫn im lặng. Chỉ đến khi xe chạy ngang qua trước mặt biệt thự Bôtrây, Angiêlic mới biết là mình đã về đến Pari. Bây giờ trời đã tối mịt. Thiếu phụ không còn nhìn thấy được mặt Philip nữa. Thế lại hay hơn.

Nàng vẫn còn đủ mạnh bạo để hỏi anh ta bằng một giọng thật cay:

- Sao, Hầu tước? Ngài nghĩ được đến đâu rồi?

Anh ta ngộ ngộ và trông như mới tỉnh khỏi một cơn ác mộng:

- Được, thưa bà, tôi sẽ cưới bà! Mời bà quá bộ đến nhà tôi ở phố Xanh-Ăngtoan vào tối mai. Bà sẽ bàn các điều thỏa thuận với ông quản lý của tôi.

Angiêlic không chìa tay. Nàng biết anh ta chẳng cần đâu.

Nàng gạt bữa ăn nhẹ do cô hầu phòng bưng ra rồi trái với thói quen của mình, nàng không lên phòng trẻ mà đi thẳng vào nơi nàng hay lánh mặt trong phòng làm việc bày biện kiểu Trung Quốc của mình.

- Để mặc tôi, nàng bảo Giavốt lúc cô này vào giúp nàng cởi áo.

Không chỉ còn lại một mình, nàng thối tất nển vì sợ lại trông thấy mặt mình phản chiếu trong gương. Nàng cứ đứng im không động đậy như thể một hồi lâu bên hốc cửa sổ tối om. Xuyên qua màn đêm, hương hoa tươi từ khoảng vườn xinh xắn của nàng thoang thoảng đưa lên.

Hồn ma đen của người thọt vĩ đại có đợi nàng không?

Nàng sợ không dám ngoái lại để nhìn mình. “Anh bỏ em đơn độc ngồi một mình một bóng! Em biết làm gì được!”. Nàng kêu lên với hồn ma mối tình của nàng. Nàng tự bảo mình rằng nàng sắp trở thành nữ Hầu tước duy Plexi-Belie, rằng nàng cảm thấy lòng mình tan nát tới bời.

“Điều mi vừa làm thật đáng hổ thẹn, thật đáng ghê tởm!”...

Nước mắt rùng rùng trên má, nàng tỳ trán vào cửa kính, nơi bàn tay báng bổ đã xóa tấm gia huy của Bá tước Perác, nàng nấc lên một tiếng, thề với mình rằng đây sẽ là giọt nước mắt yếu đuối cuối cùng.

87. Chương 80 - P1

Khi Moren phu nhân xuất hiện ở ngôi nhà trên phố Xanh-Ăngtoan tối hôm sau, nàng đã lại có được chút ít tự trọng rồi. Nàng định bụng sẽ không để những ăn năn muộn màng đe dọa các thành quả của một chiến thắng đã giành được một cách khó khăn đến thế. “Rượu đã rót là phải uống” như ông chủ quán Buôcgutx đã nói.

Vì vậy nàng ngẩng cao đầu bước vào gian phòng khách rộng rãi chỉ được chiếu sáng bởi ánh lửa trong lò sưởi. Không có một ai trong phòng. Nàng có đủ thời gian để cởi áo choàng và mạng che mặt rồi đến hơi tay trên ngọn lửa. Tuy không cho phép mình lo ngại nhưng nàng vẫn cảm thấy tay mình lạnh cóng và tim mình đập nhanh.

Một lát sau, tấm rèm cửa được nhấc lên và một ông già ăn mặc xoàng xĩnh trong bộ đồ đen bước vào và cúi chào nàng. Lúc đầu Angiêlic không nghĩ rằng người quản lý trong nhà Plexi-Belie vẫn là ngài Môlin. Vừa nhận ra ông, nàng kêu lên một tiếng ngạc nhiên và bất giác nắm chặt hai tay ông:

- Ngài Môlin! Có thật thế này không? Thật là một... Trời ơi, được gặp ông sao mà mừng thế.

- Vinh hạnh cho tôi quá, thưa phu nhân. - Ông trả lời và lại cúi chào. - Mời bà vui lòng ngồi xuống chiếc ghế bành này.

Còn ông thì ngồi xuống bên lò sưởi, trước mặt một cái bàn con đầy sổ sách, một lọ mực và một thau cát.

Trong khi ông gọt bút, Angiêlic ngắm nghía ông, vẫn chưa hết ngạc nhiên bởi cuộc kỳ ngộ này. Ông đã già đi nhưng dáng dấp vẫn quắc thước, cặp mắt vẫn sắc sảo và đầy vẻ dò hỏi. Dưới chiếc mũ vải đen, mái tóc ông đã bạc trắng. Angiêlic không khỏi tưởng tượng thấy bên cạnh ông cái thân hình trắng kiện của cha nàng, người vẫn hay ngồi bên bếp lửa của ông quản lý theo đạo Tin lành để bàn bạc và sắp xếp tương lai cho đám con cháu đầy đàn của mình.

- Ông có thể cho tôi biết tin tức của cha tôi không, thưa ngài Môlin?

Ông quản lý thổi những mẫu vụn mà ông vừa gọt từ ngòi bút lông ngỗng rồi trả lời:

- Đức ông nam tước vẫn an khang, thưa phu nhân.

- Còn đàn la?

- Mùa vừa rồi cũng khá. Tôi tin rằng món doanh lợi nho nhỏ này sẽ làm ngài mừng.

Angiêlic ngồi sang bên cạnh Môlin như nàng vẫn thường làm khi còn là một cô gái trong trắng, tuy hơi lý sự nhưng rất trung thực. Môlin là người thu xếp cuộc hôn nhân của nàng với Bá tước Perắc. Và giờ đây nàng gặp lại ông, nhưng ông lại đại diện cho quyền lợi của Philip. Như con nhện cần mẫn giăng tơ, Môlin luôn là người chấp mối tơ duyên cho nàng. Gặp lại ông kể cũng được an ủi. Phải chăng là bằng chứng hiện tại gắn liền với quá khứ sao? Sự bình yên ở nơi chôn rau cắt rốn của nàng, cái sức mạnh truyền từ gốc rễ của dòng họ nàng, nhưng lại cả những lo âu của tuổi thơ, những cố gắng của ông nam tước tội nghiệp nhằm gây dựng cho con cái, sự hào phóng không chút đòi hỏi của ông quản lý Môlin...

- Ông còn nhớ không? - Nàng mơ màng hỏi - Ông đã có mặt trong đêm hôn lễ của tôi ở Môngtôlu, tôi làm cho ông một phen khó chịu. Ấy thế nhưng tôi lại rất hạnh phúc, xin đa tạ ông.

Ông già nhìn nàng:

- Ta đến đây để nhắc lại nhau những kỷ niệm về đám cưới đầu của bà cho vui hay để bàn bạc thỏa thuận về đám cưới thứ hai?

Mặt Angiêlic đỏ tía:

- Ông rần quá đấy, ông Môlin ạ.

- Bà cũng rần, thưa bà. Nếu lưu ý đến việc bà đã ép ông chủ trẻ của tôi phải cưới bà như thế nào.

Angiêlic hít một hơi thật sâu nhưng vẫn không chịu nhìn đi chỗ khác. Nàng cảm thấy cái thời gian mà thoát đầu là một đứa trẻ nhút nhát, sau đó là một cô bé nghèo túng, nàng đã sợ sệt nhìn ông quản lý Môlin đầy quyền năng, người nắm vận mệnh gia đình nàng trong tay. Nàng là người làm ăn, ngay cả ngài Cônbe cũng coi thường, không thèm nói chuyện với nàng. Những luận cứ rõ ràng của nàng cũng làm ông chủ nhà băng Păngnôchiê choáng váng cơ mà.

- Môlin, có lần ông đã bảo tôi: “Muốn đạt mục đích thì phải sẵn sàng hy sinh ít nhiều”. Trong trường hợp này tôi đã hy sinh một thứ rất quý: lòng tự trọng. Nhưng không sao! Tôi có mục đích phải đến mà.

Một nụ cười nhẹ làm giãn đôi môi nghiêm khắc của ông già:

- Xin phép được bày tỏ sự tán thành của mình nếu ý kiến của một người nhỏ bé như tôi làm bà vui lòng

Bây giờ lại đến lượt Angiêlic mỉm cười. Xưa nay nàng với ông Môlin luôn hiểu nhau, sự tin cậy đã cho nàng cam đảm chấp nhận cuộc thảo luận thỏa ước.

- Thưa phu nhân, - ông già nói tiếp - Ta nên ngắn gọn thôi. Ngài hầu tước cho tôi biết rằng có những việc nghiêm túc đã được đặt ra. Vì vậy, tôi sẽ trình bày với bà một số điều kiện mà bà sẽ phải ký kết. Sau đó bà sẽ nêu những điều kiện của mình. Tiếp theo tôi sẽ lập thỏa thuận và sẽ đọc lên trước mặt hai bên. Trước hết, thưa phu nhân, phu nhân phải thề trước thánh giá rằng phu nhân biết nơi cất giấu một cái hộp mà hầu tước quyết định sẽ thu hồi. Chỉ sau khi bà đã thề rồi thì tài liệu này mới có giá trị.

- Tôi sẵn sàng làm như thế, - Angiêlic ưng thuận và chìa tay ra.

- Lát nữa ngài đuy Plexi sẽ đến đây cùng với một linh mục. Còn bây giờ ta nên làm rõ quan điểm đã. Được biết rằng phu nhân Moren là chủ sở hữu của một bí mật mà mình hết sức quan tâm, đức ông Hầu tước đuy Plexi-Belie đồng ý kết hôn với phu nhân Moren, tên tục là Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtôlu, theo cách thức sau đây: trong khi thực hiện hôn ước - nghĩa là ngay sau khi được ban phép cưới - bà phải hứa từ bỏ cái hộp đã được nói đến trước sự hiện diện của hai nhân chứng, một người có thể là ông linh mục làm phép

cưới và người nữa là tôi, kẻ đầy tớ hèn kém của bà. Tiếp theo, ngài hầu tước yêu cầu rằng ngài phải được tùy ý sử dụng tài sản của bà.

- Ô, khoan đã. - Angiêlic vội nói - hầu tước sẽ có đủ số tiền ngài muốn để tiêu riêng và tôi sẵn sàng dành một khoản cho ngài hàng năm. Nhưng tôi sẽ là chủ sở hữu và người điều hành duy nhất tài sản của tôi. Tôi từ chối cho ngài dự phần vào điều hành công việc làm ăn của tôi dưới bất kỳ hình thức nào, bởi vì sau khi làm lụng rất vất vả tôi không có ý định lại thấy mình phải đi ăn mày đâu. Tài vụ tiền của các ông lớn thì tôi biết thừa rồi.

Môlin gạch bỏ mấy dòng và viết lại ở phía trên. Sau đó ông yêu cầu Angiêlic cho ông biết cặn cụ thể càng tốt những doanh vụ mà ngài đang tiến hành. Rất hãnh diện, ngài kể cho ông quản lý nghe các công việc của mình, sung sướng được bàn bạc ngang hàng với một con cáo già như Môlin và nhắc đến các nhân vật quan trọng mà ông có thể cùng họ kiểm tra lại. Lời cảnh cáo ấy không làm ngài bức mình vì trong cuộc bon chen giữa cái mê c rối rắm của nghề tài chính và thương mại, ngài đã biết rằng lời nói chỉ có giá trị chừng nào nó được các việc làm thực tế hậu thuẫn. Ngài nhận thấy vẻ thán phục trong mắt ông khi ngài giải thích cho ông nghe quan điểm của mình và cách thực hiện nó.

- Thiết tưởng tôi làm ăn cũng không đến nỗi tồi, ông Môlin ạ, - Ngài kết luận

Ông gật đầu:

- Kể ra bà không phải là bất tài. Tôi nghĩ rằng công việc bà làm không phải là không khéo. Tất nhiên tất cả còn tùy thuộc ở chỗ bà có bao nhiêu vốn liếng nữa.

Angiêlic bật lên một tiếng cười cay đắng:

- Vốn liếng ấy à?... Tôi không có gì hết. Môlin, còn tệ hơn nữa, cảnh khốn quẫn của chúng tôi hồi ở Môngtôlu còn chưa thấm vào đâu so với cái cùng cực mà tôi phải chịu sau khi ngài Perác mất.

Vừa nhắc đến cái tên ấy, cả hai người lặng đi mất một lúc lâu, lửa đã sắp tắt lụi, Angiêlic bèn nhặt một thanh củi trong cái hòm gỗ đặt cạnh lò sưởi lên giá đốt.

- Tôi phải nói cho bà hay về khu mỏ của bà ở Acgiăngchiê mới được. - Cuối cùng ông Môlin lên tiếng vẫn bằng giọng đều đều như cũ - Nó đã giúp ích rất nhiều cho gia đình bà trong mấy năm nay, nhưng mà cũng chỉ thế thôi. Kể từ giờ bà có thể thu lãi từ chỗ vốn ấy rồi, bà và các con bà.

- Thế ra khu mỏ không bị tịch biên và giao cho người khác như toàn bộ gia sản của Bá tước Perác rồi ư?

- Nó đã thoát được con mắt tham lam của các thanh tra của triều đình. Bây giờ nó sẽ là của hồi môn của bà. Quyền sở hữu nó ít nhiều hai mặt...

- Giống như mọi thứ có ông nhúng tay vào, ngài Môlin ạ. - Angiêlic cười nói - Ông có biệt tài là cùng một lúc làm cho nhiều chủ.

- Không phải thế! phản đối - Tôi không có nhiều chủ, thưa bà, tôi chỉ có nhiều doanh vụ mà thôi.

- Tôi đã nắm được chỗ khác biệt tế nhị đó rồi, thưa ông. Vậy ta hãy chuyển sang công việc làm ăn của ngài duy Plexi-Belie con vậy. Tôi không từ chối những điều người ta đòi hỏi ở tôi đối với cái hộp. Tôi sẵn sàng xem xét trích ra các món tiền đủ cho đức ông hầu tước tiêu xài. Xét đến những ưu đãi đó, tôi yêu cầu làm hôn thú và được nhìn nhận là nữ hầu tước và có quyền hưởng các tài sản và tước hiệu thuộc về chồng tôi. Đồng thời tôi yêu cầu công nhận trước mặt họ hàng và bạn bè của chồng tôi người vợ hợp pháp của ngài. Tiếp theo, tôi yêu cầu hai con trai của tôi phải được hoan nghênh và cư mang che chở trong nhà bố dượng chúng. Cuối cùng, tôi muốn được thông báo về giá trị tài sản của chồng tôi có.

- Hừm! ... Tôi e rằng ở đây bà không được vừa lòng lắm đâu. Tôi không giấu giếm một thực tế là ông chủ trẻ của tôi đang nợ ngập đầu. Ngoài ngôi nhà ở kinh đô ra, ngài còn hai lâu đài nữa, một ở Turanh do thân mẫu ngài để lại, một ở Poatu. Nhưng tài sản của hai lâu đài này đã bị đem cầm rồi.

- Sao ông lại có thể lơ là công việc của chủ ông như vậy, ông Môlin?

- Trời ơi, thưa phu nhân! Mỗi ngày làm việc mười lăm tiếng đồng hồ như ngài Cônbe mà cũng không lại sự hoang phí của Đức vua, thành ra bao nhiêu tính toán của bề tôi ngài đều là công cốc hết. Cũng vậy, ngài

hầu tước có bao nhiêu lương bổng vùng sạch, khuynh gia bại sản bởi kiểu sống xa hoa của cụ thân sinh, trong các cuộc hành binh chiến đấu và những trò phù phiếm ở cung đình. Đức vua, để thưởng công ngài đã mấy lần bổ nhiệm ngài vào chức vụ có thể kiếm ra tiền nhưng ngài lại vội vàng bán đi để trả nợ cờ bạc hay để mua xe ngựa. Không, thưa phu nhân, việc làm ăn của nhà Plexi-Belie không hay ho gì với tôi cả. Tôi để ý đến nó chẳng qua là... một thói quen đa cảm mà thôi. Xin bà cho phép tôi làm cho xong giấy tờ thủ tục đi đã, thưa phu nhân.

Sau đó trong phòng chỉ còn tiếng ngòi bút của ông sột soạt trên giấy một lúc.

“Lúc nào lấy chàng, - Angiêlic nghĩ miên man, - Môlin sẽ là người điều hành công việc cho mình. Thế thì còn gì bằng! Chưa bao giờ mình nghĩ đến chuyện ấy cả. Chắc chắn ông ta sẽ bấu xấu tợn đây. Mình phải để ý mới được. Nhưng dù sao vẫn cứ hay như thường. Mình sẽ có một cổ vấn cực kỳ

- Xin mạn phép khuyên bà một đề nghị bổ sung có được không ạ? - Môlin ngẩng lên hỏi.

- Có lợi cho tôi hay cho chủ ông?

- Cho bà.

- Tôi tưởng ông đại diện cho quyền lợi của ngài đuy Plexi chứ?

Ông già chỉ cười không đáp và sửa lại kính. Sau đó ông ngửa người ra ghế, nhìn Angiêlic với ánh mắt sống động, sắc sảo như ông nhìn nàng mười năm về trước lúc ông bảo nàng: “Tôi nghĩ là tôi hiểu cô, Angiêlic ạ, và tôi sẽ nói chuyện với cô không như với bố cô đâu...”.

- Tôi nghĩ rằng việc bà lấy ông chủ tôi là rất hay. - ông nói. - Tôi tưởng không còn gặp lại bà nữa. Nhưng bà đã lại ở đây, bất chấp mọi sự trên đời, và ngài đuy Plexi bỗng dừng lại buộc phải lấy bà. Cho phép tôi được nhận xét, thưa phu nhân, rằng tôi chẳng có gì để nói về các hoàn cảnh đưa đến cái liên minh này. Nhưng bây giờ vấn đề là cái liên minh ấy phải mỹ mãn - cái đó có lợi cho chủ tôi, cho bà và thực tế là cho cả tôi nữa bởi lẽ chủ có sướng thì tớ cũng được nhờ.

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ông, Môlin ạ. Thế còn cái đề nghị mới thì sao?

- Là bà phải biết chắc là cuộc hôn nhân này được mỹ mãn...

- Được mỹ mãn à? - Angiêlic nhắc lại, mắt mở to như một cô học trò mới ở tu viện về.

- Ồ, ờ, thưa phu nhân... mong rằng bà đã hiểu ý tôi.

- Vâng... tôi hiểu. - Angiêlic lúng túng và định thần lại. - Nhưng ông làm tôi ngạc nhiên đấy. Rõ ràng là trong cuộc hôn nhân này ngài đuy Plexi...

- Cái đó chưa có gì là rõ ràng cả, thưa bà. Tuy cưới bà nhưng ngài đuy Plexi sẽ không hợp cần với bà đâu. hậm chí tôi có thể nói ngài hầu tước bị cưới ép là khác. Có lẽ bà ngạc nhiên lắm nếu tôi nói rằng tình cảm của ngài đuy Plexi đối với bà còn lâu mới là tình yêu, đúng, đó là cảm giác bực tức hoặc thậm chí là giận dữ nữa.

- Tôi biết chứ. - Angiêlic lăm bắm và nhún vai cố tỏ ra bất cần.

Nhưng cùng lúc ấy lòng nàng đang đau như cắt. Nàng kêu lên tức tối:

- Nhưng sao nào?... Việc gì tôi lại phải bận tâm chuyện anh ta có yêu tôi không? Tất cả những thứ tôi cần là tên tuổi và tước vị của anh ta mà thôi. Còn lại tôi không thiết. Anh ta tha hồ chê tôi mà đi ngủ với bọn nhà quê nếu anh ta thích. Không việc gì tôi phải chạy theo anh ta cả.

- Bà sai rồi, thưa bà. Tôi tin rằng bà chưa hiểu con người bà sắp cưới lắm đâu. Thế của bà lúc này rất mạnh, chính vì vậy mà bà nghĩ rằng ông ấy yếu. Nhưng rồi bà cũng sẽ có cách trị được ông ấy thôi. Tuy vậy...

- Tuy vậy làm sao?

- Bà sẽ vô cùng bất hạnh.

Mặt thiếu phụ đành lại, nói rít qua kẽ răng:

- Tôi đã từng vô cùng bất hạnh rồi, ông Môlin. Tôi không có ý định lại phải chịu đựng thêm một lần nữa đâu.

- Chính vì vậy mà tôi mới đưa ra đề nghị nhằm bảo vệ bản thân bà. Nghe ta nói đây, Angiêlic, ta đã đủ già để nói chuyện thẳng thắn với cháu. Sau đám cưới cháu sẽ không còn uy lực gì đối với Philip đụ Plexi nữa đâu. Tiền bạc, cái trap, tất cả sẽ là của anh ta. Cậu xin trái tim của anh ta sẽ không ích gì. Trái lại, cháu phải trị anh ta bằng cảm giác mới được.

- Đó là một sức mạnh nguy hiểm thừa ngài Môlin, mà lại rất dễ bị tổn thương.

- Đó là một sức mạnh. Cháu phải tìm cách để nó không bị tổn

Angiêlic cực kỳ bối rối. Nàng không ngờ lại bị choáng váng bởi vì lời khuyên từ miệng ông già theo đạo Tin lành khắc khổ này. Toàn bộ con người Môlin toát lên sự khôn ngoan xảo quyệt luôn coi thường mọi nguyên tắc, chỉ rình mọi móc cái sớm nắng chiều mưa trong bản chất con người nhằm phục vụ cho những mục tiêu vật chất. Rõ ràng là lần này Môlin cũng lại có lý. Trong chớp mắt, Angiêlic nhớ lại những nỗi lo sợ mà Philip đã gây ra cho nàng và cái cảm giác bất lực trước vẻ đứng đưng và sự thản nhiên của anh ta. Từ tận đáy lòng nàng biết rằng nàng đã tính sẽ đánh gục anh ta ngay trong đêm tân hôn. Hơn nữa, cái trò đàn bà âu yếm đàn ông thì không ai bằng nàng. Thế nào cũng đến lúc sự tự vệ của đàn ông phải đầu hàng trước những khêu gợi của khoái lạc xác thịt. Một người đàn bà thông minh sẽ biết lợi dụng thời điểm đó sao cho có ích. Sau đó người đàn ông sẽ còn trở về với nguồn khoái lạc kia, thậm chí dù phải khinh ghét chính mình. Angiêlic biết rằng một khi cái thân hình mê hồn của Philip đã dính liền với thân hình nàng, một khi cái miệng tươi ngon mềm mại kia đã rụng như táo chín xuống miệng nàng, lúc ấy nàng sẽ là bà chúa thập thành khó ai theo kịp. Trong cuộc đấu không tên của tình yêu, họ sẽ hiểu nhau hơn, tuy sáng ra Philip có thể giả vờ quên, nhưng nó sẽ ràng buộc họ với nhau chặt hơn những lời đao to búa lớn nhiều.

Ánh mắt trống rỗng của nàng quay về phía Môlin. Chắc đã bắt mạch được ý nghĩ hiện lên trên nét mặt nàng nên ông mỉm cười pha chút giễu cợt nói:

- Ta lại nghĩ rằng cháu còn thừa nhan sắc để dành cơ may được cuộc. Nhưng để được cuộc thì... trước hết phải có dịp trở tài đã. Như vậy không có nghĩa là nhất thiết cháu phải thắng ngay keo đầu.

- Ông nói thế có nghĩa gì vậy?

- Cậu chủ tôi không ưa đàn bà. Tất nhiên đây là chuyện công việc, nhưng đàn bà là thứ quả đắng đối với anh ta.

- Thế nhưng anh ta mang công mắc nợ vì những chuyện tình âm ỉ kia kìa. Rồi thì những cuộc hiệp bóc thường xuyên trong những chiến dịch ở nước ngoài, ở Noócgen...

- Đó chẳng qua chỉ là dư ảnh của một tên lính say máu chiến tranh mà thôi. Anh ta chiếm đoạt đàn bà theo cái kiểu châm lửa đốt nhà hay xuyên gươm vào bụng chỉ là để gieo tai giáng họa.

- Môlin, ông nói cái gì mà ghê thế?

- Ta không muốn làm cháu sợ mà chỉ muốn báo trước cho cháu đấy. Cháu xuất thân từ một gia đình lành mạnh, chất phác. Xem ra cháu không biết gì về kiểu giáo dục mà thanh niên quý tộc được dạy dỗ, những kẻ có cha mẹ giàu sang ấy, ngay từ hồi còn bé đã là đồ chơi của các gia sư nàng hầu, sau đó là các nhà quý tộc mà họ theo làm tùy tùng. Còn khoản yêu đương thì họ thô lỗ lắm...

- Ôi, ông im đi. Nghe mà ghê quá. - Angiêlic lăm bắm quay đi nhìn ngọn lửa một cách bối rối.

Môlin không nói thêm nữa, ông lại đeo kính lên:

- Tôi nói thêm một tí về đề nghị này được không?

- Ông cứ việc thêm cái gì ông thích, Môlin. Tôi...

Nàng nín bật vì nghe thấy tiếng mở cửa. Trong cảnh tranh tối tranh sáng ở cửa phòng khách, bóng Philip mặc đồ xatanh trắng bước vào trước, lòe nhòe giống hệt một tượng người tuyết, rồi mỗi lúc một rõ hơn. Trắng trẻo, đẹp trai, người đeo dây vàng, anh chàng trông như sắp đi khiêu vũ. Anh ta chào Angiêlic với kiểu cách đứng đưng kiêu kỳ:

- Ông thương lượng đến đâu rồi, ông Môlin?
- Phu nhân Moren vui lòng chấp nhận làm hôn ước.
- Bà đã sẵn sàng thề trước thánh giá rằng bà đích thực biết chỗ giấu cái hộp chưa?
- Tôi sẵn sàng thề. - Angiêlic nói.
- Nếu vậy mời ngài vào đây, ngài linh mục.

Một cha tuyên úy gầy gò này giờ đứng khuất sau ông chủ như một ng đen liền bước tới trước. Ông ta cầm cây thánh giá và Angiêlic thề rằng cô biết chỗ giấu cái hộp và sau hôn lễ sẽ phải trao nó lại cho ngài đuy Plexi. Sau đó Môlin thông báo kết quả thỏa thuận của hôn ước mà sau này Angiêlic sẽ đảm bảo cho chồng nàng. Một thân hình thật đẹp đẽ. Angiêlic hơi nhẩn mặt, nhưng không rùng mình, nếu công việc làm ăn của nàng vẫn tiếp tục vững vàng và thịnh vượng thì nàng chẳng khó khăn gì mà không thực hiện được cái giao ước của mình. Mặt khác, một khi nàng đã là nữ hầu tước đuy Plexi, nàng sẽ lo sao cho hai thái ấp của Philip đem lại nhiều lãi nhất.

Philip không hề cự nự gì cả. Anh ta làm ra vẻ cực kỳ ngán ngấm.

- Hay lắm, Môlin, - anh ta nói, tay che mồm ngáp - ông cố giải quyết cho xong cái công việc dở hơi này càng sớm càng tốt nhé.

Ông quản lý xoa tay dặng háng làm bộ khó nói:

- Trong này còn thêm một đề nghị nữa mà bà Moren đang có mặt tại đây yêu cầu tôi đưa vào thỏa thuận. Đề nghị đó là các điều kiện tài chính chỉ có hiệu lực trong trường hợp hôn lễ được hoàn tất.

Phải mất một lúc Philip mới hiểu ra, mặt anh ta đỏ tía lên:

- Ồ, dĩ nhiên. - anh ta nói - dĩ nhiên rồi!

Anh ta hình như vừa bị thụt lưỡi đến nỗi Angiêlic có một cảm giác là lạ vừa thương hại vừa âu yếm giống như anh ta đã vài lần tỏ ra với nàng.

- Thật hết nước! - cuối cùng anh ta mới thở ra, vừa sỗ sàng vừa trơ tráo.

Bây giờ mặt anh ta tái đi vì giận dữ:

- Môlin, ông có thể nói tôi biết làm thế nào để chứng minh với thiên hạ rằng tôi đem vinh dự đến cho cái chỗ nằm của người này bây giờ đây? Bằng cách phá trinh ả gái điếm có hai con và vẫn lê la từ giường thẳng ngự lâm quân này đến lão cho vay lãi khác trong cả nước này hay sao?... Bằng cách trưng mặt trước tòa án như thằng thộn Lăngiê để chứng minh sự trưởng thành sinh dục trước mặt mười nhân chứng hay sao? Moren phu nhân đã loan báo cho các nhân chứng muốn chứng kiến nghi thức đó chưa đấy?

Môlin xua hai tay ra hiệu dàn hòa:

- Tôi không hiểu tại sao đề nghị này lại làm ngài ra thế, thưa đức ông. Thực tình mà nói, đề nghị này theo thiện ý của tôi là... thú vị cho ngài cũng như cho phu nhân tương lai của ngài. Giả dụ nếu trong cơn nóng giận hay bức mình có thể hiểu được ngài khước từ nghĩa vụ phu thê thì sau vài tháng phu nhân Moren có thể phát đơn đòi hủy bỏ hôn ước và lôi ngài vào chuyện kiện cáo vừa tốn tiền vừa làm trò cười cho thiên hạ. Tôi là người theo giáo phái cải cách nhưng thiết tưởng tôi cũng biết rằng không thành thân là một trong những cơ sở để nhà thờ hủy bỏ hôn thú. Có đúng vậy không, thưa ngài linh mục?
- Đúng thế, thưa ngài Môlin, hôn lễ Thiên chúa giáo và Cơ đốc giáo đều có chung một mục đích là duy trì nòi giống mà thôi.
- Chí phải! - ông quản lý nhẹ nhàng nói.

Vốn biết ông rất rõ, Angiêlic là người duy nhất nhận thấy vẻ giễu cợt của ông. Để chứng minh thiện chí của mình, ông nói tiếp bằng giọng lấy lòng khôn khéo:

- Tôi nghĩ rằng bằng chứng hùng hồn nhất là phu nhân sẽ nhanh chóng tặng ngài một người nối dõi.

Philip quay sang Angiêlic. Trong suốt thời gian diễn ra cuộc đối thoại, nàng cố giữ bình thản. Nhưng khi anh ta nhìn sang, nàng không kìm được, ngược lên nhìn trả. Vẻ nặng nề trên khuôn mặt đẹp đẽ của anh ta đã khiến cho nàng bất giác run lên, đó không phải là vì thích thú.

- Được rồi, đồng ý - Philip nói chậm rãi và một nụ cười dữ tợn làm méo xệch đôi môi. - Ta sẽ làm điều cần làm. Môlin, ta sẽ làm điều cần làm...

**

88. Chương 80 - P2

Trước khi lên đường, Philip bảo nàng rằng đám cưới sẽ được tổ chức tại Plexi. Anh ta sẽ không thêm bày vẽ gì cho hôn lễ hết. Điều đó rất hợp ý Angiêlic bởi vì nàng có thể lấy cái hộp kia về mà khỏi phải làm gì gây chú ý. Nhiều lúc nàng thấy đổ mồ hôi lạnh khi nghĩ rằng chưa biết chừng cái hộp không còn ở chỗ cũ trên tháp canh của pháo đài nữa. Chưa biết chừng có người đã phát hiện thấy nó rồi. Nhưng chuyện đó là vô lý. Ai điên mà đi dờ dẫm trên cái bờ tường chỉ vừa đủ cho đứa bé để mà ra ngó vào cái tháp canh bé tẹo chẳng có gì đáng xem kia? Nàng còn được biết rằng suốt mấy năm nay, lâu đài Plexi không hề được sửa chữa xây cất gì hết. Vì vậy, chắc chắn nàng sẽ lấy được cái hộp giúp nàng thành công kia về. Đúng giờ cử hành hôn lễ, nàng sẽ có nó trong tay để trao cho Philip.

Việc chuẩn bị lên đường đi Poatu quá cấp rập. Có thể mang cả Flipô, mấy con chó, con khỉ và những con vẹt đi theo. Bầy đoàn Philip sẽ đi riêng.

Bản thân Philip thì tỏ ra hồ hững trước cảnh tất bật ấy. Anh ta vẫn tiếp tục lao vào những cuộc truy hoan và các buổi tiếp tân trong cung. Khi có ai nhắc anh ta về đám cưới sắp tới, anh ta nhướn mày làm ra vẻ ngạc nhiên và thốt lên bằng cái giọng kinh ngạc, ngạo mạn “ờ nhỉ!”.

Trong suốt tuần cuối cùng Angiêlic không trông thấy anh ta lần nào. Trong mấy dòng thư cộc lốc do Môlin chuyển, anh ta ra cho Angiêlic các mệnh lệnh. Nàng phải lên đường ngày đó, anh ta sẽ gặp nàng ngày đó. Anh ta sẽ đến cùng ông linh mục và Môlin. Đám cưới sẽ cử hành ngay tắp lự.

Angiêlic rầm rập nghe theo như một người vợ nhu mì. Cái gã ranh con kia sắp phải đổi giọng cho mà xem. Nói cho cùng, nàng đã đem lại cho anh ta một đồng tiền mà cũng không làm anh ta tan nát trái tim vì bị chia đàn xẻ nghé với con nhà Lamoanhông cơ mà. Nàng sẽ mở mắt cho anh ta thấy rằng dù nàng buộc phải hành động khá tệ hại nhưng việc này hiển nhiên là phù hợp với quyền lợi của cả hai và nếu anh ta cứ tiếp tục cấu gien nữa thì thật là lỗ bịch.

Vừa nhẹ nhõm vừa thất vọng vì không gặp anh ta, Angiêlic cố hết sức không nghĩ quá nhiều đến “tân lang” của mình. Cái “vấn đề Philip” đúng là cái phải chọc vào niềm sung sướng của nàng và hễ cứ nghĩ đến nó, nàng lại thấy lo sợ. Thế còn hơn là không nghĩ đến.

Quãng đường từ Pari đến Poachiê xe ngựa đi hết gần ba ngày. Đường xấu ơi là xấu, đầy ổ gà bởi mùa xuân nhưng không có sự cố gì ngoài một cái trục bị gãy ngay gần Poachiê. Các khách điều hành ghé lại thành phố vừa vận hai bốn giờ. Hai ngày sau, ngay từ sáng sớm, Angiêlic bắt đầu nhận ra các cảnh vật quen. Họ chỉ còn cách Môngtôlu không xa. Nàng đã cố kìm mình để khỏi phóng một mạch về nhà vì bọn trẻ đã quá mệt mỏi vì bụi bặm. Đêm trước họ vừa mới nghỉ lại ở một quán trọ bẩn thỉu lúc nhúc chuột và bọ. Muốn tìm một tiện nghi tối thiểu họ phải đến tận Plexi.

Tay ôm vai hai thằng bé, Angiêlic hít thở không khí trong lành lành của đồng nội ngát hương hoa. Nàng cứ lấy làm lạ sao nàng lại sống được ngần ấy năm ở một thành phố như Pari. Nàng hát lên thích thú và gọi tên những làng xóm vừa đi qua, mỗi cái tên đều gọi lên trong tâm tư nàng vài sự kiện thời con gái. Mấy hôm liền nàng mô tả tỉ mỉ cho các con nghe về Môngtôlu và những trò chơi ngộ nghĩnh mà người ta vẫn chơi ở đây. Phlôrimông và Canto đã biết rất rành lối đi ngầm mà xưa kia nàng dùng làm hang phù thủy và về gian gác xếp với những xó xỉnh đến là mê.

Cuối cùng Plexi đã mờ mờ hiện lên phía xa, trắng toát và thần bí trên bờ đầm. Vì đã được biết những nhà cửa xa hoa tráng lệ ở Pari nên Angiêlic cảm thấy nó nhỏ hơn cái hình ảnh đã đọng lại trong ký ức nàng.

Một vài người hầu ra chào. Tuy chủ nhân của Plexi vì sa sút mà phải bỏ cả lâu đài quê nhà ở xa nhưng nhờ có Môlin trông nom nên nó cũng không đến nỗi nào. Người hầu việc đến trước một tuần đã mở các cửa sổ và mùi sập mới có át đi mùi ẩm mốc của những vải bọc đồ. Nhưng Angiêlic không cảm thấy sự thích thú mà nàng đang chờ đợi. Cái cảm giác của nàng dường như đã cùn đi. Điều nàng cần có lẽ là òa lên khóc hoặc nhảy nhót, hò hét và hôn hai đứa bé. Không thỏa mãn được những ước muốn điên rồ ấy, nàng cảm thấy như tim mình chết lạnh. Không thể chịu đựng được những xúc cảm quá mãnh liệt của chuyến trở về này, nàng đỡ đỡ cả người đến nỗi không còn phản ứng được gì nữa.

Nàng hỏi chỗ dành cho các con nàng nghỉ ngơi, tự mình thu xếp cho chúng rồi mãi đến lúc thấy chúng tắm rửa, mặc quần áo sạch sẽ và ngồi vào bàn ăn lót dạ bánh ngọt với sữa, mãi lúc ấy nàng mới đi.

Nàng nhờ đưa mình đến căn buồng ở cánh bắc mà nàng đã dặn chuẩn bị cho mình, căn buồng của Hoàng thân Côngđê.

Nàng để Giavốt hầu hạ và đáp lại lời chào của hai gã gia nhân đem nước sôi lên buồng tắm ngay liền đấy. Nàng lơ đãng lặp lại những lời nói cục mịch nhà quê của họ. Họ há hốc mồm ngạc nhiên khi được nghe cái bà lớn ở Pari về mà họ thấy ăn mặc đến là kỳ quái này nói bằng thổ ngữ của họ rất chuẩn như thể là bà ta đã quen với nó từ lúc lọt lòng rồi vậy...

- Thì đúng thế còn gì! - Angiêlic cười bào. - Các anh không nhận ra tôi sao? Tôi là Angiêlic đờ Xăngxê đây. Còn anh Ghiô, tôi nhớ anh là người làng Môbuy gần Môngtôlu chứ gì.

Anh chàng tên là Ghiô, người này xưa vốn cùng cô đi hái quả mâm xôi và anh đào chua nghịch ngợm trong những ngày hè tuyệt vời, bẽn lẽn hờ toác miệng cười:

- Ra là bà lấy ông chủ chúng con rồi đấy, thưa bà?

- Quả có thế.

- Thế thì dân quanh đây tha hồ mà sướng. Chúng con cứ bụng bảo dạ không biết bà chủ mới là ai.

Nghĩa là dân trong làng thậm chí chẳng được báo trước gì cả. Hoặc họ không được báo, hoặc họ tưởng nàng đã lấy Philip rồi.

- Tiếc quá là bà không chờ về đây hãy cưới. Ghiô gục gặc cái đầu rậm rì, nói tiếp - Được thế thì đám cưới tha hồ mà to.

Angiêlic không dám nói dối anh chàng Ghiô vụng về thô kệch rằng đám cưới quả thực sẽ được tổ chức ở Plexi và rằng, về phần mình, nàng cũng đang mong chờ những cuộc lễ lạt đó để có thể gặp mặt bà con quanh vùng.

- Yên chí, thế nào cũng có tiệc. - nàng hứa

Sau đó nàng vội giục Giavốt cởi áo xiêm cho mình. Khi cô hầu gái bé nhỏ đã đi khỏi, Angiêlic khoác lên mình chiếc áo choàng lụa và ra đứng giữa phòng. Bài trí trong phòng không khác gì mười năm trước. Nhưng giờ đây Angiêlic đã không nhìn với cặp mắt thần phục của một con bé con nưa. Nàng nghĩ rằng những thứ đồ nặng nề bằng gỗ mun theo kiểu Đan mạch này và chiếc giường có trần che trên bốn cột kia quả là cổ lỗ.

Thiếu phụ ra mở cửa sổ. Nàng đứng mà lo khi nhận thấy cái gờ tường xưa kia nàng đã một lần leo lên chơi sao bây giờ có vẻ bé xíu thế.

“Mình sẽ ra quá rồi, đừng hòng còn bò ra đến tháp canh kia được”, - nàng hoang mang nghĩ thầm.

Xưa nay người ta hay trầm trồ khen thân hình thon thả của nàng, tối nay Angiêlic mới cay đắng ý thức được cái dòng trôi không dứt của thời gian. Chẳng những vì nàng không còn nhẹ nhàng như xưa mà còn vì nàng thiếu hẳn cái nhanh nhẹn, không khéo lại ngã gãy cổ như chơi. Cuối cùng nàng chợt nảy ra ý gọi Giavốt lại:

- Giavốt này, em nhỏ nhắn gọn gàng và dẻo như cây sậy thế kia, em thử đi ra gờ tường tháp canh kia xem nào. Cố đừng có ngã đấy nhé!

- Vâng, thưa bà. - Giavốt đáp. Cô ta sẵn sàng làm bất cứ điều gì để vừa lòng bà chủ.

Thò đầu qua cửa sổ, Angiêlic lo lắng nhìn cô gái dò dẫm đi dọc gờ tường.

- Nhìn vào trong chòi xem nào. Có thấy gì trong ấy không?

- Con thấy có cái gì đen đen, một cái hộp, thưa bà. - Giavốt đáp liền thoảng.

Angiêlic nhắm mắt, gục đầu vào khung cửa sổ:

- Đúng rồi, lấy nó ra đưa về đây cẩn thận c

Một lát sau, Angiêlic đã cầm trong tay cái hộp của tu sĩ Exili. Lớp đất bụi phủ bên ngoài đã vón cứng lại vì hơi ẩm. Nhưng nó làm bằng gỗ đàn hương nên cả côn trùng lẫn mùi ẩm đều không làm gì nổi.

- Giờ thì em về đi. - Angiêlic bảo Giavốt, giọng cứ lạc đi. - Nhưng đừng nói với ai cái việc em vừa làm nhé. Nếu em biết giữ mình, ta sẽ cho em một cái mũ trùm và một tấm áo dài mới.

- Ôi, thưa bà! Bà bảo con nói với ai cơ chứ? - Giavốt bảo. - Ở đây người ta nói con có hiểu mô tê gì đâu ạ.

Angiêlic cọ sạch cái tráp. Nàng khá vất vả với cái chốt khóa lò xo rỉ. Rốt cuộc, nắp tráp bật mở, lộ thuốc độc xanh lam nằm trên xấp giấy. Nàng trân trối nhìn nó một lúc rồi đóng tráp lại. Biết giấu nó vào đâu từ lúc Philip đến cho tới lúc trao nó vào tay anh ta để đổi lấy chiếc nhẫn cưới đây? Nàng bỏ nó vào ngăn kéo bàn viết, nơi cách đây mười lăm năm nàng đã lén lấy nó ra. “Ai mà ngờ được cơ chứ!”. Nàng nói một mình.

Khi chiếc chìa khóa ngăn kéo đã ở trong nịt vú, nàng sợ hãi nhìn quanh. Nơi này không gọi lên trong nàng cái gì khác ngoài đau khổ. Chỉ vì một lần ăn trộm vớ vẩn của nàng mà Perắc, mối tình duy nhất của nàng phải chết oan và đời họ bị dọa dẫm!...

Nàng bắt mình phải nằm nghỉ. Nhưng đến khi giọng trẻ con hò reo ngoài bãi cỏ cho nàng hay rằng các con nàng đã dậy, nàng vội xuống với chúng, rồi cùng Bacbơ, Giavốt và Flipô mấy người tổng chúng lên một chiếc xe cũ kỹ do chính nàng cầm cương. Và thế là cả bọn vui vẻ lên đường đi Môngtôlu.

Mặt trời đang lặn rải những dải nắng vàng mờ gà trên cánh đồng rộng bao la lở nhô những con la đang gặm cỏ. Những cánh đồng lầy được tháo nước thành ruộng khô. Vương quốc của các khe lạch dưới những vòm xanh của chúng dường như đã bị đẩy lùi thêm về phía t

Nhưng khi đi ngang qua cây cầu với những chú gà tây đang rỉa lông như những ngày nào, Angiêlic nhận thấy tòa lâu đài thời trẻ của nàng vẫn không thay đổi. Nam tước dờ Xăngxê tuy bây giờ đã tương đối khá giả hơn, nhưng vẫn không sửa sang gì ngôi nhà cũ kỹ tàn tạ. Tầng hầm, tường lũy răng cưa oằn xuống dưới sức nặng của bụi trường xuân và lối vào chính vẫn chạy qua bếp.

Họ tìm thấy ông nam tước già đang xem Phăngtín gọt hành. Bà vú vẫn cao lớn hoạt bát như xưa nhưng răng bà đã rụng và mái tóc trắng như bông làm mặt bà càng sạm đi chẳng khác gì một phụ nữ bắc Phi.

Thực hay mơ thế này? Angiêlic tưởng như thấy có cái gì đó hơi gượng gạo trong sự vui mừng của cha nàng và bà vú già lúc họ đón nàng. Họ đã đau khổ cho nàng, chắc chắn là thế, nhưng tấm vải cuộc đời còn dệt tiếp mà không có nàng và bây giờ người ta lại phải thu xếp buổi mới cho nàng.

Sự có mặt của Phlôrimông và Canto đã làm tiêu tan không khí gượng gạo. Bà vú già khóc sụt sùi ghì “hai của quý xinh xẻo” của mình vào lòng. Chưa kịp đòi hỏi gì má hai đứa nhỏ đã rần lên bởi những cái hôn của bà và trong tay chúng đã đầy những táo và hạt dẻ. Canto thượng luôn lên bàn hát một hơi hết cả bốn bài hát của mình.

- Hồn ma bà mệnh phụ già bé nhỏ của Môngtôlu có còn đi lang thang nữa không thế? - Angiêlic hỏi.

- Lâu lắm rồi vú chẳng trông thấy - bà vú già lắc đầu đáp - Kể từ ngày cậu út Giăng-Mari vào trường đến giờ, bà ta không hiện hình lên nữa. Tôi vẫn nghĩ là bà ấy trông nom các cô các cậu mà...

Trong gian tiền sảnh tối tăm, cô Gian vẫn ngự chính chệch trước khung cửa, hệt như một con nhện đen thui béo tròn ngồi giữa lưới tơ.

- Cô ấy điếc đặc rồi, đầu óc cũng lẫn lẩn lắm. - Ông Nam tước giải thích.

Tuy thế, sau khi ngẫm nghĩ Angiêlic một hồi, bà già toang toác hỏi:

- Chàng thọt nhà ta cũng về đây chứ? Tao tưởng anh chàng bị hỏa thiêu rồi cơ mà?

Đó là câu nói đầu tiên từ khi về Môngtôlu nhắc Angiêlic nhớ tới đám cưới đầu tiên của nàng. Đường như mọi người muốn giấu quang đời trước của nàng trong bóng tối. Trong chuyện này, ông nam tước già xem ra chả mấy khi tự vấn. Con cái ông có đi đâu, có lấy vợ lấy chồng, có về chơi hay không, ông chẳng bận tâm lắm. Ông nói nhiều đến cậu sĩ quan Đơni và Giăng-Mari bé út ít. Ông chẳng nhớ gì đến Ooctăngxơ và rõ ràng chẳng biết Gôngtơrăng đang làm gì. Thực tế cho thấy chủ đề cao hứng của ông vẫn là mấy con la.

Sau khi đi khắp lâu đài, Angiêlic cảm thấy phấn chấn lên. Môngtôlu vẫn như xưa. Mọi vật ở đây vẫn hơi buồn, hơi tàn tạ nhưng vẫn thân thiết đến thế.

Nàng sung sướng thấy bọn trẻ quây quần trong bếp cứ như chúng sinh ra giữa làn hơi xúp báp cải và những câu chuyện của u Phăngtin. Chúng xin phép được ăn tối và ngủ luôn ở đó. Nhưng Angiêlic đã lôi chúng về Plexi vì nàng sợ Philip đến, nàng phải về để đón anh ta.

Hôm sau, vì không có người chạy tin nào đến báo, Angiêlic một mình về thăm bố. Nàng cùng ông đi bộ khắp thái ấp và ông đã cho nàng xem tất cả các giao kèo.

Đó là một buổi chiều dễ chịu, nức hương thơm. Angiêlic thấy như muốn hát. Khi hai cha con đã đi giáp vòng, ông nam tước bỗng dừng phắt lại và chăm chú nhìn con gái. Sau đó ông thở dài:

- Vậy là con sẽ trở về hả Angiêlic? - ông hỏi.

Ông đặt tay lên vai nàng và nhắc đi nhắc lại, mắt đắm nước:

- Angiêlic, Angiêlic, con gái của bố!

Xúc động tận đáy lòng, nàng đáp:

- Con phải về bố ạ, rồi bố con mình còn qua lại thăm nhau nhiều. Bố biết đấy, lễ cưới của con với Philip duy Plexi-Belie sẽ cử ở đây, bố sẽ đến ban phép đấy.

- Nhưng bố tưởng đã cưới rồi chứ? - ông ngạc nhiên hỏi lại.

Angiêlic mím môi và không nói thêm gì nữa. Philip lừa dân làng, và thậm chí cả nhà mình rằng đám cưới đã cử hành ở Pari rồi để làm gì nhỉ?...

Trên đường trở lại Plexi, nàng tự dừng thấy lo và tìm nàng đập rộn lên khi nhận ra chiếc xe ngựa của anh chàng hầu tước trong sân.

Bọn người hầu bảo nàng rằng ông chủ của họ về được hai giờ rồi. Nàng vội vã vào lâu đài. Trong lúc đang lên thềm, nàng nghe thấy tiếng bọn trẻ hò hét.

“Lại Phlôrimông hay Canto hờn giận gì đấy thôi, - nàng bực bội tự nhủ. Không khí thôn quê làm chúng hư, không ai bảo được nữa”.

Một điều quan trọng là đừng để bố dượng của chúng khó chịu với chúng. Nàng hăm hăm chạy bỏ vào buồng trẻ để lập lại trật tự. Nàng nhận ra tiếng Canto. Nó đang ré lên với giọng khiếp đảm khó tả lẫn với tiếng chó sủa hung tợn.

Angiêlic mở cửa và đứng sững như trời trồng.

Phlôrimông và Canto ôm chặt lấy nhau đang bị ba con chó săn sói to tướng đen sì như chó ngao canh địa ngục dồn vào sát miệng lò sưởi lửa cháy bùng bùng. Mấy con chó sủa điên cuồng kéo căng những sợi dây da mà hầu tước duy Plexi đang nắm trong tay. Anh ta có vẻ rất khoái chí thấy bọn trẻ khiếp vía. Dưới sàn đá, Angiêlic nhìn thấy xác con Pactô, một trong mấy con chó của thằng bé con, nằm trong vũng máu. Chắc nó bị cắn chết khi định bảo vệ hai đứa trẻ.

Canto hét thất thanh, khuôn mặt tròn của nó đầm nước mắt. Nhưng bộ mặt trắng nhợt của Phlôrimông thì toát lên một vẻ gan dạ khác thường. Nó tuốt thanh kiếm nhỏ của mình chìa thẳng về phía mấy con vật, cố che chở cho em.

Angiêlic không còn thời gian để lên tiếng phản đối nữa. Phản xạ tự nhiên khiến nàng chớp lấy một chiếc ghế đầu nặng ném vào bầy chó làm chúng hoảng sợ rít lên vì đau.

- Philip, nàng vừa nói vừa hỗn hển, - Anh không được dọa bọn trẻ như thế... nhờ chúng ngã vào bếp thì sao?... Canto bị bỏng tay rồi đây này, nhìn xem...

Anh ta đưa cặp mắt trong như hai thỏi băng gườm gườm nhìn nàng:

- Bọn con cô nhút nhát như đàn bà ấy. - anh ta nói trầm trầm.

Mặt anh ta sậm hơn thường ngày và anh ta hơi ngật ngưỡng.

Đúng lúc ấy, Bacơ xuất hiện. Thở không ra hơi, chị đè tay lên ngực để giữ quả tim đang đập loạn. Chị ta hoảng hốt hết nhìn sang Angiêlic, sau đó dừng lại ở xác con chó.

- Xin phu nhân thứ lỗi... - chị nói - Con xuống kho lấy sữa cho các cậu ăn tối. Con đã bảo Flipô trông nom hộ. Không hề...

- Không có gì đâu, Bacơ. - Angiêlic ngắt lời - Bọn trẻ chưa quen trông thấy những con chó săn hung dữ thế này đấy mà. Chúng nó sẽ phải quen dần nếu chúng muốn săn hươu đực và lợn lòi như các nhà quý tộc chân chính.

Các nhà quý tộc tương lai ngán ngẩm nhìn ba con chó săn.

- Các con ngốc quá thôi. - nàng mắng yêu chúng.

Đứng dằng chân trong bộ đồ đi đường bằng dạ nâu, Philip nhìn ba mẹ con. Bất thành linh anh ta vút roi đen đét trên mình mấy con chó, kéo chúng lại và bỏ ra ngoài.

Ơ vội vàng đóng cửa.

- Flipô đến tìm con, - chị thì thầm - ngài hầu tước đuổi cậu ấy ra khỏi phòng. Bà nói thế nào chứ con thì con nghĩ rằng ông ấy muốn để mấy con chó ăn tươi nuốt sống các cậu...

- Nói nhảm nào, Bacơ - Angiêlic mắng át đi. - Ngài hầu tước chưa quen bọn trẻ, ông ấy định đùa...

- Vâng, vâng! Đùa kiểu ông hoàng đấy mà! Ai mà chả biết đùa kiểu ấy rồi đi đến đâu. Con biết một cậu mang vạ vì thế rồi...

Angiêlic cảm thấy đau khi nghe lời ám chỉ về Linô. Gã Philip tóc vàng này với cái vẻ phớt đời của mình có trong đám những kẻ đã hành hạ chú bé bán bánh không đây? Nếu không có, cứ cho là thế đi, liệu gã có đứng đưng trước những lời van xin của nó không?

Thấy bọn trẻ đã bình tĩnh trở lại, nàng về phòng mình. Nàng ngồi xuống bàn trang điểm sửa lại tóc.

Việc mới xảy ra đây là có nghĩa gì? Nó có thể coi là nghiêm trọng không? Philip đang say, cái đó đã rõ như ban ngày. Bao giờ tỉnh lại, có lẽ anh ta sẽ lấy làm tiếc vì đã làm ầm ĩ như thế...

Nhưng một câu nói của Mari-Anhét bật ra trên môi Angiêlic: “Tên hung đồ”.

Một tên hung đồ giáo quyệt, ngấm ngầm và tàn ác... “Khi muốn trả thù một người đàn bà, hẳn sẽ không từ bất cứ việc gì”.

“Nhưng anh ta chưa dám đánh đập các con ta đâu”. Angiêlic nghĩ bụng, ném cái lược xuống và hoảng hốt đứng dậy.

Đúng lúc ấy, cửa phòng bật mở. Angiêlic trông thấy Philip đứng trên ngưỡng cửa. Anh ta gườm gườm nhìn xoáy vào mình.

- Cô có cầm cái hộp thuốc độc ở đây không đấy?

- Tôi sẽ đưa nó cho anh trong ngày cưới như đã thỏa thuận trong hôn ước, Philip.

- Chúng ta sẽ cưới ngay đêm nay.

- Nếu vậy tôi sẽ đưa anh đêm nay. - nàng đáp, cố không để lộ nỗi lo sợ. Nàng mỉm cười và chìa tay cho anh ta.
- Ta còn chưa chào nhau cơ mà...
- Tôi thấy không cần, - anh ta đáp đoạn bỏ ra đóng sầm cửa lại.

89. Chương 81

Angiêlic cắn môi. Rõ ràng ông chủ mà nàng chọn không phải dễ xoa dịu. Nàng nhớ tới lời khuyên của ông Moline: “Hãy thử trị anh ta bằng cảm giác”. Nhưng lần đầu tiên nàng bắt đầu nghi ngờ chiến thắng của mình. Nàng cảm thấy bất lực trước con người lạnh giá này. Không bao giờ nàng nhận thấy bất kỳ một ham muốn nào thức dậy trong anh ta khi có mặt nàng. Còn nàng, do những khổ nhục, nàng không còn thấy say mê anh ta tí nào nữa.

“Anh ta bảo tối nay sẽ cưới. Anh ta không biết anh ta nói gì nữa. Thậm chí còn chưa hỏi ý kiến bố mình...”.

Đang nghĩ đến đó thì nàng nghe có tiếng gõ cửa rụt rè. Angiêlic bước ra mở cửa và thấy các con của nàng, vẫn ôm chặt lấy nhau hết sức cảm động. Nhưng lần này sự che chở của Phlôrimông còn dành cho cả con khỉ Picôlô mà nó đang bế trên tay.

- Mẹ ơi, - nó nói giọng run run nhưng vẫn rắn rỏi - Chúng con muốn sang với ông cơ. Ở đây chúng con sợ lắm.

- Đã là con trai đeo gươm thì không bao giờ được thốt ra chữ sợ. - Angiêlic nghiêm giọng nói.

- Ngài duy Plexi đã giết Pactô. Có lẽ tiếp theo ông ta sẽ giết Picôlô mất.

Canto òa lên khóc, thằng bé Canto hiền lành lại xúc động rồi! Cái đó vượt quá sức chịu đựng của Angiêlic. Tranh luận xem điều đó là khôn ngoan hay dại dột là vô ích. Các con nàng đang lo sợ. Mà nàng thì đã thế với minhhúng sẽ không bao giờ biết đến nỗi sợ hãi rồi.

- Được rồi, các con sẽ đi với Bacơ sang Môngtôlu ngay bây giờ. Có điều phải hứa với mẹ là các con sẽ ngoan đấy.

- Ông hứa sẽ cho con cưới la đây mẹ ạ. - Canto nói lúc nó đã bình tâm lại rồi.

- Ê ê ... ê! Ông cho tao con ngựa cơ! - Phlôrimông vênh váo nói.

Chưa đến một tiếng sau, Angiêlic đã nhồi hai đứa trẻ vào chiếc xe nhẹ cùng những người hầu và quần áo. Bên Môngtôlu có thừa giường cho bọn trẻ và cả bầu đoàn. Các gia nhân xem ra rất mừng được ra đi. Việc Philip đến đã làm bầu không khí trong tòa lâu đài trắng trở nên khó thở. Anh chàng trẻ tuổi đẹp trai, hiện thân của sự tao nhã trong cung đình Đức vua đã đắm nắm tay bạo chúa vào lãnh địa duy nhất của mình. Bacơ lẩm bẩm:

- Thừa bà, chúng con không thể bỏ bà một mình ở đây với... con người ấy được.

- Người nào? - Angiêlic kiêu kỳ hỏi.

Đoạn nàng nói:

- Bacơ, cuộc sống nhàn nhã đã làm chị quên mất vài đoạn trong quá khứ chung của chúng ta rồi. Chị hãy nhớ rằng ta biết cách tự bảo vệ mình đấy. Và nàng hôn lên đôi má bánh đúc của chị hầu vì nàng cũng thấy trái tim mình run rẩy.

Khi nghe tiếng nhạc leng keng của chiếc xe nhỏ đã lặng lẽ đi trong bóng chiều lam nhạt, Angiêlic chậm bước quay lại lâu đài. Nàng nhẹ lòng biết bọn trẻ sẽ được che chở dưới đôi cánh của Môngtôlu. Nhưng lâu đài Plexi càng thêm trống trải và gần như thù địch, bất chấp vẻ quyến rũ của một món đồ chơi thời Phục hưng.

Ở ngoài sảnh, một người hầu cúi chào nàng và cho nàng hay rằng bữa tối đã dọn. Nàng bước vào phòng ăn đã bày biện xong xuôi. Gần như ngay đó, Philip xuất hiện và không nói không rằng ngồi vào bàn ăn.

Angiêlic ngồi xuống đầu bên kia bàn. Chỉ có một mình họ được hai người phục vụ. Chú bồi bếp bưng đĩa lên.

Ánh lửa từ ba cây đuốc phản chiếu trên các đồ vật bằng bạc quý giá. Trong suốt bữa ăn, chỉ có tiếng thìa đĩa chạm nhau và tiếng cốc chén lanh canh và trùm lên nữa là tiếng côn trùng kêu rả rích ngoài vườn. Qua cánh cửa sổ kiểu Pháp để ngỏ, có thể thấy bóng tối lơ mờ đã trùm lên vạn vật.

Angiêlic ăn rất ngon miệng, tuân theo những đòi hỏi đặc trưng cho bản chất của nàng. Nàng nhận thấy Philip uống nhiều, nhưng đáng lẽ phải bốc lên thì đằng này càng uống vẻ lạnh lùng của anh ta lại càng tăng.

Khi anh ta từ chối món tráng miệng và đứng dậy, nàng không còn cách nào khác, đành phải theo anh ta sang phòng khách cạnh đó. Nàng thấy Môlin và cha tuyên úy đã ở đó cùng với một bà nông dân già mà sau này Angiêlic được biết, đó là bà vú của Philip khi xưa.

- Mọi cái đã xong chưa, ông tuyên úy? - anh ta hỏi, lần đầu tiên lên tiếng từ lúc bắt đầu ăn tối đến giờ.

- Vâng, thưa đức ông.

- Vậy ta sang nhà nguyện.

Angiêlic hồi hộp. Đám cưới, đám cưới của nàng với Philip chẳng lẽ lại diễn ra trong cảnh hắc ám thế này sao?

Nàng phản đối

- Anh không định nói rằng mọi thứ đã sẵn sàng cho đám cưới của chúng ta và nó sẽ được cử hành ngay bây giờ đây chứ?

- Tôi đang định nói đúng thế đấy, thưa bà. - Philip khoái trá đáp. - Ta đã ký hôn ước ở Pari. Với thiên hạ thế là đủ, ông tuyên úy đây sẽ ban phép thánh cho chúng ta và chúng ta sẽ trao đổi nhẫn cưới. Thế là đủ rồi. Tôi thấy không cần phải chuẩn bị thêm gì cả.

Thiếu phụ do dự nhìn các nhân chứng của màn kịch ấy. Bên ngoài đen như mực. Bọn gia nhân đã lui cả. Giá như không có Môlin, ông Môlin rắn đĩnh, sắc sảo, người bao giờ cũng yêu quý Angiêlic hơn cả con gái đẻ của mình - thì Angiêlic đã sợ rằng mình rơi vào bẫy rồi.

Mắt nàng tìm ánh mắt của ông quản lý. Nhưng ông già đã cụp mắt xuống với vẻ xun xoe mà bao giờ ông cũng phô ra trước mặt các chủ nhân của Plexi.

Thế là nàng đành phó mình cho số phận.

Trong nhà nguyện chỉ có hai ngọn nến mỏng bằng sáp vàng, một cậu bé nông dân mặt mày ngơ ngác mặc áo thụng kiểu các chú hát nguyện, tay bưng bình nước thánh.

Angiêlic và Philip quỳ gối trên hai ghế băng cầu nguyện. Cha tuyên úy ra đứng trước mặt họ đọc mấy câu nguyện và những lời theo đúng tục lệ bằng giọng lẽ nhẹ:

- Philip đựy Plexi-Belie, con có ưng thuận lấy Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtôlu làm vợ cưới xin hợp pháp không?

- Tôi ưng thuận.

- Angiêlic đờ Xăngxê đờ Môngtôlu, con có ưng thuận lấy Philip đựy Plexi-Belie làm chồng cưới xin hợp pháp không?

- Con ưng thuận, - nàng nói và đưa tay cho Philip để anh ta đeo nhẫn cho nàng. Trong ký ức nàng lại hiện lên vẫn cử chỉ ấy ở giáo đường Tuludơ đạo n

Hôm ấy nàng cũng run không kém và bàn tay nắm chặt nàng đã dịu dàng ấn nó xuống như thể vỗ về mình. Trong cơn bối rối nàng đã không nhận thấy cái nhẫn ấy mới trở lại với nàng và rạch xé nàng như một nhát dao khi nàng thấy Philip, dờ say dờ tỉnh, mắt mờ hơi rượu cố gắng một cách vô ích ấn cái nhẫn vào ngón tay nàng. Cuối cùng thì anh ta cũng ấn được vào. Thế là xong.

Họ rời nhà nguyện.

- Đến lượt bà đấy, thưa bà. - Philip nói và nhìn nàng với một nụ cười lạnh lẽo đến ghê người.

Nàng hiểu ngay, yêu cầu mọi người theo nàng lên phòng mình.

Đến nơi, nàng lấy cái hộp trong ngăn bàn ra, mở nắp và đưa cho chồng. Ánh nến chớp chờn nhảy nhót trên cái lọ.

- Đúng là cái hộp bị mất dây rồi. - Philip lên tiếng sau một lúc im lặng. Mọi việc đều ổn cả, thưa các ngài.

Cha tuyên úy và ông quản lý Môlin ký vào một tài liệu mà trong đó xác nhận rằng họ đã chứng kiến phu nhân duy Plexi-Belie chuyển giao cái hộp đúng như các điều khoản hôn ước. Sau đó họ cúi chào hai vợ chồng thêm một lần nữa và rón rén đi ra ngoài theo bà già cầm nến đi trước soi đường.

Cơn hoảng loạn đang xâm chiếm Angiêlic không chỉ buồn cười mà còn vô căn cứ nữa. Dĩ nhiên mặt đối mặt với con người giận dữ điên cuồng của một gã đàn ông chẳng thú vị gì. Tuy vậy có lẽ còn có cách, có mưu giúp nàng và Philip hiểu nhau, làm lành với nhau...

Nàng liếc trộm anh ta. Hễ cứ nhìn anh ta, nhìn vẻ đẹp hoàn mỹ của anh ta, nàng lại thấy yên lòng. Anh ta cúi khuôn mặt trông nghiêng rõ nét như trên tấm huy chương xuống cái tráp ghê rợn. Hàng mi dài của anh ta nhiều hơn thường ngày và mùi rượu phả ra nồng nặc thì hết sức khó chịu.

Thấy anh ta cầm lọ thuốc độc lên bằng bàn tay chao đảo, Angiêlic vội nó

- Cẩn thận đấy, Philip! Ông giáo sĩ Exili bảo rằng chỉ cần một giọt thuốc độc này là đủ để tàn phế suốt đời đấy.

- Thật à?

Anh ta giương mắt lên nhìn nàng với một tia độc ác bùng lên trong con ngươi. Anh ta nâng cái lọ lên. Trong thoáng chốc, Angiêlic hiểu rằng anh ta đang ước được ném nó vào mặt nàng. Tuy sợ hết hồn, nàng vẫn tiếp tục nhìn anh ta không hề chớp mắt với vẻ thản nhiên và bạo dạn. Anh ta nhếch mép cười khẩy, và đặt cái lọ xuống, đóng nắp tráp và kẹp vào nách. Không nói một lời, anh ta nắm chặt cổ tay Angiêlic và lôi nàng ra khỏi phòng.

Tòa lâu đài tối đen, tĩnh mịch nhưng mảnh trăng vừa lên hắt ánh sáng từ các khung cửa sổ cao xuống mặt sân đá.

Tay Philip nắm cổ tay nàng chặt đến nỗi nàng cảm thấy mạch nẩy lên từng chập. Nhưng thà là như thế. Trong lâu đài của mình, Philip tỏ ra nhất quán hơn, điều mà ở triều đình anh ta không có. Có lẽ ngoài chiến trận anh ta đúng như thế này đây, vứt bỏ cái lối quý tộc điển trai mơ mộng để lộ ra con người thật của mình, một gã hung đồ dòng dõi trâm anh thế phiệt, dứt khoát, man dã.

Hai người đi xuống cầu thang, đi xuyên qua đại sảnh và ra vườn. Màn sương khói bàng bạc lơ lửng trên mặt đầm. Ra đến cầu bến, Philip đẩy Angiêlic xuống một chiếc thuyền con.

- Xuống! - anh ta quát cộc lốc.

Chính anh ta cũng xuống xuống và cẩn thận đặt cái tráp lên một sạp ngồi. Angiêlic nghe thấy tiếng dây buộc tuột ra, sau đó con thuyền từ từ rời bến. Philip vớ lấy một mái chèo. Anh ta chèo thuyền ra giữa đầm nước. Ánh trăng soi trên tà áo xa tanh trắng của anh ta, trên mái tóc vàng óng ả của anh ta. Éch nhái im bật. Tiếng động duy nhất là tiếng mạn thuyền sột soạt lướt qua đám lá súng ken dày.

Khi ra đến khoảng nước tối đen giữa hồ, Philip dừng thuyền. Anh ta chăm chú nhìn quanh. Bờ đất lùi lại phía xa và tòa lâu đài trắng bị kẹp giữa hai vách đá trong vườn trông giống như một bóng ma. Không nói không rằng, Hầu tước duy Plexi hai tay nâng cái hộp đã ám ảnh gia đình anh ta bao ngày bao đêm. Cuối cùng anh ta ném nó xuống nước. Nó chìm xuống và những gợn sóng đánh dấu chỗ nó rơi chốc lát đã mất dạng.

Philip nhìn Angiêlic. Nàng run run. Anh ta chuyển sang ngồi sát bên nàng. Cử chỉ ấy, vào lúc này và ở một nơi nên thơ thế này, rất có thể là một biểu hiện yêu đương, - nàng rùng rợn chân tay vì sợ hãi.

Từ từ, duyên dáng, anh ta gơ hai tay đặt lên cổ họng nàng.

- Bây giờ tôi sẽ bóp chết cô, cô em xinh đẹp ạ - anh ta ghì giọng nói. - Cô sẽ xuống đáy hồ cùng với cái hộp khốn nạn của cô luôn!

Nàng cố giữ không động đậy. Anh ta say hoặc điên mất rồi. Bất luận thế nào anh ta cũng có thể giết được nàng, liệu anh ta có thương hại nàng không? Nàng không thể kêu gào hay tự vệ được. Rất nhẹ nhàng, nàng dựa đầu vào vai Philip. Trán nàng chạm vào cái má ram ráp từ sáng chưa cạo, cái má gân guốc động đậy. Mọi vật vụt tối sầm... Vầng trăng trôi trên trời, cái tráp nằm dưới đáy nước, những cánh đồng trắng thở dài, màn cuối của bi kịch đang diễn ra. Lẽ nào Angiêlic chờ Xăngxê lại chết thế này, chết bởi tay một vị thần trẻ tuổi, tên gọi Philip duy Plexi?

Đột nhiên hơi thở nàng được nối lại và bàn tay đang bóp cổ nàng nới ra. Nàng trông thấy Philip, răng nghiêng chặt, mắt giãn giập vì điên giận:

- Đồ quỷ sứ chết tiệt! - Anh ta rửa - Không có gì bắt được mày cúi cái đầu nhỏ bé kiêu kỳ của mày sao? Không có gì làm mày mở miệng van xin hay sao?... Cứ yên chí, rồi mày sẽ phải van xin cho mà xem!

Anh ta thô bạo xô nàng ra và lại vớ lấy mái chèo.

Chân vừa chạm đất, Angiêlic cố cưỡng lại những cú thúc bắt nàng đi thật nhanh. Nàng không còn biết mình phải làm gì nữa. Đầu óc nàng mù mịt cả rồi.

chăm chú dò xét nhìn nàng. Người đàn bà này là giống gì mà lạ thế? Không một giọt nước mắt, không một tiếng kêu, thậm chí không run rẩy nữa. Nàng còn thách thức anh ta dù biết anh ta dễ cáu giận. Nàng giật dây điều khiển anh ta, hạ nhục anh ta đến mức không chịu nổi, chỉ muốn chết quách đi cho xong. Một người đàn ông có thể dùng kiếm mà trả lời điều sỉ nhục, dùng gậy mà trả đòn. Nhưng đàn bà?... Còn cái giống không xương, trơn tuột, thớ lợ kia, đụng vào rợn cả tay như đụng vào rắn độc, cứ rình cho người ta há miệng mắc quai - cái giống ấy thì biết đòi thế nào bây giờ đây?

Anh ta bóp chặt tay nàng như một tên cai ngục bị chọc tức và lời tuôn tuột nàng trở lại lâu đài.

Khi hai người bước lên cái cầu thang lớn, nàng thấy anh ta giật cái dây roi đánh chó treo trên tường xuống.

- Philip, nàng nói - ta chia tay ở đây thôi. Anh đang say đấy, tôi nghĩ thế. Tại sao ta cứ xung khắc nhau mãi thế nhỉ? Ngày mai...

- Ô không! Anh ta nhả nhổ đáp. - Tôi không có trách nhiệm phải thực hiện nghĩa vụ vợ chồng của mình hay sao? Nhưng trước hết tôi muốn phạt cô một ít để bỏ cái thói mưu mô hại người đi đã. Bà đừng quên rằng tôi là ông chủ của bà và tôi có toàn quyền đối với bà đấy, thưa bà.

Nàng muốn vùng chạy nhưng anh ta đã giữ lại và lời nàng đi như lời một con chó búống bình. Angiêlic gào lên, vì tức hơn là vì đau đớn:

- Philip, anh điên mất rồi!

- Cô sẽ phải xin lỗi tôi, - anh ta nói rít qua kẽ răng. - Cô phải xin lỗi tôi vì những điều cô đã làm.

- Không.

Anh ta đẩy nàng vào căn phòng, đóng chặt cửa lại và vụt lên người nàng tới tấp. Trò này thì anh ta thạo lắm. Đầu cô phải vô cơ mà anh ta lên được chức trưởng quan săn sói.

Angiêlic đưa hai tay che mặt. Nàng nhảy lùi vào tường và xoay người tứ phía theo bản năng. Mỗi phát vụt lại làm nàng oằn người. Nàng cắn môi để khỏi bật rên. Nhưng rồi đột nhiên nàng gào lớn:

- Đủ rồi, Philip, đủ rồi.... Tôi xin lỗi anh.

Ngạc nhiên với thắng lợi dễ dàng, anh ta ngừng tay. Nàng nhắc lại:

- Tôi xin anh tha thứ.... Đúng là tôi xử sự không tốt với anh thật.

Anh ta do dự đứng yên. Nàng vẫn khinh bỉ anh ta nhưng phải giả vờ quy phục để ngăn cơn điên giận của anh ta lại. Cả bọn chúng mày là cái đồ xu phụ chó đẻ! Vênh váo công thần nhưng quy lụy dưới đòn roi! Nhưng trong giọng nói của Angiêlic có cái gì đó làm cho anh ta ngỡ ngàng. Có phải vì nàng khác mọi người và cái kỷ niệm còn đọng lại trong ký ức anh ta về “Cô nam tước u buồn” bé nhỏ chẳng qua chỉ là ảo tưởng?

Trong bóng nhập nhoạng ánh trăng quỳen vào ánh đuốc chập chờn hình ảnh đôi vai trắng bầm dập, chiếc cổ mảnh mai, vầng trán tì vào tường như đứa trẻ đang ăn năn đã khơi dậy trong anh ta một ham muốn khủng khiếp, lạ lẫm mà chưa một người đàn bà nào gọi nổi bao giờ. Đó không hẳn là cơn thèm muốn mù quáng điên cuồng. Ở đây còn có gì đó bí hiểm gần như một quyền rũ dịu ngọt...

Hơi thở gấp gáp, anh ta ném cây roi đi rồi lột áo ngoài và tóc giả

Angiêlic hốt hoảng thấy anh ta gần như hở hang, tay không, người vươn thẳng như một thiên thần giữa bóng tối, rồi mái tóc ngắn tuyệt đẹp, chiếc áo lót viền đăng ten mở phanh trên bộ ngực trắng mịn, tay vung ra với một cử chỉ mơ hồ.

Anh ta tiến về phía nàng, ôm lấy nàng và thô lỗ ấn miệng vào chỗ hẻm nóng bỏng ở cổ họng nàng, nơi còn đau nhói vì bị anh ta bóp lúc nãy trên thuyền.

Bây giờ thì đến lượt nàng nổi cơn điên giận. Tuy vậy, mặc dù vẫn còn đủ phần nộ nhưng không thể bỏ qua những đau khổ tủi nhục, nhưng nàng lại tự hào vì bị đẩy vào cảm giác mê mê bởi sự giằng vò

Nàng vùng ra khỏi tay ông chồng mới:

- Ô không! Không được.

Vừa nghe thấy thế Philip lại nổi khùng. Anh ta lại vung tay đâm thẳng vào giữa mặt nàng. Nàng lão đảo, rồi hai tay bấu vạt áo của anh ta, nàng đẩy anh ta vào tường. Anh ta đứng sững người mất một lúc. Để tự vệ, nàng đã dùng những động tác mà gái bán quán thường dùng xử trí với bọn say rượu.

Anh ta chưa thấy một mệnh phụ nào giữ mình theo kiểu ấy bao giờ. Cái đó khiến anh ta vừa buồn cười vừa bực. Cô ta tưởng anh ta đã chịu thôi sao?...

Anh ta nghiêng răng trèo trẹo rồi bắt thần quăng mình tới chộp lấy cổ tay nàng và điên cuồng đập đầu nàng vào tường bôm bốp.

Choáng váng, Angiêlic hầu như ngất xỉu quy xuống. Nàng cố giãy giụa để khỏi ngất hẳn. Nàng đã biết chắc một điều: Ở quán Mặt nạ đỏ, chính Philip - bây giờ thì nàng không còn nghi ngờ gì nữa - đã đánh nàng ngất để bọn khác dần xuống hiếp.

Sức nặng của thân hình hắn đè dí nàng xuống sàn đá lạnh ngắt. Nàng cảm thấy mình như miếng mồi của một con vật hoang dã điên cuồng, nó vờn nàng, nhả nàng ra rồi lại vồ lấy, hung dữ, không thương xót. Một cú nhói đau khủng khiếp xuyên suốt lưng nàng... Không một người đàn bà nào chịu nổi mà không chết... Hắn sắp sửa bóp nát nàng, sắp sửa cắn xé nàng đây!...

Cuối cùng, không chịu nổi, nàng gào lên một tiếng rợn tim:

- Tha cho tôi, Philip, tha cho tôi!...

Hắn phá lên cười hả hê. Cuối cùng nàng đã phải van xin. Cuối cùng hắn đã tìm lại được kiểu yêu duy nhất thỏa mãn được hắn, tìm lại được nỗi hân hoan mà quý khi được chà đạp con mồi đang quằn quại vì đau, một con mồi đang van xin khiếp sợ. Sự khoái chí của hắn càng tăng bởi lòng hận thù, nhói buốt như một ngọn roi sắt. Hắn càng lấy hết sức dúi nàng x

Khi cuối cùng hắn buông nàng ra, nàng gần như không còn biết gì.

Hắn nhìn nàng sóng soài dưới chân mình.

Nàng không rên nữa, nửa tỉnh nửa mê cố lấy lại thần trí. Nàng khẽ động dậy, hết một con chim bị thương tội nghiệp.

Angiêlic mở mắt, hắn lấy đầu ngón chân hất nàng một cái và cười khẩy nói:

- Thế nào, đã sướng chưa? Chào bà nhá, thưa bà hầu tước duy Plexi.

Nàng nghe thấy tiếng bước chân hắn đi xa, vừa đi vừa vấp. Rồi hắn ra khỏi phòng.

Nàng nằm nguyên trên sàn đá một hồi lâu, mặc kệ cái lạnh xuyên thấu da thịt trần trụi của mình.

Nàng cảm thấy sống lưng đau như dằm, cổ họng thắt lại chỉ chực bật khóc như trẻ con. Bất chấp ý muốn của chính nàng, kỷ niệm của hôn lễ đầu tiên dưới bầu trời Tuludơ lại ồ ạt hiện về. Nàng thấy mình nằm ườn, không nhúc nhích nổi chân tay nhưng đầu óc nhẹ lâng lâng bởi cái mỗi một mà lần đầu tiên trong đời nàng được nếm. Và thân hình Giôphrây đỡ Perắc cúi xuống giường nàng:

“Tội nghiệp, em bé đau rồi!” lúc ấy chàng nói vậy.

Nhưng giọng chàng không có vẻ gì thương hại. Rồi đột nhiên chàng bật cười, cái cười đắc thắng mãn nguyện của người đàn ông lần đầu tiên đóng dấu ấn của mình lên da thịt của người yêu.

“Mình còn yêu chàng vì cái đó nữa”. lúc ấy nàng đã nghĩ như thế. Vì chàng là hiện thân của đàn ông. “Mặt chàng xấu xí thì đã sao! Chàng có sức mạnh lẫn trí tuệ, cả sự cường tráng đàn ông, cả tài chinh phục tinh tế kiên trì, và sự giản dị chân thành, tóm lại là tất cả những gì một người đàn ông - sinh vật đầu tiên, chúa tể muôn loài - cần phải

Và nàng đã mất đi một người đàn ông như vậy, lần này nữa là hai lần! Vì nàng lảng máng cảm thấy Perắc đã chối bỏ nàng. Chẳng phải nàng vừa thất tiết đó sao?

Nàng bắt đầu nghĩ đến cái chết, đến cái đầm nhỏ đầy hoa súng. Thế rồi nàng nhớ Đêgrê đã bảo nàng.

“Đừng bối rối tro tàn bị gió thổi tung bốn phía... Bởi lẽ hễ nghĩ đến bà sẽ lại bị cái chết ám ảnh... Mà tôi thì không phải lúc nào cũng ở bên...”

Vậy là nhờ có Đêgrê, nhờ người cảnh sát bạn nàng, nữ Hầu tước của các thiên thần một lần nữa lại gạt bỏ được ý định hoại thân. Nàng không muốn làm Đêgrê thất vọng.

Nàng đứng dậy, lê thân mình ra cửa đóng chốt lại rồi ngã phịch xuống giường. Tốt nhất là đừng nghĩ ngợi nhiều. Vả lại Môlin chẳng báo trước rằng “có thể cháu sẽ thua keo đầu” đó sao?

Thái dương nàng nóng ran và nàng không biết làm thế nào dập tắt đồng tro đang âm ỉ cháy trong mình.

Trong ánh trăng hiện ra hồn ma của Thi sĩ du dương, với cái mũ chòm trên mái tóc sáng. Nàng gọi nó, nhưng nó đã tan biến mất rồi. Nàng tưởng nghe tiếng Xoócbon sủa và tiếng chân Đêgrê đi xa dần...

Đêgrê, Thi sĩ du dương, nàng hơi lẫn lộn hai người trong suy nghĩ của mình: kẻ đi săn và con mồi, cả hai đều là con của Pari, cả hai đều phóng dăng và trắng trợn, cả hai đều pha cái tiếng lóng hạ đẳng với cái chữ nghĩa thánh hiền. Nhưng nàng cầu khẩn họ đến, họ lại cứ mờ dần, mất hết mọi vẻ hiện thực. Họ không còn là một phần cuộc sống của nàng nữa, sách đã sang trang rồi. Nàng đã vĩnh viễn tách rời họ.

Angiêlic thức giấc lúc tinh mơ.

Nàng lắng nghe cái im lặng của rừng Niôn bao trùm tòa lâu đài trắng. Ở phòng đằng kia tên hu diễn trai chắc đang say rượu ngáy ầm ỉ đây. Một con cú rúc, tiếng rúc nghèn nghèn chứa chất tất cả chất thơ của đêm và của rừng.

Thiếu phụ cảm thấy hết sức thanh thản. Nàng ngả đầu trên gối và quyết định ngủ thêm. Nàng đã thua keo đầu, nhưng dù thế nào mặc lòng nàng đã là nữ Hầu tước duy Plexi-Belie rồi.

Nhưng buổi sáng lại đem đến cho nàng một nỗi thất vọng mới. Khi nàng xuống cầu thang tự trang điểm lấy để tránh sự tò mò của Giavót. Sau khi bôi kem trắng và đánh phấn lên mặt để che đi những vết bầm, nàng được biết rằng chồng mình đã trở về Pari ngay từ sớm. Hoặc có lẽ đến Vecxây, nơi triều đình hội họp để vui chơi yến ẩm lần cuối trước chiến dịch mùa hè.

Angiêlic sôi máu, Philip tưởng vợ hẳn lại chịu mòn mỏi ở xứ xinh nhà quê trong khi ở Vecxây đang hội hè tưng bừng hay sao?...

Bốn giờ sau, một chiếc xe đóng sáu ngựa đã phóng nước đại trên con đường khắp khênh của Poatu.

Đau ê ẩm, nhưng tràn đầy ý chí sắt đá, Angiêlic cũng quay về Pari. Không dám xuất hiện trước con mắt sắc sảo của Môlin, nàng để lại cho ông một mẫu giấy cậy ông trông coi các con nàng. Với chị nhũ mẫu Bacbơ, ông ngoại và ông quản lý, Phlôrimông và Canto tha hồ được chiều. Nàng có thể yên tâm ra đi.

Đến Pari, nàng xin Ninông chờ Lăglô cho mình ở nhờ. Suốt ba tháng nay, Ninông ấp ủ một mối chung tình với quận công chờ Gaxăngpie. Ngài quận công phải vào triều một tuần nên Angiêlic đã tìm được một chỗ nương thân như ý ở nhà bạn nàng. Liền từ từ bốn mươi tám tiếng nàng nằm trên giường Ninông, mặt xoa thuốc cao Pêru, mắt đắp gạc phèn chua, khắp người xức dầu và đủ thứ kem da.

Có bao nhiêu vết xây xước bầm dập trên mặt, trên vai nàng gán cả cho tai nạn không may với xe ngựa. Cô điểm cung đình vốn rất tế nhị nên Angiêlic không bao giờ biết cô ta có tin hay không.

Bằng giọng hết sức tự nhiên kể nàng nghe về Philip, người mà cô chỉ gặp thoáng qua lúc anh ta về và trên đường đến Vecxây. Mùa hội triều lần này có một chương trình tiếp tân cực kỳ hấp dẫn: nào trò nghiêng vòng, ba lê, hài kịch, pháo hoa và đủ loại trò chơi thú vị. Cả thành phố ồn ào toàn những câu chuyện của những người được mời và tiếng nghiêng răng ghen tị của những kẻ không được mời.

Ngồi bên giường Angiêlic, Ninông nói liên tục bất tận cốt để con bệnh của mình không cảm thấy thèm nói bởi vì nàng cần phải hoàn toàn yên lặng để phục hồi lại nước da trắng hồng của mình. Ninông nói rằng cô không thấy tiếc vì không được biết Vecxây, nơi một người với tai tiếng như cô không tài nào vào được. Chỗ cô thi thổ lại ở nơi khác, ở trong cái biệt thự nhỏ ở khu Đầm lầy này, nơi cô là bà hoàng chứ không phải kẻ cầu cạnh. Cô rất hài lòng được biết rằng mỗi khi nhắc đến một sự kiện gì trong triều hay trong các cung thất, Nhà vua đôi lúc lại hỏi: “Không biết nàng Ninông yêu kiều nói thế nào về chuyện này nhỉ?”

- Khi chị đã được sủng ái ở Vecxây, chị sẽ không quên em chứ? - cô hỏi.

Angiêlic lắc đầu dưới lớp cao dán.

90. Chương 82

Ngày 21 tháng sáu năm 1666, nữ Hầu tước duy Plexi-Belie lên đường đến điện Vecxây. Nàng không được mời, nhưng thu xếp khoản này thì nàng đảm bảo là dễ có ai liều bằng nàng.

Xe của nàng trong ngoài đều lót nhung xanh với những tua kim tuyến và viền gấm, thân xe và bánh xe thiếp vàng sáng choang, trắng hai con ngựa đốm lực lưỡng.

Angiêlic mặc áo dài gấm xanh thêu một bông hoa bạc lớn và đeo một chuỗi ngọc trai mê hồn quấn thành mấy vòng

Mái tóc của nàng nhờ tay ông Binê cũng được cài ngọc trai và hai cái lông chim trắng tuyền trang nhã hết như một lớp tuyết. Mặt nàng được trang điểm rất kỳ công nhưng không kệch cỡm, đã không còn tí dấu vết nào của trận đòn thù mà nàng đã phải chịu mấy ngày trước. Cái duy nhất còn lại là một vết tím trên thái dương mà Ninông đã che đi bằng một mảnh vải mỏng hình trái tim. Còn một vết khác bé bé xinh xinh ở bên khóe miệng thì chỉ cần làm cho Angiêlic thêm duyên.

Nàng đi găng tay vân đốm, mở chiếc quạt vẽ tay và lộ đầu qua cửa xe, hét:

- Đến điện Vecxây nào, bác lái!

Hội hộp và sung sướng đã khiến nàng nhấp nhồm không yên nên nàng phải đưa cả Giavốt đi theo để chuyện vãn trên đường.

- Ta đi đến điện Vecxây đây! - nàng cứ nhắc đi nhắc lại với cô gái trẻ ngồi đối diện mình khoác chiếc mũ trùm bằng sa và chiếc khăn choàng thêu.

- Ô, trước con đã đến đây rồi, thưa bà. Bằng thuyền ở Xanh Clu cơ, vào chủ nhật... lại xem cả Nhà vua ăn chiều nữa.

- Chuyện đó khác, Giavốt. Chị biết thế nào được.

Con đường cứ như dài vô tận. Đường xấu, hai ngàn chiếc xe qua lại mỗi ngày về cả hai phía chở đá và vôi vữa xây lâu đài đã đào lần hai mép đường, tạo thành vệt sóng trâu sâu hoắm.

- Đáng lẽ đừng đi đường này, thưa bà. - Giavốt vẫn đang nói- Đi lối Xanh Clu thì hơn.

- Không, đi lối ấy xa lắm.

Chốc chốc, Angiêlic lại thò đầu ra cửa sổ, thấp thỏm lo hồng mất công trình nghệ thuật của Binê vì hứng bụi.

- Nhanh lên, bác đánh xe. Ngựa nghê gì mà bò như sên thế!

Nhưng nàng đã trông thấy một vách đá cao màu hồng lơ mờ ở đường chân trời, óng ánh bảy sắc cầu vồng của một buổi sáng mùa xuân.

- Cái gì thế bác lái xe?

- Đó là điện Vecxây, thưa bà.

Một hàng cây mới trồng che rợp bóng đầu phía kia đại lộ. Ở lối vào cổng đầu tiên, xe của Angiêlic dừng lại nhường đường cho một xe khác đang lao như điên từ con đường Xanh Clu đến. Một chiếc xe màu đỏ đóng sáu ngựa có kỵ binh hộ tống. Nghe nói đó là Đức ông nhỏ. Xe của công nương theo sau với sáu con ngựa bạch.

Angiêlic ra lệnh bám ngay theo sau. Nàng đã không còn tin vào những cuộc tao ngộ rủi ro, vào bùa ma phép quỷ nữa. Nàng lồng lộn như bay, hưởng thụ tất cả những ưu đãi. Một sự thật hiển nhiên mạnh hơn mọi sự sợ hãi và đảm bảo với nàng rằng giờ vinh quang của nàng đã gặp.

Tuy nhiên, nàng vẫn đợi cho tiếng ồn ào bởi việc hai nhân vật quan trọng kia đến lắng xuống một chút. Sau đó nàng mới từ từ bước xuống và tiến thẳng về phía chân điện bằng đá cẩm thạch.

Flipô trong bộ chế phục gia nhân nhà đũa Plexi - màu xanh và vàng nhạt - đỡ đuôi áo dài của nàng.

- Dừng có mà lấy ống tay quạt mũi đấy nhé - nàng bảo anh ta - Dừng quên rằng ta đang ở điện Vecxây.

- Vâng, thưa bà hầu tước - gã bụi đời của vương triều quái dị ngày xưa thở dài, xuyết xoa thán phục khi đưa mắt nhòm bốn x

Vecxây lúc đó còn chưa có được cái kỳ vĩ đồ sộ nhờ hai cánh trắng do Măngsa thêm vào ở cuối triều đại Luy 14. Đó là một cung điện đặt ở nơi đặc địa trên một mỏm đồi thanh nhã với kiến trúc màu hồng thắm và màu đỏ chói, những ban công sắt cuốn, những ống khói cao quét vôi trắng. Những chớp nhọn hình trang trí, rãnh các tấm lợp, và mái che ống khói thấy đều dát vàng, óng ánh như những viên kim cương khảm trên một cái tráp quý. Những tấm lợp đá đen mới có màu đen như nhung hay lấp lánh ánh bạc tùy theo góc độ phản xạ ánh sáng của chúng. Những đường nét sắc cạnh của mái nhà đâm thẳng lên bầu trời xanh lam.

Khắp xung quanh lâu đài là một cảnh náo nhiệt sắc sỡ bởi những bộ chế phục đủ màu sắc của các gia nhân và người hầu, xen lẫn quần áo làm việc màu thẫm của những thợ chạy xuôi chạy ngược với những xe đẩy và đồ nghề. Tiếng cát đá xoàn xoạt đáp lại tiếng trống, tiếng kèn của toán ngự lâm đang duyệt binh ngay ở giữa sân.

Angiêlic nhìn quanh mà chẳng thấy ai quen. Cuối cùng nàng vào thẳng lâu đài qua cửa bên trái nơi người ta ra vào có vẻ tấp nập hơn nhiều. Một cầu thang cẩm thạch màu, rộng rãi đưa nàng vào một gian phòng lớn đông đặc những người ăn mặc khá tầm thường. Bọn họ nhìn nàng sững sốt. Nàng bèn hỏi thăm và được biết đây là phòng Ngự lâm quân. Thứ hai hàng tuần, những kẻ thỉnh cầu đến đây đưa đơn thỉnh nguyện hay đợi phúc đáp các lá đơn đã trình. Ở phía sau phòng, bên trên lò sưởi đặt một bức tranh đóng khung dát vàng và bạc vẽ chân dung Hoàng thượng, nhưng người ta hy vọng ngài sẽ đích thân ra mắt ở đây như ngài đã làm mấy lần.

Với những chiếc lông chim và chú thị đồng, Angiêlic cảm thấy lúng túng giữa đám lính già, các bà góa và con côi. Đang định rút lui thì nàng trông thấy phu nhân Xcarông. Nàng vội vàng choàng lấy cổ cô kia, mừng rơn vì cuối cùng đã gặp một khuôn mặt quen.

- Tôi đến xem thiết triều, - nàng nói. Nhà tôi phải vào triều kiến Đức vua, tôi muốn đến chỗ

Phu nhân Xcarông trông có vẻ sa sút và xuềnh xoàng hơn bao giờ hết. Xem ra cô ta không định báo cho nàng biết ai đang ở đâu. Nhưng sau một thời gian dài săn tìm trong phòng khách hoàng cung tờ đơn xin phụ cấp, cô phu nhân trẻ này thực đã nắm được lịch biểu chi tiết trong cung còn thông thạo hơn cả Thông giám quan Lô-rê, người có nhiệm vụ ghi nhận các tin tức đó từng giờ một.

Hết sức xăng xái, phu nhân Xcarông đưa Angiêlic đến một cái cửa khác ăn vào một hành lang trông ra những khu vườn thấp thoáng.

- Tôi tin rằng bây giờ thì bãi triều rồi - cô ta nói - Ngài vừa mới vào nội điện để hội kiến với các công nương hoàng tộc một lát. Sau đó ngài sẽ xuống vườn nếu ngài không đến đây trước. Dù thế nào đi nữa, bà nên đi theo cái hiên trống này là hay nhất. Đến tận cùng, bà sẽ thấy phòng khách của Đức Vua ở bên tay phải. Giờ này mọi người đã ở đấy cả rồi. Đến đó khó gì mà gặp ông nhà.

Angiêlic nhóng mắt nhìn dãy ban công dài nơi nàng chỉ thấy có vài lính cận vệ Thụy sĩ mà thôi.

- Sợ chết đi được, nàng nói. Bà đi cùng tôi có được không ạ?

- Ô, phu nhân thân mến, tôi đâu dám.- Frăngxoادر hoảng hốt lúng túng, đưa mắt nhìn bộ váy tầng tầng của mình.

Bấy giờ Angiêlic mới nhận thấy sự tương phản trong y phục của hai người.

- Sao chị lại phải đến thỉnh cầu nhỉ? Chị vẫn còn khó khăn về tiền nong à?

- Hơn bao giờ hết, trời ạ! Thái hậu mất thành ra khoản phụ cấp của em bị cắt luôn. Em đang chờ được khôi phục. Ngài Anbe hứa sẽ nói giúp em rồi.

- Hy vọng rằng chị sẽ được. Em rất lấy làm tiếc.

Phu nhân Xcarông cười ngọt xớt và vuốt má

- Đúng thế. Như vậy thì ra thương hại mất. Trông chị hạnh phúc quá. Vả lại chị hạnh phúc là rất xứng đáng, chị yêu quý ạ. Em rất vui thấy chị xinh đẹp như vậy. Hoàng thượng rất nhạy cảm trước sắc đẹp. Em tin chắc là người sẽ mê chị đấy.

“Nhưng mình thì bắt đầu lo đấy”. Angiêlic nghĩ thầm, tim nàng đập rộn lên như trống châu. Cảnh choáng ngợp của điện Vecxây thôi thúc nàng thi thố hết mức cái táo tợn của mình. Mình điên thật rồi. Nhưng mà không lo! Nàng không phải thứ người chỉ còn vài bước nữa đến đích mà lại bỏ cuộc...

Mỉm cười với phu nhân Xcarông, nàng lủi luôn ra ngoài hiên, bước rất nhanh khiến Flipô phải chạy theo nàng. Khi nàng đi được nửa đường thì ở đầu đẳng kia hiện ra một tốp. Ngay từ đẳng xa nàng đã nhận ra không một chút lúng túng đáng dấp uy nghi của Nhà vua đi giữa đám quần thần.

Thân hình vươn cao nhờ đôi gót giày đỏ và bộ tóc giả lồng phồng. Luy 14 nổi bật lên bởi phong thái tuyệt vời của ngài. Đã thế không ai rành hơn ngài về cách dùng những chiếc can dài, loại nào dùng để làm kiểu còn loại nào thì dùng lúc già yếu. Ngài đã biến những chiếc can ấy trở thành công cụ giúp ngài tự tin, để lấy dáng vẻ, thậm chí đối với riêng ngài, còn để mời chào nữa.

Vậy là ngài đang tiến đến, người tì trên cây gậy mun bịt vàng, trao đổi vài câu đùa cợt với hai công nương đi bên là Henriét nước Anh và nữ quận công trẻ tuổi Angiêng. Ngày hôm nay không có mặt La Valie trong cuộc đi dạo. Cô gái tội nghiệp mỗi lúc một kém sắc. Trong những buổi sáng đẹp trời thế này, Vecxây từng bừng với đủ thứ hào nhoáng càng như muốn lấn át cái nghèo nàn kiệt quệ của tiểu thư La Valie. Cô ta rút lui như thế là khôn ngoan, Nhà vua lâu lâu còn hạ cố xuống chơi và hỏi thăm sức khỏe...

Buổi sáng đúng là rất đẹp và Vecxây rất lộng lẫy. Nhưng phải chăng nữ thần mùa xuân đang đến gặp đáng chí tôn dưới lốt của một người đàn bà không quen biết kia?... Ánh mặt trời tỏa hào quang quanh nàng và châu ngọc buông xuống eo nàng như những giọt sương...

Angiêlic hiểu ngay rằng nếu bây giờ nàng quay lui thì người ta sẽ cười cho. Vì vậy nàng cứ bước tới. Nhưng chậm rãi hơn, với một cảm giác bất an và kinh sợ mà đôi khi ta thấy trong mơ. Trong làn sương mờ bao phủ xung quanh, nàng không còn trông thấy ai khác ngoài Nhà vua. Nàng nhìn ngài trân trối như bị nam

châm hút. Giá nàng có định cụp mắt xuống, nàng cũng không làm nổi. Lúc này nàng đã đến gần ngài như hồi nào trong gian phòng nhập nhoạng ở điện Luvrơ khi nàng được giáp mặt ngài, thế rồi mọi vật tối sầm lại ngoài cái kỷ niệm hải hùng đó.

Nàng thậm chí không ý thức được cái cảnh tượng mình đang trình diễn, một mình giữa dãy hiên tràn ngập nắng trong bộ áo xiêm mê hồn và sắc đẹp rực rỡ nở rộ của nàng.

Luy 14 dừng lại, các quần thần đi sau cũng dừng lại theo. Nhận ra Angiêlic, Lôđăng cản môi và lùi ra sau, bụng phấp phồng chờ đợi. Sắp có một trò lạ đây, tha hồ mà trở mắt ra.

Rất lịch lãm, Nhà vua nhắc chiếc mũ cấm lông chim đỏ như lửa của mình lên. Ngài rất dễ cảm trước nhan sắc đàn bà và vẻ liêu linh âm thầm trong đôi mắt ngọc lam đang đắm đuối chĩa vào ngài thế này không hề làm ngài phật ý mà trái lại khiến ngài hoàn toàn mê mẩn. Nàng là ai thế?... Sao trước đây ngài lại bỏ qua không nhận thấy nàng nhỉ?

Trong khi đó, theo một phản xạ vô ý thức, Angiêlic nhún chân thật thấp chào ngài. Rồi, trong tư thế nửa quỳ nửa đứng, nàng chỉ muốn không bao giờ đứng hẳn dậy nữa. Tuy vậy, nàng vẫn đứng lên, mắt nàng dán chặt vào mặt Nhà vua không rời. Ngược với ý muốn của chính mình, nàng nhìn ngài với một vẻ thách thức, khêu gợi.

Nhà vua sững sờ cả người, có một cái gì đó thật khác thường trong dáng điệu của người đàn bà lạ mặt này cũng như cái im lặng đến ngạc nhiên của quần thần nữa. Ngài nhìn quanh, lông mày hơi nhíu lại.

Angiêlic tưởng mình sắp ngất đến nơi. Tay nàng bắt đầu run, nàng bị vắt kiệt hết sức lực rồi, nàng đã chiến bại.

Có những ngón tay nào đó nắm tay nàng, bóp rất mạnh khiến nàng suýt kêu lên, rồi giọng nói của Philip cất lên:

- Tâu bệ hạ, cho phép thần được vinh hạnh giới thiệu đây là vợ thần, nữ Hầu tước duy Plexi-Belie.
- Vợ khanh ư, Hầu tước? - Nhà vua thốt lên - Thật là một tin sét đánh. Trẫm cũng nghe phong thanh nhưng vẫn định bụng chờ khanh đến báo hỉ đấy.
- Tâu bệ hạ, thần trộm nghĩ không nên làm rác tai bệ hạ vì một việc con con thế này.
- Con con? Cưới vợ là một đại sự. Cẩn thận đấy hầu tước, kéo ngài Bôtxuê lại nghe thấy khanh nói bây giờ!... Và cả các mệnh phụ đấy nữa! Thề có Thánh Luy, trẫm tuy biết khanh đã lâu, đôi lúc trẫm lấy làm lạ trước xử sự của khanh đấy. Khanh có biết rằng sự thận trọng của khanh đối với trẫm đã đến mức quá quắt rồi không?
- Tâu bệ hạ, thần rất lấy làm sợ hãi thấy bệ hạ cắt nghĩa sự kín tiếng của thần như vậy. Chẳng qua chỉ vì việc đó không quan trọng thôi ạ.
- Thôi đi, thưa ông. Ông thiếu cảm xúc quá mức rồi đấy. Ta sẽ không để ông ăn nói tùy tiện với cái giọng khó nghe như vậy trước mặt một người kiêu diễm như phu nhân ông đâu. Xin thề ông đúng là một gã thất phu bất trị. Thưa bà, bà nghĩ thế nào về ông chồng bà ạ?
- Thần thiếp sẽ cố thu xếp với phu quân, tâu bệ hạ. - Angiêlic đáp, lúc đó nàng đã kịp lại hồn.

Nhà vua cười:

- Phu nhân quả là một phụ nữ biết điều. Hơn nữa lại còn là xinh đẹp nhất. Nhưng không phải một đôi bao giờ cũng là hai đầu nhé. Hầu tước, ta tha thứ cho ông vì con mắt tinh đời của ông đó... và còn đôi mắt yêu kiều của nàng nữa. Màu mắt xanh lục... một màu thật hiếm, không phải ta thường xuyên có may mắn được chiêm ngưỡng đâu. Đàn bà mắt màu xanh lục là... - ngài ngừng mặt, nghĩ ngợi một lúc trong khi vẫn dò xét rất chăm chú gương mặt Angiêlic. Sau đó nụ cười của ngài biến mất, rồi Hoàng thượng giật bắn cả người như bị sét đánh. Trước con mắt của bá quan, Luy 14 tái mặt, thoát đầu là sưng sốt rồi sau đó là sự sợ hãi. Thái độ lạ đó không giấu được ai bởi vì n Hoàng thượng vốn hồng hào, quan ngự y phải trích huyết cho ngài luôn. Nhưng lúc này, chỉ chưa đến vài giây mặt ngài đã trắng bệch như cổ áo của ngài mặc dù không một thớ thịt nào động đậy.

Angiêlic ngơ ngẩn xuất thần lại giương mắt nhìn ngài một cách khiêu khích, - tuy nàng không muốn thế - như một đứa trẻ lầm lỗi đôi khi nhìn người lớn chờ bị phạt.

- Bà có phải là người miền Nam, thưa bà? - Nhà Vua hỏi đột. - Ở Tuludơ?

- Tôi bệ hạ, không ạ, tiện nội của hạ thần người Poatu - Philip nói ngay - Phụ thân nàng là Nam tước Xăngxê ở Môngtolu có thái ấp ở cạnh Niôn đấy ạ.

- Ô, tôi bệ hạ, người Poatu cứ tưởng một mệnh phụ miền Nam. - Áctênai ở Môngtêxpăng thốt lên, bật cười lãnh lút. Bệ hạ rõ thật là...

Nàng Áctênai xinh đẹp cảm thấy đủ chắc chắn trong địa vị được yêu chiều rồi nên mới dám nói ra câu đùa táo tợn đó. Nhờ vậy mà không khí đỡ căng thẳng đi. Nhà vua lấy lại thần sắc. Vốn quen tự chủ, ngài vui vẻ đưa mắt sang Áctênai:

- Các mệnh phụ ở Poatu quả là hết sức quyến rũ - ngài thở dài - Nhưng cẩn thận đấy, thưa bà, kéo rồi ngài ở Môngtêxpăng lại ví mình với cả đám dân Gaxcônơ ở Vecxây đấy. Không khéo họ lại hỏi thăm những người quấy nhiễu cánh đàn bà của mình mất.

- Sao lại quấy nhiễu, tôi bệ hạ? Nếu quấy nhiễu thì chẳng qua cũng vô ý thôi. Tiện thiếp chỉ muốn nói rằng tuy phụ nữ cả hai nơi đều rất quyến rũ nhưng họ không thích bị nhầm lẫn với nhau. Xin Hoàng thượng thứ lỗi cho câu nói ngu dại của tiện thiếp.

Nụ cười trong đôi mắt to màu da trời của Áctênai toát lên một vẻ ăn năn chứ không còn gì khác, nhưng là một vẻ ăn năn khó cưỡng.

- Tiện thiếp đã quen biết phu nhân đụy Plexi nhiều năm nay, - phu nhân ở Môngtêxpăng nói tiếp. - Chúng thần được nuôi dạy cùng nhau. Gia đình phu nhân đây có họ với iện thiếp...

Angiêlic thầm hứa sẽ không bao giờ quên ơn phu nhân ở Môngtêxpăng. Dù nàng Áctênai xinh đẹp hành động với dụng ý gì đi nữa thì cô ta cũng đã cứu mạng mình rất đúng lúc.

Nhà vua lại nghiêng mình trước Angiêlic đụy Plexi với một nụ cười nhẹ nhõm:

- Hay quá! ... Vecxây rất hân hạnh được đón bà, thưa bà. Xin bà cứ tự nhiên...

Đoạn ngài hạ giọng, thêm:

- Trẫm rất sung sướng được gặp lại khanh...

Bấy giờ Angiêlic mới hiểu rằng ngài đã nhận ra nàng, nhưng ngài đã chấp nhận nàng và muốn quên chuyện cũ đi.

Lần cuối cùng ngọn lửa giận thiêu đốt dường như sắp bùng lên giữa hai người. Cúi đầu chào thật thấp, thiếu phụ cảm thấy nước mắt rưng rưng chực trào ra.

May sao Nhà vua đã lại đi tiếp. Nàng có thể đứng lên, len lén quệt mắt và hơi ngần ngại nhìn sang Philip:

- Biết cảm ơn anh thế nào bây giờ, Philip?...

- Cảm ơn tôi! - hần nghiêng rằng trong hơi thở, quai hàm giật lên hung hãn, - Chà, tao chỉ cứu tên tuổi tao khỏi bị bêu riếu và lãng mạ mà thôi!... Mà là vợ tao, đẹp mặt nhá! Tôi xin cô từ nay hãy nhớ cho kỹ điều đó. Đến Vecxây với kiểu cách như thế này! Chẳng ai mời cả! Chẳng ai thích cả!... Lại còn trở mắt nhìn Đức Vua, nghênh nghênh ngang ngang!... Không có gì đập vỡ cái mặt mo của cô được! Để đêm khác tôi giết tươi cô cho mà xem.

- Kìa, Philip, một ngày đẹp trời thế này sao anh cứ thích phá ngang thế?

Nổi đuôi các triều thần, họ vào vườn. Vòm trời xanh ngời ngời với những vòi phun óng ánh nhảy nhót. Nắng long lanh soi trên mặt nước phẳng lì của những hồ nước menh mông ở hiên ngoài làm Angiêlic bàng hoàng ngây ngất.

Nàng tưởng mình đang dạo bước giữa vườn địa đàng nơi mọi vật đều sáng sủa và ngay ngắn như trong chốn bồng lai.

Trên đỉnh cầu thang vươn lên trên mặt hồ chót vót như một kim tự tháp hình tròn, nàng có thể thấy những khoảng cây cối bao quanh bởi những dãy tượng hoa cương trắng tuyền. Các bồn hoa trải những tấm thảm lốm đốm sắc màu khắp vườn, mãi đến tận chân trời.

Nắm hai bàn tay ở trước môi như một đứa trẻ đang cực kỳ vui thích, Angiêlic đứng im không động đậy, bị xâm chiếm bởi một nỗi hân hoan mà trong đó niềm phấn khích của những giấc mơ hòa làm một với lòng thán phục nhiệt thành.

Một làn gió nhẹ lay những chiếc lông trắng trên mái tóc xòa xuống mắt nàng.

Dưới chân cầu thang, xe ngựa của Nhà vua vừa dừng lại. Nhưng đúng lúc ngài đã giậm chân lên xe, bỗng nhiên nàng quay lại và leo lên cầu thang. Rồi bất ngờ, Angiêlic thấy Nhà vua đứng bên cạnh nàng. Chỉ một mình ngài đứng bên nàng và, với một cử chỉ khó nhận thấy, ngài ra hiệu cho đám tùy tùng đứng ở phía xa.

- Bà đang thưởng ngoạn Vecxây thưa bà? - ngài hỏi.

Angiêlic nhún chân và trả lời cực kỳ duyên dáng:

- Tàu bệ hạ, cảm ơn bệ hạ đã thi ân cho thần thiếp, một chỗ ngắm cảnh rất đẹp. Lịch sử sẽ phải mang ơn bệ hạ lắm lắm.

Luy 14 đứng im một lúc:

- Nàng thấy hạnh phúc chứ? - cuối cùng ngài hỏi.

Angiêlic nhìn đi chỗ khác, và dưới nắng và giữa làn gió nhẹ, tự dưng nàng thấy trẻ hẳn ra, giống như một thiếu nữ chưa hề biết đến đau khổ và bất hạnh.

- Ở Vecxây ai mà lại không hạnh phúc cơ chứ? - nàng lẩm bẩm.

- Vậy thì xin nàng chớ khóc nữa. - Nhà vua nói - Hãy cho ta hân hạnh được cùng nàng đi dạo. Ta muốn đưa nàng đi xem vườn.

Angiêlic đặt tay lên tay Luy 14. Cùng nhà vua, nàng bước xuống cầu thang trên hồ Lutông: quần thần cúi chào khi họ đi qua.

Khi nàng ngồi xuống bên cạnh Actênai chờ Môngtêxpăng đối diện với hai công nương và Hoàng thượng, Angiêlic thoáng trông thấy mặt chồng nàng.

Philip đang nhìn nàng với một vẻ khó hiểu không khỏi có chút thích thú. Có phải anh ta đã bắt đầu hiểu ra rằng mình đã lấy được một kỳ nữ?

Angiêlic bỗng bèn tưởng như trôi được, nàng cảm thấy nhẹ lâng lâng. Trong mắt nàng, tương lai xanh thắm như chân trời. Nàng tự bảo mình rằng các con nàng sẽ không còn biết đến cực khổ nữa. Chúng sẽ được vào Viện Hàn lâm Môngpacnax và sẽ trở thành những con người cao quý. Bản thân nàng, Angiêlic có thể trở thành một trong những mệnh phụ đáng giá nhất triều đình.

Và, một khi Đức vua đã muốn thế, nàng sẽ cố xóa đi trong tim những vết hằn của đau khổ. Sâu trong tim, Angiêlic biết rằng ngọn lửa của mối tình đã làm nàng héo hắt, ngọn lửa khủng khiếp vẫn đang thiêu đốt kia sẽ không bao giờ lụi tắt. Nó sẽ còn cháy mãi suốt cuộc đời nàng. Mụ Voadanh chả nói thế là gì.

Nhưng số phận, không phải không công bằng. Muốn Angiêlic nghỉ ngơi chốc lát trên mỏm đất ảo huyền quyền rũ để gom góp sức lực trong niềm say sưa, ngây ngất bởi thành công và bởi sự đáng quang sắc đẹp của nàng.

Sau này có thể nàng sẽ trở lại con đường phiêu lãng. Nhưng hôm nay không còn mấy may lo lắng. Nàng đang ở điện Vecxây.

HẾT

91. Chương 01

PHẦN I: TRIỀU ĐÌNH

Angiêlic nửa thức nửa ngủ, trong đầu ngổn ngang những ý đồ vui nhộn, tựa như một cô gái nhỏ trong đêm trước ngày lễ Giáng sinh. Đã hai lần nàng vùng dậy, đánh bật lửa để thắp nến và ngắm nghía đám quần áo đặt trên những chiếc ghế tựa cạnh giường mình: đó là hai bộ quần áo nàng định sẽ mặc hôm sau để dự cuộc ăn của Đức vua và buổi khiêu vũ tiếp sau đó.

Nàng lại nằm xuống ngủ tiếp và trở mình nhiều lần. Nàng muốn bấm chuông gọi người hầu đem vào một cốc nước uống sắc bằng lá thơm để ngủ cho say. Nàng phải ngủ ít nhất vài giờ vì chương trình của ngày hôm sau sẽ khá nặng! Chỗ hẹn đi săn là cánh rừng Phôt-xơ Rốpô, vào lúc gần trưa. Angiêlic sẽ phải lên đường từ sáng sớm để đúng giờ hẹn đến kịp ngã tư Bò, gặp đám khách mời của Đức vua đi thẳng từ Vecxây đến. Tại đây, ngay giữa rừng, có sẵn những dãy chuồng dành cho các vị khách đặc biệt gửi ngựa của họ đến trước, để cho các con vật này được sung sức trước cuộc săn đuổi hươu nai. Hôm nay Angiêlic cũng đã cho hai gã đầy tớ đưa đến đó con ngựa cái Xêret quý giá, thuần chủng Tây Ban Nha, nàng đã mua với giá 1000 đồng pixtôn.

Nàng lại ngồi và thắp đèn. Đúng thế, bộ áo dài khiêu vũ của nàng thật tuyệt vời. Áo bằng xa-tanh hồng rực rỡ, kèm một áo khoác màu rạng đông thẫm hơn, và ngực áo đính những bông hoa tinh tế bằng xà cừ hồng óng ánh. Nàng đã chọn sẵn hàng loạt ngọc trai màu hồng để tôn sắc đẹp mình lên: hoa tai, ba vòng ngọc trai quanh cổ, bên vai và một vương miện hình trăng lưỡi liềm đội lên mới tóc. Những chuỗi ngọc trai này nàng mua của một người thợ kim hoàn tin cẩn, với giá đã được nâng lên gấp năm lần. Nàng say sưa ngắm nghía những chuỗi ngọc trong hộp lót nhung trắng để trên chiếc bàn đầu giường. Bất giác nàng thở dài:

- “Philip!”

Sao mà chàng khinh miệt nàng đến thế! Nàng nhớ lại hai tháng vừa qua kể từ khi nàng tái giá với Hầu tước Plexi-Belie, nghĩ đến hoàn cảnh kỳ quặc nàng đã dẫn thân vào do chính lỗi của mình. Một ngày sau khi được đón tiếp ở cung điện Vecxây, vì triều đình đã quay về Xanh-Giecmann nên bản thân nàng phải trở lại Pari. Lẽ ra nàng có nhiệm vụ đến biệt thự của chồng tại ngoại ô Xanh-Ăngtoan, nhưng khi tới đó, sau nhiều phút do dự, nàng lại vấp phải cánh cổng đóng chặt. Nàng hỏi, tên gác cổng đáp rằng ông chủ hân còn bận hộ giá cùng với triều đình và bản thân hân chưa nhận được lệnh gì liên quan đến chuyện nàng tới đây. Cực chẳng đã, nàng đành quay về biệt thự Bôtrây cho đến nay vẫn thuộc quyền sở hữu của nàng. Từ đó nàng sống ở đây, chờ đợi một lời mời thứ hai của nhà Vua để nàng có thể trở lại ngôi thứ của mình giữa triều đình. Nhưng nàng đã uống công, và bắt đầu cảm thấy lo lắng ngày một tăng. Cho đến một hôm nàng gặp phu nhân Môngtxpăng tại nhà tiểu thư Ninông và được phu nhân bảo nàng:

- Có chuyện gì thế, bạn thân mến, trí khôn bạn để ở đâu rồi? Thế là lần thứ ba bạn đã phớt lờ lời mời của Đức vua rồi đấy. Một lần bạn bị sốt rét cách nhật; lần hai bạn bị đau dạ dày; lần khác thì mụn mọc ở mũi làm bạn xấu đi nên không dám ra mắt ngài ngự. Toàn là những lời cáo lỗi dở ờm khiến Đức vua không hài lòng, vì xưa nay Người vốn kính sợ những người bệnh tật. Coi chừng bạn làm Người phật ý đó.

Đến đó Angiêlic mới biết rằng mỗi lần Đức vua bảo chồng nàng đưa nàng đến dự các cuộc hội lễ trong triều đình, chẳng những Philip không buồn báo cho nàng biết mà còn làm nàng trở nên lố bịch dưới con mắt Hoàng thượng.

- Dù sao tôi cũng cần nói để bạn dè chừng - phu nhân Môngtxpăng kết luận - Chính tai tôi nghe rõ Đức vua dặn Hầu tước Plexi rằng người muốn thấy bạn sẽ đến dự buổi đi săn vào ngày thứ tư tới này. Người còn nói thêm với vẻ hơi bực mình: “Hãy gắng sao cho phu nhân Plexi-Belie không vì lý do sức khỏe mà lại coi nhẹ sự quan tâm của ta một lần nữa nhé. Nếu không ta phải đích thân viết thư khuyên phu nhân hãy trở về tỉnh quê hương của mình”. Tóm lại, bạn đang có nguy cơ bị thất sủng đấy.

Kinh ngạc, rồi nổi cAngiêlic đã nhanh chóng xây dựng được một kế hoạch để cứu vãn tình thế gay cấn. Nàng sẽ đến điểm hẹn đi săn và đặt Philip trước việc đã rồi. Và nếu đức vua đưa ra những câu hỏi thì được lắm, nàng sẽ nói rõ sự thật. Trước mặt vua, Philip tránh sao khỏi cúi đầu cam chịu. Hết sức bí mật, nàng đã đặt mua những đồ trang sức mới, sửa soạn cho người đưa con ngựa cái đi trước và sắp sẵn cỗ xe để nàng lên

đường vào tầng sáng hôm sau. Nàng ép mình phải nhắm mắt lại và không nghĩ ngợi gì nữa, và ngủ thiếp dần.

Con chó nhỏ lông xù Ariuyt của nàng đang cuộn tròn nằm ngủ bỗng giật mình và đứng lên, bắt đầu sủa ăng ăng.

- Gì thế, Ariuyt? - Nàng bừng mình hỏi - Có chuyện gì xảy ra vậy?

Một tiếng động rất nhỏ lọt tới chỗ nàng, chưa thể xác định ngay là tiếng gì. Con Ariuyt lại gừ gừ tiếp. Vậy ra nàng chẳng thể nào ngủ lại được! Bỗng nhiên, qua hai mí mắt vẫn nhắm nghiền như sống lại những kỷ niệm xa xưa, Angiêlic tưởng thấy xuất hiện những bàn tay đen ngòm, những bàn tay bẩn thỉu, xù xì của bọn trộm cướp ở Pari lợi dụng đêm tối như bưng mò đến các khung cửa, nhẹ đưa mũi dao nhọn bịt kim cương cắt các ô kính. Nàng vội ngồi dậy. Đúng rồi, tiếng động là ở phía cửa sổ. Có trộm! Tim nàng đập thình thịch. Có tiếng cánh cửa sổ đập mạnh. “Bọn chúng” đã vào nhà.

- Ai đó? - Nàng kêu lên, chết khiếp.

Không ai trả lời nhưng có tiếng bước chân tiến lại gần buồng ngủ của nàng.

“Những chuỗi ngọc trai của ta?”, nàng nghĩ thầm.

Nàng vươn tay nắm lấy một đám nữ trang. Gần như cùng lúc đó, một tấm chăn nặng trĩu chụp lên người nàng không cho nhúc nhích, trong khi đó có kẻ dùng dây thừng trói gô nàng lại. Nàng vùng vẫy, vừa trườn người ra vừa lấy hết sức hét lên qua tấm chăn dày. Nàng vùng ra được và kêu thành tiếng:

- Cứu tôi với! Cứu.....

Hai ngón tay to tướng thít vào cổ họng nàng làm tiếng kêu tắt ngấm. Nàng nghẹn thở. Những tia chớp đỏ lờ lóe lên trước mắt nàng.

“Ta chết mất, nàng nghĩ thầm - Ta bị kẻ cướp bóp cổ!... Ôi, sao ngu xuẩn thế này!... Philip!... Philip...”

Rồi mọi cái đều tắt ngấm.

Khi tỉnh lại, thiếu phụ thấy một vật gì tuột khỏi những ngón tay mình rơi xuống sàn đá hoa với những tiếng lách cách.

“Những hạt ngọc trai của ta!”

Thấy người tê dại, nàng gắng vươn mình nhìn từ trên mép ổ rơm nàng đang nằm, và trông thấy chuỗi ngọc trai màu hồng rơi xuống đó. Chắc hẳn nàng đã giữ chuỗi hạt bằng bàn tay nắm chặt của mình trong khi kẻ bắt cóc nàng đem đến cái nơi nàng không quen biết này.

Angiêlic đưa mắt ngơ ngác nhìn quanh gian phòng. Nàng đang ở trong một căn buồng nhỏ xíu tranh tối tranh sáng. Sương mù lúc tảng sáng lọt qua cái cửa sổ nhỏ có chấn song, trong làn ánh sáng vàng vọt của ngọn đèn dầu trong một hốc nhỏ trên tường. Đồ đạc chỉ vờn vờn một chiếc bàn thô kệch với một chiếc ghế đầu ba chân và một thứ giường tồi tàn làm bằng khung gỗ, bên trong đặt một cái đệm.

“Ta ở đâu đây? Trong tay kẻ nào đây? Họ muốn gì ở ta?” ” align=“justify”>Họ không cướp đoạt chuỗi ngọc trai của nàng. Dây thừng trói đã được cởi ra, nhưng tấm chăn vẫn còn trùm lên áo lót mỏng ngủ đêm bằng lụa hồng của nàng.

Bên ngoài, một hồi chuông lạnh lạnh bắt đầu vang lên. Một hồi chuông khác hòa theo. Angiêlic nhận ra trên tường có treo một cây thánh giá nhỏ bằng gỗ đen kèm theo một cảnh hoàng dương nhỏ.

“Một tu viện! Ta đang ở trong một tu viện!...”

Chú ý lắng nghe, nàng nhận ra âm vang từ xa của một dàn đại phong cầm cùng những tiếng tụng thánh ca.

“Tất cả những chuyện này có ý nghĩa gì đây? Ôi! Lạy Chúa, ta đau họng quá!”

Nàng nằm yên không động đậy một lúc, tâm trí rối bời. Những tiếng bước chân ngoài hành lang làm nàng ngồi dậy. Những bước chân đàn ông: kẻ bắt cóc nàng, có lẽ thế?

Người kia dừng lại trước cửa phòng. Chìa khóa quay lách cách trong ổ, rồi có kẻ bước vào. Angiêlic kinh ngạc chờ người một lúc khi người đó đứng sừng sững trước mặt nàng.

- Philip!

Nàng không sao tưởng tượng nổi chồng mình có thể xuất hiện ở đây. Chàng Philip này, kẻ mà suốt hai tháng qua, từ lúc nàng đến Pari, đã không một lần đến thăm nàng, dù có tính chất xã giao, không thêm nhớ ra là mình đã có một người vợ.

- Philip! - Nàng nhắc lại - Ôi Philip, thật hạnh phúc! Anh đến cứu em ư?...

Nhưng một vẻ lạnh giá như băng và bất thường trên khuôn mặt nhà quý tộc đã chặn đứng ngay cái đà nồng nhiệt suýt đẩy nàng lại gần chàng. Philip đứng nguyên trước cửa, vững chãi trên đôi ủng da cáo trắng, lông lấy trong chiếc áo chên bằng da hươu màu tro chấm bạc.

- Bà thấy trong người thế nào? Phu nhân? - Chàng hỏi - bà có khỏe không?

Làm như chàng ta gặp nàng trong phòng khách vậy.

- Em... Em không hiểu chuyện gì đã đến với em. Philip ạ - Angiêlic ấp úng, hết sức hoang mang - Có kẻ đã tấn công em trong phòng ngủ... Họ đã bắt cóc em đưa đến đây. Liệu anh có thể giải thích cho em hay tên khốn kiếp nào đã phạm tội ác đó không?

- Rất sẵn sàng. Đó là La Viôlet, tên hầu phòng số một của tôi.

-?

- Nó theo lệnh của tôi - Philip nhã nhặn nói rõ thêm.

Angiêlic giật nảy người đứng vọt dậy. Sự thật đã rõ như ban ngày. Với độc chiếc áo lót trên mình, chân không giẫm trên sàn đá hoa lạnh buốt, nàng chạy lại bên cửa sổ, bám chặt hai tay vào các song sắt. Mặt trời đang lên cao báo trước một ngày hè nắng đẹp, thuận lợi cho nhà vua cùng triều đình đi săn nai trong rừng; nhưng phu nhân Plexi-Belie sẽ không dự được. Nàng quay lại, tức điên người.

- Ông đã làm trò này cốt để ngăn cản tôi có mặt trong cuộc đi săn của Đức vua!

- Bà thông minh đấy!

- Chẳng lẽ ông không biết rằng Hoàng thượng sẽ không khi nào tha thứ cho tôi cái tội cao đạo ấy, và ngài sẽ đuổi tôi về thôn quê?

- Đó chính là mục tiêu tôi muốn đạt tới.

- Ôi! Ông là một con người.. một ác quỷ!

- Thế ư? Hãy biết rằng bà chẳng phải là người đàn bà đầu tiên đã tặng tôi lời khen đáng yêu đó.

Philip cười to. Đường như cơn giận dữ của người vợ đã xua tan tính khí lầm lì của anh ta.

- Thật ra, cũng chẳng đến nỗi ác quỷ lắm đâu - chàng nói tiếp - Tôi cho giam bà trong tu viện cốt để cho bà có thể phục hồi sinh lực bằng những lời cầu nguyện và những buổi hành xác. Cả Chúa cũng chẳng chê trách gì được.

- Thế tôi sẽ phải chịu cảnh ăn năn hối cải trong bao lâu?

- Để xem đã!... Còn phải xem. Ít nhất vài ngày.

- Philip, tôi... tôi nghĩ rằng tôi căm ghét ông.

Chàng càng cười to hơn, hở rộng môi để lộ hàm răng trắng rất đều tạo vẻ nhả nhử độc ác:

- Cô phản ứng tuyệt vời thật. Làm trái ý cô kẻ cũng đáng công.

- Làm trái ý tôi ư?... Ông gọi thế là làm trái ý đấy? Phá cửa đột nhập!... Bắt cóc người! Vậy mà lúc đồ súc vật ấy tìm cách bóp cổ tôi, tôi lại gọi tên ông để cầu cứu...

Philip ngừng cười và cau mày. Chàng lại gần, ngấm kỹ những vết tím bầm hằn trên cổ nàng.

- Chà! Thết treo ấy đã làm quá tay. Nhưng tôi ngờ rằng cô đã chống cự dữ dội, mà thằng đầy tớ này chỉ nhất nhất làm theo lệnh. Tôi đã truyền lệnh cho nó phải làm vụ này một cách tuyệt mật, không để lộ người nhà cô chú ý. Dù sao, lần sau tôi sẽ dẫn hẳn bớt thô bạo đi.

- Ra ông còn tính đến “lần sau” nữa đấy?

- Phải, chừng nào cô còn chưa chịu khuất phục. Chừng nào cô còn ngẩng cao cái trán bướng bỉnh kia, còn trả lời hỗn xược với tôi, còn tìm cách không tuân lời tôi. Tôi là trưởng quan phụ trách các cuộc săn bắn của Đức vua. Tôi đã quen thuần dưỡng những con chó cái hung dữ. Cuối cùng thì con nào cũng đến liếm bàn tay tôi.

- Tôi thà chết còn hơn - Angiêlic quyết liệt - Cùng lắm ông chỉ có thể giết được tôi thôi.

- Không đâu. Tôi ưa bắt cô phục tùng kia.

Philip đưa con mắt màu xanh thăm nhìn thẳng vào mắt nàng, buộc nàng cuối cùng phải quay mặt đi, uất ức. Nàng vẫn thách thức:

- Ông có tham vọng lớn quá, theo tôi nghĩ, thưa ông. Tôi tò mò muốn biết: Ông định làm gì để đạt được mục đích đó?

- Chà! Tôi thiếu gì cách! - Chàng bữu môi nói - Giam cầm cô chẳng hạn. Nên chăng, tôi sẽ kéo dài một chút thời gian cô lưu lại chỗ này? Hoặc là... Tôi còn có thể cắt lương ăn của cô, ban cho cô khẩu phần chết đói, buộc cô phải ăn xin tôi bánh mì...

- Ông nói chuyện dở dẩn, bạn thân yêu ạ. Tài sản của tôi là thuộc về tôi.

- Chuyện đó có cách thu xếp được. Cô là vợ tôi. Một người chồng có đầy đủ quyền hành. Tôi ngốc nghếch đâu mà không tìm được cách chuyển tài sản của cô sang tên tôi kia chứ.

- Tôi sẽ bênh vực quyền lợi của mình.

- Ai buồn nghe lời cô? Cô đã khôn khéo, tôi công nhận, cầu xin được lòng khoan dung của Đức vua. Nhưng tôi e rằng, sau sự khiếm khuyết của cô hôm nay, cô chẳng còn có thể trông mong vào điều đó một lần nữa. Thôi, tôi đi đây, để cho cô bình tâm suy nghĩ, vì tôi không được vắng mặt lúc cho đàn chó săn của vua lên đường. Tôi cho rằng cô không còn điều gì muốn nói với tôi nữa?

- Có chứ, muốn nói rằng tôi căm ghét ông không để đâu cho hết!

- Mới thế thì có gì đáng kể. Rồi đến lúc cô sẽ cầu xin Thần chết giải thoát cho cô khỏi tay tôi.

- Như thế, ông sẽ được cái gì?

- Khoái lạc của sự trả thù. Cô đã làm nhục tôi đến hộc máu, thì rồi đến lượt tôi sẽ thấy cô phải than khóc, kêu xin tha tội trở thành một cái giẻ rách, một con mụ khốn khổ gần như điên dại.

Angiêlic nhún vai:

- Viễn cảnh đẹp sao! Cứ đà ấy, tại sao không thêm vào cái phòng tra tấn, với thanh sắt nung đỏ gan bàn chân, với những gông xiềng bẻ gãy tay chân?

- Không... không đến nỗi thế. Lý do là tôi cũng có phần ưa thích thân hình xinh đẹp của cô.

- Thật ư? Khó lòng tin được. Ông có thể hiện điều đó chút nào đâu?

Philip đã ra gần đến cửa, liền đổi hướng đi, hai mắt lim dim:

- Cô phản nản ư, cô em thân yêu? Ngạc nhiên này dễ chịu biết bao? Vậy ra cô nhớ tôi ư? Cô thấy rằng tôi chưa bày tỏ đủ lòng thành kính tôn thờ sắc đẹp của mình đến nỗi phải đòi hỏi sự cung phụng của người chồng?...

- Để mặc tôi, Philip! - Angiêlic lo ngại thốt lên khi thấy chàng tiến lại gần mình.

Nàng cảm thấy mình lơ lửng và bị tước hết vũ khí trong tấm áo lót mỏng nhẹ đang mặc.

- Tôi càng nhìn cô nhiều thì càng ít mong muốn bỏ mặc cô - Chàng ta đáp.

Chàng ôm lấy nàng, ép chặt nàng sát mình. Nàng run người, cổ họng nghẹn ngào chỉ muốn òa lên trong cơn thần kinh choáng váng:

- Buông tôi ra. Trời! Tôi van anh, bỏ tôi ra.

- Tôi không thích thú gì hơn là nghe thấy cô van xin.

Chàng nhấc bổng người nàng lên nhẹ nhàng như một cọng rơm và buông nàng rơi xuống cái đệm cỏ của một người tu sĩ.

- Philip anh có nhớ rằng đây là tu viện không?

- Thế thì đã sao nào? Được cưỡng bức một tu sĩ tôi càng thích thú mà.

- Anh là một tên bỉ ổi mà tôi chưa từng thấy bao giờ.

- Vốn từ yêu đương của cô chẳng dẫu dằng chút nào - Philip vừa nói vừa gỡ dây lưng da - Thôi đừng điệu bộ nữa phu nhân ạ. Thật may mắn, cô đã nhắc nhở là tôi có nghĩa vụ làm chồng đối với cô, và tôi sẽ làm tròn nghĩa vụ đó.

Angiêlic đành nhắm mắt. Nàng ngừng kháng cự, vì đã có kinh nghiệm, nếu chống cự sẽ phải trả giá đắt như thế nào. Thụ động và đầy lòng khinh bỉ, nàng cam chịu sự ô nhục mà Philip áp đặt cho nàng như một hình phạt. Thế nhưng, chính nàng, Angiêlic muốn cưới Philip làm chồng. Hôm nay nàng phải ân hận vì điều đó. Đã quá muộn rồi. Nàng phải hiểu rõ chân tướng người chủ nàng đã tự giành lấy cho mình. Một tên súc sinh, mà đối với y đàn bà chỉ là một vật để qua đó y có thể thỏa sức kiếm tìm sự thỏa mãn nhu cầu nhục thể. Nhưng đây là một gã súc sinh rắn chắc và dẻo dai, điều khiển cuộc hành lạc với tốc độ ngựa phi, như chiến binh thôi thúc dục mã trải qua những niềm kích động và những hành vi bạo lực của những buổi chiến trận, đã mất dần đi thói quen biết dành chỗ cho tình cảm con người. Tuy nhiên, khi rời người nàng ra Philip đã có một cử chỉ nhẹ nhàng, mà sau này Angiêlic nghĩ rằng mình chỉ thấy nó trong mơ: chàng đặt bàn tay lên cái cổ ngựa ra của người vợ trẻ, đúng chỗ những ngón tay thô lỗ của tên đầy tớ để lại những vết tím bầm và chàng giữ bàn tay mình ở đó một lát, dường như là một động tác vuốt ve khó nhận thấy được. Nhưng thoát một cái, chàng đã đứng lên, tròng lên người nàng một cái nhìn độc ác vừa giấu cột:

- Này, cô em xinh đẹp, tôi thấy cô đã dễ bảo hơn. Tôi đã nói trước rồi mà. Chẳng bao lâu nữa, cô sẽ bỏ lê thôi. Trong khi chờ đợi, tôi chúc cô nghỉ ngơi dễ chịu tại nơi kín cổng cao tường này. Cô tha hồ khóc than, hò hét hay chửi rủa. Không ai nghe thấy đâu. Các bà nữ tu sĩ đã được lệnh cho cô ăn, nhưng không được phép cho cô đặt chân ra đến bên ngoài. Chúc quý phu nhân vui vẻ!

Chàng ta vừa bước chân ra vừa ha hả cười chế giễu. Tiếng cười thật đáng ghét. Một kẻ chỉ biết cười khi trả thù.

Philip đi rồi, Angiêlic không động dậy hồi lâu, người quần chiếc chăn thô vướng hơi đàn ông pha lẫn mùi dầu hoa nhài và mùi da còn mới. Nàng cảm thấy mệt mỏi và nản chí. Bị cưỡng bức, nàng đã kiệt sức, thể xác chìm trong một tình trạng tê mỏi có phần nào dễ chịu. Một cơn buồn nôn đột ngột và bất ngờ, dâng lên tận miệng; mồ hôi đầm đìa dương, nàng phải chống chọi một lúc với cơn đau khó nén được. Thả mình xuống nệm cỏ, nàng cảm thấy chưa lúc nào mất tinh thần như thế này. Phút choáng váng này xác nhận những triệu chứng mà từ một tháng nay nàng đã muốn bỏ qua. Còn bây giờ, nàng buộc lòng thừa nhận sự thật hiển nhiên. Cái đêm tân hôn khủng khiếp nàng đã trải qua ở lâu đài Plexi-Belie, mà khi nhớ lại nàng không tránh khỏi hổ thẹn, nay đã đưa lại kết quả. Nàng đã mang thai. Nàng đã có con với Philip, với con người căm ghét nàng và thể sẽ trả thù nàng, sẽ hành hạ cho nàng đến phát điên.

Trong một lúc, Angiêlic thấy mình bất hạnh và có ý tưởng buông xuôi. Cơn buồn ngủ kéo đến. Ngủ đi đã. Sau đó, nàng sẽ lấy lại lòng can đảm. Thế nhưng, đây không phải là lúc ngủ đi được. Để sau này, thì sẽ quá muộn: nàng sẽ khiến Đức vua giận dữ và sẽ bị vĩnh viễn trục xuất khỏi Vecxây, và thậm chí khỏi cả Pari nữa. Nàng vùng đứng dậy chạy tới cánh cửa gỗ thô kệch đập mạnh bằng hai nắm đấm đến sây da, kêu la, gào thét!

- Mở cửa cho tôi! Cho tôi ra đây!

Ánh nắng mặt trời đã chiếu giọi khắp căn phòng hẹp. Giờ này chắc đoàn xe ngựa của Nhà vua đang tập hợp trong sân khánh tiết, còn các cỗ xe của những khách mời từ Pari thì đang vượt qua cửa ô Xanh-Ônôre.

Chỉ một mình Angêlic sẽ thiếu mặt.

“Ta phải có mặt! Ta phải có mặt! Nếu ta làm phật ý Đức vua thì thật là khốn đốn cho ta. Duy chỉ có nhà vua mới buộc được Philip phải kiêng nể. Với bất cứ giá nào ta cũng phải đến dự cuộc săn bắn này của Đức vua! Nhất định ta phải tìm cách thoát khỏi nơi này”.

Mãi lâu sau mới nghe có tiếng guốc nặng nề gõ lên sàn hành lang. Angêlic đứng sững lại, khắp khởi hy vọng, rồi đến nằm trên đệm cỏ với dáng vẻ rất hiền lành. Một cái chìa khóa to xù quay trong ổ và một người đàn bà bước vào. Không phải là một nữ tu sĩ mà là một người đầy tớ gái tay bưng một cái khay.

- Chào người chị em - Angêlic nói se se.

Chị ta quay ngoắt lại và tròn xoe đôi mắt khi thấy Angêlic ra mặt hiệu nhận nhau của đám trộm cắp ở Pari.

- Mẹ kiếp! - Ồ ta nói khi đã bót ngõ ngang - Đây không thể ngờ được. Họ bảo tớ, đằng ấy là một nữ Hầu tước chính cống. Vậy ra, rõ khổ, đằng ấy cũng bị bọn cớm tóm cổ chứ gì? Đen nhỉ? Chỉ vì bọn khốn kiếp ấy, làm sao còn có thể hành nghề yên ổn được nữa.

Ả đến ngồi bên đệm cỏ, thắt lại khăn vuông len màu xám vắt chéo trên bộ ngực đầy khiêu khích:

- Tớ phải giam chân ở cái xó này từ sáu tháng nay rồi. Còn đằng ấy, trước đây kiếm ăn ở miền nào thế?

Angêlic vung tay một cách mơ hồ:

- Khi nơi này, khi nơi khác.

- Thế ai đỡ đầu cho?

- Trôn-Gỗ.

- “Hành khất đại đế”! Bỏ ra trò nhỉ? Dân mới mà số đỏ thật. Vì đằng ấy là dân mới, nhất định rồi. Trước đây tớ có gặp đằng ấy đâu. Tên đằng ấy là gì?

- Angien xinh đẹp.

- Còn tớ tên là Chủ nhật. Họ đặt tên tớ như vậy vì tớ chuyên đi kiếm ăn ngày chủ nhật, đắt khách hơn. Thế nhưng bọn chúng đã tìm đủ mọi cách để bắt giam tớ. Cho nên bây giờ tớ phải ở đây để hát bài thánh ca. Còn đằng ấy, làm sao mà bị tóm?

- Có một thằng cha muốn gạ gãm tớ. Tớ cho nó vào tròng, bắt nó nhả tiền ra... và không cho nó xơ mủi gì. Tớ không ưa được hần. Thế là hần trả thù, tống tớ vào nhà tu kín để ép tớ chiều hần.

- Sao mà lẩm đưa ác độc thế! - Cô ả Chủ nhật ngược mắt lên trời thở dài.

Angêlic nắm lấy cổ tay ả:

- Này! Đằng ấy phải kéo tớ ra khỏi đây. Tớ nảy ra một kế. Hãy cho tớ mượn quần áo của đằng ấy và chỉ cho tớ lối đi ra về thôn quê.

Cô ả không chịu:

- Đâu mà ngon xơi thế? Làm thế quái nào đưa cậu ra được, ngay tớ đây này, muốn chuồn mà cóc được.

- Hai cái khác nhau chứ. Đằng ấy thì các bà tu sĩ đều nhắm mặt. Đằng ấy chuồn sẽ bị phát hiện ngay. Còn tớ chưa có ai nhìn tận mặt, trừ Mẹ bề trên. Cho dù có bà phước nào bắt gặp tớ ở hành lang, tớ có cách, nói gì họ cũng phải tin.

- Đúng đấy - Ồ kia công nhận - Đằng ấy bị khiêng tới đây trói gô như khúc gỗ. Lúc đó đang còn đêm khuya. Đằng ấy bị đưa thẳng lên

- Đằng ấy xem! Tớ có nhiều hy vọng thoát được. Mau lên, cho tớ mượn cái váy trong của đằng ấy.

- Từ từ nào, bà Hầu tước - Cô ả cầu nhàu, mắt gườm gườm - “Mình tớ vợ cả năm, kẻ khác ngồi trơ”, hình như đằng ấy muốn chơi kiểu đó chứ gì? Thế còn tớ thì sẽ được cái cóc gì, cái con bé khốn khổ bị mọi người bỏ rơi trong xó nhà tù này.

- Thế cái này? - Angiêlic vừa nói vừa nhẹ tay rút nhanh chuỗi hạt ngọc trai hồng giấu dưới đệm cổ.

Ả Chủ nhật xuýt xoa kinh ngạc lúc lâu, sau mới hỏn hển thốt lên:

- Đồ giả chứ gì, cô ả?

- Không phải. Nâng lên xem thử. Thôi cầm lấy đi. Cái này là của đảng ấy nếu đảng ấy giúp tớ một tay.

Ả Chủ nhật chuyền chuỗi ngọc trai quý từ tay này sang tay khác.

- Thế nào, đảng ấy quyết định nhận chứ?

- Đồng ý. Nhưng tớ có một kế hay hơn kế của đảng ấy. Đợi tớ. Tớ sẽ quay lại.

Cô ả giấu kỹ chuỗi ngọc trong váy rồi đi ra. Sự chờ đợi lâu như hàng thế kỷ. Mãi sau mới thấy ả xuất hiện thở hỏn hển, tay cắp nách gói quần áo, tay kia xách một cái bình bằng đồng.

- Tại cái mụ phước chết tiệt ấy giữ lại nên tớ mới lâu thế! Thôi nhanh lên! Vì giờ này bọn họ đã sắp vắt sữa bò xong rồi. Bây giờ bọn đàn bà đang đến trại bò của tu viện để lấy sữa. Đảng ấy mặc bộ quần áo này của người chăn bò và xách cái bình, cùng cái đệm kê đầu này, rồi sẽ xuống sân dưới kia bằng cái thang của người nuôi chim bồ câu mà tớ sẽ chỉ cho, đảng ấy sẽ trà trộn vào đám đàn bà ở đó và cùng họ đi ra ngoài cổng thật to. Phải coi chừng để bình sữa đội trên đầu cho thật cân nhé.

92. Chương 02

Kế hoạch của cô ả Chủ nhật được thực hiện trót lọt.

Tốt hơn hết là hãy về Pari, lấy lại các quần áo và nữ trang, thắt cổ xe của mình vào rồi phóng nước đại xuyên qua rừng để nhập vào đoàn đi săn của Triều đình. Angiêlic bước nhanh, nhưng có cảm giác chẳng tiến lên được là bao. Hai chân không của nàng giẫm phải những hòn đá nhọn. Nếu đi đôi giày to xù vào thì tuột chân và vấp luôn. Bình sữa sóng sánh, đệm kê đầu chỉ muốn tuột xuống. Cuối cùng, một chiếc xe ngựa tàng của người thợ bán sành chảo đi về hướng Pari vượt lên chỗ nàng. Nàng vội ra hiệu cho ông ta rồi rít:

- Chở giúp tôi được chứ ông bạn?

- Rất sẵn sàng, cô gái xinh đẹp ạ. Ban cho tôi một cái hôn, rồi tôi sẽ chở cô đến nhà thờ Đức Bà.

- Đừng tính đến chuyện đó. Hôn thì tôi cần dành cho chồng chưa cưới của mình. Nhưng tôi tặng bình sữa này cho các cháu bé.

- Đồng ý! Cũng sộp đấy. Vậy hãy lên xe đi, cô em đã đẹp người lại ngoan nết.

Con ngựa đi nước kiệu khá nhanh. Lúc 10 giờ sáng, xe đã đến Pari. Ông hàng sành chảo đưa nàng đi sâu vào bên sông Xen. Đến đó, Angiêlic phóng nhanh như bay về biệt thự của mình. Người gác cổng suýt ngã ngựa khi nhận ra bà chủ cải trang thành gái ngoại ô. Từ sáng sớm, đầy tớ đang rất thắc mắc hỏi nhau về các điều bí mật xảy ra ở ngôi nhà này. Đầu tiên họ sợ hãi thấy tên người hầu của ngài Plexi-Belie, một gã to lênh khênh hết sức hỏn xược kiêu căng tới trưng thu toàn bộ đàn ngựa và các cỗ xe của biệt thự Bôtrây.

- Chúng cướp đi tất cả ngựa, tất cả xe của ta! - Angiêlic kinh ngạc lắm lắm.

Nhưng nàng phản ứng một cách can đảm:

- Mặc kệ! Ta sẽ cầu cứu một bà bạn để đi nhờ. Giavốt đâu, Têredơ đâu nhanh tay lên! Ta phải tắm rửa đã. Chuẩn bị bộ áo chên đi sẵn cho ta. Rồi đem lên cho ta một bữa ăn nhẹ với một chai rượu nho ngon.

Tiếng chuông đồng hồ trong treo báo 12 giờ, khiến nàng giật mình. “Có trời mới biết Philip sẽ bịa đặt ra chuyện quái quỷ gì để giải thích lý do ta vắng mặt không đến châu Hoàng thượng! Rằng ta phải uống thuốc và bây giờ còn quần quai và nôn mửa trên giường ngủ... hắn có gan làm thế lắm chứ, quân súc sinh! Và

bây giờ, thiếu xe, thiếu ngựa, liệu ta có đến kịp nơi hẹn trước lúc mặt trời lặn không chứ? Gã Philip đáng nguyên rửa kia!”

- Gã Philip đáng nguyên rửa kia! - Angiêlic lại lẩm bẩm.

Bíu lấy cửa sổ xe, nàng lo ngại nhìn con đường đầy ổ gà mà cỗ xe ịch lạch bánh.

- Làm sao mà chúng ta đến nơi được! - Nàng vừa than phiền vừa quay sanghu nhân Lêônit Paragiông ngồi bên cạnh.

Bà phu nhân già kiêu cách này vui vẻ đáp:

- Nói gì mà vô lý thế hả cô bạn xinh đẹp. Đi mãi cũng phải tới chứ.

- Cái đó còn tùy thuộc ở chỗ xe cộ ra làm sao, và phải xem đi mất bao lâu đã - Angiêlic sốt ruột đáp lại - Đáng ra ta đã phải có mặt ở nơi Đức vua đi săn lúc sáu giờ sáng. Nếu ta đến đó vừa kịp để nghe nổi lên hồi kèn thu quân thì đến phát điên, phát rồ lên mất. Thấy tôi vắng mặt, Đức vua sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi về tội bất kính này...

Angiêlic thở dài. Nàng đã sửa soạn hết sức tỉ mỉ cho cái ngày có tầm quan trọng quyết định này. Nàng tự hứa không để mình bị gạt ra rìa một lần nữa. Nàng sẽ được đặt chân lên chốn Triều đình. Và đã đặt chân lên thì phải đặt thật vững vàng kia. Lúc đó Philip sẽ uống công vô ích nếu còn tìm cách hắt cẳng nàng. Mọi con mắt sẽ hướng cả vào Angiêlic, nhờ sắc đẹp, sự thanh lịch và nét độc đáo của mình. Nàng sẽ áp đặt sự có mặt của mình, sẽ bám chắc, sẽ mọc rễ trong triều, cũng như tất cả các ông to bà lớn khác, những kẻ ăn bám đầy tham vọng. Hãy gác hết mọi thói e dè, kín đáo ra một bên!

Bỗng cỗ xe bị vấp, xô mạnh đám khách ngồi trên ghế. Cô hầu phòng Giavốt bị hất mạnh ngã dúi, dè bẹp dúm nơ vải kim tuyến Angiêlic dùng để gài ở thắt lưng mình.

Cấu tiết Angiêlic tát con bé một cái. Nó vừa lồm cồm tìm cách ngồi vào chỗ cũ vừa khóc thút thít. Tiện tay, nàng những muốn vấp tiếp một cái thật mạnh vào bộ mặt xoa bột phấn trắng bệch của mụ Lêônit. Nàng thừa biết mụ đang khoái chí trước thất bại của nàng. Tuy nhiên tiểu thư già không chỉ là hàng xóm láng giềng, bà ta còn có phần nào là người bạn để trò chuyện tâm sự của nàng nữa, và đó là ng mà nàng cầu cứu để đi nhờ xe ngựa, sau khi bị Philip cho một vố nên thân.

- Đường với đất! - Angiêlic rên rỉ.

- Bực mình nào có ích gì - Tiểu thư Paragiông nói trịnh trọng - Chỉ tổ làm nhan sắc bạn kém tươi thôi. Con đường này nó vốn như thế đấy. Đáng trách họa chẳng chỉ có Nhà vua, vì Ngài lại nhờ con đường xấu thế này để bắt bọn ta lặn lội...

Câu nói của Phu nhân bỗng bị cắt ngang bởi một tiếng “rắc” mạnh, tiếp đến là sự rung chuyển không sao cưỡng lại nổi. Cỗ xe nghiêng về một bên, rồi có vật gì quét rào rào trên lớp đá trên đường, và cuối cùng một bánh xe văng ra, khiến ba vị nữ hành khách bị xô dè lên nhau.

Angiêlic ngồi xuống một gốc cây, đầu óc ngổn ngang những ý nghĩ chua chát, đến nỗi nàng không nhận thấy có một lớp người cưỡi ngựa đang tiến lại gần.

- Có người đến kia - Anh hầu Flipô lẩm bẩm.

- Một lúc im lặng, chỉ nghe thấy tiếng chân ngựa bước chậm bì bõm tới gần. Rồi có tiếng tiểu thư Paragiông thì thầm.

- Lạy Chúa, bọn cướp đến! Chúng ta nguy rồi!

93. Chương 03

Angiêlic ngẩng đầu lên. Quả thật dưới bóng cây sáng mờ mờ trên con đường rừng, đám người mới đến trông mặt mày không đáng tin cậy lắm. Họ là người đàn ông cao, gầy, nước da sạm nắng, con mắt lầm lì, ria mép và chòm râu nhỏ đen nhánh. Họ mặc theo kiểu đồng phục màu xanh lơ đã phai, có những đường thêu bạc màu hoặc bị đứt. Nhưng cả bọn đều mang gươm. Đi đầu là hai gã đang giương cao những lá cờ vẽ và thêu rực rỡ, mặc dù bị thủng lỗ chỗ, chắc hẳn là hậu quả của những trận chiến đấu dữ dội. Vài tên lính cuộc bộ vác giáo và súng, thản nhiên đi qua cỗ xe đồ. Người cưỡi ngựa đi đầu, chắc là người chỉ huy, dừng lại trước hai Phu nhân và đám đầy tớ của họ:

- Chết chửa! Các bà xinh đẹp, thần Meckuya thường phù hộ khách đi đường, mà nay lại bỏ mặc các vị ư?

Khi người kỵ sĩ nhắc mũ chào thấy hiện ra một khuôn mặt tươi cười râm nắng.

Nghe giọng nói thánh thót quen quen, Angiêlic mỉm cười duyên dáng và vui vẻ đáp lại:

- Thưa Đức ông, ngài què ở xứ Gaxcônơ, chắc hẳn thế!

- Chẳng thể che giấu Phu nhân được chút gì, thưa nữ thần xinh đẹp giữa chốn rừng xanh! Bọn tôi có thể giúp đỡ các vị được điều gì đây?

Ông ta hơi nghiêng người lại gần để nhìn kỹ nàng hơn, và Angiêlic có cảm giác là ông ta giật mình. Đột nhiên nàng tin chắc rằng mình đã từng gặp người này ở đâu đó. Nhưng ở đâu kia chứ?... Để sau này nàng sẽ nghĩ. Đang để hết tâm trí vào chuyện trước mắt nàng vội nói:

- Thưa ngài, ngài có thể giúp chúng tôi một việc hết sức quan trọng. Bọn tôi phải đến dự cuộc săn của Nhà vua, nhưng chẳng may bị nạn dọc đường. Không có cách nào sửa nhanh được cỗ xe quá cũ này. Nhưng nếu vài vị trong các ngài sẵn lòng cho bà bạn tôi và bản thân tôi với cô hầu phòng này ngồi nhờ phía sau yên ngựa để đi đến ngã tư Bò, thì chúng tôi đội ơn các vị biết chừng nào.

- Đến ngã tư Bò ư? Chính đoàn chúng tôi cũng đi tới đó. Chà! Thuận tiện cả thôi.

Mấy kỵ sĩ để ba người đàn bà ngồi lên sau yên ngựa, và chỉ mất không quá mười lăm phút họ đã tới được nơi hẹn. Dưới chân các quả đồi vùng Phôtơ Rốpô, khu rừng trống hiện ra, ngổn ngang những cỗ xe và hàng đàn ngựa. Đám người đánh xe ngựa và những người hầu đang chơi xúc xắc để chờ các ông chủ, bà chủ đi săn trở về. Angiêlic trông thấy những phu giữ ngựa của mình. Nàng nhảy từ yên ngựa xuống đất và gọi to:

- Gianicua, dắt con Xêret lại đây cho ta!

Anh này vội chạy về phía chuồng ngựa. Vài giây sau, Angiêlic đã ở trên lưng ngựa. Nàng cho con vật bứt ra khỏi đám đông rồi ấn cả hai đinh thúc ngựa, cho nó phi về phía rừng. Men theo đỉnh đồi, nàng cho ngựa phi nước đại, phóng qua giữa những hàng cây cành lá rậm rạp mọc sát nhau trong cánh rừng già. Tiếng chó sủa gần thêm. Con nai bị săn đuổi chắc đã kịp vượt qua dòng sông nhỏ. Không chịu hàng phục, nó vẫn phóng nhanh, hàng đàn chó bám theo. Nó tiến về hướng nàng. Tiếng tù và rộn rã lời cuốn đám người đi săn. Angiêlic vẫn tiếp tục tiến lên, chậm hơn trước, rồi dừng lại. Tiếng vó ngựa đến gần. Nàng cho ngựa tiến ra phía bên ngoài vùng cây rậm rạp. Bỗng vang lên một tràng tiếng chó sủa, một cái bóng nâu thẫm vút ra ngoài cửa rừng. Con nai này còn khá non, sừng mới bắt đầu phân nhánh. Nó phóng nhanh quá làm những vũng nước trên bãi lầy bắn tung toé. Đằng sau con vật, đàn chó ào ào phóng theo tựa một dòng sông màu trắng và hung. Từ cánh rừng cây rậm rạp, một con ngựa, trên lưng có một nữ kỵ sĩ mặc áo chèn đỏ nhô ra. Gần như cùng lúc, từ bốn phía nhiều người cưỡi ngựa phóng tới và lao xuống sườn dốc mọc đầy c

Tuy nhiên, trong một cố gắng cuối cùng, con nai đã phá vỡ được vòng vây. Lợi dụng một quãng hở, nó lại lao nhanh về phía rừng rậm tìm chỗ náu mình. Những tiếng kêu thất vọng ồ lên. Đàn chó lăm lăm như chôn như vùi được tập hợp lại trước khi phóng tiếp để đuổi theo con mồi.

Angiêlic thúc con Xêret tiến lên trước và nàng cũng bắt đầu xuống dốc. Nàng thấy lúc này là lúc thuận lợi để hòa vào đám đông. Angiêlic thấy ngay Đức vua ở giữa đám triều đình.

Y phục giản dị của Nhà vua trông trái ngược với cách ăn mặc của những nhà quý tộc kia. Vua Luy 14 ưa được thoải mái trong quần áo của mình. Trong những buổi đi săn, ông luôn luôn gạt bỏ mọi thứ hàng ren và những kiểu trang phục rườm rà khác cho khỏi vướng. Hôm đó người mặc một tấm áo lễ bằng dạ nâu,

khuyết áo và mép túi có thêu chỉ vàng rất nhỏ sợi, trông giản dị như một điền chủ. Nhưng nhìn về mặt người, không ai có thể lẫn nhà Vua với người khác. Dáng uy nghi của mọi cử chỉ, trong đó có vẻ duyên dáng hòa lẫn với sự chững mực và thanh thản, khiến Đức Vua trong mọi trường hợp đều mang một phong thái vương giả.

Bên cạnh Vua, là nữ kỵ sĩ mặc áo chên đỏ. Gương mặt người tình của Đức Vua hơi gầy, thật ra không đẹp lắm, ửng hồng sau cuộc săn đuổi con mồi. Angiêlic có cảm giác rằng tiểu thư La Valie mặc dù đã lên tới tột đỉnh vinh quang, vẫn không đủ tầm cỡ để bảo vệ vị trí của mình giữa triều đình. Chung quanh tiểu thư, Angiêlic nhận ra hoàng thân Côngđê, bà Môngtexpăng, công tước Lôđăng, Đại công nương và công chúa Anh quốc Angriet và cố nhiên có đức ông Hoàng đệ cùng với phu nhân của mình, đi liền đó bao giờ cũng có hiệp sĩ Loren là người được sủng ái. Nhà vua sốt ruột nhìn về phía con đường mòn. Hai kỵ sĩ từ đó cho ngựa đi bước một tới gần. Một người là Philip, Hầu tước Plexi-Belie, quần áo và mớ tóc giả vẫn ngay ngắn, mặc dù cuộc săn đuổi con thú đã diễn ra quyết liệt.

Trái tim Angiêlic se lại vì giận dữ và luyến tiếc khi nhìn thấy Philip. Không rõ Philip sẽ phản ứng ra sao khi trông thấy nàng, người đã bị chàng ta bỏ mặc nằm trơ một mình trong cái xó tu viện cách đó mấy giờ đồng hồ? Angiêlic siết chặt dây cương bằng một động tác kiên quyết. Nàng biết rõ chồng mình, nên tin chắc rằng trước mặt Vua anh ta không dám liều lĩnh gây chuyện to tiếng với nàng. Nhưng rồi, sau này thì sao?... Philip kìm con ngựa trắng của mình lại, để luôn ở vị trí ngang bằng với người cùng đi. Một ông già gương mặt nhăn nheo, tuy biết Vua đang chờ mình đến, nhưng ông già vẫn không tỏ ra vội vã. Đó là cụ Xanôvơ, cựu trưởng quan Ngự xạ triều vua trước, Luy 13. Xanôvơ thuở trước huấn luyện cho Nhà vua đường quyền tinh thông thuật săn bắn. Khi lên ngôi, Luy 14 giữ nguyên chức vụ bầy tôi già của Vua cha. Và Philip, tuy thực tế làm nhiệm vụ của trưởng quan Ngự xạ lại chưa được chính thức phong chức đó.

Theo đúng nghi lễ, Xanôvơ đến nhận từ tay vua cây sào dài, một đầu có buộc cái cẳng lợn lòi mà lúc bắt đầu cuộc săn ông già Trưởng quan Ngự xạ đã trao cho Người. Trưởng quan Xanôvơ cúi đầu vâng lệnh. Đức vua lại thúc Ngựa đi lên, kéo theo sau cả đoàn triều thần ăn mặc lộng lẫy.

Khi đi qua chỗ Angiêlic, Vua dừng lại một lát. Con mắt nghiêm nghị và kín đáo của Vua Luy nhìn thẳng vào Angiêlic, nhưng có vẻ như không trông thấy nàng. Nàng không cúi đầu, thầm nghĩ rằng mình xưa nay vẫn thẳng được nỗi sợ hãi của bản thân vậy thì không lẽ gì biến sắc lúc này. Nàng nhìn Đức Vua và mỉm cười tự nhiên. Hoàng thượng hơi giật mình như bị ong đốt, đôi má hơi ửng đỏ.

- Kìa... phải chăng đó là Phu nhân Plexi-Belie? - Đức vua hỏi với vẻ kẻ cả. Nhất định rồi, ta nhớ chứ, còn Phu nhân thì hình như ít nhớ đến ta - Cuối cùng thì Phu nhân đã phục hồi sức khỏe rồi c

- Tạ ơn Hoàng thượng, nhưng sức khỏe của hạ thần xưa nay vẫn rất tốt ạ.

- Thế thì vì sao Phu nhân đã ba lần khước từ lời mời của ta?

- Tâu Hoàng thượng, xin người tha tội cho hạ thần, những lời mời đó chưa bao giờ được truyền đạt đến tai bầy tôi của Hoàng thượng cả.

- Bà khiến ta ngạc nhiên đấy. Ta đích thân báo trước cho ông Plexi biết rằng ta muốn thấy bà tham dự các buổi lễ trong triều. Ta thật khó tin là ông ta lại đăng trí tới mức quên mất điều đó.

- Tâu Hoàng thượng, ông chồng tôi có lẽ đã cho rằng vị trí của một thiếu phụ trẻ là ở lại nhà mình để kim chỉ may vá, chứ không nên để mình bị lóa mắt trước những cảnh tráng lệ huy hoàng của triều đình rồi sao nhãng nghĩa vụ khô khan của bản thân.

Cùng một lúc, tất cả các chiếc mũ có cắm lông chim của đám quý tộc đều rạp theo động tác của Đức vua, quay về phía Philip đang đỡ người trên lưng con ngựa trắng, hiện thân của một cơn tức giận bất lực và âm thầm. Đức vua đã đoán hiểu được một phần câu chuyện. Người tỏ ra rất ý nhị và có nghệ thuật phá bí cho những tình thế khó khăn. Người cất tiếng cười ha hả:

- Chà chà! Ngài Hầu tước sao có thể như vậy được! Chẳng lẽ ông ghen quá mức, đến nỗi không bỏ qua thủ thuật nào, miễn là có thể ngăn cấm con mắt người ngoài chiêm ngưỡng kho tàng duyên dáng mà ông là chủ nhân? Như vậy thì quả là để cho tính keo kiệt đi quá xa mất rồi, hãy tin lời ta. Lần này ta bỏ qua cho, nhưng ta buộc ông phải tươi nét mặt khi thấy phu nhân Plexi được hoan nghênh. Còn về phần bà, thưa phu nhân, ta không muốn khen ngợi bà đã bắt c những quyết định của một đức lang quân quá ư mệnh lệnh.

Nhưng ta ưa tinh thần độc lập của phu nhân. Vậy xin hãy không một chút dè dặt, hòa mình vào những điều kỳ diệu của Triều đình, như lời bà vừa nói. Ta đảm bảo với phu nhân rằng ông Plexi sẽ không trách cứ bà đâu.

Philip, giang rộng cánh tay cầm mũ, cúi đầu thật thấp, với dáng phục tùng có phần cường điệu. Angiêlic chỉ còn nhìn thấy những nụ cười mỉm xung quanh nàng nở trên những cái mặt nạ mà vài giây trước đó, chỉ bộc lộ sự khao khát như muốn cào xé nàng ra thành trăm nghìn mảnh.

- Xin chúc mừng! - Phu nhân Môngtexpăng bảo nàng. - Bạn có cái tài tự đặt mình vào những hoàn cảnh gay go cực độ, nhưng đồng thời lại có biệt tài thoát ra được một cách tuyệt diệu. Bạn hãy kể chuyện đi. Anh chàng Philip ấy hóa ra khủng khiếp như vậy ư? Tiếc thật nhỉ? Con người đẹp đến thế!...

Ở bìa rừng, đội quân ăn mặc lôi thôi, mà viên chỉ huy chính là người đã giúp đỡ Angiêlic và tiểu thư Paragiông đang đứng đợi. Khi đoàn người theo hầu vua xuất hiện, hai người thoắt sáo và đánh trống đứng ở hàng đầu toán quân bắt đầu chơi một khúc quân hành. Đằng sau họ, hai người cầm cờ bước theo, rồi đến người sĩ quan chỉ huy, theo sau là đám sĩ quan và quân lính của đơn vị.

- Trời đất! - Một tiếng phụ nữ thốt lên. - Đám bù nhìn rách rưới kia là bọn nào mà dám dẫn xác đến ra mắt Đức vua thế kia?

- Đó là đám quân nổi loạn ở vùng Lănggôđốc đấy. - Một nhà quý tộc trẻ cười đáp.

Angiêlic chờ ra như bị sét đánh. Cái tên mà chính nàng đã cố tìm đến nát óc từ lúc mới thấy hiện ra. Khuôn mặt có vết sẹo của nhà quý tộc Gaxcônơ, bỗng nảy ra ngay lập tức

- Angđigiô!

Đó chính là Becna Angđigiô, nhà quý tộc ở Tuludơ, vị thực khách vui tính của lâu đài Học vui, thường ưỡn cái bụng to thỏa mãn đi từ tốp người đang ca hát này đến người đang khiêu vũ nọ. Vậy mà chính con người này đã đột nhiên phi nước đại qua khắp miền Lănggôđốc, dấy lên một trong những cuộc nổi loạn địa phương dữ dội nhất thời đó!...Bảy năm đã trôi qua kể từ ngày diễn ra vụ kết tội bất công bá tước Perắc, nguồn gốc nổ ra tất cả những cuộc nổi dậy kia.

- Đám nổi loạn ở vùng Lănggôđốc. - Thiếu phụ kia nhắc lại, hơi ngơ ngác, bên cạnh Angiêlic. - Thế chẳng nguy hiểm sao khi cho bọn chúng lại gần Đức vua?

- Không sao, bà yên tâm. - Nhà quý tộc nọ đáp lại. Đó không ai khác là ông Luvoa trẻ tuổi, thượng thư bộ binh - Các ngài đó đến đây để hàng phục sau sáu năm ròng rã cướp bóc, phá phách và đánh bại quân đội Hoàng gia. Hoàng thượng của chúng ta đã hứa cho nhà quý tộc Angđigiô kia an toàn tính mạng và khoan hồng đối với những tội lỗi đã qua. Đổi lại, ông ta sẽ phải làm trung gian hòa giải đối với các xã trưởng ở những thị trấn quan trọng nhất miền Nam. Ta có thể đánh cược rằng từ nay Hoàng thượng sẽ không thấy có bấy tôi nào trung thành hơn bọn họ đâu.

Vua Luy 14 đã nhảy từ trên lưng ngựa xuống đất, và tất cả quần thần, nam cũng như nữ chung quanh đều làm theo. Angđigiô lúc đó đã tới gần chỉ cách vài mét, cũng làm theo. Với quần áo bạc phếch, đôi ủng cũ sờn, ông ta là hình ảnh kẻ bại trận chỉ còn danh dự là được nguyên vẹn. Ông ta vẫn giữ đôi mắt nhìn thẳng và đầu ngẩng cao một cách hiên ngang. Tới trước mặt vua, ông nhanh tay rút gươm khỏi vỏ. Có chút xao xuyến trong đám quần thần. Một số người muốn can thiệp. Nhưng nhà quý tộc vùng Tuludơ đã tì gươm xuống đất gây lưỡi gươm rất gọn và ném hai khúc xuống dưới chân Luy 14. Rồi tiến thêm một bước nữa, ông quỳ gối xuống hôn chân vua.

- Quá khứ là quá khứ, ngài Hầu tước thân mến. - nhà vua vừa nói vừa đặt nhẹ bàn tay lên vai con người nổi loạn, một cử chỉ chẳng phải là không có tình hữu nghị - Mỗi người đều có thể bị nhầm lẫn. Ta ưa những hành động chân thật. Vậy thì, Hầu tước hãy đứng lên. Ta chỉ tiếc là ông đã bẻ mất lưỡi gươm dũng cảm của mình rồi, ông khiến ta phải tặng ông một thanh gươm khác, bởi vì ta phong cho ông cấp bậc đại tá, và trao cho ông chỉ huy bốn đại đội long kỵ binh. Bây giờ ông theo ta đến cỗ xe của ta. Ông sẽ lên ngồi trên đó, vì ta mời ông về điện Vecxây.

- Hoàng thượng ban cho tôi vinh dự lớn, - Angđigiô đáp với giọng run run, - Nhưng tôi không đủ điều kiện có mặt ở bên Người. Bộ đồng phục của tôi...

- Nếu chỉ có thế thôi! Ta ưa một bộ quân phục sức nức mùi thuốc súng và mùi chiến trận. Đồng phục của ông là vẻ vang. Ta sẽ hoàn lại cho nguyên vẹn bộ quân phục đó. Ông sẽ mang cùng bộ áo chèn xanh thẫm này với ve màu đỏ, nhưng là áo thêu chỉ vàng thay cho chiếc áo thủng lỗ chỗ vì đạn. Ta đã ra lệnh đón tiếp thân mật đội quân kia của ông và đãi họ một bữa thịnh soạn tối nay.

Mỗi người trở về xe của mình để nhanh chóng lên đường. Trời bắt đầu tối. Nhà vua nóng lòng trở về Vecxây. Những cây đèn ló và đuốc được thắp sáng.

Tay nắm dây cương con Xêret, Angiêlic còn phân vân chưa biết nên làm gì. Nàng vẫn còn xúc động do sự xuất hiện của Angdigio và đám quân nổi loạn xứ Lănggơđốc. Tiếng nói của Đức vua vang đến tai nàng rất êm ái, tuy trẻ trung nhưng đôi khi pha lẫn vẻ hiền từ như giọng nói của người cha, tựa như một thứ dầu thơm xoa dịu trái tim sợ hãi thương tổn của nàng.

Một cỗ xe khi quành lại đã lướt nhẹ vào nàng.

- Bà chị đang làm gì đấy? - Phu nhân Môngtexpăng cất tiếng hỏi to, qua cửa sổ xe. - Xe của chị đâu?

- Thú thật tôi chẳng có cỗ xe nào cả. Xe tôi đã bị sa xuống hố rồi.

- Lên đây với tôi vậy.

Đi một quãng nữa, hai người gọi tiểu thư Paragiông và cô hầu phòng Giavốt lên xe, tất cả cùng trở về điện Vecxây.

94. Chương 04

Chưa ai khiêu vũ bởi vì dàn nhạc Hoàng gia với mười bốn cây đàn violông từ Xanh-Giecmah chưa tới.

Đám hầu tiệc bắt đầu lũ lượt kéo ra, bụng đói không biết bao nhiêu là chậu bằng bạc đầy ắp bánh kẹo, nước thơm và hoa quả. Trên bốn cái bàn lớn trải khăn thêu sắc sỡ, đã bày sẵn nhiều đĩa thức ăn thơm ngon.

Angiêlic thán khen những bộ khăn trải bàn rất đẹp rảy nước hoa thơm phức, và những chiếc khăn ăn được gấp lại theo đủ các kiểu bay bướm. Mà đây mới chỉ là một bữa ăn nhẹ “bình thường” của Đức vua!

Vua, một mình ngồi vào bàn ăn cùng với Hoàng hậu, Đức ông Hoàng đệ và phu nhân của ô

Angiêlic chọn cho mình một con chim cút hầm và ít rau xà lách mà Hầu tước La Valie xun xoe đưa đến cho nàng. Nàng còn uống một ly rượu nho. Khi lòng tò mò và tính ưa ăn ngon đã được thỏa mãn, nàng nhớ đến tiểu thư Paragiông phải ngồi đợi ở bên ngoài. Nhón trộm cho bà bạn già ít thức ăn còn thừa lại ở bàn tiệc Hoàng gia, thật là điều hết sức nhỏ mọn, tuy Angiêlic đã làm rất gọn nhẹ. Giấu trong các nếp gấp của tấm áo dài một tấm bánh mì có hạnh nhân và hai quả lê, nàng lách mình qua đám đông quan khách. Ra khỏi cung điện, vừa đi được vài bước, anh hầu trẻ Flipô đã cất tiếng gọi nàng...

- Em có thấy tiểu thư Paragiông đâu không?

- Ở đằng kia ạ. - gã hầu chỉ tay về khoảng đất thấp tối mò mò có những cây đèn ló qua lại.

Nàng bảo Flipô đưa mình len lỏi qua đám xe và ngựa lộn xộn, đông nghịt đến chỗ gã đã trông thấy tiểu thư Paragiông. Từ xa nàng đã trông thấy bà ta đứng cùng với một người bạn cũng từ Pari đến - phu nhân Xcarông, người quả phụ trẻ tuổi rất nghèo nhưng rất có tư cách. Bà này thường hay cầm đơn xin đến triều đình, hy vọng may ra có thể một ngày nào đó nhận được một việc làm hay một chức vị nho nhỏ nào đó, cuối cùng có thể giúp mình thoát khỏi cảnh nghèo khổ triền miên.

Hai người đàn bà đều đã bước lên một cỗ xe chật ních. Hành khách trên xe, phần lớn là những người ở địa vị kém hèn, và cũng là những kẻ đi cầu xin ân huệ. Giờ đây họ thất vọng trở về sau cả một ngày chầu chực ở điện Vecxây. Đức Vua vừa cho người truyền lệnh xuống là hôm nay Người không nhận các đơn thỉnh cầu, để lại hôm khác sau lễ Misa.

Cỗ xe đã chuyển bánh, Angiêlic mới tới nơi, nàng không làm sao cho hai người bạn gái được mình. Nàng mặc áo khoác lên vai, cho gã đầy tớ trẻ cái bánh và quả lê.

- Em vừa nhìn thấy Giavốt ở trên kia. Nó lên đó để sửa soạn phòng nghỉ cho phu nhân đấy.

- Phòng nghỉ của ta? - Angiêlic ngạc nhiên hỏi, nàng chưa thể hình dung được mình sẽ nghỉ lại đêm nay ở đây ra làm sao. Nàng bảo Flipô.

- Tìm Giavốt và đưa nó lại đây cho ta. À không, cả em nữa cũng quay lại đây để dẫn ta đến phòng nghỉ dành cho ta. Ta sợ đi lạc đường.

- Thế ngài Hầu tước chưa chỉ cho bà ạ?

- Chính ta còn chưa biết ngài Hầu tước đang ở đâu kia mà. - nàng cất lời.

Trong khi nàng quay lại phía các phòng khách, cảnh tượng ồn ào chung quanh không thể làm nàng lãng quên mối lo ngại của mình. Bất chợt lúc nào nàng cũng có thể chạm trán với Philip. Nàng vẫn chưa quyết định được sẽ phải có thái độ thế nào. Giận dữ ư? Hay thản nhiên? Hay hòa giải?

Đứng ở ngưỡng cửa của các gian phòng rộng sáng trưng, nàng đưa mắt tìm chồng mà không thấy. Nàng quyết định tự mình tìm lấy cái buồng của mình.

Ở các tầng gác dưới cùng, không có phòng nghỉ dành cho các triều thần. Ngoài mấy căn phòng của Vua và Hoàng hậu, những gian phòng tiếp tân mênh mông đều đang được sửa chữa dở. Ngược lại, những gác xép tầng thượng thì được ngăn sơ sài thành một lô phòng bé xíu vốn dành cho đám đầy tớ, nhưng tối nay thì ngay những ngài quý tộc cấp cao nhất cũng mừng rơn nếu được trú ngụ ở đây. Cảnh ồn ào như ong vỡ tổ. Số đông quan khách lo lắng kiếm tìm hú họa qua các hành lang nhỏ hẹp, xem có thấy cái xó dành cho

Angiêlic nghe thấy tiếng gọi của gã Flipô, vẻ láu cá:

- Xuyt! Ở phía này, thưa bà Hầu tước!

Giavốt hiện ra, hai má đỏ bừng, vẻ bối rối:

- Cháu có đem theo đây chiếc vali của bà. Cháu chẳng rời nó ra một phút.

Đi vào trong phòng xép, Angiêlic mới tìm thấy nguyên nhân làm cô hầu phòng của nàng bối rối, đó chính là La Viôlet, tên đầy tớ thứ nhất của chồng nàng. Nhìn thấy Angiêlic, gã kia há hốc miệng đứng đờ ra như có ma quỷ hiện hình. Phải chăng đây chính là người đàn bà mà mới cách đây vài giờ gã đã trối gô lại đem trao cho các bà phước trong tu viện?

- Phải, đúng ta đây mà, thằng đầy tớ chết tiệt kia! - Angiêlic thét, giận điên người. - Cút ngay cho khuất mắt ta, quân khốn kiếp, chỉ một chút nữa là mi đã bóp cổ chết bà vợ của ông chủ mi rồi.

- Bà... bà... Hầu tước! - Tên La Viôlet ấp úng - Đâu có phải lỗi tại cháu. Chính ngài Hầu tước đã... đã...

- Cút ngay đi! Ta đã bảo mà.

Hơi run run đầu cúi gục, gã đầy tớ đi qua trước mặt nàng, ra phía cửa. Tới cửa phòng, hắn vấp phải ông chủ hắn.

- Có chuyện gì thế?

Angiêlic biết đương đầu.

- Chào anh, Philip! - nàng nói.

Chàng đưa mắt nhìn nàng mà như chẳng thấy. Nhưng bỗng nhiên nàng thấy gương mặt chàng nhấn nhúm lại, đôi mắt mở to trừng trừng về kinh ngạc, bối rối chuyển sang khiếp sợ rồi trở thành, gần như tuyệt vọng. Quay đầu lại, tưởng chừng có quỷ dữ hiện hình sau lưng, nàng chỉ thấy cái cánh cửa lung lay trên đó có tên của Hầu tước, ghi bằng chữ trắng.

- Đó, chính cô đã gieo vạ cho tôi! - Philip bỗng bùng lên giận dữ, tay đâm thình thình năm bảy lần vào cánh cửa. - Vì cô, tôi phải chịu mối nhục nhã này... Bị Đức vua khinh ghét, bỏ quên, hắt hủi... bị thất sủng!...

- Nhưng... sao lại như thế? - Angiêlic đáp, tin chắc chàng đã phát điên.
- Vậy cô chẳng thấy chữ gì viết trên cánh cửa kia ư?
- Có chữ... tên anh mà.
- Phải, tên tôi! Đúng đấy - Philip cười gằn - Tên tôi. Và chỉ có độc thể mà thôi.
- Nhưng anh còn muốn có thêm cái gì nữa chứ?
- Cái mà tôi vẫn thấy có trong suốt những năm tôi đi theo Đức Vua, ở khắp những nơi mà Hoàng thượng dừng chân... cái mà hôm nay tôi đã bị tước đi mất, chỉ vì sự ngốc nghếch, sự hỗn xược, sự... ngu xuẩn của cô. Chữ dành cho... chữ dành cho.
- Chữ dành cho...? Sao lại thế?
- Phải đề: “Dành cho ngài Hầu tước Plexi-Belie” kia! - Chàng nghiêng răng nói, mặt tái mét giận dữ và đau đớn. - Chữ “Dành cho” để chỉ khách đặc biệt của Nhà vua, là chữ Người dùng để tỏ rõ lòng yêu mến, như là Người đích thân chào đón khách ở ngay cửa phòng
- Thế, tôi đã có lỗi gì ở đây kia chứ? - Đến lượt Angiêlic nổi giận hỏi to.
- Cô đã làm Vua phật ý vì sự chậm trễ trong những lần được Người mời, vì đến không đúng lúc...

Angiêlic giận đến tắc thở.

- Anh dám trách tôi điều đó, thế mà chính anh đã... đã... Tất cả các cỗ xe, tất cả những con ngựa của tôi đều bị lấy đi...
- Thôi đủ rồi... - Philip lạnh lùng nói.

Chàng ta vừa vung tay lên, người thiếu phụ thấy đầu mình muốn vỡ tung ra, nẩy đom đóm mắt. Nàng đưa tay xoa má nóng bỏng.

- Thôi nào! Thôi nào! Hầu tước chó có cục súc - Công tước Gramông nói.

Angiêlic cảm thấy mình chưa bao giờ bị xúc phạm nặng nề như vậy. Bị tát! Ngay trước mặt đám đầy tớ và các hàng triều thần, trong một chuyện cãi cọ gia đình nhỏ nhen. Trán đỏ bừng xấu hổ, nàng gọi Giavốt và Flipô, hai người hầu theo nàng ra khỏi gian phòng, ngơ ngác mang áo khoác và đồ dùng của chủ.

- Đúng đấy - Philip nói với theo. - Hãy đi mà ngủ ở đâu cũng được, với bất kỳ ai mà cô ưa.
- Hầu tước! Hầu tước! Chó có thô bỉ! - Công tước Gramông lại can thiệp một lần nữa.
- Thưa Đức ông, “kẻ bán thân là chủ trong xó nhà của mình”. - Chàng quý tộc bản tính vừa đáp lại, vừa đẩy cửa đóng sập lại trước mũi cả đám

Angiêlic rẽ vào một lối đi và bước xa dần những lời bình luận giả vờ thương hại và những nụ cười mỉa mai của đám quan khách. Nàng muốn bỏ chạy đi thật nhanh. Lúc nàng bước xuống cầu thang rộng bằng cẩm thạch, hai giọt lệ buồn tủi long lanh trên má nàng.

“Hắn là một thằng ngu ngốc, một tâm hồn nhỏ nhen dưới cái vỏ quý tộc lớn... Một thằng ngốc! Một thằng ngốc..”

Nhưng lại là thằng ngốc nguy hiểm, mà chính nàng đã tự rên lấy dây xích để cột chặt mình vào với hắn: nàng đã ban cho hắn những quyền đáng sợ, quyền của người chồng đối với người vợ. Ráo riết tìm cách trả thù, hắn sẽ không một chút khoan dung nào đối với nàng. Nàng đoán được hắn sẽ theo đuổi mục tiêu nô dịch hóa, làm nhục nàng với sự dai dẳng thâm độc và sự khoái trá quá quắt như thế nào. Nàng chỉ thấy có một kẻ hờ duy nhất trong tấm áo giáp che chắn cho hắn: tình cảm khác thường dành cho Nhà vua, đó chẳng phải là sợ hãi, cũng không phải là kính yêu, mà là một lòng trung thành tuyệt đối, một sự tận tụy không gì lay chuyển nổi. Nàng cần phải đánh trả ngay vào tình cảm này, tranh thủ Nhà vua đứng về phía mình, xin được Đức vua ban cho mình một chức vụ thường xuyên ở tại triều đình, do đó buộc Philip phải nể trọng, để dần dần đặt anh ta trước sự lựa chọn: hoặc làm trái ý vua, hoặc là từ bỏ việc hành hạ vợ. Thế còn hạnh phúc trong tất cả những chuyện này? Cái hạnh phúc mà dù sao chẳng nữa, nàng cũng đã từng

rút rè mơ tưởng một đêm nào, trong cảnh tĩnh mịch của khu rừng Niôn, giữa lúc trăng tròn vành vạnh lên cao dần trên những ngọn tháp trắng của tòa lâu đài xinh xắn thời Phục hưng, như để chào mừng đêm tân hôn đó... Thất bại chưa cay quá! Ở bên cạnh Philip, mọi cái đều đã thất bại rồi!

Nàng nghi ngờ về duyên dáng và sắc đẹp của chính mình. Vì cảm thấy mình không được yêu, người phụ nữ không còn cảm thấy mình đáng yêu nữa. Liệu nàng có đủ sức tiếp tục trận đấu của mình đã lao vào chăng? Nàng biết rõ những nhược điểm của chính mình, đó là tình yêu của nàng đối với chàng ta, và vì nàng đã làm chàng ta đau khổ. Vì tham vọng ráo riết của mình, do có quyết tâm dữ dội vượt qua thử thách, nàng đã ép buộc Philip, dồn chàng ta vào chân tường, tung ra trước mặt chàng lời mặc cả: hãy cưới nàng đi, nếu không muốn bản thân anh ta cùng bố anh ta phải chịu đòn trừng phạt sấm sét của Nhà vua. Chàng đã đồng ý cưới nàng, nhưng không tha thứ cho nàng. Do lỗi của Angiêlic, dòng suối ngọt mà cả hai người lẽ ra có thể cùng cúi xuống nay đã bị ô nhiễm, và bàn tay mà nàng muốn chìa ra cho chàng lại khiến chàng ghê tởm.

Angiêlic ngẩng đôi bàn tay trắng nuột của mình đang mở ra trước mặt, vẻ chán nản, buồn bã. Căn phòng xếp có một cửa sổ mở trên mái nhà trông ra khu rừng. Một cái giường có rèm che mà đám đầy tớ vừa kê xong chiếm hết gian phòng. Chẳng còn chỗ mà xoay trở người nữa. May là, vì chật chội nên phòng này ấm áp và ngọn lửa reo vui trong cái lò sưởi nhỏ.

- Chao ôi, - bà Môngtexpăng vừa rút đôi giày lấm bùn ra vừa nói, - phỉ phui cái lão Pêghilanh tinh quái chết tiệt kia!

Bà ta còn tụt cả đôi tất dài bị ướt ra nữa, cuộn lại và mấy bà cùng đi liền làm theo. Cả bốn Phu nhân ngồi bệt xuống sàn đá hoa, trên những nếp váy rộng của mình, và chìa những bàn chân xinh xắn lại gần ngọn lửa.

Trong khi mấy bà kia chơi bài, Angiêlic vừa buồn bã nhấm nháp mẩu bánh ngọt còn nóng nguyên, vừa nghĩ đến Philip. Làm thế nào để khuất phục, để đánh bại được chàng ta, hay ít nhất cũng có thể thoát khỏi bàn tay trừng trị đó, và không cho phép chàng ta phá hoại cuộc đời mà nàng đã phải dựng xây gian khổ biết nhường nào!

Lửa trong lò sưởi cháy to hơn. Nàng gọi Giavốt lấy hộp hành trang, rút ra cái quạt da che lửa nóng, tặng một cái Môngtexpăng. Những tình cảm mà vị phu nhân này gợi cho nàng không được đậm thắm lắm. Điều Angiêlic thêm muốn ở bà ta, nếu không phải là kiểu sắc đẹp có phần tương tự với sắc đẹp của chính nàng - cả hai người đều dòng dõi nhà nòi vùng Poatu - thì ít nhất cũng là sự táo bạo rạn rở trong kiểu đi đứng và trong lời ăn tiếng nói. Bên cạnh bà này, mặc dù có khiếu đối đáp mau lẹ, Angiêlic vẫn cảm thấy mình thua kém và thường im lặng nhiều hơn. Vì nàng nhận thấy lời lẽ của bà phu nhân Hầu tước trẻ tuổi ấy có sức làm xiêu lòng cả những con người có tước vị cao sang. Thứ hùng biện tự nhiên và duyên dáng đó là một tài năng gia truyền được mệnh danh là ngôn ngữ nhà họ Mooctơma.

Mặc dù vậy, phu nhân Môngtexpăng với đôi mắt xanh thắm tuyệt đẹp này đã lên kinh đô Pari trong cảnh thật nghèo túng, chẳng có tài sản đáng kể nào ngoài một cỗ xe cũ và từ khi thành hôn vẫn phải vật lộn với những cơn quần bách tiền nong đáng hổ thẹn. Người đàn bà trẻ này rất kiêu hãnh và nhạy cảm hơn người ta tưởng, đã đau khổ đến phát khóc về những chuyện đó. Hơn bất kỳ ai khác, Angiêlic thấu hiểu những khó khăn nhục nhã mà bà Môngtexpăng lấy lòng đã phải chịu đựng. Từ khi quen biết gia đình này, nàng đã nhiều lần cố dịp giúp họ làm yên lòng những tay chủ nợ nanh nọc bằng cách cho vay một khoản tiền mà sau đó thậm chí người ta cũng chẳng buồn cảm ơn nàng nữa. Tuy nhiên, sức sống mạnh mẽ của thiếu phụ kia đã hấp dẫn Angiêlic. Tính nhanh nhạy của nàng luôn luôn hướng nàng theo bản năng về phía những con người mà số mệnh đã thành công. Môngtexpăng chính thuộc đám người như vậy.

Về phần mình, bà ta chắc chắn phải thấy thật là tiện lợi khi có được trong đám quen biết của mình một người bạn gái hào hiệp như vậy, mà tài sản thì vững vàng nhờ công việc kinh doanh. Angiêlic tuy xinh đẹp, lại không làm bà ta sợ bóng sợ vía.

- Khổ thân tôi quá, - bỗng dưng bà Môngtexpăng thở dài - Chị xem, tôi thiếu 1800 đồng livrơ của ông thợ chữa kiềng thợ đóng yên ngựa, vừa cung cấp bộ yên cương cho xe ngựa tối nay. Toàn là da đẹp, thêu kim tuyến. Một kỳ công.

- Giá 1800 livrơ...

- Vâng, món nợ không lớn gì? Thế mà đức ông chồng tính khí không sao chịu nổi của tôi lại đem cầm cho tay chủ nợ kia đòi hoa tai ba chẽ nạm kim cương to của tôi, mà tôi rất ưa. Nếu mai không có tiền trả, tôi sẽ mất tong món nữ trang ấy!

Angiêlic chẳng thấy câu chuyện của bà Môngtexpăng có gì đặc biệt thú vị. Mà nàng còn bồng rất vì cái tát của Philip vừa giáng cho. Về mặt bức tức của nàng rõ ràng làm bà phu nhân trẻ tuổi tình quái kia đắc chí.

- Thôi, chị đừng buồn phiền làm gì. Chị nắm chặt được anh chàng Philip của mình bằng những ràng buộc khác, chứ đâu phải bằng tình yêu chồng vợ. Họ đồn rằng chị để mặc cho anh ta tha hồ bòn rút các kết sắt nhà buôn của mình mà lại.

- Thôi đi, bà chị, chớ quan tâm những chuyện đó. Nếu chị thông minh, lẽ ra chị phải giúp để tôi có một chỗ đứng vững vàng ở triều đình kia: thí dụ như hãy mách bảo tôi biết có chức vụ nào đang khuyết, mà tôi có thể tìm cách mua được cho mình không?

Bà Môngtexpăng giơ hai tay lên trời:

- Cô bạn nhỏ đáng thương, nghĩ chuyện gì lạ thế, một chức vụ còn khuyết trong triều đình? Thật là đầy biến mò kim. Hàng nghìn người rập rình chầu chực. Có mà tung vàng ra tậu cũng không được đâu.

- Thế chị chẳng đã xin được chức vụ tùy tùng của Hoàng hậu đó sao?

- Chính Đức vua đã chỉ định tôi vào chức đó. Nhiều lần, tôi đã làm cho Người bật cười vui vẻ khi Người đến thăm tiểu thư La Valie. Và Hoàng thượng cho rằng tôi có thể giúp cho Hoàng hậu giải trí. Vì Đức vua vốn quan tâm săn sóc Hoàng hậu. Thử xem, chị có thể dựa vào ai để được giới thiệu với Đức vua nào? Hoặc là chị phải làm đơn xin dâng lên Đức vua...

- Chuyện này có vẻ khó khăn, phiền toái quá nhỉ?

- Trong khi chờ đợi, có lẽ tôi có thể giới thiệu chị với Hoàng hậu. Chị sẽ trình bày nguyện vọng với Người. Biết đâu Hoàng hậu chẳng để ý đến chị?

- Chị hãy làm thế đi. - Angiêlic hồ hởi nói - Và tôi xin hứa là sẽ tìm kiếm trong kết sắt buôn bán của mình một khoản nào đủ làm nguôi giận ông thợ chữa xe ngựa của chị.

Nữ Hầu tước Môngtexpăng mừng ra mặt:

- Được rồi nhé. Chị đáng yêu như một thiên thần...

95. Chương 05

Tầng sáng, bà Môngtexpăng ngá

p dài và vươn vai. Bà đã tiếp tục trò chuyện nhát gừng với Angiêlic, vì phòng xếp này quá chật chội khiến họ khó lòng ngả lưng để nghỉ ngơi đôi chút.

- Tôi thấy có lẽ bây giờ tôi phải xuống tầng gác dưới kia. - bà ta nói - Hoàng hậu sắp gọi đến những phu nhân tùy tùng. Bạn cũng xuống chứ?

- Giờ này chắc hẳn chưa thích hợp để tôi trình diện trước Hoàng hậu.

- Chưa đâu. Tôi muốn lưu lại tới lúc Hoàng hậu đi lễ Chúa trở về đã. Khi đó, bạn sẽ đứng ở chỗ Ngài ngự đi qua. Nhưng tôi cần chỉ cho bạn biết trước những chỗ tốt để bạn có thể trông thấy được Vua và Hoàng hậu và nếu được, sẽ được các Ngài nhìn thấy mình. Hãy đi xuống với tôi.

Bên ngoài phòng xếp không khí lạnh buốt và ẩm. Bà Môngtexpăng chia tay với Angiêlic ở cửa phòng yến tiệc.

- Tôi đi nhé. Những triều thần có nhiệm vụ dự buổi Đức Vua rời khỏi long sàng cũng sắp tới rồi. Hoàng thượng thường dậy sớm mà. Chốc nữa chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Angiêlic đành đi quanh mấy gian phòng rộng còn vắng ngắt. Nàng dừng lại trong một căn phòng có mười hai cột lớn. Trời đã sáng rõ. Nàng đến dựa vào những cột chống bằng cẩm thạch và nhìn ra ngoài. Vườn cây của lâu đài cũng đã thoát ra khỏi bóng đêm.

- Phu nhân mơ mộng điều gì vậy, thưa nữ Hầu tước?

Tiếng nói thì thảo nổi lên mà không thấy người nói ở đâu. Angiêlic ngơ ngác nhìn quanh.

- Nữ Hầu tước mơ mộng điều gì thế?

- Nhưng... ai nói đấy?

- Hơi lạnh đấy nhỉ? Nhưng bà đã có áo khoác, chứ còn tôi.

Angiêlic giật nẩy mình, nhìn về phía sau bức tượng cẩm thạch gần đó nhưng không thấy gì. Nhưng nàng chú ý đến một đồng áo quần sắc sỡ đủ màu sắc, đặt dưới sàn, sát đế pho tượng. Nàng cúi xuống, đưa tay chạm vào đó. Tức thì đồng vải nhảy vọt lên như chú dê rừng, và xoay người lại. Một chú lùn kỳ cục nhỏ xíu xuất hiện dưới mắt nàng, hất cái mũ chùm đầu đang che lấp khuôn mặt hắn.

- Backarôn! - Angiêlic kêu lên.

- Xin đến hầu bà, thưa nữ Hầu tước của thiên thần.

Chú hề lùn của Hoàng hậu cúi rạp xuống chào kính cẩn. Hắn không cao hơn một em bé bảy tuổi là bao, thân hình to bè dị dạng ấy khiến người ta ít chú ý đến khuôn mặt thông minh khá đẹp của hắn. Đã rất lâu ngày, Angiêlic không gặp hắn. Nàng thấy hắn có tư thế của một người quý tộc, và nói ý đó cho hắn biết.

- Có phải thế không nào? - Backarôn hài lòng nói.

- Tôi rất vui mừng gặp lại anh, Backarôn ạ. Trò chuyện một chút nào.

- Quang cảnh chỗ này, bà thấy thế nào? Vui mắt chứ nhỉ? Mà, nữ Hầu tước của thiên thần, một phu nhân lớn như bà mà không từ bỏ tình bạn đối với một gã hề của Hoàng hậu ư?

Angiêlic đứng bên cạnh hắn, mắt cũng đang quay ra các khu vườn. Nàng đặt bàn tay lên vai anh hề thấp nhỏ.

- Những kỷ niệm gắn bó chúng ta với nhau có phải thuộc loại mà người ta từ bỏ được đâu, hử Backarôn?

- Thỉnh thoảng, - Backarôn nói se se - Đức Hoàng hậu tỏ ý lo lắng. Người không thấy mặt tôi đâu cả. Vậy cái anh chàng hề được Người ưa chuộng nhất ấy biến đi đâu rồi?... Anh ta về Pari, xin mạn phép Hoàng thượng ạ. Anh ta đi châu một Đức vua khác, mà thần dân của vị vua này thì chẳng một ai sao nhãng phận sự đối với Ngai: đó là Hành khát đại đế Trôn-Gỗ, vua của dân du dã. Thần dân của đại đế thì có mấy ai được như tôi: dám quỳ cúng vào ngân quỹ của Ngài những túi tiền tròn căng to bằng quả dưa bở. Trôn-Gỗ quý mến tôi lắm chứ.

- Tôi cũng vậy. Trôn-Gỗ cũng quý tôi lắm chứ. - Angiêlic nói.

Ai có thể ngờ được rằng, có những cuộc dạo chơi bí mật thỉnh thoảng lại đưa nữ Hầu tước xinh đẹp Plexi-Belie đeo mặt nạ, mặc bộ đồ vải thô đến tận cuối vùng ngoại ô ở Xanh-Đờni? Và hàng tuần, đầy tớ của bà Hầu tước vẫn đem đến đó những cái bình đựng các thứ rượu nho ngon, cùng với thịt gà vịt, thịt lợn quay.

- Đừng sợ gì cả, nữ Hầu tước của các thiên thần ạ. - Backarôn thì thảo - Bọn chúng tôi biết giữ bí mật chứ. Và chớ quên rằng có chúng tôi thì bà không bao giờ đơn độc cả, và sẽ không gặp nguy hiểm... ngay cả ở trong cung điện này. Ở nơi đây, cung điện Nhà vua, nơi mà người ta còn đơn độc và bị đe dọa hơn bất cứ ở nơi nào khác...

Đức vua đã thức dậy.

Ba viên ngự y bước vào mặc áo dài đen và đầu đội mũ nhọn, biểu trưng chức vụ cao quý của họ, lần lượt đến bắt mạch Vua, hỏi han sức khỏe của Người, trao đổi với nhau vài câu bằng tiếng Latinh, rồi ra khỏi phòng ngủ của Vua.

Bắt đầu đợt vào châu thăm đầu tiên của các vị thân vương.

Trước mặt các hoàng thân kính cẩn nghiêng mình, Đức vua bước ra khỏi long sàng.

Dâng áo sơ mi lên Vua là đặc ân dành cho vị quý tộc số một, người dẫn đầu đợt vào châu thăm Vua thứ hai bao gồm một số nhà quý tộc cao cấp nhất. Sau khi Vua được đám đầy tớ hầu cận giúp mặc xong áo sơ mi, bắt đầu đợt thăm châu thứ ba, gồm những hàng Công tước và các thành viên Hội đồng hoàng gia tối cao.

Đợt thăm châu thứ tư là dành cho các Thượng thư trong nội các, đợt thứ năm là của các vị Đại sứ các nước rồi đến đợt thứ sáu của các vị Giáo chủ và các Giám mục mặc đồng phục màu tím và đỏ thẫm.

Đức vua đưa mắt nhìn một lượt, nhận mặt từng người và ghi nhớ kẻ nào vắng mặt. Ngài hỏi triều thần một đôi câu, thu lượm một ít tin tức và cả những chuyện đàm triêu thần kháo nhau, và tỏ ý thưởng thức những câu trả lời đầy ý nhị của đám bầy tôi.

96. Chương 06

Angiêlic đã trông thấy đ

ám triều thần “con cưng” lần lượt được vinh dự lọt vào chốn thâm cung tôn nghiêm đó.

Hầu tước Plexi-Belie được dự vào đợt thăm châu thứ hai.

Angiêlic chờ cho đến lúc tận mắt thấy chồng bước vào phòng ngủ của Vua. Tức thì nàng phóng lên các thang gác, và phải rất chật vật mới nhận ra lối đi giữa những hành lang ngang dọc chằng chịt, để tới phòng dành cho Philip. Tên đầy tớ La Violet đang lau chùi thanh gương của chủ, Angiêlic xua hắn ra ngoài rồi tự mình mặc lấy quần áo, vì không còn thời giờ để đi tìm cô hầu phòng Giavốt về giúp đỡ nữa. Đoạn nàng chạy vội đi, và tới vừa kịp thấy đoàn người nhỏ theo hầu Hoàng hậu điếu qua. Đoàn này gặp đám người đi cùng tiểu thư La Valie đến nhà thờ riêng của lâu đài. Người tình của Đức vua kính cẩn cúi chào Hoàng hậu.

Một lúc sau, Đức vua từ nhà thờ riêng trở về và đi ra khu vườn.

Một thanh niên trong đám tùy tùng của Nhà vua rẽ đám đông đến cúi đầu chào Angiêlic:

- Hoàng thượng cho tôi nhắc phu nhân Plexi-Belie rằng Người muốn thấy phu nhân phải có mặt ở cuộc săn vào sáng sớm ngày mai.

- Hãy tâu trình Hoàng thượng rằng ta đội ơn Người. - Nàng nói, vẻ xúc động ngỡ ngàng. - Và hãy thưa với ngài rằng không gì ngăn cản nổi tôi có mặt ở đó, trừ phi tôi không còn sống trên đời.

- Hoàng thượng không đòi hỏi tới mức đó. Nhưng người nói rõ rằng nếu như bà vương phải trở ngại gì, thì người muốn biết rõ lý do.

- Tôi sẽ làm theo ý người truyền, xin tâu với Đức vua như vậy cho, thưa ngài Luvoa. Chính ngài phải không ạ?

- Chính thế.

- Tôi muốn được thưa chuyện với ngài. Có thể được chăng?

Thượng thư Luvoa tỏ vẻ ngạc nhiên và đáp rằng nếu bà Plexi ở lại trong hành lang thì có thể ông ta sẽ quay lại tìm khi nào Đức vua đã nhận các đơn từ xong và đến bàn giấy của mình.

- Tôi sẽ xin đợi ngài. Và nhờ ngài khẳng định giúp với Hoàng thượng rằng ngày mai tôi xin có mặt ở cuộc săn.

- Không, cô sẽ không đi đâu. - Philip g nàng nói. - Thừa phụ nhân, vợ có nghĩa vụ vâng lời chồng. Tôi chưa hề cho phép cô xuất hiện ở Triều đình, vậy mà cô đã đến đó bất chấp ý muốn của tôi. Tôi ra lệnh cho cô hãy đi khỏi đây và trở về Pari.

- Philip, anh vô lý quá. - Angiêlic đáp lại - Anh lại còn xử sự phi lý và vụng về nữa kia. Và anh có quyền gì mà cứ hành hạ tôi mãi thế?

- Có quyền chứ, bởi vì cô đã giành lấy cho mình quyền hành hạ tôi trước tiên.

- Anh trẻ con thế. Hãy để tôi yên.

- Với điều kiện là cô hãy ngay tức khắc rời khỏi Vecxây.

- Không được.

- Ngày mai cô sẽ không được đến cuộc săn đó.

- Tôi sẽ đi.

Thượng thư Luvoa không chứng kiến cuộc cãi cọ này vì ông đã rời xa để nhập vào đoàn tùy tùng của Vua. Những quan khách ở chung quanh nhìn đôi vợ chồng với vẻ ranh mãnh.

Angiêlic cắt đứt câu chuyện để tránh khỏi lỗi bịch:

- Thôi được, Philip! Tôi đi đây. Không bàn chuyện này nữa.

Nàng bỏ đi, bước theo hành lang và đến nấu mình trong một phòng khách lớn vắng người hơn.

- Giá mà ta có một chức vị chính thức ở Triều đình, thì ta sẽ chỉ tùy thuộc vào Đức vua, chứ không còn phụ thuộc vào tính đồng bóng của gã kỳ quặc này nữa. - Nàng nghĩ thầm

Làm thế nào có thể xin được một chức vụ như vậy, mà lại nhanh chóng nữa chứ?

Chính vì vậy, nàng đã đột nhiên nghĩ tới Luvoa trong khi đối đáp với chồng. Trí tưởng tượng của nhà thương mại đã bắt đầu hoạt động. Nàng đã từng nghe nói đến Luvoa, một vị quan to và nhà chính trị, đồng thời là người được đặc ân trong việc vận tải bằng xe ngựa chở khách và chở hàng giữa hai thành phố Liông và Grônôblơ. Nàng không ngờ ông ta lại trẻ đến thế.

Nàng muốn đề nghị ông ta một cuộc trao đổi về kinh doanh để tìm cách giành được sự ủng hộ của ông và của người cha ông ta là Lơ Teliê, Quốc vụ khanh kiêm Chủrông ấn Hoàng gia tại Hội đồng tối cao.

Khi Luvoa quay lại, ông ta đến gần nàng và hơi nghiêng đầu chào, rồi thì thào rằng ông rất tiếc còn có nhiệm vụ túc trực bên Đức vua trong một đợt tiếp khách thứ hai, sau đó ông sẽ vui mừng được tiếp nàng một lúc, bởi vì ông lại sẽ phải có mặt trong bữa ăn tiếp theo của Nhà vua.

Angiêlic đành phải kiên nhẫn ngồi chờ.

Bỗng Angiêlic giật mình thấy một bàn tay đặt lên vai nàng: đứng trước mặt nàng là một nhân vật mặc bộ quần áo sẫm màu mà thoát đầu nàng cố nhớ lại nhưng vẫn chưa nghĩ ra được. Một giọng nói khàn khàn, tràn đầy quyền uy và mệnh lệnh, vang lên bên tai nàng:

- Hẳn thế rồi, thưa Phụ nhân, tôi cần được trao đổi ngay với bà về một chuyện cấp bách.

- Về chuyện gì, thưa ông? - Angiêlic bối rối

Chợt nàng nhận ra đó chính là ngài Cônbe, vị Tổng thanh tra Tài chính mới, thành viên Hội đồng tối cao. Ông này đưa tay kiên quyết kéo phụ nhân Plexi-Belie ra phía ngoài, đến một góc xa của hành lang. Đồng thời ông ra hiệu cho một viên thư ký đi theo, và rút ra một tờ giấy màu vàng cũ đựng trong một cái túi lớn bằng nhung đen. Ông nói:

- Thưa bà, sau những công việc mà hai phía chúng ta đã có lần cùng giải quyết chung, tôi đã được biết rằng bà thuộc hàng ngũ quý tộc nhưng cũng dự vào việc kinh doanh. Cho nên tôi mong muốn được bà, với cương vị thành viên nghiệp đoàn kinh doanh, cho tôi một lời khuyên.

Nàng mím môi, không vừa ý. Mãi đến bao giờ thì bọn người này mới thôi không quấy rầy nàng bằng cách cứ lôi chuyện kinh doanh sôcôla của nàng ra mà nói? Nhưng đưa mắt nhìn Cônbe, nàng nhận thấy trán ông ta đầm mồ hôi mặc dù trời rét. Và thành kiến của nàng đối với ông ta liền tan biến. Nàng nói thật từ tốn:

- Thưa ngài Thượng thư, chẳng hay tôi có thể giúp ích gì cho ngài?
- Tôi cũng chưa rõ lắm, thưa bà. Tôi đã đọc thấy tên bà được ghi là một cổ đông chính thức trên danh sách của công ty Đông Ấn. Tôi nghe nói là việc kinh doanh của bà phát đạt, nên tôi nghĩ bà có thể làm sáng tỏ thêm cho tôi một số chi tiết về công ty ấy mà tôi chưa nắm được.
- Thưa ngài Thượng thư, cũng như tôi, ngài biết rằng công ty ấy buôn bán với các vùng đất châu Mỹ, và những cổ phần của nó bây giờ giá rẻ như bèo.
- Đúng thế rồi, nhưng tôi muốn biết về những khoản thực lãi mà bà đã thu được từ việc buôn bán của công ty đó, trong khi những kẻ khác bị thua lỗ.
- Lợi nhuận thực duy nhất tôi thu được là đã học được một điều: không nên làm bất cứ điều gì trong việc kinh doanh này, và tôi đã phải trả giá rất đắt cho bài học đó. Bởi vì việc kinh doanh này thuộc quyền quản lý của những tên ăn cắp. Bọn chúng chỉ trông chờ vào những món lợi nhuận trời cho, trong khi các việc kinh doanh lại được tiến hành ở những vùng đất xa xôi đó lại chủ yếu là kết quả của lao động.

Khuôn mặt răn reo của ông Cônbe sáng lên một nụ cười mỉm. Ông nói:

- Điều mà bà vừa phát hiện với tôi, phải chăng là tương tự với phương châm của chính tôi là: “lao động có thể giải quyết mọi điều”.
- Còn tôi lại mong muốn được biết một điều: quyền lực mà ngài đại diện có ý kiến thế nào về vấn đề này? Bản thân công việc buôn bán này có thể tồn tại được và có cơ sở logic.
- Như vậy, phải chăng bà cho rằng công việc kinh doanh này có thể và cần phải được tiến hành? - Ngài thượng thư đặt câu hỏi một cách sôi nổi.

Nhưng ngay sau đó, ông ta trở lại bình tĩnh và hỏi tiếp:

- Có phải bà là chủ duy nhất của con tàu “Xanh Giăng Baptixtơ” có tải trọng 600 tấn, nó vẫn chuyên chở về cho bà cacao, hồ tiêu, hương liệu và gỗ quý từ các đảo Mactinich và Xanh Đômanhgo?
- Đúng thế. Con tàu này phục vụ việc kinh doanh sôcôla của tôi.
- Vậy, con tàu này, bà vẫn đem nó đi buôn bán ở châu Mỹ đấy. Tại sao không đưa tàu sang Ấn độ?
- Đi Ấn độ ư? Tôi cũng đã nghĩ đến đi đó. Nhưng con tàu này của tôi không thể vượt biển một mình được mà tôi thì không có khả năng tậu nhiều con tàu được.
- Tuy nhiên, con tàu ấy vẫn đi sang châu Mỹ được mà chẳng va vấp gì kia mà?
- Đi tuyến đường này không sợ chạm trán với những tàu cướp biển của đám thổ dân bắc Phi.
- Thế các tàu của những công ty buôn bán Hà Lan và Anh đi Ấn độ, tại sao lại làm ăn phát tài ra trò?
- Những tàu đó đi biển thành từng đoàn. Đó thật sự là những hạm đội bao gồm từ hai mươi đến ba mươi tàu có trọng tải lớn, vẫn thường khởi hành từ La Hay hoặc Livơpun.

Ông Cônbe nhìn nàng với vẻ thán phục.

- Quái quỉ thật, mình không ngờ... Trong mười phút vừa qua, tôi đã học hỏi được nhiều hơn khi phải thức trắng nhiều đêm để nghiên cứu những bản báo cáo về kinh doanh thua lỗ của công ty này. Xin cảm ơn Phu nhân. Bà làm ơn vui lòng chờ tôi ở phòng đợi kia khoảng một nửa giờ nữa được không nào?
- Đợi nửa giờ có sau đâu, thưa ngài Thượng thư.

Angiêlic quay lại phòng đợi. Ở đây, Hầu tước La Valie báo cho nàng biết rằng Luvoa đã tới hỏi nàng, vì không thấy nàng nên ông ta đã đi ăn trưa rồi. Angiêlic cố nén một cử chỉ bức bối. Số nàng hăm hiu quá. Nàng trông đợi được nói chuyện với ông Thượng thư bộ binh trẻ tuổi này để cầu xin một chức vụ trong

triều đình. Thế mà bây giờ, vì cuộc gặp gỡ bất ngờ với ông Cônbe để trao đổi về việc buôn bán ở vùng biển xa kia, nàng đã bỏ lỡ cơ hội. Thời gian cấp bách lắm rồi. Ai mà biết được Philip còn đang ủ mưu gì trong óc nữa? Nàng cần phải bắt rẽ được tại đây, kéo quá muộn mất rồi...

Nàng đang đi về phía lối ra, thì người thư ký của ông Cônbe lại gần nói:

- Xin Phu nhân Hầu tước vui lòng theo tôi. Thượng cấp đang chờ.

Căn phòng mà Angiêlic được đưa vào khá rộng lớn, trần nhà rất cao: ở hai cửa sổ rủ xuống những tấm rèm che nắng bằng lụa xanh thẫm, thêu những bông hoa huệ bằng kim tuyến và sợi bạc, với những ghế bành có lưng tựa cao và ba ghế đầu được xếp dọc tường đều bọc cùng một thứ lụa xanh như rèm cửa.

Ông Cônbe đang đứng, lưng xoay lại phía nàng. Ở cuối phòng có một cái bàn làm bằng một phiến đá cẩm thạch đen to, nặng, đặt trên bốn cái chân sư tử bằng đồng đen mạ vàng.

Phía bên kia bàn là Đức vua đang ngồi.

Angiêlic há hốc miệng vì kinh ngạc.

- Đây là nhân viên thông báo tình hình cho tôi. - Viên thượng thư và quay người lại vừa nói. - Xin mời bà hãy lại gần, và tâu trình với Hoàng thượng kinh nghiệm của bà với tư cách là... người chủ trang bị cho tàu buôn trong công ty Đông Ấn. Vì kinh nghiệm ấy làm sáng tỏ với cách đặc biệt những khía cạnh của vấn đề đang được xem xét.

Vốn nhả nhẹn với mọi người phụ nữ, dù ở địa vị bình thường nhất, Luy 14 đã đứng lên chào. Hốt hoảng, Angiêlic nhận thấy mình chưa kịp cúi người chào theo nghi lễ cung đình nên vội quỳ gối kính cẩn.

- Ông Cônbe. - Vua nói - Tôi không ngờ được rằng nhân viên thông tin mà ông giới thiệu là ngụt ngôn của những nhà hàng hải, lại xuất hiện với khuôn mặt một phu nhân trong triều đình.

- Tâu Hoàng thượng, tuy nhiên phu nhân Plexi-Belie chính là một chủ cổ phần rất quan trọng của công ty này. Bà đã trang bị một con tàu nhằm mục đích buôn bán ở Ấn độ nhưng đã phải từ bỏ ý định này và chuyển sang buôn bán với châu Mỹ. Bà sẽ trình bày những lý do khiến bà đã chuyển hướng kinh doanh như vậy.

Angiêlic lúng túng chưa biết nên xử sự thế nào. Nhà vua kiên nhẫn chờ đợi. Con mắt nâu của Người quan sát nàng với vẻ khôn ngoan, thận trọng đáng ngạc nhiên ở một ông vua hai mươi bảy tuổi. Vua nói dịu dàng:

- Tại sao bà lại bối rối?

- Là một phu nhân trong triều là lại bận bịu chuyện đi biển, thần thiếp sợ rằng...

- Đừng sợ rằng trình bày sự việc thẳng thắn thì sẽ làm chúng ta không vừa lòng. Khi mà ông Cônbe đã cho rằng những thông tin của bà có thể giúp chúng ta hiểu biết thêm, thì xin bà cứ nói đi, miễn là nhằm mục đích duy nhất là để phục vụ tốt lợi ích nhà nước.

Angiêlic bắt đầu báo cáo với Vua vì sao tàu buôn của mình đã phải từ bỏ việc giao dịch với vùng Đông Ấn, mặc dù nàng hy vọng có thể kiếm ở đó lợi nhuận cao. Đó là nguy cơ chạm trán với những đám cướp biển người Bacbari qua lại thường xuyên ở ngoài khơi Bờ Đào Nha và bờ biển Châu Phi. Chúng chỉ làm một việc duy nhất là cướp bóc những tàu đi biển lẻ loi. Mà một con tàu trọng tải lớn chở đầy hàng thì không sao trốn tránh được những tàu nhẹ chạy nhanh của bọn cướp biển Angiêri hay Maroc. Bản thân tàu Xanh Giảng Baptixtơ của nàng đã hai lần thoát khỏi tay đám cướp tham tàn sau những trận chiến đẫm máu. Nàng buộc phải từ bỏ con đường đó.

Nhà vua lắng nghe vẻ suy nghĩ.

- Vậy là phải có tàu đi hộ vệ?

- Có phần đúng như vậy, tâu Hoàng thượng. Những tàu buôn của người Anh và người Hà Lan đi thành nhóm có những tàu chiến hộ vệ, và đã giữ được tuyến đường buôn bán này.

- Ông Cônbe, sắp tới ông hãy tổ chức theo cách đó; cho khởi hành những đoàn tàu buôn trọng tải lớn, có tàu chiến đi kèm...

Nhà vua cùng với viên Thượng thư thảo luận khá lâu những chi tiết của dự định này. Angiêlic đứng ở phòng làm việc của vua đã được hơn một giờ rồi mà vẫn cảm thấy rằng Đức vua sẽ không để cho mình ra về, chừng nào nàng còn chưa tâu trình đầy đủ những kinh nghiệm thành công hay thất bại của mình ở cương vị chủ tàu buôn.

Nhà vua có biệt tài đặt ra những câu hỏi, buộc người đối thoại với mình đi đến những kết luận rõ ràng. Angiêlic đành phải nói hết những điều mình hiểu biết. Nàng vũng tâm trình bày những chuyện về hàng hải, và về chăm chú của Nhà vua khuyến khích nàng.

Đến khi Vua đứng lên, nàng mới nhận ra là mình mệt nhoài, lại đói ngấu, và mình đã hầu chuyện Đức vua suốt hai giờ liền như trò chuyện với một người bạn quen biết lâu ngày. Thượng thư Cônbe rút lui. Angiêlic sắp làm theo thì vua giữ lại:

- Hãy lưu lại, thưa bà.

Vua đi vòng qua bàn, lại gần nàng, về mặt thư giãn hòa nhã. Ông nói se se, hơi mơ màng:

- Bà có đến dự buổi đi ngày mai không?

- Tàu Hoàng thượng, thần thiếp có ý định chắc chắn như vậy.

- Ta sẽ nói chuyện với Hầu tước Plexi để ông ta giúp bà giữ vững được thiện ý đó.

- Xin tạ ơn Hoàng thượng.

Angiêlic cúi chào, và ra đến gần cửa lại cúi chào một lần nữa.

Đức Vua lại nói thêm:

- Hình như bà có mấy đứa con trai? Chúng nó đã đến tuổi phục vụ được chưa?

- Tàu bệ hạ, các cháu còn nhỏ quá: một cháu lên chín và một cháu lên bảy.

- Chúng trạc tuổi thái tử đấy. Thái tử sắp tới rời khỏi chế độ nuôi dạy của các bà các cô, và sẽ được giao cho một viên gia sư dạy bảo. Ta cũng muốn tìm cho thái tử những người bạn nhỏ để cùng chơi đùa cho được thoải mái, linh lợi hơn. Hãy cho các cháu đến yết kiến ta.

Trước những con mắt thèm muốn của đám triều thần xúm đông ở bên ngoài, Angiêlic lại cúi mình chào tạ ơn một lần thứ ba.

97. Chương 07

Sau khi cúi rạp mình chào nhiều lần và được hôn tay Hoàng hậu, Angiêlic đứng lui ra một chút. Nàng nhớ lại cô công chúa Tây Ban Nha mà mình đã trông thấy ngày nào, trong lễ kết hôn với vuy 14 ở Xanh Giảng đờ Luy. Giờ đây Hoàng hậu ăn mặc theo kiểu Pháp, nhưng kiểu trang phục này không hợp với dáng người thấp đậm của bà. Người ta ngạc nhiên trước vẻ uy nghi tự nhiên của một Vương hậu có tầm vóc thấp và quá thiệt thòi về nhan sắc như vậy. Tính cách bà, thật sự Tây Ban Nha với những cơn ghen giận dữ và tình yêu say đắm dành cho Đức vua. Bà ưa thích những cuộc giải trí và những câu chuyện xì xào ở cung đình và mỗi sự quan tâm nhỏ của Đức vua đều đem lại niềm vui sướng chân thực cho bà.

Trong một góc phòng, những chú lùn đang nô rồn với đám chó nhỏ lông xù của Hoàng hậu. Backarôn nháy mắt một cái như đồng lõa với Angiêlic.

Sau đó là cuộc đi dạo chơi trong các khu vườn, vì tiết trời mát dịu, nhất là vào giờ này. Rồi các cây đuốc đã được đưa đến, cảnh nhộn nhịp diễn ra khắp đám triều thần: mọi người vội vã đi thay đổi trang phục cho buổi tối.

Angiêlic tìm được chỗ sửa sang áo quần trong phòng đợi của đám thị nữ của Hoàng hậu. Chuẩn bị xong nàng đi xuống hành lang lớn ở tầng một, nơi đã dựng sân khấu.

Đức vua đã vào chỗ ngồi. Theo quy định lễ tân nghiêm ngặt, không còn một chỗ nào bỏ trống. Angiêlic đành phải đứng xa nghe vọng lại những tràng cười rộ của đám quan khách ngồi xem ở những hàng ghế trên cùng.

- Phu nhân thấy bài học trong vở kịch này của ông Môlie thế nào? - Có tiếng ai nói bên tai nàng - Phải chăng bài học này hết sức bổ ích?

Giọng nói ôn tồn đến nỗi Angiêlic tưởng mình mơ ngủ khi nhận ra Philip đang đứng sừng sững bên cạnh. Chàng mỉm cười và Angiêlic gắng trả lời với vẻ tự nhiên.

- Bài học của ông Mô quả là rất ngộ nghĩnh, nhưng thú thật đứng ở đây thì tôi không sao nắm vững được.

- Đáng tiếc biết bao! Để tôi giúp bà lại gần thêm vài hàng ghế.

Philip vòng tay quanh người nàng kéo đi. Người xem vui lòng nhường chỗ cho họ đi qua. Mọi người đều biết Philip được vua tin nên tỏ ra vồn vã với họ. Hai người dễ dàng tìm được chỗ gần, ở bên phải sân khấu tuy phải đứng nhưng nghe rất rõ.

- Ở đây theo tôi là tốt rồi. - Philip nói - Ta xem rõ buổi diễn và Đức vua nhìn thấy chúng ta. Thật là tuyệt!

Chàng ta vẫn không rời bàn tay khỏi người Angiêlic, lại còn ghé mặt lại gần nàng.

- Có nhất thiết ông cần giữ chặt người tôi như vậy không? - Nàng hạ thấp giọng hỏi cộc lốc, nghi ngại thấy chồng có thái độ khác trước.

- Hoàn toàn cần thiết. Bà đã đọc ác dùng thủ đoạn đưa Đức vua vào chiến thuật của mình. Tôi không muốn để cho Người nghi ngờ thiện chí của tôi. Những ý thích của Người là mệnh lệnh đối với tôi.

- À ra thế? - Nàng vừa đáp vừa nhìn Philip.

- Đúng thế. Và bà hãy tiếp tục nhìn tôi chăm chú như vậy vài giây nữa. Như thế sẽ không còn ai nghi ngờ nữa: ông bà Plexi-Belie đích thực đã hòa thuận với nhau rồi.

- Điều đó quan trọng lắm à?

- Đức vua mong muốn thế.

- Trời, ông thật là

- Đúng nguyên nào.

Cánh tay Philip đã thành một vòng đai bằng sắt ghì chặt người nàng, mặc dù tiếng nói ông ta vẫn từ tốn.

- Ông làm tôi nghẹt thở đến nơi rồi, đồ vũ phu!

- Nếu làm được như thế thì còn gì bằng. Kiên nhẫn một chút, có lẽ điều đó sẽ đến. Nhưng nay còn chưa phải ngày cũng chưa phải giờ... Nhưng kìa nhân vật Acnonphor đang bảo cô vợ Anhét đọc những câu cách ngôn về kết hôn. Ta hãy lắng nghe, tôi yêu cầu bà như vậy.

Angiêlic theo dõi vở hài kịch một cách lơ đãng. Cảm thấy Philip ở sát bên mình đến thế, nàng bối rối.

“Giá mà đây là điều có thật!” - Nàng nghĩ thầm - Giá anh ta giữ mình sát bên cạnh mà không oán giận điều gì, không để bụng những chuyện tranh cãi giữa hai đứa!”.

Nàng ước gì có thể quay sang Philip và nói được rằng: “Philip, thôi đừng cư xử với nhau như hai đứa trẻ cáu kỉnh, giận dữ nhau. Giữa hai ta, có nhiều điều có thể khiến ta hiểu được nhau và có lẽ yêu thương nhau. Em cảm thấy thế, em tin như thế. Anh đã từng là người anh họ mà em thần phục và ước mơ khi còn là một cô gái nhỏ”.

Nàng kín đáo đưa mắt nhìn chồng, ngạc nhiên thấy nỗi xao xuyến của mình không thể truyền sang tấm thân tuyệt đẹp và rắn rỏi dưới bộ trang phục cầu kỳ kia. Sức sống nồng nàn của người đàn ông ầu ầu nấu nơi đâu? Nàng có cảm giác rằng đối với chàng mình chỉ như là một pho tượng gỗ. Thật đáng nản chí biết bao!

Trên sân khấu, nhân vật Acnonphơ vừa phát hiện rằng cô vợ trẻ Anhét của mình không yêu anh ta, mà chỉ say đắm chàng Horaxơ tóc hung thôi.

Cả đám người xem cười rộ lên.

- Tôi khá thích đoạn kết thúc này của vở kịch. - Philip cầm lấy cánh tay của Angiêlic. Nàng tỏ ra đôi chút lo ngại trước cử chỉ thân mật này.

- Đừng lo ngại gì. - Philip nói - Dứt khoát ra trước công chúng, tôi sẽ không làm điều gì tổn hại cho bà. Bây giờ ta kiểm điểm tình hình quan hệ giữa hai chúng ta nhé, được chứ? Phần một: bà đã thắng điểm trước tiên khi buộc được tôi phải cưới bà. Tôi đã thắng ván thứ hai bằng cách cho bà ăn một bữa đòn trừng phạt xứng đáng. Nhưng bà lại giành được ván quyết định, vì bất chấp những sự cảm đoán của tôi, bà đã ra mắt ở điện Vecxây và được đón tiếp. Tôi đã phải bó tay. Và ta sang phần hai. Tôi đã thắng ván đầu vì bắt cóc được bà; nhưng bà thắng ván hai vì đã vượt ngục. Tóm lại vẫn còn phải chờ ván quyết định: ai sẽ thắng phần này.

- Số phận sẽ định đoạt.

- Và giá trị vũ khí của mỗi bên chứ. Có thể là những cơ may của bà còn lớn. Nhưng coi chừng! Tôi muốn cảnh cáo một điều: sự kết thúc của cuộc đấu sẽ đem thắng lợi đến cho tôi. Tôi vốn nổi tiếng bền bỉ trong mọi ý định của mình và bám chắc trận địa. Bà sẽ đánh cuộc bao nhiêu với tôi, nếu như rồi đây có ngày tôi sẽ buộc được bà phải quay về giam mình trong một nhà tu kín ở tỉnh lẻ, không hy vọng đi thoát ra được?

- Còn ông, ông chịu đánh cuộc bao nhiêu với tôi rằng một ngày kia ông sẽ yêu tôi say đắm?

Philip đứng đờ ra và thở sâu, dường như chỉ một giả thiết như vậy đã làm chàng công phần tốt độ rồi.

- Nào, ta hãy đánh cuộc đi, vì chính ông gợi ý mà. - Angiêlic vừa cười vừa nói tiếp. - Nếu ông thắng cuộc, tôi sẽ biếu ông tất cả tài sản cùng việc kinh doanh và các tàu buôn của tôi.

Nhưng đột nhiên, đôi mắt nàng đắm lệ, và khi nàng ngẩng đầu lên nhìn chàng thì Philip trông thấy phía dưới cái cổ thon mềm mại của nàng những vết sây sứt do chính mình gây ra, mà nàng đã đeo dây chuyền để che giấu đi.

- Nếu tôi thắng cuộc, Philip, - nàng nói se se, - tôi sẽ yêu cầu anh hãy trao cho tôi cái dây chuyền vàng mà dòng họ anh đã được những vị vua đầu tiên ban tặng từ những thuở xa xưa, và mỗi người con trưởng có nhiệm vụ đeo vào cổ vợ chưa cưới của mình.

- Cô không cần đến dây chuyền đó. - Philip xẵng giọng trả lời.

Và bỏ mặc nàng, chàng rào bước đi về cung điện.

Tảng sáng hôm sau, cả triều đình lên ngựa phóng xuống khu rừng.

98. Chương 08

Hành trình của Angiêlic về Pari có vẻ ngắn, vì biết bao ý nghĩ ngổ

ngang trong đầu nàng. Mới có ba ngày trôi qua, mà cuộc sống mới của nàng ở triều đình đã làm nàng vừa tò mò, vừa lo ngại, đồng thời làm nàng thích thú. Nàng chưa thể nào hiểu thấu được các ngõ ngách của sinh hoạt ở triều đình. Không khí yên tĩnh của tòa biệt thự của nàng ở phố Bôtrây chắc sẽ làm nàng cảm thấy dễ chịu. thân nàng nhứt nhối và mệt mỏi vì đã không ngừng phải cúi rạp người xuống chào, điều mà nàng chưa quen.

“Một chậu tắm nước nóng, một bữa ăn tối nhẹ, rồi vào giường nghỉ, ta cần thế đã!”

Cổng lớn đi vào sân rộng trước biệt thự của nàng đang mở rộng cả hai cánh.

- Lạ thật! Nhà mình nay lại trở thành một cái chợ rồi chắc!

Sân này ba hôm trước đây, khi nàng rời nhà đi hầy còn trống không nhưng bây giờ chật ních xe cộ, kiểu có người khiêng và cả ba cỗ xe khá xoàng xĩnh nhưng rất công kênh.

Phu nhân Plexi phải vất vả mới rẽ được lối đi giữa một đám đông bát nháo những người đánh xe ngựa và những tên đầy tớ hạ cấp không mặc đồng phục, không đeo huy hiệu, chúng không buồn nhận ra ngay cả bà chủ biệt thự này. Một ông già thấp nhỏ có bộ râu thưa kiên quyết gạt người khác ra, tiến lại gần nói:

- Thưa phu nhân Plexi-Belie, xin hãy nghe lời cầu xin của tôi trước đã, bởi vì tôi đến vì một phát minh khoa học, nhưng đây là chuyện tuyệt mật. Một người cao to có một thanh niên đi kèm nói chen vào:

- Làm gì có chuyện đó! Cái ngài Cônbe đó có hiểu biết gì về chuyện văn chương hay về chuyện khoa học đâu!

- À, tôi nhận ra ông rồi, ngài La Phôngten! Và cả ông nữa, ngài Perô, phải không ạ?

- Chính tôi ạ, thưa phu nhân.

- Xin mời hai ông vào trong nhà. - Angiêlic nói và đưa hai vị khách quen này vào phòng làm việc của mình. Khi cửa phòng khẽ nàng mới nhận ra là ông già râu thưa cũng đã lén vào theo sau hai vị khách quen kia.

- Tôi là Xavari, người pha chế thuốc. Tôi cần được gặp riêng bà vì một công việc mà Đức vua quan tâm, và nhất là công việc này liên quan đến khoa học.

- Ôi, khổ thân tôi, tôi phát nhưc đầu mất! Này, ông hãy cầm lấy túi tiền này rồi đi đi!

Ông già râu thưa, chẳng buồn để ý đến túi tiền nàng giở ra, lại gần và kiên quyết cho một vật gì vào miệng nàng, khiến nàng kinh ngạc.

- Đừng sợ, thưa phu nhân, đây là thứ thuốc viên chuyên trị những cơn đau đầu dai dẳng nhất, một bí quyết phương đông, bởi vì tôi là người pha chế thuốc chữa bệnh và đã từng đi buôn bán ở phương đông.

- Ông mà là nhà buôn? - Angiêlic ngạc nhiên, ngắm nhìn khuôn mặt gầy guộc của ông già.

- Tôi đã làm tùy viên của phòng thương mại ở Macxây, ở đó tôi có lần được nghe ông Cônbe nói đến việc buôn bán đường biển của bà.

Angiêlic rất muốn tổng cổ ông ta đi cho rảnh; hai ông khách quen kia đã kín đáo rút lui rồi. Nhưng nhà bà chế vẫn thao thao:

- Lời cầu xin của tôi có thể hết sức kỳ quặc đối với bà, thậm chí là thốc mách tũn mủn. Không sao! Bởi vì tôi đặt mọi hy vọng ở bà, và không thể lui bước được nữa. Tôi xin nói vắn tắt. Vài ngày nữa, Hoàng thượng sẽ tiếp một viên đại sứ đặc biệt mà đến nay Người vẫn chưa biết là có cuộc đi thăm này. Đó là đặc phái viên của Hoàng đế Naretdin nước Ba Tư, đến để thương lượng một hiệp ước tương trợ và hữu nghị với Vua nước Ph

- Còn ông dễ thường là một nhân viên mật vụ của Hoàng đế Ba Tư? - Nàng hỏi giỡn.

Ông già nói tiếp, giọng rên rĩ:

- Khốn nỗi, tôi mong như thế mà không được! Tôi đâu có kém cỏi hơn kẻ khác. Tôi nói và viết thông thạo các tiếng Ba Tư, Thổ Nhĩ Kỳ, Ả rập và Do Thái. Nhưng hãy gác vấn đề đó lại. Điều tôi mong muốn là: vì lợi ích Đức vua của bà, vì lợi ích của chính bà và của nền khoa học, xin bà hãy kiếm cho được một ít mẫu của vật cực kỳ hiếm mà Đại sứ Ba Tư chắc chắn sẽ dâng lên Đức Vua. Đó là một khoáng chất lỏng tên gọi là chất “mumi” trong khi chưa có tên nào hay hơn. Người Ba Tư có chất đó ở dạng nguyên chất, còn tôi chỉ mới có được một ít mẫu của chất này lấy từ trong những ngôi mộ cổ Ai Cập, trên các xác ướp mà chất mumi đó đã được dùng để ướp cho thơm.

- Ông là một nhà quý thuật rồi! - Angiêlic bắt giác mỉm cười.

- Đúng hơn là một nhà nghiên cứu khoa học, thưa phu nhân. Nếu bà kiếm được cho tôi một ít mẫu của chất nước đó, tôi sẽ cầu Chúa ban phước cho bà, vì điều này sẽ giúp tôi trong những công trình mà tôi đã dành cả cuộc đời mình vào đó. Tôi chưa từng có một giọt nguyên chất của thứ nước đó. Tôi mới được trông thấy chất này ở trong một cái lọ có ba tên Ai Cập canh giữ. Mới được nhìn thấy và hít hơi. Mùi nó sực lên, xa tới hàng trăm thước, vừa ghê sợ, vừa mê ly, nửa là mùi xác chết, nửa là mùi hương xạ. Thật tuyệt diệu!

Ông già cứ tấm tắc mãi. Nàng bắt đầu ngờ ngợ là đang đứng trước một thằng điên. Nàng tìm cách thoát ra bằng cách dịu dàng đưa vị khách ra ngoài cửa. Nàng hứa sẽ làm hết sức mình, mặc dù nàng ngờ rằng chưa chắc sẽ được phép tới gần thứ tặng phẩm dâng lên Vua đó, vì nó quý giá đến thế cơ mà.

- Bà có thể làm mọi điều! - ông khách quả quyết nói. - Nhất thiết bà phải có mặt khi viên Đại sứ tới dâng tặng phẩm. Nếu đám người hầu cận của Vua và nhất là đám ngự y dốt nát coi khinh giá trị của vật tặng này và phạm vào tội báng bổ bằng cách muốn quẳng nó đi thì xin bà hãy hứa với tôi là sẽ hứng lấy không thiếu giọt nào. Ôi, xin bà hãy cứu vãn khoáng chất mumi cho tôi!

Angiêlic hứa hẹn mọi điều ông già muốn.

- Cảm ơn! Cảm ơn nghìn lần, thưa Phu nhân xinh đẹp! Bà đã làm sống lại hy vọng trong tâm trí tôi.

Nàng vừa nhắc đi nhắc lại lời hứa hẹn vừa nhẹ nhàng đẩy ông ta ra phía cửa. Không kìm được nàng còn hỏi ông già vì sao nhiều người đến nhà nàng cầu cạnh như vậy. Ông ta đứng thẳng người lên, vẻ mặt rất tỉnh táo và sáng suốt. Ông nói rằng mới thoáng thấy Angiêlic, ông đã hiểu rằng nàng được sinh ra là để chiếm lĩnh vị trí hàng đầu ở bất cứ nơi nào nàng đến.

- Nhưng ông đã nhìn thấy tôi ở đâu vậy?

- Ở triều đình.

- Ở triều đình? Ông à?

- Vâng, vì tôi đã nói rằng tôi làm tùy viên cho các quan chức phụ trách Phòng thương mại Macxây mà.

Rồi ông già nói tiếp:

- Tất nhiên tôi được biết về sự tín nhiệm đang lên mà Đức vua dành cho bà. Hơn nữa, bà càng nổi bật lên do sự giảm bớt tín nhiệm ngày càng rõ rệt của tiểu thư La Valie ở triều đình.

- Giảm tín nhiệm? Tôi tưởng tiểu thư đang được sủng ái ở đỉnh cao chứ?

- Hiện nay là thế, thưa bà, nhưng một nhà khoa học như tôi có thể dự báo rằng, chính vì đã lên tới đỉnh cao, sự thất thế của tiểu thư lại đã càng đến gần. Ngoài dự báo có tính toán khoa học đó, tôi còn thấy những triệu chứng khác, có tính tự nhiên và thuộc phạm trù linh cảm: những người thân quen của tiểu thư La Valie đã rút lui, thậm chí người hầu phòng thứ nhất của tiểu thư cũng bỏ rơi chủ, và đến xin bà che chở. Như thế có nghĩa là trong cuộc đấu tranh xem sắp tới đây ai sẽ là người được Hoàng thượng yêu vì, phu nhân đang có triển vọng thắng cuộc.

- Thật phi lý! - Angiêlic nhún vai đáp - Ở tuổi ngài, như thế là quá giàu trí tưởng tượng đó!

- Rồi bà xem! Rồi bà xem! - Ông già thấp bé đáp.

Rồi cuối cùng ông ta cũng rút lui. Còn lại một mình, Angiêlic nhận thấy có cái gì thay đổi đã xảy ra trong nhà mình: mọi vật đều im lặng, đột ngột và hoàn toàn. Nàng lắc chuông gọi. Một lát sau có tiếng bước chân và Rôgiê, người bếp trưởng của nàng hiện ra ở cửa.

- Thưa bà, bữa tối đã sẵn sàng.

- Đúng lúc quá nhỉ ! Nhưng tất cả đám người đến quấy nhiễu ấy biến đâu rồi?

- Tôi đã tung tin rằng Phu nhân đã bí mật rời đây trở về điện Xanh-Giecmann. Thế là cả bọn ngu ngốc ấy bỏ biệt thự này để đuổi theo bà. Xin Hầu tước phu nhân tha lỗi cho, vì tôi chẳng biết cách nào đối phó với đám đông ùn ùn kéo đến như vậy.

Angiêlic ăn bữa tối nhẹ rồi lên giường nằm ngủ một mạch đến sáng. Hôm sau, việc làm đầu tiên của nàng là ngồi vào bàn, viết thư cho ông bố ở Poatu. Nàng nhấn bố hãy nhờ người đưa gấp về Pari hai đứa con trai của mình là Phlôrimông và Canto mà nàng đã nhờ ông trông coi giúp từ nhiều tháng nay cùng với những tên đầy tớ vẫn sẵn sóc chúng.

Người nhà vào báo tin, người làm tóc cho nàng là Binê đã đến. Nàng được hưởng một khoảnh khắc thư giãn khi giao phó đầu tóc mình vào bàn tay một nghệ nhân khéo léo. Với bàn tay thành thạo, ông ta nhắc những mớ tóc mềm mại như tơ màu hung thắm pha lẫn những ánh vàng nhạt tựa như tia nắng mặt trời.

- Tôi có nghe đồn là phu nhân vừa được hoan nghênh hết sức nồng nhiệt ở Vecxây và được Đức vua chú ý rất lâu.

- Tôi cũng nghe nói thế. - Angiêlic thở dài với vẻ cam chịu.

- Thưa bà, tôi trộm nghĩ rằng nếu bà vui lòng can thiệp cho thì bọn chúng tôi, dám thợ làm tóc giả nghèo bèn, có lẽ sẽ thoát khỏi một sự thiệt hại nặng nề.

Binê giải thích thêm: có một người tên là Duylắc, trong đám người nhà của tiểu thư La Valie, đã làm đơn xin Vua cho phép ông ta có đặc quyền kiểm tra trước khi được đem bán tất cả các bộ tóc giả sản xuất tại Pari và ông ta sẽ được thu thuế mười xu mỗi bộ tóc giả.

- Vâng, thưa Phu nhân, - Binê vội vã nói - Mong phu nhân rộng lượng can thiệp giúp cho lá đơn khiếu nại chính đáng này của tôi được dâng lên tới Đức vua...

Angiêlic do dự một lát. Nàng thiết tha muốn có bộ tóc đẹp nên chẳng lẽ lại làm phật ý người thợ làm đầu cho mình, giữa lúc đợt hội lễ lớn mùa đông đã bắt đầu. Vì vậy, nàng cầm lấy lá đơn, nhưng tránh không hứa hẹn trước gì cả. Binê reo lên mừng rỡ, hoàn toàn tin tưởng ở nàng. Trước khi đi ra, ông ta còn nói thêm:

- Tôi đã bổ sung đơn khiếu nại kia bằng một đơn thỉnh cầu của mình, tôi cầu xin được phong chức thợ làm tóc giả cho Hoàng thượng.

- Tham vọng của ông đặt nhằm chỗ rồi. Đức vua có một bộ tóc tự nhiên còn đẹp hơn mọi thứ tóc giả trên đời.

- Thời trang vẫn là thời trang. - Binê trịnh trọng nói - Thời trang bây giờ là đeo tóc giả. Sớm muộn gì Đức vua cũng sẽ chấp nhận đeo tóc giả. Và Binê này đã tìm ra một mẫu tóc giả đặc biệt, dành riêng cho Đức vua, để ngài có thể đeo kiểu tóc giả này mà vẫn không phải hy sinh tóc thật của mình.

Ngày hôm sau, Angiêlic đi đến quyết định: nàng không thể thiếu được cái không khí tưng bừng ở Triều đình. Nàng liền cho thắng cỗ xe ngựa và lên đường đi tới cung điện Xanh-Giecmann, mà từ ba năm nay Vua Luy 14 đã dùng làm chỗ ở thường ngày của Hoàng gia.

99. Chương 09

Từ trên cỗ xe ngựa, Angiêlic đặt chân xuống đất ở cổng vào các khu vư

ờn của điện Xanh-Giecmann. Cả một vùng chung quanh đều rất náo nhiệt, còn hơn cả điện Vecxây: toàn thị trấn nhỏ này tham dự vào sinh hoạt của triều đình. Những kẻ tò mò, những người đến cầu xin ơn huệ các nhân viên, đám đầy tớ, ai nấy đều đợi tự do.

Đúng lúc đó, Đức Vua tới trên cỗ xe riêng thắng sáu con ngựa màu cà phê sữa nhạt đóng yên cương lỏng lẻo kéo theo một đoàn hộ tống tới bốn trăm nhà quý tộc cưỡi ngựa và cầm mũ ở tay. Hầu tước La Valie nhanh nhẩu đến gần Angiêlic xin làm người tháp tùng rồi mấy vị quý tộc khác Brien Rôcômorơ, Lôđăng cùng dừng lại bên nàng. Hầu tước Lôđăng hỏi nàng:

- Bà Hầu tước xinh đẹp, bà có biết những hang động ở Xanh-Giecmann không?

Thấy Angiêlic nói không, ông ta cầm lấy cánh tay nàng và, với vẻ kẻ cả, kéo luôn nàng đi trước mắt mấy nhà quý tộc đang sẵn đón nàng, và đưa nàng đi thăm những cái động nổi tiếng từ thời Đức vua Angri hiền từ. Khi vào cái động thứ ba, Lôđăng và nàng gặp tiểu thư La Valie cùng mấy cô gái tùy tùng. Hầu tước Lôđăng liền đến tán tỉnh, và tiểu thư vui vẻ trả lời. Do có kinh nghiệm lâu ngày về giao tiếp trong xã hội thượng lưu, tiểu thư La Valie đã thắng được tính rụt rè và niềm hổ thẹn mà nàng không khỏi cảm thấy từ ngày công khai trở thành người yêu của Đức vua. Tuy còn ngượng ngùng khi ra mắt công chúng, tiểu thư vẫn giữ được vẻ duyên dáng.

- Tiểu thư La Valie chiếm được lòng mến yêu của người xung quanh, nhưng không giành được sự tận tụy của bạn bè đối với mình. Angiêlic nhận xét khi cùng với Lôđăng tiếp tục đi dạo dưới bóng những hàng cây xanh.

- Đám đầy tớ và những khách ăn bám của tiểu thư sẵn sàng bỏ rơi cô ta trong cảnh thất cơ lỡ vận.

Angiêlic tiến lên trước và đi vào cái động thứ tư. Thấy có một đám rất đông, nàng liền lại gần và chợt nhận ra Đức vua.

- À “phù phiếm mà duyên dáng” dào! - Đức vua nói vui khi trông thấy nàng.

Angiêlic cúi rạp người xuống chào. Nhân lúc Vua quay sang hỏi chuyện Hầu tước Lôđăng, nàng hòa mình vào đám đông các phu nhân và các triều thần, cùng họ đi dạo quanh các khu vườn. Một lát sau, Pêghilanh Lôđăng quay lại chỗ nàng, cầm lấy tay Angiêlic dẫn đến gần Đức Vua.

- Hoàng thượng có vài lời muốn nói với Phu nhân...

Angiêlic cúi rạp người xuống lần nữa và dừng lại trước Đức vua, còn số đông những người đi theo đều dừng lại xa xa một chút.

- Thưa bà, từ sau cuộc hội đàm giữa chúng ta hôm nọ ở Vecxây, ta đã có nhiều dịp hài lòng nhận thấy những ý kiến bà đã trình bày với ta là rất đúng, rất khôn ngoan và rất mới. Và ta nghĩ rằng ta chưa có lời cảm ơn bà thỏa đáng chút nào. Nếu như bà muốn xin một ơn huệ nào đó, ta sẽ rất vui lòng chuẩn y.

- Tâu Hoàng thượng, Người đã cố rộng lượng quan tâm đến tương lai các con trai của thần rồi.

- Điều đó là tất nhiên! Nhưng có lẽ bà cũng có điều thỉnh cầu cụ thể nào khác muốn trình bày với ta chứ?

Angiêlic nhớ ngay đến lời xin của Binê và rút trong ngực áo ra tờ đơn của người thợ cạo kiêm thợ làm tóc giả.

- Một người thợ cắt tóc ư? - Vua ngạc nhiên hỏi - Ta muốn nói về một điều thỉnh cầu quan trọng hơn kia.

- Thưa, có được một người thợ sửa tóc giỏi là điều rất quan trọng. Ông thợ này còn quả quyết rằng mình có một bí quyết có thể giúp cho Hoàng thượng đeo được tóc giả chẳng hề phải hy sinh hoặc thậm chí giấu những mớ tóc sẵn có vốn đã rất đẹp của Người.

- Thật ư? - Vua thốt lên và dừng ngay lại giữa lối đi. - Sao lại có thể làm như vậy được?

- Tiên sinh Phrăng Binê có bảo hạ thần rằng bí quyết ấy ông ta muốn được phép tự mình tâu trình riêng với Hoàng thượng mà thôi.

- Ta vẫn thường phân vân tự hỏi: ta nên cắt tóc đi để đeo tóc giả chẳng? Hay không nên cắt? Nhưng nếu như nghệ thuật này quả thật tìm được cách dung hòa hai điều cực đoan đó, thì xin hứa ta sẽ phong cho ông ta tước quận công!...

Cười hồ hởi như đôi lúc muốn tâm trí mình thư giãn, Luy 14 ra hiệu gọi viên quý tộc hầu cận thứ nhất của mình để trao lại lá đơn của ông Binê, và hạ lệnh cho gọi người thợ làm tóc giả đến điện Xanh-Giecmannh.

Vào những đợt tuyết rơi đầu tiên - năm đó tuyết bắt đầu đến sớm - cả

triều đình kéo về Phôngtenơblô. Nông dân ở đây đã thỉnh cầu Đức vua của họ giúp đỡ để trừ khử đàn sói đang gây hại lớn trong vùng.

Dưới bầu trời màu xám, trải dài trên vùng đồng quê phủ tuyết trắng xóa là một đoàn dài những cỗ xe, những xe ngựa chở hành lý, những người cưỡi ngựa và những kẻ chạy bộ. Đức vua cùng triều đình sẽ lưu lại tám ngày để săn chó sói, tuy nhiên sẽ không thể thiếu các cuộc khiêu vũ biểu diễn sân khấu và những bữa ăn nhẹ vui vẻ đêm khuya.

Đại công nương Môngpăngxiê, vốn thích hướng dẫn kẻ khác, đưa Angiêlic đi thăm nơi ở của Vua. Nàng nghe thấy những lời giải thích của công nương một cách lơ đãng, vì mãi đưa mắt tìm Philip. Nàng phân vân tự hỏi mình mong muốn hay lo ngại gặp chồng. Có lẽ chàng ta sẽ chỉ dành cho nàng một câu tàn nhẫn hoặc một cái nhìn khinh bỉ. Thà rằng chàng cứ làm ra vẻ không biết có nàng và tỏ ra kém lịch sự đối với nàng hơn bất kỳ người đàn bà nào khác ở triều đình. Chàng đã có vẻ chấp nhận sự có mặt của nàng trong triều,

nhưng đó cũng có thể chỉ là một đợt ngừng chiến do nể vì những lời chỉ bảo của Đức vua chăng? Angiêlic vẫn cảnh giác. Tuy nhiên khi thoáng thấy Philip, nàng không khỏi nảy ra một tình cảm lẫn lộn, một mối hy vọng thầm kín, vang bóng của những ước mơ xưa cũ từ thời nàng còn là một thiếu nữ vụng về đứng trước người anh họ thanh lịch có mái tóc hung uốn cong.

Trong ngày đầu tiên sau khi tới Phongtenoblô, Philip không lộ mặt, chàng đang chuẩn bị cho cuộc săn. Mọi người thì kháo nhau chuyện lũ sói dữ đe dọa nông dân ghê gớm ra làm sao. Có một đàn đặc biệt nguy hiểm, đứng đầu là một con đực lớn, “to bằng con bê”, theo lời mấy người dân đã trông thấy nó đi lảng vảng ở gần các thôn xóm.

Khoảng chiều tối, sáu cái xác chó sói đã được xếp thành hàng trên tuyết trắng. Giữa những đám cành lá nâu thẫm và những tảng đá rải rác trong rừng Phongtenoblô, vang lên không ngừng tiếng tù và.

Angiêlic vừa mới phóng ngựa tới một bãi rừng trống tạo thành một thảm cỏ phủ tuyết trắng. Tiếng tù và vang vọng tới đây, nghe êm tai và lôi cuốn. Nàng dừng ngựa lại và lắng nghe, bất giác băng khuâng nhớ tiếc những kỷ niệm xa xưa. Rừng! Đã lâu lắm rồi nàng chưa vào rừng. Không khí ẩm có mùi gỗ già và lá úa đã quét sạch đi những năm tháng trôi qua giữa những xô xấp ồn ào hôi hám ở Pari, và đưa nàng quay về với những niềm vui đầu tiên của mình trong khu rừng Niôn quen thuộc.

Nàng xuống ngựa, quàng dây cương buộc cổ con Xêret lên, móc vào một cành dễ và chạy tới một bụi cây. Nàng lấy từ thắt lưng ra một con dao nhíp xinh xắn, định tìm ngắt một vài cành hoa rừng, như cô bé Angiêlic từng làm ở vùng Môngtôlu quê hương.

Angiêlic không nhận ra rằng tiếng tù và cùng tiếng ồn ào của đám người đi săn đã xa dần, cũng như nàng không chú ý thấy con Xêret đang hoảng hốt kéo căng dây cương. Nàng chỉ nhận thấy sự kinh hoàng của con ngựa lúc nó hí vang khiếp sợ vừa giật đứt phăng cành dễ và phóng thẳng về phía trước.

- Xêret!

- Angiêlic vội gọi:

- Xêret!

Mãi lúc này nàng mới thấy rõ vì sao con ngựa cái bỏ trốn: phía bên kia quãng rừng trống, còn che khuất một phần sau những hàng cây, một bóng dáng lù lù đang lảng vảng. “Con sói”- nàng nghĩ thầm.

Khi con vật từ sau đám cành lá hiện ra và tiến những bước dè dặt trên thảm tuyết trắng, nàng biết rõ đây chính là con sói đực to đầu đàn, mối kinh hoàng của toàn vùng. Nó to lù lù, một khối xám xịt và nâu thẫm giống màu lá rừng, lưng vòng cung, lông xù lên. Con thú đứng sững lại, đôi mắt xanh lè nhìn Angiêlic trừng trừng. Nàng thốt lên một tiếng thét kinh hoàng.

Con thú dữ giật mình, lùi lại một chút rồi bắt đầu tiến đến gần; những chiếc nanh nhọn hoắt nhe ra hung dữ. Chỉ trong khoảnh khắc, nó sẽ nhảy chồm lên...Người thiếu phụ ngoái đầu lại nhìn về cái vách đá cao dựng sừng sững phía sau lưng mình. “Nhất thiết mình phải cố leo lên sườn núi, càng cao càng tốt”.

Nàng lấy đà, nhảy lên cao được một chút, nhưng sau đó phải dừng lại ngay. Móng tay nàng tuột đi trên một bề mặt nhẵn, không có chỗ nào bám víu vào được.

Con sói đã chồm lên phía trước, nhưng nó mới chỉ xé toạc được cái gấu áo dài của nàng. Nó đứng rình rồi lảng vảng quanh đó, đôi mắt đỏ lòm những tia máu. Nàng lại cất tiếng thét thật to, trái tim đập thình thình hỗn loạn. Hoảng hồn, nàng cầu nguyện:

- Lạy Chúa! Lạy Chúa! Xin đừng để con phải chết vô lý thế này!...

Một con ngựa phóng đến như bay, và dừng phắt lại trên bốn móng sắt, làm tuyết rung lên như làn bụi trắng. Người cưỡi nó nhảy xuống đất.

Như trong một giấc mơ, Angiêlic trông thấy chồng mình, trưởng quan Ngự xạ Philip duy Plexi-Belie, tiến lại gần. Đây là một sự hiện hình kỳ lạ đến nỗi chỉ thoáng trong một giây mọi chi tiết đã lọt vào mắt nàng.

Philip mặc chiếc áo chên bằng da thú trắng có thêu những mảng lớn bằng chỉ bạc. Lốp vải lót bằng lông thú ở cổ áo và ống tay áo bật lên cùng màu hung như bộ tóc giả chàng đeo.

Chàng tiến đến những bước đều, chân đi ủng bằng da trắng viền chỉ bạc. Lúc nhảy từ lưng ngựa xuống đất, chàng đã rút găng tay ra. Hai bàn tay giờ đây để trần. Bàn tay phải cầm một con dao săn nhon hoắt, tay nắm bằng bạc. Con sói đã quay về phía đối thủ mới của nó. Philip tiến lại không vội vã, nhưng quả quyết. Khi chàng chỉ còn cách con thú độ vài thước, nó chồm lên, cái mõm mở rộng đỏ lòm, nhe những răng nanh nhon hoắt.

Bằng một động tác nhanh như ch chàng phóng mạnh cánh tay trái ra phía trước. Bàn tay chàng siết chặt tựa hai gọng kìm quanh cổ con vật. Với bàn tay kia, chỉ bằng một nhát dao, chàng sẽ dọc bụng con sói từ trên xuống dưới. Con thú dữ tợn vừa vùng vẫy vừa kêu sảng sặc thật ghê rợn, máu phun ra tung tóe. Cuối cùng nó kiệt sức lăn kềnh ra. Philip hất sang một bên, cái xác nầy bần bật rồi đổ gục, gan ruột kéo lỏng thòng trên đám tuyết.

Từ bốn phía, những kẻ chặn chó và đám người cưỡi ngựa tràn vào bãi rừng trống. Đám đầy tớ kìm giữ bầy chó săn nôn nóng điên cuồng xung quanh xác con sói.

- Một chiến công đẹp, Ngài thống chế! - Đức vua khen Philip.

Giữa lúc lộn xộn, mọi người chưa thấy rõ tình cảm của Angiêlic. Nàng đã kịp tụt xuống chân vách đá, lau chùi hai bàn tay bị sây sát và tìm cái mũ của mình.

Một người quản chó dắt ngựa đến trả lại cho nàng. Chạy theo gót ngựa Philip, ông ta đã chứng kiến cảnh cuộc giao chiến với con sói kết thúc.

- Bà đã làm thầy trò tôi sợ mất mật, thưa Hầu tước phu nhân. - Ông ta nói - Chúng tôi biết rõ là con sói này đang ở quanh quần đầu đây thôi. Thế rồi đột nhiên thấy con ngựa của bà quay lại, trên yên không có chủ, rồi nghe tiếng kêu của bà!... Thưa bà, tôi xin thề, đây là lần đầu tiên tôi trông thấy ngài Trưởng quan ngự xạ mặt tái xanh như tàu lá vậy!

Mãi đến buổi chiều đăi sau đó, Angiêlic mới tình cờ gặp mặt Philip.

- Philip, - Nàng nói với chàng ngay khi đến được gần chồng ở bàn đại yến - Tôi rất biết ơn anh.. Không có anh, làm sao tôi sống sót được.

Philip từ tốn đặt cốc rượu đang cầm ở tay lên cái khay mà một người đầy tớ bưng qua, rồi cầm lấy cổ tay Angiêlic nắm chặt như muốn bóp gãy ra:

- Khi người ta không biết đường phóng ngựa đi theo cuộc săn thì phải ở lại nhà mà khâu vá thêu thùa.

Chàng hạ thấp giọng nói, giận dữ:

- Cô luôn luôn dẫn tôi vào những tình cảnh lố bịch. Cô chỉ là một con bé nông dân thô lỗ, một con buôn vô giáo dục. Rồi có ngày tôi tìm được cách đuổi cổ cô ra khỏi triều đình và phải tay tổng khừ cô đi.

- Thế tại sao ngài không để mặc sói nuốt chửng tôi đi cho gọn?

- Nhiệm vụ của tôi là phải diệt con sói đó, chứ đâu phải tôi quan tâm đến số phận của cô. Đừng cười ròn nữa, cô làm tôi tức điên lên rồi. Nếu như bây giờ cô còn chưa hiểu điều này thì cũng có ngày cô sẽ biết được rằng chính tôi cũng là một con sói.

- Tôi nghi ngờ điều đó, Philip ạ.

- Tôi sẽ có cách chứng minh cho cô thấy. - Chàng đáp với nụ cười lạnh lùng và đôi mắt sáng lên một ánh ác độc. Philip cầm lấy bàn tay nàng với vẻ dịu dàng đến nỗi Angiêlic không có chút cảnh giác nào, chàng nâng bàn tay nàng lên tận môi mình.

- Thưa bà, những gì bà đã dựng lên giữa hai chúng ta trong ngày cưới của tôi với bà: sự căm ghét, nỗi chua chát, sự trả thù, tất cả cái đó sẽ không bao giờ xóa sạch được. Hãy mãi mãi nhớ lấy điều đó.

Chàng vẫn áp cái cổ tay xinh xắn kia sát môi mình. Bất thình lình chàng cắn thật đau vào cổ tay nàng. Cần phải có thói quen xã giao thuần thực lắm Angiêlic mới giữ được, không kêu rú lên vì đau đớn. Khi lùi l không may giẫm gót lên bàn chân của phu nhân Hoàng đế vừa rời bàn ăn khiến bà này kêu lên. Mặt đỏ bừng lên rồi chuyển thành tái mét, Angiêlic áp ứng:

- Xin lệnh bà tha lỗi cho tôi!

- Bà bạn ơi, sao bà vụng về thế. Philip liền tổ thêm với giọng bất bình:

- Quả vậy, bà cần phải để ý một chút chút. Phu nhân ơi, bà uống rượu không hợp đâu.

Mắt chàng long lanh ánh mĩ mai cay độc. Chàng cúi gập người chào bà hoàng, rồi rời các vị phu nhân để theo Đức vua, lúc này đang đi về phía phòng khách. Angiêlic lấy ra chiếc khăn mùi soa nhỏ thêu đăng ten đắp lên vết cắn. Miếng cắn tàn bạo khiến nàng đau nhói tận tim. Nàng muốn lão đảo. Hai mắt nhòa lệ, nàng vội lách qua đám đông và đi được tới một gian phòng đợi mát mẻ hơn.

Hầu tước Lôđăng đi qua đã nhận ra cái bóng đàn bà ngồi đó là ai.

- Lần này tôi cần phải quở mắng bà mất thôi. - Ông ta vừa nói vừa lại gần - Lại ngồi một mình! ... Luôn luôn ngồi một mình!... Ở ngay giữa triều đình!... Mà đẹp như tiên thế này!...

Ông ta ngồi xuống cạnh nàng, lấy vẻ nghiêm nghị của một người bố mắng mỗ con gái mình:

- Sao lại bức mình vô cớ thế này, cô bé của ta? Quỷ giận ma hờn nào ám ảnh khiến cô lảng tránh bọn con trai sẵn đón cầu cạnh mình vậy?... Angiêlic, cô em thân yêu của tôi, đừng làm thế đi!

Giọng nói giận dữ, ông đưa một ngón tay nâng cằm nàng lên, buộc nàng ngẩng mặt.

- Phu nhân khóc ư? Vì một người đàn ông ư?

Nàng gạt đầu với những tiếng nấc nhẹ thốn thốn. Lôđăng nói tiếp:

- Nếu thế thì... lẽ ra, nhan sắc nhường này phải làm cho những kẻ khác khóc mới đúng... Cô bé ạ, ở đây làm gì có anh đàn ông nào đáng làm một cô gái phải khóc đâu... Trừ có tôi, đi nhiều rồi. Nhưng tôi đâu dám hy vọng...

Angiêlic gắng gượng mỉm cười. Mãi sau nàng mới nói nên lời:

- Chao ôi! Nỗi buồn bức của tôi không nghiêm trọng gì đâu. Chủ yếu là thần kinh tôi... Vì tôi bị đau.

- Đau ư? Ở đâu vậy?

Nàng chìa cổ tay mình ra.

- Tôi muốn biết thằng khỉ đột nào đã dám đối xử với bà như thế này? - Pêghilanh kêu lên, công phần - Nói tên nó lên, thưa phu nhân, để tôi đi chất vấn ngay cho nó một trận ra trò.

- Đừng tức giận, ông Pêghilanh ạ. Khốn nỗi hẳn ta lại có đầy đủ mọi quyền hành đối với tôi.

- Bà muốn nói về đức lang quân của mình, người Hầu tước điển trai phải không?

Angiêlic không đáp mà chỉ tiếp tục khóc lóc.

- Nào nào! - Pêghilanh lại nói, giọng nhẹ nhàng hơn nữa. - Không nên quá buồn phiền như vậy. Vì một gã đàn ông! Thậm chí vì một anh chồng... Nhưng vậy là cô không hợp thời rồi, cô em yêu quý, cô ốm mất rồi, hoặc... Nhưng trước hết hãy xỉ mũi đi đã.

100. Chương 10

Rút ở túi ra một chiếc mùi soa phin mỏng trắng tinh, ông Pêghilanh dịu dàng l mặt và đôi mắt cho nàng. Angiêlic nhìn thấy ở ngay cạnh nàng con mắt long lanh và giễu cợt của con người mà cả triều đình, kể cả Đức vua, đều phải gờm đức tính quá sắc bén ấy. Nếp sinh hoạt trong giới thượng lưu và sự ăn chơi trác táng đã hằn một vết nhăn ở hai khóe miệng thâm biếm của ông ta. Nhưng từ toàn bộ khuôn mặt đó toát ra một vẻ năng động và hài lòng rất dễ thương. Vốn gốc miền Nam, đây là một chàng trai xứ Gaxcônơ nông

nhật như ánh mặt trời và nhanh nhẹn như một con cá trôi người ta câu được ở những dòng thác vùng núi Pirênê.

Nàng nhìn ông ta với vẻ hữu nghị. Ông ta mỉm cười!

- Dễ chịu hơn rồi ư?

- Có lẽ thế.

- Ta sẽ dàn xếp xong chuyện đó. - Ông ta nói.

Ông ta lặng im giây lát, và chăm chú nhìn nàng. Hai người hơi tách biệt ra khỏi cảnh nhộn nhịp ở hành lang này, nơi luôn luôn có đám triều thần và những người đầy tớ qua lại. Cần phải trèo lên ba bậc mới tới chỗ tường thụt sâu vào trong, nơi đặt vừa khít cái trường kỷ có tay vịn cao che khuất những người ngồi ở ghế. Trong cảnh hoàng hôn xuống sớm của ngày đông, chỉ có chút ánh sáng mặt trời lặn từ cửa sổ chiếu vào. Pêghilanh lắc đầu, vẻ suy nghĩ.

- Anh chàng Philip chết tiệt ấy! - Ông thở dài nói - Ai mà biết được cái gì ẩn náu trong cái thân xác kỳ cục ấy. Thế bà chưa bao giờ được thử rắc nhẹ một ít thuốc bột vào cốc nước của anh ta, trước khi anh ta đến với bà ban đêm ư?

- Những kiểu làm đó tôi chẳng ưa gì. Vả lại, muốn thế thì tôi còn phải thỉnh thoảng có dịp đến gần Philip tới mức chạm vào... ít nhất là cốc nước của anh ta đã. Điều này không hay xảy ra với tôi. Pêghilanh tròn xoe đôi mắt:

- Chẳng lẽ ý bà lại muốn nói rằng đức ông chồng lại quá thờ ơ đến mức chẳng buồn tới phòng bà ư?

Angiêlic thở dài, hơi run run và buồn bã nói:

- Vâng, như thế đấy.

- Thế... người yêu của bà nghĩ gì về chuyện đó?

- Tôi không có.

- Sao? - Lôđăng tỏ vẻ kinh ngạc - Chẳng lẽ bà dám thú nhận mình không hề có người yêu?

- Tôi dám lắm chứ, ông Pêghilanh, vì đó là sự thật!

- Không thể tin được! - Pêghilanh lắc bả. - Angiêlic bà đáng bị phạt đòn.

Nàng ngả đầu ra phía sau và nhắm mắt lại, bỗng nhiên cảm thấy hết sức mệt mỏi. Lúc này nàng thấy người mình nóng bao nhiêu, thì giờ đây nàng dường như cảm thấy mình lạnh ngắt trong các mạch. Phảng phất chút gì như cái chết, hay tuổi già nua đến gần. Nàng muốn gọi Pêghilanh để cầu cứu và đồng thời lý trí chỉ cho nàng thấy rõ người cứu nàng đây có thể lại lôi cuốn mình vào những nguy cơ khác. Nàng quyết định phải xa lánh miếng đất trơn tuột này. Nàng ngồi thẳng người lên và hỏi với giọng tươi tỉnh:

- À còn chuyện này, Pêghilanh, ông chưa cho tôi biết rằng ông đã được phong chức vụ mới chưa?

- Không - Pêghilanh điềm nhiên đáp.

- Không là thế nào?

- Không, bà đã dùng miếng võ ấy với tôi nhiều lần rồi, lần này thì tôi sẽ không để mình rơi vào bẫy nữa đâu. Tôi đã tóm được bà rồi, và bà chưa hết nợ đối với tôi. Điều tôi quan tâm là muốn biết vì sao cuộc sống phụ nữ của bà lại nằm ở kia, trong hộp sọ cứng rắn của bà, chứ không phải nằm ở đây? - vừa nói ông ta vừa đặt một bàn tay đứng vào ngực người thiếu phụ.

- Pêghilanh! - nàng vừa phản đối vừa đứng lên.

Nhưng, nhanh như cắt, ông ta đã nắm lấy nàng, và vừa đẩy nàng ngã vào cánh tay phải của mình vừa luôn bàn tay trái dưới khuỷu chân của nàng, khiến nàng mất thăng bằng và ngã nghiêng người xuống trường kỷ, nửa người phía trên tựa vào người ông ta.

- Bà hãy im lặng và ngồi im. - Ông ta ra lệnh và giơ một ngón tay lên, nghiêm nghị - Để tôi xem xét ca bệnh này, có lẽ nặng đấy, nhưng chưa phải hết phương chữa chạy. Nào, hãy làm thử một động tác này: bà hãy kê khai không giấu giếm tên tất cả các ngài quý tộc để thương vãn xun xoe chung quanh bà, thậm chí còn mất ăn mất ngủ vì bà.

- Quả thật!... Ông nghĩ có nhiều người như vậy ư? - Nàng bật cười vui vẻ.

- Tôi cấm bà làm ra vẻ ngạc nhiên về câu hỏi của tôi. Tôi biết hàng lô người như thế.

- Thế còn ông, ngài Lôđăng, ông không đặt tên mình vào danh sách những kẻ đắm say ấy ư?

- Ồ không, tôi thì không! - Ông ta phản đối giãy nảy. - Ồ không đâu, tôi chẳng dám, tôi rất sợ...

- Sợ tôi...

Đôi mắt Hầu tước Lô đăng như mờ đi:

- Sợ bà... và sợ mọi cái ở chung quanh bà: cả quá khứ, cả tương lai, cả nỗi bí ẩn của bà.

Angiêlic đưa mắt chăm chú nhìn ông ta một chút. Bỗng nàng run người và giấu mặt mình vào áo lễ phục màu xanh của ông ta.

- Pêghilanh!

Chàng Pêghilanh phóng túng, là một người bạn thân lâu đời, có liên quan đến quãng đời trôi nổi đã qua của nàng. Ở mọi bước ngoặt bi đát của đời mình, nàng đã thấy ông xuất hiện như con rối trong hài kịch, xuất hiện rồi biến đi, và lại hiện ra. Tối nay ông lại có mặt, vẫn là một con người nhất quán.

- Không, không, không. - Ông ta nhắc lại - Tôi sợ những đau khổ của trái tim. Đừng chờ đợi tôi tán tỉnh bà.

- Thế ông đang làm gì lúc này?

- Tôi an ủi bà, đây là chuyện khác.

Ngón tay ông ta đã đi xuống dọc theo cái cổ mượt mà, đi theo đường vòng của sợi dây chuyền hạt trai hồng óng ánh màu sữa trên làn da trắng nuột.

- Họ đã làm bà đau nhiều. - Ông ta lẩm nhẩm với vẻ dịu dàng. - Và tối nay thật buồn, buồn lắm, lạy Chúa!

- Ông ta bực mình nói - Đừng răn người lại như thanh kiếm thế. Quả thật, dường như chưa có bàn tay đàn ông nào chạm tới bà hay sao? Tôi rất muốn cho bà một bài học nhỏ

Ông ta cúi xuống. Nàng vẫn tìm cách né ra, nhưng ông ta giữ chặt nàng lại:

- Bà đã bắt kẻ khác trông chờ quá lâu ngày rồi. Giờ trả thù đã đến. Hơn nữa tôi rất muốn vuốt ve bà và tôi nghĩ rằng bà rất cần được vuốt ve.

Ông ta bắt đầu hôn nhẹ lên hai mi mắt, hai thái dương nàng. Rồi đôi môi nóng hổi của ông ta đặt lên khoe miệng Angiêlic. Nàng giật mình. Nàng bỗng nhiên bị sự thèm muốn tình dục kích thích mạnh mẽ. Xen vào đó còn chút tò mò phần đời bại muốn tự mình biết rõ tài năng chàng Đông Gioăng nổi tiếng của triều đình. Pêghilanh đã nói đúng. Philip không còn quan trọng nữa. Hội vui điên cuồng, vở kịch màu vàng son rực rỡ của triều đình lôi cuốn Angiêlic. Nàng biết rằng mình không thể nào mãi mãi đứng ngoài rìa cuộc khiêu vũ, đơn độc trong những tấm áo dài lộng lẫy và với những nữ trang quý giá. Cuối cùng nàng sẽ phải tuột ngã giữa đám đông, giống như những người khác bị cuốn theo làn sóng những âm mưu, những móc ngoặc, và những vụ ngoại tình. Đó là một thứ rượu mạnh, có thuốc độc nhưng tuyệt diệu. Nàng phải uống cốc rượu đó nếu muốn khỏi chết. Nàng thốt ra một tiếng thở dài thật sâu. Được những cái vuốt ve của đàn ông sưởi ấm, nàng hưởng lại vị ngọt của sự vô tư lự. Và khi đôi môi của Hầu tước Lôđăng đặt lên môi nàng, nàng liền hưởng ứng, ban đầu còn do dự rồi dần dần hòa mình vào niềm say sưa đó. Angiêlic không hay biết bóng tối đã buông xuống lúc nào. Ông Lôđăng ôm nàng trong hai cánh tay.

- Em đấy ư? Em đẹp biết bao! Em ngọt ngào biết chừng nào!

Cả hai trở nên nôn nóng. Angiêlic rên rỉ nhẹ và cắn mạnh vào vai áo xanh lộng lẫy của Pêghilanh, khiến chàng ta cười vui vẻ:

- Từ từ, con sói nhỏ... Em sẽ được vừa

Nàng vâng theo, hồn hển và dễ bảo. Tấm màn che choáng lộn của sự quên lãng trong thú vui thể xác xoa dịu những nỗi buồn đau của nàng. Nàng chỉ còn là một tấm thân nồng nàn, thềm không khí khoái lạc, chẳng quan tâm mình đang ở đâu và ai là người bạn tình đang làm mình rung động... Pêghilanh cảm một mớ tóc hung của nàng lên hôn. Ông ngạc nhiên vì chính niềm vui sướng của mình, nó chẳng giống chút nào với tình cảm chán chường sau cơn thỏa mãn.

Angiêlic rời khỏi cái vai mà nàng đã dựa rất lâu vào đó và kéo lại vạt áo xuống ngực mình. Động tác ấy dừng lại nửa chừng. Cách hai người có vài bước, nổi bật trên nền sáng của hành lang đã được lên đèn, là bóng đen của một người đứng không cử động. Không cần nhìn rõ nét mặt cũng nhận ra đó là Philip. Pêghilanh Lôđăng đã có nhiều kinh nghiệm về loại tình huống này. Ông ta sửa sang quần áo lại cho ngay ngắn, đứng thẳng lên và cúi rạp người xuống.

- Thưa ngài, xin hãy cho biết tên những người làm chứng của ngài, tôi xin ngài, Hầu tước, đừng làm phiền ai cả.

Uốn cong lưng, chàng đáp lễ bằng cách cúi thấp người không kém gì Pêghilanh, rồi bỏ đi với vẻ hiên ngang.

- Hầu tước! - Ông ta rửa - Chưa bao giờ tôi từng gặp anh chồng nào thuộc loại này.

Rút gươm ra, ông ta nhảy một bước qua ba bậc, và lao người theo sau vị trưởng quan ngự xạ. Cứ chạy như thế, ông ta ào vào phòng tiếp khách lớn đúng lúc Đức vua, các phu nhân trong hoàng tộc đi theo từ văn phòng Người đi ra.

- Thưa ngài, - Pêghilanh nói với giọng vang vang - Thái độ khinh bỉ của ngài là một lời sỉ nhục. Tôi không chấp nhận được. Ngài phải chuộc lỗi bằng lưỡi gươm của mình

Philip đưa đôi mắt lạnh lùng nhìn thẳng vào kẻ tình địch đang vừa nói vừa múa tay:

- Lưỡi gươm của tôi thuộc về Đức vua, thưa Ngài. Tôi chưa bao giờ đánh nhau vì những con điếm.

Trong cơn điên giận, Lôđăng lại nói với giọng miền Nam của mình:

- Tôi đã cho ngài mọc sừng, thưa ngài. - ông ta hét lên phẫn nộ. - Và tôi đòi Ngài phải bắt tôi chuộc tội.

101. Chương 11

Angiêlic ngồi lên, đầu nặng trĩu, miệng đắng ngắt. Trời đã tảng sáng, một màu tro đục. Nàng vội nhảy ra khỏi

giường, xỏ chân vào giày, hơi lão đảo. Cần phải chạy thật nhanh, đi dò hỏi tin tức, để biết rõ số phận Philip và Lôđăng ra sao. Liệu Nhà vua có thuyết phục được hai người đàn ông đừng đánh nhau không? Và nếu họ cứ đấu gươm với nhau, số phận người sống sót sẽ ra sao? Họ sẽ bị bắt, bị tổng giam, và bị thất sủng chăng? Một chuyện tai tiếng! Tai tiếng ghê gớm quá!

Chỉ nhớ lại chuyện vừa xảy ra ở Phôngtenoblô đã làm nàng hổ thẹn đến cháy ruột cháy gan. Nàng thấy hiện lên hình ảnh Philip và Pêghilanh rút gươm ra và giữ thế thủ ngay trước mắt Đức vua, còn mấy nhà quý tộc thì cố tách họ ra, trong khi hàng trăm con mắt ở triều đình đổ dồn vào một Phu nhân Angiêlic mặt đỏ bừng, mà tấm áo dài lộng lẫy mặc vội xộc ch nói lên nhiều điều.

Mặc dù vậy, với một nghị lực phi thường, nàng đã đủ sức bước tới trước mặt Đức vua để cúi rạp người chào Người và Hoàng hậu, sau đó mới vươn thật thẳng người để ra bên ngoài, giữa hai dãy những nhà quý tộc trở mắt nhìn theo nhạo báng hoặc công phẫn, trong những tiếng xì xào và những tiếng cười khúc khích nén lại.

Đương đầu được tới cùng, nàng đã ra khỏi phòng mà không hề rảo bước, rồi như một cái xác không hồn quỳ xuống một chiếc ghế dài ở đầu cầu thang tại một nơi vắng vẻ và ít ánh sáng.

Chính ở đó, một lát sau Phu nhân Soadi đã tìm đến với nàng. Bà ta thông báo cho nàng rằng Hoàng thượng đang gặp riêng để khiển trách ông Lôđăng, rằng Đức ông Hoàng thân Côngđê thì kiểm chế ông chồng bị

xúc phạm, và mọi người đều hi vọng rằng cuộc xung đột đến đây có thể coi là đã được kết thúc. Tuy nhiên, phu nhân Soadi đã được Hoàng thượng giao trách nhiệm đến thông báo cho phu nhân Plexi-Belie biết rằng nàng phải rời khỏi Phongtenoblô ngay trong vòng một giờ.

Angiêlic tiếp nhận sự phán xét đó của Nhà vua hầu như với tâm trạng nhẹ nhõm. Nàng lên ngay cỗ xe của mình và cho xe phóng đi suốt đêm đó để trở về nhà.

Chợt nghe có tiếng một cỗ xe lăn bánh từ từ vào trong sân biệt thự của mình. Nàng dừng lại, tim đập nhanh. Vì sao mới sáu giờ sáng mà đã có người đến nhà mình? Ai đến vậy?...

Nàng trông thấy Philip, theo sau có gã La Viôlet giữ hai thanh gươm và có cả cha tuyên úy riêng của Hầu tước. Hầu tước Plexi-Belie ngẩng đầu lên, nói với nàng

- Tôi vừa giết ông Lôđăng xong.

Angiêlic cố sức giữ cho khỏi ngã, trái tim đập thình thình. Philip kia rồi! Chàng còn sống!

Nàng vội chạy xuống cầu thang đón chồng, và tới gần mới thấy ngực áo chèn và cả áo gilê của chàng đều vậy máu. Đây là lần đầu tiên thấy Philip mặc áo khoác không được ngay ngắn, bởi vì một bàn tay còn phải nâng cánh tay phải lên.

- Anh bị thương! - nàng thốt lên giọng lo ngại - Có nặng không? Trời! Philip, cần phải băng vết thương cho anh. Vào nhà đi, em van anh!

Nàng đưa Philip vào, gần như phải dìu chồng đến tận buồng mình: chắc chắn bị choáng khá nặng nên im lặng theo vợ vào. Rồi chàng gieo mình nặng nề xuống một chiếc ghế bành và nhắm mắt lại: mặt chàng trắng bệch như cổ áo đang mặc.

Đôi tay run rẩy, Angiêlic vội lấy hộp đồ khâu, rút kéo ra, và bắt đầu rạch miếng vải áo cứng đờ vì máu thấm vào đã khô, đồng thời ra lệnh cho đám hầu phòng đi lấy nước, vải băng và thuốc cao bôi vết thương.

- Anh uống nước này đi - Nàng bảo chồng khi thấy Philip đã hơi tỉnh hơn trước. Vết thương có vẻ không nặng lắm: một nhát chém dài từ vai phải đến ngực trái, nhưng chỉ phạm vào phần da thịt ở bề mặt thôi. Angiêlic rửa sạch vết thương, đắp thuốc vào.

Philip tiếp nhận những sờ sờ đó không hề chớp mắt, ngay cả khi bị xót vì bôi thuốc. Chàng có vẻ suy nghĩ điều gì chăm chú lắm.

- Tôi tự hỏi người ta sẽ giải quyết vấn đề nghi thức ấy ra sao? - Cuối cùng chàng cất tiếng nói.

- Nghi th

- Trong vấn đề bắt giam. Về nguyên tắc, chính đại úy cảnh vệ Hoàng gia được giao trách nhiệm bắt giam những người đầu gươm. Hiện nay đại úy cảnh vệ lại chính là Hầu tước Lôđăng. Vậy thì sao? Ông ta không thể tự mình bắt giam mình được, phải không?

- Nhất là vì ông ta đã chết rồi! - Angiêlic nhận xét với một cái cười bồn chồn như thể bị kích động.

- Ông ta ư?... Ông ta chẳng hề bị sảy da chút nào.

Nàng đứng sững kinh ngạc, tay vẫn còn cầm băng vải.

- Nhưng lúc này anh vừa nói...

- Tôi muốn thử xem cô có ngắt đi không đấy.

- Tôi chẳng việc gì phải ngắt đi vì cái ông Pêghilanh Lôđăng ấy cả... Tất nhiên tôi phàn nàn cho ông ta... Nhưng mà, vậy ra, Philip, chính anh đã bị đánh bại ư?

- Cũng phải cố làm thế nào để chặn đứng cái trò ngu ngốc lại chứ. Và tôi không muốn cắt đứt một tình bạn trong quân ngũ đã từ hai chục năm nay với Pêghilanh chỉ vì một... chuyện phù phiếm.

Nước da trắng bệch thêm, và con mắt nhìn của chàng nhòa đi, người lão đảo.

- “Chuyện phù phiếm”. Đức vua gọi tên cô như vậy phải không?

Đôi mắt Angiêlic trở nên ướt đẫm. Nàng đặt bàn tay lên trán chồng. Sao trông chàng có vẻ yếu thế, chàng xưa nay vẫn rắn rỏi biết

- Ôi! Philip! - nàng lẩm bẩm - Rồi ren quá! Mà anh thì vừa mới cứu sống em xong!... Trời! Tại sao cơ sự không xảy ra khác đi cho?... Em mong muốn biết bao... có thể yêu anh được.

Hầu tước chợt giơ bàn tay lên, như một cử chỉ bức thiết yêu cầu im lặng.

- Tôi cho rằng họ đã đến kia rồi! - Chàng nói.

Người ta nghe thấy trên các bậc thang bằng cẩm thạch vang lên lách cách tiếng va chạm của đinh thúc ngựa và những thanh gươm. Rồi cửa phòng từ từ mở ra và Bá tước Cavao nhô một khuôn mặt ngơ ngác vào.

- Cavao! - Philip nói - Anh đến bắt tôi phải không?

Bá tước gật đầu với vẻ chán ngán.

- Chọn người thế là đúng. Anh là đại tá quân ngự lâm, mà sau chức đại úy diện tiền cảnh vệ, thì chức năng này đúng là thuộc quyền của anh. Còn Pêghilanh bây giờ ra sao?

- Anh ta đã vào ngục Baxtiơ rồi.

Philip khó khăn lắm mới đứng lên được.

- Tôi theo anh. Thưa phu nhân, xin làm ơn khoác chiếc áo sĩ quan kia lên vai cho tôi.

Nhưng vừa nghe đến tên ngục Baxtiơ, Angiêlic đã thấy mắt mình hoa lên. Mọi bất hạnh lại bắt đầu!... Một lần nữa, người ta đến cướp chồng nàng đi để tống giam trong ngục Baxtiơ. Mặt tái ngắt, nàng chấp hai tay lại.

- Thưa ngài Cavao, ôi, tôi van xin ông, đừng giam anh ấy vào ngục Baxtiơ.

- Thưa bà, tôi lấy làm tiếc, nhưng đây là lệnh Đức vua. Bà chẳng lẽ không biết rằng ngài Plexi-Belie đã làm trái lệnh Vua vì đã dấu kiếm, bất chấp những sắc lệnh nghiêm cấm điều đó. Tuy nhiên, bà đừng hoảng sợ. Ông nhà sẽ được đối xử tử tế, được chăm sóc thuốc men và được phép có một đầy tớ đi theo.

Nói xong, ông ta đưa cánh tay ra cho Philip vịn vào.

Angiêlic kêu lên như một con vật bị thương.

- Đừng đưa đến ngục Baxtiơ!... Tống giam anh ấy ở đâu cũng được, miễn là không phải ngục Baxtiơ!

Cả hai nhà quý tộc đang bước ra cửa, đều quay lại nhìn nàng ngạc nhiên.

- Vậy bà muốn ông ta đưa tôi đi giam ở đâu? - Philip thốt lên, bực mình. - Ở nhà tù Satolê chắc? Với bọn thường dân quê mùa ư?

102. Chương 12

Angiêlic được tin là triều đình đang trên đường trở về Vecxây. Nàng lên cỗ xe của mình.

- Đến Vecxây! - nàng ra lệnh cho người đánh xe.

Trời mưa, lạnh lẽo, buồn lầy: cảnh mùa đông rầu rĩ. Nhưng Angiêlic không cảm thấy rét buốt ở đôi chân. Thỉnh thoảng nàng mím chặt môi, và trong mắt sáng lên vẻ quả quyết.

Nàng nhớ lại cuộc tiếp kiến vừa rồi với Hầu tước Xôlinhắc. Theo lời yêu cầu của nàng, ông ta đã đồng ý tiếp nàng trong phòng tiếp khách nhỏ của một tu viện. Viên đại thần nội điện của Hoàng hậu này tỏ ra rất nghi ngờ khi tiếp Angiêlic.

- Tôi không biết lý do gì bà yêu cầu gặp tôi. Nhưng bà đã vì nhẹ dạ mà lâm vào tình cảnh đáng buồn này. Vậy thì lẽ ra bà nên biết giữ gìn trong cách ăn mặc cho đỡ phơi bày nhan sắc lộ liễu, để tránh gieo rắc tai họa.

Angiêlic nổi giận, và cuộc nói chuyện nhanh chóng trở thành gay gắt.

- Bất hạnh sẽ đến với kẻ nào gây ra chuyện tai tiếng! - ông Hầu tước kết luận không khoan nhượng.

Angiêlic thất bại ra về. Sự giận dữ đã giúp nàng thêm can đảm: nàng quyết định xin gặp Vua. Nàng nghỉ đêm tại quán trọ gần Vecxây. Ngay từ sáng sớm, nàng đã đến đợi ở phòng khách dành cho những người đem đơn cầu xin đến dâng Vua. Họ đã kéo đến rất đông, từ những cựu binh không có trợ cấp, đến những phụ nữ góa chồng bị tước đoạt tài sản và những nhà quý tộc sa sút.

Không muốn để mọi người nhận ra mình, Angiêlic giữ nguyên mạng che mặt dưới cái mũ trùm đầu. Khi Đức vua đi qua, nàng vẫn giữ tư thế quỳ gối thật thấp và chỉ trình dâng lá đơn đã chuẩn bị sẵn, trong đó phu nhân Plexi-Belie kính cẩn van xin Hoàng thượng cho phép nàng được yết kiến Người. Nàng khấp khểnh hi vọng vì thấy Đức vua, sau khi lướt mắt qua lá đơn đã không chuyển cho nhà quý tộc hầu cận, ông Giexvrô.

Khi đám đông đã giải tán, chính ông Giexvrô lại gần chỗ người phụ nữ đeo mạng che mặt và hạ thấp giọng yêu cầu nàng đừng ta. Một lát sau, cửa vào phòng của Vua mở ra trước mặt nàng.

Angiêlic không ngờ mình cầu xin được chấp nhận nhanh chóng thế. Tim đập thình thịch, nàng tiến vào vài bước và lại quỳ sụp xuống ngay khi cánh cửa đóng lại.

- Hãy đứng lên thưa bà. - Tiếng nói Nhà vua cất lên. - Và mời lại gần đây.

Giọng nói không chút giận dữ.

Thiếu phụ vâng lệnh, và khi tới trước bàn nàng mới dám nâng mạng che mặt lên. Trong phòng khá tối, nhưng nàng nhận thấy thoáng nở một nụ cười mỉm trên khuôn mặt Vua Luy 14. Ngài nói ôn tồn:

- Ta phiền lòng thấy một phu nhân trong triều phải giữ bí mật đến thế khi vào yết kiến ta. Tại sao không đến công khai và nói rõ tên cho hoàng thượng? Bà là vợ một nguyên soái kia mà?

- Tâu Đức vua, thiếp quá hổ thẹn...

- Thôi được, ta thông cảm. Gác chuyện này lại. Mục đích cuộc gặp xin ta là gì?

- Tâu bệ hạ, nhà ngục Baxtiơ...

Nàng im bật, muốn dứt thở khi vừa mới chạm đến cái tên đó. Nàng bối rối khi thấy mình vào đề vụng về quá, hai bàn tay cứ vịn vào nhau.

- Cần nói rõ hơn. - Vua dịu dàng nói - Bà đến cầu xin cho ai? Cho ông Lôđăng hay cho ông Plexi?

- Tâu Đức Vua, - Angiêlic bỗng bật thốt lên - Điều thiếp quan tâm duy nhất là số phận của chồng thiếp.

- Đáng tiếc thay! Nếu lúc nào cũng được như vậy có tốt hơn không, thưa bà? Ta nghe nói hình như đã có một lúc, tuy ngắn ngủi nhưng có thật, số phận ông Hầu tước và thậm chí cả danh dự ông ấy đã bị đẩy xuống hàng thứ yếu trước những lo lắng của bà?

- Có như vậy ạ, tâu Đức vua.

- Bà lấy làm tiếc điều đó chứ?

- Tâu bệ hạ, thiếp tiếc điều đó, tận đáy lòng mình.

Con mắt sắc sảo của Nhà vua, làm nàng nhớ lại điều thường nghe đồn đại về sự tò mò của hoàng thượng đối với đời tư những triều thần của mình. Tuy nhiên, sự dò hỏi đó luôn đi liền với sự giữ kín tuyệt đối. Đức vua biết nhưng không nói ra, thậm chí Người đòi kẻ khác cũng giữ im lặng.

Trong lĩnh vực này cũng vậy. Người chủ yếu tỏ rõ ý mình quan tâm sâu sắc đến những con người và có ý muốn tìm hiểu họ một cách bí mật, coi đó là phương tiện chắc chắn nhất để điều dắt họ và, nếu cần, để nô dịch họ.

- Thời tiết xấu quá! - bỗng nhiên Nhà vua thốt lên và đẩy ghế đứng lên - Có lẽ phải cho thấp nền giữa ban ngày. Ta không nhìn rõ nét mặt bà. Thôi được, hãy lại gần cửa sổ để ta quan sát nào.

Nàng ngoan ngoãn bước theo, và khi Vua và nàng đã tới khung cửa sổ bị mưa hắt vào, Vua nói:

- Ta thật sự khó tin là ông Plexi lại thờ ơ với sắc đẹp của vợ mình đến mức chẳng buồn để ý đến cách người vợ sử dụng vẻ duyên dáng ấy ra sao! Chắc rằng ở đây có phần lỗi của bà đó, thưa bà. Vì sao bà không ở tại dinh thự của chồng

- Ông Plexi chưa từng mời thiếp đến ở đó bao giờ.

- Kỳ quặc thật! Nào, Phù phiếm, hãy thuật lại ta nghe chuyện gì đã xảy ra ở Phôngtenôblô?

- Thiếp hiểu rằng cách cư xử của thiếp là không thể bào chữa được, nhưng chồng của thiếp vừa mới xúc phạm thiếp... nặng nề và công khai.

Nàng bắt giác liếc nhìn cổ tay mình, lúc này vẫn sờ sờ dấu tích của hành động xúc phạm đó. Đức vua cầm lấy bàn tay đó, quan sát mà không nói gì.

Nàng kể lại Lôđăng đã tìm cách an ủi nàng ra sao, lúc đầu bằng lời nói rồi dần dà bằng cách cụ thể hơn.

- Tâu đức vua, thật khó mà chống cự lại những cách làm của ông Lôđăng. Ông ta khôn khéo tới mức mà nếu muốn phát cáu hay kháng cự thì sẽ càng lâm vào tư thế bối rối hơn.

- Hà, hà ! Ông ta là như vậy đó!

- Ông Lôđăng thật lão luyện, ông ấy tinh quái, chẳng kiêng nể điều gì, và bên trong lại có trái tim nhân hậu hiếm có ở đời. Vả lại, tâu bệ hạ, Người biết rõ ông ấy hơn thiếp ạ.

- Chặc! - Vua nói rõn, - Cái đó tùy thuộc bà nói theo nghĩa nào, thưa bà.

Vua nói tiếp:

- Bà dễ thương khi đỏ mặt như vậy. Trong người bà có nhiều điều trái ngược rất ngộ nghĩnh. Bà vừa dè dặt, vừa táo bạo, vừa vui tính, vừa nghiêm trang... Và bây giờ, ta thấy phân vân và có chiều hướng tin rằng lỗi là thuộc về phía ông Plexi

Lông mày nhà vua cau lại, và vẻ mặt lúc trước hòa nhã đến thế, bỗng sa sầm:

- Ông ta có tiếng là thô bạo, ta xưa nay vẫn không ưa điều đó. Ta không muốn thấy trong triều của ta có những nhà quý tộc chứng minh với người nước ngoài rằng phong tục Pháp vẫn còn thô lỗ hay thậm chí dã man. Vậy đúng là phu quân của bà đánh đập bà, mà lại trước công chúng, phải không?

- Không ạ, - Angiêlic bướng bỉnh chống chế.

- Ủa? Ta tin rằng chàng Philip điển trai ấy sẽ tiến bộ nhiều sau một thời gian dài nằm giữa bốn bức tường ở Baxtiơ ấy.

- Tâu đức vua, thiếp đến để cầu xin Người tha cho anh ấy. Muôn tâu, xin người cho anh ấy ra khỏi ngục Baxtiơ, thiếp van xin Người trăm nghìn lần!

- Bà yêu anh ta ư? Tuy nhiên ta thấy hình như cuộc hôn nhân của bà có nhiều chuyện đắng cay hơn là hạnh phúc? Hai bên còn ít hiểu nhau, nghe nói thế, và hiểu sai về nhau nữa, phải không?

- Hiểu về nhau còn ít, nhưng biết nhau đã bao năm rồi, tâu Đức vua. Anh ấy là anh họ thiếp... khi cả hai còn là con nít...

Nàng nhớ lại cậu thiếu niên với mớ tóc hung uốn cong xoắn xuống cổ áo đăng ten, mặc áo lễ phục màu xanh da trời, khi lần đầu tiên Philip xuất hiện ở lâu đài Xăngxê.

Nàng bắt giác mỉm cười, quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ mưa đã tạnh, một tia nắng ló ra giữa những đám mây.

- Hồi đó anh ấy từ chối không chịu hôn thiếp, - nàng thở dài - và anh ấy phe phẩy chiếc mùi soa thêg ten về ghê sợ, khi thiếp và mấy đứa con gái lại gần.

Và nàng bật cười.

Vua nhìn nàng chăm chú. Ngài vẫn biết là nàng rất đẹp, nhưng đây là lần đầu Vua thấy nàng ở gần mình đến thế. Ngài thấy rõ làn da mịn màng, đôi má hồng tươi mát mà và đôi môi tươi thắm ấy. Ngài thấy hương thơm từ người nàng tỏa ra khi nàng đưa tay vuốt lại đám tóc hung xòa xuống thái dương; toàn thân nàng toát ra sức sống nồng nàn. Đột nhiên Vua đưa hai tay ra giữ lấy thân hình kiều diễm đó. Người thấy nàng mềm mại tuyệt vời. Người cúi xuống gần cái miệng đang cười. Người hôn cái miệng ngọt ngào, nồng nàn đó, chạm vào những cái răng nhọn và cứng như những hạt ngọc trai nhỏ.

Angiêlic kinh ngạc đến mức đứng yên không có phản ứng gì, đầu bị đẩy ngửa ra sau, cho đến khi hơi nóng từ đôi môi kia lan sang người nàng, khiến nàng giật mình. Tức thì hai bàn tay nàng bấu chặt vào đôi vai của Vua. Đức Vua bước ra xa một bước, rồi rất bình tĩnh và mỉm cười nói:

- Đừng sợ gì cả. Ta chỉ muốn phân định trách nhiệm về đâu và tìm xem, về phía bà, có khiếm khuyết gì không, như là có lãnh đạm dè dặt quá không, tới mức làm tê liệt những niềm hào hứng chính đáng của người chồng chăng?

Angiêlic không hoàn toàn dễ tin trước lời bào chữa đó. Đức Vua lùi thêm mấy bước nữa và quay lại ngồi sau bàn làm việc. Tuy nhiên, người vẫn mỉm cười, không tỏ ra bức mình chút nào.

- Không sao! Ta không tiếc là đã đẩy thủ tục điều tra đi quá xa. Bây giờ ta định rồi... Ông Plexi là một chàng ngốc nghếch hết chỗ nói. Ông ta hoàn toàn đáng gánh chịu chuyện đen đủi của mình, ta sẽ đích thân giúp ông ta thấy được điều sai. Ta hy vọng lần này ông ta sẽ chú ý đến ý kiến của ta. Ta còn muốn phái đến với quân đội ở Picardi một thời gian, để cho ông ta một bài học. Nhưng thôi đừng than khóc nữa, Phù phiếm ạ. Chẳng bao lâu nữa, người ta sẽ trả lại ông anh họ cho bà thôi.

103. Chương 13

Khi phu nhân Plexi-Belie trở về nhà mình, nàng thấy trong sân biệt thự có một chiếc xe chở thuê đã tháo ngựa ra và người ta đang dỡ xuống nhiều hành lý.

Trên những bậc thềm, hai cậu con trai nhỏ má hồng hào đang cầm tay nhau đứng đợi.

Angiêlic kinh ngạc thốt lên:

- Phlôrimông! Canto!

Nàng đã quên bằng đi mất lá thư mình gửi về Poatu yêu cầu cho hai đứa con nhỏ lên đây. Chúng tới bây giờ liệu có đúng lúc không? Nhưng niềm vui được gặp lại các con đã át đi mọi nỗi lo âu. Nàng ôm hôn hai đứa bé nồng nhiệt. Trông chúng có vẻ ngượng ngịu, lặng lẽ và ngốc nghếch, đúng như những đứa trẻ nhà quê lần đầu ra tỉnh. Chúng đi giày đóng đinh, tất len cũ đã xoắn, quần áo sứt mẻ mùi phấn chuồng. Angiêlic kinh ngạc trước tầm cao của Canto, mới bảy tuổi mà cao bằng anh, mặc dù Phlôrimông vốn đã cao rồi. Phlôrimông là một cậu bé miền Nam, với con mắt nhìn hồ hởi, nhanh nhẹn. Còn trong đôi mắt trong xanh của Canto thì có một vẻ kín đáo và bí ẩn.

Cô hầu Bacơ, người nuôi hai chú bé xuất hiện khiến không khí sinh động hẳn lên, cô nàng rất thích thú được trở lại P

- Hai em sẽ tới triều đình. - Angiêlic nói nhỏ với cô hầu gái. - để làm bạn với Đức ông Thái tử.

Bacơ tròn xoe đôi mắt vui sướng, đôi tay chấp lại và ngắm nhìn hai đứa nạc nỏ của mình với vẻ kính nể hơn trước.

- Cần phải dạy dỗ cho hai chú nhóc một ít phép tắc xã giao đi thôi!

Việc giáo dục đầy đủ và kịp thời cho hai công tử nhỏ tuổi này, những triều thần tương lai, tất nhiên có khó khăn, may sao lại có Phu nhân Soadi đảm nhận giải quyết giúp. Ngay hôm sau, đã thấy bà ta đến biệt thự

Bôtrây, kèm theo một linh mục nhỏ nhắn như một thiếu nữ, mặc chiếc áo chên đen. Bà Soadi yêu cầu giao việc dạy dỗ hai cậu con trai cho cha Lédighie này. Bà ta còn nói thêm rằng mình sẽ tìm thêm cho hai con Angiêlic một gia sư, một thầy dạy khiêu vũ, một người chăn ngựa và một thầy dạy đấu gươm, và giới thiệu thêm cho nàng hai tiểu thư tùy tùng nữa.

Angiêlic chưa khám phá được vai trò mà phu nhân Soadi đã đóng trong câu chuyện ở Phôngtenoblô; phải chăng bà ta đã tỏ ra quá miễn cưỡng khi giải thích sai những mệnh lệnh của Nhà vua? Phu nhân này tuổi đã quá tứ tuần, nhưng con mắt hãy còn “sắc sảo” và nụ cười có sức hút. Tuy nhiên, trong con người bà ta có một vẻ gì dễ làm nguội lạnh thiện cảm của người khác, xu hướng của bà ta ưa lo công việc của người khác cũng không khỏi gây phiền hà. Angiêlic sợ bà Soadi giới thiệu thêm vài người thân quen nữa nên đành chấp nhận luôn cả gói kể cả hai tiểu thư tùy tùng.

Vả lại, quả là việc trao hai công tử Phlôrimông và Canto cho người dạy dỗ đã trở thành cấp bách: các cậu ở lứa tuổi thích trèo leo lên bất cứ vật gì có thể cưỡi được để làm ngựa. Chỉ sau ít phút rụt rè đầu tiên, cả khu biệt thự Bôtrây đã vang lên những tiếng phi ngựa giao chiến ầm ĩ.

Ổn định công việc lặt vặt trong nhà cũng chiếm mất của Angiêlic vài ngày. Sau đó nàng nghe tin đồn rằng Philip đã được trả tự do. Chàng không đến thăm nàng. Angiêlic do dự chưa biết nên làm gì. Phu nhân Môngtexpăng giục già nàng ngẩng cao đầu mà trở lại triều đình.

- Đức vua đã tha lỗi cho chị. Mọi người đều rõ là Người đã cho chị yết kiến khá lâu. Người đã gọi riêng Plexi lên quả trách, nhưng ngay tối hôm đó, Người lại ban cho ông ta vinh dự được “dâng áo sơ mi” lên Đức vua lúc Ngài đi nghỉ tại cung điện Xanh-Giecmann. Mọi người hiểu rằng Hoàng thượng có lòng tin yêu đặc biệt cả anh lẫn chị.

Bà Soadi ủng hộ những ý kiến đó bởi vì Đức vua đã tỏ ý muốn Phu nhân Plexi trình diện hai cậu con trai trước Hoàng thượng, nàng không có lý do gì để trì hoãn việc thi hành lệnh đó cả. Bà Soadi đã gặp được phu nhân Môngtôdiê là vợ vị gia sư tương lai của Đức ông Thái tử và là đương kim bảo mẫu của các Hoàng tử Pháp. Hai bên đã ấn định ngày thích hợp cho Phlôrimông và Canto trình diện tại triều đình Vecxây.

Mấy căn phòng dành riêng cho các Hoàng tử và Công chúa có một dáng dấp ấm cúng thân mật ít thấy tại cung điện Vecxây. Bà bảo mẫu Môngtôdiê vốn là một phụ nữ đôn hậu nên dạy dỗ thái tử không đến nỗi quá nghiêm khắc. Ông hoàng nhỏ này là con một, vì có hai công chúa hữu sinh vô dưỡng. Angiêlic nghĩ thầm rằng hai con trai mình mặc dù mới được giáo dục vội vã và sơ sài, đã tỏ ra dễ thương và thoải mái hơn người kế vị ngai vàng tương lai. Nàng ngắm nhìn hai con lòng tràn đầy thán phục, khi chúng uốn cong chân, ngả mũ thấp cúi chào, rồi nối gót nhau tiến lên hôn bàn tay Thái tử đang rụt rè chìa ra, trong khi con mắt thì liếc nhìn bà bảo mẫu như mong chờ một lời khuyến khích.

Rồi, theo đúng nghi thức định sẵn, Hoàng hậu xuất hiện cùng khoảng một chục thị nữ và quý tộc

Sau khi được mọi người làm lễ ra mắt Hoàng hậu, công tử Canto được gọi đến để hát hầu Hoàng hậu. Tiếng hát của cậu bé vang lên trong trẻo khôn tả xiết, lạnh lạnh và không nhạt nhẽo, nhàn chán như giọng của trẻ nhỏ. Các phu nhân ngồi nghe cậu hát đều hết sức thán phục. Mọi người chú ý đến vẻ mặt dễ thương của cậu, tuy không đẹp bằng anh mình nhưng có đôi mắt màu xanh hiếm có, bừng sáng lên khi cậu cất tiếng ca. Tỏ ra thích thú hơn cả là ngài Vivon, anh ruột phu nhân Môngtexpăng, trung tướng hải quân, tư lệnh đội tàu galê nhưng biết làm thơ, soạn nhạc và chơi được nhiều nhạc cụ. Ông Vivon yêu cầu chú bé Canto hát vài bài ca ngắn do chính ông soạn. Hoàng hậu thì hạ lệnh cho gọi ông Luyli, tổng chỉ huy dàn nhạc Hoàng gia tới nghe. Đang giờ luyện hát cho ban đồng ca của mình, ông ta miễn cưỡng vào nghe, nhưng khuôn mặt bực bội của ông dịu dần khi nghe cậu biểu diễn. Một giọng hát đẹp, tinh tế như thế này quả là hiếm thấy, ông nhận xét. Ông khó có thể tin được rằng Canto mới chưa tròn tám tuổi. Cậu hát âm vang như đứa bé mười một tuổi.

Các phu nhân và mấy ngài quý tộc chuyển cậu bé qua tay nhau để vuốt ve, khen ngợi và khuyến khích. Mọi người đều đồng ý là khi nào Đức ông Thái tử được giao cho các vị gia sư nam giới, thì Phlôrimông và Canto sẽ được đưa vào trong đám thiếu niên quý tộc tùy tùng sẽ có nhiệm vụ theo Thái tử đi cưỡi ngựa, chơi bóng và sau này sẽ đi săn nữa.

104. Chương 14

Angiêlic bức bối nhận thấy mình phải khó khăn lắm mới hòa nhập được vào nhịp sống của triều đình. Vì mang thai và ngày sinh nở ngày một tới gần, thân hình nàng đã bắt đầu nặng nề. Mặc dù cố sức

thót người lại, nàng không còn có thể mặc những bộ áo dài đẹp nhất của mình nữa. Ngoài những lễ hội của Hoàng gia, nàng vẫn tiếp tục đến cung điện Xanh-Giecmann, nơi các quý tộc có thể đến mà không cần có lời mời của Nhà vua. Một hôm nàng gặp tại đó nhà bào chế già Xavari, người đã đến nhà nàng cầu cạnh. Ông ta kín đáo ra hiệu cho nàng và nói sẽ:

- Thưa phu nhân, xin đừng quên... chất mumi đó.

- Vậy bao giờ vị sứ giả ấy mới đến cùng với chất mumi của ông ta?

- Xuyt! Tôi sẽ báo trước và khi đó tôi sẽ mách bà từng bước một. Trong khi chờ đợi thì xin bà im lặng kín đáo cho!...

Một thiếu phụ đi qua đó kêu khê lên một tiếng và dừng lại, chăm chú nhìn Xaravi. Angiêlic nhận ra tiểu thư Brien.

- Thưa ngài,- cô này nói khê - tôi biết ngài. Ngài biết xem bói, và còn là phù thủy nữa. Ngài có đồng ý đi đến một thỏa thuận với tôi không?

- Bà nhầm đấy, thưa tiểu thư. Tôi chỉ là một nhà khoa học tầm thường.

- Tôi biết chứ. - Đôi mắt đen của tiểu thư bừng lên long lanh - Tôi biết là ông có những bùa mê thuốc ngải từ phương đông mang về. Hãy nghe tôi nói. Tôi hết sức cần được ông giúp đỡ để xin được một chiếc “ghế đầu” châu vua. Xin ông định giá cho.

- Những cái đó đâu phải lấy tiền mà làm được.

- Vậy thì tôi xin chẳng dám tiếc bất cứ thứ gì đối với ông, từ thể chất đến tâm hồn.

- Thôi được! Thôi được! Để ta cân nhắc xem sao - Nhà bào chế già nói để giàn hòa.

Nhưng ông từ chối không nhận túi tiền mà tiểu thư Brien muốn gửi cho. Cô ta vừa đi khỏi, ông già nói với Angiêlic:

- Mấy bà mấy cô ấy thật kỳ cục! Chỉ lắm le đòi có chiếc “ghế đầu” châu Vua! Nhưng thôi, thưa bà, lúc này, ta chỉ nên quan tâm đến chất mumi mà thôi. Cho phép tôi nhắc bà nhớ đến lời hứa là sẽ giúp đỡ tôi.

- Được rồi. Tôi sẽ gắng làm hết sức mình. Nhưng chỉ sợ ông có ảo tưởng về quyền lực của tôi thôi.

Ngài Xaravi quan sát nàng bằng con mắt xoi mói:

- Tôi chẳng hề biết bói toán như cô ả nhẹ dạ kia đổ riết cho tôi. Tuy nhiên, tôi có thể nói được rằng, chính bà, bà sẽ có được một chiếc ghế châu...

Nàng chưa kịp nghĩ câu trả lời diều lại, thì đã thấy ông già kín đáo rút lui đi lúc nào rồi. Một lúc sau, nàng lại gặp tiểu thư Brien ở một bàn đánh bạc.

Angiêlic mỉm cười, ngồi xuống chia bài. Tiểu thư Brien là một phụ nữ tóc nâu xinh đẹp, hay châm chọc, táo tợn, sống ở triều đình từ nhỏ. Buổi đánh bạc này với Angiêlic cô ta thua tới 10.000 livrơ. Cô thú nhận không thể có ngay số tiền trả nợ Angiêlic được. Xem chừng, Angiêlic không muốn hoãn nợ lâu lâu cho mình, cô ta nói:

- Hay là bà vui lòng nhận mua lại của tôi chức vụ lãnh sự ở Candi? Tôi đang thương lượng để bán lại chức đó. Giá chức tước này là 40.00 đồng livrơ.

Thấy nói đến từ “tước vị”, Angiêlic chăm chú lắng nghe.

- Lãnh sự ở Candi ư?

- Vâng, Candi là tên một thành phố thì phải. - Tiểu thư Brien giải thích.
- Ở đâu thế?
- Tôi chẳng biết nữa.
- Nhưng phụ nữ sao lại được làm lãnh sự?
- Được chứ, tôi được quyền sở hữu chức vụ ấy từ hai năm nay rồi. Đây là một trong số những chức vụ không phải nhất thiết bắt buộc phải đóng trụ sở tại chỗ mà nó lại cho phép ta có được ngôi thứ ở Triều đình. 40.000 livrơ không phải là một cái giá đắt.
- Tôi sẽ suy nghĩ thêm - Angiêlic đáp một cách mơ hồ. Nàng liền đi tìm Xavari và may mắn gặp lại ông ta:
- Ông đã từng đi du lịch nhiều nơi, vậy ông có thể nói cho tôi biết Candi là ở đâu không?
- Candi ư? Có chứ, tôi biết lắm, mặc dù tôi chưa đến đó bao giờ. Đó là một hòn đảo ở Địa Trung Hải.
- Ông Xavari, điều tôi muốn biết là Candi thuộc về ai và người Pháp có quyền lợi gì lớn ở đó không?
- Candi - Một tiếng nói cắt ngang vang lên phía sau nàng. - À, đó là đảo Cretơ... Thế phu nhân lại quan tâm đến lịch sử cổ đ

Angiêlic nhận ra là thi sĩ La Phôngten vừa đi tới.

- Xin ngài cho tôi biết thêm về Candi.
- Chà! Candi là cái tên mới quá. Nên gọi là đảo Cretơ thì hơn. Nó liên quan đến huyền thoại nàng Arian và Têdê. Bà có muốn tôi kể hầu bà câu chuyện thần thoại đó không?

Angiêlic lễ phép khước từ. Nàng rất muốn được hiểu biết thêm nhưng trời đã muộn và nàng cần phải trở lại Pari. Nhà thơ còn muốn chuyện trò thêm nữa. Nàng phải vất vả lắm mới dứt đi được.

Nhà riêng và phòng làm việc của ông Cônbe giữ vẻ bên ngoài như một nơi ở đầy tiện nghi, giàu có nhưng không cầu kỳ.

Bà Plexi xin lỗi vì

đến làm phiền ông Thượng thư. Bà sắp mua chức lãnh sự ở Candi nên muốn xin ý kiến ông, và ông có quyền hành lớn trong việc phân phối những chức vụ đó.

Angiêlic thấy rõ việc phong chức lãnh sự nước Pháp tại Candi cho một phụ nữ cũng là một chuyện bình thường đối với ông Thượng thư này. Theo ý ông, Candi là thủ phủ của đảo Cretơ, chính là thị trường nô lệ quan trọng nhất ở vùng Địa Trung Hải. Ông nói:

- Việc bổ sung nguồn nô lệ cho ta ở đó có tầm quan trọng đáng kể, vì trong lúc này, ta đang cố gắng tăng cường hải quân và cần phải tăng thêm số lượng tàu galê của Hoàng gia trong Địa Trung Hải. Đám người Morơ, người Tuynidi viêri mà ta bắt được trong các trận đánh cướp biển thì lao động kém, ta chủ yếu lấy bọn nô lệ này để bổ sung cho thủy thủ khi quá thiếu người, hoặc để đánh đổi lấy những người dân theo Ki tô bị bắt làm nô lệ ở vùng Bacbari. Cho đến nay, những tay chèo ở tàu galê thường được tuyển chọn trong đám người Thổ và cả trong đám người Nga nữa, mà Candi chính là thị trường buôn bán những nô lệ gốc Nga này. Vì những lẽ đó, tôi cho rằng Candi là một địa bàn đáng chú ý.
- Địa bàn những người Pháp ở nơi đó ra sao? - Angiêlic hỏi.
- Các đại diện nước ta tại đó được kính trọng. Đảo Cretơ này là một thuộc địa của chính quyền Vơnidơ. Từ vài năm nay, người Thổ Nhĩ Kỳ muốn chiếm lấy đảo này, nên đảo Cretơ đã phải đẩy lùi mấy cuộc tiến công của họ rồi.
- Tiểu thư Brien không che giấu gì tôi về chuyện chức vụ ở Candi chẳng mang lại thu nhập gì đáng kể cho bà ta. Nay ngài Thượng thư có sẵn sàng ủng hộ đề nghị của tôi xin được nhận chức vụ đó chăng?

Ông Cônbe cau mày yên lặng giây lâu, rồi nói:

- Tôi đồng ý xưa nay Hoàng thượng vốn có biệt tài sử dụng được mọi năng lực. Riêng về bà tôi đã nói để Ngài tin chắc rằng bà có thể phục vụ đắc lực nhất cho Hoàng thượng. Hơn nữa, bà có một tài sản lớn, khiến quyền lực của bà tăng lên.

- Vậy tôi sẽ có nhiệm vụ sử dụng quyền lực của mình nhằm mục đích cụ thể nào?

Vị Thượng thư lại suy nghĩ thêm một lúc:

- Trước tiên, bà không nên rời xa Triều đình khi Đức vua di chuyển, và bà nên gắng sức làm quen được càng nhiều nhân vật trong triều càng tốt. Bà sẽ được trao một số nhiệm vụ cụ thể, nhất là những việc liên quan đến thương mại. Thí dụ: sắp tới đây, công ty Đông Ấn sẽ có những đợt phát hành cổ phần mới. Bà sẽ vận động cho nhiều người ở triều đình mua những cổ phần đó, vì có nhiều vốn tản mạn trong triều đình, không nên để nhàn rỗi, như thế phí phạm quá... Tóm lại, bà sẽ có nhiều cơ hội thi thố tài năng. Vấn đề là cần làm cho trách nhiệm của bà mang một dáng vẻ chính thức. Tước vị lãnh sự ở đảo Cretơ có thể tạo ra một cái vỏ công khai cho hoạt động của bà.

- Lợi nhuận tôi thu được sẽ ít ỏi thôi.

- Bà đừng ra vẻ ngờ nghệch! Dĩ nhiên là đối với loại công việc không chính thức của bà, bà sẽ vẫn thu được lợi nhuận quan trọng. Ta sẽ định rõ khoản lợi tức cho từng việc một.

Triều đình đang dự cuộc khiêu vũ ở Cung điện Hoàng gia.

Qua tấm mặt nạ nhưng che giấu nét mặt của mình, Angiêlic ngắm nhìn các cặp đang nhảy. Đức vua đích thân khai mạc cuộc khiêu vũ cùng với Phu nhân của Hoàng đế. Ngài thu hút những con mắt thán phục của mọi người. Ngài mang mặt nạ bằng vàng, đội mũ cứng bằng vàng nạm kim cương và mặc bộ quần áo toàn bằng vóc thêm kim tuyến và lánh lánh những viên kim cương rực rỡ.

Rồi bản thân Angiêlic cũng bị cuốn hút vào dòng người khiêu vũ quay cuồng với tốc độ lớn. Triều đình đó, với biết bao sự giàu sang, xa xỉ, điên cuồng. Nhưng nếu đến gần, xem kỹ thì, ôi thật kinh ngạc! Người ta sẽ thấy một ông vua trẻ tuổi kín đáo đang giật dây bọng con rối của mình. Và nếu lại gần thêm nữa, thì sẽ thấy thân lữ con rối cũng bỏ rơi chiếc mặt nạ đang đeo. Chúng hiện nguyên hình sống động, sôi sục những đam mê nồng cháy, những tham vọng dai dẳng, những niềm tận tụy kỳ lạ.

Cuộc nói chuyện vừa rồi với ngài Cônbe đã mở ra cho Angiêlic những chân trời nàng chưa hề ngờ tới. Nghĩ đến vai trò mà vị Thượng thư muốn trao cho mình, nàng phân vân tự hỏi: tất cả những mặt nạ kia liệu có che đậy những sứ mệnh bí mật tương tự chẳng? Hoàng thượng không muốn bỏ qua không sử dụng bất cứ tài năng nào...

Khi Angiêlic rời đám người khiêu vũ, một thiếu niên quý tộc tùy tùng đến trao cho nàng một chiếc phong bì, nàng lánh ra một chỗ để đọc thư. Đó là một lá thư văn của ông Cônbe. Thư viết: "Bà hãy coi như đã được trao chức vị thường xuyên tại triều đình mà bà đã thỉnh cầu, theo các điều kiện đã được nêu. Danh hiệu lãnh sự nước Pháp tại Candi sẽ được trao cho bà vào ngày mai."

Nàng gấp lá thư cất đi. Một nụ cười hiện ra ở khóe môi: nàng đã giành được thắng lợi.

105. Chương 15

ĐĂNG TEN

Angiêlic từ từ cởi bỏ quần áo ngoài ra. Đầu óc nàng đang bận rộn ôn lại những chặng đường thắng lợi gần đây nhất của mình. Ngay ngày hôm nay, viên quản lý của nàng đã trao cho tiểu thư Brien đủ số tiền 40.000 livrơ, còn nàng thì được ông Cônbe, nhân danh Đức vua, trao cho sắc lệnh phong chức lãnh sự. Nàng rất hài lòng, tuy rằng thâm tâm vẫn còn ngại khi nghĩ đến Philip. Liệu chàng đã quyết định để cho nàng yên

thân chưa? Nàng rất muốn tin vậy. Nhưng Philip đã nhiều lần làm nàng vỡ mộng một cách đau đớn. Sự im lặng này của chàng phải chăng là thứ im lặng của con hổ dữ sắp vồ mồi? Nàng bắt giắc thở dài.

Đầu óc ngổn ngang suy nghĩ, nàng cởi dần áo mặc trong và trút mấy tấm váy ra. Cứ chỉ nàng lặng lẽ và thơ mộng. Vừa gỡ các vòng vàng ở cổ tay ra, nàng vừa lại gần bàn trang điểm để cất nữ trang. Tấm gương bầu dục to phản chiếu khuôn mặt xinh đẹp của nàng lộ ra dưới làn ánh sáng dịu của những cây nến.

Angiêlic đưa hai cánh tay trần lên gỡ vòng ngọc trai đặt trên mái tóc. Mặc dù thân hình nàng hiện ra dưới làn vải mỏng đã kém phần thon thả, nàng tự nhủ thấy mình vẫn đẹp. Tự nhiên câu hỏi lặp lại mà Hầu tước Lôđăng đã có lần đặt ra cho Angiêlic lại ám ảnh nàng:

“Đẹp để cho ai?”

Nàng nhận ra rõ cảnh cô đơn của một tấm thân được quá nhiều kẻ ao ước nhưng đồng thời vẫn bị rẻ rúng. Nàng lại thở dài và quay mặt đi khỏi tấm gương, tự hỏi thầm: “Mình làm gì tối nay?” Nàng chưa thấy buồn ngủ. Một tiếng bước ông vang lên ở hành lang và bắt đầu bước nhanh trên cầu thang, tiếng đinh thúc ngựa va chạm lách cách. Tiếng bước chân lại gần thêm. Angiêlic ngạc nhiên. Rồi, bỗng giật nảy mình, nàng hiểu ra kẻ đang đến là ai, và muốn nhảy vọt tới cửa để cài then lại.

Chậm quá rồi. Cánh cửa mở ra và trên khung cửa xuất hiện Hầu tước Plexi-Belie. Ông ta vẫn mang trên người tấm áo chên đi săn màu xám bạc, cổ lông thú màu đen, với chiếc mũ đen cắm một chiếc lông chim trắng, đôi ủng đen cao ống dính bùn và tuyết. Trên hai bàn tay đi găng đen, ông cầm ngang một ngọn roi dài dùng để đánh chó.

Ông ta dừng lại, im lặng giây lát, hai chân dang ra và đưa mắt nhìn bao quát cảnh tượng người thiếu phụ trẻ tóc hung đang đứng trước bàn trang điểm của mình, giữa đám áo quần và đồ trang sức ngổn ngang. Một nụ cười mỉa chậm chạp trên môi.

Hầu tước bước vào phòng và khép cửa lại, rồi chính tay ông ta gạt then cài cửa.

- Chào anh, Philip! - Angiêlic cất tiếng.

Trông thấy chàng, trong tim nàng xốn xang một tình cảm nửa sợ nửa mừng. Chàng rất đẹp. Nàng có phần ngỡ ngàng thấy chàng đẹp đến thế, và khắp con người chàng toát ra một dấu ấn tuyệt mỹ riêng biệt. Đây là người quý tộc điển trai nhất trong triều đình. Mà chàng là của nàng, đúng như nàng đã từng mơ ước khi nàng còn là cô bé say đắm ngắm nhìn cậu thiếu niên xinh đẹp.

- Bà không ngờ tôi đến thăm ư, thưa Phu nhân?

- Có chứ. Tôi chờ đợi... Tôi hy vọng.

- Bà chẳng thiếu gì lòng can đảm, quả thật vậy. Phải chăng bà là những lý do xác đáng nhất để sợ tôi nổi giận?

- Nhất định là thế. Chính vì vậy mà tôi cho rằng cuộc gặp mặt diễn ra càng sớm càng tốt. Cứ lui lại mãi giờ phút phải uống viên thuốc đắng phỏng có ích gì?

Khuôn mặt Philip bừng lên vẻ giận dữ điên cuồng:

- Cô ả đạo đức giả! Đồ phản trắc! Lại còn tỏ vẻ nóng ruột chờ ta đến thăm, trong khi chính cô luôn luôn tìm cách đẩy ta vào nước bí. Ta chả vừa mới hay tin cô đã giành được hai chức vụ thường xuyên ở triều đình là gì?

- Ô!... Thế ra anh biết tin rồi. - Nàng yếu ớt trả lời.

- Phải, ta biết chuyện rồi. - Ông ta cúi tiết gầm lên.

- Mà anh không... anh hình như không được hài lòng?

- Chả lẽ cô mong tôi sẽ hài lòng, trong khi cô bày mưu tính kế đẩy tôi vào tù để rảnh tay thực hiện ý đồ cạm bẫy của mình? Và bây giờ... bây giờ cô tưởng rằng đã thoát khỏi tay tôi rồi chắc? Nhưng cuộc chơi chưa kết thúc. Tôi sẽ buộc cô trả giá đắt cho ván bài này. Vì cô chưa tính đến đòn trừng phạt, tôi sắp giáng xuống người cô bây giờ.

Ngọn roi quất mạnh xuống sàn nhà một tiếng đét ghê sợ. Angiêlic thét lên. Ý chí kháng cự của nàng rã rời. Nàng nép mình bên giường ngủ và khóc:

- Đừng làm tôi đau, Philip. - Nàng van vãn - Ôi, tôi xin anh, đừng làm tôi đau... Hãy nghĩ đến đứa bé...

Philip đứng sững lại. Chàng cau mày hỏi:

- Đứa bé... Đứa bé nào?

- Đứa bé trong bụng tôi... con anh!

Giây phút im lặng thật nặng nề, chỉ còn nghe thấy những tiếng khóc thổn thức bị nén lại của Angiêlic. Cuối cùng, chàng Hầu tước cẩn thận gỡ đôi găng tay ra, đặt lên bàn trang điểm cùng với cây roi, và bước lại gần vợ với vẻ mặt nghi ngờ.

- Cho tôi xem nào. - Chàng nói.

Chàng vén tà áo ngủ của vợ lên, rồi đột nhiên ngửa đầu về phía sau cười thật to:

- Ủa, đúng thật rồi. Ta đoán chắc như vậy. Bụng cô to thật rồi.

Chàng ngồi xuống giường, cạnh nàng và nắm lấy hai vai vợ kéo lại gần:

- Thế tại sao cô không nói ngay từ đầu, hử cô bé khó bảo này. Nói trước thì lẽ nào ta lại làm cô sợ hãi.

Nàng thổn thức khóc, đầu óc hoang mang.

- Thôi nào, đừng khóc nữa, đừng khóc nữa! - Chàng nhắc đi nhắc lại.

Nàng có cảm giác thật kỳ lạ khi thấy đầu mình tựa vào vai chàng Philip thô bạo, khuôn mặt mình che lấp trong mớ tóc giả màu hung thơm mùi hoa nhài, và khi thấy bàn tay chàng dịu dàng vuốt ve cái bụng đang mang thai nghén của mình.

- Khi nào đứa bé ra đời?

- Chẳng bao lâu nữa.. tháng Giêng tới.

- Như vậy là ở lâu đài Plexi rồi. - Chàng nói tiếp sau một lúc s. - Tôi thú thật là tôi vui sướng về chuyện này. Tôi không thể không hài lòng thấy cô thụ thai dưới mái nhà tổ tiên của đứa bé này. Nó sẽ là một chiến sĩ xông pha trận mạc. Đó là một điềm lành. Cô có chút rượu gì để ta nâng cốc chúc sức khỏe cho nó không?

Chàng tự mình đến bàn lấy một bình rượu nho và hai chiếc cốc nhỏ:

- Nào, cô uống nhé. Cho dù cô không ưa gì chạm cốc với tôi, thì việc chúc mừng thành quả của chúng ta vẫn là việc nên làm. Tại sao cứ tròn mắt nhìn tôi như vậy? Vì tôi thật sự hài lòng biết mình có người nối dõi, nên lẽ nào không gượng nhẹ với cô... Cô bảo là đến tháng Giêng tới thì sinh ư?... Được rồi. Từ nay đến đó, tôi sẽ chỉ để mắt theo dõi cô một chút là đủ.

Nhắc cao khuỷu tay, chàng uống một hơi, rồi vừa ném cốc xuống sàn vừa hô to:

- Người thừa kế dòng họ Plexi-Belie muôn năm!

- Philip, anh thật là một con người kỳ lạ nhất, khó hiểu nhất mà tôi chưa từng gặp bao giờ! - Angiêlic lầm nhảm. - Tôi cứ yên trí rằng anh sẽ buộc tội cho tôi là đã lấy anh làm chồng khi đã bắt đầu có mang rồi!

Philip lại thận trọng đeo găng vào. Chàng nhìn vợ với con mắt âm thầm và hơi tức giận giây lát:

- Tôi cho rằng cô có thể làm được mọi chuyện, và cả một vài chuyện nhỏ khác nữa, nhưng không phải là loại chuyện thấp hèn đó đâu.

- Loại chuyện đó cũng khá thông thường đối với phụ nữ mà... Anh vốn hết sức khinh thường phụ nữ, nên tôi tưởng anh dễ dàng phản ứng theo cách nghi kỵ đối với tôi mà

- Cô không phải như những kẻ tầm thường đó. - Philip bảo với giọng giễu cợt. - Cô là vợ của tôi.

Chàng rảo chân bước ra cửa, để nàng ở lại một mình, vừa mơ màng vừa xốn xang một cảm xúc mơ hồ như một niềm hy vọng.

Một buổi sáng tháng Giêng trời xám xịt, Angiêlic cảm thấy giờ sinh con sắp tới. Nàng cho người gọi bà đỡ trong quận Mare là bà Coocdê. Bà này đến cùng với hai chị phụ việc.

Bà Coocdê cho dựng trước lò sưởi một cái bàn, đặt lên đó những cái niềng để “vào việc” cho tiện lợi. Người ta đem đến một bếp than hồng để sưởi ấm gian phòng. Các chị hầu gái cuộn sẵn những cuộn băng sợi, và đun sẵn nước trong những chiếc chậu to bằng đồng. Bà đỡ bắt đầu đun những mớ cây thuốc, khiến cả phòng sực nức hương thơm.

Angiêlic cảm thấy hết sức bứt rứt khó chịu. Nàng không thiết tha gì nhiều với lần sinh nở này. Không thể nằm mãi trên giường, nàng đi đi lại lại và đôi lúc dừng chân trước cửa sổ ngắm nhìn đường phố tuyết phủ trắng xóa một màu. Bà Coocdê tìm cách vỗ về người sản phụ dịu cơn nóng nẩy. Angiêlic nhớ lại lúc sinh Phlôrimông. Hồi ấy người mẹ trẻ tuy tâm trí căng thẳng và sợ hãi, nhưng yên lặng và can đảm hơn bây giờ nhiều. Và khi đó, một khuôn mặt cúi xuống bên nàng, một tiếng nói dịu dàng và trầm cất l

“Em yêu của anh,... em đau lắm đấy. Tha lỗi cho anh. Anh không thể tưởng tượng được rằng em sẽ phải trải qua lúc vất vả như thế này...” Bá tước Tuludơ xúc động trong giờ phút tâm thần người vợ yêu thương đang bị tra tấn.

Ôi, thời ấy nàng sung sướng biết bao nhiêu!

Bây giờ, quá nhiều đòn nặng đã hủy hoại năng lực của nàng. Cân não nàng đã bị lay động mạnh tưởng sắp rã rời.

Còn lần sinh bé Canto! Nàng chẳng muốn nhớ lại nữa, cơn ác mộng khủng khiếp, một vực thẳm tối đen và lạnh như băng đã chìm nàng với bao nỗi đau đớn trong cái nhà hộ sinh làm phúc đó!...

Mãi sau Angiêlic mới đồng ý đến ngồi vào một chiếc ghế bành to, với một cái đệm kê sau lưng và hai bàn chân đặt lên chiếc ghế đầu. Rồi cuối cùng, những cơn đau mỗi lúc càng mau hơn và dữ dội hơn. Bà Coocdê liền đặt nàng nằm lên trên chiếc bàn to trước lò sưởi. Người mẹ trẻ không còn nén được những tiếng rên nữa. Khoảnh khắc khó khăn và đầy lo âu nhất đang đến gần. Đôi tai Angiêlic ù lên giữa lúc những đợt đau dữ dội nối nhau tới tấp. Nàng lơ mơ nghe có tiếng lộn xộn bên ngoài phòng, rồi một tiếng kẹt cửa. Có tiếng chị hầu Têredơ thốt lên:

- A! Ngài Hầu tước đây rồi.

Angiêlic chỉ hiểu rõ khi nhìn thấy Philip đứng ở đầu bàn để của mình, đẹp lộng lẫy và lạc điệu giữa đám phụ nữ đang bận tít tít kia, với bộ áo mặc lúc vào triều đình cùng thanh gươm, những ống tay áo có thêu đăng ten, bộ tóc giả, chiếc mũ cấm những lông chim trắng muốt.

- Philip, anh đây? Anh muốn gì vậy? Vì sao lại đến?

Chàng tỏ vẻ mỉa mai và kiêu kỳ:

- Hôm nay là ngày sinh đứa con trai của tôi. Chuyện này tôi phải quan tâm, cô thấy chứ?

Sự công phần bưng lên trong người Angiêlic. Nàng tựa vào một khuỷu tay, nhòm người lên và thét:

- Anh đến để nhìn tôi đau đớn. Anh là một con quái vật. Con người tàn ác nhất, bỉ ổi nhất, đồ...

Một cơn đau quặn mới cắt ngang lời nàng. Nàng ngả người trên lưng ghế để lấy hơi:

- Nào, nào! - Philip nói - Cô chớ nên nóng giận.

Chàng đặt bàn tay lên cái trán thấm mồ hôi của vợ, và bắt đầu vừa vuốt ve trán nàng chậm chậm vừa lầm nhảm những lời nàng nghe không rõ, nhưng tiếng nói nhẹ nhàng làm nàng dịu đau:

- Bình tĩnh lại, bình tĩnh! Mọi cái sẽ tốt đẹp! Can đảm lên, cô em xinh đẹp của tôi...

“Đây là lần đầu tiên, anh ấy vuốt ve mình”. Angiêlic nghĩ thầm. Nàng không hề trông đợi Philip đến giúp đỡ mình vào giờ phút này. Thế nhưng, rõ ràng Philip Plexi-Belie là con người luôn làm nàng ngạc nhiên. Nhờ bàn tay chàng, nàng thấy thư giãn và được truyền thêm sức. Nàng tự nhủ: “Ta sẽ tỏ rõ cho anh ta thấy ta đủ sức chịu đựng cơn đau. Ta sẽ không kêu một tiếng nào”.

- Tốt rồi! Tốt rồi! - Tiếng Philip đang vang lên - Đừng sợ gì hết... Còn những con mụ này, một lũ ì ạch, hãy đỡ lấy cô ta một chút chứ! Đứng làm phỗng à?

Đang nửa tỉnh nửa mê ở giây phút cuối cùng, Angiêlic ngược mắt nhìn Philip. Trong con mắt thâm quầng, mở to và như mờ đi trong một ánh sáng dịu dàng gây xúc động lòng người, chàng thoáng hiểu được nếu mình bỏ mặc vợ thì sẽ ra sao... Người phụ nữ mà chàng yên chí là đầy tham vọng tàn nhẫn và những tính toán thâm độc này, lại có thể tỏ ra mềm yếu được chăng? Cái nhìn của nàng xuyên qua thời quá khứ. Đây là con mắt của một cô thiếu nữ mặc tấm áo dài xám xịt mà chàng đã cầm tay giới thiệu với những chàng trai bạn bè của mình khiến họ cười nhạo báng: “Đây là cô Nam tước mặc tấm-áo-u-sầu”.

Philip nhanh nhẹn đặt bàn tay lên đôi mắt đang nhìn mình.

- Đừng sợ, - chàng nhắc lại - Bây giờ thì đừng sợ gì nữa.

- Con trai. - bà đỡ nói.

Angiêlic trông Philip đỡ lấy một khối đỏ hồng bọc trong tấm vải, vừa giang thẳng cánh tay ra phía trước, vừa kêu to:

- Con trai tôi! Con trai tôi! Chàng cười rạng rỡ.

Người ta đưa Angiêlic vào nghỉ trong giường của nàng. Cơn buồn ngủ không gì cưỡng lại nổi của người phụ nữ mới sinh con kéo đến nặng trĩu trên mi mắt nàng. Nàng đưa mắt tìm Philip. Chàng đang cúi xuống cái nôi của đứa con trai. “Giờ đây ta không còn đáng quan tâm nữa”, nàng tự nhủ, hơi thất vọng.

Tuy nhiên, một cảm giác hạnh phúc xâm chiếm lòng nàng trong khi nàng ngủ thiếp đi.

Mãi đến lúc người ta lần đầu tiên đặt đứa bé lên đôi cánh tay Angiêlic thì nàng mới nhận thức được con người vừa mới ra đời này có ý nghĩa thế nào đối với mình.

Đứa hài nhi xinh đẹp, với khuôn mặt trắng hồng và hai con ngươi xanh trong. Chị vú và các cô hầu phòng tấm tắc khen ngợi là nó có tóc hung vàng như chú gà con và phốp pháp đáng yêu như một kim đồng.

Đứa bé này do tôi sinh ra - Angiêlic nghĩ thầm - máu của ta, trước kia chỉ thuộc về anh ấy, đã bị pha vào một dòng máu lạ rồi. Nàng kinh sợ nhìn thấy ở nó kết quả của một sự phản bội mà nàng chưa nhận ra được cho tới phút này. Nàng thì thầm với bản thân:

“Em không còn là vợ anh nữa, Giôphrây!”

Nàng bắt đầu khóc.

- Ta muốn gặp Phlôrimông và Canto. - Nàng vừa nức nở vừa kêu lên:

- Ôi, ta van các người, hãy dẫn các con trai ta lại đây.

Hai đứa trẻ bước vào. Chúng lại gần, khiến nàng giật mình khi thấy do một sự tình cờ cả hai đứa con trai này đều mặc cùng một kiểu áo nhung đen, khác nhau về khuôn mặt, lại giống nhau về chiều cao, về nước da, với bộ tóc dày rủ xuống cổ áo rộng bản bằng đăng ten. Hai chú bé tay cầm tay đứng cạnh nhau trong một tư thế quen thuộc từ thời chúng còn nhỏ xíu, dường như để có thêm sức mạnh mà tiến bước theo những con đường đầy hiểm nguy của định mệnh.

- Canto, chàng hát rong của mẹ, hãy hát cho bọn ta nghe một bài nào.

Chú bé đi lấy cây ghi ta của mình, rồi dạo ngay một bài tình ca.

Vừa nghe con hát, Angiêlic vừa mải mê suy nghĩ: “Anh đã yêu em, Giôphrây! Và em đã tôn thờ anh. Vì sao anh yêu em? Vì em đẹp ư?... Anh vốn say mê cái đẹp biết nhường nào. Em là một vật xinh đẹp trong lâu đài Học vui của anh... Nhưng anh còn yêu em hơn thế kia. Em hiểu điều đó khi đôi cánh tay cứng rắn của anh ghì em đến mức em rên lên... Tuy nhiên hồi ấy em còn trẻ thơ mà... Nhưng em trinh trắng... Có lẽ vì thế mà anh đã yêu em tới mức đó...” “Vợ của tôi” “Đêm hôm nọ anh ta đã gọi em như vậy, anh chàng Hầu tước tóc hung có con mắt bí ẩn đó! Em không còn là vợ anh nữa, Giôphrây! Anh ta đòi hỏi em phải thuộc về anh ta. Và tình yêu của anh đã xa rời em tựa như một con thuyền, bỏ mặc em trên một bến bờ

bằng giá. Mãi mãi xa nhau. Không bao giờ gặp lại nhau nữa!... Khó mà có thể tự nhủ với mình: mãi mãi xa nhau.. Khó có thể thừa nhận rằng anh đã trở thành một cái bóng đối với cả chính em nữa”.

Philip đã không hề quay lại thăm nàng. Chàng không còn tỏ ra quan tâm đến nàng nữa. Chàng coi thường nàng vì lúc này nàng đã làm xong nhiệm vụ của mình rồi. Hy vọng hão huyền làm gì! Nàng sẽ không bao giờ hiểu nổi chàng. Hãy nhớ lại nhận xét của tiểu thư Ninông đờ Lăngclô về chàng:

- Đây là một nhà quý tộc điển hình. Ông ta khổ tâm lo lắng về những vấn đề nghi thức, sợ đến cả một vết bùn trên tất lùa của mình. Nhưng không sợ chết. Nếu phải chết, ông ta sẽ chết cô độc như một con sói mà không chịu cầu cứu bất cứ ai. Ông ta chỉ thuộc về Đức vua và bản thân mình thôi.

Đức vua... Đức vua đầy uy quyền bước đi giữa những khu vườn lộng lẫy trong cung điện của mình. Ngài đi từ khóm cây này sang khóm cây khác, theo sau là một đoàn tùy tùng mũ cao áo dài. Ngài cầm chiếc gậy chống trong bàn tay đeo găng, bàn tay một thanh niên và một Nhà vua, quyết định số phận con người, ban phát quyền sinh quyền sát...

106. Chương 16

- Thưa bà, tai họa ghê gớm quá! - Cô đầy tớ gái Bacơ mặt đỏ bừng kêu lên, nét mặt ngơ ngác.

- Lại có chuyện gì xảy ra thế?

- Cậu Sácơ-Angri mất tích rồi ạ.

- Sao chú bé ư? Chị vú đâu?

- Chị vú cũng biến mất rồi ạ. Cả mấy con bé hầu cận nhỏ cũng không thấy mặt chúng ở đâu nữa.

Angiêlic tung chăn ngồi dậy và bắt đầu mặc quần áo. Sự việc đã rành rành: căn phòng dành riêng cho đứa bé mới sinh hoàn toàn vắng vẻ, từ cái nôi mà nó được đặt nằm trong đó, đến cái hòm đựng quần áo, tã lót, cùng mọi thứ đồ chơi đầu tiên và lọ dầu xoa rốn của chú hài nhi đều đã biến mất.

Đám đầy tớ được Bacơ báo động đã xúm đầy trước cửa phòng. Angiêlic bắt đầu cuộc điều tra. Người ta thấy chị vú và mấy đứa nhỏ giúp việc không lộ mặt ra nữa từ lúc nào? Buổi sáng nay con bé còn xuống nhà bếp lấy một chậu nước nóng. Ba con bé canh giữ cho công tử sơ sinh đều đã ăn bữa trưa căng bụng, như thường lệ. Sau đó, đã có một quãng thời gian trống. Người ta khám phá ra rằng vào lúc nửa ngày, khi đám đầy tớ hay ngái ngủ sau bữa trưa, người gác cổng đi đánh một ván cầu với đám phu chăn ngựa ở sân sau biệt thự, do đó phòng xếp của anh ta và khu sân trước đã vắng người đến hơn một tiếng đồng hồ.

Người gác cổng thề sống thề chết rằng ván cầu chỉ lâu khoảng mười lăm phút mà thôi. Và nàng ư sẽ sai đánh đòn anh ta. Ngay sau đó, anh chàng Flipô tất tả chạy tới kêu ầm lên rằng hắn đã biết rõ đầu đuôi câu chuyện rồi. Với tài đánh hơi của gã cựu trinh sát của triều đình Hành khát đại đế, anh chàng này đã nhanh chóng lần ra manh mối. Công tử Sácơ-Angri đùng Plexi-Belie chẳng qua chỉ cùng toàn thể “quân gia” của Ngài chuyển dinh cơ sang đóng tại biệt thự của phụ thân ngài ở phố Ngoại ô Xanh-Ăngtoan mà thôi.

- Lão Philip đáng nguyên rửa kia!

Angiêlic chẳng buồn che giấu cơn giận dữ của mình trước đám đầy tớ nữa. Nàng hạ lệnh cho họ hãy bắt bọn tay chân láo xược của Hầu tước Plexi ăn đòn.

Nàng sai tất cả bọn chúng đi lấy vũ khí, nào gươm giáo gậy gộc, và hướng thẳng ngoại ô Xanh-Ăngtoan kéo đi. Chính Angiêlic cũng đi kiện tới. Cả đoàn người rầm rộ kéo đến đập thành hình vào cánh cửa gỗ sồi kiên cố của biệt thự Hầu tước Plexi-Belie. Người gác cổng nói rằng y được lệnh của ngài Hầu tước “không mở cửa cho bất cứ ai trong suốt ngày hôm nay”. Không có ngoại lệ nào.

- Hãy mở cổng cho bà chủ của mi ngay đi. - Một người đầy tớ của Angiêlic gầm lên và giơ hai cái gói chất nổ của công binh mà không hiểu làm cách nào kiểm được để đe dọa. - Nếu không ta sẽ phá nổ tung cái cổng này!

Sợ chết khiếp, anh gác cổng nói rằng anh ta sẽ xin mở cổng bên cho phu nhân Hầu tước vào, với điều kiện tất cả bọn lâu la theo hầu kia đều phải ở bên ngoài. Angiêlic hứa sẽ không gây ra chuyện xô xát. Người gác mở hé cổng ra, và nàng lọt vào bên trong biệt thự cùng với mấy tiểu thư tùy tùng. Nàng lên gác và dễ dàng gặp nhóm người nhà mang đứa con mới sinh đến đây. Nàng tát người vú nuôi, ôm lấy đứa bé định quay xuống, nhưng tên đầy tớ La Viôlet chặn lại. Ngài Hầu tước đã đe sẽ trừng trị nghiêm khắc nhất nếu y để ai đưa đứa bé đi.

Cũng lúc đó một tên hầu khác phóng ngựa như bay đi tìm ông Hầu tước về. Cha tuyên úy của Hầu tước cũng vội đến để tìm cách thuyết phục người mẹ bị đoạt mất con. Cùng kể quá, người ta cho mời ông quản lý của gia đình Plexi là Môlin tới.

Angiêlic không biết là ông này đang ở Pari. Nhận ra dáng vẻ khắc khổ của con người này, dù tóc đã bạc nhưng luôn luôn đứng thẳng người với vẻ tự tin, cơn giận dữ của nàng tiêu tan: với Môlin nàng có thể thương lượng được. Viên quản lý mời nàng ngồi xuống bên lò sưởi.

- Ông ta lại tước đoạt thằng bé của tôi kia chứ?

- Cháu là con trai Hầu tước, thừa Phu nhân. Và xin hãy tin tôi, tôi rất ngạc nhiên vì chưa từng thấy một nhà quý tộc lớn nào như Hầu tước mà lại tỏ ra sung sướng đến ngờ nghệch như vậy vì có được một cậu con trai.

- Ông thì bao giờ cũng bên ông ta chăm chăm. - Angiêlic bực mình nói - Tôi khó lòng tưởng tượng được rằng con người ấy mà lại có thể hả dạ vì một điều gì ngoài nỗi đau khổ ông ta gây cho kẻ khác.

Tuy nhiên, nàng đồng ý cho đám người theo hầu trở về nhà mình, còn nàng thì sẽ kiên nhẫn ngồi chờ chồng tới. Tối đến, khi Philip bước vào nhà, chàng thấy Angiêlic cùng với ông quản lý trò chuyện ôn tồn bên bếp lửa. Chú bé Sácơ-Angri đang bú mẹ ngon giấc, ánh bếp lửa lấp lánh trên bầu vú tròn trắng ngần của người thiếu phụ. Cảnh tượng này khiến Hầu tước bị bất ngờ và chỉ có ông quản lý Môlin có đủ thì giờ đứng lên phân trần. Ông ta nói rằng Phu nhân Plexi đã hoảng hốt thấy con mình bị đưa đi mất. Ngài Plexi chẳng lẽ quên rằng đứa hài nhi cần được mẹ cho bú, nếu không sẽ có thể nguy hại đến tính mạng. Còn đối với Phu nhân Plexi, chẳng lẽ Hầu tước không biết rằng bà ta sẽ có nguy cơ mắc bệnh sốt cách nhật nếu việc đứa con bú bị gián đoạn đột ngột.

Đúng thế, Philip không biết mọi điều. Mặt vênh lên, anh ta vẫn không che giấu nỗi vẻ lo ngại và nửa tin nửa ngờ. Ngài Hầu tước còn cố cãi một lần cuối:

- Đây là con trai ta, ông Môlin! Ta muốn nó phải ở tại nhà ta.

- Nếu thế thì có khó khăn gì? Thưa ngài Hầu tước, Phu nhân sẽ ở đây với cháu. Cả Angiêlic và Philip cùng giật mình lặng im. Rồi hai người đưa mắt nhìn nhau tựa những đứa trẻ hờn dỗi nhau sắp muốn làm lành.

- Tôi không thể bỏ mặc hai đứa con trai đâu. - Angiêlic nói.

- Hai cháu cũng dọn về ở đây. - Môlin khẳng định - Biệt thự này còn rộng mà.

Philip không bác bỏ những lời của người quản lý. Ông Môlin chào từ biệt và nhiệm vụ ông thế là xong. Philip vẫn đi đi lại lại đôi lúc đưa mắt cau có nhìn Angiêlic đang tập trung hết sức chú ý cho đứa bé của mình bú đến căng bụng. Cuối cùng, vị Hầu tước kéo một cái ghế đầu ngồi xuống cạnh người thiếu phụ. Angiêlic lo ngại nhìn chàng.

- Ủa, - Philip nói - Hãy thú nhận đi, cô sợ, mặc dù bề ngoài ra vẻ láo xược. Có lẽ cô chẳng ngờ rằng sự thể lại xoay vần ra thế này. Bây giờ cô đã lọt vào hang sói rồi. Tại sao cô cứ nhìn tôi với cái vẻ nghi ngờ ấy, chỉ vì tôi ngồi xuống bên cô? Ngay đến một gã nhà quê, miễn rằng y không phải là một tên súc sinh, cũng vui thích được ngồi xuống bên bếp lửa để ngắm vợ mình cho đứa con đầu lòng của y bú.

- Quả vậy đó, Philip, mà anh thì chẳng phải là một kẻ nhà quê... và anh lại là một đứa súc sinh.

- Tôi hài lòng nhận thấy nét hung hăng gây gổ trong người cô chưa bị dập tắt.

Nàng quay đầu về phía chồng với một cử chỉ hết sức dịu dàng, và con mắt chàng quý tộc trẻ hạ thấp từ cái cổ mảnh mai kia xuống bầu vú trắng ngần mà đứa hài nhi đang áp mặt vào ngủ thiếp đi.

- Làm sao tôi có thể ngờ được rằng anh lại mau chóng cho tôi một vố ác độc như thế này, Philip? Hôm nọ anh đã tỏ ra tử tế với tôi kia mà.

Philip giật nảy người như bị lẳng mạ.

- Cô nhầm rồi. Tôi không tử tế gì. Tôi không ưa để đứa con nòi của mình bị khai sinh quặt quẹo. Có thể thôi. Tôi có nhiệm vụ phải giúp cô sinh nở trọn vẹn. Hôm đó cô đâu có kênh kiệu như bây giờ! Lúc cô trở dạ, cô thấy vững tâm hơn nhờ có bàn tay che chở của người chủ kia mà.

- Tôi không chối cãi điều đó. Nhưng triết lý của anh có phần thô thiển đấy Philip ạ. Anh sống hòa thuận được với bấy chớ, ngựa hơn là với những con người.

Hai người nhìn nhau và suýt bật cười. Philip mím chặt đôi môi để cố kìm nụ cười bột phát đó lại. Sau một lát im lặng, chàng nói:

- Triết lý của tôi có giá trị chẳng kém gì những triết lý khác. Nó che chắn cho tôi khỏi những ảo tưởng nguy Philip đặt hai bàn tay lên cổ nàng.

- Đôi lúc tôi tự hỏi liệu có giải pháp nào khác là bóp cổ cô hoặc là...

Nàng khép hai hàng mi lại khi những ngón tay chàng đặt lên da mình:

- Hoặc là?

- Để tôi nghĩ đã. - Chàng vừa nói vừa bỏ hai tay ra. - Nhưng cô đừng vội đắc thắng. Hiện nay, cô đang ở dưới quyền hành của tôi.

Angiêlic dành thì giờ để dọn về ở chung một mái nhà với chồng, đem theo tất cả mấy đứa con trai kèm theo đám đầy tớ thân cận nhất. Sau đó ít lâu, nhận được lời mời của Đức vua đến dự hội khiêu vũ lớn ở điện Vecxây, nàng liền rời dinh cơ mới để tiếp tục đi làm nhiệm vụ xã giao trong giới thượng lưu. Với tư cách là một phu nhân quý tộc bậc cao trong triều, được sắc phong hai chức vụ, nàng đã dành khá nhiều thời gian cho những công việc nội trợ của mình rồi. Philip thì vẫn dốc toàn bộ sức lực vào nhiệm vụ tại triều đình. Từ khi dọn về ở tại nhà chồng, Angiêlic còn ít gặp mặt Philip hơn trong thời kỳ nàng sống ở nhà mình. Vì vậy nàng quyết tâm trở lại Vecxây. Buổi tối, khi Angiêlic đi qua cái sân lát đá hoa cương, nàng gặp một người lính gác lại gần nói:

- Tôi đến theo lệnh quan Nội điện đại thần để báo tin cho phu nhân biết: căn phòng dành riêng cho bà ở phía trên dãy phòng các Hoàng thân, phía bên phải kia. Tôi có cần đưa phu nhân đến phòng đó không ạ?

- Tôi ư? Có lẽ anh nhầm rồi, anh bạn ạ.

Người gác kiểm tra bản danh sách: align="justify">- Phu nhân Plexi-Belie, đúng tên này rồi. Tôi nhận ra nữ Hầu tước mà.

- Vâng, chính tôi.

Ngạc nhiên, nàng bước theo sau người gác. Anh ta đưa nàng đi qua dãy phòng dành cho Đức vua và Hoàng hậu, các phòng dành cho các Hoàng thân, rồi đến đầu dãy bên phải, thấy một người hầu vừa cầm viên phấn viết lên một cánh cửa nhỏ dòng chữ:

Dành cho Phu nhân Plexi-Belie.

Angiêlic kinh ngạc và sung sướng. Nàng thưởng hậu cho hai người gác, rồi thích thú như một đứa trẻ, đến chiếm giữ chỗ ở dành riêng cho mình, gồm hai ngăn và một phòng xép.

Tin lành của nàng lan đi rất nhanh. Khi đến ngưỡng cửa phòng khiêu vũ, Angiêlic được mọi người thần phục và ganh tỵ. Nàng thở dài. Nàng chỉ coi cử chỉ đó của Vua là để sửa chữa sai lầm mà thôi, còn đám triều thần thì cho đây là một bằng chứng mới về lòng ưu ái của Hoàng thượng đối với nàng.

Nàng bực mình nên còn dùng dằng ở ngoài cửa phòng vũ hội.

- Hoàng hậu đã khóc vì phu nhân Plexi-Belie đấy. - Một giọng nói khàn khàn thì thào bên tai nàng. - Người ta nói với Hoàng hậu rằng Đức vua đang thu xếp cho người tình mới của Người. Hãy coi chừng, nữ Hầu tước!

Angiêlic nhận ra ngay tiếng nói đó, và đứng yên trả lời:

- Ngài Backarôn, chớ tin những lời nói nhảm nhí đó. Đức vua không mê say gì tôi đâu.

- Nếu như vậy, bà cũng phải cảnh giác. Họ đang chuẩn bị giáng cho bà một đòn.

- Ai thế, vì sao? Anh biết những gì?

- Chẳng có gì nhiều. Tôi chỉ biết rằng bà Môngtexpăng và bà Ruarơ đã đến nhà mẹ La Voadanh để tìm cách đầu độc tiểu thư La Valie.

- Anh im ngay! - Nàng giật mình kinh sợ.

- Bà hãy coi chừng những mẹ đó. Có ngày bọn họ sẽ nảy ra ý nghĩ cho bà đi sang thế giới bên kia.

Bỗng nổi lên tiếng nhạc dạo đầu rộn ràng nhí nhảnh của những cây vĩ cầm. Đức vua đứng lên, và sau khi đã nghiêng đầu chào Hoàng hậu, ngài mở đầu cuộc khiêu vũ cùng với phu nhân Môngtexpăng.

Angiêlic tiến vào phòng vũ hội.

107. Chương 17

Đức vua đích thân giải quyết các công việc liên quan đến cuộc chiến tranh. Ông cho dựng lên một doanh trại dã chiến ở Xanh-Giecmạnh, bao gồm những căn lều lộng lẫy.

Rồi triều đình kéo đến Phôngtenoblô, tại đây những đơn vị quân đội được tập trung và các vị phu nhân được xem duyệt binh. Đúng là tinh thần thời đại đang hướng về chiến tranh. Chỉ có chiến tranh mới đem lại vinh quang. Chiến thắng bằng vũ khí bổ sung cho sự vĩ đại của các vị quân vương.

Dù đã đến lúc chứng tỏ cho Châu u thấy rằng nước Pháp là quốc gia đứng đầu thế giới, nó không chịu vâng theo kẻ khác nữa mà phải ra lệnh. Còn thiếu cái cớ để gây chiến, người ta đã vin vào chuyện quá khứ để kiểm cố. Hoàng hậu của Luy 14, Mari-Têrêđơ, vì là con gái bà chánh cung của vua Tây Ban Nha Philip đệ tứ, nên được quyền thừa kế đối với xứ Phlăngđơ, còn vua Sác lơ đệ nhị, vì là con bà kế thất của Vua Philip nên không được hưởng quyền thừa kế. Mặc dù Tây Ban Nha bác bỏ quân đội của Vua Pháp đã lên đường đi đánh chiếm xứ Phlăngđơ, và cả triều đình lũ lượt theo chân vua, như làm một cuộc du lịch thú vị.

Thời tiết mùa xuân mặc dù hay mưa, vua Luy 14 muốn rằng Hoàng hậu sẽ được dân chúng suy tôn là Vương chủ tại mỗi đô thị Ngài vừa chiếm được. Dưới trời mưa tầm tã, từng đoàn dài xe ngựa lũ lượt kéo đi trên những con đường cái dài, theo gót các đoàn pháo binh và kỵ binh rầm rộ hành quân. Angiêlic ngồi cùng cỗ xe với Đại công nương Môngpăngxiê. Bà hoàng này đã trở lại thân mật với nàng từ khi ông Lôđăng Pêghilanh được ra khỏi ngục Baxtiơ. Đến một ngã tư, xe cộ ùn lại vì có một cỗ xe vừa lật nhào. Người ta nói đó là xe các phu nhân tùy tùng Hoàng hậu. Thấy phu nhân Môngtexpăng đứng ở bờ đường, Đại công nương vẫy tay gọi:

- Lên xe với chúng tôi, có chỗ đây.

Bà Môngtexpăng chạy lại, vừa cười vừa bước lên xe. Công nương Môngpăngxiê ra lệnh thúc ngựa cho cỗ xe đi nhanh lên. Đến quãng đường ngoặt đầu tiên, xe đuổi kịp cỗ xe của Đức vua. Hầu tước Lôđăng cười ngựa đi bên cạnh, ướn như chuột lột. Công nương nói với Vua về ái ngại.

- Thưa Đức Hoàng thượng, coi chừng Người làm cho nhà quý tộc tội nghiệp này bị cảm lạnh mất thôi.

Đức vua đang bận dùng ống nhòm xem xét trận địa nên không quay lại. Angiêlic nhìn xung quanh, họ đang ở bên một khoảng đất hơi cao, và nhìn bao quát một vùng đồng bằng Picardi xám xịt dưới mưa.

Một đường hào của quân Pháp khép vòng vây đen xịt khắc nghiệt xung quanh. Thêm một vòng đường hào thứ hai chạy song song đang được đào sắp xong. Phía sau lưng họ, những đường đạn đại bác hướng về thành phố đối phương, với những khoảng khắc gián đoạn ngắn, phóng ra những luồng sáng đỏ trong bầu trời lúc hoàng hôn, trong những tiếng nổ inh tai. Cuối cùng Đức vua hạ ống nhòm xuống.

- Ta cho rằng đồn binh địch sắp đầu hàng. - Vua thông thả nói.

Ngài sai ông Lôđăng truyền lệnh cho pháo binh ngừng bắn. Vị Hầu tước này phóng ngựa đi như bay.

Quả vậy, có sự chuyển động ở cổng thành của bên địch.

- Tôi trông thấy lá cờ trắng của họ rồi. - Đại công nương vỗ tay reo lên. - Chỉ có ba ngày, tâu Hoàng thượng! Ngài đã chiếm được thành phố này chỉ mất có ba ngày!

Tối đến, trong chạng vạng chân tại một thị trấn mới chiếm được, những tiếng hoan hô của dân chúng vang lên trước cổng biệt thự, nơi Hoàng hậu nghỉ lại. Hầu tước Lôđăng đến chào Đại công nương, cảm ơn phu nhân đã quan tâm đến mình. Đại công nương mỉm cười rạng rỡ, nhờ Angiêlic thay mình trong ván đánh bài dở dang với Hoàng hậu, rồi kéo ông Lôđăng đến bên cửa sổ nói chuyện. “Đúng rồi, phu nhân đang yêu đây mà” - Angiêlic nghĩ thầm cảm kích.

Gương mặt Lôđăng tươi cười đầy sức quyến rũ, đồng thời lộ vẻ tôn trọng đúng mực đối với một bà hoàng là cháu nội đức vua Angri đ lầy lừng. Căn phòng chật ních người, nhưng khá yên ắng. Có bốn bàn đang đánh bài. Hoàng hậu cũng có gương mặt vui vẻ. Tiểu thư La Valie không có mặt trong cuộc hành trình này. Lệnh Đức vua yêu cầu nàng ở lại Vecxây. Trước khi lên đường hành quân, Luy 14 đã ký sắc chỉ ban cho tiểu thư lãnh địa công tước Vôgiua ở vùng Tuaren và đất nam tước Xanh-Crixtôphơ mang lại rất nhiều hoa lợi.

Nhưng những ân huệ lầy lừng ấy chẳng đánh lừa được ai, đó chỉ là quà tặng trước lúc đoạn tuyệt mà thôi. Hoàng hậu thấy đó là chuyện xóa bỏ lỗi lầm của quá khứ. Giờ đây Đức vua tỏ ra sẵn sàng nhiều đến Hoàng hậu. Nhưng Hoàng hậu còn cảm thấy lo ngại ngấm ngấm khi thấy bóng dáng nữ Hầu tước Plexi-Belie mà có tin đồn rằng Đức vua đang phải lòng.

Quả thật đây là một người đàn bà đẹp, có con mắt nhìn trong sáng và nghiêm túc với những cử chỉ duyên dáng, đúng đắn mà lại hồn nhiên... Hoàng hậu nghĩ bụng. Lẽ ra bà muốn nàng làm người tùy tùng tin cậy. Nhưng nếu Đức Vua lại chọn nàng làm người yêu thì đáng buồn biết chừng nào! Và khổ tâm biết bao nhiêu!...

Angiêlic linh cảm thấy sự có mặt của mình làm Hoàng hậu day dứt. Nhân cơ hội đầu tiên, nàng liền rút ra ngoài.

Căn nhà mà viên thị trưởng dành cho Vua và Hoàng hậu chật ních kẻ hầu người hạ và những dân quý tộc hàng đầu, còn đám triều thần còn lại cùng đám quân sĩ chia nhau đến ở tại các nhà dân.

Angiêlic bước lên cầu thang. Căn phòng nàng chọn làm chỗ nghỉ cùng với phu nhân Môngtexpăng ở về phía bên phải, còn các phòng dành cho vua và Hoàng hậu ở phía trái. Một bóng người nhỏ bé đứng bên dưới ánh đèn dầu, khuôn mặt đen nhánh với đôi mắt trắng dã:

- Không, thưa Phu nhân, xin đừng vào.

Angiêlic nhận ra chú bé da đen mà nàng đã tặng cho bà Môngtexpăng.

- Chào chú Nanam. Cho ta vào!

- Không được, thưa bà.

- Có chuyện gì thế?

- Có người...

Nàng thoáng nghe tiếng thì thầm âu yếm và đoán ra có chuyện yêu đương kín đáo.

- Thôi được, ta đi đây.

Chú bé tùy tùng nhe bộ răng trắng ớn, cười với vẻ đồng lõa:

- Đức “ua”, thưa bà Đức “ua”.... Xuyt!

Angiêlic quay gót xuống cầu thang về nghỉ ngơi. Đức vua! Cùng với bà Môngtexpăng!

Ngày hôm sau, mọi người lên đường đi Amiêng.

Ăn mặc chỉnh tề từ sáng sớm, Angiêlic đến phòng nghỉ của Hoàng hậu theo đúng nghi thức đòi hỏi. Ở cửa phòng, nàng gặp đại công nương Môngpăngxiê mặt đầy vẻ xúc động:

- Hãy vào xem Hoàng hậu đang buồn bã làm sao, thương quá!

Mặt Hoàng hậu đầm nước mắt. Angiêlic được nghe kể lại là nữ công tước La Valie vừa đuổi kịp đoàn quân sáng sớm hôm nay, sau khi đi trên xe ngựa suốt đêm và đã đến đây chào ra mắt Hoàng hậu.

Việc La Valie trở lại triều đình có ý nghĩa gì đây?

Phải chăng Đức vua đã cho đòi người tình của ngài đến?

Tuy nhiên, mọi người bây giờ phải đến nhà thờ để triều đình dự lễ Misa trước khi lên đường.

Hoàng hậu bước lên lễ đài. Nữ công tước La Valie đã có mặt tại đó. Hoàng hậu không thèm để mắt nhìn. Tiểu thư liền bước xuống và đến chào khi Hoàng hậu lên xe, nhưng Hoàng hậu vẫn không nói câu nào.

Buổi tối, đoàn xe ngựa gióng ruổi trên đường tới một điểm cao đã trông thấy đoàn quân ở phía trước. Tiểu thư La Valie hiểu rằng Vua đang ở đó. Quá tuyệt vọng nên trở thành liều lĩnh, tiểu thư cho cỗ xe của mình phóng như bay vượt qua các cánh đồng.

Trông thấy cảnh đó, Hoàng hậu nổi cơn thịnh nộ. Nhưng Đức vua đã đích thân tiến theo một lối khác đến gặp Hoàng hậu, nên đã gián đoạn lớp bi hài kịch này. Nhà vua ngồi trên xe ngựa, người lấm bùn bê bết nhưng rất vui vẻ. Người xuống ngựa, đến cửa sổ xe nói chuyện một lúc với Hoàng hậu rồi bỗng thấy nét mặt Vua sa sầm. Mọi người kháo nhau rằng việc Tiểu thư La Valie đến đây không phải là do lệnh Vua, thậm chí Đức Vua không hề mong tiểu thư đến.

Thì ra, còn lại một mình ở Vecxây, mặc dù đã được nhận bao ân huệ giàu sang và danh giá, tiểu thư đã hiểu ra rằng mình bị bỏ rơi. Choáng váng và hết sức kiên nhẫn, nàng đã ra lệnh chuẩn bị cỗ xe và cho phóng nước đại theo hướng bắc. Đây là lần đầu tiên nàng trái lệnh Vua, biết rõ sự thật còn hơn pháp phông lo sợ mãi hay hy vọng hão huyền. Tối chạng vnghi tiếp theo, tiểu thư không xuất hiện ở bữa ăn tối. Chỗ dừng chân này thảm hại quá, cả thị trấn chỉ có vài ba ngôi nhà xây bằng đá, còn thì toàn là nhà vách d

Angiêlic đi lang thang cùng mấy chị người hầu để tìm nơi nghỉ thì gặp công nương Môngpăngxiê cũng lúng túng như mình. Mãi sau Angiêlic mới tìm được một cái kho chất đầy cỏ khô. Nàng đang leo lên thang thì thấy bà Hầu tước Môngtexpăng xinh đẹp thò đầu ra.

- Chị đến nghỉ cùng với tôi ở đây thì thật là tuyệt. Nằm trong đồng cỏ này êm lắm.

Nói xong bà Môngtexpăng thả mình xuống cỏ, vươn vai ngáp dài khoan khoái. Đột nhiên bà ta chống khuỷu tay nhồm dấy. Ánh sáng cây đèn dầu làm tôn nước da tuyệt đẹp và đôi vai, bộ ngực trần trắng nõn của bà. Bà ta cười, chệnh choáng hơi men.

- Được Vua yêu, tuyệt diệu biết mấy!

- Sao đột nhiên chị có vẻ tin tưởng ở mối tình đó thế?

- Vì bây giờ tôi đã có những chứng cứ không thể nghi ngờ gì được nữa... Tối qua. Người đã đến... Ôi! Tôi đã biết là Người sẽ đến với tôi, trong lần đi này. Hãy xem cách Người bỏ tiểu thư La Valie lại ở Vecxây thì biết ý định của người cắt đứt với cô ta...

- Chị Môngtexpăng, chị nói quả quyết đến mức tôi phát sợ. Hay chị đã thật sự trở thành người tình của Nhà vua rồi?

- Đúng thế đấy, người yêu của Người... Ô, Angiêlic thật là ngộ khi tự cảm thấy mình có đầy đủ quyền lực đối với một con người ở tầm cỡ đó. Điều người ta vẫn thường đồn đại thế mà đúng đấy. Trong yêu đương, Người rất thô bạo, không tự kiềm chế mà lại tham lam... Nhưng có lẽ tôi đã không làm Người phải thất v

Bà ta nói cười khanh khách, khiến Angiêlic không chịu nổi.

- Ra thế! Tuyệt nhỉ! - Nàng nói cộc lốc - Bọn thóc mách sắp biết ai là người tình mới của Vua, và tôi sẽ không bị ngờ oan nữa.

Bà Môngtexpăng vọt ngồi dậy.

- Ô không, bạn thân mến. Chớ làm thế. Cần nhất, ta hãy cứ lờ tịt đi. Bọn tôi tin rằng chị sẽ kín đáo. Chưa đến lúc để tôi lộ diện công khai, kéo phiền toái lắm. Xin chị tiếp tục đóng vai trò mà bọn tôi mong muốn.

- Vai trò gì? Và “bọn tôi” là những ai vậy?

- Đây nhé... là Đức Vua và tôi.

- Chị muốn nói là các vị, Đức Vua và chị, đã đồng ý với nhau tung tin rằng Vua yêu tôi cốt nhằm đánh lạc hướng nghi ngờ đối với bản thân chị, phải không?

Môngtexpăng hơi lim dim mắt quan sát nàng với vẻ cay độc:

- Hẳn thế rồi. Hãy thông cảm. Tình thế của tôi tẻ nhạt lắm. Một mặt tôi là tùy tùng danh dự của hoàng hậu, mặt khác tôi lại là bạn thân của tiểu thư La Valie. Nên tôi cần đánh lạc hướng dư luận. Tôi không hiểu vì sao người ta đã xì xào tên chị. Đức vua đã làm tin đồn đó trở nên có cơ sở khi Ngài ban nhiều đặc ân cho chị. Hiện nay Hoàng hậu cũng tỏ vẻ lãnh đạm với chị. Màn kịch đang diễn ra. Tôi biết rằng chị thừa thông minh để hiểu rằng ngay từ đầu Đức vua đã rất biết ơn chị... Sao, chị không nói gì ư? Chị bức mình hay sao?

Angiêlic không đáp. Nàng dứt một cọng rơm và nhấm nháp trong miệng cảm thấy hơi bực tức. Lòng tự ái của nàng bị thương tổn và lâm vào một tình thế tức cười. Dưới mắt giới thượng lưu nàng vẫn mãi mãi còn là một cô gái nông thôn khờ khạo về bản chất, không sao tẩy rửa được.

- Hay chúng ta chơi một ván bài đi? - Angiêlic hỏi thản nhiên.

- Vui lòng. Tôi có sẵn cỗ bài kia.

Chú bé hầu da đen Nanam đưa túi hành lý cho chủ lấy cỗ bài ra. Hai người chơi bài một lát, chẳng nhiệt tình gì mấy. Cuối cùng bà Môngtexpăng buồn ngủ và lăn ra đệm cỏ, vừa ngủ vừa mỉm cười. Angiêlic không sao ngủ được. Nàng không bị mắc lừa vì những lời đạo đức giả ngọt sớt của Môngtexpăng. Từ nay tin chắc vào sự nâng đỡ của Đức vua, bà ta lấy làm sung sướng, được cầu xé thỏa thích một người đàn bà từ lâu hằng ghen tị nhưng đã gượng nhẹ chỉ vì lợi ích bản thân. Bây giờ bà ta không còn cần đến nàng và những đồng tiền vàng của nàng nữa.

“Mình ngu ngốc thật!” - Angiêlic tự nhủ.

Mùa hè đến. Trời nóng nực lắm. Tiểu thư La Valie đã ở lại thành phố Compie. Hoàng hậu đi theo đội quân và cùng ngồi trong cỗ xe của bà có công nương Môngpăngxiê, công chúa Bađơ với hai phu nhân Môngtôdiê và Môngtexpăng. Angiêlic ngồi cùng xe với mấy phu nhân khác. Trận đánh bao vây thành Lillo kéo dài.

Trong lúc chờ đợi, sinh hoạt của triều đình Luy 14 tiếp tục diễn ra ở trại quân.

Cả vùng đồng bằng này được phủ kín bằng những lều vải màu sắc sỡ. Lều của Vua rộng nhất, bao gồm ba phòng rộng, một phòng ngủ và hai phòng làm việc, toàn bộ các phòng tường đều được căng bằng xa tanh Trung Quốc và có bày biện bàn ghế thếp vàng.

Lễ chào vua lúc xin Ngài thức dậy và lễ chào vua lúc ngài ngủ đêm diễn ra ở trại y như Vecxây.

Vua mở yến tiệc linh đình chiêu đãi triều thần và các quý phu nhân. Một tối, lúc vào bàn ăn, Đức vua chợt nhìn thấy Angiêlic ngồi cách mình không xa. Đức vua nghĩ rằng đây là lần đầu tiên được trông thấy nàng kể từ đầu chiến dịch tới nay, và Người chào hỏi nàng một cách nhã nhặn:

- Như vậy là bà cũng đã rời thủ đô đến với chúng tôi đây nhỉ?

Angiêlic đưa con mắt lạnh lùng nhìn Đức vua và nói một câu đáp lễ nhạt nhẽo. Đức vua ngỡ ngàng, má hơi ửng đỏ. Phu nhân Môngtexpăng gỡ thế bí bằng một chuỗi cười khanh khách. Bà ta giải thích rằng hiện nay, tại các phòng khách của các phu nhân ở kinh đô Pari, có một lối vui đùa rất thịnh hành là thi nhau trả lời các câu hỏi bằng cách nói ngắn gọn, ngộ nghĩnh thật bất ngờ. Thế là câu chuyện kết thúc vui vẻ.

Sáng hôm sau, Angiêlic đang trang điểm trước gương thì người hầu vào báo có Thống chế Plexi-Belie đến thăm nàng. Angiêlic cho đám hầu ra ngoài, và tiếp tục chăm chú xoa phấn. Gương mặt sa sầm của Philip hiện ra trong gương.

- Người ta đồn những điều không hay về bà, thưa phu nhân. Tôi buộc lòng phải đến để quở trách hoặc trừng phạt bà.

- Những điều gì vậy?

- Bà đã tỏ vẻ khó chịu với Đức vua, khước từ ban vinh hạnh trò chuyện với bà.

- Chỉ có thể thôi ư? - Angiêlic vừa nói vừa tìm son phấn. - Người ta còn đồn những chuyện khác mà lẽ ra phải làm ông quan tâm hơn.

- Bà có đáp lời vua một cách hỗn xược không, có hay không?

- Tôi có lý do để làm thế.

Câu trả lời tác động như một lời báng bổ thần thánh, vị Hầu tước trẻ suýt nghẹn thở.

- Cô điên mất rồi, đúng vậy!

Philip đi vài bước rồi dừng lại, vừa nhìn Angiêlic vừa nhấm một cọng rơm.

- Quái lạ! Tôi đã cho cô được thư thả đôi chút vì trọng ông con trai tôi mà cô mang trong bụng và nuôi nấng. Vậy mà từ đó cô đi tới kết luận là mình có thể ngang cao đầu. Đã đến lúc tôi phải dạy dỗ cô lại mới được.

Angiêlic nhún vai. Nhưng nàng cố kìm giữ để khỏi buột ra một câu trả lời quá nóng nảy.

- Liệu tôi nên chọn cách trừng trị nào để dạy cho cô biết cách cư xử ra sao khi ngồi tại bàn ăn của Vua chúa?

- Philip nói tiếp - Đẩy cô đi biệt xứ ư? Chà ! Cô lại sẽ tìm cách thoát ra được, ngay sau khi tôi vừa quay gót! Hay cho một trận đòn ra trò với cái roi đánh chó mà cô đã được ném mùi? Phải đấy. Tôi vẫn còn nhớ, roi đòn đã làm cô phải cúi đầu khá thấp đấy.

- Philip, ông là người thầy quá khắt khe đấy. Chỉ vì vài lời buột miệng...

- .. nhưng là lời nói với Vua!

- Vua đôi khi cũng là một người bình thường như mọi người.

- Cô nhầm đấy. Đức vua là Đức vua. Cô có nghĩa vụ vâng lời, kính trọng và hết lòng đối với Người.

- Còn phải những gì nữa? Tôi phải trao cho Nhà vua quyền được định đoạt số phận tôi, được làm hoen ố danh dự tôi, được giày xéo lên niềm tin của tôi ư?

- Đức vua là chủ. Người có tất cả mọi quyền đối với cô.

Angiêlic quay ngoắt lại, giương cặp mắt nhìn Philip:

- Ra thế!... Vậy nếu Đức vua nảy ra ý hay là chọn tôi làm tình nhân, thì tôi phải làm gì?

- Phải vâng chịu.

- Nói vô phép, tôi thấy ông có một quan điểm làm chồng quá ư độ lượng!

- Toàn bộ tài sản của tôi đều thuộc về Đức vua, - Philip đáp - Suốt đời tôi, tôi không thể từ chối Người bất cứ điều gì.

Angiêlic kêu lên một tiếng thất vọng. Chồng nàng có tài làm tổn thương tình cảm của nàng! Chàng không thiết tha gì với nàng và chẳng buồn che giấu điều đó. Những cử chỉ sẵn sóc thoáng qua bên bếp sưởi chẳng qua chỉ để dành cho người mẹ có cái vinh dự sinh ra cậu ấm nối dõi tông đường. Nàng cúi tiết quay mặt đi, tay run run cầm lấy hết cái lược này đến cái lược khác.

Đứng đằng sau, Philip quan sát nàng đầy vẻ mỉa mai. Cơn buồn bực của nàng bùng lên thành chua chát:

- Đúng rồi, tôi quên mất. Một người đàn bà đối với ông chỉ là một đồ vật, như cái bàn, cái tủ. Tốt nhất cũng chỉ để để con thôi. Chẳng hơn gì một con ngựa cái, một thằng hầu. Có thể mua được, có thể bán lại được. Người ta đem vứt nó vào sọt rác khi nó không còn được việc nữa. Giỏi lắm, cũng chỉ như một cái bánh ngọt, một đĩa thịt ragu, bọn họ xong vào khi đói ngón ngấu.

- So sánh ngộ nghĩnh thật, nhưng cũng có phần đúng! - Philip nói - Với đôi má kia, thú thật tôi nhìn thấy mà thèm. Đúng thế, tôi đang nổi cơn đói ngón ngấu đây.

Chàng thông thả bước lại gần và đặt hai bàn tay lên đôi vai tròn trĩnh của người thiếu phụ. Angiêlic quấy người ra và khép chặt ngực áo.

- Chuyện ấy đừng có tơ tưởng ông bạn thân mến ạ. - Nàng lạnh lùng nói.

Tức giận, Philip mở ngực áo nàng, giựt tung mấy cái khuy bằng kim cương.

- Tôi đâu cần hỏi cô có thích thú không. Chẳng nhẽ cô chưa hiểu rằng cô thuộc về tôi ư?

Thô bạo, chàng kéo toạc ngực áo nàng, nắm lấy hai bầu vú nàng như tên lính tấy.

- Chớ quên nguồn gốc của mình, bà Hầu tước! Trước kia cô chỉ là đứa trẻ quê mùa, nhem nhuốc. Thế mà hồi đó đã mạo mạn rồi.

Chàng nâng mặt nàng lên sát mặt mình, bóp chặt hai thái dương nàng.

- Người ta xuất thân trong một lâu đài đồ nát, vậy mà người ta tự cho mình cái quyền ăn nói hỗn xược Đức Vua!

- Buông tôi ra! - Angiêlic kêu lên và cố tìm cách đánh lại. Nhưng vô ích, hai nắm tay nàng dắm vào bộ áo giáp chỉ thêm đau, khiến nàng rên rỉ và duỗi những ngón tay ê ẩm ra. Philip bật cười khanh khách, ôm lấy người nàng mặc dù nàng cố giãy giụa.

Chàng giang rộng đôi cánh tay nhắc bổng nàng lên mang đến một đồng rơm ở góc tối của nhà kho. Angiêlic kêu ầm:

- Bỏ ra! Bỏ ra!

- Im mồm! Cô định báo động cả binh đoàn chắc.

- Tôi căm thù anh.

Nàng nghệt thở trong đồng rơm. Tuy nhiên, nàng cũng cần được bàn tay đang ghì chặt mình làm nó chảy máu.

- Con vật độc ác này!

Philip đánh nàng mấy cái vào mặt rồi bẻ quặt hai cánh tay nàng ra sau lưng, khiến nàng không cựa quậy được nữa. Ngạt thở, Angiêlic đuối dần. Lần này cũng như mấy lần trước, nàng sẽ phải chịu đựng sự chiếm hữu làm nàng thấy nhục nhã. Cái thú tính chàng áp đặt khiến niềm kiêu hãnh của nàng làm nàng tức giận lồng lên. Cả tình yêu của nàng cũng kháng cự lại. Đó là thứ tình yêu rứt rứt nàng cảm thấy đối với Philip, một tình yêu dai dẳng, không tiêu tan được mà nàng không muốn tự thú nhận với lòng mình.

- Philip!

Chàng đạt được mục đích của mình. Chàng biết cách giữ yên con mồi của mình và điều khiển nó, trong khi nàng hồn hển thở gấp dưới người chàng.

Chàng nghe thấy tiếng gọi tên mình. Tiếng nói của nàng có một âm thanh kỳ lạ. Vì mệt mỏi hoặc vì vô tình bị say mùi rơm, đột nhiên Angiêlic chịu khuất phục. Nàng thôi không giận dữ nữa. Nàng chấp nhận

tình yêu và sự chinh phục của người đàn ông cố ý làm cho mình trở thành tàn ác. Người đó là Philip, người mà nàng đã đem lòng yêu thương ngay từ khi còn ở Môngtơlu. Cho dù nàng có bị vò xé đến rướm máu cũng không có gì quan trọng. Bởi vì kẻ gây ra điều đó chính là chàng.

Trong một niềm hưng phấn đã giải thoát nàng. Angiêlic chấp nhận vai trò đàn bà của mình như theo sự đòi hỏi của đàn ông. Nàng là nạn nhân, là vật sở hữu của chàng. Chàng có quyền đối xử với nàng tùy theo ý thích. Bất chấp sự căng thẳng hoang dã xâm chiếm người chàng lúc ấy, Philip nhận rõ cử chỉ tự buông thả đó của nàng, đột nhiên trở nên mềm yếu. Có lẽ chàng sợ đã làm nàng bị tổn thương? Chàng kiềm chế một chút sự điên dại mù quáng của mình, cố đoán xem bóng tối che giấu điều gì và thăm dò thực chất của sự im lặng đường đột này.

Khi cúi xuống người nàng, chàng nhận được một hơi thở nhẹ mơn trớn trên má mình. Chàng xúc động giật nảy mình và ngã vào người nàng, yếu ớt như đứa trẻ.

Chàng rời nàng ra, không biết rằng chính mình, chỉ một chút nữa là đưa nàng tới đỉnh cao khoái lạc. Chàng liếc mắt quan sát nàng trong vùng ánh sáng mờ tối, và đoán biết nàng đang vuốt lại quần áo cho ngay ngắn. Thái độ cam chịu của nàng, chàng thấy là đáng ngờ vực.

- Sự vô vấp của tôi làm cô bức mình lắm nhỉ, tôi thấy hình như thế. Nhưng cô phải biết rằng tôi làm vậy cốt để trừng phạt cô.

Nàng im lặng một lát rồi mới trả lời với giọng dịu dàng hơi buồn bã:

- Biết đâu đó chẳng phải là một phần thưởng?

Philip đứng vọt dậy như né tránh một nguy cơ đột ngột. Một cảm giác mềm yếu không bình thường vẫn tồn tại trong con người chàng. Trong thâm tâm, chàng ước gì có thể lại nằm xuống nệm cỏ nồng ấm, bên cạnh Angiêlic để cởi mở tâm sự một cách chân thành. Một cảm dỗ chàng chưa từng biết đến, khiến chàng phần nộ. Nhưng những lời lẽ để chống đỡ cho mình đã tắt ngấm trên môi chàng. Đầu óc trống rỗng, ngài Thống chế Plexi-Belie ra khỏi kho thóc với ấn tượng buồn xiu là lần này, chàng đã không thắng thế.

108. Chương 18

Một buổi sáng tháng bảy nóng bỏng ở Vecxây, vì muốn tìm chút gió mát, Angiêlic đã đi dạo chơi cùng hai người bạn là bà Luyđơ và bà Soadi. Dọc đường, ba phu nhân gặp ông Vivon. Ông này chào họ và lại gần nói với Angiêlic.

- Tôi đang định đến hầu chuyện bà, thưa phu nhân. Xin nói gọn là tôi mong muốn được bà chấp thuận để cậu con trai Canto giúp việc bên cạnh tôi.

- Canto ư? Một đứa bé thơ dại nhường ấy liệu có thể giúp ích gì được cho ngài?

- Bà hỏi vì sao người ta lại mong muốn có được bên mình một con chim có tiếng hót du dương ư? Cậu bé ấy đã chinh phục được tôi. Tôi rất thích được đưa cậu ta đi theo trong cuộc hành quân sắp tới, để có dịp thưởng thức giọng hát thiên thần đó. Cuộc hành quân của ngài?

- Thế ra bà chưa biết tin tôi vừa mới được phong chức Thủy sư đô đốc và Đức vua đã cử tôi đi đánh dẹp bọn quân Thổ Nhĩ Kỳ đang bao vây đảo Candi ở Địa Trung Hải?

- Xa thế kia? - Angiêlic thốt lên - Tôi không muốn để con trai tôi đi xa thế. Trước hết cháu còn quá nhỏ. Một chàng hiệp sĩ lên tám?

- Cậu ta lớn bằng chú bé mười một tuổi, và sẽ chẳng đến nỗi bơ ngỡ giữa đám thiếu niên tùy tùng của tôi, bọn họ tất cả đều dòng dõi danh giá.

Tuy không coi lời đề nghị kia là chuyện nghiêm túc, Angiêlic vẫn hứa rằng sẽ suy nghĩ thêm. Ba người vừa trò chuyện vừa đi ngược theo con đường lớn dẫn tới tòa lâu đài. Cả khu công viên đang nhộn nhịp chuẩn bị cho ngày hội vui. Họ bàn tán:

- Buổi lễ hội sẽ bắt đầu lúc chập tối. Chắc hẳn bọn mình nào nức chờ đợi cũng bỏ công.

Nhà vua đã quyết định tổ chức những ngày hội lớn ăn mừng chiến thắng. Việc Người chinh phục xứ Phlăngđơ thật lẫy lừng. Cả chiến dịch mùa đông chớp nhoáng ở vùng Phrăngơ-Côngtê cũng đã thành công lớn. Cả châu u kinh ngạc hướng về ông vua trẻ tuổi trước đây luôn bị đám bầy tôi phản bội, nhưng giờ đây đã tỏ rõ tầm cỡ một nhà chinh phục táo bạo với những thủ đoạn chính trị lắt léo.

Khi Angiêlic vào tới hành lang lâu đài ở tầng dưới trong tấm áo dài xanh óng ánh hàng loạt viên kim cương, Đức Vua đang từ nội cung bước ra. Ngài ăn mặc cũng không lộng lẫy hơn gì ngày thường, nhưng gương mặt tươi vui sáng ngời. Các cánh cổng sắt của tòa lâu đài được mở rộng cho đám dân chúng ủa vào đứng đầy ở các phòng khách lớn và các khu vườn hoa, tròn xoe mắt ngắm nhìn đám triều thần diễu qua.

Nhà vua cầm bàn tay Hoàng hậu cùng đi. Hoàng hậu vốn thích các cuộc phô diễn, các lễ nghi trọng thể, hôm nay lại được Nhà vua đặt vào vị trí danh dự và cầm tay. Trái tim của bà luôn bị lòng ghen tuông dày vò, lúc này đang tạm thời được thanh thản. Những cái miệng độc ác ở triều đình cho đến nay vẫn chưa xác định được người tình mới của Hoàng thượng là ai.

Dự ngày hội có đông đủ các phu nhân tên tuổi nhất: tiểu thư La Valie, bà Môngtexpăng, bà Plexi-Belie, bà Luyđơ, bà Ruarơ... nhưng họ đều hòa lẫn vào đám đông, và không một ai được hưởng vinh dự đặc biệt nào.

Ngay từ những phút xô đẩy đầu tiên, Angiêlic đã rút ra ngoài, xa đám người đông như kiến đó. Đêm mát dịu và khu vườn Vecxây rực rỡ ánh sáng và róc rách tiếng vòi phun nước, hiện ra trước mặt nàng những cảnh thần tiên. Nàng ngồi một mình, cảm thấy dễ chịu. Thấy một phòng bát giác dưới lùm cây xanh có gắn nhiều quả đèn lồng nhỏ, nàng trèo ba bậc thềm, đến ngồi dựa vào một cột tròn. Tiếng ồn ào của đám đông nghe càng nhỏ đi. Khi quay lại, nàng tưởng mình mơ ngủ. Một bóng ma trắng như tuyết nghiêng đầu chào nàng, từ bậc thềm thấp nhất. Khi bóng người ngẩng đầu lên, nàng nhận ra là Philip.

Nàng chưa gặp lại chàng kể từ sau lần giằng co nhau trong kho chứa thóc, sau cái ôm ấp cố tình rất thô bạo của Philip mà dù sao cũng để lại trong nàng một kỷ niệm xao xuyến, mặc dù nàng không muốn tự thú nhận. Trong khi triều đình quay lại kinh đô, Thống chế Plexi-Belie lại ở miền bắc chỉ huy đoàn quân tiến đánh địch ở vùng Phrăngơ-Côngtê. Angiêlic biết các cuộc hành quân của chàng nhờ tin đồn, bởi vì Philip chẳng đời nào bận tâm đến việc viết thư cho nàng.

Thỉnh thoảng nàng viết thư cho chàng những mẩu thư kể chuyện về bé Sáclơ-Angri, về triều đình, nhưng đã uống công chờ đợi thư trả lời. Bỗng nhiên, chàng về kia, ngay trước mắt nàng, ngẩng nhìn vợ với đôi mắt bình thản, nhưng có một thoáng mỉm cười dịu dàng trên môi.

- Tôi kính chào nữ nam tước với “tấm áo dài u sầu”.- Chàng nói.

- Philip!...- Angiêlic kêu lên - Tấm áo dài này chỉ riêng các viên kim cương đã đắt tới mười nghìn livơ đấy.

- Tấm áo cô mặc xưa kia màu xám, có những cái nút thắt nhỏ bằng dải lụa xanh nhạt ở ngực và cổ áo màu trắng.

- Anh vẫn còn nhớ à?

- Tại sao tôi lại không nhớ kia chứ?

Chàng trèo lên mấy bậc thềm, đến tựa lưng vào một cái cột cẩm thạch. Nàng chìa bàn tay ra cho chàng. Với chút do dự khó nhận thấy, chàng hôn tay vợ.

- Tôi tưởng anh đang ở với đoàn quân của mình. - Angêlic nói.

- Vua đã gửi một lá thư gọi tôi trở lại triều đình để trình diện trong ngày hội lớn được tổ chức tối nay.

Lời nói không hề lộ một chút huyênh hoang nào, mà chỉ nhận thấy ý chí triệt để tuân lệnh. Nhà vua muốn thấy trong đội ngũ những người theo hầu mình có đủ những phu nhân xinh đẹp nhất và những nhà quý tộc lộng lẫy nhất. Trong ngày hội này, người không thể thiếu được một trong những nhà quý tộc đẹp trai nhất

của vương triều. “Người điển trai nhất trong triều, chắc hẳn rồi” - Angiêlic vừa nghĩ thầm vừa ngắm nhìn chồng, thon cao và uy nghi trong bộ quân phục bằng xa tanh trắng thêu kim tuyến. Chuôi gươm của chàng làm bằng vàng, cả đến đôi giày da trắng chàng đang đi cũng viền kim tuyến. Đã bao tháng trời đằng đẳng nàng chưa được gặp chàng.

- Thế nhà vua đã để anh ở lại quân đoàn ư? - nàng lên tiếng hỏi.
- Không phải! Tôi đã xin với người để được ở lại chỉ huy đội quân của mình.
- Vì sao?
- Tôi thích chiến trận - Chàng đáp.
- Anh có nhận được thư của tôi không?
- Thư của cô? À, à, có... hình như thế. Angiêlic khép mạnh cánh quạt.
- Thế anh cũng đọc được thư chứ? - Nàng bực bội hỏi.
- Làm thế nào được, trong hàng quân tôi còn có bao nhiêu việc khác phải lo toan.
- Anh lúc nào cũng lịch sự lắm nhỉ?
- Cô vẫn hiểu chiến thế đấy... Tôi hài lòng thấy vợ mình vẫn mát tính như vậy. Nhưng xin thú thật nhé. Tôi cũng nhớ nhớ cái tính hay gây gổ của cô đấy. Chiến sự thì cũng hơi tẻ, vài ba trận bao vây thành phố, vài trận đánh lẻ...
- Khi nào anh lại đi?
- Nhà vua đã truyền lệnh cho tôi là người muốn từ nay tôi phải ở lại triều đình. Chúng ta lại có đủ thì giờ để cãi cọ nhau.
- Có cả thì giờ làm việc khác nữa. - Angiêlic vừa nói vừa nhìn thẳng vào mặt chồng.

Ban đêm thật mát dịu và chỉ có hai người với nhau ở nơi dành cho yêu đương thơ mộng, khiến nàng trở nên táo bạo. Chàng đã trở về. Giữa cảnh lộn xộn của ngày hội đông vui, chàng đã đi tìm nàng. Chàng đã không cưỡng nổi sự khao khát đến với nàng. Dưới cái vỏ ngoài mai mỉa che giấu lòng mình, chàng thú nhận là đã nhớ nàng. Phải chăng cả hai người đều đang nhích gần đến một nơi nào tuyệt diệu đây? Philip có vẻ như không hiểu thế, nhưng đôi bàn tay chàng nắm hơi mạnh hai cánh tay Angiêlic, gạt những chiếc vòng ra để vuốt ve làn da mịn màng. Rồi dùng một ngón tay lơ đãng, chàng nhắc những chuỗi hạt đá quý quấn tròn quanh cổ và trên vai nàng lên.

- Dinh lũy này được bảo vệ kỹ quá! - Chàng nói.
- Philip! - Angiêlic thốt lên - Ôi! Đáng tiếc thật ! Anh lại bắt đầu nói màu mè như đám công tử bột!

Philip cười.

- Tiểu thư Ninông dờ Lănglô luôn luôn khuyên tôi nên im hơi kín tiếng mà. Nàng bảo: “Im lặng không mỉm cười, là một chàng trai đẹp, đi lướt qua rồi biến mất, đó là phong cách hợp với anh”. Tôi mà đi chệch hướng đó, tức thì gặp rắc rối ngay.
- Chị Ninông không phải lúc nào cũng có lý. Em lại thích nghe anh nói cơ đấy.
- Đối với các quý bà, một con vẹt là đủ rồi.

Chàng cầm lấy bàn tay nàng, và hai người sánh vai nhau bước xuống các bậc thềm đá.

- Tiếng cây đàn vĩ cầm đã dạo. Nhà hát kịch chắc hẳn đã mở cửa cho khách ra. Đã đến lúc ta phải quay lại bên Vua và triều đình.

Hai người quay lại theo một lối đi, hai bên có những cây ăn quả trĩu trong chậu bằng bạc. Philip với tay hái một quả táo đỏ hồng.

- Em có thích quả táo này không? - chàng hỏi.

Nàng nhận quả táo hơi bên lên, và mỉm cười khi hai đôi mắt gặp nhau. Rồi đám đông tách rời họ ra.

Đã tới lúc bắt đầu buổi Đại yến. Đức vua yên vị, và chung quanh Người một số phu nhân được chỉ định hợp thành một chùm hoa rực rỡ, với những tấm áo dài lễ hội long lẫy nhất. Hơi yên tâm nhưng lại phật ý một chút, Angiêlic thấy mình đã không được chọn để ngồi ở bàn của Nhà vua. Kể từ chiến dịch Phlăngđơ, thái độ của Vua đối với nàng có phần khó hiểu. Ngài chưa bao giờ lộ vẻ không bằng lòng, mà đáng hòa nhã vẫn không thay đổi. Tuy nhiên, một hàng rào ngăn cách đã dựng lên giữa hai người đến mức đôi khi nàng tự hỏi: hay là nàng chỉ được chấp nhận ở triều đình một cách miễn cưỡng mà thôi?

Nàng nhận thấy tiểu thư La Valie bị xếp ở cuối bàn của Đức vua, và ít được mọi người chú ý. Vua Luy 14 không còn để mắt đến người tình cũ này. Phu nhân Môngtexpăng cũng không có mặt tại bàn ăn của Vua. Người ta đến báo với Angiêlic rằng chỗ ngồi của nàng là ở bàn do phu nhân Môngtexpăng chủ trì. Nàng vào chỗ của mình bên cạnh một phụ nữ mà nàng phải nhìn kỹ một lần nữa mới đánh chắc rằng mình không nhầm:

- Phrăngxoado! Chị ở đây ư?

Bà quả phụ Xcarông mỉm cười rạng rỡ:

- Vâng, bạn Angiêlic thân mến! Xin thú thật tôi cũng không ngờ mình lại có may mắn được ngày hội ở Vecxây thế này, khi nhớ lại mới cách đây vài tháng mình còn quần bách, đến mức suýt đi làm tùy tùng cho quận chúa Nơma sắp đi làm lễ thành hôn với vua Bồ Đào Nha. Bà Xcarông kể lại: bà Môngtexpăng đã nhận thưa chuyện giúp lên Đức vua về khoản trợ cấp của bà ta đã bị cắt đi, sau đó, theo lệnh vua, khoản trợ cấp đã được trả tiếp như cũ. Bà kết luận:

- Từ đó, tôi sống được, không còn lo lắng khổ sở vì những chuyện nhỏ nhặt như trước, tôi đã được quay trở lại với cái xã hội quen thuộc của mình, và... hôm nay tôi có mặt ở Vecxây.

Các bàn ăn với người dân. Đức vua đã đứng lên cùng với cả đoàn người đi theo, và bước theo một lối đi dài thẳng tắp giữa vườn cây, đến nơi khiêu vũ.

Nhà vua khai mạc cuộc nhảy với lệnh bà phu nhân Hoàng đệ, và các quận chúa. Rồi lần lượt các phu nhân và các vị quý tộc đều ra khiêu vũ, khi dồn dập theo các điệu vũ cổ xưa, khi chậm rãi theo những điệu nhảy mới.

Angiêlic tỏ ra thích thú những điệu nhảy cầu kỳ nhất. Bỗng nàng nhận ra hai bàn tay Đức vua vừa nâng lấy đôi bàn tay mình trong điệu nhảy lượn vòng. Nàng ngược mắt lên nhìn rồi vội cúi xuống ngay.

- Vẫn còn bức bối ư? - Đức vua hỏi khẽ.

Angiêlic giả vờ ngạc nhiên:

- Bức bối thế nào ạ? Giữa đám hội vui thế này? Hoàng thượng định nói gì ạ?

- Hội vui thế này liệu có giảm nhẹ được nỗi oán trách của bà đối với ta từ mấy tháng nay không?

- Tâu Hoàng thượng, Người làm thiếp bối rối quá. Nếu Người nghĩ thế, vì sao người chưa bao giờ nói với thiếp?

- Ta sợ rằng bà lại càng giận ta thêm.

Ngay khi thấy có dịp thuận tiện, Angiêlic rời khỏi đám người đang nhảy và lánh vào chỗ những người xem. Một thiếu niên tùy tùng đến tìm nàng theo lệnh Vua, và yêu cầu nàng đi theo anh ta.

Đức vua đợi nàng ở bên ngoài phòng khiêu vũ, trên một lối đi tối lơ mờ. Vua nói với giọng đùa vui:

- Có lẽ đã đến lúc giảng hòa.

- Thưa lúc này liệu có tiện không? Cả triều đình đang đổ dồn con mắt về phía Người, và chỉ một lát nữa thôi, mọi người sẽ nhón nhác đưa mắt tìm kiếm và thắc mắc tự hỏi vì sao Người vắng mặt.

- Không đâu. Mọi người đang khiêu vũ. Người ta có thể nghĩ rằng ta vẫn đang ở một góc nào đó của phòng nhảy, trái lại, đây là dịp tốt nhất để ta cùng trao đổi vài lời mà không ai để ý.

Angiêlic cảm thấy mình phải cứng cỏi. Rõ ràng có thủ đoạn gì đây, chắc bà Môngtexpăng một lần nữa lại bàn với Vua sử dụng nàng như trong trò chơi cũ mà nàng từng là nạn nhân.

- Sao bà lại bướng bỉnh vậy? - Vua nói dịu dàng và cầm lấy cánh tay nàng - Chẳng lẽ ta không có quyền nói với bà vài lời cảm ơn ư?

- Lời cảm ơn? Thưa vì chuyện gì?

- Ông Cônbe đều lần báo cáo với ta rằng bà đã thực hiện rất tốt vai trò ông ta yêu cầu bà đảm nhận giữa các nhân vật trong triều. Bà đã biết cách tạo ra một không khí tin tưởng đối với việc kinh doanh ít được ưa chuộng, biết giải thích, làm thông suốt mọi thắc mắc, mà lại làm các việc đó theo phong cách xã giao nên không gây nghi ngờ, chắc chắn bà đã góp phần vào thành công trong một số hoạt động tài chính, kinh tế của chúng ta.

- Ôi! Ra chỉ có thế thôi? - nàng vừa đáp vừa né người - Hoàng thượng không cần cảm ơn gì thiếp cả. Thiếp cũng có lợi ích lớn trong những vụ kinh doanh ấy rồi... thế là đủ đối với thiếp.

Nhà vua giật mình. Một phút im lặng căng thẳng.

- Nhất định bà có điều gì oán ta đấy! Ta yêu cầu bà nói rõ nguyên do.

- Chẳng lẽ Hoàng thượng hoàn toàn không biết?

Đức vua có vẻ ngỡ ngàng, và người tỏ ra sốt ruột hơn.

- Tàu bệ hạ, thiếp xin người trở về với các vị khách của mình.

- Không phải vội vàng gì. Ta nhất quyết tìm hiểu cho rõ đầu đuôi.

- Còn thiếp thì đã quyết định sẽ không còn để mình bị dùng làm tấm bình phong cho Đức vua và phu nhân Môngtexpăng nữa. - Nàng thốt lên - Thiếp quan tâm nhiều đến danh dự bản thân, nên không thể đem nó là quà tặng cho bất cứ ai được... ngay cả đối với Đức vua.

- À.. ra thế đấy! Bà Môngtexpăng đã muốn dùng phu nhân làm người nộm để đánh lạc hướng những nghi ngờ của một ông chồng ghen tuông dữ dội. Kế hoạch tinh khôn quá!

- Mà Hoàng thượng không phải không biết.

- Bà cho ta xảo quyệt hay đạo đức giả?

- Thế thiếp sẽ phải nói dối vua hay phải làm phật ý Hoàng thượng đây?

- Vậy ra đó là ý kiến của bà về Chúa thượng của mình?

- Chúa thượng của thiếp không nên cư xử với thiếp theo cách đó. Người coi tôi là loại người nào? Tôi là một đồ chơi trong tay người ta ư? Tôi không thuộc về Đức vua.

Hai bàn tay mạnh mẽ nắm chặt lấy đôi cổ tay nàng:

- Bà nhầm rồi. Tất cả các phu nhân dưới quyền ta đều thuộc về ta, vì ta là Chúa thượng của họ. Cả hai người đều tức giận muốn run lên. Họ đứng im như vậy một lúc, mắt long lên, như thách thức.

Nhà vua trấn tĩnh lại đầu tiên:

- Thôi nào, chớ có xung đột vì những chuyện không đâu. Liệu bà có tin ta không, nếu ta nói rằng chính ta đã tìm cách thuyết phục bà Môngtexpăng đừng có chọn bà làm nạn nhân? Bà ta tưởng rằng bà khá chất phác nên vào trông mà không biết gì; hoặc cho bà là khá xảo quyệt nên chấp nhận trò chơi. Nhưng nếu buộc ta phải chịu trách nhiệm về lỗi bà ấy để oán trách ta, thì không công bằng. Vì thủ đoạn nhỏ ấy đã làm bà tổn thương đến mức ấy, hử Phũ phỉm? Phải chăng là một điều mất danh dự lớn khi mang tiếng là người yêu của Vua? Hay là lại được tiếng tăm? Được kẻ khác nịnh bợ?...

Đưa tay một cách dịu dàng, Nhà vua kéo nàng lại sát bên mình, vừa nói nhẹ vừa cố đoán xem nét mặt lấp lánh trong bóng tối ấy thể nào.

- Danh dự bị hoen ố, bà nói thế ư? Không phải, ở triều đình thì không phải vậy đâu. Trái lại, danh dự ấy chỉ càng thêm lầy lùng, hãy tin ta... Vậy sao nào? Hay ta phải tin rằng cuối cùng bà đã để mình rơi vào bẫy? Và tin vào vở hài kịch? Có đúng thế không?

Angiêlic không đáp, vàng trán nàng nép vào vai áo chên nhưng thoảng mùi nước hoa, lòng rung động trong đôi cánh tay dịu dàng ôm lấy nàng và đang xiết chặt thêm. Đã quá lâu rồi chưa có ai vỗ về mình như vậy. Một cảm giác êm đềm được cảm thấy mình yếu đuối, trẻ con và để cho người khác trách móc mình nhẹ nhàng một chút.

- Chẳng lẽ, tỉnh táo như bà mà để cho ảo giác lừa dối mình?

Nàng quả quyết lắc đầu, không đáp.

- Không chứ, ta cũng nghĩ thế mà. - Vua nói - Ấy vậy mà chẳng lẽ đó chỉ toàn là đóng kịch cả sao? Nếu như ta thú nhận rằng khi ta nhìn bà, không phải ta không có lòng ao ước, và khá nhiều khi, ta có ý nghĩ...

Angiêlic né người ra một cách kiên quyết:

- Thế thì thiếp sẽ không tin là thật đâu tâu Hoàng thượng. Thiếp biết rằng Hoàng thượng đã yêu người khác rồi. Người được Đức vua lựa chọn thì đẹp, cuốn hút, không ai địch nổi.

Nhà vua lại cầm lấy cánh tay Angiêlic và kéo nàng cùng đi theo một lối đi có trồng cây bách được cắt tỉa. Vua dừng lại, giữ nàng trong tay để nhìn thẳng mặt nàng:

- Hãy giảng hòa đi, Phu nhân Hầu tước nhỏ nhắn ơi! Chúa thượng của phu nhân thành thật xin. Chẳng lẽ phu nhân vẫn giá lạnh như băng?

Có thể đoán thấy nụ cười mỉm dễ thương và đôi mắt long lanh ấy của Đức vua. Nàng giật mình. Khuôn mặt cúi xuống ấy, với đôi môi mềm mại mỉm cười với cái nhìn nồng nàn có một sức cuốn hút vô địch. Đột nhiên, nàng bỏ chạy, nhưng chưa bao lâu đã vấp phải hàng cây. Thở hổn hển, nàng tựa vào cái bệ của một pho tượng và đưa mắt nhìn quanh. Trên cao, giữa bầu trời xanh thẫm, mặt trăng tỏa sáng êm dịu. Từ đám hội hè xa xa, chỉ vẳng lại một khúc nhẹ du dương. Ở đây thật yên tĩnh, chỉ có tiếng nước chảy róc rách và tiếng bước chân Nhà vua đang lại gần, gót giày cao đập lên nền cát ẩm của lối đi.

- Cô bé - Vua thì thầm - Tại sao cô lại chạy trốn?

Vua ôm chặt nàng trong hai cánh tay, buộc nàng quay lại áp người vào vai áo của mình, trong khi má vua áp vào làn tóc của nàng.

- Người ta đã tìm cách làm hại cô bé tuy cô không hề có lỗi. Chính ta đã biết, đàn bà đối với nhau có thể độc ác biết chừng nào. Là Chúa thượng, ta có nhiệm vụ bảo vệ cô bé. Tha lỗi cho ta.

Angiêlic xao xuyến, đầu óc choáng váng một cách êm dịu lạ lùng, trong khi nàng lắng nghe tiếng nói trầm cuốn hút của Đức vua.

- Đám người đang tụ họp ở đây thật là đáng sợ, cô bé của ta ạ. Cần biết điều đó. Ta nắm họ dưới cây roi của ta, vì ta thừa biết họ đủ sức gây ra những sự lộn xộn, những cơn điên cuồng đẫm máu như thế nào. Không kẻ nào nắm trong tay một thành phố, một tỉnh mà lại không sẵn sàng dấy lên chống lại ta, gây đau khổ cho dân ta. Ở đây, trong triều đình của ta, tại Vecxây này, họ vô hại. Không một kẻ nào chạy thoát được. Thế nhưng, khi lũ hùm sói tham tàn đó sống cạnh nhau thì chúng không thể nào không gây thiệt hại. Muốn sống sót cần phải có đủ nanh, móng nhọn và vuốt sắc. Phu nhân không phải thuộc giống người ấy. Phù phiếm xinh đẹp của ta ạ.

Nàng hỏi thật khẽ, khiến Vua phải cúi sát xuống để nghe rõ.

- Phải chăng Hoàng thượng muốn cho thần hiểu rằng chỗ đứng của mình không phải ở triều đình?

- Chắc chắn không phải thế. Ta muốn nàng ở lại triều đình. Ta rất ưa thích khiếu thẩm mỹ, lòng nhân hậu và duyên dáng của nàng. Và ta đã nói rõ là ta đã đánh giá cao công việc kinh doanh của nàng. Ta chỉ mong sao nàng thoát khỏi tay bọn tham lam độc ác kia.

- Thần thiếp đã từng thoát khỏi cái còn tồi tệ hơn thế nhiều. - Angiêlic nói.

Vua Luy lấy bàn tay ấn nhẹ lên trán nàng, buộc nàng ngửa đầu ra phía sau và để lộ ra dưới ánh trăng khuôn mặt có nét đẹp mịn màng của những cánh hoa. Dưới bóng hai hàng mi, đôi mắt xanh ngọc bích của Angiêlic có thứ ánh sáng của dòng suối đầu nguồn giữ nguyên vẻ bí ẩn giữa rừng sâu. Vua cúi xuống và với một chút e dè, đặt môi mình lên đôi môi tươi trẻ kia, và khoe miệng nàng bỗng hiện ra một nếp nhăn chưa chút. Vua không muốn làm nàng hoảng sợ nhưng chẳng mấy chốc ông chỉ còn là một người đàn ông khao khát, khua trước lòng thêm muốn khi tiếp xúc với cái miệng mềm dịu kia, mà lúc đầu thì mím chặt cứng lại, rồi sau đó rung động và trở nên linh hoạt, thành thạo.

Ngỡ ngàng, ông nhìn nàng với con mắt mới lạ và nói:

- Ta yêu đôi môi nàng, không giống với bất cứ đôi môi nào khác. Đôi môi đàn bà và đồng thời là đôi môi một thiếu nữ, vừa tươi mát vừa nóng bỏng.

Và ông dừng lại. Khi nàng từ từ ri cánh tay ông, ông giữ lại. Hai người đứng im, phân vân, ở cách nhau vài bước.

Bỗng nhiên, một loạt tiếng nổ làm rung động những vòm lá trong vườn.

- Những người thợ pháo hoa đã bắt đầu bắn những quả pháo thăng thiên.

- Không nên bỏ lỡ cảnh tượng này. Ta về thôi - Vua Luy nói với vẻ tằn ngằn.

Hai người im lặng bước đi đến gần phòng khiêu vũ. Vua cầm lấy bàn tay nàng khẽ tách nàng ra một chút để ngắm.

- Ta quên chưa chúc mừng trang phục tuyệt vời của phu nhân, nó tương xứng với sắc đẹp này.

- Xin đa tạ Hoàng thượng - Angiêlic cúi rạp xuống chào theo đúng nghi thức triều đình.

Vua cúi xuống, hôn bàn tay nàng.

- Sao nào?... Lại là bạn chứ?

- Có lẽ thế ạ.

- Ta hy vọng thế.

Angiêlic rời xa, ngỡ ngàng dưới các chùm ánh sáng kỳ lạ vút lên trong những tiếng kêu vui của đám đông.

109. Chương 19

Một mối lo nghĩ nhỏ nhợt quay lại ám ảnh Angiêlic: việc ngài Vivon muốn lấy chú bé Canto có khuôn mặt tròn làm thiếp tùy tùng của mình. Nàng rời ghế đứng lên. Đi qua hành lang nhỏ của biệt thự Plexi, nàng nghe tiếng hát của Canto từ trên lầu vọng xuống.

Nàng tằn ngằn dừng lại trước một cánh cửa gỗ sồi đen bóng. Nàng chưa đến đây lần nào, đó là cửa phòng của Philip. Nàng lùi lại, nghĩ rằng việc mình định làm là trái khoáy.

Nghe giọng hát véo von của đứa con lên tám đang kể lại câu chuyện tình bất chính của tiên vương Angri IV, nàng mỉm cười và đổi ý. Nàng vừa gõ nhẹ vào cánh cửa đã thấy La Viôlet ra mở. Philip đứng trước gương vừa mặc xong tấm áo chèn màu xanh thẫm. Chàng sắp đến điện Xanh-Giecmann. Chỉ sau một lúc, Angiêlic cũng sẽ phải tới đấy, vì nàng được mời dự cuộc tiếp khách của Hoàng hậu và ở lại dùng bữa tối. Rất lịch thiệp, ông Hầu tước không hề lộ vẻ ngạc nhiên khi thấy vợ đến phòng mình. Chàng mời nàng ngồi và tiếp tục chuẩn bị trang phục, ung dung chờ nàng nói.

Angiêlic ngồi nhìn Philip chọn nhẫn đeo tay. Chàng lựa chọn rất lâu, thử từng cái và chìa bàn tay ngắm kỹ với con mắt soi mói. Nàng thấy khuôn mặt người đàn ông trong khi chăm chú vào một công việc phù phiếm như vậy, có một vẻ lạnh lùng, lì lợm, trông như một gã đàn độn. Nàng đến tìm kiếm gì ở chàng? Một lời

khuyên? Chuyện này có phần dở dẩn. Cuối cùng nàng đành cất tiếng, để chấm dứt sự im lặng gây lúng túng.

- Ngài Vivon đã ngỏ lời xin tôi giao thằng bé Canto cho ông ta.

Philip không tỏ vẻ quan tâm. Chàng thở dài, rút tất cả các nhẫn ở bàn tay ra. Không vừa ý cái nào. Chàng phân vân trước các hộp nhẫn mở sẵn, rồi như chợt nhớ ra là có Angiêlic ngồi đó, chàng nói có phần miễn cưỡng:

- À, thật ư? Vậy thì, tôi có lời chúc mừng vì tin lành này, ngài Vivon còn đang lên...

- Nhưng ngài Vivon lại sắp đi việc quân ở Địa Trung Hải. Mà thằng bé thì còn nhỏ tuổi quá.

- Nó nghĩ thế nào?

- Ai kia? Canto ư?Ồ!... Nó có vẻ hài lòng, và còn rất nôn nóng được đi theo nhà quý tộc ấy kia. Ngài Vivon nuông chiều nó, hay cho nó kẹo bánh. Nhưng không thể để thằng bé lên tám tự quyết định số phận của nó được. Tôi do dự...

Philip nhíu lông mày thoáng vẻ ngạc nhiên:

- Bà muốn cho nó thành đạt chứ?

- Vâng, nhưng mà...

- Lắm nhưng quá! - Chàng mĩa mai.

Nàng nói thật nhanh, đôi má đỏ bừng:

- Ngài Vivon có tiếng là trượng phu. Ông ta cùng cánh ăn chơi với ngài Hoàng đế. Tôi không thích giao phó con trai mình cho một người đàn ông có nguy cơ làm nó hư đốn.

Hầu tước Plexi lại thử nhẫn, và lại gần cửa sổ để cho tia nắng chiếu làm mặt kim cương long lánh.

- Thế bà định giao thằng bé cho ai kia chứ? - Chàng nói chậm rãi - Cho một con người quý hiếm, đạo đức trong sạch, không thủ đoạn, không nhút nhát, được Vua tin dùng, ban cho đủ các vinh dự... Nhưng một người như vậy, làm gì có. Tập sự vào đời không phải đơn giản. Làm vừa lòng những vị quyền cao chức trọng đâu phải một nhiệm vụ dễ dàng.

- Nó còn nhỏ quá - Angiêlic nhắc lại. - Tôi sợ nó sẽ trông thấy những ượng làm đau khổ tâm hồn ngây thơ của nó.

Philip khẽ bật cười.

- Một bà mẹ nhiều tham vọng mà sao lại lắm dằn vặt thế! Về phần mình, tôi mới chưa đầy mười tuổi đã được ngài Cunme đem vào giường ngủ với ông ta. Và, bốn năm sau, tôi mới vỡ tiếng thì Phu nhân Crêxi, thềm của chùa, đã cho phép tôi - hay ép buộc tôi thì đúng hơn - vào phòng riêng của bà ta. Mà bà ta thì lúc đó đã hơn bốn mươi tuổi rồi.

Angiêlic ngồi chờ ra, hết sức kinh ngạc:

- Philip! Ôi! Philip!

Chàng nhìn nàng và cười gằn một tiếng cộc lốc.

- Hãy bỏ cái điệu ngơ ngác ấy đi. Nếu những điều ấy làm bà khó chịu, tại sao còn hỏi ý kiến tôi? Bà nên không biết gì hay giả vờ không biết gì về việc đào tạo đầy đủ một người quý tộc trẻ phải bao gồm những điều gì. Và hãy để mặc cho các con bà thăng quan tiến chức.

- Tôi là mẹ của chúng. Đâu phải chỉ có danh dự, tước vị mới là quan trọng? Tôi không thể bỏ mặc chúng về phẩm hạnh được. Bà thân mẫu của ông chẳng lẽ không hề lo lắng cho ông ư? Philip thoáng có một chút bĩu môi khinh bỉ.

- À! Đúng rồi, tôi đã quên mất... Hai chúng ta đã không được đào tạo giống nhau. Nếu tôi nhớ không nhầm, bà đã lớn lên trong cảnh đi chân đất, ăn cháo rau và nghe kể chuyện ma quỷ. Trong những điều kiện đó thì

người ta mới được bà mẹ săn sóc. Còn ở Pari, tại triều đình, một đứa trẻ con được nuôi dạy không giống như thế.

Quay lại bàn, chàng mở những hộp nhẫn khác. Vì chàng cúi tìm nàng không thấy rõ mắt, chỉ thấy một cái đầu tóc hung trĩu xuống dưới gánh nặng. Chàng nói khẽ:

- Mình trần và rét run, thỉnh thoảng còn bị đói... bị giao phó cho đám đầy tớ và lũ hầu gái, chúng làm tôi hự đốn. Đó là cuộc đời tôi đã sống trong cái biệt thự này mà một ngày kia tôi sẽ là người thừa kế. Nhưng, khi cần đưa tôi ra phô trương, thì người ta không tiếc bất cứ thứ gì nhưng lựa lựa lấy đắt tiền nào. Thậm chí, họ cho thợ sửa sang đầu tóc cho tôi hàng giờ. Nhưng khi đã xong vai trò biểu diễn rồi, tôi lại quay về cái phòng nhỏ tối tăm của mình hoặc bị bỏ mặc lang thang ở các hành lang. Tôi buồn, chán ngấy lên. Không ai chú ý dạy tôi học đọc, học viết. Tôi tự cho mình đã gặp may khi được chọn vào phục vụ tại nhà ngài Cunme. Ông ta ưa thích gương mặt xinh trai của tôi.

- Thỉnh thoảng ông cũng trở về lâu đài cha mình ở Plexi chứ?

- Những lần về đó quá ngắn. Tôi phải ra mắt và lo lắng quanh chung quanh triều đình của Đức vua. Chỉ có thể thăng tiến nếu được Vua thấy mặt luôn. Vì tôi là con một, cha tôi không thể chấp nhận để tôi sống mòn mỏi ở tận nơi tỉnh lẻ heo lánh. Cụ hài lòng thấy tôi tiến nhanh như vậy trên đường công danh... Tôi rất ít học và trí tuệ nông cạn, nhưng tốt mã.

- Đúng là vì thế mà anh chưa bao giờ biết đến tình yêu - Angiêlic lẩm nhẩm như nói riêng với mình.

- Có chứ! Tôi cho rằng trong lĩnh vực này, tôi có nhiều kinh nghiệm các loại.

- Đó không phải là tình yêu, Philip.

Nàng cảm thấy băng giá, buồn bã và thương hại như đứng trước một kẻ bần cùng thiếu đủ mọi thứ. “Trái tim đã chết, đó là cái chết tồi tệ nhất”. Ai đã nói câu Hoàng thân Côngđê, một thân vương cao cấp nhất, giàu có và vinh quang nhất.

- Anh đã bao giờ yêu ai... dù chỉ một lần, yêu một cách tuyệt vời... một người phụ nữ nào chưa? Thứ tình yêu cô đọng vào trong một con người duy nhất cả sự lớn lao của vũ trụ, sự êm dịu của tất cả mọi giác mơ chưa được diễn đạt thành lời, cả đà vươn lên và sức mạnh của cuộc sống.

- Bà nói về những điều đó tuyệt vời biết chừng nào. Không, quả thật tôi không nghĩ rằng mình đã có một lần nào đó biết đến một niềm say mê như vậy. Tuy nhiên, tôi cũng hiểu được một chút về điều bà muốn nói. Một lần tôi đã đưa bàn tay ra với, nhưng ảo ảnh lại tan biến mất...

Đôi mi che giấu cái nhìn của chàng, và với gương mặt bình thản, nụ cười mỉm thoáng nhẹ trên môi, chàng có một vẻ gì bí ẩn. Chưa bao giờ nàng thấy chàng dường như xa cách mình bằng lúc này, khi mà có lẽ chàng đang nhích tới gần nàng hơn trước.

- Đó là ở lâu đài Plexi... Tôi vừa mới tròn mười sáu tuổi, và cha tôi đã mua cho tôi chức chỉ huy một trung đoàn. Chúng tôi về tỉnh nhà để tuyển lính cho đơn vị. Trong một ngày lễ hội, người ta giới thiệu một thiếu nữ với tôi. Cô ấy cũng trạc tuổi tôi, nhưng dưới con mắt thành thạo của tôi, thì đấy chỉ là một cô bé con. Cô mặc một tấm áo dài màu xám, cài những cái nơ xanh ở ngực áo. Tôi thấy xấu hổ khi người ta giới thiệu đó là cô em họ tôi. Nhưng khi tôi cầm lấy bàn tay nàng dặt ra chỗ khiêu vũ, tôi thấy rõ bàn tay ấy run rẩy trong bàn tay tôi, và điều này gây cho tôi một cảm giác mới lạ và tuyệt vời. Trước đó, chính tôi đã luôn luôn run rẩy trước dục tình thôi thúc của mấy bà nạ dòng hoặc trước những cử chỉ bốn cột châm chọc của đám phụ nữ trẻ đồng danh ở triều đình. Cô thiếu nữ nhỏ này đã đem trả lại cho tôi một quyền lực từng bị vùi dập. Đôi mắt thán phục của cô như thứ thuốc cao cao dịu vết đau cho tôi, như thứ rượu ngon làm tôi ngây ngất, tôi tự cảm thấy mình đã thành một người đàn ông chứ không còn là một đồ chơi, một người chủ chứ không phải là một kẻ tôi tớ... Ấy vậy mà, tôi đã giẫy cọt khi giới thiệu với các bạn bè của mình: “Đây là nữ Nam tước với tấm áo u sầu”. Lúc đó cô gái đã bỏ chạy. Tôi nhìn bàn tay mình đã rỗng không, và một cảm giác nặng nề không sao chịu đựng nổi đã xâm chiếm tâm trí tôi. Mọi cái đều trở nên buồn tẻ đối với tôi. Tôi muốn đi tìm nàng để xoa dịu nỗi giận dữ của nàng. Tôi lúng túng chưa biết cách làm thế nào. Trong lúc đi tìm cô gái, tôi đã lấy một trái cây dặt trong mâm, với ý định đem tặng nàng cho đỡ ngượng ngùng. Tôi còn nhớ, đó là một quả táo nửa hồng nửa vàng, đẹp như gương mặt nàng. Tôi đã đi tìm nàng khắp các khu vườn. Nhưng cả tối đó, tôi đã không thể nào gặp lại được nàng.

“Điều gì sẽ xảy ra nếu như tối hôm đó hai chúng mình lại gặp được nhau?” - Angiêlic nghĩ thầm - “Chàng sẽ đưa trái táo tặng ta. Và hai đứa sẽ cầm tay nhau, đi dưới ánh trăng...” Và có lẽ cuộc đời nàng sẽ đi theo một hướng khác.

- Và cô gái đó, chẳng lẽ anh đã không bao giờ gặp lại nữa ư? - Nàng hỏi trong một tiếng thở dài.

- Có chứ. Mãi lâu về sau kia. Và, hãy xem sự việc diễn biến có kỳ lạ không, và tuổi trẻ có thể tô điểm những tình cảm say mê đầu tiên của họ bằng những ấn tượng kỳ lạ biết bao. Bởi vì về sau cô gái kia đã trở thành độc ác, tàn nhẫn hơn xưa, và nhìn chung lại đã trở thành nguy hại hơn mọi người phụ nữ khác.

Chàng đưa hai bàn tay đeo nhẫn ra, ngắm với vẻ mơ màng. Rồi chàng cắt bớt những cái nhẫn thừa vào trong hộp, và rung chuông gọi người đầy tớ đến, bảo đi tìm cậu bé Can

Khi đứa trẻ bước vào, Angiêlic và Philip đang ngồi im lặng đối diện nhau. Canto có một dáng đi vững vàng. Cậu ta đang tập vừa bước đi vừa đập lách cách những cái đinh thúc ngựa ở đôi ủng của mình, vì cậu vừa đi tập cưỡi ngựa về. Mặc dù vậy, cậu vẫn không quên xách theo cây đàn ghi ta mà không lúc nào cậu rời ra.

- Chà, này công tử. - Philip vui vẻ nói - Nghe đâu như cậu sắp ra trận? Cậu muốn đi theo ngài Vivon phải không?

- Ôi! Thưa Hầu tước, được đánh nhau với bọn Thổ Nhĩ Kỳ, thật là tuyệt vời!

- Hãy coi chừng! Bọn Thổ không hiền lành như đàn cừu đâu. Bọn chúng chẳng để cho tiếng hát của cậu ru ngủ đâu nhé.

- Con đi theo ngài Vivon không phải để được ca hát đâu ạ. Con muốn được xuống tàu, muốn được ra biển khơi.

Angiêlic giật mình, hai bàn tay co lại. Nàng nhớ lại người anh ruột Giôxơlanh của mình với đôi mắt long lanh, với giọng nói say sưa thì thảo bên tai nàng: “Anh bây giờ đi ra biển khơi đây”.

Vậy là lúc biệt ly đã tới!... Ta vật lộn vì đám con cái, ta che chở chúng, ta lao động nhọc nhằn và tự nhủ rằng một ngày nào đó, ta sẽ sống với chúng, được chúng quây quần bên mình và dần dần hiểu biết chúng. Và khi ngày ấy đến, thì thoát một cái, chúng đã lớn rồi. Và bây giờ chúng đã lại rời ta rồi!

Đôi mắt của chú bé Canto thì trong xanh và ráo hoảnh. Chú biết rõ mình định đi đến nơi nào.

“Canto không còn cần đến ta nữa” - Nàng nghĩ thầm.- “Ta biết mà. Nó giống ta biết bao. Có bao giờ ta cần có mẹ ta ở bên cạnh đâu? Ta lang thang khắp vùng nông thôn, ta sống cuộc đời phóng đảng thật thoải mái”. Philip đặt bàn tay lên mái tóc Canto:

- Mẹ con và ta đang bàn xem có nên cho con ra thử lửa chiến tranh không. Ít đứa con trai trạc tuổi con mà được vinh dự nghe tiếng súng đại bác gầm thét. Phải dũng cảm.

- Con dũng cảm, và con không sợ hãi.

- Để chúng ta xem xét, rồi cho con biết quyết định của chúng ta.

Cậu bé cúi chào bố dượng rồi rất nghiêm trang, cậu bước ra, thấu hiểu tầm quan trọng của mình.

Hầu tước nhận từ tay tên đầy tớ La Viôlet cái mũ nhung xám, lấy ngón tay búng một hạt bụi ở mũ rồi nói:

- Tôi sẽ gặp ngài Vivon, để xem những ý định của ông ta với đứa bé này có được lành mạnh không? Nếu không được như thế...

- Thì tôi thà muốn nó chết còn hơn! - Angiêlic thốt lên.

- Bà đừng nói năng như một bà mẹ thời cổ thế. Cái đó không còn thích hợp với thế giới ta đang sống. Riêng tôi, tôi cho rằng ngài Vivon là một con người có khiếu thẩm mỹ, ông ham thích chú bé nghệ sỹ này như ưa một con chim hiếm quý nuôi dạy trong nhà. Đối với thằng bé, bước đầu vào đời thế là tốt! Tước vị của nó không đòi hỏi bà phải chi một đồng nào. Thôi nào, bà hãy cân nhắc mọi lý lẽ và hãy vui lên.

Chàng hôn bàn tay nàng:

-Tôi phải tạm biệt phu nhân. Nhiệm vụ châu vua đòi hỏi tôi lên đường và lũ ngựa sẽ phải phi nước đại để khỏi tới chậm.

Ngước mắt nhìn lên vẻ mặt khó hiểu của chồng, nàng nói:

- Philip ạ, cô bé ngày xưa vẫn còn đó, anh biết đấy.

Một lúc sau, trong cỗ xe phóng qua cánh đồng ửng đỏ ráng chiều để đưa nàng tới Xanh-Giecmann, Angiêlic nghĩ về chàng. Bây giờ nàng đã hiểu điều gì là bất lợi cho mình dưới con mắt Philip, đó chính là sự thành thạo của nàng đối với đàn ông, nàng biết quá nhiều điều về họ, biết rõ những mặt yếu của họ. Và nàng đã muốn tiến công Philip với những vũ khí đã tỏ ra hiệu nghiệm, trong khi hai người chỉ có thể ăn ý với nhau bằng tiếng nói trái tim trong trắng của hai con người vị thành niên. Họ đã được tạo hóa sinh ra để gặp nhau vào lứa tuổi mười sáu, khi cả hai đang sống trong thời kỳ của những sự hiểu kỳ không thể thu nhận được nhưng lại thôi thúc nóng bỏng, thời kỳ đoán biết những điều bí ẩn còn ở dạng sơ khai và chưa từng hoen ố, thời kỳ mà những tấm thân non trẻ bị một niềm khao khát mới mẻ mà họ chỉ nhích tới gần nỗi sợ hãi và sự thẹn thùng, dễ dàng bằng lòng với một cái chạm tay, một nụ cười mỉm và tìm thấy cả một thiên đường khi được hôn nhau. Muốn tìm niềm hạnh phúc đã mất, phải chăng đã quá muộn màng? Philip đã đi lạc đường theo những lối đi tệ hại. Angiêlic thì đã là một phụ nữ trưởng thành. Nhưng sức mạnh của đời sống lớn lao đến mức có thể làm cho mọi cái đều nở hoa trở lại được, nàng nghĩ thầm như vậy tựa như sau những mùa đông băng giá trên một mảnh đất rắn khô cằn, mùa xuân ấm áp lại nở hoa.

Hôm đó Angiêlic ở trong phòng khách của biệt thự Plexi. Nàng xuống đây để xem xét kỹ gian phòng chuẩn bị cho cuộc chiêu đãi trọng thể sắp tới. Angiêlic đi một vòng quanh phòng khách rộng thênh thang, tối om với những đồ đạc thô thiển, cổ lỗ của thời vua Angri 4. Nàng đang xem xét thì Philip bước vào nói là để tìm những tấm huân chương mà chàng xếp vào một cái bàn có nhiều ngăn kéo.

- Philip ạ, tiếp khách trong phòng này khiến tôi ngần ngại. Tôi ít khi thấy một nơi ở kém tiện nghi như ở đây.

- Cô phàn nàn về các phòng ở của mình ư? - Chàng hỏi về nghi ngờ.

- Không đâu. Cái phòng dành riêng cho tôi thì dễ thương lắm.

- Tôi đã phải mất khá nhiều tiền để thay toàn bộ thảm ở các phòng đó. - Chàng nói với vẻ kiêu kỳ. - Tôi đã phải bán cả mấy con ngựa để có đủ tiền.

- Anh đã làm chuyện đó vì tôi ư?

- Thế cô muốn là vì ai nữa? - Philip lầu nhàu và đóng mạnh một ngăn kéo bàn lại. - Tôi đã cưới cô... trái với muốn của mình, nhưng dù sao tôi cũng đã cưới cô làm vợ. Người ta đồn là cô thanh lịch, khó tính lắm. Tôi chẳng thích chịu đựng vẻ khinh khỉnh của một thương gia giàu sụ.

- Vậy ra, anh đã tính sẽ đưa tôi về ở biệt thự này ngay sau lễ thành hôn ư?

- Điều đó đối với tôi cũng là chuyện bình thường thôi.

- Thế vì sao anh đã không mời tôi về ở đây?

Philip lại gần nàng. Trên mặt chàng hiện ra một loạt tình cảm phức tạp, trộn lẫn, khó phân tích. Mặc dù vậy, Angiêlic có cảm giác đáng kinh ngạc là chàng tỏ mặt:

- Tôi thấy dường như giữa chúng ta mọi cái đã bắt đầu một cách quá dễ, đến nỗi giá như tôi ngỏ lời mời cô về thì sẽ bị khước từ

- Ý anh định nói gì vậy?

- Cô nhất định phải ghê tởm tôi sau những chuyện đã xảy ra ở lâu đài Plexi... Tôi chưa bao giờ biết sợ quân thù, chính Đức vua biết rõ điều đó... Nhưng tôi thà phải đối đầu với hàng trăm cỗ đại bác Tây Ban Nha còn hơn là phải gặp lại cô buổi sáng hôm đó, khi tôi tỉnh dậy... sau khi đã... Chao ôi! Kể ra tất cả cái đó là lỗi tại cô đấy... Tôi đã uống say... Ai lại dại dột làm điên khùng một kẻ đã uống rượu say như cô đã làm chứ?... Cớ tình... cô làm tôi trở thành dử tợn. Cô điem nhiên ngồi ăn. - Chàng thét lên và lay người nàng - Tối đó

cô lại ngồi ăn nhiều, ăn ngon lành quá mức bình thường, trong khi thừa biết rằng tôi sẵn sàng bóp cổ cô nghẹt thở!

- Nhưng, Philip. - Nàng kinh ngạc nói - Tôi xin thề là lúc đó tôi sợ đến chết được. Tôi chẳng có lỗi gì, bởi vì mỗi khi xúc động mạnh thì tôi lại càng đói... thế ra hôm đó anh cũng quan tâm đến tôi ư?

- Làm sao có thể không quan tâm đến cô được? - Chàng kêu lên giận dữ, - Cô nghĩ ra chẳng thiếu cách gì để buộc người ta phải chú ý đến mình.

Đột nhiên, chàng đến ngay sau lưng nàng, nắm chặt hai vai như muốn bóp gãy xương nàng. Chàng hỏi thật đột ngột:

- Cô yêu Lôđăng Pêghilanh phải không?

- Lôđăng à? Không, sao anh lại hỏi thế?

Liên ngay lúc đó, nàng đỏ bừng mặt, nhớ lại chuyện ở Phôngtenoblô.

- Anh vẫn còn nghĩ tới chuyện đó ư, Philip? Tôi thì không nghĩ đến nữa, thú thật như vậy, và tôi cho rằng Pêghilanh cũng chẳng để ý chuyện đó nữa. Tại sao những chuyện ngu ngốc ấy lại có thể xảy ra được? Tôi cũng tự hỏi và tự giận thân mình. Đó là chuyện ngẫu nhiên trong lúc hội hè, do uống rượu và do không khí phóng túng xung quanh, do một phút tửu thần. Anh đã cư xử tàn nhẫn, lạnh lùng đến thế với tôi kia mà. Dường như anh chỉ nhớ rằng tôi là vợ anh, là cốt để sỉ nhục tôi, đe dọa tôi mà thôi. Tôi có cố làm đẹp thì cũng chỉ là vô ích... Tôi chỉ là người phụ nữ thôi mà, Philip. Bị khinh bỉ, đó là thử thách duy nhất mà một người đàn bà không sao vượt qua nổi. Một nỗi đau day dứt con tim. Thế xác đàn bà buồn nhớ, khát khao được ve vuốt. Họ sẽ là mồi ngon cho một kẻ tán tỉnh giỏi như Pêghilanh. Tất cả những lời hân ca tụng về đẹp đôi mắt hay nước da của tôi, lúc đó đối với tôi là ngọt mát như nước nguồn giữa bãi sa mạc. Và lại tôi còn muốn trả thù anh nữa.

- Trả thù ư? Chao ôi, thưa phu nhân. Cô đã đảo ngược các vai rồi. Chính tôi phải trả thù chứ đâu phải cô? Chẳng phải cô đã gây sự bằng cách ép buộc tôi cưới cô ư?

- Nhưng tôi đã xin lỗi anh rồi.

- Rõ thật là đàn bà! Họ chỉ cần xin lỗi thôi, thế mà đã tưởng tượng rằng mọi chuyện cũ đã xóa sạch. Mặc dầu vậy, rành rành tôi đã thành chồng cô do bị đe dọa. Cô tưởng rằng, muốn quên đi một sự tổn thương nặng nề như vậy, cô chỉ cần xin lỗi thôi?...

- Tôi còn có thể làm gì nữa?

- Phải đền tội! - Chàng hét lên, và giơ tay như muốn đánh. Tuy nhiên, trong đáy đôi mắt xanh thẳm ấy có ánh vui nên nàng mỉm cười.

- Đền tội mà đôi khi lại êm dịu. - Nàng nói.

- Đừng có khiêu khích tôi. Quả thật tôi đương nhẹ cô. Tôi sai. Tôi đã cảm thấy với sự tinh khôn không tưởng tượng nổi của giới đàn bà, cô đang làm tôi bị trói ghềnh lại trong dây lưới chăng bẫy, y như kẻ đi săn lậu bẫy thỏ rừng.

Nàng cười và nhẹ nhàng ngửa cổ ra, tựa đầu vào vai Philip. Nàng cảm thấy đôi tay chàng xiết mạnh lấy người mình và hơi thở chàng gấp hơn.

- Sự thờ ơ của tôi làm cô buồn, cô nói vậy sao? Nhưng tôi lại có ấn tượng rằng quan hệ của chúng ta là nặng nề đối với cô.

Angiêlic bật cười khanh khách.

- Ôi! Philip. Chỉ cần anh dịu dàng với tôi một chút thì quan hệ giữa hai chúng ta cũng đã thành tuyệt vời đối với tôi rồi. Tôi vẫn ôm ấp tận trong tim một giấc mơ đẹp để biết bao, kể từ ngày mà anh cầm tay tôi giới thiệu: "Đây là nữ Nam tước với tấm áo dài u sầu". Tôi đã yêu anh ngay từ hồi đó.

- Cuộc sống... và cây roi của tôi đã làm tròn công việc phá hoại giấc mơ đó.

- Cuộc sống có thể tái tạo được... còn anh thì có thể bỏ cây roi đi. Tôi chưa bao giờ từ bỏ giấc mơ kia. Và ngay cả thời kỳ chúng ta ở xa nhau, trong đáy lòng thầm kín tôi...

- Cô đôi khi đã mong chờ tôi ư?

Đôi mi khép kín của Angiêlic tỏa lên hai má xanh xao của nàng một ánh tim tím dịu dàng:

- Em vẫn luôn luôn chờ anh.

Nàng cảm thấy đôi bàn tay Philip run rẩy và do dự chạm vào ngực mình. Chàng lâu nhàu một câu tức giận thật khê kến nàng phải nín cười. Rồi đột nhiên chàng cúi xuống hôn bộ ngực mềm mại rung động ấy.

- Cô đẹp kỳ lạ, cô có một nữ tính kỳ lạ! - Chàng lẩm nhẩm. - Còn tôi... tôi chỉ là một anh lính vụng về.

- Philip!

Nàng nhìn chàng ngạc nhiên:

- Anh nói gì ngốc nghếch thế! Độc ác, tàn bạo, cục cằn, anh là thế. Nhưng vụng về? Không, không phải. Đáng buồn là, anh chưa bao giờ cho tôi có dịp thấy một sự yếu mềm mà những kẻ yêu đương say mê thường hay bộc lộ.

- Đó là một lời trách móc mà các cô xinh đẹp hay nói với tôi. Hình như họ thất vọng vì tôi.

Angiêlic càng cười, cảm thấy niềm say sưa cuồng dại đang xâm chiếm lòng mình. Mấy giây trước đó, hai người còn giằng vặt nhau. Giờ đây, các ngón tay của chàng Hầu tước run rẩy tất bật ở khe ngực áo nàng.

- Nhẹ nhàng thôi, Philip, em xin anh.

- Nhẹ nhàng thì được tích sự gì! Chỉ cần...

Nàng vội đặt hai ngón tay lên môi chàng:

- Không được lại ăn nói cục cằn, Philip, anh không hiểu gì về yêu đương, anh không hiểu gì về hạnh phúc.

- Vậy thì, cô hãy hướng dẫn tôi, phu nhân xinh đẹp của tôi. Hãy dạy tôi phải làm gì cho vừa ý.

Có chút gì chua chát trong giọng nói của chàng. Nàng quàng đôi cánh tay vào cổ chàng, thả người và buông chân ra. Nhẹ nhàng kéo chàng xuống tấm thảm len dày mềm mại.

- Philip, ôi Philip - nàng nói khê - Anh xem đây có phải lúc và nơi thuận tiện không?

- Tại sao không?

- Trên tấm thảm ư?

- Chứ sao, trên thảm này. Anh vốn là lính. Anh mãi mãi là lính. Chả lẽ anh không còn có quyền yêu vợ mình ngay trong nhà mình?

- Nhưng ngộ có ai vào?

- Cần gì! Bây giờ anh muốn em. Anh thấy em nồng ấm, em cảm động và dễ gần. Đôi mắt em long lanh như ánh sao, đôi môi em mềm ươn... Chàng nhìn chăm chú khuôn mặt nàng ngửa lên, với đôi má ửng hồng.

- Nào, cô em bé nhỏ, ta nô rồn với nhau, tốt hơn thời trẻ thơ nhé.

Angiêlic khê kêu lên, bị khuất phục và vươn đôi cánh tay ra với chàng. Nàng không còn đủ sức chống cự, mà cũng không lảng tránh được nỗi thèm khát say sưa. Chính nàng kéo chàng lại với mình, nói khê:

- Đừng quá nôn nóng, người yêu xinh trai của em. Để cho em có thì giờ được hưởng hạnh phúc.

110. Chương 20

Chàng say sưa ôm Angiêlic, chiếm lĩnh nàng và lần đầu tiên, có cử chỉ gượng nhẹ, chàng ngỡ ngàng thấy đôi mắt xanh ngọc bích của Angiêlic - mà chàng nghi ngại về cứng cõi, cương nghị - dần dần dịu đi trong một ánh lo âu mơ màng. Ở khóe miệng nàng, đã tan biến đi nét thách thức chàng thường hay thấy, đôi môi hé

mở cửa nàng rung động nhẹ. Nàng không còn là kẻ thù địch với chàng. Nàng tin cậy chồng. Chàng thấy vững tâm, hi vọng bắt đầu hé nở và tăng lên, cùng với niềm khoái lạc dâng trào. Đã sắp tới thời điểm một cuộc gặp gỡ say sưa. Trước đây chàng vẫn nghĩ rằng nàng đã làm mình cảm thấy nhục nhã và mình đã thù ghét nàng đến mức đau khổ. Nhưng nay nhìn vợ, chàng cảm thấy trong tim dâng trào mạnh mẽ một tình cảm mới lạ. Còn đâu nữa, người thiếu phụ đã thách thức chàng. Thấy đột nhiên cả người nàng run lên, chàng hiểu rằng đã gần tới lúc chàng hoàn toàn làm chủ được nàng. Mỗi giây trôi qua, càng làm chàng say sưa thêm trong cảm giác chiến thắng mà chưa bao giờ chàng có được. Trong hai cánh tay chàng, được kiên trì thôi thúc, nàng chỉ còn chờ đợi, lo âu và hạnh phúc. Nàng buông thả mình hoàn toàn và chàng cảm nhận sự hưởng ứng kín đáo của một tấm thân được khơi dậy niềm vui sướng. Và lúc đó chàng buông thả mình. Chàng biết rằng đó chính là điều mình đã không có được trong suốt cuộc đời chàng. Chàng hiểu niềm vui của vợ, và nàng trở lại linh hoạt với những tiếng thở dài sung sướng.

- Philip!

Chàng áp đầu lên ngực nàng, vùi mặt vào nàng. Vì thực tại đã trở lại với nàng dưới dáng vẻ khắc khổ của phòng khách cổ xưa trong biệt thự dòng họ Plexi. Angiêlic bắt đầu lo ngại trước sự im lìm của chồng. Nàng không dám tin vào sự say sưa, mê cuồng đã khiến nàng run rẩy, mềm yếu đến ứa nước mắt.

- Philip!

Nàng không dám bày tỏ lòng biết ơn chồng đã săn sóc, gượng nhẹ với mình. Liệu nàng có làm chàng thất vọng không?

- Philip!

Chàng ngẩng đầu lên. Gương mặt chàng vẫn bí ẩn, nhưng Angiêlic không bị nhầm. Một nụ cười thật dịu dàng hé nở trên môi, nàng đặt một ngón tay lên bộ ria mép màu hung lẫm tẩm mấy giọt mồ hôi nhỏ.

- Ông anh họ của em

Tất nhiên, điều gì phải xảy ra đã xảy ra. Có người vào, một tên đầy tớ dẫn hai vị khách tới thăm, ngài Bộ trưởng Luvoa và cụ thân sinh của ông ta là ngài Misen cao tuổi và có tiếng nghiêm khắc. Cụ già kính ngạc rơi cả kính. Ngài Luvoa thì mặt đỏ bừng. Bất bình, cả hai người bỏ ra về. Ngày hôm sau, Luvoa đem chuyện ấy kháo khấp triều đình.

- Giữa ban ngày ban mặt!...

Phu nhân Soadi đi dọc hành lang điện Vecxây, nhắc đi nhắc lại nhiều lần về công phần.

- Giữa ban ngày! Giữa ban ngày ban mặt!...

Mọi người cười rúc rích trong suốt buổi vào chầu Đức vua lúc ngài tỉnh giấc.

- Hoàng thượng không cười nhiều như người ta tưởng đâu - ông Pêghilanh nhận xét.

Ông ta không phải người duy nhất đã đoán ra nỗi bức tức ngầm của Đức vua.

- Tất cả mọi điều liên quan đến cá nhân chị đều là chuyện nhạy cảm đối với Hoàng thượng. - Phu nhân Xêvinhê giải thích như vậy với Angiêlic. - Ngài đã thật lòng hòa giải chị với một người chồng khó tính. Nhưng cũng không nên tận tụy quá mức. Ngài Plexi đã tỏ ra quá sốt sắng làm theo ý Chúa thượng của mình. Có lẽ ông ta sẽ thất sủng chỉ vì không hiểu được rằng một số mệnh lệnh không đòi hỏi được thi hành quá triệt để.

Angiêlic mặt đỏ bừng chống chế:

- Vợ chồng yêu nhau dưới mái nhà mình thì có lỗi gì

Phu nhân Atênai cười rũ ra:

- Giữa ban ngày... và trên tấm thảm! Thế là xấu lắm chứ, chị bạn thân mến. Làm thế với người tình thì còn tạm tha thứ được.

Còn Philip thì thản nhiên trước mọi lời đùa rỡ hoặc mỉa mai, và có lẽ chàng không biết là có những lời đàm tiếu, nên vẫn hiên ngang đi qua đám đông. Đức vua có những biểu hiện khắt khe với chàng nhưng chàng

không để ý. Trong không khí bận rộn của những ngày hội lớn cuối cùng do Nhà vua chủ trì trước khi vào những chiến dịch mùa hè, Angiêlic không sao lại gần được chàng.

Điều kỳ lạ, Philip lại tỏ ra lạnh lùng đối với vợ. Trong cuộc khiêu vũ, khi nàng tình cờ nói được vài câu với chồng thì chàng đáp lại với giọng ngạo nghễ. Cuối cùng nàng tự nhủ khoảnh khắc êm đềm tuyệt diệu ấy chỉ là một giấc mơ, được nàng lưu luyến giữ sâu trong trí nhớ như một bông hồng tươi thắm. Nhưng những ngón tay của đám người trần tục đã tàn nhẫn vò nát đóa hoa mong manh đó, đến mức lúc này nghĩ lại nàng vẫn còn đỏ mặt. Mà Philip thì cũng chỉ một giuộc với thế giới đó, thô thiển và độc ác. Nàng không biết rằng Philip đang bị dẫn dắt trong những tình cảm phức tạp, mới mẻ đối với chàng, đang sống trong một trạng thái mà những giày vò của lòng kiêu hãnh hòa lẫn với nỗi sợ hãi, hoảng hốt do Angiêlic gây cho chàng. Chàng cảm thấy chỉ với lòng thù ghét chàng mới có đủ sức mạnh chế ngự được nàng. Nếu thành trì này sụp đổ, chàng sẽ rơi vào cảnh bị nô dịch. Chàng đã từng thề với mình rằng, sẽ không bao giờ để một người đàn bà nô dịch mình. Và bây giờ thì cơ sự là, mỗi khi ôn lại vài khía cạnh trong nụ cười của nàng hoặc một vài cái nhìn của nàng, chàng lại tự cảm thấy mình yếu ớt như một gã thiếu niên. Thói rut rề cũ quay trở lại với chàng. Bị ám ảnh bởi một cuộc đời phóng đãng đã đem đến cho mình nhiều sự lợm giọng hơn là những khoái lạc chàng đam ra ngỡ vực về giây phút hài hòa siêu tự nhiên mình đã hưởng trong cuộc giao hoan với một trong số những nhân vật đáng ghét và điều khinh bỉ mà những người đàn bà là hiện thân trong con mắt chàng. Phải chăng nên thú nhận với lòng mình rằng đó là cái mà người ta gọi là tình yêu? Hay đó chỉ là một ảo ảnh? Lo sợ rằng mình bị nhầm, khiến chàng bị dẫn dắt: nếu là ảo tưởng - chàng tự nhủ - chàng sẽ tủi thân và đau khổ đến chết được. Thà rằng cứ trắng trợn và cương bức còn hơn! Vì không thể nào ngờ được khuôn mặt lạnh lùng kia lại che giấu những điều giày vò như vậy, Angiêlic dần dần cảm thấy thất vọng đau đớn. Những hội hè từng bừng kia không sao làm nàng quên nỗi buồn đi được. Những cử chỉ sẵn sàng của Đức vua dành cho nàng lại làm nàng bức tức và những cái nhìn chằm chằm ấy gây cho nàng một cảm giác không thoải mái. Có sao Philip lại bỏ mặc nàng?

Một buổi chiều, khi mọi người ở triều đình nồng nhiệt hoan hô Môlie trên sân khấu dưới vòm cây xanh nàng bỗng dưng cảm thấy một nỗi buồn mênh mông. Dường như nàng đã trở lại là cô gái nhỏ nghèo túng và rụt rè ở giữa đám quý tộc thiếu niên giễu cợt tại lâu đài dòng họ Plexi: cô bé ấy đã bỏ chạy đi giữa đêm khuya, trái tim nặng trĩu buồn tiếc và niềm yêu thương bị hắt hủi. Giờ đây, ý muốn bỏ đi lại xâm chiếm lòng nàng. “Ta căm ghét tất cả bọn họ”. Nàng nghĩ thầm. Và lặng lẽ, nàng rời khỏi tòa lâu đài, và cho tìm cỗ xe của mình. Sau này nàng còn nhớ mãi hành động bột phát khiến mình rút khỏi cung điện Vecxây này, và sẽ gọi đó là “linh tính”. Bởi vì, khi tới đến nàng về tới biệt thự ở ngoại ô Xanh-Ăngtoan, thì một cảnh bận rộn đang diễn ra: tên người hầu La Viôlet báo cho nàng biết rằng ông chủ được phái ra mặt trận ở Phrăngcsơ-Côngtê, và sẽ phải lên đường vào lúc tảng sáng hôm sau.

Philip đang ngồi ăn tối một mình trước hai cây nến trong phòng ăn, với những bàn ghế đen thẫm. Thấy Angiêlic bước vào trong chiếc áo khoác bằng the hồng, chàng cau mày hỏi:

- Cô đến đây làm gì?
- Thế tôi không có quyền trở về đây khi nào mình muốn ư?
- Cô có nhiệm vụ ở Vecxây trong nhiều ngày nữa.
- Tôi bất chợt cảm thấy rằng mình sắp buồn chán đến chết mất, vì vậy tôi đã bỏ mặc đám người khó mà chịu đựng nổi ấy.
- Tôi hy vọng là lời bào chữa ấy không đúng, bởi vì nếu không thì lý do đó không thể chấp nhận được, và cô sẽ có nguy cơ làm phật ý Đức vua... Ai đã báo cho biết là tôi sắp đi?
- Không ai báo cả, tôi nói chắc với anh điều ấy. Tôi rất ngạc nhiên thấy cảnh sửa soạn lên đường này. Thế ra chàng định đi mà chẳng chia tay với tôi ư?
- Vua đã yêu cầu tôi giữ thật kín chuyện tôi đi lần này, và đặc biệt là phải giấu kín với cô. Ai cũng biết rằng các bà phụ nữ khó mà giữ kín được chuyện gì.

“Vua ghen rồi”, suýt nữa thì Angiêlic buột miệng. Chẳng lẽ Philip không thấy gì, không hiểu gì, trừ phi chàng giả vờ không biết. Angiêlic ngồi vào đầu bàn bên kia, và chậm chạp tháo đôi găng tay ra.

- Kỳ lạ thật. Chiến dịch mùa hè đã bắt đầu đâu. Quân đội vẫn còn đóng trong doanh trại mùa đông. Tôi chẳng thấy một ai được Vua điều động lúc này với lý do chiến sự cả. Việc anh được phái đi thế này giống hệt một sự thất sủng, Philip ạ.

Chàng Hầu tước trẻ im lặng nhìn nàng, lâu đến nỗi nàng tưởng chàng không

- Đức vua là người chủ - cuối cùng chàng nói.

Chàng đứng dậy một cách cứng nhắc:

- Tôi phải đi nghỉ vì muộn rồi, Phu nhân ạ, hãy giữ gìn sức khỏe cho tốt khi tôi vắng nhà. Xin từ biệt nhé.

Angiêlic ngược lên nhìn chồng với đôi mắt nào nùng. “Chẳng lẽ chúng ta không chia tay được với nhau một cách thắm thiết hơn sao?”, nàng như muốn van xin. Chàng ra vẻ không hiểu. Cúi xuống, chàng chỉ hôn bàn tay mà nàng chìa ra với chồng.

Trong căn phòng sâu kín của mình, cô em họ nghèo xưa kia, chỉ còn là một thiếu nữ đầy lòng tự hào mà nàng đã kìm lại. Giờ đây là những giọt nước mắt nản lòng, tuyệt vọng.

- Không bao giờ hiểu nổi chàng trai này! Không bao giờ ta thắng được anh!

Chàng sắp ra trận. Thế nếu như chàng không trở về?... Ôi! Chàng sẽ trở về chứ. Chẳng phải nàng sợ điều đó. Nhưng mà, lúc chàng trở về thì giờ được Chúa ban phúc lành đã qua đi mất rồi.

Qua khung cửa sổ trông ra những khu vườn tĩnh mịch, ánh trăng chiếu vào, và nghe thấy tiếng một con chim họa mi hót. Angiêlic ngẩng gương mặt đắm nước mắt lên. Nàng tự nhủ rằng mình yêu căn nhà này, mà những tiếng động lọt vào đều chìm đi, bởi vì đây là căn nhà nàng chung sống với Philip. Sự gần gũi giữa hai vợ chồng thật kỳ cục, nó giống như một trò chơi ú tim, trong đó mỗi người hồi hải chạy đi kiếm tìm trang phục của mình, và thử mang hết thứ này đến thứ kia, trong những khoảng thời gian giữa hai cuộc đi dự lễ hội ở triều đình, hai chuyến hành trình, hai chuyến săn bắn. Nhưng cũng có được những khoảnh khắc thoáng qua như ăn trộm được giữa cái xã hội thượng lưu đầy khát vọng đó. Những giây phút mà Philip đến ngồi bên vợ để nhìn nàng cho bé Sác-lơ-Angri bú, những câu chuyện trao đổi mà hai người nhìn nhau bật cười, buổi sáng mà Philip ngồi đeo thử những chiếc nhẫn trong lúc nghe nàng nói về cậu bé Canto, và cái ngày vừa mới đây thôi, khi hai người cùng buông thả mình trong si mê điên cuồng và gượng nhẹ giống như tình yêu.

Đột nhiên nàng thấy không sao tự kiềm chế được nữa. Nàng mặc áo, khoác lên người tấm áo ngủ mỏng rồi, với hai bàn chân trần, thoăn thoắt bước qua hành lang nhỏ và chạy tới phòng Philip. Nàng bước vào, không gõ cửa. Chàng ngủ mình trần, nằm ngang người trên giường. Những tấm chăn dạ nặng thêu đăng ten tụt một nửa xuống đất, để lộ bộ ngực nổi cơ bắp, mà ánh trăng mờ nhẹ lọt vào chiếu lên thành màu tái tái của cẩm thạch trắng. Trong giấc ngủ, gương mặt chàng trông khác hẳn. Mớ tóc ngắn và xoăn lên của chàng bên dưới bộ tóc giả, với hai hàng mi dài và cái miệng bặm lại, tất cả tạo cho chàng một vẻ hồn nhiên và thanh thản thường thấy ở những pho tượng Hi Lạp. Cái đầu hơi ngả xuống bên vai và hai bàn tay mở duỗi ra khiến chàng như ở tư thế không tự bảo vệ được mình. Đứng ở chân giường, Angiêlic nín thở để quan sát chàng được kỹ hơn. Trái tim nàng se lại trước vẻ đẹp nhường ấy, trước những chi tiết nàng chưa biết và nay được phát hiện lần đầu tiên: một sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng mang một cây thánh giá nhỏ xíu quàng vào cái cổ lực sĩ của chàng; một nốt ruồi ở vú trái; vài cái sẹo ở chỗ này, chỗ nọ ghi lại vết tích của chiến trận và những cuộc đấu kiếm. Nàng đặt nhẹ bàn tay lên ngực chàng dò tiếng đập của trái tim. Chàng tựa mình. Gạt chiếc áo ngủ ra, nàng dịu dàng nép người vào cạnh chàng. Hơi nóng ở thân thể đàn ông cường tráng của Philip và sự tiếp xúc với làn da mịn màng của chàng khiến nàng say sưa. Nàng bắt đầu hôn lên môi chàng, đỡ lấy đầu chàng và áp cái đầu nặng trĩu vào ngực mình. Chàng tựa quây và trong lúc nửa tỉnh nửa mê, ôm choàng lấy nàng:

- ẹp quá! - Chàng lăm lăm và lướt miệng vào ngực nàng với động tác của đứa trẻ đói sữa.

Hầu như liền sau đó, chàng ngẩng lên, mắt dữ tợn:

- Cô ư?... Cô ở đây! Hồn xược thật! Sao mà...

- Em đến chia tay với anh, Philip ạ, chia tay theo cách của em.

- Vợ thì phải chờ đợi ý thích của chồng chứ không được áp đặt. Hãy rút đi!

Chàng tóm lấy nàng, định đẩy nàng ra khỏi giường nhưng nàng cố bám chắc và van xin thật khẽ:

- Philip! Philip, giữ em lại! Giữ em lại bên anh đêm nay.

- Không.

Chàng giận dữ gỡ hai bàn tay nàng ra, nhưng nàng lại ôm chặt lấy chồng và nàng đủ tinh ý để đoán biết qua nhiều dấu hiệu rằng việc nàng đến cũng chẳng phải là không làm chàng xúc động.

- Philip, em yêu anh... giữ em trong hai cánh tay anh đi!

- Cô tìm kiếm cái gì chứ, mẹ kiếp!

- Anh thừa biết mà.

- Đồ trăng tráo! Cô thiếu gì tình nhân để ôm ấp thỏa thích kia mà.

- Không, Philip, em không có tình nhân. Em chỉ có anh thôi. Mà anh thì lại sắp đi xa hàng tháng trời đằng đẵng!

- À, té ra cô cần cái đó, con điểm n

Một lúc lâu, chàng chỉ rửa ầm lên, gọi vợ bằng đủ các thứ tên, nhưng không đẩy nàng ra nữa. Còn nàng thì nép sát hơn nữa vào người chồng, lắng nghe những lời xỉ vả của chàng như những lời tỏ tình dịu dàng nhất. Cuối cùng, chàng thở thật dài, tóm lấy tóc nàng để bật ngửa đầu nàng ra phía sau. Nàng mỉm cười nhìn chàng. Nàng không hề sợ hãi. Lúc nào nàng cũng là người không sợ hãi. Chính điều đó đã khuất phục được chàng. Rửa một lần cuối cùng, rồi chàng ôm lấy người nàng.

Đây là một sự ôm ấp lặng lẽ, mà ở Philip nó che giấu sự lo sợ thất bại vì yếu đuối. Nhưng sự say mê của Angiêlic, nổi vui gần như ngây thơ nàng cảm thấy khi ở trong vòng tay chàng, sự khéo léo của người đàn bà yêu đương, cuối cùng đã thắng được những phân vân của chàng. Tia lửa bùng lên, thành một đám lửa rực hồng, làm tiêu tan mọi vết đen ám ảnh chàng. Angiêlic sung sướng thốt lên một tiếng kêu nhỏ, khiến chàng cũng cảm thấy tự hào. Nhưng chàng không thú nhận điều gì cả. Hãy còn quá gần những giây phút giận hờn, chua chát của cuộc chiến tranh ngầm ngầm đã làm hai người đối đầu với nhau. Chàng hầu như vẫn muốn giấu giếm ý nghĩ của mình với nàng. Chàng không muốn cho nàng lấy lại tự tin. Thấy nàng trì hoãn và nằm nguyên bên cạnh mình, chàng cất tiếng nói cộc cằn:

- Cô đi đi!

Lần này, nàng vâng lời một cách rất dễ dàng, khiến chàng vừa muốn đánh nàng lại vừa muốn ôm choàng lấy nàng hôn thật điên cuồng. Chàng nghiêng rặng lại, chống chọi với niềm luyến tiếc thấy nàng biến mất, với sự khát khao được giữ nàng lại đến lúc tảng sáng, để ôm nàng trong cánh tay nồng ấm của mình. Điên rồ! Phũ phẫm! Sự mềm yếu nguy hại! Thôi, hãy để cơn gió lốc của chiến trường và những trái đạn đại bác xua tan mọi cái đó cho thật nhanh!

Ít ngày sau khi thống chế Plexi-Belie lên đường, đã đến lượt chú bé Canto đi theo quân đội. Cho đến phút cuối cùng, Angiêlic vẫn còn muốn từ bỏ kế hoạch đó. Nàng cảm thấy buồn ghê gớm và được linh tính báo trước những chuyện chẳng lành. Nàng đã bắt đầu viết thư cho Philip ở Phrăng-sơ-Công-tê, nhưng chàng không bao giờ trả lời. Dù muốn hay không, sự im lặng của chồng đã khiến nàng buồn nản. Bao giờ Philip mới thú nhận với nàng rằng chàng yêu nàng? Có lẽ không bao giờ cả. Cũng có thể chàng không biết yêu? Hoặc giả chàng không thể nhận thức được rằng mình yêu chàng! Chàng chẳng phải là một nhà triết học mà là một chiến sĩ. Nhưng chàng không thể nào xóa nổi cái đã xảy ra giữa hai người, sự đồng lõa mặc nhiên trong yêu đương đó đã xô đẩy họ lại với nhau trong ngõ ngách và yếu đuối.

Canto đã ra đi.

Tin thua trận ở mũi Paxorô về đến Pháp vào giữa tháng sáu, giữa ngày hội vui, đó là ngày cuối cùng Nhà vua cho tổ chức trước khi mở chiến dịch Loren.

Người ta biết được rằng đội tàu galê của ngài Vivon đã bị tấn công ở ngoài khơi đảo Xixin bởi một đoàn chiến thuyền của người Bacbaxecrô, do một tên phản đạo người Angiê có những chiến công lẫy lừng ở Địa

Trung Hải, được mệnh danh là Rexcato. Ông Vivon đã phải đến nấu trong một vùng biển được mũi Paxorô che chở.

Ông ta tỏ ra rất rầu rĩ, mặc dù đây chỉ là một trận đánh nhỏ, chỉ có hai chiếc trong số hai mươi tàu galê do ông chỉ huy bị đánh chìm. Ngài Vivon buồn bực thấy chìm mất tích dưới đáy bể ba sĩ quan quý tộc và một số nhân viên phục vụ của mình, trong đó có cả cậu thiếu niên tầy tũn nhỏ tuổi với cây đàn ghita.

111. Chương 21

Người ta ít đến chia buồn với phu nhân Plexi-Belie vì con trai nàng vừa mất ở Paô chỉ là một cậu bé.

Riêng nàng, không sao tin được điều kinh khủng đó là thật. Một chuyện không thể nào tưởng tượng nổi. Canto không thể chết. Nó là đứa con của phép thần kỳ! Khi còn ở trong bụng mẹ, nó đã thách thức được chất độc mà người ta dùng để nhằm thủ tiêu mẹ nó. Nó đã sinh ra dưới những vòm mái hôi thối ở nhà thương làm phúc, giữa đám người cùng khổ nhất trong xã hội. Nó đã sống cả sáu tháng đầu tiên của cuộc đời mình trong một cái chuồng bò bị bỏ rơi tro trọi, người đầy mụn lở. Nó bị đem bán cho đám dân Bôhêmiêng lang thang lấy có bấy đồng xu...

Nhưng nó đã vượt qua được mọi điều tồi tệ nhất và sống sót!... Vậy mà bây giờ, có kẻ dám nói là thằng bé lực lưỡng, không gì trị nổi đó đã không còn sống trên đời! Chuyện điên rồi!

Bỗng tiếng vó ngựa mệt mỏi gõ lộp cộp trên sân lát đá ở bên dưới làm đứt mạch suy nghĩ của nàng. Đưa mắt thần thờ nhìn ra ngoài, nàng trông thấy một kỵ sĩ đáng người tựa như Philip vừa nhảy xuống đất và đang leo lên những bậc thềm. Nhưng Philip còn đang ở tại mặt trận Phrăngơ-Côngtê kia mà, và chính Đức vua cũng vừa mới đến đó.

Đúng là Philip vừa về thật. Nàng nghe rõ bước đi của chồng ở hành lang và còn chưa kịp ổn định ý nghĩ ngổn ngang trong đầu óc đau buồn của mình thì chàng đã vào kia, lấm bùn bê bết đến tận thắt lưng, và lần đầu tiên nàng thấy chồng có vẻ khá thảm hại, với cái mũi dẹt và những ve áo khoác nước mưa chảy ròng ròng.

- Philip, - nàng thốt lên và đứng dậy - Anh ướt đầm cả rồi!

- Trời mưa ngay từ buổi sáng và tôi đã phóng nước đại một mạch về đ

Nàng rung chuông gọi người nhà.

- Để em cho bùng một bữa ăn nhẹ nóng lên cho anh, và có lẽ phải đốt lò sưởi chẳng? Tại sao anh không báo tin trước cho em biết là anh về, Philip? Phòng của anh, em đang cho thợ đặt thảm sửa sang lại. Chàng nghe vợ nói với vẻ thờ ơ, đứng vững trên hai chân dăng ra, giống như kiểu chàng hay đứng trước nàng. Cuối cùng chàng cất tiếng:

- Tôi được tin con trai em đã mất. Tôi chỉ mới biết tin tuần trước thôi... Một lúc im lặng.- Con nó đã mơ ước được ra biển khơi. - Philip nói tiếp - và nó đã đủ thì giờ thực hiện giấc mơ của mình. Tôi đã thấy Địa Trung Hải. Biển này xanh thẳm và viền vàng, giống màu cờ của Nhà vua. Đó là tấm vải khâm liệm đẹp dành cho một thiếu niên quý tộc có tiếng hát hay...

Angiêlic òa khóc, mắt vẫn mở to nhìn Philip mà không thấy nữa. Chàng đưa bàn tay ra đặt lên tóc nàng:

- Em đã mong muốn nó sẽ không bị biến thành hư hỏng. Cái chết đến để cho con thoát khỏi cảnh phải rơi nước mắt nhục nhã trong âm thầm. Mỗi người có một số mệnh. Số phận của con chỉ toàn là vui tươi, ca hát. Nó có một người mẹ yêu thương nó.

- Em đã không giành được nhiều thời gian để săn sóc con. - Nàng vừa nói vừa lau đôi má.

- Em đã yêu thương con. - Chàng nhắc lại - Em đã đấu tranh vì nó. Em đã cho nó cái cần thiết để có được hạnh phúc: tình yêu thương kiên định của em.

Angiêlic nghe chồng nói, và thắc mắc chuyển dần thành kinh ngạc:

- Philip! - Cuối cùng nàng thốt lên - C em tin được rằng anh đã rời quân đội, đi suốt 80 dặm đường lầy lội dưới trời mưa chỉ cốt để... đem lại cho em mấy lời an ủi thôi!

- Đây không phải là điều ngu ngốc đầu tiên anh đã làm chỉ vì em. Nhưng anh về đây không chỉ vì việc đó. Anh còn muốn tặng em một món quà nữa. Chàng đứng lên, lấy từ túi áo ra một sợi dây chuyền đựng trong một cái bao da cũ đã sờn. Sợi dây chuyền kỳ lạ bằng vàng có ba lá vàng dán mỏng nạm hai viên hồng ngọc và một viên ngọc bích. Dây chuyền lộng lẫy nhưng kiểu cổ lỗ.

- Đây là dây chuyền của các phu nhân dòng họ Belie. - Chàng nói - Dây chuyền này, trải qua nhiều thế kỷ, đã khơi lên cho người mệnh phụ đức tính can đảm. Một bà mẹ đã hiến con trai mình cho vương quốc ta xứng đáng mang dây chuyền này.

Chàng bước lại đằng sau vợ để đeo dây chuyền vào cổ nàng.

- Philip! - Angiêlic nói khẽ, ghen ngào cảm động - Anh định nói gì vậy? Điều này ý nghĩa thế nào? Anh có còn nhớ cuộc thách đố mà hai chúng ta đã có lần tuyên bố với nhau trước đây trên những bậc thềm cung điện Vecxây không?

- Anh còn nhớ, thưa nữ Hầu tước, và như vậy là em đã thắng...

Chàng vén cao những lọn tóc quăn hung vàng và cúi xuống hôn giây lâu vào chỗ lõm ở cái gáy trắng nõn nà của nàng. Angiêlic ngồi im. Chàng Hầu tước trẻ xoay người nàng lại nhìn nàng khóc.

- Em nín đi. - Chàng vừa nói vừa ôm chặt người nàng. - Anh về để lau nước mắt cho em chứ không phải để làm em phải khóc thêm. Anh chưa bao giờ chịu nổi cảnh nhìn thấy em khóc. Em là phu nhân của một dòng họ lớn kia mà!

“Yêu say đắm mấy đang yêu say đắm đây mà!” Angiêlic tự nhủ. - Việc trao dây chuyền cho ta ý nghĩa rõ ràng như vậy”. Vậy là Philip yêu nàng, và chàng vừa thú nhận tình yêu một cách tế nhị khiến trái tim đau buồn của nàng được xoa dịu hẳn đi. Nàng đưa hai bàn tay nâng mặt chồng lên ngắm nhìn âu yếm.

- Sao em có thể ngờ được rằng dưới vẻ bên ngoài độc ác đến đáng sợ này, anh che giấu lòng tốt đến nhường ấy!

- Anh chẳng còn biết mình ra sao nữa, - Philip làu nhàu. - Có điều chắc chắn, bây giờ em đã mang ở cổ sợi dây chuyền của dòng họ Plexi-Belie, và điều này chẳng phải không làm anh ít nhiều lo lắng. Không một mệnh phụ tiền bối nào của nhà này mang dây chuyền đó ở cổ mà lại không sớm nảy ra mơ ước chiến tranh và nổi loạn. Chính mẹ anh, với dây chuyền đó ở cổ, đã về vùng Poatu tuyển mộ những đoàn quân cho ông hoàng Côngđê. Và bây giờ, đến lượt em, em sẽ bày đặt ra những chuyện gì đây?

Chàng lại ôm chặt nàng, tựa má vào má nàng:

- Mà em thì lúc nào cũng thấy nhìn anh với đôi mắt xanh biếc mở to. - Chàng lẩm nhẩm - Anh hành hạ em, anh đánh em, đe dọa em, vậy mà em luôn luôn ngẩng cao đầu, tựa như một bông hoa sau cơn dông. Anh bỏ mặc khi em quần quai đau đớn, và rồi thấy em hồi sinh, còn đẹp hơn trước! Phải, thật đáng tức giận, nhưng lâu dần thì chính cái đó lại gây cho anh một tình cảm... tin cậy! Ở một phụ nữ mà lòng kiên định chắc đến thế. Anh hoàn toàn kinh ngạc. Ngày đi dự cuộc săn của nhà vua, trước cơn giận dữ của Vua và của chính anh, mà thấy em vẫn mỉm cười, anh đã hiểu rằng anh sẽ không bao giờ dứt bỏ được em. Trong chỗ sâu kín nhất của lòng mình, anh tự hào có em làm vợ.

Chàng hôn nàng từng chiếc hôn ngắn một. Đôi mắt chàng như ngập ngừng. Vốn không quen với sự dịu dàng, cho tới nay chàng vẫn coi thường những biểu hiện âu yếm đó, mà giờ đây đã thành một nhu cầu thôi thúc chàng. Chàng do dự khi chạm vào môi nàng. Chính nàng đã tự mình kiếm đôi môi chàng.

Nàng nghĩ rằng đôi môi của người chiến sĩ này có vẻ gì mộc mạc và như bờ ngõ. Vì do sự ngẫu nhiên kỳ lạ nhất sau khi cả hai người đã từng trải qua cuộc đời và nhiều lần bị bùn nhơ vấy bẩn, họ lại đổi trao với nhau nụ hôn trong trắng dịu dàng mà xưa kia họ từng bỏ lỡ dịp lúc còn tuổi thơ trong khu vườn của lâu đài Plexi.

- Anh phải ra đi bây giờ. - Bỗng nhiên chàng cất tiếng với lời thô bạo quen thuộc. - Cho anh gặp con trai anh được không?

Angiêlic cho gọi chị vú đến. Chị ta bước vào, ẵm trên tay bé Sácơ-Angrì mặc bộ quần áo nhung trắng. Với những đám tóc quăn hung vàng, da hồng hồng và đôi mắt tròn xanh lơ, chú bé trông mới xinh đẹp làm sao. Philip đỡ lấy đứa con, cho nó nhẩy bổng lên, rồi đi đi lại lại mấy lần, nhưng vẫn không sao làm nó cười được.

- Em chưa thấy đứa con nít nào nghiêm nghị như thằng bé này. - Angiêlic nói. - Thấy ai nó cũng tròn mắt nhìn. Bây giờ nó đã chập chững biết đi và cu cậu biết giở nhiều trò quấy phá rồi.

Philip lại gần vợ, đưa con cho nàng:

- Anh trả con cho em. Anh gửi nó cho em. Em săn sóc con cho cẩn thận nhé.

- Philip, đây là đứa con trai anh cho em. Em quý nó.

Cúi xuống bên cửa sổ, hai tay vẫn ẵm đứa con xinh đẹp, nàng ngấm chàng nhẩy lên ngựa, trong bóng tối ngoài sân, và biến mất. Chàng đã khiến nỗi đau buồn cay đắng trong tim nàng nhường chỗ cho một niềm hạnh phúc sống động. Nàng không ngờ được rằng nỗi an ủi lại do chàng mang đến cho mình. Nhưng cuộc sống vốn có nhiều điều bất ngờ.

112. Chương 22

Trở về biệt thự của mình, Angiêlic ngạc nhiên thấy có ngài Xanh-Anhã, vừa từ Phrăngơ-Côngtê trở về, đang đợi trao cho nàng một lá thư của Đức vua.

- Của Vua ư?

- Phải, thưa bà.

Angiêlic ngồi riêng ra để đọc lá thư.

“Thưa bà, do chia sẻ nỗi buồn của bà về cái tang của đứa con trai nhỏ tuổi bỏ mình trong khi phục vụ nhà nước, Triều đình đã quan tâm nhiều hơn đến tương lai đứa con cả của bà là Phlôrimông Moren-Belie. Do vậy, trẫm muốn để cháu vào phục vụ trong nội điện, giữ chân Hầu tước dưới quyền ngài Duychen. Trẫm sẽ hài lòng thấy cháu nhanh chóng đến nhận chức vụ mới, và trẫm rất muốn Phu nhân sẽ cùng đi với cháu lần này.

Luy.”

Cắn môi dưới với vẻ băn khoăn, nàng dăm dăm ngấm chữ kỹ với nét bút đầy quyết đoán: “Luy”. Phlôrimông thành người hầu rượu của Vua! Những thiếu niên quý tộc các dòng họ lớn nhất nước Pháp sẽ tranh nhau để có được chức vị ấy, lẽ ra phải mua với giá rất đắt! Đây sẽ là một vinh dự chưa từng có dành cho cậu bé Phlôrimông không tên tuổi. Làm gì có chuyện từ chối được. Nhưng Angiêlic ngần ngại về chuyện cùng đi với con trai. Nàng do dự trong suốt hai ngày. Thật đáng buồn cười nếu nàng lại còn làm cao trước một lời mời sẽ cho phép nàng đư lại Philip và đến kịp thời để dứt nàng ra khỏi những suy nghĩ buồn rầu.

Cuối cùng, nàng đi Xanh-Giecmann để tìm Phlôrimông.

Ở đây, cả triều đình đang cười vỡ bụng kháo nhau về chuyện ghen tuông của Hầu tước Môngtexpăng. Bà Môngtexpăng vẫn can đảm ngẩng cao đầu và ra vẻ như chỉ coi chuyện đó là chuyện tếu cười. Nhưng thấy Angiêlic thì bà ta bật lên khóc và hỏi nàng xem chồng mình bây giờ thế nào rồi. Angiêlic bảo bà ta rằng Đại công nương đã làm cho ông ấy dịu đi rồi, và lúc này ông đã hứa ở yên, không làm chuyện gì rắc rối. Bà Atênai chùi những giọt nước mắt giận dữ:

- Chao ôi! Bạn có biết không, tôi bực mình hết chỗ nói. Lão ta chỉ làm bọn họ chế nhạo ngượng cả mặt. Tôi đã biên thư mách Đức vua rồi. Kỳ này thì lão ta hãy liệu hồn.

Cỗ xe đưa Angiêlic đến thị trấn Tabô lúc chập tối. Hai cô gái Gilăngđông đã lên giường tiếp tục ngủ say rồi, còn Angiêlic lúc này đang chải tóc gần xong. Bỗng nàng nghe có tiếng gài nhẹ vào cửa buồng. Nàng vừa nói “Mời vào” thì ngạc nhiên thấy hiện ra ở khung cửa hé mở khuôn mặt tỉnh ngịch của Pêghilanh Lôđăng.

- Phu nhân xinh đẹp, tôi đây!

Ông ta kiễng chân rón rén bước vào, một ngón tay giơ lên.

- Ngài Lôdăng, tôi không sao ngờ được rằng lại gặp ông ở đây.- Angiêlic nói - Ông ở đâu đến vậy?

- Từ quân đội đến, chứ còn từ đâu nữa.

- Pêghilanh, ông sẽ không gây chuyện rắc rối cho tôi nữa chứ

- Gây chuyện rắc rối, tôi ấy ư? Tôi đến đây có phải cho tôi đâu?... Thôi, chẳng nên mất thì giờ nữa.

Cúi xuống bên tai nàng, ông ta thì thào:

- Đức vua ở kia, Người muốn gặp bà.

- Đức vua?

- Phải, ngoài hành lang.

- Pêghilanh, tôi không tin ông được.

- Bà sẽ xem tôi có nói dối hay không?

Angiêlic đứng lên và thắt dây áo ngủ.

- Nếu đúng là Đức Vua đang ở ngoài hành lang, thôi được, tôi xin ra đấy tiếp Người.

Nàng bước ra và bỗng biến sắc khi thấy bóng dáng nhà quý tộc đang đứng ở hành lang gần cửa vào phòng.

- Phu nhân nói có lý. - Nhà vua cất tiếng nói đằng sau cái mặt nạ bằng nhung xám. - Dù sao cái hành lang này cũng chẳng đến nỗi tồi. Nó vừa đủ sáng mà lại vắng vẻ. Pêghilanh, ông bạn của tôi ạ, phiền ông đi xuống chân cầu thang để xua đuổi kẻ phá quấy nào định lên đây.

Nói xong, Người gỡ mặt nạ ra. Đúng là Đức vua thật. Người mỉm cười.

- Không, đừng cúi người thi lễ nữa, thưa phu nhân.

Người đẩy những vòng đeo tay của nàng lên cao để cầm lấy hai cổ tay và kéo nhẹ nhàng lại gần ngọn đèn dầu nhỏ.

- Ta nóng lòng gặp lại Phu nhân.

Tâu Hoàng thượng, - Angiêlic nói với vẻ kiên quyết. - Thiếp đã ngờ ý rõ ràng với bà Môngtexpăng rằng thiếp bác bỏ việc gán ghép cho thiếp cái vai trò làm bình phong.

- Nào, nào, bà thấy rõ ràng tối nay làm gì có chuyện bình phong... cũng chẳng phải là chuyện hài kịch. Nếu ta đến tìm bà với mục đích kia, việc gì ta phải giấu mặt để đến đây?

Lý lẽ đó đúng rành rành, khiến nàng lúng túng:

- Vậy thì...

- Vậy thì, rất đơn giản thôi, thưa bà, bà đã chinh phục được ta, ta không hiểu bằng thứ quyền lực kỳ lạ nào, mà có lẽ chính bà không rõ. Và ta không thể nào quên được đôi môi và đôi mắt của bà...

- Tâu bệ hạ, Phu nhân Môngtexpăng còn đẹp hơn thiếp nhiều, và bà yêu ngài, Tâu Hoàng thượng.

- Vậy còn bà?

Một quyền lực thôi miên toát ra từ hai con ngươi long lanh của Đức Vua. Khi người áp miệng mình lên miệng nàng, nàng muốn né tránh mà không được. Nhà vua khăng khăng đòi hỏi, mặc dù nàng mím môi lại và nghiêng chặt hai hàm răng. Khi Vua buộc được nàng phải nhượng bộ, nàng mất hết tự chủ. Cái hôn kéo dài nóng bỏng, thiêu hủy hết thảy. Vua không chịu buông nàng ra, cho mãi đến khi nàng hưởng ứng sự say mê của Người. Cuối cùng, nàng được tự do, đầu óc trống không. Kiệt sức, nàng phải dựa vào bức tường gần. Đôi môi nàng run run và đau.

Nhà vua thấy cổ họng se lại do bị dục vọng chi phối

- Ta đã mơ được hôn như thế này từ nhiều ngày, nhiều đêm rồi. - Người nói khẽ - Đã mơ được thấy em với cái đầu ngửa ra sau, với hai mi mắt đẹp nhắm lại, với cái cổ xinh xắn kia... Lẽ nào ta có thể để mặc em ở lại đây một mình đêm nay... Không, ta không có can đảm làm thế được. Quán trọ này kín đáo và...

- Tâu Hoàng thượng, thiếp van xin Người, xin đừng lôi cuốn thiếp vào một hành động mềm yếu mà về sau thiếp sẽ phải ghê tởm.

- Ghê tởm ư? Thế mà ta lại cảm thấy em rất gần gũi, và có những cử chỉ thuần tình không thể nào nhầm lẫn được.

- Thiếp có thể làm gì khác được? Người là Đức vua.

- Và nếu như ta không phải là Vua?

Với tất cả vẻ dữ dội bừng lên, Angiêlic đương đầu lại:

- Thì thần sẽ xin tặng Người hai cái bạt tai.

Giận dữ, Nhà vua đi đi lại lại mấy bước:

- Bà làm ta điên tiết, thật vậy. Tại sao dám khinh khỉnh thế? Dưới mắt bà, ta là một người tình tồi tệ đến thế sao?

- Tâu Hoàng thượng, chẳng lẽ Người chưa bao giờ nghĩ rằng Hầu tước Plexi-Belie là bạn của mình ư?

Ông vua trẻ tuổi cúi đầu xuống với vẻ hơi ngượng ngùng:

- Quả thật, ông ta là một người bạn trung thành. Nhưng mọi người đều biết, ông thần chiến tranh ấy chỉ có một người tình: đó là chiến trận. Còn trong lĩnh vực trái tim, ông ta thờ ơ, và ông ta đã nhiều lần tỏ rõ điều đó.

- Ông ta đã chứng tỏ với thiếp rằng ông ta yêu thiếp.

Nhà vua bước quanh quẩn như một con thú trong cũi:

- Thần chiến tranh mà lại trúng tên của Thần Ái tình!... Không, ta không tin!... Thật ra, bà cũng thừa khả năng làm nên chuyện kỳ lạ đó.

- Và nếu như thiếp dám đoán chắc với Hoàng thượng: thiếp yêu ông ta, và ông ta yêu thiếp. Và đây là một tình yêu mới mẻ và chân thật biết bao, nếu như vậy liệu Người có phá hoại mối tình đó không?

Đức vua chăm chú quan sát nàng: đang có sự giằng co giữa những tình cảm say mê độc đoán với lương tâm con người.

Cuối cùng, Vua mới buông ra một tiếng thở dài thật sâu và nói:

- Không, ta sẽ không phá hoại mối tình đó. Nếu là như vậy, ta sẽ vâng chịu. Xin từ biệt, thưa bà. Chúc bà ngủ yên. Ngày mai, ta sẽ tiếp bà ở bản doanh quân đội cùng với con trai bà.

113. Chương 23

Philip chờ nàng ở ngoài cửa lều Đức vua. Nghiêm trang trong bộ quân phục bằng nhung xanh thẫm thêu chỉ vàng, chàng nghiêng đầu chào, cầm bàn tay nàng và nâng nắm tay cao lên dẫn nàng đi, qua trước mặt các nhóm người, đến tận cái rải khăn thêu đăng ten và bày cốc chén bằng vàng, bạc, nơi Nhà vua sẽ ngồi vào.

- Em chào anh, thưa Đức phu quân của em - Angiêlic nói khẽ.

- Anh chào em, thưa phu nhân.

- Tối nay em có được gặp anh không?

- Nếu việc phục vụ Đức vua còn để cho anh có chút rảnh rỗi.

Chàng siết chặt các ngón tay nàng một cách có ngụ ý. Nhà vua nhìn hai người tiến vào.

- Liệu có cặp nào đẹp đôi hơn ông Hầu tước với Phu nhân Plexi-Belie không? - Vua nói với quan Nội điện Đại thần Giexvơ.

- Tâu Hoàng thượng, quả thật không thể có được ạ.

- Cả hai người còn là những bầy tôi đáng quý và trung thành nữa. - Nhà vua nói có vẻ buồn.

Ngài Giexvơ đưa mắt nhìn nhanh Đức vua.

Angiêlic cúi rạp xuống chào theo đúng nghi lễ. Vua cầm lấy bàn tay nàng nâng dậy. Nàng gập con mắt nghiêm nghị của Vua nhìn chăm chú nàng là người phụ nữ độc nhất được mời dự bữa tối của Vua.

- Hầu tước, ông thật hạnh phúc. - Đức vua nói - Vì có một kho báu như thế này. Tối nay không có một người đàn ông nào tại đây, kể cả Đức vua của ông, mà không thêm muốn số phận của ông. Ta hy vọng rằng ông không coi nhẹ hạnh vận của mình. Chẳng có ai không biết rằng, khói lửa chiến tranh, với mùi thuốc súng và niềm say sưa thắng trận đã đôi khi che mờ mắt ông trước vẻ duyên dáng của phái đẹp

- Tâu Hoàng thượng, có những luồng ánh sáng, có thể trả lại con mắt cho kẻ mù lòa và gây cho họ lòng ham thích những thắng lợi loại khác.

- Câu trả lời thật hay. - Nhà vua cười đáp - Thừa bà, hãy nhận lấy vành nguyệt quế của mình.

Ngài vẫn giữ một bàn tay của Angiêlic, với một động tác thật dễ thương mà riêng Người có bí quyết, và nhân không khí thân mật trong chốn quân doanh, Đức vua đưa cánh tay kia quàng lên vai Philip.

- Đây ông bạn của ta, - Người nói khẽ - Số phận chiêu đãi khanh, nhưng ta sẽ không ghen tị, ta trân trọng công lao và lòng trung thành của khanh. Khanh có còn nhớ không cái trận giao chiến đầu tiên của chúng ta, khi cả hai đang độ tuổi mười lăm, lúc đó một quả đạn đại bác nổ gần đã làm bay tung chiếc mũ ta đội trên đầu, khanh đã chạy bộ dưới làn mưa đạn để nhặt mũ cho ta.

- Tâu Đức vua, thần còn nhớ.

- Lúc đó, khanh đã làm một cử chỉ điên rồ đấy. Mà từ ngày đó, khanh còn làm nhiều hành động đại dột khác nữa để phục vụ ta.

Đức vua hơi thấp hơn Philip một chút, mái tóc nâu bên cạnh mớ tóc hung vàng của chàng Hầu tước, nhưng cả hai, Vua và tôi giống nhau về hình thể, có tâm vóc cân đối, đều mềm mại và có cơ bắp nở nang, giống như những thanh niên khác cùng thời đại, quen với sự tập luyện và sớm trưởng thành trong chiến tranh.

- Vinh quang trong quân ngũ có thể làm ta lãng quên tình yêu được, thế nhưng, tình yêu liệu có thể làm lãng quên tình bạn trong chiến đấu không?

- Tâu Hoàng thượng, không, tôi không tin

- Ý kiến ta cũng vậy... Nhưng thôi, ngài Thống chế, nói triết lý như vậy đã đủ rồi, đối với con nhà binh chúng ta. Phu nhân, xin mời vào bàn.

Philip vẫn đứng, giúp quan nội điện đại thần phục vụ Đức vua. Là người phụ nữ duy nhất ở bàn ăn của Vua, ngồi bên tay phải Người, Angiêlic giữ vị trí của Hoàng hậu. Đôi mắt nồng nàn của Vua không rời đáng mặt nhìn nghiêng cúi xuống của nàng.

- Những thắc mắc của bà, thưa Phu nhân, đã dịu bớt chưa?

- Tâu Hoàng thượng, lòng nhân hậu của Người làm thiếp bối rối.

- Không có chuyện lòng nhân hậu ở đây. Than ôi, “Phù phiếm” thân mến của ta, con người còn có thể làm được gì khi đối mặt với tình yêu? - Đức Vua nói với một giọng thiết tha buồn bã. - Đó là thứ tình cảm không thể có tính nửa vời được. Nếu ta không sao hành động được theo lối thấp hèn thì ta buộc phải hành động với lòng cao thượng... Nhưng kia, bà có nhận thấy con trai bà đang làm tốt chức vụ của mình không đấy?

Vua chỉ tay vào cậu thiếu niên Phlôrimông đang giúp việc cho quan Tiến tửu. Khi vua gọi rượu, quan tiến tửu rót một chút trong cốc do quan nội điện đại thần chuẩn bị cho Đức vua, uống thử trước mặt mọi người để phòng ngừa bị đầu độc. Sau đó quan tiến tửu mới rót đầy rượu vào cái cốc của Vua, do Phlôrimông kính cẩn nâng cao lên dâng. Cậu thiếu niên làm tròn nghi thức với vẻ trang nghiêm.

Đức vua nói vài lời khen ngợi cậu bé khéo tay, và Phlôrimông cúi thấp mái tóc quăn xuống cảm tạ Hoàng thượng.

Khi rời bàn ăn đứng lên, bàn tay mà Đức vua đặt vào tay nàng để đưa nàng đi lên trước mình, đã khiến cho Angiêlic xao xuyến hơn là một cử chỉ sỗ sàng.

Nàng cùng với Philip trở về lều của chàng đi qua khu doanh trại đã nổi lửa ban đêm. Cái lều của Thống chế Plexi dựng bằng sa tanh màu vàng có thêu kim tuyến. Trong lều, dưới đất có trải những tấm thảm lông lầy và một tấm đi vắng cũng được trải thảm bày biện xa xỉ kiểu phương Đông. Philip tháo gươm ra. Tên người hầu La Viôlet lại gần định giúp chủ cởi bỏ quân phục, nhưng chàng xua hắn đi ra. Cô hầu phòng Têredơ của Angiêlic, sau khi đỡ cho nàng tháo gỡ các đồ nữ trang ra, cũng đã ra ngoài. Angiêlic lại gần chồng, nũng nịu đặt đầu lên vai chàng.

- Anh có ưng ý gặp lại em không nào?

- Có, mới phiền chứ!

- Sao lại phiền?

- Em chỉ phớt mọi ý nghĩ của anh. Anh phải làm quen với những nỗi day dứt của lòng ghen tuông mà xưa nay anh chưa từng biết đến.

- Vì sao anh phải day dứt? Em yêu anh.

Chàng im lặng tựa trán vào vai vợ trong bóng tối mờ mờ. Angiêlic tưởng chừng lại thấy đôi mắt nồng cháy của Đức vua hiện ra. Bên ngoài, một anh lính bắt đầu thổi sáo, dạo một bản nhạc buồn. Angiêlic rung mình! Ta phải đi thôi, phải rời xa Vecxây và những cuộc hội hè, phải thôi không gặp lại Đức Vua.

- Philip, - Nàng hỏi - Bao giờ thì anh về nhà được? Đến bao giờ vợ chồng ta mới được chung sống bên nhau?

Chàng đẩy nàng ra xa một chút để ngắm nàng với vẻ giễu cợt

- Chung sống bên nhau - Chàng lấy lại những từ trên - Liệu điều đó có dung hòa được với tư cách Thống chế quân đội Hoàng gia và quý Phu nhân trong triều đình không nhỉ?

- Nhưng em lại muốn rời xa Triều đình và tự mình quay về lâu đài Plexi.

- Bây giờ muốn quay về đó là quá muộn rồi.

- Anh định nói gì vậy?

- Em đang giữ những chức vụ quan trọng do chính Đức vua đã phong cho em, chức vụ được miễn nộp lệ phí. Nếu em từ chức bây giờ, sẽ làm Người phạt ý lắm.

- Em sợ dĩ muốn rời xa chính là tại Nhà vua, Philip, vì Nhà vua...

Nàng ngược mắt nhìn lên thấy mắt chàng nhìn đắm đắm, dường như đột nhiên chàng rời xa nàng.

- Nhà vua. - Nàng nhắc lại với vẻ lo âu.

Nàng không dám đi xa hơn nữa và gỡ bỏ hết áo ngoài ra. Philip vẫn có vẻ chìm đắm trong mơ mộng xa xôi.

“Nhớ lại điều mà Đức vua đã bảo anh tối nay, chắc anh sẽ hiểu được - Nàng nghĩ bụng - Nếu như không phải là anh đã hiểu điều đó rồi... từ lâu rồi... có lẽ còn hiểu trước cả ta nữa kia?..”

Chàng lại gần chỗ nằm của vợ, nơi nàng quỳ gối và tháo móng ra. Chàng không gạt hai cánh tay nàng giang ra quàng lấy đôi vai chàng. Đôi bàn tay chàng vuốt ve tấm thân kiều diễm của nàng.

- Philip!

Hai người im lặng một lúc lâu, như bỗng cảm thấy một nỗi lo sợ không thể diễn tả nổi.

Có ai gọi bên ngoài!

- Ngài Thống chế! Thưa ngài Thống chế!

Philip bước ra cửa lều.

- Người ta vừa bắt được một tên gián điệp. - Người liên lạc giải thích - Đức vua cho gọi ngài.

- Đứng đi, Philip! - Angiêlic van lơn.

- Anh mà không vâng lệnh Đức Vua thì còn ra thể thống gì nữa! - Chàng vừa cười vừa gạt đi - Ra trận thì phải thế kia mà, em xinh đẹp ạ. Trước tiên anh có nhiệm vụ xử trí với bọn thù địch của Đức vua.

Cúi xuống một cái gương, chàng vượt lại đám rìa mép, rồi đeo gươm vào người. Đêm đó, nàng uống công chờ đợi chàng trong cái lều thêu kim tuyến, và ngủ thiếp đi trên tấm tràng kỷ trải đệm bằng lụa. Khi tỉnh dậy, nàng thấy trời buổi sáng đầy sương mù và mây xám buồn bã. Sau trận mưa ban đêm, doanh trại lầy lội hầu như vắng bóng người. Từ xa nghe vọng lại tiếng đại bác nổ rền.

Theo lệnh nàng, người hầu dắt một con ngựa đốm yên cương đến cho nàng. Một quân nhân chỉ cho nàng lối đi lên vùng đất cao.

- Từ trên chỗ cao đó, Phu nhân có thể theo dõi trận đánh.

Lên tới đó, nàng gặp ngài Xanôvơ. Ông này bố trí quân của mình dọc theo bờ vách đá cao. Tới gần nữa, Angiêlic nhìn thấy toàn cảnh vùng thị trấn bị bao vây. Các khẩu pháo của quân Pháp được triển khai phía thượng lưu của thung lũng, để che chở cho những đội hình bộ binh. Một liên lạc viên phi ngựa nước đại ngang qua thung lũng. Một nhóm người ngựa màu sắc óng ánh đi đi lại lại ở phía trước trận tuyến. Ngài Xanôvơ lấy đầu roi ngựa trở cho Angiêlic:

- Từ sáng tinh mơ này, Đức vua thân chinh đến những vị trí tiền tiêu. Người tin chắc rằng đội quân Loren đồn trú sắp sửa đầu hàng rồi. Suốt cả đêm, Hoàng thượng và đám sĩ quan tham mưu của Người đã không được nghỉ ngơi phút nào. Tên gián điệp bị tóm tới qua cho ta hiểu ý rằng đội quân đồn trú của địch sẽ tìm cách tiến công ngay đêm qua. Nhưng bên ta đã phòng bị chặt chẽ, nên bọn chúng phải từ bỏ mưu chước đó. Chắc không còn bao lâu nữa, bọn chúng sẽ đầu hàng.

- Pháo binh địch nã đạn khá dữ dội kia mà?

- Đây là đợt bắn phá cuối cùng của chúng. Tôi tin chắc rằng tối nay quân ta có thể ăn mừng chiến thắng ở trong thị trấn Đolơ được. Người lính liên lạc họ nhìn thấy lúc trước đã hiện ra ở chỗ ngoặt của con đường. Anh ta kêu to khi phóng ngựa qua:

- Ngài Plexi-Belie bị...

Anh ta ngừng lại giữa câu khi nhìn thấy Angiêlic, giật mạnh dây cương ngược lại và phóng ngựa quay về phía sau.

- Cái gì thế? Có chuyện gì xảy ra? - nàng hoảng sợ hỏi - Chồng tôi làm sao rồi ư?

- Vâng.

- Chuyện gì xảy ra? - Ngài Xanôvơ hỏi lại - Thống chế có làm sao không? Nào, nói đi chứ Thống chế bị thương ư?

- Vâng - Người liên lạc nói và thở hổn hển - Đức Vua đang ở bên ngài. Ngài Thống chế đã xông xáo hết sức thiếu thận trọng và...

Angiêlic tức thì thúc ngựa phóng đi theo con đường mòn trên đồi. Nàng vấp, suýt ngã gãy cổ mấy lần rồi mới tới được chân đồi. Tới đây, nàng thả dây cương ra, phóng ngựa như bay ngang qua cánh đồng.

Philip bị thương! Một tiếng nói gào lên trong đầu nàng: "Ta biết mà!... Ta biết điều đó sẽ phải xảy ra". Đã tới gần thị trấn và nhìn rõ các khẩu trọng pháo cùng những đoàn bộ binh đứng thành những hình vuông

không chuyển động. Angiêlic nhìn chăm chú vào nhóm mặc quân phục sắc sỡ tập trung ở phía xa, bên cạnh những khẩu đại bác ở hàng đầu.

Nàng đang lại gần phía đó thì một kỵ sỹ tách ra khỏi nhóm sỹ quan và phi ngựa về phía nàng. Nhận ra đó là ông Pêghilanh Lôđăng. Nàng hốt hải hỏi ông ta thật to:

- Philip bị thương ư?

- Vâng.

Khi ngựa phóng tới chỗ nàng, ông Pêghilanh giải thích:

- Ngài Hầu tước đã xông xáo quá liều lĩnh! Đức vua vừa ngỏ ý muốn ra lệnh mở một đợt tấn công nhằm thúc đẩy đám quân địch bị bao vây phải đầu hàng nhanh hơn, ngài Plexi liền tuyên bố đảm nhận việc thăm dò trận địa. Và ngài đã phi ngựa lên sườn đồi, nơi đang bị những khẩu đại bác địch bắn phá liên tục ngay từ lúc tảng sáng.

- Và... vết thương nặng

- Vâng.

Angiêlic nhận thấy Pêghilanh đã quay ngựa chặn ngang đường, không cho ngựa nàng tiến lên nữa. Một khối nặng như chì bỗng đè ập xuống vai nàng. Một luồng khí lạnh tràn vào người nàng và tim nàng thất lại.

- Anh ấy chết rồi ư?

Pêghilanh cúi đầu.

- Cho tôi đi qua! - Angiêlic hét lên - Chồng tôi đây! Tôi có quyền đến! Tôi muốn nhìn thấy mặt anh ấy.

Pêghilanh lại bên nàng và đưa một cánh tay nhẹ nhàng kéo trán nàng tựa vào vai mình trong một động tác đầy thương cảm.

- Không nên đến, cô em gái nhỏ ạ. Không đến thì hơn. - Ông lẩm nhẩm - Than ôi! Ông Hầu tước tuần tú của chúng ta!... Ông ta đã bị một mảnh đạn đại bác phạt ngang đầu!

Nàng khóc. Nàng khóc với một vẻ tuyệt vọng, nằm gục trên cái trường kỷ mà cả đêm qua nàng đã uống công chờ đợi chàng ở đó. Nàng khước từ mọi lời an ủi, từ chối không muốn ai xúm đến bắt nàng nghe những lời lẽ ngọt ngào dỗ dẫn. Các chị hầu phòng, các anh đầy tớ, và cả ông thầy dạy đánh gươm và ông linh mục, gia sư của con trai nàng, với Phlôrimông, đều dừng lại ở trước cửa lều, kinh sợ lắng nghe những tiếng nức nở thống thiết của nàng.

Nàng tự nhủ điều đó không thể là thật được, tuy nhiên nàng đã biết rõ rằng sự mất mát này là điều không sao tránh khỏi. Như vậy là, không bao giờ nữa nàng còn có thể, dù chỉ một lần, làm một động tác âu yếm, như một người mẹ với con, động tác mà nàng ước mơ tha thiết bao nhiêu, ôm chặt vào l một cái trán tái xanh và lạnh như băng, hôn lên hai mí mắt có hàng mi dài, nay đã vĩnh viễn khép chặt, và thì thầm, thật khẽ với chàng: “Em đã yêu anh... anh, hình ảnh đầu tiên chiếm lĩnh trái tim thiếu nữ thanh tân của em...”

Philip! Philip trong bộ quân phục xanh thẫm. Philip mặc bộ áo trắng như tuyết thêu kim tuyến vàng óng, với mái tóc giả màu hung, đôi gót giày đỏ, Philip với bàn tay đặt lên mái tóc bé Canto... Philip, một tay nắm chặt thanh gươm ngắn, tay kia bóp cổ con sói dữ. Philip đụ Plexi-Belie, đẹp uy nghi đến mức Nhà vua gọi chàng là Thần chiến tranh và được nhà họa sĩ làm cho trở thành bất tử trong bức vẽ trên trần điện Vecxây. Tại sao anh ấy không còn nữa? Tại sao anh ấy đã ra đi? Trong một làn gió cuốn như lời tiểu thư Ninông ở Lănglô. Trong cơn gió nóng bỏng đáng ghê sợ của chiến tranh. Tại sao anh ấy xông xáo liều lĩnh như thế?

Nàng nhớ lại đúng những từ ấy, mà cả người lính liên lạc lẫn Hầu tước Lôđăng đều dùng. Nàng hơi gương thẳng người lên.

- Tại sao, Philip... - Nàng thì thầm - Tại sao anh làm như vậy?

Tấm rèm lụa che cửa được vén lên và nàng nhìn thấy ngài Giexvơ, nội điện đại thần, cúi chào trước mặt nàng.

- Thừa phụ nhân, Đức vua đã đến ngoài kia. Người muốn bày tỏ tất cả niềm thương tiếc với lời chia buồn thống thiết của Người.
- Tôi không muốn tiếp ai hết.
- Thừa bà, đây là Hoàng thượng.
- Tôi không muốn tiếp Hoàng thượng. - Nàng kêu to.
- Thừa bà... - Quan đại thần nghen l
- Ông đi cho! Ông đi cho!

Nàng nằm vật xuống, vùi mặt trong chăn đệm, buồn bã, thờ ơ với mọi điều, không thể suy nghĩ và không trấn tĩnh được một chút để đương đầu với cuộc sống vẫn tiếp tục.

Hai bàn tay đặt lên đôi vai, nâng Angiêlic lên, mang lại cho nàng một cảm giác ấm áp được xoa dịu nỗi đau. Nàng tưởng đó là Pêghilanh Lôdăng, và nức nở to hơn trong những nếp áo chần nhung nâu phảng phất hương thơm. Một lúc sau đã bớt tuyệt vọng, nàng ngước đôi mắt đỏ lên và bắt gặp đôi mắt nâu sẫm.

- Trẫm đã dặn các vị kia đợi ở bên ngoài. - Vua nói. - Thừa bà, xin bà hãy nguôi nỗi thương đau. Xin đừng để nỗi tuyệt vọng giày vò tâm trí. Nỗi buồn của bà làm trẫm xúc động...

Rất từ từ, Angiêlic thoát người ra. Nàng đứng thẳng lên, và lại lùi vài bước, đứng tựa lưng vào vách lều phủ xa tanh xanh thêu chỉ vàng, và cái nền rực rỡ ấy càng làm nổi bật gương mặt tái nhợt đau buồn của nàng. Nhưng đôi mắt nhìn Vua không chớp thì mỗi lúc một long lanh thêm, và có một ánh cứng cỏi. Tuy nhiên, khi nàng cất tiếng thì giọng nói dè dặt hơn:

- Tâu Hoàng thượng, xin Người ban cho thiếp được quay về vùng đất quê mình... ở Plexi.

Nhà vua do dự một chút, nhưng khó nhận thấy:

- Ta đồng ý, Phụ nhân ạ. Ta hiểu ý bà mong muốn rút về nơi yên tĩnh. Vậy bà hãy lên đường đi Plexi. Bà có thể lưu lại đó đến hết mùa thu.
- Tâu Hoàng thượng, thiếp mong được miễn trừ những chức vị đang

Nhà vua dịu dàng lắc đầu.

- Đừng hành động dưới ảnh hưởng của sự nản lòng. Thời gian xoa dịu được nhiều vết thương. Ta sẽ không coi những chức vụ bà đang giữ khuyết người đâu.

Angiêlic biểu thị một dấu hiệu phản đối yếu ớt. Nhưng ánh sáng đôi mắt nàng đã tắt ngấm dưới hai hàng mi khép lại, và hai dòng nước mắt lại chảy trên má nàng.

- Hãy nhận lời với ta là bà sẽ trở lại. - Đức vua cố nài.

Nàng vẫn lặng im, không một cử động nào. Chỉ riêng cổ họng nàng rung động vì cơn nức nở thầm lặng nghẹn ngào. Nhà vua lùi lại, và thôi không nài ép một lời hứa của nàng.

- Vecxây sẽ chờ đợi Phụ nhân. - Vua dịu dàng nói.

114. Chương 24:phần Iii: Đức Vua

PHẦN III: ĐỨC VUA

Người kỵ sĩ đi ngược lên theo con đường của những cây sồi lớn, vòng quanh cái ao, rồi hiện ra trước chiếc cầu nhỏ của lâu đài và rung chuông. Ngồi trong phòng, Angiêlic nhìn qua ô cửa sổ, thấy người đó nhảy xuống đất, nàng hiểu rằng đó là người đưa thư.

Chỉ một lát sau, nàng đã đến ngồi bên lò sưởi, vui thích lật đi lật lại lá thư của một bà bạn, coi như một kiểu giải trí hiếm hoi. Đang là tiết cuối thu. Mùa đông sắp sang và lạy Chúa, mùa đông ở lâu đài Plexi mới buồn bã làm sao. Nóng ruột, nàng gỡ phong bì ra đọc thư của bà Xêvinhê.

“Bà bạn thân mến, tôi muốn gửi tới bạn một loạt lời trách cùng với những tình cảm thương yêu. Bạn đã bỏ rơi tôi trong bao nhiêu tháng rồi. Bạn đã đóng cửa ở một thân một mình, chẳng cho bạn bè thân thiết được an ủi mình trong cơn thử thách buồn đau. Bà bạn Ninông cũng khổ tâm như tôi về điều đó.

Trách bạn thế là đủ rồi. Tôi yêu quý bạn lắm lắm mà. Duyên dáng, tính chân thực làm cho bạn đáng mến đối với mọi người. Người ta luyến tiếc bạn đã ở xa. Ở đây, phu nhân Môngtexpăng nay đang làm mưa làm gió. Cuối cùng bà ấy đã được trị vì. Nhất là khi chồng bà ta lại được ban thưởng vì những chuyện lác cắc của mình. Đức Vua cấp cho 5000 đồng livrê và ra lệnh cho ông ta đi về vùng Ruxiông và ở nguyên đó.

Bà Môngtexpăng đang chỉ huy các đổi mới về thời trang. Bà ta vừa tung ra một kiểu váy mới. Bà ấy phô trương lộ liễu, và ngày càng lộ liễu, khiến Đức vua nay chỉ đổ dồn con mắt vào riêng bà ta thôi. Tiểu thư La Valie chỉ còn là một cái bóng ma, bị buộc phải lang thang giữa những người đang sống. Đức vua đã chán ngấy câu chuyện tình lãng mạn với những giọt nước mắt dịu dàng rồi. Người muốn có một người tình đem lại tự hào cho mình, một con người khó tính hơn, tàn nhẫn hơn. Bà ta sẽ thừa sức tàn nhẫn: ai chống lại sẽ bị đập cho tan nát thấy trong triều đình lúc này chẳng có một phụ nữ nào có thể sánh được và kháng cự được với bà ta. Tôi nói: lúc này, bởi bạn không có mặt...”

Angiêlic lấy một chiếc bút lông ngỗng, vót cho nhọn thêm, nhưng chưa vội viết thư trả lời ngay. Nàng muốn suy nghĩ trước đã. Một tiếng nói, mà nàng thấy rất khó chống đỡ, đang thì thầm bên tai nàng: “Điện Vecxây sẽ chờ bà trở lại”.

Có đúng thế không? Có lẽ Vecxây đã quên nàng rồi, và như thế tốt hơn. Nàng đã muốn như vậy. Và bây giờ nàng lại thấy buồn. Nàng đã quay về rầu rĩ ở lâu đài Plexi với ý muốn thiết tha lẫn tránh một nguy cơ mà nàng không muốn nói ra: nhưng đó đồng thời còn như để chuộc lỗi với Philip nữa.

Ở Plexi này, nàng đã qua một mùa thu đẹp trời và cố quên đi cảnh cô đơn bằng những cuộc đi ngựa qua khắp vùng đồng quê. Nhưng khi mùa đông tới, thì cuộc đời buồn tẻ sẽ trở nên quá nặng nề đối với nàng.

Ngày hôm sau, một cỗ xe dừng lại trước lâu đài. Ông bà Rôcôlô trên đường về quê ở Acmanhac rẽ vào thăm nữ Hầu tước Plexi-Belie và để trao một bức thư của Thượng thư Cônbe. Tranh thủ chỉ có một mình với Angiêlic, bà công tước Rôcôlô tâm sự:

- Ông chồng tôi đang ghen đấy, rõ thật không phải lúc. Bởi vì chuyện dạn dít giữa tôi với ông Lôđăng nay đã là chuyện cũ rồi. Hẳn ta đã bỏ rơi tôi từ mấy tháng nay. Tôi đau khổ lắm. Chẳng hiểu hẳn ta thấy công nương Môngpăngxiê có gì hấp dẫn chứ?

- Công nương là cháu nội Đức vua Angri 4 kia mà! Nhưng tôi chẳng tin rằng đây là chuyện nghiêm chính đâu.

Bà Rôcôlô khẳng khái nói rằng chuyện ngày càng nghiêm chính. Công nương đã xin Đức vua cho phép cưới Hầu tước Lôđăng, vì bà say ông ta chết mê chết mệt.

- Thế Hoàng thượng trả lời ra sao?

- Vẫn là công thức quen thuộc: “Để ta xem xét”.

Người ta còn cảm thấy rằng Đức vua rồi sẽ xiêu lòng vì thấy Công nương yêu say đắm, và vì đã từ rất lâu, Người vẫn yêu quý Lôđăng mà. Nhưng còn Hoàng hậu, Thân vương Hoàng đệ và Phu nhân của ông này thì đều bất bình về chuyện kết thân kỳ quặc này. Bức thư Ngài Cônbe yêu cầu phu nhân Plexi-Belie hãy trở về Pari càng sớm càng hay, nhằm giải quyết một vụ kinh doanh tơ lụa mà chỉ một mình nàng mới gỡ nổi. Angiêlic trì hoãn trả lời trong hai ngày tiếp theo.

Tiếp đó nàng nhận được một lá thư thứ hai do xe đưa thư công chuyển đến. Thư này là của tiên sinh Xavari, nhà bào chế già. Thư viết: “Ông hoàng Xôliman Bactiari, đặc phái viên của Hoàng đế Ba Tư, đã tới cửa ngõ Pari rồi, thế mà bà lại vắng mặt! Chất nước khoáng mumi quý giá kia sắp được đem dâng lên Đức vua, nhưng sẽ bị coi khinh và đem xếp xó mà bà chẳng thể nào giành lấy cho tôi được một giọt nhỏ! Thế mà bà

đã hứa hẹn sẽ liên minh với tôi kia đấy. Cơ hội ngàn năm mới có của tôi thế là bay mất. Nền khoa học bị thiệt thòi, tương lai mù mịt...” Hai tờ thư đặc chữ li ti cứ kéo dài như vậy, vừa van xin vừa nguyên rủa.

Đọc xong thư, Angiêlic kết luận rằng không còn cách nào khác: nàng phải quay về Pari.

Từ Pari nàng lên đường đến

Nàng gặp Đức vua trong buổi đi dạo hàng ngày của Người.

Triều đình đang dạo bước chậm chậm vòng quanh bể nước Thần Apôlông. Phu nhân Plexi-Belie đứng đợi ở một gốc cột, bên cạnh có cậu thiếu niên tùy tùng Flipô, hai chị hầu gái và một nhà quý tộc đi hộ vệ là Manbrăng. Nàng tiến ra trước mặt Đức vua và cúi rạp người xuống chào theo nghi thức triều đình.

- Điều bất ngờ thú vị đây - Vua nói và hơi nghiêng đầu một chút. - Ta nghĩ rằng Hoàng hậu cũng hài lòng như ta.

Sau một cái gật đầu lịch sự nữa, Đức vua quay sang tiếp tục nói chuyện với Hoàng thân Côngđê.

“Vecxây sẽ đợi bà trở về”. Vua đã từng bảo nàng.

Không, có ai chờ đợi gì nàng đâu. Chỉ sau vài tuần lễ, một chương trình lịch sử biên niên của triều đình đã khép lại, để mở ra một chương mới đặt dưới quyền chỉ phối của phu nhân Môngtexpăng. Nàng đưa mắt nhìn quanh, cảm thấy không thoải mái.

Hoàng hậu từ trong nội cung ra, đến ngồi bên cạnh Vua, rồi tiếp đó, đến ngồi thành một nửa vòng tròn là các vị Hoàng thân, các quận chúa trong hoàng tộc, rồi các vị đại quý tộc và các phu nhân cao cấp được quyền có một ghế đầu ngồi trước mặt Đức Vua. Tiểu thư La Valie ngồi ở một đầu... Và Phu nhân Môngtexpăng ngồi ở đầu bên kia, gương mặt vẫn tươi như hoa. Đám người hầu bắt đầu len lỏi giữa các hàng quan khách bưng mời những cái cốc nhỏ đựng rượu mùi các loại. Nhà vua cất tiếng nói:

- Ngài Giexvrô. - Người quay sang bảo viên nội điện đại thần - Phiên ông bảo người đem đến cho phu nhân Plexi-Belie một chiếc ghế đầu.

Những tiếng trò chuyện bỗng nhiên nhỏ hẳn đi, không ai bảo ai, mọi cái đầu đều quay nhìn về phía Angiêlic. Nàng tiến ra, cúi rạp đầu chào, và đến ngồi cạnh tiểu thư La Valie.

Nàng chọn trên khay một cốc rượu anh đào. Tay nàng run run.

Bà hầu tước Xêvinhê ôm chầm lấy Angiêlic hôn nồng nhiệt. Bà từ Pari đến đây để xem diễn một vở kịch mới của Môlie. Cả hai người đi vào phòng diễn kịch. Trên sân khấu, màn vừa mở ra, Angiêlic lơ đãng nghe những lời đối thoại đầu tiên. Rồi nàng lại gần bà Xêvinhê:

- Tại sao bà chị lại cho rằng Đức vua phản đối việc tiểu thư La Valie muốn xin ra đi để vào tu viện?

Bà Xêvinhê trả lời rất khê:

- Chính vì ông Hầu tước Môngtexpăng. Ông ta vẫn còn có thể quay lại đây gây chuyện ghen tuông. Tiểu thư Luydơ có thể làm bình phong. Chừng nào Luydơ còn chưa bị công khai ruồng bỏ, thì vẫn còn có thể cãi được rằng chuyện Đức vua sủng ái bà Môngtexpăng chỉ là tin đồn nhằm để vu cáo.

Tan buổi kịch trở về căn phòng được dành riêng cho mình, Angiêlic thấy hai cô hầu gái đang đốt lò sưởi. Ngoài cửa phòng có ghi chữ: “Dành riêng” đầy danh giá. Bỗng có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ. Tiểu thư Brien sôi nổi nói:

- Tôi đã biết là cái nhà ông bào chế thấp bé cuối cùng thế nào cũng sẽ kiếm được cho bà một cái ghế đầu mà. Ôi! Chị làm ơn mách tôi phải làm gì, phải hứa hẹn gì với ông lão ấy để ông ta phải quan tâm giúp đỡ tôi với chứ!

- Bình tĩnh lại nào - Angiêlic nhún vai - Ông lão Xavari ấy chẳng dính gì đến chuyện này cả. Tôi mới từ quê nhà đi thẳng tới đ

- Vậy là... chính mụ thầy bói Voadanh đã giúp chị?...

- Vớ vẩn! Tôi chẳng nhờ vả gì mụ này, cũng chẳng phải nhờ ông bào chế già mà có được cái ghế đầu kia.

- Thôi đi. Mọi người đều biết rằng chị có quan hệ với cái ông phù thủy thấp nhỏ có bộ râu bạc ấy. Chính ông ta vừa mới đi lùng quanh cung điện này tìm gặp chị rồi rít cả lên.

- Ngài Xavari ư? Ông ta đang ở đây ư?

- Người ta thấy ông ta ở trong đám các đại biểu thương mại mà lúc này Hoàng thượng đang cho yết kiến.

- Tại sao không bảo tôi ngay? Tôi có một ít thì giờ rảnh để gặp được ông ta trước khi đi ăn bữa tối.

Angiêlic cầm lấy chiếc quạt, chỉnh đốn y phục rồi bước ra khỏi phòng. Đi theo đằng sau, tiểu thư Brien vẫn đon đả:

- Chị hứa sẽ nói hộ để ông ta nhận giúp tôi chứ?

- Tôi hứa. - nàng nói cho qua chuyện.

Ngài Xavari nhảy bổ lại chỗ nàng, kéo riêng ra một chỗ.

- Ôi, bây giờ mới tóm được bà đây.

- Ngài Xavari, sao mà rối rít lên như vậy?

- Bởi vì hổng hết mọi chuyện rồi, hoặc gần như hổng hết rồi. Ông Hoàng Bactiari đã tới cửa ngõ Pari r

- Ông đã cho tôi biết tin ấy rồi. Tôi nghĩ rằng ông ta đã vượt qua cửa ngõ thủ đô rồi chứ?

- Chưa mới khổ chứ! Tình hình trở nên gay go giữa Đức vua với ông ta rồi.

- Vì sao thế?

- Tôi không biết nữa. Chỉ biết rằng có tin đồn ngài Đại sứ ấy muốn quay trở về Ba Tư mà không yết kiến Đức vua nữa... và mang cả chất mumi về. Thật là thảm hại!

- Tôi có thể làm gì cho ông được? Tôi không hiểu sẽ giúp ông bằng cách nào. Tôi làm sao đủ sức san bằng được những khó khăn nổi lên giữa Vua nước Pháp và đại sứ của Hoàng đế Ba Tư?

Nhà bào chế suy nghĩ một lúc:

- Có một cách khác để giải quyết. Bà hãy đến Xuyren. Ngài đại sứ đóng trụ sở tại nhà ông Diônir, vì biệt thự này có những phòng tắm hơi kiểu Thổ Nhĩ Kỳ, làm ngài Bactiari rất thích!

- Đến đấy rồi, tôi sẽ làm gì?

- Trước tiên, bà hãy thăm dò để biết đích xác có chất mumi trong số các tặng phẩm dành cho Đức vua không. Và bà cố xin thử vài giọt.

- Dễ dàng quá nhỉ! Ông tưởng rằng vị quan lớn để cái giận đó lại vội vã tiếp tôi để khoe thứ của báu vô giá đó và đem tặng tôi ư?

- Tôi hy vọng như thế.

- Ngài Xavari, hình như ngài muốn tôi phải đóng một đấy...

- Ồ, mỗi người có một sở trường mà. Tôi là nhà khoa học, làm sao có tài quyền rũ được một vị đại sứ. Trái lại, Chúa sinh ra một phụ nữ xinh đẹp như bà, chắc là có ngụ ý gì đấy.

Sau đó, ông già dặn dò thêm về chuyến đi Xuyren. Nàng không được dùng xe mà phải đi ngựa, là con vật cao quý mà dân nước Ba Tư rất say mê. Nàng chớ ngần ngại xúc thật nhiều nước hoa và bôi đen mi mắt. Angiêlic bắt ông ta đảm bảo để nàng trở về vào lúc giữa trưa, kịp có mặt lúc Đức vua đi dạo ở khu vườn.

115. Chương 25

Toán kỵ sĩ, trong đó có một người đàn bà, vượt qua hàng rào sắt của điện Vecxây từ sáng sớm.

Angiêlic vượt lên trước cùng với Xavari, ông này tranh thủ dạy cho nàng một vài câu chào hỏi và cảm ơn bằng tiếng Ba Tư.

Họ đi theo con đường cái vòng quanh Pari, tiến sang phía tây, tới một ngã ba đường. Từ xa đã thấy một đám người xúm quanh một bụi cao, cả bốn phía đều có lính cầm giáo đứng canh.

- Hình như có cuộc hành hình.

Angiêlic cau mặt. Nàng đã nhìn rõ một chiếc bánh xe to tướng được dựng đứng lên, cái bóng đen sì của một linh mục tuyên úy và cái bóng mặc áo đỏ của tên đao phủ và đám phụ việc.

Nàng quyết định đi tạt ngang cánh đồng để chứng kiến cảnh tượng dã man hành hạ con người dưới những cặp mắt chăm chú của đám đông. Nàng kiên quyết lái cương ngựa đi ra khỏi đường cái, qua một vùng bùn có tuyết đang tan, và theo sau nàng là Xavari và mấy người đầy tớ. Nhưng mới đi được một quãng, họ đã bị một đám lính kỵ binh mặc áo xám vây quanh. Một sĩ quan trẻ hô to:

- Dừng lại! Không ai được qua lại trước khi có lệnh giải tán.

Viên sĩ quan lại gần chào nàng, Angiêlic nhận ra Mirômông, sĩ quan cảnh sát vùng Vecxây.

- Xin ông làm ơn cho tôi đi qua. Tôi cần phải đến thăm ngài Đại sứ của Hoàng đế Ba Tư.

- Nếu vậy, tôi xin hướng dẫn bà đến gặp ngài Đại sứ.

Và ông ta tiến về chỗ hành hình. Angiêlic đành phải đi theo ông ta. Người sĩ quan dẫn nàng vào tận hàng đầu, cạnh cái bụi cao trên đó kẻ tội phạm bị hành hình đang thốt lên những tiếng kêu khàn khàn. Nàng cúi xuống để khỏi phải nhìn. Có tiếng nói lễ phép của ông Mirômông cất lên:

- Thưa ngài, đây là phu nhân Plexi-Belie, bà muốn được gặp ngài.

Ngước mắt lên, nàng kinh ngạc thấy mình đứng trước mặt ông Đại sứ Ba Tư cười trên lưng con ngựa nâu. Ngài Xôliman Bactiari có đôi mắt đen rất to, lông mày và lông mi thanh nhã, khuôn mặt hơi xanh, có chòm râu quai nón đen nhánh. Ông ta đội khăn lụa trắng. Cạnh ông ta, cũng cười trên lưng ngựa là một cậu thiếu niên tùy tùng mặc quần áo lụa sắc sỡ tay bưng một chiếc bình điều bằng kim khí quý, có ống điều dài. Đoàn hộ vệ gồm ba bốn người cười ngựa.

Nghe viên sĩ quan giới thiệu, viên Đại sứ không hề quay đầu lắt chăm chú nhìn lên bụi cao, ông ta quan sát tỉ mỉ diễn biến cuộc hành hình, thỉnh thoảng với tay vịn ống điều rút một hơi.

Người sĩ quan nhắc lại câu giới thiệu của mình một cách rụt rè. Lúc đó, một nhân vật mà Angiêlic chưa chú ý tới can thiệp. Đó là một thầy tu mặc áo chùng thâm, đeo ở ngực cây thánh giá dòng Tên. Ông ta thúc ngựa tiến lại gần Đại sứ Bactiari và nói mấy câu bằng tiếng Ba Tư. Ông này quay lại nhìn Angiêlic với con mắt thờ ơ. Nhưng rồi đôi mắt ông ta sáng lên và có vẻ dịu dàng hơn. Rất nhanh nhẹn, ông tụt từ trên lưng ngựa xuống. Nàng chưa kịp có phản ứng gì thì đã thấy viên Đại sứ vừa vuốt ve cổ con ngựa Xêret của nàng, vừa nói với nó những lời dịu dàng nhất. Sau đó, ông ta nói mấy câu với giọng hách dịch.

Người linh mục dịch cho nàng nghe:

- Thưa bà, ngài Đại sứ xin được phép xem xét miệng con ngựa của bà. Ngài bảo rằng, muốn đánh giá chất lượng một con ngựa nòi, việc xem xét hàm răng và vòm miệng của nó cũng cần như phải xem những gót chân.

Hơi bực mình, nàng trả lời cộc lốc rằng con ngựa này dữ lắm và không ưa người lạ lại gần. Người thầy tu dịch câu đó. Viên Đại sứ Ba Tư mỉm cười, ông ta đến ngay trước mặt con vật và nói nhẹ nhàng mấy câu. Rồi ông ta đặt hai bàn tay lên mũi con ngựa. Con vật rùng mình, nhưng để nguyên cho người lạ banh mỡm ra và xem xét hàm răng mà không chống cự lại chút nào. Khi bàn tay lạ mang đầy nhẵn bóng loáng vuốt ve nó thì nó đưa lưỡi liếm trả. Rồi viên Đại sứ đặt chéo hai bàn tay lên chuôi dao găm bằng vàng của mình và cúi chào mấy lần tỏ vẻ rất cung kính.

- Ngài đại sứ nói rằng kể từ khi ngài đổ bộ lên bến Macxây, đây là lần đầu tiên ông được thấy một con ngựa ra ngựa như thế này. Ngài hỏi rằng không hiểu Đức vua nước Pháp có được nhiều con ngựa đẹp như thế này không?

- Có những chuồng ngựa đầy những con như thế này! - Nàng nói bừa. Ông Đại sứ cau mày và nói nhanh với vẻ giận dữ.

- Ngài Đại sứ lấy làm lạ rằng, nếu vậy tại sao người ta lại không chọn vài con gửi đến tặng Ngài cho xứng đáng với ngôi thứ của Ngài? Càng bực tức, Đại sứ nói càng nhanh, khiến người phiên dịch phải vất vả dịch đuổi.

- Và Ngài đại sứ nói rằng, ông ta chưa từng gặp được một phụ nữ nào xứng đáng với chức vị của ông... Mà người ta chưa hề gửi tặng ông một phụ nữ nào cả. Mặc dù ông ta đã lưu lại ở nước Pháp hơn một tháng rồi! Ông ta lại hỏi: hôm nay bà đến đây, liệu có phải là tín hiệu báo rằng Đức vua nước Pháp đã quyết định sẽ đối xử với ông ta theo đúng nghi thức danh dự mà ông có quyền được hưởng không? Angiêlic kinh ngạc chờ ra. Trên khuôn mặt bình thản của thầy tu thoáng nở nụ cười mỉm nhẹ nhàng.

- Thưa bà, tôi hiểu rõ những lời nói của tôi làm bà thấy chướng tai. Nhưng từ mười năm nay tôi đã được giao nhiệm vụ làm thông ngôn tiếng Pháp tại triều đình Hoàng đế Ba Tư, nên tôi có bốn phận dịch chính xác nhất mọi diễn văn của Hoàng đế. Rồi ông linh mục nói thêm, hóm hỉnh.

- Nhưng, xin bà hãy trả lời câu hỏi ngài Đại sứ.

- Vì tôi cảm thấy mình lúng túng quá. Tôi đến đây không phải với tư cách Đại sứ của Đức vua nước Pháp, thậm chí, tôi phải giấu Đức vua kia đây, vì hình như Hoàng thượng không quan tâm đặc biệt gì đến đoàn sứ thần Ba Tư này. Khuôn mặt ông thầy tu bỗng dờ ra và hai con mắt ông ta bỗng trở nên lạnh lùng.

- Thật là thảm họa! - Ông ta lẩm bẩm

Rõ ràng, ông ta ngần ngừ không muốn dịch câu trả lời đó, cũng may, những lời kêu rên ngày càng thảm thiết của người bị hành hình đã đánh lạc hướng chú ý của ngài Bactiari. Người đao phủ đã gần hoàn thành công việc của mình. Người tử tù xấu số sắp bị bêu gác ngoài hàng giờ trong luồng gió bắc lạnh giá. Viên Đại sứ Ba Tư thốt lên một tiếng rửa bực mình và lại lao vào một bài diễn văn giận dữ mới:

- Ngài Đại sứ phàn nàn là đã không được theo dõi đoạn cuối của cuộc tra tấn, viên thầy tu quay sang dịch cho viên sĩ quan Mirômông, ông này nói:

- Tôi rất tiếc nhưng vì lúc đó Ngài Đại sứ đang mải trò chuyện với Phu nhân.

Người thầy tu đứng im. Bị thúc giục, ông ngần ngại nói:

- Ngài Đại sứ yêu cầu bắt đầu lại cuộc hành hình.

- Điều đó không thể được, thưa cha. - Viên sĩ quan cảnh sát nói - Không có tên phạm nhân nào khác nữa.

Viên Đại sứ chỉ đám người Ba Tư xếp hàng sau lưng mình. Người tu sĩ nói:

- Ngài nói rằng ông hãy chọn một người theo hầu kia mà hành hình.

- Chúng tôi không có quyền hy sinh một người nô lệ của Ngài Đại sứ dù Ngài đồng ý. Luật pháp nước chúng tôi không cho phép.

Ông thầy tu quay sang nói với viên sĩ quan:

- Tôi phản đối những cách đối xử vụng về, thiếu thiện chí và kém lịch sự của đối với ngài Đại sứ Bactiari kể từ lúc ông tới Pháp. Ông đến với tư cách một người bạn, nhưng có nguy cơ lớn là ông sẽ giận dữ trở về và biến thành một kẻ thù, thậm chí có thể khiến cho Hoàng đế Ba Tư trở thành kẻ thù không đội trời chung của nước Pháp và của cả Nhà thờ Thiên chúa giáo. Điều thứ hai này mới nghiêm trọng làm sao. Vì khi đó, thì giới tôn giáo chúng tôi, nay đang có khoảng hai chục tu viện ở bên nước đó, sẽ uống công vô ích khi muốn mở rộng ảnh hưởng bốn đạo.

- Thưa Cha, đó là những vấn đề thật nghiêm trọng, tôi công nhận. - Viên sĩ quan Mirômông nói - Nhưng vì có gì ông ta cứ nằng nặc đòi hỏi về chuyện xem hành hình này?

- Ngài Đại sứ chưa hề thấy kiểu hành hình này bao giờ. Sáng nay đi dạo chơi, ngài tình cờ đến nơi này, và đã quyết định ngay là mình có nhiệm vụ về báo cáo lại với Đức Hoàng đế Ba Tư một cách chính xác phương pháp tra tấn mới này. Vì vậy, ngài phiền lòng vì đã bỏ mất một số chi tiết cuối cùng của cuộc hành hình.

- Còn tôi, thì thấy ngài Đại sứ quá đại dột. - Angiêlic nói và mỉm cười.

Viên Đại sứ Ba Tư, lúc đó đã lên ngựa với vẻ mặt bất bình, bỗng đứng đưa mắt ngạc nhiên nhìn nàng.

- Tôi phải thú thật rằng tôi khâm phục lòng dũng cảm của ngài Đại sứ - Nàng nói tiếp.

Một lúc im lặng. Cuối cùng người tu sĩ nói:

- Ông Đại sứ ngạc nhiên về lời bà nói. Xin phu nhân nói rõ thêm cho.

- Đây nhé, chẳng lẽ ngài Đại sứ không nghĩ rằng đức Đại đế sẽ có thể lạm dụng kiểu hành hình mới lạ này sao? Thí dụ như: có thể quyết định rằng, vì nó mới lạ nên phương pháp này sẽ dành để tra tấn những vị quý tộc cao cấp trong nước mình?... Và biết đâu Hoàng đế lại chẳng muốn đem thí nghiệm phương pháp mới này với một vị công thần bậc nhất của Người, như ngài Đại sứ đây chẳng hạn? Nhất là khi sứ mệnh trao cho Ngài đây lại thất bại phụ lòng mong mỏi của đức Đại đế?...

Vị linh mục càng dịch những lời lẽ của Angiêlic thì nét mặt của ông hoàng Ba Tư càng tươi tỉnh dần, cuối cùng ông ta bật cười, khiến tất cả mọi người đều nhẹ nhõm.

- Phudun khanum! - Ông ta kêu lên.

Rồi chấp hai bàn tay vào ngực, ông Đại sứ nghiêng đầu ba lần về phía người phụ nữ trẻ tuổi.

- Ngài Đại sứ nói rằng lời khuyên của bà thật khôn khéo như lời đáng tiên tri. Rằng Ngài sẽ từ bỏ ý định tưởng thuật kiểu hành hình trên bánh xe này khi trở về nước... Và bây giờ Ngài yêu cầu bà cùng đi về tư dinh để Ngài được mời bà dự một bữa ăn nhẹ.

Hoàng thân Bactiari dẫn đầu cả đoàn người và đưa họ đi theo mình. Thoát một cái, ông ta đã trở thành hiện thân của sự duyên dáng và lịch sự. Dọc đường, qua lời phiên dịch của ông thầy tu, Angiêlic được nghe những câu chào hỏi, và ca tụng lịch sự tuyệt vời của Ngài Đại sứ. Nghe tiếng ồn ào, mấy người đầy tớ Ba Tư từ trong nhà chạy ra, ai cũng đeo gươm hoặc dao găm. Sau họ, có hai nhà quý tộc Pháp xuất hiện. Một người đeo tóc giả nói với Angiêlic:

- Thưa bà, tôi là Xanh-Amông, lo việc hướng dẫn các phái đoàn ngoại giao. Tôi được Đức vua giao cho nhiệm vụ đi tháp tùng ngài Đại sứ vào Triều đình. Mong phu nhân thông cảm. Tôi sắp phát điên phát rồ lên với đám người lạ có những phong tục kỳ quặc này. Tôi không sao thuyết phục được họ để họ thấy cần thiết phải khấn trương lên, để chuẩn bị cho việc sớm ra mắt Triều đình. Mà cả cha Risa đây, ông ấy cũng là người Pháp đây, lại là nhà tu hành, vậy mà chẳng giúp gì cho tôi chút nào! Nhìn ông ta cười hóm hỉnh kia...

- Hả? Thế ông có giúp đỡ gì tôi không đấy? - Vị linh mục bác bỏ ngay - Nghề của ông là ngoại giao, vậy xin hãy tỏ ra biết một chút ngoại giao chứ. Còn tôi, chỉ là anh phiên dịch quèn, hoặc cố vấn là cùng, tôi đi theo ông Đại sứ này với tính cách riêng tư, các ông phải lấy làm mừng có tôi hầu hạ trong nghề phiên dịch chứ.

Cuộc đấu khẩu còn dang dở thì Angiêlic đã bị ông hoàng Bactiari cầm cổ tay kéo vào trong nhà. Hai người đi qua một phòng đợi lát đá hoa vẽ sắc sỡ, rồi vào một phòng khách, mỗi bên có một cậu thiếu niên đi hầu theo sau, một người bưng bình điều hút thuốc mà ông hoàng Ba Tư không bao giờ rời, còn cậu người hầu của Angiêlic là anh chàng Flipô đang trở mặt thán phục ngắm nhìn các thứ chấn động sắc sỡ.

Ông hoàng ngồi xuống, xếp chân bằng tròn, và ra hiệu mời Angiêlic làm theo.

- Phải chăng người Pháp các ngài có phong tục tranh cãi nhau trước mặt người lạ và về bất cứ chuyện gì? - Ông ta hỏi bằng một thứ tiếng Pháp chậm chạp nhưng hoàn hảo.

- Tôi vui mừng nhận thấy ngài Đại sứ nói tiếng nước tôi rất sôi.

- Từ hai tháng nay, tôi đã được nghe người Pháp nói chuyện với nhau... Do đó tôi đã có thời gian để học hỏi. Tôi mới nói thạo chủ yếu là những câu nói bất nhã, những câu... chửi rủa... Đúng thế, và tôi tiếc quá. Bởi vì tôi muốn nói với bà điều khác kia.

Angiêlic bật cười. Ông hoàng Ba Tư

- Tiếng bà cười như tiếng nước suối reo giữa sa mạc vậy.

Hai người bỗng im bật, vì lúc này ông thầy tu và ngài Xanh-Amông đã vào tới phòng khách.

Ngài đại sứ vẫn thản nhiên và chuyển sang nói bằng tiếng Ba Tư. Ông ta ra lệnh dọn một bữa ăn nhẹ. Từ khi biết rằng ông ta hiểu tiếng Pháp, Angiêlic cảm thấy lúng túng. Còn ông hoàng thì điềm tĩnh ra hiệu cho nàng chú ý nhìn những chiếc cốc pha lê có khắc trở và những vò sứ màu xanh da trời tuyệt diệu.

- Đây là những đồ mỹ nghệ cổ từ thời hoàng đế Lariuyt - Cha Risa giải thích - Bí mật về cách làm ra những thứ men quý này đã thất truyền rồi. Cả đến những hàng vàng bạc ở Ba Tư ngày nay cũng không sao đẹp bằng thời xưa được.

- Nếu như ngài Đại sứ ưa thích những thứ quý giá thì có biết bao nhiêu thứ đẹp. Ngài có thể đến thưởng thức ở điện Vecxây! - Angiêlic nói - Đức vua của chúng tôi ưa thích những mặt hàng lộng lẫy cao sang và cho sưu tầm những thứ hiếm quý tuyệt vời.

Ông Đại sứ tỏ ra có ấn tượng sâu sắc về điều nàng nói. Ông ta vội đặt ra một loạt câu hỏi, còn nàng thì ra sức giải đáp và say sưa mô tả cung điện mênh mông, rực rỡ vàng son và những tấm kính trong suốt, cùng những tác phẩm nghệ thuật, những đồ vàng bạc hiếm có trên thế giới. Ông Hoàng Ba Tư kinh ngạc lắng nghe. Ông nhờ cha Risa chuyển lời trách ông Xanh-Amông đã không kể qua một chút gì về tất cả những cái đó cho ông nghe.

- Nhưng cái đó có gì là quan trọng? Sự vĩ đại của Vua nước Pháp đâu có thể đánh giá ở sự xa hoa, ở chỗ có nhiều vàng bạc ngọc ngà? - Ông Xanh-Amông bác bỏ.

- Là nhà ngoại giao, ông lại quên bằng một điều là đang đàm phán với những người phương Đông, - Tu sĩ dòng Tên nói thẳng thừng. - Dù sao, tôi nhận thấy rằng Phu nhân đây, chỉ bằng vài lời nói đẹp, đã đẩy nhanh được công việc của nhà nước Pháp mà ông chịu trách nhiệm, còn nhiều hơn là một mình ông làm được trong mười ngày.

- Tuyệt vời! Tuyệt vời! Nếu như ngài, con người của Nhà thờ, mà lại tán dương cách làm việc kiêu đàn bà như vậy thì một quan chức đường hoàng như tôi còn biết ăn nói với Ngài làm sao được. Tôi xin rút lui.

Sau lời tuyên bố chua chát, ông Xanh-Amông đứng lên vào cáo lui. Nhà tu hành cũng theo gót ông ta đi ra luôn. Hoàng thân Bactiari quay lại phía Angiêlic với nụ cười duyên dáng:

- Cha Risa đã hiểu rằng tôi không cần phiên dịch để trò chuyện với một phu nhân.

Ông ta đưa ống điếu lên môi hút từng hơi ngắn, con mắt rực sáng vẫn không rời vị khách.

- Thầy chiêm tinh của tôi đã bảo tôi hôm nay thứ tư là ngày lành. Và đúng phu nhân đã tới... Xin nói riêng với bà ở đây tôi thấy ngỡ ngàng: phong tục nước này kỳ quặc và khó theo. Nhưng hôm nay, Đức vua phái bà đến gặp tôi, như vậy là cuối cùng Người đã muốn cho tôi được điều tốt lành. Bà là người đầu tiên ở nước này mà câu chuyện làm tôi vui thích. Những người Pháp sao mà khô khan chán ngắt!

- Khô khan chán ngắt! - Angiêlic cực lực bác bỏ - Ngài nhầm! Người Pháp có tiếng là rất vui vẻ, ưa cười đùa.

- Buồn-chán-ngắt! - Ông Hoàng Ba Tư nhấn mạnh từng tiếng - Đám người Pháp mà tôi gặp từ trước đến nay, họ tiết ra chất chán ngắt y như thứ đá hiếm ở sa mạc tiết ra chất nước quý hiếm mumi vậy... Câu ví von của ngài Đại sứ làm Angiêlic sực nhớ đến ông già Xavari, chính vì ông này thức giục mà nàng đến đây.

- Chất mumi? Có thật chẳng, thưa Đại nhân? Đức Hoàng đế Ba Tư đã vui lòng cho đem tặng Đức vua chúng tôi một ít chất mumi quý hiếm đó sao? Khuôn mặt viên Đại sứ sa sầm lại, và ông ta lườm Angiêlic với vẻ ngờ vực.

- Làm sao bà biết... trong số tặng phẩm ta mang đến đây có chất đó?

- Người ta đồn thế, thưa Đại nhân. Tiếng tăm lừng lẫy của chất quý hiếm đó đã vượt qua biển rộng, núi cao.

Tuy lạnh lùng, ông hoàng Bactiari không tránh khỏi để lộ những tình cảm phức tạp.

- Tôi cho rằng... Vua nước Pháp chẳng hề coi trọng gì chất mumi, có khi còn nhạo báng vì không biết giá trị chất đó...

- Trái lại, Đức vua hiểu rõ thiện ý cao cả của Hoàng đế Ba Tư khi gửi quà tặng quý giá đó. Đức vua biết rằng chất này cực kỳ hiếm và không một nước nào khác ngoài Ba Tư có được.

- Không một nước nào khác! - Ông hoàng Ba Tư khẳng định và mắt sáng lên một ánh lửa thần bí - Thánh Ala đã ban phước lành cho dân tộc Ba Tư khi Người trao cho chúng tôi thứ thuốc nước quý giá thần bí này. Nguồn nguyên liệu tạo ra chất này ngày càng hiếm, nên chất mumi chỉ dành riêng cho các thân vương trong hoàng tộc mà thôi.

- Hình dáng chất ấy như thế nào?

Nụ cười mỉm lại hiện ra trên môi- Bà thật tò mò và nóng nảy... Nhưng tôi... lại thích được nhìn đôi mắt bà sáng lên long lanh.

Ông ta vỗ hai bàn tay vào nhau và ra lệnh cho người hầu vừa chạy đến. Hòm gỗ được đặt trên một chiếc bàn con kê cạnh đi văng và Đại sứ Bactiari kính cẩn mở nắp hòm. Trong hòm có đựng một cái bình sứ màu xanh lơ, có cổ rộng và cao. Ông Đại sứ sẽ rút cái nút bình bằng ngọc bích ra, và Angiêlic cúi xuống nhìn. Nàng trông thấy một chất lỏng màu xanh thẫm và óng ánh ngũ sắc ở thể đặc sánh như dầu, và một thứ mùi thơm hắc bay xộc lên mũi mà nàng chưa từng thấy bao giờ. Mùi này thơm dễ chịu hay là khó chịu? Nàng không thể nói chính xác được. Nàng đứng thẳng lên vì có cảm giác là đầu óc choáng váng và bỗng thấy như ở hai bên thái dương.

Vừa lẩm bẩm cầu khẩn, ông hoàng Ba Tư vừa nghiêng bình, đổ vài giọt ra một cái hộp bằng bạc, rồi ông chấm ngón tay vào đó, nhẹ đặt lên trán Angiêlic rồi lên trán mình.

- Đây có phải là một thứ thuốc bổ không?

- Đó là máu của đất, là tín hiệu thần bí của những vị thần linh thống trị thế giới...- Ông ta vừa lẩm nhẩm vừa khép hai hàng mi với vẻ say sưa. Khi đám đầy tớ đi ra ngoài, và mang theo cái hòm đựng chất nước được tôn thờ đó, Angiêlic chuẩn bị để cáo lui. Nỗi thất vọng của viên Đại sứ lộ rõ. Angiêlic phải ra sức giải thích cho ông ta hiểu rằng ở nước Pháp, người ta không thể đối xử suông sã với những phụ nữ danh giá như đối với đám đàn bà rẻ tiền: muốn chiếm được lòng của họ thì phải mất công theo đuổi kiên trì và lịch sự một cách tế nhị.

Ông hoàng Ba Tư nói:

- Các nhà thơ Ba Tư đã có những vần thơ hay ca ngợi người yêu của mình. Còn tôi, tôi muốn gọi tên bà là Phrudê-Khamin, nghĩa là Cô gái Ngọc lam... Ngọc lamứ ngọc quý hàng đầu trong các loại ngọc, là biểu tượng nước Ba Tư cổ đại. Ở đất nước tôi, màu xanh lam là màu được ưa thích nhất.

Ông ta nhanh nhẹn rút ở ngón tay ra một chiếc nhẫn và đeo nó vào ngón tay nàng khiến nàng không kịp từ chối.

- Cô gái Ngọc lam... Tôi muốn bày tỏ niềm vui khi thấy đôi mắt đẹp kia ngược nhìn tôi.

Ông ta chăm chú nhìn nàng mỉm cười, vẻ dịu dàng và chế giễu, khiến nàng như bị thôi miên. Nàng muốn từ chối, nhưng không biết làm cách nào khác là lẩm bẩm lời cảm ơn và cúi nhìn viên ngọc dát vàng trên chiếc nhẫn đeo ở ngón tay mình.

- Vậy, tôi xin để Phu nhân về. - Ông hoàng Ba Tư nói - Ở đây có cái phong tục kỳ lạ là gửi quà tặng rồi lại thu về ngay... Tại sao Vua nước Pháp xúc phạm tôi? Hoàng đế Ba Tư là ông vua hùng mạnh. Người có thể trục xuất khỏi nước mình đám tu sĩ người Pháp ở hai mươi tu viện mở tại đó. Người còn có thể từ chối việc buôn bán lụa cho nước Pháp. Lụa Ba Tư là thứ lụa tốt nhất... Hiệp ước mà chúng tôi muốn ký kết với nước này cũng là tốt đẹp nhất. Hãy nói lại với Đức vua của quý quốc như vậy...

116. Chương 26

Angiêlic mệt nhừ, còn đang ngủ say thì lúc mười giờ có người đập nhẹ vào cánh cửa buồng nàng.

- Thưa bà, có người hỏi bà.

- Để tôi yên - Nàng kêu to.

Nàng định ngủ tiếp nhưng cô hầu Giavốt lay nàng dậy, mặt tái mét.

- Thưa bà, mấy ông sĩ quan cứ khăng khăng đòi gặp bà ngay “Dù bận việc gì cũng mặc”, họ bảo vậy.

- Cho họ đợi... để ta ngủ đầy giấc đã.

- Thưa bà, cháu sợ lắm - Giọng cô ta run run, - Cháu thấy có vẻ như bọn họ muốn đến bắt bà.

- Bắt ta ư?

- Họ đặt lính canh gác ở các lối ra vào biệt thự và đã ra lệnh chuẩn bị cỗ xe của chính bà để đưa bà đi.

Angiêlic vừa nhồm dậy vừa cố suy nghĩ cho mạch lạc, họ muốn gì ở nàng? Vợ và mặc quần áo, nàng ra tiếp hai viên sĩ quan. Họ đưa một bức thư. Nàng vừa mở vừa run. Nội dung thư chỉ có việc yêu cầu đương sự theo người trao thư, cuối thư có đóng dấu Nhà vua. Đây thực sự là trát tổng giam vì có nghi vấn phạm tội. Cực kỳ sững sốt, nàng cất tiếng hỏi đầy ngờ vực:

- Ai trao thư này và ra lệnh cho các ông?

- Thưa bà, cấp trên của chúng tôi.

- Tôi phải làm gì bây giờ?

- Đi theo chúng tôi. Có lệnh phải đưa bà đi một mình. Lệnh của Đức Vua.

Tim Angiêlic đập thình thịch.

- Tôi bị bắt

- Tôi không rõ, thưa bà. Tôi chỉ có thể nói được rằng tôi phải đưa bà đến Xanh-Măngđê.

Thiếu phụ lên cỗ xe của mình và cố tìm hiểu: Xanh-Măngđê... Có gì ở đó? Có lẽ một tu viện, ở đó nàng sẽ bị nhốt? Vì có gì mới được chứ? Nàng sẽ chẳng bao giờ biết. Nàng thấy lo ngại. Nàng đã từng thấy quanh nàng có bao nhiêu vụ bắt giam đột ngột không được giải thích. Cỗ xe đã ra khỏi những con đường lầy lội của Pari và giông ruổi nhanh trên con đường cái đóng băng.

Sau cùng, bên phải con đường hiện ra mặt trước dinh thự cũ của Thượng thư Phukê. Mặc dù đang mùa đông băng giá, sân tòa lâu đài ngổn ngang như một công trường, bị đào bới lung tung. Vào bên trong biệt thự, nay là của Thượng thư Cônbe, người kế tục chức vụ của Phukê đang bị giam, đi đến cuối một hành lang dài, Angiêlic thấy một loạt nhân vật danh giá ngồi đợi chen chúc trên những chiếc ghế dài thô sơ.

Angiêlic được đưa vào một phòng đợi nhỏ hơn. Ở đây chỉ thấy có một vị khách mà nàng chưa từng gặp ở triều đình bao giờ. Ông ta là người nước ngoài, có nước da nâu và đôi mắt nhỏ xéch, vẻ người châu Á, chân đi ủng da màu đỏ và đội chiếc mũ mềm bằng dạ, có giắt gươm. Ông khách đứng lên, cúi chào nàng thật thấp, chẳng cần để ý đến hai viên sĩ quan đi kè kè bên cạnh. Bằng một thứ tiếng Pháp đúng văn phạm, ông ta mời nàng vào tiếp kiến trước mình, và mỉm cười thoải mái, con mắt không rời Angiêlic khiến nàng hơi ngượng. Một lát sau, thấy xuất hiện ở ngưỡng cửa một nhà quý tộc mang mặt nạ, có vị Thượng thư lịch sự tiễn chân. Ngài Cônbe cau mày, do dự một chút, chưa biết nên tiếp ai trước, vị khách nước ngoài hay Angiêlic. Thấy ông khách kia nhường, ông Thượng thư ra hiệu mời Angiêlic vào rồi kéo sập cánh cửa khá mạnh trước mũi hai sĩ quan dẫn nàng đến. Ông ta ngồi vào bàn, chỉ cho nàng ngồi xuống một chiếc ghế tựa. Một lát im lặng khá nặng nề. Đôi lông mày quan Thượng thư cau lại, vẻ mặt lạnh lùng:

- Thưa bà, bà có thể cho tôi biết, vì lý do gì hôm qua bà đã đến thăm sứ thần Ba Tư, ngài hoàng thân Bactiari không?

- Ai đã báo cho ngài tin đó?

- Đức vua. Sáng nay tôi đã nhận được thư này của Hoàng thượng yêu cầu tôi triệu tập bà càng sớm càng tốt để bà giải thích rõ ràng. Vậy động cơ nào khiến bà đến thăm sứ thần của Hoàng đế Ba Tư?

- Sự tò mò.

- Vấn đề này nghiêm trọng! Quan hệ giữa nhân vật khó tính ấy và nước Pháp đã căng thẳng đến mức những ai đến thăm ông ta đều có thể được coi là làm lợi cho kẻ địch.

- Vô lý! Tôi thấy rằng Hoàng thân Bactiari rất mong muốn được đến chào Đức vua ta và thăm cung điện Vecxây lộng lẫy.

- Tôi nghĩ rằng ông ta sắp sửa lên đường về nước mà không trình quốc thư nữa.

- Nếu phải như thế thì ông ta là người buồn tiếc nhất. Chỉ cần một chút tế nhị từ phía những con người thô lỗ mà người ta đã giao việc bám sát ông ta, như các ông Toocxi, Xanh-Amông...

- Thưa bà, bà quá coi thường những nhà ngoại giao đó. Bà cho rằng họ không hiểu nghề nghiệp của mình ư?

- Họ không hiểu biết những người Ba Tư, đó là điều chắc chắn. Tôi có ấn tượng rằng đại sứ Bactiari là người có thiện chí về mặt chính trị

- Thế tại sao ông ta không chịu đến trình quốc thư?

- Bởi vì ông ta tự cho là mình bị tiếp đón một cách miệt thị.

- Cụ thể ông ta đòi hỏi điều gì?

- Không ngồi trên cỗ xe đến trình quốc thư, mà cưỡi ngựa đi qua các phố Pari trải hoa hồng... Tôi hiểu rõ thất vọng của ông ta mà.

Thượng thư Cônbe tỏ vẻ ngờ ngàng.

- Hãy kể chi tiết cuộc thăm của bà cho tôi biết.

Angiêlic kể tóm tắt cuộc đi thăm, nhưng cố ý bỏ qua chuyện chất mumi. Ông Cônbe ngồi nghe, nét mặt sa sầm và hỏi:

- Ông ta có nói gì những điều khoản của hiệp ước muốn ký với ta không?

- Không hề. Ông ta chỉ nói thoáng qua rằng không có một nhà máy nào của Pháp sản xuất nổi thứ lụa sánh kịp lụa Ba tư... và ông ta có nhắc đến những tu viện Thiên chúa giáo ở nước ông ta.

- Thế ông ta không nói gì đến những điều khoản quân sự để cân bằng với các bên Ả rập và Mạc Tư Khoa?

Angiêlic lắc đầu. Ông thượng thư ngồi trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu. Angiêlic cất tiếng nói vui vẻ:

- Tóm lại, tôi đã giúp ích được cho ông và cả Đức vua.

- Chớ có vội kết luận. Bà đã hành động cực kỳ đại dột và vụng.

- Sao lại như vậy được?

- Cho phép tôi nói thẳng ra với bà. Bà tưởng mình có thể hành động tùy ý muốn, nhưng thực ra ở vị trí càng cao thì càng phải hết sức thận trọng. Thế giới của những nhân vật quan trọng là đầy rẫy cạm bẫy. Vì thế chỉ suýt nữa bà bị bắt giam rồi...

- Thế tôi không bị bắt giam nữa ư?

- Không. Tôi nhận trách nhiệm không giữ bà lại cho đến khi giải quyết xong vụ này với Hoàng thượng. Tuy nhiên ngày mai bà hãy có mặt tại Vecxây. Tôi nghĩ rằng Đức vua muốn nghe ý kiến bà sau khi đã có những kiểm tra cần thiết. Tôi cũng sẽ đến đó để thảo trình với Hoàng thượng về một kế hoạch mới nảy ra trong đầu. Bà có thể giúp ích được một phần.

Thượng thư Cônbe tiễn nàng ra tận cửa và ra lệnh cho hai sĩ quan canh sát:

- Nhiệm vụ của các ông đã xong.

Angiêlic bàng hoàng trước sự kết thúc tốt lành này, đến mức sau khi hai viên sĩ quan cảnh sát đi rồi nàng vẫn ngồi lại ở phòng đợi. Mãi đến khi người khách được ông Cônbe tiếp sau nàng đã quay ra, vẫn thấy nàng còn ngồi chờ đợi trên chiếc ghế dài. Ông ta liền đề nghị cho mình được đi kiếm một cỗ xe ngựa để cùng nàng trở về Pari.

Như một cái máy, Angiêlic bước theo ông ta, đầu rỗng tuếch. Mãi đến khi thấy mình đã tới trước cửa cỗ xe của chính mình, nàng mới bừng tỉnh:

- Xin lỗi ông, trái lại, chính tôi xin được mời ông lên cỗ xe của tôi và vui lòng trở về Pari cùng

Lên xe rồi, nàng mới tự thú nhận với mình rằng vừa qua nàng đã rất hoảng sợ. Nàng cố gắng nói chuyện niềm nở với người đàn ông có văn hóa và đã tỏ ra nhã nhặn lúc nàng đang thất thế.

- Cho phép tôi được hỏi quý danh thưa ngài và xin cho biết ngài từ đâu đến?

- Tôi là Hoàng thân Racôcdi, và nước tôi là Hungari. Người khách kể lại, vốn dòng dõi cao sang, ông ta đã từ bỏ toàn bộ tài sản để tận tụy đấu tranh cho dân tộc mình đang gặp tình cảnh khổ cực. Ông đã đẩy lên một cuộc nổi loạn nhằm đánh đổ vua Hungari.

- Chính tôi đã thành lập được chế độ cộng hòa ở Hungari. Và sau đó diễn ra cuộc đàn áp. Tôi đã bị những người đồng đảng tố giác. Nhưng may sao tôi trốn thoát và ẩn mình trong một tu viện. Sau đó tôi vượt qua biên giới. Bị săn lùng ở khắp mọi nơi, tôi đã đến nước Pháp, và được đón tiếp tử tế.

- Xin mừng ông. Vậy ông ở đâu trên đất nước này?

- Không ở một chỗ nào nhất định, thưa bà. Tôi lang thang khắp nơi, giống như tổ tiên mình. Tôi chờ đến ngày được trở về đất nước Hungari.

- Nhưng trở về ông sẽ có nguy cơ bị xử tử.

- Dù sao tôi cũng quay về nước, khi đã giành được sự trợ giúp của Đức vua nước này nhằm đẩy lên một cuộc nổi dậy mới của quân du kích. Tôi là người cách mạng từ trong máu thịt. Người Hungari chúng tôi là kẻ kế thừa nhiều chủng tộc tự do. Chúng tôi là những con người tự do.

- Nhưng, ở đất n này, chúng tôi cũng là những người tự do. - Angiêlic cãi lại.

Người Hungari bật lên cười rũ rượi:

- Bà cho mình là tự do khi bước vào văn phòng ông thượng thư của một vương quốc chuyên chế, với hai tên cảnh sát đi kèm hai bên ư?

- Đó chỉ là một sự hiểu nhầm. - Angiêlic phát ý bác bỏ - Chính ông đã tận mắt thấy hai viên cảnh sát đã không kèm tôi lúc trở ra đây thôi.

- Đúng thế. Nhưng còn tệ hơn trước là nay họ ở sau lưng bà và sẽ không bao giờ bà thoát khỏi tay của họ được.

Nàng bắt đầu thấy khó chịu vì những lời nói bốc đồng ấy.

- Những lời lẽ của ông là cực đoan. Tôi cho rằng chẳng có chế độ nào là hoàn hảo trên trái đất này. Ông như một tông đồ truyền đạo. Các tông đồ trước sau sẽ bỏ mình trên thánh giá.

- Một tông đồ phải là người không lấy vợ, hoặc ít nhất phải từ bỏ gia đình mình. Trái lại, tôi muốn có một gia đình, nhưng là trong tự do. Tôi nghĩ đến điều đó từ khi trông thấy Phụ nhân. Hãy nhận làm vợ tôi và cùng trốn đi với tôi...

Theo cách làm tự nhiên của phụ nữ khi khó xử, Angiêlic cười và đổi đề tài. Người khách Hungari mỉm cười:

- Rồi Đức vua của bà sẽ giúp tiền cho tôi, một người cách mạng, để tôi đánh lại một ông vua khác. Ông ta hành động hai mặt. Ông ta cần đến tôi, Racôcdi, để làm suy yếu hoàng đế Đức. Nhưng trước kia chính ông ta đã ủng hộ vị Hoàng đế này ở Xanh-Gôta đánh lại quân Thổ Nhĩ Kỳ. Đây là một ông vua rất lắt léo kín đáo và rất khôn khéo...

Cỗ xe vừa dừng lại trước biệt thự Bôtrây, ông Hoàng Hungari chủ động xuống xe và chìa bàn tay ra đỡ cho Angiêlic xuống:

- Biệt thự của bà đây rồi. Còn tôi trước kia đã từng có cả một tòa lâu đài.

- Ông không tiếc lâu đài ấy ư?

- Chính khi nào người ta thờ ơ với mọi của cải trên thế gian này, thì lúc đó người ta mới thật sự bắt đầu tận hưởng cuộc sống. Thưa bà, xin chớ quên điều tôi đã yêu cầu bà.

- Điều gì vậy?

- Xin bà nhận làm vợ tôi.

- Đây là một lời đùa rồn?

- Không. Bà cho tôi là điên, bởi vì bà không quen gặp những người đàn ông say mê và chân thật. Sự say mê của cả một cuộc đời có thể nảy sinh chỉ trong một giây phút. Vậy thì tại sao ta lại không thú nhận ngay tức khắc sự say mê của lòng mình? Những người Pháp giam cầm tình cảm của mình cũng như phụ nữ của họ trong những đai ngực cứng như thép. Hãy đến với tôi. Tôi sẽ giải phóng cho bà.

- Không đâu. Tôi ưa cái đai ngực của mình - Angiêlic cười nói - Xin vĩnh biệt, thưa ông. Ông làm tôi nói ra những lời lẽ ngốc nghếch quá.

Nửa đêm hôm đó nàng thức giấc và hai hàm răng va vào nhau cầm cập. Nàng vội kéo chiếc chăn tụt xuống chân giường lên đắp lại cho mình. Tiếng đồng hồ treo ở xa xa điểm chuông: mới nửa đêm. Angiêlic biết là nàng ngủ chưa được bao lâu. Nàng cúi xuống tìm dép, đành vào buồng tắm, ngâm chân trong nước nóng cho ấm người lên. Khi cúi xuống, nàng chợt phát hiện ở phía bên trái cái khung hình chữ nhật của một cánh cửa nhỏ. Cửa này nàng chưa từng thấy bao giờ. Nhờ ánh sáng một cây nến leo lét đằng sau cánh cửa đó mà nàng nhận ra nó. Có người mở khóa cửa. Cạch một tiếng nhẹ. Vệt ánh sáng lan rộng ra và bóng một người đàn ông in dài trên bức tường phòng ngủ của nàng.

- Ai đến đó? Ông là ai? Angiêlic hỏi to.

- Tôi là Bôngtăng, người hầu phòng thứ nhất của Đức vua. Xin bà chớ lo ngại gì.

- Vâng, tôi nhận ra ông rồi, ông Bôngtăng. Ông hỏi gì tôi thế?

- Hoàng thượng có ý muốn gặp bà.

- Vào giờ này?

- Thưa bà, vâng.

Angiêlic lẳng lặng khoác chiếc áo dài nghỉ đêm vào người. Căn hộ nhỏ dành riêng cho phu nhân Plexi-Belie trong điện Vecxây có đủ tiện nghi sang trọng, nhưng lại chứa đựng cạm bẫy.

- Tôi có thể phiền ông đợi cho một chút được không, thưa ông Bôngtăng? Tôi muốn ăn mặc cho chỉnh tề.

- Xin bà tự nhiên cho. Tuy nhiên, xin bà làm ơn đừng đánh thức mấy cô hầu gái dậy. Hoàng thượng muốn rằng chuyện này phải được giữ hết sức kín đáo, và chỉ một vài người tin cẩn mới được biết có cái cửa bí mật này.

- Tôi xin chú ý điều đó.

Nàng chầm cây nến của mình vào cây nến của ông Bôngtăng và đi vào cái buồng nhỏ bên cạnh. Do đã từng trải nhiều tình cảnh tàn nhẫn, nàng ưa đương đầu với nguy cơ hơn là lẩn tránh và chạy trốn. Mặc áo dài xong, nàng cúi xuống trước gương xoa vội ít phấn hồng lên má, rồi nhún vai nói:

- Tôi đã sẵn sàng, ông Bôngtăng ạ.

Cái váy nặng lòà xòa khiến nàng qua cánh cửa kín hơi khó khăn. Cánh cửa khép lại, nàng thấy mình ở trong một hành lang hẹp xấp xỉ có chiều cao và bề ngang của một người đàn ông. Bôngtăng dẫn nàng treo lên một cầu thang nhỏ xoay tròn ốc rồi đi xuống ba bậc hành lang hẹp, dài như một đường hầm đi vòng lại, cắt ngang từng quãng bởi những phòng nhỏ đóng kín. Một điện Vecxây bí mật hiện ra, với những lối đi dành

cho những người đầy tớ và những tên gián điệp, cho những cuộc hội đàm và cuộc đi thăm bí mật, những cuộc thương lượng và hẹn hò lén lút. Một điện Vecxây tối tăm, khoét sâu qua bề dày những bức tường và uốn khúc quanh co bí ẩn xung quanh những phòng lớn sáng choang và đầy vàng son lúc thanh thiên bạch nhật.

Qua một phòng hẹp cuối cùng, hai người tới một cánh cổng mở sang một phòng rộng và trần cao hẳn lên. Nhìn chung quanh mình, Angiêlic nhận ra mình đang ở phòng làm việc của Đức vua. Hai cây đèn nền có sáu ngọn đặt trên cái bàn cẩm thạch đen rọi ánh sáng xuống Đức vua đang cặm cụi làm việc. Trong lò sưởi, củi cháy lách tách. Bôngtăng cời than cho lửa cháy hồng, đặt thêm một cây củi rồi lui ra, tan biến như một cái bóng trong bức tường.

Luy 14 ngẩng đầu lên. Angiêlic thấy ông mỉm cười:

- Mời bà ngồi.

Nàng ngồi xuống mép một chiếc ghế tựa trong tư thế chờ đợi. Im lặng kéo dài một lúc hơi lâu. Không một tiếng động nào vang tới phòng này. Cuối cùng Đức vua đứng lên và đến đứng trước mặt nàng, hai cánh tay khoanh trước ngực:

- Thế nào? Bà không chủ động tiến công? Không một lời nói? Không phản đối? Người ta đã phá giấc ngủ của bà mà.

- Tâu Bệ hạ, tôi đang chờ lệnh của Hoàng thượng.

- Sự nhún nhường đột ngột này che giấu cái gì đấy? Một lời đối đáp mạnh mẽ như một ngọn roi ư? Một câu chưa chất ư?

- Hoàng thượng mô tả thiếp như một mụ đàn bà tai ác, làm thiếp hết sức hổ thẹn. Có phải đó là sự đánh giá của Người đối với thiếp chăng, tâu Hoàng thượng?

Vua không trả lời trực tiếp vào câu hỏi.

- Cha Giôdep đã trình bày với ta những thành tích của bà trong một tiếng đồng hồ. Ông ta là người hiểu biết rộng và đầu óc phóng khoáng, và ta đánh giá cao những gợi ý của ông. Vậy lẽ nào ta không xá lỗi cho bà khi mà những nhân vật có uy tín của Nhà thờ tỏ ra bao dung che chở đối với bà. Thôi được, bây giờ hãy lại gần đây.

Vua ra hiệu cho nàng đứng lên và đi sang phía bên kia bàn.

Một tấm bản đồ đã được trải rộng. Đức vua lấy ngón tay chỉ những địa điểm trên bản đồ:

- Đây, nước Pháp... kia là đảo Mantơ. Đó, Candi, pháo đài tiêu của đạo Kitô. Những nơi khác là nơi thống trị của người Thổ Nhĩ Kỳ. Và đằng kia là Ba Tư...

- Xin bệ hạ giải thích cho về Ba Tư. Vương quốc của ta có thể có lợi ích gì ở nước xa xôi đó?

- Lợi ích mà ta quan tâm đến ở đó, chắc bà cũng sẽ chú ý, đó là tơ lụa. Bà biết không, tơ lụa hiện chiếm tới ba phần tư tổng giá trị hàng nhập khẩu của nước Pháp.

- Thiếp không biết. Tại sao nước ta cần tới nhiều tơ lụa như vậy?

Đức vua bật cười.

- Một phụ nữ mà lại hỏi tại sao ư? Bà tưởng rằng chúng ta có thể thiếu được các hàng gấm vóc, xa tanh, lụa là ư? Không đâu. Người Pháp chúng ta là thế mà, quan tâm lớn nhất là các hàng thời trang. Và đây chính là một điểm yếu của ta, và điều này cắt nghĩa tại sao một hiệp ước thương mại với Hoàng đế Ba Tư lại có tầm quan trọng lớn. Người Pháp cần có tơ lụa, nhưng giá tơ lụa quá đắt. Nhập cảng lụa quả là tốn kém!

Đức vua thống kê các chi phí với vẻ suy nghĩ.

- Nộp thuế cho người Ba Tư... Thuế quá cảnh trả cho người Thổ Nhĩ Kỳ, cho những lái buôn trung gian ở thành phố Giênrơ, Mét... Cần có một giải pháp khác.

- Thiếp nghe nói ngài Cônbe đã nghĩ đến việc thay những vụ nhập khẩu tơ lụa tốn kém đó bằng việc sản xuất tơ lụa ở trong nước ta, bằng cách cải tạo các xí nghiệp ở Liông.

- Đó là kế hoạch lâu dài trong tương lai.

- Và nước ta dù sao cũng không thể làm ra thứ tơ lụa sánh được với hàng lụa của người Ba Tư - Angiêlic nhận xét.

- Ai đã cung cấp tin tức này cho bà?

- Chính đại sứ Ba Tư, ông hoàng Bactiari.

- Ông ta đã nói với bà về việc buôn bán tơ lụa ư? Vậy ông ta đã đoán được rằng vấn đề này sẽ là một bộ phận trọng yếu của cuộc thương lượng giữa hai nước ư?

- Ông Hoàng này là nhà văn, nhà thơ tinh tế, là cố vấn tin cẩn của nhà vua Ba Tư, nhưng lợi hại hơn cả, ông ta còn là nhà kinh doanh giỏi.

Đức vua thở dài với vẻ nhần nhục.

- Rõ ràng ta phải chấp nhận sự phân tích của ông Cônbe và cha Giôdep. Bà có vẻ đúng là nhân vật duy nhất có thể gỡ ra cái chuyện rắc rối này.

- Tâu Bệ hạ, thiếp tin chắc rằng nếu như chính Hoàng thượng đã có thể gặp sứ thần Ba Tư chứ không phải là đám phái viên của Ngài, thì những khó khăn sẽ không nảy sinh.

- Tiếc thay! Các vị quân vương không thể nào đích thân làm một số công việc được. Họ phải biết cất đặt người này người nọ vào từng công việc tùy theo tài năng mỗi người. Đó là nhiệm vụ đầu tiên, là tài năng chủ yếu một ông vua phải có. Ta đã sai lầm khi không lựa chọn kỹ những người mà ta phải đến tiếp xúc với sứ thần Ba Tư...

Nét mặt vua đanh lại. Ngay sau đó trở lại vẻ điềm đạm quen thuộc, Đức vua nói tiếp:

- Bà đã có nhã ý quay lại triều đình kịp thời để giúp đỡ ta.

- Nhưng sáng nay Hoàng thượng đã không nói như vậy...

- Ta công nhận. Chỉ có kẻ nhỏ nhen mới tự cho mình không khi nào nhầm lẫn cả. Nay ta đã thấy rõ mình phải đạt được điều gì và cái gì mình phải tránh. Bà có thể giúp chúng ta đạt mục tiêu một cách chắc chắn nhất. Bởi vì, nếu như chúng ta không đạt được tới sự thỏa thuận với vị sứ thần Ba Tư, thì hầu chắc chắn vua Ba Tư sẽ trục xuất các vị linh mục dòng Tên của ta và sẽ cấm xuất khẩu tơ lụa nước họ cho ta.

- Vậy thiếp phải làm gì? Vai trò của thiếp sẽ là thế nào?

- Đi sâu, nắm được tư tưởng của vị Hoàng thân đó, rồi báo cáo cho ta biết nên làm thế nào để đối xử đúng với ông ấy, không mắc sai lầm. Và nếu bà có thể làm được, thì hãy nhận định trước những cạm bẫy mà nhân vật nham hiểm đó có thể dăng ra cho chúng ta.

Angiêlic cắn môi.

- Việc này không phải dễ dàng. Nó đòi hỏi mất nhiều thì giờ.

- Cái đó không quan trọng.

- Thiếp cứ nghĩ rằng mọi người đều nóng ruột muốn được thấy đại sứ Ba Tư đến trình quốc thư.

- Mọi người đều mong thế... trừ có trẫm. Thật ra lúc đầu, khi nghe báo cáo rằng Hoàng thân Xôliman tỏ ý lừng chừm, ta muốn lùi cuộc tiếp kiến lại, và trước đó hãy gặp đoàn sứ thần từ Mạc Tư Khoa đã, đoàn này đang trên đường đến nước ta. Sau đó, ta sẽ có thể thảo luận với đại diện Ba Tư một cách chủ động hơn. Bởi vì, nếu như phía Mạc Tư Khoa đồng ý với ta thì sẽ cần phải vạch ra một con đường chuyên chở tơ lụa mới bằng đường bộ, như vậy sẽ tránh được mọi sự cướp bóc của bọn người Thổ Nhĩ Kỳ, Giê-nơ...

- Như vậy, các chuyến hàng sẽ không đến nước ta theo đường biển như trước, phải không ạ?

- Đúng thế. Hàng sẽ đến theo con đường cổ xưa của những lái buôn từ Xamacăng đến châu u. Hãy nhìn xem, đây là con đường tơ lụa mà trẫm muốn lập lại, đi qua các thảo nguyên vùng Trăncocadi, qua đất Ucren, Bexarabi, Hungari, rồi qua lãnh thổ của người anh em họ của trẫm là vua xứ Baviê. Theo hành trình ấy thì sẽ đỡ tốn kém hơn vì tránh được sự cướp bóc của đám người Bacbari và những khoản thuế quá cảnh phải trả trên đường biển.

Cũng cúi xuống tấm bản đồ, hai cái đầu kề gần nhau. Angiêlic thấy những sợi tóc của Đức vua lướt nhẹ vào má mình. Nàng đột nhiên đứng thẳng người lên, bối rối. Nàng cảm thấy hơi lạnh thấm vào người. Nàng đi vòng qua chiếc bàn để ngồi xuống chiếc ghế đối diện với Vua, và chợt nhận ra rằng trong khi hai người trò chuyện, ngọn lửa trong lò sưởi đã tắt. Rét run người, nàng ân hận vì đã không mang theo áo khoác. Nhưng nàng cần phải đợi chính Đức vua ra lệnh thì mới được rút lui.

Vua vẫn mãi mê nói tiếp, giải thích những dự án của Thượng thư Cônbe về những xí nghiệp dệt ở Liông và Macxây. Cuối cùng, người dừng lại.

- Bà không lắng nghe nữa ư? Có chuyện gì thế?

Angiêlic hai tay ôm chặt lấy khuỷu tay vì rét, ngần ngại không trả lời. Đức vua có một thân thể đặc biệt cường tráng, không biết nóng lạnh, mệt nhọc là gì, và cũng không ưa nhìn thấy những biểu hiện yếu đuối ấy trong đám người có vinh dự được ở bên người. Nếu phàn nàn sẽ bị Người tỏ vẻ khó chịu, và thậm chí có thể bị ruồng bỏ.

- Có chuyện gì vậy? - Vua gặng hỏi - Hình như bà có chuyện gì nghĩ ngợi. Chẳng lẽ bà muốn bĩ mặt ta và từ chối sứ mệnh mà ta vừa giao cho bà?

- Tâu Hoàng thượng, không phải thế.

- Vậy có chuyện gì kia chứ? Tại sao bỗng nhiên trông bà có vẻ ngơ ngác thế kia?

- Tâu bệ hạ... rét.

Vua tỏ vẻ ngạc nhiên

- Rét ư?

- Lửa đã tắt từ lâu, tâu Hoàng thượng. Bây giờ đang giữa mùa đông, và lúc này là hai giờ sáng.

Vẻ ngạc nhiên và thú vị lộ ra trên mặt Đức vua.

- Vậy ra, bên dưới sự rần rỗi của bà, cũng có những nét yếu đuối ư?

117. Chương 27

Rồi Đức vua nở một nụ cười, và lần đầu tiên nàng có ấn tượng rằng trái tim kiêu hãnh kia có một rung động khác lạ: sự dịu dàng.

- Thôi được, - Vua nói giọng kiên quyết - Trẫm muốn trò chuyện thêm với phu nhân, nhưng sẽ không làm cho phu nhân chết rét đâu. Vua bắt đầu cởi cúc trên tấm áo chên bằng nhung dày của mình, cởi áo ra và khoác lên vai nàng. Nàng cảm thấy hơi ấm dần ông bao bọc lấy người nàng, phảng phất hương thơm của a irit mà vua ưa thích. Bàn tay Đức vua đặt áo lên vai nàng cũng để lại một cảm giác nóng ấm. Đức vua đến quỳ gối trước lò sưởi, và chẳng câu nệ chút nào, Người xếp đặt lại những thanh củi và cời than hồng ra cho lửa cháy bùng lên. Vua nói như để thanh minh.

- Để cho Bôngtăng được nghỉ ngơi một chút, và Trẫm cũng không muốn bất cứ người nào khác biết câu chuyện kín đáo ở đây.

Người đứng lên và phủ bụi hai bàn tay. Mặc vền vện một chiếc áo sơ mi với một chiếc gilê dài may khéo làm nổi bật thân hình vạm vỡ. Đức vua có dáng dấp một thanh niên thị dân bình thường. Angiêlic chợt nhớ

lại là trong cuộc đời niên thiếu, Ngài đã từng trải qua những cảnh ngộ thăng trầm đôi khi khá túng thiếu. Phải chăng hồi đó, ông vua con nít đi tất thủng ấy đã học cách nhóm lửa lên để sưởi cho ấm?

Đôi mắt Angiêlic nhìn vua với vẻ đã khác khi trước. Vua nhận thấy và mỉm cười.

- Trong vài giờ lúc đêm khuya, ta có thể gác lại một bên những quy định lễ nghi. Lễ nghi đúng là một kỷ luật bắt buộc đối với những ông vua và đối với mọi người xung quanh. Nhưng đêm khuya cho trầm nơi ẩn náu cần thiết. Và trầm ư được đôi khi tìm thấy lại khuôn mặt của chính mình. - Đức vua dừng lại và đưa hai bàn tay lên hai thái dương.- Ban đêm, trầm có thể lại là một người như mọi người... - Vua nói tiếp - Trầm ư đến phòng nhỏ này để làm việc trong yên tĩnh. Và để suy nghĩ, để có thể vươn vai ngáp dài hay trò chuyện, hỏi han mấy con chó săn, để có thể nói mà không phải kính cẩn lắng nghe và ghi nhớ từng lời...

Vua dừng lời. Đứng trước mặt nàng. Người tựa vào bàn tay trong tư thế thư giãn, hai chân hơi bắt chéo vào nhau.

- Trầm ư con mắt nhìn của phu nhân. - Đột nhiên vua cất lời. - Một phụ nữ mà nhìn một người đàn ông với c mắt đó thì mang lại cho anh ta bao nhiêu lòng can đảm và tự hào. Nhưng thôi, trầm đã lạm dụng sự chăm chú và lòng kiên trì của bà. Thật ra, ta muốn có bà ở bên cạnh để nói chuyện, chính vì bà biết cách lắng nghe một cách tuyệt vời. Tất nhiên, ai mà chả nghe vua nói. Đúng là mọi người đều im lặng khi vua nói. Nhưng bà, bà lắng nghe với cả tấm lòng mình, với toàn bộ năng lực trí tuệ của mình và với một tinh thần khao khát tìm hiểu. Điều đó là quý giá đối với trầm, nó có thể giúp cho trí tuệ của ta hoàn chỉnh. Nhưng thôi, trầm không muốn giữ bà lâu thêm nữa.

Đứng đằng sau cánh cửa, kín đáo, Bôngtăng ngủ trên chiếc ghế dài, giấc ngủ nhẹ, chập chờn của những người hầu việc. Ông ta nhanh chóng tỉnh giấc và hướng dẫn Angiêlic quay về, đi ngược lại con đường quanh co khi trước. Trước khi chia tay, nàng trao lại cho người hầu cái áo khoác của Vua.

Khi nàng quay vào phòng mình, cây đèn nền nàng để lại đang lụi dần. Nằm co người trong đồng chăn, nàng chưa ngủ ngay được. Nàng như vẫn còn nghe thấy bên tai tiếng nói du dương, hơi chậm rãi của Đức vua. Tiếng nói êm nhẹ ấy cứ ám ảnh mãi tâm trí nàng, nó chế ngự nàng mạnh mẽ hơn là những cái hôn của Đức vua.

Vừa trò chuyện, họ vừa đi vào trong nhà, vào phòng khách, nơi đã được xếp đặt và trang hoàng theo kiểu phương Đông. Rèm cửa phòng khách vừa buông xuống, vị Đại sứ liền lại nói tiếng Pháp:

- Tôi có thể trình quốc thư lên một vị vua nếu như có một nghi thức trọng thể tương xứng với Đức vua chủ nhà và với vị chúa thượng phương Đông đã phái tôi

- Vậy, vị Thượng thư cận thần được Đức vua chúng tôi cử đến gặp ngài, Hầu tước Toocxi có đề nghị một nghi thức long trọng tiếp đón ngài trong triều đình như vậy không?

- Không hề có chuyện đó! - Sứ thần Ba Tư công phần cải chính. - Ông ta định đưa tôi vào triều đình bằng một cỗ xe với những toán thị vệ đi giáo như là giải một tên tù nhân: rồi thì ông ta còn đòi tôi yết kiến Đức vua thì phải tụt giày ra và đầu đội nguyên khăn mũ, như là tụt đồ vào thánh đường lễ bái Thượng đế.

- Phong tục chúng tôi thì trái ngược hẳn: phải bỏ mũ khi vào nhà thờ lễ Chúa. Tôi nghĩ rằng nếu có người Pháp nào tới trước hoàng đế quý quốc mà chân vẫn đi giày chắc các ngài sẽ bắt anh ta tụt giày ra?

- Đúng thế. Nhưng nếu ông sứ thần ấy mang theo đoàn tùy tùng nhỏ bé, thì chúng tôi sẽ cung cấp đủ người theo hầu cho ông ta, để tôn trọng vị khách... và để đề cao sự tôn nghiêm của Hoàng đế nước tôi. Vua quý quốc là một bậc đại vương... Ngài cần phải làm vinh dự cho tôi bằng cách tổ chức cho tôi vào yết kiến Ngài với nghi thức trọng thể từng bình, xứng với quyền uy của bậc quân vương. Nếu không được như thế, tôi sẽ bắt buộc phải quay về nước mà không hoàn thành được sứ mệnh của mình.

Giọng nói của sứ thần vừa kiên quyết vừa buồn rầu. Angiêlic hiểu rằng tình hình nghiêm trọng hơn người ta tưởng.

- Công việc rồi sẽ ổn thỏa. - Nàng nói

- Tôi chưa biết được.

- Nhất định phải thu xếp cho ổn thỏa. Nếu không thì hóa ra tôi lại đem đến vận đen cho ngài ư?

- Hoan hô! - Sứ thần Ba Tư thích thú nói.

- Và như vậy thì tôi sẽ mắc tội nặng là làm cho lời tiên tri của nhà chiêm tinh tài giỏi của ngài thành không nghiệm, vì tiên sinh đã phán truyền rằng việc tôi đến tiếp kiến ngài Đại sứ ở đây không phải là điềm gỡ kia mà. Tôi nói như vậy có sai không, thưa ngài Đại sứ?

- Bà nói không sai điều gì, tôi nghĩ như vậy. - Hoàng thân Bactiari nói với vẻ mặt âm thầm. - Và trí tuệ của bà còn vượt cả sắc đẹp của bà nữa.

Có tiếng ồn ào bên ngoài phòng khách.

- Đó là mấy tên đầy tớ đến chuẩn bị cho việc tắm hơi. Sau cuộc thi đấu quyết liệt vừa rồi, tắm hơi rất tốt.

Ông Hoàng Ba Tư đi theo mấy người đầy tớ sang một gian cạnh đó, chắc hẳn là phòng tắm hơi kiểu Thổ Nhĩ Kỳ. Angiêlic thấy đôi lúc cái nhìn của ông ta khiến nàng không được thoải mái. Và nàng càng hiểu sâu hơn nếp suy nghĩ kiểu phương Đông của ông ta, thì nàng thấy vai trò sứ thần của mình càng có lỗi nguy cơ. Nàng thoáng nghĩ đến chuyện bỏ ra về. Nhưng lại sợ làm người Ba Tư kia nổi giận vì ông ta coi chuyện nàng bỏ đi là một điều xúc phạm mới, điều đó dĩ nhiên sẽ chỉ càng làm gay go thêm sự việc rắc rối mà nàng có nhiệm vụ gỡ cho ra.

Thấy nàng cử động định đứng lên, cậu thiếu niên đứng hầu vội bưng đến một khay nặng những bánh kẹo, hoa quả, rồi chạy đi lấy thêm nhiều gối đệm để nàng tựa lưng và dựa cánh tay cho êm. Thấy lạ, Angiêlic ném thử một vài thứ. Nàng còn định hút thử cái điếu có cần dài, nhưng khi hiểu ý nàng thì chú bé phản đối và tròn xoe đôi mắt sợ hãi, sau đó cậu ta lại bật cười khanh khách. Angiêlic cũng bật cười và đang liếm ngón tay dính kẹo mứt thì thấy ông hoàng Bactiari hiện ra ở ngưỡng cửa phòng khách. Ông ta cũng vui lây:

- Bà thật dễ thương. Tôi nhớ lại một trong những cô hầu yêu của tôi, cô ta tham ăn như một con mèo.

Ông ta lấy trên khay một trái cây đem ném cho cậu bé đứng hầu và ra lệnh gì đó. Chú bé vừa cười vừa chộp lấy trái cây và chỉ nhảy hai bước đã ra khỏi phòng.

Lúc này, Bactiari chỉ còn mặc một thứ quần xa tanh trắng buộc thắt ở trên cổ chân và để phồng lên những ống quần, có thắt lưng dát những viên ngọc lóng lánh. Mình để trần, da nhẵn bôi dầu thơm, với cơ bắp nở nang. Ông ta không đội khăn nữa. Mớ tóc đen, xức dầu bóng loáng, được vuốt ngược lên và buông xòa xuống vai. Ông ta nhanh nhẹn hất đôi dép ra và ngã dài người trên tấm đệm. Vừa uể oải đưa tẩu thuốc lên môi, ông ta vừa nhìn Angiêlic chăm chú.

Nàng tự hỏi lúc này nên nói chuyện gì đây? Nàng cũng rất thèm được ngã lưng trên tấm đệm. Nhưng tấm nệm ngực cứng nhắc cản trở nàng và buộc nàng ngồi thẳng người. Mặt khác, nàng nghĩ rằng mình không thể nào bỗng dưng đứng lên và bỏ đi không một lời giải thích. Nàng cũng không muốn bỏ đi. Quả thật, không muốn chút nào. Nhưng nàng sẽ cứ phải ngồi. Nhờ có cái nệm ngực. Cái nệm ngực quả là một phát minh tuyệt diệu! Nghĩ thế, bất giác Angiêlic bật lên cười khanh khách, thích thú, người đứng đưa từ phía trước ra phía sau.

Rõ ràng ông hoàng Ba Tư hài lòng thấy nàng vui vẻ.

- Tôi nghĩ đến đám nàng hầu yêu của Ngài. - Angiêlic nói - Họ sống cuộc đời kỳ lạ nhất! Họ bị giam cầm cả ngày, thế thì còn có thể suy nghĩ điều gì? Và cái cô tham ăn như mèo, thấy ngài lên đường sang đây cô ấy

- Phụ nữ của chúng tôi không có quyền nói gì hết... Không được nói gì.. về những chuyện đó. Nhưng cô nàng hầu của tôi đã không nói gì được vì một lẽ khác kia: cô ta chết rồi... chết dưới roi đòn. Vì cô ta bắt nhân tình với một tên lính thị vệ của lâu đài. - Hoàng thân Bactiari thông thả giải thích.

- Ôi! - Angiêlic kêu lên.

Nàng đặt nhẹ cái kẹo xuống khay và tròn mắt khiếp sợ nhìn ông ta.

- Thế ngài còn dùng kiểu trừng phạt nào khác nữa với đám thê thiếp ngoại tình?

- Người ta đem trói chúng, lưng áp lưng với tên tình nhân và đem bêu cả đôi trên đỉnh tháp cao nhất của tòa lâu đài, để mặc cho những con chim ưng đến khoét mắt chúng. Có lần tôi khoan dung hơn, dùng dao găm đâm cổ họng một cô ả không phải vì tội ngoại tình mà vì tội ông ọ dám cưỡng lại tôi.

- Thế là những cô ấy tốt số đấy, vì ngài đã đưa họ lên thiên đường.

Bactiari giật mình rồi bật cười:

- Cô gái ranh mãnh... Viên ngọc lam nhỏ bé... Những lời thốt ra ở đôi môi kia đều bất ngờ và mau lẹ. Sao cô không dạy cho tôi bài học khó khăn... làm sao để yêu được những phụ nữ phương Tây... Người đàn ông cần phải nói nhiều lời lẽ cho hay, cô nói thế... Nói và ca ngợi người mình yêu. Nhưng rồi sau đó? Khi nào thì đến lúc im lặng? Khi nào thì đến lúc thờ dài...

- Khi nào người phụ nữ thấy thích người đàn ông.

Người Ba Tư chồm lên, mặt cau lại giận dữ

- Không đúng! Không thể làm nhục người đàn ông như vậy được. Ông ta nhảy vọt một cái thật lẹ đến bên nàng, thế là nàng thấy mình bị đẩy ra, ngã người xuống đám đệm dày mềm mại thoảng một mùi thơm hăng hắc. Bactiari mỉm cười dữ tợn cúi xuống gần nàng, cánh tay giữ lấy người nàng. Angiêlic tựa hai bàn tay lên đôi vai ông ta để đẩy ra.

- Giờ đó chưa đến. - nàng nói.

- Coi chừng. Với tội láo xược như thế, một người đàn bà cũng đáng phải chết.

- Ông không có quyền giết tôi. Tính mạng tôi thuộc về vua nước Pháp.

- Đức vua phái bà đến đây là để làm vừa lòng tôi.

- Không phải thế! Để tỏ ý tôn trọng ông và để hiểu biết ông rõ hơn, bởi vì Hoàng thượng tin ở sự nhận xét của tôi. Nhưng nếu ông giết tôi, Đức vua sẽ đuổi cổ ông một cách nhục nhã ra khỏi vương quốc của Người.

- Đức vua phái bà đến là để dành bà cho riêng mình tôi.

- Không phải, tôi khẳng định điều này. Lĩnh vực này không tùy thuộc vào Người.

- Thế tùy thuộc vào ai?

Nàng soi con mắt xanh biếc của mình thẳng vào đôi mắt ông ta.

- Tùy thuộc một mình tôi thôi!

Ông hoàng kia nói lỏng cánh tay giữ nàng ra một chút, và nhìn nàng với vẻ do dự. không thể nào gượng dậy được vì đông đệm mềm quá. Nàng bật cười, nói se se:

- Có một khoảng cách một trời một vực giữa những chuyện xảy ra khi một người phụ nữ nói “vâng” với khi người phụ nữ ấy nói “không”... Khi người phụ nữ nói “vâng” thì đó là một chiến thắng lớn lao, và những người đàn ông thuộc dân tộc chúng tôi ưa phần đấu để giành được chiến thắng đó.

- Tôi hiểu. - Hoàng thân nói sau một lúc suy nghĩ.

- Vậy thì, xin ông hãy giúp tôi ngồi dậy. - Nàng vừa nói vừa uể oải chìa bàn tay ra.

Ông ta vâng lời. Nàng nghĩ bụng rằng ông ta trông giống như một con thú to đã bị thuần hóa. Con mắt long lanh của ông ta không rời nàng phút nào. Sức mạnh của ông ta vẫn mai phục, rình dấu hiệu mềm yếu nhỏ nhất để chồm lên tiến công. Liệu nàng còn đủ sức chơi trò chơi nguy hiểm này được bao lâu nữa? Thân nàng thỉnh thoảng lại hơi run rẩy. Nàng biết rõ rằng nụ cười, đôi môi ướm và đôi mắt hơi mơ màng của mình có sức cám dỗ, và nàng thích thú thấy đối phương thêm muốn, nhưng đồng thời nàng tự hỏi mình giữ được cân bằng để đi trên dây như vậy được bao lâu, và mình sẽ ngã về bên nào, bên “vâng” hay bên “không”?

Hoàng thân Bactiari tự tay rót đầy một chén nước nhỏ đưa ra mời nàng. Angiêlic để miệng chén mát lạnh lên môi nếm: nàng nhận ra là rượu. Nàng vươn cánh tay ra và điềm nhiên dốc chén cho rượu chảy từ từ xuống tấm Ba Tư.

- Saitum- Ông ta lẩm bẩm trong miệng.

Cuối cùng, nàng đã đứng lên được. Nàng bảo đảm với ngài Đại sứ rằng nàng tràn ngập niềm vui vì cuộc đến thăm này, và nàng sẽ cố gắng trình bày lên Đức vua phần chủ yếu của những thắc mắc của ông ta, mà

nàng cho là hợp lý và có cơ sở. Hoàng thân muốn giữ nàng ở lại thêm nữa, để “biểu thị tình hữu nghị sâu sắc”.

Angiêlic lắc đầu. Bên ngoài phòng khách có tiếng ê a cất lên.

- Phải chăng đã đến giờ ngài phải cầu nguyện buổi chiều rồi? - Angiêlic kêu lên - Không thể nào vì một phụ nữ nước ngoài mà lại làm cho ngài sao nhãng nhiệm vụ: vị giáo sĩ sẽ phê phán ngài!

- Saitum! - Viên đại sứ lại nói.

Angiêlic vuốt áo và váy cho phẳng, sửa lại mũ và cầm lấy chiếc quạt.

- Trở về Vecxây, tôi sẽ bênh vực quan điểm của ngài và sẽ tìm cách giải quyết những khó khăn về nghi thức ngoại giao. Nhưng thưa ngài, liệu tôi có thể mang về lời hứa hẹn của ngài sẽ bảo vệ cho hai mươi tu viện Thiên chúa giáo đã được lập nên ở Ba Tư không?

- Tôi đã có ý định ấy khi chuẩn bị cho hiệp ước sau này sẽ ký kết giữa hai nước. Bà thật xứng đáng làm cố vấn cho các bậc quân vương.

Hoàng thân tiễn nàng ra tận cửa:

- Đức tính đầu tiên của người cố vấn của vua chúa là không hề biết sợ là gì.

Với một động tác nhanh như chớp, ông ta trút tất cả các nhẫn đeo ở ngón tay ra và đặt cả vào lòng bàn tay nàng.

- Đây là của nàng... Nàng là người phụ nữ quý giá nhất.. và xứng đáng được trang sức lộng lẫy như pho tượng thánh

- Không thể được. Ở nước chúng tôi, khi người phụ nữ nói “không”, thì nàng cũng khước từ cả những quà tặng nữa.

Ông hoàng Bactiari thở dài buồn bã, nhưng không tìm cách ép nàng nhận quà:

- Thưa phu nhân Ngọc lam, bao giờ tôi mới được gặp lại bà?

- Sẽ gặp lại ở Vecxây, thưa ngài Đại sứ. - nàng vui vẻ trả lời.

Bên ngoài tòa biệt thự, trời rét. Nàng quên rằng đang là mùa đông. Mà bây giờ nàng còn phải quay về Vecxây để tường trình việc thi hành nhiệm vụ được giao. Nàng cắn mạnh vào chiếc khăn tay và suýt khóc òa lên. Nàng nghĩ thầm: “Lúc này, ta thật dễ chịu, ấm áp trên tấm đệm. Ta cũng muốn được quên mọi thứ, thả mình cho yêu đương không gò bó mình, không suy nghĩ gì cả. Ôi! Tại sao ta lại có một cái đầu biết suy nghĩ?”

Nàng ghét giận Đức vua đến cay đắng, suốt buổi đi thăm, nàng không sao xua nổi ý nghĩ là Đức Vua muốn dùng nàng như dùng một phụ nữ không đứng đắn mà thân thể có tác dụng thúc đẩy những cuộc thương lượng ngoại giao. Nàng suýt khóc lên vì tủi thân. Đó, Đức vua muốn dùng nàng như vậy đó! Bây giờ Người đã có cô ả Môngtexpăng kè kè bên mình, thì cho dù Angiêlic ban phát tình yêu cho ai cũng chẳng có gì quan trọng. Điều cần thiết là nàng phải “phục vụ” sự nghiệp của Đức vua! Chỉ thế thôi! Cân não hết sức căng thẳng, khi ngồi trong cỗ xe của mình rồi nàng mới chợt nhớ ra là mình đã quên bằng không nói chuyện với ông hoàng Bactiari về hiệp ước mua bán tơ lụa. Nhất định rồi, nàng chẳng bao giờ có thể là một vị đại sứ giỏi được.

118. Chương 28

Trong phòng khách lớn, Angiêlic hỏi xem triều đình đang chờ để đón nhân vật nào. Toàn thể triều thần đều diện ngất trời, nhưng không ai biết được là nhân dịp gì. Một bà quý tộc nói:

- Chỉ biết chắc chắn là có một đoàn sứ thần nước ngoài. Nhà vua đã cho triệu tất cả các nhà quý tộc nước ngoài đến dự. Kìa, hãy nhìn xem, nhân vật có bộ ria dử tợn kia đang nhìn bà chăm chăm đấy. Ông ta làm tôi chết khiếp! Angiêlic quay đầu như một cái máy về phía bà kia chỉ, và nhận ra Hoàng thân Hungari Racôcdi, người mà nàng đã gặp ở Xanh-Măngđê. Ông ta vội đi qua khoảng trống khá rộng của hành lang lớn để đến cúi chào nàng. Hôm nay ông ta ăn mặc chỉnh tề như một nhà quý tộc giàu có, mang tóc giả và giày gót đỏ, nhưng không đeo gươm mà giắt một con dao găm có chuôi trạm trổ, đính những viên đá quý màu xanh thẫm và vàng rực.

- Bà chúa tiên đây rồi! - Ông ta nói với vẻ hết sức vui mừng. - Thưa phu nhân, xin dành cho tôi vài phút trò chuyện được không ạ?

Nàng đi theo ông ta đến một khung cửa sổ gần đấy, mắt không rời khỏi những viên ngọc màu xanh thẫm đính vào chuôi con dao găm.

- Con dao găm của ông đẹp quá.

- Đó là thứ duy nhất còn sót lại với tôi trong cả cái khối của cải của tôi trước kia. Chỉ còn sót lại con dao găm ấy với con ngựa Hôxpada trung thành của tôi mà thôi.

- Thế ngài có chuyện gì định nói với tôi, thưa Hoàng thân?

- Không có chuyện gì đâu. Tôi chỉ muốn được ngắm bà một lát thôi mà. Tách bà ra khỏi đám đông lắm điều kia được bà ở bên cạnh một mình tôi thôi.

- Tham vọng ngài lớn đấy, thưa Hoàng thân.

- Bà mỉm cười thật dễ dàng, tôi đã nhận thấy điều này. Thật ra, cũng chẳng có mấy chuyện đáng làm ta mỉm cười. Hôm nay bà đến đây làm gì vậy?

Những lời lẽ của người nước ngoài luôn có một khía cạnh gì bất ngờ, khiến nàng hơi ngại.

- Nhưng... tôi là phu nhân danh dự trong triều đình. Nhiệm vụ của tôi phải có mặt ở điện Vecxây trong những dịp trọng thể. A, mà hôm nay, Ngài có biết người ta đang chờ đón vị khách quý nào đây không?

- Tôi không rõ. Tôi đã được Đức vua cho triệu vào triều hôm nay. Tôi hy vọng được có một buổi yết kiến Người...

- Vua đã tiếp Ngài lần nào chưa?

- Nhiều lần rồi chứ. Đức vua của bà là một người bạn bề trên. Người sẽ chỉ viện cho tôi để giải phóng tổ quốc mình.

Angiêlic đưa mắt nhìn quanh nàng. Đám quan khách mỗi lúc một đông thêm. Tầm áo dài màu ngọc bích của nàng mặc lúc này thật là thích hợp. Chú bé Aliman - một thiếu niên lai đen mà nàng đã mua làm người theo hầu - bắt đầu toát mồ hôi vì phải nâng cái áo khoác thêu hoa bằng những sợi chỉ bạc. Nàng bảo chú tạm thời buông tay ra một lúc cho đỡ mỏi.

Nàng hỏi tiếp Racôcdi:

- Tôi phân vân, không biết chúng ta tụ tập đông đủ thế này là để chào mừng khách quý nào đây. Có người bảo là đoàn sứ thần Mạc Tư Khoa thì phải? Vị khách Hungari biến s đôi mắt khép lại thành hai vệt đen rực ánh cảm thù:

- Đoàn sứ thần từ Mạc Tư Khoa đến ư? Không khi nào tôi lại chấp nhận chuyện phải đứng nhìn, ở cách mình có vài bước, những kẻ đã giày xéo đất nước tôi.

Racôcdi lắc đầu buồn bã và nói tiếp:

- Than ôi! Sao mà họ thờ ơ, họ xa vời với những mối lo âu của nhân dân Hungari chúng tôi, những dân tộc lớn ở phương Tây mà chúng tôi đặt bao nhiêu hy vọng.

- Đức vua hiểu những mối lo nghĩ của các ông, tôi tin chắc như vậy. Người thông hiểu mọi chuyện liên quan đến các quốc gia trên thế giới.

- Nhưng người đem đặt mọi chuyện đó lên bàn cân những tham vọng của mình. Hai người tiến lại gần đám đông chuyển động, báo hiệu một vị khách trọng yếu vừa đến.

Với hai sĩ quan của Đức vua mặc đồng phục ngày lễ mở đường, tiến vào trước tiên là công chúa Angriet, phu nhân của Đức ông Hoàng đệ, khoác tay một vị quý tộc tuổi độ lục tuần bụng phệ, quần áo đính đầy kim cương, sau đó là ngài Hoàng đệ với công tử Loren mà ngài sủng ái, tiếp đến là nhiều vị chức sắc nhà thờ, trong đó có vị khâm mạng của Giáo hoàng. Thấy đoàn khách danh dự vào gần, ông hoàng Hungari giơ cánh tay phải lên cao rồi đặt bàn tay vào trán để chào, sau đó mới cúi chào kiểu cung đình.

Nhân vật cao cấp nhất vừa vào dừng lại, ông ta cất tiếng nói rất sê:

- Ủa, Hoàng thân, bây giờ ông lại chào ta ư?

- Vâng, tâu Hoàng thượng, tôi chào không phải một bạo chúa, mà là một con người đã biết từ bỏ mọi cái trên đời. Gương mặt ông già tối sầm và đánh lại:

- Đúng thế. Ta đã từ bỏ những con người ở thế gian với mọi sự tranh giành của họ. Vì vậy, chỉ nên gọi ta là Ngài linh mục.

Đoàn người lại tiếp tục bước lên và đến đứng ở quãng trong cùng của phòng lớn. Chàng thanh niên Hungari quay về Angiêlic.

- Số mệnh mới kỳ lạ chứ! Trước kia con người kia là kẻ thù ác liệt nhất của tôi, nay thì đã chẳng còn gì nữa. Đó là Cadimia, vua Ba Lan cũ. Ông ta vừa thoái vị, sau khi bà vợ là Hoàng hậu Mari Gongdagơ qua đời.

- Tại sao ông gọi ông vua đó là kẻ thù?

- Bởi vì người Ba Lan luôn luôn đòi chiếm nước Hungari đau khổ của chúng tôi. Vì nước tôi là miếng đất quá phì nhiêu với châu thổ sông Danuýp toàn là đất bồi đen cực kỳ màu mỡ. Bao nhiêu kẻ lảng giềng dòm ngó và muốn cắt xén miếng đất của chúng tôi, nước Đức và nước Áo, cả người Thổ Nhĩ Kỳ, người Ba Lan và người Uren được đám người Mạc Tư Khoa xúi giục. Tôi đã tham gia đánh đổ bọn vua chúa Hungari câu kết với bọn thù địch bên ngoài. Bây giờ tôi muốn bảo tất cả bọn kẻ thù bên ngoài kia: “Cút đi!”.

Đúng lúc đó, quan Đại thần nội điện Giexvơ hiện ra ở cửa phòng khách lớn và đồng dục thông báo:

- Thưa quý ngài, Hoàng thượng ra triều!

Người ta nghe thấy tiếng những ngọn giáo của đám lính thị vệ đập mạnh xuống sàn nhà, rồi đến tiếng chân bước vững chắc và từ từ của vị Vua trẻ tuổi đến gần.

Khi Vua hiện ra, tất cả các vị quý tộc đều lặng lẽ cất mũ và cúi chào, còn các phu nhân thì quỳ gối chào theo nghi lễ.

- Trẫm cảm ơn các Phu nhân và các quý ngài, - Vua Luy 14 nói - Đã có mặt đông đủ theo yêu cầu của trẫm. Như vậy chúng ta có thể long trọng chào mừng tình hữu nghị với đất Ba Lan vinh quang vốn có nhiều quan hệ gần gũi với lịch sử đất nước chúng ta.

Nói xong, Đức vua bắt đầu tiến lên cùng với vua Ba Lan Cadimia ở bên phải và Hoàng hậu ở bên trái người. Sau đó đến Hoàng đệ Ooclêăng và phu nhân cùng Hoàng thân Côngđê. Các phu nhân danh dự đi sau do bà Môngtexpăng dẫn đầu, và tiếp đó là toàn thể các triều thần kéo đi diễu hành, tuy kém trật tự nhưng trông đẹp mắt.

- Chưa biết Đức vua còn dành cho ta điều bất ngờ gì nữa đây? - Một phu nhân thì thầm đằng sau chiếc quạt của mình.

Hoàng thân Racôdi vẫn đứng bên cạnh Angiêlic. Bỗng ngài Brien, một cận thần của Đức vua rẽ đám đông quan khách đi ngược chiều đến hốt hải nói:

- Thưa Hoàng thân, Hoàng thượng khẩn thiết yêu cầu ngài lên đứng ở hàng đầu.

- Tôi xin đi theo ông. - Racôdi hài lòng đáp.

Angiêlic nhân cơ hội ấy lên theo ông hoàng này cũng được đứng ở trong những hàng đầu. Đoàn quan khách đã dừng lại ở giữa hành lang lớn. Và đúng lúc đó, từ tít chân cầu thang bằng đá cẩm thạch, nổi lên từng bừng một thứ âm nhạc lạ tai giữa những tiếng trống đánh nhịp trầm trầm.

Từ hai bên cầu thang xuất hiện những nhạc công mặc áo dài màu sắc sỡ, đầu đội mũ lông thú, tay gảy những cây đàn ghita hình tam giác có ba dây hoặc những đàn măngđôlin tròn. Rồi xuất hiện một đoàn người khác thông thả trèo lên các bậc thang gác, giữa những tiếng trầm trồ của các quan khách. Mọi người thán phục trước những bộ y phục lộng lẫy, bằng vóc và bằng nhung, có thêu bằng kim tuyến và chỉ bạc. Các phu nhân thì sợ hãi ngấm các bộ râu đen, hung hay bạc phơ, nhưng tất cả đều rất dài, tạo nên cho các vị khách một vẻ dữ tợn. Những bao gươm họ đeo ở thắt lưng đều đính những viên ngọc rất to. Đằng sau đoàn khách, những tên đầy tớ tiến lên thành bốn hàng dọc, bưng các tặng phẩm. Có những tấm da gấu nặng phải ba người khiêng, và những tấm thảm khổng lồ cuộn tròn nặng tới sáu người khiêng.

Angiêlic đưa mắt nhìn hoàng thân Racôcdi, muốn hỏi xem đó là đoàn khách nào. Nàng thấy ông ta đứng trơ trơ như đá:

- Bọn người Mạc Tư Khoa tới! - ông ta thốt lên đầy vẻ hoang mang.

Rồi ông hoàng nắm lấy cổ tay nàng và siết chặt làm nàng đau điếng. Ông ta cúi xuống gần nàng:

- Bà có biết người trưởng đoàn ở giữa đám khách kia là ai không? Đây là Đôơchencô, lãnh chúa Côđắc xứ Ucren, kẻ xâm lược đã vào Budapext đầu tiên.

Nàng nhận thấy ông hoàng Hungari giận run lên bần bật:

- Sự xúc phạm này... là không gì có thể xóa nhòa đi được. - Ông ta thốt lên, mặt tái mét.

- Thưa Đức ông, tôi van xin ông chớ có gây chuyện tai tiếng. Xin đừng quên là Ngài đang ở triều đình nước Pháp.

Ông ta không nghe thấy nàng nói, mắt cứ nhìn trừng trừng đoàn khách vừa vào. Bỗng nhiên, ông ta lùi ra và biến mất trong đám đông những nhà quý tộc Pháp. Angiêlic thở dài nhẹ nhõm: nàng rất sợ ông hoàng nóng nảy kia gây chuyện lôi thôi khiến Đức vua nổi giận.

Đoàn khách Mạc Tư Khoa cứ đi ba bước lại dừng và cúi gập người xuống chào theo kiểu phương Đông. Cử chỉ lễ độ nhún nhường ấy trái ngược hẳn với con mắt kiêu hãnh của họ. Angiêlic có ấn tượng về sức mạnh được che giấu như ở những con thú rừng lớn, đã được chinh phục nhưng vẫn sẵn sàng chồm lên tiến công và nàng thấy sồn tóc gáy. Nàng đưa mắt nhìn Đức vua, và nhẹ cả người thấy Vua vẫn hoàn toàn bình thản và uy nghi như thường ngày. Ngài Pôngpon thạo tiếng Nga tiến ra làm phiên dịch. Đoàn đại biểu nói những lời chào mừng theo tục lệ rồi dâng lên Vua những tặng phẩm mang đến từ nước Nga xa xôi. Đó là những tấm da gấu từ vùng núi Uran, những tấm da hải ly, một tấm chăn da cừu khổng lồ vùng bờ biển Caxpien, trà xanh nhập từ Trung Quốc, những châu ngọc, những tấm thảm lông, những hàng tơ lụa màu vàng tươi hay đỏ rực không bị phai dưới nắng, một khối vàng nguyên chất vùng hồ Bancăng.

Đoàn đại biểu Mạc Tư Khoa lại tâu lên rằng: được biết Đại vương say mê những con thú hiếm, họ có mang theo một đôi dê của cao nguyên Pania có lông tuyệt mịn để làm khăn quàng thật ấm, đặc biệt có một con hổ trắng vùng Xibêri, loại hổ này cực kỳ hiếm, nó vốn là chúa sơn lâm vùng thảo nguyên băng tuyết. Lời giới thiệu này làm cho cả triều đình cực kỳ phấn khởi. Người ta vội dẹp các tặng phẩm sang một bên, mở một lối đi xuống cầu thang để cho cả triều đình theo sau Đức vua và trưởng đoàn sứ thần Mạc Tư Khoa tiến ra cầu thang xem con hổ trắng.

Đúng lúc này, nổ ra sự kiện bất ngờ. Một con vật kỳ lạ, đen sì như ở địa ngục vọt lên, một con ngựa thấp nhỏ bồm và lông dài như tóc một phụ nữ, lông lá đến tận móng, đột nhiên xuất hiện ở những bậc thềm trên cùng. Nhà quý tộc trên lưng ngựa đứng thẳng trên bàn đạp và hét lên một câu gì đó bằng tiếng nước ngoài rồi nhắc lại bằng tiếng Nga và tiếng Pháp:

- Tự do muôn năm!

Cánh tay ông ta vung lên. Con dao găm được phóng vút ra xé không khí và cắm phập xuống sàn, ngay trước chân người lãnh chúa Côđắc xứ Ucren. Rồi người kỵ sĩ giật cương cho ngựa quay vòng lại và phóng xuống chân cầu thang mất hút.

- Quá sức tưởng tượng, ông ta phóng ngựa đến rồi lại phóng đi! Phóng nước đại trên cầu thang!

Các quan khách người Pháp chỉ còn biết trầm trồ trước kỳ tích của nhà kỳ sĩ. Còn đoàn sứ thần Mạc Tư Khoa thì chăm chú nhìn con dao găm với vẻ bí hiểm. Đức vua nói với ông Pôngpon bằng một giọng từ tốn: cung điện của Người mở rộng cửa cho dân chúng bởi vì dân chúng có quyền được thấy mặt các vị vua chúa diu dắt họ. Ngoài ra, Vua còn đón tiếp những khách thăm người nước ngoài nữa. Mặc dù cảnh sát hoàng gia làm việc mẫn cán, lòng hiếu khách của Đức vua đôi khi cũng phải trả giá bằng một sự kiện không hay như vừa rồi. Có những tên điên dại, những kẻ cuồng tín mà người ta khó lòng phòng ngừa trước được những ý đồ ngông cuồng có thể lao mình vào những hành động điên khùng mà không thể hiểu được lý do. Nhờ Chúa phù hộ, chuyện xảy ra không đến nỗi nghiêm trọng. Thủ phạm sẽ bị truy nã, sẽ tìm ra được và bị tống giam. Nếu hắn điên, thì sẽ giam ở Bixextơ, còn không thì người ta sẽ đem treo cổ hắn! Chẳng sao cả!

Đoàn khách Mạc Tư Khoa nhận xét với một giọng kiêu căng rằng tên đàn ông ấy đã hét lên bằng tiếng Hungari, và họ hỏi tên anh ta là gì? “Họ không nhận ra ông ta, lạy Chúa!”, Angiêlic nghĩ thầm. Nàng run rẩy lo ngại, hai hãng va lập cập. Chung quanh nàng, người ta thấy câu chuyện chỉ có hơi tức cười mà thôi. Tuy nhiên con dao găm vẫn còn sờ sờ ở kia, mà chẳng có ai buồn nhúc nhích cả.

Sau cùng, một vật gì nho nhỏ, màu hồng và xanh lá cây sặc sỡ như loài chim ngoài hải đảo, bay vút đến, và con dao biến mất. Chính chú bé Aliman đã theo một hiệu lệnh của Angiêlic, phóng ra đánh cắp con dao. Đoàn khách tiếp tục đi xuống cầu thang và ra sân lâu đài: ở đây con hổ chúa vừa gặm gừ vừa đi vòng quanh trong cái cũi khổng lồ đặt trên một cỗ xe có bốn con ngựa kéo. Bằng những nghi thức trọng thể, người ta đưa con hổ đến vườn thú, ở cuối con đường của Đức vua. Tại đây, con bạch hổ Xibêri này sẽ là bạn láng giềng của một chú sư tử vùng Numidi, quà tặng của quốc vương Maroc, và hai chú voi Ấn độ. Lúc trở về cung điện, Đức vua mời quan khách thưởng ngoạn các khu vườn của Ngài.

Angiêlic không được mời tham dự chuyến đi Phongtenoblô. Ngược lại, nàng không được quên rằng Đức vua đã dẫn nàng đến an ủi Đại công nương. Nàng liền trở về Pari. Trên cỗ xe, nàng rút con dao găm của ông hoàng Hungari cất trong người ra ngắm nhìn, nửa lo ngại nửa bằng lòng. Nàng hài lòng đã khéo lấy trộm được thứ vũ khí này. Con người nổi loạn kia có lẽ chỉ có nàng là người bạn độc nhất ở vương quốc này, ông ta không đáng tội để con dao ấy rơi vào những bàn tay thù địch.

Thấy hai tiểu thư Gilăngđông tùy tùng của mình ngồi cạnh cũng chăm chú nhìn con dao găm, nàng hỏi họ có biết số phận người cướp con ngựa nhỏ ấy nay ra sao không.

Hai cô gái trở nên sôi nổi hơn và nói: người nổi dậy ấy không bị bắt. Sau khi phóng ngựa từ trên đỉnh cầu thang xuống, người ta trông thấy ông ta phi nước đại về phía rừng rậm. Những lính thị vệ được tung ra đuổi theo đều trở về mặt tui nghĩ

“Ông ta đã chạy thoát! Càng tốt!” Angiêlic nghĩ thầm.

Luy 14 đã chơi trò mèo vờn chuột. Ông ta ưa thử thách xem đám nô lệ của mình lưng có mềm không. Bây giờ thì ông ta đã hiểu rõ hoàng thân Racôdi không phải là hạng người đó. Và cả Lôđăng nữa. Liệu ông ta trốn đi đâu nhỉ? Đến đâu mà chẳng bị phát hiện vì con ngựa thấp bé hoang dã của mình.

Về đến Pari, sự cô quạnh của tòa biệt thự xinh đẹp và căn phòng vắng vẻ làm Angiêlic bứt rứt không chịu nổi: tâm trạng này gần đây luôn luôn ám ảnh nàng. Nàng ưa đến Vecxây hơn, giữa tòa lâu đài mệnh mông ít khi chìm trong giấc ngủ im lìm: đêm khuya ở đây dường như vẫn còn rì rào những mối tình say đắm với những âm mưu, thủ đoạn. Ở đây mỗi con người là một bộ phận của tổng thể. Không có người nào bị bỏ mặc đơn độc với số phận của riêng mình.

Thế tại sao nàng không được mời đi dự cuộc dạo chơi ở rừng Phongtenoblô? Vua có ngại làm phật ý bà Môngtexpăng không? Vua muốn gì ở nàng? Bàn tay không thương tiếc và thâm hiểm của Đức vua đang lái nàng đến số phận nào đây? “Cô sinh ra cho một cuộc sống như thế nào đây, cô em Angiêlic?”

119. Chương 29

Khi nàng giải thích cho ngài Cônbe rằng hoàng thân Bactiari không muốn yết kiến Đức vua chỉ vì cuộc đón tiếp dành cho ông ta không được trọng thể như ý muốn, thì ông Thượng thư chỉ còn biết giơ hai tay lên trời mà than:

- Ấy vậy mà tôi vẫn không ngừng kỳ kèo Đức vua vì ngài ưa thích xa hoa và chi tiêu lãng phí.

Khi biết chuyện này, Luy 14 đã cười ha hả:

- Xem đây, ông bạn Cônbe của tôi, những lời quở trách của ngài đôi khi là không có cơ sở nhé. Chi tiêu như nước để điện Vecxây thành lộng lẫy không phải là một tính toán sai lầm như Ngài tưởng. Ngay mà đoàn sứ thần đầu tiên của Vương quốc Ba Tư đến trước cổng chần song mạ vàng của điện Vecxây, hàng nghìn chậu hoa được rút ra từ những khu vườn lồng kính và đem trồng lại vào những bồn hoa trải ra dưới bầu trời xám xịt mùa đông một thứ thảm muôn màu sắc. Suốt dọc hành lang lớn của cung điện, chân người bước trên những cánh hoa hồng và hoa cam.

Hoàng thân Bactiari tiến vào giữa một khung cảnh huy hoàng những kỳ công mỹ nghệ bằng vàng bạc, bằng gỗ quý trạm trổ tinh vi nhất được bày ra, để tỏ lòng tôn trọng vị sứ thần. Người ta đưa ông ta đi thăm toàn bộ cung điện, mà vẻ lộng lẫy sánh kịp những lâu đài trong truyện Nghìn lẻ một đêm. Phần cuối cuộc thăm dành cho Phòng tắm riêng của Đức vua, với một bồn tắm menh mông bằng cẩm thạch tím để chứng minh với vị khách quý Ba Tư rằng người Pháp không hề coi nhẹ thú vui tắm rửa như ông ta nghĩ.

Đó là một ngày vinh quang cho Angiêlic, nàng luôn luôn được mời đứng ở hàng đầu và ông hoàng Bactiari, không hiểu vô tình hay có ngụ ý tình quái gì, đã coi nhẹ từ Hoàng hậu đến mọi phu nhân khác mà chỉ dành mọi lời chúc mừng và ca ngợi cho một mình nàng. Hiệp ước về tơ lụa được ký kết trong một không khí hữu nghị.

Buổi tối của ngày đáng ghi nhớ đó, khi số đông triều thần còn đang tham dự dạo chơi cuối cùng để ngắm những bồn hoa quý hiếm nở rộ giữa ngày đông giá lạnh, một thiếu niên tùy tùng đến báo cho phu nhân Plexi-Belie rằng Đức vua với nàng đến phòng pha lê. Phòng này thuộc khu nội thất của Đức vua, nơi người tiếp các vị khách thân tín. Ai được mời đến đây coi như có vinh dự lớn. Bước vào phòng, Angiêlic thấy bày ngổn ngang rất nhiều tặng phẩm đủ loại của ông hoàng Ba Tư, được gương phản chiếu từ bốn phía.

Vua đang nói chuyện với Thượng thư Cônbe. Cả hai mỉm cười với nữ hầu tước:

- Đây là lúc để phu nhân lĩnh phần thưởng của mình - Vua nói - Trẫm xin mời bà tự ý lựa chọn.

Đức vua cầm lấy bàn tay nàng dắt đến trước đám tặng phẩm được trưng bày. Angiêlic xem hết vật này đến vật khác, dưới con mắt hiền lành của ông Cônbe và trước vẻ vui thích của Đức vua. Bỗng nàng đỏ bừng mặt và hỏi với giọng bối rối:

- Chất mumi đâu rồi?

- Mumi à? Cái chất nước đáng kính và hôi thối ấy ư?

- Vâng. Thần xin Hoàng thượng hãy tiếp nhận với vẻ trân trọng biết ơn sâu sắc cái chất quý đó.

- Trẫm đã làm thế kia mà: ta đảm bảo với ông đại sứ rằng ta có được thứ thuốc nước kỳ diệu đó thì không còn sung sướng nào bằng. Nhưng thú thật trẫm không thể ngờ được rằng chất nước ấy lại có thể khó ngửi đến như vậy. Ta tự hỏi: liệu Hoàng đế Ba Tư có ác ý gì khi tặng ta món quà đó?

- Không, không ạ, nhất định không có. - Angiêlic vừa hấp tấp nói vừa bước lại gần, vì nàng vừa nhận ra trong một góc, chiếc tráp gỗ quý khảm xà cừ mà ông hoàng Bactiari đã có lần cho nàng xem. Nàng mở tráp, nhấc cái nút bằng ngọc thạch đập chiếc bình sứ màu xanh thẫm: mùi hắc kỳ lạ xộc lên mũi nàng.

- Tâu Hoàng thượng, liệu thiếp có được phép xin Người ban đặc ân cho thiếp lĩnh nhận cái tráp này chăng? Để ghi nhớ... mấy cuộc đi thăm đã cho thần cái hạnh phúc lớn được phục vụ Hoàng thượng tôn vinh và... thần không muốn xin thứ gì khác nữa.

Nàng dừng lời, hơi lúng túng.

Vua và ông Cônbe nhìn nhau, ngỡ ngàng như trước cử chỉ đồng bóng của một người đàn bà. Angiêlic mỉm cười và tìm cách thanh minh:

- Cái tráp ấy đúng là đẹp tuyệt vời: thần thích nó vô cùng! Thần có được phép cho người mang nó đi không ạ?

- Khi một người đàn bà đã có một ý định trong đầu, muốn can ngăn họ thì chỉ uống công mà thôi! - Nhà vua thở dài.

Rồi Vua sai hai người hầu đem cái tráp đến căn nhà dành cho phu nhân Plexi. Nàng định đi theo họ, nhưng Vua ra hiệu giữ nàng ở lại. Đức vua quay sang đám hàng lụa vóc Ba Tư và rút ra một tấm áo rộng, mềm mịn, màu cát thẫm.

- Ngài Đại sứ đích thân giới thiệu với trẫm tính chất đặc biệt của thứ hàng này. Nó hình như dệt bằng lông lạc đà, tạo nên một hàng dạ không thấm nước mưa. Nhờ thế loại áo khoác này chống đỡ được mọi loại thời tiết xấu.

Với một động tác chậm rãi, Vua khoác cái áo lên vai nàng.

Bà Môngtexpăng hấp tấp bước vào, bà ta cũng được vời đến phòng pha lê để chọn một thứ đồ trang sức mà bà ưa thích. Nụ cười trên môi bà bỗng kém khi nhìn thấy Angiêlic.

- Thiếp đến quá sớm chăng, tâu Hoàng thượng? - Bà ta nói với một giọng vui hơi gương.

- Không phải thế, phu nhân rất xinh đẹp của ta. Kia là những báu vật mà bà tùy ý chọn lựa.

- Dù sao Bệ hạ cũng đã để bà ấy được lựa chọn đầu tiên rồi - Bà Atênai rên rỉ.

- Bà Plexi là phái viên của trẫm cử đến cạnh sứ thần Ba Tư. Bà nên biết rằng chủ tâm của trẫm bao giờ cũng là tặng thưởng trước tiên cho những người phục vụ vương quốc ta, rồi sau mới đến những người được ta ưu ái. Giọng nói của Vua là quyết đoán:

- Trẫm thích nhất là khi thấy bà ghen tị, dường như bà sắp bùng lên ngọn lửa! Vua nói tiếp và nắm chặt lấy tay bà Môngtexpăng.

- Thiếp có được phép về không ạ, tâu Bệ hạ? - Angiêlic vừa nói vừa cúi chào.

- Để trẫm khuyên bà một câu. Hãy hứa với ta là bà sẽ không sờn sóc nước da của mình bằng thứ nước kinh khủng mà bà ưa thích ấy nhé.

- Thiếp xin không làm như vậy, tâu Hoàng thượng.

Vua đưa một ngón tay vuốt nhẹ lên má nàng.

- Nếu làm thế thì sẽ đáng tiếc biết bao!

Angiêlic bắt giác rờn rợn vì cảm thấy cái nhìn sắc sảo của bà Môngtexpăng phóng theo như một mũi dao nhọn cắm vào hai bắp vai mình khi nàng bước ra cửa. Nàng đi kiểm tra xem chất mumi có được cất vào nơi an toàn mà không đổ, không bị ăn trộm bớt mất giọt nào không. Nàng chỉ có thể yên lòng khi nào đã giao được tận tay chất đó cho ông già Xavari.

Nàng hài lòng được báo tin là sau bữa ăn nhẹ buổi tối, mọi người được đi nghỉ thanh thoi, và ngay sáng sớm mai triều đình sẽ lên đường đi Xanh-Giecmann. Angiêlic yên tâm sai mang cái tráp quý giá ra đặt lên cỗ xe và cho thắng ngựa vào xe. Người xà ích quất roi và cỗ xe lăn bánh trên sân, vượt qua cổng rào sắt và phóng nhanh trên đường cái, rời Vecxây tiến về kinh đô.

Lúc mười một giờ đêm, cỗ xe qua cửa ô vào Pari. Lúc mười một giờ rưỡi, ở phố Buôctibua, Angiêlic gõ nhẹ vào cửa sổ cửa hàng của ông già Xavari. Ông già bào chế hãy còn thức. Trông thấy Angiêlic, ông tái mặt đi và chòm râu ngắn của ông run run. Mím một nụ cười bí hiểm, Angiêlic ra hiệu cho đám đầy tớ đặt cái tráp quý lên mặt quầy hàng.

- Suốt đời tôi, - ông già rên rỉ - Suốt đời tôi, tôi sẽ ghi nhớ công ơn này của bà. Không những bà đã cứu chất mumi thoát khỏi những bàn tay phạm tục, bà còn trao nó nguyên vẹn cho tôi, một nhà khoa học sẽ biết khám phá ra cái bí mật của chất đó.

- Bình tĩnh lại, tiên sinh Xavari.

Nhà bào chế có nghe nàng nói nữa đâu. Ông ta đã vội nhảy ngay vào phòng trong rồi quay trở ra với hàng lô chai lọ, phễu, ống nhỏ giọt. Hiểu rằng bây giờ mình ở đây là thừa, Angiêlic sắp ra về thì nghe có tiếng ồn ào ngoài phố. Một người đưa thư đi ủng nhảy ba bước một trên các bậc thềm dẫn xuống cái phòng thấp, nói với nàng rằng:

- Lạy Chúa, tôi đã đuổi theo tìm được bà. Đức vua ra lệnh cho tôi phải gặp được bà.

Anh ta trao một phong bì cho Angiêlic. Nàng mở ra đọc: lệnh hỏa tốc đòi nàng quay lại Vecxây.

- Tôi có thể chờ đến lúc trời sáng hãy lên đường có được không?

- Đức vua đích thân truyền lệnh cho tôi: phải đưa phu nhân về, bất kể ngày đêm.

Lệnh của vua, không còn cách nào khác là phải tuân theo. Angiêlic lại lên đường. Hai người về tới Vecxây đúng lúc cung điện từ bóng tối ban đêm hiện rõ dần dưới ánh bình minh. Run rẩy vì lạnh, Angiêlic theo người liên lạc bước dọc theo những hành lang vắng tanh. Nhưng trong phòng làm việc của Đức vua còn khá đông người: ngoài vua còn có các ngài Cônbe và Lion, vị cha tuyên úy của vua là ngài Bôxuyê, người hay được vua hỏi ý kiến, ngài Luvoa, công tử Loren và mấy nhân vật phụ nữa. Tất cả mọi người đều đứng trước mặt vua. Khi Angiêlic được đưa vào phòng, mọi người đều im lặng. Đức vua mời nàng ngồi. Một lúc yên lặng kéo dài. Cuối cùng vua cất tiếng:

- Đoàn sứ thần Ba Tư kết thúc cuộc viếng thăm một cách khá kỳ cục, thưa Phu nhân. Hoàng thân Bactiari đã lên đường đi về phương Nam, nhưng có gửi cho trẫm một công hàm khẩn cấp có liên quan đến bà... Đây, bà hãy tự mình đọc đi.

Bức công hàm đã được dịch sẵn, chữ nắn nót, chắc hẳn do công của viên thư lại người Acmeni là Agôbian. Nội dung thư cảm tạ một lần nữa vị đại vương phương Tây đã đón tiếp sứ thần Ba Tư với nghi thức trọng thể huy hoàng và với lòng nhân hậu. Tiếp theo là bản liệt kê các tặng phẩm mà Đức hoàng thượng Luy 14 đã ban cho sứ thần Ba Tư để về dâng lên hoàng đế của mình.

Nhưng ngoài tất cả những tặng vật đó, hoàng thượng lại quên không gửi kèm viên ngọc lam rất quý mà ngài Đại sứ chờ đợi được lĩnh thưởng vì đã tận tụy phục vụ Đức vua. Tiếp đó là một đoạn mô tả viên ngọc lam đầy đủ chi tiết để người ta có thể hiểu rõ rằng đây là một người đàn bà và người đàn bà này không ai khác chính là Angiêlic. Hoàng thân Bactiari nghĩ rằng: bây giờ các hiệp ước đã được ký kết làm vừa lòng các bên và nhất là vừa lòng Vua nước Pháp, thì tại sao lại không thấy có “nữ hầu tước rất tế nhị”, “người phụ nữ thông minh nhất trần gian”, “bông hoa huệ ở điện Vecxây” ở trong số những tặng phẩm cuối cùng mà ngài Loren và hầu tước Toocxi đến trao cho Hoàng thân trước lúc lên đường về nước?

Một loạt câu hỏi nêu ra cho thấy rành rành sự giận dữ của ông Hoàng Bactiari khó tính, và bao hàm khá rõ lời đe dọa sẽ cắt đứt mọi chuyện, sẽ tâu trình lên chúa thượng của ông ta theo cách có hại cho người Pháp và những người Thiên chúa giáo khi Hoàng thân trở về đến thủ đô Ixpahan.

- Thế thì sao ạ? - Angiêlic ngơ ngác hỏi.

- Thế thì sao? - Đức vua nhắc lại - Bà có thể nói rõ cho ta biết bà đã cả gan hành động vô liêm sỉ đến như thế nào ở Xuyren để đến nỗi kẻ kia dám đưa ra những lời lẽ hỗn xược với trẫm như vậy?

- Tâu Hoàng thượng, thiếp đã hành động đúng như một người đàn bà được phái đến bên cạnh một lãnh chúa quyền uy nhằm mục đích tranh thủ hắn, nếu không muốn nói là cám dỗ hắn nhằm làm hắn mềm dẻo hơn và để phục vụ Đức vua có hiệu quả.

- Bà định ngụ ý rằng chính ta đã khuyến khích bà phải hư hỏng để cuộc đón tiếp đoàn sứ thần kia thành công ư?

- Ý định của Hoàng thượng khá rõ ràng.

- Sao lại dám nói với lời lẽ ngu ngốc đến thế! Một phụ nữ thông minh và nghị lực như bà, có hàng trăm cách dụ một ông hoàng mà không vì thế phải hư thân. Vậy là, bà đã can đảm làm tình nhân của một tên man di da màu, một tên dị giáo, kẻ thù đối với tín ngưỡng của mình. Bà đã làm điều đó ư? Trả lời đi!

Angiêlic cần môi che giấu nụ cười mỉm và đưa mắt nhìn mọi người.

- Tâu hoàng thượng, câu hỏi của Người khiến thiếp lúng túng trước mặt quý vị ở đây. Thiếp xin tâu rằng chuyện này chỉ thuộc thẩm quyền của cha rửa tội cho thiếp mà thôi.

Nhà vua muốn vươn thẳng người lên, đôi mắt long sòng sọc. Giám mục Bôxuyê xen vào với tiếng nói tuyên úy:

- Tâu Bệ hạ, thần xin được phép nhắc Người: đúng vậy. Linh mục là người duy nhất có quyền được biết điều bí mật của lương tâm những con chiên.

- Cả Đức vua nữa, thưa ngài Bôxuyê, trong trường hợp những hành động của bầy tôi kéo theo trách nhiệm mà ông vua phải hứng chịu. Hoàng thân Bactiari đã làm trầm bất bình về thái độ hỗn xược của ông ta. Nhưng phải thừa nhận rằng khi một người đàn ông đã nhận được một vài sự cam kết...

- Ông ta không hề nhận được sự cam kết nào, tâu Hoàng thượng - Angiêlic quả quyết nói.

- Trầm muốn tin như vậy - Đức vua lẩm bẩm và ngồi xuống không che giấu được vẻ nhẹ nhõm.

Ngài Bôxuyê tuyên bố rằng: cần bỏ qua chuyện cũ, xem xét hiện tại. Vấn đề tóm tắt lại như sau: làm thế nào xoa dịu được cơn giận dữ của ông hoàng Bactiari mà vẫn bỏ qua không thỏa mãn đòi hỏi của ông ấy. Ngài Bôxuyê và ông linh mục dòng Tên trở tài hùng biện chứng minh rằng tương lai của Nhà thờ T Chúa giáo ở phương Đông tùy thuộc vào việc đón tiếp đoàn đại sứ Ba Tư có thành công mỹ mãn hay không.

Cuối cùng Angiêlic đề nghị nên hỏi ý kiến một vị cao tuổi hiểu biết sâu rộng, đã từng đi du lịch nhiều nước, nhất định ông này sẽ tìm được cách xoa dịu ông hoàng Ba Tư hay để bụng thù hằn kia.

Đức vua liền quyết định phải cho tìm ngay ông già Xavari. Angiêlic có nhiệm vụ đi gặp ông già, nói rõ đầu đuôi câu chuyện và về tâu trình giải pháp mà ông đề nghị.

- Ông Loren sẽ đi cùng với bà. - Vua ra lệnh - Tạm biệt phu nhân. Hãy giúp trầm sửa chữa những sai sót mà trong đó bà có phần trách nhiệm. Ngài Cônbe, hãy ở lại Vecxây. Sau lễ misa, ta cần gặp ông.

Được đưa đến điện Vecxây, ông già Xavari tỏ ra bình thản trước mặt những quan chức chớp bu và cả Đức vua nữa. Ông già khẳng định cách duy nhất khước từ yêu cầu của ông Hoàng Bactiari mà không làm cho ông ta coi là bị xúc phạm nghiêm trọng: Hoàng thượng cần viết thư nói rằng Người rất lấy làm tiếc đã không thỏa mãn nguyện vọng của người bạn rất thân mến vân vân. vì Phu nhân Plexi giữ cương vị là “đệ nhất vương phi”, nên ngài đại sứ chắc sẽ thông cảm là Người không thể nào đáp ứng mong muốn của Đại sứ được.

- Thế nào là “đệ nhất vương phi”?

- Tâu bệ hạ, ở phương Đông đó là người đàn bà được quốc vương yêu quý nhất trong số các cung phi và được trao quyền cai quản toàn bộ đám cung nữ, thậm chí đôi khi còn được với đến hỏi ý kiến về những việc khó khăn của triều đình.

- Phong tục kỳ lạ thật! - Vua nói - Nhưng vì tiên sinh khẳng định đó là cách duy nhất

Đức vua ra lệnh cho thảo bức thư. Ngài Xavari tự tay làm việc đó. Thảo xong thư, ông đọc to lên. Bức thư kết luận: “... Xin ngài hãy chú ý đến những đàn bà khác trong vương quốc trầm. Trầm sẵn sàng trao cho Ngài người trẻ đẹp nhất mà ngài lựa chọn...”

- Này này, từ từ chứ, tiên sinh Xavari! Ông bắt trầm cam kết một chuyện kỳ quặc thế.

- Tâu hoàng thượng, kẻ kia đã chịu thất vọng cay đắng, thế thì cũng đáng được đền bù cho xứng đáng...

- Cái lý của ông cũng có phần đúng!

Triều thần vui mừng thấy Đức vua bước ra khỏi phòng làm việc với vẻ mặt tươi tỉnh. Suốt mấy giờ qua, triều đình nơm nớp chờ đợi bùng nổ những rắc rối chính trị nghiêm trọng, thậm chí có thể xảy ra việc tuyên chiến. Một đoàn dài các cỗ xe nối đuôi nhau chuyển bánh rời Vecxây đi Xanh-Giecmann. Cung điện Vecxây đóng cửa nghỉ vài ngày. Ngài Lion thò đầu ra cửa sổ khi cỗ xe ông ta vượt qua xe Angiêlic:

- Chỉ tại bà mà tôi phải làm cái việc kỳ cục này. Tôi được Vua giao trách nhiệm tìm cho được... cái để đền bù cho sứ thần Ba Tư... Nhưng thôi được! Tôi đã nhắm một cô bé đào hát trong đoàn kịch của ông Mòlie, cô ta rất thông minh và đầy tham vọng... Chắc tôi sẽ dễ dàng thuyết phục được.

- Thế là mọi chuyện kết thúc ổn thỏa. - Angiêlic kết luận và nở nụ cười nhợt nhạt.

Nàng phải rất vất vả mới giữ nổi cho hai mắt không nhắm nghiền: suốt hai mươi bốn giờ qua hầu như nàng rong ruổi không ngừng trên xe ngựa và nay lại phải đi lại con đường từ Vecxây đến Pari.

120. Chương 30

Đám người rách rưới đang chờ ở phòng sau cửa nhà bếp. Vừa buộc tạp dề trước ngực, Angiêlic vừa tự nhủ rằng lâu nay mình đã quá lơ là với nhiệm vụ của người phụ nữ quý tộc là phải hàng tuần tự tay mình bố thí cho kẻ nghèo. Phải luôn luôn phóng ngựa hối hả đi về giữa Triều đình với Pari, những dịp nàng dừng lại biệt thự Bôtrây của mình đã trở nên hiếm hoi. Dù sao nàng cũng phải giành thì giờ kiểm tra các khoản chi thu trong nhà mình nữa chứ: nào là những việc kinh doanh riêng của nàng và tài chính của gia đình Plexi-Belie, nào là hoạt động của các nhà máy sôcôla may mắn được ông Sayu điều khiển giỏi giang, nào là việc xuất nhập ở các kho hàng từ các hải đảo xa xôi...

Trước hết Angiêlic phát bánh mì cho đám người nghèo. Đối với những người mẹ đông con mà nàng nhận được mặt, nàng bảo cho thêm họ một khúc giăm bông hay một ít xúc xích. Mỗi người đều được ăn một bát nước xúp to. Có thêm những khuôn mặt mới đến lĩnh chẩn.

Lão Bánh mì suông là một tay kỳ cựu, gã đến biệt thự Bôtrây này đã từ nhiều năm rồi. Angiêlic rửa đôi chân lở loét của gã rồi bằng bó sạch sẽ. Gã ưa kể cho nàng nghe các bản tin lượm được trong những cuộc “hành hương khát thực” của mình (đừng tưởng gã là kẻ ăn xin tầm thường nhé). Tuy thật ra không đi xa quá những vùng phụ cận kinh đô Pari, gã thuộc lòng như cháo mọi lâu đài lớn nhỏ khắp vùng này, vì gã tinh khôn. Và Angiêlic thích nghe gã kể.

- Bữa nay lão có chuyện gì hay kể cho tôi nghe nào, Bánh mì suông?

- Sáng nay - Gã kể chuyện - Lão rời Vecxây về đây. Đi bộ. Thỉnh thoảng dạo bộ một chút cũng tốt. Bỗng con chó của lão sủa nhặng lên: một thằng cướp vừa nhô ra khỏi rừng. Chỉ nhìn thoáng lão đã bụng bảo dạ: đúng là một tên cướp rồi. Nhưng lão thì sợ cóc gì, phải không nào? Lão có quái gì mà cướp. Hắn lại gần và bảo: “Mày đang ăn bánh mì, cho tao một miếng, tao sẽ cho mày vàng”. “Cho tớ xem đã!”. Hắn đưa cho tôi xem hai đồng tiền vàng. Tôi liền cho hắn cả miếng bánh. Sau rồi hắn hỏi đường đi Pari. “Thế thì khéo quá, lão cũng đi Pari đây mà”. Vừa lúc đó, có một người lái buôn rượu nho đánh một chiếc xe ngựa chở toàn thùng không đi qua, anh ta đồng ý cho cả hai chúng tôi đi nhờ. Trên đường đi, tôi kể rằng ở Pari tôi quen khắp mọi người, nhất là các nhà giàu sang, các dòng họ lớn. Hắn bảo: “Tôi muốn đến nhà bà Plexi-Belie”. “Thật khéo quá! Lão cũng đến đó”. “Tôi chỉ có bà ấy là bạn thôi”- hắn nói.

- Lão bịa đặt gì thế? Tôi làm gì có bạn bè trong đám trộm cướp.

- Lão có biết chuyện gì đâu. Lão chỉ nhắc lại lời hắn nói thôi mà. Bà chẳng tin thì cứ việc nói chuyện với hắn. Hắn đang ở đây.

- Ở đâu kia?

- Ở kia kia! Hắn có vẻ mặt nhút nhát quá thì phải. Hắn không ưa cho người khác nhìn mặt hắn gần quá.

Quả thật người mà lão ăn mày chỉ đang núp sau một cái cột nhà bếp. Angiêlic không nhìn thấy hắn, khi phân phát bánh mì. Thân hình gầy gò xương của hắn được che giấu trong một chiếc áo khoác rộng thùng thình mà hắn kéo một vạt lên che mặt. Dáng dấp ấy khiến bà chủ nhà nghi ngại. Nàng đứng lên và đi thẳng đến chỗ hắn. Nhưng bỗng nàng nhận ra hắn, bắt giác vừa sợ vừa mừng: Racôcdi.

- Ông đấy ư? - nàng thì th

Nàng nắm vội lấy vai người kia như một cái máy.

- Ông ở đâu ra thế? - Nàng thì thầm

- Lão kia đã nói với bà rồi: ở trong rừng.

Đôi mắt đen vẫn long lanh nảy lửa, nhưng đôi môi thì tái nhợt dưới chòm râu rậm. Nàng tính nhẩm rất nhanh. Hơn một tháng đã trôi qua kể từ buổi triều đình đón tiếp đoàn sứ thần của Mạc Tư Khoa. Trời khó tưởng tượng nổi! Giữa mùa đông lạnh giá!...

- Cứ ở yên đây - nàng nói - Tôi sẽ săn sóc cho ông.

Sau khi đám dân nghèo đã đi khỏi, nàng cho dẫn ông hoàng Hungari đến một căn phòng đủ tiện nghi, có phòng tắm liền bên. Khi ông ta tắm rửa và cạo râu xong xuôi, ông ta gieo mình xuống giường và ngủ say như chết. Angiêlic gọi người quản lý nhà bếp lên:

- Bác Rôgiê, - nàng nói - người đàn ông mà tôi đón ở đây là khách của chúng ta. Ta phải tạo cho ông ta một nơi nương thân an toàn.

- Nữ hầu tước có thể tin cậy ở sự kín đáo của tôi ạ.

- Tin ông thì được rồi, nhưng đây tớ nhà này rất đông. Rôgiê, bác cần phải làm cho mọi người hiểu rằng họ cần phải coi như chưa hề trông thấy người khách ấy bao giờ. Coi như người khách ấy không hề tồn tại.

- Tôi biết ạ, thưa nữ hầu tước.

- Bác sẽ nói thêm với họ rằng: nếu như ông khách đi khỏi đây được an toàn. Tôi sẽ cho họ mỗi người một phần thưởng. Nhưng nếu chẳng may ông khách gặp tai họa dưới mái nhà này thì... Mắt Angiêlic long sòng sọc:

- ... Ta sẽ đuổi tất cả bọn chúng đi... Tất cả, không chừa một người! Rõ cả rồi chứ?

Bác Rôgiê cúi đầu vâng lệnh. Bác xin bảo đảm rằng đám đầy tớ sẽ câm như thóc. Nàng cảm thấy yên tâm về chuyện này. Nhưng che chắn cho Racôcdi ẩn náu được an toàn là xong một chuyện. Còn giúp ông ta thoát ra được và vượt khỏi biên giới thì lại là chuyện khác. Nàng vạch ra nhiều kế hoạch khác nhau. Đang suy nghĩ dở dang, nàng nghe chiếc đồng hồ treo tường điểm mười một giờ đêm. Vừa đứng lên định đi nghỉ, nàng bỗng suýt kêu lên: Racôcdi đang đứng sừng sững ở ngưỡng cửa phòng nàng. Angiêlic đã hoàn hồn:

- Ông thấy sức khỏe mình ra sao, thưa ông?

- Rất khỏe.

Ông hoàng Hungari vừa tiến lên vừa vươn vai thoải mái:

- Tôi cảm thấy nhẹ nhõm cả người từ khi cạo râu nhẵn nhụi. Nàng bật cười. Bỗng nhiên nàng run người. Nàng chợt nhớ trước kia mình đã ra sức cứu nhà thơ Du đang nhưng đã thất bại. Cảnh sát nhà vua mạnh hơn và Nhà thơ Du đang bị treo cổ ở quảng trường Grevơ. Nhưng lần này, nàng giàu có, và rất có thể lực. Nàng sẽ thành công.

- Ông còn đói không?

- Còn đói - ông ta vừa thở dài vừa xoa xoa bụng mình.

Nàng dẫn ông khách vào phòng bên cạnh, nơi đã dọn sẵn một bữa ăn. Racôcdi kêu lên thích thú, rồi nhảy vào bàn, bắt đầu ăn ngon ngấu như một con sói. Mãi sau ông ta mới nói, miệng vẫn nhai nhồm nhoàm

- Bà ăn đi chứ, xin mời!

Nàng cười và ngắm nhìn ông ta với vẻ thiện cảm. Nàng rót rượu cho khách và cũng tự rót cho mình một cốc, ngồi xuống như lời ông ta mời. Đôi mắt đen và vẫn long lanh say mê của Racôcdi ngược lên nhìn Angiêlic:

- Bà đẹp quá! - Ông ta nói và vẫn ăn tiếp - Tôi vẫn như thấy bà hiện ra trước mắt trong khi lang thang trong rừng. Một hình ảnh rạng rỡ sưởi ấm lòng tôi. Hình ảnh người phụ nữ đẹp nhất... dịu dàng...

- Thế ra ông đã ẩn náu trong rừng? ... suốt bấy lâu?

Ông hoàng đã thấy no bụng. Ông ta vuốt ria mép. Nước da hình như vàng hơn trước. Nhưng đôi mắt vẫn long lanh và có đôi chút châm biếm:

- Vâng, tôi còn đi đâu được nữa?... Chỉ có rừng cây là rộng mở đối với tôi, nơi ẩn náu duy nhất trong vùng xung quanh Vecxây.

- Thế ông đã làm gì với con Hôxpada?

- Tôi không thể nào đi ra khỏi rừng với nó được... Làm thế tức là tự mình tố giác mình. Mà tôi cũng không thể vứt bỏ nó trong rừng cho lũ sói ăn thịt... Tôi đã dùng dao đâm vào cổ họng nó.

- Không! Sao lại đang tay làm thế? - Angiêlic kêu lên, mắt ươn đẫm.

Racôcdi đột ngột nâng cốc rượu uống thẳng một hơi. Ông ta đứng lên, chậm rãi bước lại gần nàng, nhìn nàng thật chăm chú, và cất tiếng nghiêm nghị.

- Ở nước tôi, tôi đã thấy cảnh bọn lính tẩy trắng những đứa trẻ vào lửa trước mặt mẹ chúng. Tôi còn thấy bọn ác ôn treo ngược trẻ con cây và bắt các bà mẹ ngồi xem con mình kêu khóc, giãy giụa đến chết... Đó là sự đàn áp theo lệnh của Vua Hungari được Hoàng đế Đức tiếp tay. Chính vì vậy mà tôi đã phải cầm lấy bó đuốc châm lên thành đám cháy. So với những cái đó, thì hy sinh một con ngựa nhỏ trung thành có ý nghĩa như thế nào? Chúng ta không nên có những sự yếu đuối vô ích. Bà xem tôi có lần nói với bà rằng tài sản còn sót lại của tôi chỉ là con ngựa kia với con dao găm. Nhưng thế vẫn còn quá nhiều. Đến bây giờ, tôi mới thật hoàn toàn không có gì trong tay.

Angiêlic lắc đầu, không sao nói lên lời. Nàng đứng dậy và đến cái bàn nhiều ngăn kéo của mình. Nàng mở nắp lấy con dao găm dính những viên châu báu, chia ra cho Racôcdi. Gương mặt ông hoàng Hungari sáng lên:

- Dao này đã vào được tay bà! Ôi! Chúa đã dịu dặt tôi khi chọn bà làm ngôi phúc tinh duy nhất của tôi ở đất nước này... Tôi coi đây là điềm lành báo trước chiến thắng của mình. Tại sao lại khóc như vậy, vị thiên thần xinh đẹp của tôi?

- Tôi không biết được. Mọi điều xảy ra tôi thấy sao mà tàn nhẫn như một định mệnh!

Nàng thấy bàn tay thanh nhã của Racôcdi nắm chặt chuôi con dao găm, chàng đã tìm lại được thứ vũ khí mà mình đã học được cách sử dụng thành thạo và sẽ còn giúp ích cho chàng. Chàng giắt dao vào dây lưng.

- Không có gì là định mệnh không cưỡng nổi trên đời này. - Chàng quả quyết nói - chỉ trừ có cuộc chiến đấu của con người để làm sao có thể sống phù hợp với tư tưởng của chính mình. Đột nhiên chàng vươn vai, xoạc căng và duỗi dài hai cánh tay, với vẻ cực kỳ thoải mái. Sau khi đã trải qua một đợt thử thách chắt vật khó tưởng tượng nổi, chỉ cần có vài giờ mà chàng đã khôi phục được sức mạnh và sự mềm dẻo của mình. Nàng chỉ nghĩ rằng dáng dấp ấy giống một người nào nàng quen rất quen, không phải do mặt người nước ngoài kia mà do bóng dáng cao gầy, cử động uyển chuyển như có những lò xo thép.

- Nhưng, lúc này đây, tư tưởng tôi còn đang bồng bềnh - Racôcdi mỉm cười nói - Chỉ còn thấy cơ thể đang khát khao. Chàng đưa đôi mắt long lanh sắc bén nhìn vào mắt nàng.

- Hãy coi tình yêu của tôi là chuyện nghiêm trọng, ôi người phụ nữ Pháp xinh đẹp! Tôi không phải là người cợt nhả.

- Quả thật, ông đã chứng minh điều đó rồi - Nàng cảm động nói và mỉm cười.

- Lời nói của tôi cũng nghiêm trang như hành động. Tình yêu của tôi đối với bà ăn sâu và tỏa sáng khắp trong con người tôi. Nếu tôi được ôm bà trong cánh tay, tôi sẽ sưởi ấm được bà.

- Nhưng tôi không lạnh mà.

- Không, lạnh lẽo lắm... Tôi cảm thấy rõ trái tim chờ vợ giá lạnh kia và nghe được những tiếng thổn thức từ xa vọng lại... Hãy đến bên tôi.

Chàng ôm lấy nàng một cách từ tốn nhưng với một sức mạnh khiến nàng ngây ngất: đôi môi Racôcdi đặt lên gáy nàng tìm điểm nhạy cảm sau tai nàng: nàng không sao có thể đẩy chàng ra được. Hai mớ tóc hòa quyện vào nhau. Nàng cảm thấy hàng ria mịn màng của chàng lướt trên ngực nàng lúc chàng cúi xuống

hôn, say sưa như được uống dòng nước trong lành ở tận nguồn. Một ngọn triều sâu thẳm ngọt ngào dâng lên trong nàng, khiến môi nàng khô lại và bàn tay nàng run rẩy. Những phút giây trôi qua, gắn chặt nàng với thân hình cứng cỏi của con người bất khuất kia. Khi chàng buông cánh tay ra, nàng lao đảo ngã ngửa vì mất chỗ dựa. Đôi mắt Racôdi chứa đựng một lời cầu xin khẩn thiết. Angiêlic né người ra và trở lại phòng mình. Đột nhiên nàng bắt đầu gỡ bỏ áo ra, mất cả kiên nhẫn. Ngồi quỳ gối trên giường, nàng gỡ cho mái tóc buông xuống. Một nỗi say đắm trong sáng, tự nhiên như bản năng, không chút mờ đục chiếm lĩnh lòng nàng. Chàng đã mất hết mọi thứ. Nàng sẽ không tiếc gì đối với chàng. Nàng sung sướng để làn tóc mình trải dài xuống tấm lưng trần. Nàng đưa các ngón tay rải tóc rộng ra và ngửa đầu về phía sau, hai mắt nhắm lại.

Từ ngưỡng cửa phòng, Racôdi ngắm nàng. Ánh sáng vàng nhạt của ngọn đèn dầu thấp đêm đặt ở phía trên đầu giường tô đậm đường cong mềm mại nhẹ rung của mình nàng và làm nổi bật màu hung vàng rực rỡ của làn tóc tựa như một tấm khăn choàng mềm mại phủ kín đôi vai tròn và bộ ngực trần. Ở cổ nàng vẫn để nguyên chuỗi hạt ngọc trai màu hồng. Qua hàng mi, nàng nhìn chàng đến gần. Đột nhiên, nàng xúc động mạnh nhận ra chàng giống ai. Với cái bóng cao và gầy, chàng làm nàng nhớ đến người chồng đầu tiên, bá tước Perắc, người đã bị đưa lên dàn lửa ở quảng trường Grevo. Chàng chỉ hơi thấp hơn một chút và không đi khắp khiêng. Nàng vươn đôi cánh tay ra phía chàng rên rỉ khẽ gọi chàng. Chàng nhảy vọt đến và lại ôm chặt lấy nàng. Nàng bủn rủn thả người ra theo chàng, hoàn toàn buông mình tiếp nhận những cử chỉ vuốt ve ngọt ngào đầy thôi thúc. Một niềm vui sướng mạnh mẽ và sáng suốt tràn ngập người nàng.

121. Chương 31

Đêm thứ ba nàng ngủ bên cạnh cái thân hình đàn ông cao lớn này, trong cái giường ấm đầy tiện nghi với những tấm rèm buông kia. Nàng sung sướng lại có được cảm giác khoan khoái có người ở kề bên, và cả trong vô thức, nàng vẫn hưởng thụ được niềm vui ấy. Vào lúc tảng sáng, trong cơn ngủ chập chờn, nàng tìm kiếm một bàn tay không cử động hay mớ tóc mềm mại của chàng. Khi chàng không còn ở đây nữa, nàng sẽ lại thành đơn độc. Chàng đột ngột tỉnh gi nhanh nhẹn như một người đàn ông quen thuộc với lối sống luôn luôn phải phòng thân. Và mỗi lần như thế, nàng lại ngỡ ngàng trước khuôn mặt xa lạ này. Nhưng chàng đã ôm lấy nàng trong đôi cánh tay. Cơ thể nàng khát khao những cử chỉ vuốt ve. Và chàng ngạc nhiên tự hỏi, làm sao một phụ nữ xinh đẹp và được săn đón như nàng lại có thể sống cô đơn lâu ngày đến thế được.

- Em luôn luôn làm anh ngỡ ngàng về những điều mới phát hiện ở em. - Chàng thì thào bên tai Angiêlic - Anh vẫn tưởng tượng rằng em phải là người rất cứng cỏi, hơi tàn nhẫn một chút. Thế nhưng em lại có đủ mọi điều kỳ diệu! Hãy đi với anh, em sẽ là vợ anh.

- Em có hai đứa con trai.

- Chúng mình sẽ đưa cả hai đứa đi cùng. Chúng mình sẽ đào tạo chúng thành những kỵ sĩ vùng thảo nguyên, thành những người anh hùng.

Angiêlic khó mà hình dung nổi đứa con trai bé xíu Saclo-Angri của mình thành chiến sĩ quyết tử vì sự nghiệp giải phóng Hungari: nàng vừa cười khanh khách vừa trề nãi xoa tóc xuống đôi vai mịn màng của mình. Racôdi ôm chầm lấy nàng với vẻ dữ dội:

- Sao mà em đẹp quá! Anh không sao sống nổi nếu thiếu em...

Bỗng nhiên chàng vươn thẳng người đứng lên.

- Ai đó?

Chàng giật thật mạnh bức rèm xuống. Chàng thấy ở cửa phòng cánh cửa mở ra, và trên ngưỡng cửa hiện ra Pêghilanh Lôđăng. Đằng sau ông ta thấp thoáng mấy bóng người mặc đồng phục ngự lâm quân.

Hầu tước Pêghilanh tiến vào, đưa gươm ra chào và nói rất lịch s

- Thưa Hoàng thân, theo lệnh Đức vua, tôi đến bắt ông.

Sau một giây im lặng, ông hoàng Hungari ra khỏi giường rất thản nhiên và chào:

- Áo khoác của tôi ở trên lưng ghế tựa kia. - Racôcdi nói, rất bình tĩnh. - Xin ngài làm ơn chuyển giúp cho tôi. Mặc xong áo là tôi xin đi theo ngài ngay.

Angiêlic ngơ ngác tự hỏi đây là thực hay mơ. Nàng dờ ra như pho tượng, quên khuấy mất mình đang không có quần áo che thân. Lôđăng ngay người ngất nàng giây lát rồi định thần lại, nghiêm trang nói:

- Thưa bà, theo lệnh Vua, tôi đến bắt bà.

Có tiếng gõ cửa phòng giam, rồi có tiếng chân bước nhẹ. Angiêlic đang ngồi cau có trên chiếc ghế gỗ một không buồn quay đầu nhìn. Một tràng cười khanh khách vang bên tai khiến nàng giật mình: người nữ tu sĩ trẻ vừa vào đang cười ngặt nghẽo.

- Mari-Anhét! - Angiêlic đứng dậy kêu lên.

- Ôi! Chị Angiêlic tội nghiệp của em! Chị có biết thế này mới ngộ nghĩnh làm sao không? Thấy chị bị giam và buộc phải khâu vá thêu thùa.

- Thêu thùa thì cũng chẳng sao. Nhưng Mari-Anhét làm thế nào mà cô lại ở đây được?

- Em ở đây là ở nhà mình. Chị đang ở dòng tu viện của chính em mà.

- Thật ư?

- Đúng vậy. Tình cờ dun dủ cho chị em mình gặp nhau. Mai sáng nay em mới được biết tên của vị phụ nhân cỡ lớn mà bề trên giao cho đám tu sĩ chúng em ở đây canh giữ. Mẹ bề trên đã cho phép em đến thăm chị ngay. Nhất định em sẽ hết sức giúp đỡ chị.

- Chao ôi, chị chẳng biết em có thể giúp gì được cho chị không - Angiêlic chưa chát nói - Trong ba ngày ở đây, chị thấy rằng họ đã tỏ ra rất ngặt nghèo đối với chị. Chị đã xin gặp mẹ bề trên, mà đến nay vẫn chưa được gặp.

- Chị bị đưa vào đây để chuộc những lỗi lầm về đạo đức.

- Đạo đức giả! Nếu chị phải vào đây là do tội vô đạo đức, thì tất cả đám mệnh phụ ở triều đình kia đều phải tù một xương từ lâu rồi.

- Tuy nhiên, chị đã bị Hội thánh thể tổ cáo.

Angiêlic giật mình và nhìn chăm chú cô em gái. Cô này nói tiếp:

- Chị biết đấy. Hội thánh thể theo đuổi mục đích truy lùng tội dâm dăng ở khắp nơi. Nhờ sự tố cáo của những hội viên ấy mà Đức vua biết rõ đời tư của thần dân. Họ cài chỉ điểm ở khắp chốn để rình mò.

- Cô muốn nói trong nhà tôi cũng có những tên đầy tớ được Hội thánh thể thuê làm mật thám ư?

- Đúng thế. Chị cũng như tất cả các vị tai to mặt lớn ở triều đình đều bị theo dõi như vậy. Angiêlic sững sờ:

- Thảo nào Vua biết được là chị đã cho Racôcdi ẩn nấu! Cô có thể cho chị biết kẻ nào đã tố cáo chị với Vua được không?

- Có thể lắm chứ. Mấy chị tu sĩ ở đây thông hiểu nhiều chuyện bí mật lắm.

Hôm sau, Mari-Anhét quay lại với nụ cười ranh mãnh:

- Này nhé! Hầu như chắc chắn là chính bà Soadi đã chỉ huy vụ này đấy, bà chị thân mến ạ.

- Cô nói gì? Bà Soadi à?

- Vâng. Chị cố nhớ lại xem. Bà quý tộc ấy đã có lần nào gửi gắm cho chị một cô hầu phòng, một tên đầy tớ nào không?

- Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài chưa chát. - Đâu phải chỉ một đứa đầy tớ. Phải ba, bốn, tới nửa tá kia. Cả đám người hầu hạ con trai chị cũng đều được bà Soadi che chở mà.

Mari-Anhét cười tức cả bụng:

- Chị rõ thật là ngây thơ, chị Angiêlic tội nghiệp! Em vẫn nghĩ là chị quá chân thật, thế thì sống ở triều đình sao nổi?

- Chị làm sao có thể ngờ được.

- Chúa cần có những kẻ đầy tớ không khoan nhượng. Và sức mạnh của Hội thánh thế là ở chỗ nó hành động bí mật: họ không lui bước trước bất cứ cách làm nào, miễn là để cứu vớt những linh hồn con chiên sa ngã...

- Cô định bào chữa cho bọn họ ư? Nếu thật thế, thì tôi thêm nhìn mặt cô nữa! - Angiêlic quát rồi giận bừng bừng.

- Chỉ có Chúa là người phán xét - Nữ tu sĩ Mari-Anhét lúc đầu vẫn mỉm cười mai mỉa nhưng sau cúi xuống với vẻ nghiêm trang.

Rồi cô ta đứng lên và nói chắc rằng mình sẽ cố gắng hết sức để hỏi dò xem bề trên quyết định đối xử với chị mình ra sao. Mọi quyền đều ở trong tay Hội thánh thế mà Mẹ bề trên của tu viện này có thể lực lớn đối với nhiều người.

Mấy ngày trôi qua, rồi một hôm Angiêlic ngạc nhiên thấy ngài Xôlinhắc bước vào phòng giam của nàng. Ngay từ đầu, ông này đã nói đến lòng khoan dung của Đức vua đối với nàng khiến nàng hy vọng được trả tự do. Nàng phải chịu đựng một bài giảng đạo đức dài dòng. Cuối cùng nàng chủ động hỏi:

- Ngài đến đây có phải theo lệnh Vua không, thưa ngài?

- Tất nhiên rồi, thưa bà.

- Thế ý định của Hoàng thượng đối với tôi thế nào ạ?

- Bà được tự do. Xin nói rõ: bà được tự do rời tu viện này và trở về biệt thự Bôtrây. Nhưng bà sẽ không được quay lại triều đình với bất cứ lý do gì trước khi có lệnh mới.

- Vậy là tôi đã được miễn mọi chức vụ trong triều?

- Dĩ nhiên là thế. Ngài Xôlinhắc đứng lên chào và ra về.

- Tại sao Hội thánh thế tỏ ra khắt khe với chị như vậy? - Angiêlic hỏi Mari-Anhét khi ra tìm cô ta ở phòng tiếp khách để chia tay. - Họ không đủ làm đối với bao nhiêu kẻ lỗi lầm nghiêm trọng gấp mấy chị hay sao? Bây giờ em đã làm chị tỉnh ngộ, chị mới nhớ lại: từ trước tới nay, chị đã luôn luôn bị rình mò, thám thính và thậm chí bị đánh bẫy. Chị nhớ có lần ở Phôngtenoblô, bà Soadi đã báo cho chị biết lệnh của Vua bảo chị rời lâu đài này. Vậy mà sau đó chị mới hiểu rằng không hề có lệnh đó, và chính khi bỏ đi như thế, chị đã mắc một sai lầm lẽ ra có thể gây nguy hại cho mình. Vì sao bọn họ cố tìm cách hại chị, trong khi chị không làm điều gì xấu cho họ, có khi còn chẳng hề biết họ là ai nữa?...

- Ở chị có một cái gì kích thích lòng thù ghét của đám người mô phạm. - Mari-Anhét nói với vẻ đăm chiêu. Cô ta nói tiếp:

- Thế ông Xôlinhắc khuyên chị điều gì?

- Khuyên chị trở về nhà mình và sống một cách mẫu mực tại đó, xa lánh những thú vui ở triều đình.

- Vậy thì chị hãy làm ngược lại đi. Hãy quay lại Vecxây càng sớm càng hay, và xin yết kiến Vua.

- Nhưng nếu những lệnh đó là có thật, chị sẽ vấp phải cơn giận dữ của Đức Vua mất.

- Chị có quyền làm thế - Mari-Anhét thản nhiên nói - Ai mà không biết rằng Vua say chị như điên đảo. Thật ra nếu Người có nổi giận do những lời xúc phạm của những kẻ như mẹ Soadi hay gã Xôlinhắc thì cơn giận ấy chẳng qua là biểu hiện của ghen tuông. Nghe nói chị vẫn làm cao trước những cuộc tiến công của Vua, vậy mà cả gan ăn nằm với một kẻ ngoại bang sống lưu vong, khổ rách áo ôm và bị cảnh sát nhà vua truy lùng.

- Mari-Anhét ơi, em nhận xét sâu sắc thật. Em thấy chị dần dần, mà em nghĩ đúng đấy. Giá mà chị có em ở bên cạnh ở triều đình để mách nướ cho chị!...

Angiêlic run run khi đi xuống phố. Pari đã lên đèn. Ở biệt thự Bôtrây, lác đác có vài người đầy tớ trung thành còn sót lại ra chào đón nàng. Những tên khác đã bỏ đi. Lần đầu tiên nàng lo ngại khi nghĩ đến đứa

con trai Phlôrimông. Cô hầu Bacbơ nói với nàng rằng không nhận được tin gì của cậu bé. Cô ta chỉ biết rằng chú thiếu niên này đã thôi không làm tùy tùng - phụ hầu rượu ở điện Vecxây nữa.

- Cháu có biết chắc không? - Angiêlic sững sờ gạn hỏi. Hay là bọn họ sắp tiến công vào bé Phlôrimông? Cả Manbrăng và linh mục Lédighie đều không xuất hiện. Mấy tiểu thư Gilăngđông đã cuốn gói cả.

- May đời cho hai cô ả! Chắc chắn là hai con nộm này đã tố cáo mình.

Bé Sáclơ-Angri tròn xoe đôi mắt xanh da trời nhìn mẹ. Nàng ôm con vào lòng, ghì chặt lấy cái kho báu duy nhất còn sót lại của mình.

122. Chương 32

Điện Vecxây rực rỡ ánh vàng, giữa một ngày tháng tư ấm áp đầu xuân. “Vecxây đẹp quá!” - Angiêlic nghĩ thầm và thấy vững tâm trở lại, những mối lo âu bí ẩn đã tiêu tan.

Nhưng có một sự thật rành rành: ông Xôlinhắc đã không nói dối khi khẳng định rằng Angiêlic đã bị cấm lai vãng đến Vecxây cho đến khi có lệnh mới. Nàng đã nhờ người nhắn hộ cho ông Bôngtăng, người hầu cận của Vua, ra chỗ hẹn gặp mình: ông này xác nhận có lệnh cấm ấy thật.

- Đức vua giận bà lắm đấy... thật vậy, bà không biết Người giận tới mức nào đâu.

- Tôi hối hận quá, ông Bôngtăng ạ. Nhưng nếu Người gặp tôi, nếu ông giúp cho tôi được gặp Người, thì ông có cho rằng Người... có thể ghi nhận công lao của ông một chút chăng?

Người hầu cận số một của Đức vua im lặng suy nghĩ. Ông thuộc tính nết của Vua hơn ai hết, nếu biết rõ mình có thể đi xa tới mức nào mà không sợ làm phật ý Người. Ông ta quyết định:

- Được rồi, thưa bà. Tôi sẽ cố gắng tìm cách để Hoàng thượng gặp bà kín đáo. Bà hãy làm sao để Người tha thứ cho bà, như vậy Người cũng sẽ miễn tội cho bà.

Và ông ta khuyên nàng hãy đến đợi ở động Têtit.

- Đức vua có thể tới động này mà không cần đi qua lâu đài. Lúc nào Người tới thì tôi không thể nói trước được. Bà nên kiên nhẫn đợi.

- Tôi sẽ đợi. Ông Bôngtăng, tôi không quên ơn là hôm nay ông đã giúp tôi.

Người hầu cận của Đức vua cúi chào. Ông ta nghĩ bụng, mình đã đi nước cờ hay, vả lại ông vốn không ưa gì bà Môngtexpăng.

Động Têtit được xây dựng ở phía bắc điện Vecxây, trong một núi đá: đây là một thắng cảnh hiếm có của cả vùng này. Angiêlic vào trong động qua một trong ba cửa sắt, bên trong là cảnh tượng một lâu đài trong mơ. Nàng ngồi xuống bên cạnh một khối cẩm thạch tạc thành hình một vỏ sò khổng lồ. Nàng dùng thời gian chờ đợi bằng cách ngắm nghía từng chi tiết những tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời được tạo dựng ở quanh mình. Công trình lộng lẫy và kỳ lạ này được Vua yêu thích, những ngày ấm áp đẹp trời, Người hay đưa các phu nhân đến đây nghe đàn nhạc chơi vĩ cầm.

Angiêlic đưa tay lướt trên làn nước suối trong vắt. Nàng không muốn suy nghĩ, không muốn chuẩn bị sẵn những lời sẽ nói với Vua. Nàng tin mình có thể tùy cơ ứng biến. Nhưng thời gian càng trôi qua, nàng càng cảm thấy lo âu. Nàng sẽ phải gặp Đức vua, đột nhiên nàng cảm thấy sợ hãi. Trước đây, đôi khi nàng đã từng có ấn tượng mạnh trước vẻ uy nghi đáng sợ lộ ra dưới bề ngoài một con người bình thường ấy, mặc dù Đức vua luôn tỏ ra bình tĩnh, đúng mực và lịch sự.

“Nếu ta rơi vào tình trạng hoảng hốt, ta sẽ nguy mất - nàng tự nhủ- Ta đừng sợ. Sợ hãi dẫn đến thất bại... Nhưng Vua lại nắm vận mệnh ta trong tay”. Nàng giật mình, hình như có tiếng chân bước phía sau nàng. Nhưng không có ai cả. Nàng lại quay sang nhìn về phía cửa chính. Nàng bỗng thấy có người đã đến bên

mình, nhưng do dự chưa quay lại ngay. Rồi nàng mới từ từ quay lại và, nhìn thấy Đức vua. Nàng vội đứng lên, ngây ra, như bị thôi miên, quên cả cúi gập người xuống chào.

Vua đã vào động theo một cái cửa nhỏ kín đáo. Người mặc áo lụa màu đỏ thẫm có những đường thêu giản dị, nhưng được tôn lên nhờ chiếc ca vắt và hai cổ tay đều viền bằng ten. Nét mặt Vua nghiêm khắc, không hứa hẹn điều gì tốt lành.

- Thế nào, phu nhân? - Vua nói cộc lốc - Bà không sợ cơn giận dữ của ta? Bà không hiểu ý ta nhờ ông Xôlinhắc truyền đạt ư? Bà muốn kiếm chuyện rắc rối gì nữa? Chẳng lẽ ta phải tuyên bố với bà trước người làm chứng, rằng đã mất hết kiên nhẫn rồi không? Nào trả lời đi.

Trước hàng loạt câu hỏi dồn dập phóng ra như những viên đạn, Angiêlic chỉ đáp một câu:

- Thiếp mong được gặp Người, tâu Hoàng thượng.

Ở nơi tranh tối tranh sáng trong động Têlix lộng lẫy này, trước đôi mắt màu ngọc bích đầy xúc động và bí ẩn kia ngước lên nhìn, liệu có người đàn ông nào còn đủ sức kháng cự? Nhà vua thấy rõ là niềm xúc động của người thiếu phụ không phải giả tạo, mà nàng đang run rẩy hết cả chân tay. Cái vỏ ngoài khắc nghiệt bỗng rạn nứt:

- Tại sao...? Ôi! Tại sao bà lại làm chuyện đó? - Vua kêu lên, vẻ đau buồn - Sự phụ bạc xấu xa đó...

- Tâu bệ hạ, một kẻ lưu vong bị xua đuổi, đến xin thiếp cho trú ẩn. Xin cho phép dám đàn bà chúng tôi được hành động theo trái tim mình chứ không theo những nguyên tắc chính trị vô nhân đạo. Cho dù kẻ ngoại bang ấy phạm trọng tội, y cũng là một kẻ khốn khổ đang chết đói.

- Đâu phải chuyện chính trị ở đây. Bà có thể tiếp hấn, nuôi hấn, giúp hấn trốn đi, ta chẳng quan tâm điều đó! Nhưng bà đã dấn dúi với hấn. Bà đã cư xử như một con diêm.

- Những từ bệ hạ dùng thật quá nặng, tâu Hoàng thượng. Thiếp còn nhớ trước kia Người đã tỏ ra khoan hồng hơn đối với thiếp ở Phôngtenoblô, mà khi đó tội của thiếp còn nặng hơn bây giờ.

Vua cúi đầu xuống như bị giằng vặt:

- Ta không muốn... ta không muốn bà trao cho kẻ khác điều mà bà từ chối ta.

Vua đi đi lại lại, và thú nhận sự chua chát, niềm thất vọng của mình.

- Ta đã muốn kiên nhẫn. Ta đã hy vọng bà sẽ hiểu ta hơn, rằng cuối cùng trái tim bà sẽ xúc động... Từ nhi năm nay, ta đã yêu thương bà... Chao ôi! Bà thật xinh đẹp vào tảo bạo biết bao! Đã có lúc ta cho rằng ta có thể dễ dàng chinh phục bà. Nhưng làm cách nào mà bà đã cự tuyệt được ta? Ta không rõ. Nhưng ta đã hết sức đau buồn không được ôm chặt bà trong vòng tay ta: ta không dám làm thế vì sợ đẩy bà ra cách xa mình hơn. Bao nhiêu kiên nhẫn, rứt rứt như vậy nào có ích gì đâu! Giờ đây bà đã khinh miệt ta đến mức trao mình cho một kẻ man di vùng Cacpat. Làm sao ta có thể tha thứ cho bà chuyện đó?... Tại sao bà lại run lên như thế kia? Bà bị lạnh chăng?

- Thưa không. Thiếp sợ hãi.

- Sợ ta ư?

- Sợ quyền lực của Người, tâu bệ hạ.

- Sự sợ hãi ấy làm ta bị tổn thương.

Đức vua lại gần, và đặt nhẹ nhàng hai bàn tay quanh người nàng.

- Đừng sợ ta, Angiêlic. Ta cầu xin bà! Ta ước ao là chỉ mang lại cho bà niềm vui, hạnh phúc và thú vị mà thôi. Ta chẳng tiếc bất cứ cái gì, miễn là được thấy bà mỉm cười. Đừng có run sợ, người mà ta yêu dấu. Ta sẽ không làm điều gì hại đến bà. Ta không thể làm thế được. Thời gian vừa qua ta luôn luôn bị dẫn dắt bởi hình ảnh bà đang ở trong tay tên Racôcdi kia. Ôi ta mong tiêu diệt được hấn.

- Ông ta đã bị trừng phạt ra sao, tâu bệ hạ?

- Vậy ra bà chỉ lo ngại cho số phận hần ta mà thôi ư? - Vua cười gằn - Vậy thì hãy yên tâm, tên Racôcdi của bà thậm chí đã chẳng bị ngồi tù. Ta đã cho hần bao nhiêu ân huệ, bao nhiêu thứ mà hần đã muốn xin ta từ lâu. Hần được phép trở về Hungari mang theo rất nhiều vàng để gây rối loạn ở nước mình bởi vì hần thích thú với việc gây bất hòa giữa Đức, quốc vương Hungari và những người Uren. Điều đó phù hợp với kế hoạch của ta, vì ta không muốn có sự liên minh giữa các nước Trung u trong lúc này.

Angiêlic chỉ chú ý tới một câu: ông ta đã quay về Hungari. Nàng như bị một đòn choáng váng. Nàng cũng không rõ sự gắn bó của mình với Racôcdi có sâu sắc lắm không, nhưng chưa bao giờ nàng từng nghĩ rằng mình có thể không gặp lại ông ta nữa. Vậy mà giờ đây, ông ta đã trở về những miền đất xa xôi hoang dã ấy rồi. Nàng bất giác muốn hét lên nổi giận dữ của mình: nàng muốn gặp lại Racôcdi. Bởi vì đó là người bạn của nàng, ông ta lương thiện, quang minh và sôi nổi. Nàng cần có ông ta. Người ta không được quyền tùy tiện định đoạt cuộc sống của hai người như giạt dây những con rối vậy! Bất giác, nàng giận dữ đỏ bừng mặt:

- Ít nhất, Người cũng cho ông ta nhiều tiền chứ? - nàng nói to - Để cho ông ta có thể chiến đấu, xua đuổi các ông vua đi, để ông ta giải phóng nhân dân khỏi tay những bạo chúa áp bức họ, đùa rờn với sinh mệnh họ như giạt dây những con rối...

- Bà im ngay!

Vua bóp mạnh hai vai nàng với hai bàn tay sắt.

- Bà im đi!

Vua nói với giọng tự kiềm chế.

- Tôi xin bà đừng lăng mạ tôi, bà là người mà tôi yêu quý. Nếu không thì tôi sẽ không thể xóa tội cho bà. Đừng hét to lời căm thù đối với tôi. Bà làm tôi đau lòng lắm. Không được nói những lời nguy hiểm có thể chia cắt chúng ta. Chúng ta phải tìm đến với nhau, Angiêlic. Im đi. Lại đây.

Đức vua kéo nàng lại gần và để nàng ngồi bên một cái bồn tắm bằng cẩm thạch đựng nước trong vắt. Nàng thở dốc, răng nghiến chặt, cổ họng nghẹn lại. Sức mạnh của Vua chế ngự nàng. Vua lấy tay vuốt nhẹ trán nàng và truyền cho nàng sự bình tĩnh của mình.

- Ta xin bà đừng hạ thấp mình với một cơn thần kinh hoảng hốt.

Nàng vâng theo với mấy tiếng nức nở ngắn. Một mối rã rời, nàng tựa đầu vào người Đức Vua đang đứng bên đầu mình. Chưa bao giờ nàng nhận rõ sức mạnh khắt khe của ông ta bằng lúc này. Nàng nhận ra là, ngay cả ngày đầu đến điện Vecxây nàng đã ở dưới bàn tay chi phối của Đức Vua mà không biết. Đúng ra nàng là con vật bất kham nhất mà Vua muốn thuần hóa từ trước tới nay. Nhưng rồi ông ta sẽ thành công. Trong mọi trường hợp, Vua thể hiện lòng kiên nhẫn, sự tinh thông và bình tĩnh vô địch của những con thú lớn rình mồi. Vua ngồi xuống bên nàng. Ông ta tiếp tục nói năng dịu dàng và thân thiết, áp người nàng vào người mình.

- Mối tình giữa chúng ta thật kỳ lạ, Angiêlic!

- Nhưng phải chăng đó là tình yêu?

- Về phía trầm thì đúng thế, không phải tình yêu thì là gì vậy? - Vua nói sôi nổi - Trầm chưa bao giờ có một nỗi day dứt làm sao những công việc đến như thế này. Đôi khi trầm sợ hãi trước tình yêu đã len lỏi vào tim mình. Tình yêu này gây ra yếu đuối như một vết thương, mà ta sợ sẽ không chữa lành được. Angiêlic! Chỉ có mình nàng, chỉ có năng khiếu của nàng mới chữa cho ta lành được.

Đức vua ngấm kỹ nàng, chú ý từng nét của nàng với con mắt lộ rõ không chỉ đơn thuần có thèm muốn, mà một tình cảm chứa đựng cả sự âu yếm, thán phục và lòng tận tụy, nét mặt này thật khác thường ở Đức vua, đến nỗi bản thân nàng không thể rời mắt khỏi đôi mắt của Người. Nàng hiểu rõ rằng đây chỉ là một người đàn ông cô độc, thiết tha gọi nàng từ trên đỉnh cao trái núi hoang vu của mình. Hai cặp mắt nồng nàn dò hỏi lẫn trong Angiêlic sợ rằng mình sẽ sa ngã. Nàng dứt khỏi cơn mê muội bằng cách quay mặt đi.

- Nhưng có chuyện gì giữa chúng ta thế, Angiêlic? - Vua nói thật khẽ - Cái gì ngăn cách chúng ta? Có vật cản nào ta cảm thấy đang dựng lên ở nàng, gây đau đớn cho ta, mà ta cố vượt qua nhưng chỉ uống công.

Thiếu phụ đưa bàn tay lên trán và gượng cười.

- Thiếp không biết. Có lẽ là lòng kiêu hãnh? Hay là nỗi lo sợ? Thiếp tự xét mình không có đủ đức tính để làm cái nghề khó nhọc là người yêu của Hoàng gia.

- Nghề khó nhọc? Nàng hay có những từ cay độc như những ngọn roi quất vào người ta!

- Tha tội cho thiếp, tâu bệ hạ. Nhưng xin Người cho thiếp được nói chân thật lúc còn chưa muộn quá. Phô trương lòng lấy, chịu đựng gánh nặng của những cơn ghen tuông, những thủ đoạn, và những... sự phụ tình của Hoàng thượng, không bao giờ thuộc về bản thân mình; là một đồ vật được người ta tùy tiện sử dụng, là thứ đồ chơi bị vứt bỏ khi không còn được ưa thích nữa, tất cả cái đó đòi hỏi phải có thật nhiều tham vọng hoặc tình yêu thật mãnh liệt mới chấp nhận nổi. Tiểu thư La Valie đã có cuộc đời tan vỡ, mà thiếp thì không được gan dạ như bà Môngtexpăng.

Nàng bỗng đứng phắt lên:

- Xin hãy chung thủy với bà ta, tâu Hoàng thượng. Bà ấy có ngang sức mạnh với Người. Thiếp thì không. Xin đừng cảm dỗ thiếp.

- Bởi vì nàng có bị cám dỗ ư?...Đứng lên, Vua choàng lấy người nàng trong hai cánh tay, kéo lại sát người mình, áp môi lên làn tóc vàng

- Những nỗi lo sợ của nàng thật điên rồ, em xinh đẹp của ta... Nàng chỉ biết được vẻ bề ngoài của ta thôi. Ta có thể tỏ ra rộng lượng đối với người phụ nữ nào đấy. Những khuôn mặt kẻ đầy tham vọng thì cần người thấy ngọn roi của ta để không ăn tươi nuốt sống tất cả. Còn nàng... nàng sinh ra để làm đệ nhất vương phi, như lời ông hoàng thân da nâu đã nằng nặc đòi cướp nàng đi. Là người phụ nữ chế ngự bậc quân vương... Mà ta thì chấp nhận tước vị đó của nàng rồi. Ta khuất phục. Ta yêu nàng vì trăm nghìn lý do. Vì em yếu đuối, vì em buồn lo mà ta muốn làm cho vững dạ, vì em xinh đẹp lộng lẫy mà ta muốn chiếm lĩnh, vì trí thông minh của em làm ta công phần và ngỡ ngàng, nhưng bây giờ đã trở thành rất cần thiết cho ta. Em đã gây cho ta một tình cảm ta chưa từng biết đến: niềm tin cậy.

Đức Vua đưa hai bàn tay ôm lấy mặt nàng nâng lên phía mình, ngắm nhìn chăm chú mãi không thôi, như để tìm ra nỗi bí ẩn đằng sau khuôn mặt đó.

- Ta trông chờ mọi điều ở nơi em và ta biết rằng nếu em yêu ta thì sẽ không thể làm ta thất vọng. Nhưng chừng nào em chưa thuộc về ta, chừng nào ta còn chưa được nghe tiếng nói của em rên rỉ và yếu đuối trong yêu thương, ta vẫn lo sợ. Ta sợ em ở một sự phản bội như đang rình ta, và chính vì thế mà ta mong muốn giờ phút em thua cuộc đến mau hơn. Bởi vì sau đó ta sẽ không lo sợ gì nữa, với em cũng như với cả thế gian này... Em có bao giờ hình dung điều đó không, Angiêlic? Ta với em ở bên nhau... Ý định lớn lao mà chúng ta không cùng nhau thực hiện được? Có sự chinh phục khó khăn nào mà chúng ta không dám theo đuổi? Những sự nghiệp vĩ đại nào mà chúng ta không với tới... Em với ta bên nhau... chúng ta sẽ thành vô địch. Nàng không trả lời, toàn thân như bị lay động trước một cơn gió mạnh ghé góm. Nhưng nàng giữ nguyên đôi mắt nhắm nghiền và Đức vua chỉ thấy một khuôn mặt tái xanh nhợt nhạt, không sao đọc nổi điều gì ở đó. Vua biết rằng khoảnh khắc được Chúa ban ơn đã qua rồi.

Người thở dài.

- Nàng không muốn trả lời trước khi suy nghĩ kỹ ư? Thế chỉ là điều khôn ngoan thôi. Và nàng cũng hãy còn giận ta nhiều vì đã bị bắt giam, ta cảm thấy thế. Vậy thì hơi cái đầu bướng bỉnh, ta sẽ ban thêm cho nàng tám ngày ăn năn nữa để làm dịu nỗi oán hờn và suy nghĩ về lời ta nói trong yên tĩnh. Hãy quay về biệt thự của nàng ở Pari cho đến chủ nhật tới. Ngày hôm đó, Vecxây sẽ đón tiếp nàng xinh đẹp hơn bao giờ hết và lòng ta triu mến hơn nữa, mặc dù những lỗi lầm đã mắc! Ta sẽ kiên nhẫn. Ta không nản chí. Ta vẫn giữ niềm hy vọng. Ta sẽ chờ đợi.

Cầm tay dắt nàng, Vua đưa Angiêlic ra tới cửa động.

- Tâu hoàng thượng, liệu thiếp có thể hỏi Người tin tức về con trai của thiếp không ạ?

Gương mặt Vua sa sầm lại:

- Chặc! Lại thêm một điều lo nghĩ cho trăm. Ta đã buộc phải cho chú tùy tùng nhỏ đó thôi việc.

- Do thần bị thất sủng?
 - Không phải thế! Mà do chính cách cư xử của nó khiến ta bức mình. Đã hai lần nó cho rằng ông Duyệtchen, người quản lý nhà ăn thứ nhất của hoàng cung, đã tìm cách đầu độc ta, có ghê gớm không? Nó khẳng khái nói rằng đã trông thấy viên quan này rắc một chất bột vào thức ăn của ta.
 - Lạy Chúa! - Angiêlic thở dài buồn bã - Tàu Bệ hạ, thiếp thật vô cùng hổ thẹn, thằng bé có phần bốc đồng và hoang tưởng.
 - Nó thất thố đến lần thứ hai thì cần phải biện pháp. Ta thì không muốn trừng phạt quá nặng một đứa bé mà ta quan tâm vì ta mến nàng. Lúc đó Hoàng đệ có mặt, thấy nó dễ thương nên muốn lấy nó làm tùy tùng. Ta đã chấp nhận. Vì vậy con trai nàng hiện nay đang ở Xanh-Clu, nơi ông em ta đặt nhiệm sở mùa xuân của mình.
- Mặt Angiêlic đỏ bừng rồi tái đi.
- Hoàng thượng đã đồng ý để con trai thiếp đến ở trong cái ổ ấy!...
 - Phu nhân! - Vua quát to - Lại dùng những từ không thể tha thứ được.
- Nhưng Người dịu đi và cười cho bớt căng thẳng.
- Tính nết bà như thế này, ai mà làm gì được! Thôi nào, chớ có phóng đại những nguy cơ đe dọa cậu con trai nhỏ tuổi của bà trong nhóm người hơi phóng đảng ấy, ta công nhận. Ông linh mục gia sư của nó luôn luôn đi kèm cùng với người giữ ngựa của nó. Ta chỉ muốn làm cho bà vừa ý mà thôi, nếu không làm được thế thì đáng tiếc thật. Tất nhiên bà muốn đến Xanh-Clu thăm thằng bé? Ta muốn làm điều gì đó giúp bà.
 - Tàu Đức vua, cho phép thiếp đi Xanh-Clu.
 - Ta sẽ còn làm hơn thế. Ta sẽ giao cho bà một lá thư gửi Phu nhân Hoàng đệ, như vậy Lệnh bà sẽ tiếp và giữ bà ở lại chơi một vài ngày. Bà có thừa thãi thời gian thăm con trai mình.
 - Tàu Hoàng thượng, Người thật rộng lượng đối với thiếp.
 - Không phải, đó là tình yêu. - Vua nghiêm trang nói - Bà đừng nên quên điều đó và chớ có đùa rồn với trái tim ta.

123. Chương 33

Đôi mắt Phlôrimông trong vắt như nước nguồn.

- Con cam đoan với mẹ rằng con không nói dối. Ông Duyệtchen đầu độc Vua. Con đã trông thấy nhiều lần ông ta lấy một ít bột trắng bằng móng tay rồi búng cho rơi vào cốc rượu trước khi bưng cốc lên dâng Đức Vua.
 - Chà, con ạ, điều đó không thể có được. Đức vua có cảm thấy khó chịu gì đâu sau những lần con nói là bị đầu độc ấy.
 - Con không biết. Có lẽ đây là thứ thuốc độc có tác dụng lâu dài?...
 - Phlôrimông, một đứa trẻ không được nói những chuyện nghiêm trọng như vậy. Không được quên rằng Đức vua có nhiều người phục vụ hết lòng ở quanh mình.
- Suốt một giờ đồng hồ, nàng đã ra sức ép nó phải thú nhận là đã bịa đặt, và nàng đã mất hết cả kiên nhẫn. Rõ ràng nàng không đủ tài để giáo dục đứa con trai có quá nhiều óc tưởng tượng này.
- Con trai bé bỏng của mẹ, con có biết rằng cứ tung bừa ra những lời vu cáo như vậy, con đã tự làm hại mình không? Chẳng có ai muốn dùng một thiếu niên tùy tùng cứ nói những chuyện nhảm nhí như thế.

- Nhưng con có nói gì đâu. - Phlôrimông kêu lên và dậm chân. - Con chỉ giải thích cho mẹ hiểu thôi. Nhưng mà con nghĩ... đúng thế, con nghĩ rằng mẹ chậm hiểu lắm. - Cậu bé kết luận rồi bực bội quay đi.

Angiêlic không còn biết xử trí với đứa con thế nào nữa, thằng bé này có cái gì trong đầu óc mà nàng không thể nào hiểu nổi. Cực chẳng đã, nàng bực bội quay lại trách thầy dạy học của con là linh mục Lêđighie.

- Thằng bé này đáng đánh đòn, tôi chẳng thể khen ngợi ông về điều đó được.

Ông linh mục trẻ tuổi đỏ mặt nói:

- Thưa bà, tôi đã làm hết sức mình. Trong khi làm nhiệm vụ, Phlôrimông tình cờ biết được một vài chuyện bí mật rồi nó suy diễn thêm...

Phlôrimông đã nén bực tức, nói với mẹ rằng mình phải đi theo mấy cô quận chúa nhỏ dạo mát, và xin phép ra ngoài

- Ông Lêđighie, ông nghĩ gì về chuyện ấy?

- Thưa bà, tôi chưa bao giờ bắt được quả tang cháu Phlôrimông nói dối cả.

- Ông muốn bảo vệ cho học trò của mình, nhưng trong chuyện này điều đó đã đưa ông đến những nhận định nghiêm trọng.

- Biết thế nào được? Ở triều đình, những thái độ trung thành nhất cũng phải xem xét kỹ. Chung quanh ta có bao nhiêu gián điệp.

- Ông nói đến chuyện gián điệp thì thật hợp! Ông linh mục, ông đã được bà Soadi thuê tiền để theo dõi và phản tôi!

Người linh mục trẻ tái mặt không còn hột máu. Ông ta run lên rồi quỳ sụp xuống.

- Thưa bà, tha tội cho tôi! Đúng là bà Soadi có xếp đặt cho tôi đến ở gần bà để theo dõi, nhưng chưa bao giờ tôi phản lại bà. Tôi xin thề điều này. Tôi không thể làm điều hại bà được. Xin bà tha thứ cho tôi.

Angiêlic né ra, nhìn qua cửa sổ.

- Thưa bà, hãy tin tôi!

- Phải, tôi tin ông - Nàng nói với vẻ mệt mỏi. - Nhưng hãy cho tôi biết kẻ nào đã tố cáo tôi với Hội thánh thế? Có phải các tiểu thư Gilăngđông không?

Người linh mục trẻ do dự:

- Tôi biết rằng trước hôm bà bị bắt một ngày, cô Mari-Anhét có đi gặp bà Soadi là người đỡ đầu cho mình.

- Thì ra nó, con rệp nhãi! Còn ông, sao ông nhận làm công việc đẹp đẽ ấy?

- Cuộc sống thật chật vật thưa bà. Xin bà xét cho: tôi chịu ơn bà Soadi nhiều. Tôi là con thứ trong gia đình mười hai đứa con. Tôi có nguyện vọng sống cuộc đời tu hành, tôi ham nghiên cứu thần học. Bà Soadi đã chu cấp cho tôi ăn học nhiều năm ở chủng viện. Khi giới thiệu việc làm cho tôi, bà ta có yêu cầu tôi thông báo cho bà ấy rõ những chuyện đồi bại mà tôi chứng kiến, để chống lại cái ác, cái xấu...

- Thôi, đứng lên đi, ông linh mục. - Nàng lẩm bẩm về cau có - Tôi tha thứ cho ông, vì tin là ông thành thật.

- Thưa bà, tôi quý trọng bà và yêu mến Phlôrimông như em ruột. Bà sẽ cách ly nó với tôi chẳng?

- Không đâu. Dù sao tôi cũng nên yên tâm thấy có ông ở cạnh con tôi. Tôi không bao giờ mong muốn cháu nó lui tới biệt thự này của Hoàng đế. Ai mà chẳng biết lối sống trụy lạc của ông hoàng và vây cánh của ông ta. Một đứa bé xinh trai, nhanh nhẹn như Phlôrimông không thể an toàn ở chốn nà

- Đúng là như vậy, thưa bà. Trong nhà này, có một tên đầu cẳng nhất là Môren, nó ăn cắp, văng tục, vô thần và dâm ô, bán những đứa con trai làm dĩ dục. Nó đã nhằm Phlôrimông và tìm cách làm hư hỏng bé. Tôi phải can thiệp, và đấu gươm với nó. Nó bị thương và phải bỏ âm mưu đó. Và sau đó, tôi đã rêu rao khắp chốn rằng thằng bé được Đức vua che chở, và tôi sẽ kiện lên Hoàng thượng nếu kẻ nào làm hại nó. Và

cuối cùng, tôi đã xin được cho Phlôrimông làm bạn của các cô quận chúa nhỏ trong các trò chơi. Như thế có thể tách cháu ra xa một chút khỏi đám bạn bè cánh hẩu kỳ quặc kia của đức ông Hoàng đệ.

- Chao ôi! Ông linh mục tội nghiệp, nhiệm vụ của ông tự gánh lấy thật vất vả! Có lẽ tôi cần đưa ông ra khỏi chốn này.

- Bà đừng quan tâm chuyện này, thưa bà. Tôi hiểu rằng Phlôrimông cần phải lập công danh, và nó chỉ thắng tiến được nếu ở gần những bậc vương hầu. Tôi cố gắng che chở cho nó, trau dồi trí tuệ và tâm hồn để tránh cho nó sự đời bại. Với nghị lực và sự cứu giúp của Chúa, việc khó mấy cũng làm được. Vai trò thật sự của người thầy dạy tôi phải làm tròn là như thế, phải không ạ?

- Đúng rồi, nhưng lẽ ra ông không nên nhận lời đem cháu đến đây.

- Tôi thật khó lòng chống lại quyết định của Đức vua, thưa bà. Vả lại, tôi cho rằng, ở đây cháu không bị đe dọa nhiều bằng ở Vecxây.

- Ý ông định nói gì vậy?

Người linh mục lại gần, nhìn trước nhìn sau kỹ lưỡng rồi mới nói.

- Tôi tin chắc rằng đã hai lần có kẻ định làm hại đến tính mạng cháu.

- Lần này thì ông loạn óc mất rồi, ông bạn của tôi ạ. Ai thêm mưu hại một thằng nhóc như vậy, một chú thiếu niên tùy tùng thấp kém chẳng ai biết đến ở triều đình?

- Một chú tùy tùng dám kêu to quá những sự thật khó chịu.

- Tôi không muốn nghe ông nói nữa. Ông để cho đầu óc luẩn quẩn với những chuyện không ra đầu của tai nghe gì. Và ông nhìn sự việc toàn thấy màu đen. Ông là thần hộ mệnh cho Phlôrimông, tôi chẳng nghi ngờ gì điều đó. Nhưng xin ông cố gắng xoa dịu trí tưởng tượng của học trò mình. Tôi không tin là Phlôrimông có tầm quan trọng ghê gớm gì đâu.

- Là một chú bé tùy tùng nhưng lại là con trai của bà. Bà không biết rằng mình có nhiều kẻ thù ư? Chính bà cũng có kẻ rình cơ hội để đẩy bà xuống giếng sâu. Xin bà hãy tìm mọi cách tự bảo vệ mình.

- Tôi muốn ông có đầu óc thực tế hơn.

Linh mục Lêdighie còn định phản đối một câu nữa, nhưng có người bước vào phòng, ông ta đành cúi đầu chào và đi tìm cậu học trò của mình.

Đúng như Đức vua đã dặn trước, Phu nhân Hoàng đệ đã cho viên quản lý đến mời phu nhân Plexi-Belie lưu lại điện Xanh-Clu đến ngày hôm sau. Angiêlic nhận lời không phản khởi gì. Không khí nơi cung điện của Hoàng đệ có cái gì quá mập mờ và có phần đáng lo ngại: những quan khách, nữ cũng như nam của vị thân vương này không đáng tin cậy mà nếu là ở Vecxây thì nàng sẽ lánh mặt. Hoàng đệ chẳng phải không thông minh và cũng đã từng tỏ ra dũng cảm trong các chiến dịch, nhưng đã bị làm hư đến mức luôn luôn thả mình vào những chuyện vô vị, ngớ ngẩn và những tật

Angiêlic đưa mắt nhìn quanh và ngạc nhiên không trông thấy bóng dáng công tử Loren, cận thần sủng ái nhất từ nhiều năm nay của Hoàng đệ và là ông chủ trên thực tế ở cung điện của vị thân vương. Có người mách bảo:

- Bà không biết tin à? Ông Loren đang bị thất sủng. Ông ta phải giam ít lâu rồi bị đẩy đi Rôma. Đó là thắng lợi to lớn của Phu nhân Hoàng đệ, người đã cố gắng trong mấy năm nay để đánh bại kẻ thù ác hại nhất của mình. Cuối cùng, Đức vua đã chấp nhận ý kiến của bà...

Đã về phòng đi ngủ, đầu óc Angiêlic vẫn còn quay cuồng những chuyện giạt gân, những điều lo lắng về Phlôrimông, và mơ màng nhận thấy trăm nghìn mối nguy cơ đang bao vây mình như đàn rắn bò ngổn ngang. Lúc tảng sáng, nàng thức giấc vì nghe có tiếng gãi nhẹ ở cánh cửa liền giường nằm. Nàng mở cửa và thấy Phu nhân Hoàng đệ: công chúa Angriet nước Anh, người quản trong một tấm khăn choàng rộng thùng thình đang mỉm cười nhìn nàng.

- Tôi muốn gặp bà, phu nhân Plexi ạ. Bà cùng tôi đi dạo một lát có được không?

- Xin tuân lệnh công chúa. - Angiêlic hơi kinh ngạc.

Hai người bước xuống những bậc cầu thang trong lâu đài lạnh lẽo như tờ. Trời sáng dần trong vườn cây ướt đầm sương đêm. Hai người đến ngồi trên một chiếc ghế dài bằng cẩm thạch ở chỗ giao điểm của các lối đi trong vườn. Dáng dấp công chúa ít thay đổi so với thời kỳ Angiêlic hay đến đánh bài với bà ở điện Luvrơ. Nhỏ nhắn, duyên dáng, nhanh nhẹn, nước da mịn màng tựa cánh hoa, toát ra vẻ thanh tao, ý nhị. Người ở bên công chúa tự nhiên cảm thấy mình thô kệch, nặng nề. Chính sự duyên dáng của Phu nhân Hoàng đế lại tạo ra chung quanh bà tình trạng đơn độc. Bà không hoàn toàn nhận thức ra điều đó, nhưng đau khổ ngầm: trong hai con người xanh thẫm ấy có một vẻ ngờ ngàng, lạc lõng.

- Thưa bà,- Công chúa Angriet nói sau một giây im lặng - Tôi nghe nói bà là người phụ nữ nổi tiếng giàu có, hay giúp người và kín đáo. Chẳng hay bà có thể cho tôi vay 4.000 pixedon không?

Angiêlic phải là người thượng lưu đầy lịch lãm mới giữ được khỏi giật mình.

- Tôi cần số tiền ấy để chuẩn bị cho chuyến về thăm nước Anh - Công chúa Angriet nói tiếp - Thế mà tôi đang mắc nợ và phải đem cầm một phần đồ nữ trang của mình, và chẳng nên đến quấy nhiễu Đức vua để cầu cứu trong cơn quẫn bách này. Tuy nhiên, chính vì Vua mà tôi về Anh lần này. Sứ mệnh Người trao cho tôi là cực kỳ quan trọng. Vấn đề đặt ra là phải ngăn cản vương huynh của tôi là vua Sacro gia nhập liên minh để tập hợp người Hà lan, người Tây Ban Nha và người Thổ Nhĩ Kỳ. Tôi cần phải ăn mặc thật lộng lẫy, phải mơn trớn, vuốt ve, làm mọi cách khiến cho người ta yêu mến nước Pháp, và điều đó thật không dễ dàng đối với tôi. Tôi cần phải để vàng tuôn chảy như suối, phải mua chuộc những lương tâm, những thiện chí và những chữ ký. Nếu tỏ ra keo kiệt, tôi sẽ không thể thành công được. Mà tôi thì nhất thiết phải thành công.

Công chúa nói rất lưu loát và tự nhiên, nhưng là để che giấu sự lúng túng của mình. Chính sự bối rối ấy, rất hiếm thấy ở công chúa, đã thúc đẩy Angiêlic tỏ ra hào hiệp.

- Xin lệnh bà tha lỗi cho, nếu tôi không thể nào đáp ứng đầy đủ mọi mong muốn của Người. Sẽ hết sức khó khăn nếu tôi muốn thu thập nhanh chóng cho đủ 4.000 đồng pixedon. Nhưng tôi có thể hứa chắc chắn sẽ có đủ số tiền 3.000 đồng.

- Bạn thân mến, bà đã cắt cho tôi một gánh nặng biết bao! - Công chúa reo lên, vì bà đã không dằn lòng vay được nhiều thế. - Bà hãy tin chắc rằng tôi sẽ hoàn lại số tiền đó ngay khi trở về đây. Vương huynh của tôi quý tôi, chắc chắn Người sẽ cho tôi nhiều quà tặng. Nếu bà biết được chuyện này quan trọng đối với tôi đến mức nào! Tôi đã hứa với Đức vua sẽ thành công. Tôi nợ Người điều đó, bởi vì Người đã trả công trước cho tôi rồi.

Công chúa nắm lấy hai bàn tay Angiêlic, siết chặt vì biết ơn.

- Nếu tôi thất bại, thì sẽ khủng khiếp biết bao. Tôi xin được lệnh đẩy công tử Loren ra nước ngoài chỉ với điều kiện là tôi làm tròn sứ mệnh được giao. Nếu tôi thất bại, ông ta sẽ quay về đây. Tôi sẽ không thể nào sống nổi với tên trác táng ngồi lù lù, nắm quyền thống trị ngay trong nhà tôi. Sự ghê tởm của Hoàng đế và đám cánh hầu của ông ta đã vượt qua mọi giới hạn, đó là thành tích của công tử Loren.

Angiêlic thấy rõ công chúa đang chịu đựng một phản ứng thần kinh, bà ta quá lo lắng về việc vay tiền này.

- Thế là bà hứa với tôi rằng sẽ nhận được món tiền đó trước khi lên đường chứ?

- Tôi xin đảm bảo, thưa lệnh bà. Tôi cần phải trao đổi ý kiến với người quản lý, nhưng trong vòng tám ngày sẽ xin trao 3.000 pixedon đến tay Lệnh bà.

- Bà thật tốt quá! Bà đã trả lại cho tôi niềm hy vọng... Với những câu nhát gừng, công chúa tiếp tục tâm sự, hải lòng được một cái tai thiện cảm lắng nghe. Bà phàn nàn rằng lẽ ra mình không nên lấy Hoàng đế.

- Ông ta ghen tị với trí tuệ của tôi, và chỉ lo có người yêu tôi hoặc lo rằng người ta quý trọng tôi, chính điều đó luôn luôn gây rắc rối cho tôi.

Có một điều bà ta không nói ra: đã có một thời bà từng nuôi hy vọng sẽ thành Hoàng hậu nước Pháp. Do đó có một điều bà ngấm ngấm oán hận Hoàng đế, ông ta không phải Luy 14. và cách bà nói đến Đức vua thường nhuộm màu chua chát.

- Chẳng qua Đức vua lo ngại rằng Vương huynh Sacrô của tôi sẽ liên minh với người Hà Lan, nếu không thì tôi chẳng xin được gì ở Người đâu. Dù tôi khóc lóc, xấu hổ hay đau khổ, Người cũng chẳng quan tâm. Thấy em ruột mình sa đoạ, Người cũng chẳng động lòng...

- Lệnh bà giận nên mới nói quá chăng? Đức vua chẳng lẽ...

- Đúng mà, đúng, tôi biết rõ Hoàng thượng... Nhưng dù sao, lần này tôi sẽ cất cao giọng. Người phải tính đến tôi. Đừng quên rằng tôi là con vua, và có một anh ruột cũng là vua...

Công chúa Angriet thở thật sâu và đặt bàn tay lên trái tim mình tìm bớt nhịp đập.

- Tôi thấy là cuối cùng tôi đã giành được thắng lợi về mình. Tuy nhiên tôi vẫn không khỏi sợ hãi. Bao nhiêu căm thù bao vây tôi. Chính Hoàng đế nhiều lần đã đe dọa đầu độc tôi.

Angiêlic giật nảy mình.

- Thưa lệnh bà, xin đừng để mình rơi vào những ý nghĩ bi quan ồm ỷ.

- Chẳng hiểu đây là ý nghĩ ồm ỷ hay ngược lại, đó là cách nhìn sáng suốt các sự vật. Thời đại chúng ta, chết dễ dàng lắm mà!

Angiêlic sức nhớ đến lời lẽ của Phlôrimông và lời khẩn cầu của linh mục Lédighie, và sự sợ hãi dâng lên trong lòng nàng như con rắn độc lạnh toát ngóc đầu.

- Nếu lệnh bà tin chắc như vậy thì cần phải huy động mọi khả năng để tự bảo vệ mình, và phải thông báo những điều nghi ngờ cho cảnh sát để họ bảo vệ lệnh bà.

Công chúa tròn mắt nhìn nàng như nghe thấy một lời kỳ quặc nhất trần gian rồi bật cười khanh khách.

- Cảnh sát ư? Phù phù! Bạn thân mến, tôi quá biết rõ họ rồi, và bọn họ đừng hòng được thò mũi vào công việc của chúng ta.

Công chúa đứng lên và thản nhiên nói tiếp.

- Xin nhớ rằng ở triều đình, chúng ta chẳng còn cách nào khác là đơn phương tự bảo vệ mình hoặc là... chịu chết.

Hai người lặng lẽ quay về. Trên môi công chúa trẻ tuổi nở một nụ cười mỉm buồn buồn. Một mối lo sợ mơ hồ vẫn ám ảnh bà ta. Bà ta nói:

- Bà có biết không, tôi rất muốn được ở lại Anh, muốn vô cùng và không bao giờ trở lại đây nữa!

Đang bận bịu chuẩn bị trở lại triều đình, Angiêlic nhớ đến bà quả phụ Xcarông mà nàng đã lâu lắm không gặp. Dễ đã hai năm rồi! Nàng Phrăngxoادر nay ra sao rồi? n hận, Angiêlic sai người hầu kiệu đưa mình đến ngôi nhà đơn sơ, nơi bà Xcarông ở từ nhiều năm nay. Nàng gõ mãi vào cửa nhưng không có tiếng đáp lại. Tuy nhiên, xét những dấu hiệu nho nhỏ, nàng có ấn tượng là trong nhà có người. Hay đây chỉ là người hầu? Thế thì tại sao không ra mở cửa? Chờ mãi uống công, Angiêlic đành bỏ đi. Đến ngã tư gần đó, kiệu của nàng phải dừng lại vì xe cộ ngổn ngang. Khi vô tình quay lại đằng sau, nàng ngạc nhiên thấy cánh cửa nhà bà Xcarông mở ra rồi chính bà quả phụ trẻ bước ra ngoài. Bà ta mang mặt nạ và áo càng rất kỹ, nhưng nàng vẫn nhận ra cái bóng đáng dễ thương ấy.

- Thế này thì quá quái thật. - nàng kêu lên và nhảy ra khỏi kiệu.

Nàng bảo mấy người đầy tớ đưa kiệu không về trước, rồi trùm chiếc mũ liền áo lên kín đầu và phóng theo bà Xcarông. Bà này đi nhanh mặc dù ôm khư khư hai cái bọc khá nặng. Ngỡ là có chuyện bí mật, Angiêlic quyết định đi theo chứ không đến gặp bà ta. Đến bờ sông Xen, bà ta thuê một chiếc xe xoàng xĩnh do một người kéo. Angiêlic cuốc bộ theo sau vì xe lộc cộc đi chậm. Xe sang cầu qua sông và vòng vèo khá lâu qua một đường phố vùng nông thôn. Buộc phải đi chậm nên nàng mất hút chiếc xe, khi nàng đuổi kịp, nàng thất vọng thấy xe quành lại ở ngã ba nhưng không có người ngồi trong. Nàng vội đến bên người kéo xe và cho bác ta một đồng equi, bác phu xe nhanh nhẩu chỉ giúp cái nhà bà khách vừa bước vào. Nàng đến đập cửa. Một lúc sau, bên trong có tiếng người đẩy tổ gái.

- Tôi muốn gặp bà Xcarông.
- Bà Xcarông à? Không phải, ở đây... chẳng quen gì bà ấy... - Cô đầy tớ đáp và đóng sập cửa.

124. Chương 34

Angiêlic lại tiếp tục gõ cửa mạnh hơn, cho đến khi cái lỗ nhỏ ở cánh cửa mở ra:

- Tôi nhắc lại rằng không có bà Xcarông nào ở đây. - Người hầu gái nói to.
- Có chứ. Nói với bà ấy rằng ta đến đây vì có lệnh của Đức vua. Người hầu tỏ vẻ do dự. Sau một lúc lâu, có tiếng lạch cách kéo then, rồi cánh cửa hé ra. Angiêlic lách người bước vào nhà. Bà Phrăngxoادر Xcarông từ trên đầu cầu thang cúi xuống với vẻ lo lắng:

- Angiêlic, lạy Chúa, có chuyện gì vậy?
- Tôi vất vả lắm mới gặp được chị. Chị có khỏe không?

Nàng vui vẻ trèo lên gác. Bà Xcarông vẫn giữ thế thủ:

- Vua phái chị đến ư? Người nhả gửi điều gì vậy?
- Thú thật với chị, Phrăngxoادر. Không đáng gì đến Vua cả đâu. Tôi phải viện tên Người ra để gặp được chị mà.

Bà Xcarông đưa hai bàn tay lên che mặt:

- Trời, kinh khủng quá! Chị đã vào đây rồi! Tôi nguy mất...

Thấy đám đầy tớ ở dưới phòng đợi nhìn lên với vẻ tò mò, bà Xcarông đành phải đưa Angiêlic vào phòng khách. Cái đầu tiên đập vào mắt nàng là cạnh cửa sổ có một cái nôi hình như có trẻ nằm. Nàng lại gần thì thấy một đứa bé chừng vài tháng.

- Thì ra điều bí mật của chị đây! Chắc chị đã phải qua những ngày vất vả. Tại sao không nói thật với bạn bè, bọn mình lẽ ra giúp bạn được.

Bà Xcarông lắc đầu, mỉm cười nhợt nhạt:

- Không, Angiêlic, không phải như bạn tưởng đâu. Nhìn kỹ đứa bé xem, chị sẽ hiểu. Đứa con nít nhìn nàng với hai con ngươi màu ngọc lam. Nàng chợt hiểu đây là đứa con của Môngtexpăng với Đức vua.
- Đúng thế đấy. - bà Xcarông nhún vai nói - Nếu không phải là Nhà vua đích thân yêu cầu tôi, thì chẳng bao giờ tôi nhận. Tôi có nhiệm vụ săn sóc đứa bé này thật bí mật. Không cho ai biết có nó cả. Thật khó khăn cho tôi...

Bà kéo Angiêlic lại ngồi trên ghế tràng kỷ và tâm sự tiếp. Chính thượng thư Luvoa đã giới thiệu bà ta với Vua, khi cần tìm một bà bảo mẫu vừa giỏi giang vừa kín đáo cho đứa con hoang mới sinh của Người. Theo pháp luật, con của bà Môngtexpăng phải thuộc về chồng bà ta, mà ông Pacdayăng này thì tính nóng như lửa. Vì vậy cần che giấu thật kỹ chuyện này.

- Chị Atênai cũng khổ nhờ tôi chăm con cho chị. Vốn là bạn lâu ngày gần bó, tôi mà thoái thác thì quá bội bạc. Từ khi nhận lời, tôi sống cuộc đời ẩn dật còn quá thây tu nữa. Đám đầy tớ ở đây cũng không biết được tôi là ai, và đứa bé này là con ai. Tôi vào đây bằng một cửa, và đi ra bằng cửa khác. Ai hỏi han gì tôi thì tôi phải nói dối mà không được đổ mặt!

Angiêlic nghĩ bụng: thật ra thâm tâm bà Xcarông phải lấy làm hãnh diện về vai trò quan trọng của mình, công việc dù khó khăn, nhưng lại tạo cho bà một chỗ đứng hàng đầu trong đời sống riêng tư của Đức vua.

Bà quả phụ trẻ tuổi tâm sự tiếp:

- Chị Atênai dạo này rất khó tính khó nết. Chị ấy hay đến đây lắm, không phải để thăm con trai mình, mà để thổ lộ can trường với tôi và trút bớt cơn giận dữ. Vì ở điện Vecxây, chị ta buộc phải giữ bề ngoài tươi tỉnh. Nhưng có một điều bí mật mà mọi người đều biết là: Đức vua đã hướng về nơi khác rồi...

Bà nhìn thẳng vào mặt bạn, rồi tiếp:

- ... Và chính là Người yêu chị, Angiêlic!

Angiêlic giả bộ thản nhiên:

- Ai chẳng biết rằng Vua đã cho bắt tôi và giam giữ tôi. Chúng có tuyệt vời của tình yêu đấy nhỉ?

Bà Xcarông nhún vai.

Nhưng đúng lúc đó có tiếng trục xe ngựa cọt két ở bên ngoài, rồi những tiếng đập cửa dồn dập và ngay sau đó tiếng nói hách dịch của bà Atênai chờ Môngtexpăng vang lên ở phòng đợi.

Bà Môngtexpăng xăm xăm bước vào vừa nói:

- Quá quái lắm. Tôi vừa mới biết tin là ông ta đã đi gặp cô ả hôm nọ, trong động Têtitx... Bà ta chợt thấy Angiêlic, và đứng đờ ra, ngỡ mình bị ảo giác. Angiêlic liền tiến công ngay:

- Tôi phải xin lỗi chị nghìn lần, Atênai ạ. Tôi vào đây mà không ngờ được rằng mình đột nhập nhà của chị. Tôi chỉ muốn gặp Phrăngxoادر, vì thấy cách đi đứng của chị ấy quá kỳ cục, và đã theo gót chị ấy tới đây.

Bà Môngtexpăng đỏ ửng mặt, mắt long lanh và cổ kìm cơn giận dữ:

- Hãy tin tôi. - Angiêlic nhấn mạnh. - Bà Xcarông đây đã tìm mọi cách không để lộ cho tôi biết điều bí mật của chị. Chị ta rất kín đáo. Chỉ mình tôi có lỗi.

- Phải, tôi tin chị. - Atênai cười đầy nghiêng - Phrăngxoادر chẳng đến nỗi dằn dặt tới mức cố ý sai sót kiểu này... Còn chị, ai lạ gì chị, dưới cái vỏ mô phạm ấy, nhưng lại thóc mách, rình mò tình m

Angiêlic quay đi, và bước ra cửa, vì bà Atênai đã tung ngay ra những lời xỉ vả, thà cắt đứt câu chuyện còn hơn.

- Ở lại!

Tiếng nói hách dịch của bà ta làm nàng dừng lại. Nhưng nàng định thần lại ngay: nếu kẻ kia đã muốn so gươm thì sẽ được so gươm. Tình hình càng rõ ràng. Rất bình tĩnh, nàng chờ đợi, với đôi mắt xanh ngọc bích bình thản, nhuộm vẻ khinh bỉ.

Bà Môngtexpăng mặt từ đỏ bừng chuyển sang tái nhợt. Bà cất tiếng cười như lên cơn thần kinh, rồi bỗng áp khăn mùi soa vào mặt khóc nức nở.

- Khi người ta bắt được chị ngủ với tên tướng cướp người châu Á có bộ ria mép dài ấy, ta đã tưởng đấy là một đòn chết người cho ông ta, thế mà ông ta vẫn cứ mê tít thôi! Khi trừng phạt chị, đó là ông ta tự trừng phạt mình và chính ta đã phải gánh chịu hậu quả, vì tính khí của ông ta trở nên cáu bẳn. Lúc nào ông ta cũng phàn nàn: "Lẽ ra trăm muốn hỏi ý kiến bà Plexi...". Làm như công việc vương quốc này mà không có chị thì không xong!

Bà Xcarông xen vào, muốn làm không khí bớt căng thẳng. Bà thở dài, nói nhỏ nhẹ:

- Các chị bạn rất thân thiết của tôi, các chị cãi nhau thật là sai. Như mọi người đàn ông, Đức vua thích muôn màu muôn vẻ. Với người này, Người ưa trò chuyện, với người kia, Người im không nói. Vị trí của chị là đáng ao ước, Atênai ạ, đừng có coi nhẹ.

- Đúng thế. - Angiêlic vui vẻ đồng ý - Hãy ngừng tranh cãi nhau, thưa phu nhân. Xưa kia chúng ta đã từng là bạn thân thiết.

Nàng nhắc áo choã đi ra phía cầu thang. Nhưng Atênai chờ Môngtexpăng đứng bật lên như chiếc lò xo. Nhảy hai bước, bà ta tới gần Angiêlic, nắm hai cổ tay nàng.

- Chớ tưởng rằng điều ta nói vừa rồi là thú nhận thất bại và ta sẽ để cho cô giành chiến thắng. Đức vua là thuộc về ta. Ông ấy là của ta. Cô sẽ không bao giờ chiếm được ông ấy. Ta sẽ dứt tình yêu ấy ra khỏi trái

tim ông ta. Và nếu ta không làm được thế, ta sẽ dứt cô ra khỏi cuộc đời này. Ông ta chẳng phải là người đàn ông đi yêu bóng ma của một phụ nữ chết rồi.

Bà ta ấn mạnh móng tay mình vào cánh tay của Angiêlic, làm nàng đau điếng. Thấy Atênai lộ rõ vẻ căm thù ghê gớm, nàng cảm thấy chua chát. Rồi nổi cơn giận dữ, nàng giằng một cánh tay bà ta ra và tát thẳng cánh tay vào mặt người tình của Vua. Bà này kêu rống lên. Bà Xcarông nhảy vào tách hai người ra. Bà nói:

- Dừng lại nào! Sao lại tự hạ mình làm những chuyện ấy, thưa các phu nhân. Hãy nhớ rằng chúng ta là những người đồng hương: cả ba đều là người tỉnh Poatu.

Tiếng nói ấy có tác dụng lạ lùng. Angiêlic bỗng thấy tan cơn giận dữ. Nàng né ra, và run lên vì bức bối bước xuống cầu thang. Bà Xcarông bước theo nàng:

- Angiêlic, bà ta căm thù chị! - bà quả phụ trẻ tuổi thì thầm - Chị phải coi chừng!

- Một con diên! - Angiêlic tự nhủ để lấy bình tĩnh.

Nhưng còn tệ hại hơn thế. Thật ra nàng hiểu rằng đây không phải là một người đàn bà diên, mà chính là một người phụ nữ rất tỉnh táo, có thể làm bất cứ điều gì và đang căm ghét nàng. Một lòng căm ghét ngột ngạt, bành trướng, lan tràn, bao vây nàng như những bông hoa độ

125. Chương 35

Trong vườn cây mát mẻ, được kê hai cái bàn tròn lớn bằng cẩm thạch trắng, đặt chính giữa một lãg hoa. Đám người chia nhau ngồi quanh các bàn hoặc đi xa hơn một chút, đến ngồi trên những ghế đệm cỏ dưới bóng cây. Angiêlic đến ngồi với tiểu thư Brien.

- Ông Lôđăng ở đâu nhỉ? - Angiêlic ngạc nhiên hỏi - Từ nãy đến giờ tôi chưa thấy ông ta.

- Sao, thế bà không biết ư? Ông ta đang ở nhà giam. Vì ông ta đã thất lễ quá mức với Đức vua và với bà Môngtexpăng. Đầu như ông ta bị từ chối khi xin một chức vụ nào đó mà bà này hứa sẽ can thiệp giúp. Ông ta đã nói những câu sỉ nhục và nặng nề đối với bà ta. Sau đó, ông ta đã đến yết kiến Đức vua và bẻ đôi thanh gươm của mình, nói rằng mình không muốn phục vụ Vua nữa...

Chợt tiểu thư Brien kín đáo lánh đi. Thượng thư Luvoa cũng rút lui. Hai người vừa thấy vua Luy 14 đi về phía Angiêlic ngồi. Vua ngồi xuống bên nàng mà nàng không biết. Nàng đang khép hai mi mắt, cổ ngựa về phía đằng sau. Những giọt nước mắt thấm ướt mi. Đức vua giạt mình:

- Sao người đẹp lại khóc?

Nàng lắc đầu nhẹ nhẹ và nhớ ra mình đang ở đâu.

- Tâu Đức vua, thiếp nghĩ đến những người nghèo khổ. Họ có vị trí gì không ở Vương quốc n

- Câu hỏi kỳ lạ. Ý bà định nói gì?

- Có lần Hoàng thượng đã giảng cho thiếp nghe rằng mỗi người ở chung quanh Người đều góp phần xây dựng nền quân chủ của ta.

- Nhất định. Tình hình đúng là như thế.

- Vậy thì những người nghèo khổ thì thế nào? Họ đông biết bao...Và nàng nghĩ bụng: “Còn ta, ta đã bị dòng nước nhơ nhớp cuốn theo.Ta vượt qua con sông Địa ngục và không hiểu do điều kỳ diệu nào nay ta đã được cập bến của những cảnh lộng lẫy trên thế gian, và ta nhớ lại...”. Nàng bừng mở mắt và trông con mắt của Đức vua chăm chú nhìn nàng.

- Khuôn mặt của nàng! - Vua lẩm nhẩm - Không có một khuôn mặt phụ nữ nào giống như mặt nàng.

Vua không nhúc nhích, và không muốn hành động lộ liễu dưới những con mắt soi mói ở chung quanh. Tiếng nói cố giữ trầm tĩnh của Người nhuốm vẻ xúc động.

- Nàng từ đâu tới?... Nàng hướng theo mục đích nào? Gương mặt nàng nói lên bao điều! Bao nhiêu vẻ đẹp... bao nhiêu nỗi đau của trần gian!

Đám hề lùn của Hoàng hậu đang làm trò đùa rằm rĩ. Chú lùn Backarôn cầm đầu cuộc nhảy cõn hài hước của họ.

Đức vua vẫn ngắm Angiêlic như bị thôi miên.

- Ngắm nhìn nàng, đối với ta khi thì là một niềm hạnh phúc, khi thì lại là một điều đau khổ. Cả người ta đòi hỏi sự có mặt ấm áp của nàng. Trái lại nàng mà vắng mặt thì ta cảm thấy cô đơn như bịấm áo choàng bằng giá chùng kín lên người. Ta cần đến sự lắng nghe, tiếng nói và nghị lực của nàng.

Nụ cười mỉm thoáng nở trên môi Angiêlic. Đức vua nói:

- Tại sao nàng mỉm cười?

- Thiếp nhớ đến thi sĩ trẻ tuổi mà Hoàng thượng yêu mến: Giăng Raxin. Ông ta hay nói rằng nguồn thi hứng mạnh nhất ông ta có được là nhờ Đức vua. Nghe lời bệ hạ nói, thiếp hiểu được ý nghĩ ông ta...

Nàng dừng lời, viên quản lý nhà ăn của Vua là Đuychen cúi mình trước vua và nàng, đi theo là ba nhân viên nhà ăn. Họ kính dâng lên Vua và Angiêlic những chiếc cốc sứ đựng các miếng dưa hấu xen lẫn quả anh đào. Rồi họ cúi rạp người chào và bỏ đi xa.

Một sự va chạm thật mạnh cắt ngang câu chuyện giữa hai người. Cái cốc Angiêlic đưa lên môi bị lật úp: những miếng hoa quả đổ xuống đất và chiếc cốc sứ vỡ tan tành, những dòng nước quả nhiều màu vậy bắn tấm áo dài xanh nàng mặc. Đó là do Backarôn nhảy trượt vì ước tính sai nên va vào nàng như một viên đạn đại bác.

- Cái bọn lùn chết tiệt này! - Đức vua giận dữ quát lên. Ngài nắm cây gậy chống, giáng tới tấp xuống dưới lưng anh hề vụng dại: gã này vừa bỏ chạy vừa kêu the thé.

Một con chó nhỏ của Hoàng hậu lao đến nhăm nháp chỗ hoa quả rơi vãi ở cái cốc vỡ. Đám triều thần theo Vua rời chỗ bóng cây đi ra những bồn đất trong vườn hưởng ánh nắng dịu lúc chiều tà. Con chó nhỏ giẫy chết rất lâu trên cỏ. Anh hề Backarôn đưa Angiêlic quay về nơi cũ nay đã vắng tanh. Anh ta cúi xuống bên con vật đang giẫy giụa.

- Chị thấy chưa? Nữ hầu tước của các thiên thần? Bây giờ thì tôi hy vọng rằng chị đã hiểu rồi, phải không? Con chó này sắp nghèo vì đã xơi món hoa quả giành cho bà chị đấy. Nếu uống phải, bà chị sẽ đau đớn suốt đêm và đến sáng sớm mai đã lên châu giời rồi.

- Backarôn, anh nói những chuyện vô lý quá! Hay những đòn roi của Vua đã làm anh mất trí?

- Chị không tin à? - mặt anh lùn cau lại dữ tợn - Ngu ngốc quá! Chị không để ý thấy con chó liếm chỗ kem rơi vãi à?

- Không, lúc đó tôi còn mãi bận mình với chiếc áo dài bị dây bẩn. Vả lại, ai là người thù ghét muốn giết hại tôi kia chứ?

- Lại còn hỏi nữa! Thế cái mụ kia, con mụ bị chị đá dít chiếm chỗ bên cạnh Đức vua, dễ thường nó yêu quý chị lắm đấy!

- Bà Môngtexpăng? Không, không thể được. Bà ta tàn nhẫn, độc ác, vu cáo dễ như bỡn, nhưng chẳng dám liều lĩnh tới mức đó đâu!

- Sao lại không? Thứ gì mụ vớ được thì nanh vuốt mụ chẳng rời ra đâu.

Anh hề lùn nhặt con chó vừa chết xong và quăng thật xa vào bụi rậm.

- Đây là món võ của lão Đuychen đấy. Chính Nanam, thằng mọi con của mụ Môngtexpăng, đã báo cho tôi biết trước. Mụ ta không hề phòng bị gì hần, vì thằng bé nói rất khó nghe nên mụ yên chí là nó không hiểu tiếng Pháp. Hôm qua, nó đang ở phòng khách khi mụ tiếp lão Đuychen, tên này vẫn nhăm mắt theo mụ ta mà. Vì chính mụ đã cài lão vào làm quản lý bếp ăn cho Vua. Thằng bé Nanam nghe thấy hai người nhắc đến tên bà chị. Nó liền giở tai lên nghe. Chính chị đã bỏ tiền ra mua nó về, mà nó lại quý Phlôrimông vì chú nhóc này hay đùa với nó ở điện Vecxây này. Nó đã nghe thấy mụ kiaáo lão Đuychen: “Ngày mai công việc phải xong. Trong buổi hội, ông sẽ có dịp đích thân mang đến cho bà ta một thứ giải khát trong đó

ông đã rót sẵn thứ này”, và mẹ kia trao cho lão ta một cái lọ nhỏ. Lão Duychen liền hỏi: “Có phải do mẹ Voadanh pha chế không?” Mẹ Môngtexpăng đáp: “Phải, chất này công hiệu lắm”.

Trong đầu Angiêlic quay cuồng bao nhiêu ý nghĩ, như để cố chấp nổi những mẩu rời của một bài toán đồ khủng khiếp.

- Nếu anh nói đúng, tức là Phlôrimông đã không bị đặt. Mẹ ta cũng muốn đầu độc Vua ư? Nhằm mục đích gì kia chứ? Chú lùn bữu môi tỏ ý ngờ vực:

- Đầu độc Vua? Tôi chẳng tin. Mà chính mẹ cho người rắc vào thức ăn của Vua những chất bột bí hiểm gì đó, thuốc này do mẹ Voadanh pha chế để bỏ bùa cho Vua say mê mẹ kia. Nhưng hình như thứ bả này không làm Vua mê lú gì cả. Ngài thích ai thì vẫn mò đến được. Thôi, bây giờ ta phải lánh đi, kéo bọn Duychen có thể quay lại đây.

Backarôn nhảy đi như con chơi chơi bên cạnh Angiêlic, hỏi nàng:

- Thế bà chị định làm gì bây giờ?

- Tôi chẳng biết nữa.

- Tôi mong rằng bà chị sẽ dùng những cách cứng rắn.

- Cách cứng rắn là thế nào?

- Phải tự bảo vệ mình cũng quyết liệt như thế. Ăn miếng trả miếng mà. Phải khừ mẹ Môngtexpăng và lão Duychen đi. Sẽ có cách, bà chị cứ ra lệnh đi... Angiêlic vẫn lặng thinh.

- Chẳng có cách nào khác cả, bà chị ạ. Nếu không, chi đời. Vì mẹ ta sẽ cố giữ lấy Vua bằng mọi cách.

Sau bữa ăn tối ở cung Hoàng hậu, khi nàng trở về phòng nghỉ của mình thì cảm giác lo sợ lại tăng lên tới mức không sao chịu nổi. Nàng thấy hình như có kẻ nấp sẵn trong buồng mình. Nàng quay đầu lại và suýt rú lên vì khiếp sợ: hai con mắt đen láy nhìn nàng đăm đăm trong một góc phòng tối, một bóng dáng thấp bè bè rình nàng ở đó.

- Backarôn! Chú hề lùn nhìn nàng chăm chú và hơi dữ tợn.

- Lão phù thủy đang ở điện Vecxây với con mẹ kia. - Giọng nói khàn khàn của anh ta thì thảo bên tai nàng.- Đi với tôi, bà chị. Có những chuyện mà bà chị cần phải biết, nếu như chị còn muốn sống an toàn. Nàng theo sau anh lùn, đi qua cánh cửa kín đáo mà trước đây Bôngtăng vừa mới giúp nàng phát hiện ra.

- Đây rồi! - Backarôn nói. Nàng nghe thấy tiếng những ngón tay gãi nhẹ như dò tìm cái gì đó trên vách gỗ.

- Bà chị ơi, vì bà chị đã ở phía chúng tôi rồi, tôi sẽ cho chị biết cái này. Nhưng hãy coi chừng. Dù có xảy ra chuyện gì, dù chị có nghe thấy, trông thấy điều gì, chị cũng không được thốt lên tiếng kêu nào.

- Hãy tin ở tôi.

- Cho dù chị chứng kiến một tội ác? Một tội ác kinh khủng nhất?...

- Tôi cũng sẽ không hoảng hốt.

- Nếu chị hoảng hốt kêu lên, thì cả chị và tôi đều nguy đến tính mạng.

Có một tiếng hé cửa nhẹ đến mức nghe thấy được, rồi một vệt sáng lọt qua khe cửa vào hành lang tối om. Angiêlic dán mắt vào khe cửa hé hé đó. Lúc đầu không nhìn thấy gì cả. Rồi dần dần, qua đám hơi mù mịt bốc mùi khó chịu, nàng nhận ra những đồ gỗ trong một căn phòng thấp ba cây nến lớn. Rồi nàng nghe rõ tiếng hát giống như bài thánh ca ở nhà thờ. Nàng thấy những bóng người cử động. Một người đàn ông ngồi xổm, tay cầm một cuốn sách kinh, đang vừa ê a cầu kinh vừa đung đưa người từ đằng trước ra đằng sau. Hiện lên qua đám khói hương trầm nghi ngút, một người đàn ông cao lớn tiến ra. Angiêlic thấy người toát mồ hôi lạnh ngắt. Chưa bao giờ nàng thấy một con người khủng khiếp đến thế. Đây là một ông thầy tu mặc áo dài trắng, già lụ khụ, với khuôn mặt phù nề, có nước da vàng ửng, với những tĩnh mạch tím ngắt

nổi rõ trên đôi má. Giọng nói trầm hơi run run vẫn có vẻ uy quyền. Hắn lác xệch một con mắt nhìn xoi mói, dường như trông thấy hết mọi cái, thấu hiểu mọi điều bí mật.

Khi nhận ra trong số mấy mũ đàn bà quỳ gối trước mặt lão, có mũ bói Catorin Voadanh, Angiêlic chợt hiểu. Nàng sợ hãi lùi lại, vịn tay vào tường. Backarôn nắm lấy bàn tay nàng xiết chặt và thì thào thật khẽ:

- Bà chớ đừng sợ gì cả. Bọn chúng không thể biết rằng chị đang ở đây. Mà hãy nhìn xem, buổi lễ sắp kết thúc rồi.

Một người đàn bà khác tiến lên và quỳ gối xuống. Khi bà ta vén tấm mạng che mặt lên, Angiêlic nhận ra bà Môngtexpăng. Sự kinh ngạc át hẳn nỗi khiếp sợ của nàng: vì sao mà Atênai đỡ Môngtexpăng, thông minh và kiêu ngạo là thế, lại dấn thân vào trò cúng bái hắc ám này?

Người thầy tu chìa ra cho bà ta một cuốn sách, và bà này vội đặt bàn tay trắng trẻo đeo nhẫn lóng lánh lên đó. Với giọng run run của cô nữ sinh, bà ta đọc một lời cầu nguyện.

- Nhân danh các quỷ thần, ta cầu x tình yêu thương của Đức vua, cầu mong cho tình yêu đó lâu dài mãi mãi; cầu sao cho Hoàng hậu thành vô sinh, cho Đức vua rời bỏ giường nằm và bàn ăn của Hoàng hậu để đến với ta; cầu xin cho bọn nữ tình địch của ta phải chết...

Angiêlic khó lòng nhận ra bà Môngtexpăng của ngày thường: đây là một người đàn bà u mê, bị tình cảm đắm say lôi cuốn vào một âm mưu quanh co khủng khiếp.

Những khói hơi xanh biếc mỗi lúc một dày đặc hơn, hòa vào mùi hương đốt thơm cay mắt rồi tản ra thành làn mây nhẹ. Người thầy tu đã im tiếng. Ông ta khép sách lại và đứng lên.

Có tiếng bà Môngtexpăng hỏi.

- Đã có cái áo sơ mi ấy chưa?

- Phải rồi, cô cần cái áo ấy! - Mụ Voadanh vừa nói vừa đứng lên. - Nhất định tôi phải nhớ chứ, thưa bà. Macgô, con đem cái giỏ lại đây! Một bé gái trạc mười tuổi từ trong đám khói mờ bước ra, đặt một cái giỏ lên thảm và rất rón rén, rút ra một cái áo sơ mi để mặc lúc đi ngủ bằng voan màu hồng có thêu chỉ bạc.

- Coi chừng chớ để các ngón tay chạm vào nó. - Mụ Voadanh dặn con bé - Hãy lót tay bằng những cái lá cây tiêu huyền mà ta đã chuẩn bị sẵn đây...

Angiêlic cắn vội tay vào mình để khỏi kêu lên: nàng vừa nhận ra trong bàn tay con bé con nguy hiểm kia là một cái áo sơ mi của chính mình, cái áo mà nàng ưa thích nhất.

- Têredơ! - Có tiếng gọi. Chị hầu phòng của Angiêlic tiến ra với bộ mặt vênh váo, tự cho mình là có vai trò quan trọng.

- Cầm lấy áo, cháu Têredơ! - Mụ Voadanh nói - Cháu phải cẩn thận. Đây, ta cũng cho những l để lót tay cho khỏi độc... Macgô, đừng đẩy giỏ lại vội, ta còn đặt vào đó... cái mà con biết rồi đấy.

Mụ thầy bói đi đến tận cuối phòng rồi trở lại ngay, tay xách một bọc vải màu trắng dính máu loang lổ.

Angiêlic cau mày đưa hai bàn tay lên áp mạnh vào ngực để cố nén những tiếng kêu khiếp sợ suýt bật ra: "Bọn giết người! Quân khốn nạn! Bọn sát nhân quái vật!". Nàng nhớ ngay đến câu chuyện của cô em gái Mari-Anhét, có lần nói với nàng về bọn phù thủy giết trẻ con lấy máu để chế tạo bùa yêu thuốc lú. Chúng thường dùng kim nhọn dài chọc vào giữa tim con nít... Nàng không còn can đảm để nhìn nữa. Tiếng khăn khăn của lão thầy tu như ở dưới mồ vang lên:

- Coi chừng kéo đám lính gác đòi xem xét cái giỏ ấy.

Mụ Voadanh cười gằn đáp:

- Không lo, tôi được nhiều người thần thể che chở, bọn lính gác thấy tôi thì chỉ có cúi đầu chào mà thôi.

Đột nhiên, mọi cái lại im phăng phắc. Angiêlic mở mắt ra thấy tối om.

Backarôn đã khép chặt cánh cửa lại:

- Biết thế là đủ rồi. Chuồn thôi.

Khi hai người đã quay về tới phòng ngủ của Angiêlic, anh lùn kiểng chân với chai rượu trắng ngâm mặn, rót ra hai cốc:

- Uống đi. Mặt bà chị tái mét. Chị có quen những cảnh này như tôi đâu. Tôi biết mẹ Voadanh lắm, vì đã hai năm làm gác cổng cho mẹ.

Backarôn tặc lưỡi khi nốc xong cạn, và tự thưởng cho mình thêm cốc nữa.

- Điều làm tôi thắc mắc, là cái áo sơ mi kia. Áo của bà chị hả?

- Phải.

- Tôi đã ngờ. Thấy có mặt con hầu phòng Têredơ của chị trong buổi lễ bỏ bùa kia là tôi nghi ngay. Chắc như đinh đóng cột là Môngtexpăng vẫn muốn tống chị lên châu giời. Mẹ lại trả thêm tiền cho mẹ Voadanh pha chế thứ thuốc độc đặc hiệu nào đó dành riêng cho bà chị.

- Bây giờ tôi đã được mách bảo trước rồi, tôi sẽ tránh khỏi cạm bẫy.

Nàng uống thêm một cốc rượu nữa.

- Gã kia, lão thầy tu, là ai thế?

- Linh mục Ghibua, ông ta ở xứ đạo Xanh-Macxen thuộc Xanh-Đờni. Lão ăn cánh với ác quỷ đấy: chính lão thường khử trẻ con để cúng ma quỷ và uống máu tươi.

- Thôi im đi! - Angiêlic ghê rợn kêu lên.

Nàng nắm lấy một pho tượng nhỏ trên giá ném về phía Backarôn, pho tượng trúng tường, vỡ tan. Chú lùn nhào lộn một cái rồi vừa cười khi khi vừa phóng ra ngoài cửa, biến vào hành lang.

Tối hôm sau, khi cô hầu phòng Têredơ bước vào phòng với chiếc áo sơ mi voan hồng, Angiêlic đang ngồi ở bàn trang điểm trong tấm áo choàng mặc đêm. Nàng theo dõi trong gương người đầy tớ đang thận trọng đặt cái áo lên giường rồi chuẩn bị gối và chăn cho chủ đi nghỉ.

- Têredơ!

- Thưa bà hầu tước?

- Têredơ, chị có biết là ta rất bằng lòng về công việc hầu hạ của chị không?

Cô gái giật mình và nở nụ cười giả tạo:

- Bà chủ khen, cháu thật sung sướng.

- Ta muốn tặng chị chút quà nhỏ. Vì chị thích diện, ta sẽ cho chị cái áo sơ mi chị vừa đem vào. Lấy đi.

Một phút im lặng. Angiêlic quay lại: nét mặt tái xanh tái xám của cô gái là lời thú tội khủng khiếp. Tức giận và căm phẫn, Angiêlic đứng bật dậy:

- Cầm lấy áo. - nàng nhắc lại với giọng trầm, hàm răng nghiến chặt.

- Cầm lấy. Nàng lại gần cô ả, đôi mắt xanh biếc long lên.- Mi không muốn cầm à? Không muốn cầm ư? Ta biết vì sao rồi! Ngửa đôi bàn tay ra xem, đồ khốn kiếp!

Têredơ ngơ ngác, đánh rơi những chiếc lá tiêu huyền mà cô ta vò nát giấu đi trong bàn tay.

- Lá tiêu huyền! Lá tiêu huyền!... Angiêlic hét to, và lấy gót giày dẫm nát. Nàng tát vào mặt cô gái tới tấp làm cô ả nẩy dơm dóm mắt.

- Cút đi! Cút đi! Ta đuổi mi đấy. Đi mà nhập bọn với chủ người, đồ quỷ dữ!

Rên rỉ cuống cuồng, Têredơ lấy tay bưng mặt và phóng ra ngoài. Còn lại một mình, Angiêlic run hết cả chân tay. Cô bé Giavốt bưng khay thức ăn nhẹ ban đêm lên, thấy chủ mình vẫn còn đứng ở giữa phòng, mắt thần thờ nhìn tận đâu đâu. Cô rụt rè hỏi:

- Để cháu giúp cô thay áo trước khi đi ngủ nhé?

- Không, cháu cứ để mặc ta. Cháu đi về nghỉ đi, ta muốn ngồi một mình.

126. Chương 36

Phrăngxoa Đêgrê, sĩ quan cảnh sát, phụ tá của trung tướng La Râyni, nay không còn ở trên Cầu nhỏ nữa mà ở tại một ngôi nhà mới xây của ngoại ô Xanh-Giecmannh.

Angiêlic gõ cửa. Sau khi đi qua một cái sân có hai con ngựa đã đóng sẵn yên cương, nàng được đưa vào một phòng khách nhỏ ngồi đợi. Nàng phải đợi khá lâu. Cuối cùng, những người khách đến trước đã ra về và sau một lát im lặng, người đầy tớ đến tìm nàng và đưa nàng lên gác, nơi đặt phòng làm việc của Đêgrê.

Nàng tự hỏi mình nên có thái độ như thế nào đối với người bạn cũ mà nàng đã không gặp từ nhiều năm rồi. Sau khi cân nhắc, nàng cho rằng chỉ cần một thái độ lịch sự, hơi xa cách mới là thích hợp hơn cả.

Khi Đêgrê đứng lên sau cái bàn làm việc dài, với dáng dấp của một công chức đeo tóc giả, y phục chỉnh tề từ đầu tới chân, thì nàng thấy thật hiển nhiên rằng không thể nào có chuyện nhảy lại ôm chầm người bạn năm xưa được. Chàng có vẻ hơi đầy ra nhưng vẫn điển trai vì dáng đi lều khều của con người nghèo đói thuở trước đã nhường cho vẻ đĩnh đạc.

Ạc của một thân hình vẫn cường tráng như xưa. Nàng chìa bàn tay ra. Chàng cúi đầu lễ phép nhưng không hôn tay.

Hai người ngồi xuống ghế, và Angiêlic vào đề ngay. Nàng nói rằng một người bạn đã báo trước cho nàng biết về một vụ âm mưu ám hại nàng: kẻ thù đã chuẩn bị một cái áo sơ mi nhằm mục đích giết nàng. Vì không biết có nên tin những lời nhảm nhí ấy không, nàng đến để hỏi ý kiến Đêgrê. Chàng đưa tay mở cái gói rất mau lẹ, rồi dùng một cái kẹp sắt trên bàn giấy, chàng trải rộng cái áo ra dưới ánh đèn. Đêgrê nói:

- Cái áo sơ mi này có vẻ hoàn toàn vô hại.

- Tôi cho rằng có cạm bẫy gì trong đó.

- Vô lý. Chắc bà bạn của bà giàu trí tưởng tượng quá. Nhưng nếu bà đích thân trông thấy hoặc nghe thấy điều gì, thì lại là chuyện khác.

- Nhưng tôi...

Nàng tự kìm mình lại. Nàng không muốn bị động cung khai những tên người, làm liên lụy ngay cả tình nhân của Vua, vụ tai tiếng này sẽ làm ô danh những nhân vật chớp bu ở triều đình. Đối mặt với họ, nàng chẳng nặng đồng cân là bao. Lúc này nàng trông thấy rõ triều đình là một thế giới khép kín, và đám cảnh sát, một lũ người vô học thuộc giới hạ lưu, không được quyền dính mũi vào những bí kịch trong triều đình. Nàng đã sai khi muốn phá vỡ cái quy ước ngầm đó, nàng phải một mình tự bảo vệ lấy thân, hoặc là phải chết. Nhưng bây giờ đã quá chậm không thể lùi lại được nữa. Sự tò mò trong con người Đêgrê đã thức tỉnh, nàng hiểu thế khi thấy mắt chàng long lanh. Nàng gắng gượng nói lảng:

- Thế đấy! Có lẽ ông nói đúng. Nỗi lo sợ của tôi chẳng có căn cứ gì. Tôi ngu ngốc quá.

- Không phải thế. Bọn tôi có quen không coi nhẹ bất cứ một dấu hiệu cởn con nào. Bọn phù thủy, bùa chài có nhiều bí mật kỳ dị. Tôi sẽ cho xem xét rõ cái món thú vị này. Nhanh như kẻ làm trò ảo thuật, chàng gói cái áo sơ mi lại và cất biến cái bọc áo đi, trên môi chàng nở một nụ cười khó hiểu.

Mười lăm ngày sau, Đêgrê cho người chuyển đến Vecxây cho nàng một bức thư ngắn. Nhân lúc rảnh rỗi, nàng đi gặp viên cảnh sát theo lời nhắn của ông ta.

- Vậy thế nào? - Nàng lo lắng hỏi. Viên sĩ quan cảnh sát cầm lấy một bản báo cáo đặt trên bàn đọc to lên:

- ... Chiếc áo sơ mi đã đem xét nghiệm, kết quả cho thấy, áo đã được tẩm một chất độc không nhìn thấy được và chưa biết rõ là chất gì, có tác dụng ăn vào những bộ phận sâu kín trong cơ thể, và sẽ gây ra một bệnh, bề ngoài giống bệnh da liễu, nó sẽ nhanh chóng ăn vào máu và phát ra trên khắp làn da những mụn

có mủ và lan dần lên óc để gây mê man, vô tri giác và tử vong. Những triệu chứng này phát triển rất nhanh, và dẫn tới cái chết trong vòng không quá mười ngày. Bản xét nghiệm mang chữ ký của một thầy thuốc đã tuyên thệ của bệnh viện Bixextơ.

Angiêlic, miệng há, mắt tròn xoe, ấp úng.

- Thế... thế... ông nói rằng... mà làm sao xác định được những tác dụng do chất đó gây ra? Chẳng lẽ ông đã cho một con người còn sống mặc thử áo ấy?

Dêgrê khoát tay thản nhiên:

- Ở bệnh viện Bixextơ có những con điên sống chẳng còn được bao lâu nữa. Bà đừng lấy thế làm ân hận. Chỉ nên biết rằng: cái chết của một người đàn bà khôn khéo đó đã chứng minh sự độc ác của đám kẻ thù của bà và số phận chúng muốn dành cho bà.

Chàng dừng lại một chút, Angiêlic khiếp sợ. Nàng đứng lên như một cái máy. Dêgrê đi vòng qua bàn đến trước mặt nàng.

- Ai là kẻ thù của bà, hoặc mụ phù thủy mà hẳn thuê tiền để hại bà là ai?

- Quả thật, tôi không biết.

- Thế là bà sai. Giọng nói đanh và cộc lốc của viên sĩ quan cảnh sát làm nàng khó chịu: nàng là nạn nhân, chứ đâu phải là kẻ tội phạm. Dêgrê mỉm cười châm biếm nói tiếp.

- Thưa bà, ngài La Râyni giao cho tôi việc thưa lại với bà rằng ông ta nhất thiết muốn gặp bà.

- Khi có dịp, tôi sẽ đến trao đổi ý kiến với ông ta.

- Dịp đã có sẵn đây rồi. - Dêgrê đáp, và chỉ đi hai bước là đã có thể mở rộng một cánh cửa.

Ngài La Râyni bước vào. Angiêlic đã có lần gặp ông trung tướng cảnh sát này. Nàng quý trọng vị quan chức nổi tiếng có đạo đức và giỏi chuyên môn này. Nhưng vì có quá khứ mờ ám nên nàng nghi ngờ lòng tốt của các quan chức cảnh sát. Và ông La Râyni được nàng coi là một đối thủ đáng sợ hơn cả Dêgrê.

Ông ta hôn tay nàng và sốt sắng đưa nàng về chiếc ghế tựa mà nàng vừa rời khỏi. Bản thân ông ngồi vào chỗ của Dêgrê, còn chàng ta thì vẫn đứng, chống hai tay lên bàn và mắt không rời Angiêlic.

Ông La Râyni nói:

- Thưa bà, chúng tôi rất xúc động khi nghĩ đến âm mưu ghê gớm mà suýt nữa bà trở thành nạn nhân duy động mọi khả năng để bảo vệ bà. Nếu cần, tôi sẽ tâu trình Đức vua, để Người cho tôi được toàn quyền hành động.

- Không, tôi xin ông, chớ quấy rầy Đức vua về câu chuyện này.

- Tính mạng bà đang lâm nguy, thưa bà. Đức vua sẽ oán giận tôi nếu như tôi không lật mặt nạ được kẻ thù của bà. Hãy kể cho tôi nghe đầu đuôi câu chuyện.

Angiêlic thản nhiên nhắc lại lời giải thích mà nàng đã đưa ra với Dêgrê.

- Xin cho biết tên người đã báo trước tin dữ này cho bà?

- Tôi không thể nào nói tên người ấy được.

- Bà không nói thì có lợi ích gì? - Ông La Râyni ôn tồn nói - Bà hãy tin là chúng tôi sẽ kín đáo.

- Tôi không biết gì cả, thưa ngài trung tướng...

- Bà hầu tước nói dối. - Dêgrê nói - Vì thế mà lưỡi bà khô đấy.

Chàng bưng đến một chai rượu và hai chiếc cốc. Angiêlic ngỡ ngàng nhưng cũng nhận cốc rượu vì muốn lấy lại sự bình tĩnh. Nàng uống từ từ để suy nghĩ. Ông La Râyni im lặng ngồi quan sát nàng, ông cũng không tin là nàng nói thật.

- Bà đã biết được điều gì? - Ông dịu dàng nhắc lại câu hỏi.

- Nghề của các ông là phải biết rõ chứ? - nàng giận dữ thét to.

Nàng nắm chặt cốc rượu trong tay và tu hết một hơi. Đêgrê lại rót ngayốc nữa cho nàng.

- Ngài đứng về phe người phụ tá thô bỉ này của ngài, điều đó làm tôi kinh ngạc, thưa ông La Râyni. Tôi sẽ khiêu nại lên Đức vua.

Người chỉ huy cảnh sát thở dài:

- Đức vua trao cho tôi một nhiệm vụ thật nặng nề, mà tôi sẽ cố gắng làm tròn với tất cả sức mình: giữ trật tự trị an ở khắp thành phố Pari này, truy lùng tội ác cho dù nó ẩn núp ở bất cứ đâu. Vậy mà, ở đây đã xảy ra một trọng tội hay ít nhất đã có ý đồ gây tội ác. Tôi đã thấy một chứng cứ khủng khiếp của tội ác. Tôi đã đích thân đến Bixextơ. Bà cần phải giúp đỡ tôi, cũng như chúng tôi đã sẵn sàng giúp đỡ bà. Tôi xin nhắc lại: cuộc sống của bà bị đe dọa.

- Nhưng nếu như điều đó với tôi là không có gì quan trọng?

- Bà không có quyền làm như vậy... Không có quyền tự hy sinh thân mình.

Một lúc im lặng nặng nề.

- Bà hãy nói đi, thưa bà. - La Râyni dịu dàng nói.

- Không, tôi không nói gì đâu.

Nàng lại im và Đêgrê rót đầy cốc cho nàng.

- Không sao. - La Râyni nói với vẻ nghiêm nghị. - Bà không muốn nói gì thì kẻ khác sẽ nói. Một ngày kia, chúng tôi sẽ vén được tấm màn bí mật lên.

Angiêlic lão đảo đứng lên. Rượu rất nặng, và Đêgrê đã lầm tưởng rằng uống say thì nàng sẽ dễ dàng nói thật! Càng uống nhiều, nàng càng ít nói và bướng bỉnh hơn, vịn vào bàn, và thấy lưỡi mình rú lại. Người chỉ huy cảnh sát và viên phụ tá đưa mắt trao đổi với nhau.

- Thôi, hãy để bà ta yên. - La Râyni nói khẽ. Ông ta nghiêng đầu chào từ biệt Angiêlic.

Nàng chẳng nhìn ông ta, mà lão đảo đi ra phía cửa. Đêgrê đi theo và hướng dẫn cho nàng đi trong hành lang tối om.

- Hãy cẩn thận lúc xuống cầu thang. Kéo huyệt chân.

Nàng vịn vào lan can, và quay lại phía Đêgrê.

- Thái độ ông làm tôi lợm giọng, ông Đêgrê. Tôi đến đây để gặp một người bạn, vậy mà ông đã chất vấn tôi thật nhục nhã, y như đối với một tên tội phạm. Tôi mắc tội gì kia chứ?...

- Tội tiếp tay cho chính bọn người đang tìm cách ám hại bà. Bà cho rằng cảnh sát không được dính mũi vào giới thượng lưu của bà ư?

Con mắt nhìn của Đêgrê là một lời tố cáo. Nàng bước xuống cầu thang, mím chặt môi lại, bụng nghĩ thầm: “Đêgrê, anh bạn Đêgrê, cứu tôi! Cứu tôi, hơi quá khứ của tôi! Cứu tôi, hơi linh hồn lầm lạc của tôi!...”

Nàng hoang mang quay lại phía viên sĩ quan cảnh sát, suýt nữa mất thăng bằng ngã lộn cổ. Chàng nhanh tay với kịp, giữ được nàng.

- Quả thật bà say mềm rồi. Tôi sẽ không để bà bước xuống cầu thang thêm nữa. Nếu không bà ngã mất.

Nắm lấy cánh tay, đỡ Angiêlic một cách cương quyết, chàng dìu nàng trở lên cầu thang mấy bậc, và buộc nàng phải đi vào một căn phòng. Nàng nói lú lờ cả lử.

- Lỗi tại anh đấy, anh chàng vô học chết tiệt này cứ đổ mãi thứ rượu cháy ruột cháy gan cho người ta uống.

Đêgrê bật lửa lên châm hai cây nến. Chàng đưa cây nến lại gần mặt Angiêlic ngắm nhìn với vẻ tò mò. Một tay để lên miệng, nàng cố cưỡng lại một cơn nấc dữ dội. Chàng thì thầm:

- Bà ăn nói văn chương quá nhỉ, thưa nữ hầu tước. Vậy bây giờ người ta bắt đầu nhớ ra chuyện đã qua rồi có phải không?

Nàng giận dữ lắc đầu.

- Đừng tưởng anh có thể làm tôi phun ra máu nhé. Tôi sẽ không nói một câu nào... một câu cũng không.

Đêgrê đặt cây nến lên giá:

- Tôi biết chứ, ôi chào! Bà sẽ chẳng nói câu nào... Nhưng mà thế nào để bảo vệ bà được? Tôi còn chưa kịp mò ra manh mối thì bà đã sang thế giới bên kia rồi. Nhưng sao thế kia? Bà làm sao thế?

- Ôi! Tôi buồn nôn quá! - Angiêlic rên rỉ, muốn té xỉu. Người sĩ quan cảnh sát giữ chặt người nàng và đỡ lấy trán nàng.

- Cứ nôn đi! Bà sẽ dễ chịu hơn, kệ đời tẩm tẩm.

- Không - Nàng từ chối và cố giữ được.

Nàng giằng người ra và dựa vào tường, mặt tái mét, mắt nhắm nghiền.

- Ôi! Tôi buồn nôn quá! - nàng lấp lẹ - Tôi muốn nôn cả cuộc đời mình đi. Chúng tôi ư? Ừ, thì cứ việc giết. Ít nhất tôi sẽ được ngủ yên, được nghỉ ngơi, không phải suy nghĩ nữa.

- Không làm thế! - Đêgrê nói.

Chàng nghiêng chặt hàm răng và vẻ mặt trở thành dữ tợn. Chàng đến bên nàng và cầm cánh tay nàng lắc mạnh.

- Bà sẽ không làm thế, đúng không? Bà không được buông xuôi! Bà sẽ tự vệ, chính bà. Nếu không, bà sẽ nguy mất, bà biết rõ mà.

- Tôi cóc cần!

- Bà không có quyền. Bà thì không! Không có quyền chết. Thế nghị lực của bà, bà bỏ đâu mất rồi? Tính ưa đấu tranh, những ý kiến khẳng khẳng của bà, sự ham sống và ham chiến thắng, đâu cả rồi? Bà đã vứt bỏ cả đi ư? Ở triều đình họ đã tước hết cả những cái đó của bà rồi sao?

Chàng lay nàng thật mạnh như để kéo nàng ra khỏi cơn ác mộng. Nhưng nàng cứ để mặc. Chàng lùi ra vài bước và giận dữ nhìn nàng.

- Trời ơi! - Chàng rủa - Họ đã làm cho nữ hầu tước của các thiên thần đến nông nỗi này đây...

Cơn giận của Đêgrê như phóng ra quanh nàng những luồng điện kỳ dị khiến nàng đang trong cơn trầm cảm bỗng thấy một nỗi vui khó tả. Bởi vì, sau cái vỏ người viên chức nghiêm khắc và đứng đắn, con người Đêgrê khi xưa đang bùng lên đầy sôi nổi, với tính khí thất thường, đầu óc châm biếm và độc đáo của mình.

Chàng đi đi lại lại trong phòng, vẫn giận dữ.

- Thế cái này? - Chàng đến gần, chạm tay vào những chuỗi hạt kim cương và ngọc trai trên cổ và ngực Angiêlic.

- Quàng lên vai, lên cổ những thứ nặng chình chịch thế này thì làm sao còn ngẩng cao đầu lên được? Bỏ cả đi thôi. Tôi chẳng muốn nhìn thấy bà với những thứ đó.

Chàng đưa tay lên gáy nàng, dỡ những chuỗi hạt trai và kim cương ra, rồi cầm lấy cổ tay nàng tháo những vòng xuyên ra, lần lượt từng chiếc một, chất lên thành một đống. Chàng dịu cơn giận và bắt đầu vui vẻ trở lại.

Khi chàng chạm vào má nàng để tháo đôi hoa tai ra, nàng ngửi thấy mùi thuốc lá ở đôi bàn tay khỏe mạnh. Hàng mi dài của Angiêlic đang cúi xuống bỗng rung động. Nàng ngước mắt lên và nhìn thấy ngay sát mình con mắt rực lửa của chàng thám tử Đêgrê sáng lên từ đáy sâu của quá khứ, khiến nàng nhớ lại cái ngày thu đó, trong căn nhà nhỏ hẹp trên Cầu Đức Bà, khi mà chàng đã biết cách dùng một phương pháp kỳ lạ để giải thoát nàng khỏi cơn tuyệt vọng và khơi dậy niềm hy vọng trong lòng nàng. Hai bàn tay đàn ông nóng hổi, hơi ráp, miết đi miết lại hồi lâu đôi vai trần của nàng.

- Thấy không? Người đã thấy nhẹ nhõm hơn, phải không nào?

Angiêlic đột nhiên rùng mình, cái run rẩy của một động vật tỉnh dậy sau một thời gian dài ngủ lặng im. Hai bàn tay kia xiết chặt hơn đôi vai nàng.

- Tôi không thể làm gì để bảo vệ nàng - Dêgrê nói khẽ với giọng khàn khàn - Nhưng ít nhất tôi có thể gắng trả lại cho nàng lòng can đảm. Và có lẽ khắp thế gian này, chỉ có mình tôi có khả năng làm điều đó.

- Để làm gì kia chứ? - Nàng nhắc lại về một mối.

Nàng thấy mệt nhọc và sợ tất cả mọi người. Nàng nói:

- Xưa kia, chúng ta là bạn. Bây giờ tôi không quen biết anh nữa, và anh cũng chẳng quen biết gì tôi nữa.

- Người ta có thể quen lại nhau được.

Chàng nhắc bổng nàng lên, hai bàn tay đặt quanh người nàng, và ngồi xuống một chiếc ghế tựa, để nàng ngồi trên hai đầu gối mình như một con búp bê. Đôi mắt Angiêlic vẫn như không hồn, không nhìn tập trung vào một điểm nào cả, khiến Dêgrê đau lòng. “Tình hình rắc rối thật!”, chàng nghĩ thầm. Tuy vậy, nàng đã ở đây, sau bức bình phong của những năm tháng đã trôi qua, và chàng sẽ tìm lại được nàng. Tại sao nàng đã trở lại? Dưới sự thúc đẩy của một tình cảm không được thú nhận tràn ngập trái tim đàn ông của chàng, Dêgrê gọi:

- Em bé của tôi!

Tiếng kêu ấy lại thức tỉnh Angiêlic, nâng nàng lên từ dưới vực sâu, và nàng ngẩng đầu lên nhìn kỹ khuôn mặt kia. Nàng nhìn thấy con mắt đen long lanh kề bên mắt mình.

Chàng thì thầm:

- Chỉ một giờ thôi, dành riêng cho một người đàn bà duy nhất, trong một cuộc đời duy nhất, liệu anh có dám tự cho phép mình điều đó không, hỡi chàng thám tử? Yếu đuối và đại khờ chỉ trong một giờ thôi?

- Ôi! Phải đó. - Nàng bỗng thốt lên - Ôi! Phải rồi, hãy làm điều đó, em xin anh...

Nàng giang hai cánh tay ra, ôm chầm lấy cổ Dêgrê, áp má vào má chàng.

- Bên anh, sao hạnh phúc thế, Dêgrê. Ôi! Hạnh phúc quá!

- Em, em chưa từng bao giờ giống những cô gái khác! - Dêgrê lầu nhàu.

Chàng gãi mê tìm kiếm đôi má hồng ửng của nàng, và lim dim con mắt hít nhẹ hương thơm thanh cao tỏa ra từ da mặt nàng và qua kẽ hở ngực áo nàng.

- Thế ra anh chưa quên em ư, Dêgrê?

- Làm sao người ta có thể quên em được?

- Anh đã từng khinh rẻ em chẳng?

- Có lẽ. Nhưng cho dù thế nào thì có gì thay đổi? Bao giờ thì em vẫn còn đó, nữ hầu tước của các thiên thần, dù cho người phủ toàn lụa là, xa tanh, với những đồ nữ trang bằng vàng và kim cương nặng trĩu chinh chiến.

Nàng ngửa đầu ra phía sau, tựa như lại cảm thấy sức nặng những xiềng xích của mình. Cảm giác khó chịu kéo dài, nàng thở khó khăn. Đưa tay lên áo nịt ngực cứng của mình, nàng phân nản:

- Áo dài cũng nặng.

- Thì gỡ nó ra. - Chàng đáp nhẹ nhàng, làm nàng bớt lo ngại.

Đôi cánh tay chàng như một vành đai an toàn quanh người nàng. Cơn ác mộng lùi xa: lúc này đây, không kẻ thù nào xâm phạm được tới nàng.

- Cần phải thôi không sợ hãi nữa. - Dêgrê thì thầm. - Sợ hãi sẽ dẫn đến thất bại. Em cũng có sức mạnh như kẻ khác. Em có thể làm mọi điều. Cái gì có thể làm em sợ hãi được? Em đã khử tên Hành khất đại đế kia mà! Em đã chẳng thấy là đáng tiếc nếu để mặc cho chúng “thắng vắn bài” ư? Chúng có đáng được như thế không? Liệu chúng có xứng đáng được giành quyền tiêu diệt một nữ hầu tước của các thiên thần

không? Chuyện vớ vẩn! Tôi không thể tin được. Thây xác thối rửa mặc áo đăng ten, bọn chúng là thế, em biết rõ mà. Người ta không đầu hàng những kẻ thù loại đó.

Chàng nói với nàng thật khẽ, như với một đứa con nít mà người ta muốn khuyên nhủ, một tay đỡ người nàng, còn tay kia lần lượt gỡ những kim băng gài ngực nàng ra. Trong một giây phút tỉnh táo, nàng vừa tự hỏi có nên để cho Dêgrê làm thế không thì đã thấy mình ngực trần ở trong cánh tay anh ta rồi.

- Người đẹp thuở xưa đây rồi.

- Vậy em vẫn còn đẹp ư, Dêgrê?

- Còn đẹp hơn trước, mới tội thân tôi chứ. Nhưng cái mũi nhỏ xinh của em lạnh như băng, đôi mắt em buồn bã quá, đôi môi em cứng rắn, vì em không được hôn nhiều đây mà.

Chàng cúi xuống môi nàng, hôn lướt nhanh. Chàng không cử động sở sàng, vì cảm thấy nàng mệt mỏi, xa lạ với yêu đương do bị bao nỗi đau khổ dày vò. Nhưng dần dần, khi nàng tỏ ra yên lòng hơn, chàng đã vuốt ve mạnh dạn hơn, chàng vui sướng thấy vẻ ủ rũ của nàng biến mất, trong khi nụ cười ngập ngừng hiện ra trên khuôn mặt nàng. Dêgrê vẫn là Dêgrê ấy. Dù là dưới bộ lễ phục đẹp đẽ hiện nay hay là trong tấm áo khoác sờn cũ thuở xưa, vẫn là trái tim nồng nhiệt ấy, vẫn là bộ ngực vạm vỡ ấy, vẫn là đôi bàn tay ấy, kiên quyết nhưng dịu dàng, biết rõ mình muốn gì và khôn khéo đạt được mục đích khiến cho nàng bỗng thấy mình đang được kéo lại sát bên người chàng, như bị tê liệt trong một niềm vui sướng ngọt ngào.

Và cũng vẫn đôi mắt chim mồi sắc bén ấy, hơi chế riễu, rình đợi giây phút đầu hàng của nàng, vui thích trước vẻ âu yếm run rẩy của nàng. Cuối cùng, Dêgrê ôm bổng nàng lên đi về phía cuối phòng xa những cây đèn nến. Nàng không chống cự lại. Một điều trái ngược mà nàng không tìm cách phân tích là nếu Dêgrê - con người đôi khi đã làm nàng sợ hãi và công phẫn, thì Dêgrê tình nhân lại được nàng tin cậy vô hạn.

Dưới quyền lực của chàng, Angiêlic mất hết ý niệm về thời gian.

- Dêgrê! Dêgrê! Ôi! Mấy giờ rồi nhỉ?

- Khuya lắm rồi, chắc hẳn thế.

- Em phải về thôi.

- Không. Cần phải ngủ đi. Chàng giữ nàng ở cạnh mình, hiểu rằng một giấc ngủ ngắn sẽ quét sạch những tàn dư cuối cùng của cơn sợ hãi trong lòng nàng.

- Ngủ yên nào! Ngủ đi. Em đẹp lắm!... Trái tim của Vua nước Pháp thuộc về em... Cả cuộc đời còn đang ở phía trước mặt em. Em sẽ không từ bỏ nó. Em biết rằng chính em là người mạnh nhất. Chàng còn nói mãi, cho tới khi nghe thấy tiếng thở nhẹ của nàng trong giấc ngủ say ập đến với nàng như một đứa trẻ thơ.

127. Chương 37

- Thế bây giờ, cần phải làm gì, Dêgrê?

- Em biết rõ như tôi mà.

Chàng đang giúp nàng mặc lại áo quần khi trời tảng sáng.

Dêgrê quay lại nhìn thẳng vào mắt nàng. Vẻ mặt chàng dữ tợn.

- Em nói đúng, công lý không thể lọt tới nơi em đang sống. Ở cao quá mà! Ngài Râyni cũng hiểu thế. Khi người ta vờ đến bọn chúng tôi thì đó chuyện hình thức thôi, và đúng hơn là chúng tôi lại được giao nhiệm vụ bắt oan kẻ lương thiện. Rồi một ngày kia, chúng tôi sẽ vờ được tới đó, và công lý sẽ không kiêng nể kẻ tội phạm nào. Nhưng thời điểm đó chưa đến. Vì vậy tôi nói là em có lý. Trong một thế giới xấu xa ta phải xấu xa. Phải giết, hãy giết nữa, nếu là cần thiết. Anh không muốn em phải chết. Chàng giữ chặt nàng bên mình, nhìn trừng trừng về phía xa hơn cái đầu tóc hung vàng ấy.

- Đi với ma phải mặc áo giấy. Em có nghĩ ra điều gì có thể làm con mụ đó khiếp sợ không? Nó sợ điều gì nhỉ?

- Tại sao anh biết đó là một người đàn bà? - Angiêlic hỏi, tròn xoe mắt sợ sệt.

- Chuyện cái áo sơ mi, đó là một mưu mẹo đàn bà. Chắc chắn mụ ta không hành động một mình, nhưng chính mụ chỉ huy. Em hiểu rõ vì sao mụ căm ghét em và mụ khiếp sợ điều gì, con điểm ấy. Em cần phải tỏ rõ cho nó thấy em cũng mạnh như nó, em hãy khống chế nó, làm cho nó hiểu rằng nó phải ngừng đùa ròn với tội ác. Làm thế là nguy hiểm, trò chơi ấy sẽ có ngày quật vào đầu mụ.

- Em nghĩ là đã nảy ra một ý hay rồi. - Angiêlic đáp.

- Hoan hô! Chàng đi vòng sang phía sau nòng để giúp nòng thắt nơ áo, rồi vừa nói vừa mỉm cười châm biếm:

- Người ta trở thành một người đàn bà nguy hiểm như thế đấy. Và người ta biến một chàng đàn ông dày dạn thành một chú cừ non như thế đấy. Còn việc gì cần phải để hầu nữ hầu tước nữa không? Tôi cần phải đưa ra lời khuyên nào nữa đây? Tôi còn phạm điều ngu ngốc nào nữa? Chàng đi vòng quanh người nòng với những động tác của một bác thợ may thời trang sửa sang những nếp áo váy cho khách, và thái độ kiêu cách ấy trái ngược hẳn với vẻ tức giận trên khuôn mặt

- Ít nhất, em hãy cứu lấy mạng sống của mình.

Angiêlic nhìn thẳng vào mắt chàng: Đêgrê thấy ở đấy hai con ngươi trong suốt bùng lên một ánh sáng, sức mạnh một người đàn bà cảnh giác và không khuất phục.

- Em sẽ làm như thế, Đêgrê ạ. Em hứa với anh.

- Thế thì tốt. Vậy là anh không hẳn đã phí thời giờ trong chuyện này.

Đôi bàn tay khéo léo của chàng đeo lại những đồ trang sức lên cổ, lên cổ tay và cánh tay nòng. Bây giờ nòng vươn cao người dưới những thứ nữ trang nặng chịch ấy, lại cảm thấy mình là một mệnh phụ cao sang. Ở tư thế đó, nòng sẽ đủ sức đương đầu với phu nhân Môngtexpăng.

Angiêlic ngẩng mặt lên, bước ra phía cửa. Đêgrê giữ nòng lại, đặt mạnh hai bàn tay nâu gân guốc lên đôi vai nòng.

- Bây giờ, em nghe anh nói đây. Điều anh phải nói với em là trang nghiêm và anh sẽ không nói gì hơn nữa đâu. Anh không muốn gặp lại em nữa... Không bao giờ nữa. Anh đã làm hết mọi điều có thể giúp được em. Bây giờ đến lượt em vào cuộc. Em đã từ chối sự giúp đỡ của cảnh sát, và làm như thế hay hơn. Em không muốn để anh thọc cái mũi dài của mình vào công việc của em. Và có lẽ em đúng. Tuy nhiên, từ nay em hãy thôi đừng chạy đi tìm anh bạn Đêgrê khi có chuyện rắc rối. Em có hiểu không?

Nàng nhìn chàng và đọc được trong đôi mắt âm thầm ấy một lời thú nhận mà người đàn ông cứng rắn và nhân hậu kia không khi nào chịu nói ra. Hơi tái đi, nòng khẽ gật đầu. Đêgrê nói tiếp:

- Tôi đã tự vạch con đường đi cho mình và cần tới một đầu óc lạnh lùng để bước theo con đường đó. Em sẽ làm cho tôi mắc phải những điều ngu ngốc. Tôi không muốn gặp lại em nữa. Nếu sau này em có những chuyện cần phát hiện dành cho cảnh sát, em hãy đến gặp ngài La Râyni. Ông ta đủ tư cách hơn anh để tiếp những mệnh phụ của Triều đình. Chàng cúi xuống, ngả đầu nòng ra trên đôi cánh tay mình và đặt lên môi nòng một cái hôn thô bạo, dữ dội, nhưng dần dần chuyển thành say sưa, cuống cuồng đón nhận hương vị ngọt ngào của cái miệng yêu thương kia.

“Lần này thì hết rồi! Em hiểu... - Nàng tự nhủ - Vĩnh biệt anh, anh chàng cục cằn. Vĩnh biệt, bạn thân yêu!”.

Cần phải đơn độc tiến lên, hoặc là chết. Tuy nhiên, cái bùa hộ mệnh mà nàng đã được trao sẽ không phải là vô ích. Những lời khuyên của Đêgrê đã rọi sáng cho nàng: “Phải dùng sự đe dọa để quay lại khống chế con mụ đó”.

Sự ngẫu nhiên đã giúp nàng ngay hôm sau, khi nàng đi trong cỗ xe từ Pari đến Xanh-Giecmann. Có một xe ngựa chở khách bị sa xuống hố. Angiêlic lại gần và nhận ra người phụ nữ trẻ đứng đợi với vẻ sốt ruột ở vệ đường là một chị hầu gái của bà Môngtexpăng, cô Đêđiê. Nàng dừng lại gật đầu chào thân thiện.

- Ôi! Thưa bà, cháu lúng túng quá, cô gái kêu lên. Bà Môngtexpăng sai cháu đi có việc gấp lắm, vậy mà cháu đã phải đứng ở đây từ nửa giờ nay rồi.

- Em về Pari ư?

- Vâng... đi bộ nửa đường thôi ạ. Cháu có hẹn ở ngã ba Rừng Khô với người có nhiệm vụ trao lại một lá thư để đưa về cho bà Môngtexpăng, và bà chủ cháu sẽ bức mình lắm.

- Vậy lên xe đi. Ta sẽ cho ngựa quay trở lại.

- Thưa bà, bà tốt quá ạ.

Cô gái vén váy bước lên và rón rén ngồi xuống mép cái ghế dài. Về mặt cô bối rối, lo lắng. Angiêlic liếc mắt quan sát cô ta. Nàng vốn đã có ý định lôi kéo một người nhà của kẻ thù làm tay trong cho mình, và đã nhầm cô Đêđơiê này do nắm được nhược điểm của cô ta. Cô gái này mê cờ bạc và gian lận. Phải có con mắt thật thành thạo mới phát hiện được điều đó.

- A, đến rồi đây ạ. - Cô gái thò đầu nhìn qua cửa sổ xe và nói - Phúc đức quá, con bé vẫn đợi ở đó.

Cô gái hạ cửa kính xe xuống trong khi Angiêlic gọi người đánh xe bảo đỗ lại. Một đứa bé gái khoảng mười hai tuổi đang đợi ở bìa rừng tiến lại bên cỗ xe. Nó trao một gói nhỏ cho cô Đêđơiê, cô này nói khẽ mấy câu với con bé, rồi đưa cho nó một túi tiền, mà qua mắt lưới của cái túi thấy lóng lánh những đồng tiền vàng. Angiêlic đưa mắt ước lượng số tiền đựng trong cái túi rồi rướn hàng lông mày lên và thấy số tiền khá to.

“Chẳng biết cái túi nhỏ kia đựng thứ quái quỷ gì mà được trả tiền cao thế?” Angiêlic vừa nghĩ bụng vừa liếc nhìn cô hầu gái giúi vật gì vào hầu bao: nàng thoáng thấy đó là một cái lọ.

- Ta đi được rồi, thưa bà. - Cô gái nói.

Trong khi cỗ xe quay đầu lại, Angiêlic liếc nhìn con bé đội mũ vải trắng kia và thấy nó vẫn còn đứng ở bìa rừng. Nàng tự hỏi: “Ta đã thấy con bé này một lần rồi, ở đâu nhỉ?”

Cỗ xe lại phóng tiếp về phía Xanh-Giecmann. Nàng càng nghĩ càng thấy mình cần phải nhân dịp này mua chuộc cho được cô gái này. Bỗng nàng ngừng kêu.

- Có chuyện gì ạ, thưa bà? - Cô Đêđơiê hỏi.

- Không, không, tuột mất chiếc ghim cài.

Angiêlic đỏ ửng mặt rồi lại tái nhợt đi, nàng vừa đột ngột nhớ ra khuôn mặt con bé kia, nàng đã nhìn thấy dưới ánh sáng hai cây nến to, trong một đêm rừng rợn, đó là đứa con gái của mục thầy bói Voadanh, nó xách cái giỏ đựng áo.

- Bà có cần cháu giúp gì không ạ? - Cô gái lại gặng hỏi.

Angiêlic mỉm cười cảm ơn.

- Cô thật dễ thương. Cô biết không, ta vẫn thường khen phục đôi bàn tay khéo léo của cô khi cô trang điểm giúp cho bà bạn Atênai của ta.

Cô Đêđơiê cũng mỉm cười. Angiêlic nói tiếp, giọng ngọt ngào.

- Điều ta khâm phục nhất ở cô là tài đánh bài. Ta đã có dịp được xem kỹ cô, hôm thứ hai vừa rồi, khi cô đánh cho Công tước Đờ Sôn thua tới bờ. Cô học ở đâu ra mà gian lận giỏi thế?

Nụ cười mỉm của cô Đêđơiê tan biến, đến lượt mặt cô nàng hết ửng đỏ lại tái xanh đi.

- Thưa bà, bà nói sao? - Cô gái đáp ứng - Gian lận ư? Cháu... không khi nào...

- Thôi, đừng bịt mắt ta nhé, cô nàng ơi! - Angiêlic cố tình nói sàm sỡ.

Nàng cầm lấy bàn tay cô ả lật lên và nhẹ nhàng sờ nắn các đầu

- Những đầu ngón tay mịn thế này người ta hiểu rằng nó dùng để làm gì rồi. Ta đã có lần thấy cô dùng một miếng da cá voi nhỏ mài ngón tay cho nhẵn thêm. Mục đích là để dễ nhận ra những quân bài đã đánh dấu sẵn đây mà.

Cái vỏ ngoài của cô gái bị rạn vỡ và cô ta lộ rõ nguyên hình là chị chàng lừa lọc vốn có nguồn gốc đáng ngờ. Ngài công tước Đờ Sơn sẽ chẳng khi nào cam chịu nuốt nhục vì đã bị quân cờ bạc bịp lừa đảo. Nếu tên tội phạm này bị lộ trần mưu gian, ả sẽ bị tống cổ nhục nhã ra khỏi triều đình.

Angiêlic phải giữ cô gái lại khi nó sụp xuống sàn xe van lạy nàng:

- Thưa bà, bà đã trông thấy cháu đánh bài gian khéo không bà làm cháu bị nguy mất.

- Đứng lên đi! Vạch tội cô thì có ích gì cho ta? Cô đánh bạc bịp tài lắm, thật khó phát hiện. Và ta cho rằng cô còn có thể tiếp tục kiếm được nhiều bằng cách đó... miễn là ta nhắm mắt ngơ đi cho, tất nhiên rồi...

Sắc mặt cô gái biến đổi nhanh từ lo sợ đến phập phồng hy vọng.

- Thưa bà, cháu có thể làm gì để hầu bà?

Angiêlic lạnh lùng nhìn ra ngoài xe. Cô gái bắt đầu khóc tức tưởi thú nhận. Là con hoang một nhà quý tộc lớn, cô ả được ông này mượn người trông coi nuôi dạy, còn bà mẹ thì từ người hầu phòng trở thành chủ gá bạc. Nhờ có bộ mặt xinh xắn và chút học vấn, cô ta được một số người thượng lưu chú ý và giới thiệu với bà Atênai đờ Môngtexpăng, bà này thấy hợp liền tuyển làm người hầu hạ. Được sống ở triều đình, cô ả vẫn không bỏ được thói hư tật xấu cũ như h đánh bạc. Cô ả nói tiếp:

- Cháu nghèo quá. Mà đánh bài thật thà thì lần nào cháu cũng thua. Cháu nợ nhiều quá...

- Cô nợ bao nhiêu?

Cô gái nói ra số tiền mình nợ. Angiêlic quăng cho cô ả một túi tiền. Cô ả đặt tay run run lên túi tiền. Angiêlic hất hàm chỉ cái hầu bao:

- Cô cho tôi xem có cái gì trong đó.

Sau hồi lâu do dự, Đêđơiê lấy ra một lọ nước màu sẫm đưa cho nàng.

- Cô có biết chất nước này dành cho tôi không?

- Thưa bà, bà định nói gì ạ?

- Chắc cô không lạ gì là bà chủ cô đã hai lần tìm cách đầu độc tôi. Rất có thể bà ta thử làm một lần nữa. Thế cô tưởng tôi không nhận ra con bé đã bán lọ nước này cho cô ư, chính nó là con gái mù thầy bói Voadanh.

Cô ả đưa mắt sợ hãi nhìn quanh. Cuối cùng ả nói không biết gì cả. Bà Môngtexpăng chỉ sai ả đi lấy những thứ thuốc do mù thầy bói pha chế, ngoài ra ả không biết gì cả.

- Vậy thì, cô sẽ cố gắng dò la tin tức nhé. - Angiêlic nói cộc lốc - Bởi vì từ nay tôi tin cậy ở cô. Hãy lắng tai nghe ngóng và báo ngay cho tôi biết mọi tin tức dính líu đến tôi mà cô nắm bắt được nhé.

Nàng lấy ngón tay lật đi lật lại cái lọ nhỏ. Đêđơiê rụt rè đưa tay ra định xin lại.

- Không, để nó cho t

- Thưa bà, không được ạ. Nếu cháu không đem lọ nước ấy về, bà chủ cháu sẽ trách cứ mù Voadanh và cuối cùng hành động tráo trở của cháu sẽ lộ ra.

- Đúng thế thật... Tuy nhiên, ta cần nắm được một chứng cứ nào đó. Cô phải giúp ta mới được. - Vừa nói Angiêlic vừa ấn mạnh móng tay vào cổ cô gái. - Nếu không, ta sẽ làm đời cô tan nát. Cô sẽ bị tống cổ, bị vạch mặt, bị đuổi ở bất cứ nơi nào. Ta sẽ làm được điều đó chẳng phải lâu la gì.

Thấy Angiêlic giận dữ, cô ả Đêđơiê khốn khổ vội cuống quýt nghĩ cách tìm sự khoan dung của nàng.

- Có lẽ cháu cũng đã biết được một chút ít tin tức...

- A, em biết tin gì?

- Thứ thuốc cháu vừa đi lấy về thì vô hại, vì là dành cho Đức vua. Bà Môngtexpăng cầu cạnh bà Voadanh để bà này chế ra loại thuốc nhằm khơi dậy sự say mê của Vua đối với bà...

- ... Và thuốc ấy sẽ do Đuychen rót vào cốc của Vua?
- Vậy ra điều gì bà cũng biết ư, thưa bà? Sợ thật! Thảo nào có lần cháu nghe thấy bà chủ cháu bảo ông Đuychen: "Hoặc giả người đàn bà kia là phù thủy, hoặc giả mụ Voadanh đánh lừa chúng ta. Không thể để thế này mãi, phải chấm dứt tình trạng này". Vừa sáng nay thôi, bà ta đã nói với Đuychen như vậy. Bà chủ cháu đã cho mời ông này đến và trò chuyện thật kín đáo...
- Cô nghe trộm sau cánh cửa ư?
- Vâng
- Cô nghe thấy những gì?
- Bà chủ cháu nổi giận nên đã nói to: "Người đàn bà ấy là phù thủy hoặc giả mụ Voadanh đánh lừa chẳng? Sao mà mọi cách làm đều thất bại? Có vẻ bà ta được một kẻ bí mật nào báo trước... Ai?... Phải chấm dứt... Ông hãy tìm cách gặp mụ Voadanh, cảnh cáo mụ không được kéo dài mãi trò đùa ấy... Mụ ta cần phải tìm một cách gì hiệu nghiệm, nếu không chính mụ sẽ phải gánh chịu hậu quả". Bà Môngtexpăng đã biên một lá thư đưa cho ông Đuychen và bảo: "Ông trao thư này cho mụ, rồi ông đốt ngay thư đi. Ông chờ mụ đưa cho ông thứ cần thiết ấy... Này, đây là một chiếc mùi xoa, của ai thì ông biết đấy. Một chú bé tùy tùng đã đưa cho tôi vì tưởng của tôi đánh rơi... Từ khi cái con Têredơ bỏ trốn đi như bị ma đuổi, thì không thể mua chuộc được bọn đầy tớ gái của bà ta nữa". Bà chủ cháu nói về bà đấy ạ.
- Ta hiểu rồi. Thế bao giờ ông Đuychen sẽ gặp mụ Voadanh?
- Ngay tối nay ạ.
- Giờ nào? Ở đâu?
- Lúc nửa đêm, tại quán cà phê nhỏ Chiếc sừng vàng, một nơi khá vắng vẻ ở khu phố Xanh-Đơni. Bà Voadanh sẽ đi bộ đến, vì nhà bà ta ở cách đó không xa.
- Được rồi, cô đã giúp ích cho ta đấy, cô gái ạ. Ta sẽ tạm bỏ qua chuyện cô có những ngón tay quá mịn màng ấy. Đã đến Xanh-Giecmạnh rồi đấy. Cô xuống xe ở đây. Ta không muốn để người ta thấy cô đi xe với ta. Cô Êdêdiê áp úng mấy câu cảm ơn rồi nhảy ra ngoài xe và nhanh chóng đi mất hút.
- Angiêlic thò đầu ra ngoài cửa xe và nói to với người đánh xe:
- Về Pari.

128. Chương 38

Sau khi đã mặc thêm chiếc váy vải thô, chiếc áo vét ngắn giản dị, và trùm lên đầu một tấm khăn xa tanh đen giống như những phụ nữ trung lưu, Angiêlic cho gọi Manbrăng lên gặp mình. Sau khi giao Phlôrimông cho linh mục Lêđighie trông coi tại nhà Đức ông Hoàng đệ ở Xanh-Clu, nàng đã đưa Manbrăng về Pari.

- Manbrăng, ông sẽ đi với tôi.
 - Bà cải trang khéo quá, thưa bà.
 - Ở chỗ tôi sắp đến, nếu ăn mặc quá lộng lẫy thì không hợp. Còn ông thì hãy mang theo thanh gươm dài và một khẩu súng ngắn. Rồi hãy đi tìm chú nhỏ Flipô. Hai người sẽ ra đợi tôi ở cái ngõ nhỏ đằng sau biệt thự này. Tôi sẽ ra đó qua cái cửa sau vườn cam.
 - Xin tuân lệnh phu nhân.
- Một lát sau, Angiêlic trên lưng ngựa, theo sau Manbrăng đi tới ngoại ô Xanh-Đơni. Flipô chạy theo ngựa. Họ dừng ở một quán rượu.
- Hãy để ngựa của ông ở đây, ông Manbrăng. Cho người chủ quán một đồng êquy để họ coi giúp.

Manbrăng rầm rập làm theo không hỏi câu gì. Ông ta chỉ nhắm nhắm mấy sợi ria mép, làu bàu khi bước trên đường lát đá gồ ghề đạp lên những đám bùn đọng lầy nhầy ở sâu trong ngõ hẻm bẩn thỉu. Còn anh chàng Flipô thì khoan khoái, cảm thấy như về nhà mình.

Ổ tít trong cái dinh cơ kỳ quặc vách đất, tường đã xiêu vẹo, đang ngự trị Hành khát đại đế Trôn-Gỗ. Trôn-Gỗ không ưa di chuyển. Trong hang ổ sâu kín tối như bụng của mình, Trôn-Gỗ cảm thấy thoải mái. Lão không ưa ánh sáng và sự ồn ào. Người ngoài lọt vào chỗ lão ở thật không phải chuyện dễ dàng. Hàng chục lần những nhân vật có bộ mặt tướng cướp đã xông ra chặn hỏi các vị khách với giọng khàn khàn, để biết “đám thị dân này đến đây làm cái **** gì” - Flipô nói mặt khầu.

Cuối cùng Angiêlic cũng đến được trước mặt Trôn-Gỗ. Nàng đã mang theo tặng lão ta một túi tiền khá to, nhưng Trôn-Gỗ chỉ liếc nhìn qua với vẻ mặt khinh khỉnh.

- Chẳng quá sớm đâu, chẳng quá sớm đâu!

- Anh có vẻ không bằng lòng phải không, Trôn-Gỗ? Tôi đã chẳng luôn cho người mang đến biếu anh những món quà xứng đáng ư?...

- Bọn đầy tớ! Toàn là bọn đầy tớ! Tôi có cần gì thấy mặt bọn đầy tớ ấy! Chị tưởng ta chỉ có mỗi việc là đánh chén và nốc rượu ư? Còn chị, thì quả là ít khi thấy chị lộ mặt đến đây. Bận bịu quá nhỉ! Đấy, bọn đàn bà con gái vẫn thế mà... chẳng biết tôn trọng phép tắc gì cả.

Hành khát đại đế bực mình thực sự. Lão cho là việc quá bình thường, nếu như một mệnh phụ cao sang ở triều đình lặn lội qua những quãng đường ngập bùn đến tận đầu gối, và chẳng quản nguy hiểm đến tính mạng, để mà kính chào lão!

- Thế thằng cha này là ai? - Cuối cùng hắn dùng đầu ngón tay chỉ vào Manbrăng.

- Một người bạn. Anh có thể tin được anh ta. Tên hắn là Thanh kiếm. Tôi cần có anh ta để diễn một vở hài kịch. Nhưng anh ta không diễn một mình được. Tôi còn cần có thêm ba hay bốn gã nữa.

- Bọn chúng cần biết diễn kịch giỏi chứ gì... chơi gươm hay chơi gậy? Có thể có đấy.

Nàng trình bày kế hoạch của mình. Có một gã hẹn với mục thầy bói Voadanh để trao cho mục một lá thư tại một quán cà phê ở khu phố Mới. Cần mai phục, chờ cho hắn ta nói xong câu chuyện với mục phù thủy kia. Đám tay đao chờ ở bên ngoài sẽ nhảy ra tóm cổ hắn...

- Và beng! - Trôn-Gỗ vừa nói vừa lấy bàn tay chặt vào cổ mình.

- Không. Tôi không muốn đổ máu. Tôi không muốn chúng gây tội ác. Tôi chỉ muốn bắt gã đàn ông kia phải phun ra, phải tự thú nhận. Manbrăng - Thanh kiếm sẽ đảm nhận việc đó.

Lão thầy dạy gươm lại gần, mắt mở to chăm chú nghe.

- Tên gã đàn ông kia?

- Là Duychen, nhân viên hầu rượu thứ nhất của Vua. Ông biết hắn ta rồi.

Manbrăng hài lòng tự vỗ vào ngực mình:

- Việc này thì tôi ưa lắm.

- Chưa xong. Tôi cần có một người làm tay trong ở bên cạnh mục Voadanh, người đó sẽ đi cùng với mục ta và sẽ cựa mặt bên mục khi Duychen trao bức thư. Người làm tay trong kia phải láu lĩnh, và lẹ tay để thó được lá thư trước khi bọn chúng định đốt thư đi.

- Có thể tìm được một tên tay trong như thế. - Trôn-Gỗ nói sau khi suy nghĩ.

Lão cho gọi tên Ma Trơi đến, gã này có biệt tài vô địch là móc được tiền ở cả những cái túi sâu nhất và giấu thật khéo trong ống tay áo. Cuốn một lá thư trước mũi đám đông chỉ là một trò trẻ con đối với gã.

- Tôi cần có bức thư đó, và sẽ lấy vàng để thưởng công.

Đối với bọn kẻ cướp này, kiếm được người có thể nhập bọn với mục thầy bói Voadanh và theo mục đến chỗ hẹn hò kín đáo như vậy, cũng không phải là điều khó khăn không thể vượt qua. Đã có sẵn ngay trong nhà mục nhiều tên đồng bọn: đó là gã Pia, đầy tớ mục thầy bói và gã Côdắc, tình nhân con gái mục. Nhờ có hai tên tay trong này, gã Ma Trơi yên trí sẽ được gọi đến đi hầu mục tối nay để vác đuốc hoặc xách túi đi đường cho mục. Mặc dù đã leo lên, có chỗ đứng trong giới thượng lưu, mục thầy bói vẫn giữ chân trong đám giang hồ này. Khi có cơ hội, mục cũng biết “nhả tiền” ra cho Hành khát đại đế, vì mục thấy liên hệ với lão ta chỉ có lợi.

- Chẳng phải chỉ có một mình mục ta hiểu được điều đó, phải không? - Trôn-Gỗ vừa nói vừa liếc mắt có ngụ ý với Angiêlic. - Trong vương triều của lão đây, không thể có phản thù được đâu. Những người anh em trở mặt, bọn này bắn thì không khi nào trượt!

Angiêlic kéo cái áo khoác sát vào người. Nàng cảm thấy mình mặt tái đi. Thật ra không phải nàng sợ hãi cho mình. Đám người cùng khổ này không dung tha bọn phản thù, nhưng không bao giờ phản bội kẻ cùng hội cùng thuyền. “Người bạn” nào đã tuyên thệ gắn bó với họ và đã chứng minh lòng trung thực thì bao giờ cũng có quyền hưởng sự giúp đỡ của đồng đội.

Dây găng bó ấy là bền vững. Backarôn đã chứng minh điều đó. Trôn-Gỗ sẽ không thoái thác sự giúp đỡ. Không, Angiêlic không có gì phải sợ bọn họ cả. Nhưng khi nghe giọng nói ồm ồm của Đại đế, nàng thấy thức tỉnh trong trí nhớ những kỷ niệm ghê sợ.

Dường như nàng vẫn mang theo trong các nếp gấp chiếc áo khoác kia, cái mùi không thể phai nhạt của cảnh đói nghèo khổ cực thời quá khứ. Một điều bí ẩn không thể xóa nhòa. Tất cả mọi hương thơm ở thế gian, tất cả các viên kim cương của trái đất, tất cả vinh quang của Đức vua dành cho nàng cũng không thể xóa sạch đi được.

Trở về nhà, Angiêlic đến ngồi trước bàn của mình. Đối với ván bài sắp diễn ra đêm nay, nàng muốn tránh suy nghĩ nhiều thêm nữa, các chi tiết đã được quyết định rồi, chỉ cần đợi xem kết quả thôi. Vào khoảng mười giờ tối, Manbrăng đến gặp nàng, đeo mặt nạ xám và khoác áo choàng gụ thẫm. Nàng bảo anh ta thật khê:

- Ông biết rõ tôi cần ở gã Đuychen điều gì rồi. Hãy buộc hắn phải khai rõ những âm mưu của con mục đã phái hắn đến, phải kể tên những kẻ có thể ám hại tôi. Mà cái cần thiết hơn cả chính là bức thư. Hãy rình ở ngoài cửa sổ quán cà phê. Hãy đợi đến lúc hắn sắp đem lá thư ra thủ tiêu. Nếu gã Ma Trơi không lấy trộm được thư đó thì hãy xông ngay vào cùng với bọn đi theo ông. Phải cố chiếm lấy tất cả những chất pha chế, những thuốc độc mà mục Voadanh trao cho hắn ta...

Và nàng ngồi đợi.

Đến hai giờ sáng, nàng nghe có tiếng mở cửa, rồi tiếng bước chân nặng và nhanh trên sàn đá của phòng đợi. Manbrăng bước vào, đến đặt trên bàn trước mặt nàng và dưới ánh đèn một túi bằng da và một tờ giấy trắng: đó là bức thư nàng chờ đợi. Nàng thấy ngay đó là nét chữ của bà Môngtexpăng, và cảm giác đặc thẳng tràn ngập lòng nàng. Nội dung lá thư thật là quyết liệt:

“... Bà đã lừa dối tôi. Người kia vẫn còn sống sờ sờ ra đó, và Đức vua ngày càng say mê y. Bà chỉ hứa hẹn suông, thật không đáng được số tiền tôi đã trao cho. Tới nay tôi đã đưa tất cả hơn 1000 đồng êquy rồi... vậy mà chỉ nhận được những thứ thuốc chẳng mang lại tình yêu, cũng chẳng giết được người. Hãy nhớ rằng tôi có thể phá hủy hoàn toàn sự tín nhiệm đối với bà và thuyết phục cả triều đình tẩy chay bà. Bà hãy trao thứ cần thiết cho người đưa thư của tôi. Lần này thì phải có kết quả...”

- Hay thật! Tuyệt vời! - Angiêlic kêu lên.

Nàng bật lên cười khanh khách một cách thật khác thường.

- Ha ha! Lần này phải có kết quả thật đấy, đúng thế, bà Atênai xinh đẹp ạ. Ta nhất định đạt được kết quả. Với vũ khí này trong tay, ta đã nắm được thóp mục rồi. Sự phấn khởi của nàng bỗng vụt tắt, nàng ngước mắt nhìn Manbrăng và hỏi:

- Thế còn gã Đuychen? Ông làm gì hắn ta rồi? Hắn ở đâu?

Manbrăng quay mặt đi, nói:

- Nếu dòng nước chảy mạnh, thì hẳn chắc đã trôi về hạ lưu, quãng Gronen rồi.
- Manbrăng, ông đã làm điều gì vậy? Tôi đã dặn ông rằng tôi không muốn gây tội ác.
- Cần phải vứt bỏ một cái thây đã thối rửa. - Manbrăng đáp, mặt vẫn cúi gằm. Bỗng nhiên, ông ta ngẩng lên nhìn thẳng vào nàng và nói:
- Thưa bà, xin hãy nghe tôi nói. Điều tôi sắp nói đây có lẽ là kỳ quặc từ miệng một kẻ chai sạn như tôi. Nhưng quả thật, tôi đã gắn bó với thằng bé ấy, với con trai bà. Thế mà, thằng Duychen ấy, nó lại định giết hại cháu Phlôrimông của chúng ta.

Angiêlic nhắm mắt lại và cảm thấy sợ đến xanh tái cả người. Ông ta nói tiếp:

- Trước đây, người ta còn có thể phân vân, chưa biết thật chắc chắn. Nhưng bây giờ, đã hai năm rưỡi. Nó đã thú nhận. Nó đã kêu rống lên khi chân bị hơi lửa và phun ra như thế này: “Chắc chắn là tôi muốn thủ tiêu cái thằng nhãi ranh đó. Nó đã tố cáo tôi với Vua, gây ra nghi ngờ... Nó phá hỏng những mưu mô của bọn tôi. Bà Môngtexpăng đã đe dọa sẽ gạt bỏ tôi vì tôi hành động không khéo léo”.
- Vậy ra, đúng hẳn đã rắc thứ thuốc bột gì vào thức uống của Vua ư?

- Chính mưu tình nhân của Vua đã giao nhiệm vụ đó cho hẳn. Tất cả chuyện đó đều có thật. Đúng là hẳn đã đe sẽ giết Phlôrimông nếu thằng bé tiếp tục tố giác hẳn. Đúng là hẳn đã rót thuốc độc vào cốc kem hoa quả dành cho bà. Đúng là bà Môngtexpăng đã đi gặp mục Voadanh để bàn cách hãm hại bà. Tên Carapê, nhân viên nhà bếp phụ trách bung món thịt quay lên dâng Vua, cũng là một tên đồng lõa với chúng. Chính tên này đã sai thằng bé của bà phải đi truyền lệnh cho nhà bếp và đi qua khu vực lâu đài đang sửa chữa dở dang. Qua chỗ dàn giáo chênh vênh mười thước cao bên trên nền đá rần trong bóng đêm tối mù. Quân chó đẻ muốn giết trẻ con, phải cho chính nó lao xuống vực thẳm thôi!

Manbrăng dừng lại, lau mồ hôi trán, cơn giận dữ làm ông ta nóng rực người lên. Ông ta liếc nhìn, thấy Angiêlic vẻ mặt đăm đăm.

hắn phải vứt bỏ cái xác chết thối rửa ấy đi! - Ông ta nói tiếp, khề hơn. - Và nếu để cho hẳn sống sót thì có ích lợi gì? Sẽ có thêm một kẻ thù không đội trời chung với bà. Những chuyện như thế này, một khi đã bắt tay làm, thì phải làm đến đầu đến đuôi.

- Tôi biết.

- Mấy đứa đi cùng với tôi cũng đều tán thành cả. Họ toàn là những cộng tác đắc lực, làm đâu ra đó cả. Gã Ma Trơi đã thỏa thuận với thằng đầy tớ mục thầy bói để nhận đi vác đuốc soi đường cho mục. Gã đầy tớ kia giới thiệu với mục rằng Ma Trơi vừa dằn dợn vừa căm điếc. Mục thấy hợp nên đồng ý cho đi với mình. Còn bọn tôi rình ở bên ngoài quán cà phê. Một lúc sau, tôi thấy giữa Duychen và mục Voadanh bắt đầu lục đục cãi nhau vì bức thư đã biến mất. Khi đó, chúng tôi liền xông vào. Mục Voadanh lập tức chuẩn bị. Ma Trơi đã giả vờ chống cự để bảo vệ mục cho đúng vai kịch của mình. Sau đó bọn tôi xử trí thằng cha kia. Cũng khó nhai đấy: nó ngoan cố ra trò. Phải dùng những biện pháp cứng rắn mới đoạt được các thứ này: cái mùi xoa, cái lọ nước, cái túi nhỏ đựng bùa ngải này cùng với những lời thú nhận tôi đã kể rồi...

- Tốt lắm.

Angiêlic đứng dậy đi đến bàn con, rút cái tráp, nàng lấy ra một cái túi đựng những đồng tiền vàng.

- Cái này là phần ông, Manbrăng. Ông đã có công to.

Người thầy dạy võ thu túi tiền về rất nhanh nhẹn.

- Tiền thì có bao giờ tôi từ chối. Cám ơn bà. Nhưng xin bà hãy tin cho: một ngày kia tôi sẽ hầu hạ bà mà không lấy tiền công. Ông linh mục trẻ kia biết rõ điều đó. Cả hai chúng tôi hay hỏi nhau: nên làm gì? Bà đơn độc này, phải không ạ? Bà tin cậy ở tôi là đúng.

Angiêlic cúi đầu. Nay đã đến lúc nàng phải mua chuộc những kẻ đồng lõa, phải trả tiền vì những kẻ sẽ căm miệt suốt đời. Giữa nàng với con người dày dạn này mà nàng hẳn biết còn ít, sẽ mãi mãi có tiếng kêu thét của gã Duychen bị ám sát rồi quăng đánh “ùm” xuống dòng sông Xen. Ông ta nói:

- Tôi sẽ kín như bưng. Điều tôi đã dứt khoát muốn quên đi thì dù có uống cả chai rượu tôi cũng không chịu phun ra.

- Cảm ơn, ông Manbrăng. Ngày mai tôi sẽ cử ông ra ngoại ô Xanh-Đơni, mang theo số tiền đã hẹn. Rồi ông sẽ quay về Xanh-Clu: tôi muốn để cháu Phlôrimông dưới quyền bảo vệ của ông. Bây giờ ông về nghỉ đi.

Người kia chào và lui ra. Trước khi quay tay nắm cánh cửa, ông ta nhìn nàng với vẻ nửa khâm phục nửa sợ hãi. Không phải sợ nàng, mà sợ thay cho nàng: ông ta sợ nàng có thể hoang mang, yếu đuối. Nàng không phải loại người như “con mụ kia”, có thể giẫm lên đồng xác chết mà không ghê chân, mặc dù nàng biết chiến đấu gan dạ. Manbrăng thấy nàng lấy chiếc áo choàng ra sau khi cất kỹ vào trong một cái tráp mọi đồ vật cùng lá thư ông ta vừa mang về.

- Thưa bà, bà đi đâu?

- Tôi cần ra phố.

- Nguy hiểm. Cho phép tôi đi theo.

Nàng đồng ý. Bên ngoài, đêm tối còn dày đặc. Angiêlic không phải đi bộ xa xôi gì. Một lát sau, nàng đã tới trước một cánh cổng lớn xe cộ có thể qua được ở phố Côrônan. Nàng đập cửa. Khi người gác cổng còn ngái ngủ thò mũi ra sau cửa sổ có chấn song, nàng yêu cầu được gặp ngài La Râyni.

129. Chương 39

Đức vua chưa ra khỏi buổi lễ misa thì Angiêlic đã đến nhập vào đám triều thần đang chờ vua và Hoàng hậu trong phòng khách lớn ở điện Vecxây, họ tới đây từ hôm trước.

Trên gương mặt nàng được xoa phấn bôi son kỹ lưỡng, không lộ ra chút nào nổi mệt nhọc và lo lắng của đêm vừa qua. Nàng chào những người quen, và hỏi thăm người này người kia. Thiên hạ đang bàn tán nhiều về chuyến đi tuyệt vời đến xứ Phlăngđơ, từ đó Phu nhân Hoàng đệ đã qua Anh thăm vương huynh là Vua Sácơ đệ nhị.

Angiêlic tách ra khỏi các nhóm đến đứng tựa vào một cửa sổ của hành lang dài. Rồi nàng ngẩng đầu lên, và với bước chân quả quyết, đi qua hành lang, vượt nhiều lần cửa để bước vào một căn phòng trông ra những bồn hoa. Phu nhân Môngtexpăng đang ngồi trước bàn trang điểm, trong một khung cảnh lộng lẫy. Bọn hầu gái đang xúm quanh bà ta, nói cười ríu rít. Họ im bật khi thấy Angiêlic vào.

- Bạn Atênai thân yêu, xin chào! - Nàng vui vẻ cất tiếng.

Người tình của vua quay ngoắt lại trên chiếc ghế đẩu

u bọc lụa, nói:

- À vâng, có chuyện gì mà lạ vậy, bạn thân yêu?

Từ ít lâu nay, hai người đã vượt qua giai đoạn “hòa bình phòng ngự” đối với nhau rồi. Ở chỗ công khai người nào còn giả vờ hữu nghị nữa. Atênai đưa con mắt xanh lơ nhìn như xoáy vào tim kẻ tình địch: chắc chắn về vốn và đột ngột của cô nàng lúc này ẩn giấu điều gì bất thường đây.

Angiêlic ngồi xuống một chiếc ghế nhỏ:

- Tôi đem lại cho chị những tin hay đây.

- Thật ư?

Đêđôiê tái mặt, chiếc lược đồi mồi nam ngọc trai cô ả cầm trong tay bỗng run run bên dưới mớ tóc hung vàng của bà chủ. Bà Môngtexpăng quay lại soi gương:

- Bọn tôi nghe chị nói đây. - Bà ta nói cộc lốc.
- Chẳng cần nhiều thế. Chỉ mình chị nghe là đủ.
- Chị muốn tôi cho đám tiểu thư giúp việc này lui ra ư? Không thể được.
- Như thế tốt hơn.

Bà Môngtexpăng quay ngoắt lại. Chắc vì thấy trên khuôn mặt Angiêlic một vẻ gì hoàn toàn bất ngờ, giọng nói bà ta trở nên ngập ngừng.

- Tôi chưa chải tóc, chưa son phấn gì, chẳng lẽ để Đức vua phải chờ để đi dạo chơi trong vườn?
- Chẳng hề gì! Tôi có thể chải tóc tiếp cho chị, còn chị sẽ đánh phấn bôi son. - Angiêlic vừa nói vừa đứng lên.

Nàng sốt sắng đi lại phía sau bà ta và đưa bàn tay khéo léo nâng mớ tóc dày màu lúa chín vàng

- Đưa cho ta, cô bé. - Nàng vừa cười ngọt ngào vừa lấy cái lược trên tay cô Đêdơiê. Atênai xua đám hầu gái:
- Ra đi, các tiểu thư.

Angiêlic từ từ chải mớ tóc mềm mại óng vàng tuyệt đẹp ấy.

Trong chiếc gương, bà Môngtexpăng quan sát tình địch của mình, thấy nàng ngày càng xinh đẹp hơn và có một nhan sắc lợi hại hơn vì độc đáo hơn vẻ đẹp của mình. Cũng ở trong gương, Angiêlic bắt gặp đôi mắt xanh lơ của kẻ thù. Không rời đôi mắt ấy, nàng cúi xuống gần nói khe khẽ :

- Ông Duychen, nhân viên hầu rượu thứ nhất của Vua, đã chết đêm qua vì bị ám sát.

Nàng khâm phục bà Atênai vì bà ta hầu như không giật mình và giữ được vẻ láo xược bình thản.

- Kìa! Chưa ai nói tin đó cho tôi biết đấy.
- Chưa có ai biết đâu. Chỉ mình tôi biết tin. Chị có quan tâm nghe kể đầu đuôi không nào?

Nàng đưa những ngón tay rẽ những mớ tóc óng ánh và kể.

- Ông ta đi từ trong nhà mù thầy bói Voadanh ra: ông ta đến trao một lá thư và đổi lại, đã mang đi một cái túi nhỏ và một cái lọ nhỏ... Điều đó sẽ không ai biết được... trừ phi chị nhất thiết không muốn thế... Hãy chú ý, bạn thân mến, chị bôi son nhảm rồi kìa...
- Con đi! - bà Môngtexpăng nghiêng răng rít lên - Đồ đi rạc! Đồ dê tiện!... Mi dám thế... Mi dám thế ư?
- Thế còn

Angiêlic vút phịch cái lược xuống bàn trang điểm. Hai bàn tay nàng co lại trên đôi vai trắng tròn trĩnh mà Đức vua thích hôn vào đó, và nàng ấn những móng tay mình vào đó, trong một cơn giận dữ ghê gớm.

- Còn mi, điều gì mà mi chẳng dám làm! Mi đã tìm cách giết chết con trai ta...

Thở hổn hển, cả hai người trừng mắt đương đầu với nhau trong tấm gương lớn.

- Mi đã mưu toan giết chết ta một cách đau đớn, xấu xa! Mi đã cho phù phép để ma quỷ ám hại ta! Nhưng quỷ dữ đã quay lại chống lại mi. Nghe kỹ đây. Duychen chết rồi, hắn sẽ không nói được nữa. Không ai có thể biết đêm qua hắn đã đến nhà ai, đã tìm kiếm gì ở đó, và lá thư hắn trao cho mù Voadanh là của ai.

Bà Môngtexpăng đột nhiên đầu dụi:

- Bức thư. - Bà ta nói với giọng sợ hãi - Hắn ta đốt bức thư rồi chứ?
- Không.

Nàng khe khẽ đọc thuộc lòng.

- “Người kia vẫn còn sống sờ sờ ra đó, và Đức vua ngày càng say mê y. Bà chỉ hứa hẹn suông, thật không đáng được số tiền tôi đã trao cho. Tới nay tôi đã đưa tất cả hơn 1000 đồng êquy rồi... vậy mà chỉ nhận được những thứ thuốc chẳng mang lại tình yêu, cũng chẳng giết được người...”

Atênai tái mặt đi. Nhưng bà ta vẫn phản ứng được, nhờ có sức bật đáng gờm, mụ kiêu hãnh giằng người ra khỏi móng vuốt của Angiêlic

- Bỏ ta ra, con điên!... Mi làm hỏng hết những thứ hóa trang của ta.

Angiêlic lại cầm chiếc lược. Bà Môngtexpăng nắm lấy nùi bông xoa phấn lên chỗ cổ và vai trần bị xây xát.

- Tôi phải làm gì để chị trả lại cho tôi bức thư ấy?

- Tôi sẽ không đời nào trả lại thư. - Angiêlic nói - Chẳng lẽ chị coi tôi là đứa ngu dại nhất trên đời ư? Lá thư cùng với một số đồ lặt vặt mà tôi vừa nói, hiện nay nằm trong tay một viên quan tư pháp cao cấp. Chị tha lỗi cho tôi vì không lộ tên ông ấy ra được. Nhưng chị nên biết rằng ông ta có điều kiện được yết kiến vua luôn. Chị đưa những cái trâm đính ngọc kia để tôi cài tóc cho.

Bà Môngtexpăng làm theo.

- Ngày mà tôi bị giết. - Angiêlic nói tiếp - Ngay sau khi nghe tin dữ về cái chết đột ngột khó hiểu của phu nhân Plexi-Belie, vị quan chức kia liền đến yết kiến Đức Vua và dâng lên Người những vật nọ cùng với bức thư mà tôi đã ký gửi trong tay ông ta. Tôi tin chắc rằng Hoàng thượng sẽ nhận ra nét chữ và những lỗi chính tả của chị...

Tình nhân của Vua thôi không đóng kịch nữa: bà ta ngạt thở, ngực lên xuống theo từng cơn nấc, bàn tay run rẩy mở hết hộp này đến lọ kia, bôi phấn thoa son lung tung lên má, thái dương và mi mắt.

- Thế nếu sự bắt bí của chị lại tỏ ra vô hiệu đối với tôi - bà ta đột nhiên hét lên - Nếu như tôi cam chịu mọi nguy cơ, miễn là được nhìn thấy chị... chết lần quay, thì sao nào?

Bà ta đứng lên, khắc ra những lời lẽ hùng hực căm thù, nắm chặt lại.

- Chết ngỏm! - Bà ta nhắc lại - Thấy mi chết ngỏm, đó là điều duy nhất đáng kể đối với ta! Bởi vì nếu mi còn sống, mi sẽ cướp sống Đức vua của ta. Ta biết mà, ông ấy thêm muốn mi cuồng dại. Những thủ đoạn làm cao của mi dần vặt ông ta, làm ông ta mất hết tỉnh táo. Ta chẳng còn quan trọng gì nữa đối với ông ta. Chả bao lâu nữa, ông ta sẽ ghét ta vì ông ta muốn thấy mi đến chiếm chỗ của ta, tại đây, tại căn phòng mà ông ta đã ra lệnh sửa sang, thiết kế lại cho ta. Vậy là, sự thất sủng của ta là điều chắc chắn, dù mi chết đi hay còn sống... thế thì, ít nhất, ta cũng phải cho mi chết đi, cho mi chết đi!

Angiêlic vẫn thản nhiên trước cơn điên cuồng ấy.

- Hãy cân nhắc, một đằng là sự thất sủng tạm thời, mà Vua sẽ ít nhiều hối hận đối với chị, ta vẫn cho phép chị nuôi hy vọng, biết đâu đấy, sẽ giành lại được trái tim Người và một đằng là sự ghê tởm chị sẽ gây ra cho Người nếu như Người biết rõ những tội ác của chị. Kéo theo là án đi đầy hay tù chung thân mà Đức vua sẽ giáng lên đầu chị. Hai con đường ấy khác nhau xa, chắc một người thuộc dòng họ Moctoma như chị sẽ biết lựa chọn đúng.

Atênai vịn hai tay mình, lắc đầu:

- Hy vọng chinh phục lại được ông ta ư? Không. Tôi biết lắm. Tôi có nhiều quyền lực đối với các giác quan của ông ta. Nhưng chị, chị lại nhiều quyền lực đối với trái tim ông ấy. Đó mới là điều quan trọng.

Bà ta nhìn tình địch với vẻ kinh ngạc và thốt ra một câu lạ lùng:

- Tôi không ngang sức rồi. ạnh lòng nhún vai:

- Đừng đóng vai một nạn nhân, Atênai! Vai đó chẳng hợp với chị chút nào.

Bà Môngtexpăng lại chồm lên như một con mèo cái điên khùng.

- Chị làm ta ghê tởm.

Angiêlic gặp ở trong gương đôi mắt giận dữ long lên sòng sọc của kẻ thù. Mụ đã bị vô hiệu hóa. Nhưng liệu được bao lâu?

- Nhưng vua lại cho tôi! - Atênai đột nhiên thốt lên với giọng nói âm thầm - Nhưng Vua lại cho tôi. Chị không yêu ông ta mà.

- Còn chị?

- Tôi à? Ông ta thuộc về tôi. Tôi sinh ra để làm bà hoàng.

- Bà Atênai thân mến. - Angiêlic nói sau mấy giây im lặng - Chị kêu gọi lòng tốt của tôi chỉ uống công thôi. Tôi chẳng có chút hảo tâm nào với chị. Tôi đã mặc cả rõ ràng với chị. Hoặc là chị sẽ để tôi yên: chị ngừng mưu mô giết hại tôi thì chị có thể tin chắc tôi sẽ hoàn toàn kín đáo về những mối quan hệ của chị với mụ thầy bói và ma quỷ. Hoặc là chị vẫn tiếp tục ra sức hãm hại tôi và chính chị sẽ khơi lên những cơn sấm sét sẽ thiêu cháy chị thành tro bụi. Mà chị cũng đừng hòng đánh lạc hướng bằng cách làm hại tôi theo cách khác, gây ra một cuộc chiến tranh nhỏ lén lút nhằm đầu độc cuộc đời tôi. Tôi sẽ luôn luôn tìm ra ngọn nguồn những thủ đoạn đê tiện ấy, và hãy tin rằng tôi sẽ không đợi đến khi mình chết rồi mới trút bỏ kẻ thù ác độc là chị. Đức vua yêu tôi, chị chẳng nói thế ư? Thử tưởng tượng cơn giận dữ của Người khi biết tin chị đã ra sức giết hại tôi. Vị quan tư pháp mà tôi đã ký gửi những chứng cứ tuyệt mật kia, đã đích thân xem xét cái áo sơ mi mà chị đã sai tẩm thuốc đ để dành cho tôi. Chính ông ta sẽ ra làm chứng trước mặt Đức vua về những tội ác đã được tiến hành chống lại tôi.

Khi Angiêlic ra về, đám hầu gái ủa vào xúm quanh bà chủ với vẻ lo âu.

- Thưa phu nhân, bà khóc ư?

- Phải, lũ ngốc ạ! Các cô chẳng thấy ta son phấn lem nhem thế này ư? Giúp ta làm lại từ đầu đi.

Trong buổi Đức vua đi dạo mát, vẻ mặt khác lạ của phu nhân Plexi-Belie đập vào mắt mọi người. Một thứ hào quang tỏa ra quanh nàng, và trong cách nàng ngẩng đầu lên, người ta cảm thấy một sức mạnh khiến người khác phải e dè.

Nàng mỉm cười thật duyên dáng với Đức vua. Còn Hoàng thượng thì nay chẳng buồn tìm cách đánh lạc hướng triều thần nữa: con mắt không chịu rời khỏi nàng. Bà Môngtexpăng vắng mặt. Không có ai thắc mắc chuyện này, và người ta coi là điều tự nhiên khi thấy Angiêlic bên cạnh Vua bước trên lối đi đến vườn cây rồi vượt qua những cổng xây bằng cẩm thạch trắng, rồi cùng Người trở về lâu đài. Đến đây, Vua cho mời nàng đến phòng làm việc của Người. Lần này, nàng thấy trong phòng không có ai khác ngoài Đức Vua, và ngay khi cánh cửa vừa khép lại, Vua đã đến bên Angiêlic và ôm nàng trong hai cánh tay.

- Người đẹp của ta, ta hết kiên nhẫn rồi! Đến bao giờ nàng mới thôi không hành hạ ta nữa? Nàng có mặt ở đây. Nàng bao vây ta với sự lộng lẫy của nàng, với hương thơm ấy, vậy mà ta không đặt bàn tay lên nàng được. Tại sao? Vì sao tàn ác như vậy? Vua siết chặt lấy nàng, nôn nóng thêm muốn đến mức không tự chủ được nữa và trở thành giận dữ.

- Đừng tưởng rằng nàng có thể cứ đùa rồn với ta mãi như thế đư Cuối cùng thế nào nàng cũng phải nhượng bộ ta. Ta sẽ ép buộc nàng nếu cần.

- Nếu như vậy, Hoàng thượng sẽ biến thiếp thành kẻ thù.

- Chưa chắc đâu. Ta đã nhầm khi tưởng rằng trái tim nàng sẽ cảm động nếu ta tỏ ra kiên nhẫn. Nàng không phải là một người đàn bà đa cảm. Nàng đòi biết rõ người làm chủ mình trước khi gắn bó với người ấy. Chỉ khi nào người ấy đã biến nàng thành của mình, thì nàng sẽ mới trung thành với người đó. Chỉ khi nào ta đã chiếm lĩnh người nàng thì ta mới giành được trái tim nàng.

Angiêlic run lên. Từ đầu đến chân, nàng cảm thấy một cơn chóng mặt êm dịu ập đến với mình. “Chính mình cũng kiệt sức rồi”, nàng tự nhủ.

- Khi nào nàng thuộc về ta, dù là tự nguyện hay bị ép buộc, thì ta biết rằng nàng sẽ không rời ta nữa, bởi vì ta và nàng sinh ra là để kết đôi và để thống trị thế gian...

- Phu nhân Môngtexpăng cũng khẳng định một điều tương tự - Angiêlic nhận xét và mỉm cười gượng gạo.

- Bà Môngtexpăng? Bà ta tưởng tượng điều gì lạ vậy? Tưởng rằng mình có quyền lực đối với ta ư? Bà ấy cho là ta mù ư? Tưởng ta không biết trái tim độc ác, những thủ đoạn nhỏ nhen, lòng tự kiêu vô hạn của bà ta khiến người khác phải bức mình ư? Hay là sự có mặt của bà ta làm nàng lo ngại? Nên biết rằng ta sẽ quét sạch những ai mà nàng không ưa, để họ khỏi quấy rầy nàng.

Angiêlic lắng tránh bằng cách nói vui:

- Tâu Đức vua, việc trao quyền hành quá lớn cho thiếp như vậy làm thần thiếp sợ hãi.

- Nàng không có gì phải lo ngại cả. Xem kìa, nàng lại thành công trong việc đánh lạc hướng sự giận dữ của ta rồi! Và một lần nữa, ta lại đặt niềm tin ở sự khôn ngoan của nàng, để chọn ngày giờ nào nàng sẽ chấm dứt nỗi đau khổ của ta. Tuy nhiên, chẳng lẽ nàng không tin rằng hai chúng ta sẽ hòa thuận được với nhau hay sao?

Giọng nói của Vua giờ đây như van lơn, trong khi Người nắm chặt đôi tay nàng trong tay mình.

- Vâng, thiếp tin điều đó, tâu Bệ hạ.

- Vậy thì, một ngày kia, hỡi người đẹp của ta nàng sẽ để ta đưa nàng đến hải đảo tình yêu chứ... Một ngày kia... hãy hứa với ta đi!

Khuất phục dưới những cái hôn âu yếm, nàng nói trong một hơi thở.

- Thiếp xin hứa.

Nàng hiểu rằng mình đang tiến dần dần đến thời điểm ấy một cách tất yếu. Ngày mai chăng? Hay lâu hơn nữa? Câu trả lời phụ thuộc vào nàng, ấy vậy mà nàng vẫn chờ đợi, dường như muốn để cho số mệnh định đoạt.

130. Chương 40

Con tàu lớn bỏ neo, lắc lư trên mặt sóng.

Đây là một tàu chiến thu nhỏ với những khẩu đại bác cỡ nhỏ bằng đồng và vỏ tàu được trang hoàng bởi những bông hoa huệ, những thằn lằn rực rỡ ánh vàng. Trên các cột buồm sơn màu xanh lơ và vàng, phấp phới bay những lá cờ, những băng vải màu tươi đẹp mắt, tất cả đều mang huy hiệu và tên viết tắt của Đức Vua thêu kim tuyến và ngân tuyến.

Hôm nay vua Luy 14 mời triều đình cùng Người khánh thành công trình ấy, đẹp như một vật trang sức, một đồ chơi lộng lẫy. Một chân đặt lên bậc thang gỗ mạ vàng của con tàu, Vua quay về phía các phu nhân. Ai sẽ được người chọn để cùng mở đầu cuộc dạo chơi trên tàu đến lâu đài Trianông đây? Trong bộ lễ phục bằng xa tanh màu xanh lơ, Người mỉm cười và chìa tay ra phía Angiêlic. Trước hàng trăm con mắt nhìn của cả triều đình, nàng trèo lên các bậc cầu thang, và đến ngồi dưới cái tán rộng bằng vóc. Đức vua ngồi xuống cạnh nàng. Đằng sau, các quan khách lần lượt đến ngồi. Trong số này không có mặt bà Môngtexpăng: bà ta phải nuốt giận nhận vinh dự hờ làm chủ tọa đám quan khách đi chiếc tàu galê cạnh đó. Hoàng hậu đi trên chiếc thuyền buồm nhẹ xứ Naplơ. Còn các triều thần khác chia nhau trên các sà lan. Trên một chiếc sà lan trang hoàng bằng những tấm nhiễu đỏ và trắng, dàn nhạc hoàng gia xếp thành hàng ngũ chỉnh tề.

Trong tiếng đàn, tiếng sáo du dương, đoàn tàu nhỏ lướt trên mặt con kênh lớn. Ai nấy đều cho rằng cuộc dạo chơi này quá ngắn, trên làn nước mát mẻ để chịu giữa ngày hè nóng nực. Những đám mây trắng non bắt đầu hiện ra trên nền trời xanh thẫm.

- Trời dễ nổi cơn giông! - Angiêlic nhận xét, nhằm xua đi nỗi lo ngại mơ hồ nhen lên trong tâm trí nàng.

- Dễ chừng nàng sợ đám tàu? - Vua vừa hỏi vừa say mê ngắm nàng.

- Có lẽ thế ạ...

Đoàn người đổ bộ lên các bãi cỏ xanh mơn mớn. đã được dựng sẵn những tấm lều vải và những quầy giải khát. Người ta khiêu vũ, trò chuyện, vui đùa, đánh bài. Trong trò bịt mắt bắt dê, Angiêlic được bịt mắt rồi ngài Xanh-Anhăng kéo nàng đi và quay tít mấy chục vòng làm nàng mất hẳn phương hướng. Rồi ông ta muốn dừng lại, thả nàng ra và kiễng chân rón rén bỏ đi. Chung quanh im lặng như tờ, khiến nàng thấy khác thường.

- Đừng bỏ mặc tôi một mình nhé! - nàng vừa kêu vừa cười khanh khách.

Nàng đứng chờ một lát, rình nghe những tiếng động quanh mình. Một tiếng chân bước trên cỏ lại gần, và một bàn tay tháo băng vải bịt mắt nàng ra.

- Ôi! - Nàng kêu lên vì chói mắt.

Nàng không còn đứng trên bãi cỏ, nơi triều đình đang vui chơi, mà thấy mình ở bên rìa một hàng cây to. Trên đỉnh quả đồi được san thành ba vườn hoa bậc thang có đường thoai thoải đi lên, hiện ra một lâu đài nhỏ nàng chưa từng thấy.

- Đây là lâu đài Trianông. - Đức Vua nói.

Chỉ có một mình Vua ở bên nàng. Người choàng tay ôm nàng, và hai người từ từ bước lên phía tòa nhà.

- Nhất thiết giờ phút này phải đến với hai chúng ta, phải không Angiêlic? - Vua nói khẽ - Nhất định chúng ta phải đến với nhau.

Tiếng nói nghẹn ngào, và nàng cảm thấy những ngón tay đầy uy quyền ấy run run bên sườn mình. Giữa lúc sắp hoàn thành cuộc chinh phục, một nỗi sợ hãi chợt đến với Đức vua:

- Em yêu dấu quá xinh đẹp của ta!...

Angiêlic không cưỡng lại nữa. Tòa lâu đài xinh xắn yên tĩnh che chở. Một cánh cửa kính đã khép lại sau lưng hai người. Căn phòng với những đồ đạc bọc toàn bằng gấm vóc thêu hoa, có vẻ đẹp thật thanh cao. Angiêlic bối rối khi thấy cuối phòng kín đáo có một cái giường to với những tấm rèm đã vén lên.

- Thiếp sợ! - nàng lẩm nhẩm.

- Đừng sợ gì cả, em yêu!

Vùi đầu vào vai Vua, nàng đã để cho ông hôn môi mình, cởi ngực áo mình, để lộ ra bộ ngực tròn trĩnh, khiến Người rạo rức khi tiếp xúc với làn da nóng ẩm kín đáo ấy. Người nhẹ nhàng kéo nàng lại.

- Lại đây, em! - Người van xin.

Tựa vào thành giường, Angiêlic mở to đôi mắt. Vua sắp khuất phục trước người đàn bà mà Người hằng ao ước, không suy nghĩ, đắn đo. Nàng sẵn sàng đón nhận Người trong vòng tay của mình. Nhưng tất cả thoáng qua như một tia chớp. Nàng đánh người lại, hai đồng tử dãn rộng hướng về bóng tối tràn ngập trong phòng.

- Cơn dông! - nàng lẩm nhẩm.

Có tiếng sấm ầm ì ở tận đằng xa. Đức vua nhìn thấy nét mặt ngơ ngác của nàng.

- Có gì đâu? Nàng sợ điều gì?

Nhưng Người cảm thấy trong vòng tay mình chỉ còn một thân hình cứng nhắc và bướng bỉnh. Nàng giằng người ra, chạy đến khung cửa sổ, tựa vầng trán nóng bỏng lên ô kính mát rượi.

- Còn có chuyện gì thế? - Vua hỏi.

Giọng nói của Người giận dữ bị nén lại.

- Lần này thì không còn sự e thẹn nữa. Nhưng ngập ngừng của nàng thì tỏ rõ một sự phân tâm mà ta đã nghi ngờ từ lâu. Có một người đàn ông xen vào giữa chúng ta.

- Vâng.

- Tên anh ta? - Người hỏi.

Nàng quay người lại, đột nhiên thay đổi hẳn, hai bàn tay nắm chặt lại, đôi mắt ngọc bích như nẩy lửa.

- Giôphrây chờ Perắc, chồng tôi, người đã bị Người thiêu sống ở quảng trường Grevô.

Từ từ, Angiêlic đưa hai bàn tay lên mặt, miệng há ra, nàng như muốn hít không khí vì khó thở.

- Giôphrây chờ Perắc. - Nàng nhắc lại.

Hai chân nàng khụy xuống và ngã quỵ gối lên sàn, lẩm bẩm nói nhát gừng.

- Ngài đã làm gì với người ca sĩ thiên tài ấy, với con người khắp khếnh cao lớn, diên rồ, mà cả thành phố Tuludơ mền phục ấy? Làm sao tôi có thể quên Tuludơ được! Tuludơ, thành phố của Giôphrây chờ Perắc, người đã bị Người cho thiêu sống ở quảng trường Grevô!...

Nàng bật lên một tiếng nấc ngán, vẻ mặt ngơ ngác và đôi mắt trở nên buồn bã không hồn.

- Người ta đã vãi tung tro tàn của xác ông Perắc trước làn gió sông Xen, con trai ông không được mang họ bố, lâu đài của ông bị san bằng, bạn bè của ông đã lánh xa, kẻ thù của ông đã quên ông, không còn chút vết tích gì của lâu đài Học Vui, nơi xưa kia cuộc sống thật vẻ. Người đã tước đi của ông tất cả rồi... Nhưng Người sẽ không giành được cho mình tất cả đâu! Người sẽ không chiếm được tôi, vợ của ông ấy đâu...

Bên ngoài mưa bắt đầu rơi xối xả. Cơn dông ập xuống cảnh tối tăm mù mịt và những cơn gió giật.

- Có lẽ Người chẳng còn nhớ gì chuyện ấy nữa. - Nàng nói tiếp - Một sinh mạng con người dù sao cũng chẳng có ý nghĩa gì, đối với một ông vua đầy quyền lực như Người. Nhưng tôi thì nhớ mãi, suốt đời tôi. Tôi đã đến van xin Người ở điện Luvrô, nhưng Người xua đuổi đi. Người biết rõ ông ấy vô tội, nhưng Người muốn thấy ông ấy bị kết án. Chỉ vì ông ấy giàu sang hơn Người!... Chỉ vì ông ấy không quỵ lụy, không sụp xuống dưới chân Người. Người đã trả tiền cho đám quan tòa để có một bản án kết tội ông ấy. Người đã cho ám sát người làm chứng duy nhất có thể gỡ tội cho ông ấy. Người đã để cho ông ấy phải chết mất xác. Còn tôi... thì Người đã để mặc cho sự cô đơn, nghèo khổ nhấn chìm cuộc đời tôi và hai đứa con tôi... Làm sao tôi có thể quên được tất cả những cái đó.

Nàng nức nở từng cơn ngán không có nước mắt. Nàng như sống lại quãng đời hải hùng khi phải sống giữa những lớp người dưới đáy của xã hội Pari. Cách nàng vài bước, Đức vua trông như người bị sét đánh chết đứng. Những giây phút ấy kéo dài, tưởng chừng không bao giờ hết: quá khứ nặng nề dựng lên giữa hai người một bức tường không thể vượt qua. Khi mặt trời lại rọi nắng vào kính cửa sổ, Nhà vua đưa mắt nhìn ra vườn. Cất bước chậm chậm, ông đi tới cái ghế mà ông đã đặt mũ lên trên, và lấy mũ đội lên đầu. Rồi ông quay về phía Angiêlic vẫn ngồi im phăng phắc:

- Thưa bà, đi thôi. Triều đình chắc đang

Thấy nàng không động dậy. Vua nhắc:

- Đi thôi kéo muộn.

Nàng cảm thấy kiệt sức, nhưng vẫn cố giữ vẻ nghiêm chỉnh như Đức vua đã làm. Nàng đứng lên, đến trước tấm gương lớn sửa lại mái tóc và áo. Nàng thấy trong tâm trí mình có một khoảng trống mênh mông. Những tiếng bước chân của hai người đi bên nhau trên sàn đá hoa màu bóng vang lên theo cùng một nhịp, tuy nhiên họ lại xa lạ và cách biệt nhau mãi mãi.

Và bây giờ, chuyện gì sắp xảy ra? - Angiêlic tự hỏi.

Ngày hôm đó, chương trình diễn ra như thường lệ. Sau lúc cơn dông, triều đình trở về Vecxây: khiêu vũ, ăn nhẹ buổi tối, đánh bài. Angiêlic phân vân: nàng nên lánh xa, bỏ trốn hoặc nên đợi một tín hiệu phát đi từ Nhà vua? Liệu Nhà vua sẽ có phản ứng thế nào?

Sáng hôm sau, Đức vua không xuất hiện. Ngài làm việc. Angiêlic được rất nhiều người săn đón. Hôm qua việc nàng và Đức vua vắng mặt một lúc đã không lọt qua khỏi sự chú ý của mọi người, và ai nấy đều cho là điều này có ý nghĩa lắm. Bà Môngtexpăng tránh mặt không đến Vecxây để che giấu cơn giận dữ của mình. Angiêlic không bận tâm về bà ta, vì đang lo ngại một nguy cơ gần kề hơn: nếu nàng bị Đức vua bỏ rơi, số phận Phlôrimông sẽ ra sao, bé Sacơ-Angri sẽ ra sao? Nàng sắp rời Vecxây: điều đó lúc này nàng tin là chắc chắn.

Người hầu phòng ông Bôngtăng thấy nàng đứng mơ mộng trước cửa sổ ở hành lang lớn điện Vecxây. Ông ta nói nhỏ với nàng rằng Đức vua cho tìm nàng và đang đợi.

Đức vua có vẻ bình thản như thường lệ.

- Thưa bà, - Người nói khi nàng đã ngồi vào ghế - Bà đã đưa ra những lời tố cáo nặng nề và không căn cứ chống lại

ta. Ta đã bỏ ra một phần của đêm qua và sáng nay để xem lại hồ sơ vụ án đã lâu ngày ấy.

- Chồng tôi chưa bao giờ đe dọa ngai vàng và quyền lực của Bộ hạ. Chỉ có lòng ghen tức...

- Chớ tiếp tục nói với ta những lời xúc phạm. - Vua nói nhẹ nhàng, nhưng giọng ông khiến nàng lạnh gáy - Phải, ta khẳng định Bá tước Perắc đe dọa ngôi báu và quyền lực của ta bởi vì ông ấy là một trong những chư hầu lớn nhất ở vương quốc này. Thế mà những quý tộc hàng đầu đã từng và nay vẫn còn là những kẻ thù nguy hại nhất của ta. Nàng cần hình dung lại tình hình thời đó. Các vụ nổi loạn đáng sợ ở khắp vương quốc nổ ra trước và sau khi ta đến tuổi thành niên: một cuộc chiến tranh với nước ngoài, những cuộc nổi loạn làm nước Pháp thua thiệt nhiều mặt, một số thân vương cầm đầu những kẻ thù của ta, những thành viên trong Nghị viện nổi dậy chống Vua của họ. Những người ủng hộ ta kiên trì nhất chỉ có mẹ ta bị khinh rẻ và vu cáo, và giáo chủ Maradanh, bị mọi người thù ghét, mà cả hai đều là người nước ngoài, ngay cả những người Pháp có thiện ý cũng không ưa Thái hậu và cả Giáo chủ. Ở giữa hoàn cảnh đó, một đứa trẻ, chính ta đây, được trao một quyền lực áp đảo, nhưng tự cảm thấy còn quá yếu và bị đe dọa từ mọi phía.

- Người không còn là một đứa trẻ khi ra lệnh bắt giam chồng tôi.

- Hãy bôuơng ngạnh ấy đi, ta xin nàng! Chẳng lẽ, nàng cũng giống như tất cả những phụ nữ khác, không thể xem xét vấn đề một cách toàn diện ư?

- Bá tước Perắc là chồng của thiếp, xin Người hiểu cho rằng số phận của ông ấy đối với thiếp còn quan trọng hơn toàn bộ bức tranh của Người.

Đức vua ngắm nàng đang vươn mình lên, đôi má đỏ bừng khi thể đấu tranh, và ông mỉm cười buồn bã:

- Một buổi tối cách đây không lâu, cũng trong phòng này, nàng đã đặt hai bàn tay lên tay ta và đọc lên lời tuyên thệ truyền thống của các chư hầu tỏ lòng trung thành với vua nước Pháp. Những lời thề mà ta từng nghe nhiều lần rồi tiếp theo vẫn là những hành động phản bội hoặc bỏ rơi. Dòng giống những nhà quý tộc lừng lẫy vẫn luôn luôn sẵn sàng ngóc đầu dậy, đưa ra những yêu sách, sẵn sàng xoay lưng lại một Chúa thượng mà họ coi là quá ngặt nghèo để theo thờ chủ khác. Vì lẽ đó, ta luôn luôn muốn thấy họ có mặt ở Vecxây, dưới con mắt kiểm soát của ta.

Sau một lát suy nghĩ, Vua nói tiếp.

- Ta đã thề rằng, sẽ khiến cho kẻ khác phải sợ hãi và phục tùng. Từ cảnh khốn quẫn trước đây đến quyền lực ngày nay, ta đã trải qua một chặng đường dài gian khổ. Ta đã từng thấy Nghị viện của ta tuyển mộ một đạo quân chống ta. Có những nhà quý tộc hàng đầu mời mọc những đạo quân nước ngoài đến giày xéo lên đất Pháp. Ta từng thấy vị Thủ tướng của ta bị đánh bại phải chạy trốn, thấy những người Pháp đánh giết lẫn nhau dưới chân thành Pari. Quá khứ đã dạy cho ta biết nghi ngờ, biết cảnh giác với sự phản trắc...

Angiêlic lắng nghe Vua nói, mắt nhìn đi nơi khác. Rồi nàng nói kh

- Tại sao Người lại thanh minh? Được ích gì?

Luy 14 nhìn nàng với vẻ kiêu hãnh.

- Vì danh tiếng của ta! Vì hiểu biết không đầy đủ những sự kiện đã tác động đến ta, nàng đã đi đến chỗ vẽ ra một hình ảnh sai trái đầy sỉ nhục về Đức vua của mình. Kết án một con người mà tin chắc chắn rằng làm như vậy sẽ tránh được những rối loạn nghiêm trọng nhất cho cả dân tộc đã kiệt quệ và đau khổ quá nhiều, thì đó là một hành động khôn ngoan chứ.

- Chồng tôi đã bao giờ đe dọa trật tự trong vương quốc của Người đâu, và đe dọa bằng cách nào được.

- Bằng chính sự có mặt của ông ta.

- Chỉ vì ông ta có mặt thôi ư?

- Bà hãy nghe ta nào! Chỉ riêng tước vị bá tước vùng Tuludơ đã đặt ông ta thành một vị chư hầu nguy hiểm, chưa kể đến tính cách của con người ấy. Vậy mà đây lại là một con người đặc biệt làm sao! Một nhân vật cực kỳ thông minh, tính nết khác thường, và dễ cảm dỗ người ta, giàu có, nhiều quyền lực và thông thái. Ta đã thấy ông ta và cảm thấy lo ngại. Phải, ông ấy giàu có hơn ta, và điều đó ta không thể chấp nhận. Bởi vì, ở thời đại chúng ta, quyền lực của tiền bạc đó sẽ đi đến chỗ độ sức với quyền lực của chính ta. Vì thế, ta có một ý định: đập tan cái quyền lực đang phát triển ngoài ý muốn của ta, vì nó sẽ tạo ra ở cạnh sườn ta một nhà nước khác, và có lẽ một vương quốc khác.

Angiêlic nghe vua nói, hai bàn tay xoắn vào nhau. Nàng đau khổ nhớ lại quá khứ đã chôn vùi hạnh phúc huy hoàng của nàng thuở nào lắc đầu nhiều lần.

- Ta đã làm nàng đau đớn! - Vua nói khẽ.

Vua im bật vì thấy day dứt. Người thở dài rồi nói tiếp.

- Ta đã giao công việc này cho Thượng thư Phukê. Ta tin chắc ông ấy sẽ làm trót lọt và đúng như vậy. Vì mọi việc đều nằm trong tay Phukê và tay chân của ông ta, mà Phukê thì mong muốn Bá tước Perắc phải chết. Thật ra, như vậy là đi quá xa một chút. Khi ông Phukê giành được bản án tử hình đối với ông Perắc, ta đã can thiệp...

Vua mơ màng một lát rồi nói tiếp:

- Nàng đã đến cầu xin ta ở điện Luvơ. Điều đó ta cũng còn nhớ. Cũng như nhớ ngày ta gặp nàng lần đầu tiên ở Xanh-Giăng đờ Luy, lộng lẫy trong tấm áo dài vàng rực. Nhiều năm sau đó khi nàng hiện ra ở Vecxây, ta đã nhận ra nàng ngay. Nhưng lần đó, nàng khoác tay người chồng thứ hai của mình, Hầu tước Plexi-Belie, và nàng tỏ ra tha thiết mong muốn không ai gọi lại quá khứ của mình. Ta nghĩ rằng đã đáp ứng đúng nguyện vọng của nàng khi ta chấp nhận ban hành lệnh ân xá mà nàng thỉnh cầu ta. Ta nghĩ thế có sai không?

- Tàu Bệ hạ, không ạ, thiếp cảm ơn Đức vua. - Angiêlic nói dịu dàng.

Đức vua thoáng mỉm cười:

- Oán thù là một hành động có hại và chắc chắn là nàng không phải loại đàn bà ưa dốc sức vào một mục đích như vậy. Tuy nhiên, nàng đã đạt được đích ấy rồi: nàng đã dày vò ta bao lần, đã trừng phạt ta hàng trăm lần.

Angiêlic đưa mắt nhìn lảng đi, và nói với giọng yếu

- Thiếp làm sao có thể cưỡng lại số mệnh? Thiếp ao ước, vâng, thiếp xin thú nhận, rất ao ước quên đi. Thiếp yêu cuộc sống biết bao. Thiếp tự cảm thấy mình còn quá trẻ để tự gắn cuộc đời mình vào một người đã mất. Tương lai còn đầy hứa hẹn và đầy vẻ hấp dẫn đối với thiếp. Nhưng nhiều năm đã trôi qua, và thiếp hiểu rằng mình sẽ không bao giờ có thể cưỡng nổi một sự thật: ông ấy là chồng của thiếp! Thiếp yêu ông Perắc bằng cả trái tim và trí tuệ của mình, vậy mà Bệ hạ đã cho thiêu sống ông ấy ở quảng trường Grevơ.

- Không! - Vua nói với vẻ âm thầm.

- Ông ấy đã chết trên dàn lửa. - Angiêlic nhắc lại với vẻ dữ dội. - Dù Bệ hạ muốn hay không muốn thế, cũng vậy thôi. Suốt đời thiếp, sẽ còn nghe những tiếng rống rắc trên dàn lửa đã thiêu cháy ông ấy, theo lệnh của Đức vua.

- Không!- Giọng nói của Luy 14 nhắc lại kiên quyết.

Lần này nàng nghe rõ hơn và nhìn Người ngơ ngác.

- Không! - Vua nhắc lại lần thứ ba nhẹ như một hơi thở. - Ông ta không bị chết thiêu. Không phải ông ta là người đã bị thiêu cháy trên dàn lửa vào ngày cuối tháng Giêng năm 1661 ấy. Đó chỉ là cái xác của một tử tù đã bị xử tội chết treo, được trao vào thay cho ông ta. Theo lệnh ta, - Vua nhấn mạnh - Theo lệnh ta, Bá tước Perắc đến phút cuối cùng đã thoát khỏi số phận nhục nhã của mình. Ta đã đích thân chỉ thị cho tên đao phủ về kế hoạch của ta cùng các chi tiết cụ thể nhằm đảm bảo bí mật hoàn toàn. Vì ta muốn cứu

Perắc khỏi bị chết thiêu, nhưng ta vẫn lên án Bá tước Tuludơ. Kế hoạch ta thực hiện được nhờ vị trí đặc biệt của một cửa hàng ở quảng trường Grevơ. Quán rượu này có một cái hầm ăn thông với một đầm dẫn ra sông Xen. Buổi sáng ngày hành hình, những thuộc hạ của ta mang mặt nạ đến chiếm lĩnh cái hầm trong quán, mang theo xác chết đã mặc sẵn một cái áo choàng trắng. Sau đó ít lâu, đoàn người giải phạm nhân Perắc đến quảng trường. Người đao phủ đưa phạm nhân vào quán rượu một lúc, viện cớ là để cho uống một liều thuốc trợ tim và ở trong quán đã diễn ra việc thay người mà dân chúng không hay biết. Trong lúc ngọn lửa trên dàn thiêu đốt cháy cái xác chết vô danh bị chụp một chiếc mũ che kín cả đầu lẫn mặt, thì Bá tước Perắc được giải theo đường hầm tới sông Xen, có một chiếc thuyền chờ sẵn.

Thấy mặt Angiêlic tái nhợt đi và dờ ra, Nhà vua cau mày rồi nói tiếp.

- Tuy vậy, ta không nói rằng ông ta còn sống. Đừng hy vọng như vậy, phu nhân ạ. Ông Bá tước đã chết thật rồi, nhưng không phải chết theo cách thiêu sống như nàng đã đổ trách nhiệm cho ta. Ta phải nói rằng ông ta chết do lỗi của mình. Ta trả lại mạng sống cho ông ấy chứ không trả lại tự do. Những người lính ngự lâm có nhiệm vụ giải ông ta đến giam ở một pháo đài. Nhưng trên đường đi, một đêm ở trên sông, ông ta trốn khỏi xà lan. Đại đột điên rồi! Không đủ sức chống lại dòng nước, ông ta đã chết đuối: xác ông ta nổi lên mặt sông đã được tìm thấy hôm sau.

Đây là những giấy tờ chứng nhận điều ta vừa nói, trong đó có bản báo cáo của viên trung úy ngự lâm quân nói về việc ông ta thoát khỏi thuyền giam và báo cáo khám nghiệm tử thi... Lạy Chúa! Đừng nhìn ta với vẻ mặt thất sắc như thế! Làm sao ta có thể ngờ rằng nàng hãy còn yêu ông ta đến thế? Nàng có bao giờ nghĩ rằng thời gian trôi nhanh không? Nếu ngày nay nàng gặp lại được ông ta, thì nàng sẽ không nhận ra mà ông ấy cũng không thể nhận ra nàng được. Nàng đã trở thành người đàn bà khác, cũng như ông ta lẽ ra đã trở thành một người đàn ông khác rồi. Ta không thể hình dung được nàng lại không biết điều như vậy

- Tình yêu bao giờ cũng không biết điều, tâu Bệ hạ. Liệu thiếp có được phép xin Đức Vua một ân huệ không ạ? Xin Người giao cho thiếp những giấy tờ về việc bắt giam, việc chạy trốn của ông ấy.

- Bà định dùng giấy tờ ấy làm gì?

- Thần muốn đọc kỹ những tài liệu đó để xoa dịu nỗi đau lòng.

- Ta không mắc lừa trước điều giả dối này... Bà đang nghiền ngẫm chuyện điên rồ gì mới trong đầu đây mà. Nghe kỹ lời ta nói đây: ta cấm bà, nghe rõ chứ, ta cấm bà rời khỏi Pari từ nay cho đến khi có lệnh mới, nếu không bà sẽ chịu hậu quả sự giận dữ của ta.

Angiêlic cúi đầu. Nàng ôm bó tài liệu vào lòng như giữ một cửa báu.

- Tâu bệ hạ, xin Người cho phép thiếp được xem kỹ những giấy tờ này. Thiếp xin cam đoan gửi lại Bệ hạ trong vòng vài ngày nữa.

- Thôi được. Dù sao bà cứ giữ lấy, vì chính ta là người đầu tiên cho bà biết chuyện này. Ta mong rằng đọc những tài liệu ấy xong, bà sẽ hiểu ra rằng quá khứ không thể nào sống lại được nữa. Nhìn về tương lai, đó là một thái độ thanh thản hơn.

Nàng có vẻ như xa vắng, và hai hàng mi dài của nàng in bóng lên đôi má nàng.

- Nàng thật đàn bà biết chừng nào! - Vua lẩm nhẩm - Với tính khí trẻ con và ương ngạnh như những phụ nữ đáng yêu, và với một sức mạnh yêu đương không bờ bến như đại dương. Thôi, hãy đi mà mơ mộng, hỏi người ta yêu mến biết bao. Chúa che chở cho nàng

Angiêlic đứng lên và đi ra khỏi phòng, quên cúi rạp xuống chào. Nàng đi qua khu vườn vào lúc hoàng hôn. Nàng cần phải đi bộ để làm dịu bớt nỗi xao xuyến. Nàng bước đi, hai tay ôm chặt bó tài liệu vào ngực, không nhìn thấy gì hết, cả những thân cây, những pho tượng, những bông hoa. Nàng đi bộ thật nhanh, kiếm tìm nơi tĩnh mịch và cô đơn. Đến một bụi cây, nàng dừng lại, thở gấp và tim đập hỗn loạn. Angiêlic ngồi xuống một chiếc ghế dài bằng cẩm thạch. Nàng muốn đọc những tài liệu vua đã đưa cho, nhưng ánh sáng đã quá yếu. Nàng ngồi im suy nghĩ thật lâu. Bản năng sâu kín trong trái tim phụ nữ mang lại cho nàng một niềm tin chắc chắn: nếu như anh ấy đã thoát khỏi cái chết trên dàn thiêu, thì tức là anh ấy vẫn còn sống! Một khi số mệnh đã cứu anh ấy khỏi bị lửa thiêu thì có nghĩa là để trả anh cho Angiêlic chứ lẽ nào cốt để chơi khăm, dành lại mạng sống của anh chỉ sau có vài ngày! Điều đó, nàng không thể nào tin

được. Ở một nơi nào đó trên cõi thế gian mệnh mông này, ở một miền đất xa lạ nào đó, anh ấy đang sống, anh ấy đang đợi nàng. Và dù cho nàng có phải đi khắp mọi nơi với đôi chân rớm máu, nàng sẽ kiếm tìm anh, và sẽ tìm được anh. Một ngày kia sẽ đến: nàng sẽ với được tới anh, kiệt sức, sẽ vừa khóc vừa ngã gục vào ngực anh và hai người sẽ lại sống cuộc sống đôi lứa với nhau. Nàng đang vươn đôi cánh tay về phía anh, vượt qua đêm tối của sự vắng mặt và lãng quên. Và, ngược nhìn bầu trời chìm trong đêm tối, nàng kêu lên, say sưa, như mê sảng: “Anh ấy không chết! Anh ấy không chết!”.

HẾT

131. Chương 01:phân 01-ra Đi

Cỗ xe của đại úy cảnh sát Dègrê lắc lư tiến ra khỏi cổng biệt thự và thông thả quay sang con đường Commanderie rải đầy đá cuội ở ngoại ô Saint-Germain. Cỗ xe song mã nom chẳng lộng lẫy gì, nhưng rất vững chắc, làm bằng gỗ sẫm màu, có những quả tua vàng đục đẽa bên các rèm cửa sổ luôn luôn được kéo thật thẳng cho tương xứng với vai vế của một quan chức đáng kính, và lúc nào cũng có một người hầu đi theo.

Bánh xe lăn kèn kẹt trên các vết lún tiến ra giữa lòng đường. Vó ngựa va vào đá tóe lửa khi người xà ích gò cương bắt con ngựa đi vào đường thẳng. Khách bộ hành tản vào buổi hoàng hôn oi bức, nép vào tường của các ngôi nhà, chỉ trừ một người phụ nữ mặt che mạng hình như đang đợi cỗ xe.

- Đại úy Dègrê - nàng nói một cách đăm dúi - cho tôi ngồi cạnh ông trò chuyện một lát nào.

Viên sĩ quan cảnh sát đang mãi suy nghĩ về kết quả cuộc điều tra gần đây, giật mình quay ngoắt sang nhìn nàng với vẻ mặt giận dữ, không cần yêu cầu nàng gỡ tấm mạng chàng cũng nhận ra ngay Angélique.

- Lại bà? - Chàng rít lên - Bà chẳng hiểu nổi lời nói mớ mớ hay sao? Hình như tôi đã nói với bà là tôi không bao giờ muốn gặp lại bà kia mà.

- Tôi hiểu chứ - nàng nói - nhưng có việc này quan trọng và chỉ có ông mới có thể giúp tôi. Tôi cũng chẳng muốn phiền ông. Nhưng tôi cũng đã nghĩ chán rồi mới quyết định. Ngoài ông ra trên đời này chẳng còn ai có thể giúp tôi.

- Tôi đã bảo là tôi không muốn gặp bà nữa - Dègrê nhắc lại qua hàm răng nghiến chặt.

Những cơn giận như thế ít xảy ra với Dègrê. Thông thường chàng dấu những cảm xúc của mình dưới một vẻ mặt lạnh lùng, khô khan. Nhưng lần này thì không.

Angélique không ngờ chàng lại nổi nóng như thế. Nàng cũng nghĩ rằng có thể lúc đầu chàng phớt lờ nàng, vì nàng đã bội ước lời hứa, sẽ chẳng bao giờ quấy rầy chàng nữa. Nhưng nàng lại tin rằng sau khi nghe những điều li kì, bí ẩn mà nàng nắm được qua Đức vua, chắc chắn trái tim khô lạnh của chàng sẽ rung động nếu chàng vẫn còn yêu nàng. Nàng cần đến chàng thật. Nàng không hề ngạc nhiên khi thấy chàng ‘đi vắng’ vào hai dịp nàng đến tìm chàng ở nhà và nàng cảm thấy khó hy vọng được chàng tiếp. Vì thế nàng đã chờ đợi dịp này, và tin tưởng rằng cuối cùng chàng sẽ chịu nghe nàng và nhận lời giúp đỡ.

- Cực kỳ quan trọng ông Dègrê ạ - nàng dỗ dành - Chồng tôi vẫn còn sống...

- Tôi đã bảo là tôi không muốn gặp bà nữa - Dègrê nhắc lại lần thứ ba - Bà có ối nhân tình để tha hồ vui chơi, bất kể chồng bà còn sống hay đã chết. Thôi buông tay ra để ngựa chạy

- Tôi không để ông đi đâu - Angélique nài nỉ - Ngựa có thể kéo lê người tôi trên sỏi đá, chứ tôi quyết không để ông đi trước khi nghe những gì tôi sắp kể.

- Buông tay ra!

Giọng Dègrê nghe rất dữ dằn. Vớ được chiếc gậy bên cạnh, chàng quất mạnh vào những ngón tay của Angélique đang bấu lên bậu cửa sổ. Nàng thét lên đau đớn. Cỗ xe giật mạnh rồi lao về phía trước. Angélique quy xuống. Một gã bán nước lã từ này đến giờ vẫn giương mắt theo dõi từ đầu chí cuối đến bên nàng khi nàng cố sức đứng dậy và bắt đầu phủi áo.

- Cô em ơi, đúng là đêm nay cô em không gặp may rồi - gã nói - Thôi thì biết kêu ai bây giờ. Chẳng phải lúc nào cũng vớ được món sộp đâu. Nhưng nghe nói hẳn ta thích gái đẹp, cho nên cô em vẫn còn hi vọng đấy thôi. Uống một chén nước cho tỉnh người nhé. Sắp có bão rồi, mà hễ có bão là y như rằng người ta thấy khát. Nước của anh đây thì thơm mát ngon bổ vào họng nhất. Mấy lại chỉ sáu xu một chén thôi.

Angélique bước thẳng không thèm đáp lại. Cách xử sự cứng nhắc của Dègrê khiến nàng hết sức đau lòng. “Thật không thể tin được”, nàng tự nhủ “Đàn ông sao mà ích kỉ đến thế”. Rõ ràng chàng muốn tự đầy dọa mình và cố chôn chặt mối tình giữa hai người, nhưng chàng vẫn có thể cố thêm một tí nữa, nhất là vào lúc nàng đang thiết tha mong mỏi có người nào đó giúp đỡ nàng trong thế bí này.

Mà chỉ có Dègrê có thể giúp đỡ nàng. Chàng đã biết nàng từ cái ngày xử án Peyrac. Trên thực tế chàng đã dính khá sâu vào vụ này. Đầu óc sáng suốt của một cảnh sát như chàng có thể giúp nàng tách các sự việc trong mớ bòng bong những chuyện huyền hoặc, giúp nàng tìm ra một mối liên quan nào đó giữa chúng để tiếp tục điều tra thêm. Có thể chàng còn biết được điều gì đó về sự kiện đầy ly kỳ này. Chắc chắn có rất nhiều điều huyền bí được cất giữ cẩn thận trong ký ức của chàng hay được khóa chặt trong ngăn kéo hồ sơ. Vả lại, mặc dù nàng không thừa nhận điều đó, nàng cần Dègrê để giải thoát nàng khỏi gánh nặng của điều bí mật nàng đang mang theo, để nàng khỏi phải hoàn toàn bơ vơ với những kì vọng điên cuồng. Phải chi nàng có thể tâm sự với chàng về dĩ vãng và về cái tương lai lơ mơ hiện ra trước mắt nàng, trong đó biết đâu đang ẩn náu hạnh phúc tuyệt đỉnh của đời

“Bà thừa biết cái gì đang chờ đón bà phía trước. Bà sẽ không bao giờ ngừng tìm kiếm nó”. Đó là điều từ lâu lắm rồi Dègrê nói với nàng. Thế mà vừa đây chàng đã từ chối nàng một cách tàn nhẫn. Nàng mím môi trong cơn tuyệt vọng.

Nàng bước nhanh vì nàng đã mượn của Gia vớt chiếc váy và chiếc khăn san mùa hè để không ai có thể nhận ra trong khi nàng đứng đợi Dègrê. Nàng đã đứng đợi đằng đằng ba tiếng đồng hồ để rồi như thế đấy!

Đêm xuống dần và đường phố thưa vắng. Khi đi qua Cầu Mới, nàng ngoái lại nhìn lo sợ. Hai gã đàn ông vẫn lảng vảng quanh nhà nàng mấy hôm nay đang bám theo nàng. Có thể đấy chỉ là sự trùng hợp thôi, nhưng Angélique không hiểu được tại sao anh chàng mặt đỏ kia, mấy hôm nay cứ chằm chằm nhìn biệt thự Beautreillis lại chọn cái giờ đặc biệt này để đi dạo ở ngoại ô Saint-Germain và trên Cầu Mới.

Nàng cho rằng có thể là một kẻ ái mộ nàng. Nhưng điều này khiến nàng lo lắng. Nếu gã cứ tiếp tục mãi cái trò ấy, nàng sẽ bảo Malbrant thuyết phục gã đi nơi khác mà kiếm chác. Đến gần tòa án, Angélique thuê một chiếc kiệu và một chú dẫn đường đưa nàng đến tận cái cổng nhỏ vào khu vườn cây ăn quả của nàng ở Đại lộ Celestin. Nàng đi dọc theo các lối mòn thơm ngát mùi hương của quả xanh đang trĩu nặng trên các cành cây ngâu bạc, đi qua giếng nước kiểu gô tích cùng các máng xối, rồi nhón gót bước lên cầu thang.

Một ngọn đèn đang cháy cạnh một chiếc bàn viết gỗ mun khảm xà cừ trong phòng khách. Nàng thở dài một mõi, gieo mình xuống chiếc ghế bành, hất tung đôi dép lê khỏi hai bàn chân đau buốt. Nàng không quen đi bộ trên những lề đường gỗ ghè, và không quen cái lớp da dày cộp và nóng bỏng của đôi giày nàng mượn của cô hầu gái.

“Mình đã mất khả năng chịu đựng ngày xưa rồi”, nàng nghĩ thầm “nhưng nếu phải ra đi trong những điều kiện gian khổ...”

Ý nghĩ phải ra đi dẫn dắt nàng. Nàng hình dung phải lên đường như kẻ ăn mày rách rưới, lê đôi chân đất trên các nẻo đường gỗ ghè, trong chuyến hành hương tìm tình yêu, tìm hạnh phúc mà nàng đã đánh mất. Ta phải đi, nàng tự nhủ. Nhưng đi đâu?

Bất giác suy tư của nàng trở về với cá mớ giấy tờ Đức vua đã giao phó cho nàng: mấy tờ giấy đã ố vàng, đầy đủ dấu má và chữ kí. Nằm trong đó là bằng chứng cụ thể duy nhất về câu chuyện khó tin mà Đức Vua đã tiết lộ với nàng. Mỗi lần nghĩ rằng toàn bộ câu chuyện chỉ là một giấc mơ, nàng lại đọc đi đọc lại tập hồ sơ về việc Arnaud de Calistère chỉ huy đội ngự lâm được Đức Vua giao cho một sứ mệnh mà y đã long trọng thề nguyện sẽ luôn luôn giữ kín. Trong hồ sơ có ghi rõ họ tên sáu người lính ngự lâm được tuyển chọn làm trợ thủ cho y, tất cả đã nổi tiếng về lòng trung thành với Đức Vua và tính tình kín đáo của họ. Do đó không cần phải cất lười họ như thời xưa người ta vẫn thường làm.

Một trang khác, được Calistère cẩn thận ghi thành từng mục kê rõ các khoản chi để thực hiện sứ mệnh của mình:

20 livre để thuê quán rượu Nho xanh vào buổi hành quyết.

30 livre trả cho chủ quán Gilbert để bịt miệng y.

10 livre để mua một xác chết từ trong nhà xác để thiêu thay cho tội phạm.

20 livre để bịt miệng những kẻ giao xác chết.

50 livre để thuê xe bò và bịt miệng chủ xe.

10 livre để thuê chiếc thuyền phủ rơm mang tù nhân từ cửa Saint-Landry đi khỏi Paris.

10 livre để bịt miệng bọn chèo thuyền.

5 livre để thuê chó săn truy nã tù nhân sau khi hắn trốn thoát (đọc đến đây tim Angélique bỗng đập thành thịch).

10 livre để bịt miệng các điền chủ cho thuê chó săn và giúp vét sông.

Tổng cộng 165 livre.

Angélique để bản kết toán chi li của Arnaud de Calistère sang một bên và chuyển sang nghiên cứu bản báo cáo hết sức tỉ mỉ

... “Vào lúc nửa đêm chiếc thuyền chúng tôi chở tù nhân dừng lại bên dưới Mantes và được buộc vào một bờ sông dốc đứng. Chúng tôi nghỉ ngơi một tí. Tôi bố trí một người gác tù nhân, người này chẳng hay biết gì cả từ cái lúc chúng tôi nhận tù nhân từ tay đao phủ. Chúng tôi đã phải khiêng y suốt con đường hầm rượu của quán Nho xanh đến bờ sông. Vì y nằm bẹp dưới đồng rơm, thoi thóp thở...”

Angélique có thể hình dung cái thân hình đồ sộ bị tra tấn cuộn trong tấm áo trắng như vải liệm của kẻ tội đồ.

“Trước khi ngủ thiếp đi tôi hỏi xem y có cần thứ gì không. Hình như y không nghe thấy gì cả”.

Thực tế trong khi cuộn mình trong chiếc áo choàng để rồi ngủ thiếp đi Calistère chờ đợi sẽ trông thấy vào sáng hôm sau một gã tù nhân đang ngắc ngoải.

Nhưng sự việc diễn ra hoàn toàn khác hẳn.

Angélique bật cười. Hình ảnh một Joffrey de Payrac bị đánh gục đang ngắc ngoải hay đã chết cứng hoàn toàn xa lạ với nàng. Không bao giờ nàng có thể hình dung được ông ở trong tình trạng đó. Ngược lại, nàng vẫn trông thấy ông giống như cái hình ảnh mà nàng đã hình dung trong giờ phút cuối cùng, mỗi thớ thịt vẫn tỉnh táo, linh lợi mặc dù đã kiệt sức, mỗi mẩu tinh thần đều từ chối không chịu chấp nhận cái chết, dám chơi đến tận giây phút cuối cùng. Ông là điều thần diệu của nghị lực. Nàng biết rõ là ông có khả năng thực hiện điều đó, và còn hơn thế.

Sáng hôm sau họ chỉ thấy trên đồng rơm một vết hằn rất sâu mà thân hình đồ sộ của y để lại. Nàng thương hại anh chàng lính gác, kẻ sau đó đã phải thú nhận rằng do việc canh giữ một kẻ ngắc ngoải không đòi hỏi phải hết sức cảnh giác, và do thể xác quá ư mệt mỏi y đã phải nhượng bộ trước những lời khẩn cầu của “thần ngủ”.

”Việc tù nhân biến mất hoàn toàn không thể giải thích được. Làm sao một người không đủ sức mở nổi đôi mắt lại có thể chui khỏi con thuyền mà không ai hay biết gì. Và cái gì đã xảy đến với y sau đó? Ngay cả đến y có thể lết ra khỏi thuyền đi chẳng nữa, làm sao y có thể tránh khỏi bị phát hiện trong khi y đã kiệt sức và gần như trần truồng như thế

Ngay sau đó họ đã sục sạo khắp vùng quê tìm kiếm y, báo động nông dân, thuê chó săn để truy lùng y dọc theo bờ sông. Cuối cùng họ kết luận rằng tù nhân đã tuồn ra khỏi thuyền như bằng một phép lạ, nhưng đã bị dòng nước cuốn đi vì không đủ sức chống chọi và đã chết đuối.

Nhưng sau đó một nông dân than thở rằng chiếc thuyền con của anh bị đánh cắp ở chỗ thả neo đêm hôm trước. Viên chỉ huy đội ngự lâm lập tức điều tra việc này. Chiếc thuyền con được tìm thấy gần Porcheville. Họ vây ráp cả quận, tra hỏi dân chúng xem có ai nom thấy một người gầy gò, đi khắp khiêng vật vờ đầu đây không. Vài người bảo có, và đưa đội lính ngự lâm đến một tu viện nằm khuất trong rừng cây bạch dương. Trước đó mấy hôm, cha trưởng có cho một người hủi trú chân, hiện nay người này còn lang thang đầu đó trong vùng quê.

Người ta tìm thấy y gần Saint-Denis ngoại ô Paris. Nhưng vẫn là người hủi ấy hay một người khác? Theo lệnh của Arnaud de Calistère, người mà Đức Vua ban cho quyền hành đặc biệt, toàn bộ cảnh sát Paris được báo động. Trong ba tuần sau đó khi tù nhân biến mất, ở các cửa ô Paris không một cỗ xe nào được phép vào trước khi các lớp rèm trên xe được xăm cẩn thận, và không một người nào dù đi bộ hay cưỡi ngựa được phép vào trước khi được đo và khám xét kỹ lưỡng.

Anh chàng hủi lang thang vẫn chưa được tìm ra, nhưng cả Paris đều nghe tiếng y và khiếp sợ y như sợ một bóng ma. Mặt y đặc biệt dễ sợ vì lúc nào y cũng choàng một tấm vải liệm và đội mũ thầy tu. Một viên cảnh sát tóm được y vào một đêm khuya, nhưng không có can đảm nhắc chiếc mũ ấy lên, và con ma đó đã biến đi trước khi anh ta gọi binh lính gác đêm đến.

Thế rồi những lời bàn tán về người hủi lang thang bỗng nhiên chấm dứt. Ở lưu vực con sông bên dưới Mantes, ở Gasicourt, người ta tìm thấy xác một người đàn ông bị chết đuối trước đó ít ra là một tháng. Xác chết đã thối rữa, và chỉ xác định được rằng đó là xác của một người to lớn.

Trung úy Calistère thở phào nhẹ nhõm và trong một lá thư gửi cho Đức Vua ông nhận xét rằng ông đã đoán trước câu chuyện sẽ kết thúc ra sao, vì chỉ có một kết cục mà thôi, bằng việc chạy trốn người đó đã không biết ơn lòng từ bi của Đức Vua đã cứu hần thoát khỏi giàn lửa. Chúa trừng phạt hần về tội ngạo mạn, bắt hần phải chịu cái giá buốt của dòng sông. Mọi sự đều do ý Chúa.

- Không! Không! - Angélique phản đối - Không thể như thế được!

Nàng kinh hoàng không chịu thừa nhận phần kết đau đớn của câu chuyện. Nàng cố đặt tất cả hy vọng vào mấy dòng chữ mà quan thanh tra của Gasicourt phụ trách cuộc điều tra về xác chết đã ghi thêm vào: “Một vài mảnh áo thụng đen còn bám vào lưng hần”.

Khi trốn khỏi con thuyền, tù nhân chỉ khoác một tấm vải liệm trắng. Nhưng Arnaud de Calistère đã gạch dưới những chữ do chính tay ông viết: “Diện mạo của người bị chết đuối hoàn toàn trùng khớp với diện mạo của tù nhân chúng ta...”

- Thế còn tấm vải liệm thì sao? - Angélique nói to.

Nàng cố sức bảo vệ những hy vọng mong manh chống lại bóng đen của ngờ vực. Thế rồi toàn thân nàng run sợ. Có thể binh lính đã thay trang phục trắng của người tù và mặc cho anh ta một áo thụng đen trước khi lôi anh ta qua suốt đường hầm, đến chỗ con thuyền sẽ đưa anh ta ra khỏi Paris.

- Ước gì ta tìm được anh chàng Arnaud de Calistère kia hay một trong những binh lính của anh ta và gạn hỏi anh ta!

Nàng lục lợi trong kí ức mình nhưng chưa bao giờ nàng nghe nói đến tên anh ta khi nàng còn ở trong triều. Song việc tìm ra tung tích cụ thể trung úy ngự lâm cũng không đến nỗi khó khăn lắm.

Mười bốn năm trôi qua kể từ ngày xảy ra những sự kiện trên. Mười bốn năm! Xem chừng thời gian đó rất ngắn, nhưng từ đó đến nay, nàng đã trải qua bao nhiêu cuộc sống rồi! Nàng đã đi từ vực thẳm của nghèo khổ đến đỉnh cao của giàu sang. Nàng đã tái giá. Nàng đã làm cho trái tim Đức Vua phải lệ thuộc nàng. Giờ đây mọi thứ đều tan biến như một giấc mơ.

Một bức thư của Phu nhân de Sévigné để ngỏ trên bàn viết của nàng:

Đã gần hai tuần nay chúng tôi không trông thấy bà Versailles, và người ta bắt đầu đặt câu hỏi. Chẳng ai biết nên nghĩ thế nào cho phải. Đức Vua thì rầu rĩ. Chuyện gì đang xảy ra?

Angélique nhún vai. Đúng là nàng đã rời Versailles. Nàng sẽ chẳng bao giờ trở lại. Chẳng bao giờ. Các bóng ma chờn vờn quanh nàng, nhưng nàng phớt lờ, tập trung suy tư vào việc tạo dựng lại một con thuyền

khảm nặng bên bờ sông giá buốt vào một đêm đông xa xôi.

Và cứ như thế nàng trở lại với cuộc sống. Nàng quên hẳn thân xác mình, cái thân xác bao nhiêu người đã chiếm hữu, nàng quên khuôn mặt nàng vốn là sự toàn thắng của nghệ thuật điểm trang, khuôn mặt đã khiến Đức Vua mềm yếu, quên tất cả những dấu vết mà số mệnh nghiệt ngã đã in sâu trên người nàng. Bỗng dưng nàng cảm thấy mình trở nên thanh khiết một cách diệu kì, và lấy lại được tất cả sự trong trắng của tuổi hai mươi, một người đàn bà hoàn toàn mới với đôi mắt màu ngọc bích, xiết bao âu yếm hướng về phía chàng.

- Có một người đàn ông hỏi bà.

Cái đầu trắng của Malbrant thỉnh thoảng hiện ra trước mắt nàng.

- Có một người đàn ông hỏi bà - Lão nhắc lại. Nàng hơi do dự vì ngạc nhiên và bỗng nhiên nhận ra rằng có lẽ mình đã ngủ thiếp đi khi ngồi bó gối trên chiếc ghế đầu dùng để kê chân. Khi mở cánh cửa sách nhỏ sau máy tắm tắm lão già hắc đã đánh thức nàng. Nàng đưa tay lên vuốt trán.

- Cái gì? À phải... một người đàn ông. Người đàn ông nào? Mấy giờ rồi?

- Ba giờ sáng.

- Thế mà lão bảo có người đàn ông hỏi ta?

- Thưa bà, đúng thế!

- Thế người gác mở cửa cho y vào giờ này à?

- Người gác cổng chẳng liên quan gì đến chuyện này. Ông khách không vào bằng cửa chính, mà vào bằng cửa sổ. Thỉnh thoảng tôi vẫn để ngỏ cửa sổ, và ông khách ấy đã lọt vào qua ống máng.

- Lão định giấu cọt tôi đó sao, Malbrant? Nếu là kẻ trộm thì hẳn lão đã xử lý hẳn rồi.

- Đâu có! Chính ông ta đã “xử lý tôi”. Rồi ông ta đảm bảo với tôi rằng bà đang mong đợi ông ta, và tôi tin vào lời ông ta. Chắc hẳn ông ta là bạn của bà, thưa bà. Ông ta đã đưa ra nhiều bằng chứng để xác minh điều đó.

Angélique chau mày. Lại thêm một câu chuyện hoang đường nữa. Đột nhiên nàng nhớ lại anh chàng vẫn theo dõi nàng suốt tuần qua.

- Nom anh ta thế nào? Bé nhỏ hay to lớn? Mặt đỏ ư?

- Không, hoàn toàn không phải thế! Ông ta nom như một người quý phái. Nhưng khó mà nói ông ta như thế nào vì ông ta đeo mặt nạ. Cái mũ ông ta kéo sụp xuống tận lông mày, và chiếc áo khoác trùm kín tận cổ. Nếu bà nghe ý kiến của tôi, thì tôi xin thưa với bà rằng đó là một người quan trọng.

- Nếu đúng thế thì sao anh ta lên vào nhà người khác qua đường ống máng? Thôi được, lão đưa anh ta vào đây. Nhưng Malbrant này, lão phải sẵn sàng báo động đấy nhé.

Mặc dù không muốn, nàng vẫn tò mò chờ đợi bóng dáng người đó hiện ra ở khuôn cửa. Và nàng đã nhận ra ngay người đó, không khó khăn gì.

132. Chương 02

- Kia ông!

- Vâng, chính tôi đây - giọng nói của Đêgrê trả lời.

Angélique đưa tay ra hiệu cho lão già. “Lão có thể lui vào trong”.

Đêgrê hất ngược chiếc mũ về phía sau, gỡ mặt nạ ra, và cở

- Hừm! - chàng nói, cầm lấy bàn tay nàng chìa ra và dịu dàng hôn lên những đầu ngón tay. - Đó là cách xin lỗi về sự thô bạo của tôi ban tối. Mong rằng bà không đau lắm.

- Suýt nữa ông quật gãy mấy ngón tay của tôi với chiếc gậy của ông rồi, ông tệ lắm. Tôi thú nhận chẳng hiểu nổi hành vi của ông, ông Dêgrê ạ!

- Hành vi của bà lại càng khó hiểu hơn nhiều - hay dễ chịu hơn nhiều - viên sĩ quan trả lời.

Chàng lôi lên một cái ghế và ngồi xuống. Chàng không mang tóc giả, hoặc trang phục theo đúng nghi thức. Trong cái áo đại y cũ kỹ chàng thường mặc vào những chuyến đi bí mật, với bộ tóc bù xù nom chàng thực sự là một viên cảnh sát.

Angélique cũng vậy, đang vận quần áo của một người đàn bà nghèo khổ, nàng bắt chéo đôi chân trần trước mặt chàng.

- Có thật ông cần đến gặp tôi vào giờ này ban đêm không? - nàng hỏi.

- Vâng, tôi cần.

- Thế ra ông đã suy nghĩ lại về thái độ thù địch vô lý của ông đối với tôi, và đã không thể để đến sáng mai để tạ tội ư?

- Không, hoàn toàn không phải như thế. Chính là vì bà cứ khẳng khẳng là bà rất cần gặp tôi nên tôi không thể đợi đến sáng mai được - Chàng làm một động tác giống như của kẻ tin vào thuyết định mệnh - Vì bà không muốn hiểu rằng tôi đã ngán bà lắm rồi và thậm chí không muốn nghe nhắc đến tên bà nữa, nên tôi càng thấy cần phải đến đây.

- Việc này vô cùng quan trọng, Dêgrê ạ.

- Dĩ nhiên là quan trọng. Tôi biết rõ bà. Bà không phải loại người có thể gây phiền phức cho cảnh sát chỉ cốt để đùa chơi. Với bà luôn phải có lí do quan trọng, hoặc là bà sắp bị giết, bà sắp tự tử, hoặc là có thể bà đã quyết định lôi Hoàng gia vào một vụ bê bối quỷ quái nào đó, hay cưỡng lệnh Giáo hoàng. Tôi làm sao biết được

- Dêgrê, anh chưa hề một lần phải cứu tôi ra khỏi cảnh khốn đốn.

- Chính đó là điều tôi ân hận. Bà chưa hề dính líu vào những cảnh ngộ lố lăng như các bà mệnh phụ khác vẫn bị. Với bà, bao giờ cũng có chuyện bí hiểm, nhưng chẳng bao giờ ghê gớm lắm. Trong trường hợp của bà, chẳng ai phải làm việc gì ngoài việc cầu nguyện mình sẽ không đến quá chậm. Vì thế bà thấy đấy, tôi đã có mặt, và rất đúng lúc nữa.

- Dêgrê, liệu anh có thể giúp tôi một lần nữa có được không?

- Để còn xem đã - chàng nói giọng rầu rĩ - Trước tiên hãy cho tôi biết việc gì đã xảy ra.

- Tại sao anh vào đây qua cửa sổ?

- Thôi, đừng vờ vĩnh nữa. Chẳng lẽ nào là cả tuần nay bà đã bị cảnh sát theo dõi hay sao?

- Cảnh sát theo dõi?

- Phải, đúng thế. Đã có lệnh phải báo cáo chính xác mọi hoạt động đi lại của Phu nhân Plessis-Bellieres. Không một xó xỉnh nào ở Paris bà đến thăm mà không có hai hoặc ba thiên thần hộ mệnh theo dõi bà. Không một bức thư nào bà viết mà không bị đánh cắp và nghiên cứu kĩ lưỡng trước khi được gửi đến địa chỉ. Một mạng lưới cảnh vệ được chăng ra cho riêng bà tại mỗi cửa ô. Bất luận bà chọn hướng nào bà không thể đi một trăm mét mà không được tháp tùng. Một sĩ quan cao cấp đích thân chịu trách nhiệm về sự có mặt của bà tại thủ đô.

- Ai thế?

- Phụ tá riêng của Ngài de la Reynie, một Dêgrê nào đó. Có lẽ bà đã nghe nói đến ông ta?

Angélique rất kinh ngạc:

- Anh định nói là chính anh đã được chỉ thị theo dõi tôi và ngăn không cho tôi rời khỏi thành ph

- Đúng như thế. Giờ thì bà có thể hiểu tại sao trong hoàn cảnh như thế tôi không còn cách nào đón tiếp bà công khai được. Tôi khó lòng mà chở bà trên xe ngựa ngay trước mặt những kẻ tôi đã bố trí theo dõi bà.

- Ai đã giao phó cho anh cái nhiệm vụ hèn hạ đó?

- Đức Vua.

- Đức Vua? Tại sao?

- Hoàng thượng không hề trình bày với tôi, nhưng hẳn bà phải rõ tại sao chứ? Tôi chỉ biết có mỗi một điều, đó là Đức Vua không mong bà rời khỏi Paris. Và tôi đã vạch ra một kế hoạch để thực hiện. Ngoài việc ấy ra, tôi có thể làm gì cho bà? Bà lệnh cho kẻ tôi tố trung thành của bà làm gì nào?

Angélique bối rối vặn vẹo hai bàn tay đặt trên lòng. Thế ra Đức Vua không tin nàng! Đức Vua không muốn thừa nhận là nàng đã bất tuân thượng lệnh, mà vẫn dùng vũ lực giữ riết nàng bên mình cho đến khi Ngài đạt được ý muốn. Nhưng không bao giờ nàng chịu!

Trong khi tiếp tục ngắm nhìn nàng, Dègrê thầm nghĩ rằng trong trang phục giản dị và với đôi chân trần nàng nom giống một con chim trời đang lo lắng đảo mắt nhìn khắp nơi, cố tìm cách thoát khỏi những kẻ bắt nó. Chiếc lồng thiếp vàng đang giam hãm nàng hình như không còn là nơi thích hợp cho người đàn bà đã vút sang một bên xiêm y lỏng lẻo thường ngày của mình. Thực vậy, nàng thậm chí đã vút bỏ được những kiểu cách trần tục và tuồng như lạc lõng giữa bầu không khí nàng vừa tạo ra quanh mình. Đột nhiên nàng nom giống như một cô chần chừ chân đất cô đơn, xa xôi quá khiến Dègrê xúc động. Chàng gạt đi ý nghĩ vừa nảy ra, nàng chưa bao giờ được tạo ra cho cái thế giới này, và tất cả đều là một sự lầm lẫn.

- Kìa, có việc gì thế? Bà muốn gì ở kẻ tôi tớ này? Chàng nói to.

Trong ánh sáng êm dịu, chàng nhìn thấy đôi mắt Angélique đong đưa.

- Anh có muốn giúp đỡ tôi không? - Nàng

- Được, nhưng bà đừng nhìn tôi với ánh mắt như thế và đừng tỏ ra quá vồ vập. Hãy ngồi nguyên tại chỗ. Chàng ra lệnh khi thấy nàng nhấp nhể định tiến về phía mình - Lúc này không phải lúc vui đùa. Đừng có nhử tôi, con yêu tinh bé bỏng kia - Dègrê rút túi đựng thuốc ra và vục tay vào túi - Bà thân yêu, bà kể tiếp đi, cho tôi biết toàn bộ câu chuyện. Nàng thích cái kiểu nói năng của chàng, làm như thể chàng đang nghe nàng xưng tội. Như thế đối với nàng mọi việc sẽ dễ dàng hơn.

- Chồng tôi vẫn còn sống - nàng nói.

Đôi mắt Dègrê chẳng hề nhấp nháy:

- Người nào? Bà có hai chồng thì phải, và cả hai hình như chết hẳn rồi. Một người bị thiêu, và người kia thì bị vỡ sọ trong một trận chiến đấu. Còn có người thứ ba hay sao?

Angélique lắc đầu:

- Dègrê, anh đừng vờ nữa. Chồng tôi còn sống. Anh ấy không bị thiêu ở Quảng trường Grève như người ta tưởng. Đến phút chót Đức Vua đã ân xá và hạ lệnh đưa anh ấy đi biệt tích. Chính Đức Vua đã nói với tôi như thế. Chồng tôi, Bá tước Peyrac được cứu khỏi giàn thiêu nhưng vẫn bị coi là nguy hiểm đối với nền an ninh của vương quốc, và do đó phải bí mật đưa đi giam tại một nhà tù ngoài Paris. Nhưng anh ấy trốn thoát. Anh xem đây, tôi có đủ giấy tờ chứng thực điều đó.

Viên sĩ quan cảnh sát đang áp chiếc bật lửa vào đầu thuốc. Chàng rít một hơi, rồi cẩn thận đặt chiếc bật lửa một bên trước khi gạt phăng tập hồ sơ.

- Chẳng cần xem làm gì, tôi đã biết cả rồi.

- Anh biết rồi à? - Angélique lúng túng hỏi lại - Anh đã đọc tất cả giấy tờ này rồi sao?

- Phải.

- Trời, khi

- Cách đây ít năm. Ngày ấy tôi hơi tò mò. Tôi vừa mới mua được chức vụ sĩ quan cảnh sát, và tôi nghĩ là nếu khôn ngoan thì nên quên đi một số việc. Chẳng ai còn nhớ “cái anh luật sư không chút hấp dẫn” quá đần độn nên đã lao đầu bào chữa cho một tên phù thủy bị kết án. Toàn bộ vụ án bị chôn vùi, nhưng thỉnh thoảng nó lại ngoi lên trong đầu óc tôi. Người ta đã lỡ đi một số việc. Tôi cố moi ra bằng được. Tôi cứ lặng lẽ tiến hành. Cảnh sát vẫn có cách chui vào hầu hết mọi nơi bà biết đấy. Cuối cùng tôi tìm ra tập này. Tôi đã đọc.

- Thế mà anh không hề nói gì với tôi cả! Nàng thì thảo.

- Không.

Trong khi Dègrê chăm chăm nhìn nàng qua làn khói xanh, nàng bỗng thấy căm ghét chàng và cái cung cách đáng ghét của chàng lúc nào cũng sục vào mọi thứ như một con mèo xảo quyệt. Chàng không còn yêu nàng nữa. Không thể có sự yếu đuối ấy trong con người chàng. Chàng vẫn luôn mạnh mẽ hơn nàng.

- Bà còn nhớ không, bà thân yêu, cuối cùng chàng nói - cái đêm bà nói lời tạm biệt với tôi trong hiệu sôcôla ấy? Trước đó bà vừa cho tôi biết bà sắp cưới Hầu tước Plessis-Bellieres. Vào một trong những giây phút thân tình khác thường rất phụ nữ bà đã nói: “Dègrê này, tôi không thể nào gạt bỏ được hy vọng sẽ gặp lại anh ấy vào một ngày nào đó, liệu có buồn cười không hở anh? Có người bảo rằng kẻ bị thiêu ở Quảng trường Grève không phải là anh ấy”.

- Đáng lẽ lúc ấy anh phải cho tôi biết - Nàng thét lên.

- Nói thì được cái gì? Hồi ấy bà sắp sửa thu hoạch thành quả của những nỗ lực siêu phàm. Để đạt được những cái đó bà đã không từ bất kỳ một thứ gì: lao lực, liều lĩnh, đủ loại mưu mô thấp hèn nhất, thậm chí cả đức hạnh của bà. Bà đã ném lên bàn cân mọi thứ trên đời để thực hiện tham vọng của mình. Ngày đó bà đang bước gần tới Khải hoàn môn. Nếu lúc đó tôi nói ra điều gì, tôi sẽ phá sạch sành sanh những gì bà có và chỉ còn để lại cho bà một bóng ma.

Nàng hầu như chẳng nghe chàng nói gì. Nàng nhắc lại:

- phải báo cho tôi biết. Anh thử nghĩ xem anh đã để cho tôi phạm một tội lớn là lấy chồng khác trong khi chồng tôi còn sống sờ sờ.

Dègrê nhún vai:

- Còn sống? Vẫn còn có khả năng ông ta là cái xác chết vớt được ở dòng sông Gasicourt. Chết thiêu hay chết đuối đối với bà có gì khác nào?

- Không! - Nàng hét lớn - Không! Không thể được!

- Nếu tôi cho bà biết thì bà làm gì nào? - Dègrê lạnh lùng nói - Bà đã làm hỏng hết mọi thứ cũng như bà sắp sửa làm lúc này. Bà đã vứt bỏ mọi chủ bài của bà, mọi cơ may của bà, phẩm giá của bà và các con của bà nữa. Bà đã bỏ đi như một mù điên tìm kiếm một hình bóng, một con ma, như bà sắp sửa làm lúc này. Hãy chấp nhận điều ấy đi - Chàng nói như hăm dọa - Đó là điều bà nung nấu trong đầu, đi tìm kiếm ông chồng này, ông chồng đã biến mất cách đây mười bốn năm - Chàng đứng lên và đến bên cạnh nàng - Ông ta ở đâu? Làm thế nào? Và tại sao?

Nàng bật dậy khi nghe hai tiếng “tại sao”.

Viên sĩ quan cảnh sát ném cho nàng cái nhìn xuyên thấu tâm can. Chàng nói:

- Ông ta là Bá tước Toulouse. Mà Bá tước Toulouse thì chẳng tồn tại nữa. Xưa kia ông ngự trong một lâu đài. Bây giờ ông chẳng có lâu đài nào cả. Ông là lãnh chúa giàu có nhất trong vùng. Nay ông không còn là lãnh chúa giàu có nhất của vương quốc này. Toàn bộ của cải của ông đã bị tịch biên. Xưa kia ông là nhà học giả nổi tiếng khắp thế giới. Bây giờ chẳng ai biết đến ông. Ông còn hành nghề ở đâu được? Tất cả những cái mà ông ta có, những cái đã khiến bà yêu ông ta, nay còn lại được gì?

- Dègrê, anh không thể hiểu nổi tình yêu mà một người như ông ấy có thể làm cháy bùng lên.

- Có thể, nhưng tôi nghĩ là tôi hiểu được, bằng cách nào đó ông ta có thể làm say đắm một trái tim đàn bà. Nhưng bây giờ khi những trò phù phép của ông ta không còn nữa

- Đừng buộc tôi phải nghĩ rằng anh quá ngây thơ về những chuyện này, Dêgrê ạ. Anh chẳng biết tí gì về cách yêu đương của đàn bà.

- Nhưng tôi biết một chút ít về bà - chàng đặt hai bàn tay lên hai vai nàng và xoay một vòng cho đến khi nàng nhìn thấy hình ảnh mình trong tấm gương cao, hình bầu dục, đóng khung vàng - Bà đã già đi nhiều: da bà, mắt bà, tâm hồn bà và thân hình bà. Bà đã sống một cuộc sống như thế đấy! Tất cả những người tình bà đã hiến thân cho họ...

Nàng vùng ra khỏi chàng, hai má nóng bừng, nàng nhìn thẳng vào mắt chàng:

- Đúng rồi, tôi biết. Nhưng điều ấy không liên quan gì tới tình yêu tôi dành cho ông ấy... mãi mãi tôi dành cho ông ấy. Tôi muốn nói riêng với ông điều này, ông Dêgrê thân mến, ông nghĩ gì nếu một người đàn bà đầy thiên phú như tôi phải sống cô đơn, bị mọi người ruồng bỏ trong cảnh khổ đau cùng cực, mà không có sức thoát khỏi tình cảnh như thế? Hẳn ông sẽ cho rằng tôi là một con mụ điên, và như thế là đúng. Có thể ông cho tôi là một kẻ vô liêm sỉ, nhưng nếu hôm nay tôi phải hành động, thì tôi sẽ không một phút do dự dùng quyền lực của tôi đối với đàn ông để thực hiện những gì tôi muốn. Những gã đàn ông, tất cả bọn đàn ông, đã đến với tôi sau ông ấy, thật sự có ý nghĩa gì đối với tôi nào? Chẳng có nghĩa gì cả, hoàn toàn chẳng có nghĩa gì cả! - Nàng vẫn chăm chăm nhìn chàng, táo tợn và hung dữ - Ông nghe rõ chưa, chẳng có nghĩa gì cả. Ngay cả lúc này đối với họ tôi chỉ cảm thấy một cái gì gần như cảm ghét. Đối với tất cả bọn họ.

Dêgrê đang ngắm nghía móng tay của mình. Chàng nói:

- Tôi chưa hoàn toàn bị thuyết phục bởi tính vô liêm sỉ của bà - Chàng thở dài - Bà làm tôi nhớ lại một nhà thơ mớ cồng nào đó... Còn đối với Hầu tước Philippe du Plessis, bà cố dành cho ông ta chút triu mến âu yếm nào không... một chút tình cảm khá nồng nhiệt nào không?

Nàng lắc đầu mạnh đến nỗi tóc nàng xù lên. Nàng nói:

- Ôi, Dêgrê, anh chẳng hiểu nổi đâu. Đàn bà cần có ảo tưởng. Họ phải tìm mọi cách để sống. Đàn bà cần yêu và được yêu biết bao. Kỉ niệm về ông ấy luôn đeo đuổi tôi như một nỗi đau khổ vô xé tâm c - Nàng đưa mắt xuống hai bàn tay mình. - Trong nhà thờ lớn ở Toulouse, ông ấy đã lồng một chiếc nhẫn vàng vào ngón tay tôi. Có lẽ đó là kỉ vật duy nhất của cuộc sống chung của hai chúng tôi, nhưng nó đã buộc tôi vào ông ấy. Tôi là vợ ông ấy, và ông ấy là chồng của tôi. Mãi mãi tôi là của ông ấy, và ông ấy là của tôi. Vì thế tôi sẽ tìm kiếm ông ấy. Thế giới rộng bao la, nhưng ông ấy vẫn còn sống ở một góc trời nào đó, chắc chắn tôi sẽ tìm ra ông ấy, cho dù tôi phải lang thang suốt quãng đời còn lại.

Giọng nàng nghẹn lại khi nàng hình dung mình già nua và tuyệt vọng đang lê bước trên con đường nóng bỏng.

Dêgrê dang tay ôm lấy nàng. Chàng an ủi:

- Thôi, thôi. Anh đã quá nặng lời đối với em, em yêu dấu, nhưng em cũng quá nặng lời đối với anh. Chàng ghì chặt nàng khiến nàng thét lên. Đoạn chàng buông nàng ra và lơ đãng nhét thuốc lá vào tẩu. Một lúc sau chàng nói:

- Được rồi! Vì bà đã quyết định lao vào cái trò điên rồ này, để hủy hoại tài sản và có thể là cả cuộc đời bà, và vì chẳng ai ngăn được bà, bà dự định sẽ làm gì nào?

- Tôi không biết! - Angélique nói. Nàng suy nghĩ một lúc rồi nói tiếp:

- Tôi nghĩ rằng tôi sẽ cố tìm Calistère, nguyên trung úy ngự lâm. Nếu hẳn còn trí nhớ, hẳn là người duy nhất có khả năng giúp chúng ta gạt bỏ mối nghi ngờ về người chết đuối ở Gasicourt.

- Việc ấy đã làm rồi. - Dêgrê nói một cách cộc cằn. Tôi đã tìm đến chỗ viên sĩ quan ấy, cho anh ta chén một bữa no say và tìm cách làm anh ta nhớ lại mọi việc. Cuối cùng anh ta thừa nhận rằng cái vụ người chết đuối ở Gasicourt đã đi tới một điểm có lợi cho anh ta, nếu tiếp tục điều tra thì sẽ đi đến chỗ tồi tệ. Nhưng anh ta thừa nhận rằng giữa xác chết và người tù bỏ trốn chỉ có đôi điểm na ná giống nhau.

- À, phải rồi! - Angélique thốt lên chứa chan hy vọng - Thế thì dấu vết người hủi lang thang sẽ có lợi, cần theo dõi.

- Biết
- Chúng ta phải đi Pontoise và hỏi các vị ở cái tu viện nơi người ta nhìn thấy gã.
- Việc ấy đã làm xong.
- A, đại loại là thế này, tôi đã nhận một cuộc điều tra ở vùng đó để đến gõ cửa tu viện.
- Dêgrê, anh quả là một người kì dị!
- Hãy đứng yên. - Chàng nói thô lỗ. Cuộc đi thăm của tôi đã không đem lại chút ánh sáng nào cho vụ này. Cha tu viện trưởng chẳng cho tôi biết gì hơn ngoài những điều đã nói với binh lính khi họ hỏi ông. Nhưng ông thầy thuốc tu viện còn nhớ một đôi điều, khi tôi gặp ông đang xới đất ở vườn thuốc. Ông ta thương hại anh chàng khốn khổ ấy quá và muốn rắc một ít thuốc lên những vết lở lói của anh ta, nên đã chui vào trong kho thóc, trong khi anh chàng kiệt sức đang ngủ say đến nỗi ông tưởng là anh ta đã chết rồi." Anh ta không phải một người hủi". Ông ta bảo tôi thế. "Khi tôi nhấc các mảnh giẻ lên tôi thấy mặt anh ta không bị lở loét mà đầy sẹo"
- Như vậy thì đúng là anh ấy rồi, phải không? Đúng anh ấy rồi! Nhưng anh ấy làm gì ở Pontoise? Anh ấy lại trở về Paris phải không?
- Cũng vẫn cái điều đại dột mà một anh chàng như ông ta mắc phải vì một người đàn bà như bà.
- Nhưng anh ấy mất hút ở cửa ô thành phố. - Angélique sốt ruột lục lọi trong đồng giấy tờ.
- Tuy thế có người nói nhận ra anh ấy ở Paris.
- Tôi cho là không thể được. Ông ấy không tài nào vào thành phố được đâu. Trong suốt ba tuần lễ sau khi ông ta tẩu thoát có lệnh rất nghiêm ngặt phải theo dõi các ô cửa. Rồi việc phát hiện ra cái xác chết ở Gasicourt và những cuộc điều tra của Arnaud de Calistère đã chấm dứt cơn kích động. Hồ sơ đã xong. Để cho thật chắc chắn, sau đó tôi đã lục lọi đồng hồ sơ lưu trữ. Chẳng có gì thêm về v

Một sự im lặng nặng nề bao trùm lấy hai người.

- Anh chỉ biết có thể thôi à?

Viên sĩ quan đi qua lại trong phòng một chốc rồi trả lời:

- Không.

Chàng tiếp tục gặm cái cán tẩu, mắt nhìn nàng chăm chăm.

- Không! - Chàng rít lên giữa hai hàm răng.
- Cái gì thế? Anh nói đi!

- Được, thế này nhé... khoảng ba năm trước đây tôi có một người khách, một linh mục trẻ có đôi mắt sùm sụp trên một khuôn mặt xanh xao vàng vốt, giống như những anh chàng chẳng hề nhận được sự cổ vũ nào cả nhưng lại quyết tâm cải cách thế giới. Ông ta muốn biết tôi và ông Dêgrê năm 1661 được cử làm luật sư bảo vệ tại phiên tòa Bá tước Peyrac có phải là một không. Ông ta đã hoài công tìm kiếm trong đồng cộng sự của tôi ở tòa án và khó khăn lắm mới nhận ra tôi trong bộ quần áo cai tù chán ngắt. Sau khi tôi quả quyết rằng tôi đúng là Dêgrê mà ông ta đang tìm, ông ta nói rằng ông ta là cha Antoine thuộc dòng tu do Ngài Vincent sáng lập. Trước kia ông ta là cha tuyên úy của nhà tù và với danh nghĩa đó ông ta đi cùng Bá tước Peyrac đến giàn thiêu.

Bất giác Angélique như thấy hiện lại trước mắt nàng dáng vẻ của vị linh mục, ngồi gù lưng trước ngọn lửa giàn thiêu như một con dế lạnh cóng.

Dêgrê nói tiếp:

- Ông ta hỏi vòng vo xem tôi có biết bà vợ của Bá tước Peyrac hiện giờ ra sao không. Tôi bảo là tôi có biết, và nói rằng tôi muốn biết ai đã quan tâm nhiều thế đến một người đàn bà mà mọi người đã quên tên. Ông ta hơi lúng túng nói rằng người đó chính là mình. Nhiều lúc ông ta nghĩ rằng bà hẳn phải buồn bã, cô đơn lắm và đã cầu nguyện cho bà. Ông ta hy vọng rằng cuộc đời cuối cùng sẽ được đối với bà. Tôi không hiểu

sao nhưng tôi nhận thấy trong những biểu hiện quan tâm của ông ta có điều gì đó không thật. Trong nghề của tôi lắm khi người ta có thể phát hiện một điểm không thật trong thái độ lúng túng như vậy. Thế nhưng tôi vẫn bảo cho ông ta những điều tôi biết.

- Dêgrê anh nói những gì?

- Sự thật. Rằng bà đã thực sự thoát vòng gian khổ, rằng bà đã kết hôn với Hầu tước Plessis-Bellieres, và rằng bà là một trong những phụ nữ được người ta thềm chuộng nhất ở Triều đình nước Pháp. Cũng lạ thật, đáng lẽ tin đó làm ông ta vui thích thì trái lại nó làm ông ta hoảng hốt. Có lẽ ông ta nghĩ rằng bà đã bị giam hãm vào cảnh dọa dẫm, do việc tôi nói để ông ta hiểu rằng bà sắp thế chân Montespan phu nhân trong vòng tay sủng ái của Đức Vua.

Angélique kêu lên trong cơn tuyệt vọng:

- Ôi tại sao anh lại nói với ông ta những điều như thế? Anh quả là một con quái vật.

- Đó là sự thật đúng thế không nào? Người chồng thứ hai của bà lúc đó vẫn còn sống, và ngôi sao của bà đang lên cao trước con mắt của thế gian. Thế rồi ông ta hỏi tôi về con cái của bà. Tôi trả lời là chúng khỏe mạnh và tiến thân cũng khá ở triều đình. Trước khi ông ta cáo từ ra về tôi đã nói thẳng thừng với ông ta: “Cha hẳn còn nhớ rất rõ cuộc hành hình ấy. Cái trò quỷ thuật đó rất ít khi xảy ra”. Ông ta giật nảy người “Ông muốn nói cái gì thế?” - Ông ta hỏi - “Tôi muốn nói” - Tôi trả lời - “Là tội nhân đã chuồn vào phút chót trong khi cha ban phúc lành cho một cái xác chết khác. Hẳn cha phải hoảng hồn khi cha nhận ra việc đánh tráo” - “Tôi thề là tôi chẳng nhận thấy gì...”. Ông ta nói. Thế là tôi quay lại, đối mặt với ông ta “Vậy thì đến khi nào Cha mới nhận thấy, thưa Cha...?”

133. Chương 03

Mặt ông ta trắng bệch như hai bàn tay của ông ta vậy. “Tôi không biết ông định nói gì”. Ông ta nói, cố sức thoát khỏi cạm bẫy. “Có, ông có biết”. Tôi nói “Cha cũng biết rõ như tôi rằng Bá tước Peyrac không chết tại giàn thiêu. Và rằng chẳng mấy ai biết điều đó. Chẳng ai bỏ tiền ra thuê phải giữ kín vụ này.

- “Cha không can dự vào âm mưu này. Nhưng Cha biết. Ai nói cho Cha biết?

Ông ta tiếp tục giả câm rồi chuồn thẳng.

- Thế mà anh để ông ta đi à? Lẽ ra anh không nên làm thế, Dêgrê! Lẽ ra anh phải buộc ông ta nói. Lẽ ra anh phải hăm dọa ông ta, ép buộc ông ta phải khai ra ai đã bảo ông ta, ai đã phái ông ta tới. Ai thế? Ai?

- Làm sao mà việc đó có thể xoay chuyển tình thế được? - Dêgrê nói. Bây giờ bà đã là Plessis-Bellieres phu nhân rồi, đúng không?

Angélique đưa tay ôm đầu, Dêgrê đã chẳng kể cho nàng nghe sự cố đó nếu chàng không cho là quan trọng. Dêgrê và nàng cùng nghĩ đến một điều: đâu đó đằng sau sự xuất hiện đột ngột của cha tuyên úy nhà tù này lẫn quất sự có mặt của người chồng đầu tiên của Angélique. Từ nơi ẩn náu của ông ta đã phái sứ giả này đến? Làm thế nào ông ta tiếp xúc được với y?

- Chúng ta phải đi theo dấu vết của linh mục này - Nàng nói.

- Điều ấy cũng dễ thôi - Dêgrê mỉm cười nói. Bà có thể trở thành một cảnh sát cừ đày, tôi sẽ miễn cho bà công việc đó. Đã mấy năm nay ông ta làm cha tuyên úy ở trại lao dịch Marseille.

Việc tìm lại cha Antoine này kể cũng dễ dàng thôi, nàng nghĩ. Linh mục chắc chắn sẽ thổ lộ với nàng tên của người bí mật đã phái ông ta đến gặp Dêgrê để thăm hỏi về số phận của Peyrac phu nhân. Thậm chí ông ta còn có thể biết rõ con người vô danh kia đang ở đâu. Mắt nàng ngời sáng và nàng cắn chặt môi trong khi các kế hoạch đang quay cuồng trong óc nàng.

Dêgrê tiếp tục dò xét nàng với cái nhìn mỉa mai.

- Với điều kiện là bà phải có thể lọt ra ngoài Paris - chàng nói như để trả lời những ý nghĩ mà chàng dễ dàng đọc trên gương mặt nàng.

- Anh sẽ không ngăn cản tôi chứ, Dêgrê?

- Bà thân yêu của tôi ơi, tôi có phận sự phải ngăn cản bà. Bà có biết tôi khi nhiệm vụ gì đó thì tôi cũng giống như con chó ngoạm chặt tà áo của một tội phạm không? Tôi sẵn sàng cung cấp cho bà mọi thông tin mà bà có thể quan tâm, nhưng bà đừng trông mong tôi cho bà chìa khóa để đi ra ngoài cánh đồng rộng mở.

Angélique quay ngoắt lại để đối mặt với viên sĩ quan cảnh sát, với vẻ cầu xin tha thiết:

- Dêgrê, bạn cố tri của tôi!

Gương mặt trẻ trung của chàng trở nên lạnh lùng:

- Đức Vua đích thân giao nhiệm vụ cho tôi phải để mắt đến bà. Tôi không thể coi thường trách nhiệm nặng nề như thế.

- Thế mà anh bảo là bạn tôi.

- Chẳng nào việc ấy không cản trở phận sự của tôi đối với Đức Vua.

Angélique cảm thấy toàn thân nóng bừng khi chợt nhận ra tính chất hai mặt của Dêgrê. Nàng lại thấy căm ghét Dêgrê như lâu nay nàng vẫn căm ghét. Nàng biết rõ rằng trong công việc chàng chỉ theo đuổi một mục đích duy nhất, vì thế chàng có thể dựng lên những hàng rào không thể vượt qua được trên bước đường của nàng. Một khi chàng đã đánh bẫy con mồi thế nào chàng cũng giết được nó. Chàng có thể giam cầm nàng như một viên cai ngục. Không một ai thoát khỏi tay chàng.

- Làm sao anh lại có thể nhận cái nhiệm vụ kinh tởm ấy khi anh biết rõ mười mươi là nó sẽ nhằm vào tôi? Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho anh!

- Tôi thừa nhận rằng tôi rất thích thú được ngăn chặn không cho bà làm một điều gì ngu ngốc.

- Đừng can thiệp vào đời tư của tôi! Nàng thét lên - Trời sao mà tôi căm ghét anh thế, anh và loại người như anh. Anh và đồng bọn của anh làm tôi nôn mửa, những tên gián điệp, những kẻ chuyên tra khảo, những tên nịnh bợ bất cứ ông chủ nào ném cho chúng một khúc xương để mà gặm!

Dêgrê thư giãn gân cốt và cười vang. Không bao giờ chàng thích nàng nhiều như khi nhìn thấy cơn thịnh nộ, ồ lên từ nầm mỗ sâu thẳm của cuộc sống dài các mà trong đó nàng đã chôn vùi quãng bí ẩn kia của đời nàng khi nàng còn là Hầu tước của các thiên thần, cái tính cách mà nàng lần đầu để lộ cho chàng thấy trong thế giới cận bã của Paris.

- Em yêu, hãy nghe đây - Chàng nâng cằm của nàng về phía mặt mình. Tôi rất có thể từ chối cái nhiệm vụ kia mặc dù Đức Vua đã giao phó cho tôi vì tiếng tăm của tôi. Ngài không phải không biết rằng nếu bà nảy ý định bỏ trốn, thì toàn bộ lực lượng cảnh sát Paris sẽ được huy động để chặn bà lại. Tôi đã định từ chối nhưng Ngài nói với tôi về bà với biết bao là quan tâm, biết bao là lo lắng, y như cánh đàn ông nói chuyện với nhau vậy... Và như tôi vừa nói với bà, tôi quyết định nhận lời vì làm như thế tôi có thể ngăn không cho bà lại một lần nữa hủy hoại toàn bộ cuộc sống của bà - Nét mặt chàng dịu đi, và chàng âu yếm ngắm nhìn khuôn mặt chàng ôm giữ trong tay - Em bé bỏng diên rồ đáng thương của anh - chàng thì thầm - đừng thù hằn ông bạn cố tri Dêgrê về chuyện đó. Tôi chỉ muốn tránh cho bà cái công việc tai hại và nguy hiểm ấy. Bà sẽ mất tất cả và chẳng kiếm chác được gì. Và Đức Vua sẽ nổi cơn thịnh nộ, bà không thể trách Ngài mãi như thế được đâu. Hãy nghe tôi, Angélique, Angélique bé bỏng đáng thương...

Chưa bao giờ chàng nói tử tế với nàng đến thế, cứ như thể nàng là một đứa trẻ mà chàng thì đang ngăn không cho nó làm điều tổn thương đến bản thân. Nàng chỉ muốn vùi mặt vào vai chàng và khóc nức lên.

- Hãy hứa với tôi đi - chàng nói - hãy hứa là sẽ không làm điều gì liều lĩnh, tôi cũng hứa sẽ bằng mọi cách giúp bà trong công việc tìm kiếm. Nào hứa đi.

Nàng lắc đầu. Nàng cũng muốn làm theo ý chàng, nhưng nàng lại ngờ vực Đức vua, ngờ vực Dêgrê. Họ thì lúc nào cũng tìm cách ngăn chặn nàng, giam hãm nàng. Họ chỉ muốn nàng quên và ưng chịu. Nàng cũng chẳng tin mình. Một ngày nào đó nàng sẽ chán ngán đấu tranh, sẽ hèn nhát đầu hàng và tự nhủ: "Làm như thế phỏng có ích gì?". Đức Vua sẽ lại gạ gẫm nàng. Nàng đơn phương độc mã đối phó với tất cả những lực lượng đang liên kết để ngăn chặn nàng tìm kiếm tình yêu chân chính.

- Hứa đi - Dègrê năn nỉ.

Nàng lại lắc đầu.

- Cứng như lửa! - Chàng thở dài nói - Được rồi, từ đây sẽ là một thử thách xem ai trong hai ta là kẻ mạnh hơn. Vậy thì xin chúc may mắn. Hầu tước của các Thiên thần!

Angélique cố ngủ mặc dù ánh bình minh đang phủ trắng các cửa sổ phòng nàng, nhưng nàng không tài nào chợp mắt và ở nguyên trong trạng thái hào hứng lừng lờ, thể xác thư giãn, song tâm trí lại quay cuồng. Nàng cố sức theo dõi bước đường lang thang của người hủi, hình dung trong tâm trí hình ảnh chồng nàng đằng sau con người cô độc đó, và rùng mình nghĩ rằng bản thân nàng có thể đã từng gặp chồng nàng lê bước trên các ngã đường đi Paris. Chính cái chi tiết cuối cùng này đã làm hỏng hết ảo tưởng. Làm sao một tù nhân vượt ngục, biết rõ là mình đang bị truy nã và mọi chi tiết về mình ai cũng biết, lại cả gan trở lại tổ tò vò Paris? Joffrey de Peyrac không đến nỗi quá ngốc nghếch để làm một việc dại dột như thế.

Song ông ta có khả năng làm việc đó, Angélique nghĩ thầm, đó mới là bản chất của ông ta. Nàng cố đoán thử lúc ấy ông ta đang nghĩ gì. Liệu ông ta có trở lại Paris, cái thành phố to lớn đã lên án ông, ông sẽ chẳng tìm thấy người bạn nào, nơi ẩn náu nào. Ngôi nhà ở Saint-Paul, cái lâu đài trắng lợt ông đã xây cho Angélique, đã bị tịch biên. Nàng còn nhớ ông đã đi lại nhiều lần từ Aquitaine đến thủ đô để giám sát các phu thợ. Lê nào Peyrac, với một cái án trên đầu, lại tính chuyện ẩn náu ở ngôi nhà ấy? Mất sạch sành sanh, có thể ông đã có ý định quay về tìm kiếm chỗ vàng và châu báu ông đã cất dấu ở một nơi mà ngoài ông ra chẳng ai biết.

Nàng càng suy ngẫm, khả năng ấy càng rõ hơn. Joffrey de Peyrac rất có thể dám liều để chiếm lại của cải của ông. Với tất cả của cải đó ông có thể che chở bản thân ngược lại nếu trắng tay và cùng cực ông sẽ phải lang thang vô vọng. Nông dân sẽ ném đá ông và một ngày nào đó một tên sẽ tố giác ông. Nhưng với một vốc vàng ông có thể lấy lại tự do, ông biết rõ chỗ nào có thể thò tay lấy được chỗ vàng đó trong biệt thự Beautreillis của ông, nơi mà ông yêu quý từng bụi cây, đám cỏ.

Trong khi mãi theo dòng suy nghĩ, Angélique tin chắc là điều đó rất có khả năng. Nàng còn nhớ ông vẫn thường nhắc lại một câu châm ngôn đầy khinh miệt: “Có tiền mua tiên cũng được”. Tham vọng của nhà vua trẻ là một ngoại lệ, nhưng nó vẫn có giá trị. Bây giờ thì nàng tin chắc lắm rồi: thế nào ông ta cũng đã trở về Paris, thế nào ông ta cũng trở về đây. Hồi đó Đức vua chưa nắm hết mọi việc, chưa tng ngôi nhà ấy cho Hoàng thân Côngđê. Nó đứng đấy, hoang vắng như một ngôi nhà bị nguyên rủa, các cửa đều bị niêm phong, chỉ có hai người canh giữ: một tên gác cổng hoảng sợ và một lão bộc người xứ Basque chẳng biết chạy trốn nơi nào.

Tim Angélique đập thành thịch. Bỗng dưng nàng cảm thấy gần như chắc chắn.

“Chính mắt tôi đã trông thấy ông nhà... Phải rồi, tôi lại trông thấy ông nhà ở hành lang dưới... Tôi đã trông thấy ông nhà. Đó là cái đêm sau ngày hành hình. Tôi nghe có tiếng động ở hành lang và nhận ra tiếng chân của ông nhà.”

Lão bộc người xứ Basque đã nói như thế vào một buổi tối khi ông tựa vào thành cái giềng kiểu trung cổ ở cuối vườn. Nàng gặp lại lão ngay sau khi nàng thu hồi lại Beautreillis.

“Ai mà chẳng nhận ra tiếng chân của ông nhà? Tiếng chân người què vĩ đại của xứ Lănggơđốc. Tôi châm đèn, và khi tôi đến chỗ ngoặt ở hành lang, ông nhà đang đứng đấy tựa vào vách của nhà thờ nhỏ. Ông quay lưng lại phía tôi... Tôi nhận ra ông nhà như một con chó nhận ra chủ nó, nhưng không nhìn thấy mặt ông. Ông đeo mặt nạ. Thành linh ông biến vào trong rừng và tôi không trông thấy ông nữa...”

Angélique đã chạy trốn trong cơn kinh hoàng. Nàng không muốn nghe câu chuyện vớ vẩn của lão già, cứ cho rằng lão đã trông thấy Madaranh.

Nàng ngồi dậy trên giường và lắc chuông một cách nóng nảy. Janine cô hầu nhỏ tóc đỏ thay cho Thérèse bước vào. Ắ khịt mũi tỏ vẻ nghi ngờ và khó chịu về mùi khói thuốc mà Dègrê đã để lại, và hỏi bà lớn cần gì.

- Đi tìm ông lão bộc ngay... tên lão là gì? ...À, đúng rồi, Pascalou... lão Pascalou.

Cô hầu nhúm mày.

- Mày biết quá đi chứ - Angélique nói - cái ông lão vẫn kéo nước giếng và mang củi vào nhà ấy.

Janine nhìn nàng với vẻ nhần nhục của một kẻ không hiểu gì nhưng định tâm sẽ hoàn thành phận sự. Mấy phút sau ả tới trở lại báo tin lão Pascalou đã chết từ hai năm n

- Chết rồi? - Angélique lặp lại - Chết rồi, trời ơi, kinh khủng quá.

Janine không hiểu vì sao bà chủ lại xúc động đến thế khi nói đến một sự kiện mà hai năm trước bà toàn toàn không để ý đến, Angélique giữ Janine lại giúp nàng mặc áo quần. Nàng cử động như một cái máy. Vậy là ông lão đáng thương đã chết và mang theo điều bí mật xuống mồ. Đạo ấy nàng bận ở Triều đình và thậm chí không đến được để nắm bàn tay người lão bộc trung thành lúc lão lâm chung. Giờ đây nàng phải trả giá đắt về việc lơ là phận sự đó. Những lời của lão hằn vào ký ức của nàng bằng những dòng chữ lửa: “Ông nhà đang tựa vào cửa nhà thờ nhỏ...”

Lao xuống cầu thang, nàng bước nhanh dưới những vòm cuốn duyên dáng của hành lang rồi mở cánh cửa nhà thờ. Đó là nhà thờ riêng của gia đình có hai chiếc ghế cầu kinh được bọc bằng da Cócđôvan, và một bàn thờ bằng đá cẩm thạch nhỏ màu xanh lục, bên trên là bức họa hoành tráng của một họa sĩ Tây Ban Nha. Trong phòng sực nức mùi hương và nến. Angélique nhớ lại khi cha tu viện trưởng Lesdiguières ở Paris ông thường đọc kinh ở đây. Nàng quỳ xuống.

- Hỡi Thượng đế - nàng nói to - Con đã phạm nhiều tội lỗi; nhưng hỡi Thượng đế, con cầu xin Người...

Nàng không biết nói thêm gì nữa.

Anh đã đến đây một đêm nào đó. Nhưng làm sao anh có thể vào tòa nhà này được? Làm sao anh có thể lọt vào Paris để về nhà? Anh muốn kiếm tìm cái gì trong nhà thờ riêng?

Angélique đưa mắt nhìn khắp mảnh đất thánh còn con này. Tất cả đồ đạc từ thời Bá tước Peyrac vẫn còn nguyên. Hoàng thân Côngđê không hề xê dịch một thứ gì. Ngoài tu viện trưởng Lesdiguières và chú tiểu đồng, không mấy người vào bên trong nhà thờ.

Nếu trong nhà thờ có một chỗ ẩn nấp thì điều bí mật có thể được giữ kín. Angélique đứng dậy và bắt đầu tìm kiếm rất kỹ. Nàng lấy ngón tay miết mọi kẽ hở của bàn thờ trạm trổ hy vọng tìm ra một đầu mối ẩn giấu. Nàng nghiên cứu mọi chi tiết của bức phù điêu gỗ từng viên gạch tráng men trên sàn nhà và các tấm ván ốp tường. Cuối cùng sự kiên trì của nàng được đền bù thích đáng. Gần trưa nàng thấy hình như c một chỗ trên tường đằng sau bàn thờ hình như rỗng, nàng thấp một ngọn nến và quan sát rất kỹ. Đường nét ổ khóa hiện ra trong một chỗ chạm trổ, ngụy trang rất khéo.

Nàng loay hoay tìm cách mở nhưng rồi đành chịu bỏ cuộc. Cuối cùng với một con dao nhíp và chiếc chìa khóa nàng bật lớp gỗ và tìm thấy một chiếc hộp con. Thấy khó bề mở được nàng nạy tung nắp. Hộp rỗng không.

Angélique áp chiếc hộp bắm bụi vào ngực. “Anh đến đây thật. Anh đã lấy mang đi chỗ vàng và châu báu, Chúa đã phù hộ anh.”

Nhưng rồi gì nữa? Bá tước Peyrac đã ra sao, sau khi liều chết chiếm lại tài sản của mình?

Khi Angélique quyết định đi Saint-Cloud để tìm Florimond nàng thấy rõ những điều Đêgrê nhắc nhở là thực tâm. Bước lên xe ngựa nàng chẳng chú ý mấy đến kẻ “ngưỡng mộ” có gương mặt đỏ đứng bên dưới cửa sổ nhà nàng đã ba ngày nay, nàng cũng chẳng quan tâm đến hai anh chàng từ trong một quán rượu gần đấy lao ra và bám theo mình khi xe nàng đi qua các phố. Nhưng nàng vừa qua khỏi cửa ô Saint-Honoré thì một đội cảnh vệ vũ trang vây lấy cỗ xe và một viên sĩ quan trẻ lễ phép yêu cầu nàng quay trở lại Paris.

- Thưa bà lệnh của Đức vua.

134. Chương 04

Nàng phản đối viên sĩ quan lập tức chìa cho nàng xem một tờ lệnh có chữ ký của La Reynie, cảnh sát trưởng chỉ thị cho họ không được để Plessis-Bellieres phụ nhân rời thành phố.

“Lại Dêgrê bày ra chuyện này rồi!” Nàng nghĩ - Anh ta hoàn toàn có thể giúp đỡ nàng nhưng anh ta chẳng chịu. Anh ta sẽ cung cấp cho nàng mọi thông tin có thể được về vụ chồng nàng biến mất nhưng anh ta cũng sẽ làm mọi cách để thi hành lệnh của Đức vua.

Nàng nắm chặt tay và nghiêng rặng ra lệnh cho xà ích quay xe lại. Sự can thiệp vào những gì nàng muốn thực hiện đã khơi dậy bản năng chiến của nàng. Joffrey de Peyrac dù bơ vơ và bị truy nã vẫn tìm cách lọt được vào Paris. Được, nàng sẽ ra khỏi Paris ngày hôm nay cho mà xem.

Nàng cử người đến Saint-Cloud và sau đó chẳng bao lâu Florimond đã đến cùng với người bảo trợ. Người này cho biết: theo chỉ thị của nàng ông ta đã bắt đầu thương lượng về việc bán chức vụ của Florimond. Ngài dờ Lônê muốn mua cho cháu trai của mình và sẵn sàng trả giá cao. “Chúng ta sẽ bàn về chuyện ấy sau”. - Angélique nói. Nàng muốn trước khi bỏ đi và vì thế khiến Đức vua nổi giận phải lo chu tất cho các con mình khỏi bị phiền phức lôi thôi.

- Tại sao con lại phải bán chức vụ của con? - Florimond hỏi. Mẹ đã tìm cho con một việc tốt hơn rồi sao? Con có phải trở lại Versailles không? Con đang làm việc rất tốt ở Saint-Cloud. Ngay cả Hoàng đệ (em của vua Louis 14) cũng nhận thấy điều đó. Charles-Henri reo hò mừng rỡ khi gặp lại Florimond. Nó tôn sùng anh cả và Florimond cũng yêu quý em. Mỗi lần đến Paris, Florimond đều kiệu em trên vai và cho nó nghịch thanh kiếm của mình. Cậu ta mừng rơn khi nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp của Charles-Henri.

- Em con là đứa bé xinh nhất trần gian, phải không mẹ? Đúng ra Thái tử là nó, chứ không phải cái thằng đàn độn kia.

- Florimond cháu nói năng phải thận trọng nhé, tu viện trưởng Lesdiguières nhắc nhở.

Angélique nhìn đi chỗ khác trong khi đó Charles-Henri tóc vàng mũm mĩm và hồng hào đang giương đôi mắt xanh đáng yêu chăm chăm nhìn ông anh trai da ngăm ngăm. Mỗi lần nhìn cái đầu xoắn tít của đứa con trai sinh với Philippe nàng đều cảm thấy bơ vơ và hối tiếc. Tại sao nàng lại lao vào cuộc hôn nhân ấy? Vừa rồi Joffrey de Peyrac có cử người về tìm nàng và qua người này ông được biết nàng đã tái giá. Quả là một tình thế bi đát không tìm ra lối thoát. Lẽ ra Chúa không nên để xảy ra một việc như thế.

Angélique mất rất nhiều công phu để giấu kín công việc chuẩn bị rời khỏi Paris. Nàng sẽ gửi Charles-Henri và chị bảo mẫu Barbe và các gia nhân khác đến lâu đài Plessis ở Poitou. Dù giận dữ Đức vua cũng không thể trút giận vào đứa bé và tài sản của cựu thống chế của mình. Nhưng đối với Florimond nàng có những kế hoạch khác, quan trọng hơn. “Chắc chắn Đức vua sẽ rất giận ta” nàng tự nhủ như để trấn mình. “Nhưng làm sao Ngài có thể phản đối việc ta đi Macxili một chuyến? Ta sẽ trở về...”

Để đánh lạc hướng mọi sự nghi ngờ và để tỏ ra biết phục tùng nàng cho mời anh trai mình là Gonteran đến nói rằng nàng đã có thì giờ để cho họa chân dung hai con trai nàng. Trong khi nàng vật lộn với sổ sách kế toán, chỉnh đốn công việc chi tiêu, nàng nghe Florimond bịa ra nhiều chuyện để dỗ em trai:

“Thiên thần con với nụ cười Thiên sứ nhỏ, yêu quá đi thôi!”

Chú nhóc háu ăn, béo như cha xứ, yêu quá đi thôi!”

Rồi nàng nghe thấy giọng nói của Tu viện trưởng Lesdiguières “Florimond cháu không nên chế giễu như thế. Cháu có thái độ quá bất kính đấy. Cháu làm thế ta không yên lòng!” Chẳng chú ý đến ông, Florimond tiếp tục hát:

“Chú cừ non, gặm kẹo ngọt yêu quá đi thôi!”

“Ma trời con, lắm trò quỷ, yêu quá đi thôi!”

Nó tiếp tục hát, nhại bản kinh cầu nguyện.

Charles cười lẫn cười bò, Gonteran vẫn lâu bầu như thường lệ, và hai mái đầu, cái vàng hoe, cái đen sẫm của hai đứa con trai Angélique hiện rõ nét dần trên bức vẽ, Florimond de Peyrac, Charles Henri du Plessis-Bellières mỗi đứa phản ánh hình bóng của một người đàn ông nàng yêu.

Một buổi tối khi Angélique đang ngồi trước lò sưởi thì Florimond đến bên nàng.

- Mẹ ơi - nó đi thẳng vào việc - Chuyện gì đã xảy ra thế? Con nghĩ rằng mẹ không còn là nhân tình của Đức vua nữa vì Ngài cứ giam lỏng mẹ ở Paris.

- Florimond! - Angélique thốt lên hơi bối rối - Việc gì đến con?

Florimond biết rõ bản tính thất thường của mẹ, và hết sức cẩn trọng để tránh gây ra chuyện rắc rối với mẹ. Nó kéo một chiếc ghế và ngồi dưới chân nàng ngược đôi mắt đen ngời sáng nhìn nàng một cách triu mến. Nó biết rõ rằng như thế mẹ nó sẽ hoàn toàn bị tước vũ khí và phải khuất phục.

- Mẹ có phải là tình nhân của Đức vua không?

Angélique phân vân không biết có nên cho con trai một cái tát và chấm dứt ngay câu chuyện không nhưng rồi nàng tự kiềm chế, Florimond chẳng có động cơ gì xấu xa. Nó hỏi một câu hỏi mà mọi người ở trong Triều đang đặt ra; từ quan đại thần cho đến tên thị đồng hạng bét, tức là kết quả của cuộc “đấu kiếm” giữa Montespan phu nhân và bà Plessis-Bellières phu nhân ra sao? Nhưng vì bà thứ hai là mẹ nó nên nó quan tâm nhiều hơn, đặc biệt là từ khi những tin đồn về vị trí cao sang của bà trong bậc thang sung ái của nhà Vua đã nâng uy tín của nó trong các đồng sự. Các triều thần đang còn trong giai đoạn phôi thai này ra sức tranh thủ nó “Bố tớ bảo mẹ cậu bắt Đức vua làm gì cũng được”. Thằng d’Aumale bảo nó. Cậu đang gặp may! Sự nghiệp của cậu đã an bài. Chớ có quên bạn cũ nhé. Xưa nay lúc nào tớ cũng đứng về phía cậu, đúng không?”. Florimond ngẩng cao đầu tự cho mình là một cha Joséph, ông cố vấn đầy quyền lực của Richelieu. Nó hứa sẽ phong cho Bernard de Chateauroux chức thủy sư Đô đốc và phong cho Philippe d’Aumale chức Bộ trưởng chiến tranh. Thế mà giờ đây mẹ nó định đưa nó ra khỏi cung Hoàng đế, lại nói chuyện bán chức vụ thị đồng của nó cho các công chúa nhỏ tuổi, và lui về nghỉ hưu tại Paris cách xa Triều đình ở Versailles.

- Mẹ có làm phiền lòng Đức vua không? Tại sao?

Angélique đặt tay lên vầng trán nhẵn lì của con trai, rẽ mấy cuộn tóc dày và đen xõa trên đầu nó. Nàng cũng cảm thấy buồn man mác giống như cái ngày Cantor xin phép mẹ ra trận, cảm thấy choáng váng giống như bao bà mẹ khác khi nhận thấy con cái mình bỗng nhiên trở thành những người có quyền tự định đoạt và suy nghĩ theo cách riêng của chúng.

Nàng dịu dàng trả lời câu hỏi của Florimond.

- Đúng, mẹ đã làm phiền lòng Đức vua và Ngài rất giận mẹ.

Nó nhú mày bắt chước vẻ hoang mang lo lắng nó vẫn nhìn thấy trên gương mặt các triều thần thất sủng. “Tai hại quá! Chúng ta sẽ ra sao bây giờ? Con xin đánh cược rằng mọi chuyện đều do con điểm Montespan sắp đặt cả. Đồ chó đ

- Florimond! Con ăn nói như thế đấy à?

Florimond nhún vai. Đó là kiểu người ta nói trong các phòng đợi của Triều đình. Bỗng nhiên nó có vẻ nhẵn nhụi như thể nó đang đương đầu với thực tế, với quan điểm triết học của một kẻ đã từng chứng kiến bao cảnh thăng trầm.

- Con nghe nói mẹ sắp đi xa.

- Ai bảo con thế?

- Con chỉ nghe nói thôi.

- Chán thật. Tôi chẳng muốn bất cứ ai biết những dự định của tôi cả.

- Con sẽ không bảo cho ai biết cả, con xin hứa. Nhưng con cũng muốn biết mẹ định làm gì với con giờ đây khi mọi thứ đều đảo lộn cả, mẹ có định đưa con theo không?

Nàng cũng đã tính sẽ mang nó theo, nhưng sau đó lại thôi. Toàn bộ câu chuyện đều do số phận định đoạt. Thậm chí nàng cũng không biết làm thế nào để ra khỏi Paris, hay sẽ nhận được thông tin gì của cha Antoine ở Marseille, và việc đó sẽ xoay nàng theo hướng nào. Đem theo một đứa bé cho dù là một đứa trẻ linh lợi như Florimond có khi lại là một bất lợi.

- Thôi đi con trai của mẹ, ta nói chuyện nghiêm túc nhé. Điều mẹ định nó với con không hấp dẫn lắm đâu, nhưng đã đến lúc con phải nhét một ít hiểu biết vào cái đầu ngốc nghếch của con rồi. Mẹ có ý định giao phó con cho bác con, bác đã đồng ý cho con vào một trong các trường thuộc dòng chúa cứu thế ở Poitou. Tu viện trưởng Lesdiguières sẽ đi với con và sẽ tiếp tục làm cố vấn và người hướng dẫn cho con trong khi mẹ đi xa.

Quả thật nàng đã đi thăm cha Raymond de Sancé và năn nỉ ông chăm sóc Florimond nếu cần, và quan tâm đến việc giáo dục nó.

Florimond bĩu môi đúng như nàng dự kiến. Nó trầm tư một lúc lâu, đôi mày nhíu lại. Angélique vòng tay ôm hai vai nó để giúp nó nuốt trôi cái tin không vui ấy. Nàng sắp sửa thuyết trình cho nó nghe về những niềm vui được học hành và của cuộc sống ở trường, thì nó ngẩng đầu lên và nói rất nghiêm chỉnh:

- Được rồi, nếu trước mắt con tất cả chỉ có thể thì con thấy chỉ còn có một việc phải làm là đi tìm Cantor.

- Trời ơi, Florimond - Angélique thốt lên - đừng nói dại, lạy chúa! Con không định chết đấy chứ?

- Chắc chắn là không - Thằng bé bình tĩnh trả lời.

- Thế tại sao con lại nói đến cái chuyện khủng khiếp kia là đi theo Cantor?

- Bởi vì con muốn gặp lại em con. Con chán ngấy rồi. Con thà đi ra biển còn hơn cứ hát bằng tiếng la tinh với bọn dòng chúa cứu thế.

- Nhưng mà... Cantor đã chết rồi, Florimond ạ.

Florimond lắc đầu.

- Không, em con đi đến với bố con.

Angélique sắp ngất xỉu. Hay là nàng mất trí?

- Gì... gì cơ? Con nói gì vậy?

Florimond nhìn thẳng vào mắt mẹ:

- Đúng, bố con... bố kia... mẹ biết rồi đấy... cái ông mà người ta định thiêu sống ở Quảng trường Grève ấy.

Angélique im bật. Nàng chưa hề nói với các con về chuyện ấy. Chúng không chơi với các con của Hortense, còn chị gái của nàng thì có xẻo tai cũng chẳng bao giờ nhắc đến vụ bê bối khủng khiếp kia. Lúc nào nàng cũng nhạy cảm trong việc tránh cho chúng phải nghe những câu chuyện đàm tiếu, lo lắng không biết sẽ phải nói gì với chúng khi chúng phát hiện ra tai tiếng và số phận của cha chúng. Nhưng chúng chưa hề hỏi nàng một câu nào về ông, và mãi đến lúc này nàng mới nhận thấy sự im lặng của chúng là bất thường. Sở dĩ chúng không hề hỏi nàng là vì chúng đã biết.

- Ai bảo con thế?

Như thế đã sắp xếp ý nghĩ của mình và chuẩn bị cho câu trả lời, Florimond ngáp ngừng nhìn mẹ và quay về phía lò sưởi, nhấc cái cời than và xếp lại mấy thanh củi đang cháy ở quãng giữa. Mẹ nó sao mà ngây thơ thế! Và sao mà dịu hiền thế! Bao nhiêu năm rồi nó nghĩ mẹ nó là một người khác nghiệt. Nó vẫn sợ mẹ nó và trước kia Cantor vẫn khóc bởi vì đúng vào lúc chúng hi vọng bà đến chơi với chúng thì bà lại bỏ đi. Nhưng gần đây nó nhận thấy mẹ nó cũng có những giây phút yếu đuối. Nó đã dò xét nỗi đau khổ ẩn sau nụ cười của mẹ, mà vì nó đã chịu đựng những nhận xét độc địa mà nó nghe người ta bí mật rỉ tai nhau về chuyện ai sẽ là người Đức vua sung ái, nó đã có một thái độ chín chắn hơn về mẹ nó. Sẽ có ngày nó trưởng thành và ngay lúc đó nó sẽ bảo vệ bà.

Florimond quay nhìn mẹ với nụ cười rạng rỡ và dang hai tay ra như một người chiến thắng “Mẹ yêu quý...” nó thì thầm.

Nàng áp mái đầu quần của nó vào lòng. Chắc hẳn trên cả thế gian này không đâu có đứa bé xinh xắn hơn, đáng yêu hơn. Nó đã kế thừa cái duyên dáng hấp dẫn trời phú của Bá tước Peyrac.

- Con ơi con biết con giống bố con biết chừng nào không?

- Có, con biết. Cụ Pascalou bảo con thế.

- Pascalou! Hóa ra vì thế mà con biết!

- Cũng không hẳn thế - Florimond huênh hoang - Cụ Pascalou là bạn thân của chúng con. Ngày trước cụ thường thổi tiêu và đánh trống ếch cho chúng con nghe và kể cho chúng con mọi chuyện. Lúc nào cụ cũng bảo là con giống con người hào hoa phong nhã xấu số kia, người đã xây cất biệt thự Beautreillis. Cụ biết người ấy khi người ấy còn là một cậu bé và cụ nói là con giống người ấy như đúc chỉ khác ở chỗ mặt người ấy bị một vết sẹo do kiếm chém. Thế rồi chúng con xin cụ kể thêm về con người thần kỳ ấy, con người việc gì cũng làm được, thậm chí có thể biến bụi thành vàng. Giọng người ấy vô cùng hấp dẫn nên mỗi khi nghe ông hát người ta cứ đứng lặng, đến cả từng thớ thịt cũng ngừng cử động. Ông đấu kiếm với mọi kẻ thù. Cuối cùng người ta ghen ghét ông đến mức đã thiêu sống ông một cách hèn hạ tại Quảng trường Grève. Nhưng cụ Pascalou nói như chắc chắn ông đã trốn thoát, vì cụ Pascalou trông thấy ông khi ông trở về nhà ở đây sau khi mọi người nghĩ là ông đã chết. Cụ Pascalou vẫn bảo rằng cụ sẽ yên lòng nhắm mắt khi biết được con người vĩ đại, chủ cũ của cụ vẫn sống.

- Tất cả đều đúng, con ạ. Bố con vẫn còn sống, còn sống thật.

- Nhưng một thời gian dài chúng con không hề biết con người đó là bố chúng con. Chúng con hỏi cụ Pascalou ông ta tên gì nhưng ông cụ không chịu nói. Cuối cùng cụ cho chúng con biết một điều bí mật lớn: đó là Bá tước Peyrac, Hoàng thân Toulouse và Aquitaine. Con còn nhớ là hôm ấy chỉ có hai đứa chúng con với cụ ở trong phòng dành cho gia nhân. Tất nhiên Barbe cũng có mặt. Mẹ nghe được câu chuyện thế là mẹ nổi cơn tam bành lên. Mẹ bảo cụ Pascalou là không nên kể cho chúng con những chuyện kinh khủng như thế. Có phải cụ muốn trút cái tội của người cha vào đầu bọn trẻ sau khi mẹ chúng đã cố gắng hết sức để cứu chúng khỏi số phận hẩm hiu không? Mẹ cứ huyền thuyên như thế mãi, còn bọn con thì chẳng hiểu đầu đuôi ra sao cả, cụ Pascalou cũng vậy. Cuối cùng cụ Pascalou nói: “Thưa bà có phải bà định nói hai đứa bé này là con ông ấy không?” Barbe há hốc mồm non như cá mắc cạn. Rồi mẹ ta lấp bấp nom đến buồn cười. Nhưng mẹ ngốc nghếch quá, cứ nghĩ như thế là xong. Chúng con cứ hỏi mãi mẹ “Ai là bố chúng tôi, Barbe? Có phải Bá tước Peyrac không?”. Một hôm Cantor và con trói mẹ vào một cái ghế trước lò sưởi rồi bảo mẹ nếu mẹ không cho chúng con biết sự thật và tất cả những gì mẹ biết về ông bố thật của chúng con thì chúng con sẽ đốt hai gan bàn chân của mẹ, như kiểu bọn lục lâm vẫn thường làm...

Angélique thét lên một tiếng kinh hoàng. Có thể nào hai đứa trẻ này đã chịu lễ ban thánh thể mà lại không xưng tội...! Florimond cười phá lên hồi tưởng lại tất cả mọi việc.

- Khi bắt đầu hơi bỗng một tí mẹ phun ra hết, nhưng mẹ bắt chúng con phải thề là sẽ không bao giờ hở môi với bất cứ ai. Chúng con đã giữ lời hứa, nhưng, chúng con vui sướng và tự hào cha chúng con đã thoát khỏi nanh vuốt của bọn người đê tiện. Thế rồi Cantor nảy ra ý định phải theo đường biển đi tìm cha.

- Tại sao lại theo đường biển?

- Bởi vì biển rộng bao la.

Vừa nói Florimond vừa khoát rộng cánh tay. Hình như nó nghĩ rằng biển lái gì nó không có ý niệm rõ rệt, nhưng đó là cái cổng đi vào các lãnh địa trong đó mọi ước mơ sẽ trở thành hiện thực. Angélique có thể hiểu được.

- Cantor có làm một bài hát - Florimond nói tiếp - Con không nhớ hết lời nhưng rất hay. Đó là câu chuyện về cha chúng con. Em con vẫn thường nói: Đi đâu em cũng sẽ hát bài này nhiều người sẽ nhận ra đó là cha và sẽ bảo cho em biết cha ở đâu...

Angélique cảm thấy cổ họng thắt lại và mắt nàng rung rung. Nàng có thể hình dung cảnh hai mẹ con đi tìm kiếm người hát rong nhỏ bé hát về sự tích của con người truyền thuyết ấy.

- Con không đồng ý với em con - Florimond nói - Con không muốn đi vì con rất thích công việc ở Versailles. Ta không thể đi xa trên đường sự nghiệp bằng biển cả, phải không? Nhưng Cantor đã đi; Barbe vẫn thường

nói: “Chú ấy còn tệ hơn mẹ chú khi đã quyết tâm làm một việc gì”. Mẹ ơi, liệu em đã gặp cha con chưa?

Angélique xoa đầu vuốt tóc con trai, không đáp. Nàng không thể nào nhắc lại một lần nữa là Cantor đã hi sinh như các Hiệp sĩ của Chiếc giũa thần vì theo đuổi một bóng ma. Hiệp sĩ tí hon đáng thương! Chú bé hát rong đáng thương! Nàng có thể nhìn thấy khuôn mặt của nó, mắt nhắm nghiền, môi mím chặt, bập bênh trôi trong lòng biển xanh trong sâu thẳm chuỗi đi như một hình ảnh chiêm bao.

- Bằng lời hát - Florimond thì thầm, cùng mãi theo đuổi một dòng suy nghĩ.

Trước giờ nàng không hề biết cái gì đằng sau đôi mắt chân thật của nó. Thế giới tuổi thơ pha lẫn khôn ngoan và đại dốt, đã từ lâu vượt xa phạm vi hiểu biết của nàng.

“Trẻ con đứa nào cũng có những ý nghĩ điên rồ” - nàng tự nhủ “điều tệ hại nhất là những ý nghĩ điên rồ của mình đã giúp chúng thực hiện ý nghĩ của chúng”.

Florimond ngồi im một lát, đoạn nó ngẩng đầu bối rối và buồn rầu.

- Mẹ ơi - Nó nói tiếp - Đức vua có lên án cha con không? Con đã nghĩ về điều này rất nhiều khiến con lo lắng vì Đức vua là một người công

Nó đau đớn nghĩ rằng Đức vua mà nó sùng bái có thể đã sai lầm. Để làm cho nó yên lòng, Angélique nói:

- Chính những kẻ đồ kỵ đã hại cha con... Đức vua đã tha tội cho cha con.

- Ôi con vui sướng quá - Florimond kêu lên - Con yêu Đức vua, nhưng con còn yêu cha con hơn. Bao giờ thì cha con về? Đức vua đã tha thứ rồi, liệu cha con có được khôi phục lại chức tước của mình không?

Angélique thở dài. Lòng nàng trĩu nặng.

- Câu chuyện rắc rối vô cùng con ạ. Cách đây không lâu mẹ vẫn tưởng là cha con đã chết. Ngay cả bây giờ mẹ vẫn cứ ngỡ là mình đang nằm mơ. Cha con không chết mà trốn thoát và đã trở về đây tìm lại số vàng. Đúng là như thế, nhưng thật phi lí. Mọi cửa ô Paris đều được canh giữ. Cảnh vệ được bố trí khắp nơi trong nhà này. Làm sao cha con có thể lọt vào trong được?

Nàng nhận thấy Florimond nhìn mình với nụ cười đắc thắng. Đột nhiên nàng tin chắc thằng bé đã biết. Nàng ngạc nhiên thốt lên:

- Con biết rồi phải không?

- Vâng - Nó ngả người về phía nàng thì thầm - Đi theo đường hầm dưới giếng - Nó đứng thẳng dậy và nắm chặt tay nàng - Mẹ theo con.

Khi hai mẹ con đi dọc theo gian phòng dài, nó cầm lấy ngọn nến ở cạnh cửa ra vào và kéo mẹ nó xuống bậc thềm dẫn vào trong vườn cây ăn quả. Trong ánh sáng mờ mờ của trăng thượng tuần, hai mẹ con tiến theo các lối mòn giữa những rặng cam được tưới theo hình tròn cho tới khi họ đến bức tường ở cuối vườn um tùm cây cỏ. Một cây cột gãy, một cái khiên dãi dầu năm tháng nằm trên chiếc ghế dài, cái giếng cổ có vòm bằng sắt tất cả gợi lại thời huy hoàng của thế kỷ mười lăm khi nơi này là một lâu đài đồ sộ với cơ man những mảnh sân nhỏ, các vua chúa nước Pháp sống ở đó.

- Cụ Pascalou chỉ cho chúng con lối đi bí mật - Florimond nói - Cụ nói chính cha con đã từng giám sát việc xây dựng con đường hầm cũ khi Người cho xây ngôi nhà. Cha con đã trả rất nhiều tiền cho ba người thợ xây để họ giữ kín chuyện này. Cụ Pascalou cũng ở đây. Rồi cụ chỉ cho chúng con xem tất cả các thứ vì chúng con là con trai của cha. Mẹ nom kìa.

- Mẹ chẳng nom thấy gì cả - Angélique vừa nói vừa cúi xuống cái hố đen ngòm.

- Khoan đã mẹ.

Florimond đặt ngọn nến vào bên trong chiếc xô gỗ nẹp đồng treo ở ròng rọc, rồi từ từ hạ xuống.

Ánh đèn chiếu sáng bờ giếng ẩm ướt. Dây đèn nửa chừng thì cậu bé thôi không dòng dây xuống nữa.

- Kìa kìa! Nếu nghiêng hẳn người mẹ sẽ nhìn thấy một cánh cửa gỗ nhỏ bên thành giếng. Đó là lối ra vào. Khi chiếc xô dừng ngay phía trước, mẹ có thể mở cửa chui vào hầm. Nó rất sâu. Chạy dài dưới các nhà

hầm của các nhà lân cận và dưới các thành lũy của pháo đài Bastille. Kết thúc bằng một lối ra ở ngoại ô Saint-Antoine và thông với các hầm mộ cổ và dòng sông Xen xa xưa. Nhưng khi cha con cho xây lại, cha con kéo dài nó đến tận rừng Vincennes. Ở đó sẽ có lối ra bên trong một nhà thờ nhỏ. Cha con thật sự nhìn xa thấy trước mẹ nhỉ?

- Làm sao con biết là đường hầm này vẫn còn dùng được? - Angélique thì thầm.

- Dùng tốt chứ! Cụ Pascalou đã bảo dưỡng chu đáo. Then cài cửa lúc nào cũng được tra dầu mỡ. Chỉ khẽ chạm là mở được ngay, và cái lò xo cửa ra đưa mẹ vào nhà thờ hoạt động rất tốt. Cụ Pascalou nói là phải chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng đợi ngày cha con trở về. Nhưng ngày ấy cha con không về, và cụ Pascalou, Cantor và con thỉnh thoảng lại đến đợi cha ở nhà thờ. Chúng con lắng nghe và hi vọng nghe tiếng chân của cha - tiếng chân Người què vĩ đại của xứ Lãnggơđốc.

Angélique nhìn thẳng vào mặt con trai:

- Florimond, Cantor và con xuống giếng thật à?

- Thật chứ ạ - Florimond uể oải đáp - và không phải chỉ một lần đâu - Nó lại kéo cái xô lên, thở hổn hển vì phải ráng sức - Barbe thường vẫn ngồi đây đợi chúng con vừa đọc kinh vừa lần tràng hạt ồn ào lo lắng.

- Mẹ diên ấy cũng biết chuyện này à?

- Mẹ phải giúp chúng con kéo xô lên.

- Đáng lẽ mẹ không bao giờ được cho phép các con làm cái việc nguy hiểm ấy. Thế mà mẹ ấy chẳng nói gì với mẹ cả.

- Mẹ chẳng dám đâu. Mẹ đã sợ khiếp vía từ cái bận bị đốt lòng bàn chân rồi.

- Florimond con đáng bị đòn.

Florimond không đáp vì còn mãi bận lấy cây nến ra khỏi xô. Cái giếng lại tối om và bí hiểm. Angélique đưa bàn tay vuốt mặt, cô bình tĩnh suy nghĩ.

- Có một điều mẹ không hiểu được - Nàng nói và suy nghĩ một mình - Thế làm sao cha con có thể ra khỏi giếng một mình chẳng có ai giúp đỡ?

- Không có gì - Ở thành giếng có những bậc thang bằng sắt nhằm mục đích đó. Song Pascalou không muốn chúng con sử dụng vì chúng con còn nhỏ quá, còn cụ thì già lắm rồi. Vì thế chúng con phải thỏa thuận với Barbe để mẹ kéo chúng con lên, mặc cho mẹ cầu nhàu. Khi Pascalou biết lão sắp chết lão cho mời con đến. Lúc ấy con đang ở Versailles. Tu viện trưởng và con nhảy phốc lên ngựa và đến chỗ lão. Nhìn lão bọc qua đời buồn thật mẹ ạ. Con cầm tay lão đến giây phút cuối cùng.

- Thế là phải, con ạ.

- Lão bảo con: “Cậu phải trông nom cái giếng cho đến ngày ông chủ trở về” Con hứa sẽ làm. Cứ mỗi lần trở lại Paris con đều xuống giếng kiểm tra xem các máy móc có hoạt động không.

- Một mình à?

- Vâng, con chán Barbe lắm rồi. Vả lại nay con đã lớn rồi, đủ sức xoay xở một mình.

- Con xuống theo các bậc thang sắt?

- Vâng, dễ thôi, mẹ ạ.

- Tu viện trưởng có ngăn con không?

- Ông không hề biết. Ông ngủ say. Theo con, ông không nghi ngờ tí gì về chuyện ấy.

- Người ta chăm sóc con cái chúng tôi cẩn thận như thế đấy - Angélique chưa chất nói - Florimond này, một mình con ban đêm trong hầm tối như thế không thấy sợ sao?

Cậu bé lắc đầu. Giả dụ như nó cảm thấy sợ hãi nó cũng chẳng thú nhận. “Cha con ngày trước rất thích hầm mỏ, con nghe nói thế. Có lẽ vì thế con thích ở trong lòng đất”.

Nó ngẩng lên nhìn mẹ, rất khoái trá về vẻ khâm phục mà mẹ nó không thể nén được. Dưới ánh trăng, nàng nhận ra đôi môi trẻ ra khinh miệt và đôi mắt đen ngời sáng cái vẻ tinh quái của người hát rong cuối cùng, vốn thích gây ra những vụ tai tiếng và làm đảo lộn sự thỏa mãn thấp thỏm của giới trưởng giả.

- Mẹ ơi, nếu mẹ muốn con sẽ đưa mẹ đi qua đường hầm.

135. Chương 05

Tàu Gale của Hoàng gia tiến vào cảng Marseille. Giống như một tấm gương màu xanh, vũng tàu phản chiếu màu đỏ rực của các cờ đuôi nheo bằng lụa, tua vàng bay trong gió. Ở đỉnh cột buồm phấp phới các cờ hiệu màu đỏ thêu kim tuyến của hải quân Hoàng gia.

Trên bến tàu không khí từng bừng náo nhiệt. Những người bán cá bê những sọt tôm cua, sò ốc và những người bán hoa ôm cả sọt vắ và mimosa, dưa và cấm chường lao đến chỗ chiếc tàu đẹp đẽ kia sẽ thả neo, vừa chạy vừa gọi nhau í ới. Rồi đến lượt những người ăn mặc lịch sự dắt theo chó cảnh, những người đánh cá đội mũ đỏ đã tạm dừng tay vắ lưới. Hai người phu khuân vác Thổ Nhĩ Kỳ mặc quần đỏ và xanh lục, ném bịch xuống đất những bó cá khô to tướng vác trên vai rồi ngồi xuống để rút từ khăn quàng ra những chiếc tẩu thuốc lá. Việc tàu gale Hoàng gia cập bến tạo cho họ cơ hội nghỉ tay rít mấy hơi thuốc trong khi đó toàn bộ hoạt động náo nhiệt của bến cảng dịu hẳn đi. Viên thuyền trưởng giám sát việc bốc hàng các thương nhân hò hét chạy lên chạy xuống theo sau là các nhân viên và kế toán đã kịp đặt cân xuống để xả hơi trong chốc lát. Họ ùa tới chiếc tàu như ùa tới một đám rước không cốt để ngắm vẻ duyên dáng của nó khi nó lướt trên mặt nước và các sĩ quan mặc đồng phục viền đăng ten mà để xem các tội phạm đang chèo tàu. Đó là một quang cảnh kinh khủng khiến đám phụ nữ phải làm dấu thánh tuy họ vẫn dán mắt nhìn.

Angélique đứng lên từ cỗ xe chở pháo, nơi nàng đã ngồi đợi suốt bao nhiêu tiếng đồng hồ. Flipot mang chiếc túi đi theo sau nàng. Hai người hòa lẫn vào đám đông.

Đến gần Tháp Saint-Jean tàu gale trông như một con chim to lớn về ngập ngừng. Ánh nắng lấp lánh trên những nét chạm thiếp vàng. Cuối cùng nó lướt về phía bến cảng với hai mươi bốn mái chèo quạt mạnh, khuấy động làn nước thành những cuộn trắng xóa. Nó trở buồm hướng về phía biển khơi, cái mũi tàu dài thon thả, bằng gỗ mun chạm hình một tiên cá khổng lồ và phô bày cho khán giả dạo chơi trên cầu cái đuôi tàu chạm trổ. Bên trên là mái rạp đồ sộ bằng những mảnh gấm màu đỏ và vàng, nơi tụ tập của các sĩ quan.

Một nhóm sĩ quan quân phục chỉnh tề xuất hiện trên khoang lái bên cạnh cầu thang gỗ. Một trong số họ ngả người về phía trước, nhắc chiếc mũ cấm lông chim và giơ lên vẫy về phía Angélique. Nàng quay lại thở phào khi thấy một nhóm tiểu thư dài tóc và công tử hào hoa từ trong một cỗ xe bước ra. Một tiểu thư tóc đen đường nét thanh tú có những nốt ruồi giả trên mặt mỉm cười kêu lên: “Ôi Vivonne đáng yêu! Mặc dù là thủy sư đô đốc và có nhiều quyền lực hơn cả Đức vua tại Marseille chàng vẫn dễ thương và giản dị làm sao! Chàng nhìn thấy chúng ta và vẫy mũ chào mà không hề một phút đắn đo”.

Khi nhận ra Công tước Vivonne, Angélique vội vàng chen vào giữa đám đông. Em trai của Montespan phu nhân nện gót giày đỏ trên vỉa hè nhộp nhấp tiến thẳng về phía tiểu thư tóc đen hai tay dang ra phía trước.

- Thật là sung sướng được gặp lại tiểu thư ở bến cảng này, Ariane xinh đẹp và đáng yêu. Cả tiểu thư Cassandra nữa. Còn kia có phải là Calistro thân yêu không? Hạnh phúc quá!

Trong cái cảnh nhộn nhạo và kiêu cách khiến cho các giám thị há mồm nhìn, Đô đốc và các bạn của ngài tay bắt mặt mừng. Bá tước Vivonne nom oai phong lẫm liệt nhất trong vai trò của một phó vương. Nước da rám nắng rất hợp với đôi mắt xanh và bộ tóc dày dài màu vàng hoe. Dáng người cao lớn của chàng khiến người ta không chú ý đến thân hình hơi béo của chàng. Như một diễn viên trung thực chàng đang đóng vai rất đạt. Vui nhộn, hoạt bát và nhanh trí chàng có rất nhiều đức tính của bà chị xuất sắc, người tình của Đức vua.

- Thật may mà tôi có thể cập bến hôm nay - chàng nói - Đúng ra tôi lại phải lên đường để đi Candia trong vòng hai ngày. Nhưng một trận bão gây ra quá nhiều thiệt hại và tình trạng sức khỏe của đoàn thủy thủ

quá xấu, nên tôi phải cập bến Marseille. Nào các bạn đã có mặt cả ở đây, xin mời các bạn dự hai ngày tiệc vui vẻ nhé.

Cả nhóm giật mình khi nghe một tiếng nổ như tiếng súng lục. Một trong những người gác bọn nô lệ chèo thuyền đang vụt ngọn roi da xua đám đông.

- Chúng ta đi nào các bạn thân yêu - Vivonne nói - đặt hai bàn tay đi găng da trắng sức mùi nước hoa lên vai các tiểu thư - Bọn tù sắp sửa lên bờ. Tôi đã cho phép khoảng năm chục tên trở về trại trong vụng nhỏ Rocher để chôn một tên trong bọn chúng, tên này đã đại dột chầu trời trong khi chúng tôi đang tiến vào cảng. Chính vì thế mà chúng tôi đến hơi chậm. Ông chỉ huy phó của tôi đề nghị ném xác hắn xuống biển như thường lệ khi tàu gale ở ngoài khơi và tôi đã đồng ý. Nhưng cha tuyên úy phản đối. Ông nói sẽ không đủ thì giờ cho ông đọc kinh như thường lệ và tiến hành các nghi lễ và ông ta không thể đối xử với một linh hồn Giatô như thế là một linh hồn chó được, và tóm lại ông ta muốn mai táng cái xác ấy. Tôi đồng ý vì chúng tôi ở rất gần cảng và kinh nghiệm cho tôi biết rằng cuối cùng vị Cha dòng Laza bé nhỏ này thế nào cũng thắng. Một khi ông ta đã có một ý niệm trong đầu thì không một cách nào dù mềm mỏng hay cứng rắn có thể làm ông ta thay đổi. Vậy ta đi nào, tôi muốn đưa các bạn đến hiệu Scevola để dùng một chút pistachio sherbet và cà phê Thổ Nhĩ Kỳ.

Họ ra đi trong khi người gác tiếp tục quát roi ở dưới chân ván cầu, như một người dạy sư tử giục các con thú chui ra khỏi chuồng tiến vào đấu trường.

Từ trong thân tàu vang lên những tiếng xích kéo loảng xoảng và những giọng the thé. Có tiếng xì xào trong đám đông khi những tù nhân đầu tiên xuất hiện trên ván cầu, thân hình họ lĩnh kinh những chuỗi xích dài mà họ mang trên vai hay ở cánh tay, để cho trọng lượng của chúng không phương hại đến th của họ. Họ nối đuôi nhau đi qua tấm ván nổi liền con tàu với bến cảng. Họ bị xích bốn người một. Họ cuộn những mảnh giẻ quanh mắt cá, nơi các xích sắt khớp với nhau nhằm bảo vệ da thịt, nhưng nhiều mảnh đã loang lổ máu. Đám đông, cả đàn ông lẫn đàn bà, làm dấu thánh khi đám tù đi qua.

Họ đi chân đất, tay luôn gãi chỗ lở và mắt cụp xuống. Quần áo họ mặc trên người chỉ vền vện có một cái sơ mi và một quần len đỏ thắm bằng một dây lưng rộng bản trước kia vốn là màu trắng, tất cả đều nhuộm nước biển và bốc lên một mùi khắm không thể chịu nổi. Phần lớn họ đều để râu dài. Chiếc mũ lưỡi trai bằng len đỏ kéo sụp xuống tận lông mày che lấp bộ tóc bện của họ. Một số đội mũ lưỡi trai màu xanh lục, chứng tỏ những người này vốn là những “tay chơi”.

Toán đầu đi qua không hề nhìn ngang nhìn ngửa. Những toán tiếp theo hiển cho công chúng cái cảnh tượng mà họ đang chờ đợi. Anh nào anh nấy mắt sáng trưng sán đến chỗ phụ nữ với những lời tán tỉnh thô bỉ và những cử chỉ tục tĩu. Một trong những “tay chơi” trêu chọc một công dân trầm tĩnh chỉ vì theo hẩn đứng ra hai người phải đổi chỗ cho nhau.

- Vui lắm hử? Đồ khốn kiếp! - Người gác tù vung cao chiếc roi bằng sợi gai quát vào làn da vốn đã đầy vết thương đóng vảy. Đám phụ nữ há hốc mồm tỏ vẻ thương hại.

Tuy nhiên một toán lính mới lại xuất hiện, người nào người nấy cũng cầm mũ trên tay. Mội họ mấp máy và liền sau đó người ta nghe thấy tiếng rì rầm cầu kinh. Đám đông im bất, trang nghiêm. Hai tù nhân bước xuống cầu ván khiêng một cái xác bọc trong vải buồm. Đằng sau họ là Cha tuyên úy. Chiếc áo thụng đen Cha đang mặc tương phản với đám giẻ rách màu đỏ của tù nhân.

Angélique đắm đắm nhìn Cha. Nàng không chắc có thể nhận ra Cha. Đã mười bốn năm rồi nàng không gặp ông và lần cuối cùng lại là trong hoàn cảnh chẳng lấy gì làm vui vẻ đáng để nhớ.

Toán tù nhân ít ỏi đi qua, tiếng xích va lách cách vào đá lát đường. Angélique túm lấy ống tay áo Flipot.

- Bám lấy linh mục. Đó là Cha Antoine. Khi nào đuổi kịp ông ta thì bảo ngay - nghe cẩn thận đây - bảo ngay ông ta: “Peyrac phu nhân đang ở đây, tại Marseille này và muốn gặp cha tại quán “Sừng vàng”.

- Mời Cha vào - Angélique nói.

Linh mục ngập ngừng ở khuôn cửa vào phòng, nơi bà đại mệnh phụ này đang ngồi, phục trang giản dị nhưng đắt tiền. Rõ ràng ông cảm thấy lúng túng vì đôi giày thô kệch và tấm áo thụng dầu dãi, ống tay tơi tả hơi

ngắn để lộ hai cổ tay râm đỏ, nứt nẻ vì ngâm nước muối.

- Thưa Cha, thật không phải khi tiếp Cha trong phòng riêng - Angélique nói - Tôi đến đây vì một sứ mệnh bí mật và không muốn để lộ mặt.

Linh mục tỏ vẻ thông cảm và cho là đối với ông điều đó chẳng quan trọng gì. Ông ngồi xuống một chiếc ghế đầu. Bây giờ nàng đã nhận ra Cha. Trông Cha vẫn giống như cái đêm nàng nhìn thấy Cha ngồi xồm trước ngọn lửa giàn thiêu, hai vai rụt lại, nom giống một con dế rét cồng, chỉ có đôi mắt là ngời sáng khi Cha ngược lên nhìn.

Nàng ngồi xuống trước mặt Cha:

- Cha còn nhớ tôi không? - Nàng hỏi.

Một nụ cười khô héo thoáng trên đôi môi mỏng của Cha Antoine:

- Tôi có nhớ.

Ông nhìn nàng chăm chú, so sánh người phụ nữ trước mặt mình với con người phờ phạc, quẩn trí vào một buổi hoàng hôn mùa đông mà ông đã nhìn thấy đi lang thang quanh đám than hồng giàn thiêu bị ngọn gió thổi bay tang tóc.

- Ngày ấy bà đang mang thai - ông khẽ khàng hỏi - Chẳng hay là công tử hay tiểu thư?

- Con trai - Nàng nói - cháu sinh ra đúng vào cái đêm ấy. Nhưng cháu không còn nữa. Cháu chỉ sống đến năm lên chín - nghĩ đến Cantor bất giác nàng quay nhìn ra cửa sổ - Địa Trung Hải đã cướp mất đứa con của tôi - Nàng trầm ngâm nói tiếp.

Màn đêm đã buông xuống. Tiếng la hét, tiếng í ới gọi nhau, tiếng hát hò vang lên từ các ngõ hẻm nơi những người thuộc nhiều quốc tịch khác nhau: Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha, Hy Lạp, Ả Rập, Nepal, da đen và Anh-diêng đi lại rộn rịp vào lúc các quán rượu và nhà chứa bắt đầu mở cửa. Từ đâu đó không xa nổi lên tiếng đàn ghita, tiếp theo là một giọng hát ồm. Một khúc nhạc chiều. Thế nhưng bên dưới tiếng ồn ào náo nhiệt đó vẫn rì rầm bản trường ca muôn thuở.

Cha Antoine vẫn đắm đắm nhìn nàng, trầm ngâm suy nghĩ. Hầu như không có một sợi dây liên hệ nào giữa người đàn bà kiêu diễm này với người thiếu phụ tuyệt vọng mà ông còn nhớ mãi. Bây giờ nom nàng rất tự tin, hoạt bát và đầy uy quyền. Ông lại nhìn nàng, cố tìm ra dấu vết của những thống khổ mà nàng đã trải qua. Ông không thể nhận ra nàng, và khó mà nhận ra được nếu không có cái nét buồn thoáng trên gương mặt khi nàng nhắc đến đứa con trai bạc phận.

Nàng quay lại nhìn Cha. Cha tuyên úy khoanh tay trên đầu gối như thể chuẩn bị ngồi lâu. Đột nhiên ông thấy sợ không dám nói điều gì. Nàng có thể buộc ông phải nói ra tất cả và sẽ đặt lên đôi vai ông một trách nhiệm nặng nề.

- Thưa Cha - Angélique nói - Tôi chưa hề biết - và bây giờ tôi muốn biết - những lời cuối cùng của chồng tôi ở giàn thiêu là gì... ở giàn thiêu - nàng nhắc lại - vào giờ phút lâm chung, chồng tôi đã nói điều gì?

Linh mục nhú mày:

- Ước nguyện của bà hơi quá muộn, thưa bà - ông nói - Xin bà tha lỗi cho tôi đã không nhớ được. Bao nhiêu năm tháng đã trôi qua từ ngày ấy, và tôi, than ôi, đã chăm sóc phần hồn cho bao nhiêu người phạm tội rồi. Bà hãy tin tôi, tôi không thể thuật lại thật chính xác.

- Được rồi, nhưng tôi thì có thể. Ông ấy chẳng nói gì cả. Ông ấy chẳng nói gì cả vì ông ấy đã chết rồi. Họ đã trói một người chết vào cột, còn chồng tôi, vẫn còn sống, lúc ấy đang bị lôi xềnh xệch qua đường hầm trong khi công chúng dõi nhìn ngọn lửa thi hành bản án mà chồng tôi đã chịu một cách oan uổng. Đức vua đã thú nhận với tôi điều đó.

Nàng đợi ở linh mục một cử chỉ ngạc nhiên hay có thể là phản đối, nhưng ông vẫn ngồi trơ như đá.

- Cha cũng biết rõ không? - Nàng thở dài nói - Cha đã biết từ đầu ư?

- Không, không phải từ đầu. Người ta đã đánh tráo tài tình quá đến nỗi lúc ấy tôi không hề may mắn nghi ngờ. Họ đã chụp lên đầu người tử tù một cái mũ trùm. Chỉ mãi sau đó tôi...

- Sau đó? Khi nào? Ở đâu? Ai đã cho cha biết? - Nàng nhào về phía trước, ngực nàng phập phồng, hai mắt rực lửa - Cha nhìn thấy ông ấy sau lúc thiêu?

Linh mục dăm dăm nhìn nàng. Giờ đây ông đã hoàn toàn nhận ra nàng. Nàng không hề thay đổi.

- Đúng thế - ông nói - Tôi đã nhìn thấy ông nhà. Bà hãy nghe tôi nói.

Thế là linh mục bắt đầu câu chuyện lạ lùng.

Việc đó xảy ra tại Paris vào tháng hai năm 1661, cũng vào cái đêm giá buốt khi cha Bécher qua đời, bị ác quỷ tra tấn và kêu thét lên: “Hãy tha thứ cho ta Peyrac...”.

Cha Antoine đang cầu nguyện trong nhà thờ nhỏ, bỗng một tín đồ khác dòng đến báo cho ông là có một người nghèo khổ cứ đòi gặp ông - một người nghèo mà lại dúi một đồng vàng vào bàn tay của người ngoài giáo hội. Người này không dám tố ông ta ra. Cha Antoine trở lại phòng khách. Ông ta đứng ở đấy, tựa vào một chiếc nạng chắc chắn, cái bóng lắc lư hầu như dị dạng của ông ta phản chiếu lên bức tường quét trắng được ngọn đèn dầu chiếu sáng. Trang phục của ông ta xúng hợp với con người. Ông ta mang một mặt nạ thép. Khi ông ta nâng mặt nạ lên, Cha Antoine quỳ xuống, cầu Trời giải thoát cho ông khỏi những cảnh tượng khủng khiếp, vì trước mắt ông là một bóng ma của người phù thủy mà ông đã nhìn thấy bị thiêu sống ở quảng trường Grève.

Bóng ma mỉm cười chế giễu. Ông ta cố nói, nhưng âm thanh duy nhất phát ra từ miệng ông ta nghe ồ ồ cha không hiểu gì cả. Thành linh bóng ma biến mất. Mãi một lát sau cha Antoine mới nhận thấy hóa ra là ông ta ngất đi và nằm trên phiến đá dưới chân ông. Ông trấn tĩnh lại và cúi xuống con người đang bất tỉnh kia, tuy chưa chết nhưng đang thoi thóp. Thân hình thực sự chỉ là một bộ xương. Nhưng hầu bao của ông ta đựng một tài sản ngộp cả mắt, toàn vàng và châu báu.

Trong s bao nhiêu ngày liền người khách vật vờ giữa cái sống và cái chết. Sau khi báo tin cho Cha cả biết điều bí mật ấy, cha Antoine đã tận tình chăm sóc ông ta.

- Ông ta đã đến trong tình trạng kiệt quệ. Khó mà tưởng tượng nổi làm thế nào mà sau khi bị tên đao phủ tra tấn đến như thế ông ta lại có thể làm được cái việc phi thường đó. Một chân của ông ta, bên chân thọt, còn mang đầy các thương tích khủng khiếp ở đầu gối và đùi vì những cú đá bằng ủng da. Các vết thương vẫn há miệng gần một tháng, vì ông ta đã phải đi bộ suốt thời gian ấy. Một nghị lực như thế quả là một sự ngợi ca đối với loài người, thưa bà!

Con người đã từng là Bá tước Peyrac de Toulouse đầy uy quyền nói với Cha tuyên úy thấp hèn: “Kể từ nay Cha là người bạn duy nhất của tôi”.

Chính linh mục là người mà Bá tước đã nghĩ đến vào lúc ông cho rằng mình sắp chết sau khi dồn tất cả sức lực còn lại để trở về biệt thự Beautreillis. Đi bao nhiêu dặm đường để rồi ngã xuống khi sắp bước lên đài thắng lợi. Ông đã rời khỏi tòa nhà bằng một cửa bí mật trong vườn mà ông có chìa khóa, rồi ông lê chân khắp Paris để đến ngôi nhà giáo dân dòng Laza mà ông chắc sẽ tìm thấy Cha Antoine ở đấy.

Giờ đây ông phải chạy trốn vì ông không thể ở lại nước Pháp được. Cha Antoine chuẩn bị rời Paris đi theo một toán tù nhân xuống Marseille và để nhận nhiệm vụ mới ở đấy.

Joffrey de Peyrac nghĩ ra cách trà trộn vào đám tù nhân để đi Marseille. Ông cố tìm lại được tên đầy tớ cũ người Maroc tên là Cuaxi-Ba. Cha Antoine giấu chỗ vàng bạc châu báu vào quần áo mình và trả lại cho ông sau khi họ đến Marseille. Sau đó không lâu Bá tước và người More trốn đi trên một chiếc thuyền đánh cá.

- Từ ngày ấy ông có gặp lại họ không?

- Không.

- Ông không biết gì về số phận của Bá tước Peyrac sau khi ông ấy chạy trốn ư?

- Không.

Nàng lại nhìn vào đôi mắt, rồi hơi rụt rè hỏi:

- Sau đó mấy năm Cha có đến Paris để hỏi thăm tin tức của tôi phải không? Ai phái Cha đến?
- Thế ra bà biết về việc tôi đến thăm Degré?
- Chính ông ấy bảo tôi.

Nàng sốt ruột chờ đợi Cha nói và khi thấy Cha ngập ngừng, nàng nhắc lại khẩn thiết: “Ai phái Cha đến?”

Cha tuyên úy thở dài:

- Thú thật là tôi không hề quen biết ông ta. Việc này xảy ra tại Marseille cách đây nhiều năm, lúc đó tôi đang bận bịu với bệnh viện tù nhân. Một thương nhân Arập trong số những người thường lai vãng đến cảng này đến gặp tôi. Anh ta bí mật báo cho tôi có một đám muốn biết về số phận của bà Bá tước Peyrac. Anh ta yêu cầu tôi đi thủ đô. Một luật sư tên là Degré cũng như một số người khác mà anh ta cho tôi biết tên có thể cung cấp tin tức cho tôi. Để trả công họ sẽ cho tôi một số tiền khá lớn. Tôi nhận lời vì nghĩ đến các tù nhân đáng thương của tôi. Nhưng mọi cố gắng của tôi để tìm ra ai đã phái anh ta đến đều thất bại. Anh ta không chịu nói gì cả, chỉ cho tôi xem một chiếc nhẫn có gắn một con chim ruồi Topaz. Tôi nhận ra đó là một trong những chiếc nhẫn của Bá tước Peyrac. Tôi đi Paris để hoàn thành sứ mệnh. Ở đây tôi được biết là phu nhân Peyrac đã trở thành vợ Hầu tước Plessis-Bellieres, Thống chế của Đức vua. Bà ấy rất giàu có và có địa vị cao ở Triều đình, các con của bà cũng thế.

- Cha có sửng sốt khi nghe tin ấy không? Tôi đã tái giá trong lúc người chồng đầu tiên của tôi vẫn còn sống! Có lẽ lương tâm của Cha sẽ thanh thản hơn khi nghe tôi nói rằng Thống chế đã hi sinh ở Franche Comté, và sau đó tôi được coi như là hai lần quả phụ.

Cha Antoine không cảm thấy bị xúc phạm. Thậm chí ông còn khẽ mỉm cười nói rằng ông đã biết nhiều tình huống khá kỳ lạ, nhưng phải thừa nhận rằng chắc chắn Thượng đế đã dẫn dắt Angélique đi theo những con đường khúc khuỷu quanh co. Ông cảm thông sâu sắc với nàng.

- Thế là tôi trở lại Marseille và khi người thương nhân trở về tôi nói cho y biết những điều tôi thu thập được. T ngày đó tôi không biết tin tức gì về y. Tôi chỉ biết có vậy, đúng thế, thưa bà.

- Cái người Ả rập kia - Angélique hỏi - Y từ đâu đến? Cha có nhớ tên y không?

Cha tuyên úy nhún mày, suy nghĩ.

- Nãy giờ - cuối cùng ông nói - tôi cố nhớ lại tất cả những gì tôi biết về y, tên y là Mohamed Raki, nhưng y không phải người Ả rập của vùng Biển Đỏ có xu hướng ăn mặc như người Thổ Nhĩ Kỳ, trong khi những người ở miền duyên hải phía bắc châu Phi mặc áo choàng len gọi là burnous. Anh chàng này từ Algiers hay Maroc đến. Tôi chỉ biết có thế, chẳng còn gì để nói nữa. Còn một việc này, tôi nhớ có nói chuyện với y về một ông chủ của y mà tôi vừa chợt nhớ ra tên: Ali Mektub. Tôi nói với y về một tên nô lệ Ả rập tôi biết ở trại lao dịch mà ông chủ giàu có của y đã mua lại tự do. Ali Mektub là một tay buôn bán lớn về ngọc trai, bọt biển và các loại nữ trang rẻ tiền. Ông ta sống ở đảo Crète và theo chỗ tôi biết thì nay vẫn ở đây. Có lẽ ông ta có thể kể cho bà điều gì đó về người cháu của ông ta, Mohamed Raki.

- Ở Crète ư? - Angélique hỏi giọng tự lự.

Angélique và Flipot đi xuống khu cảng hi vọng tìm được một chiếc tàu có thể đưa họ đến các đảo vùng Mặt trời mọc. Hai người đang đi bỗng Angélique đứng lại dụi mắt ngỡ mình đang nằm mơ. Trước mặt nàng cách đó mấy bước là một ông già nhỏ bé vận quần áo đen, đang đứng trầm tư ở cạnh bến cảng, không hề để ý đến kẻ qua người lại và ngọn gió mistral đang quét mạnh vào chòm râu của lão. Qua cái mũ lưới trai thủy thủ, đôi gọng kính đồi mồi to, quần áo cổ lỗ và mấy cái lọ con con trong làn mây đặt dưới chân lão nàng biết chắc chắn đó là Savary, quan được sự nàng vẫn gặp trong Triều.

- Thầy Savary - Angélique gọi to.

Lão giật thót mình đến nỗi suýt ngã xuống nước, mắt chăm chăm nhìn Angélique qua cặp kính.

- Thế ra là bà, nhà ngoại giao bé nhỏ của tôi! Tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng sẽ gặp bà ở đây.

- Thế ư! Thật vậy, tôi có mặt ở đây hoàn toàn do một sự tình c

- Hừm, đúng là cơ may đã tập hợp các kẻ mạo hiểm lại với nhau. Bà tìm đâu ra một chỗ tốt hơn thế để xuống tàu lao vào những cuộc phiêu lưu kỳ lạ? Sớm hay muộn tham vọng của bà cũng sớm đưa bà đến Marseille thôi. Điều đó đã hằn trên trán bà. Bà có nghĩ thấy các mùi hương làm ta ngây ngất của những bờ biển này không? Hương thơm của những chuyến đi biển diệu kỳ. Lão vung hai cánh tay lên hoan hỉ. Hương liệu, ôi hương liệu! Bà có đánh hơi thấy những nàng tiên cá đang quyến rũ những thủy thủ dũng cảm nhất không? - Lão bắt đầu tính trên đầu ngón tay: Gừng này, quế này, nghệ này, đinh hương, rau mùi, cari và ông hoàng của tất cả: Hồ tiêu! Hồ tiêu! - Lão lại thốt lên mơ màng.

.

136. Chương 06

Nàng để mặc lão với những giấc mơ của lão vì vừa lúc ấy nàng trông thấy Flipot trở lại với một gã to lớn đội mũ đỏ của thuyền trưởng.

- Té ra bà là người sẵn sàng bỏ ra một khoản tiền lớn để đi sang đảo Crète? - Y kêu lên giơ hai tay lên trời
- Tôi cứ nghĩ rằng bà là một bà lão điên rồ nào đó chẳng còn cái gì để mất ngoài nắm xương tàn. Bà đã lấy được tấm chồng nào để đầu óc trở lại tỉnh táo bình thường chưa? Hay là bà muốn kết thúc cuộc đời trong hậu cung của Đại đế Thổ Nhĩ Kỳ.

- Tôi đã nói là tôi muốn đi Crète chứ không phải Constantinople.

- Nhưng đảo Crète nằm trong tay người Thổ Nhĩ Kỳ. Ở đây toàn bọn hoạn quan cả đen lẫn trắng chúng đến đây để mua người với giá rẻ mạt cho chủ chúng. Bà đến đây mà không bị cướp bóc dọc đường thì quả là may mắn.

- Ông có đi Crète không?

- Ô, cố nhiên là tôi đi - Viên thuyền trưởng lau bầu - nhưng tôi không định nói là tôi sẽ đến nơi.

- Cứ nghe ông nói ai cũng nghĩ là bọn cướp biển Bacbary đang chực sẵn ở ngay bên ngoài bến cảng này.

- Chính thế - Chỉ mới tuần trước người ta phát hiện ra một chiếc tàu gale Thổ Nhĩ Kỳ đang hoạt động ở các đảo Hyeres. Thậm chí chỉ để dọa chúng thôi, hạm đội của ta không đủ sức. Lạy Chúa, thật là nhục nhã! Bà có thể tin rằng chẳng mấy chốc chúng sẽ phát hiện ra và thế là tất cả bọn buôn nô lệ ở Địa Trung Hải bất kể da đen, da trắng hay da nâu, người Giatô hay Thổ, người Berber hay cướp biển đều sẽ đánh nhau chí chết để giành lấy cái may mắn được bán bà cho một lão pasha khò khè nào đó. Bà nghĩ thế nào nếu bà bị tung qua ném lại trong một trò chơi như thế? - Y hỏi chỉ vào một thương nhân Thổ béo mập cùng đám tùy tùng đang đi xuống bến cảng.

Angélique mãi mê nhìn đám rước, một quang cảnh khá quen thuộc ở Marseille nhưng hoàn toàn mới lạ đối với nàng. Những dải khăn đỏ sọc màu xanh lục và da cam bằng the nổi bật lên trên các khuôn mặt đen xạm như những quả bí ngô.

- Nom họ không có vẻ hung ác như ông tả - Angélique nói để trêu tức viên thuyền trưởng - và họ ăn mặc đẹp thật.

- Ôi dào! Vàng thật không lấp lánh bao giờ. Chúng biết là chúng đang ở trên lãnh địa của chúng ta. Bọn thương nhân bao giờ cũng là những kẻ xử sự đàng hoàng nhất ở Marseille. Nhưng một khi đã qua khỏi Đảo If thì chúng giở ngay trò cướp bóc, không, bà ơi bà đừng nhìn tôi như thế. Tôi sẽ chẳng đại gì dính vào công việc của bà, Đức Mẹ sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho tôi.

- Thế còn tôi? - Savary hỏi - Bà có đưa tôi theo không?

- Ông cũng đi Crète sao?

- Đi Crète và xa hơn nữa. Chả giấu gì bà, tôi định đi Ba Tư, nhưng bà chớ nói cho ai biết đấy.

- Ông định giả tôi bao nhiêu?

- Tôi không giàu có gì, đúng thế, nên tôi đề nghị ba mươi livre. Viên thuyền trưởng cau mày - không được đâu. Cá với ông lẫn bà đây, có ba mươi livre ông không thể nào đi xa hơn Nice. Chẳng tương xứng tí nào với bao nhiêu rủi ro tôi sẽ phải chịu. Còn bà, thưa bà, bà sẽ thu hút bọn Berber giống như cái xác chết thu hút cá mập vậy, xin bà tha lỗi về cách ví von ấy - Y nâng mũ trùm lên với một điệu bộ kiểu cách rồi trở về tàu đang đậu ở cạnh bến.

- Bọn chúng cùng một giuộc với nhau cả, bọn thủy thủ Marseille này - Savary giận dữ nói - Chúng nó tham lam và lý tài như bọn Ácmani.

- Nói chuyện với các thuyền trưởng khác cũng chẳng được tích sự gì - Angélique nói - Động mở mồm là chúng bắt đầu nói đến hậu cung và nô lệ. Cứ như lời chúng thì ai đi biển rồi cuộc cũng rơi vào hậu cung của vua Thổ cả.

- Hay vua Tunis, vua Angiêri, quốc vương Maroc, Savary nói thêm - Đúng, cũng lắm khi xảy ra chuyện đó. Nhưng không liệu thì chẳng bao giờ đi biển được cả.

Angélique thở dài. Từ sáng đến giờ đáp lại yêu cầu đó của nàng người ta chỉ toàn tỏ ra kinh ngạc, nhún vai hay từ chối. Một phụ nữ đi Crète một mình! Bà điên à! Khà, bà thì phải có cả hạm đội hoàng gia hộ tống mới đúng chứ!

Savary cũng đã gặp những khó khăn tương tự, nhưng chỉ vì lão thiếu tiền.

- Chúng ta cùng hiệp lực vậy - Angélique bảo lão - nếu tìm được tàu tôi sẽ bao ông luôn.

Nàng cho lão địa chỉ quán trọ nàng đang ở, và sau khi lão ra đi tìm con tàu khác, nàng ngồi chốc lát trên một khẩu đại bác mới, trong số nhiều khẩu trên cảng mà chắc chắn người phụ trách quân nhu hải quân đã quên. Bấy giờ hình như chúng được dùng làm ghế ngồi cho khách dạo mát trên khu cảng hơn là để nhả đạn vào các tàu gale Barbary.

Các bà thuộc khu Canibê của thành phố đang ngồi ở đây đan len và đàm tiếu trong khi chờ đợi những người đánh cá trở về. Cạnh đó là người bán hàng rong.

Angélique cảm thấy người đau ê ẩm và đầu nhức nhối vì nắng gắt. Nàng thèm thườn nhìn các bà đội những chiếc mũ cói rộng vành để che mát những khuôn mặt có vẻ đẹp cổ điển với đôi mắt rất to và đôi môi dày. Đức tính vương giả đã ăn sâu vào trong người họ, ngay cả khi họ chửi rủa khách qua đường vì những người này không chịu mua hoa cẩm chướng và các bó hoa họ chìa ra mời, hay tuân ra những lời chào nồng nhiệt đối với ai dừng ở gian hàng của họ.

- Bà mua cho tôi con cá tuyết này - Một người bán hàng gạ gẫm Angélique - Đây là con cuối cùng của tôi đấy. Xem này, óng ánh như đồng xu

- Tôi chả biết làm gì với nó.

- Kìa, ăn chứ còn làm gì! Không ăn thì còn làm gì nữa?

- Nhà tôi ở xa, và tôi chẳng có gì để đựng cả.

- Cho nó vào bụng, cho vào trong ấy thì yên chuyện.

- Ăn sống à?

- Không, mang nướng trên lò than của các Cha dòng Capuchin (dòng tu Thánh Francois thuộc đạo Giatô). Này, đây là một nhánh cỏ xạ hương, cho vào bụng nó mà nướng.

- Tôi chẳng có cái đĩa nào cả.

- Ra bãi biển nhặt một hòn đá.

- Cũng không có đĩa.

- Sao bà rắc rối thế! Dùng tay ấy!

Cuối cùng Angélique đành mua con cá cho xong nợ. Cầm đuôi con cá, Flipot lang thang đến một góc bến ke, nơi ba lão Capuchin cái quần một kiểu bếp ngoài trời đang dùng mỗi mức cháo cá từ một cái nồi lớn và

phân phát cho người nghèo. Chỉ phải giả mấy xu là có thể nấu nướng trên hai lò than. Mùi cá nướng và cháo khiến Angélique chảy nước dãi và nàng chợt nhận ra là mình đói.

Bây giờ là lúc các công dân, ngay cả các nhà trưởng giả bảo thủ nhất đều xuống khu cảng để hít cái mùi thơm lạ lùng và tuyệt diệu ấy.

Cách chỗ Angélique không xa, một bà lão ăn mặc chỉnh tề đang bước xuống kiệu, theo sau bà là một cậu bé. Nó nhìn một cách thèm thuồng cảnh bọn cầu bơ cầu bất đang nhảy lộn nhào trên các kiệu bông.

- Con chơi với chúng nó được không mẹ? - Nó van xin.

- Không, thậm chí không được nghĩ đến chuyện đó, Anathan - Người đàn bà giận dữ đáp - Chúng nó chỉ là lũ đầu đường xó chợ.

- Chúng nó lắm trò vui thế! - Thằng bé đổi.

u yếm nhìn cậu bé, Angélique nghĩ đến Florimond và Cantor. Ngày xưa nàng cũng đã từng chơi như thế.

Khó khăn lắm nàng mới thuyết phục được Florimond đừng theo mình. Cách duy nhất là bảo rằng nàng chỉ đi vắng vài ba tuần lễ, có thể chỉ hai tuần thôi nếu gặp may. Nàng sẽ đi Lyon bằng xe trạm rồi xuôi sông Rhône bằng thuyền, tìm Cha tuyên úy và trở về nhà mình ở Paris trước khi cảnh sát của Đức vua phát hiện ra sự vắng mặt của nàng: “Đây sẽ là vô hay nhất tôi sẽ chơi ông, ông Dêgrê ạ!” - Nàng tự nhủ.

Nhớ lại chuyến đi mạo hiểm của mình, tim nàng đập nhanh. Florimond nói không sai: đường hầm vẫn hoàn toàn dùng được. Cái vòm kiến trúc thời Trung cổ được xây dựng bởi bàn tay thành thực về công trình mỏ, vẫn đứng sừng sững trước sức tàn phá của sự ẩm ướt sau một thời gian dài. Florimond đã dẫn mẹ đi đến ngôi nhà thờ bỏ hoang đã đổ nát trong khu rừng Vincennes. Angélique tự hứa sẽ sửa sang ngôi nhà thờ đó để chờ ngày đón ông chủ về. Nhưng liệu ông có thể về không? - Angélique băn khoăn - một khi ông đã gần như biệt vô âm tín.

Nàng xúc động ôm hôn con trai khi ánh bình minh vừa ló qua kẽ lá trong rừng. Nó dừng cảm, cũng kiêu hãnh như mẹ và cũng biết giữ bí mật một cách tài tình. Nàng đã nói với con như thế trước khi hai mẹ con chia tay. Nàng nhìn theo cái cửa sập từ từ khép lại trên mái tóc quăn của con trai. Trước khi để cánh cửa sập xuống, Florimond đã nháy mắt với mẹ. Đối với nó đó chỉ là một trò chơi gây thêm hứng thú và tạo cho nó một cảm giác mình là người quan trọng.

Sau đó Angélique, có Flipot đi cùng để mang túi cho nàng, bắt đầu cuộc bộ đến làng bên cạnh và thuê một cỗ xe đưa nàng đến Nogent. Ở đây nàng đã đi xe trạm.

Nàng đã đến đích đầu tiên Marseille. Giờ đây lại là một đích khác: đảo Crète. Câu chuyện trao đổi với Cha tuyên úy gợi cho nàng một con đường mới phải theo khó khăn và tế nhị...

Cái khâu tiếp theo trong sợi xích là một người Ả rập buôn nữ trang, có đứa cháu là kẻ cuối cùng thấy Joffrey de Peyrac còn sống. Làm thế nào để tìm ra được người thương nhân này, đó là một vấn đề rất khó khăn. Liệu y có tìm giúp người cháu không? Nhưng Angélique tự nhủ: Crète là một điểm lành. Đó là hòn đảo mà vì nó nàng đã mua chức vụ Lãnh sự Pháp. Thế nhưng nàng không biết làm thế nào sử dụng được chức tước của mình bởi vì nàng đang xúc phạm nghiêm trọng đến vua nước Pháp. Vì lẽ đó, và nhiều lẽ khác nàng biết rằng nàng phải rời khỏi Marseille càng nhanh càng tốt và trước hết là tránh mọi cuộc gặp gỡ với những người cùng tầng lớp với mình, Flipot vẫn chưa về. Phải chăng nó mất gần ấy thời gian để rán một con cá? Nàng tìm kiếm và trông thấy nó đang nói chuyện với một người đàn ông mặc áo vét dài màu nâu, ông già này hình như đang hỏi nó nhiều câu hỏi. Flipot tỏ vẻ lúng túng. Nó vừa nháy lò cò vừa tung hứng con cá nóng bốc hơi, cử chỉ hài hước đó chứng tỏ con cá làm nó bồng tay. Nhưng người kia tỏ ra muốn giữ nó lại. Cuối cùng gã nhún vai bỏ đi và mất hút trong đám đông. Angélique nhìn thấy Flipot đi theo hướng ngược lại chỗ nàng đang ngồi.

Rồi một lát sau nó lại xuất hiện, đi loanh quanh để tránh sự chú ý của nàng. Nàng đi theo nó và tóm được nó trong lối đi tối, nơi nó đang vờ trốn sau một cái cột cổng xây.

- Thế là thế nào? - Nàng hỏi - Người đàn ông nói chuyện với mày lúc này là ai thế?

- Con không biết. Thoạt tiên con không tin gã... Cá của bà đây thừa bà Hầu tước. Còn lại khối đấy. Con đã đánh rơi một ít trong khi chạy.

- Gã kia hỏi mày những gì?

- Con là ai? Con từ đâu đến? Con làm cho ai? Con chỉ nói: “Tôi không biết”. “Này, này”, gã nói - “đừng nghĩ rằng ta tin là cậu không biết tên chủ của cậu đâu nhé. Cứ tiếp tục cái kiểu ấy thì ta sẽ nhờ đến cảnh sát!”. Con một mực nói: “Vâng thưa ông, không, thưa ông tôi không biết...”. Thế là gã nổi cáu: “Có phải bà Hầu tước Plessis-Bellieres ở kia không? Bà ta đang ở quán trọ nào?” . Cậu muốn nói gì nào?

- Mày nói gì?

- Con ứng khẩu nói ra tên một quán trọ - Quán Bạch Mã. Nó ở phía bên thành phố.

- Đi theo ta, nhanh lên.

Trong khi hai người vội vã đi lên dốc phố, Angélique tìm cách giải quyết vấn đề khó xử. Liệu cảnh sát có bám nàng không? Tại sao? Có lẽ nào cuộc chạy trốn của nàng lại bị Đêgrê phát hiện nhanh đến thế, và liệu chàng có cho người bám theo nàng không? Bỗng nhiên nàng nghĩ ra lời giải đáp. Vivonne đã nhận ra nàng trong đám đông hôm nọ khi chàng lên bờ. Lúc đó chàng không nghĩ ra tên nàng, nhưng biết là khuôn mặt của nàng rất quen thuộc. Giờ đây chàng đã nhớ ra và cho gia nhân đến tìm nàng. Có phải vì hiếu kỳ chăng? Hay vì tình bạn? Hay vì lòng kính trọng một cận thần của Đức vua?

Gì thì gì nàng không háo hức gặp chàng lắm, nhưng sự chú ý của chàng vẫn làm nàng bận tâm. Vivonne thường hay xa Versailles vì bận chiến dịch cho nên không nắm được những điểm tể nhị của các mưu đồ trong Triều, và không được biết những tin tức mới nhất về Plessis-Bellieres phu nhân, tình nhân tương lai của Đức vua. Nàng tin chắc điều đó. Do đó, không nghi ngờ gì nữa... Trừ phi gã đàn ông kia được cử đến bởi Cha tuyên úy, người duy nhất biết nàng đang ở Marseille. Có thể Cha có được một vào thông tin mới về Ali Mectub hay Mohamed Raki. Nhưng nếu Cha có, Cha đã cử người đến quán Sừng Vàng vì Cha biết nàng ở đó.

Khi về đến quán trọ người nàng đâm dĩa mỡ hôi và tìm nàng đập thành thịch.

- Bà không nên tắt ta tắt tuổi như thế - Chủ quán khuyên nàng - Phụ nữ Paris các bà lúc nào cũng làm như phải tắt bật suốt ngày. Bà vào đây, tôi đã chuẩn bị cho bà một món cà chua, một ít ớt Jamaica và dầu, bà kể cho tôi nghe cả ngày hôm nay bà đã làm gì.

Mụ chủ quán sở dĩ chăm sóc Angélique như mẹ con chắc chắn là vì hầu bao của nàng đầy ắp. Mụ rất muốn khám phá mọi mưu đồ đang diễn ra vì mụ thừa biết quán trọ của mụ chẳng sang trọng gì cả và nhận ra ngay Angélique là một mệnh phụ giàu sang quen được hàng trăm người hầu hạ phục dịch, song không muốn được người ta chú ý ở đây. “Ôi ái tình, ái tình” - Bà đi lối này - Mụ bảo Angélique - Góc này yên tĩnh lắm, lại cạnh cửa sổ. Bà sẽ riêng biệt một mình ở cái bàn con này, và xa như thế các khách khác sẽ không thể liếc mắt đưa tình với bà được. Bà muốn uống gì? Một tí Rosé (Một thứ rượu vang màu hoa hồng) xứ Var nhé?

Mụ đặt trước mặt Angélique một chiếc lọ chân bằng thiếc và một bình tráng men rịn mỡ hôi vì chất nước mát bên trong.

Angélique ngược mắt lên nhìn và nhìn thấy Flipot đứng ở khung cửa, đang hươ tay ra hiệu cho nàng. Mụ chủ quán vừa quay đi, nó lao bổ về phía bà chủ và thì thầm: “Hắn đến đây... con người xấu xa kia... con người xấu xa nhất trong bọn chúng”.

Nàng đưa mắt nhìn qua cửa sổ và nhìn thấy một người khoác một chiếc áo choàng lụa màu tím, một chiếc can đầu bịt bạc bắt chéo sau lưng. Người đang đi về phía quán trọ chẳng phải ai khác ngoài đại úy cảnh sát Phrăngxoa Đêgrê

137. Chương 07

Phản ứng đầu tiên của Angélique là đẩy lùi chiếc ghế nhảy xuống hai bậc thang ngăn hốc tường treo tượng thánh với căn phòng chính của quán trọ, và lao về phía cầu thang dẫn lên gác.

- Theo ta - Nàng bảo Flipot.

Mụ chủ quán giơ hai tay lên trần:

- Thưa bà, có việc gì thế? Thế cái món hầm tôi đang làm cho bà thì sao?

- Lại đây - Angélique ra lệnh - Lại đây với tôi nhanh lên. Tôi có chuyện muốn nói với bà.

Về mặt và giọng nói của nàng khẩn thiết đến mức mụ chủ quán lao theo nàng mà không hỏi thêm gì nữa.

Angélique lôi mụ vào trong phòng, nắm chặt lấy cổ tay mụ và bấm móng tay vào khúc thịt núc ních của mụ mà không hề hay biết - Bà nghe đây, có một người đàn ông mặc áo choàng màu oải hương sắp đến quán ngay bây giờ, tay cầm một chiếc can đầu bịt bạc.

- Có lẽ ông ta là người sáng nay gửi giấy cho bà chẳng?

- Bà nói

Mụ chủ quán cho tay vào chiếc áo lót to lớn moi ra một bức thư viết trên giấy da:

- Có một chú bé mang bức thư này đến cho bà trước khi bà trở về một lát.

Angélique giật lấy bức thư, mở ra. Thư do Cha Antoine viết, báo cho nàng biết rằng Dègrê, ông luật sư mà cha có vinh dự gặp ở Paris năm 1666 có đến thăm Cha. Cha nghĩ rằng không nên giấu cái việc Plessis phu nhân đang ở Marseille và địa chỉ của nàng.

Angélique vò nát bức thư:

- Nó chẳng còn ý nghĩa gì với tôi nữa - nàng bảo mụ chủ quán - Nếu người kia hỏi bà về tôi, bà nói là không biết tôi là ai, và chưa hề gặp tôi. Lúc nào ông ta rời khỏi quán bà báo ngay cho tôi biết. Đây, tí chút gọi là.

Nàng chìa ra ba đồng vàng. Mụ chủ quán mừng rỡ chẳng nói câu nào, chỉ nháy mắt tỏ vẻ hiểu biết và lách ra như một kẻ đồng mưu.

Angélique đi đi lại lại trên sàn, cắn móng tay tỏ vẻ sốt ruột.

- Thu xếp đồ đạc cho ta - Nàng ra lệnh cho Flipot lúc này đang nhìn nàng lo lắng - Đóng vali cho ta. Nhanh nào.

Dègrê đã hành động mau lẹ, nhưng nàng không có ý định để người ta bắt lại và đưa về cho Đức vua trong xiềng xích như một tên nô lệ. Giờ đây biển cả sẽ là niềm hy vọng và lối thoát duy nhất của nàng.

Đêm xuống dần và giống như đêm hôm trước tiếng ghi ta và những bài tình ca miền Provence vang lên những ngõ hẻm tối chạy giữa những ngôi nhà vươn lên từng từng lớp lớp ra đến tận khu cảng.

Angélique sẽ thoát khỏi tay Dègrê và khỏi tay Đức vua. Biển cả sẽ đưa nàng đi xa. Nàng đến bên cửa sổ và đứng lặng yên lắng nghe động tĩnh trong quán.

Có người gõ cửa

- Chẳng có đèn đóm gì thế này - mụ chủ quán béo ị vừa thì thào vừa lên vào phòng. Mụ đánh đá lửa và châm đèn - ông ta vẫn còn ở đây - mụ nói tiếp - ôi, ông ta rất điển trai và lịch sự, nhưng có cái kiểu nhìn rất lạ. Không phải tôi ngại đâu! Tôi bảo ông ta: “Ông cứ làm như là tôi không biết ai đang trọ ở quán của tôi ấy. Chắc chắn là tôi phải biết có một bà như ông tả, nếu bà ấy đang ở trong nhà tôi chứ. Nhưng mà tôi đã nói với ông là tôi chẳng hề nhìn thấy bà ấy”. Cuối cùng ông ta tin tôi, hay ít ra cũng làm ra vẻ tin. Ông ta muốn ăn bữa tối mà muốn dọn ngay ở căn phòng con mà tôi dành cho bà, ông ta hít hít khắp nơi như thể tìm kiếm cái gì đó cho cái mũi dài của ông ta.

“Nước hoa của mình” - Angélique tự nhủ thầm. Chắc chắn Dègrê đã nhận ra vì đó là loại nước hoa pha cỏ roi ngựa và hương thảo, do một hiệu nước hoa nổi tiếng ở ngoại ô Saint-Honoré pha chế riêng cho nàng.

Đềgrê đã nhiều lần được hít cái hương vị đồng quê tươi mát này trên thân thể nàng khi nàng để cho chàng hôn hít, vuốt ve. Ôi, cuộc sống mà làm gì khi cái mà mình gắn bó nhất lại phản bội mình, dâng mình cho một tên ác quỷ như thế.

- Rồi bất thành linh- mụ chủ quán nói tiếp - con mắt điều hâu của ông ta sáng rực lên khi nhìn thấy mấy đồng vàng của bà cho tôi. Tôi vẫn còn cầm trong tay. Ông ta nói: “Mẹ ơi, mẹ có những khách hàng hào hiệp đấy” - Tôi mất bình tĩnh - ông ta có phải là chồng bà không?

- Không - Angélique đồng dạc nói.

Mụ chủ quán lắc đầu lia lịa:

- Tôi hiểu rồi - mụ nói. Đoạn mụ khum bàn tay bên tai - Ai ngoài ấy nhỉ? Không một khách trọ nào của tôi có cái kiểu đi như thế. Tôi biết họ cả mà - Mụ mở cửa đánh cách một cái rồi đóng sầm lại - ông ta đang ở ngoài hành lang, mở hết các cửa phòng - Mụ đứng chống nạnh và nói giọng căm phẫn - Tôi phải cho cái tên cai ngục nhãi ranh này biết tay - Rồi mụ bỗng đổi giọng - Không, làm như thế sẽ hỏng hết. Loại cảnh sát này tôi biết lắm. Cứ thử hỗn xược với họ mà xem, rồi cuộc thế nào chẳng phải rúc mặt vào cái khăn tay mà khóc rưng rức.

Angélique tóm lấy cái túi tiền:

- Tôi phải đi khỏi đây. Dứt khoát phải thế. Tôi chẳng làm điều gì sai trái - Nàng chìa ra một nắm tiền vàng.

- Bà đi lối này - mụ chủ quán thì thầm. Mụ lôi Angélique ra phía ban công nhỏ và rút một chấn song sắt - Nhảy xuống! Nào nhảy sang mái nhà bên! Đừng nhìn xuống, sang bên kia bà sẽ tìm thấy một chiếc thang bên trái. Xuống đến cái sân con thì gõ cửa. Bảo tên Mario người đảo Sicile là tôi phái bà đến, và hẳn phải đưa bà đến chỗ Santi người đảo Corse. Không, không xa thế đâu, chỉ đến nhà Juanito thôi và sau đó đi đến khu Lévani. Tôi sẽ giữ chân tên chó săn đó để cho bà có thời gian - mụ nói thêm vài lời chúc may mắn bằng tiếng Provence, làm dấu thánh và trở lại vào phòng.

Cuộc chạy trốn của Angélique và Flipot giống như một trò ú tim. Chẳng kịp dừng lại để thở hai người nhảy qua cái cửa sổ có ô văng, lao xuống các khu vườn tối om, vượt qua các cửa sổ mà bên trong các gia đình đang bình thản dùng bữa tối. Chẳng ai ngăn mặt khỏi đĩa của mình trong khi hai người chạy trốn đi qua, lặn xuống cầu thang, chui vào chui ra một cái cống nước La Mã để rồi chạy lắt léo chữ chi qua một đền thờ Hy Lạp, quệt vào hàng trăm chiếc áo sơmi xanh đỏ treo trên các dây phơi chẳng qua các lối đi, trượt chân trên những đồng vỏ dừa và đầu cá, được hoan hô bởi những tiếng hò la, chọc ghẹo và những câu hát nghịch ngợm bằng các thứ tiếng của thành Babel. Cuối cùng họ và một người Tây Ban Nha cũng đến được một chỗ kín đáo ở rìa khu rừng Levant. Người này hỏi: “Bà lớn có muốn đi xa hơn nữa không?”.

Angélique đưa mùi soa lên lau mặt. Ở đằng tây ánh hoàng hôn dai dẳng đưa tài với ánh đèn của thành phố. Những người khuôn vác, người Ả rập và thương nhân Thổ Nhĩ Kỳ ngả đầu uể oải trên các gối đệm hút ống điếu và nhắm nháp một thứ nước kỳ quái mang từ tận bờ eo biển Bosphorus đựng trong những chén bạc. Một mùi xa lạ pha lẫn với mùi nặng của đồ rán và tỏi.

- Tôi muốn đến Bộ Hải quân - Angélique nói - đến chỗ ngài Vivonne. Các anh có đưa tôi đến đó được không?

Hai người dẫn đường lắc mái đầu đen như gỗ mun của họ cho đến lúc các khuyên tai vàng kêu rưng rưng. Khu vực Bộ Hải quân đối với họ tưởng như nguy hiểm hơn nhiều so với cái mê cung nồng khẳm họ vừa dẫn Angélique qua. Nhưng vì nàng quá hào hiệp đối với họ nên họ đồng ý chỉ vẽ tường tận để nàng tự tìm lấy đường đến đấy.

- Mày có hiểu không? - Angélique hỏi Flipot.

Thằng bé lắc đầu. Nó sợ muốn chết, chẳng hiểu gì về luật lệ của tầng lớp cận bã Marseille, trừ một điều là dân ở đây sử dụng dao găm rất thạo. Nếu bà chủ nó bị tấn công làm sao nó có thể bảo vệ bà được?

- Đừng sợ - Angélique nói.

Đối với nàng thành phố cổ của dân định cư Phoei-cie này không có vẻ thù địch gì. Đềgrê không kiểm soát được tình hình ở đây như ở trung tâm Paris.

Đêm đã xuống, nhưng bầu trời trong suốt phủ một màu xanh nhạt trên khắp các thành phố trông như bản phác thảo các di tích của một quá khứ cổ xưa - một cái cột vỡ, một cái cửa tò vò La Mã, giữa cảnh đổ nát đó trẻ con gần như trần truồng đang chơi đùa lặng lẽ như những con mèo.

Dinh thự đèn đuốc sáng trưng của Vivonne đứng sừng sững ở một khúc quẹo của con đường. Kiệu và xe đi đến tấp nập và qua các cửa sổ mở văng ra tiếng sáo và vĩ cầm.

Angélique dừng lại một chút để vuốt chiếc áo choàng và sửa lại một tí cho lịch sự. Nàng nhìn thấy một người đàn ông vai bè tách khỏi một nhóm và tiến về phía nàng như thể đang mong đợi nàng nhưng vì ánh đèn chiếu từ phía sau ông ta nên nàng không nhận ra ông. Khi đã đến cạnh nàng, ông ta chăm chăm nhìn nàng rồi cất mũ chào.

- Plessis-Bellières phu nhân, phải không ạ? Vâng đúng rồi, tôi xin tự giới thiệu - Carroulet. Cảnh sát trưởng ở đây, Marseille. Tôi là bạn rất thân của ngài Reynie. Ngài có viết thư cho tôi về bà, vì muốn những ngày bà ở Marseille được thật dễ chịu...

Angélique thấy ông ta có một gương mặt phúc hậu với một cái bướu giáp ở góc mũi. Giọng ông thõng lơi.

- Tôi cũng đã gặp phụ tá của ngài, ông Dêgrê vừa mới đến đây sáng qua. Nghĩ rằng có thể bà định đến thăm công tước Vivonne mà ông ấy biết là bạn của bà nên ông ấy chỉ thị cho tôi chờ bà ở cổng ra vào để tránh những hiểu lầm phiền phức..." align="justify"> Bỗng nhiên Angélique cảm thấy phẫn nộ hơn là sợ hãi. Như thể là Dêgrê đã cho toàn bộ cảnh sát của thành phố theo sát nàng, thậm chí cả Carroulet, khét tiếng là kẻ giấu bàn tay sắt trong găng tay nhung.

- Tôi chẳng hiểu ông đang nói gì thưa ông - Nàng lạnh lùng hỏi.

- Hừm - ông ta trả lời về độ lượng - Nhưng thưa bà người ta đã miêu tả bà rất đầy đủ...

Một cỗ xe đang tiến đến cạnh họ. Viên cảnh sát trưởng nép sát người vào tường. Còn Angélique đi, đứng hơn là lao người dưới vó ngựa và lợi dụng khoảng thời gian người xà ích dùng để quặt xe tránh nàng, nàng đã lẩn vào đám khách đang tụ tập ở cổng biệt thự của Công tước Vivonne. Bọn gia nhân mang đuốc thấp sáng cái cầu thang to lớn dẫn đến hành lang ở cửa vào. Nàng bước lên cầu thang đầy tự tin và nhập vào đám khách.

Flipot bám sát gót nàng, mang theo túi tiền Angélique lên vào bóng tối của cầu thang như một phụ nữ vừa phát hiện một bí mật bị tụt.

Có cơ hội đấy, chuồn thôi - nàng thì thầm với chú tiểu đồng - Nấp vào khu gia nhân, chỗ nào cũng được ta không cần - miễn là không để ai phát hiện. Ta sẽ gặp lại mày ở khu căng khi hạm đội hoàng gia nhổ neo. Cố tìm ra, tàu khởi hành ở đâu và vào lúc nào. Nếu mày không có ở đấy ta sẽ đi một mình. Cầm ít tiền đây.

Nàng ra khỏi chỗ ẩn náu và cũng vẫn với những bước chân tự tin như trước, nàng đi theo các bậc thang bằng cẩm thạch dẫn đến các tầng trên.

Nàng vừa đến cầu thang thứ nhất thì viên cảnh sát xuất hiện bên dưới. Tuy rất sợ hãi nàng vẫn ngả người qua lan can, theo dõi một cách tò mò tin chắc ông ta không nhìn thấy mình trong bóng tối.

Carroulet nom có vẻ không vui. Ông ta đi đến gần một gia nhân hỏi gì đó rất lâu. Người này lắc đầu quảy quảy rồi lĩnh đi. Một lát sau Công tước Vivonne xuất hiện, cười phá lên trước những câu bông đùa. Viên cảnh sát trưởng khúm núm cúi đầu chào. Đô đốc Hải quân là một nhân vật rất quan trọng. Ngài rất được Đức vua sủng ái, và ai cũng biết chị gái Ngài là tình nhân được thừa nhận của Đức vua. Ngài còn tr lại nóng tính nên ngài ăn nói không nhũn nhặn lắm.

- Ông bảo tôi gì nào? Vivonne rống lên - Có Plessis-Bellières phu nhân trong sổ khách của tôi ư? Theo các tin tức mới nhất từ Versailles thì ông nên tìm bà ta ở trên giường Đức vua ấy.

Thấy Carroulet vẫn khẳng khẳng Vivonne không giữ được bình tĩnh.

- Ông nói nghe chả có lý tí nào. Ông bảo bà ta ở đây mà lại không có ở đây. Thì hoặc là ông mù, hoặc là ông bị ảo giác ông nên đi tìm thầy thuốc thì hơn.

Viên cảnh sát trưởng đành tiu nghỉu rút lui. Vivonne nhún vai. Một người bạn đến bên ông và hẳn là hỏi ông chuyện gì xảy ra. Vì Angélique nghe viên đô đốc trẻ tuổi trả lời giận dữ:

- Cái thằng nhà quê ấy cứ bảo tôi là đang đón tiếp tại đây, ngay trong nhà này, bà Angélique xinh đẹp, người tình gần gũi nhất của Đức vua.

- Plessis-Bellières phu nhân ấy à?

- Chính thế. Trời đã phù hộ tôi để không bao giờ phải chứa con diêm lăm chuyện ấy dưới mái nhà mình! Chị tôi đã suýt quẫn trí vì phải chịu đựng những điều xúc phạm của con mụ đó. Chị tôi viết thư cho tôi bao bức thư lâm li. Nếu con tiên cá mắt xanh kia mà đạt được sở nguyện thì Athénaïs đến phải khấn gỏi ra đi và dòng họ Mortemart này đến phải điêu đứng một thời gian.

- Ngài có cho rằng bà ta đang ở Marseille không? Nghe nói nhan sắc của bà ta cũng đủ phá những giấc ngủ của người ta rồi. Tôi vẫn khao khát được gặp bà ta.

- Khao khát mà làm gì? Mụ ta là một con chuyên đi chài, nhắm tâm đến chỗ có thể giết chết người. Những kẻ ngưỡng mộ mụ ta biết rõ là dính vào mụ thì sẽ chẳng được lợi lộc gì. Mụ đâu chịu bỏ phí thì giờ để nói chuyện yêu đương khi mụ nhìn thấy cái điều mụ muốn. Mà điều mụ muốn lúc này là Đức vua. Một con hồ li chính hiệu. Chị tôi viết trong lá thư gần đây nhất...

Angélique không nghe rõ đoạn cuối vì hai người đã chuyển sang phòng khách.

“Rồi ông sẽ phải trả giá về chuyện này ông bạn thân mến ạ” - Angélique thầm nhủ, cảm giận Vivonne đã phỉ báng mình như thế.

Nàng dò dẫm lần xuống cái hành lang mờ tối cho đến khi nhìn thấy một cửa ra vào. Nàng từ từ xoay tay nắm. Gian phòng rộng trống trải và lờ mờ nhờ ánh sáng từ một cửa sổ mở rộng. Một lữ Angélique nằm dài trên một chiếc sập Đông phương trải thảm và đệm. Chân nàng va phải một chiếc đĩa bằng đồng trên sàn nhà, làm phát ra một âm thanh nghe như tiếng cồng. Nàng hồi hộp lắng nghe động tĩnh. Thế rồi nàng tìm thấy một ngọn nến để xem thử mình đang ở đâu. Cả dãy phòng này - một buồng ngủ, một buồng trang điểm và một buồng tắm - chắc là của Công tước Vivonne. Rõ ràng đây là một căn phòng của một người đi biển, một khi lên bờ chẳng làm gì khác ngoài việc hưởng lạc. Trong cái đóng ngổn ngang ấy chẳng mấy chốc Angélique đã thấy được nào là hải đồ, địa đồ và đồng phục với một tủ quần áo treo vô số áo choàng buổi tối và áo phụ nữ mỏng dính.

Angélique chọn một chiếc áo lụa thêu màu trắng. Nàng tắm trong bồn nước chuẩn bị sẵn cho ông chủ - và nhân tình của ông - có hòa nước hoa oải hương xứ Provence. Nàng chải bụi ở tóc. Thở phào khoan khoái, nàng cuộn tấm áo mỏng manh quanh người và đi nhanh về phòng trang điểm. Nàng mệt rũ cả người. Sau một hồi lắng nghe những âm thanh nghèn nghẹt từ phòng khách vắng ra, nàng lại thả mình xuống đi vắng. Thấy kệ tương lai, thấy kệ tất cả bọn cảnh sát trên thế giới này! Nàng ngủ đây.

- Ôi!

Tiếng kêu thất thanh đánh thức Angélique, nàng nhồm dậy đưa tay che mắt vì chói.

- Ôi!

Một cô gái tóc đen có nốt ruồi giả đầy mặt đang đứng ở đầu giường. Một hình ảnh của sự phẫn nộ pha lẫn kinh ngạc. Cô ta quay lại rất nhanh và tát ai đó đánh đốp một cái.

- À ra thế, đồ con lợn, phải chăng đây là món quà bất ngờ mà mày dành cho tao? Xin chúc mừng, thành công đấy! Tao chẳng bao giờ quên được sự lãng nhục tể nhị này. Tao thế suốt đời sẽ không bao giờ thêm nhìn lại cái mặt

Vén chiếc váy đánh soạt và mở cái quạt đánh phạch cô ta bước vội khỏi phòng.

Tên gia nhân của Vivonne là người đầu tiên kịp hoàn hồn. Hắn đặt hai chiếc đèn nền đang cầm lên bàn cúi chào ông chủ và như ngẫu nhiên cúi chào Angélique. Đoạn hắn chuồn ra khe khẽ đóng cửa lại.

- Ngài Vivonne... Tôi thật ân hận - Angélique thì thảo, cố nở nụ cười hối lỗi.

Nghe tiếng nàng hình như cuối cùng ông ta cũng nhận ra là mình đang đối phó với một con người bằng xương bằng thịt chứ không phải là một bóng ma.

- Hóa ra tên nhà quê kia nói đúng - Bà đã đến Marseille. Bà đã lẫn trốn trong nhà tôi. Tôi làm thế nào mà đoán ra được? Tại sao bà không tự giới thiệu?

- Tôi không muốn bị người ta nhận diện. Mấy lần rồi tôi suýt bị bắt đấy.

Anh chàng trẻ tuổi đặt tay lên trán và đến bên chiếc bàn viết bằng gỗ mun lấy một bình rượu mạnh và một cái cốc.

- Vậy là Plessis-Bellières phu nhân đang bị toàn bộ cảnh sát vương quốc truy lùng! Bà có giết người không?

- Không, nhưng còn tệ hơn thế nữa! Tôi đã từ chối không ngủ với Đức vua.

Lông mày của vị đại thần rướn lên kinh ngạc.

- Vì sao?

- Vì trung thành với bà chị yêu quý của ông, phu nhân de Montespan!

Vivonne há hốc mồm nhìn nàng, bình rượu vẫn cầm trong tay. Rồi nét mặt trở lại bình thường, chàng cười phá lên. Chàng rót cho mình một cốc rượu mạnh ngồi xuống cạnh- Bà làm thế thì e nguy hiểm đến tính mạng.

- Có thể là thế. Nhưng không sớm như ông nghĩ đâu. Nàng lại mỉm cười với chàng, vẫn cái nụ cười e thẹn dễ thương lúc đầu. Cặp mắt xanh buồn ngủ luôn chớp chớp, đôi hàng mi in thành những bóng dài lung linh trên đôi gò má mịn màng.

- Ban này tôi mệt quá - nàng thở dài - Tôi đã đi hàng tiếng đồng hồ khắp thành phố. Tôi bị lạc đường. Tôi đến đây để ẩn náu. Ông tha lỗi cho tôi nhé, tôi biết làm như thế này thật là đường đột. Tôi đã tắm trong bồn tắm của ông và lấy chiếc áo choàng tắm này trong tủ.

Nàng vuốt ve thẳng tắp áo choàng tắm trên thân thể trần truồng của mình. Đường cong của đùi và háng nàng lộ ra bên dưới ánh hồng. Vivonne khẽ liếc nhìn tấm áo mỏng dính, rồi vội đưa mắt sang chỗ khác. Chàng nuốt ực một hơi hết cốc rượu.

- Thế có khổ cho tôi không chứ! Chàng lau bầu - Đức vua rồi sẽ biết bà ở đây và buộc tôi tội đồng lõa với bà.

- Ngài Vivonne - Angélique đứng lên nói - Chớ có nghĩ đại. Tôi lại nghĩ rằng ông chăm lo tới hạnh vận của chị ông hơn cơ... mà hạnh vận của ông phần nào phụ thuộc vào đó. Có phải ông thực sự muốn nhìn thấy tôi trong vòng tay Đức vua còn Athenais thì bị ra rìa không?

- Không đời nào! - Vivonne lúng túng, không biết xử trí thế nào trong cái tình thế dở khóc dở cười này, hệt như trong các vở kịch của Corneille - Nhưng tôi không muốn xúc phạm Hoàng thượng. Bà có thể cự tuyệt sự ve vãn của người thì tùy bà. Nhưng tại sao bà lại ở Marseille? Mà đến đúng nhà tôi cơ chứ?

Nàng khẽ đặt bàn tay lên bàn tay của Vivonne:

- Bởi vì tôi muốn đến đảo Crète.

- Sao? - Chàng giật nảy lên như thể bị ong đốt.

- Ngày mai ông lên đường phải không? - Angélique nói tiếp - Hãy mang tôi theo.

- Thế này thì quá lắm. Bà điên rồi hay sao? định đi đảo Crète? Bà có biết nó ở đâu không đã?

- Thế còn ông? Ông có biết tôi là lãnh sự ở Crète không đã? Tôi có công việc và quyền lợi quan trọng ở đây và đã tới lúc tôi phải đến chăm nom chúng, và để cho sự đam mê của Đức vua nguội bớt một thời gian. Ông xem như thế có hay không?

- Như thế là điên rồ... Crète ! - Mắt chàng long sòng sọc như thể tính chất điên rồ của đề nghị đã đánh gục chàng.

- Vâng, tôi biết - Angélique nói - Hậu cung của Vua Thổ, bọn cướp biển Barbary v.v và v.v... Nhưng ông thấy đấy đi với ông tôi chẳng phải sợ gì cả. Cái gì có thể xảy đến với tôi nếu tôi được Hải quân hoàng gia Pháp hộ tống?

- Lệnh bà thân yêu - Vivonne trịnh trọng nói - Xưa nay tôi vẫn rất kính trọng lệnh bà....

- Có lẽ quá kính trọng đấy - Nàng tiếp lời với một nụ cười tinh nghịch.

Lời nói của nàng làm cho viên đô đốc trẻ tuổi lúng túng, cứ ấp úng mãi.

- Điều đó nào có quan trọng gì? Hừm! Vâng gì thì gì xưa nay tôi vẫn coi bà như một phụ nữ biết điều và tinh táo. Giờ đây tôi rất đau lòng khi buộc phải nhận thấy rằng bà cũng chẳng khôn ngoan hơn mấy so với bọn trẻ người non dạ thiếu suy nghĩ.

- Như cái nàng tóc đen vừa rời chúng ta trước đây mấy phút chứ gì? Lẽ ra tôi phải thanh minh với cô nhân tình duyên dáng của ông. Giờ thì chắc cô ấy đang bỏ bêu cái tin là tôi đang ở đây.

- Cô ta không biết tên bà.

- Cô ta có thể miêu tả con người tôi và những kẻ mà tôi đang muốn tránh mặt sẽ nhận ra tôi. Ông đưa tôi đến đảo Crète đi.

Công tước cảm thấy nghẹt thở ở cổ họng. Ánh mắt của Angélique khiến chàng chóng mặt. Chàng đi đến bàn viết, rót thêm cho mình một cốc rượu mạnh nữa.

- Không bao giờ - Chàng khước từ lần thỉnh cầu cuối cùng ấy của nàng - Tôi chẳng dại gì dây vào chuyện ấy. Bằng việc đồng lõa với bà trong cuộc chạy trốn - mà sớm muộn gì người ta cũng sẽ phát hiện - tôi sẽ nhận được cơn thịnh nộ của Đức vua.

- Và những lời cảm ơn của chị ông.

- Chắc chắn tôi sẽ bị thất sủng mất thôi.

Ông lại đánh giá thấp quyền lực của Athénais đó. Thế mà ông lại biết rõ chị ông hơn tôi. Bây giờ chị ông là người duy nhất được Đức vua sủng ái. Chị ông không quên những mưu chước mình dùng để quyến rũ Đức vua, ngay từ lúc ban đầu. Ông đừng nghĩ rằng chị ông không đủ thế lực và tài trí để tận dụng thời gian tôi vắng mặt mà hàn gắn chỗ rạn nứt tôi đã gây nên.

Vivonne nhú mồm suy nghĩ rất lung “ôi dào!” chàng nói. Rồi hẳn chàng đã nhìn thấy viễn cảnh của dòng họ Mortemart rực rỡ, hẳn đã nghe thấy tiếng rất vang của giọng cười khinh mạn và giọng nói khó bắt chước của nàng “ôi dào!” chàng nhắc lại: “Có thể tin tưởng vào chị tôi được”. Chàng lắc đầu lia lịa “nhưng về phần bà thì sao?” Chàng đưa mắt dõi theo phản ứng của nàng.

Mỗi lần Vivonne nhìn nàng Angélique nhận thấy chàng ngày càng ý thức rõ rệt hơn về sự có mặt của nàng trong nhà chàng vào cái giờ đó - một người đàn bà đã từng là báu vật của Triều đình và nỗi thèm khát của Đức vua. Chàng quan sát sự hoàn hảo của nàng với vẻ ngỡ ngàng, như thể lần đầu tiên nhìn thấy nàng. Nhan sắc của nàng không thể chê được điểm nào. Nước da của nàng không một người phụ nữ tóc vàng nào có thể sánh kịp, con ngươi đen láy trong đôi mắt xanh. Ở Versailles chàng đã coi nàng trong bộ lễ phục Cung đình như một thần tượng đã từng làm cho Montespan phát điên lên vì ghen tức. Và lúc này khi đã cởi bỏ xiêm y nàng hoàn toàn chỉ là một phụ nữ làm mê đắm lòng người. Lần đầu tiên trong đời chàng nghĩ đến Đức vua và thầm nhủ: “một con người đáng thương! Nếu bà ấy quả thực cự tuyệt...”

Angélique không có ý phá tan sự im lặng nặng nề giữa hai người họ. Nàng thích thú được giữ một người thuộc họ Mortemart trong tình trạng hồi hộp đợi chờ. Đây là một cơ may hiếm ai có được. Niềm hưng phấn và tính cách bốc lửa của gia đình này hình như không bao giờ dứt. Hoặc anh căm thù họ, hoặc anh tôn thờ họ. Ngay cả bà Trưởng tu viện Fontevrault người già nhất họ với sắc đẹp như Madonna, mặc dù che mạng và trùm khăn vẫn mê hoặc được Đức vua và làm điên đảo các triều thần. Khi tuổi tác đã dập tắt ngọn lửa tinh thần của bà bà tiếp tục đọc kinh Cha Sớm, cai quản nhà tu kín và dẫn dắt các nữ tu sĩ đi theo những con đường đức hạnh cao quý.

138. Chương 08

Vivonne kế thừa những đức tính ưu tú nhất cùng những khuyết điểm tồi tệ nhất của các bà chị, bản gắt và xởi lởi, ngọt ngào và thô lỗ, ngu ngốc và thiên tư. Tấm lòng bao dung của Athénais, thứ tình cảm của chàng hiệp sĩ đối với người tình đã hút Angélique đến với bà. Vì thế nàng vẫn đối xử với công tước Vivonne bằng mối quan hệ dè dặt. Hình như chàng thanh lịch hơn các quý tộc khác, những kẻ chỉ nhất nhất rập khuôn theo những người bảo trợ họ và cấp tiền cho họ.

Nàng lại mỉm cười tinh nghịch với chàng và chợt nhận ra rằng, xét cho cùng nàng thật sự khoái những anh chàng Mortemart điển trai tham lam ngu xuẩn này. Nàng từ từ nâng một cánh tay lên đỡ lấy cằm và đưa mắt nhìn khiêu khích.

- Còn tôi thì sao, là thế nào?

- Bà là một người đàn bà kì dị thừa bà. Bà chưa quên là bà đã tìm cách gạt chị tôi ra chứ? Thế mà lúc này bà lại có một lập trường đảo ngược hoàn toàn và tìm cách tạo lợi thế cho chị tôi. Bà nhằm cái đích gì? Bà mong muốn đạt được cái gì qua trò ú tim này?

- Chẳng gì cả ngoài việc chuốc thêm phiền muộn.

- Lại còn thế nữa?

- Chẳng lẽ tôi không có quyền làm theo ý thích nhất thời của mình như bất cứ người đàn bà nào khác hay sao?

- Có quá đi chứ! Nhưng phải chọn đúng đối tượng. Chứ còn chơi vào Đức vua thì bà sẽ lòi thối đấy.

Angélique bĩu môi:

- Phải chăng tôi có lỗi nếu tôi không ưa những người lì xì, hâm hâm, tẻ nhạt và lại rất xét nét trong những chuyện riêng tư, và do đó có khác nào lũ phạm phu tục tử?

- Bà đang nói về ai thế?

- Đức vua.

- Trời đất! Bà đã đi quá xa rồi đấy, dám phán xét cả Đức vua... - Rõ ràng là Vivonne cảm thấy bị xúc phạm

- Ông bạn ơi, khi bàn đến chuyện buông the hãy cho tôi nói với tư cách một người đàn bà chứ không phải là một bề tôi.

- Cũng may mà không phải tất cả đàn bà đều ngang bướng như bà.

- Họ muốn phục tùng thì mặc họ, chứ tôi thì tôi không chịu đâu. Tôi chẳng thể nào cung cúc chịu lép một bề để đổi lấy danh vọng, phẩm hàm và ân huệ. Tôi sẵn sàng nhường lại tất cả cho Athénais.

- Bà thật là hết chỗ nói!

- Ông còn mong đợi gì hơn nào? Tôi có lỗi gì nếu tôi khoái những người đàn ông phóng đảng nhưng đầy nghị lực như ông chẳng hạn? Tôi thích những chàng dũng sĩ biết dành đôi chút thời gian cho phụ nữ. Vứt mẹ những gã chán ngắt suốt đời chỉ biết có công việc thôi. Tôi thì tôi thích những kẻ dám bước ra khỏi đường công danh trong chốc lát để cúi xuống hái một vài bông hoa đẹp.

Công tước Vivonne quay nhìn chỗ khác, miệng lầu bầu:

- Tôi nhìn thấy rõ cái trò ảo thuật của bà rồi. Bà có một nhân tình đang đợi bà ở Crète, một anh chàng thiếu úy hải quân điển trai để ria mép nào đó, một anh chàng chỉ có mỗi một mục đích trên đời là đàn bà, đúng không?

- Ông nhầm rồi. Tôi chưa hề đến đảo Crète và chẳng có ai đợi tôi ở ngoài đấy.

- Thế tại sao bà muốn đến chỗ sào huyệt bọn cướp biển ấy?

- Tôi đã bảo ông rồi. Tôi có công việc ở đó. Vả lại đó là cách tốt nhất để quên

- Đức vua thì chẳng quên được bà đâu! Bà nghĩ rằng bà là loại phụ nữ mà đàn ông dễ dàng quên lãng sao?
- Đức vua sẽ quên tôi, rồi ông xem. Xa mặt cách lòng, đàn ông nào mà chẳng thế ư? Đàn ông các ông đều cùng một giuộc cả. Đức vua rồi sẽ lại để ý đến Montespan của Ngài, và sẽ sống hạnh phúc với bà ấy trọn đời. Đức vua không phải là một người phức tạp càng không phải là một người đa cảm đa sầu.

Công tước Vivonne cảm thấy cổ họng mình thắt nghẹn. Chàng bắt giác thốt nên:

- Đàn bà các bà thật xấu xa!
- Thực lòng mà nói, Đức vua hẳn sẽ biết ơn ông nếu Ngài biết là ông đã giúp đỡ tôi và qua đó giúp đỡ Ngài thoát khỏi một đam mê vô ích. Như vậy Ngài sẽ khỏi phải xử sự như một tên bạo chúa là ném tôi vào ngục tối. Thời gian sẽ qua đi và Đức vua sẽ cười nhạo cơn thịnh nộ của mình và Athénaïs sẽ có cơ hội để trả công cho ông là đã tống khứ được cái kẻ mà bà ấy muốn loại trừ.

- Nhưng giả dụ Đức vua không quên bà thì sao?

- À, nếu quả vậy thì tôi vẫn còn thời gian để thay đổi ý kiến. Có lẽ tôi sẽ suy nghĩ lại về mọi chuyện và nhận ra sai lầm trong cách cư xử của tôi. Lòng nhiệt thành của Đức vua sẽ làm trái tim tôi rung động. Tôi sẽ ngã vào vòng tay của Ngài và trở thành người được Ngài sủng ái nhất và... tôi sẽ không quên ông, ông thấy không, ông không phải nghĩ đến tương lai. Giúp tôi ông sẽ lợi nhiều bề, ông cận thần bé bỏng của tôi ạ.

Những tiếng nói cuối cùng của nàng với giọng vừa đủ khinh miệt để chọc tức chàng. Chàng đỏ mặt tía tai và phản đối, tỏ ra cao thượng: “bà nghĩ tôi là một tên lừa đảo, một kẻ bội đờ chắc?”.

- Tôi chưa bao giờ nghĩ như vậy.
- Được rồi, hãy hiểu rằng tôi cũng như bà, có thể tâu với Đức vua những điều tôi nghĩ
- Tôi không nghĩ ngờ điều ấy.

- Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó - Viên đô đốc trẻ tuổi nghiêm nghị đáp - Bà dễ quên quá đấy, thưa bà, bà quên rằng tôi chỉ huy cả một hạm đội, và sứ mệnh mà hạm đội Hoàng gia phải đảm nhiệm ngày mai là một sứ mệnh quân sự, nghĩa là một sứ mệnh đầy nguy hiểm. Tôi được giao trọng trách canh gác cái trại diên Địa Trung Hải này nhân danh nhà Vua Pháp. Mệnh lệnh của tôi rất nghiêm ngặt: không cho hành khách, càng không cho đàn bà con gái.

- Ngài Vivonne ...

- Không - Chàng gầm lên - Hãy nhớ rằng tôi là chủ trên tàu của tôi và tôi biết mình phải làm gì. Một cuộc viễn chinh ở Địa Trung Hải không phải là một cuộc bơi thuyền trên sông đào Venise đâu. Tôi hiểu rõ tầm quan trọng của sứ mệnh của tôi và tôi tin rằng Đức vua sẽ nói và làm những gì tôi đang nói và làm lúc này!

- Ông nghĩ thật thế ư?... Ngược lại tôi tin rằng Đức vua sẽ không chê những gì tôi đang bày ra trước ông.

Nàng nói rất nghiêm túc, Vivonne lại biến sắc. Mạch máu ở thái dương chàng giật mạnh. Chàng chăm chăm nhìn nàng như một quan tòa. Chàng cảm thấy hình như bản thân cuộc sống đang đón chờ chàng trong bộ ngực mềm mại phập phồng dưới làn da trắng ten mỏng dính.

Chàng sống sờ không thốt nên lời. Plessis-Bellieres phu nhân nổi tiếng là kênh kiệu, và nàng cũng đã nhận là mình tính khí thất thường. Tuy là một cận thần nhưng chàng không bao giờ dám nghĩ rằng chàng có thể nhận được những gì mà Đức vua đã bị cự tuyệt. Môi chàng bỗng nhiên cháy bỏng. Chàng nốc cạn cốc rượu mạnh và cẩn thận đặt cái cốc lên bàn viết, như thể chàng sợ chiếc cốc rơi tuột khỏi tay.

- Bà hãy tin là chúng ta đã hiểu nhau - chàng nói.

- Tôi cho rằng chúng ta hành động... rất đúng - Angélique thì thầm. Môi nàng lại như một nụ hồng và mắt nàng nhìn thẳng vào mắt viên đô đốc.

Chàng bắt giác khụy xuống bên đi văng, quàng hai cánh tay ôm lấy vòng eo mềm mại của nàng. Với một cử chỉ thân phục vô ý thức chàng cúi nghiêng đầu và chạm môi vào làn da mịn như xatanh phía trên bộ ngực phập phồng và cứ giữ tư thế đó trong bóng tối bí hiểm và đượm nồng mùi nước hoa khêu gợi kia.

Nàng không hề cự mình, chỉ cụp mi xuống để che đi vẻ mặt đắc thắng ngời lên trong đôi mắt. Rồi chàng cảm thấy nàng ngả về phía mình, để mặc cho chàng tha hồ vuốt ve. Một khát vọng điên cuồng tràn ngập người chàng, khát vọng được vồ nuốt cái thân hình tuyệt mỹ như cẩm thạch kia. Chàng hau háu lướt môi trên thân thể nàng, tìm kiếm đôi vai tròn trịa mịn màng của nàng, chỗ hõm ở yết hầu ấm áp khiến chàng choáng váng.

Hai cánh tay của Angélique quấn lấy người chàng, áp chặt đầu chàng vào người nàng. Đoạn nàng khẽ đặt bàn tay vào một bên cằm chàng và buộc chàng ngẩng lên nhìn mình. Đôi mắt màu xanh ngọc bích của nàng bắt gặp đôi mắt xanh đục của dòng họ Mortemart và ít nhất là một lần chúng quy phục nàng. Vivonne xưa nay chưa hề được gặp một người đàn bà như thế này hay chưa hề nếm trải một niềm hoan lạc mê li hơn.

- Anh có đưa em đến Crète không? - Nàng hỏi.

- Anh cho rằng... anh cho rằng anh không thể làm khác được - Chàng trả lời, giọng khàn khàn.

Angélique biết mọi mảnh khoe của một cuộc mây mưa không định trước. Nàng đã hứa sẽ làm chàng thỏa mãn và chàng thì quá lịch lãm, đâu có chịu chấp nhận thứ tình cảm thụ động ấy. Đang vuốt ve cột nhả bỗng nhiên nàng mãnh liệt như một con thú bị dồn, như thể nàng sẵn sàng hiến thân cho chàng, rồi lại khước từ những đòi hỏi mới của chàng cho đến khi chàng phải van vỉ là chàng sắp chết đến nơi vì vỡ mộng.

- Đứng - Nàng khẽ nói.

- Sao lại đứng?

- Em không biết nữa... Chúng ta chỉ mới vừa quen nhau.

- Em nhầm rồi. Anh vẫn luôn ngưỡng mộ em từ xa.

- Còn em em phải thú thật rằng trước kia em thấy anh rất hấp dẫn, nhưng tối nay em có như gặp anh lần đầu. Anh... quấy quả nhiều hơn em tưởng tượng, anh làm em phát hoảng lên.

- Phát hoảng à?

- Em đã nghe rất nhiều là họ Mortemart tàn bạo lắm.

- Vớ vẩn! Hãy quên nỗi lo sợ của em đi, em yêu.

- Không.. thưa ngài! Ôi! Để em thử một tí nào! Này nhé, em có một số nguyên tắc. Có một số điều không được làm trừ phi đối với người tình đã gắn bó lâu ngày.

- Em mới đáng yêu làm sao! Anh sẽ làm cho em quên các nguyên tắc của em. Theo em, anh có làm được không?

- Em biết đâu đấy.

Hai người say đắm thắm thì trong ánh sáng mờ mờ của ngọn nến lung linh. Angélique quy phục trước những đợt tấn công nhẹ nhàng nhưng ghê rợn của chàng. Nàng run lên trong vòng tay vạm vỡ, bắt nàng phải khuất phục trước ý chí của chàng. Ngọn nến bập bùng. Bóng đêm trùm lên hai người như muốn lôi nàng sâu hơn nữa vào những ý đồ của chàng. Nàng để mình chuỗi dẫn một cách mù quáng và tự nguyện vào cái biển hoan lạc luôn mới mẻ và cuồng nhiệt. Nàng quên đi tất cả, rú lên một cách buông thả trong khi chống đỡ một cách ngoan cường và sung sướng, mỗi cơn đau như giằng lấy các giác quan của nàng bao khoái cảm mê mê.

Vẫn vúi chặt lấy nàng chàng ngủ thiếp đi. Mặc dù cái trạng thái bất ổn suy nhược dễ chịu và cơn ngứa ngáy khắc khoải đang nhận chìm nàng, nàng vẫn cố thức. Chẳng mấy chốc trời sẽ sáng, và nàng mong mình sẽ thức giấc trước khi chàng mở mắt, nhất là khi nàng không tin tưởng vào những lời hứa của đàn ông một khi khát vọng của họ đã được thỏa mãn.

Nàng nằm yên mở to hai mắt, đắm đắm nhìn vào màn đêm xanh thẫm bên ngoài cửa sổ đang vọng vào tiếng sóng âm ì vồ trên bãi bể đầy sỏi đá. Như cái máy, nàng đưa tay vuốt ve thân thể gân guốc của người tình đang ngủ say. Cái cảm giác triu mến xa xưa mà bao nhiêu năm trước khi được nằm cạnh Philippe nàng vẫn hằng ao ước bỗng sống dậy trong nàng.

Bình minh đang lên. Bầu trời thoát tiên mang màu gió sáng lốm đốm đỏ giống như ngực con bò câu cừm sau đó nhẹ nhàng chuyển sang màu xanh lục và màu trắng óng ánh như ngọc trai.

Có người cào cào cánh cửa.

- Thưa đô đốc - giọng tên hầu phòng nói - đã đến giờ.

Vivonne tỉnh dậy ngay như một người đã quen với báo động.

- Giôdép đây à?

- Vâng thưa ngài. Tôi có thể vào giúp Ngài mặc quần áo không ạ?

- Không, ta sẽ tự làm lấy. Chỉ cần bảo tên Thổ chuẩn bị cà phê.

Chàng cười ranh mãnh với Angélique khi gọi với tên hầu phòng: “Nhớ bảo hắn mang hai cái tách và bánh ngọt nhé!”.

Angélique cũng đáp lại bằng một nụ cười ranh mãnh và đặt tay lên má người tình: “Anh xinh trai quá!” - Nàng nói.

Cách xưng hô thân mật của nàng khiến chàng sững sờ. Nàng đã cự tuyệt Đức vua!

- Em cũng đẹp quá. Anh tưởng mình đang nằm mơ.

Trong cảnh tranh tối tranh sáng, mái tóc dài chảy xuống quanh nàng nom nàng như một đứa trẻ.

- Anh sẽ đưa em đến Crète chứ?

Chàng có vẻ sững sờ:

- Còn phải hỏi! Chẳng lẽ anh lại dè dặt đến mức nuốt lời hứa của mình sau khi em đã giữ lời hứa của mình một cách tuyệt vời hay sao? Nhưng phải khẩn trương lên em ạ. Vì sau một giờ đồng hồ nữa ta phải có mặt. Em đã mang sẵn hành lý chưa hay anh phải cho người đi

- Tên người hầu đang chờ em ở chân cầu với cái túi của em. Trong khi anh sửa soạn em sẽ lục lọi cái tủ quần áo kia, cái tủ đầy ắp những thứ có thể làm thỏa lòng ao ước của phụ nữ. Quần áo của vợ anh à?

- Không - Vivonne trả lời tỉnh bơ - Vợ anh và anh sống riêng. Bọn anh đã không gặp nhau một năm nay, kể từ ngày con yêu tinh ấy định đầu độc anh để thế chân bằng người tình của ả.

- Phải rồi, em còn nhớ. Em nghe tin này ở trong Triều. - Nàng cười phá lên - Anh yêu tội nghiệp, quả là kinh khủng. Có thực sự cô ả đầu độc anh không?

- Anh đã phải ốm lên ốm xuống mãi đấy.

- Thôi chuyện đã qua - nàng dịu dàng nói, khẽ vỗ vào má chàng - vậy ra những áo choàng này là của các nhân tình của anh, mà theo lời đồn thì vừa nhiều vừa muộn vẻ. Nhưng mà em phàn nàn làm gì cơ chứ! Em đi tìm những thứ em cần đây.

Nàng lại cười sảng sặc. Những trò nô giỡn tình ái đã để lại một hương vị chua cay trên thân thể nàng, và khi nàng đi qua trước mặt chàng, theo bản năng, chàng dang tay tóm lấy nàng và kéo về phía mình.

Nhưng nàng vùng ra cười vang: “Đừng, thưa tướng quân. Chúng ta đang vội, chốc nữa chúng ta gặp lại nhau cơ mà”.

- Xi! - Chàng nhăn mặt nói - em ạ, trên tàu gale không thoải mái như em tưởng đâu.

- Phù! Ta sẽ có đủ cơ hội để thỉnh thoảng hôn nhau. Anh có bao giờ cập bến ở Địa Trung Hải không? Có phải ở đây có những dòng nước trong xanh và những bãi cát mịn màng không?

Chàng thở dài:

- Thôi đừng hỏi nữa! Em đang làm anh điên đầu đây.

Vừa huyết sáo chàng vừa đi bít tất lụa và mặc quần ống túm xatanh xanh, rồi đến bên cửa buồng tắm. Nàng đã đổ một ít nở bình đồng vào bồn tắm thạch và té nước vào người.

- Ít ra em cũng cho anh ngắm một tí - Chàng nài nỉ.

Nàng đưa mắt nhìn chàng âu yếm, qua bên vai ướm của mình.

- Anh trẻ quá!

- Không trẻ bằng em, chắc chắn như vậy. Thậm chí anh lớn hơn em ba, bốn tuổi ấy chứ. Nếu anh nhớ không sai, lần đầu anh gặp em là - đúng rồi, anh nhớ ra rồi - lúc Đức vua vào Paris. Ngày ấy em có cả cái tươi mát, ương ngạnh và sắc nhọn của tuổi hai mươi. Lúc đó thì anh hai mươi tư và tự cho mình đã là một người lịch lãm. Giờ đây anh mới biết rằng anh thực sự chẳng biết tí gì.

- Nhưng em đã già đi nhanh hơn - Angélique nói - nhanh kinh khủng. Em đã một trăm rồi.

Một tên Thổ mặt như cái bánh dưới vành khăn xanh lục mang vào một khay đồng đựng mấy chén nước màu nâu đang bốc hơi. Angélique chợt nhớ ra đây chính là thứ đồ uống mình đã dùng với Đại sứ Ba tư Bakhtiari Bey và toàn miền Levant đã sắc mùi hương của nó. Nàng không tài nào chạm môi vào đấy vì mùi đắng đắng của nó làm nàng ghê tởm. Nhưng Vivonne thì uống liền mấy chén, rồi hỏi nàng đã sẵn sàng lên đường chưa.

Angélique lại cảm thấy trong người tràn ngập một nỗi kinh hoàng. Làm sao đây nếu bọn cảnh sát vẫn đánh hơi nàng trong cái thành phố đang ngủ say này?

Nhưng may quá, lâu đài của Đô đốc lại ở ngay trước mặt kho vũ khí nên họ chỉ cần đi qua một cái sân nhỏ là đến chân cầu.

Xa xa, tàu gale đang đợi. Một chiếc xuồng lớn sơn hai màu vàng trắng đang vượt qua bến cảng đi về phía chân cầu. Angélique e mình sẽ ngất xỉu vì lo lắng trong khi chờ đợi nó đến. Đá cuội của Marseille đang nóng bỏng dưới chân nàng. Đêgrê có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào để triệt tiêu toàn bộ kế hoạch của nàng và phá tan mọi hi vọng. Nàng hết nhìn quanh lại nhìn các cầu tàu, nơi buộc thuyền, các bến tàu, bến cảng và thành phố ngập trong sương mù.

Vivonne đứng chuyện trò với các sĩ quan trong khi bọn đầy tớ tung hành lý vào xuồng.

- Ai đó?

Angélique quay ngoắt lại. Hai cái hình dạng người đang rụt rè trườn ra từ các vòm hang và tiến về phía họ. Nàng thở phào nhẹ nhõm khi nhận ra Flipot và Savary.

- Đây là đoàn tùy tùng của tôi - Nàng nói, giới thiệu họ - Bác sĩ riêng và người hầu.

- Bảo họ xuống thuyền đi. Cả bà nữa, thưa bà.

Họ vẫn phải đợi trong khi chiếc xuồng lắc lư va mạnh vào chân cầu. Có người nào đó quên các hải đồ và phải quay lại tìm.

Cảng đã bắt đầu nhộn nhịp. Ngư dân kéo lưới đang lần theo dây thang xuống tàu đánh cá. Một số khác đang rời những thuyền đã thả neo để lên bờ hâm nóng bữa điểm tâm trên dây lò than của các cha Capuchin.

Một cô gái điếm người Hi Lạp hay Thổ gì đó bắt đầu nhảy múa, lắc những chiếc mạng che và giơ cả hai bàn tay đập đôi chũm chọe bằng đồng. Chẳng phải lúc và chẳng phải chỗ để mời mấy chàng trai dùng thử món hàng của mình. Có lẽ ả đang múa chào mặt trời lên, sau một đêm nhớp nhúa ở khu đông. Tiếng phách leng keng lạ tai của ả nghe chừng lạc lõng trên bến cảng hầu như hoang vắng.

Mái chèo vút khỏi làn nước rồi lại chìm xuống. Chẳng mấy chốc họ đã ra đến ngoài khơi và Angélique có thể nhìn thấy những tia nắng đầu tiên lấp lánh trên tháp Saint-Jean.

Nàng ngoái nhìn lại, Marseille đang lùi xa. Nhưng hình như nàng nhìn thấy hình dáng một người đàn ông bước ra chỗ chân cầu. Anh ta ở xa quá nên nàng không thấy rõ các đường nét, nhưng nàng chắc chắn đó là Đêgrê. Muộn quá rồi!

- "Tôi đã thắng, Ngài Đêgrê ạ!" - Nàng thầm nghĩ, lòng rạo rực một niềm vui chiến thắng.

139. Chương 09: Đảo Crète

Angélique đắm chiều nhìn những tua vàng của chiếc mái bạt tung tăng trên mặt sóng hay nhảy nhót trong làn bọt nước trắng xóa ở đuôi tàu. Sáu chiếc gale đang dong buồm trước làn gió mới, các rầm néo buồm nhấp nhô tạo thành nh

ững đường cong duyên dáng các thân tàu trang hoàng rực rỡ, chồm trên sóng biển. Mũi tàu chạm trở hào nhoáng chẻ đôi các ngọn sóng, trong khi đó ở đuôi tàu các thân Trilon miệng thổi tù và, các thân tình ái đầu đội mũ miện hoa hồng và các nàng tiên cá bộ ngực tròn trĩnh cứ thoáng ẩn thoáng hiện khiến Angélique hoa cả mắt. Trên các cột buồm cỡ lớn cỡ nhỏ phấp phật trước gió nghe rất vui tai. Vạt sau của mái bạt được cuốn lên, và không khí biển đượm mùi hương sim và mimosa theo gió đưa về từ các bến bờ gần đó tạt vào mũi nàng.

Công tước Vivonne đã trang trí mái bạt theo kiểu phương Đông, trải thảm nệm và kê sập thấp và dùng nó làm phòng ăn cho sĩ quan. Angélique cảm thấy ở đây rất thoải mái và thích đến đây hơn là ngồi trong cabin chật hẹp, ẩm ướt và buồn tẻ. Ở đây tiếng sóng cồn vỗ vào thân tàu và khung vải át được cả tiếng công liên hồi của các giám thị và những tiếng thẻ khăn khăn của lính gác. Cứ như đang sống ở trong phòng khách ấy.

Cách chỗ nàng mấy bước một sĩ quan cấp dưới tên là Millerand, đang ngắm nhìn bờ biển qua kính viễn vọng - chàng là một thanh niên mây râu nhẵn nhụi nhưng tướng tá cao lớn vạm vỡ. Ông nội chàng, một đô đốc đã giáo dục chàng theo truyền thống Hải quân Hoàng gia. Vừa mới tốt nghiệp và rất nguyên tắc, chàng không tán thành việc cho một phụ nữ lên tàu. Người ta không hề thấy chàng nhếch mép cười và chàng tỏ vẻ kiêu kỳ, cố tránh nhập bọn với các sĩ quan trẻ thường đến một giờ nào đó hay tụ tập quanh Angélique. Họ không cứng nhắc như chàng, và rõ ràng rất thích gần nàng mà theo họ ít ra cũng làm tăng thêm ý vị chuyến viễn dương. Một hàng vách đá dài màu đỏ tía lộ ra trên bờ biển, đằng sau nhô lên những ngọn núi phủ đầy bụi cây và cỏ thơm. Mặc dù rực rỡ sắc màu nơi này vẫn mang vẻ hoang dã. Không có lấy một mái ngói hay một cánh buồm, những vụng nhỏ trở nên xanh biếc hơn bên những vách đá màu hồng, xinh đẹp và hấp dẫn như những hộp nữ trang. Chỉ có một vài thị trấn nằm rải rác có thành lũy bao quanh.

Công tước Vivonne xuất hiện, tươi cười như hoa, có một thị đồng da đen theo sau bưng một hộp kẹo.

- Bà đang làm gì đấy, thưa bà? - Chàng hỏi và hôn tay nàng, ngồi xuống bên cạnh - Bà có thích dùng kẹo phương Đông không? Có nhìn thấy gì không, Millerand?

- Thưa đức ông, không. Chỉ có bờ biển hoang vắng. Ngư dân đã rời các thôn xóm nằm lẻ loi để trốn bọn săn bắt nô lệ người Berber. Chắc họ đang ẩn náu ở các thị trấn.

- Chúng ta vừa mới qua vùng Antibes phải không? Nếu gặp ít vận may thì đến nay chúng ta có thể có được người bạn tốt của chúng ta là Hoàng tử Maroc cho trú ngụ.

- Vâng, thưa đức ông, miễn là một anh bạn tốt khác - tôi muốn nói Rescator - đừng xuất hiện và cản trở chuyến tuần dương của chúng ta.

- Anh có nhìn thấy gì không? - Vivonne nhắc lại, đứng lên cầm lấy chiếc ống nhòm từ tay viên sĩ quan - Chẳng có gì cả, nhưng vốn hiểu rất rõ hần ta, tôi ngạc nhiên thực sự đấy.

Chỉ huy phó của Vivonne ông Brossadière, theo sau là hai sĩ quan cao cấp khác, Bá tước Saint Ronan và Bá tước Lageneste, bước vào, Savary bám gót họ. Tên hầu phòng người Thổ xuất hiện. Được một nô lệ trẻ giúp, hần chuẩn bị pha cà phê trong khi các ông lớn ngồi xuống đệm.

- Thưa bà, bà có thích cà phê không? - ông Brossadière hỏi Angélique

- Tôi chẳng biết nữa. Tôi nghĩ rằng tôi phải quen dần.

- Một khi đã quen bà không thể nhịn

- Cà phê có lợi là giữ cho các dịch vị bốc lên đầu - Savary nói với vẻ thông thái - Những người Hồi giáo yêu thích cà phê, không phải vì các đức tính y học của nó mà vì theo truyền thống, Tổng thiên thần Gabriel chế ra nó để giúp cho Mohamed có thêm sức mạnh. Bản thân vị Tiên tri cũng đã tuyên bố là chưa bao giờ dùng nó mà Người không cảm thấy đủ sức tước vũ khí bốn mươi đàn ông và thỏa mãn bốn mươi đàn bà.

- Thế thì ta cũng phải uống cà phê thôi! - Vivonne vui nhộn kêu lên, ném cho Angélique một cái nhìn nồng cháy.

Những chàng trai khỏe mạnh vẫn dăm dăm nhìn nàng nay không hề có ý định giấu diếm sự ngưỡng mộ của họ. Trong tấm áo choàng màu oải hương nhạt che hờ làn da đang rạng ngời lên vì hơi biển và mái tóc vàng rạng rỡ nàng trông thật lộng lẫy. Nàng mỉm cười duyên dáng, chấp nhận sự ngợi khen của các chàng trai qua ánh mắt của họ.

- Tôi nhớ ra đã có lần uống thứ cà phê này với Bakhtiari Bey, đại sứ Ba Tư - Nàng nói.

Tên nô lệ trẻ đi một vòng đưa cho mọi người những chiếc khăn lụa Damas viền vàng. Tên hầu người Thổ rót cà phê vào các tách bằng sứ mịn. Chú bé da đen bưng hai đĩa đi mời mọi người, một đĩa đựng đường viền trắng, đĩa kia đựng hạt sa nhân.

- Nên dùng một ít đường - La Brossadière khuyên.

- Cho thêm vài hạt sa nhân - Saint Ronan gợi ý

- Uống nhắm nhấp thôi, nhưng đừng để nó nguội.

- Cà phê phải uống thật nóng.

Ai cũng uống từng ngụm một, Angélique làm theo lời khuyên của họ và nhận thấy chất cà phê dần không ngon hương vị của nó thật dễ chịu.

- Cuộc tuần dương này bắt đầu với sự phù trợ đáng mừng - La Brossadière nói giọng tự mãn - Chúng ta thật diễm phúc có trên tàu một trong những bà hoàng của Versailles và điều quan trọng hơn tôi nghe tin là Rescatorên đường đi thăm đồng minh của hãn là Mulai Ismail - Vua Maroc - Vắng hãn Địa Trung Hải sẽ tạm yên ổn.

- Cái anh chàng Rescator luôn ám ảnh tâm trí các ông là ai thế?

- Một trong số những tên cướp bất chấp pháp luật mà chúng tôi được chỉ thị phải truy nã - Vivonne bình thản nói.

- Có phải tên cướp biển người Thổ không?

- Cướp thì chắc chắn rồi, còn Thổ hay không thì tôi không biết. Có người bảo hãn là em trai của Vua Maroc, nhưng có người lại cho rằng hãn là người Pháp vì hãn nói tiếng Pháp rất sôi. Tôi thì tôi cho rằng hãn là người Tây Ban Nha. Khó mà biết ai nói đúng bởi vì lúc nào mà hãn chắt chiu mặt nạ. Chúng thường cắt xẻo thân thể để người khác không nhận ra sau khi chúng đã từ bỏ tôn giáo của mình. Người ta còn bảo là hãn câm, sau khi bị cắt lưỡi và xẻo mũi. Nhưng ai mà biết được? Những ai cho rằng hãn là người Maroc hay người Maroc gốc Tây Ban Nha đều bảo rằng hãn là một trong những nạn nhân của Tòa án dị giáo. Ngược lại những ai cho rằng hãn là người Tây Ban Nha lại tố cáo người Maroc là đã cắt xẻo thân thể hãn. Có điều chắc chắn là hãn không thể diễn trai được, vì chẳng ai có thể khoe khoang là đã nhìn thấy hãn không đeo mặt nạ.

- Nhưng điều ấy không ngăn cản được hãn rất thành công với các bà các cô - La Brossadière cười ha hả - Tôi nghe nói hậu cung của hãn có một số mỹ nhân vô giá. Và tại chợ nô lệ hãn đã trả giá cao hơn cả Quốc vương Constantinople. Người đứng đầu các hoạn quan da trắng của Vua - các ông biết cả đấy, cái anh chàng Shamil Bey, người Caucasian - đành chịu thua trước cái giá mà Rescator đưa ra cho một cô gái Circasse mắt xanh như ngọc.

- Ông làm cho chúng tôi thêm rối rắm - Vivonne nói - nhưng có nên kể những chuyện đó trước mặt một mệnh phụ không?

- Tôi không lắng nghe đâu - Angélique nói - các ông cứ việc kể tiếp những câu chuyện về Địa Trung Hải của các ông.

La Brossadière nói ông được biết chuyện đó qua một người Ý, một Hiệp sĩ Malte mà ông gặp ở Marseille. Hiệp sĩ từ đảo Crète trở về, tại đây ông cũng đã kiếm được một số nô lệ, và nhớ rõ cuộc bán đấu giá ấy: Rescator đã ném hết túi vàng này đến túi vàng khác dưới người đẹp Circasse mãi cho đến khi chúng ngập đến đầu gối cô gái.

- Chắc chắn hẳn phải rất giàu - Vivonne nói trong cơn giận dữ đột ngột khiến mặt chàng đỏ bừng - Chẳng phải vô cớ mà người ta đặt cho hẳn cái tên Rescator. Tôi chắc là bà không biết tên ấy nghĩa là gì phải không thưa bà?

Angélique lắc đầu.

- Tiếng Tây Ban Nha có nghĩa là một tên buôn tiền giả, hoặc làm tiền giả. Trước kia ở đâu cũng có một số tên, những thợ thủ công chẳng nguy hiểm mà thậm chí cũng chẳng gây phiền phức cho ai. Nhưng bây giờ chỉ có một kẻ độc quyền: Rescator.

- Ông bắt đầu suy ngẫm về chuyện này một cách nghiêm túc - Millerand, viên trung úy trẻ, bản chất khá đa cảm và e thẹn, lấy hết can đảm để tham gia câu chuyện - Ông bảo cái mũi bị xỏ của Rescator không cản trở việc hẳn quyền rũ được nhiều thiếu nữ, nhưng mà bọn cướp này chỉ xài những nô lệ chúng mua hay cướp được. Vì thế mà theo tôi không thể căn cứ vào số lượng thô thiển và đánh giá tài quyền rũ phụ nữ của chúng. Lấy ví dụ tên phản bội Mezzo Morte ở Algiers, tên buôn nô lệ lớn nhất Địa Trung Hải, một con lợn ỉ. Nhìn hẳn chẳng ai có thể nghĩ rằng có người đàn bà nào đó hiến thân cho hẳn vì mê hẳn.

- Trung úy ơi, La Brossadière nói - anh nói nghe chừng logic đấy, nhưng anh đã lầm ở hai điểm: Thứ nhất là Mezzo Morte tuy là tay buôn nô lệ lớn nhất ở Địa Trung Hải, không hề có một người đàn bà nào ở hậu cung bởi vì hẳn thích... con trai hơn. Người ta nói hẳn nuôi hơn năm chục đứa trong lâu đài của hẳn tại Algiers. Thứ hai là Rescator có tiếng là được phụ nữ mê. Hẳn mua rất nhiều nhưng chỉ giữ những người hẳn muốn chung sống.

- Những người khác hẳn làm gì?

- Trả lại tự do. Đó là trò tiêu khiển ưa thích của hẳn. Hẳn trả tự do cho tất cả nô lệ, đàn ông cũng như đàn bà, khi nào hẳn khoái. Chẳng biết câu chuyện tôi kể có đúng được bao nhiêu nhưng chắc chắn đó là một phần huyền thoại về hẳn.

- Huyền thoại! - Vivonne lầu bầu vẻ ghê tởm - Cái phần huyền thoại ấy đúng một trăm phần trăm. Hẳn có trả tự do cho bọn nô lệ thật, chính tôi chứng kiến việc

- Làm như thế có lẽ để chuộc cái tội đã từ bỏ tôn giáo của mình - Angélique nói.

- Cũng có thể, nhưng có nhiều khả năng hơn là hẳn thích gây rắc rối. Hẳn làm thế để... gây lúng túng... cho mọi người - Vivonne gầm lên - hẳn thích chơi vậy đấy. Anh còn nhớ không Gramont khi anh còn ở trong hạm thuyền của tôi trong trận Mũi Passero, anh còn nhớ hẳn đã cướp hai chiếc gale không? Các anh có biết hẳn đã làm gì với bốn trăm tù nhân trên tàu không? Hẳn tháo hết xiềng xích của chúng ra và thả chúng lên bờ ở Vónidơ. Các anh không thể tưởng tượng nổi dân chúng Vónidơ vui thú trước món quà ấy như thế nào đâu. Nó đã gây ra một sự cổ vũ tầm cỡ thế giới và Hoàng thượng đã nhận xét với tôi không phải không có chút mỉa mai rằng khi tôi để cho gale của mình bị cướp thì chỉ ít cũng nên tôn một tên nô lệ bình thường làm đại ca.

- Câu chuyện của ông thật hấp dẫn - Angélique nói - Địa trung Hải xem ra đây những nhân vật lí thú.

- Cầu thượng đế hãy che chở cho bà nếu bà gặp phải một tên trong bọn đó. Dù chúng là những kẻ phiêu lưu hay phản đạo, buôn nô lệ hay thương nhân bình thường, hễ đã bỏ trốn theo bọn bắt trung để chống lại các Hiệp sĩ xứ Malte hay vua nước Pháp đều phải lên giàn thiêu cả. Các anh chưa nghe về chuyện Hầu tước d'Escrainville người Pháp, hay về người Đan Mạch Eric Jansen; hay chuyện về Mezzo Morte ta vừa mới nhắc đến, rồi chuyện về anh em nhà Salvador người Tây Ban Nha và về rất nhiều tên hải tặc khác. Địa Trung Hải đây rầy bọn chúng. Nhưng nói về cái thứ cặn bã ấy thế là đủ rồi. Trời đã mát dần, tôi cho rằng đã đến lúc bà nên đi xem tàu gale. Tôi sẽ đi kiểm tra xem mọi thứ đã chuẩn bị chu đáo chưa.

Đô đốc đi rồi, các sĩ quan khác đều lần lượt cáo biệt Angélique và trở về vị trí của mình.

Đúng lúc đó Angélique trông thấy Flipot. Chú bé hẳn phải chạy từ các cửa hầm lên các bậc thang, vì chú thở hổn hển và mặt tái nhợt. Chú nhìn bà chủ không chớp mắt, vẻ phờ phạc, sợ hãi.

- Có việc gì thế? - Nàng kêu lên

- Kìa - Chú ấp úng - con

Nàng chạy đến bên Flipot và lay người chú:

- Cái gì? Mày nom thấy cái gì? Ai hả?

Chắc chắn đã nhìn thấy Dègrê khi rời bến nên nàng nghĩ rằng chàng sắp sửa nhảy xổ ra trước mặt nàng bất cứ lúc nào.

- Cái gì? Mày nói đi nào? - Angélique ra lệnh.

- Con trông thấy hắn. Con trông thấy tên quân nô lệ... Ôi thưa bà Hầu tước ... con sợ chết đi được... con không thể... Con không thể nói cho bà... kìa... phía dưới hầm nô lệ kia.

Chú ọe và giật mạnh khỏi tay nàng, chạy đến chỗ lan can để nôn mửa.

Angélique nhẹ cả người. Chú bé đáng thương chưa quen sóng biển. Cảnh tượng các tù nhân và mùi hầm tàu chắc làm cho nó lộn mửa. Angélique bảo người Thợ rót cho nàng một tách cà phê.

- Đứng đây - nàng bảo Flipot - không khí trong lành sẽ làm mày dễ chịu.

- Ôi lay chúa, kinh quá - nó nhắc đi nhắc lại - nhìn thấy mà chết khiếp.

- Xong rồi - Công tước Vivonne trở lại nói - Mấy hôm nữa chúng ta sẽ sẵn sàng đón bão táp. Xin bà hãy đi duyệt chiếc tàu gale mà bà đã liệu lĩnh bước xuống.

Dây lan can thiếp vàng và những bức rèm gấm đỏ của mái bạt đã ngăn đôi thiên đường và địa ngục. Angélique vừa bước lên boong, ngọn gió bỗng đưa đến mũi tàu cái mùi tẩm lợm của bọn nô lệ đang chèo phía dưới, hết ngả người rồi lại nhô người lên một cách đơn điệu khiến nàng chóng mặt. Công tước Vivonne đưa tay đỡ nàng đi xuống bậc cấp rồi đi lên trước để hướng dẫn.

Một lối đi men tàu chạy dọc theo gần hết chiều dài tàu gale. Hai bên là những hầm nồng khẳm, kê các ghế dài của bọn nô lệ và tội phạm. Ở đây chẳng có vàng son gì hết mà chỉ toàn gỗ ván, khô rám và bọn chèo thuyền bốn tên một.

Đô đốc tiến lên phía trước, bước khệnh khạng cố ý phô bày hai bắp chân rất đẹp bọc trong tất lụa màu đỏ viền kim tuyến. Chàng rón rén đặt bàn chân mang giày đẹp gót đỏ lên trên những tấm ván vấy bùn. Quân phục của chàng bằng gấm xanh, ve áo rộng màu đỏ và một thắt lưng to bản màu trắng viền vàng bao quanh eo lưng. Cổ áo và tay áo đều viền đăngten quý. Chiếc mũ của chàng cắm nhiều lông đà điểu đến nỗi mỗi khi gió thổi nó nom như một tổ chim đang vỗ cánh chuẩn bị bay. Chốc chốc chàng lại dừng lại kiểm tra mọi thứ rất tỉ mỉ. Đến cạnh khoang bếp chàng đứng hẳn lại. Bên trên bếp lửa nhỏ treo hai vạc lớn bốc hơi đựng khoai tây luộc và xúp đỏ, món ăn hàng ngày của các tay chèo.

Vivonne ném món xúp và thấy nó kinh tởm quá. Chàng có phen bua với Angélique rằng đích thân chàng đã trông coi việc cải tiến bếp trên gale. Cái cùi nặng hơn hai tấn, cứ lắc lư mỗi khi có sóng to và các tội phạm gần đó thường bị bỏng.

- Anh đã cho giảm bớt trọng lượng của nó và hạ thấp nó bớt xuống như em thấy đó.

Angélique khoát tay tỏ vẻ tán đồng. Mùi hôi tanh của các tay chèo cộng thêm mùi xúp chẳng ra gì khiến nàng buồn nôn. Nhưng Vivonne đang hân hoan vì được ở bên nàng và tự hào về con tàu không để nàng yên. Nàng buộc phải nói những lời hoa mỹ để tỏ ra khâm phục các súng ống, trang thiết bị trên tàu và tài sắp xếp bố trí của Vivonne.

Vivonne giải thích là các tay chèo chia làm ba ca, mỗi ca có một cảnh vệ quân. Nói chung hai ca chèo trong khi ca kia nghỉ. Các tay chèo được chọn từ các nhà tù ở Pháp và trong số người nước ngoài bị bắt.

- Tay chèo phải rất khỏe và phải được chọn trong số bọn đầu trộm đuôi cướp. Bọn tội phạm người ta gửi cho chúng tôi từ các nhà tù cứ chết như rạ vì chúng không đủ khỏe. Vì thế chúng tôi thường chọn bọn Thổ và Maroc.

Angélique mãi nhìn một nhóm có râu dài, đa số đeo thánh giá bằng gỗ ở cổ.

- Bọn kia hình như không phải người Thổ và không có hình trăng lưỡi liềm treo trên ngực

- Thực ra họ là người Nga, chúng tôi mua được của bọn Thổ. Họ là những tay chèo rất khá.

- Thế còn những tên đằng kia, những tên râu dài và mũi to ấy?

- Họ là người xứ Georgi ở vùng Capca chúng tôi mua của các Hiệp sĩ xứ Malte. Còn những tên này mới chính là người Thổ. Họ là những người tình nguyện. Chúng tôi thuê họ làm cái chèo vì họ có sức mạnh phi thường. Họ làm nhiệm vụ duy trì kỉ luật khi con tàu đang lướt sóng.

Khi các tay chèo cúi rạp về phía trước, sóng lưng họ trập ra dưới bộ đồng phục đỏ, còn khi họ bật ngửa ra sau Angélique nhìn thấy những bộ mặt đầy râu ria và những cái mồm há hốc vì cố sức. Mùi mồ hôi nồng nặc, bắn thiu cũng không kinh tởm bằng những vẻ mặt hung dữ đang ngăm ngăm người đàn bà đứng phía trên như ngăm một bóng ma.

Áo váy của nàng là áo váy mùa xuân và những chiếc lông cắm trên chiếc mũ đồ sộ của nàng phất phơ trước gió. Một ngọn gió đột ngột thổi bùng chiếc váy của nàng lên, khiến cho những vò sò dính trên đó quẹt vào mặt một tội phạm bị xích cạnh mép tàu. Hắn quay đầu lại rất nhanh và lấy hai hàm răng giữ chặt chiếc váy. Angélique thét lên khiếp sợ, giật mạnh chiếc váy. Các tay chèo rú lên cười.

Tên cai tù lao đến, vụt lia lịa lên đầu tên tội phạm nhưng tên khốn nạn này không chịu buông ra. Dưới chiếc mũ lưỡi trai màu xanh lục của hắn bện tóc đã che khuất phần trên của cặp mắt màu đen đang long lên hung ác. Ánh mắt đó quá táo bạo, hung dữ và mãnh liệt khiến Angélique bất giác như bị thôi miên. Nàng run lên, mặt cắt không còn tí máu. Cái nhìn hau háu như cái nhìn của con sói đói kia hoàn toàn không xa lạ với nàng.

Hai tên cảnh vệ nữa nhảy vào hầm và dùng nắm tay với dùi cui đánh hắn cho tới khi văng mấy chiếc răng ra. Cuối cùng họ đập cái thân hình đầm đìa máu của hắn xuống gầm ghế dài.

- Chúng con xin lỗi Đức ông, chúng con xin lỗi quý bà - Tay cảnh vệ phụ trách ca này nhắc đi nhắc lại - Đó là tên đốn mạt nhất, bất trị nhất. Có giới biết nó còn giở trò gì nữa ông tước Vivonne giận tái người.

- Trối hắn vào rằm néo buồm một tiếng. Nước biển sẽ làm cho nó tỉnh lại

- Chàng quàng tay ôm eo Angélique - Đi nào em thân yêu - Anh xin lỗi.

- Có gì đâu - nàng nói, tỏ ra bình tĩnh - Hắn làm em sợ thật, nhưng bây giờ thì hết rồi.

Hai người đang đi thì có một tiếng kêu từ hầm khàn khàn vang ra.

- Nữ hầu tước các thiên thần!

- Hắn nói gì thế? - Vivonne hỏi.

Angélique quay ngoắt mặt lại, mặt trắng bệch. Ở rìa lối đi men theo mép tàu hai bàn tay mang xích đang từ từ đưa lên như hai móng vuốt. Đột nhiên trên khuôn mặt sưng húp ngược lên phía nàng, nàng nhìn thấy mỗi hai con mắt đen hiện lên từ sâu thẳm của quá khứ.

"Nicolas" Chú bé chần cừ ngày xưa, con trai một nông nô của Cha nàng. Thuở bé hai người vẫn chơi với nhau. Và sau này tại Paris nàng đã gặp lại hắn dưới cái tên Calembredaine, hắn sống như một tên vô lại.

Đô đốc Vivonne dìu nàng trở lại lều.

- Lẽ ra anh phải cẩn thận hơn với lũ chó má này. Từ trên nóc hầm nô lệ nhìn xuống thì người đàn ông chẳng lấy gì làm hấp dẫn lắm. Thực ra đối với phụ nữ cảnh này đâu có gì thú vị vậy mà đa số các cô bạn của anh đều thích xem. Anh chắc là em không đến nỗi thế.

- Chẳng ra gì cả - Nàng trả lời, giọng yếu ớt.

140. Chương 10

Nàng chỉ thấy buồn nôn, như Flipot ban nãy, khi nó nhận ra Nicolas Calembredaine đã một thời âm ỉ ở Triều đình và khét tiếng là một tay anh chị ở Cầu Mới. Mọi người cứ nghĩ rằng hắn đã chết trong một trận đụng độ ở hội chợ Saint Germain. Không ngờ suốt mười năm nay hắn đang phải trả giá trên chiếc ghế dài trên tàu gale của ải quân Hoàng gia.

- Em yêu dấu, sao nom em buồn thế? Có chuyện gì vậy?

Công tước Vivonne lợi dụng lúc nàng đang đứng một mình lén đến bên cạnh. Nãy giờ chàng đứng đằng sau nàng ngắm ánh hoàng hôn trên biển. Thấy nàng thần thờ chàng đâm hoảng. Nàng quay lại, bầu chặt vào đôi vai lực lưỡng của chàng “Hôn em đi”. - Nàng thì thầm.

Nàng cảm thấy nhu cầu được chạm vào da thịt một người đàn ông sạch sẽ khỏe mạnh để xóa đi cái cảnh tượng rách rưới và bẩn thỉu ám ảnh nàng suốt mấy giờ liền. Tiếng cồng dai dẳng khiến tim nàng nhức nhối khơi dậy trong nàng tiếng nói của tuyệt vọng, của định mệnh.

- Hôn em đi!

Khi môi hai người chạm nhau, nàng thả mình trong trạng thái mê mẩn. Nàng muốn ngập chìm vào lãng quên.

Chàng lại hôn nàng lần nữa. Khát vọng cháy bỏng khiến cho máu chàng như sôi lên trong huyết quản và dồn dập như thác nước. Bàn tay chàng lướt nhẹ từ eo lên ngực nàng. Nàng run lên khi chàng miết hai bầu vú tuyệt đẹp của nàng với nỗi thèm khát dường như vô tận. Nàng bám chặt lấy người tình.

- Dừng ... - chàng gỡ người ra, giọng hỗn hển - Đêm nay không được rồi. Không thể được. Chúng ta phải đề phòng. Biển cả nguy hiểm lắm.

Nàng không nài, chỉ dụi trán vào chiếc gù vai vàng của chàng. Sự cọ xát khiến nàng hơi đau, nhưng nàng cảm thấy dễ chịu hơn.

- Nguy hiểm gì cơ? Nàng hỏi? Sắp có bão ư?

- Không. Nhưng bọn cướp biển đang bám sát chúng ta. Từ giờ cho tới khi đổ bộ lên Malte chúng ta phải đề phòng - Chàng lại kéo sát nàng vào người - Anh chẳng biết em đã làm gì anh. Chỉ biết em làm bùng lên trong anh một nỗi khát khao mãnh liệt. Em luôn thay đổi, em đầy bí ẩn, đầy những bất ngờ. Đôi khi em vô cùng rạng rỡ khiến cho bọn anh như những chú cừu ngoan ngoãn phủ phục trước ánh mắt, trước nụ cười của em. Nhưng lúc này anh thấy em yếu đuối và bơ vơ như hoảng sợ về một điều bất trắc có thể xảy ra. Anh muốn che chở điều mà trước đây anh chưa từng làm với ai cả, trừ trẻ con.

Chàng khẽ đẩy nàng ra một bên, rồi dịch ra và tựa khuỷu tay vào lan can. Một ngọn sóng hất nước vào mặt chàng làm dịu đi ngọn lửa mà Angélique vừa làm bùng cháy trên đôi môi chàng. Chàng vẫn có cảm giác môi nàng đang truyền hơi ấm cho chàng. Chàng muốn được cảm thấy một lần nữa hàm răng khê rung lên của nàng như một hàng rào ngăn sự cuồng nhiệt của chàng. Chàng muốn nhìn thấy lại khuôn mặt đầy khoái cảm ngửa về phía sau của nàng, đôi mắt nhắm nghiền, hoàn toàn quy phục.

Làm sao lại có người đàn bà biết hôn tuyệt vời đến thế! Người đàn bà biết cười và biết khóc một cách trẻ thơ đến thế! Chàng chẳng cần biết nàng có quá nhạy cảm, quá dễ tự ái hay không. Nhưng chàng không quên là nàng đã khiến cho Athénais ngoan cường phải khuất phục trong cuộc ganh đua đầy mưu mô và tàn nhẫn kia. Đầu óc chàng phân tán vì những ý nghĩ như thế. Chàng cần phải biết cái gì đang ẩn đằng sau cái tính khí thất thường của nàng.

- Anh biết tại sao em lại buồn đến thế rồi - Chàng nói - Anh đã biết ngay từ lúc em kể cho anh nghe về con trai của em. Em đang nghĩ đến nó phải không? Đứa bé mà em đã giao phó cho anh và rồi chết đuối trong một trận thủy chiến.

Angélique vui đùa vào hai bàn tay:

- Vâng - nàng nói giọng ghen ngào - đúng thế. Cứ nhìn biển nước xanh thăm thẳm đã cướp đi đứa con trai của em lòng em đau đớn khôn cùng.

- Chính cái tên Rescator chết tiệt kia đã gây nên điều ấy. Hồi đó bọn anh đang vòng qua mũi Passero thì hần xuất hiện như từ trên trời rơi xuống. Hần chẳng dùng một chiếc thuyền buồm vuông nào của hần cả. Vì thế chẳng ai phát hiện được hần trong suốt thời gian dài. Hôm ấy tàu bè ở ngoài khơi khá nhiều mà. Cuối cùng khi người ta nhìn thấy hần thì hần đã chuẩn bị đầu vào đấy rồi. Mười hai khẩu đại bác của hần chỉ mới nhả một loạt đạn mà bọn anh đã mất hai gale. Rescator cho bọn lính Thổ của hần tràn vào tàu Flamande trên đó có toàn bộ đoàn tùy tùng của anh kể cả Cantor... Có lẽ cháu hoảng hốt khi nhìn thấy quang cảnh bọn tù binh bị xích đánh nhau dưới hầm hay bọn Maroc giờ mà tẩu sáng loáng. Jean Gallet người cận vệ của anh nghe cháu hét lên: “Bố ơi! Bố”. Một tên trong bọn lính túm lấy cháu và lôi đi.

- Rồi sao nữa

- Tàu gale bữa làm đôi và chìm nhanh kinh khủng. Ngay cả bọn Ma rốc vừa tràn xuống cũng bị chìm theo. Bọn cướp biển vớt người của chúng lên và vớt cả người bên ta đang ngoi ngóp trên mặt nước. Nhưng hầu hết đoàn tùy tùng của anh đều bị chết đuối. Cha tuyên úy, các cháu đồng ca, bốn người phụ nữ của anh và cậu bé xinh xắn có giọng hát như chim họa mi.

Một tia nắng lọt vào, những giọt nước mắt trên gò má Angélique bỗng long lanh như những viên ngọc. Chàng sôi nổi nói rằng chàng rất thích nhìn nàng khóc, bởi vì nàng có biết bao uy quyền đối với trái tim đàn ông. Bí mật của nàng là gì? Chàng chỉ nhớ mang máng một vụ bê bối đã lâu lắm rồi một cái gì đó liên quan đến một tên phù thủy bị thiêu sống tại quảng trường Grève.

- Bố cháu là ai? Người bố mà cháu gọi trước khi chết ấy? - Chàng sở sàng hỏi.

- Một người đàn ông đã biến mất từ lâu.

- Chết à?

- Chắc là thế.

- Lạ thật, không hiểu làm sao con người ta lại nghĩ đến những điều đó khi sắp chết. Ngay cả đến một đứa trẻ cũng biết mình sắp hấp hối - Chàng thở dài - Anh rất quý chú thị đồng bé nhỏ đó. Em không ghét anh vì những gì đã xảy ra với nó chứ?

Angélique phác một cử chỉ phục tùng số mệnh:

- Tại sao tôi lại ghét ngài thưa ngài Vivonne? Lỗi không phải tại ngài. Lỗi là tại chiến tranh - hay tại cuộc sống quá tàn nhẫn quá vô nghĩa.

Trước khi rời Spezia, nơi hạm đội Pháp được một người bà của Công tước Savoy thiết đãi linh đình. Angélique nhận thấy người ta ngày càng tăng cường các biện pháp đề phòng. Tuy tính khí thất thường, đô đốc Vivonne khi cần thiết vẫn là một t

ư lệnh hải quân biết nhìn xa trông rộng. Và tuy chiếc gale thứ hai đã lên đường chàng vẫn ở lại phía sau theo dõi nó từ chiếc Royal.

- Brossadière, lệnh cho nó quay trở lại ngay.

- Nhưng thưa đức ông, làm như thế sẽ gây ấn tượng cực kỳ xấu cho người Ý đang theo dõi cuộc tập dượt của chúng ta trên biển.

- Cần quái gì, bọn háu bánh ngọt ấy nghĩ gì thì mặc chúng! Tôi thấy một điều mà ông hình như không nhận ra là tàu Dauphine nghiêng về bên trái. Nó chất hàng cao quá. Tôi đoán chắc là hầm rỗng. Nó sẽ lật úp khi có gió to.

Người thuộc hạ của chàng cho biết các thực phẩm phải được chất trên boong vì xếp trong hầm chúng sẽ bị ẩm, nhất là bột mì.

- Thà ăn bột ẩm còn hơn bị đắm thêm một chiếc tàu nữa như chiếc ta mất ở cảng Marseille ấy.

Brossadière đi thi hành mệnh lệnh của cấp trên. Một chiếc gale khác, chiếc Hoa huệ đang ra khơi.

- Brossadière hãy cho tăng cường tay chèo ở giữa tàu.

- Thưa đô đốc không thể được. Ngài thừa biết chúng là những tên Maroc chúng ta bắt được trên chiếc thuyền chở bạc lậu.

- Lại thêm đồng minh của Rescator quấy nhiễu chúng ta, chúng lại còn ngoan cố nữa chứ. Cho chúng nó mỗi đứa hai roi và phạt bánh mì nước lã.

- Thưa đức ông, chúng đã nhận đủ rồi. Bác sĩ nói chúng ta phải cho mấy đứa lên bờ, chúng nó yếu lắm rồi.

- Bác sĩ chẳng nên chõ mũi vào việc này. Tôi không bao giờ cho bọn tay chân của Rescator lên bờ đâu. Ông biết rõ vì sao rồi

Brossadière tán thành. Cứ đặt chân lên đất liền là bọn tay chân của Rescator này, dù ngắc ngoải hay không cũng biến ngay như thể có phép lạ. Rất có thể chúng đang âm mưu chuyện đó, nhất là khi chủ nhân của chúng đặt một món tiền thưởng đặc biệt cho kẻ nào trả lại người của hắn. Chúng là những thủy thủ được tuyển chọn nhưng khi bị bắt chúng tỏ ra lì lợm hơn những tên khác.

- Và bây giờ chúng ta chuẩn bị ra khơi - Vivonne thông báo khi sáu chiếc gale đã rời cảng - Thế là xong, đã gần mười hôm nay kể từ khi chúng ta xuất phát tôi cứ nghĩ rằng chiếc gale chẳng làm được cái gì ngoài việc bám chặt lấy bờ. Kéo buồm chính lên! - Chàng ra lệnh.

Mệnh lệnh được truyền đi từ gale này đến gale khác. Các thủy thủ kéo mạnh các dây chèo và ròng rọc. Buồm cuộn trên cột được xổ tung phát ra tiếng nổ khi gió thổi căng.

Đây là lần đầu tiên Angélique đi biển. Bến bờ Tuscany khuất dần phía sau và nhìn đi đâu cũng chỉ thấy nước là nước.

Mãi đến gần trưa trạm gác mới báo: “Phía trước có đất liền.”

- Đó là đảo Gorgonzola - Vivonne giải thích - Chúng ta sẽ xem có bọn cướp biển nào trốn ở đó không.

Hạm đội Pháp dàn thành hình bán nguyệt tiến về phía đảo. Hòn đảo trơ trụi, lác đác có những mũi đất. Ngoài ba chiếc thuyền từ Genoa và hai chiếc từ Tuscany đang thả lưới đánh cá ngừ, không có dấu hiệu gì về bọn cướp biển cả. Đảo hầu như hoang vắng. Mấy con dê đang gặm cỏ. Vivonne muốn mua dê nhưng người chủ thuyền không chịu bán vì đó là nguồn sữa và pho mát duy nhất của họ.

- Bảo với họ - Vivonne ra lệnh cho một sĩ quan biết tiếng Ý - rằng ít ra họ cũng thích một ít nước ngọt chứ.

- Họ bảo là họ chẳng có tí nào cả.

- Thế thì bắt lũ dê đi.

thủy chạy trên các mỏm đá và dùng súng lục giết các con vật.

Vivonne cho gọi người chủ thuyền trả tiền dê nhưng hắn không nhận. Vivonne đâm nghi cho lục soát túi áo hắn. Tiền vàng và bạc rơi loảng xoảng trên boong tàu. Vivonne ra lệnh ném ngay hắn xuống nước, hắn bơi ngay về phía thuyền của mình.

- Bảo chúng hãy nói thật ai đã cho chúng số tiền ấy rồi ta sẽ cho chúng một ít pho mát và rượu vang trừ vào tiền dê. Chúng ta không phải là quân trộm cướp. Dịch đi!

Bọn người đánh cá không tỏ ra ngạc nhiên hay thù địch

- Anh bảo đảm là bọn này chỉ giả vờ đánh cá thôi. Chúng lảng vảng ở đây chỉ cốt báo cho kẻ thù biết đường đi của chúng ta.

- Em thấy họ chẳng có gì nguy hiểm cả!

- Anh biết chúng, anh biết chúng rất kỹ - Vivonne nói, giơ tay về phía bọn đánh cá như hăm dọa - Bọn chúng là những gián điệp do bọn cướp thuê ở những vùng này. Những đồng vàng này là của Rescator.

- Anh nhìn đâu cũng thấy kẻ thù.

- Đó là công việc của cánh săn cướp bọn anh.

Brossadière lưu ý hai người là mặt trời sắp lặn, không phải vì ông nhìn thấy trên nền trời màu tím có những ráng vàng và đỏ rất đẹp.

- Vài ngày nữa sẽ có gió nam nên chúng ta nên đi sát bờ thì hơn.

- Không bao giờ! - Vivonne nói.

Bờ biển thuộc về công tước Tuscany. Trong khi hứa hẹn liên minh với Pháp ông này đồng thời cũng cho các thương nhân Anh và Hà Lan, đặc biệt là bọn Berber ẩn náu ở Leghorn. Sau Crète, Leghorn là thị trường nô lệ quan trọng nhất. Nếu họ đến đây thì hoặchải phô trương sức mạnh, hoặc phải ngoảnh mặt làm ngơ. Mà Hoàng thượng thì muốn hữu hảo với Tuscany, do đó họ phải đành bằng lòng với việc tuần tra các đảo mà thôi.

- Chúng ta sẽ tiến xa hơn nữa về phía Nam, và Phu nhân Plessis sẽ có thể tâu với Đức vua là ban đêm một gale vẫn có thể chạy hết tốc độ ngoài khơi.

Đêm đến gió ngừng hẳn. Con tàu tiến lên nhờ sức chèo. Để đề phòng người ta đã tăng cường canh gác. Nhưng chỉ có một ca đang chèo dưới ánh đèn lơ mờ. Bóng các tên gác đi đi lại lại trên mạn tàu. Các tội phạm khạc ngủ trên những tấm ván dưới những chiếc ghế dài ngập ngựa bắn thiu.

Ở đầu kia, Angélique cố quên đi nỗi dọa dẫm của những con người đang sống cách nàng mấy bước. Nàng không trở lại các lối đi men mạn tàu nữa, do đó không thể cho Nicolas biết rằng nàng đã nhận ra hắn. Tên này thuộc về một quá khứ chưa xót của đời nàng. Những cảnh tượng khủng khiếp trong cuộc đời đã xóa mờ ngay cả những kí ức về tuổi thơ gắn bó của hai người. Nàng đã giật cái trang đó ra khỏi cuốn sách cuộc đời, xé tan nó và sẽ chẳng bao giờ cho phép sự tình cờ làm nó sống lại. Những giờ phút lê thê là một thứ nhục hình với nàng vì nàng rất nóng lòng đến đảo Crète.

Ánh sáng xanh lấp loáng như lân tinh do sóng bề phản chiếu những ngọn đèn. Mỗi mái chèo khua trong nước để lại sau một vệt sáng. Ở phía sau đuôi các tàu những đèn hiệu hình người làm bằng gỗ thép vàng và kính Venise đang cháy. Mỗi đêm phải dùng 5 kilô nến để thắp sáng.

Angélique bỗng nghe trung úy Millerand báo cáo với Đô đốc rằng thủy thủ phản nản phải qua đêm trên tàu trong phòng ngủ chật chội.

- Họ phản nản cái nỗi gì? Họ không bị xích, và đêm nay họ đã được ăn món dê hầm. Chiến tranh là chiến tranh. Khi tôi còn là đại tá kỵ binh tôi vẫn thường ngủ đói trên lưng ngựa. Họ phải quen với thói ngủ ngồi. Chẳng qua là thói quen thôi.

141. Chương 11

Angélique dọn dẹp chần nệm trên divăng để duỗi chân nằm nghỉ. Chú thị đồng da đen đã đến giúp nàng một tay. Có nhờ Flipot cũng vô ích vì chú say sóng nên mệt lử.

Công tước Vivonne đi đi lại lại, chú bé da đen bưng hộp k lêo đéo theo chàng. Dòng họ Mortemart nổi tiếng về ăn khỏe còn chàng thanh niên này sở dĩ béo tốt là do suốt ngày ăn kẹo.

Vừa nhai hạnh nhân và kẹo mềm Thổ Nhĩ Kỳ chàng vừa suy ngẫm về tiến trình của chiến tranh. Chàng đã khuyên các sĩ quan nên nghỉ ngơi một chút và giờ đây khi họ đang ngủ yên trên đệm thì chàng quyết định không làm theo họ.

Đột nhiên một thủy thủ kêu to:

- Có ánh đèn lạ cách năm dặm về bên phải.

- Chuẩn bị chiến đấu! Tắt hết đèn hiệu, chỉ để lại đèn dẫn đường. Bốn đội tàu canh gác sẵn sàng làm nhiệm vụ!

Vivonne chớp lấy kính viễn vọng, một lúc sau chàng hỏi ý kiến Brossadière.

- Chúng ta đang tiến gần đến mũi Corse. Tôi cho rằng đây là một thuyền đánh cá ngư định ra khơi thả lưới vào ban đêm. Ông xem ta có nên vào cảng cho đảm bảo không?

- Không. Corse thuộc Genoa và lại ở đây hầu như lúc nào cũng đầy rẫy bọn Berber thả neo phục kích. Dân ở đây cũng theo chúng vì thế họ không cho bất cứ ai vào vũng. Các hoa tiêu và bọn cướp biển biết rất rõ điều đó nên đều tránh hòn đảo này. Chúng ta hãy làm theo phương án vạch ra lúc xuất phát và tiến thẳng đến đảo Capri thuộc về Công tước Tuscany. Đảo này thường cho bọn cướp biển trú ngụ.

- Bao giờ thì ta triển khai?

- Sáng tinh mơ. Nếu thời tiết vẫn tốt. Ông có nghe thấy gì không?

Đúng vào lúc đó người quan sát hét lên: “Chiến thuyền Xêbéc tiến về phía ta từ bên phải!”

Một chiếc thuyền vừa xuất hiện ở cửa vũng và đang rất nhanh băng qua eo biển giữa hai vách đá.

- Chuyển hướng để đối mặt với kẻ thù! - Vivonne gầm lên - Ba sẵn sàng nhả đạn khi được lệnh tôi. Bắn!

Khẩu đại bác lớn ở giữa giạt mạnh sau khi nhả đạn. Angélique điếc tai vì tiếng súng và ngứa mũi vì mùi thuốc súng. Trong khói súng nàng nghe thấy những mệnh lệnh rất rành rọt:

- Pháo quay nòng bên phải vào vị trí. Thuyền Xêbéc lướt nhanh hơn chúng ta. Tất cả súng hỏa mai tập trung bắn, chuẩn bị đưa tàu vào đúng tầm. Bắn!

Mấy loạt súng nổ át cả tiếng vang rền của đại bác. Nhưng chiếc thuyền Xêbéc vẫn không trúng đạn đại bác và còn quá xa mới đến tầm đạn hỏa mai.

Savary nhìn vào kính viễn vọng với sự thích thú của một nhà nghiên cứu sâu bọ đang quan sát một con ruồi qua kính hiển vi.

- Đây là một chiếc thuyền rất đẹp, đóng bằng gỗ téch Xiêm la, một loại gỗ quý. Năm năm trước khi dẫn cây người ta tước vỏ cây và bảy năm sau người ta mới xẻ. Một lá cờ trắng treo trên cột chính và lá cờ đuôi nheo của quốc vương Maroc treo ở đuôi tàu và một biểu tượng đặc biệt: mũ miện bạc trên nền đỏ treo ở giữa.

- Biểu tượng của Rescator tiên sinh đó - Vivonne nói, giọng chua chát.

Tim Angélique đập rộn ràng. Thế là nàng sắp gặp tên Rescator khủng khiếp, kẻ đã gây nên cái chết của con trai nàng, kẻ mà không phải vô cớ các sĩ quan dũng cảm của Hải quân Hoàng thượng rất sợ. Nàng phớt lờ không cần biết Vivonne và Brossadière đang trao đổi gì mà tập trung nhìn kẻ thù pho pho.

- Con quỷ Rescator có một chiếc tàu mới vì thế chúng ta đã bắn trượt khi nó ở ngay trước mũi tên của chúng ta. Cả thấy hai mươi hai khẩu đại bác. Mệ kiếp!

Qua các lỗ ở mạn thuyền Xêbéc ánh lên những đầu súng tròn và từ đó bốc lên những làn khói chứng tỏ các pháo thủ đang sẵn sàng đốt ngòi nổ khi có lệnh. Cờ lệnh được kéo lên: “Đầu hàng hay đắm tàu”.

- Cái tên chó đẻ hỗn láo kia tưởng là dễ dàng hăm dọa hạm đội của Vua nước Pháp sao? Cự ly xa như thế thì làm sao đánh đắm được tàu chúng ta. Tàu Conrde đang tiến lên và chẳng mấy chốc hạm sẽ ở trong tầm súng của nó. Kéo cờ hiệu khai chiến lên cột buồm mũi và huy hiệu Hoàng gia Pháp ở đuôi tàu!

Ngay sau đó kẻ thù bỗng đổi hướng đi, tiến theo đường vòng cung để tránh đại bác đặt ở mũi các tàu Pháp đang thọc vào bờ phía đông. Con tàu lướt rất nhanh tất cả các buồm đều căng lên. Tiếng đại bác vang rền. Hai chiếc Hoa huệ và Concorde bị mắc mưu đã quay trở lại và nhắm thẳng tàu địch mà nổ súng.

- Trượt rồi! - Vivonne tức giận nói - Chàng nhón mấy quả bồ trăn ở hộp kẹo - Phải cẩn thận. Hầm biết là ta phải nạp đạn lại nên sẽ đánh thọc hậu và nhấn chìm chúng ta. Chuẩn bị sẵn sàng chuyển hướng để đối mặt kẻ thù. Nếu ta vào được vị trí đó hạm buộc phải đi ngược gió để thọc sườn chúng ta.

Tàu gale quay tít. Kẻ địch hình như định hướng lại để đối phó với chiến thuật này. Một hồi lâu trên tàu im lặng nặng nề, chỉ có tiếng công lạnh lạnh nhịp nhàng của bọn cai nô nghe như tiếng con tim thốn thức.

Rồi từ xa lại xuất hiện con tàu cướp biển hướng về phía họ như viên thủy sư Đô đốc Pháp đã tiên đoán. Như con chim ưng biển nó lao về phía sau hạm đội rồi đột nhiên dừng lại và chuyển hướng đi.

- Tên khốn kiếp kia quả là một tay mưu lược - Brossadière lâu bầu - Tai hại thay hẳn lại là kẻ thù của chúng ta!

- Bây giờ không phải là lúc ca ngợi tài nghệ của hẳn ngài Brossadière ạ - Vivonne xẵng giọng - pháo thủ đâu, nạp đạn xong chưa?

- Thưa đức ông, xong.

- Nhả đạn ngay khi có lệnh.

Nhưng mười hai khẩu đại bác bên trái tàu địch đã bắn trước. Biển biến thành một vòi phun khổng lồ che kín kẻ thù. Các mảnh vụn đủ loại tung lên trời và một tiếng nổ inh tai vang khắp tàu. Rồi một con sóng lớn ập xuống hầm nô lệ của tàu Royal và nhiều mái chèo bên trái gãy gập như những que diêm.

Người ướn sừng, Angélique bấu chặt mép tàu gale đang từ từ đứng thẳng lại. Công tước Vivonne bị quật ngã xuống sàn tàu đã lóp ngóp đứng dậy:

- Cũng chẳng đến nỗi nào - Chàng nói - Hẳn bắn trượt rồi. Đưa ông nhòm cho tôi, Brossadière! Tôi cho rằng...

Chàng im bất, mồm há hốc, vẻ lúng túng và thiếu tin tưởng hiện lên mặt. Chỗ chiếc gale chở đạn được giờ đây chỉ là một xoáy nước, vô số những khúc cột và mái chèo gãy quay tít như nan hoa. Con tàu chở hàng trăm nô lệ và quan trọng hơn hết là bốn trăm tấn đạn được đã bị đánh chìm.

- Dự trữ đạn được của chúng ta thế là đi tong! - Vivonne hỗn hển - Tiên sư nhà nó! Thế là ta đã mắc mưu hẳn. Các chiếc kia mãi đuổi theo hẳn, đã để trơ ra chiếc này. Nhưng chúng ta sẽ đánh đắm hẳn... Chúng ta phải đánh đắm hẳn... Ván cờ chưa kết thúc đâu!

- Viên đô đốc giật chiếc mũ ướn sừng và bộ tóc giả thấm nước quăng mạnh xuống sàn tàu.

- Cho tàu Dauphine đi tiên phong vậy. Nó chưa hề bắn phát nào và đạn còn nguyên.

Ngoài xa tàu địch đang nằm đợi, rục rịch chuyển hướng để bắn vào mạn tàu Dauphine đang tiến vào vị trí rất nhanh. Angélique nhận thấy chính trong tàu này các tay chèo là đồng đảng của Rescator. Angélique nghĩ rằng dùng loại tay chèo này trong một trận thủy chiến khó khăn như thế quả là bất lợi.

Vừa nảy ra ý nghĩ đó thì nàng đã nhìn thấy các mái chèo ở giữa tàu bỗng dừng loac choac. Tàu Dauphine vừa mới chuyển hướng, bỗng rùng mình như một con chim trúng đạn nghiêng hẳn sang một bên và lật úp. Gỗ ván gãy rục một tiếng, rồi sau đó chỉ nghe thấy tiếng la hét của bọn Maroc.

- Tất cả canô và xuồng thoi sẵn sàng cứu hộ!

Công việc này mất rất nhiều thời gian. Angélique đưa tay lên che mắt để không phải nhìn thấy cảnh chìm tàu. Phần lớn thủy thủ và tất cả nô lệ chắc chắn sẽ chết đuối hoặc chết ngạt trong thân tàu. Bọn lính thủy bị hất tung xuống biển có vùng vẫy, nhưng trang bị quá nặng nhận chìm họ. Họ gào thét kêu

Nàng lấy hết can đảm để nhìn lại phía đằng sau. Nàng thấy mười cánh buồm trắng phàn phật trong gió gần như ngay trên đầu nàng. Tàu Xêbéc giờ đây chỉ còn cách tàu nàng khoảng năm trăm hộ. Nàng nhìn thấy cả màu gỗ đánh vecni bóng loáng của thân tàu lấp lánh trong nắng, và phân biệt rõ những dáng hình ngăm ngăm của bọn Berber, tay cầm súng hỏa mai, khoác áo rộng màu trắng và quần khăn sắc sỡ quanh thắt lưng đứng thành vòng trên mép tàu.

Ở mũi tàu, giữa một đội cảnh vệ người Thổ quần khăn màu xanh lục và đeo đoản kiếm, hai gã đàn ông đang chăm chú quan sát tàu Royal qua ống nhòm. Thoạt tiên, mặc dù họ mặc âu phục Angélique cho rằng họ cũng là người Maroc, vì mặt họ ngăm ngăm đen. Nhưng ngay sau đó nàng nhận thấy bàn tay họ trắng và đoán là họ đeo mặt nạ.

- Nhìn cái gã cao lớn kia - Vivonne khe khẽ nói - cái gã mặc trang phục màu đen khoác áo choàng trắng ấy, hình như là hẳn đó, Rescator đó. Tên kia là phó của hẳn, một gã có tên hay biệt hiệu Jason. Một tên bạt tử giang hồ nhưng lại là một thủy thủ cừ. Anh nghi hẳn là người Pháp.

Angélique đưa bàn tay run run đón lấy ống nhòm của Savary, trong thấu kính tròn trông hai gã kia rõ hợp, trái ngược nhau như Don Quichotte và Sancho Pancha. Jason là một gã vạm vỡ mặc quần phục, đeo thanh

kiếm dài và lách cách vào chiếc ủng. Rescator cao và gầy, trang phục màu đen kiểu Tây Ban Nha trông hơi cổ. Quanh mép ủng bó chân hắn trang trí những gù kim tuyến. Hắn quấn một chiếc khăn đỏ quanh đầu theo kiểu tướng cướp, trên chụp một chiếc mũ lớn màu đen cắm lông đỏ. Điều duy nhất chứng tỏ hắn theo đạo Hồi là chiếc áo choàng len trắng thêu chỉ vàng phấp phới trong làn gió mát rượi.

Angélique rung mình nhận thấy hắn giống hệt hình ảnh một Ác quỷ và toàn thân hắn toát lên một sự tàn nhẫn kinh người. Thế ra đó là cái tên đã lạnh lùng nhìn một đứa bé, trên một chiếc gale chìm dần xuống biển sâu, đưa tay lên trời gọi cha thống thiết.

- Tại sao ta không nhả chìm hắn - Nàng kêu lên tuyệt vọng - Ta còn chờ gì nữa?

Nàng đã quên cái cảnh tượng khủng khiếp đang xảy ra quanh nàng: Con tàu Dauphine lật úp, các thủy thủ đang liều mạng bám vào hai bên tàu. Không có gì có thể cứu nổi nó vì nước vào quá nhanh, bơm hút ra không xuể. Nó cứ chì

Một tàu thoi đang được hạ xuống từ tàu Xêbéc. Nó vừa chạm mặt nước, Jason đã nhảy xuống ngay.

- Chúng xin thương lượng - Vivonne hơi ngạc nhiên nói.

Liên sau đó tên cướp nhảy lên tàu, và sau khi tự giới thiệu với các sĩ quan hắn cúi rạp chào theo kiểu phương Đông.

- Xin kính chào Đô đốc - Hắn nói tiếng Pháp rất sôi.

- Ta không dính dáng gì với bọn phản bội cả - Vivonne đáp.

Một nụ cười giảo quyệt nở trên đôi môi mà mặt nạ chưa ra của Jason. Hắn làm dấu thánh:

- Thưa ngài, tôi cũng là một người Công giáo như ngài. Chủ tôi cũng thế.

- Những người Công giáo không cầm đầu bọn phản bội.

- Lực lượng của chúng tôi gồm có người Ả rập, Thổ Nhĩ Kỳ và người da trắng, giống như của các ngài - Tên phụ tá của Rescator phóng mắt nhìn căn hầm nô lệ - Chỉ có khác một điều là người của chúng tôi không bị xích chân.

- Đủ rồi người muốn gì?

- Trả lại cho chúng tôi những người Maroc trên tàu Dauphine mà các ông bắt, chúng tôi sẽ rút ngay.

Vivonne đưa mắt nhìn chiếc gale đang chìm xuống biển.

- Bọn Maroc của nhà người sắp bỏ mạng cùng với con tàu kia.

- Không nhất thiết. Đề nghị để chúng tôi lật tàu lại.

- Không thể được

- Chúng tôi làm được. Tàu Xêbéc của chúng tôi nhanh hơn... gale của các ngài - Hắn nói giọng khinh miệt - Nhưng ngài phải quyết định nhanh lên. Chậm ít phút thì trở tay không kịp đấy.

Vivonne nhận ra cái thế tiến thoái lưỡng nan của mình. Chàng biết chẳng làm sao cứu kịp con tàu Dauphine. Chấp nhận đề nghị của hắn có nghĩa là cứu được con tàu Dauphine và mấy trăm con người trên tàu, đồng thời có nghĩa là đầu hàng một kẻ địch yếu hơn mình. Nhưng với tư cách người chỉ huy hạm đội Hoàng gia, chàng không còn có sự lựa chọn nào khác.

- Ta chấp nhận - Chàng nói qua kẽ răng.

- Cảm ơn Đô đốc. Xin chào ngài.

- Quân phản bội!

- Tên tôi là Jason, hắn nói với một giọng hết sức mỉa mai.

Hắn bước về phía cầu thang. Công tước Vivonne nhỏ toẹt xuống sàn tàu, chỗ hắn vừa đứng.

- Một người Pháp. Rõ ràng mi là người Pháp. Nghe mi nói ta không nghi ngờ gì nữa. Đồ khốn nạn: Tại sao mi lại phản bội đồng bào của mi?

Tên cướp quay đầu lại, hai mắt hấn sáng quắc dưới chiếc mặt nạ:

- Chính đồng bào của tôi đã phản bội tôi trước - Hấn nói- Hấn trở tay vào phía hằm nô lệ - Suốt bao nhiêu năm ròng rã, những năm tháng đẹp nhất của tuổi thanh xuân, tôi đã bị xích trên những chiếc ghế dài này. Mà tôi có tội tình gì đâu.

- Ai mà biết được.

Chiếc xuồng bơi ra xa. Hai bàn tay nắm chặt, Công tước Vivonne mất hết bình tĩnh. Để cho một tên tù vượt ngục ra lệnh, bị một tên nô lệ thóa mạ! Trong suốt thời gian đó Rescator đứng nhìn và nhe răng cười. Thật là nhục nhã!

- Thưa đức ông, sao ngài lại tin vào lời nói của một tên phản phúc? - Một trong những phụ tá của chàng hỏi, giọng run run vì phẫn nộ.

- Chắc chắn là ta không tin vào ý kiến của chúng, chú bé ngu ngốc ạ! Đôi khi lời hứa của một tên cướp còn nghiêm chỉnh hơn lời hứa của một ông hoàng. Ông nghĩ thế nào về chuyện này, Brossadière.

- Đó là một sự mặc cả mà tôi không bao giờ mong đợi, thưa Đức ông, một cuộc mặc cả theo đúng kiểu của tên thích đùa hiểm độc này. Tôi sẽ không phải nói nhiều như thế nếu ta gặp phải Đô đốc Mezzo-Morte, hay các thuyền trưởng người Berber những kẻ nói chung, đều là một lũ bịp bợm cả.

- Kéo cờ hiệu lên và thông báo lệnh ngừng bắn.

Tàu Xêbéc di chuyển và để lộ sườn bên phải cũng đặt mười hai khẩu đại bác.

- Nó đi nhanh quá. Nó sắp đi chệch mục tiêu. Chắc lại một mưu mẹo gì đây - Trung úy Saint Ronan nói giọng sôi nổi.

Thình lình tàu dịch đi ngược hướng gió, giảm tốc độ và theo một hướng khác tiến đến gần tàu Dauphine, đứng vào phía sau của con tàu đang chìm. Quanh tàu này, các canô và xuồng thoi bắt đầu vớt các thủy thủ đang ngoi ngóp. Trên boong tàu Xêbéc rất nhộn nhịp. Bọn Maroc buộc một sợi dây chèo vào chân cột buồm giữa và mắc nó vào một cái tời.

Trên tàu Royal các sĩ quan nín thở. Thủy thủ người nào người ấy đứng như trời trồng.

Rescator hình như đã từ bỏ thói khinh khỉnh của hấn. Hấn bàn bạc sôi nổi với tên phụ tá, vung tay phác ra những kế hoạch sắp tới. Rồi, theo một hiệu lệnh, một vệ sĩ tiến đến đỡ áo choàng và mũ của hấn. Một tên khác đưa cho hấn đầu dây chèo, cuộn chèo còn lại hấn khoác trên vai. Trèo lên mép trước của tàu Xêbéc, hấn bỏ mấy bước dọc theo cái rầm néo buồm, bằng những động tác nhanh nhẹn lạ lùng.

Tên phụ tá đang hét vào loa cho thuyền trưởng tàu Dauphine nghe rõ.

- Hấn đang bảo Tournève thả cái mỏ neo ở mũi tàu để con tàu khỏi xoay tít khi tàu Xêbéc bắt đầu kéo. Hấn bảo Tournève chuyển tất cả trọng lượng có thể di chuyển được sang phải rồi trở lại bên trái khi gale bắt đầu lấy lại được thăng bằng để khỏi bị hất về phía kia.

- Anh có tin rằng tên quỷ đen kia định tung dây chèo như dây thòng lọng để móc vào bên phải tàu Dauphine không?

- Hình như thế.

- Không thể được! Cuộn dây chèo ấy phải nặng khủng khiếp. Hấn phải là một thần Hercule mới....

- Kìa!

Đột nhiên họ nhìn thấy bóng hấn in lên nền trời. Dây chèo rít lên trong không khí và cái thòng lọng ở đầu dây lồng vào một chỗ lồi giữ sườn phải tàu Dauphine.

Tiếng hoan hô vang dậy khắp tàu Xêbéc. Bọn Ma rốc hươ hươ súng hỏa mai tỏ ra tán thưởng.

Brossadière buông một tiếng thở dài:

- Một tay biểu diễn nhào lộn ở Cầu Mới cũng chỉ đến thế là cùng!

- Này, này anh bạn thân mến - Vivonne cười to chua chát. Đây là một tình tiết hay ho cho tập lịch sử Địa Trung Hải của anh. Truyền thuyết về Rescator tiên sinh sẽ không tàn lụi vì thiếu các giai thoại mới đầu.

Lúc này tàu Xêbéc đang xoay hướng để rút lui. Thủy thủ chạy lên đài chỉ huy và dựng lên sáu mái chèo to tướng để cản gió. Dây chèo căng ra. Những người còn lại trên tàu gale bắt hạnh bỏ sang bên phải, nơi đây cáp được buộc vào. Phía bị ngập vệt nổi lên trên mặt nước với một tiếng động như tiếng mót thật to. Nghe tiếng hô của Tournève cả đoàn thủy thủ lao về bên trái để tạo nên đối trọng.

Khi đã đứng yên trên sóng, tàu Dauphine lắc mạnh từ bên này sang bên kia, cho đến lúc không còn trông thấy nữa. Mệnh lệnh cuối cùng rền vang trên sóng như một tiếng kêu giải thoát: “Chạy ngay đến máy bơm, tắt cả tát nước”.

Tiếng reo hò lại vang lên từ các gale khác. Một lát sau chiếc xuồng thoi lại được hạ xuống và tiến về phía tàu Dauphine.

- Bọn chúng có mang theo một lò rèn cơ động và các dụng cụ thợ rèn. Chúng sắp sửa chặt các xiềng xích của tù nhân.

Công việc này mất khá nhiều thời gian. Cuối cùng bọn nô lệ Ả rập xuất hiện trên boong tàu cùng với khoảng mười tên nô lệ Thổ khỏe nhất.

Công tước Vivonne giận tím mặt:

- Quân lừa đảo! Quân cướp biển! Đồ chó má!- Chàng hét lên qua loa - Chúng bay không giữ lời hứa. Chúng bay không hề nói gì ngoài chuyện thả bọn Maroc cả. Chúng bay không có quyền đưa bọn Thổ đi.

- Để bù lại người Ma rốc mà các ông xử tử vừa rồi, Jason đáp.

- Thưa ngài, xin ngài hãy bình tĩnh lại - Brossadière nói với Vivonne - Kéo chúng tôi lại phải cho trích máu ngài. Tôi sắp sửa mời bác sĩ đến.

- Ông còn khối việc phải làm - Viên đô đốc trẻ tuổi đáp bằng giọng thăm hỏi - Xem ta thương vong bao nhiêu người.

Tàu Xêbéc dong buồm biến vào chân trời xa tắp.

142. Chương 12

Công tước ước xuồng xuồng thoi và ngẩng nhìn Angélique trên boong tàu gale:

- Tạm biệt em yêu. Ít hôm nữa chúng ta lại gặp nhau ở Malte. Em hãy cầu nguyện cho thắng lợi của chúng ta.

Angélique gượng cười đáp lại. Nàng tháo chiếc thắt lưng hoa màu xanh da trời và tung cho chàng.

- Anh hãy buộc vào kiềm như là một biểu tượng của chiến thắng.

- Cám ơn em - Vivonne hét lên khi chiếc xuồng bơi ra. Chàng hôn chiếc thắt lưng và buộc nó quanh đốc kiềm. Một lần nữa chàng vẫy chào nàng.

Angélique không hiểu sao mình không cảm thấy cô đơn trong lần chia tay này. Vivonne đã quyết định truy kích Rescator trong vùng biển Malta, ở đây các hiệp sĩ thánh John của Jerusalem có thể tiếp tay cho hải quân Pháp. Vì tàu Royal quá nặng, khó bề hoạt động, tàu Luronne phải đảm nhận nhiệm vụ này. Tàu Royal sẽ tiếp tục đi Valetta, cùng với tàu Dauphine cần phải sửa chữa.

Các chiến thuyền xếp thành đội hình đã biến vào bóng tối của một cơn bão đang cuốn nhanh đến từ phía đông nam. Angélique vừa lui về rèm bạt thì mưa bắt đầu rơi lộp bộp trên các boong tàu. Tàu Royal lắc lư, chồm lên chồm xuống dữ dội.

- Hết cướp lại đến biển động - Brossadière nói

- Có bão à?

- Chưa, nhưng cũng sắp.

Mưa đã tạnh, nhưng bầu trời vẫn u ám và biển động mạnh. Không khí ngột ngạt mặc dù gió ẩm thỉnh thoảng thổi từng cơn.

Savary trao đổi với trung úy Millerand, viên sĩ quan trẻ tuổi này cảm thấy thoải mái hơn từ khi Vivonne ra đi. Chẳng hiểu sao chàng thấy ghen với đô đốc. Câu chuyện trao đổi giữa hai người vẫn không làm cho Angélique vui hơn. Nàng hỏi Savary:

- Tôi biết làm gì trên chiếc gale này bây giờ?

Nàng bắt giác mỉm cười một mình khi nghĩ đến điện Versailles, đến Molière và những hài kịch của ông.

Đêm đã xuống, Brossadière khuyên nàng nên về cabin, nhưng nàng vẫn đắn đo. Rồi nàng nói là nàng muốn ở lại trên boong để xem tình hình sẽ ra sao. Chiếc tàu vẫn chồm lên, trông trành. Cuối cùng nàng ngủ thiếp, mặc dù gió đã nổi lên và sóng vỗ mạnh vào thân tàu.

Nàng thức giấc như vừa qua một cơn ác mộng. Đêm tối như mực. Nàng ngồi nhổm dậy trên chiếc đi văng, và nhận thấy có chuyện bất thường đang xảy ra. Con tàu vẫn chồm lên dữ dội, nhưng gió hình như đã lặng.

Nàng chợt nhận ra là chính sự im lặng đã làm nàng tỉnh dậy. Tiếng cồng không còn nữa. Nàng có cảm giác là mọi người đã rời bỏ con tàu, và nó đang tung tăng trên sóng biển như một hòn đá cuội. Một nỗi kinh hoàng tràn ngập người nàng.

- Ngài Brossadière! - nàng gọi to

Không ai trả lời.

Nàng ráng sức dậy, loạng choạng bước, bồng và phải một vật gì mềm mềm, và suýt ngã.

Angélique cúi xuống. Tay nàng chạm phải dải viền một bộ quân phục. Nàng chớp lấy vai của người đàn ông nằm sóng sượt và lắc mạnh.

- Ngài Brossadière tỉnh dậy!

Ông không đáp. Angélique hốt hải đưa tay lần tìm khuôn mặt của ông. Làn da lạnh buốt khiến nàng hoảng sợ rụt tay lại.

Nàng đứng lên tìm kiếm cái túi mà nàng vẫn để trên đi văng, lấy ra cái đèn nhỏ và đánh lửa thắp đèn. Một ngọn gió tai ác thổi tắt đèn, đến lần thứ tư nàng mới chụp được chiếc thông phong phốt hồng lên ngọn lửa.

Ngài Brossadière nằm sóng xoài trên boong, mắt đã trắng đục, máu từ vết thương ở trán ộc ra nom rất ghê sợ.

Angélique bước qua xác ông đi vào. Ở lối ra vào nàng vấp phải một xác nữa nằm chắn ngang. Đó là xác một người lính đã chết cứng. Nàng lặng lẽ vén màn lên và nhìn ra ngoài. Trong bóng tối nàng nhìn thấy mấy ánh đèn trong hầm nô lệ và nhận ra những bóng đen đang đi lại trên cầu tàu, nhưng không phải bóng những cai ngục cầm roi dài. Những hình dáng khoác áo đỏ đang đi đi lại lại, nói giọng ồm ồm.

Angélique buông rèm xuống và lùi sâu và phía trong, không chú ý đến tia nước thỉnh thoảng bắn vào người nàng mỗi khi một ngọn sóng cực to vỗ mạnh vào đuôi tàu. Nàng kinh hãi và rớt cuống cũng hiểu ra vì sao tiếng cồng lại im bật. Nàng bồng đứng vụt lên, đồng tai lắng nghe tiếng chân trần lướt nhẹ trên ván tàu.

Nicolas đứng ở lối ra vào, mang trên người những mảnh áo tả tơi màu đỏ. Hắn nhìn nàng qua những bện tóc bẩn thỉu, vẫn với nụ cười khùng khiếp ngày xưa khi hắn đứng đợi nàng bên ngoài cửa sổ quán rượu. Những tiếng nói rời rạc, găm lên của hắn như kéo dài cơn ác mộng.

- Nữ hầu tước các thiên thần... người đẹp của ta... giấc mơ của ta... cuối cùng nàng lại gặp ta! Ta đã đập tan xiềng xích vì nàng... một quả tống cho tên cai... Một quả cho tên gác. Ha, ha! Một... Một quả đây... một quả kia... Ta đã chờ bao lâu nay để tống chúng... nhưng chính nàng đã giúp ta... để gặp nàng... còn sống sót! Suốt mười năm đằng đẳng trong hầm nô lệ ta vẫn hình dung gương mặt nàng... Thế nàng thuộc về gã kia hử? Vừa rồi nàng hôn hít nó, vuốt ve nó... ta biết tống nàng rồi... Nàng sống cuộc đời của nàng còn ta sống cuộc đời của ta... Chính nàng đã thắng... nhưng chẳng phải vĩnh viễn đâu. Bánh xe đã quay ngược... nó đã trả lại nàng cho ta...

Hắn dang về phía nàng hai cổ tay sắt sọc vì xiềng xích hắn phải chịu đựng bao tháng ngày đằng đẳng. Trong những năm dài làm nô lệ, đã hai lần Nicolas Calembredaine tìm cách trốn chạy. Đây là lần thứ ba và hắn đã thành công. Hắn và đồng bọn đã giết sạch đoàn thủy thủ và các sĩ quan. Bây giờ chúng là chủ nhân của tàu gale.

- Tại sao nàng chẳng nói gì cả ?... Nàng sợ à?... Xưa kia khi ta ôm nàng trong vòng tay nàng có hề sợ hãi chút nào đâu!

Một tia chớp lóe sáng bầu trời bên ngoài, và sấm rền vang trong đêm khuya.

- Nàng không nhận ra ta sao? - Tên tội phạm nói tiếp - Ta biết nàng đã nhận ra ta hôm vừa rồi ở dưới hầm kia.

Nàng ngửi thấy mùi mồ hôi và muối trên những mảnh áo rách của hắn và hét lên:

- Đừng chạm vào người ta! Đừng!

- A, thế là nàng đã nhận ra ta rồi đấy. Ta là ai nào?

- Calembredaine, tên cướp.

- Không, ta là Nicolas, chủ nhân của nàng ở Tháp Nesle...

Một ngọn sóng bất thành linh ập đến. Khi sóng rút về biển, Angélique phải bám lấy lan can để khỏi bị nó cuốn phăng đi. Bỗng một tên nô lệ trẻ hiện ra ở lối ra vào.

- Thưa sếp, cột buồm chính bị gãy. Ta phải làm gì bây giờ ?

Nicolas lắc mạnh quần áo ướt sũng:

- Đồ lợn!... Hắn nói giọng khò khè - Nếu chúng mày không biết làm gì thì tại sao chúng mày yêu cầu tao cắt cổ tất cả bọn thủy thủ? Ban nãy chúng mày bảo là chúng mày biết cả kia mà!

- Nhưng chẳng còn chiếc buồm nào cả.

- Chẳng ra làm sao cả! Thôi được, ta chèo vậy. Cho những đứa kia chèo, những tên vẫn bị xích vào ghế ấy. Mày đánh công nhé. Tao quần bọn da đen làm loạn kia, bắt chúng phải chèo!

Tên trẻ tuổi bước ra, và liền sau đó tiếng công đơn điệu lại vang rền, át cả tiếng gió rít. Con tàu sau một hồi lâu tưởng chừng như chao đảo và nghiêng về phía cái cột gãy gục, bỗng đứng thẳng, sau khi Nicolas lấy riu chặt cái gốc vẫn còn giữ lấy thân cột buồm, để cho sóng biển cuốn phăng nó đi. Bơm đã động và các mái chèo cố sức đẩy con tàu tiến tới.

Angélique đã hoàn hồn sau cơn ác mộng và đã lấy lại can đảm. Nhiều lần trong đời, Angélique tưởng như sẽ chết vì khiếp sợ, nhưng một khi những căng thẳng qua đi, lòng cuồng nhiệt và tinh thần chiến đấu của nàng lại thắng. Chiếc váy ướt sũng của nàng dính vào chân khiến nàng không thể xê dịch được. Nàng lê mình trở lại chỗ cái túi, mở ra lấy quần áo mới. Thưa lúc con tàu tạm ổn định, nàng cố gắng cởi hết quần áo ướt ra, và cả quần áo lót nữa.

Thấy trước là sẽ phải đi bộ nhiều trong công cuộc tìm kiếm người chồng cũ, nàng đã mang theo một bộ trang phục nam màu ghi. Và bây giờ nàng cố mặc vào. Với cái quần ống túm ôm chặt lấy hai chân và chiếc áo vét cài cúc đến tận cổ để lộ cổ áo vải phin trắng, nàng cảm thấy sẵn sàng đương đầu với sóng gió và tội phạm hơn. Nàng đi ủng dài, cặp tóc thật chặt quanh đầu và kéo sụp chiếc mũ phớt xuống che mái tóc. Nàng còn không quên mở túi lấy ra tất cả số vàng trong đó, và nhét tất cả vào thắt lưng cùng với tờ giấy ủy

nhệm. Thật là cả một công việc mệt nhọc, lại phải cố giữ thăng bằng trong khi sóng tràn vào boong tàu. Xác của Brossadière vẫn cứ chuôi đi chuôi lại dưới chân nàng.

- Angélique, - Nicolas hét lên khi hắn trở vào. Hắn chỉ nhìn thấy một chàng trai đang đứng trước mặt và một lúc lâu không hiểu đầu đuôi ra sao cả.

- A, té ra là nàng - hắn thở phào - Ta cứ tưởng nàng bị cuốn xuống biển vì nhìn mãi không thấy áo váy của nàng

- Cuốn xuống biển?

- Để rồi nàng xem liệu cái trò này có diễn được mãi không.

Tầm bạt rách toạc làm đôi và bị gió cuốn đi.

- Chán quá - Nicolas gầm gừ - ta cứ nghĩ là tàu đang đi vào bờ.

Một tên tội phạm già chột mắt có chòm râu bạc cùng đến với hắn.

- Đứng đây ông có thể nhìn thấy bờ - Lão nghiêng người nhìn vào đêm tối - Kia... đằng kia kìa, nhìn những ánh sáng nh... Đằng kia có một bến cảng, đúng thế. Chúng ta nên tìm chỗ ẩn nấp là tốt nhất.

- Lão điên à? Lại rơi vào tay bọn cai một lần nữa hử?

- Chỉ là một cái vụng đánh cá nhỏ. Chúng ta có thể dọa chúng để chúng câm mồm, và chỉ trú tạm cho qua cơn bão. Nếu chúng ta không ghé vào đây, thì tàu của chúng ta sẽ va vào đá vỡ tan tành.

- Ta không đồng ý.

- Thế sắp tính sao?

- Cố ở lại ngoài khơi cho đến khi bão tan.

- Làm như thế thì quả là điên rồ, sắp ạ. Con tàu già nua này chẳng qua nổi trận bão đâu.

- Ta sẽ lấy ý kiến của mọi người. Ta đi nào - hắn nói nắm lấy cánh tay Angélique - Nàng sẽ vào cabin trú tạm. Ở đây nàng sẽ bị sóng cuốn trôi mất, mà ta thì không muốn cá mập chúng thịt nàng. Nàng thuộc về ta.

Trong đêm tối Angélique không nhìn thấy gì cả, chỉ đoán được cảnh hỗn loạn trên chiếc gale gãy cột buồm. Hầm nô lệ ngập nước một nửa. Dưới làn roi của các ông chủ mới, trước đây là những người đồng cảnh với họ, các tội phạm nước ngoài - Nga, Maroc, Thổ, chèo như điên, thỉnh thoảng lại buông ra những tiếng kêu khiếp sợ và tuyệt vọng. Savary và Flipot ở đâu?

Nicolas lại đến bên nàng:

- Chúng muốn đi vào cái cảng kia kìa - hắn quát lên - Ta thì không muốn - Với một số chiến hữu khác ta có thể ra lại ngoài khơi, đi xa nữa - Nữ hầu tước - bà lại đây.

Nàng cố thoát khỏi tay hắn, nhìn thấy trước là trên chiếc tàu hỗn loạn này, vẫn còn an toàn hơn ở bến cảng. Nhưng hắn túm lấy nàng, nhấc bổng lên và bế nàng xuống chiếc xuồng đang đợi.

Chiếc xuồng lắc lư trên ngọn sóng như một cái vỏ hạt dẻ. Chẳng mấy chốc trời sáng dần nhưng biển vẫn hung dữ và xám xịt. Chiếc xuồng đưa vào bờ những con người nhỏ bé cả gan thách thức cơn thịnh nộ của biển cả.

- Mạnh ai nấy chạy! - Nicolas hét to khi xuồng đến gần các vách đá đỏ.

Bọn tội phạm nhảy cả xuống nước.

- Nàng có biết bơi không ?- Nicolas hỏi Angélique

- Không.

- Cứ nhảy bừa xuống.

Hắn ôm nàng lao xuống biển cố sức giữ đầu nàng nhô trên ngọn sóng và đẩy dạt vào bờ. Nàng lao vào một mỏm đá và ráng sức bám lấy nó. Sóng lại ào đến, như một tấm vải liệm lạnh giá trùm lấy người nàng, để rồi lại rút đi. Song mỗi lần như thế nàng lại cố bò lên cao hơn. Cuối cùng nàng cảm thấy cát mịn dưới chân. Cố một tí nữa thôi. Rồi nàng tìm thấy một đụn cát phủ cổ khô. Nàng bò vào đấy ngất đi.

Khi nàng mở mắt và nhìn thấy khoảng trời xanh bên trên, nàng hồi tưởng lại những gì đã xảy ra trong cái đêm hải hùng ấy. Nàng nhớ rằng nàng chưa lần nào nghĩ đến chuyện phó thác linh hồn mình cho Thượng đế. Việc đó làm nàng sợ hãi như thể một tội lỗi không thú nhận đền nặng lương tâm nàng. Giờ đây lòng tê tái, nàng không dám sửa sai bằng cách cảm tạ Thượng đế đã cho nàng sống lại.

Nàng vất vả đứng lên, cố định thần lại, cảm thấy nôn nao vì đã uống quá nhiều nước biển. Thượng đế có xứng đáng được nàng hàm ơn không? Nàng vừa trông thấy bọn tội phạm đang quây quần quanh đám lửa chúng vừa mới nhóm cách chỗ nàng vài chục bước.

Mặt trời đã lên cao. Quần áo và mái tóc đã khô, nhưng đầu nàng còn đầy cát và đôi má rám nắng của nàng rất bóng. Hai bàn tay nàng rớm máu do xây xát. Các giác quan dần dần phục hồi, đầu tiên là thị giác, rồi đến thính giác. Nàng nghe rõ giọng ồm ồm của hơn mười tên tội phạm. Hai tên đang mải nấu nướng, còn những tên kia ngồi vây quanh ngọn lửa. Chúng đang to tiếng với nhau.

- Không, sếp ơi, như thế đâu có được - một gã cao lớn tóc vàng hoe hét lên

- Chúng tôi đã làm mọi thứ sếp sai bảo. Chúng tôi đã tôn trọng quyền của sếp, bây giờ sếp phải tôn trọng quyền của chúng tôi chứ!

Nicolas quay lưng về phía Angélique, nên nàng không nghe rõ câu trả lời của hắn.

- Sếp bảo trước đây ả kia là của sếp.

- Sếp nói khó tin lắm. ả là một phụ nữ danh giá, ả thiết gì cái thứ chảy rận như ông.

- Sếp đừng đánh lừa chúng tôi! Làm quái gì có chuyện đó!

- Ủa cứ cho là sếp nói đúng đi, nhưng đây không phải là Paris. Đây chỉ có luật giang hồ.

Một tên già, gầy guộc, móm mém, đầu hói nhẵn, dứ dứ ngón tay nói:

- Sếp cũng đã biết luật Địa Trung Hải đấy: “xác chim ăn, của cướp lấy, đàn bà xài chung”.

- Đúng! Xài chung! - cả bọn nhao nhao hưởng ứng và sấn sổ bước về phía Nicolas.

Angélique nhìn lên đỉnh vách đá. Nàng sẽ phải cố gắng đi sâu vào đất liền, trốn trong bụi cây hay trong những đám ngô trên bờ biển. Rõ ràng là nơi này không phải không có người ở, và nàng có thể nhờ các ngư dân che chở.

Nàng thận trọng bỏ ra xa. Nếu bọn tội phạm đánh nhau nàng sẽ có đủ thì giờ. Nhưng hình như bọn chúng đã dàn xếp xong. Nàng nghe có tiếng nói: “được rồi, thế là ổn. Ông là sếp nên ông có quyền xơi trước. Nhưng nhớ dành phần cho bọn này đấy nhé...”

Hắn vừa dứt lời, cả bọn cười ầm lên. Angélique nhìn thấy Nicolas rảo bước về phía mình. Nàng bỏ chạy, nhưng hắn đuổi kịp và tóm lấy cổ tay nàng. Mất hần long sông sọc, môi hắn trễ xuống để lộ hàm răng đen xỉn vì nhai thuốc. Trong cơn điên, hắn không thấy được là Angélique đã co rúm lại vì kinh tởm hắn. Hắn cứ lôi nàng xềnh xệch dọc theo chân vách đá. Tiếng cười và những lời pha trò tục tĩu của bọn tội phạm đuổi theo hắn.

- Sếp ơi, cứ bình tĩnh, nhưng đừng quên bọn này nhé... Bọn này cũng nóng nảy lắm rồi đấy...

- Đừng hòng! - Nicolas lầu bầu - Nàng là của riêng ta. Của riêng ta.

Hắn lao trên đá cuội và cổ khô, lôi nàng theo sau. Gió xoả tung bụi tóc của nàng, mớ tóc xõa quất vào mặt nàng.

- Đứng lại! Nàng hét lên.

Hắn vẫn chạy.

- Dừng lại! Tôi không đi nữa.

Lúc đó hắn mới nghe lời nàng dừng lại, ngơ ngác, nhìn quanh.

Hai người đã men theo bờ vách đá và lúc này dưới chân họ là biển. Màu xanh thẫm của biển tương phản với màu xanh phơn phớt của bầu trời, nơi đàn hải âu đang bay lượn thành những vòng tròn màu trắng. Không khí nồng nặc khiến nàng sặc sụa.

Nicolas như sự nhận ra là không có gì ràng buộc hắn nữa.

- Tất cả - hắn thì thầm, mắt đăm đăm nhìn khoảng trời bao la quanh hắn - tất cả đều dành cho ta...

Hắn buông tay Angélique ra, vung rộng hai cánh tay và hít không khí vào đầy hai lá phổi. Những năm tháng chèo thuyền đã làm thân hình hắn vạm vỡ hơn trước. Cơ bắp hắn cuộn cuộn dưới làn áo sơ mi màu đỏ bó sát người.

Angélique nhảy sang một bên và bỏ chạy.

- Quay lại! - Hắn rống lên, cố đuổi theo.

Khi đuổi tới nơi, hắn đứng chắn trước mặt nàng, bàn tay xò ra như móng vuốt một con mèo nổi giận.”
align=“justify”>- Dừng đến gần tôi! Dừng chạm vào người tôi! - Mắt nàng phóng ra những tia sáng khiến hắn thấy ớn lạnh.

- Nàng làm sao thế? - Hắn lầu bầu - nàng không muốn ta hôn nàng sao? Đã lâu, lâu lắm rồi. Nàng không cần tình yêu của ta sao?

- Không!

Nicolas nhú mày, như thể không hiểu nổi ý nghĩa của những lời nói của nàng đang chậm rãi thâm nhập vào đầu óc hắn. Hắn lại dang tay cố tóm lấy nàng, nhưng nàng né ra. Hắn gầm lên.

- Nàng làm sao thế? Nàng không thể đối xử với ta như vậy. Angélique ơi, đã mười năm nay ta sống thiếu đàn bà, thậm chí tay ta chưa chạm vào ai, mắt ta chưa nhìn thấy ai. Thế rồi nàng đến... nàng! Ta đã đập tan mọi thứ chỉ cốt để được ở bên nàng, để giải thoát nàng khỏi tay cái gã kia. Vậy mà ta không có quyền chạm vào người nàng ư?

- Không.

Đôi mắt đen của tên tội phạm long lên sóng sọc, như thể hắn lên cơn điên đột ngột. Hắn chồm vào người nàng, ôm chầm lấy nàng. Nhưng nàng cào cấu dữ dội khiến hắn phải buông ra. Hắn ngẩn người nhìn những dòng máu chảy trên hai cánh tay mình.

- Em làm sao thế? - Hắn nhắc lại - Em quên ta rồi chẳng, em yêu? Ngày trước em đã đến bên anh, hai ta cùng ngủ trong Tháp Nesle ngày ấy anh vẫn bế em trên tay và làm tình với em để thỏa mãn cơn thèm khát của anh... và cả của em. Đó không phải là một giấc mơ, đó là hiện thực. Em có định bảo anh rằng chuyện đó không hề xảy ra, rằng anh thèm khát không chỉ mình em... và không có chuyện em muốn ngủ với anh đúng vào cái đêm em lấy chồng? Nhưng tất cả đều là sự thật! Bao giờ anh cũng chỉ yêu em. Em không còn nhớ Nicolas, người bạn ngày xưa vẫn hái dâu tây cho em sao?

- Không, không! - Nàng hét lên, cố thoát khỏi tay hắn, Nicolas đã chết lâu rồi. Mi là tên cướp Calembredaine và ta căm ghét mi.

- Nhưng anh yêu em! - Hắn hét lên

Nàng lại chạy và hắn đuổi theo nàng qua các bụi cây thấp đầy gai. ấp phải một rễ cây và ngã xuống. Nicolas gần như đề lên người nàng nhưng nàng lại chồm dậy. Hắn ôm chặt lấy eo nàng, còn nàng thì đăm tới tấp vào mặt hắn.

- Nhưng anh yêu em kia mà - Hắn nhắc đi nhắc lại - Lúc nào anh cũng thèm khát em. Anh chẳng bao giờ đánh lừa được em. Bao năm đằng đẳng bên mái chèo, người anh chỉ chực nổ tung vì thèm khát em. Thế mà giờ đây chỉ chạm vào người em cũng không được.

Hắn cố lột trường nàng, nhưng cởi được bộ quần áo đàn ông đâu phải dễ. Nàng chống cự với một sức mạnh siêu phàm, nhưng rồi hắn cũng xé toạc được cổ áo nàng, và bộ ngực trắng ngần của nàng phơi ra trước mặt hắn.

- Chiều anh một tí em - Hắn van vỉ - Em phải thông cảm chứ. Anh thèm em lắm rồi.

Hai người vật lộn như điên, như dại trong lùm cây. Bên trên gió mạnh quất vào người họ.

Đột nhiên nàng nhận thấy hắn bị nhấc bổng lên và ném xuống cách đó vài mét. Một người đàn ông vừa mới xuất hiện sau lùm cây. Chiếc áo sĩ quan màu xanh rách toạc để lộ ngực và hai vai đầy những vết bầm, bộ mặt sưng húp bết máu khô. Nhưng Angélique vẫn nhận ra viên trung úy trẻ Millerand.

Nicolas cũng nhận ra chàng khi hắn lồm ngồm đứng lên:

- Ô, ngài sĩ quan - hắn cười nhếch nhếch nói - thế ra lũ cá chúng chê ngài à? Tai hại thật, tôi mà biết thì ...

- Đồ khốn nạn! - Chàng trai rít lên - Mày phải trả món nợ này.

Nicolas lao vào chàng, nhưng bị một cú đấm trời giáng quật ngã. Hắn gào lên và lại nhào đến. Hai bên đấm đá một hồi lâu. Quả là kì phùng địch thủ. Mấy lần viên sĩ quan bị quật ngã. Nicolas đề lên người đấm như mưa, khiến Angélique tưởng chàng không bao giờ đứng lên được nữa. Bỗng bằng một động tác nhanh nhẹn, Trung úy bật hai chân đạp mạnh vào bụng hắn. Một giây sau chàng đã đứng dậy được. Một cú đấm vào bụng nữa khiến mặt Nicolas tái nhợt dưới chòm râu bần thủ, hắn loạng choạng, người gập lại.

- Mẹ mày! - tên tội phạm g lên - Suốt thời gian mày ăn chim sẻ rán, tao phải húp cháo tù...

Không chút thương xót, Millerand bồi một cú nữa vào giữa mặt hắn, Nicolas lùi dần về phía bờ vách đá. Những cú đấm lại tung ra như mưa, cuối cùng hắn lao đảo trên mép vực thẳm.

- Không! - Angélique thét lên.

Nicolas mất thăng bằng ngã ngửa ra, rơi xuống vực sâu thăm thẳm. Tiếng kêu của nàng vọng lại và chỉ dứt khi thân hình của hắn đập vào những mỏm đá màu đỏ bên dưới.

Trung úy Millerand đưa tay lên lau trán:

- Công lý đã thắng - chàng nói.

- Hắn chết rồi - Angélique thốt lên - Lần này hắn chết thật rồi. Ôi. Nicolas! Ôi, lần này anh không bao giờ trở lại.

- Đúng, hắn đã chết rồi. Sóng biển đang cuốn hắn đi.

Choáng váng sau cuộc đọ sức mà chàng là người thắng, Millerand không hiểu nổi tại sao nàng lại khóc tức tưởi và quỳ xuống bên bờ vách đá, hai bàn tay bóp chặt.

- Đừng nhìn nữa, thưa bà. Vô ích thôi. Hắn đã chết cứng rồi. Bà chẳng còn gì để sợ nữa. Bà theo tôi, đừng làm ồn kéo bọn kia biết.

Chàng đỡ nàng dậy, và hai người chạy trốn khỏi nơi vừa xảy ra tấm thảm kịch.

143. Chương 13

Họ đi rất lâu trên hòn đảo hoang vắng, cuối cùng họ nhìn thấy trên một mũi đất cái tháp màu sẫm của một tòa lâu đài.

- Lay Chúa - trung úy Millerand thì thầm - Chúng ta có thể đến đó xin vị lãnh chúa vùng này cho trú chân ít lâu.

Chàng gần như kiệt sức sau một đêm ngâm mình trong nước biển giá buốt, chống chọi với một nhọc, chu

t rút và thất vọng. Cuối cùng, vào lúc bình minh, sóng bể đã đẩy chàng vào bờ, bất tỉnh. Khi tỉnh dậy, chàng tìm vài thứ ốc cạy cho đỡ đói. Rồi chàng lê chân vào sâu trong đất liền tìm người cứu giúp. Đúng lúc ấy có tiếng phụ nữ kêu cứu. Chàng vội chạy ngay đến nơi Angélique đang giằng co với Nicolas.

Nỗi căm giận khi tìm thấy tên cầm đầu cuộc bạo loạn đã giết chết bao nhiêu chiến hữu của mình khiến chàng có đủ sức mạnh để trả thù cho họ. Song sau khi hạ được địch thủ chàng mới thấy mình mệt mỏi như dần vì những cú đâm của Nicolas, và giờ đây chàng hầu như kiệt sức.

Angélique cũng sắp ngất xỉu vì khát.

Thấy tòa lâu đài, hai người như sống lại, họ cố cất bước đi nhanh. Quang cảnh hoang vu, tĩnh mịch bỗng như mang một sắc thái mới. Ở bãi biển xa xa họ thấy thấp thoáng những bóng người. Đến chỗ ngoặt đầu tiên, họ gặp một bầy dê đang lạng lã gặm cỏ.

Millerand nhìn chúng, cau mày. Chàng kéo Angélique đến sau một mỏm đá và ra hiệu cho nàng nằm xuống.

- Chuyện gì thế?

- Tôi không biết. Nhưng mấy con dê kia nom khả nghi lắm.

- Chúng làm sao?

- Tôi chắc người ta đeo đèn con quanh cổ và thả chúng lang thang trên bờ.

- Ông nói thế nghĩa là thế nào?

Chàng đặt một ngón tay lên môi trong khi bò về phía bờ vách đá. Quan sát một lúc, chàng ra hiệu cho Angélique bò đến.

- Tôi nói không sai - chàng thì thầm - Xem kia!

Phía dưới, ngay cạnh lâu đài, một dòng nước lớn đang đổ ra biển. Giữa các mỏm đá lênh bênh các mảnh vỡ của một chiếc tàu bị đắm: cột buồm mái chèo, buồm, mảnh lan can thiếp vàng, thùng và ván gỗ, mà sóng biển đang xô đẩy qua lại, đây đó có những xác chết. Vài xác khác đã đặt lên các mỏm đá, trang phục màu đỏ in bóng trong những vũng nước, thủy triều đổ lại. Trên bãi cát nơi các con chim biển đang kêu lạnh lẽo, đàn ông, đàn bà đang dùng câu liêm lôi lên bờ những gì còn sót lại. Những người khác đang đẩy các xác chết xuống nước. Số còn lại đang bơi những thuyền con ra chỗ xác con tàu bị va vào các mỏm đá ở cửa sông.

- Họ là bọn chuyên bắt tàu - Millerand thì thào - Lũ quạ biển. Họ buộc đèn bão vào cổ những con dê vào ban đêm, tàu bè đi lạc nhìn thấy tưởng là đèn đuốc trên bến cảng và lái vào đó để rồi va vào các mỏm đá.

- Thì ra bọn nổi loạn ẩn náu định vào đây?

- Đáng đời chúng nó - Nhưng ngài Vivonne sẽ nói gì đây khi ngài biết tin chiếc kì hạm của ngài bị mất. Chiếc Royal già nua đáng thương!

- Ông định làm gì?

Chàng chưa kịp đáp thì đã thấy đằng sau xuất hiện mười người đàn ông da sạm nắng.

Bọn chúng trối quặt tay họ ra đằng sau và dẫn họ đến gặp Xinho[1] Paolo de Visconti, vị lãnh chúa vùng này, tại cái tháp dựng trên các mỏm đá núi lửa.

Y là người Genoa, cao lớn như một đấu sĩ, vạm vỡ đến mức tưởng chừng như chiếc áo chên xa tanh y đang mặc có thể rách toạc bất cứ lúc nào. Qua nụ cười nhăn nhó và nét mặt hung ác của y, người ta dễ dàng nhận ra y là một tên cướp. Mà quả không sai. Y làm đầu lĩnh của bọn cướp đảo Corse cũng tàn bạo như y.

Thấy hai tù nhân y hơn hờ ra mặt. Số chiến lợi phẩm trên chiếc gale cũ kĩ và một dúm nô lệ hình như quá ít ỏi đối với y.

- Một sĩ quan của Đức Vua nước Pháp! - Y hét lên - Chắc là gia đình ông rất yêu quý ông, gia đình ông chắc nhiều tiền lắm? Dio mio, che bello ragazzo![2] - hấn thở dài đưa bàn tay bắn thiu đeo một chiếc nhẫn to tướng xoa cằm Angélique.” align=“justify”>Trung úy Millerand đứng thẳng người:

- Phu nhân Plessis-Bellières - chàng nói như để giới thiệu nàng.

- Một phụ nữ! Madonna! Ma granda che carina! Che bella ragazza[3]. Tôi thích những người trẻ tuổi, còn một phụ nữ như thế này thì rất hiếm!

Qua y, trung úy Millerand được biết cơn bão đã đưa họ đến bờ biển Corse, một vùng đất hoang vu bị bỏ rơi, đặt dưới quyền cai trị của Genoa.

Vì kính trọng địa vị của hai người, y mời họ dùng cơm tối. Cách tiếp khách của y vừa xa hoa vừa quê mùa. Các khăn trải bàn viền đăng ten quả là những tác phẩm thủ công kì mỹ, nhưng trên bàn lại không có đĩa, mà chỉ có mấy chiếc thìa dùng để xẻ thức ăn. Họ bốc thức ăn trên một chiếc đĩa bạc mang nhãn hiệu của một nhà kim hoàn nổi tiếng ở Venise.

Đầu tiên Visconti thết khách món lợn sữa quay có điểm ít thì là và hạt dẻ. Rồi bọn gia nhân bưng tiếp ra một nồi cháo loãng nấu với nghệ, lộn nhồn các mẫu bánh ngọt và pho mát.

Mặc dù vẫn hơi nghi ngại, Angélique ăn rất khỏe. Chủ nhà vừa rót vào ly nạm bạc của nàng một thứ rượu thơm sẫm màu vừa chăm chú nhìn nàng. Uống xong ly rượu nàng bỗng cảm thấy máu dồn lên mặt. Nàng đưa mắt lo sợ nhìn Millerand. Chàng hiểu ý và nói đỡ cho nàng.

- Phu nhân Plessis quá mệt rồi. Ông có thể cho phu nhân nghỉ ngơi một chút ở nơi yên tĩnh không?

- Mệt à? Bà đây là người yêu của ông?

Chàng sĩ quan trẻ tuổi đỏ bừng cả mặt:

- Không.

- A! Thế thì tốt. Tôi đã thấy dễ thở hơn rồi - gã người Genoa vừa nói, vừa đưa tay xoa ngực - Bây giờ tôi không muốn làm ông lúng túng. Nhưng bây giờ mọi chuyện đều ổn cả - Y quay lại phía Angélique - Bà mệt à? Tôi hiểu rồi. Tôi ngốc quá. Tôi sẽ đưa bà đến... tiếng Pháp nói thế nào nhỉ... phòng bà.

Ngay ở đỉnh tháp có một căn phòng thông gió. Trong phòng kê một cái giường có giải khăn thêu và phủ bằng khăn gấm. Có rất nhiều gương Venise, đồng hồ Pháp và áo giáp Thổ Nhĩ Kỳ. Angélique thấy nó chẳng khác gì cái kho của bọn trộm cắp ở Tháp Nesle.

Cô hầu người Corse cứ một mực mời nàng đi tắm và đưa cho nàng một chiếc váy khá đẹp lấy ra từ tủ quần áo. Chắc hẳn những thứ này cũng là đồ hồi được của những du khách quá liều lĩnh.

Angélique khoan khoái dầm mình trong bồn nước ấm và duỗi dài đôi chân ê ẩm, rất bồng vì nắng và nước biển. Nhưng nàng khăng khăng đòi mặc lại quần áo của mình, mặc dù nó đã bị rách và ố. Nàng cẩn thận buộc lại thắt lưng dây chặt tiền vàng. Bộ trang phục đàn ông và số tiền sẽ giúp ích cho nàng phần nào.

Nàng có cảm giác là chiếc giường lắc lư như con tàu trong cơn bão đang rút đi chút sức lực còn sót lại của nàng. Các khuôn mặt của Nicolas, của bọn tội phạm, của Paolo cứ lượn đi lượn lại nhìn nàng thèm khát hay tình tứ. Cuối cùng nàng thiếp đi trong một giấc ngủ chập chờn.

Tiếng gõ vào cửa số làm nàng tỉnh giấc. Một giọng gọi khẽ: “Bà chủ! Bà chủ! Con đây. Hầu tước phu nhân, mở cửa cho con”!

Nàng giụi trán. Một luồng gió lạnh buốt thổi vào phòng.

- Con đây, Flipot đây!

Nàng đứng dậy và lần ra cửa. Bên ngoài, nàng thấy chú thị đồng xách một chiếc đèn dầu.

- Thưa hầu tước phu nhân, bà có khỏe không? - Chú hỏi, cười toác đến tận mang tai.

- Nhưng mà... nhưng mà làm sao... rồi dần dần nàng hiểu ra - Nhưng mà từ đâu đến?

Nàng đặt tay lên hai vai nó và hôn nó:

- Con ơi, ta rất vui mừng gặp lại con! Ta cứ tưởng con bị bọn tù giết rồi, hoặc bị chết đuối.

- Không đâu, Calembredaine nhận ra con khi chúng ta còn ở trên gale - “Nó là người của ta” - Y nói. Con xin y tha cho ông thầy thuốc nữa, vì ông không thể làm hại họ. Họ nhốt chúng con trong một buồng kho, nhưng ông Savary nhặt được chìa khóa. Trời tối om và đứng vào giữa lúc bão đang gầm rú. Bọn nô lệ đang kêu thét trong hầm, và những tên không bị xích thì bò lổm ngổm khắp nơi. Khi chúng con phát hiện bà vẫn chưa xuống thuyền, ông Savary và con tìm cách thả chiếc xuồng thoi xuống, ông già cũng biết chút ít nghề đi biển! Thế nhưng ông vẫn để chúng con sa vào tay bọn đánh cá của Paolo. Nhưng chúng con vẫn còn nguyên lành, và họ cho chúng con ăn. Khi chúng con biết bà cũng được cứu thoát, chúng con mừng hết sức.

- Đúng thế, con ạ, đã đành là chúng ta vẫn sống sót, nhưng hãy nhìn cái cảnh hỗn tạp này. Chúng ta đang nằm trong tay một băng cướp khét tiếng.

- Chính vì thế mà con đến đây tìm bà. Sắp có một chiếc tàu ra khơi. Phải, một thương nhân bị Paolo giam giữ, ông ta tìm cách trốn. Ông ta sẵn lòng đợi chúng ta một tiếng, nhưng chúng ta phải nhanh lên.

Angélique quyết định ngay. Mọi thứ nàng có nàng đều mang theo người. Nàng đảo mắt nhìn quanh căn phòng, thấy một chiếc dao găm, nàng bèn lườn vào ống tay áo, nghĩ rằng có lúc sẽ cần đến nó.

- Ta làm sao lọt ra khỏi lâu đài? - Nàng thì thầm

- Thì cứ thử xem. Bọn chúng đang chè chén suốt đêm ăn mừng thắng lợi.

Chúng tìm được bốn, năm thùng vang trên tàu. Giờ thì chúng say bí tỉ.

- Thế còn Paolo?

- Con chẳng nhìn thấy hắn đâu. Chắc cũng đang say vùi ở một xó xỉnh nào đó.

Angélique hỏi thăm trung úy Millerand. Flipot cho biết chàng đã bị giam ở trong hầm tối và chỉ còn biết phó thác số mệnh cho Thượng đế.

Hai người bò xuống từng bậc thang. Gió lửa suýt thổi tắt ngọn đèn dầu. Ở bậc cuối cùng, tên Genoa đang loạng choạng chuẩn bị bước lên. Nhìn thấy hai người hắn mỉm cười, một nụ cười chẳng báo hiệu điều gì tốt lành:

- A Signora che coa c'e? Bà đến tìm tôi đấy ư? Thế thì còn gì bằng!

Chỉ còn mấy bậc nữa là xuống chân cầu thang Angélique chợt hiểu ngay tình thế lúc đó. Bên trên Paolo là một cái giàn đỡ bốn ngọn nến to mắc qua ròng rọc trên trần nhà, đầu dây buộc vào tường cầu thang. Chỉ một loáng Angélique đã rút dao và cắt đứt sợi dây.

Nàng chẳng biết hệ thống đèn treo thô kệch ấy có rơi vào đầu tên Genoa không, vì tất cả đèn đóm đều phụt tắt. Nhưng nàng nghe hắn thét lên, và đoán rằng nếu hắn không chết thì ít ra cũng ở trong một tình thế rất gay go.

Lợi dụng bóng tối hỗn độn, Angélique và Flipot chồm ra cổng, băng qua sân một cách dễ dàng. Flipot tìm thấy lối mòn dẫn đến điểm hẹn. Những đám mây cuộn cuộn che lấp cả trăng rằm.

- Đường này - Flipot nói.

Họ vừa trườn ra khỏi bụi cây thì nghe tiếng sóng vỗ vào đá cuội trên bãi biển. Sau đó họ đến một vụng nhỏ và thấy có nhiều bóng người lảng vảng quanh một chiếc thuyền.

- Thế ra chính bà là người muốn làm mồi cho cá ngoài khơi đảo Corsica và Sardinia? - Một giọng Marseille hỏi.

- Vâng, chính tôi - Angélique đáp - Đây, có chút gọi là.

- Ta sẽ bàn chuyện ấy sau. Hãy xuống thuyền đã.

ách đó mấy bước, Savary nom giống như một thần biển đang lằm rằm trong đêm tối lộng gió:

- Lòng tham sẽ mang đến bất hạnh cho người, hỡi thần Moloch lòng tham vô đáy, con bạch tuộc khổng lồ, con đĩa xấu xa sống bám vào cửa kẻ khác. Ta đã hiến cho người tất cả, thế mà người nở từ chối ta.

- Tôi sẽ trả tiền cho ông ta - Angélique nói

- Chà, đông quá - thuyền trưởng càu nhàu.

Đoạn ông đi lấy cái bánh lái và vờ như không trông thấy ông lão đang vất vả trèo xuống thuyền với chiếc túi, cái ô và mớ chai lọ linh tinh.

Mặt trăng, từ thuở xa xưa vẫn là đồng minh của những kẻ chạy trốn và buôn lậu, đã ẩn mình sau đám mây. Chiếc thuyền có đủ thời gian vượt qua các mỏm đá, mà bọn lính canh Genoa đang gác ở đó chẳng phát hiện ra. Khi trăng lại lộ ra sau đám mây thì ngọn hải đăng trên đỉnh hầm cũng mờ dần.

Viên thuyền trưởng xứ Provence thở phào nhẹ nhõm.

- Xong! ông nói - Bây giờ có thể hát hò đôi chút. Giữ tay lái, Mutcho.

Ông lấy từ trong tủ ra một chiếc đàn ghita, rồi cẩn thận so dây. Chẳng mấy chốc khắp Địa Trung Hải vang lên giọng nam trầm của ông.

- Có phải chính bà là vị mệnh phụ ở Marseille muốn đi thăm hậu cung của Quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ không? Hừm, đúng là chẳng ai ngăn nổi bà.

Trời đã sáng và Angélique nhận ngay ra thuyền trưởng của tàu Joliette, đúng người thuyền trưởng hồi ở Marseille đã can ngăn nàng dừng lao vào chuyến đi nguy hiểm này. Ông tên là Melchior Panassave, trạc bốn mươi tuổi, khuôn mặt sạm nắng, đầu đội một chiếc mũ tròn kiểu Naples có sọc đỏ và quần đen. Ông nhay nhay dọc tẩu một hồi, ngoác mồm cười một mình, rồi quay sang phía

- Một khi người đàn bà đã quyết làm điều gì - ông nhận xét - thì có trời mà ngăn được.

Người thủy thủ già, móm mém tên là Scaciano, một con người ít nói, biểu thị sự đồng tình bằng một tia nước thuốc lào.

Nhóm thủy thủ có cả một chú bé người Hi Lạp tên là Mutcho.

- Vậy là ta đã ngồi yên trên thuyền cả rồi, thưa bà - thuyền trưởng nói - Hàng họ nhiều quá, chẳng còn bao nhiêu chỗ cho khách. Vả lại tôi đâu có nghĩ là phải chở một bà khách thế này.

- Tại sao ông không coi tôi chỉ như một cậu bé? Ông không phải là người đầu tiên nhầm tôi là một công tử đâu nhé.

- Suy cho cùng có lẽ đó là cách tốt nhất. Nhưng việc gì phải đóng kịch, khi ở đây chỉ có chúng ta với nhau thôi.

- Ông mà làm thế, ông sẽ quen đi, và nhớ ra bị bọn đạo tặc chặn giữa đường...

- Cô thứ lỗi cho tôi nhé, đúng là cô ngây thơ quá đấy, cô gái đáng thương ạ. Chỉ cần nhìn gương mặt xinh xắn của cô, thì dù cô có mặc quần áo con gái hay con trai, chúng cũng sẽ thịt cô ngay. Cứ thử hỏi Mezzo-Morte, Đô đốc hạm đội Algiers mà xem. Ha ha! Ông nháy mắt với người thủy thủ già trầm lặng.

Angélique nhún vai:

- Thật là phi lý, lúc nào cũng cứ cho rằng trước sau rồi chúng ta cũng sẽ rơi vào tay bọn Berber hay vua Thổ.

- Thưa bà, à xin lỗi, thưa ông, chẳng phải tôi tưởng tượng đâu. Chính tôi đã mười lần bị chúng bắt, trong đó năm lần bị bán trao tay gần như tức khắc, còn những lần khác tôi bị giam, tổng cộng là mười ba năm. Chúng bắt tôi làm nô lệ trong các vườn nho trên bờ biển Bosphorus, trong các hiệu bánh mì của một tên tổng trấn Thổ hay một tên có biệt thự ở gần Constantinople. Cô có thể tưởng tượng là tôi đã làm thợ nướng bánh mì không? Thật là một c hình đối với một người quen đi biển như tôi. Tệ nhất là phải cán những cái bánh đa mỏng như chiếc mũi xoa rồi cho vào lò. Dĩ nhiên là rồi đâu cũng vào đó, nhưng điều làm tôi khó chịu nhất là lũ hoạn quan cầm kiếm lúc nào cũng kè kè bên tôi vì sợ tôi liếc mắt đưa tình với cô gái đáng sau bức rèm ở hậu cung.

Trời đã quang. Những áng mây trắng ngần bạc lơ lửng trôi ngang trời, gió rít lên làm sủi bọt các ngọn sóng.

- Thật là may, vừa ra khỏi bờ thì bão tan - Panassave nói tiếp, rít một hơi tẩu - Từ đây đến Sicile chắc chắn sẽ thuận buồm xuôi gió.
- Nếu không có bọn Berber - Savary xen vào - đang đợi ở hai bên cánh gà.
- Có điều tôi không hiểu nổi - Angélique nói - là làm sao ông vẫn can đảm đi biển trở lại sau bao nhiêu rủi ro. Cái gì đã khiến ông làm tôi thất vọng quá.
- Ha! Bà đã bắt đầu hiểu ra rồi đấy. Đó là một dấu hiệu tốt. Có gì lạ đâu, nghề của tôi mà, thưa bà. Những bó con con bọc giấy bạc hà bà nhìn thấy kia kia, toàn là rẽ cỏ và lưu li. Tôi mang đến vùng Levant đổi lấy chè Xiêm. Cỏ đổi cỏ, kiểu như thế.
- Nhưng chè không thuộc họ mía hay thì là - Savary nói một cách hùng hồn - Đó là của một cây giống như trúc đào. Uống vào nó làm cho trí thanh khiết, mắt sáng, nó là một biệt dược chữa bệnh đầy hơi.
- Tôi thì tôi cũng thích chè! - Panassave nói với vẻ ranh mãnh - Nhưng tôi thích cà phê Thổ hơn. Tôi bán chè của tôi cho các hiệp sĩ xứ Malte, và họ bán lại cho các bộ tộc Barbary - người Algérie, Tunisie và Maroc. Rõ ràng họ là những tay uống chè rất sành. Tôi cũng sẽ mang về một ít san hô, và một ít ngọc trai Ấn Độ giấu trong thắt lưng. Thế đấy!

144. Chương 14

Viên thuyền trưởng xứ Provence nằm duỗi người trên ghế dài dưới nắng. Ngồi ở mũi thuyền Angélique đang vắt vãi với mái tóc. Nàng quyết định ngồi đầu gió cho tóc trôi dài sau lưng như những cuộn tơ vàng óng ả, mặt ngẩng lên đón lấy ánh nắng chói chang.

Panassave vẫn ngồi lim dim đôi mắt ngắm nàng. Rồi ông mỉm cười nhắc lại:

- Ha! tại sao tôi đi biển? Bởi vì đối với một người con của Marseille, không gì thú hơn là lãng du trong một chiếc gáo dừa thể này giữa biển trời xanh ngắt - cùng một cô gái xinh đẹp tóc bay trong gió...

Một chiếc tàu Ả rập xuất hiện phía xa.

- Kéo cờ các hiệp sĩ Malte!

Chú bé Mutcho đến đuôi tàu tháo một lá cờ đỏ có một chữ thập trắng ở giữa. Mọi người trên con thuyền đều mở to mắt lo lắng nhìn xem con tàu Ả rập sẽ phản ứng thế nào.

- Chúng đi thẳng rồi - Panassave nói, rồi lại nằm xuống... Tôi còn có một lá cờ Pháp, với huy hiệu của công tước Tuscany, một lá cờ nữa để dọa bọn Tây Ban Nha, và một lá cờ tựa như một giấy thông hành đối với người Maroc. Là cờ cuối cùng này rất quý, không mấy người có. Tôi để dành cho trường hợp xấu nhất. Bà thấy đấy, dù có bọn Berber hay không, chúng ta vẫn chuẩn bị sẵn sàng.

Trong thuyền không có cabin hay chỗ nghỉ cho thủy thủ. Chú bé Mutcho treo hai chiếc vòng, căng một tấm giấy dầu để che cho Angélique ban đêm khỏi bị ướt vì nước biển tạt vào. Gió chuyển hướng và lặng hẳn nhưng liền sau đó lại nổi lên từ phía khác. Các thủy thủ chăm chú cuốn mép buồm trước khi trời tối hẳn.

- Ta có thấp đèn bão không? - Angélique hỏi
- Để người ta nhìn thấy à?
- Ai?

- Biết đâu đấy! - Thuyền trưởng nói, vung tay về phía chân trời bao la.

Angélique lắng nghe tiếng biển rì rầm. Một lát sau trăng lên, vạch một dải bạc trên mặt nước đến tận hai mép thuyền.

- Ta hát một bài chứ? Melchior Panassave nói, nhắc chiếc ghita

Angélique lắng nghe điệu balad xứ Naples lướt trên mặt nước êm ả. Nàng chợt nghĩ ra rằng hình như trên Địa Trung Hải này mọi người đều hát. Bọn tù quên đi nỗi khổ đau, các thủy thủ quên đi những hiểm nguy đang chờ họ. Từ ngàn xưa giọng hát đầy âm sắc và sâu lắng, vẫn là nét đặc thù của những người phương nam này. Phải chăng con người có giọng hát vàng như người ta vẫn gọi đã lừng danh khắp biển trời vì giọng hát của mình? Nàng nghĩ thầm.

Bỗng dừng lòng tràn đầy hi vọng, nàng thừa lúc Panassave dừng hát, hỏi xem ông có nghe nói đến một người ở Địa Trung Hải có một giọng hát hay, quyến rũ vô cùng không. Viên thuyền trưởng suy nghĩ một lúc và kể ra những tên người nổi tiếng vì giọng hát của mình, từ Bosphorus đến bờ Biển Tây Ban Nha, kể cả đảo Corse và bờ biển nước Ý. Nhưng chẳng ai giống người hát rong ở Langue d'Oc.

Nàng ngủ thiếp đi trong nỗi phân vân.

Khi nàng tỉnh giấc mặt trời đã lên cao. Biển lặng. Con thuyền chậm rãi lướt sóng, thuyền trưởng ngủ gà ngủ gật ở tay lái. Người thủy thủ già nằm dài trên sàn nhai thuốc. Angélique nhìn thấy Flipot cuộn tròn, cố quên đi những ưu phiền trong giấc ngủ và chú Mutcho cũng đang ngủ say, chiếc sơ mi màu đỏ không cài cúc phơi trần bộ ngực sạm nắng. Nhưng nàng chẳng nhìn thấy Savary đâu cả.

Angélique chồm dậy và lay người viên thuyền trưởng:

- Ông làm gì thầy Savary thế? Ông đã cho lão lên bờ đêm qua rồi phải không?
- Nếu cô cứ tiếp tục làm ầm lên như thế, cô gái bé bỏng ơi, thì tôi cũng sẽ cho cô lên bờ nốt.
- Ôi, sao ông có thể làm một việc bỉ ổi như thế! Chỉ vì lão không có đồng nào! Tôi đã bảo là tôi sẽ giả tiền cho lão kia mà.
- Thôi, thôi, làm gì mà cứ sồn sồn lên thế. Cô đúng là một con sư tử. Tại sao cô lại nghĩ rằng một chiếc thuyền có thể cập bến giữa đêm hôm rồi lại ra khơi mà không có kẻ xuống người lên, không có các nhà chức trách đến khám thuyền được? Họa là cô ngủ say như chết mới không nghe thấy.
- Thế thì lão ở đâu? - Angélique thét lên - Hay là lão rơi xuống biển rồi?
- Ồ nhỉ, lạ thật đấy! - Thuyền trưởng đưa mắt nhìn quanh

Mặt nước xanh ngắt lấp lánh đến tận chân trời.

- Lão đây - một giọng khàn khàn cất lên, như thể giọng của một thần biển.

Từ dưới hầm chứa hàng thò ra một khuôn mặt đen thui như thợ mỏ, và nhà học giả già nua chui ra khỏi hầm. Lão đưa một tay lau khuôn mặt đầy bụi rồi chăm chú nhìn một vật nhỏ màu đen trong tay kia.

Thuyền trưởng rũ ra cười.

- Bố già ơi, đừng nhọc sức làm gì. Lão không đập vỡ nổi cái hạt thông đấy đâu. Nó cứng hơn cả mắt cây sồi đấy.
- Chết kì lạ thật - nhà thông thái nói - hơi giống quặng chì.

Một con sóng làm lão mất thăng bằng, và cái vật lão đang cầm tay rơi xuống sàn.

Melchior Panassave giận điên cả người:

- Lão phải cẩn thận chứ, nếu cái đó mà rơi xuống biển thì tôi phải đền một nghìn livre đấy!
- Ông cứ làm như quặng chì là vàng chả bằng - Lão được sư nói, về mặt trầm tư.

Thuyền trưởng xin lỗi vì lời nói khinh suất của mình

- Chẳng qua là một cách nói thôi. Mang quặng thì chẳng có gì là sai trái cả, có điều tôi muốn lão cứ lờ đi như chẳng nhìn thấy gì. Thế lão làm gì dưới hầm chỗ hàng thế?
- Lão không muốn chai lọ của lão bị vỡ, nên lão cố tìm một chỗ an toàn. À, ông có chút nước ngọt nào không, cho tôi một ít để rửa ráy.

- Tôi chẳng thừa nước ngọt đâu cho lão làm chuyện ấy. Chẳng nước lã và xà phòng nào có thể làm cho lão sạch được. Lão thì cần phải có nước chanh vắt hay dấm mà những thứ đó thì tôi không sẵn. Phải đợi đến lúc lên bờ vậy.

- Chết kì lạ thật! - Nhà thông thái nhắc lại, rồi đi tìm một góc ngồi xuống, đành phải bằng lòng với bộ mặt thợt mỗ của mình.

Angélique ngồi một chỗ tương đối thoải mái, trên một chiếc buồm gấp lại ở cuối thuyền, nơi khuất gió. Nàng miễn cưỡng nhai trệu trạo ít thịt lợn muối và bánh quy khô với ớt ngọt mà Panassave mời hành khách. Trong khi nàng trầm ngâm suy nghĩ về cái “hạt thông”, những kí ức cũ sống lại trong trí óc nàng. Một người thông kim bác cổ như Savary mà vẫn không biết rằng “hạt thông” không phải là chì thô mà là bạc, người ta đã hong khói lưu huỳnh cho xỉn đi. Chính bá tước Peyrac cũng đã dùng kiểu ngụy trang này để đưa lậu bạc từ các mỏ ở Tây Ban Nha và Anh đi khắp nơi. Nàng nghe nói là nhiều tay buôn lậu ở Địa Trung Hải cũng làm như thế.

Đến trưa, khi Panassave lui về chiếc ghế dài của mình để nghỉ trưa một lát, Angélique đến ngồi cạnh ông.

- Ông Panassave này - nàng thì thầm

- Gì thế, thưa phu nhân xinh đẹp?

- Xin phép hỏi ông một câu hỏi. Ông mang bạc cho Rescator phải không?

Lúc đó thuyền trưởng đang giở một chiếc mùi xoa to để che mặt cho khỏi nắng. Ông ngồi bật dậy, vẻ mặt không còn niềm nở nữa.

- Tôi không nghe rõ cô nói gì - ông trả lời cộc lốc - Xì xầm bàn tán chẳng hay ho gì đâu. Rescator là một tên cướp cơ đốc giáo, liên minh với bọn Thổ và Berber, có nghĩa hãn là một tên liều mạng. Tôi chưa hề gặp hãn và chẳng muốn gặp hãn. Còn cái thứ mà tôi chờ trong hầm là chì.

- Ở xứ tôi đám thợ mỏ gọi đó là maffe. Ông thì gọi là cùng một loại thôi, bạc ngụy trang. Cha tôi trước kia vẫn dùng la chở nó đến bờ biển, rồi tải bằng thuyền ra nước ngoài dưới dạng những bánh mông không có dấu của nhà Vua. Tôi biết là tôi không nhầm. Ông nghe đây, ông Panassave ạ, tôi sẽ kể hết với ông.

Nàng nói nàng đi tìm một người nàng yêu trước đây có làm nghề mỏ.

- Thế cô nghĩ rằng ông ta vẫn làm nghề đó sao?

- Vâng.

- Trong nghề buôn bán ông có bao giờ nghe nói đến một người rất thông thái, thợt chân, mặt đầy sẹo không?

Panassave lắc đầu. Rồi ông hỏi :

- Tên ông ấy là gì?

- Tôi không biết. Chắc ông ấy đã đổi tên.

- Không tên à? A, người ta bảo tình yêu là mù quáng, thế mà đúng. Và tình yêu chọn bừa đối tượng.

Ông suy nghĩ rất lung, nét mặt bớt căng thẳng, nhưng đôi mắt vẫn cảnh giác.

- Hãy nghe tôi đây, cô gái bé bỏng - cuối cùng ông nói tiếp - tôi không muốn tranh luận về sở thích của cô, cũng không hỏi cô tại sao cô vẫn cứ đeo đuổi mối tình kia, khi trên thế gian này có bao nhiêu chàng thanh niên điển trai đáng quý, những người không hề hồ thẹn về tên của Chúa và cái tên mà bố mẹ đặt cho vào ngày lễ rửa tội. Không, tôi không có quyền thuyết giáo cho cô. Cô không còn bé nhỏ gì nữa. Cô phải biết cô đang làm gì và muốn gì. Nhưng tôi cũng không muốn đánh lừa cô. Chuyện chờ “hạt thông” trước nay người ta vẫn làm ở Địa Trung Hải này và sẽ tiếp tục làm trong tương lai. Người yêu của cô không phải là người đầu tiên làm việc đó. Cô có muốn tôi kể cho cô nghe một chuyện không? Bồ tôi ngày trước cũng chờ “hạt thông”. Bồ tôi xưa kia cũng là một “Rescator”, nghe nói như vậy, nhưng cỡ nhỏ thôi, không phải cỡ bự như Rescator chính cống.

Ông cụ đúng là một con cá mập. Cụ từ Nam Mỹ đến, theo chỗ người ta kể, Vua Tây Ban Nha sai cụ đến để ăn cắp vàng bạc của người Inca[4]. Sau đó cụ quay ra làm việc khác. Vừa xuất hiện ở Địa Trung Hải cụ

lập tức nuốt sạch các con cá nhỏ. Mọi người phải làm việc cho cụ nếu không sẽ bị khuynh gia bại sản. Cụ hoàn toàn giữ độc quyền, có thể nói như vậy.

Nhưng không ai chê trách ông cụ cả. Công việc làm ăn trên Địa Trung Hải bây giờ suôn sẻ hơn xưa. Mua bán đổi chác dễ dàng hơn và các hoạt động sôi nổi hơn. Xưa kia khó khăn lắm mới kiếm được một ít bạc trên thị trường. Nó phải lưu thông với số lượng nhỏ, và mọi người phải thắt lưng buộc bụng. Khi một thương nhân muốn buôn lụa hay một thứ hàng phương đông nào khác, anh ta phải vay tiền ngân hàng với lãi suất khủng khiếp. Bây giờ thì có nhiều bạc rồi. Thế nó ở đâu ra? Việc gì phải biết cội nguồn? Điều quan trọng là có nó.

Đương nhiên không phải mọi người đều muốn thế. Nhất là những kẻ tích trữ tiền mà không muốn cho vay, trừ phi với số lãi gấp năm lần, hay bọn tiểu bá vương. Vua Tây Ban Nha chẳng hạn, cho rằng toàn bộ của cải của Tân thế giới là của ông ta. Và còn có nhiều kẻ tham lam khác như công tước Tuscany và tổng trấn Venise và các hiệp sĩ xứ Malte. Họ phải chấp nhận tình hình đó.

- Nói cách khác Rescator là ân nhân của ông?

Thuyền trưởng sa sầm nét mặt.

- Hẳn không phải là ân nhân của tôi. Tôi không muốn dính gì đến tên cướp biển khốn kiếp ấy.

- Thế nhưng ông vẫn chở bạc, mà hẳn là độc quyền.

- Này, cô gái bé bỏng ơi, tôi cho cô một lời khuyên nhé. Ở đây cô không cần biết rõ mọi chuyện. Chẳng ai cần vận kĩ như cô đâu. Anh không cần biết sợi dây xích mà anh là một mắt xích, bắt đầu hay kết thúc ở đâu. Thông thường tôi nhận hàng của Cadiz hay một nơi nào đó - nói chung là ở Tây Ban Nha - và tôi phải chở đến các thuộc địa ở vùng Levant[5], không nhất thiết đến cùng một địa điểm. Tôi dỡ hàng và nhận tiền sòngbảng, tiền mặt hay giấy ủy nhiệm, mà tôi có thể đưa đến bất cứ nơi nào ở Địa Trung Hải - tại Messina, Genoa, ngay cả Algérie, nếu tôi có ý định đi đến đó. Thế là xong. Melchior, hãy trở lại Canebière[6].

Nói đến đây thuyền trưởng trải rộng chiếc khăn để chứng tỏ rằng ông đã nói hết những gì ông định nói.

Angélique lắc đầu. Không cần biết sợi dây xích, mà anh là một mắt xích, bắt đầu hay kết thúc ở đâu. Nàng không thể tuân theo các luật lệ ở vùng này, nơi đang có bao nhiêu mâu thuẫn về quyền lợi và nàng phải quên ân nhân của nàng và cố quên mọi chuyện. Nàng quyết không buông cái đầu mối, mà sẽ theo nó đến tận cùng.

Vậy mà thỉnh thoảng sợi dây mong manh này hình như tuột khỏi tay nàng và tan vào bầu trời xanh ngắt. Biển chuyển động uể oải, ánh nắng mặt trời ảm áp, tất cả biến hiện thực thành huyền tưởng. Nàng dễ dàng hiểu được tại sao các thần thoại của người xưa lại hình thành trên các bờ biển vùng này.

Các người hãy cứ cho rằng bản thân ta cũng tin vào một chuyện thần thoại... một chuyện thần kỳ nào đó về một vị anh hùng giờ đây không còn trên cõi trần này nữa... tìm cách phát hiện con đường người ấy đã đi tại nơi mà chẳng ai muốn tìm hiểu tận chân tơ kẽ tóc và mọi ảo ảnh đều hòa hợp thành một giấc mơ vĩ đại chẳng bao giờ đạt đến...

Nàng choàng dậy khỏi giấc mơ và nói:

- Cám ơn ông, ông Panassave. Ông đã kể cho tôi nhiều điều rất lý thú.

Thuyền trưởng, bằng một cử chỉ rất lịch thiệp từ chối lời cảm tạ của nàng, rồi nằm dài trên ghế.

- Vợ vắn - ông khiêm tốn nói - tôi mới chỉ có một ít kinh nghiệm thôi.

Chiếc xuồng thoi đang được hạ xuống mạn chiến thuyền. Các thủy thủ mang súng hỏa mai ngồi vào vị trí trong xuồng dưới quyền chỉ huy của tên thuyền phó. Một bên mắt hẳn bị mảnh vải đen.

- Mutcho, hạ bớt buồm. Scaino, sẵn sàng cầm bánh lái khi nào có lệnh. Bố già nom có vẻ lù khù mà cũng thông minh đáo để. Bố cứ tha thần cạnh chỗ tôi để chúng nom thấy. Bố quay lưng lại phía chúng. Thế. Đây là chìa khóa mở hòm đạn. Lấy ra vài viên. Tôi sắp sửa quay lưng lại để chúng không nhìn thấy. Đại bác đã lắp đạn rồi, nhưng ta cứ để sẵn đây. Đừng giở tấm bạt che vội, tôi chắc là chúng chưa nhìn thấy.

Cánh buồm phồng lên và chiếc Joliette trôi theo chiều gió.

Chiếc xuồng thoi bơi về phía họ biến mất sau ngọn sóng để rồi lại xuất hiện gần hơn.

Melchior Panassave lại hét qua ống phóng thanh:

- Tôi không cho phép xuồng thuyền chúng tôi.

Chiều xuống, họ nhìn thấy một ngọn núi tuyết phủ lấp lánh ánh tà dương.

- Vesuve - Savary nói.

Chú bé Mutcho này giờ vẫn thu mình trên một cuộn dây cáp cạnh cột buồm, kêu to lên là có một chiếc thuyền xuất hiện. Họ theo dõi nó đến gần: một chiếc thuyền hai cột buồm nom rất oai vệ.

- Cờ gì?

- Cờ Pháp - Mutcho vui mừng reo lên.

- Hãy kéo cờ dòng tu Malte lên - Panassave ra lệnh.

- Tại sao không kéo cờ vương quốc Pháp, họ là đồng bào ta kia mà? - Angélique hỏi.

- Vì tôi nghi ngờ đồng bào của tôi khi tôi thấy họ trên một chiến thuyền Tây Ban Nha.

Chiếc thuyền này đang định cắt ngang đường đi của chiếc Joliette cón con. Cờ hiệu bay phấp phới ở các dây kéo buồm.

Melchior cố nén một câu chữ thề:

- Tôi nói có sai đâu! Chúng nó đang ở lãnh hải Naples và Pháp thì đại gì chống lại Dòng tu Malte. Chắc là chúng giở trò gì đây. Ta cứ đợi xem.

Chiếc chiến thuyền đi chậm lại. Rồi Angélique ngạc nhiên nhìn thấy họ hạ lá cờ Pháp xuống và kéo một lá cờ lạ lên.

- Cờ của đại công tước Tuscany - Savary nói - có nghĩa là người Pháp trên tàu nhưng đã mua lại quyền buôn bán tại Messina, Palermo và Naples.

- Họ chưa làm gì chúng ta cả các con ạ - thuyền trưởng thì thầm - chuẩn bị sẵn sàng nếu họ cứ đòi khám thuyền.

Họ nhìn thấy một người đàn ông mặc áo choàng dài màu đỏ và đội mũ cấm lông đang đứng ở phía đuôi tàu theo dõi họ qua một cái ống nhòm. Khi y đặt ống nhòm xuống, Angélique thấy y đeo mặt nạ.

- Đó là một dấu hiệu xấu - Panassave cầu nhàu. Khi họ nói chuyện mà đeo mặt nạ thì họ chẳng phải là giáo dân tốt.

Một người đàn ông có bộ mặt như một tên đao phủ, chắc là thuyền phó, đang đưa cho người ở đuôi thuyền một chiếc loa.

- Thuyền của các ông chờ gì? - Y nói bằng tiếng ý

- Chì từ Tây ban Nha đi Malte - Panassave đáp bằng thứ tiếng trên.

- Chỉ có thể thôi à? - Y hỏi bằng tiếng Pháp với một giọng ngạo mạn.

- Có một ít được thảo - Panassave trả lời cũng bằng tiếng Pháp

Những người đứng nghiêng người trên lan can chiếc chiến thuyền cười phá lên, Panassave nháy mắt ra hiệu.

- Nghĩ ra cái chuyện được thảo hay thật đấy. Nó sẽ làm chúng lộn ruột

Rồi sau khi trao đổi với thuyền phó, người đội mũ lại cầm loa lên :

- Hạ buồm xuống và chuẩn bị để kiểm tra, chúng tôi sẽ xem xét vận đơn của các ông.

Panassave đỏ mặt:

- Tại sao hấn lại cho mình cái quyền được hành tội người khác? Phải chuẩn bị đón tiếp hấn.

Tiếng cười khinh miệt đáp lại.

- Cự ly thế này là được rồi - Thuyền trưởng nói khê - cầm bánh lái, bố già.

Ông giật mạnh tấm bạt che khẩu đại bác, kéo một mồi nổ kẹp giữa hai hàm răng ra, châm lửa và gí vào nòng súng.

- Cố giữ vững các con ơi! Chúa sẽ phù hộ chúng ta. Khẩu đại bác gầm lên, phát đạn làm chiếc thuyền rung lên và hất mọi người xuống sàn.

- Trượt rồi, mẹ kiếp!- Panassave chửi thề.

Ông dò dẫm trong làn khói mù mịt, cố nạp đạn lần nữa.

Quả đạn chỉ té vào bọn kia, và sau khi khói tan, chúng vẫn không làm sao. Chúng chửi rửa và nạp đạn súng hỏa mai.

Chiếc Joliette vẫn trôi, trở thành miếng mồi ngon cho tàu địch.

- Scaino, đưa bánh lái đây, còn bố già, cố mà lái nh

Một loạt đạn hỏa mai làm tóe nước quanh họ. Thuyền trưởng thét lên và giữ chặt lấy cánh tay phải.

- Ôi! Ông bị thương rồi! - Angélique rú lên và lao về phía ông ta

- Quân khốn khiếp! Ta sẽ bắt chúng nó đền tội. Bố ơi! bố có biết bắn đại bác không?

- Tôi đã từng làm pháo thủ cho Soliman Pasha.

- Tốt lắm! Bịt nòng lại và chuẩn bị mồi nổ. Mutcho cầm lái đây.

Chiếc xuồng chỉ còn cách họ khoảng một trăm mét nhưng rất khó bắn trúng vì mũi nó hướng về phía họ. Sóng to gió lớn khiến cho cả hai con thuyền bập bênh trên mặt biển.

- Đầu hàng đi, lũ rồ! - Tên có băng đen ở mắt thét lên.

Melchior Panassave, tay vẫn nắm chặt cánh tay bị thương, quay lại nhìn các chiến hữu của mình. Tất cả đều lắc đầu.

Ông lập tức gầm lên: “Một thuyền trưởng xứ Provence không bao giờ đầu hàng!”. Rồi đưa ngón tay lên ra hiệu cho Savary, ông thì thầm: “bắn đi!”.

Tiếng nổ thứ hai rung chuyển chiếc thuyền. Khi làn khói tan, mái chèo và ván thuyền lênh bênh trên mặt nước, có dăm bảy người bám theo.

- Hoan hô! Thuyền trưởng khê nói - Nào, dong tất cả buồm lên! Cố chạy thoát.

Nhưng một tiếng ầm làm rung chuyển chiếc Joliette. Angélique có cảm giác như cái mép thuyền nàng bám vào tan ra như bơ nóng. Nước lạnh buốt tràn ngập hai bàn chân nàng. Rồi nàng cảm thấy vị mặn mặn trong mồm.

145. Chương 15

Viên thuyền trưởng chiếc tàu cướp biển gỡ mặt nạ ra để lộ gương mặt trẻ trung, làn da sạm nắng tương phản với đôi mắt màu gio và mái tóc vàng hoe của hấn. Nhưng những nếp nhăn nhỏ tạo cho hấn một vẻ chưa chát lẹ thường và mi mắt chảy sệ xuống chứng tỏ hấn từng ăn chơi trác táng. Tóc mai cũng đã điểm bạc.

- Trong nghề của tôi - hấn nhận xét với vẻ mặt kiêu kỳ - tôi chưa từng thấy một đoàn thủy thủ nào lại thảm hại đến thế. Ngoài cái anh chàng người Marseille nom khá hơn cả nếu hấn không bị một viên đạn ở vai, chỉ có hai thằng nhãi gầy guộc và hai lão già ngơ ngẩn, một lão thì, không rõ vì lí do gì lại giả làm một tên nhỏ.

Hắn túm lấy chòm râu của Savary và kéo lại gần mình:

- Lão thay đổi màu da phồng có lợi ích gì? Đen hay trắng, cái thân xác lão cũng chẳng đáng giá hai mươi đồng.

Gã thuyền phó có băng đen ở mắt mập mạp, da ngăm đen trở ngón tay run run về phía ông già.

- Đúng là tên này... tên này đã bắn chìm... thuyền của chúng ta bằng một quả đại bác.

Quần áo hắn ướt sũng hai hàm răng đánh vào nhau lập cập. Hắn cùng ba tên nữa được vớt lên, nhưng năm tên trong đoàn thủy thủ của tàu Hermes đã bỏ mạng trong trận đụng độ với chiếc thuyền buồm con nom có vẻ hiền lành kia.

- Thật ư? Vậy ra là thằng này à? - Tên cướp biển nhắc lại, đôi mắt rần rộc của hắn như xuyên qua lão già răn rúm, nom tiêu tụy đến nỗi khó mà tin vào lời tên thuyền phó.

Hắn nhún vai và quay lại nhìn đám Savary, Flipot, Mutcho và Scaino, quần áo ướt nhỏ xuống sàn tàu, đến nhìn viên thuyền trưởng vạm vỡ người Marseille nằm sóng sượt trên sàn, mặt méo xệch vì đau.

- Cái bọn Provence điên rồ kia sao chúng kiêu hãnh đến thế? Chúng nó chỉ vờ vĩnh thôi ch chúng dám tấn công cả một hạm đội đấy. Đồ ngu! Bọn bay liều lĩnh tợn như thế thì được cái gì nào? Nếu thuyền của chúng mày không tốt như thế thì tao đã đánh chìm ngay xuống đáy biển. Nhưng giờ ta hãy xem chàng trai này, có lẽ trong cả đám chết tiệt này chỉ có hắn là món hàng duy nhất có giá thôi.

Hắn lừ lừ tiến đến gần Angélique đang đứng tách hẳn khỏi đám người kia. Nàng cũng đang run cầm cập trong bộ quần áo ướt sũng, vì lúc đó mặt trời đã lặn và gió đã trở rét. Những cuộn tóc ướt mềm của nàng rủ xuống đôi vai.

Tên thuyền trưởng ngăm ngúa nàng cũng với vẻ lạnh lùng như đối với những người kia.

Nàng cảm thấy lo ngại khi đôi mắt hắn lướt trên người nàng, vì nàng biết rằng bộ quần áo ướt dính sát người đang làm lộ thân hình đàn bà của nàng. Đôi lông mày thưa của tên cướp sít lại dần, đôi mắt hắn nheo lại và một nụ cười tinh quái nở trên môi hắn.

- Thế nào, chàng trai - hắn nói - đi biển thích chứ? Hắn rút kiếm ra dí vào ngực Angélique, chỗ cổ áo mà theo bản năng nàng khép vội lại. Nàng cảm thấy chất thép nhọn chích vào da thịt, nhưng nàng vẫn thản nhiên.

- Dừng cảm nhĩ?

Hắn ấn mạnh một tí nữa, thần kinh của Angélique quá căng thẳng suýt đứt tung. Đột nhiên lưỡi kiếm luồn vào khe áo và rạch toạc lớp vải, cặp vú trắng muốt bỗng phơi ra.

- A, một cô nàng!

Bọn thủy thủ cười phá lên khi Angélique vội vàng kéo chiếc sơ mi rách che ngực. Đôi mắt nàng quắc lên.

Tên cướp biển tiếp tục cười:

- Một cô nàng! Hôm nay quả là ngày lắm trò vui trên tàu Hermes. Một lão già giả dạng là một tên da đen, một người đàn bà cải trang là đàn ông, một tên xứ Provence đóng vai người hùng và ngay cả lão già Coriano đây cũng cải trang làm thần biển.

Cầu dừa ầm lên khi quay sang nhìn tên thuyền phó xấu xí có băng vải che mắt tên là Coriano.

Đợi tiếng cười dứt hẳn Angélique nói:

- Và một con lợn cải trang làm một nhà quý tộc Pháp.

Tên thuyền trưởng chấp nhận lời xỉ vả một cách tỉnh bơ, nụ cười vẫn không tắt trên môi hắn.

- Hay lắm, hay lắm - Thêm nhiều chuyện bất ngờ nữa! Một phụ nữ có tài đối đáp tuyệt vời! Thật là của hiếm ở các hải cảng vùng Levant. Ngày hôm nay rốt cuộc cũng chẳng đến nỗi tồi tệ lắm, anh em nhĩ? Quý nương ở đâu nhĩ? Provence chứ?

Nàng không đáp. Hắn tiến sát đến bên nàng và đặt tay lên eo nàng. Nàng lùi lại nhưng hắn bắt chặp, giật lấy con dao găm và chiếc hầu bao, hắn nhấc xem nặng nhẹ và mỉm cười ma mẫn. Rồi hắn mở hầu bao, gieo những đồng tiền vàng từ tay này sang tay kia, bọn thủy thủ sán tới, mắt sáng trưng. Một cái quắc mắt của hắn cả bọn lại trở về chỗ cũ.

Hắn lục lọi trong hầu bao xem còn đồng vàng nào nữa không và rút ra những tờ giấy ủy nhiệm được bọc trong giấy không thấm nước. Khi mở thư ra hắn có vẻ bối rối.

“Phu nhân Plessis-Bellières” - Hắn đọc. Rồi nói giọng dứt khoát:

- Xin phép tự giới thiệu, Hầu tước D' Escrainville!

Cung cách cúi chào của hắn chứng tỏ hắn có ít nhiều giáo dục và phẩm tước của hắn là có thực. Bỗng dưng Angélique hi vọng rằng hắn có thể kính nể mình ít nhiều do địa vị ngang bằng của hai người trong xã hội.

- Tôi là quả phụ của một thống chế nước Pháp - nàng nói - và tôi đi đến đảo Crète để trông nom các quyền lợi của người chồng quá cố của tôi tại đó.

Đôi môi hắn chúm lại thành một nụ cười nham hiểm, nhưng đôi mắt vẫn lạnh l

- Người ta gọi tôi là Nỗi kinh hoàng của Địa Trung Hải - hắn nói.

Sau một phút suy nghĩ, hắn ra lệnh đưa nàng đến cabin dành cho khách quý, đặc biệt là phụ nữ.

Ở đó, trong một cái hòm bọc đồng cũ bừa bộn, Angélique tìm thấy nhiều trang phục kiểu u và Thổ, vài chiếc mạng che mặt, đồ trang sức giả và giày dép. Nàng ngần ngại không muốn thay quần áo vì cảm thấy những cặp mắt đang thèm khát nhìn trộm nàng qua các khe ván của cabin. Thế nhưng quần áo của nàng cứ dính sát vào người như những tấm vải liệm lạnh buốt và hai hàm răng của nàng cứ va vào nhau mãi. Cuối cùng nàng quyết định trút bỏ bộ quần áo trên người và đành phải mặc một chiếc áo liền váy khá vừa với cỡ người nàng, nhưng rất cổ lỗ và không phù hợp với tính cách của nàng. “Trông mình giống như con ngoáo ộp quá” nàng nghĩ thầm. Nàng khoác lên vai một chiếc khăn san của Tây Ban Nha để tôn dáng vẻ đôi chút. Nàng ngồi thu lu trên đi văng rất lâu, lòng vô cùng buồn chán. Tóc nàng dính bết và sặc mùi nước biển giống như mùi gỗ của cabin và cái mùi ghê tởm đó khiến nàng buồn nôn.

Bỗng nhiên bằng một giọng trầm trầm, Savary khuyên nàng đừng nản lòng, trong vòng vài ba hôm nữa họ sẽ trốn thoát.

- Trốn thoát? Cụ cho là có thể làm được à? Bằng cách nào?

- Xuyt! Chẳng phải dễ dàng đâu. Nhưng Panassave có những thuyền trưởng, ngư dân và thương nhân đã giúp Rescator trong công việc làm ăn buôn bán. Panassave đã nói hết với tôi, và trước đây bà cũng nghĩ như thế. Trong hội của chúng ta, tên chuyên chở “hạt thông” thấp hèn nhất, dù là Công giáo hay Hồi giáo đều có thể được đảm bảo không bao giờ phải mục xương trong hầm nô lệ. Rescator có đủ phương tiện khắp nơi để giải phóng người của y. Vì thế có rất nhiều người làm việc cho y.

Savary ghé về phía trước giọng lão thành thâm:

- Thậm chí ngay trên tàu này cũng có nhiều người của Rescator. Bọn lính gác sẽ nhận ra Panassave nhờ những hộ chiếu bọc trong giấy dầu mà ông ấy mang theo và bọn chúng sẽ giúp đỡ ông ấy.

Cụ có tin rằng bọn lính gác của tên d' Escrainville khủng khiếp kia là đồng đảng của Rescator không? Họ đang đùa với cái chết đấy!

- ... Hay trở nên giàu có! Trong hội này kẻ nào giúp đỡ một người tù trốn thoát thì có quyền nhận một số tiền rất lớn. Đó là sắc luật của con người ẩn hiện có cái tên Rescator mà chúng ta có một vinh dự hội ngộ. Chẳng ai biết Rescator là người gì, Berber, Thổ hay Tây Ban Nha, một tên công giáo phản đạo hay Hồi giáo gốc, nhưng có một điều chắc chắn là hắn không bao giờ bỏ rơi bọn thương nhân, cướp biển ở Địa Trung Hải. Bọn này dù da trắng hay da đen đều là bọn buôn nô lệ cả. Còn bà, thưa bà, bà đã đối xử rất tốt đối với tôi, và đã trân trọng những sự tìm tòi khoa học, bà không đáng phải mất tích trong một hậu cung nào đó, để chỉ làm đồ chơi cho một trong những tên Hồi giáo dâm dật nào. Tôi quyết định làm tất cả để giúp bà tránh khỏi số phận đó.

- Cụ có nghĩ rằng đó là số phận mà Hầu tước d'Escrainville muốn dành cho tôi không?
- Nếu hấn không làm như thế thì mới lạ.
- Không thể thế được. Hấn có thể là một tên lục lâm bản thổ, nhưng hấn cũng vẫn là một người Pháp như chúng ta và hấn xuất thân từ một gia đình dòng dõi quý tộc. Ngay cả cái ý nghĩ xấu xa đó chưa chắc hấn đã có.
- Hấn là một kẻ trước giờ vẫn sống ở vùng Levant, bà ạ, mặc dù hấn có dòng dõi Pháp. Đối với hấn dòng dõi chẳng khác nào bộ quần áo đã bỏ đi. Tâm hồn của hấn - nếu quả hấn có tâm hồn - là tâm hồn phương Đông. Cũng khó mà thoát khỏi điều đó - Savary cười khà khà - Ở phương Đông người ta quen sĩ nhục đàn bà như quen dùng cà phê vậy. Một là d'Escrainville sẽ bán bà đi hai là sẽ giữ bà lại làm của riêng mình.
- Cả hai viễn cảnh ấy đều chẳng làm tôi thích thú chút nào.
- Vậy thì tại sao bà lại đâm đầu vào tường? Chúng ta đang trên đường đến Messina, cái chợ nô lệ gần nhất. Tôi hi vọng Panassave sẽ khởi trước khi chúng ta đến đó, để chúng ta còn thực hiện kế hoạch của chúng ta chứ.

Con tàu rẽ sóng tiến lên, và Angélique lúc nào cũng tự nhủ rằng mình càng ngày càng đi gần tới đích. Nàng vẫn hằng mơ ước những chuyến đi biển như thế này từ cái hôm anh trai nàng là Giôxơlanh thoát lên: “Anh sắp ra khơi...”.

Con tàu đưa nàng đến với người yêu, nhưng người yêu của nàng cứ lui dần đến tận chân trời. “Joffrey de Peyrac có nhớ đến ta không? Chàng còn thiết gì đến ta nữa! Ta đã từ bỏ tên tuổi của chàng và có thể chàng đã quên ta rồi”.

Một buổi sáng nàng thức giấc thấy đầu đau như búa bổ. Miệng khô đắng và da thịt như có lửa đốt.

- Chúng ta đang ở đâu? - Nàng hỏi chú bé da đen vẫn thường mang mâm thức ăn đến cho nàng.
- Ngoài khơi đảo Sicile. Chắc đêm qua bà có nhìn thấy ánh núi lửa.
- Sicile... - Nàng nhắc lại như một cái máy.

Tro từ núi Etna tạt vào qua lỗ cửa sổ - “Ta sẽ chết dưới đám tro này” - Nàng tự nhủ - “Ta cảm thấy bức bối quá, và nó đang thiêu đốt ta, thế mà chẳng có ai đến cứu ta”.

Vừa lúc ấy cửa mở và ánh đèn bão len vào căn phòng tranh tối tranh sáng. Khuôn mặt của d'Escrainville giống như một thứ đồ sứ rạn nứt cúi xuống bên nàng.

- Thế nào, nỗi cuồng nộ của ta, nàng đã chịu ngoan ngoãn hơn chưa?

Lúc đó nàng đang nằm sấp, đầu kê trên một cánh tay, như một pho tượng cẩm thạch, tóc trải trên đôi vai trắng ngần. Nàng nằm im, nhưng không ngủ.

Tên cướp biển cau mày, đặt cây đèn ngủ lên cái giá nhỏ. Khi hấn cúi xuống nâng nàng dậy toàn thân nàng bủn rủn trong cánh tay của h. Đầu nàng gục xuống.

Da thịt nàng nóng như lửa. Hấn nhảy lùi lại, giật mình. Đầu nàng chúi xuống như thể bị mái tóc dày nặng lôi đi. Miệng nàng nói lảm nhảm. Hấn chỉ nghe được mấy tiếng: “Anh yêu, anh yêu...” và hấn mỉm cười.

Hấn lại đặt nàng xuống giường và lấy chăn đắp cho nàng. Ra đến cửa hấn nói với ai đó ở bên ngoài:

- Bà ta ốm, hãy trông nom bà ta.

Con tàu sắp thả neo, Angélique cảm thấy điều đó khi nó nhẹ nhàng lắc lư như ru nàng trong giấc ngủ. Ánh nắng lọt qua khe cửa. Nàng đoán là ánh nắng gay gắt đã làm nàng thức giấc và nàng dịch sang một bên để tránh. m thanh bên ngoài âm ĩ. Những bàn chân trần bước thình thịch qua cửa phòng nàng. Tiếng thét và tiếng còi át cả tiếng ồn và tiếng chân chạy loạn xạ, xô đẩy nhau.

- Ta ở đâu đây?

Nàng đưa tay vuốt mặt như muốn xua tan cái làn sương mù bao phủ tâm trí nàng như một tấm vải liệm. Ôi, ngón tay nàng sao mà gầy guộc, xanh xao đến thế! Thế nhưng tóc nàng vẫn sạch sẽ và mềm mại, như thể vẫn thường xuyên được chải, thậm chí bôi nước hoa. Nàng nhìn quanh tìm quần áo, và thấy chúng được gấp cẩn thận trên hòm. Nàng đứng lên, mặc vào và ngạc nhiên thấy chúng quá rộng. Tìm mãi không thấy giày, nàng xỏ chân vào một đôi dép Thỏ. Đoạn nàng lục lọi khắp nơi tìm chiếc hầu bao.

-Ồ, đúng rồi, tên cướp đã lấy mất.

Trí nhớ nàng dần dần trở lại. Khi nàng đứng lên hai chân nàng bủn rủn. Song, tựa người vào bàn ghế, nàng mon men ra khỏi cabin.

Ngay bên ngoài, boong tàu như hoang vắng, nhưng xa chút nữa người đi kẻ lại nhộn nhịp. Không khí mát mẻ khiến nàng lão đảo suýt ngã. Rồi nàng khẽ thốt lên một tiếng hân hoan. Trước mắt nàng là một hòn đảo, và ở đỉnh ngọn đồi xa xa ngôi đền cổ in những đường nét tuyệt mỹ trên nền trời vàng chói. Ngôi đền nhỏ giống như chiếc thuyền mơ chuẩn bị dong buồm rẽ sóng về cõi bồng lai. Quanh đền vươn lên những cột đá trắng, đầu ngẩng lên như những bông hoa huệ từ đám cỏ xanh tươi chứng tỏ nơi đó xưa kia có nhiều đền thờ, điện thờ khác, bây giờ biến đi, chỉ còn trơ lại cảnh hoang tàn.

Bỗng cánh cửa ngay cạnh Angélique mở tung và một người lao vụt ra. Hắn đi qua không nhìn thấy nàng nhưng nàng nhận ra chiếc áo đại y màu đỏ đã hơi bạc màu, chỗ thêu đã sờn, và nhất là bộ mặt ngăm đen có những nếp nhăn nhỏ khiến thoát nhìn đã biết hắn đang trong cơn thịnh nộ điên cuồng. Hầu tước d'Escrainville. Nàng đã nhìn thấy hắn cúi xuống bên nàng trong khi nàng chống cự lại cảm giác ngọt ngào khủng khiếp. Cái cười rộng ngoác của hắn gợi nàng nhớ lại cuộc vật lộn kinh khủng vừa qua. Nàng cố thu người lại để không ai nhìn thấy.

Tất cả tụ tập ở mũi tàu nên Angélique có thể nhìn thấy rõ đám nô lệ ở dưới hầm tàu. Họ gồm đủ loại người già, trẻ, gái, trai, đủ loại chủng tộc và sắc tộc, trang phục đủ kiểu từ những chiếc vét thêu sặc sỡ của nông dân vùng bờ biển Adriatic đến những áo trùm kín đầu màu trắng của những người Ả-rập và các mạng che mặt màu đen của phụ nữ Hi Lạp.

D'Escrainville đăm đăm nhìn họ như thể hắn đang bị ảo giác, rồi nói với Coriano đang chậm rãi len chân về phía hắn với một dáng điệu triết gia.

- Không nghiêm thì như thế đấy! - Hắn hét lên - Ta để cho cái tên luyện đan quạ già kia lừa phỉnh. Bây giờ thì hãy xem lão đã làm những gì. Chuẩn! Tên nô lệ thứ hai thoát khỏi móng vuốt của ta trong vòng một tháng. Chuyện đó chưa từng xảy ra với ta. Nổi kinh hoàng của Địa Trung Hải! Không phải bỗng dưng ta có được cái biệt danh đó. Ấy thế mà ta lại để cho mình chui vào bẫy của cái đồ chấy rận khốn nạn kia. Ngừ ầy thì chẳng đáng giá năm mươi đồng ở Leghorn. Hắn dỗ dành ta đi đến những hòn đảo khốn kiếp này, bảo rằng có thể làm giàu bằng một sản phẩm thần kỳ kiếm được dễ như bỡn. Thế mà ta lại đi tin hắn, ngốc ời là ngốc. Lẽ ra ta phải nhớ rằng ta đã vớt hắn cùng với cái tên người Provence khốn kiếp kia, cái tên đã trốn thoát bằng chiếc thuyền của nó sau khi ta đã tốn công tu sửa nó để bán với một giá cao. Ta chưa hề bị ai lừa như thế bao giờ. Thế mà nay cái lão được sự gọi đánh kia!

- Chắc chắn có ai giúp đỡ hắn. Hoặc bọn gác hoặc một tên nô lệ nào đó.

- Chính đó là điều ta phải tìm cho ra Coriano ạ. Đông đủ cả rồi chứ

- Vâng, thưa ngài.

- Thế thì cười to lên nào. Ha! Ha! Chẳng ai đùa cợt Hầu tước d'Escrainville lâu được đâu! Ta mà tóm được cái lão già luyện đan khốn kiếp ầy thì ta sẽ bẻ làm đôi như bẻ con chấy rận vậy. Và ta cũng không bao giờ quên chính tên quỷ già ầy đã đánh đắm chiếc xuồng thoi của chúng ta. Tất cả lại đây!

Vì mọi người đã tề tựu đông đủ nên chẳng ai nhúc nhích. Ai nấy đều im lặng lo sợ, chăm chăm nhìn tên thuyền trưởng.

- Sẽ có người phải trả giá về chuyện này. Chiếc xuồng thoi biến mất rồi. Ta biết qua kinh nghiệm là chắc chẳng ai chịu nhận tội. Thế thì phải rút thăm để xác định thủ phạm. Người già nhất và người trẻ nhất trong đám nô lệ Công giáo sẽ rút thăm. Dưới mười tuổi thì thôi, ta không phải là quỷ sứ đâu.

Angélique thò đầu ra nhìn cái dáng người cuồng loạn khoác áo đỏ kia. Không khí yên lặng chết chóc bao trùm con tàu. Rồi từ hầm tàu bỗng nổi lên tiếng than vãn rên rĩ của những bà mẹ cố che chở cho những đứa con đang tím chặt lấy họ.

- Nhanh lên! Tên cướp biển gào lên - công lý phải được tiến hành nhanh chóng trên tàu, vì thế...

Vừa lúc đó một tiếng nổ dữ dội như thể từ lòng tàu dội lên, át cả tiếng của tên cuồng loạn. Mọi người sững sờ trong giây lát, rồi có tiếng hét lên: “Cháy”.

Khói trắng tỏa ra từ những lưới mắt cáo thông gió ở phía đuôi tàu Hermes.

Đám nô lệ kinh hoàng chạy toán loạn, nhưng chẳng mấy chốc những ngọn roi của bọn gác đã khôi phục trật tự.

D’ Escrainville và phụ tá của hắn lao về phía đuôi tàu.

- Thuyền phó đâu?

Một toán thủy thủ chần chừ không dám tiến lên, người nào người nấy khiếp sợ, mặt trắng bệch.

- Bốn người nâng cửa hầm lên, bốn người nữa xuống xem có chuyện gì! Tiếng nổ từ kho thực phẩm.

Chẳng ai nhúc nhích. Mọi người như biến thành đá.

- Thưa ngài, chắc quý dữ gây nên - một thủy thủ ấp úng - Ngài xem đám khói kia. Đó không phải là khói lành...

Thật vậy, những đám khói phun ra từ cửa hầm đang bò theo dọc boong tàu, thoát tiên giống như một chất kem trắng, đặc sệt rồi bỗng nhiên tỏa ra như một đám sương mù dâng lên từ một hốc ẩm ướt. D’ Escrainville tiến đến như thể muốn bốc một tí và đưa lên mũi.

- Nó có một cái mùi kỳ lạ - Hắn trấn tĩnh lại và chộp lấy khẩu súng lục trong bao súng của Coriano - Ta sẽ bắn vào mông các người nếu các người không xuống ngay theo lệnh của ta.

Thình lình nắp hầm hình như tự nó nâng lên giữa đám hơi khói mù mịt. Những người đứng cạnh sợ hãi rút lên, d’ Escrainville cũng lùi lại một bước.

- Ma!

Trong một đám mây dày đặc một hình người quần một tấm vải trắng ướt nhem hiện ra, và một giọng ồm ồm cất lên:

- Tôi xin ngài đừng hoảng sợ, chẳng có gì đâu.

- Thế này là thế nào? - Tên cướp biển ấp úng - Cái tên luyện đan chết tiệt này, lão bắt chúng tao phải chạy nhón nhác cả buổi sáng còn chưa đủ hay sao mà còn định đốt tàu nữa?

Hình người tuồng như đang gỡ cái kén bọc quanh người. Một lát sau cái đầu có chòm râu bạc của Savary hiện ra. Lão hắt hơi và ho. Rồi nhặt tấm vải quần người lên lão giơ tay làm điệu bộ để trấn an đám đông rồi lại lao xuống hầm tàu và đẩy nắp lại.

Angélique và mọi người cho rằng mình vừa chứng kiến một trò phù thủy. Nhưng chẳng mấy chốc Savary lại lên chiếc thang, bình tĩnh và sáng khoái, tuy mặt còn đầy muối và quần áo tả tơi của lão sặc một mùi lờ lợ kinh kinh. Tiếng nổ và hơi khói chỉ là kết quả của một “thí nghiệm mang những ý nghĩa to lớn cho khoa học nói chung và ngành hàng hải nói riêng”.

Tên cướp biển giận dữ nhìn lão từ đầu đến chân:

- Thế ra lão không chuẩn à?

- Tôi chuẩn à? Tại sao? Tôi rất vui sướng được ở trên tàu của ngài.

- Thế chiếc xuống thôi thì sao? Ai thả nó xuống?

Bộ mặt đỏ tía tai của một thủy thủ trẻ có cái mũi hếch nhô lên trên mạn tàu. Hắn trèo lên chiếc thang dây buộc bên cạnh tàu và dừng lại ngơ ngác nhìn mọi người.

- Chiếc xuồng thoi à, thưa thuyền trưởng. Tôi bơi đi lấy rượu vang trên đảo sáng nay ạ.

d' Escrainville dịu nét mặt, còn Coriano thì cười vang:

- Ha ha, thưa thuyền trưởng, từ cái ngày tên xứ Provence chết tiệt ấy chạy trốn thì chỗ nào ngài cũng thấy có kẻ chạy trốn. Chính tôi đã bảo Pierrick đi lấy rượu vang sáng nay.

- Đồ ngu - hấn nhún vai tỏ vẻ bực mình và quay nhìn chỗ khác.

Đúng vào lúc đó hấn nom thấy Angélique. Nét mặt hấn dịu đi như muốn cố tỏ ra hiền lành và thân mật.

- A, nữ hầu tước xinh đẹp của chúng ta đây rồi. Bà đã khỏe chưa? Bà thấy trong người thế nào?

Nàng vẫn đứng dựa người vào tường, mắt vẫn nhìn hấn nửa sợ hãi, nửa ngờ vực. Cuối cùng nàng nói rất khẽ:

- Tôi xin lỗi ông nhưng tôi vẫn chưa hiểu việc gì đã đến với tôi. Tôi ốm thật à?

- Đã hơn một tháng nay.

- Một tháng! Ôi lạy chúa tôi đang ở đâu đây?

Hầu tước khoát tay về phía đảo:

- Thưa bà ngoài khơi Keros, ở giữa quần đảo Cyclades.

146. Chương 16

Angélique nhớ lại rằng nàng đã ngủ thiếp đi khi tàu ở ngoài khơi bờ biển Sicile. Bây giờ, một tháng sau nàng đang ở đây, ở tận cùng của trái đất, lênh đênh giữa hòn đảo căn cõi của Hi Lạp, mà ngay cả các vị thần cũng ruồng bỏ phó thác thân mình cho một tên tướng cướp buôn nô lệ.

Nàng lại tìm chỗ trú ẩn trong cabin chật chội, cố nhớ lại những gì đã xảy ra nhưng vô ích. Cuối cùng biết quá khứ chỉ là một khoảng không mù mịt nàng cho tìm Savary.

- Vâng thưa bà - Lão nói - tôi đã cùng với một con nô lệ người Hi Lạp tên là Hellice đã chăm sóc bà. Trong lúc bà mê man nó đi

tắm rửa, gội đầu, bôi nước hoa cho bà. Chẳng mấy chốc bà sẽ lại xinh đẹp như xưa.

- Cho tôi mượn cái gương - Angélique nói - giọng run run.

Nàng soi vào gương và nhẩn mặt lại. Hai má nàng xanh xao hốc hác, đôi mắt lơ đãng. Có lẽ, nàng nghĩ thầm, bây giờ bọn cướp chẳng bán được ta nữa.

- Flipot đâu?

- D' Escrainville bán chú ta tại Messina cho một quý tộc người Ý, ông này cần một gia sư để dạy tiếng Pháp cho con trai. D' Escrainville được một món khá

- Flipot làm gia sư tiếng Pháp! - Mặc dù thất vọng nàng cũng phải bật cười. Nàng định bụng sẽ hỏi tên buôn nô lệ xem hấn có nhớ tên vị quý tộc người Ý kia không để sau này nàng có thể chuộc lại Flipot. Rồi bỗng nhiên nàng hoảng sợ khi thực sự nghĩ rằng nếu d' Escrainville thực hiện được kế hoạch của hấn thì nàng sẽ chẳng bao giờ làm được điều đó. Không một ai thoát ra khỏi hậu cung.

- Cụ có nghĩ rằng Panassave sẽ giúp chúng ta không?

- Than ôi, Panassave đã không thể đợi đến lúc bà bình phục. Ông ta đã phải thực hiện kế hoạch của mình bằng không thì sẽ bị bán làm nô lệ trước khi kịp làm việc đó. Còn tôi, tôi phải cố uốn ba tấc lưỡi để thuyết phục chúng giữ tôi lại trên tàu.

- Thế ra cụ ở lại là vì tôi - Angélique nói, giọng vô cùng cảm kích về lòng trung thành của lão.
- Làm sao mà tôi bỏ bà lại được? - Ông già khiêm tốn nói - Bà lúc ấy đang thập tử nhất sinh, và bây giờ vẫn chưa hoàn toàn bình phục. Nhưng bà sẽ bình phục thôi.
- Thế cụ có ốm đau gì không? Da cụ lấm tẩm những nốt xanh.
- Vẫn tại cái chất “hạt thông” kia. Khó mà tẩy được. Tôi đã thử dùng chanh và rượu mạnh nhưng chắc phải thay da mới khỏi hoàn toàn. - Savary nói đùa - nhưng thôi, chuyện vặt ấy mà. Điều thật sự quan trọng là phải tìm cách thoát khỏi tay bọn cướp độc ác này - Suyt - cụ đảo mắt quanh phòng cảnh giác - Tôi đã có một kế hoạch.
- Theo cụ d’ Escrainville có định đi đến Crète thật không?
- Tôi cho là có. Hẳn định giới thiệu bà với Batistan.
- Ai thế?
- Không phải là người đầu. Đó là một quán trọ dùng làm nơi bán các nô lệ quý giá. Những nô lệ khác thì bán ở chợ hay nơi công cộng. Batistan trên đảo Crète lớn nhất vùng Địa Trung Hải.

Angélique thấy sờn gai ốc:

- Đừng hoảng lên như thế! - Savary nói tiếp - vì tôi có một kế hoạch mới. Nhưng để thực hiện nó tôi phải thuyết phục tên cướp biển tham lam này đưa chúng ta đến các đảo Hy Lạp để hắn kiếm một món tiền kénh sù về các sản phẩm nước hoa hiếm có ở đó.
- Tại sao? - Angélique hỏi
- Vì ta cần có người trợ giúp.
- Thế liệu cụ có tìm ra họ ở các đảo Hy Lạp không?
- Biết đâu đấy! - Savary nói với một vẻ bí mật - Thưa bà, tôi hỏi khi không phải, vì sao bà lại dấn thân vào cuộc hành trình nguy hiểm này có một mình?

Angélique thở dài, nàng đắn đo một lúc rồi quyết định kể tất cả cho lão được sự. Nàng kể cho lão nghe làm thế nào, sau bao nhiêu năm vẫn đinh ninh là Bá tước Toulouse chồng mình đã bị xử tử, nàng có được bằng chứng xác thực rằng ông đã thoát chết. Và sau khi lần hết đầu mối này đến đầu mối khác nàng đã ra đi như thế nào để đến Crète, nơi có chút ít hi vọng tìm ra dấu vết của Bá tước.

Savary vuốt râu nhưng chẳng nói gì.

- Theo cụ tôi có điên không?
- Có, nhưng có thể thông cảm được. Bản thân tôi cũng là một lão già điên. Tôi bỏ tất cả để lao vào những hiểm nguy không lường trước được. Trong việc mưu cầu tri thức tôi cũng theo đuổi những ước mơ như bà đang làm, bởi vì tận sâu thẳm trong đáy tim chúng ta rực cháy một ngọn lửa bất diệt. Trường hợp của bà đó là tình yêu như một ngôi sao dẫn đường giữa sa mạc hoang vắng. Phải chăng chúng ta thật sự là những kẻ điên rồ như người ta vẫn nghĩ? Tôi không tin. Trong cả hai chúng ta vượt lên lí trí còn có một bản năng, nó dẫn dắt chúng ta đồng thời lại làm chúng ta hoảng sợ. Nó giống như một chiếc gậy thần chỉ cho ta biết những dòng nước ngầm ở đâu
- Có bao giờ bà nghe nói đến ngọn lửa Hi Lạp không? - Lão hỏi, chuyển sang đề tài khác - thời kỳ cổ Byzantium một nhóm người thông thái biết được điều bí mật ấy....

Lão sôi nổi kể lan man về những phát minh của lão, giọng lão cứ cao dần lên nên Angélique phải nhắc lão nhớ lại rằng họ vẫn chỉ là những nô lệ khốn khổ trong tay một tên chủ nô bạo lực.

- Đừng sợ bất cứ cái gì - Savary trấn an nàng - Nếu tôi kể cho bà nghe về những phát minh của tôi không phải là khoe mình có những thú vui riêng, mà vì chúng sẽ giúp chúng ta lấy lại tự do. Tôi đã có kế hoạch và tôi hứa với bà là nó sẽ thành công, chỉ cần chúng ta đến được đảo Thera, nằm ở phía nam chúng ta, cũng thuộc quần đảo Cyclades.

- Tại sao lại là Thera?

- Lúc nào cần tôi khắc cho bà biết.

Đêm đến trên con tàu rộn lên những âm thanh mới. Tiếng phụ nữ kêu than xen lẫn tiếng đàn ông chửi thề. Có tiếng người ngã huỳnh huỵch, tiếng chân trần chạy trên các lối đi chằng chịt khắp tàu. Rồi tiếng khóc, tiếng hú gần như bị át đi bởi những giọng ồm ồm và những tiếng cười tục tĩu của bọn cướp.

Angélique nhìn ra ngoài lỗ tàu. Bọn cướp đang mang đến một toán nô lệ mới và đang định giá. Nếu phụ nữ đẹp chúng để sang một bên dành cho các ông chủ tương lai. Nhưng phần đông đều bị dồn lại để mang bán làm lao dịch. Bọn chúng thúc vào bụng phụ nữ xem có thai không, phụ nữ có thai được giá hơn vì người mua được một lúc hai nô lệ.

Angélique đưa hai tay lên bịt tai, thét lên rằng nàng đã chán ngấy cảnh man rợ này và đòi đi ra. Khi Coriano xuất hiện với hai thằng bé da đen bưng một mâm đầy thức ăn, nàng chửi mắng y và nhất định không chịu ăn uống gì cả.

- Nhưng mà bà phải ăn - Tên chốt mắt kêu lên - Bà chỉ còn xương bọc da.

- Thế thì hãy thôi đừng hành hạ những người đàn bà kia nữa - Nàng đá cái mâm và làm đổ tất cả các món ăn. Hãy dừng những tiếng kêu thét kia đi.

Coriano biến thật nhanh rồi nàng nghe tiếng d' Escrainville oang oang:

- Thế ông cho rằng bà ta là một phụ nữ có cá tính ư? Thôi được rồi tôi mong là ông sẽ cầu được ước thấy. Nếu không cho bọn thủy thủ được xả van đôi chút thì...

Rồi hắn bước vào cabin vẽ cấu kính.

- Hình như bà không chịu ăn phải không?

- Ông tưởng là những cuộc truy hoan của các ông làm cho tôi ăn ngon miệng ư?

Nàng gầy quá, quần áo lại rộng thùng thình nên nom nàng như một cô bé bướng bỉnh khiến tên cướp không nhận được cười.

- Được rồi! Tôi đã ra lệnh, vậy bà cũng nên chiều ý chúng tôi. Thưa phu nhân Plessis-Bellières, bà có thể cho tôi cái vinh dự được dùng bữa tối cùng bà ở sân thượng phía đuôi tàu không?

Đêm đã được xếp quanh một cái bàn thấp. Các chậu bạc đựng thịt băm quấn lá nho thơm nức dằm trong thứ nước sốt chua ngọt. Trên bàn còn có nhiều đĩa đựng các loại nước sốt khác nhau... hành, ớt, nghệ... trông giống như những chấm xanh, vàng, đỏ trên khăn trải bàn.

- Mời bà dùng món dolma này - Coriano nói, sẽ một ít vào đĩa của nàng - Nếu bà không thích thì chúng tôi mang cá cho bà.

Tên tướng cướp nhìn người phụ tá của mình với vẻ láu cá.

- Ông làm vú em tốt đấy. Đúng là ông sinh ra để làm cái nghề ấy.

Coriano khó chịu về lời trêu chọc này:

- Có người bày thì cũng phải có người dọn chứ - y gầm lên - Cũng may cho chúng ta là bà ấy không chết. Nếu bà ấy chết thì sẽ lắm chuyện đấy.

Hầu tước rất tức giận.

- Ông muốn tôi làm gì bây giờ nào? - Hắn hét lên - Tôi để bà ấy đi hóng gió. Tôi mời bà ấy dùng bữa tối hết sức lịch sự. Tất cả chúng ta đều phải nhón chân bước rón rén để cho bà ấy yên giấc. Thủy thủ của tôi phải đi ngủ lúc tám giờ như các chú bé đồng ca....

Angélique phá lên cười.

Hai tên cướp há hốc mồm nhìn nàng.

- Bà ấy cười!

Khuôn mặt lông lá của Coriano sáng lên:

- Đúng là Madonna! Nếu ra trường đấu giá mà bà ấy cười như thế thì phải kiếm thêm được hai vạn đồng nữa.

- Anh ngu lắm! - d' Escrainville nói - Anh đã nhìn thấy bao nhiêu người cười ở cái trường đấu giá rồi? Vả lại đây không phải là phong cách của bà ấy. Nếu bà ấy cứ khép môi thì may cho chúng ta rồi đây. Tại sao cô em lại cười hở cô em?

- Tôi không thể khóc mãi được - Angélique nói

Nàng miên man ngắm cảnh trời đêm yên tĩnh. Hòn đảo nhỏ trước mặt họ như cứ trôi đi trong làn sương mỏng tựa như chiếc thuyền trôi trong mơ, một ngôi đèn nhuộm ánh bạc của mặt trăng đang lên.

Hầu tước d' Escrainville dõi theo mắt nàng.

- Trước kia ở đây có sáu ngôi đền thờ thần Apollo và hàng ngày dân chúng đến múa hát suy tôn vẻ đẹp của thần.

- Và để bây giờ các ông thay vào đó bằng một chế độ khủng bố tàn bạo.

- Cô đa cảm quá đấy. Cái bọn Hi Lạp thoái hóa này cũng phải được sử dụng vào một mục đích gì ch

- Có phải vì thế mà các ông đã giằng trẻ con khỏi cánh tay mẹ chúng không?

- Nếu không thì chúng sẽ chết đói trên những hòn đảo khô cằn này.

- Thế những ông già khốn khổ gần như không đủ sức trèo lên boong tàu thì sao?

- Họ khác. Tôi đã làm ơn cho họ khi bắt họ.

- Thật ư? - Nàng nói, giọng mỉa mai.

- Đúng thế. Có lẽ bà không biết rằng ở trên đảo Keros có một phong tục là khi một người đàn ông đến tuổi sáu mươi người ta sẽ đầu độc hắn hay đẩy đi nơi khác. Họ không thích có người già ở cạnh họ - Hắn nhìn nàng mỉm cười nhạo báng - Bà sẽ còn biết nhiều thứ quái đản nữa về Địa Trung Hải thừa phu nhân đáng yêu.

Một nô lệ mang đến cho hắn ống điếu. Hắn ngả người ra sau và rít một hơi.

- Bà xem bầu trời đầy sao kia! Ngày mai vào lúc rạng đông chúng ta lên đường đi Keros. Ở đây dưới bóng trúc đào thần Hỏa tinh còn chưa bị dân bản xứ nghiền thành phần vụn đang nằm ngủ. Lần nào qua đó tôi cũng đến thăm. Bà có thích tượng không?

- Có. Vườn thượng uyển ở Versailles có rất nhiều tượng.

- Ngôi đền vươn lên khỏi đám sương mù như đang treo lơ lửng giữa khoảng trời xanh biếc.

Angélique thì thầm:

- Các vị thần chết hết cả rồi.

- Nhưng các nữ thần thì không - Hầu tước dăm dăm nhìn nàng qua đôi mắt lim dim - Bộ trang phục kia xét cho cùng rất hợp với bà. Nó có vẻ vừa đố vừa trả lời.

Angélique làm như không nghe thấy hắn nói gì. Nàng ăn say sưa vì không cưỡng nổi những đòi hỏi của dạ dày nữa, và hương vị các món ăn quả là quyến rũ.

- Ta còn cách xa đảo Crète không? - Nàng hỏi.

- Không xa lắm. Lẽ ra chúng ta đã ở đây rồi nếu cái lão được sư quái quỷ kia không lừa tôi bắt tôi phải bỏ từ hòn đảo này sang hòn đảo khác. Nhưng có gì quan trọng nào? Để cho thời gian trôi qua mà không hề cần ý thức về nó là một trong những thú vui của phương Đông - Hắn phả ra một cuộn khói dài - Bà có vội đi đến đảo Crète không?

- Tôi sốt ruột muốn biết điều gì số phận sẽ dành cho tôi. Có thật là ông sẽ bán tôi làm nô lệ không?

- Tại sao bà lại nghĩ rằng tôi sẽ giữ bà lại đây?

- Đây - Trong lòng nàng bỗng lóe lên một tia hi vọng - Nếu quả ông cần tiền - tôi có thể trả ông tiền chuộc. Ở Pháp tôi là người rất giàu.

Hắn lắc đầu:

- Không được, tôi chẳng muốn dính vào những chuyện mua bán với người Pháp. Họ xảo quyệt lắm. Để nhận số tiền của bà tôi phải cập bến Marseille. Như thế nguy hiểm lắm... và lâu nữa chứ. Tôi không thể đợi lâu như thế được. Tôi cần mua một chiếc tàu mới. Bà có đủ tiền không?

- Có lẽ đủ.

Bỗng nàng nhớ lại tình trạng tài chính đáng buồn của nàng khi nàng ra đi. Nàng đã phải cầm chiếc tàu của mình cùng hàng hóa trên đó để trang trải các chi phí ở cung đình. Vả lại, địa vị của nàng ở Pháp hiện nay khá bấp bênh vì Đức vua đang tức giận nàng. Nàng cần môi trong cơn tuyệt vọng.

- Bà nên nhớ rằng hiện nay bà hoàn toàn ở trong tay tôi - hắn nói - Tôi là ông chủ của bà, và tôi có thể làm bất cứ điều gì tôi muốn.

Từ hôm ấy, tối Hầu tước d' Escrainville lại mời nàng dùng cơm tối trên sân thượng. Hắn tỏ ra khá lịch sự, chắc hẳn vì nghe Coriano lên lớp, nhưng đôi lúc bản chất thô lỗ của hắn lại thắng thế và hắn nói năng rất sỗ sàng, kể cho nàng nghe đủ thứ chuyện bẩn thỉu. Rồi hắn nhớ lại những gì hắn đã học được trước kia và sôi nổi đàm luận với nàng. Nàng nhận thấy hắn quả là một người thông kim bác cổ, hắn biết nhiều ngôn ngữ phương đông và đọc được sách cổ điển Hy Lạp. Nói tóm lại hắn làm một sự pha tạp của nhiều mẫu người khác nhau.

Đến đảo hắn cho phép nàng lên bờ, nơi Savary đang hái những cây hương thảo mà lão thê sống chết rằng có giá trị rất lớn. Mặt đất phủ đầy húng quế thơm ngào ngạt. Ngồi dưới nắng ấm giữa cây cỏ ngát hương, Angélique bỗng cảm thấy rằng được sống quả là một niềm hạnh phúc.

Một lần, nàng cảm thấy ai đó đang nhìn mình chăm chăm, ngẩng đầu lên và thấy d' Escrainville đang tựa vào cột đá trắng, áp môi vào một nhánh cỏ thơm. Nhìn đôi mắt của hắn nàng có linh cảm một ngày nào đó hắn sẽ giết nàng. Đối với hắn nàng quá khêu gợi, quá quyến rũ. Hắn nhận ra rằng nàng là một cái gì đó hắn chẳng bao giờ chiếm hữu được. Có thể vì thế hắn đã hút thuốc phiện. Chỉ trong giấc mơ hắn mới vượt tới được nàng.

Nàng lùi lại trong kinh hoàng.

- Lại đây - Hắn vừa nói vừa đưa tay ra hiệu.

Nàng tiến đến chỗ hắn, mắt nhìn xuống những hòn đá dăm trên lối đi, những hòn đá đang xuyên qua đôi dép Thỏ nàng đi, làm chân nàng đau nhói. Nàng để ý đến hai bắp chân sạm nắng rất đẹp của hắn bên dưới chiếc khóa bạc bó chặt lấy quần ở chỗ đầu gối.

d' Escrainville cầm lấy cánh tay nàng.

- Đừng nhìn tôi như thể tôi sắp ăn thịt bà. Bà có cho tôi là một con quái vật không?

- Không! Tôi biết rõ ông là gì rồi.

- Là gì?

- Nỗi kinh hoàng của Địa T

Hắn nắm bàn tay đang bấu chặt cánh tay nàng, rất khoái trá về câu đối đáp của nàng. Hai người đi mãi cho tới khi đến đỉnh cao nhất của hòn đảo. Đứng trên cao nhìn xuống, con tàu Hermes đang thả neo ở một vùng nước xanh ngắt nom chẳng khác nào một chiếc tàu trẻ con chơi trên mặt biển nhấp nhô.

- Nhắm mắt lại - d' Escrainville nói

Angélique rùng mình. Hắn định giở cái trò tai quái gì đây? Hắn nhe răng cười khi nhìn thấy bộ mặt hoảng hốt của nàng.

- Nhắm mắt lại, đồ con lừa cứng cổ.

Để cho chắc chắn hắn đặt hai tay lên hai mắt nàng và dắt nàng đi xa hơn dọc theo lối mòn, ôm sát nàng vào người. Rồi bàn tay hắn rời vòng eo để vuốt ve má nàng.

- Xem kia! - Hắn nói.

- Ồ!

Họ đã đến nền đất cao có một ngôi đền đồ sộ. Giữa các kẽ đá cẩm thạch những cành hoa vươn lên, xung quanh toàn dâu dại và nguyệt quế. Hai dãy tượng còn nguyên vẹn miêu tả một vũ điệu uyển chuyển, màu đá trắng óng ánh tương phản với bầu trời xanh biếc.

- Cái gì thế? - Angélique khê hỏi.

- Các nữ thần.

Hắn dắt nàng đi giữa các pho tượng đang lặng lẽ mỉm cười hoan hỉ vươn dài những cánh tay yên đáng với dáng điệu van vãn của những thánh thần bị người đời lãng quên, chỉ còn được hương thơm cây cỏ tôn sùng và sóng biển rì rào tán tụng.

Lặng đi vì kinh ngạc nàng không để ý đến cánh tay d' Escrainville đang ghì chặt lấy nàng.

Cuối lối đi có một điện thờ, trên đó là một chú bé trần truồng đang giương cung sắp bắn

- Eros!

- Chú bé xinh đẹp làm sao! - Angélique thở dài - Đó là thần ái tình, phải không?

- Đã bao giờ bà bị trúng tên chưa?

Nàng không đáp mà dịch ra để quan sát một hốc tường râm mát nơi nữ thần Aphrodite đang ỗi dài trong khoái cảm.

- Bà cũng có thể xinh đẹp như thế nếu bà tỏ ra dễ bảo - Hắn nói sau một hồi lâu im lặng.

Nàng không thể đọc được ý nghĩ trong đôi mắt hắn khi hắn hết nhìn pho tượng nữ thần rồi lại nhìn nàng. Nhưng nàng cảm thấy được rằng hắn đang bị dày vò. Hắn sẽ làm gì bây giờ?

- Bà có nghĩ rằng những điệu bộ kiêu kì của bà đã gây ấn tượng cho tôi và vì vậy ban đêm tôi không đối xử với bà như bà đáng được không? - Hắn nói - Tôi chắc chắn là, với tính chất phù phiếm của bà, bà đã nghĩ như vậy. Nhưng đừng có tưởng bở vì đó không phải là lí do. Không một tên nô lệ nào trên thế gian này có thể gây được ấn tượng cho Nữ hoàng của Địa Trung Hải cả. Chẳng qua tôi đã ớn tiếng hét căm thù và móng vuốt của bà. Một lần cũng đủ rồi, nó thêm hương vị cho cuộc truy hoan, nhưng sau đó nó trở nên nhàm chán. Bà có thể tỏ ra dễ thương hơn một tí nữa không?

Nàng lạnh lùng nhìn hắn, nhưng hắn không trông thấy vì hắn bắt đầu đi đi lại lại, đôi ủng của hắn vang lên trên đá cẩm thạch lót đường, át cả tiếng rào rào của đàn châu chấu.

- Bà có thể xinh đẹp như thế khi bà thực sự yêu - Hắn nhắc lại - Khi, như đã xảy ra một đêm nào đó, khuôn mặt bà ngẩng lên nhìn tôi, hai mắt bà nhắm nghiền và đôi môi hé mở thì thầm: “Anh yêu quý của em!”.

Rồi trước vẻ mặt ngờ ngác của nàng, hắn nói tiếp:

- Bà không còn nhớ à? Hôm ấy bà ốm, có lẽ đang mê sảng. Nhưng tôi sẽ không bao giờ quên. Bà đẹp mê hồn biết bao trong vòng tay người đàn ông mà bà y

Hắn đứng lại và ngược mắt nhìn tiểu thần Eros trắng như tuyết.

- Tôi muốn làm người đàn ông đó - Hắn nói giọng trầm thiết - Tôi muốn bà yêu tôi...

Lời nói của hắn gần như một lời cầu nguyện, nhưng Angélique không đợi hắn nói hết.

- Yêu ông? - Nàng kêu lên - Yêu ông ư?

Cả câu chuyện này đối với nàng nức cười quá. Nàng phá lên cười. Hắn có thấy được là hắn ghê tởm đến mức nào không? Một tên đao phủ không có trái tim, không có tâm hồn. Hắn có nghĩ rằng nàng yêu hắn không?

Tiếng cười của nàng phá tan sự im lặng của nơi hoang vắng, dội lại như tiếng vang nhạo báng mà ngọn gió chậm rãi tản đi. Yêu ông ư? Yêu ông ư?

Hầu tước d' Escrainville mặt trắng bệch như mặt những pho tượng cẩm thạch quanh họ. Hắn bước về phía Angélique dùng mu bàn tay vả mạnh vào mặt nàng hai cái. Nàng cảm thấy vị mặn của máu ở đầu lưỡi. Hắn lại vả tiếp, và nàng gục xuống chân hắn, máu nhỏ giọt ở khóe miệng.

- Mày! - hắn thét lên. Mồm hắn há hốc - Con **! Sao mày bạo gan thế! Mày còn tồi hơn tất cả những con ** kia. Tao sẽ bán mày. Tao sẽ bán mày cho một tên pasha đồn mạt nhất, cho một tên lái buôn ngoài chợ, cho một tên Maroc, cho bất kỳ tên vũ phu nào để nó hủy hoại đời mày. Để cho mày sẽ không bao giờ được nhìn kẻ khác với cái nhìn say đắm. Đừng hòng! Giờ thì xéo - xéo! Tao không muốn Coriano và người của tao vượt quyền tao. Xéo đi kéo ta giết bây giờ!

Hai ngày sau con tàu đến thả neo ngoài khơi Thera. Hầu tước d' Escrainville từ trong cabin đi ra. Đã hai ngày liền hắn nằm lì, đắm chìm trong khói thuốc phiện.

Angélique lên bờ dạo chơi. Nàng đi đến thao trường ngày xưa dành cho lớp người trẻ tuổi, được trang hoàng bằng tượng những chàng trai đang nhảy múa. Trên mặt đất la liệt những cánh tay và ngón tay từ những pho tượng vỡ, Angélique cố thử nhắc một cách tay đẹp của một chàng trai đã chết trẻ từ lâu. Nặng quá! Hình như nó là hiện cái sức nặng của biết bao thế kỷ mà nó đã chứng kiến qua. Nàng nằm xuống bãi cỏ bên dưới pho tượng người ném đĩa. Những cái tát tai nàng nhận được vẫn còn làm nàng nhức nhối và lòng nàng ê chề đau khổ. Nàng nghĩ đến chuyện trốn chạy vào sâu trong đảo, nhưng sự cần cỗi của cảnh quan khiến nàng nản chí.

Liền sau đó nàng nghe thấy tiếng lục lạc của những con cừu, và nhìn thấy Savary đang đi tới, cùng với bầy dê của lão. Lão định lấy từ lông dê một thứ nhựa và cho d' Escrainville dùng như nước hoa. Lần này lão đi cùng một người Hi Lạp. Hai người trò chuyện với nhau rất thân mật.

- Thưa bà, xin giới thiệu với bà, Vassos Mikoles - lão nói về mặt rạng rỡ - Bà nghĩ gì về anh chàng điển trai này?

Angélique tế nhị che giấu sự ngạc nhiên của mình. Trước đây nàng vẫn thán phục vẻ đẹp của những chàng trai Hi Lạp vì họ vẫn còn giữ nguyên vẻ yên đáng và sức mạnh của những chàng trai bằng đá đang nhảy múa ở đây, nhưng cái mâu thuẫn này không giống họ một tí nào. Thật vậy, nàng thấy anh ta chẳng chút hấp dẫn và có vẻ dần dện. Bộ mặt ngăm đen điểm một chòm râu thưa màu nâu và thân hình gầy guộc lép kẹp khiến người ta liên tưởng tới người bạn đồng hành của anh ta.

- A đúng rồi - Savary phấn khởi nói - Bà đoán đúng rồi - Đây là con trai của tôi.

- Con trai cụ ư? Cụ cũng có con ư?

- Có dăm ba đứa rải rác khắp miền Nam Levant này - ông lão khoát tay nói - Bà nghĩ sao? Ngày xưa khi lần đầu tiên tôi đặt chân lên đảo Thera này cách đây ba mươi năm, tôi còn trẻ hơn và lành lợi hơn bây giờ. Lúc đó tôi chỉ là một đứa bé, như tất cả những đứa bé Pháp khác, nghèo nhưng hào hiệp.

Lão giải thích thêm rằng sau đó mười lăm năm khi lão qua đây lão hài lòng nhận thấy cái kỷ niệm lão để lại trong chuyến viếng thăm đầu tiên đã trở thành một ngư dân học việc loại một. Trong chuyến đi ấy lão đã gửi lại gia đình Mikoles cả một lọ nước khoáng maumie mà lão liều chết mang về từ Ba Tư.

- Bà nghĩ xem nó có ý nghĩa như thế nào thưa bà. Cả một lọ! Giờ thì chúng ta thoát

Angélique không hiểu nổi lão định nói gì. Nàng cũng không hiểu sao người con của lão được sư Paris này lại có thể giúp được họ chống lại cả một lũ cướp biển. Nhưng Savary rất tin tưởng. Lão đã tìm ra trợ thủ, Vassos và chú bác anh ta sẽ đi cùng họ đến đảo Crète với lọ nước maumie kia.

147. Chương 17

Suốt mấy giờ liền tàu Hermes thả neo ở cảng Candia, thủ phủ của đảo Crète. Ánh sáng nhòa dần nhưng màu sắc dữ dội gọi cho ta nhớ tới phương Đông, và ngọn gió nồm đượm mùi dầu nóng và cam. Mặt trời nhuộm đỏ cả những phiến đá ở bến, và lớp bụi màu hồng nhạt nhuộm cả thành phố cùng các công sự kiểu Venise, vẫn còn vết máu của trận chiến đấu gần đây nhất. Crète trước kia là một hòn đảo Cơ đốc giáo, gần đây bị người Hồi giáo chiếm. Những người chủ mới cho thấy sự có mặt của họ qua những tháp ở nhà thờ Hồi giáo trắng như nền vượn hằn lên các tháp thờ kiểu Venise và các nhà thờ hình vòm Hi Lạp.

Tàu vừa đến nơi, d'Escrainville xuống xuống đi ngay vào bờ.

Angélique đứng trên boong tàu ngắm nhìn thành phố và đợi xem cuộc hành trình điên rồ của nàng sẽ kết thúc ra sao.

Nàng nhìn thấy một chiếc tàu ba buồm rất sang với mười hai khẩu đại bác sáng loáng. “Có phải tàu Pháp không?” Nàng tự hỏi lòng bỗng chứa chan hi vọng.

Savary đang ngồi cạnh nàng, chiếc ô kẹp giữa hai đầu gối ngẩng lên nhìn lo lắng:

- Đó là một tàu gale xứ Malte. Xem lá cờ đỏ có chữ thập trắng kia. Hạm đội Malte là hạm đội đẹp nhất Địa Trung Hải, vì các Hiệp sĩ Cơ đốc giáo rất giàu. Dù thế nào thì một người tù như bà phỏng còn mong đợi được gì ở những người Pháp tại Candia?

Lão giải thích là dù Candia là của Hi Lạp, Pháp, Venise hay Thổ thì như bao nhiêu thế kỷ nay nó vẫn là nơi ẩn náu của bọn cướp biển Cơ đốc giáo, cũng hệt như Alexandria đối với người Thổ, và Algiers đối với người Berber.

Angélique ngắm nhìn các hàng hóa chồng chất trên bến và trên các tàu: Những kiện vải, cá và những thùng dầu và hàng đồng đưa hấu. Nhưng số hàng ít ỏi đó xem ra chẳng ăn nhập gì với số lượng rất lớn tàu cập bến.

- Đa số là tàu chiến - Nàng nhận xét - Chúng đến đây làm gì?

- Kìa, thế chúng ta làm gì ở đây? - Savary vừa nói vừa nhấp nháy đôi mắt - Cứ nhìn phần lớn các tàu này mà xem. Các hầm đều đóng kín trong khi các tàu buôn chở hàng hợp pháp đều để ngỏ khi đến cảng. Hãy nhìn các lưỡi lê của bọn gác trên boong tàu, chúng nó gác cái gì? Loại hàng quý giá nhất.

Angélique bắt giác rung mình:

- Nô lệ à? Bọn kia đều buôn nô lệ ư?

Savary không đáp. Một chiếc xuồng thoi khốn khổ đang đi ngoằn ngoèo về phía tàu Hermes. Một người u đội mũ cảm lông và mặc bộ trang phục thảm hại đứng ở mũi tàu, vẫy vẫy một lá cờ bằng chiếc mùi soa có thêu hoa huệ vàng trên nền bạc.

- Một người Pháp - Angélique thốt lên. Mặc dù Savary đã khuyên can nàng vẫn cố tìm những người đồng bào, may ra họ có thể cứu nàng thoát.

Người trên xuồng thoi nghe tiếng nàng, và sau một phút suy nghĩ nghiêng mũ chào nàng.

- d'Escrainville có trên tàu không? - Hấn gào lên.

Chẳng ai buồn trả lời, và thế là y leo lên chiếc thang bên cạnh tàu. Mấy người gác chẳng ngạc nhiên hay phản đối gì chuyến viếng thăm không đúng lúc này. Họ tiếp tục nhai hạt hướng dương và chơi bài.

- Tôi hỏi ông chủ các người có ở đây không? - Người mới đến tới sau lưng họ nhắc lại câu hỏi

- Có lẽ ông có thể tìm thấy ông ta trên phố - Người kia đáp, chẳng hề nhúc nhích.

- Ông ta có gửi lại cho tôi một gói gì không?

- Tôi không phải là thủ kho - người kia nói, phun vỏ hạt hướng dương rồi trở lại chơi bài.

Người đàn ông xoa xoa chiếc cằm lởm chởm râu, tỏ vẻ khó chịu. Vừa lúc ấy, Hellice cô gái nô lệ người Hi Lạp từ trong một cabin bước ra - Cô ta mỉm cười với y rồi đến nói thầm với Angélique:

- Đó là ông Rochat, ông lãnh sự Pháp, bà có muốn nói chuyện với ông ta không? Có lẽ ông ta có thể giúp bà. Tôi sẽ mang đến cho bà ít rượu vang Pháp.

- Ô, tôi nhớ ra rồi - Angélique nói - Rochat là người phó của ta ở Candia. Có lẽ ông ta có thể giúp làm một cái gì đó cho chúng ta.

Nhưng vừa lúc đó Rochat cũng phát hiện ra rằng chàng thanh niên mà y nhìn thấy ở mũi tàu thực ra là một phụ nữ mặc quần áo nam giới, và y đi về phía nàng.

- Rõ ràng là ông bạn d' Escrainville của tôi vẫn còn hên. Cho phép tôi tự giới thiệu thưa cô lữ khách xinh đẹp, tôi là Rochat, phó lãnh sự của Đức vua Pháp tại Candia.

- Và tôi - nàng nói - là nữ Hầu tước Plessis-Bellieres, lãnh sự của Đức vua Pháp tại Candia.

Mặt của Rochat lộ vẻ vừa kinh ngạc vừa không tin, vừa lo ngại, vừa ghê sợ.

- Ông không nghe tin tôi đã mua cái phẩm tước ấy sao? - Angélique bình tĩnh hỏi.

- Đúng là tôi có biết nhưng cho phép tôi được choáng váng một lúc thưa bà. Giả dụ bà thật sự là Nữ Hầu tước Plessis-Bellieres thì cái gì đã xui khiến bà phiêu bạt đến đây? Tôi muốn có một vài bằng chứng về điều bà nói

- Ông phải tin lời tôi, thưa ông. Ông bạn của ông, Hầu tước d' Escrainville đã đánh cắp giấy tờ của tôi khi ông ta bắt được tôi ngoài biển.

- Tôi hiểu rồi - nhà ngoại giao ăn mặc tiêu tụy nói, hỗn xược nhìn Angélique và Savary - Thế ra các vị là khách bất đắc dĩ của ông bạn tôi?

- Vâng. Và thầy Savary đây là quản gia và cố vấn của tôi.

Savary lập tức đảm nhiệm cái vai trò nàng vừa mới gán cho lão.

- Ta không nên mất thì giờ quý báu của chúng ta - lão nói - Thưa ông, chúng tôi đề nghị một việc sẽ mang lại cho ông một trăm livre ngay.

Rochat lúng túng nói rằng y không hiểu nổi làm sao những người bị bắt lại có nhiều tiền đến thế... Y hình như đang tranh luận với bản thân. Y vượt lại chỗ đăng ten sồn ở ngực áo.

Hellice trở lại, bưng một cái khay có một bình rượu cùng với mấy cái cốc và đặt trước mặt ba người. Rồi cô ta lui vào, đúng phép của một người hầu. Thái độ kính nể của cô ta đối với Angélique hình như đã làm cho Rochat tin rằng y không phải đang nói chuyện với một nô lệ bình thường mà với một mệnh phụ phu nhân. Sau khi chuyện vãn một lúc, trao đổi về những nhân vật hai người cùng biết, Angélique đã hoàn toàn thuyết phục được ông lãnh sự phó. Nhưng điều này lại khiến y lúng túng lo sợ.

- Xin lỗi bà, rơi vào tay d' Escrainville quả là điều tệ hại nhất cho bà. Hẳn khinh rẻ phụ nữ và một khi hẳn đã quyết chí trả thù người đàn bà nào thì khó có gì có thể làm hấn động lòng. Về phần tôi, tôi chẳng làm gì được đâu. Bọn buôn nô lệ có quyền muốn làm gì thì làm trong thành phố này. Tôi chẳng có quyền lực gì cả trên cả hai phương diện tài chính và hành chính. Vì thế đừng trông cậy vào tôi. Tôi mà can thiệp vào công việc của Hầu tước d' Escrainville thì có cơ mất hết cả chút ảnh hưởng còn sót lại của một phó lãnh sự.

Rồi vừa xốc xốc lại bộ trang phục lôi thôi lếch thếch, mắt nhìn chăm chăm vào đôi giày tồi tả, y cố phân bua tình cảnh của mình. Y là con trai út của Bá tước Rochat. Vì không có gia tài, từ năm lên tám y đã được gửi sa một trung tâm ngoại giao ở miền Levant để học ngoại ngữ. Đó là một cách giải quyết đối với con em nhà nghèo, tức là, cho chúng học ngôn ngữ và phong tục tập quán của một nước để sau này làm phiên dịch cho một đại sứ. Y được nuôi nấng học hành ở khu người Pháp tại Constantinople đã kết bạn với con cái pasha. Chính tại đó y đã học xong chương trình của một trường Hồi giáo ở đây và gặp chàng trai d' Escrainville cũng là một học sinh ngoại ngữ. Hai người cùng tốt nghiệp một năm, và chàng trai d' Escrainville bắt đầu sự nghiệp của mình cho đến ngày hẳn phải lòng bà vợ xinh đẹp của một đại sứ Pháp tại Constantinople. Bà ta có một người tình đang mắc nợ. Để thanh toán những khoản vay mượn này mà

không để cho đại sứ biết, bà ta yêu cầu d' Escrainville làm một số giấy tờ giả. d' Escrainville quá mê bà ta nên đã nhận lời.

Đương nhiên hắn phải trả giá khi vụ gian lận này bị vỡ lở. Người đẹp chối phắt, thậm chí còn tìm cách gán cho hắn thêm một vài tội khác. d' Escrainville điên đầu vì chuyện này. Hắn bán chức vụ của mình và mua một chiếc thuyền con đi cướp biển một mình. Thực vậy, hắn đã tìm ra một lối thoát tốt hơn ông bạn Rochat của hắn. Anh chàng này cố vật lộn để tiến thân bằng con đường ngoại giao, nhưng đã thất bại vì chẳng biết gì về những âm mưu của các cận thần ở Triều đình, những kẻ chuyên mua bán lại các chức vụ ngoại giao. Y chỉ được biết rằng y có quyền hưởng hai phần năm phần trăm giá trị của các hàng hóa đi qua Candia. Nhưng suốt bốn năm nay cả Phòng Thương mại Versailles lẫn Colbert, Bộ trưởng Tài chính Pháp cũng chẳng nhớ trả tiền cho y, nhưng rõ ràng vẫn tiếp tục dốc hết số tiền y nộp vào túi của người tiền nhiệm chức vụ này.

- Liệu ông có thuê dệt thêm để có lợi cho ông không đấy? - Angélique nói - Tổ cáo Đức vua và Bộ trưởng của Ngài là một việc hết sức nghiêm trọng. Tại sao ông không đi Versailles mà thưa kiện?

- Tôi không có phương tiện, vả lại làm sao mà tôi dám chắc mình vẫn sống sót về đến đây mà không bị lôi thôi với bọn Thổ? Nếu bà cho tôi là cường điệu thì tôi xin nói cho bà biết rằng một quan chức cao cấp hơn tôi nhiều, đại sứ nước ta tại Thổ Nhĩ Kỳ, Hầu tước La Haye đang bị tù ở Constantinople do vợ nọ chỉ vì ngài Bộ trưởng không trả lương cho ông ta bao nhiêu năm liền. Bà xem, tôi phải có cách tự cứu thân. Còn vợ, còn con tôi nữa chứ, lạy Chúa.

Y thở dài

- Dẫu sao tôi cũng sẽ cố gắng giúp bà, miễn là đừng có dây vào ông chủ của bà, Hầu tước d' Escrainville. Bà cần tôi giúp việc gì nào?

- Hai việc - Savary nói - Thứ nhất là tìm trong thành phố này mà chắc ông biết rất rõ, một thương nhân người A rập tên là Ali Mektub. Ông này có người cháu trai tên là Mohamed Raki. Rồi hỏi y xem y có muốn làm vừa lòng vị Tiên tri và có mặt tại khu cảng Candia vào lúc chiếc tàu cướp biển Pháp đưa bọn nô lệ ra khỏi tàu để đem bán đấu giá không.

- Chắc chắn là tôi có thể làm việc đó - Rochat nói, nhẹ nhõm cả người - Hình như tôi có biết chỗ ở của người thương nhân ấy.

Nhưng còn phần thứ hai của kế hoạch thì khó khăn hơn đối với y, cụ thể là phải đưa ngay cho Savary mấy đồng sequin y mang theo trong túi. Cuối cùng y cũng đồng ý nhưng vẫn thấy sốt ruột.

- Ấy là vì ông đảm bảo với tôi rằng bốn chục sequin này sẽ mang lại cho tôi một trăm livre... Thế còn cái khoản tiền bán bọt biển của tôi tại Marseille thì thế nào? d' Escrainville cũng có hứa sẽ mang về cho tôi một hòm rượu Banyuls. Đâu rồi?

Angélique và Savary chẳng hề biết gì cả.

- Thôi không cần! Tôi không có thì giờ đợi ông chủ về. Khi nào bà gặp ông ta nhớ bảo là ông bạn Rochat có đến đây đòi ông ta phải trả tiền bọt biển và thùng rượu ông ta hứa. Mà thôi, đừng nói gì cả, tốt hơn là đừng cho hắn biết chúng ta có nói chuyện với nhau. Càng đỡ rắc rối.

- Ở phương Đông tay phải không bao giờ cho tay trái biết mình đang làm gì. - Savary long trọng nói.

- Đúng! Ông ta cũng không bao giờ được nghi ngờ là tôi đã cho các vị vay tiền. Phiền toái thật! Chả biết làm phúc rồi có phải tội không đây! Tự đứng lại vợ vào thân cái chuyện không đâu này. Thôi biết làm sao được.

Y vội vã ra đi không kịp uống hết cốc rượu, cứ bực mình mãi về chuyện do thiếu thận trọng nên đã lâm vào tình cảnh này.

Tối hôm đó khi nô lệ được đưa xuống, một người A rập mặc áo choàng không tay trùm đầu đang đợi cạnh cầu tàu. Lúc ấy Angélique vừa đặt chân xuống bên dưới cặp mắt theo dõi của Coriano. Savary đã dàn xếp để hai người được thoải mái đôi chút. Thành linh lão cúi vào tay Coriano một túi tiền.

- Lão moi đâu ra số tiền kia thế, con cóc già? - Tên cướp gầm lên.

- Ông cũng chẳng giàu có hơn nếu ông biết... hoặc mách thuyền trưởng của ông - Được sư thì thăm - cho phép tôi gặp riêng tên A rập kia dăm phút, rồi tôi sẽ biếu ông thêm.

- Thế lão định bàn mưu với hắn để trốn có phải không?

- Cứ cho là thế thì đã làm sao nào? Ông cho rằng sẽ bán được cái thân này với cái giá cao hơn ba chục sequin mà tôi biếu ông chắc?

Coriano tung mấy đồng tiền trong tay, ngân ngừ giấy lát, dẫn đo cân nhắc, rồi y quay mặt đi, hoàn toàn tập trung vào việc phân loại hàng hóa: ông già và trẻ con dồn về một góc; thanh niên trai tráng về một góc; đàn bà con gái xinh đẹp về một góc v.v... Savary tức tốc chạy đến chỗ người A rập. Sau đó một lát, lão trở lại và lò dò đến cạnh Angélique.

- Dĩ nhiên là Ali Mektub rồi. Y cũng có một người cháu trai tên là Mohamed Raki hiện sống ở Algiers. Song Ali Mektub nói rằng y nhớ là cháu y có đi Marseille theo một người da trắng. Trước kia Mohamed Raki đã từng làm rất lâu cho người này ở Sudan, đó là một người thông thái đang khai thác vàng.

- Người da trắng ấy nom thế nào? Y có tả được hình dáng không?

- Xin bà đừng sốt ruột. Tôi làm sao có thể hỏi y cả ngàn điều một lúc được. Nhưng tối nay hay ngày mai tôi sẽ gặp y lâu hơn.

- Cụ định liệu như thế nào?

- Đó là việc của tôi. Bà cứ tin tôi.

Coriano đến, tách hai người ra. Angélique có lính canh đi kèm được đưa đến khu người Pháp trong thành phố. Màn đêm buông xuống, từ các quán mở toang cửa dọc theo đường phố văng lại tiếng trống con và tiếng sáo.

Ngôi nhà họ đi vào nom giống một pháo đài nhỏ, d' Escrainville đang ở đó, chung quanh hắn toàn bàn ghế đẹp và chân dung đóng khung vàng bên cạnh những sập gụ và những chiếc ống điều rất phổ biến.

Mọi thứ đều hấp mùi thuốc phiện.

Hắn mời Angélique dùng cà phê với hắn, điều hắn chưa hề làm kể từ buổi chiều đáng ghi nhớ trên đảo giữa các nữ thần cấm thạch.

- Người đẹp của ta ơi, chúng ta đang cấp bến, mấy hôm nữa tất cả những ai ngưỡng mộ các cô gái đẹp tự nguyện bỏ ra một số tiền lớn để mua lấy một vật hiếm sẽ có dịp kiểm tra đến tận chân tơ kẽ tóc thân hình của nàng. Ta sẽ để cho họ thoải mái lựa chọn, chắc chắn là như vậy.

- Ông quả là một người thô lỗ - Angélique nói - Nhưng tôi nghĩ rằng ông sẽ không có gan mang tôi ra bán... mà lại còn khóa thân nữa.

Tên cướp biển cười phá lên.

- Càng phô bày bà tôi càng có thêm cơ may kiếm được số tiền mười hai ngàn mà tôi đang cần.

Angélique nhảy chồm lên, mắt long sòng sọc.

- Sẽ không bao giờ có chuyện đó - Nàng hét lên - Tôi chẳng bao giờ chịu nhục như thế. Tôi không phải là một con nô lệ. Tôi là một đại mệnh phụ của nước Pháp. Không, không bao giờ tôi chịu. Cứ thử đối xử với tôi như thế đi, tôi sẽ bắt các người phải hối hận gấp trăm lần trí tưởng tượng của các người.

- Đồ con ** hỗn láo - Hắn gầm lên, chộp lấy cái roi.

Tên phụ tá chột mắt can thi

- Cứ để nó yên đấy, thuyền trưởng ạ. Ông sẽ làm nó bị thương đấy. Chẳng cần nhọc công đánh nó thâm tím mặt mày làm gì. Cứ cho nó vào hầm một lát là nó bớt hung hăng ngay mà.

Hầu tước d' Escrainville không thể nào nghe theo lẽ phải, nhưng tên phụ tá thận trọng đẩy hắn sang một bên. Hắn đành đến nằm dài trên đi văng để tuột chiếc roi xuống sàn nhà.

Coriano nắm lấy cánh tay Angélique nhưng nàng giật ra, bảo rằng nàng có thể tự đi được. Y nhún vai và dẫn nàng qua các lối ngoằn ngoèo của ngôi nhà cũ, nửa là pháo đài nửa là quán trọ. Sau khi đẩy nàng xuống mấy bậc thang bằng đá, y dừng lại trước một cửa ra vào có thanh sắt to chắn ngang. Y rút chùm chìa khóa lấy ra một chiếc tra vào ổ và xoay mạnh.

- Chui vào trong kia!

Angélique ngấp ngừng trên bậc cửa của cái hang tăm tối. Y đẩy nàng vào và khóa cửa lại.

Bây giờ nàng ở một mình trong căn hầm tranh tối tranh sáng. Chỉ có một cửa sổ nhỏ có chấn song sát trần. Chẳng có tí rơm rạ để nằm. Đồ đạc duy nhất là ba sợi xích nặng có cùm sắt gắn vào tường. Ít ra tên cục súc kia cũng không xích nàng vào đấy.

“Chắc là chúng không dám gây thương tích cho ta” nàng nhủ thầm.

Chỗ vai bị roi quất đau nhói. Nàng ngồi phịch xuống đất. Tứ bề lặng im như một nắm mồ. Ít ra ở đây nàng cũng được yên ổn. Mặc dù không thoải mái lắm nhưng cũng chẳng bị quấy rầy. Nàng nhận ra rằng sở dĩ tâm hồn nàng được thư thái là vì nàng vừa nhận những tin mới nhất về người lái buôn Arập Ali Mekbub.

Angélique cứ nhăm đi nhăm lại những lời Savary nói để khỏi rơi vào tuyệt vọng. Nàng không thể nhăm được. Nàng đã hành động đúng khi quyết định đến Crète mặc dù đã phải trải qua bao nỗi gian truân cùng cực. Sợi chỉ mỏng manh chưa bị đứt, và hi vọng vẫn lóe lên ở cuối đoạn đường. Bây giờ nàng không phải tự lừa dối mình nữa. Suốt một thời gian dài trong công cuộc tìm kiếm của nàng chẳng thấy có gì rõ ràng đứt khoát. Lúc nào và ở đâu nàng sẽ có thể gặp người cháu trai của Ali Mekbub? Thậm chí nàng sẽ lại được tự do hay là cái hậu cung định mệnh khủng khiếp đang chờ đợi nàng?

Hắn là nàng đã ngủ thiếp đi và ngủ thật ngon vì khi tỉnh giấc nàng thấy ngay cạnh nàng một chiếc mâm đồng. Trên mâm có cả phê Thổ ngan ngát hương thơm, một ít hạt Pistachio và vài cái bánh mật ong.

Nàng ăn sắp xong thì nghe có tiếng người vọng lên từ hành lang phía dưới. Có tiếng chân người đến gần. Chìa khóa lại rin rít trong ổ khóa. Và rồi tên chốt mắt ấy hai người đàn bà khác, một che mạng. Cả hai tuôn vào mặt tên cướp những lời nguyên rủa dữ tợn bằng tiếng Thổ. Tên quân ngục cũng chửi lại bằng thứ tiếng ấy. Sau khi khóa cửa y bỏ đi mồm vẫn làu bàu.

Hai người đàn bà lui vào góc hầm và giương cặp mắt hải hùng nhìn chằm chằm Angélique. Mãi một lúc sau họ mới nhận ra nàng cũng là đàn bà. Thế là họ phá lên cười như điên như dại.

Lúc này Angélique đã quen với ánh sáng lờ mờ và thấy rõ người đàn bà đeo mạng mặc một cái quần Thổ, áo sơ mi lụa đen và một chiếc áo chèn hở ngực bằng nhung. Chiếc mũ nhung đỏ chụp lên bộ tóc đen dày, chiếc mạng thưa che kín mặt chị ta. Thấy trước mặt mình chỉ có một người đàn bà thôi, chị tháo mạng che và để lộ hai hàng lông mi dài hơi xanh, trên đôi mắt giống mắt hươu. Nếu cái mũi không quá to thì hẳn chị rất đẹp. Cổ chị đeo chiếc dây chuyền vàng treo thánh giá. Chị cầm thánh giá hôn mãi rồi làm dấu thánh.

Nhìn thấy phản ứng của Angélique trước cử chỉ trên, chị đến ngồi cạnh và trò chuyện bằng tiếng Pháp, không lưu loát lắm nhưng rất đúng văn phạm, khiến Angélique rất sửng sốt. Chị là người Arménie quê ở Tiflis trên dãy núi Caucasus, và do đó chị theo dòng chính thống. Nhưng chị học tiếng Pháp do một cha cố dòng chúa Cứu thế dạy. Chị giới thiệu với Angélique người bạn đồng cảnh ngộ, một người Nga bị bọn Thổ bắt ở Kiev.

Angélique hỏi chị bị rơi vào tay d' Escrainville như thế nào, nhưng chị hầu như không giải thích được vì chị mới vừa từ Beirut đến, sau khi rời Erzerum qua Constantinople. Cả hai đều cho là mình may mắn được đến Crète vì họ biết rằng lần này họ sẽ không bị đối xử như súc vật và bị lột truồng ra bày bán tại các nơi công cộng, mà sẽ được chào mời trong những nơi kín đáo dành riêng cho các tài sản có

Trong khi nói huyền thuyên, Angélique nhìn chị ái ngại. Người phụ nữ có tên là Tehemitchian hẳn đã phải đi suốt bao tháng ròng rã, bị bày trần truồng trong các chợ của vùng Levant. Thế nhưng chẳng ai cướp của chị những xuyên vàng nặng trên cổ tay cổ chân. Cả cái thắt lưng bằng đồng sequin vàng cũng còn nguyên. Thực vậy, trên người chị có tới hàng chục livre vàng đủ để chuộc lại tự do cho chị.

Người đàn bà Arménie bỗng cười phá lên. Vấn đề không phải là tiền bạc mà là tìm được một người bảo trợ có quyền thế. Chị chắc rằng mình sẽ tìm được dễ dàng một người như thế tại đây, một nước vừa mới thuộc

những người theo đạo thiên chúa, và vẫn còn là một cảng bốc hàng cho các tàu cướp biển u châu, và cũng là nơi dỡ hàng cho những con tàu đến buôn bán với người phương Tây. Chị đã nhìn thấy các linh mục đạo Chính thống ở ngoài đường và chị đã nuôi hi vọng.

Người đàn bà Nga kín đáo hơn nhiều - chị có vẻ đứng đưng với số phận, nhưng lại chiếm phần lớn chỗ trong hầm, duỗi thẳng hai chân ra nằm ngủ.

Chị ấy chẳng phải là đối thủ - người đàn bà Arménie vừa nói vừa nháy mắt ranh mãnh - chị ấy xinh thật, nhưng bà có thể dễ dàng nhận thấy chị ấy thiếu một cái gì đó thật sự hấp dẫn. Ngược lại tôi hi vọng rằng sự có mặt của bà sẽ không cản trở việc tôi kiếm được một ông chủ tốt.

- Có bao giờ chị nghĩ đến chuyện chạy trốn không? - Angélique hỏi.

- Chạy trốn? Tôi ấy à? Thế tôi sẽ đi đâu? Về quê tôi ở Caucasus thì xa lắm và phải đi thuyền suốt vùng đất Thổ. Họ chẳng phải đã chiếm đảo Crète rồi đấy sao? Vả lại gia đình tôi cũng chẳng còn ai. Bọn Thổ chiếm nhà rồi, chúng giết bố tôi và các anh tôi, còn mấy em trai tôi thì chúng thiến ngay trước mắt tôi để bán đi làm hoạn quan cho các pasha của Kars. Không đâu, tốt nhất là kiếm được một ông chủ thật quyền thế.

Rồi với một giọng rất trang trọng chị ta hỏi Angélique có phải nòng từ các chợ nô lệ miền Nam Malte đến không?

- Sao? Chị cho là được bọn tu sĩ ở Malte hãm hiếp là vinh dự sao? Angélique hỏi, giọng khá mỉa mai.

- Họ là những lãnh chúa hùng mạnh nhất ở vùng Levant - chị ta tròn xoe mắt đáp - Ngay cả bọn Thổ cũng phải sợ và kính nể, vì công việc của các Hiệp sĩ Malte phát triển đến khắp mọi nơi ở Địa Trung Hải và họ giàu có vô cùng. Bà không biết là các gian hàng bán đấu giá ở Candia này là của họ sao? Nghe nói một trong những gale của họ đang ở ngoài bến và tên chủ nô ở Malte sẽ có mặt tại buổi đấu giá chúng ta. Ấy, tôi quên bà là người Pháp và ở Pháp chắc cũng có chợ nô lệ. Người ta bảo nước Pháp là một cường quốc, nó có to bằng Malte không?

148. Chương 18

Angélique cãi lại. Không, nước Pháp không có chợ nô lệ và lớn gấp mười lần Malte.

Người đàn bà Arménie cười phá lên. Sao phụ nữ Pháp lại bịa chuyện còn hoang đường hơn cả chuyện thần thoại Á rập thế? Ai mà chẳng biết Malte là quốc gia Công giáo lớn nhất.

Angélique chẳng buồn giải thích. Nàng nói rằng cái triển vọng được mang ra bán ở Batistan của các Hiệp sĩ xứ Malte chẳng bù đắp được việc đánh mất tự do của nàng, và hi vọng sẽ chóng tìm được cách thoát thân.

Người đàn bà Arménie nhún vai. Chị không tin là có thể trốn khỏi nanh vuốt của một chủ nô mạnh như “tên cướp biển người Pháp”. Chị đã từng rơi vào tay bọn Thổ gần một năm và chẳng hề nghe nói có người phụ nữ nào trốn được. Tài giỏi mấy rồi cũng bị giết chết hoặc vứt cho chó, mèo ăn thịt.

- Mèo à? - Angélique thốt lên

- Một số bộ tộc Hồi giáo luyện mèo để giữ tù. Mèo còn dữ và nhanh hơn chó nhiều.

- Tôi cứ nghĩ việc canh giữ đàn bà là của bọn hoạn quan.

Chị ta kể rằng bọn hoạn quan chỉ canh giữ những ai may mắn được vào hậu cung thôi. Nô lệ thường thì phó mặc cho mèo và chó canh giữ, ai chống lại thì đôi khi bị ném cho chúng ăn tươi nuốt sống. Những con vật tai ác này trước tiên móc mắt nạn nhân sau đó gặm vú.

Angélique rùng mình. Nàng chết, nhưng nếu mà chết kiểu đó thì...

Chỗ thức ăn thừa của Angélique chẳng mấy chốc đã hết nhẵn sau khi được chia làm ba, nhất là người đàn bà Nga lại chén phần lớn nhất. Ba người bỗng thấy khát kinh khủng. Mặc họ kêu gào đặc biệt là người đàn bà Arménie kêu to nhất - chẳng ai tới cả. Nhưng đêm đến trời mát hơn, cơn khát của họ cũng dịu đi phần nào, song đến tảng sáng lại nổi lên dữ dội. Vẫn chẳng có ai tới.

Những luồng gió nóng lùa vào qua khe hở ở nóc hầm. Chẳng mấy chốc họ lại thấy đói. Vẫn không có ai đến. Ánh sáng bên ngoài từ màu hồng chuyển sang màu tím rồi mờ dần. Lại một đêm nữa, tệ hơn đêm trước, Angélique thấy đau rất ở lưng, chỗ ngọn roi của tên cướp quật rách da và áo nàng dính bết vào da thịt. Nhưng đến sáng họ ngủ thấy một mùi thơm gần đầu giường và tỉnh giấc.

- Nó thơm như món thịt nướng chính hiệu ở vùng Caucasus vậy - Chị ta nói, mũi hít hít.

Rồi họ mừng rơn khi nghe tiếng bát đĩa loảng xoảng ngoài hành lang.

- Đặt xuống đây - Giọng d' Escrainville vang lên

Vừa lúc ấy ổ khóa quay và một tia nắng lọt vào gian hầm.

- Nhịn đói một tí và được các cô bạn cùng phòng kể khối chuyện về số phận của mình rồi chứ, chắc người đẹp của tôi đã khôn ra một chút rồi chứ? Đã quyết định từ nay sẽ xử sự ngoan ngoãn hơn chưa? Cúi đầu xuống mà thưa thể này này: “Dạ, thưa ông chủ, con sẽ làm tất cả những gì ông muốn...”

Rõ ràng tên cướp bị tác động của rượu và thuốc phiện. Râu hăn cạo nham nhở, không thấy Angélique trả lời, tên cướp chửi thề và báo tin cho nàng biết là hăn đã hết kiên nhẫn rồi.

- Trước khi đưa ra đấu giá, ta phải sỉ nhục con ranh con này mới được. Nếu không nó sẽ làm hỏng hết. Cúi đầu xuống và nhắc lại đi: “Dạ thưa ông chủ...”

Angélique nghiêng chặt hai hàm răng, tên cướp giận dữ nhỏ đánh toẹt một cái. Một lần nữa hăn gi nhưng lại một lần nữa tên chột mắt ngăn hăn. Cố giữ bình tĩnh tên cướp dịu giọng nói:

- Lý do duy nhất tại sao tao không lột da mày vì tao không muốn mày mất giá - hăn quay lại phía cái thủy thủ đang bưng các đĩa thức ăn:

- Đưa bọn tù kia vào gian hầm bên cạnh cho ăn uống, còn con lừa cứng đầu này thì miễn.

Angélique hết sức ngạc nhiên khi thấy chị người Arménie và cô bạn Nga hầu ăn kia từ chối không ăn trong khi nàng phải nhịn. Tù nhân phải liên kết với nhau, đó là một quy ước ngầm.

Tên đao phủ nguyên rửa tất cả đàn bà trên thế gian này, thề sẽ diệt sạch không còn một mống và hò hét ầm ĩ ra lệnh mang các đĩa thức ăn về. Ngày kéo dài lê thê và đêm đến cả ba lại thấy đói. Angélique không ngủ được. Nhưng nàng phải chịu đựng thêm một ngày khốn khổ nữa trước khi bán đấu giá, trong đó ba người chắc chắn sẽ thu hút được nhiều chú ý nhất của khách hàng. Đành rằng Savary có hứa sẽ giúp nàng thoát khỏi tình cảnh tuyệt vọng này nhưng liệu có chút hi vọng gì không? Làm sao một lão già cha căng chú kiết chẳng có lấy một xu mà bản thân cũng bị cầm tù, chỉ được vài mống người Hi Lạp dốt nát giúp đỡ lại có thể đương đầu với những tên cướp biển khét tiếng đang tìm cách bán đi những món hàng giúp chúng duy trì cuộc sống?

Vào lúc nửa đêm, nàng bỗng thấy hai con mắt ánh lên trong bóng tối - “Mèo” - nàng hét lên. Nhưng đó chỉ là ngọn đèn hai bậc.

Đêm như kéo dài vô tận. Nàng cũng rất thèm ngủ nhưng quyết định cố thức, vì biết đâu Savary sẽ đến. Gần sáng nàng nghe biển gầm lên như trong cơn bão. Nàng thu mình dưới cửa sổ và ngủ thiếp đi.

- Plessis phu nhân, bà viết một bức thư nhé?

Angélique giật mình thức dậy. Nàng khó khăn lắm mới nhận ra lão được sư đang cố tuồn một tờ giấy cùng với bút mực qua chân song cửa sổ..

- Làm sao viết được? Chẳng có bàn viết.

- Chẳng cần. Kê vào tường hay trải giấy xuống sà

Angélique kê tờ giấy lên mặt đá gồ ghề

- Viết cho ai thế này? - Nàng hỏi, dần tỉnh lại.

- Chồng bà!

- Chồng tôi à?

- Vâng, tôi đã gặp Ali Mektub. Anh ta quyết định đi Algiers tìm lại người cháu để hỏi. Cũng có khả năng người cháu sẽ đưa thẳng anh ta đến chỗ chồng bà. Nếu được thế thì anh ta nên có một lá thư tự tay bà viết để làm bằng.

Bàn tay Angélique run lên trên tờ giấy nhàu nát. Viết thư cho chồng nàng! Chàng không còn là một bóng ma nữa, mà là con người bằng xương bằng thịt. Ý nghĩ rằng chàng có thể sờ vào bức thư chính tay nàng vừa mới viết, rằng mắt chàng có thể đọc được những dòng chữ đối với nàng quá ngông cuồng. Nhưng nàng vẫn tin vào sự hồi sinh của thể xác cơ mà?

- Tôi viết gì đây cụ Savary? Tôi không biết viết gì... viết thế nào?

- Viết gì cũng được, miễn là ông ấy nhận ra mặt chữ của bà.

Angélique viết liên tục, chọc thủng tờ giấy trong cơn bối rối: “Hãy nhớ đến em, người đã từng là vợ của anh. Em mãi mãi yêu anh - Angélique”.

- Tôi có cần nói về cảnh khốn cùng của tôi không? Có cần cho ông ấy biết tôi đang ở đâu không?

- Ali Mektub sẽ bảo cho ông ấy biết.

- Cụ có tin là anh ta sẽ tìm thấy chồng tôi không?

- Anh ta sẽ làm hết sức mình, trong bất cứ trường hợp nào.

- Cụ nói thế nào mà anh ta bằng lòng giúp đỡ những kẻ nô lệ xác xơ như chúng ta vậy?

- Các tín đồ Hồi giáo không phải lúc nào cũng chạy theo những phần thưởng vật chất - Savary đáp - rất nhiều khả năng họ lao vào một thứ đặc ứng riêng của họ và khi thần linh khiến họ làm như thế thì chẳng có gì ngăn được họ. Ali Mektub coi bà và câu chuyện về chồng bà như là dấu hiệu của Thánh Allah - Thánh có nhiều kế hoạch bí mật cho ông bà, và biệt đãi ông bà. Công cuộc tìm kiếm của bà là một điều thánh thiện. Và anh ta nghĩ rằng có thể Thánh Allah sẽ trừng phạt anh ta nếu anh ta không đi. Anh ta tiến hành chuyến hành hương này với cả một tấm lòng thành như đang đi Mecca vậy. Mọi phí tổn anh ta đều chịu hết. Anh ta đã cho tôi vay cái số một trăm livre mà tôi đã hứa cho Rochat. Tôi biết anh ta sẽ giữ lời.

- Có thể đây là dấu hiệu của Chúa đang rủ lòng thương đến tôi. Nhưng chuyến viễn dương này sẽ lâu đấy. Việc gì sẽ xảy đến với tôi từ nay đến lúc đó? Cụ biết không, chúng nó bảo là sẽ mang bán tôi trong vòng hai hôm nữa.

- Tôi có biết - Savary lo lắng nói - Nhưng đừng thất vọng. Có thể tôi sẽ kịp giúp bà trốn thoát. Nếu bà lần nữa thêm được ít ngày trước khi chúng mang bà ra bán đấu giá thì sẽ thuận lợi hơn cho tôi.

- Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Các bạn tù của tôi nói rằng đôi khi người tù vẫn cắt xẻo một vài bộ phận trên cơ thể hay làm dị dạng mình để khỏi bị mang đi bán, nhưng tôi không đủ can đảm làm chuyện đó. Song tôi nghĩ nếu tôi gọt trọc đầu tôi sẽ làm cho kế hoạch của bọn quản ngục thất bại, chúng nó đặt hi vọng vào mái tóc vàng của tôi vì người phương Đông thích phụ nữ tóc vàng. Không có tóc tôi chẳng được giá cao. Chúng nó chắc chắn không dám bán tôi trong tình trạng như thế và chỉ còn có một cách là chờ cho tóc tôi mọc lại. Như thế ta có thể có thêm chút thời gian.

- Ý kiến hay đấy, nhưng tôi rất ngại cái tính khí điên khùng của tên d’Escrainville

- Cụ đừng lo cho tôi. Tôi cũng đang quen dần, giờ đây tôi chỉ cần một cái kéo.

- Tôi sẽ cố gắng tuân vào cho bà. Tôi không biết có trở lại đây được không vì bọn chúng theo dõi sát lắm. Nhưng tôi sẽ tìm người làm hộ. Hãy can đảm lên, in sha Allah (lạy thánh Ala)

Ngày thứ ba trong ngục bắt đầu. Angélique chờ đợi bọn cướp sẽ đối xử tàn bạo hơn - Đầu nàng lâng lâng, hai chân rất yếu và nàng có cảm giác là mình bị sốt. Nghe tiếng chân ngoài hành lang nàng run lên bần bật.

Coriano đến và bảo nàng ra khỏi hầm. Rồi không nói một lời, y dẫn nàng đến phòng khách nơi Hầu tước d’Escrainville đang đi đi lại lại, nét mặt hầm hầm.

Thấy Angélique hần ném cho nàng một cái nhìn hung ác rồi rút trong túi ra một cái kéo.

- Chúng tôi tìm thấy cái này trong tay một thằng bé Hi Lạp. Nó định tuồn kéo vào phòng giam của bà qua lỗ thông gió. Có phải ai đó định gửi cho bà không? Bà mưu tính chuyện gì với cái kéo này?

Angélique ngoảnh mặt đi về khinh khỉnh, không đáp. Thế là hồng bét.

- Chắc bà có kế hoạch gì trong đầu - Coriano nói - Ông xem họ nghĩ ra bao nhiêu trò hòng tìm cách chạy trốn. Ông có nhớ cô gái người Sicile uống axít không? Và cả cái cô nhảy từ trên gác xuống? Thật là phí hoài.

- Thôi đừng nhắc lại những chuyện ấy nữa! - Tên cướp gắt.

Hắn đi qua đi lại trong phòng. Bỗng hắn túm tóc Angélique và hất ngược nàng về phía mình.

- Mày quyết không cho tao bán mày à? Mày quyết trốn phải không? Mày định hét lên chẳng? Hay la làng? Hay xé quần xé áo? Có cần tao cho một chục gã đàn ông đến lột truồng mày không?

Hắn buông tay ra và tiếp tục đi đi lại lại.

- Ở đây tao nhìn thấy tất cả. Thật chẳng ra cái thể thống gì! Các Hiệp sĩ xứ Malte chủ nhân của Batistan không thích thế đâu. Mà đàn bà con gái tốt nết chẳng ai làm thế bao giờ.

- Cho nó uống thuốc ngủ cho xong - Coriano nó

- Ông biết thừa là làm như thế không ổn đâu. Uống thuốc ngủ vào mặt mày chúng nom như lũ chết trôi ấy. Mà tôi thì cần có mười hai ngàn đồng! - Hắn dừng lại trước mặt Angélique.

- Nếu mày ngoan ngoãn thì chắc chắn tao kiếm được số tiền trên. Còn không thì rõ ràng mày lừa chúng ta. Nay Coriano, tôi hứa sẽ thưởng cho kẻ nào chịu rước quách cái con mụ đàn bà mất dạy này cho rảnh nợ.

Tên phụ tá lầu bầu:

- Ta phải thuần hóa nó thôi.

- Bằng cách nào đây, hết cách rồi.

- Vẫn còn đây - mắt Coriano sáng lên - Ta chưa nhốt nó vào hầm pháo đài. Cho nó biết thân, nếu cứ định chơi khăm chúng ta. Một nét tai quái hiện trên cái mồm móm mém của y. d' Escrainville cũng ma mãnh đáp lại.

- Hay đẩy Coriano! Cứ thử xem! - hắn xáp lại bên Angélique. Mày có muốn biết chúng tao định cho mày chết kiểu gì nếu mày giở trò phá bình không? Mày có muốn biết chúng tao sẽ kết liễu đời mày như thế nào nếu mày không chịu kiếm cho chúng tao mười hai ngàn không? - Hắn lại túm lấy tóc nàng, kề mặt hắn sát mặt nàng khiến nàng ngạt thở vì mùi thuốc phiện.

- Mày sẽ chết! Đừng có hòng chờ tao thương hại. Tao mà không kiếm được mười hai ngàn đó thì mày phải chết. Sao, mày có muốn biết sẽ chết như thế nào không?

Chúng lại nhốt nàng vào một gian hầm khác. Gian hầm này cũng tối và ẩm ướt như gian hầm kia, ngoài ra chẳng có gì khác. Nàng đứng một lúc rồi ngồi xuống một súc gỗ ở góc hầm. Nàng không muốn để lộ cho d' Escrainville thấy nỗi kinh hoàng của mình, nhưng nàng không khỏi khiếp sợ. Khi hắn từ từ đóng cửa lại, suýt nữa nàng quỵ sụp dưới chân hắn xin hắn tha tội, hứa sẽ làm tất cả những gì hắn muốn nhưng một chút kiêu hãnh cuối cùng đã ghìm giữ nàng lại.

- Tôi sợ lắm - nàng hét lên - Lạy chúa, tôi sợ quá!

giống như một ngôi mộ. Nàng đưa hai tay lên che mặt, chờ đợi. Bỗng nàng nghe vật gì rơi đánh phịch xuống một cái, rất gần chỗ nàng. Rồi lại im lặng.

Nhưng không phải chỉ có một mình nàng trong căn hầm. Nàng cảm thấy như có ai đang nhìn nàng trừng trừng. Nàng từ từ xòe tay ra và thét lên kinh hãi. Một con mèo to lớn đứng giữa căn hầm, hai cặp mắt lấp lánh trong ánh sáng lơ mơ. Angélique lạnh cứng cả người.

Rồi một con mèo khác xuất hiện ở song cửa thông gió và nhảy vào hầm. Lại một con thứ ba thứ tư thứ năm cho đến khi quanh nàng toàn những con vật bò lổm ngổm. Trong bóng tối nàng chỉ nhìn thấy mắt của

chúng. Một con ngồi xổm sắp sửa nhảy bổ vào người nàng, chắc chắn nhằm vào đôi mắt nàng. Nàng lấy chân hất nó ra, con vật đáp lại bằng một tiếng meo ghê rợn và những con khác đồng thanh rít lên những tiếng rít ghê người.

Angélique đứng bật dậy, cố chạy ra phía cửa. Nàng bỗng cảm thấy một vật nặng trên vai những móng vuốt nhọn đang cào vào da thịt nàng trong khi những con khác cào xé quần áo nàng.

Đưa hai cánh tay che mắt, nàng rú lên như một người điên.

- Không, đừng thế! Đừng thế, cứu tôi với! Cứu tôi với!

Cánh cửa mở toang, Coriano bước vào, quất lia lịa và đá tứ tung đuổi bầy mèo đi mồm không ngớt chửi rủa. Bản thân y cũng thấy khó mà xua chúng vì con nào con nấy đều đói ăn. Y lôi Angélique ra ngoài. Nàng như điên dại, lăn lộn gào rú trên sàn nhà.

d' Escrainville chăm chú nhìn nàng phủ phục dưới đất, bị đánh gục hoàn toàn. Thế là cuối cùng ý chí nàng cũng bị khuất phục giống như bất kỳ người đàn bà nào khác.

Tên cướp ngoác miệng cười. Đây là chiến thắng huy hoàng nhất của hắn và cũng là chiến thắng cay đắng nhất. Bỗng dưng hắn òa lên khóc vì xót xa. Hắn vội nghiêng rằng để không bật ra tiếng khóc.

- Đã biết thân chưa? Giờ thì còn bướng nữa không?

Nàng tấm tức nhắc lại:

- Đừng, đừng thả mèo! Đừng thả mèo!

Hắn nâng cằm nàng lên:

- Ngoan rồi chứ? Có ngoan ngoãn đi đến Batistan không?

- Có, có.

- Chịu cỡi trường cho người ta xem không?

- Có... có... gì cũng được... nhưng đừng thả mèo ra!

Hai tên cướp biển nhìn nàng.

- Ta thắng rồi thuyền trưởng ạ - Coriano nói - Y cúi xuống bên Angélique đang quằn quại nức nở trên sàn. Y trở chỗ vai nàng bị mèo cào:

- Nghe tiếng kêu cứu tôi vào ngay thế mà lũ mèo vẫn đủ thì giờ cào xé nó. Tên chủ Batistan và tên phụ trách bán đấu giá Erivan thế nào cũng đòi bắt đây.

Hầu tước d' Escrainville lau mồ hôi trên trán:

- Như thế vẫn chưa đến nỗi gì. Cũng may mà chúng chưa móc mắt nó.

- Đúng thế, lạy thánh mẫu, nó là đứa đàn bà bướng nhất thế gian này. Chừng nào tôi còn sống còn lênh đèn trên sông nước, tôi sẽ còn nhớ mãi cô gái Pháp có đôi mắt xanh này.

Sau cái cảnh khủng khiếp ấy, Angélique đành ráng chịu mọi hình phạt chẳng dám đắn đo suy tính hay cưỡng lại số mệnh. Hai cô bạn tù của nàng đưa mắt nhìn nhau ranh mãnh khi trông thấy nàng, một con người trước đây kiêu kì là thế, nay lại nằm ỉ rũ suốt mấy giờ liền, mắt nhìn đăm đăm phía trước. Đúng là tên tướng cướp luôn có cách trị những ai nổi loạn. Một kẻ lười đời. Thậm chí hắn có thể buộc nổi một người đàn bà kiêu hãnh phải khuất phục trước ý chí của hắn.

Hồ một trong hai tên gác người Maroc trên tàu Hermes bước vào cùng với hai người da đen béo tốt. Thoạt tiên Angélique tưởng họ là đàn ông, vì họ mặc quần áo nam giới, đầu đội khăn xếp rất to và lưng đeo mã tấu, nhìn kỹ nàng mới nhận ra họ là hai người đàn bà đứng tuổi, vì bộ ngực teo tóp lủng lẳng dưới lần áo bolero và mặt họ nhẵn nhụi không một sợi râu. Mụ lớn tuổi hơn đứng ngay trước mặt Angélique nói bằng một giọng the thé: "Hammam".

Angélique quay sang phía người đàn bà Arménie. "Hammam có phải tiếng Ba tư nghĩa là tắm không?"

- Đúng đấy! - Mụ già đáp bằng tiếng Thổ - Rồi mụ trở móng tay sơn màu da cam về phía người đàn bà Nga “Bania”. Rồi trở vào mình “Hammamehi!”

- Có nghĩa là mụ ta trông coi việc tắm rửa - Người đàn bà Arménie nói.

Chị ta giải thích rằng hai hoạn quan này sẽ đưa ba người đến phòng tắm Thổ để sửa sang lại đầu tóc. Chị ta ngồi dậy quên hết ưu phiền, và chuyện trò vui vẻ với hai con người xấu xí kia. Cả chị ta và người đàn bà Nga đều rất phấn khởi.

- Chúng nó bảo rằng chúng ta có thể tha hồ lựa chọn quần áo đắt tiền nhất ở các cửa hiệu và cả đồ trang sức nữa. Nhưng trước tiên phải che mạng. Tên hoạn quan cho rằng bà mặc áo quần đàn ông như thế không được trang nhã cho lắm. Hắn nói hắn lấy làm xấu hổ vì bà.

Chúng đưa ba người tù trở vào nhà để dùng nước cam và chanh. Angélique rung mình khi tên quan hoạn có móng tay màu da cam vén tóc nàng để xem lưng. Trong khi họ đang trang điểm thì Hầu tước d’ Escrainville đến. Tên hoạn quan nói gì đó với hắn bằng tiếng Thổ, giọng bức bối.

Người đàn bà Arménie thì thầm:

- Hắn bảo d’ Escrainville có diên mới xử phạt bà đúng vào lúc sắp bán đấu giá. Hắn không đảm bảo có thể xóa hết các vết cào xước đêm nay.

d’ Escrainville cũng to tiếng cãi lại. Tên hoạn quan trẻ môi giống như một mụ già khó tính và im bật.

Đôi mắt tên cướp biển đỏ ngầu, môi mím chặt. Hắn đảo mắt nhìn quanh, nhưng không để ý đến Angélique. Sau đó hắn dùng ngón tay bước ra.

Bọn nô lệ mang vào áo quần mặc ngoài phố cho cả ba. Angélique phải mặc một áo trùm đầu đen tuyền che cả mặt trừ đôi mắt che bằng một tấm mạng trắng. Bên ngoài mấy đứa nhóc ăn mặc rách rưới đang giữ mấy con lừa có đóng yên cương sẵn.

Người đàn bà Arménie nói rằng phương tiện chuyên chở này cốt để phô trương giá trị to lớn của họ. Đoạn chị ta và người đàn bà Nga quay ra trò chuyện với các hoạn quan bằng tiếng Thổ khiến Angélique cảm thấy lạc lõng.

Sau đó cả bọn đi đến tiệm may. Tên hoạn quan già mua mấy súc vải đủ màu và cả đồ trang sức nữa. Cuối cùng lão đề nghị đi về nhà qua bến cảng. Họ đi qua những đồng chà là, dưa hấu, cam, chanh và vãi chất đồng trên những phiến đá lát đường màu đen. Rồi họ lại nhìn thấy cả một rừng cột buồm san sát gần bến cảng.

Trên đài chỉ huy của một thuyền chiến treo cờ Tunis, một tên mặt giống như yêu tinh, râu tóc để dài, mặc áo chèn thêu kim tuyến và mang ủng da đỏ, đang đứng rống lên như một hải thần. Bọn hoạn quan dừng lừa lại để xem và trò chuyện với ba người tù. Người đàn bà Arménie tình nguyện làm phiên dịch cho Angélique.

Qua câu chuyện Angélique biết kẻ kia là Eric Jansen tên phản đạo người Đan Mạch, đã từng sống hai mươi năm với bọn Berber. Để cứu chiếc thuyền chở quá tải của mình khỏi bị đắm trong cơn bão tối hôm trước, hắn đã phải quăng xuống biển một phần hàng hóa tức là gần một trăm nô lệ từ Albanie. Giờ đây hắn đang hò hét đốc việc bán một toán nô lệ khác “bị tổn thương” trong hầm chiếc thuyền bị bão. Đàn ông, đàn bà và trẻ con bị xây xát sống dở chết dở vì sợ, đang được thanh lý với giá rẻ ở bến cảng Candia này. Hắn giữ lại phần béo bở hơn của chuyến cướp vừa qua. Nỗi chán chường khiến hắn gất gỏng dữ tợn và luôn mồm gào thét giục bọn quản nô thẳng tay đánh đập nô lệ.

Đám người đáng thương được đẩy lên những đồng cột và thùng gỗ trên bến để cho công chúng dễ nhìn thấy. Những tên Ả rập mặc burnous trắng đang khản giọng rao hàng. Khách hàng được sở soạn, cầu véo thậm chí còn giở mạng che mặt của những người đàn bà đang đứng trên bến cảng trần truồng, run rẩy. Một vài người cố lấy tóc che thân, nhưng bọn gác vung roi quát túi bắn lại. Khách hàng thậm chí bắt họ há mồm để xem có gãy chiếc răng nào không.

Angélique rung mình: “Lẽ nào ta...” - Nàng tự nhủ - “Không, không thể được!”. Nàng nhìn quanh hi vọng tìm ra một lối thoát. Nàng nhìn thấy một lão già bán cam cứ nhìn nàng trừng trừng qua kẽ áo trùm. Lão ra hiệu cho nàng, rồi biến vào đám đông.

Đến bên ngoài Phòng tắm Thổ, Angélique lại nhìn thấy lão già bán cam. Khi lão cố ý vấp con lừ của nàng nàng nhận ra Savary.

- Đêm nay - Lão thì thầm - khi bà rời khỏi batistan bà nhớ chuẩn bị tư thế sẵn sàng. Tín hiệu sẽ là một pháo sáng màu xanh. Con trai lão sẽ dẫn đường cho bà, nhưng nếu nó không gặp được bà thì bằng mọi cách bà cố đến chỗ Tháp thập tự quân gần cảng.

- Không được đâu, tôi làm thế nào mà qua mắt bọn gác được?

Tôi nghĩ rằng lúc đó bọn gác sẽ quan tâm đến một cái khác kia chứ không phải là... - Savary nhoẻn miệng cười, và đôi mắt đeo kính của lão lóe lên ma quái: “Sẵn sàng!”.

Mặt trời đã xế bóng khi toán nô lệ khiêng ba người đàn bà trong những chiếc kiệu bịt kín đến batistan.

Đám người đứng bên ngoài ngôi nhà quá đông, nên ba người bị bắt vẫn bị bọn hoạn quan đi kèm phải chen lấn mới vào được bên trong.

Angélique gần như chết ngạt dưới các lớp mạng che. Tất cả tuồng như diễn ra trong một giấc mơ, như thể nàng bị cuốn vào một guồng máy rồi đột nhiên bị thả ra trước ngưỡng cửa của dãy phòng, nơi nàng cùng với những người khác sẽ bị những cặp mắt thèm thuồng xem xét. Nàng gạt một tấm mạng che sang một bên cho dễ thở, nhưng tên hoạn quan trẻ ra hiệu bảo nàng dứt khoát phải che lại. Nàng giả vờ không hiểu, và tiếp tục quan sát đ

m khách hàng lũ lượt kéo đến, gồm những người Thổ, Ả Rập, và châu u. Họ qua sân trong và đi vào các phòng bên trong.

Bỗng Angélique nhìn thấy Rochat, viên phó lãnh sự ở cổng ra vào. Y vẫn để bộ râu dài hàng tuần không cạo và tay kẹp một cặp giấy tờ. Nàng chạy vội lại chỗ y.

- Này ông Rochat - nàng thì thầm - Ông nghe đây. Tôi không có nhiều thì giờ. Ông bạn d' Escrainville đều cáng của ông sắp sửa mang tôi ra bán đây. Ông cố giúp tôi nhé! Tôi sẽ mãi mãi nhớ ơn ông. Tôi có một tài sản rất lớn tại Pháp. Ông hãy nhớ một điều là tôi không đánh lừa ông về chuyện một trăm lîrve tôi hứa cho ông hôm trước đâu. Tôi biết là bản thân ông không thể can thiệp giúp tôi được, nhưng liệu ông có thể thuyết phục một số khách hàng theo đạo Cơ đốc, các Hiệp sĩ xứ Malte chẳng hạn, những người có rất nhiều thế lực ở đây, để họ xót thương cho cái cảnh ngộ oan nghiệt của tôi không? Tôi không chịu nổi cái ý nghĩ rằng mình sẽ bị bán cho một tên Hồi giáo và rơi vào hậu cung. Ông nói với các Hiệp sĩ tôi sẵn sàng trả bất cứ số tiền chuộc nào chỉ cần họ thắng trong cuộc đấu giá và cứu tôi ra khỏi nanh vuốt của những tên phản đạo. Liệu họ có rủ lòng thương xót một người đàn bà Cơ đốc khốn khổ không?

149. Chương 19

Thọat tiên Rochat làm ra vẻ bực mình và định bỏ đi, nhưng nàng càng nói y càng bình tĩnh trở lại.

- Ô, ý kiến này hay lắm - y vừa nói vừa gãi gáy - và rất có khả năng thực hiện được. Ông ủy viên phụ trách các nô lệ của Dòng tu Malte một người quê ở Castile tên là Don José de Almada tối nay cũng có mặt tại đây; một quan chức cao cấp khác của dòng tu Malte cũng sẽ đến. Đó là quan Khâm sai Charles de la Marche, quê ở Auvergne đồng hương với bà đấy. Tôi sẽ cố làm cho họ quan tâm đến trường hợp của bà. Theo tôi chẳng có lí do gì mà họ không giúp bà.

- Một người thuộc dòng tu như thế mà lại đi mua phụ nữ, nom có vẻ kỳ không?

Rochat tròn xoe mắt nói:

- Rõ ràng là bà không biết gì mấy về nơi này. Bao nhiêu năm nay dòng tu này vẫn mua bán đàn bà con gái hệt như mua nô lệ, mà cũng chẳng có ai phản đối gì. Ta đang ở phương Đông, hơn nữa đừng quên rằng các hiệp sĩ hào hiệp này chỉ thể sống độc thân chứ không hề thể sống chay tịnh. Nhưng chắc chắn là họ quan

tâm đến món tiền chuộc hơn là một nô lệ để mua vui. Dòng tu cần tiền để duy trì hạm đội của mình. Tôi sẽ hỏi lại về chức tước, phẩm hàm và tài sản. Các Hiệp sĩ bao giờ cũng vui lòng ủng hộ Vua nước Pháp và tôi nghe nói bà là một nhân vật có cỡ tại Triều đình là cận thần của Đức vua Louis XIV. Tất cả những điều đó có thể thuyết phục được họ giúp đỡ.

- Ôi, cảm ơn ông quá, ông Rochat. Ông là cứu tinh của tôi!

Nàng quên khuấy đi rằng hấn là người vô tích sự, chẳng chút hấp dẫn nào và lại còn để râu ria xồm xoàm. Y sắp sửa làm cho nàng một việc gì đó. Nàng siết chặt tay y lúng túng và xúc động, y nói:

- Tôi vui sướng là đã giúp ích được cho bà. Hôm trước tôi cũng rất ái ngại cho cảnh ngộ của bà, nhưng chẳng biết làm gì. Bây giờ thì bà có thể hi vọng.

Vừa lúc ấy tên hoạn quan trẻ lao đến như một con điều hâu và nắm cánh tay Angélique chực lôi đi, Rochat vội vã chuồn ngay.

Bị cái bàn tay đen thui gớm ghiếc của tên hoạn quan chạm vào da thịt, Angélique tức điên lên. Nàng quay ngoắt lại và tát lấy tát để vào hai má nhéo nhèo của hấn. Tên hoạn quan rút gươm ra, nhưng hình như phân vân không biết có nên sử dụng nó trên một món hàng quý giá như thế này hay không. Hấn còn trẻ và từ một hậu cung tỉnh lẻ đến, ở đây hấn chỉ được dùng để canh giữ các bà cô dễ bảo mà thôi, và chưa ai nói cho hấn biết cách cư xử với người đàn bà ngang bướng. Mặt hấn méo xệch như sắp khóc.

Khi lão hoạn quan già nghe kể lại sự cố vừa qua, lão gơ hai tay lên trời. Hấn chỉ mong có mỗi một điều là làm sao trút bỏ được trách nhiệm càng nhanh càng tốt. May cho lão, Hầu tước d' Escrainville đến. Cả hai tên hoạn quan vội vàng kể cho hấn nghe những chuyện rắc rối vừa rồi.

Tên cướp nhìn người phụ nữ che mạng, hầu như không nhận ra ở nàng cái chàng trai hấn nhìn thấy lúc đầu. Voan và lụa mỏng tôn giá trị của nàng lên rất nhiều vì chúng phô rõ thân hình tuyệt mỹ của nàng, d' Escrainville nghiêng rằng. Hấn đưa tay bóp mạnh cánh tay nàng khiến nàng đau điếng.

- Con ** kia, mày không nhớ tao đã hứa với mày điều gì rồi sao? Tối nay hoặc là mày làm theo lời chỉ bảo của các hoạn quan, hoặc là tao lại cho mày vào với mèo, mèo, nghe rõ chứ

Nom vẽ mặt kinh khủng của hấn, Angélique nghĩ rằng hấn đúng là quỷ sứ từ địa ngục lên. Có khách hàng đến, hấn bình tĩnh lại.

Người mới đến là một chủ ngân hàng bụng phệ ở Venise ăn mặc rất sang trọng.

- Ông d' Escrainville - Hấn nói giọng rất nặng - tôi rất vui mừng được gặp lại ông. Ông có khỏe không?

- Không khỏe lắm - Tên cướp đáp, lau mồ hôi trên trán - Tôi bị cái chứng đau đầu muốn phát điên lên. Tôi phải bán xong cô gái kia mới đi được.

- Xinh không?

- Cứ thử nhìn xem.

Đoạn với kiểu cách của một tay lái ngựa, hấn kéo chiếc mạng ra khỏi mặt Angélique. Anh chàng người Venise huýt sáo.

- Úi chà! Ông may mắn quá, ông d' Escrainville ạ. Được giá đấy.

- Cũng mong là như thế. Dưới mười hai ngàn tôi không buông đâu.

Khuôn mặt bệnh ra của người chủ ngân hàng đượm vẻ bí hiểm, trong khi y nhắm xem mình có đủ khả năng mua cô gái xinh đẹp này không.

- Mười hai ngàn? Ừ kể ra cũng phải thôi, nhưng này ông có hơi tham không đó?

- Ở đây có rất nhiều khách hàng sẵn sàng trả cái giá ấy không một phút do dự. Thực tế là tôi đang đợi Hoàng thân Riom Mirza, một người bạn của Đại quốc vương. Ngài chỉ thị cho Hoàng thân người Circasse phải kiếm cho được viên ngọc quý này, và cả Shamil Bey, trưởng hoạn quan của ngài Soliman Aga nữa. Ông này thì chẳng bao giờ cò kè, miễn là món hàng vừa lòng ông chủ.

Chủ ngân hàng thở dài:

Chúng tôi thì khó mà cạnh tranh với các vị phương Đông giàu sộ kia được. Nhưng tôi sẽ đến dự đấu giá. Nếu tôi không lầm thì sẽ được xem lắm trò vui mắt.

- Thôi chúc ông bạn may mắn!.

Phòng đấu giá nom giống một phòng khách. Khắp tường phủ thảm đẹp, sập gụ kê đối diện nhau. Ở cuối phòng có một cái bục cao có bậc thang lên đến tận nơi. Những chùm đèn phalê Venise có hàng trăm lăng kính phản chiếu các ngọn đèn mà những tên hầu người Malte vừa mới thắp.

Trong phòng đã đầy một nửa, chủ và khách đang tranh luận. Bọn đầy tớ người Thổ để rìa dài và đội mũ chóp vàng hay bạc đang bày cà phê và bánh kẹo trên các bàn bằng đồng và bạc. Những tên khác đang chuyển chiếc điều cho các vị khách nghiện thuốc, tiếng điều lục bục làm nền cho những cuộc tranh cãi gay gắt.

Eric Jansen tên Đan Mạch phản đạo bước vào cùng với các vệ sĩ người Tunisie và khệnh khạng ngồi xuống cạnh một thương nhân già từ Sudan, chuyên cung cấp người cho các hậu cung Arabia, Ethiopia và vùng nội địa châu Phi.

Bọn hoạn quan dắt ba người phụ nữ đi suốt gian phòng, ẩy họ bước lên tận bục cao và dồn họ ra phía sau bục. Ở đây có một tấm đệm để họ ngồi. Một người Arménie bước lại bên họ. Tên y là Erivan, điều khiển cuộc đấu giá.

Y chào Angélique rất trịnh trọng bằng tiếng Pháp rồi hỏi người đàn bà Arménie và người đàn bà Nga bằng tiếng Thổ xem họ có thích dùng cà phê và nước quả hay không. Đoạn y tranh luận rất sôi nổi với Hầu tước d' Escrainville.

Angélique không để ý đến họ, vì mắt nàng đang mãi tìm Hiệp sĩ xứ Malte mà Rochat hứa sẽ mang đến. Qua một khe hở của tấm màn nàng đã hoài công tìm kiếm chiếc áo choàng đen với cây thánh giá trắng giữa đám người mặc áo caftan và tunic. Trán nàng vã mồ hôi khi nghĩ rằng có thể Rochat không thuyết phục nổi các nhà kinh doanh kia tin rằng y nói đúng sự thật.

Bỗng nhiên có tiếng xôn xao rồi hai Hiệp sĩ xứ Malte bước vào, áo choàng đen của họ làm nổi bật chiếc thánh giá trắng của dòng tu. Khi đi ngang qua phòng họ cúi chào các nhân sĩ ở Constantinople và tiến thẳng đến bên bục để nói chuyện với Erivan. Y trở cho họ xem các người bị g

Angélique đứng lên, lòng chứa chan hi vọng.

Hai hiệp sĩ cúi đầu chào nàng, tay vẫn đặt trên chuôi gươm. Một hiệp sĩ là người Tây Ban Nha, người kia là người Pháp, cả hai đều thuộc dòng dõi quý tộc ở châu u. Trang phục của họ trông hơi tối, nhưng không kém phần lịch sự. Ông tay áo và cổ viền áo đều viền đăng ten Venise, bít tất lụa được nịt bằng dây bạc, khóa giày cũng bằng bạc.

- Thưa bà, phải chăng bà là vị mệnh phụ dòng dõi quý tộc Pháp mà ông Rochat vừa thưa chuyện với chúng tôi? - Người lớn tuổi hơn hỏi Angélique. Ông ta mang một bộ tóc giả màu trắng cũng lịch sự như các bộ tóc giả ở Cung điện Versailles. Ông nói tiếp:

- Tôi là khâm sai de la Marche ở Auvergne. Và đây là Don José de Almada ở Castile, Ủy viên phụ trách nô lệ cho Dòng tu xứ Malte. Sở dĩ tôi nói dài dòng về chức tước này vì có thể bà quan tâm đến. Hình như bà bị Hầu tước d' Escrainville một tên tham lam thối tha bắt được trong khi bà đang đi đến đảo Crète thi hành một sứ mệnh do Đức vua nước Pháp giao phó.

Angélique thầm cảm ơn Rochat đã khéo sắp xếp mọi việc. Y vạch sẵn đường đi nước bước cho nàng. Nàng liền nhấn mạnh quan hệ cá nhân của mình với Đức vua nêu tên những vị có liên hệ chặt chẽ nhất với nàng trong Triều, từ Colbert đến Montespan phu nhân, nhắc đến Công tước Montespan, Công tước Vivonne người đã cho nàng sử dụng tàu gale Hoàng gia và toàn bộ hạm đội Địa Trung Hải. Rồi nàng kể lại chuyện cả đoàn đã bị Rescator chặn đánh như thế nào.

- A! Rescator! - Các Hiệp sĩ thốt lên, ngược mắt nhìn lên như các kẻ tử vì đạo.

Rồi nàng nói nàng đã cố gắng tiếp tục hoàn thành sứ mệnh của mình trên một chiếc thuyền buồm và cuối cùng đã rơi vào tay Hầu tước d' Escrainville như thế nào.

- Đây là kết quả của sự hỗn loạn đáng sợ ở vùng Địa Trung Hải kể từ khi bọn phản đạo tiêu diệt chính quyền Cơ đốc giáo - Quan khâm sai de la Marche nói.

Cả hai đều gật đầu lia lịa khi nghe nàng kể chuyện rõ ràng là họ tin vào lời nàng. Các nhân vật nêu tên và các chi tiết nàng đưa ra về địa vị của nàng ở Triều đình Pháp khiến họ không còn nghi ngờ gì nữa.

- Đây là một câu chuyện hết sức náo lòng - Don José nói với giọng bi đát - Chúng tôi có bốn phận đối với Đức vua Pháp và đối với bà, là phải cứu bà ra khỏi cảnh bất hạnh này. Song than ôi, chúng tôi không còn là chủ nhân của đảo Crète nữa, tay người Thổ vẫn kính nể chúng tôi vì chúng tôi là chủ ngôi nhà đấu giá này. Chúng tôi sẽ đến đặt giá. Với tư cách là Ủy viên phụ trách nô lệ tôi có quyền sử dụng quỹ để đầu tư.

- d' Escrainville đòi hỏi rất cao - Quan khâm sai de la Marche nhận xét - Hẳn đòi ít nhất là mười hai ngàn đồng.

- Tôi có thể hứa là sẽ trả tiền chuộc gấp đôi số tiền ấy - Angélique nói - Nếu cần tôi sẽ bán tất cả các bất động sản của tôi, cả văn phòng nữa, và xin hứa sẽ hoàn lại tất cả những gì mà các ông phải bỏ ra. Giáo hội sẽ không hối tiếc đã cứu tôi thoát khỏi một số phận khủng khiếp. Các ông thử nghĩ xem, một khi tôi đã bị giam trong một hậu cung Thổ nào đó thì chẳng ai, ngay cả Đức vua có thể cứu tôi được.

- Đúng là như thế mới buồn chứ. Nhưng bà đừng bi quan. Chúng tôi sẽ làm hết sức mình.

Don José có vẻ lo lắng.

- Giá đặt sẽ lên rất cao. Hoàng thân Riom Mirza, bạn của Đại quốc vương hiện ở đây. Quốc vương giao cho ông ấy trách nhiệm phải kiếm mua cho được một nô lệ da trắng thật đẹp. Ông ta đã lùng khắp các chợ nô lệ của Palermo thậm chí cả Algiers mà chẳng tìm ra. Vì thế vừa mới nghe tin về người đàn bà Pháp mà Hầu tước d' Escrainville bắt được ông ta đã vội vã đến đây. Chắc chắn là ông ta sẽ trả bất cứ giá nào nếu ông ta tìm thấy ở Plessis phu nhân con người mà ông ta đang tìm cho bạn ông ta.

- Tôi nghe nói cả Shamil Bey và anh thợ kim hoàn giàu có người Ả rập tên là Naker Ali cũng đã đến đây.

Hai hiệp sĩ cáo lui để trao đổi riêng. Sau đó họ quay trở lại.

- Chúng tôi có thể đặt giá đến mười tám ngàn đồng - Don José nói - Như thế con số chênh lệch những sáu ngàn, chắc chắn sẽ làm cho các đối th phải chần. Bà cứ tin tưởng vào chúng tôi.

Nàng khẽ cảm ơn họ, cảm thấy yên tâm và đưa mắt nhìn theo họ. Nhưng trong thâm tâm nàng vẫn tự hỏi liệu họ có hào hiệp như thế không nếu họ biết rằng nàng đang thất sủng. Nàng vẫn phải đối phó với tình hình khẩn cấp trước mắt. Gì thì gì nàng thích làm nô lệ cho cây thánh giá hơn là làm nô lệ cho Mảnh trăng lưỡi liềm.

Cuộc đấu giá đã bắt đầu và tiến triển rất nhanh. Chỉ còn mỗi hai đứa bé con chẳng ai thèm mua. Cuối cùng phải bán hạ giá chúng cho một ông già người Sudan.

Vừa lúc đó có tiếng xôn xao trong phòng khi đặc phái viên của Đại quốc vương bước vào. Hoàng thân Riom Mirza đội một chiếc mũ astrakhan và mặc đồng phục lụa đen, ngang ngực có thêu hình mấy chục chiếc sừng đựng thuốc súng cón con bằng kim tuyến viền đỏ. Đoản kiếm và gươm đeo bên hông khảm ngọc đỏ. Ngài có vệ sĩ theo hầu. Sau khi cúi chào viên tổng trấn Thổ Nhĩ Kỳ ngài đến bên Shamil Bey bàn luận rất sôi nổi.

- Họ đang tranh cãi nhau - Người đàn bà Arménie thì thầm - Hoàng thân nói là các hoạn quan không có quyền mua người nô lệ xinh đẹp kia, vì người ta đã hứa sẽ bán cho Quốc vương của các Quốc vương. Tôi chắc là họ đang ám chỉ tôi. Nói xong, chị ta ưỡn ngực và giang háng ra.

Angélique cố giữ để khỏi òa khóc lên. Những người đàn ông này chắc chắn đang tranh luận về nàng. Nàng cảm thấy quá mệt mỏi nên chẳng buồn chú ý đến phần còn lại của cuộc bán đấu giá: Việc bán các quan hoạn da đen của d' Escrainville rồi người đàn bà Nga, cuối cùng là người đàn bà Arménie. Vì thế nàng chẳng cần biết chị ta có đạt được nguyện vọng là được tuyển vào một hậu cung sang trọng, hay lại lọt vào tay lão già người Sudan, hoặc, tệ hại hơn là vào tay một tên cướp biển nào đó mua chị để rồi bán đi sau khi đã chán.

Erivan vẫn với nụ cười thớ lợ trên môi, tiến đến nghiêng mình chào nàng:

- Xin người đẹp hãy theo tôi.

Hầu tước d' Escrainville bám sát y, hần túm lấy vai nàng: “Nhớ đấy - hần rít lên - lữ mèò...”

Ý nghĩ về cái ch khủng khiếp đang đợi nàng, và niềm hi vọng thoát thân nhờ hai hiệp sĩ, hai cái đó đã giúp Angélique có thêm dũng khí đương đầu với hàng trăm cặp mắt dâm dăng đang nhìn nàng chăm chăm khi nàng bước lên bục.

Một sự im lặng khắc khoải tràn ngập phòng. Suốt ba ngày liền Candia chỉ bàn có mỗi một chuyện đó là việc bán đấu giá một người phụ nữ Pháp đẹp tuyệt trần. Mọi người đều chòm người về phía trước khao khát ngắm nhìn từng chi tiết của món hàng đắt tiền phủ voan kia.

Erivan ra hiệu cho một tên nô lệ đến bên Angélique và gỡ tấm mạng che mặt. Tấm mạng từ từ rơi xuống sàn. Mắt Angélique lóe sáng khi nhìn thấy những bộ mặt đàn ông căng thẳng đang dán chặt vào người nàng. Và trước ý nghĩ rằng ngay sau đó thôi nàng sẽ bị lột truồng trước mặt bọn họ khiến nàng phẫn uất, lạnh toát cả người, mặt trắng bệch. Toàn thân nàng run lên. Cái rùng mình và vẻ cao ngạo trong đôi mắt xanh của nàng tựa như một luồng điện truyền qua đám người mà ít phút trước đó vẫn còn như ngái ngủ. Những cái đầu gật gù tán thưởng sắc đẹp của nàng.

Erivan bắt đầu đặt giá: “Năm nghìn đồng”.

Ở tận cuối phòng, nơi hần lui về để theo dõi cuộc đấu giá, Hầu tước d' Escrainville run lên. Như thế là gấp đôi cái giá đã thỏa thuận ban đầu. Tên khốn kiếp Erivan! Y đã nhận ra trong đám người mua sự ham muốn chiếm hữu mãnh liệt chắc chắn sẽ khiến cho giá đặt lên vùn vụt không giới hạn. Những người đó giống như những con bạc khát nước, sẵn sàng ném tất vào cuộc đổ đen để giành phần thắng.

- Năm nghìn đồng!

- Bảy nghìn - Hoàng thân Riom Mirza hét to.

Trưởng hoạn quan da trắng lí nhí một tiếng. Rồi trong cơn khát vọng muốn thắng ngay, Hoàng thân gào lên:

- Mười nghìn đồng!

Gian phòng lặng im. Angélique liếc mắt nhìn các Hiệp sĩ xứ Malte. Cả hai chưa ai mở miệng. Don José đang ngả người về phía trước, một nụ cười thoáng hiện ở khóe miệng nghiêm nghị của

- Thưa điện hạ, Giáo chủ cao tôn của Đại quốc vương vẫn từng khuyên các tín đồ phải hết sức tiết kiệm. Tôi xin tổ lòng tôn kính đối với cơ nghiệp của Quốc vương, nhưng phải chăng số tiền mười nghìn đồng là rất lớn đủ để mua toàn bộ thủy thủ cho một tàu gale?

- Quốc vương của các quốc vương có thể hi sinh một trong vô số tàu gale của Người nếu điều đó hợp với ý rồng - Hoàng thân trả lời cộc lốc, nhìn Shamil Bey với vẻ đắc thắng. Viên trưởng hoạn quan có bộ mặt mơ màng về đàn bà tỏ ra vô cùng thất vọng. Y sẽ tự hào khôn tả được mang người phụ nữ nô lệ quý giá này về cho ông chủ lừng danh của y, nhưng y biết rõ khả năng của y và biết y dám đi xa đến đâu.

Vẫn im lặng. Thành linh Angélique cảm thấy bàn tay tên hoạn quan trẻ đặt lên vai nàng, rồi từ từ vén tấm áo voan che bộ ngực nàng. Bây giờ nàng lỏa lồ đến tận ngang hông. Mồ hôi toát ra trên khắp thân thể nàng. Ánh sáng vàng vàng của các ngọn nến khiến da nàng óng ánh như ngọc trai.

Giờ đây tên hoạn quan tháo bỏ những cặp tóc trên đầu nàng và thế là mái tóc chảy dài trên hai vai nàng như một dòng nước hoàng kim. Với bản năng của một người đàn bà khi thấy tóc mình sổ tung nàng đưa hai tay lên đỡ. Và làm nổi bật lên hai bầu vú rắn chắc tuyệt đẹp. Rõ ràng đây là hình ảnh một thiếu phụ trong phòng trang điểm.

Tiếng trầm trồ hoan hỉ lan khắp gian phòng. Một tên cướp người Ý chửi thề Shamil Bey tin chắc ông chủ sẽ tha thứ cho sự hoang phí của y, nên vội hét to:

- Mười một nghìn!

Lão già người Sudan đứng phắt lên nói một thôi dài, du dương như khúc hát. Erivan phiên dịch: “Mười một nghìn năm trăm đồng cho một lão già khốn khổ sẵn sàng đặt giá toàn bộ của cải của lão để chiếm được viên ngọc mà các Sheikh của Arabia, các đấng trị vì ở Ethiopia, các vua Sudan và ngay cả các lãnh chúa ở các đồng bằng châu Phi xa xôi, sẽ cầu xin được chung chạ chung gối”.

Lại im lặng một hồi lâu, Angélique nghĩ rằng ông lão da đen này sẽ làm nản chí hai khách hàng quyền lực nhất chỉ vì tính chất táo bạo trong cách buôn bán của lão

Hiệp sĩ xứ Malte cụp đôi mi dày của mình:

- Mười hai nghìn đồng! - Chàng nói

- Mười ba nghìn! - Hoàng thân Riom Mirza hét lên

Một lần nữa người Tây Ban Nha nói với ngài bằng một giọng chua chát:

- Ngài có nghĩ rằng Quốc vương của các quốc vương sẽ cảm ơn ngài vì ngài đã phung phí cơ nghiệp của Người không? Ai cũng biết Quốc vương đang gặp khó khăn về tài chính.

- Tôi không mua cho Quốc vương - Hoàng thân đáp - mà mua cho tôi. Tôi muốn người đàn bà ấy - Đôi mắt đen của ngài không rời Angélique.

- Trong cả hai trường hợp liệu ông có quá liều lĩnh không? - Hiệp sĩ xứ Malte nói.

Với một giọng thiếu kiên nhẫn, hoàng thân nói:

- Mười ba nghìn đồng!

Don José thở dài:

- Mười lăm nghìn!

Gian phòng lại rộn lên. Shamil Bey mấp máy đôi môi, lo sợ không biết có nên làm đảo lộn ngân sách của mình trong nhiều năm tới và thỏa mãn lòng tự ái bằng việc mua viên ngọc hiếm này cho chủ không?

- Mười sáu nghìn - Riom Mirza hét lên, đã bắt đầu xót ruột vì người ta thấy ngài tháo chiếc mũ trùm ra lau trán.

- Ai trả cao hơn? - Erivan hét lên, nhắc lại câu hỏi ấy bằng nhiều thứ tiếng khác nhau.

Không có gì phá vỡ nỗi sự im lặng tiếp theo đó. Các tên cướp người u vẫn chưa hé răng vì đã thấy ngay từ đầu là cuộc sẽ vượt quá khả năng của họ. Trời tru đất diệt cái tên d' Escrainville. Chỉ với người đàn bà này hắn đã đủ tiền trả nợ và mua thêm một chiếc tàu mới.

- Ai đặt giá cao hơn? - Erivan nhắc lại, quay sang gật đầu với Don José.

- Mười sáu nghìn đồng! - Hiệp sĩ nói hầu như lạc giọng.

Hoàng thân không chịu kém:

- Mười bảy nghìn!

Hai lần đặt giá sau diễn ra nhanh như chớp. Đầu óc Angélique quay cuồng giữa các âm thanh hỗn độn của biết bao thứ tiếng Ý, Hi Lạp, Pháp và những ngôn ngữ gì gì nàng không nhận ra được. Lúc này nàng không biết rõ cái gì đang diễn ra nhưng nàng thấy kinh sợ. Nàng nhìn thấy Don José nhả mắt, và quan khâm sai đang sa sầm. Hai tay nàng run run sửa lại mớ tóc. Bao giờ thì cuộc tra tấn này sẽ chấm dứt?

Một người Ả rập mặc áo dài trắng đứng lên ở cuối phòng và bước đến bên bụi nhẹ nhàng như một con báo. Đó là Naker Ali. Dưới cái khăn xếp kẻ đỏ và trắng đôi mắt y ánh lên trên khuôn mặt điều hâu có chòm râu đen.

Cúi xuống nhưng mắt vẫn không rời Angélique, y rút ra trong cái túi nhỏ treo ở trước ngực một vài vật mà y đặt trên bàn tay xò ra: những viên đá quý nhất trong số đá quý y vừa mang từ Đông u về gồm có hai viên xaphia, một viên Rubi, một viên ngọc bích, một viên berin... Tay kia y mang lủng lẳng một chiếc cân

tiểu li đặt từng viên lên đĩa cân. Erivan ghé vào vai y, ước lượng rất nhanh trên ngón tay giá trị của những viên đá quý. Cuối cùng gã hô lên giọng đắc thắng.

- Hai mươi nghìn đồng!

Angélique hoảng hốt nhìn Don José. Giới hạn của chàng đã bị vượt qua. Quan khâm sai giục chàng: “Cố thêm tí nữa!”

Hoàng thân Riom Mirza nghiêng răng ken két. Trước đó ngài đã bỏ cuộc. Họ không thể để một người đàn bà tuyệt vời như thế rơi vào tay một thương nhân vùng Hồng hải dù hắn có giàu có bao nhiêu đi chăng nữa. Tấm thân đáng giá nghìn vàng của nàng không xứng với một hậu cung ở một ngõ phố của Candia hay Alexandria sắc mùi dầu ôi và để răn.

Ngài kéo Don José ra một bên và dọa chàng rằng nếu chàng không trả giá cao hơn thì ngài sẽ bóp cổ. Chàng Hiệp sĩ xứ Malte nét mặt nghiêm trang như một kẻ tử vì đạo đợi cho tiếng xì xầm trong phòng lắng hẳn xuống mới đặt giá cuối cùng:

- Hai mươi một nghìn đồng!

Đôi mắt của viên Tổng trấn Thổ Nhĩ Kỳ tại Candia đầy vẻ tinh quái. Y lấy cái dọc tẩu ra khỏi đôi môi mím chặt thản nhiên nói:

- Hai mươi một nghìn năm trăm đồng!

Don José ném cho y một cái nhìn sắc như dao. Chàng biết rõ anh chàng Thổ này chẳng có bao nhiêu tài khoản, chẳng qua y chỉ muốn chơi trội với quốc gia Malte, quốc gia Cơ đốc lớn nhất. Chàng đã định dừng lại và để mặc cho lão Pasha xảo quyệt kia cố xoay xở số tiền hai mươi một nghìn năm trăm đồng, nhưng vẻ mặt thảm thương của Angélique làm chàng động lòng, mặc dù chàng rất ghét hành động theo tình cảm.

Erivan cũng biết là cái trò đặt giá cuối cùng này thực ra cũng chỉ là một trò đùa của viên Tổng trấn Thổ. Gã dừng việc đặt giá khá lâu để thuyết phục viên Tổng trấn đừng lặp lại cái trò ấy rồi quay sang Don José:

- Ai đặt giá cao hơn

- Hai mươi hai nghìn. - Don José nói.

Lần này thì sự im lặng kéo dài rất lâu.

Nhưng Erivan vẫn chưa cho ra chủ bài. Kinh nghiệm dạy gã rằng đam mê của đàn ông thường mãnh liệt hơn nhiều so với lí trí sáng suốt. Don José luôn luôn hành động theo nguyên tắc không thể có cái nông cuồng bất xá như cái nông cuồng của một kẻ bị thôi thúc bởi nỗi thèm khát khôn nguôi.

Narker Ali, đang quỳ dưới chân bực, ngược mắt nhìn Angélique như nhìn một ảo ảnh. Đôi môi mỏng run run y cứ đặt tay vào cái túi nhỏ trên ngực rồi lại rụt v

Tên hoạn quan tháo chiếc móc đang giữ tấm voan cuối cùng quanh hông Angélique, nó từ từ tụt xuống chân nàng.

Nàng nhìn thấy rõ lũ đàn ông đang co giật dữ dội, chồm tới cái thân hình ngời ngời, phô ra trước mặt họ đẹp như một pho tượng Hi Lạp bên rặng trúc đào trên hòn đảo hoang vu. Nhưng là một pho tượng sống đang run rẩy hứa hẹn những khoái lạc mê mị. Mỗi người đặt giá đều mơ tới giây phút giây ngất bên nàng và thỏa mãn nỗi khát vọng trên tấm thân ngà ngọc mà nàng sẵn sàng dâng hiến.

150. Chương 20

Angélique dần dần nhận ra rằng mình đã được bán cho một tên cướp biển. Tên này đã bỏ ra một số tiền bằng giá của một chiếc tàu và đoàn thủy thủ trên tàu để mua nàng. Nhưng chẳng qua là nàng chỉ được sang tay từ chủ này sang chủ khác. Từ nay số phận nàng là số phận của một người đàn bà đẹp được mọi người

thèm khát. Nàng thét lên một tiếng như muốn trút hết nỗi kinh hoàng tuyệt vọng và ghê tởm của một kẻ bị người đời lừa gạt ruồng bỏ.

- Không... không bán! Không bán!

Nàng lao vào bọn vệ binh của Rescator đang vây lấy nàng, và đám túi bụi nhưng chúng giữ chặt nàng và đẩy nàng ngã dúi dưới chân ông chủ. Nàng vẫn thút thít: “Không bán! Không!”.

- Các mệnh phụ Pháp có thói quen ăn mặc hở hang thế kia à? Bà hãy đợi mặc xong quần áo đã nào - Giọng nói cay nghiệt của Rescator rề rề - Tôi đã sắm cho bà nhiều áo choàng lắm. Bà xem thích cái nào thì cầm lấy.

Mắt Angélique ngơ ngác nhìn cái dáng hình đen đen đang cúi xuống bên nàng, và nhận ra một thoáng cười khinh bỉ đằng sau chiếc mặt nạ đen. Bỗng Rescator cười phá lên.

- Đứng dậy! - Hắn vừa nói vừa đưa tay cho nàng.

Sau khi nàng đỡ hắn vuốt những lọn tóc vàng phủ trên mặt nàng sang hai bên và hôn nhẹ vào má nàng như hôn một đứa trẻ thơ ngây.

- Bán à? Tất nhiên là không. Đêm nay bà là khách của chúng tôi, thế thôi. Bây giờ bà hãy chọn chiếc áo bà thích đi.

Hắn chỉ vào ba chú bé da đen hết như trong truyện cổ tích, vừa mang đến cho nàng một chiếc áo lụa hồng, một chiếc áo gấm trắng và một chiếc áo xa tanh xanh cổ vịt có gắn ngọc trai.

- Bà phân vân à? Phụ nữ nào mà chẳng thế. Nhưng vì cuộc vui đang đợi ta nên tôi xin phép được khuyên bà. Theo tôi, bà nên chọn chiếc này - hắn nói, trở tay vào chiếc màu xanh cổ vịt - Thật lòng mà nói tôi đã chọn chiếc này cho bà vì tôi nghe nói người phụ nữ Pháp có đôi mắt màu xanh nước biển. Mặc chiếc áo này nom bà sẽ như một nàng tiên cá. Nó tượng trưng cho việc vớt bà hầu tước xinh đẹp khỏi mặt biển đầy sóng gió.

Nàng vẫn lặng thinh. Hắn nói tiếp:

- Tôi biết vì sao bà e ngại. Bà không hiểu nỗi tại sao ở cái hòn đảo Crète xa xôi hẻo lánh này người ta lại có thể có những chiếc áo thuộc mốt mới nhất như ở Versailles. Thôi xin đừng bắt cái đầu xinh đẹp kia phải suy nghĩ nữa. Tôi có lắm trò lạ lắm trong cái túi xách này, bà có nghe nói rằng tôi là phù thủy không?

Cái mồm xệch sang một bên vẻ mỉa mai, thoáng hiện ra đằng sau chòm râu ngắn của hắn, đã cuốn hút được nàng. Một nụ cười buồn bã bỗng thoáng qua trên mặt nàng. Cái lối nói năng thủng thẳng của hắn gây cho nàng một cảm giác gần như sợ sệt. Mỗi khi hắn nói nàng cảm thấy lạnh ở xương sống, cứ đứng chờ người ra.

Hai chú nô lệ xúm lại giúp nàng mặc áo; chúng loay hoay mãi với nào là đăng ten, dải áo, nào là móc là khuy. Sự lóng ngóng của chúng khiến nàng sốt ruột, bèn tự tay làm lấy. Mọi cử chỉ của nàng không qua được mắt Rescator. Hắn cố nhịn cười đâm ra ho khùng khục.

- Chẳng gì bằng thói quen, cho dù mình đã nếm trải đủ điều - Hắn nói sau khi dứt cơn ho - Chết đến nơi cũng phải ăn mặc thật là đàng hoàng, đúng không nào? A, phụ nữ Pháp các bà là thế đấy. Thôi, bà hãy ngắm thử các đồ trang sức này đi

Một thị đồng mang đến một cái hộp nhỏ. Hắn cúi xuống chọn một chuỗi ngọc tuyệt đẹp rồi tự tay đeo vào cổ nàng. Khi hắn vén tóc nàng để cài chiếc khóa nàng cảm thấy ngón tay hắn dừng lại ở chỗ vết sẹo mà con mèo khùng khiếp đã để lại trên lưng nàng. Nhưng hắn chẳng nói gì, lặng lẽ giúp nàng đeo đôi khuyên vào tai.

Đằng sau hàng rào cảnh vệ, gian phòng mỗi lúc càng thêm âm ỉ. Đám nhạc công và vũ nữ đã đến. Các mâm đầy ắp hoa quả và bánh kẹo được bưng ra.

- Bà có đói không? - Rescator hỏi - Bà dùng tí kẹo hạnh nhân nhé! Bà đã quen với kẹo nuga Ba tư chưa?

Nàng lặng thinh.

- Tôi biết bà muốn gì rồi. Lúc này bà chẳng thiết gì kẹo bánh đâu. Bà chỉ muốn khóc thôi.

Mỗi nàng mấp máy, nàng cảm thấy có gì nghẹn nghẹn ở cổ họng.

- Đừng - hấn nói - đừng khóc ở đây. Khi nào ở một mình với tôi bà tha hồ khóc. Chứ đừng khóc ở đây, trước mặt lũ phản đạo kia. Bà không phải là nô lệ. Bà là dòng dõi của một thập tự quân, đúng thế, bà hãy nhìn tôi đây.

Đôi mắt sáng quắc của hấn như xuyên thủng mắt nàng, khiến nàng lùi lại.

- Thế là tốt. Bây giờ nàng hãy soi vào gương xem. Đêm nay bà là nữ hoàng. Nữ hoàng của Địa Trung Hải. Bà hãy đưa tay đây.

Trong chiếc áo choàng lộng lẫy, tay đặt trên tay Rescator, Angélique bước xuống các bậc tam cấp của cái bục đầu giá ô nhục kia. Mọi người đều cúi chào hai người khi họ đi qua.

Rescator ngồi xuống bên cạnh vị đại diện của Đại quốc vương và mời Angélique ngồi bên phải. Các vũ nữ đứng đưa những lớp voan mỏng dính theo điệu nhạc của dàn trống.

- Ta hãy dùng chút cà phê Candia - Rescator nói, rồi đưa cho nàng một cái tách s lấy ra từ chiếc bàn thấp trước mặt họ - chẳng gì tốt hơn cho một trái tim sâu muộn. Bà hãy thưởng thức hương vị thứ cà phê tuyệt diệu này.

Nàng cầm lấy tách cà phê và nhắm nháp. Nàng đã quen với loại cà phê này trên tàu Hermes và thấy thích cái vị đắng đắng của nó.

Tên cướp biển vẫn theo dõi nàng qua các khe hở của chiếc mặt nạ. Đây không phải là một chiếc mặt nạ bình thường. Nó dùng ở sống mũi và che ngang hai má, mà không giống như một chiếc mũ sắt chụp xuống đến tận môi. Nó ôm sát cái mũi chỉ chừa hai lỗ mũi. Angélique tin chắc chiếc mặt nạ đang che giấu bộ mặt kinh tởm. Làm sao một người đàn bà như nàng lại có thể ngồi yên để cho bộ mặt phủ nhung đen kia cúi xuống mặt nàng, trong khi nàng biết rõ bên dưới nó là những vết sẹo kinh khủng? Nàng rùng mình.

- Gì thế? Tên cướp nói, nhận ra phản ứng của nàng - Bà đang nghĩ gì thế?

- Tôi nghĩ là lưỡi ông bị cắt rồi.

Rescator ngả người ra phía sau và cười phá lên:

- Hừ, hấn nói - cuối cùng tôi đã nghe được giọng nói của bà. Chỉ có điều bà cho rằng xấu xa ô nhục đối với tôi thế vẫn là chưa đủ. A, kẻ thù của tôi đã không quên gán cho tôi thêm một điều sỉ nhục nữa. Nếu tôi cụt tay và gù lưng chắc họ khoái lắm. Và nếu có thể chết quách đi thì càng tốt. Tôi thì tôi cho rằng có một bộ mặt sứt sẹo như một cây sồi già là quá đủ. Đủ để chịu đựng gió mưa, sấm sét suốt trăm năm. Nhưng đội ơn Chúa, tôi vẫn còn cái lưỡi để hầu chuyện các bà. Tôi thừa nhận rằng tôi sẽ khốn khổ vô cùng nếu không thể sử dụng cái cơ quan phát ngôn đó để quyến rũ những sinh vật tuyệt vời, những viên ngọc quý này của tạo hóa.

Hấn hơi cúi về phía nàng, nói thủ thỉ như chỉ có hai người trong phòng. Nàng cảm thấy những tia mắt của hấn truyền hơi ấm lên cổ nàng.

- Thưa bà, bà hãy nói một điều gì nữa đi. Bà có một giọng nói cực kỳ mê li. Tôi thì không được như thế, tôi biết, giọng của tôi đã vỡ vào cái hôm tôi gọi to một cái tên. Thế là đi tong.

- Ông đã gọi ai vậy? - Nàng buột

Hấn chỉ tay lên trần, nơi khói hương đang nghi ngút.

- Allah. Thánh Allah trong Thiên đàng của Thánh. Xa xôi với vợ. Giọng tôi vỡ nhưng đã đến được tai người. Người đã nghe tôi gọi và ban cho tôi điều tôi khẩn cầu: sự sống.

Nàng cho rằng hấn đang đùa giỡn nàng và cảm thấy bị sỉ nhục. Nhưng cà phê đã làm nàng phấn chấn trở lại. Thậm chí nàng còn hạ cổ véo một tí bánh ngọt trên đĩa.

- Ở nhà tôi - hấn nói - tôi có thể thết đủ thứ sơn hào hải vị. Mỗi lần đi ghé thăm nước nào tôi cũng đều mang về một người rất rành nấu những món đặc sản dân tộc của họ. Khách quý của tôi muốn dùng gì tùy thích, để họ cảm thấy thoải mái như ở nhà mình.

- Trong nhà ông có... mèò không?

Tên cướp biển có vẻ ngạc nhiên. Nhưng hắn hiểu ra ngay và đưa cặp mắt đờ đờ sát khí nhìn d'Escrainville.

- Không, trong nhà tôi không có mèo, không có bất cứ cái gì có thể làm bà sợ hãi hay bức mình. Nhà tôi chỉ có hoa hồng, rất nhiều đèn... nhiều... và cửa sổ nhìn ra biển. Thôi ta hãy ra khỏi cái nơi giá buốt này, nó chẳng thích hợp với bà chút nào. Hắn là ông bạn d'Escrainville đã phải khó nhọc lắm mới bắt được bà liềm gót giày ông chủ.

Angélique giật nảy người, nàng ném cho hắn một cái nhìn căm ghét. Hắn lại cười vang, ho rũ rượi và cuối cùng cất tiếng nói:

- Đấy, đấy là điều tôi đang mong đợi. Bà đã lại trở lại là bà Hầu tước kiêu hãnh, vĩ đại, mệnh phụ phu nhân nước Pháp cao ngạo và quỵến rũ.

- Ước gì tôi lại trở thành bà Hầu tước - nàng thủ thủ - theo tôi Địa Trung Hải không dễ gì thả con mồi của nó.

- Đúng thế. Địa Trung Hải lột bỏ mọi giả tạo ở bề ngoài con người. Nó đập tan mọi ảo tưởng nhưng hoàn lại bằng vàng ròng cho tất cả những ai có sức đương đầu với nó, và thách thức mọi sự man trá trên đời.

Làm sao hắn lại đoán được lúc này nàng chẳng mơ đến nước Pháp bao nhiêu, mà đang nghĩ tới cái khả năng vô vọng được trở lại với ánh sáng huy hoàng của cung điện Versailles với đầy đủ quyền uy của một người đàn bà mà cách đây mấy tháng vẫn còn lung lạc cả triều đình. Mọi thứ đối với nàng đều rất xa vời, rất huyền hoặc như thể bị lu mờ trước ma lực của phương đông.

Đột nhiên nàng lại chủ động tìm kiếm trong đôi mắt bí hiểm của tên cướp lời đáp cho câu hỏi của mình. Nàng bắn khoản tự hỏi người đàn ông ngồi cạnh nàng có cái sức mạnh gì mà chỉ bằng vài lời nói đã chiếm được hồn nàng? Đã bao ngày nay rồi nàng phải sống vật vờ trong đọa đày, ô nhục. Nay Rescator đã vớt nàng từ vực xoáy cuộc đời. Như một cái cây khô héo đang hút mạch nước mát lành, nàng đã hồi sinh và rũ bỏ tất cả mọi thấp hèn ô nhục. Nàng ngồi thẳng ánh mắt nàng lấy lại được vẻ thanh thản ngày xưa.

- Một con người kiêu hãnh - hắn khê khàng nói - tôi thích bà như thế.

Nàng nhìn hắn như thể cầu xin một vị thần cứu mạng cho mình, song nàng không hề nghĩ rằng trong mắt nàng cũng chứa đựng cái nhìn khát khao của những ai có đủ mọi thứ trong tay muốn mở lòng ban phát.

Rescator lại nhìn nàng và nàng cảm thấy sức mạnh của hắn đã xoa dịu cơn căm giận trong lồng ngực phập phồng của nàng. Tan biến hết rồi những cái đầu quần khăn, những bộ mặt đen nhẻm của bọn cướp dưới làn khăn lụa; tan biến hết rồi tiếng nhạc và giọng cười chất chúa; chỉ còn một mình nàng giữa đám người bị mê hoặc bên một người đàn ông tập trung vào nàng chẳng còn thiết đến xung quanh. Nàng hít thật sâu mùi hương từ quần áo hắn, cái mùi gợi cho nàng hương vị của những hòn đảo nàng đã ghé chân. Nó pha lẫn với mùi da thuộc của chiếc mặt nạ, mùi thuốc lá trong chiếc tẩu dài, mùi cà phê nóng từ hai tách sứ luôn được rót đầy.

Bỗng dưng nàng thấy mệt mỏi rã rời. Nàng buông một tiếng thở dài và nhắm mắt lại.

- Bà mệt rồi - hắn nói - Bà sẽ nghỉ trong lầu đài của tôi bên ngoài thành phố. Bà sẽ nằm trên sân thượng dưới vòm trời đầy sao, nhưng bà yên trí ông thầy thuốc người A rập của tôi sẽ cho bà uống một loại dược thảo an thần, và bà sẽ tha hồ mơ màng giấc điệp. Sóng biển dạt d và khúc nhạc từ chiếc đàn hạc sẽ ru bà ngủ. Bà thấy thế nào? Như thế có được không?

- Tôi nghĩ rằng - nàng thổ thổ - ông sẽ không phải là một ông chủ ác nghiệt.

Đôi mắt tên cướp biển lóe lên một tia sáng vui mừng.

- Có lẽ một ngày nào đó tôi sẽ như thế. Trước sắc đẹp của bà tôi sẽ chẳng ghì mình được bao lâu. Nhưng tôi xin hứa là chỉ khi được bà chấp thuận. Tối nay tôi chỉ xin bà có mỗi một điều, đối với tôi là vô giá: bà hãy mỉm cười. Tôi muốn biết chắc rằng bà không còn buồn rầu và sợ hãi nữa. Hãy mỉm cười với tôi.

Đôi môi nàng hé nở, đôi mắt nàng ngời sáng lên.

Thình lình một tiếng gầm khủng khiếp át cả tiếng ồn khác. Và như một bóng ma màu đỏ, Hầu tước d'Escrainville loạng choạng bước ra khỏi gian phòng mù mịt khói thuốc. Hắn vung lên lưỡi kiếm tuốt trần.

- Thế là mi đã chiếm được nàng rồi - Hắn gầm lên - Tên phù thủy đáng nguyên rửa kia - Nàng đã ngược nhìn mi với ánh mắt của tình yêu chứ không phải nhìn ta. Ta chỉ là Nổi kinh hoàng chứ không phải là Phù thủy của Địa Trung Hải. Các người nghe đây, Nổi kinh hoàng chứ không phải là phù thủy. Nhưng chuyện ấy không thể kéo dài mãi được. Ta sẽ giết mi.

Hắn đâm thẳng lưỡi kiếm về phía trước, Rescator đá chiếc mâm bay vào giữa hai chân của d'Escrainville rồi ném mạnh chiếc xamôva vào người tên này. Rồi thừa lúc d'Escrainville lảo đảo, Rescator nhảy lên rút kiếm ra. Hai lưỡi kiếm va vào nhau chan chát. D'Escrainville đánh như một kẻ mất trí. Họ di chuyển giữa những hàng mâm, dẫn đến tận chân bực. Bị dồn vào tường, d'Escrainville phải nhảy lên bực, đám vũ nữ chạy toán loạn la hét ầm ĩ.

Đây là cuộc đấu một mất một còn. Hai người đều vận dụng thành thạo đường kiếm của mình. Bọn hầu Malte không dám can thiệp. Trước đó Rescator đã lót tay chúng mỗi đứa hai chục sequin và một túi thuốc lá Mỹ do đó một sự im lặng trang nghiêm ngự trị gian phòng trong khi mọi người có mặt đang sốt ruột chờ đợi kết cục.

Cuối cùng Rescator đâm trúng cổ tay đối phương khiến hắn bị rì kiếm. Hắn giận điên sùi cả bọt mép. Erivan liều mạng lao tới ôm ngang eo hắn và lôi hắn ra giao cho Coriano.

- Thật đáng tiếc - Rescator vừa nói vừa tra kiếm vào bao.

Đoạn hân giờ hai tay lên.

- Đêm vui kết thúc - Hắn thét lên.

Hắn nghiêng người hết chào bên phải rồi lại chào bên trái, chúc mừng bằng tiếng Thổ, Ý, Tây Ban Nha. Khách khứa lịch sự kéo nhau ra khỏi phòng.

Rescator trở lại chỗ Angélique. Một lần nữa hắn cúi rạp xuống, chiếc lông đen cắm ở mũ quệt đất.

- Mời bà theo tôi.

Lúc đó nàng sẵn sàng đi với hắn đến cùng trời cuối đất. Nàng không còn nhận ra ngôi vườn mà chỉ cách đây mấy tiếng nàng đã đi qua trong tâm trạng nơm nớp lo sợ.

Tên cướp choàng chiếc áo lịch sự của mình lên vai nàng.

- Đêm hơi lạnh, nhưng mùi thơm dễ chịu quá.

Trên quảng trường trước lâu đài một con bò đang quay trên lò than lớn. Các gương mặt hân hoan của dân chúng ngời sáng lên trong ánh lửa. Từ các ngã đường Candia vang lên khúc hát của bọn hải tặc ca ngợi rượu nho. Thoáng nhìn thấy Rescator mọi người tung hô nhiệt liệt.

Một quả pháo hoa dài màu xanh được bắn lên từ phía sau mái nhà cao và nổ tung thành muôn ngàn tia sáng rực rỡ.

- Xem kia, pháo hoa.

Rescator là người đầu tiên linh cảm thấy sắp có chuyện xảy ra. Hắn tách khỏi Angélique và chạy về phía pháo lũy cao ngất trên thành phố. Bầu trời mang một màu hồng nhạt.

Nhìn thấy một vệt sáng di động, bọn lính canh lao về phía pháo lũy. Chuông kéo liên hồi. Một tiếng kêu đồng thanh bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau vang khắp phố phường: Cháy!

Đám người chạy toán loạn gạt Angélique sang bên đường. Nàng phải bò toài trên đá cuội để tìm chỗ ẩn nấp trong một khuôn cửa. Bỗng nhiên một bàn tay chạm vào người nàng:

- Nhanh lên! Nhanh lên!

Nhìn thấy bộ mặt ranh mãnh của Vassos Mikoles nàng sức nhớ lại lời Savary: “Khi ra khỏi bastistan một pháo hoa xanh sẽ báo hiệu...”

Ban chiều nàng đã cầu xin lão cứu mình khỏi tay kẻ mua nàng và lão đã giữ lời hứa, nhưng giờ đây nàng đứng ngầy như phỗng. Trái tim nàng lạnh giá và nàng hoàn toàn không nhúc nhích được. Anh chàng người Hy Lạp bé nhỏ luôn miệng nói: “Nhanh lên! Nhanh lên!”

Cuối cùng nàng buộc lòng theo anh ta. Hai người chạy xuyên qua các phố hẹp đến tận bến cảng, bị cuốn vào dòng người cuộn cuộn. Một cảnh hỗn loạn chưa từng có đã xảy ra. Các chú mèo lông dựng lên, vừa gào vừa nhảy qua hàng lan can ở các ban công, giơ vuốt ra như bầy quỷ sứ. Mọi người đông thanh kêu lên: Thuyền cháy.

Khi Angélique và Vassos Mikoles chạy đến bến cảng cạnh tháp Thập tự quân, nàng chợt hiểu rõ đầu đuôi. Chiếc thuyền của d'Escrainville rực lửa như một ngọn đuốc. Các thanh gỗ đang cháy dở rơi như mưa xuống các thuyền lân cận. Chiếc ga lê của tên Đan Mạch phản đạo đang bốc cháy. Nhiều đám cháy khác tiếp theo, lan rộng trước gió nồm, và trong cái biển lửa ghê rợn ấy, Angélique thoáng nhìn thấy tàu Xêbéc của Rescator. Lửa đã bén đến mũi tàu và đoàn thủy thủ đành bó tay tháo lui trước các đám khói đen ngút ngát.

- Savary!

- Tôi đợi bà này giờ - Savary nói giọng trách móc - sao lại nhìn hướng ấy, thưa bà? Nhìn đằng kia kìa!

Trong bóng tối của cổng tháp Thập tự quân mà người gác đã bỏ chạy về phía đám cháy, lão trở một chiếc thuyền con đang dong buồm sắp rời bến. Nó hầu như khuất hẳn trong bóng tối, chỉ thỉnh thoảng hoặc một vài ánh lửa đỏ rực từ đám cháy chiếu sáng những bộ mặt căng thẳng của các nô lệ bỏ trốn chúc nhau trên boong, và của các thủy thủ đang ráng sức chèo thuyền ra. Đó là chiếc thuyền của Vassos Mikoles và chú bác của anh ta.

- Nhanh lên!

- Nhưng, còn đám cháy, Savary...

- Đó là ngọn lửa Hy Lạp - ông lão loắt choắt thét lên nhảy tưng tưng vì kích động - cuối cùng ta đã châm được ngọn lửa bất diệt. Chúng bay cố mà dập tắt. Đó là bí mật cổ xưa của Byzantium; mà ta là người tìm lại được!

Lão nhảy nhót tung tăng như một chú quỷ lùn vừa thoát khỏi địa ngục. Vassos Mikoles đẩy lão xuống thuyền.

Angélique bước xuống chiếc thuyền ba buồm vừa lúc thuyền rời bến. Các người đánh cá cố lặn vào trong bóng tối của mũi đất, nhưng ánh lửa cay nghiệt đang lan dần theo họ khắp nơi. Đứng trên đuôi thuyền Savary khoái trá ngẩng nhìn đám người ô hợp đang chạy nháo nhác như bầy kiến vỡ tổ.

- Tôi sục vào những chỗ hiểm yếu của thân tàu gale - lão giải thích cho nàng - Trong suốt chuyến đi khắp các đảo ngày nào tôi cũng chui vào kho hầm và chuẩn bị các thứ sẵn sàng. Rồi đêm nay tôi tưới chất maumie cả trong lẫn ngoài. Như thế độ bốc của nó tăng gấp nghìn lần. Đám cháy lan nhanh như bão táp...

Bên cạnh lão, Angélique đứng lặng người không nói nên lời. Savary im bật. Lão nâng chiếc ống nhòm lên.

- Lão già làm gì thế? Lão điên rồi sao? - Họ nhìn thấy bóng dáng của Rescator trên đuôi tàu Hải bằng. Các thủy thủ Maroc đã cắt các dây cáp và chiếc Xêbéc đang dạt ra xa trung tâm đám cháy nhưng vẫn bị bắt lửa. Các ngọn lửa trên boong vút cao lên và to dần. Rầm néo buồm gãy gục. Rồi một tiếng nổ động trời.

- Kho đạn - Angélique thì thào.

- Không.

Vẫn nhảy múa reo hò, Savary giẫm cả đôi giày nặng trĩu lên chân nàng. Vassos Mikoles cố khuyên lão bình tĩnh lại nhưng vô ích.

- Đám khói trắng trên mặt nước kia - Savary hét lên - Cái gì thế? Cái gì thế?

Một khối đặc màu vàng tuôn từ bụng con tàu đang loang ra trên mặt nước. Chẳng mấy chốc nó bao lấy chiếc tàu gần đến tận đỉnh cột buồm. Nó dập ánh lửa và tàu Xêbéc biến mất sau một vòng khói khổng lồ.

Xa xa, bến cảng vẫn còn rực lửa, đang nhỏ dần. Những người Hy Lạp vẫn ráng sức chèo. Sau đó họ kéo chiếc buồm tam giác lên, và chiếc thuyền nhấp nhô trên sóng biển.

Savary hạ ống nhòm xuống.

- Điều gì đã xảy ra? Tuồng như anh chàng kia đã dùng phép thần dập tắt ngọn lửa trên tàu.

Trong khi ông lão mãi suy ngẫm về điều bí hiểm đó con trai lão lặng lẽ biến vào bên trong khoang thuyền. Không rõ vì sao Angélique cũng có cái ảo giác đó.

Giờ đây hầu như chẳng nhìn thấy Candia đâu nữa trừ một ánh đỏ phản chiếu trên mặt nước. Đột nhiên, nàng nhận thấy chiếc áo choàng của Rescator vẫn vắt trên vai nàng. Một nỗi buồn vô cớ tràn ngập trong lòng nàng. Nàng vực mặt vào hai bàn tay thẫn thức.

Người đàn bà cạnh nàng khẽ chạm vào cánh tay nàng:

- Bà làm sao thế? Được tự do bà không vui sao? Bà ta nói tiếng Hy Lạp, nhưng Angélique vẫn đoán được.

- Tôi không biết - nàng nói trong tiếng nấc - Tôi không biết, ôi, tôi không biết.

Vừa lúc đó cơn bão ập đến.

151. Chương 21

Cơn bão khủng khiếp kéo dài suốt hai ngày liền và đến sáng ngày thứ ba mới lắng dịu, nhưng con thuyền vẫn chồm chồm trên mặt nước, cột buồm không còn nữa và bánh lái vỡ vụn ra từng mảnh. Do một phép màu nào đó tất cả mọi người trên thuyền vẫn nguyên vẹn, nhưng khi ánh bình minh vừa ló họ liền đưa mắt nhìn khắp mặt biển tìm kiếm con tàu có thể cứu họ khỏi cảnh hiểm nghèo. Biển hoàn toàn hoang vắng, mãi đến chiều tối một con tàu Malte mới xuất hiện ở tận chân trời và đáp lại tín hiệu kêu cứu của họ.

Đó là một trong những tàu chiến của các Hiệp sĩ xứ Malte. Những người Hy Lạp lâm nạn được đưa lên tàu, được ủ chăn cho ăn uống và sưởi ấm bằng rượu Asti thơm nức. Một lát sau Angélique được giới thiệu với thuyền trưởng, Nam tước Wolf một hiệp sĩ người Đức trạc năm mươi tuổi Von Nessenood người to lớn, tóc vàng hoe, tóc mai đã điể

m sương có ba vết nhăn mờ chạy ngang vùng trán sạm nắng. Ông nổi tiếng là một thủy thủ và một chiến binh cự phách.

De Roguier, phụ tá của ông, một hiệp sĩ Pháp khoảng ba mươi tuổi, là một chàng trai đáng ngậy thơ, Angélique gây cho chàng một ấn tượng khá sâu sắc. Nàng cho họ biết chức tước, danh vị của mình và thuật lại những gian truân của mình.

Khi tàu cập bến Valetta nàng được một Hiệp sĩ tên là Rochebrune ân cần tiếp đón như một khách quý. Ông là một ông già dễ chịu tuy sống ở Malte nhưng vẫn còn giữ tất cả những phong tục tập quán mà ông đã quen trong những năm tháng sống tại cung điện Versailles.

Ngôi nhà mà ông khiêm tốn gọi là quán trọ thực tế là một trong tám tòa lâu đài tráng lệ mà ông gìn giữ như một kho báu, mỗi tòa tượng trưng cho một trong tám cái chấm tròn trên huy hiệu Dòng tu Malte.

Angélique được tiếp đãi xa hoa và cung kính đến nỗi nàng không vội vã ra đi vì ít ra tại Malte nàng cũng được yên ổn trong sự che chở của pháo lũy Cơ đốc giáo cuối cùng Địa ung Hải.

Tại “quán trọ” của công tước de Rochebrune qua một người đồng hương và đồng thời là một người quen biết cũ trong những ngày ở Versailles nàng được biết công tước Vivonne cho tìm nàng khắp nơi. Hạm đội Pháp đã cập bến Valetta hai tuần lễ, trong thời gian đó cứ sau buổi chơi bài hai người lại đàm đạo với nhau về sự hoành hành cướp bóc của bọn hải tặc.

Cái tin chiếc Royal bị đắm trên bờ biển Sardinia khiến Vivonne gần như suy sụp. Riêng cách là đô đốc hải quân của Đức vua cái tin đó cũng đủ là một đòn giáng mạnh xuống đầu chàng. Hơn nữa vì đang yêu Angélique điều mà chàng tin là có thực - nên chàng không sao khuây khỏa được khi nghĩ đến cái chết khủng khiếp mà chắc nàng phải bó tay cam chịu. Đầu tiên là con, bây giờ đến mẹ... chàng chỉ độc mang đến tai

họa cho họ thôi. Chàng đang tuyệt vọng thì nhận được tin của ung úy Millerand, vẫn còn bị Nam tước Paolo de Visconti cầm tù. ung úy xin chàng số tiền nhỏ một nghìn đồng để chuộc mình. Bức thư xác nhận tàu Royal bị đánh cướp và đồng thời cho biết tin tức về nữ hầu tước Plessis. Theo trung úy Millerand nàng vẫn bình yên vô sự, đã thoát khỏi tay Paolo de Visconti và chắc chắn đã đến Crète trên một chiếc thuyền buồm. Được tin đó công tước Vivonne vô cùng phấn chấn và sau khi các tàu gale đã sửa chữa xong chàng quyết định đến đảo Crète, hi vọng tìm thấy Angélique ở đó. Chỉ mấy ngày sau khi chàng lên đường nàng đã đến Malte trong tấm áo choàng của Rescator, nay đã bạc màu vì nước biển.

Angélique bật cười khi nghe kể lại cái trò ú tim oái oăm kia. Vivonne, bọn nô lệ, sự xuất hiện và cái chết của Nicolas, tất cả giờ đây đối với nàng hình như đã lùi vào dĩ vãng xa xăm. Có thật nàng đã trải qua tất cả những chặng đường đó? Đối với nàng cuộc sống trôi nhanh quá. Và giờ đây nhiều thể nghiệm khủng khiếp hơn gần đây hơn đã lưu lại dấu vết trên người nàng.

Một tuần sau khi đến Malte, trong khi tha thẩn trong thành phố nàng tình cờ gặp Don José de Almada, chàng và quan khâm sai de la Marche cũng vừa đến đảo này.

Hai lần bị đắm tàu, ba lần bị bắt, Angélique đã quá quen với bao nỗi thăng trầm nên nàng không hề đỏ mặt khi gặp lại một người đàn ông đã nhìn thấy nàng trần truồng trên bục đấu giá. Còn Don José thì cũng lịch lãm nên chẳng hề lúng túng. Họ gặp nhau tay bắt mặt mừng và lập tức kể cho nhau nghe những bước đường lưu lạc như hai người bạn cũ. Quả vậy, chàng trai Tây Ban Nha khắc khổ này gần đây cũng nói năng thoải mái hơn trong niềm vui sướng thấy lại Angélique vẫn còn sống nguyên vẹn và đã thoát ra khỏi móng vuốt của bọn cướp biển.

- Thưa bà - chàng nói - tôi mong bà đừng quá giận chúng tôi vì đã bỏ mặc bà ở lại với bọn mua nô lệ tham lam và ích kỷ tại Candia. Xưa nay chưa từng có một cuộc bán đấu giá nào như thế, và cũng sẽ chẳng bao giờ có. Thật là loạn hết chỗ nói. Tôi đã cố gắng hết sức mình.

Angélique nói nàng đánh giá rất cao những cố gắng của chàng, và ngay sau đó khi được tự do nàng đã nhớ lại sự can thiệp với lòng biết ơn vô hạn.

- Cầu chúa phù hộ cho bà đừng rơi vào tay Rescator lần nữa! chàng thở dài - Bà chịu trách nhiệm về cái đòn khủng khiếp nhất giáng vào hãn trong toàn bộ sự nghiệp của hãn. Không nói đến vụ hỏa hoạn hãn đã mất đi ngay cái đêm ấy một người nô lệ hãn đã mua với giá ba mươi lăm ngàn đồng... Đúng là bà đã chơi với hãn một đòn chí tử, thưa bà Hầu tước, phải cẩn thận đấy!

Chàng đã kể lại những sự việc xảy ra vào cái đêm kinh khủng ấy. Đám cháy đã lan ra các nhà gỗ cũ kỹ ở xóm Thổ Nhĩ Kỳ. Tại bến cảng nhiều tàu đã bị cháy hoặc hư hỏng nặng. Hầu tước d'Escrainville bị lên cơn động kinh khi nhìn thấy chiếc Hermes biến đi trước mắt hãn. á lại Rescator đã bằng cách nào đó cứu được con tàu của hãn.

Sau đó Savary đã lẩn la suốt ngày ở nhà tế bần Auvergne hoặc nhà tế bần Castile để khai thác hai Hiệp sĩ các chi tiết nhỏ nhất về toàn bộ sự vụ cháy tàu. Làm thế nào Rescator lại dập tắt được lửa? Hãn dùng phương tiện gì? Hãn phải mất bao nhiêu thời gian? Don José chẳng biết gì. Nhưng quan khâm sai có nghe nói đến một chất loăng của người Ai Cập. Chất này khi gặp nóng thì biến thành hơi. Ai cũng biết người Ai Cập rất thông thạo môn khoa học kỳ lạ gọi là hóa học. Sau khi cứu tàu của mình, Rescator đã cố giúp các tàu khác dập lửa, nhưng chỉ được phần nào thôi vì ngọn lửa lan nhanh kinh khủng.

- Tôi không hề ngạc nhiên - Savary cười khúc khích, đôi mắt sáng lên sau cặp kính - ngọn lửa Hy Lạp...

Lão nói nhiều quá đến nỗi hai Hiệp sĩ đâm ra nghi ngờ. "Hay cụ là một trong những người nô lệ đã gây nên vụ cháy tai hại đó? Chúng tôi cũng mất một gale...?"

Savary thận trọng đứng dậy cáo từ ra về. Lão đến tìm Angélique để bàn tính với nàng. Lão nên đi đâu bây giờ? Lão có nên trở về Paris và viết một tham luận cho Viện hàn lâm khoa học về những thí nghiệm của mình với chất maumie không? Hay đi tìm Rescator để học cái bí mật của hãn về cách dập tắt lửa? Hay tiếp tục cuộc hành trình phiêu lưu nguy hiểm để kiểm thêm chất maumie tận ngọn nguồn của nó tại Ba tư? Bây giờ lão như một kẻ thất tình, vì không còn cái lọ maumie quý giá để ôm ấp nâng niu nữa.

Thế còn Plessis-Bellières phu nhân? Nàng sẽ đi đâu? Nàng cũng chẳng biết nữa. Nhưng với một giọng nói cứ thủ thủ bên tai nàng: "ãy trở về với gia đình. Xin Đức Vua tha thứ và cầu xin Ngài rủ lòng thương.

Rồi...". Nhưng nàng không chấp nhận phương án đó, bất giác nàng nhìn ra biển với một niềm hy vọng mới. Mặt trời đã xế bóng và từ hàng trăm tháp nhà thờ của thành phố vang lên tiếng chuông cầu nguyện Đức bà, Angélique đóng cửa sổ lại. Nàng cần yên tĩnh để suy nghĩ.

Chiếc áo choàng của Rescator nằm vắt ngang trên giường nàng. Mặc dù nó đã bạc màu nàng vẫn không muốn vứt nó vì nàng coi đó như một chiến lợi phẩm. Nàng nằm dài trên giường và vục mặt vào nếp chiếc áo choàng nhung. Gió biển và sóng nước không xóa hết mùi nước hoa trên áo. Nàng hít mùi hương và nhớ lại cái dáng người mặc trang phục đen oai nghiêm đang cúi xuống bên nàng. Nàng nghe lại giọng nói trầm trầm, và bỗng đứng nàng như sống lại cái giờ phút thần tiên ở Candia giữa khói hương và thuốc lá mật mù, giữa hương vị cà phê và tiếng đàn ghita réo rắt. Và từ trong kẽ hở của chiếc mặt nạ đen cặp mắt rực lửa đang dõi theo từng động tác nhỏ của nàng.

Angélique nằm rên rĩ áp chặt chiếc áo đã bạc màu vào người, xoay hết đầu sang bên này lại sang bên kia, và bị ám ảnh bởi cảm giác là đã đánh mất một cái mà nàng không thể gọi tên hay mô tả.

Hồi chuông ngân nga lắng dần. Bây giờ chỉ còn vài ba tiếng như một bè trầm làm nền cho bản hòa tấu du dương, bỗng Angélique nhận ra có tiếng gõ cửa hình như đã từ lâu, bị át bởi hồi chuông nhà thờ đóng dả.

- Cứ vào - Nàng kêu to và đứng dậy.

Một thị đồng mặc áo lễ màu đen hiện ra ở khuôn cửa.

- Thưa bà con xin lỗi đã quấy rầy giấc ngủ của bà. Nhưng có một người Ả rập dưới nhà xin gặp bà. Ông ta bảo ông ta là Mohamed Raki, do chồng bà sai đến đây.

Khi ý thức được đầy đủ cái điều chú thị đồng nói, nàng bắt đầu hành động như một cái máy. Không nói một lời, nàng đi băng qua gian phòng, lướt xuống các bậc thang cẩm thạch như một bóng ma vượt qua phòng đợi. Dưới những cột nhà kiểu Venise một người đàn ông đang đứng đợi. Gã có nước da tái tái, ăn mặc như một nông dân Pháp thời trung cổ, và có chòm râu thưa. Gã cúi rạp chào nàng. Nàng đứng lặng nhìn gã, hai bàn tay đan vào nhau, đôi mắt hức.

- Tên ông là Mohamed Raki?

- Tôi xin đến hầu bà.

- Ông có hiểu tiếng Pháp không?

- Tôi được học tiếng Pháp do một nhà quý tộc người Pháp dạy. ước đây tôi đã theo hầu ông ấy một thời gian dài.

- Bá tước Joffrey de Peyrac?

Một nụ cười thoáng nở trên môi người Ả Rập. Gã chưa hề gặp một người nào có cái tên lạ lùng như thế.

- Thôi được rồi, thế....

Mohamed Raki giơ tay lên ra hiệu cho nàng im lặng. Người đàn ông mà trước kia gã theo hầu tên là Jafar el Khaldun.

- Đó là cái tên Ả rập của ông ấy - gã nói - Tôi vẫn biết ông ấy dòng dõi quý tộc nhưng tôi không biết chức tước của ông, vì ông ấy chẳng bao giờ nói cho ai biết. Cách đây bốn năm, khi ông ấy sai tôi đến gặp một mục sư dòng Lazar ở Marseille và nhờ ông mục sư này tìm kiếm một bà Peyrac nào đó, tôi đã cẩn thận quên đi cái tên kia để gia ơn cho người mà tôi coi như một người bạn hơn là một ông chủ.

Angélique buông một tiếng thở dài. Hai đầu gối nàng run run. Nàng ra hiệu cho người Ả rập theo nàng vào phòng khách. Rồi nàng ngồi phịch xuống đi văng. Người kia ngồi xổm trước mặt nàng vẻ khúm núm.

- Ông hãy kể đầu đuôi đi... - Nàng hỏn hển nói.

Mohamed Raki nhắm mắt lại và bằng một giọng nói đều đều như đọc bài, y kể.

Ông ấy là người gầy gò cao lớn nom giống người Tây Ban Nha. Mặt ông ấy bị sẹo chẳng chịt nom rất ghê. Ở má bên trái như thế này này - Gã vạch một chữ V trên má mình - một vết sẹo nữa chạy từ thái dương

qua mắt. Hẳn là thánh Allah đã phù hộ cho ông ấy khỏi bị m và dành cho ông ấy một số phận vẻ vang. Tóc ông ấy đen và dày như bờm con sư tử. Đôi mắt đen của ông ấy có thể đâm xuyên qua người bạn như mắt một con chim ưng. Ông ấy khỏe và nhanh nhẹn lắm, ông ấy là một tay kiếm cừ khôi và có thể thuần hóa cả những con ngựa hung dữ nhất. Nhưng điều vĩ đại hơn cả là sự hiểu biết và đầu óc nhạy bén của ông ấy, khiến các giáo sư ở Fez, trường đại học Hồi giáo cũng phải kính nể.

Angélique cảm thấy trong người nàng dòng máu đã trở về chảy trong huyết quản.

- Chồng tôi có từ bỏ đạo Cơ đốc của ông ấy không? - Nàng lo sợ hỏi, mặc dù cùng lúc ấy nàng tự hỏi liệu điều ấy có ý nghĩa gì đối với nàng không.

Mohamed Raki lắc đầu:

- Rất ít khi - gã nói - một người theo đạo Cơ đốc đến trú ngụ tại Maroc lại không theo đạo của chúng tôi. Nhưng Jafar el Khaldun đến Maroc không phải như một người nô lệ, mà là với tư cách là bạn của vị thánh và ẩn sĩ kính yêu Abdel Mekhrat. Ông ấy đã trao đổi thư từ với vị này từ bao nhiêu năm về những sự tìm tòi trong lĩnh vực luyện đan, mà cả hai người đều quan tâm nghiên cứu. Abdel Mekhrat hết lòng che chở ông ấy và cấm không ai được phép đụng đến dù chỉ một sợi tóc của ông ấy. Hai người cùng đi Sudan tìm vàng. Đúng vào thời gian ấy tôi xin vào hầu hạ ông chủ người Pháp. Cả hai đều làm việc cho con trai Quốc Vương Tafilalet.

Nói đến đây người Ả Rập dừng lại, lông mày hơi nhíu lại như cố nhớ ra một điều gì quan trọng.

- Lúc nào ông ấy cũng có một người da đen trung thành đi theo, tên hắn là Cuaxi Ba.

Angélique đưa hai tay lên mặt. Còn hơn cả sự miêu tả cực kỳ chính xác của Raki về chồng nàng, cái tên của người đầy tớ trung thành mà Raki vừa nhắc đến đã lột bỏ tấm mạng che cuối cùng giữa hai người, và bộc lộ sự thật sỗ sớ không chối cãi được. Giờ đây con đường nàng đã đi theo với bao nhiêu khổ đau và buồn thảm nay đã hiện rõ trước mắt nàng. Nàng đã đi đến cổng rồi. Việc chồng nàng trở về với cuộc sống đã hoàn toàn được xác minh, và cái điều từ trước tới giờ chỉ là một ảo ảnh nay trở thành một hình người rõ ràng, mà chẳng bao lâu nữa nàng sẽ có thể áp chặt vào lòng.

- Ông ấy bây giờ ở đâu? - nàng van vãn - bao giờ ông ấy mới đến với tôi? Tại sao ông không đưa ông ấy đến đây?

Mohamed Raki mỉm cười khoan dung trước sự sốt sắng của nàng. Đã hai năm rồi Raki đã thôi việc không làm cho Jafar el Khaldun nữa. Gã đã lấy vợ và mở một cửa hiệu nhỏ. Nhưng gã vẫn thường được tin ông chủ cũ. Ông ấy rất hay đi đây đó và đã an cư tại Bône, một thành phố trên bờ biển châu Phi và tiếp tục các công trình nghiên cứu khoa học.

- Thế thì tôi chỉ còn có việc là đi Bône - Angélique nói.

- Chỉ thế thôi, thưa bà - hắn nói - chỉ trừ khi có việc gì buộc chồng bà phải ra đi một thời gian ngắn bà sẽ tìm thấy ông ấy chả khó khăn gì. Bởi vì bất kỳ ai cũng có thể cho bà biết ông ấy ở đâu. Ông ấy lừng danh khắp Barbary mà.

Nàng sắp sửa quỳ xuống mà tạ ơn chúa thì một tiếng gậy khua khiến nàng ngược mắt nhìn. Savary đang đứng, gõ nhẹ mũi ô vào bức tranh khảm treo trên tường.

Nhìn thấy lão, Mohamed Raki đứng lên chào, nói rất vui mừng được gặp con người xuất sắc mà chú hắn vẫn hay nhắc đến.

- Chồng tôi vẫn còn sống - Angélique nói giọng xúc động - ông Raki vừa mới quả quyết với tôi. Chồng tôi hiện nay ở Bône và tôi sẽ đến đó với chồng tôi.

Ông lão quan sát rất kỹ chàng trai. Lão ghéch mục kính lên nhìn anh ta rồi nói:

- Lạ thật, tôi không nghĩ cháu của Mektub lại là người Berber.

Chàng trai tỏ vẻ ngạc nhiên vừa vui thích trước cặp mắt tinh đời của lão. Đúng là mẹ gã tức là chị của Ali Mektub là một người Ả Rập, nhưng bố gã lại là một người Berber ở dãy núi Dabilia mà gã thì rất là giống bố.

- Sao chú anh không đến cùng với anh? - Savary hỏi

- Chúng tôi đang trên đường đi Candia thì trên tàu người ta bảo có một phụ nữ Pháp vừa mới trốn thoát và hiện đang ở Malte. C tiếp tục đi Candia, vì ông vội lo thu xếp công việc làm ăn nhưng tôi chuyển sang một tàu khác và đến đây - gã nhìn Savary nửa tự đắc, nửa mỉa mai - Thưa cụ, ở Địa ung Hải tin tức loan đi rất nhanh mà.

Rồi gã lần trong túi áo rút ra một cái túi con lấy ra lá thư mà Angélique viết cho chồng.

- Có phải cụ đã trao bức thư này cho chú tôi không?

Savary sửa lại cặp kính rồi đọc lá thư.

- Đúng rồi. Sao thư không đến tay người nhận?

Mặt chàng trai thoáng buồn, bằng một giọng nói ai oán gã trách Savary đã không tin gã. Chẳng lẽ cụ không biết rằng Bône là một khu định cư người Tây Ban Nha dưới quyền của những người Cơ đốc giáo hay sao? Làm thế nào hai người Maroc khổ khổ, con của Mohamed lại có thể vào cái thành phố của những người Công giáo cuồng tín nhất này mà không có cơ mất đầu?

- Nhưng anh đã đến Malte được kia mà? - Savary nhận xét.

Chàng trai Ả Rập giải thích rằng trước hết Malte không thuộc Tây Ban Nha, thứ hai là gã đã cải trang làm một người hầu của Hoàng thân Amed Sidi, hiện đang đi đến Malte để triều đình xin chuộc lại Hoàng thân Lai Loum, em trai của Vua Aden vừa bị các Hiệp sĩ bắt.

Savary chấp nhận lời giải thích đó.

- Tôi không có quyền nghi ngờ hay sao? - lão nói với Angélique. Rồi lão chỉ tay vào anh chàng Berber nói:

- Anh có bằng chứng gì để quả quyết anh là Mohamed Raki, nguyên là người hầu của người đàn ông mà chúng tôi đang đi tìm không?

Mặt chàng trai sa sầm xuống. Gã nhắm mắt lại tỏ vẻ bất bình. Sau đó gã dịu giọng:

- Chủ tôi rất quý tôi. Ông ấy đã cho tôi cái nà

Cũng từ trong cái túi kia, gã lấy ra một viên đá quý bịt bạc, Angélique nhận ngay ra: con chim ruồi Topaz!

Nó không phải đắt tiền lắm nhưng Joffrey de Peyrac rất quý nó vì đó là vật gia bảo. Ông vẫn gọi nó là một cái bùa may. ước kia nàng vẫn thấy ông đeo nó ở một chiếc dây chuyền bạc trên chiếc áo chên nhung. Sau này ông đã đưa cho cha Antoine ở Marseille xem để làm bằng.

Nàng cầm lấy viên đá quý từ tay người Moor rồi nhắm nghiền mắt lại.

Savary lặng yên nhìn nàng:

- Bà sẽ định làm gì? - Lão hỏi

- Tôi sẽ đến Bône, bằng bất cứ giá nào.

Không dễ dàng gì thuyết phục các Hiệp sĩ Malte nhận chỗ bà Hầu tước trẻ trên một trong những chiếc gale của họ và cho nàng cập bến ở Bône. Công tước Rochebrune, khâm sai de la Marche, de Roguier và cả Don José de Almada đều cố thuyết phục nàng đừng lao vào cuộc phiêu lưu điên rồ đó. Họ nói một người phụ nữ Cơ đốc giáo không thể đến Barbary mà không gặp muôn vàn nguy hiểm. Ở đó, một người đàn bà chẳng hơn gì một tên nô lệ, phải gánh vác trăm ngàn công việc nặng nhọc và may mắn lắm cũng chỉ trở thành một cung nữ suốt đời bị giam cầm trong hậu cung. Chỉ có đàn bà Do thái là được tự do đi lại, thế nhưng họ cũng không được phép đi ra ngoài khu dành cho người Do Thái.

- Nhưng tôi đi Bône cơ mà - nàng vẫn khẳng khái - đó là một khu định cư của người Công giáo.

- Thế thì còn tệ hơn - họ nói trong những khu định cư dọc bờ biển châu Phi, bọn Tây Ban Nha như những con bọ chét đã chui vào để chọc tức lũ sư tử Berber. Một đại mệnh phụ nước Pháp khổ khổ có cả một đội quân đồn trú người Andalusia hung dữ bảo vệ? Bà sẽ làm được gì ở cái nơi quanh quệ ấy, một trong những

nơi bị Thượng đế ruồng bỏ nhiều nhất? Bà muốn lâm vào những cảnh rắc rối hơn những gì bà vừa may mắn thoát khỏi ư?

Cuối cùng Angélique đến gặp chính vị giáo chủ dòng tu, Hoàng thân Nicolas Cotoner, một người Pháp gốc . Nàng kể cho ngài nghe về cuộc tình bi thảm của mình, và do đâu nàng biết được là chồng nàng vẫn còn sống, sau mười năm biệt vô âm tín.

Ngài chăm chú lắng nghe. Sau khi nàng kể xong, ngài ngồi im hồi lâu rồi mới thở dài. Nhiều tình tiết trong câu chuyện khó mà tin được, đặc biệt là việc một người Công giáo quyền quý như chồng nàng lại đến lập nghiệp tại một nơi nghèo khổ như Bône.

- Con bảo là chồng con vẫn bình yên vô sự khi đi qua những nơi như thế ư?

- Vâng, người ta bảo con thế.

- Thế thì y hẳn là một tên phản Chúa. Chắc là y đang sống như một tên Hồi giáo trong một hậu cung với năm mươi tì thiếp. Gặp y chỉ mang lại tai họa, không những cho cuộc sống mà cho cả linh hồn con.

- Con cũng chẳng biết chồng con có nghèo khổ hay phản Chúa không? - Nàng nói, lòng đau đớn xót xa - Con chỉ biết có mỗi một điều trước Thượng đế ông ấy là chồng con và con muốn gặp ông ấy.

Nét mặt giáo chủ dịu lại:

- Hạnh phúc thay cho người đàn ông nào có được người vợ chung thủy như thế.

Nhưng rồi ngài lại phân vân:

- Ôi con gái của ta, sắc đẹp và tuổi trẻ của con làm ta ái ngại quá. Không có gì là không thể xảy đến với con tại Địa ung Hải này, một thời là một cái ao nhà của Cơ đốc giáo, nhưng nay đã lọt vào tay bọn Hồi giáo. Thật là đau lòng với các Hiệp sĩ Jerusalem chúng tôi khi nhìn thấy lực lượng chúng tôi buộc phải triệt thoái khắp nơi. Chúng tôi không chỉ giành lại các vùng đất linh thiêng mà cả Constantinople, Byzantium cổ kính, nơi Cơ đốc giáo đã hình thành dưới những mái vòm Santa Sophia nay là một nhà thờ Hồi giáo - ngài im lặng chìm đắm trong những suy tư huyền bí.

152. Chương 22

Angélique chợt cất tiếng phá tan cơn mơ màng của Ngài.

- Con biết tại sao các ngài không muốn để con đi. Đó là vì các ngài chưa nhận chuộc con.

Một vị giáo chủ rặng rờ vì thích thú.

- Ta lấy làm vui sướng lấy điều đó làm cái cớ để ngăn không cho con làm một việc điên rồ nhưng thực ra ta vừa mới nhận được tin của ngân hàng ta tại Leghorn cho biết là số tiền con hứa đã được viên quản lý của con chuyển cho vị Trưởng tu viện của ta ở Paris. Mất ngài ánh lên - Thôi được ta phải thú nhận rằng một con người vừa giành lại được tự do có thể dùng cái tự do ấy để hủy hoại bản thân nếu đó quả là một điều người ấy phải làm. Trong vòng một tuần nữa một chiếc gale của Nam tước Von Nessenood sẽ lại ra khơi tiến hành cuộc Thập tự chinh tảo thanh bờ biển Barbary. Ta cho phép con đi cùng.

Thế nhưng trước vẻ hân hoan của nàng mặt ngài vẫn trang nghiêm. Ngài nhíu mày, chỉ vào chiếc nhẫn giáo chủ đeo trên tay, đồng dạng nói:

- Hãy nhớ lấy lời cảnh báo của ta. Bọn Berber vô cùng tàn ác. Ngay cả bọn pasha Thổ Nhĩ Kỳ cũng phải gờm vì bọn cướp này chê trách chúng là quá thờ ơ trong vấn đề tôn giáo. Nếu chồng con là chỗ thân tình với chúng chẳng qua là vì y đã nhập bọn với lũ kia. Nếu con đứng về phía Cây thánh giá thì chỉ có lợi cho sự cứu rỗi của con thôi.

Thấy nàng vẫn không hề nao núng. Ngài ôn tồn nói:

- Con hãy quỳ xuống, để ta ban phước lành cho con.

Tàu gale rời bến để lại đằng sau những thành lũy màu hổ phách xứ Malte. Nam tước Von Nessenood đi đi lại lại trên boong tàu tự tin như một viên đô đốc thực thụ. Trong cabin bên dưới hai lái buôn san hô người Pháp đang trò chuyện với một tên chủ ngân hàng Hà Lan ba hoa và một sinh viên Tây Ban Nha đi thăm bố là sĩ quan đồn trú tại Bône. Cùng với Angélique và Savary họ là những thường dân duy nhất trên tàu. Lẽ dĩ nhiên câu chuyện sớm muộn rồi cũng xoay quanh vấn đề liệu họ có thoát khỏi tay bọn cướp biển Berber trong chuyến đi này không.

Angélique rất sốt ruột và không hiểu vì sao cảm thấy lo lắng. Đây chẳng giống điều nàng hằng mơ ước tí nào. Giá nàng không nhìn thấy viên ngọc Topaz thì chắc hẳn nàng sẽ không tin chàng trai ấy. Trong mắt gã có cái gì đó rất xảo quyệt. Nàng đã cố gắng nhưng chẳng moi thêm được điều gì ở gã. Gã chỉ xòe tay nở một nụ cười khó hiểu như ói: “Tôi đã kể hết cho bà những gì tôi biết.”

Nàng chợt nhớ những lời tiên đoán kinh khủng của Dêgrê. Làm sao mà Joffrey de Peyrac lại có thể đón tiếp nàng sau bao nhiêu năm đằng đẳng như vậy? Những năm tháng đã hành hạ thân xác và trái tim hai người. Mỗi người đều đã có những bi kịch khác của mình... những bạn bè khác... và cả những mối tình khác nữa. Hai người khó lòng mà lại đến với nhau.

Mái tóc vàng của nàng nay đã có đôi sợi bạc nhưng nàng vẫn còn trong độ thanh xuân, lại đẹp hơn nhiều so với ngày mới cưới. Hồi ấy các đường nét của nàng chưa thật định hình nên còn kém phần hấp dẫn. Thân hình nàng chưa đạt đến độ viên mãn hoàn toàn, hay dáng đi của nàng chưa có cái duyên dáng vương giả có thể gây được một ấn tượng vô cùng mạnh mẽ. Tất cả những đổi thay này Joffrey de Peyrac không hề được chứng kiến và không hề được tác động đến. Bàn tay số mệnh đã khuôn đúc nàng ở một nơi hoàn toàn cách biệt với chàng.

Thế còn chàng? Bị số phận nghiệt ngã vùi dập, dọa dẫm, bị tước sạch của cải, bị vứt khỏi cuộc đời, liệu chàng có còn giữ nguyên được cái bản chất mà nàng đã từng thiết tha say đắm không?

“Ta lo sợ...”- Nàng thì thầm tự nhủ.

Nàng lo sợ cái giây phút siêu phàm kia, khi nàng được gặp lại chàng, sẽ bị một âm sắc nhuốc nhơ nào đó phá hỏng. Dêgrê đã từng cảnh báo nàng về cái khả năng này. Nhưng nàng không tin được là Joffrey de Peyrac lại có thể sa đoạ đến thế.

Những mối hoài nghi đang dần vất nàng khiến nàng hầu như tê dại. Như một đứa trẻ nàng cứ tự nhủ với mình rằng nàng muốn gặp lại “chàng”, tình yêu của nàng, người tình của nàng trong lâu đài Học vui chứ không phải một người khác, một kẻ xa lạ ở nơi đất khách quê người. Nàng khát khao được nghe lại giọng hát mê li của chàng. Thế nhưng Mohamed Raki chẳng hề nói tới giọng hát đó. Ở Barbary có được hát không? Dưới ánh mặt trời gay gắt kia, giữa lũ người da ngăm đen sẵn sàng chặt đứt đầu ta như xén một mớ cỏ dại kia? Ôi cái gì đã xảy ra với chàng...?

Nàng cố gắng tạo dựng lại những ký ức của dĩ vãng, cố hình dung một lần nữa sự hiện diện của Bá tước Toulouse dưới vòm Lọc vui. Nhưng viễn cảnh ấy đã tan biến đi. Rồi nàng muốn ngủ vì giấc ngủ sẽ xóa tan màn sương che khuất mặt trời không cho nàng nhìn thấy người mình yêu. Trong tình trạng lơ mơ nàng như nghe thấy bên tai giọng ai thì thầm rủ rỉ: “Bà mệt rồi... bà sẽ ngủ tại nhà tôi... ở đây có hoa hồng... rất nhiều đèn... có cửa sổ nhìn ra biển...”

Nàng hét lên và tỉnh giấc, Savary đang cúi xuống bên nàng, lay lay nàng.

- Phu nhân Plessis, tỉnh dậy đi thôi. Bà sắp đánh thức cả tàu bây giờ.

Angélique tựa vào thành giường đứng lên. Đêm đã xuống. Trên tàu gale không còn nghe tiếng càu nhàu của bọn nô lệ chèo thuyền nữa, vì tàu gale đã chạy bằng buồm, các mái chèo đã gác lên mạn tàu. Chỉ còn nghe tiếng bước chân Nam tước Von Nessenood qua lại trên boong. Chiếc đèn hiệu trên đuôi tàu đã được che bớt để khỏi thu hút sự chú ý của bọn cướp biển vì bọn chúng thường hay lảng vảng trên eo biển, giữa Malte và Sicile bên phải và bờ biển Tunis bên trái tàu.

Angélique thở dài:

- Tay phù thủy đang đuổi theo tôi trong giấc mơ.

- Giá chỉ là một giấc mơ thôi - Savary nói.
- Cụ định nói gì ? Cụ đang nghĩ gì thế?
- Tôi nghĩ rằng một tên cướp biển bạo gan như Rescator chẳng khi nào chịu để bà trốn thoát mà không tìm cách cướp lại cái đã thuộc về hắn.
- Tôi không thuộc về hắn - Angélique cãi lại
- Hắn đã trả một số tiền bằng giá cả một chiếc tàu để mua bà.
- Từ nay chồng tôi sẽ bảo vệ tôi - Nàng nói bằng một giọng không tự tin lắm.

Savary lặng thinh.

- Cụ Savary này - Angélique thì thầm - Cụ có tin đây là một cái bẫy không? Tôi biết cụ nghi cái gã Mohamed Raki thế nhưng gã có nhiều chứng cứ phải không?

- Đúng thế!

- Chắc gã có gặp người chú, vì gã có bức thư của tôi. Và gã đã gặp chồng tôi. Gã đã nói những điều mà chỉ có tôi mới biết, những điều mà tôi đã quên bằng đi bao nhiêu năm nhưng lúc đó lại nhớ ra ngay. Trừ phi... ôi, cụ Savary, cụ có tin rằng cái điều tôi mong muốn nhất đời chỉ là một ảo vọng, và do đó càng dễ bị đưa vào bẫy không? Ôi cụ Savary tôi sợ lắm...

- Những chuyện ấy có thể xảy ra - Được sư nói - Nhưng đừng nghĩ rằng nó ứng vào trường hợp này. Có thể đó là một cái bẫy, nhưng không phải là bẫy thần, Mohamed Raki đã không nói hết sự thật với chúng ta. Hãy đợi đến kết cục. Lúc đó mọi sự sẽ rõ ràng - Lão đang hòa một viên thuốc trong chén thiếc - Bà uống thuốc này sẽ thấy dễ chịu hơn.

- Có phải đây là cái chất maumie của cụ không?

- Bà thừa biết tôi chẳng còn tí maumie nào cả - Savary nói giọng chán chường. Tôi đã dùng hết sạch trong vụ cháy ở Candia.

- Cụ Savary, sao cụ lại cứ một mực đi cùng tôi trong chuyến đi mà cụ không tán thành?

- Làm sao tôi có thể bỏ bà được? - Lão trả lời như thể lão đang mải suy ngẫm về một bài toán khó - Đúng là tôi không tán thành, nhưng tôi sẽ đi đến Algiers.

- Đến Bône chứ?

- Cũng thế thôi.

- Ở Bône người Cơ đốc giáo ít nguy hiểm hơn ở Algiers?

- Ai mà biết được - Savary nói, lúc lắc đầu.

Thình lình bầu trời đêm bị xé toạc bởi một vệt sáng kỳ quặc; vệt sáng đổi màu nhiều lần và cuối cùng tóe ra chùm ánh sáng muôn màu sắc

- Pháo hiệu!

Cả tàu bừng dậy, xôn xao. Thủy thủ và lính thủy chạy ngược xuôi gọi nhau í ới. Angélique bầu lấy Savary. Cảnh tượng này làm nàng nhớ đến lúc mở màn trận thủy chiến giữa chiếc Gale hoàng gia và tàu Xêbéc của Rescator.

- Cụ Savary cụ có cho rằng ta có thể gặp lại tên cướp biển ấy không?

- Thưa bà, bà cứ nói như thể tôi là một chiến lược gia có phép thần, cùng một lúc có mặt ở cả hai chiếc tàu. Một pháo hiệu Thổ Nhĩ Kỳ không có nghĩa là Rescator. Đó cũng có thể là tàu tuần tra Algiers Tunis hay Maroc.

- Nhưng hình như nó được bắn từ trên chiếc tàu này.

- Thế thì trên tàu có nội ứng.

Không đánh thức các hành khách khác, hai người đi lên boong. Tàu gale tưởng như đang đi theo một đường ngoằn ngoèo hẳn là để đánh lạc hướng kẻ thù. Angélique nghe tiếng Roguier nói khi ông cùng Hiệp sĩ người Đức từ mũi tàu trở lại.

- Đại huynh ạ, có lẽ đã đến lúc ta phải mặc áo giáp rồi.

- Không, chưa cần.

- Các ngài đã tìm ra cái tên nội ứng bắn pháo hiệu chưa? - Angélique hỏi.

- Có tìm nhưng chưa ra. Rồi hẳn sẽ bị trừng trị sau. Hãy nhìn kia!

Nàng nhìn rõ một nguồn sáng cách xa mũi tàu. Nàng thắc mắc không hiểu đó là đất liền hay chỉ là một hòn đảo. Các vệt sáng hình như di chuyển, tiến về phía tàu. Thoạt tiên theo một đường thẳng, sau đó theo một đường vòng cung.

- Phục kích! Báo động! - Nam tước Von Nessenood gầm lên.

- Mọi người chạy về vị trí và bắt đầu dựng lên một hàng rào cọc cao khoảng hai mét dùng để tấn công con tàu cao hơn tàu họ.

Angélique đếm được ba mươi vệt sáng di động trên mặt nước.

- Bọn Berber! -Nàng khê nói.

De Roguier đi ngang qua nghe tiếng nàng:

- Đúng thế. Nhưng đừng hốt hoảng. Chỉ là một thuyền nhỏ chắc chắn không dám tấn công chúng ta trừ phi chúng có tiếp viện. Tuy nhiên cũng có thể là nghi trang. Phải chăng chúng đang nằm chờ chúng ta? Pháo hiệu hình như là dấu hiệu của phục kích. Dẫu sao chúng ta cũng chẳng tội gì phải phung phí đạn dược trong một trận đụng độ vớ vẩn, trong khi chúng ta có thể dễ dàng tránh được. Bà vừa nghe thấy thuyền trưởng nói không phải mặc áo giáp. Chúng tôi không bao giờ làm như thế trừ lúc lâm trận, để binh lính khỏi mất tinh thần. Nam tước Von Nessenood là một con mãnh hổ trong trận mạc, phải đương đầu với ít nhất là ba gale ông ấy mới chịu liều hi sinh người và tàu của mình.

Mặc dù Hiệp sĩ quả quyết rằng những thuyền ấy chẳng phải là một lực lượng đáng ngại, nàng nhận thấy chúng đang đuổi rất nhanh theo con tàu quá tải đang dong hết buồm và chèo thật lực.

Chẳng mấy chốc các vệt sáng mờ dần. Một lát sau hòn đảo như một khối núi khổng lồ màu sẫm hiện ra sừng sững phía trước. Hai Hiệp sĩ tra cứu bản đồ dưới ánh đèn bão.

- Đây là đảo Cani - Hiệp sĩ người Đức nói - Đường vào vịnh rất hẹp, Chúa phù hộ chúng ta có thể lọt qua. Ta sẽ có cơ hội tiếp nước ngọt và tìm một chỗ trú ẩn tránh các gale của Tunis vì chẳng mấy chốc chúng sẽ hợp lực với đoàn thuyền chúng ta vừa chạm trán. Chỉ có một ít hộ ngư dân trên đảo, và chắc họ không ngăn cản chúng ta lên bờ. Thậm chí họ chẳng có lấy một pháo đài hay một khẩu súng.

Nom thấy Angélique đứng gần đấy, Von Nessenood giận dữ nói thêm:

- Thưa bà, bà đừng nghĩ rằng các Hiệp sĩ Malte là một lũ hèn nhát. Có điều là chúng tôi muốn đưa bà đến Bône an toàn, không phải chỉ vì tấm lòng tận tụy của tôi đối với bà mà cũng là vì giáo chủ chúng tôi đã ó bà cho tôi. Trên đường trở về chúng tôi sẽ tính sổ với các địch thủ của chúng tôi sau.

Angélique cảm ơn họ, lòng vô cùng cảm kích.

Trời sáng dần, nàng nhìn thấy một bãi cát con bên vịnh nhỏ, với những hàng ôliu chạy dài ven bãi. Nàng ở lại trên boong, tự nhủ là mình không được ngủ trước khi đến Bône tuy biết rằng như thế là hoàn toàn vô lí.

Chiếc gale thận trọng đợi ở cửa vịnh cho đến khi trời sáng rõ. Nam tước Von Nessenood quan sát khắp vùng chung quanh khi sương mai tan dần. Bỗng ông quay về phía Henri de Roguier rồi cả hai lập tức lui vào trong. Khi họ trở ra cả hai đều mặc áo giáp đồ.

- Có việc gì thế? - Angélique kêu lên.

Đôi mắt trong veo của Hiệp sĩ người Đức sáng rực. Ông rút kiếm ra và tiếng hô xung trận của Dòng tu bật ra từ đôi môi ông!

- Bọn Saracen! Sẵn sàng chiến đấu!

Cùng lúc đó một loạt đạn và tên từ vách đá bắn xuống boong tàu, chẻ đôi chiếc rầm néo buồm.

Trời đã sáng hẳn. Họ nhìn thấy sáu khẩu pháo lấp ló dưới bụi cây, nòng chĩa về phía tàu gale. Trong tiếng gầm rú của đại bác, Hiệp sĩ ra lệnh phải quay mũi tàu và rút khỏi vịnh. Trong khi chấp hành mệnh lệnh một cách khó nhọc, các lính thủy khiêng các hòm đạn lên boong và đặt vào vị trí. Một số khác, cầm súng hỏa mai, cố sức bắn trả, nhưng không tới. Trên boong tàu đã có một số người chết hoặc bị thương. Có tiếng kêu thét vọng lên từ hầm nô lệ, nơi mà cả một dãy tay chèo bị diệt sạch.

Rồi một khẩu cối trên tàu nhằm đúng một khẩu pháo trên bờ nhả đạn, một tên da đen chơi vơi và từ trên vách núi cao rơi tòm xuống biển. Một khẩu đại bác bắn tan xác hai pháo thủ bên một pháo khác. Còn bốn khẩu nữa! De Roguier hét lên - Cứ để chúng bắn. Khi chúng hết đạn ta sẽ bắn nát đầu chúng.

Nhưng trên đỉnh vách đá đã thấp thoáng những vành khăn trắng và vụng nhỏ vang lên tiếng thét khủng khiếp: “Đồ chó, đầu hàng đi!...” Hơn nữa lối ra vào đã bị đoàn thuyền con ban tối chặn lại.

Nghe phát súng đầu tiên, Savary đã kéo Angélique vào cabin nhưng nàng vẫn đứng lại ở lối cửa để theo dõi cuộc độ sức chênh lệch. Quân Hồi giáo đông hơn quân Malte năm, sáu lần. Pháo trên gale chỉ dùng để chiến đấu trên mặt biển, chứ không phải những mục tiêu cao hơn. Số cướp trên bờ càng lúc càng tăng và trong cơn phấn khích trước việc chiến thắng dễ dàng chúng nhảy ùm xuống nước để bơi ra gale. Một số thuyền con đã được thả xuống từ trên bờ. Chúng áp sát con tàu và nhiều tên lao xuống nước, một tay cầm đuốc, một tay bơi.

Các tay thiện xạ nhằm chúng bắn tĩa và hạ được một số. Nước biển đỏ ngòm máu địch. Nhưng đũa trước chìm đũa sau bơi tới. Chẳng mấy chốc, mặc dù hỏa mai và đại bác bắn dữ dội, hai bên tàu Gale đã đầy nhung nhúc những người. Chúng la hét vung đuốc, dao găm, gươm và cả súng.

Tàu Gale xứ Malte nom giống một con hải âu khổng lồ bị thương đang bị một bầy kiến xâu xé. Bọn Maroc quây tàu nhảy phóc lên boong và thét to: “Va Allah! Allah!”

- Chân đạo muôn năm! - Nam tước Von Nessenood đáp lại, thúc kiếm đâm xuyên người tên Ả Rập đầu tiên đặt chân lên boong tàu. Nhưng tên khác lại nhảy tiếp lên, rồi những tên khác nữa. Hai Hiệp sĩ và các chiến hữu của họ phải lùi dần, họ vẫn tiếp tục chống trả quyết liệt cho đến tận chân cột buồm chính. Xác chết chồng chất khắp nơi. Hình như chẳng tên nào nghĩ đến chuyện cướp bóc, chỉ lao vào chém giết càng nhiều càng tốt.

Angélique khiếp sợ nhìn một trong các lái buôn san hô vật lộn với hai thanh niên Maroc. Họ cào cấu cắn xé nhau vì cả ba người không ai có vũ khí.

Cuộc phòng thủ duy nhất có hệ thống đang diễn ra ở chân cột buồm chính, nơi hai Hiệp sĩ chiến đấu như hai con mãnh hổ. Trước mắt họ là một đồng xác chết xếp thành nửa vòng tròn, mà viện binh Maroc phải vượt qua để tiến lên. Một viên đạn do một tên Hồi giáo bắn lên từ mũi tàu quật ngã Von Nessenood. Roguier liếc nhìn thuyền trưởng của mình, và giây phút sơ ý đó đã làm cho chàng bị thương ở bàn tay cầm kiếm.

Người lái buôn san hô sau khi đã hạ được hai tên Maroc lôi chiếc thang xuống cabin và đẩy Angélique vào bên trong. Savary, người lái buôn san hô còn lại, lão chủ ngân hàng, và cậu sinh viên Tây Ban Nha cũng đã nấp cả trong

- Thế là hết... - Y nói - Hai Hiệp sĩ đã ngã. Chúng ta sắp bị bắt. Đã đến lúc ta phải vứt giấy tờ xuống biển và cải trang để bọn chúng không nhận ra cương vị xã hội của chúng ta. Đặc biệt là cậu - Y bảo cậu sinh viên Tây Ban Nha - hãy cầu xin Đức mẹ đồng trinh để chúng không phát hiện ra là cậu là con trai một sĩ quan đồn trú ở Bône. Bằng không chúng sẽ bắt cậu làm con tin, và hễ có tên Maroc đầu tiên nào bị giết dưới các thành lũy Tây Ban Nha thì chúng gửi ngay thủ cấp của cậu cho bố cậu đấy.

Ngay trước mắt Angélique cả bọn đàn ông cởi hết quần áo ra cuộn thành một bó cùng với giấy tờ và vứt cả xuống biển. Rồi họ vớ quần áo rách rưới trong tủ ra mặc vào người.

- Chẳng có lấy một chiếc áo vấy nào trong đó cả - một tay lái buồn hoang hốt nói - Thưa bà, bọn chúng sẽ nhận ra bà là một mệnh phụ. Có trời mà biết chúng sẽ đòi tiền chuộc bao nhiêu.

- Tôi thì tôi chẳng cần gì sắt - Savary nói - Chúng vớ được tôi thì việc đầu tiên là chúng ném tôi ngay xuống biển như là một thứ vứt đi.

Ở nóc thang xuất hiện một tên da đen lực lưỡng cặp mắt trắng dã nổi bật lên trên khuôn mặt đen thui. Hắn đưa mắt nhìn đám người chen chúc trong cabin tay vung cao thanh mã tấu.

Cả tàu im phăng phắc, chỉ nghe tiếng kêu rên của những người bị thương. Những người bị bắt bị đẩy lên boong tàu.

Bốn chiếc gale thấp đang tiến vào vịnh. Viên đô đốc đội thuyền con đứng ở đuôi chiếc gale đầu tiên. Hắn trèo xuống tàu Malte theo sau là các sĩ quan, và một tên thư lại có nhiệm vụ ước tính giá trị của chiến lợi phẩm. Y nhăn mặt khi nhìn thấy tàu gale bị hư hỏng quá nhiều. Hắn đưa ra những lời nhận xét chua cay về việc này và ra lệnh thống kê đầy đủ số người bị bắt cùng tài sản của họ.

Các nô lệ chèo thuyền gốc Algiers được thả hết. Những người khác được chuyển sang chỗ những người Algiers. Toàn thể đoàn thủy thủ Malte bị xích chân. Angélique nhìn thấy Henri de Roguier đi qua, máu me đầm đìa, tay bị còng. Rồi đến Nam tước Von Nessenood do ba người cao lớn lực lưỡng khiêng. Ông cũng bị xích chân, mặc dù những vết thương khủng khiếp đang tuôn má

Những người bị bắt được đưa đến trước viên đô đốc tên là Ali Hadji. Hắn không thèm để ý đến cách cải trang của họ, chỉ nhìn bàn tay họ xem có phù hợp hình thức bề ngoài hay không. Nhưng đến lượt Savary thì chúng cười phá lên. Chúng đẩy lão sang một bên nói rằng sẽ dành lão cho những con chó đói nhất Algiers.

Ngay lập tức bọn cướp dồn sự chú ý vào Angélique. Những cặp mắt đen của các sĩ quan Algiers xem xét nàng với một sự tò mò không phải là không pha lẫn kính nể, thậm chí khâm phục. Họ trao đổi rất nhanh với tên Ali Hadji. Y bèn ra hiệu bảo nàng đến gần.

Đối với bất cứ ai đã liều mình đi biển, việc bị bọn Berber bắt là một chuyện quá bình thường, vì thế Angélique hầu như đón chờ chuyện đó. Nàng đã sắp đặt chu đáo các kế hoạch và đã quyết định sẽ phải làm gì. Nàng sẽ chẳng giấu giếm gì cả, mà sẽ phó thác hoàn toàn cho vận may của mình và cho cảnh ngộ một người đàn bà đi tìm chồng. Bọn Algiers không phải là những tên cướp vớ vẩn. Chúng không lấy đánh nhau và cướp bóc chỉ để làm thú vui. Mà “kỹ nghệ” của chúng quy theo những đường lối nghiêm ngặt. Chiến lợi phẩm, từ vật quý nhất cho đến mảnh buồm rách đều được mang ra chia và được liệt kê cẩn thận để quy thành tiền. Đối với phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ người u, là của hiếm và giá cao, tính hám của luôn luôn vượt lên trên nhục dục. Angélique đã từng thể nghiệm điều này với Hầu tước d’Escrainville. Vì thế nàng rất thanh thản đương đầu với những cặp mắt thèm khát của bọn da ngăm ngăm đen đứng trước mặt nàng.

Nàng cho chúng biết tên nàng, một cái tên mà bao nhiêu năm nay nàng không sử dụng. Nàng là vợ của Joffrey de Peyrac người đang đợi nàng ở Bône và chắc chắn sẽ có thể chuộc nàng. Ông ấy đã cử một người đưa tin đến, một người cũng theo Hồi giáo, tên là Mohamed Raki. Gã có thể ở lẫn với số tù và có thể làm chứng cho nàng.

Nghe tên thông ngôn phiên dịch, Ali Hadji mỉm cười tỏ vẻ hài lòng. Hắn ra lệnh đưa tên Raki đến. Từ này đến giờ Angélique vẫn lo gã đã bị thương hay bị giết chết trong trận chiến đấu vừa qua nhưng giờ đây nàng nhìn thấy gã và chỉ đứng gã. Ngay tức khắc Ali Hadji ra lệnh đưa gã lên tàu riêng biệt.

Đội thuyền rời vịnh và ra khơi. Các thuyền con nặng đến mức không ai có thể cựa một tí mà không khiến cả con thuyền tròng trành và đi chậm lại. Chỉ có đoàn thủy thủ da đen và Maroc là lên chạy xuống trên con đường nhỏ giữa hai dãy nô lệ chèo thuyền, vung roi quất vào đám nô lệ Công giáo.

Mấy lần Ali Hadji đưa mắt liếc nhìn Angélique. Nàng đoán là hắn đang nói chuyện với tên thư lại về nàng nhưng chẳng hiểu chúng nói gì. Savary rón rén đến bên cạnh nàng.

- Tôi không biết Mohamed Raki có xác nhận những gì tôi bảo chúng không - Nàng thì thầm - Và chồng tôi sẽ nghĩ gì về toàn bộ câu chuyện này. Cụ có nghĩ rằng chồng tôi sẽ bỏ tiền ra chuộc tôi không? Chồng tôi có giúp tôi không? Tôi đang đến với ông ấy, nhưng giờ đây tôi nhận ra rằng tôi không biết hết về ông ấy.

Nếu ông ấy sống lâu như thế với bọn Berber có thể ông ấy sẽ dàn xếp với bọn chúng dễ dàng hơn bất cứ ai khác. Vừa rồi tôi tự giới thiệu như vậy, cụ thấy có phải không?

- Bà làm như thế là phải. Tình hình vốn đã phức tạp rồi, bà chẳng cần phải làm cho nó phức tạp thêm. Chỉ ít bà cũng tránh được cảnh lằng nhục khủng khiếp nhất khi bà phải ra trước tòa án Hồi giáo. Kinh Koran cấm bất kỳ tín đồ nào lấy một người đàn bà có chồng còn sống. Họ rất nghiêm khắc đối với tội ngoại tình. Nhưng mà này, tôi nghe Ali Hadji nói khi bọn chúng đưa bà đến trước mặt hắn: “Đúng rồi, đúng là bà ta. Sứ mệnh của chúng ta thế là hoàn thành”.

- Thế nghĩa là thế nào hả cụ?

Ông già khẽ nhún vai.

HẾT

* * *

[1] Signor: tiếng Ý, nghĩa là Ngài, là Quý ông.

[2] Trời ơi, cậu bé xinh trai quá!

[3] Ôi thánh mẫu! Cô gái kia mới xinh đẹp làm sao.

[4] Inca: một tộc người da đỏ tại miền Nam châu Mỹ.

[5] Vùng Levant: miền cận đông

[6] Canebière: đại lộ Canebière rất nổi tiếng của Marseille.

153. Chương 01:phần Iii Đại Hoạn Quan

Đứng trên tàu galê đang tiến vào bờ, Angélique chỉ nghe tiếng mũi tàu rẽ sóng lặn tẩn, nàng ngẩng lên và nhìn thấy nam tước Von Nessenood mắt đắm đắm hướng vào đất liền.

- Algiers - Ông nói.

Chỉ một lát sau tiếng rầm rì của thành phố lao xao đưa tới. Rồi thành phố hiện rõ giữa hai bờ đê chắn sóng, lấp lánh một màu tang tóc. Khi tàu vào cảng, lá cờ nheo thêu kim tuyến của Ali Hadji như chìm đi trong biển cờ xí phấp phới trước gió, nổi bật nhất là lá cờ đỏ có hình vẽ màu trắng và lá cờ trắng lưới liềm trên nền xanh lục. Chiếc galê đi tiên phong bắn một phát đại bác, và một chiếc galê ở bến bắn trả lời, tiếp theo là những tiếng reo hò mừng rỡ.

Hai Hiệp sĩ xứ Malte, vẫn mặc áo giáp màu đỏ, dẫn đầu đoàn tù đang lũ lượt bước lên bến. Tiếp đến là các thủy thủ và lính thủy, sau cùng là hành khách. Còn Angélique thì bị giải riêng, có một đội cảnh vệ đi kèm.

Những người kia, bị xích từng đôi một, bị đoàn thủy thủ người Berber chiến thắng xô đẩy dọc theo bờ ke đến tận Cung điện Jenina của Pasha. Họ được trình cho Pasha xem trước, để Ngài chọn lựa những ai Ngài thích.

Đám dân chúng áo quần trắng toát như những bóng ma, gương mặt vàng vố xúm quanh lại, kêu lên the thé và nhìn họ bằng những cặp mắt thù địch. Chen lẫn vào đám dân chúng là những người nô lệ Cơ đốc giáo mặt mày xanh xao, râu ria bờm xờm, quần áo tả tơi. Họ lớn tiếng gọi những nô lệ mới bằng đủ thứ tiếng các nước Cơ đốc giáo, hi vọng tìm thấy trong số đó một vài người đồng hương có thể cho họ biết tin tức gia đình.

- Tôi tên là Jean Paraguez, quê ở Collioure bên dãy Pyrénées... Có ai biết không? Tôi tên là Robert Toutain, ở Cette...

Bọn cảnh vệ Thổ Nhĩ Kỳ dùng roi cật bò quất tứ tung.

Vừa đến chợ nô lệ, Angélique được đưa lên một phòng riêng biệt tường quét vôi trắng xóa. Nàng ngồi thu lu trong một góc, lắng nghe tiếng ồn ào bên ngoài.

Ngay sau đó, bức màn được vén lên và một cụ già Hồi giáo, da ngăm đen, mặt nhăn nheo như quả bưởi khô, bước vào.

- Tên tôi là Fatima - cụ cười niềm nở - nhưng bọn tù quen gọi tôi là Mirelia xứ Provence.

Mụ mang đến hai cái bánh mật ong, một ít nước đường pha dấm và một vuông đăng ten để che mặt cho khỏi nắng. Song đã quá muộn, mặt Angélique đã đỏ ửng như quả bồ quân. Mặt trời lúc đó đã trải nắng vàng lên khắp thành phố Algiers trắng xóa. Angélique muốn tắm. Áo váy nước biển hắt vào làm ố bẩn và đôi chỗ bị dính hắc ín từ các ván tàu.

- Tôi sẽ đưa bà đi tắm sau khi họ bán xong các nô lệ kia - cụ già nói - Có lẽ phải đợi khá lâu đấy, vì cũng phải đến buổi cầu kinh trưa mới xong.

Mụ nói bằng một thứ ngôn ngữ hổ lốn, gồm đủ thứ tiếng Tây Ban Nha, Ý, Pháp, Thổ và Ả-rập, mà mọi nô lệ đều hiểu. Nhưng rồi dần dần tiếng mẹ đẻ phục hồi trở lại, mụ kể cho Angélique nghe về quê quán mụ ở Aix-en-Provence. Năm mười sáu tuổi mụ đã làm hầu gái cho một bà lớn ở Marseille và trong khi cùng bà chủ đi tàu đến thăm chồng bà ta ở Naples mụ bị bọn Berber cướp đi. Vì chỉ là một cô hầu hèn hạ, mụ bị bán cho một người Hồi giáo nghèo lấy dấm sequin. Còn bà mệnh phụ kia thì chúng đưa vào hậu cung của một vị vua chúa nào đó.

Fatima-Mirelia, giờ đã già nua và góa bụa, mỗi ngày kiếm được dấm đồng bằng việc chăm sóc cho các nô lệ mới. Những thương nhân muốn kiếm lợi tối đa thường nhờ mụ giúp. Mụ tắm rửa, chải đầu và an ủi những phụ nữ bất hạnh vì thường thường họ nom rất phờ phạc và sầu não, bởi những chuyến đi vất vả và nỗi lo trước những cảnh thăng trầm sắp tới.

- Tôi rất vui mừng - mụ thốt lên - được giao chăm sóc bà. Bà là người phụ nữ Pháp được Rescator mua với giá ba mươi lăm ngàn đồng rồi sau đó đã trốn đi, Mezzo-Morte đã thề là sẽ bắt được bà trước khi Rescator kịp trở tay.

Angélique nhìn mụ vẻ hãi hùng.

- Không thể như thế được - nàng lắp bắp - Mezzo-Morte làm sao mà biết được tôi đang ở đâu.

- Ô, lão ta biết tất. Lão có do thám khắp nơi. Viên đại hoạn quan của Quốc vương Maroc, Osman Faraji, vẫn đến đây để tìm mua phụ nữ da trắng, và y đã ra công tìm kiếm bà.

- Tại sao?

- Bởi vì bà nổi tiếng là người nô lệ da trắng đẹp nhất Địa Trung Hải.”>

- Ôi, ước gì tôi được xấu như ma - Angélique thốt lên vắn bẻ mấy ngón tay - Ước gì tôi được đui què và mẽ sứt.

- Như tôi đây này - Mụ Fatima nói - Khi bị bắt tôi mới mười tám và có cặp vú to đẹp. Nhưng tôi hơi thọt chân. Cái người đàn ông mua tôi và sau này trở thành chồng tôi, là một thợ gốm khéo tay ra trò ấy chứ. Ông ta nghèo khổ cả một đời và chẳng có tiền kiếm vợ lẽ. Tôi đã phải làm lụng cực nhọc như thân trâu ngựa, nhưng như thế còn thích hơn. Những người Công giáo chúng ta không muốn bị mua qua bán lại và làm vợ khắp thiên hạ.

Angélique đưa hai tay bóp đầu đang đau nhức:

- Tôi chẳng hiểu làm thế nào mà họ lại giảng bầy bắt được tôi?

- Tôi nghe nói Mezzo-Morte cử quân sư của hắn là Amar Abbas đến gặp bà, khi bà ở Malte và lừa bà xuống tàu đi đến chỗ chúng giảng bầy sẵn.

Angélique lắc đầu quầy quậy, không dám chấp nhận sự thật phũ phàng đó:

- Không... Tôi chẳng hề gặp ai cả... chỉ gặp người đầy tớ cũ của chồng tôi thôi. Gã tên là Mohammed Raki.

- Đó là Amar Abbas.

- Không! Không thể như thế được!

- Có phải gã là một tên Berber có chòm râu ngắn bạc phếch không nào?

Angélique cứng lưỡi không nói được một lời nào.

- Khoan đã - mẹ già nói - Tôi vừa nảy ra một ý. Cách đây mấy phút tôi nhìn thấy Amar Abbas nói chuyện với Sadi Hassan, viên quản lý ở đây. Để tôi ra ngoài bên kia xem gã có còn quanh quẩn đâu đây không. Nếu có, tôi sẽ chỉ cho bà">

Một lát sau, mẹ trở lại, cầm một tấm voan dài.

- Bà hãy quần kín người đến tận mắt - Mẹ nói.

Đoạn mẹ dắt Angélique qua dãy hành lang dài ra tận ban công. Từ trên ban công hai người có thể nhìn thấy cái sân vuông của ngôi nhà.

Người ta đã bắt đầu cuộc bán nô lệ. Những nô lệ mới đến đều trần truồng. Những thân hình trắng lớp lông lá của người u tương phản với những thân hình ngăm đen nhẵn nhụi của người phương Đông. Bên phải, trên những tấm đệm sang trọng là các nhân viên quân sự và bọn cướp biển. Bọn này đã nhờ cướp bóc mà trở nên giàu có và đang tận hưởng khoái lạc trong các hậu cung mà chúng đã bỏ ngàn vàng ra mua. Chúng trông ô-liu, cam và trúc đào quanh hậu cung và ngày càng thu nạp thêm nhiều gái đẹp. Chung quanh chúng là một lũ trẻ con da đen quạ luôn tay. Một trong những đại diện của Pasha được Ngài sủng ái nhất đến ngồi vào giữa bọn họ.

- Bà hãy nhìn - Mirelia nói - Cái gã ngồi cạnh y kia kìa.

Angélique dựa vào lan can và nhận ra Mohammed Raki.

- Đúng là tên ấy.

- Đây, Amar Abbas đó, quân sư của Mezzo-Morte đó.

- Không! - Angélique kêu lên đầy tuyệt vọng - Không thể như thế được. Hắn đã đưa cho tôi xem bức thư và viên ngọc tốpaz!

Nàng cảm thấy chán chường, vô vọng, và suốt ngày hôm ấy nàng cố hiểu ra việc gì đã xảy đến với mình. Rốt cuộc Savary nghi tên Berber kia là đúng. Nhưng Savary bây giờ ở đâu? Nàng không hề nghĩ đến việc tìm kiếm lão trong đám nô lệ khốn khổ bị mang bán kia. Bây giờ sức nghĩ đến, nàng lại nhớ ra rằng nàng cũng chẳng nhìn thấy hai chàng hiệp sĩ đâu cả.

Dần dần tiếng lạo xạo lắng xuống. Khách hàng lần lượt trở về với các nô lệ mới mua. Bóng đêm trùm xuống Algiers. Trong đêm tối ở đất Hồi giáo chỉ còn nghe thấy một âm thanh sâu lắng lan đến tận chợ nô lệ.

Fatima-Mirelia ngã lưng trên đệm rơm cạnh đi văng, nơi Angélique cố chớp mắt một chút. Mẹ ngẩng bộ mặt nhăn nheo lên và nói:

- Đó là tửu quán trong một thanh lâu.

Để giúp Angélique ngủ, mẹ kể huyền thoại về cái tửu quán nơi rượu vang và rượu mạnh chảy như suối. Đó là nơi bọn nô lệ gặp nhau để đổi những thứ ăn cắp được lấy một miếng ăn, và cũng là nơi những người ốm và bị thương đến để chữa chạy. Và cũng ở đó, khi ngọn đèn dầu đã lụi và ánh bình minh sắp ló, người ta kể cho nhau những chuyện kỳ thú nhất trên đời. Những người Đan Mạch và Thụy điển kể lại những chuyến săn cá voi ở ngoài khơi Greenland, nơi đêm dài hàng sáu tháng. Người Hà Lan mô tả những tài nguyên phong phú của miền Đông Ấn, kể các chuyện ly kỳ ở Trung Quốc và Nhật Bản, người Tây Ban Nha nói về những lạc thú ở Mêhicô và những châu báu ở Péru, người Pháp kể lại những kỳ quan của vùng đất nước Canada và Virginia. Vì tất cả những người nô lệ ở đấy đều đã từng đi biển.

Sáng hôm sau chúng đưa nàng đến bến cảng để gặp Ali Hadji. Một đám thiếu niên mặc quần lụa vàng, lưng đeo dao găm đầu quần khăn vàng ngồi quây quần quanh y. Phần lớn là người Maroc và da đen, nhưng có một vài đứa có cặp mắt màu xanh của người phương Bắc chỉ sạm đen vì ăn nắng. Chúng nhìn Angélique với vẻ như khinh bỉ, ngạo mạn và căm thù. Nàng có cảm giác đang bị một đám sư tử con và hổ con bao vây. Ngược lại tên cướp biển nom hiền lành nhất.

Một chiếc xuồng thoi đang nhấp nhô bên chân cái thang kéo từ mặt nước đến tận boong tàu. Sáu nô lệ tóc vàng, chắc là người Nga, đang cầm chèo, và một tên Thổ rìa dài đứng ở mũi tàu, hai cánh tay gân guốc khoanh trước ngực. Một chú bé nhảy xuống phía đuôi tàu và cầm lấy bánh lái.

Angélique bước xuống thuyền dưới những cặp mắt trơ trơ hỗn lảo của bọn trẻ đang ngồi xúm xít ở mép thuyền như một bầy điều hâu. Nàng thắc mắc không biết thuyền sẽ đưa nàng đi đâu, vì nó đi lượn quanh đề chắn sóng rồi ra khơi, về phía một mũi đất có đồi thoai thoải, từ đó vọng lại tiếng súng hỏa mai và tiếng súng lục làm hiệu.

- Chúng ta đi đâu bây giờ?

Không ai trả lời. Một thằng bé nhỏ nước bọt về phía nàng, nhưng không trúng. Khi tên Thổ dọa phạt thì nó toác miệng cười trơ trẽn. Những đứa bé này có vẻ chẳng sợ ai cả.

Một vài viên đạn nổ xoẹt trên mặt nước cạnh họ. Ali Hadji không hề nhúc nhích, nhưng y nhìn thấy vẻ thắc thỏm trên mặt Angélique. Hắn toét miệng cười và đưa tay ra hiệu rằng nàng thực sự là một quý khách.

Hai toán người xuất hiện quanh mũi đất. Một toán ở trên chiếc felucca do người Cơ đốc giáo râu ria mang kiếm và súng trường điều khiển, và toán kia gồm những thanh niên chít khăn vàng đã từ các tàu ở ngoài xa bơi đến chỗ felucca để đánh nhau. Chúng cứ lặn xuống dưới thuyền rồi lại trồi lên phía bên kia, nơi phòng thủ kém hơn, rồi như một bầy khỉ trèo lên hai bên mạn tàu, cắt dây cáp, đánh nhau tay không với bọn nô lệ, đảo người tránh những đường kiếm của họ cho đến khi túm được tay cầm kiếm.

Phía đuôi thuyền có một người mặc áo dài lửng và chít khăn vàng đang chăm chú theo dõi cuộc tập trận giả do y điều khiển. Thỉnh thoảng y cầm loa và tuôn ra một tràng lời chửi thề bằng thổ ngữ của bọn nô lệ để quở trách những đứa quá vụng về hay quá chậm chạp không tiếp tục chiến đấu vì bị nhiều thương tích hay mệt mỏi.

Lũ sư tử con trên xuồng thoi như bị hút hồn trước quang cảnh ấy, chúng háo hức muốn tham gia đánh trận giả nên nhảy ùm xuống nước như bầy ếch và bơi nhanh về chỗ chiếc tàu. Ngay cả bọn chèo thuyền cũng lơ tay chèo, nhưng làn mưa roi đã làm họ nhớ đến bốn phận của mình. Chiếc xuồng chồm lên và chẳng mấy chốc đã đến sát mũi chiếc felucca.

- Ta là Mezzo-Morte đây - Người đàn ông ở mũi thuyền nói bằng tiếng Pháp giọng Ý.

Hắn là một người vạm vỡ, và mặc dù ăn mặc như các nhân vật trong “Nghìn lẻ một đêm”, các viên kim cương sáng chói ở vành khăn và các ngón tay cũng không thể che giấu nổi gốc gác hạ lưu của hắn, một chú bé đánh cá nghèo khổ vùng Calibre. Giờ đây hắn là Đức ông Nguyên soái của Algiers chỉ huy hạm đội cướp biển ét tiếng nhất ở Địa Trung Hải. Hắn có thể ra lệnh cho Pasha, và cả thành phố đều kinh sợ hắn.

Angélique làm bộ chào hắn rất lịch sự, khiến hắn vô cùng thích chí. Hắn trân trân nhìn nàng tỏ vẻ hết sức hài lòng, và quay sang nói chuyện rất lâu với Ali Hadji. Qua cử chỉ và một chút tiếng Ả-rập mà nàng học được, Angélique đoán là hắn khen ngợi Ali đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Song nàng lo lắng nhận thấy cái nhìn của hắn ném về phía nàng có vẻ là cái nhìn hăm dọa của tên cướp hơn là cái nhìn đánh giá của một tên lái buôn.

- Thưa Đô đốc - Nàng nói, dùng cái danh hiệu mà cả người Cơ đốc giáo cũng dùng để gọi hắn - xin Ngài vui lòng cho biết rồi đây số phận tôi sẽ ra sao. Xin ngài đừng quên rằng tôi không hề có ý định đánh lừa Ngài bằng một cái tên giả hay giấu ngài việc tôi có một tài sản to lớn ở Pháp, hay việc tôi ra đi chuyến này là để tìm lại chồng tôi, hiện đang ở Bône và bảo đảm có thể chuộc lại tôi.

Mezzo-Morte gật đầu tỏ vẻ tán đồng. Ở đuôi mắt hắn hiện thêm nhiều nếp nhăn, và nàng ngạc nhiên thấy hắn ngáp ngáp như cổ nhện cười.

- Tốt lắm, thưa bà - Hắn nói sau khi đã lấy lại vẻ mặt bình thường - Tôi rất yên lòng được biết chúng tôi không cần phải đi xa hơn Bône để thương lượng về khoản tiền chuộc bà. Nhưng liệu những gì bà nói có chắc chắn không?

Angélique khẳng định rằng nàng nói sự thật và lợi lộc gì đâu mà nói dối. Nếu hắn không tin lời nàng, hắn chỉ cần hỏi Mohammed Raki, cùng đi một chuyến tàu với nàng từ Malte. Gã được chồng nàng tại Bône cử đến gặp nàng.

- Tôi biết, tôi biết - Mezzo-Morte khẽ nói, nét mĩa mai trong ánh mắt của hắn nhuốm một vẻ tàn ác ghê gớm.

- Ngài biết thật ư? Lạy Chúa! - Angélique thốt lên, như chợt hiểu ra - Ngài biết chồng tôi à? Ngài biết thật à?

Tên cướp lắc lắc đầu như muốn nói: “Biết đâu đấy”. Rồi hắn cười hô hô. Hai chú thị đồng mặc chế phục màu xanh lục và hồng tươi cũng cười theo chủ. Hắn quát một tiếng ra lệnh, bọn chúng chạy biến và trở lại ngay mang đến một hộp kẹo mềm. Mezzo-Morte tọng mềm, rồi quay ra nhìn cuộc tập trận đang tiếp diễn trên boong tàu chính phía dưới.

- Thưa Đô đốc - Angélique trong lòng khấp khởi nói - Tôi van Ngài hãy nói thật, Ngài có biết chồng tôi không?

Cặp mắt đen của Mezzo-Morte như đâm xuyên vào mắt nàng.

- Không - hắn nói, giọng dữ dằn - Với lại đừng giở cái giọng ấy với ta. Bà đã bị bắt, hãy nhớ lấy điều đó. Người của ta bắt được trên chiếc tàu galê của bà tên thuyền trưởng nam tước Von Nessenood, kẻ thù không đội trời chung của ta. Hắn đã đánh đắm của ta một ngàn năm chục thuyền, ba mươi mốt galê, mười một thuyền chở hàng, bắt và giết mười một ngàn người và giải thoát một vạn rưỡi nô lệ. Thật là một ngày rất may mắn cho ta! Ta đã ném một hòn đá hạ được hai con chim, nạn ngữ Pháp nói thế, có đúng không?

154. Chương 02

Angélique cãi lại là nàng chỉ đến Malte sau khi được một chiếc galê của Dòng tu vớt lên tàu khi thuyền nàng bị đắm lúc trốn khỏi Crète.

- Thế bà từ Crète đến à? Bà làm gì ở đó?

- Giống như ở đây thôi - Nàng nói với một giọng chua chát - Tôi đã bị một tên cướp Cơ đốc giáo bắt và mang bán như một nô lệ. Nhưng tôi đã tìm cách trốn thoát - Nàng nhìn hắn, vẻ mặt thách thức.

- Thế bà chính là kẻ nô lệ người Pháp mà Rescator đã mua với cái giá khủng khiếp, và ngay đêm ấy đã trốn chạy.

- Vâng, chính tôi.

Mezzo-Morte vỗ đùi đánh đét, giậm chân thỉnh thoảng, cười ha hả. Hai tên thị đồng cũng làm y như chủ. Khi đã nguôi cơn cười, hắn hỏi nàng làm thế nào nàng có thể thoát khỏi tay tên Phù thủy của Địa Trung Hải.

- Tôi phóng hỏa đốt bến tàu - Angélique nói.

- Có phải đúng vụ cháy mà người ta kể không?

Mắt hắn sáng lên vì thích thú. Hắn lại hỏi có phải Rescator đã mua tranh của Quốc vương Constantinople và dòng tu xứ Malte và đã đẩy giá lên tới hai mươi lăm ngàn đồng không?

- Nhưng tại sao bà không nán thêm ít lâu nữa để nếm tất cả những khoái lạc với tên phù thủy đáng nguyên rủa ấy? Hắn có hứa cho bà hưởng các thứ xa hoa sung sướng trên đời này không?

- Tôi chẳng thiết những thứ đó. Tôi liều mạng đến Địa Trung Hải không phải để trở thành tì thiếp của một tên cướp biển, dù Công giáo hay Hồi giáo, mà là để tìm lại người chồng xa cách hàng chục năm nay, và trước đây tôi vẫn đinh ninh là đã chết.

Mezzo-Morte lại ôm bụng cười ngặt nghẽo, và Angélique đâm hoảng. Hắn có điên không? Viên Đô đốc như đang trong cơn kích động, chốc chốc lại phá lên cười, mỗi khi nghe điều gì đó có vẻ vui nhộn trong câu chuyện của Angélique.

- Hai người là một - hắn bật thành lời - Ông có nghe rõ không, Ali Hadji, hai người là một.

Tên A rập cười vang, nhưng có vẻ dè dặt hơn.

Angélique kiên nhẫn nhắc lại những gì nàng đã kể, hi vọng chúng sẽ trở lại trạng thái bình thường. Nàng có nhiều tiền của, và có thể nhắn gửi từ Pháp đến để chuộc mình. Mezzo-Morte sẽ được đền bù thích đáng về những chi phí cho cuộc viễn chinh đến đảo Candia.

Tên người Ý dứt cơn cười:

- Như thế mà bà coi là một trận phục kích sao? - Hắn hỏi bằng một giọng chua cay.

Nàng gật đầu. Mezzo-Morte giơ lên một ngón tay và nói rằng trong cả cuộc đời làm thủy thủ và cướp biển của mình, nàng là người đàn bà duy nhất hắn gặp đã nhìn thấy rõ thực chất sự việc mặc dù vẫn đang lo canh cánh về cái thân phận sắp tới của mình.

- Đúng là người đó, Ali Hadji ạ. Người phụ nữ Pháp đã làm d'Escrainville phát điên và Rescator phải trả cái giá cao nhất trong đời cho một nô lệ rồi để tuột mất vì bà ta đã đốt cháy cả bến cảng. Ha ha ha...

Mezzo-Morte nhìn nàng hau háu. Hắn là một tên thô lỗ, nhưng với người khác thì lại rất nhạy cảm vì thế hắn rất có uy quyền đối với họ. Cái bề ngoài thâm thương của Angélique - bộ mặt cháy sạm vì nắng, áo quần nhăn nhúm, đầu tóc rũ rượi - không qua mắt hắn. Cặp mắt đen của hắn bóng ánh lên, và hắn ngoác miệng trông rất gớm ghiếc, để lộ hai hàm răng trắng nhợt.

- Bây giờ ta đã rõ - Hắn khẽ nói - Đúng là bà ấy, Ali Hadji ạ, đúng là người đàn bà mô tả trong bức thư "hắn" đã mua ở Candia. Thật là số đỏ! Giờ thì ta nắm được tên Rescator kia rồi! Giờ thì hắn sẽ bò đến với ta. Ta đã tìm ra kẻ hở trên chiếc áo giáp của hắn, kẻ hở mà mọi thằng điên đều có: đàn bà! Thế mà hắn đã nghĩ rằng hắn có thể tha hồ làm mưa làm gió, nhúng mũi vào công việc buôn bán nô lệ của chúng ta. Hắn cậy có nhiều tiền của, làm như hắn là ông chủ của tất cả chúng ta không bằng! Giá không có hắn thì bây giờ ta nghiễm nhiên là Đô đốc tối cao của Quốc vương rồi, song ta biết hắn đã hại ta ở Triều đình. Giờ thì mặc cho hắn tiếp tục thậm thụt từ Maroc tới Constantinople, mặc cho vàng bạc cứ rót vào tay hắn, mặc cho hắn ra sức tìm kiếm đồng minh, nhưng cuối cùng ta sẽ là người hạ nhục hắn! Hắn phải cút khỏi Địa Trung Hải, nghe rõ chưa Ali Hadji! Hắn phải cút và không bao giờ được bén mảng trở lại.

Hắn giơ cả hai cánh tay lên trong niềm vui phấn chấn.

- Từ giờ ta sẽ là ông chủ. Ta sẽ đánh gục tên Rescator, kẻ thù không đội trời chung của ta!

- Ngài có rất nhiều kẻ thù, tôi có cảm giác như thế - Angélique nói với một giọng châm biếm.

Giọng nàng như gáo nước lã dội vào cơn hứng khởi bột phát của hắn.

- Phải - hắn đáp bằng một giọng lạnh buốt - Tôi có rất nhiều kẻ thù, nhưng rồi đây bà sẽ chứng kiến tôi xử chúng như thế nào. Tôi bắt đầu hiểu được tại sao bà làm d'Escrainville suýt phát điên, nói như thế nghĩa là bảo hắn lúc nào cũng tỉnh táo. Bà ngồi xuống đi.

Angélique ngồi phịch xuống chiếc ghế dài hắn chỉ cho nàng. Đầu óc nàng quay cuồng. Hắn đang ngồi bắt chéo chân trước mặt nàng, và chuyển cho nàng hộp kẹo mềm Thổ Nhĩ Kỳ. Angélique cảm thấy chân tay rã rời, đầu óc chán ngán, nên nàng định cầm lấy vài viên, nhưng vừa mới đưa tay ra, nàng vội rút lại với một tiếng thét đau đớn. Một trong những sủng thần nhỏ của viên Đô đốc đã dùng móng tay đỏ chót cào nàng một cách tàn nhẫn.

Cử chỉ đó hình như khiến Mezzo-Morte bình tĩnh lại.

- Ô, ô - hắn cả cười nói - Bà làm cho mấy con cừu non của tôi phát ghen lên đấy. Chúng không thích tôi quá gần đàn bà, lại còn mời họ những thứ mà chúng nghĩ là chỉ dành cho chúng. Ừ mà kể ra tôi cũng hơi khác đời đấy. Sống không đàn bà, đó là cuộc sống dành cho các đầu lĩnh vĩ đại - các đại hoạn quan. Đàn bà có nghĩa là sa sút, yếu đuối, mê muội. Họ là nguồn gốc của mọi điều xuẩn ngốc mà đàn ông mắc phải. Không có họ, đàn ông có thể trở thành những người khổng lồ. Nhưng cái cách tránh cho mình mọi cảm dỗ của các hoạn quan tôi cho là hơi quá trớn. Tôi thì tôi chỉ điều chỉnh những sở thích của mình thôi.

Hắn lại cười vang và xoa xoa cái đầu quần quăn của tên sủng thần tí hon, một đứa bé da đen mặt vẽ lòe loẹt. Đứa kia là một đứa bé mắt đen, chắc chắn là người Tây Ban Nha. Những đứa trẻ này sau khi bị bắt cóc ở dọc bờ biển Địa Trung Hải đã phải từ bỏ đạo giáo của chúng, tự nguyện hoặc cưỡng bức. Bọn chủ,

thoạt đầu ban phát tình thương, sau đó là dọa dẫm, cuối cùng là bắt chúng phải bỏ đạo và đọc lời tuyên thệ thiêng liêng: “Chỉ có một Thượng đế duy nhất là Thánh Allah và Mohammed, Vị Tiên tri của Thánh”.

- Những đứa trẻ này rất cuồng tín - Mezzo-Morte nói - và hết lòng hết dạ vì chủ. Tôi chỉ cần nói một lời là chúng sẽ như một bầy chó sói nhảy bổ vào bà và xé bà ra từng mảnh. Bà hãy xem chúng nhìn bà như thế nào. Khi chúng nhảy lên một con tàu Cơ đốc giáo, chúng gần như nốc máu của những người ấy. Bà xem, chúng quả là rượu độc.

Angélique quá ngán nên chẳng dám biểu lộ sự kinh tởm của mình, Mezzo-Morte tiếp tục quan sát nàng, lòng phần uất vì vừa rồi nàng đã xúc phạm hắn, mà hắn thì không phải là một con người dễ dàng tha thứ.

- Bà rất kiêu ngạo - hắn nói - và lòng kiêu ngạo ở phụ nữ là cái điều tôi rất căm thù cũng như căm thù bọn Cơ đốc giáo. Đàn bà không có quyền kiêu ngạo.

Đột nhiên hắn lại cười phá lên, cười lẫn cười bỏ.

- Tại sao ngài cười? - Angélique hỏi.

- Bởi vì bà kiêu kỳ quá, ngạo mạn quá. Và tôi thì lại biết rõ điều gì sắp xảy ra với bà! Thế nên tôi cười. Thế nào, bà đã rõ chưa?

- Tôi xin thú nhận là chưa.

- Không hề gì. Rồi bà sẽ rõ.

Tối hôm đó Angélique ngủ trên một chiếc tàu galê của Mezzo-Morte thả neo ở cảng. Fatima-Mirelia đến săn sóc nàng.

Angélique cho mục một chiếc vòng và yêu cầu mục ở lại suốt đêm với mình, vì nàng bị ám ảnh bởi sự ghen tuông hằn học của mấy đứa bé chít khăn vàng đang canh giữ tàu. Mục già nằm trên một chiếc chiếu ở ngạch cửa. Chẳng mấy chốc Angélique lăn ra ngủ như chết vì quá mệt mỏi.

Hôm sau, đoàn người đi ngoằn ngoèo từ bến cảng đến một cửa ô của thành phố. Một bên đường là các pháo lũy, bên kia là những mái nhà tồi tàn ngăn bởi những cái hẻm, qua đó họ nhìn thấy ánh mặt trời xé bóng. Đi phía sau Mezzo-Morte và tên vệ sĩ của hắn, Angélique chốc chốc lại vấp phải những hòn sỏi nhọn sắc. Đoàn người dừng lại ở cổng Bab Azun, nơi bọn sĩ quan cảnh vệ cúi rạp chào Mezzo-Morte, vì tên này vẫn hay đến kiểm tra đồn gác. Nhưng lần này hắn đến không phải nhằm mục đích ấy. Hình như hắn đang chờ đợi một người nào đó.

Họ đến chẳng được bao lâu thì từ trong một con đường gần đó một kỵ sĩ da đen theo sau là một đội vệ sĩ cầm giáo phóng ngựa đến. Y xuống ngựa và cúi chào Mezzo-Morte, tên này cúi rạp người hơn chào lại.”>

Tên người Ý có vẻ rất kính nể vị hoàng thân da đen vóc người đáng cao hơn hắn nhiều. Hai người chào nhau và trao đổi những lời thân mật bằng tiếng Ả-rập, rồi cùng quay sang nhìn Angélique. Tên da đen xòe hai bàn tay dang ra phía trước và lại chào nàng, trong khi cặp mắt của Mezzo-Morte lóe lên những tia vui mừng mỉa mai.

- Tôi quên khuấy - hắn thốt lên - những phép lịch sự của Triều đình Pháp. Tôi chưa giới thiệu với bà người bạn của tôi, Ngài Osman Faraji - Đại hoạn quan của Hoàng thượng Mulai Ismail, Quốc vương Maroc.

Angélique nhìn tên da đen khổng lồ, ngạc nhiên nhiều hơn là khiếp sợ.

Hóa ra đây là Osman Faraji - Đại hoạn quan của Quốc vương Maroc! Nàng đã từng nghe nói đến y, nhưng không nhớ ai nói và nói ở đâu. Bây giờ nàng quá mệt không còn sức đâu mà hỏi.

- Chúng ta đang đợi một người nữa - Mezzo-Morte bảo nàng.

Hắn có vẻ khoái chí lắm, như thể hắn đang đạo diễn một vở hề trong đó các diễn viên ra vào đúng lúc.

- A, đây rồi.

Người mới đến là Mohammed Raki, mà Angélique đã không nhìn thấy từ cái hôm đánh nhau ở đảo Cani. Tên Ả-rập chẳng thèm nhìn nàng, mà phủ phục trước mặt Đô đốc Algiers.

- Giờ ta có thể đi tiếp - Mezzo-Morte nói.

Họ rời khỏi thành phố và đi về phía Tây. Nắng chiều gay gắt hắt vào mặt họ. Dãy đồi trước mặt sẫm lại dưới ánh hoàng hôn. Con đường mòn dẫn họ đến một vách núi nhọn hoắt, tựa như một vực thẳm đưa tới địa ngục. Trong không gian như có một cái gì đó không lành mạnh, lại thêm tiếng kêu ra rả của đám hải âu, quạ đen và kền kền đang bay lượn, bóng chúng pha lẫn vào ánh mờ dai dẳng của buổi chiều hôm.

- Kìa!

Mezzo-Morte trở vào một đồng rác bên sườn đồi trước mặt, Angélique không hiểu hẳn định nói gì.

- Kìa! Hẳn nhắc lại.

Cuối cùng nàng nhìn thấy một bàn tay trắng thò ra từ trên đồng sắt vụn.

- Đó là nơi yên nghỉ cuối cùng của các Hiệp sĩ chỉ huy tàu galé của bà. Thổ dân đã đưa họ đến đó và ném đá cho đến chết vào giờ cầu kinh buổi tối.

Angélique làm dấu thánh.

- Cầm làm như thế - Tên cướp phản đạo hét lên - Bà sẽ mang lại tai ương cho thành phố này.

Hắn lại đi trước dẫn đường, và chẳng mấy chốc họ đến bờ tường cao của thành trì. Những câu liêm đóng từ trên xuống chân tường để đón những nạn nhân tung từ trên cao xuống và giữ chặt cho chim săn mồi đến phanh thây họ. Ngay cả đến lúc này những con vật ghê tởm đó vẫn đang xé xác hai nạn nhân.

Angélique định quay nhìn chỗ khác, nhưng Mezzo-Morte lệnh cho nàng phải nhìn kỹ.

- Thế nào? - Nàng hỏi - Có phải đây là số phận các ông định dành cho tôi không?

- Không - Hắn cười vang - Như thế thì tội nghiệp quá. Tôi chẳng phải là tay sành sỏi, nhưng một phụ nữ như bà phải được dùng vào một mục đích tốt đẹp hơn, chứ không nên dùng để trang trí bức tường thành ở Algiers để thỏa mãn tính háu ăn của lũ điều hâu. Nhưng phải nhìn kỹ vào. Bà có nhận ra một người nào đó trong bọn chúng không?

Trong một phút kinh hoàng Angélique tưởng chừng như đó là Savary. Mặc dù thấy ghê tởm nàng vẫn nhìn lên tường thờ phào nhẹ nhõm khi thấy tất cả xác chết đều là người Maroc.

- Tôi xin Ngài tha lỗi cho Nàng mĩa mai nói - Nhưng tôi không có cái thú như Ngài được nhìn xác chết. Những xác này không làm cho tôi nhớ lại một ai.

- Thế thì tôi sẽ cho bà biết tên tuổi của họ. Bên trái là Ali Mektub, tên thợ kim hoàn ở Candia mà bà đã giao một bức thư gửi cho chồng... A, tôi nhận thấy các xác chết “của tôi” đã bắt đầu làm bà lưu tâm. Bà có muốn biết tên xác kia không?

Nàng nhìn hắn trừng trừng. Hắn đang vờn nàng như mèo vờn chuột. Hắn tặc lưỡi nói:

- À, đó là Mohammed Raki, cháu hắn.

Angélique há hốc mồm, quay lại nhìn người đàn ông đã đến gặp mình ở Malte, mà lúc này nàng hình như hiểu rất rõ.

- Tôi có thể đọc được ý nghĩ của bà - Mezzo-Morte nói - thật là vô cùng đơn giản. Người này là một thám tử chúng tôi cử đến gặp bà. Một Mohammed Raki giả. Tên Raki thật ở trên kia.

- Tại sao? - Nàng chỉ nghĩ và nói ra được có thể thôi.

- Đàn bà thật thốc mách, lúc nào cũng “tại sao”. Được rồi, tôi cũng chiều ý bà vậy. Chúng ta chẳng cần mất thì giờ về chuyện tại sao bức thư ấy rơi vào tay tôi. Tôi đã đọc thư và biết rằng một đại mệnh phụ Pháp đang đi tìm ông chồng mất tích đã bao nhiêu năm nay, và bà ta sẵn sàng làm bất cứ việc gì và đi bất cứ đâu để tìm được chồng. Tôi chợt nảy ra một ý định. Tôi tra hỏi Ali Mektub. Người đàn bà ấy có đẹp không? Có giàu không? Có. Tôi quyết định sẽ bắt bà ta. Tôi chỉ cần giăng một cái bẫy, dùng chồng bà làm mồi. Tôi tra hỏi đứa cháu là Mohammed Raki. Hắn có biết người đàn ông và đã từng theo hầu ông ta một thời gian dài tại Tetnan, nơi trước đó hắn đã được một ông già luyện đan mua và sau này trở thành người

giúp việc, và người thừa kế của lão. Ông ta là một người dễ nhận dạng: ông có một bộ mặt đầy sẹo, người cao lớn và gầy gò, da ngăm đen, chân thọt. Rất may là ông ta đã cho Mohammed Raki một viên ngọc mà chắc chắn vợ ông ta sẽ nhận ra. Thám tử của tôi chú ý lắng nghe và cầm lấy viên ngọc. Và điều duy nhất còn lại là tìm người đàn bà có khả năng bị đem bán tại Candia trong thời gian ấy. Chẳng bao lâu tôi nhận được tin tức rất hay về bà ta. Bà ta đang ở Malte sau khi thoát khỏi tay Rescator, người đã trả ba mươi lăm nghìn đồng để m bà ta.

- Tôi không nghĩ rằng chính tôi đã kể cho ông nghe.

- Không, tôi đã biết rồi, nhưng tôi thích thú quá nên muốn nghe lại. Phải, sau đó mọi chuyện đều hết sức suôn sẻ. Tôi cử do thám của tôi đến Malte gặp bà, dưới cái tên Mohammed Raki. Rồi chúng tôi bố trí phục kích ở đảo Cani. May quá, mọi việc đều trôi chảy tuyệt vời nhờ số đồng đảng của chúng tôi được do thám bí mật đưa lên tàu của bà. Ngay khi chim bồ câu mang tin về thắng lợi của cuộc phục kích tôi ra lệnh giết Ali Mektub và cháu hần.

- Tại sao? - Angélique khẽ hỏi.

- Người chết là hết việc - Mezzo-Morte nở một nụ cười tự đắc đều giả.

Angélique run bắn lên. Nàng ghét và khinh hần vô cùng nên không còn sợ nữa.

- Ông là một tên đầu cẳng - nàng nói - tệ hơn nữa là tên dối trá. Câu chuyện của ông không thể tin được. Có phải ông cố làm cho tôi tin rằng để bắt được một người phụ nữ ông chưa hề nhìn thấy và tiền chuộc ông không tính trước được, ông đã cử một hạm đội gồm sáu galê, ba chục Felucca và xuồng thoi, và mất ít ra là hai đoàn thủy thủ trong trận giao chiến ở Cani? Không kể đến đạn dược, ông đã tốn hơn một trăm ngàn đồng chỉ vì mỗi một người tù! Tôi có thể tin là ông rất tham lam nhưng không thể tin rằng ông lại ngu đến thế.

Mezzo-Morte vẫn chú ý nghe nàng, đôi mắt lim dim.

- Sao bà biết rõ những con số ấy.

- Tôi đếm được.

- Bà có thể làm một chủ tàu tốt đấy.

- Tôi là một chủ tàu. Tôi có cả một hạm đội buôn bán với vùng Tây Ấn. Ôi, tôi van ông, ông hãy nghe tôi nói. Tôi rất giàu và có thể - vâng, tôi có thể, tất nhiên không phải là không khó khăn, tôi có thể trả cho ông một số cực kỳ lớn. Ông còn muốn gì nữa trong chuyện bắt tôi? Ông đã sai lầm và chắc lúc này ông đang hối tiếc.

- Không - Mezzo-Morte nói, khẽ lắc đầu. Chẳng phải sai lầm, và tôi chẳng hối hận gì cả. Ngược lại, tôi rất tự đắc.

- Thú thật, tôi không tin ông chút nào - Angélique giận dữ thét lên - Ngay cả việc ông giết chết hai Hiệp sĩ xứ Malte, kẻ thù không đội trời chung của ông, cũng không biện minh được là các mưu đồ của ông có liên quan đến tôi. Thậm chí ông cũng không nắm chắc rằng tôi sẽ xuống một chiếc tàu Malte. Và tại sao ông không nghĩ đến chuyện liên hệ với chồng tôi để thực hiện cuộc phục kích. Lúc đó ông chỉ dựa vào sự ngu ngốc của tôi là đã tin vào do thám của ông và những chứng cứ vớ vẩn của hần. Lẽ ra tôi có thể nghi ngờ chúng và đòi phải có bằng chứng do chính tay chồng tôi viết.

- Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó, nhưng không thể thực hiện được.

- Tại sao?

- Vì chồng bà đã chết rồi, Mezzo-Morte nói - Vâng, chồng bà - hay ông chồng giả tưởng của bà đã chết vì bệnh dịch hạch cách đây ba năm. Hồi đó hơn một vạn người chết vì bệnh này ở Tétouan. Ông chủ của Mohammed Raki, ông già Cơ đốc giáo uyên thâm tên là Peyrac đã qua đời ở đó.

- Tôi không tin - Nàng nói - Tôi không tin. Tôi không tin!

155. Chương 03

Nàng thét vào mặt hắn thật to để dựng lên một hàng rào giữa những hi vọng của nàng và nỗi thất vọng mà những lời của hắn vừa gieo trong lòng nàng. “Nếu bây giờ ta khóc thì mọi chuyện hỏng bét” - Nàng tự nhủ.

Các vệ sĩ của Đô đốc trước nay chưa từng thấy kẻ nào dám cư xử với Ngài như thế, tỏ ra rất kích động, đứa nào đứa ấy đều đặt tay lên chuôi dao găm.

- Ông chưa nói hết với tôi.

- Rất có thể. Nhưng tôi sẽ không cho bà biết thêm nữa.

- Thả tôi ra đi! Tôi sẽ trả tiền chuộc.

- Không - Có các tất cả vàng bạc trên thế gian này cũng không, bà nghe rõ chưa? Tôi hướng tới một thứ cao hơn cả vàng bạc châu báu, đó là Quyền lực. Mà bà là phương tiện để tôi đạt đến đấy. Vì thế mọi chi phí để bắt bà chẳng có nghĩa gì đối với tôi cả. Bà không cần phải hiểu làm gì.

- Angélique ngược mắt nhìn bức tường thành, mọi thứ đều biến vào bóng tối. Anh chàng Mohammed Raki bị móc vào câu liêm ở đó là người duy nhất biết rõ về Joffrey de Peyrac trong cuộc sống thứ hai của chàng. Và chẳng bao giờ anh ấy cất tiếng nói nữa!

“Nếu ta phải đi Tétouan - nàng nghĩ - có lẽ ta sẽ tìm ra nhiều người khác biết chàng. Nhưng muốn thế ta cần phải có tự do”

- Đây là số phận sẽ dành cho bà - Mezzo-Morte nói - Vì nhan sắc của bà đúng là tuyệt trần như người ta tả, tôi định sẽ đưa bà vào số các tặng phẩm tôi nhờ Ngài Osman Faraji chuyển đến ông bạn thân của tôi là Quốc vương Mulai Ismail. Bây giờ tôi xin chuyển bà cho Ngài. Ngài sẽ dạy cho bà làm cách nào để bớt kiêu ngạo. Nghề của các hoạn quan mà, rồi thay lại chẳng có trường học nào như thế ở châu u.

Angélique gần như không nghe hắn nói những gì. Nàng chỉ vỡ lẽ khi thấy hắn ra đi cùng với đoàn tùy tùng của hắn, và nhất là khi cảm thấy bàn tay của Đại hoạn quan đặt trên vai mình.

- Xin quý bà theo tôi.

Chẳng một lời nói, chẳng một cử chỉ phản ứng, nàng ngoan ngoãn theo hắn. Họ quay trở về cửa ô Babel Wed.

Ánh trăng chiếu qua ô cửa sổ có lưới sắt ngả bóng xuống sàn nhà. Không khí ngát hương chè và bạc hà. Angélique cố vùng khỏi cơn mê mết để ngồi dậy. Bầu không khí im lặng bị xuyên thủng để lại một tiếng thét như tiếng con thú mắc bẫy.

Cái bẫy đã đặt đúng vào nàng. Cũng như trong những lần khác khi mà tính bốc đồng đã dẫn nàng đến một tình trạng vô vọng, nàng lại tự giận mình. Nghĩ đến những điều phu nhân Montespan hẳn sẽ nói, nếu bà ấy biết được cảnh ngộ mà địch thủ đang lâm vào, Angélique cảm thấy tim mình như bị sắt nung gi vào. “Phu nhân Plessis-Bellière - Các vị có biết tin gì không? Ha ha ha! Bị bọn Berber bắt! Ha ha ha! Người ta nói Đô đốc tối cao của Algiers đã dâng bà ấy cho Quốc vương Maroc. Ha, ha, ha! Nghe có buồn cười không chứ! Khổ thân...”

Tiếng cười nhạo báng của Atênai xinh đẹp vang lên trong tai nàng. Angélique đứng dậy và tìm một thứ gì để ném mạnh vào tường. Chẳng có gì cả. Trong cái xà lim này hoàn toàn chẳng có thứ gì khả dĩ gọi là tiện nghi, ngay cả một chiếc đi văng giải đện cũng không, mà thay vào đó là một tấm rơm bện để nàng ngả lưng. Cả đến cửa sổ cũng chẳng có, chỉ có một lỗ tò vò che lưới sắt. Angélique lao tới đó và lay mạnh.

Nàng rất ngạc nhiên vì vừa chạm đến nó đã lung lay. Thoạt tiên nàng do dự, nhưng rồi nàng nhanh chóng chui qua và bước xuống một hành lang mở ra trước mặt nàng.

Hình dáng đen đen của một hoạn quan hiện lên trong bóng tối và đuổi theo nàng. Ở đỉnh cầu thang nàng gặp một tên nữa cầm thanh sắt chặn ngang lối đi.

Với một sức mạnh không ngờ, Angélique ẩy hẳn sang một bên nhưng hẳn nắm chặt cổ tay nàng. Nàng tát bôm bốp vào hai má nhẽo nhẽo của hắn rồi ôm lấy hắn và xô giúi xuống sàn. Cả hai tên hoạn quan bổ theo Angélique khi nàng lao xuống thang gác. Đến chân cầu thang nàng lại gặp ba tên da đen nữa. Nàng cố vùng vẫy để chạy tiếp. Nàng chống cự như một con hổ cái làm chúng kêu lên the thé. Nhưng chẳng mấy chốc chúng đã quật ngã nàng. Một tên béo trùng trục vung lên một cái roi có nhiều gút, và hét lên rằng sẽ cho nàng một bài học đích đáng.

Osman Faraji được triệu đến để giải quyết vụ lộn xộn. Y ra hiệu treo roi lên tường. Nhưng tên hoạn quan này cứ khẳng khẳng rằng đã đến lúc phải cho con nô lệ gây rối này một hình phạt để làm gương. Osman Faraji không thèm đếm xỉa đến hắn. Y nhìn Angélique với ánh mắt bình tĩnh và nhẹ nhàng nói bằng tiếng Pháp:

- Bà có muốn dùng trà không? Hay nước chaà có thích mang đến cho bà vài viên thịt cừu nướng không? Hay bánh hạnh nhân? Hay bánh quế? Chắc bà vừa đói vừa khát.

- Tôi muốn tự do - Angélique nói - Tôi muốn nhìn thấy bầu trời. Tôi muốn ra khỏi nhà tù kia.

- Nếu chỉ có thể - Đại hoạn quan khẽ nói - xin bà đi theo tôi.

Bọn gác rất vui mừng thấy nàng ra đi, cũng như nàng vui mừng được tách khỏi chúng. Nàng đã trở thành một nỗi khủng khiếp đối với chúng.

Nàng trở lại chiếc cầu thang chật hẹp, tiếp một chiếc nữa, rồi một chiếc thứ ba, cho đến khi nhìn thấy mình đứng trên sân thượng, với cả bầu trời đầy sao trải rộng trên đầu. Một thứ ánh sáng bàng bạc nhuốm làn sương mát rượi bốc lên từ biển, rồi trở thành một lớp hơi màu xanh lơ bao phủ vạn vật, cả cái mái vòm cao ngất của ngôi nhà thờ Hồi giáo bên cạnh. Ngọn tháp hầu như trong suốt trong ánh trăng. Nàng cảm thấy hơi chóng mặt khi nhìn thấy nó đu đưa trong ánh sáng di động.

Osman Faraji chăm chú theo dõi Angélique, rồi như bị thúc đẩy bởi một cảm hứng bất chợt nào đó, y nói: “Bà có thích dùng cà phê Thổ Nhĩ Kỳ không?”

Cánh mũi Angélique phập phồng. Ngay lập tức nàng nhận thức được đó là cái nàng thiếu từ ngày đến Algiers.

Không đợi nàng trả lời, Osman vỗ tay một cái và ra lệnh ngắn gọn. Một lát sau, một tấm thảm được giải ra và gối đệm đặt vòng quanh. Người hầu mang đến một cái bàn thấp, và ngay sau đó hương thơm của cà phê bốc hơi pha lẫn hương nhài tràn ngập trời đêm ấm áp.

Osman cho bọn nô lệ lui ra. Y ngồi xếp bằng đối diện Angélique, tự tay rót cà phê mời nàng. Y cũng mời nàng dùng thứ rượu mơ ngâm hạt tiêu quen thuộc. Nhưng nàng chỉ thích dùng cà phê với một ít đường thôi. Nàng nhắm mắt lại, đắm chìm trong nỗi nhớ nhung da diết: “Cà phê làm mình nhớ lại Candia... và gian phòng đấu giá trong đó hương vị của nó pha lẫn mùi khói thuốc... Mình muốn trở lại Candia để sống lại những giây phút đó khi một bàn tay nhẹ nâng đầu mình... và mình đã ngây ngất trong niềm tuyệt vời... và vị cà phê mới ngọt làm sao. Ở Candia mình thấy hạnh phúc...”

Nàng uống vài ngụm và bỗng dưng nước mắt trào ra, cổ nàng tắc nghẹn vì những tiếng nấc cố ghìm lại. Nàng hoàn toàn không muốn ngã quỵ trước mặt viên Đại hoạn quan, nói chi đến chuyện giải bày tâm sự cùng y. Tại Candia, nàng chỉ là một con nô lệ khốn khổ, bị người ta bạc đãi, mang bán đấu giá. Nhưng ở đó nàng còn hy vọng đạt mục đích của mình. Và nàng còn có ông bạn già Savary cần cù và ngộ nghĩnh. Lão động viên nàng, an ủi nàng, hướng dẫn nàng và chuyển thư cho nàng qua song cửa gian hầm tắm tối, đã cải trang làm lão ăn xin để bí mật ra hiệu cho nàng. Bây giờ lão ở đâu, lão Savary đáng thương? Có thể chúng đã móc mắt lão và bắt lão ề lưng xay bột như một con lừa. Cũng có thể chúng đã ném lão xuống biển hay quăng cho chó dữ ăn thịt. Bọn chúng có thể làm tất cả.

- Tôi không hiểu - Osman Faraji nói - tại sao bà lại khóc. Bà làm thế chỉ thêm héo hon mòn mỏi thôi.

-Ồ đúng là như thế - Angélique nói giữa hai tiếng nấc - Ông không hiểu nổi tại sao một người đàn bà lại muốn khóc khi phải xa người thân, khi phải chịu cảnh giam cầm? Tôi chẳng phải là người duy nhất. Ông hãy nghe ai đó đang gào thét kia kìa!

- Nhưng với bà không hoàn toàn như thế - Y giơ bàn tay lên và duỗi mấy ngón tay đeo nhẫn với những móng tay sơn đỏ - Người đàn bà đã làm d'Escrainville, Nổi kinh hoàng của Địa Trung Hải phải phát điên... đã khiến Don Jose de Almada, người thương nhân thận trọng có tiếng, phải đặt giá đến hai mươi lăm ngàn đồng... người đàn bà đã thoát khỏi tay Rescator... đã cả gan chửi vào mặt Mezzo-Morte... Từng ấy chiến tích, thưa bà, một người đàn bà như thế đời nào lại khóc hay lên cơn xúc động.

Angélique sịt sịt, lục tìm mùi soa và uống nốt chỗ cà phê đã nguội. Những lời tán dương của Osman Faraji đầu sao cũng gây cho nàng một ấn tượng khá mạnh, và nàng cảm thấy phần chấn trong lòng.

- Bà dùng một ít hạt pistachio nhé? Mua từ Constantinople đấy. Thế nào, ngon chứ?

Angélique nhắm nháp chút ít, và nói rằng trước đây nàng đã được ăn thứ ngon hơn">

- Ở đâu? - Osman có vẻ quan tâm - Bà có nhớ tên và địa chỉ của người bán không?

Y nói rằng y có trách nhiệm chăm lo chuyện ăn uống cho một trăm cung phi của Mulai Ismail. Nhờ tâm sức của y mà các hậu cung của Mulai Ismail được cung cấp đầy đủ nhất các thứ của ngon vật lạ trong toàn cõi Barbary. Khi nào nàng đến Meknès nàng sẽ thấy rõ tận mắt.

Angélique đứng dậy, hai tay nắm chặt.

- Tôi chẳng bao giờ đi Meknès đâu. Tôi muốn được tự do.

- Bà cần tự do để làm gì?

Giọng y nhỏ nhẹ, khiến Angélique thấy lòng dịu lại. Nàng rất có thể kêu tướng lên là nàng muốn trở về với bạn bè thân thích, thăm lại quê hương xứ sở, nhưng bỗng dưng nàng không biết nàng muốn gì nữa, và toàn bộ cuộc đời nàng đối với nàng bây giờ cũng tuồng như một điệu nhạc báng. Nàng chẳng còn lưu luyến cái gì, ngoại trừ hai đứa con trai, mà ngay đến chúng nàng cũng đã ruồng bỏ để lao vào những mộng ước điên cuồng.

- Ở bất cứ chỗ nào - Đại hoạn quan vẫn rủ rủ - Thánh Allah muốn ta tồn tại, ta hãy cố tận hưởng niềm hoan lạc của cuộc sống. Đàn bà có biệt tài là dễ thích nghi. Sở dĩ bà sợ hãi là vì da chúng tôi đen, hay nâu, và ngôn ngữ của chúng tôi đối với bà hoàn toàn xa lạ, nhưng trong phong cách của chúng tôi có cái gì làm bà khiếp sợ nào? Bà sợ, thưa bà, vì bà không biết rõ Hồi giáo là gì? Giống như các tín đồ Cơ đốc giáo khác, bà vẫn cho chúng tôi là mọi rợ. Bà sẽ nhìn thấy các thành phố lớn của chúng tôi trên bờ phía bắc Maroc, và Fez và Meknès, thành trì của Vương quốc tráng lệ như đã xây dựng bằng ngà. Các thành phố của chúng tôi giàu và đẹp hơn các thành phố của bà.

- Sức mấy. Ông có biết ông đang nói gì không? Ông không thể so sánh Paris với bộ sưu tập các khu nhà màu trắng này đâu.

Nàng đưa mắt chỉ về thành phố Algiers, đang nằm ngủ say bên dưới họ. Đó là một thế giới ngoài trí tưởng tượng, chỉ tồn tại trong giấc mơ thành phố xây dựng nên bằng sứ trong mờ, nhờ ma thuật của ánh trăng và đặt bên một cái biển thạch anh tím. Một giấc mơ đích thực, bộc lộ rõ cái linh hồn chậm chạp, trầm tư của đạo Hồi, lấp dưới cái vẻ hào nhoáng của uy quyền bọn cướp.

- Bà sinh ra để không hề biết sợ - Osman Faraji nói - Bà hãy ngoan ngoãn và chẳng một ai làm hại bà. Tôi sẽ để cho bà có thời gian làm quen với cung cách Hồi giáo của chúng tôi.

- Tôi không tin là tôi sẽ quen được với sự đánh giá quá thấp tính mạng con người của các ông.

- Tính mạng con người đáng quan tâm đến thế ư? Đúng là những người Cơ đốc giáo sợ chết và sợ bị tra tấn đến kỳ lạ. Và điều đó khiến tôi nghĩ rằng tôn giáo của bà chẳng làm được bao nhiêu để chuẩn bị cho bà nhìn thẳng vào Chúa.

- Mezzo-Morte cũng đã nói những điều tương tự với tôi.

- Hẳn chỉ là một tên phản đạo, một tên Thổ chuyên nghiệp - Đại hoạn quan nói, không che giấu sự khinh bỉ của mình - nhưng tôi nghĩ rằng có một cái gì đó mạnh hơn cả sự khát khao tiền tài và danh vọng đã cuốn hút hắn đến với bà. Có lẽ chính sự tự do tín ngưỡng đã tạo cho người ta niềm vui được sống và niềm vui được chết, chứ không phải nỗi sợ hãi đối với cả hai của những người Cơ đốc giáo.

- Ông chẳng bao giờ trở thành linh mục, thật quả là đáng tiếc, ông Osman Faraji ạ. Ông thuyết giáo rất hay. Ông có nghĩ rằng cuối cùng ông sẽ cải giáo được tôi không?

- Bà sẽ chẳng có sự lựa chọn nào cả. Bà sẽ trở thành một cung phi của Quốc vương Mulai Ismail vĩ đại của chúng tôi, và mãi rồi bà cũng sẽ thành tín đồ Hồi giáo thôi.

Angélique cắn môi để khỏi buột miệng trả lời xấc láo. Nhưng nàng nghĩ bụng: “Chớ có quá trông mong vào điều đó”.

Con yêu quái Maroc mà họ dành cho nàng cũng may mà vẫn còn ở xa lắc xa lơ. Từ đây đến đó nàng sẽ tìm được cách trốn thoát. Và nàng nhất quyết tìm ra! Osman Faraji đã hành động đúng khi mời nàng uống cà phê với

Và ngay sau đó nàng tìm thấy Savary: một dấu hiệu chắc chắn là Thượng đế luôn độ trì nàng.

Ngôi nhà của bọn Maroc tại Algiers lớn hơn cái batistan ở Candia, nhưng cả hai giống nhau ở chỗ có đầy đủ phương tiện của một khách sạn lẫn một nhà kho. Cả hai đều thiết kế giống nhau: một khuôn viên lớn hình chữ nhật bao bọc một cái sân có nhiều cột cao, trong sân là một vườn cây trúc đào, chanh, cam, và ba vòi phun nước. Chỉ có một lối ra vào, luôn luôn có lính cầm khí giới canh gác. Không có cửa sổ nhìn xuống đường, tất cả tường rào bao quanh đều bằng gạch vững chắc. Nhà mái bằng, là nơi diễu hành cho bọn lính canh túc trực thường xuyên. Nhiều gian ở tầng trệt dành làm chuồng nuôi súc vật. Có một hôm Angélique đã lững thững đến đó xem lạc đà và các con vật thồ khác.

Một đồng rạ thành linh bị hắt sang một bên để lộ cái dáng khom khom của lão được sự. Áo quần lão còn tả tơi hơn trước.

- Savary! Ôi, Savary thân yêu! - Nàng khê kêu lên, cố ghìm lại nỗi vui mừng - Cụ làm gì ở đây?

- Khi tôi được tin bà rơi vào tay Đại hoạn quan tôi đứng ngồi không yên, tìm mọi cách đến gần bà. Cũng may là một phu khuân vác người Thổ mua tôi về. Y được cái đặc quyền ra vào đây trông nom các chuồng trại. Y là một nhân vật rất quan trọng đến mức phải dùng một nô lệ để giúp y quét dọn. Tôi ở đây là vì thế.

- Số phận của chúng ta rồi sẽ ra sao, hở cụ? Chúng định đưa tôi đến Maroc cho vào hậu cung của Mulai Ismail.

- Đừng lo, bà ạ. Maroc là một nước lý thú, và từ lâu tôi vẫn muốn trở lại đó. Tôi có nhiều bạn cũ ở đấy.

- Và một đứa con trai nữa? - Angélique cười tủm tỉm.”>

- Không, hai đứa! Tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng có ai là người nối dõi ở đất Algiers này cả. Do đó ở đây ta khó có cơ may trốn thoát. Bà có được đối đãi tử tế không?

- Cho đến nay Osman Faraji rất chăm lo đến tôi. Tôi cũng khá tự do. Tôi có thể vào ra nơi này, thậm chí rời khỏi khu vực dành cho đàn bà con gái. Ở đây chưa phải là một hậu cung, cụ Savary ạ. Nhưng ở đây rất gần biển, liệu lúc này có phải là thời cơ tốt để ta chạy trốn không?

Savary chỉ thở dài và lại cầm chổi quét sân. Cuối cùng lão hỏi nàng Mohammed Raki bây giờ ra sao. Angélique kể lại mọi chuyện cho lão nghe và nói thêm rằng bây giờ tất cả hy vọng của nàng đều tan thành mây khói. Nàng chỉ muốn có một điều: bỏ trốn và trở về nước Pháp.

- Ai cũng muốn chạy trốn - Savary tán đồng - để rồi sau đó lại hối hận. Đó là phép màu của Hồi giáo. Rồi bà khắc thấy.

Tối hôm đó, Osman Faraji lễ phép hỏi nàng cái ông lão nô lệ Cơ đốc giáo có phải là bố, chú, bác, hay họ hàng thân thích của nàng không. Angélique đỏ bừng cả mặt khi biết rằng nàng đã bị theo dõi sát đến thế, ngay cả khi nàng nghĩ rằng chẳng ai nhìn thấy mình. Nàng trả lời rằng ông cụ là bạn đồng hành, và nàng rất quý ông cụ, và ông cụ là một người rất thông thái. Ấy thế mà người Hồi giáo lại bắt ông cụ quét dọn chuồng trại để sỉ nhục ông. Vì ông ta là tín đồ Cơ đốc giáo. Hẳn việc hạ một ông chủ xuống địa vị đầy tớ là cách họ dùng để nâng mình lên.

- Bà nhầm rồi - y nói - cũng như tất cả tín đồ Cơ đốc giáo đều nhầm. Kinh Koran viết: “Vào ngày Phán xét, mực của nhà thông thái sẽ nặng hơn thuốc súng của người lính”. Thế ông già đáng kính đó có phải là bác sĩ không?

Sau khi nghe Angélique trả lời là có, nét mặt Đại hoạn quan sáng hẳn lên. Tên nô lệ người Aixolen đang ốm và chú voi con chuẩn bị dâng cho Quốc vương cũng ốm, cả hai đều là lễ vật thuộc loại quý nhất. Trước khi rời Algiers mà cả hai đều ốm đau thì thật quả là tai hại.

May thay cho Savary là lão đã làm giảm cơn sốt của hai sinh vật ấy, nhờ thứ thuốc mà tự lão tìm ra. Angélique rất ngạc nhiên không hiểu tại sao sau bao nỗi thăng trầm lão vẫn giữ được đủ thứ cao đơn hoàn tán và được thảo trong hai túi áo của mình. Đại hoạn quan ban cho lão quần áo tươm tất và sung lão vào sổ gia nhân.

- Bà thấy chưa - Savary nói - Thoạt tiên chúng định quăng tôi cho chó ăn hoặc ném tôi xuống biển, thế rồi sau đó chẳng bao lâu chúng không thể thiếu tôi được.

Angélique không còn cảm thấy cô đơn trên cõi đời này nữa.

156. Chương 04

Angélique bắt đầu thích tiếp xúc và trò chuyện với Đại hoạn quan. Y hình như cũng đặc biệt quan tâm đến người phụ nữ Pháp bị bắt. Tuy cũng cảm thấy thích thú nhưng nàng vẫn làm ra vẻ phớt tỉnh. Nàng vẫn thắc mắc không rõ người da đen có học thức này sẽ trở thành người bạn và đồng minh của mình đến mức nào. Trước mắt, nàng hoàn toàn lệ thuộc vào y.

Y tỏ ra là một ông thầy giáo rất dễ chịu, kiên nhẫn và nhiều kinh nghiệm, và chẳng bao lâu Angélique thấy thích những buổi dạy của y. Đối với nàng những buổi ấy hình như là một trò tiêu khiển và nàng nhận thấy biết tiếng Ả-rập sẽ chỉ có lợi, và có thể giúp nàng tranh thủ thêm đồng minh và thậm chí một ngày nào đó sẽ giúp nàng chạy trốn.

Nhưng mà bằng cách nào? Bao giờ? Đi đâu? Nàng hoàn toàn không biết gì cả. Nàng chỉ có thể bầu vịu vào một điều duy nhất là niềm tin rằng nếu nàng còn bảo toàn được mọi năng lực và sinh mạng của mình, thì cuối cùng thế nào nàng cũng sẽ trốn thoát. Nhưng rồi sẽ đi đâu, với mục đích gì, thì nàng không thể giải đáp được. Và trong khi chờ đợi nàng vẫn phải chịu đựng số phận của một kẻ nô lệ được đặc ân.”>

Trong những điều nàng phải quen dần là những khái niệm về thời gian của nàng không giống ở phương Đông. Vì thế, khi Đại hoạn quan nói đi nói lại với nàng rằng họ sắp sửa đi ngay đến Maroc, Angélique cứ tin là thật. Ngày nào nàng cũng yên trí mình sắp sửa cưỡi lạc đà đi theo một caravan[1]. Nhưng ngày này qua ngày khác Osman Faraji vẫn chửi rủa tính lười biếng và thói ăn cắp của người Algiers, mà không tỏ ra dấu hiệu gì rõ rệt là sắp rời th

ành phố, nơi mà, theo y “trộm cắp nhiều hơn cả người Do thái và Cơ đốc giáo cộng lại”. Cứ mỗi lần tưởng chừng như sắp sửa lên đường đến nơi, thì lại một vài lý do bí mật nào đó, nếu quả thật có những lý do như thế, làm chuyến đi bị hủy bỏ. Osman Faraji đành phải đợi những dấu hiệu mới.

Một trong những điều đã làm họ trì hoãn là sức khỏe của chú voi tí hon mà Osman Faraji biết chắc là Mulai Ismail sẽ vô cùng thích thú, vì Ngài rất khoái những thú vật hiếm. Ngày nào Savary trong cương vị mới là bác sĩ thú y cũng được mời đến hỏi ý kiến. Ngoài ra, lại còn những chuyện mặc cả liên miên về một số lễ vật phải mua tặng Quốc vương.

Angélique lắng nghe tất cả cái trò cò kè thêm bớt đó mà nàng coi chẳng khác nào chuyện ngồi lê đôi mách của đàn bà. Có lúc nàng hơi lạ là tại sao lúc đầu mình lại có thể tin vào lời tên da đen này. Bây giờ nàng thấy y cũng xảo quyệt như bất kỳ tên lái buôn nào, cũng lắm mồm và đồng bóng như bất kỳ người đàn bà nào. Nàng có cảm giác rằng y còn có cái tính lằng xằng của bọn tiểu đồng.

- Đừng có nhầm - Savary bảo nàng khi nàng kể cho lão nghe về những điều ngờ vực của nàng - tay Osman Faraji này là người duy nhất giúp cho Mulai Ismail trở thành Quốc vương Maroc. Hiện giờ y đang cố gắng giúp ông ta trở thành người đứng đầu của các nước Hồi giáo, và có lẽ cả châu u nữa. Bà phải tỏ ra cung kính y, và cầu Chúa để y giúp đỡ chúng ta thoát khỏi nanh vuốt của Quốc vương.

Angélique nhún vai. Savary nói năng sao mà giống cái tên d'Escrainville điên khùng kia thế. Có lẽ lão đã bắt đầu đâm ra gàn dở, nhất là sau khi đã trải qua bao chuyện lao đao vất vả vừa qua. Một được sư thông thái như lão, xưa nay vẫn lắm mưu nhiều kế mà phải phó thác số mệnh cho Trời thì kể cũng lạ. Nhưng có thể là vì lão thấy tình cảnh hiện tại của hai người cực kỳ nghiêm trọng.”>

Savary được tự do lán la khắp mọi nơi trong thành phố như là một lão “thầy mo”. Trong khi la cà trong các cửa hiệu thuốc, lão nhặt nhạnh được khá nhiều tin tức từ các nô lệ mới bị bắt. Tại Algiers có thể thu lượm được ở dòng người đến thường xuyên từ khắp mọi nơi ở châu u nhiều lượng thông tin hơn các vua chúa nước Anh, Pháp và Tây Ban Nha. Song chẳng ai trong số những người này nói đến một người đàn ông thọt chân, mặt đầy sẹo tên là Joffrey de Peyrac cả .

Nàng có thể xác định rằng ông đã đến Địa Trung Hải, nhưng bao năm nay mọi dấu vết của ông hình như đã biến mất. Liệu nàng có phải chấp nhận ý kiến của Mezzo-Morte là Bá tước đã chết vì bệnh dịch hạch không? Nghĩ đến đây nàng cũng phần nào an tâm, bởi vì tình trạng hoang mang phấp phồng là sự hành hạ khốc liệt nhất. Ta đã đặt quá nhiều hy vọng...

Cũng có lúc nàng nghĩ rằng nàng thông cảm với Savary hơn. Bao nhiêu năm nay lão đã sống vì một mục đích duy nhất là cố tìm ra cái “chất khoáng maumie” của lão. Nghĩa cử vĩ đại nhất của lão, vụ đốt cảng Candia, chỉ là một thí nghiệm. Giống như nàng, lão đang bị định mệnh mù quáng lôi đi mãi. Phải chăng cuộc sống rốt cuộc chỉ là sự mò mẫm, đi tìm một cái gì đó chẳng bao giờ tìm thấy? Không. Nàng chẳng muốn phải ngồi yên trong chiếc lồng thép vàng đang nhốt nàng. Nàng muốn trốn chạy. Bản thân việc đó giờ đây là một cứu cánh mà nàng phải tính đến. Rồi nàng sẽ tìm kiếm những dấu vết mới của chồng nàng, và, nếu cần, sẽ chấp nhận là ông đã chết rồi. Trong khi chờ đợi nàng sẽ không cho phép mình trở thành nạn nhân của những sự kiện chẳng đâu vào đâu, song trước tiên nàng sẽ học tiếng Ả-rập cho thật tinh thông, vì đó là bí quyết giúp nàng trốn thoát.

Do đó nàng ra công học kỹ những bài vở Osman Faraji cung cấp cho nàng, cố gắng nắm vững những ký hiệu kỳ lạ biểu hiện các âm của thứ ngôn ngữ phương Đông này. Thế nhưng, mỗi lần nàng cảm thấy đôi mắt của Đại hoạn quan chăm chú nhìn nàng, tay nàng lại run lên bần bật. Nàng cố quên sự có mặt của y trong phòng. Song nàng có cảm giác dường như lúc nào y cũng ở bên cạnh nàng, trang nghiêm và huyền bí, hai chân dài ngoẵng, xếp tròn dưới lần áo dài len trắng.

- Ý chí là một vũ khí thần diệu và nguy hiểm - Y nhận xét.

Angélique đột nhiên cảm giận nhìn y. Mỗi lần y phát biểu kiểu ấy là hình như của nàng.

- Có phải ông định nói là cứ nên để mặc cho cuộc sống và chuyện đời vùi dập mình như bèo bọt giữa sông cả hay không?

- Vận mệnh của chúng ta không do chúng ta quyết định. Ai cũng có số cả.

- Ông cho rằng chẳng ai thay đổi được số phận của mình sao?

- Có, có thể lắm chứ - Y bình tĩnh nói - Mỗi con người có khả năng cưỡng lại định mệnh, khả năng ấy vô bờ bến. Vì thế tôi nói rằng ý chí là một vũ khí thần diệu và nguy hiểm. Đó là sức mạnh của thiên nhiên. Nó nguy hiểm ở chỗ là người ta phải trả giá quá đắt cho cái họ đạt được. Vì thế cho nên những tín đồ Cơ đốc giáo đã sử dụng ý chí của họ cho những lợi ích và mục đích xấu xa đều luôn luôn chống lại số phận của họ và tự chuốc vào thân những tai họa khiến họ ân hận suốt đời.

Angélique lắc đầu:

- Tôi không hiểu nổi ông, Osman Faraji ạ - Nàng nói - Chúng ta thuộc về hai thế giới khác nhau.

- Trí tuệ không thể ngày một ngày hai mà có được, nhất là khi người ta được nuôi dưỡng trong hoàn cảnh điên rồ và trái lờ. Nhưng vì bà đẹp và tốt nên tôi muốn bảo vệ bà tránh những tai họa sẽ giáng vào đầu bà

nếu bà cứ khẳng khẳng buộc số mệnh phải chiều theo ý mình. Mà chẳng đếm xỉa gì đến các phương sách mà Thánh Allah đã định cho bà.

Angélique muốn ngoảnh mặt đi và trả lời một cách kiêu hãnh rằng không thể so sánh một nền giáo dục xuất phát từ Kinh Koran với di sản phong phú của các Kinh điển Hi La. Nhưng nàng cảm thấy quá lúng túng, như thể nàng đang bị theo dõi và tách khỏi bản thân bởi một vị thần linh sáng suốt và bình tĩnh có thể phóng ra những tia rực rỡ soi sáng những nơi còn u tối của số mệnh nàng.

- Osman Faraji, ông có phải là một nhà tiên tri không?

Nụ cười le lói trên đôi môi của Đại hoạn quan.

- Không, tôi chỉ là một con người bị tước bỏ mọi đam mê và khát vọng vẫn làm cho người ta mất hết phương hướng. Tôi muốn nhắc bà, hồi Firousi[2] rằng Thánh Allah luôn luôn đáp ứng những lời nguyện cầu kiên trì và chính đáng.

Cuối cùng đoàn caravan dài dằng dặc đã lên đường như một con sâu khổng lồ dài ngoằn ngoèo qua vùng đất hoang dã, dưới vòm trời xanh biếc, tiến về dãy Aures của dãy núi Atlas. Nó gồm hai trăm lạc đà, ba trăm lừa và rất nhiều ngựa, không kể con voi tí hon và một con hươu cao cổ. Dẫn đầu là một đội kỵ sĩ vũ trang, phần lớn là da đen, có một đội khác đi bọc hậu, và rải dọc hai bên sườn là một nhóm bảo vệ. Đây là, như Đại hoạn quan Osman Faraji nhận xét “đoàn caravan quan trọng nhất và gây ấn tượng mạnh nhất trong năm mươi năm qua”. Đội kỵ binh tiên phong cười lạc đà và ngựa luôn luôn phóng lên trước mỗi khi họ nhìn thấy một quả đồi hay một đèo núi để xem có ổ phục kích nào ở đây không. Bọn lính canh trèo lên các vách đá để canh chừng bọn cướp và bắn súng báo hiệu con đường an toàn có thể tiếp tục đi. Có khi họ dùng gương phản chiếu để ra tín hiệu cho bộ phận chính của caravan.

Angélique ngồi trên một chiếc kiệu đặt giữa hai cái bấu của một con lạc đà. Đây là một vinh dự lớn, bởi vì đa số phụ nữ, ngay cả những người nhằm đưa vào hậu cung, phải đi bộ hoặc cưỡi lừa.

Họ tiến qua những ngọn núi khi thì khô cằn xơ xác, khi thì um tùm cây cối. Phu phen chủ yếu là người Ả-rập, trong khi tất cả những người da đen, ngay cả số trẻ con lên mười, đều cưỡi ngựa và mang vũ khí.

Osman Faraji rõ ràng là người đứng đầu của đám ô hợp này. Y cưỡi con bạch mã đi nước kiệu trong đám bụi vàng, chốc chốc lại quay lại để kiểm tra đoàn người và vật, giữ vững liên lạc với các phụ tá, hạn chế sự bốc đồng của lính trẻ, và luôn luôn mang thức giải khát đến cho những nữ tù nhân quan trọng nhất. Chính y đã dàn xếp với bọn cướp dọc đường để tránh nổ ra những cuộc đụng độ nghiêm trọng. Bọn cướp này quá nhiều nên nếu muốn diệt chúng thì phải tốn rất nhiều súng đạn. Vì thế tốt hơn là trả cho chúng một số khoản mồi lộ, hoặc bằng tiền, hoặc bằng lúa mì. Chúng phần lớn là người Berber hay Kabyle thuộc những bộ tộc sơn cước, cuộc sống cơ cực buộc chúng phải tấn công các caravan để sinh tồn. Nhưng cung tên của chúng thì không địch nổi súng hỏa mai của Quốc vương Maroc.

Osman Faraji nôn nóng đến ngay biên giới của Vương quốc Maroc. Tầm cỡ và của cải của caravan thu hút bọn cướp như magnet đối với ruồi. Savary kể tỉ mỉ cho Angélique nghe số lễ vật mà Đô đốc Algiers gửi tặng Mulai Ismail.

Angélique ước lượng giá trị của các lễ vật đến hai triệu livre. Qua đó nàng thấy rõ uy tín của tên phản đạo người Ý mà nàng đã đối xử một cách rất hỗn xược. Đúng, Mezzo-Morte là một con người đầy quyền uy! Thế mà nàng chống lại hắn. Nàng cũng sẽ chống lại Mulai Ismail, cho dù hắn tỏ ra là một con người cực kỳ đáng sợ. Với quyết tâm đó nàng thoát khỏi tâm trạng bản thân, hậu quả của bao ngày ngồi lắc lư trên lưng lạc đà.

Cứ chiều đến, lều được dựng lên và khói lửa trại làm mờ bầu trời mát mẻ màu da cam. Osman cử đến một tốp tạp kỹ, một người dụ rắn, một tu sĩ và một vũ nữ để múa vui cho các phụ nữ định gửi đến hậu cung. Có cả một ca sĩ mù chơi một chiếc đàn ghita nhỏ xíu và hát những điệu balat miền man nơri ca Mulai Ismail.

Một đêm, trong khi nàng nghe ca sĩ mù hát Angélique bỗng nhìn thấy dáng người cao lớn của Osman Faraji hiện ra sừng sững bên cạnh nàng.

- Tiếng Ả-rập của bà có đủ giỏi để hiểu bài hát kia không? - Y ôn tồn hỏi.

- Đủ để nằm mê thấy mọi thứ chuyện rừng rợn. Đối với tôi, Mulai Ismail của ông hình như chỉ là một tên man rợ khát máu.

Osman Faraji không vội đáp ngay, mà thông thả nhăm nháp chén cà phê đang bốc hơi do một tên nô lệ vừa mang đến.

- Có đế quốc nào - cuối cùng y nói - mà không được xây dựng trên giết chóc, chiến tranh và đổ máu? Mulai Ismail vừa mới kết thúc cuộc phân tranh với anh trai Ngài. Ngài là người nối dõi của Mohammed bên cạnh Phụ vương Ngài, còn Thái hậu là một người đàn bà da đen quê ở Sudan.

- Osman Faraji, có thật ông định mang tôi dâng cho quốc vương ông để làm một trong vô số các cung phi của ông ta không

- Không hẳn như thế. Mà làm Ái phi thứ ba của Hoàng thượng.

Trước đó Angélique đã định đánh lừa y một keo theo cách mà chẳng người phụ nữ nào trên thế gian này sẵn lòng làm. Nàng đã quyết định tăng tuổi thật của mình lên năm, thậm chí bảy, và cuối cùng là mười tuổi tròn. Nàng thú nhận với Đại hoạn quan là nàng đã ngoài bốn mươi. Làm sao y có thể hi vọng dâng cho một quốc vương khó tính như thế một người đàn bà luống tuổi, trong khi chính y đã bảo nàng rằng các cung phi đã quá thời xuân sắc thường bị gạt xuống hàng nữ tì để cho hậu cung luôn luôn được trẻ mãi?

Osman Faraji tùm tùm cười nói tiếp:

- Bà đã già rồi.

- Rất già - Angélique quả quyết, mặc dù trong thâm tâm nàng chẳng muốn chút nào.

- Chủ của tôi chẳng quan tâm đến đâu - Nhất là người biết đánh giá sự khôn ngoan, trí tuệ và lịch lãm của một người đàn bà cao tuổi, nhất là người nào mà cơ thể che giấu trong sức quyến rũ trẻ trung bất cứ dấu vết nào của một trí óc già dặn - y nhìn thẳng vào mắt nàng, với một thoáng giễu cợt - Cơ thể của một thiếu phụ, dáng vẻ của một người đàn bà lịch lãm, sức mạnh và vẻ yêu kiều, sự hiểu biết về nghệ thuật ái tình, và có lẽ cả cái tính khí hơi tai ác của một người đàn bà nhan sắc đang độ lên hương, đó là tất cả những cái bà có. Những tương phản gây kích thích mạnh mẽ đó không thể nào qua mắt Quốc vương tôi. Tự Ngài sẽ nhận ra những điều đó khi Ngài lần đầu để mắt đến bà, vì mặc dù còn rất trẻ và rất ưa khoái lạc. Ngài rất nhạy bén trong việc xét đoán con người. Ngài đủ sức kiềm chế những đam mê trong dòng máu da đen để có thể tận hưởng những khoái cảm muôn màu muôn vẻ mà Ngài thấy rõ là bà sẽ dành cho Ngài. Ngài biết kiên nhẫn chờ thời để thỏa mãn cơn thèm khát của mình, vì về thể xác và trí lực Ngài vượt lên hẳn sự cám dỗ và mệt mỏi. Do không coi thường sức hấp dẫn của các cung phi, hay đúng hơn là do biết cách coi thường nó từng khi từng lúc, Ngài hoàn toàn có khả năng gắn bó mình với một người đàn bà duy nhất, nếu Ngài tìm thấy được trong người đó hình ảnh cái trí lực mạnh mẽ của mình. Bà có biết tuổi của bà Chánh phi, người mà Ngài thường xuyên tham khảo ý kiến không? Chỉ ít cũng bốn mươi, đúng thế. Bà ta cao to hơn Ngài một cái đầu, béo tròn trịch và đen như con đầm pích. Khi nhìn thấy bà ta, bà sẽ tự hỏi làm sao người đàn bà đó lại có uy quyền đối với Ngài đến thế.

Ái phi thứ hai, ngược lại, chỉ xấp xỉ hai mươi, bà ấy là người Anh, bị bọn cướp biển bắt trong khi đi với mẹ đến Tangier, nơi người cha là một sĩ quan đồn trú. Bà ấy trắng trẻo, hồng hào và cực kỳ duyên dáng. Bà ấy mang lại cho tâm hồn Mulai Ismail những niềm hoan lạc của tuổi trẻ, nhưng...

- Nhưng làm sao?

- Nhưng Quốc vương hoàn toàn lệ thuộc vào bà Chánh phi Leila Aisheh, tuy rằng bà này chẳng bao giờ làm việc gì mà không hỏi ý kiến Ngài và bao giờ cũng tuân lệnh Ngài. Tôi đã cố giúp Ngài thoát khỏi ảnh hưởng của bà ta, nhưng vô hiệu. Tiểu Ly Lan, bây giờ chúng tôi gọi là Valina vì bà ấy đã trở thành tín đồ Hồi giáo, không tề nhạt tí nào, nhưng Leila Aisheh - bà Chánh phi, thì không để bất cứ chuyện gì qua mắt mình.

- Ông chẳng cũng là một đầy tớ trung thành của bà Chánh phi Leila Aisheh sao?

Đại hoạn quan vái chào mấy lần, chạm tay vào vai và đầu mình để chứng tỏ rằng y cúc cung tận tụy với bà Chánh phi

- Thế bà Ái phi thứ ba thì sao?

Osman Faraji đảo mắt lên, như y vẫn thường làm mỗi khi kinh ngạc.

- Bà thứ ba sẽ có cái ý chí mạnh mẽ và tham vọng to lớn của Leila Aisheh và cái thân hình ngọc ngà của cô gái người Anh. Quốc vương tôi sẽ tận hưởng mọi lạc thú ở bà ấy, đến mức chẳng bao lâu trong mắt Ngài sẽ chẳng còn hình ảnh một người đàn bà nào khác.
- Và bà ta sẽ ngoan ngoãn làm theo mọi lời khuyên của Đại hoạn quan, phải không?
- Nếu được như thế, bà ấy sẽ thịnh đạt, cũng như chủ tôi, cũng như Vương quốc Maroc.
- Vì thế mà ông đã đối xử tử tế với tôi ở Algiers.
- Hiển nhiên rồi.
- Tại sao ông không ra lệnh đánh tôi như người ta vẫn làm.
- Thế thì bà sẽ chẳng bao giờ tha thứ cho tôi. Không một lời biện minh nào, không một sự hứa hẹn nào, không một ân huệ nào có thể xóa được mối hận thù của bà, nếu tôi làm như vậy, có đúng thế không, Firousi bé bỏng.

157. Chương 05

Angélique gật đầu. Bất cứ lúc nào chuyện trò kiểu đó với Osman Faraji, cho dù đề tài tranh luận có gay cấn đến đâu, nàng cũng cảm thấy bình tĩnh, bởi y có cái nghệ thuật đặt mọi thứ vào đúng vị trí của chúng. Song do cảm thấy mình đang buông thả vào sự cám dỗ để phải chấp nhận tình trạng bị bắt và thích nghi với nó nên nàng giận dữ nói:

- Đừng có mà trông đợi vào tôi. Osman Faraji! Số tôi không phải đi lấy lễ một tên Quốc vương lai đen đầu. Đại hoạn quan không hề nhúc nhích.
 - Bà biết gì về chuyện ấy? Cuộc sống trước kia của bà như thế nào mà bà hối tiếc đến thế?
 - “Thế em muốn sống ở đâu? Em sinh ra cho cõi đời nào hả cô em gái Angélique của anh?” Anh Raymond đã từng hỏi nàng, cặp mắt tín đồ Dòng Chúa cứu thế của anh soi thẳng vào tâm can nàng.
 - Trong hậu cung của Đại Quốc vương Mulai Ismail bà sẽ có mọi thứ mà một người đàn bà hằng ao ước: uy quyền, lạc thú, giàu sang...
 - Bản thân Vua Pháp đã đặt tất cả cơ đồ và quyền lực dưới chân tôi, nhưng tôi đã cự tuyệt.
- Lúc này nàng thực sự làm y kinh ngạc.
- Lễ nào lại thế? - Y hỏi - Phải chăng bà đã cự tuyệt những lời cầu xin của đẳng tối cao của bà? Phải chăng vì bà một dạ chuy với chồng bà?
 - Không, đã bao nhiêu năm nay tôi chẳng có chồng.

- Khó mà tin rằng bà là một phụ nữ thờ ơ trước mọi lạc thú của tình yêu. Cái tư tưởng tự do và cung cách đầy nữ tính trong bà giúp bà dễ dàng mê hoặc đàn ông. Bà có cái thôi thúc của cuộc sống, cái táo bạo của giọng cười và cái đáng vẻ của một bậc mệnh phụ Cung đình. Tôi chắc là tôi không lầm.

- Có lẽ đúng như vậy - Angélique nói, phần khởi thấy y quan tâm đến mình nhiều đến thế - Tôi đã lừa dối tất cả các người tình của tôi và trở thành một quả phụ, và bây giờ tôi thích sống yên bình, thanh thản, không phải chịu những khổ ải của tình yêu. Về lạnh lùng của tôi đã khiến Vua Louis XIV phải tuyệt vọng, đúng như thế, nhưng biết làm thế nào? Chẳng bao lâu nữa tôi lại lừa dối Người và Người sẽ bắt tôi phải trả giá rất cao về chuyện đó, bởi vì các vị quân vương chẳng bao giờ muốn bị cự tuyệt nhục nhã. Mulai Ismail của ông sẽ chẳng hàm ân ông chút nào vì đã mang đến giường Ngài một người tình lạnh nhạt.

Osman Faraji hoang mang vô cùng, y xoa xoa hai bàn tay vào nhau. Y khó lòng che giấu nỗi thất vọng do những lời của nàng mang lại. Đây quả là một vết rạn trong guồng máy trơn dầu của các kế hoạch của y! Làm gì đây? Đối với một con người có sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành, mà đường môi khóe mắt đều hứa hẹn sẽ thỏa mãn được mọi sở thích cầu kỳ của Mulai Ismail, mà lại hờ hững lạnh lùng trong vòng tay

say đắm của vị quân vương trẻ tuổi đó? Thật là rắc rối! Osman Faraji cảm thấy người lạnh toát khi nghĩ đến những hậu quả khôn lường. Y tưởng chừng như nghe thấy Mulai Ismail đang gầm thét bên tai mình.

Y buột miệng nói bằng tiếng Ả-rập, bộc lộ nỗi kinh hoàng của mình.

- Tôi biết làm gì đây với bà?

Angélique hiểu được câu nói của y và tận dụng cơ hội đó để tranh thủ thời gian">

- Ông không cần thiết để tôi ra mắt Ngài Mulai Ismail ngay. Trong hậu cung mà theo lời ông, có đến tám trăm cung phi, tôi có thể lẫn đi và hòa vào các nữ tì. Tôi sẽ tránh gặp mặt với Quốc vương của ông. Tôi sẽ mang một tấm mạng che và ông có thể nói là tôi đã bị dị dạng vì một chứng bệnh ngoài da.

Osman Faraji phác một cử chỉ chán ngán khiến nàng thôi không mơ tưởng viễn vông nữa.

Bọn cướp biển biến dần, và thay vào đó là những pháo đài dựng bằng những khối đá khổng lồ mà Mulai Ismail đã ra lệnh cho quân đội xây lên khắp nơi trên toàn vương quốc. Từ mỗi pháo đài hiện lên những lính đồn trú da đen chít khăn đỏ, ngay khi họ phát hiện đoàn caravan đang đến gần. Họ cấm lều gần các khu định cư Ả-rập và được các tù trưởng cung cấp gà, sữa và cừu non. Sau khi đoàn caravan ra đi, các tù trưởng đốt các lau sậy trắng để làm thanh khiết bầu không khí bị các nô lệ Cơ đốc giáo làm ô uế. Đây là một đất nước vô cùng tăm tối và cuồng tín.

Họ được tin Mulai Ismail đang đánh nhau với một người cháu trai là Abd el Malek. Tên này đã xúi giục một số tù trưởng nổi loạn và cố thủ tại Fez. Nhưng sau đó Mulai Ismail đã chiến thắng. Một sứ giả mang đến cho Osman Faraji lời chào mừng của Quốc vương rất vui sướng được gặp lại người bạn lớn và nhà quân sư lỗi lạc, rồi báo tin vừa chiếm được Fez.

Khi họ đến sát Fez, những vết tích của cuộc chiến đấu vừa qua hiện ra trước mắt. Xác người và ngựa nằm nguyên trong các hố cát màu hồng nhạt. Từng đàn kền kền bay lượn trên không đổ bóng rợp thành phố. Trên các thành lũy màu vàng các thủ cấp còn nhỏ máu trên các cọc, và sáu mươi thánh giá bằng gỗ chia làm ba dãy, mỗi chiếc mang một thân hình bị cắt xẻo của kẻ chiến bại. Mùi thối của xác chết khiến Osman Faraji quyết định cắm trại ở ngoại ô, không vào trong thành phố.

Ngày hôm sau, các sứ giả mang tin tên cháu phản nghịch đã bị bắt và bị cảnh vệ giải về. Mulai Ismail đích thân áp giải hắn cùng với hai ngàn tù binh, tất cả đều bị xích. Bốn chục nô lệ Cơ đốc giáo khiêng một chiếc vạc khổng lồ, năm trăm cân hắc ín và năm trăm cân mỡ bò và dầu. Tiếp đến là một xe ngựa chở đầy củi và sáu thợ bổ củi tay cầm rìu.

Khi họ đến gần Meknès, đoàn phân làm hai, một số theo đường lộ vào thành phố, một số cắm trại bên ngoài. Osman Faraji mang theo một đội kỵ binh gồm những binh sĩ trẻ nhất của Mezzo-Morte và ba trong những phụ nữ đẹp nhất ngồi trên lưng ba con lạc đà. Bọn phu và nô lệ theo sau, mang các lễ vật xa hoa, lộng lẫy do Đô đốc của Algiers dâng tặng.

Đại hoạn quan đến bên Angélique, lúc đó đang ngồi tách ra trên lưng ngựa.

- Bà hãy quấn chặt tấm mạng lên trên người, nếu bà không muốn gặp Mulai Ismail hôm nay - Y xẵng giọng nói.

Angélique không đợi phải nhắc lại lần thứ hai. Trước đó nàng hy vọng y sẽ để nàng ở lại trại, nhưng y cứ một mực bắt nàng đi cùng y. Tuy thế, vẫn có ba hoạn quan mà y đã buộc phải cầm như hến, đi theo hộ tống nàng. Họ được chỉ thị phải ngăn không cho những kẻ hiếu kỳ đến gần nàng. Nàng phải nhìn được nhưng không được để cho người ta nhìn thấy nàng.

Khi họ tiến ra một cao nguyên nhỏ đầy đá sỏi, Angélique nhìn thấy đội kỵ binh của Mulai Ismail hàng ngũ chỉnh tề đang lao tới. Những con tuấn mã phi như bay trong nắng sớm, và các kỵ sĩ như cưỡi trên ngọn gió, tà áo choàng của họ phấp phới bay.

Ở bên trái nàng, tương phản với quang cảnh rực rỡ sắc màu này là cảnh các nô lệ Cơ đốc giáo mình dầm dìa mồ hôi và đầy cát bụi, râu tóc bờm xờm, quần rách tả tơi, xắn lên quá đầu gối để lộ những bắp chân hằn vết roi. Họ khiêng một cái vạc đồng như cái v từ Địa ngục. Nguyên chiếc vạc này định gửi sang châu Mỹ cho các nhà máy sản xuất rượu rum, nhưng bị quân của Salê cướp gần Madeira để dâng cho quốc vương

chúng. Các nô lệ đã khiêng nó hơn hai mươi cây số từ Meknès và đang phập phồng lo lắng chẳng biết còn phải khiêng đi xa nữa hay không.

Bọn họ đến một ngã ba đường nơi các cây dừa đang đứng trơ cạnh giếng nước. Chiếc xe chở củi và những tên bồ củi cũng vừa mới đến. Cạnh họ, ngồi xếp bằng trên cái bọc màu đỏ tía là một nhân vật trang phục màu vàng có hai chú bé da đen đứng quặt hai bên. Osman Faraji xuống ngựa, và đi về phía hắn, cúi rạp thân hình cao lớn chào mấy lần rồi phục xuống, đầu sát đất... Nhân vật ấy, hắn là một chủ tướng quan trọng nào đó, đáp lễ bằng cách đưa tay sờ vào trán và vai mình, rồi đặt tay lên đầu Osman Faraji. Đoạn hắn đứng lên, và Osman Faraji cũng làm theo.

Đứng cạnh Osman Faraji, mọi người đều nom nhỏ bé. Vị Chủ tướng, cao hơn mức trung bình một tí, chỉ đứng đến vai y. Trang phục của hắn thật giản dị. Một chiếc áo dài xắn tay để lộ hai cánh tay trần và một burnous vàng sẫm hơn màu áo. Một chiếc khăn chít khổng lồ bằng vải muxolin màu kem quấn trên đầu. Khi hắn đến cạnh Angélique nàng thấy rõ hắn là một thanh niên mang những nét của người da đen, làn da ngăm đen ánh lên như gỗ đánh véc ni trên hai gò má, trán và sống mũi. Một chòm râu đen trang điểm cho chiếc cằm xinh xắn. Hắn bỗng cười ha hả khi nhìn thấy bảy người trong đoàn caravan của Osman Faraji tiến đến, mỗi người nắm chặt dây cương của các con tuần mã mà Mezzo-Morte gửi tặng Quốc vương Maroc. Bọn da đen cũng phủ phục dưới đất.

Angélique cúi xuống bên một hoạn quan to béo tên là Raja, và thì thầm bằng tiếng Ả-rập “Người nào thế?”

Tên da đen tròn xoe mắt:

- Trời! Đó là Ngài... Mulai Ismail quốc vương của chúng tôi - Rồi hắn nói thêm, mắt đảo lên - Ngài đang cười, nhưng phải cẩn thận. Vì Ngài mặc màu vàng, màu của giận d

Rồi bọn nô lệ loạng choạng dưới sức nặng của cái vạc khổng lồ, đồng thanh rên rĩ:

- Thưa Đức ông, chúng tôi phải làm gì với các vạc này? Chúng tôi phải làm gì với cái vạc này?

Mulai Ismail bảo họ đặt nó lên một đồng lửa lớn vừa mới nhóm. Dầu và mỡ được đổ vào để cho hắc ín chóng chảy. Trong mấy giờ tiếp theo các lễ vật đưa từ Algiers được mang đến.

Abd el Malek, cháu trai của Quốc vương, cùng tuổi với chú, nghĩa là rất trẻ. Hắn ngồi trên lưng một con la, hai cổ tay trói quặt sau lưng. Theo sau là Mohammed el Hamet, phụ tá của hắn, cũng bị trói vào một con la và tất cả các tướng lĩnh của hắn bị bọn cảnh vệ ấy tới phía trước. Đoàn phụ nữ đưa ngón tay cào rách mặt và gào khóc thảm thiết.

Mulai Ismail ra hiệu mang con ngựa ô đến và hắn nhảy phốc lên yên. Đột nhiên hắn như thay hình đổi dạng, nom cao to hắn lên trong chiếc áo burnous đang phồng trước gió. Hắn cho ngựa cất vó lên mấy lần. Gương mặt hắn ngời lên như đồng đen trên nền trời xanh men. Dưới cung lông mày đen nhánh, cái nhìn của hắn như xoáy vào tâm can người khác, nom rất ghê sợ. Hắn vung giáo, thúc ngựa phi nước đại, rồi gò cương trước các tù binh bị xích.

Abd el Malek đã xuống la phủ phục dưới đất. Quốc vương gí mũi giáo vào bụng hắn. Hoàng thân xấu số chốc chốc lại liếc mắt nhìn cái vạc hắc ín đang sôi sùng sục, nhìn bọn bồ củi vô cùng khiếp đảm. Hắn không sợ chết, nhưng Mulai Ismail khét tiếng về những trò nhục hình đối với kẻ thù.

ek và Mulai Ismail xưa kia đã từng được nuôi dạy trong cùng một hậu cung, và là con cháu của một hoàng thân rất nhiều quyền lực, dòng dõi trực tiếp của Mohammed. Họ là những con sói độc ác, bất trị, chỉ thích tiêu khiển bằng cách ném phi tiêu vào các nô lệ đang lao động. Hai người ngồi lên yên ngựa lần đầu tiên cùng một ngày, cùng một lúc đâm giáo nhọn vào sư tử, và cùng tham gia cướp bóc Tafilalet. Họ yêu quý nhau như anh em ruột. Nhưng rồi các bộ tộc phương Nam và dãy núi Atlas lưu ý Abd el Malek rằng hắn cũng có quyền nối ngôi quốc vương Maroc ngang với con trai của bà cung phi người Sudan. Abd el Malek, thuần huyết Maroc gốc Kabyle, đã đáp lại tiếng gọi của nhân dân. Ban đầu hắn thắng thế hơn chú hắn, nhưng sau đó nhờ lòng kiên trì, tài thao lược và tính quyết đoán Mulai Ismail đã thắng.

- Vì tình yêu của Thánh Allah - Abd el Malek thốt lên - Xin đừng quên rằng tôi là người thân thích của Ngài.

- Nhưng mày đã chóng quên điều ấy từ lâu, đồ chó!

- Hãy nhớ rằng chúng ta coi nhau như anh em, Mulai Ismail!
- Tay ta đã giết chết hai anh ta và đã xử tử mười anh em khác. Một đứa cháu đối với ta thì có nghĩa lý gì.
- Vì tình yêu của Vị tiên tri, xin hãy tha thứ cho tôi.

Quốc vương không đáp. Hắn ra hiệu đưa Abd el Malek đi và đẩy hắn vào xe. Hai tên vệ sĩ lập tức nhảy bổ đến, một tên nắm tay phải hắn, tên kia nắm cổ tay trái hắn đặt trên một cái thớt.

Quốc vương cho triệu một tên bồ củ đến và lệnh cho hắn tiến hành công việc của một tên đồ tể. Tên này do dự, vì trong thâm tâm hắn vẫn mong Abd el Malek thắng. Cái chết của vị hoàng thân trẻ tuổi cũng sẽ làm tiêu tan niềm hy vọng thiết tha của các bộ tộc muốn lập nên một triều đại cao quý. Tên bồ củ kiên đao phủ thấp hèn cố che giấu những tình cảm của mình, nhưng hắn biết rằng đôi mắt của Mulai Ismail có thể nhìn thấu suốt những ý nghĩ thầm kín của hắn. Hắn trèo vào trong xe, rồi đột nhiên dừng lại, bước lùi về phía sau, tuyên bố rằng hắn không bao giờ có thể chặt bàn tay của một người thuộc dòng dõi cao quý như thế, một người cháu trai của chính Hoàng thân. Thà cứ chặt đầu hắn!

- Được! - Mulai Ismail thốt lên. Đoạn hắn rút mã tấu ra và chỉ một nhát chặt phẳng đầu tên bồ củ, chứng tỏ hắn rất thành thạo trong công việc này.

Người kia đổ gục xuống đất, cái đầu rơi khỏi mình lăn lông lốc, máu phụt ra nhuộm đỏ mặt cát nóng bỏng.

Một tên bồ củ khác được gọi đến. Tên này khiếp đảm trước cái gương kia, vội vàng trèo lên xe. Trong khi đó, Quốc vương ra lệnh đưa vợ con và họ hàng Abd el Malek đến gần.

- Đến gần nữa - hắn bảo họ - để nhìn cho rõ người ta chặt bàn tay của con thú vật dám to gan cầm vũ khí chống lại Đức Vua và bàn chân dám táo tợn bước lên Ngai vàng.

Những tiếng kêu khóc nổi lên trong bầu không khí ngột ngạt, át hẳn tiếng thét của Hoàng thân khi tên bồ củ chặt bàn tay và bàn chân của hắn.

Quốc vương đến bên hắn nói:

- Bây giờ người có công nhận ta là Quốc vương của người không? Trước kia người đâu có công nhận.

Abd el Malek không đáp, mà nhìn theo dòng máu đang tuôn ra từ huyết quản. Mulai Ismail quay ngựa về chỗ cũ và trong cơn kích động dữ dội, ngựa bộ mặt khùng khiếp lên trời khiến cho ai nhìn hắn cũng phải lạnh buốt cả người. Đột nhiên hắn vung giáo lên và đâm một phát xuyên tim tên bồ củ.

Thấy vậy, địch thủ trước đây của Mulai Ismail, chân tay vẫn đang chảy máu ròng ròng, thét lên:

- Hãy nhìn xem con người kiên dũng kia! Hắn giết chết những ai không tuân lệnh hắn và cả những ai tuân lệnh hắn. Tất cả những điều hắn làm đều vô nghĩa. Chỉ có Allah là công minh. Chỉ có Allah là vĩ đại!

Mulai Ismail gầm lên để át đi tiếng nói của kẻ thù. Hắn nói rằng hắn đã cho mang vạc đến để tên phản bội nếm thứ nhục hình khùng khiếp nhất, nhưng nhờ sự vĩ đại và khoan dung của hắn, hắc ín dùng để hành hình Abd el Malek sẽ được dùng để cứu sống hắn. Mulai Ismail đã hành động đúng như một Quốc vương trong cơn giận lôi đình, nhưng hắn sẽ để cho Thánh Allah quyết định Abd el Malek phải sống hay chết. Không bao giờ người ta có thể nói rằng hắn đã giết người anh em của hắn, bởi vì giữa hai người đã có biết bao nhiêu điều ràng buộc, và hắn đang trải qua nỗi khổ đau lớn nhất trong đời. Chiếc rìu của tên bồ củ đã chặt phẳng bàn tay và bàn chân của Abd el Malek song hắn cũng chỉ là một kẻ phản bội, kẻ sẽ chặt đứt tay Mulai Ismail nếu hắn là người chiến thắng. Mulai Ismail biết rõ điều ấy, nhưng vẫn muốn gia ân cho hắn một lần.

Mulai Ismail hạ lệnh nhúng cùi tay và cùi chân bê bết máu của đứa cháu vào vạc hắc ín đang sôi sùng sục để cầm máu. Đoạn hắn tuyên bố giải tán và ra lệnh cho bốn viên tướng nếu muốn thoát khỏi tội chết phải đưa cháu hắn vẫn còn sống nguyên đến Meknès.

Các sĩ quan đều biết số phận hắn dành cho tên phụ tá Mohammed el Hamet. Mulai Ismail giao tên này cho một lũ trẻ da đen từ mười hai đến mười lăm tuổi để chúng tha hồ hành hạ. Lũ trẻ lôi xềnh xệch tên này đến bờ thành. Chẳng ai rõ chúng đã làm gì, nhưng khi chúng mang hắn trở lại vào lúc cuối ngày, hắn đã chết, còn người nhà thì không tài nào nhận ra hắn.

Mulai Ismail, đoàn tùy tùng caravan màu sắc sỡ của Osman Faraji đã đến Meknès vào lúc hoàng hôn. Khi đi qua cổng thành Angélique quay mặt đi, không muốn nhìn cảnh một người nô lệ khổng lồ trần truồng bị đóng chặt hai tay vào cái vòm trên cổng, cái đầu vàng hoe gục xuống ngực như hình ảnh Chúa Kitô bị đóng đinh câu rút.

158. Chương 06

Angélique đưa hai tay lên bịt tai để khỏi phải nghe những tiếng kêu thương ai oán của những người Abd el Mal

ek vang khắp cung điện Nhà vua và những tiếng nấc kéo dài đã bao nhiêu tiếng đồng hồ. Nàng cảm thấy hai bên thái dương nhức nhối và người run bắn lên.

Fatima, tuy trên thực tế là một phụ nữ tự do, vẫn quyết định theo Angélique đến Maroc để được chết bên cạnh một người cùng quê hương xứ sở. Mụ cố đồ dành nàng uống một thứ gì, nguội hay nóng cũng được và ăn một ít bánh hoa quả. Nhưng nhìn hàng lô hàng lóc bánh béo ngậy bày ra trước mặt, Angélique sức nhớ lại tình cảnh đáng sợ hiện tại của nàng: bị giam hãm trong hậu cung của một tên bạo chúa đã man nhất thế gian này.

- Tôi sợ, tôi muốn ra khỏi nơi này - Nàng cứ nhắc đi nhắc lại với cái giọng thút thít của một đứa trẻ con.

Mụ già xứ Provence không tài nào hiểu nổi tại sao tinh thần Angélique lại suy sụp đến thế, sau khi đã kết thúc một chuyến đi hết sức gian nan và trong suốt thời gian đó nàng đã tỏ ra là mẫu mực của lòng dũng cảm và sức chịu đựng. Fatima-Mirelia cho rằng chẳng còn đâu hơn cái hậu cung này, nơi mà bàn tay thép của Đại hoạn quan đã khiến mọi thứ đều yên ổn và quy củ. Mặc dù có sự lộn xộn do những sự kiện gần đây gây nên, mà vết tích vẫn còn lưu lại trong thành phố, mặc dù ai nấy đều xôn xao lo lắng về chuyện Mulai Ismail bị chính cháu mình thách thức, và mặc dù Đại hoạn quan được lệnh phải bệ kiến Quốc vương ngay, những người mới đến hậu cung và cả đoàn caravan được tiếp đón rất hậu hĩnh và vui vẻ.

Tòa hậu cung tạm thời này của Đại hoạn quan được bày biện rất hoàn mỹ. Fatima rất thích thú được ở đó sau bao nhiêu năm phải sống trong ngôi nhà hôi hám ở Algiers, như là một kẻ cha căng chú kiết, chỉ ăn quả vả và uống nước lã cho qua ngày đoạn tháng. Ở đây có rất nhiều mụ già lọc lõi và hay đùa chuyện. Họ là những nô lệ nâng lên hàng nữ tì hay quản gia. Trong số họ cũng có các cung phi cũ của Quốc vương và cả của tiền vương. Những người này không được cái đặc quyền lui về các hậu cung xa xôi như các ái phi. Họ vẫn còn rất lắm mưu đồ và tìm cách gây thù gây oán trong đám gia nhân.

H chịu trách nhiệm săn sóc các cung phi: lo xiêm áo, tư trang và chăm coi dung nhan của những người này. Lúc nào họ cũng bận bịu trang điểm, nhổ tóc sâu, sửa soạn đầu tóc cho các bà, khuyên răn và chiều theo ý thích của các bà. Họ kín đáo truyền cho các bà những ngón nghề chơi để giữ vững tình yêu và lòng sùng ái của Chúa Thượng. Ở đây Fatima cảm thấy rất thoải mái. Mụ nghe nói trong đám tùy tùng của bà Chính phi Leila Aisheh có một bà cũng quê ở Marseille như mụ được Chính phi rất ưu ái. Hơn nữa, các hoạn quan ở đây lễ phép hơn ở các hậu cung cỡ vừa. Osman Faraji hiểu rõ ảnh hưởng của người cũ đối với người mới, và biết cách sử dụng họ như những người quản ngục.

Càng nghĩ đến chuyện đó Fatima càng thích thú cái hậu cung mới này. Mụ nghĩ rằng đến ngay hậu cung của Đại Quốc vương Constantinople cũng không vượt nổi hậu cung này về cả hai mặt giàu có và sang trọng. Chỉ có một vết duy nhất trong toàn bộ bức tranh hoàn hảo này là hành vi của Angélique. Hình như nàng sắp đến cái mức gào khóc và cào cấu mặt mày như cô vợ người bản xứ của Abd el Malek ở phòng bên cạnh, hay như cô gái Circasse. Cô này đáng lẽ ngày đêm ấy được ngủ trên long sàng với Quốc vương, nhưng đã kêu gào như cha chết nên đành phải khiêng ra, qua các dãy hành lang và sân trong thông thoáng. Khi đàn bà đã mất tự chủ, và phải ở chung với trên một ngàn người khác thì mọi chuyện đều có thể xảy ra. Tại Algiers, Fatima đã nhìn thấy cảnh những người tù lao từ ban công xuống và đâm vào đóng gạch ngói bên dưới vỡ toác đầu. Đôi khi những kẻ lang thang trên đất khách quê người này bỗng thấy nhớ nhà da diết. Những chuyện như thế đều rất có thể xảy ra với Angélique.

Fatima chẳng biết mình phải làm gì. Mụ đành hỏi ý kiến Ra, cánh tay phải của Osman Faraji. Y khuyên mụ nên cho nàng uống một liều thuốc an thần, giống như loại thuốc đã pha chế cho cô gái người Circasse.

Đầu nhức như búa bổ, Angélique ngơ ngác nhìn họ như nhìn những quái vật trong cơn ác mộng. Nàng rất ghét, không muốn nhìn các mụ nô lệ già, những cặp mắt tò mò của các chú bé da đen, và nhất là cái vẻ lăm la lăm lét của Rafai, lúc nào cũng nói năng dẻo quẹo. Bất cứ lúc nào y cũng lăm lăm trong tay một chiếc roi da, và chính y đã ra lệnh dùng roi quất những người đàn bà khó bảo. Ôi, sao mà nàng ghét bọn chúng đến thế! Mùi hăng hắc của bàn ghế bằng gỗ tuyết tùng làm đầu nàng thêm nhức nhối. Tiếng kêu thét từ xa văng lại đối với nàng bỗng đứng ít ghê sợ hơn tiếng cười ầm ĩ của đàn bà qua hốc tường vọng đến cùng với mùi bạc hà và chè xanh.

Nàng ngủ thiếp đi và nửa đêm, khi tỉnh giấc, nàng nhìn thấy một bộ mặt đen cúi xuống bên nàng. Thoạt tiên nàng ngỡ rằng đó là một hoạn quan, nhưng nhìn chiếc mạng che mặt và chiếc biểu tượng màu xanh mang hình con gái của Mohammed trên trán, nàng biết đó là một người đàn bà cao lớn có đôi vú đồ sộ.

Mụ đàn bà da đen cúi bộ mặt soi mói xuống sát mặt Angélique. Ngọn đèn mụ cầm ở tay chiếu ánh vàng trên làn da phớt hồng và những lọn tóc vàng óng của người đàn bà đi cùng với mụ. Hai người thì thầm bằng tiếng Ả-rập:

- Nó đẹp thật - Thiên thần da trắng nói.
- Quá đẹp - Quỷ dữ da đen nói.
- Bà có cho rằng ông ấy sẽ mê nó không?
- Nó có tất cả mọi thứ để làm cho ông ấy mê. Tên Osman Faraji ôn vật, quả là một con hổ ranh ma.
- Leila, bà định sẽ làm gì đây?
- Cóa nó sẽ không làm Quốc vương vừa lòng. Có thể nó không đủ khôn ngoan để quyến rũ Quốc vương.
- Nếu quả thế thì sao?
- Ta sẽ biến nó thành con rối của ta.
- Giả dụ Osman Faraji vẫn giữ nó lại thì sao?
- Có loại rượu pha axit để hủy hoại những gương mặt quá xinh đẹp, và những dây bện bằng tơ để bóp nghẹt những giọng nói quá quyến rũ.

Angélique hét lên một tiếng xé tai như một tín đồ Hồi giáo lúc xuất thần. Hai mụ đàn bà lùi mất.

Nàng đứng dậy, lòng căm thù sôi sục mang lại cho nàng sức mạnh của một kẻ điên. Nàng la hét ầm ĩ.

Fatima chạy đến. Mụ cùng những người đàn bà khác và những chú bé da đen chạy nháo nhào, vấp cả vào đệm ngồi, cố chồm đèn lên để xem sự thể ra sao.

Osman Faraji xuất hiện, cái bóng to lớn của y trải dài trên sàn lát gạch. Chỉ thoáng nhìn thấy y Angélique đã bình tâm lại. Y cao lớn, bình thản và thông minh làm sao. Giờ đây nàng không còn bị lũ quỷ sứ vây quanh nữa. Nàng quỳ xuống và vục mặt vào nếp áo của y khóc rưng rức: “Tôi sợ, sợ quá!”

Đại hoạn quan cúi xuống, tay đặt lên mái tóc nàng”>

- Bà sợ điều gì Firousi? Đến cơn thịnh nộ của Mezzo-Morte bà còn không sợ nữa kia mà?
- Tôi sợ con thú khát máu Mulai Ismail kia. Tôi sợ hai mụ vợ của y, vừa mới đến đây định bóp cổ tôi...
- Bà đang sốt cao quá đấy thôi, Firousi. Qua cơn sốt bà sẽ hết sợ.

Y ra lệnh đặt nàng trở lại trên giường, đắp chăn thật kỹ, và cho ăn cháo loãng để hạ sốt.

Angélique vẫn còn thở hổn hển khi nàng đặt lưng xuống đệm. Cuộc hành trình vất vả, cái nắng gay gắt, sự kinh khủng của tất cả những gì mắt thấy tai nghe, mùi hôi thối của xác chết lại mang đến cho nàng cơn sốt mà nàng đã trải qua trên Địa Trung Hải, cơn sốt đã làm nàng vàng vó héo hon trên con tàu của d’Escrainville.

Đại hoạn quan quỳ xuống bên giường. Nàng rên rỉ:

- Osman Faraji, tại sao ông dày dạn tôi đến nước này?

Y không hỏi nàng định nói gì. Y biết rõ rằng Angélique đã quá xúc động trước cảnh hành hình tù nhân của Mulai Ismail, vì y thấy rằng trước cảnh máu chảy đầu rơi, các tín đồ Cơ đốc giáo ở các nước phương Tây tỏ vẻ khó chịu hơn nhiều so với các tín đồ người Maroc hay Cơ đốc gốc phương Đông.

Y chưa xác định được đó là do tính chất đạo đức giả hay do thái độ kinh tởm thật sự. Trong trái tim của mỗi người đàn bà đều có một con báo vừa nằm ngủ vừa liếm láp miếng mồi của nó, thích thú trước đau khổ của một người đàn bà khác. Những người y có bốn phận chăm nom, dù là người Nga ít nói hay những người da đen toét miệng cười, đều thích xem cảnh một tín đồ Cơ đốc bị hành hình hơn là những trò tiêu khiển, nhảy múa hay chè chén, mà y đã nghĩ ra để mua vui cho họ. Ngay cả cô gái người Anh Daisy Valina, đã cải đạo được mười năm nay, và đang yêu Quốc vương say đắm, vẫn kéo chiếc mạng che lên ngang mắt hay nhìn qua kẽ tay khi cảnh tượng trở nên quá gớm ghê.

Y chỉ còn một cách là kiên nhẫn chinh phục tâm hồn nàng. Người đàn bà này đủ thông minh để nhanh chóng trút bỏ tính đa cảm của mình.

- Tôi nghĩ rằng cần thiết - y thì thầm - phải để bà nhìn thấy tất cả uy quyền và vinh quang của người chủ tôi đã chọn cho bà... mà bà phải biến thành nô lệ.

Angélique bỗng lặn ra cười như điên như dại, nhưng đột nhiên nàng đưa hai tay ôm đầu và im bất vì đau.

Biến Mulai Ismail thành nô lệ! Nàng vẫn còn nhớ như in hình ảnh hằn mặc áo vàng, quay cuồng trong nỗi giận dữ và đau xót khi hấn chặt phăng cái đầu tên bổ củi.

- Tôi thắc mắc không biết ông có hiểu rõ ý nghĩa của mấy từ “biến thành nô lệ” không? Theo tôi Mulai Ismail của ngài không có vẻ là cái thứ mà đàn bà có thể sai khiến bằng đầu ngón tay đâu.

- Mulai Ismail là một ông hoàng có sức mạnh phi thường. Ông ta là một con người sáng suốt nhìn rộng thấy xa. Ông hành động rất mau lẹ và đúng đắn. Nhưng ông ta là một con bò đực tham lam vô độ. Ông ta cần đàn bà, và lúc nào cũng dễ dàng bị một con yêu ma mãnh xảo mồi. Ông ta cần một người đàn bà bên cạnh để thỏa mãn những ý thích thất thường của ông ta, để xoa dịu nỗi cô đơn trống trải trong lòng... để cổ súy những mưu đồ bá vương. Được thế ông ta sẽ trở thành một ông hoàng vĩ đại. Ông ta có thể mơ tưởng đến cái danh hiệu Emir el Muminin. Tổng chỉ huy của các tín đồ Hồi giáo.

Đại hoạn quan nói chậm chậm, đôi lúc ngập ngừng. Người đàn bà mà y đã cố công tìm kiếm trong bao lâu và nay đã tìm ra, người sau này sẽ giúp y thực hiện được những tham vọng thực sự của Mulai Ismail, vẫn gieo trong tâm trí y nhiều mối hoài nghi. Y nhìn thấy nàng hoàn toàn bị gục ngã trước mặt y, nhưng đồng thời đang tuột khỏi tay y và trốn tránh y, tuy hiện nay vẫn bám chặt vào áo y. Đàn bà là những sinh vật kỳ lạ và khó hiểu.

Một lần nữa Osman Faraji, Đại hoạn quan của Quốc vương Maroc, lại cảm tạ Đức tối cao rằng số phận và bàn tay khéo léo của một phù thủy Sudan đã giải phóng y từ thời niên thiếu khỏi vòng nô lệ của một người đàn bà có khả năng biến một người đàn ông trí tuệ cao siêu thành một con búp bê ngớ ngẩn.

- Bà không thấy ông ta trẻ và đẹp trai sao?

- Trên vai ông ta mang nặng nhiều tội ác hơn là tuổi tác, tôi dám nói như vậy. Ai có thể đếm được những tội ác ông ta đã tự tay mình gây ra?

- Nhưng bà thử nghĩ đến bao nhiêu vụ mưu sát ông ta đã thoát khỏi. Như tôi đã từng nhắc nhở bà: tất cả các đế quốc vĩ đại đều được xây trên giết chóc. Đó là quy luật của thế gian này. Insha Allah! Firousi, hãy nghe cho kỹ, vì đây là ý nguyện của tôi, tôi muốn bà phải truyền vào người Mulai Ismail thứ độc được tinh tể mà chỉ có bà mới có, thứ độc được làm mềm yếu trái tim đàn ông và khiến họ thêm khát bà như nó đã làm đối với tên d'Escrainville rồi dại, đó là không kể đến vị Quốc vương vĩ đại của bà, Đức vua nước Pháp, mà bà đã xúc phạm một cách tàn nhẫn. Bà thừa biết là Vua nước Pháp chẳng bao giờ quên được bà. Ông ta đã để bà chạy thoát, và bây giờ ông ta sẽ không bao giờ làm được một cái gì thật tốt, thật sự vĩ đại. Hãy sử dụng uy quyền của bà đối với Mulai Ismail. Hãy phóng vào trái tim ông ta mũi phi tiêu tẩm thuốc độc sắc đẹp của bà - Nhưng y hạ thấp giọng nói thêm - tôi sẽ chẳng bao giờ để cho bà thoát khỏi tay tôi”>

Mắt nhắm nghiền, Angélique lắng nghe giọng nói rành rọt, trẻ trung của y như thể nghe một người bạn tri kỷ. Khi mở mắt ra nàng ngạc nhiên nhìn thấy một bộ mặt đen thui với một vẻ khắc khổ đặc trưng của trí tuệ trần tục của các dân tộc châu Phi vĩ đại.

- Hãy nghe tôi, Firousi, hãy làm cho tôi an tâm. Tôi sẽ để cho bà có thời gian qua khỏi cơn sốt, để lý trí của bà trở lại sáng suốt và để thể xác thúc đẩy khát vọng của bà. Tôi sẽ kiên nhẫn chờ đợi đến khi có thể trình bà cho Quốc vương tôi ngự lâm. Ngài sẽ không hay biết gì hết trước khi tôi tiết lộ việc này.

Bỗng nhiên Angélique cảm thấy cơn đau dịu bớt. Nàng đã thắng hiệp đầu. Trong đám cung phi ô hợp này nàng sẽ được giấu kín như cái kim trong đồng rạ. Và nàng sẽ tận dụng thời gian đó để tìm lại tự do.

- Ông không đánh lừa tôi đấy chứ? - Nàng hỏi - Ông sẽ không buột miệng thốt ra điều gì khả dĩ tiết lộ cho Mulai Ismail biết về tôi chứ?

- Không những thế tôi còn ra lệnh cho tất cả mọi người. Mệnh lệnh của tôi là tối cao ở cái hậu cung này, thậm chí còn hơn mệnh lệnh của Quốc vương. Ai cũng phải răm rắp nghe theo, ngay cả Chính phi Leila Aisheh. Bà ta sẽ giữ mồm giữ miệng thôi, vì chẳng bao lâu nữa uy quyền của bà sẽ làm bà ta khiếp sợ.

- Bà ta đã định hắt axit vào mặt tôi và bóp cổ tôi rồi đấy - Angélique thì thầm - Đây mới chỉ là màn mở đầu thôi.

Osman khoát tay bảo nàng chớ thêm để ý đến những lời hăm dọa vớ vẩn ấy. Tất cả những đàn bà cùng muốn độc chiếm một người đàn ông thường vốn ghét nhau và đánh nhau luôn. Về phương diện này phụ nữ Cơ đốc giáo có khác gì không? Bà chẳng có địch thủ ở Triều đình Pháp là gì?

Angélique nuốt mạnh.

- Đúng thế - Nàng nói, như bỗng thấy Montespan hiện ra trước mắt">

Bất luận nàng ở đâu, cuộc đời của nàng là một cuộc đấu tranh dai dẳng, những giấc mơ tan tác và những ảo tưởng biến thành mây khói. Nàng chán ngấy tất cả rồi.

Osman Faraji nhận thấy mặt nàng tái nhợt và nóng bừng. Y tuyệt nhiên không nhìn thấy trên bộ mặt quá mệt mỏi những dấu hiệu đầu tiên của sự buông thả mà chỉ thấy rõ cái mà về linh hoạt thường ngày và đôi má tròn trĩnh hồng hào của nàng lắm khi che đậy, ẩn dưới cái thân hình vô cùng cân đối quyến rũ kia là một ý chí bất kham, nền tảng vững chắc cho một tính cách không gì khuất phục nổi. Y có cảm giác như nhìn thấy nàng rất lâu, sau khi nàng đã già. Nàng sẽ lâu bền như ngà voi, mỗi ngày một đẹp ra, giống như những phụ nữ có niềm tin sắt đá đã vượt lên sự đùa nhại của tuổi trẻ khi họ đạt đến sự viên mãn của tuổi già. Trong một thời gian dài nữa nàng vẫn sẽ còn đẹp, mặc dù đầu bạc da nhăn. Đôi mắt của nàng chỉ mất đi cái vẻ rực rỡ huy hoàng khi nàng từ già cõi đời. Vào buổi hoàng hôn của cuộc đời, chúng có thể mờ đi, nhưng chiều sâu cặp mắt kia sẽ lung linh như dòng suối trong xanh và giữ mãi sức cuốn hút mạnh mẽ của chúng.

Y cần đến chính người đàn bà này để đặt bên cạnh Mulai Ismail. Vì, nếu nàng sẵn lòng, y sẽ luôn luôn gọi nàng trở lại với y. Osman Faraji biết rõ những mối ngờ vực thường làm cho một tên bạo chúa lao đao như thế nào. Những cơn cuồng loạn khiến hấn chặt đứt đầu người bằng một nhát gươm, chẳng qua là biểu hiện của sự thiếu kiên nhẫn trước sự ngu xuẩn của những người chung quanh, là sự trút bỏ mọi lo nghĩ về những khối công việc khổng lồ còn phải làm và nhận thức về sự yếu đuối của chính bản thân và tất cả những cạm bẫy quanh mình. Vào những lúc như thế hấn sẽ cảm thấy bị thôi thúc dữ dội bởi nhu cầu phải ra oai với bản thân cũng như với những kẻ khác.

Nếu hấn tìm được ở một người đàn bà yêu hấn tha thiết, một nơi ẩn náu để trốn tránh tất cả những điều đó, thì hấn sẽ chẳng bao giờ biết chán. Nàng sẽ là cái bàn đạp, cái điểm tựa để từ đó hấn lao đi chinh phục thế giới dưới ngọn cờ xanh lục của Vị Tiên tri.

Y thì thầm bằng tiếng Arập: “Bà có thể làm tất cả”

Trong cơn mơ màng nửa tỉnh nửa mê Angélique vẫn nghe tiếng y nói. Đã nhiều lần nàng thành công trong việc gây cho bao nhiêu người khác cái ấn tượng về tính bất khả chiến thắng của nàng. Thế mà lúc này nàng lại cảm thấy yếu đuối và bơ vơ làm sao. Trước đây đã có lần Savary bảo nàng “Bà có thể làm tất cả”, khi lão muốn nàng xin cho lão một thứ gì của Vua Louis XIV. Và nàng đã làm. Ngày ấy đã lâu quá rồi! Nàng

có tiếc nuối nó không? Phu nhân Montespan đã từng muốn đầu độc nàng, giống như Leila Aisheh và cô gái người Anh hiện nay.

- Bà có muốn tôi đưa đến cho bà một lão già nô lệ biết rất nhiều về thuốc men không? Cái lão mà bà thích chuyện trò ấy?

- Ô, có có! Ôi, tôi muốn gặp lại lão Savary biết chừng nào! Ông cho lão vào hậu cung nhé?

- Tôi mà cho phép thì lão vào được. Tuổi tác, sự hiểu biết và sự thành thực của lão cũng đủ biện minh rồi. Chẳng ai sững sốt khi thấy lão ở đây cả, vì lão từ bề ngoài đến hành động có vẻ như một tu sĩ. Nếu lão không phải là tín đồ Cơ đốc giáo thì tôi sẽ coi lão như một trong những người mà chúng tôi tôn kính như người của Thánh Allah. Suốt cuộc hành trình hình như lão bận bịu vào những công trình nghiên cứu ma thuật vì từ chiếc vạc lão dùng để luyện bùa phép bốc lên những đám khói kỳ lạ, và tôi đã nhìn thấy hai tên da đen cứ mê mẩn cả người vì hít phải những hơi đó. Có bao giờ lão tiết lộ với bà những bí mật về ma thuật của lão không?

Angélique lắc đầu:

- Tôi chỉ là một người đàn bà - nàng nói, biết rằng câu trả lời khiêm tốn này sẽ càng làm cho Osman Faraji kính nể hơn sự khôn ngoan và tầm hiểu biết của

159. Chương 07

Angélique mãi mới nhận ra Savary. Lão đã nhuộm râu màu hung hung, khiến lão nom giống một đạo sĩ người Maroc. Dáng vẻ này càng được tôn lên nhờ cái áo dài bằng lông lạc đà màu nâu nom rộng thùng thình. Tuy vẫn gầy, lão nom khỏe mạnh và da dễ hồng hào. Cuối cùng Angélique cũng nhận ra lão, nhờ cặp kính to và đôi mắt vẫn nhảy múa sau cặp mắt kính.

- Mọi chuyện đều tốt đẹp cả - lão khẽ nói, vừa bắt chéo chân ngồi cạnh nàng - Tôi chẳng tưởng tượng được là mọi việc lại trôi chảy đến thế. Allah - Tôi muốn nói là Thượng đế - đã cầm tay chúng ta.

- Cụ đã tìm được người trợ lực và cách thức chạy trốn chưa?

- Trốn à? Vâng, có, có. Lúc nào cần khắc có, bà đừng lo. Trong khi chờ đợi, bà xem đây.

Từ trong nếp áo choàng lão lôi ra một chiếc túi vải và miệng toác đến mang tai, lão từ từ lấy ra những miếng màu đen.

Đôi mắt của Angélique vẫn trĩu nặng vì cơn sốt. Nàng uể oải nói rằng nàng chẳng nhìn thấy gì cả.

- Thôi được, nếu không nhìn thấy thì ngửi vậy - Savary vừa nói vừa giơ cái chất bí mật đó ra trước mũi Angélique.

Mùi của nó khiến Angélique giật nảy mình, và bắt giác mỉm cười.

- Ô, Savary! Chất maumie!

- Đúng rồi! Savary vui vẻ nói - Chất khoáng maumie giống hệt chất lỏng chảy từ các hốc đá ở Ba tư, chỉ có khác là bây giờ nó ở thể rắn.

- Nhưng... làm sao cụ có được?

- Tôi sẽ kể cho bà nghe đầu đuôi câu chuyện - lão được sư nói. Vừa lăm lét nhìn quanh phòng lão vừa kể bằng tiếng Ả-rập cho nàng nghe về sự khám phá của lão. Việc này đã xảy ra trong cuộc hành trình dài lê thê vừa rồi, khi họ đi qua vùng các vũng muối dọc biên giới giữa Algiers và Maroc.

- Bà có còn nhớ những dải nước phản chiếu ánh nắng mặt trời không? Đường như chẳng có chút giá trị gì ở đây, ấy thế mà bà thử đoán xem việc gì đã xảy ra nào?

- Một phép màu, chắc là thế - Angélique nói, cảm động trước cái tính cả tin của lão.

- Đúng rồi - Savary phấn chấn nói - Nếu tôi là một kẻ cuồng tín, tôi sẽ gọi đó là “phép màu của lạc đà”. Bà nghe đây...

Lão nói là trong đoàn caravan lão nhận thấy một con lạc đà nom giống một tảng đá phủ rêu, lông hầu như trụi hết vì ghẻ lở. Một buổi tối khi caravan dừng lại, con lạc đà này bỗng đứng khệt khệt trong đồng cát. Nó bỏ đi và thỉnh thoảng lại dừng lại để hít hít trong cồn cát. Bấy giờ Savary không ngủ, lão đứng dậy đi theo con vật để đưa nó về, hi vọng người chủ sẽ thưởng cho lão thêm một suất ăn. Mà cũng có khi lão đã được ngón tay của Allah, à của Thượng đế hướng dẫn. Bọn lính gác vẫn thường nhầm lão là người Ả-rập hay Do Thái, chẳng chú ý mấy đến lão, vả lại mọi người đều ngủ, chẳng còn sợ bọn cướp tấn công hoặc nô lệ Cơ đốc giáo trốn chạy ở một vùng như thế, nơi mà đã hàng bao nhiêu ngày liền chẳng kiếm nổi thức gì ăn được hoặc một giọt nước uống.

- Một con lạc đà lúc nào cũng ngại đi trên đá sỏi, thế mà lại dùng hai chân đào hố, tôi lạ quá. Tôi thấy là bà cũng không tin tôi - Savary nói, đưa mắt hồ nghi nhìn Angélique.

- Nhưng nếu...

- Chắc bà cho là lúc ấy tôi đang nằm mơ?

- Đâu có.

- Vậy là từ trong thứ đất khô màu nâu ấy, con vật kia đang đào cái mà ngay vừa rồi bà đã nhận ra. Rồi nó dùng răng lôi các mảnh ấy ra và trải ven miệng hố như trải đệm, rồi lăn mình trên lớp đệm ấy!

- Và thế là chỗ ghẻ lở của nó được chữa khỏi một cách kỳ diệu...?

- Chữa khỏi, đúng thế. Nhưng bà phải biết là chẳng có gì là thần diệu trong đó cả - Savary uốn nắn lại - Bà cũng như tôi đều thấy rõ cái tác dụng chữa trị tuyệt vời của nó đối với các bệnh ngoài da. Có điều là khi tôi nhặt một số hòn ấy tôi chẳng hề nhìn thấy sự giống nhau giữa chúng và cái chất lỏng Ba tư thần kỳ kia. Bấy giờ tôi có ý định dùng nó để làm dịu bớt cơn đau của tôi thôi. Nhưng đây là điều tôi đã nhận thấy, và do đó là một phát minh khoa học xuất sắc.

- Một phát minh nữa ư? Lần này có thể không?

- Ừa, chất muối đó là một chỉ dẫn về sự có mặt của chất khoáng maumie. Nó y hệt như ở Ba Tư. Vì thế tôi không phải đi Ba Tư nữa. Có lẽ quay trở lại nam Algiers tôi có thể tìm ra những mỏ khổng lồ của cái chất vô giá kia. Ít ra cũng có thuận lợi là nó không phải là tài sản riêng được canh phòng cẩn mật của Quốc vương Ba tư. Tôi sẽ dễ dàng đến đó.

Angélique thở dài.

- Có thể là các mỏ đó không được canh gác như ở Ba Tư. Nhưng, cụ Savary thân yêu, cụ đang ở ngay giữa lòng Maroc. Điều đó chẳng can hệ đến các kế hoạch của cụ tí nào sao?

Nói xong nàng bỗng thấy hổ thẹn vì đã ngờ vực người bạn duy nhất của mình. Nàng bèn nồng nhiệt chúc mừng Savary khiến lão rất thích thú. Một lát sau lão bảo mang đến cho họ một bếp than và một chiếc đĩa bằng đồng hoặc đất nung.

- Để làm gì thế?

- Ừa, để chưng cất một ít cho bà. Đã một lần tôi thử chưng cất nó trong một hầm tàu kín và nó đã nổ to như đại bác.

Angélique khuyên lão đừng lặp lại thí nghiệm ấy giữa hậu cung này. Cơn đau đầu của nàng biến dần do tác dụng của món cháo loãng mà Đại hoạn quan cho nàng húp, và toàn thân nàng đang ra mồ hôi như tắm.

- Cơn sốt đang hạ dần - Savary nói, ngược mắt nhìn nàng qua cặp kính.

Đầu óc Angélique tỉnh táo dần.

- Theo cụ liệu chất maumie của cụ có lại giúp chúng ta trốn thoát không?

- Tại sao đầu óc bà lúc nào cũng nghĩ đến chuyện trốn chạy thế? - Savary hỏi, vừa cẩn thận cho mấy miếng cát tẩm dầu vào h

- Tôi đã nghĩ kỹ hơn bao giờ hết - Angélique đồng dạc nói, bật ngồi dậy với vẻ phần nộ.

Nhưng nàng không đủ sức, đành lại ngã xuống đệm, lòng hoang mang chán nản, không biết người bạn duy nhất của mình có định bỏ rơi mình không. Đối với nàng ngoài việc chạy trốn không còn con đường nào khác.

- Tôi cũng cảm thấy như bà - Savary nói - Tôi cũng không giấu gì bà là tôi không thể chờ mãi được. Tôi phải trở về Paris để tập trung tâm trí vào cái công trình nghiên cứu mà phát minh này của tôi đã mở đường. Chỉ ở đó mới có đủ thiết bị để chứng cất và thử nghiệm hợp chất để bốc cháy này, cái hợp chất mà tận trong xương tủy mình tôi cảm thấy sẽ thúc đẩy nền văn minh tiến lên.

Lão lại lôi ra một mẫu nhỏ của chất đó và xem xét kỹ lưỡng bằng một chiếc kính lúp khung đồi mồi. Savary có một đặc điểm dù đang mặc quần áo gì đi nữa, lão cũng có thể thò tay móc ra mọi thứ cần thiết ngay trước mắt, y hệt như một nhà ảo thuật lành nghề, Angélique hỏi lão làm sao lão kiếm ra chiếc kính lúp kia.

- Của con rể tôi tặng.

- Trước nay tôi chưa hề thấy.

- Tôi chỉ có cách đây mấy giờ thôi. Khi anh con rể quý của tôi thấy tôi thích nó quá, anh ấy liền biếu tôi, để chúc mừng ngày hội ngộ.

- Thế con rể cụ là ai? - Angélique hỏi.

Savary gấp chiếc kính lúp vào trong gọng đồi mồi và cất trong lần áo.

- Một người Do thái ở Meknès đây - lão nói - một tay buôn bán kim loại quý, như cha anh ta trước kia. Tôi chưa có dịp kể cho bà nghe về chuyện này, nhưng tôi đã tận dụng thời gian từ ngày ta đến Meknès. Thành phố xinh đẹp này đã thay đổi nhiều so với thời Mulai Archi. Mulai Ismail cho xây dựng ở khắp nơi. Ở đây cũng nhiều giàn giáo bằng ở Versailles.

- Cụ kể tiếp về con rể cụ đi.

- Thì tôi đang kể đây. Tôi đã từng kể cho bà là tôi có kết bạn với hai người tại Maroc, khi tôi còn là nô lệ ở đây.

- Và hai con trai.

- Đúng rồi, chỉ có điều là tôi không nhớ chính xác, hình như tôi được cái diễm phúc có một cô con gái với Rebecca Cayan, chứ không phải là con trai. Chính là cái đứa con gái tôi tìm thấy hôm nay, nó trưởng thành rồi và kết hôn cùng Samuel Maimoran, cái cậu vừa biếu tôi chiếc kính lúp ấy.

- Chúc mừng ngày hội ngộ! Ôi, Savary - Angélique không thể nhịn cười được - Cái tính cách Pháp không lẫn vào đâu được của cụ khiến tôi rất thích nghe cụ nói chuyện. Nghe cụ nói “Paris” hay “Versailles” tôi có cảm tưởng như mình được bốc khỏi cái nơi sặc mùi gỗ tuyết tùng và đàn hương và trở lại thành Nữ hầu tước de Plessis-Bellière.

- Vậy bà thực sự muốn trở lại địa vị Nữ hầu tước một lần nữa? Bà thực sự muốn chạy trốn?

- Tôi đã chẳng nhắc đi nhắc lại bao nhiêu lần rồi hay sao? - Angélique hơi bực mình thốt lên - Tôi có cần phải nói một trăm lần để cụ tin tôi không?

- Bà cần phải biết bà đang tự đặt mình vào hoàn cảnh như thế nào. Bà có thể chết năm mươi lần trước khi ra khỏi hậu cung này, hai mươi lần trước khi bước qua ngưỡng cửa Hoàng cung Quốc vương Mulai Ismail, mười lần trước khi ra khỏi Meknès, mười lăm lần trước khi đến được Ceuta hay Agadir, và ba lần trước khi bà lọt được vào một trong những dinh lũy của Cơ đốc giáo.

- Thế cụ chỉ cho tôi có hai phần trăm thành công thôi ư?

- Đúng như thế.

- Tôi vẫn sẽ thành công thôi, cụ Savary ạ!

Lão được sự lắc đầu lo ngại.

- Đôi lúc tôi tự hỏi không biết bà có quá ngoan cố không. Chống lại số phận đến mức đó quả là không lành mạnh.

- Cụ nói cứ như là Osman Faraji ấy - Angélique nói.

- Đôi khi tôi nghĩ rằng nếu hậu cung này thích hợp với bà...nếu nhân cách của Mulai Ismail vĩ đại không làm bà phật ý lắm... thì mọi việc sẽ dễ dàng hơn... Ồ, bà đừng phiền lòng - Lão im bật khi nhìn thấy Angélique nước mắt giàn giụa - Cứ coi như là tôi chẳng nói gì cả. Bà cứ yên tâm...

Lão vỗ vỗ vào hai bàn tay nàng. Có các vàng lão cũng sẽ không bao giờ làm cho bà đại mệnh phụ này phải rơi nước mắt, vì chẳng phải bà đã tỏ ra rất thân mật với lão như là hai người cùng đẳng cấp xã hội, chẳng phải bà đã luôn luôn lịch sự lắng nghe lão nói, ban cho lão nhiều đặc ân đó sao?...

Lão thắc mắc không hiểu tại sao một người không có gì mà không làm được lại không trở thành người tình của Louis XIV? Đã đành là có câu chuyện huyền thoại về người chồng của bà mà Mezzo-Morte đã lợi dụng để lập bẫy, lão đã tỏ ra sáng suốt hơn nàng t

- Chúng ta sẽ trốn thoát - Lão nói đầy độ lượng - Chúng ta sẽ trốn thoát. Nhất trí.

Lão ra sức chứng minh cho Angélique thấy rằng ở đây thậm chí còn có nhiều cơ hội trốn thoát hơn ở Algiers. Trên thực tế nhiều người ở đây đã thành công. Vì toàn bộ nô lệ ở đây đều thuộc về Quốc vương nên họ có thể tổ chức thành phường hội. Họ đã bầu một người Norman quê ở Saint-Valery-en-Caux tên là Colin Paturel làm thủ lĩnh. Người này đã bị làm nô lệ mười hai năm nay, và rất có uy tín đối với đám bạn bè cùng khổ của mình. Lần đầu tiên trong lịch sử, những người Cơ đốc giáo thuộc các giáo phái khác nhau đã thôi không đánh nhau nữa, vì Colin Paturel đã lập nên một kiểu nghị viện trong đó một người Nga và một người đảo Crète đại diện cho dòng Chính thống, một người Anh và một người Hà Lan đại diện cho Tin lành, một người Tây Ban Nha và một người Ý đại diện cho những người Công giáo. Còn Colin Paturel, là người Pháp, thì lo giàn xếp những mối bất hòa và giải quyết mọi sự tranh chấp một cách công bằng.

Colin Paturel đã dùng cảm tình gặp Mulai Ismail, kẻ mà ít người dám tiếp cận vì sợ mất mạng. Không hiểu anh ta thuyết phục thế nào mà tên bạo chúa phải nghe anh. Kết quả là tình trạng khốn khổ của các nô lệ được cải thiện rất nhiều. Một quỹ chung do các nô lệ đóng góp dùng để trả công cho những ai giúp đỡ họ. Piccinino, nguyên là một viên chức nhà băng, được cử làm thủ quỹ. Một số người Maroc hám tiền đã đồng ý dẫn đường cho những người chạy trốn. Ông vua của các nô lệ, Colin Paturel, đã bị quy trách nhiệm về vụ này và bị kết án đóng đinh vào tay trên cổng thành cho đến chết. Mầm mống bạo loạn bắt đầu xuất hiện trong đám nô lệ sau vụ hành hình này, vì từ nay họ đã mất người thủ lĩnh. Bọn gác da đen đang dùng dùi cui và giáo mác để dồn nô lệ trở vào nhà lao, bỗng Colin Paturel đột nhiên hiện ra trước mặt họ và yêu cầu họ bình tĩnh lại.

Sau mười hai tiếng đồng hồ bị nhục hình, hai bàn tay của anh ta nát tươm, và anh ta đã rơi xuống đất. Anh ta không bỏ trốn, mà đã quay trở lại thành phố xin được bệ kiến Quốc vương.

Mulai Ismail cũng tin là anh ta được Thánh Allah che chở. Ông bắt đầu sợ và kính nể người anh hùng Norman này và thấy thích trò chuyện với anh ta.

- Tất cả những cái đó chứng minh rằng làm một nô lệ ở Maroc tốt hơn nhiều so với cái nơi hang cùng ngõ hẻm Algiers. Ở đây, cuộc sống rất dữ dội.

- Và cả cái chết nữa,

- Hai cái đều là một thôi, sức mạnh chủ yếu của một nô lệ, thưa bà, là sức chiến đấu của họ. Và sau khi một người đã vượt qua bao nhiêu khổ ải để rồi đêm đêm có thể thấy là mình vẫn còn sống sót, người đó sẽ có một sức khỏe phi thường. Quốc vương Maroc đã tập hợp được một đạo quân nô lệ để xây dựng cung điện, nhưng chẳng bao lâu nữa đạo quân đó sẽ là một cái gai nhứt nhối trong người ông ta. Có tin đồn là Colin Paturel vừa mới yêu cầu Quốc vương phải gọi các Cha Trinity[3] trở lại để chuộc những người bị cầm tù như ở các nước Berber khác. Tôi vừa chợt nghĩ ra một điều, lúc nào có đoàn đến Meknès, bà có thể nhờ một trong các Cha chuyển thư cho Đức Vua Pháp báo cho Ngài biết về tình cảnh khốn khổ của bà.

Angélique đỏ mặt. Nàng cảm thấy cơn sốt đang trở lại. Hai bên thái dương cứ giật giật.

- Cụ nghĩ rằng chỉ để cứu tôi mà vua

Pháp sẽ chiêu mộ binh mã sao?

- Rất có khả năng Mulai Ismail sẽ không phớt lờ các yêu cầu của Hoàng Thượng. Ông ta tỏ ra rất ngưỡng mộ vua Pháp. Ông ta muốn bắt chước Ngài về mọi phương diện, nhất là về mặt kiến thức.

- Tôi không chắc Hoàng Thượng sẽ sốt sắng cứu tôi khỏi cảnh ngộ này.

- Biết đâu đấy?

Angélique biết rằng ông lão nói bằng tiếng nói của trí tuệ, nhưng nàng thà chết một ngàn lần chứ không chịu cái nhục bị Đức vua từ chối giúp đỡ. Đầu óc nàng quay cuồng. Giọng nói của Savary tuồng như cứ trôi xa dần, khi nàng thiếp đi vào lúc một ngày mới bắt đầu trên thành phố Meknès.

160. Chương 08

- Chúng ta được đi xem hội! Chúng ta được đi xem hội! - Đám phụ nữ ở hậu cung reo lên, các vòng tay va nhau kêu xúng xoảng.

- Nào các bà ơi, làm gì mà cuồng lên thế! Osman Faraji nhắc nhở.

Y đi qua đi lại trước mặt các hàng người đeo mạng che mặt kiểm tra trang phục và đồ trang sức củ a từng người, nhìn kỹ xem các mạng che mặt có được buộc chặt không.

Từ phía bờ thành bên ngoài hoàng cung vẳng đến tiếng rì rầm nơi đám nô lệ đang sống trong các lán trại, phân thành nhiều khu vực cho từng dân tộc, mỗi dân tộc có thủ lĩnh và hội đồng riê

Đoàn phụ nữ được đám kỵ sĩ của Quốc vương bảo vệ chẳng mấy chốc đã nhập vào đám rước hoàng gia đang tập hợp. Mulai Ismail đi dưới một chiếc lọng do hai chú bé da đen vác. Quanh hấn là các tù trưởng và cả các cố vấn thân cận nhất. Tên Do thái Samuel Baideran, tên phản đạo Tây Ban Nha Juan di Alfero, đổi tên là Sidi Mushadi từ ngày cải giáo, và một tên phản đạo khác, người Pháp, tên là Romain de Montfleur, đã đổi tên thành Sidi Rodani, phụ trách súng đạn.

Quốc vương đưa tay trang trọng chào mừng Osman Faraji khi y ngồi vào chỗ cùng với các triều thần.

Những người Arập tụ tập dưới bầu trời nóng nực ngọt ngào. Tiếng la hét của họ át cả tiếng sáo véo von và tiếng trống bình bịch. Nhưng khi đám rước tiến vào quảng trường trung tâm của Meknès, tiếng hò reo càng ầm ĩ hơn. Khi đám người mặc burnous trắng mở một lối đi cho đoàn, người ta nhìn thấy trên một khuôn viên rộng một khối người rách bươm và những bộ mặt da trắng đang la hét điên cuồng. Giống như những kẻ bị đầy xuống địa ngục họ đang tay về phía Mulai Ismail, nhưng bị đẩy lùi bởi bọn lính gác tay roi, tay gậy. Trong sự hỗn loạn của đủ thứ tiếng ở châu u chỉ nghe rõ một câu: “Người Norman! Người Norman! Hãy ân xá Colin người Norman!”

Mulai Ismail ra hiệu cho đám rước dừng lại, một nụ cười thoáng hiện trên môi, như thể hấn xem những lời thỉnh cầu khẩn khoản kia như là những tiếng hoan hô nhiệt liệt. Đoàn hấn bước lên lễ đài cùng với đoàn tùy tùng. Hoàng hậu và các cung phi được ngồi ở những vị trí có thể nhìn bao quát quảng trường. Chính vào lúc này Angélique nhìn thấy rõ cái gì đã ngăn cách Quốc vương và các cận thần với đám nô lệ.

Ở chính giữa quảng trường có một cái hố hình chữ nhật sâu khoảng sáu mét và khá rộng. Nền đất quanh rìa hố có rắc cát trắng. Những mòm đá và một vài thứ cây mọc ở sa mạc tạo cho nó cái dáng vẻ một mảnh vườn con. Mùi nước đái của dã thú bốc lên từ hầm sâu làm nồng khắm bầu không khí oi bức. Đó là hang sư tử.

Sau đó Angélique nhận thấy những xác súc vật rải rác ở bốn góc, và ở cuối hầm hai tấm chắn bằng gỗ che đường hầm dẫn đến chuồng sư tử.

Mulai Ismail giơ tay lên và một trong hai tấm chắn được nâng lên bằng một bộ máy vô hình.

Đám nô lệ nhào người lên mạnh đến mức những kẻ đứng phía trước suýt bị hất vào hầm sâu, phải quỳ xuống chống tay bên miệng hố, và dán mắt vào cái vực thăm tối tăm phía dưới.

Một dáng hình từ từ xuất hiện: một nô lệ bị xích cả chân tay. Tầm chắn sập xuống phía sau anh ta. Người nô lệ nhấp nháy mắt trước ánh nắng chói chang. Từ trên lễ đài nhìn xuống anh ta nom cao lớn và lực lưỡng phi thường. Chiếc áo sơ mi và chiếc quần đùi của anh để lộ tay chân gân guốc và bộ ngực nở nang đầy lông, lấp lánh một chiếc mề đay tôn giáo. Đôi mắt xanh nổi bật giữa mái tóc và chòm râu màu sáng. Mái tóc và chòm râu nhìn kỹ đã có vài đốm bạc, vì anh ta ít ra cũng đã bốn mươi, và đã sống mười hai năm đời nô lệ.

Trong đám đông có tiếng xì xào, rồi dần dần trở thành tiếng thét: “Colin, bạn ơi, hãy chiến đấu, giết, giết sạch những đùng chết! Đùng chết!”.

Người nô lệ giơ hai tay lên để trấn an đám đông ô hợp. Angélique nhìn rõ những lỗ rỉ máu trong lòng bàn tay của anh ta, và nhận ra đó là người đàn ông nàng đã nhìn thấy bị đóng đinh trên cổng thành khi nàng vào thành phố. Với những bước đi thận trọng cân nhắc anh ta tiến vào giữa hầm, ngẩng mặt về phía Mulai Ismail.

- Xin chào Đức Ông - anh ta nói bằng tiếng Ả-rập - Ngài có khỏe không”>

- Khỏe hơn mi nhiều, đồ chó - Quốc vương đáp lại - Thế nào, cuối cùng thì mi đã nhận ra được là đã đến ngày mi phải trả giá cho sự hỗn xược của mi chưa? Ta đã phải chịu đựng bao nhiêu năm nay rồi mi có biết không? Ngay cả hôm qua mi còn dám trêu gan ta, mi còn dám đòi ta phải triệu tập các Cha đến Vương quốc của ta để bán cho họ những tên nô lệ của ta. Ta không muốn bán nô lệ. Chúng thuộc về ta. Ta không phải ở Algiers, hay Tunis. Và ta không bắt chước những tên lái buôn đồi bại kia, chỉ nghĩ đến tiền bạc mà quên nghĩa vụ đối với Thánh Allah. Mi đã khiến ta mất hết chút kiên nhẫn còn sót lại, nhưng đừng hòng đạt được mong ước của mi. Hôm qua lúc ta áp môi vào tai mi và nói những lời hứa hẹn, mi có nghĩ rằng hôm nay mi sẽ bị ném vào hầm sư tử không?

- Không hề, thưa Đức Ông - Người Norman ôn tồn đáp lại.

- Thế mà mi lại khoái chí và huyền hoang với bọn đệ tử của mi là mi đã buộc được ta phải làm những điều mi muốn. Colin Paturel, mi sắp chết đến nơi rồi!

- Vâng, thưa Đức Ông.

Mulai Ismail lại ngồi xuống, vẻ mặt buồn buồn. Đám nô lệ lại tiếp tục kêu la, van vãn. Bọn lính gác phải chìa súng về phía họ. Quốc vương cũng nhìn về phía họ, nét mặt sa sầm.

Ta chẳng vui về gì khi khép mi vào tội tử hình, hỡi Colin Paturel. Đã nhiều lần ta buộc lòng phải làm như thế nhưng rồi ta rất vui mừng khi mi trở về bình yên vô sự, sau mỗi lần tra tấn nhục hình nhằm hủy diệt mi. Nhưng lần này thì đừng hòng. Ta sẽ không cho phép bọn quỷ dữ có cơ hội cứu mi. Ta sẽ không đi khỏi nơi này trước khi mẩu xương cuối cùng của mi bị sư tử nuốt. Tuy nhiên ta cũng chẳng vui về gì phải nhìn mi chết, nhất là chết trong bóng tối của những tín ngưỡng sai lầm của mi, và để rồi sẽ vĩnh viễn bị dày ải. Ta vẫn có thể ân xá cho mi. Chỉ cần mi trở thành một tín đồ Hồi giáo”>

- Điều đó không thể được, thưa Đức Ông.

- Làm sao mà một người thông thạo tiếng Ả-rập như mi lại không thể nói lên những lời đơn giản này: “Không có chủ nào khác ngoài Thánh Allah và Mohammed là vị Tiên tri của Người” - Mulai Ismail gầm lên.

- Nếu tôi phải nói những lời nói đó tôi sẽ trở thành một tín đồ Hồi giáo. Và rồi, thưa Đức Ông, Ngài sẽ gặp nhiều chuyện phiền phức. Tại sao Ngài lại không vui khi nhìn thấy tôi chết, tại sao Ngài lại muốn cứu mạng sống của tôi? Bởi vì tôi là thủ lĩnh các nô lệ của Ngài tại Meknès này, bởi vì nhờ tôi họ lao động tại các công trường xây dựng của Ngài hăng hái hơn, và bởi vì Ngài cần giữ tôi lại bên họ để hoàn thành các cung điện và nhà thờ. Nhưng nếu tôi phải trở thành một tín đồ Hồi giáo, tôi sẽ là một tên phản đạo, thì lúc đó tôi liệu còn có uy tín gì nữa đối với những người Cơ đốc giáo này? Tôi có thể chút khấn, đi lễ nhà thờ Hồi giáo, và chẳng bao giờ phải cầm đến cái bay cho Ngài nữa. Là một tên phản đạo, tôi tuột khỏi tay Ngài vì những con sư tử.

- Đồ chó, giọng lưỡi xảo quyệt của mi đã lừa dối ta quá nhiều rồi. Giờ thì mi phải chết.

Một sự im lặng bao trùm lên đám đông đang nín thở, vì trong khi người nô lệ nói, tấm chắn phía sau anh ta từ từ nâng lên. Một con sư tử rất đẹp vừa mới chậm rãi bước ra khỏi đường hầm. Nó lắc mạnh cái bờm đen vĩ đại, và nhẹ nhàng tiến lên phía trước, êm như bước chân mèo. Sau đó là một sư tử cái, rồi một sư tử từ vùng núi Atlas, bờm hung hung và lông màu cát. Chúng yên lặng đến gần người nô lệ. Anh ta không hề nao núng. Con sư tử xứ Nubi quắt nhẹ đuôi, nhưng hình như điều kích động nó lại là những gương mặt háo hức trên miệng hầm cúi xuống chứ không phải con người bất động đứng cạnh nó. Nó gầm mấy tiếng nữa rồi uể oải duỗi dài hai chân sau.

Angélique giấu mặt sau chiếc mạng che. Rồi nàng nghe đám đông lao xao, và ngẩng lên nhìn. Hoàn toàn chán ngấy cái tính hiếu kỳ ghê tởm mà mình là đối tượng, con sư tử đã đi đến nằm dưới bóng một mỏm đá. Khi đi qua người nô lệ, như một con mèo khổng lồ, nó hoàn toàn không chú ý đến, chỉ cọ cọ vào chân anh ta.

Đám người Arập la ó điên cuồng vì thất vọng. Họ ném đá và đất cục xuống hầm để chọc tức lũ sư tử. Nhưng mấy con thú chỉ đồng thanh gầm lên, và sau khi đi mấy vòng quanh hầm, chúng nằm dài trước các tấm chắn đóng kín, như thể không muốn điều gì khác ngoài việc tiếp tục giấc ngủ trưa yên lành, không bị quấy rầy.

Hai con mắt của Mulai Ismail như lời hắt ra: “Hắn có bùa phép”, hắn luôn mồm lẩm bẩm. Đoạn hắn đứng lên và đi đến miệng hầm.

- Colin Paturel, lũ sư tử không muốn hại mi. Mi có quyền lực gì đối với chúng thế? Nói cho ta biết, ta sẽ tha chết cho mi.

- Hãy tha chết cho tôi trước đã, tôi sẽ trình Ngài rõ sau.

- Được rồi! được rồi - Quốc vương sốt ruột nói.

Hắn ra hiệu cho bọn gác nâng mấy tấm chắn lên. Lũ sư tử ngáp một cái và nhảy căng lên lao vào trong đường hầm tối om. Mấy tấm chắn lại sập xuống.

Từ cổ họng của đám nô lệ vang lên tiếng hét dữ dội. Các tín đồ Cơ đốc ôm nhau khóc. Thủ lĩnh của họ đã được cứu sống!

- Nói đi! Nói đi! - Mulai Ismail hét lên.

- Xin Đức Ông ban cho một ân huệ nữa. Ngài hãy cho phép các Cha cố đến Meknès để thương lượng về việc chuộc lại nô lệ

- Đưa súng cho ta. Ta sẽ tự tay giết chết hắn!

- Tôi sẽ mang theo điều bí mật của tôi.

- Thôi được rồi. Cứ để cho các Cha cố đến. Chúng ta sẽ chờ xem họ mang đến cho ta lễ vật gì và xem ta có thể trả lại cho họ cái gì, nói đi, Colin Paturel.

Tuy tay chân bị xích, người nô lệ lực lưỡng vẫn nhẹ nhàng trèo lên các mỏm đá nhô ra hai bên thành hầm. Khi anh nhảy ra khỏi hầm giữa đám người Arập, chẳng ai dám chạm vào anh, mặc dù họ cảm thấy hổ thẹn và thất vọng. Anh phủ phục trước ngài Mulai Ismail, áp trán xuống đất.

Một vẻ bối rối gần như một nụ cười hiện lên cặp môi dày của tên bạo chúa, khi hắn gí mũi hài cong vào cái cổ chắc nịch của người nô lệ.

- Đứng lên, đồ chó chết tiệt!

Anh chàng người Norman đứng thẳng người lên.

Angélique cứ dán mắt vào cái cảnh tượng hai người đàn ông mặt đối mặt với nhau. Nàng ngồi gần họ quá nên không dám cử động, thậm chí không dám thở mạnh. Những cảm xúc mãnh liệt do hai người đàn ông khơi động trong lòng nàng như những đợt sóng ngầm làm nàng choáng ngợp. Osman Faraji đã làm đúng khi y buộc nàng phải cùng Mulai Ismail hội ngộ. Nàng không thoát nổi cái uy lực trong tính cách của hắn, nó toát ra từ người hắn như nhiệt tỏa ra từ lò lửa rực đỏ. Ở xa nàng đã có thể nhận xét hắn là một con rối nguy hiểm bị những thích thú ác tâm thao túng. Nhưng hắn không phải thế. Hắn còn tồi tệ hơn nhiều.

Gương mặt màu đồng đen ngời sáng và điển trai của hắc quả đã gieo kinh hoàng vào lòng các tù trưởng già nua tuổi tác và thạo nghề chinh chiến, nhưng điều chính yếu vẫn là cái quyền lực hầu như siêu phàm của hắc đã cuốn hút họ đến với hắc cùng với lòng trung thành vô hạn và những nỗ lực phi thường.

Nàng nhớ lại mi>đã có những cảm xúc tương tự khi nàng đứng trước Louis XIV. Mỗi lần cảm thấy mình yếu đuối, Mulai Ismail lại nổi trận lôi đình, đâm chém lung tung, vì hắc coi đó là một sự thóa mạ đối với cái sức sống mãnh liệt đang bùng cháy trong hắc như lửa từ hỏa diệm sơn. Hắc đòi hỏi một đối thủ ngang sức với mình, như người nô lệ tay không này. Một người có quyền uy tối cao, người kia mang nặng xích xiềng, nhưng mỗi người - Quốc vương và kẻ nô lệ, Hồi giáo và Cơ đốc - họ chỉ biết có mỗi một kẻ thù! Đó là Azrael. Thần chết.

Nhưng thần chết da đen co rúm vì hoảng sợ trước hai con người vĩ đại này, và ra đi tìm những tâm hồn kém cỏi hơn để phạt ngang lưỡi hái. Azrael phải đợi đến một ngày khác để đòi mạng sống của hai người: của Mulai Ismail, bắt chấp bộ giáp trụ hắc mang bên trong tấm áo burnous và của Colin Paturel, mặc dù anh lấm mưi ma chước quỷ. Song cuộc chiến đấu chống lại thiên thần sẽ vô cùng ác liệt, và phải bao năm tháng nữa Azrael mới giành được thắng lợi cuối cùng. Chỉ cần trông hai người nhìn nhau trừng trừng là có thể nhận ra điều ấy.

- Nói đi! - Mulai Ismail ra lệnh - Mi đã dùng ma thuật nào để chặn hàm sư tử?

- Thưa Đức Ông, chẳng phải là ma thuật gì đâu. Khi Ngài chọn hình phạt này cho tôi, Ngài quên rằng tôi đã làm việc một thời gian dài trong chuồng sư tử, và đã nhiều lần giúp đỡ những người chần sư tử. Lũ sư tử đã quen tôi, và tôi vẫn thường vào trong mà chẳng sao cả. Mới ngày hôm qua, tôi tự nguyện thay cho người chần sư tử và cho sư tử ăn hai suất liền. Tôi vừa bảo là hai suất à? Ba suất kia! Ba con sư tử mà Ngài chọn vì cho là ba con dữ nhất đến lúc đi vào hầm mà bụng vẫn cứ căng ra. Tôi có cần phải nói thêm là chúng chẳng đói tí nào không? Hễ cứ nhìn miếng thịt, dù sống hay chết là chúng đã lộn mửa rồi, vì tôi đã trộn ít thuốc gây ngủ vào thức ăn của chúng.

Mặt Mulai Ismail sa sầm xuống vì tức giận.

- Quân trơ tráo! Mi dám cả gan bảo với ta trước mặt thần dân ta là mi đã biến ta thành một thằng hề ư? Ta sẽ tự tay chém phứt đầu mi đây!

Hắc đứng dậy, rút kiếm ra, nhưng thủ lĩnh nô lệ ra hiệu phản đối.

- Tôi đã nói ra điều bí mật cho Ngài. Tôi đã giữ lời hứa. Ngài lừng danh là một Quốc vương lấy chữ tín làm đầu. Ngài đã ban cho tôi cuộc sống và Ngài đã hứa cho phép các Cha cổ đến đây để chuộc lại chúng tôi.

- Chớ nói nhiều làm ta nổi giận! Tên bạo chúa gầm lên, vung cao kiếm, nhưng rồi lại lầu bầu tra kiếm vào bao.

Vừa lúc đó đám thị tì mang một mâm lớn thức ăn ra. Trước đó Mulai Ismail đã ra lệnh dọn tiệc cho hắc ở đây, hi vọng nhìn thấy lũ sư tử ăn thịt Colin một cách ngon lành khẩu vị của hắc cũng tăng lên.

Bọn thị tì giật mình lùi lại khi nhìn thấy bữa ăn của sư tử đang đứng trước mặt Quốc vương.

Quốc vương ngồi xuống trên một đồng đệm và ra hiệu cho đám tùy tùng xúm lại xung quanh để cùng ăn.

Đoạn hắc lại hỏi:

- Sao mi đoán được là ta dự định cho sư tử ăn thịt mi? Cho đến sáng sớm hôm nay ta chưa hở môi cho bất cứ một ai. Ngược lại cái tin là ta đã thuận theo ý mi đã lan truyền khắp hoàng cung.

Đôi mắt xanh của người nô lệ nheo lại:

- Thưa Đức Ông, tôi biết rõ Ngài, tôi biết rất rõ.

- Mi có định nói là những dự định của ta đã quá rõ, nên không thể đánh lừa những ai tiếp cận ta?

- Ngài tinh ranh như cáo, còn tôi thì là một người Norman.

Quốc vương cười phá lên, hai hàm răng trắng ánh lên như một vệt sáng chiếu ngang bộ mặt ngăm đen của hắc. Nghe Quốc vương cười tất cả nô lệ cũng cười theo vì họ đã biết được điều “bí mật” của Colin Paturel.

- Ta rất thích người Norman các người - Mulai Ismail hồ hởi nói - Ta sẽ lệnh cho bọn cướp biển càn quét vùng biển Normandie từ Holfleur đến tận Le Havre, và mang về cho ta một lô người Norman. Chỉ có một điểm ta không thích ở mi, Colin Paturel ạ. Mi to lớn quá. Mi cao hơn ta, và đó là điều ta không chịu nổi.

- Có nhiều cách để sửa chữa chuyện đó, thưa Đức Ông. Ngài có thể chặt phăng đầu tôi đi, hoặc mời tôi ngồi xuống cạnh Ngài. Thế là với cái khăn chít trên đầu, Ngài sẽ cao hơn tôi.

- Được rồi - Quốc vương nói sau một hồi suy nghĩ, lúc này hắn thấy không nên tỏ ra là mình bị xúc phạm - Ngồi xuống.

Người nô lệ ngồi xuống xếp bằng trên đệm, cạnh Quốc vương, Mulai Ismail đưa cho anh ta một con chim bồ câu mới ra ràng.

Các tù trưởng và các triều thần ngồi chung quanh lầu bầu tức giận. Ngay cả Leila Aisheh và Daisy Valina cũng tím mặt lại. Mulai Ismail nhìn họ trừng trừng.

- Các người lầu bầu cái gì? Các người không có phần hay sao?

Một trong những cận thần, tên phản đạo người Tây Ban Nha Sidi Ahmed, cười xòa đáp lại:

- Thưa Chúa Thượng, không phải là chúng tôi lo thiếu thức ăn, mà lo vì thấy một tên nô lệ hôi hám ngồi cạnh Ngài.

Mắt Quốc vương tóe lửa:

- Thế tại sao các người nghĩ rằng ta buộc phải đối xử với một tên nô lệ hôi hám như là một người ngang hàng? Hắn nói - Các người nghe đây. Bởi vì chẳng có ai trong các quân sư của ta chịu hạ mình nói thay cho nô lệ, vì sợ ô danh. Bọn nô lệ mà muốn xin ta điều gì, thì họ phải nói trực tiếp với ta, vì thế mà ta lâm vào cái thế khó xử là phải trừng trị chúng về tội xúc phạm. Mỗi lần như thế ta lại mất đi một nô lệ, do sự tức giận của các người. Các người phải tự biết nên làm trung gian giữa chúng với ta mới đúng chứ, nhất là người, Sidi Ahmed Mashadi, và cả người nữa, Rôdani vì các người trước kia là tín đồ Cơ đốc. Tại sao các người không lãnh trách nhiệm đề nghị ta để các Cha cố đến đây? Các người không thương xót những người anh em cũ hay sao?

Mulai Ismail càng nói càng hăng. Tên Tây Ban Nha vẫn bình thản như không. Hắn biết rõ vị trí vững chắc của hắn, vì hắn là tổng chỉ huy của Quốc vương trong các chiến dịch chống các bộ tộc phản loạn. Đáp lại những lời quả trách chua cay của Quốc vương, hắn đưa mắt nhìn bọn nô lệ Cơ đốc.

- Tôi đã từ bỏ Chúa và Thầy của chúng rồi. Tôi chẳng hiểu tại sao tôi phải bận tâm đến tội lỗi của Người đó.

- Thưa Đức Ông, Ngài cho phép tôi ăn nhé? - Colin Paturel ôn tồn hỏi, tay vẫn cầm con bồ câu non. Lần này anh đang trải qua một thử thách ghê gớm, vì từ bao năm nay đối với cái dạ dày của anh đến cơm tù cũng chẳng đủ no, chứ nói gì tới loại cao lương mỹ vị này.

Câu hỏi của anh lại khiến Quốc vương nổi trận lôi đình. Lúc này hắn mới để ý thấy các tù trưởng đã bắt đầu ăn mà chẳng thèm dợm hắn. Thế là hắn lại lớn tiếng chửi mắng họ.

- Ăn đi! - Hắn quát vào mặt người Norman - và các người kia, lũ tham ăn, hãy thôi đừng có mà tọng đầy dạ dày, như thế suốt đời chỉ biết có bánh mì và nước lã. Ai chẳng biết các người đều ra sức vơ vét của cải của ta và đều trở thành tọc phú cả.

Hắn hạ lệnh cho các thị tì lấy thức ăn dành cho các tù trưởng mang đến cho bọn nô lệ. Các vị quan cố gắng lại đĩa của mình, bảo rằng nô lệ không đáng được ăn cùng mâm với Quốc vương. Nhưng Mulai Ismail bắt họ phải bỏ tay ra, và bọn thị tì vội mang đi những đĩa đầy ắp nào gà, nào chim, nào cơm cari.

Bọn nô lệ cứ như một bầy sói đói nhẩy bổ vào các thức Vua ban, tranh nhau đến miếng cuối cùng.

Vẫn nấu mình trong đám đông Angélique nhìn những người này, lòng đầy thương cảm. Nàng nghĩ rằng họ đã sa sút quá chừng, sau bao nhiêu năm tháng tù đầy gian khổ và vô vọng. Trong số họ chắc chắn có những con người đã từng là quý tộc, tu sĩ, những người có phẩm chất tốt đẹp. Nhưng nghèo khổ đã khoác chung cho họ bộ đồng phục rách rưới màu ghi. Nàng nhận thấy người nào cũng gầy guộc dễ sợ và nghĩ đến Savary,

ngón tay chắc chỉ còn bằng que diêm. Ông lão đang đói ăn mà nàng thì chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện mời lão tấm bánh, quả cam.

Từ chỗ đứng của mình nàng đã chứng kiến cuộc đối thoại giữa Quốc vương và anh chàng người Norman. Nàng thấy tính cách mãnh liệt và sôi động của Mulai Ismail vừa cuốn hút nàng vừa làm nàng ghê tởm. Chinh phục được một con người như thế chẳng khác nào thuần hóa một con dã thú, nó mãi mãi vẫn hoang dã và khát máu.

Cô gái vùng Circasse có dòng sông Nile, tựa vào vai nàng, đôi mắt dán chặt vào Quốc vương. Cô ngập ngừng tâm sự với nàng bằng tiếng Ả-rập rằng cô thấy hấn rất hấp dẫn.

- Ông ta không đến nỗi khủng khiếp lắm, chị ạ... Ông cố làm em bật cười và quên nỗi buồn khổ của mình. Ông tặng em một chiếc vòng. Bàn tay ông dịu dàng lắm. Bộ ngực ông như một cái khiên bằng bạc... Trước kia em chưa phải là đàn bà, nhưng bây giờ... mỗi đêm em lại tìm ra những niềm hoan lạc mới...

“Cô gái Circasse làm Quốc vương đẹp ý”. Osman Faraji đã nói như vậy. “Cô ấy làm Ngài vô cùng thích thú và quyến rũ Ngài như một chú mèo con. Thế là tốt. Tôi có thì giờ để chuẩn bị Ngài cho con hổ cái!”

Angélique nhún vai khá thô bạo. Nàng chẳng nói gì, nhưng càng ngày nàng thấy khó tiếp tục cuộc kháng cự thụ động, mặc dù nàng được cung phụng đầy đủ, chăm sóc sắc đẹp và nghe kể nhiều chuyện khiêu dâm. Ở hậu cung luôn có cái gì đó kích động các giác quan. Mọi chuyện đều xoay quanh con người của Mulai Ismail, con người đầy quyền lực và vô hình. Tinh thần của hấn thấm nhuần mọi thứ và trở thành một ám ảnh.

Lúc này, khi có dịp nhìn thấy hấn bằng xương bằng thịt, nàng thích hơn là thấy hấn trong tưởng tượng. Giờ đây hấn có kích thích con người, chứ không phải những tính chất trừu tượng, hầu như siêu phàm của một huyền thoại. Nàng chưa bao giờ cảm thấy choáng ngợp trước một người đàn ông thực sự. Nàng tiếp tục theo dõi Mulai Ismail, như những người khác đang làm, và cuối cùng nàng thấy hấn hợp với ý mình.

- Khi nào Ngài sẽ để cho các Cha cổ đến - Colin Paturel vừa hỏi, vừa nhét thức ăn vào mồm.

- Họ có thể đến lúc nào họ muốn. Cho họ biết là ta sẽ xử sự công bằng với họ.

Anh chàng người Norman đề nghị viết hai bức thư, một bức của Quốc vương gửi cho Ali, con trai của Aballah, tù trưởng ở thành phố Ceuta thuộc Tây Ban Nha, để y có thể bắt đầu đàm phán, bức kia gửi cho các Cha Ba Ngôi, mà các thượng nhân người Pháp sẽ chuyển.

Mulai Ismail lập tức gọi lấy bút, và Colin Paturel triệu đến một thư lại, chú bé gầy guộc trước đó ít phút đã hét lên “Đừng giết! Đừng giết!” Biệt danh nó là Jean-Jean, quê ở Paris, một trong số rất ít nô lệ quê ở thành phố này.

Colin Paturel đọc cho nó viết một lá thư gửi cho các Cha Bề trên, yêu cầu họ chuẩn bị một phái đoàn để mua lại các nô lệ ở Meknès, trước giờ vẫn bị bỏ rơi ở đó. Anh khuyên họ nên mang thật nhiều lễ vật để vừa lòng Quốc vương, nhất là đồng mặt vàng tượng trưng cho mặt trời.

Mặt của Quốc vương ánh lên. Đột nhiên hấn nóng lòng muốn phái ngay sứ giả.

Piccinino, quê ở Venice, làm thủ quỹ cho nô lệ, lấy bốn ducat[4] ra để trả công cho chú thư lại vừa viết xong bức thư gửi Ali. Bức thư được niêm phong và cho vào một cái túi vải, mà sứ giả phải nhét vào nách mang đi.

Mặt Mulai Ismail sa sầm:

- Thế mi gọi họ là các Cha Ba Ngôi.

- Vâng, thưa Đức Ông. Họ hiến thân cho tôn giáo, và đi khắp nước thu thập những số tiền quyên góp nhỏ của những

kẻ mộ đạo để có tiền chuộc lại những nô lệ nghèo xác nghèo xơ.

Thế nhưng mối quan tâm của Quốc vương là ở chỗ khác kia.

- Ba Ngôi? - Hắn nói - Có phải đó là thứ giáo điều mà các người truyền bá - tức là Chúa chia làm ba người? Chỉ có một Chúa thôi. Ta không thể cho phép những tên phản đạo trong vương quốc ta tin vào những điều báng bổ như thế.

- Được rồi, ta có thể gửi thư cho các Cha Dòng Chúa Cứu thế, Colin Paturel vừa nói vừa chữa lại địa chỉ.

Cuối cùng sứ giả phóng ngựa lên đường để lại đằng sau một đám bụi hồng, và Mulai Ismail tiếp tục câu chuyện.

161. Chương 09

Các khu vườn của Meknès quả là một kỳ quan, Angélique thường hay đến đó, hoặc cùng với các phụ nữ khác, hoặc một mình trên chiếc xe kiểu hai bánh do la kéo. Hai bên xe kiểu có rèm che, bên ngoài không nhìn thấy nàng, nhưng ngược lại nàng có thể ngắm cảnh đẹp và sưởi ánh mặt trời ấm áp. Nhưng trong những chuyến đi chơi này nàng vẫn sợ rằng Đại hoạn quan có thể bố trí một cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa Quốc vương và nàng ở một chỗ ngoặt trên lối mòn trong vườn.

Bởi vì Mulai Ismail rất thích đi dạo trong vườn giống như vua Louis XIV mà hắn vô cùng ngưỡng mộ. Hắn cũng muốn đích thân theo dõi tiến độ của công trình xây dựng. Đó là lúc mà hắn vui vẻ nhất, đặc biệt là khi hắn nựng thằng con út và vuốt ve những con mèo xinh đẹp của hắn. Những lúc đó hắn thường đi tha thẩn dọc theo các con đường râm mát, theo sau là các triều thần. Ai cũng biết rằng đây là lúc có thể xin hắn một đặc ân nào đó, vì Mulai Ismail không bao giờ nổi giận vì sợ phiền thằng bé da nâu đang ôm sát vào ngực, hay chú mèo bóng mượt hắn đang vuốt ve. Đối với trẻ con và súc vật, hắn có một thứ tình cảm triu mến đặc biệt gây cho những người chung quanh cái ấn tượng cũng mạnh mẽ như sự tàn bạo của hắn đối với những người đồng trang đồng lứa.

Vườn tược và cung điện đến đây động vật hiếm. Đủ loại mèo lang thang khắp nơi, dưới khóm hoa, dưới lùm cây, trong sân. Phải có cả một đội quân gia nô để chăm lo cho các con mèo mun, mèo mướp, mèo trắng hay tam thể kia.

Ở đây người ta không nuôi mèo để canh giữ nô lệ hay kho báu như ở phương Đông: chúng được người ta yêu chiều nâng niu vì chúng là những con vật xinh xắn, do đó chúng hiền lành và ngoan ngoãn. Tất cả các con vật của Mulai Ismail đều được chăm nom rất chu đáo. Bầy ngựa của hắn, mà hắn yêu thích gần bằng mèo, được chăn nuôi trong những chuồng ngựa lộng lẫy bằng đá cẩm thạch có vòi nước và máng ăn khảm đá màu xanh và màu ngọc bích.

Ở ven một cái ao các con chim hồng hạc, chim đang và bồ nông đang rửa lông và bước khệnh khạng không một chút e dè.

Tại nhiều nơi cây cối um tùm, đặc biệt các cây ô liu và bạch đàn được trồng thẳng tắp, khiến người ta có cảm giác đang đi giữa rừng sâu, chứ không phải ở trong nhà tù có tường đầy lỗ châu mai bao bọc.

Trong những buổi dạo chơi thể này các hoạn quan thường đi cùng đám đàn bà, bởi vì mặc dù cổng kín tường cao vẫn có nhiều người vào ra liên quan đến các công trình xây dựng. Chỉ có ở những sân trong với những vòi nước cõn con và các bụi trúc đào là phụ nữ được tha hồ tự do đi lại.

Một buổi sáng, Angélique muốn đi thăm chú voi lùn, hi vọng được gặp Savary ở đó, vì lão là thầy thuốc thú y chính của con thú quý giá này. Cô gái Circasse và hai cung phi nữa đi cùng nàng - một người Ethiopia to béo và vui tính tên là Maria, và người kia là người Nigeria có một bộ mặt lạnh lùng màu gỗ chanh.

Ba người đi đến chỗ bầy thú, có ba hoạn quan đi theo canh gác. Một trong số đó là Raminan, phụ trách đội vệ sĩ của Hoàng hậu, bé Hoàng tử Zidan trên tay. Hoàng tử nghe nói về con voi và gào thét đòi đi xem cho bằng được.

Dự đoán của Angélique rất đúng. Savary có ở đấy. Lão được hai nô lệ khác giúp đỡ đang dùng một ống thụt bằng chì rất lớn để thụt cho chú voi. Chú voi đã ăn quá nhiều ổi nên bị ả. Hoàng tử muốn cho nó ăn quả nữa. Savary đành phải nghe theo vì không muốn Hoàng tử tí hon nổi trận lôi đình.

Angélique tranh thủ cơ hội đó để tuần cho Savary vài ổ bánh mì mà nàng đã giấu dưới lớp khăn choàng. Lão già béo Rafai nom thấy, nhưng chẳng nói gì, vì có lệnh nghiêm cấm không được làm phật ý nàng.

- Cụ có nghĩ ra được kế hoạch chạy trốn nào không? - Nàng thì thầm.

Savary thận trọng nhìn quanh và nói qua kẽ răng:

- Anh con rể tuyệt vời của tôi, Samuel Maimoran, sẵn sàng cho tôi vay một số tiền lớn để thuê người dẫn đường. Colin Paturel có biết một vài người đã từng giúp một số nô lệ chạy trốn.

- Họ có đáng tin cậy không?

- Anh ta thề là có.

- Thế tại sao anh ta không cứu lấy thân mình?

- Anh ta lúc nào cũng bị xiềng. Khó bố trí cho anh ta chạy trốn hơn là bà. Anh ta nói trong đời mình anh ta chưa hề thấy một người đàn bà nào có ý định chạy trốn. Anh ta khuyên hãy đợi các Cha Dòng Chúa Cứu thế đến, rồi xin Đức vua Pháp giúp đỡ.

Angélique định bóp chát ngay, nhưng tiếng cầu nhàu của Rafai khiến nàng sức nhớ rằng câu chuyện trao đổi giữa hai người> mà y chẳng hiểu mô tê gì cả, đã kéo dài quá lâu.

Liên sau đó bọn cảnh vệ cho biết đã đến giờ phải trở về. Nhưng chúng phải dõ dành mãi Hoàng tử Zidan mới chịu nghe. Raminan phải đích thân bế xốc chú lên. Mãi tới khi họ đến một chỗ ngoặt và gặp một nô lệ đầu bạc tên là Jean-Baptiste Caloens, cơn giận của hoàng tử mới nguôi. Nhìn thấy ông già người Bỉ này đang nhặt lá rụng, chú bé hét lên đòi chặt đầu lão, vì lão đã già cỗi để mà chẳng làm được tích sự gì nữa. Khuyên can mãi nó vẫn không nghe, tên hoạn quan đành bảo ông lão là cứ ngã lăn kên ra khi kiếm chạm vào người. Hoàng tử vung thanh kiếm nhỏ và mắmmôi mắmmôi chém một nhát. Ông lão ngã lăn xuống đất và vỡ chết. Thế nhưng lão cũng bị thương ở vai rất nhiều. Thấy thế chú bé cười hớn hở và khoái chí đi tiếp.

Họ đi qua một vườn trũng trồng nhiều cỏ ba lá để nuôi ngựa. Xa tí nữa là một rặng cam và hoa hồng, nơi hấp dẫn nhất trong vườn thượng uyển. Hai nô lệ đang làm việc tại đấy. Khi đi ngang qua họ Angélique nghe họ nói với nhau bằng tiếng Pháp. Nàng ngoái cổ lại nhìn kỹ họ. Một trong hai người còn trẻ và có một vẻ tinh tế, lịch lãm khiến nàng dễ dàng tưởng tượng anh ta trong bộ tóc giả và áo thêu đăng ten của một công tử trong triều. Anh ta nháy mắt với nàng, bởi vì đối với một người đàn ông Pháp nếu không còn tinh mắt nhận ra một người đẹp giấu mặt đi qua sát chỗ mình, thì quả anh ta đã cam chịu cảnh đời nô lệ. Đột nhiên cô gái Circasse kêu lên:

- Ta thích quả cam đẹp ở tít trên kia. Bảo mấy tên nô lệ hái cho ta.

Thực ra cô nàng cũng đã nhìn thấy anh chàng thanh niên điển trai kia và muốn dừng lại ngắm y một tí nữa. Những nếm trải của cô trong vòng tay Mulai Ismail đã biến cô gái ngây thơ này thành một người đàn bà khát khao muốn thử sức quyến rũ của mình đối với những người đàn ông khác. Và những người này, tuy xanh xao gầy gò, quần áo tả tơi nhưng là những người đầu tiên cô gặp ngoài Mulai Ismail ra, kể từ lúc hần truyền lại cho cô những bí quyết của nghề chơi tích lũy từ ngày khai thiên lập địa.

Đôi mắt ngơ ngẩn của cô gái như muốn nuốt chửng anh chàng nô lệ trắng có nụ cười quyến rũ và mái tóc bạch kim. Được vòng tay của chàng ôm ấp thì sẽ như thế nào? Những người Cơ đốc giáo họ làm tình ra sao? Cô nghe nói họ thậm chí không cắt bao quy đầu.

- Ta thích quả cam đẹp trên kia - nàng nằn nì.

Lão béo Rafai nghiêm sắc mặt bảo rằng cô không được đòi quả cam ấy, vì tất cả đều thuộc một mình Quốc vương, không ai được động vào. Cô gái nổi giận trả lời rằng tất cả những gì của Quốc vương cũng là của cô ta, vì từ nay về sau Quốc vương là nô lệ của cô, theo như lời Ngài, và cô sẽ mách cho Quốc vương về sự hỗn xược của các hoạn quan, và họ sẽ bị trừng phạt.

Hai người nô lệ ngược mắt theo dõi cuộc tranh luận. Chàng trai tóc vàng hoe là nguyên là hầu tước de Vaucuse và bị bắt trước đây chỉ có mấy tháng, nhe răng cười khoái trá khi nghe một giọng đàn bà gắt gỏng. Nhưng bạn của anh ta, một người Breton tên là Yan le Goen, là một tay lõi đời, vì đã qua hai mươi năm nô lệ ở Maroc. Y khẽ khuyên Hầu tước lờ đi và làm ra vẻ chăm chú vào công việc, vì nô lệ không được phép nhìn vào mặt phụ nữ, nếu không thì sẽ mất mạng. Hầu tước nhún vai. Trời ơi, sao cô nàng xinh đẹp thế! Ước gì được ôm ấp vuốt ve nàng.

- Cô ta muốn quả cam kia - Anh chàng Breton dịch lại.

- Làm sao có thể từ chối một cô gái xinh đẹp như thế được? - Hầu tước nói. Chàng đặt cái dao tĩa cây xuống, rướn thân hình thanh nhả với lấy cành cam. Chàng hái quả cam và cúi rạp trước mặt cô gái Circasse như thể đó là Montespan phu nhân, và trao cho cô quả cam.

Điều xảy ra đối với chàng vụt đến như một cơn lốc. Một cái gì đó rít lên trong không khí, và một ngọn lao xuyên qua ngực chàng trai, ngập đến tận chuôi, chàng ngã gục. Ở cuối lối mòn cỏ phủ xuất hiện Mulai Ismail, trên con bạch mã, nét mặt bừng bừng nộ khí. Thúc mạnh con ngựa, hấn phi ngựa tới chỗ người nô lệ ngã, rút lao ra, quay sang người thứ hai. Nhưng anh chàng Breton đã vút lên phía trước và xuống hai chân trước của con ngựa. Y kêu xin tha thiết bằng tiếng Ả-rập: “Lạy Đức ông hãy tha tội cho con, hãy tha tội cho con vì con linh mã đã từng đến Mecca này”

Mulai Ismail cố tóm lấy y dưới bụng ngựa, nhưng y vẫn không rời nơi ẩn náu, suýt bị vó ngựa giẫm phải. Một số ngựa của Mulai Ismail nổi tiếng là vật linh thiêng, nhất là những con từ Mecca trở về. Yan le Goen kịp nhận ra đây là con ngựa được Mulai Ismail quý nhất. Vì yêu con ngựa nên Mulai Ismail dừng tay.

- Thôi - hấn bảo người nô lệ - ít ra ngươi cũng biết những quy phạm thiêng liêng của chúng ta. Nhưng ngươi hãy xéo cho khuất mắt ta, quân chảy rận. Chớ để ta phải bắn tay vì ngươi!

Anh chàng người Breton chui ra khỏi chân ngựa, giẫm lên xác bạn và chạy bán sống bán chết qua khu rừng nhỏ ngát hương.

Mulai Ismail xoa người lại, tay vẫn lăm lăm cái lao, tìm tên hoạn quan đầu tiên để trừng phạt về tội cầu tha. Nhưng Raminan đã tìm được cách lái cơn thịnh nộ của Quốc vương sang chỗ khác. Y ôm vào lòng Hoàng tử Zidan, này giờ rất thích thú theo dõi các sự kiện xảy ra.

- Tâu Thánh thượng, hãy vì hoàng nam. Thánh thượng hãy vì hoàng nam...

Rồi y liền thiên kể lại rằng cô gái Circasse đã huênh hoang bảo Mulai Ismail trừng phạt tất cả bọn hoạn quan, những kẻ được Quốc vương, người chủ của tất cả, dựa vào để thuần hóa bọn bất trị. Cô ấy đòi một quả cam. Cô ấy khoắc lác rằng cái gì thuộc về Quốc vương đều thuộc về cô.

Mulai Ismail nét mặt sa sầm. Đoạn hấn toét miệng cười nham hiểm, để lộ hai hàm răng trắng nhớn.

- Mọi thứ ở đây đều là của ta và chỉ riêng ta thôi. Ngươi sẽ phải trả giá bài học này, Marritanti ạ.- Hấn nói giọng trầm trầm.

Đoạn hấn quay ngựa phi thẳng. Đám đàn bà được đưa về hậu cung. Suốt ngày hôm đó một bầu không khí lo âu bao trùm các gian phòng và các sân trong, nơi các cung phi uể oải nhấp trà và thì thầm bàn tán.

Cô bé Circasse mặt trắng như tờ giấy. Cô cứ đưa cặp mắt to nhìn khắp lượt các bạn cố tìm đọc trên nét mặt họ số phận của mình. Mulai Ismail sắp sửa trừng trị cô rất kinh khủng, điều đó đã rõ rồi. Khi Raminan kể cho Leila Aisheh biết về sự cố trên, mục tự tay đi sắc một thứ thuốc toàn bằng dược thảo. Rồi mục sai hai nữ tì mang đến cho cô gái Circasse. Cô bé phải uống ngay. Và cô ta sẽ ngủ lịm đi, tránh khỏi những hình phạt khủng khiếp của Quốc vương.

Khi cô gái Circasse hiểu ra người ta đã pha chế cho cô thứ thuốc gì, cô thét lên kinh hoàng và hất đổ bát thuốc chảy lênh láng. Leila Aisheh nhăn mặt như khi ăn ớt. Mục vì thương tình mà sắc thuốc cho - mục nói - và bây giờ thì được cái gì? Thôi để mặc cho số mệnh quyết định. Một con mèo đến liếm chỗ thuốc đổ và lẫn ra chết tức khắc. Đám đàn bà hoảng sợ, bí mật mang chôn. Quốc vương mà biết được tin một con vật yêu quý của hấn chết thì toi mạng.

Cô gái Circasse nép vào vòng tay Angélique. Cô không khóc nữa, mà run bắn lên như một con thú bị bầy chó săn đuổi. Hậu cung im lặng như nhà có tang. Hương thơm từ vườn hoa thoảng đưa vào phòng khi bóng chiều nhuộm bầu trời một màu bích ngọc. Hồn của tên thợ săn hung ác đuổi theo con mồi vẫn như lần quất trong bóng tối và những kẻ bơ vơ không nơi nương tựa vô cùng khiếp sợ.

Angélique đưa tay vuốt nhẹ mái tóc đen của Marritanti và cố ghép mấy tiếng Arập để an ủi cô:

- Chỉ vì mỗi một quả cam... không thể nào ông ta lại trừng phạt em tàn nhẫn quá được... có lẽ ông ta sẽ cho đánh đòn em... nhưng ông ta đã ra lệnh rồi... mà vẫn chẳng có gì xảy ra... Vậy thì em hãy bình tĩnh lại.

Tuy nói thế nhưng bản thân nàng cũng không yên tâm, khi nghe trái tim cô gái bỏ một nhịp đập. Bỗng cô gái thét lên. Từ cuối phòng bọn hoạn quan đang tiến về phía họ, đi đầu là Osman Faraji, cánh tay họ khoanh trước ngực, áo xa tanh màu đỏ thẫm. Họ không chút khấn mà để lộ đầu trọc hếu, trừ cái đuôi sam lưng lửng trên lưng. Họ lặng thinh, nét mặt không hề biểu lộ chút tình cảm gì.

Đám phụ nữ bỏ chạy hết. Họ nhận ra đó là trang phục của đao phủ. Cô gái quay tit người tìm lối thoát như một con thú bị dồn. Đoạn cô lại lao về phía Angélique ngã đầu vào lòng nàng và bấu chặt lấy người nàng. Cô không thét nữa nhưng vẻ mặt thê thảm của cô ngược nhìn nàng cầu cứu.

Osman Faraji gỡ mấy ngón tay yếu ớt của cô ra.

- Người ta sẽ làm gì cô ta? - Angélique ngập ngừng hỏi bằng tiếng Pháp - Họ không thể làm tội cô ta chỉ vì mỗi một quả cam. Đại hoạn quan không thèm đáp. Y trao nạn nhân cho hai tên cảnh vệ lôi đi. Lúc này cô ta mới khóc than kể lể bằng tiếng mẹ đẻ, gọi cha gọi mẹ, cầu cứu Đức Mẹ Đồng trinh Tiflis hãy độ trì cho mình. Cô khiếp sợ quá không đứng nổi, bọn chúng phải lôi cô xềnh xệch trên nền gạch. Trước đây chúng cũng lôi cô như thế để đi gặp Quốc vương. Và bây giờ, chúng lôi cô đi vào cũi chết. Angélique ở lại một mình. Thần kinh nàng căng thẳng như sắp vỡ tung. Nàng đang sống trong một cơn ác mộng. Tiếng vòi nước róc rách nghe rờn rợn như hình ảnh gớm ghiếc trong vô thức của nàng. Nàng ngẩng lên và nhìn thấy cô gái người Ethiopia đứng ở ban công ra hiệu gọi nàng. Nàng mon men đến đấy, nhập bọn vào đám phụ nữ đang nhào người ra ngoài lan can.

- Từ chỗ này ta có thể nghe được h">

Một tiếng thét dài như cú óc xé màn đêm, rồi một tiếng nữa, một tiếng nữa...

Angélique bịt tai lại rồi len lén bước đi như trốn chạy một điều cấm dỗ. Vì những tiếng kêu thất thanh và nỗi đau đớn tàn khốc mà tên bạo chúa gây ra cho cô bé này chỉ vì mỗi một quả cam đã gieo vào lòng nàng một nỗi kinh hoàng nàng chưa từng trải qua từ ngày còn tằm bé. Nàng như nhìn thấy lại đôi mắt rực lửa của bà vú người Moore khi bà kể cho nàng và các chị em nàng nghe những sự tra tấn của Gilles de Rez đối với trẻ con trước khi hấn hiến linh hồn non trẻ kia cho quỷ Satan. Nàng đi tha thẩn dọc theo hành lang. "Phải làm một điều gì đấy! Chúng không được phép làm như thế!"

Nhưng nàng chỉ là một nô lệ, tính mạng cũng đang bị đe dọa.

162. Chương 10

Nàng bỗng nhìn thấy một phụ nữ đang vểnh tai về phía cung điện. Mái tóc vàng xõa trên hai vai. Đó là Daisy, cô gái người Anh, Angélique đến gần cô, cảm thấy rất thân thiết với cô giữa những người phương Đông da ngăm đen, những người Tây Ban Nha và Ý. Cô là người duy nhất có mái tóc vàng hoe nếu không kể cô người Aixolen chẳng tử tế với một ai và sắp chết đến nơi.

Hai người chưa bao giờ trò chuyện với nhau, nhưng khi nàng đến gần, cô gái người Anh đưa tay choàng vai Angélique. Tay cô lạnh như băng. Khi nghe một tiếng rú nữa, Angélique cũng bất ngờ rú theo. Cô gái người Anh như vẩy tuyết vào người nàng. Cô thì thầm bằng tiếng Pháp:

- Ô, tại sao cô ta không uống bát thuốc Leila Aisheh pha cho cô ấy? Tôi chẳng hiểu ra sao cả.

Cô nói bằng tiếng Pháp với một giọng nặng nhưng khá lưu loát, cô học ngoại ngữ để giải trí vì cô chưa rơi vào tình trạng lười biếng như các cung phi khác. Từ lâu Osman Faraji đã để ý đến cô gái phương Bắc này

nhưng Leila Aisheh đã nâng tay trên. Đôi mắt cô tìm kiếm gương mặt Angélique.

- Bà sợ ông ta phải không? Nhưng bà vững như thép kia mà. Khi Leila Aisheh nhìn bà, bà ta nói rằng mắt bà có dao găm. Cô gái Circasse chiếm chỗ mà Osman Faraji dành cho bà, thế mà bà lại run lên khi nghe thấy kiểu hình phạt cô ta đang phải chịu.

- Trời ơi, họ đang làm gì cô ấy thế?

- Ông chủ đủ óc tưởng tượng để nghĩ ra những kiểu tra tấn tuyệt vời. Bà có nghe ông ta hành hạ Nina Varadoff đến chết như thế nào không? Cô gái Nga rất đáng yêu này đã nói năng xấc xược với ông ta. Ông ta cho chặt hai bầu vú của cô ta bằng cách đặt nắp hòm lên trên vú rồi cho hai tên đao phủ đè xuống. Cô ta không phải là người phụ nữ duy nhất bị ông ta tra tấn như thế. Hãy nhìn hai chân tôi xem. Cô nâng gấu váy lên và để lộ hai bàn chân và mắt cá sưng tấy lên vì những vết bồng màu đỏ.

- Họ nhúng hai chân tôi vào dầu sôi để buộc tôi phải từ bỏ tôn giáo của mình. Hồi ấy tôi mới mười lăm. Tôi đành chịu thua. Họ nói sự kháng cự của tôi khiến ông ta càng yêu tôi hơn. Tôi đã ném những hoạn lạc tuyệt trần trong vòng tay ông ấy.

- Cô đang nói đến con quái vật ấy à?

- Ông ta bị một sự thúc ép phải làm cho kẻ khác đau khổ. Đó là một kiểu lạc thú của ông ta. Suyt! Leila Aisheh đang nhìn ta kìa.

Mụ đàn bà da đen cao lớn đang đứng ở khuôn cửa.

- Bà ta là người đàn bà duy nhất ông ta yêu thực sự - Daisy thì thầm với một giọng khâm phục pha lẫn chua chát - Khi ông ta ở bên bà ấy, thì chẳng việc gì ghê gớm xảy đến với chúng ta. Nhưng phải coi chừng tên Đại hoạn quan, con hổ hiền lành nhưng tham lam vô độ kia.”>

Angélique nhìn đi chỗ khác, hai cặp mắt đàn bà dõi theo nàng. Cuối cùng nàng nấu mình trong phòng. Fatima và các nữ tì mời nàng dùng cả phê và bánh ngọt nhưng nàng chẳng động đến thứ nào cả. Nàng phất họ đi lấy tin tức về cô gái Circasse.

Họ cho biết cô gái chưa chết, Mulai Ismail chưa thỏa mãn và ra lệnh phải ngăn không được để cái chết đến nhanh quá.

- Cầu cho trời tru đất diệt bọn quỷ sứ kia - Angélique nói.

- Tại sao? Bọn nữ tì ngạc nhiên nói - Cô ta có phải là con gái hay em gái của bà đâu?

Cuối cùng nàng ngã gục trên đi văng, hai bàn tay ôm lấy hai tai và mấy chiếc đệm chồng lên nàng. Khi nàng thò đầu ra, trắng dã lên. Vạn vật đều im lìm. Nàng chợt nhìn thấy Đại hoạn quan đang đi tuần trên ban công, nàng vùng dậy đi đến chỗ y.

- Cô ta chết rồi phải không? - Nàng thét lên - Ôi, vì Chúa hãy nói với ta là cô ta đã chết! Osman lúng túng nhìn thấy hai tay nàng chấp lại và mặt nàng méo xệch vì lo âu.

- Vâng, cô ta chết rồi - Y đáp - cô ta vừa trút hơi thở cuối cùng.

Một tiếng thở dài nhẹ nhõm buông ra khỏi lồng ngực Angélique. Nghe như một tiếng nấc.

- Chỉ vì một quả cam! Tất cả chỉ vì một quả cam! Phải chăng đó cũng là số phận ông dành cho tôi? Ông muốn tôi trở thành ái phi của ông ấy để rồi ông ấy sẽ tra tấn tôi vì một chuyện cỏn con.

- Không, điều đó sẽ không xảy đến với bà. Tôi sẽ bảo vệ bà.

- Tại sao ông không ngăn ông ấy giết chết cô ta một cách khủng khiếp như vậy?

Một vẻ ngạc nhiên hiện lên trên khuôn mặt của Đại hoạn quan.

- Tại sao... tại vì cô ta chẳng hấp dẫn mấy Firousi ạ. Cô ta không thông minh lắm. Đúng là cô ta có một thân hình rất ngon lành, một sự hiểu biết theo bản năng và sự sa đọa trong các ngón chơi. Đó là điều duy nhất khiến Mulai Ismail mê cô ta. Nhưng ông ấy đã bắt đầu thấy chán, ông ấy biết rõ điều ấy và vì thế bắt

đầu ghét cô ta. Sự giận dữ lắm khi lại là người quân sư tốt nhất của ông ấy, tên đao phủ đã trừ khử cho ông ấy một đam mê đang hạ thấp tầm vóc ông ấy... và để lại chỗ trống mà bà sẽ lấp đi!

Angélique co rúm người, tay đặt lên miệng “Một con hổ hiền lành, nhưng lòng tham vô độ”. Những lời của cô gái người Anh vẫn văng vẳng bên tai nàng.

- Ông là một quái vật - nàng thì thầm - Tất cả những quái vật trên thế gian này dồn hết vào con người ông. Tôi căm ghét ông - Nàng ngã người trên đệm, run bần bật.

Một lát sau Fatima bưng vào một bát được thảo mà Đại hoạn quan ra lệnh cho mụ mang đến cho Angélique. Mụ vừa vào bếp lấy cháo loãng và thu thập được nhiều điều mới về các kiểu tra tấn mà cô gái Circasse đã trải qua, và mụ nóng lòng muốn kể cho Angélique nghe. Nhưng mụ vừa mới mở mồm thì Angélique đã đánh mụ và nổi cơn kích động mà mụ phải khó khăn lắm mới giúp nàng dập đi được.

Nàng nằm im lắng nghe những tiếng động ban đêm. Trong hậu cung đã dứt tiếng ồn ào, vì mọi người đã về phòng riêng. Tuy ban ngày họ tự do đi từ sân trong này đến sân trong kia để thăm nhau, ban đêm họ ở một mình do một hoạn quan và các nữ tì canh gác. Không một ai dám vi phạm luật lệ ấy. Người nào liều lĩnh thử lên đi qua bọn cảnh vệ sẽ ch trán với một con báo được huấn luyện để canh giữ các cung phi lang thang kia.

Đã có nhiều nữ tì, do các bà chủ sai vào nhà bếp tìm thức ăn mà họ cần ngay tức khắc đã bị báo vồ chết. Buổi sáng, hai hoạn quan phụ trách huấn luyện báo đi khắp hoàng cung tìm con vật. Khi nó bị bắt lại người ta reo lên “Alachadi bị xích rồi”. Chỉ đến lúc đó mọi người mới thở phào và cuộc sống ở hậu cung mới trở lại như cũ.

Người đàn bà duy nhất không sợ báo là Leila Aisheh chuyên nghề phù thủy. Mụ chẳng sợ thú dữ, chẳng sợ Quốc vương hay các địch thủ của mụ, chỉ sợ Osman Faraji. Mụ đã hoài công niệm phù chú trừ ếm y nhưng vô hiệu. Đại hoạn quan đều tránh được tất, vì bản thân y cũng biết nhiều về thế giới vô hình.

Đứng bên lan can, Angélique ngắm nhìn những ngọn cây tùng đen thẫm nổi trên nền các bức tường quét vôi trắng xóa của cái sân trong, từ trong đó thoảng lại một mùi hăng hắc pha lẫn hương hoa hồng dịu dịu. Ở giữa sân các vòi phun bắn nước tung tóe. Đây là giới hạn cái thế giới của nàng. Các bức tường kín mít đã chặn lại không cho nàng bước vào cuộc sống tự do bên kia. Những bức tường của nhà lao! Nàng bỗng thấy thèm thuồng địa vị của bọn nô lệ, chỉ vì, tuy đói rách vất vả họ vẫn được đi lại phía bên kia những bức tường ấy. Thế mà họ lại than phiền rằng chẳng bao giờ họ có thể rời khỏi Meknès và trốn vào sa mạc.

Đối với Angélique nếu có trốn khỏi các bức tường đóng kín kia đi nữa thì phần còn lại của cuộc trốn chạy hình như cũng chẳng dễ dàng gì. Trước tiên là không thể tìm được đồng đảng để giúp nàng chạy trốn. Thằng hoặc nếu nàng trao đổi được vài câu với Savary, mặc dù Đại hoạn quan ngấm ngầm tìm cách can thiệp, thì cũng là một chuyện thần kỳ. Nàng nghĩ rằng nếu nàng vượt khỏi bức tường kia, thì Savary có thể tổ chức cho nàng trốn chạy. Song lão vẫn chưa nghĩ ra được cách nào cả. Còn có quá nhiều chướng ngại vô hình. Ban đêm thì có con báo. Cả ngày đêm bọn hoạn quan vác giáo vác roi đi tuần tra các cổng và trên sân thượng. Các nữ tì thì thế nào? Angélique tự hỏi. Mụ Fatima yêu quý nàng và hoàn toàn trung thành với nàng. Nhưng lòng trung thành của mụ không vượt quá một giới hạn nào đó. Mụ không thể giúp chủ mình trong một cuộc phiêu lưu mà mụ có thể phải trả giá bằng mạng sống của mình, nếu Angélique thành công. Mụ cho làm như thế là ngu xuẩn. Có lần Angélique nhờ mụ lên mang tới cho Savary một bức thư, nhưng mụ đã từ chối. Nếu ai đó bắt được mụ mang thư của một cung phi cho một nô lệ Cơ đốc giáo thì lập tức mụ bị quăng vào đồng lửa gần đây nhất tựa như một que củi. Đó là hình phạt nhẹ nhất mà mụ phải chịu. Và ai có thể hình dung được việc gì sẽ xảy ra đối với người nô lệ Cơ đốc giáo? Vì lo lắng cho tính mệnh của Savary, Angélique không muốn giục.

Nàng không biết mình có thể thử làm một cái gì đó được không. Đôi lúc, để có thêm can đảm, nàng nghĩ đến hai con. Florimond và Charles-Henri, nhưng rồi nàng cũng chẳng quyết tâm hơn. Nàng không tài nào vượt qua bao nhiêu trở ngại như thế để gặp lại con.

Nàng hít hương hoa hồng thơm ngát và lắng nghe tiếng đàn gittern của một nữ tì Maroc đang gảy để ru ngủ bà chủ của mình. Tại sao lại phải vùng vẫy như thế? Ngày mai nàng có thể lại nếm cái bánh bao nhân thịt cừu băm, có cả hạt tiêu, đường và quế. Và nàng thêm một chén cà phê. Nàng biết rằng chỉ cần nàng khê vỗ tay một cái, thì lập tức Fatima hay cô nữ tì da đen sẽ đến ngay, quạt lò than và đun nước chứa sẵn

trong trong chiếc ẩm bóng lộn. Hương vị cà phê sẽ làm tiêu tan những nỗi lo âu và, như trong một giấc mơ dịu ngọt đưa nàng trở lại với kỷ niệm của một đêm tối ở Candia. Angélique gối đầu lên hai bàn tay đan vào nhau và cố hồi tưởng lại...

Một con tàu trắng như cánh hải âu, xuôi gió lướt nhanh trên mặt biển màu xanh. Một người đàn ông đã từng mua nàng bằng cái giá ngang với một chiếc tàu và đoàn thủy thủ! Người đàn ông đã từng khát khao nàng như điên như dại! Người ấy bây giờ ở đâu? Người ấy có còn nhớ đến người tù xinh đẹp đã tuột khỏi tay mình không? Tại sao nàng lại bỏ trốn? Trong cơn tuyệt vọng nàng vẫn thường băn khoăn tự hỏi. Dĩ nhiên chàng là một tên cướp biển nhưng chàng cũng là một người cùng một tính cách với nàng. Một người đàn ông khó hiểu, có thể có một bộ mặt gớm ghiếc dưới tấm mặt nạ, song chẳng hề làm cho nàng mảy may sợ hãi... Từ cái phút giây đôi mắt đen có sức thu hút mạnh mẽ kia đắm đuối nhìn nàng, nàng biết rõ chàng đến không phải để biến nàng thành nô lệ, mà để cứu nàng thoát khỏi cơn ngông cuồng nông nổi. Bây giờ nàng càng nhận thức rõ. Thật là phi lý khi nghĩ rằng một người đàn bà có thể đơn độc thoát khỏi số mệnh đang chờ đợi nàng ở Địa Trung Hải! Giờ đây, thậm chí nàng không được tự do lựa chọn chủ của mình. Cự tuyệt người ấy, nàng lại rơi vào tay kẻ khác, một ông chủ còn xa vời hơn nhiều.

Những giọt nước mắt chua xót lăn trên gò má nàng và giờ đây nàng hiểu rõ rằng cái ách hai trông - của một người đàn bà và của một tù nhân của đê nặng biết nhường nào lên tâm can mình.

- Bà đừng cà phê đi - mẹ Fatima khẽ nói - Chẳng bao lâu nữa mọi việc sẽ tốt đẹp hơn. Mai tôi sẽ mang bánh bao nhân thịt bồ câu đến cho bà. Nhà bếp đang chuẩn bị.

Bên trên các chóp lá đen thẫm của những cây tùng, bầu trời đang chuyển sang màu xanh lục. Từ trên các đỉnh tháp vọng lại theo làn gió tiếng các Muezzin gọi các tín đồ đọc kinh.

163. Chương 11

Một hôm Angélique tìm thấy một kẻ hở ở góc phòng, từ đó nàng có thể nhìn ra bên ngoài. Khe hở chỉ to bằng lỗ khóa để không thể thò đầu ra được và hơi cao để không thể gọi với ra bên ngoài. Nó nhìn ra một quảng trường nơi nhiều người qua lại.

Từ hôm đó nàng có thể ngồi hàng giờ nhìn đám nô lệ lao động vất vả tại các công trường xây dựng của Mulai Ismail. Lúc nào hắn cũng cho xây dựng không nhằm mục đích gì ngoài cái thú muốn phá hủy những gì vừa được xây lên để rồi cho xây lại.

Quang cảnh các nô lệ càng ngày càng trở nên quen t

huộc đối với nàng, tuy nàng chỉ nhìn được một góc quảng trường do kẻ hở quá hẹp. Nàng thường nhìn thấy Mulai Ismail cười con ngựa bạch hay đi bộ dưới lòng che, theo sau là đoàn tùy tùng. Hắn thường xuất hiện giữa đám cai tay lăm lăm dùi cui sẵn sàng giáng xuống lưng nô lệ. Angélique không cưỡng nổi tính hiếu kỳ do cuộc sống an nhàn nuôi dưỡng, và nàng thường dán mắt nhìn những cảnh tượng ghê gớm diễn ra trước mắt. Một lần Colin Paturel đến bên Mulai Ismail để yêu cầu hắn cho nô lệ nghỉ ngày hôm sau nhân dịp lễ Phục sinh. Quốc vương ra lệnh quát chàng một trăm roi ngay tại trận. Hắn dùng súng hỏa mai bắn chết một nô lệ mà hắn bắt gặp đang ngồi nghỉ, vì không biết có Quốc vương đến, rồi đẩy anh ta từ tường cao mười mét xuống đất. Hắn chặt phẳng đầu của vài ba lính gác vì hắn cho họ có trách nhiệm về tiến độ quá chậm của công trình.

Angélique không nghe rõ tiếng nói, mà theo dõi mọi diễn biến như xem những vở kịch câm. Những cảnh chết chóc ngắn ngủi và thê thảm quá khiến nàng có cảm tưởng như mình đang xem các màn kịch nhại. Chỉ là những con rối ngã xuống, bỏ chạy, van nài, leo trèo lên những chiếc thang của giàn giáo, và chỉ dừng hoạt động khi bóng dài dần và chiều xuống.

Rồi trên quảng trường trắng xóa lại xuất hiện các tín đồ Hồi giáo phủ phục trong cát bụi, đầu hướng về Mecca, nơi vị Tiên tri đang an giấc nghìn năm. Sau đó đám nô lệ lại trở về lán trại hay hầm sâu dưới đất. Angélique có thể phân biệt được quốc tịch của một số người, tuy nàng không biết tên họ. Nàng biết một

số là người Pháp vì họ chỉ toét miệng cười mỗi khi họ bị đánh đập. Họ biết cách tranh luận với bọn cai da đen cho đến khi bọn chúng bí không đối đáp được đành để mặc cho họ muốn làm gì thì làm, thậm chí ngã lưng nghỉ ngơi một tí, để hút một vài tẩu thuốc dưới chân tường râm mát. Người Ý biết hát hò trong khi làm việc mặc cho cát bụi chui vào mũi. Nàng biết họ làm như thế để cho đồng bào họ ngừng tay nghe họ hát. Người Ý cũng coi thường roi vọt của bọn cai, miễn là chúng đừng giết chết họ. Người Tây Ban Nha nổi bật về cái vẻ trịch thượng của họ khi họ cầm bay trát vĩa. Họ chẳng bao giờ than thở về nắng mưa hay đói khát. Ngược lại, người Hà Lan thì lúc nào cũng lao động miệt mài, không muốn dây dưa vào các vụ cãi lộn đánh nhau. Tính kỷ luật rất cao của họ bộc lộ tín ngưỡng Tin lành của họ. Những người Công giáo và Chính thống ghét nhau một cách lịch sự, thỉnh thoảng đâm dáo dác nhau túi bụi như một lũ chó điên, và chỉ dừng lại trước làn roi của bọn cai nô lệ. Bọn này lắm khi phải triệu Colin Paturel để giải quyết mâu thuẫn giữa nô lệ. Anh chàng Norman lúc nào cũng mang xiềng xích. Do tính gan góc của chàng, cánh tay và vai chàng thường rớm máu vì roi vọt. Thế nhưng chàng vẫn khuân nổi những bao vĩa rất nặng trên tấm lưng khổng lồ, leo tít lên đỉnh giàn giáo, mặc dù chân tay bị xiềng xích. Chàng chăm sóc những người ốm yếu và chẳng ai dám nói năng hỗn xược với chàng. Một hôm chàng dùng xích ở cổ tay quật chết một tên lính gác vì hắn đánh đập chú bé Jean-Jean. Bọn lính gác chạy tới, lăm lăm tay kiếm nhưng vội vàng rút lui khi nhìn thấy Colin. Chỉ có Quốc vương mới có quyền giết chàng.

Khi Mulai Ismail đến kiểm tra công việc của các nô lệ như hắn vẫn thลံ vào buổi chiều tối, hắn gí mũi giáo vào ngực Colin. Angélique nghe rõ cái câu muôn thuở từ miệng hắn: “Hãy trở thành một tín đồ Hồi giáo”. Colin Paturel lắc đầu. Phải chăng đây là giây phút cuối cùng của anh chàng khổng lồ tóc vàng, người đã bị hành hạ bao nhiêu năm trời và đã hơn một trăm lần kẻ cái chết? Phải chăng tử thần Azrael sắp sửa cướp chàng đi? Angélique cắn mạnh vào khớp tay. Nàng định hét lên bằng tiếng Pháp, khuyên chàng nên từ bỏ tôn giáo của mình. Nàng không hiểu nổi tại sao chàng lại ngoan cường đối đầu với tên đao phủ lăm lăm ngọn giáo trong tay. Cuối cùng Mulai Ismail tức giận ném chiếc giáo sang một bên. Sau này người ta kể lại rằng hắn đã nói “Thằng chó chết này muốn xuống địa ngục chắc!”. Việc Colin Paturel thích xuống địa ngục hơn là lên thiên đường của tín đồ Hồi giáo khiến cho Mulai Ismail thất vọng gần như phiến muộn.

Angélique thở phào và đi uống cà phê cho thần kinh bớt căng thẳng. Nàng cứ băn khoăn mãi về hàng ngàn con người nô lệ kia, đa số là những con người bình thường thuộc các miền khác nhau trên thế giới, vẫn còn có dũng khí sẵn sàng đón nhận cái chết hay thêm nhiều năm tù đầy nữa, chứ không chối từ một vị Chúa mà lúc còn sống tự do họ ít khi nghĩ đến. Nếu những con người khốn khổ, đói khát, tuyệt vọng và bị tra tấn đọa đầy này chịu bỏ tôn giáo của mình, thì lập tức họ được ăn no mặc ấm và có một vị trí danh giá trong xã hội: họ có thể cưới bao nhiêu vợ cũng được, miễn là đừng quá con số Mohammed cho phép. Ở Meknès cũng như trên toàn đất nước Barbary chắc chắn có nhiều kẻ đã bỏ đạo. Nhưng số này vẫn rất ít so với con số hàng chục vạn nô lệ đã qua tay các Quốc vương Arập từ đời này sang đời khác. Điều khiến Angélique suy ngẫm khi nàng nhìn xuống từ kẻ hở trên tường, là làm sao con người lại có được nhiều nghị lực đến thế trong cái thân thể khốn khổ kia. Họ vẫn tiếp tục lao động, tiếp tục đau khổ, tiếp tục hy vọng. Từ cửa sổ Angélique nhìn thấy một đoàn tù nhân mới mà bọn cướp biển miền duyên hải vừa gửi đến cho Quốc vương. Họ nhịn đói đã một tuần nay. Quần áo rách rưới và hoen ố vì nước biển chưa đến nổi tã tơi như của bọn nô lệ cũ và Angélique nhận ra được một vài chiếc áo thêu chỉ vàng dành riêng cho quý tộc và quân hàm trên một số áo thủy thủ. Chẳng bao lâu nữa họ cũng sẽ trở thành nô lệ Cơ đốc giáo ở Barbary, cùng cảnh ngộ với nàng. Một số mang thủ cấp của một vài chiến hữu đã chết trong chuyến đi quá dài, vì nếu không làm thế bọn lính cảnh vệ sẽ buộc tội là đã bán họ đi. Một buổi sáng Angélique nhận thấy một nhân vật kỳ lạ ở giữa quảng trường nắng chói chang. Ông ta như lạc lõng giữa chốn này, nên Angélique cứ dán mắt nhìn, vì ông ta mặc một bộ comlê và mang tóc giả. Đôi giày cao gót có khóa sáng chứng tỏ ông không hề bị tác động của chuyến đi xa. Thậm chí lớp da ten ở cổ tay áo cũng rất sạch. Nàng tưởng chừng như đang bị ảo giác khi thấy một tù trưởng đến gần ông và vái chào ba lần. Nàng vội vã quay vào trong định sai một nữ tì đến quảng trường xem thử việc gì đang xảy ra. Nhưng nàng lại thôi, sau khi suy nghĩ kỹ. Như thế dễ làm lộ cái đài quan sát của mình. Và nàng đành phải đợi cho đến khi cái tin ấy được lan truyền. Chẳng mấy chốc quả nhiên nó đã đến. Vị sứ thần mang tóc giả đó chẳng phải ai khác mà chính là người thương nhân Pháp từ Salé, thầy Bertrand. Ông đã tự mình lãnh trách nhiệm đến Meknès để thông báo tin các Cha chúa Cứu thế sắp đến nơi. Là một tín đồ Cơ đốc tốt bụng ông sốt sắng muốn cứu giúp các giáo hữu xấu số của mình. Vì thế ông muốn sử dụng sự quen thuộc của mình với Maroc để giúp các Cha, những người lần đầu tiên đặt chân lên lãnh thổ được bảo vệ rất nghiêm ngặt của Mulai Ismail. Các Cha đang cười lừa theo sau cùng với các lễ vật và thư ủy nhiệm.

Ngay lập tức trong đám nô lệ bùng lên một không khí vô cùng kích động và phấn khởi. Những người đi biển trong bọn họ, đã từng chịu bao cảnh tù đầy ở Algiers hay Tunis và đã từng trốn thoát nhờ sự can thiệp của các Cha, họ thành tâm yêu quý các Cha mà họ gọi là “Các Cha cười lừa” vì họ thường thấy các Cha dừng cảm đi sâu vào nội địa các nước này để chuộc các nô lệ. Nhưng đã mười lăm năm nay các Cha không thể tiếp xúc với Vương quốc Maroc. Đúng là Colin Paturel đã phải dày công lắm mới thuyết phục được Quốc vương về vấn đề này.

Cuối cùng các Cha đã đến. Lão Caloens, người già nhất trong đám nô lệ, năm nay đã bảy mươi tuổi và đã trải qua hai mươi năm nô lệ, vội quỳ xuống và tạ ơn Chúa. Cuối cùng lão lại được tự do. Điều này làm bạn bè của Caloens rất ngạc nhiên vì lão phụ trách chăm coi các khu vườn của Quốc vương và có vẻ thích thú với công việc của mình. Xưa nay lão vẫn luôn tỏ ra hài lòng với số phận của mình. Lão đã từng thú nhận rằng lão không thể không nhỏ một vài giọt mắt khi rời Maroc, nhưng lão phải ra đi vì lão ngày một hói và Quốc vương không thích những người hói, mỗi lần nhìn thấy người hói thì lập tức hắt dùi đầu bịt đồng của chiếc gậy quạt vỡ sọ ngay. Caloens già quá rồi, lão nói không thể chết như thế được. Quốc vương cho phép nô lệ cầm cành cọ ở tay hoan nghênh các Cha. Angélique không thể chịu đựng được nữa. Lần đầu tiên nàng đi xin Đại hoạn quan ban cho nàng một đặc ân và cho nàng đến dự buổi lễ tiếp đón của Quốc vương. Osman Faraji lim dim đôi mắt suy nghĩ hồi lâu, cố hiểu xem động cơ của nàng là gì, cuối cùng y đồng ý. Nhưng nàng phải đợi ít lâu. Phái đoàn được bố trí nghỉ tại khu vực người Do Thái, và không ai được ra vào, lấy lý do là chỉ sau khi được bệ kiến Quốc vương các Cha mới được thăm viếng người khác. Các tù trưởng, bộ trưởng và các tên phản đạo cao cấp đến gặp các Cha để kiểm tra các lễ vật và để xem họ có dành cho mình khoản tiền nào không. Thế rồi, một buổi sáng người ta bảo Angélique sửa soạn để đi chơi. Osman Faraji dắt nàng đến chiếc kiệu phủ rèm và được canh phòng cẩn mật. Đến cổng vào quảng trường, Osman Faraji ra lệnh dừng lại. Angélique chăm chú nhìn qua khe hở giữa hai bức rèm. Quốc vương đã yên vị, ngồi xếp bằng dưới đất, hai chân xỏ hài mũi cong. Hôm nay quần áo và khăn chít của hắn màu xanh lục, chứng tỏ hắn đang vui vẻ. Hắn cứ che mờ bằng nếp áo burnous, khiến hai mắt hắn nom cứ xoáy vào một điểm. Bản thân hắn cũng rất háo hức muốn nhìn kỹ các Cha và xem các lễ vật. Tên phản đạo Rodani đã quả quyết với hắn rằng trong số lễ vật có cả hai cái đồng hồ. Song Mulai Ismail rất thích tấn công ngay vào tín ngưỡng của các Cha Cơ đốc giáo. Được như thế sẽ là một thắng lợi to lớn biết bao đối với Thánh Allah! Hắn đã chuẩn bị kỹ lưỡng bài nói chuyện và đang nôn nóng trình bày các quan điểm của mình. Hắn đem theo một đội vệ sĩ bao gồm ba chục tên da đen mang súng hỏa mai nòng bạc. Đằng sau hắn có hai thị đồng da đen, một đứa đứng quạt, đứa kia cầm lọng che cho hắn. Các tù trưởng và các tên phản đạo, triều phục chỉnh tề, chít khăn có cài một chiếc lông cò, mặc áo dài gấm, ngồi xõm quanh hắn. Các Cha dòng Chúa cứu thế xuất hiện ở cuối quảng trường, theo sau là hơn chục tên nô lệ khiêng lễ vật. Những thứ này được tên phản đạo Rodani, tên Do thái Zacharias và tù trưởng bin Messaud mang dâng lên Quốc vương. Các Cha đã tuyển chọn cẩn thận các đại diện của họ cho sứ mệnh đặc biệt mà họ chuẩn bị đã bao năm nay. Đoàn gồm sáu người, trong số đó ba người nói được tiếng Ả-rập, và cả sáu người đều thông thạo tiếng Tây Ban Nha. Mỗi người đã từng tham gia các phái đoàn tương tự đến Algiers và Tunis, và đều nổi tiếng là rất thông thạo phong tục tập quán của thế giới Ả-rập. Cha bề trên của họ là Cha de Valombreuse, con trai thứ của một gia đình lừng lẫy ở Berry và là một giáo sư ở trường đại học Sorbonne. Cha đã mang đến các hội nghị ngoại giao cái lương tri láu cá của người nông dân và cái oai phong của một nhà quý tộc. Không ai được trang bị đầy đủ hơn Cha để đối phó với Mulai Ismail. Trang phục của các Cha - áo dài trắng và Thánh giá đỏ trước ngực - và chòm râu dài của họ gây một ấn tượng mạnh mẽ đối với Mulai Ismail. Họ nom giống các ẩn sĩ sùng đạo đáng kính của Hồi giáo.

Mulai Ismail phát biểu đầu tiên. Hắn ca ngợi nhiệt tình và lòng từ thiện của các Cha đã không quản đường xa đến đây để cứu các giáo hữu của họ. Hắn ca ngợi Cha de Valombreuse đã cho Quốc vương Maroc biết công đức của Vua nước Pháp Louis XIV. Trong lời đáp rằng, do những việc làm dừng cảm và do lối sống tuyệt vời của Người, Louis XIV quả là vị Quốc vương vĩ đại nhất trong các nước Cơ đốc giáo. Mulai Ismail tỏ ra tán thành ý kiến đó, và tiếp tục ca ngợi Vị Tiên tri vĩ đại của Hồi giáo và Luật pháp của Người. Angélique đứng xa quá không nghe rõ cuộc bàn luận, nhưng nàng nhận thấy càng nói Mulai Ismail càng phấn khích. Gương mặt của hắn nom tựa đám mây đen nhuộm ánh mặt trời. Hai bàn tay hắn nắm chặt khi hắn cố thuyết phục các vị khách phải thừa nhận sai lầm của họ và thấy rõ chỉ có đạo của Mohammed là chân chính và thuần khiết, được các tiên tri truyền lại và xác định từ những ngày đầu của Adam. Hắn

không thúc giục các Cha phải từ bỏ tín ngưỡng vì họ đến đây với tư cách là những sứ giả chứ không phải là nô lệ, mà hần chỉ lo các Cha phải trả lời thế nào đây trước Chúa, nếu họ không từ bỏ tín ngưỡng của họ. Hần cảm thấy đau đớn khi nhìn thấy trong vương quốc của mình những con người sa vào một lầm lỗi to lớn đến thế. Hạnh phúc thay cho những ai không tin vào học thuyết Ba Ngôi báng bổ, cho rằng có ba Chúa, chứ không phải một!

“Đúng thế, Chúa chỉ có một thôi. Vì thế hãy tin vào Chúa và Vị tiên tri của Chúa. Chớ nói nữa, rằng Chúa tồn tại ở ba người, nếu không thì các người sẽ...”

C dừng cảm kiên nhẫn lắng nghe bài diễn thuyết dài dòng kia. Họ cố ghì lại không cho Mulai Ismail biết rằng chính họ là “Cha cổ của dòng Ba Ngôi” và Cứu thế chỉ là cách gọi thân mật mà thôi. Trong thư Colin Paturel đã nói rất rõ họ chỉ nên dùng biệt hiệu đó và giờ đây họ đã hiểu vì sao. Họ chỉ cảm ơn Quốc vương đã quan tâm đến linh hồn của họ và quả quyết với hần rằng họ cũng muốn chết một cách trong sạch. Nhưng vì tuân theo giáo huấn của đạo Cơ đốc họ đã không quản đường xa đến đây để chuộc lại các giáo hữu của họ, mặc dù họ thiết tha mong muốn làm đẹp ý Quốc vương, họ không thể từ bỏ tín ngưỡng của họ sau khi tiến hành một chuyến đi nguy hiểm không nhằm mục đích nào khác là chuộc lại các nô lệ vẫn trung thành với đạo Cơ đốc. Quốc vương đành chấp thuận các lý lẽ của họ và cố gắng không để lộ nỗi thất vọng của mình. Lúc này các nô lệ đã tháo xong các dây thừng buộc các hàm răng phẩm, và mở nắp hàm. Các Cha kính tặng Quốc vương nhiều súc vải cực kỳ lông lẫy bọc trong lá vàng. Rồi họ lấy ra ba chiếc nhẫn, ba chiếc vòng và tiến dâng Mulai Ismail. Quốc vương luôn nhẫn vào ngón tay, đặt các vòng trên mặt đất, thỉnh thoảng lại cầm lên ngắm nghía. Cuối cùng là mấy cái đồng hồ gần như nguyên vẹn sau cuộc hành trình dài. Cái lớn nhất có mặt bằng vàng tượng trưng mặt trời và con số màu xanh.

Trông thấy đồng hồ Mulai Ismail mừng rỡ như trẻ con. Hần quả quyết rằng hần sẽ chấp nhận những yêu cầu của các Cha và trả cho họ hai trăm nô lệ. Trước đó chẳng ai dám hi vọng một con số lớn như vậy. Tối hôm đó để biểu thị sự vui mừng và lòng biết ơn của họ đối với Quốc vương, các nô lệ tổ chức đốt pháo hoa dọc theo hai bờ con hào quanh lâu đài. Trên mái cung điện Mulai Ismail ngắm pháo hoa và tỏ ra rất thích thú. Hần nói rằng chỉ các nô lệ mới thực sự yêu quý hần, vì mỗi lần hần ban phát một ân huệ cho dân chúng thì thay vì cảm ơn hần họ lại vùi thêm. Cùng ngày hôm ấy hần cho may một cái áo dài bằng thứ vải quý các Cha dâng tặng.

164. Chương 12

Từ xa, Angélique và các cung phi cũng đứng xem bắn pháo hoa. Sau khi đắn đo cân nhắc, nàng yêu cầu Đại hoạn quan cho nàng gặp cha cố. Nàng nói là nàng cần được động viên an ủi. Osman Faraji chấp nhận yêu cầu của nàng. Hai hoạn quan được cử đến khu Do Thái, nơi các Cha đang đợi kết quả của cuộc thương lượng, và tiếp đón các nô lệ lũ lượt kéo đến thăm. Ai cũng xin các Cha ghi họ vào danh sách hai trăm nô lệ sẽ được chuộc lại. Cha bề trên de Valombreuse được mời đi theo các lính gác da đen đến hậu cung vì một trong các cung phi của Mulai Ismail muốn gặp Cha. Đến cổng hậu cung người ta bịt mắt Cha, và khi dải bịt mắt được tháo ra Cha thấy mình đứng trước một tấm lưới sắt. Đằng sau lưới sắt là một người đàn bà đeo mạng rất kín. Cha rất đổi ngạc nhiên khi nghe bà ta nói tiếng Pháp.

- Thưa Cha - Angélique nói - tôi hy vọng là Cha hài lòng với kết quả sứ mệnh của Cha.

Cha bề trên thận trọng nhận xét rằng mọi việc chưa phải đã hoàn tất. Tâm tính của Quốc vương có thể thay đổi. Những chuyện các nô lệ kể cho Cha nghe khiến Cha không yên tâm lắm. Cha ước gì được trở lại Cadiz thật nhanh cùng các nô lệ đáng thương kia, mà linh hồn đang bị đe dọa dưới sự thống trị của một Quốc vương vô cùng tàn bạo.

- Thưa bà, vì bà đã từng là một tín đồ Cơ đốc giáo - điều mà qua ngôn từ của bà tôi đã đoán được - tôi khẩn thiết yêu cầu bà can thiệp với Quốc vương để Ngài đừng thay lòng đổi dạ.

- Tôi không phải là một kẻ phản đạo - Angélique nói - mà vẫn là một tín đồ Cơ đốc giáo.

Cha de Valombreuse lúng túng vuột râu. Trước đây Cha nghe nói tất cả cung phi của Quốc vương đều cải đạo và công khai theo đạo của Mohammed. Có một nhà thờ dành riêng cho họ bên trong cung điện.

- Tôi đã bị bắt - Angélique nói - Tôi không tự nguyện đến đất nước này.

- Cha không nghi ngờ gì điều đó cả, con ạ - Cha nói.

- Linh hồn con đang bị đe dọa - Angélique nói, hai tay bấu chặt tấm lưới - nhưng điều đó không có ý nghĩa đối với Cha, chẳng ai muốn cứu con, chẳng ai có ý định chuộc con cả. Bởi vì con chỉ là một người đàn bà...

Nàng định nói cho Cha biết rằng điều nàng sợ hơn cả sự tra tấn là những cảm dỗ của nhục dục đang thâm nhập khắp hậu cung, là sự suy đồi chậm chạp của linh hồn nàng, hậu quả của cuộc sống an nhàn, sự tàn bạo và khoái lạc. Đó là điều Osman Faraji muốn đạt đến. Y biết rõ là cái nữ tính vĩnh hằng của nàng đang ngủ. Y sẽ đợi cho đến khi nó thức giấc. Cha cố nghe người đàn bà khóc. Cha gật gù tỏ vẻ thương cảm:

- Con gái của Cha, con hãy kiên nhẫn chịu đựng số phận. Ít ra con cũng không phải đói khát và lao lực như các giáo hữu của con.

Ngay cả trong mắt của vị Cha hiền từ này, sự mất đi một linh hồn đàn bà không quan trọng bằng sự mất đi một linh hồn đàn ông. Không phải vì Cha khinh bỉ đàn bà mà vì Cha nghĩ rằng tính chất và sự thiếu trách nhiệm của họ sẽ khiến Chúa khoan dung cho họ phần nào.

Angélique trấn tĩnh lại. Nàng tháo ở ngón tay ra một chiếc nhẫn kim cương lớn, trên mặt vàng có chạm tên và biểu trưng của Plessis-Bellière. Nàng ngần ngại, sợ Đại hoạn quan đang theo dõi. Nàng đã suy nghĩ rất kỹ về việc này. Nàng biết là đã sắp đến lúc Osman Faraji cho nàng đến gặp Mulai Ismail. Y đã nói rõ rằng nàng phải làm theo những chỉ thị của y. Nàng sẽ mất ảnh hưởng nếu nàng lừa dối y, sẽ làm cho Quốc vương nổi giận và sẽ chết trong cảnh nhục hình. Nàng đã bắt đầu hoang mang lo sợ không biết có nên tiếp tục sống trong niềm hy vọng hão huyền nữa hay không. Không có gì có thể giúp nàng được, cả bên trong lẫn bên ngoài. Có cố gắng bao nhiêu đi nữa. Savary cũng chỉ là một lão già nô lệ khôn khéo đã kiệt sức. Ngay cả nếu các nô lệ Cơ đốc giáo có ý định tổ chức trốn hàng loạt như một số người bông bột đang âm mưu, họ cũng sẽ chẳng muốn bị vướng chân bởi một người đàn bà. Chẳng ai thoát khỏi hậu cung. Ít ra nàng sẽ cố gắng không để đời mình bị kết liễu trong đó. Nàng chỉ thấy có một người duy nhất khả dĩ đương đầu với Mulai Ismail và buộc hẳn phải chịu bỏ một trong những cửa quý của hắn. Nàng đẩy chiếc nhẫn qua tấm lưới sắt:

- Con van Cha. Con khẩn thiết yêu cầu Cha hãy đến Versailles khi nào Cha trở về Pháp. Cha hãy xin bệ kiến Đức Vua và trao cho Người chiếc nhẫn này. Đức Vua sẽ nhìn thấy tên con trên đó. Rồi Cha hãy kể lại cho Hoàng thượng nghe những gì Cha đã trông thấy. Hãy thưa với Người là con đã bị bắt, con đang bị cầm tù, là con... - Nàng nghẹn ngào, và chỉ ấp úng - hãy nói cho Người biết là con xin Người hãy tha thứ và cứu con.

Rủi thay, các cuộc thương lượng chưa kết thúc thì một tên phản đạo người Pháp đã báo cho Mulai Ismail biết rằng cái tên Cha dòng Chúa cứu thế và cái tên Cha của dòng Ba Ngôi cũng chỉ là một thôi. Con thịnh nộ của Mulai Ismail thật là khủng khiếp.

- Mi lại lừa ta một lần nữa với cái lưới giả dối của mi - Hắn bảo Colin Paturel - Nhưng lần này mi chẳng có thì giờ để giở trò đâu.

Hắn ra lệnh nhét thuốc súng vào lỗ mũi, lỗ tai và râu của Colin Paturel, định cho đốt rồi lại thay đổi ý kiến. Hắn chưa muốn cho Colin Paturel chết vội. Hắn ra lệnh trói chàng vào một cây thánh giá và cởi trần truồng chàng phơi nắng tại quảng trường, có hai lính da đen canh gác. Hai tên này được lệnh phải bắn vào những con chim kền kền tụ tập để moi mắt chàng. Một trong hai tên nhắm tòi quá và bắn vào vai Colin. Quốc vương vung kiếm một phát chém hẳn đứt đầu. Máu dãn chặt vào kẻ hở ở tường, Angélique chăm chú theo dõi cái cảnh khủng khiếp ấy. Thình thoảng nàng nhìn thấy những cơ bắp của chàng nô lệ rúng sức nổi lên những sợi dây chằng chặt khiến chân tay chàng sưng vù lên, đầu chàng gục xuống trước ngực, nhưng chàng lập tức ngẩng lên và quay qua quay lại để nhìn lên trời. Chàng liên tục lắc lư thân thể để máu không dồn xuống chân. Ý chí mãnh liệt của chàng đã thắng. Tối hôm đó, khi chàng được cởi trói, không những chàng vẫn còn sống, mà sau khi được uống nước cháo loãng, chàng đứng thẳng người lên. Bọn bè của chàng, lúc đó đang khóc thương chàng, bỗng nhìn thấy chàng đi đến với họ, ngẩng cao đầu, mặc dù máu đang chảy ròng ròng từ các vết thương. Tin đó lan truyền rất nhanh và mọi người đều trong trạng thái hết sức căng thẳng. Trong cơn giận dữ Quốc vương đã nhổ tọt vào các tầng phẩm của các Cha cổ. Hắn đã cho mấy tên thị đồng da đen các chuỗi hạt và nhẫn ngọc. Hắn xé chiếc áo mới ra từng mảnh. Nhưng vẫn chưa đến mức đập nát mấy cái đồng hồ. Các Cha cố được lệnh phải rời Meknès tức khắc, nếu không sẽ bị thiêu sống ngay

trong nhà. Vô cùng sửng sốt, họ bàn bạc với nhau cần phải làm gì. Hai thương nhân Bertrand và Chappe de Laine không có lệnh phải rời thành phố, đã hết sức dũng cảm xin bộ kiến Quốc vương để được nghe giải thích về sự thay đổi ý kiến đột ngột này. Trong khi đó các Cha sửa soạn hành lý lên đường. Nhưng Colin Paturel đã nhìn thấy trước những trở ngại này và đã nghĩ ra cách đối phó. Trước khi các Cha đến Meknès, liền mấy ngày chàng đã đến thăm các gia đình Maroc có họ hàng thân thích đang làm nô lệ trên các tàu galê Pháp. Chàng đã làm cho họ hy vọng sẽ dần xếp được một cuộc trao đổi nô lệ và bà con họ có thể trở về. Giờ đây nhìn thấy các cuộc thương lượng tan vỡ và cơn thịnh nộ của Mulai Ismail, họ đã lũ lượt kéo đến hoàng cung xin Quốc vương đừng bỏ mất cơ hội này, cũng là cơ hội đầu tiên từ trước đến giờ, để đưa nô lệ Maroc trở về. Mulai Ismail buộc phải nhượng bộ. Cảnh vệ của hãn phi ngựa đuổi theo các Cha cổ và ra lệnh cho họ phải quay trở lại Meknès, nếu không muốn bị chặt đầu. Các cuộc thương lượng diễn ra rất sôi nổi và kéo dài ba tuần. Cuối cùng các Cha cổ chỉ được mười hai tù nhân chứ không phải hai trăm như Mulai Ismail hứa ban đầu. Mỗi người nô lệ sẽ đổi lấy ba người Maroc và ba trăm đồng. Các Cha cổ sẽ đưa họ đến Ceuta, và đợi ở đó cho đến khi công việc trao trả hoàn thành.

Quốc vương đích thân chọn số mười hai nô lệ trong số những người già yếu nhất. Hãn bắt họ diễu hành trước mặt hãn. Dĩ nhiên ai nấy đều cố làm ra vẻ hết sức thảm hại. Mulai Ismail xoa tay và hài lòng nói:

- Chúng quả là một lũ thảm hại.

Tên cai tán đồng:

- Tâu bệ hạ, bệ hạ nói đúng lắm. Họ đang được ghi tên thì một nô lệ thọt lưu ý mọi người rằng Caloens không phải là người Pháp, vì lão bị bắt trên một chiếc tàu Anh. Câu chuyện này xảy ra cách đây đã hai mươi năm nên chẳng có thời gian mà thẩm tra. Vì thế người ta đẩy Caloens ra và anh chàng thọt được thay chân lão. Các Cha cổ vội vàng lên đường vì họ thấy ở lại thêm ngày nào là họ có thể gặp thêm nhiều rắc rối mới. Đồ kỹ và giận dữ làm cho các nô lệ sinh bẩn tính và họ ca cẩm suốt ngày đêm. Họ đã phải đút lót bọn tù trưởng và phản đạo lúc nào cũng vờ hứa hẹn sẽ giúp đỡ họ. Cuối cùng đoàn sứ giả và nô lệ đã đi dưới làn mưa đá và những lời chửi rủa của cả tín đồ Cơ đốc và Hồi giáo. Lão Caloens than vãn luôn mồm.

- Trời ơi, bao giờ thì các Cha đi lừa mới trở lại? Tôi đã bị ruồng bỏ rồi.

Lão tưởng tượng chiếc gậy bịt đồng của Quốc vương đã nện trên cái đầu hói của lão, và lão chạy một mạch ra vườn cọ để treo cổ tự tử. Nhưng Colin Paturel đã đến kịp và cắt dây.

- Lão già ơi, chớ có nản lòng - Chàng nói - Tất cả chúng tôi đều cố để làm cho lão đỡ khổ hơn. Bây giờ chỉ còn có một việc là chạy trốn. Tôi phải ra đi. Tôi sắp đến ngày tận số rồi. Hiệp sĩ Malte Renaud de Marmondin có thể thay tôi. Nếu lão không cho rằng mình đã quá già thì hãy đi với chúng tôi.

Không phải không có lý do xác đáng mà Colin đã nhấn mạnh là các Cha cổ phải mang theo đồng hồ đến Meknès. Sau hai tuần lễ đồng hồ không chạy nữa. Một anh thợ chữa đồng hồ ở Genève tên là Martin Camisart tình nguyện chữa đồng hồ cho Quốc vương. Nhưng anh ta cần có một số dụng cụ nhỏ tí tẹo, phải bằng mọi cách kiếm cho ra. Trước khi đồng hồ lại kêu tích tắc, anh thợ Genève có đủ dụng cụ để phá các xiềng xích trên chân tay Colin và giải thoát chàng. Anh ta cũng phá các xiềng xích của Jean-Jean chú bé thư lại. Sau đó đến lượt người Venice Piccinino, Hầu tước Kermoeur, một quý tộc ở Brittany, Francis Bargus quê ở Arles, Jeans d'Harrosteguy quê ở xứ Basque, và anh chàng Tin lành Camisart. Tất cả đều sẵn sàng liều chết trở về xứ sở Cơ đốc giáo. Lão Caloens cũng đi theo họ, và cả Savary nữa. Lão đã đề xuất nhiều ý kiến để đánh lừa tên khát máu Mulai Ismail, và cuối cùng đã thương thuyết phục được những người nô lệ kia là cái bất khả có thể trở thành khả dĩ.

165. Chương 13

Angélique cảm thấy vòng vây ngày càng thắt chặt. Nàng có thể bị sập bẫy bất cứ lúc nào. Người ta không thể giấu Mulai Ismail mãi được, và đến ngày nào đó hãn sẽ hỏi đến nàng. Khi dạo chơi trên các lối mòn trong vườn nàng cứ thắc mắc mãi về tính cách của Mulai Ismail. Con người này đã tạo dựng nên bao chốn

hữu tình, đã nhảy từ thái cực này sang thái cực kia. Hắn có thể quăng nô lệ vào hầm sư tử, nghĩ ra bao nhiêu trò tra tấn khủng khiếp khiến nạn nhân chỉ còn mỗi một lối thoát là tự sát. Thế mà hắn lại yêu hoa, thích nghe tiếng suối reo róc rách, thích chim muông và phỏ thác linh hồn mình cho Thánh Allah. Kế thừa lòng dũng cảm vô biên của vị Tiên tri, hắn có thể thú nhận với Mohammed. “Bao giờ con cũng yêu đàn bà, hương thơm và lời cầu nguyện. Nhưng chỉ có lời cầu nguyện là thỏa mãn linh hồn con...”. Chung quanh nàng các cung

phi hết mơ màng và bày mưu tính kế lại xì xào bàn tán. Tất cả những người này đã buông thả cho đam mê nhục dục trong cái thân thể diễm kiều của họ, những bộ tóc mềm mại, mượt mà bôi dầu thơm phức được sửa sang cho Quốc vương ve vuốt. Chẳng còn lý do tồn tại khác, họ sống trong niềm hy vọng được Chúa thượng ban phát cho những giây phút mê mẩn. Họ không chịu đựng nổi cảnh sống an nhàn và tiết d, bởi vì họa hoằn lắm Chúa thượng mới hạ cố đặt chân đến phòng của một trong số hàng trăm cung nữ ở hậu cung. Những tiên nữ được dành cho chỉ một người đàn ông độc nhất thường tìm cách hại nhau trong cơn tuyệt vọng. Họ vô cùng ghen ghét Daisy và Leila Aisheh, hai người duy nhất hình như tìm ra và ra sức giữ kín những bí mật của trái tim kỳ dị này. Họ đến phục vụ hắn trong những bữa ăn, thỉnh thoảng hắn hỏi ý kiến họ, nhưng họ đều không quên rằng kinh Koran chỉ cho phép một tín đồ chân chính lấy bốn vợ. Ai trong bọn họ sẽ là người thứ ba? Mụ Fatima rất bức mình về chuyện bà chủ mà ngày nào mụ cũng chăm chút tô điểm vẫn chưa được tiến cử và trở thành ái phi của Quốc vương, Quốc vương phải trông thấy nàng mới được. Trong hậu cung chẳng ai sánh kịp Angélique. Trong các gian phòng thiếu ánh sáng, nước da của nàng nom đẹp hơn, và đôi mắt xanh của nàng ngời sáng lạ thường trên gương mặt ửng hồng. Fatima dùng lá móng xanh pha với sữa để bôi lên mí mắt của nàng khiến chúng nom mềm mại như nhung. Mụ lại dùng các loại hương thảo để gội đầu cho nàng, khiến cho mớ tóc dày của nàng mượt mà óng ả như tơ. Hàng ngày nàng được tắm bằng sữa quả hạnh và nước hoa sủng, nên làn da nàng mịn và trắng hồng. “Nàng đã sẵn sàng - Fatima nghĩ thầm - Họ còn đợi gì nữa?”. Mụ tâm sự với Angélique về nỗi ngờ vực và sốt ruột của mụ, cảm thấy như một nghệ sĩ bị người đời phớt lờ kiệt tác của mình. Sắc đẹp của nàng giữa đám đàn bà con gái này chẳng có ích gì. Thời cơ đã đến, cần phải giới thiệu nàng cho Quốc vương thôi, để Hoàng thượng chọn nàng làm vợ thứ ba. Từ đó trở đi nàng chẳng còn phải sợ tuổi già, hay nguy cơ bị đẩy vào một hậu cung xa xôi hẻo lánh, hay còn tệ hơn nữa, cho vào làm trong các nhà bếp để lao lực cho đến lúc tuổi già sức yếu. Đại hoạn quan không đếm xỉa gì đến tâm trạng lo lắng sốt ruột của hai người, vì y đã nhìn thấy trước và vì nó rất hợp với kế hoạch của y. Y không ngồi yên nhìn tháng ngày lặng lẽ trôi qua. Một lần nữa y nghĩ rằng y đã nhận thấy một dấu hiệu mới, và coi người cung phi y vừa tạo dựng nên như là những bức tranh tội lỗi của các họa sĩ Ý. Y khẽ gật đầu. “Ta đọc được trên các vì sao...” - Y nhủ thầm. Điều y đã nhìn thấy nhưng không nói ra được khiến y phân vân. Y ngồi suốt đêm này qua đêm khác trên đỉnh một ngọn tháp ở quảng trường, dùng kính viễn vọng nhìn khắp bầu trời. Kính viễn vọng của y tốt vào bậc nhất trên đời. Đại hoạn quan có những điểm yếu của một kẻ sưu tập. Ngoài các dụng cụ quang học y còn sưu tập cả các loại ngọc trai Ba Tư và có nhiều thứ rất quý. Y cũng thích ruồi nuôi đủ loại trong vườn ở các biệt thự vùng núi, là nơi Mulai Ismail lưu đầy các cung phi bị rở rúng. Những con người khốn khổ này không những mãi mãi bị đuổi khỏi Meknès, mà phải sống những ngày còn lại cuộc đời bên cạnh những con quái vật mà Đại hoạn quan đã nhiều lần đến đây thăm. Tuồng như y xuất hiện ở khắp mọi nơi. Lúc nào người ta ít cần đến y nhất và ít mong đợi y nhất là y lại xuất hiện. Mulai Ismail luôn luôn thấy y bên cạnh mình, mỗi khi hắn chợt nghĩ ra điều gì mà muốn hỏi ý kiến của y. Y thường xuyên đến thăm các thủ lĩnh, thường xuyên nhận được báo cáo của bọn do thám. Y hay đi đây đi đó, nhưng vẫn có vẻ ngày ngày suy ngẫm về sự hoàn thiện của các loại men sứ Ba Tư, và đêm đêm dán chặt mắt vào các vì sao. Nhưng tất cả những việc đó vẫn không ngăn được y mỗi ngày phủ phục năm lần thực hiện các nghi lễ Hồi giáo. Vị Tiên tri nói: “Hãy làm công việc của cõi đời này như thể người phải mãi mãi sống ở đây và công việc của cõi đời kia như thể ngày mai người sẽ đến đây”. Y vẫn thường nhắc đi nhắc lại. Ý nghĩ của y như thể tự chúng bí mật truyền đến đám đàn ông và đàn bà quanh y. Y như con nhện nằm chờ, y giăng tơ bủa vây họ khiến họ không tài nào thoát khỏi lưới.

- Phải chăng bà đang mòn mỏi đợi chờ những hoan lạc của xác thịt? Đã lâu lắm rồi bà chưa biết đến đàn ông - Có lần y hỏi nàng.

Angélique quay nhìn chỗ khác. Nàng thà bị băm ra từng mảnh chứ không bao giờ thú nhận đang bị cơn sốt dày vò. Và nàng tự nhủ: “Một người đàn ông! Người nào cũng được!”

Osman Faraji dẫn tới:

- Cái thân thể đàn bà của bà vốn chẳng sợ một người đàn ông nào, vốn khát khao một người đàn ông và không ngại các cung cách của họ như nhiều cô gái không lợm lỏi thường vẫn ngại, liệu có rạo rực đòi hỏi ai đó không? Mulai Ismail sẽ thỏa mãn bà. Hãy quên đi, đừng lo nghĩ về vợ, mà chỉ nên nghĩ đến các lạc thú đang chờ đón bà. Bà có muốn tôi trình bà với Quốc vương không?

Y ngồi trên một chiếc ghế thấp cạnh nàng. Không hiểu sao Angélique cảm thấy mình bị y cuốn hút. Nàng mơ màng nhìn y, nhìn kẻ bị trục xuất khỏi vương quốc tình yêu. Y khuấy động trong lòng nàng những tình cảm lẫn lộn, vừa ghê tởm lại vừa khâm phục. Và nàng bỗng cảm thấy lòng nàng tràn ngập một nỗi buồn khôn tả, khi nàng nhận thấy trong con người này những dấu hiệu của địa vị đáng thương của y. Chiếc cảm sệ xuống, những cánh tay tròn trĩnh mịn màng và bên dưới làn áo chen cặp vú nắn nắn của các hoạn quan già.

- Osman Bey - nàng cao hứng nói - Làm sao ông lại có thể nói những điều như thế? Có bao giờ ông thấy mình thiếu cái quyền được nói chuyện yêu đương?

Osman nhú mày và gần như cười hóm hỉnh:

- Firousi ạ, chẳng ai lại cảm thấy thiếu những gì mà mình không có bao giờ. Liệu bà có thêm muốn địa vị của thằng điên lúc nào cũng cười sằng sặc không? Hẳn hạnh phúc theo cách của hắn. Những ảo giác của hắn khiến hắn hài lòng. Song chẳng bao giờ bà lại muốn chia sẻ số phận của hắn và bà cảm ơn Thánh Allah là bà đã không giống hắn. Tôi cho rằng đôi khi một người đàn ông bỗng trở thành một con hươu đực lao theo con cái dẫn độn nhất, do những thôi thúc của dục vọng. Thánh Allah đã giúp tôi thoát khỏi những ràng buộc nhục nhã đó. Thế nhưng tôi vẫn thừa nhận sức mạnh của quyền lực ấy và tôi đã cố hướng nó vào những mục đích của mình. Đó là việc tăng cường uy quyền của Maroc và làm thanh khiết đạo Hồi.

Angélique chống cùi tay nhô lên, bị cuốn hút bởi tham vọng của con người này muốn cải tạo thế giới theo ý muốn của mình.

- Osman Faraji, người ta nói ông đã hướng dẫn Mulai Ismail đi đến quyền lực tối cao và đã mách bảo hắn phải tự tay giết người nào hoặc ra lệnh giết người nào để đạt được tới mục đích đó. Nhưng có một tội mà ông chưa phạm, đó là tội giết hắn ta! Tại sao ông lại duy trì tên bạo dân ấy trên ngai vàng của Vương quốc Maroc? Ông chẳng phải là một quốc vương tốt hơn hắn hay sao? Không có ông hắn sẽ chỉ là một kẻ pêu lư lệ thuộc vào kẻ thù của hắn. Ông là chiến lược của hắn, trí tuệ của hắn, là người bảo vệ tăng hinh của hắn. Tại sao ông không chiếm lấy chỗ của hắn? Ông có thể làm điều đó. Các hoạn quan chẳng đã từng được phong vương ở Bizantium là gì?

Đại hoạn quan vẫn tủm tỉm cười.

- Firousi, tôi rất cảm ơn bà đã đánh giá tôi rất cao. Nhưng tôi sẽ không giết Mulai Ismail, ông ấy sẽ vững vàng trên ngai vàng Maroc. Ông ấy chỉ có cái điên rồ mà tất cả các bậc bá vương cần có. Ai có thể thống trị được nếu không có khả năng sinh sản mạnh mẽ. Máu của Mulai Ismail giống như phún thạch. Máu của tôi giống như nước trong dòng suối có bóng cây che. Đó là ý của Thánh Allah. Tôi đã truyền cho ông ấy trí tuệ và mưu lược của tôi. Tôi đã huấn luyện và dạy dỗ ông ấy từ khi ông ấy chỉ là một hoàng tử bé nhỏ trong số một trăm con trai của Mulai Archi, người chẳng hề quan tâm chút nào đến việc giáo dục con cái, Mulai Archi chỉ quan tâm đến Mulai Hamet và Abd El Almed. Nhưng tôi lại quan tâm đến Mulai Ismail, và bà biết đấy, ông ta đã thắng hai người kia. Tôi coi Mulai Ismail thực sự là đứa con dứt ruột đẻ ra, trong khi Mulai Archi chẳng coi ông ấy là gì. Thế thì làm sao tôi lại có thể hại Mulai Ismail được? Ông ấy không phải là một kẻ bạo dân điên khùng như bà nghĩ theo quan niệm hẹp hòi của người Cơ đốc giáo. Ông ấy là thanh kiếm của Thánh. Bà chưa hề nghe chuyện Thánh đã trút mưa lửa và lưu huỳnh lên các thành phố tội lỗi Sodom và Gomorrah hay sao? Mulai Ismail đã diệt trừ các thói hư tật xấu của nhiều người Tunisie và Algiers. Ông không bao giờ lấy một người đàn bà chồng đang còn sống, vì ngoại tình bị luật pháp nghiêm cấm và đã kéo dài lễ nhịn ăn Ramanda suốt một tháng. Khi bà trở thành vợ thứ ba của ông, bà sẽ làm dịu đi những cơn quá khích trong cái tính khí bốc đồng của ông. Đến lúc đó thì công việc của tôi coi như là hoàn tất. Bà có muốn tôi để bà ra mắt Mulai Ismail không?

- Không - Angélique kiên quyết nói - Hãy khoan đã - Để cho định mệnh xoay vần vậy.

Lưỡi kiếm của định mệnh đã giáng xuống vào một buổi sáng mát mẻ khi Angélique cho khiêng nàng trên chiếc kiệu có phủ rèm vào vườn cọ. Nàng đã nhận được một mảnh giấy của Savary, mà Fatima đã miễn

cưỡng trao lại, trong đó lão bảo nàng đến ngay vườn cọ gần chiếc lều dành cho các thợ làm vườn. Vợ của một người trong bọn họ, một nô tì người Pháp tên là Badiguet sẽ chỉ cho nàng biết nơi gặp lão. Dưới vòm lá trong suốt ánh lên những chùm chà là chín mọng mà các nô lệ đang trảy. Bà Badiguet từ trong lều tiến ra lăm lét nhìn quanh rồi nói khẽ là Savary đang làm việc cách đây không xa, nhặt chà là rơi để làm một thứ bánh chua cho nô lệ. Lối mòn thứ ba bên trái... Liệu nàng có trông cậy được các hoạn quan khiêng kiệu không? Rất may họ là hai cảnh vệ trẻ tuổi chỉ biết ngoan ngoãn tuân theo chỉ thị của Osman Faraji là không được làm trái ý Angélique. Thế là nàng ra lệnh khiêng kiệu đến chỗ hẹn, và nhìn thấy Savary giống như chú quỷ lùn đang nhặt chà là. Chỗ này vắng vẻ chỉ nghe tiếng ruồi nặng vo ve quanh đồng chà là chín nẫu. Khi Savary đến gần chỗ nàng, hai hoạn quan định ngăn lại:

- Mấy chú nhóc béo ị kia, tránh lối cho ta đi - lão già bảo họ, giọng hóm hỉnh - Hãy để ta kính chào bà mệnh phụ.

- Ông cụ là bố tôi - Angélique nói - Các chú thừa biết là Osman Bey cho phép tôi thỉnh thoảng gặp cụ một lần.

Họ không phản đối.

- Mọi việc đều suôn sẻ cả - Savary thì thầm, đôi mắt hấp háy sau cặp kính.

- Cụ đã tìm được mỗ maumie mới chưa? - Angélique cười ranh mãnh hỏi.

Nàng trườm nhìn Savary. Càng ngày lão nom càng giống các tiểu yêu ma quái đến nhảy múa quanh các bàn đá trên các cánh đồng Poatu. Nàng thích thú tưởng tượng lão là một trong các yêu tinh râu ria bờm xờm mà nàng nằm đợi trên thảm cỏ đầy sương và sau đó ngoan ngoãn theo nàng.

- Có sáu nô lệ chuẩn bị trốn. Kế hoạch của họ thật hoàn mỹ. Họ không có ý dùng người dẫn đường, vì chúng hay phản bội những người Cơ đốc giáo mà chúng giả vờ sốt sắng giúp đỡ. Họ có kế hoạch đi đến Ceuta, họ đã vạch trước những con đường sẽ theo và những con đường cần tránh. Một vài tháng nữa sẽ lên đường. Lúc đó là tiết thu phân, và người Maroc từ thôn quê trở về, vì họ không phải lo việc đồng áng nữa. Chúng ta sẽ chỉ đi vào ban đêm. Tôi đã cố thuyết phục họ nhận một người đàn bà, tuy họ không muốn. Họ chưa hề thấy một người đàn bà nào trốn thoát cả. Tôi bảo họ là có bà họ sẽ an toàn hơn vì người ta sẽ cho đây là một đoàn thương nhân chứ không phải là một đoàn nô lệ. Angélique mừng quá, cứ vịn vịn hai bàn tay mãi.

- Ôi, Savary thân mến của tôi. Thế mà tôi cứ trách cụ là cụ đã bỏ mặc tôi cho số phận.

- Tôi đã có kế hoạch - lão được sự nói - nhưng chưa thật hoàn chỉnh. Tôi còn phải đưa bà ra khỏi pháo lũy.

Tôi đã nghiên cứu tất cả các lối ra từ hậu cung đến cung điện. Có một cái cửa nhỏ không phải lúc nào cũng có người canh gác, ở phía Bắc, trong bức thành đối diện với một đồng phân cách nghĩa địa Do thái không xa. Bọn nữ tì cho tôi biết nó dẫn vào một cái sân gọi là "sân bí mật" cách cầu thang hậu cung mấy bước thôi. Đó là con đường bà sẽ phải theo. Một người trong nhóm sẽ chờ bà ở bên ngoài. Hơn nữa, bà phải nhớ rằng cái cửa này chỉ có thể mở từ phía ngoài mà thôi, và chỉ có hai người có chìa khóa: Đại hoạn quan và Leila Aisheh. Hai người này có thể dùng nó để kịp trở về ngay sau khi tan hội. Bà sẽ phải lấy trộm chìa khóa và tuồn nó ra ngoài để một người trong bọn chúng tôi có thể đến mở cửa cho bà...

- Savary - Angélique thở dài - cụ quen dời núi lấp biển rồi nên cái gì đối với cụ cũng đơn giản. Tôi làm sao có thể lấy trộm chìa khóa của Đại hoạn quan, làm sao có thể qua mắt con báo...

- Vâng... thế này bà ạ, à mà thôi...

Savary đưa ngón tay lên môi và chuồn thật nhanh với cái làn chà là ở cánh tay. Angélique nghe tiếng ngựa phi. Mulai Ismail hiện ra ở lối mòn, chiếc burnous bay sau lưng, theo sau là hai tù trưởng. Hắn dừng lại khi nhìn thấy chiếc kiệu dưới gốc cây. Savary đánh đổ làn chà là giữa lối đi và cất tiếng than vãn khiến Quốc vương chú ý đến lão. Hắn bèn cho ngựa đi nước kiệu. Về lúng túng và vẻ khiếp sợ của lão già nô lệ khiến Quốc vương chợt nảy ra ý muốn dằn vò một người nào đó.

- Kia, có phải là lão đạo sĩ nhỏ bé của Osman Faraji không? Ta nghe rất nhiều chuyện ly kì về nhà ngươi, lão phù thủy ạ. Lão đã chăm sóc rất chu đáo chú voi và con hươu cao cổ của ta.

- Tôi rất đa tạ lòng tốt của Ngài, thưa Thánh thượng - Savary vừa nói giọng run run, vừa phủ phục xuống trước Quốc vương.

- Đứng lên - Quốc vương nói - một đạo sĩ, một sứ giả linh thiêng có nhiệm vụ truyền đạt lời của Chúa cho chúng sinh mà lại phải hạ mình như thế quả là không thỏa đáng chút nào.

Savary đứng dậy và nhắc chiếc làn lên.

- Khoan! Ta không muốn người ta gọi ngươi là “đạo sĩ” khi người ta vẫn khẳng khái giữ mãi tín ngưỡng của người. Nếu người có ma thuật huyền bí, thì đúng là người đã học được của quỷ Satan. Hãy trở thành một người Maroc và ta sẽ cho người nhập vào đoàn tùy tùng của ta để đoán mệnh cho ta.

- Tâu Thánh thượng, tôi sẽ suy nghĩ về việc đó - Savary nói.

Mulai Ismail đang lúc khó tính. Hắn vung giáo lên và đưa về phía sau, chuẩn bị phóng.

- Hãy trở thành một người Maroc - hắn nhắc lại giọng dọa dẫm - một người Maroc, một người Maroc!

Savary vờ không nghe thấy gì, Mulai Ismail đâm lão lần thứ nhất. Lão lão đảo, đưa tay bịt lấy bên hông, chỗ máu đang phọt ra. Lão lấy tay kia sửa lại cặp kính và nhìn Quốc vương với ánh mắt giận dữ.

- Tôi mà thành người Maroc à? Một người như tôi? Tâu Thánh thượng, Ngài cho tôi là loại người gì?

- Người phỉ báng tôn giáo của Allah! - Mulai Ismail gầm lên, đâm mũi giáo vào bụng ông lão.

Savary rút nó ra và đâm đầu chạy, nhưng chỉ loạng choạng được mấy bước, Mulai Ismail thúc ngựa đuổi theo hét to: Maroc! Maroc! và cứ mỗi tiếng lại đâm giáo vào người lão. Ông lão lại ngã xuống đất. Angélique nãy giờ vẫn theo dõi cảnh tượng hãi hùng ấy từ trong kiệu. Nàng cấu mạnh vào khớp ngón tay để khỏi bật kêu thét lên. Không, nàng không thể để hắn đâm chết ông bạn già của nàng. Nàng vội nhảy ra khỏi kiệu, quỳ xuống bên yên ngựa của Mulai Ismail.

- Xin bệ hạ hãy dừng tay, dừng tay - nàng nói bằng tiếng Ả-rập - xin hãy rủ lòng thương! Đó là cha tôi.

Cánh tay đang vung giáo lên, chuẩn bị phóng tiếp bỗng dừng lại. Sự xuất hiện của người đàn bà kiều diễm này mà từ trước đến nay hắn chưa nhìn thấy khiến hắn vô cùng kinh ngạc. Tóc nàng xổ tung ra và phủ quanh người như những tia nắng mặt trời. Hắn cúi xuống hôn cánh tay nàng. Angélique chạy đến bên Savary nâng lão dậy, rồi kéo lão đến dưới bóng cây, đặt lão tựa vào thân cây. Lão gầy và nhẹ quá nên nàng làm công việc đó chẳng khó khăn gì. Quần áo của lão bết máu, kính lão bị vỡ. Nàng nhẹ nhàng gỡ kính ra. Máu vẫn loang trên chiếc áo tơ tằm của lão, và nàng kinh hãi nhìn thấy mặt lão tái mét dưới chòm râu nhuộm lá mòng.

- Ôi, Savary! - nàng rên rỉ - ôi, Savary tội nghiệp, đừng chết, xin đừng chết.

Bà Badiguet chạy về phía lều tìm thuốc, Savary sờ soạn trong kẻ áo cổ tìm cái mẫu nhỏ màu đen. Lão liếc mắt nhìn và nhận ra Angélique.

- Chết maumie! - Lão lắp bắp - Thôi thế là từ nay không còn ai biết về bí mật vĩ đại nhất thế gian này nữa. Chẳng một ai ngoài lão biết được điều đó...Giờ thì lão chết...chết.

Mí mắt lão ngả sang màu tro. Bà vợ người làm vườn chạy đến với một ít cháo loãng nấu với hạt thánh liễu có pha quế và hồ tiêu, Angélique nâng bát cháo kê môi lão. Một nụ cười rạng rỡ chợt lóe trên gương mặt lão.

- A, hương liệu! - Lão thì thầm - hương vị của những chuyến đi biển kỳ thú...Jesus, Mary, xin hãy nhận linh hồn con... Nói dứt lời, lão hắt hơi thở cuối cùng.

Angélique vẫn cầm tay lão cho đến khi nó lạnh buốt.

- Không thể được - nàng nhắc đi nhắc lại - không thể được...

Lão Savary nhanh nhẹn, bất khuất không còn nữa. Trước mắt nàng chỉ còn một con búp bê vỡ nát, thảm hại. Một cơn ác mộng trong ánh sáng màu xanh lục của vườn cọ. Đây chỉ là một trò nghịch ngợm của lão. Chỉ một lát sau lão sẽ đứng dậy và bên lên thủ thi bên tai nàng: “Thưa bà, mọi việc đều suôn sẻ”. Cuối cùng nàng cũng phải nhìn thẳng vào thực tế là lão đã chết. Nàng cảm thấy một khối nặng đè lên người nàng, khiến nàng

chơi với. Rồi nàng thấy trên mặt cát dấu chân ngựa. Nàng ngẩng lên, cái bóng đen của Mulai Ismail trùm lên

166. Chương 14

Osman Faraji vào phòng tắm vừa lúc các nữ tì đang diu Angélique lên các bậc cấp từ đáy cái bể xây bằng cẩm thạch lên đến thành bể. Trần nhà, cũng như các bậc cấp, được khảm đá xanh và vàng theo đường lượn, mô phỏng theo Nhà tắm Thổ Nhĩ Kỳ ở Constantinople. Một tín đồ Cơ đốc chính thống trước kia làm việc ở Thổ Nhĩ Kỳ đã giúp xây cái nhà tắm xinh xắn này cho các cung phi của Mulai Ismail. Hơi nước có ướp cánh kiến trắng và hoa hồng, cuộn bay quanh các cột thép vàng, tạo nên một không khí huyền ảo như trong truyện “Nghìn lẻ một đêm”. Trông thấy Đại hoạn quan, Angélique đảo mắt nhìn quanh tìm một tấm voan che vội thân thể lỏa lồ của mình. Nàng chưa bao giờ quen với việc các hoạn quan đứng nhìn một phụ nữ tắm rửa và thay quần áo. Nàng càng không chịu nổi sự có mặt của Đại hoạn quan. Về mặt của Đại hoạn quan thật là khó hiểu. Hai hoạn quan trẻ má phúng phính đi cùng với y, mang theo một loạt hàng

mutxolin óng ánh màu hồng có thêu ngân tuyến. Osman Faraji bảo bọn nữ tì gỡ ra từng chiếc.

- Có đủ bảy tấm mạng che đấy chứ?

- Thưa ông, đủ ạ.

Y chăm chú nhìn thân hình cân đối của Angélique với con mắt một kẻ sành sỏi. Đây là lần đầu tiên trong đời nàng thấy hổ thẹn vì mình là một người đàn bà, lại là một đàn bà xinh đẹp nữa chứ. Nàng không thể không nghĩ rằng nàng chỉ là một tác phẩm mỹ thuật đang được một nhà sưu tầm ngắm nhìn để xác định cái giá trị vật chất của nó mà thôi. Nàng có cảm giác như mình đã bị người ta cướp mất linh hồn.

Mụ Fatima buộc tấm voan đầu tiên quanh hông nàng. Nó phủ xuống tận mắt cá. Tấm voan gần như trong suốt gợi lên làn da mịn như sứ của đôi chân, hai cái hông tròn vụng béo lẳn của nàng. Hai tấm voan khác phủ bộ ngực nàng theo cùng một kiểu khêu gợi. Một chiếc khác rộng hơn khoác lên hai cánh tay nàng. Và một tấm voan rộng nhất phủ đầu tóc nàng. Cuối cùng Fatima cài tấm voan cuối cùng che toàn bộ gương mặt nàng, chỉ chừa lại đôi mắt xanh, long lánh kỳ lạ do tâm trạng quá xúc động của nàng. Angélique được đưa trở về phòng mình. Chẳng mấy chốc Osman Faraji cũng đến theo. Nàng nhìn thẳng vào mặt y:

- Ông định mang tôi đến lễ cúng thần nào đấy? Nàng hỏi, giọng gay gắt.

- Firousi, bà biết quá đi rồi. Lát nữa tôi định đưa bà ra mắt Mulai Ismail.

- Không! - Angélique nói - không bao giờ có chuyện đó.

Hai cánh mũi mảnh mai của nàng phập phồng khi nàng kiêu hãnh ngẩng lên nhìn trân trân vào mặt y. Con người của Đại hoạn quan co lại cho đến khi chúng chỉ còn là những mũi kim sắc nhọn.

- Firousi, bà đã tự lộ mình. Tôi đã vất vả lắm mới giải thích cho ông ấy tại sao tôi đã giấu không cho ông ấy nhìn thấy bà quá lâu như thế. Ông ấy muốn biết tại sao. Giờ đây ông ấy đã nhìn thấy sắc đẹp của bà và đã lóa cả mắt - Giọng y trầm xuống và như từ một nơi xa xăm vọng đến - Chưa bao giờ bà đẹp như lúc này, Firousi ạ. Đừng sợ, bà sẽ làm cho ông ấy mê mẩn. Ông ấy sẽ chẳng nghĩ đến gì ngoài cơn thèm khát được ôm ấp bà. Bà có mọi thứ để gây khoái cảm cho linh hồn ông ấy: Bộ tóc vàng, làn da ngọc, cặp mắt xanh. Không phải chỉ có niềm kiêu hãnh của bà mới gây ấn tượng đối với ông ấy, vì ông ấy đã quen với cái tẻ ngắt của đàn bà. Cũng chẳng phải sự khiêm tốn của bà, một sự khiêm tốn rất kỳ lạ đối với một người đàn bà đã từng biết thế nào là ái tình - sẽ làm cho trái tim ông ấy xúc động và mềm yếu. Tôi biết rất rõ ông ấy. Tôi biết rõ nỗi khát vọng làm cho ông ấy héo hon, mòn mỏi. Đối với ông ấy bà có thể là một dòng suối tràn trề thứ nước hồi sinh. Chính bà sẽ làm cho ông ấy biết ý nghĩa của buồn đau và sợ hãi. Vận mệnh ông ấy có thể nằm trong những ngón tay xinh xắn của bà. Bà có thể làm tất cả, Firousi!

Angélique ngả người về phía sau.

- Không! nàng nói - Không! Điều ấy không thể có được! - nàng cố giữ một tư thế hết sức duyên dáng mặc dù những tấm mạng quần quanh người nàng như một cái kén. Từ trước tới nay ông chưa có một người phụ nữ Pháp nào trong bộ sưu tập của ông, phải không? Bây giờ ông sắp phải trả giá để được biết họ làm bằng chất gì.

Osman Faraji đặt hai bàn tay lên đầu và bắt đầu rên rỉ thảm thiết như một người đàn bà đau khổ.

- Ôi, ôi, ôi! Tôi đã làm gì để Thánh Allah bắt tôi phải đương đầu với một sự bướng bỉnh ghê gớm thế này!

- Ông kêu cái nỗi gì?

- Khốn khổ cho bà, bà không hiểu nỗi rằng không thể có chuyện cự tuyệt Mulai Ismail được. Lúc đầu bà có thể làm mình làm mẩy tí chút, nếu bà muốn... Một sự kháng cự yếu ớt không làm cho ông ấy phật lòng. Nhưng bà sẽ phải nhận ông ấy là chủ của mình, bằng không bà sẽ phải chịu nhục hình khủng khiếp cho đến chết.

- Thế thì càng hay. Tôi sẽ chết. Tôi sẽ chết vì nhục hình.

Đại hoạn quan đưa tay lên trời. Rồi y quyết định thay đổi sách lược và cúi xuống bên nàng:

- Firousi, tại sao bà lại không khát khao được đôi cánh tay đàn ông ôm lấy tấm thân ngà ngọc của bà? Cơn sốt của đam mê đang giày vò bà. Bà không biết Mulai Ismail là một con đực tuyệt vời sao? Ông ấy được tạo ra cho tình dục cũng như cho săn bắn và chiến tranh, bởi vì trong huyết mạch của ông ấy có dòng máu da đen. Ông ấy có thể thỏa mãn một người đàn bà bảy lần trong một đêm. Tôi sẽ xúi ông ấy uống thuốc kích dục. Bà sẽ cảm thấy khoái lạc tuyệt đỉnh và sẽ háo hức chờ đợi những giây phút mê ly đó trở lại.

Mặt nóng bừng, Angélique đẩy y đi. Nàng đứng lên và đi đến cuối ban công. Y bám theo nàng như một con mèo kiên nhẫn, tò mò tìm hiểu tại sao nàng lại nhìn qua khe hở nhỏ trên tường xuống quảng trường, nơi các nô lệ đang lao động vất vả. Y thắc mắc nàng đã nhìn thấy gì mà gương mặt đau khổ của nàng bỗng trở nên thanh thản.

- Từ khi tôi đến Meknès - Angélique khẽ nói - ngày nào cũng có một nô lệ Cơ đốc giáo tử vì đạo. Họ thà bị khổ sai, đói khát, đánh đập, tra tấn, chứ không chịu bỏ đạo. Thế mà đại đa số bọn họ chỉ là những tâm hồn chất phác giản dị, chỉ là những người đi biển, thô bạo và vô học. Còn tôi, Angélique de Sancé de Monteloup, lại là dòng dõi vua chúa, dòng dõi thập tự quân tôi lại không kiên trì bằng họ. Đúng là chưa ai gì mũi giáo vào cổ tôi và hét to tiếng “Maroc?” vào tai tôi, ngược lại người ta chỉ bảo tôi: “Bà hãy hiến thân cho Mulai Ismail, tên đạo phủ của những tín đồ Cơ đốc, người đã giết chết Savary kính mến của bà!” Như thế chẳng khác gì bắt tôi phải chối từ tín ngưỡng của tôi. Tôi sẽ không bao giờ bỏ rơi tôn giáo của tôi đâu, Osman Faraji ạ!

- Bà sẽ chết vì những nhục hình tàn khốc.

- Thế thì càng hay. Chúa và tổ tiên tôi sẽ phù hộ cho tôi.

Osman Faraji thở dài. Lúc này y đã đuối lý. Y biết y sẽ phải nhượng bộ. Nhưng đến khi nàng được nhìn thấy các dụng cụ tra tấn và nghe mô tả các cực hình mà Mulai Ismail dành cho các cung phi, có lẽ lòng tin của nàng sẽ lung lay. Nhưng thời gian vẫn cứ trôi qua và Quốc vương đang nóng lòng chờ đợi.

- Bà hãy nghe đây - Y nói bằng tiếng Pháp - Tôi sẽ chẳng dễ chứng minh với bà rằng tôi là bạn của bà hay sao? Tôi chưa hề bội ước với bà, và nếu bà không bắt cần đến thế thì bây giờ Mulai Ismail đâu có đòi bà phải đến gặp ông ấy. Bà chẳng nề nang tôi một chút mà nhận lời để tôi đưa bà ra mắt Mulai Ismail sao? Ông ấy đang đợi bà, mà chẳng còn lý do gì để ngăn mãi không cho ông ấy gặp bà. Ông ta cũng có thể chặt đầu tôi lắm chứ. Chỉ ra mắt ông ấy thì có làm sao đâu. Cũng có thể ông ấy chẳng thích gì bà, bà biết đấy?

Angélique rất khó chịu nhưng rồi nàng chợt nghĩ rằng có thể đó là giải pháp tối ưu.

- Tôi đã báo trước cho Quốc vương rằng bà hung hăng lắm. Tôi biết cách khiến ông ấy chịu kiên nhẫn chờ thêm một tí nữa để bà có thời gian.

- Có thời gian làm gì? Khuất phục ư? Yêu mến ư? Hay - Angélique nghĩ thầm - chạy trốn...

- Vậy thì tôi đồng ý - nàng nói.

Nhưng nàng tức giận không chịu để cho mười hoạn quan hộ tống.

- Tôi không muốn bị giải đi như một tù nhân, hay như một con cừu đến lò sát sinh.

Osman Faraji đành nhượng bộ. Đến lúc này thì y sẵn sàng làm bất cứ điều gì để làm vừa lòng nàng. Một mình y sẽ đi cùng nàng, với một hoạn quan nữa để giữ các tấm mạng khi bản thân y gỡ từng chiếc một. Mulai Ismail đang đợi trong một gian phòng hẹp, nơi hắn thường ngồi suy tưởng. Hương trầm trong các lư đồng thơm ngào ngạt. Angélique có cảm giác gặp hắn lần đầu tiên. Mulai Ismail ngồi thẳng người lên khi ba người bước vào. Osman Faraji cùng tên hoạn quan sụp mặt sát xuống đất. Đoạn y đứng lên và đến đứng phía sau Angélique nắm lấy vai nàng đẩy nhẹ về phía Quốc vương.

Mulai Ismail sôi nổi đưa người về phía trước. Đôi mắt vàng của hắn bắt gặp đôi mắt màu ngọc bích của nàng. Nàng sụp mi xuống. Lần đầu tiên trong mấy tháng nay có một người đàn ông thêm thường nh nàng. Khi Đại hoạn quan gỡ tấm mạng che mặt, nàng biết là y sẽ kinh ngạc và mê mẩn trước những đường nét hoàn mỹ và đôi môi tươi thắm nhưng hơi giềng cợt của nàng. Nàng biết chắc hai cánh mũi to của Mulai Ismail sẽ rung lên khi nhìn thấy mái tóc vàng tuyệt đẹp phủ xuống hai vai nàng.

Osman Faraji đưa tay miết nhẹ mái tóc nàng, nhưng nàng chẳng thiết nhìn những ngón tay dài đen sì có móng tay sơn đỏ cùng với những chiếc nhẫn ngọc và kim cương. Nàng vẫn nhìn xuống đất. Nàng cố nghĩ đến một điều gì khác để có thể chịu đựng được tra tấn khi biết mình đang bị lột truồng trước mặt ông chủ mà số phận buộc nàng phải chấp nhận. Nàng bất giác run lên bần bật khi thấy hai cánh tay đã bị phơi bày. Hai bàn tay của Osman Faraji di chuyển rất nhanh khắp thân hình nàng, nhắc nhở nàng về mối nguy cơ sẽ đến. Giờ đây tay y đã đặt trên chiếc mạng thứ sáu, chuẩn bị phơi trần bộ ngực của nàng và chiếc eo thon thả cùng tấm lưng ong mềm mại như lưng một thiếu nữ. Nàng nghe Quốc vương nói bằng tiếng Ả-rập:

- Dừng lại đây. Dừng làm nàng bối rối. Ta có thể đoán được nàng đẹp như thế nào rồi - Hắn rời đi vắng và đến cạnh nàng.

- Quý nương - hắn nói bằng tiếng Pháp - Quý nương. Hãy cho ta thấy... đôi mắt của nàng!

Mặc dù giọng hắn ồm ồm như một con thú đang gầm, hắn cũng cố nói thật dịu dàng khiến nàng không từ chối được. Nàng ngược mắt nhìn về mặt đáng sợ của hắn. Nàng nhìn thấy một dấu xăm cạnh môi hắn và những lỗ chân lông vàng ệch quái dị trên làn da hắn. Nụ cười từ từ nở trên cặp môi dày của hắn.

- Ôi, một đôi mắt ta chưa hề thấy bao giờ! - hắn nói với Osman Faraji bằng tiếng Ả-rập - Không thể có đôi mắt như thế trên thế gian này.

- ầu bệ hạ, lời của người là chân lý - Đại hoạn quan tán đồng. Y lại phủ lên người Angélique những tấm mạng che vừa thì thầm bằng tiếng Pháp như khuyến khích:

- Bà hãy cúi chào Quốc vương và Ngài sẽ đẹp ý trong lúc này.

Angélique không cử động. Tuy chỉ biết sơ sơ tiếng Pháp nhưng Mulai Ismail khá thông minh để đoán hiểu y nói gì. Hắn lại mỉm cười, và đôi mắt của hắn ánh lên một niềm hân hoan hoang dã. Hắn đã cảm thấy thích thú và kiên nhẫn đối với người đàn bà tuyệt diệu mà Đại hoạn quan đã dành cho hắn. Nàng chứa đựng bên trong bao nhiêu hứa hẹn hoạn lạc khiến hắn không muốn đòi hỏi quá nhiều ngay tức khắc. Nàng giống như một đất nước chưa khám phá mà hắn chỉ nhìn thấy chân trời. Nàng là một miền đất của kẻ thù cần phải chinh phục, một lãnh thổ thù địch phải được khai thác, một thành phố có tường thành bao bọc mà hắn phải tìm kẻ hở trong các pháo đài. Hắn phải tra hỏi Đại hoạn quan về nàng, vì chắc Osman Faraji biết rất rõ nàng. Nàng có đa cảm không, nàng có thích tặng phẩm không, nàng thích ngọt hay thích đắng, nàng có thích làm tình không? Có. Cái tính chất dịu dàng của đôi mắt kia đã thú nhận tâm trạng thất vọng của nàng và sự đam mê nồng nhiệt ẩn dưới một thân hình trắng ngần và lạnh giá như tuyết. Không phải chỉ vì sợ mà nàng run lên, vì nàng thuộc một nòi giống không biết sợ. Nhưng dưới cái nhìn đăm đăm của Quốc vương, gương mặt mà nàng đang cố giấu đi hiện lên cái vẻ mỗi một và quy phục mà nó phải mang sau một cuộc truy hoan. Giờ đây nàng đã leo đến tận cùng sợi dây rồi. Nàng muốn thoát khỏi sự khuất phục và giống như một con chim bị rún thôi miên, đang đưa mắt nhìn quanh tìm lối thoát. Mulai Ismail lại mỉm cười...

Angélique được đưa về một gian phòng khác, rộng hơn và lộng lẫy hơn phòng trước.

- Tại sao các người không cho ta trở về phòng cũ?

Bọn hoạn quan và nữ tì không trả lời. Fatima cố giữ một v mặt lạnh như tiền để che giấu nỗi vui mừng của mẹ. Mẹ dọn cơm mời Angélique, nhưng nàng chẳng ăn được miếng nào. Nàng lo lắng chờ đợi Osman Faraji đến để nói chuyện với y. Chờ mãi không thấy y đến nàng cho người đi mời y. Một hoạn quan nói là Đại hoạn quan đang trên đường đến chỗ nàng. Nhưng mấy giờ đã qua mà y vẫn không xuất hiện. Nàng phàn nàn là mùi hương gỗ quý lát phòng nàng quá hăng khiến nàng nhức đầu không chịu được, Fatima đốt hương lên nhưng mùi hương lại càng ngọt ngào. Chẳng mấy chốc nàng cảm thấy bóng chiều ập xuống quanh nàng. Dưới ánh sáng những ngọn đèn dầu, khuôn mặt của mẹ già nom giống như khuôn mặt của mẹ phù thủy Melusine trong rừng Nieul, trước đây vẫn đun thảo dược để gọi hồn ma quỷ. Angélique vực mặt vào đêm, bị dày vò về nỗi nhục nhã, nàng cảm thấy đôi mắt của Mulai Ismail khô gợn trong nàng những ham muốn tình dục. Hắn đã ghì mình dưới đôi mắt đăm đăm như thể đang ghì nàng trong vòng tay có lẽ đang rạo rực chờ đợi nàng trao gửi tấm thân mình. Nàng sẽ không thể chống cự nổi khi chạm vào thân hình khát khao đòi hỏi của hắn.

- Ta không đủ sức - nàng tự nhủ - Ta chỉ là một người đàn bà. Ta làm gì được? Ta làm gì được?

Như một đứa trẻ, nàng khóc rồi lại ngủ, nhưng chỉ là một giấc ngủ chập chờn, trong đó cơn sốt của dục vọng vẫn quấy rầy nàng. Nàng vẫn như nghe văng vẳng bên tai tiếng của Mulai Ismail “Quý nương!...Quý nương” phải chăng đó là một thần chú hay một lời cầu nguyện? Thế rồi hắn đến với nàng, cúi xuống bên nàng trong khói hương mù mịt, đôi môi của hắn như đôi môi của một tượng thần Phi châu, và cặp mắt rất to và thăm thẳm như sa mạc. Nàng cảm thấy môi hắn lướt nhẹ trên vai và cả sức nặng của hắn đè lên người nàng. Nàng thấy vòng tay hắn thành thạo nhẹ nhàng ôm lấy thân nàng nâng lên và áp vào bộ ngực cứng cáp và nhẵn nhụi của hắn. Rồi, yếu dần, yếu dần, hai cánh tay nàng quặp lấy cái thân hình đang vươn lên từ giấc mơ của nàng, như là một hiện thực hiển nhiên. Hai bàn tay nàng chuôi xuống dọc theo làn da hổ phách ướp xạ hương của hắn, ve vuốt hai bắp đùi rắn chắc như hai thanh sắt đang ghì chặt lấy thân hình nàng. Bỗng ngón tay nàng chạm phải một vật rắn và lạnh: chiếc cán dao găm. Tay nàng nắm lấy cán dao. Nó như một kỷ niệm từ thời xa vắng. Nữ hầu tước của các Thiên thần! Nữ hầu tước của các Thiên thần! Người còn nhớ con dao găm của tên Ai cập Rodogone mà người chắt trong tay khi người cắt cổ tên hành khất Đại đế ở Paris không? Người còn nhớ người đã nắm chiếc dao găm đó thế nào không? Giờ đây nàng đang cầm con dao găm trong tay. Những ngón tay của nàng đang nắm chặt lấy chuôi dao. Cái giá lạnh của chất thép làm nàng rung mình. Nàng thu hết sức mạnh rút dao găm ra và đâm mạnh. Cơn bắp rần như sắt thép của Mulai Ismail đã cứu sống hắn. Hắn bật người lên nhanh như một con hổ khi hắn cảm thấy lưỡi dao chọc vào cổ hắn. Nhưng trong nỗi hoài nghi cực độ hắn vẫn ngã về phía trước, hai mắt trừng trừng. Rồi hắn cảm thấy máu ồ ạt tuôn ra trên ngực hắn và nhận ra hắn chỉ chạm một giây nữa thì động mạch của hắn sẽ bị đứt.

Không rời mắt khỏi Angélique, mặc dù bây giờ nàng chẳng còn làm gì được nữa, hắn đến chỗ cái cổng và gõ một hồi. Osman Faraji đang ở cách đó không xa, lao vào phòng và đưa mắt nhìn cảnh tượng trong phòng. Y ra hiệu và bốn tên da đen nhảy bổ vào tóm lấy cổ tay Angélique lôi xềnh xệch ra khỏi giường, đẩy nàng xuống dưới chân Quốc vương, rạp đầu nàng trên nền gạch. Quốc vương đang găm lên như một con bò đực bị thương. Nếu không có Allah độ trì bây giờ hắn đã nằm chết cứng rồi, cổ họng bị cắt bởi một con Cơ đốc giáo đáng nguyên rủa, bởi chính lưỡi dao găm của hắn. Ngay tức khắc! Ngay tức khắc! Hãy mang tất cả những tên nô lệ kia đến chứng kiến, đặc biệt là bọn Pháp cứng đầu kia! Chúng sẽ phải nhìn tận mắt một con đàn bà thuộc nòi giống và dân tộc chúng bị tra tấn! Chúng sẽ thấy những kẻ nào cả gan giơ tay quật vào thân thể của Vị Thống lĩnh của các tín đồ Hồi giáo chết như thế nào. Các công nước đã tháo, và mọi việc cứ vun vút trôi đi. Không được đặt bất kỳ câu hỏi nào. Hai cổ tay của Angélique bị trói chặt và buộc vào một cái cột trong phòng. Lưng nàng bị lột trần. Nàng cảm thấy làn roi như những ngọn lửa quất dọc xương sống. “Đã bao nhiêu lâu rồi” nàng nghĩ thầm, “ta đã nhìn thấy cảnh này trong sách Các liệt sĩ tử vì đạo”. Nhưng giờ đây chính nàng lại bị trói vào cột gỗ. Lưng nàng càng lúc càng nhức nhối, và nàng cảm thấy dòng máu ầm chảy rờn rờn xuống chân. Và nàng nghĩ bụng: Thế này thì cũng chẳng ghê gớm lắm...

Nhưng tiếp đến sẽ là cái gì?...Cái gì quan trọng đây? Nàng không thể cản nổi dòng nước đã bị tháo. Nàng bây giờ chỉ là hòn đá cuội bị dòng lũ cuốn đi. Nàng nhớ lại dòng suối từ dãy núi Pyrénées đổ xuống ngày nàng kết hôn lần đầu. Bỗng nàng cảm thấy khát nước ghê gớm và mắt nàng hoa lên. Roi đã ngừng quất,

và trong thời gian tạm nghỉ nàng cảm thấy da thịt như cháy bỏng không chịu nổi. Chúng cởi trói cho nàng, nhưng để xoay người nàng cho mặt nàng hướng vào gian phòng. Rồi chúng lại trói nàng vào cột nhà. Qua làn sương mù lướt qua mắt, nàng nhìn thấy rõ tên đao phủ với chiếc lò than đỏ rực cùng với các dụng cụ tra tấn khủng khiếp hẳn đang bày trên một tấm ván. Hẳn là một tên hoạn quan béo ị mặt nom như khỉ đột. Nhiều tên hoạn quan khác quây quanh hắn nhưng chúng chưa kịp mặc lễ phục dành cho một cuộc hành quyết, mà chỉ bỏ khăn ra.

Mulai Ismail ngồi bên trái. Hắn từ chối không chịu để cho người ta băng bó vết thương, bảo rằng chỉ là một vết xước xoàng. Hắn muốn mọi người nhìn thấy máu của hắn, lúc này đã đông rồi, và lưu ý đến tội phạm thượng vừa xảy ra. Ở cuối phòng khoảng hai chục nô lệ Pháp đang tụ tập. Có cả Colin Paturel, tay chân lại bị xích, và Jean-Jean, Hầu tước Kermoeur và nhiều người khác. Mặt người nào người nấy đều như sưng húp lên vì căm phẫn. Họ há hốc mồm nhìn cảnh tra tấn người đàn bà da trắng như sữa bị lột trần trước mặt họ. Bọn cảnh vệ tay roi tay kiếm đứng giữ trật tự.

Osman Faraji cúi xuống chậm rãi nói với Angélique bằng tiếng Ả-rập:

- Bà hãy nghe tôi. Đại quốc vương Maroc sẵn sàng tha thứ cho bà về hành động điên cuồng của bà. Hãy ngoan ngoãn tuân lệnh Ngài, rồi Ngài sẽ tha tội. Bà đồng ý không?

Khuôn mặt đen xì của Osman Faraji đưa qua đưa lại trước mắt nàng. Nàng cứ nghĩ rằng đây là khuôn mặt cuối cùng nàng nhìn thấy trên thế gian này. Như thế cũng hay. Tâm hồn Osman Faraji vĩ đại làm sao! Còn những kẻ khác quá bé nhỏ, quá ti tiện. Rồi bỗng nàng thấy mờ mờ hiện ra khuôn mặt răn rỗi và đầu tóc vàng của Colin Paturel cạnh khuôn mặt của Đại hoạn quan.

- Cô gái bé bỏng đáng thương của tôi... Hẳn nhờ tôi yêu cầu cô chấp nhận... Đừng để cô phải tự hủy hoại mình như thế này... Cô gái đáng thương của tôi...

- Thế tại sao anh lại để cho mình bị đóng đinh vào giá chữ thập? - Nàng muốn hỏi chàng. Nhưng môi nàng chỉ phát ra được tiếng KHÔNG!

- Chúng sẽ xẻo vú bà. Chúng sẽ dùng kim nung đỏ làm bà dị dạng - Osman Faraji nói.

167. Chương 15

Angélique nhắm nghiền mắt lại. Ước gì họ để mặc nàng với nỗi đau của nàng. Các sinh linh khác như trôi xa dần. Sẽ còn kéo dài bao lâu nữa? Nàng nghe tiếng các nô lệ lẩm bẩm phản đối ở cuối phòng. Tên đao phủ đang chuẩn bị gì nữa đây...? Thời gian trì hoãn kéo dài vô tận. Thế rồi chúng cởi trói cho nàng và nàng chuỗi theo thân cột đi mãi... đi mãi...

Khi nàng tỉnh lại, má nàng đang tựa vào một chiếc đệm lụa. Nàng nằm nghiêng và hai bàn tay của Osman Faraji dường như đang đặt đầu đó cách chỗ nàng không xa. Angélique hồi tưởng lại. Trong cơn mê sáng nàng đã bầu vào đôi bàn tay quý tộc kia với những móng tay đỏ chót như những viên ngọc trên nhẫn của y. Nàng khẽ xoay người, thế rồi bỗng nhiên trí nhớ của nàng hoàn toàn trở lại, và nàng bỗng thấy lòng tràn ngập một niềm vui giống như niềm vui của bà mẹ khi nhìn thấy đứa con mới chào đời. Nàng hiểu rằng giờ đây nỗi đớn đau của nàng đã qua đi và nàng vừa mới hoàn thành một cái gì tuyệt diệu.

- Chấm hết rồi ư? - Nàng hỏi. Tôi có tử vì đạo không? Tôi có dũng cảm chống cự không?

- Tôi có chết không? Osman vừa toét miệng cười, vừa nhai nàng - Cô nàng phản nghịch điên rồ! Đúng là Thánh Allah chẳng đoái hoài gì đến tôi khi ngài mang bà đặt trên đường đi của tôi. Phải, bà vẫn còn sống, và chưa ai làm gì bà, ngoài mấy cái roi khiến lưng bà hơi rát. Đó là vì tôi đã thưa với Mulai Ismail rằng bà đã quy thuận. Nhưng vì thể trạng của bà không cho phép chứng minh sự phục tùng của bà nên Ngài đồng ý để cho bà được chăm sóc và cứu chữa. Bà sốt li bì đã ba hôm nay và có lẽ cũng phải một tháng nữa mới hoàn toàn bình phục.

Hai mắt Angélique giàn giụa nước mắt:

- Như thế nghĩa là mọi chuyện sẽ trở lại từ đầu? Ôi, tại sao ông lại làm như thế, Osman Faraji? Tại sao ông không để tôi chết đi cho rảnh? Tôi không còn đủ dũng khí để chịu đựng thêm một lần nữa đâu.

- Thế bà đã chịu thua chưa?

- Không, không đời nào.

- Thôi, đừng khóc nữa Firousi ạ. Bà còn cả một tuần trăng để chuẩn bị cho cuộc tra tấn mới - Đại hoạn quan mỉa mai nói.

Tối hôm đó y trở lại thăm nàng. Nàng ráng hết sức ngồi dậy. Lưng nàng băng kín.

- Osman Faraji, ông đã cướp đi của tôi cái chết. Nhưng ông chờ đợi chỉ hoài công thôi. Tôi sẽ không bao giờ là vợ ba hay là ái phi của Mulai Ismail. Lần sau khi ông đưa tôi trình diện hẳn tôi sẽ bảo thẳng vào mặt hẳn. Rồi...mọi chuyện sẽ lại diễn lại từ đầu. Tôi không sợ. Đúng là Chúa đã gia ân cho các tử sĩ của người. Dẫu sao roi vọt cũng không đến nỗi tệ hại lắm...

Đại hoạn quan ngả người về phía sau cười ngặt, một điều ít khi thấy ở y.

- Tôi không nghi ngờ điều đó - Y nói - Cô nàng điên rồ ạ, hãy nhớ rằng có nhiều kiểu đánh. Có loại roi mỗi lần quất lòi theo cả một thớ thịt. Cũng có loại đánh vào chỉ đủ để cho máu chảy. Cũng có loại roi tẩm thuốc giảm thống, và do đó không đau đớn gì. Vừa qua bà không đau lắm hả? Có gì đâu, đó là vì tôi đã ra lệnh...

Lòng Angélique xốn xang vì nhiều cảm xúc khác nhau, cuối cùng nàng bực tức vì thấy mình bị đánh lừa.

- Tại sao ông lại làm thế, Osman Bey? - Nàng hỏi hết sức nghiêm chỉnh - Tôi đã lừa dối ông. Lúc đó ông có hi vọng là tôi sẽ thay đổi ý kiến không? Không, tôi sẽ không bao giờ thay đổi đâu. Tôi sẽ không bao giờ chịu thua đâu. Ông thừa biết rằng điều đó không thể có được.

- Vâng, tôi biết rất rõ - Đại hoạn quan chưa chút nói, về mặt đạo mạo của y xịu xuống, rồi sau đó bỗng mặt y thoáng hiện một vẻ buồn của con khỉ u sầu, như thường thấy ở những người da đen số phận hẩm hiu - Tôi đã thử thách ý chí của bà. Bà quả là sắt đá. Không gì có thể đè bẹp nổi ý chí của bà.

- Thế thì sao...Tại sao ông không bỏ mặc tôi cho số mệnh?

Y lắc đầu:

- Tôi không thể làm thế được. Tôi không bao giờ cho phép Mulai Ismail hủy hoại bà, người phụ nữ đáng yêu nhất, vĩ đại nhất. Từ trước đến giờ Allah chưa hề tạo dựng nên một người như bà. Bà là hiện thân của phụ nữ. Cuối cùng tôi đã phát hiện ra sau khi lùng sục khắp các chợ nô lệ trên thế gian này. Tôi sẽ không bao giờ để cho Mulai Ismail hủy hoại b>

Angélique cắn môi. Nàng bối rối vô cùng vì trong đời này chưa bao giờ nếm trải nỗi kinh ngạc lớn như thế này. Nàng băn khoăn không biết nên xử sự ra sao trước lời thú nhận đột ngột này.

Osman Faraji nhận thấy nàng lúng túng.

- Những từ ấy phát ra từ cửa miệng tôi đối với bà có vẻ quái dị lắm, phải không? - Y nói, tủm tỉm cười - Tôi không thể thèm muốn bà về thể xác, nhưng tôi có thể ngưỡng mộ bà. Cũng có thể bà đã làm trái tim tôi xúc động.

Một trái tim ư? Y đã không mấy may xúc động lúc tra tấn cô gái Circasse đến chết? Bản thân y cũng ngạc nhiên trước những lỗ hổng trong lập luận của y để biện hộ cho lý trí thuần túy mà người phụ nữ Pháp vừa chỉ ra. Y cất giọng trầm trầm nói.

- Tôi yêu sự pha trộn giữa sắc đẹp và tính cách của bà...Tôi yêu cái cung cách toàn mỹ mà thân thể bà đã phản chiếu tâm hồn bà... Bà là một con người cao quý lạ kỳ...Bà có đủ các ngón của một người đàn bà, sự tàn nhẫn, những móng tay nhọn, thể nhưng bà không mất đi tính hiền dịu của một người mẹ... tính tình bà chóng thay đổi như thời tiết, nhưng cũng kiên định như mặt trời...Hình như bà có thể thích nghi với mọi hoàn cảnh, nhưng bà lại bám chặt vào bất cứ điều gì bà đã quyết tâm làm... Bà giống như bất cứ người đàn bà nào khác, nhưng bà chẳng giống một ai... Tôi rất thích nghĩ đến cuộc sống đang trải ra trước mắt bà, những hứa hẹn của tuổi già của bà... Tôi yêu chất độc tuôn ra từ những nụ cười và giọt nước mắt của bà...Tôi rất thích thấy bà khát khao tình yêu của Mulai Ismail, thấy bà cũng trơ trên như Jezebel mà bà lại dám giết Mulai như Judith đã giết chết Holofernes. Bà là cái hộp quý trong đó đáng tạo hóa đã trút vào

tất cả châu báu của đàn bà... - Y dừng lại một l rồi kết thúc - Tôi không thể để bà bị hủy hoại. Chúa sẽ trừng phạt tôi nếu tôi làm như thế.

Angélique lắng nghe y với một nụ cười mỉa mai trên đôi môi nhợt nhạt. “Nếu có ai hỏi ta” nàng nghĩ thầm, “lời tỏ tình đẹp nhất mà ta đã từng nghe, thì chắc chắn ta sẽ trả lời rằng đó là lời tỏ tình của Đại hoạn quan Osman Faraji, người bảo vệ hậu cung của Hoàng thượng Quốc vương Maroc”. Nàng bỗng thấy lòng chứa chan hi vọng ... Nàng sắp sửa cầu xin y giúp nàng trốn thoát, nhưng sự dè dặt bản năng giữ nàng lại. Nàng đã khá hiểu các luật lệ bất di bất dịch của hậu cung, nên biết rằng trông mong vào sự giúp đỡ của Đại hoạn quan quả là một ý tưởng điên rồ. Y phải ngây thơ theo kiểu Latin mới hiểu ra chuyện đó.

- Vậy thì cái gì sẽ xảy ra?

Đôi mắt của hoạn quan nhìn nàng xa vắng:

- Còn ba tuần lễ nữa mới đến tuần trăng mới.

- Chuyện gì có thể xảy ra trước tuần trăng mới.

- Bà thiếu nhẫn nại quá! Hàng vạn chuyện có thể xảy ra trong vòng ba tuần lễ. Allah có thể quyết định phá hủy thế giới này sau khi câu chuyện của chúng ta kết thúc, Firousi, bà có thích hít thở không khí ban đêm mát mẻ trên đỉnh tháp Mazagreb không? Có? Thế thì theo tôi. Tôi sẽ chỉ cho bà xem các vì tinh tú.

Đài quan sát của Đại hoạn quan đặt trên đỉnh tháp Mazagreb, không cao bằng các minarel, nhưng cao hơn các pháo lũy. Giữa các bức tường thành nhọn hoắt là sa mạc mênh mông, rải rác có vài rặng ô liu, nhưng xa nữa chỉ còn tro bụi cát dưới ánh trăng.”>

Người giúp việc của Osman Faraji là một lão già nhỏ bé chít một cái khăn quá to, Osman Faraji đưa lão từ Constantinople trở về. Khi nghiên cứu về chiêm tinh học, Osman Faraji thích mặc chiếc áo choàng sudan và phò mình dưới vòm trời bao la trong vắt.

Angélique rụt rè ngồi cách xa y. Đỉnh tháp nom giống như đất thánh của linh hồn. Chắc hẳn một người đàn bà nào đến nơi đây. Nàng nghĩ thầm. Nhưng Đại hoạn quan không khinh thường trí tuệ của phụ nữ như những kẻ khác. Angélique đã cho y biết rất nhiều về tính cách của những người phương Tây, và nhất là về Đức Vua Louis XIV vĩ đại của nàng. Tất cả những thông tin của nàng sẽ rất có giá trị đối với y trong việc chỉ đạo phái đoàn mà Mulai Ismail định cử đi Versailles.

Sẽ là quá dễ nếu nói rằng Osman Faraji đã dứt khoát từ bỏ ý định biến Angélique thành vợ ba của Mulai Ismail. Dự định chỉ hoãn lại. Nó vẫn còn lơ lửng trong không gian như một sao chổi chỉ thấy được một lần trong đời nhưng luôn luôn hiện hữu và tác động đến số phận con người. Trong con mắt của một người Latin, tình thế chỉ có thể đi đến một chung cục bi thảm nhưng Osman Faraji vẫn chờ đợi. Các tinh tú đã tiết lộ với y rằng y đang đi tới một hiểm họa, vì tướng tinh của Angélique chỉ hơi chạm vào tướng tinh của Mulai Ismail mà thôi. Nàng sẽ ra đi như một ngôi sao chổi nhưng có phải bằng cái chết hay không thì điều đó vẫn còn là bí ẩn. Cái điều chẳng lành này đã khiến y lạnh xương sống và ủ dột như vừa thấy bóng đen thần chết vụt qua: mấy ngón tay y run bần không giữ nổi vỏ kim loại lạnh buốt của ống kính. Tối nay, khi y muốn biết hết cả những điều bí mật trên thiên cung, y đã mang theo chính người đàn bà mà y muốn hỏi về vận mệnh của người ấy.

Sức mạnh vô hình của Angélique quả là đặc biệt. Thoạt đầu y đã đánh giá thấp nó, nhưng giờ đây y thừa nhận rằng nàng là một trong những con người hiếm có mà y không biết xét đoán tính chất ra sao. Một sai lầm nghiêm trọng của y, và y chỉ có thể giải thích rằng đó là do sự bí ẩn trong nữ tính đã che giấu tâm hồn bất khuất của nàng. Y phải cúi đầu trước thực tế là nhan sắc trần trụi của nàng che đậy một tính cách khó ngờ và một vận mệnh kỳ lạ mà chính bản thân nàng cũng không rõ.

Vừa điều chỉnh ống kính, Osman Faraji vừa băn khoăn tự hỏi phải chăng mình đang dần thân vào cạm bẫy?

Angélique mãi nhìn các tinh tú trên trời. Nàng thích nhìn những điểm sáng nhấp nháy kia hơn là nhìn những viên ngọc sáng ngời bày trên tấm thảm nhung qua kính thiên văn. Osman Faraji đang tìm kiếm cái gì trong vũ trụ bao la? Angélique cho rằng trí óc mình chẳng xứng với ngành khoa học cao quý và bí hiểm này. Đứng trên đỉnh tháp, dưới một bầu trời đầy sao, nàng nhớ lại những đêm xa vắng ở Toulouse. Hồi

ấy chồng nàng, bá tước de Peyrac thông thái, thỉnh thoảng đưa nàng vào phòng thí nghiệm của ông. Ông đã cố công giải thích cho nàng về những thí nghiệm của mình. Chắc chắn ông đã cho nàng là một kẻ ngốc nghếch. Lẽ ra ông không nên làm như thế. Tâm hồn nàng mệt mỏi và chán chường quá. Cuộc sống đã đẩy nàng xuống quá thấp không còn hi vọng vươn lên được nữa. Nàng chỉ là một người đàn bà tầm thường, một người đàn bà chỉ còn có một con đường là quy phục Mulai Ismail nếu không muốn chết. Chẳng còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc tuân theo vua nước Pháp nếu không muốn bị dọa dẫm. Phải tự bán mình để khỏi bị mang đi bán. Phải quật mạnh hay là bị nghiền nát. Tiếp tục sống để làm gì? Sống! Nàng hơi ngả đầu về phía sau và nhìn đắm đắm vào bầu trời tự do bao la. Sống, lạy Chúa! Sống mà làm chi khi mình luôn luôn lơ lửng giữa sa đọa và cái chết! Ước gì các nô lệ Cơ đốc giáo giúp nàng trốn thoát. Giờ đây khi Savary không còn nữa, không chắc gì họ chịu đèo bồng một người đàn bà, song nếu nàng vớ được chiếc chìa khóa cửa kia và trốn ra khỏi hậu cung, chắc chắn Colin Paturel sẽ không từ chối đưa nàng đi theo họ. Nàng sẽ quỳ xuống chân chàng và khấn cầu chàng.

Nhưng làm sao nàng có thể lấy được chiếc chìa khóa mà chỉ có Đại hoạn quan và Leila Aisheh mới có...?

- Tại sao trước đây bà bỏ trốn?

Angélique rùng mình. Nàng đã quên khuy sự có mặt của Đại hoạn quan và cái khả năng của y có thể đọc được ý nghĩ của người khác. Nàng mở mồm định nói, nhưng không biết nói gì, vì y không nhìn nàng nữa. Thực ra y chỉ nói với mình, mắt vẫn không rời các vì sao.

- Tại sao bà lại bỏ trốn khỏi Candia? Y tựa cằm vào hai bàn tay và nhắm mắt lại - Tại sao bà lại bỏ cái anh chàng tướng cướp đã mua bà?

Giọng nói của y nghe sao lạ lùng thế, xốn xang thế, khiến nàng quá ngạc nhiên không trả lời được.

- Bà hãy nói cho tôi biết tại sao bà bỏ trốn? Bà không cảm thấy vận mệnh của bà và của Rescator gắn liền với nhau sao?

Lúc này y nhìn thẳng vào nàng và giọng y khẩn thiết.

- Có, tôi có cảm thấy như thế. Nàng chỉ lắp bắp.

- Ôi, Firousi - Y thốt lên giọng rầu rầu - hãy nhớ lấy lời tôi: “không ai có thể cưỡng lại số phận, và khi có điềm báo trước, bà không được coi thường!”. Dấu hiệu đặc biệt của con người ấy đã để lại trên con đường của bà và ... tôi không thể thấy trước mọi chuyện, Firousi ạ. Tôi sẽ còn phải tính toán rất lâu mới đọc được trong các vì sao câu chuyện kỳ lạ mà tôi thoáng nhìn thấy. Điều tôi biết chắc là con người ấy cùng giống nô lệ của bà.

- Ông định nói anh ta là người Pháp? - nàng rụt rè hỏi - Người ta bảo rằng đó là một người Tây Ban Nha, hay có lẽ Maroc.

- Tôi không biết...Tôi định nói anh ta quả thật thuộc giống người chưa được tạo dựng ... như bà - hai bàn tay y hươu hươ trong không trung phác họa một hình bí hiểm - một hình xoáy tròn ốc ... giáp với một hình khác mà ...

Y tiếp tục nói nhanh bằng tiếng Ả-rập. Ông lão người Thổ Nhĩ Kỳ ghi lại những gì y nói. Angélique không thể theo dõi được nội dung câu chuyện giữa hai người và cũng không đọc được gì trên gương mặt của họ; trong sự chuyển động của chiếc la bàn họ đang điều khiển và những quả cầu mà chốc chốc họ lại nhìn tới, cái ý nghĩa của lời phán quyết đối với cuộc đời nàng. Gần đây nàng băng đi không nghĩ đến Rescator, cái hình ảnh đã bị xóa mờ, mà cuộc đấu tranh quyết liệt của nàng chống Mulai Ismail đã đẩy lùi vào sâu trong tâm trí. Nhưng giờ đây ký ức về dáng người đeo mặt nạ ấy lại bám chặt lấy nàng. Nhìn thấy Osman Faraji lại xoay ống kính vào bầu trời, nàng đánh bạo hỏi:

- Ông có biết anh ta không, Osman Bey? Anh ta có phải cũng là phù thủy như ông không?

Osman Faraji chậm rãi lắc đầu.

- Có lẽ như thế, có điều ma thuật của anh ta không cùng một nguồn gốc như của tôi. Nhưng đúng là tôi đã gặp anh ta. Tuy là một người Cơ đốc giáo, anh ta nói thạo tiếng Ả-rập và nhiều tiếng khác, nhưng hai

chúng tôi gặp khó khăn trong việc trao đổi ý kiến. Tôi như là một người của quá khứ đứng trước một người của tương lai mang thức ăn cho đời sau.

- Nhưng anh ta đơn thuần là một tên cướp - Nàng giận dữ nói - một tên buôn lậu bạc thp hèn...

- Anh ta đang tìm lối thoát khỏi một thế giới đã phế bỏ anh ta. Anh ta sẽ tiếp tục như thế cho đến khi hoặc là anh ta bị hủy diệt hoặc là anh ta tìm được vị trí xứng đáng cho mình. Bà là người đã trải qua bao nỗi thăng trầm, và hiện đang hoài công tìm kiếm bản chất đích thực của mình, bà lại không hiểu nỗi điều ấy sao? Angélique cảm thấy toàn thân run bắn lên. Không, điều đó không đúng! Đại hoạn quan không thể biết được! Y không thể đọc được điều đó ở các vì sao. Nàng hãi hùng nhìn vào bầu trời tối đen. Đêm trong mát và hiền hòa. Gió từ sa mạc mang đến hương thơm từ các vườn hoa Meknès. Cũng một đêm giống như mọi đêm khác, nhưng từ trên đỉnh tháp Mazagreb, nàng cảm thấy nó làm nàng xao xuyến khôn nguôi. Nàng muốn bỏ đi để mặc vị hiền triết da đen này ở lại giữa các công cụ bí hiểm cùng với lão già đeo mực kính đang hí hoáy viết.

Nàng không muốn biết thêm điều gì nữa. Nàng đã quá mệt mỏi rồi. Song nàng vẫn đứng yên bất động, mắt không tài nào rời khỏi ống kính đang hướng về phía trời đêm. Lời tiên tri của Osman Faraji vừa vén lên một góc màn che phủ một điều mà đối với nàng còn là vô hình. Sắp đến y sẽ bảo nàng điều gì nữa? Nàng chợt thoáng nhìn thấy màu đá phiến trên gương mặt của y, màu của sự kinh hoàng trên làn da đen nhem, rồi đột nhiên y nhìn nàng trân trân vẻ khiếp sợ, như thể vừa nhìn thấy cái thảm họa nằm dưới chân nàng.

- Osman Bey - nàng kêu lên - Ông đã nhìn thấy gì trong các vì sao?

Im lặng kéo dài. Đại hoạn quan cúi đầu, vẻ mặt đăm chiêu khó hiểu.

- Tại sao bà lại chạy trốn khỏi tay Rescator? - Cuối cùng y nói khẽ - Anh ta là người đủ mạnh cho bà ... ngoài Mulai Ismail, có lẽ... Tôi không biết liệu tai ương có kinh khủng hơn không. Bà mang lại cái chết cho những ai gần bó với bà. Thế đấy!

Nàng thét lên đau đớn khôn cùng và chấp tay khẩn cầu:

- Không, không, Osman Bey ơi! Đừng nói thế!

- Đúng! Bà mang lại cho họ hoặc cái chết hoặc thảm họa, hoặc nỗi đau khổ khôn cùng khiến họ chẳng còn thiết sống nữa. Đàn ông phải có sức mạnh phi thường mới thoát được một số phận như thế. Chỉ vì bà cứ khẳng khái đòi đi đến một nơi mà chẳng ai theo bà đến đó được. Bà hất sang bên đường những ai tỏ ra quá đốn hèn. Sức mạnh Thượng đế ban cho bà không cho phép bà dừng lại trước khi đạt đến đích, đến nơi bà muốn tới.

- Nơi đó là nơi nào, Osman Bey?

- Tôi không biết. Nhưng chừng nào bà chưa đến đó bà sẽ giẫm nát mọi thứ trên đường, cho đến cả sinh mạng của bà. Tôi mong muốn chế ngự sức mạnh đó nhưng tôi lại bị mắc vào cạm bẫy, bởi vì đó không phải là thứ khuất phục được. Ngay bản thân bà, bà cũng hầu như chẳng hay biết gì cả.

Angélique không cầm được nước mắt.

- Ôi, Osman Bey, bây giờ tôi thấy rõ ông hối tiếc là đã không để tôi chết dưới cực hình của Mulai Ismail. Ôi, tại sao đêm nay ông phải nhìn sao? Tại sao? Ông là bạn của tôi, thế mà ông lại nói cho tôi nghe những điều khủng khiếp như thế?

Giọng của Osman Faraji đã dịu lại, nhưng nàng vẫn lo lắng vô cùng.

- Đừng khóc nữa, Firousi. Lỗi không phải tại bà. Tất cả những điều đó đều ngoài ý muốn của bà. Bà không mang lại điều bất hạnh, mà chỉ mang lại điều không vui. Nhưng có một số người quá yếu không đủ sức mang trên vai gánh nặng của sang giàu. Thôi kệ! Than ôi! Vâng, tôi vẫn là bạn của bà. Kệ xác tôi. Khi nhận trách nhiệm về cái chết của bà không phải người ta không đánh liều. Khi tôi ngăn nó tôi cũng muốn tránh cho Mulai Ismail những nỗi thống khổ không nhìn thấy trước. Nhưng giờ đây tôi sẽ phải thực hiện một cái gì siêu phàm. Đó là một cuộc đấu tranh chống lại thiên cơ, chống lại định mệnh, để khiến cho bà không quá mạnh đối với tôi.

168. Chương 16

Khi toán phụ nữ đi qua cái sân trong, đàn bò câu đang bay lượn quanh sân. Một nô lệ đang chữa vôi phun nước bỗng ngẩng lên hỏi khê: “Bà là người Pháp phải không?”

Angélique nhìn thấy anh ta đang bước chậm lại, để cho các bạn đi trước. Vì đây là một cái sân nhỏ trong hậu cung, nên không có hoạn quan canh giữ họ. Nhưng làm sao một nô lệ Pháp có thể làm việc ở đây? Nếu một hoạn quan nhìn thấy, họ sẽ cắt cổ anh ta. Anh ta vừa cúi xuống tháo cái ống dẫn nước vừa khe khẽ nhắc lại câu hỏi.

- Vâng - Angélique nói - Nhưng hãy cẩn thận. Đàn ông không được phép vào đây.

- Điều đó không áp dụng đối với tôi - anh ta lẩm bẩm - Tôi có quyền đi bất cứ nơi đâu trong hậu cung. Bà cứ v

ngắm đàn bò câu khi tôi nói. Colin Paturel phái tôi đến.

- Ồ?

- Bà có quyết tâm không?

- Có.

- Có phải Mulai Ismail tha cho bà vì bà thuận theo ý hấn không?

Angélique không có thì giờ để giải thích.

- Không! Tôi không bao giờ làm như vậy. Tôi muốn trốn. Hãy giúp tôi!

- Vì lão Savary, chúng tôi sẽ giúp bà. Lão quyết tâm đưa bà ra khỏi nơi này. Lão là cha bà, có phải thế không? Chúng tôi không thể bỏ bà lại được, mặc dù để bà đi theo chúng tôi là vô cùng nguy hiểm. Nghe kế hoạch đây. Một tối nào đó - chưa định được là bao giờ - Colin Paturel hoặc là một người nào đó sẽ đợi bà ở cái cửa nhỏ chỗ bức tường phía bắc, cạnh đồng phân ủ. Nếu có tên gác nào ở đấy, người của chúng tôi sẽ giết hấn. Người đó sẽ dùng chìa khóa mở cửa, vì cửa chỉ có thể mở từ bên ngoài. Bà sẽ đến bên cửa, và anh ta sẽ dẫn bà đi. Việc của bà là lấy được chiếc chìa khóa ấy.

- Chỉ có hai người có chìa khóa ấy, đó là Đại hoạn quan và Leila Aisheh.

- Biết làm thế nào được. Không có chìa khóa đó thì chẳng còn cách nào khác. Cố nghĩ cách lấy cho bằng được, có thể lột tay một đứa nữ tì, được không? Lấy được rồi thì chuyển cho tôi. Tôi lúc nào cũng lảng vảng ở đây vì tôi được giao nhiệm vụ chữa tất cả các vôi phun nước trong hậu cung. Ngày mai tôi sẽ làm ở sân sau của Hoàng hậu Abechi. Bà ấy tử tế, thương tôi và biết tôi rất rõ. Bà ấy sẽ để mặc chúng ta trò chuyện, không đi báo đâu.

- Tôi làm thế nào lấy được chìa khóa?

- Thừa phụ nhân yêu quý, đó là việc của bà! Bà có năm ba hôm để lo liệu. Chúng tôi đang một đêm không trăng để trốn. Chúc bà may mắn! Khi nào bà cần tôi, cứ hỏi Esprit Cavaillac, quê ở Frontignan, thợ hàn chì của Quốc vương.

Anh ta thu dọn đồ nghề và cúi chào nàng, miệng nở một nụ cười khích lệ. Về sau nàng được Hoàng hậu Abechi cho biết lai lịch của anh ta. Để bắt anh ta từ bỏ đạo của mình, Mulai Ismail đã dùng một kiểu tra tấn đặc biệt kinh khủng. Hấn cho buộc một đầu dây vào hạ bộ anh ta và đầu kia vào một con ngựa. Rồi hấn quát ngựa phi nước đại. Esprit Cavaillac được bạn tù chăm sóc thuốc thang và tai qua nạn khỏi. Bây giờ, vì bị thiến, anh ta được tự do ra vào hậu cung và do đó làm liên lạc giữa Angélique và toán nô lệ bên ngoài.

Gặp anh ta Angélique cảm thấy lòng phấn chấn hơn. Vậy là rốt cuộc nàng không bị quên lãng hoàn toàn, vẫn có người nghĩ đến nàng, thậm chí còn định giúp nàng trốn chạy. Osman Faraji đã chẳng nói rằng nàng

giống như một núi lửa đỏ sao? Lúc đó nàng ôm yếu và lưng rất bỏng, và những lời nói của y như một câu pha trò ác ý. Nhưng bây giờ nàng nhớ lại những gì nàng đã làm trong những năm tháng ngắn ngủi của cuộc đời, và nàng không thể hiểu tại sao nàng lại không thể thành công trong mưu đồ trốn chạy điên rồ này.

Nàng đi vòng quanh sân và ra bằng lối ban công. Nàng đi qua một khu vườn có hai cây vả đang phủ bóng trên mặt hồ nước nhỏ. Nàng vào một sân trong khác, để rồi đi thẳng đến một cổng vòm dẫn đến các ban công tối tăm của các phòng cung phi. Thành linh Raminan, tên đội trưởng đội vệ sĩ của Leila Aisheh, xuất hiện trước mặt nàng.

- Tôi muốn gặp nữ chủ nhân của ông - Angélique nói.

Tên da đen quan sát nàng bằng đôi mắt lạnh lùng không đáp. Đối thủ đáng gờm này của bà chủ hẳn muốn gì nhỉ? Bà ta là sản phẩm của Đại hoạn quan, và cả tuần qua Leila Aisheh và Daisy-Valina đang luyện bùa mê để hại bà ta. Cái cách Angélique bị đánh đòn không lừa nổi Leila Aisheh. Bằng việc cưỡng lại Quốc vương, bà ta đã nắm được cái cách chắc chắn nhất để quyến rũ Mulai Ismail. Lưỡi dao găm đâm vào cổ họng Quốc vương chỉ càng làm cho hắn thêm thêm khát. Mulai đang tranh thủ thời gian để thuần hóa con hổ cái này và biến nó thành một con bò cừu. Thậm chí Quốc vương còn tâm sự với Leila Aisheh, bảo mẹ người phụ nữ Pháp này không thể nào chống lại tình yêu của hắn. Nếu hắn không bắt cần đến mức mang cả dao găm bên người, hẳn Angélique đã ngắt xiềng trong vòng tay hắn. Hắn đã khôn khéo để nàng phải bị khát vọng giày vò. Hắn sẽ xoa dịu cái tinh thần bốc lửa của nàng và chinh phục thể xác nàng. Lần đầu tiên trong đời Mulai Ismail thực sự thêm muốn một người đàn bà và sẽ làm bất cứ điều gì để khiến nàng mỉm cười đáp lại.

Con mẹ da đen nhảy bén hoàn toàn nắm được sự biến đổi trong người hắn. Mẹ vừa giận vừa lo, vì tuy con mẹ Pháp này chưa lọc lõi lắm, nhưng nó đã nắm chắc được tên bạo chúa trong tay, và đang xỏ mũi hắn như xỏ mũi một con báo đã thuần hóa, hết như Leila Aisheh đã làm đối với con báo Alachadi. Osman Faraji đang sử dụng con Pháp kia trong một âm mưu thù địch. Hắn đang tung tin là con đàn bà người Pháp sắp chết. Quốc vương lúc nào cũng cho người dò la tin tức về nó, và ngổ ý muốn đến thăm nhưng Đại hoạn quan nhất định không cho. Hắn nói rằng nữ bệnh nhân vẫn còn khiếp sợ Quốc vương và nếu nhìn thấy Quốc vương chắc chắn sẽ lên cơn sốt lại. Tuy thế nàng đã mỉm cười khi nhìn thấy tặng phẩm Mulai Ismail gửi cho nàng: một chuỗi hạt ngọc cướp được trên một chiếc tàu Ý. Thế ra người phụ nữ Pháp thích đồ nữ trang! Lập tức Quốc vương tập trung các thợ kim hoàn trong thành phố lại và dùng kính lúp xem xét các thứ châu báu họ mang đến.

Tất cả những chuyện đó làm cho Leila Aisheh và Daisy lo lắng. Biện pháp đơn giản nhất là pha chế các thứ thuốc và cho Angélique dùng. Nhưng các nữ tì mang thuốc “trợ lực” đến đều bị các cảnh vệ của Osman Faraji cảnh giác chặn lại, dù họ khôn khéo đến bao nhiêu đi nữa.

Giờ đây người đàn bà Pháp này đã lại hoàn toàn bình phục, và đã tìm đến xin gặp chính người đàn bà đang tìm cách diệt nàng. Sau khi suy nghĩ một chút, Raminan yêu cầu nàng hãy chờ. Hoàng tử Bonbon, chít khăn màu dâu tây và mặc áo trắng, đang ở cách đây không xa. Nó đang chơi trò chặt đầu nô lệ với thanh gươm gỗ. Người ta đã lấy đi thanh gươm thép của > nó sau khi nó gây ra quá nhiều tai họa.

Khi tên hoạn quan quay trở lại, hắn ra hiệu cho Angélique vào trong một gian phòng, nơi mẹ da đen to lớn đầy đà đang ngự giữa một dãy lò than, đĩa và ấm đồng đầy được thảo thơm ngát. Các bình thon cổ bằng pha lê Bohemia được đặt trên hai cái bàn thấp, cùng nhiều đĩa đựng trà ướp bạc hà, thuốc lá và bánh kẹo. Chánh phi của Mulai Ismail lấy chiếc tẩu ở mồm ra và phả một hơi khói lên trần nhà bằng gỗ tuyết tùng. Tật xấu đó được mẹ giữ kín, vì Quốc vương rất ghét thuốc lá và rượu, hai điều cấm kỵ của Mohammed. Bản thân Quốc vương chỉ uống nước lã, và mỗi lần không bao giờ chạm vào dục tẩu như bọn Thổ Nhĩ Kỳ vẫn làm, vì chúng muốn tận hưởng các lạc thú trên thế gian này và chẳng nghĩ gì đến Thượng đế. Leila Aisheh xoay được thuốc lá và rượu thông qua bọn nô lệ Cơ đốc giáo, vì chỉ có bọn này là được phép mua, và dùng hai thứ trên. Angélique kính cẩn quỳ xuống tắm tắm dày và cúi đầu. Nàng giữ mãi tư thế ấy trong khi hai mẹ đàn bà kia yên lặng nhìn nàng. Đoạn nàng rút ở ngón tay ra chiếc nhẫn ngọc lam mà Đại sứ Ba tư Bakhtiari Bey tặng nàng trước đây, rồi đặt trước mặt Leila Aisheh.

- Xin lệnh bà hãy nhận tặng phẩm này - nàng nói bằng tiếng Ả-rập - Tôi chẳng có gì quý hơn để tặng lệnh bà, vì tôi chỉ có thể thôi.

Mắt mù da đen long lên sòng sọc.

- Ta sẽ không nhận quà của người. Người nói dối. Người vừa được Quốc vương tặng một chuỗi ngọc lục bảo kia mà.

Angélique lắc đầu và nói bằng tiếng Pháp với người đàn bà người Anh.

- Tôi đã nhất quyết không nhận cái chuỗi ngọc lục bảo. Tôi không muốn làm ái phi của Mulai Ismail, và không bao giờ...nếu lệnh bà giúp đỡ tôi.

Người phụ nữ người Anh phiên dịch, và mù da đen cúi xuống nhìn Angélique dăm dăm.

- Người định nói gì?

- Tôi muốn nói là lệnh bà có nhiều cách để trừ khử tôi hơn cả thuốc độc hay axit, hãy giúp tôi chạy trốn.

Hai người đàn bà thì thầm với nhau một hồi lâu. Angélique khôn khéo biến lòng căm thù của họ thành lợi thế của nàng. Suy cho cùng, họ mất cái gì nào? Nếu Angélique trốn được thì họ sẽ chẳng bao giờ nhìn thấy nàng nữa. Nếu không, nàng sẽ bị bắt và lần này thì chắc chắn sẽ bị giết một cách rùng rợn. Làm sao người ta lại có thể buộc tội hai bà về việc Angélique trốn chạy? Ngược lại, nếu Angélique bị đầu độc thì rất có khả năng họ bị kết tội. Họ không có trách nhiệm canh giữ hậu cung và việc chạy trốn của một cung phi thì liên quan gì tới họ.

- Chưa có một người đàn bà nào trốn khỏi hậu cung cả - Leila Aisheh nói - Đại hoạn quan sẽ mất đầu nếu việc đó xảy ra - Rồi đôi mắt của mù vẫn lên như rực lửa - Bây giờ ta hiểu cả rồi. Mọi chuyện đều đã an bài. Vị chiêm tinh của ta đã đọc đúng các tinh tú trên trời. Theo các vì sao, bà sẽ là nguyên nhân gây ra cái chết của Osman Faraji.

Angélique cảm thấy một luồng khí lạnh chạy suốt xương sống. Nàng nghĩ thầm: Chắc ông ta cũng đã đọc được điều đó trên các vì sao. Vì thế cho nên ông ta đã nhìn ta một cách lạ lùng. “Giờ đây tôi phải đấu tranh chống lại số mệnh, Firousi ạ, để chứng tỏ bà không quá mạnh đối với tôi”. Nỗi lo lắng của nàng đã trải qua trên đỉnh tháp Mazagreb lại tràn ngập tâm hồn nàng. Mùi dược thảo và thuốc lá khiến nàng ngột ngạt, mồ hôi vã ra trên trán. Với sự kiên trì dai dẳng nàng tìm cách moi cho bằng được chiếc chìa khóa của Leila Aisheh. Cuối cùng chính phi đồng ý đưa cho nàng. Mụ đã tìm cách trì hoãn vì mụ không muốn làm bất cứ việc gì khi chưa đôi co chán chê. Thực ra, vừa nghe Angélique nói, mụ đã chấp thuận ngay. Như thế sẽ loại trừ được một địch thủ nguy hiểm, đồng thời cũng chuẩn bị cho sự diệt vong của một kẻ thù khác, Đại hoạn quan, bằng cách khơi động lòng căm giận của Mulai Ismail đối với y. Quốc vương sẽ không bao giờ tha thứ cho y vì tội đã tạt sự đam mê mãnh liệt của Ngài. Mụ khôn khéo moi được ở Angélique kế hoạch chạy trốn của đám nô lệ da trắng để tóm bắt họ. Việc này sẽ nâng uy tín của mụ và khiến mụ lừng danh về tài tiên đoán tương lai. Hai người thỏa thuận với nhau là vào cái đêm chạy trốn, đích thân Leila Aisheh sẽ đưa Angélique đến chân cầu thang dẫn tới sân hậu cung, chỗ cánh cửa bí mật. Như thế nàng sẽ không bị báo vồ, vì chắc chắn lúc đó nó sẽ xuất hiện ở đấy. Leila Aisheh sẽ dỗ dành con báo, cho nó ăn một thứ gì đó thật ngon. Bọn bảo vệ sẽ để mụ đi qua vì chúng rất sợ đôi mắt độc ác của mụ.

- Đại hoạn quan là người duy nhất chúng ta phải dè chừng - Daisy nói - Y là người duy nhất đáng sợ - Bà sẽ nói với y thế nào nếu y hỏi tại sao bà lại đến thăm chúng tôi?

- Tôi sẽ bảo là tôi nghe nói hai bà ghét tôi, nên tôi muốn đến để làm lành với hai bà. Cả hai mù đều gật đầu tán đồng.

- Có lẽ y sẽ tin bà. Đúng, vì là bà nên chắc chắn y sẽ tin như vậy.

Chiều hôm đó Angélique đến thăm Abechi, một mù Maroc gốc Tây Ban Nha béo ị. Esprit Cavaillac đang ở đó. Nàng liền tuân cho ông chiếc chìa khóa.

- Chóng thế! - ông kinh ngạc nói - Quả là bà không chịu để cho cỏ mọc dưới chân bà. Savary đã nói rất đúng rằng bà là một con người dũng cảm và mưu trí, và chúng tôi có thể dựa vào bà như là một người đàn ông. Tốt lắm, ít ra chúng tôi cũng không phải mang theo một cái nợ. Bây giờ bà chỉ cần chờ đợi. Tôi sẽ cho bà biết ngày giờ sau.

169. Chương 17

Trong toàn bộ kế hoạch, chờ đợi quả là điều gay go nhất đối với Angélique. Ngoài ra nàng lại phải hoàn toàn phó thác vận mệnh vào tay hai mục sư bà nham hiểm kia và cả vào sự giám sát của Đại hoạn quan nữa. Lưng của nàng đã khỏi, vì nàng ngoan ngoãn để Fatima tận tình chăm sóc. Mục hy vọng cuối cùng nàng sẽ nghĩ không tỏ ra ngoan cố nữa. Tất cả những rắc rối nàng đã chịu đựng hẳn đã chứng minh rằng nàng không phải là kẻ mạnh. Thế thì ngoan cố mà làm gì? Thế rồi có tin đồn là Đại hoạn quan sắp đi xa, y sắp đi thăm mấy con rùa quý và mấy bà hoàng hậu thất sủng. Y sẽ đi vắng không quá một tháng. Nghe tin ấy Angélique thở phào nhẹ nhõm. Nàng nhất thiết phải lợi dụng thời gian này để thực hiện kế hoạch chạy trốn. Mọi việc sẽ dễ dàng hơn, và nếu Đại hoạn quan đi vắng lúc ấy thì y sẽ không bị mất đầu. Nàng không muốn nghĩ đến khả năng xấu ấy và nàng tin rằng do rất kính nể Osman Faraji, Mulai Ismail sẽ không nổi trận lôi đình và giết y, dù y đã để cho một nô lệ chạy trốn. Song nàng vẫn không thể quên những lời tiên đoán của vị chiêm tinh của Leila Aisheh: “Ông ta đã đọc trong các tinh tú rằng bà sẽ là nguyên nhân gây ra cái chết của Osman Faraji...” Nàng phải tránh điều đó bằng mọi giá. Y ra đi lần này quả là thuận tiện. Đại hoạn quan đến chào từ biệt nàng và nhắc nhở nàng phải hết sức cẩn thận. Y vẫn tiếp tục loan tin là nàng vẫn còn rất ốm yếu và khiếp sợ Mulai Ismail, và Quốc vương đang kiên nhẫn chờ đợi. Thật là thần diệu. Y nhắc nhở nàng chớ thân mật quá với Leila Aisheh vì mục ta luôn luôn tìm cách hãm hại nàng. Sau một tháng y sẽ trở về, và mọi việc sẽ đầu vào đấy. Nàng cứ tin ở y, y sẽ làm tất cả để thực hiện điều đó.

- Tôi tin cậy ở ông, Osman Bey - nàng nói.

Sau khi Faraji lên đường, nàng giục các tù nhân quyết định ngày chạy trốn. Qua Esprit Cavaillac, Colin Paturel cho nàng biết là phải đợi đến đêm không trăng, nhưng nàng e rằng đến lúc đó Đại hoạn quan có thể đã trở về. Ước gì nàng có thể nói cho họ rõ rằng nàng đã quyết tâm chống lại số mệnh! Nàng sẽ chống lại lời tiên đoán là nàng sẽ là nguyên nhân gây ra cái chết của Osman Faraji! Một cuộc đấu tranh phi thường chống lại các tinh tú trên trời. Có đêm nàng mơ thấy bầu trời đầy sao tuồng như quay cuồng, áp xuống người và nghiền nát nàng. Cuối cùng Esprit Cavaillac báo cho nàng biết là thủ lĩnh nô lệ đã chấp thuận ý kiến của nàng, cho rằng nàng trốn đi trong khi Đại hoạn quan vắng mặt là tốt hơn cho nàng. Đành rằng sáng trăng sẽ làm tăng thêm nguy cơ bị bắt nhưng biết làm thế nào được. Colin Paturel sẽ đi vòng một lượt hoàng cung và giết chết bọn lính gác ở vòng tường thứ nhất và thứ hai. Chàng sẽ băng qua rặng cam và qua sân hậu cung dẫn cửa bí mật. Chỉ cầu mong sao mây đen sẽ kéo đến che phủ ánh trăng mờ, lúc đó vào hạ tuần. Ngày giờ đã định. Tối hôm ấy Leila Aisheh gửi cho Angélique một ít thuốc ngủ để cho vào đồ ăn thức uống của bọn nữ tì.

Angélique mời Rafai dùng cà phê. Y vừa mới đến để hỏi thăm sức khỏe nàng vì trong khi Osman Faraji đi vắng, y chịu trách nhiệm về hậu cung. Tên quái vật già béo ị này muốn bắt chước cái lối thân mật vờ vập của Đại hoạn quan đối với các cung phi. Nhưng y rất vụng về. Y chỉ biết cười ha hả. Cho nên y rất thích ở bên Angélique, vì nàng cư xử với y rất bình đẳng. Do đó y đã uống cạn chén cà phê nàng mời y. Rồi y quay về phòng ngủ o o, giống như các nữ tì cũng vừa uống thuốc ngủ. Angélique chờ đợi mãi, tưởng chừng như giờ phút ấy sẽ không bao giờ đến. Bỗng nàng nghe tiếng cú kêu, nàng vội bước vào sân nhỏ trong hậu cung. Leila Aisheh và Daisy đã đợi sẵn ở đấy. Daisy cầm một chiếc đèn dầu. Nhưng chẳng cần đến nó, vì trăng sáng tỏ như một cánh buồm giữa đại dương bao la của đêm tối. Trên trời không có một gợn mây. Ba người đàn bà đi băng qua một cái vườn nhỏ và tiến theo một con đường dài có mái vòm. Thỉnh thoảng Leila Aisheh buông ra một tiếng khàn khàn từ lồng ngực, đó là cách mục chuyện trò với con báo. Họ đi hết con đường không xảy ra sự cố gì. Rồi họ đi theo một con đường khác thơm nức mùi hoa hồng. Đột nhiên Leila Aisheh dừng lại.

- Nó kia kia - Daisy nói khẽ, bấu lấy cánh tay Angélique.

Con báo nhảy ra khỏi bụi cây, mũi sát đất, như một con mèo khổng lồ chuẩn bị nhảy vồ lấy một chú chuột. Leila Aisheh giơ cho nó một con bọ câu non, mồm vẫn buông ra tiếng khò khè. Con vật hình như bình tĩnh lại. Nó đến bên mục, và để cho mục buộc một sợi xích vào cổ.

- Đi sau vài bước - Mục bảo hai người đàn bà kia.

Họ tiếp tục đi. Angélique ngạc nhiên không gặp một hoạn quan nào dọc đường, vì Leila Aisheh đã chọn con đường xuyên qua khu nhà của các cung phi già, nơi chẳng mấy ai quan tâm đến những người đàn bà bị

ruồng bỏ này. Vả lại, trong khi Đại hoạn quan đi vắng, kỷ luật nói chung lỏng lẻo hơn thường ngày. Các hoạn quan thích tụ tập với nhau hơn là đi tuần tra trong hậu cung. Một vài nữ tì ngái ngủ trông thấy ba người đi qua liền rập người cúi chào Leila Aisheh.

Lúc này họ đi lên một cầu thang dẫn đến các pháo lũy. Đây là đoạn khó khăn nhất. Phía trước họ là những khu vườn tối tăm vây quanh nhà thờ Hồi giáo, vòm cây xanh lấp lánh dưới ánh trăng, và bên kia là quảng trường hoang vắng, nơi họp chợ của hoàng cung. Mulai Ismail đã xây cho mình một pháo đài kiên cố có thể cầm cự hàng tháng trước một đạo quân hùng hậu bao quanh thành phố. Ở cuối cầu thang, một tên lính gác đang tựa vào thành tường có lỗ châu mai nhìn xuống khu họp chợ. Hắn quay lưng về phía họ. Ba người lẩn vào bóng tối của các lối đi giữa hai bức tường. Khi họ đến gần hắn, chỉ còn cách mấy bước, Leila Aisheh ném con chim bồ câu non về phía hắn. Con báo lao theo miếng mồi. Tên lính gác quay lại, nhìn thấy con vật sắp vồ mình hét lên một tiếng kinh hoàng và lao người xuống bờ tường. Ba người nghe rõ tiếng thân hình hắn rơi đánh huych bên dưới. Cả ba người nín thở, chờ xem có động tĩnh gì không. Hoàn toàn im lặng. Leila Aisheh vuốt ve con báo và giữ lấy sợi xích trong tay. Ba người đi xuống một nơi hoang vắng đang bị triệt phá để chuẩn bị mặt bằng cho một công trình mới. Leila Aisheh dẫn Angélique tới đỉnh một cầu thang đưa xuống một hầm sâu và tối như một cái giếng.

- Chỗ này đây - Mụ da đen nói - xuống đi. Khi đến đáy bà sẽ thấy cánh cửa mở. Nếu không thì cứ đợi đấy, đồng đẳng của bà sẽ đến ngay thôi. Bảo hắn đặt chìa khóa vào chỗ khe hở ở bức tường bên phải cánh cửa. Mai ta sẽ sai Raminan đến lấy. Thôi, đi đi!

Angélique lần theo các bậc thang hẹp đi xuống. Rồi nàng quay lại, định bụng ít ra cũng phải nói lời “cảm ơn”. Nàng chưa hề thấy điều gì kỳ lạ hơn hình ảnh hai người đàn bà kia đứng cạnh nhau nghiêng người qua cầu thang nhìn theo nàng ra đi - Một người tóc vàng hoe tay cầm chiếc đèn dầu, người kia da đen nhem đang giữ sợi dây xích buộc vào cổ con báo. Nàng càng xuống sâu, ánh đèn dầu càng mờ dần. Ở các bậc cuối cùng nàng vấp chân đôi lần. Những bậc cuối cùng ngăn cách nàng với cuộc sống tự do.

Nàng gọi khẽ bằng tiếng Pháp:

- Ông đấy ư?

Một hình người khom lưng xuống ở khung cửa, che ánh trăng chiếu qua khe hở nên Angélique không nhận rõ là ai. Nàng chỉ nhận ra khi người đó đứng thẳng lên và một vệt ánh trăng lấp lánh ánh bạc trên chiếc khăn chít cao bằng vải sợi vàng. Đại hoạn quan đứng sừng sững trước mặt nàng.

- Firousi, bà đi đâu đấy? - Y hỏi, giọng dịu dàng, Angélique ép sát người vào bức tường như muốn đúc mình trong đó. Nàng không chắc mình đang nằm mơ hay đang nhìn thấy một ảo giác.

- Firousi, bà đi đâu đấy?

Nàng phải chấp nhận rằng đúng là Osman Faraji. Người nàng run lên. Nàng đã kiệt sức.

- Tại sao ông lại ở đây? - nàng hỏi - Ôi, tại sao ông lại ở đây? Ông đi rồi kia mà?

- Tôi trở về cách đây hai hôm, nhưng tôi thấy không cần thiết phải thông báo cho mọi người biết.

Tay Osman Faraji này thật quý quái! Một con hổ hiền lành mà tham lam vô độ! Y vẫn đứng ngăn cách nàng với khung cửa, nghĩa là ngăn cách nàng với tự do. Nàng đan hai bàn tay vào nhau và vịn mạnh trong cơn tuyệt vọng.

- Osman Bey, hãy để tôi đi! - Nàng van vỉ, như đứt h - Ôi, hãy để tôi đi! Chỉ có ông mới làm được điều đó. Ông là người có mọi quyền lực. Hãy để tôi đi.

Về mặt Đại hoạn quan đầy nộ khí, như thể nàng vừa phỉ báng y:

- Không một người đàn bà nào thoát khỏi cái hậu cung tôi canh giữ - Y nói, giọng dữ tợn.

- Thế thì ông đừng có nói ông đang cố gắng giúp đỡ tôi. Đừng bao giờ nói ông là bạn của tôi. Ông biết rằng từ giờ phút này số phận của tôi là phải chết.

- Tôi đã yêu cầu bà là hãy tin cậy vào tôi là gì? Ôi, Firousi, tại sao lúc nào bà cũng muốn chống lại số phận? Hãy nghe đây, hỡi người đàn bà xinh đẹp nổi loạn, tôi không hề đi thăm mấy con rùa của tôi, mà tìm cách

gặp ông chủ cũ của bà.

- Chủ cũ của tôi? - Angélique hỏi, chẳng hiểu đầu đuôi ra sao cả.

- Rescator, tên cướp biển Cơ đốc giáo đã bỏ ra ba mươi lăm ngàn đồng để mua bà ở Candia.

Chung quanh nàng mọi thứ quay cuồng. Mỗi lần nghe nói đến cái tên ấy nàng đều cảm thấy một cảm giác lẫn lộn, nửa mồn mỗi nửa hi vọng, và đầu óc cứ rối tinh lên.

- Tôi đi đến một trong số các galê của y thả neo ở Agadir. Thuyền trưởng chỉ cho tôi chỗ ở của y. Tôi đã gửi cho y một lá thư, nhờ chim đưa đến. Y sắp đến đây. Y sắp đến đây vì bà.

- Đến vì tôi? - Nàng hỏi, không tin vào lời của Osman Faraji. Dần dần gánh nặng trên tim nàng nhẹ đi - Chàng nàng...

Đương nhiên chàng là tên cướp biển, nhưng chàng vẫn là một người đồng chủng của nàng. Có lẽ chàng có một bộ mặt kinh khủng dưới chiếc mặt nạ nhưng chàng không hề làm nàng khiếp sợ. Chỉ cần chàng xuất hiện, dáng người thanh mảnh vận trang phục màu đen, và đặt bàn tay trên mái đầu nàng, giờ đây chẳng còn kiêu hãnh nữa, là tất cả dòng đời ảm áp sẽ lại trôi trở về với nàng. Nàng sẽ đi theo chàng và hỏi: “Tại sao chàng đã bỏ ra ba mươi lăm ngàn đồng để mua em ở Candia? Chàng cho rằng em đẹp đến thế kia ư? Hay chàng đã đọc thấy trong các vì tinh tú giống như Osman Faraji, rằng số trời đã định cho chúng ta lại gặp nhau?”. Chàng sẽ trả lời ra sao? Nàng nhớ lại giọng nói ồm ồm của chàng, giọng nói đã làm nàng run lên như thế nào. Song nàng vẫn hình dung mình áp mặt vào ngực chàng mà khóc nức lên khi chàng mang nàng đi xa. Chàng là ai? Chàng là người lữ khách từ tương lai mang đây các món ăn cho đời sau. Chàng sẽ đưa nàng đi xa...

- Làm sao được, Osman Bey. Ông đã hành động một cách điên rồ. Làm sao mà Mulai Ismail lại có thể đồng ý được? Hẳn không phải là cái loại dã thú dễ dàng buông con mồi ra. Liệu Rescator có phải chuộc tôi bằng giá một chiếc tàu nữa không?

Đại hoạn quan lắc đầu. Y mỉm cười và trong đôi mắt của y ánh lên một vẻ thanh thản và dịu hiền.

- Đừng hỏi quá nhiều như thế, Turquoise Phu nhân ơi - Y hóm hỉnh nói - Chỉ cần biết là các tinh tú không bao giờ nói dối. Mulai Ismail có nhiều lý do để chấp nhận yêu cầu của Rescator. Hai người quen biết nhau và có nợ với nhau. Ngân khố của vương quốc không thể không dựa vào tên cướp biển Cơ đốc giáo này, vì y vẫn mang bạc đến cả đây để đổi lấy sự che chở của lá cờ Maroc. Nhưng còn có nhiều lý do nữa. Quốc vương của chúng tôi, người bao giờ cũng tôn trọng luật pháp, không thể không chấp nhận. Vì đây là chỗ mà bàn tay của Thánh Allah can thiệp vào, Firousi ạ. Hãy nghe tôi. Người có lần đã...

Y bỗng im bặt, như có một tiếng nấc cụt. Angélique nhìn thấy mắt y mở to và mang đầy vẻ kinh ngạc hãi hùng như nàng đã nhìn thấy đêm hôm nào trên nóc tháp. Y nấc một cái nữa. Đột nhiên một dòng máu tụt ra ở miệng y, bắn vào áo Angélique. Y ngã ụch xuống dưới chân nàng, mặt vục vào cát bụi. Thân hình y đổ xuống để lộ một chàng khổng lồ có chòm râu vàng quần áo tả tơi, tay vẫn cầm chiếc dao găm chàng vừa mới đâm vào lưng Osman Faraji.

- Bà đã sẵn sàng chưa? Colin Paturel hỏi.

170. Chương 18 Phần Iv:chạy Trốn

Vừa thút thít Angélique vừa bước qua xác Đại hoạn quan và chui qua cánh cửa mà Colin Paturel cẩn thận đóng lại như thể chàng là người gác. Hai người đứng lặng im một lát trong bóng tối dưới chân tường. Quảng trường mênh mông mà họ sắp phải vượt qua trải ra trước mắt họ đầy hăm dọa. Colin Paturel nắm chặt cánh tay Angélique và cả hai lao vào khoảng đất trống trải đó tựa như lao xuống nước. Chỉ còn mấy bước nữa là họ đã đến phía bên kia, có bóng tối che chở. Họ chờ đợi xem có ai theo dõi không, nhưng tứ bề vẫn lặng im. Tên gác duy nhất có thể nhìn thấy họ đã lao mình xuống chân pháo lũy mấy phút trước đó. Khi họ đi ngang qua con đường vòm, Angélique vấp phải một vật gì mềm mềm - xác chết của một tên lính gác

khác mà Colin đã đâm chết để lọt vào bên trong dây tường. Một mùi thối đến phát nôn xộc lên mũi họ khi họ đi qua đồng phân cạnh bờ tường hoàng cung. Angélique nín chặt lấy người dẫn đường.

- Để đánh lạc hướng chúng thì còn gì bằng - Colin nói khẽ - nếu mai chúng quyết định dùng chó săn bám theo vết chú

ng ta.

Angélique lặng thinh. Khi quyết định chạy trốn, nàng đã xác định sẽ chấp nhận tất cả. Colin Paturel lao mình xuống cái cống bùn lầy nơi dòng nước đáng lẽ phải cuốn đi những chất bẩn, nhưng không cuốn nổi. Hai người cố nhìn đi chỗ khác khi lội qua dòng nước và suýt chết ngạt vì mùi hôi thối nồng nặc. Angélique trượt chân, nàng vội túm lấy cái quần tơi tả của Colin để khỏi ngã. Chàng đỡ nàng dậy. Khi chàng nâng nàng lên, Angélique cảm thấy mình nhẹ như cuống rạ. Nàng sức nhớ lại cái sức mạnh thần kỳ của chàng thủ lĩnh. Một vài người đàn bà trong hậu cung đã nhìn thấy chàng vịn cổ một con bò trong một trận đấu tay đôi trong đó Mulai Ismail buộc chàng phải tay không đương đầu với con vật hung dữ.

- Chắc là kia rồi - Chàng nói khẽ, rồi biến vào bóng tối để nàng lại một mình.

- Anh ở đâu? - nàng hỏi.

- Trên này, đưa tay cho tôi.

Angélique giơ tay và cảm thấy như bị nâng bổng lên không trung rồi đặt trên một cành cây.

- Cũng là một cách nữa để đánh lạc hướng chúng phải không? Nào, chú ý nhé!

Chàng lại làm một thao tác rất khó nữa. Chàng nhắc bổng Angélique như nhắc một gói hàng lên trên bờ tường cao và đặt nàng trên bề mặt. Rồi chàng đẩy nàng đến một mô đất phủ đầy cỏ mát lạnh. Colin Paturel nhảy xuống bên nàng.

- Khá đấy chứ, cô bé?

- Khá lắm. Chúng ta đang ở đâu đây?

- Trong vườn của Sidi Rodani.

- Hẳn có phải đồng đảng của ta không?

- Còn khuya. Nhưng tôi biết tường tận chỗ này. Tôi đã xây nhà cho hẳn. Những ánh đèn mà bà nhìn thấy qua lùm cây là đèn trên sân thượng. Nếu chúng ta qua được khu vườn này thì chúng ta đỡ phải đi bộ qua nửa chiều dài thành phố. Mùi hôi tanh của cống rãnh vẫn bám vào quần áo Angélique khiến nàng nôn ọe mãi. Hai người nhón chân lướt nhẹ dưới các cây ô liu trồng dọc bờ tường ở cuối vườn. Thành linh có tiếng chó sủa từ phía ngôi nhà. Colin Paturel dừng lại. Tiếng chó sủa thêm dồn dập. Bầy chó đã đánh hơi có kẻ xâm nhập và đang nhảy lên chồm chồm. Lùm cây che khuất không cho họ nhìn thấy hoạt động trong nhà sau khi chó sủa. Nhưng họ nhìn thấy bọn gia nhân cảm được chạy ra khỏi nhà. Và họ nghe rõ tiếng chúng gọi nhau bằng tiếng Ảrập.

- Hình như... hình như chúng đang tổ chức một cuộc săn bắt ngay tại khu vườn này - Angélique thì thào.

- Điều này đã tính trước rồi.

- Làm sao bây giờ?

- Đừng lo.

Chính lúc này Angélique mới hiểu rõ tại sao Colin Paturel đã trở thành thủ lĩnh của hàng ngàn nô lệ thuộc đủ các quốc gia và nguồn gốc khác nhau của tất cả các trại nô lệ ở Meknès trong mười hai năm nay. Đó là giọng nói của chàng, chậm rãi, đầy sức thuyết phục, một giọng nói không hề biết sợ hãi và điển hình cho kiểu người chàng, kiểu người chẳng bao giờ biết hoảng sợ.

Trong cấu trúc của con người này không có một sự căng thẳng bên trong nào có thể khiến cho trái tim tê dại và thần kinh co quắp. Chẳng bao giờ chàng phải cố tự chủ, vì chẳng bao giờ chàng hoang mang dao động. Tim chàng cũng chẳng bao giờ đập sai nhịp, và rất ít khi máu chàng chảy nhanh hơn mức bình thường - giữa thân thể và tâm hồn dũng cảm khiêm nhường của chàng có một sự cân đối lạ thường, khiến cho bản

thân cái chết cũng vì nể chàng, Angélique ví chàng như một tảng đá mà không chiếc đục nào có thể xuyên thủng. Nhưng tình thế lúc này đã trở nên vô vọng. Bọn gia nhân đã thả hai con chó săn ra. Cả đám người tay cầm đuốc và chó dưới sự chỉ huy của tên chủ nhà đang sục sạo khắp vườn. Hai con chó đang dẫn bọn chúng đến ngay chỗ hai người đang nấp. Họ nghe rõ tiếng người ngáy một gần và tiếng đuốc nổ lách tách, tàn lửa bay khắp lùm cây.

- Hồngбет rồi - Angélique khẽ nói.

- Cô bé ơi, đừng sợ. Kéo chiếc mạng che mặt xuống, và không nói năng gì cả dù có xảy ra chuyện gì đi nữa cũng cứ thế nhé!

Chàng đưa hai tay nhắc nàng lên và nhẹ nhàng nhưng dứt khoát đặt nàng xuống nền đất đầy rêu. Thân hình chàng che khuất ánh đuốc đột nhiên sáng rực lên trong bụi cây. Bộ ngực vạm vỡ của chàng ép sát người nàng và chòm râu áp chặt mặt nàng, cảm giác đó vượt lên các cảm xúc khác của nàng. Colin Paturel càng ghi chặt lấy nàng. Trong vòng tay rắn chắc của chàng nàng như một con chim nhỏ mà chàng có thể bóp chết dễ dàng. Nàng hơi ngả đầu về phía sau để thở và buột ra một tiếng rên. Họ nghe rõ tiếng chủ nhà chửi rủa bằng tiếng Ả-rập và bọn gia nhân cười khúc khích. Chủ nhà đưa chân đá mạnh vào người Colin Paturel và chàng quyết định đứng lên.

- Kìa, Joseph Gaillard - chàng láu lỉnh nói bằng tiếng Pháp - ông không để cho đôi tình nhân nghèo khổ này yên một chút được sao? Chúa biết đấy, tôi không có đến mười vợ như ông đâu.

Mặt Sidi Rodani - Chẳng ai xa lạ chính là tên Pháp phản đạo Joseph Gaillard, phụ trách cung cấp đạn dược - đỏ như gấc

- Tên Cơ đốc đầu óc dơ bẩn kia - hắn thét lên, vung nắm tay. Tao sẽ dạy cho mày một bài học về chuyện gian dâm trong vườn nhà tao! Tao sẽ bắt mày trả giá về cái tội xác xược kia, Colin Paturel. Đừng quên rằng mày là một tên nô lệ, một...

- Tôi cũng là người giống như bất cứ ai khác, và tôi cũng là người Pháp, giống như ông - Colin Paturel hóm hỉnh nói - Nào, nào, ông bạn già đừng nổi cáu với tôi chỉ vì con đàn bà bé bỏng này, để đỡ cơn thèm một chút thôi. Tôi là một nô lệ khôn khéo mà!

- Ngay mai tao sẽ thừa với Quốc vương.

- Thế ông muốn bọn gác của tôi mất đầu hay sao? Quốc vương chỉ phạt tôi hai mươi roi rồi thả tôi thôi. Ngài biết rõ tôi. Ngài cho tôi hưởng một vài đặc quyền như thế này, và khi tôi làm tốt công việc. Ngài biết cách tốt nhất để khen thưởng tôi là gửi đến cho tôi một cô gái Maroc. Tại sao tôi lại phải từ chối? Tôi nói thế không phải sao?

- Nhưng tại sao lại vào vườn của tao? - Sidi Rodani nói, vẫn còn hậm hực.

- Ở đây có cỏ êm, vả lại tôi không muốn bạn bè ghen tị.

Tên phản đạo nhún vai:

- Bạn bè của mày! Mày định bắt tao tin rằng cái bọn sống dờ chết dờ ấy mà vẫn thềm đàn bà sao? Chỉ có mày mới có cái trò vớ vẩn ấy.

- Đúng rồi, ông bạn già ạ. Linh mục làng tôi cũng nhắc nhở tôi điều ấy khi tôi mới mười sáu. “ Colin - ông ta nói - cứ vớ vẩn với đàn bà là đầy con ạ. Gaillard, cậu còn nhớ không, khi chúng ta trở buồm để cập bến Cadiz và...”

- Không, tao không nhớ - tên phản đạo thét lên - và tao muốn mày mang cái xác mày ra khỏi đây ngay. Thế làm sao mà mày lên vào vườn tao được?

- Bằng cái cửa ở đằng kia, chỗ cuối tường. Dù sao tôi cũng đã làm cái ổ khóa ở đó, nên tôi biết cách mở.

- Quân trộm cướp. Sáng mai, việc đầu tiên là tao sẽ cho thay khóa.

Dưới làn gậy của bọn gia nhân, Colin và Angélique chạy ra lối cửa ở cuối vườn. Cửa khóa, nhưng bọn gia nhân sợ bị quở trách về sự cẩu thả của chúng đã mở cửa và đẩy hai người ra ngoài.

Colin Paturel đi trước, Angélique theo sau chàng một vài bước. Hai người đi qua những con đường ngoằn ngoèo vô tận mà Colin rất thông thuộc.

- Bao giờ thì ta ra khỏi thành phố? - Angélique khẽ hỏi.

- Chúng ta không ra khỏi thành phố đâu.

Chàng dừng lại và gõ một cánh cửa cạnh cái cửa sổ có phen che màu đỏ, bên trong có đèn đang thấp sáng. Sau khi Colin nói vài lời qua lỗ cửa, cánh cửa mở và một người mặc áo dài đen xuất hiện. Dưới chiếc mũ đen, cặp mắt nhưng của ông ta đắm đắm nhìn hai người.

- Đây là Samuel Maimoran, con rể của Savary - Colin Paturel nói - Chúng ta đang ở trong khu Do Thái. Chúng ta có thể ẩn náu ở đây.

Mấy người chạy trốn kia đang đợi ở phòng bên cạnh những ngọn đèn Venice hình cầu bằng pha lê hắt ánh sáng lên những khuôn mặt xanh xao và những chòm râu thưa thớt. Họ gồm có Piccinino người Venice, Hầu tước de Kermoeur, Francis Bargas quê ở Arles, Jean d'Harrosteguy, lão Caloens và Jean-Jean. Đối với Angélique tất cả nom giống như cặn bã của loài người, và nàng khó hình dung được họ đều là người Pháp. Nàng tựa vào cánh cửa để nghỉ đôi chút trong khi Colin giới thiệu nàng với các bạn đồng hành tương lai. Tất cả đều reo cười ầm ĩ khi chàng kể lại câu chuyện trong vườn Sidi Rodani.

- Khi bọn chúng biết là lúc ấy anh đang tìm cách quyến rũ ái phi tương lai của Mulai Ismail...!

Rồi họ quay về phía Angélique, và nét mặt họ đanh lại.

- Ủa - Jean-Jean kêu lên - Có chuyện chẳng lành rồi. Cô gái bị thương kia.

- Không, đó là máu của con quỷ to lớn bị tôi đâm vào lưng.

Angélique nhận thấy người mình đầy máu và rác bẩn. Vừa lúc ấy một chị Do Thái bước vào cầm tay nàng dắt vào phòng bên cạnh, nơi có một ấm nước đang bốc khói. Angélique bắt đầu cởi quần áo. Chị Do Thái ngỡ ý muốn giúp nàng, nhưng Angélique lịch sự từ chối. Hai tay nàng giữ chặt tấm áo đầm máu và áp vào lòng. “Đừng hỏi tôi nhiều như thế, Turquoise Phu nhân. Chỉ biết rằng các tinh tú không bao giờ nói dối”. Thần kinh nàng suy sụp và nàng òa lên khóc, và nước mắt đầm đìa hai má khi nàng rửa sạch vết máu của Đại hoạn quan Osman Faraji vấy vào chiếc mạng che mặt.

Trong khu người Do Thái, bấy tin đồn Cơ đốc giáo đang được bảo vệ bởi những hàng rào nghiêm ngặt mà hàng bao nhiêu thế kỷ hận thù và đối đầu quyết liệt đã dựng nên. Sau khi trời tối, một người Do Thái khôn ngoan bao giờ cũng tránh ở khu vực Arập, và một người Arập không bao giờ nấn ná quá lâu ở khu vực Do Thái. Nhưng vào thời kỳ đặc biệt ấy người Do Thái ở Meknès lbộ phận cực kỳ hùng hậu của cư dân ở đây, chuyện đó thỉnh thoảng vẫn xảy ra một vài lần bởi vì Mulai Ismail bị ràng buộc với họ bởi nhiều nghĩa vụ. Uy tín của họ đã đạt đến mức đủ để họ tin rằng họ có thể làm hầu hết mọi thứ mà không bị trừng phạt, ngay cả việc chữa chấp bọn nô lệ chạy trốn. Điều này khiến cho một nhân vật quan trọng là Zacharias Maimoran rất hài lòng, nhất là khi ông vào triều phủ phục trước Quốc vương. Tên bạo chúa đang sùi bọt mép vì giận dữ. Hắn đang gặm rít vì đã mất Colin Paturel cùng một số nô lệ khác. Hắn thề sẽ tóm được họ về trong xiềng xích và dùng cực hình để xử tử. Maimoran vuốt chòm râu dài và gật đầu nói:

- Thưa Thánh thượng, người làm như thế rất phải. Thần rất đồng tình với cơn thịnh nộ của Người.

Mulai Ismail có cặp mắt nhìn thấy thấu sự vật và có thể nhìn thấy tương lai, nhưng hắn biết chẳng bao giờ đọc được ý nghĩ của tên Do Thái này, kẻ đã giúp cha hắn là Mulai Archi làm nên cơ nghiệp. Đó là một nguồn oán hận đối với hắn, khiến hắn âm thầm nuôi cơn thịnh nộ trong lòng, để rồi một ngày nào đó nó sẽ bùng lên phá hủy tất cả. “Một ngày nào đó”, hắn tự hứa với mình vừa đưa mắt nhìn những bức tường của ghetto “Một ngày nào đó”. Kế hoạch của Colin Paturel là kế hoạch táo bạo nhất từ trước đến nay của những người chạy trốn. Khi bọn thị vệ của Quốc vương đuổi họ theo hướng Bắc và hướng Tây thì suốt ba ngày liền tất cả bọn họ đang nằm yên ổn trong ghetto, chỉ cách bọn truy nã có mấy bước. Sau đó, họ sẽ đi về phía Nam.

Nhưng ba ngày trôi qua rất chậm đối với những người tị nạn trong nhà con trai Samuel Maimoran Zacharias. Vào tối hôm thứ hai, bên ngoài có tiếng xô xao ồn ào, khi một toán kỵ mã lao vào một ngõ hẹp. Vợ Samuel là Rachel ngồi xổm nhòm qua khe vách.

- Đó là bọn lính gác của Quốc vương - Bà dùng lẫn lộn cả tiếng Pháp và tiếng Arập - Họ đang đến nhà Jacob và Aaron, những người ướp xác.

Bọn lính gác đã đến để nhắc các thợ thủ công lành nghề này chuẩn bị sẵn những thùng to. Trong cơn thịnh nộ Quốc vương đã chặt đầu hơn hai mươi tên lính gác, y chỉ tạm dừng khi mỗi tay. Thủ cấp đã được bêu ở các ngã tư sau khi được Jacob và Aaron hay những người giúp việc họ ướp hương. Đây là một cái nghề khủng khiếp chỉ người Do Thái làm. Chính vì thế người Arập gọi ghetto là mallah, chữ Arập có nghĩa là ướp muối.

Một người hàng xóm khê báo tin ấy cho mọi người. Bọn lính truy lùng các nô lệ chạy trốn vẫn chưa về, và họ đang cảm thấy khiếp hãi khi nghĩ rằng sẽ phải về tay không. Theo chỗ mọi người nói, chưa ai biết gì về chuyện một cung phi trốn khỏi hậu cung hay việc Đại hoạn quan bị giết. Cơn thịnh nộ của Quốc vương sẽ đi đến đâu khi hắn biết tin này!

Jacob và Aaron còn khối việc phải làm. Angélique ngồi giữa đám đàn bà Do Thái ngồi lê đôi mách này, những người được trang điểm giống hệt như những hình ảnh trên điện thờ, mang dây tư trang bằng vàng ròng chạm ngọc, mặc áo xa tanh đủ màu xanh, đỏ, da cam, vàng chanh. Qua các mạng che mặt bằng voan, những cặp mắt đen ánh lên trên làn da hổ phách. Angélique đang chia sẻ với họ những chiếc bánh xốp làm bằng bột mì, cơm cà ri, cá mặn, dưa chuột ngâm dấm thì nghe có tiếng thét từ ngoài đường và tiếng xe bò kêu ken két, mang thêm thủ cấp đến ướp.

- Nhanh lên. Tiến lên. Nhanh hơn nữa!

ng tối tăm chật hẹp.

171. Chương 19

Bọn lính gác không muốn ở lại lâu trong ghetto. Chỉ một lát sau bọn chúng đã bỏ đi, để rồi hôm sau trở lại với nhiều thủ cấp nữa. Rachel đặt tay lên tay Angélique để trấn an nàng. Bà mỉm cười nhìn nàng. Tại sao, Angélique thắc mắc, những người này lại mạo hiểm như vậy? Lưỡi gươm treo trên đầu đám nô lệ da trắng cũng có thể rơi xuống đầu người Do Thái chứ.

- Mọi việc đều trôi chảy - Rachel nói - Đây hầu như là những từ tiếng Pháp duy nhất bà ta biết, và khi nói ánh vui trong mắt bà và nụ cười tinh tế của bà làm Angélique nhớ đây là con gái của lão Savary. Thực ra nàng không thể gạt bỏ cái cảm giác nàng vẫn đang chờ đợi lão xuất hiện bất kỳ lúc nào. Nàng không thể hình dung mình lại lên đường mà không có cái dấp dấp loai choi không hề biết mệt của lão bên nàng, những lời góp ý cho nàng và chiếc mũi hít hít trong làn gió “cái mùi thơm kỳ diệu của những chuyến đi xa

- Quý tha ma bắt tên Mulai Ismail! - nàng khê thốt lên bằng tiếng Arập.

- Quý tha ma bắt tên Mulai Ismail một ngàn lần - Mấy người đàn bà Do Thái phụ họa lại như đang đọc bài kinh cầu nguyện.

Tối thứ hai Cavallac và một nô lệ khác, Hiệp sĩ xứ Malte tên là Marmondin đến. Họ cho biết cả thành phố Meknès đang sống trong nỗi thấp thỏm chờ đợi cơn bão tố không sao tránh khỏi. Cuối cùng vụ bê bối kinh khủng về việc một cung phi trốn khỏi hậu cung đã vỡ lở ra. Xác của Đại hoạn quan đã tìm thấy. Mulai Ismail sẽ làm gì đây? Hắn sẽ nói gì đây? Hắn vẫn không nhắc người khỏi mặt đất kể từ lúc hắn phủ phục nghe tin này.

- Ta chỉ có hai người bạn chân chính trên thế gian này - hắn nhắc đi nhắc lại - Osman Faraji và Colin Paturel và chỉ trong một ngày ta đã mất cả hai!

Vì ngượng ngùng hắn không nhắc đến người đàn bà chạy trốn. Nhưng ai cũng biết rằng khi đã ngấm đau thì tác động của chuyện đó sẽ hết sức kinh khủng. Hắn sẽ chém giết điên cuồng đến mức nào đây để khuây khỏa bớt nỗi đau trong lòng?

- Chúng ta phải ở lại đây thêm một ngày nữa - Colin Paturel nói.

Mồ hôi vã đầy trên trán những người còn lại. Họ không thể chịu đựng thêm một ngày nữa trong cái khu ghetto yên lặng như nấm mồ này. Mulai Ismail có thể đánh hơi thấy họ qua những bức tường.

- Thêm một ngày nữa! - Anh chàng Norman nói bằng một giọng đanh thép, không ai dám cãi lại.

Họ đành im lặng chấp nhận, sức mạnh của chàng đã dập tắt những ý đồ phản kháng của họ, giống như vẻ lạnh lùng của Maimoran và tính tự chủ dị thường của ông đã làm xẹp đi tính kiêu ngạo hung hăng của tên bạo chúa khát máu. Hắn đang cho người lùng sục trên khắp các ngã đường sa mạc dẫn đến vùng duyên hải Mazagan. Hắn cũng đã sai sứ giả đến báo cho các tù trưởng biết là nếu chúng không tóm được bọn chạy trốn về thì chúng sẽ phải nộp mạng thay. Sau đó Angélique ng nói chuyện với Marmondin, hiệp sĩ xứ Malte, một người trạc năm mươi tuổi. Sau khi Colin chạy trốn ông này sẽ tiếp tục công việc của chàng, duy trì trật tự, phân xử và hòa giải các bất đồng trong đám nô lệ.

- Ông có thể trông cậy vào một người như thế - Colin Paturel nói - nhưng đối với người kia thì hãy cẩn thận. Không bao giờ nên để một tín đồ Chính thống ở một mình với một người Công giáo.

Rồi Cavaillac và Marmondin cáo biệt trở về trại nô lệ. Hai người hứa sẽ lại mang tin tức đến vào ngày qui định xuất phát. Thêm một ngày nữa chậm chạp trôi qua. Sáng hôm sau Angélique đang ngồi một mình trong căn phòng dành cho phụ nữ thì Hầu tước de Kermoeur đến xin một bát nước nóng trong xamôva. Ông lợi dụng thời giờ rỗi rãi để cạo râu, một việc rất hiếm khi ông làm trong suốt sáu năm bị giam tù, mà cũng chỉ cạo râu bằng mảnh thủy tinh vỡ.

- Bà thật là may mắn, không phải bận bịu về những chuyện ấy - ông vừa nói vừa lấy ngón tay cù vào má nàng - trời ơi làn da sao mà mịn thế này! Angélique nhắc ông phải bưng bát bằng cả hai tay khi nàng rót nước để khỏi bỏng. Hầu tước ngẩn ngơ nhìn nàng.

- Vui sướng biết bao được nhìn thấy một cô gái Pháp vô cùng hấp dẫn sau những năm tháng dọ dầy! Ôi, người đẹp có biết là tôi lúng túng như thế nào khi đứng trước nàng trong tình trạng thảm hại thế này không? Nhưng hãy kiên nhẫn một chút. Ngay sau khi đến Paris, tôi sẽ cho may một chiếc quần chèn bằng xa tanh đỏ. Suốt trong thời gian bị bắt lúc nào tôi cũng mơ một chiếc quần như thế.

Angélique cười phá lên:

- Thưa ngài, đã từ lâu những người ăn mặc đúng thời trang chẳng ai dùng quần chèn nữa.

- Ô, thế bây giờ họ mặc gì?

- Mặc quần lửng quá đầu gối, và áo thụng cũng dài như thế.

- Bà kể nữa đi - hầu tước van vỉ, vừa ngồi xuống cạnh nàng trên chông đệm.

Nàng kể cho ông nghe cụ thể về trang phục trong Triều. Nếu hầu tước mang tóc giả, nàng nghĩ bụng thì nom rất giống công tước Lôdăng. Đột nhiên ông nói:

- Xin bà cho phép tôi cầm bàn tay bà.

Nàng đưa tay ra và ông hôn nhẹ lên bàn tay. Rồi ông kinh ngạc nhìn nàng.

- Thế bà đã từng sống ở trong Triều thật ư? - Ông nói như thể không tin được điều đó - Khi trở lại Versailles, tôi sẽ phải hôn một ngàn bàn tay tại hành lang lớn để có thể làm cho bà hoàn toàn mãn ý. Tôi cam đoan là bà đã được ra mắt Đức Vua, đúng không?

- Như thế thì có gì là quan trọng, thưa ngài?

- Bà hãy cho tôi biết quý danh, hỡi người đẹp bí hiểm của tôi! Hoàn cảnh nào đã đưa đẩy bà vào tay bọn cướp biển?

- Thế còn ngài, thưa ngài?

- Hầu tước? - Giọng Colin Paturel ngắt câu chuyện giữa hai người - Chàng khổng lồ đang đứng ở khung cửa.

- Dạ tâu bệ hạ! Kermoeur đáp.

Cách xưng hô ấy hoàn toàn không có ý mỉa mai. Tất cả những người bị bắt đều quen gọi chàng như thế. Kể từ khi chàng lập lại trật tự, giúp họ thoát khỏi cảnh sống lộn xộn, rối ren. Cách xưng hô ấy có pha lẫn chút trêu mến đối với những ai khâm phục chàng, và chút kính hoàng đối với những kẻ sợ chàng. Họ cảm thấy họ có một người có quyền uy bảo vệ và rõ ràng Colin Paturel là người phát ngôn dũng cảm của họ. Chàng đã xây cho họ một trạm xá và tìm được bác sĩ để chăm sóc người ốm; giúp cho họ có khẩu phần khá hơn, cả rượu vang, rượu mạnh và thuốc lá; cho họ có quyền tổ chức những ngày lễ lớn Cơ đốc giáo. Và mời các Cha cứu thế đến. Việc này cho đến nay tuy chưa đạt kết quả bao nhiêu nhưng đã dọn đường cho các cuộc thương lượng sau này.

Hầu tước đỡ Kermoeur thành tâm khâm phục Colin Paturel và vui vẻ tuân theo mệnh lệnh của chàng. Ông thừa nhận chàng là một thủ lĩnh thông minh, mà trong suốt tám phục vụ trong hải quân hoàng gia ông chưa hề gặp. Ông bị bắt khi ông còn là thiếu úy hai mươi hai tuổi. Ông là vệ sĩ của vua nô lệ, vì ông là tay kiếm cừ khôi nhất trong bọn họ, và Colin Paturel đã xin phép cho ông mang kiếm.

Khi ông biết tin thủ lĩnh của mình âm mưu chạy trốn lần thứ ba, ông xin đi theo. Trên thực tế Colin Paturel đã đưa toàn bộ tham mưu của mình đi theo. Giờ đây Colin quay sang phòng kia và gọi to: “Các chiến hữu, lại đây!”. Tất cả những người bị bắt đều xếp hàng trước mặt chàng. Kermoeur cũng đứng vào hàng.

- Thưa các chiến hữu, tối mai chúng ta sẽ lên đường. Lát nữa tôi sẽ cho biết huấn thị cuối cùng, nhưng trước tiên tôi muốn nói đôi lời với các chiến hữu. Chúng ta có bảy người - sáu nam và một nữ. Người phụ nữ này kể cũng làm vương chân chúng ta đấy, nhưng nàng rất xứng đáng được chúng ta giúp đỡ trong công cuộc đấu tranh tìm kiếm tự do. Bây giờ hãy nghe rõ đây, nếu muốn tới đích, chúng ta cần kết chặt với nhau. Chúng ta sắp trải qua đói khát, nhọc nhằn, cái nắng sa mạc như thiêu như đốt, và nỗi sợ hãi. Nhưng chúng ta quyết không được thù ghét nhau. Không thể có cảm thù giữa những con người cần phải dựa vào nhau mà sống và có một mong muốn giống nhau. Tôi tin là các chiến hữu đều biết tôi đang nghĩ đến điều gì. Không may mắn nào, thưa các chiến hữu, nếu chúng ta không muốn diệt vong! - Chàng chỉ tay vào Angélique nói - Người phụ nữ kia không dành cho bất cứ một ai trong chúng ta. Nàng không thuộc về ai cả. Cũng như bất cứ người nào trong chúng ta, nàng đang dần thân vào nguy hiểm. Trong mắt chúng ta, nàng không phải là một người đàn bà, mà cũng là một chiến hữu của chúng ta. Người nào liều lĩnh tấn công nàng hay tỏ ra khiếm nhã đối với nàng, người đó sẽ phải chịu trách nhiệm trước tôi, và chắc các chiến hữu đã hiểu như thế nào rồi. Chàng gồng hai cánh tay gân guốc lên - Và nếu tái phạm, thì chúng ta sẽ xử theo luật của chúng ta, và kẻ đó có thể sẽ bị làm mồi cho thú dữ trên sa mạc.

“Anh ta nói năng đâu vào đấy và tỏ ra hết sức nghiêm khắc!” - Angélique nghĩ thầm, trong lòng vô cùng thán phục. Vì trước đây nàng đã theo dõi Colin Paturel qua kẽ hở trên tường nên nàng hiểu rõ chàng hơn là chàng hiểu nàng. Tuy chàng rất quen thuộc đối với nàng nhưng nhìn gần nàng vẫn sợ nổi gai ốc. Nàng sợ những vết sẹo của chàng, các vết sẹo bồng thành sẹo đen trên cánh tay và đùi chàng, những vết thương chưa lành hẳn ở cổ tay và mắt cá chân do xiềng xích và nhất là những lỗ xuyên qua hai bàn tay bị đóng đinh của chàng. Chàng chưa đến bốn mươi, nhưng tóc mai đã điểm bạc, dấu hiệu suy yếu nhất trong con người sắt thép của chàng.

- Thế nào, các chiến hữu? - Chàng hỏi, sau khi đã để cho họ thời gian suy nghĩ.

- Đồng ý! - Tất cả nhất loạt trả lời.

Hầu tước bổ sung: “Cho đến khi chúng ta lại đặt chân lên miền đất Cơ đốc giáo”

- Cái đó tùy cậu, đồ đểu giả! - Colin cười phá lên, đưa tay đập vào lưng hầu tước - sau đó thì tự do muôn năm! Đủ kiểu tự do! Ôi, các bạn ơi, lúc đó ta sẽ vui sướng biết chừng nào!

- Tôi sẽ ăn suốt ba ngày - Jean-Jean nói, mắt như lồi ra.

Họ đi ra ngoài tiếp tục bàn tán về những gì họ sẽ làm sau khi lọt vào bức tường thành của thành phố Mazagan thuộc Bồ Đào Nha hay Ceuta thuộc Tây Ban Nha. Nhưng Colin vẫn ngồi lại trong phòng với Angélique.

- Bà đã nghe những gì tôi vừa nói. Bà cũng đồng ý chứ?

- Dĩ nhiên là rất đồng ý. Tôi rất nhớ ơn ông.

- Ban này tôi nói không phải chỉ vì bà, mà vì chúng tôi nữa. Nếu có một sự bất hòa nào đó trong một công việc to tát như thế này, thì chỉ có nước chết. Và ai sẽ cầm trong tay quả táo bất hòa từ ngày khai thiên lập địa? Một người đàn bà! Như ông linh mục già trong làng tôi vẫn nói: “Đàn bà là ngọn lửa, đàn ông là bụi nhùi, quỷ ác là gió”. Trước đây tôi không muốn đưa bà đi cùng. Chúng tôi đưa bà đi là vì nể cụ Savary. Người Do Thái sẽ không giúp đỡ chúng tôi, dù có trả tiền, nếu chúng tôi không nhận bà. Họ rất khó gần, nhưng một khi họ đã chấp nhận người nào, thì họ đối xử với người ấy như người của họ. Thái độ của họ đối với Savary là như thế; họ đã coi Savary như người của họ. Cụ chỉ muốn có một điều là đưa bà ra khỏi hậu cung. Vì thế chúng tôi phải thực hiện ý nguyện lớn nhất của cụ. Về phần tôi, tôi cũng vui lòng làm việc đó, vì tôi rất quý cụ. Thật là một con người tuyệt vời! Cụ là một con người thông thái vô cùng! Cụ biết nhiều hơn tất cả chúng tôi gộp lại, gấp trăm lần, không, gấp nghìn lần. Như vậy là chúng tôi đưa bà đi cùng. Song tôi phải nói biết là bà phải giữ vững khoảng cách với họ. Bà là một phụ nữ đã từng trải, bà cũng rất quen thuộc cánh đàn ông chúng tôi, nhưng chớ có quên rằng những anh chàng này đã phải sống thiếu đàn bà bao nhiêu năm nay. Họ sẽ dễ dàng nhớ lại những gì họ đang thiếu. Bà hãy tách riêng ra, và luôn luôn đeo mạng che mặt, như một phụ nữ Maroc. Biết sống theo thời thế chẳng bao giờ là đại đột cả, tôi mong bà hiểu tôi định nói gì.

Angélique hơi khó chịu. Tuy biết rõ những điều chàng nói về cơ bản là đúng nhưng nàng không thích cái giọng của chàng lắm, phải chăng chàng nghĩ rằng nàng thích thú những anh chàng hơi hám, xanh lốt này lắm? Có các vàng nàng cũng chẳng chấp nhận bất cứ người nào trong bọn họ. Nàng đã định bụng sẽ cố gắng đối xử tử tế với họ, nhưng bây giờ người ta lại bảo nàng phải tránh xa họ, thế thì còn gì bằng.

- Thưa vâng, tâu bệ hạ - Nàng đáp, giọng châm chọc.

Chàng Norman nheo mắt lại:

- Bà không phải xưng hô với tôi như thế, bà yêu quý. Tôi đã từ bỏ vương miện rồi. Tôi chỉ là Colin Paturel, quê ở Valéry Caux. Tên bà là gì?

- Angélique.

Một nụ cười ánh lên trên gương mặt râu ria của chàng.

- Tốt! Cứ như thế, cứ mãi mãi là thiên thần. Hiệp sĩ Malte de Marmondin trở lại.

- Tôi nghĩ rằng ra đi lúc này là đẹp lắm - ông nói - Chẳng rõ thế nào mà chúng đồn là những người chạy trốn đang trên đường Santa-Cruz. Đó là con đường đang bị theo dõi. Đã đến lúc rồi! Colin Paturel đưa tay vuốt mái tóc vàng bù xù và trên mặt chàng hiện lên một vẻ kinh hoàng.

- Bỗng dưng tôi băn khoăn là có nên làm như thế không? - chàng nói - Ôi, thưa ông, cứ nghĩ đến những linh hồn khốn khổ tôi bỏ lại trong cảnh tù đầy...

- Đạo hữu ơi, đừng trách mình làm gì - Hiệp sĩ dịu dàng nói - Đã đến lúc bạn phải ra đi. Nếu bạn không đi thì bạn sẽ chết.

- Khi tôi đến một quốc gia Cơ đốc giáo - Colin Paturel nói - Tôi sẽ báo cho các Hiệp sĩ Malte biết về số phận của ông để họ tìm cách chuộc ông.

- Không, đừng làm vô ích.

- Tại sao?

- Tôi không muốn rời Meknès. Tôi là một thầy tu và linh mục, và tôi biết rõ vị trí của tôi là phải ở đây như là một tù nhân của bọn phản chúa.

- Ông sẽ đến lúc phải chết ở giàn thiêu.

- Có lẽ. Nhưng dòng đạo của chúng tôi dạy rằng chỉ có Tử đạo mới là cái chết xứng đáng với một Hiệp sĩ Malte. Và bây giờ, xin vĩnh biệt đạo hữu yêu quý.

- Vĩnh biệt, Ngài hiệp sĩ.

Hai người đặt bàn tay lên vai nhau. Đoạn de Marmondin từ biệt từng người một, cũng theo kiểu ấy, gọi tên từng người, như muốn ghi tạc vào lòng tên tuổi họ. Ông nhìn họ lòng buồn rười rượi vì ông biết rằng trong vòng mười năm nay chưa ai nghe nói có người nào trốn khỏi Vương quốc Maroc. Ông lặng lẽ cúi chào Angélique, rồi bước ra, đi vào con đường

172. Chương 20

Những người Cơ đốc giáo đã kéo mũ trùm đầu xuống mắt. Họ hoàn toàn phục trang theo kiểu người Maroc. Mặt họ được cạo nhẵn và bôi đen bằng nhựa quả óc chó. Nhưng Jean-Jean thì ăn vận kiểu Do Thái, mặc áo dài đen. Angélique khoác trên người bao nhiêu là mạng che, đeo một tấm mạng đục dưới mi mắt. Nàng thăm cảm ơn tính hay ghen của đàn ông Maroc, vì nhờ thế nàng i cải trang được thế này.

- Cố làm sao lúc nào cũng nhìn xuống đất - Colin Paturel khuyên nàng - Chỉ trên cung trăng mới có đàn bà Maroc mắt xanh như bà. Chẳng không cho nàng biết là Mulai Ismail đã có chiếu chỉ đặc biệt ra lệnh mang về cho hắn người đàn bà có đôi mắt màu xanh. Bản thân Colin Paturel cũng khó khăn lắm với cặp mắt và đôi vai rộng của chàng. Nghe nói khắp nước Maroc chỉ có hai người cao một mét chín mươi phân như chàng, và một trong hai người đã bị chàng giết chết. Do đó chàng quyết định đóng vai một thương nhân mang hàng hóa đi bán để có thể cười lạc đà và che giấu chiều cao của mình. Angélique đóng vai vợ chàng, cười la theo sau. Những người còn lại là gia nhân của họ, còn Jean-Jean đóng vai người quản lý Do Thái. Những người này đi bộ, có trang bị giáo mác, cung tên để bảo vệ Caravan, vì khó tìm ra súng hỏa mai, và lại súng hỏa mai chỉ dành cho Quốc vương và quân đội.

Trong đêm tối, dưới ánh đèn bão, họ tập hợp lại. Maimoran khê giọng nói những lời dặn dò cuối cùng: Rabbi, em trai lão sẽ đợi họ ở Fez gần cái giếng Cebon. Anh ta sẽ đưa họ về nghỉ tại nhà riêng và dẫn họ đến Xauen, ở đó anh ta sẽ bàn giao cho một người chỉ đường đáng tin cậy khác. Người này là thương nhân nên hay vào Ceuta, ông ta sẽ giúp họ vượt qua bọn lính gác Maroc đang bao quanh thành phố này, giấu họ trong các hốc đá và đi thẳng vào thành phố báo cho viên tổng trấn, ông này sẽ cử một toán lính đi tìm họ. Một lần nữa lão khuyên họ nên chú ý đến hành vi của họ, chớ quên quỹ xuống hưởng về Mecca lấy hai mươi lạy, và nhất là không được đứng tiểu tiện, vì chỉ riêng việc đó, người đứng xa cũng có thể biết họ là tín đồ Cơ đốc giáo. Tất cả những chi tiết này cực kỳ quan trọng. Cũng may là tất cả bọn họ đều nói tiếng Ả-rập lưu loát và hiểu rõ những phong tục này. Vì một người phụ nữ Maroc bao giờ cũng im lặng, Angélique chỉ cần cố gắng đừng mở miệng. Con lạc đà đứng dậy, và cả đoàn lên đường qua các phố im ắng, khuya khoắt.

"Giá như đêm cứ kéo dài vô tận!" - Angélique nghĩ thầm. Một làn gió mát đưa lại mùi khói cay xè. Nàng nhận thấy các bức tường kín bưng của ghetto đã nhường chỗ cho các túp lều tre và lau. Các cánh cửa ngỏ cho thấy những đám than hồng âm ỉ, từ đó khói cay thoát ra theo các mái nhà lợp bằng lá khô. Chó đã bắt đầu sủa khi đoàn người đi qua. Nàng nhận ra họ đang đi qua mấy ngàn chiếc lều dành cho bọn lính gác của Quốc vương. Đây là một khu riêng ở ngoại ô thành phố.

Tiếng người nói ồm ồm hiệu một số tên da đen đang đến. Bọn này rất thông thạo đường sá, ngay cả trong đêm tối. Jean-Jean nói với chúng là chủ mình, một thương nhân ở Fez tên là Mohammed Raki đang trên đường về nhà; ông phải đi ban đêm vì ngại nắng. Chú bắt chước giọng Do Thái vùng này rất tài tình nên bọn da đen hoàn toàn bị lừa. Con lạc đà đi chậm kinh khủng. Lũ chó vẫn đuổi theo đớp vào chân nó và sủa inh ỏi. Lại có thêm nhiều túp lều! Mùi nồng nặc của lửa đốt bằng phân bò khô và cả mùi cá khô rán mỡ.

Cuối cùng mối nguy hiểm đầu tiên đã qua, và họ đi trên một con đường khá khang trang, tiếp tục phần còn lại của đêm. Khi bình minh đến, Angélique lo lắng nhìn bầu trời sáng dần nhuộm màu hồng và xanh lục. Họ đang đi qua một vùng có nhiều rặng ô liu. Xa nữa cảnh đồng quê nom rất cần cổ. Angélique không dám mở miệng hỏi han điều gì. Do đó nàng lại càng thêm lo lắng chẳng biết mình đang ở đâu và hiện giờ tình hình thuận lợi hay nguy hiểm. Vốn là người ưa hoạt động, nàng rất bức bối phải cam chịu làm một súc vật đặt trên lưng lạc đà. Dù phải chết hay gặp gian nguy, nàng cũng muốn ít ra được biết về chuyện đó.

Họ có còn xa Fez không? Vì ở đây có một người Do Thái sẽ dẫn đường cho họ. Đoàn Caravan vẫn tiến đều. Liệu Colin Paturel có nhìn thấy cái quán ăn họ vừa đi qua ở chỗ đường cong không? Khi một người Arập từ trong quán bước ra, nàng suýt thét to lên. Nhưng vì người này ra đón họ nên Colin Paturel cho lạc đà quỳ và bước xuống.

- Xuống đi cô gái - Caloens bảo Angélique.

Nàng xuống la. Các bao thực phẩm được chia cho mọi người. Phần của Angélique cũng nặng như các phần khác. Thấy thế hầu tước de Kermoeur lên tiếng phản đối:

- Bắt phụ nữ phải mang nặng đến thế kia à! Tàu bệ hạ, tôi rất cảm phần.

- Người Hồi giáo mà nhìn thấy một phụ nữ đi không sau một lô lính trắng mang đồ nặng ề vai là họ sinh nghi ngay - Colin Paturel đáp - Họ chẳng bao giờ cho phép một sự điên rồ như vậy. Đừng quên là chúng ta vẫn có thể bị phát hiện. Chàng tự tay đặt chiếc túi nặng lên lưng Angélique.

- Hãy tha lỗi cho chúng tôi, cô gái nhé. Nhưng chúng ta không phải đi xa đâu. Ban ngày chúng ta tạm lánh, ban đêm sẽ tiếp tục đi. Anh chàng Arập đã cầm lấy dây cương la lạc đà đưa chúng vào quán, Piccinino đếm tiền trả cho y, rồi cả đoàn tiếp tục đi trên một đoạn đường đầy sỏi đá. Chẳng bao lâu, sau một cơn cát, xuất hiện một dải lau sậy dọc theo bờ sông.

- Chúng ta sẽ trốn suốt ngày trong đầm lầy kia - Colin Paturel giải thích - Mỗi người tự tìm lấy cho mình một chỗ nghỉ chân, cách xa người kia, vì nếu tập trung vào một nơi thì sẽ dễ dàng bị phát hiện. Đến đêm tôi sẽ giả làm tiếng cú rừng gây làm tín hiệu. Lúc đó mọi người phải tập hợp lại ở rìa rừng kia. Ai cũng có một ít thức ăn và nước lã. Thôi, hẹn đến tối.

Họ phân tán khắp vùng lau sậy. Đất dưới chân họ chỗ thì xốp, chỗ thì khô cứng. Angélique tìm được một góc đất rêu và nằm duỗi hai chân trên thảm rêu êm dịu. Ngày kéo dài bất tận. Cái nóng trên đầm lầy quả là ngột ngạt, lại thêm ruồi muỗi cứ vo ve quanh nàng không ngớt. May mà nàng mang mạng nên chúng không đốt được. Nàng uống phần nước ít ỏi của mình và ăn chiếc bánh bột mì. Trên đầu nàng bầu trời chói rực như sắt nung. Đám lau sậy phủ bóng đen xuống người nàng. Nàng thiếp đi. Khi tỉnh dậy nàng nghe tiếng người và nghĩ rằng các bạn mình đang gọi. Nhưng trời vẫn chưa tối. Mặt trời vẫn cháy như một lò nung. Bỗng nhiên nàng nhìn thấy một dáng người quán áo dài Arập đứng lên từ đám lau sậy, cách chỗ nàng mấy bước. Vì quay lưng lại nên nàng không nhận diện được.

“Ai kia nhỉ, anh chàng người Arles hay anh chàng Venice?” - nàng băn khoăn tự hỏi.

Người kia quay lại, và nàng thấy rõ làn da nâu của hắn không phải là do nhuộm nhựa quả óc chó. Hắn là người Maroc! Tim nàng ngừng đập. Nhưng tên Maroc không nhìn thấy nàng. Hắn đang nói chuyện với một người nào đó nàng không nom thấy.

- Chỗ lau sậy không tốt lắm - Hắn nói - Như là bị súc vật giẫm nát. Hay là ta đến bờ bên kia vậy. Nếu không tìm ra chỗ nào tốt hơn thì ta quay lại đây vậy.

Nàng nghe tiếng họ lách bụi lau ra đi, thầm mừng cho vận hạn của mình. Thình lình nàng nghe có tiếng người khác ở cạnh chỗ nàng. Nhưng nàng nhận ra ngay đó là Francis, người Arles - anh ta cất tiếng hát.

“Thằng điên! - nàng tức giận nghĩ thầm - Hắn định mách nước cho bọn Maroc để chúng quay trở lại hay sao?” Song nàng không dám đi đến chỗ anh ta để bịt mồm anh ta lại, cũng không dám gọi. Nhưng một lát sau, không thấy động tĩnh gì, nàng quyết định toài về phía anh ta.

- Ai đấy? - Anh ta hỏi - A, té ra là nàng Angélique xinh đẹp.

Nàng giận run lên:

- Anh điên hay sao mà hát hò như thế! Trong bãi lầy có bọn Maroc đấy. Chúng đang cắt lau. Chúng nó không nghe thấy tiếng anh hát kể cũng lạ.

Mặt anh chàng xứ Provence tái mét:

- Lạy Chúa! Tôi quên khuấy đi mất! Tôi sung sướng quá vì tám năm nay lần đầu tiên tôi mới được tự do, thế là tôi nghe ngao hát những bài hát quê hương. Theo bà, chúng có nghe thấy tiếng tôi hát không?

- Cũng mong là không. Nhưng đừng động dậy gì cả.
- Nhưng nếu chúng chỉ có hai tên. Anh ta rút dao găm ra khỏi bao và thử xem có sắc không. Cầm con dao trong tay anh ta tiếp tục mơ màng:
- Tôi có một cô gái ở quê. Theo bà cô ta có đợi tôi không?
- Nếu cô ấy đợi thì mới lạ - Angélique nói thẳng - Tám năm là một thời gian dài. Chắc cô ấy đã có cả một bầy con với một người đàn ông khác rồi.
- Bà có tin thật như thế không? - Anh ta thất vọng hỏi.

Ít ra bây giờ anh ta sẽ không vui vẻ hát hò nữa. Hai người ngồi im lắng nghe tiếng lau xào xạc. Angélique ngược mắt lên và thở dài nhẹ nhõm. Cuối cùng thì trời đã đổ dần ở đằng tây. Chiều sắp đến và đêm tối sẽ giúp cho họ, sẽ dẫn dắt họ các vì sao.

- Ta đang đi về phương nào? - nàng hỏi.

- Phương nam

- Trời ơi, sao lại thế?

- Đó là hướng duy nhất mà bọn lính của Mulai Ismail không lùng sục chúng ta. Nô lệ nào lại chạy trốn về phương nam, vào sa mạc? Sau đấy chúng ta theo cạnh huyền quay về phía đông, rồi đi thẳng về phương bắc, tránh xa Meknès và Fez, rồi tiếp tục theo một người dẫn đường tiến về Ceuta hoặc Melilla. Như thế đường đi sẽ dài gấp đôi, nhưng nguy hiểm sẽ giảm bớt được một nửa. Chú chuột non đang lừa mụ mèo già to lớn. Trong khi Mulai Ismail đợi chúng ta xuất hiện ở phía bắc hay phía tây, thì chúng ta đang ở phía nam và phía đông. Chúng ta chỉ có thể mong sao khi chúng ta đi vào đúng hướng thì hẳn cũng mệt rồi. Có một điều là những ai đi theo đường thẳng chẳng bao giờ tới đích cả. Ít ra chúng ta cũng có thể là ngược lại. Đừng quên là bọn tù trưởng phải đền mạng sống nếu chúng để bọn Cơ đốc chạy trốn vượt qua lãnh địa của chúng. Và đừng nghĩ rằng chúng mất cảnh giác. Lũ chó săn của chúng đều được huấn luyện để tìm dấu vết người Cơ đốc.

- Suyt - nàng nói - Anh có nghe tín hiệu không?

Cái bóng màu tím mờ mờ trải dài ra khi tiếng chim cu chốc chốc lại nổi lên trên đám lầy. Những người chạy trốn hết sức thận trọng rời chỗ ẩn náu và lặng lẽ tập hợp lại để điểm danh và tiếp tục cuộc hành trình. Họ đi suốt đêm, khi thì xuyên qua rừng, khi thì vượt qua những bãi cát mênh mông nhiều mỏm đá đến nỗi không nhìn thấy con đường mòn dưới chân. Họ ngại nhất là gặp dân bản xứ, và dựa vào tiếng gà gáy và tiếng chó sủa để tránh xa các nhà dân. Đêm thường mát trời, nhưng vẫn có nhiều người Maroc ra ngủ giữa cánh đồng để trông giữ mùa màng chưa kịp thu hoạch. Cái mũi rất thính của Piccinino phát hiện dễ dàng mùi khói, và hầu tước Kermoeur rất thính tai, có thể phát hiện những âm thanh rất giỏi. Ông thường hay áp tai xuống đất để lắng nghe. Họ phải trốn trong một khoảng cây thạch nam khi có hai người cưỡi ngựa phóng qua, may mà không có chó theo sau. Buổi sáng họ nấp trong rừng và trải qua một ngày chờ đợi căng thẳng. Họ bắt đầu cảm thấy cơn khát dày vò vì số nước uống mang theo đã cạn. Họ tìm kiếm khắp rừng một dòng suối. Nhưng chỉ thấy một vũng nước ao tù đầy ếch nhá côn trùng. Họ đành dùng giẻ lọc lấy nước và uống ngon lành. Angélique tìm một góc cách đám đàn ông không xa và đặt lưng ngủ, để nằm mơ thấy cái buồng tắm ở hậu cung có nước trong và đẫm hương, và các nữ tì xịt nước hoa hồng lên thân thể nàng, khi nàng từ trong buồng tắm bước ra. Ước gì nàng được tắm một cái, miễn là có cái gì đó để dội sạch những nhớp nháp do quần áo ướt mồ hôi dính sát vào người nàng. Nàng oán Colin Paturel đã buộc nàng phải mang cái mạng che nặng trĩu này trước mặt. Angélique trầm ngâm suy nghĩ đến số phận buồn thảm của các phụ nữ Hồi giáo thuộc đẳng cấp bản cùng. Cuối cùng nàng hiểu ra tại sao cảnh sống trong hậu cung lại là mơ ước của họ, những người như mụ già Fatima khốn khổ. Angélique cũng cảm thấy khốn khổ vì cơn đói. Dạ dày nàng đã quen ních đầy bánh kẹo nên không chịu nổi cái khẩu phần ăn nghèo nàn hàng ngày, chỉ vền vẹn có một chiếc bánh bột mì.

Các tù nhân kia ít khổ hơn nàng, vì khẩu phần của họ chẳng khác mấy so với suất ăn hàng ngày trong cảnh cầm giam. Vả lại họ cũng biết cách sống cho qua ngày dù có phải ăn ít hơn. Angélique lắng nghe họ tán gẫu với nhau về những chuyện linh tinh. Đêm đến họ lại tiếp tục lên đường. Trăng sáng nom như một lưỡi liềm bằng vàng giữa bầu trời đầy sao. Vào nửa đêm họ đến gần một khu dân cư. Có tiếng chó sủa,

Colin Paturel ra lệnh dừng lại. Sau khi trao đổi ý kiến với hầu tước de Kermoeur, Colin Paturel quyết định đi vào rừng. Nhưng rừng quá rậm, nên đi được vài ba cây số họ đành phải quay trở lại đi theo đường lộ. Angélique đánh mất một chiếc dép, nhưng không dám nói. Lại đến ngoại vi một khu dân cư. Phải có quyết định dứt khoát.

- Tiếp tục đi - Colin Paturel nói - và phó thác cho Thượng đế!

May mà dân cư vùng này chưa hề nom thấy các nô lệ trốn về phương nam bao giờ nên chẳng huấn luyện chó đuổi theo. Ánh bình minh vừa ló họ được lệnh dừng lại. Angélique ngã quỵ xuống đất, kiệt sức. Vì quá sợ nên nàng vẫn tiếp tục bước trong trạng thái hầu như vô thức. Giờ đây, nàng thấy bàn chân không dép rách bươm vì đá nhọn trên đường và đau nhức vô cùng.

- Có chuyện gì thế, hờ cô gái? - Colin Paturel hỏi.

- Tôi đánh mất một chiếc dép - nàng đáp, nước mắt lưng tròng. Colin Paturel không tỏ ra ưu ái gì cả. Chàng đặt chiếc ba lô xuống đất và lấy ra một đôi dép nữ khác”>

- Tôi có nhờ bà Rachel, vợ Maimoran, kiếm cho bà một đôi nữa đề phòng có chuyện bất trắc xảy ra. Đàn ông chúng tôi thì thể nào cũng được, còn đối với bà chúng tôi phải chu đáo.

Chàng quỳ xuống trước mặt nàng và rót một thứ thuốc mỡ trong chiếc lọ con lên một mảnh vải, rồi đắp vào bàn chân đau của nàng.

- Tại sao bà không cho tôi biết sớm hơn - chàng hỏi - để bàn chân phải đến nỗi này?

- Lúc đi qua khu dân cư tôi sợ quá nên chẳng còn biết đau nữa. Bàn chân mảnh mai và xinh đẹp của nàng nằm gọn trong bàn tay to lớn của Colin Paturel. Chàng tiếp tục xoa thuốc mỡ lên bàn chân nàng và đôi mắt xanh của nàng nhìn chàng đắm đắm.

- Bà sợ mà vẫn cố bước, phải không? Tốt lắm! Bà là một chiến hữu tuyệt vời.

Bây giờ nàng cảm thấy rõ tại sao họ gọi chàng là vua; chính là vì chàng có khả năng làm cho họ phải kính nể, đồng thời cũng rất dịu dàng và trù mến đối với họ. Nàng tin tưởng mãnh liệt rằng Colin Paturel không bao giờ chiến bại. Dưới sự bảo vệ của chàng chắc chắn nàng sẽ đến được vùng đất Cơ đốc giáo, cuối cùng sẽ kết thúc cuộc hành trình lâu dài, mặc dù phải trải qua bao nhiêu gian khổ để đi đến cái đích cuối cùng. Nàng chẳng còn sợ cái miền quê man rợ này và những con người sống ở đó nữa; nàng quên hẳn những bước đi thận trọng như những kẻ biểu diễn trên dây bước qua một vực sâu thăm thẳm rợn người. Nàng ngủ lịm đi giữa những mòm đá nóng bỏng quanh nàng, mặt áp sát đất mong tìm chút hơi mát mẻ.

Những con đường mòn trên sa mạc uốn quanh, vùng cát bao la, thỉnh thoảng mới thấy một khóm cọ chơ vơ. Nhưng họ không hề gặp một khe nước nhỏ hay một vũng nước cỏn con. Những mỏ diêm tiêu trắng tinh ánh lên ở những chỗ trũng dưới chân các cồn cát khô cằn. Colin Paturel nhặt vài ba thỏi và cho vào túi phòng khi họ quay trở lại phương bắc. Họ có thể săn được nhiều linh dương và lợn rừng, xát muối, cỏ xạ hương và hồ tiêu đại, rồi thui trên ngọn lửa rực đỏ và nhắm với nước mát lấy ở các hồ nước. Lạy chúa lòng lành, biết tìm nước mát ấy ở đâu? Lưỡi họ dính chặt vào hàm ếch. Con khát đã đánh gục Angélique. Má nàng nóng cháy vì mặt trời thiêu đốt ở chỗ tấm mạng che mặt tụt xuống, da nàng đỏ ửng như tôm luộc và quá rát không dám chạm tay vào. Đằng sau khối đá che giấu nàng, có tiếng đầm thình thịch, Colin Paturel lợi dụng thời gian nghỉ để luyện võ. Khát và mệt không hề ảnh hưởng đến chàng. Chàng đã nhổ bật một gốc cây và đeo thành một chiếc chùy to tướng mà chàng thử nghiệm bằng cách quật mạnh vào tảng đá.

- Vũ khí này cũng tốt ngang với thanh kiếm của Kermoeur - chàng huênh hoang - Có thể nó không moi được ruột, nhưng nó có thể làm cho óc bọn Maroc nhìn thấy ánh sáng.

173. Chương 21

Mặt trời đang lặn làm bừng lên những ráng đỏ như lửa. Những người chạy trốn đưa ánh mắt mỗi một nhìn đồi núi biến dần vào màu xanh êm dịu như nhung lượn lờ hai bên như những dòng sông mà họ đang khao khát.

- Chúng tôi khát lắm, Colin.

- Các bạn hãy kiên nhẫn nào! Những ngọn núi chúng ta sắp leo qua có nhiều khe sâu, nơi đó có bóng râm giữ cho các dòng suối khô cạn. Trước tối ngày mai chúng ta chắc chắn sẽ tìm ra được cái gì để uống cho đỡ khô họng. Đối với những kẻ đang chết khát điều đó quá xa vời, nhưng họ cũng đành phải kiên nhẫn chờ đến lúc lời tiên đoán trên trở thành hiện thực. Colin cho mỗi người một cái hạt của loại cây mọc trong lòng Châu Phi mà bọn cảnh vệ da đen của Mulai Ismail vẫn nhai khi hành quân xa. Nó có vị đắng đắng, nhưng phải ngâm trong mồm càng lâu càng tốt, vì nó có tác dụng tăng lực và giảm nhẹ những cơn đau thất do đói khát. Đêm vừa xuống là họ lại lên đường. Chẳng mấy chốc họ lại vất vả leo lên những vách đá mà ngay cả ban ngày cũng khó mà leo nổi. Trăng mờ không soi rõ lối đi. Có lúc họ phải cầm tay nhau, dắt nhau qua một đoạn đường đá mấp mô, rồi lại tiếp tục cuộc hành trình. Họ đi rất chậm. Thỉnh thoảng họ lại đạp vào một vài hòn đá trên đường. Chúng lăn theo vách đứng và rơi xuống đáy đánh rầm một tiếng giữa đêm khuya thanh vắng. Không khí ngày càng lạnh. Nó làm khô mồ hôi trên mình họ, nhưng khiến họ run lên dưới lớp quần áo ướt đầm. Colin đi trước dẫn đường nhiều lần phải dừng lại, bật đá lửa xem thử mình đang ở đâu. Việc làm này rất nguy hiểm, vì người Arab ở đồng bằng có thể nhìn thấy ngọn lửa ở trên vách đá và đoán được trên đó có người. Càng đi Angélique càng cảm thấy ngạc nhiên về khả năng chịu đựng của mình. Nàng cho đó là tác dụng hạt côla nàng đang nhai. Nàng đi theo những áo choàng trắng của các chiến hữu phía trước nàng, và cố gắng không bị bỏ xa quá phía sau. Bỗng nhiên nàng nghe có tiếng như núi lở. Một cái gì lăn qua bên nàng và bị bóng tối nuốt chửng. Rồi một tiếng thét quái dị và tiếng vang đánh bịch đưa lên từ vực sâu thăm thẳm. Nàng bấu vào một tảng đá nhô ra bên đường, sợ quáấm tiến hay lùi. Nàng nghe giọng người Basque thét lên:

- Colin, có người vừa rơi.

- Ai?

- Không biết.

- Cô gái à?

Hai hàm răng Angélique đánh lập cập, lưỡi nàng cứng lại.

- Angélique! - Thủ lĩnh thét to, tin chắc cô gái thiếu kinh nghiệm đã rơi xuống vực. “Mình thật là ngu ngốc, tại sao không để nàng đi cùng Caloens, ông lão có đôi bàn chân vững chãi của một kẻ leo núi già dặn. Mình cứ để nàng tự xoay sở lấy một mình. Và bây giờ...”

- Angélique! - Chàng gầm lên, như thể tiếng vọng của giọng chàng có thể cứu được tai họa khủng khiếp kia.

Thế rồi, như một điều thần diệu, Angélique bật ra lời. “Có tôi đây”

- Tốt. Đứng yên. Jean.

- Có mặt!

- Jean-Jean?

- Có mặt!

- Francis?

Không ai đáp.

- Francis quê ở Arles? Piccinino?

- Có mặt!”>

- Hầu tước? Caloens?

- Có mặt! có mặt!

- Chắc là anh chàng Arles rồi - Colin Paturel nói.

Họ quây quần lại để xem tai nạn đã xảy ra như thế nào. Anh chàng Arles chắc là đi trước Angélique một quãng. Nàng kể lại là nàng nghe anh trượt trên đá cuội, và sau một tiếng thét ồm ồm và một hồi im lặng, nàng lại nghe tiếng thân người rơi đánh bịch dưới vực thẳm.

- Chúng ta phải đợi cho đến sáng - Colin quyết định.

Họ chờ đợi, run cầm cập vì giá rét và tê cóng do phải khom người trong hốc đá. Bình minh lên trong sáng. Quanh ngọn núi màu đỏ quạch một con đại bàng đơn độc đang bay vút lên bầu trời màu vàng chanh. Con đại bàng nổi bật trên nền trời buổi bình minh nom đẹp như chiếc quốc huy bằng đồng đen vĩ đại của đế quốc La mã. Nó bay thành những vòng duyên dáng ngày càng nhỏ dần trên khe núi. Colin Paturel theo dõi đường bay của nó.

- Chắc nó sẽ hạ xuống đằng kia - Chàng nói khi trời đã sáng rõ. Lần theo lối chim, họ nhìn thấy anh chàng xứ Provence nằm dưới chân vách đứng, như một điểm trắng trên nền đá đen lờ mờ.

- Có lẽ anh ta chỉ bị thương.

- Ném cho tôi sợi dây thừng, Kermoeur.

Colin buộc chặt một đầu dây vào một tảng đá và quần đầu kia vào vòng eo, với động tác thành thục của một thủy thủ cả đời chuyên sử dụng dây thừng và thắt nút. Khi sắp xuống vực, chàng thay đổi ý kiến đưa mắt nhìn con đại bàng đang quần trên không, chàng nói:

- Đưa cho tôi chiếc chùy!

Chàng buộc gậy bên hông. Trọng lượng và kích thước của cây gậy gậy không ít khó khăn cho chàng nhưng chàng vẫn thoăn thoắt leo xuống. Các chiến hữu nghiêng người bên bờ vực nhòm xuống nhìn theo dõi chàng. Họ thấy chàng đặt chân lên gờ đá, chàng trai xứ Arles đang nằm sóng sượt. Chàng cúi xuống, rồi thẳng người lên. Họ thấy chàng đặt mấy ngón tay lên mi mắt người xấu số và làm dấu thánh.

- Ôi, chàng trai xứ Arles đáng thương! - Jean-Jean kêu rống lên.

Tất cả đều biết rõ cái gì đã đi theo anh: những hồi ức về khổ sai và nhục hình, niềm hi vọng và tiếng cười sáng khoái, và những bài hát anh vẫn hát dưới bầu trời đầy sao trong làn gió mát thổi nhẹ qua đám lá cọ, bay lướt trên cái thế giới khốn khổ của đám nô lệ, để xoa dịu nỗi nhớ mong da diết của mỗi người. Angélique cũng chia sẻ nỗi đau chung; nàng chợt như nhìn thấy bao nhiêu điều của nhân loại khổ đau được ghi tạc trên những khuôn mặt xạm đen, khắc khổ kia.

- Colin! Cẩn thận, con đại bàng! - hầu tước Kermoeur hét lên.

Con chim ban nãy đã bay vút lên trời như thể quyết định bỏ con mồi, giờ đây lại bổ xuống nhanh như ánh chớp. Họ nghe rõ tiếng cánh nó đập mạnh, che khuất thân hình Colin Paturel. Một lúc lâu họ không theo dõi được diễn biến trận chiến đấu khốc liệt giữa người và chim. Thế rồi cuối cùng thủ lĩnh của họ lại hiện ra, múa chiếc chùy như múa cánh quạt cối xay gió. Chàng rất khó khăn mới giữ được thăng bằng trên gờ đá hẹp. Nhưng chàng vẫn chiến đấu một cách vừa dũng mãnh vừa khoan thai, như thể không hề cảm thấy cần thiết phải lùi bước. Chàng đã chọn một chỗ đứng ở bên rìa, chứ không tựa người vào vách đá, sợ trở ngại đến đường chùy của mình. Chỉ một bước sơ xuất hay cái quạt quá đà là chàng có thể rơi tòm xuống vực sâu. Chàng quạt vun vút vào địch thủ không dừng lại lấy hơi, còn con đại bàng thì không thể làm như thế được. Nhiều lần nó đã tháo lui, một cánh bị cụp xuống vì đòn đánh của Colin, nhưng rồi trở lại tấn công; mắt rực lửa và vuốt sắc nhọn giương ra phía trước. Cuối cùng, Colin Paturel lừa tóm được cổ nó. Bỏ chiếc chùy xuống, chàng rút dao ra cắt đứt họng trước khi ném nó xuống vực sâu.

- Tạ ơn Đức mẹ! - Lão Caloens thì thầm.

Mọi người mặt không còn hột máu, mồ hôi vã trên trán.

- Thế nào, các bạn, có định cho tôi lên không đây? Tiếng nói của thủ lĩnh vọng lên - Các bạn còn chờ đợi gì trên đó.

- Có ngay, tâu bệ hạ!

Colin Paturel đã vắt ngang thi hài chàng trai xứ Arles lên vai. Vì thế đường leo lên của chàng càng quanh co khúc khuỷu. Khi lên đến nơi, chàng quỳ một chân xuống để thở. Máu ở vết thương do đại bàng gây nên đang chảy ròng ròng trên ngực chàng và làm ố tấm áo choàng trắng.

- Ban này tôi đã định để anh chàng Arles này ở lại đó - chàng nói - nhưng tôi không đành lòng để xác anh ấy bị chim săn mồi xé tan ra từng mảnh.

- Anh làm như thế là đúng lắm, Colin ạ. Chúng ta sẽ an táng anh ấy theo nghi thức Cơ đốc giáo. Trong khi những người kia dùng dao cổ khoét một huyết cạn đủ đặt thi hài chàng trai xứ Arles, Angélique đến bên Colin Paturel, đang ngồi trên một tảng đá.

- Anh để tôi băng bó vết thương cho anh, như anh đã băng bó vết thương của tôi hôm qua.

- Làm sao tôi có thể từ chối được, cô em yêu quý? Con đại bàng mổ tôi đau quá. Cô lấy chai rượu mạnh trong túi xách của tôi kia và cứ tha hồ tưới vào vết thương.

Trong khi nàng rửa các vết rách sâu trên ngực, Colin Paturel không hề co người lại. Khi chạm vào da thịt chàng, Angélique không thể không cảm thấy lòng kính trọng của mình đối với chàng đang tăng lên gấp bội. Một con người như thế quả là một sự ngợi ca đối với tạo hóa.

Nhưng Colin Paturel không còn nghĩ đến trận chiến đấu với đại bàng nữa. Chàng đang nhớ đến Francis xứ Arles. Tim chàng đau nhói bởi một nỗi đau lớn với nỗi đau do các vết thương trên ngực gây ra.

174. Chương 22

Ba ngày ròng rã họ lang thang giữa những mỏm đá trơ trọi nóng bỏng, bị cơn khát dày vò. Họ không đi đêm nữa, để tránh một tai nạn tương tự trong đêm tối. Vùng này ít dân, nhưng vào ngày thứ hai, hai tên Maroc đang chặn cừu trên các triền núi cỏ mọc um tùm bỗng gọi họ. Chúng nghi ngờ nhìn đám người rách tả tơi có cả một phụ nữ đi cùng và một người Do Thái mặc áo dài đen. Colin Paturel hét to lên rằng họ đi về Meliani. Hai tên chặn cừu kinh ngạc kêu lên. Tại sao đi Meliani mà phải trèo qua núi, chứ không đi qua thung lũng gần hơn. Ở đấy đường đi dễ hơn kể từ khi Mulai Ismail cho bọn nô lệ da đen sửa sang lại. Họ có lạc đường không, hay họ là kẻ cướp, hay, lạ Chúa, họ là nô lệ Cơ đốc chạy trốn? Nói đến đây hai tên chặn cừu cười ầm lên, nhưng đột nhiên họ biến sắc mặt và thì thầm với nhau, mắt vẫn dán vào đoàn lữ hành bên kia khe núi.

- Đưa chiếc cung cho tôi, Jean - Colin Paturel nói - còn Piccinino thì đứng trước mặt tôi để chúng không nhìn thấy tôi đang làm gì.

Bỗng hai tên Maroc kêu rống lên và đâm đầu chạy. Nhưng những mũi tên của Colin bắn trúng lưng chúng, và chúng lăn xuống dốc dựng, trong khi lũ cừu hoảng sợ lao vào khe núi.

- Chúng chỉ cần t

hỏi tù và báo động là cả dân làng sẽ ủa ra đón chúng ta ở đầu thung lũng.

Họ vẫn hết sức cảnh giác. Họ nhìn thấy con đường do hai tên chặn cừu chỉ, nhưng không thể theo đường đó được. Chỉ cần có người nhìn thấy quần áo tả tơi, thân xác mệt mỏi, vẻ mặt lo lắng của họ là lộ ngay tung tích. Họ phải tiếp tục đi qua vách đá tàn nhẫn dưới ánh nắng thiêu đốt và bầu trời xanh biếc khiến cho các mỏm đá nom giống như những khúc xương trắng khổng lồ. Lưỡi họ rộp lên vì khát, chân họ rớm máu. Đến tối họ nhìn thấy một khe nước lấp lánh dưới chân vách đứng. Mặc dù vách đá đứng, họ cũng quyết định tụt xuống để tìm cái cứu sống họ. Khi đến gần khe nước, họ nghe tiếng gầm vang vọng rất to

- Sự tử!

Họ ôm chặt lấy vách đá, trong khi bảy sư tử, bị ném đá xuống kích thích, tiếp tục gầm rú. Angélique nhìn rõ các con vật lông hung hung đi qua đi lại phía dưới chân nàng hơn một mét, khi nàng bám chặt lấy một bụi cây bách mà nàng sợ sẽ bật rễ lòi theo nàng xuống vực sâu. Colin Paturel, lúc đó đang ở bên trên nàng một chút, nhìn rõ mặt nàng tái mét và cặp mắt đầy kinh hãi của nàng. Chàng khẽ gọi: “Angélique!”.

Mỗi lần chàng ra lệnh, giọng chàng danh lại, và không ai dám cưỡng lại.

- Angélique, đừng nhìn xuống dưới! Đừng cử động! Đưa tay cho tôi!

Chàng nhấc bổng nàng lên như nhấc một chiếc lông chim, nàng bấu chặt lấy chàng, áp mặt vào chiếc vai đồ sộ của chàng để xóa đi cảnh tượng khủng khiếp bên dưới. Chàng kiên nhẫn đợi đến khi nàng thôi không run nữa. Rồi lợi dụng giây phút im lặng giữa những tiếng gầm rú inh tai của bầy sư tử, chàng hét to:

- Các bạn ơi, hãy trèo lên đỉnh ngay! Không nên cố mà làm gì!

- Nhưng còn nước uống thì sao? Jean-Jean rên rỉ.

- Cứ đi mà lấy nếu cậu có gan làm.

Tối hôm đó Angélique ngồi tách ra khỏi đoàn, trong khi những người kia dựng tạm lều trại quanh một ngọn lửa nhỏ để nướng trên đám than hồng những củ khoai tây dại họ tìm được trong rừng. Nàng tựa đầu vào một mỏm đá và mơ đến thịt nướng, rượu vang và nước suối lấp lánh trong bóng râm cây cọ.

- Tắm - nàng rên rỉ - Cho tôi cái gì uống! Tôi không chịu nổi nữa! Nàng cảm thấy có bàn tay đặt trên đầu nàng, một bàn tay to lớn chỉ Colin mới có. Nàng không còn đủ sức để cử động, nhưng chàng nhẹ nhàng kéo mái tóc nàng để nàng ngẩng lên và nhìn thấy chai nước chàng mang đến cho nàng, chỉ còn vãn vẹn một chén con dưới đáy. Nàng ngược mắt, thắc mắc>

- Chỗ này dành cho bà - Chàng nói - Chúng tôi giữ lại cho bà. Mỗi người đều góp những giọt cuối cùng của mình. Những giọt nước ấm đối với nàng như những giọt mật hoa. Nàng cảm thấy như được tiếp thêm một sức mạnh bởi sự hy sinh của những con người cực cần kia.

- Cám ơn! Ngày mai mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn - Nàng nói, cố nhoẻn miệng cười, mặc dù hai môi nàng đã khô nứt.

- Dĩ nhiên rồi! Nếu có ai trong chúng ta vẫn có thể tiếp tục, thì bà sẽ là người trong số đó - Chàng trả lời với một sự tin tưởng mạnh mẽ khiến nàng im lặng tán đồng và tin tưởng ở chàng.

“Và rồi cánh đàn ông sẽ nghĩ rằng ta mạnh hơn họ tưởng” - nàng nghĩ thầm và duỗi dài hai chân trên chiếc giường bằng đá, cảm thấy vững tâm phần nào. Nàng cảm thấy vô cùng đơn độc trong tình trạng mệt mỏi, khổ cực và sợ hãi, cảm thấy như mình đang nằm trong một hầm mỏ hoàn toàn biệt lập với thế giới bên ngoài. Có phải đây là cảm giác của Dante khi ông xuống Địa ngục? Địa ngục có giống như thế này không? Đúng, đây là Địa ngục, ngoại trừ lòng từ thiện của một chiến hữu dành cho nàng chén nước cuối cùng. Chẳng còn hy vọng! Nhưng giờ đây hi vọng đang le lói. “Một ngày nào đó chúng ta sẽ nhìn thấy những tháp chuông nhà thờ của một thị trấn Cơ đốc giáo nổi bật lên bầu trời đầy sao, một ngày nào đó chúng ta sẽ lại được tự do hít thở, chúng ta sẽ uống...”

Ngày hôm sau họ đi xuống đồng bằng. Lũ sư tử đang ăn ngẫu nhiên xác một con ngựa, chứng tỏ họ ở cách khu dân cư không xa. Ngay sau đó họ nghe tiếng chó sủa và lại rẽ ngay về phía núi; nhưng khi nhìn thấy một giếng nước, họ bèn quay lại vùng ngoại ô của một quận có dân cư. May là không có ai quanh quẩn ở đây. Họ buộc một sợi dây thừng quanh mình Jean-Jean, người gầy gò nhất, và dong xuống đáy giếng với hai bầu đựng nước. họ kéo dây khi nghe cậu ta té nước và kêu ré lên. Cậu ta nôn mửa vì chạm vào xác một con vật ở dưới giếng. Cậu cố cúi xuống uống một ngụm, nhưng nước bị cái xác thối rửa làm ô uế kinh khủng đến nỗi cậu tưởng có thể chết ngay tại chỗ. Suốt ngày hôm đó cậu luôn luôn bị chuột rút, vừa bò vừa lê mới theo kịp đoàn.

Thêm một ngày khủng khiếp nữa, mãi đến chiều tối họ mới thở phào nhìn thấy dòng nước xanh trên thêm một thung lũng nhỏ, nằm dưới bóng những cây vắ, lựu và những cây chà là cao ngất ng. Tuy không tin là có thực mà chỉ là một ảo vọng, họ vẫn đi xuống men theo sườn núi thoải thoải. Caloens là người đầu tiên đến nơi. Lão chạy trên lớp sỏi trắng cho đến khi chỉ còn cách dòng nước xanh một mét, thì bỗng một con sư tử cái lao ra và nhảy bổ vào người lão. Colin lao tới và dùng chùy quật mạnh vào đầu, vào lưng con vật. Nó lăn ra giây chết.

Hầu tước de Kermoeur hét lên: “Coi chừng, Colin!” Tiếng hét của ông bị một tiếng gầm dữ dội át đi. Ông rút gươm ra, lao tới giữa một con sư tử dực bươm nâu và Colin Paturel, lúc đó đang quay lưng về phía con vật, vừa mới từ trong bụi rậm phóng ra. Lưỡi kiếm đâm xuyên con vật ở vùng tim, nhưng trước khi chết nó còn kịp xé toạc bụng hầu tước và lôi ruột ông ra trên bãi cát. Cái ốc đảo mê hồn này trong phút chốc đã

trở thành một cảnh tàn sát, nơi mà máu người và vật trộn vào nhau thành một dòng máu làm bắn hết hồ nước trong veo. Colin tay cầm chùy đứng chờ xem còn con sư tử nào nữa không, nhưng chốn này đã trở lại yên tĩnh.

- Bố trí mỗi hướng một người gác, giáo mác sẵn sàng! - Đoạn Colin cúi xuống bên Hàu tước de Kermoeur.

- Chiến hữu, anh đã cứu sống tôi!

Đôi mắt của hàu tước đã mờ dần.

- Vâng, tôi bệ hạ - ông thở gấp - Ảo vọng của ông bị mờ đi khi các kỷ niệm xưa cũ trở về.

- Tôi bệ hạ, ở Versailles... Versailles - và khi nhắc đến địa điểm xa xôi và huy hoàng ấy, ông trút hơi thở cuối cùng.

Caloens vẫn còn sống, nhưng vai của lão đã bị xé đi một mảng thịt, lòi cả xương:

- Nước - lão lẩm bẩm - Nước!

Colin nhúng bầu vào dòng nước mà họ đã chiếm được bằng một giá rất đắt, và đưa sát môi lão. Trong khi đó những người khác tuy bị cơn khát dày vò kinh khủng vẫn đứng chờ người thậm chí không nghĩ tới chuyện đến gần hồ nước.">

- Đi mà uống đi, đồ ngu! - Colin Paturel quát lên giận dữ.

Đây là lần thứ hai chàng phải vượt mặt một chiến hữu mà chàng thề là sẽ đưa đến tự do. Chàng có cảm giác là mình còn phải thực hiện nghi thức này một lần nữa.

Họ tìm ra hang ổ của đôi sư tử dưới một đàn cây leo, nơi có xác một con linh dương đã bị chúng ăn hết một nửa. Họ khiêng người bị thương đến đấy và đặt lên cỏ khô. Colin dùng chỗ rượu mạnh còn lại lau sạch các vết thương và băng bó thật cẩn thận. Gì thì gì, chàng phải đợi xem ông lão phản ứng như thế nào đối với việc điều trị. Lão đủ mạnh để hồi phục sức khỏe và có lẽ sẽ hồi phục. Nhưng họ có thể lãng phí thời gian bao lâu nữa ở chốn này, nơi mà nước mát trong sẽ cuốn đi cả thú dữ lẫn người. Thủ lĩnh đếm trên đầu ngón tay số ngày còn lại trước khi họ hi vọng đến được ốc đảo Cebon. Ngay cả nếu họ lên đường tối hôm ấy, họ cũng sẽ muộn mất hai ngày và thậm chí họ không thể tính đến khả năng đó trong tình trạng nguy kịch của Caloens lúc này. Chàng quyết định ở lại đêm đó. Họ phải chôn cất Hàu tước de Kermoeur và suy nghĩ về việc sắp phải làm. Dẫu sao mọi người đều cần phải nghỉ ngơi, và hôm sau họ có thể quyết định. Đêm đến, Angélique quyết định chui ra khỏi hang sư tử. Cả nỗi sợ hãi đối với thú dữ lẫn nỗi đau khổ khi nghe tiếng thở như rống lên của lão Caloens cũng không làm nguôi khát vọng của nàng được đắm mình trong hồ nước. Những người trong đoàn đã lần lượt thưởng thức niềm hoan lạc được tắm mát. Trong thời gian đó nàng đã ở lại bên giường ông lão bị thương.

Caloens cứ luôn mồm gọi nàng với cái giọng vùi vĩnh của một người đàn ông cường tráng trong đau đớn đã trở thành đàn bà. Lão tìm ở nàng sự âu yếm của người mẹ biết lắng nghe và thông cảm những lời rên rỉ của đứa con.

- Cô gái ơi, hãy cầm tay tôi. Đừng bỏ tôi nhé, cô gái bé bỏng.

- Cháu ở đây kia mà, cụ ơi.

- Cho tôi xin thêm chút nước ngon lành kia nào.

Nàng rửa mặt cho lão và cố gắng làm cho lão thật thoải mái trên chiếc giường rơm. Tình trạng của lão mỗi 1 một xấu đi.

Colin Paturel phân phát chiếc bánh cuối cùng. Lúc này Angélique đang lần bước trong bóng tối, vì trăng chưa ló khỏi lùm cây. Trước mặt nàng hồ nước nom tựa một tấm gương, mặt nước chỉ hơi gợn sóng lăn tăn quanh dòng suối róc rách đang đổ vào. Thỉnh thoảng tiếng ếch ộp và tiếng cào cào làm xao động cái im lặng ban đêm. Nàng trút bỏ bộ quần áo đầy mồ hôi và cát bụi, thở phào khoan khoái rồi chuỗi người vào dòng nước mát lạnh, chưa bao giờ nàng có một cảm giác tuyệt diệu như lúc này. Sau khi đã đắm mình thỏa thích, nàng giặt hết quần áo, trừ chiếc áo nàng đang choàng quấn quanh người để khỏi lạnh, chờ cho gió nồm hong khô những chiếc kia. Trong khi chờ đợi nàng gội đầu cho sạch cát, và xoắn tóc trên tay.

Trăng lên từ sau lùm cây để lộ một dòng nước bạc chạy xuống vách đá đen từ một ngọn suối bên trên. Angélique trèo lên một hòn đá phía dưới suối và để cho làn nước giá lạnh chảy trên toàn thân thể nàng. Nước hắt là một trong những sản vật đáng yêu nhất của Thượng đế! Nàng nhớ lại tiếng rao của những người bán nước khắp các đường phố Paris: “Ai mua nước lã ra mau! Trong bốn nguyên tố đứng đầu là đây!”

Nàng ngẩng lên trườn mền ngắm nhìn các vì sao đang lấp lánh sau những tàu lá cọ như những chiếc lược dài. Những giọt nước mát giở xuống tắm thân lỏa lồ của nàng, và dưới ánh trăng mờ nàng nhìn thấy rõ thân hình nàng phản chiếu trong hồ nước trong như một pho tượng cẩm thạch giữa các gợn sóng lẫn tẩn. “Ta vẫn sống - nàng nhủ thầm - Vẫn sống!”. Mỗi phút giây qua lại xóa nhòa đi một ký ức về cuộc chiến đấu hao hơi tổn sức nàng đã trải qua. Nàng cứ đứng im như thế cho đến lúc một tiếng cành khô gãy rắc trong bụi cây. Nàng giật mình chú ý lắng nghe. Chỉ đến lúc ấy nỗi sợ mới trở lại với nàng. Nàng nhớ lại lũ dã thú chờ mồi, và bọn người Maroc hiểm độc. Cảnh trí thanh bình một lần nữa lại biến thành bãi chiến trường ghê rợn, trên đó nàng và đồng đội đã phấn đấu bao nhiêu ngày đêm ròng rã. Nàng hụp mình xuống nước để đi qua bên kia bờ, định nhìn có cái gì đó đang theo dõi nàng từ trong bụi rậm. Cảnh sống như một con thú bị săn đuổi đã khơi dậy trong nàng cái bản năng tự bảo tồn, và từ xa nàng có thể cảm thấy sự hiểm nguy. Nàng khoác vội chiếc áo choàng quanh người và cứ thế chân không dè chạy qua các lùm cây leo và những bụi xương rồng đầy gai nhọn. Nàng đâm sầm vào một dáng người chắc nịch, khê kêu lên và cố chạy lùi về phía sau sợ hết vía. Rồi dưới ánh trăng nàng nhận ra chòm râu vàng của Colin Paturel và đôi mắt chàng ánh lên trong hố mắt sâu.

- Bà điên hay sao thế Chàng hỏi giọng đều đều. Bà tắm một mình đấy à? Bà không biết là lũ sư tử sẽ đến uống nước ở đây sao? Cả báo nữa, chưa kể một tên Maroc lang thang nào đó?

Angélique muốn bám chặt lấy bộ ngực vạm vỡ của chàng để làm dịu bớt cơn hoảng sợ, nhất là sau những phút giây thư giãn nàng vừa được hưởng. Nàng sẽ không bao giờ quên niềm hạnh phúc tuyệt vời dưới thác nước, trong cái ốc đảo thần tiên này. Thiên đàng chắc hẳn là thế.

Nhưng giờ đây nàng trở lại với thế giới con người với biết bao nhiêu hiểm nguy, nơi nàng phải chiến đấu để tồn tại.

- Người Maroc? - nàng nói giọng run run - Tôi cho rằng chúng đang ở phía bên suối kia. Cách đây một phút có cái gì đấy đang nhìn tôi, tôi quả quyết là như vậy.

- Tôi đấy. Tôi ra đi tìm bà khi nhận thấy bà vắng hơi lâu. Thôi, đến đây với tôi và đừng làm điều gì điên rồ nữa, nếu không thì chắc chắn, cũng như tên tôi là Colin Paturel, tôi sẽ tự tay bóp chết bà.

Giọng nói của chàng có pha chút mỉa mai, nhưng chàng không nói đùa. Nàng tin rằng chàng thật sự có thể bóp cổ nàng, hay đánh cho nàng chừa cái tính phóng khoáng. Vừa rồi Colin Paturel cảm thấy máu trong người như lạnh giá khi chàng phát hiện người nữ chiến hữu đã lên đi và không trở lại. Một sự khủng hoảng nữa, chàng nghĩ thầm, lại thêm một lỗ huyệt phải đào! Ôi, Chúa công minh, sao người nữ ruồng bỏ con! Chàng lặng lẽ đi theo bờ nước như một kẻ nô lệ lang thang trong đêm tối. Và ở đó chàng nhìn thấy nàng dưới dòng suối bạc, tóc xỏa phủ kín đôi vai như tóc một nàng tiên cá, tắm thân ngà ngọc của nàng phản chiếu trong dòng nước trong suốt như pha lê. Angélique bước theo sau chàng, lòng buồn bực khi nghĩ rằng chắc hẳn chàng đã nhìn thấy nàng suốt thời gian nàng tắm bên dưới ánh trăng. Chàng là một con người thiếu học, đối với nàng, chàng chẳng có chút tình cảm nào khác ngoài sự khinh thường của kẻ mạnh đối với kẻ yếu, xem nàng như một gánh nặng phải miễn cưỡng gánh thêm. Nàng không thể không cảm thấy oán giận chàng về thái độ của chàng, bởi vì chàng chịu trách nhiệm về sự cách ly mà nàng đã ngoan ngoãn thực hiện đối với những người kia, chỉ gần gũi họ để chăm sóc, băng bó vết thương. Cảm giác mình bị cô độc và bị bỏ rơi càng làm cho nàng khó khăn hơn trong việc chịu đựng gian khổ. Có lẽ chàng đã làm đúng khi áp đặt việc ấy, nhưng chàng quá nghiêm khắc và hách dịch khiến nàng gần như chết khiếp. Sự cân bằng hoàn mỹ về lòng dũng cảm của chàng về cả hai mặt tinh thần và thể xác hình như là một sự quả trách đối với tính dao động, sự mảnh mai yếu đuối, tính dễ kích động và đa cảm đàn bà của nàng. Cặp mắt xanh sắc nhọn của chàng như xuyên suốt tâm can nàng, luôn luôn phát hiện nỗi kinh hoàng, sự mệt mỏi hay sự cầu thả của nàng. Và hình như chàng khinh bỉ nàng vì những khuyết tật đó. “Chàng khinh bỉ ta như con chó bégiê khinh bỉ một con cừu cái ngờ nghệch” - Nàng nghĩ thầm.

Nàng lại đến ngồi cạnh chiếc đệm rơm của Caloens, nhưng mắt nàng không rời khỏi thân hình ngồi nghiêng của thủ lĩnh nổi bật bên ngọn đèn tù mù. Colin đang vẽ trên cát sơ đồ con đường mà họ sẽ theo và giảng

giải cho anh chàng người Venice, Jean-Jean và anh chàng xứ Basque đang cúi xuống nhìn qua vai chàng.

- Các bạn sẽ dừng ở bìa rừng. Nếu nhìn thấy một chiếc mũ xoa đỏ treo trên cành cây lie thứ hai thì hãy tiến lên và hú như tiếng cú mèo. Anh chàng Do Thái sẽ từ trong bụi bước ra...

- Cô gái có đây không? - Giọng yếu ớt của Caloens vang lại - Đưa tay cho lão. Trước đây lão có một đứa con gái nhỏ. Nó lên mười khi lão đi biển cách đây hai mươi năm. Bây giờ chắc nó bằng cô. Tên của nó là Marijke.

- Cụ ơi, cụ sẽ gặp lại cô ấy mà.

- Không đâu. Thần chết sẽ đòi tôi trước tiên. Như thế thì tốt hơn. Marijke sẽ làm gì với một ông bố già đánh cá như tôi, sau hai mươi năm nô lệ trở về làm bẩn những viên gạch lát nhà bếp của nó và quấy rầy nó với những câu chuyện về miền đất đầy ánh nắng mặt trời. Như thế thì tốt hơn. Lão vui lòng được ngủ giấc ngàn năm trên đất Maroc. Lão cứ nghĩ đến khu vườn ở Meknès, nó sẽ thấy thiếu lão biết chừng nào, cứ nghĩ rằng mãi mãi chẳng bao giờ lão nhìn thấy lại Mulai Ismail phi ngựa như điên, hét như cơn thịnh nộ của Thượng đế. Lẽ ra lão nên đợi đến ngày Mulai Ismail bỏ đôi sọ của lão với chiếc gậy của hắn.

Ba anh chàng người Paris, Venice, và xứ Basque chuẩn bị lên đường lúc tảng sáng. Colin Paturel ra hiệu bảo Angélique đến bên chàng.

- Tôi sẽ ở lại với ông cụ - chàng nói - chúng ta không thể đưa lão theo, và cũng không thể bỏ lão lại. Tôi sẽ đợi ở đây. Những người kia phải tiếp tục đi kéo lỗ hện với Rabbi Maimoran. Sau khi gặp anh ta, họ sẽ biết phải làm gì. Bà muốn đi cùng với họ hay theo sau?

- Tôi sẽ làm theo lệnh của ông.

- Thế thì bà nên ở lại. Họ đi nhanh hơn mà thời gian kíp lắm. Angélique gật đầu và định trở lại bên giường người ốm, nhưng Colin Paturel ngăn nàng lại, như thể hối hận về thái độ không thân thiện của mình.- Vả lại tôi cho rằng Caloens cần có bà bên cạnh, để lão thanh thản ra đi. Nhưng nếu bà muốn đi...

- Tôi sẽ ở lại.

Họ chia nhau lương thực và các mũi tên. Colin Paturel giữ lại chiếc cung, một bao đựng tên, chiếc chùy, một la bàn và thanh kiếm của Hầu tước de Kermoeur.

Ba người lên đường sau khi dừng lại một lát bên mộ người quý tộc xứ Breton. Không ai nói gì với Caloens cả, vì lão cứ yếu dần. Lão cứ nói mê bằng tiếng miền Flandre và níu chặt tay của Angélique với sức lực lạ kỳ của người hấp hối. Rồi sức lực đã suy tàn của lão bỗng trở lại như một dòng lũ khi lão ngồi dậy sau một đêm quần quai. Colin Paturel phải dùng hết sức lực để ngăn lão, vì lão cứ lăn xả vào đánh nhau kịch liệt với chàng như đánh nhau với Thần chết.

- Mi không tóm được ta đâu - Lão luôn mồm thét lên - Mi không mang ta đi được đâu!

Đột nhiên lão tưởng như nhận ra khuôn mặt đối diện với lão.

- A, Colin, cậu bé của ta - lão nói bằng một giọng yếu ớt - Đến giờ lên đường rồi, phải không?

- Vâng, ông bạn già ơi, đúng thế. Nào đi! - Chàng ra lệnh bằng một giọng chắc nịch.

Thế rồi với sự tin cậy của một đứa bé, lão thả hất ra trong vòng tay người bạn của mình.

Cơn hấp hối của lão làm Angélique hoang mang tột độ. Và giờ đây nàng thút thít khóc khi nhìn cái đầu hói của lão gục vào bộ ngực của Colin Paturel như thể chàng là con trai lão. Chàng vuốt mắt cho lão và khoanh tay trước ngực.

- Giúp tôi khiêng lão ra ngoài kia - Chàng bảo Angélique - Huyệt của lão đã đào sẵn rồi. Chúng ta phải nhanh tay lên...Rồi sau đó lên đường. Hai người chôn lão cạnh Hầu tước Kermoeur, và vội vàng lấy cỏ khô lấp huyệt. Angélique muốn dựng hai chữ thập, nhưng Colin cấm nàng không được làm thế.

- Bọn Maroc đi qua đây sẽ biết có người Cơ đốc giáo vừa được chôn cất, và sẽ đuổi theo chúng ta.

Thế là họ lại tiếp tục đi qua những làng mạc bằng bạc ánh trắng. Sau hai ngày nghỉ ngơi tại ốc đảo, Angélique tin chắc rằng Colin Paturel sẽ không chê trách được nàng vì nàng bị tụt hậu, nhưng mặc dù cố

gắng hết sức nàng vẫn không đi kịp những bước chân dài của chàng, và thỉnh thoảng lại thấy chàng dừng lại ngoái cổ nhìn nàng, cái dáng sừng sững như một pho tượng Hec quyn, trên vai vác chiếc chùy gỗ. Nàng cũng náo nức muốn đuổi kịp toán người đi trước, vì họ ít ra cũng đi như người bình thường, chứ không nhanh như các anh hùng trong chuyện thần kỳ.

“Có bao giờ con quỷ sứ ấy cảm thấy mệt không? Nàng nghĩ thầm - Chàng có bao giờ sợ một thứ gì không? Chàng có bao giờ có cảm xúc gì trong thể xác và tâm hồn không?”

Nàng đã nhận định từ trước rằng chàng là một kẻ thô lỗ bẩm sinh, và giờ đây cuộc hành trình chỉ có hai người này đã xác định điều đó. Nhưng họ đi nhanh quá đến mức chiều tối hôm sau họ đã đến được rìa khu rừng lie, chỗ hẹn với Rabbi. Ngã tư đường, nơi rễ cây ngăn cách thành đụn, hiện ra trước mặt họ. Colin Paturel ra lệnh dừng chân. Cặp mắt chàng nheo lại, và nàng ngạc nhiên thấy chàng đắm đắm nhìn mặt trời, lúc đó đột nhiên sẫm lại vì một đàn chim mỗi từ các ngọn cây từ từ bay lên. Hẳn là những người mới đến đã quấy rầy chúng. Sau khi lượn quanh khu rừng mấy vòng chúng quay trở về mặt đất, nghiêng những cái cổ đầy lông lá, rồi sà xuống quanh một cây lie cành lá nhô ra đường. Thế là Angélique nhận ra cái gì đã cuốn hút chúng.

- Anh nhìn hai người bị treo cổ kia kìa - Nàng nói bằng một giọng nghẹn ngào. Colin Paturel đã nhìn thấy”>

- Đó là hai người Do Thái. Nhìn hai chiếc áo dài đen tôi nhận ra ngay. Hãy ở lại đây, còn tôi, tôi sẽ lần vào sát hơn để thám thính. Gì thì gì, không được rời khỏi đây!

Nàng trải qua những giây phút chờ đợi hãi hùng. Bầy chim mỗi tiếp tục vỗ cánh và chốc chốc lại bay vụt đi và kêu the thé. Nàng đoán có chuyện gì xảy ra, nhưng không biết gì cả. Đột nhiên Colin Paturel xuất hiện phía sau nàng.

- Thế nào?

- Một người Do Thái tôi không quen biết, chắc là Rabbi Maimoran. Người kia là.... Jean-Jean.

- Ôi, lạ Chúa! - Nàng thét lên, đưa hai bàn tay lên che mặt.

Thế này thì quá lắm. Sự thất bại hoàn toàn của cuộc chạy trốn hầu như không tránh khỏi. Những người Cơ đốc giáo đã sa vào cái bẫy cài sẵn để tóm gọn họ tại nơi hẹn hò này.

- Tôi nhận ra một khu dân cư bên phải chúng ta, cái làng Maroc đã treo cổ hai người. Có lẽ anh chàng Venetia và Jean d’Harrosteguy vẫn còn ở đó, đang bị xiềng xích, tôi sẽ đi đến đó.

- Diên à?

- Tôi phải tìm mọi cách. Tôi đã tìm ra một cái hang ngay gần đây, trên núi. Bà nấp ở đây và đợi tôi.

175. Chương 23

Nàng không hề dám cãi lại lệnh của chàng, nhưng nàng biết việc làm đó cực kỳ điên rồ, thế là hết. Cái hang động, mà lối ra vào được che giấu bằng những đồng cây đậu chổi, sẽ là nhà tù của nàng. Nàng sẽ chỉ hoài công chờ đợi các chiến hữu trở về.

Colin Paturel để lại cho nàng thức ăn còn lại, cả chai nước cuối cùng. Chàng để lại cả chiếc chùy, chỉ mang theo chiếc dao găm đeo ở thắt lưng. Chàng chia cả đá lửa và bụi nhùi. Nếu thú dữ đến, nàng chỉ cần đốt lửa bằng cỏ khô là nó sợ chạy ngay. Chàng tháo dép cho hai chân nàng được thoải mái. Rồi không nói lời, chàng bước ra khỏi hang và biến mất. Nàng bắt đầu ngày chờ đợi dài lê thê. Rồi đêm đến với những tiếng gầm rú của dã thú đang sục sạo trong các bụi cây, cả hang động vang lên tiếng chúng cào cào sột soạt. Thỉnh thoảng cảm thấy không chịu đựng nổi nỗi thấp thỏm lo âu, nàng bật lửa và huơ hộp bụi nhùi quanh mình. Và nàng thở phào khi chỉ nhìn thấy toàn vách đá. Nhưng cuối cùng nàng phát hiện những túi nhỏ bằng nhung đen rất kỳ lạ treo sát bên nhau trên nóc hang, và nhận ra đó là những con dơi đã gây ra những tiếng rín rít và xào xạc khiến nàng giật mình sợ hãi.

Hai mắt nàng mở to, nhưng cổ không suy nghĩ, nàng đã chịu đựng bước đi vô cùng chậm chạp của thời khắc. Tiếng cành khô bên ngoài khiến nàng chứa chan hi vọng. Chàng Norman đã về rồi ư? Mang theo cả

Piccinino và Jean d'Harrosteguy nữa? được gặp lại họ thì sung sướng biết bao! Nhưng lập tức có tiếng rú rừng rợn ngay bên cạnh nàng. Một con linh cẩu đang lảng vảng kiếm mồi bên ngoài. Nàng đi xuống chỗ ngã tư, nơi xác Jean-Jean đang đưa theo làn gió. Cậu ấy chết rồi, cậu thư lại nhỏ dễ thương, được Colin Paturel yêu quý nhất. Lũ chim ăn xác chết đã mổ mắt đôi mắt hay cười của cậu. Cậu đã chết rồi, và cũng đã chết rồi anh chàng xứ Arles, nhà quý tộc Breton và lão già đánh cá xứ Flandre. Tất cả đều lần lượt chết, Vương quốc Maroc chẳng bao giờ chịu bỏ những tù nhân của nó. Mulai Ismail đang giành thêm một chiến thắng nữa.

Nàng sẽ ra sao nếu không một ai trở về? Thậm chí cũng không ai biết mình đang ở đâu. Cái gì sẽ xảy đến với nàng khi nàng chịu ra khỏi nơi ẩn náu? Do không chịu nổi đói khát? Nàng chẳng hy vọng được bọn người Maroc giúp đỡ, càng không trông mong gì ở những người đàn bà bị quy phục và khiếp đảm kia. Nàng sẽ bị phát hiện và đưa trở về cho Quốc vương. Mà Osman Faraji thì chẳng còn đó để bảo vệ nàng. “Ôi! Osman Faraji? Nếu tâm hồn cao thượng của ông đang lang thang trên thiên đường của Mohammed...”

Tiếng chim săn mồi kêu the thé khi lượn vòng quanh các xác chết lủng lẳng trên cành cây cho nàng biết bình minh đã đến. Sương mù trắng lan vào đây hang. Angélique cố nhắc đôi chân tê cứng, mừng thầm rằng ít ra nàng cũng đã vượt qua các thử thách lớn nhất đời nàng. Sao nàng vô tích sự đến thế, chỉ ăn không ngồi rồi, chẳng tự mình làm được một việc gì cả! Nhưng nàng vẫn không đi đâu. Colin Paturel đã ra lệnh cho nàng. Mặt trời mỗi lúc một cao. Họ vẫn không trở lại. Họ sẽ không bao giờ trở lại. Song nàng vẫn đợi chờ, cố nuôi hy vọng với ý nghĩ rằng số phận của nàng không phải hoàn toàn không có lối thoát. Trong khi nàng đang ngao ngán thì thân hình đồ sộ của Colin Paturel thấp thoáng ở cửa hang. Cảm giác được giải thoát vằng vặc khiến nàng vùng hai cánh tay ôm lấy người chàng để biết chắc là chàng đích thực đã trở về.

- Anh đã trở về! Ôi, anh đã trở về với em!

Chàng như không nhìn thấy nàng, không nghe tiếng nàng, thậm chí không cảm thấy mấy ngón tay nàng đang bấu vào hai cánh tay chàng. Sự im lặng lạ lùng của chàng khiến nàng hoảng sợ.

- Anh có tìm thấy các bạn kia không? - nàng hỏi.

- Có, tôi có tìm ra nhưng chẳng còn ra hình thù gì cả. Chắc là họ đã chịu đủ loại cực hình trước khi bị xiên người phơi ở chân thành. Tôi không biết và sẽ không bao giờ biết được kẻ nào đã phản bội chúng ta. Chỉ biết là Mulai Ismail được thông báo đầy đủ về chúng ta, nhất cử nhất động hẳn đều biết. Cả khu ghetto Do Thái chỉ còn là một đồng tro tàn. Tất cả người Do Thái đều bị tàn sát. Ở đây chúng đã được báo trước. Chúng dùng Rabbi làm con mồi. Rồi chúng ra lệnh treo cổ tất cả những người Do Thái, còn người Cơ đốc giáo thì bị xử tử ngay tức khắc. Chúng treo cổ Jean-Jean vì cho rằng cậu là người Do Thái. Tôi vừa cắt dây hạ xác cậu ấy xuống và mang về đây - nói đúng hơn, mang về đây những gì lũ chim mồi còn để lại. Tôi định sẽ chôn cất thi hài của cậu ấy. Chàng ngồi xuống và ngơ ngác nhìn quanh, nhìn những tảng đá vụn đổ ánh trong nắng sớm.

- Các chiến hữu của tôi đều chết cả rồi - chàng rầu rĩ nói.

Chàng tựa cằm trên lòng bàn tay một hồi lâu, rồi chàng cố đứng dậy và đi ra khỏi động, nàng nghe rõ tiếng con dao cào trên sỏi đá; chàng đang moi một lỗ huyết. Nàng bèn bước ra giúp chàng một tay.

Nhưng chàng quát lên rất thô bạo:

- Đi về đi. Chớ có đến gần. Đây không phải là việc của bà. Chả vui mắt gì mà nhìn.

Nàng khiếp sợ lạnh cả người, đành đứng ra xa nhìn. Nàng bẻ mạnh hai bàn tay đan vào nhau, rất muốn quỳ xuống cầu nguyện, nhưng không sao làm được. Bằng những động tác nhanh nhẹn của một người quen đào xới đất đá, Colin mãi miết đào huyết. Sau khiấp đất thành một nắm mộ con, nàng thấy chàng như thể chợt nghĩ ra, bẻ hai que củi và làm một cây thánh giá. Rồi chàng trồng cây thánh giá trước nắm mộ bằng một cử chỉ thách thức.

- Lần này tôi sẽ trồng một cây thánh giá - Chàng nói.

Đoạn chàng quay trở lại ngồi trong hang, vẽ mặt trầm tư. Angélique cố bắt chuyện, nhưng chàng không để ý đến nàng. Đến gần trưa nàng bày một vốc chà là trên một chiếc lá vả và đặt bên cạnh chàng.

Colin ngẩng đầu lên. Mấy ngón tay thô kệch của chàng để lại những vết hằn trắng trên cái trán nâu của chàng. Chàng trân trân nhìn người đàn bà đang cúi xuống bên chàng, và nàng nhìn thấy rõ sự chua chát và thất vọng trong đôi mắt chàng khi chàng tuồng như nói: “Lạy Chúa, nàng vẫn ở đây à!” Chàng im lặng ăn. Từ khi nàng trông thấy cái vẽ dị kỳ kia trong mắt chàng, Angélique cảm thấy bị tê liệt, lòng nàng tràn ngập một nỗi lo sợ không hiểu rõ căn nguyên. Chàng vẫn còn cảnh giác, mắt chàng vẫn mở. Còn nàng thì không còn chống nổi cái mệt khiến hai mi mắt nàng trĩu xuống. Nàng đã đi bộ suốt một ngày một đêm hầu như không nghỉ, và cả đêm trước đó không hề chợp mắt. Cuối cùng cuộn người thành một quả bóng tròn, nàng ngủ thiếp trong góc hang.

Khi tỉnh giấc nàng thấy mình nằm một mình trong hang. Từ lâu nàng đã quen cái cảnh ngủ dậy một mình vì nàng luôn luôn ngủ cách biệt các người khác. Nhưng lần này sự im lặng có vẻ lạ lẫm đối với nàng. Nàng nhìn quanh và dần dần vỡ lẽ. Chiếc bánh bột mì cuối cùng, và chai nước được xếp cẩn thận trên một phiến đá, cạnh một ngọn giáo và một con dao. Nhưng cung tên và chiếc chùy gỗ đã biến mất. Chàng đã bỏ đi. Nàng hoang mang không biết làm gì, và ngồi lặng im rất lâu, vục đầu vào hai bàn tay khóc thút thít. “Tại sao anh lại có thể làm như thế này? - Nàng cứ lẩm bẩm mãi - Chúa sẽ trừng phạt anh”. Nhưng nàng chắc là Chúa sẽ ủng hộ Colin Paturel, vì chàng đã bị đóng đinh câu rút nhân danh Chúa, trong khi nàng chỉ là một người đàn bà đã phạm tội lỗi tổ tông và chịu trách nhiệm về mọi khổ đau của loài người; nàng chỉ là một vật đáng khinh mà mọi người có thể mang theo hay bỏ lại tùy thích.

- Thế nào, có chuyện gì thế, cô gái? Buồn ư?

Tiếng nói của Colin vang lên như tiếng sấm trong hang động. Chàng đang đứng trước mặt nàng, một chú lợn rừng vắt ngang vai, máu chảy từ cổ họng.

- Tôi... tôi nghĩ rằng anh đã bỏ tôi ra đi rồi - Nàng áp ứng.

- Ra đi? Ồ, sức mấy. Vừa rồi tôi tự nhủ cần phải có cái gì đó để cản cho ngập răng, và may quá vớ được chú lợn rừng này. Khi tôi quay về thì thấy cô đang khóc.

- Tôi cứ nghĩ rằng anh đã bỏ rơi tôi - Nàng tâm sự. Chàng mở to mắt và nhíu mày như thể vừa nghe một điều kỳ lạ nhất đời.

- À, ra thế! - Chàng nói - Cô cho là tôi là một tên lừa đảo ư? Bỏ rơi cô? Cô, mà tôi...Chàng xúc động quá, sa sầm mặt xuống - Tôi, tôi sẵn sàng chết vì cô - Chàng gầm lên dữ dội.

Chàng vứt con vật xuống đất và đi nhặt củi khô xếp thành một đống giữa hang, không nén nổi cơn giận sùng sục trong lòng. Cái bụi nhùi không chịu bén lửa. Chàng chửi thề ầm ĩ. Angélique quỳ xuống cạnh chàng, và đặt tay lên bàn tay chàng.

- Colin, tha lỗi cho tôi. Tôi hóa điên rồi. Lẽ ra tôi phải nhớ rằng anh đã liều chết cứu các chiến hữu của anh. Nhưng mà tôi thì không như họ, tôi chỉ là một người đàn bà.

- Lại càng phải quan tâm hơn - chàng lầu bầu.

Thế nhưng chàng ngược mắt nhìn vào đôi mắt nàng nét mặt liền dịu lại khi chàng đặt tay vào cằm nàng.

- Cô hãy nghe kỹ đây, cô gái bé bỏng ơi. Lần này là lần cuối cùng, cần phải hiểu rõ. Cũng như tất cả chúng tôi, cô là một tín đồ Cơ đốc ở Barbary. Cô đã bị trói vào cột và bị đánh bằng roi, song cô không chịu bỏ đạo. Cô đã chịu đựng đói khát mà không hề than vãn. Trong suốt quãng đời bôn ba hết nơi này đến nơi khác trên khắp thế giới tôi chưa hề gặp một người phụ nữ nào can đảm như cô. Tất cả bọn này gộp lại chỉ mới bằng cô. Và nếu họ hành quân đúng như những chiến hữu không hề nao núng, chính là nhờ cái tinh thần anh dũng của cô. Họ không muốn ngã quỵ trước mặt cô. Giờ đây chỉ còn hai chúng ta sẽ tìm lấy tự do. Nhưng nếu vạn nhất cô chết đi, thì tôi nguyện sẽ chết bên cô. Tôi đã có lời th

- Anh không phải nói lên điều đó - Nàng thì thầm. Một mình anh, Colin ạ, anh sẽ có nhiều cơ may thành công hơn.

- Cô cũng thế, cô em thân yêu. Cô đã được đúc bằng chất thép tốt, giống như thanh kiếm của Kermoeur. Bây giờ thì tôi tin là cô đã hiểu rõ mình rồi. Ánh mắt trong cặp mắt xanh sâu thẳm của chàng mờ đi vì những tình cảm không nói lên lời, và vầng trán chàng nhăn lại khi chàng cố gắng miêu tả và biểu hiện những suy nghĩ của mình.

- Cô và tôi bên nhau...không gì có thể đánh bại chúng ta! Angélique rùng mình, có ai khác đã nói với nàng như vậy nhỉ? Một vị vua khác - Louis XIV! Và ánh mắt của Đức vua cũng ngời sáng lên như thế. Bây giờ nghĩ ra, nàng thấy có rất nhiều điểm tương đồng giữa chàng Norman này và Quốc vương vĩ đại nước Pháp. Dân chúng công nhận rằng hai con người này sinh ra là để trị vì, và ngay cả trong cảnh nô lệ Colin vẫn tỏ ra mình là một nhà vua lớp cũ do lòng bao dung, trí tuệ và sức lực cường tráng của mình.

Angélique nhìn chàng mỉm cười.

- Anh đã mang trở lại cho tôi lòng tin, Colin ạ, tin ở anh và tin ở bản thân. Giờ đây tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ được cứu thoát - Một luồng phấn khích chạy suốt người nàng - Tất phải như thế. Tôi không còn đủ can đảm chịu đựng thêm nữa cảnh tra tấn này. Tôi sẽ chấp nhận bất cứ điều gì.

- Vớ vẩn! Tôi tin cô có thể làm được. Cô sẽ còn có can đảm lần thứ hai hay thứ ba, tin tưởng rằng mọi việc rồi tốt hơn. Hãy tin ở lời tôi! - Chàng mỉm cười nhìn hai bàn tay đầy sẹo của mình - Thật là vĩ đại khi người ta quyết sống. Chỉ cần là đừng sợ chết. Đối với chúng ta, những kẻ yêu quý cuộc sống vô cùng, cái chết bao giờ cũng ở kề bên ta, và đã từ lâu tôi cứ nghĩ rằng đó là một bạn đường rất tốt. Cái sống nắm lấy một tay ta, còn tay kia là cái chết. Cả hai đều giành giật chúng ta. Không cái nào được trở thành con ngáo ộp. Vấn đề chính trong cuộc chơi này là không được để một phút nghỉ ngơi buông lỏng. Thôi, chuyện trò như thế đủ rồi, cô gái bé bỏng của tôi ạ. Chúng ta sắp được yến tiệc rồi. Chỉ nhìn ngọn lửa huy hoàng kia là lòng tôi đã thấy ấm lại. Đã lâu lắm rồi chúng ta mới được nhìn thấy nó.

- Liệu nguy hiểm không? Nếu bọn Maroc trông thấy thì sao?

- Bây giờ chúng đang ngủ say trên vòng nguyệt quế. Chúng đang ăn mừng chiến thắng. Chúng cho rằng chúng ta đã chết cả rồi. Các chiến hữu dũng cảm của chúng ta, anh chàng người Venetia và anh chàng xứ Basque đã nhanh trí bảo chúng rằng chúng ta đã bị sư tử vồ và họ là những người sống sót duy nhất. Khi chúng hỏi về người đàn bà, họ nói rằng bà đã bị rắn độc cắn chết trên núi. Chúng đã báo cái tin này cho tên Mulai Ismail và bây giờ mọi chuyện đều sáng tỏ. Thấy kẹ chúng. Nào, hãy đốt tí lửa lên để lấy lại tinh thần chứ?

- Tình hình ngày một tốt hơn rồi - nàng nói, trêu mếu nhìn chàng.

Nhận xét của Colin về nàng đã tăng thêm sức mạnh cho Angélique. Đó là phần thưởng cao quý nhất nàng có được từ trước đến nay về sự kiên định của mình.

- Bây giờ tôi đã biết rõ anh là bạn của tôi, tôi sẽ không còn sợ anh nữa. Cuộc sống đối với anh đơn giản thật, Colin Paturel ạ.

- Đúng rồi - Chàng nói, rồi bỗng nhiên nét mặt chàng trở nên nghiêm nghị - Đã nhiều lần tôi nghĩ rằng mình chưa gặp điều tồi tệ nhất, chẳng hay ho gì mà nghĩ đến những chuyện tương lai.

Hai người quay con lợn rừng, sau khi xát diêm tiêu, lá xạ hương và đổ từng lên lớp da nó và dùng thanh kiếm của hầu tước xiên qua thân. Suốt cả một tiếng đồng hồ họ chỉ chăm chú vào bữa tiệc. Mùi thịt quay thơm lừng càng làm hai người sốt cả ruột. Cuối cùng, họ nhai ngấu nghiến những miếng thịt đầu tiên, rồi thở phào mãn nguyện.

- Đây là lúc nên thuyết giáo một bài ngợi ca sự vĩnh hằng - Colin nói đùa - Bao giờ cái dạ dày cũng lên tiếng đầu tiên. Cảm tạ chú lợn con! Tôi có thể liếm từ bàn tay lên khuỷu tay.

- Cả đời này tôi chưa bao giờ được nếm thứ gì ngon như thế này - Angélique nói hết sức chân thành.

- Kìa, tôi nghĩ là các bà hoàng hậu chỉ ăn toàn chim sẻ rán. Trong hậu cung thường ăn những gì? Cô để tôi còn chuẩn bị thực đơn cho đầy đủ.

- Không, tôi không muốn nhớ lại hậu cung.

Cả hai im lặng. Họ uống nước suối trong vắt mà Colin đã lấy đầy chai khi đi săn, và cảm thấy sức khỏe hồi phục. Lòng sáng khoái họ tận hưởng những phút giây vui sướng tuyệt vời.

- Colin, anh học ở đâu mà anh thông thái thế? Điều gì anh nói ra cũng khiến người ta phải trầm ngâm suy nghĩ. Tôi nhiều lần nhận thấy như vậy. Ai dạy anh?

- Biển cả và sa mạc. Và cả đời nô lệ. Cô gái bé bỏng ơi, những gì ta trải nghiệm đối với ta cũng bổ ích như đọc sách. Những gì chúng ta tích lũy trong này - vừa nói chàng vừa vỗ vỗ vào đầu - không đủ để thể hiện ra bên ngoài hay sao?

Bỗng nhiên chàng cất tiếng cười vang.

- Trầm ngâm suy nghĩ! - Chàng nhắc lại - Bởi vì tôi nói rằng cái sống và cái chết cùng dắt tay chúng ta đi ư? Có bao giờ cô nghĩ đến điều đó không? Làm sao chúng ta có thể tồn tại theo cách khác được?

- Tôi không biết - Angélique lắc đầu - tôi cho rằng mình rất đần độn và hơi hợ. Tôi chẳng bao giờ thực sự suy ngẫm về bất cứ điều gì.

Nàng đột nhiên dừng lại. Đôi mắt mở to, nàng nhìn thấy trên gương mặt chàng vẫn có cái nét lo lắng kia. Chàng nắm cổ tay nàng. Cả hai chờ đợi nín thở. Cái tiếng ồn đã từng làm họ lo sợ lại nổi lên. Có tiếng ngựa hí bên ngoài. Chàng đứng lên và len lén đến chỗ lối ra vào. Angélique theo chàng. Dưới chân đồi bốn tên Ả-rập đã dừng ngựa, đang ngẩng lên nhìn cái vách đá nơi từ đó khói đang tỏa ra.

Mấy chiếc mũ sắt của chúng lóe lên trên những tấm áo choàng trắng lớp. Rõ ràng chúng là những chiến binh của đội quân Rif có nhiệm vụ phong tỏa các thành phố Tây Ban Nha dọc bờ biển. Một tên mang súng hỏa mai, ba tên kia cầm giáo. Ba tên xuống ngựa và bắt đầu leo lên ngọn đồi về phía hang, còn tên mang súng thì ở lại trông ngựa.

- Đưa cho tôi chiếc cung - Colin nói - trong bao còn bao nhiêu mũi tên?

- Ba

- Chúng có bốn tên. Mặc kệ! Chúng ta sẽ có cách xoay sở.

Mắt không rời bọn Maroc đang tiến, chàng cầm lấy chiếc cung, đặt một chân lên mô đá phía trước để ngắm cho chắc, rồi tra mũi tên vào sợi dây cung. Các động tác của chàng rất thành thục. Chàng buông dây cung. Tên kỵ sĩ mang súng ngã vắt ngang trên yên ngựa, tiếng kêu rú của hán át cả tiếng ngựa sợ hãi hí vang. Những tên đang leo đồi chưa rõ ngay đầu đuôi ra sao cả. Mũi tên thứ hai nhằm trúng tim một tên khác. Hai tên kia lao tới phía trước. Colin bắn phát tên thứ ba, trúng vào ngực tên Maroc đi trước, ngấp đến tận chuôi lông. Tên còn lại ngấp ngừng. Thành linh hán xoay người lao biến xuống chỗ yên ngựa. Colin vút cung tên xuống đất, cầm lấy chiếc chùy vọt theo tên địch. Tên này rút mã tấu ra và quay lại đương đầu với chàng. Hai bên quần nhau, găm ghè theo dõi từng động tác của nhau như hai con thú tranh nhau mồi. Rồi chiếc chùy của Colin vung lên. Chẳng mấy chốc mặt tên Ả-rập bị đập nát, mặc dù hán đội mũ sắt, và cổ bị quật gãy, Colin cúi xuống xem hán đã chết chưa. Đoạn chàng nhìn kỹ tên mang súng hỏa mai. Hán cũng chết rồi. Cả ba mũi tên đều trúng đích.

- Đó là thứ vũ khí duy nhất tôi sử dụng khi đi săn ở vùng Norman, hồi tôi còn trẻ - chàng cười nói với Angélique lúc đó đang vỗ về mấy con ngựa. Họ đã quá quen với giết chóc rồi, nên chẳng mất thì giờ suy ngẫm về hành động của chàng. Ngay cả Angélique cũng chỉ đưa mắt liếc nhìn bốn cái xác chết nằm trong bụi cây.

- Chúng ta sẽ mang tất cả ngựa theo. Chúng ta cưới hai con và mỗi người dắt một con. Chúng ta sẽ giấu xác chúng vào hang, như thế sẽ trì hoãn được cuộc lùng sục của chúng được ít ngày. Sẽ không có con ngựa không người nào cưới trở về pháo lũy, như thế ít lâu sau chúng mới phát hiện ra sự vắng mặt của bốn tên này.

- Họ đội mũ sắt và quàng áo choàng quanh người và sau khi đã xóa mọi dấu vết, họ phóng ngựa lên đường phi nước đại.

Ba ngày sau khi bọn lính đồng đội của chúng, dân làng cho biết có nhìn thấy hai người phóng ngựa qua làng nhanh như bay, mỗi người dắt theo một con ngựa. Dân làng chẳng gọi, cũng chẳng ngăn họ lại. Làm sao một nông dân khốn khổ lại dám làm thế đối với các chiến binh cao quý kia? Chúng đã tìm ra bốn con ngựa ở chân dãy núi Rif. Người ta quy tội cho bọn phi ở vùng này và cử một đội quân tiến sát vào sào huyệt bọn cướp để trừng trị chúng.

176. Chương 24

Colin Paturel và Angélique bỏ ngựa lại dưới chân núi, vì chỉ có lừa mới trèo qua đây được. Đây là chặng đường cuối cùng của họ, nhưng là chặng đường gian khổ nhất. Một khi vượt qua được dải núi trọc này, họ sẽ nhìn thấy biển. Vì đã sống hai năm trời trong lần đầu tiên bị bắt, trong thành phố Xauen bí ẩn và thánh thiện này, nên Colin Paturel rất am tường cái vùng mình sắp đi qua. Chàng biết rõ con đường ngắn nhất, và biết rằng càng lên cao họ càng an toàn. Kẻ thù duy nhất của họ chính là núi non, cái giá rét ban đêm, cái nắng gay gắt ban ngày và đói khát. Con người sẽ chẳng quấy rầy họ, và sư tử cũng hiếm. Chỉ phải đề phòng lợn rừng, nhưng chẳng phải lo sợ lũ khỉ, linh dương, nhím; ngược lại, chúng là nguồn thực phẩm dồi dào. Colin giữ lại khẩu súng cùng một số đạn, cả chỗ lương khô bọn chúng cất bên ngựa, và mấy tấm áo choàng dày chống rét.

- Chỉ mấy hôm nữa thôi là đến Ceuta.

- Mấy hôm? - Angélique hỏi.

Colin thận trọng không trả lời cụ thể. Làm sao mà biết được! Gặp may thì mười lăm ngày, nếu bất hạnh... Bất hạnh đã ập đến vào một buổi trưa khi họ đi qua những mỏm đá nóng bỏng. Nhân đi đến một lối ngoặt, ngồi xuống một phiến đá. Nàng không muốn cho Colin nom thấy sự yếu đuối của nàng, vì chàng luôn luôn khen nàng là một người

lữ hành không hề mỏi mệt. Thực ra nàng không thể nào bền bỉ bằng chàng. Chàng không bao giờ mệt. Nếu không có nàng, chắc chàng có thể đi suốt ngày đêm chỉ dừng chân một tiếng đồng hồ. Đang ngồi thở, Angélique bỗng thấy đau nhói ở chân trái, vội cúi xuống thì nhìn thấy một con rắn đang trườn rất nhanh qua các kẽ đá. “Mình bị rắn cắn rồi”. Nàng sực nhớ câu nói hầu như đã quên bằng “Người đàn bà đã bị rắn cắn và chết rồi” mà hai chàng người Venetia và Basque đã nói trước khi chết. Dĩ vãng đã nhìn thấy trước hiện tại, nhưng thời gian không tồn tại, và cái gì đã định trước sẽ không thay đổi được! Theo bản năng nàng cõng dây lưng ra buộc chặt dưới đầu gối, người lạnh toát. “Colin Paturel sẽ nói gì đây? Chàng sẽ không bao giờ tha thứ cho ta về chuyện này. Mình không đi được nữa rồi. Mình sắp chết”... Dáng người cao lớn của chàng lại xuất hiện. Không nhìn thấy nàng phía sau, chàng đã quay trở lại.

- Có chuyện gì thế?

Angélique gượng cười.

- Tôi mong là không đến nỗi nào, nhưng hình như...hình như tôi bị rắn cắn.

Chàng quỳ xuống để xem xét chỗ vết cắn bây giờ đã sưng lên và sạm lại. Đoạn chàng rút dao ra, và sau khi thử xem dao có sắc không, chàng đốt mấy cành củi khô và nung lưỡi dao đỏ rực.

- Anh làm gì đấy? - Angélique kinh hoàng hỏi.

Chàng không đáp, mà nắm chặt mắt cá chân nàng, cắt chỗ thịt xung quanh vết thương và di lưỡi dao nung đỏ vào đấy. Angélique thét to và ngất xỉu. Khi nàng tỉnh lại, bóng chiều đã phủ xuống núi đồi. Nàng được đặt nằm trên một tấm áo choàng và Colin Paturel ép nàng uống một chén nước chè bạc hà nóng.

- Cô sẽ thấy dễ chịu hơn, cô gái bé bỏng. Thế là tai qua nạn khỏi rồi.

Và khi nàng đã lấy lại sức, chàng nói:

- Tôi đã phải làm hỏng cái chân xinh đẹp của cô. Tiếc thật! từ nay cô không còn vén váy nhảy một điệu Busê dưới bóng cây du nữa rồi, cô em yêu quý. Nhưng không thể làm khác được. Nếu không cô chỉ sống được một tiếng đồng hồ.

- Tôi rất nhớ ơn anh khề nói.

Chỗ vết thương nhức nhối khó chịu. Chàng đã lấy thảo dược đắp lên. “Đôi chân đẹp nhất Versailles”. Cùng như những người khác, nàng sẽ mang trên người những dấu vết của quãng đời nô lệ ở Barbary. Những vết

sejo vinh quang mà lúc nào đó nàng sẽ luyện tiếc khi đi bít tất lụa và chiếc nịt bằng vàng. Lúc nào đó! Chàng nom thấy nàng mỉm cười.

- Tốt lắm. Dừng khí của cô vẫn còn nguyên, giờ thì ta lên đường.

Nàng nhìn chàng hơi lo sợ, nhưng cũng sẵn sàng tuân lệnh:

- Theo anh, tôi có thể đi được không?

- Đi được là cái chắc. Nhưng cô không nên đặt chân lên đất ít ra cũng một tuần lễ, phòng bị nhiễm trùng. Đừng lo, tôi sẽ công cô.

Họ chậm chạp leo núi. Anh chàng khổng lồ cứ công nàng, lưng vẫn thẳng như thường, chân vẫn bước đều. Nhưng chàng phải bỏ đi chiếc chùy, chỉ giữ khẩu súng và đeo lưng lẳng trên vai túi thức ăn. Angélique cười trên lưng chàng, hai tay ôm choàng lấy cổ chàng, ngửi thấy hương thơm ở tóc chàng và khi quá mệt vục trán vào cổ chàng. Ngày hôm ấy nàng lại thoát chết. Máu trong huyết quản nàng hát vang khúc khải hoàn: “Ta vẫn sống, ta vẫn sống!”.

Khi nàng tỉnh giấc, bầu trời bỗng nhiên biến sang màu hồng. Chắc hẳn nàng đã chợp mắt ngủ trên lưng chàng, con người đã phải mang trên vai những gánh nặng hơn nhiều trong quãng đời tù đầy, Colin vẫn bước đều. Angélique cảm thấy lòng tràn ngập yêu thương trĩu mến và suýt nữa nàng hôn lên làn da rắn rỏi sát đôi môi nàng.

- Colin! - Nàng van vỉ - Ôi, anh hãy dừng chân nghỉ một chút đi. Chắc anh mệt lắm rồi!

Chàng lặng lẽ vâng lời nàng, để nàng tụt xuống, và đến ngồi trên một mô đá, gục đầu xuống gối, nàng nhìn thấy chàng vắn vẹo hai vai. “Thật là quá sức - Nàng nghĩ thầm - Thậm chí một người có sức chịu đựng như chàng cũng không tài nào làm được như thế này

Phải chi nàng đi được chút đỉnh! Nàng cảm thấy lòng thư thái và phấn chấn. Nhưng vừa đặt chân xuống đất, những cơn đau thắt ruột khiến nàng sức nhớ làm thế chỉ càng làm cho vết thương mở rộng và thêm tàn phế. Nàng lết đến chỗ cái túi lương khô, lấy một ít chà là và vả mang đến cho chàng cùng với chai nước. Colin ngẩng lên, nét mặt lộ vẻ mệt mỏi. Chàng nhìn mấy quả khô mà như chẳng nhìn thấy gì.

- Cô cứ để đó - chàng nói giọng cộc lốc - Khởi phiền.

- Anh kiệt sức rồi, chung quy chỉ tại tôi. Tôi vô cùng hối hận.

- Thôi đi - Giọng chàng có vẻ hung tợn. Chàng lắc lắc cái đầu bờm xờm của mình như một con sư tử giận dữ - Khởi phiền, tôi chỉ cần ngủ một tiếng là lại sức ngay.

Chàng lại gục đầu xuống gối. Nàng để mặc chàng và nằm xuống ăn quả khô. Không khí mát mẻ. Nhìn khắp nơi, nàng chẳng thấy đâu có dấu vết sinh vật. Thật là quái lạ và tuyệt diệu!

Chẳng biết làm gì nàng lại ngủ tiếp. Khi mở mắt ra Colin vừa đi sẵn trở về mang một con hươu con trên vai.

- Colin, anh điên rồi sao! - Angélique thốt lên - Lẽ ra anh phải nghỉ ngơi cho lại sức mới phải.

Anh chàng Norman nhún vai:

- Cô nghĩ tôi là con người như thế nào, cô gái? Cũng bé bỏng như cô chẳng?

Chàng có vẻ hờn dỗi không muốn nói chuyện với nàng, thậm chí nhìn nàng. Angélique đâm hoảng, sợ chàng có chuyện gì nguy hiểm muốn giấu nàng.

- Liệu bọn Maroc có thể tấn công bất ngờ chúng ta không, Colin?

- Tôi nghĩ rằng không. Nhưng để an toàn, chúng ta sẽ đốt lửa dưới khe núi kia.

Chân Angélique đã đỡ nhiều, nên nàng có thể đi lỏ cò xuống đến tận dòng suối. Họ chạm trán với con dã thú cuối cùng, phía bên kia suối. Khi nhìn thấy nó thì đã quá chậm. Con sư tử cái ngồi chồm hổm như một con mèo khổng lồ đang rình mồi. Chỉ cần nhảy một cái là nó vồ được họ. Colin Paturel đứng im như phỗng

đá. Chàng không hề rời mắt khỏi con sư tử, bắt đầu chậm rãi nói chuyện với nó, một lát sau con vật lại nằm xuống, vẻ lúng túng. Họ có thể nhìn thấy cặp mắt nó long lanh trong bụi khi nó quay vào đó nhìn ra.

Colin thở phào rất mạnh. Chàng đưa cánh tay ôm lấy Angélique và áp sát vào ngực mình.

- Đúng là trời độ trì chúng ta. Cái gì đã chui vào đầu nó mà nó lại yên lặng ra đi như thế?

- Anh nói bằng tiếng Ả-rập. Anh nói gì thế?

- Nào tôi có biết. Thậm chí tôi chẳng thêm chú ý đến ngôn ngữ mình nói nữa. Tôi chợt nảy ra ý nghĩ rằng mình có thể thông tin với con sư tử xem hai bên có thể thông cảm với nhau không, thế thôi. Đối với một tên Maroc thì đừng hòng. Chàng lắc đầu. Tôi đã từng đánh bạn với lũ sư tử ở Meknès.

- Tôi nhớ rồi - Angélique nói, cổ cười to - Chúng nó không muốn ăn thịt anh.

Chàng cúi xuống nhìn nàng:

- Cô không hề nhúc nhích và không hề kêu lên một tiếng. Làm thế là tốt, cô bé ạ.

Hai má Angélique ửng hồng. Cánh tay của Colin Paturel chắc như một pháo đài, và như truyền thêm sức cho nàng. Nàng vưng tâm ngược mắt lên mỉm cười với chàng:

- Bên anh tôi không bao giờ thấy sợ.

Chàng nghiêng răng nét mặt sa sầm.”>

- Ta không thể ở đây được - Chàng nói - Chẳng đại gì mà cưỡng lại số mệnh. Đi xa hơn một chút.

Hai người lấy nước suối cho vào bình và tìm một kẻ hở trong vách đá để đốt lửa. Nhưng họ ăn không thấy ngon miệng, chỉ cốt làm dịu cơn đói. Không khí nặng nề, Colin Paturel nói rất ít. Angélique cố gợi chuyện, nhưng cuối cùng chỉ chúc thêm phiền muộn cho mình. Nàng cảm thấy bồn chồn trong lòng. Tại sao Colin Paturel lại dăm chiêu như thế? Hay là chàng giận ta vì đã làm chậm lại bước tiến của chàng do vết thương của ta? Hay là chàng nhìn thấy trước nguy cơ nào đó? Tại sao chốc chốc chàng lại đưa mắt nhìn mình? Gió chiều như một chiếc cánh nhưng phe phẩy quạt. Dưới ánh tà dương núi đồi như nhuộm màu xanh thẫm. Trong ánh hoàng hôn nàng xoay khuôn mặt xanh xao lo lắng về phía chàng.

- Tôi tin rằng đêm nay tôi có thể đi được - Nàng nói.

Chàng lắc đầu:

- Không, không được đâu, cô gái bé bỏng. Đừng lo, tôi sẽ công cô. Giọng nói của chàng đượm buồn.

- Ôi, Colin! - Nàng thốt lên, giọng đầy nước mắt - Có việc gì thế? Liệu chúng ta có chết không?

Ngay cả sau khi ngồi lại trên lưng chàng, hai cánh tay ôm lấy cổ chàng, nàng vẫn không cảm thấy yên tâm như hôm trước. Hơi thở của chàng hòa nhịp với tiếng đập mạnh của trái tim nàng, gợi lại cho nàng những lời tỏ tình của bao chàng trai trong vòng tay mảnh dẻ của nàng. Lúc đó hình như chính nàng đã công họ. Còn bây giờ nàng đang gục đầu vào chiếc cổ vạm vỡ đầy mồ hôi của chàng mà ngủ thiếp đi. Nàng cảm thấy mình đang dè trữu chàng xuống với tính chất đàn bà thường tình của nàng. Gió từ núi đồi thổi đến những hương thơm ngào ngạt và bí ẩn, gợi lên những viễn cảnh của cuộc sống trù phú xa hoa. Mặt trời đang lên để lộ một bên sườn núi đầy cây tuyết tùng đang rủ những cành dài như những chiếc lều tối om. Dưới bóng cây là một đồng cỏ mượt điểm vài bông hoa trắng. Colin Paturel vượt qua một dòng suối róc rách, trèo lên bờ bên kia và tìm thấy cửa ra vào một cái hang nhỏ có nền cát trắng.

- Ta dừng ở đây - Chàng nói - rõ ràng đây không phải là hang thú dữ có thể đốt lửa an toàn.

Chàng nói giữa hai hàm răng nghiến chặt, giọng chàng khàn khàn. Phải chăng vì quá mệt mỏi? Angélique lo lắng ngẩng nhìn chàng. Ở chàng có cái gì đó khác thường và nàng không biết rõ căn nguyên. Có lẽ chàng đang mắc một thứ bệnh gì đó rất trầm trọng có thể lây sang nàng! Nhưng nàng sẽ không bỏ rơi chàng. Nàng sẽ chăm nom săn sóc chàng cho đến khi chàng bình phục, như chàng đã từng chăm sóc nàng. Chàng quay lại nhìn chỗ khác để tránh đôi mắt dò hỏi của nàng, và nói cộc lốc:

- Tôi đi ngủ đây.

Chàng bước ra khỏi hang, Angélique thở dài. Cái hang này rất thú vị. Trừ phi hai người bị sa vào một cạm bẫy ẩn kín, còn gì có thể ngăn cản họ nữa? Nàng bày ra chỗ thịt hươu còn lại đêm qua và mấy quả vả khô. Không khó khăn lắm nàng lần xuống được ngọn suối bên khe núi, nhưng luôn cảnh giác đề phòng mọi nguy hiểm có thể xảy ra. Trên bờ suối mấy con chim đang chiêm chiếp kêu. Nàng lấy đầy hai bình nước rồi rửa ráy mặt thật kỹ trong dòng nước giá buốt khiến máu trong người nàng chảy mạnh. Khi cúi xuống một vũng nước phẳng lặng giữa các mỏm đá, nàng nhìn thấy hình ảnh mình như trong một tấm gương. Suýt nữa nàng kêu lên kinh ngạc. Khuôn mặt phản chiếu trong đó tuồng như chỉ mới hai mươi tuổi. Các đường nét thanh tú, hai mí mắt màu tím nhạt quanh đôi mắt vốn quen ngắm nhìn chân trời trải rộng, vòng môi hơi nứt, không còn là của một người phụ nữ đã trải qua bao thử nghiệm đắng cay, mà là của một cô thiếu nữ bình dị không hề từng trải chuyện đời và không cần đến những thứ hóa trang. Những làn gió khô khốc, ánh mặt trời khắc nghiệt, sự sao nhãng trang điểm do bao nhiêu sự cố gây ra, đã trả lại khuôn mặt nàng sự trinh trắng và thơ ngây của tuổi hoa niên. Da nàng nâu như da một cô Gipsi, dĩ nhiên là thế; nhưng tóc vàng tựa như ánh trắng trên làn cát trắng. Tấm thân thanh mảnh của nàng xúng xính trong chiếc áo choàng rộng, mái tóc bù xù và đôi bàn chân trần của nàng giống như của một người man rợ. Nàng tháo băng ở quanh chân. Vết thương đã khép kín, nhưng cái sẹo quả là xấu xí. Thây kệ! Nàng băng lại vết thương, vừa trầm ngâm suy nghĩ - Ban nãy khi nàng tắm, nàng đã nhìn thấy vòng eo của nàng vẫn như xưa, cặp đùi nàng mới đẹp làm sao, không còn mang lớp mỡ những ngày ở hậu cung. Nàng cúi xuống nhìn vũng nước như tấm gương soi. Và nàng mỉm cười với bóng mình.

- Ta vẫn còn coi được - Nàng nói với bầy chim rừng.

Vừa leo trở lại dốc cao, nàng vừa ngheu ngao hát. Đột nhiên dừng lại khi nhìn thấy Colin Paturel đang nằm dài trên thảm cỏ giữa một vùng hoa trắng. Chàng gối đầu trên một cánh tay, nằm im không cử động. Nỗi lo lắng về chàng lại trở lại trong tâm trí Angélique, và nàng rón rén bước đến bên chàng để nhìn thật kỹ. Chàng Norman đang ngủ, hơi thở đều đều, chậm rãi làm phập phồng bộ ngực nở nang đầy lông dưới làn áo burnous mở phanh. Không, chàng không thể ốm được, sắc mặt chàng hồng hào, nét mặt thanh thần của đôi môi mím chặt và tư thế thoải mái của chàng là của một ngày lao động nặng nề. Nhìn chàng nằm đó, dưới bóng tuyết từng, nàng bỗng nghĩ đến Adam. Trong thân thể cường tráng to lớn kia là cả một sự toàn mỹ nguyên sơ, mà chàng thì lại là một người đàn ông hết sức bình dị, một người đi săn nay đây mai đó, một kẻ tạo nên luật pháp, một chàng mục đồng chặn giữ cừu. Nàng quỳ xuống bên chàng, và xua một con ruồi đậu trên vầng trán đầy nếp nhăn của chàng. Colin Paturel từ từ mở mắt và nhìn nàng với cái nhìn kỳ lạ, ghê rợn. Theo bản năng, nàng lùi lại. Chàng Norman trông như khó khăn lắm mới hoàn hồn lại.

- Có việc gì thế? - Chàng đáp ứng bằng một giọng khàn khàn - Maroc à?

- Không, tất cả đều yên tĩnh. Tôi vừa ngắm anh ngủ. Kìa, Colin, đừng nhìn tôi trân trân như thế.

Nàng đột nhiên thét lên:

- Anh làm tôi sợ quá. Mấy hôm nay anh làm sao thế? Chuyện gì đã xảy ra? Nếu anh cho rằng chúng ta đang lâm nguy thì hãy nói cho tôi biết, hãy nói đi. Tôi có thể chia sẻ những lo âu của anh, nhưng tôi không thể chịu đựng được...Vâng, đúng thế, thái độ cay đắng của anh đối với tôi. Có lúc tôi nghĩ rằng chắc anh ghét cay ghét đắng tôi, chắc anh oán giận căm thù tôi? Vì sao? Vì tôi để bị răn cản và làm chậm bước tiến của anh? Tôi chẳng tìm ra lý do nào khác, Colin, hãy nói rõ cho tôi, hãy vì yêu kính Chúa mà nói cho tôi biết anh có trách cứ tôi điều gì không. Tôi không chịu đựng được cái cảnh này thêm nữa. Nếu anh oán ghét tôi, thử hỏi tôi sẽ ra sao đây? Nước mắt nàng giàn giụa. Mất đi một người bạn duy nhất, người bạn cuối cùng đối với nàng quả là một điều tệ hại nhất.

Chàng đứng lên thẫn thờ nhìn nàng, đến nỗi nàng tưởng rằng có thể chàng chẳng nghe nàng nói những gì. Cái nhìn trân trân áp đảo của chàng khiến nàng nghĩ đến những người nô lệ khốn khổ ở Meknès: đứng trước mặt chàng để nghe chàng luận tội, hẳn họ phải đau khổ biết dường nào.

- Tại sao tôi lại phải trách cứ cô? - Cuối cùng chàng nói - Vì cô là một...người đàn bà? - Mí mắt chàng nheo lại, cho đến khi nàng chỉ nhìn thấy hai con ngươi màu nâu gợn guốc - Tôi chẳng phải là một vị thánh, cô nàng xinh đẹp ạ. Cô nhầm nếu cô nghĩ như vậy. Tôi là con đẻ của biển cả, nguyên là một tên cướp biển. Cả một đời tôi chỉ toàn chết chóc, cướp bóc, lênh đênh trong bão táp, chạy theo bọn con gái ở cảng. Ngay cả lúc bị giam hãm tôi cũng chứng nào tật ấy. Lúc nào tôi cũng phải có đàn bà. Tóm được ai là tôi tóm ngay. Chẳng khó gì. Khi Mulai Ismail muốn thưởng công tôi, hẳn thường gửi đến cho tôi một trong những

người đàn bà da đen của hắn. Nhưng chuyện đó rất hiếm. Suốt mười hai năm tôi sống một cuộc đời kiêng khem, tiết dục. Rồi đến cuối giai đoạn mười hai năm ấy tôi lại sống bên cạnh một người đàn bà... - Chàng nói rất nhanh cố làm ra vẻ giận dữ như thể để che giấu sự lúng túng của mình. Cô hiểu thấu chăng? Cô chẳng hề sống trước khi bị Mulai Ismail bắt hay sao? Nhìn cặp mắt táo bạo của cô chẳng ai nghĩ là không. Có bao giờ cô tự hỏi làm sao một gã như tôi lại có thể sống hết ngày này qua ngày nọ bên cạnh một người đàn bà như thế này! - Mắt chàng nhắm lại, như đang trong cơn xuất thần - Người đàn bà đẹp nhất tôi chưa hề gặp trên đời!

Rồi chàng nói tiếp, giọng trầm ngâm, tự nhủ lòng.

- Đôi mắt cô như biển sâu thăm thẳm...nhìn tôi, van vỉ tôi cầu xin... tay cô đặt vào lòng bàn tay tôi, hương thơm của thân thể cô, nụ cười của cô. Tôi không biết cô được tạo dựng lên như thế nào. Nhưng tôi đã nhìn thấy cô, bị trói vào cột trong khi bọn quỷ sứ da đen đang giơ những chiếc kim nung đỏ trước mặt cô... Tôi đã nhìn thấy cô đứng tắm dưới ngọn thác đêm qua...và giờ đây tôi phải công cô trên lưng... Cơn thịnh nộ của chàng lại bùng lên.

- Không, tôi không chịu đựng nổi nữa rồi... So với điều này, nỗi thống khổ của Thánh Antoine chẳng nghĩa lý gì. Có những hôm tôi chỉ mong... lại được treo vào thánh giá để cho bầy chim môi rĩa rói hay đóng đinh trở lại vào cổng thành... Thế mà cô lại hỏi tôi điều gì đang dần vạt tôi!

Chàng giơ nắm tay lên viện trời đất hãy chứng giám cho chàng, cho nỗi thống khổ của chàng. Rồi buông ra một lời thề, chàng bước nhanh về phía hang.

177. Chương 25

Angélique sững sốt trước lời tâm sự của chàng nhưng sau đó nàng bình tâm suy nghĩ: “Tất cả chỉ thế thôi ư?”

Đôi môi nàng nở một nụ cười. Làn gió mát lành lay động những cành tuyết tùng phả hương thơm vào người nàng. Mấy sợi tóc vàng xỏa xuống má nàng và đôi vai trần. Colin Paturel nhìn thấy trước mắt mình chính cái hình ảnh nàng đã nhìn thấy trong gương nước cách đây ít phút. Nàng nhớ lại cái giây phút rạo rức khi nàng muốn kề miệng hôn lên cái cổ của chàng; và khi bóng đêm khắc khoải của miền đất hoang rợn này phủ xuống người họ, nàng khao khát như thế nào được nép mình vào bộ ngực vạm vỡ của chàng, tất cả những dự định không thoát khỏi của một khát vọng sâu xa hơn đang âm ỉ trong lòng nàng mà nàng không hề muốn khơi động.

Giờ đây khi chàng đã thổ lộ tâm sự với nàng, nàng bỗng cảm thấy cái sức sống vĩnh hằng trong nàng bùng trỗi như cánh chim đang rộng. Nàng cảm thấy dòng máu trong người đang cuộn cuộn chảy. Cuộc sống? Nàng ngắt một bông hoa trắng mảnh mai, một bông hoa toàn mỹ, mong manh như cánh bướm. Nàng hít sâu mấy cái liên và lồng ngực căng ra. Chút nỗi niềm lo sợ nào còn lại trong nàng đã tan biến như làn mây nhẹ đến tận chân trời. Bầu trời trong sáng, không khí thanh khiết và dịu ngọt. Thế gian như hoang vắng. Angélique đứng lên và cũng chạy chân trần về phía cửa hang. Colin Paturel đứng ở cửa hang, lưng tựa vào sườn đá, hai tay khoanh trước ngực. Chàng đang mãi ngắm ánh sáng lung linh màu vàng và xanh nhạt dưới chân núi, nhưng tâm trí chàng đi về một hướng khác. Nàng đoán được điều đó khi nhìn cái lưng trần của chàng, cái lưng của một con người vô cùng lúng túng đang băn khoăn không biết làm sao thoát khỏi cảnh ngộ mình tự tạo ra. Chàng không nghe tiếng chân nàng bước đến và nàng dừng lại triu mến nhìn chàng. Colin yêu quý! Ôi, trái tim kiêu dũng! Trái tim không gì chiến thắng nổi! Trái tim hết mực khiêm nhường! Chàng nom cao lớn làm sao! Vòng tay nàng không ôm hết...

Nàng lướt nhẹ đến bên chàng, song mãi đến khi nàng áp má vào cánh tay chàng, chàng mới biết. Chàng rùng mình và rụt tay lại.

- Vậy là cô đã hiểu những gì tôi vừa nói với cô - Chàng ranh mãnh nói.

- Vâng, em đã hiểu - Nàng thì thầm.

Hai bàn tay nàng vuốt từ ngực lên vai chàng. Chàng lại giật lùi, mặt đỏ bừng.

- Ôi, đừng! - Chàng hổn hển phải thế. Không, cô chưa hiểu đâu. Tôi không muốn gì ở cô cả. Cô gái bé bỏng ơi, cô sẽ nghĩ tôi là hạng người như thế nào?

Chàng nắm lấy hai bàn tay nàng và khẽ ẩy nàng sang một bên. Chỉ cần nàng chạm vào người chàng, chỉ cần chàng một lần nữa cảm thấy cái vuốt ve của nàng trên da thịt, chắc chắn chàng sẽ mất bình tĩnh, sẽ đầu hàng.

- Cô sẽ nghĩ gì về tôi, cô đã đau khổ quá nhiều đến nỗi chẳng nghi ngờ gì nữa. Giả như tôi không bị bắt ngờ thì chẳng bao giờ cô cạy được mồm tôi, chẳng bao giờ cô biết được... Lúc này tôi vừa mới thức dậy khỏi một giấc ngủ trong đó tôi chỉ toàn chiêm bao thấy cô. Hãy quên những gì tôi vừa nói... Tôi căm ghét tôi vô cùng. Đi đi! Tôi biết...tôi ngờ vực tôi...cô gái bé bỏng ơi! Cô đã biết thế nào là cảnh nô lệ đối với một người đàn bà, và nó không khổ cực bằng đối với một người đàn ông. Cô đang bị sang tay từ một tên chủ này đến tên chủ khác, thế là đủ rồi. Tôi không thể để cho người ta gọi mình là một tên khốn nạn vì đã cưỡng ép cô...

Đôi mắt của Angélique sáng bừng lên. Hai bàn tay của Colin Paturel đã truyền hơi ấm sang người nàng, và nàng thấy khuôn mặt nông dân của chàng méo xệch trong cơn xúc động, khiến nàng cảm động vô cùng. Nàng chưa hề nhận thấy cặp môi chàng đầy đặn và mát rượi như thế. Tất nhiên chàng đủ sức tránh được nàng, nhưng chàng không biết được uy lực của đôi mắt nàng. Nàng lại ôm chầm lấy chàng, đôi bàn tay trắng muốt miết trên ngực chàng.

- Đi đi, cô gái bé bỏng - chàng thì thầm - đi đi...Tôi chỉ là một thằng đàn ông.

- Còn em - nàng cười rúc rích nói - em cũng chỉ là một con đàn bà... Colin, Colin thân yêu, chúng ta chịu đựng như thế chưa đủ hay sao...Em biết cái gì có thể an ủi đôi ta.

Nàng tựa đầu vào ngực chàng, điều nàng bao lâu nay hằng khao khát, suốt trong cuộc hành trình gian lao vất vả, sức lực cường tráng của chàng làm nàng chuyển choáng, chuyển choáng bởi cái hương vị đàn ông mà cuối cùng nàng đã dám nhấm nháp khi đôi môi nàng then thừng chạm vào da thịt rắn chắc của chàng. Colin Paturel như một cây to bị sét đánh gục, trước sự thú nhận lạnh lẽo của nàng. Toàn thân chàng run lên. Chàng cúi xuống. Một luồng kích động xuyên qua người chàng. Con người này, con người hơi quá kiêu hãnh, hơi quá thông minh, đối với chàng, như đôi khi chàng nghĩ, mà số phận đã ban ch làm bạn đồng hành suốt chặng đường đầy hiểm nguy, khổ cực, giờ đây chàng phát hiện ra cũng là một người đàn bà như bao nhiêu người khác, cũng biết dỗ dành, cũng đòi hỏi tinh vi, chẳng khác gì các cô gái ở cảng chạy theo các chàng trai to lớn, râu vàng. Trong khi vúi chặt lấy người chàng, nàng không sao làm ngờ được trước nỗi khát vọng điên cuồng chiếm lấy người nàng, và nàng đã đáp ứng nó bằng cách khẽ rướn cái thân hình căng cứng, còn hơi rụt rè song đã quy hàng, lạnh lẽo gọi chàng bằng một âm thanh run rẩy tựa như tiếng gù gù phát ra từ cổ họng một con bò câu mái. Như người quần trí, chàng nhắc bổng nàng lên và nhìn vào mắt nàng.

- Có thể như thế được không? - Chàng khẽ nói.

Để đáp lại, nàng bầu chặt vai chàng. Rồi, chàng run run nâng nàng trên vòng tay và bế nàng đến chỗ cuối hang như thể chàng sợ phải nhìn thấy niềm hạnh phúc tuyệt vời của nàng giữa ánh sáng ban ngày. Ở đấy tối tăm, có cát mịn mát rượi. Đam mê nhất của con người trong dòng máu Colin Paturel mãnh liệt như dòng thác, tiêu diệt tất cả mọi thứ trên đường, kể cả những thành lũy mà tâm hồn nhạy cảm và trái tim quảng đại của chàng đã dựng lên, từ lâu chống lại sức mạnh của những khát vọng của chàng. Giờ đây chúng đã được giải tỏa, vì thế chẳng làm gì được ngoài việc buông thả mình, cuồng say với cái sức mạnh chúng mang lại cho chàng. Chàng nuốt chửng nàng như một con thú trong cơn đói, không thỏa mãn với thân hình trần truồng và mịn màng của nàng, với vòng tay ghì chặt lấy nàng, với sự ve vuốt da thịt đàn bà và mớ tóc chảy dài của nàng, không thỏa mãn với cảm giác ngất ngây khi nắn bóp đôi vú trong bàn tay. Chàng thêm khát quá, nôn nóng quá sau những ngày khổ đau thâm lặng, đến nỗi chàng suýt cưỡng hiếp nàng khi chàng đòi nàng phải quy phục. Đoạn chàng ngã gục trên người nàng và giữ nguyên tư thế đó trong im lặng, hai cánh tay bầu chặt lấy nàng như ôm chặt vật quý giá nhất trên đời.

Khi Angélique mở mắt thì trời đã tối hẳn. Hoàng hôn đã qua lúc nào không biết. Nàng khẽ tựa mình, gần như ngạt thở trong hai cánh tay sắt ghì nàng sát chặt vào thân thể chàng.

- Em ngủ đây à?
- Em vừa ngủ xong.
- Em không giận anh chứ?
- Anh thừa biết là không giận.
- Anh thô lỗ quá, phải không? Tại sao em không nói thế? Nói thế đi!
- Không, anh không cảm thấy anh đã làm em sung sướng sao?
- Thật ư? Thế thì em phải coi anh như một người bạn rất thân.
- Nếu anh muốn thế, Colin, trời tối lắm rồi, ta đi tiếp chứ?
- Đúng thế, con cừ non của anh.

Hai người bước trên con đường sỏi đá, lòng nàng tràn trề hạnh phúc. Chàng lại cõng nàng, và nàng gục đầu vào chiếc cổ rắn chắc của chàng. Không gì có thể ngăn cách họ nữa. Họ đã ký kết một liên minh giữa hai cuộc sống đang lâm nguy, và sẽ cùng nhau chia sẻ hiểm nguy và gian khổ trong tương lai.

Thần kinh của Colin Paturel không còn căng thẳng bởi những đau thương khắc khoải nữa, giống như một linh hồn nơi địa ngục, vì tinh thần chàng phải vật lộn với nỗi lo sợ sẽ bội phản lòng tin cậy của nàng. Angélique cũng không còn phải chịu đựng vẻ mặt cay độc và sự thô lỗ của chàng nữa, nàng chẳng còn than vãn về nỗi cô đơn nữa. Giờ đây, bất cứ lúc nào nàng muốn, nàng có thể chạm môi vào cái cổ đầy sẹo của chàng do những tháng năm đeo vòng sắt có máu để lại.

- Từ từ thôi, em yêu - Chàng cười vang - Đứng! Ta còn phải đi xa.

Chàng khát khao muốn kéo sát nàng vào lòng và áp môi lên môi nàng, nằm xuống với nàng trên cát mịn dưới ánh trăng, và nhấp lại chén rượu nồng được kê sát bên nàng. Nhưng chàng chế ngự được dục vọng của mình vì họ còn một chặng đường dài phải đi, và nàng mệt lắm rồi. Chàng không thể quên rằng nàng đang đói ăn và đã bị rắn độc cắn. Đã có lúc chàng quên khuấy đi chuyện đó, thật là đần độn! Trước giờ chàng ít chú ý đến việc cư xử dịu dàng với một người đàn bà, nhưng vì nàng chàng quyết tâm sẽ học biết kỳ được. Ước gì chàng có thể ban cấp cho nàng những gì nàng cần và giúp nàng tránh khỏi mọi đau đớn và lo buồn! Ước gì chàng có thể đặt trước mặt nàng một chiếc bàn bày đầy cao lương mỹ vị, hay dâng tặ để nàng ngả lưng, “một chiếc giường vuông lớn trải khăn trắng tinh với những bó hoa thủy tiên ở mỗi cột giường”, như người xưa vẫn hát. Đến Ceuta hai người uống từ dòng suối trong những ngụm nước mát lạnh mà Odysse đã nhấp nháp trong suốt bảy năm trời mòn mỏi chờ đợi nàng Calypso, con gái thần Atlas, như các thủy thủ vẫn thường kể lại.

Cứ thế chàng vừa đi vừa mơ tưởng, quên cả mệt nhọc, mặc cho Angélique ngủ gà ngủ gật trên lưng chàng. Gánh nặng chàng đang mang trên lưng đối với chàng là niềm vui lớn nhất thế gian. Bình minh đến, họ dừng chân và nằm duỗi thẳng trên đồng cỏ mọc lúp xúp. Họ chẳng còn tìm nơi trú ẩn, bởi vì họ biết chắc từ nay chẳng ai quấy nhiễu họ nữa. Mắt họ nhìn nhau cùng nêu một câu hỏi. Lần này chàng không sợ nàng nữa. Chàng muốn hoàn toàn hiểu biết nàng, ngắm kỹ khuôn mặt thư thái tràn đầy hạnh phúc của nàng giữa vùng tóc vàng. Chàng nhìn nàng như một kẻ xuất thần.

- Em có vẻ thích làm tình lắm! - Chàng nói - Anh chẳng hề nghĩ là em như thế.
- Em cũng yêu anh, Colin ạ.
- Suýt! Bây giờ thì em chẳng cần nói thế. Em có khỏe không?
- Có.
- Anh có làm em vui thích không?
- Ôi, thích quá đi chứ!
- Thế thì ngủ đi, em yêu.

Họ miệt mài trong cuộc truy hoan như thể những kẻ đói khát tình yêu. Sức lực đưa hai người lại bên nhau cũng mạnh như cái bản năng khiến họ đi tìm nước mát để sống. Trong vòng tay nhau họ quên hết mọi đau đớn sâu não và quên cả mong muốn trả thù số phận. Họ uống dòng nước sống của hi vọng và nếm trên môi nhau sự phát hiện cao cả rằng tình yêu được sinh ra để an ủi người đàn ông và người đàn bà đầu tiên trên trái đất giúp cho họ có thêm dũng khí để chịu đựng cuộc hành hương nơi dương thế.

Ch bao giờ Angélique được nằm trong vòng tay một người đàn ông cao lớn và cường tráng như thế. Nàng thích ngồi trên đầu gối chàng và nép mình vào khối người to lớn của chàng trong khi hai bàn tay khỏe mạnh của chàng vuốt ve nàng.

- Em còn nhớ mệnh lệnh của anh đưa ra cho các chiến hữu đáng thương của chúng ta không? - Chàng thì thầm - “Cô ấy không dành cho bất cứ một ai trong số chúng ta, cô ấy không thuộc về ai cả”. Bây giờ anh đã chiếm em cho riêng anh, và em là kho báu của anh. Anh đúng là một tên bịp bợm!

- Chính em muốn thế.

- Anh đã làm thế để tự bảo vệ mình. Anh đã từng ôm em trong vòng tay khi ở trong vườn Rodani, và máu anh lúc bấy giờ nóng bừng. Vì thế anh đã ra lệnh cấm, anh tự nhủ: “Colin, mây sẽ buộc phải gánh chịu hậu quả...”

- Như thế thì tốt hơn. Anh đã làm đúng, tâu bệ hạ.

- Đôi lúc nhìn em anh thấy em mỉm cười. Anh yêu nhất là nụ cười của em. Em đã nhìn anh mỉm cười sau khi rắn cắn và em đang đợi anh bên lối mòn. Tưởng chừng như em sợ anh hơn cả sợ thần chết nữa. Anh biết bao nhiêu lần nhìn em sợ hãi và gần như kiệt sức. Nếu em chết anh cũng đã nằm xuống bên em và chẳng bao giờ đứng dậy.

- Đừng yêu em nhiều thế, Colin. Nhưng hãy hôn em một lần nữa.

178. Chương 26

Hai người tiến từng bước, từng bước về đích. Núi non đã thay đổi. Không còn nữa những rừng tuyết tùng và những thảm cỏ xanh trên các triền núi. Thú rừng cũng hiếm dần, các suối nước cũng thưa thớt. Hai người bắt đầu bị đói khát dày vò. Nhưng chân của Angélique đã khỏi và cuối cùng nàng thuyết phục được Colin để nàng tự đi. Họ đi rất chậm, đi cả ngày lẫn đêm ở các chặng đường dễ đi. Vượt qua khe suối giữa các vách đá âm u và những bụi c màu xám. Angélique không dám hỏi xem họ còn xa đích không, vì nó trông như lùi dần với từng dãy núi. Chỉ có đi và đi, ngoài ra chẳng làm gì khác.

Angélique dừng lại “Lần này chắc mình chết mất” Nàng nghĩ bụng. Sức nàng mỗi ngày một yếu đi. Tai nàng ù như luôn có tiếng chuông lắc mạnh trong đầu và nàng kinh hoàng. Đúng, lần này chết đến nơi rồi. Nàng khẽ kêu lên một tiếng và khuyu xuống, Colin Paturel lúc đó đã leo gần đến đỉnh vách đá, vội quay trở lại bên nàng. Chàng quỳ xuống và nâng nàng lên. Nàng khóc nức lên, nhưng mắt nàng ráo hoảnh.

- Sao thế em? Cố lên nào, can đảm một tí nào.

Chàng vuốt má nàng và hôn đôi môi khô khốc của nàng như thể truyền thêm sức mạnh cho nàng.

- Đứng lên, anh cố em một lát.

Nhưng nàng lắc đầu chán nản.

- Không, không. Lần này thì quá muộn rồi. Em sắp chết rồi. Em nghe rõ tiếng chuông nhà thờ gióng dả..

- Vớ vẩn! Can đảm lên! Bên kia đỉnh núi thôi mà...Chàng bỗng im bật, trân trân nhìn nàng.

- Không, nhưng anh cũng nghe cái gì đó...- Chàng kêu to.

- Anh nghe thấy tiếng chuông nhà thờ.

Như một người điên chàng lao vút lên đỉnh vách đá. Nàng nhìn rõ chàng đang hươ hươ hai cánh tay và hét lên một tiếng gì nàng không hiểu. Quên mệt nhọc và bất chấp những hòn đá nhọn đâm vào hai bàn chân, nàng vội vã chạy biến theo chàng.

- Biển!

Đó là tiếng kêu của chàng. Khi nàng đuổi kịp chàng, chàng kéo nàng về phía mình và ôm lấy nàng, ghì chặt. Họ không tin vào mắt mình. Trước mắt họ là biển lung linh gợn sóng vàng lẫn tắn, và bên trái họ là một thành phố có tường thành bao quanh, tua tủa những tháp nhà thờ. Ceuta! Ceuta! Công giáo! Chuông nhà thờ lớn San Angelo đang rung hồi chuông cầu kinh Đức bà. Chính đây là tiếng hai người đã nghe thấy và nghĩ rằng chỉ là ảo giác.

Ceuta! - Colin thì thầm - Ceuta! Đoạn chàng bình tâm lại và bắt đầu suy tính kỹ càng. Ceuta đang bị bọn Maroc phong tỏa. Họ nghe rõ tiếng đại bác ừng ọang và nhìn thấy một làn khói bốc lên từ pháo lũy trong hoàng hôn tĩnh mịch.

- Ta hãy theo đường này - Colin Paturel vừa nói vừa đưa Angélique vào chỗ trú ẩn trong vách đá. Trong khi nàng ngồi nghỉ, chàng bò lên đỉnh núi. Chàng quay trở lại sau khi phát hiện hơn ngàn lều trại bọn Maroc, trước lều có cắm một lá cờ màu xanh lục ở dưới chân vách đá suýt nữa họ ngã xuống trên đầu bọn lính gác. Giờ đây họ phải đợi cho đến tối. Chàng phác ra một kế hoạch. Trước khi trăng lên họ sẽ xuống núi và đi về phía bãi cát. Bằng cách nhảy từ mô đá này sang mô đá kia, họ sẽ cố đi đến eo đất trên đó thành phố được xây dựng. Sau đó họ sẽ bò vào chân tường và hy vọng các lính gác Tây Ban Nha sẽ nhận ra họ. Khi đã tới mật, họ bỏ lại khí giới, túi xách và lên xuống vách đá. Họ nín thở và cảm thấy hơi ớn lạnh mỗi khi làm bật tung một hòn đá cuội. Khi họ đến gần bãi cát, ba tên Ả-rập phi ngựa vọt qua, trên đường trở về trại. Thật là kỳ lạ, chúng không mang theo vũ khí săn lùng dữ. Chúng vừa qua khỏi, Colin Paturel và Angélique lao vọt qua bãi cát và nấp trong các mỏm đá trên bờ. Lội qua chỗ nước ngập đến lưng, họ dò dẫm theo một đường quanh co, khúc khuỷu. Vỗ sò sắc cắt đứt chân họ. Đôi khi họ bước thụt xuống một cái lỗ dưới nước. Họ cố lom khom người vì trăng mỗi lúc một cao và tãi ánh bạc bên mặt biển quanh họ. Thành phố nhích dần lại, các tường có lỗ châu mai lấp lánh dưới ánh trăng, các vòm nhà và tháp chuông vươn lên bầu trời đầy sao. Nhìn thấy điều bấy lâu nay hằng mơ ước càng làm tăng thêm sức chịu đựng của họ. Giờ đây không còn xa cách ngọn tháp đầu tiên của pháo lũy ngoại vi nữa. Rồi tiếng nói của bọn Ả-rập chen lẫn tiếng sóng biển rì rầm, khiến họ rợn cả người. Họ bám vào hốc đá bầy nhầy, như muốn hòa vào trong đó. Một đội kỵ binh Maroc xuất hiện, mũ sắt nhọn của chúng lấp lánh dưới ánh trăng. Chúng xuống ngựa và đốt lửa trại trên bãi cát. Bọn Ả-rập ngồi xuống quan sát chung quanh chỉ cách chỗ hai người đang bám vào đá và thẳm nước mặn có mấy bước. Họ nghe rõ chúng nói chuyện với nhau. Chúng bảo rằng chúng không thích làm nhiệm vụ phòng ngự ngay dưới cái pháo đài của Ceuta. Như thế chỉ tổ xơi tên của bọn Tây Ban Nha khôn kiếp khi ánh bình minh vừa mới ló. Nhưng chỉ huy của chúng bảo là phải canh giữ nơi này ban đêm vì đây là cái đoạn mà bọn dẫn đường hay sử dụng để hộ tống bọn nô lệ Cơ đốc giáo chạy trốn.

- Chúng nó sẽ ra đi khi bình minh - Colin rỉ tai Angélique - Chúng ta phải đợi đến lúc đó.

Đợi! Với nước lạnh buốt ngập đến tận cổ, với muối mặn làm tấy nhức các vết thương, với thủy triều vùi dập, phải chống lại giấc ngủ và mệt nhọc, không dám thư giãn dù chỉ một chút thôi... Cuối cùng, trước bình minh một lúc bọn Maroc tắm rửa rồi thảng yên cương. Và khi mặt trời vừa ló ở chân trời, chúng nhảy lên yên và phi biến về phía trại. Colin Paturel và Angélique lê bước ra khỏi nước khuỷu xuống hoa mắt vì quá mệt. Nhưng họ vừa mới lấy lại được hơi sức thì một toán kỵ binh Maroc khác lại xuất hiện sau ngọn núi và trông thấy họ. Chúng tuôn ra một tràng tiếng kêu khàn khàn và thúc ngựa về phía họ.

- Nhanh lên - Colin giục.

Khoảng cách giữa họ và thành phố tưởng vô biên như một sa mạc bao la. Họ cầm tay nhau chạy như bay, chẳng kể gì đến sỏi đá, vỗ sò cắt vào bàn chân họ. Chỉ có một ý nghĩ nâng đỡ họ: Chạy! Chạy! Đến tận cổng thành! Bọn Ả-rập đuổi theo họ được vũ trang bằng súng hỏa mai, một vũ khí khó bắn khi phi trên lưng ngựa. Một chiếc cung sẽ trúng đích rất dễ dàng vì họ hoàn toàn phơi lưng ra, còn đạn hỏa mai chỉ bắn vào cát sỏi quanh họ. Đột nhiên Angélique hình như nhìn thấy hai kỵ sỹ khác xuất hiện trước mắt mình.

- Thế là hết. Chúng ta bị bao vây tứ phía rồi.

Tim nàng như muốn rụng, nàng lão đảo và ngã sõng soài dưới vó ngựa. Cả trọng lượng của Colin Paturel

đề lên người nàng và nàng ngất đi, tai vẫn nghe giọng nói khò khè của chính mình: “Tín đồ Cơ đốc!..Nô lệ Cơ đốc!... Nhân danh Chúa Giêsu, các bạn ơi!..Hãy vì Chúa!”

- Tại sao cậu lại cho nhiều tiêu vào socola thế, David? Tôi đã bảo cậu hàng trăm lần rồi, bớt tiêu, bớt quế đi. Cậu không việc gì phải pha cái thứ hổ lốn Tây Ban Nha ấy...Angélique đang đau quận. Nàng không hiểu nổi tại sao mình lại bắt đầu từ dầu và phải gầy lưng để phục vụ socola cho dân Paris. Nàng biết mình sẽ chẳng đi đến đâu trong việc kinh doanh chừng nào mà tên David ngu ngốc kia vẫn cứ cho nhiều hạt tiêu và quế vào cà phê, khiến uống vào đến cái xác chết cũng phải ngồi dậy. Nàng ghê tởm đẩy cái tách ra, và cảm thấy chất lỏng nóng làm bỏng tay. Rồi nàng nghe một tiếng kêu khê. Nàng ráng sức mở mắt ra: Nàng đang nằm trên giường trải đệm trắng lớp, bị hoen ố bởi chỗ cà phê đen nàng đánh đổ. Một người đàn bà có khuôn mặt xinh xắn da ngăm ngăm quấn khăn choàng đang lau vết ố.

- Xin lỗi - Angélique nói.

Người đàn bà có vẻ phấn khởi. Bà ta bắt đầu nói rất nhanh bằng tiếng Tây Ban Nha, bà bóp vặn hai bàn tay Angélique rất lâu. Rồi bà ta quỳ xuống trước pho tượng của Đức mẹ Đồng trinh thiếp vàng và đội mũ miện kim cương, trong một nhà thờ nhỏ dưới một ngọn đèn dầu. Angélique đoán là bà ta đang cảm tạ Đức mẹ đã phục hồi sức khỏe cho nàng. Đã ba ngày nay nàng lên cơn mê sảng vì sốt cao. Đoàn người đàn bà Tây Ban Nha gọi một người hầu gái Maroc và cả hai nhanh chóng thay khăn trải giường cũ bằng khăn mới trắng có thêu hoa và tắm nước hoa oải hương. Nàng lấy làm lạ thấy mình lại nằm trên giường đệm một lần nữa. dưới đỉnh màn của một chiếc giường đồ sộ có cột giường bằng gỗ thép vàng. Angélique thận trọng xoay đầu lại. Cổ nàng cứng đờ và nhói đau. Đôi mắt nàng chưa quen ánh sáng nhức nhối khó chịu. Một vài tia nắng vàng lọt vào xuyên qua các hình trang trí bằng sắt nhằm che cho gian phòng khỏi cái nắng chói chang bên ngoài. Nhưng phần còn lại của căn phòng gồm đầy đồ gỗ và vật trang trí kiểu Tây Ban Nha, cùng hai con chó mực nhỏ và một chú lùn môi dày ăn mặc như một thị đồng, nom cũng ảm đạm như một hậu cung. Thỉnh thoảng ngôi nhà rung lên vì tiếng đại bác nổ từ thành lũy vọng lại. Đột nhiên Angélique nhớ ra mình đang ở đâu. Đó là những khẩu đại bác của Ceuta! Ceuta, cứ điểm cuối cùng của Tây Ban Nha nằm vắt vẻo trên một hòn đá nóng bỏng, truyền khắp bờ cõi đất đai của Mohammed, tiếng chuông nhà thờ đã bị đạn bắn thủng và nứt hàng trăm lần. Nhưng chuông vẫn vang lên át cả tiếng ầm ĩ của những khẩu pháo.

Quỳ trong ngôi nhà thờ nhỏ, người đàn bà Tây Ban Nha đọc thuộc lòng những lời kinh cầu nguyện Đức bà và làm dấu thánh. Đối với bà mọi thứ đều vô cùng yên tĩnh, vì tiếng đại bác đã trở nên quá quen thuộc. Con trai bà sinh ra ở Ceuta, và năm nay lên sáu đang ở trên pháo lũy với tất cả những đứa trẻ khác trong đồn, giúp các binh lính tiêu diệt bọn Maroc. Lòng căm thù bọn Maroc chảy trong máu mỗi người Tây Ban Nha, mà tâm hồn hướng về châu Phi nhiều hơn châu u. Người Andalusie có nhiều lý do để nhớ tên bạo chúa Arập, kẻ đã truyền lại cho anh em làn da ngăm đen và hàm răng trắng. Chiến tranh du kích là một điều tự nhiên đối với cả hai dân tộc này, hai dân tộc đã sinh sôi nảy nở dưới bầu trời khắc nghiệt. Tính gan dạ của những người Tây Ban Nha bị phong tỏa nhiều khi thúc giục họ từ trong thành lao ra quấy nhiễu quân Maroc.

Một toán kỵ binh Tây Ban Nha đội mũ sắt đen và vùng những ngọn giáo dài đang từ một cuộc hành quân trở về bỗng nhìn thấy hai nô lệ Cơ đốc giáo chạy về phía thành trì. Họ đã phi ngựa tới chắn giữa bọn Maroc đang truy kích và hai người nô lệ. Colin Paturel và Angélique bị ngựa dẫm lên người. Một cuộc giao tranh dữ dội diễn ra và cuối cùng toán kỵ binh đã rút vào thành mang theo hai người chạy trốn.

Angélique biết tiếng Tây Ban Nha để đủ hiểu nội dung lời giải thích dài dòng của người phụ nữ Tây Ban Nha về những gì đã xảy ra. Trí nhớ dần dần trở lại, và nàng ngày càng ý thức hơn về những cơn đau khắp mình mẩy. Nàng cảm thấy nhức nhối ở hai bàn chân vì những vết đứt và những chỗ giộp, cảm thấy da mặt bị bóc, và thân thể gầy rộc, và những móng tay bị gãy trên hai bàn tay nâu sạm.

- Lạy Đức mẹ thiêng liêng! - Người đàn bà Tây Ban Nha thì thầm, ngược mắt lên nhìn trời - hôm mới đến đây nàng mới thăm hại làm sao, người đàn bà khốn khổ kia! Quần áo ướt sũng, hai bàn chân xinh đẹp máu chảy ròng ròng, đầu tóc đầy cát và nước biển. Cứu được một nô lệ đối với họ là một chuyện quá lạ thường, nên họ lập tức cho mời ngài de Breteuil, Đại sứ của Đức Vua nước Pháp tới.

179. Chương 27

Angélique rung mình, Ngài de Breteuil? Cái tên ấy rất quen thuộc đối với nàng. Nàng đã gặp nhà ngoại giao này ở Versailles, Phu nhân Los Cobos giúp nàng nhớ lại bằng những tiếng kêu to “Si si” (Tiếng Tây Ban Nha là “vâng”). Đúng thế, Ngài de Breteuil đang ở Ceuta để thi hành một sứ mệnh đặc biệt. Ngài vừa mới đến trên chiếc tàu Royal để theo lệnh Đức Vua Louis XIV cứu giúp một phu nhân quý tộc vừa rơi vào tay Mulai Ismail trong một cuộc hành trình đầy hiểm nguy. Angélique nhắm mắt lại. Trái tim kiệt quệ của nàng đập nhanh hơn. Thế là thông điệp nàng trao cho Cha de Valombreuse đã đến tay người nhận! Đức Vua đã nghe thấy tiếng kêu cứu của kẻ bỏ trốn Người. Ngài de Breteuil được Vua Pháp ủy quyền, mang đầy lễ vật để xoa dịu trái tim quốc vương Berber, đang cố đến tận Meknès để thương lượng việc phóng thích bà hầu tước liêu lĩnh. Cái tin một người phụ nữ sống dở chết dở vừa trốn khỏi một hậu cung Maroc và đang ở Ceuta được thông báo cho Đại sứ Pháp. Ngài lập tức đến thăm cái tu viện nhỏ của các Cha dòng chúa cứu thế, nơi bà kia được đưa đến. Lúc đầu Ngài hơi phân vân không nhận ra Angélique. Ngài nói thế, vì nàng thay đổi quá nhiều sau những chặng đường cuối cùng đầy gian khổ.

Bàn tay Angélique sờ soạng quanh mình trên khăn trải giường. Nàng đang tìm kiếm một bàn tay khác. Chiến hữu của nàng ở đâu? Việc gì đã xảy đến với chàng? Nỗi lo đè nặng trên tim nàng như một tảng đá nàng không tài nào nhấc khỏi. Nàng không dám hỏi, vì nàng hầu như không đủ sức thốt lên lời. Nàng chỉ còn nhớ lại mỗi một điều là chàng đã cùng ngã xuống với nàng dưới vó ngựa của các kỵ binh Tây Ban Nha. Thế rồi nàng thấy Ngài de Breteuil đứng cạnh giường nàng. Những cuộn tóc giả được chải chuốt cẩn thận trên chiếc áo lụa thêu chỉ vàng của Ngài. Mang chiếc mũ ở chỗ gấp cánh tay, Ngài cúi chào nàng, mũi giày đưa về phía trước, gót giày màu đỏ đập vào nhau rất trang nghiêm.

- Thưa phu nhân, tôi nhận được tin về sức khỏe của bà và vội đến đây thăm an.

- Cảm ơn Ngài - Angélique nói.

Hắn là nàng đã ngủ trong khi người đàn bà Tây Ban Nha kể lẽ dòng dài...Nàng cảm thấy dễ chịu. Nàng nhìn quanh tìm bà Inze, nhưng bà ta đã rút lui, tỏ ra bất bình về việc một người đàn ông đến thăm một người phụ nữ tại phòng riêng. Bọn người Pháp này có coi những chuyện như vậy ra gì đâu. Ngài de Breteuil ngồi xuống một chiếc ghế đầu bằng gỗ mun. Ngài lấy trong túi áo ra một hộp kẹo mời Angélique, và cũng rút vài chiếc. Ngài rất phấn khởi. Ngài nói rằng sứ mệnh của Ngài đã hoàn toàn thành công một cách nhanh chóng không ngờ. Đó là nhờ sự dũng cảm của phu nhân de Plessis-Bellière, người đã trốn thoát cảnh tù đầy, mà sự gan lì đến trơ trẽn và sự bất tuân mệnh lệnh của Đức Vua đã đẩy nàng vào. Ngài tiếp tục lên lớp với cái giọng trịch thượng đáng ghét giống như bất cứ kẻ bắt tài nào khác. Đức Vua đã nổi cơn thịnh nộ khi Người phát hiện hành vi chưa từng có của bà quả phụ Thống chế nước Pháp. Ngài de La Rayni, người chịu trách nhiệm giữ không cho Angélique rời khỏi Paris, đã bị công khai quở trách và suýt bị cách chức vì sơ suất. Triều đình - và cả cảnh sát nữa - đã bị tra hỏi rất lâu về chuyện bà mệnh phụ xinh đẹp đã trốn Paris bằng cách gì. Có người nói nàng đã quyến rũ một quan chức cảnh sát cao cấp và ông này đã để nàng cải trang làm một quản ngục chuồn ra khỏi thủ đô. Nhưng điều buồn cười nhất là sự tự mãn ngây thơ của Nam tước de Vivone; ông này đã huênh hoang với Đức Vua là có gặp Angélique ở Marseille và đưa nàng lên tàu galê. Ông không hiểu tại sao sau đó người ta tỏ ra rất lạnh nhạt với ông. Ngài de Breteuil húng hắng ho vào cổ tay áo. Cặp mắt soi mói của Ngài - cũng ngớ ngẩn như mắt gà trống, nàng nghĩ bụng - không bao giờ rời người đàn bà đang nằm trên giường trước mặt Ngài. Ngài liếm liếm đôi môi nghĩ đến những bí mật nàng sắp nói ra, mà Ngài sẽ là người đầu tiên được nghe. Xem chừng nàng vẫn còn rất mệt và hơi đãng trí, nhưng chắc chắn chẳng mấy chốc nàng sẽ hồi phục tinh thần. Bây giờ nom nàng khác hẳn cô gái bơ vơ thảm hại cách đây mấy hôm. Ngài kể cho nàng nghe lần đầu tiên Ngài trông thấy nàng như thế nào. Lúc đó nàng gần như lóa lổ, quần áo rách bươm, hai bàn chân rớm máu, bộ mặt vàng vọt, đôi mắt thâm quầng nhắm nghiền lại. Nàng nằm im trong vòng tay một tên khổng lồ ngực đầy lông lá, hắn đang cố đổ vào mồm giữa đôi môi mím chặt một ít nước chè pha rượu rum mà bác sĩ Dòng tu đã chế sẵn. Trời ơi, cảnh tù đầy giữa bọn dã man tàn bạo kia đã hạ thấp con người văn minh đến mức này sao? Lạy Chúa có thể như thế được sao? Phải chăng đây đúng là bà Hầu tước kiêu kỳ mà Ngài đã từng cùng khiêu vũ ở Versailles? Bà mệnh phụ mà Đức Vua đã đi cùng suốt chiều dài của dải thảm màu xanh lục? Ngài không

tin vào mắt mình. Không, không lẽ nào đây lại là người đàn bà mà để cứu nàng Hoàng thượng đã trang bị cả một chiếc tàu và đã biết vận dụng toàn bộ tài năng ngoại giao của Ngài và đã cử Ngài đi gặp Mulai Ismail. Nhưng có một cái gì đó ở con người khốn khổ này - có lẽ là đầu tóc và những khớp xương mảnh mai thanh tú của nàng - đã khiến Ngài do dự. Rồi sau khi tra hỏi, tên nô lệ đi cùng nàng nói rằng y không biết rõ tên họ nàng, chỉ biết nàng tên là Angélique. Vậy là đích thị nàng rồi! Angélique de Plessis-Bellière! Người tình của Vua Louis XIV. Người quả phụ của Thống chế Pháp đã hy sinh trong trận mạc! Địch thủ lợi hại của Phu nhân Montespan và là hòn ngọc của Versailles. Ngay lập tức nàng được đưa đến chỗ Thống đốc thành phố. Ngài de Los Cobos y Perrandez, và vợ Ngài Thống đốc được chỉ thị phải tận tình chăm sóc nàng. Angélique nuốt mạnh. Đói và khát đã khiến nàng phản ứng rất kỳ lạ. Chỉ thoáng nhìn thấy thức ăn, thậm chí bánh kẹo, là nàng ngất xỉu. Song sau khi ăn, nàng cảm thấy cơn đau trở lại.

- Người bạn đường của tôi ra sao? - Nàng hỏi.

Sau khi Ngài đi rồi, Angélique cứ suy nghĩ mãi. Hình như nàng nhìn thấy một ánh nham hiểm trong mắt Ngài, mà nàng chẳng hiểu lý do tại sao. Tối đến phu nhân Inez đỡ nàng ngồi dậy và đi vài bước. Ngày hôm sau nàng mặc áo dài Pháp mà Ngài de Breteuil đã mang theo trong hành trang của mình. Bà mệnh phụ Tây Ban Nha, người bó cứng trong chiếc váy phồng to tướng nom như chiếc thúng đang là thời trang của Triều đình Tây Ban Nha, nhìn những tấm xatanh mềm mại thướt tha quấn quanh chiếc eo thanh mảnh của Angélique với đôi mắt đầy thán phục. Angélique hỏi xin một ít kem thoa mặt, nàng ngồi rất lâu trước tấm gương lồng trong chiếc khung chạm trổ hình các tiểu thiên sứ. Vừa chải tóc nàng vừa nghĩ đến chiếc hồ nước râm mát dưới dòng thác. Cũng như ngày ấy, giờ đây nàng nhìn thấy mái tóc vàng đã ngả màu trắng dưới ánh mặt trời gay gắt của sa mạc Châu Phi. Nhưng nó vẫn ôm lấy khuôn mặt ngây thơ của một thiếu nữ dậy thì. Một đường rạch rồi phân cách hai màu da trắng muốt và sạm nắng. Cố nhiên thân nàng mang sẹo, nhưng nàng nom vẫn trẻ. Nàng đã thành một con người khác! Nàng đeo một sợi dây chuyền vàng quanh cổ để che giấu đường cong xấu xí kia. Nàng thấy dây đeo áo nịt ngực cũng thoải mái nhưng đôi lúc theo bản năng nàng vẫn đưa tay như muốn kéo chiếc burnous để che đôi vai trần. Cuối cùng nàng chăm chú xem xét căn phòng của mình. Những tấm thảm tối màu treo trên tường không hoàn toàn che khuất cấu trúc một pháo đài. Đứng trên ban công bên ngoài cửa sổ nàng có thể nhìn thấy cảnh đi lại tấp nập trên con đường chật hẹp bên dưới dẫn đến đất cảng tua tủa cột buồm. Biển rất xanh và nàng thoáng trông thấy các bờ biển Tây Ban Nha. Ngả người trên lan can, chiếc quạt giấy cầm tay, mắt nàng đắm đắm nhìn về những bến bờ châu u. Bỗng nàng trông thấy hai thủy thủ đi về hướng cảng. Họ đi chân đất, đội mũ trùm len màu đỏ, vai mang những bao hàng rất to. Một người trong số họ đeo khuyên vàng. Hình dáng người kia Angélique nom rất quen nhưng mãi đến khi chàng đi qua dưới cửa tò vò ở hốc bậc cấp dẫn đến bến, nàng mới nhận ra trong ánh sáng mờ vốc người cao lớn và đôi vai rộng của chàng. Lúc đó nàng mới nhận ra chàng.

- Colin Paturel!

Chàng quay nhìn lại. Đúng là chàng rồi. Chòm râu vàng hoe đã được cắt tỉa gọn gàng và người chàng đang bó chặt trong bộ trang phục mới bằng vải thô, thay thế cho chiếc sơ mi và cái quần tả tơi thời nô lệ. Nàng vẩy tay thật mạnh. Cổ họng nàng như thắt lại không tài nào gọi chàng được nữa. Chàng ngập ngừng, rồi quay gót mắt không rời người đại mệnh phụ ăn mặc cực kỳ lộng lẫy đang tựa vào ban công nhìn xuống. Cuối cùng nàng thốt lên thành tiếng:

- Cửa mở kìa. Lên nhanh nào!

Hai bàn tay cầm quạt lạnh buốt. Khi nàng quay trở lại phòng chàng đã đứng ở khuôn cửa, chàng khác hẳn hình ảnh nàng ôm ấp bấy lâu nay, đến nỗi nàng phải nhìn vào hai bàn tay đầy sẹo mới thực sự nhận ra chàng. Một cái gì đó đã kết thúc. Nàng không biết rõ cái gì. Nhưng nàng không còn xưng hô quá thân mật với chàng được nữa.

- Anh có khỏe không, anh Colin? - Nàng khẽ hỏi.

- Khỏe. Chắc bà cũng thế.

Đôi mắt xanh của chàng đang trân trân nhìn nàng với cái nhìn sắc nhọn nàng đã từng biết rõ, Colin Paturel, vua của nô lệ. Chàng nhìn thấy sợi dây chuyền vàng quanh cổ nàng, đầu tóc tuyệt mỹ của nàng, những lớp váy rộng quanh eo nàng, và chiếc quạt cầm ở tay.

- Anh đi đâu mà mang bao tải trên vai thế? - Nàng hỏi để phá tan sự im lặng.

- Đi về bến tàu. Hôm nay tôi đáp tàu Bonaventure, một tàu buôn, đi đến miền Đông u. Angélique cảm thấy mặt trắng nhợt.

- Anh đi xa... mà không nói với tôi một lời từ biệt? Colin Paturel thở dài rất sâu, đôi mắt chàng lạnh lùng.

- Tôi là Colin Paturel quê ở Saint-Valery en Caux - chàng nói - còn bà là một bà quý tộc, một bà hầu tước, hình như thế, quả phụ của một Thống chế nước Pháp. Và Vua Pháp đã cử một chiếc tàu đi tìm bà. Có đúng thế không?

- Vâng, đúng thế, nàng lấp bắp - nhưng đó không phải là một lý do để anh ra đi không nói lời từ biệt với tôi.

- Đã một thời đó có thể là một lý do rất tốt - chàng ôn tồn nói - Đã một thời, khi bà đang ngủ - chàng thủ thỉ - Tôi vẫn nhìn bà và nói: “Cô gái bé bỏng này, ta chẳng biết gì về nàng, và nàng hầu như chẳng biết gì hơn về ta. Việc hai đứa cùng là nô lệ Cơ đốc ở Barbary là điều duy nhất đã đưa hai đứa lại với nhau. Song... ta cảm thấy nàng rất giống ta. Nàng đã đau khổ, đã bị xỉ nhục, như nhuốc... Thế nhưng nàng vẫn ngẩng cao đầu. Nàng đã bị cuộc đời vùi dập, và đã thấy được nhiều điều trên thế gian này, thấy được những gì nó tạo dựng nên. Tôi cảm thấy nàng cũng một loại người với ta..!” Vì thế tôi vẫn thường tự nhủ: “Một ngày nào đó, khi hai đứa thoát khỏi cái địa ngục này và cập bến quê hương... dưới bầu trời u ám và mưa bụi... lúc đó ta sẽ...dễ dàng nàng để nàng kể lại đầu đuôi. Và nếu nàng bơ vơ đơn độc trên cõi đời này... và nếu nàng bằng lòng, thì ta sẽ đưa nàng về ngôi nhà nhỏ của ta ở Saint-Valery en Caux. Nó không lớn lắm, nhưng xinh xắn... mái lợp rạ và có ba cây táo. Ta có ít của cải dành dụm được giấu kín dưới một hòn đá ở nền lò sưởi. Có lẽ, nếu nàng thích ở đây, ta sẽ bỏ nghề đi biển... nàng sẽ giữ chân ta để ta khỏi lang thang... hai đứa sẽ mua một đôi bò sữa...”.

Chàng im bật, cầm bệnh ra. Rồi đứng thẳng người lên, chàng quay lại nhìn nàng, với cái nhìn ngạo nghễ, khùng khiếp ngày trước chàng đã nhìn vào mặt tên Mulai Ismail khát máu.

- Nhưng... bà không phải dành cho tôi! Thế thôi. Nỗi căm giận sôi sục, chàng gầm to.

- Tôi sẵn sàng tha thứ cho bà mọi chuyện. Tôi sẵn sàng chấp nhận quá khứ của bà. Nhưng điều đó thì không! Giá như tôi biết trước, tôi đã để mặc bà cho chúng xé xác bằng những chiếc kim nung đỏ. Những kẻ quyền quý cao sang tôi không chịu nổi. Angélique hét lên, giọng căm phẫn:

- Colin, anh nói không đúng. Anh nói dối. Thế Hiệp sĩ Marmondin và Hầu tước Kermoeur thì sao?

Chàng liếc nhìn về phía cửa sổ như thể nhìn thấy ở các pháo lũy Ceuta những bức tường cao ngất ngưỡng của Meknès.

- Có cái khác đây. Chúng tôi đều là tín đồ Cơ đốc. Chúng tôi đều là những nô lệ nghèo khổ.

Chàng gục đầu, như thể một lần nữa vai chàng trĩu xuống dưới những bao đá nặng mà bọn nô lệ vừa chất trên lưng chàng.

- Tôi có thể quên đi cực hình tra tấn - chàng nói - Tôi có thể quên chiếc thánh giá. Nhưng điều đó tôi không bao giờ quên được. Bà đã đặt trên vai tôi một gánh nặng, thưa bà, một gánh rất nặng. Và nàng cũng thế, nàng biết rằng nàng đã làm trái tim chàng trĩu nặng như thế nào, và chàng sẽ còn mang mãi gánh nặng ấy suốt đời.

Hai khóe miệng của Angélique bỗng rung lên, và dáng hình cao lớn của Colin Paturel hình như biến dần sau màn sương của những giọt nước mắt lăn trên má nàng. Chàng cúi xuống nhặt cái bao và ném lên lưng. Đoạn chàng nhắc chiếc mũ đỏ, nói như thủ thỉ: Vĩnh biệt, thưa bà. Thượng lộ bình an! Chàng bước ra cửa.

Nàng lao vào phía hành lang, tựa mình bên bao lớn nhìn xuống, nhưng chàng đã đến gần cầu thang. Nếu chàng ngẩng lên, liệu chàng có nhìn thấy những giọt lệ trên má nàng không. Liệu chàng có nhớ chúng không? Liệu chúng có xoa dịu phần nào trái tim thương tật của chàng không? Nàng chẳng bao giờ biết được. Nàng đành đứng đó khóc, lồng ngực phập phồng vì những tiếng nức nở đau đớn.

Không thể tự giam hãm mãi trong phòng, nàng đi ra ngoài dạo chơi trên công sự. Nàng cần có không khí biển trong lành để quên đi nỗi buồn da diết. Các khẩu đại bác trên bến cảng yểm hộ cho tàu bè ra đi. Một trong những chiếc tàu kia đang chuẩn bị rẽ sóng ra khơi, những cánh buồm trắng phấp phất trên bầu

trời xanh. Phải chăng đó là chiếc tàu đang chở Colin Paturel, ông vua nô lệ, đi xa nàng mãi mãi? “Đời thật dớ dẩn!” - nàng nghĩ thầm, nước mắt giàn giụa.

- Ôi, Địa Trung Hải! Biển của chúng ta! Mẹ của chúng ta! Mẹ của chúng ta! Chiếc nôi màu xanh, tấm lòng bao la mẫn mà của nhân loại, mang nặng các giống nòi, ấp ủ mọi giấc mơ! Chiếc vạc phù thủy, nung nấu mọi đam mê! Nàng có cảm giác nàng đã tiến hành chuyến đi này chỉ để quên đi hình ảnh người chồng cũ, để phát hiện ra rằng cho đến lúc ấy ký ức của nàng về chàng đã tan biến vào cõi hư vô. Trên những bến bờ này đã từng chứng kiến bao nhiêu để chế sục đ mọi thứ đều biến thành cát bụi. Giờ đây nàng mệt mỏi lắm rồi. Nàng nghĩ rằng nàng đã hy sinh quá nhiều cho một mục đích chẳng bao giờ đạt đến, cho một ý tưởng ngông cuồng tàn nhẫn. Như trước kia Canto đã gọi “Bố ơi! Bố ơi!” trước khi chìm vào sóng cả, nàng cũng đã kêu “Tình yêu của em!” Nhưng không có gì đáp lại. Ý tưởng ngông cuồng của nàng, giấc mơ hạnh phúc của nàng, đã tan biến theo nhịp độ chậm chạp của những cánh bướm trắng phau ở chân trời xa tít, trong hương vị cà phê và trong tên gọi của các thành phố sôi động đầy bí ẩn - Candia, thành phố của cướp biển; Meknès, nơi các nô lệ trút hơi thở cuối cùng trong những khu vườn đẹp tựa cảnh bồng lai; Fez, thành phố có nghĩa là “vàng”.

Giờ đây nàng không khóc cho những kế hoạch bất thành và cho những giấc mộng vỡ tan nhiều bằng khóc cho những ký ức mãi trong lòng nàng về Osman, viên Đại hoạn quan; cho Colin Paturel, chàng nô lệ bị đóng đinh câu rút, thậm chí cho cả Mulai Ismail ác độc, mà đối với hắn cầu nguyện và dục vọng đặt ngang hàng; và cuối cùng cho nhân vật cao gầy bí hiểm, Rescator, mà Đại hoạn quan đã nói: “Tại sao bà trốn chạy? Các vì sao đã ghi lại sự tích của bà và ông ấy, sự tích kỳ lạ nhất chưa từng có trên đời”. Từ xa giọng nói điên dại của d'Escrainville vang lên: “Chính vì mi mà nàng đã ngẩng lên nhìn với vẻ mặt một kẻ đang yêu, tên phù thủy đáng nguyên rủa của Địa Trung Hải kia!” Nhưng ngay cả điều đó cũng không đúng. Một lần nữa cơn gió lửa phẫn đã làm rối tinh mọi vận mệnh, và khuôn mặt đáng yêu của nàng đã ngược nhìn duy chỉ một chàng thủy thủ nghèo khổ đã công nàng như mang một vật báu lấy cắp được trong một cuộc phiêu lưu khủng khiếp nhất trần gian.

Mọi thứ đều rối tinh, mọi thứ đều đặt thành câu hỏi nhưng Angélique bắt đầu nhìn thấy một chân lý trong mớ hỗn tạp kia. Người thiếu phụ nàng ngắm nghía trong hồ nước, người thiếu phụ tắm trong ốc đảo, và người thiếu phụ đứng im dưới ánh trăng không có điểm chung nào với người mệnh phụ cách đây chưa đầy một năm đã mặt sát xỉ và phu nhân Montespan dưới ánh nến sáng choang ở cung điện Versailles. Ngày đó nàng đã là một người đàn bà nhiễm những sự đồi bại, dính vào những mưu toan thủ đoạn, cuộc sống phóng đảng, tăng tị; nàng đã luồn lách khéo léo trong dòng nước đục của những liên kết bè cánh tồi tệ nhất. Tâm hồn nàng đã vẫn đục và đã chung chạ quá nhiều với những kẻ đáng kinh tởm. Nghĩ đến chỉ riêng chặng đường đời ấy của mình Angélique đã thấy tởm lợm muốn nôn mửa. Không bao giờ, nàng tự nhủ, không bao giờ nàng quay trở lại với họ! Nàng đã được bầu không khí ngát hương tuyết từng tắm gội và làm thanh khiết trở lại. Ánh nắng mặt trời sa mạc đã đốt cháy sạch sành sanh những độc tố trong nàng. Giờ đây nàng sẽ mãi mãi nhìn thấy “họ” đúng với thực chất của họ. Nàng sẽ không còn chịu đựng được sự ngu ngốc vênh váo ghi đậm nét trên bộ mặt của một tên de Breteuil, hay cố gắng để trả lời hắn một cách lịch sự. Dĩ nhiên, nàng quyết đi tìm hai con Florimond và Charles-Henri, nhưng nếu vậy nàng sẽ lại ra đi. Đúng, nàng sẽ lại ra đi! Nàng sẽ đi đâu? Lạy Chúa lòng lành, liệu trên trái đất bao la này có được nơi nào mà một tên Breteuil có quyền khinh miệt một Colin Paturel không, hay một Colin Paturel sẽ không cảm thấy bị sỉ nhục vì yêu một mệnh phụ phu nhân ở Triều đình?

Một thế giới mới nơi mà những ai giàu lòng nhân ái và thiện chí, dũng cảm và thông minh, sẽ nắm quyền cai quản, và những ai thiếu các đức tính trên sẽ mãi mãi là kẻ thuộc hạ. Nàng có thể tìm thấy một miền đất nguyên sơ, nơi những người có thiện chí được hân hoan chào đón không? Ôi thượng đế... biết tìm ở nơi đâu?

Hết tập 4

* * *

[1] Một đoàn thương nhân hay hành hương cùng đi với nhau qua một sa mạc chẳng hạn để được an toàn.

[2] Tiếng Ả-rập nghĩa là ngọc lam.

[3] Một dòng tu của đạo cơ đốc, cho rằng Chúa gồm có ba ngôi: Cha, Con và Thánh thần.

[4] Tiền vàng xưa của châu u. (N.D.)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tinh-su-angelique>